



Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Người Khăn Trắng

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

Nguồn: <http://vnthuquan.net>

Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Mục lục

Quyển I: Phần 1

Phần 2

Phần 3

Phần 4

Phần 5

Quyển II

BÓP DA MA QUÁI

ĐÁM MA THÀNH ĐÁM CƯỜI

Quyển III: HÓA THÂN HIỆN HỒN

HỒN NGƯỜI KIẾP DÊ

Quyển IV: LÊN CHÙA TÌM CON

MÁI TÓC CỦA NGƯỜI CHẾT

NGÔI MỘ HOANG

Quyển V : NGƯỜI CON GÁI TỈNH BẮC

NGƯỜI SỐNG CÙNG MA

TRẢ NỢ

TỰ THÚ CỦA KẺ ÁC

Quyển VI: Phần 1

Phần 2

NÀNG DÂU ÂM PHỦ

TÌNH MA

QUYỂN SÁCH MA

ĐỨA CON MA

Quyển VII: Phần 1

Phần 2

Phần 3

Phần 4

Phần 5

QUYỂN VIII: BÓNG MA CÔ GÁI CUỖI CỌP

Chương II

Chương III

Chương III

Chương IV

Chương V

QUYỂN IX : Phần 1

Phần 2

TRẦM HƯƠNG

HỒN GHEN ĐẾN CHẾT

TRÚC ĐÀO

MỸ PHỤNG

MA KHIÊU VŨ

QUYỂN X : KHÚC HÁT GỌI HỒN

Phần 2

ĐƯA DÂU VỀ ÂM PHỦ

ĐI KIỆN OAN HỒN - Phần 1

Phần 2

NGƯỜI CHỒNG CÔI ÂM (1)

NGƯỜI CHỒNG CÔI ÂM (2)

HOA NUỜNG

Quyển XI:LÂU ĐÀI OAN KHỐC - Phần 1

Quyển XI: - Phần 2

Quyển XI: - Phần 3

MƯỜI BA OAN HỒN

XÁC AI TRONG QUAN TÀI

CUỘC BÁO THÙ CỦA NHỮNG GIỌT MÁU

HỒN OAN LINH MIÊU

HỒN MA ĐÀO HÁT

Quyển XII: LỜI THỀ MA NỮ - Phần 1

Phần 2

[MA XÓ SI TÌNH \(1\)](#)

[MA XÓ SI TÌNH \(2\)](#)

[NỬA ĐÊM CẦU CỜ \(1\)](#)

[NỬA ĐÊM CẦU CỜ \(2\)](#)

[LÒ RÈN BÊN BỜ SUỐI](#)

[Quyển XIII: MIẾU BA CÔ \(1\)](#)

[MIẾU BA CÔ \(2\)](#)

[MIẾU BA CÔ \(3\)](#)

[MIẾU BA CÔ \(4\)](#)

[MIẾU BA CÔ \(5\)](#)

[MIẾU BA CÔ \(6\)](#)

[MIẾU BA CÔ \(7\)](#)

[MA ĐỎ ĐEN \(1\)](#)

[MA ĐỎ ĐEN \(2\)](#)

[LỜI NGUYỄN \(1\)](#)

[LỜI NGUYỄN \(2\)](#)

[XÀ TINH](#)

[Quyển XIV: MỒ HOANG HUYỆT LẠNH \(1\)](#)

[MỒ HOANG HUYỆT LẠNH \(2\)](#)

[TAI NẠN TRÊN CẦU CỎ MAY \(1\)](#)

[TAI NẠN TRÊN CẦU CỎ MAY \(2\)](#)

[ĐÒI MẠNG \(1\)](#)

[ĐÒI MẠNG \(2\)](#)

[BÀ THỢ VÀ ĐÔI RẮN THẦN](#)

[Quyển XV: MỐI TÌNH TRUYỀN KIẾP \(1\)](#)

[MỐI TÌNH TRUYỀN KIẾP \(2\)](#)

[HỒN TIỂU HƯƠNG BÁO OÁN \(1\)](#)

[HỒN TIỂU HƯƠNG BÁO OÁN \(2\)](#)

[HỒNG LẠP DẠ GỌI HỒN \(1\)](#)

[HỒNG LẠP DẠ GỌI HỒN \(2\)](#)

[THAY HỒN ĐỔI XÁC \(1\)](#)

[THAY HỒN ĐỔI XÁC \(2\)](#)

CON MA NHÀ XÁC

Quyển XVI : Phần I

Phần 2

HỒN SÓI

CÔ GÁI HOA TIÊN

DUYÊN NỢ ÂM DƯƠNG

BẠCH LIÊN HOA - Phần I

Phần II

Quyển XVII

OAN THAI

CON MA GỐC KHẾ

ÂM HỒN TRỪNG PHẬT

KHUYẾN TINH

Quyển XVIII - Phần 1

Phần 2

Phần 3

Phần 4

Quyển XIX - Phần 1

Phần 2

CON MA GỐC XOÀI

MIÊU TINH

THU LỆ

Quyển XX - Phần 1

Phần 2

HỒN HOA

NHỮNG CON MA RẰN

HỒN MA RỪNG

NHƯ HOA

ĐIỆU LUẬN VŨ CỦA OAN HỒN

HỒN AI DƯỚI MỘ

SUỐI MÁU

Quyển XXI: Phần 1 -OAN NGHIỆT

[Phần 2](#)

[Phần 3](#)

[Phần 4](#)

[Phần 5](#)

[ĐOẠN KẾT](#)

[NGƯỜI ĐẸP VƯỜN TRÚC ĐÀO](#)

[NGHIỆP CHUÔNG](#)

[LẤY VỢ CÔI ÂM](#)

[Quyển XXII: OAN TÌNH ÚT LIỄU - Phần 1](#)

[Phần II](#)

[Phần III](#)

[Phần IV](#)

[Phần V](#)

[Phần VI](#)

[Phần I - OAN HỒN NÀNG HẦU TRỂ](#)

[Phần II](#)

[Phần III](#)

[Phần IV](#)

[Phần V](#)

[Phần VI](#)

[Quyển XXIII: TIẾNG SÁO GỌI HỒN - Phần I](#)

[Phần II](#)

[Phần III](#)

[Phần IV](#)

[Phần V](#)

[Quyển XXIV: TIẾNG VỌNG HỒN MA - PHẦN I](#)

[PHẦN II](#)

[PHẦN III](#)

[PHẦN IV](#)

[PHẦN VI](#)

[Quyển XXV: TRỞ VỀ TỪ KIẾP SAU - Phần I](#)

[Phần II](#)

[Phần III](#)

[Phần IV](#)

[Phần V](#)

[NGƯỜI CỨU HỘ BÍ HIỂM - Phần I](#)

[Phần II](#)

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
Quyển I: Phần 1
BÁO MỘNG



THAY LỜI TỰA

Từ cổ thiên kim, trên cõi dương gian có biết bao nhiêu câu chuyện được thêu dệt mờ ảo về cõi âm. Cõi huyền bí, hư hư, ảo ảo ấy cho đến nay cũng là những câu chuyện từ cõi người mà ra.

Bởi vậy, hầu như những chuyện ma quái lưu truyền trong dân gian, hay viết thành sách nổi tiếng như “Liêu trai chí dị” (Trung Quốc), “Truyền kỳ mạn lục” (Việt Nam) và nhiều cuốn sách khác đều như thế là hiện thân phía âm bản của thế giới con người. Cuộc đấu tranh giữa cái ác và cái thiện, cái thấp hèn và cái cao thượng, những khát vọng công lý với lẽ sống công bằng, mơ ước về một cuộc sống hạnh phúc... đều là những chủ đề lớn trong những câu chuyện kinh dị ấy. Do đó, sau những lớp áo khói sương vô hình mang màu sắc tâm linh lại chính là những điều gần gũi, thiết cốt với con người.

Những tập truyện ma của tác giả Người Khăn Trắng cũng không ngoài

những chủ đề này. Từ những cây chuyện lưu truyền đầu đó trong dân gian, tác giả Người Khăn Trắng bằng hư cấu văn học đã xây dựng những câu chuyện ma không chỉ “đọc cho vui” mà còn mang ý nghĩa nhân văn khá sâu sắc, cùng những bài học khá thấm thía về lẽ sống, về cách làm người... Trong một số tập tác giả đã thể hiện rõ tính đấu tranh giai cấp. Những kẻ gieo rắc cái ác, thường là bọn cường hào ác bá, sau khi thỏa mãn nhục dục, đã giết hại các cô thiếu nữ trong trắng rũ bỏ trách nhiệm. Hồn ma các nàng hiện về trả thù. Đó cũng là khát vọng của nhân dân, trong khi chưa được pháp luật trừng phạt thì hãy dùng phép màu của tâm linh trừng trị bọn chúng.

Cho xuất bản các tập sách này, chúng tôi không có chủ trương tuyên truyền mê tín dị đoan. Những truyện trên đều là tác phẩm văn học được hư cấu trong không gian huyền ảo, với mục đích mang đến cho bạn đọc giá trị nghệ thuật cũng như giá trị giáo dục.

Quyển I: Phần 1

Đi qua, đi lại hằng chục lần mà Hương Lan vẫn chưa có đủ can đảm để bước vô cái cửa hiệu mang tên Hoàng Huy làm bằng chữ nổi to dùng chạy dài gần hết cả mặt tiền.

Không phải cô sợ mà là cảm giác e ngại đang chế ngự. Gần một tháng trời nay, với bộ hồ sơ xin việc cô đã phải xông xáo đến nhiều nơi hòng mong kiếm được một chỗ làm ổn định. Nhưng niềm hy vọng trong cô đang dần dần tắt lịm vì chẳng có nơi nào chịu nhận. Toan nghĩ đến chuyện trở về quê lấy chồng, chiều qua Hương Lan đã ra ga đặt vé song khoảng thời gian chờ đợi, cô mua một tờ báo đọc đỡ buồn và phát hiện ra nơi đang cần người, đó là cơ sở Hoàng Huy mà cô đã qua lại lúc này giờ. Hiện tại Hương Lan không mong đợi việc làm phù hợp với mình, cô chỉ hy vọng kiếm được

đồng lương đủ sống, để không phải trở về quê nhận cuộc hôn nhân đặt để của mẹ cha. Cô có yêu thương gì kẻ ấy đâu. Thà làm đứa con bất hiếu còn hơn là phải giam hãm đời mình vào cuộc sống gia đình gượng ép. Với ý nghĩ đó, Hương Lan đã rời bỏ người thân trốn đến thành phố hoa lệ này để tự tìm cuộc sống mới. Một tháng trời lang thang, rong ruổi số nữ trang mang theo đã chi tiêu hết nhẵn. Nếu một vài ngày nữa không kiếm được việc làm cô chẳng biết phải sinh sống ra sao? Mãi nghĩ vẩn vơ, đến khi giật mình ngẩng đầu lên, Hương Lan mới biết mình đã đứng trước cửa hiệu:

- Xin lỗi, tôi muốn gặp ông chủ...

Bên trong cửa hiệu rộng lớn chẳng có ai ngoài một người đàn ông trạc tuổi trung niên nhưng dáng vẻ bề ngoài rất trẻ và lịch lãm. Ông ta đang hí hoáy gì đó nơi chiếc bàn làm việc kê mãi tận bên trong nên hình như không nghe được câu nói của Hương Lan. Cô phải lặp lại bằng âm điệu lớn hơn:

- Thưa ông, tôi muốn xin việc làm.

Lúc này người đàn ông mới ngẩng đầu lên, cặp chân mày chau nhẹ:

- Cô vừa nói cái gì?

Hương Lan bối rối không dám nhìn thẳng vào tia mắt người đàn ông:

- Dạ, có phải nơi đây đang cần người giúp việc không ạ?

Người đàn ông đáp chậm rãi:

- Phải cô đến đúng nơi rồi.

Vừa nghe qua Hương Lan khấp khởi mừng bước nhanh tới đặt bộ hồ sơ lên trên bàn:

- Thưa ông, đây là đơn xin việc của tôi.

Người đàn ông quan sát Hương Lan rồi phẩy tay:

- Không cần thủ tục rườm rà đâu. Tôi chỉ muốn thuê một người giúp việc cần mẫn và trung thành.

Hương Lan nói vội vã:

- Nếu chỉ có thế thì tôi đủ điều kiện.

Người đàn ông nhếch mép:

- Sao cô không hỏi công việc của mình sẽ làm gì?

Hương Lan chớp mắt để lộ nét ngây ngô của một cô gái nhà quê:

- Tôi nghĩ việc gì mình cũng có thể làm được, nếu như bản thân cố gắng.

Người đàn ông gật gù:

- Biết thế thì tốt lắm! Tôi nhận cô vào làm ngay hôm nay.

Hương Lan nghếch mặt ra vì mừng rỡ:

- Ông nói thật đấy chứ?

Giọng người đàn ông khá lạnh lùng:

- Cô nghĩ tôi đang đùa ư?

- Ồ, không. Tôi chỉ sợ mình nghe lầm.

- Cô cần việc làm đến thế sao?

- Vâng. Bởi vì tôi cần phải sống, ở thành phố này tôi không có người thân để nhờ vả lúc khó khăn.

- Cô từ đâu đến đây?

- Quê tôi ở miền Trung. Tôi rời bỏ gia đình vì một lý do riêng.

Ngỡ mình sẽ bị truy cứu tới nơi về lai lịch bản thân, nhưng người đàn ông tỏ ra không quan tâm mà đi thẳng vào vấn đề chính của sự việc:

- Cửa tiệm của tôi không phải là nơi kinh doanh buôn bán mà là chỗ trưng bày tác phẩm nghệ thuật cho những người có tâm hồn chiêm ngưỡng. Công việc của cô là trông coi và lau bụi cho các pho tượng ở đây.

Một lần nữa Hương Lan lại mừng rỡ vì công việc được giao quá nhẹ nhàng. Cô thầm cảm ơn Trời đã thương tình giúp đỡ.

- Thế nào? Cô có kham nổi hay không?

Hương Lan gật đầu lia khi nghe hỏi:

- Thưa, nổi ạ.

- Vậy thì cô hãy thu xếp để đến đây vào ngày mai. Thời gian làm việc của cô từ bảy giờ sáng đến năm giờ chiều. Tôi cũng nói trước điều cấm kỵ ở đây là không nên tò mò vượt quá phạm vi công việc.

Có được một chỗ làm đối với Hương Lan là tất cả nên cô chấp nhận mọi điều kiện:

- Thưa, tôi hiểu ạ.

Người đàn ông nói tiếp:

- Hãy gọi tôi là Hoàng Huy. Còn cô...?

- Dạ, tôi tên là Hương Lan.

- Nghe cũng thu hút đấy.

Hương Lan bẽn lẽn bẻ ngón tay:

- Tôi chỉ là một cô gái nhà quê thôi, không dám nhận lời khen đâu ạ.

Ánh mắt người đàn ông lộ rõ sự đăm đũa:

- Tôi không tán dương theo kiểu nịnh bợ đâu, mà là nói theo nhận xét ai dám bảo hoa đồng nội không hương sắc bằng hoa trong vườn.

Đôi má Hương Lan hây hây đỏ bởi lời khen tặng của ông chủ cửa hiệu. Tự nhiên cô thấy có thiện cảm với ông ta dù tuổi tác khá chênh lệch nhau. Cô buột miệng:

- Thưa, gia đình ông đông người không?

Người đàn ông ngó chăm chú vào cô:

- Mới ngày đầu cô đã vi phạm nội quy rồi. Nhưng thôi, để tôi nói cho cô biết bản thân tôi hiện giờ là một kẻ độc thân.

Mặc dù đã bị cảnh cáo nhưng bản tính tò mò của phụ nữ trong Hương Lan vẫn chưa chịu dừng lại. Cô tiếp tục:

- Ông chưa từng lấy vợ ư?

Sắc mặt người đàn ông đanh lại kèm theo sự co giật trên làn da. Ông ta rít nhẹ qua kẽ răng:

- Sao cô nghĩ rằng tôi chưa từng lấy vợ? Hừ, mà đàn bà là cái thá gì chứ. Chỉ là một lũ bạc nghĩa, bạc tình giống nhau thôi!

Bỗng dưng bị mắng lây, Hương Lan tính cãi lại nhưng nghĩ đến thân phận người giúp việc của mình, cô đành phải ngậm miệng hứng chịu sự giận dữ đột xuất của ông chủ cửa hiệu, nhưng suy ra cho cùng thì cũng do lỗi của cô. Hương Lan vội nghĩ đến phương pháp xoa dịu:

- Thưa ông chủ, tôi xin lỗi.

Định tuôn ra hàng loạt những lời nặng nề nữa song thấy Hương Lan khép nép cúi đầu, ông Hoàng Huy bèn thu hồi cơn bộc phát trong lòng lại. Tuy nhiên, sự khó chịu vẫn còn để lộ ra bên ngoài:

- Tôi mong rằng cô đừng làm cho tôi bức bối thêm lần nữa.

- Tôi biết rồi, thưa ông chủ.

- Không cần phải lễ nghĩa như thế! Cứ gọi tôi bằng tên là được rồi. Bây giờ cô có thể ra về.

Trong thâm tâm Hương Lan muốn nán lại để xem xét chỗ làm của mình nhưng cô chẳng tạo ra được có gì cả:

- Chào ông! Sáng mai tôi sẽ tới nhận việc sớm.

Ông Hoàng Huy khẽ gật đầu với cô:

- Hẹn gặp lại!

Hương Lan rời khỏi cửa tiệm Hoàng Huy với bao nỗi hoang mang. Cô thật sự không biết mình có nên mừng rỡ vì đã kiếm được việc làm hay cần phải lo xa người đàn ông vừa gặp mặt.

Quả thật, công việc của Hương Lan ở cửa hiệu Hoàng Huy nhàn hạ tới mức cô không thể ngờ được. Với hơn hai chục pho tượng mỹ nữ đủ mọi kiểu dáng để ngổn ngang trong cửa hiệu, ngày đầu tiên Hương Lan cũng cảm thấy hơi cực vì chưa quen việc lau chùi. Nhưng sau đó cô đã làm thành thạo nên rút ngắn được thời gian và cũng thật rảnh rang. Từ khi Hương Lan đến nhận việc, ông Hoàng Huy ít có mặt ở cửa hiệu hơn. Chắc ông ta bận việc, Hương Lan đoán thế qua quá trình tự tìm hiểu.

- Xin lỗi tôi muốn gặp ông Hoàng Huy.

Hương Lan ngừng tay lau bụi quay mặt ra. Trước mặt cô một cô gái rất xinh xắn miệng cười thân thiện:

- Ông Hoàng Huy có ở đây chứ ạ?

Không chậm trễ, Hương Lan đáp lại:

- Vâng. Ông chủ tôi có ở nhà.

Cô gái tự giới thiệu mình:

- Tôi là người mẫu Diễm Hà tôi được ông Hoàng Huy mời đến để cộng tác.

Sực nhớ lại bốn phận, Hương Lan vội niềm nở:

- Nếu cô là người ông chủ tôi mời đến thì xin cứ vào trong.

Cô người mẫu ngúng nguẩy thân hình làm mỗi bước trông như một điệu nhảy. Hương Lan nhìn theo cho đến khi cô ta khuất hẳn sau cánh cửa kính

màu sậm mới quay ra tiếp tục công việc thường ngày. Suốt cả một buổi chiều, Hương Lan có ý chờ cô người mẫu trở ra để được nhìn thấy cái dáng đi nhún nhảy của cô ta, nhưng mãi tới năm giờ chiều, cánh cửa kính cách ly với cửa hiệu bên ngoài vẫn im lìm không chịu mở. Bây giờ thì Hương Lan phải tự đoán mò rằng có lẽ cô người mẫu Diễm Hà kia là nhân tình của ông chủ. Chắc chắn họ đang quẩn quýt bên nhau nên không để ý gì đến giờ giấc. Dù trong lòng luôn thắc mắc, Hương Lan vẫn không dám lại gần cánh cửa kính để khẽ đẩy nó hé ra mà nhìn trộm. Mặc kệ họ, can chi tới cô chứ. Đàn ông không vợ, phụ nữ không chồng quan hệ tình cảm là chuyện thường có gì đáng cho cô phải rình mò, ngấp ngó đâu. Hết giờ làm việc cứ đóng cửa hiệu mà về. Với ý nghĩ ấy Hương Lan thực hiện ngay sau khi viết vài chữ để lại trên bàn giấy.

Thong dong đi trên phố, sự đông vui của buổi chiều thứ bảy làm lòng cô rộn lên cảm giác yêu đời. Dầu sao cô cũng đang ở lứa tuổi mười chín, đôi mươi sao tránh khỏi những ước ao, khát vọng. Nỗi nhớ quê, nhớ nhà trong Hương Lan tạm vơi đi. Cô đang suy nghĩ tới chuyện phải tự tạo cho mình một tương lai nơi thành phố mà cô đang ẩn náu.

- Ái!

Mãi suy tư với những dự định mới mẻ vừa hình thành trong tâm tưởng, Hương Lan đã tông vào người một thanh niên đang đứng đợi xe buýt ở trạm. Vốn tính tình xốc nổi, cô không nhận lỗi mà còn cự nự:

- Người gì đâu mà đi đứng lung tung!

Anh thanh niên ngó cô rồi chau mày:

- Thật kỳ lạ, đã xô vào người ta mà còn lớn tiếng.

Hương Lan nghênh nghênh mặt:

- Thì sao chứ? Ai bảo đứng chặn đường làm chi.

Anh thanh niên không chịu bị bắt nạt, phản ứng ngay:

- Cô nói năng cho cẩn thận nhé. Đụng vào người ta đã không thèm xin lỗi, lại giờ thói ngang tàng, thật quá quắt!

Hương Lan cao giọng lên:

- Anh nói ai ngang tàng?

Ánh mắt người thanh niên lừ lừ:

- Tất nhiên là cô rồi.

- Hồng dám đâu. Kẻ đó là anh thì có!

- Cô!

- Anh!

- Hôm nay đúng là ngày xui nên mới gặp phải nữ quái giữa đường!

Lời than của anh thanh niên làm Hương Lan nhảy dựng. Cô trừng mắt:

- Anh nói cái gì chứ?

Anh thanh niên cười giọng mũi:

- Nói cái gì mắc mớ chi cô phải hỏi. Rõ là kẻ lảm điều!

Không để cho người thanh niên kịp quay đi, Hương Lan chụp lấy vai áo anh ta kéo lại, vẻ mặt thật đanh đá:

- Anh không được phép bỏ đi!

Để nguyên tư thế bị nắm giữ, anh thanh niên hất mặt:

- Cô lấy quyền gì mà cấm tôi? Phụ nữ thành phố quả là dữ tợn.

Đang làm mặt ngầu, Hương Lan bỗng bật cười:

- Hí hí hí, anh nói thế mà không sợ bị bẻ gãy răng à. May cho anh, tôi không phải là phụ nữ thành phố đấy.

Anh thanh niên không thêm lộ nét thiện cảm với cô:

- Ai mà dám tin cô là gái nhà quê.

- Vậy là anh có mắt mà không có trông rồi. Tôi là gái nhà quê chính hiệu đó!

Đến lượt anh thanh niên phì cười:

- Ha ha ha, con gái kiêu như cô ở quê tôi thật khó kiếm nhưng lại đầy đầy các khu vực bến xe hoặc chợ trời. Thôi, hiện nguyên hình đi cô ời. Cô không thể nhập vai thôn nữ nhà quê được.

Hương Lan ngượng chín người thay vì tức giận. Cô mà không phải là gái

nhà quê hả? Lẽ nào mới đặt chân đến thành phố này một thời gian ngắn cô đã lột xác rồi sao? Không, cô vẫn hiền lành và chất phác như xưa. Ngẫm lại những lời mình vừa đấu khẩu với người thanh niên, Hương Lan nhận ra sự quá đáng. Quả là cô đã quá chanh chua. Đụng vào người ta còn buông giọng lớn lối. Chàng trai này có vẻ con nhà tử tế, chứ gặp phải bọn ngang tàng chắc chắn này giờ cô đã lãnh vài bạt tai. Hạ mình xuống một chút để làm hòa với người ta. Tri giác cô mách bảo và Hương Lan nhanh chóng phục thiện bằng nụ cười hiền hoà:

- Anh thật sự không tin tôi là gái nhà quê?

Người thanh niên nheo mắt:

- Tin hay không việc ấy chẳng có gì quan trọng, bởi cô và tôi là hai kẻ xa lạ chỉ vướng mắc qua cái đụng vừa rồi.

Đôi bờ môi của Hương Lan mấp máy:

- Lỗi ở tôi vô ý, mong anh bỏ qua cho.

- Cô làm tôi ngạc nhiên ghê. Phải chăng cô đang muốn tạo ra một trò đùa mới mẻ? Thú thật, tôi cũng là một anh chàng nhà quê vừa chân ướt, chân ráo đến thành phố này để tìm người.

Hương Lan thoáng ngỡ ngàng:

- Thì ra anh cũng “Hai lúa” thứ thiệt hả? Ôi, thế mà tôi cứ tưởng anh là con trai thành phố nên mới phải vờ đánh đá để không bị bắt nạt.

- Thiên Lôi thấy cô cũng vác búa chạy dài hướng hồ gì người phàm ai ăn hiếp cô nổi.

Cô gái bẽn lẽn cắn móng tay:

- Anh nói quá lời rồi. Bản thân tôi cũng dễ thương lắm chứ.

Người thanh niên le lưỡi:

- Vậy mà lúc này tôi có cảm tưởng sắp sửa bị cô nuốt trọng vào bụng rồi.

- Đâu dữ dằn tới độ ấy, tôi chỉ để lộ chút cá tính thôi mà.

- Cá tính của cô làm người khác nổi da gà.

Hương Lan nghe sượng cứng cả mặt:

- Tôi đã xin lỗi anh, chẳng lẽ anh cố chấp đến thế sao?

Người thanh niên nhún vai:

- Tôi đâu có hơi sức giận người dưng. Chào cô, tôi đang bận.

Nói rồi người thanh niên bước lên chiếc xe buýt vừa trờ tới làm Hương Lan chưng hửng, nhưng cô đã ra sức hét lớn:

- Anh chưa nói tên cho tôi biết.

Âm vang từ xe buýt vọng trở xuống:

- Biết để mỗi lần bực tức cô lại réo tên tôi lên mà chửi ư?

Hương Lan rất muốn đáp trả nhưng chiếc xe đã ở khoảng cách khá xa khiến cô chỉ có thể khiêng chân đứng nhìn theo. Khi chiếc xe đã mất hút ở cuối đường cô mới chịu lùi thui về khu nhà trọ với tâm trạng đầy luyến tiếc. Bởi gương mặt người thanh niên vừa gặp gỡ đã lọt thỏm vào bộ nhớ và buộc Hương Lan phải nghĩ mãi về anh ta.

Sáng nay, vừa đến cửa hiệu Hương Lan đã bị ông Hoàng Huy chặn lại:

- Tôi cho phép cô được nghỉ hai ngày.

Hương Lan giương mắt nhìn ông chủ lạ lẫm:

- Thưa, không cần phải dưỡng sức đâu ạ. Tôi thấy mình rất khỏe.

Ông Hoàng Huy hơi nghiêm mặt với cô:

- Bảo nghỉ thì cứ nghỉ. Cô đừng tỏ ra mình quá siêng năng.

- Nhưng hôm nay là ngày đầu tuần.

- Thì đã sao? Tôi không trừ lương cô đâu mà phải cuống quít lên như thế!

- Nhưng...

- Không nhưng gì cả, hôm nay tôi muốn được yên tĩnh.

- Thưa, ông bị bệnh?

- Nghĩ thế cũng được.

- Nhưng công việc của tôi ngoài cửa hiệu đâu ảnh hưởng gì đến sự nghỉ ngơi của ông.

Vầng trán khá cao của ông Hoàng Huy khẽ nhăn lại:

- Tôi không muốn bị làm rộn. Rất có thể sẽ có người đến gặp tôi.

Hương Lan mau mắn đáp:

- Tôi sẽ không cho ai vào cả. Tôi sẽ nói ông đi vắng.

Ánh mắt ông Hoàng Huy dán chặt vào người tạo cho Hương Lan sự ngột

nhật:

- Nếu cô thích làm việc thì ở lại, nhưng nói trước tôi không muốn tiếp xúc với bất kỳ ai, ngay cả cô.

Ngỡ ông chủ đang trong tình trạng khó ở nên Hương Lan cũng chẳng bận tâm. Sau khi bị ông Hoàng Huy sai đi mua ít thức ăn đem về, cô bắt đầu công việc thường ngày của mình ở cửa hiệu. Chợt ánh mắt cô quét phải một đôi giày phụ nữ màu đen còn rất mới để gần cửa kính vào nhà trong. Ông chủ đang tiếp khách phụ nữ chẳng. Từ sáng tới giờ đâu có ai đến cửa hiệu, vậy mà có đôi giày này xuất hiện ở đây. Vừa thắc mắc, vừa ngạc nhiên. Hương Lan rất muốn biết bên trong cánh cửa kính sạm màu kia, ông chủ của cô đang trò chuyện với ai. Không lẽ là một ả giang hồ? Chẳng thể nào như vậy được bởi qua thời gian đến đây phụ việc cô thấy ông Hoàng Huy rất nghiêm túc, thậm chí về tình cảm còn khô khan hay nói đúng hơn ông ta chứa trong người dòng máu lạnh. Từ khi Hương Lan đến giúp việc tại cửa hiệu tới nay cô chỉ thấy mỗi một mình cô người mẫu Diễm Hà tìm ông chủ của mình. Nhưng mối quan hệ của họ có lẽ là do công việc. Không thêm suy nghĩ nữa, Hương Lan ngồi xuống chiếc ghế vốn dành cho mình tại cửa hiệu. Vắng khách lại gặp sự im lặng nên cô đã liên tục ngáp và gục đầu xuống mặt bàn.

- Em ơi, có thể khoác cho tôi một chiếc khăn choàng lên người được không. Tôi không muốn biến thành kẻ trơ trên phơi bày thân thể cho người người nhìn thấy.

- Tiếng nói của ai vậy?

Hương Lan vểnh tai lên nghe ngóng nhưng âm thanh đó không lặp lại lần thứ hai. Có lẽ cô đang mơ giữa ban ngày. Hương Lan vừa tự nhủ thì giọng nghèn nghẹn của một nhân vật khác vang lên:

- Tôi mỏi chân quá, không thể đứng mãi với tư thế này được. Hãy cho tôi nằm yên.

Ui cha... giọng nói này vọng đến từ đâu khi trong cửa hiệu chỉ có mình cô

và mấy chục pho tượng bằng thạch cao đứng, ngồi lổn ngổn? Là thật, hay âm thanh phát ra từ một chiếc máy đặt ngầm chỗ nào đó? Hương Lan đang cố đoán ra điều bí ẩn thì...

- Ôi tôi không quen làm kỹ nữ, không quen với cây đàn và phím nhạc. Xưa nay, tôi chỉ thích làm đẹp để mọi người chiêm ngưỡng, nhất là cánh đàn ông. Vậy mà giờ đây... hu hu hu, tôi không thích... không thích...

Hương Lan thật sự lạnh gáy vì đây là lần thứ ba tiếng nói của kẻ vô hình nào đó lọt vào tai cô một cách rõ ràng chứ không phải là mơ hồ. Cô đưa mắt nhìn quanh như cố ý sục sạo xem có người nào ẩn khuất đằng sau các pho tượng hay không, nhưng tuyệt nhiên chẳng thấy gì. Lúc này cô không còn cho là chuyện lạ mà có phần sờ sợ. Chẳng lẽ... Muôn vàn ý nghĩ vụt ập đến làm tim cô co thắt lại. Cửa hiệu này có ma hay tại cô đang bị ám ảnh bởi một sự kiện nào đó. Chịu, không thể phán đoán được Hương Lan lấm lét thu nhỏ người trên ghế, dùng hai bàn tay úp lên mặt để tránh không nhìn thấy điều gì đang diễn ra ở chung quanh. Thế nhưng những kẽ hở của ngón tay đã buộc đôi mắt tò mò của cô phải chứng kiến một cảnh tượng hết sức kinh hãi. Mà làm sao Hương Lan lại không kinh hãi được chứ khi cô đang nhìn thấy các pho tượng chuyển động như người thật. Chẳng phải chúng được làm bằng thạch cao hay sao? Dù đã biết chắc chắn là như thế, cô vẫn há hốc miệng ra, đôi mắt không thể nhắm mà chân tay cũng bất động. Mãi đến lúc bị một cánh tay túm chặt cô mới ú ớ rồi bật hét toáng lên.

- Oái!

Khi trấn tĩnh được cơn sợ hãi rồi, Hương Lan thấy mình té chống kênh cùng chiếc ghế ngay bên bàn làm việc. Chuyện vừa xảy ra là thật hay cô vừa trải qua một giấc mơ? Không thể tự đoán được mà cần phải kiểm tra lại chỗ đứng của các pho tượng. Hương Lan lấm lét nhìn khắp mọi ngõ ngách trong cửa hiệu, nhưng những pho tượng vẫn giữ nguyên tư thế và chỗ đứng chứ chẳng hề bị xô dịch như cô đã tận mắt trông thấy. Vậy là cô vừa mới nằm mơ? Hương Lan cố không tin điều ấy và đưa tay sờ thử vào một pho

tượng gần mình nhất. Hoàn toàn là thạch cao thứ thiệt chứ chẳng phải da thịt mềm mại của con người. Thế mà lúc này chúng đã cử động được, nếu không phải thật thì chắc chắn cô vừa trải qua giấc mộng rồi. Đưa bàn tay lên dụi mắt, cảm giác trĩu nặng của bờ mi làm Hương Lan dụi bớt sự căng thẳng vì khẳng định mình đã ngủ thiếp ngay trong giờ làm việc. May mà ông chủ của cô đang giam mình ở nhà trong không bước ra cửa hiệu. Và cũng thật may mắn là cô đã ngủ gục chứ nếu không sự kiện vừa rồi sẽ khiến cô phải mất vía kinh hồn chẳng còn dám nán lại cửa hiệu trưng bày hàng mỹ nghệ lạ đời này.

Như thường lệ, cứ ba ngày Hương Lan lặp lại công việc lau chùi các pho tượng một lần. Cô vừa làm vừa nhẩm đếm từ một tới hai mươi lăm theo thứ tự số đeo của từng pho tượng. Nhưng dường như quân số bỗng gia tăng đột ngột. Ồ, có thêm pho tượng thứ hai mươi sáu từ bao giờ thế nhỉ? Chắc chắn lại là một tác phẩm mới ra lò của ông chủ cô đây. Hương Lan ngừng tay ngược mắt nhìn pho tượng bằng thái độ chiêm ngưỡng. Lại cũng là mỹ nhân nhưng pho tượng này thật tuyệt tác hơn tất cả, từ đường nét đến tư thế. Hương Lan thầm thán phục tài sáng tạo của ông Hoàng Huy song cô cũng không tránh được sự khó hiểu nơi người đàn ông lạ thường này. Là nghệ nhân tài hoa, thế nhưng ông Hoàng Huy chỉ tạo nên sản phẩm để trưng bày trong cửa hiệu của mình chứ không chịu đem bán dù có rất nhiều người thích trả giá cao. Đúng là nghệ sĩ thường có máu hâm. Hương Lan vẫn nghĩ về ông chủ mình như thế, dầu trong lòng luôn khâm phục những tác phẩm mà ông đã làm ra. Không dám lau mạnh tay pho tượng thứ hai mươi sáu, sản phẩm mới vừa có mặt trong cửa hiệu nên Hương Lan chỉ khẽ phui bụi sơ sài. Cô không ngờ rằng phía sau lưng mình có người đang theo dõi:

- Cô hài lòng với công việc được giao chứ?

Thoáng giật mình, Hương Lan quay mặt lại vội nở nụ cười tươi trên môi:

- Thưa, việc làm rất hợp với tôi.

Ông Hoàng Huy bước lên đối diện cùng pho tượng thứ hai mươi sáu, thông thả nói:

- Cô thấy những tác phẩm của tôi có vừa mắt hay không?

Hương Lan buột miệng khen:

- Tôi không có khả năng đánh giá tài năng của ông đâu. Nhưng nếu được phép thì tôi xin bảo đó là tuyệt tác.

Nét mặt ông Hoàng Huy tươi hơn:

- Cô không nịnh tôi đó chứ?

- Thưa, ích gì cho tôi ạ. Chắc chắn là không được tăng lương rồi.

Tiếng cười của ông Hoàng Huy bật ra:

- Ha ha ha, cô cũng bẻm mép lắm. Thấy cô làm việc tốt, tôi đang nghĩ tới chuyện thưởng thêm tiền cho cô.

Trong lòng mừng rơn, Hương Lan phải cố nén để không biểu lộ ra mặt. Cô giữ vẻ bình thản:

- Cám ơn ông ưu đãi. Tôi nghĩ mình thật may mắn nên mới được ông nhận vào giúp việc tại đây.

- Cô có yêu công việc của mình không?

- Rất yêu. Nhưng có một điều làm cho tôi thắc mắc mà không thể nào tự lý giải. Tại sao ông không chịu bán bớt những pho tượng này đi? Tôi nghĩ sự hiện diện đông đảo này sẽ làm cho cửa hiệu của ông mất đi phần thẩm mỹ.

Ông Hoàng Huy không lộ chút khó chịu vì Hương Lan đã phạm vào điều luật mà trái lại ông còn hồ hởi giải thích:

- Tất cả những tác phẩm tôi tạo đều mang tính chất nghệ thuật lớn. Mà đã là nghệ thuật thì tiền bạc so với nó có nghĩa lý gì.

- Nhưng ông cũng cần phải sống để tạo nên nghệ thuật chứ.

- Thì cô đang thấy đó, tôi có thiếu thốn gì đâu.

- Ông thật sự là một người giàu có hơn tôi nghĩ.

Bờ môi ông Hoàng Huy khẽ mím chặt vào nhau:

- Cô chỉ có cái nhìn bề ngoài thôi.

Hương Lan hơi tự ái:

- Tôi không phải là một kẻ hời hợt như ông nghĩ. Tôi cũng biết nhận thức bằng tâm hồn.

- Cô cho tôi là loại người như thế nào?

Cặp chân mày Hương Lan nhướng lên trông thật nghịch ngợm:

- Ông là mẫu người khó gần gũi, cô độc và khép kín.

Hơi thở ông Hoàng Huy khá mạnh:

- Chà, với lời nhận xét của cô thì tôi thật sự chẳng thu hút nổi ai rồi.

Hương Lan rất muốn tìm hiểu đời tư của ông Hoàng Huy nhưng lại sợ bị ông mắng như lần trước. Cô lảng đi bằng cách chỉ vào pho tượng mới:

- Tác phẩm này của ông thật đặc sắc. Tôi tin chắc sẽ có rất nhiều người muốn trả cao giá để mua.

Ánh mắt ông Hoàng Huy đầy thỏa mãn:

- Tôi thích nhìn thấy sự ham muốn của người khác, một sự ham muốn không đạt được ý nguyện.

- Nghĩa là sao, thưa ông?

- Không cần cô phải hiểu tường tận. Đó chỉ là chuyện riêng của mình tôi.

Rồi ông chuyển đề tài qua hướng khác:

- Tuần sau tôi có việc phải đi xa ít ngày. Cô có thể nghỉ hoặc đến cửa hiệu tùy ý.

Hương Lan hồi hả nói khi nghĩ tới việc một mình phải đương đầu với những pho tượng như người sống tại đây:

- Thưa, nếu không bị trừ lương, tôi xin được nghỉ ạ.

Tiếng cười của ông Hoàng Huy vỡ ra:

- Trông cô có vẻ quan trọng vấn đề tiền bạc quá.

- Xin ông thông cảm. Bởi cuộc sống của tôi rất khó khăn giữa xứ lạ quê người.

- Tôi cũng muốn giúp cô nhưng ngặt nỗi cô lại là phụ nữ.

- Phụ nữ thì sao?

Hương Lan mở to mắt. Giọng ông Hoàng Huy nghe chát đả:

- Họ là những kẻ mà tôi nguyên phải tận diệt.

- Ông?

Hương Lan tỏ vẻ sợ nên đứng lui ra sau vài bước, bởi trước mắt cô ông Hoàng Huy trông giống như một con thú dữ từng bị thương đang toát lên sự căm thù:

- Cô khiếp hãi rồi ư?

Hương Lan lắc đầu để xua đi nỗi run sợ bật ra từ lồng ngực. Cô cố giữ âm thanh để nói không lạc giọng:

- Thưa, tôi đâu có sợ. Chỉ tại ông làm cho tôi phải giật mình.

Sắc mặt ông Hoàng Huy dịu xuống nhưng cũng chưa hẳn đã dễ nhìn. Ông đứng trước pho tượng thứ hai mươi sáu ngắm nghía hồi lâu rồi mới quay sang phía cô nói:

- Đừng chạm mạnh vào “con búp bê” này nhé! Nếu cần thì cho nó mặc áo khoác một thời gian.

Hương Lan chột đề nghị:

- Pho tượng này không khóa thân, tôi nghĩ ông nên cho phép “con búp bê” thứ mười lăm mặc áo hoặc choàng tấm khăn sẽ thích hợp hơn. Nó sẽ không làm cho người chiêm ngưỡng cảm giác ngượng.

Vừa nghe qua, ông Hoàng Huy đã phản đối kịch liệt:

- Ồ, không được. Tôi muốn “con búp bê” thứ mười lăm này mãi mãi phải như thế!

Hương Lan nói theo suy nghĩ:

- Tôi có cảm tưởng đây là sự trừng phạt.

- Cô muốn nghĩ sao cũng được miễn là đừng làm gì trái ý tôi.

- Sao ông không đắp tượng nam mà chỉ chuyên về phụ nữ?

- Đó là cái “gu” mà bản thân người sáng tạo mới hiểu rõ.

- Tôi xin mạn phép nói ông là người rất đam mê phụ nữ.

Nói xong, Hương Lan vội đưa tay lên bịt miệng vì biết mình sắp sửa làm cho ông chủ nổi giận. Thái độ hoảng hốt của cô đã khiến ông Hoàng Huy quên mất cơn thịnh nộ không cho nó có cơ hội tuôn ra. Ông ngó cô rồi nói với vẻ châm chọc:

- Có gan nói còn biết sợ gì.

Hương Lan lí nhí:

- Tôi xin lỗi.

Ông Hoàng Huy chưa rời mắt khỏi cô:

- Dường như đàn bà thường thích phạm sai lầm để rồi chỉ vuốt ve đàn ông bằng một câu nói nhẹ nhõm như vậy!

Tuy rất kiêng dè ông chủ nhưng Hương Lan vẫn cãi lại:

- Không phải thế! Riêng bản thân tôi không phải là hạng người như ông nói.

- Cô cũng có cá tính đặc biệt đó.
- Cám ơn sự nhận xét của ông.
- Hương Lan, cô đã có người yêu chưa?

Đột nhiên bị tra hỏi chuyện thầm kín, mặt Hương Lan đỏ lên:

- Ông muốn biết đời tư của tôi để làm gì ạ?

Thái độ của ông Hoàng Huy đổi khác:

- Nếu không thích nói thì thôi vậy. Chuyện riêng mà phải không?

Rồi chẳng chờ trông thấy sự phản ứng của Hương Lan, ông Hoàng Huy bước ra khỏi cửa hiệu với dáng đi mệt mỏi. Hương Lan nhìn theo trong lòng chợt dấy lên niềm thương hại vì cô hiểu dù cao ngạo, bần gắt thế nào ông ta vẫn là một kẻ cô độc không có sự ấm áp của tình người.

Đã sắp tới giờ đóng cửa hiệu để ra về, Hương Lan bỗng phát hiện ra có kẻ gian đang ẩn nấp sau lưng pho tượng thứ mười lăm. Cô hoảng hốt toan kêu hét ầm lên thì tức thời bị hắt lao ra dùng tay bịt lấy miệng. Tiếng nạt của hắt nghe quen quen:

- Cô không được kêu la!

Hương Lan run giọng hỏi:

- Anh... anh là ai?

Kẻ đang khống chế cô dường như có ý định đùa bỡn nên hắt bật cười từ phía sau:

- Là ai cô không cần phải biết nếu như còn muốn sống để hưởng cuộc đời tươi đẹp.

Mặc dù rất sợ trước tình huống nguy hiểm bất ngờ này, Hương Lan vẫn kịp thời trấn tĩnh để tìm cách thoát thân. Cô cố cựa quậy bờ môi đang bị kiềm chặt bởi một bàn tay cứng nhắc:

- Buông ra đi kéo tôi ngộp thở chết bây giờ.

Câu nói của kẻ gian từ phía sau lưng cô vọng bên tai:

- Yên tâm đi, cô không thể chết được đâu bởi chiếc mũi xinh đẹp của cô vẫn còn hít thở khí ôxy đều đều mà.

- Nhưng anh muốn gì ở tôi?

Tên kia bậm trợn:

- Tất nhiên tôi không hề có ý định vào đây để đánh cắp những pho tượng

nặng nề này.

Vừa nghe thấy vậy, Hương Lan đã lạnh toát cả người. Cô lắp bắp:

- Anh... anh định làm gì tôi?

Kẻ gian có lẽ thuộc vào hàng ưa dí dỏm. Hắn buông lỏng bàn tay bịt miệng cô để làm động tác xoa nhẹ nhẹ bờ môi mọng đỏ của cô. Ngay lập tức hắn phải bị trả giá:

- Á!

Thì ra Hương Lan đã cắn vào ngón tay hắn, ngón tay đã dám xúc phạm bờ môi trinh nguyên của cô. Và nhờ thế mà Hương Lan đã thoát ra khỏi sự kiềm tỏa của kẻ gian. Cô bất ngờ đến há hốc cả mồm vì kẻ gian đáng nguyên rủa trước mặt cô chính là anh chàng thanh niên đã một lần gặp và đấu khẩu cùng nhau trên phố. Khoảng sừng sốt của Hương Lan đủ để cô tiếp tục bị khống chế. Nhưng lần này cô không tỏ ra sợ hãi nữa, mà giãy giụa ầm ĩ lên:

- Buông ra mau! Bộ anh không còn nghề nào để làm sao mà lại đi ăn cướp? Gã thanh niên đang nắm giữ cô nghếch mặt ra:

- Tôi ăn cướp hồi nào?

- Không ăn cướp mà lại chơi trò quái đản như vậy hả?

Hương Lan hất hàm.

- Chỉ tại cô buộc tôi phải làm thế.

Nghe dính chính, Hương Lan phồng mồm mắng:

- Ai buộc? Ai khiến? Dẫu anh có nói gì cũng không lấp liếm được hành vi phạm tội của anh đâu. Tôi thông báo cho anh biết, anh chọn lầm nơi để cướp rồi, bởi đây chỉ là một cửa hiệu trưng bày hàng mỹ nghệ cho người ta đến coi chơi chứ không phải nơi mua bán. Nếu muốn cướp tiền thì hãy tìm đến các tiệm kim hoàn kia.

Hai cánh tay gã thanh niên buông thõng cùng với bộ mặt khá căng thẳng:

- Tôi không hề có ý định xấu xa này. Chẳng qua là tại cô định tri hô nên tôi mới buộc lòng phải làm thế!

Vừa thoát khỏi sự khống chế, Hương Lan vội giữ khoảng cách an toàn cho mình rồi mới tranh cãi tiếp:

- Trong tình huống vừa rồi bất cứ người nào cũng đều phải la to lên cả.

- Nhưng tôi đâu có làm hại cô.
- Ai mà dám tin lời của anh.
- Thì cô hãy kiểm lại thân thể mình coi đã mất miếng thịt nào chưa.

Làn da mặt Hương Lan nóng rân rân:

- Chưa mất thịt, nhưng anh đã lợi dụng để đụng vào người tôi.

Gã thanh niên khế mím môi:

- Vậy cô đụng lại vào tôi cho huề.
- Ai thèm chứ. Nể tình đã gặp gỡ hôm nọ, tôi không truy cứu nhưng anh phải ra khỏi đây ngay.

Hương Lan cong môi hứ. Gã thanh niên vụt xuống giọng:

- Mong cô tỏ rõ lòng tốt thêm chút nữa để tôi được nán lại đây vài giờ.

Hương Lan la toáng lên:

- Không được. Đã tới lúc tôi phải đóng cửa hiệu để về. Anh đừng bày trò ma quỷ để thực hiện ý định xấu. Những pho tượng này nặng lắm, chẳng thể tự di chuyển đi nơi khác mà không bị phát hiện đâu.

Đến lượt gã thanh niên gãi đầu:

- Trời ơi, biết nói sao cho cô hiểu. Tôi thật sự không phải là kẻ cướp đâu mà.

Hương Lan hoạnh hộc tới nơi, tới chốn:

- Không tự nhận ăn cướp thì phải có lý do chính đáng việc đột nhập vào cửa hiệu của tôi.
- Chỉ tại cô không chịu nghe thôi. Nếu mà tôi là tên cướp thật sự thì tôi đã xơi tái cô này giờ rồi, không để cô có cơ hội đứng đó mà ti toe cái miệng.

Lời gã thanh niên làm tim Hương Lan thóp lại rồi nhói lên một cái thật đau. Nhưng cô phải công nhận rằng gã nói đúng. Cố tỏ ra hòa nhã, cô nhìn kẻ đối diện bằng ánh mắt khác hơn:

- Anh nói đi. Sao anh phải ẩn nấp trong cửa hiệu để khiến tôi hiểu lầm?

Gã thanh niên không đáp thẳng vào câu hỏi mà chỉ ra hướng ngoài:

- Trước khi tôi kể lại sự tình thì nhờ cô bước ra xem những tên khủng bố tôi còn lẫn quần bên ngoài không.

- Lại chuyện gì nữa đây? Anh thuộc thành phần nào trong giới xã hội đen mà để bị rượt đuổi?

Hương Lan trợn mắt lên. Gã thanh niên thở hắt ra:

- Cô toàn đặt để cho tôi những vai trò ghê gớm. Nếu tôi là một tay anh chị thật sự tôi đâu cần phải trốn chui, trốn nhủi trong cửa hiệu này làm gì.
- Vậy thì anh nói đi.
- Tôi nghĩ cô đâu có tin tôi thành thật.
- Anh đừng kéo dài thời gian nữa, tôi cần phải đóng cửa hiệu để về.

Gã thanh niên đề nghị:

- Cô có thể cho tôi lưu lại cửa tiệm này tới sáng mai được không? Tôi xin hứa sẽ không đụng chạm vào vật gì cả.

Thêm lần nữa, Hương Lan tỏ thái độ sừng sốt:

- Anh đang đùa đó hả?

Bàn tay gã thanh niên chạm vào tay cô:

- Không. Tôi đang rất nghiêm túc. Tôi cần cô giúp đỡ để tránh tai họa.

Vừa chột nghe những lời lẽ ấy Hương Lan rùng mình, toàn thân run lẩy bẩy:

- Ôi, tôi đang nghe điều gì vậy?

Gã thanh niên vội trấn an:

- Cô đừng quá sợ hãi. Sẽ không có chuyện gì xảy ra nếu tôi được cô giấu trong cửa hiệu này.

Rồi thấy Hương Lan cứ trố mắt ra nhìn mình, gã giải thích cặn kẽ:

- Để tôi nói rõ cho cô biết về tình hình của tôi hiện tại. Kể ra thì đúng là giúp người mang họa vào thân. Hồi trưa này khi tôi đang làm công việc phụ hồ ở đoạn đường đằng kia thì trông thấy một sự kiện bất bình, hai tên côn đồ ức hiếp thằng bé bán báo để trấn lột tiền nên liền ra tay ngăn cản. Không ngờ cứu giúp được người khác thì lại rước tai họa vào thân, ít phút sau bọn côn đồ đã đem mã tấu tới chỗ làm tìm tôi. May nhờ anh bạn đồng nghiệp tinh mắt đã kịp thời báo lại nên tôi mới chạy thoát và lẩn vào cửa hiệu này ẩn náu suốt này giờ.

Nghe xong Hương Lan ngẩn ngơ nửa tin, nửa ngờ:

- Liệu lời của anh có phải là thật không? Người đời bây giờ có lắm trò lừa bịp lắm, tôi không thể dễ tin.

Gã thanh niên giậm hai chân xuống nền gạch, vẻ mặt bức dọc:

- Cảnh giác cao như cô rất tốt, nhưng không phải vì thế mà cô lẫn lộn vàng với thau, đen với trắng.

- Hứ. Anh biện hộ cho mình nhiều rồi đấy.

Có lẽ không còn lời nào để giải thích thanh minh cho mình nữa, gã thanh niên bèn thả người ngồi phịch xuống giữa nhà lưng dựa vào pho tượng thứ mười lăm:

- Ấy coi chừng anh sẽ làm nó hỏng.

Hương Lan hồi hải chớp vai áo gã lôi dựng dậy, mắng luôn một tràng:

- Liệu anh có đèn nổi chúng hay không? Toàn là những thứ vô giá cả. Ông chủ của tôi mà trông thấy chắc chắn sẽ nổi cơn thịnh nộ đuổi tôi và anh ra khỏi cửa hiệu này.

Thái độ gã thanh niên bất cần:

- Đuổi thì đi! Nếu không gặp sự cố, dẫu có yêu cầu tôi cũng chẳng ham ở lại. Mà trong cửa hiệu ngoài pho tượng này đây thì có gì hấp dẫn đâu.

Hất mặt vào pho tượng thứ mười lăm, ánh mắt gã thanh niên như đắm chìm sự đam mê khiến Hương Lan nổi cáu:

- Anh đúng là người có cái đầu đen tối.

Gã thanh niên cải chính:

- Không phải đen tối mà là biết chiêm ngưỡng nghệ thuật.

- Chiêm ngưỡng gì? Nghệ thuật gì? Cái kiểu nhìn của anh chứ. Mắt “dê cụ” thì có.

- Nói năng như thế mà không biết xấu hổ hả? Cô thấy tôi sàm sỡ bao giờ chưa mà dám dùng từ “dê cụ” gán cho tôi?

Bị vặn lại Hương Lan lúng túng đáp không xuôi:

- Tôi... tôi nói tại ánh mắt của anh!

- Tôi phản đối sự nhận định lệch lạc ấy. Chẳng qua tôi thích ngắm pho tượng này vì nó có sức thu hút người khác mà thôi.

Hương Lan nói toạc suy nghĩ mình:

- Bởi vì nó khóa thân, nó làm cho cánh đàn ông các anh không thể không ham muốn.

- Phụ nữ các cô tâm lý hơn nam giới rất nhiều.

Gã thanh niên liền cười cợt. Bây giờ kẻ bị ngượng là Hương Lan bởi tự cô

đã làm cho rối rắm tình hình. Nếu như gã thanh niên này đang nuôi ý đồ xấu trong lòng thì cô tránh sao được gã chứ. Để bảo vệ tiết hạnh. Hương Lan bèn dịu giọng:

- Tôi không tranh cãi với anh nữa. Nhưng anh làm ơn hiểu cho rằng tôi chỉ là một kẻ giúp việc thôi. Tôi không thể giao cửa hiệu cho anh.

- Ôi, tôi có yêu cầu lớn lao đến như vậy. Tôi chỉ xin được nán lại để tránh họa rồi sẽ rời khỏi ngay ấy mà.

Hương Lan ngược nhìn đồng hồ rồi nhấp nhúm:

- Muộn nửa giờ rồi, tôi phải ra về.

Gã thanh niên nhấn mạnh một câu nói:

- Nếu cô tin tôi là người ngay thì cứ khóa cửa hiệu lại. Tôi tự nguyện làm “tù nhân” của cô tới sáng mai.

Rất nóng lòng ra về, lại thêm sự lì lợm của gã thanh niên, Hương Lan không thềm dẫn đo nữa. Cô khoác chiếc ví lên vai rồi hợm quay lưng:

- Tôi sẽ nhốt anh rồi đi trình báo với cơ quan chính quyền tới giải quyết.

Nào ngờ gã thanh niên lại mau mắn chấp nhận:

- Đồng ý gấp. Vì như thế tôi đã được bảo vệ, còn sợ gì.

Nói xong gã tự tìm cho mình một chỗ ngả lưng mà không màng đến sự bức dọc của Hương Lan:

- Tôi sẽ yên tâm chờ cô nhờ người tới giải vây. Nhưng cố gắng mau lên nhé! Tôi cũng không thích phải sống trong tâm trạng của kẻ bị giam cầm đâu. Hơn nữa tôi lại còn chưa ăn bữa cơm chiều.

Tức mình, Hương Lan dẫn mạnh đôi chân bước ra ngoài không để lại lời nào. Cô xoay tròn ổ khóa nơi cửa kính, rồi thả tấm cửa sắt chắc chắn bên ngoài xuống. Dầu có thuật tàng hình tên thanh niên kia cũng không thể thoát ra ngoài khi cô chưa quay trở lại. Với ý nghĩ như vậy, Hương Lan tạm yên tâm bỏ đi nhưng chỉ được một khoảng cách ngắn cô đã phải dừng chân ngoảnh đầu ngó về phía cửa hiệu với nỗi lo âu khác rằng không biết gã khùng ấy có phá phách gì các pho tượng hay không?

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 2

Ăn xong bữa tối chỉ với gói mì kèm theo cái trứng gà đập vào tô. Hương Lan ngả người trên chiếc giường cá nhân duy nhất kê trong phòng trọ chẳng lấy gì làm rộng rãi, vắt một cánh tay trên trán thả dòng suy tư vào nỗi buồn nhớ quê nhà da diết. Vậy là đã hơn ba tháng, cô tự ý xa người thân vì sợ bất bình cuộc hôn nhân đặt để. Không biết khi cô bỏ đi rồi, cha mẹ cô có suy nghĩ lại hay chẳng? Ở thời này, đâu còn chuyện cưới vợ, gã chồng theo kiểu cổ xưa mãi đến lúc động phòng mới nhìn thấy mặt nhau. Hương Lan nhớ mình đã phản đối rất nhiều lần, vậy mà vẫn không làm thay đổi được ý định. Trước tình thế ngày cưới chẳng còn bao xa nữa, cô đành phải dùng tới phương sách bỏ đi dù biết rằng thân gái một mình bốn ba nơi xứ lạ là sẽ tự chuốc lấy bao điều khổ nhục. Còn gã chồng hụt của cô nữa. Không biết anh thuộc vào hạng người nào mà lại dễ dàng chấp nhận cưới một cô vợ chưa hề quen? Sự phá bĩnh của cô có gây ra thiệt hại nào không? Có làm cho anh ta phải buồn lòng? Tự nhiên Hương Lan cảm thấy day dứt vì hành động của mình, người chồng hụt chắc sẽ oán hận cô lắm bởi cô đã làm dở dang duyên phận của anh ta. Hương Lan không biết mình có nên hối tiếc không? Biết đâu anh ta lại là một chàng trai tuyệt vời hơn cô nghĩ. Thấy mình sắp sửa rơi vào sự ân hận, cô lại gạt phăng đi. Chẳng có gì đáng để cho cô phải bận tâm. Đã bước đi thì không bao giờ quay mặt lại. Mãi nghĩ vẩn vơ cô chợt giật thót cả người khi sức nhớ tới gã thanh niên đang bị mình nhốt trong cửa hiệu. Bây giờ thì cô chỉ có thể cầu mong gã đừng gây nên điều gì để cô bị mất việc. Nghĩ lại, Hương Lan thấy mình thật là dại, bỗng dừng lại tin vào một kẻ chỉ mới gặp lần đầu ở ngoài đường. May mà ông Hoàng Huy đi lâu, chứ nếu ông ta về sớm thì cô ăn nói thế nào được. Đang nằm lo sợ, Hương Lan ngồi bật dậy chấp tay khẩn vái mong đừng có chuyện gì xảy ra. Thế nhưng suốt cả đêm cô đã thấp thỏm không yên chỉ chờ mong trời mau sáng.

Khi cánh cửa bên ngoài sập xuống, Tuấn Khanh có cảm giác mình bị biến thành tên tù nhân mà lại là tù nhân của một cô gái chẳng dễ thương chút nào.

Nhưng thôi mặc kệ, cô ta nhốt mình trong cửa hiệu đã là may mắn lắm rồi. Tuấn Khanh thừa biết nếu mình xuất đầu lộ diện ngoài phố, chắc chắn anh sẽ bị bọn côn đồ dữ tợn chém nát thành nhiều mảnh.

Đặt chân đến thành phố này. Tuấn Khanh cũng phải sống trong hoàn cảnh rất khó khăn dù trước kia ở nhà anh thuộc loại con cưng, cậu ấm. Vì trình độ học vấn không cao, Tuấn Khanh chẳng thể nào tìm được cho mình một việc nhàn hạ. Khi những đồng tiền đem theo cạn kiệt, anh đành lao vào nhận một chân phụ hồ để có thể tự mưu sinh. Thoạt đầu phải làm công việc nặng nhọc, Tuấn Khanh tưởng mình không kham nổi đến ngày hôm sau. Nhưng nghị lực đã giúp anh, bởi anh không thể quay về nơi mà anh vừa chạy trốn.

Cảm thấy khát, Tuấn Khanh chồm dậy định tìm cho mình một ly nước nhưng đảo khắp căn phòng trưng bày cũng không có. Chà, gan thật đấy! Thế này thì anh đến phải một phen khốn đốn rồi. Không cam chịu, Tuấn Khanh bắt đầu lùng sục nhưng trong cửa hiệu này chẳng có gì ngoài mấy chục pho tượng mỹ nữ to lớn bằng thạch cao. Anh đến lay mạnh cánh cửa cách ly cửa hiệu với nhà trong nhưng bất lực vì cái ổ khóa to đùng ở đó. Điều này thì phải vừa nhịn đói, nhịn khát cho đến khi cô ta quay lại đây mở cửa. Ý nghĩ ấy làm Tuấn Khanh tiu nghỉu, anh lừng thững di động bước chân tới trước mặt từng pho tượng nheo mắt ngắm nghía rồi lăm bắm với chúng:

- Giá như các cô là người thật bằng xương bằng thịt thì nhất định tôi sẽ được hưởng một đêm “nhất dạ, đế vương” tại cửa hiệu này rồi. Nhưng tiếc thay các cô chỉ là những “con búp bê” bằng thạch cao đặt đâu đứng đó, chẳng thể nào quyến rũ được người khác.

Nói xong, Tuấn Khanh còn đưa tay nựng má pho tượng thứ mười lăm, hất hàm như người đang trò chuyện:

- Phải không cô nương này. Cô nương trơ trên quá chỉ tổ hạ giá trị mình xuống thấp thôi. Đàn ông chúng tôi tuy dễ bị nhục dục lời cuốn song khi sự vui thú qua đi rồi thì chẳng còn gì hấp dẫn được nữa đâu.

Rồi anh nhếch môi cười với pho tượng thứ hai mươi sáu sau vài bước chân:

- Cô ả này có vẻ đứng đắn hơn, nhưng điệu bộ hơi ngông, may mà cô chỉ là pho tượng thạch cao chứ là người thật ai yêu nổi. Còn các cô ả này nữa. Tuy không thể phủ nhận các cô là tuyệt tác nghệ thuật, tôi cũng chẳng thấy vừa mắt chút nào.

Tuấn Khanh điếu qua mặt các pho tượng bình phẩm khen chê đủ điều thoải mái như một khách hàng khó tính. Chừng cảm thấy mệt, anh nằm lăn kềnh ra nền gạch cổ đồ giấc ngủ để quên đi cơn đói khát đang hành hạ. Nhưng chiếc bao tử trống rỗng và cổ họng khô khốc khiến Tuấn Khanh khó lòng mà lịm vào giấc ngủ được. Anh nhắm mắt rồi mở mắt rất nhiều lần mới có thể thiếp dần đi.

Trong giấc ngủ mơ màng, bỗng nhiên anh nghe thấy tiếng chuyện trò của nhiều người, mà dường như toàn là phụ nữ. Âm thanh đầu tiên nghe khàn khàn tựa lời kể lể ai oán:

- Tại sao tôi lại khổ đến thế? Bẩm sinh tôi đâu có là người đàn bà kệt cớm, lỗ lãng. Vậy mà giờ đây đã biến thành một ả phụ nữ tầm thường trong đôi mắt mọi người, tôi bị lột trần như nhộng cho người ta nhìn ngó, khen chê ngày này qua tháng khác. Hu hu hu, có ai cứu giúp tôi không?

Tiếng khóc nức nở nghe thật cảm động và tiếp đó là câu nói đầy hậm hực:

- Cần chi phải khóc than khi số phận của chúng ta đã bị định đoạt. Hãy hợp sức lại với nhau trả thù mới là thượng sách!

Âm thanh kể tiếp lọt vào tai Tuấn Khanh nhào nhoẹt:

- Làm gì được kẻ thù của chúng ta bây giờ chứ? Các chị không biết đấy thôi, em cứ phải khóc thầm hằng đêm.

- Ôi, còn đâu thưở huy hoàng trước mắt hàng vạn khán giả vừa chiêm ngưỡng, vừa ca ngợi. Phải giam mình trong cái cửa hiệu này thật là buồn bã

quá, biết chừng nào mới thoát ra được khỏi nơi đây.

- Hu hu hu , tên khốn ấy thật là ác ôn. Hắn đã khiến cho cuộc đời của chúng ta có đoạn kết bi thương này. Phải giết hắn, giết hắn mới hả dạ!

Tiếng gào thét, căm phẫn đồng loạt vang lên khiến Tuấn Khanh phải giật mình bổ choàng dậy vì ngỡ sắp có án mạng xảy ra. Nhưng trước mắt anh, dưới ánh đèn huỳnh quang sáng rực một cảnh tượng còn kinh khủng hơn cả việc thấy người chết nữa. Đó là những pho tượng chung quanh anh đang cử động. Tuấn Khanh biết mình chẳng hề nằm mơ. Nếu là kẻ nhát gan, chắc hẳn anh phải sợ chết khiếp. Nhưng Tuấn Khanh đã lao tới chụp lấy một pho tượng gần nhất để kiểm chứng. Hành động đó đã làm chiếc trán của Tuấn Khanh phải sưng lên vì chạm mạnh vào phần lưng của pho tượng:

- Ái dà! Sao cứng ngắt, cứng ngơ vậy? Chẳng phải cô đã cử động đó hay sao?

Tuấn Khanh vừa xoa đầu vừa kêu lên, rồi dùng tay nắn bóp nhiều chỗ trên pho tượng làm nó rơi ra một mảnh thạch cao. Hoảng hốt, anh liền cởi chiếc áo choàng của pho tượng cạnh bên mặc vào pho tượng mà anh đã vô tình làm sút mẻ. Tuấn Khanh nghiêng đầu nói một mình:

- Tạm ổn rồi. Chắc hẳn không sợ phát hiện đâu.

Chưa vội trở lại chỗ nằm hồi nãy. Tuấn Khanh còn đảo qua một lượt gian phòng trưng bày quan sát kỹ từng pho tượng. Chẳng có cô ả nào là thật cả và tư thế vẫn y nguyên hồi chiều. Vậy là chính anh đã mơ màng rồi lẫn lộn, chứ làm gì có chuyện những pho tượng bằng thạch cao chuyển động đi tới, đi lui. Họa chẳng chúng là ma? Nhưng trên đời này làm gì có ma. Vòng lại một lượt nữa để đến chỗ đã nằm, Tuấn Khanh không còn lẫn lộn với những suy diễn kỳ quặc mà yên tâm tiếp tục ngủ. Dù mệt mỏi đến mấy anh cũng không thể chợp mắt vì cơn đói khát dày vò cùng cảm giác ngờ ngợ về một điều rất khó mà giải thích được.

Nhìn đồng hồ biết rằng trời sắp sáng, nhưng lúc này Tuấn Khanh không thèm nôn nóng chuyện thoát khỏi cửa hiệu trưng bày, anh chỉ muốn ăn. Có

lẽ cô gái ấy cũng đã thức để chuẩn bị đi làm. Mong rằng cô ta sẽ mang phần điểm tâm tới cửa hiệu và mời anh cùng ăn chung vui vẻ. Ý nghĩ ấy làm tăng thêm sự bồn chồn trong bao tử, anh nuốt vội chất nước bọt khô đắng nơi đầu lưỡi. Sáu giờ rồi đến bảy giờ kém mười lăm, Tuấn Khanh thấy thời gian sao quá chậm chạp. Dường như anh đang rất nóng để được gặp cô gái ấy. Rồi giây phút chờ đợi cũng phải tới khi anh nghe tiếng của cánh cửa bị nâng lên. Tuấn Khanh định chạy đến bên cánh cửa đón cô gái nhưng anh lại nằm im như người đang say ngủ. Lan Hương nói to:

- Nào, dậy ra khỏi đây đi chứ! Trải qua một đêm vui vẻ với các nàng mỹ nữ, tới giờ vẫn chưa chịu tỉnh hay sao?

Mặc cho tiếng kêu vọng vào tai, Tuấn Khanh vẫn không hề nhúc nhích. Có lẽ anh đang muốn làm cho cô gái phải một phen hoảng vía. Tiếng kêu lần này có vẻ ảm tượng hơn:

- Anh kia, anh đừng có chết đó nhé! Tôi nhốt anh ở đây là do chính anh yêu cầu, chứ không phải tôi muốn.

Nghe tiếng bước chân đến gần mình. Tuấn Khanh bắt đầu chuẩn bị nhòe đầu lên. Và anh thật sự làm cho cô gái khiếp sợ đến xanh lè cả mặt:

- Á!

Tuấn Khanh nói như rên:

- Đây tôi chưa có chết đâu!!!

Cô gái dùng hai tay ôm chặt vùng ngực mình, giọng líu lại:

- Chưa chết sao lại nằm im?

Nhìn sắc diện của cô ta, Tuấn Khanh hả hê thầm trong bụng: “Đáng ghét thế mà cũng còn biết sợ. Nếu như không nể tình cô đã cứu tôi thoát nạn thì tôi sẽ cho cô một phen thất kinh hồn vía”. Nghĩ xong, anh đưa một cánh tay lên làm bộ thở hắt ra:

- Tôi không tự mình ngồi dậy nổi đâu. Cô làm ơn kéo giùm.

Tuy vẫn chưa hết sợ, cô gái vẫn không ngăn được câu mắng:

- Anh đừng có quá đáng nhé! Mau ngồi lên rồi ra khỏi đây cho tôi nhờ.

- Nhưng tôi không thể thực hiện yêu cầu của cô được.

- Tại sao? Anh đừng viện cớ rằng còn kẻ nào truy sát anh bên ngoài nghe.

- Lời cô nói chẳng sai. Những tên côn đồ tính làm hại tôi hôm qua chắc gì

đã chịu buông tha.

Tuấn Khanh lại gật đầu. Cô gái đưa mắt nhìn ra hướng cửa chính:

- Lúc này trên đường đi tới đây tôi chẳng thấy ai khả nghi cả.

Tuấn Khanh cười cười nói:

- Không lẽ chúng lại ra giữa phố võ ngực giới thiệu rằng mình là sát thủ sao?

- Tôi nghĩ anh bày chuyện gây khó dễ cho tôi.

- Bụng của cô thật là xấu, bộ cô tưởng tôi thích nán lại cái cửa hiệu này lắm ư? Ôi, cô lắm to rồi. Nói thật, nếu không sợ nguy hiểm đến tính mạng thì dù có cho vàng tôi cũng chẳng dám ở qua đêm thêm lần nữa.

Nghe qua, cô gái chợt dạ ngó dáo dác lung tung:

- Điều gì làm cho anh phải trở thành kẻ nhút nhát như vậy?

Tuấn Khanh nhóm đầu lên rồi rứt cổ vào đôi vai:

- Suốt đêm qua bị nhốt trong cửa hiệu này chỉ có mình tôi và những pho tượng mỹ nữ, theo cô thì tôi đang sợ cái gì?

- Là sợ ma.

Cô gái buột miệng trước.

Tuấn Khanh ngồi dậy thật nhanh rồi vỗ mạnh hai tay vào nhau tạo thành tiếng kêu bồm bộp:

- Phải rồi, cô nói thật chính xác. Ui chao, nghĩ lại thấy ghê thật. Không ngờ một chỗ lịch sự như thế này mà lại có quá nhiều ma.

Trong lúc cô gái co rút người lại vì sợ hãi thì Tuấn Khanh càng làm cho câu chuyện của anh ly kỳ thêm:

- Nay, cô có thể tưởng tượng được điều gì đã xảy ra với tôi đêm qua không? Kinh khủng lắm, bạo gan như tôi mà còn chết giấc tới sáng mới tỉnh lại, huống gì phụ nữ yếu bóng vía chắc sẽ từ giã cõi đời luôn.

- Anh không nhát tôi đó chứ?

- Trời ơi, tôi đâu có hơi sức mà dọa cô chuyện này. Thế cô làm việc ở đây bao lâu rồi mà chưa bị...?

Cô gái như người đang trong cơn sốt:

- Bị gì?

- Thì bị ma nhát chứ còn bị gì nữa.

Quên cả ngượng, cô gái nhảy ào vào lòng Tuấn Khanh cầu cứu sự che chở của anh:

- Làm ơn đừng nói nữa mà!

- Nhưng tôi phải thuật lại đầu đuôi mới thành câu chuyện được.

Cô gái sắp khóc:

- Tôi không muốn nghe nữa.

Tuấn Khanh vẫn điềm nhiên:

- Dầu sao thì cô cũng đã để nó lọt vào tai một phần rồi, bây giờ nghe tiếp cho đủ đầu đủ đuôi.

Rồi không chờ cô gái kịp phản đối, anh thấp giọng:

- Đúng là lần đầu tiên trong đời tôi thấy ma và nghe được tiếng nói của ma, nó trầm trầm, u u, cứ như từ cõi diêm la, địa phủ vọng về vậy. Cô biết tôi sờn gáy tới độ nào không? À, mà cô đã bị nó nhát lần nào đâu sao hiểu nổi cảm giác sợ hãi của kẻ gặp ma chứ. Khiếp đảm lắm! Ôi! Những chiếc bóng di động như vây chặt lấy tôi, những tiếng khóc than ai oán đầy vẻ căm hờn. Chúng nâng tôi lên rồi hạ tôi xuống. Chúng còn dám vuốt má, bẹo cằm khen tôi là một gã đẹp trai.

Nếu như bình tĩnh cô gái sẽ nhận ra cái giọng giễu cợt của Tuấn Khanh. Nhưng lúc này ruột gan cô tiêu tan hết theo từng giọng điệu của anh nên chẳng còn chút sinh khí nào để lật tẩy. Cô cảm giác đôi chân mình không vững nổi khi Tuấn Khanh thêm câu cuối:

- Tôi sẽ rời khỏi đây khi quan sát bên ngoài thấy yên ổn. Chỉ e rằng khi tôi đi rồi, còn lại mình cô tội nghiệp.

Quả nhiên, lời Tuấn Khanh vừa dứt cô gái đã té ngã vào lòng anh vì đôi chân khuỵu xuống. Cô nói như cầu khẩn:

- Đừng bỏ tôi một mình, tôi sợ lắm!

Tuấn Khanh một tay đỡ, một tay cố giữ khoảng cách để thân thể cô gái đừng áp sát vào mình. Anh cũng giả vờ lên giọng:

- Nhưng cô vừa mới đuổi tôi đi mà!

Cô gái níu lấy anh:

- Tôi thay đổi ý định rồi.

- Bây giờ là ban ngày ma không dám chường mặt ra để nhát con người đâu. Cô bình tĩnh lại đi!

- Làm sao tôi có thể bình tĩnh trước những gì anh vừa nói.

- Thì tôi thấy gì thì kể vậy, đâu có đặt điều để hù dọa.

- Nhưng anh đã làm tôi sợ.

Ánh mắt Tuấn Khanh lóe lên tia tinh nghịch:

- Vậy mà trước đây một ngày tôi cứ ngỡ cô cầm tinh con hổ.

Cô gái nhượng bộ anh:

- Hổ hay thỏ lúc này cũng đều như nhau thôi. Hôm qua tôi đã làm ơn cho anh, giờ tôi buộc anh phải trả.

Tuấn Khanh đưa tay lên gãi đầu:

- A, ghê nhỉ! Trả thì trả tôi sẽ ở lại đây “canh ma” cho cô tới chiều nhưng với điều kiện là cô phải cho tôi ăn thứ gì, kéo bao tử của tôi đang rên siết dữ quá. Suốt cả đêm chỉ vì nó mà tôi phải thao thức để rồi bị ma nhát.

Đôi mắt cô gái mở to ra:

- Anh thật sự chưa ăn gì từ hôm qua tới giờ sao?

- Ai nói dối cô làm chi. Tôi nhớ mình đã nhắc khéo cô chuyện cần phải ăn bữa chiều, vậy mà cô không thèm quay trở lại.

- Thì tôi đâu có rảnh để mà quan tâm tới cái bao tử đói meo của người khác.

- Đúng là kẻ vô tình. Lỡ đêm qua tôi chết ở đây vì đói thì cô sẽ phải ân hận cả đời. Tôi nhất định làm hồn ma theo ám cô.

- Bởi thế nên ông trời không cho anh được toại nguyện mà xưa nay đâu có ai chết vì nhịn đói một ngày.

Cô gái cố thu hết can đảm để giữ một khoảng cách tối thiểu với Tuấn Khanh, cô không màng đến công việc lau chùi thường ngày mà tỏ ra sốt sắng:

- Để tôi mua cho anh một tô phở nóng. Ở gần đây có quán phở bò rất ngon. Nghe nói đến phở, nước miếng trong miệng Tuấn Khanh muốn trào ra. Anh vội giục:

- Cô hãy đi ngay cho. Chậm trễ một chút có án mạng bây giờ.

Nụ cười đầu tiên trong ngày của cô gái nở ra:

- Anh chết tôi không sợ. Chỉ sợ hồn ma kẻ khác giả danh thôi.

Anh đang nghe một câu nói đầy tình ý rồi đây. Nhưng tiếc thay, lúc này Tuấn Khanh chỉ tập trung vào mùi nước lèo béo ngậy của món phở và những miếng thịt bò tái ngọt mềm đầy hương vị sắp được ăn.

Ăn xong tô phở, Tuấn Khanh có cảm tưởng mình vừa uống xong liều thần dược. Anh thấy mình nhanh nhẹn hơn và tâm trạng cũng vui hơn:

- Hỏi thật nhé! Cô tên là gì vậy?

Đang ngồi nhìn gã thanh niên xì xụp ăn, nghe hỏi Hương Lan vội liếc mắt sang chỗ khác:

- Anh cần biết làm chi? Nhớ dạo trước tôi có hỏi tên anh nhưng anh đâu thèm nói.

- Hồi đó khác, vì chúng ta chỉ gặp gỡ ở ngoài đường rồi mạnh ai nấy đi.

- Thì bây giờ cũng vậy. Giữa chúng ta đã có điều gì đâu mà phải biết tên nhau.

- Sao lại không? Tình hình hiện nay khác với ngày đầu gặp gỡ rất nhiều chứ. Chẳng phải chúng ta đã thân mật hơn rồi ư.

Hương Lan nguýt dài:

- Xí! Thân mật cái gì chứ. Đừng tưởng tôi mua phở cho anh ăn là tôi thích anh.

Gã thanh niên nhún mạnh vai trước mắt cô:

- Chuyện thầm kín trong bụng của mỗi người ai mà nhìn thấy được. Thái độ đồng đánh của cô tự để lộ ra đó thôi.

Hương Lan ngúng nguẩy rời khỏi chỗ ngồi, mặt đỏ vì ngượng:

- Anh đúng là một tên lẻo mép. Cô nàng nào mà vợ phải anh thì bất hạnh cả đời.

Tuấn Khanh khẽ cười:

- Biết vậy nên tôi mới phải chạy trốn phụ nữ các cô đây. Nếu không tôi đâu lâm vào tình cảnh thất nghiệp chứ. Biết khổ, nhưng không dám quay về.

Đôi môi của Hương Lan mím mím:

- Thì ra tôi đang hội ngộ với một anh chàng vừa mới tập tành làm lãng tử.

- Cô không hiểu hết chuyện về tôi đâu đừng châm biếm. Trên đời này mọi

việc xảy ra đều phải có nguyên do. Tên của tôi là Tuấn Khanh, có lẽ cô cũng cần biết để xưng hô cho tiện.

Thấy gã thanh niên đã tự giới thiệu mình, Hương Lan cũng xuống nước:

- Còn tôi là Hương Lan, anh nghe có ấn tượng chút nào không?

Tuấn Khanh gật nhẹ đầu:

- Tên cô vừa đẹp, lại vừa như quyến rũ. Có điều cái tên này tôi cảm thấy quen quen...

Hương Lan cười thật tươi:

- Trong thiên hạ đâu có thiếu gì người có tên giống tôi anh nghe quen là phải? À, mà hiện giờ anh đang ở đâu?

- Cũng nhà trọ bình dân, chứ không có tiền ở khách sạn cao tầng.

- Có chung đụng với ai không?

- Có, với chiếc bóng của tôi mỗi khi màn đêm ập đến.

- Anh cũng khéo nói đùa.

Tuấn Khanh ngẩng mặt lên:

- Thế còn cô? Chắc phải hơn hẳn tôi rồi?

Hương Lan khúc khích như gặp phải chuyện vui:

- Tệ hơn là đàn ông khác. Dù sao thì đàn ông các anh cũng không cảm thấy lo sợ phật phùng như phụ nữ khi phải đối diện với sự cô đơn giữa chợ đời.

Tuấn Khanh dán chặt tia nhìn vào cô:

- Diễn hình trong lúc này có phải không?

Hương Lan bấu môi hứ thật lớn:

- Ai cho phép anh nói năng chính xác vậy? Đúng vậy, giờ tôi đang rất sợ hãi nhưng suy cho cùng thì cũng tại anh đã nhát tôi.

- Cô ăn nói thật ngược ngạo. Tôi có phải là hồn ma oan khuất lẫn quẩn trong cái cửa hiệu này đâu. Chính mắt tôi thấy, tai tôi nghe rõ ràng mà. Cô có tin rằng những pho tượng này đã múa máy, cử động không?

- Cái gì?

Tựa như người bị quăng vào đồng lửa, Hương Lan nhảy chồm lên làm đổ cả ly nước để trên bàn. Sự kinh hãi lan nhanh tạo cho cô một bộ mặt rất khó nhìn:

- Anh vừa nói pho tượng này sao hả?

- Phải! Những pho tượng này đã phá rồi tôi suốt đêm hôm qua.

Trông Hương Lan thật xanh xao:

- Anh đừng dọa tôi thêm lần nữa Tuấn Khanh ơi!

Tuấn Khanh cố giải thích:

- Tôi không hề dọa cô mà là tôi nói thật. Duy có điều không hiểu mình tỉnh hay mơ lúc đó thôi.

Hương Lan dùng hai tay vuốt ngực:

- Chao ôi! Một điều chưa khẳng định chính xác được mà anh đã dùng nó để khiến tôi phải đau tim thế này ư!

Mặt Tuấn Khanh xịu xuống:

- Tôi xin lỗi cô vậy!

- Tôi không yêu cầu anh điều ấy, bởi tôi cũng từng bị một lần giống như anh.

- Nghĩa là sao?

- Thì thấy những hiện tượng kỳ dị giữa lúc không phân biệt được mình đang mơ hay tỉnh.

- Lẽ nào lại có sự trùng hợp?

- Tôi cũng cho đó là chuyện lạ và đã cố không muốn nhớ.

Tự dưng Tuấn Khanh bật cười lên:

- Ha ha ha, cô cũng thuộc vào hàng thông minh nên mới cố tình lãng quên một điều cần phải nhớ.

- Anh nhạo báng tôi đó hả?

Quên mất mình và gã thanh niên đang ở mức độ cần phải giữ kẽ, Hương Lan nắm tay lại đâm thành thịch vào lưng anh khiến Tuấn Khanh bỏ chạy luồn lách giữa các pho tượng mỹ nữ. Thời gian vui vẻ ấy diễn ra được một lúc thì Hương Lan dừng lại kêu:

- Chấm dứt thôi. Tôi còn phải làm việc!

Mất hứng, Tuấn Khanh đứng ngay trước mặt pho tượng thứ mười lăm nói vọng tới:

- Nếu cô bận làm việc thì tôi sẽ đóng vai khách hàng vậy.

- Nhưng sao anh cứ ngắm hoài pho tượng vậy?

Nhìn vẻ mặt không hài lòng của cô gái, Tuấn Khanh phải cười thầm:

- Cô đừng hiểu lầm. Thú thật, tác giả làm nên pho tượng này là một người có óc sáng tạo ghê gớm lắm. Tôi rất muốn gặp ông ta để khen ngợi vài câu. Thái độ Hương Lan không hưởng ứng:

- Anh sẽ được toại nguyện, sau vài ngày nữa ông chủ của tôi về.
- Ông chủ của cô là một nghệ nhân à?
- Tất cả những sản phẩm trong cửa hiệu này đều do một tay ông ta làm ra.
- Cô có phản đối không, nếu như tôi có ý định xin làm học trò của ông ấy?

Hương Lan phui bụi trên các pho tượng một cách chậm chạp:

- Chuyện của anh không can gì tới tôi, đừng hỏi ý kiến.
- Cô khó chịu như một bà già vậy.

Bỗng dừng bị chọc tức. Hương Lan sừng cồ lên:

- Tôi vậy đó, anh không thích thì thôi.

Chạm tự ái, Tuấn Khanh rời chỗ đứng bước lại gần Hương Lan:

- Nói vậy là cô đang muốn đuổi tôi đi chứ gì?

Bất giác Hương Lan òa khóc. Tiếng khóc tức tưởi như đang bị ức hiếp làm cho Tuấn Khanh chạnh lòng và trong một phút không kiềm lòng được anh đã kéo cô gục đầu vào ngực mình rồi ra sức vỗ về. Hành động này không bị Hương Lan phản đối mà cô còn để yên rất lâu cho đến khi chẳng còn nghe tiếng khóc. Có lẽ lúc này cô đang cảm thấy rất bình yên, dẫu là bên cạnh người thanh niên chỉ mới vừa quen biết.

Thêm một ngày nữa bị cầm chân ở cửa hiệu trưng bày nhưng Tuấn Khanh không tỏ ra khó chịu lại hăng hái phụ giúp Hương Lan công việc thường ngày của cô. Có lúc anh bắt gặp những tia nhìn trộm của cô hướng về mình. “Ôi chao, chắc là đồng cảnh ngộ tha hương nên dễ dàng thông cảm với nhau thôi”. Tuấn Khanh tự nhủ như thế rồi lại gạt đi: “Không đâu, sự thông cảm khác với tình cảm dành cho nhau, cứ nhìn đôi mắt vời vợi của cô ấy thì rõ cả”.

Có tiếng Hương Lan gọi từ chỗ cửa chính:

- Anh Khanh, có báo mới cho anh đọc nè.

Tuấn Khanh nhìn ra nói:

- Tôi nhớ mình đâu có nhờ vả cô chuyện này.

Hương Lan khẽ lúng liếng đôi mắt:

- Thì tiện thể tôi mua cho anh đọc không được sao.
- Tất nhiên phải được rồi. Không tốn tiền mà có báo để đọc tôi làm sao từ chối.
- Anh đúng là hạng người khéo nói, khéo làm dịu cơn giận của người khác.
- Cô lại khen tôi. Tôi không có biệt tài ấy đâu.

Đón tờ báo mới Hương Lan đưa cùng một chiếc bánh cam cô vừa đi mua về. Tuấn Khanh cắn ngập răng vào chiếc bánh nhai một miếng rồi tẩm tắc:

- Ngon quá xá. Thứ gì phụ nữ mua cũng không thể chê vào đâu.

Hương Lan hình mũi cười:

- Anh chỉ giỏi nịnh.
- Vậy ư? Biết rồi tôi đâu có dại gì mà phí sức. Bây giờ tôi trả việc cho cô để đọc báo, cô đừng làm rộn tôi nghe.

Nói xong, Tuấn Khanh tự động tìm chỗ đọc báo. Anh trải rộng tờ báo rồi liếc mắt vào mục đăng ở trang đầu. “Một người mẫu đột ngột bị mất tích và hiện tượng một số phụ nữ bị mất tích vào các thời điểm khác nhau”.Ồ, một tin giật gân đây. Nhưng người mẫu mất tích thì có gì là ghê gớm lắm đâu. Biết đâu cô ta lại chẳng đi theo một gã trọc phú béo bở nào du hí để kiếm tiền. Các cô gái bây giờ, nhất là những người mẫu, người đẹp họ biết tận dụng cái nhan sắc trời cho để làm giàu. Họ không phải là kẻ dại khờ và ít tìm ra người đoan chính. Chỉ tội cho những cô gái quê, chân ướt chân ráo lên tỉnh dễ bị lợi dụng lẫn lừa lọc. Nhưng các phụ nữ mất tích được nêu đây thì dường như ai cũng là người có tiếng tăm cả. Dù đọc kỹ những dẫn chứng trong bài báo nhưng Tuấn Khanh vẫn không tin các phụ nữ bị biến mất đột ngột vào nhiều thời điểm như vậy. Cô người mẫu Diễm Hà mà gặp nguy hiểm gì chẳng qua họ đã rủ nhau lần lượt đi làm giàu ở xứ người hết cả rồi. Thôi, hơi sức đâu mà quan tâm cho một xác. Chuyển qua mục báo khác, Tuấn Khanh tỏ ra say sưa hơn nên quên mất vấn đề nghiêm trọng đầu tiên hay có thể gọi là một vụ án. Khi xem gần hết tờ báo thì cơn buồn ngủ ập đến với anh. Trong cơn mơ chập chờn, anh bỗng thấy mình bị một phụ nữ tát tai. Cái đánh rõ đau kèm theo lời thóa mạ: “Tên khốn, mi dám lợi dụng để làm tổn thương thân thể ta như vậy hả? Chưa hết, mi lại còn nghĩ

xấu, lại làm ngơ trước số phận của người khác. Rõ là đồ tồi. Ta phải đánh mi thêm vài chục cái bạt tai nữa, nào đón lấy!”. Tuấn Khanh trông thấy rõ bàn tay xòe ra chuẩn bị giáng vào mặt mình liền hốt hoảng bật người né tránh cùng với lời thanh minh:

- Tôi có làm gì đâu. Đừng đánh mà!

Giây phút hoàn hồn vụt qua nhanh, Tuấn Khanh tỉnh dậy ngơ ngác hỏi Hương Lan:

- Có phải cô vừa mới đánh tôi?

- Bây giờ tôi ngồi chỗ chiếc bàn này, đâu có lại gần anh.

Hương Lan tròn mắt.

- Thế ai đã đánh tôi một cái tát ê ẩm cả mặt vậy?

- Làm sao tôi biết được. Chẳng phải anh đang nằm đọc báo ở chỗ đó ư?

Tuấn Khanh thú nhận trong sự ngạc nhiên:

- Hình như tôi đã ngủ thiếp đi một chút.

Hương Lan che tay lên miệng cười:

- Vậy là anh đã nằm mơ rồi ông thần ơi! Chắc bị ám ảnh về sự truy sát ngày hôm qua chứ gì.

Tuấn Khanh nhăn mặt cãi:

- Không phải hình ảnh của cuộc rượt đuổi, mà là tôi bị một người phụ nữ đánh, vẫn còn cảm giác đau đây này.

- Thế chẳng lẽ anh nghi ngờ tôi sao?

Thái độ Tuấn Khanh đầy hoang mang:

- Nếu không phải nằm mơ thì tôi biết nghi cho ai ngoài cô ra.

- Nhưng tôi không đụng đến người anh. Tôi cũng cam đoan rằng trong cửa hiệu không có người thứ ba.

Sự khẳng định của Hương Lan khiến cho Tuấn Khanh phải thừa ra. Không có người thứ ba có nghĩa là... bất chợt ánh mắt anh dán chặt vào những pho tượng chung quanh nhưng chẳng phát hiện được điều gì ngoài sự cứng nhắc, vô tri của chúng. Đúng là anh đã nằm mơ thật. Tuấn Khanh xoay người nhìn Hương Lan:

- Xin lỗi cô!

Hương Lan lém lỉnh nói:

- Không biết từ giờ đến hết ngày hôm nay tôi sẽ nghe anh xin lỗi thêm mấy lần.

Sắc mặt Tuấn Khanh chột nghiêm lại:

- Nhưng không hiểu cô có thích thú chuyện này không?

Hương Lan hếch nhẹ mũi:

- Nếu như là đề tài khác thì tôi sẽ hưởng ứng hết mình nhưng chuyện này ghê thấy mồ, tôi không dám mạo hiểm.

- Rõ ràng là tôi đã nghe thấy tiếng mắng của phụ nữ trước khi bị tát.

- Không lẽ thủ phạm làm cho anh phát hoảng là những pho tượng này?

- Hương Lan, đến lượt cô dọa tôi rồi.

Thần sắc Hương Lan bắt đầu nhợt nhạt:

- Anh công nhận là tôi nói đúng ư?

Trong tình thế không thể phân biệt được, Tuấn Khanh đành tạm gác vấn đề lại. Anh phẩy tay:

- Nói chuyện chiếc bao tử sẽ được ăn gì trưa nay đi. Nhất định cô phải khao tôi một bữa nữa.

Cũng không dám gợi lên câu chuyện từng làm cho mình rợn óc, Hương Lan hòa theo đề nghị của Tuấn Khanh:

- Khao thì khao, tôi không hà tiện đâu. Anh muốn được chiêu đãi thứ gì, cứ việc nói miễn là vừa túi tiền của tôi.

Tuấn Khanh cười khà:

- Không được nuốt lời nhé. Cô mau rời chỗ đi mua thức ăn là vừa.

Nhìn đồng hồ, Hương Lan gật đầu:

- Được anh lên thực đơn theo ý thích của mình đi.

Không khách sáo, Tuấn Khanh chớp mắt nói:

- Cơm gà rán và một ly nước mát.

Nụ cười của Hương Lan khá tươi:

- Sẽ có ngay! Nhưng anh phải trông coi cửa hiệu giùm tôi hàng hoàng đó? Tôi còn phải sống ở thành phố này lâu dài nên không thể để bị mất việc được.

- Cô yên tâm. Hai chúng ta đồng cảnh ngộ, tha phương cầu thực mà.

Nhận được sự cảm thông từ nơi Tuấn Khanh. Hương Lan nghe ấm lòng nên

đáp trả lại anh tia nhìn đầy thiện cảm trước khi quay người đi.

Chiều nay, thấy đã hết giờ làm việc Tuấn Khanh tự ý chia tay với Hương Lan mà không chờ cô phải nhắc:

- Tôi không biết mình có thật sự an toàn chưa nhưng cũng phải giải thoát nỗi lo âu của cô. Tôi xin kiếu từ để về nơi ở trọ của mình.

Vừa chột nghe, Hương Lan đã bày tỏ sự quyến luyến:

- Ngày mai anh có rảnh hay không?

- Có việc gì vậy? Chẳng lẽ cô muốn tôi đến đây làm bảo vệ.

- Nếu anh thật sự bị thất nghiệp. Nhưng nói trước chỉ trả công hai bữa ăn no bụng thôi.

- Không thành vấn đề đâu. Chỉ có điều rất tiếc là tôi không hề thất nghiệp.

Gương mặt Hương Lan vụt buồn so:

- Thế thì nguy cho tôi, phải đương đầu với nỗi sợ một mình.

Tuấn Khanh động viên:

- Cứ tỏ ra thật tỉnh táo thì chẳng có điều gì xảy đến cả, bởi những sự kiện mà chúng ta gặp phải đều diễn ra ở trong mơ.

- Dứt khoát tôi không ngủ gục đâu.

- Tốt hơn cô nên dùng một ly cà phê đá...

- Tôi sẽ nghe lời anh.

- Nếu rảnh tôi hứa sẽ ghé thăm.

- Anh phải cho tôi biết địa chỉ chỗ ở chứ.

- Cô cũng thế. Chúng ta trao đổi nghe.

Nói rồi cả hai vui vẻ xé giấy ghi nơi ở trọ của mình chuyển cho nhau.

Trước giờ chia tay mỗi người về một nơi trong lòng họ trào dâng một nỗi niềm rất khó tả. Nhưng nào có phải đi xa đâu, tất cả chỉ loanh quanh trong thành phố. Vậy mà trong suy nghĩ của họ, cứ như sẽ mãi mãi không gặp lại.

- Rồi cô sẽ quen với cảm giác của mình ngay thôi, đừng quá lo Hương Lan ạ. Công việc của cô ở đây tuy hơi buồn nhưng rất hợp với phụ nữ chân yếu tay mềm.

Hương Lan khẽ mím môi:

- Tôi cũng nghĩ như anh. Lúc trước, khi chưa tìm được việc làm tôi cũng

khổ sở lắm! Nhiều ngày phải gặm bánh mì lạt thay cơm.

Tuấn Khanh kể hoàn cảnh của mình:

- Tôi thì hơn gì cô. Từ nhỏ tới lớn chưa hề biết đói mà vừa rời khỏi gia đình không lâu đã giống tên ăn mày đầu đường, xó chợ. Uống nước lạnh để làm dịu êm bao tử. Bởi vậy cho nên, đêm hôm qua bị nhịn đói nằm trong cửa hiệu này tôi không sút thêm ký nào.

Bất giác Hương Lan đặt tay lên vai Tuấn Khanh giọng sụt sùi:

- Nghe chuyện của anh tôi thấy xót ruột thân hơn. Mình sẽ là bạn bè nghe.

Tuấn Khanh cười bạnh miệng:

- Hoan hô ý kiến hay của cô.

Hương Lan liền sửa lại:

- Gọi tên đi cho thân mật.

Tuấn Khanh đáp ứng ngay:

- Tôi về nghe Hương Lan.

- Vâng.

Khi Tuấn Khanh ra khỏi cửa hiệu, Hương Lan vẫn đứng trông theo bóng anh xa dần. Đóng cửa hiệu ra về, cô bước thật chậm như một kẻ nhàn du. Cô hình dung đến cảnh ngày mai chỉ có một mình thui thủi trong cửa hiệu trưng bày mà lòng ngao ngán. Ôi, giá mà anh ta sẽ lại đến với cô.

Trải qua một đêm mất ngủ, tâm thần Hương Lan mệt mỏi tới mức vừa đến nơi làm việc đã phải ngáp dài, ngáp ngắn. Cô không ngờ là hình ảnh người thanh niên ấy quần quanh trong đầu mình lâu như vậy. Anh ta có gì thu hút đâu ngoài một dáng vẻ rất đàn ông và bộ mặt dễ nhìn chứ. Vậy mà cô đã cảm thấy nhớ mong, hy vọng anh ta sẽ đến cửa hiệu ngày hôm sau. Lúc ở quê, khi nghe tin mình bị gã chồng Hương Lan đã khóc ròng rất nhiều ngày dù được cha mẹ cho biết cô sẽ về làm dâu một gia đình khá giả và nề nếp. Còn anh chồng tương lai thì cũng thuộc loại nhiều cô gái phải ao ước. Thế nhưng cô đâu có cảm giác mong gặp mặt anh ta và nôn nóng chờ đợi ngày xuất giá như bao nhiêu người con gái khác. Phải chăng tại vì hai trái tim

chưa có phút giây đồng cảm? Lý do đó thật đúng đắn bởi cô đâu thể tự nhiên về làm vợ người ta khi chẳng hề biết chút gì tốt, xấu của họ. Là một cô gái đã đến tuổi cập kê nhưng Hương Lan chưa hiểu chữ yêu là gì cả. Cô phản đối cuộc hôn nhân đặt để của cha mẹ vì cho rằng nó mang tính chất phong kiến, hủ lậu, cổ xưa. Tuy sống ở vùng quê, Hương Lan cũng được cha mẹ cho ăn học đàng hoàng nên cô sớm biết nhận thức sự thay đổi của xã hội và tầm nhìn của tư duy. Chính vì thế cô mới liều bỏ nhà để ra đi.

Hôm nay, Hương Lan tự mình khám phá được sự khang khác của tâm hồn. Một tâm hồn đang hé mở cánh cửa lòng để đón nhận điều mới mẻ. Dù chưa thể khẳng định rõ nhưng tất cả những gì đang từ từ đến đã khiến trái tim trống vắng của cô rộn ràng lên. Tuấn Khanh... tên của anh ta dường như là trùng hợp với tên người chồng sắp cưới ở ngoài quê. Giá như họ là một người thôi, Hương Lan sẽ vui lòng trở về mặc chiếc áo cô dâu cho mẹ cha nở mặt. Bởi theo nhận xét của cô từ hôm qua tới giờ thì Tuấn Khanh thuộc mẫu người cô đang tìm.

Bước ra khỏi cửa hiệu để gọi một ly cà phê đá từ một quán giải khát gần đó, Hương Lan trở về ngồi vào chiếc bàn dành cho mình, nhâm nhi chất nước có vị đắng. Chẳng biết cà phê có làm cho cô tỉnh táo hơn lên hay lại vào nỗi nhớ mênh mông của tình cảm? Thấy mí mắt mình cứ nặng trĩu, Hương Lan bèn đứng dậy đi đi. Bỗng cô chợt phát hiện ra pho tượng thứ hai mươi sáu đã mặc áo khoác pho tượng thứ hai mươi. Cô dừng lại dăm dăm, miệng nói nhẩm một mình:

- Ủa, sao kỳ vậy? Có sự thay đổi áo giữa các pho tượng ư?

Thắc mắc của cô chìm vào sự tĩnh lặng bởi cửa hiệu chưa có ai đến viếng thăm. Sau một chút ngỡ ngàng. Hương Lan đã đưa tay cởi chiếc áo khoác ở pho tượng thứ hai mươi sáu ra để trả lại chỗ cũ. Nhưng kìa, điều gì đã xảy ra vậy chứ? Ánh mắt cô sững sờ khi quét ngang qua phần lưng của pho tượng vừa bị cởi áo khoác.Ồ, sao lại có một khoảng trống vờ như thế này? Nỗi sợ hãi làm Hương Lan nghe lạnh toát cả người, cô chớp mắt cố trấn tĩnh rồi khẽ đặt ngón tay vào chỗ đó! Thêm vài mảnh vụn của thạch cao lại rơi ra khiến Hương Lan hết cả hồn. Ôi phen này cô đến phải bị mất việc thật sự rồi. Pho tượng thứ hai mươi sáu là tác phẩm nghệ thuật mà ông chủ

cô thích nhất và cho là hoàn chỉnh nhất, bỗng dừng lại hư hỏng thế này. Có phải là Tuấn Khanh đã gây ra hay không? Mà còn ai vào đây ngoài một mình anh ta. Hương Lan vừa sợ vừa giận run, gã con trai này thật không biết điều, chắc muốn hại cô đây. Nếu như lúc này Tuấn Khanh tới, chắc hẳn anh ta sẽ lãnh cơn thịnh nộ của Hương Lan trút ra. Tuấn Khanh, anh hại tôi! Không biết sự giận dữ của Hương Lan có trút ra thành lời chẳng nhưng đúng lúc đó Tuấn Khanh lại lù lù dần xác tới với nụ cười tươi tỉnh:

- Chào, đang nhắc tôi có phải không?

Ngọn lửa trong Hương Lan bộc phát thành đám cháy. Cô túm lấy cổ áo Tuấn Khanh lôi xềnh xệch:

- Anh phải mau trả lời cho tôi biết tại sao anh tính hại chết tôi?

Tuấn Khanh cố ghì người, miệng kêu lên bai bai:

- Tai họa ở đâu đổ xuống đầu tôi bất tử vậy?

Hương Lan vẫn nắm chặt Tuấn Khanh, mắt cô trợn trừng lên:

- Anh đừng có già mồm kêu oan. Chính anh mới là kẻ trút tai họa vào người tôi.

- Bằng chứng đâu? Sao bỗng dừng cô hồ đồ thế?

Tức thì Tuấn Khanh bị kéo tới trước pho tượng thứ hai mươi sáu, anh bị Hương Lan dúi đầu xuống tận chỗ đã xảy ra sự cố:

- Đừng làm bộ ngây ngô nữa. Anh hãy xem đi rồi cho tôi biết nguyên do.

Bây giờ thì Tuấn Khanh đã hiểu vì sao mình bị đối xử tệ. Anh nhận lỗi một cách thành khẩn:

- Tôi không có ý phá phách mà là do tình huống. Hương Lan cướp lời mạng:

- Tình huống nào làm cho pho tượng hỏng thế này chứ? Tuấn Khanh nói hết sức khó khăn:

- Cô không hình dung nổi tâm trạng của tôi lúc bấy giờ đâu. May mà chỉ gây thương tích cho một mình “cô ả” này, chứ xui nặng thì đã đổ vỡ hết.

Hương Lan thở hỗn hển vì bức tức:

- Chuyện như vậy mà anh còn có thể đùa được hả.

Tuấn Khanh vội cải chính:

- Tôi đang rất nghiêm túc nhận lỗi chứ không đùa giỡn. Thật tình thì tôi chỉ

đâm sâu vào pho tượng này.

- Nhưng vì sao anh lại đụng vào nó?
- Tất nhiên là phải có nguyên do chính đáng.
- Không có nguyên do nào ngoài việc anh cố ý làm hại tôi.
- Ôi, chẳng lẽ tôi phải thề thốt cô mới chịu tin ư.
- Không cần đâu. Tôi thật hối hận vì đã tin anh, đã để anh ở lại trong cửa hiệu.
- Hương Lan...
- Đừng gọi tên tôi bằng giọng nhẹ nhàng như vậy trong khi tôi đang muốn nghiền nát anh ra.

Nhìn vẻ mặt trong lúc tức giận của Hương Lan, Tuấn Khanh không ngăn được cơn buồn cười và thế là anh lại tiếp tục nghe cô chửi:

- Tôi không ngờ anh lại có thâm địa xấu xa đến thế. Tôi không hình dung nổi cơn giận của ông chủ sẽ ra sao khi biết được chuyện này.
- Hương Lan, tôi đã nói rằng không có ý phá hoại đâu mà. Thật sự vào lúc ấy tôi đang lâm vào tình trạng hoảng sợ vì nhìn thấy các pho tượng cử động.

Mặc Tuấn Khanh thanh minh, Hương Lan không chịu nghe bất cứ lời nói nào của anh cả:

- Bây giờ thì tôi đã hiểu anh bày đặt chuyện để dọa tôi.

Tuấn Khanh dùng cả hai tay gãi đầu vì bị đẩy vào thế oan tình khó giải:

- Hương Lan, cô có thể mắng tôi nhưng cô phải tin tôi.

Gương mặt cô gái như khói quyện vòng quanh:

- Không bao giờ tôi đại dốt tin anh, nên nhớ kỹ điều đó!

Không biện bạch được cho mình, Tuấn Khanh bèn quay phắt người dợm bước đi nhưng liền bị Hương Lan giữ lại:

- Khoan đã, anh phải có trách nhiệm trong việc làm hỏng pho tượng này.

Vàng trán rộng của Tuấn Khanh vội chau lại:

- Thế có nghĩa là cô đang bắt tôi bồi thường?

Hương Lan gật mạnh đầu:

- Anh đã hiểu rồi đấy.
- Vậy giá tiền của nó là bao nhiêu.

- Anh có thể đền nổi không?
- Nếu biết tôi đền không nổi thì cô gây khó dễ làm gì.
- Nhưng anh đã làm hỏng nó.
- Việc ấy tôi không phủ nhận. Tôi sẽ nói với ông chủ cô vấn đề này.
- Anh tưởng rằng chỉ bấy nhiêu là xong xuôi mọi việc à. Ông Hoàng Huy là loại người không dễ bỏ qua sự sai trái của kẻ khác đâu. Hơn nữa, pho tượng này là tác phẩm nghệ thuật mới nhất của ông ấy! Anh hãy liệu hồn mình trước đi.

Tuấn Khanh cười nhếch mép:

- Cùng lắm thì tôi xin ông ấy giúp việc tại cửa hiệu này vài năm để trừ vào cái khoản bồi thường. Và như thế, tôi sẽ là đồng nghiệp của cô, sẽ có cơ hội chọc giận cô cả ngày.

Đang bực tức lại bị gã thanh niên châm chọc, sắc diện Hương Lan sa sầm xuống. Chờ lúc Tuấn Khanh không để ý cô đã dùng chân chặn bước đi của anh và gây nên một sự kiện nghiêm trọng hơn.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 3

- Oái! Cùng lúc với tiếng kêu của Tuấn Khanh là âm thanh rồn rảng đổ vỡ bởi cú ngã của anh đã va mạnh vào chiếc tủ bằng kính dùng trưng bày những pho tượng có kích thước nhỏ. Hậu quả không chỉ ngừng ở đó mà còn gây cho anh nhiều vết thương trên người do thủy tinh vỡ cắm vào:

- Máu! Anh chảy máu kìa!

Hương Lan hoảng hốt quay mặt đi khi nhìn thấy máu đỏ từ nơi thân thể của Tuấn Khanh túa ra thấm đậm chiếc áo và nhỏ cả xuống nền nhà. Thái độ này của cô làm Tuấn Khanh nổi giận. Anh quát tháo:

- Cô thấy vừa lòng rồi chứ. Một sự đền bù quá đổi công bằng.

Hương Lan nhận thấy sự quá đáng của mình. Cô tròn mắt ấp úng:

- Tôi không cố ý!

Tuấn Khanh không thêm rít vết thương mà còn vung vẩy cho máu bắn lung tung:

- Cố ý hay không chỉ cô biết. Huề rồi nhé! Việc tôi làm hỏng pho tượng cô không được truy cứu nữa.

Giữa lúc nét kinh hãi nơi Hương Lan chưa tan biến và cô chưa kịp nghĩ ra cách giải quyết thế nào thì Tuấn Khanh bỏ đi không một lần quay mặt lại. Nhìn cảnh tượng trên khi chỉ còn lại một mình Hương Lan sợ đến biến thành pho tượng sống trong khoảng thời gian khá lâu. Mãi tới lúc cô bừng tỉnh thì...

- Ôi sao lại xảy ra cố sự này?

Tiếng kêu của phụ nữ làm Hương Lan thêm khiếp hãi. Cô run rẩy toàn thân, mắt chớp lia. Phải chăng đó là lời của một pho tượng, lợi dụng cơ hội để nhát cô? Nếu thật như thế thì hôm nay cô chết chắc bởi không còn Tuấn Khanh bên cạnh bảo vệ cho cô nữa. Anh ta đã nổi giận, đã bỏ đi. Nhịp tim trong ngực Hương Lan mỗi lúc một gia tăng cho tới khi cô tìm thấy kẻ đã lên tiếng nói. Trời ạ, một con người bằng xương, bằng thịt đang đứng rất gần cô với vẻ mặt vừa ngạc nhiên, vừa tò mò làm cô trỗi lên cơn bực bội.

Cô nhanh chóng thay đổi thái độ nhìn người khách:

- Bà đến đây với mục đích gì mà sao im lìm vậy?

Người khách là một phụ nữ ngoài ba mươi, có vẻ đẹp sắc sảo đứng khoanh tay ngó cô. Giọng nói không được từ tốn mấy:

- Đây chẳng phải là một cửa hiệu trưng bày sao?

Hương Lan tự nhận thấy mình không thiện cảm với khách:

- Tất nhiên đây là cửa tiệm trưng bày nhưng theo tôi đoán thì bà không có ý định đến để chiêm ngưỡng những pho tượng nghệ thuật.

Tiếng người phụ nữ reo lên:

- Ôi, cô có cái nhìn thấu cả người ta. Đúng, tôi không biết nghệ thuật là cái quái gì đâu. Tôi đến đây để tìm người.

Hương Lan chớp nhanh rèm mi bày tỏ sự kinh ngạc:

- Xin lỗi bà muốn tìm ai ở cửa hiệu này? Ông Hoàng Huy đã đi vắng nhiều ngày rồi, nơi đây chỉ có một mình tôi thôi.

Người phụ nữ rảo bước đi một vòng dọc theo những lối đi trong cửa hiệu rồi dừng lại trước mặt Hương Lan nói:

- Người tôi muốn tìm là một cô gái.

- Nhưng ngoài tôi ra, ở đây thật sự không còn ai.

- Cô có thể cho tôi biết về ông chủ cô một chút không?

Hương Lan vội cảnh giác:

- Bà đang chuyển hướng vấn đề rồi đó!

Người phụ nữ mấp má cười:

- Không hề, cùng chung một mục đích thôi mà.

- Bà nói lạ. Ông chủ tôi và cô gái bà đang tìm là hai người khác nhau chứ.

- Đúng như thế! Có điều họ lại có liên quan mật thiết với nhau nên muốn biết về một người thì phải hỏi cả hai.

Lời người phụ nữ thốt ra rất khó hiểu nên Hương Lan hỏi lại:

- Mong bà giải thích rõ ràng hơn.

- Cô chậm hiểu hay là cố tình không hiểu chứ.

Người phụ nữ nhún vai. Hương Lan hạ mình xuống thật thấp:

- Thưa, tôi chỉ là người giúp việc nên trình độ hiểu biết kém cỏi lắm!

- Ông Hoàng Huy thuộc loại tinh quái đấy. Hèn chi cô chẳng hay biết gì về

ông ta.

Đến phen Hương Lan phản công lại:

- Tôi cần chi biết những việc không thuộc về mình. Tôi giúp việc tại cửa hiệu tới tháng lĩnh tiền với tinh thần trách nhiệm cao là được.
- Vậy đương nhiên cô phải biết người mẫu Diễm Hà, cộng sự của chủ mình.

Về mặt Hương Lan thật thản nhiên:

- Có biết nhưng chỉ là biết mặt thôi chứ chưa hề tiếp xúc.

Người phụ nữ hỏi hấp tấp:

- Thế lần cuối cùng cô thấy Diễm Hà là ngày nào?

Hương Lan cũng thuộc loại ương ngạnh:

- Nếu bà không phải người đại diện pháp luật thì xin miễn cho tôi câu trả lời.
- Cô...

Người phụ nữ tỏ ra bức bối. Có lẽ bà ta cảm thấy cần khai thác điều gì đó ở Hương Lan.

- Cô có thể nói với tôi ít lời cũng được nhưng đừng quá kín miệng. Thật sự thì tôi đang cần tìm Diễm Hà.
- Cô người mẫu chảnh chọe ấy là chi của bà?
- Em gái tôi. Gần một tháng nay bỗng dưng nó mất tích đột ngột sau buổi hẹn gặp ông Hoàng Huy tại cửa hiệu này.

Nghe qua Hương Lan phì ra cười:

- Bà nói giống như buộc tội kẻ khác vậy. Việc em gái bà gặp ông chủ tôi và vụ mất tích không hoàn toàn có liên quan tới nhau. Biết đâu cô ta lại chẳng rủ rê một gã háo sắc nào đó đi du hí ở Đà Lạt, Vũng Tàu rồi vì không muốn bị ai làm phiền nên đã biệt vô âm tín khiến mọi người cuống quýt. Tôi khuyên bà đừng vội nóng ruột, cứ từ từ, khi nào thỏa mãn cô ta sẽ mò về.

Người phụ nữ tức điên lên vì lời lẽ của Hương Lan nên bà ta không thể dịu ngọt được đã chồm tới:

- Cô không được nói em tôi như thế. Nó là một người mẫu nổi tiếng đi tới đâu cũng có kẻ đưa rước đàng hoàng.

Hương Lan hơi nghếch đầu:

- Thì tôi có bảo cô ta tự đi một mình đâu. Đã là người nổi tiếng thì xuất hiện ở đâu, nơi đó sẽ xôn xao... Điều này chứng tỏ trong cửa hiệu Hoàng Huy không có sự hiện diện của Diễm Hà.

- Nhưng đêm qua tôi mơ thấy nó rõ ràng. Nó còn nói tôi phải tới đây giải thoát nó.

- Chuyện mộng mị của bà nghe nực cười quá. Chẳng qua bà quá nghĩ về cô ta nên hình dung ra vấn đề phức tạp thôi.

Người phụ nữ vươn chiếc cổ của mình lên như cố chứng minh những gì bà vừa nói là sự thật:

- Cô còn trẻ không hiểu hết những sự việc đôi khi tưởng giả mà là thật. Giấc mơ của tôi tuy không đáng để tin cậy nhưng linh cảm của tôi thì lại cứ khẳng định và đã dẫn đường tôi tới đây.

- Bà mê tín nhiều rồi đấy!

Người phụ nữ thở hơi dài:

- Cô nghĩ sao cũng được. Tôi chỉ cần biết tin của em gái tôi thôi.

Hương Lan xòe đôi tay:

- Hiện tại chỉ có tôi và những pho tượng nghệ thuật trong cái cửa hiệu này.

- Còn bên trong cái cửa kính sạm màu kia?

Người phụ nữ hất hàm. Hương Lan đưa mắt nhìn, giải thích:

- Đó là nơi ở và làm việc của ông Hoàng Huy. Khi ông ấy có mặt tôi cũng chưa hề đặt chân vào đó! Bây giờ nó đang được khóa kín vì vắng chủ.

- Cô không gạt tôi đó chứ?

- Bà có thể kiểm tra mà.

Nhìn người phụ nữ đến lay mạnh cánh cửa dẫn vào nhà trong, Hương Lan thấy buồn cười. Cô chờ đợi bà ta xoay người lại rồi mới từ từ hỏi:

- Thế nào? Bà tin tôi không nói dối chứ?

Nhưng người phụ nữ vẫn đa nghi:

- Biết đâu bên trong cánh cửa kính kia em gái tôi đang bị ông chủ của cô nhốt...

- Để làm gì kia chứ?

- Chẳng lẽ cô không hình dung chuyện một người đàn ông cần một người phụ nữ đẹp ra sao à?

Hương Lan thật ngây ngô:

- Nếu cần đến đàn bà, ông ta có thể cưới vợ mà.

Chiếc môi dưới người phụ nữ trề dài ra:

- Ai mà thèm lấy ông ta.

Hương Lan thoáng bất mãn:

- Tôi nghĩ ngược lại lời của bà thì có. Trong tia nhìn của mọi người, ông chủ tôi cũng là một thần tượng cao giá.

- Cô coi trọng hãnh quá. Nhưng tài nặn tượng của Hoàng Huy thì xét cho cùng không ai qua mặt hãnh nổi đâu.

- Cám ơn bà đã có lời khen về ông chủ của tôi.

Người phụ nữ khẽ phẩy một bên tay:

- Không cần cô khách sáo. Tôi chỉ ca tụng ông chủ cô về nghề nghiệp, chứ riêng bản thân ông ta thì chẳng đáng cho phụ nữ quan tâm đâu. Bởi thế nên hãnh mãi mãi không giữ được chân người đàn bà nào, giờ chỉ biết mượn việc nặn tượng làm thú vui cho cuộc đời vốn rất đổi vô duyên và buồn chán.

Vầng trán của Hương Lan nhăn lại như người già:

- Coi vẻ bà quá rành về ông Hoàng Huy, còn hỏi tôi làm gì.

- Ấy, đó là những sự việc tôi đã biết... còn điều tôi chưa biết thì cũng cần phải hỏi han. Như... hiện giờ ông ta ở đâu chắc chắn cô rõ hơn tôi mà.

Trước người phụ nữ sắc sảo, khôn ngoan này, Hương Lan quyết định phải giữ miệng:

- Xin lỗi, tôi không biết. Có khách đến cửa hiệu, tôi cần phải tiếp đón người ta.

Thấy có bóng người bước vô, Hương Lan mừng rỡ vội có ngay nhưng cô không thoát khỏi sự vướng bận mà người phụ nữ kia đang cố tình gây ra.

Hương Lan bị giữ chân khi toan quay người đi:

- Chẳng phải tôi đang là khách của cửa hiệu này hay sao?

Hương Lan cố đổi giọng:

- Thì tôi cũng đã tiếp bà này giờ rồi.

- Nhưng tôi chưa thỏa đáng. Tôi muốn cô đáp ứng thêm vài điều.

- Vượt quá khả năng tôi rồi, xin bà thông cảm giùm. Những cái mà bà đang thắc mắc chỉ có ông chủ tôi mới giải thích được.

Rồi không chờ người phụ nữ kịp buông thêm câu nào nữa, Hương Lan bước thật nhanh về phía những người khách mới vào cửa hiệu ánh mắt còn đang ngơ ngàng. Sau một hồi giới thiệu và hướng dẫn cho khách rất nhiệt tình, Hương Lan quay đầu lại liếc nhìn thì không còn trông thấy người phụ nữ đã làm phiền mình đâu cả. Cô khe khẽ thở phào, cảm giác nhẹ nhõm toàn thân.

Nhưng vừa tránh khỏi sự bức mình thì nỗi lo âu về những đồ vỡ ngổn ngang lại ập đến. Hương Lan không biết phải xử sự ra sao ngoài việc nghĩ tới chuyện bồi thường. Mất một khoảng thời gian thu dọn và bị mấy vết thương rướm máu nhè nhẹ ở nơi tay, cô mới trả lại sự gọn gàng cho cửa hiệu. Nhưng còn pho tượng bị Tuấn Khanh làm hỏng thì sao? Cô hiểu mình không thể gánh vác nỗi cơn thịnh nộ của ông chủ nên bật khóc òa lên. Chẳng có ai dỗ dành cô lúc này. Mãi đến khi Hương Lan tạm vơi đi sự ảm ức đưa tay ngang mặt quệt nước mắt thì một luồng âm thanh lọt vào tai:

- Này, khóc chán chưa? Làm ơn khoác chiếc áo choàng lại cho tôi, tôi không quen cời trần đâu.

Hương Lan giật thót người, đôi đồng tử đảo nhanh nhìn quanh quất mọi ngõ ngách để tìm nơi vừa phát ra tiếng nói. Không có ai trong cửa hiệu ngoài một mình cô và mấy chục pho tượng mỹ nữ bầu bạn hằng ngày. Dứt khoát phải có kẻ đang dọa cô, chứ không thể có ma giữa ban ngày. Hương Lan nghĩ đến người phụ nữ lúc nãy và định ninh bà ta đang nấp đâu đó trả thù việc cô đã tỏ ra không niềm nở. Nếu vậy, Hương Lan cần chi phải sợ cô cứ phớt lờ, và bà ta sẽ phải lộ nguyên hình. Nghĩ như vậy, Hương Lan bèn tỏ ra bạo dạn trở lại chỗ ngồi riêng của mình vắt chân làm bộ ngêu ngao hát. Nhưng câu đầu chưa kịp dứt thì toàn thân Hương Lan đã như dán chặt vào chiếc ghế cô đang ngồi:

- Bộ vui vẻ lắm sao mà ca với hát. Bạn trai của cô đã khiến tôi bị đau, cô không thể để mặc tôi trong tình trạng thế này.

Ồ, dứt khoát không phải là tiếng của người phụ nữ ấy rồi. Âm thanh này trẻ

trung như của con gái. Một luồng khí lạnh chạy dọc sống lưng Hương Lan khi ánh mắt cô vô tình lướt qua pho tượng thứ hai mươi sáu. Phải chăng tiếng nói phát ra từ nơi đó. Lần này thì Hương Lan không kịp khăng định mà chồm dậy khỏi chiếc ghế, cảm đầu chạy tựa như bị ma đuổi. Thật hãi hùng, từ phía sau có lẽ con ma đang vươn cánh tay rõ dài đầy móng vuốt để túm lấy gáy cô hay sao, mà Hương Lan cảm thấy người nhẹ tênh, chân không chạm tới đất. Trong giây phút ngắn ngủi ấy, Hương Lan đã quay ngoắt đầu lại hòng mong nhìn cho rõ mặt con ma thì... “bịch” cảm giác đau đớn kèm theo cái nẩy người rồi nện xuống đất hai lần làm cô choáng váng, ê ẩm, đau tức cả lồng ngực. Hương Lan cố quấy mạnh tay chân để có sức ngồi dậy nhưng mọi sinh lực hầu như tiêu tan hết. Và cô phải nằm tại chỗ một lúc. Trong khoảng thời gian ấy, Hương Lan loáng thoáng nghe tiếng tranh luận của nhiều người:

- Trông con bé này cũng tội. Chúng ta không nên làm cho nó hoảng sợ.
- Tự nó sợ chứ có phải mình dọa nó đâu. Tình cảnh của chúng ta hiện giờ thì làm gì được ai!
- Nhưng dù sao mỗi ngày nó cũng ra sức chăm sóc chúng ta.
- Đó là đối với riêng các người. Còn tôi, tôi thật sự ghét nó. Tôi không muốn làm “búp bê” trong mắt mọi người đâu. Tôi cần được chiều chuộng, nâng niu và nghe lời ca tụng.
- Đã hết rồi cái ước mơ mà khi còn sống ai ai cũng đều mong đạt được. Hãy nhìn lại chúng ta đi, cô người mẫu đom đóm đáng ời!

Ba chữ “cô người mẫu” đã làm cho Hương Lan phải giật mình ngẩng đầu dậy nhìn dáo dác. Vẫn không có người khách nào trong cửa hiệu ngoài một mình cô đang nằm bẹp dưới đất. Vậy thì những tiếng nói qua lại mới vừa xong là của ai? Hương Lan bủn rủn chân tay và thêm một lần nữa cô nghĩ đến chuyện phải thoát thân khỏi cái nơi quái dị này. Nhưng cô không thể thực hiện được vì cú té đã khiến đôi chân bị chấn thương khó lòng di chuyển, để thoát ra bên ngoài cửa hiệu trưng bày.

Dù muốn hay không thì Hương Lan vẫn phải đối diện với sự sợ hãi một

mình. Giờ làm việc tại cửa hiệu đã hết nhưng cô chẳng thể tự đóng cửa để ra về mà vẫn cứ phải ngồi ì một chỗ với hai hàng nước mắt, vừa đau, vừa khiếp sợ. Đã mấy lần cô định hô hoán lên cầu cứu người giúp đỡ nhưng nhìn cánh cửa kính cách ly cô lại thôi vì biết rằng âm thanh không thể lọt ra ngoài. Ôi, sao cô lại lâm vào tình huống khốn khổ này? Với hai chân không thể tự bước đi được, ngày mai cô sẽ phải xoay xử ra sao? Ý nghĩ mình bị thất nghiệp làm giảm bớt cơn sợ hãi của cô, rồi cô tự trấn an trên đời này làm gì có ma thật kia chứ. Chẳng qua chỉ thần hồn nhát thần tính mà thôi. Các pho tượng trong cửa hiệu là những vật vô tri có gì đáng cho cô phải sợ hãi. Tất cả là do Tuấn Khanh gây nên. Nghĩ tới anh ta, Hương Lan thấy cơn giận trào dâng. Đúng là đồ chết tiệt, sự xuất hiện của hắn đã khiến cho cô gặp phải biết bao điều rối rắm. Cô không còn yên ổn với công việc vốn nhàm chán tại cái cửa hiệu trưng bày này.

Tuấn Khanh, tôi thật sự ghét anh, nhưng sao trái tim tôi lại như ngấm phản đối và mong muốn anh quay trở lại. Hiện giờ tôi đang rất cần anh, anh có biết hay không? “Tuấn Khanh” Bờ môi Hương Lan mấp máy gọi tên người con trai khá nhiều lần và cô thật sự không ngờ đến chuyện anh tới để chia xẻ cơn hoạn nạn với cô. Đến khi đưa tay gạt nước mắt, Hương Lan mới phát hiện ra đôi chân của một người đàn ông đứng cách mình không xa. Ngỡ là ông Hoàng Huy đã trở về, cô thảng thốt ôm lấy ngực ngó lên trong tư thế chuẩn bị nhận cơn thịnh nộ của ông. Vậy mà nỗi lo của cô đã dừng lại để thay thế vào đó sự mừng vui không thể tưởng dù rằng người cô đang thấy là một kẻ cô ghét cay, ghét đắng. Tiếng reo của Hương Lan vỡ òa ra:

- Ôi, anh Khanh! Vậy mà em tưởng...

Quả thật, đúng là Tuấn Khanh đã quay lại cửa hiệu nhưng không biết có phải vì lo cho cô hay không. Lúc này Hương Lan lộ vẻ thảm thương:

- Cứu tôi mau! Tôi sẽ trở thành một xác chết vào sáng ngày mai nếu như không thoát ra khỏi cửa hiệu này.

Nhìn gương mặt đầm đìa nước mắt lẫn lộn nét kinh hoàng của cô gái, Tuấn Khanh khó lòng đứng vững được.

- Xin lỗi, tôi không nghĩ rằng mình trở lại đây để làm cứu tinh cho cô đâu.

Nhưng thấy cô trong tình trạng khó coi này tôi cũng chẳng thể làm ngơ được. Nào, cô cần tôi giúp gì?

Những lời nói chất chứa sự lạnh lùng của Tuấn Khanh khiến Hương Lan chững lại, nhưng vì tình cảnh khốn đốn của mình cô đành phải cầu xin:

- Hai chân tôi bị đau không thể tự đi được, tôi nhờ anh dìu về nơi ở trọ.
- Chỉ có thế, tôi lập tức làm ngay. Dù sao tôi cũng mắc nợ cô và rất cần phải trả.

Hương Lan mím môi nói:

- Sở dĩ tôi bị như thế này cũng là vì anh cả.

Tuấn Khanh hơi gằn giọng:

- Cô đồ thừa không khéo lắm!
- Còn không phải hay sao? Chính anh đã gây vào lòng tôi ấn tượng sợ ma.
- Cô nói nghe thật lạ. Vấn đề sợ hãi hay gan dạ là do bản tính của từng người, nếu lá gan cô thật sự lớn thì đâu có đối diện với điều khủng khiếp nhất cô cũng không nao núng, bằng ngược lại tiếng tắc lưỡi của một con thạch sùng cũng khiến cô chết ngất được mà.

Tiếng cãi của Hương Lan hòa lẫn sự uất nghẹn:

- Nhưng đây không phải tiếng kêu của thạch sùng mà là những lời bàn luận vô hình của một số đông đã xảy ra giữa ban ngày. Xin lỗi đàn ông như anh cũng phải mất hồn nửa hưởng hồ gì tôi chỉ là một cô gái.

Tuấn Khanh bật cười lớn trước điệu bộ của Hương Lan:

- Ha ha ha, đáo đẽ như cô mà cũng biết sợ tới mức không chạy nổi thì cửa hiệu trưng bày này thật sự có vấn đề lớn. Hay là chúng ta cùng nán lại đây để tìm cho ra lẽ. Biết đâu “con ma” lại vô tình từ xó xỉnh nào đó chui ra cho chúng ta tóm cổ trưng bày luôn chân dung của nó trước bàn dân thiên hạ vào ngày mai.

Hương Lan khề nắc lên:

- Anh đừng có chế giễu tôi. Mọi vấn đề nghiêm trọng ở đây cũng do một tay anh gây nên. Anh đã trút vạ xuống đầu tôi, đã làm cho tôi sắp trở thành người đói khổ.

Nghe lời ghép tội của Hương Lan, Tuấn Khanh không cười nữa mà tỏ ra nghiêm chỉnh:

- Cô vừa nói sao chứ?

Hương Lan sứt sứt mũi:

- Có cần tôi lặp lại thêm lần nữa hay không?

- Hương Lan, cô giận tôi chuyện pho tượng bị hỏng kia chứ gì. Nếu chỉ có thế mà gây nên chuyện lớn thì cứ để tôi gánh vác. Tôi sẽ bắt tay vào việc sửa chữa nó ngay từ bây giờ.

- Hừ, anh tưởng mình sẽ có tài đó sao. Làm ơn rút lại lời nói cho tôi nhờ.

Tuấn Khanh ngược mặt lên, cặp chân mày chau lại:

- Vậy cô tính xử lý ra sao chuyện này đây?

Hai dòng nước mắt lại ứa ra, trông Hương Lan thật khổ sở:

- Còn tính gì ngoài việc bỏ cửa hiệu mà trốn đi ẩn thân ở một nơi khác để tránh né trách nhiệm.

Tưởng nói ra sẽ được gã thanh niên chia sẻ, nào ngờ Tuấn Khanh còn chọc thêm:

- Ý nghĩ này cũng hay. Nếu cô không làm nữa tôi sẽ có cơ hội xin vào đây thế chỗ.

Quả nhiên, Tuấn Khanh đã làm cho Hương Lan tức tưởi:

- Thì ra đây là mưu mô xảo quyệt của anh phải không?

Đột ngột bị ghép tội, Tuấn Khanh vội xua tay:

- Điều này tôi không nhận đâu nha. Tôi chỉ nổi hứng khi nghe cô nói thôi làm việc ở đây nữa.

Hương Lan gào thật to:

- Tôi không tin anh, anh xấu lắm!

- Xấu cỡ nào thì cô cũng phải nhờ vả tới tôi thôi. Cô dám nói hỏng cần không?

Hương Lan nghe vậy ngồi im không nói gì, nước mắt thì nhau chảy thành dòng trên gương mặt. Trông cô nhẫn nhục một cách miễn cưỡng. Thấy vậy Tuấn Khanh nói tiếp:

- Tôi sẽ đưa cô về nhà trọ liền bây giờ.

- Anh không có ý định công tôi chứ?

- Chỉ sợ cô câu nệ, chứ tôi thì cũng không kém nhiệt tình!

- Hay là kêu giùm tôi một chiếc xe đi.

- Tôi sẽ không yên tâm. Tốt hơn là cô cứ để tôi đưa về.
- Hai chân tôi bị chấn thương nặng lắm đó!
- Tôi biết.

Bất chợt Hương Lan ngênh mặt nói:

- Thôi không cần anh giúp đỡ nữa. Việc sống, chết của tôi, tôi sẽ tự lo.

Tuấn Khanh hơi nghếch ra:

- Cô lo bằng cách nào? Ngồi đây đợi bọn ma trong cửa hiệu này hiện nguyên hình công kênh cô về à.

Nói đến ma Hương Lan cảm giác toàn thân mình lạnh toát như bị tạt vào người thau nước đá. Cô muốn tỏ ra lì lợm một chút cũng không được nữa.

Tiếng Tuấn Khanh thúc giục:

- Thế nào? Cô quyết định thêm lần nữa đi kéo tôi không có thời gian đâu.
- Tôi thà chết ở đây.
- Cô khí khái quá đấy. Hơi sức đâu mà tức giận một kẻ chẳng ra gì như tôi đến nỗi phải hy sinh bản thân. Còn đời của chúng ta còn tươi đẹp lắm cô Hương Lan ạ.

Hương Lan thở thật mạnh:

- Ai cho phép anh dùng từ “chúng ta” để thâm tóm tắt cả?
- Cô ngộ quá. Sự an nguy của mình không lo lại cứ thích đả kích người khác. Chúng ta là hai người, cô với tôi nói tắt không được sao?

Không trả lời lại vì cảm nhận sự đau đớn nơi thân thể đang gia tăng. Hương Lan cố mím môi chịu đựng nhưng sự im lặng của cô lại đồng nghĩa với ý nghĩ bằng lòng nên Tuấn Khanh đã tỏ ra thân mật hơn trong câu nói:

- Bây giờ về chỗ tôi hay về chỗ cô cũng đều không tiện cả. Chi bằng chúng ta cứ ở quách lại đây.

Hương Lan vội phản ứng:

- Anh tính chuyện lợi dụng tôi.

Giọng Tuấn Khanh nổi cáu:

- Cô coi thử cái bản mặt này có giống “yêu râu xanh” không?
- Điều này chưa thể nói ngay được. Còn phải chờ thời gian.
- Vậy thì cô cứ chờ đi, nếu là sói thì trước sau cũng phải hiện nguyên hình.
- Tôi mong anh là người tốt để không phải hối tiếc.

Tuấn Khanh không cười mà chỉ khẽ nhếch mép. Có lẽ anh không mấy hài lòng về thái độ vừa rồi của Hương Lan. Một cô gái đã khiến anh phải nghĩ tới rất nhiều kể từ khi gặp mặt.

Phải ở lại cửa hiệu qua đêm Hương Lan luôn nơm nớp sợ hãi dù có Tuấn Khanh bên cạnh. Chỉ cần nghe một tiếng động nhỏ là cô đã run bắn người lên tựa như bị ma sờ gáy. Cử chỉ ấy khiến Tuấn Khanh bật cười, buông lời trêu:

- Thật khổ thân cho cô. Sống ở đời cần phải có lá gan lớn một chút. Tuy không làm gì được ai cũng tự bảo vệ cho mình.

Hương Lan vừa đè nén trái tim yếu đuối của mình lại, vừa dài môi ra nguýt:

- Xí, anh có hơn gì tôi đâu mà khuyên người khác. Nếu trong cửa hiệu mà có ma thật thì coi chừng kẻ bỏ chạy ra khỏi đây trước là anh chứ không phải tôi đâu.

Tưởng cố tình chọc sâu vào lòng tự ái của Tuấn Khanh thì anh ta sẽ ra oai để bảo vệ mình, nào ngờ Hương Lan lại bị hớ:

- Đương nhiên tôi phải là người chạy trước bởi đôi chân tôi không bị đau. Còn cô muốn làm người tiên phong cũng không được.

Thật quē mặt, Hương Lan đành ngậm miệng. Nhưng chỉ được một chút, cô phải bật thành tiếng:

- Anh Khanh. Anh không cố ý làm cho tôi tức chết chứ? Thật ra tôi cũng là kẻ đáng được thương lắm mà.

Khóe miệng Tuấn Khanh nhếch rộng hơn:

- Nãy giờ tôi có biểu cô đáng ghét đâu.

- Nhưng anh dừng dừng trước cái họa của tôi, mà họa này là do anh đem tới.

Nói đến đây nước mắt cô lại lưng tròng, âm điệu nghẹn ngào tức tưởi:

- Anh nghĩ lại mà xem tôi phải đối đáp với ông Hoàng Huy thế nào đây. Khó khăn lắm tôi mới có được chỗ làm sống tạm đủ qua ngày. Vậy mà cũng chỉ vì cứu anh, tôi đã trở thành người khốn khổ.

Ruột gan Tuấn Khanh như có lửa nhưng anh cố dằn lòng để giấu thêm vài câu:

- Vấn đề này tôi và cô có kết cục giống nhau. Tôi cũng vì cứu giúp kẻ khác mới trở thành người cho cô cứu.

Hương Lan nói thật nhanh:

- Thế còn tôi, ai sẽ là quới nhân của tôi đây?

- Hương Lan cô đừng quá nóng như vậy.

- Anh biểu tôi làm sao có thể nguội được khi biết chắc mình sẽ bị mất việc làm.

- Cũng đâu quan trọng gì. Biết đâu một công việc khác tốt lành hơn đang chờ cô.

- Cám ơn anh đã nói với tôi một lời an ủi, dù nó chẳng đem lại cho tôi chút xíu niềm tin nào.

- Cô đừng tuyệt vọng như thế mà. Mọi thứ đều có thể làm lại từ đầu miễn mình biết gác bỏ bi quan để xông lên phía trước bằng tất cả sự lạc quan.

- Lời khuyên của anh mang đầy kịch tính, chỉ có thể dùng cho các vai diễn trên sân khấu.

Tuấn Khanh chột nhìn thẳng vào mắt cô:

- Sân khấu với đời thường đều có những điểm giống nhau, chỉ khác ở chỗ nhanh và chậm.

Rồi anh quay ra lăm bắm như để một mình nghe:

- Tôi với cô là hiện thân của một trong những vỡ tuồng ấy đây.

- Anh Khanh. Anh hiểu gì về tôi mà ví với von?

- Cho phép tôi được gác câu trả lời này sang một bên.

- Tôi không chịu như thế!

Đột nhiên Tuấn Khanh đỡ dành cô:

- Thôi tạm gác chuyện này lại. Bây giờ chúng ta phải nghĩ đến chuyện ăn cái đã.

Vẻ mặt Hương Lan rất khó nhìn:

- Còn ông Hoàng Huy thì sao?

Tuấn Khanh dùng tay vỗ lên ngực:

- Tôi sẽ đứng ra nhận chịu hết. Cùng lắm bày màn kịch côn đồ đến quạ phá để gỡ tội cho cô.

Hương Lan đầy hoang mang:

- Liệu có qua mặt ông được hay không?
- Để bàn sau. Tôi đi mua thức ăn đem về đây cho cô nghe?

Bất chợt Hương Lan giữ anh lại:

- Đừng có đi. Tôi không dám ở lại một mình đâu.
- Nhưng không ra khỏi cửa hiệu này làm sao mua được thức ăn.
- Hay là anh đỡ tôi cùng đi.
- Chỉ sợ cô lại cho rằng tôi là kẻ lương tri không trong sáng.

Lời Tuấn Khanh làm Hương Lan bẽn lẽn:

- Bây giờ tôi tạm cho anh là người tốt.

Tuấn Khanh còn làm nư:

- Tạm thôi có nghĩa là cô vẫn chưa tin tôi. Nói thật, trong đời tôi cũng không ưa gì đàn bà, con gái lắm! Bởi vậy tôi mới phải chạy trốn họ để rồi chịu cực khổ bao nhiêu. Thế nhưng, tránh trời không khỏi nắng, tôi đã gặp trúng cô.

Tự ái nơi Hương Lan lại bùng lên:

- Anh gặp tôi thì sao? Bộ tôi không đáng để anh trân trọng hả?

Điều bộ của Tuấn Khanh rất tức cười:

- Trân trọng, trân trọng lắm!

Hương Lan lăm liếc anh:

- Tôi cần sự thật trong lòng chứ không cần sự vuốt đuôi.
- Cô nói năng khó hiểu, tôi chẳng thể nào hình dung nổi? Tốt hơn hết là cô cứ ngồi lại cửa hiệu một mình ít phút, tôi sẽ quay về ngay.

Sự phản đối của Hương Lan chậm hơn bước chân của Tuấn Khanh nên cô đành phải chấp nhận không cách nào làm khác được. Ngồi lại một mình trong cửa hiệu, nỗi hoang mang khiến Hương Lan đã cố vịn vào một pho tượng để đứng lên. Sức nặng nơi cô đã làm một cánh tay của pho tượng gãy quặp xuống. Nhưng thật lạ, nó không hề bị rơi ra khỏi chỗ gãy mà vẫn còn dính liền sau khi bung một lớp vỏ thạch cao bên ngoài. Ôi, hiện tượng gì nữa đây? Hương Lan giương tròn đôi mắt, nỗi kinh hoàng khiến cô liên tưởng đến một chuyện mà không ai ngờ được... Mà sao nó lại xảy ra vào lúc cô chỉ có một mình kia chứ? Chao ôi, làm sao có thể sống bên cạnh cô là một pho tượng có chứa người.

Dù là sự hình dung, là suy tưởng trong đầu thôi Hương Lan đã không thể chịu đựng nổi. Cô tự biến mình thành pho tượng sống cho đến lúc Tuấn Khanh quay trở lại cửa hiệu với bọc thức ăn:

- Xôi mặn đây. Tôi chỉ có thể mua được mỗi thứ này thôi.

Không nghe tiếng Hương Lan đáp lại, anh ngạc nhiên bước sâu vào cửa hiệu:

- Ủa, ngồi đây mà sao im lìm vậy? Chẳng lẽ tôi mới đi ít phút cô đã bị hóa thạch rồi.

Thấy Hương Lan vẫn ngồi trơ ra với đôi mắt mở to. Tuấn Khanh dùng tay chạm vào người cô, thậm chí lắc mạnh hai vai Hương Lan mới chịu bình tĩnh và cô đã ôm chầm lấy anh mà khóc, mà run rẩy:

- Hu hu hu, anh đừng xa tôi một ly nào nữa cả. Tôi chết mất, tôi không thể sống được trong tâm trạng khiếp đảm như thế này.

Tuấn Khanh để yên cho cô gái rả rích trong lòng mình:

- Có chuyện gì xảy ra khi tôi rời khỏi đây?

Phải một hồi lâu Hương Lan mới nói được câu kế tiếp. Cô hướng mắt về pho tượng sát bên mình:

- Anh nhìn đi.

- Sao? Cô lại làm nó bể thêm ư?

- Còn có chuyện kinh khủng hơn là bị bể nữa. Anh thử cầm lấy cánh tay của pho tượng mà xem.

Chưa vội làm theo yêu cầu của Hương Lan, Tuấn Khanh nhìn quan sát trước. Anh nói sau một cái nhúm mày:

- Cô đã làm chưa mà xúi tôi?

Hương Lan giấu mặt vô ngực anh:

- Tôi chỉ mới vịn vào thôi mà nó đã...

- Tội cô nặng hơn tội của tôi rồi.

- Giờ phút này anh còn đùa được à. Anh không cảm thấy chúng ta đang đối diện với một vụ án rồi hay sao?

Tuấn Khanh khẽ đẩy nhẹ cô ta:

- Một vụ án? Mà án gì vậy?

Sắc mặt Hương Lan dưới ánh sáng của ngọn điện trắng bệch như người

chết:

- Anh cầm lấy cánh tay bị hỏng của pho tượng đang giơ ra thì hiểu ngay.

Lần này thì Tuấn Khanh làm theo và anh đã giật mình phát lên tiếng kêu lớn:

-Ồ, đây là tay người thật...

Lời của anh chưa dứt Hương Lan đã hí lên, toàn thân run cầm cập:

- Phải làm sao bây giờ hả, Tuấn Khanh?

Không trấn an cô gái một câu nào, Tuấn Khanh thừ người ra một lúc rồi kiểm tra lại pho tượng thứ hai mươi sáu và cánh tay của nó. Đúng là sự phát hiện bất ngờ đầy kinh khủng. Dù chỉ nhìn dưới ánh đèn, Tuấn Khanh cũng cảm chắc đó là cánh tay của con người thật được bao bọc bằng lớp thạch cao ở bên ngoài. Như vậy pho tượng này có vấn đề. Tuấn Khanh bất thần lùi xa rồi dùng sức xô thật mạnh vào pho tượng khiến nó đổ chổng kênh tạo nên tiếng động lớn. Hương Lan co rúm người lại đằng sau lưng Tuấn Khanh, hét lạch giọng:

- Anh đang làm gì vậy?

Tuấn Khanh chỉ vào pho tượng bể nát trước mặt nói:

- Tôi muốn tìm hiểu sự thật ẩn chứa bên trong đó! Cô nhìn đi rồi hãy kết tội tôi.

Chờ cơn khủng hoảng vơi đi, Hương Lan mới khe khẽ rê người tới nhưng cô lại làm cho nỗi sợ hãi gia tăng:

- Oái!

- Điều gì vậy?

- Có người trong pho tượng!

- Mấu chốt của vấn đề là ở chỗ cô vừa nói.

- Nhưng cần phải xem là người thật hay giả.

Dù đang ở trong giây phút căng thẳng nhất, Tuấn Khanh vẫn để lộ ra nụ cười:

- Còn có người thật và người giả nữa cơ à. Vậy thì cô với tôi cùng kiểm tra. Không chậm chạp như Hương Lan. Tuấn Khanh nhanh nhẹn cúi xuống chỗ pho tượng bị đổ bể nằm dài trên nền gạch để lộ ra những thân thể của một con người thật sự. Cố thu hết can đảm, anh dùng tay gạt lớp thạch cao ở

phần mặt còn đeo bám cho nó rơi xuống để nhận dạng nhưng chịu không thể biết được đó là ai. Anh kêu đến Hương Lan:

- Cô mau cúi xuống đây.

Hương Lan run rẩy thụt lùi:

- Thì anh cứ coi đi.

- Cô cũng cần phải biết rõ sự thật chứ. Lại nhìn xem người bên trong pho tượng là ai.

Vạn bất đắc dĩ Hương Lan mới phải dẫn người lên nhưng trái tim cô cứ như muốn nhảy ra khỏi ngực vậy. Chỉ cần nghe thêm một tiếng hét, chắc chắn cô sẽ chết đứng. May thay, Tuấn Khanh không nói quá lớn để cho cô phải chết:

- Hương Lan, đây thật sự là người, nhưng không phải người sống.

Hương Lan lập cập khụy chân xuống:

- Không phải người sống thì là gì?

- Cô hỏi thật buồn cười. Không sống thì chết, đây là một xác người đã chết.

Nghe Tuấn Khanh vừa dứt, Hương Lan đã thở không ra hơi. Tuấn Khanh quay đầu lại:

- Cô đừng xỉu lúc này nhé, tôi không rảnh tay để đỡ đầu.

Giọng Hương Lan thều thào:

- Mau ra khỏi nơi đây đi!

Thấy thần sắc Hương Lan quá kém Tuấn Khanh đành tạm gác ý định lại. Anh nhìn đồng hồ nát của pho tượng và cái xác người lẫn lộn, gật đầu:

- Ra khỏi đây thì được rồi. Nhưng phải công cô trên phố vào lúc này e tôi bị khếp tội bắt cóc con gái về làm bậy. Chi bằng chúng ta tạm lùi lại góc cửa hiệu đằng kia ăn uống và nghỉ ngơi một chút rồi tính đến chuyện này sau.

Hương Lan níu tay anh:

- Bỏ qua đi đừng dính líu làm chi. Anh không thấy đây là một vụ án mạng rồi sao?

Tuấn Khanh bình tĩnh hơn cô tưởng:

- Tôi biết đây là chuyện lớn. Mà cũng chính vì chuyện lớn chúng ta mới cần làm sáng tỏ sự thật.

Lưỡi Hương Lan lúu cả lại:

- Trời ơi, liên quan gì đến chúng ta mà phải hao công nhọc sức, chuốc cái khổ vào người. Tôi không thể chịu đựng được nữa rồi.
- Vậy thì ăn uống xong cô cứ việc ngồi yên một chỗ để mặc tôi xem xét hiện trường.
- Anh làm như mình là đại diện cho pháp luật ấy!
- Tất cả mọi công dân đều có quyền theo dõi và tố giác những điều được gọi chung là phạm pháp. Việc đem xác người nhét vào bên trong pho tượng là vấn đề hết sức dã man, giết người rồi toan tính phi tang. Tôi muốn cô coi người phụ nữ đó là ai?

Vừa nghe vậy Hương Lan đã xua tay:

- Đã bảo đừng có lôi tôi vào cuộc. Tôi không biết ai mà cũng chẳng dám nhìn mặt đâu. Anh không thấy tôi đã rợn hết cả óc lên rồi sao? Trong đời tôi chưa từng chứng kiến cảnh tượng này.

Bộ dạng của Hương Lan thật tội nghiệp, gương mặt tái xanh, tái xám, đôi bàn tay nắm chặt lấy anh không chịu buông ra. Tuấn Khanh hiểu nỗi sợ của cô đã đến tuyệt đỉnh, anh cần phải dừng sự trêu chọc của mình lại. Nhưng thật ra trong lòng anh không hề có ý đùa bỡn mà đó là sự thôi thúc, hiếu kỳ. Tại sao lại có xác người bên trong pho tượng thạch cao này? Vấn đề chỉ riêng ông Hoàng Huy mới lý giải được? Phải chăng trong vụ việc này còn có cả một chuỗi bí mật mà chưa ai khai thác được? Tuấn Khanh cảm thấy tiếc, giá như anh là nhà báo dứt khoát anh sẽ viết một thiên phóng sự ngay. Còn bây giờ, khả năng của anh chỉ có thể làm theo ý nghĩ.

Gói xôi mặn rất ngon cộng với cái bụng đói nhưng Hương Lan không tài nào nuốt trôi vì sự hãi hùng. Ôi chao, một xác chết được dựng đúc thành tượng, hèn gì bấy lâu nay bị ma nhát mà cô cứ ngỡ mình nằm mơ. Những tiếng nói vô hình và sự chuyển động của các pho tượng mà cả cô lẫn Tuấn Khanh đều thấy. Thật không còn gì khiếp đảm hơn đối với Hương Lan khi phải chứng kiến điều mà cô chưa hề ngờ tới. Không biết trong số mấy chục pho tượng còn lại kia đang chứa đựng bao nhiêu cái xác người? Hương Lan nói với Tuấn Khanh:

- Anh xem liệu đây có phải là một cái nghĩa trang ẩn mình không?

Tuấn Khanh lại nhìn cô khôì hài:

- Phải hay không thì cô cũng đã bám trụ ở đây một thời gian quen hơi, quen mặt rồi. Kẻ đáng sợ trong lúc này là tôi, bởi tôi còn xa lạ. Thôi ăn hết đi để có sức mà vượt qua khỏi đêm nay trong cái nghĩa trang ẩn mình mà cô vừa gọi đó!

Cơ thể Hương Lan như không còn chút sinh khí nào tồn tại:

- Anh vẫn không chịu rời khỏi nơi này ư?

Tuấn Khanh bỏ nốt miếng xôi cuối cùng vào miệng vừa nhai, vừa nói:

- Rời khỏi đây thì chẳng còn biết gì nhiều hơn nữa. Tôi muốn hai chúng ta hợp tác để khám phá cho ra những bí mật trong cái cửa hiệu trá hình này.

- Trá hình à.

Mắt Hương Lan tròn xoe nhưng miệng cô lại há hốc.

- Đúng. Bản thân nơi đây không phải là cửa hiệu trưng bày sản phẩm mỹ thuật đơn thuần mà là chỗ che giấu tội ác. Ông chủ của cô thật sự là kẻ sát nhân.

Chỉ nghe thôi Hương Lan đã phải ôm giữ chặt trái tim vì cảm nhận sự bộc phá của nó từ bên trong:

- Anh dùng từ có quá nặng hay không?

- Thế cô biểu tôi phải gọi hần là gì?

- Khi sự việc chưa rõ, chúng ta không nên ghép tội một ai khác.

- Cô cũng có tấm lòng nhân từ đấy! Nhưng rất tiếc, cô lại đang cộng tác với một con sói hung tàn.

Mặc dù rất khó thở, Hương Lan vẫn gào lên:

- Tôi tin ông Hoàng Huy không phải loại người như anh nghĩ.

Tuấn Khanh tranh cãi lại với cô:

- Nếu là người tốt có sao ông ta lại đồn xác chết vào bên trong pho tượng để che mắt thiên hạ?

- Tôi làm sao lý giải được.

- Chứng cứ rành rành đó! Liệu có phải là vợ của ông ta không?

- Từ ngày đến đây phụ việc tôi chưa hề nhìn thấy hoặc nghe nói tới bà ấy!

Nhưng pho tượng này thì chỉ mới tạo thành gần đây thôi.

Hơi thở của Hương Lan dồn lên. Tuấn Khanh chợt nhớ tới tờ báo mà anh đã đọc qua, lạnh người đi nghĩ ngợi. Một cô người mẫu bị mất tích, và vô số phụ nữ bị mất tích. Phải chăng đều có liên quan tới cửa hiệu Hoàng Huy này? Nếu đúng vậy thì đây là một vụ trọng án rồi. Nhất định anh phải tham gia làm sáng tỏ mọi việc, dù sao anh cũng là một công dân chân chính mà. Tự nhiên Tuấn Khanh thấy mình trở thành người quan trọng, anh tập trung não bộ để tìm cách xử sự:

- Hương Lan, cô lại đây với tôi để nhận dạng xác chết.

Nói vừa dứt lời, bỗng dưng Tuấn Khanh bế xốc cô lên, Hương Lan giãy đành đạch:

- Anh tính làm cái quái gì vậy hả? Mau buông tôi ra đi.

Tuấn Khanh đã không thả Hương Lan xuống còn nhắc lại ý muốn của mình:

- Tôi cần cô tới nhận dạng xác chết...

Hương Lan bèn nài xin:

- Làm ơn tha cho tôi chuyện này đi.

- Có tôi bên cạnh cô sợ gì. Bất quá chỉ là một cái xác không còn cựa quậy được. Nếu e ngại bị ô nhiễm mùi xú uế, cô có thể dùng tay bịt mũi lại.

- Không đơn giản là như vậy. Tôi sẽ bị khủng hoảng suốt cả đời nếu anh buộc tôi phải nhìn.

- Cô cần bình tĩnh lại một chút, ấn tượng không đến nỗi. Xác người có gì ghê gớm đâu.

Mặc cho Tuấn Khanh nói, Hương Lan nhắm tịt mắt, mồ hôi lạnh toát ra ướt cả người:

- Anh là đàn ông nên gan dạ là phải rồi. Còn tôi, mong anh hiểu tôi chỉ là một cô gái yếu đuối không chịu nổi bất cứ điều chi vượt trội sức của mình.

Tuấn Khanh, mau trả tôi về chỗ cũ đi.

Ngược lại với lời yêu cầu của Hương Lan. Tuấn Khanh để cô xuống rồi ra lệnh:

- Mở mắt đi. Nếu không tôi sẽ để cô ở đây một mình.

Hoảng hốt trước sự đe dọa này, Hương Lan mở choàng mắt, hai tay níu chặt Tuấn Khanh van lơn:

- Đừng làm thế? Anh muốn tôi nhìn thì tôi sẽ nhìn đây.

Có lẽ trong đời Hương Lan giây phút này là thời điểm đáng phải đánh dấu ấn để ghi nhớ về một cơn sợ hãi cao độ nhất. Cô co quắp cả người lại khi cự ly giữa cô và cái xác quá gần. Gã Tuấn Khanh này thật ác đã ép cô vào chỗ sống dở chết dở. Bình tĩnh để nhìn ư? Ôi, dường như cô đã hóa đá. Cô cảm giác được rằng mình đang rất sợ hãi. Thế có nghĩa là cô đang sống và buộc phải nhìn vào người chết để nhận diện họ là ai. Thật khổ thân cho cô. Hương Lan muốn òa khóc nhưng đôi mắt cô lúc này lại ráo hoảnh không vắt ra được giọt nước nào. đành phải làm gan vậy, vì hiện tại cô chẳng còn đường lựa chọn. Hương Lan đưa ánh mắt của mình tới chỗ xác chết ruột gan cứ giật lên thon thót. May mà có Tuấn Khanh cùng hiện diện, chứ một mình cô thì hồn vía cũng du địa phủ mất tiêu rồi. Kể ra ở bên cạnh Tuấn Khanh cô luôn cảm giác anh ta đang ra sức bảo vệ mình. Có điều anh ta cũng luôn làm cho cô phải chết khiếp vì sợ hãi.

- Sao? Cô thấy người này có quen không?

Câu hỏi của Tuấn Khanh làm cho Hương Lan giật mình ngẩng nhìn anh ngơ ngác:

- Tôi không biết!

Tuấn Khanh dùng tay gạt toàn bộ những mảnh vụn thạch cao cho rơi xuống để lộ ra gương mặt phụ nữ còn rất tươi như người đang nằm ngủ. Anh buột miệng xuýt xoa:

- Ồ, một cô gái tuyệt đẹp. Kể ra thì tay nghề của ông Hoàng Huy chẳng cao siêu gì nên mới mượn người thật để tạo thành người giả.

Đang ở trong tâm trạng không còn chút mặt nào nhưng nghe Tuấn Khanh nói thế Hương Lan vội tò mò đưa mắt. Ngay cái nhìn đầu tiên cô đã thảng thốt kêu lên:

- Diễm Hà!

Đôi mày rất thanh tú của Tuấn Khanh khẽ chau lại:

- Diễm Hà là ai thế?

Trông vẻ mặt Hương Lan thật xúc động:

- Cô ta là người mẫu.

- Cô có quen biết à?

- Không. Tôi chỉ gặp cô ta có một lần và biết cô ta là người mẫu do cô ta tự nói.

- Mỗi quan hệ giữa ông chủ cô và Diễm Hà thì sao?

Giọng Hương Lan lạc đi:

- Tôi cũng không rõ ràng về điều này. Chỉ nhìn thấy cô ta đến cửa hiệu vào bên trong cánh cửa kính sậm màu ấy, rồi không trở ra cho tới bây giờ, lần gặp này là thứ hai, nhưng cô ta đã không còn là người nữa.

Tuấn Khanh vỗ nhẹ bàn tay lên vai Hương Lan nửa trấn an, nửa an ủi:

- Việc cô ta trở thành một xác chết không liên quan tới cô thì cô cũng đừng quá xúc động. Theo tôi kẻ thủ ác chính là ông chủ của cô.

Đôi môi Hương Lan mấp máy theo:

- Ông Hoàng Huy là kẻ giết người ư?

- Không phải ông ta thì còn ai vào đây.

- Tôi không tin điều này là sự thật.

Tuấn Khanh hất mặt vào cái xác:

- Thế chẳng lẽ tôi hoặc cô là thủ phạm hay sao?

- Ý tôi không phải vậy. Tôi đang đặt nghi vấn.

- Sẽ chẳng có nghi vấn nào ngoài việc cô người mẫu này bị giết chết rồi mới đem đi đắp tượng.

- Như vậy là cô Diễm Hà vĩnh viễn không nhìn thấy ánh mặt trời đã gần một tháng nay.

Hương Lan thần thờ nói. Tuấn Khanh dán chặt mắt vào cô:

- Cô đang lẫn thần cái gì vậy?

Bộ dạng Hương Lan như bị bắt mất hồn:

- Tôi nói Diễm Hà chết lâu rồi chắc đang trong quá trình phân hủy.

- Không hề có chuyện đó. Cô hãy thử đặt tay vào xác chết mà xem.

Hương Lan cảm giác người mình mọc đầy gai, cô lắc đầu nguây nguẩy:

- Anh đừng có xúi dục. Chỉ nhìn thôi tim tôi đã muốn thôi không đập rồi.

- Cô làm ơn bớt nhát đi giùm tôi. Muốn mạo hiểm thì phải thôi phòng cái lá gan lên một chút. Nào, đưa tay đây...

Vừa nói Tuấn Khanh vừa chộp lấy bàn tay phải của Hương Lan dúi mạnh vào người xác chết khiến cô hét toáng lên:

- Á!!!

- Cô tính báo động để vu oan người ngay hả?

Hương Lan ôm chặt lồng ngực mình thở dốc lên từng hồi:

- Ôi, anh là kẻ thủ ác.

- Hãy dành từ đó mà dùng cho gã chủ của cô đi.

- Khi chưa biết chính xác, anh đừng có ghép tội tôi theo kiểu hồ đồ. Chờ ông Hoàng Huy trở về, chúng ta sẽ hỏi cho ra lẽ.

- Bộ cô tưởng ông ta sẽ thành thật nhận lời dễ dàng như thế hả? Ồ, không đâu. Rất có thể tội danh ấy sẽ trút lên đầu cô thì thật tội cho cô.

Sắc diện Hương Lan xanh như tàu lá:

- Câu nói nào của anh cũng làm cho tôi muốn ngất đi. Bây giờ biết tính sao?

Im lặng để động não một chút, Tuấn Khanh mới đề nghị thật nhỏ vào tai cô:

- Thế này... thế này...

Nghe xong Hương Lan khẽ gật đầu chấp nhận nhưng sự run rẩy từ bên trong cứ toát ra liên tục.

Theo sự sắp xếp của Tuấn Khanh thì pho tượng bê và xác chết phải giữ nguyên tư thế để chờ ông Hoàng Huy về tới. Muốn vấn đề được giữ kín cửa hiệu cần đóng cửa không đón khách đến chiêm ngưỡng tác phẩm nghệ thuật như lệ thường. Nhưng chẳng phải vì thế mà Hương Lan được nghỉ yên ở nhà, cô bị buộc phải tới đó mỗi ngày chờ diễn kịch khi ông Hoàng Huy vừa về tới. Tất nhiên là Tuấn Khanh luôn có mặt trước cửa hiệu để tiếp ứng nhưng phải giam mình bên cạnh một xác chết là việc làm quá sức đối với cô. Mới chỉ một buổi sáng thôi, Hương Lan đã tưởng chừng mình đang bị rơi xuống mười tám tầng địa ngục với muôn vàn sự thống khổ không lời nào kể siết. Vậy mà Tuấn Khanh chẳng hiểu cho cô cứ dài giọng chê bai:

- Thế mới biết phụ nữ chỉ lợi hại cái miệng và dữ dằn khi người đàn ông bên cạnh họ đang cố sức hạ mình. Còn lúc đụng phải điều bất trắc hoặc nguy hiểm thì họ như con chuột không còn chút mặt nào trong bụng.

Tự ái của Hương Lan không còn mạnh mẽ như lúc trước. Cô cải lại yếu ớt:

- Anh đừng lựa chọn tình thế mà hạ nhục phụ nữ. Ngay chính thanh niên trai tráng như anh đứng trước bối cảnh này một mình chắc gì bình tĩnh hơn tôi nào. Chẳng qua còn có tôi phải đứng mũi chịu sào.

Tuấn Khanh bật cười trước gương mặt xám ngắt của Hương Lan:

- Cô cũng giỏi tài biện hộ cho cái nhát của mình. Vậy cũng tốt, đỡ cho tôi phần nào lo lắng, sợ cô có mệnh hệ gì trước khi làm sáng tỏ được vấn đề này.

Hương Lan nói mà trái tim thoi thóp như người sắp hấp hối:

- Ai mượn anh lo rồi kể lể. Cái xác của cô Diễm Hà có thể làm tôi sợ nhưng không đủ sức để làm chết tôi đâu.

Thái độ Tuấn Khanh nửa thật, nửa đùa:

- Ngộ nhờ tất cả các pho tượng ở đây đều có giấu xác người, cô còn dám...

Hương Lan giật mình đánh thóp, mắt lăm lét nhìn quanh:

- Sao anh cứ thích làm tim tôi bị đau. Xác người đâu ra mà giấu trong tất cả các pho tượng? Bộ cửa hiệu này thật sự là “nghĩa trang ẩn mình” sao?

Tuấn Khanh nhún mạnh vai:

- Biết đâu lời tôi nói lại chẳng sai. Cô xem xét lại cho kỹ đi, hầu hết các pho tượng ở đây đều có kích thước rất to lớn.

- Như thế cũng không có nghĩa là anh sẽ tiếp tục moi ra được xác chết.

Tuấn Khanh dúm vào tay Hương Lan tờ báo cũ mà hôm nọ anh đã đọc:

- Trong này có đăng tin “Những người đàn bà bị mất tích một cách kỳ lạ” cô xem đi sẽ biết. Cả sự vắng mặt của cô người mẫu Diễm Hà nữa, báo chí cũng đã đặt ra vấn đề. Tôi tin mấu chốt của sự việc đều nằm trong cái cửa hiệu không lấy gì làm lớn lao này.

- Khi tôi đến đây làm được một thời gian pho tượng thứ hai mươi sáu này mới hoàn thành. Tôi thật sự không ngờ bên trong nó lại có xác chết.

Khấp người Hương Lan sợ lạnh lẽo xâm chiếm khiến cô phải rùng mình mấy cái liền khi dừng lại để đảo mắt nhìn quanh:

- Còn tất cả những pho tượng kia chúng đã có trước.

- Tôi không hỏi lai lịch hay nguồn gốc xuất xứ của chúng, cô khỏi cần khai báo. Tôi chỉ hỏi theo trực giác bằng chính sự ngờ ngợ của mình.

Trước những gì Tuấn Khanh khêu gợi ra, Hương Lan cảm giác không còn

chịu đựng nổi. Cô bắt đầu sụt mướt:

- Hu hu hu, tôi sắp biến thành pho tượng thứ hai mươi bảy để cho anh thêm bận rộn điều tra đây.
- Tôi có phải là người của cơ quan pháp luật đâu. Chúng ta chỉ thử làm thám tử thôi.
- Có mà tử luôn trước khi lần mò ra sự việc. Anh cho tôi rút lui khỏi đây sớm hơn đi.

Giọng Hương Lan sụt sùi.

- Trời ơi, sao tôi lại quen biết với một kẻ yếu đuối thế này chứ. Cô có biết đây là một vụ trọng án cần phải làm sáng tỏ không?
- Cứ báo với công an theo đúng trách nhiệm của công dân, để họ tự phá án.
- Nhưng tôi muốn chúng ta góp phần lập thành tích.
- Anh quả là loại người có máu tham.
- Cô lại nặng lời rồi. “Cái tham” của tôi đâu có làm nên của cải chứ.
- Biết thế thì hãy mau chóng hủy bỏ ý muốn ấy! Tôi cũng đã thấy cái đại của mình trong chuyện này, khi không lại ngồi đây với nỗi sợ hãi to lớn và một xác chết ngụy trang mùi xú uế.

Tuấn Khanh kêu:

- Cô nói hơi quá đấy. Chiếc mũi tôi không hề ngửi thấy gì. Có lẽ xác chết này đã được ướp hoá chất trước khi đem đắp thành tượng.
- Nhưng dầu sao nó cũng là một tử thi đáng sợ.
- Vẫn còn đẹp đó chứ. Cô không cảm nhận rằng tôi đang mê mẩn nhan sắc “chim sa, cá lặn” của người mẫu Diễm Hà sao?
- Tôi có nghe lầm không?
- Cô đang thức chứ có nằm mơ đâu, và lời tôi nói rất rõ ràng không hề lẫn lộn với bất cứ âm thanh nào khác.
- Tôi biết anh là người ưa nói đùa.

Tuấn Khanh cố biến câu chuyện thành sự thật để dò xét tình cảm nơi Hương Lan:

- Tôi khẳng định mình không đùa. Cô người mẫu Diễm Hà quả là một phụ nữ có sức thu hút mãnh liệt.
- Chuyện nực cười. Chẳng ai ngờ ngần vì người đã chết cả.

- Có đấy. Diễn hình là tôi đây.

- Anh...

Nhìn bộ mặt phụng phịu của Hương Lan lòng Tuấn Khanh thầm thỏa mãn bởi anh hiểu cô gái này ít nhiều có để ý đến mình. Nếu không cô ta chẳng hơi sức đâu mà lộ ra vẻ ghen tức. Còn anh, thú thật cũng nghe mẩn dù biết rõ cá tính Hương Lan rất chảnh chọe dễ gây cho anh sự bức mình. Tuấn Khanh gạt bỏ chuyện trước mắt sang một bên tỏ thái độ thân thiện với Hương Lan bằng nụ cười dịu dàng:

- Cô đang ghét tôi ư?

Hương Lan liếc xéo anh:

- Ghét anh chỉ cho mau già.

- Vậy thì giận.

- Hơi sức đâu mà giận người dưng.

- Thế sao cô không chịu cười với tôi?

- Họa có mà điên mới cười vô căn cứ.

Tuấn Khanh cầm tay cô:

- Ai biểu vô căn cứ? Thường thì nụ cười đem đến cho người ta niềm vui và hạnh phúc, cả sự thoải mái nữa.

Đôi rèm mi Hương Lan chớp nhẹ rồi nhìn thẳng vào anh:

- Nhưng tôi đâu có vui, mà làm sao vui nổi khi người ta trêu trọc chứ.

- Hương Lan.

- Tên cha mẹ đặt cho tôi không phải để dành riêng anh gọi. Giải quyết xong chuyện ở đây, anh đường anh, tôi đường tôi.

Tuấn Khanh cố nén cười nhưng giọng lại khô khốc:

- Lễ nào tình nghĩa đôi ta chỉ thế thôi.

Mặt Hương Lan đỏ phừng phừng:

- Tôi không ưa sự cợt nhả. Anh làm ơn dừng lại cho.

- Hương Lan.

- Tôi cấm anh!

Bị cô gái ngăn cản không cho mình có cơ hội giải bày Tuấn Khanh bắt đầu cảm thấy bức. Anh mím môi khẽ rít:

- Đã cấm thì thôi vậy. Chúng ta lại tiếp tục cộng tác để làm sáng tỏ vụ án

mạng.

Cơn lạnh xuất hiện bất thành hình sau ít phút tạm dừng. Hương Lan tiếp tục bị hành hạ bởi những cơn sợ hãi khi Tuấn Khanh quay gót rời khỏi cửa hiệu, bỏ cô lại một mình.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 4

Rồi cũng đến lúc ông Hoàng Huy quay trở về giữa thời điểm Hương Lan đang hết sức bồn loạn. Thật ra cô không còn can đảm để có thể đối diện với cái xác của Diễm Hà nên sáng nay vừa đặt chân đến cửa hiệu, trông thấy cảnh tượng trên Hương Lan đã choáng váng ngất đi. Trước khi chực té xuống cô có cảm nhận bàn tay ai đó đã đỡ mình. Chắc chắn là Tuấn Khanh vì anh ta hứa luôn sát cạnh bên cô để bảo vệ. Cầu mong rằng anh ta không đem cô đặt vào nằm kế bên cái xác chết đáng sợ kia. Trước khi thật sự không còn hay biết gì, Hương Lan đã ước muốn điều tốt lành, nhưng khi cô vừa hé mắt tỉnh lại thì hơi ôi y như rằng cô đang nằm song song cạnh xác của cô người mẫu vẫn sống. Lần này Hương Lan ngỡ cô sẽ tiếp tục ngất và không chừng còn vĩnh viễn chẳng bao giờ tỉnh lại. Vậy mà oái oăm thay cô chỉ cứng đờ người, mắt mở to nhìn nhận sự việc và chịu đựng trong trạng thái khủng hoảng tột cùng. Dù không bật nổi thành tiếng, thâm tâm của Hương Lan cũng ngầm mắng Tuấn Khanh xối xả. Đúng là đồ quỷ tha ma bắt, có xé tên con trai này ra tới hăng trăm mảnh cũng không làm cho cơn giận của cô nguôi lại. Đang trong lúc sắp buông xuôi với cái chết ập đến thì cô nghe tiếng nói của một người:

- Đã tỉnh rồi đó à.

Ma. Liệu có phải là hồn ma Diễm Hà đang muốn cột vấn cô chăng? Nhưng âm điệu này đâu phải của cô ta mà dường như là tiếng nói cứng nhắc của đàn ông. Hay là Tuấn Khanh? Cũng chẳng phải nốt. Đôi mắt Hương Lan tỉnh táo hơn thần trí và cô đã nhanh chóng nhận ra kẻ đang hỏi chuyện mình:

- Ồ, ông chủ.

Đúng thật là ông Hoàng Huy đã về, đang ngồi ở chỗ chiếc bàn duy nhất dành cho cô trong cửa hiệu với thái độ khá lạnh lùng, thậm chí như không quan tâm tới sự việc xảy ra khi ông ta đi vắng, kể cả chuyện đổ vỡ ngay trước mặt. Ông Hoàng Huy hất hàm sau khói thuốc vừa nhả ra:

- Cô Hương Lan hết mệt rồi thì hãy ngồi lên đi.

Cơn khiếp hãi vừa tạm lui thì nỗi lo sợ bị khép tội bao trùm lấy Hương Lan khiến cô không thể cự quấy nổi cứ giữ nguyên tư thế nằm ngửa bên cạnh xác chết và những mảnh vỡ thạch cao. Ông Hoàng Huy lại giục:

- Cô không nghe thấy tôi nói gì hả?

Cố gắng lắm Hương Lan mới có thể bật dậy khỏi chỗ nằm, gương mặt cô hốt hải không còn chút thần sắc. Hai cánh môi của Hương Lan run lập bập:

- Ông chủ cứu tôi với!

Ông Hoàng Huy vẫn ngồi yên trên ghế, cặp chân mày hơi nhíu lại:

- Cô đang gặp nguy hiểm gì mà phải cầu cứu loạn xạ lên?

Chưa thể tìm được sự bình tĩnh cho mình nên bộ dạng của Hương Lan có vẻ thất thần, hốt hải. Cô bật dậy chạy tới gần ông Hoàng Huy thở dốc, tay chỉ vào pho tượng thứ hai mươi sáu đã biến thành đồng đồ nát lún lộn.

- Có người chết!

Lúc này ông Hoàng Huy mới chặn đứng lời cô lại bằng cái phác tay đầy mệnh lệnh:

- Cô im miệng. Muốn kể lại vấn đề thì cũng phải có đầu đuôi.

Nhưng đà nói của Hương Lan cứ trào ra như mạch nước vừa bị phá thùng:

- Ông biểu tôi im sao được. Bên trong pho tượng của ông có chứa xác người.

Ông Hoàng Huy bỗng chồm lên kéo Hương Lan ngã vào lòng mình rồi dùng tay bịt chặt lấy miệng cô. Một cử chỉ mà từ lúc đến làm việc ở đây, lần đầu tiên Hương Lan thấy. Cô ra sức vùng vẫy:

- Buông tôi ra!

Trong mắt ông Hoàng Huy như có một tia chớp lóe lên rồi sau đó dịu lại.

Ông thả lỏng bàn tay, giọng trầm trầm:

- Cô mau trấn tĩnh lại, đừng quá xúc động không nên đâu.

Thoát ra khỏi sự kiềm giữ của ông Hoàng Huy, tinh thần Hương Lan càng xáo động dữ dội. Cô vừa nói vừa khóc lóc thảm thiết:

- Hu hu hu, nơi này đáng sợ quá. Tôi sẽ không làm việc cho ông nữa.

Về mặt ông Hoàng Huy đầy lo lắng:

- Cô Hương Lan, tôi hy vọng cô chỉ nhất thời nói thế! Tôi đang rất cần cô

giúp việc cho tôi mà.

Hương Lan khóc lớn hơn:

- Tôi không làm tròn trách nhiệm ông giao đâu. Tôi đã làm bể pho tượng mà ông ưng ý nhất.

Tướng Hoàng Huy sẽ nổi giận nhưng nào ngờ ông lại tỏ ra điềm nhiên, chỉ dịu giọng hỏi cô:

- Pho tượng bị đổ bể đã lâu chưa?

Sức nhớ tới sự sắp đặt của Tuấn Khanh, Hương Lan vội nường theo màn kịch mà cả hai đã dàn dựng. Đôi mắt mọng nước của cô lấm lét liếc nhìn vô chỗ xảy ra sự cố:

- Dạ thưa, mới chiều qua.

- Có nghĩa là cô đã tông vào nó à?

- Tôi đâu có sức mạnh để xô đổ được pho tượng.

- Vậy thì nguyên do gì?

Hương Lan ấp úng vì sợ hãi:

- Vấn đề không phải do tôi gây ra đâu ạ. Chiều qua có một tên côn đồ vào đây chọc ghẹo tôi, bị tôi mắng hắn đã phá phách cửa hiệu làm đổ vỡ lung tung.

Ông Hoàng Huy không quan sát cửa hiệu mà chỉ nhìn dán vào cô:

- Có chuyện đó nữa ư?

- Tôi đâu dám lừa dối ông. Ngoài pho tượng còn hỏng thêm chiếc tủ kính chỗ kia nữa. Ông thấy đó! Mảnh vỡ bắn lung tung làm tôi bị chảy máu. Nhưng điều khiến tôi sợ hãi nhất là...

- Pho tượng bị bể ngoài cô ra, tên côn đồ ấy có thấy không?

Gương mặt Hương Lan chột ngẩn ngơ:

- Thấy gì cơ?

Bờ môi ông Hoàng Huy như mím lại:

- Thấy cái điều mà cô cho là sợ hãi.

Hương Lan chớp thật nhanh rèm mi, hơi thở thật khó khăn:

- Chắc hẳn hắn không biết việc pho tượng chứa xác người đâu. Tôi thấy hắn đẩy mạnh tay rồi bỏ chạy khỏi đây liền.

- Cô nhìn thấy cái xác này chiều qua hay chỉ mới?

Hương Lan đáp nường theo câu hỏi:

- Tôi vừa thấy nó nên đã sợ hãi ngất đi. May mà ông xuất hiện kịp thời, nếu không chắc tôi sẽ chạy ra khỏi cửa hiệu la ầm lên quá.

Ông Hoàng Huy cũng gật gù:

- Kể ra thì may thật. Tôi xuống xe đúng lúc cô mở cửa hiệu bước vô.

- Ông là người đã đỡ tôi?

- Tôi làm theo phản xạ chứ không có ý xấu.

- Cớ sao ông lại đặt tôi nằm gần cái xác kia?

Sự bất mãn nơi Hương Lan trào ra nhưng đáng diệu ông Hoàng Huy rất thản nhiên:

- Nằm đó cũng tốt có gì ghê gớm đâu.

Hương Lan há hốc mồm:

- Trời ơi, ông nói thế mà nghe được.

Sắc mặt ông Hoàng Huy bỗng trở nên lạnh lùng:

- Đối với tôi người sống mới đáng sợ, đáng đề phòng và xa lánh. Còn kẻ chết đi rồi họ trở nên hiền lành hơn, ngoan ngoãn và rất dễ dàng yêu.

- Ông...

Không để cho Hương Lan thốt lên nỗi kinh sợ, ông Hoàng Huy cướp lời cô:

- Đừng nghĩ rằng tôi là một tên giết người rồi nhìn tôi bằng đôi mắt đầy tởm lợm. Thật ra tôi đã cứu vớt đời cô ta.

Hương Lan dùng hai tay ôm ngực, môi bập bẹ:

- Ai? Cô ta là ai?

Ông Hoàng Huy khẽ hất cằm:

- Cái xác ẩn bên trong pho tượng thứ hai mươi sáu ấy! Cô là người mẫu Diễm Hà.

Cố tập trung bình tĩnh nhưng Hương Lan không tránh khỏi sự run rẩy từ trong ruột đẩy ra:

- Diễm Hà ư?

- Phải. Cô ta là một người mẫu khá nổi tiếng, nếu đam mê thời trang hẳn cô sẽ biết đến.

-Ồ, không. Tôi chỉ là cô gái quê mùa xuất thân từ tỉnh lẻ, tôi chẳng biết tên

tuổi hay sự nổi danh của bất cứ ai nơi thành phố này cả. Tôi nhìn thấy cô gái này mới chỉ một lần khi cô ta đến tìm ông.

Ông Hoàng Huy buông giọng nói của kẻ sát nhân:

- Đó là ngày cuối cùng cô ta không còn trở nên hờn hĩnh, kiêu căng. Phụ nữ đẹp thường là những kẻ chuyên gieo khổ cho người khác. Nhất là bọn đàn ông bất hạnh có số phận nghiệt ngã giống như tôi...

- Ông...

Không kiềm được tiếng kêu, Hương Lan lại để cho nó bật ra nhưng cô vẫn bị ngăn:

- Muốn nghe trọn câu chuyện thì hãy vào trong nhà với tôi. Cô là người phụ nữ duy nhất tôi thổ lộ tất cả những nỗi niềm.

- Nói ở đây cũng được cần chi phải vào trong. - Hương Lan thụt lùi vài bước chân.

- Cô sợ tôi sẽ làm hại cô chăng?

- Dù ông có buồn tôi cũng công nhận điều ấy!

- Nhưng nói ở ngoài này không tiện lắm. Tôi muốn cô biết rõ về tôi để thông cảm cho tôi hơn.

- Thông cảm điều tồi tệ mà ông đã gây ra ư?

Tiếng ông Hoàng Huy chất chứa nỗi ngậm ngùi:

- Theo tôi điều tồi tệ nhất trên đời là làm một con người thiếu may mắn.

- Ông không cảm xúc gì trước cái chết của người khác?

- Ai nói rằng tôi không cảm xúc chứ. Có điều họ cần phải biến mất khỏi cuộc sống này để bớt gây tổn hại cho những người đàn ông.

Từng lời nói của ông Hoàng Huy thốt ra tiếp thêm cơn khủng hoảng cho Hương Lan. Cô thật sự không hiểu người đàn ông trước mặt mình có phải là một kẻ bình thường hay đang mắc hội chứng tâm thần nào đó?

- Cô cần phải nghe tôi biện minh. Chẳng lẽ bấy lâu nay làm việc cho tôi cô không hiểu ít nhiều về tôi sao?

- Ông đừng làm tôi mềm lòng. Tôi sẽ không thông cảm cho bất cứ tội ác nào của ông đâu.

- Một chút thương hại cũng không có hay sao? Thế thì tôi đã nhìn lầm cô, đàn bà trên thế gian này đều là những người đáng ghét và đáng chết.

Nghe ông Hoàng Huy kết tội, gai ốc trên người Hương Lan nổi lên, nhưng cô lại tự hỏi, phải chăng trong cuộc sống ông ta đã từng chịu đựng sự bất công nên mới nuôi dưỡng lòng thù hận và căm ghét phụ nữ nhiều như thế? Cố nhớ lại lời người đàn bà tự xưng là chị gái của Diễm Hà và câu bình phẩm mà bà ta dành cho ông Hoàng Huy. Lẽ nào người đàn ông này chẳng đáng giá trong mắt phụ nữ sao? Không, nếu để cho cô nhận xét thì ông ấy cũng thuộc vào hạng người lý tưởng đối với nhiều cô gái. Chỉ phiền nỗi ông Hoàng Huy hơi nghiêm khắc một chút thôi nhưng tính khí đó thì có gì là xấu. Hương Lan thiện cảm hơn qua ánh mắt:

- Ông chủ, ông làm tôi sợ quá. - Hương Lan nói.

- Tại cô nghĩ rằng tôi là kẻ hung bạo. Thú thật, tôi rất quý và yêu phụ nữ nên dầu họ đã chết rồi tôi vẫn nâng niu. Không hề muốn thể xác của họ bị hư đi. Như cô đã thấy đó! Diễm Hà không còn là người sống nhưng cũng chẳng phải là đã chết.

- Con người ông khó hiểu quá. Chung quy bây giờ tôi chỉ rõ một điều là ông đã giết người.

Ông Hoàng Huy không nao núng dù bị buộc tội. Ông bình thản như chẳng hề có việc gì:

- Cô có muốn biết tại sao Diễm Hà lại chết không?

- Tất nhiên tôi rất muốn để không nghĩ ông là một kẻ đại ác.

Ông Hoàng Huy buông giọng ngắt:

- Theo tôi!

Như là một mệnh lệnh. Hương Lan ngoan ngoãn bước theo ông Hoàng Huy vào nhà trong mà không phác ra cử chỉ chống đối nào dù lòng nơm nớp lo sợ mình sẽ gặp nguy hiểm.

Nhưng không, ông Hoàng Huy đã đối xử với cô tốt hơn cô nghĩ. Ông đưa cô vào một căn phòng khách rất khang trang có đầy đủ tiện nghi:

- Cô ngồi đi!

Trong lúc Hương Lan chưa kịp mở miệng thì ông Hoàng Huy đã ấn vào tay cô lon nước ngọt vừa lấy ra từ tủ lạnh rồi tự bật nắp một lon khác đưa lên miệng uống ừng ực. Cũng rất khát, Hương Lan làm theo ông nhưng cô chỉ

hộp từng ngum nhỏ. Chắt nước mát rượi chạy vào cơ thể khiến tinh thần cô sáng khoái hơn lên sau một khoảng thời gian bị khủng hoảng trầm trọng. Cô đảo mắt quan sát chung quanh mình chờ đợi nghe ông Hoàng Huy kể:

- Cô hãy nói thật lòng về con người của tôi.

Hương Lan nhìn Hoàng Huy chăm chú:

- Trước khi chưa chứng kiến những gì đang xảy ra, tôi luôn nghĩ ông là người tốt.

- Còn bây giờ?

- Xin lỗi. Tôi không thể không cho ông là người xấu khi ông đã thật sự gây ra tội ác.

Sắc mặt ông Hoàng Huy chuyển màu trông dữ dằn:

- Tội ác ư? Cô biết quái gì mà kết án tôi. Bộ cô tưởng những ả đàn bà đó đáng được sống lắm sao? Hừm, lẽ ra họ còn phải bị chặt làm trăm mảnh rồi đem rải khắp nơi mới dịu được sự căm phẫn của tôi. Đáng này, tôi đã tốt với họ.

Đôi mắt Hương Lan tròn xoe vì kinh ngạc và vì cả khiếp sợ:

- Ông oán hận người mẫu Diễm Hà tới mức độ phải sát hại cô ta sao?

Giọng ông Hoàng Huy rít lên:

- Không riêng gì Diễm Hà mà số đông phụ nữ các cô. Nếu có thể giết sạch may ra tôi mới được hả dạ.

Hương Lan cảm giác mình nghẹt thở:

- Điều gì khiến ông phải ôm nỗi căm hờn to lớn đến như vậy?

- Tôi cũng đang định cho cô biết. Dù sao trước khi lìa bỏ cõi đời người sắp chết phải hiểu rõ nguyên nhân về sự ra đi của mình.

- Ông vừa nói cái gì?

Nhìn Hương Lan co dúm người trên ghế ông Hoàng Huy bật cười lớn:

- Cô đang sợ đó hả? Đừng lo, tôi sẽ rất tử tế và tế nhị với cô.

Khi Hương Lan cảm nhận được sự nguy hiểm đến với mình thì đầu óc bỗng choáng váng, mắt mũi tối sầm. Cô gượng đứng dậy tìm đường thoát nhưng lão đảo té ngồi xuống ghế trở lại:

- Ôi, tôi bị sao thế này?

Tiếng cười của ông Hoàng Huy kéo dài đầy ma quái:

- Ha ha ha, cô đang rất buồn ngủ có phải không?

Hương Lan cố hét lên nhưng chất giọng chùng xuống:

- Phải chăng ông hại tôi?

Ông Hoàng Huy dang rộng hai cánh tay làm động tác nhún vai:

- Cô nói sai. Tôi có ý tốt muốn cô được người đời chiêm ngưỡng.

Hương Lan nghe mí mắt của mình nặng trĩu:

- Là sao? Ông cứ nói toẹt ra đi!

Ông Hoàng Huy chấp tay sau lưng điếu qua lại quanh căn phòng nhấn mạnh từng lời một:

- Cô sẽ là tác phẩm thứ hai mươi bảy của tôi.

Đang rũ người ra vì buồn ngủ, Hương Lan giật thót mở choàng mắt, toàn thân run lẩy bẩy:

- Ông tính giết luôn cả tôi chẳng?

Ông Hoàng Huy dừng lại trước mặt cô điệu bộ hơi dí dỏm:

- Cô nói khó nghe quá. Tôi chỉ muốn biến cô thành một tác phẩm nghệ thuật để cô trở nên giá trị hơn.

Ồi, phen này cô thật sự gặp nguy hiểm chết người rồi. Cơn sợ hãi làm Hương Lan toan òa khóc nhưng không đủ sức nặn ra những giọt nước mắt, toàn thân cô buông xuôi thông thượt, đến kêu la cũng chẳng được. Cô nghe tiếng ông Hoàng Huy văng vẳng trong lỗ tai:

- Ngoan ngoan rồi phải không? So ra thì cô chưa đạt tiêu chuẩn để được chọn hóa thân trong tác phẩm nghệ thuật của tôi. Nhưng tôi buộc phải miễn cưỡng...

Hương Lan nói thều thào:

- Đừng, tôi thật sự chưa muốn chết. Tha cho tôi!

- Ha ha ha, cuộc sống này có gì đáng để cho cô phải luyến tiếc, phải van xin. Khi trở thành tượng trong cửa hiệu của tôi rồi cô sẽ cảm thấy vui vẻ hơn vì chẳng bị nỗi buồn làm héo hắt như lúc còn sống.

- Đừng!...

Đến đây cô lịm đi và cảm thấy người mình đang bay bổng giữa không trung. Hay cô đã hồn lìa khỏi xác bởi bàn tay khéo léo của ông chủ dã man

nhất quyết cướp đi của cô mạng sống? Nếu thế cô sẽ không còn dịp trở về quê gặp lại mẹ cha và anh em họ hàng, không còn bước đi trên con đường làng ngợp mùi hương đồng nội, không còn nhìn thấy bầu trời xanh điểm những áng mây trắng bành bồng, ngọn gió mát làm lòng cô thư thái. Và Tuấn Khanh, gã thanh niên đang khiến tâm hồn cô dịu ấm mỗi khi nghĩ đến hẳn. Hết rồi, đang không biết mình thuộc về thế giới nào, Hương Lan vẫn cảm nhận được một điều rất thật là đau. Nhưng cái nhói đau không thể nén chịu mà cũng chẳng kêu rên được. Cha mẹ ơi, con phải bỏ mạng giữa đất khách, quê người rồi. Tất cả cũng vì con không chịu nghe lời. Phải chăng đây là hình phạt mà ông trời giáng xuống đầu những đứa con bất hiếu? Nỗi ân hận của Hương Lan tuôn ra từ tiềm thức sâu thẳm trong cơn mê bắt đầu cho cuộc hành trình vào thế giới của sự chết. Nghĩ đến đây, Hương Lan chỉ còn cảm giác được trạng thái chơi vơi, hụt hẫng và những đốm sáng yếu ớt đang lịm dần, lịm dần rồi tất cả trở thành một màu đen.

Đứng nhìn cô gái giúp việc cho mình buông thõng người chìm sâu vào cơn hôn mê do bị thẩm thuốc ngủ cực mạnh được pha sẵn trong lon nước ngọt mà cô ta đã uống, ông Hoàng Huy gật gù:

- Biến cô thành pho tượng thứ hai mươi bảy tôi chẳng muốn chút nào. Nhưng để cô sống làm người thì lại càng không thể được vì cô đã vô tình chúi mũi vào cái bí mật của chính tôi.

Nói rồi ông Hoàng Huy mở tủ lấy ra một chai rượu rót uống, ánh mắt vẫn chĩa vào chỗ Hương Lan đang bất động. Ông biện hộ cho hành động của mình bằng cách tự phân bua:

- Cô Hương Lan, cô phải biết rằng trên đời này ta căm thù nhất là đàn bà có nhan sắc. Ta đã thề là sẽ giết chết tất cả bọn họ, nếu như có dịp và ta đã đang làm. Cô là trường hợp ngoại lệ bị bổ sung vào trong số bọn họ. Mong cô không oán ta, ta cũng hiểu cô là người tốt.

Nhấp một ngụm rượu rồi ông ta lại nói một mình:

- Đời Hoàng Huy này bao lâu nay phải cam chịu cảnh cô đơn, nhục nhã thậm chí không còn chút sinh khí nào của một thằng đàn ông. Hừ, ngay chính vợ ta cũng bỏ ta để mà đi sống với người khác. Ta chẳng có ai là

người thân bên cạnh cả.

Tới đây ông Hoàng Huy đưa hai tay bưng lấy đầu vể thật đau khổ. Nếu ai nhìn thấy ông lúc này chắc hẳn sẽ cảm thương. Ông lẩm nhảm bằng thứ âm thanh nghẹn ngào pha lẫn sự tức tưởi:

- Diễm Hương, chính em là nguồn gốc khiến ta phải lâm vào tội ác. Em là người phụ nữ mà ta yêu thương nhất, chiều chuộng nhất. Ta đã không màng đến mạng sống của mình để cứu em, để chấp nhận trở thành người tàn phế. Vậy mà khi ta không còn là người đàn ông đúng nghĩa, không còn đem đến cho em sự hoan lạc gối chăn thì em lại nở nhếch tâm bỏ rơi ta. Nỡ để ta vật lộn với muôn vàn nỗi đau cả thể xác lẫn tâm hồn. Ta hận em, ta oán em, ta muốn bóp chết em, nhưng ta vẫn chưa làm gì được em. Ta đã và đang trút cơn phẫn nộ của mình xuống những người đàn bà có nhan sắc để cho họ phải chịu tội thay em. Tuy nhiên, ta vẫn đối xử với họ rất tốt, vẫn biết tiếc ngọc, thương hoa. Ta luôn muốn lưu trữ những nét đẹp trời ban. Ta không muốn phá hủy cái công trình của tạo hóa dù tâm hồn ta bị em làm tổn thương, trái tim ta vụn vỡ. Diễm Hương, ta mong có một ngày nào đó em sẽ tự dẫn xác đến tìm ta, để cho ta thực hiện tâm nguyện chính của mình là bắt giữ em, không cho em xa rời ta nửa bước. Diễm Hương, Diễm Hương, em là người đàn bà không chung thủy, em nhất định phải trả giá!

Sau giây phút thống khổ, ông Hoàng Huy rời mặt khỏi hai lòng bàn tay ngược lên để lộ đôi mắt đỏ lờm của người vừa trải qua cơn xúc động. Nhìn vào ông người ta có thể thu gom được cả tính thiện lẫn cái ác. Nhất là khi ông Hoàng Huy bắt đầu nghĩ đến chuyện xử lý cô gái giúp việc đang mê man trên ghế. Nhưng một vấn đề đã làm ông phải tạm dừng hành động giết người lại khi sức nhớ tới pho tượng thứ hai mươi sáu bị đổ vỡ nằm phơi xác chết bên ngoài cửa hiệu. Cần thu dọn nơi đó thật nhanh, kẻo có người trông thấy. Kiểm tra lại độ mê của Hương Lan, ông Hoàng Huy mới yên tâm tiến hành công việc. Đầu tiên ông hì hục đưa xác Diễm Hà vào hẳn phòng làm việc mãi sâu tít ở phía sau. Vốn không phải là người khỏe mạnh nên ông Hoàng Huy cũng vất vả ra trò trong cả khâu quét dọn những mảnh vỡ còn nằm lại. Khi vừa xong xuôi mọi việc bên ngoài, chưa kịp thở thì bất ngờ có tiếng động khiến ông giật nảy người. Rõ hú hồn, may mà ông đã

nhanh tay hơn, nếu không vị khách đến viếng thăm cửa hiệu của ông sẽ khiến ông phải sống dở, chết dở. Ông lúng túng lấy khăn mùi xoa ra lau mồ hôi đang rịn ứa trên trán để che giấu vẻ không bình thường của mình, rồi liếc nhìn người khách qua khe hở những ngón tay. Phụ nữ ư. Ông Hoàng Huy mau chóng lấy lại bình tĩnh tạo tư thế tiếp khách:

- Thưa bà...

Người khách hơi nghênh đầu nói mà không nhìn Hoàng Huy:

- Ô, ngày chẵn nên tôi đã gặp may rồi đây. Gặp lại ông quả là khó khăn quá.

Ông Hoàng Huy nhìn sững vào người khách rồi nghếch mặt kêu lên:

- Diễm Hương!

Người phụ nữ vòng hai tay trước ngực, điệu bộ rất kênh kiệu:

- Tôi đây, cứ ngỡ ông sẽ không còn nhận được người đàn bà này chứ.

Ông Hoàng Huy cảm giác người mình mềm nhũn ra sau phút giây nhận diện kẻ trước mặt. Ông cất tiếng bi thảm:

- Diễm Hương, làm sao tôi có thể quên được em.

Giọng người phụ nữ đồng đánh dù tuổi tác không còn trẻ:

- Ông cần gì phải nhớ tôi khi tôi không hề có chút cảm giác nào luyến tiếc ông, một người chồng đã mờ phai trong quá khứ.

Vẻ mặt ông Hoàng Huy đầy đau đớn:

- Em nói thật tình như thế chứ?

Bà Diễm Hương liếc ông rồi ngoảnh đi:

- Có cần tôi phải nhấn mạnh hai chữ “đúng vậy” nhiều lần không?

- Diễm Hương, em không hề hối tiếc vì đã đối xử với anh thế này sao?

- Chưa lần nào.

Thái độ thản nhiên của bà Diễm Hương làm ông Hoàng Huy chao đảo không đứng vững. Trông ông giống hệt con thú bị trọng thương:

- Diễm Hương, em thật là nhẫn tâm.

Bà Diễm Hương bào chữa:

- Đó là tôi tự cứu tôi thoát khỏi sự tối tăm mà ông trời dành cho ông.

- Nhưng bất hạnh mà tôi mang là vì em. Tôi nghĩ con người ta không phải chỉ yêu thương nhau bằng thể xác mà bằng cả tâm hồn. Diễm Hương, lẽ ra

em phải mang ơn tôi và chăm sóc tôi cả đời này mới đúng.

- Lập luận của ông không hợp với cuộc sống thực dụng đâu. Nhất là đối với tôi, ông thừa hiểu tôi không chịu đựng nổi bất cứ sự thiệt thòi nào dù chỉ nhỏ bằng cái móng tay. Trời sinh ra và dạy tôi phải hưởng thụ cuộc sống. Bởi thế nên ông cần phải thông cảm cho tôi khi ông không thể đem đến những thứ mà tôi mong muốn. Nếu ép tôi phải chung sống với ông mới là điều tàn nhẫn.

Khoảnh khắc im lặng giữa cả hai diễn ra khá lâu, lâu đến mức tưởng chừng không còn gì để nói. Mà đối với ông Hoàng Huy thì đúng là như thế! Ông còn có gì để nói với người đàn bà mà ông đã từng yêu tới độ không màng đến tính mạng và đến giờ thì hận xuyên thấu cả ruột gan. Còn lời lẽ nào có thể lay chuyển nổi kẻ bội bạc hay không? Ông Hoàng Huy tự hiểu không còn hy vọng khiến người xưa quay trở lại qua thái độ mà ông vừa thấy. Ông mím môi, hai bàn tay nắm chặt bịch lộ nổi cảm hờn sau những giây phút cố dè nén nội tâm:

- Diễm Hương, hôm nay tôi nhất quyết không để em ra khỏi nơi đây.

Bà Diễm Hương tỏ vẻ không sợ hãi, còn nhếch môi chế giễu:

- Ông tưởng mình là gì mà có thể giữ chân tôi lại được?

Ánh mắt ông Hoàng Huy rực lên màu sắc của sự trả thù:

- Là gì à? Hãy tưởng tượng thử xem thằng Hoàng Huy này hiện giờ đang là gì?

Bà Diễm Hương lùi ra phía ngoài để chuẩn bị chạy:

- Bản thân ông là gì tôi không cần biết. Mục đích của tôi tìm ông là để hỏi về con Diễm Hà, ông đang giấu nó ở chỗ nào? Ông đừng nói với tôi rằng không hề biết nó. Trước khi đến gặp ông rồi mất tích, nó có gọi điện cho tôi, chỉ tiếc là tôi không kịp ngăn nó lại.

- Cô người mẫu Diễm Hà ư?

- Đúng thế! Nó là em gái út của tôi, hẳn ông đã rõ điều này rồi.

Lời ông Hoàng Huy có vẻ ngậm ngùi:

- Chúng ta chia tay đã lâu rồi. Làm sao tôi có thể nhớ nổi em gái của người vợ cũ.

Bà Diễm Hương gườm gườm:

- Không nhớ cũng được. Nhưng ông không thể không trả lời việc con Diễm Hà đang ở đâu.

Ông Hoàng Huy cười khẩy:

- Trên đời này không phải muốn ép buộc ai là đều được toại nguyện.
- Nếu ông không nói thì tôi sẽ đi kiện ông ngay.
- Về tội danh gì? Tôi đâu phải là người chịu trách nhiệm trong việc vắng mặt hay có mặt của em gái cô.

Bà Diễm Hương tỏ sự tức giận:

- Tôi khẳng định ông đã bắt cóc nó để làm trò bỉ ổi.

Sắc diện của ông Hoàng Huy vụt đổi thành màu tím tái, ông nghiêng răng tựa như muốn nhai nát người đàn bà:

- Bỉ ổi à. Tôi còn có thể làm được trò bỉ ổi với phụ nữ được sao? Khốn nạn! Không chịu dừng lại, bà Diễm Hương vẫn khẳng khái khép tội Hoàng Huy cho đến lúc bị ông lao đến tát vào một bạt tai. Bà ôm chỗ đau rú lên:

- A, ông dám đánh...

Ông Hoàng Huy trừng mắt quát:

- Tôi còn có thể giết em chứ đánh thì nhằm nhò gì. Đồ đàn bà xấu xa!

Toàn thân bà Diễm Hương run lên không hiểu vì sợ hay vì tức giận. Bà lắp bắp trong hơi thở hỗn hển:

- Ông đúng là đồ tồi!

Hai hàm răng của ông Hoàng Huy cọ xát vào nhau tạo thành tiếng kêu rín rít nghe rờn rợn. Ông áp sát bà Diễm Hương rồi thuận tay chộp lấy hai bả vai người vợ cũ bóp thật mạnh khiến bà kêu thét lên:

- Á!!!

Ông Hoàng Huy cười khục khặc:

- Đau lắm ư? Nhưng làm sao bằng nỗi đau mà tôi đã phải chịu trong suốt bao lâu nay chứ.

Da mặt bà Diễm Hương xám ngoét:

- Ông mau buông tôi ra.

Bàn tay ông Hoàng Huy siết chặt hơn:

- Sao tôi lại có thể buông khi tôi đang muốn nghiền nát em chứ. Diễm Hương, em chuẩn bị nhìn cuộc đời lần cuối đi.

Nói rồi Hoàng Huy đẩy mạnh tay khiến bà Diễm Hương nhào đập đầu vào tường đau đến tối tăm mặt mũi. Trong lúc chưa kịp lấy lại bình tĩnh để phản kháng thì Diễm Hương cảm giác cổ mình bị nghẹn cứng và đau điếng, không thể nào thở nổi. Bà cố gắng giãy giụa nhưng sức lực cứ đuối dần, đuối dần...

Không hiểu sao đêm nay Tuấn Khanh lại khó ngủ đến như vậy. Anh cứ nằm thao thức mãi với những suy nghĩ miên man về sự ra đi của mình. Thời gian qua cuộc sống của Tuấn Khanh thật khó nhọc vô cùng. Để có được miếng ăn, anh phải khem cả những công việc lao động nặng mà vẫn không dư dả được đồng tiền nào phòng thân hòng khi đau ốm. Lúc trước còn ở nhà, anh chưa từng chịu đựng sự thiếu thốn bởi gia đình anh rất khá giả có mức thu nhập cao từ trang trại chăn nuôi và năng suất thu hoạch của các mảnh vườn. Ba nói chỉ có mình anh là con trai nên cứ buộc anh phải cưới vợ sớm dù anh không đồng ý. Thật tình thì Tuấn Khanh cũng hiểu rõ tấm lòng của cha mẹ, sợ dĩ ông bà muốn như vậy bởi vì cả dòng họ có mình anh là cháu trai cần nối giống, nối dòng. Nhưng nếu phải lập gia đình, thì lẽ ra mọi người phải cho anh cái quyền tự do lựa chọn bạn đời. Đáng này, anh lại bị ép lấy một cô gái xa lạ chưa hề gặp mặt. Những người lớn thật là lẩn thẩn, họ vẫn tuân thủ với các hủ tục phong kiến cổ xưa đến nỗi bỏ mặc mọi phản đối của con. Biết không làm thay đổi được tình hình, Tuấn Khanh đành tạm bỏ trốn với hy vọng thời gian sẽ làm cho cha mẹ hiểu ra. Tuy nhiên anh cũng rất lo âu trong khoảng ngày mình vắng nhà, chẳng biết có gây ra điều chi bất trắc? Tối gần sáng Tuấn Khanh mới thiếp đi cùng cơn mệt mỏi và một giấc mơ kỳ cục. Trong mơ, anh thấy rõ mình đang cử hành hôn lễ cùng một cô gái không quen biết. Cho đến khi tàn tiệc cưới, cả hai bị đẩy vào căn phòng hoa chúc, cô dâu, chú rể mới day mặt lại nhìn nhau thì hai gương mặt kinh ngạc, ngỡ ngàng...

Tuấn Khanh choàng thức giấc giữa lúc cơn mơ đang đến giai đoạn thật thú vị khiến anh tiếc ngẩn người. Phải chi giấc mộng này có thật ở ngoài đời thì anh sẽ không phản đối, hay trốn chạy. Dù sao làm chồng cô gái ấy cũng tốt hơn kẻ mà cha mẹ anh đã đặt để cho anh. Vì ít ra anh cũng hiểu được phần

nào về cô ta chứ không hề mù tịt như người mà gia đình anh đang ép buộc. Thức dậy, biết ngoài trời đã sáng từ lâu nhưng Tuấn Khanh không buồn ngồi dậy rời khỏi giường bởi cảm thấy rất mệt. Có lẽ do bị cảm bất ngờ hoặc giấc ngủ trong đêm quá ngắn khiến tâm thần uể oải. Nên nán lại trong chiếc mền ấm cúng để có thời gian ngẫm nghĩ tới tình cảm của mình. Một cuộc sống nổi trôi, phiêu dạt mà từ nhỏ tới lớn anh chưa bao giờ hình dung đến. Mặc cho Khanh vẫn không quan tâm cho tới lúc chiếc bụng sôi ùng ục kèm theo cảm giác được ăn anh mới chịu ngồi dậy và sức nhớ việc phải đến cửa hiệu làm bảo vệ bắt đầu dấy lên cho Hương Lan. Có lẽ giờ này cô gái ấy đã sợ chết khiếp vì chưa thấy anh xuất hiện.

Nhanh chóng làm vệ sinh cá nhân, Tuấn Khanh mặc vội bộ quần áo vào người rồi rời khỏi phòng trọ. Sau một chặng xe buýt, kéo dài mất mười phút, anh mới đến được cửa hiệu trưng bày Hoàng Huy. Với dự định rủ Hương Lan đi ăn bún riêu nên anh không mua xôi mặn cho cô. Tuấn Khanh biết sự chậm trễ của mình sẽ bị Hương Lan mắng, anh chuẩn bị tư thế trước khi đẩy mạnh cửa.

Nhưng thật bất ngờ, trước mặt anh đang diễn ra một vụ giết người. Theo phản xạ anh xông ngay vào với tiếng quát khá lớn:

- Dừng tay lại, buông ngay bà ấy ra.

Người đàn ông đang bóp cổ người đàn bà ngẩng phắt đầu lên nhìn anh bằng đôi mắt hầm hừ:

- Việc chi đến mày. Cút khỏi đây!

Rồi ông ta lại ra sức vận dụng đôi cánh tay với toan tính cướp đi mạng sống của người phụ nữ yếu đuối không còn chống cự nổi. Trước tình thế như vậy Tuấn Khanh không thể chậm trễ đành phải vào cuộc bằng cú đấm mạnh vào đầu người đàn ông hùng cứu nguy cho kẻ sắp sửa bị giết chết. Quả nhiên, sự tiếp ứng của anh đã phá vỡ ý đồ man rợ của người đàn ông đang nuôi dưỡng hận thù. Ông ta lão đảo buông rời người đàn bà vì tác động mạnh của cú đấm khiến ông ta tối tăm cả mặt mày. Sau một lúc sững sờ, ông ta chỉ tay vào Tuấn Khanh hỏi dồn dập:

- Mày là ai mà dám đánh lại tao?

Tuấn Khanh nhìn chăm chú người đàn ông, đáp trả lại:

- Tôi là ai, ông không cần biết rõ. Có điều hành động của ông vừa rồi là phạm pháp, tôi không thể khoanh tay đứng nhìn được.

Người đàn ông phải chống tay mới có thể đứng vững nhưng vẫn chưa chịu chịu:

- Đây là chuyện riêng của tao, không mượn mày xen vào.

Tuấn Khanh không chịu thua:

- Pháp luật nào cho phép anh có hành vi hại người? Nếu tôi đoán không lầm thì ông đang muốn giết hại người phụ nữ này.

Người đàn ông không chối cãi:

- Đúng! Tao rất muốn con đàn bà xấu xa này phải chết, bởi nó không xứng đáng được sống.

Nghe thấy thế Tuấn Khanh trợn mắt lên:

- Ông nói thật khó nghe. Người đàn bà này không xứng đáng được sống, vậy ông xứng đáng lắm sao?

Giữa lúc người đàn ông đang há miệng biện minh thì Tuấn Khanh gạt tay:

- Ông nói thật ngông cuồng tôi sẽ mời người đại diện cho pháp luật tới đây xử lý hành vi phạm tội của ông. Vấn đề này đúng hay sai sẽ do họ giải quyết.

Thấy Tuấn Khanh nói cứng, người đàn ông tái mặt hạ giọng dễ nghe hơn:

- Cậu không cần dính vào chuyện của tôi. Chẳng lẽ vợ chồng tôi xung đột mà cậu cũng thích xen vô đứng giữa sao?

Tuấn Khanh khẽ nhún vai:

- Tôi không rảnh để làm chuyện tào lao. Tại ông đối xử với vợ mình thô bạo quá, nhất là ở nơi này, một cửa hiệu trưng bày toàn là hàng mỹ nghệ quý giá. Lỡ ra bị đổ vỡ ông có đủ tiền để bồi thường hay không?

Người đàn ông đột nhiên vỗ ngực mình:

- Cậu lo xa giùm người khác hơi nhiều rồi. Ông chủ của cửa hiệu là tôi đây, chắc cậu không còn ý định tước đoạt quyền tự do của tôi nữa chứ.

Lời giới thiệu này làm Tuấn Khanh chau mày:

- Ông chính là Hoàng Huy?

Người đàn ông ưỡn ngực đầy tự hào:

- Phải. Tôi là Hoàng Huy, một nghệ nhân có tiếng trong làng đúc, nặn

tượng. Tất cả những sản phẩm tại cửa hiệu này đều do một tay tôi sáng tạo nên.

Sự bất ngờ khiến Tuấn Khanh đứng im dán cặp mắt quan sát vào người đàn ông đang đối diện. Thì ra này giờ anh đã đối đầu với ông Hoàng Huy mà không hề hay biết. Thế còn Hương Lan đâu? Sao này giờ không thấy cô có mặt ở đây? Linh cảm báo cho Tuấn Khanh biết có một mối nguy đã đến với cô, anh hỏi gặng:

- Cô gái giúp việc tại cửa hiệu này đi đâu rồi?

Ông Hoàng Huy hếch mặt:

- Tôi đã cho cô ta nghỉ từ hôm qua.

Nghe xong, Tuấn Khanh liền trừng mắt:

- Liệu ông có phải là kẻ giả danh không đó?

- Sao cậu lại nói thế? Hoàng Huy là tôi, chủ cửa hiệu này cũng là tôi.

- Nhưng tôi thấy ông không giống một nghệ nhân...

Ông Hoàng Huy toan lấp liếm sự ngờ vực của Tuấn Khanh thì một giọng nói vạch trần tội lỗi của ông ta vang lên:

- Phải! Hẳn không phải là nghệ nhân mà là một con quỷ sống. Cậu hãy mau bắt giữ hắn đừng để cho hắn thoát.

Trong lúc Tuấn Khanh quay mặt về phía người đàn bà vừa tỉnh lại sau sự thoát hiểm của thần chết đã vội tổ giác kẻ giết mình thì ông Hoàng Huy tông chạy vào trong biến mất sau cánh cửa hình sập màu. Tuấn Khanh bèn rượt theo nhưng phải khựng lại vì cánh cửa đã bị khóa từ bên trong. Cũng lúc này, anh nhìn thấy chiếc giỏ đeo của Hương Lan để trên bàn. Như thế có nghĩa là cô đã đến cửa hiệu, nhưng hiện giờ đang ở đâu? Tuấn Khanh dùng sức mạnh của mình thử lay lắc cánh cửa nhưng chẳng hiệu quả, bèn quay ra đỡ người đàn bà đang trong tình trạng cố gượng dậy. Anh cất tiếng:

- Tại sao ông ta lại có ý định giết bà vậy?

Người phụ nữ ôm lấy cổ mình ho rũ rượi và giải thích thật khó khăn:

- Tôi nghĩ có lẽ hắn đã biến thành ác quỷ rồi. Cuộc hôn nhân giữa tôi và hắn đã chấm dứt từ lâu, thế mà vừa gặp mặt thì mọi việc đã diễn ra như cậu thấy.

- Bà là vợ của ông Hoàng Huy ư?

- Đó là ngày xưa. Còn bây giờ đường ai nấy đi, không liên quan gì tới nhau cả.

- Nếu đã không liên quan, sao ông ta còn toan tính làm hại bà?

Nét mặt người phụ nữ nhăn nhó:

- Làm sao tôi biết được “con quỷ” trong ông ấy nghĩ gì, muốn gì chứ. Hôm nay tôi tìm tới đây là để hỏi ông ấy về tin tức của đứa em.

Tuấn Khanh chớp mắt hỏi:

- Em của bà bị ông ấy giam giữ ư?

- Tôi cũng chưa khẳng định. Chỉ biết trước khi mất tích, nó đã đến gặp ông ta.

- Em của bà là nữ hay nam?

Người phụ nữ chột khoe khoang:

- Nó là một cô gái có nhan sắc tuyệt vời, nghề nghiệp là người mẫu.

Tuấn Khanh buột miệng nói:

- Cô ấy là Diễm Hà phải không?

Nghe qua, người phụ nữ rối rít:

- Chính là nó. Sao cậu biết?

Tuấn Khanh vừa bước đi vừa đáp lại:

- Bà hãy tới đây nhận dạng coi có phải...

Nhưng chỉ nói được bấy nhiêu lời anh đã vội ngừng ngang, khuôn mặt đầy ngỡ ngàng cùng tiếng kêu kinh ngạc:

- Ủa, đâu rồi...

Người phụ nữ nhìn theo anh:

- Cậu vừa nói cái gì đâu?

Tuấn Khanh ghêch mặt dòm lung tung:

- Cái pho tượng bị bể có em gái bà trong đó.

- Liên quan gì tới em gái của tôi chứ?

- Tất nhiên phải có liên quan tôi mới nói. Nhưng đâu mất tiêu rồi?

Người phụ nữ ngơ ngác:

- Cậu kêu cái gì mất?

Chiếc miệng của Tuấn Khanh tròn vo:

- Thì pho tượng...

- Chung quanh đây thiếu gì.
 - Không phải những pho tượng lạnh lặn này. Tôi muốn nói cái pho tượng bị bể.
 - Cậu nói năng điên khùng quá. Tượng bể thì còn giá trị gì mà phải tìm.
 - Đành rằng thế. Nhưng vấn đề ở chỗ là nó có chứa đựng em gái bà.
- Người phụ nữ đột ngột đưa tay sờ vào trán Tuấn Khanh:

- Cậu có phải là người bình thường không?

Tuấn Khanh liền phản đối:

- Ý bà muốn nói tôi là kẻ tâm thần ư? Hoàn toàn không đúng đâu, tôi là người tỉnh táo và lời tôi thốt ra có cơ sở đàng hoàng.

Người phụ nữ ngơ ngác:

- Liệu tôi có thể tin cậu không?
- Tùy bà thôi. Điều cần thiết bây giờ là phải lôi lão Hoàng Huy ra hỏi coi cô gái giúp việc của ông ta đâu rồi.

Người phụ nữ lắc đầu:

- Khi tôi tới đây không hề thấy ai ngoài hăn cả.
- Nhưng tôi tin rằng Hương Lan đã đến cửa hiệu, bằng chứng là chiếc túi đeo của cô ta đang hiện diện ở đây.

Rồi anh giật thót người kêu lên:

- Ồ, có khi cô ấy đã bị hại rồi? Biết đâu Hương Lan lại chẳng là nạn nhân kế tiếp sẽ bị đem nạn tượng.

Nhìn sự hốt hoảng của Tuấn Khanh, người phụ nữ thoáng hình dung ra được cái điều mà nãy giờ bà hoàn toàn mù tịt. Nhưng càng hiểu thì bà càng cảm thấy lo sợ cho cô em gái xinh đẹp của mình.

Mặc cho sự ngạc nhiên của bà Diễm Hương, Tuấn Khanh lung sục khắp mọi ngõ ngách của gian phòng trưng bày với hy vọng sẽ tìm thấy Hương Lan nằm xui ở đâu đó. Nhưng sau khi xem xét kỹ, anh chẳng phát hiện bóng dáng của cô đâu. Ngay cả xác của Diễm Hà và những mảnh vỡ từ pho tượng cũng tự dưng biến mất, cứ như tại đây chưa hề có chuyện gì xảy ra. Anh lẩm bẩm:

- Lạ thật. Rõ ràng chiều qua cái xác ấy vẫn còn nằm ở đây.

Bà Diễm Hương hỏi lại:

- Cậu đang nói điều gì vậy? Cái xác nào?

Tuấn Khanh tỏ vẻ trấn an người đàn bà:

- Trước khi nghe tôi thông báo lại xin bà hãy bình tĩnh.

Toàn thân bà Diễm Hương khẽ run lên:

- Cậu làm tôi sợ quá.

Trong tia nhìn của Tuấn Khanh chứa đựng sự thương hại:

- Lời tôi nói ra chắc chắn không phải điều lành. Nếu bà không chịu nổi thì thôi vậy.

Dù trong lòng rất sợ hãi bà Diễm Hương vẫn cố ép:

- Tôi tin cậu, biết được gì thì hãy nói.

Tuấn Khanh nhìn chăm chăm vào gương mặt còn rất đổi nhan sắc của bà Diễm Hương, bụng thầm khen chị em họ có vẻ đẹp thật giống nhau. Anh mấp máy bờ môi:

- Bà có tin rằng cô Diễm Hà đã bị sát hại rồi không?

Linh tính bà Diễm Hương báo trước này giờ, nhưng khi nghe Tuấn Khanh nói bà vẫn không đứng nổi đã ngã ngồi phịch xuống:

- Diễm Hà bị giết chết rồi ư?

Tiếng kêu thảng thốt lẫn bàng hoàng của bà Diễm Hương làm Tuấn Khanh chạnh lòng dù anh đã biết rõ sự việc từ mấy hôm. Anh từ từ gạt đầu:

- Phải, Diễm Hà đã chết rồi. Tôi và cô bạn gái giúp việc tại cửa hiệu này đã phát hiện ra sự khủng khiếp ấy từ nhiều ngày trước.

Sau một lúc sững sờ để nhìn nhận sự thật, bà Diễm Hương bắt đầu khóc:

- Hu hu hu, lẽ nào em gái tôi lại không còn trên cõi đời này khi nó đang là một người nổi tiếng chứ. Diễm Hà ơi, chị không cho phép em chết sớm vậy đâu. Hu hu hu...

Đứng trước thảm cảnh tang thương của người khác Tuấn Khanh cũng hết sức mùi lòng, anh phải quay mặt đi một hồi mới ngoảnh lại an ủi:

- Theo tôi thì phải mau báo với chính quyền chứ chúng ta không dễ dàng bắt hãn.

Tuấn Khanh lại quyết định theo ý riêng của anh:

- Ông Hoàng Huy chỉ có một mình, nếu phá hỏng được cánh cửa tôi và bà

cũng có thể không chế được ông ta mà hỏi cho ra lẽ.

Nghĩ lại hành vi thô bạo của người chồng cũ lúc này, bà Diễm Hương không ngớt run:

- Hắn đã trở thành con quỷ sống, cậu phải nên cẩn thận. Tôi không ngờ hắn lại có ý định giết chết cả tôi. Ôi! Cổ tôi này giờ vẫn còn đau, tôi không tham gia bắt hắn đâu.

Thấy bà Diễm Hương lo sợ Tuấn Khanh cũng chùn lòng nhưng nghĩ tới sự an nguy của Hương Lan, anh giữ nguyên ý định:

- Bà sợ thì cứ rời khỏi cửa hiệu này để mặc tôi với hắn. Tôi đoán bên trong cánh cửa kia còn nhiều điều bí mật đang chờ sự khám phá của tôi.

- Cậu sẽ gặp nguy hiểm chứ chẳng chơi. Con người của Hoàng Huy tôi biết rõ hơn ai hết.

Không để ý đến lời khuyên của người phụ nữ, Tuấn Khanh nói:

- Tôi sẽ nghĩ cách phá ổ khóa kia ra.

- Tôi không giúp được gì cho cậu đâu. Tôi chỉ muốn biết nếu Diễm Hà chết thật thì xác nó đang ở đâu?

- Chắc chắn chỉ quanh quẩn nơi đây thôi, lão Hoàng Huy chưa thể tẩu tán đi nơi khác hoặc hủy xác nhanh thế được.

Điều bộ bà Diễm Hương cuống cuống lên:

- Chúng ta phải làm gì bây giờ chứ không thể để hắn tiêu hủy xác của em gái tôi.

- Muốn vậy thì bà phải hợp lực cùng tôi. Tôi cũng đang rất nóng lòng về sự vắng mặt của cô bạn gái.

Lúc này bà Diễm Hương đã ngừng khóc nhưng chẳng giúp gì được cho Tuấn Khanh ngoài việc khiến anh phải bối rối thêm vì lo cho tính mạng của Hương Lan.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 5

Mặc dù cánh cửa làm bằng kính nhưng phá hủy nó cũng không phải dễ. Tuấn Khanh đã phải dùng đến thanh gỗ nhặt ở bên ngoài cửa hiệu đem vào nện mạnh nhiều cái vô tấm kính nhưng nó chỉ rạn nứt chứ không bể hẳn ra. Hơn nữa lại còn thêm một lượt chấn song sắt ở phía trong nên dầu nó có bể nát, người bên ngoài cũng không thể xông vô được. Thêm vài cú nện nữa, cánh cửa để lộ ra một lỗ hổng đủ để Tuấn Khanh ghé mắt nhìn bên trong. Anh hét to:

- Hoàng Huy, ông mở cửa ra. Pháp luật không để yên cho ông tiếp tục hại người.

Không có tiếng đáp lại dù Tuấn Khanh đã gào đến khản cổ. Anh hoang mang bảo bà Diễm Hương đang lập cập cạnh bên:

- Đúng là một tên ngoan cố số một.

Bà Diễm Hương run giọng:

- Hẳn nhất quyết không chịu phục thiện đâu.

- Xưa kia ông Hoàng Huy có phải là kẻ ác ôn không?

- Chỉ khi tôi không còn là vợ hắn, hắn tự biến thành một con người dễ sợ.

- Phải chăng ông ta có oán hận bà?

Nghe hỏi, bà Diễm Hương cúi đầu:

- Lẽ ra hắn phải biết thông cảm cho tôi nếu hắn yêu tôi thật sự.

Chẳng phải kẻ tò mò, nhưng trước tình tiết của câu chuyện Tuấn Khanh bỗng nôn nao muốn biết:

- Bà có thể nói rõ hơn vấn đề được chứ?

Làn da mặt đang nhợt nhạt của bà Diễm Hương vụt pha đậm sắc đỏ hồng.

Trông cử chỉ của bà rất ngượng nghịu:

- Chuyện riêng của chúng tôi mà để cho cậu biết thì kỳ quá. Nhưng không nói cậu lại nghĩ xấu về tôi.

Thấy người phụ nữ có vẻ khó mở lời, Tuấn Khanh tế nhị ngăn bà ta lại:

- Thôi để lúc khác vậy. Việc cần thiết bây giờ là phải xông vào được bên

trong.

Bà Diễm Hương tỏ ra can đảm hơn:

- Đúng. Phải xông vào bên trong mới biết được hẳn đang làm gì em gái tôi. Giật thanh gỗ trên tay Tuấn Khanh bà Diễm Hương dùng hết sức mình đập vào cánh cửa kính dày cộm làm nó bể toang thành một lỗ hổng lớn. Bây giờ thì cả hai có thể nhìn thấy rõ mọi vật ở căn phòng kín bên trong. Nhưng chẳng có bóng một ai, lẽ nào ông Hoàng Huy đã đột thổ chui xuống đất. Bà Diễm Hương kêu lên trước:

- Gã nghệ nhân này còn có cái tài tàng hình nữa hay sao?

Tuấn Khanh cũng nhìn cô nói:

- Dẫu có tàng hình thì ông ta cũng không thể làm biến mất một tử thi và một người còn sống khác. Chắc chắn bên trong có căn phòng ngầm, nhất định ông Hoàng Huy đã đưa họ vào đó.

Bà Diễm Hương chợt kêu lên:

- Dường như có một cầu thang dẫn lên lầu ngay sát bức vách này.

Tuấn Khanh chớp nhanh mắt:

- Ồ, sao chúng ta lại không nghĩ ra sớm cơ chứ. Đến giai đoạn này thì phải nhờ tới chính quyền tiếp tay thôi.

Bà Diễm Hương nói:

- Chuyện ấy để cho tôi. Cậu hãy nghĩ cách khống chế gã điên khủng ấy trước.

Không có thời gian bàn bạc lâu Tuấn Khanh chạy ào ra khỏi cửa hiệu rồi nhón mắt nhìn lên tầng lầu cao ngất trụ ở phía gian trong, cách mặt tiền hơn chục mét. Chà, khó lòng mà leo lên đó bằng con đường tắt, nhưng dẫu khó tới đâu anh cũng phải làm vì tính mạng của Hương Lan đang nằm trong tay gã Hoàng Huy cuồng loạn. Rất có thể sự chậm trễ của anh sẽ gây ra cái chết cho cô. Đầu vừa nghĩ là tay chân hành động ngay, Tuấn Khanh không sợ nguy hiểm cho bản thân đã tìm cách leo lên mái nhà và anh đã bị trượt té. Mặc dù vậy, Tuấn Khanh vẫn không chịu bỏ cuộc mà lại tiếp tục trèo lên, ngã xuống nhiều lần tới khi ngồi được trên mái nhà của cửa hiệu Hoàng Huy. Có một số người hiếu kỳ tùm lại để coi và trong mắt họ, anh

đúng là một tên điên không phải kẻ bình thường. Cũng chẳng cần phân bua hoặc giải thích việc mình làm. Tuấn Khanh mãi lo chuyện cứu người nên chỉ hướng về phía tầng lầu mà anh phải trèo được qua bên đó!

Nói đến ông Hoàng Huy thì sau khi chạy thoát được vô trong nhà ông đã hiểu mọi việc đến đây sẽ phải chấm dứt. Nhưng ông quyết không cam lòng như thế! Ông cần phải sáng tạo thêm thật nhiều pho tượng và cần phải trả thù cho cái số phận khốn kiếp của ông. Chẳng phải người vợ cũ của ông đang ở bên ngoài cửa hiệu đó sao? Nhất định bà ta chưa thể bỏ đi, bà ta còn phải nán lại để hỏi han ông về cô em gái cưng của mình chứ. Ông Hoàng Huy thật không ngờ Diễm Hà có liên quan tình thân với người vợ cũ. Khi sát hại cô ta, ông chỉ cho đó là một ả đàn bà đẹp không thể sống để làm tổn thương đến cánh đàn ông đang trong hoàn cảnh khốn đốn như ông. Khi xưa, còn chung sống với bà Diễm Hương thì cô em vợ này chỉ mới là một đứa bé gái kháu khỉnh, dễ thương. Nó thường được ông cho quà và cũng quý mến ông. Vậy mà băng đi một thời gian dài, sau khi chị nó bỏ rơi ông, nó lớn lên xinh đẹp nhưng tính tình lại giống hệt chị nó. Vừa gặp lại, tuy không nhận ra đó là em gái của vợ cũ song với những cá tính ấy và sắc đẹp trời cho ấy thì nhất định cô ta không có quyền được sống thêm. Thế là ông đã hành động theo ý nghĩ độc lập bấy lâu nay. Người mẫu Diễm Hà đã bị biến thành tượng bổ sung vào quân số tác phẩm nghệ thuật trong cửa hiệu của ông. Tiếc thay, bọn nhóc con kia đã làm hỏng hết quá trình sáng tạo gian khổ của ông. Làm lộ hết bí mật mà bao năm nay ông ra sức giữ kín. Không, ông phải biến tất cả phụ nữ trên trái đất này thành tượng nghệ thuật để họ đáng yêu hơn, để họ không có cơ hội phản bội. Nhưng còn thời gian, liệu ông còn được bao lâu nữa để làm việc, khi bên ngoài cánh cửa cách ly đang bị người ta dùng vật cứng phá cho nó bung ra. Mỗi tiếng dội mạnh vang lên mà lòng ông Hoàng Huy lại nhói đau. Ông không thể để cái công trình sáng tạo này tiêu tan khi ông vẫn còn hơi thở. Phải tranh thủ, phải biết tận dụng thời khắc ít ỏi để tiếp tục đắp tượng. Và ông đã ra sức đưa hai người phụ nữ, một đã chết từ lâu và một còn thoi thóp thở lên lầu cao. Ông

Hoàng Huy mắng Hương Lan khi vác cô:

- Con bé đáng ghét này, ta sẽ chôn sống mi trong pho tượng thứ hai mươi bảy để gọi là trừng trị mi cái tội đã làm hỏng hết công trình sáng tạo cả đời của ta. Hôm nay ta sẽ trở tài đắp một lúc hai pho tượng để khi bọn người bên ngoài xông được vô đây thì các ả đã chìm lìm trong lớp vữa.

Lên tới chỗ vẫn dùng làm nơi đắp tượng, ông Hoàng Huy bắt tay ngay vào việc. Với cái xác của người mẫu Diễm Hà thì ông tạo lại tư thế đứng y như cũ, còn Hương Lan, vì cô vẫn còn sống nên thân thể mềm oặt, ông buộc phải tạo thế nằm cho cô. Hì hục trộn vữa đắp đắp, nặn nặn, hai bàn tay của ông Hoàng Huy bỗng trở nên nhanh nhẹn hẳn. Có lẽ trong đời mình ông chưa từng phải làm việc theo kiểu gấp gáp như thế! Nhưng đã gấp thì không thể ra hồn được, mặc dù cố đắp nặn đến một phờ người ra song khi nhìn lại chẳng phải là tượng mà giống như cái khối vữa lem nhem không có hình thù gì. Dù vậy, ông Hoàng Huy vẫn gắng sức một cách điên cuồng cho tới lúc hai thi thể một sống một chết bị đắp vữa lên tới cổ rồi đến phần đầu:

- Hà hà hà, rồi ta sẽ sửa dáng các cô sau. Đừng lo mình không đẹp bằng các pho tượng bên dưới.

Ông Hoàng Huy vừa nói, vừa dừng tay để thở nhưng ngay lập tức lúc ấy một bóng người đã lao tới làm hụt hẫng ý tưởng mãn nguyện của ông. Đó chính là Tuấn Khanh, chàng trai đã bất chấp mọi nguy hiểm vì nỗi an nguy của cô bạn gái. Anh quát to khi vừa giáp mặt với ông Hoàng Huy:

- Mau dừng hành động giết người lại đi! Ông sẽ bị pháp luật trừng trị nếu vẫn còn ngoan cố.

Rồi anh nhìn nhanh vào hai khối vữa và hỏi:

- Hương Lan đâu? Mau trả cô ấy lại cho tôi.

Ông Hoàng Huy không thèm chỉ mà còn ngửa cổ cười, đưa cả hai bàn tay dính đầy vữa lên trời:

- Ha ha ha, có lẽ giờ này hồn cô gái ấy đã thăng thiên rồi, muốn tìm thì phải bay lên thôi.

Một cái nhói đau thót ra từ nơi tim khiến Tuấn Khanh không thể kiên nhẫn

bật lên câu hỏi tiếp. Anh tự tay hành động bằng cách nhảy xổ đến bên cạnh khối vừa đứng còn đang ướm đẩy thật mạnh cho nó lăn kênh ra. Quả nhiên, anh đã tìm thấy người bên trong nhưng lại là xác của Diễm Hà. Không ngừng lại, Tuấn Khanh quay ngoắt sang khối vừa có dáng người nằm dài chụp đại vào phần cao nhất vượt xuôi xuống, nhưng động tác ấy của anh không thể lặp lại lần thứ hai vì ông Hoàng Huy đã phản ứng khi thấy công trình khổ nhục của mình bị phá hủy. “Bốp” một cú nện thật mạnh bằng cán xẻng của ông Hoàng Huy đập xuống đầu Tuấn Khanh làm anh choáng váng, mặt mũi tối sầm, không còn sức để phát ra cử chỉ tự vệ nào ngoài việc ngã vào đồng vừa. Trước khi ngất đi anh còn nghe rõ tiếng bước chân chạy rầm rập của nhiều người rất gần.

- Bỏ hung khí xuống, ông không được tiếp tục gây tội ác!

Đang giờ cao chiếc xẻng định kết liễu đời tên thanh niên đã làm hỏng hết bao nhiêu công sức của mình thì tiếng quát đánh thép của ai đó khiến ông Hoàng Huy chững lại. Trong khi ông ta chưa kịp nhìn rõ kẻ nào ngăn cản mình, hai cánh tay đã bị giữ chặt và ngay lập tức nằm gọn giữa chiếc còng số tám. Chưa hết, ông còn bị một người đàn bà sỉ vả:

- Dáng dấp trí thức thế này mà hành vi giống như tên đồ tể. Hoàng Huy, tôi căm hờn ông vì ông đã giết chết em gái tôi.

Rồi bà ta vật vã trước cái xác lem nhem đầy chất vữa kêu la:

- Ôi, Diễm Hà ơi, em chết thảm quá em ơi!

Những người đang hiện diện không có thời gian nghe bà ta khóc nên lên tiếng:

- Hãy lo cứu người đã. Trước tiên phải đưa cậu này đi bệnh viện.

Bỗng có ai đó phát hiện thêm:

- Một cô gái đập tượng vẫn còn thở, mau gạt lớp vữa ra để cứu người!

Người đàn bà nhóng cao cổ với một chút hy vọng khê lóe lên trong mắt nhưng rồi vội tắt ngấm vì bà hiểu rằng đó chẳng phải em gái mình. Bà lại gào lên thảm thiết:

- Diễm Hà em ơi, em ơi. Hu hu hu, trả lại mạng cho em thôi!

Rồi thấy ông Hoàng Huy chưa bị điệu đi, bà đã lao tới cấu xé người chồng

cũ:

- Khốn khiếp, tôi nguyện rửa ông sẽ phải chịu khung hình phạt cao nhất của luật pháp. Dầu có là ma xuống âm ty địa phủ rồi vẫn phải chịu tội ném vô vạc dầu vì ông đã dám giết em tôi.

Da mặt ông Hoàng Huy tái xám trước sự việc đồ bể nhưng bờ môi lại mím chặt chưa thoả mãn:

- Nếu giết chết được cả em thì dù bị phân xác làm trăm mảnh tôi cũng thấy hài lòng. Rất tiếc là tôi không còn cơ hội.

Chỉ nói được tới đây, ông Hoàng Huy bị dẫn đi trở xuống lầu. Đến chỗ đầu cầu thang, ông bỗng đẩy người đang thừa hành nhiệm vụ sang một bên rồi lao mình xuống với ý định tự vẫn. Một tiếng “huych” vang lên khá mạnh kèm theo tiếng la ó của những người đang có mặt gây ra bối cảnh náo loạn, ầm ĩ lên. Nhưng việc trốn chạy của ông Hoàng Huy không được toại nguyện bởi độ cao của cầu thang chẳng đủ đưa ông về thế giới bên kia, chỉ khiến ông bị chấn thương nhiều chỗ trên thân thể. Lúc này người ta thông báo là đã phát hiện thêm hai mươi lăm xác người nữa nằm trong các pho tượng của ông Hoàng Huy. Nghe tin đó ai cũng rùng mình.

Tại bệnh viện dù được coi là nhân chứng quan trọng cần cấp cứu trước tiên nhưng Hương Lan lại không hề hấn gì và đã tỉnh sau khi lượng thuốc mê trong người hết công dụng. Cô ngơ ngác nhìn quanh rồi nghe các nhân viên y tá của bệnh viện kể sơ lược lại quá trình đã cứu cô. Nghe xong, Hương Lan chớp mắt kêu:

- Thế mà tôi cứ ngỡ hồn mình đã du địa phủ rồi chứ.

Một cô y tá nói:

- Trong ba người bị đưa vô đây cấp cứu thì chị là nhẹ nhất. Còn hai người đàn ông, ai cũng đều nặng cả.

Hương Lan khẽ nhú mày:

- Đàn ông, những hai người cơ à?

Cô y tá gật đầu:

- Hai người nhưng một trẻ, một già. Anh thanh niên bị thương phần đầu hơi nặng và mất khá nhiều máu.

Tự dưng Hương Lan thẳng thốt lên:

- Tuấn Khanh, có phải là Tuấn Khanh không?

Cô y tá tròn mắt:

- Tôi không biết tên tuổi của anh ta, chỉ biết anh ta được đưa vô đây cấp cứu cùng với cô.

- Còn người già?

- Không già đâu. Chỉ nói thế để dễ phân biệt thôi, chứ ông ta ở độ tuổi trung niên. Đặc biệt người đàn ông này dường đang bị thương nặng vẫn có người canh giữ. Chắc ông ta là tội phạm.

Trò chuyện tới đó Hương Lan đã hiểu được phần nào sự việc. Phải chăng vì cứu cô mà Tuấn Khanh bị thương nặng đến thế? Gã Hoàng Huy thật độc ác, nhưng sao hắn cũng bị thương. Họ đã ẩu đả với nhau chẳng? Còn cái xác chết của Diễm Hà thì sao? Ôi, cứ hễ nghĩ tới là Hương Lan lại rùng mình. Không biết ấn tượng này sẽ làm cho cô phải khiếp hãi đến bao giờ mới hết? Ngồi im trên giường bệnh một lúc cho tâm thần thật tĩnh táo, Hương Lan mới hỏi tiếp cô y tá:

- Người thanh niên kia hiện giờ ở đâu?

Cô y tá chịu khó nói:

- Trong phòng cấp cứu, người không phận sự chẳng thể vào được đâu.

- Nhưng tôi là bạn của anh ta.

- Cũng không ngoại lệ được. Việc của chị hiện giờ là nghỉ ngơi chờ người ta đến thăm vấn. Tôi nghe nói loáng thoáng đây là một vụ án rất nghiêm trọng, có nhiều người chết.

- Sao?

- Chị là người trong cuộc mà còn ngạc nhiên ư?

Nét mặt Hương Lan ngẩn ngơ:

- Tôi chẳng hiểu gì cả.

Cô y tá nhìn Hương Lan nói:

- Liệu sau sự kiện ghê gớm này chị có mắc phải chứng hoang tưởng không?

Nghe hỏi thế, Hương Lan chợt nổi nóng:

- Vậy trong mắt mọi người hiện giờ tôi sắp thành người điên à?

Cô y tá vội xoa dịu:

- Ô, chớ có quá kích động. Làm người điên cũng khó, không phải dễ đâu nghe. Tình huống này chỉ có thể xảy ra cho hai người đàn ông thôi. Còn chị chắc chỉ mắc thêm chứng sợ ma.

Hương Lan tròn mắt, trái tim trong người cô thoi thóp bởi hai từ “sợ ma” vừa được nghe. Chẳng phải những ngày vừa qua cô đã quá sợ rồi sao. Ôi nghĩ lại mà thấy ghê. May cho cô là cái xác chết của Diễm Hà không bốc mùi xú uế và hồn ma bị thác oan uổng của cô ta cũng không quậy quạng gì. Chứ nếu không, trái tim “thỏ đế” của Hương Lan dễ gì còn thoát ra nhịp đập. Cô phải dùng tay xoa lên các khoảng da thịt đang nổi gai để tự trấn an mình. Ngay lúc đó, cô y tá bận việc ra khỏi phòng. Hương Lan cũng vội đi theo. Đi dọc dãy hành lang bệnh viện, qua cửa phòng nào cô cũng ghé mắt ngó với hy vọng tìm thấy chỗ Tuấn Khanh nằm. Mải nhìn, cô va phải một chiếc xe đẩy xác đi ngang qua và sợ hãi hét rú lên:

- Á!!!

Cùng lúc với tiếng kêu là những hình thù ma quái xuất hiện, chờn vờn chung quanh, khiến Hương Lan ôm đầu bỏ chạy và cô đã tông thẳng vào phòng cấp cứu để rồi bị điệu trở ra. Chợt có người gọi tên cô:

- Hương Lan!

Đang hoảng loạn, nhưng vừa nghe tiếng gọi quen quen, Hương Lan đã dừng lại dáo dác:

- Tuấn Khanh... phải Tuấn Khanh đó không?

Tiếng đáp lại từ một giường bệnh nhân bị quần băng kín cả đầu, đang truyền dịch trông có vẻ rất nặng. Giọng nói đáp lại thều thào, khó nghe:

- Tôi đây!

Hương Lan nhảy xổ tới:

- Ôi, sao lại đến nông nỗi này?

Mấy bóng áo trắng đang có mặt trong phòng ngăn cô lại:

- Bệnh nhân này vừa mới tỉnh, chưa thể tiếp xúc nói nhiều được. Yêu cầu cô đi ra.

Hương Lan òa khóc:

- Không. Tôi là người thân duy nhất của anh ấy tại thành phố này. Xin cho tôi được ở đây chăm sóc anh.

Đề nghị của cô không được chấp thuận nên Hương Lan vẫn bị đẩy ra:

- Mong cô chấp hành nội quy của bệnh viện. Đây là phòng cấp cứu, người không phận sự không được vô.

Ở bên ngoài cánh cửa kính cách ly. Hương Lan giấy đành đập:

- Cho tôi gặp anh ấy... anh cần có tôi ở bên cạnh.

Nhưng phải đến mấy ngày sau cô mới có cơ hội chăm sóc cho Tuấn Khanh ở phòng hồi sức và vô cùng thất kinh khi nghe những lời kể về chuyện đã xảy ra. Tuy gặp nạn nhưng lòng cô thấy thoang thoảng niềm vui vì người thanh niên đó đã cứu cô mà quên cả tính mạng của mình.

Đang chuẩn bị để ra viện thì Hương Lan đến dẫn theo người phụ nữ mà Tuấn Khanh cũng từng biết. Bà ta trao gói quà vào tay anh nhưng ánh mắt buồn hiu:

- Có ít đường, sữa biếu cậu dùng cho mau lại sức.

Tuấn Khanh cảm thấy lòng khó nghĩ:

- Bà làm tôi ngại quá. Nếu đây là sự trả ơn tôi không dám nhận đâu.

Bà Diễm Hương vỗ vai anh:

- Cậu nghĩ ngợi chi nhiều, ơn cứu mạng của cậu làm sao tôi trả nổi, chút quà mọn là tấm lòng tôi...

Dù còn rất yếu nhưng Tuấn Khanh cố bật cười vui vẻ:

- Bà nói ra tôi mới nhớ rằng mình cũng đã mắc nợ... nếu như trong tình huống khẩn cấp ấy bà không chạy đi báo với chính quyền kịp thời thế chắc đầu tôi đã bị chiếc xẻng của gã Hoàng Huy chẻ đôi rồi. Không khéo giờ này tôi cũng đã hội nhập vào đội quân ma nữ trong cửa hiệu trưng bày quỷ quái của gã nghệ nhân mất tính người.

Bà Diễm Hương sụt sịt khóc:

- Híc híc híc, kể ra thì mọi tội lỗi của Hoàng Huy xuất phát từ sự hận thù của người đàn ông bị bỏ rơi. Cậu còn nhớ câu chuyện tôi kể cho cậu nghe nửa chừng không? Thú thật, sau sự việc này xảy ra tôi cũng thấy hổ thẹn lắm, và cả lương tâm ray rứt nữa. Tất cả đều tại tôi.

Hương Lan vội tìm lời an ủi:

- Bà không cần phải nhận lỗi. Ông Hoàng Huy đã giết rất nhiều người thì

ông ta phải chịu sự trừng trị của luật pháp, bà đâu có liên quan. Hơn nữa, ông ta còn cướp đi mạng sống của em gái bà.

Nước mắt chảy thành dòng trên má người phụ nữ tuổi xuân đã về chiều. Bà Diễm Hương nghẹn ngào:

- Diễm Hà chết thật oan uổng, nhưng đáng thương hơn là đã bị Hoàng Huy sát hại rồi đem đắp thành tượng.

Tuấn Khanh đưa mắt nhìn chung cả hai người phụ nữ, anh dò hỏi:

- Ngoài cô người mẫu Diễm Hà ra còn có bao nhiêu kẻ hứng chịu cơn hận thù của gã nghệ nhân ấy?

Bà Diễm Hương thần thờ nói:

- Nhiều vô kể. Mỗi pho tượng là một người bị thác oan.

Nghe qua, Tuấn Khanh sững sờ đến nỗi không nói được thành câu. Anh thật sự không ngờ mức độ nghiêm trọng như thế. Tiếng Hương Lan khe khẽ ở bên tai:

- Cứ nghĩ đến chuyện này là khắp người tôi lại nổi gai. Tôi nhớ có lần anh Khanh đã nói đùa cái cửa hiệu trưng bày ấy giống như nghĩa trang ẩn mình, thế mà lại đúng. Hôm người ta phá hủy những pho tượng để lấy xác, tôi không dám đến gần xem chỉ nghe lời kháo qua, kháo lại mà cũng sợ chết khiếp. Thì tại tôi đã có quãng thời gian sống và làm việc giữa bao nhiêu xác chết. Ôi, hể nhớ tới là tôi lại bủn rủn toàn thân.

Thái độ của Tuấn Khanh không như cô. Anh lộ vẻ đau xót ra ngoài mặt:

- Đâu có gì đáng cho chúng ta phải khiếp hãi, mà cần thương cảm người đã chết nhiều hơn.

Rồi anh quay hỏi bà Diễm Hương:

- Cô Diễm Hà đã được an táng chưa?

Hai hàng lệ trên má bà Diễm Hương vẫn tuôn chảy. Bà nấc lên từng chập:

- Xác em gái tôi cũng như những xác được tìm thấy trong các pho tượng tại cửa hiệu đều phải đem đi hỏa táng chứ không thể chôn cất như người bình thường, bởi tất cả đã bị ướp hóa chất thịt da sẽ chẳng phân hủy được.

Tuấn Khanh khẽ gật:

- Hèn gì khi chúng tôi phát hiện ra xác cô Diễm Hà cho đến lúc sự việc kết thúc tuyệt nhiên không có mùi xú uế. Ông Hoàng Huy cũng thuộc loại đồ tể

cao tay.

Bà Diễm Hương tiếp lời anh:

- Tôi vừa tiếp xúc với bác sĩ thì vấn đề chúng ta đang nghĩ về ông Hoàng Huy hoàn toàn sai cả bởi theo kết luận của bác sĩ chuyên môn và ban chuyên trách vụ án gã nghệ nhân này là một con bệnh rất đặc biệt. Sở dĩ ông ta có hành vi tội ác là do phải chịu đựng một cơn sốc tình cảm quá nặng mà chính tôi đã trực tiếp gây ra.

Ngừng lại một chút để tăng cường hơi thở, bà Diễm Hương đi đi, lại lại trong khi nói:

- Ngày trước lúc mới cưới được tôi, Hoàng Huy yêu tôi lắm! Thậm chí tôi được coi là một nữ hoàng trong lòng của ông ta. Khoảng thời gian hạnh phúc của chúng tôi kéo dài chỉ một năm thì tai họa ập đến làm rã tan tất cả. Vì cứu tôi, ông ta đánh mất cái chức năng của một người chồng khiến tôi một cô vợ trẻ sinh lực dồi dào, tuổi xuân đầy ham muốn đã không thể chấp nhận được và tôi quyết định bỏ ông ta.

Hương Lan xen giọng vô:

- Bà cư xử như thế mà không thấy áy náy sao?

Gương mặt còn rất đổi thu hút của bà Diễm Hương sượng sùng:

- Trước sự thống khổ của ông ta tôi cũng rất ray rứt. Nhưng sau đó tôi gặp người đàn ông khác, tôi buộc phải chấm dứt mọi quan hệ với ông ta.

- Từ đó ông Hoàng Huy mới nuôi ý định trả thù tất cả những người đàn bà?

Bà Diễm Hương cúi gằm xuống:

- Có lẽ vậy nên mới xảy ra các sự kiện mà chúng ta đã thấy.

Tuấn Khanh biện bạch giùm cho người đàn ông:

- Xét cho cùng ông ta cũng là nạn nhân.

Bà Diễm Hương thở dài:

- Sau cú tự tử để trốn tránh sự trừng phạt của pháp luật nhưng không chết ông ta đã bị tổn thương vùng não khá nặng đến độ chẳng còn nhớ gì cả. Đã vậy, đôi chân cũng bị gãy phải ngồi trên xe lăn suốt đời...

Mặc dù rất khiếp sợ ông ta. Hương Lan cũng thắt lưỡi xuýt xoa:

- Bất hạnh quá, sống như thế thà chết đi cho đỡ khổ.

Tuấn Khanh bèn nói nhạo:

- Cô trù ẻo ông ta chết để thế gian này có thêm một hồn ma bám theo cô mà nhát hải?

Hương Lan nhảy đơng đơng:

- Nói bậy, anh thừa biết rằng tôi không thích hợp với những điều rùng rợn ấy.

Tuấn Khanh cười tươi rói:

- Nhưng hiện tại có gì đáng sợ đâu. Hương Lan, cô có muốn đi thăm ông chủ của cô không?

Chẳng cần tốn thời gian suy nghĩ, Hương Lan chối đây đẩy:

- Nếu gặp lại ông ấy tôi sẽ phải sống trong sự khủng hoảng cả đời. Tốt hơn hết là không thăm, không hỏi.

- Cô là con người không có chút tình nghĩa.

Bị trách, Hương Lan đỏ mặt cãi:

- Đó là đối với một mình ông ấy? Còn anh tôi nguyện sẽ có tình.

- Cô sẽ đến thăm tôi thường xuyên à?

- Cứ cho là như vậy.

- Nhưng hôm nay tôi đã xuất viện rồi.

- Tôi sẽ tới nơi anh ở trọ.

Tuấn Khanh làm động tác hít hơi dài rồi thở mạnh:

- Tiếc thật, tôi chỉ còn lưu lại thành phố này vài ngày nữa rồi sau đó trở về quê.

Hương Lan hỏi hấp tấp:

- Để làm gì? Chẳng lẽ mới xa nhà tự lập có ít lâu, anh đã không chịu đựng nổi.

- Không phải không chịu nổi mà là tôi mệt mỏi, tôi muốn trở về lập gia đình.

Lời Tuấn Khanh nói rất nhẹ nhàng nhưng Hương Lan lại kêu toáng:

- Cái gì? Anh về nhà lấy vợ ư?

Điệu bộ của Tuấn Khanh thật buồn cười:

- Thì trước sau gì cũng phải thế thôi mà. Phải chi tôi nghe lời ba má tôi cưới đại cô gái mà ông bà đã chọn thì đâu phải trải qua những ngày tháng này. Quả là không đâu êm ấm và bình yên bằng chính nhà mình.

Chờ nghe Tuấn Khanh nói dứt câu, Hương Lan khóc:

- Hu hu hu, sao mỗi người một nơi mà số phận trở trêu lại giống nhau quá vậy? Anh lại bị buộc cưới vợ, còn tôi thì bị ép gả chồng cũng bất mãn trốn đi, rồi lại gặp nhau tình huống éo le. Bây giờ anh tỉnh ngộ quay về, còn tôi biết dự tính gì cho mình chứ.

Sau một lúc căn môi nghĩ ngợi, Tuấn Khanh thân ái đặt bàn tay mình lên vai cô gái:

- Tại sao Hương Lan không làm như tôi, trở về nhà với cha mẹ mình để nhận được sự quan tâm, bao bọc. Thật ra thì chúng mình chưa đủ lông cánh để bay ra vùng vẫy giữa bầu trời rộng bao la đâu.

Hương Lan vừa khóc vừa nói:

- Anh trở nên yếu đuối từ bao giờ vậy hả?

Tuấn Khanh xoa khẽ vùng đầu bị thương:

- Từ lúc tỉnh lại trên giường bệnh, tôi cứ nghĩ mãi chuyện nếu như mình thiệt mạng sau vụ việc vừa qua thì chắc chắn sẽ làm đau lòng những người thân. Cô không biết đó thôi, tôi là “hạt giống” duy nhất của dòng họ, khi tôi trốn đi chắc chắn ở nhà sẽ ảm ỉ cả lên. Không chừng mọi người đang tốn công sức bủa đi tìm tôi cũng nên.

Nghe Tuấn Khanh nói, Hương Lan cũng mếu máo thổ lộ:

- Thì gia đình nào mà chẳng vậy. Tuy không tận mắt chứng kiến nhưng tôi linh cảm ba má tôi rất lo lắng và đổ nhiều nước mắt khóc vì tôi.

- Thế thì còn chờ gì mà cô không chịu về nhà đi?

- Cám ơn sự động viên của anh. Điều tôi ngần ngại là sợ bị ép lấy chồng, nhất là phải lấy người mình chưa hề có tình cảm.

Tự dưng Tuấn Khanh hỏi:

- Cho phép tôi được tò mò một chút trong lòng cô thật sự có ai chưa?

Hương Lan bẽn lẽn vì có thêm người thứ ba là Diễm Hương đang hiện diện kế bên nên không thể thổ lộ. Cô căn môi quay mặt đi hướng khác nói lí nhí trong cổ họng:

- Lẽ đương nhiên là phải có, lớn chừng này chứ đâu phải là trẻ con.

Ngày trở về quê, tuy không hẹn mà cả hai lại gặp nhau ở bến xe. Vừa cầm

vé quay ra, Tuấn Khanh đã đứng phải Hương Lan đang xếp hàng phía sau. Anh vừa thích thú, vừa ngạc nhiên:

- Ủa, cô cũng về chung tuyến đường với tôi sao?

Hương Lan mở to mắt, dáng điệu buồn:

- Có thể chung tuyến nhưng lại cách xa đường đất vì mỗi người ở mỗi địa phương khác nhau.

Tuấn Khanh xốc chiếc túi nặng trĩu một bên vai, cười thật tươi:

- Được gần gũi thêm vài giờ cũng đã tốt lắm rồi. Còn những gì chưa nói hết ta tranh thủ nói kéo không còn cơ hội. Nào, để tôi mua vé giúp cô.

Rồi không chờ nhận tiền của Hương Lan đưa, Tuấn Khanh quay lại mua thêm một tấm vé nữa. Lúc sau anh quay ra kéo tay cô:

- Đi, xe đậu ở đằng kia!

Với mớ hành lý cũng không nhẹ nhõm gì, Hương Lan lục tục theo sau Tuấn Khanh, lòng ngổn ngang trăm mối. Quyết định trở về quê với Hương Lan là sự miễn cưỡng chứ chẳng phải cô có ý muốn quay về. Bởi cô rất sợ cha mẹ mình chưa hiểu ra vấn đề lại tiếp tục ép con. Mà lấy một người không thương lúc này càng không thể chấp nhận vì trái tim cô đã có nơi vương vấn. Ôi, phải chi cô có thể nói ra được điều mong muốn. Ngồi yên vị ở hàng ghế đầu tiên xe nhưng Hương Lan cứ thở dài liên tục. Thình thoảng, cô lại liếc sang phía Tuấn Khanh rồi quay đi khi không bắt được tín hiệu nào nơi anh. Khoảng thời gian chờ đợi chiếc xe bán đủ vé khởi hành cũng hơi lâu nhưng Tuấn Khanh chỉ nói với cô mỗi một câu:

- Nếu có say xe thì hãy uống thuốc vào.

Hừm, thế mà cứ tưởng anh ta sẽ nói với mình câu quan trọng nhất đời người kia chứ. Trái tim Hương Lan thầm hậm hực trong lồng ngực và vẻ mặt cô thì cau lại như kẻ vừa nhấm phải ớt cay. Cô chẳng thèm đáp lại lời Tuấn Khanh, mắt đăm đăm nhìn thẳng về phía trước. Lúc chiếc xe bắt đầu lăn bánh để tách bến cô mới nghe Tuấn Khanh hỏi tiếp câu thứ hai:

- Bộ cô không thích về nhà sao mà trông buồn quá vậy?

Hương Lan nhếch môi như người ốm không thể gượng nói nổi:

- Buồn hay vui là tâm trạng của riêng tôi, anh cần chi biết đến.

- Nhưng chúng ta đã là bạn, chẳng lẽ lại không quan tâm tới nhau.

- Thì anh cứ vui với niềm vui sắp sum họp của mình đi. Nếu có nghe lời gia đình cưới vợ thì nhớ mời tôi tới dự với.

Lời Hương Lan chứa đựng nhiều trách cứ nhưng Tuấn Khanh thì lại như không hiểu, trông anh vô tư tới mức độ đáng ghét:

- Cô không cần phải nhắc. Ngày trọng đại của tôi nhất định phải có đông vui bạn bè, không thể sót một ai. Cô sẽ là người nhận thiệp mời trước tiên.

Trong mắt Hương Lan dường như đang lấp lánh hai giọt nước, chỉ cần cô chớp nhẹ tức thời nó sẽ vỡ òa ra tràn khỏi mi. May thay, một luồng gió thốc mạnh vào trong xe để Hương Lan có cơ hội lau nhanh những giọt lệ nóng ẩm, không cho Tuấn Khanh kịp nhìn thấy. Chiếc xe tốc hành vẫn đều đều lăn bánh đưa số hành khách tới nơi họ cần đến. Chuyến đi khá dài nên ngoài vài người hay chuyện, hầu hết ngủ gà, ngủ gật. Tuấn Khanh và Hương Lan không ngồi chung một hàng ghế, nói qua lại được ít câu rồi cũng im lặng với những suy diễn riêng tư. Từ trong đầu Tuấn Khanh, chẳng phải anh không nghĩ tới Hương Lan. Nhưng cô gái ấy với anh cứ như lửa và nước, ở cách xa thì thấy nhớ nhung quyến luyến, nhưng vừa gặp mặt lại khắc khẩu thế nào. Thời gian qua quen và tiếp xúc với Hương Lan, anh cũng đã tự hỏi lòng mình có thể chấp nhận mẫu người như cô không? Đôi khi Tuấn Khanh cảm nhận được một điều gì rất lạ chọt lên lỏi vào tim, thứ mà anh cho là lạ lẫm ấy thật dịu êm, tạo trong anh cảm giác của người đang choáng ngợp giữa biển khơi hạnh phúc. Đây phải chăng là tình yêu, là thiên đường mà người người đều mơ đạt được nó? Nhưng phải nói câu tỏ tình với cô ta thật khó, bởi anh lo Hương Lan không chấp nhận thì anh chẳng biết dồn thổ vào đâu trong cái thế giới bé nhỏ này. Thôi, cứ phó mặc cho ông trời. Có duyên tất sẽ dun rui hai bên nhích tới còn không thì tự động cách xa. Với ý nghĩ đó nên Tuấn Khanh đã trở thành kẻ vô tâm trước sự chờ đợi của Hương Lan cho đến lúc cả hai phải chia tay. Chiếc xe dừng lại ở ngay một ngã ba và cô gái đã nuốt lệ bước xuống:

- Chúc anh may mắn và hạnh phúc...

Ngồi trên xe Tuấn Khanh cũng vẫy tay lại với Hương Lan:

- Tôi chúc cô giống hệt cô đã chúc cho tôi.

Hương Lan ngược mắt nói với theo:

- Xin đừng quên tôi nhé!

Cơn xúc động trong lòng Tuấn Khanh bây giờ mới trào dâng. Anh cảm thấy nghẹn ở cổ nhưng cổ bật lên thành tiếng:

- Cô cũng phải luôn nhớ tôi. Rảnh nhớ viết thư tâm sự với tôi nghen.

Chiếc xe lại tiếp tục lăn bánh không cho họ có nhiều thời gian để thổ lộ ra chuyện thầm kín bên trong. Khoảng cách giữa hai người bắt đầu xa dần đến lúc họ không còn nhìn thấy nhau được nữa. Đứng chờ vợ giữa ngã ba đường, Hương Lan không dám khóc nhưng những giọt lệ đọng đầy trong mắt đã tràn hết ra ngoài. Đúng là ông trời không hề có ý sắp đặt cô và người thanh niên ấy được ăn đời ở kiếp với nhau. Đành vậy chứ phải biết tính sao, dầu có thét lên van xin anh ta cũng đã đi mất rồi. Buồn bã, Hương Lan xách hành lý đi chầm chậm về phía ngôi làng đang ẩn hiện mãi đằng xa. Chẳng biết có ai đón nhận sự trở về của cô không? Nhưng dù phải chịu hình phạt ra sao cô cũng đành chấp nhận vì cánh chim non không đủ sức bay xa, đúng như Tuấn Khanh đã nói. Từng bước rồi từng bước, đi mãi một hồi lâu Hương Lan cũng đã về tới trước cổng nhà mình. Vẫn giàn hoa thiên lý mà ngày nào cô đã trông đang điểm những chùm bông. Vẫn mái ngói đỏ au chưa kịp bám rêu xanh. Vẫn hàng dừa sai quăn trái, buổi trưa nắng nóng nào cô cũng trèo hái. Mọi thứ đều đáng yêu, đều quen thuộc, vậy mà cô đã bỏ nó để ra đi, để chịu đựng biết bao điều khổ nhục, xa cha, xa mẹ, đói khát, cô đơn và những cơn sợ hãi không thể kể hết bằng lời được. Tuấn Khanh đã thức tỉnh sự đại dột của cô, anh ta khuyên cô quay về là đúng đắn. Ôi, Tuấn Khanh, tại sao anh vẫn chưa nói gì với em?

Mặc dù Hương Lan được cha mẹ chấp nhận cho trở về nhà nhưng cô vẫn phải lấy chồng theo đúng sự sắp đặt của gia đình. Bởi bên nhà trai chưa hề hay biết việc cô dâu đã bỏ trốn một thời gian do chú rể bị tai nạn phải nằm viện. Thật là một cơ may ngẫu nhiên giúp cho nhà gái khỏi bế mặt. Bây giờ Hương Lan đã về đến lại trùng khớp với việc xin cưới của đàn trai.

Lần này Hương Lan không phản đối nhưng cũng không hẳn cô vui vẻ nhận lời. Lập gia đình là nghĩa vụ của mỗi người nhưng chung sống với kẻ không yêu hẳn là khổ sở lắm! Hương Lan chẳng hiểu sao số phận của mình

lại trở trêu đến thế. Chỉ mỗi việc lấy chồng, mà cũng không có chút tự do. Làm đàn bà thật khổ thân, cứ bị người ta giết quách như cô người mẫu Diễm Hà là bớt phải đau xót. Bây giờ Hương Lan đã quên những ngày phải đối đầu với những cơn mơ quái dị, với xác chết trong pho tượng, với một gã tâm thần phân liệt và với giây phút cận kề giữa cái sống cái chết. Tất cả những điều đó đã qua đi rồi, chuyện nhân duyên cô đành căn rằng phó mặc ông Trời đưa đẩy cô tới bến nào tùy ý. “Trong nhờ, đục chịu” xưa nay phận gái hai mươi bến nước mà có ai tránh khỏi số Trời đâu. Nằm bẹp trong buồng để khóc lóc, than van. Hương Lan chẳng màng đến ăn uống khiến người gầy đi trông rất xấu. Mẹ cô phải năn nỉ:

- Hương Lan. Con đừng có làm thế! Chỉ còn ít hôm nữa là đám cưới rồi.

Hương Lan quay mặt vào tường nói:

- Đám cưới thì có gì mà vui. Cũng giống như đám ma thôi, có đông đủ anh em họ hàng đưa tiễn.

Mẹ cô lớn tiếng mắng:

- Nói bậy. Đám cưới mà ví giống đám ma không sợ xui xẻo hả.

- Đã xui rồi còn phải sợ làm chi nữa. Lấy một người chồng không vừa ý chẳng phải là đen đủi cả đời sao.

- Nhưng thằng đó cũng tốt, là con trai một của gia đình có của ăn của để. Nếu không phải mạnh mối lái, người ta chẳng thèm con đâu, đừng làm bộ ông ẹo nữa.

Nghe nói vậy, Hương Lan bật dậy khỏi chỗ nằm:

- Con đang cầu mong họ chê để con được làm gái ế, không phải lo chuyện hầu hạ người dưng.

Mẹ cô trợn mắt kêu:

- Trời ơi, đã lớn thế này mà còn nói năng tùy tiện vậy. Sao lại gọi là hầu hạ người dưng chứ? Cha mẹ đã gả con đi rồi thì sống chết con là người nhà của họ, con phải có trách nhiệm và bốn phận. Làm gái ế xấu hổ lắm chứ chẳng đẹp để gì đâu. Hơn nữa, con phải lấy chồng để các em của con lớn lên không bị cái vía “gái già” của chị làm mất duyên!

- Thì ra ghê gớm vậy sao?

Gương mặt của Hương Lan trông càng nặng nề hơn. Thì ra nếu cô không

lấy chồng sẽ trở thành bức rào cản đường đi của các em. Ôi, quy luật gì kỳ cục vậy? Thế này cô đành phải buông xuôi theo số mạng chứ không còn lối nào để thoát! Đang đau khổ, cô bỗng nhớ đến Tuấn Khanh:

- Tuấn Khanh! Phải chi chồng sắp cưới của tôi là anh thì tôi sẽ vui lòng ửng chịu.

Mẹ cô không nghe rõ con gái mình đang làm nhảm điều gì nên ra sức động viên:

- Thôi đừng buồn nữa con. Rồi đâu cũng vào đấy cả thôi, miễn con biết hòa hợp với người ta. Tình yêu đến muộn không có nghĩa là không hạnh phúc.

Nói tới đây mẹ cô thay đổi thái độ vui vẻ hơn:

- À, áo cưới của con đã may xong, một lát nữa nhà trai sẽ cho người qua dẫn con đi thử áo. Mau sửa sang lại mặt mày, chớ có nặng trịch thế này làm phật ý người ta.

Hương Lan gượng cười:

- Thì con sẽ vui ngay đây mà. Lấy chồng chứ đâu có phải trúng số độc đắc đâu.

- Tổ cha cô. Gái miền quê mà được con nhà giàu hỏi cưới thì trúng số cũng không bằng. - Bà mẹ lại mắng yêu.

- Con không chịu hạ giá trị mình dữ vậy đâu. Ông chồng tương lai của con chắc gì đã hơn con.

- Làm cao vừa vừa thôi cô nương. Chỉ sợ khi thấy người ta rồi, cô lại đòi phải cưới gấp không chịu cho chậm trễ.

Hương Lan ngúng nguẩy bên cạnh mẹ:

- Không đời nào có chuyện đó xảy ra, mẹ cứ tin con đi.

Rồi cô kể lại cho mẹ nghe những ngày tháng gian khổ khi bỏ nhà ra đi. Cả sự kiện suýt chết trong tay ông chủ hiệu bị tâm thần, Hương Lan cũng không giấu mẹ. Riêng việc cô có gặp và quen biết với một người thanh niên thì giữ kín. Mà nói ra bây giờ có ích gì khi chỉ còn vài hôm nữa cô đã phải bước lên xe hoa. Hương Lan không muốn mẹ lo thêm chuyện tình cảm riêng tư của con gái, nếu như lấy chồng rồi mà lòng vẫn tơ vương. Cần phải quên tất cả thôi, cứ coi đó là một kỷ niệm đã từng đến trong đời.

Lễ hỏi của Hương Lan được tổ chức trước đám cưới một ngày. Tuy đã đồng ý lấy chồng cô vẫn thấy lòng buồn nao nao buồn. Thế là cô chỉ còn trọn vẹn một ngày làm con gái. Qua khỏi đêm mai cô đã biến thành người phụ nữ có chồng. Hai tiếng “có chồng” thật đơn giản nhưng sao dễ sợ quá, giống như bản án tù chung thân vậy.

Trong chiếc áo dài màu xanh hy vọng bằng thứ vải lụa tơ tằm đắt giá mà đàn ông đã may cho, trông Hương Lan thật đẹp dù nỗi buồn vẫn chứa đầy trong mắt. Bởi niềm hy vọng của riêng cô đã lịm tắt, cô chỉ biết cúi đầu chấp nhận sự đặt đẽ của ông Trời. Cầu mong người chồng của cô có cái đầu hiểu biết và tấm lòng nhân hậu, thương yêu. Chỉ thế thôi, Hương Lan chẳng dám ước ao gì hơn nữa:

- Đã sửa soạn xong chưa? Ra chào đàn ông mau.

Tiếng thúc giục của ai đó, Hương Lan cũng chẳng buồn quan tâm. Cô thần thờ bước ra khỏi phòng, khi tấm rèm được vén sang một bên, không hề hộp cũng không cảm thấy run rẩy như tâm trạng chung của các cô dâu. Hương Lan chẳng ngược mặt nhìn ai, cô cúi đầu chào những người của họ đàn ông rồi rót rượu nói lí nhí câu mời. Cho đến lúc nhận sính lễ, sự kiện kinh ngạc đột ngột xảy ra. Hương Lan giật nảy mình bởi tiếng kêu:

- Ôi! Cô là cô dâu của tôi sao?

Âm thanh rất quen khiến Hương Lan không thể tảng lờ được. Cô ngó lên và cũng bộc lộ sự thảng thốt:

- Là anh à!

Thì ra chú rể của Hương Lan chính là Tuấn Khanh chứ chẳng phải một gã xa lạ nào khác. Thật thú vị biết bao, chắc ông Trời đã chiếu cố tới cô nên ra tay đổi người chứ làm gì có chuyện hi hữu đến như vậy. Quá mừng rỡ, Hương Lan quên là mình đang đứng trước mặt nhiều người đại diện cho cả hai họ, cô tóm lấy tay Tuấn Khanh mà lắc:

- Gặp lại anh tôi mừng quá. Sao anh giữ kín chuyện để tới giờ này mới chịu chường mặt ra?

Tuấn Khanh cũng giống như Hương Lan, tựa người bị rơi từ trên trời xuống mặt đất. Vì anh đâu có ngờ cô gái mà cha mẹ anh cố tình ép phải lấy là Hương Lan. Chuyện thật mà cứ ngỡ như mơ. Nếu biết rõ sự thể anh cần chi trốn chạy, bởi cô gái này đã in hình bóng trong tim anh từ lâu. Nhưng xét lại, nếu không bỏ đi thì anh đâu gặp được Hương Lan để tình cảm có cơ hội phát sinh. Bây giờ biết cô sẽ là vợ mình, ruột gan Tuấn Khanh nở ra từng khúc. Anh nhoẻn miệng cười toe toét:

- Đúng là trái đất này nhỏ bé quá. Cứ tưởng hai chúng mình khó có cơ hội gặp lại nhau, nào ngờ chỉ cách vài bước chân. Điều thú vị nữa là chúng ta sắp thành vợ, thành chồng.

Sắc mặt Hương Lan đỏ bừng dù cô chỉ trang điểm một chút phấn hồng nơi gò má. Cô cúi mặt thẹn thùng:

- Ai thèm làm vợ anh!

Tuấn Khanh liền bắt bẻ:

- Không thèm sao rót rượu mời ba má của người ta?

Quả nhiên Hương Lan không thể đối đáp lại ngoài việc duy nhất là chịu trận với cơn hổ thẹn kéo dài. May thay, mẹ của cô đã lên tiếng cứu nguy giùm con gái bằng thái độ hờn hờ:

- Coi bộ cô với cậu đã quen biết nhau rồi hả? Thật tốt quá, thế thì không còn gì đáng ngại rồi.

Phía đàn trai cũng ồn ào nói vun vào:

- Ngó hai đứa xứng đôi quá trời. Nhất định sẽ hợp nhau, giàu sang phú quý. Buổi lễ ra mắt tiếp tục khiến Tuấn Khanh và Hương Lan không có điều kiện để nói chuyện riêng tư mà phải răm rắp làm theo sự điều khiển của những người lớn tuổi có trọng trách trong buổi lễ ăn hỏi cho đến khi thủ tục xong xuôi. Tuấn Khanh theo Hương Lan vào phòng mà không hề câu nệ, anh khẽ hỏi:

- Em có mệt lắm không?

Hương Lan dùng tay che miệng đáp:

- Không mệt mà chỉ tức.

Tuấn Khanh đứng ngây mặt:

- Sao lại tức? Bộ chê chú rể xấu trai không xứng để trao thân, gửi phận ư?
- Nói sai rồi.
- Vậy thì vấn đề gì?
- Ghét anh.
- Tôi làm gì nên tội?
- Đừng vờ vĩnh. Tội lớn bằng trời, không kể ra hết được đâu.
- Nhưng thật sự tôi không biết mình đã phạm tội gì?

Hương Lan chợt chìa cho anh chiếc gương soi mặt mà cô thường dùng để trang điểm:

- Hãy nhìn vào đó rồi sẽ thấy.

Tuấn Khanh làm theo lời cô nói nhưng anh vẫn ngẩn ngơ:

- Tôi có thấy gì đâu ngoài khuôn mặt của mình.
- Hình ảnh đó không phải của anh mà là của một tên tội phạm tầm cỡ. Hẳn đã dám... - Hương Lan khúc khích cười.

Tới đây thì Tuấn Khanh vụt hiểu, anh lập tức cuốn theo câu chuyện của Hương Lan bằng cách bẹo má cô:

- Đúng. Hẳn đã dám to gan hỏi cưới một con ma nữ về làm vợ.

Chiếc môi mọng đỏ màu son của Hương Lan cong cớn. Cô sẵn tới bên anh, điệu bộ thật đanh đá:

- Ai cho phép anh dám gọi vợ mình là ma nữ?

Tuấn Khanh rụt cổ làm bộ sợ:

- Không ai cho, chỉ tại tôi nhớ lại chuyện đã qua rồi ả tợ.
- Về điều gì?
- Vậy ư? Cần nhờ gì cô cứ nói ra đi.

Hương Lan hơi liếc mắt:

- Một lát nữa ra chào quan khách, anh cài thêm giùm em mấy nhánh hoa.

Tuấn Khanh khoanh tay, mặt rất nghiêm:

- Cài thêm hoa làm chi? Chẳng phải cô vừa bảo thôi là gì.
- Đó là do anh nói mà.
- Tôi không cãi, chỉ tại cô làm chảnh.

Đột nhiên Hương Lan phì lên cười:

- Anh còn chảnh hơn tôi.

- Ai thích ăn ớt chấm muối đậu.
- Xin lỗi. Đừng có giận khó coi lắm!
- Cô nói trống, biết ai diễm phúc nhận.

Bị bắt bẻ liên miên, Hương Lan thấy nóng lòng gọi đại luôn:

- Anh Khanh bỏ qua cho em đi. Chẳng gì em cũng đang là cô dâu của anh rồi.

Niềm vui trong lòng Tuấn Khanh dâng ngập tràn ra cả mắt, cả môi trước sự thay đổi cách xưng hô của cô vợ mới. Tuy nhiên, anh vẫn còn yêu sách:

- Hãy nói lại một lần nữa đi, Hương Lan.

Không cảm thấy khó chịu vì bị yêu cầu. Hương Lan ngoan ngoãn đáp ứng:

- Em xin anh đừng để bụng thái độ trẻ con của em hồi nãy nữa.

Tuấn Khanh cũng cư xử với cô dịu dàng:

- Hương Lan à, anh hỏi thật em có cảm thấy vui vẻ với cuộc hôn nhân này không?

Đưa ngón trỏ lên miệng cắn nhẹ nhẹ để tạo cảm giác băng khuâng trước vấn đề đang được hỏi, Hương Lan e lệ nói:

- Khi chưa biết anh là chú rể, em nghe lòng mình buồn và khổ sở vô hạn.

Nhưng đến lúc nhìn thấy anh, em vui tới mức độ muốn hét toáng cả lên.

- Tại vì sao?

- Em nghĩ là anh đã hiểu rõ điều ấy rồi, cần chi phải đặt thành câu hỏi nữa.

Tuấn Khanh thì thầm như hơi gió:

- Hiểu sao rõ bằng chính miệng nói ra được. Hương Lan, anh thật sự rất yêu em.

Da mặt bên dưới lớp phấn điểm trang của Hương Lan nóng rần, cô đẩy vai Tuấn Khanh nhích ra xa để cảm thấy bớt ngượng:

- Liệu anh có bày trò để đùa em không?

Tuấn Khanh nắm tay cô dúm thẳng vào ngực mình:

- Hãy kiểm tra thử xem thật hay đùa. Lúc không biết em chính là người cha mẹ muốn hỏi cưới, anh cũng đau khổ lắm? Tính làm một chuyến phiêu lưu dài ngày khác. Nhưng bây giờ đã rõ là em rồi thì chỉ có thể làm đám cưới thật sớm thật nhanh thôi.

Hương Lan véo mũi anh:

- Cưới người ta hấp tấp về để ăn hiếp hay sao?

Một bên mắt của Tuấn Khanh khẽ nheo nheo đầy chọc ghẹo:

- Với em thì chỉ có nhờ đến ma mới mong thắng được thôi. Người gì lá gan như con muỗi.

Sực nhớ lại chuyện cũ, Hương Lan rùng mình hai ba cái:

- Ma thì ai mà không sợ. Ôi! Cứ nghĩ đến cái cửa hiệu trưng bày đó là tim em lại nhói đau.

- Triệu chứng của bệnh nan y rồi, lấy anh đi anh làm bảo vệ cho.

Hương Lan véo vô hông anh thật đau:

- Em đang là cô dâu đây chứ không phải tượng có chứa xác người chết từng làm chúng ta sợ.

Tuy không cảm thấy đau nhưng Tuấn Khanh vẫn nhảy loi choi để gây cười cho Hương Lan trong ngày vui của họ. Mọi phiền não bây giờ không còn nữa mà trước mắt cả hai người đang là một khu vườn nở tràn ngập bông hoa. Tiếng gọi cô dâu, chú rể ra chào bàn ngoài cửa phòng nhưng họ chẳng hề nghe mà mãi mê choáng ngợp với nụ hôn hạnh phúc.

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
Quyển II
BÓNG NGƯỜI DƯỚI VỰC SÂU



Trong đợt đi công tác tại tỉnh T... khoảng 10 giờ đêm, khi xe của chúng tôi chuẩn bị qua cầu, bất chợt xe bị gãy lóp. Thế là phải dừng lại để sửa. Cư, cậu lái xe ngán ngấm:

- Xe cũ quá rồi. Lần nào qua cầu sông Mây này cũng bị hư, kỳ lạ thật!

Anh Hồng, người cùng đi với tôi, là dân thổ địa nơi đây cười.

- Xe qua cầu, chở nặng hỏng là thường, có gì lạ đâu. Thôi ta ra khỏi xe hít thở không khí một ít.

Tôi nhảy xuống xe cùng anh, thông thả tản bộ. Trời khuya lạnh lẽo, tiếng chim ăn đêm kêu lạnh lút. Sương mờ mờ, ánh trăng yếu ớt xuyên qua màn sương. Bất chợt tôi nhìn thấy một bóng áo trắng lướt qua. Tôi rùng mình, anh Hồng bảo:

- Cậu lạnh phải không? Mặc thêm áo vào, miền cao này gió lam khí chường độc lắm đấy.

Tôi run giọng:

- Hình như có bóng áo trắng lướt qua. Kìa! Nó đang ở dưới chân cầu kìa. Anh có thấy không?

Anh Hồng bật cười:

- Cậu khéo tưởng tượng quá. A, mà ở đây có ma quỷ là chuyện bình thường vì ngày xưa đây là bãi chiến trường.

Cư xen vào:

- Chắc là con Hạnh và thằng Tú hiện về chứ gì? Ngày nào chúng nó chẳng nhát tụi em.

Anh Hồng ngạc nhiên:

- Con Hạnh và thằng Tú nhảy cầu chết ấy à? Tớ nghe nói chúng nó chuẩn bị làm đám cưới kia mà.

- Chúng chết lâu chưa?

Cư cười khì:

- Đã ba năm rồi, anh ở trên tỉnh đâu có biết gì? Kìa kìa, chúng nó đang cười sáng sủa, múa hát ầm ĩ, ai yếu bóng vía là chết ngay với chúng.

Tôi hỏi:

- Cư có vẽ rành câu chuyện này quá. Cậu kể cho tớ nghe với.

Cư gật đầu:

- Hai đứa nó là hàng xóm với nhau. Yêu nhau tha thiết cha mẹ chúng nó ngăn cấm vì hai bên gia đình có ân oán với nhau, vì chuyện gì thì không biết. Chúng nó lén lút nhau ra rẫy hẹn hò. Bị bắt quả tang. Thế là bị gọt đầu bên suối. Con Hạnh nhục quá ra cầu Mây nhảy xuống tự tử. Thằng Tú cũng vậy linh hồn không siêu thoát nên hiện ra chọc ghẹo mọi người. Cả hai gia đình rất ân hận nhưng muộn quá rồi.

Anh Hồng chép miệng:

- Tội nghiệp chúng nó quá nhỉ. Thế không ai lập cho chúng cái miếu để chúng có chỗ nương thân.

Cư cười:

- Lập miếu, rồi mời cả pháp sư nữa, nửa đêm ra cúng. Nhưng đến hôm sau,

lão pháp sư sợ quá, bỏ nghề luôn, bây giờ điên khùng nằm ở nhà.

Tôi bảo:

- Thế ta xuống với chúng nó, thả nén nhang gọi là lòng thành. Biết đâu gặp người có lòng, chúng sẽ không quậy phá chúng ta nữa.

Cư tròn mắt:

- Anh liều thế. Coi chừng nó dụ anh xuống nước chết chung với chúng nó đấy.

Tôi cười:

- Xưa nay chỉ có ma sợ người, chứ làm gì có người sợ ma. Nào, ta đi!

Cả ba chúng tôi bỏ xe rọi đèn pin xuống cầu. Tôi nghe có tiếng thì thào.

- Nào! Xuống đây với em. Em đang ở đây này.

Tôi như người mất hồn, cứ theo bóng áo trắng là là bay. Nhưng rồi, một cú giật mạnh khiến tôi tỉnh lại. Anh Hồng đang níu chặt tay tôi, nói không ra hơi.

- Cậu nhìn kia, chút nữa thì rơi xuống vực. Thôi, mau lên ngay.

Tôi tỉnh lại, vội vã nhìn xuống. Trời ơi, chỉ chút nữa là tôi đặt một chân xuống vực. Hú vía, mà cái bóng trắng kia cứ giơ tay vẫy gọi mãi. Tôi lùi thúi bước lên cầu, cả ba chúng tôi ngồi trong xe chờ trời sáng.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

BÓP DA MA QUÁI

Ông Nguyễn đi công chuyện ở miền cao, mua tặng vợ một cái bóp da rất đẹp. Cái bóp này được làm bằng da Kỳ đà. Bà chủ cửa hàng xởi lời:

- Đây là cái bóp rất đặc biệt, ở cửa hàng tôi chỉ còn có một cái duy nhất. Nó được làm bằng da Kỳ đà.

Ông Nhuận ngắm soi cái bóp thật kỹ rồi đồng ý mua. Sau đó ông bỏ trong xăm xô nai rồi lên xe về phố. Ông đưa cho vợ chiếc bóp, bà vợ phấn khởi:

- Ôi cái bóp đẹp quá. Em rất thích. Cám ơn anh!

Bà vợ ôm ông hôn chùn chụt. Rồi đem đồ đạc bỏ vào trong bóp... Bận bẻ bà nhìn cái bóp ai cũng trầm trồ khen cái bóp đẹp và có cái gì đó kỳ ảo... Cái bóp rất bóng, da sáng loáng, có thể soi gương được. Một lần bà nhìn thấy một gương mặt con gái lạ trong cái bóp da. Bà ngỡ mình hoa mắt, khi định thần lại thì không thấy gì cả... Nhưng điều đó cũng không quái gở bằng có lần nửa đêm bà thấy có một bàn tay từ trong cái bóp thò ra. Bàn tay búp măng. Bà vã mồ hôi hột. Sự sợ hãi khiến bà lặng người đi. Tại sao lại có hình ảnh cô gái và bàn tay búp măng như vậy. Phải chăng cái bóp này là cái bóp ma quái? Bà kể lại với chồng. Ông chồng cười:

- Bà thì cứ tưởng tượng. Làm gì có chuyện ma quái ở đây.

Nhưng rồi khi chứng kiến tận mắt ông cũng rụng rời tay chân. Ông bảo:

- Thôi, đem đốt cái bóp đi. Nó là ma quỷ chứ không phải người. Ta đã bị bà bán hàng lừa rồi.

Vợ ông cắn nhằn:

- Mua thì phải lựa chọn, ai lại mua cái bóp cũ bao giờ? Biết đâu người ta lấy cái bóp này từ nghĩa địa thì sao?

Ông Nhuận buồn buồn:

- Hay hôm nào anh đem trả lại cho bà ấy, rồi lấy lại tiền.

Bà vợ trở mắt:

- Anh điên à? Cái bóp chỉ có trăm ngàn bạc, mà từ đây lên miền núi cả mấy

trăm cây số... Thôi, tốt nhất là đem đốt nó đi!

Nói rồi, bà định bật nắp bếp ga, quăng cái bóp lên đó. Bất chợt bàn tay trong bóp thò ra nắm chặt tay bà, rồi có tiếng người rên rĩ:

- Bà chủ, bà đừng sợ. Tôi vì chết thảm nên hiện ra nhờ bà giúp đỡ. Tôi là Thùy Lâm, nhà ở đường Hoa Hạ phố núi. Ông bà chủ hãy tìm đến địa chỉ đó, mọi việc sẽ rõ, cha mẹ tôi sẽ biết ơn ông bà chủ.

Bà Nhuận bủn rủn tay chân, lắp bắp:

- Thế ra cô là hồn ma à? Tại sao cô không hiện ra với bà chủ cửa hàng đã bán hàng cho tôi? Cô mau buông ra, tôi sẽ làm theo ý cô.

Hồn ma nức nở:

- Bà ta là đầu mối của tội ác. Tôi đã định bóp cổ bà ta để trả thù.

Ông Nhuận tò mò:

- Như thế bà ta là thủ phạm gây nên cái chết cho cô à? Nào cô nói cô tên gì?

Hồn ma nức nở:

- Tôi đã nói rồi. Tôi là Thùy Lâm, hai mươi tuổi. Tôi đi dự đám cưới, lúc đi ngang qua khu rừng vắng thì bị hai tên cướp bịt mặt thay nhau hãm hiếp và giết chết tôi, rồi chôn xác tôi ở gốc cây sao trong rừng. Vì tôi chống cự quyết liệt, lật được chiếc mặt nạ của một tên, nó là thằng Trọng con bà chủ cửa hàng bán bóp da. Thằng Trọng tức giận, chặt bàn tay tôi rồi bỏ trong chiếc bóp đó. Còn thằng kia đâm tôi chết.

Ông Nhuận tức giận:

- Bọn chúng thật khốn nạn. Nhưng sao cái bóp lại ở chỗ bà chủ cửa hàng được?

Thùy Lâm kể:

- Cái bóp da này là báu vật của bà ngoại tôi truyền lại cho mẹ tôi và mẹ tôi cho tôi. Nó càng dùng lâu càng bóng như mới. Nó làm bằng loại da kỳ đà. Bọn chúng sau khi chôn tôi xong, tiếc cái bóp nên đem rửa sạch máu, bán lại cho bà chủ. Bà chủ tiệm cũng không hỏi han gì, đem trưng bày như đồ cổ. Được hai hôm thì ông đây mua nó, ba mẹ tôi hoàn toàn không biết gì về cái chết của tôi. Họ đi tìm tôi khắp nơi. Tôi đã báo mộng cho ông bà, nhưng ông bà không thấy. Vì không phải ai cũng thấy ma cả.

Ông Nhuận sững sốt:

- Và vì vậy cô mới hiện ra ở nhà tôi?

Thùy Lâm đau đớn:

- Đúng vậy nhờ có ông bà mà tôi mới có cơ may trả thù. Tôi hận hai kẻ sát nhân đến tận xương tủy. Ông bà mau giúp tôi với. Sau này, tôi sẽ có dịp trả ơn ông bà.

Ông Nhuận gật đầu:

- Được rồi! Rồi sẽ làm theo ý cô.

Vợ ông Nhuận cũng rối rít:

- Ông mau đi ngay. Tôi sợ lắm rồi... Mà cô Thùy Lâm ơi, cô đừng có xuất hiện nữa, chúng tôi sẽ làm theo lời cô đó.

Thùy Lâm biến vào trong cái bóp da. Ông Nhuận vội vã lên đường... Suốt một ngày vất vả, ông có mặt tại phố núi vào lúc trời chạng vạng tối. Ông hỏi địa chỉ ông bà Liêu và có mặt tại đó. Ông bà Liêu tò mò:

- Ông cần gặp chúng tôi à? Có việc gì thế? Tôi chưa hề quen ông....

Ông Nhuận giới thiệu:

- Tôi là Nhuận, một lữ khách tình cờ qua phố núi và được gặp cô Thùy Lâm. Cô ấy nhờ tôi nhắn lại với ông bà một chuyện...

Ông bà Liêu rú lên:

- Thùy Lâm! Đó là con gái chúng tôi. Nó mất tích cả tuần nay, chúng tôi đang rất lo sợ. Thế con gái chúng tôi nó đang ở chỗ ông à? Ông mau cho chúng tôi gặp.

Ông Nhuận bần thần:

- Cô ấy chết rồi! Hồn cô ấy báo mộng như vậy.

Mẹ Thùy Lâm cơ hồ như muốn ngất xỉu, bà ôm ngực run lẩy bẩy:

- Chết rồi à? Làm sao mà chết? Trời ơi, con tôi. Mà tại sao nó lại báo mộng cho ông. Ông quen nó à?

Ông Nhuận nói:

- Không! Tôi không hề quen cô ấy. Thậm chí còn khiếp sợ khi thấy cô ấy nữa.

Cha Thùy Lâm thất thần:

- Ông ơi ông làm ơn nói rõ đi. Số phận con gái tôi ra sao mà nó lại báo cho

ông như vậy?

Ông Nhuận đưa cái bóp da ra. Vừa nhìn thấy cái bóp da, mẹ Thùy Lâm ngất luôn. Cha Thùy Lâm vội đưa bà lên giường nằm rồi lạnh lùng nhìn ông.

- Đây là cái bóp da lâu đời của nhà vợ tôi. Làm sao ông lại có nó? Phải chăng ông là thủ phạm giết chết con Thùy Lâm nhà tôi? Rồi hồn nó bắt ông phải đem trả và tự thú...

Ông Nhuận xua tay:

- Trời ơi! Chưa gì ông đã gán cho tôi cái tội khủng khiếp quá vậy. Tôi sẽ kể cho ông bà nghe tường tận.

Và ông thuật lại lời của Thùy Lâm... Kể xong, ông chép miệng:

- Tội nghiệp cô gái! Cô ấy chết trẻ quá.

Cha Thùy Lâm ghen ngào:

- Cảm ơn ông đã cho tôi biết sự thật, tôi sẽ bắt hai đứa sát nhân sát hại con tôi đền tội ác....

Mẹ Thùy Lâm đã tỉnh lại thều thào:

- Cho tôi xin lại cái bóp. Tôi muốn nhìn mặt con tôi.

Ông chồng đưa cho bà cái bóp và một bàn tay từ trong cái bóp hiện ra nắm chặt tay bà. Bà vuốt ve bàn tay con nước mắt giàn rụa.

- Đây đúng là cái bóp của tôi, và bàn tay là của con gái tôi. Con ơi, sao con chết thảm như vậy?

Ông chồng ứa lệ:

- Tôi phải đến nhà mẹ thằng Trọng, hỏi cho ra nhẽ!

Vừa lúc đó có tiếng ồn ào, một thanh niên mặt mũi bặm trợn xuất hiện. miệng anh ta đầy máu. Anh ta đâm ngực thùm thụp kêu gào trước cổng nhà cha mẹ Thùy Lâm:

- Thùy Lâm, hãy tha cho tôi. Tôi xin khai tất cả. Tôi và thằng Cư có tội. Thằng Cư nó đâm đầu vào cây sao chết rồi. Nó đã thoát, còn tôi, tôi cũng sẽ theo nó để đền tội cho cô.

Cha Thùy Lâm kêu rú lên:

- Thằng Trọng, thì ra là mày. Tại sao mày lại giết con gái tao. Tao sẽ giết chết mày.

Ông nắm cổ gã, hấn kêu lên sảng sặc:

- Giết đi. Tôi đang muốn chết đây. Tôi bị ma ám cả tuần nay rồi. Cô ấy luôn hiện về báo thù.

Ông Nhuận ngăn cha Thùỵ Lâm:

- Nó đã bị ma ám, cứ để nó tự khắc khai báo. Nó là thằng Trọng à?

Cha Thùỵ Lâm gật đầu rồi quay sang Trọng:

- Mày phải khai rõ ra, tại sao mày lại giết con gái tao?

Thằng Trọng kể, giọng đứt quãng:

- Tôi gặp Thùỵ Lâm trong tiệc cưới. Nàng đẹp lộng lẫy khiến tôi và thằng Cư mất cả hồn vía. Tôi bàn với thằng Cư đến làm quen. Thùỵ Lâm rất vui vẻ đồng ý nói chuyện. Rồi phần vì men rượu, dục tình nổi lên nên tôi và Cư phức kích con đường mà Thùỵ Lâm sẽ về. Cả hai dùng khăn bịt mắt, quả nhiên Thùỵ Lâm xuất hiện và chúng tôi đã thực hiện được ý đồ. Thùỵ Lâm chống cự quyết liệt nhưng cuối cùng đành khuất phục, nàng để mặc chúng tôi muốn làm gì thì làm. Mục đích của chúng tôi là chỉ có thế. Nào ngờ, lợi dụng lúc tôi sơ hở, nàng quăng chiếc bóp da trúng mặt tôi, làm cái khăn rơi xuống. Nàng rú lên:

- Thằng Trọng! Tao không ngờ mày lại đòi bại đến thế? Tao căm thù mày.

Tôi biết mình đã bị lộ nên liều mạng bàn với thằng Cư thủ tiêu Thùỵ Lâm. Tôi bước tới chỗ nàng ngồi giả bộ dỗ dành, nếu Thùỵ Lâm nghe lời thì thôi còn không thì ra tay ngay... Thùỵ Lâm không nghe tôi giải thích mà ra sức mạt sát, chửi rủa, còn dùng tay cào cấu vào mặt tôi. Tôi điên tiết, lấy con dao chặt ngay bàn tay đó. Thùỵ Lâm gục xuống rồi Cư đâm vào bụng cô ta. Thùỵ Lâm chết ngay tức khắc. Xong việc cả hai như sức tỉnh, thấy mình đã phạm tội ác khủng khiếp. Chúng tôi vội chôn Thùỵ Lâm dưới gốc cây sao. Nhưng sau đó nhớ ra còn bàn tay của nàng. Tôi vội bỏ vào cái bóp định chôn tiếp. Nào ngờ. Cư cứ xăm xoi cái bóp nói:

- Đây là cái bóp rất đẹp, giá trị lắm, ta mang về chỗ mẹ cậu, nhờ bán lấy tiền xài!

Tôi gạt đi:

- Cậu điên à? Làm thế thì khác gì “Lạy ông tôi ở bụi này”.

Cư cười:

- Chỗ mẹ cậu bán hàng lưu niệm, khách thập phương đến chỉ một ngày là cái bóp lên đường. Ta có bạc triệu để xài....

Tôi ngẫm nghĩ rồi đồng ý. Mẹ tôi cũng không hỏi gì về cái bóp. Vài hôm sau, bà đưa cho tôi mấy trăm ngàn gọi là tiền bán bóp da. Tôi và Cư rủ nhau đi uống rượu... và cố quên chuyện cũ đi.

Nhưng đêm nào tôi cũng thấy bàn tay Thùy Lâm bóp cổ mình, cái bàn tay đầy máu. Tôi sợ hãi gào thét. Giọng Thùy Lâm rõ mồn một:

- Mà đã hại cả cuộc đời con gái của tao, lại giết chết tao, tao sẽ báo thù...

Tôi sợ quá, năn nỉ rằng tôi chỉ lỡ tay không cố ý. Nhưng Thùy Lâm cứ lớn vồn bên cạnh. Tôi bị suy nhược trầm trọng. Nhất là khi được tin thằng Cư lao đầu vào gốc cây sao tự tử... Và hôm sau. Thùy Lâm ra lệnh cho tôi đến đây tự thú....

Trọng kể xong lẫn ra ngất xỉu, máu mồm hộc ra.... Ông Nhuận nói:

- Ghê thật! Hồn ma báo oán, thằng Trọng này thế nào rồi cũng chết.

Mẹ Thùy Lâm nào ruột:

- Nhưng còn con gái tôi, nó làm sao sống lại được?

Ông Nhuận, cảm ơn ông. Nhờ ông mà sự thật mới được lộ rõ, tội ác phải trả giá... Đêm nay, ông ở lại với chúng tôi, chúng tôi sẽ làm mâm cơm cúng cho linh hồn cháu được siêu thoát.

Ông Nhuận gật đầu. Lúc khiêng Trọng lên giường thì hấn đã tắt thở. Họ khiêng xác Trọng về nhà mẹ hấn. Mẹ hấn ban đầu hốt hoảng chờ người, nhưng khi rõ chuyện, nước mắt ngấn dài, giọng thê thảm:

- Tôi không ngờ con tôi lại làm điều ác như vậy?

- Nó “ác giả ác báo” thôi. Đó là luật nhân quả.

Đêm đó, ông Nhuận thấy Thùy Lâm hiện về, nét mặt tươi tắn. Thùy Lâm nói:

- Cảm ơn ông đã giúp con. Con xin đền ơn ông.

Ông Nhuận hỏi:

- Thế còn thằng Cư chết ra sao? Cháu kể lại cho bác nghe đi!

Thùy Lâm rồn rảng:

- Con làm hồn ma xuất hiện, dụ dỗ nó. Nó say rượu nên đâu biết con đã chết. Thế là nó lao đầu vào gốc cây, vỡ nát cả sọ.

Ông Nhuận thở dài:

- Thế là chỉ vì sự độc ác của con người mà đã tước đi ba mạng sống con người. Bây giờ ân oán đã trả xong con tính sao?

Thùy lâm trù mẩn:

- Con xin làm con của cha mẹ. Vì đó là duyên số. Nhờ có cha mẹ, mới làm sáng tỏ được nỗi đau khôn cùng của con. Nhờ có cha mẹ, nên con mới rửa được mối thù....

Ông Nhuận bà Nhuận lấy nhau đã gần chục năm nhưng chưa có con. Vì thế khi nghe Thùy Lâm nói, ông rất vui mừng. Sáng hôm sau, ông từ biệt cha mẹ Thùy Lâm về xuôi, sau khi đã gửi trả lại cái bóp da. Cái bóp da được chôn chỗ Thùy Lâm chết. Cha mẹ Thùy Lâm cảm động:

- Ông không quản ngại đường xa, đem tin tức con gái tôi cho gia đình, thật rất biết ơn ông. Cầu mong mọi điều tốt lành cho ông và gia đình...

Ông Nhuận thân tình:

- Nay mai mình sẽ là người một nhà? Tôi sẽ coi Thùy Lâm bây giờ như con gái tôi.

Cha mẹ Thùy Lâm ngạc nhiên:

- Ông nói vậy là sao? Chúng tôi thực sự không hiểu...

Ông Nhuận cười:

- Thùy Lâm đã đầu thai làm con gái vợ chồng tôi. Vợ chồng lấy nhau đã lâu mà chưa có con...

Cha mẹ Thùy Lâm mừng rỡ:

- Thế thì hay quá, khi có tin mừng ông bà nhớ báo cho chúng tôi biết với. Để chúng tôi xuống thăm cháu.

Ông Nhuận gật đầu. Ngay hôm đó ông về đến phố, ông kể cho bà vợ nghe tất cả sự việc, bà vợ hoan hỉ:

- Tôi cũng có niềm vui nói với ông đây, một cô gái xinh đẹp hiện ra nói với tôi: “Con xin được làm con của mẹ để đền ơn sâu”.... Nói xong, cô ta chui luôn vào miệng của tôi.

Ông Nhuận phấn khởi:

- Đó là linh hồn của Thùy Lâm đó. Chúng ta sắp có tin mừng rồi.

Bà vợ tò mò:

- Thùy Lâm à?

Ông Nhuận gật đầu. Quả nhiên một năm sau, bà Nhuận sanh một đứa bé gái rất xinh đẹp. Đặt tên gì nó cũng khóc. Chỉ khi đặt tên Thùy Lâm thì nó mới nhoẻn miệng cười, ông báo tin cho cha mẹ Thùy Lâm biết. Hai ông bà vội xuống phố, khi thấy đứa con gái, ông bà nước mắt:

- Đúng là Thùy Lâm đây rồi. Con gái tôi đã tái sinh ở nhà ông bà. Cho phép chúng tôi là cha mẹ đỡ đầu của Thùy Lâm....

Hôm đó quả là ngày vui của hai gia đình.... Thùy Lâm lên ba tuổi, kể lại vanh vách chuyện ngày trước và bảo:

- Hai tên Trọng và Cư sẽ là trâu ngựa cho nhà cha mẹ con kiếp trước để trả nợ cho tội ác của chúng....

Ai nghe cũng kinh hãi.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

ĐÁM MA THÀNH ĐÁM CƯỚI

Nhà ông Lục có đám ma. Con gái ông là Hoa Lê vừa chết. Nàng chết khi vừa tròn mười tám tuổi, cái chết rất thương tâm. Nàng ra tuổi tằm và bất ngờ bị sóng cuốn trôi đi, ba ngày sau mới tìm thấy xác. Cái xác thật kỳ lạ vẫn còn tươi rói. Hoa Lê như đang ngủ chứ không phải chết. Ai cũng ngậm ngùi thương tiếc cho cô gái tài sắc.... Ông bà Lục đau đớn đến lặng người, không nói nên lời vì Hoa Lê là con gái độc nhất của họ. Cô làm lụng giỏi lại rất có hiếu với cha mẹ.

Mọi người đến chia buồn với ông bà Lục. Bà Hoài chép miệng:

- Tội nghiệp, con bé hiền lành hiếu thảo thế mà trời không thương nó. Nếu mà còn sống có lẽ cũng chuẩn bị đám cưới rồi chứ?

Bà Lục ứa lệ:

- Vâng, nó đã có người dạm hỏi trầu cau rồi. Gia đình nhà trai cũng đã chuẩn bị chu đáo, hôm nay đáng lẽ là ngày cưới của nó đấy....

Nói rồi, bà khóc nức lên.... ai cũng ngậm ngùi.... Đêm hôm đó, phần vì mệt mỏi, lo lắng nên nhiều người ngủ quên mất, sáng ra xác của Hoa Lê đã biến mất... Ai cũng kinh hoàng không hiểu ra sao cả?

- Trời ơi! Sao tai họa lại cứ dồn dập xuống đầu con nhỏ thế này? Hay là nó bị linh cầu ăn thịt rồi? Linh cầu là loại chúa chuyên ăn thịt người chết...

Thế là đám ma đành phải chôn cái quan tài không, vì tìm cả buổi mà không thấy xác Hoa Lê đâu cả.... Vụ mất tích xác của Hoa Lê càng trở nên huyền bí, ghê rợn khi có người thấy Hoa Lê giờ đang ở trên phố. Chồng của Hoa Lê chính là Quang Đại.... Chuyện đến tai ông bà Lục, ông bà Lục tìm đến nhà Quang Đại. Quang Đại ra mở cửa, thấy ông bà Lục mừng rỡ:

- Kìa, nhạc phụ, nhạc mẫu, sao đến không báo cho con biết trước, có gì mà cha mẹ hốt hoảng quá?

Bà Lục thắc mắc:

- Tôi nghe nói con Hoa Lê nhà tôi đang ở đây đúng không?

Quang Đại gật đầu:

- Dạ đúng, cô ấy là vợ của con mà? Chính cha mẹ đã gả cô ấy cho con mà...

Ông Lục sừng sốt:

- Cậu nói cái gì tôi thật không hiểu nổi?

Quang Đại sôi nổi:

- Thì cái đêm cách đây ba tuần, cha mẹ chả đem Hoa Lê đến và nói: Từ nay, ta gả Hoa Lê cho con... con hãy chăm sóc nó cho chu đáo.

Hai ông bà Lục nhìn nhau tò mò rồi hỏi lại nhau:

- Cả mấy tuần nay, mình có đi đâu nhỉ? Sao lại có chuyện bí ẩn vậy? Hay là ma đưa lối quỷ dẫn đường mà mình không biết. Thế Hoa Lê đâu?

Quang Đại vội vã:

- Em ơi, có cha mẹ đến chơi này, em mau ra tiếp cha mẹ đi.

Hoa Lê bước ra, ông bà Lục nhìn con sững người, cả hai lắp bắp:

- Hoa Lê! Con còn sống? Có phải con đấy không? Ông trời ơi? Sao lại kỳ diệu thế này?

Ông bà Lục ôm chầm lấy Hoa Lê. Hoa Lê ngạc nhiên:

- Ông bà là ai? Sao lại gọi tôi là con nhỉ? Tôi đâu có quen ông bà...?

Ông bà Lục sững người:

- Cha là cha đẻ của con mà. Mẹ con đây này. Con quên rồi sao?

Hoa Lê lắc đầu:

- Không! Tôi không quen ông bà. Tôi là Hà Nguyên, tôi cũng không biết sao tôi lại ở đây nữa. Chỉ biết có người đưa tôi đến đây và bảo: Cô là vợ ông Quang Đại. Anh ấy hỏi han đủ điều, tôi chỉ âm ừ vì tôi có biết gì đâu mà nói.

Quang Đại rú lên:

- Em nói vậy là sao? Thế em không phải là Hoa Lê à? Hà Nguyên, cái tên lạ quá. Anh chưa nghe bao giờ?

Ông bà Lục nhìn con gái đăm đăm, rồi nhìn bộ quần áo Hoa Lê mặc. Bộ quần áo cưới màu trắng, trên đó có thêu bông hoa hồng và hai chữ Hà Nguyên... Ông tò mò:

- Áo cưới này con lấy ở đâu?

Hà Nguyên kể:

- Có người con gái cho tôi và bảo tôi đến nhà Quang Đại. Tôi lúc đó như

người mất hồn, chỉ biết làm theo... Nào ngờ, anh Quang Đại đối xử với tôi rất tốt.

Quang Đại nhớ ra điều gì, lắp bắp:

- Con nhớ ra rồi. Cách đây ba tuần, con đang ngủ, thấy Hoa Lê xuất hiện nét mặt sầu thảm, con hỏi, cô ấy chỉ khóc, lát sau mới nói: Sau này xác là của em, hồn là bạn em, anh hãy coi như em còn sống. Thế thôi... Con tỉnh dậy, không hiểu ra sao cả, thế có chuyện gì với Hoa Lê à?

Ông Lục càu nhàu:

- Cậu vậy mà cũng đòi làm rể nhà tôi? Nhà vợ có chuyện mà cũng không biết!

Quang Đại gãi đầu:

- Dạ! Con đi công chuyện cả mấy tuần liền, nên có biết gì đâu? Công việc con lu bu quá.... thế có chuyện gì vậy, cha mẹ?

Ông Lục buồn thảm:

- Con Hoa Lê nó chết đuối, xác nó mất tích, ta đi tìm để chôn.

Quang Đại rú lên:

- Cha nói cái gì mà kỳ quái vậy? Rõ ràng là Hoa Lê đang ở trước mặt con, cùng cha mẹ.... sao lại có chuyện kinh hãi thế?

Bà Lục nhìn cô gái, gật đầu:

- Ờ đúng là con gái ta thật. Sao nó lại không nhận ra chúng ta nhỉ. Thế con không phải là Hoa Lê thật à?

Cô gái lắc đầu:

- Con đã nói con là Hà Nguyên. Sao ông bà hỏi gì nhiều thế? Con mệt, xin phép vào nhà nghỉ.

Nói rồi cô bước vào trong, ông bà Lục tần ngần một lát rồi chào Quang Đại ra về. Dọc đường, hai vợ chồng cứ buồn thảm mãi, họ vẫn ngạc nhiên, không hiểu sao lại có chuyện thần bí như vậy.

Đêm đó, bà Lục đang ngủ, thấy có người con gái ngồi cạnh, bà mở mắt thẫn thức:

- Hoa Lê, con đấy ư? Tại sao con lại từ chối cha mẹ?

Hoa Lê nức nở:

- Con đã chết rồi, làm ma rồi. Vì nhớ cha mẹ quá nên con về thăm.

Bà Lục tần ngần:

- Thế xác của con đâu? Tại sao con lại mất xác như vậy?

Hoa Lê bùi ngùi:

- Xác con hiện đang ở nhà Quang Đại, anh ấy là chồng của con về mặt thể xác, còn tâm hồn là Hà Nguyên.

Bà Lục tò mò:

- Hà Nguyên là ai nhỉ? Mẹ chưa nghe cái tên đó bao giờ?

Hoa Lê nói:

- Hà Nguyên là một hồn ma lang thang, cô ấy cũng chuẩn bị cưới chồng. Nào ngờ bị tai nạn giao thông. Con gặp cô ấy, cô ấy cùng cảnh ngộ với con, cô ấy đang chuẩn bị đầu thai. Con van nài cô ấy, hãy nhập vào xác con rồi về làm vợ anh Quang Đại vì anh Quang Đại đã hứa hôn với con. Con không muốn thấy anh đau khổ... Cô ấy bằng lòng. Cô ấy nhà ở Nguyên Thái, cách đây khoảng ba trăm cây số.

Bà Lục hỏi:

- Nhưng cha mẹ rất ngạc nhiên, vì sao cha mẹ lại có mặt trong đám cưới của con nhỉ?

Hoa Lê cười:

- Con đã mượn giấc mộng để đưa cha mẹ đi. Từ nay, tuy con không còn sống, nhưng xác thịt vẫn còn, cha mẹ nên đến thăm anh Quang Đại và gặp mặt Hà Nguyên. Rồi đưa cô ấy về cho cha mẹ cô ấy gặp. Nhà cô ấy giàu có, cô ấy cũng rất nết na, cha mẹ cô ấy cưng chiều cô ấy, giống như cha mẹ cưng chiều con vậy... Địa chỉ nhà cô ấy rất dễ tìm cứ đến Nguyên Thái, hỏi ông bà Luật là ai cũng biết.

Bà Lục gật đầu:

- Được rồi, cha mẹ sẽ làm theo ý con. Con nhớ động viên Hà Nguyên, để cha mẹ dù sao cũng an ủi khi gặp con...

Hoa Lê vui vẻ:

- Con sẽ làm vui lòng cha mẹ. Con đi đây.

Nói rồi, Hoa Lê biến mất, bà Lục bàng hoàng tỉnh dậy, thì ra là một giấc mơ... nhưng hình bóng của Hoa Lê vẫn rõ mồn một. Bà gọi ông Lục dậy kể lại tường tận về giấc mơ của bà. Ông Lục chép miệng:

- Có ai ngờ đâu sự thể lại ly kỳ như vậy? Dù sao cũng mừng vì xác con gái chúng ta vẫn còn. Ta sẽ nhận Hà Nguyên làm con.

Hà Nguyên đang ngủ. Hoa Lê xuất hiện. Hà Nguyên tươi cười:

- Hoa Lê, mình đang rất hạnh phúc. Nhưng vẫn chưa quen được là Hoa Lê. Nên luôn miệng nói là Hà Nguyên. Mình nhớ cha mẹ quá...

Hoa Lê vui vẻ:

- Mình đã báo cho cha mẹ mình, ông bà ấy sẽ đưa Hà Nguyên về thăm cha mẹ.

Hà Nguyên cảm động:

- Linh hồn là của mình, còn thể xác vẫn là của cậu. Cậu quá chu toàn với mình. Mình cảm động quá!

Hoa Lê bùi ngùi:

- Hai chúng mình đều cùng hoàn cảnh nghiệt ngã. Người có thể xác, kẻ có linh hồn. Hà Nguyên hãy coi cha mẹ mình như cha mẹ Hà Nguyên nhé. Đó là tâm nguyện của hai cụ, mong Hà Nguyên hiểu cho mình.

Hà Nguyên gật đầu:

- Được rồi, mình hứa mình sẽ làm hai cụ vui lòng. Anh Quang Đại rất tốt. Anh ấy rất yêu Hoa Lê mình thật may mắn được làm vợ anh ấy.

Hoa Lê ứa lệ:

- Số phận mình đã vậy, mình phải cam chịu. Đó là nghiệp chướng. Chúc cậu và anh ấy hạnh phúc... mình đi đây.

Hà Nguyên ôm chặt bạn ứa lệ:

- Đừng. Hoa Lê đừng đi, mình nhớ cậu quá. Hãy ở lại chút nữa.

Chồng Hà Nguyên lay nàng dậy, lo lắng:

- Em có gì mà la dữ vậy, gặp ác mộng à?

Hà Nguyên mở mắt, ngượng ngịu:

- Ở không em thấy em đang gặp cha mẹ, nên nói chuyện vậy mà, ngủ đi anh...

Quang Đại tò mò:

- Cho đến bây giờ anh vẫn không hiểu em là Hà Nguyên hay Hoa Lê nữa...

Hà Nguyên ôm chồng nũng nịu:

- Là cả hai, hai trong một! Anh có thích vậy không?

Quang Đại hôn vợ nông ấm:

- Thế thì tuyệt quá. Mình sẽ về thăm ông bà ngoại nghe. Hôm trước, em làm ông bà buồn đó.

Hà Nguyên ngoan ngoãn:

- Vâng anh bảo gì em cũng nghe theo, vì anh là chồng của em mà...

Sáng hôm sau, hai vợ chồng đến nhà ông bà Lục, đường rừng núi đi cả buổi mới tới. Ông bà Lục chạy ra. Hà Nguyên ôm chầm lấy ông bà Lục, nước mắt giàn dụa:

- Cha... mẹ... con yêu cha mẹ... Con xin lỗi hôm trước vì đã làm cha mẹ buồn. Hôm ấy tại con chưa nghĩ ra...

Bà Lục cảm động:

- Hà Nguyên, cha mẹ đã nghe Hoa Lê kể lại hết rồi. Từ nay con mãi mãi là con của cha mẹ. Vài bữa nữa, cha mẹ cùng chồng con sẽ đưa con về Nguyên Thái để thăm cha mẹ đẻ của con... Lúc đó hạnh phúc sẽ nhân đôi.

Hà Nguyên cảm động, cứ rúc mãi vào cánh tay bà Lục, bà Lục cảm giác da thịt con gái mình thấm vào tâm hồn bà. Rõ là Hoa Lê tuy mất nhưng thể xác nó vẫn còn đây, và Hà Nguyên nhận ông bà Lục là cha mẹ.

Ít hôm sau, cả nhà ông Lục, Hà Nguyên, Quang Đại cùng lên xe đò về Nguyên Thái.... Vừa đến đầu cổng, Hà Nguyên đã reo to:

- Cha mẹ. Thanh ơi... con đã về đây, chị đã về đây...

Ông bà Luật từ trong nhà chạy ra, tò mò nhìn mấy người. Hà Nguyên ôm chầm lấy ông bà nói vội.

- Cha mẹ không nhận ra con sao? Con là Hà Nguyên đây mà? Còn đây là cha mẹ nuôi và anh Quang Đại chồng con....

Ông Luật tò mò:

- Cô nói cái gì tôi không hiểu? Con Hà Nguyên nhà tôi nó chết đã lâu rồi. Hôm nay là ngày giỗ đầu của nó.

Hà Nguyên giàn dụa nước mắt:

- Ừ cũng phải thôi, con quả là bây giờ tuy thân xác người khác...

Bà Luật khi nghe cô gái nói, giọng thì y chang giọng của Hà Nguyên, mọi động tác cũng vậy, nhưng thân xác thì lại khác. Bà nức nở:

- Thì con nhớ thử xem, nhà mình có ai nào? Con nói xem nào?

Hà Nguyên tíu tí:

- Em Thanh con đâu? Con chó Lu Lu đâu? Mấy đứa bạn Thuyền, Thịnh.....
Con nhớ ông bà nội lắm.

Bà Luật rú lên:

- Trời ơi! Đúng là con Hà Nguyên của má đây rồi!

- Con ơi, con kể lại cho cha mẹ xem nào....

Hà Nguyên kể lại tất cả... ông bà Luật quay sang ông bà Lục cảm động:

- Thật là cuộc trùng phùng kỳ lạ, chúng ta mất con, bây giờ thì hai con lại là một. Nó vừa là con của ông bà vừa là con của chúng tôi...

Quang Đại đứng như trời trồng Hà Nguyên tíu tí:

- Anh Đại, ra mắt cha mẹ vợ đi chứ, sao anh cứ ngẩn người ra như thế kia?

Quang Đại sức tỉnh, cúi đầu lễ phép:

- Con chào hai bác ạ. Hôm nay con rất vui được gặp hai bác, con có nghe Hà Nguyên kể nhiều về hai bác, nay mới được gặp mặt...

Hà Nguyên trách yêu:

- Coi anh kìa! Sao lại gọi cha mẹ vợ là hai bác? Bắt đền anh đó.

Quang Đại đỏ mặt. Ông bà Luật vui vẻ:

- Chàng rể chưa quen đó thôi, sau này đều là con cái trong nhà cả. À, mà hôm nay là giỗ đầu của Hà Nguyên, hay ta thay đám giỗ thành đám cưới nhé!

Mọi người vỗ tay tán thành. Dân làng đến chơi nghe chuyện Hà Nguyên tái sinh ai cũng mừng rỡ và ngạc nhiên. Đám giỗ đầu trở thành đám cưới rất vui vẻ. Bạn bè Hà Nguyên đến rất đông, ai cũng tíu tíu trò chuyện. Hà Nguyên kể vanh vách từng kỷ niệm một, ai cũng cảm động...

Ở chơi ít hôm. Hà Nguyên cùng ông bà Lục, Quang Đại ra về. Từ đó, họ trở thành thông gia của nhau. Quang Đại những lúc âu yếm với vợ thường nói:

- Có ai ngờ, lấy một vợ mà được cả hai nhạ gia...

Hà Nguyên nũng nịu:

- Thì em là người vợ hai trong một mà. Anh có thích không?

Quang Đại sáng khoái:

- Thích chứ, thích nhất là em sẽ đẻ cho anh một đàn con để cho hai ông bà

ngoại, à quên, bốn ông bà ngoại có cháu bế chứ.

Hà Nguyên dí tay vào trán chồng, trù mếu:

- Anh tham quá hà!

Rồi cả hai cùng cười vang... họ thấy Hoa Lê hiện về, Hoa Lê nói:

- Thế các người có bao giờ nhớ bà mối không nhỉ?

Hà Nguyên cười:

- Thế chị định làm mối với cả em sao? Em là chị mà chị cũng là em mà.

Hoa Lê vui vẻ:

- Thế các người không cho tôi đùa một tí được sao? Tôi chỉ muốn cho các người vui thôi mà... Thôi các người vui vẻ nhé. Hẹn gặp lại kiếp sau.

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
Quyển III: HÓA THÂN HIỆN HỒN



Vợ chồng anh chị Khảm là người hiền lành hiếu theo ý nghĩa bình thường.

Họ làm ăn chăm chỉ chí cốt. Dạo còn ở trong nước, cả hai anh chị đã quyết chí tìm đủ mọi cách để mong sao thoát ly đời nhọc nhằn gian lao nghèo khó. Vợ chồng anh chị xuất thân từ hai gia đình vừa đủ ăn đủ mặc. Tuy không đến nỗi nghèo khó lắm nhưng so với những hàng phú gia địch quốc mà anh chị có khi chỉ được nghe đồn mà chưa bao giờ được chính mắt trông thấy. Xem ra anh chị rất nôn nao với giấc mộng giàu sang và chưa bao giờ có được một ngày sống trong cảnh phú quý, rạng rỡ vinh hiển như những kẻ lắm bạc nhiều tiền cho nên niềm mơ ước làm cho anh chị luôn luôn nuôi nấng ấp ủ trong tâm tư, bảo nhau quyết thực hiện cho bằng được, bất chấp định luật “Đại phú do thiên, tiểu phú do cần”.

Họ lấy nhau vào đúng thời kỳ cả nước đang chìm ngập trong tình trạng kinh tế kiệt ỨC, việc làm ăn khó khăn, người khôn của khó, không dễ gì kiếm ra được nhiều tiền để cho đời sống anh chị với hai đứa con có được

những ngày tháng mát mảy nở mặt khỏi phải thiếu trước hột sau, làm việc gì cũng không thoát được cảnh giật gấu vá vai, đấp đổi qua ngày đoạn tháng, chật vật quá sức.

Anh Khảm lại kẹt cứng với đời sống của một quân nhân sĩ quan cấp nhỏ, rày đây mai đó, trên búa dưới đe. Lúc nào cũng phải lo thủ phận và chu toàn những nghĩa vụ của một thuộc cấp khôn khéo biết an phận thủ thường để khỏi phải ra chiến trường có thể mất chỗ đội nón như chơi, tuy rằng anh không phải ngày đêm tham dự những cuộc hành quân gian khổ chết chóc, nhưng anh vẫn phải chu toàn một lúc hai nhiệm vụ bắt buộc của người quân nhân. Một là tiếp tế quân trang quân dụng cho các đơn vị hành quân trực thuộc, hai là phải tự biết cách để thù tạc đãi đằng những cấp chỉ huy quyền thế không chỉ bằng tiền bạc quà cáp hậu hĩnh, có khi còn đi lòng sục tìm những cô gái non dại, con cái của những người nghèo, anh tung tiền ra khuyến dụ mua chuộc để lén lút hưởng thụ hoặc đem dâng hiến cho thượng cấp, hòng giữ cho được vị trí yên ổn, ngồi mát ăn bát vàng ở hậu cứ và điều này thì chị Khảm là người biết rõ ràng hơn ai hết. Nhưng chị vẫn làm ngơ, để mặc cho chồng tung hoành, tự tung tự tác và tiếp tục ra tay làm hại các cô gái son trẻ con cái nhà nghèo. Chị có những hưởng thụ chẳng bao giờ anh cần lưu ý tới. Đàng khác, để thực hiện được như vậy, anh Khảm chỉ còn cách cắt xén gian lận, hoặc ăn cắp bớt số lượng quân trang quân dụng, những nguồn tiếp liệu then chốt dành cho những đơn vị tác chiến ở trong kho để đem về nhà giao cho chị Khảm tìm manh mối bán tháo ra ngoài, chị mới mong nở mảy nở mặt với những người đồng trang lứa và có được một đời sống tạm tạm xa hoa tươm tất và anh cũng được yên ổn vui sống bên vợ con với các cô đào non lúc nào cũng hăm hở sẵn sàng, nhòm ngó túi tiền chi xộp của anh mà tìm đến bán thân, trao đổi.

Anh Khảm vẫn biết làm như vậy là không đúng, là những nguyên nhân gián tiếp đem đến những thất bại ê chề cho những người bạn đồng ngũ ở ngoài tiền tuyến với những cái chết oan khiên tức tưởi của bao nhiêu người ngày đêm phải trực diện trước quân thù vì những nguồn tiếp liệu từ hậu cứ

do anh nắm quyền cung ứng đã không được cung ứng đầy đủ. Nhưng anh Khảm không biết và càng cố tình không cần biết đến điều này. Anh thường nhủ để tự trấn an:

- Việc thắng bại chết chóc ngoài trận tuyến đâu phải lỗi tại mình, tại số mạng mà ra. Tội Việt cộng không hề có nguồn tiếp liệu binh đoàn dồi dào như mình, sao chúng vẫn chiến đấu được. Chẳng qua chỉ tại những chiến hữu đòi hỏi quá đáng chứ việc thắng bại nào có ăn thua gì đến ta. Đối với các cô gái nhẹ dạ, anh đâu có ép buộc các cô phải bán rẻ tấm thân trong trắng. Chẳng qua đó chỉ là sự trao đổi công bằng, ăn cơm trả gạo, ăn cháo trả tiền. Sau đó nếu có hậu quả gì. Các cô phải tự lo liệu lấy. Anh đã giao hẹn trước cả rồi, trách cứ anh sao được.

Tự bào chữa như thế cho nên anh Khảm cảm thấy yên lòng tiếp tục cùng các cô gái son trẻ trao đổi mua bán và ra tay vợ vét, ăn cắp ăn xén tất cả mọi thứ có thể lấy được để chu toàn nhiệm vụ của người sĩ quan tiếp liệu và nhờ đó, anh trở thành một quân nhân khá gương mẫu. Đời binh nghiệp của anh thăng tiến như điều gặp gió với những băng tướng lục, băng khen đều đặn và thăng cấp đúng nhiệm kỳ chẳng khác chi mọi người mà trong suốt mười hai năm quân vụ, anh chưa bao giờ phải bắn một viên đạn nào cho đến ngày tan rã hàng ngũ, giống như bao nhiêu người, gia đình của anh chị phải bỏ của chạy lấy người. Nhờ có sự giao du rộng rãi lại thường lo lót từ bấy lâu nay cho nên gia đình vợ chồng con cái của anh chị được ưu đãi cho lên tàu di tản trước tất cả mọi người, tránh được bao nhiêu là sự chà đạp hỗn loạn tranh giành trong lúc tranh tối tranh sáng. Thập tử nhất sinh. Mọi người hối hả đạp lẫn nhau lên xác chết của nhau để đi tìm đường lánh nạn.

Chuyến hải trình chạy giặc cập bến an toàn, anh chị thở phào ra nhẹ nhõm. Mỗi khi nghĩ đến những ưu đãi lúc nào anh chị cũng được hơn người nhờ vào sự lanh lợi khôn khéo. Ra được đến nước ngoài với hai bàn tay trắng sau bao nhiêu năm tận tình vợ vét khi xưa với dụng ý làm giàu, giờ đây, cả gia đình anh chị cũng chẳng đem theo được chút gì để làm lại cuộc đời còn

phải đối diện với một đời sống mới hoàn toàn xa lạ từ ngôn ngữ cho đến những sinh hoạt khác lạ hàng ngày, nhưng nhờ có khả năng khôn ngoan hoạt bát với ý chí phấn đấu hơn người, lại có sẵn quyết tâm làm giàu được nuôi nấng dài lâu trong tâm khảm, nên khi đến được vùng đất được mệnh danh là cơ hội này, chẳng bao lâu đã trở thành những người ty nạn giàu có với những mối làm ăn vĩ đại, bất kể công việc chánh tà với những người dị chủng. Công việc doanh thương buôn bán lúc đầu còn từ từ hạn chế, sau mỗi lúc một thêm phát triển mạnh mẽ bền vững lạ thường, tiền bạc lợi tức như dòng suối chảy xiết đến với anh chị chẳng có khi nào ngừng nghỉ.

Với gia sản tiền rừng bạc biển, nhà cửa xe pháo tiện nghi văn minh cơ khí. Hệ thống làm ăn quy mô đầy đủ, nhân viên thầy thợ phụ tá giúp việc có tới hàng mấy chục người anh chị đều nắm đủ trong tay. Anh chị tỏ ra tự mãn hơn người và lúc nào trong lòng cũng đầy hãnh diện về tài năng thao lược kinh bang tế thế của mình...

Hôm nay, với bề thế cơ ngơi tài sản làm ăn sung túc chắc chắn sẽ chẳng bao giờ anh chị còn sa sút khánh kiệt được, chắc chắn sẽ chẳng bao giờ anh chị phải sống lại những ngày tháng thanh bần đạm bạc như xưa. Anh chị với hai người con nay đã khôn lớn, nay đã trở thành những người Mỹ mũi tẹt da vàng, đã hóa thân từ mọi cung cách nói năng cư xử đã thoát xác hoàn toàn, đã biến đổi và tách biệt khá xa với dòng sinh mệnh truân chuyên của nguồn gốc cũ với mọi sinh hoạt cung cách rập theo những tập quán mới mẻ văn minh. Gia đình anh chị rất biết tôn trọng và đề cao tinh thần tự do tuyệt đối cùng những chủ nghĩa phục vụ cá nhân. Riêng về anh Khảm. Anh đã trở thành một ông chủ lớn, anh có những thú vui cao cấp cầu kỳ hơn của một người có nhiều tiền của, chị Khảm thì cũng vậy... Chị cũng có nhân tình để thực hành việc “ông ăn chả bà ăn nem”. Anh Khảm ăn chơi mèο chuột từ trong nước ra đến xứ người thì tại sao chị không thể như vậy. Nhân tình của chị chính là anh tài xế lâu năm vai u thịt bắp, ít ăn ít nói, lái xe vận tải giao hàng, anh ta cũng có gia đình vợ con đàn ông tử tế và chỉ quan hệ với chị Khảm vào những lúc anh Khảm phải đi vắng nhà hoặc

là những khi chị Khảm nổi hứng bất chợt hai người mới lén lút hò hẹn gặp nhau. Sau đó ai nấy trở về với vai trò cố hữu của mình. Có nhiều lúc anh tài xế cũng nổi chứng ghen tuông này nọ. Nhưng anh ta biết rõ, ngậm miệng chịu đựng là giải pháp thích hợp nhất để cho anh và chị Khảm còn có cơ hội gặp nhau, để cho mối dây gian dối còn tồn tại được đến bây giờ.

Danh lợi bạc tiền con người tạo dựng nên ở xứ này là một công thức biểu thị sự thành công. Nó được thừa nhận một cách hùng hồn và trở thành cây kim chỉ nam bất di bất dịch, nó như một chất men say khó lòng làm cho con người thức tỉnh, khó lòng mà dứt nó ra một cách dễ dàng. Anh chị Khảm giờ đây có muốn cưỡng chống lại những nguồn lợi tức khổng lồ, có không muốn tiếp tục vun vén tài sản mỗi ngày cứ phát mãi lên trong lúc đã quá dư thừa cũng khó mà thi hành được.

Chính vì vậy, đời sống cá nhân của anh chị trở nên bận rộn và sống rất rời rạc với nhau. Hai người con của anh chị bây giờ đã lớn, họ đã nằm hằn trong cơn lốc xoáy đến tối tăm mặt mày. Không mấy khi có được một ngày giờ an nhàn rảnh rỗi, không mấy khi cả nhà họ có được một bữa cơm sum họp quây quần với những bữa cơm canh rau đạm bạc ngon lành xưa cũ, cũng không mấy đêm họ đi vào giấc ngủ thanh thản nhẹ nhàng yên ổn, thường bị chi phối bởi những sự toan tính làm ăn, hẹn hò thương vụ đình đám xã giao nói chi đến những vấn đề giải trí giản dị thanh tao, nói chi đến việc vun bồi cho đời sống nội tâm cùng những quan hệ tình cảm trong gia đình hoặc ngay cả với những con người đồng hương thân sơ khác.

Của cải thì mỗi ngày càng trở nên dồi dào phong phú biến dần thành một thông lệ trói buộc một thói quen không thể nào gián đoạn hoặc ngưng nghỉ và thời gian để sống riêng cho nhau cũng theo tỷ lệ thuận mà càng ngày càng trở nên eo hẹp hạn chế hơn. Anh sống theo anh, chị sống theo chị chẳng ai bận tâm đến ai cả...

Việc doanh thương đã được hương thịnh vững bền, chuyện hưởng thụ đã

quá nhàm chán đến độ dư thừa trên đất Mỹ. Có lần anh chị Khảm rủ nhau trở về thăm lại quê cũ phố cũ phố xưa. Chị Khảm chỉ chờ đợi có được cơ hội này. Chị lấy cớ phải ở lại Hoa Kỳ để thay anh điều hành công việc làm ăn trong khi anh đi vắng. Anh Khảm chẳng chút nghi ngờ. Anh đồng ý nhanh chóng để chị ở lại Hoa Kỳ. Một mình anh trở về thăm lại cố hương không có điều gì cần thắc mắc với dự tính về nước để nghiên cứu phát triển chuyện làm ăn nhưng bên cạnh đó anh cũng háo hức rạo rực trong lòng khi nghe những người đã đi VN trở về đây kể lại những chuyến du dương cụp lặn bên những cô gái son trẻ ở quê nhà với một số tiền chi ra rất ít.

Quả như lời đồn đại của những người đã từng về Việt Nam du lịch, khi anh về đến quê nhà nghèo nàn rách rưới, cư trú trong một khách sạn đắt tiền chỉ dành cho những du khách có thể lực. Anh đã được người môi giới cho xem hình ảnh những cô gái trẻ đẹp sẵn sàng trao đổi rao bán thân xác và anh Khảm chọn ngay một bức hình của một cô gái khá đẹp trông vẫn còn thơ ngây trong trắng. Anh đã bỏ một số tiền nhỏ chẳng đáng là bao ra mua.

Bạn tình hờ của anh là một cô gái đôi mươi còn nhỏ hơn cả tuổi của hai người con anh đang ở Hoa Kỳ. Cô ta bình thản nhận tiền xong rồi nhờ người trung gian trao ngay lại cho người mẹ của cô đang gặp cơn bệnh hoạn rồi hiến trọn thân xác con gái cho anh. Thời hạn bán thân đã hết, cô gái đáng thương được mẹ của cô lên đến khách sạn chờ để đưa cô về nhà tại văn phòng quản lý. Anh Khảm kể ra cũng là con người nhân ái, anh đích thân đưa cô ta xuống tận nấc thang cuối cùng. Nhưng anh thật không thể ngờ khi anh nhìn thấy diện mạo của người mẹ cô gái. Làm sao anh có thể quên đi khuôn mặt người đàn bà đang chờ đợi đưa con gái vốn là một trong số những người đã có quan hệ tình cảm mật thiết với anh khi trước. Anh từng đã chiếm đoạt xong rồi dâng hiến cho cấp trên và sau cùng tàn nhẫn bỏ rơi trong lúc cô ta đã mang trong thân xác giọt máu của anh. Anh không một lần ngó ngang thăm hỏi. Người thiếu phụ này chính là mẹ ruột của cô gái anh mới vừa chiếm đoạt tiết trinh. Chính là người hơn hai mươi năm trước đây đã từng cùng anh chấp nổi ân tình để rồi sau cùng vì sự ràng buộc

của người đã có vợ có con anh phải truyền tay cô ta cho người khác để dễ dàng nói tiếng chia tay người thiếu phụ này với một số tiền nhỏ để bà ta tự tìm đường sanh nở.

Như vậy, đứa con gái vừa cùng anh trao đổi xác thịt chính là đứa con gái ruột thịt mang chính giọt máu của anh năm nào. Sự việc oan khuất đã diễn ra trong hoàn cảnh hết sức bất ngờ như một định mệnh vừa kinh hoàng vừa oan trái khiến hai người lớn trong cuộc chỉ còn biết nhìn nhau mà nghe trong lòng quặn đau chua xót chẳng nói được lời gì.

Người con gái nhỏ tuổi đáng thương vừa là nạn nhân vừa là nhân chứng của một định mệnh an bài ngang trái. Cô cảm thấy quá xấu hổ và đau khổ đến cùng cực, cô vùng khỏi tay người mẹ thẳng thốt phóng thẳng ra đường lộ giữa lúc một chiếc xe vô tình từ đâu chạy tới kết liễu mạng sống của cô.

Phần anh Khảm cũng kinh dị không kém, anh ngần ngừ đến độ bàng hoàng, cố giữ cho lòng bình tĩnh, nhanh chóng anh bỏ lại cho người tình thiếu phụ lúc xưa một năm bạc khá lớn để tự lo ma chay cho đứa con gái xấu số rồi anh gấp rút lấy vé máy bay.

Trở về Mỹ sớm hơn dự định đến cả nửa tháng trời. Anh về đến nhà trong một đêm hôm khuya khoắt với tâm trí còn chưa vơi đi những cơn xúc cảm bàng hoàng sau chuyến du lịch Việt Nam để rồi bất ngờ anh phải chứng kiến thêm một hình ảnh không kém đau lòng khác nữa khi người vợ của anh đang công khai âu yếm nằm trong vòng tay của người tài xế giao hàng trong lúc hai người tin chắc anh còn đi vắng chưa về kịp.

Đúng là họa vô đơn chí, phước bất trùng lai. Anh Khảm lầm lũi rút êm ra khỏi nhà để mặc cho đôi gian tình mặc tình tự tung tự tác. Một lần nữa anh lại trốn chạy một thực tế quá đổi đắng cay. Anh âm thầm bước ra khỏi nhà, đi tìm một khách sạn để trú ngụ tạm trong một thời gian với dụng tâm đợi chờ cho tất cả những xao động kinh hoàng vừa xảy ra lắng xuống rồi anh

mới lần lượt giải quyết từ từ, nào ngờ bắt đầu từ giây phút ấy, tâm trí anh như kẻ lạc thần, lúc mê lúc tỉnh lúc giận lúc yên. Tự nhiên trong mình như có một mãnh lực vô hình đốc thúc anh phải thi hành những công việc rồ dại của một gã điên. Biết bao nhiêu ý tưởng oán hận chập chùng cứ dâng lên ngập đầy trong tâm trí rồi bời của anh, bất cứ lúc nào những ý nghĩ này cũng khiến xui anh phải mau trở lại căn nhà của anh để tận diệt đôi gian phu dâm phụ. Anh cố gắng trấn tĩnh để khỏi vướng vào những công việc điên rồ tai hại rồi anh đã thiếp đi từ lúc nào.

Đứa con gái bán trinh cho anh ở Sài Gòn hiện ngay ra trong tâm tưởng của anh trong cơn mệt mỏi đồng thiếp. Tấm thân mảnh mai của nó có lúc được che phủ bởi những làn khói sương khi mờ mờ ảo ảo, có lúc hiện ra trần trụi. Anh cố nhắm mắt lại để xua đuổi hình ảnh đó đi nhưng bên tai anh đã có tiếng nói của nó lạnh lạnh cất lên:

- Ông không thể trốn chạy được! Những lầm lạc tội lỗi của ông gây ra từ bao lâu nay thấu động tới tận cõi trời ông tưởng ngoài ông ra không còn ai hay biết? Bây giờ là lúc bắt đầu ông phải trả những món nợ đời.

- Tôi... Ba... xin... hãy tha tội chết cho tôi. Tôi vương mắc chuyện đó với cô bằng tất cả sự vô tình. Tôi không cố ý...

Vong linh người con gái bán thân bị xe cán chết bất đắc kỳ tử ở Sài Gòn cười rít lên nghe ghê rợn:

- Phải! Ông đã vô tình. Ông đã bao nhiêu lần dùng đến mãnh lực đồng tiền để chiếm đoạt niềm an lành và sự trắng trong của bao nhiêu người đàn bà con gái. Vậy mà ông vẫn chưa yên, ông vẫn mãi miết thi hành. Tội lỗi của ông không có đất trời nào có thể dung thứ. Ông đã tự tạo nên bao nhiêu nghiệp chướng cho mình, nghiệp báo này đã vận ngay tức thời để ông trở về hãm hại tôi, hãm hại chính đứa con mang máu thịt tội lỗi của ông hơn hai mươi năm về trước. Bây giờ đến lượt chính ông phải đền trả những nghiệp báo đớn đau này. Người vợ của ông giờ đã ra sao thì lúc này ông trở về nhà chắc ông đã biết. Chắc chắn ông phải giết chết bà ta để rửa hận cho nỗi đau phản trắc này, vậy ông hãy mau làm điều này trước rồi sau đó mới tới những điều kế tiếp...

Nói xong bóng ma mất hút trong căn phòng khách sạn vắng tanh. Anh Khảm chợt tỉnh táo được đôi chút, trời không mấy nóng nực mà mồ hôi của anh vã ra đầm đề. Anh dáo dác nhìn quanh, mọi vật trong phòng vẫn lặng lẽ tứ bề. Hai bên tai anh bỗng nhiên như có những cơn gió cực kỳ thổi mạnh anh chỉ nghe thấy những tiếng rít gào và chừng như anh đang lạc vào một thế giới hỗn độn nào khác ngoài cõi trần gian, rồi như có một sự thúc đẩy vô hình, anh bật đứng lên khỏi chiếc ghế bành. Anh lái chiếc xe mượn tạm chạy như bay trở về căn nhà, nơi có hai kẻ gian tình đang ngang nhiên tình tự.

Anh không còn đủ bình tĩnh đứng chứng kiến hai kẻ gian dâm, từng nhát dao uất hận, anh chém loạn đả trên thân thể của hai người cho đến khi họ không còn động đậy, anh mới lách mình khóa trái cánh cửa để đi ra.

Ngày bữa sau. Báo chí cùng các cơ quan thông tin đã đồng loạt loan tải nguồn tin thiếu phụ chủ nhân một công ty xuất nhập cảng người Á châu đã bị giết chết bên cạnh tình nhân cũng bị thương tích trầm trọng nhưng thoát chết trong lúc chồng bà ta vắng nhà với lời bình luận: không tìm ra dấu vết hoặc tông tích của kẻ sát nhân, sự việc còn đang được tiếp tục điều tra.

Đợi cho việc mai táng nạn nhân xấu số lắng dịu đôi chút anh Khảm mới thực sự quay trở về nhà với thái độ im lìm khó hiểu trong lúc người tài xế tình nhân còn đang bị câu lưu để nhà chức trách tìm ra manh mối. Dần dà, sự việc cũng chìm dần vào quên lãng của thời gian, không ai còn dịp để nhắc nhở tới.

Phần anh Khảm thì rất đổi buồn phiền đến bỏ ăn bỏ ngủ, anh như kẻ mất hồn, không còn chút nghị lực tâm trí nào để dòm ngó đến những công việc kinh doanh thường lệ. Người ta lầm tưởng anh buồn đau u uất bởi cái chết thảm khốc của người vợ ngoại tình. Nhưng không ai biết đích xác được rằng anh đau buồn và tỏ ra dờ dưng dờ dại, bỏ bê tất cả mọi công việc điều hành làm ăn chỉ vì nỗi niềm ăn năn sám hối chính anh đã hãm hại và đưa

đến cái chết oan nghiệt của người con gái ruột của anh đã bị bỏ rơi, rồi ma đưa lối quỷ dẫn đường tìm đến đối chác ăn nằm với cha ruột của mình cùng với những hiện tượng huyền bí sau này diễn ra bởi vong hồn oan khuất đôn nhục của người con gái không bao giờ có thể siêu thoát.

Hai người con của anh chị Khảm tuy đã khôn lớn nhưng chỉ biết tiêu xài. Chưa đủ kinh nghiệm để thay thế người cha đột nhiên dờ dẫm dờ dại chẳng còn tha thiết đến bất cứ sự việc gì. Họ không cáng đáng nổi những cơ sở kinh doanh phức tạp đó cho nên chẳng bao lâu trở nên suy sụp và phải lo gấp rút sang nhượng tất cả lại cho những doanh nhân khác cho đến khi cơ ngơi đồ sộ của anh chị Khảm chẳng còn lại được gì. Người ta phải đem anh Khảm ký thác vào trong một y viện tâm thần để mong anh được chữa trị khi bệnh điên đã thực sự hoành hành tâm não của anh. Hoàn cảnh thương tâm của anh chị Khảm, một người ty nạn thành công tột bậc trên đất Mỹ bỗng nhiên sụp đổ tan tành khiến cho nhiều người không hiểu rõ ngọn nguồn câu chuyện chỉ biết chép miệng thở dài tiếc nuối. Mấy ai hiểu ra rằng ông trời là người cực kỳ tinh tai sáng mắt và rất mực nhân ái công bằng. Thượng Đế đã ban cho gia đình anh chị Khảm có một cuộc đời giàu sang thành vượng, một mệnh số hanh thông may mắn. Nhưng khi đã đạt được mọi thứ một cách khá dễ dàng, con người ta trở nên hờn hĩnh kiêu ngạo, không biết chế ngự lấy những tham vọng vô độ của chính mình, tự nhiên cho rằng mọi sự thành công và những điều khôn ngoan lanh lợi là do chính mình có được hơn người chứ hoàn toàn không phải là những sự may mắn. Những cơ hội thành công, những ưu ái của một đời sống phú quý sang giàu được bắt nguồn từ những phước báu còn lưu lại, còn tích tụ bởi rất nhiều tiền kiếp xa xôi để rồi không còn quan tâm đến phần đạo đức tâm linh, để rồi khinh khi miệt thị tất cả mọi người kém may mắn, mọi điều thuộc về tâm linh huyền nhiệm để rồi nhắm mắt bước càn, lộ ra cái tâm địa đầy dục vọng tham lam, đầy thói hư tật xấu khinh mạn ngất trời để tự mình rước lấy những hậu quả vô cùng đáng tiếc. Khi hiểu được ra thì mọi sự đã rồi, không bao giờ có cơ cứu vãn, uổng phí cả một kiếp người đáng lẽ là một phần thưởng vô cùng cao quý mà Thượng Đế đã ban cho sau hằng bao

nhieu kiếp tu tập mới được diễm phúc làm người, nhất là làm người của một dân tộc thanh cao như dân tộc Việt Nam đang được khắp năm châu ngưỡng phục.

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
HỒN NGƯỜI KIẾP DÊ

Ông Khôi đang nằm ngủ chợt nghe có tiếng dê kêu: be be..... Ông mở mắt. Ngạc nhiên:

- Lạ nhỉ? Sao lại có tiếng dê kêu. Nhà mình từ xưa đến nay có nuôi dê bao giờ đâu?

Tiếng dê kêu mỗi lúc một rõ, ông lắng tai nghe và hoảng hồn. Vì tiếng dê phát ra từ bụng của ông. Ông vã mồ hôi, lấm bầm:

- Chết rồi! Chiều nay ăn thịt dê ở nhà lão Duy, lão ấy mổ con dê mời cả xóm đến dự. Con dê đực màu trắng...

Ông vội nôn ọe ra, nhưng không có cách gì ra được, có lẽ nó đã tiêu hết rồi. ông thấy người nôn nao khó chịu, bụng cứ óc ách.... ông lay vợ dậy. Bà vợ càu nhàu:

- Có chuyện gì thế? Tôi mệt lắm, đừng bắt tôi phải chiều chuộng ông có gì để sáng sớm.

Ông Khôi lập cập:

- Không, tôi đâu có bắt bà làm chuyện ấy. Bà ơi tôi sợ quá!

Bà vợ mở mắt, ngồi nhồm dậy tò mò:

- Có chuyện gì mà ông sợ thế? Ông là tay xưa nay coi trời bằng vung, có biết sợ ai?

Ông Khôi chỉ vào bụng mình và nói:

- Tiếng dê kêu trong bụng của tôi. Nó kê be be nghe rõ mồn một.

Bà vợ cười sặc sụa:

- Ông thần hồn nát thần tính rồi, nốc rượu cho lắm vào. Hồi chưa ăn thịt dê, cái bụng nó óc ách khó chịu là phải, làm gì có tiếng dê nào?

Ông Khôi nói:

- Bà thì chỉ lo ngủ với ngáy, rõ ràng là tôi nghe tiếng dê kêu mà. Đó, bà có nghe không?

Bà vợ ghé tai vào bụng chồng lắng nghe. Bà rụng rời tay chân:

- Quả là có tiếng dê kêu thật. Tiếng kêu rất thảm thiết. Sao kỳ lạ vậy? Hay

con dê này là ma quỷ?

Ông Khôi thờ dài:

- Tôi làm sao mà biết được. Từ trước đến giờ mình vẫn ăn thịt dê, có sao đâu?

Bà vợ thờ người:

- Như vậy con dê của lão Duy có vấn đề. Sáng mai ông hỏi thử lão ấy xem sao? Con dê lão ấy mua ở đâu? Ông Khôi gật đầu nằm xuống ngủ. Tiếng dê không kêu nữa mà là tiếng người rên rỉ:

- Mau trả lại thân xác cho ta. Tại sao các người lại ăn thịt ta.

Ông Khôi xanh cả mặt.

- Dê kia người vừa nói cái gì? Người nói được tiếng người à?

Tiếng nói cau có:

- Ông đã ăn thịt của ta, ta bắt ông phải trả nợ.... Như ta đã bắt lão Duy đền tội. Hăn cả gan bắt ta đem thịt ta chia cho mọi người. Hễ ai ăn thịt ta phải trả lại cho ta...

Ông Khôi lắp bắp:

- Nhưng đâu phải chỉ có mình tôi ăn, còn mấy người khác mà.... mà tôi biết đền cho ông cái gì bây giờ...?

Tiếng dê gắt: (??)

- Con dê đó, anh Duy bắt được ngoài nghĩa địa. Nó là một con dê trắng. Anh ấy kể lại cho tôi nghe.

Bốn người đàn ông rùng rờ:

- Con dê ở nghĩa địa à? Thôi rồi, mình ăn phải thịt con dê ma rồi. Hèn chi nó đòi mạng là phải. Bây giờ phải làm sao đây. Sao ông Duy liều thế nhỉ?

Bà vợ ông Duy ai oán:

- Con dê đó không chỉ là con dê ma. Mà nó chính là con ma hóa thành.

Ông Khôi kinh hãi:

- Ma à? Làm sao mà ma hóa thành dê được?

Vợ ông Duy nước nỡ:

- Đêm trước, ông Duy nhà tôi từ phía núi Dài về nhà, ông đi dự tiệc cưới của con người bạn. Lúc đó ông đã say chệnh choáng. Lúc qua nghĩa địa, gặp một người áo trắng. Ông Duy cứ tưởng là người. Lúc nói chuyện mới

biết là ma, con ma đó đi bắt hồn ai đó. Con ma hỏi ông:

- Thế anh là người hay ma?

Ông Duy bảo:

- Tôi là ma. Con ma mới chết nên còn nặng mùi thịt sống.

Con ma cười lạt lẽo:

- Thì ra là vậy, hèn chi tôi thấy mùi người.

Trò chuyện một lát. ông Duy hỏi:

- Ma quý sợ gì nhất?

Con ma trả lời:

- Ma quý chỉ sợ nước bọt của người sống. Ngoài ra ma không sợ gì hết.

Thế là ông Duy nhân lúc con ma mãi nói chuyện, liền nhổ bãi nước bọt xoa vào đầu nó. Con ma kinh hoàng rú lên rồi biến mất. Lát sau, có tiếng dê kêu. Một con dê trắng, ông khoái quá, liền dắt con dê về nhà.... Tôi nhìn con dê mà kinh khiếp. Mắt nó trợn trừng, lấp lánh sáng ghê rợn. Tôi hỏi con dê đó ông bắt ở đâu, ông kể lại như vậy. Tôi sợ quá:

- Anh ơi! Anh rước ma quý về nhà rồi, mau thả nó ra đi, kéo tai họa đó.

Ông Duy gạt đi:

- Đó là lộc của trời cho, ta phải tận hưởng. Ngày mai, tôi sẽ thịt nó để đãi bạn bè tôi, xem thử dê ma có ngon không?

Tôi can ngăn hết lời nhưng anh ấy đâu có chịu nghe, bây giờ tai họa thảm khốc như vậy mình tôi phải gánh chịu.... Rồi ai nuôi hai con tôi đây ông Duy ơi là ông Duy....

Giọng bà vợ ông Duy nghèn nghẹn, đứt quãng. Ông Khôi bủn rủn tay chân.

Mồ hôi vã ra như mưa:

- Trời ơi, như vậy là thịt người chết chứ đâu phải là thịt dê. Ông Duy ơi.

Ông làm khổ chúng tôi rồi.

- Tôi phải xẻo thịt để đền cho con ma mất thôi.

Ba ông kia mếu máo:

- Có ai ngờ vì tham miếng ăn, bây giờ phải lãnh hậu quả như vậy. Biết làm sao bây giờ?

Đám ma đã buồn, lại còn thảm hơn, khi bốn người lại ở trong tình thế nguy cấp. Mạng sống của họ bây giờ do ma quyết định.... Chôn cất ông Duy

xong, ai về nhà nấy lòng trĩu nặng lo lắng, bồn chồn...

Đêm đó, ông Khôi thao thức khiếp sợ, có hai người đến tìm ông và lôi ông đi. Ông chưa kịp phản ứng gì đã thấy mình ở dưới Diêm Cung. Ông thấy các ông: Hào, Du, Thuật có mặt ở đó. Diêm Vương lạnh lùng:

- Quý vô thường, có đúng là bốn tên này đã ăn thịt ông không?

Quý vô thường đau khổ:

- Dạ đúng ạ. Cúi xin Diêm Vương bắt chúng đền tội. Chúng đã chọc tiết tôi rồi làm các món nhắm: xào lăn, tái, nướng, chúng nhai rau rầu, nhai đến đâu tôi đau nhức đến đó.....

Diêm Vương quát:

- Khôi, Hào, Du, Thuật. Các người đã nghe rõ rồi chứ? Vì sao dám ăn thịt quý vô thường....

Bốn người cúi rạp xuống, lát sau ông Khôi thanh minh:

- Dạ! Tâu Diêm Vương, quả thật chúng tôi không hề biết đó là thịt quý. Nếu biết có cho vàng chúng tôi cũng không dám ăn. Ông Duy không nói rõ, chỉ biết mời chúng tôi ăn. Chúng tôi vô tình thôi ạ...

Diêm Vương gật đầu:

- Ta đã hiểu điều đó. Lỗi này tất cả là ở tên Duy. Hắn cả gan bắt quý đang làm nhiệm vụ về ăn thịt mà đây cũng có lỗi của quý vô thường, tại sao lại để hắn lừa?

Quý cúi đầu:

- Dạ, tôi nhận nhiệm vụ của Diêm Vương bắt tên Khôi, nào ngờ bị tên Duy lừa. Hắn nhổ nước bọt xoa đầu tôi, bắt tôi hóa dê và nói rõ để cứu bạn hắn. Tôi chỉ than thầm vì mắc mưu hắn. Cứ ngỡ hắn sẽ thả tôi ra, tôi sẽ đáp đầu vào đá để trở lại kiếp quý nào ngờ hắn cả gan ăn thịt tôi, khiến tôi nham nhở thân xác như vậy. Cúi xin Diêm Vương lóc thịt chúng trả lại cho tôi.

Diêm Vương cười nhạt:

- Tội của người ta chưa xử đâu, còn mấy người kia vì lỡ vô tình nên tha cho chúng. Chỉ bắt tên Duy phải đền mạng. Lôi tên Duy ra đây...

Duy bị lôi ra, đóng gông ở cổ, tay chân bị xích chặt. Diêm Vương ra lệnh lóc thịt Duy trả lại cho quý vô thường. Duy la ầm lên vì đau đớn. Diêm Vương nói:

- Sao lúc mi thịt dê mi không kêu đau.... Xong hình phạt ở Diêm Cung, ta phạt ngươi phải làm con dê trắng, lang thang nơi nghĩa địa và sẽ có người bắt ngươi về làm thịt. Còn bốn tên kia, ta cho về nhớ lần sau đừng có đại dột như vậy nữa.

Cả bốn người mừng rỡ ra về... Ông Khôi thấy mình tỉnh dậy và lại nghe tiếng dê kêu, nhưng lần này không phải ở trong bụng mà ở ngoài nghĩa địa. Vì nhà ông cũng ở gần đó, ông sức nhớ lời Diêm Vương phán, vội chạy ra. Quả thấy con dê trắng. Ông nghĩ ông Duy đã có công bắt quỷ cứu mình khỏi chết nên chạy đến ôm con dê vào lòng. Con dê ngoan ngoãn trong tay ông.... Ông đưa con dê trắng về nhà cho vào chuồng rồi chăm sóc chu đáo. Ai hỏi mua ông cũng không bán. Vì ông biết đó là ông Duy hóa thành. Ông tâm sự với dê trắng như với người bạn. Vợ ông thắc mắc:

- Con dê đó bán được khối tiền không bán, lại cho ăn sung mặc sướng. Ông quả là lắm cẩm.

Ông Khôi trợn mắt:

- Con dê này có ân với tôi đó. Nó là bạn tôi..... Bà có biết nó là ai không?

Bà vợ tò mò:

- Thế con dê trắng đó là ai?

Ông Khôi thì thầm. Bà vợ bủn rủn tay chân, lắp bắp:

- Trời đất, ông nói thật đấy chứ. Để tôi qua nhà ông ấy báo cho vợ ông ấy biết.

Ông Khôi lắc đầu:

- Đừng, làm vậy thì chỉ làm khổ thêm cho bà ấy cứ để ông Duy ở đây sống cho trọn kiếp dê.

Bà vợ đồng ý.

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
Quyển IV: LÊN CHÙA TÌM CON

*Đời mang yếu mạng cho nhân gì?
Kiếp trước xẻ thịt giết chúng sanh.*

Ông bà Dũng Hương có đứa con trai mười tám tuổi rất đẹp trai, thông minh, học giỏi. Nhà ông bà giàu có chỉ có đứa con trai duy nhất nối dõi... Ông bà đặt tên cho con là Trọng Hiếu và đặt toàn bộ hy vọng lên đứa con trai vàng của mình.... Ông bà định lựa cho con vào chỗ quyền quý, phải xứng đôi vừa lứa với nhà ông bà. Môn đăng hộ đối mà.... Ấy vậy, mãi năm hai mươi tuổi sau khi ăn hỏi Hoa Ngọc con gái quan Thượng Thư. Trọng Hiếu lần đầu ra ốm nặng, ông bà Dũng Hương vô cùng lo lắng, cầu khẩn các nơi, rồi thuốc thang chữa chạy cho con. Nhưng vô ích, Trọng Hiếu lần ra chết, miệng chỉ thều thào:

- Đó là nghiệp chướng kiếp trước giờ ta phải đền mạng. Đó là luật nhân quả bao đời...

Ai cũng kinh hãi vì Trọng Hiếu rất khỏe mạnh, ngoan ngoãn thế mà chết một cách kỳ lạ không hề có bệnh tật gì cả.... Ông bà Dũng Hương than khóc ngất lên ngất xuống nhiều lần. Ai cũng ngậm ngùi chia sẻ với nỗi đau khôn cùng của họ. Vì ông bà đã già, làm sao mà có con được nữa....

Thấm thoát là đã đến ngày giỗ đầu của cậu con trai, nỗi nhớ con lại càng da diết. Bà Hương đầm đìa nước mắt, thổn thức:

- Thế là Trọng Hiếu mất đã gần năm, mà em cứ ngỡ như con vẫn đang còn sống vậy? Em nhớ con quá.

Ông Dũng bùi ngùi:

- Anh cũng vậy. Anh còn đau đớn hơn em nhiều vì Trọng Hiếu là đứa con trai duy nhất nối dõi dòng họ Trần. Lẽ nào họ Trần lại tuyệt tự ư?

Bà Hương tần ngần:

- Hay kiếp trước mình có làm gì lầm lỗi nên kiếp này mình phải trả giá?

Chứ có lẽ nào con mình đang khỏe mạnh thế tràn trề sức sống như vậy mà lại lăn đùng ra chết....

Ông Dũng trầm ngâm:

- Làm gì có chuyện kiếp trước ở đây, báo oán đó bà ạ. Mà mình đâu có làm gì nên tội nhỉ? Cao xanh quả là không có mắt.

Bà Hương khóc lóc:

- Bây giờ phải làm sao hả anh? Giá mình cho con lấy vợ sớm thì giờ đã có cháu nội bế bồng rồi, khỏi phải lo tuyệt tự?

Ông Dũng thở dài:

- Thì đâu có ai ngờ con mình lại ra đi sớm như vậy. Anh muốn con nó học hành thành đạt. Rồi lập gia đình cũng chưa muộn. Có con dâu tương lai ngoan ngoãn, hiền thực biết bao nhiêu lại là con nhà quyền quý.... cứ nghĩ tới thằng Hiếu là buồn nẫu cả ruột gan.

Hương thấy chồng buồn não nề nên an ủi:

- Hay mình xin đứa con nuôi, không cho nó biết nguồn gốc cha mẹ, nó sẽ coi mình như cha mẹ đẻ...

Ông Dũng gạt đi:

- Không! Con nuôi nó hay phản phúc lắm không tin được... Tôi và bà phải lên chùa cầu tự, xin một đứa con. Bà Hương tròn mắt:

- Ông nói cái gì thế? Ông lẩm cẩm rồi, ông đã sáu mươi tuổi, còn tôi đã năm mươi làm sao còn sanh đẻ được?

Ông Dũng nói:

- Nhiều người cầu tự là được đó bà ạ. Bà nên nghe lời tôi, bà hiểu chưa. Tôi cầu đứa con nối dõi và bà phải đẻ cho tôi chứ không ai khác.

Bà Hương đỏ mặt, thẹn thùng:

- Ông muốn điều đó thì tùy ông thôi, tôi là vợ, chỉ biết phục tùng chồng. Xuất giá tòng phu mà. Ông bảo gì tôi cũng nghe hết, miễn là ông vui lòng,...

Ông Dũng âu yếm:

- Chúng ta yêu nhau từ năm mươi tám tuổi, đến nay đã mấy chục năm chồng vợ, bà lúc nào cũng dịu dàng, yêu chồng, nghe lời chồng, tôi quý bà ở chỗ đó. Tôi nghĩ nếu lấy thêm vợ bé chỉ tổ xáo động gia cang, con nó ở

chín tuổi buồn rầu.

Bà Hương cảm động:

- Anh làm em nhớ lại thời con gái quá. Ngày mai mình lên chùa Lâm Tuyền nghe anh. Nghe nói chùa đó linh lắm, cầu gì được nấy.

Ông Dũng gật đầu. Hai vợ chồng tâm sự đến nửa đêm mới ngủ. Bà Hương đang thiu thiu, có ai lay bà dậy, bà mở mắt thấy Trọng Hiếu, bà run rẩy ú ớ.

Trọng Hiếu kéo bà ra góc nhà, bà Hương lắp bắp:

- Hiếu ơi, cha mẹ mới cúng giỗ đầu cho con, con đừng có quấy phá cha mẹ... Con là đứa con có hiếu mà.

Hiếu lau chำ nước mắt:

- Con bây giờ là hồn ma. Hồn ma không đầu thai được. Vì nhớ cha mẹ nên về thăm. Con hiếu nỗi lòng của cha mẹ, con là đứa con bất hiếu để cha mẹ phải đau khổ.

Bà Hương nảo nề:

- Thế con bảo con không đầu thai được, con nói cho mẹ biết đi..... Mẹ thương con nhiều lắm, nhớ con nhiều lắm.

Hiếu buồn rầu:

- Con phải trả nợ cho kiếp trước của mình, mẹ ạ.

Bà Hương run rẩy:

- Tại sao lại là kiếp trước. Có kiếp trước hả con? Mẹ nói mà cha con không tin.

Hiếu nói:

- Sở dĩ số con yếu mệnh chết sớm là vì kiếp trước của con là một đao phủ. Con chuyên hành hạ tội nhân và chặt đầu họ, thậm chí phân thân của họ đem phơi nắng... Dù con chỉ làm theo mệnh lệnh những kẻ ra lệnh cho con đều hóa heo, chó trở thành món ăn hằng ngày cho người ta... Con vì Diêm Vương chiếu cố nên cho sống đến năm mười tám tuổi và sau đó tự chết. Nhưng chết rồi không đầu thai làm người được, mà hóa thành cây sao lớn giữa rừng.

Bà Hương thừ người ra, bà hỏi:

- Thì ra là như vậy, nhưng con đầu thai làm cây rừng để làm gì nhỉ?

Hiếu đau đớn:

- Để người ta cửa xẻ, chặt đục, dựng thành nhà cửa cho những tội nhân kiếp trước bị con hành hạ.... Sau đó con mới được trở lại kiếp người.

Bà Hương thốn thức:

- Tội nghiệp con tôi, thế thì làm sao con sống nổi, để mẹ bàn với cha con mua cái cây ấy, không ai có thể xâm phạm con được.

Hiếu lắc đầu:

- Cha mẹ làm vậy thì tội của con càng nặng thêm, sét sẽ đánh chết con mất.

Bà Hương tò mò:

- Thế con muốn cha mẹ phải làm sao? Con nói đi.

Hiếu thở dài:

- Số con đau đớn là để đền tội. Cha mẹ mua cây sao ấy về rồi đem dâng cho nhà chùa để họ dựng nhà cho người cơ nhỡ, cô nhi... Vì như vậy, lời cầu khẩn của cha mẹ mới có hiệu nghiệm.... Cây sao đó ở giữa rừng Mát Dù cách đây không xa.

Bà Hương sửng sò:

- Cha mẹ cầu nguyện chuyện gì, sao con lại biết?

Hiếu cười:

- Thế chẳng phải cha mẹ đang cầu nguyện mong có đứa con trai nối dõi đó sao?

Bà Hương gật đầu:

- Đúng vậy nhưng mẹ đã lớn tuổi, đâu còn sinh nở gì được nữa. Mẹ băn khoăn lắm con ạ....

Hiếu an ủi:

- Số cha mẹ sẽ có con nối dõi. Vì kiếp trước cha mẹ sống nhân đức, hay bố thí cho người nghèo. Còn con đầu thai lầm vô nhà này nên làm khổ cha mẹ. Việc con báo cho cha mẹ biết như vậy là để báo hiếu công lao dưỡng dục của cha mẹ trong mười tám năm trời. Cha mẹ cố làm theo lời con nói đi... con yêu cha mẹ lắm.

Bà Hương ôm con vào lòng. Muốn hỏi thêm thì Hiếu đã biến mất... Bà vội vã trở vào buồng nằm. Ông Dũng đang ngủ say. Bà Hương thao thức suốt đêm, đến sáng mới chợp mắt được. Sáng hôm sau, bà Hương kể lại cho chồng nghe câu chuyện Hiếu hiện về và lời Hiếu dặn dò. Ông Dũng mừng

rõ:

- Vậy thì chúng ta phải làm nhanh, nếu không có kẻ đồn mất. Hôm nay, ta tạm gác chuyện lên chùa Lâm Tuyền..... Để anh đi kêu thợ.

Bà Hương xởi lời:

- Coi anh kìa, cứ như nuốt phải lửa. Tính tình nóng nảy thích cái gì là làm cho bằng được.

Ông Dũng hờn vợ:

- Chuyện nước sôi nước bỏng như vậy không gấp sao được, bà cứ ở hoàn cảnh của tôi xem sao? Cũng sôi sùng sục lên ấy chứ...

Bà Hương âu yếm:

- Sao anh lại trách em, em còn sốt ruột bằng mấy lần anh ấy chứ? Thôi anh đi đi để em ở nhà thấp hương cho con.

Ông Dũng vội vã đi ngay, ông đến nhà ông Cường, vội vã nói:

- Ông Cường, ông cùng hai con ông là thằng Thành, thằng Mật vào rừng với tôi. Tôi định mua cây sao ở rừng Mát Dù của ông Kiệu....

Ông Cường gật đầu:

- Được thôi tôi cũng đang thất nghiệp cả mấy ngày nay. Ông chờ tôi một lát.

Lát sau, ba cha con ông Cường sẵn sàng, họ cùng đi với ông Dũng lên Mát Dù, cách nhà ông Dũng chục cây số. Ông Dũng gặp ông Kiệu vào đề ngay:

- Tôi muốn mua cây sao làm nhà cho người cơ nhờ cô nhi coi như làm phúc. Ông đồng ý bán không?

Ông Kiệu xởi lời:

- Chà, ông Dũng làm phúc dữ ta, đã thế tôi cũng xin góp một tay.... Đó, cây sao cao nhất ông hãy cửa ngay đi tôi lấy ông giá rẻ.

Ông Dũng đến bên cây sao, nước mắt tự nhiên chảy ra. Ông thì thầm:

- Hiếu ơi, con chịu đau nhé. Để cha mẹ hoàn thành tâm nguyện.

Tiếng nói mơ hồ bên tai:

- Cha ơi cha cứ làm đi. Con không sao đâu.... con vui lòng hy sinh vì cha mẹ.

Ông Dũng bảo ông Cường: (??)

- Dân cửa cây mà sợ cái gì? Tôi đã từng cửa cả mấy cây bị ma nhập. Lười

cửa phập vào bóng ma nhảy vọt ra biến mất, còn cây thì máu chảy đầm đìa.... Ông chủ kêu tôi chặt cây bùn rùn cả chân tay vì cái cây ma đó nó dụ dỗ con gái ông ta. Sau khi cửa xong, đốt bỏ lửa cháy cả ngày mới hết. Con gái ông chủ sau đó khỏi bệnh, còn tôi ốm mấy ngày.

Ông Dũng hỏi:

- Thế ông có thấy hồn ma trả thù không?

Ông Cường nói:

- Có chứ. Con ma đó là một gã đàn ông nó chỉ mặt tôi tức giận: Vì ông mà tôi mất vợ. Tôi thù ông tôi sẽ trả thù. Tôi cười nhạt: Mày là con ma dâm dăng, hại con gái nhà lành tao chặt là đúng rồi còn trách gì nữa..... Bóng ma thấy tôi cứng cỏi tức bực bỏ đi.... Cửa cây đó xong, tôi được cả lạng bạc, ông ạ. Mấy khi gặp được cây ma.

Thằng Mật xen vào:

- Cha à, con thấy cái cây này cũng ma quái lắm. Con thấy hình như có ai đó lớn vờn bên cạnh.

Ông Cường gạt đi:

- Mày chỉ ba xàm ba láp. Có gì mà phải sợ. Chỉ có ma sợ người sống, chứ làm gì có người sống sợ ma. Thôi, bắt tay vào làm việc đi.

Họ chuẩn bị đặt lười cửa. Cửa cây phải cửa xéo để nó đổ về phía vực.... Lười cửa bắt đầu xoèn xoẹt. Cái cây oằn mình có tiếng rên đau đớn. Thằng Thành ngạc nhiên:

- Hình như con nghe có tiếng rên cha ạ... hay là cái cây này nó rên.

Ông Cường lảng tai nghe. Quả là có tiếng rên thật ông quay sang ông Dũng. Ông Dũng đang đứng lặng như trời trồng. Mặt ông đỏ đên. Ông Cường hỏi:

- Ông Dũng, ông làm sao thế, ông có nghe thấy tiếng rên không?

Ông Dũng giật mình sức tỉnh:

- Ồ không tôi đang chăm chú xem các ông làm mà. Tiếp tục đi chứ! Trời trưa rồi, còn phải thuê xe kéo về nữa chứ.

Ông Cường gạt đầu tiếp tục công việc..... Nửa giờ sau cây sao đổ ầm xuống phía vực. Và những giọt máu đầm đìa chảy ra, hai thằng con ông Cường tái mặt.

- Ô máu, cái cây có máu như người. Rõ là cây ma rồi....

Ông Cường gạt đi:

- Đó là nhựa cây, thôi mau làm đi kéo trễ giờ rồi.

Cây sao mau chóng bị chặt làm ba bốn khúc rồi sau đó vận chuyển khỏi rừng Mát Dù.

Ông Dũng trả công cho ông Cường rất hậu và sau đó nhờ ông ngày mai lên chùa dựng nhà trên bãi đất trống của chùa. Vì bà Hương ở nhà đã lên chùa xin phép xây nhà cô nhi ở đó. Công việc xây nhà mát, nhà đường lão, nhà cho cô nhi xong xuôi, nhà sư chùa Lâm Tuyền cảm động.

- Thí chủ đã làm việc có ích, đầy ý nghĩa. Nhất định thí chủ sẽ hưởng lộc như kinh nhân quả bao đời đã phán:

Phúc lộc đầy đủ cho nhân gì

Xưa lập chùa an cất nhà mát

- Mà tôi coi thí chủ cũng có nhiều tâm sự lắm?

Ông Dũng thú thật:

- Tôi không có tâm nguyện gì lớn lao đâu. Lên chùa là do tâm nguyện của tôi mà. Chỉ có điều tôi già rồi mà chưa có con.

Nhà sư nhìn ông Dũng, ngạc nhiên:

- Lạ chưa tôi cứ nghĩ là thí chủ đã có con nối dõi rồi chứ..... Tôi bấm đốt ngón tay, tính đúng rồi mà.

Ông Dũng buồn bã:

- Quả đúng như vậy nhưng con tôi chết sớm quá. Nó mới có mười tám tuổi, tôi rất khổ tâm vì điều ấy.

Nhà sư nín lặng hồi lâu rồi trầm giọng:

- Tôi đã hiểu rồi, cậu con trai của thí chủ kiếp trước làm nhiều điều ác nghiệt nên bị phạt chết yếu. Cậu ta đã đầu thai làm chó rồi, gây cho ông bà sự đau khổ... nhưng phúc lộc của ông bà còn dài lắm. Nhất định ông bà sẽ đạt được tâm nguyện. Thí chủ phải siêng năng đến chùa tu tâm, ắt thành quả.

Ông Dũng gật đầu cảm ơn sư trụ trì.

Ông bà Dũng Hương thành tâm cầu khẩn và năng lên chùa hay làm phúc.

Ai cũng khen ngợi...

Một hôm, ông bà lên chùa thấy một người ăn mày, người này nhìn ông chăm chăm. Ông ta không xin tiền. Ông bà Dũng Hương vẫn cho, ông ăn mày từ chối. Bà Hương ngạc nhiên:

- Ông làm gì lạ thế? Tại sao xin tiền, rồi lại không nhận.

Ông ăn mày cười:

- Tôi đi xin nhưng chỉ xin một thứ mà thôi...

Ông Dũng hỏi:

- Thế ông xin cái gì ông nói rõ xem nào? Nếu được tôi sẽ cố sức.

Ông ăn mày vui vẻ:

- Tôi xin làm con của ông bà có được không?

Hai ông bà chưa kịp trả lời ông ăn mày đã biến mất. Ông bà Dũng Hương bàng hoàng, không hiểu chuyện gì đang xảy ra..... Mấy tháng sau, bà Hương thấy người khó thở liền đi khám, bác sĩ cho biết bà đã có thai. Bác sĩ trầm giọng:

- Trường hợp ngoài năm mươi mà có con như bà là hiếm lắm. Đúng là lộc lớn.

Bà Hương mừng rỡ, vợ chồng hoan hỉ vô cùng, ít tháng sau, bà Hương đẻ ra đứa con trai bụ bẫm kháukhinh, mới đẻ mà đã cười. Ông bà đặt tên con là Nhất Tiến. Nhất Tiến lớn lên, lấy vợ đẻ liền một lúc mấy đứa con trai....

Bà Hương vui vẻ:

- Đúng là trời phật đã hiểu thấu nỗi lòng mình. Ông còn lo gì nữa không?

Ông Dũng....

Ông Dũng sung sướng:

- Tôi chỉ lo làm lụng để nuôi các cháu nội mà thôi còn bà thì nhớ đừng bỏ bữa nào của cháu đó....

Nhất Tiến xen vô:

- Cha mẹ già rồi, việc làm ăn là do con chứ. Cha mẹ cần phải nghỉ ngơi an hưởng tuổi già để cháu con báo hiếu cha mẹ...

Ông bà Dũng Hương sống đến chín mươi tuổi mới mất. Nhất Tiến cùng vợ nối nghiệp cha mẹ làm ăn phát đạt và rất siêng năng lên chùa.

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
MÁI TÓC CỦA NGƯỜI CHẾT

Bản Sao La nằm cạnh con suối Trúc.

Sở dĩ gọi là con suối Trúc vì con suối này chảy qua khu rừng trúc rất đẹp, nước suối trong xanh như mắt mèo. Dân bản Sao La coi con suối như là nguồn sống của mình. Vì đây là nguồn nước duy nhất. Mọi sinh hoạt ăn uống, tắm rửa đều từ con suối này.

Nhưng có một điều kỳ lạ. Đa số những người dân ở bản Sao La này đều bị hói đầu. Con gái cũng chỉ loe hoe vài sợi tóc ngay cả già làng A Công cũng vậy. Dân bản rất ngạc nhiên và xấu hổ vì cái đầu hói của mình. Đa số họ đều phải lên phố mua tóc giả về đội. Mà từ bản lên phố thì rất xa, phải đi cả mấy chục cây số đường rừng lầy lội hiểm trở....

Họ đôi gao lấy tóc giả... và trải qua nhiều đời dân bản đã quen với mái tóc giả. Lũ thanh niên quyết tâm tìm cho ra lẽ. Họ kéo đến nhà già làng A Công. Y Đức hỏi:

- Già làng, sao lạ vậy? Dân bản ta đều bị hói đầu là tại làm sao?

Già làng A Công cười:

- Thì ta cũng như các cháu vậy thôi. Ta cũng bị hói đầu.... vùng đất quê mình oi bức, để cái đầu hói thì đỡ phải hớt tóc có sao đâu.

Kỳ Tam thắc mắc:

- Hay là tại con suối Trúc của bản ta. Chứ đâu có vô lý mà ai cũng bị hói đầu.

Già làng A Công xua tay:

- Cháu đừng có nói vậy, thần suối phạt đó. Dòng suối đó là nguồn sống của bản ta, chúng ta ăn uống nhờ suối, có sức khỏe là nhờ suối..... Chuyện hói đầu chắc không phải là do suối đâu. Mà nó có liên quan đến truyền thuyết mái tóc đó.

Y Minh, cô gái xinh đẹp, mắt sáng, mũi thẳng nhưng cũng bị hói đầu, tò mò:

- Truyền thuyết à? Già kể cho chúng cháu nghe đi. Chúng cháu muốn tìm

cho ra lễ chứ cứ để ai cũng bị hói đầu thì kỳ lắm, con trai còn đỡ chứ con gái rất xấu hổ.

Già làng A Công trầm ngâm:

- Hồi trước, khi dựng bản này, cụ tổ của bản ta thấy vùng đất căn cỗi không có suối gì cả. Muốn có nước phải đi cả chục cây số gánh về. Cụ tổ khẩn vái:

- Giàng ời! Chúng con khổ vì thiếu nước, xin Giàng thương tình cho chúng con nguồn nước chúng con xin tạ ơn sâu sắc. Khẩn rồi nhưng chưa thấy hiệu quả gì cả. Một đêm, cụ tổ nằm mơ thấy một người cao lớn, vẻ mặt hung dữ xuất hiện và nói:

- Ta biết nguồn nước đó ở đâu. Dân làng muốn thì ta chỉ cho....

Cụ tổ mừng rỡ:

- Thế thì hay quá, đa tạ thần linh đã giúp đỡ, chúng tôi xin cúng trâu bò để tạ ơn.

Người hung dữ cười:

- Ta không cần trâu, bò. Ta chỉ cần một điều kiện rất đơn giản.

Cụ tổ vội vã:

- Điều kiện gì? Xin ngài cứ nói. Chúng tôi xin làm theo ngay....

Người đó vuốt cái đầu trọc đáp:

- Dân bản các người phải cho ta mái tóc chứ đầu ta trọc như vậy khó coi lắm.

Cụ tổ cười xòa:

- Tưởng gì điều đó chúng tôi sẽ làm theo ngay.... Ngày mai chúng tôi sẽ cắt tóc cúng cho ngài....

Người trọc đầu khoan khoái:

- Được ta chấp nhận. Ngày mai các người mang tóc lên núi Sao La để lên hòn đá to có hình con gấu. Lúc có tóc rồi ta sẽ cho nước mà dùng.

Nói rồi, người đầu trọc biến mất. Cụ tổ ta kể lại cho dân bản nghe. Ai cũng nghĩ đơn giản: cắt tóc cho hòn đá mà có khó gì. Cắt rồi mọc lại.... Họ vui vẻ cắt tóc chất đống rồi gửi lên chỗ hòn đá có hình con gấu. Thế rồi, đêm đó dân bản đang ngủ nghe tiếng nước chảy ầm ầm. Họ chạy ào ra và thấy con suối đang tung bọt trắng xóa. Ai cũng nhảy ào xuống tắm, khoan khoái

vô cùng. Họ quên cả trời đêm giá lạnh. Vì từ lâu thiếu nước khổ sở vô cùng..... Niềm vui lớn khiến họ quên đi cái đầu trọc. Cả nam lẫn nữ, vì ai cũng hy vọng là tóc sẽ mọc trở lại nữa....

Già làng A Công kết thúc câu chuyện. Đám thanh niên ồ lên:

- Như vậy là Sơn Thần đã lấy đi mái tóc của bộ tộc ta. Nhưng dân bản chỉ cho một lần chứ đâu có cho đến đời sau?

Già làng chậm rãi:

- Đó là sai lầm lớn của làng ta. Vì họ nghĩ cho tóc rồi, tóc sẽ mọc lại. Nhưng đâu có ngờ ý Sơn Thần lại khác. Đã cho là vĩnh viễn không mọc lại được....

Đến đời sau cũng vậy. Vì tóc đã cho rồi. Cụ tổ ta cũng đã hỏi điều đó nhưng Sơn Thần đúng như cháu nói, đã trả lời rành rọt, rõ ràng. Cả bản lặng đi vì họ đâu có ngờ sự thế lại như vậy. Sợi tóc cũng như móng tay, móng chân dài thì đem cắt, hoặc thậm chí cạo trọc rồi nó sẽ mọc lại.

Kỳ Tam nóng nảy:

- Cháu sẽ lên núi tìm gặp Sơn Thần, bắt ông ta trả lại tóc cho bản ta. Không lẽ chịu mãi cảnh hói đầu sao?

Già làng A Công trầm tư:

- Biết Sơn Thần ở đâu mà tìm. Núi rừng thì bạt ngàn. Mà nếu tìm được, đòi tóc, ngài nổi giận lấy lại con suối thì càng khổ hơn nữa. Ta nên chấp nhận thôi.

Đức tức giận:

- Sơn Thần quả là ích kỷ, lấy tóc một lần là đủ rồi nay lại tham lam vô độ. Ông ta cần tóc của dân bản ta để làm gì nhỉ? Cháu đã biết Sơn Thần là ai rồi ông ta chính là gấu núi đó. Hòn đá gấu có ngay đầu mạch nước của suối Trúc. Chì cháu ngày nào cũng thấy ông ta.

Y Nương hăng hái:

- Các anh nên gặp Sơn Thần. Tụi em là con gái cũng đi theo, sợ gì Sơn Thần. Chứ cứ để cái đầu trọc vậy hoài, xấu hổ lắm.

Già làng A Công chậm rãi:

- Ta cũng không hiểu Sơn Thần lấy tóc để làm gì? Thôi tùy các cháu. Các cháu là thanh niên, trai trẻ còn ta già rồi....

Họ đang trò chuyện một người cao lớn, gương mặt hung tợn bước vào. Mọi người kinh ngạc:

- Ông là ai? Từ đâu tới? Tại sao vào nhà mà không gõ cửa?

Người cao lớn cười vang:

- Ta là Sơn Thần của núi Sao La. Các người vừa nhắc đến ta đó thôi.

Y Đức sững sờ:

- Sơn Thần à? Chúng tôi đang định tìm ngài hỏi cho ra lẽ. Vì sao ngài lại lấy đi mái tóc của chúng tôi khiến dân làng tôi bị trọc đầu, trai cũng như gái....

Sơn Thần nói lớn:

- Ta chỉ lấy có một lần, còn tất cả là do con suối Trúc.

Già làng lắp bắp:

- Suối Trúc à? Tại sao lại là suối Trúc. Chúng tôi sống nhờ con suối cả ba chục đời nay có sao đâu?

Sơn Thần giải thích:

- Các người ăn uống, tắm rửa trên dòng suối đó mà suối đó lại chính là một con Giao Long hay còn gọi là Đại Long. Nó cần tóc của các người, làm nên vẩy lông râu của nó để khi đủ rồi nó sẽ bay vút lên trời. Đó là một con suối độc. Ta đâu có dính dáng đến chuyện tóc tai của các người mà các người đòi gặp ta hỏi tội....

Y Nương sợ hãi:

- Vậy thì phải làm như thế nào?

Sơn Thần nói:

- Các người hãy mau dời bản đi nơi khác. Nếu như muốn sống. Đêm hạ tuần. Nó sẽ quấy đuôi cả làng sẽ bị lũ quét không ai sống cả....

Lũ trai làng khiếp vía, ai cũng toát mồ hôi, họ run run:

- Sơn Thần, ngài có cách nào cứu chúng tôi không? Ngài đã xuất hiện báo trước cho chúng tôi biết hẳn là ngài có cách..... Chúng tôi xin tạ ơn ngài.

Sơn Thần ngó Y Nương dăm dăm, chậm rãi:

- Được ta sẽ giúp các người.

Mọi người vui mừng:

- Thế thì hay quá. Cảm ơn Sơn Thần nhiều lắm, Ngài hãy nói cách đi....

Sơn Thần cười nhạt:

- Đâu có đơn giản vậy? Phải có điều kiện chứ.

Kỳ Tam vội vã:

- Điều kiện gì ngài nói mau đi!

Sơn Thần thản nhiên:

- Đó là Y Nương, cô gái xinh đẹp kia phải làm vợ của ta.

Y Nương rú lên:

- Tôi ư? Tại sao lại là tôi?

Sơn Thần vui vẻ:

- Vì ta yêu nàng. Ta muốn lấy nàng làm vợ. Người làm vợ thần núi, bốn mùa có cơm ăn áo mặc, người còn muốn gì nữa....

Lũ trai làng tức giận:

- Không thể có chuyện đó được. Y Nương là bông hoa của bản Sao La ta đâu dễ dàng làm vợ của ma quỷ...

Sơn Thần cười nhạt:

- Vậy thì các người hãy mau chờ chết. Thế thôi ta đi đây....

Y Nương ngăn lại thốt thức:

- Sơn Thần khoan đi đã, có gì còn thương lượng mà...

Sơn Thần lạnh lùng:

- Không có gì phải thương lượng cả. Một là đồng ý hai là không, vậy thôi....

Lũ trai làng, già làng im lặng. Y Nương nức nở:

- Để cứu dân làng thà hy sinh một mình Y Nương đâu có tiếc gì Sơn Thần. Tôi đồng ý làm vợ ngài.

Sơn Thần hài lòng:

- Có vậy chứ, quỳ xuống ra mắt ta ngay....

Y Nương ngoan ngoãn, quỳ phục xuống, dậm lệ:

- Sơn Thần, từ nay Y Nương là vợ ngài, chịu sự sai bảo của ngài. Xin ngài hãy cứu dân bản Sao La.

Sơn Thần ôm Y Nương vào vòng tay rồi quay sang lũ trai làng đang đứng như trời trồng, vui vẻ:

- Các người hãy mau lên đầu nguồn lấy đá núi thật nhiều vào, thả xuống

đầu con suối. Nó chính là đầu của con Giao Long. Nhưng nhớ phải chừa mạch nhỏ. Giao Long sẽ chết, nước suối sẽ đỏ như máu hai tuần liền..... Dân làng các người sẽ được bình yên. Ta đi đây....

Nói rồi Sơn Thần ôm Y Nương biến mất, lũ trai làng thần thờ. Y Tam nghẹn ngào:

- Như vậy là Y Nương đã đi rồi. Từ nay chúng ta không còn gặp cô ấy nữa.... thật là đau lòng....

Y Đức buồn rầu:

- Cô ấy đã hy sinh để cứu dân bản ta, ơn này thật sâu như biển. Y Nương quả là cô gái đẹp người đẹp nết.... Chỉ tội nghiệp cho A Sào nếu biết được chuyện này. A Sào buồn lắm. Vì họ định cuối mùa rẫy sẽ cưới nhau mà....

Già làng A Công vội vã:

- Thời gian không còn bao lâu nữa. Sáng mai phải lên núi sớm, ta sẽ gõ trống để báo cho dân làng biết. Các cháu đêm nay cứ ở lại đây, sáng lên núi Sao La sớm.

Y Đức, Kỳ Tam gật đầu.

Sáng hôm sau, sau khi nghe già làng A Công giải thích, mọi người dân đều hối hả lên núi. Họ vằn đá núi lấp kín dòng mạch nước. Phút chốc nghe tiếng thở phì phì. Rồi dòng suối trong vắt chuyển thành màu đỏ. Già làng A Công khoan khoái:

- Thế là xong, con Giao Long không còn cơ hội phá làng ta nữa. Từ nay dân bản ta sẽ sống yên ổn.... Công ơn của Y Nương cả dân bản ta nên ghi nhớ.

Mọi người xôn xao. A Sào hoảng hốt:

- Già làng, ông nói vậy là sao? Thế Y Nương của tôi đâu?

Y Đức đến bên an ủi:

- Y Nương đã hy sinh vì bản làng ta, nàng đã cứu bản làng ta thoát khỏi cơn lũ thảm khốc....

A Sào òa khóc:

- Sao lại có chuyện kỳ bí như vậy? Mà tôi không hề biết? Tại sao?

Già làng A Công bùi ngùi:

- Ta rất thương cảm cho Y Nương. Dân bản ta không bao giờ quên được

điều đó. Ta hiểu nỗi đau của cháu. A Sào à. Vì chuyện quá bất ngờ vội vã, nên không ai ngăn kịp. Đâu ngờ mọi sự đã rồi. Cháu hãy thông cảm cho dân làng Sao La. Mọi người ghi nhớ công ơn của Y Nương mà.

A Sào thốt thức:

- Thần núi thật hiểm độc, cháu nhất định sẽ tìm ra ông ta để báo mối thù bắt Y Nương của cháu.

Y Đức, Kỳ Tam ngăn lại:

- Để làm gì mới được chứ. Đó là sự thỏa thuận mà. Thần núi dù sao cũng có ơn với bản ta, anh không nên làm vậy. Nếu không có sự hy sinh lấy gì bảo đảm cho sự sống của làng ta và cả anh nữa...

Mọi người khuyên can nhưng A Sào vẫn hậm hực không nguôi. Anh ta bỏ đi. Già làng băn khoăn:

- Có khi nào A Sào đi tìm thần núi không nhỉ? Ai chứ A Sào dám lắm. Chính vì sự can đảm của A Sào mà Y Nương yêu anh ta...

Y Đức cười:

- Nhưng thần núi thoát ần, thoát hiện, làm sao anh ta biết được. Từ từ anh ta sẽ nguôi ngoai thôi.

Kỳ Tam nói:

- Cậu quên mất A Sào là tay săn bắn có tiếng của vùng Sao La này à. Anh ta nhất định lên núi vào rừng sâu để tìm thần núi, đòi bằng được Y Nương. Nếu anh ta lỡ tay giết thần núi thì hậu quả của bản Sao La này vô cùng lớn. Ta phải ngăn anh ta lại.

Y Đức xua tay:

- Không nên, cứ mặc anh ta. Nếu ngăn lại, thì bảo chúng ta ích kỷ ư? A Sào là người trọng tình nghĩa, biết đâu anh ấy sẽ chẳng tìm lại được Y Nương.

Già làng gật đầu:

- Y Đức nói đúng đó. Mọi người cứ để A Sào làm theo ý của mình. Anh ta đang bị nỗi đau quá lớn giày vò.

Thần núi đưa Y Nương vào hang, vui vẻ:

- Vì nàng, ta đã trái lời với Giao Long. Hắn đã bị giết chết, hắn rất hận ta. Sẽ tìm cách báo thù. Nhưng hắn giờ chỉ còn là hồn ma thôi. Ta đâu còn sợ

nữ. Ta đã được nàng.

Y Nường run rẩy:

- Đa tạ thần núi đã cứu sống cả bản Sao La. Ôn này Y Nường không quên.

Y Nường tình nguyện làm vợ ngài mà.

Thần núi gật đầu:

- Nàng rất ngoan, ta vừa ý lắm. Nàng đã là vợ của ta. Nàng cần phải biết rõ bộ mặt thật của ta chứ. Nàng có sợ không?

Y Nường lắc đầu:

- Dù chàng có là ma quỷ, em cũng không sợ....

Thần núi lập tức hiện nguyên hình. Y Nường rú lên kinh hãi:

- Hia Sá, thì ra là anh à? Tôi tưởng anh đã chết lâu rồi chứ. Ai ngờ anh lại là thần núi....

Thần núi cười hô hô:

- Ta làm sao mà chết được. Nếu chết thì đâu có còn được sở hữu nàng.... Ta may mắn được Sơn Thần cứu thoát khỏi bàn tay của A Sào. Ta hận hăn tận xương tủy. Ta nhất định sẽ giết chết hăn.

Y Nường lo sợ:

- Dù sao, em cũng đã thuộc về chàng, xin chàng tha thứ cho anh ấy.

Thần núi lạnh lùng:

- Nhưng liệu hăn có tha cho ta không? Hăn đang tìm ta để đoạt lại nàng. Mà hăn thì làm gì được ta.

Y Nường tò mò:

- Như vậy anh là thần núi giả à? Thế còn thần núi thật đâu?

Hia Sá nham hiểm:

- Ta đã giết chết ông ta, ông ta là con gấu lớn ở trong hang núi Sao La.... Chính ông ta đã cho ta biết bí mật của Giao Long, nhờ đó ta mới được nàng đó...

Y Nường run rẩy:

- Anh vẫn chứng nào tật nấy không bỏ được. Đến chết mà vẫn không thay đổi được bản chất... anh đã lừa tôi ra suối, định cưỡng bức tôi, lại còn âm mưu muốn giết cả chủ làng để chiếm đoạt ngôi vị. May có A Sào phát hiện ra, anh quả là gian ác....

Hia Sá tức giận:

- Hẳn đã đâm ta ba nhát dao, một mũi tên. Ta ngờ ta chết. Nào ngờ mạng ta còn tốt lắm. Và bây giờ thì ta đã được nàng, nàng còn nói gì nữa. Giang sơn dễ đổi bản tính khó dời, nàng quá biết điều đó mà.

Y Nường thở dài:

- Thì vì sự an toàn của làng, em chấp nhận tất cả. Em đã là của riêng chàng, chàng muốn gì chẳng được.

Hia Sá ôm Y Nường vào lòng, âu yếm:

- Ta sẽ tặng mái tóc. Mái tóc rất dài và đẹp, hợp với khuôn mặt của nàng.

Nói rồi. Hia Sá lấy trong hốc núi ra một mái tóc dài đen mượt chụp lên đầu Y Nường rồi đưa gương cho nàng xem. Mái tóc rất phù hợp làm gương mặt Y Nường đã đẹp còn đẹp hơn. Hia Sá khoan khoái:

- Thế mới xứng đáng là vợ của thần núi Hia Sá chứ?

Y Nường im lặng....

Hia Sá tiếp tục:

- Nàng có biết mái tóc này là mái tóc của ai không?

Y Nường lắc đầu:

- Làm sao mà em biết được?

Hia Sá nói:

- Đó là mái tóc của người chết. Ta tìm thấy trong nghĩa địa Sao La. Mái tóc này ta điều khiển được. Nếu nàng bỏ trốn hoặc hại ta, thì tức khắc đầu nàng sẽ bị ta đọc thần chú nhức không chịu nổi, máu sẽ chảy ròng ròng. Nàng nhớ đấy. Mái tóc này sẽ không bao giờ rời khỏi đầu nàng.

Y Nường hoảng sợ:

- Dạ, em không dám, em luôn vâng theo lời chàng mà.....

Đêm đó. Hia Sá thỏa sức giày vò Y Nường. Lúc nhìn bộ mặt hắc Y Nường nhắm mắt lại vì mặt hắc là một con quỷ không hơn không kém. Hai mắt lồi ra, hàm răng nhe nanh như cắn vào cổ nàng. Y Nường chết khiếp.

Từ đó Y Nường ở trong hang núi hầu hạ Hia Sá. Nàng dần dần thấy mình rất khác lạ. Người lúc nào cũng rạo rức như thiếu có một cái gì đó. Hình như là máu thì phải. Một lần nàng nắm thử sợi tóc đứt mạnh, thấy đau đớn khủng khiếp. Sợi tóc nằm trong tay nàng phút chốc biến thành dòng máu đỏ

tươi. Nàng rung mình kinh sợ. Thì ra nàng đã bị những sợi tóc đỏ hút máu.... Người nàng xanh xao mặt nàng trắng bột. Hia Sá ra lệnh:

- Đã đến lúc nàng phải về làng, tìm người mà hút máu để nuôi sống mình. Ta sẽ giết sạch cả lũ làng Sao La để trả mối thù năm xưa mà A Sào đã giết ta.

Y Nường vâng lời. Nàng lúc này chỉ còn nhất nhất làm theo lệnh của Hia Sá. Hẳn đã hiện nguyên hình là con quỷ hút máu. Nàng là nô lệ phục vụ máu cho hắn. Vậy mà không hiểu sao hắn lại cứu cả dân làng Sao La.

Kỳ Tam đang ngồi câu cá bên suối, lúc đó buổi chiều. Y Nường xuất hiện. Kỳ Tam ngạc nhiên:

- Kìa, Y Nường, sao cô lại xuất hiện ở đây? Cô đang ở trên núi cao kỳ bí cơ mà?

Y Nường cố giấu vẻ bí hiểm cười:

- Dạ, tại em nhớ dân làng quá tình cờ đến đây thì gặp anh.

Kỳ Tam Tam tò mò:

- Sao mặt cô lại nhợt nhạt thế kia? Mà cô có mái tóc dài đẹp quá, trong khi dân bản lại hói đầu?

Y Nường gượng gạo:

- À! Chồng em tặng em đó. Sao anh nhìn em lạ thế?

Kỳ Tam hỏi:

- Y Nường này, cô có biết chuyện gì xảy ra với buôn làng ta không? Họ đang rất lo sợ đó.

Y Nường vội vã:

- Chuyện gì vậy anh? Anh nói rõ cho em nghe được không?

Kỳ Tam nói:

- Buôn ta đã có năm người chết, mà cái chết đến rất bí hiểm. Họ bị quỷ hút máu....

Y Nường lắp liếp:

- Thế à? Bây giờ làm gì còn quỷ hút máu, nghe như truyền thuyết vậy?

Kỳ Tam thắc mắc:

- Chính vì vậy nên dân làng mới tìm hiểu. Tôi cứ ngỡ là thần núi phá hoại.

Y Nường lắc đầu:

- Chồng em có ơn với dân làng. Sao anh lại nói vậy. Nếu anh ấy nghe được. Anh ấy buồn lắm.

Kỳ Tam nhìn thẳng vào mắt Y Nường, cô ta lảng tránh ánh mắt anh ta.

- Y Nường, cô có nhớ đến A Sào không? Anh ta vẫn đi tìm cô đấy.

Y Nường lắc đầu:

- Em là gái có chồng, em đâu còn nghĩ đến ai khác? Thôi em đi đây.

Cô chào Kỳ Tam quay đi. Kỳ Tam lăm bắm:

- Lạ thật! Sao Y Nường lại xuất hiện đột ngột như vậy? Cô ta là ai? Nếu tìm, về làng chứ. Sao lại cứ lẩn trốn ở phía cuối bản làng như vậy. Ta phải kể cho dân làng nghe mới được....

Chàng quay về, chợt nghe tiếng thét ghê rợn:

- Cứu tôi với! Cứu tôi với!

Tiếng kêu của một cô gái. Kỳ Tam chạy vội đến. Một cảnh tượng khiến Kỳ Tam hoảng hốt. Y Nường đang ôm chầm một cô gái cắn vào cổ. Máu từ cổ cô gái chảy ròng ròng. Nét mặt Y Nường biến đổi dễ sợ. Mắt lồi ra, miệng có hai răng nanh. Thôi rồi, chính Y Nường là quỷ hút máu. Kỳ Tam xông vào đâm đá Y Nường túi bụi, lôi cô ta ra khỏi cô gái. Y Nường thở hồng hộc, cô ta cắn luôn Kỳ Tam. Kỳ Tam đập vào bụng Y Nường, cô ta lăn xuống đất, rên rỉ và đau đớn. Kỳ Tam trói cô ta thật chặt và hỏi cô gái:

- Cô có bị làm sao không?

Cô gái mặt tái xanh, lắp bắp:

- Tôi đang tắm suối, bất ngờ cô ta xông vào tôi cắn vào cổ. Tôi hoảng hốt la lên, may anh đến kịp. Cảm ơn anh, nếu không có anh, tôi đã là cái xác không hồn..... Tôi là Hơ Lan.

Kỳ Tam nhìn Y Nường, lạnh lùng:

- Y Nường tại sao cô lại làm vậy? Cô trở thành quỷ hút máu từ khi nào?

Y Nường rên rỉ:

- Tôi bị Hia Sá khống chế, tôi phải làm nô lệ cho hắn, tôi không muốn giết người.....

Kỳ Tam giật mình:

- Hia Sá à? Hia Sá đã chết rồi kia mà?

Y Nường nói:

- Không! Hãn đã đội lốt Sơn Thần, hãn quyết giết cả bản này để trả thù.

Kỳ Tam ồ lên:

- Có chuyện đó ư? Tôi hỏi: Năm người của bản bị giết chết có phải do cô làm không?

Y Nường run rẩy:

- Dạ đúng. Tôi phải làm vậy để nuôi mái tóc này. Nếu không, tôi sẽ bị mái tóc hút hết máu....

Kỳ Tam tức giận:

- Ai ngờ một cô gái xinh đẹp như cô lại độc ác đến như vậy? Cô mau theo tôi về làng.

Nói rồi dẫn Y Nường về bản, sau khi đã chào Hơ Lan. Kỳ Tam đến nhà già làng kể:

- Tôi đã bắt được con quỷ hút máu, nó chính là Y Nường.

Già làng A Công kinh ngạc:

- Có chuyện đó thật à? Ta cứ tưởng là Y Nường làm vợ thần núi che chở cho dân làng ta chứ....

Kỳ Tam gấp gáp:

- Ta mau cùng dân làng vây bắt Hia Sá giải cứu cho Y Nường, hãn là thần núi giả dạng. Thần núi thật đã bị hãn giết chết.

Già làng A Công thở dài:

- Thì ra là như vậy. Được rồi, ta sẽ tập hợp dân làng truy bắt Hia Sá...

Già làng A Công gõ cồng dồn dập. Lũ làng kéo đến, tò mò:

- Có chuyện gì mà già làng tụ tập chúng tôi gấp vậy?

Già làng kể lại mọi chuyện, lúc này dân làng mới nhớ ra Y Nường đang bị trói chặt nằm lẩn dưới đất. Họ kêu lên:

- Vậy thì ta phải mau truy bắt con quỷ hút máu đó. Nó làm hại dân làng ta đã nhiều....

A Sào chạy đến Y Nường, đau đớn:

- Y Nường! Sao lại như vậy hả em? Anh không ngờ lại gặp em như vậy. Em vừa là ân nhân của dân làng vừa là tội phạm.

Già làng A Công chậm rãi:

- Tội là ở Hia Sá, còn Y Nường là nạn nhân mà thôi. Y Nường, cháu có biết Hia Sá ở hang nào không?

Y Nường rên rỉ:

- Dạ có, cháu sẽ dẫn dân làng đi. Mọi người hãy cứu cháu với.

Y Đức gật đầu:

- Được rồi! Chúng tôi sẽ cứu cô, quan trọng nhất là bây giờ phải tiêu diệt Hia Sá, con quỷ hút máu đó. Anh em đốt đuốc lên ta mau truy lùng Hia Sá. Cả bản làng xông xáo rầm rập đi theo. Đi độ canh giờ đến một cái hang. Y Nường run bần bật:

- Dạ, đây là hang của Hia Sá ở. Cháu sợ lắm không dám vào, hễ sẽ hút máu cháu....

Già làng gật đầu:

- Được rồi. Y Nường cứ ở ngoài này. Anh em, mau xông vào hang.

Mọi người soi đuốc bước vào, bên trong hang bốc lên mùi hôi khủng khiếp. Mùi của tử khí. Y Đức tức giận:

- Hia Sá mau ra đây. Giờ đền tội của ngươi đã đến.

Hia Sá cười sằng sặc.

- Thì ra các người đã biết rõ thân phận của ta. Ta đang thiếu máu thì các người lại dẫn xác đến.

Mọi người nhìn vào phía có tiếng nói. Ở đó, một con quỷ đang ngồi hai nanh nhe ra. Mọi người bắn tên lửa tới tấp, người Hia Sá run lên. Phút chốc biến thành bó đuốc sống. Hắc gào lên đau đớn. Mọi người đến chỗ hắc. Thì ra đó là bộ xương cốt màu trắng đang bốc khói. Máu chảy thấm đẫm nó đã hút máu của nhiều người rồi. Dân bản đào hố, chôn bộ xương rồi hể hả:

- Thế là đã tiêu diệt được quỷ hút máu. Từ nay chúng ta mới thật sự yên ổn....

Già làng trầm ngâm:

- Nhưng còn Y Nường, ta phải cứu cô ấy. Để cô ấy trở về với thế giới con người.

Y Đức cười:

- Hia Sá đã chết. Y Nường sẽ không sao đâu

Kỳ Tam bắn khoăn:

- Cô ta cũng là quỷ hút máu. Việc này không đơn giản đâu? Tất cả là ở bộ tóc của cô ấy.

A Sào xen vào:

- Thế thì ta cắt gọn mái tóc cô ấy, thế là xong. Y Nương nhất định sẽ được cứu.

Mọi người đồng ý. Sáng hôm sau, trước sự chứng kiến của dân buôn. A Sào lấy kéo cắt tóc của Y Nương. Nhưng lưỡi kéo vừa chạm vào tóc máu đã bật ra. Y Nương rên rỉ quằn quại. A Sào kinh ngạc:

- Sao lại lạ thế nhỉ? Sợi tóc toàn là máu. Tại sao trong tóc lại có máu nhỉ?

Y Nương khóc lóc:

- Tôi van A Sào, tôi van mọi người. Đừng cắt tóc tôi nếu cắt tôi sẽ chết mất. Vì đây là bộ tóc của người chết.

Già làng tròn mắt:

- Người chết à? Có phải Hia Sá đã đội lên đầu cháu không?

Y Nương gật đầu:

- Dạ đúng vậy. Hấn làm vậy để không chế cháu buộc cháu phải làm theo ý hấn. Mái tóc này nó sẽ hút máu cháu cho đến khi chết. Cháu đã thử giật một sợi và máu túa ra.

Y Đức tò mò:

- Nhưng đây là bộ tóc già kia mà, làm sao có thể có máu trong đó được?

Y Nương giải thích:

- Dạ ban đầu em cũng nghĩ như vậy. Nhưng khi Hia Sá nói em mới biết được sự khủng khiếp ấy.

Kỳ Tam thở dài:

- Vậy thì làm như thế nào được nhỉ? Không lẽ cứ để hoài như vậy

Y Nương òa khóc:

- Các người cứ để tôi chết đi. Chứ nếu cắt tóc máu trong người tôi sẽ chảy hết. Tôi đau đớn lắm.

Mọi người bàng hoàng, lo nghĩ, buồn rầu. Chợt già làng A Công thủng thẳng:

- Ta đã nghĩ ra cách rồi. Thế mà cứ phải bắn khoăn mãi.

A Sào vội vã:

- Cách gì? Già làng mau nói giúp để cứu Y Nường. Nhìn cô ấy tội nghiệp quá.

Già làng A Công chậm rãi:

- Đưa Y Nường ra suối trúc tắm biết đâu mái tóc sẽ rụng ngay. Vì đây là suối không mọc tóc.

Mọi người ồ lên vui vẻ. Họ phấn khởi đưa Y Nường ra suối tắm. Y Nường vừa ngụp lặn trong suối bất chợt có tiếng kêu rú lên từ mái tóc, một bóng trắng bay vụt lên, biến mất. Y Nường ngất lịm đi. Sắc mặt nàng dần dần trở lại bình thường. Y Đức bảo:

- Ta kéo mái tóc ra khỏi Y Nường xem sao? Hồn ma trong mái tóc đã biến rồi.

A Sào kéo thử nhưng mái tóc vẫn dính chặt. Chàng thở dài:

- Không xong rồi. Nó vẫn dính chặt không rời.

Già làng trầm ngâm:

- Cứ bình tĩnh mới thử có một lần đầu mà hiệu nghiệm ngay được, phải kiên trì. Việc này ta nên giao cho A Sào.

Nhưng dù tắm cả chục lần, mái tóc Y Nường vẫn nguyên vẹn và ngày càng trở nên mượt mát trông nàng càng đẹp lộng lẫy. Da mặt trở lại trắng hồng.

A Sào hỏi:

- Y Nường, em thấy trong người như thế nào rồi? Anh lo quá.

Y Nường vui vẻ:

- Em khỏe hẳn rồi, cảm ơn anh đã chăm sóc em.

A Sào băn khoăn:

- Nhưng còn mái tóc thì sao? Chẳng lẽ cứ để mãi trên đầu em hay sao?

Y Nường ứa lệ:

- Biết làm sao được hả anh? Em cũng đau đớn lắm. Em căm thù mái tóc này. Nó làm khổ cả đời em.

Nàng vò đầu, bứt tóc. Sợi tóc rụng ra mượt mà không có giọt máu nào.

Nàng sửng sốt:

- Anh A Sào. em không thấy đau đớn nữa. Anh coi này, sợi tóc không còn máu.

A Sào mừng rỡ:

- Thật vậy ư? Em đưa anh xem nào?

Y Nường đưa sợi tóc cho A Sào. A Sào xăm xoi kỹ rồi cười sáng khoái:

- Hay quá. Thế cứ để mái tóc này trên đầu em càng tốt chứ sao? Nó làm em càng thêm xinh đẹp.

Y Nường ngúng nguẩy:

- Nhưng kỳ lắm anh ạ!

A Sào tò mò:

- Em nói vậy là sao?

Y Nường cười:

- Em thì có mái tóc óng ả, dài đẹp. Còn dân bản thì hói đầu, coi sao được.

A Sào thở phào:

- Có sao đâu, chính mái tóc đó làm nên điều kỳ diệu đó, nó nhắc nhở những ngày khủng khiếp đã qua. Y Nường. Anh yêu em.

Y Nường cảm động:

- Chính em cũng vậy. Em cũng rất yêu anh. Nhờ có anh săn sóc mà em mới có được như hôm nay đó.

Nhưng em cảm thấy có tội với dân làng. A Sào an ủi:

- Lúc đó con quỷ Hia Sá nó khống chế em, hồn ma trong máu khống chế em chứ em đâu có tội gì. Em đừng lo lắng nữa. Mai đến nhà già làng kể cho mọi người nghe.

Y Nường gật đầu.... Cả làng nghe chuyện trầm trồ. Y Đức cười:

- Thế là từ nay Y Nường đã có mái tóc dài đẹp còn buôn ta thì vẫn hói đầu. Biết đến bao giờ mình mới có được mái tóc nhỉ?

Mọi người vui vẻ:

- Có sao đâu. Hói đầu cho nó mát.

Đêm đó Y Nường đang nghỉ, có người đến lay nường dậy, bảo:

- Y Nường! Cô có muốn dân bản có tóc không?

Y Nường mừng rỡ:

- Muốn lắm, nhưng phải làm cách nào?

Người đó nói:

- Cô cạo trọc đầu cô, lấy mái tóc đó bỏ vô nồi nước sôi, đem đun. Mái tóc

sẽ tan hết. Sau đó, để mọi người gội đầu vào đấy. Một tuần sau sẽ có tóc. Mái tóc dài, đẹp.... Nhưng còn cô, cô sẽ vĩnh viễn bị trọc đầu.

Y Nương gật đầu:

- Tôi sẽ làm theo ý ngài. Đó là cách tôi tạ ơn dân làng đã cứu tôi

Người đó vui vẻ:

- Cô quả có tấm lòng nhân hậu cô mau làm ngay đi nhé!

Y Nương tò mò:

- Vâng! Tôi sẽ làm đúng như ngài dặn. Thế ngài là ai?

Người đó nói:

- Ta là thần núi Sao La. Dân làng đã giết quỷ dữ hồn ta thanh thản, ta muốn giúp họ. Vì mái tóc người đội là mái tóc của ta đó.

Nói rồi người đó hiện hình là con gấu gầm một tiếng rồi biến mất.

Y Nương làm theo lời thần núi, quả nhiên dân làng Sao La mọc tóc trở lại. Ai cũng mừng rỡ. Chỉ riêng có Y Nương là trọc đầu, nàng sau đó bỏ lên núi đi tu. Vì ký ức khủng khiếp hôm nào vẫn còn in đậm trong nàng. Dù nàng vô tội. Nàng muốn sám hối, ngôi chùa nàng từ sau này được đặt tên là chùa Y Nương.

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
NGÔI MỘ HOANG

Tôi vốn không tin có ma quỷ, lại càng không tin có thế giới cõi âm. Vì con người khi đã chết rồi thì theo khoa học sẽ tự phân hủy theo thời gian. Lúc đó còn gì nữa đâu để mà tồn tại. Dù là tồn tại theo tâm linh.

Ấy vậy mà có một chuyện kỳ lạ hay nói đúng hơn là kỳ bí vô cùng khiến tôi phải suy nghĩ. Đây là câu chuyện chúng tôi chứng kiến. Nghĩ lại đôi lúc còn rợn tóc gáy.

Số là một lần đi công tác ở một huyện miền núi. Tôi được bạn bè rủ đi nhậu thịt rừng. Tôi còn nhớ rõ đó là một đêm tháng sáu năm 1982. Tôi vốn ít uống rượu. Nhưng hôm đó vì quá vui nên say túy lúy. mấy người bạn cũng vậy. Họ rủ tôi ở lại nhà của Đệ một người trong đám chúng tôi, nhưng tôi từ chối. Và rồi người loạng choạng, tôi mò mẫm theo con đường đầy cỏ dại về nhà nghỉ. Và rồi không hiểu sao tôi gục xuống ngay vệ đường thiếp đi. Tôi thấy tôi bước vào một ngôi nhà rất đẹp. Lối vào treo đầy giỏ phong lan. Có một người con gái tuổi khoảng đôi mươi đang ngồi trên một bộ ghế sang trọng cô ta thật đẹp. Cô ta đứng dậy, nhoẻn miệng cười tươi:

- Em biết thế nào anh cũng đến mà, anh Thắng. Em đợi anh lâu lắm rồi.

Tôi ngạc nhiên:

- Cô là ai, làm sao biết tên tôi? Tôi chưa hề gặp cô bao giờ?

Cô gái đặt tay lên vai tôi, bàn tay buốt giá khiến tôi rùng mình. Cô gái dịu dàng:

- Anh sẽ biết em là ai nhưng em muốn anh cứ nghĩ cho kỹ đi.

Tôi lắc đầu, cố hình dung ra cô ta là ai. Gương mặt cô gái cứ nhòe nhoẹt. Lúc thì trắng toát, lúc thì như một ác thú, lúc lại là một bà già. Tôi hoảng hốt, muốn la lên nhưng tay chân như cứ bị níu chặt. Phải chăng tôi đang gặp ma?

Cô gái tiếp tục:

- Anh quên rồi phải không? Để em nhắc lại cho anh nhé. Em là Hậu.

Tôi kinh ngạc rú lên. Hậu. Nhưng cô ta đã chết lâu rồi mà. Chính cô chết

trên tay tôi trong đợt tấn công tiểu khu Long Phước năm 1975. Cô là người vùng đất này. Chúng tôi yêu nhau tha thiết, hẹn sau giải phóng sẽ cưới nhau. Tôi chôn Hậu ngay lối vào thị xã, hẹn sau này sẽ đưa vào nghĩa trang của huyện. Nhưng rồi công việc triền miên. Tôi quên mất lời hứa, chắc là nàng trách tôi! Giọng Hậu trầm buồn:

- Bây giờ thì anh nhớ rồi phải không? Em sống ở đây buồn lắm, vẫn mong ngày anh trở lại. Và em cứ chờ!

Tôi đã qua cơn sửng sốt, bồi hồi:

- Hậu ơi, anh có lỗi. Anh có lỗi với em rất nhiều. Hãy cho anh cơ hội chuộc lỗi.

Hậu vui vẻ:

- Anh đừng tự trách mình làm gì, anh không có lỗi gì cả. Em rất mừng là biết anh vẫn nhớ tới em. Thằng ơi, đêm nay anh ở lại đây với em nhé. Chúng mình sẽ cùng nhau ôn lại kỷ niệm ngày xưa.

Tôi gật đầu. Hậu tung tăng chạy đi pha trà rồi dẫn tôi ra vườn. Chỉ tay vào những chùm phong lan, tiếng cười của nàng giòn tan, trong trẻo làm sao, tôi thấy nhói đau. Hậu hiện lên trong tôi mồn một, y như ngày xưa vậy.

Rồi chúng tôi hôn nhau. Và Hậu biến mất, tôi nghe tiếng người lao xao.

- Thằng, anh Thằng đây rồi. Sao anh lại ở đây?

Tôi mở mắt, thấy mình đang nằm sấp trên một ngôi mộ hoang, môi đang dính đầy đất. Trước mắt tôi thằng Đệ, Vinh đang lo âu hốt hoảng. Tôi ú ớ:

- Hậu ơi, sao em lại bỏ đi, sao em bỏ anh một mình?

Đệ xốc nách tôi dậy người tôi sốt ly bì, cậu ta vội vàng đưa tôi vào bệnh viện huyện miệng cậu ta như mếu:

- Ông này liều thật, dám ngủ ngay tại ngôi mộ hoang. Coi chừng ma nhập.

Sau mấy ngày nằm viện, tôi hồi phục hẳn nhưng cứ bị ám ảnh mãi về Hậu.

Tôi hỏi Đệ có biết ngôi mộ của Hậu ở đâu không, cậu ta lắc đầu:

- Ở đây nhiều ngôi mộ hoang lắm, bởi vì trong chiến tranh có rất nhiều người chết. Huyện đang xây dựng lại, nhiều ngôi mộ sẽ được quy tập. Biết đâu trong quá trình quy tập sẽ tìm ra được những đồng đội của anh.

Tôi gật đầu. Đêm đó, tôi nghỉ ở nhà khách. Khoảng 12 giờ đêm, tôi lại thấy

Hậu. Cô đưa tay vẫy tôi. Tôi bước đi theo cô như một kẻ mộng du. Và chúng tôi bước vào ngôi nhà.

Tôi không nhớ chuyện gì đã xảy ra nữa. Nhưng khi tỉnh dậy, tôi thấy mình đang nằm ở nhà khách. Thằng Đệ trách:

- Anh bỏ đi không nói ai cả làm tội tôi kiếm gần chết, may mà kiếm được anh ngay tại ngôi mộ hoang. Anh Thằng, coi chừng anh bị ma nhập đó.

Tôi kể cho thằng Đệ nghe tất cả sự kỳ lạ của đêm trước. Đệ há hốc mồm kinh ngạc nó bảo:

- Như thế là có điềm báo rồi đó, phải chăng cô Hậu muốn chỉ cho anh chỗ chôn cất. Để em lên huyện xin phép đào thử ngôi mộ hoang đó xem sao.

Tôi cảm ơn lòng tốt của Đệ. Ngày hôm sau, việc khai quật ngôi mộ hoang được tiến hành, tôi thực sự kinh ngạc. Người con gái nằm trong ngôi mộ chính là Hậu. Kỷ vật vẫn còn nguyên vẹn. Tôi òa khóc. Mọi người cũng rưng rưng lệ.

Sau khi thắp nhang khấn vái, chúng tôi đưa Hậu vào khu nghĩa trang của huyện. Hậu nằm trong đó bên cạnh bao đồng đội ngày xưa.

Đêm đó tôi thấy Hậu hiện về, tươi tắn, xinh xắn trong bộ bà ba, đôi dép lốp ngày nào, nàng vẫy tay cho tôi. Tôi gào to:

- Hậu ơi, chờ anh với, chờ anh với.

Hậu chỉ cười, bóng dáng nàng khuất hẳn.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng **Quyển V : NGƯỜI CON GÁI TỈNH BẮC**

Vũ đến trọ học ở hàng cơm bà cụ Đỗ đã ba tháng rồi. Nhà chật chội, mái lợp tôn nên mùa hè rất nóng nực. Nhưng Vũ không muốn tìm chỗ trọ khác, bởi bà cụ Đỗ tính giá rẻ, phần vì mọi việc trong nhà cụ làm lấy, ít phải thuê mướn, phần vì chính gian nhà ấy, cụ cũng không phải mất tiền thuê.

Bà cụ Đỗ hồi cư rất sớm, thấy gian nhà bị chiến tranh tàn phá, chỉ còn trơ lại hai bức tường và một gian gác xép đằng sau, nên dựng mái tạm trú. Mãi, chủ nhà chưa thấy về nên cụ yên chí ở, tưởng chừng như đất của mình.

Gian gác xép ấy bỏ không. Có lẽ vì thấy có nhiều chiếc rầm gỗ bị cháy xém, sắp rơi, trần lại nhiều chỗ nứt lở nên chẳng ai đại gì hứng lấy tai nạn. Mùa hè đến, cùng với những kỳ thi Vũ cần phải học nhiều lắm, nhưng không được như ý. Nhà chật chội quá. Khách ăn hàng lại thường đông, ăn uống bị bỏ rầm rĩ.

Hơn nữa, mái tôn càng làm nắng hè gay gắt. Bởi vậy. Vũ đã nghĩ nhiều đến gian gác xép bỏ hoang ấy. Một chiều chủ nhật. Vũ mượn được thang dựng trèo lên xem. Gác tuy bỏ hoang nhưng không đến nỗi bẩn quá. Sàn vẫn còn nguyên vẹn chỉ có nhiều bụi cát cùng một ít vôi vữa long trên trần xuống.

Tường cũng còn khá sạch. Riêng các cánh cửa đều đã mất hết. Gió bên ngoài lùa vào mát rượi. Vũ suy tính nếu mình quét dọn qua loa, mỗi buổi tối trèo lên gác xép này, thắp nến mà học rồi giải (trải) chiếu ngủ thì tốt quá. Vừa yên tĩnh, vừa mát mẻ.

Cẩn thận Vũ hỏi qua bà cụ thì được ưng thuận ngay, bà chỉ dặn thêm rằng:

- Nhưng cậu phải coi chừng, nhà cửa ọp ẹp lắm, khéo mà oan giả.

Ngày buổi chiều. Vũ hí hục quét dọn. Gió lùa vào mát rượi. Gian gác bỏ hoang đã được Vũ đặt cho cái tên văn vẻ: Nghênh Phong Các. Mấy chồng sách, vừa để học, vừa để gối đầu, một ngọn nến, một manh chiếu đó là tất cả đồ đạc cần thiết trong căn gác đón gió này.

Tối đến. Vũ sung sướng trèo lên gác của mình. Lại rút luôn thang lên theo, vì e ngại mấy ông Tổng xã rượu say rồi lén phá quấy.

Thật là tĩnh mịch. Tiếng huyền náo trong hàng cơm vắng xa hẳn, bên ngọn lửa nển lập lòe Vũ yên chí học.

Nhưng chưa ôn bài được mấy lần. Vũ đã thiu thiu ngủ gục. Cho đến lúc tiếng chuông đồng hồ nhà thờ dóng dả. Vũ mới choàng mở mắt. Trời bạch nhật, có lẽ đã sáu giờ sáng. Cây nển cháy đến gốc còn lưu lại vũng nển đọng. Cuốn sách đêm trước vẫn còn mở ở trang học dở.

Vũ bực mình quá vì thường rất tỉnh táo, có khuya, mệt thì đi ngủ, chứ không bao giờ ngủ gục như vậy.

Vũ cho đó là vì gác mát mẻ quá lại yên tĩnh nên dễ làm cho người ta chợp mắt.

Đêm hôm sau. Vũ đề phòng cẩn thận. Ăn cơm xong. Vũ uống một cốc cà phê thật đặc. Lại mang lên theo một bao thuốc lá nữa. Gió lùa mát rượi. Tiếng cười nói vang vang xa...

Dưới ánh nển, chập chờn theo gió. Vũ ngồi chăm chú học, nhưng không hơn gì đêm trước chốc lát đã thiu thiu buồn ngủ. Sực nhớ. Vũ với tay cầm lấy bao thuốc lá. Nhưng lại nghĩ: Hãy cố dùng nghị lực chống chọi đã, cùng lắm hãy nhờ đến thuốc lá, dùng ngay e sẽ thành thói quen. Và Vũ không bóc bao thuốc vội để bao lên chồng sách.

Nhưng chỉ một lát sau. Vũ đã ngủ gục cho tới khi tỉnh dậy thì đã thấy cây nển hao quá nửa. Vũ giận mình vô cùng.

Vũ nhất định lấy thuốc lá để chống lại cơn buồn ngủ lạ lùng. Nhưng bao thuốc lúc này để trên chồng sách đã không thấy nữa. Có lẽ khi ngả lưng xuống, tôi đã quơ tay làm rơi bao thuốc chẳng. Vũ bèn nhìn quanh và quả nhiên thấy bao thuốc lá ở ngay sau lưng mình. Nhưng lạ thay bao thuốc lá đã bị bốc ra tự bao giờ. Một điếu thuốc lại kéo lui ra khỏi bao chút ít như sẵn sàng mời Vũ hút.

Vũ dụi con mắt kinh ngạc! Chàng cố nhớ lại và định ninh quả quyết lúc trước chàng chưa hề bóc bao thuốc mà chỉ để bao nguyên lên trên chồng sách. Vừa suy nghĩ Vũ vừa rút điếu thuốc ra ngậm lên môi. Ngay phía sau Vũ, bỗng một que diêm xòe lên. Một bàn tay nhỏ nhắn, mềm mại đưa que lửa mời Vũ châm thuốc.

Vũ hoảng hốt nhìn lại. Và thấy đó là một nữ lang rất đẹp, tuổi khoảng 16,

17. Có vẻ như một nữ học sinh.

Vũ liếc mắt nhìn cái thang tre, thấy vẫn còn để nằm yên chỗ chân tường.

Nữ lang mỉm cười và nhắc:

- Anh châm thuốc.

Tiếng nói nhẹ nhàng như gió thu Vũ ngấp ngừng mãi mới thốt ra lời:

- Cô cô đến đây? Đêm khuya...

Nữ lang ngắt lời:

- Nhà em ở gần đây. Nhân nhìn qua cửa sổ, thấy cây nến bị anh quờ tay đổ nghiêng nên vào dựng lại. Vừa toan quay về thì anh chợt tỉnh...

Vũ nhìn lại quả nhiên thấy trên mặt chiếu có vết sập nến loang. Nếu vậy. Không có nữ lang, lửa nến có thể bén dần qua chõng sách. Nhưng Vũ vẫn tò mò muốn biết:

- Xin cảm ơn cô. Nhưng cô là...

Nữ lang mỉm cười:

- Em tên là Ngọc Bách, nhà ở cạnh đây... Nhân đêm khuya trần trọc không ngủ được thấy gian gác này trước bỏ không nay có ánh lửa và bóng người nên tò mò nhìn vào... anh tha lỗi cho em nhé!

Vũ hỏi tiếp:

- Nhưng cô làm cách nào mà vào đây được?

Nàng mỉm cười:

- Anh không nên hỏi nhiều. Em là phận gái, lại chưa hề quen anh bao giờ nên đột ngột đến đây thực quá ư trơ trẽn... Chính vì vậy mà em không muốn nói rõ, anh biết nhiều để làm chi.

Ngừng một lát, nàng lại tiếp:

- Chúng ta quả là tình cờ gặp gỡ, thời gian hợp mặt chưa thể biết dài ngắn ra sao. Vậy tốt hơn hết là chúng ta cứ vui khi cùng nhau gần gũi.

Vừa nói xong, nàng đến ngồi xuống chiếu sát bên cạnh Vũ. Vốn tính người đứng đắn Vũ nghiêm sắc mặt nói:

- Trai gái gặp gỡ đêm khuya là một sự chẳng hay. Hơn nữa, cô và tôi lại chưa hề quen biết bao giờ. Và lại tôi đang cần yên tĩnh để học vì kỳ thi đã tới nơi... Nếu cô có lòng mến, xin để trưa mai tôi có thì giờ rồi rồi tôi sẽ tiếp chuyện với cô.

Nữ lang làm ra bộ hờn dỗi. Nàng đứng dậy, liếc nhìn chồng sách trên chiếu cười nhạt:

- Có lẽ anh tưởng chỉ có anh là học thôi ư? Và anh tưởng những môn hình học không gian. Phân tích hóa học kia của anh là ghê gớm lắm rồi sao? Có lẽ vì thế nên anh mới dám đem so sánh giữa Học với Tình!

Vũ sốt ruột:

- Cô muốn tranh luận gì xin cũng hãy để đến trưa mai.

Nữ lang không nói gì hơn nữa quay ngoắt đi. Vũ xiết nổi ngạc nhiên khi thấy nàng không xuống lối cầu thang mà lại vượt qua cửa sổ.

Gió đêm khuya càng thêm lạnh lẽo. Vũ bất chợt thấy rùng mình nhưng được cái không buồn ngủ nữa. Đêm ấy chàng học được kỹ càng cho đến ba giờ sáng mới dọn dẹp đi ngủ.

Hôm sau, lúc đi học về, ngồi ăn cơm. Vũ lại lựa lời hỏi bà cụ Đỗ. Nhưng bà cụ cho biết hai bên hàng xóm không hề có một thiếu nữ nào. Và cả quanh đây không có cô con gái nào tên là Ngọc Bách giống như hình dáng của lời Vũ tả. Vũ ngạc nhiên nhưng chưa nói rõ sự thực ý muốn đợi xem trưa nay, người con gái kỳ dị ấy có đến gặp mình như lời đã yêu cầu không. Nhưng không thấy đến.

Buổi tối hôm ấy. Vũ lại lên căn gác của mình ngồi học. Chàng lại thấy thiu thiu buồn ngủ khi gió mát lùa vào. Tuy vậy, chàng đã biết trước việc xảy ra nên ung dung lấy thuốc lá châm hút. Rồi ngồi đợi.

Quả nhiên, chốc lát thấy Ngọc Bách đến. Lần này, Vũ thấy rõ ràng nàng do lối cửa sổ mà bước vào nhẹ nhàng như một cái bóng.

Ra chiều thân mật. Ngọc Bách ngồi ngay xuống cạnh Vũ, rồi lả lơi trách:

- Em hôm nay lại hơi muộn, anh có giận không?

Vũ lặng thinh không nói, chỉ lấy sách vở ra học. Nàng lại nhìn chăm chăm vào mặt Vũ rồi tiếp:

- Có lẽ không giận nhưng ý chừng cũng mong đợi lắm thì phải?

Vũ thẳng lời cự:

- Hôm qua tôi đã nói với cô rằng tôi bận học thi không tiện tiếp chuyện. Tôi đã hẹn buổi trưa muốn nói năng gì sao cô không lại?

Ngọc Bách ra vẻ phụng phịu:

- Anh tưởng con gái muốn gặp đàn ông một cách tự nhiên lúc nào cũng được hay sao? Anh không sợ người ta trông thấy dị nghị ư? Về phần em thì không ngại nhưng lo cho anh bị người chế diễu.

Vũ lắc đầu:

- Tôi không sợ. Việc làm đàn ông chẳng sợ ai cười hết, mặc cho có người ngờ vực nhưng lòng mình thẳng thắn thì dư luận sai lạc ấy tôi cũng chẳng quan tâm. Tôi ngại là ngại sự đêm hôm khuya khoắt cô lại đây, nguyên một sự gặp gỡ ấy cũng đã là bất chính rồi. Vậy mong từ sau, cô đừng đến đây nữa, muốn hỏi gì xin đợi ban ngày.

Ngọc Bích rưng rưng ngồi khóc. Một lát sau mới nói:

- Em biết khi người con gái tự tìm đến gặp người con trai, bao giờ cũng bị khinh rẻ. Nhưng em dám đường đột chẳng qua là tưởng anh khoáng đạt, không chấp nê những nhỏ nhặt thường tình. Không ngờ anh cũng chẳng hơn gì người khác...

Vừa nói nàng vừa gục xuống gối Vũ mà khóc nức nở. Nhưng Vũ gạt ra, nghiêm giọng bảo:

- Những lời tôi nói đã đầy đủ. Cô nên hiểu biết và đừng quấy rầy thêm nữa! Rồi quay sang phía khác mà ngồi học lớn tiếng làm như không có ai ở cạnh mình. Ngọc Bích vùng đứng dậy. Nàng biến sắc nói:

- Số anh sắp chết đến nơi, ta thương tình đến cứu lại không biết thân, còn làm ra bộ kiêu kỳ, vậy hãy coi chừng.

Nói rồi bước ra cửa sổ biến mất.

Vũ vừa ngạc nhiên vừa băng khuâng. Chàng không hiểu người con gái ấy là ai, ma quỷ chẳng, người thực chẳng? Trước lời dọa nạt kia chàng không sợ. Những cảnh chinh chiến đã làm cho Vũ tin tưởng ở số mệnh. Sống, chết chẳng phải là những thứ có thể tìm hoặc tránh được dễ dàng...

Vũ vừa toan gác bỏ những ý nghĩ vẩn vơ ấy để chuyên tâm ngồi học thì chợt cơn gió mạnh từ đâu ào ào tới làm cho ngọn nến tắt phụt. Vũ định sờ lấy bao diêm châm nhưng không thấy. Gió như lạnh hơn lúc trước làm cho Vũ chợt rùng mình. Ngoài trời không đến nỗi tối lắm. Những lùm cây rung động như những bóng đen hình dáng to lớn lạ kỳ...

Giữa khung cửa sổ. Vũ bỗng thấy hiện ra một bộ xương người trắng xóa

dập dờn đi lại.

Vũ biết lời dọa nạt của người con gái kỳ dị đã thực hiện. Đã suy nghĩ từ trước nên Vũ không lấy làm kinh hoảng. Bộ xương ấy bước vào. Tiến đến trước mặt Vũ. Cái đầu nhe bộ răng trắng nhợt như cười một cách rùng rợn. Vũ ráng bình tĩnh, vẫn cứ ngồi yên giả bộ học.

Thoáng cái bộ xương đã biến đâu mất. Vũ cười thầm:

- Mi dọa ai thì được, chớ dọa ta sao nổi?

Chưa dứt lời một thanh xương tay bỗng từ trên trần nhà rơi xuống ngay trước mặt Vũ. Tiếp đó là thanh xương mỗi chốc thêm nhiều, đến mấy chiếc xương sườn... Thấy đông xương mỗi chốc thêm nhiều lù lù trước mặt... sẵn lọ mực trên bàn Vũ cầm ném luôn vào bộ xương. Mực đổ tung tóe, bộ xương vụt biến mất.

Vũ tưởng vậy là yên. Không ngờ Ngọc Bách lại hiện ra đứng cạnh chàng. Nghiêm giọng trách:

- Anh thực là tệ! Lại là người đã hấp thụ văn minh Tây Âu sao không biết quý người phái yếu?

Vũ thẳng lời cự lại:

- Người ta chỉ có thể lịch sự đối với người lịch sự. Quấy rầy làm mất tự do của kẻ khác, đó có phải là cách cư xử của hạng người có giáo dục hay không?

Nữ lang không nói lại được, tần ngần đứng lặng người, chốc lát mới thở dài. Vũ thấy sắc mặt nàng vô cùng buồn thảm cũng động lòng, hỏi:

- Cô là ai, xin nói thật. Nếu còn giấu diếm ta không bao giờ muốn nói chuyện.

Ngọc Bách hỏi lại:

- Nói thiệt liệu anh có khỏi sợ hay không?

Vũ cười:

- Hỏi thế là thừa, nếu là kẻ nhút nhát thì ngay từ đêm trước tôi đã không dám lên căn gác này ngồi mà học nữa.

Nữ lang gật đầu:

- Chính đó là một điều mà em lấy làm kính phục. Em không phải là người. Chính là ma.

Vũ thản nhiên:

- Tôi cũng đã đoán biết ngay.

Rồi Vũ lại nói:

- Thường thường tôi nghe thấy nói đến oan hồn song chưa tin là thực: hồn ma còn ẩn hiện lẫn quất nơi đây, ý hẳn cũng có điều oan khuất chứ chẳng không?

Ngọc Bách rơm rớm nước mắt thưa:

- Sự đời man mác nhưng nỗi oan khiên nhiều không kể xiết, nhất là trong thời chiến tranh ly loạn này, chẳng phải là trường hợp riêng em. Có điều kẻ chết đi dù sao cũng mong nằm xương tàn được vùi sâu chôn chặt, thế mà em thì bộc lộ gián nhấm, chuột gặm, thê thảm vô cùng...

Vũ thấy nàng từ nãy giờ vẫn đứng trước mặt mình chứ không dám suồng sã như trước, nên dịu dàng bảo:

- Dù sao nữa cũng xin mời cô ngồi xuống đây. Theo luân lý Khổng Mạnh, trai gái bất tương thân nhưng trộm nghĩ: đã là âm dương cách biệt, thì hai thế giới khác nhau chúng ta là ngay thẳng nói chuyện, tất cũng không ai chê trách vào đâu được!

Nữ lang bùi ngùi nói:

- Nghe lời anh, em chợt nhớ đến ba em ngày xưa. Tuy là người Tây học mà vẫn giữ được nề nếp Đông Phương, quả thực cũng là hiếm có vậy. Càng nhớ lại trong mấy hôm nay có biết bao nhiêu cử chỉ hành động suồng sã, then chết đi một lần nữa được.

Vũ gật gù tán thưởng:

- Nghe lời, thấy rõ ràng là người có học thức. Mong rằng đừng giấu diếm. Xin cô kể rành mạch câu chuyện từ đầu.

Ngọc Bách lau nước mắt thưa:

- Nguyên những lời vàng ngọc ấy cũng đủ an ủi em được ngàn phần. Em tên thật là Ngọc Bách, họ Nguyễn vốn quê ở tỉnh Bắc, con của một ông Tham tá, đã từ trần từ lúc em mới lên 15 tuổi...

Mỉm cười chua chát. Ngọc Bách lại tiếp:

- Năm nay em 18 tuổi! Nói như vậy nghĩa là: khi chết thì em mới 18 tuổi nhưng nếu tính theo người sống, qua mấy năm tao loạn thì hiện nay em đã

ngoài 20... già mất rồi.

Vũ nghĩ thầm trong bụng:

- Khi đã là đàn bà, dù chết đi rồi, cũng vẫn còn lo lắng đến sắc đẹp tàn phai.

Nữ lang lại kể tiếp:

- Trong gia đình, tuy em là lớn nhất nhưng vì em theo lời trời trăn của cha em dặn lại, nhất định cho em đi học đến nơi đến chốn. Bởi vậy. sau khi đỗ bằng cơ-thủy ở tỉnh Bắc, em được mẹ em cho về học bậc Trung học tại Hà Nội, cẩn thận mẹ em cho em ăn trọ tại nhà bà Phán Tâm ở ngay liền vách nhà này.

Ngừng lại giây phút. Ngọc Bách lại kể:

- Nếu không có chiến tranh thì không đâu đến nỗi... Khi được lệnh tản cư, bà Phán cùng những trẻ nhỏ đều về quê cả, chỉ còn lại một người con trai lớn, đi làm công sở và em cùng một người vú già ở lại. Bỗng đô thành khói lửa mù trời, căn nhà bên cạnh này (tức là nhà em ở) bị sụp đổ. Người vú già cũng như con trai bà Phán đều bị chết vùi trong đồng gạch ngói, riêng có em là may mắn núp dưới chân cầu thang được thoát chết. Nghe tiếng bom đạn rầm rầm, em sợ hãi vô cùng, bò lẩn sang hàng xóm tức là căn nhà này, lúc đó bỏ không vì người trong nhà đều đã tản cư từ trước. Sợ hãi, em tìm được chiếc thang treo ẩn lên trên trần cái gác này, vì em cho đó là chỗ ẩn náu kín đáo nhất. Thân gái trong thời binh lửa, may ra nhờ đó mà được an toàn chẳng. Thường lệ, mỗi khi tìm kiếm thức ăn, nước uống đầy đủ rồi thì em lại trèo lên trần nhà và rút thang lên theo. Em có ngờ đâu chính gian nhà này cũng bị sụp đổ, chiếc thang em vừa trèo lên bị rơi xuống. Thế là bỗng dưng bị giam trốn trên trần gác với một số lượng thức ăn đủ chừng ba ngày. Em chỉ còn một hy vọng có thấy bóng người nào thì kêu cứu, không những trong lúc khói lửa tới bờ, ai cũng lo lẫn trốn nên em ngồi yên trên trần đã bốn ngày liền mà cũng không hề thấy có một bóng người nào... Vừa đói và khát em đành phải chịu cực hình giống hệt như người bị lạc giữa nơi sa mạc. Cho đến khi sức một yếu dần em thở hơi cuối cùng, thiệt oan một đời xuân xanh đầy hứa hẹn.

Vũ nói tiếp:

- Rồi sao nữa, xin cô cứ kể tiếp cho tôi nghe!

Ngọc Bách thở dài:

- Rồi ngày tháng trôi qua. Cảnh đô thành dần dần trở lại đông đúc, vui vẻ hơn xưa. Riêng có tấm oan hồn của em vẫn bị ngậm ngùi, đáng thương hại nhất là một năm xương tàn rụi vẫn bị bọc lộ trên trần nhà này làm mỗi cho gián, chuột.

Vũ ngắt lời:

- Nhưng tại sao thấy tôi lên học trên đây cô lại hiện hình bốn cột? Hồn oan đau tủi, há lại còn ưa thích những chuyện cột đũa...

Ngọc Bách rơm rớm nước mắt:

- Anh quở trách như vậy em xin nhận lỗi nhưng chỉ vì em ngu muội, lóng nghe thấy bọn yêu quái thường bàn nhau rằng nếu chúng tìm được người thể mạng thì sẽ được đầu thai thành kiếp khác! Thoạt đầu thấy anh lên học trên căn gác trống này em dùng tà khí làm cho tinh thần anh bị hôn quyền, rồi sau đó định hiện nguyên hình người con gái đẹp để nhờ nhan sắc mà quyến rũ anh. Nhưng anh không hề vì sắc đẹp mà động tâm. Em lại định tác quái để cho sợ hãi... nhưng kết cục cũng bị thất bại... Em thực đã đắc tội với anh nhiều lắm.

Vũ ngắt lời hỏi:

- Bây giờ cô muốn gì?

Ngọc Bách gạt nước mắt, thưa:

- Em chỉ mong anh vì thương người bạc phận ra tay tế độ, chôn cất cho yên đẹp năm xương tàn của em mà thôi. Như vậy em không còn phải oán hận gì nữa...

Vũ nhận lời, Ngọc Bách sụp lạy tạ ơn nhưng Vũ giục nàng hãy ra đi vì âm dương cách biệt, lần nữa lâu dài. Cũng e hại cho cả đôi bên.

Ngày sáng hôm sau. Vũ hỏi thăm những người ở gần đấy họ đều nhận rằng có thực, tại nhà bà Phán Tâm khi xưa có cô con gái tỉnh Bắc trọ học nhưng hình như đã thiệt mạng trong những ngày khói lửa đô thành. Vũ lại tìm thang trèo lên trên trần nhà lục lạo khắp nơi, quả nhiên có một đồng xương người, nhện chăng, bụi phủ, riêng lạ một điều là có mấy khúc xương rõ ràng có vẩy mực. Sau khi tìm được xương cốt của cô gái Vũ bèn nhờ người chôn cất cho đúng lời hẹn với hồn ai!

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

NGƯỜI SỐNG CÙNG MA

Chùa Già Lam tọa lạc trên một khu đất rộng, phong cảnh thoáng mát, đầy cây cảnh rất thích hợp cho việc tu hành, kinh kệ. Từ ngày má vợ mất, tôi hay lên chùa để thắp nhang nhất là vào các ngày rằm lớn. Nếu các Chùa khác ở Sài Gòn cũng đều có Bảo Tháp, nơi giữ cốt của người đã khuất thì Chùa Già Lam cũng vậy. Tôi hay vào nơi giữ cốt vì ở đó có cốt của ông già vợ. Ông mất năm sáu chín, cải táng năm 1980 và đưa về chùa từ năm đó. Ông anh vợ tôi lặn lội từ Sài Gòn ra miền Trung để đưa vào đây cốt của cha vợ tôi để tiện việc nhang khói. Nhà cốt nằm ở phía tay phải của Chùa, chật hẹp, ở đó cất giữ rất nhiều cốt. Đa số là người của miền Trung.... Nhưng ông Tư, người giữ cốt lại là người miền Nam. Ông làm nghề này đã lâu, hoàn toàn tự nguyện vì công quả... Mỗi khi có lễ gì ở Chùa như lễ An cư kiến hạ, cầu siêu, hoặc cúng rằm tháng bảy là ông ở lại Chùa suốt đêm. Còn thường thì ban ngày ông có mặt ở Chùa, tối về nhà ngủ. Nhìn ông hom hem, da sạm đen. Đôi mắt sâu hoắm cứ tưởng ông yếu lắm nhưng ông rất khỏe. Cốt được cất trong một cái lọ, phía ngoài là bức ảnh nhỏ xíu nhà cốt lưu giữ hàng trăm cốt có ghi tên tuổi cụ thể và nhiệm vụ của ông Tư là lo quét dọn nhà cốt rồi thắp nhang mỗi ngày. Thắp chung cho nhà cốt. Ông thuộc vanh vách từng cốt một... cốt ông già vợ tôi ở trên cao, mỗi khi thắp nhang phải bắc thang lên. Không khí rất huyền hoặc kỳ bí đó là thế giới của người chết.... Tôi hỏi:

- Bác làm nghề này có sợ không?

Bác Tư cười móm mém:

- Ban đầu thì sợ nhưng bây giờ quen rồi. Tâm linh mà. Mình cứ sống tốt thì có ai hại mình được đâu. Tôi vào nghề này vì tình cờ thôi. Gọi là nghề nhưng thực ra là làm công quả. Sư trụ trì bảo tôi là ở Chùa thiếu người trông coi giữ cốt, nếu thí chủ làm công quả thì coi giữ giùm Chùa. Tôi gật đầu đồng ý. Hằng ngày ăn cơm chay niệm Phật và ngồi ở đây cho đến hôm nay. Tôi đã ngoài bảy mươi rồi, cũng gần đất xa trời rồi. Coi như là tích đức

vậy.... Nhà Chùa là nơi bá tánh đến nghe kinh. Nhiều người đóng góp công quả, thắp nhang lạy phật để xua tà tâm...

Tôi hỏi:

- Bác ở trong này có thấy ma bao giờ không? Nghe nói gần chùa ma quỷ hay đến nghe kinh để sớm siêu thoát.

Bác Tư kể:

- Có chứ bữa đó tôi ở lại hơi trễ một chút vì trời mưa, tôi thấy một loạt bóng trắng ào vào. Tôi ngỡ mình nằm mơ tự nhéo tay thật đau thấy đang tỉnh táo. Tôi hỏi mấy chú tiểu thì chú cho biết: ở Chùa này thấy hoài, các hồn ma đi dạo chơi, bây giờ trở về. Tôi cứ run bần bật cả người vì sợ. Tôi tính xin trụ trì cho nghỉ việc, nhưng ngặt nỗi nhà Chùa không còn ai nên đành ở lại. Tôi thắp nhang cầu các vong linh: Tôi làm nghề giữ cốt, chăm sóc vong hồn các bạn. Xin đừng quấy nhiễu nữa.... Sau đó rồi cũng yên ổn, thỉnh thoảng nghe có tiếng gì đó mơ hồ lắm.... Nói về nghề, thì nghề giữ cốt có khác gì coi nghĩa địa đâu, cũng là thân xác và phần hồn cả thôi. Tôi chỉ sợ mai một già cả rồi không ai thay thế thì tội cho các vong linh lắm.... Mà nói thật nghe nếu ngày nào không đến nhà cốt tôi lại thấy áy náy cậu ạ..... Nghề của tôi cũng cô đơn như nghề coi xác ở bệnh viện vậy, nó buồn lắm. Vì đơn độc một mình....

Giọng bác Tư trầm đục. Tôi nhìn bác lặng lẽ, gầy gò đi lau chùi bụi bặm ở các bức di ảnh, mà trào lên bao xúc động sâu xa. Bác đã vượt qua bao nỗi sợ hãi để làm công quả. Nếu như ở xóm nghĩa địa có nhiều người tập hợp, còn ở đây bác chỉ có một mình. Tôi nhớ chính tôi có lần say rượu ở Phước Long đã nằm ngủ bên ngôi mộ hoang suốt đêm, khiến bạn bè hoảng hốt và khi tỉnh rượu tôi cũng kinh hoàng vì sự táo tợn của mình. Đó chỉ là một đêm thôi, còn bác Tư thì cả đời gắn bó với người chết, mà những người đó hoàn toàn xa lạ, không thân thích. Bác nói: Phật dạy con người ta từ bi hỉ xả, hưởng phước vô lượng. Gieo nhân nào, gặt quả ấy. Đây cũng là một điều tâm. Tâm trong hồn thanh thản. Tôi hỏi:

- Hồi nhỏ chắc bác gan lắm?

Như gãi đúng chỗ ngứa. Bác kể:

- Hồi nhỏ nhà tôi ở dưới quê, mần ruộng kiếm sống. Tôi hay đi câu cá đêm

qua các khu gò mả. Lũ bạn sợ nhất không dám đi. Tôi cứ mặc kệ. Vì tôi nghĩ: ma chết sợ người đẩy chứ. Nghĩ vậy nhưng vẫn cứ run vì nghe tiếng gió hú, lửa ma trời chập chờn, rồi đom đóm bay lập lờ, nhìn đâu như cũng thấy có ma quỷ.... Nhưng tôi chẳng ngán gì cả, cứ đi. Thỉnh thoảng cũng bị ma nhát mấy lần.

Tôi hỏi:

- Ma nhất là nhất làm sao hả bác? Nghe ly kỳ quá. Mà bác có tin có ma quỷ không?

Bác Tư gật đầu:

- Có chứ. Có thể giới dương gian thì cũng có cõi âm ty. Có thờ, có thấy, có kiêng, có lành ông bà đã dạy vậy mà. Người ác sẽ bị trừng trị dù có thoát khỏi cõi dương gian. Lưới trời lồng lộng. Còn ma nhất ấy à lạ nghe. Tôi thấy có ai nhéo tai mình rồi có tiếng cười vang vang. Cứ ngỡ là bạn bè đùa. Khi định thần nhìn kỹ, chỉ có mình với đêm đen, nghĩa địa.... Tôi hoảng sợ nhưng rồi vẫn tiếp tục đi. Về đến nhà, trời đã rạng bình minh. Bạn hỏi: Đêm qua có thấy gì lạ không? Tôi kể lại câu chuyện ai cũng rùng mình. Họ cho tôi là gan cóc tía. Họ bảo: những người bị ma nhất là những người yếu bóng vía. Vậy mà tôi không hề hấn gì. Thế mới lạ chứ....

Tôi hỏi:

- Nghe nói người sống gần âm khí, cốt cách cũng kỳ lạ lắm, bác thấy sao?

Bác Tư cười xuề xòa:

- Chú thấy tôi có vậy không? Mà tôi đôi lúc cũng như bị nhập tâm, nói năng một mình cứ ngỡ như có ai nói chuyện với mình vậy.... Về nhà, vợ bảo: Ông này lẩm cẩm rồi, coi chừng bị ma nhập.

Câu chuyện của chúng tôi kết thúc. Tôi từ giã bác Tư ra về. Rời ngôi Chùa yên tĩnh mà lòng cứ day dứt một câu hỏi: Người làm công quả như bác Tư hiện nay còn lại bao người. Chắc là cũng có. Nhưng để gắn bó một cuộc đời có lẽ rất hiếm. Hiếm lắm.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

TRẢ NỢ

Có lần nhân lúc rảnh rỗi. Tôi và mấy người bạn ngồi đàm luận về chuyện ma quỷ.

Tôi nói:

- Theo khoa học thì không có ma quỷ, nhưng duy tâm lại nói có. Vậy các cậu có tin rằng có ma không?

Thành - một nhà nông học ở Bình Chánh lên, trầm ngâm:

- Tại sao lại không có? Vì người chết đã đi sang một thế giới khác, thế giới siêu hình. Tôi kể câu chuyện này thế nào các cậu cũng rợn gáy: Đêm đó, mình đi làm đám giỗ về có uống vài ly rượu. Qua cánh đồng có mấy cái mả thì thấy một cô gái áo trắng chặn đầu mình hỏi: Anh Hai, ngồi tâm sự với em chút đi, em cô đơn lắm. Đang say, mình sáp vô liền. Nào ngờ mình bị mê man nằm thiếp đi ngay cạnh cô gái, cho đến sáng khi mở mắt ra các cậu biết gì không? Mình đang ôm một ngôi mả mới. Mình sợ phát khiếp. Sau này mình mới biết đó là mả một cô gái bị chết oan nên hay chọc người. Từ đó mình không dám đi qua đó vào ban đêm nữa.

Tôi cười:

- Sơn ăn từng mặt, ma bắt từng người, chắc tại cậu nhát quá vậy thôi.

Trung - tài xế xe tải tiếp lời:

- Không biết có phải như vậy không. Tôi cũng thấy ma một lần. Lúc xe tải qua cầu Đổ thì thấy một ông lão Tây đen chắn ngang đường, xe mình đang băng băng, thắng không kịp. Mình định nhìn ông lão chết rồi nên vô cùng hoảng hốt. Nhưng khi nhảy xuống xe thì không thấy ông lão đâu nữa. Dừng xe nơi quán nước mà mồ hôi ra như tắm. Mình hỏi được thì biết ở đó có ông già bị tai nạn xe chết nên hiện hồn về đòi mạng.

Thăng - một kỹ sư cũng xen vào:

- Tôi cũng tin có ma. Một hôm tôi cùng mấy người bạn vào rừng săn chim. Thấy một cô gái áo tím đang ngồi khóc. Mình thấy cô ta khá đẹp, lại hỏi: Tại sao em khóc? Cô ta không nói gì mà chỉ tay về phía cây cao. Mình nghĩ

chắc là cô bị cướp của hoặc bị làm nhục. Máu anh hùng nổi dậy, mình theo cô gái đến đó cô chỉ tay vào gốc cây. Các cậu có biết chuyện gì không? Mình bới lên thấy một xác chết. Xác của chính cô gái đó. Tội mình hoảng quá vội chạy về báo công an.

- Lại nữa, có lần mình đang ngủ để chuẩn bị ngày mai đi công tác thì nghe có tiếng nói nhỏ: Ngày mai con đừng đi, nguy hiểm lắm, sẽ có tai nạn đó. Tiếng của mẹ mình. Bà mất lâu rồi. Mình mở choàng mắt.

Tất cả vẫn yên lặng thế rồi mình xin lùi lại ngày đi công tác lấy lý do là bị bệnh. Thì cùng chiều hôm đó mình nhận được nguồn tin: chuyển xe đó gặp nạn rớt xuống đèo, trước đó mình đã có ý muốn nói vậy mà không ai tin. Họ còn cho là mình ngớ ngẩn nữa. Sau vụ đó mình tin rằng có một lực siêu hình luôn ở quanh ta. Vì vậy ông bà có nói: Có thờ có thiêng, có kiêng có lành.

Tôi nghe họ kể cũng rùng mình. Chợt tôi nhớ ra một chuyện. Tôi kể:

- Người ta bảo ma quỷ là không có bóng. Ở chỗ tớ làm có một tay đang sống phây phây đột nhiên lăn ra chết. Khi chuẩn bị liệm thì cậu ta sống dậy. Cậu ta hoàn toàn quên quá khứ của mình và suốt ngày cứ như người ngớ ngẩn vậy. Nói chuyện cứ như ở âm phủ lên. Một điều lạ là cậu ta không có bóng. Đứng giữa trưa hoặc giữa ánh đèn, cậu ta đều không thấy bóng của mình.

Cả bọn đều im lặng. Đúng là một hiện tượng kỳ lạ không thể giải thích được. Con người mà tại sao lại không có bóng? Mà ma thì chỉ có về đêm chứ sao lại có ban ngày? Chúng tôi lập tức cùng đến nhà người bạn mất bóng. Cậu ta ngồi đọc sách, chúng tôi vào cậu ta đứng dậy nói:

- Tớ biết các cậu đến có việc rồi. Tớ đang rất khổ tâm vì không có bóng đây. Người, yếu xìu hà....

Tôi hỏi:

- Nè, lúc cậu hoàn sinh cậu có thấy cảm giác gì không?

Cậu ta uể oải:

- Mình lạc vào một thế giới vô cùng kỳ ảo không thể diễn tả nổi. Còn đang

ngơ ngác thì ai đó đánh một cái rất đau vào đầu. Thế là mình tỉnh dậy. Cũng may là dần dần tớ khôi phục lại được trí nhớ.

Trời dần trưa. Cả bọn cùng theo cậu ta ra sân. Đúng là cậu ta không có bóng. Hay là bóng cậu ta đã bị ma bắt rồi. Theo kiếp luân hồi, người nào bị ma bắt bóng sẽ thành ma. Tôi hỏi:

- Này, thế hồi xưa cha cậu làm gì?

Cậu ta trầm ngâm:

- Cha tớ làm nghề ăn cướp. Bàn tay của ông đầy tội lỗi nên khi chết vất vả lắm. Có đêm mình nghe tiếng ông khóc, ông ấy nói bị đánh đau quá. Mình hỏi thầy cúng thì được biết cha mình đang bị tra tấn ở dưới âm phủ. Có lẽ vì thế mà tớ suýt chết đấy. Linh hồn ông cụ có lẽ vẫn lang thang mình không làm sao giúp được.

Chúng tôi đang trò chuyện thì bà đồng bóng từ đâu lừ lừ đi vào. Thì ra cậu ta đang mời bà ấy đến để hỏi. Bà đồng sau khi đốt nhang một hồi chợt phát ra tiếng nói:

- Cha cậu vì gây quá nhiều tội ác nên không siêu thoát được. Cũng may cậu ăn ở hiền lành nên cha cậu sắp được đầu thai. Cha trả lại bóng cho con. Con hãy tha thứ cho cha.

Nói đến đây bà đồng im bặt và cậu ta cũng lẫn ra bất tỉnh. Sau một hồi cấp cứu cậu ta tỉnh dậy. Việc đầu tiên. Cậu ta hỏi tôi:

- Tớ vừa trải qua một giấc mộng khủng khiếp. Bây giờ tớ thực sự khỏe mạnh.

Cậu ta bắt tay cảm ơn chúng tôi. Lúc bước ra sân, cậu ta đã thấy được bóng mình. Nếu không có bóng thì chỉ có sống với ma quỷ. Chỉ có người ác là không có bóng mà thôi.

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
TỰ THÚ CỦA KẺ ÁC

Tôi thi đậu vào đại học. Đó là một niềm vui rất lớn đối với gia đình tôi, một gia đình nông dân ở Tháp Mười. Sau bữa liên hoan ấm cúng, tôi lên Sài Gòn học. Trước mắt phải kiếm một chỗ để ở vì ký túc xá đã chật ních sinh viên. Thế rồi, qua giới thiệu của bạn bè tôi thuê một căn buồng trong ngôi biệt thự sang trọng nằm ở đình Trương Minh Giảng.

Đây là ngôi biệt thự nằm sâu trong con hẻm lầy lội. Tôi ngạc nhiên vô cùng, tại sao ông chủ nào lại can đảm bỏ tiền ra xây biệt thự mà không sử dụng được gì. Sau đó, tôi được giải thích của bạn: do ông chủ nhà thích sống bên bờ sông lộng gió nên khi giải tỏa nghĩa trang ông mua mảnh đất này. Thế rồi qua bao thời kỳ xây dựng nhà nhà lớp lớp mọc lên lần dần con đường cái lộng thuở trước. Ông chủ nhà đành chịu phép.

Ông chủ nhà năm nay chừng 60 tuổi có vẻ là một người từng trải. Gương mặt ông sắc lạnh, cái mũi khoằm vô như mũi kén muốn mở bất cứ cái gì đối diện. Con mắt ông đầy vẻ nghi ngờ dò xét. Anh bạn tôi mau mắn giới thiệu: - Đây là anh Sắc, bạn của tôi ở tỉnh lên. Biết ông đang cho thuê chỗ ở nên tôi đưa đến giới thiệu cho ông.

Ông chủ nhà lãnh đạm:

- Thế hả, thế thì vào phòng đi. Một tháng 60000 đồng.

Tôi vui vẻ đồng ý ngay. Sau dăm ba câu chuyện xã giao tôi lấy chìa khóa vào phòng. Điều đầu tiên đập vào mắt tôi là căn phòng có cấu trúc đặc biệt.

Căn phòng con gái. Tôi hơi ngỡ ngàng. Ông chủ bình thản:

- Đây là căn buồng con gái tôi vẫn ở. Bây giờ nó đi xa rồi.

Giọng ông lạnh lạnh ghen ngào. Tôi nghe như từ cõi âm vang lên. Tôi bất chợt rùng mình. Nhưng vì bản tính của thằng con trai dạn dĩ, tôi mỉm cười.

- Cảm ơn ông rất nhiều. Tôi sẽ ở đây bốn năm.

Hợp đồng nhanh chóng được ký kết. Sau khi tắm rửa xong tôi thay bộ

pyjama ra phố dạo mát. Ngoài căn phố lầy lội này thì ở phía kia đường là phần hoa đô hội. Chợt chân tôi dẫm phải chân ai. Tôi giật mình, một anh thanh niên trạc tuổi tôi. Tôi xin lỗi anh, anh cười xòa:

- Có gì đâu hàng xóm láng giềng mà.

Thế là chúng tôi quen nhau. Anh ta hỏi băng quơ:

- Ai giới thiệu cho anh thuê nhà ở đây vậy?

Tôi nói rõ tên anh bạn tôi và hỏi anh:

- Tại sao anh có vẻ quan tâm đến ngôi nhà đó quá vậy?

Anh ta cười bí mật:

- À, đó là căn nhà đặc biệt. Anh cứ ở rồi sẽ biết.

Thấy anh ta nói vậy, tôi hơi nghi ngại. Nhưng tiền đã trả rồi. Chẳng lẽ lại bỏ đi. Tôi tặc lưỡi. Được ở trong căn buồng đầy đủ tiện nghi là tốt rồi. Ai nói gì kệ họ.

Đêm đó tôi thao thức không ngủ được. Gần một giờ sáng mới chợp mắt. Hình như có ai nắm chặn tôi đè lên người tôi, khiến tôi nghẹt thở. Tôi ú ớ rồi mở choàng mắt. Trước tôi vẫn là khoảng đêm bao la, yên tĩnh. Và xa xa là tiếng sóng vỗ rì rầm. Tôi tự cho mình huyền hoặc. Lát sau tôi thiếp đi nhưng lại thấy bóng trắng xuất hiện, tôi hỏi:

- Cô là ai? Tại sao lại phá tôi?

Cô ta cười the thé:

- Tại sao anh lại vào phòng tôi, tại sao, đây là nhà của tôi. Anh làm tôi nghẹt thở.

Tôi hoảng quá la ầm lên nhưng không ai nghe thấy cả. Cho đến khi mở mắt ra thì trời sáng bạch rồi.

Đêm hôm sau tôi lại thấy hiện tượng như trên. Tôi thấy người con gái mặc áo trắng toát rất đẹp, cô ta nhìn tôi như vô hồn. Cô nói:

- Tại sao ông lại vào phòng tôi? Tại sao?

Tôi ú ớ:

- Đây là chỗ tôi ở thuê. Cô là ai?

- Tôi à? Cô ta mỉm cười. Tôi là chủ của căn phòng này.

Tôi rú lên:

- Cô là người hay là ma? Cô là người hay là ma?

Cô gái mặt mày ủ dột:

- Là cả hai. Tôi bị chết oan ức lắm. Hãy trả thù cho tôi.

Nói xong cô ta biến mất. Tôi mở mắt ra, mồ hôi ướt đầm. Thì ra đó là một giấc mơ.

Sáng hôm sau tôi hỏi ông chủ:

- Đêm qua tôi thấy con gái ông đó.

Ông ta mỉm cười:

- Thế hả? Có gì lạ đâu, chắc cậu thấy tấm hình của nó nằm trong khung ảnh kia chứ gì?

Tôi sáng giọng:

- Cô ta nói chết oan ức lắm.

Ông chủ mặt biến sắc:

- Thật thế ư? Tại sao lại như thế? Tại sao?

Ông ta thở hển hển thật tội nghiệp. Tôi bỏ ông ở đấy đi ra ngoài. Anh bạn chủ quán cà phê đơn đả:

- Thế nào, uống cà phê chứ, sao mặt mày ủ dột vậy?

Tôi hỏi:

- Anh có tin có ma không?

Anh chủ quán cười:

- Chắc là bị ma nhất chứ gì? Nè, cậu nên biết, nhà đó có ma nhiều lắm.

Tôi hoảng hốt đánh rớt cả điều thuốc trên tay. Tôi định ngay lập tức chuyển đi nơi khác dù có mất trắng số tiền đưa ông chủ nhà. Chứ ở đó không khéo sẽ gặp tai họa.

Đêm đó tôi ngủ một giấc ngon lành. Không thấy gì cả. Tôi đã an tâm. Thế nhưng đêm sau lại thấy cô gái áo trắng. Cô ta ngồi xuống cạnh tôi, rủ rỉ:

- Anh định bỏ đi ư? Tại sao? Hãy trả thù cho em. Em van anh.

Tôi hỏi:

- Kẻ thù của cô là ai?

Cô gái thốn thức:

- Tám Điều.

Nói xong cô ta biến mất. Sáng hôm sau tôi hỏi ông chủ nhà:

- Ông có biết ai tên là Tám Điều hay không?

Ông chủ nhà hoảng hốt:

- Tám Điều. Tại sao cậu lại biết tên đó?

Tôi hỏi:

- Con gái ông nói cho tôi biết. Tám Điều là kẻ đã hại cô gái. Và nhờ tôi báo thù.

Ông chủ nhà thở dài đánh thượt một cái rồi lẩm bẫm:

- Đúng là trời quả báo rồi.

Tôi thấy ông ngồi im lặng, mồ hôi tứa ra đầy mặt. Lát sau ông hỏi tôi:

- Cậu có biết tôi là ai không? Tôi chính là Tám Điều đây!

Tôi há hốc mồm kinh ngạc. Ông ta tiếp tục, giọng trầm buồn, xa vắng:

- Tôi xuất thân từ một đạo tặc lừng danh ở vùng đất này. Tuổi trẻ tôi đã từng đâm chém không biết bao nhiêu người. Sau này về già nghĩ lại ân hận vô cùng. Tôi không vợ, không con, có gì nữa đâu. Tôi lập bàn thờ Phật, mong người độ trì cho tôi.

Tôi sốt ruột:

- Thế tại sao ông lại hại con gái ông?

Ông ta chậm rãi:

- Cô ấy không phải là con gái tôi. Mà là vợ tôi. Đó là người vợ mà tôi yêu thương. Tôi sẽ kể cho anh nghe tường tận.

Trong một lần đi ăn cướp ở làng Karen tôi đã gặp cô ấy, lúc đó là một thiếu nữ 17 tuổi. Cô là con gái cưng của chủ làng. Vì muốn được cô ta, được sở hữu của cải, tôi đã nhẫn tâm sát hại cả nhà cô ấy rồi mang cô ấy về đây. Tôi đã nâng niu, săn sóc cô ấy suốt mười năm trời. Trong mười năm đó, cô ấy không mở miệng nói với tôi một lời. Tôi biết cô ta hận tôi lắm. Tôi ân ái với cô ấy, cô ấy không muốn nhưng phải phục tùng chấp nhận. Cô ta không đẻ cho tôi một đứa con nào. Tôi nghĩ chắc là do lòng hận thù đã khiến cho cô ấy như thế.

Rồi một hôm tôi đi nhậu về, quá say nên ngủ thiếp đi. Nhưng một nhát dao đã đâm vào ngực tôi, tôi hoảng hốt choàng dậy. Trước mắt tôi là cô ấy, cô

rít lên giọng căm thù:

- Mày đã giết hại cả gia đình tao. Cường hiếp tao, tao phải trả thù.

Tôi giằng lấy con dao, tát cho cô ấy mấy bạt tai:

- Mày tưởng muốn giết tao dễ vậy sao? Đừng hòng! Tao sẽ cho mày đi theo cha mày.

Cô ta cười man dại:

- Giết đi. Tao sẽ nguyện rửa mày suốt đời. Ha ha....

Tôi nghe tiếng cười của cô ta mà khiếp hãi quá. Tiếng cười như ma quỷ vậy. Tôi quyết định giam cô ta vào trong căn phòng mà anh đang ở. Một thời gian sau. Cô ta tự tử chết.

Tôi hỏi:

- Thế xác cô ta ở đâu?

Ông ta nói:

- Ở ngay đầu giường anh nằm.

Tôi rùng mình. Trời ơi, bấy lâu nay mình ngủ cạnh người chết, ngủ cạnh ma, thật là khiếp hãi. Nhưng rồi lòng yêu thương cô gái khiến tôi quên cả sợ. Ông chủ nhà nói tiếp:

- Cậu đã biết cả rồi. Tôi rất quý cậu, bây giờ tôi đã 60 tuổi rồi có chết cũng cam lòng.

Nói rồi, ông ta bước đi loạng choạng về phòng của ông.

Tôi bàn với ông chủ nhà nên xây mộ cho cô gái. Ông ta đồng ý.

Khi đào hài cốt lên thì chỉ còn là một nhúm tro xương. Tôi lập bài vị của cô, để lên bàn thờ và dựng chỗ cô chết một tấm bia đá. Thế là hết toi số tiền dành dụm. Nhưng lòng tôi vui vô cùng vì đã làm được việc nghĩa. Nhưng còn việc trả thù cho cô gái thật khó. Tôi với ông chủ nhà không thù, không oán hơn nữa tôi lại đang ở nhà ông, ông đối xử với tôi rất tốt.

Đêm đó tôi lại thấy cô gái hiện về, mặt mày tươi tắn rạng rỡ. Cô nói:

- Cảm ơn anh đã lo chu toàn cho tôi. Dưới tuổi vàng tôi mãn nguyện lắm rồi.

Tôi hỏi:

- Thế còn mối tử thù?

Cô gái thốn thức:

- Hãy để ông ấy sống cả đời trong dẫn vật đau khổ vì những lỗi lầm ông ta đã gây ra. Cách trả thù tốt nhất là sự cô đơn. Em biết, ông ta đã sám hối nhưng chưa đủ đâu. Nếu để cho ông ta chết thì dễ dàng cho ông ta quá.

Tôi nghe cô gái nói, lòng rưng rưng. Còn ông chủ nhà khi nghe tôi kể lại, nước mắt ứa ra trên khuôn mặt răn reo. Một cuộc đời chỉ chuyên gây cái ác bây giờ sống trong bế tắc, hối hận, dẫn vật. Ấu cũng là một sự thức tỉnh. Tin rằng Trời Phật sẽ phù hộ cho ông.

Một tháng sau ông ta qua đời vì bệnh đau tim. Tôi biết ông ấy không chịu đựng nổi sự giày vò quá lớn của tâm linh.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển VI: Phần 1

CON TIM CỦA QUỶ

Trước khi đi ngủ Lan Thanh còn dặn kỹ em gái mình:

- Em nhớ đóng cửa sổ, gài chặt chốt bên trong và đừng mở ra lúc ban đêm đấy nhé!

Lan Ngọc cười chế nhạo chị mình:

- Chị trở thành bà cụ tám mươi lúc nào vậy! Sao không cho người lấy dây xích khóa luôn phòng em lại, để em không thoát ra ngoài được cho chắc ăn!

Lan Thanh lườm em:

- Lo cho an toàn của cô mà cô còn nói giọng đó hả! Em biết không, ở vùng này ban đêm hay có những loại chim lạ hay bay vào phòng nếu mình không đóng cửa. Mà những loại chim như vậy em không nghe người ta nói sao, nó chính là... oan hồn từ cõi âm hiện về đó.

Lan Ngọc vốn dĩ bướng bỉnh, cô phá lên cười:

- Em gái chị đang ế chồng, không cho em đón anh chàng đi lang thang nào đó về làm em rể chị sao!

Lan Thanh phát lên vai em mình một cái rỗ đau:

- Đồ ăn nói bậy bạ! Thôi, ngủ đi con khi. Nhớ đó!

Lan Ngọc làm sao ngủ sớm được, mà lúc này mới có hơn tám giờ. Cô bắt đầu cảm thấy thì giờ qua khá chậm và khoảng trống trước mắt là cả một đêm dài. Ai bảo dành mấy ngày nghỉ ngắn ngủi để về đây, thay vì đi ra biển hay lên Đà Lạt chơi cho thỏa thích. Chỉ vì nhớ bà chị ruột lấy chồng đã hơn một năm rồi, về vùng sông nước đèo heo hút gió này, nên Lan Ngọc quyết định về thăm. Dẫu biết rằng sẽ là chuỗi ngày buồn và tù túng... nhưng kệ, biết đâu sẽ có được những phút giây thú vị khác mà cô sinh viên mới ra trường như Lan Ngọc đang cần nếm trải...

- Ngủ sớm đi Ngọc ơi!

Tiếng của Lan Thanh vọng từ bên phòng riêng sang, Lan Ngọc không đáp,

lẳng lẳng nằm xuống chong đèn đọc sách. Cái thú đọc sách đêm đã thành một chất gây nghiện đối với Lan Ngọc. Bởi vậy về đây chuyển này, ngoài quần áo, Lan Ngọc còn mang theo cả một nửa va li sách mới. Cô quyết trong một tuần ở lại sẽ nuốt trọn mớ sách kia. Còn hơn là nằm ngáp dài...

Đêm của vùng quê này thật tĩnh lặng. Chỉ thỉnh thoảng mới có vài tiếng kêu của con chim gì đó mà Ngọc nghe như “bắt cô trói cột”, nghe xong Ngọc cười một mình vừa nghĩ “thảo nào bà chị yêu quý cứ sợ bị nó “bắt cô trói cột”!

Nằm khá lâu quyển sách đã vơi đi gần một phần tư, chợt Lan Ngọc nghe như có tiếng ai thở ngay bên cửa sổ! Lúc đầu cô còn do dự, bởi nghĩ mình nghe lầm, nhưng đến lần thứ hai lại nghe, thì Ngọc không thể nào nằm yên. Cô nhảy xuống giường, ghé sát mắt vào khe cửa nhìn ra. Bên ngoài có trăng, nên mắt thường Lan Ngọc cũng có thể nhìn thấy có một đứa trẻ còn chập chững đang loay hoay bước như xoay vòng ở đám cỏ non phía ngoài.

Điều đó khiến Lan Ngọc không thể nào rời mắt. Cô nghĩ chắc chắn là đứa bé đi với ai đó. Nhưng cố nhìn mãi mà vẫn không thấy ai khác. Mà đứa bé thì hình như đang khóc thét vì sợ hay sao đó...

Dẫu có vô tâm đến mấy thì trước hình ảnh đó Lan Ngọc cũng phải động lòng, nói gì cô là người thương trẻ con. Nghĩ mình nên gọi chị Lan Thanh, nhưng rồi lại sợ cái bà chị nhát gan, cụ non kia lại sợ và bàn ra, nên Ngọc quyết định lên ra ngoài bằng cửa trước. Cô vòng qua chỗ cửa sổ thì vừa lúc thấy đứa bé cầm đầu chạy về hướng cuối vườn cây ăn trái. Lan Ngọc đuổi theo.

Nhờ có ánh trăng mười sáu, nên Lan Ngọc có thể bước đi một cách dễ dàng, dù đây là lần đầu tiên cô đi sâu vào khu vườn cây rậm rạp này. Đứa bé vừa chạy vừa khóc, Lan Ngọc định lên tiếng gọi, nhưng lại sợ nó hoảng rồi vấp té, nên cô chỉ cố chạy cho nhanh hơn để bắt kịp. Nhưng ngoài dự

đoán của Lan Ngọc, đứa bé xem ra chưa quá ba tuổi, vậy mà chạy rất nhanh, có lúc nó bỏ xa Lan Ngọc đến hơn hai chục mét.

Trước mặt cách đứa bé không xa có một cái mương lớn, Lan Ngọc vừa nhác thấy đã phải kêu lên:

- Coi chừng té!

Cô lao tới nhanh, bởi đứa bé chừng như chẳng để ý gì, cứ cắm đầu chạy thẳng, có nguy cơ lọt xuống mương! Và nó lọt thật!

Lan Ngọc vừa trở tới thì cũng vừa lúc cả thân thể bé nhỏ của đứa bé lọt ùm xuống nước! Sợ thất thần, Ngọc chỉ kịp kêu lên một tiếng:

- Trời ơi, cứu!

Rồi cô cũng lao theo. Đến khi tiếp nước rồi, mới nhớ ra mình không biết lội, Lan Ngọc hốt hoảng, chơi vơi, bởi cái mương khá sâu, gần ngập đầu cô. Trong cơn chơi vơi, bỗng như có một cánh tay của ai đó vớt xuống kéo Ngọc lên. Cô vừa sợ vừa mệt, đã hầu như ngất đi.

Lan Ngọc không còn biết gì nữa và điều đó thật đáng tiếc. Bởi nếu còn tỉnh táo thì cô đã chứng kiến một chuyện mà cô không làm sao tin được. Người vừa kéo cô lên khỏi mương chính là... đứa bé chập chững lúc nãy! Nó có té xuống mương thật, nhưng vừa lúc Lan Ngọc lao theo thì chính nó đã nhảy vọt lên, rồi vươn tay kéo Lan Ngọc đang chơi vơi. Trông nó lúc ấy không có chút gì là một đứa trẻ lên ba!

Đứng nhìn Lan Ngọc một lát, nó lặng lẽ bước đi, dáng điệu chẳng khác một người trưởng thành. Cách trước mặt nó vài chục mét là một khu nghĩa địa với vài chục nấm mộ vừa mộ xây kiên cố vừa mộ đá. Đứa bé không tỏ chút gì là sợ sệt, nó đi thẳng vào nghĩa trang và chỉ thoáng qua là mất hút...

Lan Ngọc vừa bừng tỉnh, cô nhớ lại chuyện mình té mương, nhìn lại bộ đồ vẫn còn ướt, Lan Ngọc tự hỏi:

- Sao mình không chết?

Chợt nhớ tới đứa bé, cô quỳnh lên, nghĩ chắc là nó đã chết! Lan Ngọc tự trách mình, phải chi lúc nãy đừng nhảy theo nó, cứ tri hô lên, chắc chắn trong nhà anh chị mình sẽ nghe và họ chạy ra thì may ra còn kịp.

- Phải dì út không?

Tiếng của anh Thông, chồng chị Lan Thanh. Ngọc mừng quá, kêu lên:

- Em đây anh Thông ơi! Anh tới đây ngay đi.

Thông chạy tới, có cả Lan Thanh nữa. Họ hoảng hốt khi thấy Lan Ngọc trong tình trạng đó. Lan Thanh lên tiếng hỏi liền:

- Em đi đâu ngoài này vậy? Tại sao quần áo lại...

Lan Ngọc rối rít:

- Anh Thông nhảy xuống mương vớt giùm đứa bé lên đi! Nó... nó...

Lan Thanh cẩn thận hỏi lại:

- Đứa bé nào? Sao nó lại ở dưới mương?

Lan Ngọc không đáp, đẩy đại Thông xuống, khiến cho anh chàng té gọn xuống nước. Lan Ngọc nói to:

- Đứa bé mới bị té xuống đó, anh vớt nó lên may ra còn kịp.

Thông bơi lội giỏi, nhưng sau hơn mười phút mò tìm vẫn chẳng thấy gì. Anh lắc đầu nói:

- Làm gì có đứa bé nào ở đây?

Lan Ngọc quả quyết:

- Nó mới cùng té với em đây mà!

Tất nhiên cuộc mò tìm tiếp theo sau đó chẳng có kết quả gì. Thông mệt bỏ hơi tại, còn Lan Ngọc thì vẫn cả quyết:

- Nếu anh mò không được đứa bé thì suốt đêm nay em ở đây, không về!

Lan Thanh biết tánh em, cô nói với chồng:

- Anh ráng tìm xa xa một chút xem thế nào. Mà cũng lạ, mương nước không chảy, vậy té xuống thì đi đâu?

Cô hỏi lại em gái:

- Em nói rõ cho chị nghe coi, chuyện đầu đuôi ra sao?

Lan Ngọc thuật lại, nghe xong Lan Thanh trách em:

- Chị đã dặn rồi, tại sao em còn mở cửa sổ, rồi lại mở cửa đi ra ngoài nữa, lỡ có chuyện gì thì sao!

Cô giải thích việc có mặt của vợ chồng mình:

- Chị đang ngủ thì nghe có tiếng la thất thanh của em. Lúc chị chạy qua thì thấy cửa phòng mở toang, em không có trong đó, khiến chị hoảng quá, chạy đại ra vườn thì may gặp em ở đây.

Lan Ngọc ngạc nhiên:

- Em có la thất thanh bao giờ đâu? Em còn sợ làm chị giật mình nữa mà...

Lan Thanh quay sang hỏi Thông:

- Anh nói cho nó nghe, có phải anh cũng nghe nữa phải không?

Thông quả quyết:

- Tôi nghe tiếng của dì nên nghĩ là có chuyện nguy hiểm xảy ra, nên chưa kịp mặc quần áo đang hoảng, đã chạy liền qua phòng. Chị Thanh của dì cũng chạy theo và lúc đó vẫn còn nghe dì tiếp tục la như bị ai đó bóp họng!

Lan Ngọc biết có cãi cũng vô ích, nên cô đích thân nhảy xuống mương lần nữa. Lần này cô có thận trọng hơn, nên nhảy xuống đúng chỗ cạn, nước chỉ ngập quá thắt lưng một chút. Nhưng Lan Thanh cũng hết hoảng:

- Không được, nó không biết lợi! Anh Thông...

Không đợi Thông có phản ứng. Lan Thanh đã tức tốc nhảy theo em mình. Ba người họ quật nát cả một đoạn mương, cho đến khi bỗng Thông reo lên:

- Có bộ quần áo của con nít!

Anh đưa lên một bộ đồ, vừa nhìn thấy Lan Ngọc đã la lên:

- Của đứa bé!

Rõ ràng, lúc nhìn nó chạy, cô đã thấy nó mặc đúng bộ đồ này. Lan Ngọc mếu máo:

- Vậy là không cứu được nó rồi. Cũng tại em...

Cô khóc nức nở, vừa lúc Thông lại đưa lên một vật khác:

- Còn cái này nữa!

Vật mà Thông vừa đưa khỏi mặt nước đã khiến cho Lan Thanh kêu thét lên đầu tiên:

- Trời ơi, cánh tay!

Đúng là một cánh tay còn nguyên, lại là một cánh tay... trẻ con! Lan Ngọc kinh hãi:

- Trời ơi!

Cô chỉ kêu được mấy tiếng đó rồi chìm ngấm xuống mặt nước. Lan Thanh thét lên:

- Lan Ngọc!

Hai vợ chồng tức tốc đưa cô em gái lên bờ. Lan Ngọc đã ngất đi, toàn thân lạnh như băng...

Bệnh tình tưởng không có gì, vậy mà Lan Ngọc đã phải nằm mê man suốt hai ngày. Lúc tỉnh lại điều cô hỏi đầu tiên là về đứa bé:

- Đã tìm được nó chưa?

Lan Thanh phải trấn an em:

- Em cứ yên tâm nằm nghỉ, dưỡng bệnh. Anh Thông và mọi người đã tát sạch nước ở mương rồi mà vẫn chẳng thấy gì khác. Có thể cánh tay kia là của ai đó chứ không phải của nó. Vả lại cánh tay ấy chỉ vớt lên mặt nước khoảng mấy phút sau thì đã chẳng còn nguyên nữa, nó thành một khúc xương khô!

Lan Ngọc vẫn lẩm nhẩm:

- Phải tìm cho được nó, tội nghiệp quá...

Thông đi tận chợ thị xã rước về một bác sĩ quen, để khám bệnh cho Lan Ngọc. Sau khi chẩn mạch ông bảo:

- Cô nhà chỉ bị hạ huyết áp, có lẽ do bị kích động chuyện gì đó. Giờ thì ổn rồi.

Khi vị bác sĩ này đi rồi thì ở nhà bên cạnh có một người bước sang nói với Lan Thanh:

- Tôi nhìn sắc diện cô này không như ông bác sĩ nói đâu. Năm ngoái đứa cháu gái của tui ở xa tới chơi đây cũng bị giống như vậy, nửa đêm nó chạy ra vườn rồi cũng bị té xuống ao, sau đó thì ngã bệnh luôn, mê man cả mấy tháng trời. Cho đến nay thì trở thành như người mất trí! Theo tui thì cô cậu nên đưa cô ấy qua bên kia cồn, có ông thầy hay lắm, chuyên chữa trị loại bệnh này. Chữa sớm đi, đừng để như đứa em tui mà khổ...

Lan Thanh định không nghe, nhưng nhìn sắc diện em gái cứ mỗi lúc mỗi xấu đi, tuy đã tỉnh, nhưng vẫn nằm thiêm thiếp, không đi đứng bình thường được. Cuối cùng cô phải đồng ý. Người hàng xóm tình nguyện đi cùng, cả vợ chồng Lan Thanh đều cùng đi. Lan Ngọc tuy biết mình được chuyển xuống ghe, nhưng cô chẳng tỏ thái độ ưng thuận hay phản đối.

Từ chỗ nhà Lan Thanh qua tới cồn mất hơn một giờ đi ghe. Trời tối, sông

lớn lặng yên không chút sóng. Thím Sáu, người hàng xóm, mừng rỡ nói:

- Bữa nay hên đó, chớ mọi bữa sóng gió nhiều, muốn qua cồn phải đợi cả nửa buổi. Hy vọng ta qua sớm sẽ có thầy Tư ở nhà, để khỏi phải chờ đợi nhiều khi mất cả ngày.

Chiếc ghe do đứa cháu chổng của Lan Thanh chèo khá vững vàng và lướt đi nhanh hơn nhờ gió thuận chiều. Tuy nhiên khi ra tới giữa sông lớn thì bỗng Thông đang đứng ở mũi ghe kêu lên:

- Có sóng lớn kìa!

Từ phía trước mặt cách đó không xa đang có một cuộn sóng bất thường dâng lên khá cao, rồi tiếp theo là một đợt gió mạnh thổi thốc tới. Hỡi, anh chàng chèo ghe đầy kinh nghiệm cũng phải kêu lên:

- Ngồi xuống hết, bám chặt mui ghe!

Lời anh ta vừa dứt thì đột nhiên chiếc ghe lừng lên, run lắc dữ dội, rồi mọi người chao đảo, cảm giác như bị hất tung lên! Có lẽ phải mất hơn nửa phút sau thì mới có người nào đó gọi lớn, vang vang giữa dòng sông:

- Mọi người cố bám vào ghe hay bất cứ vật gì đang trôi nổi!

Người vừa lên tiếng là Hỡi, anh chàng chèo ghe. Anh ta sau đó kéo được trước nhất là Lan Thanh, rồi một người nữa có lẽ bị thương nên đang chói với. Đó là Thông. Chỉ còn thiếu mình Lan Ngọc.

Lan Thanh định thần lại, cô gào lên:

- Hãy cứu em tôi, nó không biết lội!

Có vài chiếc ghe khác đi gần đó cũng chạy lại tiếp sức. Họ bảo:

- Đây là cơn lốc bất thường. Thịnh thoảng cũng xảy ra, nhưng mùa này thì rất hiếm.

Họ cùng nhau kéo hết những người bên ghe chìm lên. Lan Thanh năn nỉ họ:

- Làm ơn cứu em gái tôi, nó không biết lội mà. Nó chết mất...

Cô như người mất trí, cứ nhảy dựng trên ghe, khiến cho mấy người kia phải cảnh báo:

- Cô làm quá ghe chìm lần nữa thì nguy lắm đó. Được rồi, để chúng tôi tìm cho.

Họ chia nhau đi tìm khắp mặt sông rộng lớn. Ngót nửa giờ sau vẫn không thấy tăm hơi gì của Lan Ngọc. Thông chết đuối trong lòng, nhưng chưa

vội thông báo cho vợ mình biết. Lan Thanh sau một hồi gào thét đã mệt nên nằm bẹp trên sàn ghe. Lúc ngẩng lên cô hỏi lớn:

- Tìm được chưa?

Chẳng nghe ai trả lời, cô quay sang nắm chân chồng hỏi bằng giọng thất thần:

- Con... con Lan Ngọc... sao rồi?

Thấy Thông im lặng, Lan Thanh như thân cây đổ, cô ngã sòng soài và ngất đi!

Cuối cùng đoàn ghe cũng giải tán. Hơi chèo ghe trở về, vừa lắc đầu than:

- Chèo ghe gần chục năm nay, chưa bao giờ tui gặp cơn sóng gió lạ như vậy!

Lan Thanh được xoa dầu, sơ cứu, tuy chưa tỉnh, nhưng cũng không đến nỗi nguy hiểm, Thím Sáu bảo:

- Cũng tại tui, nếu tui không gợi ý đi tìm thầy thì đâu đến nỗi nào...

Mọi người lặng thinh, tuy không ai nỡ trách phiền thím, nhưng nỗi đau lòng đang khiến họ như bất động, chẳng muốn nói gì thêm.

Ghe trở về nhanh hơn lướt đi. Gần nửa giờ sau đã cập bến. Thông ngạc nhiên khi thấy trên nhà mình có đông người tụ tập, vào ra bất thường. Anh nhảy ngay lên bờ, chạy thẳng vào nhà xem. Trước sự kinh ngạc của Thông, ở bộ ván giữa nhà, Lan Ngọc đang nằm đó!

- Lan Ngọc! Phải Lan Ngọc không?

Một người hàng xóm nói:

- Cách đây gần một giờ, tôi đang ngồi rửa chén dưới bến, bỗng nhìn thấy một người bám vào cây chuối, trôi lênh bênh. Tôi tri hô mọi người xuống vớt lên thì mới hay là cô út!

Thông vừa chạy tới thì một người nói:

- Cổ chỉ còn mê thôi, chớ đã thở rồi.

Như được chết đi sống lại, Thông tức tốc chạy ra bến báo tin. Lúc ấy người ta đã khiêng Lan Thanh vô ghe tới nhà. Bỗng nhiên Lan Thanh bật dậy, hỏi lớn:

- Em tôi đâu rồi?

Thông quên cả mặc cỡ, vội bế xốc vợ chạy bay vào nhà. Vừa đặt Lan

Thanh xuống thì cô đã ôm ngang người em gái:

- Lan Ngọc ơi!

Lan Ngọc từ từ mở mắt ra. Hai chị em ôm chầm lấy nhau, khóc òa lên.

Không ai hiểu tại sao Lan Ngọc ôm được cái bè chuối, mà lại tự trôi về đúng bến nhà?

Trong lúc mọi người còn bàn tán trong nhà, thì ngoài sân có người la lên:

- Cánh tay của ai ở đây?

Mọi người chạy ra xem. Cô Hai Thắng, người đã nhìn thấy Lan Ngọc trôi sông đầu tiên, lên tiếng:

- Chỗ này hồi nãy tụi nó đặt cây chuối mà cô út ôm đây mà, sao bây giờ lại có cánh tay còn tươi của ai đây?

Mấy người nữa cũng xác nhận:

- Chính tui hồi nãy đặt cây chuối tươi ở đó, định sau này mình cúng vái cảm ơn nó đã cứu mạng cô út em cô Lan Thanh đây. Sao bây giờ...

Đến khi Thông bước ra, vừa trông thấy cánh tay anh đã nói liền:

- Chính cánh tay này...

Anh muốn nói đó chính là cánh tay mà anh vớt được dưới mương lúc nửa đêm. Nhưng lời anh chưa dứt thì đã nghe từ phía sau tiếng của Lan Ngọc:

- Đừng làm gì cánh tay ấy!

Cô đã tỉnh hẳn, đang cùng với chị mình chạy ra chỗ mọi người. Và thật bất ngờ, Lan Ngọc chụp lấy cánh tay tái xanh, ôm hẳn vào lòng như đang âu yếm một vật cứng!

Nhìn em mình như thế Lan Thanh sửng sờ, nhưng có lẽ lúc ấy nghĩ em mình còn yếu, cô không muốn Lan Ngọc bị xúc động mạnh, nên chỉ im lặng đứng nhìn...

Rồi trước sự kinh ngạc của mọi người, Lan Ngọc ôm cánh tay đi thẳng vào nhà. Vài người hiểu chuyện bàn với nhau:

- Có lẽ cô ấy cảm ơn vật đã cứu mình. Xem ra cô còn chưa tỉnh lắm, vậy cứ để cho cô ấy như thế, sau đó mình đem chôn cánh tay cũng không muộn. Nghe có lý nên mọi người ai về nhà nấy.

Thông bàn nhỏ với vợ:

- Chờ dì ấy ngủ, anh sẽ đem cánh tay ra nghĩa địa chôn đằng hoàng. Đúng

đó là ân nhân cứu mạng cho dì út!

Vợ Chồng Sáu Thạnh ở gần khu nghĩa địa, nên lâu dần họ không còn có cảm giác e ngại gì mỗi khi vào ra nơi đó. Thậm chí có những lúc vào nửa đêm mà thím Sáu còn một mình đi ra đó soi ếch thay cho chồng, những khi Sáu Thạnh bệnh hoạn hay say xỉn. Còn nói gì Sáu Thạnh, ông ta hầu như quen thuộc nghĩa địa như sân vườn nhà mình. Có lần chú nhậu say rồi nằm ngủ ngay trong gò mả ngoài đó. Có ai tỏ ra lo ngại thì chú luôn cười nói:

- Nghĩa địa là nơi yên bình nhất. Nơi của những người nằm đó mà hầu như không sân si, thù hận ai. Vậy giữa nghĩa địa và khu xóm của người sống, nơi nào đáng yêu hơn!

Vậy mà đêm nay lần đầu tiên cả hai ông bà phát sợ! Số là, lúc họ từ dưới nhà đi lên thì phát hiện ở giữa phòng khách có một xác người nằm đó!

Thím Sáu nhanh miệng hỏi lớn:

- Ai vậy ông?

Sáu Thạnh bình tĩnh soi đèn nhìn kỹ rồi kêu lên:

- Một đứa bé!

Nhìn kỹ hơn nữa, bỗng thím Sáu hốt hoảng:

- Nó không còn tay ông ời!

Thì ra đó là xác của một đứa bé bị mất hai cánh tay. Tuy có hốt hoảng lúc đầu, nhưng sau khi trấn tĩnh lại, vợ chồng Sáu Thạnh bàn nhau:

- Dẫu sao thì sự thể đã như vậy rồi, mình phải có trách nhiệm. Trước tiên, bà cứ ở nhà trông chừng cái xác, để tôi chạy đi báo động cho bà con biết, kéo họ nghi ngờ.

Mọi việc tính toán của họ đều bằng tấm lòng chân thật, nhưng hậu quả lại là việc chẳng lành! Khi nhiều người tụ tập lại đông, trong số đó có một người hốt hoảng kêu lên:

- Chuyện chẳng lành rồi! Đây là xác của cậu út, con nhà Hội Đồng Thì ở xã An Thới. Từ sáng tới giờ người ta đi tìm kiếm khắp nơi, không ngờ nó lại ở đây! Mà cũng lạ, vợ chồng Sáu Thạnh từ nào giờ thấy hiền lành, không ngờ lại...

Người đang nói vốn là tay đi mua heo dạo, tên hăn ta là Tư Hưng, mồm

miệng rất độc địa, nên cả xóm đều không ưa. Nên nay tuy nghe hẳn tỏ ý nghi ngờ như vậy, nhưng mọi người ai cũng nghĩ, vợ chồng nhà này chưa bao giờ làm chuyện gì tai tiếng.

Thấy mọi người không chú ý lời nói của mình, Tư Hưng liền quay nhanh đi. Một người thấy vậy nói:

- Anh ta đi báo làng đó!

Sáu Thanh chất phác, nghĩ đơn giản, mình vô can, nên chẳng việc gì phải lo. Sau đó với sự tiếp tay của nhiều người nữa, họ khiêng cái xác lên giường ở giữa nhà, chuẩn bị làm thủ tục mai táng. Thím Sáu nói:

- Dẫu là ai thì đứa bé này cũng không thể để thế này được. Ta cứ liệm xong rồi đi báo cha mẹ chúng cũng không muộn.

Khoảng nửa giờ sau thì chuyện rắc rối tới. Một đám làng lính đi cùng với cả nhà Hội Đồng Thì, họ rần rần kéo vào nhà Sáu Thanh. Vừa nhát thấy xác con mình, lão Hội đồng quát như sấm:

- Gông cổ đứa nào giết hại con tao lại!

Ba bốn tên lính bảo an đi theo lão ta chỉ chờ làm nhiệm vụ, hình như được chỉ điểm của Tư Hưng, đã nhào tới chụp tay vợ chồng chủ nhà, trói lại ngay. Sáu Thanh phản ứng dữ dội:

- Mấy người đừng có hồ đồ! Muốn biết đầu đuôi ra sao thì phải hỏi chòm xóm đã chứ!

Mụ Hội đồng vốn xưa nay hung dữ có tiếng, mụ ta la bài hãi:

- Chòm xóm của lũ giết người thì cũng một giuộc mà thôi, còng đầu hết cho tao!

Mụ òa lên khóc rất dữ, nhưng trong giọng khóc như có cái gì đó không thật. Riêng lão Hội đồng thì không một giọt nước mắt, cứ hùng hổ ra lệnh:

- Tụi bây áp giải nó về nhà việc, kêu Hương quản Hận tới tra xét tụi nó cho tao!

Vợ chồng Sáu Thanh bị lôi đi, mặc cho sự phản đối của nhiều người. Khi họ ra tới cửa thì có tên Đội xếp la lên:

- Còn xác của cậu út thì sao?

Bà Hội đồng ra lệnh:

- Cứ để đó, lát nữa Hương quản Hận tới làm biên bản.

Nhà vợ chồng Sáu Thạnh vốn chỉ có hai người, nay họ bị bắt đi thì không còn một ai. Giữa nhà họ cái xác nằm im đó, trông quá ghê! Bỗng một tên thủ hạ thân tín của nhà Hội đồng ra lệnh:

- Truyền lệnh của ông Hội đồng, lấy khóa khóa hết cửa trước sau lại, chờ người ta lập ăng-kết!

Dường như họ đã chuẩn bị đâu đó cả rồi, nên sau câu nói ấy tức thời các cửa đều bị khóa chặt.

Khoảng vài giờ sau thì Hương quân Hận dẫn theo khoảng chục lính tới, chúng mang theo cán để khiêng xác. Và dù chúng ra lệnh không ai được đến gần trong lúc chúng mở khóa, nhưng bà con chòm xóm cũng bất tuân, họ bu đông nghẹt, tràn vào tận cửa để xem.

Không làm gì được, nên Hương quân Hận đành phải ra lệnh cho đám lính cứ tiến hành công việc. Vừa mở cửa xong, hai tên xông vào trước và đồng loạt thét lên:

- Trời ơi!

Hương quân Hận bước vào theo và cũng trợn trừng mắt nhìn chỗ xác chết:

- Trời!

Họ kêu trời vừa dứt thì mồ hôi lạnh toát ra, người run lên bần bật. Nhất là Hương quân Hận, anh ta líu cả lưỡi:

- Sao... sao lại thế này?

Trước mắt anh ta không phải xác của đứa bé, mà là xác của một người đàn ông với khuôn mặt bầm tím, đầy máu me, tuy nhiên hẳn vẫn nhận ra. Hẳn muốn vãi ra trong quần.

- Sao... sao lại là... nó?

Hương quân Hận chỉ nói được có bấy nhiêu rồi thì ngã quỵ xuống. Cả hai tên thủ hạ cũng vậy. Việc diễn ra ngay trước mắt của nhiều người, nên họ la lên:

- Hội đồng Thì vu oan cho người nghèo, bắt oan người lương thiện!

Dầu lạnh người trước sự việc trước mắt, nhưng vài người vẫn tràn vô nhà để nhìn cho rõ. Trong số này có một người nhận ra xác chết:

- Đây là thằng Năm Nhơn, người làm công cho nhà Hội đồng Thì mà.

Một người khác còn nói thêm:

- Nó chuyên chèo ghe, đi xách va-li cho cô tiểu thư nhà Hội đồng đó!

Họ nhìn khắp nhà như để tìm kiếm xem xác đứa bé ở đâu. Một người nói:

- Họ khóa cửa lại thì cái xác đứa nhỏ làm sao biến đi đâu được. Mà cái xác thằng Nhơn này chỉ xuất hiện sau khi họ khóa cửa, như vậy chính họ là thủ phạm, chớ vu cho vợ chồng Sáu Thạnh nổi gì! Mình phải lên nhà làng trình báo vụ này mới được!

Trong lúc họ kéo đi thì đám Hương quản Hận và lính của hắn vẫn còn nằm đó...

Mãi đến xế chiều mới có người của xã kéo tới. Họ không dám đụng vô xác chết, mà phải đợi khi Hương quản Hận tỉnh lại, họ bắt anh ta phải cùng với mấy tên thủ hạ khiêng xác ấy ra nghĩa địa gần đó chôn. Thấy họ định chôn trần cái xác, những người chung quanh thương cảm nên hùn tiền lại, mua được một chiếc quan tài để liệm xác cẩn thận.

Họ mai táng xác xong thì có người đưa ý kiến:

- Tui biết nhà của cha mẹ thằng Năm Nhơn này, để tui qua báo cho họ hay.

Nhưng đi đến tối trở về, người ấy thất vọng nói:

- Chẳng biết sao cả nhà họ đều biến mất cả! Nghe nói cách đây hai ngày họ cũng bị đám Hội đồng Thì tới bắt đi...

Ai cũng thắc mắc, nhưng có người biết chút ít chuyện liên quan nên nói riêng cho nhau nghe:

- Nghe nói giữa thằng Năm Nhơn với cô tiểu thư nhà Hội đồng có chuyện gì đó... rồi chẳng hiểu sao lại xảy ra cố sự này?

Mãi nửa khuya hôm đó vợ chồng Sáu Thạnh mới được thả về...

Vừa về họ đã nghe mấy người hàng xóm sang kể chuyện xảy ra chiều nay. Họ chẳng hiểu gì cả, hỏi lại nhưng mấy người kia chỉ thuật lại chuyện thiếu đầu thiếu đuôi, nghe càng thêm rối. Họ chỉ biết là xác chết đã được đem chôn...

Mệt quá, do cả ngày bị hành hạ tinh thần, nên vừa nằm xuống thì thím Sáu đã ngủ ngay. Sáu Thạnh ngồi vắn thuốc hút mà đầu óc để đâu đâu. Người lão nông này vốn chất phác, thật thà, nên chiều nay xảy ra chuyện ông đã hoang mang, suy nghĩ lung tung. Điều thứ nhất, ông không hiểu sao lại có chuyện cái xác đứa bé nằm trong nhà mình, mà lại là xác của đứa con út

nhà Hội đồng Thì nữa? Rồi chuyện đó chưa xong thì giữa đêm nay họ lại thả cho về cũng chẳng giải thích tại sao. Mỗi khi về nhà mới nghe tin một cái xác nữa trong nhà mình! Xác này thay xác kia, vậy là sao?

Sáu Thanh ngồi hút hết hai điếu thuốc rồi mà vẫn nghĩ chưa ra. Chú định vấn điếu thuốc thứ ba thì chợt nghe có tiếng rên từ đâu vọng lại. Lúc đầu chú tưởng con gà kêu, đến khi nghe rõ hơn thì chú giật mình: Tiếng rên phát ra từ nghĩa địa sau nhà!

Hay là cái xác chết? Chú định gọi vợ dậy, nhưng sợ bà mệt, nên một mình chú xách cây đèn soi ếch đi ra hướng mấy gò mả. Càng tiến gần thì tiếng rên càng rõ hơn, lại đúng hướng cái mả mới.

Không chút sợ hãi, Sáu Thanh vừa bước vừa lẩm bẩm:

- Ma cỏ bộ hết người nhát rồi sao lại nhát Sáu Thanh này? Tao cũng là ma đây, ma đối!

Chú không tiện nói ra hết ý. Mà thật ra chú cũng không tin chuyện ma quỷ, cho nên dặn xong chú bước đi ngay. Dưới ánh trăng, bóng của Lan Ngọc một mình ngồi đó.

Chừng như thỉnh thoảng tận trong nhà Sáu Thanh vẫn còn nghe những tiếng khóc, tiếng rên. Lúc này chú quên không hỏi tiếng rên là của ai? Thím Sáu sau một giấc ngủ say, khi thức dậy thấy chồng còn ngồi hút thuốc, thím ngạc nhiên hỏi:

- Bộ ông không ngủ sao?

Chú muốn nói ra chuyện mình vừa gặp ngoài nghĩa địa, nhưng lo vợ sẽ bị dao động tinh thần, nên chờ đến sáng chú vẫn không nói gì...

Vợ chồng thím đều không hay chuyện cho đến sáng Lan Ngọc vẫn còn ngồi trước ngôi mộ mới...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 2

Hội đồng Thì bàn riêng với vợ:

- Mình phải gọi con Ái Loan lên Sài Gòn ngay thôi, ở nhà tui thấy không ổn.

Bà Hội đồng cũng lo:

- Mấy hôm nay tui cũng lo lo cho con Ái Loan. Chẳng hiểu sao nó cứ gào khóc đòi chết hoài. Chẳng lẽ nó thương thằng kia thiệt hay sao?

Ông Hội đồng gạt ngang:

- Thương gì thứ đó! Mà nó cũng thừa hiểu là thằng ấy đã...

Những tiếng gào thét vọng ra từ trong, bà Hội đồng lắc đầu thở dài:

- Nếu biết trước như vậy tui đã không để chuyện ấy xảy ra. Mà ông có nghe chuyện thằng Hương quản kể về vụ thằng Nhơn?

- Có nghe và tui đã chửi cho nó một trận. Thứ gì làm ăn cầu thả, sao lại có chuyện xác thằng ấy lọt vô nhà đó?

Giọng bà Hội đồng chùng xuống:

- Tui nghĩ chắc là...

Bà không dám nói hết, nhưng ông hiểu. Điều đó ông đã nghĩ đến trước vợ, tuy nhiên sự sợ hãi đã khiến ông lảng tránh:

- Không đời nào. Chắc là có tụi nào đó nó muốn gây sự với mình, nên canh chỗ thằng Hương quản giấu xác rồi chúng lấy mang tới đó. Tui lo là lo chuyện thằng con út của mình. Sao mình nhìn thấy rõ ràng nó bị thằng Năm Nhơn bóp cổ chết rồi liệng xuống sông, sao lại nằm ở nhà thằng Sáu Thạnh?

Giọng bà vợ càng run hơn:

- Tui nghĩ quá...

- Sao bữa đó không cho đem xác nó về để nhờ thầy yểm và chôn cất nó. Dẫu sao nó cũng....

- Tui thấy nó bị nạn nên không nói, chớ cỡ như con rơi con rớt đó chết một chục đứa tui cũng không tiếc!

Cuộc đấu khẩu của đôi vợ chồng giàu có này thường không bao giờ chấm dứt sớm, nhưng hôm nay thì chỉ tới đó đã phải ngưng ngang. Bởi có tiếng kêu thất thanh của Hương quản Hận bên ngoài:

- Nguy rồi! Nguy rồi ông Hội đồng ơi!

Hắn ta chạy vô vừa tới cửa thì ngã quỵ, người đầy máu me, giọng hắn thều thào:

- Nó... nó...

Nói được bấy nhiêu đó rồi hắn ngoẹo đầu sang bên, mắt trợn trừng. Hội đồng Thì kinh hãi:

- Sao vậy Hương quản Hận? Mày bị gì vậy?

Những câu hỏi dồn dập của ông ta chỉ vô ích, bởi lúc ấy Hương quản Hận đâu còn nghe thấy gì nữa. Cũng may, khi ấy thì vợ hắn ta chạy ào vô, mặt mày xanh tái, hoảng loạn:

- Ông bà Hội đồng ơi cứu chồng con!

Bà Hội đồng hỏi liền:

- Chuyện gì vậy?

Chị ta chỉ tay ra phía sau, giọng đứt quãng:

- Nó... nó giết... nó giết...

Có lẽ quá sợ hãi, nên chị ta cũng nói không xong, phải đợi đến lúc đứa con gái lớn của Hương quản Hận chạy vào theo, cô ta bình tĩnh hơn, nói rõ:

- Ba con và hai anh lính tuần vừa ra khỏi nhà làng thì gặp ngay... Năm Nhơn!

Hội Đồng Thì vừa nghe nói tới đó đã hoảng hốt:

- Năm Nhơn sao? Nó... nó...

- Năm Nhơn đón đường ba con! Lúc ấy con và má con vừa đi chợ về ngang qua đó, nhìn thấy rõ ràng. Năm Nhơn người đầy máu me, nhưng dữ dằn, hung tợn lắm, anh ta găm thét trước mặt ba con. Hai anh lính tuần đi theo ba vội nhảy tới định ngăn chặn anh thì... đều bị anh bóp cổ chết tại chỗ! Sau đó đến phiên ba con cũng bị Năm Nhơn bóp cổ và lôi xềnh xệch xuống bờ sông gần đó. Con thấy ba con giãy giụa, cổ kêu la nhưng không làm sao tới cứu được vì lúc ấy hai con mắt của Năm Nhơn sáng rực lên như hai ngọn đèn pha, miệng anh ta đỏ như có máu trong đó. Anh ta muốn nhấn ba

con xuống sông. Ba con chỉ còn nước chờ chết thì cũng may có cô... cô Ái Loan xuất hiện. Cô Ái Loan lên tiếng van xin Năm Nhon tha mạng cho ba con, cố nói đừng lấy oán báo oán tội lắm...

Những lời kể của con gái Hương quán Hận khiến bà Hội đồng hoảng lên:

- Con Ái Loan! Nó đâu?

Bà chạy vào trong một lát chạy ra hốt hãi:

- Không xong rồi, con Ái Loan không có trong đó!

- Thì con nói rồi, nhờ chỉ mà ba con mới thoát về đây được. Chị Ái Loan ở ngoài sân nhà làng.

Vợ chồng Hội đồng Thì tức tốc chạy ra đó. Họ không thấy con gái mình đâu. Chỉ thấy một đám đông người đang tụ tập, bàn tán chuyện vừa xảy ra.

Một người vừa thấy vợ chồng Hội đồng đã sợ hãi kể lại:

- Thằng Năm Nhon thề với mọi người là nó sẽ trả thù... ông Hội đồng và Hương quán Hận! Nó nói chỉ bởi hai người mà nó chết, xác bị chìm dưới sông lớn!

Nếu thường khi mà nói câu đó thì lập tức người nọ sẽ bị gông cổ lại và như đòn, nhưng lúc này Hội đồng Thì chỉ thừ người ra, mặt tái mét. Bà Hội đồng quay sang chồng, nói thật khê:

- Nó... nó thành ma thật rồi ông ơi!

Người kia còn nói:

- Sau khi buông cho Hương quán Hận chạy thoát thì thằng Năm Nhon lôi cô Ái Loan đi rồi.

Bà Hội đồng chỉ kịp kêu lên:

- Trời ơi!

Hội đồng Thì như kẻ mất hồn, mãi một lúc sau mới bước xuống bờ sông vừa lấm bẫm:

- Chuyện ấy tới rồi...

Chẳng hiểu chồng nói gì, nhưng thấy ông đi thẳng xuống sông thì bà Hội đồng hốt hoảng:

- Giữ... giữ ông lại! Coi chừng...

Nhờ lời kêu thất thanh đó mà Hội đồng Thì không lọt xuống sông, bởi lúc

ấy ông ta như không còn biết gì hết, cứ bước như người đi tự sát!

Từ lúc bị giữ lại, Hội đồng Thì đúng là chỉ còn là cái xác biết thở, chớ hồn phách hầu như chẳng còn nữa. Lão ta cứ giương cặp mắt lơ đãng nhìn vợ và mọi người chung quanh rồi im lặng...

Đưa lão ta về nhà rồi mà lão vẫn nghĩ mình còn ở sân nhà làng, nên cứ vùng dậy đòi đi xuống sông. Sợ hãi quá, bà Hội đồng phải ra lệnh cho tôi tở trong nhà đi ra hết, bà khóa trái cửa lại, nhốt ông trong đó, chờ đi rước thầy về.

Bà Hội đồng rồi lên, nên thay vì sai người đi rước ông thầy Tư bên cồn, bà lại đích thân ngồi ghe đi. Lúc ra tới nửa sông rồi thì mới chợt lo, bởi bà không biết lội, lại sợ sông nước. Tuy nhiên, đã lỡ rồi nên bà dặn con hầu đi theo:

- Mày đưa cái thùng đập kín nắp cho tao. Cột nó vô eo ếch tao đây, để khi có chuyện gì tao còn có chỗ mà bám.

Con Hai Mến vốn đứa lanh lợi, nó nói liền:

- Con lội giỏi, có gì bà ôm chặt con là yên.

Bỗng người chèo ghe phá lên cười lớn:

- Nghe con nhỏ nói chuyện ngu kìa! Ghe chìm mà mày biểu như vậy khác nào mày cùng với bà Hội về bên kia thế giới một lượt!

Nãy giờ không để ý người chèo ghe, nên khi nghe anh ta lên tiếng, bà Hội đồng mới nhìn lại và hỏi:

- Nó là đứa nào vậy?

Hai Mến mau mắn:

- Dạ, anh là Sáu Khá, chuyên vác lúa cho bà, bà không nhớ anh sao?

Bà Hội đồng chưa kịp đáp thì chợt một tràng cười nữa vang lên. Lúc ấy người chèo ghe giở chiếc nón lá trên đầu ra. Vừa nhìn thấy thì bà Hội đồng và cả Hai Mến đều kêu thét lên một lượt:

- Trời ơi, Năm Nhơn!

Giọng Năm Nhơn vang lên lồng lộng giữa dòng sông đầy gió:

- Cũng tại khúc sông này vợ chồng bà Hội đồng sai thằng Hương quản Hận

và hai tên thủ hạ dìm tôi xuống nước cho đến chết. Chắc bà còn nhớ đêm hôm đó chứ?

Bà Hội đồng run như cây sậy, giọng bà gần như không thoát ra khỏi miệng:

- Tôi... tôi... xin hãy... tha...

Chiếc ghe đột ngột dừng lại giữa dòng, khiến bà Hội đồng tưởng mình sắp bị trả thù đến nơi, thét lên:

- Đừng giết!

Đột nhiên có một giọng nói vang lên từ mũi ghe, mà vừa nghe bà Hội đồng đã bàng hoàng:

- Má bình tĩnh! Nếu giết má thì anh Năm Nhon đâu đưa má ra tận đây làm gì.

- Ái Loan!

Từ từ bò vô khoang trong, Ái Loan ôm chầm lấy mẹ:

- Má! Con không muốn má chết!

Bà Hội đồng vẫn còn run:

- Nhưng... thằng Năm Nhon, nó... nó...

- Năm Nhon này cũng biết đạo lý, sao lại giết mẹ vợ!

Ái Loan nghiêm giọng:

- Anh Nhon nói thiệt đó. Anh không làm gì má chịu nghe anh, nói trước mặt anh một tiếng... chấp nhận cho anh làm rể nhà mình!

Bà Hội quên hoàn cảnh thực tại, giọng bà chanh chua:

- Hứ! Làm gì cái thứ đĩa mà đòi đeo chân hạc!

Năm Nhon cười gằn:

- Đeo chân thì không được, chỉ đeo cổ thôi!

Ái Loan khóc rưng rức:

- Má còn nói vậy thì anh Năm anh nổi cơn thì một chục đứa như con cũng không ngăn được! Má nhớ điều này, con gái má giờ đâu còn trinh tiết gì nữa, thân lại mang bầu với người khác. Anh Nhon chịu lấy con là chỉ vì thương con, muốn cứu danh dự cho con, chứ sướng ích gì!

Lời nói của con gái làm cho bà Hội đồng sượng sùng, bà nói gần như không thành lời:

- Chuyện đó... chuyện đó đáng lẽ con phải giữ chứ...

Ái Loan lắc đầu:

- Còn giữ gì nữa, khi chỉ vì muốn ém nhem chuyện con có chữa hoang với thằng Còm Thuần mà ba má đã nỡ gán tội cho anh Nhơn, nói ảnh hãm hiếp con rồi bắt ảnh đem tra tấn, bắt ký giấy nhận tội rồi còn giết ảnh để phi tang nữa. Ba má làm chuyện đó thì có ác không, có đáng bị ảnh trả thù không?

Bà Hội đồng không ngờ con gái cưng của mình lại có giọng điệu như vậy. Bà không tin đó là sự thật, nên hỏi lại:

- Có phải con đã bị ma nhập hay quỷ ám mà trở giọng như vậy, Ái Loan? Con nên nhớ là mục đích của ba má chỉ muốn cứu con qua khỏi tai nạn, rồi còn tính tới tương lai nữa. Má sẽ gởi con đi Pháp, ở bên đó luôn lấy chồng Tây cũng được!

Trả lời bà, Ái Loan chuyển nhanh ra sau lại, ngồi ngay dưới chân Năm Nhơn. Giọng cô cương quyết:

- Con chỉ lấy người này thôi! Bây giờ con mới hiểu ra, tình yêu nó ở ngay bên cạnh mình, chứ không phải đâu xa. Con đĩa nó đeo chân hạc, nhưng con hạc cũng phải sợ con đĩa chứ má! Con không sợ anh Nhơn, mà con thương ảnh.

Có một chiếc xuồng nhỏ từ đâu trôi tới, cặp sát vào ghe, đó là xuồng không có ai trên đó. Ái Loan nói như ra lệnh:

- Má và Hai Mến xuống xuồng và về nhà đi.

Bà Hội còn đang lưỡng lự thì chợt nhìn đôi mắt sáng quắc của Nhơn bà quíu cả tay chân, vội kéo con Mến đi:

- Mày dìu tao xuống!

Hai Mến cũng sợ thất thần, cứ mong thoát nạn cho nhanh, nên nó gần như cõng bà chủ xuống chiếc xuồng nhỏ, rồi chèo bằng tất cả sức bình sinh, ra càng xa càng tốt. Chỉ một lát sau là không còn thấy bóng dáng chiếc ghe nữa. Lúc này bà Hội đồng mới bật khóc. Thấy vậy con Mến an ủi:

- Cô Hai đã nói như vậy rồi bà còn lo gì nữa. Mà con thấy Năm Nhơn cũng đâu có tệ gì, chỉ có cái là nghèo thôi. Nhưng nghèo thì đã có ông bà đây...

Nó nói chưa dứt lời đã nhận ngay một cái tát nảy đom đóm! Bà Hội không quên cái tánh ác của mình:

- Mày không thấy con gái tao còn trong tay thẳng ác quỷ đó sao! Nó bị quỷ ám chó yêu thương gì thẳng ấy! Lăn... này về tao sẽ cào nhà, cào mả thẳng ấy cho tiêu đời luôn!

Lời bà ta nói vừa dứt thì chột chiếc ghe tròn trành như sắp chìm, Hai Mến sợ chủ rơi xuống nước nên vịn chặt bà, bỗng nó thấy hai mắt bà Hội đồng trợn trừng, miếng trào máu tươi đỏ lôm!

- Kìa, bà! Bà sao vậy?

Cô ta khó khăn lắm mới một tay giữ bà chủ khỏi té, một tay đẩy mái chèo, cố đưa chiếc ghe vô bờ. Đúng ra thì Hai Mến không tài nào chèo được tới, nếu không nhờ có sức đẩy vô hình nào đó. Khi đã tới bến, Hai Mến chỉ còn sức để gọi mấy tiếng lên nhà:

- Đưa... bà lên!

Không ngờ chuyện nhà của Hội đồng Thì lại lâm vào cảnh rối rắm như thế! Hết ông bị nửa tỉnh nửa mê, rồi tới bà Hội đồng cũng bị y như vậy.

Buổi chiều Hai Mến đưa bà Hội đồng về nhà thì cũng là lúc ông Hội đồng lên cơn la hét dữ dội mà chẳng ai biết tại sao. Khi bà vợ được đưa từ dưới xuống lên thì khi vừa đặt xuống nằm cạnh, ông Hội đồng đã nhảy dựng lên, hét lớn một tiếng:

- Con quỷ cái!

Rồi từ đó lại rơi vào hôn mê sâu luôn...

Hai ông bà nằm trong phòng riêng suốt ba ngày không tỉnh dậy cũng không ăn uống gì. Tôi tớ trong nhà lo sợ cuống cuống, chạy đi tìm những người thân của họ tới. Nhưng mấy người đó sau khi tới nơi, nhìn thấy cảnh ấy đều lắc đầu ngao ngán, có người còn ngại khó nên bỏ ra về.

Các thầy thuốc Tây y được rước từ thị xã về cũng đành bó tay. Họ đề nghị đưa ngay đi Sài Gòn chữa trị, theo họ thì đây là một chứng bệnh lạ, họ không dám điều trị.

Đến sáng sớm ngày thứ tư thì có một người con gái từ ngoài đi thẳng vào nhà trước sự ngạc nhiên của mấy người canh bệnh. Họ vừa định hỏi thì có Hai Mến ở đó, nhận ra khách, nên ngạc nhiên hỏi:

- Chị Lan Ngọc, chị đi đâu đây?

Lan Ngọc không chào hỏi ai, đi thẳng vào giường bệnh của vợ chồng Hội đồng Thì. Cô nhìn qua rồi nói:

- Chậm nửa ngày nữa thì cả hai đều hết cứu!

Trước sự kinh ngạc của mọi người, Lan Ngọc lấy trong túi ra hai lá xanh mà thoạt nhìn nhiều người đã nhận ngay ra đó là lá bồ đề. Cô đặt lên trán mỗi người một lá, rồi bảo Hai Mến:

- Hãy đóng chặt cửa phòng lại, đừng cho bất cứ ai vào. Ai có gõ cửa, có bắt buộc cũng nhất định không cho. Nếu chị làm trái lại thì ông bà Hội đồng sẽ không toàn mạng! Đây là ý của anh Năm Nhơn. Anh ấy muốn cứu họ. Chị nghe tôi dặn chưa?

Hai Mến đã có gặp qua Lan Ngọc một lần khi cô mới về đây và còn gặp lại lần nữa khi cô bị té sông, lúc đó thấy Lan Ngọc hiền lành, thùy mị... khác với bây giờ, nhìn cô như một vị tướng chỉ huy! Nhưng vì tính chất nghiêm trọng, nên Hai Mến phải gật đầu:

- Tui sẽ làm theo. Nhưng cô vừa nói, tại sao Năm Nhơn lại muốn cứu họ? Năm Nhơn không phải đã thành quỷ rồi sao?

Lan Ngọc xua tay tỏ ý không muốn nói. Cô lại đưa một ra một cái bọc vải, dặn Hai Mến:

- Nếu có ai muốn xông đại vào phòng mà chị không cản được, thì đưa vật này ra trước mặt họ, ắt sẽ đuổi được họ đi!

Hai Mến cầm lấy với bao thắc mắc nhưng không dám hỏi. Bởi cô nhớ những lời nói của bà Hội đồng lúc ở dưới xuồng, chỉ vì đụng chạm đến Năm Nhơn mà bị như vậy...

Thoắt cái Lan Ngọc đã đi ra tới ngoài cổng. Lúc ấy có muốn gọi lại cũng chẳng được, nên Hai Mến đành ngồi đó với cái bọc vải trong tay. Cô thấy bọc nặng nặng nhưng chẳng biết là vật gì bên trong. Muốn xem mà chẳng dám...

Bỗng mọi người nghe có tiếng gọi lớn ngoài cửa sổ:

- Hội đồng Thì, mau ra đây. Còn bao nhiêu nợ nần hãy ra mà trả hết đi!

Hai Mến hết hồn, nhớ lời Lan Ngọc dặn, cô ta nín thinh và ra dấu cho mọi người cũng im lặng theo. Vài phút sau thì tiếng gọi im bật.

Chưa hoàn hồn thì mọi người ngồi ngay cửa phòng nghe có hơi gió lướ

qua, rồi có mùi tanh tươi khó chịu phả vào mũi, đồng thời như có ai xô mạnh vào cửa đã khóa. Sức xô đẩy mạnh đến nỗi cánh cửa kiên cố mà cũng lung lay như sắp bật tung ra! Hai Mến sợ quá định kêu lên cầu cứu, nhưng chợt nhìn lại cái bọc vải trong tay và lời dặn của Lan Ngọc lúc nãy, cô vội cầm bọc vải ấy đưa đại lên trước mặt!

Lạ thường thay, tiếng xô đẩy chấm dứt ngay. Cùng lúc ấy có vài tiếng thét đau đớn vang lên, rồi thì tiếng bước chân chạy như bị đuổi!

Không khí im lặng trở lại ngay tức khắc. Lúc ấy Hai Mến hồn vía còn chưa bình thường, cô ta run tay, để rơi bọc vải xuống sàn nhà, lớp vải bung ra, lộ nguyên trái tim còn đỏ máu nằm trong đó!

Chưa ai kêu lên được tiếng nào thì từ ngoài cửa Ái Loan bước nhanh vào, reo lên:

- Thành công rồi! Cứu được rồi!

Mọi người quay lại mừng rỡ:

- Cô Hai! Cô về kịp lúc lắm!

Ái Loan nghiêm giọng:

- Tôi về từ nãy giờ nhưng chưa dám vô, bởi biết lũ người kia thế nào cũng kéo tới, phải tránh chạm mặt họ.

Cô vừa nói vừa ngồi xuống nhẹ tay đặt quả tim lại trong miếng vải bọc, gói cẩn thận, vừa nói:

- Đây là trái tim của Năm Nhơn! Anh ấy đã phải dùng chính con tim của mình để đuổi những oan hồn kia đi. Nhờ vậy nên ba má tôi mới được cứu.

Cô chạy ngay vào phòng, cũng vừa lúc ông bà Hội đồng tỉnh lại. Họ ngỡ ngác hỏi:

- Tui còn sống hay đã chầu diêm vương rồi?

Ái Loan lên tiếng:

- Ba má không phải lo nữa. Lúc nãy những oan hồn vốn là nạn nhân của ba má trước đây, họ kéo tới đòi trả thù, nếu anh Năm Nhơn không hy sinh trái tim của mình thì ba má không thể thoát chết dưới bàn tay ma của họ.

Bà Hội đồng không tin con mình còn sống, bà chụp lấy tay, nắn tới nắn lui mấy lượt, khiến cho Ái Loan phải lên tiếng xác nhận:

- Con đây mà, chớ phải ma quỷ gì đâu!

Nhớ chuyện dưới ghe ở sông cái, bà ngập ngừng hỏi:

- Nó... tha cho con rồi sao?

Ái Loan chỉ tay ra cửa:

- Anh cùng về với con kìa.

Bà Hội đồng vừa nghe tới đó đã kinh hoàng, nhảy xuống khỏi giường:

- Đứng! Đứng để nó vô đây! Ba mày thấy nó là ông chết liền!

Nhưng thật bất ngờ, ông Hội đồng bỗng bật dậy, lên tiếng:

- Trong cơn mê vừa rồi tôi đã gặp nó. Đúng là nó không hại tôi, chớ nếu muốn thì nó đã giết cả tôi với bà rồi!

Ông nhìn con gái, có hơi thẹn:

- Ba hiểu ra rồi, chính vì ích kỷ, tham lam, nên ba suýt nữa đã hại đời con.

Cũng may là khi thằng Năm chết thì con đã tỉnh ngộ. Chớ nếu không...

Ái Loan thú thật:

- Lúc anh Năm Nhon mới chết, anh đã điên cuồng định tìm giết cả nhà mình. Đầu tiên là thằng út, nó xui nên gặp anh Nhon lúc anh còn hận thù chất ngất, nên bị anh giết. Sau đó anh tìm con. Gặp con dọc đường, trong lúc con đang ôm bụng bầu định nhảy xuống giếng, Chẳng hiểu sao lúc ấy anh Nhon lại nhìn con với cặp mắt hiền lành, khác với sát khí khi anh hại thằng út! Sau đó chính anh đã thú nhận là không thể giết con, bởi con không có tội. Con năn nỉ anh đừng hại ba má, lúc đầu anh chưa chịu nghe, nhưng đến khi có sự xuất hiện của cô gái tên Lan Ngọc thì mọi việc đổi khác, anh đồng ý tha cho nhà mình! Chớ nếu không thì hôm nay xác ba má và con đã nằm dưới đất rồi!

Bà Hội đồng ngạc nhiên khi nghe con mình nhắc tới Lan Ngọc nào đó:

- Lan Ngọc là ai, sao dính tới chuyện này?

Hai Mến này giờ ngồi nghe chuyện, vội xen vô:

- Lan Ngọc là em vợ Ba Thông, người bên xóm Dừa. Chính cô ấy lúc này đã đem trái tim của Năm Nhon qua đây để cứu hai ông bà đó!

Ái Loan giải thích thêm:

- Đó là người hoàn toàn xa lạ với nhà mình, con cũng chưa gặp lần nào. Cả anh Nhon cũng không biết cô ấy...

Ông Hội đồng hỏi:

- Như vậy sao nó chen vô chuyện của mình?

- Không phải vô cớ đâu. Nhà mà cô ấy ngụ ở gần chỗ cái xác anh Nhơn trôi tấp vào, nên đêm đó trong hồn phách của anh Nhơn đang dật dờ không nơi nương tựa thì tình cờ gặp cô Lan Ngọc đó. Tâm trạng chung của những oan hồn mới chết, hễ gặp ai quan tâm tới mình thì muốn được người đó cứu hoặc đem người đó theo mình. Đêm hôm đó anh Nhơn đã dùng hồn thẳng út lôi kéo Lan Ngọc ra nghĩa địa vắng tĩnh thực hiện ý đồ, nhưng khi thấy cô Ngọc có lòng nhân đạo, dám nhảy xuống cứu đứa bé té mương, trong khi cô ấy không hề biết lợi, do vậy anh Nhơn đã động lòng thiện, thay vì bắt cô ấy theo, anh ấy lại kết bạn với cô và thề là sẽ không hại nữa! Chính cô Lan Ngọc đó, chớ không phải mình con làm cho Năm Nhơn hưởng thiện, từ quỷ dữ biến thành oan hồn hiền lành. Những tên thủ hạ của Hương quả Hận chết là do quá sợ, đứng tim mà chết, chớ không phải Năm Nhơn giết. Không tin thì từ nay ba má sống chung với ảnh rồi sẽ thấy.

Bà Hội đồng hốt hoảng:

- Sao sống chung với ma được!

Ái Loan nhẹ giọng:

- Vậy mà má sẽ thấy.

Cô đứng lên đi thẳng lên lầu, lát sau trở xuống bảo:

- Anh Nhơn sẽ ở phòng của con. Từ nay không ai được bước vào đó nếu con không cho phép. Hồn ma không ác, không hại ai chỉ khi nào không ai phạm tới họ. Con tin mọi người hiểu...

Cả nhà im lặng. Họ hồi hộp lắm, nhưng chẳng ai dám hé răng. Ái Loan phải trấn an:

- Anh Nhơn không có thân xác, chỉ có phần hồn, nên chẳng ai có thể gặp được ảnh nếu ảnh không muốn. Mà hồn ma thì chỉ hiện ra khi ai đó làm điều không phải với họ thôi. Còn ngoài ra họ không hiện hữu, đừng sợ.

Có lẽ do sợ bị trừng phạt, cho nên sau đó chẳng một ai nói ra chuyện hồn Năm Nhơn về sống chung nhà Hội đồng Thì. Đặc biệt là Hai Mến, cô ta tỏ ra biết điều, ngoan ngoãn vô cùng. Đích thân cô ngày ngày ba bữa làm cơm, bưng lên cúng ở bàn thờ đặt trong phòng của cô chủ.

Mến cũng chứng kiến sự đổi thay đến ngạc nhiên của Ái Loan. Từ một cô tiểu thư con nhà giàu đông đánh, khó ưa, nay trở thành một cô chủ dùi dằm, dễ gần.

Gần một năm sau thì Ái Loan sinh con. Biết chắc đó là giọt máu vô thừa nhận, tác phẩm của mối tình vụng trộm giữa Loan và Còm Thuận, nhưng từ khi cô sinh ra thì hầu như chỉ để con trong phòng, mẹ con hủ hỉ cùng nhau. Thịnh thoảng chính Hai Mến còn nghe những lời vổ về, nựng nịu con của... một người đàn ông. Giọng của Năm Nhơn! Anh ta đã chấp nhận đứa trẻ ấy như là con mình!

Ngày đầy tháng con, trong số ít khách tới nhà có cả Lan Ngọc. Cô nhận làm mẹ đỡ đầu và hứa sẽ thường xuyên về thăm.

Vợ chồng Hội đồng Thì cũng thay đổi hẳn tánh biết sống có nghĩa tình hơn, hiền lành hơn. Cho đến hôm gia nhân không còn thấy họ xuất hiện trong nhà nữa. Hai Mến biết chuyện, bảo với những người thân cận:

- Ông bà ấy tu tâm dưỡng tánh, muốn lấy lòng nhơn để trả phần nào việc ác ngày trước, nên đã về một vùng quê xa xôi, cất một cái am và ở cùng nhau, tu tâm cho đến cuối đời...

Ái Loan một mình cai quản cái cơ ngơi đồ sộ của cha mẹ một cách trơn tru, tốt đẹp đến người ngoài phải ngạc nhiên. Cô dùng hầu hết tiền bạc kiếm được để làm việc thiện và từ đó ăn chay trường, không sát sinh.

Từ là một ngôi nhà mà người chung quanh mỗi khi đi ngang qua đều không dám nhìn, nay lại là nơi bà con thường lui tới thăm viếng. Đó còn là một địa chỉ mà ai có túng thiếu đều ghé qua nhờ cậy và được đáp ứng vô điều kiện. Không ai hỏi han về hồn ma Năm Nhơn nữa, nhưng trong lòng họ lúc nào cũng nhớ tới anh. Họ hiểu chỉ có anh mới cảm hóa được những con người như nhà Hội đồng Thì...

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
NÀNG DÂU ÂM PHỦ

Nói tới Hai Lân thì cả làng không ai là không biết. Chỉ cần nghe tiếng bước chân nặng nề, khi đi, khi chạy là người ta đã nói đúng phóc người đó là ai. Bởi Hai Lân tuy còn trẻ, dáng người mảnh khảnh, nhưng có bước chân nặng, lóc chóc đến khó tin.

Nhà Lân nghèo, cha mẹ già lại chỉ có mỗi Lân là con, nên dẫu thấy Lân suốt ngày cứ đi lê lỏng, chẳng chịu làm việc gì, họ cũng chỉ biết lắc đầu than thở một mình, chớ chẳng nỡ trách mắng.

Có người cắc cớ hỏi Hai Lân:

- Sao mà không lấy vợ, để vợ nó đỡ đần cho bà mẹ tuổi gần đất xa trời?

Thì chỉ nhận được ở Hai Lân một nụ cười hiền lành và câu trả lời tội nghiệp:

- Có ai chịu đâu mà cưới.

Cũng có lần Hai Lân nói đùa:

- Nếu cô nào chịu về nuôi tui thì tui lấy liền!

“Có ma nó nuôi!” Đó là câu nói của hầu hết con gái trong làng khi nghe câu nói đùa của Hai Lân. Họ còn nguyên rủa:

- Thằng đó có ngày chết bờ chết bụi để rồi ma quỷ nó đưa về nuôi!

Kể ra cũng tội cho Hai Lân. Thuở nhỏ anh ta cũng được ông bà Hai Mộc cho đến trường. Cũng học hành giỏi dang, chữ nghĩa đủ dùng, nếu không muốn nói là còn khá hơn nhiều con nhà giàu trong vùng. Chỉ có điều là do nhà nghèo, nên đang học lên cấp cao hơn thì Hai Lân phải bỏ ngang. Bởi vậy, tuy lê lỏm, không việc làm, không có sự nghiệp, nhưng Hai Lân không bao giờ làm gì bậy bạ. Anh sống có nghĩa có tình với làng xóm, nên tuy không trọng anh, nhưng mọi người vẫn không có gì để khinh rẻ.

Bỗng một hôm Hai Lân nói nghiêm túc với mẹ:

- Con đi tìm vợ đây!

Bà Mộc vốn đã quen kiểu nói chuyện từng từng của con, nên nghe xong bà

vẫn không thềm để ý. Mãi đến lúc thấy Hai Lân mặc áo mới đi ra thì ngạc nhiên hỏi:

- Mày đi đâu?

Hai Lân đáp tỉnh bơ:

- Đi kiếm vợ!

Ông Hai Mộc đang nằm ngủ nghe vậy cũng phải bật dậy:

- Chắc có con vợ hư của ai đó ném bãi rác, nó đi tìm để nhặt về đó!

Hai Lân chẳng nói chẳng rằng, cứ cầm cổ đi một hơi. Bà Mộc gọi với theo:

- Nhớ chiều về ăn cơm rồi còn đi chùa với tui đó!

Ông Hai Lân lắc đầu ngao ngán:

- Nói chơi vậy chứ nếu nó nhặt được con vợ hư bỏ đi của ai đó đem về, thì tui với bà cũng còn có hy vọng kiếm được đứa cháu nội! Hơn là vô vọng mãi như thế này...

Trong khi đó Hai Lân đi bộ khá xa, đến tận đầu làng. Nơi anh chàng ghé lại chính là cơ dinh của ông đại gia giàu nhất làng Dương Sơn. Nơi đó đang có một đám cưới đang cử hành!

Vốn không quen biết gia chủ, lại cũng không phải khách mời, mà còn ăn mặc lôi thôi nữa, nên khi vừa bước vô tới cổng đã bị mấy con chó giữ nhà ào ra sủa dữ dội. Nhưng thay vì sợ hãi, Hai Lân lại cứ tỉnh queo bước sâu vào sân. Một người ra dáng là quản gia, bước chặn ngang mặt Hai Lân, hất hàm hỏi:

- Chú mày đi đâu? Bộ muốn chôm chia gì trong này phải không? Khôn hồn thì đi ra, không tao cho gông đầu lại bây giờ!

Hai Lân vẫn không ngán:

- Bộ đám cưới đón khách kiểu này hả?

Một bà lớn tuổi có lẽ sợ huyền não ảnh hưởng tới bữa tiệc, vội bước tới nhỏ nhẹ hỏi:

- Cậu là khách của đàn trai hay đàn gái?

- Cả hai đàn! Nhất là cô dâu!

Vốn cô dâu Thiên Hương trước khi lấy chồng đã có nhiều sự giao du thoải

mái, nên bà nọ không nghi ngờ lắm lời nói của Hai Lân, bà ta nói khẽ với gã kia:

- Cũng không chừng nó thuộc đám bạn của con Thiên Hương lúc đi học. Hay là cứ để nó vô đại đi. Con Thiên Hương mà biết mình ngăn cản bạn nó thì phiền hà lắm, ông bà chủ đang muốn xoa dịu nó...

Tay quản gia chỉ cho Hai Lân tới khu vực bàn dành cho khách nghèo của hai họ, một khu vực mà trong các đám cưới lớn cô dâu chú rể ít khi tới nơi chào hỏi.

Không quan tâm tới tiểu tiết đó, Hai Lân vô tư tới ngồi vào một bàn toàn người lạ. Cũng may cho anh ta, trong bàn hầu hết là những người lớn tuổi, có họ hàng xa với cô dâu hoặc chú rể, nên họ cũng không để ý chuyện ăn mặc xuềnh xoàng của Hai Lân. Đúng là đám cưới nhà đại gia có khác! Nguyên cả ngôi nhà đồ sộ, với khu sân vườn rộng thênh thang mà góc nào cũng kê bàn ghế, vậy mà khách còn khó kiếm chỗ trống để ngồi.

Mấy người bàn tán chuyện với nhau, có người nói:

- Con Thiên Hương chưa chịu lấy chồng, bị ba má nó bắt ép nên tưởng đâu đám cưới này không thành rồi.

Một người khác, chừng như là có họ hàng với chàng trai nên giọng điệu hơi bênh bên họ mình:

- Cô dâu này mà được về làm dâu bên nhà đó thì trúng số!

Người bên chàng gái thì không chịu:

- Bộ nhà này không giàu nứt xứt này sao, cần gì của cải của ai!

Cuộc cãi vã sắp căng thì người ngồi bên cạnh Hai Lân tìm cách lái câu chuyện sang hướng khác, bà ta hỏi lớn:

- Cậu có gia đình chưa?

Hiếu ý bà ta, Hai Lân cũng đáp to, át cả lời đôi co của hai người kia:

- Dạ chưa, bởi chưa gặp người ưng ý. Mà cũng tại cháu, lâu nay ít đi ra ngoài, ít tới những chỗ đông người. Ông bà ta vẫn nói mà, trai khôn tìm vợ chợ đông mà...

Nghe cách nói chuyện ngô ngộ của Hai Lân, mọi người quay sang anh bắt chuyện:

- Vậy bữa nay tới chốn “chợ đông” này, chắc cậu tìm được vợ?

Hai Lân cười tươi:

- Chắc là vậy! Tui đang tìm...

Nhờ Hai Lân mà không khí trong bàn trở lại thoải mái, vui vẻ hơn. Lát sau, một người nói:

- Đã chấm được ai chưa cậu gì đây...

Hai Lân vẫn giữ nụ cười thân thiện:

- Dạ vẫn chưa. Nhưng cũng sắp rồi. Linh tính báo cho cháu biết như vậy...

Cô dâu chú rể đang tới từng bàn chào hai họ. Phải mất hơn nửa tiếng sau họ mới tới gần khu “nhà nghèo”, một người nói vui:

- Khu vực của mình đời nào được tới chào. Bởi họ biết có chào thì tiền mừng cũng chẳng được bao nhiêu!

Câu nói gây sốc, nhưng lúc này không ai lên tiếng phản đối. Đột nhiên cô dâu chú rể hướng về bàn của Hai Lân đang ngồi, mà người chủ động là cô dâu, nàng ta gần như lôi chàng rể đi!

Một người thân với gia đình cô dâu lên tiếng:

- Con nhỏ vậy mà được. Nó tới chào mình đó!

Chợt đôi mắt Hai Lân sáng lên, anh ta lẩm bẩm:

- Đúng là nàng rồi! Đúng là nàng...

Bà ngồi cạnh hỏi nhỏ:

- Cậu tìm được người ưng ý rồi hả?

Hai Lân đáp liền:

- Được rồi!

- Mừng cho cậu! Nhưng là ai vậy, chỉ tui coi được hôn?

Hai Lân không ngại, đưa tay chỉ thẳng vào cô dâu:

- Nàng đây!

Lúc ấy cô dâu đã buông tay chú rể ra, ào tới ôm chầm lấy Hai Lân, trước sự bàng hoàng của đám đông! Dĩ nhiên là vợ chồng chủ gia đã kịp can thiệp, họ kéo tay Thiên Hương ra và sừng sộ với Hai Lân:

- Thăng này là ai vậy?

Hai Lân chưa kịp đáp thì cô dâu một lần nữa nhào tới đứng chặn ngang trước mặt cha mẹ:

- Đây mới chính là người con yêu! Ba má mà cản thì con cắn lưỡi chết liền cho coi!

Cô le lưỡi ra đặt giữa hai hàm răng như sắp cắn, khiến cho bà Chủ Lụa phải kêu lên:

- Đừng ép nó. Để tui...

Bà xuống giọng với con gái:

- Có chuyện gì thì con từ từ nói với má. Sao lại làm như vậy hả Thiên Hương. Con có biết thằng này là ai đâu, tại sao...

Bà nói chưa dứt lời thì cô nàng đã quay lại ôm Hai Lân lần nữa:

- Đây mới chính là nhân duyên của con. Cái đám cưới này là thứ mà con bị ép buộc phải lấy, con không đời nào chịu làm vợ anh ta đâu ba má đừng ép! Chú rể này giờ ngờ ngàng, bấy giờ mới lên tiếng:

- Em điên rồi phải không Thiên Hương! Anh đây mới là chồng em...

Anh ta vừa nói vừa xông tới đâm thẳng vào mặt Hai Lân. Do quá bất ngờ, Hai Lân không hề né kịp, anh chờ để lãnh trọn cú đâm, thì... thật bất ngờ, mọi người nghe một tiếng thét lớn, rồi cô dâu ngã xuống với máu chảy ra từ khóe miệng! Thì ra cú đâm vừa rồi đã rơi thẳng vào mặt Thiên Hương, bởi cô nàng đã đưa má ra lãnh thay cho Hai Lân!

- Trời ơi, chết con tôi!

Bà chủ Lụa cúi xuống ôm con, vừa tru tréo:

- Sao mà đánh nó!

Bà đỡ con dậy, Thiên Hương mở mắt ra, nhìn trừng trừng vào chú rể:

- Mà nhớ nghe! Cú đâm này mày phải trả giá! Tao dứt khoát không lấy mày!

Vừa nói nàng ta vừa vùng dậy, phóng chạy ra ngoài trước sự ngơ ngác của thực khách! Hai Lân cũng lao theo:

- Cô... cô gì ơi! Cô Thiên Hương ơi!

Bóng họ mất hút trong bóng đêm...

Vợ chồng nghiệp chủ Trần Văn Lụa sững sờ rồi sau đó sượng sùng khi mọi quan khách đều nhìn vào họ như để chờ câu trả lời. Nhưng biết nói sao cho

phải đây? Nghiệp chủ Lua lấp bắp:

- Tụi nó... tụi nó điên hết rồi!

Chú rể Tấn Đạt sau một lúc sượng mặt, vội nói giọng yếu xìu:

- Con xin lỗi ba má, thật ra con không muốn làm như vậy. Người mà con nhắm đánh là thằng khốn nạn đó!

Bà chủ Lua rên rỉ:

- Con có biết là ba má đã tốn bao công sức để dụ nó về và gả cho mày không? Nó đã phản đối bằng cách bỏ nhà đi cả tháng trời, rồi còn uống thuốc độc tự tử nữa, may mà người ta cứu kịp. Khi nó về nhà chính má là người năn nỉ nó suốt mấy đêm liền nó mới chịu thuận tình cho cử hành hôn lễ. Chuyện hồi nãy đúng ra con phải bình tĩnh, nhỏ nhẹ với nó, cộng với sự khuyên lơn của má, chứ đâu nên làm mạnh tay như vậy. Con nhỏ tánh tình ương ngạnh, không dễ để nó tha thứ cho chuyện vừa xảy ra đâu!

Ông chủ Lua giục gia nhân đuổi theo. Nhưng sau một hồi rất lâu, bọn họ trở về báo lại:

- Dạ, cô chủ đã chạy đằng nào tụi con không tìm thấy.

Đám cưới trở thành một đám giặc. Do nhà trai bắt lỗi chuyện vừa rồi. Sui gia bên trai là một người có thế lực trong thương trường, sự giàu có còn trùm hơn cả nhà chủ Lua, nên mẹ vợ nhà đó lớn tiếng sỉ vả:

- Tưởng con gái mấy người quý lắm sao mà làm nhục con trai tôi! Để rồi coi đứa nào phải lạy đứa nào để xin lỗi! Đi về tụi bây!

Bọn họ rùn rùn bỏ ra về. Các thực khách khác thấy vậy cũng kéo về theo. Những bàn tiệc cỗ cưới mới ăn được vài món, còn bỏ lại ê hề...

Vợ chồng chủ nhà thần thờ như kẻ mất hồn... Nhất là bà chủ Lua, khi bà chợt nhớ lại tánh mạng con gái mình, bà hốt hoảng gào lên:

- Đem xe ra cho tao đi kiểm con Thiên Hương coi! Nhanh lên!

Hình ảnh một Thiên Hương quá quần bách nhảy xuống dòng sông nào đó, hay thậm chí lao đầu vào xe đang chạy là điều có thể xảy ra lắm!

- Dạ thưa bà, xe đã chuẩn bị xong rồi.

Bà vọt chạy ra xe, ông chủ Lua định chạy theo thì bị bà nạt ngang:

- Ông đi làm gì cho rối thêm! Ông ở nhà đó mà đi lạy lục thằng bạn làm ăn

của ông, nó mới chửi ông như chửi chó đó chưa đã sao!

Tuổi già trên bảy mươi của ông, lẫn lộn thương trường cũng lắm điều trái ngang, nhục nhã, nhưng chưa bao giờ Lua bị một võ đầu điếng, sỉ nhục như thế này. Ông nuốt nhục, chịu đựng một mình bây giờ cũng chỉ vì tự ông gây ra. Việc bắt ép con gái lấy người nó không yêu là bởi ông cần vay bên sui gia một số tiền lớn để kinh doanh, bởi thế họ mới coi thường ông, con gái nó hận ông...

* * *

Bà chủ Lua lắng nghe người nợ kể:

- Cô Hai có ghé đây ở chơi nửa buổi rồi đi, tui có giữ lại nhưng cô không nghe. Mà lạ lắm, lúc đi tui thấy cô ấy khóc!

- Nó đi với ai chị có biết không?

- Làm gì có ai, cổ đi một mình. Đích thân cổ lái chiếc xe hơi màu đen xì, mà chạy lẹ lắm, suýt chút nữa là đụng gãy hàng rào nhà kế bên rồi!

Bà chủ Lua nhẹ lắc đầu:

- Cái con này, tối qua tới giờ có ăn uống gì đâu, lại uống rượu nữa, mà lái xe kiểu đó...

Người phụ nữ tên gọi là dì Xinh, vốn bà con xa với bà chủ, hỏi lại:

- Chị mới nói hôm qua mà hôm qua nào? Cô Thiên Hương đâu có ghé đây hôm qua. Tui nói là nói cách đây hơn một tháng. Hôm ấy cổ ghé qua rồi đi, tới nay đâu có trở lại.

Bà chủ Lua thất vọng:

- Vậy mà tui tưởng dì nói nó mới ghé.

Bà thở dài thườn thượt rồi lên xe đi tiếp, dặn với lại:

- Nếu nó có ghé lại đây lần nữa thì dì làm ơn giữ lại dùm, rồi báo liền cho tôi hay. Tốt nhất là dì biểu ai đó trong nhà xì bánh xe để nó không chạy được, như vậy mới giữ nó được.

Bà bảo tài xế:

- Chạy lẹ lẹ lên Trung Lương, tui ghé nhà người quen nữa, may ra nó có ghé lại đó.

Xe vừa vọt đi thì người ở nhà bên cạnh chạy ra đưa tay ngoắc:

- Bà chủ! Bà chủ!

Tài xế ngừng lại, bà chủ Lua chưa kịp hỏi thì chú nói:

- Cô gì lái chiếc xe màu đen thỉnh thoảng có ghé đây chơi, là cái gì của bà chủ? Tui là Tư Há, tui có chuyện này muốn hỏi bà...

Bà chủ Lua đáp:

- Nó là con gái tôi. Nghe nói hôm trước nó xém đụng ngã hàng rào của chú, vậy mà có sao không?

- Dạ không sao. Nhưng sau đó bộ bà không hay chuyện gì về cô ấy?

Bà chủ Lua ngạc nhiên:

- Bộ nó đụng ai nữa phải không?

- Dạ cũng không. Không đụng vào ai, nhưng đụng vô lan can cầu!

Câu nói của anh ta khiến bà chủ Lua phải mở cửa xe bước xuống, hốt hoảng hỏi:

- Đụng vô cầu nào? Sao tôi không nghe nó nói gì hết. Con thiệt tệ...

Lại đến phiên người đàn ông kia kinh ngạc:

- Bà nói cô ấy còn... còn... sống?

- Kìa chú! Chú nói...

Bà chủ Lua thất thần, hỏi tiếng được tiếng mất:

- Chú... chú nói... chú nói... con tôi thế nào? Thì nó... còn sống chứ có chuyện gì...

Người nọ lẩm bẩm:

- Sao kỳ vậy... sao lại có chuyện...

Bà chủ Lua vẫn còn run:

- Chú nói vậy là sao? Con tôi...

Ông ta quay vào nhà mình, kêu lớn:

- Sáu à, con ra đây ba biểu!

Người được gọi là Sáu, tên là Sáu Đời, từ trong nhà chạy ra ngay.

- Con nói cho bà chủ đây nghe chuyện cô gái lái chiếc xe đen bữa trước đụng gãy lan can cầu rồi rớt xuống sông ra sao?

Anh chàng tuổi cỡ mười lăm mười sáu, khá lanh lợi kể:

- Hôm đó cháu đi trên chợ về, vừa ngang cầu Rạch Gò thì đúng lúc chiếc xe đen đó lao lên lan can, đụng mạnh vô đó và rớt luôn xuống sông! Việc rất nhanh, nhưng con còn kịp nhìn thấy người lái xe là một cô gái, mà con còn

nhớ cô ấy chính là cái cô thỉnh thoảng hay ghé đây thăm bà Hai bên cạnh.
Con có đứng đó xem người ta mò tìm cô ấy...

Bà chủ Lựa gần muốn xỉu tại chỗ, bà hỏi hầu như không còn nghe rõ:

- Có... có sao không?

Sáu Đời thật tình đáp:

- Dạ, cổ chết tại chỗ!

- Trời ơi!

Chỉ kêu được hai tiếng đó rồi bà ta quy xuống, ngất đi. Trong lúc đó bà dì Xinh ở nhà bên vừa chạy ra, bà ngạc nhiên hỏi:

- Chị ấy sao vậy?

Người đàn ông đáp:

- Bà ấy nghe con tui kể chuyện cô gái lái xe hôm đó lọt xuống sông chết, vừa nghe xong bà xỉu liền!

Dì Xinh giật bắn người:

- Ai chết?

Tư Há nhú mày nhìn sang con, hỏi:

- Bộ từ bữa đó tới nay con chưa báo cho Dì Xinh biết?

Sáu Đời lúng túng:

- Dạ chưa... bởi vì...

Dì Xinh phải giải thích thay:

- Có lẽ nó tránh mặt tui. Số là bữa trước nó theo ghẹo con gái tui, bị tui rầy...

Tư Há ôm đầu kêu lên:

- Trời ơi, con ơi là con! Vậy mà tui tưởng nó báo cho Dì biết rồi.

Chú quay sang giục dì Xinh:

- Phải cứu tỉnh bà chủ lại thôi!

Bà chủ Lựa tỉnh lại sau một lúc được xoa đầu. Vừa mở mắt ra bà gào lên:

- Không phải! Con tôi còn sống!

Bà giục tài xế:

- Chạy ngay lên cầu gì đó...

Chừng như Sáu Đời muốn đoái công nên mau mắn:

- Để con dẫn đường cho!

Cậu ta nhảy lên xe và chỉ đường:

- Chạy khoảng hai cây số thì tới. Cây cầu đó cái lan can tới bữa nay vẫn còn chưa sửa.

Chỉ vài phút sau thì xe chạy tới đầu cầu, rõ ràng lan can cầu còn dấu gãy do bị xe đụng. Sáu Đời nói thêm:

- Chiếc xe hình như vẫn còn kẹt dưới sông chưa được vớt lên. Chỉ có xác chị ấy thì bữa đó hình như người ta đưa vô nhà làng ở đằng kia...

Bà chủ Lụa tức tốc đi về phía nhà làng. Vì còn trong giờ làm việc nên có mặt hầu như đủ ban hương chức hội tề. Khi nghe bà hỏi vụ việc đó, một người xưng là hương hào Mỹ nói liền:

- Do đường sự không đem theo giấy tờ tùy thân, nên chúng tôi căn cứ theo chiếc lắc đeo ở tay mà biết được tên là Lý Thị Thiên Hương. Đây, ông Hương sư Phẫm còn giữ lại chiếc lắc đó làm bằng. Mời bà gặp ông Hương sư.

Bà ta khỏi hỏi, bởi Hương sư Phẫm vừa bước ra, ông đã cầm sẵn chiếc lắc vàng đưa lên hỏi:

- Bà nhận ra vật này không?

Vừa trông thấy, bà Lụa đã kêu lên:

- Của nó đây mà!

Rồi sợ họ không tin, bà nói luôn:

- Chiếc này do chính tôi đặt làm cho con gái tôi đeo hồi nó mười hai tuổi tới giờ, nặng một lượng vàng y, do tiệm vàng Ngọc Hương làm.

Hương sư Phẫm gật gù:

- Đúng rồi. Vì sợ chôn theo xác bị người tham đào bới lấy trộm, nên tui tạm giữ giùm. Do không biết người chết ở đâu, nên lâu nay tui cũng có ý đợi hoài...

Bà Lụa chết điếng trong lòng, cố hỏi rõ:

- Có thật là xác của nó, một đứa con gái phải không?

- Do ngồi trong xe, khi tai nạn xảy ra do chấn động mạnh nên đầu cô ấy có va đập vào vô lăng, bị thương chớ phần khác của thân thể thì không. Lúc liệm đem chôn tui có nhìn rõ. Mồ mả hiện nay còn ở nghĩa địa làng ở gần đây, bà có thể ra đó thăm, rồi sau đó có nhu cầu thì chúng tôi sẽ giúp bốc

mộ giùm.

Những lời nói sau của ông Hương sư hầu như bà chủ Lụa không còn nghe thấy gì. Bà lão đảo... Ở tại nghĩa địa làng bà Lụa không tiện mở nắp quan tài ra nhìn, chớ thật ra bà chưa tin hẳn trong đó là con gái mình. Mãi đến khi quan tài chuyển về nhà, bà đã bàn với chồng:

- Phải nhờ cái chỗ gì đó của Tây, người ta gọi là... là... cái gì y y đó, để họ khám nghiệm xem sao.

Ông chủ Lụa nói:

- Đó là pháp y, nhưng mà cần gì tới họ. Nó chết do tai nạn xe, chớ có phải ai giết đâu mà nghi ngờ...

Bà tru tréo lên:

- Nhưng tui thì nghi ngờ. Chết sao mới rồi nó còn về nhà làm đám cưới?

Câu nói của vợ làm cho ông chủ Lụa giật mình! Ông lăm bắm:

- Ờ há, sao lại có chuyện đó?

Ông hồi nhớ lại và bỗng giật mình:

- Mà cũng có thể lắm! Hôm nó trở về nhà sau thời gian bỏ đi, chẳng biết là đi đâu, bà nhớ không, nó chẳng nói rằng gì với ai hết suốt mấy ngày liền, tánh tình cũng thay đổi nhiều... Cho đến khi bà thuyết phục được nó chịu làm đám cưới với thằng Tấn Đạt. Nó như là người mất hồn... Bà Lụa thì đang nhớ chuyện khác. Bà chưa quên cái cảm giác khi chạm vào thân thể con gái lúc chuẩn bị ngày cưới:

- Tui nhớ ra rồi, thịt da nó lúc ấy sao không có hơi ấm! Tui có hỏi thì nó chỉ lắc đầu không nói, lúc ấy tui cứ nghĩ do quá đau lòng nên nó như vậy. Đâu có ngờ...

- Bà ngờ điều gì? Phải chăng...

Họ lặng người đi, không ai dám nói ra điều mình đang nghĩ...

Cuối cùng quan tài cũng được mở ra, do những gia nhân của nhà chủ Lụa thực hiện. Xác chết trong áo quan đúng là Thiên Hương, bởi dù đã qua gần một tháng, nhưng vẫn còn có thể nhận diện được.

Lúc này nỗi đau trong họ còn có thêm nỗi sợ hãi nữa. Bà Lụa không dám nói lớn, như sợ có người nghe được:

- Như vậy nó là... hồn ma hay sao?

Ông Lụa thờ người ra khá lâu, rồi cũng run giọng nói:

- Nhà mình đến ngày cùng tận rồi hay sao mà xảy ra chuyện này! Tội của ai đây, hỡi trời!

Lại sắp có cuộc cãi nhau về chuyện ai có tội, thì chợt có đứa người làm chạy vào báo:

- Thưa ông bà, có người ở làng Tân Hội đem lễ vật qua xin ông bà cho... cưới cô Thiên Hương ạ!

Bà chủ Lụa tái mặt:

- Họ là ai?

- Dạ, không biết là ai, nhưng đi theo còn có cái người mà... mà trong đêm cưới đã khiến cho cô Thiên Hương nhận làm chồng đó!

Cả vợ chồng chủ Lụa điếng vía:

- Họ... họ... há? Mời... mời họ vô!

Họ bước ra cửa thì đã gặp vợ chồng Hai Mộc và Lân bước vào. Họ cố diện quần áo tươm tất hơn, nhưng do nghèo, nên bộ cánh cũng không tỏ rõ được là đi hỏi vợ cho con. Ông Hai Mộc lên tiếng trước:

- Xin thưa với ông bà chủ. Hôm nay vợ chồng tui...

Ông nói chưa dứt lời thì Hai Lân đã chen ngang:

- Nói chi dài dòng ba, hôm nay theo lời dặn của Thiên Hương, tui tui đem chút lễ vật qua để xin cưới...

Đang bực bội, bà chủ Lụa quát lớn:

- Cưới xin gì, mau cút đi!

Hai Lân hình như đoán biết trước tình hình, anh chàng vẫn bình tĩnh:

- Bớt nóng đi má, con làm theo lời Thiên Hương mà. Đây là những lễ vật mà má thách cưới với bên nhà thằng Tấn Đạt. Giá trị còn có phần hơn!

Anh ta giở cái hộp thiếc ra, ánh sáng chói lòa của những món nữ trang bằng kim cương, ngọc thạch làm lóa cả mắt người nhìn! Bà chủ Lụa lú cả lưỡi:

- Mà... mà có...

Hai Lân cười lớn:

- Nhắm nhò gì ba cái đó! Má cần thì tui còn nữa...

Đang phát hoảng vì những thứ trước mắt, nhưng chợt nhớ lại chuyện con gái, bà bật khóc nức nở, rồi chỉ tay về phía quan tài đang mở nắp:

- Mày tới mà coi, lấy cái xác của nó được thì lấy!

Hai Lân không tới xem, mà lại nói:

- Thiên Hương đang ở nhà con mà, cần gì xem!

Ông chủ Lụa không nhin được nữa, lớn tiếng:

- Nó chết còn nằm kia, lải nhải gì nữa!

Đến lượt chú Hai Mộc lên tiếng:

- Vậy hóa ra ông bà nói chúng tôi giết con dâu mình sao? Nó đang ở bên nhà, chờ chúng tôi đem lễ vật sang cho phải lễ, rồi thì chính thức làm dâu. Xin ông bà nhận sính lễ cho...

Bà chủ Lụa gào lên:

- Cưới xin gì được với cái xác đó thì cưới đi!

Hai Lân lúc này mới bước tới gần quan tài nhìn rồi phá lên cười:

- Ba má quẩn trí rồi, xác gì đâu?

Câu nói của anh ta làm cho cả vợ chồng nghiệp chủ Lụa phải cùng chạy lại nhìn vào quan tài. Họ cùng kêu lên:

- Trời ơi!

Trong quan tài trống không! Ông chủ Lụa quay sang hỏi người nhà:

- Tụi bây đem nó đi đâu?

Mấy người đều rùng mình:

- Tụi con sợ gần chết, ai dám rờ tới!

Hai Lân nói tỉnh bơ:

- Tui đã nói rồi, Thiên Hương đang ở nhà tui mà!

Hai Mộc cũng nói:

- Hôm qua hai đứa nó dẫn nhau về, vợ chồng tui rồi hết sức, nay phải qua để xin lỗi ông bà...

Hai Lân lớn tiếng:

- Không lỗi phải gì cả! Thiên Hương là vợ của con, nàng ấy về nhà với con là phải đạo lý, chớ sao lại lỗi phải ở đây! Còn lễ vật hôm nay là Thiên Hương muốn con đem về để cho cha mẹ đem trả lại cho nhà thằng Tấn Đạt! Lúc ấy bà chủ Lụa nhìn kỹ lại thì đúng những nữ trang kia chính là sính lễ của bên đàn ông đem qua bữa trước, Bà nhìn sang chồng hội ý:

- Bây giờ làm sao?

Hai Lân lại nói:

- Thiên Hương nói nàng ấy không bao giờ về nhà nữa đâu. Ông bà có muốn thăm con thì qua bên đó mà thăm.

Ông chủ Lụa nói yếu xìu:

- Thử qua bên đó xem sao...

Vợ chồng họ đi theo Hai Lân mà lòng dạ hoang mang vô cùng. Họ không hiểu con gái mình mà Hai Lân nói đang ở bên nhà anh ta và cái xác trong quan tài ai mới là Thiên Hương? Họ vừa van vái cho con mình còn sống, nhưng nghĩ tới việc nó sẽ là vợ của một thằng không ra gì thì họ không đành lòng... Còn nếu đúng là Thiên Hương đã chết, thì còn thảm kịch nào hơn!

Trong tâm trạng bồn loạn đó, họ hầu như chẳng còn tỉnh táo, bởi vậy lúc bước vô căn nhà lá tồi tàn, họ không để ý cô con gái rượu của mình đang đứng đợi sẵn. Cho đến khi Thiên Hương lên tiếng:

- Ba, má!

Ngẩng lên nhìn, bà chủ Lụa reo lên trước:

- Con. Con tôi đây mà!

Rồi bà quay sang chồng:

- Ông ơi, con Thiên Hương còn đây, đâu có chết!

Ông chủ Lụa vẫn chưa tin là sự thật, hơi lắp bắp hỏi:

- Con... con thiệt đây sao Thiên Hương?

- Chẳng lẽ con là giả?

- Vậy còn... cái xác chết chìm cùng chiếc xe?

Nàng cười, nhỏ nhẹ đáp, thái độ hơi khác thường với một Thiên Hương đanh đá, nói ngang trước đây:

- Dạ, ba má và mọi người lầm rồi. Xác đó không phải, là của con. Hôm đó một người bạn mượn xe con lái rồi bị nạn, ai cũng tưởng là con.

Nhớ lại chiếc lắc đeo tay, bà hỏi:

- Vậy sao chiếc lắc của con lại ở trong tay người chết?

Thiên Hương ngạc nhiên:

- Chiếc lắc nào? Lắc của con còn trong tay con đây.

Nàng đưa tay lên, quả nhiên vẫn còn chiếc lắc vàng chính bà chủ Lụa sắm

cho từ lâu! Bà chủ Lụa hốt hoảng đưa tay sờ vào túi áo mình, tìm chiếc lặc mà ông Hương sư đưa bữa qua, thì bà điếng hồn, bởi nó chẳng còn trong túi!

- Kỳ vậy? Mới đây...

Bà sờ khắp túi cũng không có, lòng hoang mang vô cùng. Vừa lúc đó thì nghe Thiên Hương nói:

- Ba má đã biết con ở đây rồi thì cứ yên tâm mà về. Để tránh tai tiếng và sự làm khó dễ của bên nhà Tấn Đạt, từ nay con sẽ không về thăm ba má.

Nói xong nàng ta quay bước đi vào trong. Ông chủ Lụa phát hiện điều lạ đầu tiên, ông nói khẽ với bà:

- Sao giọng nói của nó là lạ, bà có thấy không?

- Thì... có thể do nó khóc nhiều nên khan tiếng, đổi giọng. Mà thôi, nó còn sống là mừng rồi, để vài bữa nó bình tâm lại mình sẽ tính sau...

Hai Mộc mời:

- Đã tới đây rồi, dẫu nhà nghèo, vợ chồng tui cũng xin mời ông bà ly nước. Và cũng xin ý kiến ông bà về việc hôn nhân của tui nó?

Bà chủ Lụa thở dài:

- Còn ý kiến ý cò gì nữa. Tui tui có bắt về nó cũng không về. Vậy mấy người muốn làm sao đó thì làm.

Bà hỏi ông:

- Đi về chớ còn đứng đó làm gì!

Họ ra về rồi thím Hai Mộc mới lo lắng:

- Xem ra họ không vui. Mà tui cũng không hiểu, thằng Hai Lân nhà này ham chi vợ đẹp, vợ giàu, để cho rắc rối thêm!

Thiên Hương bước ra, nói tỉnh rụi:

- Rắc rối gì má lo. Rồi đây chính họ mới cần đến mình đó.

Những câu nói khó hiểu đó làm sao đôi vợ chồng nghèo, chất phác này hiểu được. Nên họ chỉ nhìn nhau rồi im lặng...

Trong khi đó vợ chồng chủ Lụa vừa về tới nhà đã vô cùng ngạc nhiên khi nhìn thấy chiếc xe hơi màu đen vốn là của Thiên Hương đang đậu trước sân!

- Xe của con Thiên Hương kìa ông?

Họ chạy lại nhìn vô xe và một lần nữa muốn đứng tim! Bởi ở băng sau xe có một xác người nằm dài trên đó!

- Cái xác... hồi này!

Thì ra đó chính là cái xác nằm trong quan tài mà người ta nói là của Thiên Hương.

- Nó biến mất lúc này, sao bây giờ ở đây?

Họ còn đang hoang mang thì bất chợt có đôi vợ chồng lạ từ ngoài cổng bước vào. Họ lên tiếng ngay:

- Xác đó là của con gái tôi!

Họ nhào tới ôm lấy xác con, khóc òa lên khiến cho vợ chồng nghiệp chủ Lựa ngơ ngác:

- Kỳ vậy?

Họ không ngại cái xác đã bốc mùi, cứ ôm nó mà gào khóc! Mãi sau đó người chồng mới bình tĩnh lại, nói:

- Con Hoa Lài, con gái tui được một người bạn gái, nghe nói là con của ông bà đây rủ đi chơi bằng xe hơi, để rồi cả tháng nay không thấy về. Tui tui đã đi tìm kiếm khắp nơi mà không gặp, hôm qua nó về báo mộng là hãy qua đây mà nhận xác về, nên tui mới biết đây mà tới.

- Con ời là con!

Nhìn họ khóc thảm thiết mà lòng dạ vợ chồng chủ Lựa đau theo. Họ muốn lên tiếng an ủi, nhưng sợ nói ra rồi họ đi tìm Thiên Hương sẽ lời thôi ra, nên đành nín thinh. Lát sau bà chủ Lựa nói cho qua chuyện:

- Con gái tui tui cũng chưa thấy về... không biết nó sống chết ra sao?

Bà cũng cố gắng khóc theo, y như thật. Có lẽ do đồng cảnh ngộ với nhau, nên vợ chồng người kia cũng không khó dễ gì, họ được nhận xác con là an lòng, nên vội mướn ghe chở xác về ngay. Còn lại hai vợ chồng, ông chủ Lựa bàn:

- Tui tính như vậy, dầu sao thì bây giờ con Thiên Hương cũng yên phận bên đó rồi. Mà tánh khí nó bà biết rồi, nếu ép nó lần nữa thì chẳng biết chuyện gì sẽ xảy ra. Mà như thế cũng ổn, bởi nó mà trở về đây thì dám bên đảng trai đâu để mình yên!

Nhìn thấy chiếc xe hơi còn đậu trước sân, ông chủ Lựa bất nhẫn nói giọng

rầu rầu:

- Bây giờ nhìn chiếc xe này tui lại thấy sợ. Xe mà đã lọt xuống sông rồi thì không nên để, hay là bán đi.

Bà thì tính khác:

- Tui tính đưa qua cho con Hương có đi đâu thì đi. Mà nè ông, tui thắc mắc này giờ, chẳng hiểu sao chiếc xe đang ở dưới sông tận đó, mà đột nhiên lại nằm ở đây là sao?

- Thì... thì có thể bên đó ai người ta vớt lên giùm rồi đem qua đây cho mình.

Ông gọi mấy đứa gia nhân hỏi:

- Hồi này tao đi vắng, có ai tới giao chiếc xe này không?

Mấy gia nhân đều lắc đầu:

- Dạ không có ai hết. Tụi con đang ở nhà sau, khi bước ra thì giật mình thấy chiếc xe đậu sẵn rồi!

- Không thể như vậy được...

Bà Lụa ra nhìn kỹ chiếc xe, nó còn nguyên vẹn, không có bất cứ dấu vết nào của sự va chạm, nhất là khi bị rơi từ trên cầu xuống sông và nằm dưới đó cả tháng qua...

- Lạ quá ông ạ...

Ông chủ Lụa vốn người không thích suy nghĩ rắc rối, nên nói lảng sang chuyện khác:

- Con mình nó sống là may rồi. Còn mọi chuyện cho qua đi.

Bà gọi con Mẫn, đưa tờ giấy thân tín của Thiên Hương và dặn:

- Mà lên phòng cô Hương, lấy hết quần áo của cô cho vô va-ly lớn, sau đó đem qua nhà của Hai Mộc ở xóm Chùa bên xã gần mình đây, nói là gửi cho cô Thiên Hương. Gửi xong thì về ngay, đừng hỏi han lời thôi gì nữa.

Mẫn nghe lời chạy lên, và ngay lập tức trở xuống báo:

- Dạ, phòng cô Hai không còn bất cứ món gì hết. Ai dọn sạch cả rồi!

Quá đổi ngạc nhiên, đích thân bà chủ Lụa chạy lên xem và ngẩng người ra, bởi hầu như những thứ thiết yếu đều đã không còn.

- Ở nhà có ai vô dọn đi không?

- Dạ không, tụi con ở nhà không hề mở cửa cho ai vô hết thì làm sao dọn

được!

Lại một chuyện mà bà không tài nào hiểu nổi. Bà nhớ lúc này ở bên nhà Hai Lân, bà đã nhìn thấy Thiên Hương mặc bộ đồ mát vốn là thứ cô chỉ để riêng trong phòng, khi về nhà mới mặc, mà bữa chạy đi cô nào có đem theo bộ đồ đó?

Lường lự một lúc, sau đó bà bước hẳn vào phòng. Xem xét lại những vật dụng, bà bất ngờ phát hiện ở bàn phấn của Thiên Hương có một chiếc lắc vàng rất lạ, cầm lên xem bà giật mình khi thấy có khắc tên hai chữ rất đẹp: Hoa Lài!

Dẫn bên dưới chiếc lắc đó là một mảnh giấy với chữ viết mà bà Lụa nhận ra ngay đó là nét chữ của Thiên Hương: “Sinh ra thì xác hồn đều của cha mẹ, nay thác, xác phải mượn hồn kẻ khác! Con xin đặc tội...”

Bà chủ Lụa chột hiểu, bà không thốt được lời nào, ngã quỵ và ngất đi...

Thiên Hương quỳ trước mặt cha mẹ chồng, giọng chân thành:

- Con xin ba má hãy giúp cho chuyện này. Số là con và anh Hai Lân có duyên số từ kiếp trước, nhưng do hoàn cảnh không gặp được nhau sớm. Cho đến khi anh ấy đi lang thang nhậu nhẹt với bạn bè rồi nằm ngủ ở nghĩa địa cách đây gần một tháng, mới tình cờ gặp con. Lúc ấy con đã thành người côi âm sau tai nạn lộn xe xuống nước, hồn phách con đang vô định thì hai đứa gặp nhau và hiểu rằng đã là số kiếp, duyên số thì không làm sao xa rời được nhau. Tuy nhiên, do lúc ấy con đã bị chết rồi, nên dẫu côi âm có thương tình, muốn tác hợp cũng không còn kịp nữa. Cũng may, đúng khi ấy người bạn tên Hoa Lài của con đi cùng xe cũng cùng chết mà số cô ấy lại chưa tới lúc phải chết, nên phán quan liền cho hồn cô ấy nhập vào xác của con để sống lại, hầu làm tròn duyên phận với anh Lân. Đó là sự thật, xin ba má nghe rồi đừng nói lại với ai, cứ để tụi con sống mà phụng dưỡng cha mẹ.

Bà Hai lo sợ:

- Như vậy lỡ ông bà chủ hỏi tội thì tui biết nói sao?

Thiên Hương quả quyết:

- Má đừng lo, họ sẽ chẳng bao giờ dám lôi thôi nữa. Và lại, bây giờ con chỉ còn mang cái xác của con gái họ, chứ phần hồn thì là của Hoa Lài rồi.

Chuyện bây giờ con muốn nhờ là ba má hãy sang nhà ba má của Hoa Lài, làm con...

Cô đưa cho cha mẹ chồng số tiền khá lớn:

- Ba má đưa giùm họ, nói tiền này là của một người có hàm ơn với Hoa Lài, muốn tặng để họ dưỡng già, bù lại chuyện họ mất đứa con...

Vợ chồng Hai Mộc ngập ngừng không muốn nhận, bởi xưa nay họ không quen nói dối, vả lại mang theo bên mình số tiền lớn họ đâm sợ... nhưng cuối cùng do Thiên Hương quá khẩn thiết nên họ phải làm theo.

Khi họ tìm được nhà của cha mẹ Hoa Lài thì vô cùng ngạc nhiên khi có một cô con gái khá đẹp đang ngồi trong nhà. Thím Hai lên tiếng hỏi:

- Đây có phải là nhà của ba má cô Hoa Lài?

Cô gái cười tươi, lên tiếng đáp:

- Dạ, con là Hoa Lài đây!

Câu nói khiến thím Hai muốn té xỉu! Thím lui nửa bước, nhìn vào cô gái:

- Cô nói lại coi? Cô là...

Vừa khi ấy hai ông bà chủ nhà bước ra, họ đã nghe câu hỏi và trả lời, nên người mẹ lên tiếng ngay:

- Con tui nói đúng, nó chính là Hoa Lài, đứa mà đáng lẽ đã chết cùng với Thiên Hương con ông bà chủ Lụa!

Bà ngừng kể, nhìn sang con gái như đợi sự đồng ý của nó. Hoa Lài gật đầu:

- Má cứ nói đi. Bây giờ chị con dâu của hai bác đây cũng đã nói ra rồi, đâu cần giấu nữa làm gì.

Bà mẹ cô mới tiếp tục:

- Không riêng gì hồn của con tôi được côi âm cho sống lại nhập vào xác cô Thiên Hương, bởi họ thấu hiểu nỗi đau của cha mẹ có con bị chết oan, mà hồn của cô Thiên Hương cũng đã được nhập vào xác con Hoa Lài đây nè!

Rồi bà nói thêm:

- Dầu xác là con mình mà hồn là của người khác, nhưng dầu sao mình cũng cứ nhận nó là con, bởi tui biết chắc con Hoa Lài cũng đang còn sống. Khi sống tui nó là bạn của nhau, khi chết dùng xác hồn trao đổi nhau là chuyện bình thường.

Thấy bà ta nói như chẳng có chuyện gì, vợ chồng Hai Mộc cũng không biết

nói gì thêm, đành đưa số tiền cho họ rồi kiếu ra về. Nhưng họ thẳng thừng từ chối:

- Tụi tui sống đạm bạc quen rồi, đâu cần nhiều tiền làm gì. Tuy nhiên...

Bà nói tới đó chợt nhớ hồn của Hoa Lài bây giờ không có trong xác nó, mà là của cô gái con nhà giàu, nên bà ngập ngừng hỏi:

- Ý con sao?

Hoa Lài xua tay:

- Con bây giờ khác rồi, tuy vẫn là hồn của con gái nhà nghiệp chủ Lụa, nhưng đang sống trong nhà ba má Hoa Lài, thì con phải là... Hoa Lài chứ! Con đâu cần giàu...

Hai Mộc chen vô nói:

- Nhưng tiền này con dâu tui nói là để anh chị dưỡng già...

Hai ông bà cười, chỉ vào Hoa Lài:

- Có đưa con gái này là tụi tui đủ sức sống tới trăm tuổi rồi!

Họ đãi khách một bữa cơm thịnh soạn, sau đó Hoa Lài gọi vợ chồng Hai Mộc ra dặn riêng:

- Hai bác biết chuyện này là để bụng, đừng bao giờ nói lại với bên nhà cha mẹ con. Bởi cho tới giờ này họ vẫn nghĩ con là Thiên Hương còn sống như con dâu hai bác. Mọi việc rồi sẽ qua đi...

Giữ đúng lời, vợ chồng Hai Mộc không hé răng với ai. Mọi sự cứ bình thản trôi qua...

Duy có một điều làm cho nhiều người ngạc nhiên là chẳng hiểu sao từ ngày lấy vợ tự xưng Hai Lân đâm ra thông minh, linh hoạt hẳn. Anh chàng vốn trước đây không chịu học, bây giờ siêng năng đèn sách và vài năm sau đó bất ngờ trở thành người hay chữ nhất vùng. Đặc biệt là ngoài chữ nghĩa giỏi giang ra, Hai Lân còn có biệt tài chữa bệnh! Anh trị bệnh không lấy tiền, chữa được cả những bệnh nan y, khiến danh tiếng được đồn xa, nhiều người nể trọng.

Nếu có ai nghĩ rằng bao nhiêu tài năng của Hai Lân đều do hưởng được từ vợ thì cũng không sai...

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
TÌNH MA

Rời nhà ở chợ Xóm Cũi vào lúc hai giờ chiều, Lan và Châu trấn an người nhà:

- Tuy có hơi trễ, nhưng tụi con sẽ về tới Gò Công trước khi trời tối, hoặc trễ lắm là lúc bảy giờ, khi ấy còn sớm chán!

Bà Trâm vẫn không yên tâm lắm:

- Sao không để mai hãy đi có rộng thời giờ, đường sớm để đi hơn. Con Lan này nó lái xe tao ớn lắm. Con gái mà lái xe hơi còn ấu hơn đàn ông!

Lan biết mẹ cứng mình nhất nhà, nên bị rầy mà lại phá lên cười:

- Có lái như vậy cánh đàn ông mới sợ mà tránh đường cho mình đi chứ mẹ! Ai như con Châu này, hễ thấy xe ngược chiều là run lên như thằn lằn đứt đuôi!

Bà Trâm lại khen Châu:

- Tao chịu con Châu lái xe hơn. Con gái phải đảm thắm như vậy mới phải!

Lan nhéo bạn một cái đầu điên:

- Mà phải là con của mẹ tao thì mới đúng!

Vừa nói Lan vừa nhấn ga chiếc xe vọt lên nhanh khiến bà Trâm hết hồn:

- Con quý, mà lái xe kiểu gì vậy chứ!

Nhưng xe của hai cô đã vọt xa cả trăm mét rồi. Họ hướng qua cầu Mới, theo quốc lộ 50 đi về phía cầu Ông Thìn. Châu hỏi:

- Sao không đi đường Mỹ Thọ, xa hơn nhưng khỏi qua phà. Tao sợ cái phà gì đó quá, lâu như... như bà già đi âm phủ!

- Phà Mỹ Lợi. Cái phà chỉ qua con sông có vài trăm mét mà đi lâu còn hơn là đi tới Vũng Tàu! Nhưng được cái là đi ngả này tao quen hơn, với lại nó vui mắt hơn với cảnh trí hai bên đường.

Mà qua phà cũng là hết hết ưu khuyết điểm của nhau, nên trong những chuyến đi chơi họ ăn ý nhau trong mọi tình huống. Như chuyến đi này là về thăm nhà ngoại của Lan, với ý định ở lại Gò Công chơi đến hơn một tuần, vậy mà Châu cũng tình nguyện đi theo và còn hứa hẹn với nhau sẽ có

những ngày nghỉ ở quê vui tới bến!

Qua khỏi cầu Ông Thìn, vừa vào thị trấn Cần Giuộc, Châu nhắc:

- Mình ghé qua chùa Tôn Thạnh đi, chuyển rồi mình về không kịp ghé!

Lan nhìn đồng hồ rồi nói:

- Trễ giờ rồi. Để chuyển lên tao hứa là sẽ ghé để mày thăm cụ Đồ Chiểu!

- Mày nói đúng, tao hứa với mẹ tao là tìm hiểu thân thế của cụ Đồ ở ngôi chùa này, về kể cho bà nghe. Bà là tín đồ của thơ lục Vân Tiên đó!

Lan ôm miệng cười:

- Nhìn mày cũng giống Kiều Nguyệt Nga lắm!

Hai người cứ cười đùa với nhau suốt đoạn đường, nên chẳng mấy chốc đã gần tới Cần Đức. Lan phấn khởi nói:

- Mấy phút nữa mình sẽ tới phà Mỹ Lợi. Dư sức về tới Gò Công trước khi trời tối! Kỳ này về sớm tao sẽ cho mày ăn món mắm tôm chà mà kỳ rồi nuốt ăn do mày bị Tào Tháo đuổi!

Nửa giờ sau, họ tới phà Mỹ Lợi. Dân xứ này quen gọi là Bắc Mỹ Lợi, chớ ít khi gọi là phà. Châu chưa rành nên hỏi:

- Sao gọi là Bắc, phà mới đúng chớ?

Lan giải thích ra vẻ thành thạo:

- Bắc là nói theo tiếng Pháp tức là Bac, có nghĩa là xà lan chở phương tiện qua sông.

- Ủ, lâu nay tao cứ tưởng Bắc là phương Bắc, người Bắc chứ. Người mình phong phú chữ nghĩa thật, một thứ đồ vật, phương tiện mà mỗi nơi gọi một cách. Cũng như xe mình đi, dân Nam thì gọi là xe hơi, còn có người thì gọi là ô tô.

Nghe Châu luận về chữ nghĩa, Lan ôm bụng cười:

- Nghe con nhỏ này nói mà không nhìn mặt chắc tưởng nó là bà già, mà có người còn gọi là bà cụ non!

Mãi mê cười vui mà đã đến bến phà Mỹ Lợi lúc nào rồi. Châu reo lên:

- Trời chiều ở bến phà đẹp ơ là đẹp!

Được dịp, Lan lên mặt:

- Đó mày thấy chưa, đi ngả này vui hơn mà. Theo tao thì đi về tỉnh Gò Công qua ngả này vừa gần vừa lý thú hơn nhiều!

Hôm nay họ may mắn, nên chỉ chờ khoảng mười lăm phút là phà rời bến. Ra giữa sông, Châu nhìn về phía tay trái là một cánh đồng và rừng bạt ngàn sông nước, cô reo lên:

- Có phải kia là Đám Lá Tối Trời đó không?

Lan gật đầu:

- Chính là nó, nhưng ở chỗ xa kia, nó chạy giáp tới biển, phía này giáp Cần Giờ, phía kia giáp Gò Công. Hồi trước lúc ông nội tao còn sống thường kể về chuyện ông Trương Công Định đóng căn cứ trong đám lá đó để đánh Tây, tụi Tây thua đau lắm nhưng không làm sao tấn công vào đó được! Đám lá tối trời mà...

Châu rung mình:

- Nghe tên đã phát ớn rồi, ai dám ở trong đó! Chắc là... ma nhiều lắm!

Lan lại được một dịp cười đau bụng:

- Con khỉ, nhìn chỗ nào cũng là ma! Nếu vậy ngày mai tao với mày lấy xuống đi ra đó chơi!

Châu tưởng bạn nói thật nên lè lưỡi, lắc đầu:

- Thôi thôi, ai dại gì đi tới mấy chỗ đó! Ma có gì hấp dẫn đâu mà đi tìm!

- Có chứ! Ma là thứ ai cũng sợ, nhưng lại tò mò muốn gặp thôi!

Câu nói chen ngang là của một chàng trai ăn mặc bảnh bao, ra dáng thư sinh, anh ta vừa nói vừa bước tới gần và lặp lại:

- Xin lỗi nhị cô nương, vì hứng thú với câu chuyện của hai cô này giờ nên tôi đã mạo muội chen vào. Xin bỏ qua cho tội đường đột.

Lan rất ghét mấy anh chàng luôn tìm cách ve vãn con gái, nên xịu mặt ngay, quay chỗ khác. Cô nghe anh ta tiếp tục nói:

- Xin lỗi, có phải hai cô cùng là nữ sinh trường Áo Tím?

Châu là người hơi hột, nên đáp ngay:

- Đúng rồi! Sao anh biết?

Lan bực quá quay lại và lên tiếng ngay:

- Con này, ai hỏi gì cũng đáp. Tụi này học trường Áo Xanh, hiểu chưa!

Nghe giọng đánh đá nhưng anh chàng vẫn vui vẻ:

- Như vậy là hai cô đã xác nhận rồi. Bởi ở Sài Gòn chỉ có một trường nữ trung học mang tên là trường Áo Tím thôi, làm gì có áo xanh, áo đỏ! Còn

cô hỏi sao tôi biết đích xác hả, chỉ bởi tôi có cô em gái học cùng trường, cùng lớp với hai cô. Đã có lần tôi hân hạnh gặp mặt rồi, nhưng chưa kịp làm quen. Tôi là Chánh, anh của Lan Hà.

Bây giờ tới phiên Lan reo lên:

- Anh là anh của Lan Hà, nhà ở chợ Nancy?

Châu tiếp lời ngay:

- Nhưng Lan Hà đã... đã...

Anh chàng giọng buồn buồn:

- Em tôi đã chết, như các cô biết rồi, và lần tới đưa đám tang nó tôi đã nhìn thấy hai cô...

Từ không ưa, giờ đây Lan lại thân thiện ngay, bởi cô với Lan Hà ngày trước đã thân nhau từ năm học lớp Đệ Thất. Cái chết đột ngột của Hà đã khiến cho Lan hụt hẫng, buồn khổ suốt cả năm trời.

Châu cũng thân với Lan Hà, cô nói mà đôi mắt đỏ hoe:

- Tội em xin lỗi. Tội em nhớ con Hà lắm...

Quả là con gái mau nước mắt. Chỉ bấy nhiêu đó đã khiến cả hai đứng khóc ngon lành! Anh chàng tên Chánh phải an ủi:

- Thôi, cảm ơn hai cô đã không quên em tôi, nhưng bây giờ trước cảnh đẹp như vậy phải tươi tỉnh để chụp hình đi chứ, chẳng lẽ khóc hoài!

Anh chàng có đeo chiếc máy ảnh Leica, Châu đổi buồn làm vui ngay:

- Anh chụp hình cho bọn em đi!

Lan cũng không còn khinh khỉnh như lúc nãy, cô còn nói:

- Ngày xưa Lan Hà cũng có tay nghề chụp ảnh đẹp lắm. Nó từng chụp cho tụi này nhiều ảnh ở Cấp, ở Long Hải...

Vậy là sau đó họ trở nên thân thiết. Lan hỏi:

- Anh Chánh đi đâu mà chỉ có một mình?

- Lan quên là quê nội tôi cũng ở Gò Công sao? Ở gần biển Tân Thành.

Lan lại reo lên:

- Nhớ rồi, hồi đó có lần Hà nó rủ cùng về quê. Nhưng chưa kịp về thì nó đã...

Sợ hai cô lại khóc, nên Chánh chuyển sang câu chuyện khác:

- Hai cô đi bằng gì về đây?

Châu chỉ sang Lan:

- Lan lái xe nhà.

- Tôi thì có việc gấp nên đi xe đồ. Đi từ 9 giờ sáng đến giờ mới tới đây.

Lan đề nghị:

- Hay là anh cùng sang đi chung với tụi này. Chỉ có hai đứa tụi em thôi.

Châu hỏi liền:

- Anh biết lái xe?

Chánh gật đầu:

- Là nghề của chàng mà!

Châu reo vui:

- Anh làm ơn lái giùm bọn này đi, con Lan nó lái làm em ngồi mà muốn rụng tim luôn!

Cô quay sang nheo mắt với Lan, cô nàng gật ngay:

- Ủ, phải đó. Anh Chánh sang lái xe với tụi em đi. Mà gọi tụi này là em, chứ không cô cô nữa nhé! Tụi em là bạn của Hà mà...

Chánh vui vẻ nhận lời. Sau khi lên bến phà bên kia, anh ngồi vào tay lái vừa bảo:

- Kể từ ngày Hà chết, anh thề không bao giờ lái xe nữa. Thôi thì hôm nay phá lệ vậy.

Lan và Châu từng nghe chuyện Hà chết là do tai nạn xe hơi vào năm đó trên đường đi Đà Lạt, nhưng lâu quá rồi nên quên chi tiết. Định hỏi Chánh, nhưng nhìn nét mặt đăm chiêu của anh nên cả hai thôi, không hỏi.

Chạy được một đoạn, bỗng Chánh đề nghị:

- Giờ này về nhà chắc cũng kịp giờ cơm, nhưng mình ghé nơi này ăn bún nước lèo, nhẹ bụng, dễ ngủ hơn. Anh mời hai em nhé!

Nghe tới khoản ăn uống thì Châu khoái ngay:

- Ủ, được đó! Nghe nói bún nước lèo xứ này ngon lắm phải không?

Chánh đáp:

- Bún nước lèo đúng ra phải ở bên Trà Vinh mới ngon. Nhưng ở chỗ này anh quen, họ cũng gốc bên Trà Vinh sang, nên mở tiệm bán khá đông khách.

Dần dần Lan có cảm tình hơn với anh chàng Chánh này, qua cách nói năng,

qua tài lái xe vừa bạo lại vừa lành nghề. Cô nói thẳng ý của mình:

- Tối bây giờ em mới thật tình chấm anh Chánh đó. Chớ thật lúc mới gặp em cứ tưởng mấy anh chàng be he dê gái đó!

Chánh phá lên cười:

- Suýt ăn bạt tai rồi, phải không?

Lan nheo mắt:

- Không đến nỗi, nhưng bị chửi thì có khả năng hơn!

Châu châm thêm:

- Nhỏ này nó nói thật đó! Bữa trước có anh chàng hỏi đường, chỉ vì cười nheo mắt với nó mà bị nó chửi cho một trận, cuốn xéo đi luôn, bỏ quên lại tờ bản đồ đưa để hỏi đường!

Chánh đùa:

- Con gái mà đánh đá quá khó lấy chồng nghe chưa!

Lan cao giọng:

- Ai thèm lấy mà lấy!

Châu lại phải chen vào:

- Anh Chánh mà nói chuyện với con nhỏ này coi chừng tức mà chết đó!

Chánh lại cười to:

- Đã có mấy người chết vì tức rồi? Nếu chưa đủ thì anh xin xung phong làm người tiếp theo!

Đã quá sáu giờ chiều...

- Thấy trời sắp tối, Lan có vẻ lo:

- Hay là anh Chánh lái xe cho tụi này ghé qua nhà, rồi mình sẽ đi ăn tối mấy giờ cũng được.

Chánh thoáng một chút suy nghĩ, rồi gật đầu:

- Được rồi, cũng gần tới quán, anh sẽ xuống quán trước, kêu món ăn rồi ngồi đợi, hai em cứ ghé qua nhà đi rồi quay trở lại, cũng gần thôi.

Quán bún nằm khuất trong một vườn cây, cho xe dừng trước cổng, Chánh xuống xe và dặn:

- Hai em quay lại ngay, anh sẽ đợi.

Anh ta đi thẳng vào vườn, được vài chục bước còn quay lại đưa tay vẫy chào. Châu nói liền:

- Anh chàng này lịch sự lắm! Lại... đẹp trai nữa!

Lan phá ra cười:

- Lại có thêm một cô nàng bị trúng tên rồi!

Châu ngạc nhiên:

- Bộ mày cũng... khoái anh ta?

Lan là người luôn thẳng tính:

- Khoái thì nói khoái, sợ gì! Vậy là hai nàng một chàng rồi!

Châu nhẹ lắc đầu:

- Thôi, tao xin nhường. Bởi có tranh cũng tranh không lại con nhỏ miệng lưỡi như mày!

Hai người vừa ngừng xe trước nhà thì bà dì út từ trong đã chạy ra, vừa mừng nhưng cũng vừa lo lắng:

- Má bay nhả dây thép về hôm qua, nói bữa nay tụi bay về sớm. Từ trưa tới giờ bà ngoại với tao cứ trông đứng trông ngồi hoài.

Lan ôm bà dì, rồi chạy vào ôm bà ngoại, miệng không ngớt nói:

- Trễ gì, mới có hơn sáu giờ mà. Đáng lý phải hơn chín giờ tụi con mới về tới, nếu con phải đi ăn...

Muốn giấu chuyện đi ăn với bạn trai, nhưng lỡ lời, nên Lan phải nói trớ:

- Con tính ghé chợ cho con Châu ăn măm tôm chà, nó thèm!

Dì út nói liền:

- Muốn ăn thứ đó thì lát nữa tao cho ăn, đã thèm luôn. Nhà này lúc nào mà chẳng có món đó. Thôi, cất xe rồi vào thay đồ, đi tắm cho khỏe.

Lan nhảy trở lên xe, giục Châu:

- Lẹ lên con quý cái. Trễ giờ rồi!

Bà ngoại vội la:

- Mới về mà đi đâu! Út, nấu cơm cho tụi nó ăn liền đi!

Lan ý bà ngoại và mấy dì đều cứng, nên vẫn rờ máy xe. Bà ngoại phải nói toạt ra:

- Ở đây người ta cấm con gái ra đường buổi tối!

Dì út phải giải thích rõ thêm:

- Mấy hôm nay ở vùng này đã xảy ra nhiều chuyện kỳ cục, ghê gớm lắm. Đã có hai đứa con gái cỡ tuổi tụi con đi chơi ban đêm rồi bị ai đó bắt đem

nhốt trong bụi tre, một đứa bị nhốt trong kho lúa, miệng bị nhét đầy đất sét và chết do ngạt thở, hoặc là có thể do...

Dì ngập ngừng chưa nói hết thì bà ngoại đã nói:

- Bị ma bắt đó chứ ngạt thở gì.

Lan đâu bao giờ tin chuyện ma quỷ, cô sợ lòi thoi sẽ bị buộc ở nhà, nên nhấn ga vọt xe đi, vừa nói với lại:

- Con đi mua cái này, chút về!

Cô chạy trở lại con đường đi qua lúc nãy. Trời lúc này đã tối hẳn. Châu bảo:

- Trước chỗ đó có một cây xoài rất lớn, cổng có một cái mương, có cây cầu đá bắc ngang. Dễ nhớ lắm, bởi chung quanh đâu có nhà nào giống như vậy. Lan chạy từ từ tìm cả mấy chục phút rồi mà vẫn chưa thấy ngôi nhà lúc nãy. Phải đến vòng thứ ba thì Châu mới kêu lên:

- Kìa!

Cho xe thẳng lại ngay trước cổng ngôi nhà có vẻ vắng lặng, cả hai đều bước xuống. Châu nhìn qua và ngài ngại:

- Đúng là chỗ này rồi. Có cây xoài, có cây cầu đá... nhưng sao lại là nhà hoang?

Lan nhìn kỹ hơn, cô nàng liêu lĩnh gọi đại vào trong:

- Có ai trong nhà không?

Gọi đến lần thứ ba mà vẫn chẳng có ai đáp. Châu hơi nản, cô lăm bằm:

- Quán xá gì mà như chùa bà đanh vậy!

Chợt có người hỏi từ phía sau:

- Hai cô kiếm gì vậy?

Lan nhanh nhẩu:

- Tụi cháu tìm quán bán bún, sao hồi chiều thấy ở đây, mà bây giờ...

Người đàn bà trung niên hơi ngạc nhiên:

- Làm gì có quán xá gì ở đây. Nhà đó là nhà mồ ông Phủ Xưng, có ai trong đó đâu!

Trong lúc Lan đang tròn mắt kinh ngạc thì Châu lại nhớ ra:

- Hồi nãy hình như anh ấy bỏ quên lại cái máy ảnh?

Vừa nói Châu vừa trở lại xe, cầm lên chiếc máy ảnh Leica, đưa cho Lan:

- Đúng rồi nè, máy ảnh của Chánh!

Lan quả quyết với người đàn bà:

- Tụi cháu mới hẹn với người bạn cách đây chưa đầy một giờ, họ đợi tụi cháu ở đây mà...

Chị nọ kêu lên:

- Phải hẹn với một chàng trai không?

Lan mau mắn gật đầu:

- Đó là anh của người bạn cháu. Anh ấy...

Chị nọ sợ hãi thấy rõ:

- Đúng là nó rồi! Đúng là... là... ma rồi! Các cô đã gặp ma!

Cả Lan và Châu đều há hốc mồm. Tuy nhiên, vốn bản tính ngang bướng, Lan vẫn cãi:

- Đó là người quen của tụi này mà, ma cớ gì!

Người kia vẫn nói:

- Quen hay không tôi không biết, nhưng ở đây có mấy vụ, cũng tương tự như mấy cô. Vụ thứ nhất ở vườn bỏ hoang nhà ông Hội đồng Thì, còn vụ thứ hai thì ở kho lúa của chủ Chành. Cả hai đều là con gái. Và nghe nói họ cũng đi hẹn với con trai y như vậy.

Nghe hơi nhột, Lan chỉ cảm ơn qua loa chị nọ rồi kéo Châu lên xe:

- Đi mày!

Lên xe rồi Lan quả quyết:

- Chắc là trời tối mình nhìn lầm chỗ. Thôi, để sáng mai sớm mình trở lại, thế nào anh ấy cũng đợi. Máy ảnh còn đây mà.

Lúc họ trở về nhà thì bà ngoại và dì út đang chuẩn bị đi tìm. Họ cương quyết:

- Hai đứa vào tắm rửa rồi ăn cơm. Tao lấy chìa khóa xe không cho đi nữa!

Lan và Châu đành nhìn nhau cười...

Sáng hôm sau, Lan lái xe đi cả chục vòng mà không làm sao tìm được nơi nào khác ngoài ngôi nhà mà người ta gọi là nhà mồ ông Phú Xưng. Đúng là nhà mồ ấy không có người ở, chỉ có một ông từ mỗi ngày tới quét dọn rồi ra về. Tuyệt nhiên không hề có quán bún nước lèo nào cả.

Nhiều người được hỏi đã quả quyết:

- Ở xứ này không có quán bún như vậy. Chỉ có quán bún cà ri vịt, nhưng ở phía chợ, mà cũng nghỉ bán từ lâu rồi.

Đem chuyện hỏi bà ngoại thì bà hỏi lại Lan:

- Con Lan Hà nào đó quê xứ này mà làng nào, ấp nào?

Lan cố nhớ lại, lát sau cô reo lên:

- Con nhớ ra rồi, hồi còn sống nó có rủ con về chơi quê nội nó, đó là ông Đốc phủ gì đó tên Xung hay Sung gì đó!

Bà ngoại cố lục trí nhớ, một lát bà nói:

- Làm gì có ông Xung hay Sung, mà ở đây chỉ có Đốc phủ hàm là ông Xưng, gọi là Phủ Xưng. Có cái nhà mồ ngoài lộ đó.

Châu buột miệng:

- Nhà mồ đó đó!

Dì út nghe vậy liền hỏi:

- Tụi bay sao biết nhà mồ đó?

Lan phải giấu:

- Dạ, tụi con nghe người ta nói...

Dì út dặn:

- Hai đứa không được vào mấy chỗ đó nghe chưa!

Rồi dì nói thêm để cho hai cô nghe mà không còn ý định đi tìm kiếm:

- Mà nghe nói cánh đó bây giờ cũng chẳng còn ai ở xứ này. Cánh Phủ Xưng ngày trước vang danh, nhưng mấy năm Pháp đóng đồn, nó chiếm hầu hết điền sản của ông ta, nên dòng họ đều tứ tán hết. Chỉ còn lại cái nhà mồ đó.

Nghe nói vậy thôi, đến sáng hôm sau Lan lại lén cùng Châu đi thêm một vài vòng nữa, quan sát lại ngôi nhà mồ và bảo Châu:

- Tao chắc chắn anh chàng Chánh này về đây thăm mồ mả ông bà mà không tiện nói với mình. Đêm đó chắc là muốn dành cho mình sự ngạc nhiên, nên anh ấy mới hẹn chỗ đó. Rồi hôm qua tìm không được mình nên đã về Sài Gòn rồi cũng nên. Được rồi, ở chơi bữa nay nữa thôi, trưa nay mình xin với bà ngoại cho về. Mình sẽ ghé chợ Nancy kiếm nhà con Lan Hà. Mình còn nhớ nhà, tới tìm chắc là anh chàng sẽ ngạc nhiên lắm. Kỳ này tao bắt anh ta khao một châu khác, thay châu bún nước lèo!

Mặc dù bà ngoại và dì út không cho, nhưng Lan viện lý do có hẹn xin học bổng du học, phải về gấp, nên hơn một giờ hai người đã xuống Bắc Mỹ Lợi. Châu nói đùa:

- Có khi nào anh chàng đợi mình ở bến Bắc kia không?

Châu mở cửa xe bước xuống ngắm cảnh, còn Lan thì ngả người trên ghế xe cố tìm một giấc ngủ ngắn. Suốt đêm rồi, Lan chỉ ngủ chập chờn, nhưng giấu không cho bà ngoại biết. Cả Châu cũng không phát hiện, bởi mỗi lần Châu thức giấc thì Lan đều giả vờ ngủ. Cô bị hình ảnh của anh chàng Chánh ám ảnh!

Châu trở lại xe, vừa mở cửa xe vừa nói:

- Mình lấy máy ảnh của anh chàng chụp mấy “pô” chơi!

Lan mở mắt ra, tán đồng:

- Ủ, chụp cho mình với.

Nhưng Châu kêu lên:

- Máy ảnh đâu?

Lan ngạc nhiên:

- Mình mới thấy đây mà! Hồi nãy trước khi đi mình còn cẩn thận để nó bên cạnh ghế này đây. Lúc này bước xuống tao còn thấy nó nằm ở đó. Mà nãy giờ chẳng nghe ai mở cửa cả. Vậy ai đã lấy?

Châu tức tối và bối rối:

- Ai đã lấy cái máy cũ này? Rồi mình làm sao ăn nói với anh ấy đây?

Lan cũng nghĩ là chiếc máy bị đánh cắp:

- Tên khốn nào mà lẹ tay như vậy chắc phải là dân chuyên nghiệp. Mà thôi lờ rồi, mình sẽ giải thích với anh Chánh sau. Ba giờ nữa mình sẽ ghé nhà, chắc là anh ấy không giận đâu.

Lên bến phà là Lan nhấn ga cho xe chạy với tốc độ trên tám chục cây số giờ. Một tốc độ quá sức tưởng tượng với con đường hẹp và gồ ghề. Châu ngồi cạnh nhiều phen phải ôm lồng ngực, hú tim!

Năm giờ thì họ đến nơi. Châu bàn:

- Hay là mình ghé qua nhà mày tắm rửa rồi ghé qua bên đó cũng chưa muộn. Dẫu gì...

Nhưng Lan đã gạt ngang:

- Tao muốn ghé liền!

Biết có ngăn con khi gió nóng tính này cũng không được, nên Châu ngồi yên.

Đường Galliéni gần góc Nancy toàn phố buôn bán, chỉ duy nhất có căn phố của nhà Lan Hà là nhà ở, dù lâu không ghé, nhưng Lan vẫn đỗ xe đúng y chang. Cô bước xuống và lên tiếng gọi chó không chờ bấm chuông:

- Anh Chánh ơi!

Từ trong nhà có tiếng lê dép đi ra và một giọng của người già hỏi:

- Ai hỏi vậy?

- Dạ cháu là Lan, bạn của Lan Hà và anh Chánh. Cháu muốn tìm anh Chánh.

Bà mẹ của Lan Hà nheo mắt già nhìn Lan một lúc mới nhận ra:

- Mèn ơi, con nhỏ này cả bốn, năm năm nay mới ghé, bây giờ lớn đại, tao tưởng cô nào!

Lan hỏi ngay:

- Anh Chánh có nhà không bác?

Bà già phải hỏi lại:

- Con hỏi ai?

- Dạ, anh Chánh.

- Thăng Chánh?

Bà vừa hỏi vừa bước lùi lại, suýt vấp ngã. Lan kêu lên:

- Bác! Bác bệnh hay sao vậy?

Bà già lắp bắp:

- Chánh... sao lại là Chánh? Con... con...

Châu bình tĩnh hơn, nói chậm:

- Dạ, tụi con mới gặp anh Chánh hôm qua ở Gò Công, anh ấy đi nhờ xe tụi con và bỏ quên một chiếc máy ảnh, nên tụi con...

Cô vừa nói tới đó thì từ trong nhà một người chị của Lan Hà bước ra, vừa lên tiếng:

- Mấy đứa nói nhảm gì vậy? Thăng Chánh đã chết cách đây ba năm rồi, còn đâu mà quá giang xe!

Câu nói khiến cho cả Lan và Châu đều rụng rời tay chân! Lan không tin

vào tai mình:

- Chị nói...

Bà chị của Hà nói rõ hơn:

- Con Lan Hà chết được một năm thì Chánh, anh nó cũng chết trong một tai nạn xe khi đi về quê nội ở Gò Công. Có lẽ mấy em lâu nay không ghé đây nên không biết đó thôi.

Lan chợt nhìn vào bàn thờ đặt giữa nhà, cô vô cùng sửng sốt khi thấy một vật mà cô không bao giờ nghĩ nó ở đây:

- Chiếc máy ảnh!

Bà chị của Chánh chỉ tay về hướng đó, vừa bảo:

- Thằng Chánh lúc sống rất thích chụp hình, cái máy ảnh này do ba chị tặng cho nó lúc Chánh thi đậu bằng Thành chung. Nó quý lắm và giữ kỹ cho đến lúc chết!

Lan không kiềm chế được, đã lao ngay vào tận tủ thờ, cầm chiếc máy ảnh lên, nhìn kỹ rồi kêu to:

- Đúng là chiếc máy này mà.

Châu bước lại nhìn và cũng xác nhận:

- Chính là nó!

Họ ngăn người ra, hồi lâu chính Lan thốt lên:

- Lúc chiếc máy để trên xe bị mất là do anh Chánh lấy lại vật của mình!

Họ kể cho mẹ và chị của Chánh nghe mọi chuyện rồi ôm nhau khóc! Bà mẹ Chánh kể:

- Hồi đêm này bác mơ thấy anh em thằng Chánh con Hà, chúng nó tranh luận với nhau về chuyện con Hà ngăn cản anh nó không cho hại ai đó mà con Hà nói là bạn của nó! Thằng Chánh thì cương quyết làm, còn con Hà bảo nếu thằng Chánh mà ra tay thì chính nó sẽ ăn thua đủ với Chánh. Bác không biết chuyện gì nên sáng dậy cứ thắc mắc mãi, kể tui con tới đây...

Tự dưng Lan và Châu cùng rùng mình...

Cả Lan và Châu đều ngã bệnh gần nửa tháng trời. Đi khám bệnh thì các bác sĩ chẩn đoán họ bị suy nhược do quá lo nghĩ chuyện gì đó, chứ không nói cụ thể là gì. Nhưng người nhà họ thì nghi ngờ họ bị ma quỷ gì đó ám! Bởi

cả hai đều giống nhau: Hễ giật mình tỉnh giấc thì đều thảng thốt gọi tên một người nào đó, rồi tiếp tục mê man trở lại!

Và rồi vào một buổi chiều, hai cô bạn thân này chẳng hẹn mà cùng có mặt ở trước một nghĩa trang vùng ngoại ô. Khi gặp nhau thì Lan trố mắt hỏi bạn:

- Sao Châu cũng tới đây?

Châu lắc đầu:

- Tao không biết. Chỉ hiểu lơ mơ là đêm qua mình thấy Lan Hà nó gọi tên mình!

Lan cũng nói:

- Tao cũng vậy! Lan Hà vừa kêu tao vừa khóc, nó nói rằng vì cứu tụi mình nên bị anh nó đánh dữ lắm!

- Nó cũng nói với tao như vậy!

Họ không dự lễ đưa tang cho Lan Hà, vì hôm đó bận thi học kỳ, cũng chưa từng viếng nghĩa trang kể từ Hà mất, nhưng sao họ có linh tính rằng đây là nơi Hà yên nghỉ. Lan nói:

- Chẳng hiểu sao mình lại tới đây, chắc do vong hồn Hà mách bảo, vậy thôi mình vào trong thử xem...

Họ đi chỉ một vòng là nhìn thấy ngay ngôi mộ có tên Lan Hà và cả anh cô ấy nữa. Châu kinh ngạc kêu lên:

- Hà kìa!

Khi nhìn vào ảnh trên mộ bia, bỗng Châu lại kêu lên:

- Mà coi kìa!

Lan đã nhìn thấy đôi mắt trong ảnh chứa chan dòng lệ!

- Hà khóc!

Họ cùng òa lên khóc. Rồi như ai mách bảo, Lan khẩn:

- Nếu Hà có linh thiêng, có thương bọn mình thì xin hãy làm gì đó cho mình thấy đi!

Lặng yên một lúc... Rồi bỗng nhiên có một cơn gió mạnh thổi qua, chỉ trong chớp mắt biến thành cơn lốc xoáy, khiến bao nhiêu lá cây từ đâu bay tới và hầu như phủ đầy ngôi mộ của Hà!

Gió lặng, Lan kêu lên:

- Mày coi kìa, Châu!

Trên mộ Hà lá xếp thành một vòng hoa hình trái tim, kết toàn bằng lá cây khô, ở giữa có một chùm hoa tươi mà gió vừa thổi rụng. Lan nhớ ra, cô nói to:

- Trò chơi mà ngày xưa Lan Hà thường làm!

Châu cũng nhớ. Khi còn học lớp Đệ Lục, Lan Hà đã tỏ ra là con người lãng mạn, ủy mị, thường bắt chước nhân vật Lâm Đại Ngọc trong truyện Hồng Lâu Mộng, thường thơ thẩn ở bãi đất trống hay sân trường những lúc vắng người, rồi gom lá hoa lại làm thành hình trái tim, và chôn bên dưới một hình nhân xếp bằng giấy, bảo rằng đó là nấm mộ của người tình chung!

Ngày đó đã đôi lần bạn bè khuyên Lan Hà đừng chơi trò kỳ cục ấy, nhưng mỗi lần bị nhắc nhở là Hà giận. Năm học Đệ Tứ thì Hà mất, nghe người nhà nói, lúc gần mất Hà thường có những biểu hiện bất thường về tình cảm, hay lo ra và buồn nản không thiết học...

- Chị biết ngay là hai em thế nào cũng lên đây!

Cả hai quay lại thì rất đổi ngạc nhiên khi thấy Liên, chị của Hà đã đứng sau lưng họ. Lan lúng túng:

- Dạ, tụi em...

Chị Liên bảo:

- Không phải giải thích, chị được Hà báo mộng cho tối qua. Nó muốn hẹn hai em lên đây và gọi cả chị cùng lên nữa.

Chị ngồi xuống bên cạnh hai người, thở dài một hơi rồi nhẹ giọng kể:

- Chuyện này đúng ra chị phải giấu kín, không nói ra sau khi Hà chết. Nhưng với những chuyện vừa qua, chị thấy cần phải nói cho các em rõ. Nhất là vừa rồi Hà đã về báo cho nhà biết việc nó phải cứu hai em, nếu không, cả hai đều phải chết dưới bàn tay của Chánh!

Châu kêu lên:

- Sao vậy chị Liên? Tụi này đâu có làm gì Hà...

Chị Liên nhẹ giọng:

- Không phải do nó muốn. Mà đó là do thằng Chánh!

Lan sốt ruột:

- Nói cho tụi em nghe đi, chị Liên!

Chị Liên kể sau một tiếng thở dài nữa:

- Chị phải kể đầu đuôi thì các em mới hiểu được tại sao có chuyện này. Hà và Chánh thật ra không phải là anh em ruột!

Lan lại kêu lên:

- Chị nói thật?

Chị Liên gật đầu:

- Do má chị không sinh con trai, rất mong mỏi nên đã xin Chánh từ một người nào đó, đem về nuôi và thương như con ruột! Lúc nhỏ thì Hà không biết, nên chơi và gần gũi với Chánh như tình ruột thịt. Tuy nhiên, khi lên tuổi mười ba thì do tình cờ Hà nó biết được, cũng là lúc thằng Chánh phát hiện ra sự thật. Và cũng dịp đó cả nhà mới hay là giữa hai đứa, một mười ba, một mười sáu đã nảy sinh tình cảm vượt quá mức tình anh em! Má chị giận lắm không kiềm chế được, bà rầy mắng hai đứa một trận và tách chúng ra không cho ở chung nhà, Chánh bị đem gửi nhà người cậu ở Gò Công. Tưởng như vậy là yên, nào ngờ từ đó Hà lại tỏ ra lơ đãng, bê trễ việc học hành, tối ngày cứ thơ thẩn một mình như kẻ thất tình...

Lan chen vào:

- Đúng rồi! Hà nó giống như Lâm Đại Ngọc trong Hồng Lâu Mộng!

Chị Liên vừa khóc vừa kể tiếp:

- Chuyện Hà bị tai nạn giao thông chết, chỉ là cách nói của gia đình mà thôi. Thật ra Hà nó chết vì... tự tử! Và cả thằng Chánh nữa, một năm sau nó cũng nhảy sông mà chết! Nó chết ở Bắc Mỹ Lợi, đường về Gò Công!

Châu rùng mình:

- Đúng rồi, hôm mình gặp anh cũng ở Bắc Mỹ Lợi!

Chị Liên kể tiếp:

- Kể từ sau khi thằng Chánh chết đi, nó linh lắm, cứ hiện về hoài, đôi khi quậy phá cả bàn thờ mỗi khi nghe có ai nhắc tới Lan Hà với ý thương yêu, cảm tình. Nó ghen! Và còn nữa, mới rồi con Hà về báo là Chánh có ý muốn bắt hôn mấy cô gái từng có quen biết, cảm tình với Hà khi Hà còn sống, đưa xuống làm bạn với Hà nữa! Thằng đó nó điên rồi, có vậy mới có chuyện nó định hại cả hai em hôm ở Gò Công. Nếu không có Hà thì không biết chuyện gì đã xảy ra nữa!

Lan bật khóc:

- Em mơ thấy Hà mình đầy những vết bầm, chắc là bị đòn!

Chị Liên xác nhận:

- Thăng Chánh đã trở thành một hồn ma mà người ta gọi là yêu tinh, nhất là sau khi nó giết hại hai cô gái ở Gò Công. Nhưng con Hà nói, nó sẽ bằng mọi cách ngăn chặn, thuyết phục để Chánh không hành động điên cuồng nữa. Riêng hai em, để bảo toàn tính mạng, chị khuyên hai đứa nên hạn chế đi lại. Cần thì hương khói hằng ngày khấn vái nó...

Lan và Châu hứa, rồi sau đó họ theo chị Liên trở về. Tất nhiên là họ giấu biệt chuyện ấy với nhà mình.

Cũng may, nhiều năm sau đó, cho đến khi cả hai lấy chồng, đã không có chuyện gì xảy ra.

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
QUYỂN SÁCH MA

Cô giáo Sương đưa cho Thoa cả chùm chìa khóa và dặn:

- Tất cả các phòng đều có chìa trong này, em xem cái nào xài được thì dùng, cái nào không được thì để riêng ra. Có những chìa từ rất lâu, đổi ổ khóa mấy lần rồi mà vẫn chưa bỏ.

Thoa nhìn xâu chìa khóa mà ngao ngán:

- Em chỉ dùng mỗi một cái cho phòng của em thôi. Nếu cần thêm thì cũng là chìa mở cổng, mở cửa trước, sau. Chớ lấy chi quá nhiều vậy...

Nhưng cô Sương vẫn đưa:

- Thì em cứ giữ. Bởi nhà này bây giờ trở đi thì chỉ có mình em thôi. Chỉ có điều, chị hỏi thật em, ở một mình có sợ không?

Thoa cười:

- Từ nào đến giờ ở đâu em cũng chỉ một mình, quen rồi. Và lại chị ở đây đã bao đời rồi, có gì đâu mà sợ, phải không?

Chị Sương gật đầu:

- Nhà này tuy rộng và vắng vẻ, nhưng chưa hề xảy ra chuyện gì bất thường. Và lại, ban đêm thì ông già Tư Sang sẽ về ngủ canh nhà. Ông ấy là người tốt. Đêm nào ông cũng thức tới nửa khuya. Có gì cần, em cứ bấm chuông trên đầu giường thì ông ấy sẽ có mặt.

- Dạ, cảm ơn chị.

Cô Sương soạn xong va ly thì xách đi ngay:

- Chị phải ra xe lửa cho kịp chuyến. Thôi, em ở nhà ráng giữ gìn sức khỏe nghe!

- Dạ, chị Sương đi cũng chịu khó ăn, ngủ, để khi về còn lên được vài ký chớ!

Hai chị em tuy không bà con, nhưng đã dạy chung trường được vài năm, hiểu tính nết nhau, nên lại càng yêu thương nhau khi về ở chung ngôi nhà này. Đây là nhà của một người bạn chung của hai người, anh ta thường được hai cô quen gọi là anh Đức, chớ thật ra tên đầy đủ là Thành Đức, một

chủ nhà in kiêm kinh doanh bất động sản có cỡ. Anh ta khá giàu, mua nhiều nhà đất để dành bán lấy lãi. Ngôi nhà này anh ta mua đã khá lâu nhưng chưa sửa sang lại, bởi anh ta còn có nhiều kế hoạch cấp thiết hơn. Sở dĩ anh cho hai chị em ở mà không lấy tiền thuê nhà là có lý do: Anh ta bận đi ra nước ngoài gần hai năm mà không có ai trông nhà. Đức quen với cả Thoa và Sương, bởi hai đứa con của anh ta đều học với hai cô, một người dạy văn, một người dạy toán. Có lần anh ta nói vui:

- Khi nào con gái tôi về đây ở thì khỏi phải thuê người dạy kèm, đã có sẵn hai cô dạy hai môn cơ bản rồi!

Đứa con gái mười bốn tuổi của Đức học hành khá giỏi, nó lại mến hai cô Thoa và Sương, nên trước khi đi ra nước ngoài theo mẹ trong mấy năm, nó còn hứa hẹn:

- Khi trở về thế nào con cũng nhờ hai cô dạy thêm cho!

Về chuyện cô bé Ái Lan này, tuy mới 14 tuổi mà đã khá trưởng thành trong cách suy nghĩ, đôi lần nó nói riêng với cả Thoa và Sương:

- Tại thấy má bệnh nên con mới theo má ra nước ngoài, chữa bệnh cho má lại vừa học, chớ con muốn ở lại với ba hơn.

Thoa biết phần nào về tình cảnh riêng của vợ chồng Đức. Anh ta là một doanh nhân thành đạt giàu có, nhưng cuộc sống vợ chồng thì hình như có nhiều điều âu lo. Bà vợ Ái Liên thì mắc chứng trầm cảm, ít nói, nên nhiều khi cả tháng không nghe hai vợ chồng nói chuyện với nhau.

- Khóa cổng giùm chị, Thoa ơi!

Nghe chị Sương gọi, Thoa vội ra khóa cổng, rồi trở về phòng riêng. Từ ngày dọn về đây hơn ba tháng rồi, Thoa ở trên lầu một, bên cạnh còn ba phòng nữa bỏ không, nhưng chưa bao giờ cô bước qua đó xem. Kể cả có lần Đức tới thăm và có ý bảo cô: nếu không vừa ý phòng đang ở thì có thể chuyển sang bất cứ phòng nào trong các phòng còn lại. Nhưng Thoa cũng chưa có ý đó.

Vừa bước vào phòng, bỗng Thoa nhìn thấy một góc phòng bị thấm nước, có lẽ do đường thoát nước bị hư, nước thấm ướt rất khó chịu. Cô bước lại xem cái rương sách để ở góc phòng và giặt mình:

- Ấm hết rồi!

Thoa là người rất kỹ lưỡng trong việc bảo tồn sách vở, nên một quyển sách bị ẩm là điều tối kỵ của cô. Vừa lấy khăn sạch ra lau vừa lầm bầm:

- Kiểu này sẽ hư hết sách!

Là cô giáo dạy văn, ham đọc sách, nên đối với Thoa sách còn quý hơn cả tiền bạc.

Lúc đầu tưởng chỉ ẩm ướt có vài cuốn, nhưng sau khi xem lại Thoa mới giật mình, hầu như cả rương sách đều chịu chung số phận! Thì ra từ hôm dọn nhà tới nay nó đã bị thấm nước, mà Thoa không để ý.

Đem trái mấy chục cuốn sách ra phơi, chợt Thoa nhớ ra:

- Sao mình không chuyển phòng?

Ý nghĩ đến kịp lúc, hợp thời, nên chỉ sau mấy phút Thoa đã dùng chìa khóa mở căn phòng bên cạnh. Phòng trống, có sẵn một cái tủ, một bàn viết, và lại có cả bàn phấn nữa.

- Hình như... của bà vợ ông Đức trước đây?

Điều đó có thể đúng, trước khi bà ta chuyển về ở ngôi nhà mới rồi đi nước ngoài trị bệnh.

Xem thêm căn phòng bên cạnh nữa, nó cũng giống như phòng kia, tuy nhiên nó không có bàn viết, mà điều đó đối với Thoa nó quan trọng còn hơn là giường nằm. Cô quyết định chọn căn phòng đầu tiên.

Thay vì chờ đến tối có ông quản gia Tư Sang về giúp, Thoa quyết định một mình chuyển dần đồ đạc qua. Cũng may, Thoa không có nhiều đồ, chỉ chiếc rương quần áo, hai rương sách.

Chỉ nửa giờ sau là mọi thứ đều vào đó. Vừa chuẩn bị đi tắm thì nhìn chiếc tủ gỗ, Thoa có ý định sẽ dùng nó và cho hết sách vào đó. Nghĩ là làm, cô mở được cửa tủ một cách dễ dàng, bởi cửa không khóa. Bên trong còn sót lại một ít sách cũ. Có lẽ là sách không quan trọng nên khi dọn đi bà chủ đã không mang theo.

Có tất cả sáu quyển sách. Đúng là sách đã quá cũ, có cuốn đã sờn gáy, có cuốn chỉ còn lại phân nửa với bìa đã rách nát. Duy nhất có một quyển là còn nguyên, lại không là sách in, mà được viết tay, khá công phu với chữ viết nắn nót, đẹp như người ta viết thư pháp!

Thoa gọi đây là một quyển sách, bởi tuy nó viết tay, nhưng được đóng gáy

khá công phu như một quyển sách in, ở bìa vải có dòng chữ đề tựa mạ vàng: TÌNH HẬN.

Nội cái tựa thôi đã có sức hút để đọc, mà lại còn thêm tên người viết là Ái Liên nữa, bảo sao Thoa không giữ chặt nó trên tay và quên cả việc cho sách của mình vào tủ để cất.

“Viết cho vong hồn người đã vĩnh viễn ra đi...”

Dòng đầu tiên của quyển sách đã khiến cho Thoa quên hết công việc, cô leo lên chiếc nệm vừa trải ra, chưa kịp trải vải phủ, đọc như sợ ai giật mất!

“Nửa đêm 23 tháng 3 năm 1953...”

“Vẫn là những đêm dài chờ đợi, nhưng sao đêm nay đối với Ái Liên nó dài như bất tận. Bởi người mình chờ hầu như không bao giờ tới nữa và hình như có điều gì đó bất an đang rình rập đâu đây!”

“Quân ơi, sao anh lại bỏ em một mình trong thời khắc này! Lúc mà em cần có anh nhất! Sao anh không tới để giữ lại chút hy vọng mong manh trong tay. Nó sắp mất rồi, mà em thì yếu đuối quá, bạc nhược quá, không làm sao giữ được cho chúng mình!”

“Trách anh, nhưng em biết làm sao anh tới được khi mà sáng nay người ta đã âm thầm đưa anh đi cách xa em đến nửa ngàn dặm! Họ đã quyết chia lìa chúng ta bằng thủ đoạn vu khống cho anh tội lỗi rồi đưa đi an trí ở chốn xa xăm đó. Nhưng nó cũng chưa xa bằng chỉ vài giờ nữa thôi, khi trời sáng thì em của anh sẽ bị đem tới một nơi còn xa hơn nữa. Nơi đó không có cự ly nhưng mà còn hơn vạn dặm, nó được gọi là HÔN LỄ! Sáng mai này em sẽ lên xe hoa rồi, Quân ơi! Sao anh không tới để cứu em đi? Chỉ còn quãng thời gian ngắn nữa thôi, mối tình hơn tám năm của mình sẽ tan như bọt nước!”

“Anh biết rồi đó, Ái Liên của anh đã thề rằng: một là ta sống bên nhau, hai là em sẽ biến mất khỏi cõi đời này! Em thề và sẽ giữ lời, tin em đi Quân. Bởi vậy, nếu mai này anh có trở lại và hay tin em chết thì cũng đừng than khóc làm gì. Coi như em đã làm tròn lời nguyện ước. Kiếp này em chỉ có anh là người tình!”

“Vĩnh biệt Quân của em!”

“Đau đớn thay cho em, Quân ơi! Điều em muốn đã không thành! Em đã lao đầu vào xe đang chạy, muốn một cái chết thật đau, vậy mà em lại rơi vào một cơn hôn mê sâu, êm ái, nhẹ nhàng... Để rồi khi tỉnh lại em mới biết rằng mình đã được cứu, bởi chiếc xe mà em lao đầu vào đã kịp thắng lại, chỉ gây thương tích nhẹ cho em mà thôi. Và dù không có mặt trong lễ rước dâu, nhưng hôn lễ của em vẫn được cử hành. Người ta đã đưa em về nhà chồng từ bệnh viện.”

“Sáu tháng sau ngày Ái Liên lấy chồng...”

“Người ta đưa về nhà mẹ Quân một cái xác nằm trong quan tài. Đó là Quân! Nơi giam giữ Quân chỉ gửi về một tờ giấy ghi gọn mấy dòng: Chết do bệnh sốt rét trong thời gian thụ án!”

“Lúc nhận được tin dữ thì Ái Liên đang mang thai được hơn năm tháng! Nàng đã ngất đi mấy lượt và từ phút đó cô gái tên Ái Liên không còn là Ái Liên nữa, mà chỉ còn là một Liên tâm thần...”

Đoạn truyện đến đó là kết thúc. Nó là một phần của quyển sách vốn là một tuyển tập gồm nhiều truyện ngắn, nhưng những phần tiếp theo cũng là một điệp khúc, gồm nhiều phân đoạn trong một trường đoạn bi thảm, mà người viết lúc thì tỉnh táo, lúc thì viết như người từ một cõi nào, viết về mình mà như viết chuyện của ai. Khi gọi người tình chung của mình mà như gào thét tên ai trong một thế giới ảo nào đó!

Đọc qua mấy truyện đầu tiên, tự dưng nước mắt của Thoa chảy ướt cả gối. Cô buông quyển sách và buột miệng:

- Tội nghiệp chị ấy!

Thì ra cuộc đời của bà chủ nhà này lại bi thảm đến như thế. Thảo nào trông bà ta như người cõi trên. Thoa nhớ lại ánh mắt xa xôi, buồn bã của cô bé Ái Lan mỗi khi nhắc tới mẹ. Giờ đây Thoa mới hiểu phần nào...

Đặt quyển sách trên đầu gối, Thoa nhắm mắt lại nhốt hình ảnh người đàn bà đáng thương đó trong đầu. Định nghỉ một lát sẽ dậy đọc tiếp... Nhưng chẳng hiểu sao, Thoa đã ngủ một cách ngon lành. Ngủ mãi đến khi trời tối.

- Cô Thoa! Sao cô ngủ mà không bật đèn, tối lắm rồi!

Nghe tiếng của ông già Tư Sang, Thoa giật mình choàng dậy. Cô hỏi vọng ra:

- Mấy giờ rồi chú Tư?

- Đã hơn 8 giờ rồi. Tôi về hồi 7 giờ, thấy cô ngủ ngon quá nên không kêu. Cô dậy rồi ăn cơm đi, bữa nay tôi nấu luôn cả phần cơm của cô nữa. Cô cứ ăn tự nhiên.

Thoa bước ra vừa phân trần:

- Tại hồi trưa cháu dọn phòng, chuyển qua bên này để không bị thấm nước, nên mệt quá ngủ quên.

Ông già Tư mau mắn:

- Sao cô không chờ tôi về, tôi giúp cho. Đàn bà con gái làm chi chuyện nặng nhọc đó.

- Dạ, cháu làm được mà. Chú Tư cứ ăn cơm đi, cháu không đói.

- Không được. Thấy cô ngủ quên, biết cô không kịp nấu cơm nên tôi đã nấu luôn, đủ cho mấy người ăn lận!

Ông trở xuống bếp, lát sau bưng lên một mâm cơm với ba món thức ăn đang bốc khói:

- Già này sống một mình lâu nay nên tự nấu được nhiều món ăn, ngon không thua gì mấy bà đâu nhé! Không tiện từ chối nên Thoa cùng ăn. Lựa lúc ông già Tư vui chuyện, đột nhiên Thoa hỏi:

- Chú ở trong nhà này lâu lắm rồi phải không, chắc là rành mọi chuyện?

Ông già chùng như từ lâu không được dịp nói chuyện cùng ai, nên tuôn ra một hơi:

- Tôi ở làm cho nhà này từ thời ông chủ đồn điền Thành Công còn cai quản cơ ngơi này, đến khi cậu chủ Thành Đức nối nghiệp tôi cũng ở đây. Tính gọn cũng đã hơn hai chục năm rồi.

- Có nghĩa là chú ở từ khi anh Đức chưa có gia đình?

- Ồ chưa! Hồi đó chính tôi đứng ra lo đám cưới cho cậu Đức, bởi khi ấy ông Thành Công bị bệnh nằm một chỗ, mà bà chủ cũng bị đau không đi đứng được, kể cả việc tôi còn phải đưa cô dâu từ nhà thương về...

Kể tới đây, chùng như biết mình quá lời, ông già Tư ngừng ngang... Biết

đây là thời cơ tốt nhất để khai thác chuyện mà mình đang thắc mắc, nên Thoa đánh bạo hỏi:

- Xin cho cháu hỏi, có phải bà chủ bị bệnh gì đó về tâm thần phải không?

- Phải.

Ông già trả lời vừa thở dài, rồi như được dịp tuôn hết ra những điều lâu nay không biết nói với ai, ông ta tiếp:

- Vợ cậu Đức bị tâm thần từ ngày hôn lễ. Có một người đàn ông tên Quân chen vào chuyện của họ. Đó là nguyên do dẫn tới bao rắc rối cho tới bây giờ... Bởi vậy cô thấy đó, con bé Ái Lan lúc nào cũng chỉ muốn sống bên mẹ nó, mặc dù nó cũng rất thương cha. Đây, gia đình họ rắc rối lắm...

Thoa đột ngột hỏi:

- Có phải người đàn ông tên Quân đã chết rồi không?

Nhìn sững Thoa, phải mất mấy giây ông già Tư mới đáp:

- Đúng, cậu ấy chết rồi!

Thoa thở hắt ra:

- Như vậy đúng rồi!

Già Tư ngạc nhiên:

- Cô nói cái gì đúng?

- Dạ không. Cháu nói... cháu nghĩ đúng như lời chú Tư nói.

Thoa không muốn cho ông ta nghi ngờ chuyện mình đọc được quyển tập ghi chép của bà Ái Liên. Cô ăn xong nhanh bữa cơm khen lấy lòng:

- Chú Tư quả là nấu thức ăn ngon quá!

Tiếp ông già dọn mâm chén bát xuống bếp, Thoa trở lên ngay phòng mình để đọc nốt quyển sách.

Nhưng vừa bật đèn lên, bỗng Thoa kêu lớn:

- Đâu rồi? Quyển sách để ở đầu giường không cánh mà bay mất!

Thoa chạy đi tìm ông già Tư:

- Chú có thấy cuốn sách cháu để trên giường không?

Ông già Tư ngạc nhiên:

- Sách gì? Nãy giờ tôi ngồi ăn cơm với cô mà, có thấy sách vở gì đâu?

Thoa nhớ lúc ông Tư kêu mình dậy, khi bật ngồi lên, tay cô còn chạm quyển sách đúng nơi cô để trước lúc ngủ. Không thể nào...

Ông Tư hỏi lại:

- Mà cô nói quyển sách gì? Trong nhà này chỉ có cô và tôi, mà tôi thì không bao giờ...

Thoa phải nói trở đi:

- Dạ, chắc cháu nhớ lộn rồi. Có thể cháu còn để ở phòng bên kia...

Đợi ông già Tư ra khỏi nhà xong, Thoa tuần tự mở hết các phòng còn lại. Có một bất ngờ ngoài sức tưởng tượng của Thoa khi cô mở căn phòng nhỏ trên sân thượng. Trong phòng là cả một kho sách cũ!

Và còn lạ lùng hơn, quyển sách TÌNH HẬN đang nằm trang trọng trên chiếc bàn viết duy nhất trong phòng. Ngay bên cạnh quyển sách có bức ảnh chân dung của một người thanh niên, đã khá cũ, ở một góc ảnh đã có dấu hiệu ố vàng.

Tò mò, Thoa cầm tấm ảnh lên và lật phía sau xem, cô càng giật mình khi thấy dòng chữ, đúng là nét chữ của Ái Liên: Ngân thu chỉ còn lại cái bóng của anh thôi, Quân ơi!

- Thì ra đây là Quân, người tình của Ái Liên.

Thoa suýt buông rơi bức ảnh xuống sàn, khi nghĩ tới việc Quân đã vào phòng mình để lấy quyển sách! Trong khi anh ta là một... hồn ma!

Đáng lý Thoa đã bỏ chạy khỏi phòng ngay lúc ấy, nhưng chẳng hiểu sao sau khi phân vân một chút, cô lại bước tới các kệ sách đặt quanh tường. Toàn là những cuốn sách rất lạ, mà hầu hết là những đề tài huyền bí bằng Anh văn, Pháp văn. Cầm một vài quyển lên xem thử thì cuốn nào cũng có hai chữ ký, một của Ái Liên, còn một là của... Quân!

Đúng nơi đây là thư viện riêng của bà chủ Ái Liên, nhưng tại sao bà ta lại để những quyển sách của mình và người tình ngay trong nhà này, cả bức ảnh chân dung nữa! Vậy còn ông chủ Đức thì sao?

Hơn nửa giờ say mê với kho sách, Thoa chưa muốn rời, nếu không bất chợt nhìn thấy dấu vết bùn in hình một cặp đế giày khá lớn trên sàn nhà. Dấu còn mới, bùn còn ướt!

- Ai vậy? Ông già Tư đâu có đi giày kiểu này?

Nổi tò mò dậy lên, Thoa không kiềm chế được nên lần theo dấu giày xem

thử nó đi đâu? Ra tới khu vườn rộng phía sau nhà, nơi có một lối mòn đất đỏ mà cơn mưa liên tục mấy hôm nay đã làm cho sũng nước. Những dấu giày còn in rõ ràng, đang hướng về phía tường rào cuối vườn. Đến tận cuối vườn thì mất dấu, nhưng cũng không khó khi sau đó Thoa nhìn thấy một cánh cửa sắt cũ dẫn ra ngoài. Thì ra...

Thoa giống như một nhà thám hiểm, nhìn trước sau không thấy ai, cô bước lần theo dấu chân tiếp tục in trên đường đất đỏ. Đó là con đường duy nhất dẫn về một ngôi nhà thấp thoáng phía chân đồi. Ngoài ngôi nhà đó hầu như chung quanh không có nhà nào khác.

Cũng có hơi ngại, nhưng đã trót đi rồi Thoa đành phải bước tiếp. Khoảng năm phút sau thì Thoa đã đặt chân tới trước cửa ngôi nhà. Hình như bên trong có chút khói bay lên, chứng tỏ là nhà có người. Thoa hơi yên dạ, cô rụt rè lên tiếng:

- Có ai trong nhà không, cho tôi hỏi thăm...

Tiếng chân bước đều ra, cửa xích mở, và...

- Chú Tư!

Trước mặt Thoa là ông già Tư quản gia. Ông hơi ngạc nhiên khi nhìn thấy Thoa, nhưng kịp trấn tĩnh ngay, ông vội hỏi:

- Sao cô biết đây mà tới?

Thoa lúng túng:

- Dạ, cháu... cháu...

- Thôi, đã tới thì vào nhà đi.

Thoa bước theo ông già vào trong và một lần nữa cô giật mình khựng lại, khi nhìn thấy trước mặt mình thay vì là một phòng khách thì lại là... một ngôi mộ đá, ộp đá cẩm thạch đen sì!

- Sao... sao...

Bây giờ Thoa không còn bình tĩnh như lúc đầu nữa, phải vịn tay vào cột nhà mới đứng vững. Ông già Tư giải thích:

- Đây là nhà mồ của cậu Quân!

Thoa kêu lên:

- Quân, người yêu của bà Ái Liên?

Ông già gật đầu, rồi im lặng. Thoa nhìn một lượt chung quanh, không có gì

khác ngoài ngôi mộ này. Cô chưa kịp hỏi thêm thì ông Tư đã nói:

- Cô biết rồi đó, Quân chết sau hôn lễ của cô Ái Liên và cậu Đức được sáu tháng. Cậu ấy bị người ta ám hại, mà cụ thể là ông chủ lớn Thành Công. Chỉ bởi ông ta quyết ngăn cản mối tình giữa hai người, nên nhiều lần nói mà Liên và Quân không nghe, nên ông ta đã mượn tay một tên cò mật thám Tây vu cho Quân tội chết, đẩy đi an trí ở một vùng rừng sâu nước độc. Cậu ấy chết không biết có phải do sốt rét không, nhưng đem xác về đây thì thân thể không còn trọn vẹn...

Thoa bỗng hỏi:

- Chú là sao với Quân?

Ông già Tư giọng trầm hẳn xuống:

- Tôi là cha ruột của nó. Chỉ vì nó là con của một quân gia nghèo như tôi, nên nó phải chết oan như vậy đó cô!

Ông bật khóc sau câu nói! Tiếng khóc của một ông già nghe thảm thiết vô cùng. Thoa cũng phải khóc theo vì xúc động. Một lúc sau, Thoa hỏi:

- Có phải vì muốn cưới Ái Liên bằng được cho con trai mình mà ông chủ đồn điền Thành Công đã quyết hại Quân?

- Điều đó ai mà không biết. Tôi cũng biết ngay từ đầu, nhưng không ngờ ông ra tay độc ác quá như vậy, nên tôi trở tay không kịp, phải đành nhận xác con mà khóc thôi!

Thoa quá bức xúc nên hỏi đại:

- Sao chú không tố cáo chuyện ấy? Mà tại sao vẫn tiếp tục ở lại nơi này?

Ông già Tư nhẹ thở dài:

- Tôi cũng biết hận, biết điên lên vì cái chết của con mình. Tôi đã đôi ba lần định trả thù bằng chính bàn tay mình cho hả. Nhưng rồi khi nhìn thấy Ái Liên đau khổ trong vòng tay người chồng giàu có mà nó không yêu thương, tôi đã nguôi được hận thù. Tôi quyết làm một việc gì đó cho nó, con dâu hệt của tôi.

Thoa hơi rụt rè một chút, rồi lại hỏi:

- Sao nhà họ giàu như vậy mà không chữa cho chị Liên hết bệnh tâm thần? Nghe nói chị ấy cũng chỉ bị hoang tưởng thôi...

Ông già chợt thở hắt ra:

- Chỗ này coi như tôi đã trả được thù rồi!

Thoa ngạc nhiên:

- Chú nói vậy là sao?

- Con Ái Liên đã hết bệnh từ lâu rồi!

Câu nói làm cho Thoa trố mắt nhìn, hỏi lại:

- Chú nói thật? Nhưng sao chị ấy còn phải đi nước ngoài chữa bệnh?

Đột ngột đứng dậy và đi thẳng ra nhà sau, một lát ông già trở lại với một phụ nữ mặc y phục toàn đen. Người đó lặng lẽ đi bên cạnh ông già, tuy im lặng nhưng hoàn toàn tinh táo, bước đi khoan thai. Đến gần Thoa, ông Tư lên tiếng:

- Chào cô giáo đi con. Chính cô đây là cô giáo dạy cho Ái Lan. Nó mến cô Thoa này lắm.

Ông quay sang người phụ nữ, giới thiệu:

- Đây là... Ái Liên, con dâu tôi!

Thoa kêu lên:

- Chị Liên mà chú kể nãy giờ?

- Nó đó.

- Thế chị không phải đang ở nước ngoài?

Người phụ nữ không đáp, chỉ nhẹ mím cười rồi lắc đầu. Ông già Tư phải nói thay:

- Đi nước ngoài là cách nói của thằng Thành Đức mà thôi. Bởi nó không muốn ai biết vợ chồng nó trong hoàn cảnh này. Đã từ mấy năm nay rồi, con Ái Liên bỏ nhà đi và về đây ở với tôi, với mộ chồng của nó, mà Đức và mọi người không ai biết. Kể cả con Ái Lan cũng chỉ mới biết gần đây thôi...

- Ái Lan? Cháu bây giờ ở đâu?

Từ đằng sau, một cô bé chậm rãi bước vào. Vừa thấy Thoa, nó đã nhào tới ôm chầm lấy:

- Cô! Sao cô biết con ở đây mà tới?

- Cô tưởng con...

Con bé liến thoắng:

- Con ở đây với mẹ chứ có đi nước ngoài đâu! Con nhớ cô lắm, nhưng mẹ nói để tháng sau mới cho về thăm cô, cho giống như mới đi nước ngoài về.

Bấy giờ người phụ nữ mới lên tiếng, giọng dịu dàng, dễ nghe:

- Cháu nó đòi chạy về thăm cô hoài, nhưng tôi chưa cho. Mỗi năm mẹ con mới có dịp ở với nhau mấy tháng hè mà...

- Vậy ra...

- Cháu nó ở đây với tôi từ mấy tuần nay. Tuy thiếu tiện nghi, nhưng nhiều cảnh đẹp, vả lại bên cạnh cháu còn có... cha cháu đây!

Ông già Tư chen vào:

- Lúc đầu khi mới về đây chơi với mẹ nó, con bé sợ nắm mộ này lắm, nhưng lần hồi nó chẳng những không sợ, mà trưa nào cũng ra đây, leo lên mộ nằm chơi.

Thoa không thể tưởng tượng nổi những điều ông già vừa kể. Phải đến khi bé Lan chột buông cô ra, chạy tới ôm lấy ngôi mộ một cách trù mến, như ôm một người thân! Ái Liên kéo tay con và nói:

- Sao con không mời cô vào phòng mình chơi. Con lấy tặng cô những con bướm đẹp mà con bắt hôm rày đi!

Bé Ái Lan reo lên:

- Vào đây cô Thoa!

Thoa ngạc nhiên khi nhìn căn phòng phía sau. Nó tuy không rộng lắm, nhưng cũng đầy đủ tiện nghi cho một phụ nữ sinh sống. Bé Ái Lan hồn nhiên chỉ vào một cái lồng đầy những bướm:

- Chính con bắt đó cô. Ban đầu con không biết bắt, nhưng nhờ mẹ chỉ, nên bây giờ con bắt hay lắm rồi! Để lát nữa con dẫn cô ra ngoài kia bắt bướm, hái hoa, nhiều hoa đẹp lắm!

Buổi trưa hôm đó, mặc dù tìm đủ cách để từ chối, nhưng Thoa cũng phải ở lại ăn với họ một bữa cơm. Trong khi ăn, Ái Liên chỉ yêu cầu:

- Cô nhìn thấy cảnh sống của tôi rồi đó. Tôi hoàn toàn tỉnh táo, nhưng tôi không thể trở về cuộc sống kia được nữa. Tôi đã thề là sẽ sống ở đây cho đến ngày chết. Hay ít nhất cũng đến ngày con gái chúng tôi đến tuổi trưởng thành, lập gia đình riêng...

Thoa ngạc nhiên:

- Chị nói... con chúng tôi, nghĩa là sao?

Ái Liên ôm con vào lòng, vừa đáp:

- Nó là giọt máu mà Quân đã để lại trong tôi khi anh ấy bị đưa đi an trí và chết.

Nếu không trực tiếp nghe người phụ nữ này kể thì chắc Thoa khó mà tin được. Cô liếc mắt nhìn sang ông già Tư, ông nhẹ gật đầu như xác nhận điều Ái Liên nói là đúng.

Thoa cảm giác như mình vừa nhận được một tin vui của chính mình. Cô nhìn mẹ con họ mà như muốn ôm họ và chúc mừng thật nồng nhiệt! Biết là không nên ở lâu, Thoa đứng lên kiêu từ:

- Xin phép chú Tư, xin phép chị, em về. Em xin hứa với chị là không bao giờ nói lại chuyện này với ai. Nếu chị cho phép thì thỉnh thoảng em tới đây thăm chị và cháu Lan.

Ái Liên vui lắm:

- Cám ơn cô nhiều. Tôi tin cô.

Tiến chân Thoa ra tới nửa đoạn đường, ông già Tư mới nói:

- Còn chuyện này nữa, cô có biết tại sao thằng Đức nó cho cô và cô Sương tới ở ngôi nhà đó không?

- Dạ, nghe nói do nhà bỏ trống quá lâu, nên cần có sinh khí...

- Không đúng đâu. Ngôi nhà này là nỗi ám ảnh của nó! Từ mấy năm nay nó có bước về đâu, chỉ vừa rồi khi đưa hai cô tới ở nó mới về. Nhưng sau chuyến đó thì rồi nó sẽ không bao giờ trở lại đây nữa!

Thoa kinh ngạc:

- Sao vậy chú?

- Nó đang bệnh rất nặng! Đó là hậu quả mà nó phải nhận từ thằng Quân.

Thoa càng không hiểu:

- Vậy là sao?

- Hồn ma thằng Quân chớ sao.

Thoa trố mắt:

- Anh Quân thành ma?

- Tôi nói ra điều này cho mình cô biết, đừng nói lại với ai. Ngôi nhà cô đang ở chỉ cô và cô Sương ở được, bởi hai cô là cô giáo của con Ái Lan. Còn ngoài ra không ai bước chân tới được, nhất là thằng Đức. Oan hồn thằng Quân không để cho ai tới đó. Ấy là nguyên nhân lâu nay thằng Đức

bỏ hoang ngôi nhà. Nó sợ bị trả thù!

Thoa hơi run:

- Nhưng cháu... cháu...

Ông Tư trấn an:

- Tôi có thể đoán chắc với cô, con trai tôi là ma với ai, chứ với người ớn của nó thì không bao giờ. Trái lại, nó còn là người bảo vệ cho cuộc sống yên lành của cô nữa. Tin tôi đi, đừng sợ.

Thoa gật đầu. Nhưng suốt ngày hôm đó cô cứ ngay ngáy lo... Vậy mà suốt ba tháng hè Thoa vẫn sống yên ổn, vui vẻ trong ngôi nhà đó. Ngày ngày cô vẫn lui tới thăm mẹ con Ái Liên. Nửa tháng sau, cô nghe tin Thành Đức chết vì căn bệnh lạ. Như vậy, phải chăng mọi điều tốt đẹp sẽ tới với Ái Liên, Ái Lan...

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
ĐƯA CON MA

Lấy vợ đã năm năm rồi mà vẫn chưa có con, khiến cho An luôn canh cánh bên lòng nỗi lo. Phần vì bị thiên hạ đồn rằng anh bất lực, không có nổi mụn con nối dõi. Phần vì cha mẹ anh cứ thúc giục phải nhanh chóng buột vợ phải có bầu! Mà chuyện bầu bì thì đâu phải muốn là được...

Bởi vậy nhân kỳ nghỉ thường niên, An quyết định đưa vợ đi đổi gió một chuyến. Anh chọn khu vực du lịch sinh thái của tỉnh Kontum, mà ở đó anh có một người bạn làm chủ một rừng cao su khá lớn.

Nghe tin An tới, người bạn anh là Thái rất mừng, anh ta giục bạn:

- Anh lên ngay cuối tuần này, tôi sẽ giành cho anh nhiều sự ngạc nhiên kỳ thú!

An đưa vợ lên ngay tuần đó. Mỹ Dung tỏ ra thích thú với phong cảnh lạ mắt và khí hậu ôn hòa của đồn điền. Cô bảo An:

- Anh cho em ở chơi trên này lâu lâu đi, ở Sài Gòn riết em chán quá!

Thấy vợ thích An cũng vui, anh hứa:

- Được rồi, nếu em chịu ở thì anh sẽ nói với Thái cho em ở lại đây chơi vài tháng cũng được. Miễn là... chịu sinh cho anh một đứa!

Mỹ Dung đắm vào lưng chồng:

- Lúc nào cũng có bấy nhiêu đó!

Đêm đó, Thái đã chiêu đãi vợ chồng An một bữa thịt rừng thịnh soạn. Đến hơn mười giờ đêm mà hai người đàn ông vẫn còn ngồi nhậu. Mỹ Dung thì đã ngáp dài mấy lượt. Thấy vậy, Thái nói:

- Chị Dung cứ đi ngủ trước, để anh em tôi lâu ngày gặp nhau, nhậu cho đã!

An cũng nói:

- Em ngủ trước đi, chút nữa anh vô.

Anh đưa vợ vào phòng Thái dành riêng, dặn vợ để cửa chờ. Mỹ Dung nhắc

khéo:

- Mau vô, ở đây lạ chỗ người ta ngủ không được đó!

Đó là lời nhắc mà An phải hiểu là đêm nay anh phải... biết điều! An cười sau khi hôn vợ một cái thật nhanh:

- Không dám...!

Đêm núi rừng thật tĩnh mịch, khí hậu se lạnh, khiến cho Mỹ Dung tuy nói là khó ngủ, nhưng chỉ nằm một chút là đã nặng mí mắt và cơn buồn ngủ khó mà cưỡng được ập tới!

Mười giờ...

Mười một giờ...

Lúc đầu, Mỹ Dung còn nghe được tiếng gõ của chiếc đồng hồ treo tường. Nhưng đến một lúc thì cô chẳng còn biết gì nữa...

- Đừng mà, em buồn ngủ...

Mỹ Dung gạt tay ra, nhưng thân nặng hơn bảy chục ký của An vẫn cứ ghì xuống. Và cũng như mọi lần khác, cuối cùng Mỹ Dung vẫn là người thua cuộc. Cô hỏi khẽ:

- Sao không nhậ tới sáng luôn đi!

Không có tiếng trả lời... chỉ có giọng đứt quãng của Mỹ Dung:

- Nhậ hoài... bởi vậy mà không có được con... Cố gắng lên chứ...

Đêm hình như quá ngắn đối với đôi vợ chồng đi tìm cảm giác lạ... Họ quần lấy nhau, cho đến khi có tiếng gà gáy thì người đàn ông bật dậy, đẩy vợ sang một bên. Lúc này, chẳng hiểu do quá hưởng ứng rồi kiệt sức hay sao mà tự dưng Dung cảm giác như mình không cử động được nữa...

- Trưa lắm rồi, hai ông bà dậy ăn sáng đi chứ!

Tiếng của Thái gọi đến mấy lượt thì trong phòng Mỹ Dung mới giật mình tỉnh giấc. Cô quay sang chồng thì An vẫn còn nằm im như chết!

- Dậy kìa anh, anh Thái gọi kìa!

Phải mấy lượt nữa An mới tỉnh, giọng anh lè nhè:

- Để ngủ thêm một chút mà...

Bên ngoài Thái nói vọng vào:

- Có lẽ lâu ngày nó không uống nhiều nên hai thằng mới cửa có một chai whisky mà nó đã quỳnh rồi! Thôi được, cứ để cho nó ngủ tới mười giờ hãy kêu dậy. Tính ra từ lúc vô giường là sáu giờ, tới giờ mới hơn một tiếng đồng hồ...

Mỹ Dung hỏi vọng ra:

- Anh nói hai người nhậu tới mấy giờ?

Giọng Thái cũng còn lè nhè:

- Sáu giờ chứ mấy.

Mỹ Dung lẩm bẩm:

- Sao lại sáu giờ? Mấy cha này nhậu quá rồi không còn biết giờ giấc gì hết! Cô nhớ rất rõ, khi An mò vô phòng thì lúc đó đồng hồ trên tường gõ mười hai tiếng đều đặn. Và chuyện gì xảy ra sau đó thì...

- Dậy đi anh! Dậy em hỏi cái này...

An cố nheo mắt lên hỏi giọng kéo dài:

- Gì... vậy...

- Hồi đêm anh nhậu xong rồi vô phòng hỏi mấy giờ?

- Ai mà nhớ... à mà sáu... sáu giờ. Anh nghe đồng hồ gõ sáu... tiếng...

Nói xong An lại tiếp tục ngủ. Mỹ Dung thì như bị điện giật:

- Dậy! Anh An, không được ngủ! Nói rõ cho em nghe xem, anh có chắc chắn vào ngủ lúc sáu giờ sáng không? Trước đó anh có vào lần nào không? An hầu như không gượng dậy nổi nữa, dù Mỹ Dung cố lay gọi hết hơi. Cô nàng bực tức nói như gào lên:

- Chồng con gì chỉ biết ăn với ngủ không nè trời!

Nghe tiếng la lớn, bên ngoài Thái lại hỏi vọng vào:

- Có chuyện gì vậy hai ông bà?

Quên cả giữ ý, Mỹ Dung để nguyên đồ ngủ, chạy hăn ra ngoài, hỏi giật ngược:

- Anh Thái nói lúc hai người thôi nhậu là mấy giờ?

Thái cười:

- Sáu giờ. Tôi có thói quen, dù say hay tỉnh thì trước lúc đi ngủ đều phải nhìn đồng hồ cả. Mà chi vậy bà chị, có hạch tội mê nhậu vô trách nhiệm, quên phận sự thì để cho nó tỉnh rượu hãy nổi tam bành!

Thái nói xong bỏ đi, để lại Mỹ Dung với thắc mắc đang dậy lên trong lòng... Đưa tay sờ xuống bụng, bất giác Mỹ Dung rùng mình. Cô hỏi lớn vọng theo sau lưng Thái:

- Nhà này còn có ai nữa không anh Thái?

Thái phải quay lại và đáp:

- Chỉ có một bà già làm công, ngoài ra không có ai!

Thái đã biến mất ngoài vườn rồi mà Mỹ Dung vẫn còn đứng ngẩn ngơ ở đó. Cái mệt của thể xác không làm cho cô phải đến nỗi hầu như không đứng vững như lúc này. Lão đảo và suýt té...

Chị Chín, người làm công, gọi giật ngược khiến An giật mình:

- Cậu An! Cậu An!

- Gì vậy chị Chín?

Chị ta không kiềm chế nổi niềm vui, reo lên:

- Cậu lên chúc rồi!

An vốn biết chị làm công này ít khi biểu lộ cảm xúc mạnh như vậy, nên ngạc nhiên:

- Bữa nay chị bị sao vậy, chị Chín?

Chị ta quên cả giữ ý tứ, chụp tay An lay mạnh:

- Cậu chưa hay gì sao? Cậu đã...

Vừa lúc đó, Mỹ Dung vừa từ trên xe bước xuống và lờ mắt nhìn chị ta, khiến chị cut hững, nhưng vẫn cố nói nhanh, tuy có thấp giọng một chút:

- Mợ Hai... có bầu!

Bấy nhiêu đó cũng đủ làm cho An vỡ òa:

- Cái gì? Chị nói...

Anh nhào tới ôm ngang người vợ và bế hẳn lên, vừa reo to:

- Trời thương con rồi, cảm ơn ông trời!

Anh bế vợ chạy thẳng vô phòng riêng, Mỹ Dung phát choáng mặt, cô gắt

lên hơi to:

- Thả em xuống, em ới bây giờ!

Chợt nhớ cái thai trong bụng vợ, An dừng lại ngay và suýt soa:

- Anh xin lỗi, anh quên...

Nhìn thấy nét mặt không vui của vợ, An lo lắng:

- Em mới đi khám thai về phải không? Sao tin vui mà em không báo cho anh? Hay là...

Mỹ Dung cười hơi gượng:

- Tại em mệt...

An tỏ ra cảm thông:

- Cái thai con so nó hành em chứ gì? Đứa con hư nè, dám hành mẹ Mỹ Dung của mày hả.

Anh phát yêu một cái vào bụng vợ, nói nịnh:

- Con làm mệt mẹ thì mẹ hãy trả thù thằng cha này đi!

Nhìn ánh mắt hạnh phúc ngập tràn của An tự dưng Mỹ Dung thương vô cùng, cô ôm chầm lấy chồng nghẹn ngào:

- Anh...

An hôn vợ thật đắm đuối và thì thào:

- Cảm ơn em. Cảm ơn em nhiều...

Niềm vui của An lên cao bao nhiêu thì nỗi niềm trong lòng của Mỹ Dung lại nặng trĩu bấy nhiêu... Cô cố giấu nó bằng cách bảo mệt, nằm miết trong phòng, mặc cho An chạy cuống cuống, hết làm việc này đến việc khác, cố làm cho vợ vui. Với anh thì đứa con trong bụng vợ là tất cả!

Gần bảy tháng sau...

Ngay từ xế trưa hôm đó, khi Mỹ Dung kêu đau bụng nhẹ thì An đã giục chị Chín:

- Đồ đạc đi sinh của vợ tôi đã sẵn sàng chưa? Dem ra xe ngay.

Mỹ Dung được đưa tới bảo sanh viện thật sớm. Sau khi khám qua, bác sĩ xác nhận:

- Đúng là sản phụ sắp sinh. Nhưng có lẽ người nhà phải chờ hơi lâu. Hay là

ông cứ về nhà, khoảng tối tối trở vô cũng được.

An cương quyết:

- Tôi cứ ngồi ngoài kia chờ, có gì bác sĩ cứ gọi, tôi sẽ tới ngay!

Và An đã ngồi ngoài hành lang từ giữa trưa hôm đó. Chị làm công đề nghị:

- Hay là cậu Hai cứ về nghỉ, để tôi ở đây trông chừng, nếu có gì tôi báo điện về cho cậu vô cũng được.

An xua tay:

- Tôi ở lại đây mà!

Chính bà bác sĩ cũng phải thán phục:

- Chưa có ông chồng nào mà thương vợ như ông này!

Mười giờ đêm hôm đó Mỹ Dung sinh con. Đứa bé vừa lọt lòng mẹ đã khóc thét lên, khiến cho Mỹ Dung đang đau cũng cố ngẩng lên và hỏi ngay:

- Con tôi... Sao rồi bác sĩ?

Bà bác sĩ đỡ đẻ mỉm cười:

- Một đứa bé kháu khinh, chứ có sao đâu!

Đáng lẽ theo thông thường, bà mẹ nào cũng hỏi mình sinh con trai hay con gái, nhưng ở đây Mỹ Dung chỉ hỏi:

- Nó... có gì khác thường không?

Vị bác sĩ ngạc nhiên:

- Khác thường là sao?

- Thì... nó có...

Hiếu ý bác sĩ nói vui:

- Một cô công chúa toàn vẹn, tuyệt vời luôn. Giống mẹ như đúc!

Mỹ Dung thở phào rồi nhắm mắt lại như tìm giấc ngủ... Thật ra cô đã lịm đi...

An tức trực ngay bên giường của vợ. Anh thấy Mỹ Dung ngủ say thì cứ để cho vợ ngủ, anh còn dặn cô y tá trực:

- Mọi việc nếu chưa cần thiết lắm thì cứ để vợ tôi ngủ. Tôi sẽ làm thay cô ấy cái gì có thể được.

Cô y tá nói đùa:

- Có được ông chồng như anh thì chắc con gái xứ này phải thấp đuốc đi tìm quá.

An nghe mà sướng trong lòng. Anh cứ nhìn con gái rồi liếc mắt nhìn sang vợ đang ngủ say, khe khẽ nở nụ cười hạnh phúc...

Trong lúc đó, ở bên ngoài cửa phòng xuất hiện một người đàn ông lạ, ăn mặc chẳng giống người thành phố, cứ đứng im và đưa mắt nhìn liếc vào trong. Khi thấy cô y tá đi ra, anh ta hỏi liền:

- Con tôi đâu?

Cô y tá cau mày:

- Con gì? Vợ anh sinh lúc nào, năm ở đâu?

Anh ta nói tiếng kinh không rành, nhưng cũng chỉ tay vào trong, chỗ chiếc giường sinh duy nhất của Mỹ Dung và bảo:

- Trong đó!

Cô y tá bực lên:

- Nói bậy! Vợ anh không có ở đây!

Chị ta bỏ đi thì cũng vừa lúc có hai người đàn ông nữa xuất hiện. Một trong hai người là Thái, bạn của An. Cùng đi với anh có một ông lão đầu tóc bạc phơ, trong cốt cách thoát trần. Vừa trông họ thì người đàn ông đã vụt quay người đi nhanh, chỉ loáng qua là mất dạng.

Thái chưa kịp hỏi thăm phòng của vợ chồng bạn thì ông lão cùng đi đã lên tiếng:

- Mình tới vừa kịp. Nếu không đã xảy ra chuyện rồi. Hẳn vừa mới đi khỏi và sẽ chẳng bao giờ còn có dịp trở lại nữa...

Ông móc trong túi đưa ra một vật mà vừa nhìn thấy Thái đã thốt lên:

- Tượng thần!

Ông lão gật đầu:

- Vật này anh phải đưa cho vợ người bạn anh, bảo cô ấy phải luôn mang trong người và trước tiên hãy lật phía sau tượng mà đọc dòng chữ trên đó. Như vậy là từ nay mọi việc sẽ tốt đẹp. Ta chúc cho họ hạnh phúc, bình yên...

Ông nói xong bỏ đi trước sự ngạc nhiên của Thái. Nhưng vừa lúc ấy An nhìn ra thấy, anh gọi:

- Thái, cậu mới xuống hả, vào đây. Vợ mình sinh rồi, tuyệt lắm!

Thái bước vô, anh đưa ngay cho Mỹ Dung pho tượng nhỏ bằng gỗ trầm:

- Chị Dung nhất thiết phải đeo vật này luôn bên mình. Nó là vật hộ mạng đó!

Thái thật lòng thuật lại chuyện:

- Mình đang ở nhà thì có ông lão lạ tới gõ cửa và báo tin là vợ cậu sắp sinh. Ông ta hỏi mình xuống thăm ngay và bảo phải tới gặp vợ cậu, gỡ cho Mỹ Dung một mối nguy gì đó mà theo ông thì Dung đã bị hồi lên chơi đồn điền của mình. Muốn rõ Dung hãy đọc phía sau pho tượng.

Trong lúc An chưa hiểu gì thì Mỹ Dung đã nhanh chóng lật sau pho tượng và đọc được dòng chữ khá rõ: Con đã bị oan hồn của một đàn ông mất vợ và con, anh ta muốn con đẻ con ra và anh ta sẽ bắt đi. Nhưng ta đã không để anh ta làm vậy. Ta đã trừ khử anh ta vĩnh viễn rồi. Từ nay con phải sống hạnh phúc với chồng. Không còn gì phải lo lắng...

An thấy sắc mặt vợ biến đổi, anh hỏi liền:

- Chuyện gì vậy?

Nhưng Mỹ Dung đã kịp lấy lại bình tĩnh:

- Đâu có gì.

Và lạ thay, lúc đó dòng chữ phía sau pho tượng cũng biến mất, không để lại dấu vết gì! Không ngượng trước mặt Thái, Mỹ Dung ôm choàng lấy chồng hôn tới tấp vào mặt vừa nói qua hơi thở:

- Em yêu anh...

Đứa trẻ khóc ré lên trong niềm hạnh phúc vô biên của đôi vợ chồng trẻ. Thái cũng vui lây...

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
Quyển VII: Phần 1
BÓNG MA TRONG NHẠC VIỆN CỔ

Nguyệt Thư sôi nổi rủ rê:

- Đi shop thời trang, Tịnh Đoan ơi!

Tịnh Đoan hưởng ứng ngay:

- Đi siêu thị nữa hả?

Thiên Tùng kêu lên:

- Ôi? Chỉ đi thực tập mà mấy bà rủ nhau đi sắm sửa như sắm tết vậy.

Nguyệt Thư vênh mặt hỏi lại:

- Đi thực tập rồi không sắm sửa ăn mặc hả?

Duy Bảo cười hô hố:

- Trời ơi! Không ăn mặc, có mà thiên hạ mù hết.

Tịnh Đoan cất giọng Huế ngọt lịm:

- Đi mô cũng phải lịch sự. Nhất là sinh viên nhạc viện của bọn mình là đại diện cho cái đẹp đó. Biết chưa hỉ?

Duy Bảo gãi đầu trêu Tịnh Đoan:

- Biết rồi, Tịnh Đoan hì.

Thiên Tùng dạn dò:

- Nè, sắm sửa gì cứ sắm nhưng đừng bê cả siêu thị về nhen!

Đến khi các cô đi sắm sửa về thì Thiên Tùng báo tin:

- Quý vị hay gì chưa? Bọn mình không có thực tập ở thành phố đâu.

Nguyệt Thư hỏi nhanh:

- Vậy thực tập ở đâu.

- Nhạc viện Tây Nguyên...

Nguyệt Thư ngạc nhiên:

- Đi lên Tiếng chày trên sóc Bombo đó hả?

Thiên Tùng hóm hỉnh:

- Đi gặp già làng ở nhà rông và uống rượu cần.

Tổ Mần than thở:

- Tự nhiên lại đi thực tập ở nhạc viện Tây Nguyên hà.

Các cô sinh viên thở dài ngao ngán. Duy Bảo chọc ghẹo:

- Lên Tây Nguyên quần xà rông, vận khố, mặc áo thổ cẩm, mấy bà đẹp đầm, váy hoa, váy xoè ở nhà đi nhé. Hi... hi...

Tịnh Đoan sáng suốt:

- Mang theo để biểu diễn.

Biết đi thực tập ở nhạc viện cổ Tây Nguyên, cả nhóm ỉu xiu, nhưng Nguyệt Thư an ủi:

- Xem như chúng ta đi du lịch vậy.

Một người đàn ông chừng chạc bước vào lớp:

- Chào các em! Tôi là Việt Thái được nhà trường phân công hướng dẫn các em thực tập ở nhạc viện cổ Tây Nguyên. Chúng ta làm quen nhé!

Ông thầy hướng dẫn lạ hoắc là người Việt gốc Thái mới ở Thái Lan về. Thầy là một nhạc sĩ tài hoa, giảng dạy bên ấy.

Thầy Việt Thái vừa có vẻ sang trọng lịch lãm vừa mang phong thái một nghệ sĩ phóng khoáng hào hoa.

Chuyến xe đưa nhóm sinh viên thực tập lên Tây Nguyên cùng thầy Việt Thái bắt đầu lăn bánh.

Thầy Việt Thái tích cực lo sinh viên từ nước uống đến thuốc chống ói, khiến ai nấy đều rất quý mến.

Không khí trên xe rất vui tươi phấn khởi, nhóm sinh viên bắt đầu ca hát. Những bài ca trữ tình vang lên êm ái.

Thiên Tùng cầm đàn ghita đệm cho Nguyệt Thư, Tố Mẫn hát. Thầy Việt Thái bảo:

- Các em đem đàn theo chứ ở nhạc viện cũng có đủ.

Thiên Tùng cười đáp:

- Em mang theo để đệm cho cả nhóm hát.

Duy Bảo đề nghị:

- Thầy hát “Tiếng chày trên sóc Bombo” đi thầy.

Thầy Việt Thái vui vẻ:

- Các em hát trước, tôi hát theo.

Cả nhóm ồn ào:

- Cắc cùm cum... cắc cùm cum...

Bống Nguyệt Thư ngâm nga:

- “*Gạo đem vào giã bao đau đớn
Gạo giã xong rồi trắng tựa bông*”.

Cả nhóm cười phá lên:

- Lạc quẻ rồi Thư ơi!

Nguyệt Thư nghênh mặt giải thích:

- Thơ nhạc giao duyên, lạc quẻ đâu, ông không biết gì hết.

- Thư tưởng Khang không biết gì à?

- Vậy Khang biết gì hả?

Giọng Khang ồm ồm:

- Biết làm... ma.

Nguyệt Thư ré lên.

- Hả!

Để phụ họa cho lời của mình, Nam Khang làm ma ngay. Anh chàng sinh viên nghịch ngợm trợn mắt, nhe răng, hai tay banh hàm, cái lưỡi le dài huơ huơ. Cả bọn cười ngặt nghẽo trước sự biểu diễn của Nam Khang.

Nam Khang lại đổi động tác nữa chứ. Nhe răng đã rồi anh lại cất chuỗi cười dài kinh dị. Tổ Mẫn nhăn nhó:

- Thôi đi ông, cười giống ma khóc nghe ớn quá chừng.

Tịnh Đoan giải thích:

- Thì hẳn đang làm ma mà.

Duy Bảo cất tiếng hỏi:

- Ma cà bông hay ma lai vậy Khang?

Nam Khang tỉnh giọng:

- Ma... yêu.

Cả nhóm lại cười rộ lên, tiếng cười như những chuỗi âm thanh trong vắt từ trong xe vang ra ngoài.

Bệnh bắt chước lây lan, Thiên Tùng rồi Duy Bảo cũng làm ma: Hai chàng sinh viên cất tiếng hú dài, rồi rên rĩ ai oán:

- Hừ? Hừ... lạnh quá! Đói quá!

- Hu... hu... đói quá!

Duy Bảo còn phe phẩy hai bàn tay rồi làm ra vẻ run lập cập.

Nguyệt Thư nhăn mặt:

- Làm giống ma thật quá mấy ông ơi.

Duy Bảo hỏi tỉnh bơ:

- Ủa! Bộ Thư thấy ma thật rồi hả?

Nguyệt Thư lắc đầu:

- Có thấy bao giờ đâu.

Thiên Tùng trêu chọc:

- Có thấy chắc Thư cũng chạy vắt giò lên cổ rồi.

- Chạy như ma đuổi chứ!

Nam Khang sửa lưng. Thầy Việt Thái ngồi theo dõi nhóm sinh viên vui đùa phá phách, gật đầu khen:

- Các em có khiếu biểu diễn lắm đó.

Nam Khang thích thú:

- Biểu diễn ma hả thầy?

Tịnh Đoan chú thích:

- Rứa mà cũng hỏi! Thầy nói Khang có khiếu diễn hài đấy.

Nam Khang phân trần:

- Mình học ở nhạc viện chứ đâu phải sân khấu.

- Không chừng ông sẽ chuyển ngành.

Cả bọn chọc phá nhau từng bừng khiến không khí trên xe rất vui nhộn. Và chẳng đường xa chừng như rút ngắn lại.

Mãi lo đùa giỡn, xe chạy đến đâu không ai biết.

Bất giác mọi người cảm giác lạnh lạnh.

Không khí lạnh càng lúc càng ủa về.

Tổ Mẫn kêu lên:

- Ôi, lạnh ghê!

Nguyệt Thư trách móc:

- Tại mấy ông nói chuyện ma bây giờ lạnh ngắt thế này?

Duy Bảo dài giọng:

- Sợ ma rồi đổ thừa.

- Ma ai mà không sợ.

Thiên Tùng lý giải:

- Giữa ma và lạnh hống có liên quan nhau.

- Có chứ!

Thầy Việt Thái giảng hoà:

- Các em đừng cãi nữa! Chúng ta lạnh là do xe đang lên cao nguyên.

Thiên Tùng ngạc nhiên:

- Thầy nói thực tập ở Tây Nguyên mà?

- Cao nguyên chứ, tôi hơi lộn xộn giữa hai từ này.

Quá bất ngờ, cả nhóm sinh viên đều nhìn thầy Việt Thái. Vậy là đi Cao Nguyên à?

Nhạc viện giống như một tòa lâu đài hoang phế rêu phong, giống như cung điện đền đài của vua chúa ngày xưa.

Nhạc viện nằm dài trên quả đồi cao chen giữa sắc hoa đào, hồng thắm, hoa mận trắng muốt và được bao bọc xung quanh là hàng thông bát ngát.

- Đúng là nhạc viện cổ!

Những mảng tường phủ rêu đỏ sáng lấp lánh dưới ánh mặt trời, những khung cửa sổ trầm mặc như có sức hút đối với các cô cậu sinh viên mới đến.

Nhạc viện thật dài và rộng thênh thang có rất nhiều phòng.

Vừa bước vào, Nguyệt Thư đã kêu lên:

- Ôi, sao nhạc viện chẳng giống nhà hát ở thành phố chút nào!

Thiên Tùng ra vẻ hiểu biết:

- Giống sao được, đây là tòa lâu đài cổ mà.

Thầy Việt Thái giải thích:

- Cái gì càng cổ xưa càng có giá trị các em à.

Nguyệt Thư mỉm cười:

- Em tưởng tòa lâu đài chỉ có trong truyện cổ tích, ai ngờ cũng có thật nơi đây.

Duy Bảo pha trò:

- Đây là cung điện của vua Nguyễn, mỗi khi hoàng đế vào tham quan du

lịch Đà Lạt có chỗ ngủ đấy.

Tịnh Đoan cất giọng Huế ngay:

- Răng mà Báo tưởng tượng hay rửa!

Duy Bảo cười chọc:

- Có đúng không hì, Tịnh Đoan?

- Không đúng, hì...

Nhóm sinh viên được bố trí ở hai phòng cạnh nhau. Thiên Tùng dẫn dò đám con gái:

- Các bà có sự cố gì thì đánh trống gõ mõ, thổi tù và la làng báo cho tui tui biết nha.

Tổ Mẫn thắc mắc:

- Sao lại đánh trống gõ mõ?

Thiên Tùng hóm hỉnh:

- Mình đang sống trong nhạc viện cổ thì xài đồ cổ để truyền thống.

Nguyệt Thư nhận định:

- Ở đây không có trống mõ, tù và cho ông đánh và thổi đâu.

Thiên Tùng gãi đầu cười:

- Chắc chắn có nhạc cụ cổ mình thực tập đó.

- Tất nhiên rồi! Nhạc viện cổ mà.

Cả bọn lục đục sắp xếp chỗ ở, chuẩn bị cho những ngày thực tập sắp tới. Buổi tối, thông reo ầm vang từ xa. Giờ vù vù thổi lại. Đêm đen làm cho nhạc viện như chìm trong sự cô tịch, vắng vẻ. Nguyệt Thư đứng nơi cửa sổ nhìn ra. Bóng tối phủ giăng khắp sườn đồi. Một cơn gió rít qua lạnh buốt. Nguyệt Thư co rúm người lại than thở:

- Tại sao lên cao nguyên Lâm Đồng thực tập mà thầy không báo cho bọn mình biết để chuẩn bị áo len? Giờ lạnh thấu xương biết làm sao.

Tổ Mẫn tỉnh bơ:

- Thì chịu lạnh chứ biết sao.

Gió lại rít lên nữa. Hàng thông reo mà tưởng chừng tiếng hú dài trong đêm vắng.

Tịnh Đoan rùng mình:

- Ở đây vắng vẻ quá hì?

Có cái gì đó khiến cho Nguyệt Thư, Tịnh Đoan, Tố Mẫn thấy sờ sợ. Không ai bảo ai, cả ba đều muốn sang phòng các bạn nam.

Hồi đi xa thật vui nhộn, sao bây giờ đến đây đìu hiu quá chừng. Nguyệt Thư rủ:

- Sang phòng bên rủ mấy hắc đàn ca cho đỡ buồn.

Tịnh Đoan và Tố Mẫn hưởng ứng ngay. Cả ba kéo nhau qua gõ cửa phòng nam.

Nguyệt Thư cất giọng:

- Ra cho hỏi thăm mấy bạn ơi.

Duy Bảo thò đầu ra, pha trò:

- Sao không đánh trống gõ mõ như “Tùng xèng” dận.

Nguyệt Thư đối ứng:

- Bản thân Tùng là “Tùng xèng” rồi, khỏi gõ.

Tịnh Đoan chú thích thêm:

- Bọn tui gõ cửa cũng là gõ mõ rồi đó.

Thiên Tùng, Duy Bảo, Nam Khang đều kéo ra ngoài. Thiên Tùng hóm hình hỏi:

- Mấy bà báo động chuyện gì hả?

- Ở đây vắng vẻ âm u buồn quá! - Nguyệt Thư nhanh nhẩu trả lời.

Thiên Tùng phì cười:

- Vắng vẻ âm u là phải thôi. Cao nguyên chứ đâu phải thành phố mà nhộn nhịp.

Tố Mẫn láu táu:

- Bây giờ mình làm cái gì nhộn nhịp lên đi.

Nam Khang xúi:

- Mấy bà la lên là nhộn nhịp hà. Con gái là cái chợ mà.

Nguyệt Thư nhăn mặt:

- Vô duyên! Khang bảo bọn tôi nói nhiều hả?

Nam Khang gật gù xác nhận:

- Chứ còn gì nữa? Con gái hay buồn dứa lê, làm “bà Tám” suốt ngày.

Nguyệt Thư phàn nàn:

- Tưởng Khang là dân nhạc viện văn hoa thanh lịch, ai ngờ nói năng phi

văn hoá.

Duy Bảo hỏi giùm bạn:

- Nam Khang nói đúng chứ phi văn hoá chỗ nào?

Tổ Mẫn chống nạnh hai tay:

- Bảo con gái là cái chợ là bà Tám buôn dưa lê mà văn hoá à?

Thiên Tùng bật hỏi:

- Ủa! Các bà sang đây gây sự há?

Tịnh Đoan cười hiền hậu:

- Có gây sự mô? Bọn mình đề nghị các bạn đàn ca cho ấm và đỡ sợ.

Duy Bảo cười hì hì:

- Nãy giờ ông gây sự với Nam Khang cũng hết sợ rồi.

Tịnh Đoan nguýt dài. Thiên Tùng nhanh nhẩu vào trong ôm cây đàn ghita ra. Cả bọn ngồi bên nhau trước hành lang đàn hát.

Nguyệt Thư đưa mắt nhìn quanh, cô vừa phát hiện ra đèn đuốc trong toà lâu đài hoang vắng này quá ít. Chỉ có vài bóng đèn leo lét vì thế âm u càng thêm âm u. Nhạc viện gì không ở ngay trung tâm thành phố lại khuất nẻo trên đồi cao.

Nhạc viện gần một dãy toà nhà cổ xưa, quá cũ nên có vẻ huyền bí. Và huyền bí nên Nguyệt Thư và các bạn thấy có cái gì đó ghê ghê.

Thình lình đèn tắt, bóng tối phủ vây.

Tịnh Đoan kêu lên:

- Cúp điện rồi! Ôi, ghê quá!

Nam Khang trấn an:

- Đừng sợ, có tui tui đây.

Tổ Mẫn rên rỉ:

- Đen thui thui lù lù có thấy mấy ông đâu.

Duy Bảo cắc cớ hỏi:

- Vậy mấy bà đang thấy gì hả?

- Thấy ma.

Nguyệt Thư thốt lên tỉnh bơ.

Duy Bảo bật cười khanh khách:

- Ở đây đâu phải “Liêu trai chí dị” đâu mà thấy ma.

Nguyệt Thư giải thích:

- Tại Thư liên tưởng.

Thiên Tùng tò mò:

- Liên tưởng gì hả Thư?

Nguyệt Thư hạ giọng:

- Nơi bóng tối thường có ma.

- Trời đất!

Tổ Mẫn phụ hoạ:

- Lại thêm nhạc viện cổ có vẻ huyền bí âm u.

Tịnh Đoan bổ sung thêm:

- Mà nơi nào huyền bí thì nơi đó có ma.

Nam Khang vờ rên rỉ:

- Hừ! Hừ! Lạnh quá! Tối quá!

Thiên Tùng đập vai Nam Khang:

- Thằng quý? Mày làm cho mấy bạn sợ thêm.

Đèn bỗng sáng lên. Duy Bảo cười chọc:

- Có điện rồi kìa! Đừng sợ nữa mấy bạn ơi!

Đèn điện không đủ sáng khắp khu nhạc viện, cuối dãy hành lang tối om om.

Bất chợt trong bóng tối bỗng loé lên những đốm sáng xanh lè bay chờn vờn. Đốm sáng mờ mờ ảo ảo, lúc ẩn lúc hiện. Tịnh Đoan nhắm mắt lại:

- Cái chi mà dị rứa?

Nam Khanh dọa:

- Ma lè đó.

Mở mắt ra, Tịnh Đoan thấy đốm sáng đỏ rực đang nhón nhơ trước mặt như muốn nhào vào người Tịnh Đoan.

Tịnh Đoan sợ hãi hét lên:

- Trời ơi! Ma... ma!

Thiên Tùng trấn an:

- Ma đâu mà ma! Tịnh Đoan nhát như thỏ để vậy đó.

Tịnh Đoan phồng mặt lên:

- Làm như mấy ông dạn dĩ.

Thiên Tùng khẳng định:

- Nam nhi phải dạn chút sao?

Nguyệt Thư tự ái:

- Thôi về phòng kéo mấy ống nói mình chết nhất.

Thiên Tùng mỉm cười nhìn theo mấy cô bạn lục đục kéo về phòng.

Các bạn đã ngủ.

Thiên Tùng ngồi bên khung cửa sổ ôm cây ghita vào lòng bắt đầu so dây dạo nhạc.

Bài ca quen thuộc rung lên nhịp điệu êm ái.

“áo nàng vàng anh về yêu hoa cúc

áo nàng xanh anh mẩn lá sân trường”.

Khu nhạc viện này có hoa cúc không nhỉ, còn lá sân trường xanh chắc là không có rồi.

Thiên Tùng mơ màng, không ngờ nhóm sinh viên lên Đà Lạt thực tập chứ không phải vùng Tây Nguyên có sóc Bombo với tiếng chày giã gạo “cắc cùm cùm”

Ờ kìa, có phải tiếng chày? Một cơn gió từ xa thổi đến, Thiên Tùng rung mình, anh nghe văng vẳng trong gió một âm thanh kỳ quái, không phải tiếng chày giã gạo rồi.

Tiếng gào rú của đêm đen thật hoang dại, thê lương.

Tiếng rú vừa dứt thì Thiên Tùng bỗng nghe tiếng khóc tỉ tê ai oán. Tiếng khóc uất nghẹn như có gì oan ức. Thiên Tùng sợ hãi muốn thét vì anh vừa nhìn thấy một bóng trắng ảo lả, chập chờn ngoài khung cửa sổ.

Bóng áo trắng tiến sát bên khung cửa sổ, chưa bao giờ Thiên Tùng khiếp đảm đến thế này.

Đôi mắt xanh lè như mắt mèo hoang nhìn Thiên Tùng như thôi miên. Giờ phút này đây, hồn Thiên Tùng như bị treo ngược lên tận mây xanh.

- Ma... ma?

Thiên Tùng sợ đến chết điếng, khi bóng ma đưa bàn tay gầy guộc xương xẩu trắng xanh vẫy vẫy anh, hai ống tay áo của bóng ma rộng thùng thình phát phơ, phát phơ.

Khiếp đảm hồn kinh mà Thiên Tùng vẫn trở mắt nhìn.

Gương mặt ma nữ toát lên vẻ đẹp huyền ảo và gương mặt ấy thật sát mặt Thiên Tùng, chỉ ngăn cách bởi song cửa sổ.

Bàn tay xương xẩu với qua song cửa sổ mơn trớn đầu Thiên Tùng. Thiên Tùng thét lên, nhưng miệng anh tê cứng, tiếng thét chẳng thoát được ra ngoài.

Và Thiên Tùng bỗng nhiên như hóa đá.

Buổi sáng, bò ra khỏi chỗ ngủ trước, Duy Bảo phát hiện ra Thiên Tùng đang ngồi gục bên khung cửa sổ.

Duy B ảo đập vai Thiên Tùng lay gọi:

- Dậy dậy! Bộ mày ngủ gục ở đây hả Tùng?

- Tao...

Thiên Tùng choàng tỉnh dụi mắt ngơ ngác nhìn quanh:

- Trời sáng... rồi à.

- Ủ! Sáng rồi!

Thiên Tùng thần thờ vẫn chưa hết bàng hoàng khi nhớ đến hồn ma áo trắng lớn vờn trước mắt.

Thật khôi hài, vừa mới chế nhạo lũ con gái chết nhát sợ ma, rồi chính mình lại gặp... ma.

Giấu nhem chuyện này chẳng dám kể cho hai tên bạn chung phòng nghe, cả mấy cô bạn gái nữa. Bọn họ cười có mà không dám ngẩng mặt lên.

Buổi thực tập đầu tiên, nhóm sinh viên được tham quan khu nhạc viện.

Thầy Việt Thái ân cần:

- Các em làm quen với nơi chúng ta thực tập trước rồi sau đó vào phòng nhạc cụ, tôi sẽ giới thiệu với các em các loại đàn dân tộc.

Nguyệt Thư reo lên:

- Thầy tâm lý ghê cho tụi mình xem kỹ chỗ mình trú ẩn.

Tổ Mẫn cười khúc khích:

- Xem kỹ để đỡ sợ ma đấy.

Cả lớp một lần nữa được dịp bình phẩm nhạc viện. Nguyệt Thư thắc mắc:

- Không biết ai thiết kế nhạc viện nhỉ? Cứ như tòa lâu đài.

Ra về hiểu biết, Duy Bảo đáp:

- Người Pháp thiết kế đấy!

Tịnh Đoan nhận định:

- Nếu ở thành phố nó sẽ biến thành chung cư hay khách sạn rồi.

Tổ Mẫn nhìn Tịnh Đoan:

- Nghe nhỏ ni nói chuyện, biết có máu kinh doanh.

Thiên Tùng đi quanh khắp khu nhạc viện ngó quanh quất các khung cửa sổ. Nhiều phòng nối tiếp nhau. Các dãy hành lang chạy dài. Vẫn chưa nhận ra khung cửa sổ nào là của căn phòng lũ con trai.

Bóng ma áo trắng từ đâu xuất hiện ngay cửa sổ phòng Thiên Tùng nhỉ. Phát hiện ra vẻ thần thờ khác lạ của Thiên Tùng, Nguyệt Thư kêu lên:

- Thiên Tùng sao ử dột vậy?

Duy Bảo châm chọc:

- Nó đang nhớ nhà, nhớ mẹ đấy.

Nguyệt Thư lém lỉnh:

- Phải nhớ nhà, nhớ mẹ hôn, hay nhớ ai ra ngấn vào ngơ đó?

Thiên Tùng đáp trả:

- Thư đừng có suy bụng Thư ra bụng tui đó ghen.

Nguyệt Thư hồn nhiên:

- Bụng Thư khác bụng Thiên Tùng, làm sao suy được hả?

Cả bọn ôm bụng cười ngặt nghẽo.

Tổ Mẫn rủ:

- Mấy bạn ơi, lại xem mận có trái hôn, hái đi!

Thiên Tùng đưa ngón tay lên môi:

- Nội quy nơi thực tập nghiêm ngặt. Hái hoa, hái trái là vi phạm tài sản quốc gia đó nghe.

Tịnh Đoan ngó Thiên Tùng:

- Răng mà lúc mô ông cũng phát huy vai trò lớp trưởng hỉ?

Thiên Tùng gãi đầu:

- Tui lo cho mấy bạn, để khỏi bị trừ điểm nề nếp đạo đức.

Nguyệt Thư căn dặn Thiên Tùng:

- Tốt quá nhỉ! Nhưng nè, ban đêm đừng có lên đi hái mận ăn một mình

nghen!

Nam Khang cười xía vô:

- Ban đêm, có ai dám ra đây hái mận không hả?

Nguyệt Thư ré lên:

- Ông lại nhát ma nữa hả?

Thiên Tùng gật đầu:

- Ủ! Ban đêm đây ma.

Nam Khang khẳng định:

- Hì... hì... Đâu cần tui nhát, thằng Tùng cũng công nhận có ma mà.

Tịnh Đoan trề môi:

- Rứa là mấy ông làm bộ để tui tui không dám ra đây hái mận chứ gì?

Nam Khang cười cười:

- Sự thật thì mấy bà cũng đâu có dám ra.

Duy Bảo phụ họa:

- Chính đêm qua ở trong phòng mà mấy bà còn chạy sang cầu cứu tui tui đó.

Nguyệt Thư đính chính:

- Tại vì đêm đầu tiên ở chỗ lạ, thấy sợ nên cầu cứu chứ sao?

Cả bọn thông thả đi dạo dưới tán cây mận xanh tươi, những chùm hoa mận trắng muốt đong đưa trong gió.

Nhạc viện rêu phong ẩn mình dưới những tán cây mận, cây hoa anh đào trông thật kỳ bí.

Buổi chiều xúm xít bên giếng nước xách nước lên tắm giặt.

Nguyệt Thư bình luận:

- Giữa thời đại văn minh này mà còn sót lại cái giếng nước cổ kính thì tuyệt thật.

Tổ Mẫn nhăn nhó:

- Tuyệt cái gì? Nhìn cái giếng tao sợ muốn chết.

- Mi sợ gì hả?

Tổ Mẫn tặc lưỡi:

- Giếng sâu thăm thẳm thấy ghê. Xách lên từng thùng nước lúc nào ta cũng sợ té ùm xuống dưới.

Tĩnh Đoan gật gù:

- Ủ, té xuống dưới nó thành ma giếng, không ai vớt lên được, suốt đời ở dưới luôn.

Tổ Mẫn rứt cổ:

- Trời ơi, ghê quá!

Nguyệt Thư tỉnh bơ:

- Bởi vậy ai muốn tự tử cứ việc đâm đầu xuống giếng là chết luôn.

Tổ Mẫn ré lên:

- Chết ở dưới làm sao xách nước lên xài.

Nam Khang góp lời:

- Làm ma giếng vất vưởng chui lên nhát mọi người.

Nguyệt Thư nhăn nhó:

- Ông lúc nào cũng nhắc ma.

- Tui nói sự thật mà.

Duy Bảo phẩy tay:

- Đẹp chuyện ma đi. Để tôi xách nước lên cho mấy bạn.

Mấy cô gái vỗ tay reo:

- Hoan hô, Duy Bảo tuyệt quá.

Duy Bảo thả chiếc thùng xuống giếng một tiếng ùm vang lên. Kéo thùng nước lên Duy Bảo nghêu ngao hát:

“Trường giếng sâu tôi nối sợi dây dài.

Ai ngờ giếng cạn tôi tiếc hoài sợi dây”.

- Giếng cạn dễ xách nước nghe ông?

Duy Bảo gật gù:

- Biết rồi, còn người cạn thì... quý vị có biết sao không?

Bọn con gái nheo nheo:

- Thì sao hả?

Duy Bảo phì cười:

- Thì không sâu.

Nam Khang vỗ vai Duy Bảo:

- Giải thích như ông thì có nói lên được gì đâu.

Duy Bảo kéo Thiên Tùng vào cuộc:

- Nói giùm đi ông.

Thiên Tùng cất giọng trịnh trọng: “Giếng nước cây đa, mái đình là tượng trưng là làng quê là nét văn hoá dân tộc”.

Duy Bảo ngó Thiên Tùng:

- Nè, ông là sinh viên nhạc viện hay là nhà nghiên cứu văn hoá vậy?

Thiên Tùng tỉnh tỉnh:

- Tôi sẽ nghiên cứu ông đó.

Duy Bảo la lên:

- Thằng quý! Chưa đàn hết các nhạc cụ dân tộc đã muốn khùng rồi hả?

Tổ Mẫn châm chọc:

- Chắc Bảo có vấn đề gì đó nên Thiên Tùng mới đòi nghiên cứu.

Duy Bảo nhìn Thiên Tùng:

- Nếu mày là bác sĩ hay nhà khoa học, tao dám hy sinh làm vật thí nghiệm cho mày nghiên cứu đó.

Thiên Tùng gật gù:

- Mày nói nhớ giữ lời nghen, tao sẽ chuyển ngành đấy.

Duy Bảo rùn vai:

- Thôi đi ông, tha cho tôi!

Bất chợt Nguyệt Thư thắc mắc cất tiếng hỏi:

- Thầy mình nghỉ ở đâu?

Nam Khang nháy mắt chọc Nguyệt Thư:

- Ái chà! Quan tâm đến thầy hướng dẫn dữ nhỉ?

Nguyệt Thư phân trần:

- Quan tâm chi, mình chỉ biết thầy ở đâu để tránh vậy mà.

Nam Khang truy đến cùng:

- Tránh gì hả?

- Tránh nói bậy, đùa giỡn.

- Bộ Thư hay nói bậy và đùa giỡn lắm hả?

Nguyệt Thư đập lại vai Nam Khang:

- Mình tránh giùm cho Khang đấy.

Nam Khang phẫn khởi reo lên:

- Ôi! Chứng tỏ Thư lo cho tui lắm lắm.

Đập vai Nam Khang, Nguyệt Thư phân bua:

- Đừng ham, tui lo cho cả nhóm đó ông.

Nam Khang đùa đùa:

- Vậy thì báo cho Thư biết, thầy đang ở khách sạn đó.

Tổ Mẫn lên tiếng phân bì thật trẻ con:

- Tụi mình ở tòa lâu đài hoang, còn thầy ở khách sạn sướng ghê.

Thiên Tùng lên tiếng:

- Thầy bảo cùng ở đây với bọn mình mà.

Tịnh Đoan lại thắc mắc:

- Nhưng có thấy thầy đâu.

- Thầy ở phòng riêng chứ chẳng lẽ ở chung với bọn nam.

Duy Bảo lại phẩy phẩy tay:

- Thầy ở đâu đừng thắc mắc quý vị ời. Thầy để cho tụi mình tự do quậy thì cứ quậy tương bưng đi.

Nguyệt Thư ngó Duy Bảo:

- Bảo đòi quậy mà không sợ lớp trưởng hả?

- Sợ gì? Lớp trưởng cũng quậy như tụi mình chứ có thua đâu.

Cả nhóm vừa xách nước vừa đùa giỡn, bỗng có một người đàn ông đi xăm xăm đi tới.

Trông ông ta thật cổ quái. Cái lưng gù bộ râu dài, tóc dài, đội cái nón rộng sùm sụp che kín khuôn mặt.

Nhóm sinh viên lùi ra xa khỏi giếng.

Nguyệt Thư thì thào:

- Giống Ca-si-mô-nô quá!

Thiên Tùng đưa một ngón tay lên ra hiệu:

- Bác Ngàn bảo vệ khu nhạc viện mà dám nói “Thằng gù ở nhà thờ Đức Bà” hả?

Nguyệt Thư đính chính:

- Thư nói giống chứ bộ.

Thiên Tùng nhắc nhở:

- Mấy bạn giặt giũ nhanh lên, trả giếng lại cho bác Ngàn.

Tổ Mẫn bắt bẻ:

- Có ai lấy giếng của bác ấy đâu chứ.

- Tui muốn nói là mình tránh để cho bác thoải mái đấy mà.

Bác Ngàn lặng lẽ xách nước tưới cây, siêng năng cần mẫn như con ong, con kiến...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 2

Buổi tối, cả bọn nam nữ hai phòng túm tụm đàn ca thật hào hứng.

Thầy Việt Thái đi ngang qua dặn dò chiếu lệ:

- Các em cứ vui chơi tự nhiên nhưng tới giờ phải đi ngủ sớm phải tuân thủ nội quy nghiêm ngặt và cũng để giữ sức khỏe của các em đó.

Thiên Tùng mạnh dạn đề nghị:

- Thầy ca hát với tụi em đi thầy.

Thầy Việt Thái xua tay:

- Tôi bận lắm, các em cứ sinh hoạt vui chơi.

Duy Bảo nói thêm:

- Bạn gì cũng thư giãn chút xíu đi thầy.

Thầy Việt Thái lắc đầu đi thẳng. Cả bọn nhìn nhau. Nguyệt Thư hỏi khẽ:

- Thầy bận gì nhỉ?

Nam Khang nháy mắt:

- Sao không hỏi thầy?

Tịnh Đoan nhận định:

- Tui dám chắc hỏi thầy cũng không nói mô.

Nguyệt Thư thắc mắc:

- Tối thì nghỉ ngơi giải trí chứ thầy bận gì nhỉ?

Thiên Tùng cười đáp cho qua:

- Chắc thầy bận nghiên cứu. Thôi, đừng thắc mắc chi.

Nam Khang tặc lưỡi:

- Thầy có vẻ không hòa đồng với bọn mình.

Duy Bảo phẩy tay:

- Hòa đồng sao được, mình là học trò, thầy là thầy mà.

Nguyệt Thư buột miệng:

- Hết giờ học thì vui chơi chứ có gì đâu, tại thầy ngăn cách quá.

Thiên Tùng bình thản:

- Thầy không thích vui chơi với mình thì thôi.

Cả nhóm bắt đầu đàn hát thật vui rồi chí chóc bàn nhau về các loại đàn.

Nam Khang đùa hỏi:

- Ê, Bảo mày biết đàn gì hả?
- Đàn bầu!
- Mày biết đàn bầu hả?
- Biết mặt cây đàn.
- Vậy mà cũng nói.
- Còn mày có biết đàn Tơ Rưng không?
- Biết!

Nguyệt Thư kết luận:

- Tóm lại sinh viên nhạc viện phải biết hết các loại đàn và biết đàn.

Duy Bảo lắc đầu:

- Tui chưa đạt được trình độ của giáo sư Trần Văn Khê đâu.

Cả bọn lại cười ầm ĩ. Trời khuya, tất cả kéo về phòng. Nguyệt Thư chợt hét lên khi thấy một bóng trắng chờn vờn ngoài cửa sổ.

- Trời! Ma... ma!

Gương mặt của bóng trắng thật kinh dị, đen thui dài ngoẵng, những chiếc răng nanh trắng nhớn nhô ra, hai chiếc răng nanh cong cong phát ón.

Cánh tay ma vương dài, bàn tay xương xẩu hươ hươ. Tịnh Đoan lùi lại:

- Gì vậy Thư?

Mặt không còn hột máu, Nguyệt Thư chỉ tay lắp bắp:

- Ma...

Tịnh Đoan nhìn ra cửa sổ:

- Thấy chi mô!

Nguyệt Thư thở không ra hơi:

- Một bóng trắng... răng nanh ghê lắm. Mới đó mà.

Mới đó mà bóng ma đã biến vào đêm tối. Nguyệt Thư lại ngồi trên mép giường, còn Tịnh Đoan vẫn đứng tần ngần nơi cửa sổ.

Nguyệt Thư than thở:

- Đúng là nhạc viện cổ hoang vắng này có ma Đoan ời.

Tổ Mẫn ngồi bật dậy hỏi:

- Phải con ma ở giếng nước hiện về không?

Tịnh Đoan phàn nàn:

- Cũng tại mi đó Thư. Tự nhiên xách nước ngoài giếng xài lại nói giếng nước có ma.

Nguyệt Thư nhăn mặt:

- Mình nghĩ vậy thôi, không ngờ có thật.

Tịnh Đoan đưa ý kiến:

- Ngày mai bọn mình sẽ hỏi bác Ngàn cho rõ.

Tổ Mẫn chép môi:

- Nhìn bộ mặt kỳ quái của bác ta chắc chắn hỏi Thư hết dám hỏi.

Nguyệt Thư gật đầu:

- Đúng vậy! Trông bác ta lạnh lùng, lăm lăm lì lì phát ớn, ai mà dám hỏi.

Bất chợt một tràng cười ma quái vang lên thật ghê rợn.

Chuỗi cười theo gió gào rú từ xa đưa lại nhưng cả ba có cảm giác thật gần.

Nguyệt Thư nắm chặt mép giường. Còn Tổ Mẫn, khiếp đảm trùm chăn kín mít. Tịnh Đoan đứng im như trời trồng.

Chưa ai kịp bình tâm tĩnh trí thì từ mái ngói có tiếng động mạnh phát ra. Ầm... Ầm... Rồn... Xoảng... Và cát bụi lẫn gạch ngói tuôn trào xuống chỗ Nguyệt Thư ngồi.

Nguyệt Thư lăn người né vào trong giường. Cái vật thể lạ rơi bạch mềm nhũn dưới chân Tịnh Đoan.

Tịnh Đoan thét lớn:

- Ôi... ma!

Thật bất ngờ tiếng khóc của con nít “oa... oa...” vang lên rùng rợn. Đầu tóc Tịnh Đoan dựng ngược. Đoan ngã nhào xuống người Nguyệt Thư. Cả hai người run lên bần bật trong nỗi kinh hoàng sợ hãi.

...

Buổi sáng.

Vàng dương đỏ ối trên ngọn đồi cao nguyên.

Cao nguyên như bừng sáng sau một giấc ngủ say nồng.

Nét sợ hãi vẫn còn trên nét mặt Nguyệt Thư dù cô đã tỉnh ngủ. Nguyệt Thư kéo tay Tịnh Đoan:

- Đêm qua ta bị ma nhát, mi có bị không Đoan?

Tịnh Đoan hạ giọng.

- Hình như là ta có nghe tiếng cười, tiếng khóc ma quái, rùng rợn lắm.

Nguyệt Thư khỗ sở.

- Vậy là tòa lâu đài cổ này có ma. Làm sao mình ở đây được.

Nghe các bạn nữ xôn xao, Thiên Tùng đồng tình:

- Tui cũng cảm giác thấy ma như các bạn vậy.

Nam Khang cười phá lên:

- Mà bắt chước phe áo dài thấy ma hả Tùng? Đừng có nhì nữ thường tình nghe.

Thiên Tùng gãi đầu:

- Thật đó, tao thấy cái bóng trắng lướt thướt trong gió.

Nam Khang chế nhạo:

- Tóc dài phất phơ nữa chứ.

Thiên Tùng nhăn mặt:

- Thật đó thằng quý? Tao không hiểu sao...

Quả thật, Thiên Tùng không hiểu tại sao có cái bóng trắng ma quỷ lớn vờn ngoài khung cửa sổ như muốn chụp lấy Tùng để cào cấu.

Duy Bảo lại bảo:

- Chắc là mày đang chiêm bao.

Rồi Bảo thản nhiên:

- Chiêm bao thấy ma cũng là dễ thương.

Thiên Tùng phân trần:

- Tao thấy mình vẫn còn thức mà.

- Thức thì làm sao thấy ma hả ông?

Thầy Việt Thái lù xù xuất hiện. Cả nhóm chột im bật.

Thầy nhìn cả nhóm:

- Ăn sáng đi, rồi hôm nay tôi sẽ hướng dẫn các em tìm hiểu về đàn đá.

Tổ Mẫn than thở:

- Ăn mì gói hoài ngán quá thầy ạ.

Nguyệt Thư tiếp lời Tổ Mẫn:

- Ngày mai cho tụi em xuống phố mua thức ăn nghe thầy.

Bỗng dưng, Thiên Tùng lên tiếng:

- Tại thầy chưa thấy đó thôi.

Thầy Việt Thái cắc có hỏi:

- Bộ em thấy rồi hả?

Nam Khang phì cười:

- Chắc thằng Tùng nó thấy cô ma liêu trai trong chiêm bao quá.

Thầy Việt Thái nghiêm túc:

- Thế các em nam nghĩ sao về ma?

Duy Bảo pha trò:

- Không nghĩ gì cả thầy ơi. Bởi vì nghĩ thì sợ.

Thầy Việt Thái phì cười:

- Phải rồi! Đừng thèm nghĩ, các em. Nghĩ chi rồi sợ, tôi đâu có sợ.

“Đừng nói cứng! Thầy mà thấy ma thầy cũng sợ như mọi người, chứ không à?” Nguyệt Thư nhủ thầm rồi thắc mắc không biết thầy Việt Thái có sợ ma không?

Bác Ngàn vẫn âm thầm quét dọn lá cây quanh khu nhạc viện, bác đốt lửa, khói bay mù trời.

Những làn khói lãnh đãng bay lên mờ ảo càng làm cho nhạc viện thêm âm u huyền bí.

Tường rêu xám xịt. Dây leo chằng chịt dường như mấy trăm năm chưa bị chặt phá.

Giếng nước phía sau cũng rêu phủ xám xịt, cỏ gai um tùm.

Nguyệt Thư rùng mình không dám nhìn xuống giếng.

Bây giờ mấy tên con trai phải xách nước hộ cho phe áo dài, cũng may là nước giếng trong vắt nên khi giặt rửa không thấy ớn.

Thấy bác Ngàn lầm lũi đi đến xách nước, cả bọn không tản ra như hôm qua nữa. Nguyệt Thư muốn hỏi chuyện bác Ngàn nhưng còn ngần ngừ vì trông bác quàu quàu phát ngán.

Chiếc nón sùm sụp che mặt, mà gương mặt bác thì chẳng chịu thân thiện với ai.

Cố bấm bụng, Nguyệt Thư hỏi với vẻ thân mật:

- Bác Ngàn ơi! Bác làm ở đây lâu chưa? Cái giếng này chắc đào lâu lắm rồi hả bác? Vậy mà nước vẫn trong vắt?

Bác Ngàn không nói gì cứ gật gật, lắc lắc cái đầu.

Cả bọn nhìn nhau ngơ ngác, chẳng lẽ bác Ngàn không nói được. Bác Ngàn lặng lẽ xách nước.

Nguyệt Thư đưa tay chỉ:

- Giếng sâu, thấy ghê quá bác nhỉ? Ở dưới có gì không bác?

Tổ Mẫn hỏi dồn:

- Có ma không bác?

Nam Khang cười khì:

- Ma đầy nhóc ở dưới giếng đó.

Tổ Mẫn đập vai Nam Khang:

- Nói bậy không hà!

- Sợ sao còn hỏi. Hỏi xem bác có thấy ma không? Có bị ma nhát không?

Duy Bảo bình luận:

- Bác Ngàn là người quen thân hông bị nhát đâu. Ma chỉ nhát mấy bạn thôi.

- Bảo cũng bị nhát luôn chứ đừng nói giỡn.

Nghe nhóm sinh viên bàn tán, bác Ngàn gừ gừ trong cổ họng rồi khoa tay múa chân, chẳng ai hiểu bác muốn nói gì.

Nguyệt Thư hỏi khế:

- Bác nói gì nhỉ?

Nam Khang lém lỉnh giải thích:

- Nói quý cô nương là những kẻ nhát gan.

Nguyệt Thư xì dài:

- Nam Khang gặp ma xem có nhát không thì biết.

Duy Bảo thì giải thích khác:

- Bác Ngàn bảo trả giếng lại cho bác ấy.

Nam Khang bông đùa:

- Ủ phải, trả giếng lại để bác múc mấy con ma lên cho quý vị xem... hự... hự...

Tịnh Đoan ré lên:

- Ôi! Ông rên giống ma, khiếp quá.

Duy Bảo nghi ngờ:

- Không chừng làm ma nhát mấy bạn đây.

Nguyệt Thư bỗng nhìn Nam Khang chăm chú cô vẫn còn nhớ bóng ma áo trắng lướt qua cửa sổ, hình dáng phất phơ mặt quỷ gớm ghiếc răng nanh hãi hùng.

Nguyệt Thư rùng mình lắc đầu.

Hiếu tia nhìn của Nguyệt Thư, Nam Khang chợt dạ, phân trần:

- Ê! Tui chỉ làm ma trên xe cho quý vị đỡ buồn ngủ thôi ghen.

Thiên Tùng im lặng này giờ, bỗng lên tiếng hỏi:

- Quý vị tin là ở nhạc viện này có ma không?

Nguyệt Thư phát biểu:

- Nhạc viện cổ quái, kỳ bí, âm u chắc chắn là có ma.

Tịnh Đoan đồng tình:

- Không có mới là chuyện lạ, ở đây toàn là âm khí.

Nam Khang cà rỡn:

- Có dương khí tui tui nữa nghe?

Cả bọn cười rần, phút chốc quên hết mọi chuyện ma quỷ trên đời. Giọng Thầy Việt Thái hào hứng:

- Các em học âm nhạc lại thực tập ở nhạc viện trên cao nguyên này thật thú vị phải không?

Nguyệt Thư than phiền:

- Sợ ma muốn chết chứ có thấy thú vị gì đâu thầy.

Thầy Việt Thái ân cần:

- Đẹp chuyện ma đi! Các em thấy nơi đây cao nguyên đồi núi trập trùng, ngàn thông xanh ngút mắt, hoa dã quỳ mọc rục rờ sườn đồi đẹp biết bao.

Thiên Tùng hí hửng:

- Không khéo tui em trở thành nhạc sĩ sáng tác nhạc hết đó thầy.

Thầy Việt Thái vui vẻ:

- Làm nhạc sĩ thì tốt chứ sao?

Duy Bảo lí lắc:

- Mình sẽ sáng tác, ca sĩ nào độc quyền hát đây?

Tổ Mẫn chế nhạo:

- Nhạc của Bảo chắc để dành cho các cháu mẫu giáo hát.

Duy Bảo hứ nhẹ:

- Mẫn nói tui không biết sáng tác nhạc tình cảm hả? Nè, bài đầu tiên tui viết cho Mẫn đó.

Cả bọn vỗ tay vang rền. Tổ Mẫn then thùng, đỏ mặt rần lên.

Rồi Tổ Mẫn kênh mặt lên thách Duy Bảo:

- Ông thử sáng tác xem tui duyệt được không?

Duy Bảo nhe răng cười:

- Chẳng những duyệt được mà Mẫn còn giành hát nữa đó.

Thầy Việt Thái hóm hỉnh:

- Các em tự do sáng tác cho các ca sĩ nữ của mình hát đi.

Cả bọn quay sang Thiên Tùng, nhao nhao:

- Ê! Lớp trưởng sáng tác độc quyền cho ai hát đây?

Thiên Tùng ngẩn ra. Sáng tác cho ai hát? Tất nhiên người phải ngự trị trong tim Thiên Tùng, và đang ngự trị...

Ánh mắt ấm áp hướng sang Nguyệt Thư với tia nhìn dịu dàng, tình tứ và chỉ có Nguyệt Thư mới hiểu và đón nhận tia nhìn thiết tha đó.

Con tim Thiên Tùng đập rộn. Không phải đợi thầy Việt Thái gợi ý đâu. Nhất định chuyển đi thực tập này, Thiên Tùng sẽ viết những bài tình ca nồng nàn trên cao nguyên.

“Ơi cao nguyên vàng cháy hoa dã quỳ

Cao nguyên chập chùng đồi xanh

Núi xanh, sương lam giăng giăng bàng bạc...”.

Và nhạc viện trầm mặc cho ai thần thờ.

Nam Khang vẫn không tha Thiên Tùng:

- Thiên Tùng im lặng suy tư, chắc đang hình thành nốt nhạc. Xong cả chưa, gảy lên cây ghita đi.

Thiên Tùng đập vai Nam Khang:

- Sáng tác phải im lặng thả hồn. Áo ào như mây nhạc bay hết rồi...

Nam Khang nheo mắt:

- Tao bay thì mây còn. Sao, dành cho quý vị tóc dài nào vậy?

- Dành cho mây đấy.

Nam Khang ré lên:

- Mây mà sáng tác dành cho tao chắc thiên hạ chạy hết.

Thiên Tùng hát hàm:

- Sao chạy?

Nam Khang cười giải thích:

- Hai thằng đực rửa một đàn, một hát là thấy lạ rồi, chưa kể hiện tượng đáng ngờ nữa đó.

- Thằng quý!

Cả bọn say sưa trò chuyện. Thầy Việt Thái nói mấy câu đã đi ra ngoài.

Nguyệt Thư đề nghị:

- Ở trong phòng ngột ngạt mình ra bên ngoài chơi.

Mọi người lục đục kéo nhau ra tiền sảnh.

Ngoài sân nhạc viện loang loáng ánh trăng non.

Cây cối im lìm, vầng trăng trở nên lạnh lẽo cô đơn.

Nguyệt Thư nhìn quanh, không gian chùng hiu hắt ảm đạm.

Gió bỗng ùa về buốt lạnh.

- Hú... hú... hú...

Trong đêm tối, tiếng hú vang lên thật rùng rợn.

Tiếng hú của thú hoang? Của núi rừng? Của cái gì chẳng ai biết.

Nguyệt Thư khiếp đảm ba chân bốn cẳng chạy về phòng. Tịnh Đoan, Tố Mẫn cũng lục đục chạy theo.

Chẳng biết mấy tên con trai có còn ngồi ở ngoài đó.

Nhảy phóc lên giường, Nguyệt Thư trùm mền kín mít.

Bên ngoài bóng tối rờn rợn. Im lặng hoàn toàn, im lặng đến ghê người.

Nguyệt Thư không muốn nghe, muốn nghĩ gì cả, cô bịt chặt hai tai lại để ngủ. Thế mà Nguyệt Thư vẫn đến bên cửa sổ nhìn ra ngoài.

Tiếng hú theo gió đến thật gần và một bóng đen lù lù xuất hiện. Bóng đen quần áo rộng thùng thình ẻo lả như lướt trên mây trên gió, mái tóc dài xo tung bay phần phật.

Hai cánh tay thông theo quơ quào trong không khí.

Rồi một bóng trắng như làn khói mỏng từ cũi âm bay tới. Cả hai bắt đầu một điệu ca thán rên xiết đầy ai oán.

Nguyệt Thư kinh hoàng muốn hét lên mà miệng cứng đờ, tiếng ú ớ cũng chẳng thốt ra được.

Những cái lưỡi dài ngoằng đỏ ối thật kinh dị cứ quơ quơ trước mặt Nguyệt Thư:

- Đói lắm! Lạnh lắm. Kéo tôi lên khỏi giếng đi!

- Xuống giếng... đi! Cho tôi lên đi!

Cái giọng âm u cứ xoáy mãi vào tai Nguyệt Thư. Khắp người lạnh toát, Nguyệt Thư nhìn trừng vào bóng ma kỳ quái. Lòng cô hoang mang tột độ, đầu óc rối rắm, chơi vơi.

Bỗng bóng đen cười khàn khàn, bàn tay xương xẩu kéo tay Nguyệt Thư.

- Ra giếng chơi! Xuống giếng với ta! Xuống tắm! Mát lắm!

- Ủm!

Vèo... Nước văng tung toé.

Nguyệt Thư kinh hoàng bạt vía, cô có cảm giác bị quăng tồm xuống giếng.

Nguyệt Thư chỉ còn biết hét lên:

- Á! Cứu tôi!

- Dậy! Dậy đi! Nguyệt Thư!

Tịnh Đoan cất giọng dịu dàng lay gọi bạn.

Nguyệt Thư giật mình ngơ ngác. Đôi mắt thất thần nhìn lên trần nhà, mếu máo:

- Ma! Ma!

Tổ Mẫn lo lắng:

- Mi lại nằm mơ nữa à?

Nguyệt Thư run run:

- Ta đang ở đâu đây?

- Mi ở trong phòng mà.

Đầu óc nhức như búa bổ, nhưng Nguyệt Thư nhớ mang máng:

- Ta thấy bị quăng xuống giếng.

Tịnh Đoan hốt hoảng:

- Ai quăng mi hả Thư?

- Con... ma...

- Lại bị ma nhát. Đêm qua, ta nghe ma con nít khóc lạnh mình luôn.

Nguyệt Thư than thở:

- Ma quỷ lộng hành nhạc viện, làm sao ở đây nổi.

Tổ Mẫn lẩm bẩm:

- Phải xin về thôi, ta cũng sợ quá rồi.

Bọn con gái kéo nhau qua phòng nam. Nguyệt Thư nhanh nhẩu:

- Xin với thầy về đi Thiên Tùng ơi. Bọn mình không ở đây nữa đâu.

Thiên Tùng nhẹ nhàng:

- Đang thực tập sao về được Thư?

Nguyệt Thư cất giọng ráo hoảnh:

- Mình không thực tập nữa đâu. Nhạc viện hoang tàn vắng vẻ thấy ghê, cứ thấy ma hoài, ớn quá!

Tịnh Đoan phụ hoạ:

- Nhạc viện gì ma quỷ lộng hành phát khiếp.

- Lạ thật! Sao mấy bạn cứ thấy ma hoài vậy?

Tổ Mẫn nhận định:

- Lũ ma chỉ biết ăn hiếp con gái.

Duy Bảo nói tỉnh:

- Thì tại các bà sợ ma.

Nguyệt Thư khỗ sở:

- Bảo gặp ma thì biết, kinh hoàng luôn. Thư nhất định về không ở đây nữa.

Thiên Tùng nhẹ nhàng:

- Bọn mình đang thực tập xong đợt thì thi tốt nghiệp ra trường. Bỏ dở dang không ổn đâu Thư.

Nguyệt Thư than vãn:

- Vậy phải làm sao hả?

- Tiếp tục ở đây thực tập.

Nguyệt Thư rụt cổ:

- Thư sợ ở đây quá rồi.

Thiên Tùng động viên:

- Cố gắng đi Thư, có bọn mình bên cạnh.

Duy Bảo cà rớn:

- Dương khí sẽ đánh bại âm khí. Duy đừng lo.

- Thư gặp ma hoài mà bảo đừng lo.

Tịnh Đoan kể:

- Nhỏ Thư mới bị ma xô xuống giếng đó.

Thiên Tùng trấn an:

- Chỉ là giấc mơ thôi mà.

Nguyệt Thư chép môi:

- Mơ hay thật gì mình cũng hồn xiêu phách lạc, thần kinh rất căng thẳng.

Tổ Mẫn than oán:

- Ở đây mãi chắc bị bệnh thần kinh quá.

Nam Khang nhe răng cười đưa ý kiến:

- Mấy bà cứ tập sống chung với ma đi.

Nguyệt Thư le lưỡi:

- Eo ôi! Ma mà sống chung với nó à?

- Tức là đừng thèm sợ nó.

Tịnh Đoan nhận định:

- Hề thấy nó là sợ phát khiếp rồi.

Nam Khang nhẹ giọng khuyên:

- Đừng thèm thấy?

Nguyệt Thư phản nản:

- Nó cứ lù lù xuất hiện, chứ ai muốn thấy.

Nam Khang hỏi lại:

- Có phải Thư thấy con ma trong giấc ngủ không?

Nguyệt Thư bần chồn:

- Dường như là vậy. Thư cũng không biết nữa.

- Tốt nhất là Thư đừng ngủ thì con ma sẽ không tới.

- Vô duyên! Thức hoài hả?

- Đúng vậy.

Nam Khang kết luận:

- Người ta nói đi đêm có ngày gặp ma. Vậy tốt nhất các bạn cứ xem lúc nào cũng là ban ngày và đừng bao giờ ngủ, đỡ có con ma nào dám nhát.

Duy Bảo cười lớn:

- Ha ha... Hi hi... Đó là bí quyết chống gặp ma đấy.

Nam Khang đắc ý:

- Mấy bạn hãy áp dụng đi. Vô cùng hữu hiệu!

Nguyệt Thư trề môi:

- Tưởng mấy bạn có ý kiến gì hay giúp bọn mình tránh gặp ma, ai ngờ trót quớt.

Bỗng dưng, Duy Bảo nhận xét:

- Tôi nghĩ con ma thích ai thì nó tìm người đó.

Nguyệt Thư hốt hoảng ré lên:

- Hồng phải vậy đâu!

Duy Bảo cười tỉnh bơ:

- Chứ còn gì nữa, con ma có vẻ thích Nguyệt Thư nhiều nhất, coi chừng nó bắt Thư đi theo luôn.

Nguyệt Thư tá hỏa:

- Bảo nói thấy ghê quá!

Thiên Tùng xua tay la Duy Bảo:

- Nguyệt Thư đã sợ mà mi cứ hù.

Duy Bảo gãi đầu:

- Hù cho Nguyệt Thư hết sợ.

Nguyệt Thư phản nản:

- Ở nhạc viện âm u này mãi ai cũng sợ phát khiếp.

Thiên Tùng thông báo:

- Hôm nay không ở đây nữa.

Nguyệt Thư mừng rỡ hỏi:

- Chuyển chỗ ở hả? Đi đâu hả?

Thiên Tùng hạ thấp giọng:

- Đi nghiên cứu.

Nguyệt Thư thất vọng:

- Rồi trở về đây hả?

Thiên Tùng cười khì..

- Chứ đâu có đi luôn, đây là chốn đi về mà.

- Vậy mà cũng nói.

Duy Bảo tài lanh:

- Nói để cho quý vị chuẩn bị chứ.

Tĩnh Đoan vô tư:

- Chuẩn bị gì chứ?

- Chuẩn bị... diện.

Tịnh Đoan nguýt mắt:

- Xí!

Duy Bảo tỉnh bơ:

- Hôm nay ở nhạc viện cổ này váy áo chưa có dịp trưng bày.

Tức quá, Tịnh Đoan nói nhanh:

- Hôm nay tui vẫn diện váy áo đó chứ.

Nam Khang chen vô chọc:

- Mấy bà mà diện ở đây cho mấy con ma xem.

Tức thì Nam Khang bị Nguyệt Thư đập một phát lên vai và cự nự:

- Ông khoái nhắc đến ma quá hà.

Nam Khang cười khì khì:

- Đã bảo là sống chung với ma cho thân thiện.

Nguyệt Thư đốp chát:

- Có một ma nữ liêu trai cho ông thân thiện kìa.

Nam Khang vờ hỏi:

- Đâu?

- Ngoài giếng nước đó.

Nam Khang không chừa:

- Ma ngoài giếng nước là bạn của phe tóc dài.

Tưởng chừng như vẫn thấy bóng trắng phất phơ đẩy mình xuống giếng,

Nguyệt Thư hoảng hốt hét lên:

- Á! Trời ơi! Ma!

Và Nguyệt Thư ngó ra ngoài lo lắng, như sợ con ma từ dưới nước chui lên.

Thiên Tùng cắn nhả Nam Khang:

- Nguyệt Thư đang sợ mà mày cứ đem mấy con ma về.

Cả bọn cười rộ lên trước câu dí dỏm của Thiên Tùng.

Thiên Tùng dặn dò:

- Thầy bảo chúng ta đi thực tế nghiên cứu về các loại đàn nhạc dân tộc rồi về ghi chép hệ thống lại. Suốt ngày đi thực tế ở bên ngoài rất vui.

Buổi chiều trở về nhạc viện, Nguyệt Thư lại thấy tâm trạng bức bối làm

sao. Nguyệt Thư ấn tượng về cái giếng nước.

Trong lúc các bạn xách nước, thì Nguyệt Thư ngồi tránh xa.

- Phải chi có nước máy ở trong nhà thì hay biết mấy.

Tổ Mẫn lên tiếng:

- Có nước máy thì phải có nhà vệ sinh, phòng tắm.

Nguyệt Thư gật đầu:

- Đầy đủ tiện nghi chứ sao.

Tịnh Đoan thắc mắc:

- Không hiểu sao trường cho mình thực tập ở nhạc viện này nhỉ?

Nguyệt Thư phàn nàn:

- Nhạc viện cổ quái xuống cấp trầm trọng mà bắt mình chui vào ở.

Tổ Mẫn chép môi:

- Làm như ở đây có kho tàng kho báu.

Duy Bảo chen vào:

- Có kho báu đó, mấy phòng chứa toàn nhạc cụ quý hiếm.

Tịnh Đoan trề môi:

- Nhạc cụ chứ có phải bình cổ hay thú rừng quý hiếm đâu.

Duy Bao hỏi lại:

- Đoan nói nhạc cụ không quý hiếm à?

Nguyệt Thư đưa tay chỉ nhạc viện:

- Cả tòa lâu đài sắp đập này cũng quý hiếm.

Nam Khang hăm he:

- Dám nói nhạc viện sắp đập, coi chừng nghe Thư.

Nguyệt Thư đĩnh chính:

- Thư nói sắp trùng tu chứ bộ.

Thiên Tùng chép miệng tiếc rẻ:

- Phải hồi đó mình học thiết kế để giờ đi trùng tu các công trình cổ.

Nguyệt Thư nhìn Thiên Tùng:

- Thôi nha! Đừng có núi này trông núi nọ.

Nam Khang cười diễn giảng:

- Hà hà... Nguyệt Thư nhắc mà chỉ chấm cô nào một cô thôi nghe Tùng.

Lộn xộn thì biết tay thư.

Nguyệt Thư đập vai Nam Khang:

- Coi chừng đó!

Nam Khang nhăn nhó:

- Người ta nói hộ giùm, không cảm ơn mà còn... dữ.

Tổ Mẫn lạnh chanh:

- Nam Khang nói Thư dữ chứ anh Tùng thấy hiền khô hà.

Thiên Tùng cười ra vẻ:

- Mấy bạn muốn nói gì cứ nói.

Tổ Mẫn tiếp liền:

- Miễn đúng thì thôi.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 3

Buổi tối trong phòng Thiên Tùng ôm cây đàn ghita gảy vu vơ bản nhạc đã hình thành.

Bên ngoài, bóng tối phủ giăng. Không gian u tịch, bỗng dậy lên một mùi hương.

Hương hoa lài nồng nàn thoảng bay trong gió. Tiếp theo đó là một cảm giác rờn rợn khiến mấy tên con trai nhìn nhau. Duy Bảo hỏi Thiên Tùng:

- Mà có tin ở nhạc viện này có ma không Tùng?

Thiên Tùng buông cây đàn xuống:

- Ai biết có hay không.

Nam Khang góp ý:

- Ma là cái gì huyền ảo liêu trai không thật.

Duy Bảo thắc mắc:

- Tại sao các bạn nữ cứ thấy ma nhát hoài vậy?

Nam Khang khẳng định:

- Bởi vậy mới thấy mờ mờ ảo ảo như khói như sương trong giấc ngủ.

Thiên Tùng thú nhận:

- Đêm đầu tiên đến đây, giữa khuya tao ngồi nghe đàn bên cửa sổ, thấy có một bóng trắng chờn vờn.

Duy Bảo kêu lên:

- Ồi! Sao mà không kể với tụi tao.

- Tao nghĩ là mình bị ảo giác.

- Cũng có thể, tại thằng Khang giả ma trên xe nên đứa nào cũng ớn tưởng.

Thiên Tùng chép môi:

- Không hiểu sao bên phòng nữ thấy ma hoài.

Duy Bảo tiếp lời:

- Tịnh Đoan nói có nghe tiếng con nít khóc ai oán lắm.

Nam Khang phân vân:

- Chuyện này chẳng biết sao, chẳng lẽ ma quỷ lộng hành ở đây.
- Người ta bảo những nơi âm u hoang vắng, điêu tàn thì hay có ma.

Thiên Tùng xua tay rồi rít:

- Thôi, đừng tìm hiểu chi cho mệt.
- Tại mấy bạn nữ có bị ma nhát nên mình thấy không yên.

Nam Khang bật hỏi:

- Vậy phải làm gì?

Duy Bảo ôn tồn:

- Khám phá bí mật coi có gì không?
- Có ma!
- Thằng quỷ!

Thiên Tùng bày tỏ:

- Tao lại thích khám phá nhạc viện cổ này xem nó như thế nào?

Duy Bảo bật cười:

- Thì nó như một tòa lâu đài cổ kính.
- Điều quan trọng là tòa lâu đài có nhiều phòng.
- Thằng quỷ! Vậy mà cũng nói.

Duy Bảo phân bua:

- Tao nói không phải sao? Tòa lâu đài nhiều phòng thênh thang như là khách sạn.

Nam Khang đưa ý kiến:

- Tại sao người ta không trùng tu nhạc viện cổ này để làm khách sạn nhỉ.
- Tao nghĩ là đắt khách lắm đây.

Thiên Tùng cười xúi giục:

- Mà nên đề nghị ông nhà nước.

Duy Bảo lên tiếng:

- Có lẽ người ta không có kinh phí trùng tu nên để nhạc viện âm u, buồn hiu thế này.

Thiên Tùng nói thêm:

- Âm u nên ai cũng thấy kỳ bí có ma.

Cả ba nói chuyện giữa đêm khuya.

Thiên Tùng cầm đàn cất tiếng hát êm đềm:

“Ai vun đồi.

Thông xanh mơ

Ai cao nguyên lạnh.

Gió cô đơn buồn

Ai hồ biếc

Ai khói vương

Ai trăng mộng tưởng

Ai hồn hoang liêu...”.

Tiếng ca chưa dứt thì bóng áo trắng chập chờn lướt tới.

Giọng ma quái như từ cõi âm ty vọng lên:

- Em... ở dưới giếng lên... lạnh quá, ca cho em nghe nữa đi.

Tay chân rụng rời, hồn Thiên Tùng như treo người trên cành cây cao. Một bàn tay lay nhẹ vai Thiên Tùng:

- Suốt đêm mày gục ở đây hả Tùng? Sao không vào ngủ?

Thiên Tùng ngơ ngác nhìn Nam Khang và Duy Bảo.

- Tao gục ở đây hả?

Thiên Tùng ngóc đầu dậy vẫn chưa hoàn hồn:

- Vậy là suốt đêm Thiên Tùng đàn hát rồi gục xuống bàn bên khung cửa sổ.

Nam Khang cà rờn:

- Tao với thằng Bảo đâu có giành hết chỗ ngủ đâu mà mày chẳng chịu vô mừng.

Thiên Tùng thì thào:

- Tao thấy ma rủ ra giếng nước.

Duy Bảo kêu to:

- Trời ạ! Ma rủ đi à?

Nam Khang hỏi dồn:

- Mày có đi không.

- Có! Tao ra ngoài giếng nước, tối om hà. Hồn ma nhảy múa, bảo tao hát.

Duy Bảo lo lắng:

- Không khéo oan hồn ma xô mày xuống giếng thế mạng.

Nam Khang hỏi nhanh:

- Oan hồn ma có xô mày không?

Thiên Tùng bối rối:

- Tao cũng không biết nữa.

- Đi theo hồn ma ra giếng nước, ghê quá.

Duy Bảo nhớ ra:

- Nhưng mà thằng Tùng vẫn nằm gục ở đây mà.

Nam Khang kết luận:

- Vậy là nằm mơ thấy ma nhát, không sợ.

Thiên Tùng khiếp sợ hãi hùng mà Nam Khang tỉnh bơ:

- Mày chưa gặp ma nên nói giỏi.

Nam Khang thắc mắc:

- Ê! Mày thấy ma nam hay nữ vậy?

- Tao đâu có biết.

- Phải biết chứ. Tóc có dài không?

Duy Bảo lý giải tỉnh bơ:

- Chắc chắn ma nữ, vì nữ mới quyến rũ Thiên Tùng.

Duy Bảo cười chọc:

- Vậy là mày gặp oan hồn “trinh nữ” rồi.

Mặt Thiên Tùng nhăn nhó thảm hại:

- Thằng quý! Tao đang thắc mắc tại sao lại thấy ma chứ.

- Nhà ở có ma thì thấy ma chứ sao?

- Nhưng thời đại này mà ma quý lại lộng hành sao?

- Thời đại nào ma quý chẳng lộng hành?

Thiên Tùng nhăn mày:

- Nói chuyện với tui bây, tao muốn phát khùng lên được.

Thầy Việt Thái trịnh trọng với đám sinh viên:

- Đây là bà Hồ Thúc mẹ vợ tôi. Còn đây là Hồ Thủy vợ sắp cưới của tôi.

Hai người đang du lịch Đà Lạt sẵn ghé qua thăm nhạc viện.

Như lũ học trò nhỏ, cả bọn thốt lên:

- Chào bà! Chào cô!

Rồi ngớ người ra, chẳng biết làm gì, nói gì nữa. Cả bọn nhìn nhau thắc mắc, nhưng chỉ biết im lặng.

Như hiểu ý đám sinh viên, thầy Việt Thái mỉm cười:

- Các em cứ tự nhiên nhé. Bà và cô chỉ ghé cho biết nhạc viện, không ảnh hưởng gì đến việc thực tập của các em đâu.

Cô Hồ Thủy liếc nhìn mấy cô sinh viên với vẻ kiêu kỳ ra cái điều ta đây đẹp nhất.

Tổ Mẫn nhủ thầm:

- Biết rồi! Gương thần mới bảo cô đẹp chứ gì, nhưng có người đẹp nhất nghe cô.

Khi ba người vừa đi khuất, Nguyệt Thư nhìn Tổ Mẫn khẽ hỏi:

- Mi làm nhảm gì đó Mẫn?

“Ừa! Vậy là mình đã nói ra à?” Tổ Mẫn mỉm cười:

- Mi thấy cô Thủy có đẹp không?

- Đẹp! Cô ấy là người mẫu mà.

- Vậy là thầy Việt Thái có vợ sắp cưới.

Tịnh Đoan nhận định:

- Không có mới là chuyện lạ chứ.

Tổ Mẫn lại phát biểu:

- Làm bộ nói ghé thăm nhạc viện chứ thực chất là ghé thăm thầy.

Nam Khang pha trò:

- Thăm thầy chẳng lẽ thăm đám thực tập tụi mình à.

Nguyệt Thư thắc mắc:

- Không biết thăm thầy rồi hai người còn làm gì nữa không?

Duy Bảo lém lỉnh hỏi:

- Làm gì là làm gì?

Tịnh Đoan thản nhiên:

- Cô làm gì cũng mô ảnh hưởng đến việc thực tập của mình.

Nam Khang tình nghịch:

- Nếu thầy cứ mãi đi chơi với cô, thì có ảnh hưởng đó ghen.

Nguyệt Thư tỉnh bơ:

- Ảnh hưởng là mình được đi chơi theo.

Thiên Tùng nhú mày:

- Ủa! Sao các bạn cứ mãi bàn tán chuyện của thầy?

Tịnh Đoan cười bảo:

- Chuyện ni lạ mà không bàn tán sao?

- Có gì lạ đâu?

Tịnh Đoan khẳng định:

- Thầy có bồ đến thăm là lạ chứ còn gì.

Nguyệt Thư thốt lên:

- Nhạc viện huyền bí, âm u mà cô thì rực rỡ sáng chói.

Duy Bảo cười phá lên:

- Trời ạ! Chẳng lẽ Thư bảo cô cũng nên huyền bí âm u như nhạc viện?

Nguyệt Thư phân bua:

- Thư muốn nói là có sự tương phản.

Tố Mẫn thắc mắc:

- Sao mọi người không ở đây sinh hoạt với mình nhỉ?

- Người ta tham quan nhạc viện chứ sinh hoạt với mình làm chi.

- Sinh hoạt cho vui.

Duy Bảo trả lời tỉnh bơ:

- Người lớn có chỗ vui riêng.

Tố Mẫn hỏi tới cùng:

- Chỗ nào hả?

Duy Bảo nheo mắt cho Tố Mẫn:

- Tố Mẫn cứ đi mà hỏi thầy.

- Vô duyên. Ai hỏi bậy vậy?

Cả bọn cười ré lên. Thiên Tùng tặc lưỡi:.

- Mình không biết các bạn thắc mắc chuyện này đến bao giờ mới thôi.

Nguyệt Thư thản nhiên:

- Đến khi nào hết thắc mắc.

Thiên Tùng lắc đầu hết biết. Nguyệt Thư cắc có hỏi lại Thiên Tùng:

- Còn Tùng có thắc mắc gì không?

Duy Bảo láu táu đáp thay Thiên Tùng:

- Thiên Tùng thắc mắc về Nguyệt Thư đấy.
- Thắc mắc gì hả?
- Thắc mắc là Nguyệt Thư nằm mơ thấy ma mà sao không thấy Tùng?

Thiên Tùng đập vai Duy Bảo một cái chát:

- Thằng quý!

Nguyệt Thư hồn nhiên:

- Thư cũng mong là nằm mơ thấy Tùng chứ đừng thấy ma khiếp quá.

Duy Bảo cười phá lên:

- Vậy là Thư thú nhận rồi nha?

Nguyệt Thư e thẹn:

- Thú nhận gì hả?

Bỗng Thiên Tùng lên tiếng cứu nguy cho Nguyệt Thư:

- Mình cũng vậy đó. Thích chiêm bao thấy Thư hơn thấy ma. Thấy Thư thú vị hơn nhiều.

Nam Khang nháy mắt với Thiên Tùng:

- Hai người công khai cùng một lúc ngộ quá ta.

Thiên Tùng tỉnh bơ:

- Được dịp thì công khai hà.

Không quan tâm lời Thiên Tùng mà Nguyệt Thư hỏi dồn:

- Tùng cũng thấy ma hả?

Nam Khang nhanh nhẩu đáp thay:

- Thiên Tùng thấy oan hồn ma về khóc hu hu kéo nó ra giếng nước.

Nguyệt Thư lo lắng:

- Có bị xô xuống giếng nước không hả Tùng?

Thiên Tùng lắc đầu:

- Hồn ma nhảy múa bắt Tùng hát.

Tổ Mẫn nhanh miệng:

- Hát xong, nó xô Tùng đấy.

Tịnh Đoan nhìn quanh quất rụt cổ lo sợ:

- Nhạc viện có ma, làm sao dám ở đây.

Duy Bảo nói cứng:

- Đừng sợ, có tui tui đây mấy bạn khỏi lo.

Tịnh Đoan trề môi:

- Mấy ông làm gì được con ma chứ?

Duy Bảo thản nhiên:

- Khống chế nó làm cho nó sợ.

Tổ Mẫn nhìn Duy Bảo:

- Coi chừng, không khống chế được nó mà bị nó vạ cổ lơ đi.

Duy Bảo cắc cớ hỏi:

- Mẫn không tin Bảo trị được ma à?

Tổ Mẫn lắc đầu:

- Thầy bùa còn trị không được, nói gì đến Bảo chỉ là tay ngang.

Duy Bảo cười tự tin:

- Tay ngang mà ma sợ đó.

Tổ Mẫn không tin:

- Ma sợ Bảo hay Bảo sợ ma đó?

Tịnh Đoan phụ họa:

- Đúng rồi, hỏi lại đi. Ai sợ ai?

Duy Bảo gãi đầu:

- Thì mấy bà sợ ma chứ ai.

Nguyệt Thư đưa tay lên môi:

- Đừng nói chuyện ma nữa.

- Vậy nói chuyện quỷ hén?

Nguyệt Thư nguýt mắt:

- Vô duyên!

Duy Bảo cải chính:

- Thư mới vô duyên. Mấy bạn nói chuyện ma trước chứ ai.

Tịnh Đoan phát biểu:

- Ở trong ngôi nhà hoang phế lạnh lẽo này dù không muốn chắc chắn cũng phải nói chuyện mấy con ma.

Thật lạ lùng!

Có cái gì kỳ bí trong nhạc viện này cả bọn không sao hiểu nổi.

Ban ngày mọi người thực tập, làm việc bên nhau, trò chuyện ríu rít. Khi màn đêm buông xuống nhạc viện như chìm trong hoang liêu ghê rợn. Càng lúc Nguyệt Thư thấy nhạc viện càng đáng sợ. Tường rêu xám xịt, các phòng hoang lạnh.

Chẳng biết bên trong các phòng vắng lặng đó có gì không?
Buổi tối!

Gió thổi ào ào. Cơn giông kéo đến, tia chớp lóe sáng như xé bầu trời đêm. Sấm nổ rền vang.

Mưa ào ạt trút nước.

Ngoài khung cửa sổ có tiếng hú dài ghê rợn, rồi tiếng rên hừ hừ... thê thảm.

Trong phòng, ba cô gái trùm chăn kín đầu nằm im thín thít trên giường. Nguyệt Thư căng thẳng muốn nín thở.

Bỗng Nguyệt Thư thấy một bóng đen chồm vờn bước vào phòng.

Bóng đen đến bên giường cúi sát mặt Nguyệt Thư, hươ hươ chiếc lưỡi đỏ như máu, hai bàn tay xương xẩu chụp vào chiếc mền Nguyệt Thư đang đắp. Hồn Nguyệt Thư như treo ngược trên mây, nỗi khiếp sợ khiến Nguyệt Thư lạnh toát gai ốc nổi khắp người.

- Ối! Ma... má... cứu tôi!

Tiếng thét của Nguyệt Thư rơi vào thinh lặng.

Hồn ma phát phơ, đảo tới đảo lui rồi là ra khỏi phòng biến mất vào bóng đêm, tưởng chừng như là chưa từng xuất hiện. Oan hồn ma chập chờn lù lù hiện ra trong phòng mấy tên con trai.

Thiên Tùng, Duy Bảo, Nam Khang vẫn chưa ngủ.

Trời mưa, gió thổi vù vù. Điện cúp, ngọn nến cháy le lói không đủ sáng

khắp phòng.

Căn phòng vốn đã âm u ẩm mốc, nên càng thêm mờ ảo âm u. Bóng tối như đồng lõa với bóng ma đen ma quái.

Hồn ma dật dờ, cái đầu lâu lúc lắc trên cái cổ ồm tong dài ngoằng.

Bàn tay xương xẩu, móng vuốt nhọn hoắt quờ quào khắp mặt Duy Bảo và như muốn quặp chặt vào vai anh.

Duy Bảo kinh khiếp run lấy bầy. Cổ họng khô khốc, Bảo muốn hét lên mà sao chỉ ú ớ.

- Ma... ma....

Bóng đen ma quái rên hự hự:

- Đói lắm! Lạnh... lạnh...

Duy Bảo toát mồ hôi. Hồn vía không còn khi bóng ma chụp vào tay anh:

- Đi! Đi với ta ra giếng!

Như kẻ mộng du, Duy Bảo bước theo bóng ma dật dờ.

Một bóng trắng hai tay vẩy vẩy lù lù hiện ra trước mắt Duy Bảo. Duy Bảo căng mắt nhìn. Bóng tối mịt mù, sự thật hay là hư ảo? Đầu óc chệnh choáng, Duy Bảo không còn biết gì, không nhận định được. Mọi thứ mờ ảo như khói sương giăng.

Bóng trắng nhảy múa bên thành giếng. Tiếng hú dài từ cõi âm ty vọng lại.

Giọng ma quái ai oán rủ rê:

- Xuống... giếng... chơi.

Duy Bảo kinh hoảng.

- Trời ơi!

Bảo mà bị xô xuống giếng thì chết mất. Tiếng cười the thé vang lên:

- Hà... hà... xuống chơi!

Nhìn thấy bóng trắng là đà bên thành giếng, Duy Bảo đâm ra mơ hồ, đôi mắt Bảo bắt đầu sinh ảo giác:

Lại một bóng đen chui lên từ giếng.

Miệng Duy Bảo há ra những quai hàm cứng đờ, Bảo không nói gì được.
Toàn thân Bảo rã rời, sống lưng lạnh buốt.

Bóng đen ma quái bầu cổ Duy Bảo.

Ồi! Nó sẽ lôi Duy Bảo xuống giếng đây.

Giọng khàn khàn rít lên:

- Ha ha... Có đưa thể mạng rồi.

Cái giọng của còi âm ty địa ngục khiến Duy Bảo kinh hồn bạt vía. Sợ điếng người, Duy Bảo hét lên:

- Đừng... xô!

Và Duy Bảo mở trừng mắt khi thấy bóng đen xô mạnh một người xuống giếng.

- Ối!

Vẫn là tiếng thét của Duy Bảo, phút chốc bóng đen, bóng trắng xẹt nhanh như những con đom đóm.

Duy Bảo thiếp đi chẳng còn biết gì nữa.

Đằng Đông, mặt trời ửng đỏ.

Sương lam giăng giăng trên đồi bắt đầu nhạt dần như những làn khói bay bay.

Những tia nắng hồng xuyên qua khung cửa sổ chiếu vào phòng. Nam Khang kinh dị khi phát hiện Duy Bảo nằm dưới đất nơi cửa ra vào.

- Trời đất! Sao nằm đây hả Bảo? Mà đâu phải con nít mà té khỏi giường rơi bịch xuống đất.

Duy Bảo dụi mắt ngó quanh:

- Tao nằm đây hả?

Thiên Tùng và Nam Khang xúm lại đỡ Bảo lên giường.

Nét hoảng sợ vẫn còn hiện trên gương mặt Duy Bảo:

- Vậy là nằm mơ?

Nam Khang pha trò:

- Mơ thấy em nào hả mậy?

Duy Bảo vỗ vỗ trán:

- Một cơn ác mộng kinh hoàng.

Thiên Tùng thắc mắc:

- Chiêm bao mộng mị gì vẫn nằm trên giường, tao với thằng Khang có xô mày đâu chứ?

Duy Bảo thở đứt quãng kể:

- Tao thấy hồn ma kéo tao ra giếng đòi xô tao xuống giếng.

Nam Khang hồi hộp:

- Mày có bị xô không?

- Tao la quá chừng.

- Vậy là không bị.

- Nhưng tao thấy hồn ma có xô một người thật nhanh rồi biến nhanh.

Thiên Tùng nhận định:

- Chỉ là một giấc mộng.

Duy Bảo bồn chồn:

- Một cơn ác mộng kinh hoàng mày ạ!

Nam Khang thắc mắc:

- Và kinh dị nữa, tại sao mày nằm mơ mà dưới đất?

Duy Bảo lo âu:

- Tao cũng không hiểu nữa, chẳng lẽ ma lôi tao xuống đây.

Nam Khang gật đầu:

- Dám lắm à?

Thiên Tùng có vẻ trầm tư nghĩ ngợi: Có cái gì đó không ổn ở nhạc viện này.

Tại sao đám sinh viên cứ nhìn thấy ma, bị ma nhát, hết người này đến người kia.

Ma quỷ càng lúc càng lộ hành ở nhạc viện. Có ma thật không? Câu hỏi cứ xoay quanh đầu óc Thiên Tùng.

Đưa mắt nhìn Nam Khang và Duy Bảo, Thiên Tùng tặc lưỡi:

- Tao cảm thấy nhạc viện có cái gì đó bí mật.

Nam Khang tuôn một hơi:

- Thì nhạc viện cổ nên có vẻ bí mật, bí hiểm mà có ma.

Thiên Tùng hỏi lại:

- Mày tin là có ma hả?

- Đứa nào cũng nhìn thấy và bị ma nhát.

Thiên Tùng lắc đầu:

- Tao không hiểu tại sao cứ mỗi lần tụi mình nhắc ma hay bàn tán thì nó xuất hiện và càng lúc càng nhiều nữa chứ.

Duy Bảo hoang mang:

- Hồng lẽ oan hồn ma nghe bọn mình nói chuyện?

Nam Khang buông gọn:

- Chắc chắn oan hồn ma vất vưởng khắp nhạc viện.

Thiên Tùng nói một cách quả quyết:

- Tao nhất định sẽ khám phá nhạc viện xem có gì đặc biệt, các oan hồn ma ở đâu.

Nam Khang nhìn Thiên Tùng:

- Hồn ma ở đâu làm sao mà biết?

- Bởi vậy tao phải đi tìm.

Duy Bảo nói mơ hồ:

- Hồn ma từ giếng nước đi lên mà ạ!

Thiên Tùng lăm lăm hỏi một mình:

- Tại sao hồn ma kéo thẳng Bảo ra nằm dưới đất ngủ?

Nam Khang ra vẻ hiểu biết:

- Tao nghe nói có người bị ma dẫn đi chơi giấu vào lùm cây không biết đường về.

Không quan tâm đến lời của Nam Khang, Thiên Tùng bỗng hỏi:

- Ê, Bảo! Mà có bị té không? Ráng nhớ lại coi?

Duy Bảo nhăn mặt:

- Mà làm như tao là con nít vậy, lăn một vòng rớt xuống đất.

Thiên Tùng kết luận:

- Không té thì bị kéo.

Nam Khang gật gù:

- Đã bảo thẳng Bảo bị ma kéo ra giếng nước mà.

- Ma giếng nước, lạ thật.

Vừa lúc đó Nguyệt Thư, Tịnh Đoan và Tố Mẫn lục đục kéo sang. Mặt Nguyệt Thư có vẻ bơ phờ:

- Thư chịu hết nổi rồi. Không ở nhạc viện nữa đâu.

Thiên Tùng quan tâm:

- Chuyện gì vậy Thư?

- Ma!

Tịnh Đoan bổ sung:

- Ma quỷ lộng hành, hãi hùng quá. Không thể ở đây nữa, phải về thôi các bạn ơi.

Nam Khang khôi hài:

- Kể cũng lạ, bọn mình cả đám trẻ khoẻ mà sợ mấy con ma vô hình.

Tổ Mẫn nhăn mặt:

- Oan hồn ma ở trong bóng tối mới đáng sợ.

Thiên Tùng bày tỏ:

- Chúng ta không thể vì mấy con ma mà bỏ dở đợt thực tập, công lao học hành vất vả bao năm qua không thể bỏ phí.

Nguyệt Thư thở dài:

- Phải tính sao bây giờ? Thư với mấy bạn sợ quá, Tùng ạ.

Tịnh Đoan nhíu mày:

- Đành bó tay nhìn mấy con ma hoành hành mình mãi sao?

Thiên Tùng mỉm cười:

- Mình sẽ hoành hành lại mấy con ma.

Tịnh Đoan cười hỏi:

- Lớp trưởng nói chuyện tiêu hi? Bạn định nhát lại mấy con ma hi?

Thiên Tùng gật gù:

- Ủ! Chắc chắn mấy con ma phải sợ mình?

Nam Khang xen vô:

- Nó sợ dữ lắm nên mình phải bỏ chạy thực mạng.

Cả bọn bật cười trước câu pha trò của Nam Khang, tình hình có vẻ bớt căng thẳng.

Thiên Tùng bỗng thốt lên:

- Nhạc viện phải có cái gì đó nên mới có oan hồn ma.

Nguyệt Thư nhìn Thiên Tùng đăm đăm:

- Theo Tùng thì có cái gì hả?

Duy Bảo đáp thay:

- Ai biết cái gì là cái gì! Hì... hì...

Thiên Tùng dứ dứ tay:

- Cái thằng!

- Chứ mày nói cái gì mơ hồ quá!

Nguyệt Thư quả quyết:

- Thư nghĩ là có oan hồn chết dưới giếng nước?

Thiên Tùng phẩy tay:

- Chỉ là do Thư tưởng tượng thôi.

Nguyệt Thư phụng phịu:

- Chắc có mà. Tại hỏi bác Ngàn không chịu nói.

Nam Khang tặc lưỡi:

- Nhạc viện cổ xưa mà bác bảo vệ cũng cổ quái.

Thiên Tùng nhắc nhở:

- Thôi, đừng bình luận về bác Ngàn, coi chừng xúc phạm người lớn đấy.

Nam Khang cà rờn:

- Có ai gọi là Ca-si-mô-nô nữa đâu mà xúc phạm.

Thiên Tùng phàn nàn:

- Thằng quý! Cứ Ca-si-mô-nô hoài. Bác có lưng gù cũng tội lắm.

Nguyệt Thư chép môi:

- Thư cứ tiếc là sao bác Ngàn không nói được.

Duy Bảo nhận định:

- Có lẽ bác bị câm điếc bẩm sinh.

Tịnh Đoan lắc đầu:

- Mô có điếc, bác nghe được mà.

- Vậy là chỉ câm bẩm sinh.

Tổ Mẫn lại thắc mắc:

- Câm thì ai mà thuê làm bảo vệ nhỉ?

Duy Bảo trả lời:

- Có lẽ bác ở gần đây, gần gũi gần bó với nhạc viện nên người ta thuê làm bảo vệ.

Trong khi Thiên Tùng bảo đừng nói đến bác Ngàn mà các bạn lại bàn tán rất sôi nổi. Thiên Tùng cũng lờ luôn.

Anh thấy bác Ngàn cổ quái như các bạn nói nhưng mà không đáng sợ. Đầu tóc râu ria bác hơi dài, lưng gù bởi chiếc bấu nhỏ, bác sống như chiếc bóng ở nhạc viện và âm thầm làm việc không phàn nàn chi ai.

Nhạc viện có bác Ngàn càng tăng thêm vẻ kỳ bí, cô tịch.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 4

Chủ nhật nghỉ, thầy Việt Thái đi chơi cùng vợ và mẹ vợ tương lai.

Nguyệt Thư, Tịnh Đoan, Tố Mẫn rủ nhau đi chơi mua sắm.

Dù thế nào cũng phải hoàn tất đợt thực tập. Tất cả quyết tâm ở lại nhạc viện. Nói theo giọng bông đùa của Nam Khang là phải sống chung với mấy con ma như người ta sống chung với lũ vậy.

Tố Mẫn ân cần hỏi mấy bạn nam:

- Tụi tui đi chợ, mấy ông có gửi mua gì không?

Nam Khang tỉnh nghịch:

- Mua hết chợ mang về.

Tố Mẫn dài giọng:

- Mua hết chợ thì ông đi mà mua.

- Tụi tui mắc ở nhà quản lý nhạc viện.

Nguyệt Thư cười thật hiền:

- Quản lý kỹ kéo nhạc viện biến mất đó nghe.

- Chỉ sợ mấy bà đi chợ rồi biến mất thôi.

Nguyệt Thư ré lên:

- Í! Làm gì biến mất hả?

Nam Khang bông đùa:

- Bị... ma giấu mất.

Cả ba cô gái cùng la lên:

- Nói bậy không hà.

- Thì cổ xưa cũ kỹ hoang tàn, lạnh lẽo ma dễ ẩn náu.

Thiên Tùng đề nghị:

- Vậy bọn mình đi tìm xem oan hồn ma đang ẩn náu ở đâu.

Duy Bảo xua tay:

- Bọn ma ở thế giới cõi âm trong bóng tối làm sao mình thấy được.

Thiên Tùng tặc lưỡi:

- Thế giới tâm linh đầy bí mật.

Nam Khang láu táu hỏi:

- Mà y có định nghiên cứu không hả?

- Nghiên cứu ma.

- Thôi đi ông!

Cả ba đang trò chuyện vội im bặt khi thấy bác bảo vệ lui cui cầm chổi quét dọn.

Thiên Tùng nói khẽ:

- Nhạc viện mà không có bác bảo vệ chắc trở thành tòa lâu đài hoang.

Duy Bảo đế vô:

- Và chỗ nào mà y cũng thấy ma.

Thiên Tùng nhăn mặt:

- Cái thằng, lại nhắc đến!

- Vì đó là sự thật.

Nam Khang bổ sung thêm:

- Có lẽ mấy con ma ở đây đói khát dữ lắm nên nó mới lộng hành.

Thiên Tùng tiến tới chỗ bác bảo vệ, hỏi thật khẽ:

- Bác Ngàn ơi! ở đây có ma không hả bác?

Bác Ngàn trầm tư đưa ánh mắt già nua nhìn khắp chung quanh nhạc viện, lắc đầu một cách quả quyết.

Thiên Tùng lại hỏi nữa:

- Bác có thấy ma không? Bác có bị ma nhát lần nào chưa?

Nam Khang tắc lưỡi:

- Mà y hỏi như là phỏng vấn bác Ngàn vậy.

Duy Bảo lên tiếng:

- Tao cũng muốn biết điều đó. Bọn mình bị ma nhát, chẳng biết bác có bị không?

Bác Ngàn vừa lắc đầu vừa tay làm hiệu không có.

Thiên Tùng kết luận:

- Bác Ngàn không bị, vậy là do bọn mình tưởng tượng mà thôi.

Duy Bảo phân vân:

- Cả bọn bị ma nhát mà tưởng tượng cả sao?

Bác Ngàn chăm chú nghe ba chàng sinh viên trò chuyện rồi ra dấu hỏi, môi

bác cũng chừng như mấp máy:

- Ma à! Bị ma nhát hả?

Cả ba tranh nhau kể chuyện bị ma nhát cho bác Ngàn nghe.

Bác Ngàn ra chiều nghĩ ngợi rồi bác lại bỏ đi một hơi sang giếng nước, múc nước tưới cây.

Cả bọn ngơ ngác nhìn nhau. Thiên Tùng tặc lưỡi:

- Bác Ngàn lạ ghê.

Nam Khang phì cười:

- Đã nói là bác cổ quái rồi mà.

- Thôi đi mày!

Cả ba đi vào trong nhạc viện. Đến phòng nhạc cụ xem các loại đàn. Thiên Tùng nhận định:

- Công nhận nhạc viện đầy đủ các loại đàn, không thiếu thứ gì.

Duy Bảo giải thích:

- Đầy đủ để cho bọn mình tha hồ thực tập chứ.

Nam Khang ranh mãnh:

- Tao thấy vẫn còn thiếu.

- Thiếu gì hả?

- Thiếu nhạc phụ, nhạc mẫu.

Thiên Tùng cười bảo:

- Nhạc phụ, nhạc mẫu thì mày tự đi tìm đi.

Nam Khang lém lỉnh:

- Tao lo cho mày đấy chứ, ráng mà thực tập được lòng nhạc phụ, nhạc mẫu.

- Thằng quý! Nói chuyện khùng!

- Chuyện đại sự của mày mà khùng hả?

Thiên Tùng giải thích:

- Đại sự của tao bây giờ là làm sao cho cả bọn đừng bị nhát ma nữa đó.

Nam Khang la lên:

- Trời đất! Bộ mày định thương lượng với mấy con ma hả?

Thiên Tùng nhăn mặt:

- Thương lượng cái đầu mày!

- Vậy chớ mà làm sao?

Thiên Tùng lắc đầu:

- Làm sao, tao cũng chẳng biết.

Nam Khang tắc lưỡi:

- Vậy mà cũng nói.

Duy Bảo cảnh báo:

- Coi chừng đến lượt thằng Khang gặp ma.

Nam Khang nói cứng:

- Ma nhát mày chứ hổng dám nhát tao đâu.

- Hừm! Để xem!

Rời khỏi phòng nhạc cụ, cả ba bước sang các phòng khác. Phòng nào bên trong cũng tối om om, chẳng có gì đặc biệt.

Lẽ ra nhạc viện phải có một sân khấu đặc biệt để biểu diễn chứ. Phòng hội trường cũng không có gì đặc biệt.

Cả bọn thường lên hội trường để nghe thầy Việt Thái hướng dẫn sử dụng nhạc cụ, rồi đàn thử. Nhưng Thiên Tùng thấy thầy chỉ hướng dẫn chung chung không cụ thể lắm. Trông thầy cũng không mặn mà với công việc lắm.

Thiên Tùng chợt nêu thắc mắc:

- Tụi bây có thấy lạ không?

Duy Bảo hỏi nhanh:

- Cái gì lạ hả?

- Thầy hướng dẫn tụi mình đó.

Nam Khang bông đùa:

- Lạ là phải! Thầy là người Việt gốc Thái mang hai dòng máu trong người nên cao to đẹp trai vừa giống người Việt vừa giống người Thái.

Thiên Tùng nhăn mặt:

- Tao có nói gốc gác của thầy đâu chứ!

- Vậy mày nói gì hả?

- Thái độ của thầy với bọn mình đó.

Nam Khang láu táu:

- Thì phải chặt mặt ngẫu nghiêm nghị với bọn mình mới làm ông thầy hướng dẫn.

Thiên Tùng lắc đầu:

- Tao nói thái độ của thầy kìa. Lúc mới đưa tụi mình lên đây thực tập, thầy vui vẻ lo cho từng đứa, bây giờ thì lạnh lùng bỏ mặc tụi mình tự xoay xở. Tối thì thầy đi biệt không sinh hoạt chung.

Duy Bảo kêu lên:

- Vậy mới là thầy chứ?

Nam Khang bổ sung:

- Lúc này thầy có cô lên thăm cần phải đi chơi nên bỏ bê tụi mình chứ sao?

Thiên Tùng phàn nàn:

- Cái thằng! Tao có đòi thầy chăm tụi mình như con nít đâu.

- Thì mày nói thầy chẳng quan tâm?

- Tao nói là thầy không mấy nhiệt tình với bọn thực tập tụi mình.

Duy Bảo cười, giải thích:

- Thầy nghĩ tụi mình lớn rồi, tự lo cho mình.

Thiên Tùng nhún vai:

- Tự lo, vậy thì tụi mình đi thực tập làm gì hả?

Duy Bảo tỉnh bơ:

- Đi cho biết nhạc viện cổ có ma.

Nam Khang cười khà:

- Đúng quá!

Thiên Tùng cũng bật cười:

- Hai thằng quỷ! Chỉ có đề tài ma nói mãi.

- Chứ nhạc viện cổ thì có đề tài nào khác đâu. Thiên Tùng khẽ đùa:

- Tao sợ chuyển đi thực tập này về bọn mình chỉ giỏi kể chuyện ma chứ đàn ca hát nhạc gì cũng tiêu hết.

- Vậy hồng tốt nghiệp là cái chắc.

Đập vai Duy Bảo, Thiên Tùng kêu ca:

- Thằng quỷ! Đừng có trù ẻo!

- Mày sợ thi hồng à? Có gì đâu, đậu rớt là chuyện thường.

- Cha mẹ nuôi cho ăn học, tốn kém biết bao, phải thi để đi làm trả ơn cha mẹ nghe mày.

Duy Bảo nháy mắt:

- Nghe nói tưởng mày có hiểu lắm?

Thiên Tùng nghiêm túc:

- Tao mong là sau đợt thực tập trở về, bọn mình sẽ tự tin hơn.

Nam Khang tỉnh quái:

- Tin là nhạc viện có ma.

Thiên Tùng hỏi lại:

- Ma... yêu của mày đó hả?

- Ma... giếng của thằng Bảo.

Duy Bảo láu táu:

- Ma giếng của các tiểu thư lớp mình nữa.

Bỗng nhiên Thiên Tùng thốt lên:

- Ma...ơì là ma! Ai sinh ra ma?

Cả ba cười rộ lên.

Nhưng nụ cười vội tắt ngay khi thấy thầy Việt Thái lù lù đi tới. Bất ngờ quá! Thầy ở đâu mà xuất hiện vậy, cứ như là từ dưới đất chui lên. Thiên Tùng nhanh nhẹn ứng phó:

- Thầy ạ!

Thầy Việt Thái cố giấu vẻ khó chịu:

- À... các em làm gì ở đây?

Nam Khang nhanh nhẩu:

- Tụi em trò chuyện.

- Không đi chơi hả?

- Dạ, cũng định đi đó thầy.

Bà Hồ Thúc và cô Hồ Thủy từ ngõ ngách nào đi tới. Cô Hồ Thủy đến bên thầy Việt Thái:

- Mình đi anh.

Ba người bước ra ngoài, thầy Việt Thái lầm bầm:

- Phải đối phó với lũ nhóc này, bực quá!

Buổi gặp khá bất ngờ với thầy Việt Thái vẫn còn ám ảnh bộ ba Thiên Tùng, Duy Bảo, Nam Khang.

Nam Khang tặc lưỡi:

- Cứ tưởng thầy dung dăng dung dẻ với cô ở ngoài phố sao lại xuất hiện ở

đây nhỉ?

Duy Bảo pha trò:

- Tao tưởng thầy ở dưới đất chui lên ở chỗ tụi mình đứng.

Thiên Tùng ồ lên:

- Mà nói tao chợt nghĩ ra, ở dưới đất chui lên tức là có đường từ dưới đất đi lên, từ trên đi xuống đất.

Duy Bảo vờ rụt cổ:

- Đường đi xuống đất là đi xuống âm ty địa ngục gặp ma đó hả?

Đập vai Duy Bảo, Thiên Tùng la lên:

- Thằng quỷ! Dẹp chuyện ma đi! Tao nói con đường thật, biết đâu là đường ngầm.

Duy Bảo thắc mắc:

- Đường ngầm đi đâu hả?

- Đi xuống một tầng hầm.

- Đến lượt mày tưởng tượng rồi đó.

Nam Khang phát biểu:

- Một tầng hầm, cũng có thể thằng Tùng nói đúng, biết đâu.

Thiên Tùng hào hứng khi có đồng minh:

- Tụi mình đi khám phá tầng hầm.

Duy Bảo lại hỏi:

- Tầng hầm giống như ở địa đạo Củ Chi phải không?

Thiên Tùng mỉm cười:

- Khám phá mới biết chứ?

- Chắc biết ở dưới tầng hầm có gì nhỉ?

- Làm sao tao biết chứ?

Nam Khang nôn nóng:

- Vậy hãy đi khám phá ngay cho biết.

Cả ba vừa bước ra cửa chợt thấy bóng đen là đà lướt tới phía sau, và một bóng trắng phất phơ.

Duy Bảo hét lên trước tiên:

- Ôi! Ma... ma...

Khuôn mặt hồn ma thật kinh dị, chẳng chịt, nanh vuốt. Hai hố mắt đỏ lòm

như máu và sâu hăm hoắm.

Bóng đen tiến đến ngay Duy Bảo hai cánh tay lỏng thông vườn dài huơ huơ. Duy Bảo càng lùi lại lùi lại.

Hai bàn tay ma xương xẩu với các móng vuốt bầu vào vai Duy Bảo. Duy Bảo chỉ còn biết thét lên và ngã xuống nền nhà rêu phong ẩm ướt. Thiên Tùng và Nam Khang kinh hãi nhìn oan hồn ma đang chụp Duy Bảo.

Bỗng một chuỗi cười man dại cất lên, có lúc lại the thé rờn rợn khiến cả hai sợ đống ngược hồn như đang treo ngược trên cành cây. Bóng đen rên hừ hừ trong cổ họng rồi bất thành linh quay sang Nam Khang le cái lưỡi dài ngoằng đỏ như máu huơ khắp mặt Nam Khang.

Tay chân Nam Khang rụng rời khắp người lạnh toát.

Khuôn mặt ma quái kinh dị kề sát mặt Nam Khang. Nam Khang khiếp đảm nhắm mắt lại.

Chưa bao giờ Nam Khang trong thấy một gương mặt nào gớm ghiếc đến như vậy. Khuôn mặt ma quỷ chui lên từ địa ngục.

Bóng áo trắng thùng thình, ẻo lả lướt nhẹ đến bên Thiên Tùng. Mái tóc ma nữ liễu trai trắng toát dài chấm gót thật rùng rợn, hai cánh tay áo ma quái phần phật bay bay.

Thiên Tùng kinh hãi khi tiếng khóc ai oán vang bên tai.

Vòng tay ma quái choàng quanh cổ Thiên Tùng, khiến Thiên Tùng sồn da gà. Toàn thân mềm nhũn, Tùng không có sức kháng cự nào với bóng ma. Vòng tay ma lạnh ngắt vẫn siết lấy cổ Thiên Tùng. Anh cảm giác như là con rắn quấn quanh.

Con rắn sặc sỡ da trơn, mềm èo đang trườn trên mình Thiên Tùng. Thiên Tùng hoảng loạn tiếng thét chỉ bật ra thành tiếng ú ớ:

- Ối! Ma... rắn...

Cơn hoảng loạn của Thiên Tùng vẫn còn kéo dài khi bên ngoài những cơn gió gào rú rền vang.

Gió từ trên đồi lướt thướt kéo qua hàng thông xanh rít mạnh liên hồi. Tiếng khóc nỉ non vẫn chưa buông tha, Thiên Tùng khiếp đảm thiếp đi. Bóng ma vụt biến mất.

Tất cả chỉ là cơn chiêm bao mộng mị.

Buổi sáng tỉnh dậy, cả ba thấy mình nằm dưới đất.

Sàn gạch ẩm nước lạnh lẽo như có cái gì đó âm u khó chịu. Căn phòng của nhạc viện dường như cả trăm năm không ai dọn dẹp giờ càng thêm vẻ thê lương rờn rợn.

Thiên Tùng dụi mắt nhìn Nam Khang và Duy Bảo đều co ro ở dưới đất như mình.

- Tại sao ba đưa mình nằm ở dưới đất?

Vẫn còn trong trạng thái lơ mơ nhưng Nam Khang cố pha trò:

- Nằm ở dưới đất vì ba đưa mình không thích nằm trên giường.

Thiên Tùng vỗ trán:

- Tao nhớ tụi mình định đi khám phá tầng hầm.

Duy Bảo ngồi bật dậy hỏi:

- Mình có đi xuống tầng hầm không?

Thiên Tùng bực dọc:

- Mới xuống đất đây nè.

Duy Bảo tắc lưỡi:

- Sao kỳ quá nhỉ?

Nam Khang khẽ hỏi:

- Tao thấy oan hồn ma vào phòng mình, hai đứa bây có thấy không?

Thiên Tùng lăm bầm khó chịu:

- Tại sao ma quỷ vào tận phòng mình vậy nhỉ?

Nam Khang cà rờn:

- Bởi vì ma thích tụi mình.

- Thích mày thì có, chứ ma nó vận cổ tao.

Nam Khang kể:

- Nó liếm mặt tao, cái lưỡi dài cả thước đỏ như máu. Tao còn sợ chết khiếp đây này.

Thiên Tùng bất ngờ hỏi:

- Mày thì sao có thấy gì không Bảo?

Duy Bảo bồn chồn:

- Tao thấy gương mặt ma quỷ ghớm ghếc, đáng sợ quá.

Thiên Tùng thắc mắc:

- Ta đang tự hỏi tại sao tụi mình vừa định khám phá tầng hầm thì oan hồn ma lại xuất hiện ngang nhiên như vậy.

Nam Khang bình luận:

- Buổi tối là giờ hoạt động của bọn ma quái mà.

Duy Bảo phẩy tay:

- Thôi, đừng nhắc bọn ma quái nữa. Nhắc đến chúng, tao chỉ muốn bỏ về thành phố, không thực tập gì cả.

Thiên Tùng trấn an:

- Dù có sợ ma cũng phải trấn tĩnh lại.

Duy Bảo nhún vai:

- Làm như mày không sợ vậy?

- Sợ, nhưng tao vẫn hỏi tại sao?

- Mày biến thành mấy con ma đi rồi biết tại sao hà.

- Thằng quý!

Hoàng hôn phủ tím đỉnh đồi xa. Nhạc viện bắt đầu chìm trong bóng tối mờ ảo.

Gió cao nguyên thổi lạnh, càng làm cho nhạc viện hoang vắng nhuộm màu âm u.

Những đốm sáng lập lờ, xẹt tới xẹt lui lấp láy khắp ngoài nhạc viện. Giờ này nhóm sinh viên thực tập chẳng dám bén mảng ra ngoài. Bác Ngàn bảo vệ đi tuần tra khắp khu nhạc viện.

Hồi nào giờ làm bảo vệ ở đây, bác chưa từng thấy ma, cũng đâu có nghe nói nhạc viện có ma.

Vậy mà đám sinh viên về đây thực tập đã gặp ma. Đứa nào cũng hỏi bác ở nhạc viện có ma không, bác chẳng thể trả lời được.

Bác Ngàn lang thang ra giếng nước.

Trời tối om, cái giếng nước dựng đứng nổi bật bên lùm cây chẳng chịt cỏ gai.

Ở đây cỏ mọc nhanh kinh khiếp, bác vừa làm xong chỗ này thì chỗ kia cỏ lại mọc lên.

Cái giếng nước vẫn sừng sững trong bóng đêm. Nó là hình ảnh gắn bó của nhạc viện.

Có nhạc viện thì có giếng nước. Theo bác Ngàn biết thì đâu có ai đâm đầu xuống giếng tự tử chết đâu. Bác chưa từng thấy oan hồn ma ở giếng nước, vậy mà lũ sinh viên đến thực tập lại hỏi bác.

Ai thêu dệt đồn đãi với bọn sinh viên về hồn ma giếng nước mà chúng cứ hỏi bác.

Bọn sinh viên còn bị ma giếng nước nhát, bắt xô xuống giếng nữa. Lạ thật! Bác Ngàn đưa mắt nhìn quanh giếng nước. Bác có thấy hình thù con ma nào đâu.

Bác Ngàn tần ngần trở về. Đi ngang cửa sau của nhạc viện, bác chợt phát hiện có những tiếng nói văng vẳng trong lùm cây.

- Anh ơi! Có một tầng hầm thật chứ?

- Mục đích của anh là vì nó. Anh đã tìm ra được tầng hầm đó theo đúng sơ đồ anh đã có. Tầng hầm chứa nhiều báu vật.

Giọng phụ nữ lạnh lót reo vui:

- Ôi! Thật là tuyệt vời!

- Vì vậy, em với mẹ mới cùng với anh đưa báu vật từ từ ra ngoài.

- Em nghĩ trước tiên mình đưa ngọc ngà, châu báu các bình cổ, rồi từ từ đến các nhạc cụ.

- Phải từ từ chứ không thể đưa lên cùng một lúc. Quan trọng là ta phải chuyển được hết các báu vật ra khỏi nhạc viện.

- Có em và mẹ chuyển anh khỏi lo gì cả.

- Có vòng ngọc, dây đeo để mẹ đưa đi thăm định.

- Con bảo đảm toàn là trân châu, ngọc bích quý.

- Ngọc ngà, châu báu, bình cổ thì dễ chuyển rồi.

- Các thứ đó mình làm nhanh, chỉ có các nhạc cụ cồng kèn là khó khăn.

- Có khó gì mình cứ công khai chuyển lên khỏi tầng hầm, bảo là đưa đi thăm định, ai thấy cũng thản nhiên.

- Không qua được bọn sinh viên đâu.

- Thì anh giở ngón nghề ra làm cho chúng kinh hoàng bạt vía.

- Đêm nào cũng phải uy hiếp tinh thần bọn chúng, mình mới được yên thân

chứ bộ.

- Lũ trẻ thường tò mò, hay để ý chuyện nhưng đứa nào cũng chết nhát sợ ma.
- Chúng sợ ma mới không dám ra khỏi phòng, mình mới hành động được.
- Vậy anh cứ tiếp tục làm... ma.
- Muốn làm chủ kho báu nên anh phải ráng chứ mệt muốn chết.
- Em sẽ phụ với anh.
- Chúng ta sắp đặt mục đích rồi chỉ cần các con cố gắng.
- Em nghĩ xong việc rồi anh nên chuyển qua ngành biểu diễn.
- Trời đất! Em còn chọc anh nữa!
- Anh biểu diễn còn hay hơn ông thầy dạy nhạc.
- Anh thích làm chủ kho báu chứ có thích dạy nhạc đâu.
- Chuyển hết kho báu lên khỏi tầng hầm thì anh sẽ làm chủ.
- Giá ban ngày chuyển được, anh chuyển quách lên cho lẹ.
- Anh không được lộ bí mật đó.
- Tài giỏi như anh làm sao lộ bí mật được hả cưng?

Tiếng cười thích thú vang lên.

Bác Ngàn đã hiểu tất cả, ba người họ là thầy Việt Thái và hai mẹ con người mẫu Hồ Thủy.

Bọn họ đang âm mưu ăn cắp kho báu của khu nhạc viện, vậy mà bác Ngàn nào hay biết, bác tự trách mình là bảo vệ mà không biết được những âm mưu, toan tính, thấp hèn.

Gã Việt Thái là thầy hướng dẫn thực tập mà lại có mưu đồ chiếm đoạt tài sản.

Thảo nào, làm thầy mà không lo hướng dẫn giảng dạy học sinh, thầy cứ đi vắng hoài, nhất là ban đêm thì biến mất, khiến lũ sinh viên cứ luôn bàn tán.

Ai đời đang hướng dẫn thực tập mà lại đưa vợ và mẹ vợ đến nhạc viện chơi. Bác Ngàn nghiến răng tức tối. Đồ vô lương tâm, xấu xa.

Rồi bác lại ngẩn ra. Một người thầy giáo hướng dẫn giảng dạy học sinh mà lại làm việc xấu như vậy sao?

Ôi! Thật không thể nào hiểu được!

Hết giờ học, Nam Khang láu táu hỏi thầy Việt Thái:

- Theo thầy thì ở nhạc viện này có các đường hầm, hầm ngầm không hả thầy?

Thầy Việt Thái cau mặt:

- Đây đâu phải là khu kháng chiến mà có các hầm ngầm.

- Em thấy nhạc viện cổ nên em ngỡ là có hầm ngầm.

Thiên Tùng đá chân Nam Khang mà anh chàng ta vẫn huyền thuyên. Cái thằng ham nói. Đã bảo để cả bọn khám phá cho biết thôi, vậy mà làm lộ bí mật.

Thầy Việt Thái cau có:

- Các em quan tâm làm chi những chuyện chẳng liên quan gì đến việc thực tập của mình.

Nói xong, thầy bỏ đi ngay, sợ đứng đây lũ sinh viên sẽ hỏi những câu thầy không thể trả lời.

Nam Khang cười khẩy:

- Thầy cũng mù tịt như tụi mình.

Thiên Tùng phàn nàn:

- Ai bảo mày hỏi?

- Không biết thì hỏi chứ sao?

Nguyệt Thư lại thắc mắc:

- Bộ nhạc viện có tầng hầm thiệt hả Khang?

- Ai biết đâu, đó là sản phẩm của Thiên Tùng.

Nguyệt Thư quay sang Thiên Tùng:

- Có tầng hầm hả Tùng?

Thiên Tùng tỉnh bơ:

- Bọn mình định khám phá xem có không vậy mà.

Tổ Mẫn thích thú:

- Nếu có tầng hầm, bọn mình chui xuống dưới chơi.

Duy Bảo cắc cớ hỏi:

- Dám không đó Mẫn?

Tổ Mẫn hất mặt:

- Sợ gì không dám?

- Sợ ma!
- Vô duyên!
- Tầng hầm có ma đó.
- Tầng hầm để cho mình tham quan chứ bộ.

Tịnh Đoan lên tiếng:

- Tầng hầm là nơi bí mật.

Nam Khang nháy mắt:

- Đoan nói bí mật thì Thiên Tùng càng nổi máu trinh thám.

Thiên Tùng cười hỏi. Tịnh Đoan đáp tỉnh:

- Bí mật gì chỉ có chủ tầng hầm biết thôi.

Nam Khang trề môi:

- Vậy mà cũng nói.
- Đoan nghe nói ở ngoài Huế các cung điện đền đài của hoàng đế đều có hầm ngầm.
- Còn ở nhạc viện?
- “Bất” biết.

Duy Bảo nhận định:

- Bọn mình ở nhạc viện cổ xưa nên cái gì cũng nghĩ ra. Hết giếng nước có ma rồi đến nhạc viện có tầng hầm.

Nam Khang cười khì:

- Cuối cùng thì chẳng có gì hết.

Thiên Tùng nhăn mặt:

- Không có gì hết mà cả bọn thì cứ bị oan hồn ma ám mãi bức muốn chết.

Nam Khang pha trò:

- Đừng bức? Cứ sống chung với ma là ổn.
- Tao thấy có gì không ổn.
- Đừng thấy gì cả.

Nguyệt Thư hỏi lại:

- Khang nhằm có sống chung với ma được không?
- Không được thì chuồn.

Thiên Tùng nhắc nhở:

- Chưa xong đợt thực tập, không được chuồn nghe. Nam Khang đùa đùa

giọng:

- Biết rồi lớp trưởng, khổ lắm nói mãi.

Duy Bảo cười châm chọc:

- Xong đợt thực tập, nếu mày còn mê khám phá, cứ ở lại khám phá tầng hầm.

Thiên Tùng kêu ca:

- Một mình tao ở lại khám phá với ai?

- Với Nguyệt Thư!

Nguyệt Thư ré lên:

- Vô duyên!

Duy Bảo gãi đầu nhìn sang Tịnh Đoan:

- Đoan thấy Bảo có duyên hay vô duyên?

Tịnh Đoan khôn ngoan:

- Không thấy gì cả.

- Vậy là Đoan chẳng bao giờ để ý gì đến Bảo. Ôi, đời Bảo sao buồn thế!

Tổ Mẫn châm chọc:

- Cho đáng đời Bảo! Bộ mong có người để ý lắm hả. Mong Tịnh Đoan để ý hà.

Cả bọn cười rộ lên. Tịnh Đoan e thẹn mặt đỏ bừng:

- Bảo nói dị rứa!

Nam Khang ra vẻ ân cần:

- Duy Bảo thích thế. Tịnh Đoan hãy để ý nó giùm đi mà.

Tịnh Đoan nhăn mặt:

- Không nói giỡn nữa nha!

Thiên Tùng giơ tay lên:

- Chấm dứt tiết mục giỡn, chuẩn bị đi ăn cơm. Buổi chiều thực hành đó nghe.

Ăn cơm tối xong, ba cô gái định kéo sang phòng các chàng trai thì thành linh điện cúp.

Nguyệt Thư hoảng hốt la lên:

- Ôi điện cúp rồi, tối om!

Tổ Mẫn giả vờ la:

- Nhỏ này, điện cúp có gì đâu mà cũng la.

- Tối om mà bảo đừng la. Bóng tối rất đáng sợ vì nó đồng lõa với mờ ám.

Nghe Nguyệt Thư triết lý, Tổ Mẫn chấp tay:

- Cầu mong có điện nhanh kéo vãn đề mờ ám xảy ra.

Tịnh Đoan loay hoay tìm cây nến. Chưa thấy đâu thì điện đã sáng lên. Cả bọn mừng rỡ.

Bỗng điện cúp nữa. Bên ngoài có tiếng mèo hoang kêu thật ai oán. Tịnh Đoan kinh hãi. Bữa nọ Đoan và Nguyệt Thư bị một phen kinh hãi bởi con mèo từ đâu phóng vào. Để đề phòng, cả ba nhảy phốc lên giường trùm chăn.

Một bóng trắng lướt thướt vào phòng, dáng eo lả, phất phơ, bàn chân không chạm đất.

Mái tóc trắng ma quái xo tung dài đến gót.

Bóng ma trắng toát lướt đến chỗ ba cô gái, đưa tay quơ quào chiếc mền.

Nguyệt Thư nằm ngoài tim muốn ngừng đập. Đầu óc hoảng loạn muốn đưa tay lên cào cấu mà tay chân Thư chẳng nhúc nhích được.

Gương mặt gớm ghiếc khiến Nguyệt Thư không dám nhìn nhưng vẫn nhìn như bị thôi miên.

Hàm răng trắng nhớn nhô ra những chiếc răng nanh đáng sợ.

Bóng dáng ma quái khiến ăn phòng mang vẻ âm u cô tịch.

Một lát sau, oan hồn ma áo trắng là là ra khỏi phòng.

Sang phòng của các sinh viên nam, bóng trắng cùng bóng đen nhảy múa loạn xạ.

Một lát sau, cả hai oan hồn chập chờn biến vào trong đêm tối mang theo một luồng gió ma quái nồng nặc hương...

Trong căn phòng riêng. Hồ Thủy đang ngồi trong lòng Việt Thái:

- Bật điện lên đi anh!

- Thôi, đốt nến cho lung linh mờ ảo. Vả lại, mình đang cúp điện phòng tụi nó.

- Xong rồi mà anh, bật đèn.

- Cũng phải để tụi nó sợ chết khiếp.

- Chúng ngấm thuốc mê của anh rồi, tới sáng mai cũng chưa thức.

Việt Thái bẹo má Hồ Thủy:

- Mình xuống tầng hầm chuyển đồ nghe cưng.

Hồ Thủy nhìn Việt Thái:

- Công nhận anh làm oan hồn ma giống ghê. Em nhìn thấy cũng phát khiếp.

- Em cũng vậy thôi.

Hồ Thủy nũng nịu:

- Làm ma xấu xí bực muốn chết.

Việt Thái hôn Hồ Thủy đắm đuối:

- Em là ma nữ đáng yêu của anh.

Hồ Thủy lắc đầu ổng ẹo:

- Ma nữ... em hông chịu đâu.

- Vậy làm vợ ma nghe cưng?

Việt Thái giả vờ rên:

- Hừ hừ... hà hà... ma nữ nghe ta đây!

Hồ Thủy cười khúc khích. Việt Thái giục:

- Mình đi em!

- Mẹ đâu anh.

- Mình đi gọi mẹ.

Cả hai chưa kịp đứng lên bất chợt một giọng cười gằn vang lên, tiếp theo là tiếng cười khàn đục kéo dài.

Hồ Thủy sợ hãi, muốn thét lên khi cô vừa nhìn thấy bóng đen ma quỷ lù lù xuất hiện trước mắt.

Khuôn mặt quỷ sứ khiến Hồ Thủy kinh hồn. Cái đầu lâu nhẵn thín, hai hố mắt đen ngòm, miệng há ra toang hoác như muốn ăn tươi nuốt sống Hồ Thủy. Tiếng rên xiết vang lên “hự hự” khiến Hồ Thủy khiếp đảm không nói được lời nào.

Hồn ma rủ rê:

- Đi chơi! Đi... chơi...

Bóng ma chồn vờn trước mặt Hồ Thủy. Mà Hồ Thủy đang ngã đè trên người Việt Thái.

Việt Thái cứng người không cựa quậy được cũng chưa hoàn hồn. Bóng đen ma quái, phải nói là quỷ sứ thì đúng hơn, giơ mười ngón tay đầy móng vuốt

như móng điều hâu cào cấu lên cổ, lên mặt Việt Thái.

Việt Thái nhắm mắt kinh hãi. Bóng ma vỗ về:

- Đừng khóc! Ăn bánh nè!

Việt Thái ú ớ.

Và oan hồn ma đã nhét vào mồm Việt Thái chiếc bánh ngọt thơm ngon. Cả Hồ Thủy cũng vậy.

Sáng hôm sau, Việt Thái và Hồ Thủy bừng tỉnh dậy. Cả hai ngơ ngác thấy mình nằm dưới đất lạnh lẽo.

Kinh hoàng vì không nói được, cả hai phát hiện ra trong miệng đầy đất đỏ. Nhả ra, ho sặc sụa, Hồ Thủy sợ sệt:

- Mình bị ma rồi anh ơi. Ma cho ăn đất, em thấy ăn bánh rõ ràng mà.

Việt Thái bối rối không sao hiểu được. Lũ sinh viên bị thuốc mê của anh, đêm nào cũng thấy ma rồi mê man đến sáng.

Bây giờ Việt Thái và Hồ Thủy gặp ma. Hai người giấu nhem chuyện bị ma cho ăn đất đỏ.

Lát sau, còn phát hiện bà Hồ Trúc bị ma giấu ngoài lùm cây và cho ăn đất đỏ.

Bà Hồ Trúc trải qua cơn bán loạn, không nói gì được. Hồ Thủy đưa mẹ về phòng chăm sóc. Bà thều thào:

- Về ngay, không ở nhạc viện này nữa con à.

Việt Thái trấn an:

- Xong rồi về, mẹ ạ.

Bà Hồ Trúc lo sợ:

- Mẹ không ở đây nữa con ơi. Con quý ghê sợ lắm. Nhạc viện đầy quỷ ma làm sao ở đây được.

Hồ Thủy hoang mang:

- Vậy là nhạc viện này có đầy ma, anh à.

Bà Hồ Trúc kể:

- Con ma giếng nước, nó cho mẹ ăn bánh.

Việt Thái bồn chồn:

- Thôi được rồi, chúng ta tranh thủ đem báu vật lên khỏi tầng hầm nhanh nhanh.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 5

Bà Hồ Trúc canh cửa đã bị oan hồn ma đưa ra ngoài giếng nước cho ăn bánh.

Việt Thái và Hồ Thủy vừa rời khỏi phòng bước đi trong bóng đêm ra phía sau khu nhạc viện, chuẩn bị đến nơi xuống tầng hầm.

Bất chợt, không gian như chuyển động. Gió thổi âm âm.

Hàng thông trên đồi cao như cất những chuỗi cười dài thê thiết. Tiếng hú vang rền như tiếng chó tru ghê rợn.

Hồ Thủy sợ hãi ôm chặt Việt Thái:

- Ghê quá anh ơi!

Việt Thái trấn an:

- Đừng sợ, chẳng có gì đâu em.

Chẳng có gì đâu, nhưng chỉ một phút sau, một bóng đen là đã xuất hiện trước mặt hai người.

Khuôn mặt ma quái quẩn quện đủ màu sắc thật kinh dị.

Hai cánh tay oan hồn ma buông thông lỏng bỗng giơ lên bầu vào vai Hồ Thủy.

Hồn cô như treo ngược trên cành cây thông.

Điếng người, Hồ Thủy kêu ré lên:

- Ối! Ma...

Và cô ôm chầm lấy Việt Thái nhưng đã bị bóng ma đẩy ra xô xuống đất.

Việt Thái bị hai bàn tay ma quái siết chặt cổ.

Trời ơi! Bàn tay xương xẩu mà có một sức mạnh ghê gớm.

Việt Thái cự quật không thể bị oan hồn ma bóp cổ chết được.

Oan hồn ma vừa quật Việt Thái, vừa rên hự hự trong cổ họng. Nó lại đưa cái lưỡi dài ngoằng đỏ như máu tươi liếm khắp mặt Việt Thái, lạnh ngắt.

Việt Thái khiếp đảm. Toàn thân, sồn gai ốc. Không vùng vẫy nổi với hồn ma, bị nó xô ngã nhào.

Oan hồn ma lấy bánh trong tay nài ra nhét vào miệng Việt Thái và Hồ

Thủy.

- Ăn đi, bánh ngon lắm! Ha... ha... Còn nhiều nè.

Như cái máy, hai người cứ há mồm cho hồn ma nhét bánh, mà ánh mắt sừng sốt nhìn trừng vào màn đêm đen thăm thẳm ghê rợn...

...

Buổi sáng.

Tiếng gà gáy rộ ở phía xa. Chim chóc hót ríu ran trên ngàn cây. Chân trời dâng đông hé lên những vệt hồng.

Ông mặt trời ngao nghể hiện ra trên đỉnh đồi.

Nhưng ở nhạc viện vẫn lặng lẽ quạnh vắng.

Sắp đến giờ rồi chẳng thấy thầy đâu, cả bọn nháo lên:

- Hôm nay thầy cho nghỉ.

Nam Khang pha trò:

- Thầy cùng cô đi chơi rồi.

Nguyệt Thư cười hỏi Nam Khang:

- Tụi mình đi chơi luôn hén?

- Hỏi lớp trưởng xem được nghỉ hôn?

Tịnh Đoan tuyên bố:

- Nghỉ là cái chắc! Không có thầy, ai hướng dẫn đây?

Nam Khang đồng dục:

- Vậy giải tán, ai về nhà nấy hoặc lên đồi thông chơi.

Nguyệt Thư dứ dứ ngón tay:

- Ông không phải là lớp trưởng, đừng tuyên bố ầu.

Nam Khang cười khì:

- Thế lớp trưởng được hôn?

Tổ Mẫn dài giọng châm chọc:

- Chỉ có nhỏ Nguyệt Thư mới có quyền thế lớp trưởng nghe.

Tịnh Đoan buột miệng hỏi:

- Ủa! Lớp trưởng và Duy Bảo đâu mất rồi, sao chưa tập trung ra đây?

Nam Khang gật gù:

- Thấy chưa, hai bằng hữu của chúng ta đã biết là hôm nay nghỉ nên khỏi tập trung.

Vừa lúc đó, Duy Bảo hốt hơi hốt hải chạy vào:

- Khang ơi! Mấy bạn ơi! Ra đây nhanh!

Nguyệt Thư hỏi nhanh:

- Chuyện gì vậy Bảo? Thiên Tùng có sao không?

Duy Bảo gấp gáp:

- Thầy... thầy bị...

Không nói trọn câu, Duy Bảo kéo Nam Khang chạy ra ngoài. Ba cô gái lục đục chạy theo.

Đến cuối nhạc viện, dưới lùm cây rậm rạp cả bọn thấy thầy Việt Thái và cô Hồ Thủy nằm sóng soài trên cỏ.

Gương mặt cả hai đầy vẻ thất thần, ngơ ngác.

Nam Khang ngạc nhiên hỏi nhanh:

- Việc gì xảy ra vậy Tùng? Tại sao thầy lại nằm ở đây?

Giọng cô Hồ Thủy vẫn còn sệt:

- Ma!

Cô không thể nói gì được vì trong miệng đầy đất đỏ. Thiên Tùng giải thích:

- Có lẽ thầy cô bị ma giấu ngoài này, chúng ta mau đưa thầy cô vào trong kẻo bị cảm lạnh.

Nguyệt Thư lo lắng.

- Chẳng lẽ suốt đêm thầy cô ở ngoài trời thế này?

- Cũng chẳng biết.

Ba cô gái xúm xít bên cô Hồ Thủy, cố lấy đất trong miệng cô. Quần áo đầu tóc cô Hồ Thủy cũng đầy cát và ướt đầm sương đêm.

Thầy Việt Thái cũng thảm hại như vậy.

Thiên Tùng và Duy Bảo giúp thầy lấy cát trong miệng ra. Thầy vẫn còn rùng mình vì những chuyện xảy ra.

Hồn ma cho thầy Việt Thái và cô Hồ Thủy ăn bánh rõ ràng, mà bây giờ hóa ra đất đỏ thế này.

Bãi hoải, hai người không tự lấy ra được nên đã ngậm đất suốt cả đêm.

Nguyệt Thư, Tố Mẫn, Tịnh Đoan dìu cô Thủy, bọn con trai dìu thầy Việt Thái vào phòng.

Cả bọn chăm sóc cho hai người chu đáo.

Chợt nhớ, Nguyệt Thư hỏi:

- Bà đâu?

Thầy Thái và cô Thủy hoảng hốt, lắc đầu.

Mọi người đổ xô đi tìm thì thấy bà Hồ Trúc nằm gần ngoài giếng nước. Bà cũng đang sợ hãi vì bị ma nhát.

Sau khi giúp bà về phòng trấn tĩnh lại, nhóm sinh viên lục đục nấu cháo, pha sữa cho cả ba người ăn uống hồi sức.

- Mình về cho thầy cô nghỉ ngơi.

Trở về phòng, nhóm sinh viên bàn tán dữ dội.

Nguyệt Thư hoang mang:

- Ma quỷ lộng hành không chữa một ai cả.

Duy Bảo nhận định:

- Cứ tưởng bọn mình bị ma nhát ai ngờ thầy cũng bị luôn.

Tổ Mẫn tỉnh bơ:

- Vậy mới công bằng.

Nam Khang chỉ trích:

- Chứng tỏ là Tổ Mẫn muốn cho ai cũng bị ma nhát.

- Để mọi người cùng sợ, kể cả thầy.

Tịnh Đoan hạ giọng:

- Thầy mà cũng sợ ma, lạ nhỉ!

Nguyệt Thư rụt cổ:

- Gương mặt ma quái gớm ghiếc ai mà không sợ.

Tổ Mẫn nói thêm:

- Thầy cứ cho là bọn mình tưởng tượng, nói chuyện ma nhảm nhí chứ nhạc viện làm gì có ma. Ngay khi vừa đặt chân đến đây mình đã thấy âm u rùng rợn rồi.

Tịnh Đoan hồn nhiên:

- Không chừng bị ma nhát thầy sẽ giải tán tụi mình khỏi thực tập nữa.

Chuẩn bị về thành phố các bạn ơi.

Thiên Tùng cau mày:

- Đừng có ham ghen.

Tịnh Đoan nhìn Thiên Tùng trêu chọc:

- Tùng không ham về thì cứ ở lại nhạc viện thực tập.

Tổ Mẫn tiếp lời Tịnh Đoan:

- Thế nào nhỏ Nguyệt Thư cũng tình nguyện ở lại hà.

Nguyệt Thư đáp vai Tổ Mẫn:

- Ê! Ta lặng yên này giờ, mà sao mi lại xỏ xiên.

- Ta nói hộ tiếng lòng của mi, chứ có xỏ xiên gì đâu.

Cả bọn cười rộ lên.

Thiên Tùng trầm tư nghĩ ngợi. Vẫn có điều gì quái gở trong chuyện ma quái này.

Nhìn cả nhóm, Thiên Tùng thông báo:

- Hôm nay nghỉ thực tập. Chúng ta tự do, ai muốn tâm tình hay đàn hát thì tùy.

Duy Bảo châm chọc:

- Mà chọn tâm tình phải không?

Tổ Mẫn lém linh hỏi:

- Mi cũng chọn tâm tình hả Thư?

Nguyệt Thư tình nghịch:

- Ta lên đòi dạo chơi.

Tịnh Đoan kêu lên:

- Ghê chưa! Nhỏ ni gián tiếp hẹn hò.

Nói xong, Tịnh Đoan né ngay vì bị Nguyệt Thư đuổi theo.

- Mi quá lắm nghe Đoan!

Nhưng Tịnh Đoan đã chạy xa.

Nguyệt Thư và Thiên Tùng ra phía sau nhạc viện:

- Sao lại ra chỗ này hả?

- Mình nghĩ chỗ này có gì đặc biệt.

Nguyệt Thư nhìn quanh, khu đất nơi đây cây cối um tùm, rậm rạp, cỏ gai chằng chịt giăng khắp lối.

Nơi đây cây cối um tùm, bọn mình ít bén mảng tới.

Thiên Tùng nhận định:

- Chính chỗ này làm cho nhạc viện thêm âm u, huyền bí.

Nguyệt Thư chép miệng:

- Sao chỗ này không ai dọn dẹp nhỉ?
- Chỉ một mình bác Ngàn dọn dẹp đâu có xuể.

Nguyệt Thư gật đầu:

- Thật ra, bác dọn dẹp mặt tiền của nhạc viện cũng đủ mệt rồi.

Bác Ngàn đi ngang qua, thấy Thiên Tùng và Nguyệt Thư đứng chỗ lùm cây, bác vội đưa tay chỉ trỏ.

Nguyệt Thư ngơ ngác không hiểu bác nói gì.

Bác Ngàn bỗng kéo Thiên Tùng ra kể tai anh nói nhỏ. Thiên Tùng tròn mắt ngạc nhiên đến sững sờ:

- Ghê vậy sao bác?

Bác Ngàn thấp giọng:

- Bọn chúng định đánh cắp kho báu.

Thiên Tùng bức xúc:

- Phải làm sao ngăn lại hả bác?
- Chúng có nhiều thủ đoạn tinh vi phải theo dõi kỹ, không thể để chúng tẩu tán tài sản quý.
- Con sợ mình làm không kịp bác ạ.

Bác Ngàn căn dặn:

- Phải theo dõi kỹ, đừng bỏ qua mọi chi tiết về bọn chúng.

Thiên Tùng quả quyết:

- Phải báo công an theo dõi bọn họ, bác à.
- Nhớ là không được đánh động.
- Con biết!

Chợt nhớ ra, Thiên Tùng nhìn bác Ngàn dăm dăm:

- Bác nói được hả bác? Con cứ tưởng...

Bác Ngàn giải thích:

- Tại vì bác muốn im lặng để tiện theo dõi hành tung của ông thầy gốc Thái. Bác thấy ông ta có nhiều điều khả nghi. Trước khi đưa đoàn thực tập đến đây, ông ta đã đến nhạc viện quan sát mấy lần.

Thiên Tùng ngạc nhiên:

- Vậy hả bác?
- Khi các cháu đến đây thực tập, bác thấy ông ta cũng kỳ cục lắm. Ban ngày

không mấy nhiệt tình hướng dẫn, ban đêm thì đầu mất.

- Bác nhận xét thật đúng.

- Các cháu thì cứ liên tục bị ma nhát, bác thật khó hiểu.

Thiên Tùng chép môi:

- Cháu cứ băn khoăn mãi về chuyện ma.

Bác Ngàn nói nhanh:

- Chẳng có con ma nào cả, cháu phải thật bình tĩnh đối phó. Các cháu bị ma nhát, hoảng loạn sợ sệt nên chẳng đứa nào dám ra ngoài.

Thiên Tùng reo lên:

- A, con đã hiểu vì sao có ma rồi. Sự thật lần hồi được giải đáp, bác ạ.

- Nhớ là đừng sợ ma và hãy thật điềm tĩnh nghe.

- Dạ!

Nói xong, bác Ngàn bỏ đi bình thản làm công việc của người bảo vệ.

Nguyệt Thư tròn mắt há miệng khi thấy bác Ngàn trò chuyện với Thiên Tùng đầy vẻ bí mật.

Đợi bác Ngàn đi khuất, Nguyệt Thư nói nhanh:

- Bác Ngàn nói được chứ đâu có á khẩu hả Tùng?

Thiên Tùng tỉnh rụi:

- Bác á khẩu vì muốn á khẩu.

- Nói rõ hơn đi Tùng! Việc gì mà hai người có vẻ bí mật quá.

Thiên Tùng nhìn Nguyệt Thư tha thiết:

- Chuyện này rất bí mật, Tùng chỉ bật mí cho Thư biết thôi.

Nguyệt Thư cười dịu dàng:

- Ưu tiên quá nhỉ. Nói đi!

- Bảo đảm nghe xong, Nguyệt Thư sẽ nhảy nhóm đấy.

Thiên Tùng kể tai Nguyệt Thư nói khề. Nghe xong Nguyệt Thư giật nảy:

- Ghê vậy à? Báo công an ngay Tùng à. Không ngờ một con người đạo mạo nghiêm túc như vậy mà lại âm mưu ăn cắp.

Thiên Tùng bức xúc:

- Vì mục đích nên ông ta sẵn sàng hại bọn mình với nhiều thủ đoạn.

- Mình nên tố giác ông ta.

- Phải có bằng chứng Thư ạ. Bọn mình phải bình tĩnh theo dõi, không được

để mất đi công lao tìm hiểu của bác Ngàn, bác ấy rất lo gìn giữ nhạc viện.

- Vậy nhạc viện có tầng hầm chứa kho báu là có thật.

- Lúc đầu, Tùng chỉ nghĩ là có tầng hầm nên muốn khám phá cho biết rõ thôi. Ai ngờ...

Nguyệt Thư tò mò:

- Sao hả Tùng?

- Ba đưa vừa kéo đi tìm tầng hầm thì bị oan hồn ma hiện ra làm cho hãi hùng mê mệt.

- Tùng có phát hiện ra sự kỳ lạ đó không?

Thiên Tùng gật đầu liên tục:

- Bây giờ Tùng đã biết cái gì cũng có sự sắp đặt cả.

Buổi tối.

Không gian thật yên tĩnh, Thiên Tùng ôm cây ghi ta thản nhiên dạo nhạc. Bỗng bên ngoài gió rít từng cơn gió gào rú vang lên trên hàng thông ven đồi. Cao nguyên thật lạnh, gió rít ào ạt vẫn là chuyện bình thường. Trời về khuya, Thiên Tùng ngưng đàn, quyết định ra ngoài.

Bỗng những tiếng dương cầm huyền hoặc vang lên. Thiên Tùng lắng tai nghe ngóng. Tiếng đàn mỗi lúc một gần, tiếng đàn thật kỳ dị như từ cõi xa xăm đưa tới.

Thiên Tùng bước khẽ khàng nhất định đi tìm tiếng đàn.

Ngang qua phòng nữ thấy im ắng.

Tiếng đàn vẫn vang lên dìu dặt du dương.

Sang phòng để nhạc cụ, Thiên Tùng chẳng thấy ai cả.

Thiên Tùng vào phòng ngồi một lúc. Âm thanh nỉ non, ai oán lại cất lên. Ai đàn? Chẳng thấy, tại sao tiếng đàn cứ vang lên mãi.

Có lúc Thiên Tùng nghĩ thầy Việt Thái đang ngồi đàn ở một phòng nào đó. Ông thầy biệt lập không hoà đồng, nên thích đàn một mình.

Nhưng âm thanh tiếng đàn như vang lên khắp nhạc viện. Tò mò bị lôi cuốn bởi tiếng đàn huyền hoặc liêu trai, Thiên Tùng quên cả nỗi sợ hãi.

Cung đàn huyền hoặc vang lên không người đàn. Thiên Tùng bỗng rùng mình. Cung đàn ma!

Phải rồi, cung đàn ma quái!

Chợt nhớ lời bác Ngàn, Thiên Tùng thẳng nỗi sợ hãi và tỏ ra điềm tĩnh. Thiên Tùng trở về phòng, núp vào cánh cửa các phòng.

Đêm tối mịt mù các dãy hành lang sâu hun hút.

Bóng đen từ phòng nam dật dờ đi ra, bóng trắng từ phòng nữ ra lướt thướt đi tới.

Ôi, oan hồn ma!

Bóng đen và bóng trắng bỗng ôm chầm lấy nhau cười rúc rích:

- Phen này cho bọn chúng mê man đến sáng luôn.

Bóng đen thích chí:

- Bọn con trai cũng bất tỉnh đến sáng. Kẻ nào mà chẳng sợ ma.

Thiên Tùng tức khí muốn vạch mặt hai tên xấu xa ăn cắp nhưng phải cố nén, giữ điềm tĩnh để lắng nghe cuộc đối thoại.

- Anh đang tức lộn ruột chẳng hiểu sao bọn mình bị ma nhát lại còn bị cho ăn đất nữa chứ.

- Em sợ muốn chết.

Bóng đen nói cứng:

- Đừng thèm sợ.

Bóng trắng quả quyết:

- Ma thiệt anh à. Nó cho em ăn bánh rõ ràng mà sao sáng ra thành đất cát.

Bóng đen trấn an bóng trắng:

- Thôi, mặc kệ lũ ma! Chúng ta hãy lo công việc của mình. Mình sẽ nhanh chóng về Thái với kho báu khổng lồ này sống ung dung suốt đời.

Hai bàn tay nắm chặt, Thiên Tùng nghiêng rằng một cách tức giận. Bọn ăn cắp bọn lừa đảo, tài sản quốc gia mà chúng giở thủ đoạn để cướp.

Bác Ngàn bảo: “Ông thầy hướng dẫn của cháu chẳng biết có phải thầy giáo hay không? Thầy giáo thì phải mẫu mực có đạo đức chứ tại sao đi cắp tài sản quốc gia. Dường như ông ta biết trước nhạc viện có tặng hàm cháu ạ”.

Thiên Tùng ngẫm nghĩ lời bác Ngàn thật đúng.

Thầy giáo như thầy Việt Thái thì sao được cơ chứ. Lừa đảo mưu toan ăn cắp tài sản quốc gia. Làm công việc tày trời mà còn khủng bố tinh thần sinh viên nữa chứ.

Quá bất mãn, Thiên Tùng dõi theo bóng đen, bóng trắng đồ dài phía trước. Hai “oan hồn ma” tiến đến chỗ lùm cây. Vậy là đã rõ, có lẽ nơi đây là chỗ xuống tầng hầm kho báu.

Bề ngoài rất bình thường chỉ làm một khoảnh đầy cây cỏ rậm rạp, cỏ gai bít lối. Chốn hoang vu của nhạc viện chẳng ai để ý.

Thiên Tùng chỉ đoán thôi, vậy mà đường hầm tầng hầm lại có thật. Có điều tại sao kẻ xấu xa tồi tệ lại bị ma nhát, ma cho ăn đất đầy mồm.

Tức cười thật?

Vậy câu “đi đêm có ngày gặp ma” cũng đúng với bọn họ thật.

Hôm nay có hai người thợ đến nhạc viện đến đào ống nước.

Lý do đưa nước máy vào nhạc viện để sinh viên thực tập có nước xài tiện lợi. Hơn nữa, giếng nước bên ngoài đào đã quá lâu, nguồn nước không còn tốt. Bên trong nhạc viện, các sinh viên thực tập. Bên ngoài, hai người thợ âm thầm đào đất, xác định vị trí.

Thiên Tùng và bác Ngàn rất nôn nóng nhưng đã yên tâm phần nào khi thấy bóng dáng hai anh công nhân đào ống nước.

Thầy Việt Thái lăm la lăm lét không có tâm trí giảng giải. Nói chung, trông thầy rất uế oải.

Sau đó, thầy cho sinh viên giải lao rồi tự mỗi người biểu diễn âm nhạc của phần mình.

Thầy Việt Thái bảo với nhóm sinh viên:

- Tôi có việc bận, chiều mới trở lại.

Nói xong, thầy nhanh chóng đi nhanh sợ nhóm sinh viên thắc mắc. Mà đúng bọn sinh viên thắc mắc ngay. Tịnh Đoan cất tiếng hỏi:

- Thầy bận việc gì nhỉ?

Duy Bảo chọc:

- Sao không chạy theo thầy hỏi?

- Tui hỏi Bảo được không?

- Vô duyên! Hỏi tui sao tui biết mà trả lời hả?

Nam Khang cười khanh khách:

- Tại Đoan thích hỏi Bảo, vậy mà cũng không biết há Đoan.

- Xí! Ai mà thích?
- Vậy sao không hỏi tôi?
- Thì ông cũng chẳng biết gì mà nói, hỏi chi?

Tổ Mẫn xen vô:

- Máy bạn lạ ghê! Thắc mắc chi chuyện của thầy rồi gây.

Nguyệt Thư tiếp lời:

- Thầy có vẻ bí mật quá, không thắc mắc sao được.

Duy Bảo nhận định:

- Thầy là như vậy đó. Bí mật bạn rợn và đi hoài, mặc kệ thầy.

Tịnh Đoan nhăn nhó:

- Nhưng có ảnh hưởng đến bọn mình.
- Ảnh hưởng gì đâu.
- Thầy hướng dẫn mình thực tập.
- Thầy bận thì mình nghỉ. Sướng ghê!

Nguyệt Thư nhận định:

- Xong đợt thực tập này về trường chẳng biết gì hết.

Duy Bảo châm chọc:

- Đó là tại Thư thôi.

Nguyệt Thư nhíu mày:

- Tui sao hả?
- Lang thang trên đời tâm tình cùng ai thì làm sao mà thực tập được hả?

Nguyệt Thư cự nự:

- Cái miệng ông ăn nói sao mà...

Duy Bảo cười khi:

- Đúng quá... “chời” hả?
- Vô duyên thì có.

Tịnh Đoan vỗ tay:

- Mi trả thù giùm tao đó Thư.

Mọi người trò chuyện. Tổ Mẫn thản nhiên lấy cây đàn ra đánh. Nam Khang kêu lên:

- Phải rồi, Mẫn đàn giống ghê.
- Giống ai hả?

- Giống tiếng đàn Thạch Sanh. “Đàn kêu tích tịch tình tang, ai đem công chúa lên hang mà về”.

Duy Bảo nháy mắt chọc:

- Giống tiếng đàn huyền hoặc ai oán thê lương đêm qua.

Tổ Mẫn lại hỏi:

- Của ai?

Duy Bảo le lưỡi:

- Tiếng đàn ma?

- Hả!

Tổ Mẫn buông cây đàn ra thật thanh, nhưng vẫn nhìn nó đăm đăm:

- Cây đàn này có gì không?

Duy Bảo pha trò:

- Có dấu tay của Mẫn.

- Xí! Vậy mà cũng nói.

Nam Khang cất tiếng hỏi:

- Đêm qua mấy bạn có nghe tiếng đàn không? Kỳ dị lắm!

Nguyệt Thư phát biểu:

- Ở nhạc viện nghe đàn là chuyện bình thường.

Nam Khang vờ rụt cổ:

- Nhưng đây là cung đàn ma quái ghê lắm.

Nguyệt Thư bình thản:

- Oan hồn ma, cung đàn ma, Thư bây giờ hết thèm sợ rồi.

Duy Bảo nhìn Nguyệt Thư cười hỏi:

- Thư gan nhĩ, chịu sống chung với ma hả?

- Sống chung với ma sẽ hết sợ ma.

Tịnh Đoan tố:

- Rửa mà khi nghe oan hồn ma rên rỉ là Thư trùn chần trước tiên.

Cả bọn cười xoà.

Ban ngày không thấy gì, ai cũng nói mạnh mẽ. Đêm đến, nhạc viện chìm trong cô tịch, hoang lạnh thật đáng sợ. Mọi tiếng động ma quái càng khủng bố tinh thần cả bọn. Chỉ tiếng đàn vang lên thôi cũng phát khiếp.

Cung đàn huyền hoặc như từ cõi âm ty đưa lên, như tiếng khóc nỉ non của hồn ma.

Bóng tối đồng lõa cho ma hiện về.

Một người có thần kinh vững vàng cũng thấy chấn động.

Màn đêm buông phủ, nhạc viện như tòa lâu đài mờ ảo trong truyện thần thoại, liêu trai.

Không ai chiêm bao mộng寐 mà vẫn nghe rõ cung đàn huyền hoặc vang lên.

Âm thanh tiếng đàn nước nở, thê lương như tiếng khóc u uất.

Tịnh Đoan nín thở. Cung đàn réo rắt mãi.

Tổ Mẫn thắc mắc:

- Ồi! Người đàn hay ma?

Nguyệt Thư rủ:

- Muốn biết, chúng ta hãy sang phòng chứa nhạc cụ xem ai đàn, không khéo Nam Khang đàn phá mình đó. Tổ Mẫn lắc đầu:

- Không dám đi đâu, phòng bên ấy tối om chẳng có điện.

- Thì mình đốt nến.

- Nến cháy le lói thấy ghê.

Nguyệt Thư trấn an Tổ Mẫn:

- Đi hết ba đứa mà sợ gì?

- Bộ ba đứa rồi ma không nhát à?

- Nhát cũng không sợ.

- Chà! Hôm nay mi nói cứng dữ.

Theo lời Thiên Tùng nói Nguyệt Thư cố không sợ ma nữa. Tiếng đàn u uất, ai oán vẫn vang lên. Tổ Mẫn rụt cổ:

- Mi đi một mình đi Thư.

Tịnh Đoan e ngại ngăn lại:

- Đừng đi Thư ơi! Rủ ma bắt mi ra ngoài lùm cây bụi cỏ cho ăn đất như thầy Thái thì nguy to.

Tại sao thầy Thái và cô Hồ Thủy cũng bị ma nhát, cả bà Hồ Trúc nữa?

Nguyệt Thư vẫn không sao hiểu.

Bây giờ cung đàn huyền hoặc làm cho cả bọn hoang mang.

Nguyệt Thư vừa định sang bên phòng nam rử Thiên Tùng đi xem tiếng đàn vang lên từ đâu, nhưng Thư chưa kịp bước ra cửa thì cúp điện.

Bóng tối phủ trùm căn phòng thật nhanh chóng.

Tiếng rên xiết hự... hự... vang lên thê thảm.

Tự nhủ phải bình tĩnh nhưng Nguyệt Thư vẫn hét lên khi oan hồn ma lù lù xuất hiện.

- Á! Ma!

Bóng đen với khuôn mặt kinh dị chồm vờn đến bên Nguyệt Thư, đưa bàn tay ma quái run lẩy bẩy vỗ đầu cô.

Nguyệt Thư hốt hoảng té nhào xuống đất.

Bên phòng nam thì bóng ma áo trắng ẻo lả lượn lờ, bóp cổ Nam Khang.

Nam Khang kinh hoàng khi thấy bộ mặt ma quái với mái tóc trắng bạch quăn quanh cổ.

Và bộ mặt ma quái đáng sợ đang kề sát mặt Nam Khang. Bên ngoài bỗng vang lên những tiếng hú dài ghê rợn. Bóng áo trắng chồm vờn lướt ra cửa.

Hai oan hồn ma hòa nhập vào bóng đêm với tiếng cười hả hê:

- Nhất định hôm nay phải chuyển hết kho báu lên khỏi tầng hầm.

- Anh chưa có kế hoạch di chuyển mà.

- Phải chuyển nhanh thôi, chứ lũ ma làm cho anh thấy bất ổn.

- Nực cười thật, làm ma khủng bố người ta mà bị ma khủng bố lại.

- Anh đang bức mình đây em đừng nói nữa.

Bỗng một giọng nói danh gọn vang lên:

- Việt Thái và Hồ Thủy, hai người đã bị bắt!

- O!

Việt Thái và Hồ Thủy chạy về phía trước lại còn cất tiếng cười the thé. Anh công an kêu lên:

- Giờ phút này mà còn giả ma nhát công an nữa à?

Việt Thái bối rối:

- Công an à? Tôi làm gì đâu.

- Anh đừng có giả vờ!

Việt Thái và Hồ Thủy định tháo chạy, cùng lúc đó anh công an cầm đèn pin cùng bác Ngàn, Thiên Tùng tiến lại.

Anh công an nói nhanh:

- Hai người đứng yên không được động đây, về đồn công an sẽ giải quyết mọi chuyện.

Việt Thái nói cứng:

- Tôi không làm gì cả.

Anh công an đồng dặc:

- Anh đã bị bắt vì làm việc bất chính, đánh cắp cổ vật quý báu.

Việt Thái chột dạ:

- Mấy anh nói gì lạ vậy? Tôi chẳng làm gì cả.

- Chúng tôi có đầy đủ chứng cứ. Anh biết ở nhạc viện cổ này có tầng hầm chứa kho báu nên đã tìm mọi cách xin hướng dẫn sinh viên nhạc viện thực tập tại đây. Anh đã đưa người nhà đến để cùng chuyển các cổ vật lên tàu tán có đúng không?

Việt Thái đành mặt:

- Anh đừng vu khống nghe!

Anh công an quả quyết:

- Chúng tôi nói đúng sự thật. Anh về đồn công an lấy lời khai. Tội của anh rành rành giả ma để khống chế các em sinh viên để dễ dàng thực hiện âm mưu của mình.

Một anh công an giật phăng hai chiếc mặt nạ và những thứ hóa trang trên người hai bóng ma giả.

Việt Thái và Hồ Thủy lộ nguyên hình.

Anh công an bức dặc:

- Anh giải thích sao về việc giả ma này.

Mặt Việt Thái lạnh lùng, anh không giải thích gì cả. Anh công an nói tiếp:

- Anh khéo hóa trang lắm. Các em sinh viên sợ khiếp vía hồn kinh, ai cũng bị ma nhát đến bất tỉnh. Có phải anh xông thuốc mê vào phòng các sinh viên không?

Việt Thái chối quanh:

- Tôi không biết.

- Chúng tôi đã ghi âm rõ lời anh và cô Hồ Thủy bàn bạc, anh không chối cãi được. Anh giả ma làm các sinh viên sợ hãi không ra ngoài, anh mới dễ

dàng xuống tầng hầm di chuyển tài sản.

Việt Thái phân bua:

- Tôi cũng bị ma nhát mà.

Anh công an nghiêm giọng:

- Chẳng có ma nào cả. Bác Ngân bảo vệ đã phát hiện hành động bất chính của anh nên giả ma áp chế anh. Bác đã tìm lại tầng hầm, cùng với các em sinh viên theo dõi hành động của anh và báo cho chúng tôi.

Việt Thái cúi đầu không thể chối cãi được. Anh ta đâu ngờ ông bảo vệ biết nói cứ tưởng người câm, anh hơi sơ suất. Thật ra, anh đề phòng cẩn thận dữ lắm. Tại sao bọn này phát hiện được để anh bị tra tay vào còng.

Anh công an nhấn mạnh:

- Anh đã đánh cắp các nữ trang hồng ngọc, trân châu, còn các bình cổ, nhạc cụ quý hiếm, anh đang chuyển đến nơi bí mật trong phòng của mình. Anh có biết đó là tài sản quốc gia, anh ăn cắp là có tội lớn lắm, anh có biết không? Lẽ ra biết có tầng hầm chứa kho báu, anh phải báo chính quyền. Đảng này anh dùng thủ đoạn để chiếm đoạt.

Khi các anh công an làm việc với Việt Thái và Hồ Thủy thì Thiên Tùng chạy về phòng báo cho các bạn.

Nhóm sinh viên đến đúng lúc nghe anh công an kể về tội trạng của thầy Việt Thái.

Cả bọn ò lên. Thì ra bấy lâu nay bị ma giả nhát mà không biết, cứ hãi hùng, khiếp sợ.

Tổ Mẫn trầm trồ:

- Các anh công an hay quá nhỉ, bọn mình chẳng biết gì cả.

Tịnh Đoan nhận định:

- Các anh giả làm người đào ống nước để tìm tầng hầm đó.

Nam Khang bảo:

- Nghiệp vụ của các anh mà.

- Việc này được phát hiện là nhờ bác Ngân Ca-si-mô-nô đó.

Nam Khang pha trò:

- Bác Ngân có máu làm công an đó các bạn.

Anh công an nhìn mọi người tuyên bố:

- Cám ơn bác Ngân bảo vệ nhạc viện và các bạn sinh viên đã phối hợp giúp chúng tôi bắt giữ được tên tội phạm chiếm đoạt tài sản tằm cỡ đang bị truy nã ở Thái Lan về đây, giả danh làm nhạc sĩ hướng dẫn sinh viên thực tập với nhiều thủ đoạn.

Cả bọn nhao nhao:

- Ôi! Vậy không phải nhạc sĩ hả? Thầy ghê thật!

Thiên Tùng thông báo:

- Từ nay, nhạc viện yên ổn rồi các bạn ơi.

Anh công an vui vẻ:

- Tài sản sẽ được giao cho nhà nước.

Thiên Tùng hào hứng:

- Anh công an ơi! Đề nghị chính quyền trùng tu lại nhạc viện đi anh.

Anh công an gật đầu:

- Tôi cũng nghĩ như vậy! Nhạc viện sẽ được trùng tu lại và sẽ tổ chức lại thành nhà hát lớn của cao nguyên.

Thiên Tùng vui vẻ:

- Ra trường, tụi em sẽ về nhạc viện trình diễn phục vụ nhân dân.

Cả bọn vỗ tay đồng tình:

- Bọn em sẽ về đây.

Nguyệt Thư cười hồn nhiên:

- Chắc chắn sẽ không còn một con ma nào dám nhát nữa đâu.

Mọi người cùng cười thú vị.

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
QUYỂN VIII: BÓNG MA CÔ GÁI CƯỜI CỌP
{Soc tạm đặt tựa do bản nguồn không có}

Chương I

Đêm rừng!

Trời tối mịt mùng, rừng rậm nên cây dày đặc, che kín cả bầu trời. Những ngôi sao trên cao không thể nào xuyên qua những tầng lá, để soi chút tia sáng xuống mặt đất.

Trong ngôi nhà, nhóm sinh viên bốn người ngồi quanh cụ già, im lặng lắng nghe tiếng kể đều đều, buồn buồn...Câu chuyện gợi lại hình ảnh tang thương đã xảy ra từ lâu lắm.

Bếp lửa cháy bập bùng. Ngoài trời bóng tối đặc quánh. Theo câu chuyện của cụ già, hình ảnh cô gái chết thê thảm dần dần hiện lên trước mắt các cô cậu sinh viên. Hòa với tiếng kể trầm trầm, họ nghe như đâu đó vang lên tiếng cọp gầm gừ từ một cõi xa xăm.

Hoàng hôn bao trùm cả bầu trời phủ dần xuống cánh rừng, ánh sáng cứ tắt dần... tắt dần... rồi từ từ tàn lụi.

Bóng tối tràn về. Tiếng gầm rú rừng rợn của thú rừng càng làm cho bước chân của hai anh em Chiến càng thêm hồi hải. Bởi vì họ biết rằng càng về đêm, con đường này rất nguy hiểm, “Ông ba mươi” thường hay xuất hiện.

Chiến kéo vội tay em thúc giục:

- Trời tối rồi, đi nhanh lên đi em.

Người em gái nhăn nhó:

- Em mệt lắm, không đi nổi nữa đâu.

Chiến đưa tay chỉ về phía trước:

- Cố gắng lên em. Đằng trước có một căn nhà sàn rất cao, mình có thể xin trú ngụ được.

Người em gái cắn nhần:

- Nếu anh không dẫn đi lạc đường thì bây giờ chúng ta đã đến nơi rồi đâu có bị kẹt giữa rừng.

Chiến cười hiền lành:

- Anh đâu có cố ý. Em ráng một chút nữa đi, kéo...

Chiến chột đưa tay che miệng im lặng rồi đưa mắt nhìn dáo dác chung quanh làm tăng thêm sự tò mò của em gái.

- Kéo sao hả anh Hai?

Chiến kề tai em thì thầm:

- Là “Ông ba mươi” đó.

Người em gái nhìn bóng tối che kín cả cánh rừng hoảng sợ kéo tay anh bước nhanh.

- Mình đi nhanh lên anh. Em sợ lắm.

Đáp lời cô là tiếng gầm rống của cọp dữ làm tăng thêm cảm giác rùng rợn của hai anh em.

Giọng người anh như lạc đi:

- Nhanh lên đi em!

Nhận biết sự nguy hiểm sắp xảy ra hai anh em nắm tay nhau bước nhanh. Vừa bước vào sân nhà, hai anh em sững sờ chết đứng bởi ánh sáng như hai ngọn đèn pha chiếu vào mắt. Kèm theo ánh sáng ma quái ấy là tiếng gầm rống đầy uy lực thần bí.

Người anh thét lên:

- Cứu tôi với! Cứu tôi với!

Nghe tiếng kêu cứu của hai anh em, người thợ săn vội vã thả chiếc thúng xuống, quát lên:

- Từng người trèo lên thúng. Nhanh lên!

Người anh mừng rỡ:

- Em lên trước nhanh đi.

Người em thúc giục:

- Anh lên trước đi.

- Không. Em phải lên trước.

Người em cương quyết:

- Nếu anh không chịu lên trước, em sẽ đứng mãi ở đây?

Người thợ săn giục hối hả:

- Nhanh lên! Cọp đến rồi kìa!

Chiến nhìn ra, một con cọp to lớn vằn vện đang gầm vang và đang hướng hai chiếc đèn pha vào nhà. Anh kéo vội người em vào thúng:

- Em lên đi!

- Không. Anh phải lên trước.

(??)

- Tôi phải xuống để trả thù cho em tôi.

Người thợ săn la to:

- Cậu trả thù cho em cậu hay làm mối cho cọp? Cậu bình tĩnh lại đi, chúng ta không thể thắng nổi cọp.

Chiến ôm đầu khổ sở:

- Tại sao người chết không phải là tôi mà lại là em tôi? Yến, Yến ơi! Anh thật là tồi tệ, không thể nào cứu nổi được em. Anh đáng chết! Anh thật là đáng chết!

Người thợ săn vỗ về:

- Đừng tự trách mình nữa, đâu cũng là phần số cả.

Chiến khóc nức nở:

- Phần số. Phần số tại sao lại giáng xuống đầu em tôi?

- Đừng quá đau buồn.

- Ông bảo tôi đừng đau buồn à? Tôi làm sao mà không đau buồn cho được. Mẹ tôi vừa bị bệnh qua đời, chúng tôi đã mồ côi cha. Bây giờ lại phải mồ côi mẹ. Chúng tôi theo lời trời trăn của mẹ, định dắt nhau đến ở với người dì. Nào ngờ giữa đường xảy ra tai biến.

- Xin chia buồn cùng cậu.

- Bây giờ em tôi đã chết, tôi cũng không còn thiết sống nữa.

- Dù sao thì mọi việc cũng đã lỡ. Tôi khuyên cậu, dù bất cứ hoàn cảnh nào cũng phải tự giữ gìn mạng sống.

- Nhưng tôi sống để làm gì khi tất cả những người thân của tôi đều bỏ tôi mà đi.

- Cậu còn trẻ, tương lai còn dài. Đừng tự hủy diệt mình vì một phút nông nổi.

- Nhưng...

Chiến bỗng đưa tay ôm đầu:

- Trời ơi sao bỗng dưng tôi đau đầu quá.

- Cậu vừa trải qua một cơn chấn động mạnh. Hãy nghỉ ngơi đi, để tôi nấu cho cậu một chút cháo với thịt rừng, tôi mới vừa săn được nè.

Chiến xúc động:

- Ông! Ông thật tốt với tôi.

- Đâu có gì. Hoạn nạn giúp nhau là lẽ thường mà.

Chén cháo của người thợ săn thật ngon, thật ngọt. Nhưng Chiến không còn cảm nhận được hương vị của mùi thịt rừng nữa. Nỗi đau đớn đã quật ngã anh. Anh thiếp đi, chìm dần vào cơn mê đầy ác mộng.

Chiến tỉnh dậy sau ba ngày đêm hôn mê được người thợ săn tận tình chăm sóc. Anh buồn ra cửa nhà sàn nhìn xuống sân hồi tưởng lại cái chết bi thảm của đứa em gái yêu thương. Bỗng dưng anh dụi mắt như không tin ở chính mình. Yến! Đúng rồi! Em gái anh đang đứng trước sân vẫy gọi anh.

- Yến! Em đó phải không?

Chiến lao vội xuống cầu thang ra sân. Bóng cô em biến mất. Anh la to:

- Yến! Em ở đâu? Ra ngay đi! Đừng đùa nữa, Yến.

Nghe tiếng la của anh, người thợ săn choàng tỉnh dậy xuống sân kéo anh lên:

- Cậu điên rồi hả? Nửa đêm xuống đây la hét. Bộ định làm mồi cho cọp hả?

Chiến vẫn ngơ ngác:

- Tôi vừa thấy em tôi ở đây.

- Cậu bị ảo giác đó thôi. Em của cậu đã chết rồi. Cọp đã tha đi mất xác rồi.

Chiến cảm phẫn.

- Cọp! Cọp! Tao sẽ giết mày để trả thù cho em tao.

Người thợ săn nhìn Chiến lắc đầu.

Xa xa, tiếng cọp gầm vang làm náo động cả khu rừng. Tiếng gầm rú của nó vang lên từng hồi ghê rợn như để chứng tỏ sức mạnh thần kỳ của mình. Muốn giết cọp quả là một chuyện phi thường, dân gian có mấy ai làm được. Chiến phải chấp nhận một điều đau thương là em gái anh đã chết. Anh cố

nằm ỳ trên sàn nhà không muốn bước ra ngoài vì sợ rằng mình sẽ bị ác mộng như đêm qua.

Trần trọc mãi, không làm sao anh đỡ được cho mình ngủ. Vừa mới thiếp đi, bên tai anh nghe tiếng khóc nỉ non, ban đầu nho nhỏ, yếu ớt sau lại nức nở hơn. Người thợ săn nằm bên cạnh như cũng đã nghe tiếng khóc. Cả hai đưa mắt nhìn nhau rồi thận trọng bước ra cửa. Chiến kinh hoàng kêu lên:

- YẾN! YẾN! Em gái của tôi.

Một người con gái đang bị treo lơ lửng trên cây cổ thụ trước sân, khóc lóc thảm thiết.

Người thợ săn ôm chặt lấy Chiến:

- Bình tĩnh! Cậu đừng xuống sân. Cậu xem kìa!

Chiến nhìn ra, hình ảnh khi nãy biến mất. Bầu trời vẫn yên lặng, không gian vẫn vắng vặc một ánh trăng non.

Chiến ôm mặt khóc:

- Có lẽ em tôi chết oan ức, tan xương nát thịt, không một nấm mồ nên hồn phách dật dờ, không tan.

- Sáng mai, tôi và cậu sẽ vào rừng tìm xác cô ấy đem về chôn cất may ra có chỗ nương dựa, ấm áp cho vong hồn.

- Ông nói rất phải. Tôi không biết lấy gì để đáp tạ ơn ông.

- Cậu đừng nói đến ân nghĩa nữa.

- Nhưng lòng tôi vẫn áy náy.

- Chỉ cần cậu khỏe mạnh, bớt đau buồn là tôi vui rồi.

Sáng hôm sau, lần theo vết máu khô người thợ săn và Chiến vào rừng tìm xác Yến. Đến trước một cái hang, cả hai phát hiện đồng xương nằm trên một vũng máu vừa khô.

Chiến nhặt chiếc vòng đeo tay lên rồi khóc rống:

- Đúng rồi! Đúng là em tôi rồi. Chiếc vòng này là của nó đeo trên tay nè.

Người thợ săn cởi vội chiếc áo của mình ra, nhặt mớ xương gói vào rồi thúc giục:

- Chúng ta về mau kéo nó phát hiện.

Chiến nhìn lên trời tự nguyện:

- Cọp! Cọp! Tao sẽ giết mày để trả thù cho em tao và bao nhiêu người vô

tội.

Rồi anh ôm lấy cái bọc xương mà khóc:

- YẾN! YẾN ƠI! Linh hồn em có linh thiêng hãy phù trợ cho anh diệt loài
nghiệt súc trừ hại cho dân lành.

Sợ ở lâu bất tiện, người thợ săn kéo tay Chiến:

- Chúng ta về ngay đi.

Chiến nắm chặt tay người thợ săn:

- Ông! Ông hãy giúp tôi diệt cạp đi.

Người thợ săn gật đầu:

- Cạp là loài vật “Hữu dũng vô mưu”, chúng ta không thể đối đầu với nó
mà phải dùng kế mới được.

- Ông đã có cao kiến gì?

- Chúng ta cần theo dõi nó, nắm được đường đi nước bước của nó, sau đó
sẽ hạ độc.

- Ý của ông là..

- Ta còn trữ một lượng thuốc mê khá lớn, chỉ cần đợi lúc nó mê ngủ, ta
xông thuốc vào hang cho nó mê man mới ra tay được.

- Ý rất hay!

Sau nhiều ngày theo dõi cạp, người thợ săn quyết định:

- Đêm nay chúng ta sẽ hành động.

Chiến lặp lại:

- Phải. Chúng ta sẽ vào rừng mai phục chờ cạp ngủ say rồi thực hiện theo
kế hoạch.

- Cậu đã chuẩn bị đầy đủ chưa?

Chiến đưa con dao sáng ngời lên:

- Tôi đã chuẩn bị sẵn sàng. Con dao này sẽ đâm thẳng vào quả tim của nó.
Tôi sẽ lấy máu nó để tế mộ em tôi.

- Đừng quá khinh địch. Cạp tuy mê nhưng sức mạnh nó vẫn còn.

- Tôi biết rồi.

Đêm đã về bóng tối tràn ngập núi rừng. Chiến nôn nao chờ giờ hành động.
Chính tay anh sẽ giết cạp, sẽ lấy quả tim nó để tế vong linh em gái mình.
Chờ đợi, hồi hộp rồi giây phút ấy cũng đã đến. Người thợ săn đưa mắt nhìn

anh gật đầu:

- Cần thận!

- Vâng! Ông yên tâm đi!

Người thợ săn giắt vô người con dao và cây súng săn rồi cùng Chiến lặng lẽ vào rừng. Đêm rừng đầy những bí ẩn và nguy hiểm. Trong bóng đêm người thợ săn từng bước chắc chắn, men theo một lối nhỏ vào hang cộp.

Người thợ săn thì thào:

- Cố nín thở đừng để nó phát hiện.

Chiến gật đầu. Cả hai lần theo vách đá vào hang. Cộp đang ngủ say, đầu hướng ra cửa theo một tư thế cảnh giác.

- Đeo mặt nạ vào.

Chiến làm theo lời người thợ săn. Bằng một kỹ thuật tinh vi, người thợ săn môi lửa phà một làn thuốc mê vào hang cộp.

Con cộp chợt ngẩng đầu lên như vừa phát hiện một mùi vị lạ. Người thợ săn cùng Chiến giật thót người đu mình lên cửa hang nín thở.

Trong trạng thái ngủ mê, thính giác của cộp như mất đi sự nhạy bén, nó lại từ từ lăn ra ngủ. Người thợ săn lại tiếp tục phà hơi thuốc vào hang cộp một liều cực mạnh.

Chờ một thời gian cho thuốc mê thấm thật sâu vào cơ thể cộp, người thợ săn dùng một cục đá to ném vào đầu cộp. Con cộp vẫn không nhúc nhích.

Người thợ săn bảo Chiến:

- Thời điểm đến rồi chúng ta vào hang đi.

Người thợ săn cùng Chiến vào hang. Vị chúa tể sơn lâm vẫn im lìm trong giấc ngủ không hay biết rằng cả một đời oanh liệt làm bá chủ của muôn loài sắp kết thúc. Chiến cầm hờn kết liễu cộp bằng một lưỡi dao đâm thẳng vào tim. Máu cộp bắn tung tóe trong tiếng thét gào to của Chiến.

- Yến ời! Yến ời! Anh đã trả thù cho em rồi.

Không hổ danh là vị chúa sơn lâm của rừng xanh, trong cơn mê cộp gầm lên đau đớn rồi tấn công địch thủ.

Người thợ săn quát to:

- Cần thận. Chạy ra khỏi hang ngay.

Vì thuốc mê ngấm sâu nên cộp không định được phương hướng, đầu nó va

vào vách đá rồi ngã gục. Thế là hết đời oanh oanh liệt liệt làm kinh hồn vỡ mật mọi người.

Đội cọp chết hẳn người thợ săn hỏi Chiến:

- Cậu định thế nào?

- Tôi chỉ lấy quả tim cọp về tế vong linh cho em thôi.

- Được rồi. Cậu cứ làm theo ý nguyện. Sáng mai ta sẽ vào lột da nó đem về đổi đồ dùng. Còn thịt nó sẽ phân chia cho dân dưới làng.

- Tùy ông quyết định.

Chiến dùng dao moi lấy quả tim cọp đem đến nấm mồ dưới gốc cây cổ thụ khẩn vái:

- Yến ơi ! Em sống khôn thác linh, về đây chứng cho anh trả thù cho em. Kẻ thù giết em đã chết dưới tay anh. Em yên lòng mà nhắm mắt đi nghe.

Từ đó Chiến ở lại với người thợ săn không về làng nữa. Một đêm trăng ngời trong nhà sàn, anh nhìn thấy xa xa phía rặng núi, bóng một cô gái cười trên lưng con cọp bay vút qua, rồi mất hút trong khe núi.

Anh lẩm bẩm:

- Quái lạ! Mình phải tìm cho ra chuyện này mới được. Không thể có chuyện như thế được.

Anh đã cố lần dò, nhưng không tìm thấy giấu tích gì. Vào những đêm trăng sáng, hình ảnh ấy vẫn hiện lên. Anh tự nhủ:

- Có lẽ nơi cõi âm u nào đó, em gái anh đã thuần hóa được cọp dữ nên thường cười nó dạo chơi.

Không muốn chứng kiến hình ảnh đau thương làm gợi lên trong lòng anh nỗi mất mát thâm, anh bỏ rừng ra đi.

Những người dân đêm đêm vào rừng bẫy thú cũng thường thấy hình ảnh cô gái cười trên lưng cọp bay vút đi. Từ đó không ai dám lai vãng tới vùng chân núi. Dân ở đó dọn ra bìa rừng ở. Vùng rừng núi này lại trở nên hoang vu vắng lặng.

Truyền thuyết về cô gái cười cọp được lan truyền ra. Mọi người cho đó là vùng đất thiêng, không dám xâm phạm, chỉ có người thợ săn, ông vẫn ở mãi bên cái nhà sàn nơi mà cô gái bị cọp vồ và câu chuyện cái chết thâm của cô.

Cụ già kể xong câu chuyện, mà không khí vẫn lặng đi. Mọi người như còn xúc động trước cái chết tức tưởi của cô gái.

Giữa nhà sàn, bếp lửa vẫn cháy bập bùng. Không khí ẩm áp vẫn không xua được nỗi sợ trong lòng hai cô gái. Hồng nhìn ra sân. Ngoài trời tối đen. Những bóng cây đen thẫm như ẩn giấu những đe dọa mơ hồ.

Cô gái ngồi im một lát rồi khẽ nói:

- Cụ ơi! Có phải cụ chính là người thợ săn trong câu chuyện không?

Cụ già gật đầu:

- Cháu nhận ra được ông sao? Phải, chính ông là người thợ săn đó. người đã chứng kiến cái chết oan khốc của cô gái trẻ. Mấy năm qua rồi, mỗi lần nhớ lại buổi chiều tối hôm đó, ông vẫn còn thấy đau lòng.

Tuyết lên tiếng:

- Còn người anh của cô gái, bây giờ ra sao hả ông?

- Cậu ấy bỏ xuống chợ sinh sống, ban đầu thỉnh thoảng cậu ấy còn về thăm ông, nhưng mấy năm sau thì không thấy nữa.

Cụ già ngừng một chút, rồi nói tiếp:

- Có một điều mà đến nay ông vẫn không giải thích được, đó là chuyện trong buôn cứ một năm lại có một cô gái bị mất tích, ông nghĩ, có lẽ hồn oan của cô gái đó oán hận cõi đời, nên mỗi năm cứ bắt một cô gái đi theo.

Hồng rùng mình:

- Chuyện có vẻ hoang đường quá.

- Nhưng nó có thật đó cháu.

Cụ già lại trầm ngâm một lúc, rồi nói tiếp:

- Hay là âm khí con cọp đó mạnh quá, nên còn lẫn khuất ở cõi đời, mỗi năm vào ngày nó chết, nó lại trở về bắt một cô gái vì nó nhớ thịt người.

Nghe ông già nói, mọi người tự nhiên rùng mình. Gai ốc nổi đầy người.

Duy chợt nhìn đồng hồ, rồi ra hiệu cho các bạn:

- Khuya rồi, mình về cho cụ ngủ đi quý vị.

Bốn sinh viên lần lượt đứng lên, chào cụ già rồi xuống cầu thang đi ra đường.

Ngoài trời tối đen như mực. Duy cầm chiếc đèn pin rọi đường cho cả nhóm

trở về nhà.

Hồng liền thoảng:

- Lần này mình đã không uống công khi bỏ thành phố lên đây để đi thực tế.
- Chúng ta là những sinh viên. Chúng ta đang sưu tầm những tư liệu văn học của dân tộc ít người. Câu chuyện của cụ già cũng là một tài liệu quý giá của chúng ta.

Tuyết phụ họa theo Hồng. Duy bắn khoăn:

- Nhưng câu chuyện của cụ thật là thương tâm và cũng thật là đáng tiếc.

Phong thắc mắc:

- Thương tâm thì thật rồi. Còn vì sao lại là đáng tiếc?

Duy trề môi:

- Vậy mà cậu cũng tự hào mình là sinh viên sử học, chuyên bảo tồn lịch sử.
- Ý của cậu là...
- Các động vật hoang dã cũng gắn liền với lịch sử. Cậu không thấy là rừng nước ta đang tuyệt chủng hẳn cái giống cọp và các loài thú quý hiếm khác thì con người cứ bắn giết bừa bãi.
- Ý của cậu là người anh đó không nên giết cọp để trả thù?
- Không hẳn là vậy. Nhưng tớ rất là tiếc. Nếu là bây giờ, chúng ta sẽ có những chuyên gia để thuần hóa nó đưa nó vào khu tập trung nuôi dạy và bảo tồn.
- Xem ra cậu rất có cảm tình với con cọp hung ác đó.
- Cậu cho mình là người như thế nào mà dành hai tiếng “cảm tình” cho một loài thú dữ?

Tuyết giảng hòa:

- Thôi đi, hai cậu đừng cãi vã nữa.

Hồng trầm ngâm:

- Phải đó, mình đừng bàn luận những chuyện xưa đã qua mà bây giờ hãy nghĩ đến những điều thực tế đang xảy ra.

Phong hỏi nhanh:

- Hồng muốn nói đến chuyện các cô gái trong làng bị mất tích hằng năm à?
- Phải.
- Phong cũng thật thắc mắc. Không thể có những chuyện thần thoại ấy xảy

ra giữa thế kỷ hai mươi mốt này.

Duy khẳng định:

- Có lẽ đây là một âm mưu của kẻ xấu lợi dụng sự mê tín của dân làng mà thực hiện âm mưu đen tối.

Tuyết cũng đồng tình:

- Đúng vậy. Chắc chắn đây là âm mưu của những người đang sống lẫn trốn pháp luật. Chúng ta cần phải góp phần vạch trần sự việc để tìm ra sự thật.

- Nhưng chúng ta bắt đầu từ đâu bây giờ?

Hồng lo lắng hỏi. Duy đề ra phương hướng:

- Chúng ta bắt đầu điều tra từ những cô gái trong làng bị mất tích.

Tuyết tán thành:

- Đúng đó. Chúng ta sẽ hỗ trợ nhau nghe.

Phong búng tay:

- Lễ đương nhiên rồi.

Cả bọn hăm hở bước về nhà. Trong lòng mỗi người miên man suy nghĩ.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Chương II

Buổi sáng vùng cao, bình yên, phẳng lặng. Từng lớp sương mù tan dần... tan dần hiện ra trùng trùng điệp điệp một màu xanh của những đồi nương ngô thẳng tắp, từng đoàn... từng đoàn người mang những chiếc gùi, sau lưng đi làm rẫy. Tiếng trẻ con cười giòn bên lưng mẹ. Những người phụ nữ nở nụ cười sung sướng sửa lại chiếc địu, âu yếm nhắc nhở:

- Ngoan nào! Đừng nghịch nữa.

Hồng cùng cả nhóm vừa đi, tai lắng nghe tiếng suối chảy róc rách âm vang như một điệu nhạc vi vu, trầm bổng. Tuyết vẫn còn bắn khoản mãi chuyện đêm qua.

Cô kéo tay Tuyết:

- Đêm qua mình không làm sao mà ngủ được. Câu chuyện đêm qua của cụ già cứ làm mình ray rứt mãi.

- Mình cũng vậy. Không biết là chuyện “ Cô gái cười cợt” ấy có thật hay không?

Người chủ nhà đi kế bên khẽ gật đầu:

- Là có thật đó các cô à.

Hồng nhanh nhẩu:

- Bác Rô! Bác cũng biết chuyện này nữa à?

Ông Rô chậm rãi nói:

- Không chỉ riêng bác mà cả buôn làng này ai cũng biết chuyện đó cả. Đó là một câu chuyện thần bí và thương tâm của cái buôn này.

- Có phải vì sự mất tích của các cô gái không bác?

- Phải. Hằng năm, cứ vào đến ngày cợt chết là buôn làng lại phải mất đi một cô gái hiền ngoan, xinh đẹp. Tai họa này không biết phải hứng chịu đến bao giờ?

- Chính quyền ở đây không có biện pháp gì ngăn chặn sao bác?

Bác Rô lắc đầu:

- Có. Nhưng vô hiệu quả. Các cô gái bản bị mất tích là một cách bí mật.

Tuyết nói lên ý nghĩ của mình:

- Cháu tin rằng có thể đây là một âm mưu của kẻ xấu lợi dụng sự mê tín của dân làng.

Ông Rô lo sợ dáo dác nhìn quanh:

- Đừng! Cháu đừng nói thế mà xúc phạm đến thần linh. Hồn cô gái ấy thiêng. Chúng ta phải cúng tế hàng năm để buôn làng được bình yên.

- Chúng ta có thể cúng tế bằng những con vật mà. Sao lại dùng cả một mạng người.

- Đó là ý thần linh.

Như sợ mạo phạm, ông Rô chấm dứt câu chuyện:

- Cháu đừng nói nữa, bởi vì đã đến nương rồi. Ở đây rất gần chân núi, cô gái ấy thường hay cưỡi cọp đi ngang đây lắm.

- Cháu còn nhiều điểm nghi ngờ.

Ông Rô xua tay:

- Đừng tự rước họa vào thân.

Rồi ông lầm lũi đi hái ngô. Hồng và Tuyết hợp cùng Duy và Phong hái ngô phụ giúp mọi người.

Duy vừa hái vừa hò reo:

- Mình thi đua nghe các bạn.

Phong hào hứng:

- Thi như thế nào?

- Ai hái nhiều nhất sẽ được thưởng.

- Thưởng gì?

- Một nụ hôn của Tuyết.

Tuyết nhăn mặt:

- Sao lại là Tuyết?

- Tại vì... tại vì...

Duy ngập ngừng càng làm Tuyết giận dữ:

- Duy phải nói cho rõ ràng nếu không thì Tuyết không tha cho Duy đâu.

Mặt Duy đỏ bừng như gấc chín:

- Vì môi Tuyết rất ngọt ngào.

Phong giơ tay:

- Tớ sẽ về giải nhất.

Duy phản ứng:

- Chưa chắc.

- Tớ nhất định thế.

- Tại sao cậu dám chắc là sẽ thắng?

Phong đưa tay chỉ vào ngực:

- Sức mạnh của tình yêu.

Lần này thì Tuyết đã giận thật sự:

- Các bạn đừng đem Tuyết ra làm trò đùa nữa.

Nhìn Tuyết sắp khóc, Phong thấy lòng mình se lại. Anh vỗ về:

- Xin lỗi. Bọn anh không cố ý làm cho Tuyết giận đâu.

Tuyết nhìn Phong với ánh mắt dỗi hờn tha thiết:

- Sao lại đem Tuyết ra mà đùa giỡn như thế?

Trái tim Phong như thầm nói:

- “Không phải là đùa đâu Tuyết”.

Nhưng anh lại cười cầu hòa:

- Xin lỗi. Anh thành thật xin lỗi và tối nay anh sẽ đền bù lại cho Tuyết.

- Anh đền cho Tuyết cái gì?

- Một đêm ngắm trăng bên bờ suối.

Hồng chen vào:

- Có Hồng tham gia không hay là đêm trăng chỉ có hai người?

- Hồng! Làm sao mà Tuyết có thể thiếu Hồng được.

Hồng nháy giọng:

- Ồi giời! Tình cảm thế.

Mặt trời đã lên cao. Những chiếc gùi đã đầy ngô. Ông Rô gợi ý:

- Các cháu hãy nghỉ một chút đi. Chúng ta nướng ngô ăn rồi sẽ cùng về làng.

- Hoan hô bác Rô.

Ngọn lửa bùng lên rồi tàn, để lại đồng than hồng đỏ rực. Mùi ngô thơm phức làm bao tử mọi người xôn xao.

- Thơm quá!

Duy hít hà, ông Rô giải thích:

- Ngô mới hái rất ngọt, các cháu tự nhiên đi.

- Cám ơn bác Rô. Chúng cháu không khách sáo đâu.

Mọi người cùng thưởng thức những trái ngô vừa thơm vừa ngọt. Ông Rô hài lòng cười sung sướng với thành quả lao động của mình.

- Tuyết lẳng mạn ghê.

- Phong xem kìa! Dưới làn tro óng ánh từ những ngôi sao đổ xuống, con đường đất vàng ướt đầm sương đêm, hương thơm thoang thoảng của những chiếc lá non vừa nhú. Vách đá thẳng đứng soi bóng xuống dòng suối đang ngủ dưới ánh trăng.

- Phong cũng đã nghe được những tiếng vo vo nhè nhẹ của đám côn trùng. Chúng đang cùng nhau hòa tấu một khúc nhạc của đêm rừng. Hơi thở của đêm rừng cũng như hòa vào hơi thở của đôi vai nhau, hòa cùng tiếng đập của trái tim tựa như tiếng hát của mùa xuân làm ngây ngất lòng người.

Duy và Hồng cứ đứng ngẩn người ra nhìn Phong và Tuyết. Hai người như hai kẻ mộng du đang lang thang trong hư ảo mà quên đi thực tế bên ngoài.

Hồng ngơ ngác hỏi:

- Các bạn làm sao thế?

Tuyết như lảng đi cơn xúc động trong lòng cô cười gượng:

- Mình có làm sao đâu. Chỉ là một niềm vui vì đã cảm nhận được cái đẹp của thiên nhiên.

Hồng thở dài:

- Rất tiếc, nơi đây là nơi nguy hiểm gây biết bao tang thương cho con người trong buôn làng.

- Mình vẫn còn hoang mang về câu chuyện cô gái cười cợt.

Duy đồng tình:

- Ai mà tin cho được cái chuyện hoang đường ấy.

- Tuy là hoang đường, nhưng tại sao các cô gái vẫn liên tục bị mất tích.

Phong băn khoăn đưa thắc mắc của mình ra. Tuyết đề nghị:

- Chúng ta hãy tìm hiểu chuyện này để tìm cho ra một sự thật.

- Nhất định rồi!

Đang cùng nhau tranh luận, cả bốn người bỗng dừng lại đưa mắt nhìn về phía chân núi. Cô gái cười cợt lướt ngoài phía vách núi. Bóng ấy sừng

sững dưới ánh trăng.

- Đuổi theo!

Theo tiếng Phong và Duy, Hồng và Tuyết cũng vận dụng hết tốc lực của mình để đuổi theo.

Cô gái mất hút vào chiếc hang. Duy định lao vào nhưng Phong cản lại:

- Đừng vào. Bây giờ là ban đêm nguy hiểm lắm. Chúng ta về đợi sáng mai sẽ vào.

- Phải đó. Chúng ta phải báo với chính quyền địa phương hỗ trợ. Biết đâu trong hang có kẻ xấu, chúng ta không thể chống chọi được.

- Tuyết nói phải đó. Chúng mình về thôi.

Phong kéo tay Duy cùng Hồng và Tuyết ra về. Trên đường đi, mọi người cứ im lặng làm không khí thêm nặng nề.

Về nhà Phong căn dặn:

- Các bạn hãy giữ kín chuyện thám thính trong hang kéo mọi người lo lắng nghe.

Cả ba người gật đầu:

- Biết rồi!

Đang nói chuyện thì nghe bên nhà gần đó tiếng lao xao than khóc. Phong giật mình bảo:

- Chúng ta chạy qua đó xem sao.

Đến nơi, trong nhà đã có mặt ông Rô cùng với mấy người trong làng.

- Việc gì vậy bác Rô?

Ông Rô trả lời Phong:

- Con gái của thím Sin bị mất tích. Cả nhà đang đi tìm nhưng người đâu chẳng thấy, chỉ thấy thau đồ và đôi dép bỏ lại.

Rồi thím ôm mặt khóc nức nở:

- Chắc nó đã bị “Cô gái cười cợt” bắt đi rồi. Trời ơi! Tôi khổ quá, chỉ có nó để an ủi mà sống lúc tuổi già, nay nó đã bỏ tôi mà đi rồi.

- Thím đã trình báo với chính quyền chưa?

- Rồi. Nhưng chắc cũng chẳng ăn thua gì. Trong làng đã biết bao cô gái ra đi không trở lại. Con tôi chắc cũng phải chịu chung số phận ấy thôi.

Phong an ủi:

- Thím đừng lo. Chúng cháu sẽ vào rừng tìm cô ấy cho thím.

Ông Rô nhiệt tình:

- Chúng tôi sẽ cùng đi với các cháu.

Thím Sin xúc động:

- Cảm ơn. Cảm ơn mọi người. Tôi cũng đi.

- Thím đã quá mệt mỏi, hãy ở nhà chờ đợi đi.

Phong nắm tay thím Sin:

- Bác Rô nói phải đó thím Sin. Thím hãy ở nhà để chúng cháu đi.

Thím Sin mếu máo:

- Tôi ở nhà chờ tin mọi người nghe.

Phong dắt mọi người vào rừng đến chân núi vào hang mà cô gái cười cợt đã bay vào. Những bó đuốc cháy sáng rực, những tiếng gọi vang dội cả hang núi. Vô vọng, cuộc tìm kiếm hoàn toàn vô vọng. Đến sáng, mọi người thất vọng ra về trong nỗi đau mất mát.

Thím Sin ngất đi khi biết rằng con gái mình sẽ đi mãi không về.

Chung quanh hai người là một bãi cỏ rộng, trong ánh sáng đêm trông vàng như màu bơ. Những cây cổ thụ to mọc sừng sững chống lại những cơn bão rừng tàn khốc.

Mọi người trong làng đều không ngủ được vì sự mất tích của cô gái. Đêm nay trong làng tổ chức một buổi họp về phương án đề phòng và truy tìm sự thật. Cuộc họp kết thúc trường làng mời một buổi tiệc vì buổi sáng hôm nay thanh niên trong làng săn được con heo rừng thật to.

Phong dẫn Tuyết rời đám đông vào rừng, từng cơn gió mạnh ào ào lướt qua làm Tuyết khẽ rùng mình. Phong choàng cho Tuyết chiếc áo khoác của mình.

- Tuyết! Em nghĩ thế nào về câu chuyện huyền hoặc này?

- Em vẫn giữ ý kiến ban đầu.

- Em cũng cho rằng đây là một âm mưu.

- Phải. Ý anh thế nào?

- Anh cũng nghĩ như em và quyết tìm cho ra sự thật.

- Nhưng nguy hiểm lắm.

- Dù phải đem sinh mạng mình ra để đổi lấy sự bình an của dân lành anh cũng không ngại.

- Anh thật can đảm.

- Em biết không? Ngày xưa cha anh cũng là một chiến sĩ. Chỉ vì bảo vệ cho dân mà phải hy sinh. Anh quyết lòng sống không hổ thẹn với người đã khuất.

Tuyết nhìn Phong. Đôi mắt đen sâu thẳm nằm dưới hàng chân mày rậm. Một vầng trán cương nghị trên gương mặt thanh tao. Anh có một sức gợi cảm làm lòng cô xôn xao. Cùng học chung dưới một mái trường bao năm, vậy mà giờ đây cô mới nhận được tình cảm của mình.

- Anh nói gì sai mà em nhìn anh dữ vậy?

- Không? Em chỉ xúc động khi nghe anh kể về cha anh thôi.

- Mẹ anh thì lại càng tội nghiệp hơn. Từ ngày cha anh mất, bà đã sống đơn độc một mình, thân cò gầy yếu, tần tảo nuôi con.

- Bác ấy sống vô cùng cao cả.

- Vì vậy anh nhất quyết không phụ tấm lòng của mẹ.

- Em thì may mắn hơn anh. Em được sống trong hạnh phúc với cha lẫn mẹ.

- Anh cũng rất ngưỡng mộ em. Là một tiểu thư con của một vị giám đốc có uy danh trên thương trường mà lại dám đăng ký đi thực tế vùng rừng núi này.

- Em cũng chỉ muốn tìm hiểu và ngắm nhìn quê hương đất nước mình thôi. Rừng núi quê mình thật là đẹp phải không anh?

- Phải. Đêm rừng thật đẹp, thật quyến rũ. Em có ngửi được mùi hương nồng đượm và ngát thơm của các loài hoa dại, cánh mỏng như sương đó không?

- Có.

Tuyết vui sướng thốt lên:

- Ánh trăng làm cho lòng người xao xuyến làm rung động những tình cảm thơ mộng thầm kín của tâm hồn. Trăng và hoa tuyệt vời quá!

Trong cảm giác bình bông, Tuyết cảm thấy như vòng tay của Phong đang ôm lấy người cô. Cô chưa kịp phản ứng thì môi anh đã chạm vào môi cô thì thầm:

- Tuyết ơi! Anh yêu em!

Tuyết cảm thấy trái tim mình như rộng mở, đây ắp tiếng thì thầm của tình yêu. Trong ánh trăng đêm huyền diệu, người cô run lên niềm rung động đầu đời.

- Phong! Em...

- Ra trường xong, anh sẽ đưa mẹ đến gặp gia đình em..

- Nhưng...

- Nhưng sao hả Tuyết?

- Phải giữ bí mật việc này không để cho Hồng và Duy biết.

Phong thở phào:

- Tưởng chuyện gì, anh xin tuyệt đối giữ bí mật.

- Mình đi cũng đã lâu rồi. Chúng ta quay về thôi.

Trong nỗi xúc động dịu dàng, hai con người yêu thương thấy lòng mình thanh thản nhẹ nhàng. Phúc chốc họ quên đi những cạm bẫy chung quanh, một đôi mắt đang ẩn sau rặng cây đang nhìn họ dò xét và bức dọc.

Đội hai người đi thật xa, đôi mắt ấy mới lộ ra cùng một con người mặc trên người bộ đồ dạ hành màu đen. Gương mặt che kín cũng bằng khăn đen.

Hắn đưa tay lên miệng huýt gió. Hai bóng đen khác xuất hiện cung kính:

- Thủ lĩnh!

Bóng đen khoát tay ra lệnh:

- Theo dõi bọn nó xem chúng nó là ai? Đến đây làm gì?

- Vâng, thưa thủ lĩnh.

- Tình hình trong hang thế nào?

- Rất ổn. Thủ lĩnh an tâm.

Bóng đen hứ nhẹ:

- An tâm! Tụi bay làm ăn thế nào mà sơ hở để lộ cửa hang cho chúng kéo đến quấy rầy. Vậy mà chúng bây còn nói đến hai tiếng an tâm được sao? Chúng bay tưởng ta là đứa con nít lên ba sao mà dễ ngọt?

- Xin thủ lĩnh bớt giận. Chúng ta sẽ cẩn thận hơn.

- Bọn bây cũng thừa biết vi phạm nội quy hình phạt sẽ khốc liệt như thế nào rồi chứ?

Hai bóng đen hoảng sợ quỳ xuống lạy:

- Xin thủ lĩnh tha mạng.
- Ta cho bọn bây một cơ hội đoái công mà chuộc tội.
- Đội ơn thủ lĩnh, xin thủ lĩnh chỉ dạy.
- Bằng mọi cách phải tiêu diệt bọn chúng.
- Tuân lệnh thủ lĩnh!
- Bọn bây đi đi!
- Xin đa tạ thủ lĩnh.

Nhìn theo bóng hai gã áo đen đã khuất sau cánh rừng già, bóng áo đen cười gằn:

- Kẻ nào cản trở công việc của ta, kẻ đó phải chết. Phải chết!
- Bóng đen vung bàn tay chém vào khoảng không rồi cất tiếng cười vang vọng cả một góc rừng.

Loay hoay phụ giúp mọi người trong buổi tiệc, Hồng quay lại tìm Tuyết thì Tuyết đã mất dạng. Cô hỏi Duy:

- Duy, thấy Tuyết đâu không?

Duy lắc đầu:

- Không thấy. Mà cũng lạ, sao cũng chẳng thấy thằng Phong.

Hồng nguyền dài:

- Vậy mà cũng không biết. Người ta rủ nhau đi tâm sự đó mà.

Duy vỗ lẽ:

- Thì ra thế. Hai người thật là bí mật.
- Chứ ai như Duy, lúc nào cũng oang oác cái miệng.

Duy lừ mắt:

- A! Cái cô này! Khi không lại mắng té tát vào mặt tôi như vậy?

Hồng cảm thấy sự quá đáng của mình nên giảng hòa:

- Xin lỗi Duy. Tại vì công việc tất bật Hồng hơi mệt nên nổi cáu. Duy đừng giận nghe.
- Không sao. Không sao. Ai nữ giận. Duy có điều Hồng mà nhăn nhó trông xấu lắm. Con gái thì phải duyên dáng, thùy mị, dịu dàng.
- Kệ người ta!

Nhìn Hồng mặt mày tiu ngiu, Duy cười to:

- Đó! Đó thấy chưa? Khuyết điểm không chừa.

- Thôi đi Duy!

Hồng quay lưng bỏ về. Duy nhìn theo cười, lắc đầu.

Hành động của hai người từ đầu cho đến giờ đều được một thanh niên kia theo dõi không bỏ sót. Đến khi Hồng băng ra đường chạy về, anh ta vội vã bám theo.

Hồng đang bước đi, cô chợt nghe tiếng bước chân hối hả sau lưng. Cô giật mình quay lại. Trước mặt cô là một thanh niên có mái tóc xoăn, bảnh trai nhưng rất ngầu. Nét bụi đời, từng trái hiện lên trên gương mặt phong trần của anh ta.

- Anh là ai? Sao lại bám theo tôi?

Người thanh niên cười nhạt:

- Tại sao tôi phải bám theo cô? Đây là đường cái mà, mạnh ai nấy đi chứ.

Hồng đuối lý nhưng vẫn cố gượng:

- Nhưng tôi không thích anh đi sau lưng tôi như thế.

- Cô không phải người vùng này?

- Liên quan gì đến anh?

Người thanh niên khẽ nhướng mày rồi nói:

- Xin lỗi. Chào cô!

Hồng nhìn theo bước chân người thanh niên lòng dấy lên nỗi nghi ngờ.

- Anh ta là ai, thái độ hơi khác thường.

Còn đang phân vân thì tiếng cười của Tuyết vang lên sau lưng:

- Sao cảm anh ta lăm lăm hay sao mà đứng nhìn theo ngẩn ngơ vậy?

Hồng hờn dỗi:

- Đừng suy bụng ta ra bụng người như thế. Mình không phải như bồ bợ bạn mà đi riêng đâu.

Tuyết hơi bối rối:

- Mình đâu có định đi như thế, chẳng qua là...

- Chẳng qua là không thể cưỡng lại được lòng mình phải không?

Tuyết kêu lên:

- Hồng! Không phải vì mình đi vì việc riêng đâu. Anh Phong muốn đi dò xét hòng có kế hoạch cứu cô gái bị mất tích hôm qua.

Hồng hốt hoảng:

- Sao không gọi mọi người cùng đi? Đi một mình nguy hiểm lắm.
- Chỉ là đi quan sát tình hình thôi.
- Nhưng chúng ta phải hỗ trợ chặt chẽ với nhau để hỗ trợ khi cần thiết.
- Trời khuya lắm rồi! Chúng ta vào nhà nghỉ đi. Ngày mai rồi sẽ tính.
- Như thế cũng được.

Đêm ấy, Hồng cứ trần trọc mãi không sao ngủ được. Trong đầu cô cứ loay quanh mãi những nghi vấn về người thanh niên. Anh ta là ai? Đến dự cuộc họp có ý đồ gì không? Anh ta chỉ lắng nghe mà không phát biểu ý kiến gì cả.

Mãi suy tư, Hồng chìm vào giấc ngủ mệt nhọc đến khi nghe tiếng chim hót líu lo của những chú chim rừng thì mặt trời đã len vào khe cửa, Tuyết và mọi người có lẽ đã lên nương.

Một mình Hồng lang thang ra bờ suối. Cô mềm người nằm ngả xuống bãi cỏ rậm nằm ở một khúc ngoặt của dòng suối. Cô ngắm nhìn dòng nước lấp lánh dưới ánh nắng. Trước cảnh dịu dàng của vùng đất mát mẻ và êm ả cô thích được cô đơn, ngồi im và ngồi lâu đến nỗi những con thỏ rừng dám nhảy nhót chạy qua ngay dưới chân cô.

Cô bỗng nghe thèm được ngâm mình trong dòng nước trong lành, mắt nhắm nhắm nhìn lên bầu trời xanh thẳm. Cô xuống suối bơi những sải dài thú vị. Khi đã no nê, cô leo lên những gành đá hái những bông hoa dại.

- Ồi chà!

Cô bỗng ôm chân kêu lên đau đớn. Chân cô bị lật ngang vì trượt chân trên gành đá đầy rong rêu.

- Cô có sao không?

Hồng ngạc nhiên:

- Sao anh lại ở đây?
- Cô chỉ cần biết là tôi không hề có ý theo dõi cô. Chân cô thế nào?
- Tôi đau lắm.
- Để tôi nắn chân cho cô nghe. Bàn chân cô bị trật khớp rồi.
- Cám ơn anh.
- Cố gắng chịu đau nghe.

Một tiếng “rộp” vang lên. Hồng ôm chầm lấy ngực thét lên:

- Á! Đau quá!

- Xong rồi. Để tôi đưa cô về nghe. Ở đây lâu sẽ bị cảm lạnh đó.

Hồng lắc đầu:

- Tôi không đi nổi nữa.

- Tôi công cô về nhé!

- Như vậy bất tiện quá!

- Cô đang bệnh mà. Đừng quá câu nệ. Miễn sao lòng mình trong sáng thì không ngại gì cả.

Hồng xúc động:

- Anh thật là tốt. Anh tên gì? Chúng ta vẫn còn chưa biết tên nhau nữa.

- Tôi tên là Quốc. Còn cô?

- Tôi tên Hồng.

- Cô lên đây để làm gì?

- Tôi là sinh viên khoa sử học, lên đây sưu tầm tư liệu văn học để về làm luận án thi tốt nghiệp. Còn anh, anh hiện đang làm gì?

Quốc bối rối:

- Tôi là thợ săn chuyên săn thú rừng đem xuống bán cho các nhà hàng dưới phố.

- Anh có biết như vậy là phạm pháp không? Nhà nước nghiêm cấm việc săn bắn thú rừng, để bảo tồn các loài quý hiếm.

- Biết vậy, nhưng tôi không còn cách nào khác hơn. Đến nhà rồi, cô vào đi.

- Cám ơn anh.

Hồng cà nhắc bước vào nhà với vẻ đau đớn. Quốc theo vào:

- Cô ở nhà một mình à?

- Mọi người đều lên nương cả rồi.

- Để tôi về lấy rượu thuốc gia truyền đến bóp cho cô. Nghỉ ngơi vài ngày sẽ khỏe ngay.

Hồng chưa kịp can ngăn thì Quốc đã vội chạy đi. Hồng mỉm cười một mình:

- Mình đã nghi oan cho người tốt rồi.

Một lát sau, Quốc đã trở lại. Anh vừa xoa nắn chân cho cô vừa động viên:

- Ráng chịu đau một chút. Bóp thuốc này sẽ hết thôi.

Hồng gợi ý:

- Anh Quốc nè! Anh thường hay vào rừng lắm phải không?

- Nghề nghiệp nên có lúc phải ở luôn trong ấy.

- Anh có thể giúp tôi một việc không?

- Việc gì cô cứ nói.

- Ở đây anh có nghe chuyện “Cô gái cười cợt” không?

Quốc đổi nét mặt nhưng cố giấu:

- Có nhưng cô Hồng quan tâm đến việc đó để làm gì?

- Điều Hồng quan tâm không phải là cô gái ấy mà là sự mất tích của các cô gái trong làng.

- Cô nên dưỡng bệnh đừng nghĩ đến chuyện đó nữa.

- Chẳng nào tôi hết bệnh anh dẫn tôi đi xem mộ cô gái và hang cợt đó nghe.

Quốc hốt hoảng can ngăn:

- Không! Cô đừng đi vào đó, nguy hiểm lắm.

- Sao anh biết? Anh đã đến đó rồi à?

- Không. Tôi chỉ nghe dân làng bảo nhau như thế.

- Tôi phải đi vào trong ấy.

- Cô đừng đi!

- Tại sao?

- Tại vì tôi lo cho cô.

- Anh đừng lo. Chúng tôi có đông người không có vấn đề gì đâu.

Biết không thể can ngăn Hồng được, Quốc buồn bã:

- Tôi khuyến cáo cô cùng mọi người, đừng lân la đến đó nữa, sẽ rất nguy hiểm. Cô nằm nghỉ đi. Tôi về.

- Cám ơn anh đã giúp đỡ tôi.

Quốc quay mặt đi. Hồng băn khoăn suy nghĩ:

- Thái độ của anh ta thật kỳ lạ. Anh ta có liên quan gì đến chuyện “Cô gái cười cợt” không? Nhất định cô sẽ lưu ý đến anh ta nhiều hơn.

* * *

Bầu trời trong đẹp, cao thăm thẳm trải rộng trên cảnh vật. Nắng chiều từng sợi nhỏ ve vuốt, muôn lá hoa, thỉnh thoảng lại vang lên tiếng hót véo von của một con chim đang phơi lông dưới nắng. Hồng, Tuyết, Duy và Phong mang ba lô đi thám hiểm chân núi.

- Chúng ta hãy tìm đến nấm mộ dưới cây cổ thụ già như cụ già đã tả đi.

Tuyết đề nghị. Cả bọn tán thành ngay:

- Đúng rồi. Chúng ta nên bắt đầu từ đó đi.

Càng gần đến ngôi mộ, con đường càng trở nên âm u bí ẩn. Cây cỏ mọc phủ cả trên lối đi.

Phong dặn dò:

- Các bạn nên cẩn thận.

Duy trả lời:

- Cậu đi trước vạch, mình đi sau bảo vệ hai tiểu thư. Nhưng nên nhớ là đừng để lạc đường đấy nhé!

- Hôm cụ già tả mình đã lên sơ đồ trong não rồi, không lạc đâu.

Mặt trời càng lúc càng lên cao, ánh nắng gay gắt xối lửa xuống, cây cỏ như muốn gục xuống vì hơi nóng. Mọi người như mệt lả, mồ hôi nhễ nhại tưởng chừng không chịu nổi cái nắng thiêu đốt của bầu trời.

Phong động viên:

- Các bạn cố lên. Cây cổ thụ ở trước mặt chúng ta kìa.

Kẹp giữa hai bờ dốc, một lối đi hẹp chạy dưới những cây to rậm rạp đến một khoảng đất rộng. Một nấm mồ nhỏ nằm dưới tàn cây, hoang phế, rong rêu.

Mọi người như bỗng nghe có một hơi lạnh, rợn cả gai ốc bao trùm lấy họ.

Hồng khẽ rùng mình:

- Quái lạ! Sao không khí ở đây lại ẩm ướt đến thế?

Tuyết suy diễn:

- Có lẽ nơi đây thiếu ánh nắng và có mùi tử khí.

Phong cười xòa:

- Đừng đoán mò nữa cô nương ơi. Người ta chết mười mấy năm rồi, xương cốt đã tiêu hao, còn đâu là mùi vị.

- Biết đâu lại có kỳ tích.
- Thì chúng ta đang tìm hiểu kỳ tích đó.

Quan sát chung quanh một lúc lâu, Phong và Duy thất vọng:

- Cũng chỉ là một ngôi mộ bình thường, không có gì khác lạ.
- Chúng ta đến chân núi để đi vào trong hang đi, xem có gì lạ không?

Duy tán thành:

- Hồng nói đúng đó. Chúng ta đi đi.

Họ lại trở ra con suối rộng, vượt qua khoảng trống bên kia suối, kéo dài đến tận chân núi.

Họ im lặng đi bên nhau.

Mặt trời xuống thấp hơn, trông như đang chảy máu. Những tia nắng lớn chiếu xuống làm con đường đất như chói lòa rồi mất hút vào đám mây đen to, nặng. Mọi người cảm thấy một luồng không khí lạnh tràn về. Bầu trời xám xịt gió mạnh dần lên cuốn theo những chiếc lá úa rồi cành bay lá tả.

Phong nhìn bầu trời rồi thúc giục:

- Chúng ta đi nhanh lên. Trời sắp mưa rồi.

Hồng tỉnh nghịch:

- Mưa thì tốt chứ sao. Đang nóng bức cả người.
- Nhưng chúng ta sẽ bị ướt hết đấy.

Bầu trời như thấp xuống, vỡ ra trút xuống đất những giọt nước to rát cả da. Mưa cứ to dần, to dần rồi trắng đục cả bầu trời. Mọi người đã vào đến cửa hang.

Phong vuốt nhẹ những giọt mưa đọng trên tóc Tuyết, âu yếm hỏi:

- Em có lạnh không?

Tuyết lắc đầu:

- Không lạnh lắm đâu. Anh đừng lo.

Hồng nhìn quanh hang đề nghị:

- Nhân lúc trời còn mưa, chúng ta cùng đi vòng quanh hang đi.
- Phải đó. Chúng ta vào hang xem có gì lạ không?

Nghe Phong nói Duy đưa tay đề nghị

- Tôi có một đề nghị.

Cả bọn đưa mắt nhìn Duy:

- Duy có ý kiến gì không?
- Ý khác thì không, ý hay thì có.
- Ý gì mà hay thế?
- Tôi đề nghị trước khi đi, chúng ta hãy lấy ba lô ra lấy thức ăn ra giải quyết cái bao tử đang biểu tình trong bụng mình đã.

Mọi người cùng nhau cười xòa. Sự nhiệt tình làm cho họ quên cả cái đói.

- Đúng là một ý kiến hay.

Bốn người cùng ngồi xuống giờ lương khô ra ăn. Duy đưa chai nước suối cho mọi người uống, phần còn lại anh tu một hơi dài cạn sạch rồi quăng lên như điệu bộ một tài tử.

- Xong rồi. Bây giờ có thể làm nhiệm vụ được rồi.

- Vào! Chúng ta cùng đi.

Phong nói như ra lệnh.

Cả bốn người mọp thắp, lom khom đi vào hang. Trong hang không phát hiện được gì. Họ theo đường hang ra đến một con suối nhỏ. Phong thất vọng:

- Thì ra cái hang này chỉ là một con đường thôi.

Duy nhìn đồng hồ rồi than thở:

- Mưa gần suốt cả tiếng rồi mà vẫn không tạnh. Trời lại sắp tối. Chúng ta làm sao mà đi về.

- Xưa nay, Tuyết chỉ nghe mà không thấy, hôm nay cũng biết được cái dai dẳng như mưa rừng.

Phong nhìn bầu trời lo lắng.

- Nếu trời không tạnh, chúng ta phải làm sao đây?

Hồng sôi nổi:

- Thì cứ ngủ yên lại đây. Có sao đâu.

Cả ba người quay lại nhìn Hồng, cô ỉu xiu:

- Sao? Tôi nói sai à?

- Có lẽ phải như thế thôi.

Duy đáp nhẹ re. Hồng lôi trong ba lô ra tấm bạt nhỏ trải rộng ra:

- Nào! Hãy ngồi xuống đây nghỉ ngơi đi các bạn.

- Không ngờ Hồng chu đáo quá.

Hồng liếc dài:

- Dù sao người ta cũng là phụ nữ mà.

Mọi người dựa lưng vào vách đá. Có lẽ do quá mệt mỏi nên ai cũng ngủ thiếp đi mà không hay biết ngoài trời mưa đã tạnh, vầng trăng đã lên cao gần tới đỉnh đầu.

Bóng trăng len vào trong hang soi rọi những gương mặt vô tư trong giấc ngủ.

Đang chìm trong giấc ngủ mệt mỏi, Hồng bỗng giật mình vì một tiếng động khẽ vang lên. Cô mở choàng mắt nhìn chung quanh, trong hang vẫn yên lặng, Phong, Duy và Tuyết vẫn còn say trong giấc ngủ.

Hồng mỉm cười tự nhủ:

- Có lẽ là do tiếng động của một chú chuột nào đi kiếm ăn đêm.

Không muốn kinh động đến giấc ngủ của mọi người, Hồng nhẹ nhàng bước ra ngoài cửa hang.

- Đêm rừng thơ mộng quá.

Cô bật kêu lên. Cánh rừng mờ ảo dưới ánh trăng, sương đêm đã phủ dày trên mặt cỏ. Hồng đang ngây ngất với cảnh vật bỗng cô ngẩn người trở mắt kinh ngạc nhìn một sự kiện bất ngờ hiện ra. Bóng con cọp hiện ra trên vách đá khá lâu, rồi biến mất.

Một tia sáng lóe lên trong mắt Hồng, cô nắm chặt hai bàn tay run rẩy vào nhau dồn thêm sức mạnh bước tới. Bóng cọp biến mất, Hồng ngơ ngác nhìn quanh. Cô gái cười cợt lướt phía ngoài vách núi rồi mất hút vào vách rừng già.

Hồng sợ cùng cực, Hồng chạy vào lay gọi các bạn lắp bắp nói:

- Cô gái cười cợt... Cô gái cười cợt kia. Dậy đi!

Tiếng gọi của Hồng làm Phong, Duy và Tuyết choàng tỉnh. Phong vội hỏi:

- Ở đâu?

- Ngoài vách núi. Nhưng...

- Nhưng sao?

- Đã biến mất rồi.

Duy thở khì như xua đi sự căng thẳng:

- Vậy cũng nói.

Phong điềm tỉnh hơn:

- Nào, bình tĩnh nói cho mọi người nghe. Em thấy khi nào?
- Em đang ngủ thì nghe có tiếng động, nên vội vàng ra khỏi cửa hang thì cô gái cười cợt xuất hiện rồi biến mất.
- Sao lúc ấy không gọi mọi người?
- Sự việc xảy ra chỉ trong chớp nhoáng, em gọi không kịp.

Duy ngáp dài:

- Bây giờ là mấy giờ rồi?
- Chỉ mới hơn nửa đêm thôi.

Tuyết nắm tay Hồng:

- Hồng ngồi nghỉ đi. Hồng đã quá mệt rồi.
- Cám ơn Tuyết.

Phong bảo mọi người:

- Chúng ta hãy nghỉ ngơi lấy sức để sáng mai tiếp tục tìm hiểu.

Cả bốn người lại ngồi dựa lưng vào vách đá. Không ai ngủ được, mỗi người rơi vào một trạng thái lo sợ như có bàn tay vô hình nào sẵn sàng siết lấy cổ mọi người.

Vàng trắng đi qua hết vòm trời lặn xuống dải núi. Đâu đây một tiếng chim khe khẽ hót lên. Những tiếng chim ríu rít vang lên, mạnh dần lên rồi trở thành líu lo vui vẻ.

Hồng choàng tỉnh nhìn qua các bạn rồi lắc đầu:

- Lại cũng còn ngủ.

Cô giơ tay lên tỏ vẻ bất lực rồi đứng lên đi ra bờ suối rửa mặt. Cảnh trời rạng lúc ban mai thật đẹp, nhưng cô không còn lòng dạ nào mà ngắm nhìn. Cô vốc một vốc nước suối đưa lên mặt. Nước mát làm cô tỉnh táo. Cô quên đi bao tai họa sẽ đến với mình.

Cô nhìn xuống dòng suối, nước trong thấy cả những chú cá lượn mình trong đám rong rêu. Mấy nhành lan trắng trong khe núi đang vươn mình khoe sắc. Một bông... hai bông... ba bông... Hồng cố hái cho bằng được những bông hoa bên khe nước.

Hài lòng nhìn bó hoa trên tay. Hồng định quay lại. Cô bàng hoàng nhận ra cảnh vật trước mắt đã hoàn toàn thay đổi. Cô đi lối này, rồi lối này... vẫn

không thể nào tìm lại được cái bờ suối trước cửa hang.

Hồng ôm lấy đầu khổ sở:

- Mình bị lạc đường rồi, làm sao mà tìm được lối đi đây? Không khéo mình sẽ bị chết đói giữa rừng mất.

Bản năng sinh tồn thúc giục cô phải đi tìm đường hay ít ra cũng gặp được người đi rừng mà kêu cứu.

Đến chiều, cô bị lạc vào nơi hoang vắng thấy một chòi cao ẩn dưới gốc cây cổ thụ, nếu không nhìn kỹ thì khó phát hiện. Đói quá, Hồng trèo lên chòi gọi lớn.

- Có ai trong nhà không? Làm ơn cho tôi xin miếng nước. Tôi khát quá!

Im lặng. Hồng lại gọi:

- Có ai trong nhà không?

Vẫn im lặng. Hồng càng tuyệt vọng. Cô tự hỏi:

- Chòi hoang chẳng? Hay là người trong nhà đã đi rừng cả rồi? Mình lên thử xem có cái gì ăn cho đỡ dạ rồi đợi chủ nhân về sẽ xin lỗi sau.

Trên chòi lạnh lẽo, cảm giác bất an làm cho cô rùng mình. Nhìn quanh chòi, cô thật sự thất vọng vì không phát hiện được cái gì có thể ăn được. Định quay xuống thì Hồng kinh hoàng nhận ra một bà già quái dị đang đứng chắn cánh cửa. Hồng thụt lùi hết lớn:

- Á! Bà là ai?

Bà già cất tiếng cười ghê rợn:

- Ta là ai à? Phù thủy cai quản khu rừng này. Ta đang đói, cô bé đến đây để nộp thịt cho ta phải không? Hồng xua tay:

- Không. Không.

- Không cũng không được.

Bà già nhìn cô một cách thèm thuồng rồi le chiếc lưỡi dài liếm vào mặt cô. Cô sợ quá tung chạy. Bà già tung ra một trảo chớp lấy người cô. Cô lăn người ngã xuống sàn nhà. Cả người đau điếng nhưng vẫn cứ gượng dậy chạy vào rừng. Đằng sau bà già vẫn cứ rượt theo.

Trời nhá nhem tối. Hồng vừa mệt vừa đói, hai mắt hoa lên nhưng vẫn cố chạy. Thình lình, cô trượt chân ngã xuống một cái hố rất sâu, đầu bị va chạm mạnh. Cô ngất đi, bên tai vẫn còn văng nghe tiếng bước chân rầm rập của

mụ phù thủy đang đuổi theo con mồi.

Tuyết mở choàng mắt ra. Sự việc đêm qua vẫn còn làm cô bàng hoàng. Cô quay sang tìm Hồng. Chỗ nằm của Hồng lạnh ngắt chứng tỏ Hồng đi từ lâu. Cô hốt hoảng la to:

- Hồng! Hồng ơi! Hồng đâu rồi?

Tiếng kêu của Tuyết đánh thức Phong và Duy dậy. Phong hỏi nhanh:

- Việc gì mà em la to vậy Tuyết?

Tuyết lắp bắp:

- Hồng! Hồng nó đi đâu mất rồi.

Duy làu bàu:

- Cái cô này, đã bảo mà cứ đi lung tung.

- Tìm Hồng nhanh lên!

Theo lời Phong, tất cả cùng chạy ra khỏi cửa hang. Không thấy Hồng đâu, cả ba bắt tay làm loa gọi.

- Hồng! Hồng ơi!

Tiếng gọi của ba người vang động cả khu rừng, nhưng vẫn không có tiếng đáp lại của Hồng.

- Chia nhau đi tìm, Tuyết vào hang chờ đi.

- Không. Phong cho em theo với.

- Cũng được. Nhưng nhớ bám sát theo anh, đường rừng dễ lạc lắm.

- Em biết rồi.

Phong và Tuyết đi ra bờ suối tìm Hồng. Duy men theo cánh rừng nhỏ, gọi to:

- Hồng! Hồng ơi!

Mọi người vừa đi vừa bẻ cây làm dấu trên đường. Suốt cả buổi sáng mà vẫn không tìm được Hồng. Tuyết sốt ruột:

- Chúng ta quay lại hang xem Duy có tìm được Hồng không?

Phong gật đầu nắm tay Tuyết đi như chạy về phía cửa hang. Duy vừa về đến mồ hôi ướt đầm áo. Vừa thấy Phong, Duy hỏi:

- Không tìm được Hồng à?

Phong lắc đầu thất vọng:

- Không biết Hồng có gặp nguy hiểm gì không?

Tuyết tỉnh táo hơn, cô đề nghị:

- Chúng ta nên trở về làng trình bày nhờ dân làng phối hợp đi tìm Hồng.

- Tuyết nói đúng đó. Chúng ta trở về đi anh Phong.

Phong gật đầu, bởi vì ngoài phương án đó anh không còn cách nào khác.

Ba người hối hả chạy về làng. Ông Rô sau khi nghe ba người trình bày sự việc vội vã đánh trống tụ họp dân làng lại.

Thoáng chốc, thanh niên khỏe mạnh trong làng đã có mặt.

- Có việc gì vậy bác Rô?

- Cô Hồng bị mất tích trong rừng. Chúng ta hãy vào rừng tìm cô ấy ngay.

Mọi người xốc lên vai vũ khí vào rừng. Theo lối của Phong họ cũng xuất phát từ bờ suối nhưng vẫn không sao tìm được Hồng.

Ông Rô lầm bầm:

- Chắc lại bị cô gái cười cợt bắt đi rồi. Thật là tội nghiệp.

Mọi người chia nhau lùng sục kiếm tìm đến khi trời tối đành thất vọng trở về làng.

Không tìm được Hồng, Tuyết gục đầu vào vai Phong khóc nức nở:

- Hồng! Hồng ơi!

Phong để yên cho Tuyết khóc trên vai mình, bởi vì anh biết rằng nước mắt sẽ làm vơi đi phần nào nỗi đau thương mất mát của con người.

Hồng tỉnh dậy, đầu óc choáng váng vì sự va chạm đêm qua. Cô vươn vai làm một vài động tác thể dục thì chân tay đã bị trói chặt cứng. Cô hoảng hốt la lên:

- Thả tôi ra. Thả tôi ra ngay!

Một giọng cười the thé vang lên:

- Thả cô ra à? Được thôi. Cô hãy trả lời các câu hỏi của ta.

Hồng ngơ ngác nhìn người đàn ông lạ, gương mặt bặm trợn, ngơ ngác hỏi:

- Ông là ai?

Người đàn ông lạ cười càng to:

- Con nhãi ranh kia! Mà không có tư cách để hỏi tên tao. Mà mày hãy nghe tao hỏi đây. Mày là ai, vào đây làm gì?

Hồng bình tĩnh trả lời:

- Tôi là sinh viên lên đây đi thực tế để tìm tài liệu về văn học để làm luận án tốt nghiệp.
- Mà là sinh viên à?
- Phải.
- Là sinh viên sao mà không ở dưới làng mà mà vào đây làm gì?
- Tôi bị lạc đường.
- Láo! Có phải mà cùng bọn kia vào đây để theo dõi bọn tao? Nói !
- Tôi không biết. Tôi không biết.
- Mà không nói tao sẽ cắt lưỡi mà.

Nhìn con dao sáng loáng trên tay người đàn ông kề sát mặt, Hồng hoảng hốt:

- Ông... ông định làm gì tôi?
- Làm gì mà à? Khôn hồn thì khai thật đi.

Hồng tự nhủ:

- Chắc bọn này có liên quan đến “Cô gái cười cợt”. Nếu mình khai thật chúng sẽ giết mình và các bạn để bịt đầu mối.

Nghĩ thế, Hồng nói cứng:

- Chúng tôi chỉ là sinh viên đi thực tập không biết gì chuyện của các ông.
- Láo! Bọn bây cố tình vào hang đá để thám thính. Bọn bay không qua mắt được tao đâu.
- Không! Tôi đã nói rồi, chúng tôi không biết gì hết. Ông hãy thả tôi ra đi.
- Thả mà à?

Người đàn ông cười to, gằn giọng:

- Đâu có dễ dàng như vậy. Chơ Rốt này thà giết nhầm chứ không thả nhầm bao giờ.

Hồng kinh hoàng hỏi:

- Ông là Chơ Rốt?
- Phải.
- Ông đang bị truy nã?
- Mà cũng biết khá nhiều về tao đó chứ. Mà nên nhớ càng biết nhiều thì chết càng mau.

- Không! Tôi không biết gì cả.

- Bây giờ mày nói gì tao cũng không thể thả mày ra được. Bọn bây đâu! Nhốt nó vào hang đá cho tao.

Hai gã áo đen xuất hiện:

- Dạ, thủ lĩnh.

Hai tên áo đen xốc nách lôi Hồng vào một chiếc hang nhỏ, Hồng la to:

- Các ông định làm gì? Thả tôi ra đi.

Một gã áo đen tát tai Hồng thật mạnh:

- Khôn hồn thì câm họng lại.

Hồng sợ hãi không dám lên tiếng, cô biết bọn người này đã mất hết nhân tính, gào than cũng chẳng ích gì.

Hai gã áo đen xô Hồng ngã vào một đám cỏ trong hang.

- Ngoan ngoan nằm im đó đi.

Một gã nhìn Hồng thèm thuồng. Gã bảo với gã kia:

- Ê mày! Con nhỏ này ngon lành quá.

Gã kia nhìn gã nọ hậm hực:

- Mày chỉ giỏi có bấy nhiêu đó, có ngày chết không kịp trời.

- Chớ mày nghĩ xem tối ngày cứ lẫn trốn trong cái hang này.

Gã nọ đưa tay lên miệng:

- Suyt! Mày muốn chết hả? Thủ lĩnh mà nghe biết mày nản chí, ổng không để mày sống đâu.

Chừng như biết rằng lời nói của gã nọ không phải là hăm dọa, gã kia im lặng rồi lầu nhàu:

- Mày không nói làm sao ai biết.

- Ở đây đâu chỉ có tao và mày.

Bước chân của hai gã xa dần. Hồng lo sợ:

- Chắc là mình lọt vào tay một tổ chức nào rồi. Làm sao mà báo cho các bạn để giải nguy cho mình đây.

Còn đang suy nghĩ Hồng giật mình vì tiếng nói của người lạ.

- Thức ăn nè! Ăn đi!

Một tên trùm kín mặt bước vào đưa gói thức ăn cho Hồng. Thấy Hồng cứ ngồi im, gã dụ giọng:

- Ăn đi, kéo kiệt sức đấy.

Lời nói như lo lắng của hắn làm Hồng ngạc nhiên nhìn lên. Đôi mắt hình như quen thuộc lắm.

Không để cho Hồng có thời gian thắc mắc, gã quay lưng bỏ đi. Hồng gọi giật lại:

- Ông ời!

- Gì nữa đây?

Gã hỏi và không quay mặt lại.

- Tôi bị trói như thế này làm sao ăn được.

- Tôi không thể cởi trói cho cô, như thế là vi phạm luật cấm sẽ bị xử phạt tàn khốc lắm.

- Vậy tôi làm sao ăn được?

- Thôi được rồi, cô chịu khó một chút tôi dứt cho cô ăn nghe.

- Cũng được.

Gã áo đen quay lại cầm thức ăn dứt cho Hồng. Hồng vừa ăn vừa gọi chuyện:

- Ở đây là đâu vậy ông?

Gã áo đen lầm lì:

- Ăn đi! Đừng hỏi.

Hồng vẫn cố gắng tiếp tục hỏi hẫu tìm kế trốn thoát:

- Sao ông lại tốt với tôi như thế?

Gã áo đen ngập ngừng:

- Vì...

Rồi gã nạt ngang:

- Cô muốn sống thì đừng hỏi nhiều.

Hồng nín lặng. Cô biết mình không thể tìm hiểu được gì thêm ở cái gã áo đen lạnh lùng này.

Hồng nghe hơi lạnh tỏa ra từ bốn bề vách núi, cảnh vật trong hang trở nên lờ mờ. Cô biết rằng đêm đã về rồi.

Hồng thở dài lo cho số phận của mình:

- Làm sao có thể thoát khỏi nơi đây?

Hồng nghe như có tiếng bước chân vào cửa hang. Cô hoảng hốt hỏi:

- Ai?

Gã ban sáng định sàm sờ với Hồng nói nhỏ:

- Là anh đây.

Hồng hỏi to:

- Ông vào đây làm gì?

Gã đưa tay bịt miệng Hồng:

- Đừng la lớn. Anh vào đây để tâm sự với em mà.

- Ông định làm gì tôi?

Hồng van nài:

- Ông ơi! Hãy tha cho tôi đi.

- Thì anh có hành hạ gì em đâu. Anh sẽ đối xử nhẹ nhàng với em mà.

Bàn tay gã ôm siết lấy Hồng sờ soạng vào vùng ngực. Đôi môi đầy gớm ghiếc phà hơi tanh nồng vào khắp mặt mũi Hồng.

- Buông tôi ra!

Gã cười khà khà:

- Ngoan ngoan đi nào.

Hồng rơi vào tình trạng tuyệt vọng, cô gào lên:

- Cứu tôi với! Cứu tôi với!

Gã đưa tay bóp cổ Hồng hăm hực:

- Hừ! Tử tế không muốn, thử xem mày còn la được không?

Hồng đau đớn giãy giụa, lồng ngực như không còn dưỡng khí. Cô buông xuôi hai tay bất lực, một dòng nước mắt chảy dài trên đôi má.

Bốp!

Trong khoảnh khắc lơ lửng của một cơn giông tố, Hồng nghe tiếng động, vòng tay trên cổ cô được nới rộng. Gã nằm im bất động.

Hồng vẫn còn bàng hoàng nhìn cái thân thể sóng soài trên mặt đất kia. Giây lâu, cô cố trấn tĩnh mình hỏi người áo đen bịt mặt.

- Ông... ông lại cứu tôi?

- Nhưng tạm thời thôi, tôi không thể cứu cô được mãi.

Giọng anh ta như hờn trách:

- Tôi đã cảnh cáo cô không được vào rừng nhất là cái hang này, cô không nghe nên phải gánh chịu hậu quả này.

Hồng kinh ngạc:

- Thì ra anh là...

Biết mình đã bị lộ, gã áo đen cởi khăn che mặt ra. Hồng trở mắt run lên kinh hãi:

- Anh là Quốc.

- Tôi đây.

- Anh là người xấu.

- Cô nghĩ thế nào cũng được. Tôi đã có ý tốt khuyên cáo cô mà cô không nghe. Bây giờ chỉ có trời cứu cô được thôi.

- Anh sẽ bị pháp luật trừng trị.

- Chừng nào thì tôi không biết, chớ bây giờ, cô không thể yên thân với thằng Chơ Rốt đầu.

- Hắn sẽ làm gì tôi?

- Hắn là kẻ rất gian ác, hắn không chừa một tội lỗi nào.

- Biết vậy, nhưng sao anh còn theo hắn?

- Tôi có nỗi khổ riêng.

- Anh hãy giúp tôi đi.

- Bằng cách nào?

- Anh hãy báo với bạn bè tôi để mọi người tìm cách cứu tôi.

- Không được.

- Tại sao?

- Làm như vậy là phản bội tổ chức, cầm bằng nắm chắc cái chết cho mình.

- Nhưng tổ chức anh là phạm pháp là phi lý. Có phải chuyện “Cô gái cười cợt” cùng với sự mất tích của các cô gái trong làng có dính líu đến tổ chức của các anh?

Quốc lo sợ:

- Không. Tôi không biết. Cô đừng hỏi nữa.

- Quốc! Nhân danh tình bạn, tôi muốn khuyên anh một điều, quay đầu lại là vừa. Anh đừng gây thêm tội ác nữa.

- Tôi phải làm thế nào?

- Anh hãy ra đầu thú, kể tội ác của bọn chúng.

- Không. Tôi không thể. Tôi không thể phản bội lại người ân được. Không.

Tôi không thể.

Quốc bỏ chạy ra khỏi hang. Hồng lão đảo như người say rượu. Cô choáng váng thật sự khi biết Quốc là một trong những con người đang thi hành lệnh, gây tội ác với đồng bào.

Hình ảnh hôm nào của anh đã cứu cô bên bờ suối bỗng hiện lên làm lồng ngực nhói đau. Cô thiếp đi trong chán nản vì vỡ mộng.

Trong cơn mê, cô thấy mình đang nằm trong móng vuốt của cọp. Cô run rẩy, đau đớn khi chiếc nanh nhọn hoắc của nó ngoạm lấy người cô trong tiếng cười man rợ của bọn dã man. Cô thét lên:

- Á!

- Tỉnh lại rồi à?

Hồng mở mắt ra nhìn, một bộ mặt gần như là quỷ dữ của Chơ Rốt cùng đám thuộc hạ đang đứng vây quanh cô.

- Các người định làm gì?

Chơ Rốt cười to. Giọng cười như tiếng gầm rú của loài thú hoang như muốn xé toang màng nhĩ.

- Làm gì mà khẩn trương vậy cô em?

Hồng gượng đứng lên:

- Các người mà bước tới, tôi cắn lưỡi tự tử đó.

Chơ Rốt xua tay:

- Đừng dại dột thế. Ta đến đây để chứng tỏ cho cô em biết được uy lực của thủ lĩnh trong tổ chức. Kẻ nào vi phạm kẻ đó sẽ bị xử lý đích đáng.

Rồi Chơ Rốt phất tay ra lệnh:

- Đưa nó vào đây.

Tên cường hiếp Hồng đem qua bị đẩy vào. Hắn cúi lạy Chơ Rốt lia lịa:

- Thủ lĩnh tha mạng!

Chơ Rốt quát to:

- Nói! Vi phạm nghiêm lệnh xử tội gì?

Hắn lắp bắp:

- Khi chưa có lệnh của thủ lĩnh tự ý hành động bị xử tội chết.

Hắn sụp lạy Chơ Rốt như tế sao:

- Xin thủ lĩnh tha mạng.

Chơ Rớt lạnh lùng giơ bàn tay lên chộp vào đỉnh đầu của hăn bóp mạnh.
Hăn rú lên:

- Ái!

Gương mặt hăn méo xệch sang bên từ từ biến dạng. Một dòng máu chảy ra trên khóe miệng. Hăn ngã xuống đầu vỡ ra, mắt mở to trừng trừng. Hăn đã biến thành kẻ không hồn rồi.

Chơ Rớt đồng dục nói:

- Tất cả hãy nhìn hăn để mà làm gương.

Hồng buột miệng nói:

- Tàn nhẫn quá!

- Rồi sẽ đến lượt cô em nếu cô em cứ mãi cứng đầu như thế.

- Ông cần gì ở tôi?

Chơ Rớt lại cất tiếng cười ngạo nghễ:

- Cần gì ở em à? Cô em tự biết thân phận mình đi. Không phải cần mà là bắt buộc, bắt buộc cô em phải nói.

- Ông muốn biết gì ở tôi?

- Cô em là ai? Cô cùng đồng bọn đến đây để làm gì?

- Tôi đã nói với ông nhiều lần rồi, tôi và các bạn là những sinh viên đi thực tế để tìm tư liệu làm luận án tốt nghiệp.

- Tại sao lại vào hang này?

- Chúng tôi vào trú mưa, trời tối nên phải ở lại. Sáng ra bờ suối rửa mặt rồi bị lạc đường.

Chơ Rớt quát to:

- Láo! Bộ mày tưởng qua mặt được tao à? Bọn mày là công an giả dạng vào đây thám thính bắt tao phải không?

- Không. Tôi không phải. Tôi xin thề.

Quốc xen vào:

- Thủ lĩnh. Có lẽ cô ấy nói thật.

Chơ Rớt quắc mắt nhìn Quốc:

- Dựa vào đâu mà mày tin cô ta nói thật?

- Cô ấy không biết võ thuật. Bọn công an thường được huấn luyện rất kỹ.

Chơ Rớt trầm ngâm:

- Dù là không phải cũng không thể tha được. Giết ngay để bịt đầu mối.

Ánh mắt Quốc thoáng hoảng sợ:

- Thủ lĩnh! Chúng ta nên giam giữ cô ấy lại đây mà dụ dỗ theo ta. Dù sao thủ lĩnh cũng cần một người đàn bà.

Chơ Rốt lộ vẻ căm phẫn:

- Đàn bà! Đàn bà à? Cũng vì đàn bà mà ta thân bại danh liệt. Phải chui rúc sống trong cái xó rừng này. Ta căm hận đàn bà, muốn giết tất cả. Mỗi năm một lần ta tìm bắt đem về một người đàn bà, dày vò xong rồi cắt máu tế cọp. Rất tiếc... ta không muốn phá lệ, cô gái vừa bị bắt đang chờ ta tế cọp.

- Tất cả đã được chuẩn bị sẵn sàng, thưa thủ lĩnh.

Chơ Rốt nhìn Quốc:

- Mà mày thích nó à?

Quốc bối rối:

- Thừa thủ lĩnh...

- Nếu mày thích thì cứ hưởng thụ đi. Tao cho nó sống thêm ba ngày nữa. Sau ba ngày, nhất định phải thủ tiêu.

Biết không thể nào lung lạc được ý Chơ Rốt, Quốc miễn cưỡng vâng lời.

- Tuân lệnh thủ lĩnh.

Chơ Rốt và đám thuộc hạ kéo nhau đi. Quốc đến bên Hồng. Cô kinh hãi thét lên:

- Anh định làm gì tôi?

- Hồng yên tâm. Tôi không hại Hồng đâu.

- Thật không?

- Tôi nói dối Hồng làm gì. Bây giờ Hồng đừng kháng cự, cứ giả vờ ưng thuận. Tôi sẽ tìm cách cứu Hồng.

Hồng hoài nghi:

- Anh không sợ sao?

- Sợ thì tôi sợ lắm, nhưng tôi còn sợ cho Hồng nhiều hơn. Tôi sẽ bất chấp nguy hiểm để cứu Hồng.

- Sao anh lại tốt với tôi như vậy?

- Vì... mà thôi, Hồng đừng tìm hiểu nữa. Nghỉ ngơi cho nó có sức mà chạy thoát. Tôi sẽ canh chừng cho. Bọn nó không dám làm bậy đâu.

- Cám ơn anh.

- Tôi chỉ mong Hồng được bình yên.

Quốc nói nhanh rồi bước ra ngoài bỏ lại mình Hồng với những thắc mắc trong lòng.

“Quốc là ai? Anh ta giữ nhiệm vụ gì trong tổ chức mà Chơ Rốt có vẻ vị nể? Tại sao anh ta lại cứu mình?”

Hồng xua đi những suy nghĩ trong lòng.

- Dù thế nào anh ta cũng là kẻ phạm pháp, đã từng nhúng tay vào tội ác. Anh ta và đồng bọn cần phải được pháp luật trừng trị.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Chương III

Bên ngọn đuốc dầu cháy sáng trong vách núi, Chơ Rốt lặng người nhìn pháp trường đã được bố trí sẵn. Hắn chợt hồi tưởng lại những sự việc đã qua.

Là một thanh niên của rừng núi, Chơ Rốt đã quen sống với cái buồn, cái rầy, cái cung, cái ná. Anh sống hiền hòa như bao thanh niên trong bản. Anh yêu, Hơ Mây, cô gái có gương mặt thanh tao, mái tóc dài bóng mượt như dòng suối lượn. Giọng nói của cô như tiếng hót líu lo của những chú chim rừng lúc ban mai.

- Hơ Mây!

Hơ Mây quay nặng nhọc bởi chiếc gùi đầy ngô trên lưng.

- Chơ Rốt! Anh cũng đi rầy đó à?

- Phải. Hơ Mây để Chơ Rốt gùi phụ cho đỡ nặng nghe.

Hơ Mây cười trong trẻo:

- Chơ Rốt cũng gùi nặng còn hơn Hơ Mây, làm sao mà giúp được.

- Nhưng Chơ Rốt làm đàn ông mà.

- Thôi. Có Chơ Rốt, Hơ Mây không còn sợ trời tối nữa. Chúng ta nghỉ một chút đi.

Lời đề nghị của Hơ Mây làm cho mắt Chơ Rốt sáng lên:

- Được. Được. Để Chơ Rốt phụ đỡ cái gùi xuống cho Hơ Mây nghe.

- Cái bụng Chơ Rốt thật là tốt.

Nhìn Hơ Mây hớn hở đưa tay lùa những ngọn gió chiều vào lòng, Chơ Rốt nắm lấy tay Hơ Mây bóp nhẹ:

- Hơ Mây! Cái bụng của Hơ Mây có thương Chơ Rốt không?

Hơ Mây giật nẩy mình, rút vội bàn tay của mình về. Cô lắc đầu:

- Không. Hơ Mây chỉ xem Chơ Rốt như người anh em thôi.

- Chơ Rốt muốn Hơ Mây bằng một tình khác, chứ không phải là người anh em.

- Chơ Rốt! Hơ Mây xin lỗi. Cái bụng của Hơ Mây đã dành cho người khác

rồi.

- Người ấy là ai?

Chơ Rốt hỏi dồn dập:

- Chơ Rốt đừng làm cho Hơ Mây sợ. Hơ Mây không nói đâu.

Hơ Mây vội vã mang gùi lên lưng rồi chạy về thôn, Chơ Rốt gọi theo:

- Hơ Mây! Hơ Mây!

Hơ Mây nghe tiếng Chơ Rốt kêu càng chạy nhanh hơn. Chơ Rốt gầm rít qua kẽ răng:

- Kẻ đó là ai? Chơ Rốt này không thể thất bại như thế được.

Chơ Rốt lặng thinh tìm hiểu. Anh luôn quan sát theo dõi Hơ Mây. Một đêm trăng Chơ Rốt nghe tiếng kèn lá du dương mời gọi. Anh trở dậy, bước ra ngoài sân. Anh sững sờ nhìn Hơ Mây chạy từ trong nhà ra ngã vào vòng tay A Dính.

Máu nóng dồn ngược lên tim, Chơ Rốt dắt con dao vào người, lặng lẽ theo dõi hai người.

Nhìn A Dính và Hơ Mây say sưa tình tự, âu yếm bên nhau, Chơ Rốt như mất hết lý trí. Anh thét to lên rồi vung con dao lao về phía A Dính.

Hơ Mây kinh hoàng đẩy A Dính sang bên, con dao trong tay Chơ Rốt đâm sâu vào lồng ngực. Hơ Mây tắt thở trên mặt còn ngơ ngác không biết việc gì xảy ra.

A Dính ôm chặt Hơ Mây gào to:

- Hơ Mây! Hơ Mây!

Nhìn Chơ Rốt đứng chết sững, tay vẫn còn cầm cán dao trên ngực Hơ Mây, A Dính thét to:

- Chơ Rốt! Mày đã giết Hơ Mây rồi.

Chơ Rốt kinh hãi buông rơi cán dao:

- Không! Tôi không giết người. Tôi không giết người.

- Chơ Rốt! Mày phải đền tội.

- Không! Không! Tôi không giết người.

Chơ Rốt chạy vào vùng sâu ẩn núp tránh sự truy bắt của công an.

Lệnh truy nã anh phát khắp nơi. Trong rừng anh thu nạp những người trốn tránh pháp luật hoặc vô tình lọt vào tay thì một là ở lại, hai là chết. Dần dần

những kẻ phạm pháp đều ngoan ngoãn dưới sự điều khiển của Chơ Rốt.

Chơ Rốt thở dài:

- Mới đó mà đã mười mấy năm rồi. Từ lúc còn là một thanh niên đầy nghị lực và sức sống ta đã trở thành một tên đàn ông già nua, một thủ lĩnh, giết người chẳng gớm tay. Vì ai? Chỉ vì đàn bà.

Chùng như quá bức xúc, Chơ Rốt gầm lên:

- Phải giết. Giết bọn đàn bà khốn kiếp đó.

Rồi Chơ Rốt bật lên tiếng cười, âm thanh như đau đớn xót xa cho những gì mình đã mất.

Đã hai ngày qua, Phong, Duy, Tuyết cùng mọi người trong làng vẫn đi tìm Hồng, nhưng vô vọng.

Nhìn nét mặt chán nản hiện lên trên gương mặt mọi người, Phong động viên.

- Mọi người hãy cố lên, chúng ta không thể bỏ cuộc được.

Chùng như đã quen với sự việc này, dân trong làng dễ chấp nhận.

- Chắc là bị “Cô gái cười cợt” bắt rồi. Có tìm cũng vô ích thôi.

Phong nhìn mọi người cố giải thích:

- Dân làng đừng tin vào những điều mê tín ấy nữa. Chúng ta hãy cố tìm ra sự thật.

- Đã mười mấy năm rồi. Chúng tôi phải hứng chịu sự trả thù của cợt. Các cô gái cứ lần lượt thay nhau đi, đâu có kiếm tìm được đâu.

Biết không thể thuyết phục được dân làng. Phong van bác Rô:

- Bác Rô! Cháu nhờ bác đem Tuyết về làng và trình báo với công an giùm cháu.

Ông Rô gật đầu:

- Bác sẽ làm hết sức mình.

Tuyết phản đối:

- Không. Em ở lại tìm Hồng.

- Nguy hiểm và vất vả lắm. Tuyết, nghe lời anh về với dân làng đi.

- Không. Em không về được. Một ngày chưa tìm ra Hồng là em không thể về.

Phong thở dài:

- Thôi được.

Dân làng kéo nhau về sau khi để lại cho cả bọn lương thực đem theo. Duy hỏi Phong:

- Bây giờ chúng ta làm gì?

- Chia nhau đi tìm.

Duy bực dọc:

- Chia nhau đi tìm. Chia nhau đi tìm. Cậu không có một phương án nào khác sao?

- Chúng ta đang chờ sự hỗ trợ của công an.

- Sao cậu không báo cho công an sớm hơn.

- Dân làng sợ cọp trả thù nên ngăn cản mãi.

- Cậu mà cũng tin vào những điều huyền hoặc ấy sao?

Tuyết can ngăn:

- Các anh đừng cãi vã nữa. Chúng ta phải tìm cho ra Hồng biết đâu Hồng đi lạc, bị đói rồi ngất xỉu ở một nơi nào đó. Chúng ta hãy khẩn trương lên.

- Chúng ta hãy tiếp tục tìm đi.

Ba người lại chia nhau đi tìm Hồng. Tuyết vừa đi vừa nhìn từng gốc cây bụi cỏ xem có dấu tích gì của Hồng không.

Đến một căn chòi cao ẩn dưới gốc cây cổ thụ, Tuyết nhìn thấy một tia sáng lấp lánh dưới gốc cây. Cô vội vã nhặt lên rồi reo to:

- Anh Phong! Sợi dây chuyền này là của Hồng nè.

- Chắc là Hồng đã gặp nguy hiểm rồi, chúng ta phải làm sao đây?

- Mình tiếp tục tìm quanh đây xem có phát hiện được gì không?

- Đây là chiếc đồng hồ của Hồng nè.

- Đúng rồi. Mình theo lối này mà đi tìm đi.

Theo con đường nhỏ, hai người tiếp tục mò mẫm kiếm tìm. Bất thành linh Tuyết xây chân trượt xuống hố. Cô la to:

- Anh Phong!

Phong nhào đến ôm choàng lấy Tuyết kéo lại. Nhưng đã muộn. Cả hai rơi xuống một cái hố sâu. Tuyết lo sợ:

- Làm sao đây anh Phong?

- Tìm cách leo lên.

- Cái hố này rong rêu bám chặt, trơn quá, mình lại không có dây.

Phong đi vòng quanh hố chợt anh phát hiện ra một lối đi nhỏ vừa đủ một người đi:

- Tuyệt có lối đi nhưng....

Hiếu ý Phong, Tuyết vội nói:

- Có nguy hiểm mình vẫn phải đi. Bởi vì đó là con đường duy nhất mà.

Phong gật đầu:

- Anh đi trước, em theo sau. Bám sát lấy anh nghe.

Cả hai lần mò đi trong đường hầm đến một ngã rẽ trong hang núi, Phong nghe tiếng động lạ, hình như là tiếng ngân nga của một bài thánh kinh. Anh kéo Tuyết núp hờ vào một ngách trong hang núi.

Sau khi bài thánh kinh đã hết, ánh sáng bỗng bừng lên khắp nơi. Cả hai kinh hoàng nhìn cảnh tượng kinh dị trong hang. Phía trên tảng đá cao, có một con cạp vằn vện đứng oai nghi, há mồm hung ác. Nhìn thật kỹ, Phong nói khẽ vào tai Tuyết:

- Đừng sợ! Cạp nhồi bông.

Một cô gái bị trói vào cột, một người mặc da cạp nhảy, phóng như điệu cạp quanh cô gái. Những người phía dưới quỳ sụp xuống lạy. Cô gái khóc lóc van xin:

- Các người hãy thả tôi ra đi. Tôi van xin các người mà.

Những gương mặt lạnh lùng, những ánh mắt tàn nhẫn vẫn nhìn cô. Trước cái chết cô gái gào lên thảm thương:

- Tôi van xin các người, hãy tha cho chúng tôi đi. Hãy tỉnh ngộ lại đi. Đây không phải là cúng tế thần linh, mà là các người đang gây tội ác.

Mặc cho cô gái kêu gào, người mặc bộ da cạp vẫn thản nhiên đến bên bệ đá, giơ cao chiếc dao lên rồi từ từ hạ xuống.

- Đừng! Đừng mà!

Tuyết chợt tỉnh dậy gây ra tiếng động, Chơ Rốt dáo dác nhìn quanh. Ánh mắt sắc lạnh của hắn chạm phải người Phong như một luồng điện cực mạnh.

Phong kinh hoàng xốc Tuyết lên vai bỏ chạy.

- Bỏ em xuống đi anh Phong.

Biết Tuyết đã tỉnh hẳn, Phong đặt Tuyết xuống đất cùng nắm tay nhau chạy trốn.

Phía sau, đám thuộc hạ của Chơ Rốt đuổi theo sát. Chúng la to:

- Bắt nó! Đừng để nó chạy thoát.

Bước chân của Tuyết càng thêm hoảng loạn.

- Anh Phong! Chạy đi! Chạy về báo cho mọi người đi.

- Anh không thể bỏ em, Tuyết.

- Chạy đi. Nếu không chúng ta cùng chết vô ích.

Giữa lúc Phong chưa biết xử trí ra sao, thì Tuyết vấp rẫy cây té nhào:

- Anh Phong! Chạy đi!

Bọn thuộc hạ của Chơ Rốt chỉ còn cách anh và Tuyết mấy bước chân. Thấy Phong chần chừ, Tuyết gào lên:

- Chạy đi!

Tình thế bắt buộc Phong phải chạy nhanh để tìm cách cứu Tuyết. Một tên trói Tuyết rồi ra lệnh.

- Đuổi theo thẳng đó.

Như có một sức mạnh thần kỳ nào phù trợ, Phong chạy ra ngoài thật nhanh thoát ra ngoài cửa hang đến bìa rừng.

Lúc ấy, toán thợ săn vừa trở tới, họ nhận ra Phong.

- Anh Phong! Anh làm gì chạy dữ vậy?

Phong thở hổn hển đáp:

- Tôi phát hiện ra hang cộp nơi các cô gái mất tích bị giết. Bọn chúng đuổi theo tôi. Tuyết còn ở trong.

Một người trong bọn sốt sắng:

- Chúng ta vào hang cứu người đi.

- Không được. Bọn chúng có súng. Chúng ta về báo công an hỗ trợ đi.

- Đúng đó. Chúng ta hãy quay về đi.

Đám thuộc hạ của Chơ Rốt thấy đông người không dám đuổi theo, vội vàng về báo cho Chơ Rốt biết.

- Thừa thủ lĩnh, thẳng đó chạy thoát rồi, chỉ bắt được con nhỏ này thôi.

- Vô dụng!

Chơ Rốt gầm lên:

- Một lũ vô dụng. Chỉ có một con nhãi và một thằng tép riu mà bọn bây cũng để cho nó thoát.
- Thủ lĩnh tha tội. Vì lúc ấy có một toán thợ săn xuất hiện cứu hãn nên chúng tôi phải rút lui không dám kinh động.
- Hừ! Càng ngày càng thêm tồi tệ. Xem ra bọn bây không còn tác dụng nữa rồi.

Đám thuộc hạ của Chơ Rốt hoảng sợ nhìn nhau. Lời nói của Chơ Rốt như một bản án tử hình dành cho họ.

- Thủ lĩnh tha mạng.

Chơ Rốt xua tay:

- Bọn bây khỏi cần van xin nữa.

Cả bọn quỳ xuống lạy lia lịa:

- Xin thủ lĩnh tha mạng. Chúng tôi sẽ đoái công chuộc tội.
- E rằng tụi bay không còn thời gian để đoái công chuộc tội. Bọn cảnh sát sẽ đến đây tiêu diệt chúng ta sau khi thằng đó về đến làng. Thiếu sót của chúng bay là để cho đám người đó chạy thoát.
- Bây giờ chúng ta phải làm gì thưa thủ lĩnh?
- Đưa con bé đó vào đây.

Theo lời Chơ Rốt, Tuyết bị đẩy vào. Nhìn ánh mắt hung tợn của Chơ Rốt, Tuyết giật mình kinh hãi:

- Các ông định làm gì tôi?
- Hôm nay tao không có hứng thú giết người, bọn bây giữ nó lại làm con tin, bọn còn lại chia nhau tản mác mai phục, khi bọn chúng đến cứ ngỡ chúng ta đã bỏ đi sẽ xông vào, chúng ta sẽ tiêu diệt bọn chúng.

Nghe âm mưu của bọn chúng, Tuyết hoảng sợ:

- Các ông đừng gây tội ác nữa.
- Cô em! Nên biết điều một chút đi. Ngoan ngoãn đi. Chờ bọn ta chiến thắng, cô em sẽ là món quà mừng công cho đám thuộc hạ của ta.
- Tôi sẽ tố cáo các người.

Chơ Rốt cười ngạo nghễ:

- Mà còn cơ hội sao con nhãi?

Nói xong, hắn nhét chiếc giẻ vào miệng Tuyết rồi ra lệnh:

- Chỉ một thằng ở đây giữ nó. Còn tất cả theo đúng kế hoạch mà hành động.
- Tuân lệnh thủ lĩnh.

Bọn chúng kéo nhau đi mai phục. Tuyết hoang mang lo sợ lẫn mệt mỏi. Cô ngã đầu vào vách núi thiếp đi. Tên canh giữ Tuyết không biết nghĩ gì, nhìn Tuyết bỗng lắc đầu ngao ngán.

Lê Trung ngả người trên chiếc ghế sofa nhắm mắt tận hưởng cái cảm giác sáng khoái trong người. Sáng nay, “sếp” vừa ký cho anh một giấy phép bảy ngày sau khi đã phá xong vụ án một đường dây ma túy. Anh sẽ cùng Uyên Vân đi Nha Trang hít thở cái không khí nồng nồng của gió biển, sẽ cùng ngâm mình trong làn nước biển buổi ban mai. Và sau đó là những nụ hôn ngọt ngào của cô nàng làm phần thưởng cho anh sau chiến công.

Chuông điện thoại di động lúc nào cũng gắn chặt với anh reo vang. Anh thầm nghĩ:

“Cha nội nào quái ác nhằm lúc này mà gọi điện. Chắc là lại có “độ nhậu” nữa rồi.”

Lê Trung lắc đầu ngao ngán cho cái đám bạn của anh. Là một chiến sĩ an ninh ngoại tuyến anh luôn có những cuộc tiếp xúc với nhóm “xã hội đen” bên ngoài.

Uyên Vân thường hay làu nhàu:

- Không khéo rồi anh cũng hư như họ mất.

Lê Trung vuốt tóc người yêu, giải thích:

- Nhiệm vụ mà. Không lẫn lộn như thế làm sao mà phá án.

Mãi suy nghĩ anh quên cả bắt điện thoại. Nghe tiếng chuông reo dồn dập anh bỏ những hồi tưởng của mình trở về thực tại.

- Alô.

- Sao? Định không nghe điện thoại à?

Lê Trung giật nẩy mình đứng lên nghiêm chỉnh trong tư thế của một chiến sĩ.

- Báo cáo đại tá.

Bên kia đầu dây, một giọng cười hiền lành vang lên:

- Tôi không lấy cương vị thủ trưởng mà nói chuyện với cậu trong lúc này đâu. Cậu đang nghỉ phép à?

Giọng cười của sếp làm anh lo lắng:

- Có việc gì không thủ trưởng?

- Đáng lý ra thì tôi không dám làm phiền anh, nhưng...

- Thủ trưởng cứ nói... Em lúc nào cũng sẵn sàng làm nhiệm vụ.

- Tôi biết cậu lúc nào cũng năng nổ, nhiệt tình. Có một vụ án trong buôn làng Y, họ đang nhờ sự hỗ trợ của ta. Các chiến sĩ ở đây thì đã phân công cả. Bắt buộc tôi phải nghĩ đến cậu.

- Chừng nào lên đường, thưa thủ trưởng.

- Mười phút sau xe sẽ đến đón cậu.

- Ngay bây giờ à?

- Phải. Chúng ta không còn thời gian nữa. Cậu nhớ bằng mọi giá phải bảo vệ con tin, bắt cho được nhóm người đang ở trong hang.

- Thưa thủ trưởng... Tôi có thể biết được tình tiết vụ án không?

- Lên xe, người của ta sẽ trình bày cụ thể cho cậu biết. Cậu chuẩn bị đi.

- Rõ! Thưa thủ trưởng.

Lê Trung buông máy. Thế là đi toi chuyến du lịch, may là anh chưa điện cho Uyên Vân, nếu không thì mà dài cổ giải thích với cô nàng.

Anh không có thời gian để chuẩn bị. Quơ vội mấy bộ quần áo, đồ dùng cá nhân cho vào chiếc balô, anh đã sẵn sàng lên đường.

Tiếng kèn quen thuộc đã vang lên ngoài đầu ngõ. Anh chạy vội ra đường nhảy lên xe. Hai trinh sát quen thuộc nhìn anh mỉm cười:

- Rất hân hạnh được cộng tác với đội trưởng.

- Quỷ tha ma bắt các cậu.

Lê Trung lâu lâu trả lời Tuấn và Thuận. Họ là những chiến sĩ trẻ, xông xáo, nhiệt tình. Lê Trung tin rằng họ sẽ là những cánh tay đắc lực của anh.

- Thế nào? Vụ án ra sao?

Nghe Tuấn báo tình hình, Lê Trung cau mày:

- Như vậy là có hai cô gái bị bắt. Cấp trên lệnh cho chúng ta bằng mọi giá phải giải thoát nạn nhân, bắt sống bọn chúng. Các cậu phải hết sức thận trọng.

- Rõ!

- Phương án của chúng ta là phải bí mật đột nhập vào hang nắm rõ lực lượng của chúng bên ngoài, bên trong phối hợp hành động. Tôi sẽ chịu trách nhiệm vào hang, còn các cậu cùng công an địa phương sẽ ở bên ngoài hỗ trợ khi tôi ra hiệu bằng một phát súng.

- Rõ!

Xe chạy vào thôn. Ở nhà trưởng làng, mọi người đã tập hợp sẵn sàng. Bóng tối đã hiện về trong cánh rừng. Lê Trung triển khai kế hoạch cho mọi người nghe rồi ra lệnh:

- Chúng ta xuất phát.

Mọi người theo con đường nhỏ đi sâu vào trong rừng, từng nhóm... từng nhóm phân tán nhau tiến vào vây chặt hang núi.

Quá mệt mỏi, Hồng mơ màng chìm trong giấc ngủ. Đột nhiên, cô giật mình bởi tiếng gọi nhỏ vang lên.

- Hồng! Hồng ơi!

Trong bóng tối lơ mơ cô nhận ra Quốc đang lay gọi mình.

- Quốc! Anh Quốc phải không?

Quốc dùng ngón tay che miệng Hồng:

- Suyt! Nói nhỏ. Anh vào để giải cứu cho em đây.

- Làm sao ta rời khỏi nơi đây?

- Anh sẽ đưa em ra ngoài cửa hang, sau đó em chạy về làng.

- Có được không anh?

- Chúng ta phải liều thử xem. Đã hết cách rồi.

- Sao anh không cùng về với em?

- Không được. Anh là tội phạm, anh không thể về làng được.

- Chính quyền luôn khoan dung cho những người biết hối cải, quay về lẽ phải đường ngay.

- Nhưng anh không thể làm kẻ phản bội được. Anh đưa em ra ngoài rồi sẽ vào chịu tội với thủ lĩnh.

Hồng hết hoảng:

- Hắn sẽ giết anh chết mất.

- Cái mạng của anh do người cứu. Bây giờ người có thể lấy lại bất cứ lúc nào. Em còn trẻ, tương lai còn dài, đừng bận tâm đến anh mà hãy trốn khỏi nơi đây, sau này đừng bao giờ đến đây nữa.

Hồng nghẹn ngào:

- Anh Quốc!

- Chúng ta không có thời gian nữa đâu Hồng. Anh cởi trói cho em xong rồi, mau theo anh rời khỏi nơi này.

Hồng cầm tay Quốc siết chặt:

- Anh Quốc! Bảo trọng...

Quốc lặng thinh, che giấu nỗi xúc cảm trong lòng. Lần đầu gặp Hồng, anh đã không kiềm chế được lòng mình trước cái ánh mắt như cười pha lẫn một chút tinh nghịch lẫn bướng bỉnh đó. Vì yêu Hồng, anh đã liều lĩnh giải thoát cho nàng.

Quốc lo ngại nhìn Hồng, cô đã gần kiệt sức bởi mấy ngày giam giữ. Anh vừa dìu Hồng, vừa bảo:

- Cố lên Hồng.

- Đứng lại!

Một tiếng quát thật to vang lên làm mạch máu cả hai gần như đông cứng:

- Màỵ định đưa nó đi đâu?

Chơ Rốt xuất hiện, nòng súng trong tay sẵn sàng nhả đạn. Quốc bối rối:

- Tôi đưa Hồng ra bờ suối tắm một lát, cô ấy đã không chịu nổi nữa rồi.

Chơ Rốt cười to:

- Màỵ gạt được ai chứ đâu có gạt được thằng Chơ Rốt này. Màỵ định đưa nó đi trốn phải không? Vì bọn đàn bà mà màỵ định phản bội lại tao à?

- Không, thưa thủ lĩnh.

- Đừng nói nhiều. Tao sẽ bắn nát tim nó rồi tới màỵ.

- Đừng! Đừng thủ lĩnh.

Quốc nói như van xin.

- Xê ra! Nếu không thì đừng trách.

- Thủ lĩnh!

Bóng đêm bỗng bừng sáng vì một ánh chớp màu vàng, khẩu súng khạc đạn. Quốc ôm lấy Hồng lăn tròn tránh đạn. Chơ Rốt vẫn tiếp tục bắn. Hồng hét

một tiếng chói lói rồi ngã nhào xuống đất.

- Hồng!

Hồng loạng choạng đứng lên ôm lấy bờ vai, viên đạn đã ghim vào vai máu tuôn ướt cả cánh tay.

Hồng nói gấp gáp:

- Anh Quốc! Chạy đi!

- Không. Anh không thể bỏ em được.

Quốc bồng Hồng lên, mặt nàng tái mét hai mắt nhắm nghiền. Mũi súng của Chơ Rốt vẫn hướng thẳng về hai người.

Quốc nhắm mắt chờ viên đạn của Chơ Rốt bắn thẳng vào mình.

- Đưa nó trở vào hang.

Quốc thở phào, cơ hội sống của anh và Hồng vẫn còn. Quốc đặt tay lên vai Hồng:

- Cần phải cầm máu cho Hồng gấp.

Quốc nhủ thầm rồi xé toang chiếc áo trên người mình quấn chặt vết thương cho Hồng.

- Mà y thương nó lắm à?

Quốc lặng thinh không trả lời Chơ Rốt. Chơ Rốt giận dữ gầm lên:

- Mà y định đưa nó trốn thoát phải không?

- Thủ lĩnh hiểu lầm rồi.

- Hiểu lầm à?

Chơ Rốt gầm gừ. Quốc vội giải thích:

- Thủ lĩnh giao nó cho em, nhưng mấy ngày nay người nó hôi hám quá, nên em định đem nó ra suối tắm rửa, chỉ có vậy thôi mà.

Chơ Rốt hoài nghi:

- Có thật không?

- Em đâu dám nói dối thủ lĩnh.

Chơ Rốt suy nghĩ một lúc:

- Tạm thời tao tin chú mày. Chú mày có biết trong đám thuộc hạ người mà tao tin cậy nhất là chú mày...

- Thủ lĩnh! Em đâu dám phụ lòng ưu ái của thủ lĩnh.

Chơ Rốt đưa tay chỉ vào Hồng:

- Nếu mày thích nó, tao cũng không hẹp hòi gì, nhưng chú mày nhớ phản bội tao thì chỉ có một con đường chết mà thôi.

Quốc lẩm lét:

- Thủ lĩnh! Em không dám đâu.

Chơ Rốt ra ngoài cửa động quát to:

- Tư Thông đâu?

Một gã áo đen chạy vào:

- Thủ lĩnh gọi thuộc hạ.

- Mày hãy ở đây phụ thằng Quốc canh giữ con này. Thế nào bọn công an cũng mò lên đây. Sa vào tay bọn nó, chúng bay chỉ còn nước ôm bản án chung thân trong trại cải tạo mà thôi.

Chơ Rốt nói xong, quay lưng bỏ đi. Gã áo đen có cái tên là Tư thông lẩm li đi ra ngoài cửa hang canh giữ. Quốc nhìn Hồng, lắc đầu tuyệt vọng. Hồng hiểu được cái nhìn của anh. Cô cũng đang cực tuyệt vọng. Cô ôm vai kêu lên đau đớn.

Máu từ vết thương túa ra thấm qua hết chiếc áo của Quốc. Hơi thở của cô như yếu ớt hắt đi rồi ngất lịm.

Quốc kinh hoàng lay gọi:

- Hồng! Em tỉnh lại đi Hồng.

Hồng như thấy mình chơi vơi vào một khoảng hư không nào đó. Hồn cô bay về một khoảng trời mênh mông, bốn bề đồng lúa vàng rực vây quanh. Và mẹ, mẹ cô với tấm lưng gầy cằn cù, lấm lũi thân cò nuôi cô thành tài.

Trong cơn mê cô thầm thì:

- Mẹ! Con đã về bên mẹ rồi đây.

Theo sự mô tả tỉ mỉ của Phong và được bóng đêm dày đặc đồng tình che chở, Lê Trung bò đến gần cửa hang mà không bị phát giác.

Bằng một thế võ bí hiểm, anh hạ gục tên gác cửa không mấy khó khăn. Kéo hẳn vào một gốc cây, anh vội thay bộ đồ đen cùng chiếc khăn trùm đầu của hẳn rồi cầm lấy cây súng đứng gác trước cửa hang.

Chờ một lúc khá lâu, anh thấy từ trong hang một bóng đen đi ra. Anh vội ngồi bệt xuống đất ôm bụng rên.

- Mày đau bụng hả Long?

Lê Trung mừng thầm trong lòng:

- Thì ra gã khi nãy tên Long.

Lê Trung giả bộ rên rỉ. Anh nói như đứt quãng:

- Tao đau bụng quá.

- Sao mày không kêu tao thế?

- Tao sợ công an đến nên không dám vào sợ không ai báo động.

- Thôi, mày vào đi.

Lê Trung ôm bụng lom khom đi vào hang. Từng bước... từng bước anh bước vào hang ổ của địch.

- Ê!

Tim Lê Trung như muốn ngừng đập. Hẳn phát hiện ra anh chẳng? Lê Trung cố bình tĩnh anh nắm chặt khẩu súng trong áo sẵn sàng chiến đấu.

- Gì vậy?

- Chai rượu thuốc tao để trong hộp tủ mày uống vào một chút là hết ngay.

Lê Trung thở phào nhẹ nhõm:

- Biết rồi!

Từng phút một trôi qua, Lê Trung lần mò vách đá đi sâu vào trong hang một cách thận trọng và cảnh giác...

Ở ngoài cửa hang, Phong và Duy sốt ruột lo lắng. Cả hai bàn bạc với nhau.

- Mình đi theo bờ suối đột nhập vào hang xem xét tình hình, có thể giúp đỡ gì anh Lê Trung không?

Nghe Phong nói, Duy gật gù:

- Phải đó. Mình cứ chờ mãi ở ngoài đây cũng không phải là cách đâu.

Cả hai cùng tiến vào cửa hang theo con đường đi ở bờ suối. Trong bóng tối, cả hai như thẳng mù chệch choạng bước đi. Phong không dám pha đèn pin vì sợ bị phát hiện. Lá khô dưới chân sột soạt như tổ cáo những bước đi của hai người, sự căng thẳng làm mồ hôi vã ra như tắm.

Bỗng Phong nhìn xuống phát hiện ánh sáng tỏa ra từ một cái hang. Anh nói nhỏ vào tai Duy:

- Chú ý đã đến hang rồi.

Trong bóng đêm, cả hai lần theo vách núi tiến tới, chốc chốc phải dừng lại

nghe ngóng những tiếng động của những cành cây khô gãy.

Phong nhận ra Chơ Rốt, kẻ đã giết cô gái tế cộp trong hang cùng đám thuộc hạ đang vây quanh một cô gái mê man nằm dưới đất, cánh tay phải đầy máu.

Phong rí tai Duy:

- Hồng bị thương rồi. Làm sao cứu Hồng đây?

Duy im lặng. Bởi hiện tại anh chưa tìm ra cách gì. Từng phút một trôi qua... Bất chợt Duy nghe ngọ nguậy trong bóng tối. Từ ánh sáng trong hang hắt ra, Duy nhìn thấy một con rắn dài đang cuộn tròn siết chặt chân anh.

Duy run rẩy hét to:

- Phong! Cứu tôi với.

Tiếng la của Duy đã tố cáo hai người. Lập tức những nòng súng lạnh ngắt chĩa thẳng vào hai người.

- Giơ tay lên!

Ngay lúc ấy, một bóng đen xuất hiện và viên đạn bắn ra khỏi nòng. Một ánh chớp lóe lên, viên đạn bay qua bàn chân Duy rất rọt.

Duy giơ cao hai tay lên và đưa mắt nhìn con rắn. Nó vẫn nằm cuộn tròn dưới chân nhưng cái đầu đã bị bắn nát bét.

Hành động đầu tiên của Duy là nhảy người ra khỏi con rắn. Giọng Lê Trung vang lên anh cố kéo dài thời gian sau khi đã nổ súng ra hiệu cho lực lượng bên ngoài vào hỗ trợ.

- Đứng im! Các anh đã bị bao vây. Buông súng xuống, đầu hàng đi.

Sự việc chỉ xảy ra trong nháy mắt, Phong và Duy đã thoát ra sự nguy hiểm. Anh nghe lệnh của Lê Trung.

- Thụt lùi lại ra ngoài cửa hang, bình tĩnh có chúng tôi bảo vệ.

Phong và Duy thụt lùi ra ngoài. Hai nòng súng chĩa thẳng vào hai người bóp cò.

- Đứng! Đứng!

Hai tiếng nổ vang lên. Phong và Duy nhắm mắt chờ cái chết đến với mình, bởi hai người biết rằng một mình Lê Trung không thể bảo vệ nổi cả hai người.

Bốp! Bốp!

Hai khẩu súng rơi xuống đất. Hai gã áo đen ôm cánh tay rú lên.

Một cú bắn tuyệt đẹp, Lê Trung cùng một lúc dùng hai tay bắn hai khẩu súng trúng chính xác mục tiêu.

Chơ Rốt gầm vang:

- Bọn khốn nạn! Hãy ra đây, đừng núp trong bóng tối mà giở trò nữa.

Giọng Lê Trung vẫn vang lên chiêu dụ kéo dài thời gian bởi anh có lợi thế đang ở trong bóng tối, kẻ địch ngoài sáng. Lực lượng yếu, bọn chúng đông người, anh chỉ có một, phải dùng kế nghi binh.

- Đầu hàng đi! Các anh đã bị chúng tôi bao vây, chỉ cần một chút kháng cự đạn sẽ ghim vào đầu các anh.

Chơ Rốt hoang mang thầm nghĩ:

- Tình thế bất lợi cho mình. Không biết bọn chúng có bao nhiêu người?

Lúc đó, lực lượng bên ngoài đã vào hỗ trợ. Các nòng súng lên nòng kêu sắc lạnh.

Tất cả những người trong hang đều đi ra ngoài, Duy vội chạy đến bên Hồng, cô ngất xỉu nhưng máu không còn chảy nữa. Duy lấy con dao nhỏ cắt một cánh tay áo dẫm máu của cô.

Vai cô bị trúng một mảnh đạn, tuy xương không gãy nhưng mất máu khá nhiều. Duy lo lắng:

- Trong tình trạng này, làm sao cấp cứu cho Hồng đây.

Duy bế Hồng lên, hy vọng duy nhất là thoát khỏi nơi đây để săn sóc vết thương cho cô.

Bên ngoài tiếng súng nổ vang lên, nhiều tiếng kêu thảm thiết vang lên, bọn áo đen ngã gục.

Lúc Duy bế Hồng ra đến cửa hang thì cũng là lúc Chơ Rốt, Tư Thông và Quốc thụt vào.

Chơ Rốt quát vang:

- Ta ra lệnh cho các người ngoài kia bỏ súng xuống. Nếu không ta bắn nát sọ hai đứa này.

Tiếng Lê Trung vang lên một mệnh lệnh:

- Bảo vệ nạn nhân!

Chơ Rớt cười vang:

- Bọn bây ở ngoài làm sao mà bảo vệ nó trong hang được. Hôm nay bọn nó phải chết!

Lê Trung la to:

- Chơ Rớt. Đừng làm bây nghe. Có thể thương lượng mà.

- Thương lượng như thế nào?

- Chúng tôi sẽ để các anh tự do ra ngoài nếu các anh thả hai người đó.

Thấy Chơ Rớt lưỡng lự, Tư Thông la to:

- Thủ lĩnh. Đừng tin bọn nó. Bên kia hang còn có một con tin, thủ lĩnh hãy khống chế nó mà bảo vệ mình. Ở đây chúng tôi lo.

Chơ Rớt nhìn Tư Thông gật đầu. Lúc thập tử nhất sinh mới biết lòng trung thành của thuộc hạ, Chơ Rớt nhìn Quốc lo ngại. Quốc hiểu được cái nhìn ấy, vội nói:

- Thủ lĩnh yên tâm. Chúng tôi sẽ bảo vệ thủ lĩnh đến hơi thở cuối cùng.

Không trả lời Quốc, lần vào hang kể bên. Tư Thông buộc Duy phải để Hồng xuống đất, hăn ra lệnh cho Quốc:

- Trói nó lại.

Sợ Tư Thông nghi ngờ sẽ khử ngay Quốc vội trói Duy lại theo lệnh hăn. Tư Thông dùng sợi dây quấn quanh cổ Hồng rồi ra lệnh:

- Tất cả bỏ súng xuống, nếu không tao siết cổ nó.

Lê Trung đã tiến đến cửa hang, anh thận trọng nép người vào mỏm đá, căng mắt chờ Tư Thông sơ hở để hành động.

Bất ngờ Quốc đứng sau lưng đá cây súng văng khỏi tay Tư Thông. Tư Thông sửng sờ:

- Quốc! Mày phản bội à?

Tiếng nói chưa dứt thì một tiếng nổ vang lên. Tư Thông nẩy người lên, rồi gục xuống, mắt vẫn còn mở to kinh ngạc.

Nòng súng của Lê Trung chĩa vào Quốc:

- Bỏ súng xuống đầu hàng đi!

Quốc quay ngược cây súng chĩa vào đầu mình. Anh nhìn Hồng mỉm cười, ước nguyện cuối cùng của anh là cứu được Hồng, anh đã phản bội tổ chức phải tự xử thôi.

Ngón tay anh chưa kịp đưa lên cò thì một tiếng nổ vang lên. Quốc ôm tay đau đớn cây súng văng xuống đất.

Lê Trung cùng các chiến sĩ ập vào hang. Quốc gào lên:

- Tại sao các người không để cho tôi chết?

Lê Trung nghiêm nghị bảo:

- Chết đâu phải là cách đâu. Anh có thể hối cải về với người thân để làm lại cuộc đời mà.

- Tôi có thể sao?

- Chính sách khoan hồng luôn dành cho những người thành tâm hối cải.

Quốc ôm đầu:

- Hãy cứu tôi! Hãy cứu tôi!

- Anh yên tâm theo chúng tôi về đi.

Rồi anh ra lệnh cho các chiến sĩ công an địa phương.

- Các anh hãy đưa hai người đi cấp cứu. Số còn lại ở đây cùng chúng tôi đi cứu một cô gái nữa.

- Vâng.

Hồng và Quốc được đưa đi cấp cứu, Phong lo lắng hỏi Lê Trung:

- Liệu tên Chơ Rốt có làm hại gì Tuyết không?

- Tạm thời thì chưa. Chơ Rốt còn phải lợi dụng Tuyết để làm con tin bảo vệ mình. Anh yên tâm đi.

- Có khi nào hãn liệu lĩnh không?

- Kinh nghiệm với bọn tội phạm cho tôi thấy rằng không. Chúng vẫn là kẻ tham sống sợ chết. Bọn chúng phải chừa cho mình một lối thoát chứ.

- Chúng ta phải làm cách nào để cứu Tuyết.

- Bọn tội phạm lúc nào cũng liều lĩnh ngoan cố. Nhưng lúc nào cũng thất bại trước sự ngoan cường, gan dạ và thông minh của ta. Tôi tin rằng chúng ta sẽ diệt được bọn chúng, giải thoát cho nạn nhân.

Phong nhìn Lê Trung đồng ý nói. Anh thật sự kính phục trước nghĩa cử của người chiến sĩ công an, vì bảo vệ cho dân mà quên đi bao nguy hiểm cho bản thân mình.

Tin tưởng, anh chỉ còn biết tin tưởng mà chờ đợi tài năng xuất chúng của các anh để giải thoát cho Tuyết.

- Tuyết! Ráng chờ nghe.

Ước gì anh có được phép thuật “nhập khẩu truyền âm”, để nói với Tuyết bao điều.

* * *

Tuyết tỉnh lại bởi nhiều tiếng súng nổ vang lên. Cô mừng thầm:

- Người của ta vào đây (??) rờng không?

Tuyết cười mĩa:

- Mọi sinh vật trên cõi đời này đều muốn sống cả.

- Vậy mà hãy bảo bọn ngoài kia buông súng xuống, đầu hàng tao đi.

- Người đầu hàng chính là ông.

Bốp...

Một dòng máu rỉ ra từ khóe miệng của Tuyết. Chơ Rốt gầm lên:

- Con cháu của thần linh, chúa tể muôn loài không thể đầu hàng được.

- Cọp chẳng qua chỉ là một loài mãnh thú. Nó phải chịu sự thuần hóa của con người.

Bốp. Một cái tát tay nữa giáng xuống gương mặt xinh đẹp của Tuyết.

- Hồn láo! Không được xúc phạm đến thần linh.

- Ông đã mù quáng gây nhiều tội ác. Biết bao cô gái phải chết vì hành động ngu xuẩn của ông.

- Mà muốn chết hả?

Chơ Rốt kê súng vào đầu Tuyết. Trong lúc này Tuyết như quên hẳn cái chết đang kề bên. Cô cười ngạo nghễ:

- Ông không dám bắn chết tôi đâu.

- Con nhãi kia! Bộ mà tưởng ông của mà không dám giết mà sao? Biết bao nhiêu mạng người đã gục ngã với bàn tay sắc bén như móng vuốt của cọp này! Mà chỉ là con kiến dưới chân tao.

- Nhưng lần này tôi biết là ông sẽ run tay.

- Mà thách thức tao đó à?

- Không. Nhưng tôi biết là ông thừa thông minh để biết rằng sau cái chết của tôi là một bản án tử hình cho ông.

- Không. Tao không bao giờ chết cả. Mà đừng hù dọa tao.

(??)

- Lê Trung! Anh có sao không?

- Không sao. Chỉ nghe đạn sọt qua tai thôi.

Tuân lo lắng:

- Chúng ta phải làm sao đây hả anh Trung? Mình cần điện về xin chi viện thêm không?

- Không. Trong hang chỉ còn một mình hăn. Mình làm sao tiếp cận, không chế hăn để giải thoát con tin. Lực lượng đông quá, có thể làm hăn liều lĩnh gây hậu quả đáng tiếc.

Thuận trêu Trung:

- Hồi nãy anh giả ma giống ghê.

Lê Trung mỉm cười:

- Giả ma không phải cách. Chỉ là tạm thời giúp cô gái thoát khỏi trận đòn thôi.

Phong đau đớn:

- Tôi sẽ vào chịu đòn thay cho cô ấy.

Lê Trung vỗ vai Phong:

- Bình tĩnh. Hồi nãy nếu tôi không kịp giữ lại giờ này sự việc càng rối thêm.

- Tôi thật sự không chịu nổi cảnh Tuyết bị hành hạ.

Lê Trung nhìn anh thông cảm:

- Nếu căng thẳng quá, anh có thể về đợi chúng tôi.

- Không. Tôi không thể về được.

- Nếu vậy anh phải tuân theo kỷ luật chấp hành tốt mệnh lệnh của chúng tôi để tránh hậu quả đáng tiếc.

- Vâng.

- Bây giờ tất cả mọi người hãy nghỉ ngơi, tôi sẽ canh chừng hăn. Chỉ cần hăn sơ hở một chút tôi sẽ hành động ngay.

Phong miễn cưỡng phải làm theo lệnh của Lê Trung. Anh cùng Tuân và Thuận ngồi dựa mình vào vách đá nghỉ lấy sức sau một đêm thức trắng.

Vết thương của Hồng nhiễm trùng, sưng tấy lên. Các bác sĩ đã tiến hành phẫu thuật lấy đầu đạn trên vai Hồng ra. Hồng vẫn còn sốt mê man. Cô được các bác sĩ tận tình cứu chữa.

Về phía Quốc, vết thương chỉ lướt qua phần mềm trên bả vai anh được băng bó cẩn thận. Các chiến sĩ công an chuẩn bị đưa anh về đồn hỏi cung. Quốc cố nài nỉ:

- Các anh cho tôi được vào thăm Hồng, rồi tôi sẽ theo các anh ngay.

Hai chiến sĩ trinh sát đưa mắt nhìn nhau hội ý rồi khẽ gật đầu:

- Anh có mười phút tự do. Tranh thủ lên nhanh nhé.

- Cám ơn các anh.

Quốc được đưa vào phòng bệnh của Hồng. Nhìn Hồng mê man, trên tay còn gắn dây chuyền dịch. Từng giọt... từng giọt thấm dần vào cơ thể cô như xoa dịu bớt đi cơn nóng sốt trong người. Quốc nghe thương cảm trong lòng.

Thời gian quen biết, gần nhau quá gần gũi mà sao lòng như đã gắn chặt từ bao giờ.

- Hồng! Hồng!

Quốc tha thiết gọi, Hồng vẫn nhắm nghiền đôi mắt như không cảm nhận được tình anh. Quốc nghe đau nhói trong lòng.

- Thời gian đã hết. Xin mời anh về cơ quan chúng tôi để hỗ trợ điều tra.

Tiếng nói nghiêm nghị của một chiến sĩ vang lên. Quốc gật đầu:

- Tôi sẵn sàng.

Rồi anh nhìn sang Hồng lưu luyến:

- Hồng! Anh đi nghe. Cố mà tỉnh lại nghe Hồng.

Quốc theo hai chiến sĩ về đồn công an. Người cán bộ điều tra đưa anh về phòng hỏi cung chấp vấn.

- Anh thấy sức khỏe trong người như thế nào?

- Rất ổn, thưa cán bộ.

- Anh có thể trả lời những câu hỏi của chúng tôi không?

- Cán bộ cứ hỏi. Tôi đã chuẩn bị tinh thần.

- Anh tên gì?

- Tôi tên Quốc.

- Cả họ lẫn tên.
- Nguyễn Kiên Quốc.
- Anh bao nhiêu tuổi?
- Hai mươi tám.
- Quê quán?
- Phường tư, quận nhất, thành phố...
- Gia đình anh có bao nhiêu người? Cha mẹ anh ở đâu?
- Thừa cán bộ, gia đình tôi chỉ có hai anh em và một mẹ già. Tôi có người anh đã có gia đình.
- Anh đã có vợ con chưa?
- Dạ chưa.
- Tại sao anh lại tham gia vào tổ chức của Chơ Rốt?

Quốc thoáng ngập ngừng:

- Thừa cán bộ, tôi... tôi không tham gia...

Anh cán bộ nhìn Quốc nghiêm nghị bảo:

- Anh hãy thành khẩn mà trả lời câu hỏi của chúng tôi.
- Vâng.
- Tổ chức của Chơ Rốt có bao nhiêu người?
- Thừa cán bộ, chỉ có mười người.
- Anh giữ nhiệm vụ gì trong tổ chức?
- Thừa cán bộ, tôi không có nhiệm vụ gì cả. Hằng ngày tôi chỉ ở trong hang lo thức ăn cho Chơ Rốt.
- Anh tham gia tổ chức này được bao lâu?
- Tôi không tham gia, thừa cán bộ. Tôi bị bắt buộc.
- Cứ cho là thế. Như vậy anh ở trong hang ấy được bao lâu rồi?
- Hơn hai năm rồi.
- Tại sao lại vào trong ấy?

Một thoáng suy tư hiện lên trong mắt Quốc. Như một khúc quay chậm, ngày ấy hiện về.

Anh cán bộ điều tra ngừng bút, anh lạng người đi theo câu chuyện của Quốc. Tấm màn bí mật về “Cô gái cười cợt” dần dần được hiện lên.

Rừng về đêm âm u, bóng tối dày đặc. Quốc cùng một toán người mang hàng vừa vượt biên giới vào Việt Nam băng rừng đến điểm hẹn.

Một người trong nhóm dặn dò:

- Tụi bay cẩn thận nhen, nếu gặp bọn kiểm lâm hay công an biên phòng thì phân tán ra để đến điểm hẹn, ông chủ sẽ cho người đón. Lúc này bọn chống buôn lậu nó quần dữ lắm. Lọt vào tay bọn nó với lượng ma túy trong người thì có nước lãnh án tử hình.

Thì ra nhóm người đang cắt rừng đi đêm là nhóm buôn lậu. Họ đang vận chuyển ma túy, một chất độc hại về thành phố tiêu thụ.

- Nghỉ một chút đi đại ca.

Quốc lau nhàu, chừng như một người là trưởng nhóm lên tiếng.

- Ráng lên đi. Ở giữa rừng nguy hiểm lắm, không sa vào tay công an cũng sẽ làm mồi cho thú dữ.

Quốc rùng mình:

- Như vậy nguy hiểm quá, đại ca ơi. Xong việc này, em xin ông chủ một số vốn về gác kiếm cưới vợ làm ăn cho rồi.

- Mà ý tưởng ông chủ sẽ dễ dàng để yên cho mà thực hiện giấc mơ ấy lắm sao?

Quốc ngạc nhiên:

- Sao vậy? Ông chủ đã hứa với em.

Tên trưởng toán cười nhạt:

- Chú mày ngây thơ lắm. Đã leo lên lưng cọp thì phải ngồi trên lưng, chú mày đã gia nhập tổ chức thì phải sống chết với tổ chức. Có ý định rời bỏ tổ chức, làm lộ bí mật của tổ chức lập tức sẽ bị xử ngay.

Quốc le lưỡi:

- Vậy mình phải làm sao hả đại ca?

- Còn biết phải làm sao hơn là cùng sống chết với tổ chức.

- Em còn một mẹ già, em chỉ muốn kiếm chút ít tiền về cưới vợ nuôi dưỡng mẹ già thôi.

- Chú mày đã nghiệm chưa?

Quốc lắc đầu:

- Chưa. Em chỉ mới gia nhập và đi chuyển đầu tiên này.

- Vĩnh viễn chú mày phải gắn chặt với tổ chức để bảo đảm sanh mạng của mày và sự bình yên của bà già mày.

Quốc hoang mang:

- Đây là một tổ chức phạm pháp, mình phải rời bỏ nó ngay, nếu không thì hậu quả sẽ vô cùng khốc liệt. Mẹ mình làm sao mà sống nổi nếu không có mình.

Quốc lại tự trách mình:

- Chỉ một phút ham vui nông nổi mà sa bẫy hồi hận không kịp.

Quốc buồn bã nhớ lại một đêm nọ cùng bạn bè vào một vũ trường. Sau khi nhảy nhót, chè chén say sưa, cao hứng, bọn chúng lôi anh vào sòng bạc. Đã thua trắng tay còn thiếu một số tiền với bọn cho vay nặng lãi. Rốt cuộc phải nhận lời đi vận chuyển hàng để trừ nợ. Bây giờ, phiêu lưu giữa rừng già, tánh mạng nguy hiểm.

- Tất cả đứng im.

Tiếng quát sắc lạnh vang lên giữa rừng đêm làm cả bọn sửng sốt.

- Công an! Chạy!

Ánh chớp lóe sáng những tiếng nổ chát chúa vang lên. Quốc cảm cổ chạy vào rừng mặc cho bao nguy hiểm vây quanh.

Quốc cứ chạy, chạy mãi, đầu va vào gốc cây rướm máu mà vẫn không thấy đau. Cho đến khi anh mệt lả, đứng ôm gốc cây thở hổn hển.

Chung quanh im lặng. Quốc mừng thầm vì mình đã chạy ra khỏi vòng phục kích. Nhưng anh đã vội mừng vì trong rừng đêm im ắng bỗng vang lên tiếng gầm rú man dại của chúa sơn lâm.

- Chết rồi! Cọp. Làm sao bây giờ? Nó đánh hơi người rất thính. Nó sẽ phát hiện ra mình. Mình sẽ chết mất.

Anh cứ chạy, chạy mãi mà không định được phương hướng. Càng chạy, tiếng gầm rú lại càng gần.

Quốc sửng sờ nhìn hai đốm sáng lóe lên trong đêm. Anh như nghe rõ tiếng nghiền răng kin kít của loài hổ dữ.

Người Quốc run lên bần bật. Anh không còn sức lực để chạy nữa. Anh nhắm mắt lại chờ cái chết đến với mình.

- Mẹ! Mẹ ơi! Con không về được nữa rồi.

Giữa lúc thân thể anh sắp nằm trong móng vuốt của cạp thì...

- Phập!

Một tiếng động lạnh lùng vang lên. Cạp gầm lên đau đớn vì một mũi tên đá cắm sâu vào đôi mắt.

- Phập!

Thêm một mũi tên nữa cắm sâu vào lồng ngực cạp, máu tuôn như xối. Cạp lăn lộn, gầm rú, giãy giụa... Cây cối rạp xuống cả một vùng.

Tàn hơi, cạp nằm im bất động. Quốc như người từ cõi chết trở về. Anh bàng hoàng, chơi vơi như người trong cõi mộng.

- Ân nhân! Ân nhân! Xin lộ diện cho kẻ này được đáp tạ.

(??) thầm nghĩ: Cũng đành phó mặc cho số trời. Không theo Chơ Rốt thì chẳng tìm được lối ra. Còn ở đây thì cũng chỉ làm mồi cho cạp.

Chơ Rốt dẫn Quốc đi lòng vòng qua các gốc cây đến bên một bờ suối rồi vào hang động. Tên thuộc hạ đứng gác nhận ra Chơ Rốt cúi đầu chào:

- Thủ lĩnh!

- Trong hang có xảy ra chuyện gì không?

- Dạ không, thưa thủ lĩnh.

- Tốt.

Tên thuộc hạ đưa mắt nhìn Quốc như ngẫm hỏi. Hiểu ý hẩn, Chơ Rốt giới thiệu:

- Đây là Quốc, người sắp ra nhập tổ chức của chúng ta.

Quốc chào hẩn:

- Từ đây về sau xin được chỉ dạy.

Tên thuộc hạ ậm ừ:

- Có gì đâu. Người nhà cả mà.

Chơ Rốt ra lệnh cho Quốc.

- Theo ta!

Quốc theo Chơ Rốt vào trong hang. Trong hang, ngọn đuốc sáng soi rõ chiếc bàn thờ, có cái đầu cạp nằm trên.

- Quỳ xuống, tuyên thệ đi.

Chơ Rốt ra lệnh, Quốc ngơ ngác hỏi:

(??)

- Đây là bàn thờ tổ. Người nào muốn gia nhập tổ chức phải tuyên thệ tuyệt đối trung thành. Nếu không móng vuốt của cọp sẽ bóp nát thân thể. Chú mày hãy tuyên thệ thần linh phò trợ ban cho sức mạnh.

Quốc quỳ xuống trước bàn thờ:

- Xin thề.

- Tốt lắm. Bây giờ ngươi hãy vào trong ngủ một giấc lấy sức đi. Ngày mai ta sẽ cho người tiêu thụ số hàng này để đổi lấy rất nhiều lương thực đồ dùng.

Chơ Rốt quý mến Quốc hơn hẳn đám thuộc hạ của hắn làm nhiều người ganh tỵ.

Quốc lặng lẽ sống trong hang, lòng anh không có định hướng gì. Nhớ nhà, nhớ mẹ, nhưng biết rằng không thể về thăm. Chắc mẹ anh đau khổ vì sự mất tích của mình.

(??)

- Vào xem tế thần đi.

Tư Thông kéo tay Quốc. Quốc ngơ ngác hỏi:

- Tế thần gì?

- Chú mày mới vào nên chưa biết. Hằng năm, vào ngày này đều có tổ chức tế thần để thần phò trợ cho chúng ta.

- Vậy à?

- Trong lúc tế thần, nhất nhất mọi chuyện chú mày nên im lặng đừng hỏi lời thôi nhé.

- Tôi biết rồi!

Khung cảnh trong hang làm Quốc kinh hoàng thụt lùi mấy bước. Chơ Rốt đầu đội khăn đỏ, mặc bộ đồ da cọp, một cô gái bị trói dưới chân bàn thờ.

Chơ Rốt quỳ xuống khấn vái xong rồi quay lại ra lệnh:

- Tất cả hãy về chỗ ở của mình. Riêng Quốc ở lại.

Bao ánh mắt lo ngại nhìn về phía Quốc. Tất cả đều im lặng rút lui ra ngoài. Sống lưng Quốc lạnh toát, toàn thân anh sồn gai ốc khi nghĩ rằng anh sẽ bị hành hình như cô gái kia.

- Chú mày thắc mắc lắm phải không?

Thái độ của Chơ Rốt làm Quốc yên tâm.

- Xin thủ lĩnh tha tội.

Chơ Rớt bỗng dăm chiêu:

- Ta không hiểu vì sao ta có thể dễ dàng tha thứ cho chú mày như thế. Có lẽ là vì... hoàn cảnh của ta và chú mày quá giống nhau, ta cũng có một mẹ già ở dưới buôn, mười mấy năm chưa về viếng thăm.

- Sao thủ lĩnh không lên về thăm?

- Có mấy lần định về, nhưng lần nào xuống buôn cũng bị công an truy đuổi. Nhưng cũng nhờ hồn phách tinh anh của cạp phò hộ, lần nào cũng gặp may mắn.

- Thần linh mà thủ lĩnh bảo là chiếc đầu cạp này à?

- Phải. Câu chuyện huyền bí ấy đã xảy ra mười mấy năm rồi. Mười mấy năm như giấc mộng cuộc đời ta.

Tiếng Chơ Rớt ngậm ngùi kể lại quá khứ của mình:

- Hồi ấy, vì ngộ sát người yêu, ta phải trốn chui trốn nhủi trong rừng. Lúc ấy có hai anh em nọ đi lạc vào trong rừng, cô em bị cạp vồ xé xác. Người anh cùng bác thợ săn dùng thuốc mê vào hang giết cạp moi tim tế mộ. Lúc đó ta ở bên ngoài chứng kiến cảnh tượng đó. Sau khi họ bỏ đi, ta mới lên vào khăn vái cắt đầu cạp về thờ.

- Sự việc là vậy. Nhưng sao phải giết một cô gái để cúng tế?

- Ta từng nằm mộng thấy hồn ma của cạp về trên lưng cõng cô gái. Cô ta nói rằng mỗi năm phải cúng cho vong cô ta và cạp bằng máu và trái tim của một cô gái. Nếu không, cạp và cô gái không phù trợ mà còn tạo nhiều nạn kiếp.

- Hoang tưởng!

Quốc kêu lên rồi vụt nín lặng. Chơ Rớt chẳng những không giận mà còn gật đầu:

- Ta cũng nghĩ vậy, nhưng ta đã lầm. Nếu không cúng tế cho cạp và cô gái như đòi hỏi thì cánh rừng này đã bị tiêu diệt từ lâu và ta đương nhiên là không thoát khỏi tử thần.

Quốc hoang mang không biết đâu là thật đâu là giả.

- Như thế thì anh tin và cho đó là sự thật à?

Tiếng nói của người điều tra đưa Quốc về thực tại.

- Ban đầu tôi không tin, nhưng sau đó thấy Chơ Rốt thoát chết trong đường tơ kẽ tóc, trong việc săn bắn, tôi cũng tin rằng hồn cọp vẫn đã theo bảo vệ hăn. Có lần Chơ Rốt bị cọp vồ tưởng đầu hăn phải nát xương dưới nanh vuốt của cọp, bỗng một trận cuồng phong cuốn tung bụi cát vào mặt cọp, nó phải buông Chơ Rốt và dụi mắt. Chơ Rốt thoát chết trong gang tấc. Vì thế, nên...

- Nên mỗi năm Chơ Rốt đều bắt về một cô gái vô tội để cúng tế phải không?

- Vâng.

- Còn về việc cô gái cười cọp đi trong những đêm trăng sáng là như thế nào?

- Chơ Rốt rất có tài, hăn ta tạo ra một hình nộm giống cô gái cười cọp rồi treo dây kéo từ chân núi xuống rừng, xong lại kéo về hang. Dân chúng bị ám ảnh bởi cái chết của cô gái năm xưa nên rất tin tưởng. Chơ Rốt lợi dụng sự sợ hãi đó để bắt cóc các cô gái và dùng phía cùng chân núi làm lễ tế vong linh cho cọp.

- Hăn ta gây tội ác như thế mà không gặp phải sự kháng cự chống đối nào của dân làng sao?

- Dân làng còn bị mê tín rất nhiều, ai cũng cho rằng việc cúng tế như vậy đem lại sự bình yên nên ai cũng phải bắt buộc chấp nhận.

- Câu hỏi cuối cùng dành cho anh.

- Cán bộ cứ hỏi.

- Chơ Rốt là ân nhân của anh lại đối xử tốt với anh, thế tại sao anh lại phản bội để cứu Hồng?

- Lúc Hồng bị uy hiếp lại mang vết thương trong người, cô ấy sốt mê man, tôi sợ nếu không cứu cô ấy thì cô ấy sẽ chết mất.

- Tại sao anh lại không ngại sự nguy hiểm cho mình để cứu Hồng?

Quốc ngập ngừng:

- Xin phép cán bộ cho tôi được phép không trả lời câu hỏi này.

Người cán bộ điều tra mỉm cười:

- Được. Bởi vì đó là chuyện tình cảm riêng tư của anh. Chúng tôi không

được phép xen vào.

- Cảm ơn cán bộ.

- Anh có thể về trại nghỉ ngơi. Nếu cần, chúng tôi sẽ gọi anh lên hỗ trợ phá án, anh nghĩ thế nào?

- Tôi sẵn sàng làm bất cứ việc gì để chuộc lại tội lỗi của mình.

- Lòng nhiệt tình và sự hối cải của anh sẽ được nhà nước khoan hồng.

- Cảm ơn cán bộ.

Anh cán bộ nhìn Quốc cười tinh nghịch:

- Như thế có quá sớm không?

Quốc lặng thinh. Đẩy chồng giấy dầy về phía anh, người cán bộ bảo:

- Anh đọc lại rồi ký tên vào đây đi.

Quốc ký tên vào biên bản hỏi cung rồi đi theo người chiến sĩ bảo vệ xuống trại.

Anh cán bộ nhìn theo Quốc, khẽ mỉm cười:

- Mình có thể giúp gì được cho anh ta?

Đọc bản báo cáo về vụ án “Cô gái cười cợt” xong, đại tá Nguyễn Hoàng ra lệnh:

- Lập tức hỗ trợ lực lượng vào hang bắt cho được Chơ Rốt và bảo vệ nạn nhân.

Trong đầu ông lên một phương án, phải kết hợp cùng công an thành phố Hồ Chí Minh lần cho ra đầu mối, bắt cho được bọn buôn lậu ma túy đang vận chuyển bằng đường rừng rồi vào thành phố.

Ông chợt nghĩ đến Quốc, phải cảm hóa Quốc kết hợp với Lê Trung len lỏi vào tổ chức của địch để làm nội gián nắm rõ đường đi, nước bước của địch mà tung một mẻ lưới tóm gọn chúng, trừ họa cho dân lành.

Một đêm đã trôi qua, Tuyết vẫn còn bị Chơ Rốt khống chế trong hang. Lê Trung và các chiến sĩ cũng chưa có cách gì tiếp cận Chơ Rốt mà cứu Tuyết. Chơ Rốt nhìn Tuyết. Là một sát thủ từng giết chết nhiều cô gái, Chơ Rốt không hề run tay. Sở dĩ hãn chưa giết Tuyết vì hãn muốn kéo dài thời gian tìm cách thoát ra khỏi hang.

Tuyết sờn da gà khi bắt gặp cái nhìn của Chơ Rốt:

- Ông định làm gì tôi?

Chơ Rốt cười vang, cố ý nói to cho mọi người ở bên ngoài nghe:

- Làm gì mà à? Giết mà!

Trước mặt Tuyết bây giờ là một con quỷ dữ hơn là một con người, một con quỷ khát máu đang cầm dao dí vào ngực cô.

Tuyết lắp bắp:

- Đừng... đừng...

Như con thú hoang bị thương, Chơ Rốt ấn lưỡi dao vào vùng ngực non trắng nõn nà của Tuyết. Dùng hết sức lực cuối cùng, Tuyết mím môi đá thẳng vào vùng hạ bộ của hắn, Chơ Rốt rú lên, lăn lộn, đau đớn, hắn giơ dao lên.

- Tao sẽ moi tim mày con mọi.

Chơ Rốt mắt đỏ ngầu, rướn người tới. Tuyết nhắm mắt chờ đợi cái chết đang ụp tới.

Bụp.

Chơ Rốt sấp mặt vào ngực cô, máu từ đầu hắn phun ra. Cô muốn hét lên nhưng cổ khản đặc. Hình ảnh cuối cùng trước khi ngất đi là Phong đang ôm lấy cô thảng thốt gọi.

- Tuyết! Em có sao không?

Mặc cho Phong lay gọi, Tuyết vẫn nằm im. mặt xanh tái, máu từ vết thương trên ngực tuôn ra.

- Cầm máu cho nạn nhân.

Tuân và Thuận lao vào cấp cứu sơ bộ cho nạn nhân.

Lúc ấy đội binh viện trợ của đại tá Lê Hoàng vừa đến. Họ vội vã đưa Tuyết đi cấp cứu, thu dọn hiện trường đem xác Chơ Rốt ra khỏi hang.

Lê Trung tựa người vào vách đá nhắm nghiền mắt. Một ngày đêm trong hang cùng sự căng thẳng của cuộc chiến đã làm tiêu hao hơi sức của anh. Phát súng chính xác nhả vào đầu của Chơ Rốt đã cứu Tuyết thoát chết. Anh đã hoàn thành nhiệm vụ.

- Không biết thủ trưởng có để cho anh yên mà đi du lịch với Uyên Vân không?

Nghĩ đến thủ trưởng anh lại lắc đầu:

- Đúng là tuổi già không mệt mỏi. Tuổi trẻ như anh đôi lúc còn phải chào thua.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Chương III

Bên ngọn đuốc dầu cháy sáng trong vách núi, Chơ Rốt lặng người nhìn pháp trường đã được bố trí sẵn. Hắn chợt hồi tưởng lại những sự việc đã qua.

Là một thanh niên của rừng núi, Chơ Rốt đã quen sống với cái buồn, cái rầy, cái cung, cái ná. Anh sống hiền hòa như bao thanh niên trong bản. Anh yêu, Hơ Mây, cô gái có gương mặt thanh tao, mái tóc dài bóng mượt như dòng suối lượn. Giọng nói của cô như tiếng hót líu lo của những chú chim rừng lúc ban mai.

- Hơ Mây!

Hơ Mây quay nặng nhọc bởi chiếc gùi đầy ngô trên lưng.

- Chơ Rốt! Anh cũng đi rầy đó à?

- Phải. Hơ Mây để Chơ Rốt gùi phụ cho đỡ nặng nghe.

Hơ Mây cười trong trẻo:

- Chơ Rốt cũng gùi nặng còn hơn Hơ Mây, làm sao mà giúp được.

- Nhưng Chơ Rốt làm đàn ông mà.

- Thôi. Có Chơ Rốt, Hơ Mây không còn sợ trời tối nữa. Chúng ta nghỉ một chút đi.

Lời đề nghị của Hơ Mây làm cho mắt Chơ Rốt sáng lên:

- Được. Được. Để Chơ Rốt phụ đỡ cái gùi xuống cho Hơ Mây nghe.

- Cái bụng Chơ Rốt thật là tốt.

Nhìn Hơ Mây hớn hở đưa tay lùa những ngọn gió chiều vào lòng, Chơ Rốt nắm lấy tay Hơ Mây bóp nhẹ:

- Hơ Mây! Cái bụng của Hơ Mây có thương Chơ Rốt không?

Hơ Mây giật nảy mình, rút vội bàn tay của mình về. Cô lắc đầu:

- Không. Hơ Mây chỉ xem Chơ Rốt như người anh em thôi.

- Chơ Rốt muốn Hơ Mây bằng một tình khác, chứ không phải là người anh em.

- Chơ Rốt! Hơ Mây xin lỗi. Cái bụng của Hơ Mây đã dành cho người khác

rồi.

- Người ấy là ai?

Chơ Rốt hỏi dồn dập:

- Chơ Rốt đừng làm cho Hơ Mây sợ. Hơ Mây không nói đâu.

Hơ Mây vội vã mang gùi lên lưng rồi chạy về thôn, Chơ Rốt gọi theo:

- Hơ Mây! Hơ Mây!

Hơ Mây nghe tiếng Chơ Rốt kêu càng chạy nhanh hơn. Chơ Rốt gặm rít qua kẽ răng:

- Kẻ đó là ai? Chơ Rốt này không thể thất bại như thế được.

Chơ Rốt lặng thinh tìm hiểu. Anh luôn quan sát theo dõi Hơ Mây. Một đêm trăng Chơ Rốt nghe tiếng kèn lá du dương mời gọi. Anh trở dậy, bước ra ngoài sân. Anh sững sờ nhìn Hơ Mây chạy từ trong nhà ra ngã vào vòng tay A Dính.

Máu nóng dồn ngược lên tim, Chơ Rốt dắt con dao vào người, lặng lẽ theo dõi hai người.

Nhìn A Dính và Hơ Mây say sưa tình tự, âu yếm bên nhau, Chơ Rốt như mất hết lý trí. Anh thét to lên rồi vung con dao lao về phía A Dính.

Hơ Mây kinh hoàng đẩy A Dính sang bên, con dao trong tay Chơ Rốt đâm sâu vào lồng ngực. Hơ Mây tắt thở trên mặt còn ngơ ngác không biết việc gì xảy ra.

A Dính ôm chặt Hơ Mây gào to:

- Hơ Mây! Hơ Mây!

Nhìn Chơ Rốt đứng chết sững, tay vẫn còn cầm cán dao trên ngực Hơ Mây, A Dính thét to:

- Chơ Rốt! Mày đã giết Hơ Mây rồi.

Chơ Rốt kinh hãi buông rơi cán dao:

- Không! Tôi không giết người. Tôi không giết người.

- Chơ Rốt! Mày phải đền tội.

- Không! Không! Tôi không giết người.

Chơ Rốt chạy vào vùng sâu ẩn núp tránh sự truy bắt của công an.

Lệnh truy nã anh phát khắp nơi. Trong rừng anh thu nạp những người trốn tránh pháp luật hoặc vô tình lọt vào tay thì một là ở lại, hai là chết. Dần dần

những kẻ phạm pháp đều ngoan ngoãn dưới sự điều khiển của Chơ Rốt.

Chơ Rốt thở dài:

- Mới đó mà đã mười mấy năm rồi. Từ lúc còn là một thanh niên đầy nghị lực và sức sống ta đã trở thành một tên đàn ông già nua, một thủ lĩnh, giết người chẳng gớm tay. Vì ai? Chỉ vì đàn bà.

Chùng như quá bức xúc, Chơ Rốt gầm lên:

- Phải giết. Giết bọn đàn bà khốn kiếp đó.

Rồi Chơ Rốt bật lên tiếng cười, âm thanh như đau đớn xót xa cho những gì mình đã mất.

Đã hai ngày qua, Phong, Duy, Tuyết cùng mọi người trong làng vẫn đi tìm Hồng, nhưng vô vọng.

Nhìn nét mặt chán nản hiện lên trên gương mặt mọi người, Phong động viên.

- Mọi người hãy cố lên, chúng ta không thể bỏ cuộc được.

Chùng như đã quen với sự việc này, dân trong làng dễ chấp nhận.

- Chắc là bị “Cô gái cười cợt” bắt rồi. Có tìm cũng vô ích thôi.

Phong nhìn mọi người cố giải thích:

- Dân làng đừng tin vào những điều mê tín ấy nữa. Chúng ta hãy cố tìm ra sự thật.

- Đã mười mấy năm rồi. Chúng tôi phải hứng chịu sự trả thù của cợt. Các cô gái cứ lần lượt thay nhau đi, đâu có kiếm tìm được đâu.

Biết không thể thuyết phục được dân làng. Phong van bác Rô:

- Bác Rô! Cháu nhờ bác đem Tuyết về làng và trình báo với công an giùm cháu.

Ông Rô gật đầu:

- Bác sẽ làm hết sức mình.

Tuyết phản đối:

- Không. Em ở lại tìm Hồng.

- Nguy hiểm và vất vả lắm. Tuyết, nghe lời anh về với dân làng đi.

- Không. Em không về được. Một ngày chưa tìm ra Hồng là em không thể về.

Phong thở dài:

- Thôi được.

Dân làng kéo nhau về sau khi để lại cho cả bọn lương thực đem theo. Duy hỏi Phong:

- Bây giờ chúng ta làm gì?

- Chia nhau đi tìm.

Duy bực dọc:

- Chia nhau đi tìm. Chia nhau đi tìm. Cậu không có một phương án nào khác sao?

- Chúng ta đang chờ sự hỗ trợ của công an.

- Sao cậu không báo cho công an sớm hơn.

- Dân làng sợ cọp trả thù nên ngăn cản mãi.

- Cậu mà cũng tin vào những điều huyền hoặc ấy sao?

Tuyết can ngăn:

- Các anh đừng cãi vã nữa. Chúng ta phải tìm cho ra Hồng biết đâu Hồng đi lạc, bị đói rồi ngất xỉu ở một nơi nào đó. Chúng ta hãy khẩn trương lên.

- Chúng ta hãy tiếp tục tìm đi.

Ba người lại chia nhau đi tìm Hồng. Tuyết vừa đi vừa nhìn từng gốc cây bụi cỏ xem có dấu tích gì của Hồng không.

Đến một căn chòi cao ẩn dưới gốc cây cổ thụ, Tuyết nhìn thấy một tia sáng lấp lánh dưới gốc cây. Cô vội vã nhặt lên rồi reo to:

- Anh Phong! Sợi dây chuyền này là của Hồng nè.

- Chắc là Hồng đã gặp nguy hiểm rồi, chúng ta phải làm sao đây?

- Mình tiếp tục tìm quanh đây xem có phát hiện được gì không?

- Đây là chiếc đồng hồ của Hồng nè.

- Đúng rồi. Mình theo lối này mà đi tìm đi.

Theo con đường nhỏ, hai người tiếp tục mò mẫm kiếm tìm. Bất thành linh Tuyết xây chân trượt xuống hố. Cô la to:

- Anh Phong!

Phong nhào đến ôm choàng lấy Tuyết kéo lại. Nhưng đã muộn. Cả hai rơi xuống một cái hố sâu. Tuyết lo sợ:

- Làm sao đây anh Phong?

- Tìm cách leo lên.

- Cái hố này rong rêu bám chặt, trơn quá, mình lại không có dây.

Phong đi vòng quanh hố chợt anh phát hiện ra một lối đi nhỏ vừa đủ một người đi:

- Tuyệt có lối đi nhưng....

Hiếu ý Phong, Tuyết vội nói:

- Có nguy hiểm mình vẫn phải đi. Bởi vì đó là con đường duy nhất mà.

Phong gật đầu:

- Anh đi trước, em theo sau. Bám sát lấy anh nghe.

Cả hai lần mò đi trong đường hầm đến một ngã rẽ trong hang núi, Phong nghe tiếng động lạ, hình như là tiếng ngân nga của một bài thánh kinh. Anh kéo Tuyết núp hờ vào một ngách trong hang núi.

Sau khi bài thánh kinh đã hết, ánh sáng bỗng bừng lên khắp nơi. Cả hai kinh hoàng nhìn cảnh tượng kinh dị trong hang. Phía trên tảng đá cao, có một con cạp vằn vện đứng oai nghi, há mõm hung ác. Nhìn thật kỹ, Phong nói khẽ vào tai Tuyết:

- Đừng sợ! Cạp nhồi bông.

Một cô gái bị trói vào cột, một người mặc da cạp nhảy, phóng như điệu cạp quanh cô gái. Những người phía dưới quỳ sụp xuống lạy. Cô gái khóc lóc van xin:

- Các người hãy thả tôi ra đi. Tôi van xin các người mà.

Những gương mặt lạnh lùng, những ánh mắt tàn nhẫn vẫn nhìn cô. Trước cái chết cô gái gào lên thảm thương:

- Tôi van xin các người, hãy tha cho chúng tôi đi. Hãy tỉnh ngộ lại đi. Đây không phải là cúng tế thần linh, mà là các người đang gây tội ác.

Mặc cho cô gái kêu gào, người mặc bộ da cạp vẫn thản nhiên đến bên bệ đá, giơ cao chiếc dao lên rồi từ từ hạ xuống.

- Đừng! Đừng mà!

Tuyết chợt tỉnh dậy gây ra tiếng động, Chơ Rốt dáo dác nhìn quanh. Ánh mắt sắc lạnh của hắn chạm phải người Phong như một luồng điện cực mạnh.

Phong kinh hoàng xốc Tuyết lên vai bỏ chạy.

- Bỏ em xuống đi anh Phong.

Biết Tuyết đã tỉnh hẳn, Phong đặt Tuyết xuống đất cùng nắm tay nhau chạy trốn.

Phía sau, đám thuộc hạ của Chơ Rốt đuổi theo sát. Chúng la to:

- Bắt nó! Đừng để nó chạy thoát.

Bước chân của Tuyết càng thêm hoảng loạn.

- Anh Phong! Chạy đi! Chạy về báo cho mọi người đi.

- Anh không thể bỏ em, Tuyết.

- Chạy đi. Nếu không chúng ta cùng chết vô ích.

Giữa lúc Phong chưa biết xử trí ra sao, thì Tuyết vấp rẫy cây té nhào:

- Anh Phong! Chạy đi!

Bọn thuộc hạ của Chơ Rốt chỉ còn cách anh và Tuyết mấy bước chân. Thấy Phong chần chừ, Tuyết gào lên:

- Chạy đi!

Tình thế bắt buộc Phong phải chạy nhanh để tìm cách cứu Tuyết. Một tên trói Tuyết rồi ra lệnh.

- Đuổi theo thằng đó.

Như có một sức mạnh thần kỳ nào phù trợ, Phong chạy ra ngoài thật nhanh thoát ra ngoài cửa hang đến bìa rừng.

Lúc ấy, toán thợ săn vừa trở tới, họ nhận ra Phong.

- Anh Phong! Anh làm gì chạy dữ vậy?

Phong thở hổn hển đáp:

- Tôi phát hiện ra hang cộp nơi các cô gái mất tích bị giết. Bọn chúng đuổi theo tôi. Tuyết còn ở trong.

Một người trong bọn sốt sắng:

- Chúng ta vào hang cứu người đi.

- Không được. Bọn chúng có súng. Chúng ta về báo công an hỗ trợ đi.

- Đúng đó. Chúng ta hãy quay về đi.

Đám thuộc hạ của Chơ Rốt thấy đông người không dám đuổi theo, vội vàng về báo cho Chơ Rốt biết.

- Thừa thủ lĩnh, thằng đó chạy thoát rồi, chỉ bắt được con nhỏ này thôi.

- Vô dụng!

Chơ Rốt gầm lên:

- Một lũ vô dụng. Chỉ có một con nhãi và một thằng tép riu mà bọn bây cũng để cho nó thoát.
- Thủ lĩnh tha tội. Vì lúc ấy có một toán thợ săn xuất hiện cứu hãn nên chúng tôi phải rút lui không dám kinh động.
- Hừ! Càng ngày càng thêm tồi tệ. Xem ra bọn bây không còn tác dụng nữa rồi.

Đám thuộc hạ của Chơ Rốt hoảng sợ nhìn nhau. Lời nói của Chơ Rốt như một bản án tử hình dành cho họ.

- Thủ lĩnh tha mạng.

Chơ Rốt xua tay:

- Bọn bây khỏi cần van xin nữa.

Cả bọn quỳ xuống lạy lia lịa:

- Xin thủ lĩnh tha mạng. Chúng tôi sẽ đoái công chuộc tội.
- E rằng tụi bay không còn thời gian để đoái công chuộc tội. Bọn cảnh sát sẽ đến đây tiêu diệt chúng ta sau khi thằng đó về đến làng. Thiếu sót của chúng bay là để cho đám người đó chạy thoát.
- Bây giờ chúng ta phải làm gì thưa thủ lĩnh?
- Đưa con bé đó vào đây.

Theo lời Chơ Rốt, Tuyết bị đẩy vào. Nhìn ánh mắt hung tợn của Chơ Rốt, Tuyết giật mình kinh hãi:

- Các ông định làm gì tôi?
- Hôm nay tao không có hứng thú giết người, bọn bây giữ nó lại làm con tin, bọn còn lại chia nhau tản mác mai phục, khi bọn chúng đến cứ ngỡ chúng ta đã bỏ đi sẽ xông vào, chúng ta sẽ tiêu diệt bọn chúng.

Nghe âm mưu của bọn chúng, Tuyết hoảng sợ:

- Các ông đừng gây tội ác nữa.
- Cô em! Nên biết điều một chút đi. Ngoan ngoãn đi. Chờ bọn ta chiến thắng, cô em sẽ là món quà mừng công cho đám thuộc hạ của ta.
- Tôi sẽ tố cáo các người.

Chơ Rốt cười ngạo nghễ:

- Mà còn cơ hội sao con nhãi?

Nói xong, hắn nhét chiếc giẻ vào miệng Tuyết rồi ra lệnh:

- Chỉ một thằng ở đây giữ nó. Còn tất cả theo đúng kế hoạch mà hành động.
- Tuân lệnh thủ lĩnh.

Bọn chúng kéo nhau đi mai phục. Tuyết hoang mang lo sợ lẫn mệt mỏi. Cô ngã đầu vào vách núi thiếp đi. Tên canh giữ Tuyết không biết nghĩ gì, nhìn Tuyết bỗng lắc đầu ngao ngán.

Lê Trung ngả người trên chiếc ghế sofa nhắm mắt tận hưởng cái cảm giác sảng khoái trong người. Sáng nay, “sếp” vừa ký cho anh một giấy phép bảy ngày sau khi đã phá xong vụ án một đường dây ma túy. Anh sẽ cùng Uyên Vân đi Nha Trang hít thở cái không khí nồng nồng của gió biển, sẽ cùng ngâm mình trong làn nước biển buổi ban mai. Và sau đó là những nụ hôn ngọt ngào của cô nàng làm phần thưởng cho anh sau chiến công.

Chuông điện thoại di động lúc nào cũng gắn chặt với anh reo vang. Anh thầm nghĩ:

“Cha nội nào quái ác nhằm lúc này mà gọi điện. Chắc là lại có “độ nhậu” nữa rồi.”

Lê Trung lắc đầu ngao ngán cho cái đám bạn của anh. Là một chiến sĩ an ninh ngoại tuyến anh luôn có những cuộc tiếp xúc với nhóm “xã hội đen” bên ngoài.

Uyên Vân thường hay làu nhàu:

- Không khéo rồi anh cũng hư như họ mất.

Lê Trung vuốt tóc người yêu, giải thích:

- Nhiệm vụ mà. Không lẫn lộn như thế làm sao mà phá án.

Mãi suy nghĩ anh quên cả bắt điện thoại. Nghe tiếng chuông reo dồn dập anh bỏ những hồi tưởng của mình trở về thực tại.

- Alô.

- Sao? Định không nghe điện thoại à?

Lê Trung giật nẩy mình đứng lên nghiêm chỉnh trong tư thế của một chiến sĩ.

- Báo cáo đại tá.

Bên kia đầu dây, một giọng cười hiền lành vang lên:

- Tôi không lấy cương vị thủ trưởng mà nói chuyện với cậu trong lúc này đâu. Cậu đang nghỉ phép à?

Giọng cười của sếp làm anh lo lắng:

- Có việc gì không thủ trưởng?

- Đáng lý ra thì tôi không dám làm phiền anh, nhưng...

- Thủ trưởng cứ nói... Em lúc nào cũng sẵn sàng làm nhiệm vụ.

- Tôi biết cậu lúc nào cũng năng nổ, nhiệt tình. Có một vụ án trong buôn làng Y, họ đang nhờ sự hỗ trợ của ta. Các chiến sĩ ở đây thì đã phân công cả. Bắt buộc tôi phải nghĩ đến cậu.

- Chừng nào lên đường, thưa thủ trưởng.

- Mười phút sau xe sẽ đến đón cậu.

- Ngay bây giờ à?

- Phải. Chúng ta không còn thời gian nữa. Cậu nhớ bằng mọi giá phải bảo vệ con tin, bắt cho được nhóm người đang ở trong hang.

- Thưa thủ trưởng... Tôi có thể biết được tình tiết vụ án không?

- Lên xe, người của ta sẽ trình bày cụ thể cho cậu biết. Cậu chuẩn bị đi.

- Rõ! Thưa thủ trưởng.

Lê Trung buông máy. Thế là đi toi chuyến du lịch, may là anh chưa điện cho Uyên Vân, nếu không thì mà dài cổ giải thích với cô nàng.

Anh không có thời gian để chuẩn bị. Quơ vội mấy bộ quần áo, đồ dùng cá nhân cho vào chiếc balô, anh đã sẵn sàng lên đường.

Tiếng kèn quen thuộc đã vang lên ngoài đầu ngõ. Anh chạy vội ra đường nhảy lên xe. Hai trinh sát quen thuộc nhìn anh mỉm cười:

- Rất hân hạnh được cộng tác với đội trưởng.

- Quỷ tha ma bắt các cậu.

Lê Trung lâu lâu trả lời Tuấn và Thuận. Họ là những chiến sĩ trẻ, xông xáo, nhiệt tình. Lê Trung tin rằng họ sẽ là những cánh tay đắc lực của anh.

- Thế nào? Vụ án ra sao?

Nghe Tuấn báo tình hình, Lê Trung cau mày:

- Như vậy là có hai cô gái bị bắt. Cấp trên lệnh cho chúng ta bằng mọi giá phải giải thoát nạn nhân, bắt sống bọn chúng. Các cậu phải hết sức thận trọng.

- Rõ!

- Phương án của chúng ta là phải bí mật đột nhập vào hang nắm rõ lực lượng của chúng bên ngoài, bên trong phối hợp hành động. Tôi sẽ chịu trách nhiệm vào hang, còn các cậu cùng công an địa phương sẽ ở bên ngoài hỗ trợ khi tôi ra hiệu bằng một phát súng.

- Rõ!

Xe chạy vào thôn. Ở nhà trưởng làng, mọi người đã tập hợp sẵn sàng. Bóng tối đã hiện về trong cánh rừng. Lê Trung triển khai kế hoạch cho mọi người nghe rồi ra lệnh:

- Chúng ta xuất phát.

Mọi người theo con đường nhỏ đi sâu vào trong rừng, từng nhóm... từng nhóm phân tán nhau tiến vào vây chặt hang núi.

Quá mệt mỏi, Hồng mơ màng chìm trong giấc ngủ. Đột nhiên, cô giật mình bởi tiếng gọi nhỏ vang lên.

- Hồng! Hồng ơi!

Trong bóng tối lơ mơ cô nhận ra Quốc đang lay gọi mình.

- Quốc! Anh Quốc phải không?

Quốc dùng ngón tay che miệng Hồng:

- Suyt! Nói nhỏ. Anh vào để giải cứu cho em đây.

- Làm sao ta rời khỏi nơi đây?

- Anh sẽ đưa em ra ngoài cửa hang, sau đó em chạy về làng.

- Có được không anh?

- Chúng ta phải liều thử xem. Đã hết cách rồi.

- Sao anh không cùng về với em?

- Không được. Anh là tội phạm, anh không thể về làng được.

- Chính quyền luôn khoan dung cho những người biết hối cải, quay về lẽ phải đường ngay.

- Nhưng anh không thể làm kẻ phản bội được. Anh đưa em ra ngoài rồi sẽ vào chịu tội với thủ lĩnh.

Hồng hốt hoảng:

- Hắn sẽ giết anh chết mất.

- Cái mạng của anh do người cứu. Bây giờ người có thể lấy lại bất cứ lúc nào. Em còn trẻ, tương lai còn dài, đừng bận tâm đến anh mà hãy trốn khỏi nơi đây, sau này đừng bao giờ đến đây nữa.

Hồng nghẹn ngào:

- Anh Quốc!

- Chúng ta không có thời gian nữa đâu Hồng. Anh cởi trói cho em xong rồi, mau theo anh rời khỏi nơi này.

Hồng cầm tay Quốc siết chặt:

- Anh Quốc! Bảo trọng...

Quốc lặng thinh, che giấu nỗi xúc cảm trong lòng. Lần đầu gặp Hồng, anh đã không kiềm chế được lòng mình trước cái ánh mắt như cười pha lẫn một chút tinh nghịch lẫn bướng bỉnh đó. Vì yêu Hồng, anh đã liều lĩnh giải thoát cho nàng.

Quốc lo ngại nhìn Hồng, cô đã gần kiệt sức bởi mấy ngày giam giữ. Anh vừa dìu Hồng, vừa bảo:

- Cố lên Hồng.

- Đứng lại!

Một tiếng quát thật to vang lên làm mạch máu cả hai gần như đông cứng:

- Màỵ định đưa nó đi đâu?

Chơ Rốt xuất hiện, nòng súng trong tay sẵn sàng nhả đạn. Quốc bối rối:

- Tôi đưa Hồng ra bờ suối tắm một lát, cô ấy đã không chịu nổi nữa rồi.

Chơ Rốt cười to:

- Màỵ gạt được ai chứ đâu có gạt được thằng Chơ Rốt này. Màỵ định đưa nó đi trốn phải không? Vì bọn đàn bà mà màỵ định phản bội lại tao à?

- Không, thưa thủ lĩnh.

- Đừng nói nhiều. Tao sẽ bắn nát tim nó rồi tới màỵ.

- Đừng! Đừng thủ lĩnh.

Quốc nói như van xin.

- Xê ra! Nếu không thì đừng trách.

- Thủ lĩnh!

Bóng đêm bỗng bừng sáng vì một ánh chớp màu vàng, khẩu súng khạc đạn. Quốc ôm lấy Hồng lăn tròn tránh đạn. Chơ Rốt vẫn tiếp tục bắn. Hồng hét

một tiếng chói lói rồi ngã nhào xuống đất.

- Hồng!

Hồng loạng choạng đứng lên ôm lấy bờ vai, viên đạn đã ghim vào vai máu tuôn ướt cả cánh tay.

Hồng nói gấp gáp:

- Anh Quốc! Chạy đi!

- Không. Anh không thể bỏ em được.

Quốc bồng Hồng lên, mặt nàng tái mét hai mắt nhắm nghiền. Mũi súng của Chơ Rốt vẫn hướng thẳng về hai người.

Quốc nhắm mắt chờ viên đạn của Chơ Rốt bắn thẳng vào mình.

- Đưa nó trở vào hang.

Quốc thở phào, cơ hội sống của anh và Hồng vẫn còn. Quốc đặt tay lên vai Hồng:

- Cần phải cầm máu cho Hồng gấp.

Quốc nhủ thầm rồi xé toang chiếc áo trên người mình quấn chặt vết thương cho Hồng.

- Mà y thương nó lắm à?

Quốc lặng thinh không trả lời Chơ Rốt. Chơ Rốt giận dữ gầm lên:

- Mà y định đưa nó trốn thoát phải không?

- Thủ lĩnh hiểu lầm rồi.

- Hiểu lầm à?

Chơ Rốt gầm gừ. Quốc vội giải thích:

- Thủ lĩnh giao nó cho em, nhưng mấy ngày nay người nó hôi hám quá, nên em định đem nó ra suối tắm rửa, chỉ có vậy thôi mà.

Chơ Rốt hoài nghi:

- Có thật không?

- Em đâu dám nói dối thủ lĩnh.

Chơ Rốt suy nghĩ một lúc:

- Tạm thời tao tin chú mày. Chú mày có biết trong đám thuộc hạ người mà tao tin cậy nhất là chú mày...

- Thủ lĩnh! Em đâu dám phụ lòng ưu ái của thủ lĩnh.

Chơ Rốt đưa tay chỉ vào Hồng:

- Nếu mày thích nó, tao cũng không hẹp hòi gì, nhưng chú mày nhớ phản bội tao thì chỉ có một con đường chết mà thôi.

Quốc lẩm lét:

- Thủ lĩnh! Em không dám đâu.

Chơ Rốt ra ngoài cửa động quát to:

- Tư Thông đâu?

Một gã áo đen chạy vào:

- Thủ lĩnh gọi thuộc hạ.

- Mày hãy ở đây phụ thằng Quốc canh giữ con này. Thế nào bọn công an cũng mò lên đây. Sa vào tay bọn nó, chúng bay chỉ còn nước ôm bản án chung thân trong trại cải tạo mà thôi.

Chơ Rốt nói xong, quay lưng bỏ đi. Gã áo đen có cái tên là Tư thông lẩm li đi ra ngoài cửa hang canh giữ. Quốc nhìn Hồng, lắc đầu tuyệt vọng. Hồng hiểu được cái nhìn của anh. Cô cũng đang cực tuyệt vọng. Cô ôm vai kêu lên đau đớn.

Máu từ vết thương túa ra thấm qua hết chiếc áo của Quốc. Hơi thở của cô như yếu ớt hắt đi rồi ngất lịm.

Quốc kinh hoàng lay gọi:

- Hồng! Em tỉnh lại đi Hồng.

Hồng như thấy mình chơi vơi vào một khoảng hư không nào đó. Hồn cô bay về một khoảng trời mênh mông, bốn bề đồng lúa vàng rực vây quanh. Và mẹ, mẹ cô với tấm lưng gầy cằn cù, lấm lũi thân cò nuôi cô thành tài.

Trong cơn mê cô thầm thì:

- Mẹ! Con đã về bên mẹ rồi đây.

Theo sự mô tả tỉ mỉ của Phong và được bóng đêm dày đặc đồng tình che chở, Lê Trung bò đến gần cửa hang mà không bị phát giác.

Bằng một thế võ bí hiểm, anh hạ gục tên gác cửa không mấy khó khăn. Kéo hẳn vào một gốc cây, anh vội thay bộ đồ đen cùng chiếc khăn trùm đầu của hẳn rồi cầm lấy cây súng đứng gác trước cửa hang.

Chờ một lúc khá lâu, anh thấy từ trong hang một bóng đen đi ra. Anh vội ngồi bệt xuống đất ôm bụng rên.

- Mày đau bụng hả Long?

Lê Trung mừng thầm trong lòng:

- Thì ra gã khi nãy tên Long.

Lê Trung giả bộ rên rỉ. Anh nói như đứt quãng:

- Tao đau bụng quá.

- Sao mày không kêu tao thế?

- Tao sợ công an đến nên không dám vào sợ không ai báo động.

- Thôi, mày vào đi.

Lê Trung ôm bụng lom khom đi vào hang. Từng bước... từng bước anh bước vào hang ổ của địch.

- Ê!

Tim Lê Trung như muốn ngừng đập. Hẳn phát hiện ra anh chẳng? Lê Trung cố bình tĩnh anh nắm chặt khẩu súng trong áo sẵn sàng chiến đấu.

- Gì vậy?

- Chai rượu thuốc tao để trong hộp tủ mày uống vào một chút là hết ngay.

Lê Trung thở phào nhẹ nhõm:

- Biết rồi!

Từng phút một trôi qua, Lê Trung lần mò vách đá đi sâu vào trong hang một cách thận trọng và cảnh giác...

Ở ngoài cửa hang, Phong và Duy sốt ruột lo lắng. Cả hai bàn bạc với nhau.

- Mình đi theo bờ suối đột nhập vào hang xem xét tình hình, có thể giúp đỡ gì anh Lê Trung không?

Nghe Phong nói, Duy gật gù:

- Phải đó. Mình cứ chờ mãi ở ngoài đây cũng không phải là cách đâu.

Cả hai cùng tiến vào cửa hang theo con đường đi ở bờ suối. Trong bóng tối, cả hai như thẳng mù chệch choạng bước đi. Phong không dám pha đèn pin vì sợ bị phát hiện. Lá khô dưới chân sột soạt như tổ cáo những bước đi của hai người, sự căng thẳng làm mồ hôi vã ra như tắm.

Bỗng Phong nhìn xuống phát hiện ánh sáng tỏa ra từ một cái hang. Anh nói nhỏ vào tai Duy:

- Chú ý đã đến hang rồi.

Trong bóng đêm, cả hai lần theo vách núi tiến tới, chốc chốc phải dừng lại

nghe ngóng những tiếng động của những cành cây khô gãy.

Phong nhận ra Chơ Rốt, kẻ đã giết cô gái tế cộp trong hang cùng đám thuộc hạ đang vây quanh một cô gái mê man nằm dưới đất, cánh tay phải đầy máu.

Phong rí tai Duy:

- Hồng bị thương rồi. Làm sao cứu Hồng đây?

Duy im lặng. Bởi hiện tại anh chưa tìm ra cách gì. Từng phút một trôi qua... Bất chợt Duy nghe ngọ nguậy trong bóng tối. Từ ánh sáng trong hang hắt ra, Duy nhìn thấy một con rắn dài đang cuộn tròn siết chặt chân anh.

Duy run rẩy hét to:

- Phong! Cứu tôi với.

Tiếng la của Duy đã tố cáo hai người. Lập tức những nòng súng lạnh ngắt chĩa thẳng vào hai người.

- Giơ tay lên!

Ngay lúc ấy, một bóng đen xuất hiện và viên đạn bắn ra khỏi nòng. Một ánh chớp lóe lên, viên đạn bay qua bàn chân Duy rất rọt.

Duy giơ cao hai tay lên và đưa mắt nhìn con rắn. Nó vẫn nằm cuộn tròn dưới chân nhưng cái đầu đã bị bắn nát bét.

Hành động đầu tiên của Duy là nhảy người ra khỏi con rắn. Giọng Lê Trung vang lên anh cố kéo dài thời gian sau khi đã nổ súng ra hiệu cho lực lượng bên ngoài vào hỗ trợ.

- Đứng im! Các anh đã bị bao vây. Buông súng xuống, đầu hàng đi.

Sự việc chỉ xảy ra trong nháy mắt, Phong và Duy đã thoát ra sự nguy hiểm. Anh nghe lệnh của Lê Trung.

- Thụt lùi lại ra ngoài cửa hang, bình tĩnh có chúng tôi bảo vệ.

Phong và Duy thụt lùi ra ngoài. Hai nòng súng chĩa thẳng vào hai người bóp cò.

- Đứng! Đứng!

Hai tiếng nổ vang lên. Phong và Duy nhắm mắt chờ cái chết đến với mình, bởi hai người biết rằng một mình Lê Trung không thể bảo vệ nổi cả hai người.

Bốp! Bốp!

Hai khẩu súng rơi xuống đất. Hai gã áo đen ôm cánh tay rú lên.

Một cú bắn tuyệt đẹp, Lê Trung cùng một lúc dùng hai tay bắn hai khẩu súng trúng chính xác mục tiêu.

Chơ Rốt gầm vang:

- Bọn khốn nạn! Hãy ra đây, đừng núp trong bóng tối mà giở trò nữa.

Giọng Lê Trung vẫn vang lên chiêu dụ kéo dài thời gian bởi anh có lợi thế đang ở trong bóng tối, kẻ địch ngoài sáng. Lực lượng yếu, bọn chúng đông người, anh chỉ có một, phải dùng kế nghi binh.

- Đầu hàng đi! Các anh đã bị chúng tôi bao vây, chỉ cần một chút kháng cự đạn sẽ ghim vào đầu các anh.

Chơ Rốt hoang mang thầm nghĩ:

- Tình thế bất lợi cho mình. Không biết bọn chúng có bao nhiêu người?

Lúc đó, lực lượng bên ngoài đã vào hỗ trợ. Các nòng súng lên nòng kêu sắc lạnh.

Tất cả những người trong hang đều đi ra ngoài, Duy vội chạy đến bên Hồng, cô ngất xỉu nhưng máu không còn chảy nữa. Duy lấy con dao nhỏ cắt một cánh tay áo dẫm máu của cô.

Vai cô bị trúng một mảnh đạn, tuy xương không gãy nhưng mất máu khá nhiều. Duy lo lắng:

- Trong tình trạng này, làm sao cấp cứu cho Hồng đây.

Duy bế Hồng lên, hy vọng duy nhất là thoát khỏi nơi đây để săn sóc vết thương cho cô.

Bên ngoài tiếng súng nổ vang lên, nhiều tiếng kêu thảm thiết vang lên, bọn áo đen ngã gục.

Lúc Duy bế Hồng ra đến cửa hang thì cũng là lúc Chơ Rốt, Tư Thông và Quốc thụt vào.

Chơ Rốt quát vang:

- Ta ra lệnh cho các người ngoài kia bỏ súng xuống. Nếu không ta bắn nát sọ hai đứa này.

Tiếng Lê Trung vang lên một mệnh lệnh:

- Bảo vệ nạn nhân!

Chơ Rớt cười vang:

- Bọn bây ở ngoài làm sao mà bảo vệ nó trong hang được. Hôm nay bọn nó phải chết!

Lê Trung la to:

- Chơ Rớt. Đừng làm bây nghe. Có thể thương lượng mà.

- Thương lượng như thế nào?

- Chúng tôi sẽ để các anh tự do ra ngoài nếu các anh thả hai người đó.

Thấy Chơ Rớt lưỡng lự, Tư Thông la to:

- Thủ lĩnh. Đừng tin bọn nó. Bên kia hang còn có một con tin, thủ lĩnh hãy khống chế nó mà bảo vệ mình. Ở đây chúng tôi lo.

Chơ Rớt nhìn Tư Thông gật đầu. Lúc thập tử nhất sinh mới biết lòng trung thành của thuộc hạ, Chơ Rớt nhìn Quốc lo ngại. Quốc hiểu được cái nhìn ấy, vội nói:

- Thủ lĩnh yên tâm. Chúng tôi sẽ bảo vệ thủ lĩnh đến hơi thở cuối cùng.

Không trả lời Quốc, lần vào hang kể bên. Tư Thông buộc Duy phải để Hồng xuống đất, hăn ra lệnh cho Quốc:

- Trói nó lại.

Sợ Tư Thông nghi ngờ sẽ khử ngay Quốc vội trói Duy lại theo lệnh hăn. Tư Thông dùng sợi dây quấn quanh cổ Hồng rồi ra lệnh:

- Tất cả bỏ súng xuống, nếu không tao siết cổ nó.

Lê Trung đã tiến đến cửa hang, anh thận trọng nép người vào mỏm đá, căng mắt chờ Tư Thông sơ hở để hành động.

Bất ngờ Quốc đứng sau lưng đá cây súng văng khỏi tay Tư Thông. Tư Thông sửng sờ:

- Quốc! Mày phản bội à?

Tiếng nói chưa dứt thì một tiếng nổ vang lên. Tư Thông nẩy người lên, rồi gục xuống, mắt vẫn còn mở to kinh ngạc.

Nòng súng của Lê Trung chĩa vào Quốc:

- Bỏ súng xuống đầu hàng đi!

Quốc quay ngược cây súng chĩa vào đầu mình. Anh nhìn Hồng mỉm cười, ước nguyện cuối cùng của anh là cứu được Hồng, anh đã phản bội tổ chức phải tự xử thôi.

Ngón tay anh chưa kịp đưa lên cò thì một tiếng nổ vang lên. Quốc ôm tay đau đớn cây súng văng xuống đất.

Lê Trung cùng các chiến sĩ ập vào hang. Quốc gào lên:

- Tại sao các người không để cho tôi chết?

Lê Trung nghiêm nghị bảo:

- Chết đâu phải là cách đâu. Anh có thể hối cải về với người thân để làm lại cuộc đời mà.

- Tôi có thể sao?

- Chính sách khoan hồng luôn dành cho những người thành tâm hối cải.

Quốc ôm đầu:

- Hãy cứu tôi! Hãy cứu tôi!

- Anh yên tâm theo chúng tôi về đi.

Rồi anh ra lệnh cho các chiến sĩ công an địa phương.

- Các anh hãy đưa hai người đi cấp cứu. Số còn lại ở đây cùng chúng tôi đi cứu một cô gái nữa.

- Vâng.

Hồng và Quốc được đưa đi cấp cứu, Phong lo lắng hỏi Lê Trung:

- Liệu tên Chơ Rốt có làm hại gì Tuyết không?

- Tạm thời thì chưa. Chơ Rốt còn phải lợi dụng Tuyết để làm con tin bảo vệ mình. Anh yên tâm đi.

- Có khi nào hãn liệu lĩnh không?

- Kinh nghiệm với bọn tội phạm cho tôi thấy rằng không. Chúng vẫn là kẻ tham sống sợ chết. Bọn chúng phải chừa cho mình một lối thoát chứ.

- Chúng ta phải làm cách nào để cứu Tuyết.

- Bọn tội phạm lúc nào cũng liều lĩnh ngoan cố. Nhưng lúc nào cũng thất bại trước sự ngoan cường, gan dạ và thông minh của ta. Tôi tin rằng chúng ta sẽ diệt được bọn chúng, giải thoát cho nạn nhân.

Phong nhìn Lê Trung đồng ý nói. Anh thật sự kính phục trước nghĩa cử của người chiến sĩ công an, vì bảo vệ cho dân mà quên đi bao nguy hiểm cho bản thân mình.

Tin tưởng, anh chỉ còn biết tin tưởng mà chờ đợi tài năng xuất chúng của các anh để giải thoát cho Tuyết.

- Tuyết! Ráng chờ nghe.

Ước gì anh có được phép thuật “nhập khẩu truyền âm”, để nói với Tuyết bao điều.

* * *

Tuyết tỉnh lại bởi nhiều tiếng súng nổ vang lên. Cô mừng thầm:

- Người của ta vào đây (??) rờng không?

Tuyết cười mĩa:

- Mọi sinh vật trên cõi đời này đều muốn sống cả.

- Vậy mà hãy bảo bọn ngoài kia buông súng xuống, đầu hàng tao đi.

- Người đầu hàng chính là ông.

Bốp...

Một dòng máu rỉ ra từ khóe miệng của Tuyết. Chơ Rốt gầm lên:

- Con cháu của thần linh, chúa tể muôn loài không thể đầu hàng được.

- Cọp chẳng qua chỉ là một loài mãnh thú. Nó phải chịu sự thuần hóa của con người.

Bốp. Một cái tát tay nữa giáng xuống gương mặt xinh đẹp của Tuyết.

- Hồn láo! Không được xúc phạm đến thần linh.

- Ông đã mù quáng gây nhiều tội ác. Biết bao cô gái phải chết vì hành động ngu xuẩn của ông.

- Mà muốn chết hả?

Chơ Rốt kê súng vào đầu Tuyết. Trong lúc này Tuyết như quên hẳn cái chết đang kề bên. Cô cười ngạo nghễ:

- Ông không dám bắn chết tôi đâu.

- Con nhãi kia! Bộ mà tưởng ông của mà không dám giết mà sao? Biết bao nhiêu mạng người đã gục ngã với bàn tay sắc bén như móng vuốt của cọp này! Mà chỉ là con kiến dưới chân tao.

- Nhưng lần này tôi biết là ông sẽ run tay.

- Mà thách thức tao đó à?

- Không. Nhưng tôi biết là ông thừa thông minh để biết rằng sau cái chết của tôi là một bản án tử hình cho ông.

- Không. Tao không bao giờ chết cả. Mà đừng hù dọa tao.

(??)

- Lê Trung! Anh có sao không?

- Không sao. Chỉ nghe đạn sọt qua tai thôi.

Tuân lo lắng:

- Chúng ta phải làm sao đây hả anh Trung? Mình cần điện về xin chi viện thêm không?

- Không. Trong hang chỉ còn một mình hăn. Mình làm sao tiếp cận, không chế hăn để giải thoát con tin. Lực lượng đông quá, có thể làm hăn liều lĩnh gây hậu quả đáng tiếc.

Thuận trêu Trung:

- Hồi nãy anh giả ma giống ghê.

Lê Trung mỉm cười:

- Giả ma không phải cách. Chỉ là tạm thời giúp cô gái thoát khỏi trận đòn thôi.

Phong đau đớn:

- Tôi sẽ vào chịu đòn thay cho cô ấy.

Lê Trung vỗ vai Phong:

- Bình tĩnh. Hồi nãy nếu tôi không kịp giữ lại giờ này sự việc càng rối thêm.

- Tôi thật sự không chịu nổi cảnh Tuyết bị hành hạ.

Lê Trung nhìn anh thông cảm:

- Nếu căng thẳng quá, anh có thể về đợi chúng tôi.

- Không. Tôi không thể về được.

- Nếu vậy anh phải tuân theo kỷ luật chấp hành tốt mệnh lệnh của chúng tôi để tránh hậu quả đáng tiếc.

- Vâng.

- Bây giờ tất cả mọi người hãy nghỉ ngơi, tôi sẽ canh chừng hăn. Chỉ cần hăn sơ hở một chút tôi sẽ hành động ngay.

Phong miễn cưỡng phải làm theo lệnh của Lê Trung. Anh cùng Tuân và Thuận ngồi dựa mình vào vách đá nghỉ lấy sức sau một đêm thức trắng.

Vết thương của Hồng nhiễm trùng, sưng tấy lên. Các bác sĩ đã tiến hành phẫu thuật lấy đầu đạn trên vai Hồng ra. Hồng vẫn còn sốt mê man. Cô được các bác sĩ tận tình cứu chữa.

Về phía Quốc, vết thương chỉ lướt qua phần mềm trên bả vai anh được băng bó cẩn thận. Các chiến sĩ công an chuẩn bị đưa anh về đồn hỏi cung. Quốc cố nài nỉ:

- Các anh cho tôi được vào thăm Hồng, rồi tôi sẽ theo các anh ngay.

Hai chiến sĩ trinh sát đưa mắt nhìn nhau hội ý rồi khẽ gật đầu:

- Anh có mười phút tự do. Tranh thủ lên nhanh nhé.

- Cám ơn các anh.

Quốc được đưa vào phòng bệnh của Hồng. Nhìn Hồng mê man, trên tay còn gắn dây chuyền dịch. Từng giọt... từng giọt thấm dần vào cơ thể cô như xoa dịu bớt đi cơn nóng sốt trong người. Quốc nghe thương cảm trong lòng.

Thời gian quen biết, gần nhau quá gần gũi mà sao lòng như đã gắn chặt từ bao giờ.

- Hồng! Hồng!

Quốc tha thiết gọi, Hồng vẫn nhắm nghiền đôi mắt như không cảm nhận được tình anh. Quốc nghe đau nhói trong lòng.

- Thời gian đã hết. Xin mời anh về cơ quan chúng tôi để hỗ trợ điều tra.

Tiếng nói nghiêm nghị của một chiến sĩ vang lên. Quốc gật đầu:

- Tôi sẵn sàng.

Rồi anh nhìn sang Hồng lưu luyến:

- Hồng! Anh đi nghe. Cố mà tỉnh lại nghe Hồng.

Quốc theo hai chiến sĩ về đồn công an. Người cán bộ điều tra đưa anh về phòng hỏi cung chấp vấn.

- Anh thấy sức khỏe trong người như thế nào?

- Rất ổn, thưa cán bộ.

- Anh có thể trả lời những câu hỏi của chúng tôi không?

- Cán bộ cứ hỏi. Tôi đã chuẩn bị tinh thần.

- Anh tên gì?

- Tôi tên Quốc.

- Cả họ lẫn tên.
- Nguyễn Kiên Quốc.
- Anh bao nhiêu tuổi?
- Hai mươi tám.
- Quê quán?
- Phường tư, quận nhất, thành phố...
- Gia đình anh có bao nhiêu người? Cha mẹ anh ở đâu?
- Thừa cán bộ, gia đình tôi chỉ có hai anh em và một mẹ già. Tôi có người anh đã có gia đình.
- Anh đã có vợ con chưa?
- Dạ chưa.
- Tại sao anh lại tham gia vào tổ chức của Chơ Rốt?

Quốc thoáng ngập ngừng:

- Thừa cán bộ, tôi... tôi không tham gia...

Anh cán bộ nhìn Quốc nghiêm nghị bảo:

- Anh hãy thành khẩn mà trả lời câu hỏi của chúng tôi.
- Vâng.
- Tổ chức của Chơ Rốt có bao nhiêu người?
- Thừa cán bộ, chỉ có mười người.
- Anh giữ nhiệm vụ gì trong tổ chức?
- Thừa cán bộ, tôi không có nhiệm vụ gì cả. Hằng ngày tôi chỉ ở trong hang lo thức ăn cho Chơ Rốt.
- Anh tham gia tổ chức này được bao lâu?
- Tôi không tham gia, thừa cán bộ. Tôi bị bắt buộc.
- Cứ cho là thế. Như vậy anh ở trong hang ấy được bao lâu rồi?
- Hơn hai năm rồi.
- Tại sao lại vào trong ấy?

Một thoáng suy tư hiện lên trong mắt Quốc. Như một khúc quay chậm, ngày ấy hiện về.

Anh cán bộ điều tra ngừng bút, anh lặng người đi theo câu chuyện của Quốc. Tấm màn bí mật về “Cô gái cười cợt” dần dần được hiện lên.

Rừng về đêm âm u, bóng tối dày đặc. Quốc cùng một toán người mang hàng vừa vượt biên giới vào Việt Nam băng rừng đến điểm hẹn.

Một người trong nhóm dặn dò:

- Tụi bay cẩn thận nhen, nếu gặp bọn kiểm lâm hay công an biên phòng thì phân tán ra để đến điểm hẹn, ông chủ sẽ cho người đón. Lúc này bọn chống buôn lậu nó quần dữ lắm. Lọt vào tay bọn nó với lượng ma túy trong người thì có nước lãnh án tử hình.

Thì ra nhóm người đang cắt rừng đi đêm là nhóm buôn lậu. Họ đang vận chuyển ma túy, một chất độc hại về thành phố tiêu thụ.

- Nghỉ một chút đi đại ca.

Quốc lau nhàu, chừng như một người là trưởng nhóm lên tiếng.

- Ráng lên đi. Ở giữa rừng nguy hiểm lắm, không sa vào tay công an cũng sẽ làm mồi cho thú dữ.

Quốc rùng mình:

- Như vậy nguy hiểm quá, đại ca ơi. Xong việc này, em xin ông chủ một số vốn về gác kiếm cưới vợ làm ăn cho rồi.

- Mà ý tưởng ông chủ sẽ dễ dàng để yên cho mà thực hiện giấc mơ ấy lắm sao?

Quốc ngạc nhiên:

- Sao vậy? Ông chủ đã hứa với em.

Tên trưởng toán cười nhạt:

- Chú mày ngây thơ lắm. Đã leo lên lưng cọp thì phải ngồi trên lưng, chú mày đã gia nhập tổ chức thì phải sống chết với tổ chức. Có ý định rời bỏ tổ chức, làm lộ bí mật của tổ chức lập tức sẽ bị xử ngay.

Quốc le lưỡi:

- Vậy mình phải làm sao hả đại ca?

- Còn biết phải làm sao hơn là cùng sống chết với tổ chức.

- Em còn một mẹ già, em chỉ muốn kiếm chút ít tiền về cưới vợ nuôi dưỡng mẹ già thôi.

- Chú mày đã nghiệm chưa?

Quốc lắc đầu:

- Chưa. Em chỉ mới gia nhập và đi chuyển đầu tiên này.

- Vĩnh viễn chú mày phải gắn chặt với tổ chức để bảo đảm sanh mạng của mày và sự bình yên của bà già mày.

Quốc hoang mang:

- Đây là một tổ chức phạm pháp, mình phải rời bỏ nó ngay, nếu không thì hậu quả sẽ vô cùng khốc liệt. Mẹ mình làm sao mà sống nổi nếu không có mình.

Quốc lại tự trách mình:

- Chỉ một phút ham vui nông nổi mà sa bẫy hồi hận không kịp.

Quốc buồn bã nhớ lại một đêm nọ cùng bạn bè vào một vũ trường. Sau khi nhảy nhót, chè chén say sưa, cao hứng, bọn chúng lôi anh vào sòng bạc. Đã thua trắng tay còn thiếu một số tiền với bọn cho vay nặng lãi. Rốt cuộc phải nhận lời đi vận chuyển hàng để trừ nợ. Bây giờ, phiêu lưu giữa rừng già, tánh mạng nguy hiểm.

- Tất cả đứng im.

Tiếng quát sắc lạnh vang lên giữa rừng đêm làm cả bọn sửng sốt.

- Công an! Chạy!

Ánh chớp lóe sáng những tiếng nổ chát chúa vang lên. Quốc cảm cổ chạy vào rừng mặc cho bao nguy hiểm vây quanh.

Quốc cứ chạy, chạy mãi, đầu va vào gốc cây rướm máu mà vẫn không thấy đau. Cho đến khi anh mệt lả, đứng ôm gốc cây thở hổn hển.

Chung quanh im lặng. Quốc mừng thầm vì mình đã chạy ra khỏi vòng phục kích. Nhưng anh đã vội mừng vì trong rừng đêm im ắng bỗng vang lên tiếng gầm rú man dại của chúa sơn lâm.

- Chết rồi! Cọp. Làm sao bây giờ? Nó đánh hơi người rất thính. Nó sẽ phát hiện ra mình. Mình sẽ chết mất.

Anh cứ chạy, chạy mãi mà không định được phương hướng. Càng chạy, tiếng gầm rú lại càng gần.

Quốc sửng sờ nhìn hai đốm sáng lóe lên trong đêm. Anh như nghe rõ tiếng nghiền răng kin kít của loài hổ dữ.

Người Quốc run lên bần bật. Anh không còn sức lực để chạy nữa. Anh nhắm mắt lại chờ cái chết đến với mình.

- Mẹ! Mẹ ơi! Con không về được nữa rồi.

Giữa lúc thân thể anh sắp nằm trong móng vuốt của cạp thì...

- Phập!

Một tiếng động lạnh lùng vang lên. Cạp gầm lên đau đớn vì một mũi tên đá cắm sâu vào đôi mắt.

- Phập!

Thêm một mũi tên nữa cắm sâu vào lồng ngực cạp, máu tuôn như xối. Cạp lăn lộn, gầm rú, giãy giụa... Cây cối rạp xuống cả một vùng.

Tàn hơi, cạp nằm im bất động. Quốc như người từ cõi chết trở về. Anh bàng hoàng, chơi vơi như người trong cõi mộng.

- Ân nhân! Ân nhân! Xin lộ diện cho kẻ này được đáp tạ.

(??) thầm nghĩ: Cũng đành phó mặc cho số trời. Không theo Chơ Rốt thì chẳng tìm được lối ra. Còn ở đây thì cũng chỉ làm mồi cho cạp.

Chơ Rốt dẫn Quốc đi lòng vòng qua các gốc cây đến bên một bờ suối rồi vào hang động. Tên thuộc hạ đứng gác nhận ra Chơ Rốt cúi đầu chào:

- Thủ lĩnh!

- Trong hang có xảy ra chuyện gì không?

- Dạ không, thưa thủ lĩnh.

- Tốt.

Tên thuộc hạ đưa mắt nhìn Quốc như ngẫm hỏi. Hiểu ý hẩn, Chơ Rốt giới thiệu:

- Đây là Quốc, người sắp ra nhập tổ chức của chúng ta.

Quốc chào hẩn:

- Từ đây về sau xin được chỉ dạy.

Tên thuộc hạ ậm ừ:

- Có gì đâu. Người nhà cả mà.

Chơ Rốt ra lệnh cho Quốc.

- Theo ta!

Quốc theo Chơ Rốt vào trong hang. Trong hang, ngọn đuốc sáng soi rõ chiếc bàn thờ, có cái đầu cạp nằm trên.

- Quỳ xuống, tuyên thệ đi.

Chơ Rốt ra lệnh, Quốc ngơ ngác hỏi:

(??)

- Đây là bàn thờ tổ. Người nào muốn gia nhập tổ chức phải tuyên thệ tuyệt đối trung thành. Nếu không móng vuốt của cọp sẽ bóp nát thân thể. Chú mày hãy tuyên thệ thần linh phò trợ ban cho sức mạnh.

Quốc quỳ xuống trước bàn thờ:

- Xin thề.

- Tốt lắm. Bây giờ ngươi hãy vào trong ngủ một giấc lấy sức đi. Ngày mai ta sẽ cho người tiêu thụ số hàng này để đổi lấy rất nhiều lương thực đồ dùng.

Chơ Rốt quý mến Quốc hơn hẳn đám thuộc hạ của hắn làm nhiều người ganh tỵ.

Quốc lặng lẽ sống trong hang, lòng anh không có định hướng gì. Nhớ nhà, nhớ mẹ, nhưng biết rằng không thể về thăm. Chắc mẹ anh đau khổ vì sự mất tích của mình.

(??)

- Vào xem tế thần đi.

Tư Thông kéo tay Quốc. Quốc ngơ ngác hỏi:

- Tế thần gì?

- Chú mày mới vào nên chưa biết. Hằng năm, vào ngày này đều có tổ chức tế thần để thần phò trợ cho chúng ta.

- Vậy à?

- Trong lúc tế thần, nhất nhất mọi chuyện chú mày nên im lặng đừng hỏi lời thôi nhé.

- Tôi biết rồi!

Khung cảnh trong hang làm Quốc kinh hoàng thụt lùi mấy bước. Chơ Rốt đầu đội khăn đỏ, mặc bộ đồ da cọp, một cô gái bị trói dưới chân bàn thờ.

Chơ Rốt quỳ xuống khấn vái xong rồi quay lại ra lệnh:

- Tất cả hãy về chỗ ở của mình. Riêng Quốc ở lại.

Bao ánh mắt lo ngại nhìn về phía Quốc. Tất cả đều im lặng rút lui ra ngoài. Sống lưng Quốc lạnh toát, toàn thân anh sồn gai ốc khi nghĩ rằng anh sẽ bị hành hình như cô gái kia.

- Chú mày thắc mắc lắm phải không?

Thái độ của Chơ Rốt làm Quốc yên tâm.

- Xin thủ lĩnh tha tội.

Chơ Rớt bỗng dăm chiêu:

- Ta không hiểu vì sao ta có thể dễ dàng tha thứ cho chú mày như thế. Có lẽ là vì... hoàn cảnh của ta và chú mày quá giống nhau, ta cũng có một mẹ già ở dưới buôn, mười mấy năm chưa về viếng thăm.

- Sao thủ lĩnh không lên về thăm?

- Có mấy lần định về, nhưng lần nào xuống buôn cũng bị công an truy đuổi. Nhưng cũng nhờ hồn phách tinh anh của cạp phò hộ, lần nào cũng gặp may mắn.

- Thần linh mà thủ lĩnh bảo là chiếc đầu cạp này à?

- Phải. Câu chuyện huyền bí ấy đã xảy ra mười mấy năm rồi. Mười mấy năm như giấc mộng cuộc đời ta.

Tiếng Chơ Rớt ngậm ngùi kể lại quá khứ của mình:

- Hồi ấy, vì ngộ sát người yêu, ta phải trốn chui trốn nhủi trong rừng. Lúc ấy có hai anh em nọ đi lạc vào trong rừng, cô em bị cạp vồ xé xác. Người anh cùng bác thợ săn dùng thuốc mê vào hang giết cạp moi tim tế mộ. Lúc đó ta ở bên ngoài chứng kiến cảnh tượng đó. Sau khi họ bỏ đi, ta mới lên vào khăn vái cắt đầu cạp về thờ.

- Sự việc là vậy. Nhưng sao phải giết một cô gái để cúng tế?

- Ta từng nằm mộng thấy hồn ma của cạp về trên lưng cõng cô gái. Cô ta nói rằng mỗi năm phải cúng cho vong cô ta và cạp bằng máu và trái tim của một cô gái. Nếu không, cạp và cô gái không phù trợ mà còn tạo nhiều nạn kiếp.

- Hoang tưởng!

Quốc kêu lên rồi vụt nín lặng. Chơ Rớt chẳng những không giận mà còn gật đầu:

- Ta cũng nghĩ vậy, nhưng ta đã lầm. Nếu không cúng tế cho cạp và cô gái như đòi hỏi thì cánh rừng này đã bị tiêu diệt từ lâu và ta đương nhiên là không thoát khỏi tử thần.

Quốc hoang mang không biết đâu là thật đâu là giả.

- Như thế thì anh tin và cho đó là sự thật à?

Tiếng nói của người điều tra đưa Quốc về thực tại.

- Ban đầu tôi không tin, nhưng sau đó thấy Chơ Rốt thoát chết trong đường tơ kẽ tóc, trong việc săn bắn, tôi cũng tin rằng hồn cọp vẫn đã theo bảo vệ hăn. Có lần Chơ Rốt bị cọp vồ tưởng đầu hăn phải nát xương dưới nanh vuốt của cọp, bỗng một trận cuồng phong cuốn tung bụi cát vào mặt cọp, nó phải buông Chơ Rốt và dụi mắt. Chơ Rốt thoát chết trong gang tấc. Vì thế, nên...

- Nên mỗi năm Chơ Rốt đều bắt về một cô gái vô tội để cúng tế phải không?

- Vâng.

- Còn về việc cô gái cười cọp đi trong những đêm trăng sáng là như thế nào?

- Chơ Rốt rất có tài, hăn ta tạo ra một hình nộm giống cô gái cười cọp rồi treo dây kéo từ chân núi xuống rừng, xong lại kéo về hang. Dân chúng bị ám ảnh bởi cái chết của cô gái năm xưa nên rất tin tưởng. Chơ Rốt lợi dụng sự sợ hãi đó để bắt cóc các cô gái và dùng phía cùng chân núi làm lễ tế vong linh cho cọp.

- Hăn ta gây tội ác như thế mà không gặp phải sự kháng cự chống đối nào của dân làng sao?

- Dân làng còn bị mê tín rất nhiều, ai cũng cho rằng việc cúng tế như vậy đem lại sự bình yên nên ai cũng phải bắt buộc chấp nhận.

- Câu hỏi cuối cùng dành cho anh.

- Cán bộ cứ hỏi.

- Chơ Rốt là ân nhân của anh lại đối xử tốt với anh, thế tại sao anh lại phản bội để cứu Hồng?

- Lúc Hồng bị uy hiếp lại mang vết thương trong người, cô ấy sốt mê man, tôi sợ nếu không cứu cô ấy thì cô ấy sẽ chết mất.

- Tại sao anh lại không ngại sự nguy hiểm cho mình để cứu Hồng?

Quốc ngập ngừng:

- Xin phép cán bộ cho tôi được phép không trả lời câu hỏi này.

Người cán bộ điều tra mỉm cười:

- Được. Bởi vì đó là chuyện tình cảm riêng tư của anh. Chúng tôi không

được phép xen vào.

- Cám ơn cán bộ.

- Anh có thể về trại nghỉ ngơi. Nếu cần, chúng tôi sẽ gọi anh lên hỗ trợ phá án, anh nghĩ thế nào?

- Tôi sẵn sàng làm bất cứ việc gì để chuộc lại tội lỗi của mình.

- Lòng nhiệt tình và sự hối cải của anh sẽ được nhà nước khoan hồng.

- Cám ơn cán bộ.

Anh cán bộ nhìn Quốc cười tinh nghịch:

- Như thế có quá sớm không?

Quốc lặng thinh. Đẩy chồng giấy dầy về phía anh, người cán bộ bảo:

- Anh đọc lại rồi ký tên vào đây đi.

Quốc ký tên vào biên bản hỏi cung rồi đi theo người chiến sĩ bảo vệ xuống trại.

Anh cán bộ nhìn theo Quốc, khẽ mỉm cười:

- Mình có thể giúp gì được cho anh ta?

Đọc bản báo cáo về vụ án “Cô gái cười cợt” xong, đại tá Nguyễn Hoàng ra lệnh:

- Lập tức hỗ trợ lực lượng vào hang bắt cho được Chơ Rốt và bảo vệ nạn nhân.

Trong đầu ông lên một phương án, phải kết hợp cùng công an thành phố Hồ Chí Minh lần cho ra đầu mối, bắt cho được bọn buôn lậu ma túy đang vận chuyển bằng đường rừng rồi vào thành phố.

Ông chợt nghĩ đến Quốc, phải cảm hóa Quốc kết hợp với Lê Trung len lỏi vào tổ chức của địch để làm nội gián nắm rõ đường đi, nước bước của địch mà tung một mẻ lưới tóm gọn chúng, trừ họa cho dân lành.

Một đêm đã trôi qua, Tuyết vẫn còn bị Chơ Rốt khống chế trong hang. Lê Trung và các chiến sĩ cũng chưa có cách gì tiếp cận Chơ Rốt mà cứu Tuyết. Chơ Rốt nhìn Tuyết. Là một sát thủ từng giết chết nhiều cô gái, Chơ Rốt không hề run tay. Sở dĩ hãn chưa giết Tuyết vì hãn muốn kéo dài thời gian tìm cách thoát ra khỏi hang.

Tuyết sờn da gà khi bắt gặp cái nhìn của Chơ Rốt:

- Ông định làm gì tôi?

Chơ Rốt cười vang, cố ý nói to cho mọi người ở bên ngoài nghe:

- Làm gì mà à? Giết mà!

Trước mặt Tuyết bây giờ là một con quỷ dữ hơn là một con người, một con quỷ khát máu đang cầm dao dí vào ngực cô.

Tuyết lắp bắp:

- Đừng... đừng...

Như con thú hoang bị thương, Chơ Rốt ấn lưỡi dao vào vùng ngực non trắng nõn nà của Tuyết. Dùng hết sức lực cuối cùng, Tuyết mím môi đá thẳng vào vùng hạ bộ của hắn, Chơ Rốt rú lên, lăn lộn, đau đớn, hắn giơ dao lên.

- Tao sẽ moi tim mày con mọi.

Chơ Rốt mắt đỏ ngầu, rướn người tới. Tuyết nhắm mắt chờ đợi cái chết đang ụp tới.

Bụp.

Chơ Rốt sấp mặt vào ngực cô, máu từ đầu hắn phun ra. Cô muốn hét lên nhưng cổ khản đặc. Hình ảnh cuối cùng trước khi ngất đi là Phong đang ôm lấy cô thảng thốt gọi.

- Tuyết! Em có sao không?

Mặc cho Phong lay gọi, Tuyết vẫn nằm im. mặt xanh tái, máu từ vết thương trên ngực tuôn ra.

- Cầm máu cho nạn nhân.

Tuân và Thuận lao vào cấp cứu sơ bộ cho nạn nhân.

Lúc ấy đội binh viện trợ của đại tá Lê Hoàng vừa đến. Họ vội vã đưa Tuyết đi cấp cứu, thu dọn hiện trường đem xác Chơ Rốt ra khỏi hang.

Lê Trung tựa người vào vách đá nhắm nghiền mắt. Một ngày đêm trong hang cùng sự căng thẳng của cuộc chiến đã làm tiêu hao hơi sức của anh. Phát súng chính xác nhả vào đầu của Chơ Rốt đã cứu Tuyết thoát chết. Anh đã hoàn thành nhiệm vụ.

- Không biết thủ trưởng có để cho anh yên mà đi du lịch với Uyên Vân không?

Nghĩ đến thủ trưởng anh lại lắc đầu:

- Đúng là tuổi già không mệt mỏi. Tuổi trẻ như anh đôi lúc còn phải chào thua.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Chương IV

Sau một thời gian điều trị, Hồng và Tuyết đã bình phục hẳn. Phong và Duy vẫn túc trực an ủi hai nàng.

Một buổi sáng, cả bốn người đến chào tạm biệt cụ già. Ông nhìn Hồng và Tuyết mặt vẫn còn xanh mét vì mất máu quá nhiều, thông cảm: đáng lý ra, không nên kể cho các cháu nghe mà.

- Ông đã làm hại các cháu. Làm hại các cháu.

Hồng nheo mắt nhìn ông, trách ông:

- Ông lại khách sáo nữa rồi! Đáng lý ra, tội cháu phải cảm ơn ông chứ sao lại!

- Ông và dân làng đây phải cảm ơn các cháu mới phải. Nhờ có các cháu mà câu chuyện về “Cô gái cười cợt” được sáng tỏ. Các cô gái không còn bị bắt giết vì bọn cuồng tín đó nữa. Câu chuyện của mười mấy năm về trước lại làm thiệt hại cả dân làng.

Tuyết bá lấy vai ông:

- Ông ơi! Chúng cháu về rồi lâu lâu sẽ lên thăm ông

- Tốt! Tốt lắm! Các cháu thật là tốt.

Phong và Duy nhao nhao:

- Ông cũng thật tốt đó. Ông ở lại mạnh khỏe nghe.

- Các cháu về dưới cũng mạnh khỏe.

Mặt trời lên cao, ánh nắng xuyên qua những cây to rậm rạp, biến thành những trận mưa ánh nắng soi mặt đất, làm cho cây thêm xanh và những bông hoa như nảy mầm.

Bốn người cùng mang ba lô lên vai vừa đi vừa hát. Mọi người ai cũng phấn khởi với vụ án “ Cô gái cười cợt”. Mặc dù vụ án không khởi tố vì Chơ Rốt và đồng bọn đã chết hết, nhưng lòng người ai cũng thỏa mãn vì kẻ gây tội ác đã bị xử lý thích đáng.

Riêng Hồng, cô mang tâm sự buồn rười rượi. Từng bước chân giẫm lên lá khô, vốc một ngụm nước bên dòng suối mát... đâu đâu cũng có kỷ niệm

của một dáng người.

- Quốc! Quốc ời! Anh đã chết rồi sao?

Đối diện với gương mặt ôn hậu thoải mái quen thuộc của đại tá Nguyễn Hoàng, Lê Trung phát hiện có dấu hiệu không bình thường của ông.

- Cậu ngồi đi Lê Trung.

- Vâng, thưa đại tá.

- Ban giám đốc công an tỉnh đã có quyết định khen thưởng và cấp phép cho cậu, nhưng...

- Nhưng thế nào, đại tá cứ nói.

- Điểm du lịch lần này dành cho cậu không phải là những bãi biển thơ mộng như cái đầu lãng mạn của cậu tưởng tượng, mà là một điểm nóng bỏng, náo nhiệt...

- Chắc đại tá gọi tôi không phải bàn chuyện du lịch chứ?

Đại tá Nguyễn Hoàng mỉm cười:

- Cậu có cái nhìn như xoáy được lòng người. Cậu có muốn vào thành phố Hồ Chí Minh một chuyến không?

- Chắc không phải du lịch chứ đại tá.

Đại tá Nguyễn Hoàng gật đầu:

- Vừa du lịch vừa làm nhiệm vụ.

- Xin đại tá cho tôi biết cụ thể.

Đại tá Nguyễn Hoàng chậm rãi gạt điếu thuốc cháy dở vào gạt tàn:

- Trong vụ án Chơ Rốt có một can phạm tên là Quốc.

- Có phải anh ta là người đã cứu Hồng rồi định tự sát bị tôi bắn trúng vào cánh tay không?

- Đúng.

- Anh ta bây giờ như thế nào rồi?

- Đã bình phục và chờ đoái công chuộc tội.

- Nghĩa là...

- Anh ta đã khai ra có một đường dây buôn ma túy từ thành phố Hồ Chí Minh bí mật vận chuyển qua tỉnh ta. Tôi ra lệnh chỉ thị cho cậu và Quốc đột nhập vào tổ chức chúng truy tìm đầu mối, tóm gọn một mẻ.

- Nhưng phạm vi hoạt động này là của công an thành phố mà.

Đại tá phẩy tay:

- Tôi đã liên hệ với giám đốc công an thành phố. Trong yêu cầu người của chúng ta cùng hợp tác. Cậu hiểu rồi chứ?

- Thưa hiểu.

Đại tá Nguyễn Hoàng vỗ vai Lê Trung:

- Rất tiếc phải điều cậu đi công tác trong thời gian này. Nhưng hiện nay lực lượng ta không ai có khôn ngoan như cậu. Hoạt động trong lòng địch, cậu biết đó mất mạng như chơi. Cậu phải hết sức thận trọng.

- Rõ, thưa đại tá.

Lê Trung đứng theo kiểu chào của nhà binh.

- Tôi sẽ làm gì khi lọt vào tổ chức của chúng?

- Cậu được đóng vai người cứu Quốc thoát chết.

- Sự việc xảy ra cách đây hai năm rồi mà.

- Mình sử dụng lại hiện trường mà hành động. Cậu sẽ đóng vai tướng cướp Phi Long từng bị công an tầm nã vì thành tích quá dày về cướp bóc, giết người. Hồ sơ của tướng cướp Phi Long đây. Cậu nghiên cứu đi.

Đại tá Nguyễn Hoàng mở ngăn kéo bàn ra, lấy ra cho Lê Trung cặp hồ sơ:

- Trong này cậu sẽ được cung cấp các chi tiết về tướng cướp Phi Long.

- Hồ sơ nghiên cứu chỉ có bấy nhiêu thôi sao?

Anh đưa tay trả cho đại tá Nguyễn Hoàng cặp hồ sơ. Trí óc nhanh nhạy đã in rõ mọi chi tiết về tướng cướp Phi Long. Lê Trung hỏi:

- Bao giờ tôi có thể lên đường, thưa đại tá?

- Cậu sẽ được gặp Quốc làm quen với nhau, phối hợp nhịp nhàng trước khi xuất phát.

Lê Trung thở dài:

- Tôi nghĩ mình chẳng khác nào cái chong chóng cứ xoay bên này rồi lại xoay bên kia.

Đại tá Nguyễn Hoàng vỗ vai Lê Trung:

- Đất nước cần những cái chong chóng như cậu.

Lê Trung chỉ biết mỉm cười. Anh lúc nào cũng thật đỗi lý trước vị thủ trưởng tài ba của mình.

- Báo cáo đại tá. Lê Trung sẽ hoàn thành nhiệm vụ.
- Nhớ! Bằng mọi giá phải tóm gọn chúng cho bằng được.
- Rõ, thưa đại tá.

Lê Trung quay bước trước ánh mắt rạng ngời niềm tin của đại tá Nguyễn Hoàng.

Gió đêm thổi lạnh mà Lê Trung vẫn cảm thấy ngọt ngào. Anh xuôi ngược nhiều nơi trên đất nước, đã quen với khí hậu mọi miền. Cơ thể anh rắn như thép, thích hợp với thời tiết và môi trường mọi nơi. Vậy mà tấm thân anh lại nóng rực lên, anh đang sắp đối đầu với nguy hiểm.

Quốc cho anh biết về chủ nhân của mình.

- Giang Vỹ, là tên của một đại phú gia chuyên kinh doanh các vũ trường, tổ chức các sòng bạc và buôn bán ma túy. Đàn em của hắn có mặt hầu hết các nơi trong thành phố. Cho vay nặng lãi, biến các con bạc thành con nợ và cuối cùng là bộ hạ của hắn.

- Trở lại lần này anh có sợ gặp nguy hiểm không?

- Không.

- Tại sao?

- Tôi muốn được trở lại là một con người bình thường là một công dân hợp pháp.

Lê Trung siết cánh tay Quốc:

- Xin chúc anh sớm được tròn ước nguyện.

- Cám ơn anh. Anh cũng phải hết sức thận trọng. Bọn chúng phát hiện nội gián, anh sẽ gặp nhiều nguy hiểm.

- Đừng lo cho tôi. Lăn lộn với bọn tội phạm nhiều năm, tôi cũng rút cho mình một số kinh nghiệm. Chúng chỉ đánh đòn phủ đầu lúc ban sơ, sau đó mọi việc sẽ êm xuôi.

- Anh thật là tài. Bình tĩnh và đầy bản lĩnh.

- Mèo lại khen mèo rồi. Chúng ta là người một nhà mà.

Quốc nhìn Lê Trung kính phục. Anh thật là bình dị và đáng yêu. Trong công tác hết sức cởi mở mặc dù biết anh là cán bộ.

Đã vào đến nội ô thành phố, xe dừng lại một khách sạn kiêm vũ trường uy

nghi, sừng sững trên đại lộ Trần Hưng Đạo.

Hai mươi giờ, bóng đêm đã bao phủ nhưng không xóa được màu trắng sáng của các ngọn đèn cao áp. Vào giờ này, khách đã đến thật đông, họ đang chực chờ hưởng một đêm hoang lạc.

Quốc đến bên quầy nói nhỏ với người trông quầy mật khẩu:

- “Báo en”.

Người trông quầy nhìn Quốc từ đầu đến chân rồi hỏi nhỏ:

- Anh muốn gì?

- Tôi muốn gặp ông chủ.

- Xin lỗi, ông chủ đang bận.

- Anh có biết là tôi có thể đi thẳng lên phòng ông chủ mà khỏi cần qua tay anh không?

Quốc bực dọc quăng điều thuốc vào sọt rác, người trông quầy mềm mỏng.

- Anh có hẹn với ông chủ?

- Không. Anh báo với ông chủ tôi là Quốc, muốn gặp ông chủ có việc quan trọng. Nếu anh chặn cho lỡ việc của ông chủ thì hậu quả... xin lỗi, anh gánh không nổi đâu.

Chừng như lo sợ trước câu hăm dọa của Quốc, người trông quầy nhỏ giọng:

- Thôi được, anh chờ một lát.

Người trông quầy nhấn chiếc nút trên máy.

- Thưa ông chủ, có một người xưng tên là Quốc muốn gặp ông chủ có việc quan trọng.

Không biết bên kia trả lời như thế nào mà người trông quầy bỗng đổi thái độ:

- Ông chủ đợi anh trên phòng.

Quốc ra hiệu cho Lê Trung cùng vào. Người trông quầy đưa tay ngăn lại:

- Xin lỗi. Chỉ mình anh vào thôi. Còn anh kia ở lại.

Quốc hất mặt hỏi:

- Anh có biết anh ta là ai không mà lớn lối thế?

- Xin lỗi. Là ai cũng thế. Đó là luật.

Lê Trung muốn đi một vòng quanh dò xét tình hình. Anh bảo Quốc.

- Anh cứ đi đi. Tôi nhân dịp này qua bên sàn nhảy chơi một lát.

- Rất hân hạnh được phục vụ quý khách.

Nhìn bộ mặt căng căng đầy khiêu khích của gã trông quày, Lê Trung muốn đâm một quả cho vỡ mặt của gã, nhưng anh tự kiềm chế được mình.

- Mình đến đây làm nhiệm vụ mà. Phải nhịn chúng thôi.

Quốc đến bên Lê Trung làm vẻ cung kính:

- Đại ca ở đây nghe. Em lên gặp ông chủ rồi sẽ mời đại ca lên sau.

- Thôi được, mày cứ đi, bảo với ông chủ mày là tướng cướp Phi Long này không thể chờ lâu được nghe.

Bốn chữ “tướng cướp Phi Long” đã thật sự làm tên trông quày biến sắc. Nhưng kinh nghiệm cũng đã từng cho gã biết rằng, cũng có thể đây là cớ mánh giã danh.

- Dạ, đại ca chờ em một tí.

Gã trông quày nhìn Lê trung thầm nghĩ:

- Người ta kháo nhau quả không sai mà. Tướng cướp Phi Long nho nhã mềm mỏng như một tay công tử.

Lê Trung quắc mắt sắc lạnh đáp lại cái nhìn của gã trông quày khiến gã cụp mắt xuống.

Anh đi một vòng quanh vũ trường nghe ngóng và nghĩ cách tiếp cận giải vây cho Quốc khi cần thiết.

Thoáng một cái, anh mất hút trong tầm kiểm soát của gã trông quày. Tín hiệu phát ra từ chiếc máy anh đã biết phòng ông chủ đâu rồi.

Cốc... cốc..

- Vào đi! Tiếng nói lạnh lùng của Giang Vỹ vang lên. Quốc lấy hết bình tĩnh bước vào:

- Chủ nhân.

Giang Vỹ nhìn Quốc. Đó là người đàn ông khá điển trai, nước da ngăm, mũi cao, môi dày. Hắn thốt lên một câu đầy uy quyền và đe dọa:

- Mày còn dám trở lại đây sao?

- Chủ nhân! Lần này đàn em may mắn được thoát chết, nhưng không thể trở về đây ngay được.

- Tại sao?

- Một phần vì sợ làm lộ bí mật của chủ nhân, một phần vì...
- Vì sao?
- Đàn em bị khống chế.

Giang Vỹ gằn giọng:

- Khống chế à? Ai? Kẻ nào dám ngăn Giang Vỹ này chứ?
- Tướng cướp Phi Long.

Quốc nói nhỏ vào tai Giang Vỹ. Gương mặt của Giang Vỹ thay đổi:

- Hắn đâu?
- Hắn cùng đàn em sống trên rừng suốt hai năm nay.

Giang Vỹ cười:

- Hắn mà cũng có ngày đó hay sao? Ta nghe nói công an đã diệt gọn băng cướp đó và tướng cướp Phi Long lẩn trốn như một con chó.
- Hắn đã đến đây.
- Đến đây tìm cái chết à?
- Hắn muốn làm đàn em dưới trướng của chủ nhân.
- Đàn em của ta bao trùm cả Sài Gòn – Chợ Lớn này, thâu nhận nó làm gì?
- Chủ nhân! Hắn rất giỏi võ thuật, hắn có thể giúp ta nhiều việc.

Đột nhiên Giang Vỹ túm lấy tóc của Quốc, nòng súng chĩa thẳng vào màng tang anh:

- Mà định làm nội gián dẫn công an vào đây bắt bọn tao phải không?
- Chủ nhân! Đàn em không dám. Nếu chủ nhân không tin tưởng thì cứ bắn đi. Đàn em không có gì nói.
- Mà tưởng tao không dám bắn à?
- Em biết tài bắn của chủ nhân rất chính xác.

Giang Vỹ thọc tay vào nách Quốc, ngón tay như mũi kim nhọn làm Quốc co rúm lại.

- Nói!

Quốc nhăn mặt:

- Đàn em hết dạ trung thành, không có gì nói.
- Mà ngoan cố hả?
- Đàn em trở về đây là vì chữ tín với chủ nhân, không muốn phản lòng tin tưởng của chủ nhân thôi, muốn đem về món lợi trả số nợ phần em thôi.

Giang Vỹ thờ người suy nghĩ.

Gã nói đúng. Sau vụ vận chuyển hàng bị bể, gã có thể trốn đi mà không cần về đây trốn. Đâu có ai ngu mà chui đầu vào rọ, có lẽ gã thật lòng muốn nương tựa vào mình.

- Món lợi gì mà mày đem về cho tao?

- Tướng cướp Phi Long.

- Gã thì có thể giúp gì cho tao?

- Hắn giỏi võ thuật, lại có tài qua mặt công an, có thể bảo vệ sòng bạc cho chủ nhân hoặc vận chuyển hàng.

- Hắn có thể bị lộ không?

- Cho đến giờ này mọi người kể cả công an không ai biết mặt tướng cướp Phi Long. Người ta chỉ biết rằng gã nho nhã như một thư sinh. Bây giờ gã có thể công khai xuất hiện mà không sợ bị lộ tẩy. Giang Vỹ nghe xuôi tai, hắn bảo Quốc:

- Đưa hắn lên đây.

- Không cần đâu.

Từ cửa sổ, Lê Trung nhanh nhẹn nhảy vào trước Giang Vỹ.

- Người... làm sao người vào đây được?

Lê Trung bật cười:

- Chỉ có năm tầng lầu mà không lên được tìm chỗ của Giang Vỹ thì đâu còn là Tướng cướp Phi Long nữa.

Thấy Giang Vỹ còn sững sờ, Lê Trung giải thích trước ánh mắt sững sờ của Giang Vỹ:

- Chỉ vì tên trông quầy không cho ta vào đường hoàng gặp ông cho nên bắt buộc ta phải dùng hạ sách này, leo tường mà vào.

- Người muốn gì?

- Cộng tác với người.

Giang Vỹ lắc đầu:

- Người không đủ tư cách.

Giang Vỹ chưa nói hết câu thì một cú đá đã tạt vào sườn hắn. Cũng không hổ là một tay giang hồ lão luyện, Giang Vỹ lạng người né tránh cú đá của Lê Trung.

Không cho gã có cơ hội lấy đà, Lê Trung dùng một cú đá tạt hai gót chân làm gã bị hất mạnh lên khỏi ngã tránh bị mất mặt trước thuộc hạ.

Giang Vỹ buộc miệng:

- Hảo hán! Đại hảo hán! Không hổ danh là tướng cướp Phi Long.
- Không dám! Phi Long này chỉ là “múa rìu qua mắt thợ” trước mặt ông chủ thôi. Xin ông chủ chỉ giáo thêm.
- Phi Long! Đừng khách sáo thế.
- Phi Long này không phải là không có đất dụng võ, nhưng vì cảm tình với hân.

Lê Trung đưa tay cho Quốc:

- Sau khi thoát chết trước móng vuốt của cạp, cùng tôi sống trong rừng sâu mà lòng ray rứt không yên với chủ cũ. Tôi mới đưa hân về đây. Nếu ông không thâm nhận thì Phi Long này sẽ đi nơi khác.

Giang Vỹ rồi rít:

- Không. Không. Người cũng phải hiểu. Ta đâu có thể thâm nhận đàn em một cách bừa bãi như vậy.

Lê Trung nói như bị chạm tự ái:

- Ngay cả tư cách của Phi Long này cũng không sao?
- Đối với người thì khác hơn một chút.
- Khác thế nào?
- Ta không biết đưa người vào vị trí nào mới xứng đáng.

Lê Trung cười giòn giã:

- Ông chủ! Phi Long này thích cái gì thì làm cái nấy, không chú ý đến danh phận.
- Đành rằng thế, nhưng...
- Ông chủ khỏi cần phải an ủi tôi nữa. Tôi đi đây. Xin đối xử tốt với người anh em của tôi.

Giang Vỹ vội vàng kéo tay Lê Trung lại:

- Nè! Sao mà vội thế? Cứ ở lại đây đi. Giang hồ tứ hải, huynh đệ với nhau cả, người cứ ở lại đây, ta có dư sức lo mà.
- Phi Long không thích cảnh ăn không ngồi rồi, không thích ngồi không mà hưởng lộc cả. Nếu ông chủ không có việc cần thì Phi Long này xin đi nơi

khác.

- Được rồi. Được rồi. Ta có một chân bảo vệ sòng bạc, tuy chưa có danh phận gì nhưng cũng cho người tung hoành.

- Cám ơn ông chủ.

Giang Vỹ xua tay:

- Người một nhà cả, đừng có ông chủ này, ông chủ nọ nữa.

- Thuộc hạ...

- Không phải xưng hô như thế.

- Phải gọi như thế nào mới hợp lý?

- Đại ca. Ta dù sao cũng lớn tuổi hơn người, gọi bằng đại ca không thiệt thòi gì chứ?

- Dạ tùy đại ca.

Giang Vỹ cười to:

- Tốt! Tốt lắm rồi. Mừng tri ngộ, đêm nay huynh đệ ta uống một bữa cho say đi.

- Vâng. Xin cám ơn hảo ý của đại ca.

Giang Vỹ quay sang Quốc:

- Người lo cho ta bữa tiệc đi.

- Vâng.

Những bước chân hối hả từ thang máy bước tới, phút chốc bàn tiệc theo ý muốn đã được bày biện. Khả năng phục vụ của nhà hàng, khách sạn kiêm vũ trường này quả là nhanh nhẹn. Giang Vỹ nâng ly lên môi:

- Nào mời cạn ly.

- Không say không về.

“Tửu phùng tri kỷ thiên bôi thiếu”, anh hùng hảo hán dù vai trò nào khi từng uống cùng nhau cũng không thoát khỏi quy luật này.

Lê Trung thả bộ theo dãy hành lang, miệng rít thuốc liên tục. Trong phòng các con bạc đang sát phạt lẫn nhau. Đã mấy ngày trong hang địch, anh phát hiện có rất nhiều việc phạm pháp của nhà hàng khách sạn kiêm vũ trường này. Được biết đúng như lời Quốc nói, đây là một đường dây ma túy.

Người của Công an thành phố đã liên lạc cho anh, nhưng chưa lộ diện.

Người ấy có thể đã có mặt đây hỗ trợ cho anh.

- Đại ca!

Nghe tiếng Quốc gọi, Lê Trung giả bộ lầu nhàu:

- Không có việc làm à?

Quốc cúi giả lơ:

- Xin đại ca điều thuốc thôi.

Lê Trung rút hộp thuốc ra thả cho Quốc:

- Cầm lấy mà hút, đừng làm phiền quá.

- Đại ca biết điều quá!

Quốc vừa nói vừa đưa tay bắt nhanh gói thuốc:

- Đại ca!

- Gì nữa?

- Cho em cái bật lửa.

Quốc đến sát Lê Trung nói nhỏ:

- Chú ý “tên mập” đang theo dõi anh sát lắm.

- Tình hình có gì mới không?

- Hình như chúng chuẩn bị ăn hàng.

- Thời gian, địa điểm.

- Chưa nắm được.

- Được. Đi làm việc đi. Không bọn chúng nghi ngờ.

- Trong phòng ông chủ lúc nào cũng có hệ thống camera, anh cẩn thận nghe.

Lê Trung gật đầu. Anh biết rằng bọn tội phạm rất xảo quyệt và tinh khôn. Thủ lĩnh của chúng lại càng tinh vi hơn. Nhưng không vì thế mà chánh quyền để yên cho bọn nó tung hoành quấy nhiễu dân lành. Ma túy là một chất độc nguy hại làm tan nát bao cuộc đời, làm suy đồi biết bao thế hệ trưởng thành của quốc gia.

Hàng ngày anh chứng kiến bao kẻ vào đây nói là khuây khỏa giải trí, tìm vui, nhưng thật ra là đang hủy hoại mình.

Đang suy nghĩ, Lê Trung nghe như có tiếng náo động bên trong, anh vội quay vào. Một đám thanh niên sau khi thua cháy túi đang giở trò quậy phá. Thấy anh vào “tên mập” hất hàm:

- Phi Long! Làm nhiệm vụ.

Thái độ khinh khỉnh của tên mập làm xốn mắt Lê Trung. Nếu là bình thường cú đấm của anh sẽ không tha cho hắn. Bọn đàn em của Giang Vỹ không phục anh. Bọn chúng cho rằng anh chưa có chiến công gì mà lại được ông chủ ưu đãi. Ganh ghét là lẽ thường.

Lê Trung bước đến gần bọn quấy rối:

- Sao? Thua cháy túi rồi à?

Nhìn Lê Trung mảnh dẻ như một thư sinh, bọn chúng tỏ ra khinh địch. Một tên đi ngang mặt Lê Trung hất hàm:

- Biết “bố mày” là ai không?

- Không biết.

Âm thanh chưa phát hết ra thì một quả không ngờ Lê Trung ra đòn nhanh như cú đấm thần tốc của anh. Hắn ôm mặt kêu rú lên:

- Thằng này dám đánh tao. Tụi bây cho nó một bài học đi.

Bọn chúng có hơn mười tên vây quanh Lê Trung. Đàn em của Giang Vỹ chuẩn bị vào tiếp ứng Lê Trung nhưng bọn chúng dừng tay im lặng bởi cái liếc mắt như ra hiệu của tên mập.

- Mặc kệ nó.

Hiếu ý tên mập định mượn dao giết người triệt hạ mình, Lê Trung thầm nghĩ:

- Phải diệt bọn này để bọn đây nể mặt, có thể mới mong lần ra manh mối được.

Lê Trung ra đòn tấn công như vũ bão và thật nhanh nhẹn, bọn chúng không phải là tay vừa, nhưng không làm sao tránh khỏi ngón đòn của anh.

Bất ngờ, Lê Trung bị một gã đánh trúng. Biết không còn kịp Lê Trung nghiêng người né tránh cho quả đấm trượt qua vai lập tức anh xoay người phản công. Anh vung tay lên chặt ngược phía sau đấm tay trái vào cổ.

Hắn ngã xuống, một dòng máu từ khóe miệng rỉ ra. Bọn còn lại như rắn không đầu, láo nháo.

Lê Trung ra lệnh:

- Đem hắn về mà săn sóc. Hôm nay tao tạm tha cho bọn bây, còn đến đây sanh sự thì đừng trách bàn tay này vô tình nhé.

Bọn chúng lấm lét khiêng đồng bọn ra xe, rời khỏi sòng bạc.

Nhiều tiếng vỗ tay của bọn đánh bạc vang lên:

- Tuyệt diệu! Tuyệt diệu!

Tên mập bức tức:

- Có gì hay ho mà khen ầm lên như thế.

Lê Trung không trả lời hăn mà nói với tất cả mọi người.

- Các người nghĩ sao nếu sự việc hôm nay đến tai ông chủ?

Tên mập gầm gừ:

- Màý định chửi tao “ton hót” với ông chủ lập công à?

- Không. Nhưng tôi muốn biết vì sao các anh lại thản nhiên khi có người đến gây sự?

- Một mình màý cũng chọi lại bọn tép riu đó rồi cần gì tới bọn tao phải ra tay.

- Có nghĩa là anh muốn nói cái nhà hàng khách sạn này không cần sự có mặt của anh?

- Màý ở đâu mà đến đây làm hăn hả? Ông sẽ dạy cho màý biết lệ, tôn ti trật tự. Ông là chỉ huy cái chỗ này, ông biểu màý chết là màý phải chết.

Lê Trung cười:

- Thì ra là như vậy.

Vừa nói, hăn vừa thoi một quả đấm vào bụng Lê Trung. Lê Trung lạng người sang một bên, tay phải chụp lấy cườm tay vịn chéo lên. Đấm đã giáng mạnh vào mặt hăn. Hăn né tránh nhưng không tránh được. Hăn run người lên vì đau, miệng la to:

- Bọn bây đứng chết trân đó à?

Bọn vệ sĩ của Giang Vỹ không dám bước lên giải cứu cho hăn, nhưng cũng không thể đứng yên. Chúng đồng loạt xông vào:

- Dừng tay.

Tiếng quát giận dữ của Giang Vỹ vang lên làm không khí trong phòng càng căng thẳng. Lê Trung buông tay tên mập ra, hăn mất đà chúi nhúi.

- Xin lỗi đại ca.

Lê Trung nói nhỏ:

- Không cần phải xin lỗi, ta cũng biết cái bọn vô dụng này nghĩ gì, làm gì

rồi.

Quay sang tên mập, Giang Vỹ quát:

- Thằng mập kia! Mà biết mày phạm tội gì rồi chứ?
- Đại ca! Em chỉ mới nhất thời phạm tội lần này, xin đại ca tha tội.
- Mày muốn gây loạn nơi đây mà làm phản phải không?

Tên mập run giọng:

- Đại ca! Em không dám. Em không dám.
- Nghe tao hỏi.
- Dạ.
- Nhiệm vụ của mày ở đây là làm gì?
- Thưa đại ca, bảo vệ sòng bạc.
- Thế tại sao bọn chúng đến gây sự, mày lại làm thinh?
- Thưa đại ca, đã có hấn xử lý rồi.

Tên mập vừa nói vừa đưa tay chỉ Lê Trung. Giang Vỹ cười to:

- Như vậy là mày đã tự xin từ chức rồi, đừng oán trách nhé.

Biết mình lỡ lời, tên mập rồi rít van xin:

- Đại ca, em biết lỗi. Từ đây về sau em sẽ sửa chữa.
- Không còn lần sau nữa đâu.

Quay sang đám thuộc hạ, Giang Vỹ ra lệnh:

- Từ bây giờ, chỗ này sẽ do Phi Long quản lý. Đứa nào trái lệnh... Xệt!

Bàn tay của đàn anh khét tiếng giang hồ chém vào khoảng không. Đó là dấu hiệu của chết. Bọn đàn em của tên mập run rẩy:

- Không dám. Bọn đàn em tuyệt đối trung thành.
- Tốt. Ai về chỗ nấy đi.

Tên mập khép nép:

- Còn em, thưa đại ca?
- Người sẽ được chuyển lên làm tạp vụ cho khách sạn. Chỗ này giao cho Phi Long.

Tên mập kêu lên đau đớn:

- Đại ca!

Giang Vỹ dứt khoát:

- Ta nói rồi thì không thể thay đổi.

Giang Vỹ quay đi. Lê Trung nhìn thấy bóng Quốc vừa thoáng qua. Anh biết chính Quốc đã báo cho Giang Vỹ lật ngược thế cờ cho anh.

- Mong sao cho cuộc chiến sớm kết thúc để anh trở về vị trí của mình.

Lê Trung trầm nghĩ như tự động viên mình.

Lê Trung chánh thức quản lý sòng bạc thay cho tên mập. Mỗi ngày anh từ bàn này sang bàn khác, nhìn một cách đặc biệt những con bạc tụ tập lộn xộn đó. Từ những con bạc xảo trá, đến những “điểm vàng” của trò bài lá. Tất cả cái xã hội t chi đến từ khắp nơi kéo đến từ những phút giây bước vào cuộc đỏ đen. Cao quý và bần tiện, tàn bạo và nhút nhát... cuối cùng rồi cũng phải trắng tay ra về trong một mõi rã rời.

Lê Trung chú ý đến một gã thanh niên chừng hai mươi bốn tuổi, gương mặt thanh mảnh, tóc hơi gài trông như một trai trẻ đang mải ham chơi. Gã thanh niên bước dần về phía Lê Trung.

- Ở đây có cần người chia bài không?

Lê Trung thoáng giật mình nói thầm:

- “Mật khẩu”.

Rồi anh thân nhiên hỏi:

- Chú mày ở đâu?

- Hải Phòng.

- Sao chú mày không ở ngoài?

- Tôi thích thành phố này.

Mắt của người thanh niên lóe lên những tia sáng, bộ mặt trẻ đại của anh như đang nghĩ mà chỉ có Lê Trung mới nhìn thấy được. Biến đi thay vào đó nét mặt của Lê Trung lúc đầu:

- Ở đây không nhận người làm.

Người thanh niên thất vọng:

- Đành vậy thôi.

- Nhưng tao có thể xin ông chủ cho chú mày làm bồi bàn bên nhà hàng.

- Như vậy cũng tốt.

Người thanh niên nhìn anh lo ngại:

- Liệu ông chủ có bằng lòng không?

- Người khác thì không, nhưng riêng chú mày là do tao tiến cử, ông chủ sẽ

nhận thôi.

- Cám ơn anh.

- Chú mày tên gì?

- Hưng.

- Nhớ nói chú mày là đàn em của tao trước kia, tướng cướp Phi Long nhé.

- Dạ, đại ca. Em biết rồi.

- Chú mày đợi một tý, tao cho người dắt lên gặp ông chủ. Nhớ ăn nói cẩn thận nghen.

- Dạ, đại ca.

Lê Trung bấm máy lên phòng Giang Vỹ. Giọng Giang Vỹ bức dọc:

- Đứa nào đó?

- Dạ, em đây đại ca.

- Phi Long đó hả?

- Dạ.

- Chú mày có việc gì cứ nói.

- Dạ, làm phiền đại ca em cũng không dám nhưng...

- Cứ nói đi.

- Tình cờ gặp lại một thằng em bên sông bạc, nó đang trốn chui trốn nhủi.

Đại ca thân nhận nó làm bồi bàn nhà hàng cho nó kiếm hai bữa cơm giúp em nghe.

- Việc này...

Nghe Giang Vỹ ngập ngừng, Lê Trung sợ không nhận nên rồi rít nói:

- Đại ca, đại ca thông cảm dùm đàn em đi.

- Tao có bảo với chú mày là tao không nhận đâu.

Giọng Lê Trung mừng rỡ:

- Cám ơn đại ca.

- Đưa nó lên đây.

- Vâng.

Lê Trung ra hiệu cho Hưng đi theo mình. Anh mừng thầm:

- Phía bên khách sạn thì đã có Quốc, còn bên nhà hàng thì có Hưng, cần phải theo đám thực khách đến đây. Ai sẽ là người giao hàng trực tiếp cho Giang Vỹ? Trước mắt phải tạo niềm tin cho Giang Vỹ. Anh chỉ được Giang

Vỹ giao nhiệm vụ quản lý sông bài, chưa được kể cận Giang Vỹ. Cần phải bàn bạc với cấp trên tạo ra một cơ hội Giang Vỹ không còn nghi ngờ. Có thể mới mong phá án được.

Sau khi thăm vấn Hưng với từng câu trả lời thông minh, Giang Vỹ vui vẻ nhận Hưng vào làm một chân bồi bàn của nhà hàng hân.

Lê Trung lại có thêm một đồng minh.

* * *

Một luồng gió mạnh lùa vào căn phòng yên tĩnh làm Giang Vỹ thoáng rùng mình. Đã khuya lắm rồi, cả một khu cao ốc như chìm sâu trong giấc ngủ. Giang Vỹ vẫn ngồi một mình bên ly rượu vàng sóng sánh. Mỗi đêm cứ vào giờ này, hai giờ sáng, hân lại choàng tỉnh, ngồi một mình bên ly rượu chờ cho thời khắc qua đi.

Hai giờ sáng. Thời điểm đó đã xảy ra làm tan nát một gia đình yên ấm, biến ông thành một kẻ tàn nhẫn không chừa một tội ác nào để trả thù hầu ngòi nổi nhớ.

Dĩ vãng lại hiện về trong ông như một cơn ác mộng...

Hai giờ sáng, con tàu đưa ông và vợ con cùng một nhóm người ra khỏi hải phận Việt Nam. Lênh đênh trên biển, con tàu mất phương hướng vì la bàn bị hỏng.

Trên tàu lao xao, lo lắng:

- Làm sao bây giờ?

Lúc ấy, ông cùng một tài công phụ trách lái tàu trấn an mọi người.

- Không sao đâu. Chúng ta neo tàu chờ trời sáng sẽ đi tiếp.

Nhưng phút giây chờ trời sáng không bao giờ đến cùng những người đi tị nạn. Bọn cướp biển tràn lên thuyền, khống chế và cướp tàu. Đứa con gái của ông bị chúng xé làm hai rồi quăng xuống biển. Vợ ông bị chúng cưỡng hiếp trước mặt ông. Ông bị chúng ép nhảy xuống biển. may mắn ông vớ được một tấm ván, ông bám chặt lấy nó như một cứu cánh. Sáng ra, ông được một tàu buôn cứu sống và ông theo con tàu ấy lăn lộn từ Âu sang Á với nghề thương buôn.

Hai giờ sáng, cứ hai giờ sáng là ông phải thức giấc với nỗi suy tư trong lòng.

- Mai Hương! Em còn sống hay đã chết từ cái đêm định mệnh ấy?

- Ai?

Giang Vỹ bỗng ngẩng phắt đầu lên, tia mắt sáng quắc nhìn lên đường thông gió nhưng đã muộn, hai bóng đen che mặt đã xuất hiện sau lưng dí mũi súng sắc lạnh vào hông.

Lăn lộn nhiều năm với giang hồ, Giang Vỹ khá bình tĩnh.

- Các ông muốn gì?

- Ông chủ của chúng tôi muốn mời ông đến tổng hành dinh một chuyến.

- Ông chủ của các anh là ai?

Bóng đen quát khê:

- Đừng nói nhiều. Đến đó rồi sẽ rõ.

Giang Vỹ cố ý kéo dài thời gian.

- Các ông liệu có thể thoát khỏi nơi đây qua được hàng rào bảo vệ của chúng tôi rồi hãy nói.

- Ông có dám lấy sinh mạng mình phiêu lưu với chúng tôi không?

- Chỉ cần đảm bảo vệ của ông kháng cự là họng súng của chúng tôi sẽ không vị nể đâu.

- Tôi chỉ là người buôn bán bình thường, tôi đâu có mua thù chuốc oán với ai đâu.

Bóng đen cười gằn:

- Giang Vỹ! Ông gạt ai, chớ không gạt được chúng tôi đâu. Đường dây ma túy của ông rải dài khắp nơi, và ông, ông đã về Việt Nam mở cơ sở trá hình, kinh doanh giả, thực chất là buôn bán ma túy. Vũ trường, kiêm nhà hàng khách sạn của ông chỉ là nơi tiêu thụ, ông còn tổ chức đánh bạc trái phép.

Giang Vỹ tái mặt, không ngờ mọi bí mật của mình đều bị phát hiện.

- Các ông là công an à?

- Không.

- Vậy các ông là ai?

- Cũng như ông thôi. Ông chủ của tôi muốn ông phải nhường địa bàn kinh

doanh này để ông chủ tôi quản lý.

- Hoang đường!

- Có hoang đường hay không gặp ông chủ chúng tôi rồi biết.

Thình lình có tiếng gõ cửa và giọng nói của tên đàn em vang lên:

- Đại ca còn thức à?

Bóng đen ra lệnh:

- Mở cửa đi.

Giang Vỹ đi về phía cánh cửa. Hai họng súng vẫn áp vào hông. Tên đàn em hốt hoảng khi thấy cảnh tượng trước mặt.

- Việc gì vậy đại ca?

Bóng đen quát khê:

- Khôn hồn thì cầm họng lại. Tránh đường.

Tên đàn em gọi khê:

- Đại ca!

Biết gã không thể giải vây cho mình, Giang Vỹ bực dọc quát:

- Tránh ra!

Hai bóng đen thụt lùi, áp sát Giang Vỹ vào thang máy. Hệ thống báo động reo lên, bọn đàn em của Giang Vỹ đứng chặt sân.

- Đứa nào tiến tới, tao bắn chết hử ngay.

Bọn đàn em chờ lệnh của Giang Vỹ.

- Tránh đường đi!

Hai gã áo đen áp giải Giang Vỹ ra xe. Một tên bước đến cửa mở vào tay lái. Tên còn lại thúc giục.

- Lên xe nhanh lên.

Giang Vỹ đã bước vào xe, tên còn lại lơ lửng tay súng chuẩn bị lên xe.

Bốp.

Cú đá nhanh nhẹn và chính xác của Lê Trung vào cổ gã áo đen làm cho hắn lộn nhào xuống đất. Lê Trung thét lên:

- Đại ca! Xuống xe!

Giang Vỹ vừa kịp hoàn hồn nhảy xuống xe, Lê Trung đang vật lộn với tên áo đen dưới đất. Giang Vỹ định tiếp ứng thì đã nghe Lê Trung kêu lên:

- Ối!

Gã áo đen chỉ chờ có thể và lăn một vòng chạy đến bên chiếc xe lao thẳng ra đường.

Sự việc chỉ xảy ra trong chớp mắt, đến khi bọn đàn em của Giang Vỹ tiếp cận được thì mọi việc đã xảy ra.

- Đại ca! Đại ca có sao không?

Giang Vỹ hất mạnh gã đàn em ra. Hắn cúi xuống nhìn Lê Trung đang ôm cánh tay đầm máu:

- Phi Long! Người có sao không?

Lê Trung nhăn mặt:

- Không sao. Đại ca thoát nạn là được rồi.

Giang Vỹ ra lệnh:

- Đem Phi Long vào. Gọi bác sĩ Thành đến sẵn sóc.

- Đại ca! Có cần báo công an chặn chiếc xe ấy lại không?

Giang Vỹ tát mạnh vào mặt tên đàn em.

- Đồ ngu! Tao không muốn rắc rối lôi thôi với bọn công an.

Gã đàn em nhận một tát tai như trời giáng của Giang Vỹ sợ hãi thụt lùi về phía sau.

Giang Vỹ quát to:

- Bọn bây canh gác thế nào mà để chúng lộng hành như vậy?

Tên đàn em lấm lét:

- Đại ca! Bọn chúng hình như là từ trên trời rơi xuống, nếu vào cửa thì hệ thống báo động của ta đã reo rồi. Giang Vỹ cố nuốt giận:

- Điều tra xem bọn nó thuộc nhóm nào mà dám động đến “Báo đen”.

- Dạ thưa đại ca.

- Bọn bây toàn là một lũ vô dụng. Nếu không có Phi Long, tao đã lọt vào tay bọn chúng rồi.

Bọn đàn em của Giang Vỹ đứng im thin thít, bởi vì chúng vừa mục kích cảnh Phi Long đánh bọn áo đen: Táo bạo, mạnh mẽ, chính xác, lập được chiến công cùng ông chủ. Cả bọn đều nể phục.

- Phi Long! Vết thương thế nào rồi?

Lê Trung gượng ngồi dậy, Giang Vỹ nói:

- Chưa khỏe cứ nằm nghỉ đi.

Lê Trung cười:

- Không sao đâu đại ca. Vết thương nhỏ này có thấm thía vào đâu.

- Tao hỏi thiệt chú mày nghe.

- Đại ca cứ hỏi.

- Kinh nghiệm giang hồ, chú mày từng trải chú mày có biết ai đã nhúng mũi vào việc này không?

- Đại ca! Chờ ít hôm đàn em nhất quyết sẽ điều tra vụ này.

- Sau này, chú mày khỏi quản lý sòng bạc nữa.

Lê Trung nhồm dậy:

- Sao? Đàn em làm gì phật ý đại ca à?

Thấy thái độ của Lê Trung, Giang Vỹ cười to:

- Chú mày chỉ có công chớ không có tội. Chú mày đã cứu tao, tao phải biết ơn chứ.

- Đại ca! Bốn phận của đàn em là phải thế.

- Nhưng bốn phận của đàn anh là cũng biết cư xử cho đúng luật. Sòng bạc sẽ giao cho đứa khác, từ nay chú mày sẽ sát cánh bảo vệ ta. Công việc làm ăn rất cần những người giỏi như chú mày.

Mắt Lê Trung bừng sáng:

- Cám ơn đại ca.

- À! Còn cái thằng mà hôm kia chú mày đưa vào đó...

Lê Trung giật mình:

- Sao, hắn có vấn đề à?

Giang Vỹ lắc đầu:

- Không. Nhưng mà ta thấy hắn nhanh nhẹn, được việc lắm. Hắn ta thế nào?

- Rất giỏi võ thuật. Lúc băng nhóm của đàn em bị truy quét, hắn cũng nhờ giỏi võ mới thoát được tay bọn công an.

- Thật thế hả?

- Đàn em đối gặt đại ca để làm gì?

Giang Vỹ đứng phắt dậy:

- Thôi, chú mày cứ nghỉ ngơi, vài hôm nữa mình sẽ bàn lại.

- Dạ, cảm ơn đại ca đã chiêu cố.

Giang Vỹ đi rồi, Lê Trung trở lại bản chất thực của mình.

- Thế là kế hoạch tiếp cận, tạo lòng tin cho Giang Vỹ đã thành công, mở đầu cho một sự thắng lợi.

Lê Trung tự kiểm soát mình xem có sơ hở nào không. Anh cảm thấy hài lòng với sự việc xảy ra.

- Đại ca! Ăn miếng cháo đi. Đàn em nấu đó.

Lê Trung nhìn người mới đến cười tươi:

- Hưng! Cậu tài thật!

Hưng đưa tay gãi đầu:

- Gì vậy đại ca?

- Trong một thời gian ngắn mà cậu đã lấy được lòng ông chủ. Chúc mừng cậu.

Hưng liếc nhìn Trung ý tứ:

- Thật hả đại ca?

- Còn tao nữa, tao cũng được lên làm cận vệ của ông chủ.

- Chúc mừng đại ca. Đại ca oai ghê. Nếu đại ca không bị bệnh, em đã khui một chai sâm banh chúc mừng đại ca rồi.

- Sau này chúng ta sẽ ăn mừng cũng không muộn.

Cả hai đưa mắt nhìn nhau như thăm bảo:

- Ngày thắng lợi đã sắp đến rồi.

Vừa khỏi bệnh lên trình diện Giang Vỹ, Lê Trung phát hiện nét bức tức trên gương mặt của Giang Vỹ.

- Đại ca! Có việc gì mà không vui vậy?

Giang Vỹ nén bức dọc nói:

- Mẹ kiếp! Lô hàng vừa vào thành phố đã bị lũ nào phỗng tay trên.

- Đó là hàng gì vậy đại ca?

- Một số linh kiện điện tử.

- Thời điểm này mà chúng cướp những linh kiện điện tử thì quả là ngu ngốc.

Lê Trung thắc mắc. Giang Vỹ gật đầu:

- Chú mày nhận định đúng. Nếu là linh kiện điện tử thì đâu có gì đáng kể.

- Đại ca. Trong đó có hàng đặc biệt à?

Giang Vỹ im lặng. Lê Trung hỏi thêm:

- Nhưng nó là hàng gì vậy đại ca?

Đã tin tưởng Lê Trung, Giang Vỹ không giấu giếm:

- Hàng trắng.

- Ma túy à?

- Phải. Từ lúc thằng Quốc băng rừng vận chuyển ma túy bị lộ, ta đã chuyển hướng qua cửa khẩu, qua mắt bọn công an bằng cách nhét vào các linh kiện khi là hàng này, khi là hàng khác, các phi vụ đều lọt qua trót lọt.

- Còn lần này vì sao lại lọt vào tay người khác hả đại ca?

- Khi xe chuyển hàng đi trên quốc lộ thì bị một nhóm người giả dạng cảnh sát giao thông đón đường cướp xe.

- Sự việc xảy ra khi nào vậy đại ca?

- Hai giờ sáng nay.

Rồi hăn chửi rủa:

- Mẹ kiếp! Tao đã bảo công việc làm ăn tao kị nhất hai giờ sáng mà bọn chúng cãi lệnh, cứ áp tải.

- Tại sao giờ kị của đại ca lại là hai giờ sáng?

- Mẹ kiếp! Nếu tao biết tại sao thì tao đã hóa giải nó rồi.

- Bây giờ mình tính sao hả đại ca?

- Tao nghi ngờ mình có nội ứng.

Lê Trung giật thót người:

- Nội ứng à?

- Phải. Tao nghi thằng mập phản tao.

Lê Trung thở nhẹ:

- Tại sao?

- Chú mày còn nhớ chuyện xảy ra dưới sông bạc không?

- Dạ nhớ.

- Sau đó không lâu, xảy ra sự việc bọn khốn kiếp bắt cóc tao, rồi đến vụ cướp hàng này. Tao nghi là vụ này đều do thằng mập làm nội ứng chỉ điểm để trả thù tao.

- Thăng mậ làm sao biết được địa điểm và giờ chuyển hàng mà làm nội ứng?

- Tao cũng đang thắc mắc. Chú mày điều tra xem đứa nào làm và diệt gọn cho tao.

- Vâng, đại ca yên tâm. Phi Long này sẽ quét sạch bọn chúng.

Giang Vỹ đặt tay lên vai Lê Trung thân mật:

- Tao tin tưởng chú mà. Thôi, về nghỉ dưỡng sức đi. Sắp tới chú mày phải vất vả đó.

- Cám ơn đại ca.

Lê Trung vừa đi vừa nghĩ:

- Là bọn thế nào? Vụ bắt cóc Giang Vỹ lần trước thì không cần suy đoán, còn lần cướp hàng này...

Lê Trung cảm thấy buồn. Anh sắp đặt kế hoạch.

Phải tìm Hưng bàn kỹ lại xem cậu ta có kế sách gì không? Thành phố này là địa bàn của cậu ấy mà.

Hưng đang ngồi nhóp nhép mấy cái hột sen vừa tán gẫu với cô thân ngân của nhà hàng.

Lê Trung bước đến vỗ vai anh:

- Có việc làm cho cậu đây.

- Gì vậy đại ca?

Thái độ nhanh nhẹn của Hưng làm Lê Trung bật cười. Anh thầm nghĩ:

- Đúng là tác phong nhà binh mà.

Lê Trung kéo Hưng đến một góc tối để văn tắt tình hình:

- Cậu có cách nào tìm ra bọn cướp hàng đó không?

- Biển số của chiếc xe tải đó là mấy?

Lê Trung cốc nhẹ Hưng:

- Cậu thật là ngốc. Đương nhiên là khi vận chuyển bọn chúng phải dùng biển số giả rồi.

- Em quên mất.

- Sơ sót nhỏ trong nghề nghiệp sẽ dẫn đến hậu quả lớn đó nghe cậu.

- Em xin nhận khuyết điểm.

- Cậu có báo cáo và nhận chỉ thị thường xuyên của các “Đại bàng” không?

- Có. Cấp trên bảo mình phải đề phòng tên Quốc sa ngã khai ra thì mất mạng.

- Không. Quốc đã được ta giác ngộ. Vả lại, anh ta muốn được đoái công chuộc tội để làm một người dân bình thường.

- Giai đoạn đầu đã đạt được, bây giờ chúng ta bắt đầu vào cuộc.

Lê Trung nắm chặt tay Hưng:

- Đối diện kẻ thù không chỉ có gan dạ thôi mà còn phải bình tĩnh, thông minh nữa.

- Xin ghi nhớ lời dạy đáng giá ngàn vàng của đại ca.

- Quỷ tha ma bắt chú mày.

Hai người rời nhau, bắt đầu một cuộc chiến mới, một cuộc chiến thầm lặng trong vòng vây của kẻ địch. Nào ai biết những bất trắc nguy hiểm nào sẽ đến với mình.

Phòng cảnh sát điều tra công an thành phố mở một cuộc họp khẩn cấp.

Trung tá Minh Hải triển khai ngay cuộc họp.

- Z13 báo cáo về, có một lượng hàng ma túy rất lớn đã được chuyển vào thành phố. Tại điểm X.

Trung tá Minh Hải chỉ vào bản đồ:

- Chiếc xe tải chở hàng ấy đã bị cướp, Z13 yêu cầu chúng ta hỗ trợ điều tra xem bọn cướp hàng ấy thuộc tổ chức nào và cùng nhau phối hợp tìm cho ra số hàng ấy.

Ông dừng lại một lúc nhìn xuống các sĩ quan đang chờ nghe chỉ đạo.

- Lần này chúng ta phải một phen vất vả bởi vì thủ phạm quá tinh ranh không để lại một dấu vết gì.

- Thừa thủ trưởng. Chúng ta phải bắt đầu từ đâu?

Bạch Linh, cô trình sát đây nhạy bén của phòng cất tiếng hỏi. Trung tá Minh Hải mỉm cười đáp:

- Ma túy được cất giấu trong các linh kiện điện tử, chúng ta tích cực điều tra, chỉ cần một chút manh mối, chúng ta cũng bám sát để điều tra.

Bạch Linh uể oải:

- Như vậy chúng ta phải đi khắp các cửa hàng trong thành phố rồi.

Đại úy Tuấn Hoàng trên:

- Như vậy thì đã có dịp đưa Bạch Linh dạo chơi rồi.

Trung tá Minh Hải gật đầu:

- Đúng. Hai người sẽ đóng vai một cặp vợ chồng trẻ đưa nhau đi mua sắm để tiện việc điều tra.

Hoàng Tuấn nhìn Bạch Linh như ngầm bảo:

- Nói có sai đâu!

Trung tá Minh Hải kết thúc cuộc họp:

- Các trinh sát cùng đi thu thập tin tức, cố gắng phá án trong thời gian ngắn nhất để tránh việc chúng đem hàng đi phân tán.

- Chúng tôi quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ.

Đó là quyết tâm và lời thề của chiến sĩ công an nhân dân.

Cô gái bán hàng vui vẻ gật đầu chào Hoàng Tuấn và Bạch Linh đang sánh vai nhau bước vào cửa hàng.

- Anh chị cần mua gì cứ xem thoải mái.

Bạch Linh tươi cười:

- Cám ơn em. Anh chị muốn mua một số mặt hàng điện tử. Em có hàng mới không?

- Hàng mới thì cửa hàng em có rất nhiều, chị xem này!

Cô gái giới thiệu từng mặt hàng cho Bạch Linh xem. Mặt hàng nào Bạch Linh cũng lắc đầu, làm cô ta ngao ngán.

- Thế chị cần gì?

- Chị muốn mua những mặt hàng mới về trong tuần này. Cô gái lắc đầu:

- Hàng ế ẩm, cửa hàng em chưa có nhập thêm.

Bạch Linh và Hoàng Tuấn đi các cửa hàng khắp nơi trong thành phố nhưng không thu thập được một tin tức gì.

Hoàng Tuấn chỉ một cửa hàng đề nghị:

- Chúng ta ghé cửa hàng này đi.

- Đây là một cửa hàng ký gởi mà.

- Công tác điều tra là không bỏ sót một chi tiết nào.

- Vâng, bài học ấy bất cứ một trinh sát nào cũng nhớ cả.

Quan sát khắp nơi, không có một điểm nào khả nghi, cả hai thất vọng định ra về thì lúc ấy có một xe chở hàng đỗ xích lại.

Người tài xế vừa bước vào, cô gái bán hàng đã vui vẻ chào đón.

- Hôm nay có hàng à?
- Phải. Ông chủ bảo tôi chờ đến ký gởi số hàng này.
- Là hàng gì vậy?
- Một số linh kiện điện tử.

Bạch Linh khẽ nắm tay Hoàng Tuấn. Anh vẫn cứ giả vờ xem xét các mặt hàng nhưng tai anh vẫn nghe rõ từng câu nói của cô bán hàng và người tài xế. Cái đầu điện tử của Bạch Linh chụp như in bảng số của chiếc xe tải chở hàng. Cô bá vai Hoàng Tuấn nũng nịu:

- Anh ở đây chờ em qua bên kia đường mua một số đồ dùng rồi chúng ta cùng về nghe.

Hiếu ý Bạch Linh, Hoàng Tuấn gật đầu:

- Nhanh lên nghe! Anh không chờ lâu đâu.

Bạch Linh đi qua một cửa hàng bán đồ may mặc chọn lựa. Biết chắc không ai theo dõi mình, cô mới liên lạc với sếp.

Chưa đầy năm phút, hai chiến sĩ trinh sát đã bám theo chiếc xe chở hàng. Phòng cảnh sát điều tra đã có toàn bộ hồ sơ về chủ nhân chiếc xe cũng như mọi hoạt động của hắn.

Triệu Long, bốn mươi lăm tuổi, chuyên mua bán các mặt hàng linh tinh ngoài chợ trời và cũng có một bảng thành tích dày cộm về hành vi phạm pháp.

Giang Vỹ nói với Lê Trung, vẻ bức tức khôn xiết:

- Ta đã hẹn ngày giao hàng với các đầu mối, làm sao đây? Hừ! Triệu Sơn! Mày dám phồng tay trên hàng của tao à? Đâu có dễ dàng như vậy.
- Bây giờ đại ca tính thế nào?
- Việc trước tiên là phải điều tra thẳng mậ.
- Thằng mậ dính líu gì trong vụ này?
- Thằng Mậ trước kia là đàn em của Triệu Sơn. Lúc Triệu Sơn đi cải tạo, hắn bơ vơ ta mới nhận về. Không ngờ nuôi ong tay áo.

Lê Trung gật gù:

- Thì ra là vậy.

Giang Vỹ đưa tay nhấn nút chuông gọi:

- Bảo thằng mập lên đây.

Chưa đầy ba phút thằng mập đã có mặt trong phòng. Nhìn thấy Lê Trung ánh mắt hằn lộ vẻ ghen ghét.

- Đại ca gọi đàn em.

- Mày ngồi xuống đó đi. Tao muốn bàn với mày chút việc.

Ngõ đã được Giang Vỹ tin cậy, tên mập khúm núm:

- Đại ca cứ giao việc cho em, dù phải chết em cũng hoàn thành.

Giang Vỹ cười mỉa:

- Chú mày trung thành với tao đến thế sao?

Tên mập nghe giọng nói của Giang Vỹ có vẻ gì bất ổn. Hắn chưa kịp phản ứng thì một nòng súng lạnh tanh đã chĩa thẳng vào màng tang hắn:

- Nói! Số hàng của tao hiện giờ ở đâu?

Tên mập lộ vẻ hoảng hốt:

- Đại ca! Số hàng gì? Em không biết gì hết.

Giang Vỹ nghiêng răng ken két:

- Mày giỏi lắm. Giả vờ hay lắm. Mày cấu kết với thằng Triệu Sơn cướp số hàng của tao. Mày giấu nó ở đâu? Khôn hồn thì khai ra mau.

Tên mập run lấy bầy:

- Đại ca! Oan cho em lắm đại ca. Tại có kẻ ghét em nên muốn hại em mà đại ca.

- Nếu mày không làm thì ai hại được mày. “Chưa thấy quan tài chưa đổ lệ”.

Tao đếm tới ba nếu mày không khai tao bắn nát óc mày ngay.

Mắt tên mập như muốn đứng tròng. Tiếng Giang Vỹ vẫn vang lên đều đều:

- Một!

Vẫn im lặng.

- Hai!

Tên mập thoáng lưỡng lự...

- Ba!

- Tôi nói! Đừng bắn! Tôi nói.

- Thế ra mày cũng sợ chết.

Tên mập sụp xuống lạy Giang Vỹ lia lịa:

- Đại ca tha mạng, em lỡ đại lần đầu.

Giang Vỹ cười đều:

- Có thể chứ.

Rồi hắn trở giọng quát vang:

- Nói! Số hàng ấy hiện ở đâu?

- Dạ, ở phòng 402 khách sạn M, lầu ba.

- Tại sao giấu hàng ở trong khách sạn?

- Hắn sợ lộ tẩy khi đem về nhà và để ở đó để giao hàng luôn.

- Mày được chia bao nhiêu trong vụ này?

Tên mập van lạy lia lịa:

- Đại ca tha mạng, đại ca tha mạng.

- Nói! Tao không thích dài dòng.

Nòng súng lạnh ngắt dí thẳng vào đầu hắn.

- Dạ, đại ca. Triệu Sơn hứa xong vụ này sẽ chia cho em năm mươi phần trăm.

Tên mập sợ rung cả người.

- Đại ca tha mạng em lần này đi. Từ giờ về sau, em không dám nữa đâu.

- Mày còn lần sau sao? Tao sẽ cắt tay mày, cắt chân mày theo tỉ lệ năm mươi phần trăm không hơn không kém. Mày thấy thế nào? Có hẹp hòi gì cho mày không?

- Đại ca! Tha cho em đi đại ca.

- Tha cho một thằng phản bội như mày à?

- Đại ca.

Lê Trung đứng im xem cuộc diện bây giờ mới lên tiếng:

- Chú mày muốn gì?

- Vụ này nên để đàn em nó làm, đại ca nhúng vào chi cho bận tay.

- Ý chú mày là...

- Giao cho thằng Hưng nó xử bí mật, đừng để dính líu đến nhà hàng mình, bọn công an điều tra lôi thôi lắm.

Giang Vỹ nghe Lê Trung nói hợp lý, hắn ra lệnh:

- Giao nó cho thằng Hưng.

Lê Trung ấn nút điện gọi Hưng, Hưng nhanh chóng có mặt.

- Ông chủ!

Giang Vỹ gật đầu lạnh lùng:

- Ủ.

- Đại ca gọi em có việc gì?

- Mày đem thằng này đến một nơi vắng vẻ nào đó chặt hết chân tay nó rồi trở về đây chúng ta có nhiệm vụ mới.

Hưng hiểu ý Trung khi giao việc này cho anh. Anh không chế tên mập.

- Đi! Tên phản bội!

Đội Hưng đưa tên mập đi rồi. Giang Vỹ mới hỏi Lê Trung:

- Phi Long! Bây giờ chúng ta giải quyết thằng Triệu Sơn như thế nào?

- Chúng ta cứ đàng hoàng đến khách sạn lấy về.

- Mạo hiểm lắm không?

- Em và thằng Hưng sẽ bảo vệ đại ca.

- Bao giờ hành động.

- Sáng mai.

- Lần này tao giao phó tất cả cho chú mày. Nhưng thằng Triệu Sơn nó biết mặt tao.

- Em sẽ hóa trang cho đại ca. Mình sẽ tiếp cận trao đổi mua bán với nó. Khi nó giao hàng chúng ta sẽ hành động.

- Phải làm cho nó biết tay Giang Vỹ này không phải dễ xem thường.

Hưng trói gô tên mập bỏ đằng sau xe. Anh chạy xe ra khỏi thành phố ra vùng ngoại ô đến một cánh đồng vắng.

Sau nhiều lần quẹo quanh cua, biết chắc không có người theo dõi, Hưng mới đến điểm hẹn.

Đằng xa có một chiếc xe hơi, anh nhá đèn ra hiệu. Tín hiệu đèn pha được đáp lại. Hưng mừng rỡ cho xe lao tới.

- Nó đâu?

Một người thò ra khỏi đầu xe hỏi Hưng.

- Đằng sau xe.

Tên mập bị trói gô nằm co ro như con heo luộc, miệng bị nhét khăn ú ớ.

- Đưa nó qua xe.

Tên mập bị lôi tuột ra khỏi xe. Hăn muốn kêu cứu nhưng cổ họng nghẹn cứng. Chắc rằng hăn phải chết. Phải chi hăn nghe Triệu Sơn, chuồn đi khi xe hàng bị cướp. Hăn không ngờ Giang Vỹ lại phát hiện ra Triệu Sơn quá sớm như thế. Bệnh chủ quan đã giết hăn.

Hăn mơ màng nghĩ đến năm mươi phần trăm tiền của số hàng hăn sẽ được hưởng. Số tiền ấy đủ cho hăn và vợ con hăn sống một đời đế vương. Hăn sẽ giải nghệ an hưởng tuổi già.

Nào ngờ, tiền đâu không thấy mà bây giờ hăn phải chịu cảnh hành hình năm mươi phần trăm. Tàn phế như thế sống mà làm gì, thà chết còn sướng hơn. Một dòng nước mắt chảy dài trên đôi má nung núc nở của hăn. Lần đầu tiên hăn khóc, hăn mới nếm được vị mặn đắng của giọt nước mắt.

- Mà cũng biết khóc nữa sao?

Hưng hỏi giọng trêu đùa:

- Thôi, ngoan ngoan theo các anh về. Thành khẩn khai báo sẽ được khoan hồng thôi. Mà không chết đâu mà sợ.

Tên mập run lên không kèm chế được:

- Thì ra hăn là nội gián. Mình lọt vào tay công an thì sẽ ở tù mãi đời luôn.

- Đưa hăn về đi.

Một bàn tay vỗ vai Hưng:

- Cậu khá lắm Hưng. Bọn tớ ở đằng sau lúc nào cũng hỗ trợ và sẵn sàng bảo vệ cậu.

Hưng riết lấy bàn tay của bạn cảm động:

- Phá án xong, chúng mình nhậu một trận nghe. Nhớ các bạn quá.

- Chúc thắng lợi.

Hưng nhìn chiếc xe lao dần đi trong màn đêm mà lòng bùi ngùi. Cuộc chiến chỉ còn trong gang tấc nữa thôi là đã đi đến đích thắng lợi rồi.

- Cố lên Hưng!

Anh tự bảo với mình.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Chương V

Bảy giờ sáng, Giang Vỹ được Lê Trung hóa trang thật khéo cùng với Hưng đến khách sạn M theo kế hoạch...

Lê Trung đến bên quầy nhìn cô quản lý cười tươi:

- Chúng tôi cần lên phòng 402 lâu ba gặp ông Triệu Sơn.

- Dạ, để tôi báo cho ông Sơn.

Lê Trung giằng lấy tay cô gái trên máy điện thoại:

- Không cần! Chúng tôi đã có hẹn với nhau rồi. Không làm phiền cô.

- Vậy thì xin mời ông.

Lê Trung ra hiệu cho Giang Vỹ và Hưng theo mình vào thang máy. Phòng 402 hiện ra trên lối đi. Lê Trung thoáng do dự nhìn Giang Vỹ. Hiếu cái nhìn của anh Giang Vỹ khề gật đầu. Lê Trung đưa tay gõ cửa.

- Ai đấy?

Giọng hần đầy lo lắng.

- Chúng tôi đến nhận hàng.

- Sao sớm vậy?

- Chúng tôi thay đổi giờ để đánh lạc hướng bọn theo dõi.

Cánh cửa phòng được mở ra. Triệu Sơn yên tâm khi nhìn ba người.

- Mời vào!

Lê Trung nói:

- Chúng tôi muốn nhận hàng.

- Theo nguyên tắc tiền và hàng phải trao cùng một lúc.

- Được.

Lê Trung hất hàm ra hiệu cho Hưng mở nắp valy ra. Những xấp tiền bằng đô la được xếp ngay ngắn thành từng chồng.

- Đưa hàng ra ngay đi.

Giang Vỹ nóng mặt thúc giục. Triệu Sơn mỉm cười mở valy hàng ra. Giang Vỹ thử một miếng bột trắng trong ấy. Giang Vỹ gật đầu. Hàng được trao tay nhau.

Lê Trung nhanh như sóc chồm đến kề nòng súng vào đầu Triệu Sơn.

- Đứng im!

Triệu Sơn cười nhạt:

- Tao biết màn kịch này phải thế mà.

Lê Trung giật mình. Anh đã nhanh mà hai người lạ mặt kia còn nhanh hơn.

Hai nòng súng cũng đang chĩa thẳng vào đầu Giang Vỹ và Hưng.

- Sao? Hai đối một, bọn tao cũng còn lời chán.

Tình thế bất lợi nghiêng về phía Lê Trung, anh bình tĩnh kéo dài thời gian.

- Đừng làm bậy nghen! Chúng ta còn có thể thương lượng mà.

- Thương lượng! Thương lượng thế nào? Phần lãi cũng thuộc về bọn tao cả.

Triệu Sơn vừa nói vừa cười ha hả. Lê Trung tức giận muốn bóp cò cho hẵn một phát. Nhưng còn tính mạng của đồng đội, anh phải cân nhắc kỹ càng.

- Thả Triệu Sơn ra!

Tên cầm súng chĩa vào Hưng quát lên.

Lê Trung cũng tìm cách kéo dài thêm thời gian cho đồng đội anh tiếp ứng.

- Một người đổi lấy một người.

- Ai?

- Đương nhiên là ông chủ.

Lê Trung nói cứng. Anh thừa biết bọn chúng sẽ dùng Hưng đánh đổi với anh.

- Mà có quyền lựa chọn sao? Tao cho mày một điều kiện, bên kia mày thả Triệu Sơn, bên này tao thả thẳng oắt con này.

- Tao có thể tin mày sao?

- Tao có thể để cho thẳng oắt này thông thả đi về phía mày, còn mày cũng làm ngược lại. Nòng súng của mày hoặc của tao có thể nhả đạn bất cứ lúc nào.

- Cũng được. Thực hiện đi.

Giang Vỹ phản đối:

- Tại sao người được trao đổi không là tôi mà là thẳng oắt đó?

- Im lặng. Muốn sống thì câm mồm đi.

Nòng súng của hẵn nhích mạnh vào đầu Giang Vỹ. Lê Trung sốt ruột:

- Bắt đầu đi.

Lê Trung căng thẳng chờ đợi. Từng bước Hưng nhích dần về phía anh. Ánh mắt của Giang Vỹ nhìn anh như trách móc.

Cuộc trao đổi đã xong, Lê Trung nhẹ cả người. Anh nói với Giang Vỹ:

- Xin lỗi ông chủ. Ông chủ cố chịu đựng một chút. Ông còn có giá trị lợi dụng, bọn nó không thể giết ông đâu.

Triệu Sơn cười khoái trá:

- Mày thông minh. Bọn tao giết hẳn làm gì chứ. Chỉ cần mày đem cho chúng tao số tiền chuộc hẳn, bọn tao sẽ thả ra ngay.

- Còn valy tiền đó?

Lê Trung hất mặt về chiếc valy tiền bọn chúng đoạt trên tay Hưng. Triệu Sơn cười đều cáng:

- Đương nhiên là của ông mày rồi. Bây giờ thì đứng im cho bọn ông rời khỏi chỗ này. Bọn bây về đem đến cho ông năm chục ngàn đô để chuộc hẳn.

- Chúng tôi làm sao có số tiền ấy?

- Mày ngu quá! Tiền nằm trong két của hẳn chứ đâu. Hẳn còn có gởi tiền khắp các ngân hàng quốc tế đó. Tụi bây đâu có ngờ đây là một cái bẫy phải không? Tao đâu có tin tưởng thằng mập đó, nên đã giăng bẫy chờ bọn bây.

- Hừ!

Lê Trung tự trách mình: Anh đã quá xem thường Triệu Sơn nên mới xảy ra việc đáng tiếc này. Đáng lẽ giờ này bọn chúng đều phải đưa tay vào còng thì chúng lại được tự do. Nhưng rồi lưới pháp luật không tha cho bọn bây. Càng kéo dài thời gian thì mẻ lưới sẽ tóm được nhiều con cá lớn.

- Được. Mày cứ cho biết thời gian và địa điểm, bọn tao sẽ đem tiền đến.

- Mày yên tâm về tổng hành dinh chờ điện thoại.

- Đi!

Triệu Sơn ra lệnh cho Giang Vỹ.

- Ngoan ngoan nhé. Kháng cự là mất mạng.

Súng còn cầm trong tay, nhưng Lê Trung cũng không dám mạo hiểm. Dù Giang Vỹ là tội phạm, anh cũng phải bảo vệ mạng sống của hẳn. Bọn chúng thụt lùi ra cửa kéo Giang Vỹ đi theo. Cánh cửa đóng sầm lại lập tức.

Lê Trung nhìn Hưng lắc đầu:

- Mình bị nhốt trong đây rồi.

Hưng nhào đến chiếc điện thoại trong phòng, anh lộ vẻ thất vọng.

- Bị cắt từ lâu rồi.

Bỗng mắt Hưng sáng lên:

- Anh Lê Trung! Chúng ta còn máy bộ đàm. Mình liên lạc với bố già đi.

- Quỷ tha ma bắt cậu. Sao không chịu liên lạc đi!

- Em còn đợi lệnh chỉ huy mà.

- Giờ phút này mà cậu còn đùa được à?

Hưng nhấn chiếc nút nhỏ trên đồng hồ đeo tay, đèn tín hiệu nhấp nháy.

- Alô. Bọn chúng ra ngoài với con tin trong tay.

-

Hưng nhăn mặt gãi đầu:

- Bọn em bị nhốt trong phòng không ra được.

- ...

- Vâng, thưa thủ trưởng.

Rồi Hưng quay sang báo cáo với Lê Trung:

- Nhân viên khách sạn sẽ mở cửa cho chúng ta ra.

Lê Trung cười như mếu:

- Thật là mất mặt quá!

Điểm hẹn chuộc con tin là một ngôi nhà hoang sát bìa rừng cách thành phố mấy trăm kilômét.

- Địa bàn này của anh mà phải không anh Lê Trung?

Lê Trung gật đầu rồi châm chọc:

- Vậy chú mày cứ ở nhà ăn no ngủ kỹ đi.

- Ai mà bỏ đồng đội thế? Em sẽ cùng đại ca chiến đấu đến hơi thở cuối cùng.

- Nhớ! Nguy hiểm cũng đừng chạy vào rừng kẻo bị cộp vô đó.

- Đại ca xem thường đàn em quá!

- Đùa với đệ một chút thôi. Chuẩn bị sẵn sàng chưa? Chuẩn bị xuất phát.

Hưng gập người:

- Báo cáo thủ trưởng, đã sẵn sàng.

Chiếc xe chạy vào khúc quanh của quốc lộ theo con đường mòn vào rừng. Đèn xe quét sáng rực dãy bìa rừng, ngôi nhà hoang hiện ra. Lê Trung khảo sát chung quanh một vòng, anh yên tâm đồng đội anh đã vây kín cả một khu vực. Lê Trung bắt tay làm loa gọi:

- Triệu Sơn! Đem con tin ra ngay đi.

Bên trong vẫn im lìm.

- Triệu Sơn! Đừng làm trò khi nữa.

Vẫn im lặng, Lê Trung tiến tới xem xét chiếc xe du lịch đen đang nằm bên gốc cây.

- Bọn chúng đã đến đây rồi. Sao không chịu ra mặt?

Lê Trung trầm nghĩ:

- Mình có sơ sót bị bọn chúng phát hiện sao?

Chuông điện thoại reo vang. Lê Trung bấm máy:

- Alô!

- Để bảo đảm an toàn, chúng tôi buộc lòng phải dời địa điểm. Về phía tay trái có một con đường mòn anh hãy đi khoảng một kilômét, người chúng tôi sẽ đón.

- Xảo quyết!

Lê Trung chưa nói hết câu thì bên kia đã tắt máy chấm dứt liên lạc. Anh bảo Hưng:

- Cậu ở lại liên lạc với mọi người, bí mật hỗ trợ mình.

Hưng kêu lên:

- Anh đi một mình nguy hiểm lắm, Lê Trung.

- Nhiệm vụ quan trọng, nhất định phải bắt cho được bọn chúng để pháp luật trừng trị không để chúng lộng hành như thế.

Hưng siết chặt tay anh:

- Bảo trọng!

Lê Trung gạt đầu rồi lao mình đi trong đêm đen, độ khoảng một kilômét anh nhá đèn làm hiệu. Bên kia nhá đèn lại trả lời

Lê Trung quát to:

- Con tin đâu?

- Đưa tiền ra đây.

Lê Trung mở valy rọi đèn pin vào cho chúng kiểm tra. Lê Trung thúc giục:

- Đưa con tin ra đây.

Triệu Sơn cười khùng khục:

- Đâu có dễ dàng như vậy được.

- Triệu Sơn! Mà định giở trò gì đây?

- Trò gì? Bọn tao đâu có dễ dàng mà tha cho con mồi như vậy. Mà hãy nhìn hăn kia. Vẫn còn sống đó phải không? Bọn tao còn phải kiểm tra xem tiền của mày là thật hay giả nữa đã chứ.

Lê Trung rút súng ra. Triệu Sơn càng cười to:

- Đừng có đại mà chống đối với bọn tao. Mày chưa kịp nổ súng thì viên đạn đầu tiên đã xuyên qua ngực Giang Vỹ rồi. Tha cho mày vì mày đã không thất tín. Quay về đi chờ tin mới của bọn tao.

Triệu Sơn còn đang cười khăng khặc thì hăn bỗng rú người lên đau đớn. Sau hăn cả bọn ba người cũng rú lên oằn oại.

Lê Trung chợt hiểu, đồng đội anh không muốn làm náo động cả khu rừng yên tĩnh, nên đã dùng súng giảm thanh hỗ trợ cho anh.

Những chiếc còng được cho vào tay bọn chúng. Hưng lao đến ôm chặt lấy anh mừng rỡ.

- Lê Trung! Chúc mừng chiến công.

Các chiến sĩ khám xét chung quanh valy tiền, hàng vẫn còn nguyên, chúng vẫn chưa kịp tẩu tán. Có lẽ chúng định chờ số tiền của Lê Trung đến rồi mới chia chác, hay là không đủ thời gian ở thành phố để ăn chia.

Lê Trung bước đến bên Giang Vỹ:

- Xin lỗi đại ca.

Giang Vỹ bị trói bên gốc cây đã chứng kiến tất cả, hăn mở to trừng trừng đôi mắt nhìn Lê Trung lắp bắp:

- Mày là...

- Chiến sĩ công an.

Giang Vỹ gục xuống như cây già bị cơn bão trong rừng chặt ngã. Một tên trùm buôn lậu phải sa lưới pháp luật.

- Đưa tất cả về đồn.

Lê Trung ra lệnh, anh cố hít lấy một làn không khí trong lành vào lồng

phối.

- Cảm giác sáng khoái sau khi hoàn thành nhiệm vụ thật là tuyệt vời.
Anh thốt lên rồi cùng đồng đội giải phạm nhân về trong niềm vui.

Bản án tử hình dành cho những tên tội phạm thật đích đáng. Riêng Quốc được tha bổng vì đã lấy công chuộc tội.

Ra khỏi tòa, anh như cánh chim bay bổng giữa bầu trời, anh gọi to:

- Mẹ! Con đây mẹ!

Bà mẹ già nua dang tay ôm lấy anh đôi mắt nhắm nheo tuôn trào giọt lệ:

- Quốc! Mẹ tưởng không gặp được con nữa.

- Mẹ! Mẹ ơi! Con đã được làm người rồi.

- Con nhìn xem ai đây nè!

Quốc kinh ngạc kêu lên:

- Hồng!

- Anh Quốc! Chúc mừng anh!

- Sao Hồng biết mà đến đây?

- Báo chí đăng tải khắp nơi vụ án đường dây ma túy này. Nhờ vậy, Hồng mới biết sau đêm đó anh vẫn còn sống và đang lập công chuộc tội.

- Hồng! Tôi không xứng đáng với Hồng.

- Làm người mấy ai không có lầm lỗi, quan trọng là biết hối cải, làm lại cuộc đời.

Mẹ Quốc nói trong nước mắt:

- Mừng ngày đoàn tụ, bác mời cháu về nhà bác dùng một bữa cơm cho ấm nhà. Từ ngày thằng Quốc bỏ đi, bác chẳng thiết tha gì đến cuộc sống.

- Dạ cháu cảm ơn bác. Mình đi anh Quốc.

Quốc nắm tay Hồng:

- Hồng! Cảm ơn em đã cho anh niềm tin cuộc sống.

Trời thành phố như trong hơn, nắng như tươi đẹp hơn, để chào đón những con người quay về từ bóng tối.

Lê Trung lại trở về với nhiệm vụ của mình sau khi chấm dứt chuyến du lịch vào thành phố Hồ Chí Minh.

Sáng nay, đại tá Nguyễn Hoàng cho mời anh vào phòng làm việc.

- Chào đại tá!

Đại tá Nguyễn Hoàng nhìn anh mỉm cười:

- Cậu có khỏe không?

- Vẫn còn nhiều sức lực để dành cho những cuộc du lịch mà đại tá ban tặng. Bây giờ tôi được đi du lịch ở đâu thưa đại tá.

- Nơi mà cậu thích.

- Nghĩa là...

- Ban giám đốc công an thành phố Hồ Chí Minh gửi công văn nhiệt liệt khen ngợi cậu và trích tặng cậu một số tiền thưởng trong quỹ của tổ chức. Còn ban giám đốc ở đây đã bàn bạc với nhau tặng cậu hai vé khứ hồi về thành phố biển cát trắng.

Lê Trung gập người lại theo tư thế:

- Cảm ơn đại tá!

- Chúc cậu vui vẻ một tuần đổi gió nhé!

Cầm hai vé du lịch trong tay, Lê Trung hớn hờ gọi điện cho Uyển Vân:

- Uyển Vân! Chúng ta có dịp đi thành phố biển cát trắng như mong ước rồi.

- Ai thêm đi với anh.

Như quả bóng xì hơi, Lê Trung ỉu xìu:

- Uyển Vân, vì công tác đột xuất nên không liên lạc được với em, giận anh nên em không đi, phải không?

- Con gái nói không là có mà.

- Uyển Vân!

Lê Trung kêu lên trong hạnh phúc.

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
QUYỂN IX : Phần 1
HAI NÉN HƯƠNG THỀ

Khi nhìn thấy người phụ nữ ấy bước từ dưới ghe lên, tự dưng Út Hương phát rùng mình. Cô cũng chẳng biết tại sao, chỉ biết rằng qua bộ mặt của con người ấy có cái gì đó làm cho cô bất an.

Người duy nhất mà Út có thể chia sẻ được nỗi lòng lúc ấy chỉ có chị mình, Ba Xuân.

- Chị Ba có thấy mù ta đeo trên cổ vật gì không?

Xuân ít tinh tế hơn em gái, nên khi Hương nhắc, cô mới nhìn lại người đàn bà đi cạnh ba mình, rồi nhún vai bảo:

- Có gì đâu.

Út Hương lườm chị một cái:

- Bà này cái gì cũng ba phải...

Hai chị em họ đang nói tới đó thì ba họ lên tới. Ông cười rất tươi để lấy lòng hai con:

- Người này là...

Không ngờ Út Hương đã chặn lời:

- Là bà la sát!

Người đàn bà không ngờ bị giới ngay nước lạnh, mắt bà ta long lên, quay sang nhìn ông Thái như mắng vồn. Tuy nhiên, người đàn ông này chỉ trợn mắt với con gái, nhưng khi nói thì lại yếu xìu:

- Con nhỏ Hương này... ăn nói vậy hả? Đây là dì Tâm của các con. Dì Tâm sẽ...

Trong lúc Xuân im lặng thì Út Hương lại lồng lên:

- Không có dì nào trong nhà này hết! Nếu muốn thì ba dẫn bà ta đi đi!

Nói xong, Hương quay quả bỏ đi. Nhưng bước được mấy bước vẫn không thấy chị đi theo, cô quay lại la lên:

- Bộ chị muốn quỳ xuống ra mắt bà la sát đó hay sao mà còn ở đó!

Lúc này Xuân mới nhẹ bước đi theo em. Ở phía sau họ, nghe giọng người

đàn bà gọi là dì Tâm đó chì chiết ba mình:

- Ông dạy con như vậy hả? Thảo nào...

Không nghe ba nói gì, có lẽ ông đang cố gắng chịu đựng... thì trong lòng Út Hương lại bùng bùng nổi giận.

Cô gay gắt với chị:

- Coi có chịu nổi không chứ! Ba đang sợ bà ta kìa, chị thấy không?

Xuân vốn hiền lành, an phận như xưa nay:

- Có gì đâu, em cứ...

Hương quá bức mình với chị:

- Coi bộ chị sẵn sàng đón chờ cho bà ấy leo lên đầu lên cổ rồi đó! Em chán chị quá đi...

Cô dùng dằng bỏ đi một mình về phòng ngủ. Trong khi Xuân lại một lần nữa chỉ biết thở dài...

Chuyện ba họ sẽ đón người đàn bà này chị em Xuân đã biết cách đó một tuần. Khi ấy, trước khi đưa ghe đi, ông Thái đã nói với các con:

- Nói gì thì nói, ba cũng phải đi bước nữa. Dì Tâm là người đàn bà giỏi giang, sẽ giúp ba lo việc buôn bán và còn lo cho các con khôn lớn nữa. Ba sẽ đi rước bà ấy về ngay.

Kể từ khi mẹ qua đời cách nay hai năm. Có lẽ đây là lần đầu tiên chị em Xuân và Hương đối diện với chuyện gọi là mẹ ghẻ con chồng. Tuy nhiên lúc ấy họ chỉ mới nghe và hình dung thôi, chứ đâu phải như lúc này...

- Xuân!

Tiếng ông Thái gọi, Xuân dừng lại chờ. Ông Thái bước tới bên con, nhỏ nhẹ:

- Con là chị, vậy phải giải thích cho Út Hương nghe. Nó không được làm như vậy...

Xuân chán nản:

- Ba nói với nó chứ con nói sao được.

Cô cũng bỏ về phòng riêng. Bên ngoài, giờ đến lượt hai ông bà. Ông Thái nhẹ giọng:

- Bà đừng để ý, con Út nhà này tính tình như vậy đó, nhưng mà hiền lành, dễ thương.

Bà Tâm chanh chua:

- Hiền lành mà giống như quỷ cái, kiểu đó chắc là giống... gái mẹ nó.

Lời bà ta vừa dứt, tức thời từ trong phòng của Út Hương một vật bay ra, suýt nữa đã trúng vào vai mục, nó rơi xuống nền gạch vỡ toang ra. Đó là chiếc lọ hoa.

Mụ Tâm hét toáng lên:

- Trời ơi, nó giết người!

Ông Thái biết không ổn nên thật nhanh chân kéo bà ta chạy ngay về phòng mình. Trong khi mụ Tâm vẫn tru tréo:

- Con ông là quỷ chó đâu phải người! Thôi, ông để tôi đi, tôi về nhà tôi sống, chó ở đây sao được mà ở!

Tuy miệng nói vậy, nhưng mụ ta vẫn theo vào phòng. Và chỉ một lúc sau đã nghe mụ ta cười nói huyên thuyên như chẳng có gì xảy ra. Rồi đến một lúc mụ ta hạ thấp giọng như chỉ muốn cho riêng ông Thái nghe:

- Ông phải hứa chắc đó nghe, chỉ cho chúng nó ở tối đa một năm mà thôi. Sau đó phải tìm người mà gả nó đi cho rảnh nợ. Phải như vậy thì tui mới tiếp tục ở lại đây...

Không ngờ ông Thái lại hứa:

- Ờ, thì để rồi tính... chúng là con gái không sớm thì muộn cũng phải lấy chồng thôi.

Bà ta gắt lên:

- Ngay tức thời, chó không phải muộn! Nếu ông không hứa thì tôi xuống ghe về nhà ngay bây giờ.

Lại một lần nữa ông Thái xuống giọng:

- Để từ từ đã. Bà để tôi sắp xếp rồi mọi việc sẽ đâu vào đó...

Mụ Tâm dường như vẫn chưa hài lòng, nên giọng chì chiết của mụ vẫn vọng ra từ trong phòng. Mọi diễn biến đó hầu như không lọt ra khỏi tai Út Hương. Cô gái lúc về phòng đã không yên tâm, nên đã lên ra đứng bên ngoài phòng ba để nghe ngóng... và nhờ thế mà cô đã nghe hết hầu hết những trao đổi giữa ba và mụ ấy.

Quá thất vọng, Út Hương trở về phòng mình nằm ôm mặt khóc nức nở. Một bàn tay đặt lên vai cô, Hương mở mắt ra thấy Xuân cũng đang khóc.

Giọng Xuân nghẹn lại:

- Chị thấy hết rồi. Thôi, để rồi tính...

Nói mãi mà Xuân cũng không chịu đi, viện lý do không khỏe, cuối cùng Út Hương đành phải đi một mình. Cũng may nắng chiều đã dịu, nên không còn sợ nắng, mà đường qua các bụi tre, khóm gai thì Hương đã quá quen thuộc, cô đâu ngại gì việc đi vào giờ nhá nhem như vậy.

Khu nghĩa địa Gò Sao đối với mọi người thì đầy những chuyện ghê rợn, hoang đường, đến nỗi dù cho con trai đàn ông gan góc mà tới đây cũng phát rùng mình. Duy chỉ có Út Hương thì chưa bao giờ ngán ngại. Đơn giản là bởi kể từ hai năm qua, kể từ khi mẹ chết, thì hầu như ngày nào cô cũng một mình ra nghĩa trang này, ngồi trước mộ mẹ hằng giờ liền, bất chấp sáng, tối, nắng, mưa. Có lẽ nhờ vậy mà quen, không còn cảm giác sợ sệt nữa...

Ngôi mộ xây của mẹ do chính một tay Út Hương chăm sóc, trang hoàng. Từ cái mộ, bia, đến những cây hoa trồng bên mộ đều một tay Hương vun trồng và tưới nước thường xuyên, nên bốn mùa trên ngôi mộ đều có hoa nở. Còn hỏi tại sao cả nhà chỉ có mình Hương là gắn bó và thương yêu mẹ đến như vậy, trong khi Xuân cũng thương mẹ nhưng so với Hương thì kém xa, có lẽ đúng như câu nói của Xuân: “Con Út Hương thương má nhất trên đời này có lẽ do trong suốt thời gian dài, từ khi lọt lòng nó đã chứng kiến nỗi buồn triền miên của má khi bà ngày đêm phải chịu đựng cảnh ba bỏ nhà đi theo người đàn bà khác. Trong những lúc ốm đau liệt giường, cũng chỉ có Út Hương quần quýt bên cạnh, nên mẹ dành hết tình yêu thương cho cô con gái út. Đến giờ phút lâm chung, mẹ cũng cố ôm Út Hương vào lòng mà thều thào rằng mẹ sẽ không bao giờ bỏ con...”

Bởi tình cảm ấy, cho nên hơn một năm sau khi mẹ chết, Út Hương chỉ khóc và hầu như bỏ cả ăn uống. Nếu không nhờ một lần cả hai chị em Xuân, Hương đều có chung một giấc mơ. Trong giấc mơ đó mẹ các cô đã hiện về, đôi mắt bà sưng húp vì khóc. Mà lạ thay, những giọt lệ của bà lại toàn là máu! Út Hương hoảng quá đã gào lên gọi mẹ thì bà chỉ nói một câu trước khi biến mất: “Nếu con Hương mà như vậy thì má sẽ đi luôn, má sẽ thành

oan hồn về chốn địa ngục chớ không ở bên các con được! Hãy cố mà mạnh khỏe lên, đời các con sẽ lắm khổ đau, chông gai đang ở trước mặt. Cứ nhịn đói thì làm được gì khi người ta cướp đoạt hết mọi thứ của các con?”.

Giấc mơ đã có tác động tích cực đến sự hồi sinh sau đó của hai chị em Hương. Đặc biệt là Út Hương. Từ hôm đó cô trở lại tự tin hơn để một mình quán xuyến hết của cải, tài sản của ba mẹ. Ông Thái thì thường xuyên vắng nhà do bận bịu với người đàn bà khác ở Bạc Liêu, hầu như bỏ mặc cho chị em Hương chống chèo với cái xưởng đóng ghe đồ sộ. Lúc đầu tưởng đâu cái cơ ngơi ấy sắp tan tác bởi cái đầu tàu không còn. Tuy nhiên, có lẽ do sự phù hộ của mẹ, nên Xuân và Hương lần lần đã vượt qua được bao khó khăn, trắc trở. Ngày nay cái trại đóng ghe Thái Bình vẫn còn vững vàng đó với sự điều hành chắc tay của hai cô con gái tuổi đời chỉ mười tám, hai mươi! Đặc biệt là Út Hương, tuy mới mười chín tuổi, nhưng trong quan hệ làm ăn đã là trụ cột, bởi như có người nói cô đã thừa hưởng được hai tính nết vừa của ba vừa của mẹ. Trong đó tính cách cương quyết, thông minh, cộng với sự nhân từ độ lượng đã làm cho Hương được mọi khách hàng nể nang, mến phục.

Vậy mà...

- Má ơi!...

Quỳ trước mộ mẹ, Út Hương vừa khóc vừa kể lể:

- Nguy cho nhà mình rồi má ơi! Sáng nay ba đã dẫn mụ la sát ấy về nhà rồi! Mụ ta đúng như má nói hồi trước, là một con quỷ cái thì đúng hơn. Vừa về đến nhà thì mụ đã vờn nanh vuốt của mình ra rồi. Con tức lắm, muốn tổng cổ mụ ta đi, nhưng ba thì về hòa với mụ ấy, ba còn có ý tổng khứ tụi con đi khỏi nhà. Má biểu tụi con phải làm sao?

Như lệ thường, Út Hương bật quẹt đốt ba cây nhang để cắm trước mộ. Hôm nay cũng vậy, cô đốt cẩn thận nhang, nhưng chẳng hiểu sao vừa mới cắm xuống thì cả ba cây nhang đều tắt một lượt!

Thử đi thử lại lần thứ năm thì vẫn thế. Lúc này Hương linh tính có sự linh ứng của mẹ, cô thành tâm khẩn:

- Sao má giận con? Sao má không về cho con yên lòng. Con xin má, nếu còn thương tụi con thì má hãy về đây ngay lúc này. Mấy cây nhang cháy là

con hiếu má có mặt ở đây!

Hương chưa kịp bật quẹt lần nữa thì cả ba cây nhang đều cháy cùng lúc.

- Má!

Út Hương không nghĩ đến điều linh ứng lạ thường này, nên cô nói lắp bắp:

- Má... má về rồi... má về với con rồi...

Rồi mọi nỗi niềm chất chứa trong lòng bấy lâu nay, Hương có dịp tuôn ra như sợ không nói thì không kịp:

- Con mụ ấy nó tới rồi, nó hung dữ như chằn tinh gấu ngựa, nó sẽ giết bọn con má ơi! Cả ba nữa, ông sợ mụ ta như sợ hùm beo! Má nói cho con biết đi, con phải làm sao bây giờ?

Ngừng lại để lấy hơi, Út Hương lại tiếp:

- Con muốn làm cho mụ ấy phải rời khỏi nhà mình ngay, nhưng ba thì coi bộ muốn mụ ta thay thế vai trò của má, phải làm sao? Hay là con tìm cậu Hai, nhờ cậu ra tay cho mụ ta sợ, được không má?

Nén nhang đang cháy bình thường, bỗng cháy bùng lên như ngọn đèn! Út Hương mừng rỡ:

- Có phải má biểu con làm vậy không?

Ngọn lửa ở đầu nhang phụt tắt. Và cả đốm lửa đang cháy cũng tắt luôn. Hoang mang, Hương run giọng:

- Sao vậy má?

Tay hơi run, Hương lại bật quẹt. Nhưng lạ sao, dù quẹt còn quẹt ra lửa, vẫn còn xăng, nhưng quẹt đến hơn chục lần vẫn không cháy. Tê cả ngón tay nên Út Hương ngừng quẹt, vừa tức tối lẫn bầm:

- Đúng là má không thương mình...

- Ai vậy?

Đúng lúc đó, tiếng của ai vang lên phía sau làm cho Hương giật mình, quay lại và suýt kêu lên khi thấy một người đứng khuất hơn nửa thân người sau bụi chuối.

- Ai?

Hương vừa hỏi lại thì có tiếng reo lên:

- Hương hả con?

Thì ra người vừa đứng đó là ba Thái. Hương thở phào:

- Sao ba ra đây?

- Ba ra thăm mộ má con...

Bây giờ Hương mới hoàn hồn, cô xằng giọng:

- Ba mà còn nhớ tới má sao? Ba về đi, má sẽ không chấp nhận sự có mặt của ba đâu. Má vừa mới về đây...

Câu nói lơ lửng của Hương làm cho ông Thái giật mình:

- Con nói... ai về?

- Má! Má vừa linh ứng về theo lời cầu khẩn của con!

Ông Thái bước lại gần hơn và kêu lên:

- Coi kìa, tránh ra!

Út Hương thấy nóng ở chân, cô nhìn xuống đầu mộ thì hoảng hốt khi nơi đó đang cháy bùng lên dữ dội.

- Má! Có phải má đã...

Cô bước lùi ra, vừa lúc đó ông Thái lấy một tàu chuối tươi của ai đốn còn vất ở đó, đập mạnh vào đám lửa. Lửa chẳng những không tắt, mà trái lại càng lúc càng bùng lên dữ dội hơn.

Đây là khu nghĩa địa nên việc lửa cháy cũng không nguy hiểm gì, tuy nhiên khi lửa trùm lên ngôi mộ của mẹ thì Út Hương hoảng hốt la lớn:

- Cứu! Ai cứu má tôi với!

Ông Thái lúc đầu không có dấu hiệu lo lắng, nhưng khi nghe con gái la lên thì ông cũng bắt hoảng. Vừa bước lui, ông vừa quan sát xung quanh để tìm cách chữa cháy. Chợt nhìn thấy có ao nước gần đó, ông chạy ngay đi tìm vật múc nước. Tìm một lúc chẳng thấy gì, ông cởi phăng chiếc áo đang mặc ra, nhúng nước và mang ngay tới định chụp lên mộ.

Nhưng... thật lạ, lúc ông trở lại thì chẳng nhìn thấy đóm lửa nào, mà ngôi mộ thì vẫn còn nguyên vẹn, chẳng có một dấu hiệu nào của lửa vừa cháy. Còn Út Hương thì cũng chẳng còn ở đó.

- Hương đâu rồi?

Ông kêu lên mấy tiếng vẫn chẳng nghe Hương đáp. Nhìn lại ngôi mộ, chợt ông Thái phát hiện có một vật bằng kim loại nằm ngay chỗ cắm nhang. Vật đó vừa đập vào mắt, ông đã kêu lên:

- Chiếc lắc bạc!

Nhặt nó lên, nhìn vào mặt plaque (lắc), ông Thái tái mặt:

- Mình đã... liệm theo lúc chôn bà ấy mà?

Đúng là vật này chính tay ông Thái đã đeo vào tay cho vợ lúc liệm xác bà vào quan tài và đem chôn. Vậy tại sao giờ đây nó lại...

Ông thật sự bị dao động, tay ông cầm chiếc lắc mà run run, suýt làm cho nó rơi xuống đất. Trên mặt lắc còn hiện rõ dòng chữ: “Đời đời bên nhau”.

Dòng chữ đó do chính tay ông khắc, vốn thuở thiếu thời đã từng học nghề thợ bạc, đã tự tay khắc vào. Hôm sau khi khắc xong, Thái đã hẹn người con gái mà ông đang yêu say đắm ra nghĩa địa, nơi có hai ngôi mộ song thân của cô ấy và cả hai đã quỳ xuống trước mộ với lời khấn đúng với câu mà Thái đã khắc vào tấm lắc: Chúng con nguyện sẽ đời đời sống bên nhau...

Nén hương thề hôm đó dường như cháy rất lâu, như muốn nói với họ rằng tình yêu của họ sẽ bền lâu mãi mãi... Vậy mà hôm nay...

Ông Thái cầm chặt vật kỷ niệm trong tay, vừa quay bước đi, chợt ông dừng ngay lại, dăm chiêu nhìn về hướng nhà mình... Cuối cùng chẳng hiểu sao, ông lặng lẽ quay lại trước đầu mộ, rồi dùng hòn đá nhỏ đào đất kế chỗ cắm nhang và đặt chiếc lắc vào đó, lấp đất lại. Bầu trời xung quanh lúc ấy đã tối đen. Khu nghĩa địa chìm vào u tịch cố hữu. Ông Thái chợt rùng mình, nên vội bước nhanh như chạy trốn...

Người đàn bà trẻ, da dẻ xanh xao, cùng với quần áo rách rưới tả tơi, càng làm cho chị ta càng trông bệ rạc, nhất là dáng đứng gầy như không vững, đã làm cho mẹ Tâm cũng phải động lòng. Mẹ chau mày, hỏi:

- Chị nói từ đâu tới?

- Dạ, em từ Cà Mau.

- Vậy chồng con ra sao mà ra nông nỗi này?

Chị ta bật khóc sục sùi:

- Dạ... xin bà đừng hỏi.

Mẹ xẵng giọng:

- Muốn được tôi mướn thì phải nói rõ được thân thế mình, chớ úp mở như vậy thì chắc là không được.

Chị nọ hoảng hốt:

- Xin bà chủ tha cho, đừng đuổi con đi, tội nghiệp con... Thôi được rồi, con xin nói thật... chồng con chẳng may qua đời vì cơn bạo bệnh, còn con nhỏ cũng vì đói và bệnh ngặt mà lần lượt chết hết. Còn bây giờ thân cô thế cô, không nơi nương tựa.

- Năm nay chị bao nhiêu tuổi?

- Dạ, ba hai.

- Tuổi này thì cỡ tuổi em tôi. Đừng xưng là con cháu nghe tôn thọ lắm. Thôi được rồi, tôi nhận chị ở lại đây làm. Nhưng với một điều kiện...

Chị ta mừng rơn:

- Dạ, xin cảm ơn bà. Miễn là được làm việc, có cơm ăn là được rồi, bất cứ điều kiện gì con cũng chịu hết...

Mụ Tâm hạ thấp giọng:

- Chẳng có gì khó khăn cả. Yêu cầu là từ nay trong nhà này chị chỉ làm theo đúng mệnh lệnh của tôi mà thôi. Tôi bảo làm gì thì phải làm theo đúng như thế, không được hỏi, cũng không được làm theo bất cứ ai khác.

- Dạ...

- Chị có hứa như vậy không?

- Dạ... được.

Mụ Tâm lại nói cụ thể hơn:

- Trong nhà này ngoài hai vợ chồng tôi còn có hai đứa con gái con dòng trước. Tụi nó không ưa tôi, nhưng tôi thì thương tụi nó, cứ muốn lo mọi thứ tốt đẹp cho tụi nó vậy mà tụi nó vẫn gieo tiếng ác cho tôi.

Bà ngừng nói, lắng nghe động tĩnh rồi mới tiếp:

- Nhiệm vụ chính yếu của chị là lo săn sóc giúp một người bệnh. Nói rõ hơn, người bệnh này do mắc phải chứng nan y, phải sống tách biệt với mọi người ở một nơi riêng, vì vậy mỗi ngày chị đưa cơm nước, thuốc thang tới cho nó. Chỉ có vậy thôi. Chị làm được chứ?

- Dạ, đâu có gì khó, con... à em làm ngay!

- Được rồi, tôi cho chị căn nhà nhỏ bên kho lúa, cứ ở luôn đó. Còn đây nữa, tôi cho mấy bộ quần áo để mặc cho sạch sẽ với người ta. Còn công việc thì chưa bắt đầu lúc này. Đợi khi nào thì tôi sẽ báo và chỉ cho cách làm.

- Dạ, em cảm ơn.

- À, chị thứ mấy, tên gì?
- Dạ, em thứ Tư, gọi là Tư Thắm.
- Thôi, được rồi.

Đợi cho Tư Thắm đi ra rồi mẹ Tâm mới quay vào trong buồng ngủ gọi khẽ:

- Ra đi ông thầy!

Một người đàn ông tuổi năm mươi, ăn mặc giống như một thương nhân người Hoa, từ trong bước ra vừa lên tiếng:

- Ở trong này giờ ngộ run quá “chời”! Lỡ thằng chồng nị nó dìa bất tử là ngộ chết liền!

Mẹ Tâm nhún vai:

- Coi vậy mà nhát gan! Thằng chả đi qua Phụng Hiệp sáng mai mới về. Còn hai con quý con thì đi đám hỏi nhà bạn nó cũng chiều tối mới về tới, sợ gì!
- Nị nhốt ngộ trong phòng riêng lỡ ai thấy thì tiêu đời ngộ. Bây giờ nói đi, ngộ phải làm gì?

Mẹ ta giọng cợt nhả:

- Làm gì mà như đĩa chạm vôi vậy. Từ từ người ta nói...

Mẹ thuận tay bẹo vào má lão thầy Tàu, vừa nũng nịu:

- Thấy mà ghét! Làm xong vụ này người ta sẽ thưởng cho xứng đáng...

Lúc này, lão Tàu cũng không còn giữ ý tứ như lúc nãy, lão ta cũng nựng lại hai bên má mẹ Tâm, rồi cất giọng tình tứ:

- Hồi nãy nằm trên cái gối thơm lừng nước hoa, đúng là của nị rồi, nức mũi luôn!

- Có muốn đêm nào cũng nằm như vậy không?

- Đồ quý, sao lại không muốn!

- Vậy thì nghe đây. Nói cho tui nghe coi, phải làm thế nào để một người bình thường phát lên điên?

- Ai vậy?

Mẹ Tâm quắc mắt:

- Lại hỏi lời thôi? Bây giờ có muốn sở hữu “người ta” đây không?

Lão Tàu cười hềnh hếch:

- Muốn... muốn chớ sao không. Ngon quá mà!

- Vậy có làm được không?

- Nhưng... mà ai vậy?
- Chưa cần biết là ai.
- Ngộ muốn biết coi người ấy trẻ hay già? Trẻ thì làm khác, già thì làm khác. Trai hay gái cũng khác nhau nữa.
- Bao lâu thì có kết quả?

Lão thầy Tàu nhắm tính:

- Làm nhanh thì cũng được nhưng sợ có người nghi. Tốt nhất là chậm chậm. Trước tiên làm cho nó bệnh nặng sau đó cứ cho thuốc uống từng chút một, bệnh thông thường sẽ trở thành nan y.

Mụ Tâm reo lên:

- Hay quá! Được lắm, bắt tay ngay đi!
- Nhưng... trước khi làm chuyện đó, phần của ngộ cũng phải làm nữa chứ...

Lão ta kéo mụ vào lòng. Vừa lúc ấy, chợt có tiếng ai đó lên tiếng:

- Thừa bà chủ...

Sự xuất hiện đột ngột của Tư Thắm làm cho cả hai giật mình, mụ Tâm kịp đẩy lão Tàu ra, hơi lúng túng:

- Sao... sao lại lên đây...
- Dạ, em không có chìa khóa mở cửa nên...
- Được rồi, chị xuống dưới đi và chờ tôi.

Mụ tỏ vẻ khó chịu khi đứng lên, nhưng cũng kịp dặn lại lão Tàu:

- Ở đó chờ tui.

Vừa đi mụ vừa gắt lên với Thắm:

- Từ nay khi chưa có lệnh tui thì chưa được lên nghe!
- Dạ...

Mụ mở cửa nhà kho và dặn kỹ:

- Buổi tối chị chỉ được ngủ ở đây, không được đi ra ngoài. Ai trong nhà có hỏi thì nói là bà con với tôi, nghe chưa.
- Dạ...
- Mà nè...

Trước khi trở lên nhà, mụ còn nói thêm:

- Trong nhà này không ai tốt cả, cho nên tốt nhất chị gặp ai cũng giả như câm điếc, để tránh phải đôi co với họ. Chị giả làm người câm, điếc được

không?

Suy nghĩ rất nhanh, Tư Thắm gật đầu:

- Dạ được.

- Tốt lắm. Nếu chị làm tốt mọi điều tôi dặn thì mỗi tháng ngoài tiền lương ra tôi còn cho thêm.

- Dạ.

- Đã dặn rồi, chỉ gật hay lắc thôi!

Tư Thắm thực hành rất đạt yêu cầu, khiến mẹ Tâm yên tâm. Mẹ cũng không quên răn đe thêm:

- Chuyện gì chị thấy lúc này hãy quên ngay, coi như không thấy, nghe chưa!

Lại một cái gật đầu.

- Được lắm.

Út Hương đang tiếp khách hàng thì bỗng kêu đau bụng. Cô cố gắng không để lộ ra, nhưng cơn đau mỗi lúc một nhiều hơn, đến nỗi toàn thân cô xuất mồ hôi, đôi chân gần như không còn đứng vững nữa. Xuân vừa về tới đã hoảng hốt kêu to:

- Ba ơi! Con Út...

Ông Thái đang ở trong phòng riêng, vội mở cửa chạy ra và vừa kịp lúc đỡ đứa con gái út đang té nằm sóng soài dưới sàn nhà.

- Em bị sao vậy Xuân?

- Dạ, con vừa về tới đã thấy vậy, chẳng biết sao...

Một người khách thuật lại:

- Cô Út đang nói chuyện với chúng tôi về việc đặt đóng ghe thì cô kêu khát nước và đi vào trong nhà uống. Lúc trở ra, mới nói chuyện được mấy câu thì cô ấy kêu đau bụng và nhanh chóng bị ngất. Hình như là bị nặng lắm.

Việc cấp cứu cho Út Hương gặp khó, bởi sau đó Xuân nói riêng với ba:

- Không chừng nó bị... bệnh con gái.

Xuân không muốn ba mình ở đó nên cố tình nói như vậy. Đến khi ông Thái ra ngoài rồi cô mới kể sát tai em hỏi khê:

- Em bị sao vậy?

Chẳng hiểu Hương nói gì, chỉ thấy sau đó Xuân hết sức lo lắng, cô tức tốc đưa em xuống xuống, đưa ngay ra bệnh viện.

Cho tới chiều tối hôm đó Xuân mới trở về nhà một mình. Ông Thái lo lắng hỏi thì Xuân chỉ đáp gọn:

- Nó còn nằm trong bệnh viện.

Chỉ nói vậy rồi cô bỏ vô phòng riêng, chẳng nói gì thêm với ai.

Tối gần nửa đêm đó ông Thái tới gõ cửa phòng con, nhưng gõ mãi chẳng nghe ai lên tiếng, khiến ông lo lắng, thử xoay nắm chốt cửa thì phòng không khóa. Bên trong tối đen và im ắng. Khi bật được đèn lên thì ông Thái hốt hoảng khi thấy Xuân nằm vắt nửa người trên giường, nửa ở dưới.

- Xuân!

Ông bước tới và càng hoảng hốt hơn khi phát hiện con gái gần như chỉ còn thở thoi thóp, ở miệng trào ra bọt trắng.

- Trời ơi! Sao vậy con?

Ông bế xốc con lên thì đã nghe giọng mẹ Tâm phía sau lưng:

- Có gì đâu mà phải hoảng như vậy, để tôi coi.

Bà vào xem xét qua loa, rồi bảo:

- Nó ăn uống bậy bạ gì đó bị trúng thực, nhẹ thôi.

Bà lấy trong túi ra một gói thuốc nhỏ và nói đầy tự tin:

- Bệnh này tui bị hoài nên có sẵn thuốc đây.

Rồi bà chủ động pha thuốc, đưa tận miệng cho Xuân:

- Uống đi!

Nhưng bất ngờ Xuân đưa tay gạt phăng một cái, chén thuốc văng tung tóe khắp nơi. Mẹ Tâm được nước tru tréo lên:

- Ông thấy chưa, tôi tốt bụng cho nó uống thuốc mà nó làm như vậy đó!

Ông Thái cũng bất bình:

- Sao con hỗn hào vậy Xuân!

Xuân trong cơn vật vã, vẫn cố nói được tiếng mất tiếng được:

- Bà ấy... giết người... thì có...

Rồi sau đó cô mê man sâu...

Mẹ Tâm bực tức bỏ đi, để mặc cho ông Thái lo sốt vó. Ông chưa biết phải làm sao chợt Tư Thắm xuất hiện đột ngột.

Vừa nhìn thấy người phụ nữ lạ này chẳng hiểu sao ông Thái sững sốt, đôi mắt mở tròn mà chẳng thốt lên lời và như một thân cây bị đốn, ngã xuống đất. Bóng đèn dầu được đốt lên lúc này, bỗng tắt phụt, trả lại bóng tối lúc đầu Một tiếng kêu rất khẽ, chẳng biết là của ai.

Có một bóng người hình như bê trên tay một vật gì đó khá nặng, rời khỏi phòng...

Mụ Tâm bức bối ra mặt khi thấy ông Thái nằm im trên giường, giọng mụ cay độc:

- Nhìn cái mặt hăm tãi của ông đúng là làm ăn không được. Bây giờ chịu uống thuốc rồi dậy mà lo làm ăn hay vẫn còn muốn nằm đây báo cô?

Mặc cho mụ ta day nghiến, ông Thái chỉ nằm thêm thiếp, chốc chốc ông lại kêu lên một tiếng rồi chới với như muốn ôm ai đó trong không khí.

Việc này đã lặp đi lặp lại mấy giờ rồi, làm cho mụ Tâm mất kiên nhẫn, mụ lắc đầu và bỏ ra ngoài và đi thẳng xuống bến sông. Nơi đó có một chiếc ghe mui kín đậu neo đã từ mấy ngày nay. Mụ gọi to:

- Ông lên đây đi, tới chuyện rồi đó.

Người ló mặt ra khỏi mui ghe chính là lão thầy Tào A Sầu. Vừa thấy mụ, lão hỏi ngay:

- Thằng chả có ở nhà không?

Mụ gắt lên:

- Bảo lên đây lẹ đi, còn hỏi lôi thôi.

Lão thầy Tào vừa lên đến bờ mụ đã nói ngay mà không cần giữ ý tứ:

- Thằng già đang bệnh kỳ lắm, nhân dịp này ông hốt cho chả một thang để theo ông bà luôn đi!

Lão A Sầu dè dặt:

- Chả bị bệnh gì, nói nghe coi?

- Bệnh tà hay sao đó!

- Cái gì? Thiệt hôn?

Mụ Tâm bức bối:

- Ở đây mà hỏi lôi thôi, vô nhà coi thì biết!

Lão A Sầu vẫn ngán ngại, nên phải đợi mụ Tâm giục đến lần thứ ba mới

chậm bước theo vào nhà.

Đưa tay bắt mạch mà lão Sầu cứ lăm lét nhìn ông Thái. Khi khám xong lão ta cũng chỉ dám nói rất khẽ với mụ Tâm:

- Ông ta đâu có bệnh gì...

Mụ ta kêu lên:

- Tôi biết ngay mà, chả bị bệnh tà!

Sau khi hỏi kỹ và khám lại một lần nữa, cuối cùng lão Sầu cũng nói:

- Cũng dám bị tà ma nhập lắm. Mà vụ này thì ngộ không trị được.

Mụ Tâm nhéo cho lão một cái đau điếng, đồng thời kề tai lão rít lên:

- Ngu quá, ai biểu nị trị bệnh? Cứ hốt một thang thuốc gì đó cho chả đi, lệ lên!

- Nhưng mà...

Sợ lão nói thêm lời thôi, mụ kéo lão ra ngoài, vừa tiết lộ thêm:

- Đây là dịp may trời cho chúng ta rồi! Lão già tự nhiên lăn đùng ra mê man, còn hai đứa kia cũng chẳng hiểu sao cũng ngã bệnh trước sau và bỗng dưng biến đi đâu mất từ hôm qua đến giờ.

Lão A Sầu ngạc nhiên:

- Thuốc tôi đưa bà đã cho tụi nó uống chưa?

Mụ lắc đầu:

- Là ở chỗ đó. Tôi chỉ cho tụi nó uống có một lần thuốc nhưng cả hai đứa đều ngã bệnh nặng. Hơi lạ... Nhưng mà không sao, trời đã giúp ta. Sẵn dịp ta dứt dây luôn thẳng già, vậy là xong, cái cơ ngơi này coi như nằm trong tay ta rồi!

Lão A Sầu có vẻ dăm chiêu, nhưng hình như không muốn mụ đàn bà độc ác phật ý, nên chỉ lẳng lặng đứng nghe, thỉnh thoảng gật đầu lấy lệ.

Đợi cho mụ ta nói huyền thuyên, đủ thứ chuyện, lão Sầu một mình trở xuống ghe. Vốn ở một mình trên chiếc ghe đủ tiện nghi do chính tay mụ Tâm mua sắm và xếp đặt, nên khi vừa mở cửa mui ra, nhìn thấy một người phụ nữ ngồi sẵn trong ghe, mặt nhìn ra sau lái, thì lão cứ ngỡ là mụ ấy:

- Ủa, sao nị xuống đây nhanh vậy?

Lão tưởng đó là mụ Tâm, nhưng khi người ấy quay lại thì lão điếng hồn, hoảng hốt:

- Bà... bà là...

Trước mặt lão ta lúc ấy là một người đàn bà mà gương mặt xanh tái, đầu tóc rối bời, chẳng khác một thây ma từ dưới mồ vừa mới hiện về!

- Cứu... cứu...

Lão định kêu cứu nhưng tiếng chưa phát ra thành câu đã phải tắt ngang, bởi con người như quỷ ma đó đang từ từ nhích lại gần hơn. Chiếc ghe lắc mạnh như có ai làm cho nó chao đảo.

- Dừng...

Lão tưởng chừng như bị ai bóp cổ, làm cho khó thở và hai chân như bị đóng chặt xuống mặt sàn ghe.

Cho đến khi người ấy lết đến sát bên và đưa tay chụp vào vai lão thì A Sầu mới như cái xác không hồn, ngồi trơ ra đó mà hồn phách bay đi lúc nào rồi...

Trong mơ hồ lão nghe văng lại câu nói như từ cõi âm ty:

- Làm ác thì gặp ác! Gieo gió thì gặt bão! Hãy dừng tay lại trước khi quá muộn!

Đúng là những lời đó nhắm vào lão ta, bởi dưới ghe này ngoài lão và người phụ nữ quái dị kia thì chẳng có ai khác.

Tiếng nói lại cất lên:

- Hãy chuộc lỗi bằng hành động nhân từ, đó mới là cái tâm của một thầy thuốc! Hãy nhớ lấy, ông còn ba đứa con hãy còn nhỏ, chúng nó sẽ lãnh hậu quả của cha... nhớ lấy...

Lời nói nhỏ dần, xa dần... cùng lúc với việc người phụ nữ di chuyển về phía sau ghe và sau đó mất hút.

Mãi đến buổi chiều, khi mặt Trời đứng trên bờ gọi giật ngược:

- Ông thầy, ông đâu rồi?

Thì dưới ghe lão A Sầu mới giật mình bật dậy và vắn kinh hoàng:

- Bớ! Bớ người ta...

Lão ta chợt nhìn lên bờ và nhận ra người đang gọi chính là cái xác đội mồ!

Lão thét lên:

- Dừng hại tôi! Tôi nghe lời... tôi nghe lời mà...

Lão vừa gào vừa chấp tay lay tế. Mặt Trời cũng phát hoảng:

- Ông làm sao vậy? Ông A Sầu?

- Tha cho tôi đi! Tôi lạy bà, tôi sẽ không làm ác nữa! Tôi lạy...

Lão ta không dám nhìn mặt mục Tâm, bởi lúc ấy mục ta là hiện thân của hồn ma đội mồ!

Mục Tâm quính lên, giục mọi người nhảy xuống ghe cùng khống chế lão thầy Tàu. Khi có người chạm vào thân thể thì bỗng dưng lão A Sầu lại mềm nhũn ra như một xác chết.

- Sao kỳ vậy?

Mục Tâm chỉ biết đứng nhìn, chớ còn biết làm gì hơn, bởi người cứu chữa, trị bệnh ở đây là lão Sầu, mà giờ đây lão như thế này...

Cũng may, một lát sau mấy người xuống ghe giúp lão, đã bước lên và nói:

- Lão ấy không sao đâu, có lẽ do gặp ác mộng...

Mục Tâm không tin, lăm bắm:

- Chưa ngủ sao lại gặp ác mộng được...

Tuy nhiên, biết chẳng làm gì khác hơn, nên mục đành để mặc lão ở đó...

Vừa nửa đêm hôm đó có người trông thấy lão thầy Tàu một mình chèo ghe lui khỏi bến...

Lão đi đâu thì chỉ có lão mới biết...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 2

Câu nói của chị Tư Thắm làm cho mẹ Tâm giật mình:

- Chị nói sao? Tụi nó đều ở trong nhà kho?

Tư Thắm hạ thấp giọng:

- Dạ đúng. Chính tôi đã đem con Út Hương từ bệnh viện về và đã cõng con Xuân vô đó. Tôi làm theo đúng ý bà muốn mà...

Quá bất ngờ trước kết quả ngoài ý muốn, nên mẹ ta ôm chầm lấy người giúp việc:

- Thật không ngờ chị sáng ý như vậy! Mà nè, tụi nó bệnh ra sao?

- Bà khỏi phải lo. Hình như là ý trời hay sao đó, nên cả hai con nhỏ đều đau đúng một bệnh: Khi đau bụng dữ dội, lúc lại nhức đầu như búa bổ! Có phải bà đã cho tụi nó uống thứ gì đó phải không?

Mẹ lắc đầu:

- Chưa.

- Vậy gói thuốc bao trong giấy hồng đơn là thuốc gì?

Mẹ Tâm giật mình:

- Thuốc... thuốc đó... chị thấy ở đâu?

Tư Thắm thản nhiên nói:

- Tôi dọn dẹp phòng bà thấy nó để ở kệ tủ, tôi thấy ghi chữ bên ngoài là trị bệnh đau bụng, nên... bữa hai con nhỏ bị đau... tôi đã...

- Chị cho chúng nó uống?

Tư Thắm gật đầu:

- Dạ đúng. Chắc là thuốc của ông thầy Tàu hốt?

Lúc này mẹ Tâm không còn giấu nữa:

- Đúng là thuốc của lão thầy Tàu làm. Lão ta là một thầy thuốc đại tài, chuyên phá thai và... đầu độc người! Tôi nhờ lão ta làm loại thuốc đó, nhưng chưa có ý hại liền tụi nó một lần, mà chỉ nhằm cho nó uống một ngày một ít, để chúng không được khỏe mạnh, và nhờ vậy mà không chống đối, hồn hào với tôi. Và để...

Mụ ta không tiện nói ra hết, nhưng không ngờ Tư Thắm lại tiếp ngay:

- Đến lúc nào đó sẽ loại trừ hẳn cả hai. Như vậy bà sẽ là người chiếm trọn cơ ngơi này!

Giật mình bởi câu nói thấu ruột gan của Tư Thắm, mụ Tâm lúng túng thấy rõ.

- Chuyện... chuyện đó... chuyện đó...

Tư Thắm trấn an:

- Bà đừng ngại. Tôi cũng không thích làm con mà ngang ngược, ngỗ nghịch như hai con nhỏ đó. Do vậy tôi tình nguyện giúp bà làm việc này.

Mụ Tâm không tin vào thánh giác của mình:

- Chị nói thiệt?

- Thì bằng cớ là tôi đã tự động cho tụi nó uống thang thuốc có độc dược và cách ly chúng một cách gọn ghẽ, chẳng một ai hay biết...

Nếu có thể mụ Tâm đã sụp xuống lạy người phụ nữ mà mụ cho là quá tốt bụng này. Mụ xuống giọng:

- Tôi kết cớ ngậm vành đội ơn chị lắm! Chị là cứu tinh của tôi. Để rồi khi xong công việc tôi dành cho một phần gia tài này chia cho chị. Tôi hứa danh dự đó!

Tư Thắm vẫn bình tĩnh:

- Tôi thích ai là giúp thôi, không hề nghĩ tới lợi lộc riêng. Thôi được rồi, từ nay cứ như ý của bà, hãy để hai con nhỏ đó tôi lo cho. Mỗi ngày tôi sẽ cho chúng ăn cầm chừng để duy trì sự sống, bên cạnh đó mấy thứ thuốc còn lại bà đưa hết cho tôi, từ từ tôi sẽ cho chúng uống, để đến một ngày chúng phát điên, phát khùng thật sự, giống như những người bị tâm thần. Như vậy sẽ chẳng một ai nghi ngờ. Trong lúc đó với tư cách là kẻ mẫu, bà vẫn được tiếng là không bỏ rơi con chồng trong lúc hoạn nạn, mà lại còn danh chính ngôn thuận trực tiếp tiếp quản sản nghiệp này. Bà còn điều gì dặn nữa không, tôi sẽ sẵn sàng làm?

Mụ Tâm nhất thời quá sung sướng, nên cứ nắm tay “ân nhân” lắc lắc nhiều lần và lặp đi lặp lại:

- Chị là chị em ruột của tôi. Chị sẽ cùng tôi hưởng mọi thứ mà tôi có được!

Trong cơn hứng khởi tột cùng đó, mụ nói thêm:

- Từ giờ chị coi như là em ruột của tôi, thay mặt tôi đứng cai quản xưởng đóng ghe này. Chị biết làm sổ sách, thu chi tiền bạc gì thì làm giúp luôn, chỉ báo cáo lại cho mình tôi biết thôi khỏi cần...

Một lần nữa Tư Thắm hiểu ý mẹ ta:

- Ông chủ bệnh như vậy khó lòng tỉnh táo trong một sớm một chiều, nên ngoài bà ra thì có ai xen vào mọi việc trong nhà này. Được rồi, nếu bà tin tưởng thì tôi giúp bà...

Nhưng sau đó thì chị ta lại hạ thấp giọng có vẻ nghiêm trọng:

- Tôi thấy bệnh ông chủ không bình thường chút nào. Tôi không hiểu sao cứ chút chút ông lại kêu la, sợ hãi điều gì đó, như là đang bị ai đe dọa vậy? Bà có biết mỗi lần hốt hoảng ông chủ hay kêu lên Bảy Thoa là ai vậy?

Mẹ Tâm có vẻ mất bình tĩnh:

- Bảy Thoa... là vợ trước của ông ta.

- Bà ấy đâu rồi?

- Chết rồi!

Tư Thắm có vẻ quan tâm:

- Chết rồi sao ông kêu tên hoài vậy? Không lẽ...

Chị ta ngừng lại, đưa mắt nhìn sang mẹ chủ, rồi mới tiếp:

- Không lẽ... ông sợ hồn ma?

Bị chạm vào điểm yếu của mình, mẹ Tâm lắp bắp:

- Ma... có ma không vậy?

- Tôi chỉ nghĩ và nói vậy chứ làm sao biết có hay không. Mà bà chủ có biết mặt bà vợ trước của ông chủ không?

- Có một lần. Hồi đó khi ông Thái mê tôi, theo ở với tôi ở Cần Thơ thì có một lần bà ta tới đánh ghen. Đây nè, cái theọ này là tang chứng mẹ ta để lại trên người tôi cho đến bây giờ tôi vẫn còn hận!

Vừa nói mẹ ta vừa vạch áo bày ra một vết theọ dài ở bả vai.

- Bà ta chém bà?

Mẹ Tâm gằn từng tiếng:

- Bị bất ngờ nên tôi mới để mẹ ta lấy theọ, chứ bình thường thì dễ gì. Mà cũng không phải mẹ ta toại ý hoàn toàn đâu, lần đó tôi cũng trả miếng đích đáng, bằng cách đập vào bụng dưới mẹ ta, cho đến khi xuất huyết sản hậu

mới thôi...

Những lời kể sau của mẹ đầy vẻ hả hê, đắc thắng. Chợt Tư Thắm thêm vào:

- Chắc do những cú đánh đập đó nên bà ấy về và bị bệnh hậu luôn. Do bà ấy mới sinh con Út được mấy tháng phải không?

- Ở đúng rồi. Nhưng mà... sao chị biết?

Tư Thắm lấp liếm:

- Dạ... tôi đoán vậy thôi...

- Chị đoán đúng. Bị trận đó về là mẹ ta nằm bệnh kéo dài, cho đến lúc chết luôn!

Tư Thắm chép miệng:

- Như vậy so với vết thương trên vai của bà, người kia bị nặng hơn. Đem cả mạng sống đánh đổi cơ mà...

- Ờ...

Mẹ Tâm chừng như muốn nói gì thêm, nhưng nghĩ sao lại thôi. Mẹ liếc nhanh sang Tư Thắm rồi im lặng.

Ông Thái tỉnh lại, lơ mơ nhận ra có một người đứng ngay trước mặt mình. Ông cố ngồi dậy, nhưng có lẽ do đã nằm im suốt mấy ngày liền, nên sau mấy lần ráng sức, ông đều thất bại.

- Bà... bà...

Ông gọi người đứng trước mặt, đồng thời đưa tay như cầu cứu. Tuy nhiên người kia vẫn đứng yên, mặt quay đi nơi khác:

- Đỡ... đỡ tôi... dậy...

Cố lắm ông Thái mới nói được mấy tiếng. Nhưng mặc cho ông ta nói, người trước mặt ông vẫn đứng im, như chẳng hề nghe thấy.

Đã cố gắng quá sức, nên ông Thái ngã sang bên, hơi thở đứt đoạn. Ông dường như tuyệt vọng với mong muốn thoát ra cơn mê kéo dài...

Chợt, từ phía người phụ nữ phát ra như mệnh lệnh:

- Theo tôi!

Lúc này chẳng hiểu do sức lực siêu nhiên nào thúc đẩy, ông Thái vọt đứng dậy và bước theo người đàn bà. Họ đi khá nhanh về phía khu vực nhà kho.

Tới nơi, vẫn không quay lại, người phụ nữ lên tiếng:

- Vô trong đi!

Ông Thái như người vô thức, bước qua cánh cửa hé mở. Bên trong tối đen, nhưng là nhà kho do chính ông xây nên ông ta bước đi mà không cần dò dẫm. Cho đến khi chân ông chạm một vật gì đó, suýt ngã.

- Ai vậy?

Nghe giọng nói quen quen, ông Thái tỉnh lại ngay, kêu lên:

- Út Hương!

Có hai người hỏi cùng một lúc:

- Ba hả?

- Xuân hả?

Có tiếng lộc cộc bên ngoài, cửa đã bị khóa. Ông Thái hơi hoảng:

- Sao họ nhốt ba con mình ở đây?

- Tụi con không biết...

Thì ra cả ba cha con đều bị nhốt chung một phòng. Ông Thái lo lắng:

- Mà kho này bỏ hoang đã lâu, vừa hẹp lại thiếu tiện nghi, vậy tụi con làm sao sống?

Giọng Út Hương:

- Thật sự là ba không biết tụi con bị nhốt ở đây sao?

Giọng ông Thái gay gắt:

- Bộ con nghĩ ba làm chuyện này hả?

Xuân chen vô:

- Còn nghi ngờ gì nữa, chính con mụ độc ác đó làm chứ ai! Mà cả ba nữa, coi chừng có ngày...

Ông Thái hơi hoảng:

- Tụi con bị làm sao vậy? Hôm nay thấy hai đứa đi vắng, ba hỏi thì bà ấy nói tụi con đi về bên ngoài, ba đang tính bữa nào qua bên thăm...

Xuân từ tốn hơn, cô thuật lại chuyện và kết luận:

- Tụi con trước sau bị nhốt vào đây từ hơn nửa tháng nay, tuy ngày nào cũng có người đưa cơm cho ăn, còn xách nước cho tắm rửa, nhưng tuyệt đối không thấy được bên ngoài. Con Hương lớn giọng nên cứ kêu la hoài để mong có người đến cứu. Nhưng rất cả giọng mà chẳng có ai cả...

Ông Thái thở dài:

- Nhà kho này trước ba làm để chứa dầu nên cách xa nhà trên 200 thước, mà quanh đây cả nửa cây số lại không có nhà ai, nên hai đứa cứ la tới tới cũng chẳng có ai nghe.

- Bây giờ làm sao ba?

- Để ba tìm cách... Nhưng mà nè, con nói mỗi bữa có người mang cơm tới, mà đó là ai vậy?

Tiếng của Hương:

- Có lần con nhìn qua khe cửa chắc đó là một người phụ nữ. Bà ta rất lạ, hồi nào giờ chưa từng ở nhà mình.

Ông Thái lẩm bẩm:

- Con Tư Thăm, em họ của bà...

Út Hương chua chát:

- Ba thấy chưa, con mụ đó đã lộ rõ ý đồ chiếm đoạt cái nghiệp sản này mà! Mụ ta hại hai chúng con, rồi sẽ tới lượt ba, và cuối cùng sẽ chỉ còn là thân nhân, họ hàng của mụ ở cái nhà này thôi.

Giọng ông Thái chùn xuống:

- Bây giờ ba đã thấy. Nhưng dầu sao thì...

Lời ông chưa dứt thì chợt ông nghe tiếng động bên ngoài và qua khe cửa hở, tầm mắt ông nhìn được một khuôn mặt. Mà hình ảnh ấy vừa hiện ra đã làm cho ông trợn mắt, lắp bắp:

- Má... má tụi con... má Thoa...

Hương và Xuân cùng bật dậy cùng một lúc, họ chạy tuôn ra cửa, nhìn qua khe, nhưng thất vọng...

- Có ai đâu ba?

Ông Thái quả quyết:

- Đây là lần thứ hai ba thấy má tụi con. Bữa trước cũng chính vì nhìn thấy bà nên ba mới bị mê sảng mấy ngày liền. Đúng là má các con đang về. Đúng rồi...

Giọng ông càng lúc càng run, sự sợ hãi làm cho ông đứng không vững, phải dựa lưng vào vách và ngồi xuống. Xuân trấn an:

- Nếu má có hiện về thì cũng đâu có sao. Má con thương tụi con nên mới vậy...

Út Hương ăn nói bố bã nên không kịp giữ lời:

- Chắc lúc trước ba có làm gì quấy nên mới sợ má báo thù chớ gì!

- Hương! Không được...

Xuân vừa la em, vừa bước tới cạnh bên ba an ủi:

- Hôm nay tại con cũng thường xuyên chiêm bao thấy má. Má hiền lúc sống, lúc chết lẽ nào má hại ai sao ba? Nhất là với ba, nếu giờ đây ba không còn gì với mẹ Tâm thì má đâu xử tệ...

Út Hương vẫn còn ăm ức, nhưng cô cũng đổi giọng:

- Hôm ngoài nghĩa địa như ba thấy rồi đó, hồn má con linh thiêng lắm, má đã hiện về báo ứng cho con. Và bữa con bị nạn do uống thuốc của mẹ đó thì chắc chắn là có sự giúp đỡ của má nên vào lúc nửa đêm con mới tự động chạy ra khỏi bệnh viện và biết đường xuống chiếc xuồng đợi sẵn ở bến và về được nhà một cách an toàn. Người chèo thuyền bữa đó không cho con thấy mặt, nhưng sau này con nghĩ đó chính là má. Bà không nói lời nào, nhưng lúc đưa con vào nhà kho này bà đã ra dấu biểu là không để cho ai thấy, rồi bỏ đi...

Ông Thái bỗng ngã ra sân, làm cho Xuân hoảng hốt:

- Ba! Ba bị sao rồi, Út Hương!

Hai chị em cuống cuống. Xuân còn biết đưa tay lên sờ mũi ba, cô mừng rỡ:

- Ba còn thở.

Mẹ Tâm khá lo lắng nói với Tư Thắm:

- Không biết lão nhà tôi đi đâu, chị đoán ra không?

Tư Thắm khẽ lắc đầu:

- Lúc tôi đem cơm vô đây thì đã không còn thấy ông chủ ở đây. Hỏi mấy người ngoài trại đóng ghe, họ bảo cũng không biết.

Mẹ Tâm hoảng hốt la lớn:

- Sao lại hỏi? Tôi đã bảo chị là phải giả câm giả điếc cơ mà?

Tư Thắm hạ thấp giọng:

- Bà chủ tin đi, tui là nhà quê, nhưng tôi cũng đâu có khờ dữ vậy. Tôi chỉ hỏi bằng cách ra dấu thôi.

- Ờ...

Mụ trầm ngâm một lúc:

- Ông ta đang bị bệnh tà ma có thể đi được sao? Hay là, có khi nào...

Tư Thăm hỏi dò:

- Bà chủ muốn nói là gì?

- Tui nghi ông này bị ma ám. Mà hồn ma ở đây có thể lại là... mụ vợ trước của ông ta.

- Bà vợ trước? Tức là bà Bảy Thoa? Nhưng sao bà chủ lại nghĩ vậy?

Giọng mụ Tâm có vẻ mất tự nhiên:

- Chuyện này tui cũng không muốn giấu... Hồi trước chính ông ấy nói với tui là không muốn để bà ấy sống, nên lúc bà ta bị bệnh ông ấy để mặc cho đến chết...

Tư Thăm xúc động:

- Sao ông chủ lại làm như vậy? Còn bà, phải chăng lúc ấy bà cũng đồng tình?

Mụ Tâm nhìn nhanh vào mắt chị người làm, tự dưng bà rùng mình. Có lẽ câu hỏi đã chạm đúng tâm can của mụ...

- Bà chủ, bà có sao không? Sao sắc mặt bà xanh tái vậy? Chắc là bệnh rồi, để em...

Đưa tay ra hiệu là không việc gì, nhưng khi vừa quay đi định bước thì mụ ta lão đảo. Tư Thăm kêu lên:

- Bà chủ, bà nằm nghỉ đây đã.

Mặc cho lời can ngăn, mụ Tâm vẫn lão đảo bước đi. Chẳng biết vô tình hay cố ý, mụ hướng về khu đất trống đầy cỏ dại, khu nghĩa địa.

Tư Thăm chỉ đứng nhìn theo mà không có phản ứng gì...

Khoảng hai mươi phút sau mụ Tâm đã bước thẳng vô khu nghĩa địa. Mồ mả dày đặc, phần nhiều là mộ cũ, đắp đất, thỉnh thoảng mới có vài cái xây gạch, có mộ bia. Chưa từng đặt chân đến đây lần nào, cũng chưa từng biết mộ mả của Bảy Thoa, nhưng chẳng hiểu sao mụ Tâm lại hướng rất đúng ngôi mộ có mộ bia đề chữ: “Ngô Kim Thoa”. Mụ dừng lại và...

Trước mặt mụ là bộ quần áo của ai đó vắt vung vãi trên đầu mộ. Cúi xuống nhìn, mụ kêu lên khê:

- Quần áo của ông Thái! Chẳng hiểu sao nguyên bộ quần áo của ông ta lại

nằm ở đây? Phải chăng...?

Một lần nữa mục Tâm lại cảm thấy lạnh sống lưng và mồ hôi chẳng hiểu sao lại chảy ướt đầm cả người. Rồi cơn lạnh đột ngột làm cho mục ta ngã quỵ ngay trước đầu mộ. Tư thế quỵ xuống vô tình lại giống như quỳ gối!

Có một nén nhang ai đã cắm sẵn nhưng chưa đốt, chợt nó bùng cháy lên như có ai vừa châm lửa vào! Mục Tâm không còn bình tĩnh nữa, định lùi lại, nhưng lần này mọi sức lực của mục đã tiêu tan hết. Kể cả muốn kêu lên lúc này mục cũng không làm được.

Khói nhang phả lên mặt, mục hít cả khói vào, mùi thơm của nhang như có mê được, làm cho thần trí của mục Tâm càng lâng lâng, mơ hồ... Trong ảo giác đó chợt mục nghe có tiếng ai giục:

- Nhang cháy lên rồi, thề đi! Hãy thề là lo cho con tao đàn ông. Nếu làm trái lời thì sẽ tán mạng ngay tại chốn này!

Mục Tâm còn đang lưỡng lự thì ai đó lại giục lần nữa:

- Thề nhanh lên hay là muốn xuống mồ?

Hình như có ai đó vô hình đang đưa tay kéo mục ta xuống mộ. Trong cơn sợ hãi tột cùng, mục Tâm nói không trọn lời:

- Tôi... Tôi làm... Tôi hứa... Tôi sẽ...

- Thề đi!

Tay mục ta chụp lấy nén nhang đang cháy, chấp lại vừa xá vừa lặp lại đúng như lời dạy vừa rồi. Cuối cùng mục còn nói thêm:

- Chị Kim Thoa hãy tha mạng cho em! Trước đây do ngu ngốc, ích kỷ nên em xúc phạm đến chị, gây ra cái chết của chị, nay em hối lỗi, em nguyện sẽ thay chị lo cho mấy đứa con, lo cho anh Thái...

Mục còn muốn nói nữa, nhưng chợt nén nhang trong tay vụt bắn ra xa như những cây pháo thăng thiên! Lửa ở đầu nhang lóe sáng như pháo bông và bay xa đến hơn trăm thước, rớt xuống bờ sông cách nghĩa địa khá xa. Ở đó có một chiếc ghe mui ống đang đậu, bỗng lửa từ cây nhang rơi xuống bắt vào lá che mui, làm thành một đám cháy dữ dội!

Mục Tâm đờ đẫn nhìn theo, cho đến khi mục tưởng chừng như mình hoa mắt, bỗng từ trên chiếc ghe đang cháy bóng của ông thầy Tàu A Sầu đang hoảng loạn nhảy từ trên ghe xuống sông!

- Sao lão ta lại ở đây?

Nửa muốn chạy xuống chỗ đó để cứu lão A Sầu, nhưng phần do sợ, nên mục Tâm đành đứng đó nhìn cảnh thuyền cháy dữ dội, rồi cuối cùng chìm lìm xuống sông...

Ngày hôm sau, người ta vớt được xác lão thầy thuốc A Sầu. Người vớt xác lại chính là Tư Thắm. Chị ta đặt xác lên bờ rồi chạy đi tìm riêng mục Tâm thông báo:

- Lão thầy Tào chết rồi, bà chủ biết chưa?

Mục Tâm đang còn mê ngủ, nghe báo thì chẳng tỏ vẻ ngạc nhiên, chỉ nói rất từ tốn:

- Tôi không quen biết ông thầy nào hết. Mau xô xác lão ta xuống sông đi. Tôi mệt...

Mục lại quay mặt vào vách muốn ngủ tiếp. Thấy vậy Tư Thắm không nói gì thêm, lặng lẽ quay ra hướng bờ sông. Lát sau nhiều người qua lại trên đoạn sông đó bắt gặp một xác người nổi lên trong tư thế đứng thẳng dưới nước, nửa thân người nhô lên trên mặt nước như cố vẫy tay cầu cứu!

Vài người biết mặt xác chết khi đi ngang đã lên tiếng:

- Đây là ông thầy thuốc, chẳng hiểu sao lại chết lạ vậy?

Trong lúc đó ở trại ghe Thái Bình bỗng nhốn nháo không khí của một ngày đại tiệc.

Những thầy thợ của xưởng ghe bàn tán nhau:

- Có lẽ đây là tiệc mừng chủ nhân mới của xưởng!

- Ai vậy?

- Thì bà chủ Tâm chứ ai vô đây!

- Ông Thái còn đó, hai cô Xuân và Hương cũng còn đây, làm sao có chuyện đổi chủ đột ngột như thế?

- Như vậy bữa nay là tiệc gì?

Nhiều lời bàn tán, kể cả đoán già đoán non, nhưng chung quy vẫn không ai biết chắc là tiệc gì. Người chủ trì đại tiệc đúng là mục Tâm.

Kể từ hôm trở về từ nghĩa địa, bỗng bà ta thay đổi hẳn tính tình. Ăn nói nhẹ nhàng hơn, biết điều hơn và đặc biệt là đối đãi hết sức dịu dàng với ông

Thái và hai cô con gái. Buổi chiều khi được Tư Thắm thả ba cha con từ nhà kho, chính Út Hương đã không tin, cô đã quát lên:

- Con mụ độc ác này giờ còn muốn giở trò gì nữa đây?

Mụ Tâm không chút bực bội trái lại còn rất dịu dàng khi nói với ông Thái:

- Tôi xin lỗi ông và hai con, bấy lâu nay tôi có lỗi, tôi đã đối xử không phải, thậm chí còn có ý đồ xấu nữa. Nay trước mặt ông và hai con, tôi dập đầu tạ lỗi. Tôi hứa từ nay không xía vào chuyện nhà, ông và con Xuân, Hương muốn biểu gì tôi nghe hết. Nếu không cho ở thì tôi dọn về bên nhà...

Mụ ta nói xong thì quỳ ngay trước mặt ba cha con làm cho họ ngạc nhiên quá đỗi. Xuân vốn chơn chất, cô lên tiếng ngay:

- Dì làm gì quá đáng vậy. Đứng dậy đi, đừng để tụi con tổn thọ.

Nhưng Út Hương thì vẫn chưa tin, cô châm chọc:

- Chắc là bà đang nằm mơ đó. Hay là uống lộn thuốc của ông thầy Tàu rồi!

Ông Thái nhẹ nhàng chen vô:

- Đừng vậy con. Bà đã biết lỗi thì thôi, chẳng truy cứu làm gì... Bây giờ ý các con sao, để bà ở lại hay...

Út Hương nói ngay:

- Không ai có quyền ở trong này hết ngoài chúng tôi!

Giọng mụ Tâm vẫn từ tốn:

- Tôi cũng không dám đòi hỏi gì. Tôi sẽ đi khỏi ngay. Nhưng trước khi đi tôi xin một ơn huệ cuối cùng...

- Dì muốn làm gì?

- Tôi xin ông và hai con cho tôi làm mâm cơm cúng chị lớn.

Ông Thái ngạc nhiên:

- Bà nói cúng ai?

- Dạ, chị Kim Thoa.

Không tin vào tai mình, ông Thái hỏi lại:

- Bà nói... đúng như vậy?

Mụ ta rất chân thật:

- Tôi nói ra bằng cả tấm lòng. Chỉ vì tối qua tôi nằm mơ thấy chị ấy về nói mình bị lạnh và đói. Tôi có hứa với chị...

Xuân quá tò mò hỏi dồn:

- Dì nói má con về gặp dì?

Mụ Tâm giấu không kể chuyện ngoài nghĩa địa, chỉ nói thêm:

- Đây là tấm lòng của tôi, tôi nghĩ chắc ông cũng không hẹp hòi, bởi ngay chiều nay là tui về bên nhà rồi.

Út Hương đã bắt đầu chú ý đến thái độ có vẻ thành khẩn của mụ, cô chợt nhớ lại chuyện hôm ở nghĩa địa nên thầm nghĩ: “Đúng là má hiền lành rồi, có thể là má đã làm cho mụ ta hối cải...”. Tuy nghĩ vậy, nhưng trong nhất thời Hương cũng chưa thể làm lành với mụ đàn bà mà từ bao giờ cô đã có nhiều ác cảm. Hương bỏ đi về phòng riêng.

Bữa tiệc lớn được tổ chức. Khách mời được biết đây là lễ cúng vong cho Bảy Thoa, vợ chủ trại ghe Thái Bình.

Bàn lễ được đặt ngay trước sân rộng. Ra dự chỉ có ông Thái và Xuân, còn Út Hương thì kêu mệt không ra. Chỉ có Xuân là biết em mình không ra lễ nhưng vẫn đốt nhang ngồi cầu khẩn mẹ trong phòng.

Chẳng hiểu ai dạy cho, mụ Tâm bày lễ vật và nghi thức thật chu đáo và đúng bài bản. Khi khách khứa đông đủ, mụ ăn mặc nguyên bộ đồ trắng, tóc xõa dài, ngồi giữa sân, khẩn to:

- Hôm nay trước vong linh người đã khuất chị Ngô Kim Thoa, tôi là tội đồ Lê Thị Tâm, xin dập đầu tạ tội những gì đã gây ra cho chị từ lâu nay. Tôi xin trả lại chị sổ tư trang, tài sản mà lâu nay bằng thủ đoạn hồ ly, tôi moi được từ ông Thái. Đây là hiện vật, hiện kim. Mụ ta đặt ngay trước mặt một túi vải khá lớn mà ai cũng hiểu trong đó là tiền và vàng.

Xuân quay sang cha, hỏi khẽ:

- Của cải gì nhiều vậy ba?

Ông Thái ngập ngừng:

- Đó là... cái mà...

Chợt có giọng ai đó nói từ phía sau:

- Đó là của cải của một người đàn ông phản bội vợ mình đem đi cho người khác. Cũng may là nó còn trở về...

Quay lại nhìn thấy một người phụ nữ che kín mặt bằng chiếc khăn trùm đầu màu trắng, ông Thái ngạc nhiên định hỏi thì Xuân đã hỏi trước:

- Bà là ai, mà hình như những lần trước bà đã mang cơm cho chúng tôi ăn?

Lúc ấy Út Hương cũng vừa chạy ra, cô kêu lên:

- Đúng rồi! Bà này vừa vô trong phòng em đưa cho cái này.

Hương đưa cho cha mình bó nhang và bảo:

- Bà này biểu ba phải đốt nhang lên khẩn và thề thì ba mới thoát khỏi vòng cương tỏa của mụ Tâm. Ba làm đi!

Ông Thái hỏi:

- Bà là ai?

Người phụ nữ từ từ mở vuông khăn ra, để lộ khuôn mặt quen thuộc. Vừa trông thấy ông Thái đã kêu lên:

- Tư Thắm!

Hương và Xuân cũng nói lớn:

- Bà này là dòng họ, thân nhân của mụ Tâm mà!

Người phụ nữ nghiêm giọng:

- Nếu không có tôi thì cái nhà này tan hoang rồi, cả ba mạng người này cũng không còn!

Quay sang Xuân và Hương, bà hỏi:

- Cơm ăn nước uống mỗi ngày đúng ra là có thuốc độc trong đó. Nếu tôi không hoán đổi thì mồ của hai con đã xanh cỏ rồi.

Nghe nhắc đến đó chợt mụ Tâm giật mình:

- Tư Thắm! Thì ra chị đã...

Bước tới dìu Xuân và Hương lại gần Tư Thắm đưa tay vuốt lên tóc cả hai, giọng xúc động:

- Tội nghiệp các con tôi!

Giọng bà khác hẳn giọng của Tư Thắm hàng ngày làm cho ông Thái kinh ngạc:

- Bà là...

- Đến vợ mình mà cũng không nhận ra nữa sao. Thảo nào, lâu nay mồ mà tôi không được nén nhang cũng phải thôi!

- Bà là má sắp nhỏ phải không?

Út Hương mừng khôn xiết:

- Má, đúng là má đây mà! Má ơi! Con Út Hương, con nhớ má lắm, hãy ở lại với con!

Hương vừa kêu vừa lao về phía Tư Thắm và ôm chặt lấy. Điều sai lầm lớn của cô gái nông nổi này là ở chỗ đó. Khi cô vừa chạm tay vào người thì tức thời Tư Thắm nằm ngã ra bất động.

Bất kể, Út Hương vẫn lao theo, ôm lấy Tư Thắm và gào lên:

- Con đây má ơi! Con Út Hương đây!

Mặc cho Hương kêu gào, Tư Thắm vẫn nằm bất động. Lúc ấy bỗng có người từ đám đông reo lên:

- Trời ơi! Thắm, con tôi!

Đó là đôi vợ chồng người buôn dừa, vừa cập bến họ lao về phía Tư Thắm đang nằm, xô Út Hương và ôm lấy người mà họ gọi là con:

- Đây là con gái tôi, nó có bệnh tâm thần nên cứ bỏ nhà đi lang thang. Tôi đã đi tìm con suốt mấy tháng nay tưởng là tuyệt vọng rồi, may là mới đây nghe có người đã gặp nó ở trại đóng ghe này, nên kịp tới đây. Ai đã làm gì con tôi thế này?

Họ lay gọi mãi và cuối cùng Tư Thắm mở mắt ra, vừa thấy hai người trước mặt đã òa lên khóc và ôm chầm lấy họ.

Mọi việc diễn ra quá nhanh, khiến cho từ ông Thái cho đến hai con gái đều ngơ ngác chưa hiểu gì? Cũng may vừa lúc đó có một vị bô lão có vẻ rành chuyện, bước ra nói:

- Đây là trường hợp âm hồn hồi dương hợp xác trần, đã từng xảy ra trước đây. Cô vợ Ba Thái đây không thể hiện hình người, nên đã mượn xác cô Thắm này nhập vào về ở gần con cái. Nếu lúc này Út Hương không vì quá mừng mà chạm vào người thì người này vẫn còn nguyên xác trần hồn ma!

Nhiều người chưa tin lắm, xúm lại hỏi, lúc ấy Tư Thắm không hề nhớ gì chuyện mình làm bấy lâu nay. Ông Thái hỏi thêm:

- Bà... có thật bà không còn ở đây hay không?

Cha mẹ Tư Thắm kéo con đi vừa nói với lại:

- Đừng làm cho con tôi nó sợ, nó có bệnh mà!

Họ đã xuống ghe, đi một lúc lâu, thì mọi người mới hoàn hồn. Ông Thái nhìn quanh không thấy mục tiêu đâu thì ngạc nhiên hỏi:

- Bà ấy đâu rồi?

Một người thợ đóng ghe nói:

- Lúc lộn xộn hồi nãy, tôi thấy bà ấy xuống ghe chèo đi, chỉ có một mình.

Buổi tối, khi đã bình tâm trở lại, ba cha con ngồi mở cái bọc vải mà mẹ Tâm để lại. Út Hương nói trước tiên:

- Con không nghĩ bà ta thật tâm hối lỗi đâu, có lẽ quá sợ vong hồn của má, nên mới như vậy. Trong bao này dám chỉ là ba thứ quần áo linh tinh, chớ làm gì có tiền bạc, tư trang...

Vừa nói cô vừa đích thân mở ra, rồi cả ba cha con đều kêu lên:

- Tiền nhiều lắm nè!

Một số tiền khá lớn, kèm theo là một số nữ trang. Cầm lên một chiếc xuyên vàng, ông Thái quá ngạc nhiên:

- Vật này ba nhớ lúc má tụi con chết, ba đã đem theo trong quan tài, sao giờ lại đây?

Xuân cũng cầm lên một quyển sách, cô ngạc nhiên không kém:

- Đây là quyển kinh Phật, lúc chôn má, con nhớ là ba nói lúc còn sống má thường đọc quyển sách này, nên đã đem theo cho má, con nhớ rõ là nó ở trong quan tài mà?

Đến vật thứ ba do Út Hương lấy ra thì ông Thái đã thật sự hoảng hốt:

- Đây là chiếc khăn choàng bằng lụa mà đi đâu má cũng đội. Lúc má chết, chính ba đã choàng cho má mảy, rõ ràng là vậy không thể là sai! Ai đã đào mộ má các con lên?

Hương chột kêu lên:

- Ai viết gì trên khăn choàng nè ba?

Trải chiếc khăn lên bàn, ông Thái chỉ thấy những chữ Hoa ngoằn ngoèo và bên dưới có vẽ một hình nhân bị một mũi dao xuyên qua người.

Đến lúc này thì ông Thái chột hiểu:

- Thật khốn nạn, thằng A Sầu!

Trong lúc Xuân và Hương còn ngơ ngác không hiểu thì ông Thái chậm rãi kể:

- Lúc theo ở bên nhà bà Tâm, có hôm ba nghe thằng thầy Tàu A Sầu nói với bà ấy về chuyện trù ếm ai đó bằng cách lấy vật dụng cá nhân của người

đó. Lúc ấy ba đâu có để ý nghi ngờ gì. Hôm nay, thấy cái khăn và những vật này, ba mới hiểu, chính mụ ác tâm đó đã cố tình trù ếm, triệt hạ cho bằng được dù là hồn phách của má tui con, hồng về sống yên ổn ở đây. Chính thằng A Sầu đã lén tới đây, ra nghĩa địa đào mộ và ăn cắp những vật này lên.

Út Hương run sợ:

- Liệu má con có bị sao không ba?

Ông trầm ngâm một lúc rồi đáp:

- Ba nghĩ những việc làm xấu xa của họ đã không có tác dụng. Bởi thế nên hồn phách má con mới còn yên lành và còn về nhập xác cô Tư Thắm gì đó để giúp chúng ta trừ khử con mụ ấy đi. Và còn ông thầy Tàu nữa...

Xuân chen vô:

- Con nghe người ta nói đã thấy xác ông ta chết trôi sông!

Ông Thái gật đầu:

- Ba đã đoán thế nào rồi cũng có kết cuộc đó. Má con thật linh hiển, chính bà đã ra tay...

Nói đến đây chợt ông ôm mặt khóc rầm rức, rồi bất thần lao đầu vào cạnh tủ thờ thật nhanh! Cũng may do Hương ngồi tận đó, cô đã lao theo làm đổi hướng ngã của cha. Ông Thái kêu lên một tiếng đau đớn rồi nằm bất động.

Xuân hoảng hốt:

- Trời ơi, ba!

Út Hương cũng ôm chặt cha mình gào lên:

- Sao ba làm vậy? Tui con thương ba mà...

Một dòng máu tuôn ra từ trán, nhưng ông Thái còn cử động. Xuân kêu lên cầu cứu:

- Bớ! Ai cứu ba tui với!

Mấy người thợ đóng ghe đã kịp thời cùng tiếp tay đưa nạn nhân xuống xuống đi cấp cứu.

Ông Thái may mắn thoát chết. Ông chỉ bị vết thương hơi sâu nơi trán, nhưng không nguy hiểm đến tính mạng.

Hai cô con gái tận tình lo cho cha mình suốt hai ngày ở bệnh viện. Rồi họ

an ủi và đưa cha về nhà. Nhìn thấy tấm lòng của con. Ông Thái phần nào đỡ day dứt. Ông nói một câu rất thật lòng:

- Ba hiểu rằng, nếu lúc này ba ra đi, bỏ lại hai con thì tội của ba càng nặng hơn.

Họ về nhà và chính hai cô con gái làm một bữa cơm cúng mẹ, vừa là bữa cơm đoàn tụ, để đánh dấu một đoạn mới của cuộc đời bắt đầu...

Lúc vui ông Thái bảo Xuân:

- Con đem cái túi đồ có những vật của má ra đây.

Lúc chờ cha đi cấp cứu chính Xuân đã cất nó vào tủ khóa lại cẩn thận, nên cô đi lấy ngay ra.

Nhưng vừa mở ra, ông Thái đã ngạc nhiên khi nhận thấy có những mảnh vụn nát của vật gì đó... Kiểm lại ông ngạc nhiên bảo:

- Cái khăn choàng và cuốn kinh Phật đã mục nát, vỡ ra từng miếng hết rồi!

Quả là như vậy. Ngoài hai vật đó ra thì tất cả đều còn nguyên, kể cả những xấp tiền giấy còn khá nhiều.

Một lần nữa ông Thái nhận xét:

- Vong hồn má các con hiển linh, chính bà đã tiêu hủy mấy vật đó. Cái khăn choàng có chữ bùa thì hủy đi vì vô hiệu, còn bộ kinh Phật thì chính má con đã làm tan ra tro bụi để mang theo.

Út Hương đếm số tiền mặt và nữ trang còn lại, cô nói:

- Các vật này tuy là của mẹ ta nhưng do mòn rách của ba mà có, vậy nó đúng nghĩa là của nhà mình. Bà ấy bị vong hồn má khiến, nên tự nguyện đem trả lại chớ chẳng tốt lành gì.

Cô đưa hết cho ba:

- Ba cất nó và làm vốn làm ăn.

Ông Thái cầm tay hai con:

- Từ nay ba giao cái xưởng ghe và toàn bộ cơ ngơi nghiệp này cho hai đứa. Ba sẽ ra ngoài miếng đất nghĩa địa, cất một cái am để vừa ở vừa tiện bề nhang khói cho má các con. Hãy để cho ba chuộc lại phần nào lỗi lầm.

Hai cô con gái cố khuyên giải ba, nhưng ông Thái vẫn nhất quyết làm như vậy.

Hơn tuần sau thì cái am đã cất xong. Ông Thái dọn ra ở đó và từ hôm ấy đã

tự nguyện xuống tóc, khoác quần áo nâu sồng như một tu sĩ.

Có một điều hết sức lạ đã xảy ra! Sáng sớm một ngày có mưa lâm râm. Khi ông Thái vừa mở cửa am ra, thì vô cùng ngạc nhiên khi phát hiện có một người nằm chết ngay ở đầu mộ của vợ mình. Nhìn kỹ ông lại càng kinh hoàng hơn, bởi người chết chính là mộ Tâm!

Và ông còn kinh sợ hơn khi liền theo đó bỗng có một ngọn lửa cháy bùng lên ở đầu mộ. Cái xác mộ Tâm chỉ trong phút chốc như một cái mồi lửa, cháy phát ra lửa xanh lạ thường!

Và chỉ nửa giờ sau thì chỗ ấy chỉ còn là một đống tro màu trắng...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

TRẦM HƯƠNG

Trước khi ra khỏi nhà trọ, Lê Thanh còn nghe lão già cụt chân nhắc lại:

- Cậu hãy nhìn cái chân chỉ còn một cọng như cái chân tôi đây để mà tính con đường tương lai của mình. Nên nhớ nằm lòng điều này: “Không ai được cái gì vô điều kiện từ mẹ rừng cả. Mà vàng, trầm đều là sản phẩm của rừng không thể tự tiện lấy đi mà được yên lành hoàn toàn đâu...”.

Đi đã xa trên con đường rừng rồi mà Thanh vẫn còn nghe vang vọng trong đầu câu nói ấy. Anh còn nhớ như in chuyện về cái chân bị mất của lão già. Chính một lần đi lấy trầm hương ở cánh rừng này lão đã bị hổ vồ và may mắn thoát được sau khi mất một chân trong miệng hổ đói, nhờ đã nhanh trí dùng con dao trên tay mình chặt đứt cẳng chân con hổ đang ngoạm.

Đâu phải ai tìm được trầm đều phải hy sinh thân thể. Đã có khối người làm giàu nhờ tìm được kỳ nam, trầm hương. Họ có sao đâu ngoài sự giàu sang và đổi đời?

Vả lại, với Thanh chuyện tìm trầm để làm giàu không phải là mục đích chính. Mà mục đích quan trọng hơn của anh là thực hiện lời nguyện của người cha quá cố. Trước khi nhắm mắt, ông đã gọi Lê Thanh đến bên và dặn chỉ một mình anh nghe thôi: “Con phải nhớ, cả đời ba đã tiêu tốn bao công sức chỉ cho mỗi mục đích là tìm cho ra một miếng trầm mà như lời ông nội con miêu tả lại, ông nội con đã để vuột mất nó chỉ trong nháy mắt chỉ vì một mỹ nhân xuất hiện bất ngờ khi ông con vừa tìm thấy trầm! Chính ba cũng vậy, sau hơn ba tháng canh chừng gian khổ, ba sắp lấy được nó thì cũng bỗng bị hoa mắt ngã té từ trên cây xuống gộp đá sâu, may mà không chết, chỉ bị hôn mê và sau đó bị bại liệt luôn, không còn khả năng trở lại rừng nữa... Nhưng ba quyết phải thành công. Đời ba làm chưa được thì tới phiên con. Con phải hứa với ba, phải tiếp tục con đường của ba, nếu không thì ba sẽ mãi mãi làm oan hồn, không thể siêu thoát...”.

Lê Thanh lao vào cái nghiệp đi tìm trầm không phải vì để làm giàu, mà vì chính lời ước nguyện của cha. Vả lại, chẳng biết phải do ám ảnh lời ước

nguyện hay nguyên do nào khác, mà những lúc gần đây Thanh lại nghe niềm đam mê đi tìm trầm trong người cháy bỏng lên hơn bao giờ hết. Anh đã thề với lòng rằng phải tìm cho bằng được trầm hương mà không phải đánh đổi bất cứ thứ gì!

Soát lại túi thức ăn mang theo, Thanh khá yên tâm, bởi với lượng thức ăn này một mình anh thừa khả năng sống hơn một tuần giữa rừng. Cũng giống như lần trước, Lê Thanh không cần sự trợ giúp của ai, sẽ một mình lặng lẽ tìm kiếm và nhận mọi nguy hiểm chỉ với đôi tay và ý chí của mình. Anh nhớ lời cha anh đã nói lúc ông còn làm nghề đi rừng: “Tìm trầm hương là thử thách cái cơ duyên của mỗi người. Vậy đi tìm trầm thì tốt nhất là đi một mình. Có duyên thì vận may sẽ tới...”.

Đã sống qua một tuần trong chốn thâm u này mà cơ may chưa tới, nên hôm nay bắt đầu tuần thứ hai Thanh có vẻ tự tin hơn, anh vừa tìm chỗ mắc võng nghỉ chân vừa lâm râm khấn vái vong hồn cha: “Con sẽ thực hiện được ước nguyện của cha, cha yên tâm đi. Trước sau gì con cũng thành công!”.

Những lời khấn vái như thế này đồng thời là những lời tự động viên của Thanh. Anh luôn muốn làm như vậy mỗi khi mệt mỏi, chán nản...

- Chào người anh em trẻ!

Câu chào của ai đó làm cho Lê Thanh giật mình quay lại. Một lão già người thượng quấy chiếc gùi trên lưng, đang đi từ một con đường nhỏ băng ra. Họ chẳng quen nhau, nhưng thường người đi hay chào hỏi nhau nếu bất chợt gặp nhau giữa rừng.

- Dạ, chào già... ông cũng đi săn?

Ông lão cười nhe ra hai cái răng còn lại chống trơ trên hàng nướu thâm xì:

- Anh trẻ đi săn gì? Có giống già đi tìm con tra trả hay không?

(Thanh đã có nghe về con chim gọi là tra trả này, nó là loài chim chuyên bám theo các loại thú dữ như cọp, beo để kêu lên mỗi khi loài ác thú xuất hiện. Người đi rừng thường bảo loài chim đó giống như loài chim báo bão ngoài biển khơi. Nó là loài cứu tinh của con người!)

Anh hỏi thăm:

- Rừng này có ông hổ nào có loài chim đó?

Lão già vẽ sợ hãi:

- Đây là hang ổ của chúng, sao lại không có! Mà sao anh trẻ đi một mình và không mang theo cái cây bùm bùm?

Biết ông già hỏi đến súng, Thanh cười đáp:

- Cháu không đi tìm ông hổ thì đem súng theo làm gì già ời! Hổ sẽ không hại người khi người không tìm đến chúng phải không?

Lão già thượng rùn vai:

- Người ta nói vậy, chớ ở đây người đi rầy, lên nường bị “ông” hạ hoai. Phải nói là không có ý săn hổ, nhưng có tiền kiếp thâm thù với hổ, thì cũng bị “ông” sát khi gặp mặt.

- Vậy già đi tìm chim tra trả để làm gì?

- À, già tìm cho Thần Hương. Thần ra lệnh đi tìm, bảo chim mau về đây, mang ông hổ cùng về, để giúp thần đuổi bọn xấu đi!

Lê Thanh ngạc nhiên:

- Thần Hương là ai? Có phải là Thần Trầm hay không?

Nghe Thanh nói, già thượng hoảng hốt:

- Đừng nói tên đó ra!

- Tên nào?

Lão hạ thấp giọng như sợ có người nghe:

- Ở đây không ai gọi là trầm hương cả, mà phải gọi là Thần Hương!

Lê Thanh càng tò mò thêm:

- Sao lại có Thần Hương?

Thấy anh chàng quá lơ mờ, già thượng phải nói rõ hơn:

- Lâu nay nhiều người đổ xô về đi tìm trầm, họ tận dụng chặt phá không chừa cây già đến cây con. Chỉ có những loài trầm hóa kiếp rồi mới thoát nạn, nhưng các vị ấy đã nổi giận!

Chạm vào đúng mục đích của mình, Thanh hỏi tới:

- Sao lại gọi là trầm đã hóa kiếp?

- Thì... trầm đã hiển linh, đã không còn là trầm mà bất cứ ai cũng có thể nhìn thấy.

- Thì ra là thế!

Lê Thanh nhớ lại những chi tiết về cái chết của ông nội, rồi tai nạn của cha,

anh liên tưởng đến điều mà già thượng vừa kể. Anh hỏi lại:

- Trầm đó có lấy được không?

- Trầm nào?

- Trầm hiền linh ấy!

Lão già nhẹ lắc đầu:

- Đừng hòng.

Ông ta đáp xong đưa mắt nhìn Lê Thanh ra vẻ ái ngại. Rồi lặng lẽ bỏ đi mà chẳng nói thêm một lời nào...

Anh chàng định gọi lại, nhưng nghĩ sao lại thôi. Đợi lão kia đi xa rồi Thanh mới rẽ về một hướng khác, nơi mà hôm trước anh đã từng đi qua, mà cũng là địa điểm mà theo lời chỉ dẫn của cha, ông đã từng ở đó lâu ngày và đã tìm được dấu vết của trầm hương.

Đến xế chiều hôm đó, chợt có một cơn mưa lớn. Lê Thanh đã thủ sẵn mọi thứ, nên chỉ trong vòng 5 phút anh đã mắc được chiếc võng treo lơ lửng giữa hai nhánh cây và có cả tấm bạt che mưa.

Mưa ở rừng có khi kéo dài cả ngày, nhưng cũng có những cơn mưa chỉ ồ lên một chút rồi ngừng, như cơn mưa hôm nay. Mưa tạnh, nhìn đồng hồ thì đã quá giờ, nên Lê Thanh quyết định ngủ lại, sáng mai sẽ đi tiếp. Theo anh nhẩm tính thì đã sắp đến địa điểm có ghi dấu của cha và ông nội, Thanh yên tâm chờ đêm xuống...

Giật mình tỉnh giấc bởi mùi hương nức mũi, Lê Thanh nhìn xung quanh một lượt, nhận ra mình vẫn nằm yên trên võng treo giữa hai thân cây. Ánh trăng trên đỉnh đầu sáng trong tỏa khắp khu rừng, mà bằng mắt thường cũng nhìn thấy vạn vật như đang lay động theo từng cơn gió. Đêm rừng đẹp lạ thường!

Và còn đẹp hơn khi Thanh chợt nhìn xuống gốc cây và bắt gặp một người con gái đang đứng co ro, mái tóc xõa tung bay theo gió...

- Cô là...?

Thanh hỏi rất khẽ, nhưng cô gái đứng dưới vẫn nghe, cô không nhìn lên, thốt lời:

- Thật vô tình, mình nằm ngủ ấm áp như thế, để người khác lạnh cóng cả

người...

Trước hoàn cảnh bất ngờ, Lê Thanh lúng túng:

- Cô là... là ai vậy? Tại sao nửa đêm lại ở đây? Cô là...

- Hỏi gì mà lăm thế? Không kịp để cho người ta trả lời!

- Nhưng... cô là...

- Là người thiếu lịch sự, ngồi trên cao nói chuyện với một người đang sắp chết vì lạnh dưới này, coi được lăm sao!

Bây giờ Lê Thanh mới nhớ ra, anh chuẩn bị bước xuống thì đã nghe nàng ta cười khúc khích:

- Thôi, để người ta lên!

Nói xong, cô này thoăn thoắt leo lên, còn giỏi hơn là Thanh lúc leo lên ban chiều.

- Cô biết leo cây?

- Nếu không tập leo thì đã bị hổ ăn thịt từ đầu hôm rồi. Vừa rồi... chỉ vì ngại nên... người ta mới còn đứng đây, chớ còn mùi hổ đang rất gần đây.

Vừa lúc ấy Thanh nghe tiếng chim tra trả kêu lên liên hồi. Dấu hiệu có hổ đến gần!

Không còn kịp suy nghĩ, Thanh đưa tay kéo cô nàng lạ mặt lên ngay cùng chung vông với mình. Cũng may dây vông khá chắc nên hai người ngồi vẫn an toàn. Tuy vậy Thanh vẫn nói:

- Hay để tôi qua cành cây ngồi, cô nằm nghỉ...

Cô gái liếc nhìn rất sắc:

- Lịch sự có thừa, đúng là người thành phố!

Bây giờ Thanh mới kịp nhìn kỹ cô gái, bất chợt anh giật mình, bởi sắc đẹp lạ thường của cô nàng!

- Cô là...

- Lại hỏi nữa! Hay là không muốn cho người ta chung vông?

- À không, tôi chỉ...

Có thể thông cảm cho sự lúng túng của anh chàng, nên nàng ta nói, giọng khác hẳn nãy giờ:

- Em theo đoàn đi săn hổ, bị hổ rượt nên lạc đường.

- À, thì ra...

- Còn anh, sao lại chọn rừng già đầy hiểm nguy này nằm ngủ, hay là muốn làm bạn với thú dữ?

- Cô hiểu như thế cũng không sai.

Bây giờ đã xác định hương thơm lừng này giờ là do từ thân thể cô gái phát ra, Thanh đột ngột đưa mũi dí sát vào mái tóc nàng ta và hỏi:

- Có phải cô ướp hương trầm?

Cô gái nhìn sâu vào mắt Thanh:

- Anh không thích?

Lê Thanh hít một hơi dài:

- Chỉ vì mùi hương này mà tôi nguyện gắn cuộc đời mình với chốn này.

Nàng chau mày:

- Anh đi tìm trầm?

Thanh không giấu:

- Tôi không chuyên nghiệp, nhưng vẫn là người tìm trầm hương. Mà như vậy thì có gì không nên chăng? Nàng nhẹ lắc đầu:

- Đâu có sao. Miễn là...

Nàng có vẻ như muốn tránh không muốn nói chuyện đó, nên lảng sang chuyện khác:

- Anh có biết là vùng này có hổ?

- Có. Tôi có nghe ông già thượng nói lúc chiều. Cô cũng biết?

- Không, em bị lạc đường... cũng may có anh. Anh là...?

Lê Thanh chợt nhớ ra:

- Nãy giờ quên không giới thiệu, tôi là Lê Thanh. Còn cô?

- Lê Hương.

Lúc ấy chợt có một tiếng gầm thật lớn. Có lẽ lũ hổ đang đến gần.

Lê Hương vội ôm chặt lấy Thanh, người run run lên nhè nhẹ. Mặc dù cũng sợ, nhưng có hơi ấm của cô nàng, đồng thời hương thơm lạ thường cứ phả vào mũi, đã làm cho anh như ngất ngây, quên cả loài mãnh thú đang rình rập dưới kia.

Một con hổ thật to đi thẳng về chỗ hai người. Cách khoảng hơn chục bước chân, bỗng nó dừng lại, ngẩng cổ lên nhìn và rõ ràng hai cánh mũi nó phập phồng như ngửi hương thơm kỳ lạ đó vào buồng phổi. Vài mươi giây

trôi qua, rồi bỗng dừng con hổ quỳ phục xuống như một người đang quỳ gối! Mắt nó hướng chỗ hai người như chờ đợi...

Lê Thanh muốn tiếp tục theo dõi động tĩnh của con hổ, nhưng vòng tay của cô nàng ghì chặt cổ anh xuống. Giọng cô thật khê:

- Em sợ... hãy ôm chặt vào... nữa... vào nữa...

Trời đất như quay cuồng, đảo lộn... Lê Thanh dần dần có cảm giác như toàn thân mình nóng ran lên, đôi mắt muốn mở ra mà sao không tài nào mở được.

Chùng như có bàn tay ai đó lùa vào ngực anh và vuốt nhẹ xuống. Cái vuốt tay đến đâu người anh run lên đến đó...

- Nè, cái anh trẻ ơi! Làm gì mà giờ này còn nằm trên võng vậy?

Lão già thượng gọi ba bốn lần vẫn chẳng thấy động đậy, nên lần bầu:

- Mặt trời đã đứng bóng rồi, sao vẫn còn ngủ...

Linh tính như báo điều chẳng lành, lão đặt gùi xuống rồi leo lên cây. Phát hiện Lê Thanh đang nằm bất động hai mắt nhắm nghiền, lão kêu lên:

- Anh trẻ sao vậy?

Vẫn không có phản ứng, lão đưa tay sờ lên trán rồi lên mũi và hoảng hốt:

- Không xong rồi! Trúng gió rừng rồi!

Khó khăn lắm lão mới mở được võng đưa Thanh xuống. Anh chàng đã ngất lịm từ lúc nào rồi, người lạnh như băng. Có điều lạ là dù không biết gì, nhưng hai bàn tay anh chàng vẫn ôm ghì lấy khúc gỗ được đẽo gọt giống như một hình nhân, một mỹ nữ! Lạ hơn nữa, hương thơm phát ra từ khúc gỗ đẽo làm cho lão thượng phải ngẩn ngơ. Lão lẩm bẫm:

- Trầm hương! Thần hương!

Lão chợt nhìn ra sau, thấy con hổ vẫn quỳ ở đó, thì thật nhanh, lão chấp tay lại, đọc lầm thầm gì đó trong miệng.

Con hổ hiền khô, nó từ từ đứng lên rồi đi biến vào rừng cây.

Cất tiếng hú mấy hồi dài... lát sau người làng của lão thượng tới bốn, năm người nữa. Lão bảo họ khiêng Thanh về bản. Để mọi người không nhìn thấy, lão khéo léo lấy áo choàng của Thanh quấn chặt anh lại, nhét pho tượng vào trong đó.

Lão tỏ ra vô cùng cung kính khúc gỗ trầm. Gần như không dám chạm mạnh

vào.

Về đến bản, nhờ có thuốc gia truyền, đồng thời chừng như đoán được căn bệnh của Thanh, nên đến tối hôm đó thì Thanh tỉnh lại.

Vừa tỉnh, anh đã bật dậy hỏi ngay:

- Nàng đâu?

Lão già thượng ngạc nhiên:

- Nàng nào?

Chợt nhận ra trong tay mình có pho tượng gỗ trầm, đến phiên Thanh ngơ ngác:

- Cái này... ở đâu vậy?

- Thì của cậu. Lúc tôi leo lên vồng thì thấy cậu bị ngất mà trong tay vẫn còn ôm chặt lấy pho tượng này. Chẳng của cậu thì của ai?

Lê Thanh nhớ lại chuyện hôm qua. Anh lẩm bẩm:

- Thì ra...

- Cậu nói gì?

- À, không. Cháu chỉ...

Thanh ngắm soi pho tượng thật kỹ, hương thơm từ đó phát ra nức mũi, chẳng khác mùi hương của cô gái lạ đêm qua.

- Hay là...?

Anh quay sang lão thượng, hỏi:

- Có một đoàn đi săn ở gần đây phải không?

Lão già lắc đầu:

- Đây là vùng cấm săn bắn, mà cũng đã lâu chẳng hề nghe thấy cuộc đi săn nào.

Thanh muốn kể lại chuyện cô gái, nhưng lưỡng lự một lúc rồi thôi. Anh chỉ nói:

- Cháu muốn nghỉ nhờ ở đây đến sáng mai.

Lão già thượng thật lòng:

- Anh trẻ muốn ở bao lâu cũng được. Bởi vì già này có hứa với Thần Hương hễ ai là bạn thì sẽ bảo vệ tới cùng.

- Nhưng cháu đâu phải là bạn?

Chỉ pho tượng gỗ, lão nói:

- Pho tượng này theo lão biết thì đã ở trong hang gió từ mấy chục năm rồi, không một ai lấy được. Theo truyền thuyết thì tượng này do một người đi tìm trầm, khi bị kẹt dưới hang không lên được, đã bỏ ra mấy tháng trời mới tạc xong pho tượng này bằng chính khúc gỗ trầm do mình tìm được. Tạc xong tượng thì ông ta chết. Hiện nay xương cốt trong Hang Gió. Hang quá hiểm trở, không một ai xuống đó được. Vậy anh trẻ có được pho tượng này chắc là... có điều gì đó thiêng lắm...

Thanh nhớ lại có lần cha mình đã muốn kể rõ về cái chết của ông nội đi lấy được trầm thì bị rơi xuống vực. Rồi thôi, không kể nữa... có thể xác chết trong hang Gió đúng là ông nội của anh? Ông đã chết thảm và đầy bí ẩn như thế, chứ không như lời kể của cha. Giờ đây kết nối câu chuyện của ông già thượng, Thanh bắt đầu hiểu ra...

Nhưng tại sao anh có được pho tượng này, nếu không do cô gái lạ hồi đêm? Thanh khẩn thiết van nài lão già:

- Cháu có liên quan đến người bỏ xác trong hang Gió mà lão vừa nhắc tới đó. Cháu muốn biết có phải lúc sáng lão nói về cây trầm hương hiền linh có liên quan đến tượng này?

Có lẽ muốn giấu, nhưng thấy thái độ thành khẩn của Thanh, nhất là khi nghe anh nói mình là cháu của bộ hài cốt trong hang, lão trầm ngâm một lúc rồi nhẹ giọng kể:

- Chuyện này già đã thề dưới hang Gió là không nói cho ai biết. Nhưng đến nay có lẽ già cũng phải phá lệ thôi. Hồi đó, có lẽ cũng ngót 20 năm rồi, già mạo hiểm đuổi theo một con chồn bị thương chạy vào hang Gió và bị lọt xuống hang, ở đó già tình cờ gặp một bộ xương tay còn ôm pho tượng trầm tỏa hương này. Trên vách hang có mấy hàng chữ viết bằng máu đã sẫm màu, ghi lại ý nguyện của người đó trước khi chết...

Không đợi lão kể hết, Thanh chen ngang:

- Viết gì vậy?

Lão kể tiếp:

- Người ấy dặn con cháu không nên tìm lấy trầm hương nơi này nữa, bởi đây là trầm thiêng. Bởi nó quá thiêng nên ai tìm thấy nó đều chịu nhiều bất trắc. Cũng như người đó, tiết lộ rằng trong lúc đốn trầm đã vô tình gây

thương tích và để lại máu thấm vào thân trầm hương. Mà dân rừng ở đây ai cũng đều biết, một khi máu người thấm vào trầm thì khúc trầm đó sẽ... thành tinh!

Lão kể tới đây thì lạc hẳn giọng, liếc nhìn pho tượng gỗ trầm, lộ vẻ sợ sệt... Lê Thanh xiết chặt pho tượng vào lòng, anh quay qua chỗ khác, nói chỉ mình nghe:

- Đúng cô nàng ấy là...

Lão già thượng hỏi:

- Cậu nói gì?

- Dạ... không có gì.

Lê Thanh về thành phố mang theo cả pho tượng trầm hương. Về nhà, anh lục tìm trong tủ sách cha để lại, thật bất ngờ, anh bắt gặp một quyển sổ tay mà trong đó có những dòng mà do chính tay cha anh ghi lại:

“Tôi hai lần trở lại chỗ Hang Gió, cố tìm cách thâm nhập vào hang để đưa xác cha về, nhưng lần nào cũng thất bại. Tôi đã giấu không kể hết sự thật về cái chết của ông nội thằng Lê Thanh cho nó nghe, chỉ sợ nó sau này lặp lại điều mà ông nội nó phạm phải. Kể cả tôi, suốt gần mười năm tìm trầm chưa bao giờ tôi dám nghĩ chuyện trở lại Hang Gió lần nữa, mặc dù cho đến hôm nay hài cốt cha tôi vẫn chưa đem về được...”.

Thế là rõ, những gì ở Hang Gió có liên hệ trực tiếp tới nhà anh. Đặc biệt là pho tượng gỗ trầm này...

Kể từ hôm trở về nhà Thanh đặt pho tượng lên trên đầu tủ ngay trong phòng mình. Nhưng ngay đêm đầu tiên, giữa giấc ngủ, anh phải giật mình bật dậy nhiều lần, bởi cứ khi nào nhắm mắt là y như rằng có một thứ ánh sáng xanh kỳ lạ phát ra từ pho tượng!

Cứ ngỡ là do mình đi xa mới về còn mệt nên bị tình trạng như vậy. Nhưng đến đêm thứ hai, thứ ba vẫn xảy những chuyện giống như thế. Điều này đã làm cho Thanh bắt đầu lo ngại.

Tới ngày thứ năm Thanh chuyển bức tượng ra phòng khách, nơi có tủ thờ ông nội và cha. Tượng được để trang trọng trong một hộp kính, đặt trên một tủ thờ riêng.

Đêm đó quả nhiên những cơn ác mộng không xảy ra nữa. Lê Thanh ngủ yên tới sáng.

Nhưng có một điều lạ thường đã xảy ra vào sáng sớm hôm đó! Vừa bước ra phòng khách, Thanh đã sững sờ trước một bộ hài cốt đặt ngay dưới chân bàn thờ.

Trong nhà chỉ một mình Lê Thanh sống, lúc ngủ cửa nẻo đều đóng kín, khóa chặt. Như vậy nhất khoát không phải do ai mang bộ xương vào nhà... Lúc xem kỹ lại bộ hài cốt, Thanh phát hiện ở xương cổ còn có một thẻ bài bằng kim loại, trên đó ghi rõ danh tính là Lê Văn Hạo. Đó chính là ông nội của Lê Thanh!

Lê Thanh sống yên ổn với bức tượng gỗ trong nhà. Còn hài cốt ông nội thì anh mai táng ngay vườn sau nhà.

Cuối năm đó Thanh có ý định lấy vợ. Cô gái anh dự tính lấy tuy không phải do mối tình lãng mạn, nồng thắm... Tuy nhiên, do có người mai mối, đồng thời Thanh cũng muốn có người tiếp tay lo chuyện nhà nên Thanh đồng ý, chuẩn bị chọn ngày làm lễ hỏi.

Nhưng thật lạ lùng, nửa đêm hôm đó bỗng nhiên những bát nhang đặt trên bàn thờ bốc cháy dữ dội. Khi Thanh phát hiện chạy ra thì lạ hơn nữa, cái hộp kính bao pho tượng trầm bồng nổ to và vỡ ra từng mảnh. Thứ ánh sáng xanh hôm trước lóe lên rất lâu!

Như được báo trước một điều gì đó, tự nhiên Thanh đổi ý, hủy lễ hỏi sáng ngày mai. Dù bị khá nhiều rắc rối ngay sau đó, nhưng Thanh cam chịu, không hối tiếc điều gì...

Và cũng lạ lùng hơn, kể từ hôm ấy, nếu Lê Thanh đóng cửa ở trong nhà thì không có việc gì, trái lại nếu anh ra đường và có quan hệ với ai là nữ giới, thì y như rằng bàn thờ tổ tiên nhà anh bốc cháy! Mỗi lần như vậy thì pho tượng cũng phát ra lửa xanh kỳ lạ, rồi tự nhiên mùi hương nước mũi cũng biến mất. Hiểu điều đó, nên kể từ đó Thanh chỉ đóng cửa và luôn nhang khói đều đặn cho cả pho tượng trầm hương.

Về sau, người ta đồn rằng cậu Lê Thanh có quan hệ với hồn ma hay một người con gái nào đó trong nhà mình. Cô ta chỉ xuất hiện vào ban đêm và

mỗi khi xuất hiện thì mùi hương lạ thường lan tỏa khắp xóm.

Hư thực ra sao, chỉ có Lê Thanh mới biết...

Chỉ có điều là hàng chục năm sau vẫn chẳng thấy anh chàng lấy vợ. Vậy mà ngôi nhà anh ta ở lúc nào cũng như tràn đầy hạnh phúc...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

HỒN GHEN ĐẾN CHẾT

{Soc tạm đặt vì bản nguồn không có tựa}

Tiếng khóc than kể lể của vợ càng làm cho Ba Hoàn bức bối thêm.

Gần một giờ đồng hồ, Ba Hoàn ngồi lặng im trên ghế ngồi hút thuốc liên tục, cố làm át đi cái mùi dầu gió xanh sực nức căn phòng, cái mùi làm ông muốn ói. Ông không thềm trả lời tiếng nào.

- Bây giờ ông thấy tôi đau ốm rồi ông muốn bỏ luôn phải không? Tôi biết mà, ông đâu cần tôi nữa. Tôi mà chết sớm giờ nào ông mừng giờ nấy, cho khỏi vướng bận. Mặc tình cho ông đi nhậu nhẹt. Rồi hết con này đến con kia... Ông muốn phá cho nát cái nhà này ông mới vừa ý mà.

Không thể chịu đựng được nữa, Ba Hoàn chậm chậm quay qua nhìn thẳng vào mặt vợ:

- Tôi hỏi bà, bà có để yên cho tôi nghỉ ngơi chút nào không? Từ lúc đi làm về tới giờ bà luôn miệng bao lâu rồi bà biết không? Vậy mà biểu người ta đừng chán. Vợ con gì... Cái này là cái nhà hay địa ngục?

Như được châm thêm dầu, cái dai dẳng của bà vợ lại tiếp tục cất cao lên:

- Tui biết ông chán cái nhà này lắm rồi. Địa ngục mà. Tui biết ông muốn đi lại chỗ con đó thôi. Ông có giỏi thì đi đi...

Bà vợ lại tiếp tục khóc lóc, tru tréo, than van:

- Chẳng thà ông nói một tiếng đi, ông nói ông không cần tui nữa đi, rồi tui để ông đi luôn với con ngựa cái đó. Tui bệnh hoạn như vậy mà ông không thềm chăm sóc, lại đi lo lắng cho con đó. Đây nè, tui chuẩn bị thuốc ngủ rồi nè, chút nữa tui uống tui chết cho ông vừa lòng...

“Lại bốn cũ” - Ba Hoàn nghĩ thầm. Từ lúc bệnh đến nay bà vợ cứ làm ông khổ sở suốt ngày đêm. Hết khóc lóc rồi lại ghen tuông, hết ghen tuông rồi lại đòi chết, đến nỗi ông không muốn về nhà. Mà càng không về thì mỗi lần về còn khó chịu hơn gấp bội.

- Trời ơi là trời! Sao cái số tui khổ vậy nè. Chồng ơi là chồng...

Bà vợ khóc rống lên. Sức chịu đựng có hạn, Ba Hoàn đứng dậy:

- Tui nói thiệt với bà tui bỏ đi bây giờ đó. Bà có im không?

- Tui không im, ông làm gì tui? Ông có ngon ông đi. Ông đi thử coi. Ông đi là tui chết liền đó. Ông đừng có ác đức quá vậy. Cái con ngựa cái đó nó cho ông ăn bùa mê thuốc lú gì mà ông ngu dữ vậy. Già hai thứ tóc rồi mà còn mê gái...

Ba Hoàn bực bội mở cửa phòng. Bà vợ chửi với theo:

- Thứ đàn ông ngu. Thứ đàn ông không biết điều. Tui mà chết tui cũng báo ông suốt đời...

“Rầm”. Tiếng cánh cửa đập mạnh.

Bà vợ cảm thấy đau khổ cùng cực. Bà cũng biết tánh lẳng nhăng của ông từ trước đến nay. Bà cũng đã nhiều lần ghen tuông đủ kiểu. Rồi đâu lại vào đó. Hết con này, lại đến con khác. Nhưng lần này ông có vẻ mê say con nhỏ này lắm. Đầu tiên nó gặp ông với tư cách là đối tác làm ăn. Vậy mà... Bây giờ lại là lúc bà bệnh hoạn, không đi ra ngoài được. Tức quá, bà cảm thấy khó thở.

Bà nghe tiếng chân chông trong phòng khách. Có tiếng chuông điện thoại di động reo vang.

- Ok. Ok. Tới liền.

Rồi tiếng mở cửa, tiếng mở cổng, tiếng xe ra khỏi nhà...

Ba Hoàn thức dậy nhìn đồng hồ. Còn sớm. Ông nhìn qua người đàn bà ngủ say nằm kế bên. Đàn bà đẹp lúc ngủ càng đẹp hơn. Ông công nhận trên đời này có những người đàn bà vừa đẹp lại vừa khéo léo lạ lùng. Họ có khả năng dễ dàng làm hài lòng đàn ông trong giao tiếp, quan hệ và cả trên giường. Bà Loan là một trong những người như vậy mà trời đã trao cho ông. Từ lúc có bà Loan đến nay ông nâng niu, chăm sóc, cưng chiều. Bù lại, Loan cũng đã giúp ông thành công trong nhiều phi vụ khó khăn và thỏa mãn “chất đàn ông” của ông. Vì vậy mà họ lại càng gắn bó nhau hơn, trước con mắt ghen tỵ của nhiều người khác, đa số là bạn bè làm ăn của ông.

Có tiếng chuông điện thoại.

Người nhà báo ở nhà có việc quan trọng mời ông về gấp. Ba Hoàn cười

mím. Lại là chiêu cũ. Đây không biết là lần thứ bao nhiêu bà đã ngất xỉu, điện thoại gọi ông về. Rồi đâu cũng vào đó, lại tiếp tục chuỗi dài khóc than, kể lể. Ba Hoàn cảm thấy quá ngán ngẫm.

Ba Hoàn cúi xuống hôn làm bà Loan chột tỉnh:

- Anh đi sớm vậy.

- Ủ. Có một số công việc. Anh đi nghe. Có gì phôn cho anh.

Bà Loan cười, nhắm mắt định ngủ tiếp nhưng không ngủ được nữa. Bà bước khỏi giường đi vào phòng vệ sinh.

Đây là ngôi biệt thự nhỏ xinh xắn mà Ba Hoàn mua để làm tổ uyên ương cho hai người. Ngôi nhà nằm trong một con đường nhỏ và vắng lặng nên hết sức yên tĩnh. Lúc nào cần hẹn hò là họ đến với nhau tại đây. Nhớ tới Ba Hoàn, bà Loan chột mím cười. Đó là người đàn ông thành đạt với cái lối làm ăn nửa như chân chất nhà quê, nửa như gian xảo thành thị. Chính vì vậy mà khối người vừa muốn làm ăn với anh lại vừa e ngại, sợ hãi.

Nhưng với bà Loan thì Ba Hoàn hiện ra với tư cách là một người đàn ông có nhiều ưu điểm dành cho đàn bà. Thứ nhất là có nhiều tiền. Điều quan trọng này giúp cho cuộc tình không bị những khó khăn đời thường chi phối. Thứ hai là không lệ thuộc gia đình. Bà Loan biết Ba Hoàn sống rất gia trưởng trong gia đình với người vợ vừa già vừa nhà quê, lại bệnh hoạn. Bất cứ khi nào Hoàn cũng có thể ra khỏi nhà hú hí. Thứ ba là sung sức. Người đàn ông ở tuổi này mà tràn đầy sức lực như Ba Hoàn không phải là nhiều. Ba Hoàn hùng hục đưa bà lên mây. Bà nhiệt liệt hưởng ứng và đáp trả. Trong chuyện này thì chưa biết ai thua ai. Bà Loan cười thích thú.

Bỗng cửa phòng vệ sinh xịt mở. Bà Loan quay lại nhìn, không có ai. Một làn gió lạnh buốt thổi vào. Bà Loan rùng mình cảm thấy nổi gai khắp người.

Sao cửa phòng lại mở? Ngôi nhà này không bao giờ có người nào khác ngoài hai người. Chắc là tại gió đây. Bà Loan bước ra đóng cửa lại. Nhưng khi cửa sập lại thì bà Loan cảm thấy hình như có ai đang đi tới đi lui trong phòng khách. Không lẽ Ba Hoàn trở lại. Không đời nào mà ông lại để yên cho bà khi bắt gặp bà đang trong nhà tắm. Bà Loan mím cười. Đàn ông gì mà hể nhìn thấy là ào ào nhào tới cho bằng được, làm người ta thích muốn

chết.

Nhưng không phải ông thì là ai? Ăn trộm? Không lẽ lúc đi ông Ba Hoàn lại quên đóng cổng?

Bà nhìn quanh trong phòng tắm, không có gì có thể tạm làm vũ khí được. À đây! Bên ngoài cửa có dựng cây chổi bông cỏ. Bà Loan cầm chổi đi rón rén. Phòng ngủ không có gì. Chắc chắn là ở phòng khách. Bà nhẹ nhàng mở cửa phòng ngủ ra nhìn phòng khách. Không thấy gì. Bà bước hẳn ra. Cũng không thấy gì.

Chắc tại mình mệt quá đây mà. Cũng tại ông Ba Hoàn. Không biết hồi tối này nhậu ở đâu cho đỡ rồi về quần người ta tới gần sáng. Mệt muốn chết. Bà quay vào phòng ngủ thay quần áo để đi về.

“Rầm”.

Cửa nhà tắm sập mạnh. Tim bà Loan đập thành thịch. Bà thấy sợ, vội vã bước ra ngoài.

“Rầm”.

Khi bà Loan chuẩn bị khóa cửa ngoài thì phòng ngủ lại bật ra rồi đóng vào thật mạnh. Qua cửa kính bà Loan thấy hình như có một bóng người bay loáng thoáng trong nhà. Ma? Bà luống cuống khóa cửa. Hình như có tiếng gì trong nhà. Tiếng cười. Không, tiếng khóc. Không, tiếng rên. Nghe không rõ nhưng có một thứ tiếng gì đó nghe âm u lắm.

Bà Loan hồi hải chạy ra, lập cập khóa cổng, ra đường đón taxi...

Ông Ba Hoàn ngồi im lìm trong nhà tang lễ. Chiếc áo tang trắng bay phấp phật theo chiều quay của cái quạt máy gắn trên tường.

Bây giờ là buổi trưa nên chẳng có khách viếng, hơn nữa đa số đã đến chia buồn từ hôm qua. Dòng họ bà con của ông bà không ai thân thích ở thành phố này nên cũng chẳng có người ở đây. Chỉ có ông và vài ba người làm của gia đình đang ngồi tùm ở góc kia.

Như vậy bà đã ra đi thật rồi. Khi ông về đến nhà thì mọi chuyện gần như đã kết thúc. Bà tự tử bằng thuốc ngủ, cái chai còn để trên bàn đầu giường. Ông trả lời như cái máy những câu hỏi của Cảnh sát với ánh mắt ngơ ngác vô hồn:

- Trước đây bà có ý định tự tử không?
- Có. Nhất là khoảng thời gian sau này, lúc bà bệnh nặng và không thể chữa khỏi.
- Theo ông thì vì sao bà tự tử?
- Bà thường nói bà không muốn sống mà bệnh hoạn hành hạ. Bà muốn yên thân.
- Thuốc ngủ ở đâu bà có nhiều vậy?
- Tôi không biết. Bác sĩ khám bệnh cho toa, người làm đi mua thuốc. Có lẽ bà để dành nhiều lần.

Sau một buổi kiểm tra thì mọi người cũng xác nhận là bà Ba Hoàn chết vì tự tử bằng thuốc ngủ do ám ảnh bệnh hoạn, không liên quan đến ai.

Bây giờ ngồi đây ông cũng thấy thương bà, dù gì cũng mấy mươi năm sướng khổ có nhau. Năm đó, hai vợ chồng trẻ rời bỏ quê hương với cuộc sống nghèo nàn để tìm tương lai nơi đô thị. Không vốn, không nghề hai vợ chồng xin được làm thuê cho một vừa bán sỉ trái cây. Chồng nai lưng vác từ sáng đến tối. Vợ quần quật hết chuyện nhà lại chuyện ngoài vừa. Cả ngày hai vợ chồng không rảnh để thấy mặt người khác nữa chứ đừng nói nhìn mặt nhau. Cuối tháng, vợ vượt thẳng mấy trăm ngàn lương của hai vợ chồng để vào chiếc hộp thiếc nhỏ.

Đến khi chiếc hộp thiếc nặng nặng thì vợ phải vào bệnh viện. Số tiền dành dụm bay đi. Lại bắt đầu lại từ đầu.

Bất ngờ vợ chồng ông chủ được con bảo lãnh sang Mỹ. Thương hai vợ chồng người làm thuê thật thà, chịu khó, ông chủ cho cái sạp và một số vốn còn trong hàng họ. Thế là hai vợ chồng trở thành chủ sạp. Từ đó đi lên dần dần.

Rồi một ông bạn rủ bỏ vốn làm nghề xây dựng đến nay.

Tội nghiệp cho bà. Dù đã giàu lên nhưng bản tánh keo kiệt của cái thuở hàn vi vẫn bám sát với bà. Bà không dám sắm sửa, không dám ăn ngon, không dám mặc đẹp. Bà luôn sợ lỡ một ngày nào đó mà nghèo thì không thể nào sống nổi. Mỗi khi ông đi ăn nhậu thì bà lại cắn nhẩn, sợ hao sợ tốn. Rồi bà lại sanh chứng ghen tuông.

Từ đó vợ chồng ít khi có dịp nói chuyện với nhau cho êm ấm. Mở miệng ra

là gây là cãi. Đã vậy hai ông bà lại chẳng có đứa con nào nên cuộc sống càng thêm hiu quạnh, bức bối. Hình như càng có tiền thì ông bà càng cãi cò nhiều hơn. Vậy là ông bỏ ra bên ngoài tìm vui. Bà héo hon sinh bệnh.

Chuyện xảy ra hôm nay cũng là một hậu quả tất nhiên, nếu chịu nhìn cũng có thể thấy trước.

Chị người làm bưng lại cho ông ly cà phê đá. Ông gật đầu hóp từng ngụm. Cũng tội cho bà. Ba Hoàn không nhớ nổi là hai vợ chồng ngủ với nhau lần cuối khi nào, hình như lâu lắm rồi thì phải. Lỗi cũng tại ông, vui vẻ bên ngoài quên hẳn vợ nhà. Nhưng nói đi thì nói lại, làm sao khác hơn được khi mỗi lần thấy mặt là bà lại cắn nhả, khóc lóc, kể lể, ghen tuông.

Thôi bà cũng đừng trách tôi. Cũng tại bà một phần. Phải chi bà dịu dàng, âu yếm với tôi thì đâu đến nỗi này.

Ông nhìn lên di ảnh bà. Trong khói nhang nghi ngút, ảnh như lung linh. Ông thấy mặt bà trong ảnh như đối khác, như ánh mắt cuối cùng mà bà dành cho ông.

Ông sợ sệt nhìn quanh.

Hôm qua Ba Hoàn đã thấy được ánh mắt cuối cùng của vợ khi người đàn ông đến nói với ông:

- Ông đến nhìn mặt bà lần cuối để chúng tôi đóng nắp quan tài.

Ông đến gần, chần chừ không muốn mở tấm vải trắng che mặt bà. Lúc này ông đã nhìn kỹ bà rồi, đôi mắt nhắm nghiền, mặt ồm xanh mệt mõi. Nhìn khuôn mặt đó ai cũng có thể biết lâu rồi bà không hề có được niềm vui. Thôi thì nghĩa tử là nghĩa tận, ông kéo nhẹ tấm vải... Ông giật mình. Đôi mắt bà mở to trừng trừng nhìn ông, dù rằng đó là đôi mắt chết. Ba Hoàn giật mình bước lùi về sau một bước. Lấy hết can đảm, ông vuốt mặt bà lần nữa, nhưng đôi mắt vẫn trừng trừng. Hình như đôi mắt chết không phải nhìn ông mà là theo ông, rồi mùi dầu gió xanh xông lên, sức nức.

Ba Hoàn đắp lại tấm vải che mặt thật nhanh.

Ba Hoàn ngồi im lìm hút thuốc ở phòng ngủ, lắng nghe tiếng nước chảy trong nhà tắm. Bà Loan đang ở trong đó. Bình thường thì Ba Hoàn đã vào theo, nhưng hôm nay sao Ba Hoàn thấy có cái gì là lạ.

Cả một tuần không gặp nhau vậy mà khi Ba Hoàn điện thoại thì bà Loan còn có ý muốn từ chối. Ba Hoàn phải nói mấy lần mới đồng ý. Vậy là ý gì đây. Từ trước đến nay chưa bao giờ Ba Hoàn phải nói đến lần thứ hai. Thậm chí chừng ba ngày không gặp là bà Loan đã cuống quýt, hồi thúc. Đã vậy khi đến đây thay vì nhào tới chẳng khác con hổ cái như lệ thường, bà Loan rón rén, e dè, dáo dác nhìn ngó chung quanh. Cái kiểu nửa hư nửa thực của bà Loan làm Ba Hoàn mất hứng, thậm chí còn thấy hơi quạu và bức mình.

Bà Loan từ trong nhà tắm đi ra, cũng với cặp mắt dáo dác và bước chân rón rén. Ba Hoàn giật cái khăn choàng văng ra. Ông cúi mũi vào thân thể bà Loan. Mùi đàn bà mới tắm xông lên, Ba Hoàn thấy hứng khởi trở lại. Ông đè bà xuống giường, leo lên nằm trên thân thể trắng bóc đó.

Bỗng Ba Hoàn nghe thoang thoảng mùi dầu gió xanh.

Mùi dầu càng nặng dần. Ba Hoàn mở mắt nhìn thẳng vào mặt bà Loan. Ba Hoàn thấy đôi mắt bà Loan mở trừng trừng, khuôn mặt tái nhợt. Không, không phải bà Loan mà là đôi mắt trợn trừng của vợ ông khi chết. Khuôn mặt cũng là khuôn mặt xanh xao mệt mỏi.

Đúng lúc đó bà Loan nhìn thấy bóng người đàn bà đứng ở đầu giường. Bóng người đàn bà đang trợn trừng, nhe răng, chồm lại muốn nắm lấy bà. Bà Loan hét lên.

Cả hai người đẩy nhau ra trong tình thần hoảng loạn khủng khiếp. Không ai nói với ai câu gì rất lâu. Cả hai mặc quần áo vào và lặng lẽ đưa nhau về.

Lần gặp nhau sau đó ở một khách sạn cũng diễn ra y như vậy. Ba Hoàn nghe mùi dầu gió xanh, nhìn thấy đôi mắt và khuôn mặt vợ. Bà Loan nhìn thấy một bóng người ở đầu giường, trợn trừng và nhe răng.

Đó là lần gặp cuối của hai người. Họ chia tay nhau.

Sau đó ít lâu, người ta thấy Ba Hoàn cặp kè với bà Út Thảo. Thật ra chuyện này không có gì mới, chẳng qua là nối lại tình xưa. Đã có một thời Ba Hoàn và Út Thảo ăn ở với nhau.

Người đàn bà ly dị chồng từ khá lâu này có một tài sản khá khá đủ để hưởng thụ. Bà không cần tiền, nhưng có cũng tốt thôi. Cái bà cần là một

người đàn ông có thể lấp đầy khoảng trống tâm hồn và thể xác bà. Lúc đó Út Thảo đã chọn Ba Hoàn. Quan hệ càng lâu bà thấy mình càng chọn đúng. Hình như Ba Hoàn được sinh ra để chiều chuộng bà.

Do sống một mình nên nhà bà chính là nơi hò hẹn của hai người.

Nhưng một hôm đội quân đánh ghen của vợ Ba Hoàn đổ bộ đến và bắt gặp tại trận. Lúc đó vợ Ba Hoàn còn khỏe lắm vì vậy mà Út Thảo phải dính một cái thẹo dài bên trên mày phải.

Sợ quá, Út Thảo chia tay với Ba Hoàn và tốn khá nhiều tiền để làm thẩm mỹ xóa cái thẹo tình ái kia.

Nhưng bây giờ thì có thể yên chí rồi. Vợ Ba Hoàn chết thì ai còn có quyền ghen tuông nữa chứ.

Trong một quán cà phê sang trọng, yên tĩnh, Ba Hoàn mân mê bàn tay mềm mại của Út Thảo:

- Chừng nào anh tới nhà em được?

Út Thảo liếc mắt đong đưa:

- Tới làm cái gì?

- Tới để làm tiếp cái chuyện cũ đó. Á, tới để... làm đêm tái hôn.

- Thôi đi ông, tôi sợ mang thẹo lắm rồi.

Ba Hoàn choàng tay qua vai Út Thảo:

- Bây giờ thì khỏe rồi. Còn có ai nữa đâu.

- Thiệt không còn có ai nữa phải không? Vậy thì được. Chiều mai anh qua, em đợi.

Sáng hôm sau, khi còn nằm trên giường, Út Thảo lên kế hoạch. Phải kê tủ nó dọn dẹp cái phòng lại. Phải xịt một chút dầu thơm cho quyến rũ. Hôm nay phải sắm một bộ áo ngủ mới thật hấp dẫn. Một chai rượu nữa chứ.

Út Thảo sung sướng và khoan khoái bước xuống giường vào nhà tắm.

“Xoảng”.

Có tiếng vật gì rơi chỗ bàn trang điểm. Út Thảo nghe hình như có ai đi lại trong phòng. Chắc là tủ nhỏ nghe rớt đồ vào dọn dẹp. Út Thảo nói vọng ra:

- Dọn kỹ một chút nghen.

Không có tiếng trả lời.

Một chút sau Út Thảo bước ra. Chai dầu vớ vẫn còn nằm dưới chân bàn,

dầu chảy lênh láng. Út Thảo thay quần áo xong gọi lớn:

- Thanh à! Thanh.

Cô gái người làm tên Thanh chạy vào:

- Dạ cô gọi con.

- Ủ, hồi nãy vô đây sao không dọn luôn.

- Con không có vô.

- Vậy thì ai? Thôi dọn đi, kỹ nhen. Cô đi công chuyện.

Chiều hôm đó, khi nghe tiếng còi xe, biết là Ba Hoàn tới, Út Thảo yếu điệu đứng dậy đích thân ra mở cửa. Cái cửa hôm nay sao kỳ vậy, mở đi mở lại mấy lần mới chịu ra, làm như có ai kéo nó lại.

Ba Hoàn bước vào với bó hoa thật lớn trên tay và nụ cười thật tươi trên miệng. Còn Út Thảo thì làm Ba Hoàn chóng mặt trong bộ áo ngủ màu hồng nhạt mỏng tang. Họ sà vào nhau, quấn quýt, nũng nịu cho thỏa lòng thèm khát.

“Rằm”.

Cửa phòng ngủ tự nhiên bật tung rồi lại đập vào một cái thật mạnh. Hai người quay lại nhìn rồi lại tiếp tục quấn người vào nhau và chầm chầm dìu nhau vào chiếc giường trải màu hồng gợi cảm.

Ba Hoàn cởi nhanh bộ quần áo của mình rồi chầm chậm đẩy bộ áo ngủ tuột khỏi thân thể trắng trẻo của Út Thảo.

Ông đè bà xuống giường, leo lên nằm trên thân thể trắng bóc đó.

Bỗng Ba Hoàn nghe thoang thoảng mùi dầu gió xanh. Mùi dầu càng nặng dần. Ba Hoàn nhìn vào mặt Út Thảo. Ba Hoàn thấy đôi mắt Út Thảo mở trừng trừng, khuôn mặt tái nhợt. Không, không phải mắt Út Thảo mà là đôi mắt trợn trừng của vợ ông khi chết. Khuôn mặt cũng là khuôn mặt xanh xao mệt mỏi.

Đúng lúc đó Út Thảo nhìn thấy bóng một người đàn bà đứng ở đầu giường. Út Thảo nhận ra đó là vợ Ba Hoàn. Bóng người đàn bà đang trợn trừng và nhe răng rồi đưa cánh tay dài ngoẵng nắm lấy Út Thảo. Út Thảo hét lên.

Sau đó Ba Hoàn còn quan hệ với vài người khác. Đàn ông chết vợ, có tài sản, đứng tuổi trở thành món hàng hiếm đối với các bà lẽ thì. Họ giang

rộng đôi tay và hăng hái lao vào.

Nhưng tất cả đều có kết cục giống nhau: Chia tay trong hải hùng với một bóng ma lung linh trong trí nhớ.

Ba Hoành không khi nào ái ân với một người đàn bà nào khác được nữa. Thậm chí cả đến những cô gái điếm qua đêm.

Tất cả chỉ là mùi dầu gió xanh, đôi mắt trợn trừng, khuôn mặt xanh xao của bà vợ đã chết.

Khoảng thời gian sau người ta thấy ông Ba Hoành như một người mộng du, đi lang thang và không hề để ý gì đến chuyện làm ăn nữa. Ba Hoành suy sụp hoàn toàn.

Rồi người ta không thấy Ba Hoành đâu nữa. Có người nói ông về quê, có người bảo ông đã sang nước khác làm ăn. Cũng có người nói ông đã chết...

Ba Hoành đã xuất hiện trở lại đầy phong thái, tự tin. Bạn bè hỏi ông đi đâu, ông chỉ cười bí mật.

Một buổi chiều, ông đi đến nghĩa trang. Với bó hoa lớn trong tay ông đến thăm mộ bà vợ. Nhẹ nhàng đặt hoa xuống, ông thì thầm với vợ:

- Tôi có lỗi gì thì bà cũng hãy tha thứ cho tôi. Tôi xin lỗi bà, dù gì cũng là vợ chồng bao nhiêu năm. Sao bà ác với tôi quá vậy? Thật tình thì tôi không muốn làm phiền bà, nhưng bà lại gây khó cho tôi nên tôi đành phải...

Ba Hoành đốt mấy nén nhang:

- Thôi thì mấy cây nhang này là lời tạ tội của tôi và tôi xin lỗi bà, mong bà hiểu cho tôi...

Ba Hoành vén tay áo nhìn đồng hồ. Mới sáu giờ bốn mươi. Còn hai mươi phút nữa mới đến giờ Tuất, giờ thầy đã dặn. Ông yên lặng chờ đợi.

Bỗng Ba Hoành có cảm tưởng như có ai đang nhìn mình, ông quay lại. Một người đàn bà mặc đồ đen, dáng quý phái cúi chào:

- Xin lỗi ông, tôi làm phiền ông. Tôi đi viếng mộ người bạn nhưng quên mang theo hộp quẹt. Ông có thể vui lòng cho tôi mượn.

Ba Hoành đứng dậy, móc túi:

- Dạ đây, bà...

- Em là Lan.

- Vâng, Lan.

Ông bước lại gần, một mùi thơm quyến rũ thoảng đưa. Ba Hoàn thấy máu bốc lên hừng hực khi bà Lan nhìn ông bằng đôi mắt biêng biếc, lung linh.

- Xin lỗi, ông sắp về chưa. Nếu ông không ngại có thể cho tôi quá giang. Khu này khó đón xe.

Ba Hoàn hăng hái:

- Được thôi. Tôi cũng sắp về. Bà...

- Anh gọi em là Lan cho thân mật.

- Vâng Lan đợi tôi một chút. Xong ngay mà.

Ba Hoàn thò tay vào túi quần. Đúng lúc tay vừa chạm miếng bùa thì Lan vấp một cục đất ngã chúi. Ba Hoàn chạy tới đỡ. Cả một thân hình mềm mại nằm gọn trong tay, Ba Hoàn tranh thủ ôm siết nồng nàn. Cái thèm khát bấy lâu nay dâng tràn. Hình như Lan cũng nhiệt tình hưởng ứng.

Ba Hoàn ngồi xuống với Lan trong tay. Ông kêu nhỏ:

- Lan, anh...

Ba Hoàn chúi đầu vào ngực người đàn bà trong tay.

- Em là Lan đây.

Ba Hoàn hôn tới tấp vào khuôn mặt xinh xắn đáng yêu vô cùng.

Bỗng ông nghe mùi dầu gió xanh, rồi đôi mắt trợn trừng, khuôn mặt xanh xao tiêu tụy của bà vợ. Lúc đó bà Lan cũng choàng tay qua cổ ông, thì thầm:

- Đúng rồi. Em là Lan đây. Lan của anh đây...

Hai tay người đàn bà xiết chặt dần, chặt dần. Ba Hoàn chợt hiểu ra khi gần như không còn thở được nữa. Bà vợ Ba Hoàn tên Lan, Nguyễn Thị Lan. Ba Hoàn còn nhớ tới lá bùa trong túi mà ông cất công đi thỉnh trên núi về. Đã tới giờ Tuất...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

TRÚC ĐÀO

{Soc tạm đặt vì bản nguồn không có tựa}

Đi xem hết một vòng khu đất quanh nhà, Phước có vẻ hài lòng. Tuy nhiên khi đứng lại trước ba ngôi mộ cũ anh hơi ngần ngại:

- Những ngôi mộ này là của ai?

Người chủ khu đất cười bảo:

- Đây là những ngôi cổ mộ, nghe nói là của ông tăng ông tổ gì đó của tôi. Lúc ông nội tôi còn sống còn rất mơ hồ về gốc tích của chúng...

Phước nói thẳng:

- Nói chung là tôi đồng ý mua khu đất và ngôi nhà này với giá cả đó. Nhưng cũng chỉ bởi những ngôi mộ này...

Người chủ nhà mau miệng:

- Tôi đã nói rồi, nếu xong giá, anh tiến hành làm thủ tục là tôi sẽ cho cải táng ngay. Mộ cổ mà, có gì đâu mà ngại.

- Tôi không ngại chuyện mồ mả trong đất nhà, tuy nhiên đáng lẽ ra ông nên cho cải táng trước khi bán, thì người mua chúng tôi dễ tính hơn.

Người chủ quả quyết:

- Tôi hứa chỉ trong vòng ba ngày thì mọi việc sẽ xong xuôi. Anh cứ yên tâm.

Việc xem đất coi như xong. Người chủ dẫn Phước vào ngôi nhà cổ. Ông ta giới thiệu:

- Nhà này có lẽ đã có tuổi ngót trăm năm, nhưng do làm bằng gỗ quý, nên anh xem nè, chưa có dấu mối mọt nào hết. Nói thiệt, nếu không cần tiền thì tôi không bao giờ bán một cửa quý như vậy.

Phước phải công nhận là khá hài lòng với ngôi nhà. Đã từ lâu anh vẫn ao ước có được một ngôi nhà cổ như thế này, để đưa bộ sưu tập cổ vật mà phải mất gần hai chục năm tìm kiếm anh mới có được, về trưng bày. Nhiều bạn bè cho rằng Phước gàn khi chỉ chú tâm tìm nhà cũ, nhưng anh thì lại vô cùng thích thú. Bởi vậy khi nghe giới thiệu ngôi nhà này, Phước đã tới ngay

và chấp nhận liền giá cả do chủ nhà đưa ra.

Trước khi ra về Phước còn nhắc lại:

- Về việc mấy ngôi mộ mong ông giải quyết cho xong trước khi tôi trở lại vào ngày thứ bảy này.

Phước cho tờ giấy đặt cọc mua nhà vào túi, với tâm trạng phấn khởi anh ra xe định về ngay để báo tin mừng cho bà xã ở nhà. Nhưng khi tra chìa khóa công-tắc vào Phước rất đỗi ngạc nhiên vì chiếc chìa khóa vừa vặn ngang đã bị gãy đôi!

- Kỳ vậy?

Phước cố cách nào cũng chẳng làm sao khắc phục được, nên cuối cùng đành phải nói với chủ nhà:

- Phiền ông cho gọi lại chiếc xe, chiều tôi cho người đến mang về.

Anh lững thững ra ngoài đón xích lô về nhà. Vừa leo lên xe Phước đã nghe người đạp xe nói ngay:

- Ông mua ngôi nhà đó hả? Bộ ông chưa biết gì về nó hả?

Phước ngạc nhiên:

- Biết về chuyện gì bác?

- Chuyện...

Lời nói của ông lão đạp xe vừa nói tới đó thì bỗng phía trước có một chiếc xe đi cùng chiều thẳng gấp, nên chiếc xích lô chở Phước suýt nữa đã đâm sầm vào, nếu không dừng lại kịp. Phước quay lại định trách ông lão không cẩn thận, nhưng anh ngơ ngác khi không còn thấy ông ta đâu. Chiếc xích lô đậu giữa đường mà không có người lái, khiến mấy xe đi sau nhẩn còi inh ỏi, làm cho Phước phải bước xuống xe và khó khăn lắm mới đẩy được nó vào lề.

Đứng đợi có hơn mười phút vẫn chẳng thấy ông lão đâu Phước quá sốt ruột nên cuối cùng phải gọi xe khác đi. Về tới nhà rồi mà Phước vẫn còn áy náy chuyện vừa rồi, nên anh kể cho vợ nghe. Lệ Hoa vừa nghe Phước nói đã vụt nói ngay:

- Có phải ông già đội chiếc nón lá buông không, ông ta...

Phước bảo:

- Đúng rồi, sao em biết ông ta?

Hoa đưa ra một mảnh giấy bạc gói thuốc lá, trên đó có ghi vội mấy chữ. Cô nói:

- Ông ta bảo đưa cái này cho anh.

Phước cầm lấy đọc và hết sức ngạc nhiên khi nó đề cập đến chuyện ngôi nhà cổ: Đừng mua ngôi nhà đó!

Lệ Hoa hỏi:

- Nhà nào vậy?

Phước ngại vợ bàn tới lui lôi thôi, nên nói tránh đi:

- Mấy ngôi nhà anh đi coi sáng nay ấy mà...

Giấu tờ giấy vào túi quần, Phước đổi ý không kể cho vợ nghe chuyện thuận mua ngôi nhà cổ. Mỗi khi vào phòng riêng rồi anh mới suy nghĩ và tự hỏi: Ông già này là ai mà hành tung kỳ lạ như vậy? Và tại sao ông ta khuyên mình không nên mua ngôi nhà?

Suy nghĩ mãi vẫn không có câu trả lời, Phước chán nản để nguyên quần áo, nằm lên giường, tính lát sau sẽ đi tắm. Nhưng có lẽ do mệt nên anh ngủ thiếp đi...

Khi tỉnh dậy anh vô cùng ngạc nhiên khi nghe vợ báo:

- Có người chạy xe anh về để dưới sân.

Phước chạy ngay xuống kiểm tra lại và hết sức ngạc nhiên, bởi khóa công-tắc vẫn bình thường, không có một dấu hiệu nào của một sự cạy ra hay sửa chữa gì...

- Ai đưa xe về vậy?

Hoa lắc đầu:

- Em cũng không biết. Lúc ở trong bếp bước ra em đã thấy chiếc xe nằm ở sân rồi!

Dẫu ít khi chấp nhận những điều phi thực tế, nhưng trước những sự việc này Phước cũng phải suy nghĩ nhiều. Anh dặn vợ:

- Em đừng mở cửa cho bất cứ người lạ nào vào nhà, kể cả khi họ nói là tìm anh...

Lệ Hoa ngạc nhiên hỏi lại:

- Có chuyện gì vậy anh?

Phước trấn an vợ:

- Anh chỉ nói thế, chẳng có chuyện gì đâu. Thôi, dọn cơm cho anh ăn, đói bụng lắm rồi.

Phước đi tắm. Khi thay đồ ra anh chợt nhớ mảnh giấy lúc nãy nên móc ra xem lại. Và lần này những chữ trên tờ giấy bạc đã thay đổi hẳn nội dung: Chiếc xe cũng đã đem về rồi, như vậy anh nên dứt khoát với ngôi nhà ấy!

Phước cảm giác lạnh ở lưng và anh đứng thờ người ra... Bỗng nghe vợ anh kêu:

- Sao anh nổ máy xe rồi để đó?

Phước lại chạy ra sân và anh thật sự sợ hãi, bởi chiếc xe từ lúc được trả về anh chưa hề mở máy và anh còn nhớ rõ lúc mình xem ổ khóa công tắc thì không có chìa cắm trong đó!

- Chuyện này...

Phước chưa nói hết câu thì bỗng tiếng còi xe vang lên chói cả tai. Lệ Hoa trong nhà chạy ra kêu lên:

- Anh ấn còi xe chi vậy, con nó còn ngủ mà!

Phước ngơ ngác:

- Anh đâu có...

Tìm mãi mới thấy chìa khóa công-tắc nằm ở băng ghế ngồi, Phước phải vất vả lắm mới làm cho tiếng còi im bật. Anh nói để vợ khỏi phải lo:

- Chắc tại xe bị chạm điện hay sao đó...

Phước lấy chìa khóa công-tắc bỏ túi sau khi đã tắt máy xe, đóng và khóa cửa xe cẩn thận. Lên lầu nằm rồi mà Phước vẫn chưa hết suy nghĩ về những hiện tượng vừa rồi, anh tự hỏi: Tại sao có những chuyện kỳ cục như vậy? Không lẽ...

Phước không dám nghĩ tới điều mà trong đầu vừa chợt lóe lên. Ma? Gạt ngay ý nghĩ đó, đồng thời Phước đi trở xuống sân, anh quyết định trở lại ngôi nhà cổ.

Người chủ nhà vừa thấy Phước đã kêu lên:

- Nãy giờ tôi đang cho người đi tìm cậu đây! Chiếc xe của cậu...

Khi nhìn thấy xe Phước đang lái, ông ta ngơ ngác:

- Tôi cứ tưởng là xe bị mất! Cậu đã trở lại lấy xe sao không báo tôi biết?

Phước nhìn sững ông ta:

- Tôi đang muốn tới để hỏi ông, sao ông cho người mang xe tới mà không báo tôi tiếng nào vậy?

Cả hai đều nhìn nhau, sửng sờ. Một lúc Phước mới hỏi:

- Nhà ông có người nào lớn tuổi, đạp xe xích lô?

Ông chủ nhà lắc đầu:

- Như cậu thấy đó, tôi chỉ ở một mình. Các con tôi đều đi du học xa cả, đâu có ai nữa...

Phước lăm bắm:

- Chẳng lẽ...

Anh nhìn thẳng vào mắt ông chủ:

- Bác hãy nói thiệt cho cháu biết, nhà này từ nào tới giờ đã có xảy ra những chuyện như... có ma không?

Trợn tròn mắt nhìn người khách trẻ, ông ta kinh ngạc thật sự: Cậu hỏi thế có ý gì? Phước định chưa nói ra, nhưng thấy thái độ thật thà của ông, anh nói ngay:

- Có người ngăn cản tôi mua ngôi nhà của bác, bằng đủ cách...

Phước kể sơ lược chuyện vừa xảy ra. Nghe xong ông chủ nhà không cần suy nghĩ, đã nói:

- Nghe cậu kể mà tôi như đang mơ! Tôi đã ở ngôi nhà này từ hồi mới sanh ra. Khi lớn lên, có đôi lần tôi định đổi chỗ ở, nhưng rồi cũng không thể rời xa nơi đây. Tôi chưa từng gặp chuyện gì bất bình thường, chớ đừng nói là ma.

Phước móc túi lấy ra tờ giấy bạc, đưa và nói:

- Bác cứ đọc nội dung viết trong đó rồi cháu kể tiếp.

Ông chủ nhà cầm tờ giấy lật qua, lật lại mấy lượt, rồi ngạc nhiên hỏi:

- Có thấy gì đâu?

Phước lấy lại tờ giấy, anh vô cùng ngạc nhiên khi đó là tờ giấy không có chữ nào! Anh nghĩ mình có thể lăm vớ tờ giấy bạc khác nên lại tìm lần nữa. Cuối cùng đành phải lắc đầu than:

- Chắc là cháu điên vì chuyện này mất!

Phước quay ra xe mà lòng nặng trĩu những thắc mắc. Lái xe đi một đoạn rồi mà cứ nghĩ mình còn trong ngôi nhà cổ, anh nói một mình:

- Chắc là có gì đó...

Bỗng có ai đó lên tiếng từ phía băng sau:

- Chắc chắn là như thế, còn gì nữa mà nghi ngờ!

Phước nhìn vào kiếng chiếu hậu, không thấy ai, anh vội tắt xe vô lẽ và quay hẳn lại. Băng ghế trống không!

Lúc này Phước mất bình tĩnh thật sự, anh nhắm mắt lại và khấn:

- Xin lỗi, nếu tôi có làm điều gì thất thố với vong linh ai đó thì hãy lượng thứ cho, tôi không cố ý.

Ngồi yên một lúc rồi Phước mới dám lái xe ra giữa đường và cẩn thận đi thẳng về nhà...

Không có điều gì bất thường xảy ra, nhưng Phước vẫn cứ ngay ngáy lo...

Đến khi vào tới sân rồi mà Phước vẫn còn chưa an tâm, anh nhẹ nhàng bước xuống xe và cẩn thận khóa cửa và rón rén bước vô nhà.

Vừa bước vô phòng khách, Phước nhìn thấy một người khách ngồi đợi sẵn ở ghế. Đó là ông lão đạp xe xích lô! Phước ngã ra sau, nằm bất động...

Lúc tỉnh lại Phước lại càng ngạc nhiên hơn khi nghe vợ kể lại:

- Em cũng không biết ông ấy vào nhà mình bằng cách nào. Khi từ trên lầu bước xuống em đã thấy ông ấy ngồi ở phòng khách. Ông ta bảo là có chuyện cần kíp lắm, muốn gặp riêng anh, nên buộc lòng em phải cho ông ta ngồi đó đợi anh về.

Phước không biết lúc mình bị ngất thì đã xảy ra chuyện gì, anh hỏi thì Lệ Hoa kể:

- Em cũng không biết. Em từ nhà sau ra thì thấy anh nằm đó.

- Vậy ông ta đâu?

- Em cũng không biết. Có lẽ lúc anh ngất ông ta đã bỏ đi. Nhưng mà có chuyện gì vậy? Ông lão đó là ai?

Vẫn muốn giấu vợ, nên Phước phải nói:

- Ông ta giúp anh chuyện ở ngôi nhà dự tính mua. Có lẽ thấy anh như vậy nên ông ngại, lảng lảng bỏ đi đó thôi.

Phước cố nhớ xem lúc mình bị ngất, ông già xích lô ấy đã làm gì? Nhưng trước sau gì anh cũng không nhớ nổi. Hình như có một áng mây mờ đang

che phủ đầu óc anh...

Đúng ra sau khi gặp những điều bất thường đó. Phước đã bỏ ý định mua ngôi nhà cổ. Nhưng lần gặp ông Thành, chủ nhà để bàn chuyện lấy lại tiền đặt cọc, Phước đã bị ông ta thuyết phục:

- Cậu không mua cũng chẳng sao, tôi sẵn sàng trả ngay tiền cọc lại cho cậu. Tuy nhiên, xin báo để cậu rõ, hiện đang có một cô gái rất trẻ chờ, nếu cậu bỏ cuộc là cô ta mua ngay. Hôm nay cô ấy cũng xin hẹn tới, nhưng tôi ngại đụng cậu nên từ chối...

Phước không quan tâm lắm đến chuyện đó, nếu ông chủ nhà không đưa ra tấm danh thiếp, mà vừa nhìn thấy Phước đã kêu lên:

- Cô ta muốn mua ngôi nhà này?

Ông Thành gật đầu:

- Chẳng những muốn mà còn rất muốn nữa là khác!

- Đây, cô ấy còn cho tôi xem cả mô hình mà cô ấy sẽ biến ngôi nhà này sau khi mua, thành một nơi triển lãm đồ lớn nhất Đông Nam Á!

Ông ta lấy ra đưa cho Phước xem một bản vẽ khá chi tiết, một bản phác thảo toàn bộ diện tích khu nhà. Điều này khiến cho Phước nóng máu, anh hỏi kỹ lại:

- Cô ấy tới đây với ai?

Ông Thành nói thật:

- Cô ấy đi với một người mà theo giới thiệu thì chính là ý trung nhân của cô ta. Họ đúng là một cặp đôi lý tưởng. Họ quá đẹp đôi, mà đến tôi già rồi cũng phát ghen khi nhìn thấy họ! Cô ấy còn đoán chắc là sau này sẽ biến khu nhà này thành một nơi chốn khiến mọi người phải mơ ước! Và cô ta còn nói rằng, cô phải thực hiện ý tưởng này để chứng minh cho một người con trai nào đó thấy việc xa cô ta là một việc làm ngu ngốc của anh chàng!

Phước đã nổi nóng:

- Cô ta nói như vậy hả! Cô... cô ta...

Ông Thành chủ nhà cũng phải ngạc nhiên:

- Ủa, sao cậu lại có vẻ giận? Cô gái ấy và cậu...

Phước nói ngay:

- Thôi được rồi, tôi không lấy tiền cọc lại. Tôi sẽ chồng tiền đủ vào thứ bảy

này khi ông cải táng xong ba ngôi mộ.

Ông chủ nhà chỉ ra ngoài vườn và nói:

- Việc cải táng đã hoàn tất vào chiều hôm qua rồi. Bây giờ cậu có thể đi tham quan một vòng.

Phước nói nhanh:

- Không cần nữa. Ông chuẩn bị thu dọn mọi thứ đi, thứ bảy này tôi tiếp nhận nhà và tiến hành sửa chữa ngay.

Ông Thành dẫn Phước vào một gian phòng mà lần trước do cửa bị khóa nên anh chưa kịp xem, ông ta chỉ mấy thứ bàn ghế cũ và nói:

- Riêng gian này xin cho tôi gọi lại mấy thứ hư cũ này ít hôm, sau đó tôi sẽ kê mấy người làm công, cho họ chở đi.

Nhìn kỹ mấy chiếc bàn, ghế cũ và vài thứ linh tinh, chợt Phước đề nghị:

- Nếu bác không dùng nữa thì để lại cho cháu. Nói thật, cháu đang có ý định tìm các thứ nội thất càng cũ càng tốt, kể cả những vật hết xài được, để đưa vào cuộc triển lãm cổ vật sắp tới.

Lúc đó ông chủ nhà mới hiểu ra:

- À, thì ra cậu và cô gái tên Hồng Loan kia đều có ý tưởng trùng nhau. Thảo nào...

Ông thuận ngay đề nghị của Phước:

- Cậu được toại nguyện.

Ngay sáng hôm đó, sau khi về nhà tính toán lại, Phước đã mang tiền trở lại ngay. Anh làm cho ông Thành ngạc nhiên:

- Cậu gấp vậy sao?

Phước bảo:

- Tôi hay đổi ý sau khi tính toán này nọ, bởi vậy tôi muốn chồng tiền ngay hôm nay chứ không đợi thứ bảy nữa.

Thủ tục mua bán được thực hiện nhanh chóng. Khi giao chìa khóa cho Phước, ông chủ nhà còn nói:

- Chắc hẳn cậu sẽ phải tiếp cô Hồng Loan gì đó, bởi cô ấy sẽ trở lại.

Phước dứt khoát nói:

- Tôi sẽ treo tấm bảng ngay trước cửa với mấy chữ: NHÀ ĐÃ BÁN (miễn tiếp khách).

Ngày chiều hôm đó ông chủ nhà dọn hết một ít đồ đạc còn lại ra khỏi nhà, giao hẳn ngôi nhà cổ đồ sộ cho Phước. Anh chàng hài lòng nên quên hẳn những chuyện kỳ lạ bữa trước. Điều làm Phước ưng ý nhất là chặn được ý định của Hồng Loan! Anh nói một mình mà như muốn lọt đến tai cô ta: “Để xem ai làm được điều ấy hơn ai”.

Cái tên Hồng Loan hầu như bấy lâu nay Phước đã quyết định không nhớ đến nữa. Vậy mà nay bắt buộc anh phải nhắc và phải gấp rút mua ngôi nhà này vì cô ta!

Ba năm trước, Phước từng không một bước rời xa người con gái ấy. Cho đến khi Hồng Loan cặp tay đi với người đàn ông khác và đá đít chàng, thì Phước lập tức đi cưới vợ ngay và thề là sẽ không bao giờ để cho cô ta ngoi lên được, nhất là trong lãnh vực sưu tầm và buôn cổ vật.

Lời thề đó Phước nghĩ là mình sẽ làm được bởi anh có tiềm lực tài chánh, lại có nhiều lợi thế trên thương trường...

Vậy mà nay cô ta lại xuất hiện. Lại còn muốn mua ngôi nhà mà phải tốn bao công sức Phước mới tìm ra, để thực hiện ý tưởng cạnh tranh với ý tưởng của anh nữa.

- Không đời nào!

Phước quyết tâm đến nỗi ngay đêm đó anh báo tin về cho vợ biết sẽ ở lại ngôi nhà mới mua, để giữ nhà. Vợ Phước không tán thành ý đó và nói ngay:

- Nhà cũ kỹ đó anh ngủ lại sao được!

Lệ Hoa sai chú Sáu làm vườn tối cùng ở với Phước. Tuy không thích, nhưng để yên lòng vợ Phước phải chấp nhận, nhưng bảo:

- Chú Sáu ngủ ở ngoài, để cháu trong phòng này. Tối nay cháu còn có vài việc để làm với mấy món đồ cổ này.

Anh chọn gian phòng có chứa nhiều bàn, ghế cũ, khiến chú Sáu phải lo ngại:

- Căn phòng ẩm thấp và tối tăm thế này cậu không nên ở trong đó...

Phước vẫn cương quyết:

- Chú cứ mặc cháu.

Đêm đó Phước chong đèn thức rất khuya. Anh thích thú khi nhận ra trong

số những bàn ghế cũ có vài món anh đang cần tìm. Đặc biệt là chiếc rương gỗ khá to, làm bằng thứ cây quý, rất nặng. Chính Phước đang có ý định đặt thợ mộc làm một chiếc rương như vậy để trưng bày, nay gặp đúng thứ cần, anh cứ ngắm nhìn và trầm trồ mãi. Rương bị khóa bằng thứ ống khóa rất xưa và đã rỉ sét, hầu như khó mà mở được.

Vậy mà may mò mãi, đến nửa khuya thì Phước đã mở được chiếc rương ra. Vật đầu tiên mà anh nhìn thấy là một chiếc vương miện nam ngọc rất tinh xảo. Tuy đã qua thời gian khá lâu, nhưng nhìn chung chiếc vương miện vẫn còn sáng chói rực rỡ. Phước ngắm nghía vừa xuýt xoa:

- Tuyệt vời! Chưa từng thấy!

Bên dưới chiếc vương miện còn có nhiều tư trang nữa, tất cả đều của nữ giới. Qua kiểu dáng, Phước đoán những vật này đã có từ rất lâu đời, có thể là hàng thế kỷ. Anh đặt tất cả nằm bên trong rương, chỉ giữ mỗi chiếc vương miện và gần như suốt đêm đó Phước không ngủ.

Suy nghĩ miên man, bỗng lúc gần sáng Phước chợt nhớ ra, anh kêu lên khẽ:

- Có thể lắm!

Anh liên tưởng đến ba ngôi mộ cổ ngoài vườn. Phải chăng những vật này có liên quan tới ba ngôi mộ kia?

Tiếc rằng ông chủ nhà đã dọn đi, nếu không thì hỏi ông ta, hy vọng sẽ hiểu được phần nào...

Dòng suy nghĩ của Phước chỉ dừng lại khi anh quá mệt mỏi, đã ngủ say lúc đồng hồ điểm năm tiếng.

Gà gáy sáng đang rộ lên ở khu vườn bên cạnh, cũng là lúc Phước chìm sâu vào giấc mơ lạ thường...

Một cô gái trong trang phục cổ, xiêm y đẹp lạ thường, đang ngả vào vòng tay một nam nhân cũng trang phục long lanh, uy dũng, họ đang làm cuộc chia tay đầy bịn rịn ở một khu vườn đầy kỳ hoa dị thảo. Nàng khóc nức nở, giọng khi được khi mất:

- Em sẽ đợi... đợi đến khi nào không còn... hơi thở... Hãy tin em...

Chàng trai xiết chặt người yêu trong vòng tay rắn chắc, vừa an ủi:

- Đợi không lâu đâu. Xong việc anh sẽ trở về ngay và ngày ấy cũng là ngày

trọng đại của chúng ta. Anh sẽ cưới em ngay lúc về, Trúc Đào của anh!

- Chàng hứa là phải nhớ đó! Em sẽ...

Chàng đưa tay bịt miệng nàng, không cho nói. Họ đi nhau ra tới bờ tường cao thì chàng trai đẩy nàng ra, như sợ chia tay không được. Vừa chạy, chàng vừa nói vọng lại:

- Anh sẽ trở về ngay!

Chàng ta chạy nhanh ra cổng ngoài và nhảy phóc lên chiếc xe song mã đang đợi sẵn. Trong xe có một nữ nhân cũng rất đẹp, chừng như đợi đã lâu, có vẻ sốt ruột và cau có:

- Bắt thiếp đợi hơn nửa canh giờ rồi! Giã từ mẹ chàng sao mà lâu vậy?

Chàng trai đáp không được tự nhiên:

- Bị... tại... u già không cho đi...

- Lần sau không được vậy nữa đó! Thiếp mà chờ lâu, thiếp xông vô nhà thì chàng đừng trách!

Nàng quần lấy chàng mà không sợ người đánh xe nhìn thấy. Anh ta hỏi:

- Thừa tiểu thư, mình đi đâu?

Nàng đáp vọng ra:

- Tới tửu lầu Vạn Xuân!

- Kìa, Kiều Loan, chúng ta có việc ở nhà ngay tối nay mà!

Giọng nàng đánh đá:

- Không có chuyện gì gấp hơn chuyện... hơi hám của chàng cả. Hãy nghe thiếp đêm nay!

* * *

Vẫn cảnh hoa viên cũ, nhưng lúc này chỉ có một mình Trúc Đào. Cầm trên tay tờ thiếp hồng vừa được gửi tới, nàng xem xong rụng rời chân tay, để rơi nó xuống cỏ, kêu lên thảng thốt:

- Tại sao xảy ra chuyện này!

Trong thiếp báo tin hôn lễ của Thiện Sĩ và Kiều Loan!

Lời hẹn ước lúc chia tay cách đây chưa đầy một năm mà giờ đây là một hung tin báo về! Trúc Đào không tin vào mắt mình, nên lại nhặt tấm thiếp

lên, rồi một lần nữa đau đớn ôm lấy ngực, đổ xuống thảm cỏ. Trong nhà không có ai, nên Trúc Đào gục ở đó khá lâu mà chẳng thấy người nào ra đỡ lên. Đến khi bình tâm lại, chính nàng gượng đứng lên và lần từng bước về phía cuối vườn. Khi đứng trước một miệng giếng sâu thì nàng dừng lại. Cái giếng đào đã từ lâu, chỉ dùng để tưới vườn, nhưng gần đây người chăm sóc vườn nghỉ việc, chưa có người thay, nên lâu lâu mới có người ra đây...

- Trên cõi đời này thiếp chỉ còn mình chàng, nay chàng lại bỏ thiếp mà theo người khác, thì hỏi thiếp còn có ý nghĩa gì nữa? Vĩnh biệt chàng và chàng hãy nhớ, thiếp yêu chàng nhiều bao nhiêu thì giờ đây thiếp hận chàng bấy nhiêu! Thiếp hận chàng, hận lũ đàn ông bạc tình bạc nghĩa như chàng! Thiếp thề, thiếp sẽ trả thù!

Trúc Đào nhắm nghiền mắt lại, nhào người khỏi miệng giếng, chỉ trong nháy mắt chẳng còn thấy bóng dáng nàng đâu!

Trưa ngày hôm sau, lúc mặt trời đứng bóng thì Phước mới dậy. Nhìn đồng hồ tay, anh giật mình đứng lên, trên người anh rơi ra một vật, mà khi nhìn nó anh mới nhớ tới giấc mơ vừa trải qua. Chiếc vương miện nằm lẩn lóc trên nền gạch cũ.

- Trúc Đào!

Vô tình Phước gọi tên người con gái trong mơ, không ngờ tiếng gọi khê đó được đáp trả bằng một tiếng thét kinh hoàng ở nhà ngoài! Hoảng hốt, Phước chạy ra thì thấy chú Sáu vừa choàng dậy vừa hoảng loạn:

- Cậu ơi, cứu tui với! Cứu!

Phước biết ông ta vừa trải qua cơn ác mộng gì đó, nên chụp lấy vai nói lớn:

- Tôi đây mà. Phước đây!

Lúc ấy chú Sáu mới bình tĩnh lại, nhưng vẫn ngơ ngác, lắp bắp nói:

- Cô... cô ta... cô ta bóp cổ... bóp cổ và đuổi...

Phước phải gắt lên:

- Có chuyện gì chú bình tĩnh nói nghe coi!

Bấy giờ chú Sáu mới nín và nhìn Phước hồi lâu. Phước phải lặp lại:

- Chú mơ thấy ác mộng phải không?

Biết chắc là mình đang ở thực tại, lúc này chú Sáu mới kể lại:

- Tui đang ngủ thì thấy có một cô gái ăn mặc giống như mấy tiểu thư trong phim Hồng Kông. Cô ta lấy nguyên tảng đá lớn đè lên người tôi rồi vừa quát tháo inh ỏi, đuổi tui phải đi khỏi nơi đây liền! Cô ấy còn nói đây là nhà của cô ta, không ai được vào ở. Nếu không nghe lời thì...

Ông ta nói tới đó thì bỗng nhiên vùng thoát chạy ra ngoài. Phước gọi theo:

- Chú Sáu! Chú Sáu!

Nhưng ông ta không màng, cứ cắm đầu chạy.

Lúc này Phước mới tự nhủ: Không lẽ cũng là chuyện nàng Trúc Đào?

Phước đưa mắt nhìn quanh chỗ nằm của chú Sáu và phát hiện ra đây những nước, có lẽ do ông quá sợ đã... tè ra! Tuy nhiên khi nhìn kỹ lại anh lại thấy có một bộ quần áo sũng nước đang nằm ở góc nhà.

- Bộ đồ này!

Đó chính là bộ trang phục mà nàng Trúc Đào trong giấc mơ đã mặc! Loại quần áo này ngày nay chỉ còn thấy trong phim ảnh hay ở các viện bảo tàng. Vậy mà...

Cầm bộ đồ lên, Phước không thể nào lầm được, anh đã thấy nó rất rõ trong giấc mơ vừa rồi và nàng Trúc Đào đã mặc nó trong lúc nhảy xuống giếng.

- Đúng rồi, quần áo của nàng ta!

Đem bộ quần áo đó vào phòng, đặt nó cạnh chiếc vương miện cổ, hai vật hòa hợp với nhau một cách lạ lùng, chứng tỏ chúng cùng một người chủ. Lúc này Phước mới nghiệm ra, anh lầm bầm:

- Nàng Trúc Đào ấy đã sắm sẵn những vật này, chờ khi chàng Thiện Sĩ trở về để làm đám cưới! Đúng rồi!

Lục tìm thêm nữa trong rương, Phước còn thấy có cả một đôi hài nhung, một bộ áo gối thêu rồng phượng rất đẹp, tuy màu chỉ, vải có phai theo thời gian, nhưng đường nét và họa tiết vẫn còn hiện rõ sự tinh xảo, khéo tay.

Đã xác định được nguồn gốc, Phước rất trân trọng những vật trước mắt, anh đem phơi bộ quần áo, còn chiếc vương miện thì đặt trở lại trong rương một cách cẩn thận.

Xong đâu đó Phước mới cảm thấy người mỏi nhừ, có lẽ do suốt đêm qua ngủ không đủ giấc, anh định ra ngoài kiếm cái gì ăn rồi sẽ về nhà ngủ một giấc để lấy lại sức.

Tuy nhiên, lúc bước ra phòng khách, Phước giật mình khi thấy có một người ngồi sẵn ở ghế trường kỷ. Người ấy nổi bật lên bởi bộ quần áo mặc trên người! Bộ trang phục của một quan nhân hay phú hộ thời xưa!

- Ông là...

Người khách quay lại trực diện với Phước, vừa cất tiếng hỏi:

- Không nhận ra tôi sao, cậu Phước?

Phước nhìn sững và ngập ngừng hỏi:

- Ông đây là... là bác đập...

Người khách tiếp lời:

- Là người đập xe xích lô đây mà!

Thì ra là ông ta! Nhớ lại hai lần trước Phước lùi một bước, như cảnh giác.

Ông lão vội lên tiếng:

- Tôi có làm gì đâu mà cậu sợ. Nếu muốn làm gì thì hai lần trước cậu đâu còn sống đến hôm nay! Tôi chỉ...

Ông ta đưa tay chỉ một vòng khắp nhà, giọng từ tốn:

- Ngôi nhà này vốn là của tôi, cậu có tin không?

Phước bây giờ mới nhìn kỹ bộ quần áo ông ta mặc trên người, anh hơi lúng túng:

- Ông là...

- Tôi là chủ ngôi nhà này. Xưa kia tôi làm quan ở Trấn này. Người ta gọi tôi là Tri phủ Nguyên. Ngôi nhà này tôi xây lên được ba năm thì xảy ra chuyện. Năm ấy tự dưng con gái tôi rơi xuống giếng mà chết, rồi ngay sau đó tai họa lớn khác lại ập vào nhà tôi, khi quân lính thị vệ của quan Phò Tổng Trấn Thành kéo tới bao vây, lục soát nhà và tuyên bố tịch thu tài sản, lột áo mão của tôi, đuổi về làm thứ dân! Lúc ấy tôi không hiểu là chuyện gì, nhưng sau đó tôi đã rõ. Do con gái tôi là Trúc Đào yêu cùng một người đàn ông với con gái Phó Tổng Trấn, nên cha con tôi bị hại là để họ chiếm độc quyền. Con gái tôi chết oan ức, nhưng cũng may cho nó, bởi nếu không chết trước thì ngày ấy nó thế nào cũng bị bắt giam và chịu cực hình, để rồi thế nào cũng chết rục xương trong ngục tối!

Ông kể mà sự xúc động làm cho đôi lần ông phải dừng lại, đè nén. Mãi sau đó ông mới nhìn thẳng vào Phước và nói tiếp:

- Cậu đã hiểu ra chuyện rồi, thì tôi xin nói thẳng, tôi không muốn cậu chen vào cuộc sống vốn yên tĩnh từ ngót trăm năm nay rồi.

Phước hỏi lại:

- Như vậy bác đã... đã là...

- Là người đã chết, nói theo thông thường thì tôi là hồn ma! Cậu không tin sao?

Phước ấp úng:

- Không... không... cháu tin. Nhưng mà...

- Người chủ nhà vừa bán cho cậu là cháu bốn đời của tôi. Vừa rồi nó làm một việc mà tôi đau lòng lắm. Nó cải táng, đưa chúng tôi đi khỏi mảnh đất mà trăm năm trước chúng tôi thề nếu sống thì sống nơi đây, còn chết cũng nằm đây vĩnh viễn! Do vậy tôi xin cậu hãy trả lại nơi chúng tôi không thể xa.

Phước phản đối ngay mà quên rằng trước mặt mình là một hồn ma:

- Đâu được! Tôi đã mua xong rồi, giấy tờ tiền bạc cũng dứt điểm rồi, làm sao có thể thay đổi. Và lại mồ mả cũng đã cải táng rồi...

Ông lão chỉ tay ra sau vườn:

- Cũng may là nhờ cậu mở chiếc rương ra nên con gái tôi đã sớm trở về ngôi mộ cũ. Còn hai vợ chồng tôi thì bữa nay bàn với cậu, xin cậu hãy thương tình. Chúng tôi sẽ tìm cách bù cho cậu ngôi nhà khác, cũng gần giống như vậy. Nếu cậu chịu thì ngay chiều nay...

Thấy Phước còn chưa hẳn tin, ông đứng lên ra dấu cho anh:

- Cậu theo tôi ra ngoài vườn sẽ rõ.

Ở góc vườn, nơi ba cái huyệt vừa cải táng bữa trước, nay đã có một ngôi mộ trở lại như cũ! Ông lão chỉ và nói:

- Trúc Đào đã nhờ cậu mà được nằm yên chỗ cũ. Nó nhớ ơn cậu, chớ nếu không thì ngay tối qua cậu đã bị nó rước đi rồi, lúc cậu lấy chiếc vương miện của nó ra. Nhất là khi cậu đem phơi bộ đồ ướt sũng nước của nó, hành động ấy khiến nó không xem cậu là kẻ thù, nó tha cho cậu đó.

Phước đứng tần ngần một lúc, anh rất khó xử trong vụ này, bởi ngoài việc thích ngôi nhà, anh lại sợ nếu mình bỏ, thì có thể Hồng Loan sẽ phỗng tay trên, mua lấy?

Chừng như đoán biết suy nghĩ của Phước, ông già nói ngay:

- Cậu còn bị tôi đuổi ra khỏi đây nữa. Yên chí đi, không người nào vào ở được nhà này cả.

Ông nói xong, quay bước đi lẫn vào mấy bụi cây phía hông vườn. Khi Phước đuổi theo thì không còn tìm thấy nữa. Muốn cất tiếng gọi, nhưng anh chợt nhớ ông ta là một... hồn ma, nên lặng lẽ trở vô nhà.

Bước vô phòng chứa đồ cũ, một lần nữa Phước kinh ngạc, bởi bộ quần áo ướt anh phơi lúc này đã biến mất! Cả chiếc vương miện nằm trong rương cũng bị lôi ra, để trên đầu tủ, như một vật trưng bày!

Không nghĩ ngợi gì nữa, Phước chấp tay lại, khẩn rất thành tâm:

- Con xin lỗi nương nương. Chẳng qua vì chưa biết nên xúc phạm người, từ bây giờ xin trả lại cho người mọi thứ. Con xin...

Bỗng nhiên một cái tát nẩy lửa giáng vào một bên má của Phước khi anh chưa dứt lời. Nhìn lại không thấy ai trong phòng, Phước vội lên tiếng:

- Con xin lỗi, nếu có điều chi thất thổ thì xin...

Phước lại bị một cái tát nữa, đau điếng! Anh vừa định mở miệng nói nữa thì chợt hiểu, vội đổi cách xưng hô:

- Xin lỗi cô nương, tôi...

Lần này quả nhiên Phước không bị đánh. Anh biết mình gọi cô ấy là nương nương đã chạm tự ái, bởi cho đến lúc chết cô nàng vẫn còn là gái đồng trinh. Mà từ nương nương là để gọi những người đã có chồng.

Phước nhẹ bước ra, khép cửa phòng lại. Anh tự nhủ, nếu có mất tiền mua nhà cũng đành cam chịu, chắc chắn là anh sẽ không trở lại đòi...

Chiều hôm đó, trong lúc đang ngồi nhà nghe vợ căn nhắc về chuyện tự đứng bỏ số tiền lớn vào ngôi nhà, rồi bị mất, thì có người gọi cổng, Phước bước ra cùng với vợ, gặp một người khách lạ, anh ta đưa cho Phước chùm chìa khóa và một tờ giấy vừa nói:

- Ngôi nhà này từ bây giờ là của anh. Tôi đã làm thủ tục sang tên sở hữu, giờ anh chỉ việc đi nộp thuế trước bạ nữa là xong. Xin cảm ơn anh đã mua ngôi nhà.

Ông ta bỏ đi ngay. Phước phải gọi giật lại:

- Ai mua nhà của ông?

- Một ông phú hộ ở Phú Thọ, ông ta nói mua tặng cho một người cháu. Thôi chào ông.

Phước ngần ngợ một lúc rồi mới nhìn vào tờ giấy chủ quyền nhà. Tên Phước là chủ sở hữu.

Lệ Hoa chưa hiểu nên hỏi dồn:

- Nhà gì vậy anh? Ai mà cho anh nhà vậy?

- Chính ông ấy đã đền bù cho mình. Thật không thể ngờ. - Phước lẩm bẩm. Sáu tháng sau...

Tình cờ Phước gặp lại người chủ nhà lúc đầu đã bán nhà cho mình. Ông ta rất vui báo tin cho Phước:

- Chính nhờ cậu mà dòng họ tôi đã được đoàn viên.

- Bác nói gì cháu chưa hiểu? Vừa rồi suýt nữa cháu đã đắc tội với các bậc tiền bối ở đó! - Phước hỏi lại.

Ông Thành kể chuyện:

- Cả trăm năm nay ông bà cố tổ của tôi chịu mỗi oan ức mà không thể tự giải cứu được. Cố tổ tôi bị phó Tổng trấn Huỳnh Công Lý thời Tả quân Lê văn Duyệt bức tử bằng độc dược, bị yểm bùa sau khi chôn, còn con gái ngài thì do tự vẫn chết dưới giếng sâu, bị các oan hồn uống tử chồn đó vây lấy, nên không thể đi đầu thai được. Vừa rồi nhờ bán nhà cho cậu, tôi đã cải táng những ngôi mộ đi và vô tình gỡ bỏ được bùa yểm, nên ba vong hồn cố tổ tôi mới thoát ra được. Bây giờ họ đều có mặt trong ngôi nhà cổ ấy...

Phước ngạc nhiên:

- Họ là người chết, sao ở lại ngôi nhà ấy?

Ông Thành giải thích:

- Họ không hiện diện như chúng ta, nhưng vong hồn họ thì vẫn còn đó. Tôi không ở trong ngôi nhà ấy, nhưng ngày ngày vẫn tới lui nhang khói. Tiểu thư Trúc Đào đêm đêm thường hiện về và có nhắc tới ơn cứu mạng của cậu. Nếu tiện thì hôm nào đó cậu cũng nên tới đốt cho tiểu thư một nén nhang.

- Dạ. - Phước đáp không suy nghĩ.

Nhưng sau đó anh lại rùng mình!

Ngôi nhà cổ từ ấy có rất nhiều chuyện lạ, nhưng chỉ mình Phước biết. Mà chàng thì đã thề với lòng là sẽ không kể cho một ai khác nghe...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

MỸ PHỤNG

{Soc tự đặt vì bản nguồn không có}

Có lẽ trên đời có mấy ai đáng thương hơn Út Nhì.

Là một chàng trai quê quanh năm suốt tháng với ruộng đồng, nhà lại nghèo nên bạn bè trang lứa đều đã được gia đình cưới vợ gả chồng, chỉ có Út Nhì vẫn cu ky với cái cày con trâu. Suốt ngày thui thủi lưng trâu, hoặc cùng trâu kéo cày, kéo bừa Út Nhì buồn bã, cô độc lắm. Những khi buồn quá mức thì Út Nhì bèn “thả” sáu câu vọng cổ để vừa tự trình diễn vừa tự thưởng thức một mình và tự giải sầu.

Lần đó có một gánh hát phương xa về vùng Vàm Lát. Có thể nói tin đó đến với cư dân quanh vùng như một niềm vui không gì tả nổi. Người lớn, thanh niên, trẻ nhỏ, ai cũng náo nức chờ đợi để có những đêm hội được xem đờn ca xướng hát.

Út Nhì cũng nằm trong số đó. Để chuẩn bị cho những đêm được bước vào nhà lồng chợ đứng hạng “cá kẻo”, Út Nhì phải quần quật mấy ngày trước đó... tát đĩa trộm lấy cá bán, kiếm chút tiền rủng rỉnh cho những đêm vui.

Hồi đó Vàm Lát là vùng đất rộng người thưa, tiếng trống mời khán giả phải mất mấy phút mới bay đến tận những thôn xóm ở cách chợ xa xa, giữa những con rạch, cánh đồng.

Ngay buổi chiều đầu tiên khi những tiếng trống ngoài chợ Vàm nổi lên thúc giục thì Út Nhì đã lo dặt trâu vô chuồng, bỏ rơm cỏ dư dả cho nó nằm nhơi suốt đêm, rồi đi tắm rửa thay bộ đồ mới duy nhất, nhét vào túi mấy đồng bạc tiền tát đĩa trộm và lặng lẽ rời khỏi nhà.

Leo lên chiếc xuồng câu đậu trong cái xẻo nhỏ um tùm cây bần, cây ô rô, Út Nhì khoan khoái, bổ mạnh mái dầm ra hướng chợ Vàm. Trên đường đi Út Nhì gặp lối nhỏ những chiếc xuồng ba lá của đám người già trẻ cùng trên đường đi xem hát như anh ta. Ai cũng hối hả muốn đến chợ sớm trước vài giờ để ăn tô bánh canh, cháo gà hoặc uống vài ve rượu với đĩa lòng lợn mà

ngày thường đâu dễ gì có. Nhứt là mấy cậu thanh niên háo hức muốn ra chợ Vàm sớm để còn có dịp đi ve vãn các nàng thôn nữ chắc chắn cũng có mặt ở đây để xem cải lương.

Út Nhì chèo ra đến chợ Vàm thì mặt trời đã khuất bên cánh đồng. Trời sập tối. Chợ Vàm Lá rục sáng đèn. Đèn dầu chen lẫn với đèn măng sông, ánh sáng lấp lánh như sao sa. Sau khi buộc ghe vào bến, Út Nhì đi vòng ra sau chợ định ngắm nhìn các nghệ sĩ đào kép, nhưng gánh hát che bít bùng nên chẳng thấy gì. Út Nhì vòng ra trước chợ, tấp vào một sạp bán cháo gà dẫn bụng một tô. Cả năm trời đội nắng dầm mưa Út Nhì mới có được một buổi thông dong ngồi húp tô cháo ngọt lịm. Ăn hết một tô, Út lại gọi thêm tô nữa kèm với một đĩa gói gà. Lần này tát trộm cái đĩa nhỏ xíu của ông Bảy Trọn mà được mấy chục ký cá, bán được mấy chục bạc. Vậy thì chơi cho đáng. Thông thả húp cháo, nhẩn nha nhai miếng gói gà ngọt lịm, Út Nhì vừa ăn vừa nhìn nam thanh nữ tú dập dìu lượn qua lượn lại.

Đang nghe tiếng kèn sáo bên trong nhà lồng chợ nổi lên rộn rã, đang quét mắt khắp sân chợ, Út Nhì chợt giật mình vì một cô gái mặt hoa da phấn từ trong phía sau chợ bước ra ngồi xuống đối diện. Cô gái kêu một tô cháo và hỏi chị bán cháo:

- Chị cho em xin tô cháo lệ lên, em sắp tới giờ diễn rồi.

Nếu đêm nay không đi xem hát thì có lẽ suốt đời Út Nhì ắt hẳn chẳng đời nào có dịp gặp được một người thiếu nữ đẹp như thế này. Trái tim chàng thanh niên đồng ruộng rộn lên những nhịp đập rộn ràng khó tả. Anh chàng lắp bắp làm quen:

- Chị ơi, có phải chị là nghệ sĩ không?

Nghe chàng trai tóc đỏ như râu bắp đáng vẻ quê mùa mà ăn nói lễ phép, cô gái cười gật đầu:

- Ủa, đúng vậy, chị tên Mỹ Phụng, đêm nay chị sẽ đóng vai Nghi Xuân trong vở Phạm Công Cúc Hoa.

Lần đầu tiên được nói chuyện với một nghệ sĩ lại là một nữ nghệ sĩ đẹp như tiên nga lòng Út Nhì thật bồi hồi vui sướng.

Cô gái ăn cháo xong chào Út rồi biến vào hậu trường. Út Nhì cũng đứng lên mua vé vào xem. Không mua vé hạng “cá kèo” mà Út mua vé ngồi để

có dịp áp gần sân khấu, để tiện ngắm nàng Mỹ Phụng. Đến cảnh Nghi Xuân Tấn Lực được mẹ Cúc Hoa hiện hồn về chăm sóc cho hai đứa con thơ bị bà mẹ ghẻ Tào Thị ác nghiệt đánh đập bắt đi ăn mày, ngồi ở dưới Út Nhì khóc như mưa.

Dường như tuy đang diễn nhưng Mỹ Phụng có liếc xuống khán giả và nhìn thấy chàng trai nhà quê đang khóc. Có lẽ cô gái cũng nao lòng và cảm động trước những giọt nước mắt của chàng nam nhi.

Qua đêm sau nữa, cũng ở sạp cháo gà Út Nhì lại gặp Mỹ Phụng, cô ả cười nói:

- Hôm qua chị thấy em khóc phải không? Đàn ông con trai mà cũng dễ rơi nước mắt vậy sao?

Út Nhì đỏ rần mặt mũi:

- Ủ, tại hôm qua chị diễn hay quá cứ y như thật. Thương chị và má Cúc Hoa nên em khóc...

Mỹ Phụng dặn bà bán cháo:

- Hai tô cháo này để em trả tiền.

Rồi quay qua Út Nhì cô nàng thân mật:

- Bữa nay chị bao em. Lát nữa có vào xem không?

- Có chứ, đêm nào em cũng chèo ghe ra đây xem hát mà.

Ăn xong, trả tiền cháo, Mỹ Phụng nheo mắt cười với Út Nhì rồi chạy nhanh vào hậu trường.

Văn hát, xuống ghe lịt kịt ra về. Út Nhì bần thần không muốn rời khỏi nơi này. Út Nhì thấy thèm nhớ cô đào Mỹ Phụng, trong lòng lưu luyến làm sao. Ước gì được nhìn Mỹ Phụng một lần nữa rồi về ngủ cho ngon. Một tay cầm dầm, một tay nắm giữ nhánh bần cho ghe dừng trôi, Út Nhì nhìn về phía gánh hát.

Có lẽ ước muốn của Út Nhì quá chân thật nên động lòng trời hay chỉ là một sự vô tình, một bóng trắng đi xăm xăm về phía chiếc xuồng Út Nhì đang đậu.

- Mỹ Phụng.

Út Nhì há hốc miệng, kêu nhỏ. Làm như đã biết trước Út Nhì ở đây, Mỹ Phụng cười:

- Chưa về hả? Tính đợi chị sao?

Út Nhì say sưa ngắm Mỹ Phụng. Làn da cô đào hát hơi xanh xao, có lẽ đã bôi hết son phấn. Bù lại, bóng dáng nàng tha thướt dịu dàng đến lạ lùng. Nàng bước đi uyển chuyển như khói, như mây.

Không nghe Út Nhì trả lời, Mỹ Phụng hỏi tiếp:

- Nhà em ở tận đâu vậy?

Út Nhì chỉ theo hướng dọc dòng sông:

- Từ bến sông này chèo ngược vô phía trong độ nửa giờ thì đến xóm em. Xóm em nhỏ lắm, chỉ lèo tèo độ chục nóc gia thôi.

Mũi xuồng tấp sát vào bờ, không đợi mời, Mỹ Phụng nhanh nhẹn bước xuống, đến ngồi kế bên Út Nhì.

- Vậy đêm nào em cũng chèo ghe ra đây xem hát một mình?

- Dạ, đêm nào cũng vậy. Em muốn được xem chị hát lắm - Giọng Út Nhì chột buồn - Không hiểu chừng gánh hát của chị dọn đi em sẽ làm gì trong những chiều tối như thế này. Chắc em sẽ buồn lắm.

Nghe chàng trai thổ lộ tâm tình, Mỹ Phụng có vẻ chạnh lòng lắm, nàng vỗ nhẹ vai chàng trai:

- Đời của bọn chị là cuộc đời rày đây mai đó, chủ yếu sống về đêm, lúc thuận duyên thì đến, hết duyên thì đi, hơi sức đâu nhớ nhung những kiếp người nổi trôi như bọn chị!

Út Nhì mỉm lòng:

- Biết vậy nhưng em mến chị quá, hình ảnh của chị, tiếng hát của chị cứ ám ảnh em suốt trong những giấc mơ.

Mắt cô gái long lanh, dường như nàng xúc động dữ lắm trước tấm chân tình của chàng trai trẻ nông thôn chân chất. Nàng ướm lời:

- Ở làng quê gái mười sáu đã lấy chồng, trai mười tám đã có vợ, vậy em đã có vợ chưa?

Út Nhì đỏ mặt lúc lắc cái đầu bù xù tóc:

- Trời ơi gia đình em nghèo lắm chị, nên đâu có cô nào dám thương em.

Cô gái nắm nhẹ bàn tay Út Nhì:

- Thôi thì để chị làm mai cho em một người vậy. Mà biết em có chịu người ta không đây?

- Người ấy là ai vậy chị Phụng?

Phụng bóp nhẹ tay Út:

- Bí mật, khuya mai vẫn hát em xuống xuống chờ chị nhé.

Như có một luồng điện từ bàn tay của người con gái, truyền sang Út khiến người cậu ta lâng lâng khó tả. Đây là lần đầu tiên trong đời chàng trai hiền từ đồng ruộng biết thế nào là sự mềm mại của một bàn tay con gái...

Con trăng mười tám lên muộn. Ánh trăng rải rộng một màu vàng tươi tắn xuống dòng nước lặng lẽ...

Chưa kịp vẫn hát Út Nhì đã đi xuống bến sông leo lên chiếc xuồng nhỏ của mình hồi hộp ngồi chờ. Chàng trai còn cẩn thận đậu khuất vào một tán bần to để không ai nhìn thấy được.

Đang mơ mộng bỗng nghe mũi thuyền lắc nhẹ, Út Nhì giật mình quay lại đã thấy Mỹ Phụng ngồi ở đó hồi nào và mỉm cười:

- Ngồi mơ cô nào mà người ta đến đây cả buổi vẫn không hay? Thôi, xô thuyền ra đi kéo người ta thấy bây giờ.

Như cái máy, Út Nhì đẩy mái dầm bơi xuồng ra khỏi bến rồi thả thuyền trôi theo con nước. Mỹ Phụng đi lần xuống ngồi giữa lòng thuyền để tóc buông xõa bay theo chiều gió. Út nghe từ mái tóc người con gái tỏa ra mùi hương hoa lài thoang thoảng, ngất ngây. Nàng ngồi đó nhìn trăng, hát nho nhỏ.

Khi thuyền đã đi vào một vùng sông tối do những đám bần, dừa nước mọc hoang, cô nàng kêu Út dừng thuyền bên một nhánh bần nhỏ.

- Chỗ này thật trữ tình, sao ta không cột thuyền ở đây để nói chuyện.

Út Nhì neo thuyền lại. Con trăng mười tám nằm trên ngọn bần nhỏ. Dòng sông vắng lặng như thể nó đang say ngủ giữa canh khuya trăng sáng. Mỹ Phụng đưa tay vẫy:

- Lại đây, chị nói chuyện này.

Út cột thuyền vào nhánh bần rồi lại ngồi xuống cạnh Mỹ Phụng.

- Đâu, chị nói giới thiệu cho em người nào đâu, sao chẳng thấy?

Mỹ Phụng cười nho nhỏ trêu:

- Con mắt em đâu mà chẳng thấy người đó?

Út ngây thơ nhìn quanh:

- Ngoài chị và em ra thì có ai đâu?

Mỹ Phụng kéo sát Út vào mình rồi nói nhỏ vào tai cậu ta:

- Người ấy là chị đây nè, em chịu không?

Hỏi xong cô nàng không để Út trả lời đã ôm sát hôn Út đắm đuối:

- Từ hôm gặp em, chị đã thấy có tình cảm với chàng trai này rồi. Và chị nghĩ em cũng đã yêu chị, đúng không? Chị biết chúng ta có duyên phận với nhau mà!

Mùi con gái thơm tho lạ lùng, hơi thở nàng ấm áp là những thứ mà chưa bao giờ Út được cảm nhận. Út Nhì như say, như điên dại ôm chầm lấy Mỹ Phụng. Hai người quấn nhau như hai con rắn mặc cho chiếc thuyền chòng chành làm vỡ những mảnh trăng vàng.

Đêm ấy cả hai ân ái với nhau đến gần sáng. Khi con trăng sắp chìm dưới dòng sông thì nàng mới giục:

- Thôi, đêm nay chị đã làm vợ của em rồi, bây giờ phải đưa trả chị về bến chợ Vàm, tối nay mình sẽ lại gặp nhau.

Út còn quyến luyến:

- Nhưng trời chưa sáng hẳn, chúng ta nấn ná lại đôi giờ nữa được mà.

Nàng lắc đầu và hôn nhẹ má Út:

- Không được, chị phải về ngay đây, đừng cãi chị giận sẽ từ biệt luôn bây giờ. Đừng trẻ con nữa ông chồng bé bỏng của chị.

Suốt mấy đêm liền khuya nào Út Nhì cũng chèo xuồng ra chợ Vàm đón Mỹ Phụng và đưa nhau ra khúc sông vắng để tâm tình ân ái.

Rồi một đêm Mỹ Phụng nói thì thầm bên tai Út:

- Bao ngày qua em đã cho chị biết thế nào là thứ hạnh phúc xác thịt gái trai. Nhưng em với chị tuy có duyên mà không nợ nên đêm mai ta gặp nhau sẽ là đêm cuối cùng.

Út muốn khóc:

- Hay là chị cho Út theo chị. Út nghèo tài sản chỉ có chiếc xuồng này thôi. Út sẽ bỏ xuồng, bỏ bến sông, bỏ làng sẵn sàng theo chị đến bất cứ nơi nào.

Mỹ Phụng vuốt ve mái tóc rối bù của Út:

- Không được đâu, đời sống của chị và em khác nhau xa lắm, đôi bề cách

trở, không thể nào ở vĩnh viễn bên nhau mãi được. Chúng mình chỉ có bấy nhiêu thôi. Đừng buồn chông ơi.

Đêm sau trời đã nhá nhem tối bỗng có một cơn mưa nhỏ rơi xuống. Khung cảnh làng quê càng trở nên mịt mờ vắng lặng.

Bữa nay chắc nước ngược hay sao mà xuống chèo lâu quá vẫn chưa chịu đến cửa Vàm. Khi đến được chỗ gánh hát thì tuồng đang diễn. Út cột thuyền nhảy lên bờ đi thẳng vào cửa chợ. Lố nhố người xem hát, Út Nhì há hốc say sưa ngắm Mỹ Phụng trong vai Chiêu Quân.

Út Nhì thấy Mỹ Phụng mê mải hát dường như chẳng hề để ý gì đến cậu ta. Gần vãn đêm hát, Út Nhì đi ra, xuống xuống ngồi chờ trong lòng cảm thấy buồn vô hạn. Lát sau Mỹ Phụng xuất hiện. Không chờ cho xuống đi xa, nàng lao tới ôm chầm lấy Út Nhì rủ rê cậu ta vào thú vui xác thịt như những đêm trước.

Xong việc nàng khóc với Út:

- Ân tình với em đêm nay nữa là xong, về sau em nên đi lấy vợ và xin đừng mơ tưởng.

- Không, Út sẽ theo chị, Út không lấy vợ đâu, chị đã là vợ của Út rồi.

Nàng ủ dột:

- Biết là khó rời nhau, song duyên số đã vậy biết nói sao bây giờ. Thôi em hãy nằm trong lòng chị, để chị hát ru cho mà ngủ.

Rồi nàng Mỹ Phụng nỉ non hát. Tiếng hát của nàng ngọt ngào dịu dặt khi xa khi gần làm đôi mắt Út Nhì riu lại và ngủ thiếp đi trong vòng tay mân mê êm ái của người con gái...

Đến sáng hôm sau khi những tia nắng ban mai đầu tiên chiếu vào mặt Út Nhì làm cậu ta giật mình tỉnh giấc. Ngó quanh không thấy Mỹ Phụng đâu, còn chiếc xuống của cậu ta thì đậu trên một bãi cạn chung quanh đầy cỏ mả cái cao cái thấp lúp xúp lô nhô... Hốt hoảng, Út Nhì ịch đẩy xuống xuống mép nước chèo riết về cửa Vàm. Gánh hát đã dọn đi trong đêm...

Ông cụ Út Nhì nay đã ngoài chín mươi, đang sống ở một trung tâm nuôi dưỡng người già. Ông cụ kể chuyện về “mối tình xưa” xa lắc nào đó chẳng rõ là thật hay hư. Đó là mối tình với một cô đào hát mơ hồ như truyện liêu

trai ma quái. Buổi chiều buồn. Trên ghế đá ngoài sân trung tâm, ông ngồi một mình với cái bóng hiu hắt. Đôi mắt hấp háy, mọng đỏ, ông nói:

- Từ đó tới giờ tôi không có vợ con, tôi sống thủy chung với một bóng hình trong quá khứ. Nàng là người hay ma, tôi không xác định được, nhưng tôi yêu nàng, tôi mong là có cơ hội được gặp lại nàng, Mỹ Phụng của riêng tôi...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

MA KHIÊU VŨ

{Soc tự đặt vì bản nguồn không có}

Thằng Nhỏ dưới quê lên thi Đại học. Chỗ ở tạm vài ngày của nó là xưởng sản xuất của chú nó. Chú nó là thợ chính của xưởng, đêm ngủ lại tại xưởng... làm bảo vệ luôn. Chủ là người bà con nên có phần ưu đãi chú nó.

Dĩ nhiên chuyện nó ngủ lại với chú nó cũng chẳng ai làm khó gì. Vài ngày thôi mà. Vả lại đây là xưởng làm tay chân giả chớ có sản xuất hàng hóa gì mắc mớ đâu mà sợ mất cắp. Ai lại đi ăn cắp thứ “hàng hóa” đặc biệt này?

- Tối mình ngủ dưới này. Trãi chiếu, giăng mùng là chui vô ngủ. - Chú nó dặn.

- Thời tiết nóng nực. Chú có xài quạt không? - Thằng Nhỏ thấy căn phòng ngột ngạt nên hỏi.

- Có chớ! Quạt trần kia kìa. Nè... mà ngủ đi nghen. Chú đi... nhậu một tí rồi về.

Rồi chú nó lại dặn dò một lần nữa hết sức nghiêm túc:

- Ngủ thì cứ ngủ. Trên gác mèo chuột có chạy lục cục gì thì thầy kệ nghen.

- Bộ trên đó có nhiều mèo chuột hả chú?

- Tao dặn thì nghe. Đừng cãi! Giăng mùng đi rồi ngủ...

Chú nó đi nhậu. Mở quạt trần cho thằng cháu xong, ông chú bước ra ngoài tiện tay khép cửa lại. Ông chú không dặn dò gì thêm nên thằng nhỏ cũng ừ hử cho qua. Chuyện mèo chuột rượt đuổi nhau trên gác thầy kệ. Miễn là nó đừng mò xuống đây thôi. Ái cha! Đi tắm cái chớ.

Tắm xong, nằm đọc sách một lát. Thằng Nhỏ buồn ngủ liền. Dân quê mà! Tám giờ tối là tắt đèn đi ngủ rồi. Mai thi thì thi, bài vở nó đã ôn nhuễn rồi. Chẳng cần dò lại.

Quạt trần xoay tỏa làn gió nhẹ xuống mùng. Thằng Nhỏ nhắm mắt lại

một chút là ngủ khò. Giấc ngủ của thằng con trai mười tám tuổi đến rất lạ, nó ngủ thật sâu và ngáy ồ ồ như người ta cưa cây...

Nửa đêm rồi mà ông chú chưa về.

Thằng Nhỏ thức giấc đi tiểu thấy trống trải quá. Ông chú chắc đi hẹn hò với bà nào chứ đi nhậu gì mà giờ này chưa về. Thằng Nhỏ lẩm bẩm.

- Làm như ông nhậu cứng lắm vậy!

Nó ra sau nhà, đúng như ông chú nó nói. Trên gác có tiếng động nghe kỳ cục lắm chứ không phải mèo chuột đuổi nhau đâu, nó đứng ngay chân cầu thang lắng nghe...

- Cạch... cạch... cạch...!

Lát sau lại vẫn thứ âm thanh kỳ cục đó nhưng âm thanh đều nhau:

- Cạch... cạch... cạch!

Thằng nhỏ lấy làm lạ. Nó tò mò muốn biết mèo hay chuột... hay có tên trộm nào mò vô trên gác. Nó đứng dưới chân cầu thang một hồi rồi quyết định trở lại mừng chui vô. Chú nó đã dặn rồi, nó không dám cãi. Nhưng thật sự nó rất khó ngủ lại.

- Cạch... cạch... cạch!

Tiếng động nghe như một chuỗi âm thanh cách khoảng nhau hình thành điệu nhạc mà nó nghe rất quen. Ở dưới quê nó có sinh hoạt Đoàn, chơi văn nghệ ở Nhà văn hóa huyện nên cũng biết kha khá về âm nhạc. À... điệu valse. Một lát sau tiếng động đó lại giống như điệu tango dồn dập...

- Cái quái quỷ gì đây... chứ mèo chuột gì mà văn nghệ vậy?

Thằng nhỏ quyết định “khám phá” bí mật trên căn gác nhỏ tối tăm. Nó vén màn chui ra, bước nhẹ nhẹ đến chân cầu thang.

Rồi thì... Nó bước rất nhẹ lên từng bậc thang. Một tay cầm cái quẹt gas để bất ngờ sẽ bật lên coi cái gì...

Tiếng cạch cạch vẫn tiếp tục. Nó bước từng bước lên nhẹ nhàng êm ru... Nhỏ thò đầu nhìn vô. Căn gác chất đầy hàng hóa đặc biệt. Từng đồng chân giả, từng đồng tay giả xếp sát vách. Và ngay giữa căn sàn gác nó nhìn thấy hai cặp chân giả đang di chuyển sát nhau, quần quít, nhịp nhàng theo điệu

valse và tiếng khua càn cạch... vì vậy mà phát ra...

Nó không tin vào mắt mình nên bật quẹt ga.

Dĩ nhiên nó thấy rõ những gì trước mắt. Không chỉ hai cặp chân đang nhảy nhót mà phía trên còn có hai cặp tay giả đang choàng qua nhau uốn éo, trữ tình...

Thằng Nhỏ thất kinh hồn vía, kêu ú ớ rồi thụt lùi vội vã. Nó trật chân té ngửa xuống đất may mà không sao. Tỉnh hồn, nó bước lẹ lại công tắc bật đèn lên. Đèn vừa sáng thì nó nhìn thấy hai cặp chân đang di chuyển chậm chậm xuống cầu thang căn gác nhỏ.

Thằng Nhỏ chỉ đủ thời gian hét một tiếng “M... a...” rồi tung cửa chạy. Lúc đó hai cặp chân giả mới lăn long lóc xuống cầu thang. Sáng hôm sau, chú nó mới về. Lượm hai cặp chân đem lên gác đặt vào chỗ cũ xong, chú nó mới rầy:

- Tao đã dặn rồi mà mày mò lên gác làm gì? Làm người ta... mất hứng!

Lúc thằng Nhỏ thi xong, chú nó đưa ra bến xe về quê, nó mới dám hỏi:

- Trên gác chú ở có... ma đó!

- Ủ! Thì ma... - Chú nó đáp tình queo.

- Ma có nhát chú không?

Chú nó không trả lời mà nói:

- Lúc trước thì có. Sau này... quen! Hồi đào móng xây cái xưởng này người ta phát hiện hai cái mộ có lẽ từ thời Tây lặn. Bốc mộ lên thì có hai bộ xương người. Có lẽ họ là một cặp tình nhân yêu nhau tha thiết. Lúc xưởng hoạt động sản xuất chân tay giả thì hai người “sống với nhau” trên gác. Nhờ có chân tay giả mà họ khiêu vũ với nhau tình tứ đó. Thôi! Về dưới đừng nói cho ai biết ghen, chuyện tình cảm của người ta... đừng bàn tán gì hết!

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
QUYỂN X : KHÚC HÁT GỌI HỒN
Phần 1

Đuối được người phụ nữ mai mối ra khỏi nhà, Quang nghe nhẹ cả người. Suốt buổi tối nay, bà ta cứ lúi húi hết mỗi này ra khoe rồi mỗi kia ra tán tụng. Qua miệng lưỡi của bà ta thì người con gái nào cũng xuất chúng, tuyệt vời, nên rước về làm vợ ngay! Nhưng càng nghe bà ta ba hoa thì Quang lại càng nản. Thú thật, trong lòng Quang lúc này đàn bà là một cái gì đó đáng sợ hơn là để yêu thương.

Lý do khiến Quang trở nên như vậy là vì chỉ trong vòng hai năm trở lại đây, anh đã bị đổ vỡ đến ba mối tình! Thứ nhất, nàng Tố Oanh, người vợ đầu chỉ sống được với anh đúng sáu tháng rồi chẳng bệnh hoạn gì, đã lần dần dần ra chết. Người thứ hai, anh gặp được trong một lần xem hát tuồng, nàng là cô đào chính của gánh hát, được Quang cưới về, thì chỉ bốn tháng sau nàng ta đã dọn sạch đồ đạc trong nhà đi luôn. Đến người vợ thứ ba, nàng Xuân Lan, ở được lâu hơn, đến hơn một năm, rồi bỗng nửa đêm nàng ta nổi cơn điên loạn, xé quần áo chạy không ngừng giữa đường, la hét om sòm. Khi người ta vây bắt lại thì bất thần nàng ta nhảy xuống sông, con nước cuốn trôi mất xác!

Bi kịch dồn dập như vậy bảo sao Quang không màn chuyện đàn bà, chuyện nhân duyên. Trước khi tiễn bà mai ra về, Quang còn cả quyết:

- Từ nay bà đừng bao giờ nói chuyện mai mối với tôi nữa nhé!

Nhưng đêm hôm đó trong lúc ngủ, Quang lại mơ thấy mình cưới vợ lần nữa. Thức giấc, anh bật cười một mình. Cười xong anh lại lẩm bẩm: - Có điên mới cưới.

Nhưng rõ ràng, những gì trong giấc mơ như đang hiển hiện. Anh nhớ mình đã gặp một cô gái có tên gọi là Kim Yến, nàng ngồi khóc một mình bên bờ giếng, khi Quang đến hỏi thì nàng không ngẩng lên mà lại nói:

- Tránh ra để người ta chết!

Thì ra nàng ta sắp nhảy xuống giếng! Quang hốt hoảng ngăn lại thì nàng ù

té chạy mất dạng. Quang cố đuổi theo, cuối cùng cũng bắt kịp và... nàng chịu làm bạn với anh. Để rồi không lâu sau, chính Quang đã đề nghị được cưới nàng ta. Và nàng ỪNG THUẬN...

Bây giờ ngồi đây nhớ lại chuyện giấc mơ, Quang bỗng rùng mình. Để xua đi ý nghĩ không muốn có ấy, Quang đứng dậy bước ra ngoài. Trời vừa rạng sáng. Có tiếng gọi vọng từ ngoài:

- Đi chần bần thầy Quang ơ!

Tiếng của những người trong nhóm thiện nguyện mà Quang là một thành viên. Lúc ấy Quang mới nhớ là hôm nay có hẹn với họ đi về một làng hẻo lánh để cứu trợ cho những người bị lũ lụt cuốn trôi nhà cửa.

Sợ họ sốt ruột, Quang phải nói vọng ra:

- Chờ tôi năm phút!

Khi anh ra ngoài thì mọi người đã có mặt đông đủ. Một vài người thấy Quang còn lừ đừ liền reu:

- Đàn ông không có vợ mà cũng ngủ quên sáng kể cũng lạ.

Người khác làm bộ hỏi lại:

- Vậy nếu có vợ thì bị giật tóc dậy sớm thì phải, nhưng để làm gì kia chứ?

Nhiều tiếng cười phá lên. Một ai đó nói:

- Kỳ này sớm tìm gấp cho chàng Quang này một cô vợ đi!

Quang chỉ cười cho qua chuyện chớ không đôi co, bởi anh biết mình mà lên tiếng thì họ lại reu chết bỏ mới thôi!

Vào lúc giữa trưa thì họ tới ngôi làng như dự kiến. Tuy nhiên, có một bất ngờ mà đoàn không lường trước được đó là trời mưa. Không ngờ giữa mùa nắng như thế này mà trời đột ngột đổ cơn mưa lớn chưa từng thấy. Cơn mưa dứt thì đã hơn bốn giờ chiều. Mọi người lo lắng bàn nhau:

- Bây giờ mà tiến hành công việc cũng chẳng được bao nhiêu mà quay về cũng không còn kịp nữa, bởi trời tối mà đi ngang qua thác Dựng sẽ nguy hiểm vô cùng. Mình tính sao đây?

Quang là người giỏi tính nhất trong nhóm, sau vài giây suy nghĩ, anh quyết định:

- Ta ngủ lại đây, sáng mai làm việc sớm rồi về sớm.

Không còn cách nào khác nên mọi người đành phải chấp nhận. Việc ăn

ngủ không khó, bởi dân làng ở đây đã quen thuộc với nhóm của Quang, nên họ tình nguyện bố trí cho cả nhóm ngủ lại tại nhà ông trưởng thôn. Nhóm của Quang có bảy người, mà nhà chỉ còn khả năng xếp cho sáu người ngủ chung trên 2 chiếc giường không rộng lắm, còn thừa một người... Trong lúc còn đang tìm cách thì ông trưởng thôn chỉ tay ra phía bên hông nhà, hỏi:

- Ở đây ai không sợ ma?

Nghe tới ma thì hầu như ai nấy đều nhìn nhau lấm lét. Chợt Quang lên tiếng:

- Tôi.

Ông trưởng thôn vốn có gặp Quang vài lần, ông cười:

- Khi hỏi thì tôi đã nghĩ tới cậu. Còn nhớ lần trước cậu đã một mình vào tận núi Voi để cứu thằng Vạn xóm này, nếu không có cậu thì thằng ấy đã chết mất xác trong đó rồi.

Quang hỏi lại:

- Ngoài kia còn chỗ ngủ phải không?

Ông trưởng thôn gật đầu:

- Ở cái chòi ngoài đó vốn trước xây dựng lên để cho ông thầy mo cúng vọng. Lâu nay không sử dụng, nhưng còn đủ mùng mền chiếu gối, nếu cậu dám thì...

Quang cười:

- Thích quá rồi còn gì nữa mà không dám! Vậy ông cho tôi mượn cây dù, tôi sẽ ra ngủ đó. Tôi cũng đang cần sự yên tĩnh đây.

Mấy người bạn lo cho Quang:

- Hay là để thêm cậu Ngàn theo cùng ở với Quang!

Nhưng Quang đã cương quyết:

- Một mình tôi được rồi, Ngàn ngủ ngáy to tôi chịu không nổi.

Vậy là Quang ra chòi lá ngủ một mình. Tuy cách nhà lớn chỉ hơn chục bước chân, nhưng cửa chòi hướng về phía ngoài, nên coi như biệt lập, hầu như không nghe tiếng động nào ngoài tiếng côn trùng rả rích... Quang lại thích như vậy, nên sau khi dọn sơ mùng chiếu, anh bước tới ô cửa nhỏ đưa tầm mắt nhìn ra. Anh thầm cảm ơn ai đã tạo ra một ô nhỏ vừa với tầm mắt,

có thể từ đó nhìn suốt vạt rừng bên ngoài. Dù đêm tối không nhìn thấy gì, nhưng thỉnh thoảng có những ánh sáng chớp tắt của lũ đom đóm cũng khiến Quang thấy vui mắt. Anh hít thở, cố nuốt trọn bầu không khí trong lành của đêm miền rừng núi vào buồng phổi mà nghe khoan khoái lạ thường. Chẳng bù với cái ngột ngạt của thị thành.

Chợt bàn chân trước của Quang giẫm phải một vật gì mềm mại nằm trên sàn, anh giật mình rút chân lên, bước tránh sang bên rồi rọi ánh đuốc nhìn.

- Một cái khăn!

Chiếc khăn lụa màu đỏ còn khá mới và cả mùi thơm nữa. Quang nhặt lên xem và đoán:

- Phải là của một phụ nữ...

Dĩ nhiên khăn là của phụ nữ, bởi có mùi thơm đặc trưng mà không người đàn ông nào có được. Nhưng sao lại có phụ nữ ở chỗ này?

Quang cố tìm thêm nữa, nhưng không có gì khác, ngoại trừ chiếc gối hình như có mùi hơi lạ, một thứ mùi dễ chịu, chứ không phải ảm mốc của vật dụng để trong phòng lâu ngày không dùng tới.

Có người ở trong chòi này chẳng? Quang tự hỏi nhưng không tìm được câu trả lời, cuối cùng anh mỉm cười một mình với ý nghĩ: Có người ở thì càng vui.

Tiện tay, Quang máng chiếc khăn gần ô cửa nhỏ, rồi ngả lưng xuống chiếc giường tre không nệm, nhưng lúc này anh cảm thấy như được nằm trên chiếc giường Hồng Kông sang trọng. Có lẽ thấm mệt sau một ngày lội rừng, vượt thác, nên hai mí mắt của Quang như bị kéo xuống, anh thầm nghĩ: Ngủ được nhanh thì càng không phải sợ ai đó tới giành lại giường!

Nhưng sự việc lại không như Quang nghĩ, mí mắt thì kéo ghì xuống bắt ngủ, nhưng vừa sắp chợp mắt thì y như là có ai đó chạm vào người, khiến Quang ngơ ngác hỏi:

- Ai vậy?

Chẳng có ai trả lời. Mà quả như vậy, lúc đó ánh đuốc còn sáng, nên Quang có thể quan sát khắp gian nhà. Chỉ có duy nhất cửa ra vào thì đã được gài chốt bên trong, còn ô cửa nhỏ thì chỉ đủ cho một con dơi chui qua thôi, làm sao có ai...

Nghĩ là do mệt nên giấc ngủ không yên, Quang cố gạt bỏ ý nghĩ và ngủ lại. Nhưng lần sau thì rõ ràng như có ai đó kéo mạnh một bên cánh tay của anh! Quang giật ngay dậy và nhảy xuống giường, lên tiếng lần nữa:

- Ai vậy?

Anh bước tới chỗ ô cửa, bởi nghĩ chắc có người ở đó. Nhưng tuyệt nhiên không. Ngoài kia trời đang tối đen mà ô cửa thì cách sàn nhà khá cao, nên không ai có thể leo lên đó được.

Chợt quay sang trái, Quang ngạc nhiên:

- Chiếc khăn đâu?

Hồi nãy lúc lên giường nằm, Quang đã máng nó ở đây. Sợ nó rơi, Quang cúi xuống tìm cũng chẳng thấy. Kỳ vậy... Quang lẩm bẩm, vừa quay lại giường thì phát hiện chiếc khăn đang nằm gọn trên gối.

- Không thể nào...

Quang hiểu là vừa rồi có ai đó trêu chọc mình, nên đã cố làm ra giọng nghiêm túc:

- Đùa lúc người khác cần giấc ngủ là không hay đâu!

Mặc cho Quang nói, chung quanh không hề có ai lên tiếng. Lát sau cái cảm giác buồn ngủ lại kéo tới và Quang không cưỡng lại được, anh bỏ mặc, lên giường quyết tìm lại giấc ngủ. Đúng là người có bộ thần kinh thép như Quang thì mới ngủ trong tình trạng ấy. Và anh đã làm được...

Anh ngủ một giấc tuy không dài, nhưng cũng đủ tỉnh táo, nên khi thức giấc vào lúc hơn một giờ sáng, Quang cảm thấy nhẹ người. Theo thói quen, Quang bật dậy đi tìm điều thuốc phi phà. Lần này anh trở mắt kinh ngạc, bởi chiếc khăn màu đỏ lúc nãy anh để cạnh chỗ nằm, giờ đã biến mất.

Không thể xem là bình thường nữa, lần này Quang mở cửa bước hẳn ra ngoài. Ban đầu anh định báo cho trưởng thôn biết, nhưng suy tính một chút, cuối cùng Quang quyết định một mình đi thẳng ra rặng cây cách nhà hơn trăm thước. Do đã vài lần tới đây, nên tuy ban chiều chưa ra đây, nhưng Quang cũng không lạ. Sở dĩ anh muốn ra chốn này vì trong khoảnh khắc vừa rồi, tự dưng trong ý nghĩ của anh lóe lên một điều gì đó, mà hình như bước chân của Quang không cưỡng lại được cái đầu.

Lúc này trên nền trời đã xuất hiện ánh trăng. Không nhìn đồng hồ, nhưng

qua bóng trăng chênh chếch đỉnh đầu, Quang đoán đã quá nửa khuya. Nhờ ánh trăng chiếu xuống, Quang nhìn được cách mấy chục thước. Bỗng anh khựng lại, vì trước mặt hiện ra một bóng người. Lúc đầu tưởng nhìn lầm, nhưng sau khi dụi mắt nhìn kỹ, thì rõ ràng cách chỗ Quang đứng không xa, đang có một bóng người ngồi trên mô đá. Bước gần hơn một chút nữa, bỗng Quang hốt hoảng, bởi ngay trước mặt cái bóng đó là một vực sâu.

Nhìn kỹ hơn nữa, Quang càng sợ hơn, bởi cái bóng đó là của một phụ nữ.

- Cô ta...

Quang nghĩ ngay tới một vụ tự tử. Bởi giờ này mà ngồi như thế thì chỉ có mục đích đó mà thôi... Không suy nghĩ thêm, Quang lao nhanh tới và chẳng nói lời nào, anh đưa tay chụp lấy cô nàng kéo ngược về phía sau.

- Á!

Cô nàng kêu lên và giương mắt nhìn Quang, trong khi đó anh cũng thốt lên:

- Cô là...

Quang ngạc nhiên cũng phải, anh vừa nhìn thấy chiếc khăn lụa màu đỏ đang được quấn trên cổ cô gái. Chiếc khăn mà Quang đã bắt gặp trong phòng mình.

- Cô...

Quang lên tiếng, nhưng do thấy cô gái quá sợ hãi nên anh không tiếp lời được, mà chỉ dán mắt vào chiếc khăn. Bấy giờ cô gái mới nói:

- Tại sao anh không để tôi chết? Tôi muốn chết!

Đúng là nàng ta muốn tự tử rồi! Quang có cơ để nói:

- Tôi xin lỗi đã chạm vào cô, bởi tôi không thể thấy mà không cứu. Nhưng sao cô lại tìm cái chết?

Cô nàng không đáp, lại cất tiếng khóc! Quang vốn rất dở nghe phụ nữ khóc, nên anh đứng thừ người ra nhìn bờ vai nàng run run. Nàng khóc càng nhiều, Quang có cảm giác như nàng sắp ngất đi qua cơn xúc động đó.

- Cô... hay là...

Anh định đề nghị đưa cô ta về, nhưng không thể nói chen vào được với tiếng khóc quá thương tâm ấy. Nhưng đợi đến lúc nàng ngưng khóc thì lại rơi vào trạng thái gần như hôn mê.

- Kìa cô!

Không còn cách nào khác. Quang phải đỡ lấy cô ta và trong lúc cấp bách, anh bế thẳng cô lên và chạy thẳng về chòi. Do cửa chòi quay về hướng rừng, nên việc Quang bế một người vào nhà giờ này chắc chắn là không ai nhìn thấy, mà thật ra lúc ấy Quang cũng chỉ nghĩ đến việc cấp cứu một người đang nguy kịch.

Đặt cô nằm thẳng trên cái giường độc nhất, lúc cúi xuống gần, Quang mới nhận ra hương thơm nhẹ phát ra từ cô ta giống hệt như mùi mà anh ngửi được lúc đầu tiên ở chiếc gối kia. Phải chăng...

Quang không kịp suy nghĩ nữa, bàn tay của nàng đã nắm chặt lấy anh, miệng phát ra những tiếng mà có lẽ đang trong trạng thái mê sảng nên không nghe rõ. Không gỡ tay ra, Quang để cô ta như vậy, tay còn lại thì lục tìm trong túi xách chai dầu gió. Sau khi được xúc dầu, xem ra cô nàng đỡ hơn, cô nằm im, thở đều. Tuy nhiên, bàn tay đang nắm cổ tay Quang thì nàng vẫn giữ chặt, như sợ bị bỏ rơi!

- Cô nương...

Quang thử gọi xem nàng tỉnh tới đâu. Hình như nàng hiểu, nên tay đang nắm đã siết chặt hơn. Nhưng chỉ có thế, rồi lại bất động và thêm thiếp...

Trời bên ngoài đã tờ mờ sáng. Tiếng gà gáy vang lên ở đầu và cuối thôn. Quang hơi lo, không biết phải giải thích sao với những người cùng đi, đặc biệt là với ông trưởng thôn...

Thốt nhiên, có tiếng gọi từ bên ngoài:

- Thức sớm vậy thầy Quang!

- Ông trưởng thôn!

Quang giật tay ra khỏi tay cô nàng, bước ngay ra cửa và lên tiếng nhằm đánh lạc hướng:

- Dạ... dạ cháu mới thức. Cháu định ra ngoài.

Anh nhanh tay đẩy cửa ra rồi chốt lại ngay bên ngoài. Ông trưởng thôn ngạc nhiên hỏi:

- Cậu định đi đâu giờ này? Mới có ba giờ sáng mà.

Quang nói đại:

- Dạ, cháu... tập thể dục.

Ông ta cười lớn:

- Cái cậu này, giờ này mà tập thì cảm lạnh cho biết! Tôi đi thăm bấy thú sớm, vì nghe có tiếng kêu của nai. Thôi, cậu vào ngủ tiếp đi, lát nữa hãy tập.

- Ông cho cháu đi thăm bấy với, được không?

Ông trưởng thôn nhìn Quang, ái ngại:

- Không được. Đi ra rừng phải mặc quần áo dày hơn, không đi dép như thế. Thôi, để lúc khác. Tôi đi đây!

Ông ta đi rồi. Quang thở phào nhẹ nhõm. Cũng may là ông ta không ghé qua chòi, chớ nếu ghé thì không biết giải thích làm sao!

Cẩn thận mở cửa và cũng nhẹ nhàng đóng lại như lúc ra, Quang bước rất nhẹ, sợ kinh động người khách lạ. Tuy nhiên, lúc tiến gần mùng thì Quang hốt hoảng:

- Cô ơi, cô đâu rồi?

Cô nàng không có trên giường. Nhìn khắp căn chòi bé xiu, cả dưới gầm giường nữa đều không thấy, Quang gọi khẽ:

- Cô ơi!

Không có tiếng trả lời.

Trời bên ngoài sáng dần...

Nhìn lên gối nằm, chiếc khăn màu đỏ còn đó. Quang cầm chiếc khăn lên, tiếc nuối:

- Sao đi mà không nói tiếng nào...

Lúc này có hỏi Quang nàng ta ra khỏi chòi bằng cách nào thì anh cũng chịu thua. Căn chòi chỉ có cửa duy nhất đó, mà lúc này khi ra Quang đã cẩn thận chốt lại bên ngoài.

Một lần nữa, tiếng gọi của ông trưởng thôn ngoài cửa:

- Cậu Quang ơi, bữa nay có tiệc thịt nai rồi nhé, tôi bấy được con nai to lắm!

Quang thần thờ nhìn ra ngoài qua ô cửa nhỏ mà quên đáp lời ông trưởng thôn...

Việc Quang đòi ở lại sau hai ngày cứu trợ đã khiến cho anh em trong đoàn ngạc nhiên:

- Có gì đâu mà ở lại? Hay là mê cô nào rồi?

Ông trưởng thôn cười bảo:

- Ở đây có mấy người mê thầy Quang, nhưng ông đâu có chịu. Chớ phải chịu tôi cũng làm mai cho!

Quang cười theo:

- Tôi về nhà cũng chẳng làm gì trong tuần lễ này, nên muốn ở lại đây hưởng thêm không khí trong lành, chớ có ai đâu mà mê.

Khi anh em về hết rồi, Quang chủ động đề nghị với ông trưởng thôn:

- Cháu thích căn chòi của ông, nếu không sử dụng vào việc gì, ông có thể cho cháu ở tạm mấy hôm được không?

Ông ta cười khà khà:

- Tưởng gì chớ thầy ở đó tôi còn mừng nữa là. Nói thật...

Ông đã định nói gì đó, nhưng đã kịp dừng lại. Lát sau, ông nói sang chuyện khác:

- Cậu có thích chiều chiều mình lai rai cho ấm rồi tối ngủ ngon không?

Quang thích thú:

- Được vậy thì còn gì bằng.

Tuy hứa vậy nhưng xế chiều hôm đó thì chính Quang đã thoái thác:

- Có lẽ xin lỗi bác trưởng thôn thôi, bữa nay cháu không khỏe trong người, không nhậu được.

Sở dĩ Quang từ chối bởi anh chợt nhớ là tối nay anh phải thức canh, chờ cô nàng trở lại. Anh tin nhất định thế nào nàng ta cũng quay lại đây để lấy chiếc khăn. Mới bảy giờ vừa ăn cơm chiều xong, Quang đã cố tình đóng cửa chòi, lên giường nằm, giả vờ như ngủ...

Nhưng chỉ hoài công. Cho đến khi trăng lên, tức hơn mười giờ đêm, mà vẫn không thấy động tĩnh gì. Cơn buồn ngủ lại chợt đến, khiến Quang phải ngồi bật dậy, định đi tắm cho người tỉnh táo. Anh bước ra góc nhà, nơi có lu nước nhỏ dùng chứa nước uống, múc một gáo, rửa mặt đôi ba lần, rồi mới quay lại giường.

- Cái gì đây?

Trước mắt Quang là một cái lá xanh thật to, đang nằm gọn trên gối. Cầm lên định vứt đi thì chợt Quang nhìn thấy trên chiếc lá có nhiều chữ chi chít.

Đưa sát ánh đèn, Quang đọc được: “Muốn gặp người ta mà nằm ở đây làm sao gặp được. Cám ơn vì đã ra tay cứu hôm qua. Hẹn gặp chỗ mô đá đó. Nếu không ra thì ngày mai xuống hạ nguồn dòng sông vớt xác!”

Quang phóng rất nhanh ra nơi hẹn, quả nàng đang ngồi ở đó. Lần này không khóc, nhưng khi nàng quay mặt lại thì Quang thấy nỗi buồn thoáng hiện trên khuôn mặt xanh xao. Quang lên tiếng ngay:

- Sao hôm qua cô đi mà không báo. Mà làm cách nào trong lúc cửa đóng cô vẫn ra được?

Nàng không thay đổi sắc mặt:

- Anh có xem em là người bình thường không?

Quang nói ngay:

- Nếu nghi ngờ gì cô thì tôi đã không nán lại đây chờ để gặp. Tôi không về với bạn bè là vì... cô đấy!

Lúc này nàng mới cười nhẹ:

- Biết thế nên em mới còn ngồi đây. Chớ nếu không thì ngay đêm qua em đã theo dòng nước dưới vực sâu kia rồi.

Quang ngồi xuống ngay bên cạnh, anh bạo gan nắm lấy tay nàng, thân mật như người quen biết lâu:

- Cô đừng nói thế. Tôi... tôi...

Nàng quay đi chỗ khác, nói băng quơ:

- Đến cách xưng hô mà anh còn xa lạ như vậy, mong gì được điều gì khác...

Quang như được tiếp thêm sức, anh đổi cách nói ngay:

- Em chấp nhận làm bạn với anh chứ?

Nàng quay lại ngay và ôm chầm lấy anh như chỉ chờ có thế! Rồi nàng lại khóc. Nhưng nước mắt lần này không bi thương. Quang mừng lắm:

- Anh an tâm rồi. Nếu không, chắc đêm nay anh không tài nào ngủ được.

Đến lúc ấy, họ mới nói tên cho nhau biết.

- Em là Thanh Tuyền.

- Anh là Quang, một viên chức hành chính bị mất việc vì bị tố cáo... không có duyên với đàn bà!

Câu nói đùa của Quang... Nhưng nàng... nàng đã biết khá rõ về anh, nàng

tiếp:

- Đã qua ba đời vợ! Không ở được lâu với ai chỉ vì... anh quá hiền lành, quá chiều chuộng họ.

Quang ngạc nhiên:

- Sao em biết? Em là...

- Em chưa hề quen anh trước đây, cũng không phải người ở gần, bởi quê em ở mãi trên thượng nguồn dòng sông này, mới lưu lạc đến đây không lâu. Nhưng em biết là do em đọc được duyên số của anh.

Tưởng nàng lại nói đùa, nên Quang trêu:

- Không ngờ hôm nay anh gặp bà thầy bói rồi!

Nàng sa sầm mặt:

- Anh không tin thì đừng hỏi gì nữa!

Nàng đứng lên định bỏ đi, Quang hốt hoảng kéo lại, dịu giọng:

- Anh xin lỗi. Em nói không sai, anh là người bất hạnh như vậy đó, bởi vậy bây giờ anh rất sợ phụ nữ...

- Em không là phụ nữ sao?

Trước câu hỏi khó, Quang hơi lúng túng, nhưng may là nàng kịp nói:

- Em thì khác. Em và anh có số hợp nhau...

Nàng còn định nói thêm, nhưng đã kịp dừng lại. Bốn mắt họ vô tình chạm nhau. Nàng như chiếc lá sà vào lòng Quang ngay sau đó, với lời nói như sự thú nhận thua cuộc:

- Ngay lúc gặp anh đêm qua, em đã biết mình thuộc về anh rồi, anh có tin không?

Quang thành thật:

- Anh cũng thế. Từ mấy năm qua, anh đã thề với lòng là sẽ không bao giờ quen ai nữa. Vậy mà đêm qua, anh đã đầu hàng số phận! Anh hiểu rằng, với phụ nữ ta không thể nói trước được điều gì.

Trời đột ngột chuyển mưa, nàng giục:

- Anh quay về nhà đi kẻo không kịp!

Quang lo lắng:

- Còn em làm sao?

- Đừng lo cho em, em có chỗ trú mưa. Em còn chút việc phải giải quyết, lát

nửa ngót mưa em sẽ tới.

Quang nghe theo:

- Anh về và để cửa chờ.

Nàng lắc đầu:

- Không cần. Em biết làm cách nào để được vào nhà. Rồi sau này anh sẽ biết.

- Nhưng... coi chừng mưa ướt đấy!

Nàng có vẻ xúc động với sự lo lắng của Quang:

- Cám ơn anh, em không sao!

Giục chàng đi trước nhưng Quang không chịu:

- Anh đứng đợi khi nào em đi khuất thì mới về.

Nàng nghiêm giọng:

- Đừng cãi lời em. Anh về ngay kẻo không kịp!

Quang bị rịn một lúc rồi mới quay về. Quả đúng như lời của nàng, do Quang chậm một chút mà phải chịu cơn mưa nặng hạt lúc chưa về tới chòi. Anh phải chạy thục mạng mới về đến nơi thì quần áo đã ướt nhem. Lúc ấy Quang mới sực nhớ, do đem theo có hai bộ đồ, một bộ giặt lúc chiều phơi còn chưa khô, bây giờ ướt bộ này nữa thì chỉ có nước..

Còn đang loay hoay vắt nước bộ quần áo, chợt Quang ngửi được mùi thơm của gà nướng, anh nói thầm: Giờ này mà có con gà nướng thì... trời đất cũng thấy.

Nghĩ vừa dứt ý, khi quay lại Quang đã thấy ở đầu giường có một con gà rừng nướng, ai đó đã đặt sẵn trên một tàu lá chuối tươi.

Quang nghĩ tới ông trưởng thôn, chắc là ông ta sợ anh đói nên mang tới lúc mình đi vắng. Do vậy, anh ngồi xuống ăn một cách ngon lành!

Vừa lúc ấy, có tiếng ông trưởng thôn bên ngoài:

- Cậu còn thức phải không cậu Quang?

Quang nói vọng ra:

- Cám ơn con gà nướng của ông.

Giọng ngạc nhiên của ông ta:

- Con gà nướng nào? Tôi đang định hỏi cậu coi có đói bụng không tôi mang cơm nếp cho mà ăn đây.

Quang nhìn con gà đang ăn dở vừa hỏi lại:

- Vậy con gà này không phải của ông sao?

- Gà nào?

Vừa hỏi ông ta vừa ghé lại chòi, nghe mùi thơm của gà, ông nói liền:

- Chắc là mấy cậu hồi sáng để lại cho cậu đó...

Biết chắc là không phải, nhưng Quang cũng phải nói cho qua chuyện:

- Dạ... chắc vậy.

Anh ra mở cửa thì nhận được ống tre cơm nếp còn nóng từ tay ông tưởng thôn.

- Dạ, mời ông vào.

- Thôi, cậu ăn đi rồi ngủ. Tôi cũng cần ngủ sớm để mai còn đi thăm bầy.

Ông ta đi rồi. Quang nhìn phần còn lại của con gà rừng, anh không thể nào hiểu nổi. Chợt nghĩ tới Thanh Tuyền, Quang không tin nàng làm chuyện này, bởi khi anh về đây thì cô ấy đi hướng khác, còn trước đó thì anh ngồi suốt với nàng... Vậy thì ai vào đây nữa?

Hoang mang, nhưng đã lỡ ăn rồi, nên phần còn lại Quang ngồi ăn hết. Anh định lúc Thanh Tuyền tới sẽ kể cho nàng nghe, xem nàng có ý gì không. Tuy nhiên, chỉ vài phút sau khi ăn hết con gà, Quang hoa mắt lão đảo, rồi ngã lăn ra.

Lúc tỉnh dậy, Quang vô cùng ngạc nhiên khi thấy các bạn đứng vây quanh đông đủ. Anh bật ngay dậy và càng kinh ngạc hơn khi nhận ra mình đang nằm trong bệnh viện.

- Sao tôi lại ở đây?

Quý, anh chàng thân với Quang nhất, vội lên tiếng:

- Chúng tôi hay tin báo từ ông già trưởng thôn, nên đã vào ngay và may là còn kịp đưa cậu về đây.

Quang vẫn chưa nhớ hết chuyện xảy ra, anh làu bàu:

- Tại sao mình...

Lý, người đứng cạnh nói rõ:

- Cậu bị hôn mê không còn biết trời đất gì hết. Khi bạn mình chở cậu vào bệnh viện thì cậu nôn ra đủ thứ kỳ lạ trong bụng...

Thành im lặng từ nãy giờ, chen vào nói:

- Không thể tưởng tượng nổi, trong bụng cậu toàn cóc, nhái, ếch ương, thấy phát khiếp.

Quang lừ mắt nhìn bạn:

- Đừng nói nhảm nhí!

Quý chỉ cái bô đặt dưới gầm giường:

- Cậu nhìn vào đó thì rõ.

Quang cúi xuống nhìn, trong bô không có gì ngoài nước. Anh hỏi giọng gay gắt:

- Mấy cha tính hù ai vậy?

Mấy người bạn cùng nhìn vào và ngơ ngác:

- Ủa, sao... mới đây mà?

Họ gọi cô y tá:

- Cô xem, mới lúc nãy bạn tôi nôn ra toàn những thứ kinh tởm đó, nhưng bây giờ.

Cô y tá cũng nhìn vào rồi hỏi mọi người:

- Có ai đem đồ bô không?

Mọi người đều lắc đầu:

- Đâu ai dám rớ tới mấy thứ đó.

Không tự tin, cô y tá báo cáo với bác sĩ điều trị. Ông này tới nơi xem rồi nhìn Quang, sau cùng ông lắc đầu bỏ đi. Ra tới ngoài, ông nói khẽ với cô y tá:

- Người này đâu có triệu chứng gì của bệnh. Mạch luôn bình thường, chỉ có nói nhảm. Mà bây giờ hết nói nhảm thì cho anh ta xuất viện cho rồi, tôi thấy có gì đó bất thường...

Chính Quang cũng không muốn nằm bệnh viện. Anh nhanh chóng ra về và còn bảo với các bạn mình:

- Mình đi một vòng cho xả bớt bức bối trong người, các cậu về trước đi, mai gặp lại.

Mấy người bạn không ai an tâm, nhưng biết tính Quang xưa nay không thích bị ràng buộc nên họ chỉ biết đứng nhìn anh đi mà lắc đầu chán nản.

Quang đi bộ một vòng, nhớ lại chuyện hôm qua, anh giật mình kêu khê:

- Thanh Tuyền!

Anh nghĩ tới cơn mưa lớn đêm qua và cái hẹn trở lại của nàng. Liệu ở đó có chuyện gì với cô ấy?

Quang đứng ngồi không yên. Từ đây vào thôn hẻo lánh đó phải nửa ngày, mà giờ đang buổi tối nữa, làm sao bây giờ?

Quang gọi một chiếc xe, vừa định leo lên thì phía sau lưng đã có người nói:

- Chưa gặp đã đi rồi sao?

Thanh Tuyền đang đứng bên lề, dáng nàng tiều tụy thấy rõ. Quang hốt hoảng:

- Em... sao em tìm được tới đây?

Nàng không đáp, rồi đi nhanh về phía trước. Quang vội đuổi theo, anh gọi giật lại:

- Chờ anh với. Anh mới...

Nàng vẫn không quay lại, nói đủ cho Quang nghe:

- Em đã tới bệnh viện nhưng đứng ngoài không dám vô. Các bạn anh người nào cũng như muốn ăn tươi nuốt sống em, làm em chết khiếp!

Quang hốt hoảng:

- Họ đã làm gì em?

- Không làm gì, nhưng cũng xía xối, nói bóng gió là anh bị ma ám, quỷ truy hồn nên mới ra nông nổi thế. Họ làm như em là...

Quang thở phào:

- Tính họ ồn ào vậy mà, đâu biết gì về em mà nói. Thôi nào, đi theo anh về nhà.

Nàng chỉ tay về phía trước:

- Em có nhà người thân ở trước mặt, nếu muốn nghe em nói chuyện thì theo em tới đó.

Quang không chút do dự, anh tiến lên đi song đôi với nàng, nhưng có cố mấy thì bước chân của anh cũng không làm sao theo kịp. Hết sức mệt, cuối cùng nàng dừng lại và chỉ tay vào một ngôi nhà nằm khuất sau vườn cây, bảo:

- Em vào trước mở cửa, anh vào sau cứ tự nhiên, nhà không có ai khác.

Quang chưa kịp có phản ứng gì thì bóng nàng đã khuất. Lát sau, Quang

nghe có tiếng cửa mở, anh rụt rè bước vào. Nàng nói đúng, trong gian nhà khá rộng, chỉ có một mình nàng.

Lúc này, Thanh Tuyền mới giải thích:

- Khi hay tin anh bị bệnh bất ngờ, em chạy tới thì không vào nhà được, bởi ông trưởng thôn đã đưa anh sang nhà ông ta. Em ngại sự xuất hiện của mình sẽ gây hiểu lầm, nên chỉ dám đứng ngoài nhìn... Qua ngày hôm sau khi mấy người bạn của anh kéo vào thì em cũng chỉ biết đi theo họ về tới đây. Lúc anh nằm trong bệnh viện thì em đứng ngay ngoài cửa phòng, em nghe mấy bạn anh nói chuyện hết. Em buồn...

Quang an ủi:

- Họ vô tình mà nói chớ không có ý gì đâu, em đừng suy nghĩ. Bây giờ nói cho anh nghe, nhà này của ai?

- Của một người dì, bà ấy cũng đang bệnh và nằm trong bệnh viện mà anh vừa ra. Bà sống ở đây một mình, nên thỉnh thoảng em ghé qua thăm.

Cuộc hội ngộ khiến cho Quang như giải tỏa hết những gì còn vướng mắc trong lòng, anh chủ động cầm tay nàng, nói khẽ:

- Anh không muốn xa em.

Thanh Tuyền cũng siết chặt tay anh:

- Em cũng hiểu rằng, em không thể thiếu anh được. Quang, hãy yêu em đi. Thật lạ lùng, ngay tối hôm đó, tại ngôi nhà hoàn toàn xa lạ với Quang, nhưng anh lại như đứa trẻ ngoan ngoãn, nhất nhất nghe theo lời nàng, Thanh Tuyền thì thầm:

- Đêm nay em dành cho anh. Hãy cứu em thoát ra khỏi nỗi buồn đi Quang! Quang chưa kịp khởi động thì một bàn tay của nàng đã choàng qua vai anh, kéo gì lại. Giọng nàng nhẹ như hơi thở:

- Em buồn quá, giữa cái sống và cái chết em thấy mình gần với địa ngục hơn.

Quang nhanh tay bịt miệng nàng:

- Đừng nói lung tung!

Và để chặn lại những câu nói mà Quang đoán thế nào nàng cũng tuôn ra nữa, anh áp ngay môi mình lên đôi môi đang mở ra kia.

Nàng không phản đối, nhưng trong hơi thở chừng như không được tự

nhiên...

Sau đó vài giây, khi cơn say tình của Quang lên cao trào thì hình như anh có cảm giác như chạm phải một cơ thể lạnh như băng. Anh kinh hãi, nhưng lúc ấy mọi việc đã quá trễ, Quang không còn tự chủ nữa, anh không thể hành động theo ý muốn được nữa.

Chối với...

Lảo đảo...

Quang như đang bị chìm sâu vào cõi nào đó không có lối ra. Anh định kêu lên, nhưng cuối cùng đành phải buông xuôi, bất lực.

Việc một mình trở lại thôn An Lý của Quang là một sự liều lĩnh, bởi anh vừa trải qua hai lần hôn mê, hai lần tai nạn chết người. Nhất là lần sau, lúc anh tỉnh lại sau khi ăn nằm với nàng Thanh Tuyền thì phát hiện mình nằm trơ trọi một mình giữa ngôi miếu hoang cạnh bên nghĩa địa. Anh không tin, bởi vừa trải qua một cuộc mây mưa như lạc chốn đào nguyên, sao lại trở về thực tại một cách phũ phàng như thế? Quang đã lang thang đi tìm bóng dáng Thanh Tuyền, nhưng nàng như một bóng ma, hỏi ai chung quanh đó người ta đều lắc đầu bảo:

- Nơi này gần nghĩa địa, ngôi miếu kia đã bỏ hoang từ hơn chục năm nay, đâu có ai dám léo hánh tới. Anh hỏi một cô gái nào đó... không khéo lại là ma cũng nên!

Quang giận dữ bỏ đi, nhưng trong lòng không yên, nửa nghi hoặc, nửa nhớ nhung... Cuối cùng Quang chọn giải pháp mà anh cho là hay nhất: tìm về thôn An Lý.

Ông trưởng thôn vừa nhìn thấy Quang đã tỏ ra lo lắng:

- Trông cậu xanh xao, bệnh hoạn quá cậu Quang! Có việc gì chẳng?

Quang hỏi ngay:

- Ông hãy nói thật cho tôi biết, ở thôn này có cô gái nào tên Thanh Tuyền không?

Trưởng thôn không nghĩ ngợi lâu, đã lắc đầu:

- Thôn này gồm toàn người thiểu số, nên tên đều mang âm hưởng dân tộc Ba Na, không thể có cái tên như vậy.

- Thế ở thượng nguồn con sông này thì sao?

Ông trưởng thôn lại một lần nữa lắc đầu:

- Thôn khác thì tôi lại càng không biết. Nhưng cậu hỏi để làm gì?

Quang chưa tiện nói ra, anh ngập ngừng. Bỗng ông trưởng thôn kêu lên:

- Có phải vì cái này không?

Ông vừa hỏi vừa chạy vào nhà trong lấy ra chiếc khăn màu đỏ. Vừa trông thấy, Quang đã reo lên:

- Đúng là của nàng rồi!

Ông trưởng thôn chép miệng:

- Tôi đoán ra ngay chuyện này có liên quan tới cậu. Cô Thanh Tuyền mà cậu vừa hỏi phải chăng là người này!

Quang phấn khởi:

- Dạ đúng rồi, ông biết nàng?

- Không biết. Nhưng chuyện của cậu thì tôi đoán ra. Có phải hôm đó ở đây cậu đã gặp một cô gái nào đó?

Ở thế chẳng làm sao giấu được, Quang đành thú thật:

- Xin lỗi ông trưởng thôn, quả là tôi có quen một người...

Anh đem chuyện gặp Thanh Tuyền kể sơ lược cho ông nghe. Vừa nghe xong, trưởng thôn thở dài:

- Không ngờ người vướng vào chuyện này lại là cậu. Âu cũng là định mệnh đây mà!

Ông không nói gì thêm, ra hiệu cho Quang đi theo mình ra đúng chỗ mô đá, nơi Quang gặp Thanh Tuyền. Chỉ tay xuống phía dưới vực, ông bảo:

- Dưới đó có một nấm mồ. Có phải cậu gặp ai đó ở đây không?

Quang gật đầu:

- Dạ đúng. Gặp ngay tại mô đá này.

Ông trưởng thôn thở dài:

- Vậy là không sai. Từ lâu, tôi đã nghe người ta kể chuyện rằng đêm đêm đi qua đây, họ thường thấy một bóng người ngồi trên mô đá. Do không tin chuyện ma quỷ nên tôi không cho rằng đó là ma. Nhưng qua lời kể của cậu thì tôi có thể hiểu ra rằng cậu đã... gặp ma!

Quang vẫn cố cãi:

- Nàng ấy nhất định không phải là ma! Nàng ấy...

- Cậu nhớ lại xem, những lần cậu ngất đi và hôn mê đều có liên quan tới những cuộc hẹn hò giữa cậu với người ấy. Rồi chuyện con gà nướng hôm đó nữa, ai làm được chuyện lạ thường ấy, nếu không phải là ma?

Quang giấu chưa kể đoạn sau, lúc anh và Thanh Tuyền gặp nhau trong ngôi miếu hoang, nhưng liên hệ lại anh chợt rùng mình. Nhưng dù vậy, trong lòng anh vẫn nhớ nàng da diết. Anh lẩm bẩm:

- Làm cách nào gặp lại nàng đây.

Ông trưởng thôn lo lắng:

- Cậu phải bỏ ngay ý nghĩ gặp lại cô ta, không hay đâu! Mặc dù từ nọ đến giờ nàng ta chưa hề gây ra chuyện gì nguy hại cho ai tại thôn này, nhưng dẫu sao đó cũng hồn ma!

Rồi ông kể chuyện:

- Cách đây nhiều năm, chính tôi khi đi săn cá ở dưới sông kia đã vớt được xác một cô gái lạ, có lẽ trôi từ trên thượng nguồn xuống. Không rõ nhân thân cô ta, cũng không tiện đi tìm, nên cuối cùng tôi mai táng ở chỗ này. Định sau đó có thời giờ sẽ đi lên thượng nguồn tìm hiểu, báo tin, nhưng qua năm tháng do bận bịu công việc nên tôi quên bẵng.

- Thượng nguồn cách bao xa?

- Dòng sông này bắt nguồn từ biên giới, xa lắm. Nhưng có một ngôi làng cách đây hơn nửa ngày đường. Có thể người này ở thôn đó...

Ông ta nói xong có vẻ lo lắng, bởi nhìn ánh mắt của Quang, ông hiểu rằng anh chàng sẽ không bỏ qua. Quả đúng như vậy. Ngay trưa hôm đó, trong lúc ông trưởng thôn còn nghỉ trong nhà thì Quang đã một mình băng rừng đi lên thượng nguồn dòng sông.

Quang tìm được ngôi làng bên sông cũng không khó. Và chẳng hiểu do ngẫu nhiên hay có ai đưa lối dẫn đường, ngay ngôi nhà đầu tiên Quang ghé vào hỏi, anh đã tìm ra manh mối của Thanh Tuyền. Ngay giữa gian nhà, Quang nhìn thấy một bàn thờ nhỏ, bên trên là bức ảnh chân dung của... Thanh Tuyền.

Chủ nhà là một người phụ nữ hom hem, bước đi khó nhọc, từ trong bước ra hỏi Quang.

- Anh kiếm ai?

Quang không ngại chỉ lên bàn thờ:

- Dạ, cháu tìm... Thanh Tuyền!

Người phụ nữ nhìn sững Quang rồi sau đó nhẹ thở dài, quay lại bàn thờ thắp ngay nén nhang, vừa quay ra nói với khách:

- Cách đây hơn năm năm, do cãi lời cha nó, không chịu ưng người chủ đồn điền già hơn nó đến ba chục tuổi, nên con nhỏ đã bỏ nhà đi... Sau đó nghe người ta nói nó gieo mình xuống dòng sông oan nghiệt kia mất xác. Nó là con Thanh Tuyền yêu quý của chúng tôi. Tội nghiệp con tôi...

Qua câu chuyện kể của bà, Quang được biết đây là một gia đình người Kinh, lên lập nghiệp tại đồn điền cao su nơi này. Họ chỉ có người con gái duy nhất là Thanh Tuyền, do bị ở thế bí, nên người cha cô đã ép gả con mình cho tay chủ già háo sắc. Thanh Tuyền khi ấy chỉ mới mười tám tuổi, quá quẫn trí đã tự đi tìm cái chết. Bà già sau một hồi khóc thương, đã quay sang nói với Quang:

- Trước khi chạy ra dòng sông, nó còn quay lại nói với tôi rằng nó sẽ đi tìm người thương của nó. Phải chăng cậu chính là người ấy?

Quang ngập ngừng:

- Dạ cháu chỉ mới...

Anh định nói là mình mới gặp Tuyền gần đây, nhưng bà già đã nói tiếp:

- Tối hôm qua, tôi nghe vong hồn nó về báo là đã gặp được người thương. Nó nói người đó sẽ tới đây nữa.

Quang nghe mà rùng mình! Anh lặng người giây lát rồi bước tới đốt thêm nén nhang nữa, không nói gì, chỉ thầm kêu tên nàng.

Bà già chỉ sang bàn thờ phía bên lớn hơn và nói:

- Đó là ba nó. Sau khi bắt ép con, gây ra cái chết cho nó, ông nhà tôi đã quá ân hận, nên cũng bệnh mà chết sau đó không lâu.

Quang làm cái việc mà anh thấy nên làm là đốt một nén nhang nữa lên bàn thờ người cha. Xong anh bảo:

- Cháu sẽ tìm cách đưa hài cốt Thanh Tuyền về đây cho bà.

Quang từ giã ra về. Khi anh tới đầu ngõ, anh giật mình nhìn chiếc túi vải khá to mà ai đã để chắn ngang lối đi. Chưa biết phải làm sao, thì chợt anh

nhìn thấy có những chữ viết trên miệng túi: “Đem chôn cái bao lớn, trong đó là hài cốt của em. Túi nhỏ còn lại anh phải mang theo bên mình, không được rời xa. Thanh Tuyền.”

Không dám nói rõ cho bà mẹ. Quang vào báo tin:

- Có người lấy hài cốt của Tuyền mang tới đây, vậy để con mai táng cho mẹ.

Quang sôi nổi gọi bà bằng mẹ thật tự nhiên. Đắp một nấm mộ thật bề thế. Quang hứa:

- Con sẽ về đây thường xuyên để thăm mẹ và thăm em Tuyền.

Quang ngậm ngùi nhìn bà mẹ già, rồi nhìn ngôi mộ mới đắp. Anh ôm khư khư cái túi vải còn lại, băng rừng trở về thôn An Lý, Khi tới bên mộ đất cạnh con sông, anh gặp ông trưởng thôn ở đó. Vừa trông thấy anh, ông ta đã hỏi ngay:

- Cậu biết ai đã lấy cốt ngôi mộ dưới kia không?

Quang đưa ra chiếc túi vải.

- Cháu cũng không biết, nhưng rõ ràng Thanh Tuyền đã mang nó về tận nhà, trước cả dự tính của cháu. Còn riêng túi này cháu không biết là cái gì, nhưng Tuyền không cho cháu rời ra.

Anh định mở ra thì trưởng thôn xua tay:

- Vong hồn cô ấy muốn cậu giữ riêng thì không nên mở ra nữa. Tôi đang lo cho cậu thì cậu về.

Quang đem chuyện nhà của Thanh Tuyền kể lại, ông trưởng thôn gật đầu:

- Thế cũng tốt. Nhưng xem ra cậu còn duyên nợ với cô ấy. Liệu mà đối xử.

Ông đưa trả lại cho Quang chiếc khăn màu đỏ:

- Tôi tạm giữ vật này, vậy mà sáng nay lúc đi vào rừng, tôi nghe như có ai gọi đòi lại nó!

Quang ngạc nhiên:

- Bác gặp cô ấy?

- Không, chỉ nghe tiếng thôi. Cô ấy yêu cầu tôi trả lại cho cậu vật mà theo cô ấy phải ở trong tay cậu thôi.

Sẵn nhận lại chiếc khăn, Quang mở túi vải định cho chung vào đó. Nhưng vừa mở ra anh đã giật mình. Bên trong túi chỉ có một vật hình giống trái

tim, khô và nhăn nheo.

- Trái tim nàng.

Quang kêu lên trước sự ngạc nhiên của ông trưởng thôn:

- Gì vậy cậu Quang?

Quang nói lảng sang chuyện khác:

- Dạ, cháu đang nghĩ tới tình cảm đáng trân trọng của nàng.

Anh không ở lại ăn cơm như lời mời, mà từ giả trưởng thôn đi ngay. Không an tâm, trưởng thôn vội nói:

- Để tôi đưa cậu nửa đoạn đường.

Quang xua tay:

- Không cần đâu bác, cháu đi một mình được.

Anh đi rất nhanh, đến một đoạn đường vắng mới dừng lại. Mở túi ra, Quang nhẹ nhàng đặt vật giống hình quả tim lên lòng bàn tay rồi khấn:

- Nếu đúng đây là con tim của em thì hãy bằng cách nào đó hiển hiện cho anh rõ. Anh sẽ trân trọng nó suốt đời.

Lời Quang vừa dứt thì bỗng một cơn gió giật thật mạnh thổi ào tới. Vật trên tay của Quang vụt bay lên cao, rồi rơi trở xuống. Lúc ấy Quang hết hoảng, bởi nếu trong lúc rơi, nó không trở lại vị trí ban đầu mà chệch ra ngoài một chút ắt rơi ngay xuống vực sâu.

Sau vài giây, không cần phải đón đỡ, nó rơi đúng vào túi áo, Quang reo lên:

- Đúng là em rồi, Thanh Tuyền ơi!

Giữ chặt trái tim nàng trong túi áo, Quang ôm theo luôn cái bao vải, rồi đi như có ai đẩy sau lưng, anh vượt rất nhanh đoạn đường mà đúng ra phải đi gấp đôi thời gian.

Việc Quang trở về sau mấy ngày biệt tăm khiến cho các bạn anh mừng vui khôn tả. Họ cố hỏi, nhưng Quang không nói gì. Anh còn tránh gặp bất cứ ai, chừng như không muốn ai hỏi han thêm điều gì. Khi về phòng riêng, Quang cắt dây điện thoại và khóa chặt cửa, giống như không có ở nhà. Trong lòng Quang, phút giây này là sự tĩnh lặng để cho nỗi đau gặm nhấm. Việc hiểu ra Thanh Tuyền là một hồn ma không làm cho Quang ghê sợ, anh cũng không hề hối tiếc gì chuyện mình đã từng qua đêm với một người cõi âm, mà chỉ còn lại nỗi nhớ thương vô bờ người con gái bạc phận ấy. Quang

mơ màng ngủ và thấy mình gặp lại Thanh Tuyền.

- Vô tâm quá! Em đã dặn rồi, không được rời vật đó ra không có nghĩa là cứ kè kè nó trong túi áo mãi như vậy được! Ai đời nhốt con tim trong túi áo thì tim nào sống nổi!

Quang bật ngay dậy thảng thốt kêu lên:

- Thanh Tuyền!

Người đang đứng bên ngoài cửa sổ kia đúng là Tuyền. Nàng có vẻ lạnh, gương mặt hốc hác, Quang lo lắng:

- Sao em không vào nhà, anh đóng cửa phòng đợi em suốt. Vào đi!

Thanh Tuyền nhẹ lắc đầu:

- Em phải đi ngay bây giờ. Đúng ra em không thể tới đây nữa, bởi điều em lo sợ bấy lâu nay đã tới. Em sẽ...

Nàng nghẹn lại, không thể nói hết ý. Quang hốt hoảng:

- Có chuyện gì?

Nàng rưng rưng nước mắt, hấp tấp nói:

- Anh muốn nhận con mình thì ngày này năm sau, tới gặp em ở miếu Thành Hoàng, ngoại ô phía bắc thị trấn này.

Quang trố mắt kinh ngạc:

- Con? Con của ai?

Giọng nàng giận dữ:

- Nếu anh không nhận cũng được, em sẽ mang theo!

Vừa dứt lời, nàng đã quay nhanh đi và biến mất sau bụi cây, Quang nhảy xuống giường, gào to:

- Đợi anh với, Thanh Tuyền!

Nhưng chẳng làm sao tìm được nàng...

Lúc ấy đã quá khuya để Quang có thể chạy ra ngoài. Dù vậy, Quang vẫn mặc quần áo phong phanh như vậy, mở cửa bước ra ngoài, nhắm hướng Thanh Tuyền vừa đi và bước nhanh theo.

Hầu như đêm hôm đó Quang thức trắng. Dẫu biết rằng có tìm cũng không gặp, nhưng anh vẫn cứ bước đi. Một chút hy vọng mỏng manh đối với Quang giờ đây còn quý hơn cả mạng sống của anh. Nhất là khi nghe được tin nàng đang mang giọt máu của mình trong người!

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 2

Thấy Quang cứ suốt ngày sống thui thủi một mình, càng lúc càng ít nói, lánh mặt bạn bè, Quý đã chủ động hỏi nguyên nhân:

- Cậu có chuyện gì vậy Quang? Hay trong anh em có ai làm gì cho cậu giận?

Quang gượng cười:

- Làm gì có chuyện đó, chỉ bởi mình... không được khỏe trong người.

- Mình thấy cậu bị ác mộng bởi lần ngất xỉu hôm trước. Mình hỏi thật, lần đó cậu gặp chuyện gì phải không?

Quang đã giấu mọi chuyện, nên bây giờ anh cũng không muốn nói, anh tìm cách lái sang chuyện khác:

- Thân thể mình gần đây hay bị dị ứng với gió, cả với nắng nữa, đặc biệt là những chất kích thích như trà, cà phê và rượu. Do vậy, mình tránh anh em là thế, chứ đâu phải...

Quý chơi thân với Quang lâu nhất trong nhóm bạn, nên anh chưa tin hẳn lời giải thích. Anh đột ngột hỏi:

- Có phải cậu vướng một rắc rối gì đó với cô nào?

Quang hơi lúng túng:

- Không... không phải!

Quý hạ thấp giọng:

- Mình đã nghe ông trưởng thôn kể chuyện... Có phải như vậy không?

Quang thầm trách lão trưởng thôn lắm mồm, tuy nhiên anh vẫn cứ chối:

- Ông ta nói tào lao, chứ làm gì có...

Giọng Quý ra vẻ nghiêm trọng:

- Mình nghe người ta nói hễ ai vướng vào chuyện tình cảm với... vong hồn thì hậu quả sẽ không hay đâu. Nếu cậu...

Đột nhiên Quang nổi cáu:

- Mình đã nói là không mà, sao cậu...

Nhận ra là mình hơi quá, Quang đổi giọng:

- Mình xin lỗi. Có điều mình không muốn...

Hiếu ý, Quý đổi đề tài:

- Thôi, cậu không thích thì mình không nói chuyện đó nữa. Nhưng có điều này, mình hỏi cậu là nhân dịp bà cô mình...

Quang ngạc nhiên:

- Chuyện gì quan trọng vậy?

- Bà cô mình muốn mời cậu tới nhà ăn cơm...

Quang nói ngay:

- Cậu biết tính mình rồi, mình chúa ghét những bữa tiệc mời. Xưa nay...

Quý chặn lại:

- Mình biết. Nhưng đây là chuyện hệ trọng. Bà cô mình muốn nói chuyện riêng với cậu. Nếu cậu từ chối thì e bà sẽ buồn lắm. Cô mình thương cậu nhất trong nhóm, chắc cậu biết mà.

Quang trầm ngâm:

- Mình biết. Nhưng mình...

Anh định từ chối thẳng, nhưng nhớ lại tình cảm mà bà cô của Quý từng dành cho mình, Quang lưỡng lự một chút rồi quyết định:

- Mình với cậu sẽ đi sang nhà cô.

Quý vui lắm. Như vậy lời hứa của anh với cô mình đã thực hiện được, mặc dù anh biết cái kết quả cuối cùng mà bà cô muốn đạt được thì e hơi khó... Bà cô đã chuẩn bị bữa cơm gia đình khá chu đáo, nên khi Quang tới, bà đã mời ngay vào bàn ăn:

- Chỉ có người trong nhà thôi, vậy các con cứ ngồi vào.

Thấy có đến bốn chén, bốn đôi đũa mà chỉ có ba người, Quang lên tiếng hỏi:

- Có khách nào khác chăng?

Bà cô cười to vừa gọi:

- Khách đặc biệt này đây!

Mỹ Hương từ trong bước ra và líu lo ngay:

- Thượng khách đấy nhé!

Quang vỡ lẽ:

- Thì ra đây là khách đặc biệt! Vậy mời người đẹp!

Bà cô phải giải thích thêm:

- Bữa nay thượng khách chính là Quang mới đúng! Từ chiều đến giờ cô cứ sợ cháu không tới thì phí cả buổi chiều nay. Nhất là đối với con Mỹ Hương...

Quý lựa đúng lúc, chen vào nói:

- Mỹ Hương chờ cậu đó!

Biết tính Quang ít nói, bà cô đã không rào đón:

- Ý cô thế này, cô muốn... kết hợp cháu với Mỹ Hương. Điều này không phải mới đây mà là lâu rồi, cô đã có ý định. Như cháu biết đó, nhà cô đơn chiếc, con Hương lại là con một, quen được nuông chiều, nên cô sợ gả nó cho người lạ thì nó sẽ không hạnh phúc. Chỉ có cháu là người mà cô ưng ý, mà con Mỹ Hương cũng thích cháu nữa.

Mỹ Hương vỗ vào vai má:

- Má hạ giá con gái má quá, làm cho anh Quang ảnh mừng, ảnh làm cao cho coi!

Bà cô gấp thức ăn bỏ vào chén Quang:

- Mai một nó về đây thì người má bênh vực là nó chứ không phải con đâu!

Hương trừng mắt nhìn Quang:

- Anh xem đó, má đã bắc cầu cho anh làm cao rồi đó!

Chưa nghe Quang có ý kiến gì, Quý hơi lo, anh dò hỏi ý bạn:

- Cậu thế nào, vui vẻ chứ hả?

Quang hơi ngượng, nhưng vẫn lịch sự:

- Ý cô là ý trời mà. Lâu nay cậu chẳng nói thế sao!

Quý cười to:

- Thằng Quang căn câu rồi cô ời!

Bà cô cũng vui hẳn lên:

- Cô biết mà...

Nhưng Quang đã làm cho họ cụt hứng:

- Cháu xin lỗi, chuyện này rồi cháu sẽ thưa với cô sau. Hôm nay cháu phải đi ngay có chút việc cần lắm...

Quang cũng chẳng hiểu sao mình quyết định như vậy, tuy nhiên ngay lúc đó anh thấy mình cần phải đi, tránh một câu trả lời mà lòng anh không

muốn...

Khi thoát ra được rồi, Quang mới cảm thấy nhẹ người. Đầu óc anh không còn lùm bùm như lúc nãy nữa. Lúc này Quang mới cảm nhận được một sự thôi thúc kỳ lạ trong lòng, mà hình như ai đó phản đối còn mạnh mẽ hơn chuyện vừa rồi!

- Thanh Tuyền!

Thì ra là như vậy. Quang bắt đầu hiểu, mỗi khi anh nói chuyện với người khác phái, đặc biệt là đứng trước chuyện mai mối như vừa rồi, thì y như là trong cơ thể nổi lên một thứ cảm giác thôi thúc, bồn chồn khó tả. Đích thị là do Thanh Tuyền phản ứng rồi!

Không một chút khó chịu, mà trái lại Quang thích thú với cảm giác mình được nhắc nhở, quan tâm, và về phần mình, anh cũng đã thể hiện được tấm lòng thủy chung như nhất...

Đi loanh quanh một lúc, chợt Quang nhớ ra, đầu óc anh sáng hẳn lên:

- Miếu Thành hoàng!

Tự trách mình sao từ lâu không nhớ ra địa điểm nơi hẹn của Tuyền! Mặc dù còn khá lâu mới tới thời điểm một năm, nhưng cần gì, miễn là biết chỗ đó thì ít ra cũng là chỗ mà Quang có thể có cảm giác là mình ước hẹn...

Không tìm được xe, Quang cứ như thế đi bộ về hướng bắc của thị trấn. Và mặc dù chưa một lần biết qua ngôi miếu Thành hoàng, nhưng việc tìm kiếm cũng không phải khó. Phải mất một giờ Quang mới tìm ra. Ban đầu anh hơi nghi ngờ không biết có đúng là ngôi miếu đó không? Nhưng sau một lúc dò dẫm, Quang quyết định chui vào miếu. Đúng là ngôi miếu hoang, bởi khi Quang bước vào đã có nhiều chuột bọ chạy ra. Do tối đen không nhìn thấy gì, mà Quang thì không muốn bật diêm lên, ngại người ngoài để ý, nên bước trong bóng tối, anh tìm cách dọn một khoảng trống đủ để ngồi xuống. Ngồi đó làm gì, Quang cũng không xác định được, nhưng trong tâm thức anh ngầm hiểu mình cần phải đợi ở chỗ này.

Đêm gần khuya. Trời khá lạnh, nhưng Quang lại cảm thấy ấm lòng. Anh cảm nhận như chính chỗ hoang vắng này mới có một thứ hơi ấm kỳ lạ, không thể giải thích được...

Trong cơn mơ hồ nửa thức nửa ngủ, Quang chợt nghe như có tiếng ai hát

nhỏ nhỏ quanh đó. Tiếng hát nghe quen thuộc...

Mở mắt ra nhìn, tuy không thấy gì, nhưng Quang cảm nhận được hơi thở của một người đứng rất gần, anh kêu lên khe khẽ:

- Thanh Tuyền!

Quang đưa tay sờ soạng chung quanh, không chạm được ai, nhưng anh cứ cố mở rộng phạm vi mò tìm. Cho đến khi anh nghe một giọng êm như ru bên tai:

- Ở yên đó, và làm những gì con tim mình mách bảo.

Lúc này, Quang mới thôi mò tìm nữa. Anh dựa lưng vào bức tường rêu phong của ngôi miếu, và bên tai lại tiếp tục nghe tiếng hát ru nhỏ nhỏ. Lần này Quang lắng nghe thật kỹ. Bài hát rất lạ, nhưng lời ca dễ nhớ, nghe đến lần thứ hai là Quang đã có thể hát theo. Mà tại sao anh lại phải hát theo? Quang cũng không thể trả lời, chỉ biết là lúc này con tim anh nó bảo phải làm như vậy...

Cho đến khi Quang ngủ thiếp đi, mà miệng vẫn còn hát như một người mộng du...

- Này, ông kia, sao lại ngủ trong miếu?

Có ai đó la lớn bên ngoài, Quang giật mình mở mắt nhìn ra thì thấy một người đàn ông tay xách cây đèn bão, tay kia xách một xâu cá còn tươi. Có lẽ ông ta đi bắt cá.

- Sao ngủ trong này cha nội, bộ điên rồi hả?

Quang lúng túng đáp:

- Tôi... tôi...

Đến khi nhìn thấy Quang còn trẻ và ăn mặc khá tươm tất, người đàn ông kia mới ngạc nhiên:

- Cậu... cậu dám một mình ngủ trong miếu?

Quang chưa kịp đáp thì ông ta đã bỏ đi, miệng còn lầm bầm:

- Chắc bị vợ đuổi rồi...

Đi một quãng xa, ông ta còn nói với lại:

- Cái miếu này linh lắm đó nghe cha nội, không giỡn mặt được đâu!

Quang nghe rõ hết, nhưng anh chỉ mỉm cười. Rồi như một quán tính, anh lặp lại lời bài hát vừa học được lúc đêm. Quang thích thú reo lên:

- Mình thuộc rồi!

Và anh lẩm nhẩm hát cho đến lúc rời khỏi ngôi miếu.

Đêm nào cũng thế, cứ hơn mười giờ là Quang đi bộ từ nhà đến ngôi miếu Thành hoàng. Anh hầu như ngủ ở đó, chỉ làm mỗi một việc: Hát hoài bài hát với lời ca rất lạ đó!

Nếu có ai hỏi anh hát làm gì, thì Quang đáp ngay:

- Hát cho nàng ấy nghe!

Vài người bạn tuy không biết rõ lắm về việc làm của Quang, nhưng thấy sinh hoạt bất thường của anh, họ đều kháo với nhau rằng Quang bị điên! Mặc cho họ nghĩ gì, Quang càng gần như đóng cửa sống cô độc, và đêm đêm âm thầm tới miếu Thành hoàng. Có lẽ ông già bắt cá từng gặp Quang ngủ trong miếu cũng không thể nào ngờ anh chàng lại lì lợm tiếp tục lặp lại việc làm lạnh xương sống ấy, cho nên từ sau đó Quang không hề gặp ông ta. Và cũng tránh sự chú ý của nhiều người, Quang ra về sớm hơn.

Có hôm khi về tới phòng ngủ, anh đã bắt gặp trên gối của mình một mảnh giấy với dòng chữ: Cảm ơn anh nhiều!

Chữ tất nhiên là của Thanh Tuyền, nhưng sao nàng tới đây mà không gặp anh ở miếu Thành hoàng? Quang cầm mảnh giấy coi đi coi lại nhiều lần, lòng vui khôn xiết. Nàng cảm ơn, đúng là hiểu được tấm lòng của anh và quan trọng hơn là nàng vẫn còn đâu đây. Nhưng sao Tuyền không cho anh gặp xem cái thai con anh được bao lớn rồi? Nàng sống ra sao với hoàn cảnh bụng mang dạ chửa đó?

Nhẩm tính lại thì chỉ còn chưa đầy một tháng nữa đã tới thời điểm hẹn với Thanh Tuyền ở miếu Thành Hoàng. Liệu anh có nên tiếp tục tới đó nữa, hay là có khoảng trống cho cuộc hẹn đến một cách bất ngờ?

Suy nghĩ kỹ, cuối cùng Quang ngưng không tới miếu vào ban đêm nữa, mà yên tâm nằm nhà chờ.

Rồi ngày đó cũng tới. Chính xác vào đêm rằm tháng chạp, Quang ăn mặc chỉnh tề, thủ sẵn cả tấm chăn lớn dùng úm đứa bé. Mới chín giờ tối, anh đã có mặt ở miếu. Một giờ sau trăng lên, tròn vành vạnh. Có một tiếng động khẽ, khi Quang nhìn ra cửa miếu thì đã thấy Thanh Tuyền đứng đó. Nàng mặc chiếc áo màu trắng tinh, khuôn mặt rạng ngời, khác với nét sầu buồn

trước đây. Vừa nhìn thấy Quang, nàng đã nhoẻn miệng cười rất tươi. Nhưng khi Quang định bước tới gần thì nàng xua tay:

- Chưa được, đừng tới gần em khi anh chưa chạm vào con chúng ta.

Không thấy đứa bé trên tay nàng, Quang lo lắng:

- Đứa bé đâu?

Thanh Tuyền đưa mắt nhìn gói đồ đạc Quang mang theo đón con, lúc này nàng mới nhỏ giọng:

- Anh xứng đáng nhận con!

Nói xong, nàng quay đi ngay. Quang hốt hoảng:

- Thanh Tuyền, con chúng ta đâu?

Nàng nói vọng lại:

- Con thì phải nhận ở nhà chớ!

Rồi nàng biến rất nhanh. Quang lao theo, anh chỉ có chạy và không dừng lại bước nào. Lát sau, vừa về tới cửa phòng, anh đã nghe tiếng trẻ con khóc bên trong.

- Đứa bé!

Mở cửa ra, Quang trở mắt nhìn một đứa trẻ đang nằm gọn trên giường, nó đang khóc, có lẽ đang đòi sữa. Vừa khi ấy có tiếng Thanh Tuyền phía sau lưng:

- Anh hãy tới ôm nó lên, nếu nó ngưng khóc và không rời khỏi tay anh thì coi như anh được nhận con về cho mình, và cả cho em nữa!

Quang không chần chờ một giây, anh cúi xuống ôm ngay đứa bé vào lòng, và nó nín khóc lập tức!

- Đội ơn Trời Phật! Vậy là...

Thanh Tuyền cũng lao tới, nhưng có lẽ do quá xúc động nên vừa cất bước nàng đã ngã. Quang đang ôm con cũng kịp đưa một tay ra đỡ được Tuyền. Thế là ngẫu nhiên mà trong tay Quang có được cả hai người mà anh mong chờ nhất!

Đứa bé đưa mắt nhìn lên, và rồi nó nhoẻn miệng cười như hoa hàm tiếu!

Quang sung sướng quá, anh không kiềm chế được đã kêu to lên:

- Con của ta!

Thanh Tuyền từ từ mở mắt ra, nàng vòng tay qua ôm cả hai cha con vào

lòng.

- Chúng ta sống rồi.

Quang còn chưa hiểu gì thì nàng đã cầm lấy bàn tay bé xíu của đứa bé đặt vào lòng bàn tay Quang:

- Chính tấm lòng thành của anh, sự chung thủy hiếm có của anh, đã kinh động cõi âm, nên người ta đã chấp nhận cho em cùng con về dương gian cùng anh chung sống.

Quang kêu to lên:

- Cám ơn! Cám ơn!

Nàng ôm cả hai vào lòng, siết chặt. Nàng thì thầm:

- Đúng ra tới hẹn, em đem con tới giao cho anh rồi đi và không bao giờ còn có thể trở lại được nữa! Nhưng nhờ tấm lòng thành của anh, qua những khúc hát hằng đêm của anh ở miếu Thành Hoàng đã khiến cho người giữ hồn em cảm động. Họ phải cho em trở lại kiếp người. Nhờ anh cả đấy...

Quang tưởng như mình vẫn còn trong giấc mơ. Anh biết sẽ có ngày này. Họ vạch một kế hoạch, sẽ trở lại khu rừng thượng nguồn dòng sông thăm bà mẹ già tội nghiệp...

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
ĐƯA DẦU VỀ ÂM PHỦ

Tại thôn An Lý có một ngôi nhà hoang, đã vắng người hàng chục năm rồi mà chẳng thấy ai là chủ tới viếng thăm. Người trong vùng đồn ngôi nhà đó có ma, nên càng cho thiên hạ thêm sợ và lánh xa.

Vậy mà vào một đêm đầu mùa đông, lại có một anh chàng xách chiếc túi cũ, đi bộ vào ngôi nhà tối đen như mực. Anh ta dò từng bước, đi tới đâu, lũ dơi hoang đang bám trên trần nhà bay ra ào ào. Nếu là người khác thì sợ hết vía, nhưng anh chàng này thì lại bật cười và lẩm bẩm:

- Chắc ai cũng tưởng tao sợ chúng mày, hóa ra tụi bay lại sợ tao phải bỏ chạy!

Anh ta có vẻ thích thú chuyện những con dơi vỗ cánh bay đi. Nhưng thích nhất là khi anh ta bật diêm quẹt lên soi sáng cả một vùng, thì loài côn trùng, rần rết thi nhau chạy thục mạng!

- Tao lại chiến thắng!

Tìm được một số que nhỏ, anh ta gom lại thành một bó, như cách người ta làm đuốc, rồi châm lửa to lên. Lát sau, ánh sáng từ cây đuốc tự tạo đó đã giúp cho căn phòng rộng đầy bụi và mạng nhện đã có vẻ ấm cúng hơn. Anh chàng lại tự nói:

- Có thể chứ!

Dùng mấy tấm bìa cũ rơi vãi dưới đất làm chổi, anh ta quét nhanh một vùng to hơn chiếc giường. Cả lớp bụi dày, nhờ bóng đêm nên không thấy bụi bay lên, nhưng hít vào khiến anh ta phải hắt hơi liền mấy cái. Tiếng hắt hơi mạnh lại một lần nữa khiến lũ dơi còn lại bay ra loạn xạ, có con bay vèo qua mặt, suýt nữa đã đập vào mắt anh ta.

- Bay hết đi, ông mày nghỉ ngơi cho yên tĩnh!

Lát sau, không khí trong phòng trở lại yên ắng đến lạ thường. Để nguyên cả quần áo, giày và chiếc mũ lụp xụp trên đầu, anh chàng ngã lưng đại xuống nền nhà, lấy chiếc túi cũ làm gối. Thế là anh ta có một chỗ nghỉ ngơi tuyệt vời!

Cây đuốc tự tạo chỉ cháy được khoảng mười lăm phút thì tàn. Ánh sáng yếu dần đi và đến lúc nó tắt phụt, trả căn phòng về với bóng tối cố hữu của nó. Nhưng đâu hề gì, bởi anh chàng ta đã thở đều đi sâu vào giấc nồng. Có thể do anh ta đi đường xa quá quá mệt, hoặc cũng có thể do có chút hơi men trong người.

Lúc gần sáng, bỗng nghe có tiếng cự cãi giữa hai người, một nam một nữ. Đầu tiên là tiếng của anh ta.

- Yêu cầu cô đi chỗ khác, nơi đây là của tôi.

Giọng nữ không vừa:

- Ai nói nơi đây là của anh? Anh có biết ngôi nhà này đã bỏ hoang từ bao giờ không? Nó hoang tàn lúc nào thì tôi có mặt từ lúc ấy. Nó là chỗ của tôi!

- Không đúng. Nhà hoang là nhà vắng chủ, vậy ai xí được chỗ nào thì là của người ấy! Cô cần chỗ ngủ thì hãy đi tìm phòng khác, tôi đang ngon giấc tại đây, không chuyển đi đâu cả!

- Anh biết đang nói chuyện với ai không? Anh còn muốn sống nữa không?

Một tràng cười phát ra, cùng với câu nói dứt khoát của anh chàng nông cuồng:

- Sống cũng được, mà chết cũng đâu có sao.

- Anh...

Giọng người nữ chợt dừng lại. Rồi một lúc sau, không còn nghe tiếng cãi vã nữa. Chỉ có những tiếng động đập và thì thầm rất lạ tai. Việc này kéo dài cho đến khi gà gáy rộ.

Sáng, trong lúc anh chàng lãng tử còn đang ngủ say như chết thì có một người bước vào phòng. Đó là một lão nông. Ông ta ngược nhìn lên trần nhà rồi buộc miệng:

- Trúng to rồi.

Thì ra ngay trên đầu ông ta có giăng một tấm lưới to và trong lưới có nhiều con dơi mắc kẹt, đang cất tiếng kêu chí chóe.

- Sao bữa nay lũ dơi này lọt bấy nhiều dữ vậy cà?

Thì ra lão ta là người giăng tấm lưới thưa kia, nhằm bắt đàn dơi khi chúng vô tình bay ra bay vào ngôi nhà này. Bữa nay tha hồ cung cấp tiệp bán

cháo dơi. Lũ dơi toàn con mập. Lão ta đặt chiếc giỏ mang theo xuống đất, chuẩn bị gỡ tấm lưới xuống. Vừa lúc ấy, lão ta phát hiện có anh:

- Ai vậy?

Tiếng hỏi của lão khá lớn khiến anh chàng đang ngủ giật mình. Anh ta nheo mắt nhìn lên, phần thì bị ánh sáng chiếu vào, phần mới vừa tỉnh ngủ, nên phải mất hơn chục giây anh ta mới cất tiếng hỏi:

- Ông là ai vậy?

- Tôi hỏi cậu là ai mà dám vào đây ngủ?

- Có gì mà không dám!

Anh ta vừa trả lời vừa bật ngồi dậy. Bỗng anh ta ngơ ngác hỏi:

- Người của tôi đâu rồi?

Ông già bắt dơi hỏi lại:

- Còn có người khác nữa sao?

- Có chứ. Nàng ngủ với tôi suốt đêm rồi. Mới đây mà...

Lão già xăng giọng:

- Thì ra tụi bay là thứ mèo mả gà đồng, dẫn nhau vào đây làm bậy phải không?

Gã kia trợn tròn mắt:

- Ông chửi ai vậy?

- Cậu đó. Cậu dẫn gái vào đây phải không?

Anh chàng phát cáu:

- Dẫn gái thì sao? Nhà này của lão chắc?

Thấy thái độ trịch thượng của anh ta, ông lão cũng nổi nóng:

- Nhà của tao, được chưa!

Chẳng ngờ anh ta lại từng từng:

- Có nhà sao không ngủ giữ, lại để cho lũ dơi và rắn rết làm ố?

- Tại vì... tại...

Thấy lão ta ấp úng, anh chàng lại cố tình trêu chọc:

- Nếu muốn tìm chỗ nghỉ chân thì tôi nhường cho căn phòng bên trái đó, vào dọn dẹp đi, tránh chỗ để quan anh ngủ thêm chút nữa, rồi sáng mai dậy ta sẽ mời đi ăn cưới!

Nghĩ mình gặp một tên tâm thần, nên lão già nạt ngang:

- Im đi, để người ta làm việc!

Lo bắc chiếc ghế cũ đứng lên và gỡ từng con dơi cho vào giỏ. Anh chàng kia có ý theo dõi, cuối cùng phát hiện ra việc bắt dơi ngộ nghĩnh của ông ta, anh không còn nói ngang nữa:

- Thì ra bác giảng bậy. Vậy mà này giờ không nói. Cháu xin lỗi.

Anh ta thích thú với công việc nên vội đứng lên phụ một tay. Lão già cũng không còn gay gắt nữa, lại hỏi:

- Cậu là người đâu tới đây, sao lại dám ngủ chỗ này?

- Cháu ở xa, đi bộ hàng chục cây số, vào tới đây thì trời tối, tiện thấy chỗ này vắng nên ngủ tạm.

- Thì ra là vậy. Nhưng lúc này cậu nói còn có ai nữa?

Anh chàng tính kể thật, nhưng kịp nghĩ lại nên nói khác đi:

- Cháu chỉ đùa..

Ông lão chợt cười:

- Hỏi chơi vậy chứ tôi thừa biết con gái nào dám theo trai vào chốn này.

Khi bắt hết số dơi dính bẫy, lão hỏi:

- Cậu có muốn lấy ít dơi làm thịt nấu cháo không?

Anh chàng cười ngất:

- Cháu trên răng dưới... quần đùi thế này lấy gì nấu nướng.

- Rồi đây cậu đi đâu?

Anh ta lại phá lên cười:

- Có lẽ cháu sẽ ở lại đây một thời gian.

Lão già lắc đầu liên:

- Đâu có được! Cậu chưa biết, chứ nơi này...

Lão ngại nên không nói tiếp. Nhưng anh chàng thì hầu như đoán được, anh ta tiếp liền:

- Bác muốn nói tới ma chứ gì? Vậy thì cháu gặp rồi. Gặp ma nữ nữa kìa!

- Cậu đừng có đùa. Người vùng này chưa một ai ngoài tôi dám vào đây, chứ đừng nói là ăn nói bậy bạ như cậu. Không nên đâu...

Trước khi ra về, lão còn dặn với lại:

- Tốt hơn hết là cậu nên tìm một chỗ nào đó mà ở. Nơi này không phải dành cho người .

Anh chàng không đáp, chờ lão đi khuất rồi lại nằm xuống ngủ tiếp. Cả anh ta và lão già lúc này cũng không để ý, ngay bên cạnh chỗ anh chàng nằm có một tấm khăn lụa màu lục, còn rất mới, đang nằm vắt vẻo ở đó. Chiếc khăn chắc chắn là của một nữ nhân, mà phải là người sang trọng!

Chuyện ngôi nhà hoang có người lạ đến cũng chẳng mấy chốc đã loan truyền ra khắp xóm. Cho đến trưa hôm đó thì từ ngoài vòng rào đã có rất đông người tụ tập xem kẻ to gan.

Trong khi đó, anh chàng kia vẫn không hay biết gì, cứ ngủ li bì. Nhiều người bàn nhau:

- Chuyện này phải đi trình báo mới được, biết đâu là...

Người khác lại nói:

- Nếu là kẻ gian thì không vào đó mà nằm ngủ! Ất là kẻ tâm thần.

Người ta đứng đợi mãi mà không thấy gì thì cũng chán, nên lần lượt ra về. Người còn lại sau cùng chính là ông lão bắt dơi đêm qua. Ông ta đợi cho mọi người đi hết mới lên vào bên trong. Đó cũng là cách vào nhà thường khi của ông ta.

Đi vòng ra phía cửa hông, thay vì đi cửa trước như lệ thường, ông lão nhấc một cánh cửa gỗ ngụy trang ra, rồi chui tọt vào bên trong. Đã rành đường đi, nên lão đi trong bóng tối không có gì khó khăn. Lát sau thì vòng ra tới căn phòng lớn mà ông ta đã gặp chàng trai. Không bật đèn, lão ta chỉ nhẹ đẩy một cánh cửa sổ ra, ánh sáng lọt vào khiến căn phòng sáng lên soi rõ mọi vật.

- Cậu...

Ông ta kêu lên kinh ngạc, khi thấy trước mặt mình là anh chàng kia đang nằm ngủ, nhưng trong vòng tay lại đang ôm một con chó. Đúng hơn đó là một con chó rừng...

- Cậu...

Ông ta chưa kêu hết tiếng thứ hai thì đã ngã lăn ra.

Trong lúc mọi người còn đang xôn xao bên ngoài với đèn đuốc sáng choang, thì ở bên trong có người nói:

- Tôi đây này, mọi người kêu gào gì dữ vậy?

Đám người tụ tập kia với mục đích đi tìm ông lão bắt dơi. Sau khi ông ta

vào đó cả ngày không thấy ra! Vừa nghe tiếng người thì mọi người mừng rỡ:

- Ông Năm Lành kia!

Ông ta bước thẳng ra cổng ngôi nhà hoang trước sự ngạc nhiên của mọi người. Họ hỏi dồn:

- Sao ông ở cả ngày trong đó vậy, làm cả nhà ông chạy tìm nháo nhác.

Ông già chỉ tay vào trong:

- Để cho người ta nghỉ ngơi!

Mấy người kia quá đỗi ngạc nhiên:

- Ai trong đó?

Ông ta đáp tỉnh bơ:

- Thì khách lạ!

- Nhưng mà...

Ra dấu cho mọi người đừng gây ồn, Năm Lành leo rào ra ngoài rồi mới nói:

- Đó là người tốt, tôi phải giúp cậu ta làm một chuyện trọng đại cái đã...

Trước những câu nói kỳ lạ của ông ta, nhiều người không thể tin được, đã phải cầm tay lão lay mạnh, như sợ lão bị mê sảng. Nhưng Năm Lành rất tỉnh táo:

- Tôi không bị gì đâu! Chỉ có điều ta phải giúp con người đó. Anh ta sắp lấy vợ!

Câu nói đó càng làm cho mọi người ngơ ngác thêm.

- Ông Năm nói rõ đầu đuôi coi!

- Thì nói rồi, người này mời chúng ta ăn đám cưới vào tối mai. Vậy bà con về đi, không có chuyện gì đâu.

Đời nào mọi người chịu nghe, họ cứ hỏi mãi:

- Ông gặp ai trong đó? Sao lúc nãy ông nói có người tâm thần, rồi bây giờ lại nói đám cưới là sao?

Lão Năm Lành vẫn bình tĩnh:

- Có gì đâu, biết được đó là người đang hoang nhưng nghèo, họ cần mình giúp thì cứ giúp thôi!

Phải mất gần nửa giờ sau, ông ta mới kể được rành mạch.

- Đó là một anh chàng ta xa tới, anh ta gặp được một người phụ nữ cùng

cảnh ngộ nên thương, và họ ngỏ ý sống cùng nhau, cho nên vừa rồi khi tôi vào gặp họ thì họ chính thức nhờ tôi đứng chủ hôn cho họ. Đám cưới tổ chức ngày mai.

Có người cười to:

- Làm đám cưới trong ngôi nhà hoang, chắc là cưới ma!

Năm Lành lừ mắt nhìn anh ta:

- Đừng nói bậy mà mang tội và... và...

Lời Năm Lành chưa dứt thì tự nhiên gã kia trợn trừng đôi mắt rồi há hốc mồm như hình nộm. Mặt người lay gọi nhưng anh ta đã chết đứng, không cử động được.

- Ông Năm, coi thẳng Tình sao kia.

Năm Lành thở dài:

- Tôi đã nói rồi, chuyện này đâu phải chuyện đùa.

Ông vỗ lên vai anh chàng kia một cái, tự dưng anh ta cử động được, rồi tự nhiên vùng bỏ chạy như ma đuổi. Ông Năm lắc đầu bảo mọi người:

- Mọi người cứ nghe tôi, chuyện gì giúp được ta cứ giúp.

Rồi ông căn dặn từng người, ông ta nói:

- Mọi người về đi, rồi tối mai đúng tám giờ tới đây để dự lễ cưới. Nhớ có quà gì mang theo quà nấy, giống như trong đám cưới bình thường.

Chẳng hiểu sao mọi người lại răm rắp nghe theo. Không mấy người tin đó là chuyện thật, nhưng cũng theo lời Năm Lành, tối hôm sau họ tề tựu về ngôi nhà hoang dự đám cưới.

Tối hôm ấy mọi việc diễn ra là thật! Ngôi nhà hoang đang tối sầm, bỗng đèn đuốc nổi lên sáng choang, tiếng nhạc vang lừng!

Mọi người lũ lượt kéo vào cổng ngôi nhà hoang, chẳng biết do ai mở cổng mà sự đi lại được dễ dàng như có gia nhân. Khi vào nhà, họ ngạc nhiên vô cùng khi nhìn thấy gian đại sảnh của ngôi nhà lộng lẫy như một tư thất của đại phú hào! Có người chưa tin lắm, hỏi người bên cạnh:

- Thật không vậy?

Anh ta vừa mở miệng thì đã bị ngay một cái tát nẩy lửa vào một bên má!

Anh ta kêu lên:

- Sao đánh tôi?

Lại một cái tát nữa má bên kia. Lần này, những người đứng gần đều không một ai có hành động nhắc tay lên, nên chắc chắn không phải là họ đánh. Anh chàng bị đánh có lẽ hiểu mình bị trừng phạt vì câu hỏi ngớ ngẩn vừa rồi, nên sợ thất thần, lặng im như thóc!

Vừa lúc đó, người ta nhìn thấy một thanh niên trẻ, quần áo chỉnh tề, đi bên cạnh một mỹ nữ, bước ra đứng giữa nhà. Tất cả đều buột miệng khen:

- Đẹp đôi quá!

Lời khen thì không sao, nên mọi người không ngớt tán tụng nhan sắc cô dâu. Năm Lành trở thành người chủ hôn, ông ta khăn đóng áo dài nghiêm chỉnh, dong dạc tuyên bố.

- Hôm nay là ngày trọng đại của chú rể Bá Thông và cô dâu Thùy Hương. Nào, chúng ta cùng nâng ly chúc mừng.

Lạ một điều là trên tay mọi người đều cầm một ly đầy rượu. Họ cùng cụng ly mà không dám chần chờ.

Có cả một toán nữ vũ công vừa xuất hiện. Họ nhảy múa thật vui. Trong phút chốc đã vây quanh cô dâu chú rể, kéo họ cùng xoay tròn theo tiếng nhạc chẳng biết vọng ra từ đâu, nhưng nghe rất gần và rất lạ tai.

Đám cưới kỳ lạ kéo dài đến canh hai mới chấm dứt. Đèn trong nhà tắt dần.

Mọi người lần lượt kéo nhau ra về. Tuy nhiên, vẫn còn vài người do quá tò mò đã lén nán lại, nấp vào cửa tiếp tục nhìn xem.

Họ vừa nhìn thấy cô dâu chú rể kéo nhau vào phòng riêng thì bỗng tất cả bọn họ đều ngã lăn ra hôn mê...

Ngày hôm sau, khi lý trưởng và một số dân làng vào ngôi nhà hoang thì chỉ còn thấy một cảnh hoang tàn như nó vẫn có. Giữa gian phòng chỉ còn lại duy nhất một bộ hài cốt!

Cùng đi theo đoàn người còn có một vị đạo sĩ. Ông được thỉnh tới từ một ngôi chùa nổi tiếng cách đó không xa. Hòa thượng Chơn Thiện.

Ông nhìn kỹ bộ hài cốt một lúc rồi thở dài:

- Ta chậm quá rồi. Người đàn ông đó đã chết!

Có người hỏi:

- Thầy nói ai?

Nhà sư lại thở dài:

- Tội nghiệp anh chàng lang thang nào đó, do số đã tận nên lọt vào đây mà không may gặp phải lũ yêu tinh này. Chúng đã hại chết cậu ta.

Năm Lành lúc đó đã tỉnh táo, nói như người đồng lõa:

- Biết cậu ta bị oan hồn sai khiến mà tôi không làm được gì cứu, trái lại còn bị sai khiến...

Vị đạo sĩ nhân từ:

- Không trách ông đâu. Ông không bị hại đã là may rồi.

Nhà sư Chơn Thiện nói tiếp:

- Mọi người hãy theo tôi ra ngoài này sẽ rõ.

Ông tới bên bức tường vòng rào ngoài của ngôi nhà, dùng gậy cày xới lớp đất, lát sau nơi đó lộ ra một bộ xương trắng. Vừa trông thấy, mọi người đã kêu lên:

- Xương người!

Nhưng nhà sư đã lắc đầu:

- Không phải xương người đâu, xương chó đó. Và đây chính là nguyên nhân của sự việc...

Ông còn chỉ tay ra ngoài:

- Ngày xưa nơi đây là một nghĩa địa. Người chủ ngôi nhà này không xem kỹ đã xây ngôi nhà trên nền nghĩa trang hoang phế đó, nên từ lúc xây xong đã không ở được, nên đành phải bỏ hoang. Chỉ vì cái bộ xương này.

Ông dừng lại như nén xúc động, sau đó mới tiếp:

- Ngày xưa, có lẽ cách đây đã hơn ba mươi năm, một hôm có một đám đưa dâu đi ngang qua đây về nhà chồng bên kia thôn xóm, khi đến vùng này còn hoang vu lắm, nên hùm beo thú dữ rất nhiều. Và bi kịch đã xảy ra, kiệu hoa cô dâu bị một đàn linh cẩu tấn công. Chúng xé xác cô dâu ra rồi chia nhau ăn thịt. Cô gái đó chết oan, nên hồn phách cứ lang thang đâu đó... Và có lẽ vì còn vương vấn người chồng còn lại chốn trần gian, nên vong hồn cô gái cứ lẩn quất quanh đây, đêm đêm đi tìm đàn ông, mà cô nghĩ đó là chồng của mình! Ngôi nhà hoang này là nơi chốn cô ta nương thân và chờ đợi. Chẳng may cho anh chàng xấu số này, khi anh ta vào đây và ngủ lại...

Nhà sư ngừng kể, đứng lên và bảo mọi người:

- Sau khi bắt được hồn anh chàng tội nghiệp kia đi, thì coi như mọi chuyện

kết thúc. Từ nay oan hồn cô gái kia sẽ chẳng còn quấy phá ai nữa đâu. Thôi, mọi người hãy về đi...

Ông đi trước, mọi người cũng ùn ùn đi theo, bởi chẳng một ai can đảm nán lại. Họ rùng mình khi nhớ lại hình dáng bộ xương nằm chỏng chơ giữa nhà của chàng trai tội nghiệp! !

Giữa trưa hôm đó, chẳng hiểu sao tự dưng ngôi nhà hoang bốc cháy dữ dội. Chẳng một ai dám tới cứu chữa. Mà thật ra họ cũng muốn thiêu hủy những gì còn lại của một bi kịch...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

ĐI KIẾN OAN HỒN - Phần 1

Tiệc chưa tàn, nhưng Tấn đã hai lần suýt ngã vì chóng mặt. Lần đầu thì mẹ anh đi bên cạnh tưởng con trai mình do nhậu quá nhiều, nên bà nhắc khẽ:

- Đứng uống nữa, cứ “dô dô” hoài, chịu gì nổi!

Nhưng đến lần sau thì chính Hồng Hạnh, vợ Tấn đã lo lắng:

- Anh không đi nổi nữa thì vào nằm một chút đi.

Tấn định không nghe lời vợ, nhưng tới lúc mắt hoa lên, người lả đi thì Tấn mặc cho vợ dìu đi đâu đi theo đó.

Hồng Hạnh đưa Tấn vào phòng tân hôn. Cô tự lo cho chồng và chưa định báo cho cha mẹ biết, bởi nghĩ Tân chỉ bị choáng một lúc rồi sẽ qua. Tuy nhiên, sau một lúc xoa đầu và làm vài động tác sơ cứu, Hồng Hạnh phát lo, bởi Tấn càng lúc càng như chìm sâu vào hôn mê. Hốt hoảng, Hạnh chạy ra ngoài báo cho mẹ chồng. Bà Hiệp Phát cuống lên, cùng con dâu chạy vào phòng, cùng với vài người khác.

- Tấn ơi!

Đó là tiếng gào lên của bà Hiệp Phát khi vừa chạm vào trán con trai. Linh tính nhạy bén của người mẹ đã không sai, bởi bà cảm nhận rằng Tấn đã không còn chút sinh khí nào nữa!

Hồng Hạnh tiếp sau mẹ chồng, cô đưa tay đặt lên mũi Tấn và cô gào lên còn to hơn bà Hiệp Phát:

- Trời ơi!

Tấn đã ngừng thở! Toàn thân anh chàng đã bắt đầu lạnh. Những tiếng khóc cùng vỡ òa, biến tiệc tân hôn thành một khung cảnh hỗn loạn. Tin chú rể chết ngay đêm động phòng truyền loan ra thật nhanh. Phút chốc, cả những người hàng xóm cũng tò mò kéo tới xem.

Hồng Hạnh tức tốc chở Tấn vào bệnh viện. Nhưng nơi tiếp nhận sau khi khám kỹ, người ta đã lắc đầu bảo:

- Tim ngừng đập khá lâu rồi, không cách nào cứu được.

Bà Hiệp Phát và Hồng Hạnh chết ngất ngay tại phòng cấp cứu của bệnh

viện. Khi họ tỉnh lại thì hay tin Tấn đã được đưa xuống nhà xác. Cả hai chạy bay đi tìm. Nhưng khi bước vào nhà xác thì họ lại một phen kinh hoàng. Xác của Tấn không còn ở đó!

Hồng Hạnh hỏi thêm thì người ta chỉ nói:

- Có một người nào đó xưng là người nhà, họ làm thủ tục rồi nhận xác chở đi ngay bằng xe riêng.

Bà Hiệp Phát quá đỗi ngạc nhiên:

- Nhà tôi đâu có ai mà vào đây đem xác về?

- Một người phụ nữ xưng tên mình là Tuyết Thu, đưa ra đủ giấy tờ chứng minh là thân nhân của người quá cố để nhận xác.

Vừa nghe tới tên Tuyết Thu là bà Hiệp Phát giật bắn người:

- Ai... ai là Tuyết Thu? Sao lại là nó?

Hồng Hạnh đang suy sụp, nhưng cũng phải ngạc nhiên:

- Tuyết Thu là ai mà từ nào đến giờ con chưa nghe nói tới?

Bà Hiệp Phát không đáp. Bà lão đảo bước ra sân như kẻ mất hồn.

- Kìa, mẹ! Mẹ để con kêu xe...

Nhưng bà mẹ chồng của cô như không còn nghe lời nói của cô nữa. Bà cứ bước đi, cho đến khi vấp chân ngã sòng soài trên đường. Hồng Hạnh hốt hoảng tới đỡ bà dậy thì phát hiện bà bị trào máu ở hai khoe miệng.

- Mẹ!

Tội nghiệp Hạnh, chỉ trong vòng một thời gian ngắn mà bao nhiêu chuyện xảy ra vượt quá khả năng chịu đựng của cô. Cô quy xuống trên thân thể bất động của bà mẹ chồng, và không còn chút sức lực nào để gượng dậy. Ở một góc khuất gần đó, có một bóng người đứng nhìn vào cảnh ấy hình như chăm chú lắm. Mãi đến khi có người tới vực hai người dậy, đưa vào khu cấp cứu.

Sau cái chết của Tấn được hai ngày thì bà Hiệp Phát cũng trút hơi thở cuối cùng. Bà chết bởi nguyên nhân nào thì ngay cả ở bệnh viện người ta cũng rất mơ hồ. Họ chỉ ghi vắn tắt trong bệnh án: Trụy tim.

Nhưng Hồng Hạnh không tin thế, bởi cô đã chứng kiến cảnh bà bị thổ huyết sau khi nghe đến tên Tuyết Thu nào đó. Nhưng bây giờ thì mọi việc

coi như kết thúc, tìm ra nguyên nhân thật sự cái chết của bà mẹ chồng để làm gì nữa. Hạnh bỏ về nhà mình ngay hôm sau đám tang và kiệt sức nên ngủ vùi ngay từ rất sớm. Cho đến nửa đêm..

Hạnh choàng dậy khi nghe tiếng gõ cửa. Chạy ra mở cửa ngay, nhưng cô đã sững sờ bước lui lại trong sự kinh hãi. Bởi đứng trước mặt cô lúc ấy là một người con gái cỡ tuổi mình, có khuôn mặt rất đẹp, nhưng nét u buồn khó che giấu.

- Cô là...

- Tuyết Thu.

Hồng Hạnh dù chưa biết Tuyết Thu là người thế nào nhưng tự dưng cô cũng bị giật mình. Có lẽ cô nhớ tới thái độ sợ hãi của bà mẹ chồng hôm trước với người tên Tuyết Thu này.

- Cô cần gì ở tôi?

- Cô không muốn biết tin chồng mình ở đâu sao?

Bấy giờ Hồng Hạnh mới chợt nhớ.

- Cô đưa xác chồng tôi đi đâu? Tại sao cô làm vậy?

- Ai là chồng cô?

- Tấn! Cô cướp xác Tấn trong nhà xác và chính vì chuyện đó nên mẹ chồng tôi mới chết!

Tuyết Thu phá lên cười, trong âm thanh như có gì đó khiến người nghe ớn lạnh!

- Chồng cô! Nghe nói tôi phát rùng mình, ha ha!

Hồng Hạnh vừa bức, nhưng chẳng hiểu sao lại hơi sợ. Nhìn gương mặt người phụ nữ trước mặt mình lúc này, cô chợt hiểu phần nào lý do bà Hiệp Phát đã sợ. Hình như cô ta có điều gì đó bất thường...

- Cô yêu Tấn từ bao giờ?

Câu hỏi khiến Hạnh dù có nhin hết cỡ cũng phải nổi cáu:

- Cô làm gì có đủ tư cách hỏi điều đó! Tôi yêu cầu...

Tuyết Thu hạ thấp giọng, mà trong âm thanh như đang rít lên:

- Chẳng những đủ tư cách, mà còn được quyền bắt cô phải trả lời nữa kìa!

- Chẳng những không, mà còn yêu cầu cô...

Hồng Hạnh lặp lại gần giống như câu nói trịch thượng của cô ta, nhưng mới

vừa nói được bấy nhiêu thì bất thần cảm giác như một bên má mình vừa bị ai đó tát một cái đau điếng! Nhìn thì thấy Tuyết Thu vẫn đang đứng cách mình hơn hai thước, Hồng Hạnh chưa biết chuyện gì đang xảy ra cho mình thì giọng đáng ghét kia lại vang lên:

- Đây là sự cảnh cáo để cô nhớ là phải ăn nói lễ độ trước đàn chị của mình!
- Tôi yêu cầu cô ra khỏi nhà tôi ngay.

Lại một cái tát nữa ở má bên kia. Mà rõ ràng không phải do Tuyết Thu hành động, bởi cô ta vẫn không di chuyển đến gần. Lúc này Hạnh hơi nao núng, cô nghĩ chắc chắn là có một ai đó nữa đang đứng sau lưng mình. Nhưng khi quay lại thì hoàn toàn không có ai khác. Hồng Hạnh quay trở lại, thì không còn thấy Tuyết Thu đâu!

Toàn thân Hồng Hạnh ướt đầm mồ hôi, mặc dù lúc đó trời đang se lạnh. Cô bắt đầu hiểu. Vừa lúc ấy thì mẹ Hạnh từ nhà sau chạy lên, bà ngạc nhiên hỏi:

- Con vừa nói chuyện với ai vậy?

Hạnh không muốn mẹ mình lo lắng, nên lắc đầu:

- Dạ, đâu có ai. Con chỉ... tỉnh giấc và lẩm bầm một mình thôi.

Bà Oanh nhẹ lắc đầu:

- Con không bình thường rồi...

Bà nhắc Hạnh trước khi quay trở xuống phòng ngủ:

- Ngủ nhớ đắp mền, nếu cần thì uống viên thuốc an thần vào.

Bà cảm thông nỗi buồn của con gái, bởi theo bà thì với một cú sốc nặng như thế, không khéo Hạnh sẽ bị tâm thần. Vừa bước về tới phòng, chưa kịp vào thì bà Oanh giật mình khi nghe cửa phòng của con gái đóng sầm lại một cách bất thường, bà hoảng hốt vừa chạy lại vừa hỏi lớn:

- Chuyện gì vậy Hạnh?

Không có tiếng trả lời mà cửa phòng thì đóng kín. Nghĩ con không khóa cửa nên bà Oanh vịn tay nắm, nhưng cửa phòng đã khóa chặt. Gõ và gọi thật to vào, giọng bà Oanh gấp gáp:

- Chuyện gì vậy Hạnh, mở cửa cho má coi!

Vẫn im lìm. Nghĩ tới điều chẳng lành, bà Oanh đập cửa mạnh thêm. Người anh trai của Hạnh đang ngủ trên lầu phải chạy xuống:

- Gì vậy má?

- Tông cửa vào coi con Hạnh nó làm sao rồi! Mau lên!

Thanh lưỡng lự, nhưng nhìn nét lo lắng quá sức của mẹ, anh đành phải dùng hết sức mạnh tung cửa phòng. Bên trong không có ai. Bà Oanh điếng hồn:

- Nó mới đây mà!

Lục lạo khắp nơi trong phòng vẫn không hề thấy bóng dáng của Hồng Hạnh đâu, bà Oanh khóc òa lên, sợ hãi:

- Không xong rồi Thanh ơi, em con nó... nó không xong rồi!

Bà không còn đủ bình tĩnh nữa, người như sắp ngã nếu không vịn vào vai con trai. Thanh phải trấn an:

- Chuyện gì má cũng bình tĩnh đã. Giờ này con Hạnh làm sao đi đâu được, trong khi cửa cổng vẫn còn đóng kín thế kia. Mà má thừa biết, nó xưa nay nhất, có dám ra khỏi nhà một mình vào ban đêm đâu. Để con...

Thanh soi đèn tìm khắp chung quanh sân vườn. Đến khi tới chỗ rào gần cổng, anh phát hiện một vật áo phụ nữ mà nếu nhớ không lầm thì đó chính là vật áo của Hồng Hạnh!

Sợ mẹ lo, nên lát sau trở vào nhà Thanh chỉ nói:

- Chắc là do quần trí nó đi đâu đó, để con tìm.

Nhìn đồng hồ thấy mới bốn giờ sáng, Thanh cũng bắt đầu lo. Tuy nhiên, anh vẫn phải trấn an bà mẹ:

- Mẹ đi ngủ đi, để con gọi điện thoại hỏi thăm. Con sẽ nhờ cả cảnh sát nữa. Nhưng bà Oanh đã hoàn toàn suy sụp, bà ngã xuống ghế sa lông, mặt mày tái xanh, hơi thở yếu dần... Thanh hết hoảng lo cứu chữa cho mẹ mình, nên anh không để ý vừa có một bóng người thoát ra từ cửa sổ phòng của Hạnh.

Bàng hoàng khi tỉnh lại, thấy mình nằm trong căn phòng tân hôn nhà chồng, Hồng Hạnh lạnh toát mồ hôi, cô kêu lên:

- Sao tôi lại...

Biết trong nhà không có ai. Kể từ khi Tân chết, rồi bà Hiệp Phát qua đời và cô bỏ về nhà cha mẹ ruột, thì ngôi nhà này tạm đóng cửa, không người ở. Nhưng Hồng Hạnh vẫn cố lên tiếng lần nữa:

- Có ai trong nhà không?

Tất nhiên là chẳng có một ai. Mọi vật trong phòng vẫn cứ giữ nguyên. Những món quà cưới vẫn còn chất chồng ở trên bàn phấn và cả chiếc áo cưới Hạnh cời ra để trên giường ngủ vẫn còn y chỗ cũ, chứng tỏ từ sau cái đêm kinh hoàng đó chẳng có một ai bước vào phòng này.

Bật ra khỏi giường, Hạnh nhớ lại chuyện mới xảy ra, việc xuất hiện kỳ lạ của người tên Tuyết Thu, rồi những câu nói khó hiểu từ cô ta và nhất là việc tự nhiên biến mất của cô ả, rồi sau đó mấy giây là Hạnh đã hoa mắt, gian phòng tối sầm và cô chẳng còn biết gì nữa, cho đến lúc này...

- Ai đã đưa mình tới đây? Chắc chắn là mình không thể tự đi. Hay là...

Hồng Hạnh không dám suy nghĩ thêm, cô ngồi thừ người trên ghế, nhìn khắp gian phòng một lượt, rồi bỗng chợt nhớ tới bà mẹ chồng, Hạnh kêu lên khê:

- Bà ấy...

Tự dưng Hạnh muốn bước sang phòng bà Hiệp Phát.

Cũng chẳng biết do sự thúc đẩy nào, chớ làm sao một người nhút nhát như Hạnh lại dám có ý nghĩ táo bạo như vậy. Gian nhà rộng, trống vắng đến rợn người, vậy mà Hồng Hạnh vẫn bình thản một mình tiến về phía phòng riêng của bà mẹ chồng. Cửa phòng không khóa, bên trong đèn vẫn còn sáng. Có lẽ hôm xảy ra sự cố đến nay vẫn còn y nguyên vậy...

Đẩy nhẹ cửa phòng, vừa bước vào Hồng Hạnh đã chú ý ngay tới một bức ảnh treo trên tường, trong ảnh có ba người, người ngồi là bà Hiệp Phát, còn một trong hai người đứng sau lưng bà là Tấn. Cạnh Tấn là một phụ nữ trẻ, rất đẹp, mà chỉ cần nửa giây là Hạnh nhớ ra ngay, cô kêu lên thảng thốt:

- Cô ta!

Người trong ảnh chính là... Tuyết Thu!

- Như thế này là sao? Tuyết Thu là gì trong nhà này? Phải chăng...

Trong đầu Hạnh vừa lóe lên một thắc mắc mà từ khi yêu Tấn, nhận lời làm đám cưới với anh, cô chưa hề nghĩ đến. Cô hoàn toàn không tin rằng Tấn đã có người con gái nào khác trước khi yêu và cưới mình. Bởi vậy giờ đây đứng trước bức ảnh lạ lùng này, Hạnh như người từ trên trời rơi xuống, cô ngẩn người khá lâu rồi mới tiến sát đến chỗ treo khung ảnh. Trong ảnh thì

cả ba người rất tươi và hớn hởi. Có lẽ ảnh chụp gần đây thôi, bởi gương mặt Tấn trong ảnh vẫn không có gì khác so với bây giờ. Và Tuyết Thu cũng thế, vẫn đôi mắt sắc như dao, nụ cười nhẹ đầy sức quyến rũ đó...

- Phải chăng họ là...

Đó là câu hỏi mà chỉ trong vòng vài mươi giây đã hiện lên trong đầu của Hạnh. Cô đi từ trạng thái ưu tư, lo lắng, thắc mắc, rồi cuối cùng quyết tâm khám phá cho bằng được!

Từ ngày yêu Tấn rồi đám cưới, chưa bao giờ Hồng Hạnh bước vào phòng mẹ chồng, và nghe nói cuộc sống trong nhà này khép kín đến đối những người ăn kẻ làm ít người chịu nổi và làm lâu. Bà Hiệp Phát cực kỳ độc đoán, kỳ thị giàu nghèo, nên hầu hết người giúp việc đều bị cấm không bao giờ được bước vào khu vực riêng tư của chủ. Hạnh tưởng tượng, nếu không có biến cố vừa rồi thì chẳng biết cô chịu đựng bao lâu với bà mẹ chồng như vậy.

Do không còn ngại ai khác dòm ngó, nên Hạnh yên tâm bắt đầu khám phá từng phần những gì cô thấy trước mặt. Đầu tiên là tủ quần áo, cô không hề chủ tâm tìm tiền bạc, nữ trang hay bất cứ vật gì quý giá, mà mục tiêu duy nhất của Hạnh là những gì có thể nói lên sự liên hệ của người phụ nữ tên Tuyết Thu kia!

Và không khó lắm để Hạnh tìm ra một chiếc hộp gỗ bằng sơn mài khá đẹp. Thường các người có của hay dùng những chiếc hộp như thế để đựng những đồ vật riêng tư, quý giá. Mà ở đây ngay khi mở nắp ra Hồng Hạnh đã gặp ngay vật mình cần tìm: Một xấp ảnh khác chụp giữa Tấn và Tuyết Thu. Đây hẳn là những ngày hạnh phúc nhất của họ, bởi hầu hết mấy chục tấm ảnh đều chụp ở những thắng cảnh nổi tiếng, có cả vài bức chụp chân dung họ theo kiểu... vợ chồng.

Máu nóng trong người Hồng Hạnh bắt đầu sục sôi, cô cố nén lắm mới có thể tiếp tục xem tiếp những ảnh và giấy tờ khác còn lại. Trong số này có một lá thư đề ngày cách đó khá lâu, chữ viết của phụ nữ. Thư của Tuyết Thu! Chẳng thể dừng được, Hồng Hạnh bóc lá thư ra xem. Một sự thật khiến tim cô đau nhói! Trong thư, Tuyết Thu gửi cho bà Hiệp Phát với lời lẽ khá nặng nề, mà qua đó Hạnh hiểu được rằng Tuyết Thu từng là vợ của

Tấn. Họ yêu nhau nhiều năm và đã về sống chung với nhau khá lâu như vợ chồng, cho đến một ngày chính bà mẹ chồng đã can thiệp vào để chia rẽ, dẫn tới chuyện Tấn bỏ về nhà mẹ, trong khi Tuyết Thu bơ vơ nơi một xứ lạ nào đó...

Một đoạn trong lá thư có nội dung: “Rồi bà sẽ nhận ra hậu quả của ngày hôm nay nó là thế nào! Tôi nguyện rửa bà, rồi dòng máu trực hệ của bà nó sẽ hận bà và... chuyện gì đó ắt bà biết rồi!”.

Đặt lá thư xuống, Hạnh suy nghĩ mãi vẫn chưa hiểu hết. Tại sao qua những tấm ảnh thì họ vô cùng hạnh phúc, nhưng với lá thư thì lại hoàn toàn trái ngược! Phải chăng...

Có một bưu thiếp đóng dấu từ nước ngoài gửi cho Tấn. Nhìn mặt sau Hạnh hiểu là của Tuyết Thu gửi. Nội dung ngắn gọn: “Nếu anh không qua thì chúng ta không bao giờ gặp nhau nữa!”

- Thế này là thế nào? Tại sao bưu thiếp gửi cho Tấn mà lại nằm trong hộp riêng của bà Hiệp Phát?

Chỉ cần động não một chút là Hồng Hạnh hiểu ngay. Như vậy có nghĩa là khi bưu thiếp gửi về đây, thay vì đưa cho Tấn, bà Hiệp Phát đã giữ lại. Cũng có nghĩa là bà ta muốn chia cắt tình yêu giữa Tấn và Tuyết Thu!

- Thảo nào...

Hạnh lẩm bẩm:

- Cô ta cũng là nạn nhân...

Ở một bưu thiếp khác, Hạnh đọc được: “Em đi đây, hẹn gặp lại nơi mà chúng ta từng hẹn! Tuyết Thu”.

- Thì ra là như vậy. Tuyết Thu bị bức phải rời xa người mình yêu để rồi...

Chợt Hồng Hạnh kêu lên.

- Cô ta chết chẳng? Có thể lắm. Và cũng có thể...

Bỗng dưng Hạnh run lên, tay đang cầm lá thư phải để rơi xuống đất. Xâu chuỗi lại những việc đã xảy ra, Hạnh lẩm bẩm:

- Cô ta là ma!

Vừa lúc đó, bỗng có những tiếng động rất lạ trên lầu. Giống như ai đó đóng cửa! Chỉ kịp cho vội chiếc hộp trở về chỗ cũ Hạnh hấp tấp rời khỏi phòng. Nhưng khi ra đến bên ngoài thì cô bối rối. Bởi cổng khóa chặt, mà cô thì

không có chìa khóa!

Cũng chẳng còn thì giờ để thắc mắc lúc tới đây mình vào bằng cách nào Hồng Hạnh chỉ còn biết vừa lo sợ vừa muốn kêu to lên, nhưng có lẽ do quá căng thẳng nên nhất thời không thể thốt được tiếng nào. Bỗng Hạnh giật mình, bởi cánh cổng tự dừng như có người mở ra. Mà tuyệt nhiên không thấy ai ở đó. Hạnh nhắm mắt lao đại ra khỏi cổng, rồi cứ thế cô chạy và chạy... trước sự ngạc nhiên của mọi người bên đường. Cũng chẳng biết về tới nhà lúc nào, cho đến khi người trong nhà phát hiện Hạnh nằm ngất ở ngay cửa nhà mình.

Thấy con trở về, bà Oanh mừng khôn xiết, bà giục người gọi bác sĩ tới. Sau khi khám, vị bác sĩ thân quen của gia đình đã lắc đầu:

- Sao bà để cháu nó suy nhược quá, người chẳng còn chút sinh lực nào mà hình như là không ăn uống gì từ mấy hôm rồi.

Bà Oanh không muốn tiết lộ chuyện kỳ lạ đã xảy ra trong nhà cho nên nhanh chóng đưa bác sĩ về. Rồi suốt đêm đó, bà hầu như túc trực bên con gái và Hạnh thì vẫn mê man không tỉnh.

Mãi đến khi mặt trời bên ngoài ló dạng thì Hạnh mới mở mắt ra. Nhìn thấy mẹ, cô khóc òa không nói được gì. Bà Oanh ôm con vào lòng hỏi nhỏ:

- Sao con đến nông nổi này? Đêm qua...

Hồng Hạnh ôm mặt, như không muốn nghe câu hỏi đó. Rồi cô bật dậy chạy về phòng mình và đóng cửa lại. Bà Oanh phải năn nỉ mãi cô mới nói vọng ra:

- Má để cho con yên, con muốn ngủ một giấc.

Tuy lo lắng nhưng bà Oanh cũng chiều con, bà chỉ biết kéo chiếc ghế và ngồi ngay cửa ra vào, ý muốn canh cho con ngủ. Tội nghiệp cho bà mẹ già đã đau khổ, khóc lóc suốt đêm sau khi Hạnh đột ngột biến mất, giờ lại phải ngồi trong tâm trạng âu lo và mệt mỏi. Cho đến khi Thanh từ ngoài bước vào, anh nhìn thấy mẹ ngủ gà ngủ gật như vậy và không biết chuyện em gái mình đã trở về, anh càu nhàu:

- Con nhỏ này, không biết còn làm khổ bà già đến khi nào mới chịu thôi đây!

Lời anh vừa dứt thì bỗng nghe từ trong phòng Hạnh có một tiếng thét giống

như người bị bóp cổ. Hốt hoảng, Thanh tung mạnh cửa phòng và càn kinh hãi hơn khi nhìn thấy em gái mình đang treo lơ lửng trên trần nhà!

- Hạnh!

Nhờ có sức và phản xạ nhanh, nên chỉ trong nháy mắt Thanh đã nhảy được lên giường, đỡ hai chân Hạnh lên và gỡ được cổ cô nàng ra khỏi sợi dây thông lọng. Hạnh còn thở, chứng tỏ việc chỉ mới xảy ra.

- Sao vậy em?

Nhận ra anh trai mình, Hồng Hạnh bám chặt lấy sợi hãi:

- Đừng để họ bắt em đi!

Thanh ngạc nhiên:

- Ai bắt em?

- Đừng hỏi, em sợ lắm.

Thanh nhìn lên sợi dây treo cổ lúc nãy và anh kêu lên:

- Nó đâu rồi?

Sợi dây mới đó đã biến mất. Thanh nghĩ có thể nó rơi trên sàn sau khi Hồng Hạnh được đưa xuống, nhưng nhìn thật kỹ hầu như khắp phòng, không hề có sợi dây nào!

- Ai đã treo cổ em, hay tự em.

Hạnh lại ngăn không cho anh mình hỏi:

- Đừng hỏi, nếu anh còn muốn em sống...

Nhìn thái độ quá sợ hãi của em gái, Thanh không dám hỏi thêm, nhưng sau khi nhìn cổ Hạnh, Thanh phải hỏi to:

- Em bị ai cắn cổ phải không?

Ở cổ Hạnh có hai dấu răng còn rướm máu, và vết hằn sâu của cái vòng thắt cổ. Thanh chợt hiểu, anh lặng người đi và nghe mồ hôi tuôn chảy khắp thân thể...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Thanh Vân

Phần 2

Đi Tìm Hồn Ma

Thật tình thì Thanh không hề muốn vướng vào chuyện rắc rối này. Tuy nhiên, suốt mấy ngày đêm nhìn cảnh em gái mình cứ hết sốt cao lại lạnh cóng tay chân và cứ liên tục mê sảng, kêu la, thì lòng dạ Thanh rối bời. Cuối cùng, Thanh quyết định làm một việc mà xưa nay anh không bao giờ nghĩ tới: Đi tìm hồn ma đang ám Hồng Hạnh!

Số là trong những khi mê sảng Hạnh thường gọi tên một người là Tuyết Thu, rồi sau đó lại lảm nhảm kể về những gì mình nhìn thấy ở nhà mẹ chồng. Do vậy, Thanh nghĩ mọi chuyện xuất phát từ nhà chồng của Hạnh. Nên tối hôm đó, Thanh đã một mình tìm đến ngôi nhà đang bỏ hoang ấy.

Thật tình mà nói, từ lúc Hồng Hạnh nhận lời về làm dâu nhà đó, chưa bao giờ Thanh nghĩ có ngày mình sẽ đặt chân đến đó. Bởi ngay từ buổi đầu, khi chạm mặt bà mẹ chồng của Hạnh, Thanh đã không có cảm tình, hay nói đúng hơn là anh có ác cảm với bà ta. Chỉ biết lơ mơ bà ta đã chết, chớ Thanh không ngờ bà ta và con trai chết rồi bỏ lại một cơ ngơi đồ sộ như thế này. Bởi vậy lúc lọt vào nhà xong, Thanh mới giật mình lo lắng. Lỡ ai bắt gặp anh một mình đột nhập vào đây thì họ đâu nghĩ gì khác ngoài việc khẳng định anh là kẻ gian, vào nhà vắng chủ với ý đồ đen tối!

Vốn là người chưa từng biết sợ bất cứ tà ma quỷ quái gì, nhưng phải thú thật, mới vừa đặt chân vào nhà, Thanh đã rùng mình lạnh gáy. Cũng chưa hề được em gái kể về những gì đã trải qua ở đây, nhưng khi nhìn vào từng

căn phòng, Thanh lại có cảm giác rờn rợn...

Vô tình anh lại lọt đúng vào phòng của bà Hiệp Phát. Những gì do Hạnh bối tung ra vẫn còn bừa bộn đó, và đặc biệt hơn là một bộ quần áo con gái màu hồng phấn treo lơ lửng giữa phòng, như cách người ta phơi sau khi giặt. Thanh buột miệng:

- Con gái gì vô ý vô tứ, quần áo treo giữa phòng mà coi được!

Anh thuận tay kéo nó xuống và... như có một dòng điện chạy xuyên qua người khiến Thanh rụt tay lại, hốt hoảng:

- Có điện!

Anh nghĩ điện có trong quần áo nên ngẩn người ra:

- Điện sao lại...

Anh chưa nghĩ hết ý thì đã bị chiếc ống quần quất mạnh vào mặt đau điếng, như bị ai đó đánh bằng roi điện!

Không thể tin được điều kỳ lạ ấy, nên Thanh chỉ bước lùi ra một chút, đưa mắt nhìn kỹ bộ quần áo. Nó cũng giống như bao bộ trang phục phụ nữ khác, không hề có biểu hiện gì khác thường. Nhớ lại lời dặn của nhà sư Chơn Tánh, trụ trì chùa Giác Đức, nơi Thanh vẫn thường lui tới để tập thiền:

“Đối với những gì người đời gọi là quỷ ma, thì cách trừ khử hiệu quả nhất là dùng chính vật mà anh có cảm giác do ma chạm vào anh, để đối phó lại nó!”, Thanh không nghĩ ngợi thêm, đã lột phẳng chiếc quần đang mặc, quơ lên và cho chạm vào bộ quần áo đang treo lơ lửng kia.

Lạ lùng thay, lần chạm này Thanh không hề cảm thấy gì. Để thử nghiệm lại, Thanh lặp lại bằng tay không thì y như lần đầu, anh cảm giác như vừa

chạm vào dòng điện cực mạnh!

Không dám xem thường nữa, Thạnh tiếp tục dùng chiếc quần của mình quất mạnh vào bộ đồ, và chỉ mấy giây sau nguyên cả bộ đồ đã bị kéo rơi xuống đất. Vừa thoáng thấy có dòng chữ viết trên ngực áo của bộ đồ kia, Thạnh cúi xuống đọc và giật bản người kêu lên:

- Tên tuổi của Hồng Hạnh!

Thì ra ai đó đã ghi cả họ tên, tuổi của em gái anh. Thạnh bàng hoàng:

- Họ yểm hồn con Hạnh!

Đã từng nghe người ta nói chuyện muốn hại ai đó thì không cần giáp mặt, cứ lấy đồ người đó từng mặc, rồi viết tên tuổi lên và treo hay bám nát thì người bị hại sẽ chết ngạt như đang bị treo cổ hoặc đau đớn đến mạng vong, chẳng khác như đang bị ai đó phanh thây muôn mảnh. Nay chợt nhớ lại, Thạnh kêu lên:

- Hạnh nó bị treo cổ bữa đó là bởi bộ đồ này đây.

Anh tự tin hơn, nên tiện tay cuốn bộ đồ lại, cầm theo. Không có chuyện gì xảy ra sau đó. Và suốt cả buổi ấy, lúc Thạnh lục lạo khắp nơi, anh cũng không gặp phản ứng gì. Cho đến lúc anh rời nơi đó thì nghe phía sau lưng anh có tiếng người gào thét đầy giận dữ. Đáng lý phải dừng lại xem người vừa gào là ai, tự dưng anh như bị sức mạnh vô hình nào đó xô đẩy Thạnh đi nhanh ra khỏi nhà.

Rồi chỉ phút chốc, Thạnh trở về nhà lúc nào không hay. Đến khi anh bước tới cửa phòng mẹ thì nghe từ trong đó có tiếng rất lạ của một người đàn bà lớn tuổi:

- Nó chỉ nhắm vào tôi thôi, nhưng khi nhìn thấy con Hồng Hạnh cặp tay thẳng Tấn hạnh phúc trong ngày cưới thì nó lại trút bao căm hờn lên đầu con Hạnh. Tôi chết rồi, nay nó quyết giết luôn kẻ mà nó cho là cướp hạnh phúc của nó!

Thạnh bước vào thì thấy người đang nói là mẹ mình, nhưng giọng là giọng của người khác. Anh chưa kịp hỏi thì Hồng Hạnh ngồi ở một góc đã lên tiếng:

- Mẹ chồng em nhập hồn vào má và nói những điều bí ẩn của nhà bà ta.

Giọng nói lại hướng về phía Thanh:

- Vừa rồi cậu liều lĩnh đột nhập vào đó vô tình lại hay. Cậu đã làm cho hồn ma con đó hoảng sợ. Giờ nó đã trốn rồi. Tuy nhiên, đây chỉ mới tạm thời thôi, rồi nó sẽ trở lại, Hồng Hạnh còn chưa qua được nạn.

Rồi bà chợt khóc òa lên, giọng nghẹn ngào theo từng tiếng nấc:

- Chính tôi đã gây ra họa này. Ngày trước vì nghĩ con Tuyết Thu mang thai đứa con trong bụng không phải là giọt máu của thằng Tấn, nên tôi mới xúi con mình bỏ rơi nó lúc nó đang du học ở nước ngoài. Tuyết Thu uất hận nên tự tử chết, mang theo cả đứa hài nhi trong bụng. Tôi đâu ngờ chuyện ấy xảy ra, nên cưới vợ khác cho con mình. Giờ đây để mình tôi nhận những gì tôi đã gây ra. Các người hãy dẫn nhau đi đi. Đi tìm nơi nào tà ma không dám phạm tới mà tạm lánh thân. Khi nào yên thì hãy quay về. Nhanh lên.

Hồng Hạnh cũng giục:

- Ta đi nhanh lên anh!

Thanh nắm tay cả em gái và mẹ mình kéo đi, thì bà Oanh ghì lại, miệng la bai bai:

- Ta phải ở lại đây chờ nó! Hãy đi đi!

Hạnh hiểu sự việc hơn, cô nói khẽ với anh:

- Xác là của má, nhưng giờ đây hồn là của mẹ chồng em, hãy nghe lời bà ấy!

Không đành lòng bước đi, nhưng một lần nữa Thanh như bị ai đó xô mạnh, anh chạy đi, lùi theo em gái. Thanh nghĩ tới chùa Giác Đức, anh bảo Hạnh:

- Mình tới cửa chùa, nơi đó sẽ an toàn hơn!

Đang ngủ ngon giấc, bỗng Thanh giật mình choàng dậy, bên tai anh vẫn còn văng vẳng tiếng gọi:

- Về đi, má không sao rồi.

Thanh bước sang gọi em gái đang ngủ ở phòng khác ở phía sau chùa, Hồng Hạnh vừa mừng vừa lo:

- Suốt đêm rồi em không ngủ được vì cứ lo cho má ở nhà. Vừa rồi em cũng nghe má gọi như vậy, chẳng biết lành dữ đây nữa!

Hai anh em lên báo với sư Chơn Tánh, ông gật đầu bảo:

- Ta cũng thấy là ổn rồi. Các con cứ về rước bà cụ, hãy đưa về đây cho bà cụ nghỉ dưỡng vài hôm.

Anh em Hạnh về tới nhà, lúc đó mới rạng sáng nhưng đã thấy đèn trong nhà sáng choang. Họ lo lắng chạy bay vào thì thấy mẹ đang ngồi ở phòng khách, sắc mặt tươi tỉnh.

- Má! Má có sao không?

Hạnh vừa hỏi vừa sà vào lòng mẹ mình. Thạnh cũng bước tới nhưng chưa dám chạm vào mẹ. Bà Oanh hiểu ý, cười nói rất tự nhiên:

- Bây giờ là má, chớ không còn là bà Hiệp Phát đâu!

Nghe giọng của chính mẹ mình, hai anh em reo lên:

- Đúng là thoát rồi!

Chỉ tay về một cái hộp đặt trên bàn, bà Oanh bảo:

- Hãy đưa bà mẹ chồng con vào chùa. Đó là hài cốt...

Hạnh còn đang ngơ ngác thì bà Oanh giải thích:

- Các con đi chưa được bao lâu thì nó đến. Oan hồn của con Tuyết Thu tới cùng với giọt máu uổng tử của nó cùng tới. Nó hung hăng lắm, nhưng sau khi nghe bà Hiệp Phát nói gì đó, cô ấy bỗng dịu lại và chỉ chiếu đôi mắt như hai bóng đèn pha vào thẳng bà mẹ chồng, vía của má nghe bà ấy thét lên một tiếng rồi thì mọi sự im bật. Lúc má mở mắt ra thì đã thấy cái hộp này nằm đây rồi. Trên nắp hộp có ghi: “Ta tha cho bà ấy còn được hài cốt, hãy đưa bà ấy đi thật xa, như thế ta mới yên tâm rồi nơi đây vĩnh viễn!”

Bà Oanh ngừng nói một lúc, rồi tiếp lời:

- Hình như trong chế giới âm cảnh họ cũng có cái luật riêng. Mà một khi đã nói là họ làm đúng. Má thấy từ lúc hồn Tuyết Thu bỏ đi rồi thì không khí không còn ngột ngạt nữa. Nó đã giữ đúng lời hứa với bà Hiệp Phát.

Hồng Hạnh dè dặt hỏi:

- Má có nghe lúc hai người nói chuyện họ đã nói gì không, mà sao Tuyết Thu chịu buông tha chúng ta?

Bà Oanh gật đầu:

- Má nhớ rồi, cái vía má lúc đó nghe được chính bà mẹ chồng con nói rằng bà sẽ đi kiện việc lạm sát của hồn ma Tuyết Thu. Bà nói trong việc này chỉ mình bà đền tội là đủ rồi, tại sao còn hại thêm con là người vô can?

Hồng Hạnh giật mình:

- Đi kiện, mà kiện ai?

- Má nghe bà Hiệp Phát nói khi đi vào cỗi âm thì bà mới biết cũng có những nơi để khiếu kiện những oan sai. Và hình như bà nói ra đúng nơi mà oan hồn của Tuyết Thu rất sợ. Má nghe cô ấy kêu lên sợ hãi, rồi cuối cùng đã chịu phép khi bảo với bà Hiệp Phát rằng cô ấy thôi không theo báo oán nữa.

Thanh và Hồng Hạnh thở phào nhẹ nhõm:

- Làm tụi con hết hồn. Thôi, mình hãy mau đưa cái hộp hài cốt này vào chùa. Sư Chơn Tánh cũng có mời má tới đó nghỉ dưỡng. Tụi con thấy má nên đi ít hôm. Thiên môn là nơi ma quỷ không dám bén mảng tới, như thế má sẽ yên tâm hơn.

Đích thân Hạnh bước tới ôm cái hộp hài cốt lên, cô ngạc nhiên khi cảm thấy nó quá nhẹ, không có vẻ gì có hài cốt bên trong, nên lên tiếng hỏi:

- Sao như không có gì bên trong hết?

Bà Oanh nói thật khẽ:

- Theo má biết thì trong đó chỉ có mỗi bộ quần áo đàn bà mà thằng Thanh mang về đêm qua.

Thanh kêu lên:

- Bộ quần áo để tên con Hạnh.

Anh thuật lại chuyện mình gặp phải lúc đột nhập vào nhà bà Hiệp Phát, rồi kết luận:

- Đây là vật mà hồn ma Tuyết Thu đã dùng để hại em Hạnh.

Trong lúc Hồng Hạnh tái xanh mặt mày thì bà Oanh nhẹ giọng nói:

- Má cũng có nghe hồn bà Hiệp Phát nói điều đó, nhưng sau khi bà dọa cho Tuyết Thu chịu nghe, thì chính bà đã nói với má rằng bộ đồ đó giờ đây là vật chứa hồn phách của chính Tuyết Thu. Đem hồn phách bị nhốt của nó

vào chùa gửi trong đó thì khác nào giam cầm nó mãi mãi. Và biết đâu trong cảnh thanh tịnh, ngày ngày nghe kinh Phật thì dù là hồn ma cũng có thể được cảm hóa...

Đồng tình với cách nhận xét của mẹ, anh em Thạnh tức tốc đưa mẹ và cả chiếc hộp đi theo vào chùa Giác Đức.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

NGƯỜI CHỒNG CỐI ÂM (1)

Mụ chủ quán bar bực bội lắm suốt từ nãy đến giờ, nhưng do quán còn nhiều khách, nên mụ ta chưa nổi cơn tam bành. Đợi cho đợt khách khá đông rút khỏi quán, mụ gọi ngay tay quản lý vào trong và trợn mắt với anh ta:

- Nãy giờ sao chưa tổng cổ thẳng ôn hoàng đó ra, còn để nó ngồi đó làm kiếng hay sao vậy?

Tay quản lý Tám nhún vai:

- Em mời nó ra ba lần rồi, nhưng nó móc một xấp tiền ra dằn lên bàn, hỏi bộ sợ nó không có tiền trả sao không bán. Mà chẳng hiểu sao thẳng ấy lại có nhiều tiền quá chị Lệ?

Mụ chủ Mỹ Lệ nghe nói tới tiền thì sáng mắt lên:

- Nhiều đến cỡ nào?

- Em thấy cả cọc dày, toàn giấy lớn, có đến nhiều triệu.

Bà chủ Mỹ Lệ hơi dụ giọng:

- Thấy nó ngồi uống rượu như uống nước, tao sợ nó quây quán mình. Nhưng sao nhiều tiền mà nó chỉ ngồi một mình, không kêu em nào hết vậy?

Quản lý Tám lắc đầu:

- Em có hỏi, nhưng nó bảo không cần! Nhưng hình như nó đợi...

- Đợi ai?

- Con Thiên Nga!

Mụ chủ giật mình:

- Nó là khách của con Thiên Nga sao?

- Hình như là vậy. Nhưng hồi nào giờ có thấy nó tới đây đâu mà là khách của con Thiên Nga? Hay là...

Mụ Mỹ Lệ kêu lên:

- Đúng rồi! Nó là thằng người yêu hay là chồng gì đó của Thiên Nga! Vậy thì dù nó có bao nhiêu tiền mà cũng tổng cổ nó ra mau!

- Nhưng nó đã quyết ngồi lì rồi. Em thấy nó có lặn vật gì trong lưng...

Mụ Mỹ Lệ hạ thấp giọng:

- Mày không nhớ là tối nay Thiên Nga có hẹn tiếp bàn khách của ngài Rôbe sao? Để nó ở đây lát nữa thế nào cũng sinh giặc cho coi!

Quản lý Tám đành phải trở ra ngoài, anh lại thì thầm với hai tên đàn em làm nhiệm vụ bảo vệ, ngay sau đó hai tên ấy bước tới nói gì đó với người khách đang ngồi uống một mình ở chiếc bàn trong góc tận cùng. Chẳng hiểu cuộc nói chuyện ra sao, chỉ thấy người khách bất thần tung chân đạp đổ một lúc hai chiếc ghế, rồi anh ta đứng dậy quát lớn:

- Kêu chủ quán ra đây!

Quản lý Tám phải xuất hiện. Sau vài câu phân trần, anh chàng vẫn hung hăng:

- Các người khinh người quá đáng, tôi uống là trả tiền sòng phẳng, việc gì đuổi tới đuổi lui thế này?

Tám cố giải thích:

- Không phải đuổi, chỉ là người anh đợi bữa nay không tới. Cô ấy nghỉ bán...

Khách lại ngồi xuống:

- Gọi chủ quán ra đây.

- Chủ quán đi vắng.

Anh ta quát càng to hơn:

- Gọi mụ Mỹ Lệ ra đây.

Một số khách chơi thấy không khí căng thẳng đã bỏ về. Thấy không ổn mụ Mỹ Lệ xuất hiện ngay.

- Tôi đây. Anh cần gì?

Người khách không nhìn mụ Mỹ Lệ, anh ta từ từ mở nút áo ngực ra, rồi bất thần bung cả phần ngực ngay trước mặt mụ Mỹ Lệ.

- Trời ơi! Thằng... thằng... Một.

Mụ nhận ra khách ở hình xăm hình con cá sấu nhe răng chiếm nguyên mảng ngực của anh chàng! Hình xăm lạ và hiếm thấy.

- Mày... mày đã...

Trong lúc mụ ta vừa nói vừa lùi lại như muốn bỏ chạy, thì người khách đánh giọng:

- Mụ đứng lại đó!

Bà Mỹ Lệ riu ríu làm theo bởi hồn phách mẹ ta đã bay mất hết. Với mẹ ta thì khách là hiện thân của ác quỷ, của hung thần.

- Nói cho tôi biết Thiên Nga đâu?

- Dạ... dạ...

- Tao không ưa cái giọng giả dối đó. Nói mau, Thiên Nga đâu, gọi ra đây cho tao.

Quản lý Tám đỡ hộ chủ:

- Để em đi gọi. Anh chờ hơi lâu, bởi cô Thiên Nga hiện không có ở quán.

- Tao biểu gọi ra đây!

Vừa khi ấy có người lên tiếng từ phía cầu thang lên lầu:

- Tôi đây. Ai cần gặp tôi mà không chút lịch sự nào hết vậy?

Một cô gái đẹp lộng lẫy vừa bước xuống đã nghe nhiều tiếng xì xầm:

- Cô Thiên Nga xuất hiện chi lúc này, lại có rắc rối to cho coi!

Hình như này giờ nghe ồn ào, chứ Thiên Nga chưa nhìn thấy mặt người khách, cho nên khi vừa chạm mặt thì cô nàng đứng sững lại, há hốc mồm:

- Anh... anh...

Rồi muốn lùi lại, nhưng đôi chân cô ta lúc đó như bị đóng chặt xuống sàn nhà. Anh chàng khách ngửa mặt lên trời, cất một tràng cười mà bất cứ ai nghe cũng phải lạnh lưng! Cười xong, anh ta lại sa sầm nét mặt:

- Ngồi xuống đây!

Như một mệnh lệnh của tử thần, Thiên Nga riu ríu ngồi xuống mà người vẫn còn run. Quản lý Tám và mấy tên đàn em thấy thế, chúng lập công với bà chủ và với cô hoa khôi của quán, nguồn thu vô tận của bà Mỹ Lệ, nên đồng hè nhau tấn công lên từ phía sau bằng ghế và chai bia!

Bụp!

Ầm!

Những âm thanh vang lên chát tai, rung chuyển cả quán. Ai cũng tưởng người khách đã là nạn nhân thảm dưới bàn tay côn đồ của mấy gã kia. Nào ngờ khi nhìn lại thì họ mới sững sốt khi thấy ba người nằm sóng soài trên sàn nhà, đồ đạc đổ ngổn ngang. Mà người khách thì vẫn ngồi ngênh ngang ở ghế! Anh ta gằn giọng:

- Còn thằng nào muốn chết nữa thì nhào vô!

Bà Mỹ Lệ sợ lắm, nhưng trong tình thế này bà ta phải cố giằn xếp cho yên, để còn tiếp khách, nên run run giọng nói:

- Cậu Một, tôi xin cậu, tôi lạy cậu. Có gì thì cậu từ từ giải quyết. Hay là cậu cứ đi ra ngoài trước rồi tôi khuyên con Thiên Nga ra theo cho cậu...

Bà ta nhận được một tiếng quát như sấm:

- Nhiều lời quá!

Rồi anh ta thuận chân lại tung thêm mấy cú đá nữa, lần này thì hầu như tất cả bàn ghế ở gần đó đều ngã, gãy ngổn ngang. Anh chàng tên Một đứng bật dậy, ra lệnh:

- Đi theo tao.

Tưởng chỉ mình Thiên Nga phải theo lệnh, không ngờ khi bà Mỹ Lệ còn lưỡng lự thì đã bị hắt túm lấy tóc xách cao lên:

- Đi!

Hai tay xách hai người nặng ngót trăm ký, vậy mà hắt bước đi như bay, không vượt qua cửa, mà đi ngược cầu thang lên lầu. Sau khi định thần lại, có người la lên:

- Mau gọi cảnh sát đi, nó còn trên lầu!

Lúc ấy quản lý Tám tỉnh lại, anh ta nói:

- Trên lầu không có lối ra, chắc chắn hắt đưa hai người vô một trong hai phòng, một là phòng bà chủ, hai là phòng cô Thiên Nga!

Hắt tin chắc phen này khi cảnh sát tới thì tên hung hăng kia sẽ hết đường chạy. Mười phút sau thì xe cảnh sát hụ còi và có đến gần chục cảnh sát võ trang đầy đủ tới nơi. Sau khi nghe tường thuật lại đầy đủ chi tiết, họ hội ý và quyết định tấn công lên lầu. Hầu hết khách được yêu cầu ra hết bên ngoài, ngửa vạ lây.

Với sự hướng dẫn của quản lý Tám, họ tung cửa phòng bà chủ trước. Không ai trong đó. Rồi đến phòng của Thiên Nga. Do tin chắc tên côn đồ có mặt trong phòng, nên có đến sáu cảnh sát cùng đồng loạt tung cửa và chĩa súng vào.

- Đứng lên, cử động sẽ bị bắn.

Nhưng họ tên tò nhìn nhau. Bởi trong phòng không hề có ai! Người chỉ huy hỏi:

- Có đường nào thoát trên này không?

Quản lý Tám cương quyết:

- Dạ không! Nhà này có hai tầng thôi, không có sân thượng, mà các cửa sổ đều có song sắt kiên cố, không làm sao nhảy ra được!

Sau khi xem lại, thấy đúng như lời nói đó, các cảnh sát lắc đầu ngao ngán:

- Chịu thôi, không còn dấu vết gì thì biết làm thế nào.

Vừa khi ấy có một bảo vệ kêu lên:

- Có mấy cái này nè!

Họ thấy hai bộ quần áo nữ và một mớ tóc dài nằm vắt ngang trên giường ngủ trong phòng Thiên Nga. Quản lý Tám vừa trông thấy đã kêu lên ngay:

- Quần áo của bà chủ và cô Thiên Nga mặc lúc này!

Rồi anh ta run run giọng:

- Nguy rồi... thằng khốn đó đã... đã...

Nhưng các cảnh sát quả quyết:

- Chỉ mới năm mười phút thì hắn làm được gì! Có thể là hắn lột quần áo họ để họ không tẩu thoát được đó thôi. Biết làm cách này thì chứng tỏ tên này khá chuyên nghiệp đây!

Quản lý Tám muốn chứng tỏ sự rành chuyện của mình:

- Tên này xăm một hình xăm lớn giữa ngực, chứng tỏ là dân anh chị đúng nghĩa! Nội nhìn cái hình xăm bà chủ tui đã khiếp vía rồi! Cô Thiên Nga cũng vậy.

Quan sát kỹ hơn các ngõ ngách lần nữa, các cảnh sát lắc đầu:

- Thằng này chẳng khác nào quỷ ma, mới đó mà đã biến mất với hai người nữa! Ngoại trừ nó... phi thân!

Một tên bảo vệ thêm vào:

- Hắn ta mạnh như voi vậy đó. Hai tay xách hai người mà chạy như bay lên cầu thang. Tui nghĩ nó là... nó là...

Anh ta định nói, nhưng nhớ mấy đòn đã bị hồi nãy thì bỗng im lặng, rụt cổ.

Rôbe là một quan chức Pháp quyền uy tốt bậc của tỉnh, nên nhà hắn ở đến cả một tiểu đội canh phòng và người phục dịch cũng năm bảy người. Lão ta có một vợ người bản xứ nhỏ hơn lão đến gần phân nửa số tuổi, do được lão

cứng chiều hết mức. Nhưng mẹ này thuộc loại đánh đá, dữ dằn, suốt ngày cứ canh mẹ, ghen tuông với ông chồng Tây già. Bà ta tên Tiên, nhưng thiên hạ ghét nên gọi trại ra thành Tiên: mẹ Tiên.

Hôm đó mẹ gọi một người làm thân tín vào phòng riêng trong lúc Rôbe vắng nhà, mở tủ tiền định lấy mớ tiền để riêng, đưa cho đứa người làm này mang về nhà cho mẹ như lệ thường. Bỗng mẹ kêu thét lên:

- Tiền của tao đâu rồi?

Con sen Hai Thành hốt hoảng:

- Con không biết! Bà kêu, con mới vô đây thôi.

Giọng chua như giấm của mẹ Ba Tiên vẫn oang oang:

- Tao mới để xấp tiền ở đây hồi tối. Mà trong phòng này chỉ có tao và ông thôi. À mà ông, ông đi đâu sáng sớm nay mới tờ mờ đã đi rồi?

Mẹ ta chợt sờ vào một tờ giấy nhỏ đặt ngay trên xấp quần tây của Rôbe.

- Gì vậy?

Mẹ cầm lên đọc: “Tiền cho gái có đòi được không? Cứ hỏi cô Thiên Nga sẽ rõ!”

Như lợn bị chọc tiết, mẹ Ba Tiên gào lên:

- Lấy tiền cho gái, trời ơi!

Con Hai Thành chưa rõ nên hỏi:

- Ông cho ai hả bà?

Sẵn cơn thịnh nộ, mẹ ta túm lấy con nhỏ ở:

- Mà biết con Thiên Nga nào đó không?

Hai Thành hốt hoảng:

- Dạ... dạ không! Em không biết.

- Vậy ai biết?

Thấy mẹ quá dữ nên Hai Thành nói đại:

- Chắc tài xế của ông biết!

- Ờ, thằng tài xế! Kêu nó lên đây.

Hai Thành lắc đầu:

- Dạ, tài xế Ngọc sáng nay lái xe đưa ông đi sớm rồi!

- Còn đứa nào nữa? Còn mấy đứa...

Vừa lúc bên ngoài có người lên tiếng:

- Dạ còn có con!

Nhìn ra thấy tên cận vệ của Rôbe, mụ Tiền hỏi liền:

- Mà biết con Thiên Nga?

Cai Xạo vốn là người cận vệ thường đi theo chủ, anh ta thấy có Hai Thành thì hơi ngại:

- Dạ thưa bà chủ, con chỉ...

Hiếu ý anh ta, mụ Tiền bảo:

- Không sao đâu, con Hai Thành là tâm phúc của tao. Biết gì nói tao nghe coi!

Cai Xạo bước tới gần bà, nói như chuyện đại sự:

- Thiên Nga là con đào số một của quán bar Địa Đàn, nơi mà ông chủ thường lui tới...

Như bị chạm phải lửa, mụ Tiền nhảy dựng lên:

- Sao bây giờ mà mới nói!

Cai Xạo làm bộ ngây thơ:

- Dạ, con tới đó thì chỉ có việc ngồi ngoài xe đợi, ông đi vô trong làm gì con đâu biết được. Chỉ có điều thỉnh thoảng ông chở cô Thiên Nga đó trên xe, biểu con đưa đi suốt Xuân Trường ở Thủ Đức ăn nem...

Mụ Ba Tiền run lên, mụ chụp lấy tên Cai Xạo:

- Mà đưa tao đi tìm con đó ngay bây giờ.

Cai Xạo hiểu là mình vừa dấn vào một cuộc phiêu lưu ngu xuẩn! Cũng chỉ vì muốn có vài ngàn tiền boa của mụ chủ.

- Lẹ lên!

Mụ kéo tay áo của Cai Xạo đi ngay, trước sự ngỡ ngàng của Hai Thành. Nó còn xớ rớ đó thì mụ Tiền quay lại quát:

- Sao còn không theo để tiếp tao một tay!

Hai Thành phấn khởi chạy theo, bởi nó biết, sau những vụ như vậy thế nào nó cũng được thưởng bằng gấp đôi tiền lương. Nó thầm cảm ơn Cai Xạo...

Vừa tới trước quán bar Địa Đàn mụ ta đã oang oang:

- Chủ quán đâu. Dẫn con Thiên Nga ra cho tao coi!

Nhìn thấy cửa quán đóng im ỉm, Cai Xạo ngạc nhiên:

- Sao bữa nay quán lại đóng cửa?

Hỏi mấy người xích lô đậu phía trước quán, họ bảo:

- Quán đóng cửa từ qua tới giờ.

Mụ Ba Tiền nghiêng rằng:

- Chắc là bận đi chơi với thằng cha Rôbe rồi chứ gì!

Nghe nhắc tới Rôbe anh chàng đạp xích lô hỏi liền:

- Bà quen ông xếp Rôbe hả?

Rồi không đợi khách trả lời, anh ta nói tiếp ngay:

- Ngày nào ông hồng tới đây? Ông là khách ruột của quán và của cô Thiên Nga.

Nói tới đó chợt anh ta ngừng lại, nhìn bà khách sang trọng mà ái ngại. Mụ Ba Tiền quen giọng quát nạt gia nhân:

- Nói tiếp.

Gặp phải anh chàng xích lô ba búa, đâu cần biết bà ta là ai, đã hất hàm hỏi:

- Bà nói chuyện với ai vậy?

Mụ đành phải hạ giọng:

- Tôi... tôi muốn anh nói tiếp cho nghe chuyện con Thiên Nga.

Đã đoán hiểu phần nào, nên anh ta nói cộc lốc:

- Không biết. Quán đóng cửa nghỉ rồi.

- Nhưng... tại sao đóng cửa vậy?

Lần này tới phiên anh xích lô trợn mắt, lớn tiếng:

- Quán đóng cửa làm sao tui biết được.

Hai Thành thấy tình hình căng thẳng, liền nhoẻn miệng cười tươi, lấy lòng, nhỏ nhẹ hỏi:

- Cho em hỏi, sao quán lại đóng cửa vậy anh Hai?

Nụ cười và lời nói lịch sự đã có hiệu quả ngay:

- Chủ quán và cả Thiên Nga đều bị mất tích nên còn ai đâu thu hút khách, phải đóng cửa thôi!

Nghe điều đó mụ Tiền hỏi tới:

- Sao bị bắt, mà ai bắt?

Anh chàng xích lô thấy ghét mụ ta nên không thềm trả lời, chỉ nói riêng với Hai Thành:

- Có tay anh chị nào đó giành cô Thiên Nga với ông Tây Rôbe, cuối cùng anh chàng kia thắng, bắt cô nàng đi rồi, lại còn mang luôn bà chủ đi nữa. Thiệt là gan cùng mình!

Lẳng nghe một hồi, biết là ở đó cũng chẳng ích lợi gì, mụ Tiền ra lệnh:

- Về nhà!

Trước khi lên xe theo chủ, Hai Thành còn kịp nói lại với anh xích lô Ba Thời:

- Bà ta là vợ lão Rôbe đó, bả đi đánh ghen... hự!

Chiếc xe hơi của mụ Tiền là xe tốt, loại mới toanh, nhưng khi khởi động máy thì lại không nổ. Mụ cắn nhản tài xế:

- Xe cộ sao không chăm sóc cẩn thận. Để thế này...

Tài xế Năm là người chu đáo, chưa từng gặp trục trặc với chiếc xe này, nên cũng lấy làm lạ:

- Xe mới mà, đâu kỳ như vậy. Hết hơi bình!

Anh ta loay hoay mãi vẫn chẳng làm sao nổ máy được, đành phải nhờ tay xích lô:

- Anh có thể giúp đẩy giùm được không?

Tay xích lô Ba Thời nhún vai:

- Được, nhưng chỉ đẩy khi nào trên xe chỉ có mình anh thôi.

Mụ Ba Tiền nghe vậy quay sang đẩy tài xế Năm xuống:

- Nhảy xuống đẩy đi, tôi giữ tay lái cho!

Biết bà ta lái xe được, Năm nhảy xuống xe, kéo theo Hai Thành.

- Phụ đẩy với tui chút.

Thành vốn có cảm tình với tay xích lô này, nên mau mắn lo xuống, cùng tiếp nhau đẩy. Phải mất hai lần đẩy, chiếc xe mới chịu nổ máy. Nhưng bất thần xe lao lên với tốc độ rất nhanh! Tài xế Năm hốt hoảng:

- Bớt ga đi bà chủ! Đạp thắng lại!

Trên xe mụ Tiền cũng đã làm điều đó rồi, nhưng sao lạ quá, chiếc xe cứ đạp thắng thì nó lại tăng ga, còn nhả ga thì nó lại... tăng tốc còn điên cuồng hơn. Mọi người đứng chung quanh hoảng hốt la lên:

- Chắc bà ta không biết lái xe hay sao mà chạy như...

Mấy tiếng coi chừng chưa dứt thì đã nghe một âm thanh va đập kinh hoàng

vang lên!

- Chết rồi, bà chủ!

Xe của cụ Tiên đâm vào một chiếc xe chở gà vịt, xe bị lạc tay lái đâm luôn vào cột điện rồi mới chịu ngừng lại. Cụ Tiên bị đập đầu vào tay lái, gục luôn trên vô lăng.

Trong khi đó thì chiếc xe tải nhỏ chở hàng sau khi bị dừng đã lật ngang, khiến cho lồng gà vịt bị vỡ. Cả trăm con gà, vịt xông chuồng chạy tứ tung ngoài đường phố đông người, gây ra một cảnh huyên náo chưa từng thấy.

Hai Thành và tài xế Năm đứng nhìn từ đầu đến cuối vụ tai nạn, khi thấy chiếc xe bà chủ đâm vào cột điện họ mới tức tốc chạy lại. Hai Thành hốt hoảng khi thấy chủ mình gục đầu trên tay lái, nó gọi to:

- Bà chủ ơi!

Cụ Tiên bất động, một bên mặt cụ ta đầy máu. Một số người khác cũng chạy đến xem. Thật bất ngờ bỗng chiếc xe rồ máy, lùi lại và phóng như bay, trong lúc người lái xe vẫn gục đầu bất động!

Tài xế Năm hét lên:

- Cứu! Cứu!

Chiếc xe như điên cuồng phóng đi giữa lúc xe cộ khá đông đang vô tư chạy mà không ngờ là tử thần đang ở phía sau họ! Nhưng cũng lạ, dẫu không ai lái, chiếc xe vẫn lạng lách và phóng mà không va chạm với ai. Đến một ngã tư, như có người điều khiển, chiếc xe tự động dừng lại, như chẳng có việc gì xảy ra. Lúc ấy cụ Tiên tỉnh lại. Cụ ngẩng lên và ngờ là Năm tài xế ngồi bên cạnh, cụ vừa rên vừa cầu nhàu:

- Sao mà để tao... lái cho bị...

Nhưng người đàn ông đang ngồi ghế cạnh cụ ta đã lên tiếng, giọng khác lạ:

- Cho bà chừa thói đánh ác.

Lúc ấy cụ mới tỉnh hẳn, giương mắt nhìn và kêu lên:

- Anh... anh là ai?

Người ngồi đó chẳng biết từ lúc nào, chính là... Một, tên côn đồ đã bắt bà chủ quán và Thiên Nga đi bữa trước. Anh ta phanh ngực áo ra như giới thiệu hình xăm cá sấu:

- Hãy nhớ lấy tao. Đừng bao giờ đụng tới Thiên Nga nữa, nghe không?
Rồi anh ta biến mất lúc nào mụ Tiền không hay. Mụ như bị thôi miên...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

NGƯỜI CHỒNG CỐI ÂM (2)

Thiên Nga và mụ chủ Mỹ Lệ cùng ra về một lượt. Nhưng tình trạng của hai người thì khác hẳn. Trong khi Thiên Nga vẫn tươi tỉnh như bình thường, thì trái lại, mụ Mỹ Lệ eo xéo như gà mắc tóc.

Người trong quán quá đỗi ngạc nhiên, ai cũng hỏi:

- Có chuyện gì với hai người vậy? Tên cướp đó...

Người vừa hỏi câu đó chưa kịp dứt lời đã bị ngay mấy cái tát nẩy lửa. Họ tưởng bị bà chủ đánh, nhưng không phải, bởi lúc đó bà Mỹ Lệ đang nằm vùi trên giường, còn Thiên Nga thì đang ngồi ở bàn cách xa họ. Từ lúc đó hầu như chẳng người nào trong họ còn dám hỏi han lời thôi nữa. Thiên Nga bỗng cũng khác thường hơn, cô nàng lúc trước thụ động, ít nói, miễn cưỡng tuân theo lệnh của bà chủ khi tiếp khách, thì nay lại có thái độ như chủ quán! Điều đó thể hiện qua cách cô xử sự. Để mặc cho mụ Mỹ Lệ nằm vùi trên giường, Thiên Nga một mình điều hành quán còn đâu ra đó hơn. Cô bảo tên quản lý Tám:

- Từ nay mọi việc đều phải hỏi tôi. Tôi nhắc lại, mọi việc, chớ không phải riêng việc nào. Tôi là chủ!

Quản lý Tám vốn là người tâm phúc lâu đời của mụ Mỹ Lệ, nên tuy nghe dặn vậy thì dạ dạ, nhưng trong lòng không khỏi thắc mắc, bất phục. Hắn gọi riêng mấy tên đàn em:

- Con này bữa nay nổi chứng, còn xưng là chủ nữa!

Lời hắn vừa dứt thì cũng giống như những người trước đó, bị ngay một cú đấm thẳng vào mặt, lão đảo... Hắn quát lên:

- Thằng nào đánh tao?

Đáp lời hắn ta, lại một cái tát nữa, mà lần này tát còn mạnh hơn, chẳng khác lần hắn bị tên côn đồ hạ gục hôm trước. Bắt đầu nao núng, hắn nói khề với tên đàn em:

- Giống như có ma vậy, mau chuồn đi thôi!

Tuy nói vậy nhưng vì miếng cơm manh áo, bọn quản lý Tám cuối cùng vẫn tiếp tục làm việc. Bọn hấn thật sự ngạc nhiên, bởi từ đó mụ chủ Mỹ Lệ hoàn toàn mất hết quyền lực. Tệ hơn nữa, mụ ta còn tỏ ra sợ sệt Thiên Nga, nhất nhất những gì cô nàng nói ra mụ ta đều tuân theo.

Rồi mọi sinh hoạt của quán bar Địa Đàn cũng trở lại bình thường. Khách sau một thời gian ngắn bị tác động bởi chuyện xảy ra, đã kéo nhau trở lại. Nhất là sau khi nghe tin cô hoa khôi Thiên Nga giờ đã không còn là độc quyền của những tên quan chức có máu mặt nữa, những khách bình thường lại thích tới Địa Đàn hơn, bởi họ có thể được Thiên Nga tiếp bất cứ lúc nào.

Một buổi tối...

Thiên Nga vừa ra khỏi phòng, chưa kịp bước xuống cầu thang thì đã nghe huyền não ở ngay đầu thang lầu. Lão Tây Rôbe xuất hiện thật đột ngột và đang xông thẳng lên trước sự bất lực của đám bảo vệ. Lão ta hình như đang say, vừa bước lên vừa to tiếng:

- Đứa nào dám ngăn cản tao thì hãy chờ ăn đạn!

Lão ta bất ngờ rút từ trong áo ra một khẩu súng, khiến mấy tên bảo vệ bỏ chạy hoảng loạn. Cả quản lý Tám cũng sợ hãi, núp trốn vào gầm cầu thang. Lúc đó Thiên Nga và lão Tây chạm mặt nhau. Hấn bốt hùng hổ, nhưng cũng còn to tiếng:

- Em xúi tui nó đuổi anh ra phải không? Vừa rồi tui nó nói em đi vắng và đẩy anh ra ngoài, trong lúc anh biết chắc là em có mặt ở đây! Em nói xem, chính em không muốn tiếp anh phải không?

Hấn hỏi và chờ một câu xoa dịu của người đẹp, nhưng Thiên Nga lại nghiêm giọng:

- Nếu đúng vậy thì sao?

Không ngờ, lão Tây trở mặt nhìn người đẹp:

- Em vừa nói gì?

- Tôi nói là ông không nên tới đây nữa. Bởi những gì mà ông gây ra đã quá đủ làm cho rắc rối ở quán này rồi. Giờ mời ông về cho.

Rôbe xưa nay chỉ quen ra lệnh cho người khác, nên vừa nghe Thiên Nga nói vậy, lão ta gầm lên:

- Lũ khốn này đúng là hết muốn sống.

Lão ta vung cây súng trong tay, hướng nòng súng lên trời, nổ liền hai phát. Đúng là hăn chỉ bắn dọa thôi, nhưng hăn bỗng thét lên một tiếng, ôm lấy chân, đau đớn. Máu từ chân lão chảy ra ướt đầm cả cầu thang. Thì ra hai viên đạn thay vì bay lên trần, đã xuyên thẳng vào bắp chân lão ta!

Không một chút nao núng, Thiên Nga hất hàm bảo một tên bảo vệ:

- Lôi lão ta ra xe, bảo họ chở lão về và từ nay không được léo hánh tới đây nữa.

Lão Rôbe còn quay lại định la lối tiếp, nhưng chợt lão trở mắt kinh ngạc, khi thấy bà vợ chần tình gấu ngựa của mình vừa xuất hiện sau lưng Thiên Nga!

- Bà... bà sao lại...

Mụ Ba Tiền đứng nép phía sau người đẹp, chẳng khác một đàn em! Giọng mụ ta cũng theo giọng điệu của Thiên Nga:

- Lôi lão ta ra ngoài đi!

Tên cận vệ lâu năm của lão Rôbe cũng vô cùng sửng sốt:

- Bà... sao bà lại như thế? Ông chủ đang ra máu nhiều.

Mụ Tiền quát lớn:

- Cút đi ngay!

Lão Rôbe ra xe rồi mà vẫn chưa thể hiểu tại sao có chuyện này. Từ hơn tuần nay bà vợ lão bỗng nổi cơn, thường la hét mỗi khi thấy mặt lão. Nhưng chưa bao giờ mụ ta lại có thái độ như hôm nay. Lão quay sang hỏi tên cận vệ:

- Mấy bữa tao đi vắng, ở nhà đã có chuyện gì với bà vậy?

Tên này thuật lại chuyện xảy ra hôm mụ Tiền đụng xe và kết luận:

- Có vẻ như bà chủ đã bị chấn động não, nên tánh tình có nhiều thay đổi. Nhưng thay đổi đến như hôm nay thì quả là hơi lạ.

Lão Rôbe quay sang hỏi tên Cai Xạo:

- Nghe nói bữa đó mày có mặt trong vụ tai nạn?

Cai Xạo lúng túng thấy rõ:

- Dạ... bẩm bữa đó...

Tên tài xế Năm không nhìn được, phải lên tiếng:

- Bẩm ngài, hôm đó chính hần đã tâu với bà chủ chuyện của ông với cô Thiên Nga. Sở dĩ bà chủ tới quán hôm đó cũng là do hần ta mà ra.

Lão Rôbe tánh nóng như lửa, vừa nghe nói vậy lão đã quên cả cơn đau do vết thương, đã quay sang tát liền cho tên đàn em mấy cái liền:

- Đồ phản phúc!

Lão ta thuận tay xô một cái mạnh, khiến cho Cai Xạo té bổ nhào ra khỏi xe. Xong, lão bảo tên cận vệ khác:

- Mày ở đó trị cho một trận rồi kêu xe về sau, khỏi theo tao!

Lão ra lệnh cho tài xế Năm vọt xe đi.

- Thưa ngài, có cần đi bệnh viện không?

- Ờ... ờ.

Lão ta định ra lệnh tiếp, nhưng chẳng hiểu sao miệng mở ra khó khăn, còn hai mắt thì như bị ai đó kéo xuống, nặng trĩu! Lão cố cưỡng lại, nhưng cơn buồn ngủ lạ thường đột ngột kéo đến, khiến lão ta ngã đầu ra sau rồi chẳng biết gì nữa...

- Có cần đi bệnh viện nữa không, ông chủ?

Mở mắt ra, thấy mình không còn ở trong xe, mà đang nằm ở một nơi nào đó rất lạ, lão Rôbe hỏi liền:

- Tôi đang ở đâu?

- Ở đây, ông nhìn không ra hay sao?

Nghe giọng người lạ, lão cố nhìn lên thì quá đổi ngạc nhiên, bởi đang đứng trước mặt lão ta lúc này là một người đàn ông cao lớn. Anh ta để mình trần, do đó vừa nhìn vào ngực là thấy ngay có hình xăm một con cá sấu cực to.

- Mày... mày là...

- Nhớ ra rồi phải không! Kể ra đầu óc sát nhân của ông cò Tây cũng không tồi chút nào. Ha ha! Gặp lại cổ nhân sao không mừng vậy ngài?

Giọng anh ta đầy mỉa mai, châm chọc, lại hàm chứa sự đe dọa mà riêng lão Tây già này hiểu hơn ai hết. Lão bắt đầu run thật sự. Nhất là cái hình xăm kia, nó gợi cho lão nhớ tới một chuyện cách đó gần năm năm.

- Con cá sấu hai đuôi ở Vàm Sát, giờ đây nó vẫn còn đủ hai cái đuôi và lại

thêm hai cái răng nanh mới mọc nữa!

Câu nói của hắn càng như vẽ ra cảnh tượng ngày xưa! Khi ấy chính lão ta đã vừa dìu một tội nhân trẻ tuổi xuống dòng sông có con cá sấu đang chực sẵn vừa lên tiếng đe dọa như vậy. Con cá sấu hai đuôi cực kỳ hung ác, là trợ thủ đắc lực cho cò Rôbe mỗi khi muốn tra tấn và thủ tiêu tội nhân!

- Một! Tôi nhớ ra anh rồi. Ngày ấy... đúng là tôi có... có tra tấn anh, nhưng chỉ dọa thôi, chớ nào có ý giết anh thật đâu. Xin anh...

Lão ta giờ giọng năn nỉ một cách gượng gạo, lại càng khiến cho Một điên tiết lên, hắn gầm to:

- Câm ngay cái miệng mày lại! Mày biết tao phải mất bao nhiêu công sức để có được ngày hôm nay không? Hãy nhìn đây.

Anh ta bắt thần tuốt luôn cả chiếc quần đang mặc xuống, để lộ hai vết sẹo cực lớn hầu như lấy đi gần hết phần mông! Giọng anh ta đầy bi phẫn:

- Hai nhát cần của con cá sấu hai đuôi đó! Mày nói chỉ dọa thôi, mà kết quả như thế phải không?

Lão Rôbe linh tính biết điều tệ hại nhất sắp xảy ra, cho nên một cách nham hiểm, lão ta thừa lúc Một đang nói chuyện, đã nhanh tay rút khẩu súng trong lưng ra và bấm cò...

Nhưng súng không nổ. Chỉ có tiếng cười của Một vang lên thôi:

- Bản chất sát nhân của mày vẫn y nguyên!

Lời vừa dứt thì cây súng trên tay lão ta đã bị văng ra xa, kèm theo một tiếng thét lớn từ miệng lão Tây già. Lão ta ôm hai tay vào hạ bộ của mình, máu từ nơi ấy chảy ra ướt cả sàn nhà:

- Đứng! Đừng làm vậy! Hãy để cho tôi...

Một lại cười nghe ghê rợn:

- Sợ mất cái chuyên gieo rắc đau khổ cho người khác phải không! Vậy mày hãy nhớ lại xem, trong cơ thể này còn có những thứ gì từng là công cụ để hại người nữa không? Nếu không nhớ ra hết thì để tao nhớ giùm. Hễ nhớ tới đâu thì vật đó sẽ bị cắt rời như cái vừa rồi!

Phụp!

Kèm theo lời nói là một cú chặt mạnh, nguyên cả bàn tay của lão Rôbe đã bị văng ra rất xa. Lão chưa kịp thét lên thì đã thấy từ miệng lão máu tuôn

ra, đồng thời một vật nhỏ bằng ba ngón tay đang rơi nằm ngay trước mắt lão. Không nói được, nhưng lão hiểu, đó chính là cái lưỡi của mình vừa bị cắt ra. Lão Rôbe đau đớn tột cùng, sắp ngã chúi về phía trước thì như có bàn tay vô hình giữ lão lại. Giọng nói như lời tuyên án của Một:

- Tao đã đợi gần năm năm một ngày này! Nhưng mày chưa chết được lúc này, khi chưa nghe chính người mà mày muốn chiếm đoạt lên tiếng!

Lời nói đó vừa dứt thì Thiên Nga xuất hiện cùng với hai người phụ nữ khác: Mụ Tiền và Mỹ Lệ! Họ cùng ngồi xuống trước mặt Rôbe. Thiên Nga là người lên tiếng trước:

- Lão có nhớ hôm đó mấy tên bộ hạ của lão dụ tôi vào phòng riêng của lão không?

Lão Rôbe đã mất lưỡi, lại đang trong trạng thái hấp hối thì làm sao trả lời được. Tuy nhiên những gì người khác nói thì lão nghe rõ hết. Lão không còn cách nào khác hơn là gật đầu trước các câu hỏi đúng và lắc đầu khi bị nói sai. Nhưng hầu như lão chỉ có gật đầu, bởi mỗi lời nói ra của Thiên Nga như là những thước phim quay chậm lại, trung thực đến từng chi tiết.

- Lão không làm nhục tôi ngay, mà đã man hơn cho lột hết áo quần của tôi ra rồi bắt thủ hạ lôi một người đã bị tra tấn đến máu me đầy người ra đặt nằm ngay trước mặt tôi, để người ấy chứng kiến cảnh người yêu mình bị làm nhục! Người đó chính là anh Một đây.

Một bị kích động mạnh hơn, anh ta chỉ vào mặt mụ Mỹ Lệ, quát lớn:

- Còn mụ đã làm gì, đóng vai trò gì trong vụ đó, hãy nói mau!

Mụ Mỹ Lệ riu riu:

- Dạ, tui không dám giấu. Ngày đó lão Rôbe cho tui tiền, biểu phải vu oan cho cậu là gian đảng, cướp của giết người, để lão ta có cơ bắt giam. Chỉ vì lão ta muốn chiếm đoạt cô Thiên Nga đây.

Mụ Tiền nãy giờ im lặng, bỗng lên tiếng:

- Tôi cũng có tội trong vụ này! Chính tôi đã ngấm giàn xếp để cho chị Mỹ Lệ đây dễ bề thực hiện âm mưu. Bởi tôi biết, nếu cô Thiên Nga mà chiếm được trái tim của Rôbe thì tôi sẽ bị ra rìa, không mong gì lấy được ông ấy!

Một đưa mắt nhìn sang Thiên Nga, cô mặt lạnh như băng, rít lên một tiếng:

- Giết!

Ngoại trừ lão Rôbe đã hầu như hết sức lực, còn lại hai mục đàn bà. Sau tiếng rít của Thiên Nga, họ sợ hết vía:

- Đừng giết tôi! Xin tha cho cái mạng giun dế này.

Họ quỳ xuống lạy như tế sao, khiến Thiên Nga không nhịn được cười:

- Tôi bảo giết là giết hai con gà, mua một con heo quay, để bữa nay ăn mừng. Các người có biết tôi mừng điều gì không?

Không chờ họ đáp, Thiên Nga đã quay sang, ra lệnh:

- Đem hết những thứ đó vào đây!

Chẳng thấy một ai đứng gần đó, nhưng sau tiếng ra lệnh của Thiên Nga, đã có hai người đàn ông lực lưỡng khiêng vật gì đó đem đặt ngay trước mặt rồi quay đi ngay.

Vừa nhìn thấy những vật kia bỗng lão Rôbe đang sắp chết cũng phải ú ớ kêu lên, rồi đến phiên mục Ba Tiền cũng thất thần:

- Thăng Minh, con Lý!

Thì ra hai đứa bé tuổi trên dưới khoảng mười một mười hai. Một đứa trai một đứa gái, là con của Rôbe và mục Ba Tiền. Chúng không bị trói, nhưng dường như đang ngủ ngon lành, Thiên Nga dụ giọng:

- Chẳng ai làm hại chúng, mặc dù với tội lỗi mà cha mẹ chúng gây ra thì chúng cũng phải liên đới đền trả. Tôi tha cho và mang chúng đến đây, để cho cả nhà đoàn tụ cùng nhau. Bởi vậy hôm nay phải ăn mừng là vì thế.

Mục Ba Tiền mừng rơn, quên thân phận mình lúc này, đã nhào tới ôm hai con vào lòng. Lát sau khi mục ngẩng lên thì chẳng còn ai cạnh mình, kể cả lão Rôbe đang bị thương tích đầy người. Hai đứa trẻ vẫn vô tư ngủ vùi. Lúc này mục Tiền mới có thời gian quan sát ngôi nhà. Đây là gian nhà nhỏ, nhưng sạch sẽ và trông có hơi quen.

Lúc này khi bị đưa vào đây trong tâm trạng sợ hãi, rồi bị tra vấn liên tục, nên mục ta chưa kịp để ý. Lúc này mới đưa mắt nhìn khắp xung quanh, mục chợt kêu lên:

- Nhà... nhà của mình đây mà!

Mụ ta đã nhận ra, đây chính là ngôi nhà mà trước khi lấy lão Rôbe, mụ đã ở. Mà lạ hơn nữa, khi đứng lên xem kỹ thì mụ nhận ra cả những đồ đạc trong ngôi nhà hiện tại, tức cái biệt thự đồ sộ của mụ với lão Rôbe. Tất cả đều đang ở đây! Nói tắt thì chưa thật chính xác, nhưng hầu như những thứ cần thiết đều có. Có nghĩa là ai đó đã dọn giúp mụ sang đây, như một vụ chuyển nhà.

Hơn nửa giờ sau thì hai đứa trẻ thức dậy. Chúng không chút ngạc nhiên, mà trái lại còn tỏ ra thích thú với khung cảnh mới. Con Lý nói với mẹ:

- Cái ông gì đó dữ dằn lắm, ngực ổng có xăm hình con cá sấu, con sợ lắm, nhưng ổng không làm gì con, chỉ biểu con và Minh phải chuẩn bị để chuyển qua nhà mới. Đây là nhà mới phải không mẹ? Con khoái nhà này hơn!

Bé Minh cũng nói:

- Ở đây sướng hơn nhà cũ của mình, ở nhà cũ ngày nào con ngủ cũng thấy ma. Có con ma hung dữ cứ nhe nanh đòi ăn thịt con! Nó nói ba con làm ác, giết hại người lương thiện, nên có ngày nó sẽ trả thù! Mà làm gì vậy mẹ? Ờ mà con quên, con ma còn nói mẹ cũng có làm ác nữa.

Mụ Tiền bùm miệng con không cho nói tiếp:

- Con có muốn mẹ con mình chết hết không? Nín và ở đây rồi sẽ không còn gặp ma nữa.

Ba mẹ con linh cảm thấy điều gì đó đang rình rập họ, cho nên cả hai đứa bé cũng tỏ ra ngoan ngoãn.

Chuyện đời quay ngoắc 180 độ ở quán bar Địa Đàn. Lúc đầu có làm cho thiên hạ bàn tán, nhưng lâu dần họ cũng quen. Cô gái phục vụ Thiên Nga nghiêm nhiên trở thành chủ, trong khi mụ chủ cũ Mỹ Lệ thì thành cai gà, làm công ăn lương, hầu như cũng không làm cho những nhân viên trong quán thắc mắc gì. Trái lại, họ răm rắp nghe lời và còn luôn sợ hãi, không dám hó hé lời ra tiếng vào như trước kia. Đặc biệt là vai trò của ông chủ quán Văn Một. Người ta chỉ biết đến người này qua lời thiệu của Thiên

Nga có một lần, rồi sau đó hầu như chẳng một ai nhìn thấy mặt ông ta nữa. Dầu vậy, hầu như mỗi lần nhớ tới ông ta thì mọi nhân viên đều lạnh người. Họ dường như tưởng ông ta không phải là người, nhưng không dám nghĩ đó là một oan hồn.

Chỉ chắc chắn một điều là kể từ khi lên làm chủ quán, ngoài nhan sắc trời phú, ngoài sự hấp dẫn quyến rũ vốn có, bây giờ Thiên Nga còn có sức thu hút khác thường hơn. Cô ta nhìn người đàn ông nào, dầu người đó không có lòng đam mê, tức thì cũng phải xao xuyến và ngoan ngoãn như con cừ non.

Có người đồn rằng Thiên Nga có được sức quyến rũ mê hồn đó là được ma ám. Người bị ma ám hành động theo sự điều khiển của hồn ma. Tuy nhiên, ngoài việc hợp hồn đàn ông ra Thiên Nga hầu như không làm gì cả...

Phải chăng anh chàng Một đã ngầm hỗ trợ, giúp cho người yêu đối đời? Không ai dám đoán chắc điều đó, nhưng nếu dám để ý, thì ắt sẽ thấy, cứ hằng đêm, sau giờ quán đóng cửa, Thiên Nga không hề đi chơi với khách nào, mà chỉ rút lên lầu, vào phòng riêng khóa chặt cửa lại.

Mụ Mỹ Lệ biết hết. Biết rằng giờ đây Thiên Nga dành cả phần đời xuân sắc của mình để cống hiến cho người yêu chỉ hiện về ban đêm! Tuy nhiên mụ ta không bao giờ dám tiết lộ với ai về hiểu biết của mình. Bởi mụ còn muốn sống...

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
HOA NƯƠNG



Tối hôm đó trời oi bức, Thanh Tuấn mở cửa bước ra ngoài cho thoáng. Nhưng khi đứng ngoài sân rồi anh lại cụt hứng, bởi trăng chưa lên, nhìn bầu trời tối đen Tuấn hết muốn tiếp tục ngắm cảnh đêm như thường khi, vội quay vào và tiếp tục ngồi bên giá vẽ.

Vẽ là niềm đam mê của Tuấn, mặc dù anh không là họa sĩ, bởi vậy từ khi về nghỉ hè ở đây chỉ trong một thời gian ngắn mà Tuấn đã vẽ được bốn năm bức tranh phong cảnh. Bữa nay cũng vậy, từ chiều anh đã vẽ và sắp hoàn thành bức tranh Hoa và Bướm.

Mà hôm nay cũng lạ, nguồn cảm hứng chừng như không dồi dào như mấy hôm trước, do đó sau khi vẽ gần xong bông hoa thì Tuấn không thể vẽ tiếp được. Cuối cùng anh bỏ cọ, leo lên giường nằm. Định đọc sách, nhưng cũng không thể được. Đến lúc quay trở lại định vẽ tiếp thì Tuấn vô cùng ngạc nhiên khi phát hiện có một con bướm màu đỏ thắm y như con bướm thật sắp đậu lên đóa hoa sen mà anh vừa vẽ dở chừng chưa xong.

- Ủa, mình đâu có vẽ con bướm?

Đưa tay sờ thì rõ ràng con bướm do ai đó vẽ còn ướt sơn.

- Ai vậy? Ai vào đây phá tôi?

Anh hỏi đến mấy lần mà vẫn không có người đáp. Tuấn bức bối cầu nhàu:

- Ai mà vô ý thức quá, người ta đang vẽ mà lại...

Bỗng phía sau có hơi thở của ai đó, Tuấn quay lại và sững sờ khi nhìn thấy một cô gái tuổi đôi mươi đang nhoẻn miệng cười với anh!

- Cô là...

Cô gái cúi đầu chào Tuấn rất lịch sự và hình như có điều chi đó bối rối.

Tuấn chợt hiểu:

- Cô vừa mới vẽ lên tranh của tôi?

Cô gái lúng túng:

- Dạ, chẳng qua quá ham vẽ nên mới mạo phạm, mong được tha tội!

Tuấn không tài nào giận nổi trước nụ cười như hộp hồn người đó, nhất là lời nói như mật rót vào tai, anh cũng lắp bắp:

- Cô... cô... Không sao cả... thật ra tôi cũng...

Nàng trở nên tự tin hơn:

- Từ lâu em mê vẽ mà chưa có dịp cầm được cây cọ, nên vừa rồi tình cờ bước vào đây em đã không kiềm chế được. Đã phá hư bức tranh của anh, em xin chịu lỗi.

Tuấn thật lòng:

- Không ngờ cô cũng có hoa tay lắm, con bướm vẽ lên tranh thật đúng ý đồ của tôi. Thú thật, nếu là tôi vẽ thì cũng chưa chắc đã đẹp bằng!

Cô nàng e thẹn thật dễ thương:

- Anh đừng làm em xấu hổ phải độn thổ bây giờ.

- Tôi nói thật đó. Chắc hẳn là cô đã từng biết vẽ rồi. Hay là...

Anh muốn mời cô nàng hằng ngày tới làm bạn vẽ cho vui, nhưng chưa dám ngỏ lời thì cô nàng bạo dạn hơn đã chỉ tay ra sau nhà, phê bình:

- Nhà không đóng cửa như vậy, ai lén vào mà chẳng được. Thảo nào người ta bước vào cả buổi vẫn không hay.

Tuấn định cãi là lúc chiều anh đóng cửa cẩn thận nhưng chẳng hiểu sao anh lại chỉ cười rồi cứ đứng ngây người ra không nói được.

- Kìa, nhà họa sĩ quên cả việc mời khách ngồi sao?

Tuấn lúng túng:

- À quên. Mời, mời cô ngồi.

Nhưng anh quên là nhà chỉ có mỗi chiếc ghế duy nhất dùng để ngồi vẽ, nên vội kéo ra, mời lần nữa:

- Mời cô ngồi tạm. Nhà của người độc thân có khác. Tôi chỉ mới dọn về đây có mấy hôm.

Cô nàng lại cười rất tươi, chỉ vào chiếc ghế.

- Dính đầy màu thế kia, mời khách ngồi được sao!

Bấy giờ Tuấn mới để ý, lúc này do cầu thả nên anh để màu vương vãi. Quýnh quá, Tuấn lấy vạt áo của mình lau vội, cô nàng còn nhanh hơn, đã chụp lấy tay chủ nhà, vừa cản nhần:

- Sao lại làm vậy...

Tuấn chột giật mình bởi hơi lạnh từ tay của nàng truyền sang.

- Tay cô...

Nàng rút tay về rất nhanh, hơi lúng túng:

- Em... em mới đi ngoài sương...

- Cô cần sưởi không, tôi có lò than...

Nàng đáp nhanh:

- Dạ không sao, chỉ chút xíu là hết ngay thôi.

Rồi nàng rất khéo tay, dùng một mảnh vải lau của Tuấn để trên sàn, lau thật sạch chỗ màu dính.

- Mời chủ nhân!

Tuấn xua tay:

- Cô là khách, người ngồi phải là cô.

Nàng không khách sáo nữa, kéo vạt áo và ngồi xuống.

Dáng ngồi rất đẹp, khiến Tuấn phải kêu lên:

- Ồ, hay là ngày mai cô ngồi mẫu cho tôi vẽ nhé!

Nàng thẹn đỏ mặt:

- Quê như em mà làm mẫu cho thiên hạ cười cho!

Nói xong, nàng đứng vụt dậy rồi chạy nhanh ra cửa sau. Quá bất ngờ nên một lúc sau Tuấn mới gọi với theo:

- Cô! Cô ở lại đã. Tôi nói thật lòng mà.

Nhưng nàng không quay lại. Tuấn hốt hoảng gọi theo:

- Tôi chưa biết tên cô mà! Cô ơi!

Không hề nghe đáp. Mãi sau đó khi Tuấn chạy theo được vài chục mét thì mới nghe văng vẳng:

- Hồng Liên!

- Sen Hồng...

Tuấn lăm bắm và tiếc nuối. Anh thắc mắc mãi về cô nàng. Tại sao ở một vùng quê hẻo lánh như thế này lại có thể có một cô gái đẹp như thế này? Mà cô ta kể cũng lạ, lúc thì bạo dạn, dám xông vào nhà lạ, lại nghịch phá, lúc lại e thẹn.

Với sự tò mò, khiến Tuấn quyết định men theo lối cô ta vừa đi. Lúc này không kịp hỏi nhà cửa ở đâu, bây giờ làm sao tìm? Nhưng khi nhớ lại trong mấy ngày qua, Tuấn đã quan sát, gần đây chỉ có một xóm nhà duy nhất cách chỗ trọ của anh không xa, chắc chắn cô nàng đến từ đó. Nghĩ vậy nên Tuấn mạnh dạn bước nhanh về hướng có ánh đèn, là xóm nhà khoảng mười nóc. Anh chỉ mất gần mười phút đã tới nơi. Chưa vội hỏi ai, Tuấn chậm rãi bước qua từng nhà, mà nhà nào anh cũng lén nhìn vào, hy vọng bắt gặp bóng dáng cô nàng. Qua hết tám nóc nhà rồi mà vẫn chưa thấy gì, đến ngôi nhà thứ chín thì chợt nhìn thấy cánh cổng tre chưa kịp đóng, Tuấn mừng thầm:

- Có thể là đây!

Anh vừa cố nhìn vào trong thì đã nghe có tiếng quát từ bên trong nhà:

- Con gái hư, mày đi đâu giờ này!

Một tiếng kêu đau, rồi giọng nghe quen quen:

- Con... con đi sang nhà bạn!

- Đồ con hư. Tao nói cho mà biết, nếu lần sau mà còn đang đêm lên đi nữa thì đừng trách sao không nương tay!

Rõ ràng vừa rồi là giọng của cô nàng! Thì ra nàng ta chỉ vì ghé qua nhà mình mà về bị đòn, Tuấn nóng mũi định lên tiếng gọi để chặn đòn roi kia, nhưng kịp dừng lại. Bởi anh biết, anh mà lên tiếng lúc này thì khác nào lửa

cháy đổ thêm dầu! Bên trong lại những tiếng roi vụt mạnh, nhưng lần này nàng lại không khóc, không kêu. Hình như đang cố chịu đòn.

Sốt ruột quá, nhưng Tuấn cũng chẳng biết làm sao. Cuối cùng nghĩ ra được một kế, anh tìm một hòn đá lớn, ráng hết sức ném nó thẳng vào cửa, gây ra một tiếng động thật lớn. Sau đó chạy đi khá xa, đứng đợi nghe động tĩnh.

Quả nhiên có tác dụng. Có bóng một bà già bước ra cửa ngơ ngác tìm. Như vậy cô nàng đã không bị đòn roi nữa. Trời dần khuya. Thấy đứng lâu cũng không làm được gì, Tuấn cất bước về nhà, định bụng là sớm mai sẽ trở lại.

Nhưng lạ thay, khi anh bước vào phòng mình thì đã thấy nàng ở đó! Nàng không ngại khi ôm chặt lấy Tuấn vừa khóc nức nở. Để như vậy một lúc, Tuấn từ từ gỡ tay nàng ta ra, an ủi:

- Có chuyện gì thì bình tĩnh rồi giải quyết...

Nàng đỡ khóc, nhưng vẫn còn xúc động, chưa nói được gì. Phải một lúc sau, chợt nàng trở lại giọng nũng nịu của mình:

- Em suýt mất mạng rồi, đền cho em đi!

Tuấn phải bật cười:

- Ra giá đi, đền gì nào?

Anh bất thần bẹo tay vào má, nàng để yên. Tuấn hỏi:

- Sao lúc này nàng bị...

Đưa tay chỉ một bên má còn sưng, nàng lại sụt sùi:

- Lần này bị như vậy còn nhẹ. Những lần trước em còn bị bầm tím cả người...

- Sao có chuyện ghê gớm như vậy? Ai là người gây ra?

Một lần nữa nàng lại chụp lấy Tuấn, cầu cứu:

- Giúp em với! Em không dám trở về nhà nữa, bà ấy sẽ giết em mất!

- Bà nào?

- Mẹ kế của em.

Đỗ mãi nàng mới chịu nói ra:

- Số là em có một kế mẫu, hiện em đang ở với bà ấy. Từ khi cha mất đến

nay thì lúc nào bà ấy cũng đánh mắng em mỗi khi có dịp. Em hầu như bị nhốt suốt trong nhà, có lúc suốt cả tháng không nhìn thấy bóng mặt trời. Vừa rồi, lợi dụng lúc bà ấy đi vắng, em đã lẻn đi ra, ghé vào nhà anh chơi, định về trước khi bà ấy có mặt, nào ngờ chậm chân hơn, nên bà ta lôi em ra đánh không thương tiếc!

Tuấn nổi máu nóng:

- Sao lại có người ác như thế! Để sáng mai anh sẽ ghé nhà nói cho bà ta và nếu cần thì đi báo quan.

Nàng hốt hoảng:

- Đừng làm thế!

- Vậy chẳng lẽ nàng chịu suốt đời cảnh này sao?

Nàng lại sụt sùi một hồi nữa rồi mới nói rõ hơn:

- Số là mới đây bà ấy ép em lấy một ông bá hộ đáng tuổi cha mình. Em phản đối thì bà ta nổi điên, càng đánh đập em nhiều hơn!

Bất ngờ nàng hỏi:

- Anh có thể giúp em trốn khỏi đây chẳng?

Tuấn ấp úng:

- Được, nhưng mà...

- Không nhưng gì cả, bây giờ em chỉ có hai con đường là bỏ đi khỏi nhà hay là chịu chết với sự tra tấn của bà ta.

Nói dứt lời nàng vùng đứng dậy như sắp bỏ đi. Tuấn hốt hoảng kéo tay nàng ta lại. Vô tình nàng ngã hẳn vào lòng Tuấn, ngực áp vào ngực anh, còn môi thì lại áp đúng vào nhau!

Chuyện gì giữa đôi trai gái đang độ xuân thì chỉ có hai người biết. Căn phòng trọ của Tuấn từ lúc đó cho đến gần sáng không hề có ánh đèn. Trong khi hai con người kia vẫn quấn lấy nhau, không hề ngủ.

Mỗi một sau cuộc mây mưa, Tuấn ngủ vùi một giấc. Đến khi bị ánh mặt trời chiếu vào mặt từ khe hở ở cửa sổ thì anh chàng mới giật mình bật dậy.

Cô nàng của anh không còn ở bên cạnh.

- Hồng Liên!

Gọi mãi chẳng nghe lên tiếng, Tuấn nhảy xuống đi tìm, cũng chẳng thấy bóng dáng đâu.

- Đi đâu được nhỉ?

Chờ đến trưa không thấy gì, Tuấn đành phải cuốc bộ trở lại xóm nhà đêm qua. Lần này Tuấn sững sờ khi nhìn thấy hơn mười nóc nhà chỉ còn trơ lại mái, các vách phiến đã tươi tắn, gió lùa.

- Là một khu nhà bỏ hoang từ lâu!

Không thể tin vào điều này, Tuấn đi nhanh hơn, quanh khắp xóm từ đầu đến cuối cả chục lần, nó vẫn vậy!

- Rõ ràng tối qua mình nhớ là ngôi nhà ở khoảng này mà!

Tuấn dừng lại trước ngôi nhà hoang có vẻ bề thế hơn cả và giật mình khi thấy ngay giữa sân có một cái giếng, giữa giếng có một đóa hoa sen mọc thẳng từ dưới lên. Đóa sen hồng thật đẹp! Nhìn đóa sen anh chợt liên tưởng đến nàng Hồng Liên của mình, nên bất chợt thốt lên:

- Hồng Liên!

Tiếng anh vừa phát ra thì lạ thay đóa sen hồng bỗng vụt bay lên, tan tác trong gió. Từng cánh, từng cánh hoa tươi nằm rải rác trên mặt sân.

Cũng vừa lúc Tuấn cảm giác như bị trúng gió, anh lao đảo, rồi ngã quỵ xuống tại chỗ, hôn mê...

Khi tỉnh lại, Tuấn vô cùng ngạc nhiên khi đứng trước mặt mình là một ông lão có gương mặt phúc hậu. Ông reo lên khi thấy Tuấn tỉnh lại:

- Vậy là không sao rồi!

Tuấn ngơ ngác:

- Cháu bị sao vậy bác? Ở đây là... là...

Chợt nhớ lại mọi chuyện, anh vụt hỏi:

- Ngôi nhà kia...

Anh khựng lại khi chỉ thấy trước mặt mình là xóm nhà hoang sơ, tiêu điều. Hình như hiểu ý, ông lão lên tiếng:

- Cậu tìm người con gái có tên là Sen Hồng?

Tuấn đáp ngay:

- Đúng rồi! Nàng ấy...

Ông lão thở dài:

- Trong số gần chục đàn ông bị như cậu, chỉ có cậu là sống sót. Ấu cũng là cái số...

Ông kéo tay Tuấn đi về phía sau dãy nhà, chỉ gần chục ngôi mộ thấp lè tè:

- Đó, kết cuộc của những người như cậu. Là những người đã biết cô Hồng Liên!

Tuấn không tin điều anh vừa nghe, anh lớn tiếng biện bạch:

- Nàng ấy là cô gái...

- Một oan hồn chó đẻ phải người!

Câu nói đó khác nào cú roi quất vào mặt, Tuấn chối với nói:

- Sao lại thế! Nàng là...

Ông lão kéo Tuấn ngồi xuống trước dãy mộ:

- Chính ta đã chôn những ngôi mộ này. Tuổi họ đều trạc như cậu. Họ cũng qua đây, cũng gặp nàng ấy, rồi chỉ qua một đêm trăng gió cùng nhau, sáng ra thì nằm chết với cơ thể hầu như không còn chút thịt da nào. Cậu là người duy nhất như ta vừa nói, có được cái may mắn. Có lẽ do cậu số lớn, hoặc cơ địa lạ thường hơn. Chớ còn bất cứ ai dính tới nàng ta thì đều mạng vong!

Ngừng lại một chút, ông kể tiếp:

- Nguyên cả xóm này trước kia là của riêng một dòng tộc. Họ sống cùng nhau cho đến một ngày, khi người đứng đầu dòng tộc là ông bá hộ Vương Sùng bị bệnh qua đời đột ngột. Sau hiểu ra thì ra chính bà vợ kế đầu độc chồng, để hồng chiếm đoạt sản nghiệp. Bà ta đã thành công, trước sự phản đối quyết liệt của những người trong thân tộc họ Vương. Chỉ trong một đêm, do uống nước từ cái giếng giữa sân nhà mà cả vài chục mạng đều ngã lăn ra chết cả! Chỉ duy nhất một cô con gái út của ông Vương là thoát được do ngủ quên trong phòng riêng suốt buổi chiều cho đến nửa khuya nên không uống nước có thuốc độc. Cô gái sống sót, chỉ lúc đó thôi. Bởi sau cùng cô ta cũng bị bà mẹ ghẻ phát hiện được và thật dã man, để trừ hậu họa, bà đã nhẫn tâm bắt cô con gái đáng thương đó đem bán cho một kỹ viện. Để rồi chỉ một đêm, do không chịu tiếp khách, nàng ta đã bị bọn ma cô gồm cả chục tên hãm hiếp. Quá nhục nhã, nàng ấy đã gieo mình xuống

giống tự tử!

Tuấn thắng thốt kêu lên:

- Hồng Liên!

Ông lão thở dài:

- Đúng, nàng ấy là Hồng Liên. Do bị chết oan ức như thế nên từ ấy nàng tìm cách trả thù, hễ gặp đàn ông là quyết không tha.

Tuấn phản nộ:

- Đáng lý nàng chỉ nên giết bà mẹ ghẻ thôi chứ!

- Tất nhiên là bà quá phụ đó không thể thoát chết. Chỉ tiếc là do hận thù quá to lớn, nên Hồng Liên đã lạm sát. Tuy nhiên, xem ra khi gặp cậu thì nàng ta đã thay đổi. Hình như nàng ta đã yêu cậu thật sự rồi.

Ông lão nói đến đó thì đứng dậy bỏ đi. Đi một quãng khá xa mới quay lại nói lớn:

- Tốt hơn hết là cậu nên tránh xa nơi này. Nếu có duyên thì có ngày cậu sẽ gặp lại nàng ấy!

Tuấn đứng thẩn thờ khá lâu...

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
Quyển XI:LÂU ĐÀI OAN KHỐC - Phần 1
Đêm Hoa Chúc

Giọt champagne cuối cùng vừa rời khỏi chai trên tay cô dâu chú rể, cũng là lúc Thu Nguyệt nhận ra một điều lạ cô thì thầm bên tai Tuấn:

- Anh... xem kìa!

Tuấn cũng đã nhận ra màu đỏ khác thường của những giọt rượu cưới: Thay vì là màu hồng nhạt tươi sáng, lóng lánh, thì tự dưng nó trở thành đỏ sậm như máu!

Trời!

Đó là tiếng kêu của cả cô dâu và chú rể. Và tiếp theo là một tiếng rơi vỡ vang lên, khiến cho cả hai họ nhà trai và nhà gái ngồi bên dưới đều giật mình hướng lên sàn lễ đài. Nhất là song thân hai bên, họ chẳng hiểu chuyện gì nhưng vì thấy chai rượu rơi vỡ, họ tái mặt. Trong ngày cưới mà như thế này là một điềm gở!

Bà mẹ Tuấn giọng run run:

- Chuyện gì vậy ông?

Ông Ninh cố bình tĩnh:

- Chắc là tụi nó run tay.

Rồi ông bước gần đến con trai:

- Có gì không con?

Tuấn hơi mất tự nhiên:

- Dạ... không. Không có gì...

Thu Nguyệt cũng được bà mẹ cô đến hỏi nhỏ:

- Có việc gì hả?

Tuấn đáp thay vợ:

- Dạ, chúng con lỡ tay.

Buổi lễ sau đó cũng diễn ra như không có việc gì xảy ra. Khi đến phần đi chào khách, Thu Nguyệt hầu như không còn đứng vững. Cô phải vịn vào chồng mà vẫn lảo đảo. Tuấn hốt hoảng dìu vợ vào phòng thay đồ. Lúc đó thì hầu như Nguyệt đã ngất lịm... Về đến nhà đã gần mười hai giờ đêm, tuy mệt, nhưng bà Ninh vẫn thở phào nhẹ nhõm:

- Cứ tưởng là có chuyện lôi thôi.

Ông Ninh cũng trút được gánh nặng:

- Lúc tụi nó làm rơi chai rượu tôi muốn đứng tim luôn. Cũng may là rồi mọi việc cũng đâu vào đó. Hú vía!

Lúc này bà Ninh mới nêu thắc mắc:

- Mà ông có thấy gì là lạ ở con Thu Nguyệt không? Sao nó đi chào khách mà lại che “voan” ở mặt, làm chính tôi cũng nhìn không rõ mặt nó. Tôi thấy lúc làm rớt chai rượu mặt nó tái lăm...

Ông Ninh cũng bảo:

- Tôi cũng thấy lạ. Nhưng có lẽ nó sợ người ta thấy nét hốc hác nên làm thế. Mà cũng đẹp, thời buổi này người ta cũng cho cô dâu che mặt như vậy.

Nhìn đồng hồ tường bà Ninh hơi lo:

- Không biết giờ này tụi nó đã khỏe lại chưa, đã ngủ nghỉ gì chưa?

Ông trấn an:

- Bọn nó được tặng cho một đêm động phòng ở khách sạn thì đảm bảo là đầy đủ tiện nghi, nên chắc chắn là sẽ nghỉ ngơi tốt, bà lo gì. Thôi, ta cũng đi nghỉ, tôi oải quá, suốt sáng tới giờ toàn uống bia chứ có ăn được gì đâu.

Trong lúc ông thay đồ đi tắm thì bà Ninh nhận một cú điện thoại. Ở đầu dây bên kia một giọng hơi lạ:

- Chào bà chủ đại gian Ninh, nhà doanh nghiệp giàu nhất cũng là người đàn bà tàn ác nhất!

- Chị là... cô là?

- Bà gọi tôi là chị thì hơi tổn thọ cho tôi. Cô thì hơi xa lạ, tuy nhiên còn có thể nghe được... Vậy bà cố nhớ xem, tôi là ai mà biết bà khá rõ vậy?

- Cô là ai?

Giọng bà Ninh đã bắt đầu mất bình tĩnh, thì trái lại người bên kia lại cố tình

trêu chọc:

- Bà có giọng điệu như vậy với người vừa giúp cho đám cưới con trai bà được trót lọt, tốt đẹp hay sao?

Bà Ninh gắt lên:

- Cô nói năng bậy bạ, linh tinh gì vậy! Đám cưới con trai tôi thì dính gì đến cô hả?

Người bên kia cố tình cười châm chọc:

- Có dính đến chứ sao không! Theo bà thì chuyện đóng thế vai cô dâu để cho hai họ không mất mặt với bà con là việc làm không đáng được cảm ơn sao?

- Hả, cô nói...

- Cô dâu che mạng, bộ bà không thấy lạ sao?

- Hả?

Bà kêu lên một tiếng thì đứng thừ người ra, ổng nghe trên tay bà vẫn phát ra tiếng đều đều ở bên kia... Vừa khi ấy ông Ninh từ trong nhà tắm bước ra, ông ngạc nhiên kêu lên:

- Bà sao vậy? Ai nói gì vậy?

Ông chạy nhanh lại chụp lấy ổng nghe:

- Alô!...

Bên kia vẫn tiếp giọng điệu như từ nãy giờ:

- Tôi thấy bà xã ông hơi mau quên. Nhưng chắc ông thì nhớ. Vậy theo ông một người đóng thế vai con dâu ông để đi chào hai họ trong lúc cô Thu Nguyệt không thể tỉnh lại kịp lúc, đó là nghĩa cử gì? Có đáng khen và cảm ơn hay là...

Ông Ninh sửng sốt:

- Nói vậy là...

- Ông tin chưa? Tôi chính là người đã làm việc ấy. Và nếu ông biết điều thì hãy gọi tôi là ân nhân! Tôi tin ông có thể làm được việc ấy, nhưng bà vợ ông thì chắc là không. Bởi chắc ông hiểu vợ mình hơn ai hết, phải không ông Ninh? Bà ta là một người cố chấp, thủ đoạn và độc ác!

Ông Ninh linh tính một việc gì đó không hay, nên dịu giọng:

- Cô là ai và ý cô là thế nào?

Một tiếng cười khẽ và rất sắc từ bên kia:

- Ông muốn biết tôi là ai phải không? Điều này không khó, nhưng đúng ra vợ ông mới nên biết và tôi muốn chính tai bà ta nghe để biết tôi là ai. Mà bà ấy đâu rồi, sao lại để ông nói?

Vừa lúc đó bà Ninh tỉnh lại, trông thấy ông cầm ống nghe bà đã quát lên:

- Đừng nghe!

Nhưng bà lại giành điện thoại, áp vào tai. Bên kia chừng như đoán được người đối thoại:

- Bà tỉnh rồi sao! Mà cần phải tỉnh để nghe hết câu chuyện chứ, chưa gì đã lẩn kèn ra thì đâu còn khí thế của một người đại gian đại ác có tên là Thu Dung!

Bị gọi đúng tên tộc, bà Ninh bối rối thêm:

- Cô... cô nói rõ xem, con trai và dâu tôi đâu rồi?

- Bà này lạ chưa! Con và dâu bà sao lại hỏi tôi? Chớ chẳng phải họ đang động phòng hoa chúc sao! Chuyện đáng biết bây giờ sao bà không hỏi tôi là ai nào?

Giọng điệu đó càng lúc càng lộ rõ ý châm chọc, làm cho người nghe mất bình tĩnh. Bà Ninh không thể không hỏi:

- Vậy cô là ai? Sao lại biết và xen vào chuyện đám cưới của con trai tôi?

Bên kia rất bình tĩnh, giọng trầm xuống:

- Bà nhớ Lan Ngọc? Và chắc bà chưa quên câu chuyện “lâu đài tình ái” năm nào chứ?

Chỉ một câu hỏi ngắn đó đã làm cho bà Ninh đổ sập hoàn toàn! Bà để rơi ống nghe và ngã xuống sàn. Lần này không được chống đỡ nên bà ta bị ngã khá nặng. Ông Ninh hốt hoảng:

- Bà làm sao vậy?

Nghe trong điện thoại vẫn còn vọng ra tiếng nói, ông Ninh một tay đỡ vợ lên, một tay cầm ống nghe:

- Ai nói gì vậy?

Giọng kia vẫn đều đều:

- Bà ta lại không dám nghe hết sự thật rồi. Tôi chỉ mới nói tới toà “lâu đài

tình ái” và người phụ nữ tên Lan Ngọc mà đã làm cho bà ấy xúc động đến thế cơ à?

Ông Ninh tưởng mình nghe lầm:

- Cô nói... Lan Ngọc nào? Lâu đài tình ái ở Long Hải?

- Ồ, ông nhớ ra rồi đó! Chuyện này đúng ra là vợ ông phải nhớ nhưng lại để ông nhớ thay rồi. Đúng đấy ạ, ngôi biệt thự ở giữa rừng Thù Dương ngoài Long Hải, mà ngày còn xuân bà nhà ông gọi bằng cái tên thơ mộng “lâu đài tình ái”. Còn Lan Ngọc là ai thì trong sổ quen thân với Thu Dung vợ ông chỉ có một. Nếu cần thì chờ bà ấy tỉnh lại, bà ấy sẽ kể cho ông nghe. Thôi chào ông. Tôi sẽ gọi lại khi nào bà vợ ông có thể bình tĩnh nói chuyện...

Bên kia cúp máy. Ông Ninh đưa vợ vào phòng riêng, phải hơn một phút sau bà mới tỉnh. Vừa mở mắt ra bà đã kêu lên:

- Con chúng ta, chúng nó...

Ông Ninh trấn an:

- Tụi nó vẫn ở khách sạn chứ có làm sao đâu mà bà...

Bà Ninh chụp điện thoại rồi tìm số ở tấm danh thiếp khách sạn nơi vừa tổ chức lễ cưới. Bà vừa quay số vừa run:

- Alô! Khách sạn M phải không? Lễ tân hả? Tôi muốn liên lạc với phòng 415, con tôi là Tuấn...

Bên kia đầu dây họ bảo bà đợi để nối máy. Khoảng 15 giây sau cô lễ tân báo:

- Dạ, cho đến giờ này người ngụ trong phòng là chú rể Anh Tuấn và cô dâu Thu Nguyệt vẫn chưa có mặt.

Tại phòng số 415 khách sạn M.

Nhân viên khách sạn mở cửa phòng để vợ chồng ông Ninh vào. Họ nhìn thấy chiếc va ly chuẩn bị cho đêm hoa chúc của Tuấn và Thu Nguyệt vẫn còn đó. Thậm chí va ly chưa hề được mở ra, chứng tỏ họ chẳng hề trở về phòng sau lễ cưới.

Người phụ trách lễ tân trực ca đêm qua xác nhận:

- Chính cháu đã đưa chìa khoá phòng cho họ vào lúc đám cưới vừa xong. Cũng chính cháu đã cho người vào phòng này trước để cắm bó hoa hồng này cho họ như lời chúc đêm tân hôn hạnh phúc của khách sạn.

Nhìn bình hoa tươi thắm bà Ninh càng sốt ruột hơn. Bà hỏi lại cô lễ tân:

- Xâu chìa khoá cô đưa cho con tôi đã có trả lại chưa?

- Dạ chưa. Cháu đang lo và sẽ báo cho lãnh đạo xử lý. Kể cả suất ăn sáng dành cho hai người cũng còn để ở kia, chứng tỏ hai anh chị ấy đã đi luôn sau khi lễ cưới chấm dứt.

Trong lúc mọi người đang đau đầu về sự biến mất của đôi tân lang tân giai nhân thì chợt điện thoại trong phòng reo vang. Cô lễ tân khách sạn cầm máy lên nghe và chuyển ngay cho bà Ninh:

- Có người muốn gặp bà.

Bà Ninh vừa áp ống nghe vào tai đã hét toáng lên:

- Lại nữa rồi. Máy người đã làm gì con tôi?

Ông Ninh giành lấy điện thoại:

- Cô nói gì? Sao lại biết chúng tôi ở đây?

Đầu dây bên kia vẫn giọng người tối hôm qua:

- Ông bảo với vợ ông là phải can đảm đối mặt, chứ đừng gằm thét như con quỷ cái thế kia, chỉ phiền phức thêm mà thôi. Bây giờ hỏi bà ấy có muốn biết con và dâu của mình ở đâu không?

Ông Ninh lắp bắp:

- Cô nói với tôi cũng được, con tôi đang ở đâu?

- Không. Tôi muốn bà ấy trực tiếp nghe kia. Ông nói lại một lần nữa rằng Lan Ngọc đang ở chỗ con của ông bà. Lan Ngọc muốn nói chuyện với bà ta!

Biết có năn nỉ thêm cũng vô ích, ông Ninh chuyển máy cho vợ:

- Cô Lan Ngọc nào đó muốn nói chuyện với bà.

Dù lòng không muốn, nhưng chẳng hiểu sao tay bà Ninh vẫn nhận điện thoại và nghe. Bên kia bằng giọng sắc lạnh, khác với sự châm chọc đêm qua:

- Bà muốn biết tôi là người hay ma phải không? Người sống thì dứt khoát

là không rồi, bởi chính bà đã đem cái chết đến cho tôi cách đây đã 25 năm rồi kia mà! Người côi âm hồn đang nói chuyện với bà đây, cho dù bà có muốn tránh, cố từ chối không nghe thì tôi cũng nói và bà cũng phải nghe.

Giọng của bà Ninh giờ chỉ còn thì thào:

- Tôi tôi không có... không làm... tôi không...

- Cái nào bà cũng không, không lẽ tôi tự tìm cái chết trong lúc tuổi còn thanh xuân! Để tôi nhắc cho bà nhớ: Cái đêm hộp mặt trong “lâu đài tình ái” bà đã...

Bà Ninh bật khóc, vừa cất giọng van lơn:

- Xin cô đừng làm gì hết! Ngọc ơi! Tôi...

Giọng người bên kia dường như cũng kích động:

- Nhắc cho bà nghe chơi vậy, chớ bà làm sao quên được cái đêm thảm khốc đó! Và bà cũng không thắc mắc là tại sao mãi đến bây giờ, tức 25 năm ngậm đắng nuốt cay, nạn nhân của bà mới ra tay đòi nợ không? Bà nhớ câu nói cuối cùng trước khi tôi trút hơi thở cuối cùng không?

Bà Ninh bỗng dừng ngoan ngoãn như một đứa trẻ:

- Dạ, dạ nhớ...

- Tôi muốn chính miệng bà nhắc lại câu nói đó!

- Dạ... Ngọc đã nói “chờ đi, khi nào đứa con đầu của mày lấy vợ thì mọi ân oán sẽ tới! Tao sẽ về... tao sẽ về...”

- Và hôm qua đứa con đầu của bà cưới vợ là thời hạn của lời nguyện đã đến!

- Tôi... tôi...

- Đừng xúc động quá như vậy. Hãy nghe cho rõ đây: Muốn biết các con bà đang ở đâu thì hãy tới chiếc gối bên ngoài của chiếc giường tân hôn, giở lên và sẽ thấy nơi chốn. Nhưng nhớ một điều, trong tờ giấy đó chỉ một mình bà đọc và biết địa chỉ thôi và đọc xong rồi không được nói lại với ai, kể cả ông Ninh. Nếu bà làm ngược lại thì điều gì sẽ xảy ra với con trai bà ắt bà rõ hơn ai hết.

Buông thông ống điện thoại xuống, bà Ninh thất thần, nhưng vẫn cố gắng lê bước tới bên giường, giở lên và gặp một chiếc khăn lụa màu vàng, trên

đó hiện rõ dòng chữ “lâu đài tình ái”!

- Trời ơi!

Bà thốt lên hai tiếng đó rồi ngã ra giường ngất đi. Ông Ninh hoảng hốt bước tới chụp chiếc khăn lên nhìn vào thì chẳng hề thấy gì. Dòng chữ lúc này đã biến mất! Các nhân viên khách sạn hết hoảng gọi cấp cứu. Ông Ninh thì hoàn toàn không hiểu chuyện gì, có chăng là cái tên Lan Ngọc trong điện thoại...

Quá mệt mỏi sau hai đêm liên gần như thức trắng, ông Ninh về nhà ngủ, để vợ ở lại bệnh viện với cô người làm.

Ông về lúc một giờ sáng, cố dỗ giấc ngủ và ngủ được một lúc... Đến khi có tiếng chuông điện thoại đổ liên hồi. Cầm ống nghe ông sửng sốt:

- Sao? Bà... bà mà đi đâu?

Ông bỏ điện thoại, mặc luôn quần áo ngủ chạy bay đến bệnh viện. Chị người làm mếu máo kể:

- Lúc gần sáng con còn đem nước tới đút cho bà, vừa chỉ chớp mắt một chút xíu thì bà đã đi đâu mất!

- Đã tìm khắp nơi chưa?

- Dạ rồi, nhưng chẳng thấy đâu...

Cô y tá trực bảo:

- Lúc đó là gần bốn giờ sáng, cháu đi vệ sinh ra thì thoáng thấy một bóng người mặc chiếc áo choàng đen từ phòng bệnh bước ra cùng một người nữa bước đi rất chậm. Cháu cứ ngỡ là người nhà bệnh nhân dìu thân nhân mình đi vệ sinh, nên không hỏi. Đến khi vào kiểm tra nhiệt độ thì đã không thấy bà ấy đâu. Cháu gọi chị này dậy...

Chị Bảy giúp việc lúng túng có lẽ lo sợ bị rầy la:

- Dạ... Con quá buồn ngủ...

Ông Ninh lo lắng, nhưng cũng chẳng biết làm gì khác hơn là liên lạc với bên ông bà sui gia. Họ báo một tin làm ông càng lo sợ hơn:

- Hồi nửa đêm, má con Thu Nguyệt mơ thấy vợ chồng con Thu Nguyệt

đang bị giam trong một lâu đài!

Người báo tin là bố của Thu Nguyệt, ông còn cho biết:

- Hầu như suốt đêm qua nhà tôi không tài nào ngủ được. Bởi vừa chợp mắt thì nghe ai đó gọi ngoài cửa sổ, ai đó bảo rằng con Thu Nguyệt sẽ phải trả giá bằng mạng sống vì tội lỗi của một người tên là Thu Dung. Chúng tôi đã rà soát lại trong dòng họ mình thì chẳng có ai tên là Thu Dung cả. Vậy chẳng hay bên anh chị có ai tên như vậy không?

Ông Ninh lặng đi trong mấy giây, bởi Thu Dung là tên vợ ông. Ông nghĩ có lẽ do quá căng thẳng nên ông sui gia đã quên Thu Dung có in trên thiệp cưới. Sợ hỏi thêm sẽ lộ chuyện lôi thôi, nên ông Ninh cáo từ. Về nhà ông nhận thêm một tin không vui nữa do người tài xế báo:

- Thưa ông, có người chuyển tới gói đồ này. Hình như là quần áo của bà.

Mở gói ra thì đúng là bộ quần áo của bà Ninh mặc lúc nhập viện:

- Ai chuyển tới?

- Dạ, có một người tên là Lan Ngọc gì đó đến tận đây gõ cửa và để lại gói đồ này.

Ông Ninh tái mặt:

- Anh có gặp người đó?

- Dạ không. Tôi đang lau xe trong này thì nghe người kêu cửa, tôi chạy ra gần tới nơi thì nghe ở ngoài có tiếng người vọng vào nói là “của Lan Ngọc gửi” rồi đi nhanh đến nỗi tôi mở cửa liền mà cũng chẳng thấy!

Ông Ninh tái mặt:

- Sao lại vẫn là cô Lan Ngọc này?

Ngồi thờ người rất lâu trong phòng, cố nhớ lại xem trong số bạn bè có ai là Lan Ngọc? Nhưng không tài nào ông Ninh nhớ ra được. Hay là bạn riêng của bà ấy?

Chợt nghĩ đến điều đó, ông Ninh bước lại tủ chứa những sách vở, hình ảnh của vợ chồng ông và cả những gì mà thời trẻ ông và bà còn lưu giữ... Lần tìm gần nửa giờ, chợt trong số tập vở cũ có hai quyển sổ tay, vừa mở ra ông Ninh đã bắt gặp hai tấm ảnh khá cũ. Trong đó có một tấm chụp chung của

hai cô gái thuở còn đi học, mà một trong hai người là vợ ông, còn cô gái kia thì ông chưa hề biết. Lật ra sau ảnh có ghi dòng chữ nắn nót “Thu Dung và Lan Ngọc mùa phượng vĩ 1955”.

- Lan Ngọc!

Ông Ninh đã bắt đầu hiểu. Thì ra cô ta là bạn xưa của vợ ông. Nếu tính tuổi thì bằng hoặc hơn tuổi vợ ông, nhưng sao qua điện thoại giọng cô ta còn rất trẻ? Và lại một người như thế thì làm sao đóng thế vai con dâu Thu Nguyệt trong lễ cưới?

Còn đang rối bời với bao câu hỏi trong đầu thì chợt điện thoại reo vang ngoài phòng khách. Chạy ra vừa cầm ống nghe ông Ninh đã nghe rõ giọng bà vợ:

- Ông ơi, cứu tôi với, tôi bị lạnh. Tôi chẳng có gì che thân, tôi lạnh lắm...

Nói đến đó thì cúp ngang, chỉ còn lại tiếng bíp bíp.

- Alô! Alô! Bà đâu rồi? Bà...

Chẳng còn một tín hiệu gì nữa.

Chuyện Hai Mươi Lăm Năm Trước

Chiếc xe Peugeot 203 ngừng lại trước Grand Hotel ở bãi biển Long Hải.

Từ trên xe hai cô gái bước xuống giữa tiếng trầm trồ của những người có mặt trên sảnh khách sạn. Bởi hai cô như hai bông hoa rực rỡ giữa mùa hè rực nắng vàng.

Hai người, mỗi người một vẻ, nhưng nhan sắc thì có lẽ vượt trội so với những người có mặt.

- Đây Lan Ngọc, cậu nói mình ngụ ở một biệt thự riêng ở chỗ vắng người, sao giờ lại ghé đây?

Người được gọi là Lan Ngọc là cô gái mặc chiếc đầm trắng tinh khiết, có khuôn mặt tròn, da sáng, mắt trong, vẻ phúc hậu, đoan trang, nghe bạn hỏi đã cười hồn nhiên:

- Ghé đây một chút để bồ có dịp làm cho đám nam nhân ở đây lé con mắt chơi! Này nhé, dân ở khách sạn bậc nhất này toàn vương tôn công tử đây!

Vừa lúc ấy có tiếng reo phía sau:

- Gió lạnh đã thổi bông hoa hương sắc tới đây rồi!

- Chẳng phải một, mà đến hai bông hoa kìa!

Hai chàng trai mặc âu phục toàn trắng, mang giày da cũng một màu trắng được đánh xi khá bóng, họ chừng như đã đợi bông hoa này khá lâu. Lan Ngọc cười rạng rỡ:

- Xin giới thiệu, đây là anh Quang bạn trai của mình, còn người kia là anh Hoàng, bạn của anh Quang. Thu Dung bạn chí cốt mà mình từng kể!

Họ bắt tay nhau sau lời giới thiệu và ánh mắt của Quang đã dừng lại khá lâu khi nắm bàn tay cô gái tên Thu Dung. Hình như một luồng điện quang rất mạnh đã bắn ra từ cái nhìn đầu tiên đó...

- Kìa, bộ có quen sao nhìn dữ vậy?

Chính Lan Ngọc cũng cảm giác được cái nhìn kia, và cũng chính nhờ câu hỏi cắt ngang của cô nên hai người mới buông tay nhau ta. Quang hơi lúng túng:

- Có cảm giác là hơi giống giống với ai đó... nhưng không phải...

Thu Dung cũng chống chế:

- Mình cũng nghĩ vậy, nhưng nhìn kỹ thì đúng là... rất lạ!

Tội nghiệp anh chàng tên là Hoàng này giờ cũng bị thu hút bởi nét sắc sảo của Thu Dung, giờ cũng chỉ là kẻ đóng vai phụ, khi sau cái bắt tay của họ, đến phiên anh thì Dung chỉ nắm tay một cách qua loa rồi thôi, chẳng có lấy một lời xã giao.

Lan Ngọc đã chủ động giục:

- Thôi, mình đi chớ, kéo muộn.

Họ lên xe. Ngọc nhường tay lái cho Quang và đáng lẽ chỗ cô ngồi là ghế bên cạnh, phía trước, nhưng Quang đã bảo:

- Em ngồi sau với Hoàng.

Lan Ngọc không nghĩ gì, lại còn đùa với Thu Dung:

- Bồ ngồi trước đó sẽ phải đứng tim vì lối chạy xe hướng xuống ruộng của

anh ấy!

Quang nói một câu đầy ngụ ý:

- Có lọt xuống ruộng cùng với một người đẹp như Dung đây thì cũng không có gì phải ân hận!

- Kìa, coi chừng con bò!

Lan Ngọc la lên kịp thời, nếu không xe đã tông vào con bò đi qua lộ, trong lúc Quang mãi liếc sang trêu chọc cô bạn gái của người yêu mình.

Lan Ngọc càu nhàu:

- Lái cho cẩn thận, không đùa đâu nhé.

Hoàng cũng lên tiếng:

- Thằng Quang này không biết sợ con sư tử Hà Đông ngồi ngay sau lưng sao chứ!

Lan Ngọc nói mát:

- Sư tử bị cắt mất móng vuốt rồi!

Trong lúc mọi người lời qua tiếng lại như vậy mà Thu Dung vẫn im lặng, mắt hướng thẳng tới trước, càng lộ vẻ kiêu kỳ và quyến rũ lạ thường dưới mắt các chàng trai. Cái sắc diện này chính Lan Ngọc đã nhiều lần nhận ra và thầm phục bạn mình có sức hấp dẫn lạ thường mà ít có người con gái nào có được.

- Nè Dung...

Nghe Ngọc gọi, lúc này Dung mới quay lại:

- Chuyện gì vậy?

- Bị ai hớp hồn mà tư lự dữ vậy?

- Con bò vàng lúc nãy!

Câu pha trò của Dung làm cả bọn cười ồ và nhờ vậy không khí trở lại thân mật hơn. Ngọc hỏi:

- Sao anh và anh Hoàng không tới thẳng biệt thự Thuỳ Dương mà bảo phải đón ở Grand Hotel?

Quang chỉ tay ra phía Hoàng:

- Tại thằng quý này nó đòi ghé đó để tìm xem con gái xứ biển này có ai để nhìn không!

Lan Ngọc quay sang Hoàng:

- Đã tìm được ai chưa anh Hoàng!

Không suy nghĩ. Hoàng đáp:

- Có rồi!

- Ai vậy? Sao không giới thiệu?

Bất ngờ Hoàng chỉ vào lưng Thu Dung:

- Ở đây rồi còn giới thiệu gì nữa!

Ngọc phá lên cười:

- Thảo nào nãy giờ ai nấy đều thả hồn đi đâu đâu. Con Dung này, mày bị phạt đấy nhé!

Thu Dung ngơ ngác hỏi:

- Sao lại phạt?

- Về cái tội...

Quang hót lời:

- Tội làm người khác ngẩn ngơ thần hồn!

Có tiếng tăng hăng của Lan Ngọc, khiến Hoàng bật cười:

- Tớ ngẩn ngơ thần hồn nhưng lại có đứa bị vạ lây mới khổ chứ!

Tự dưng Lan Ngọc thấy từng tức trong lòng. Chẳng biết là do Quang và Hoàng cứ nói về “ai đó” mà hình như quên sự có mặt của cô, hay là tại vì cho đến lúc này Thu Dung vẫn phớt lờ mọi sự trêu chọc, bóng gió của hai người đàn ông, mà điều đó lại làm cho cô nàng lại càng... quẩn rữ!

Thậm chí tiếng tăng hăng vừa rồi cũng không làm cho Dung quan tâm. Đến nỗi Ngọc phải hỏi:

- Nói chuyện đi chứ, con quỷ cái!

Thu Dung chỉ cười nhẹ, rồi tiếp tục im lặng đưa mắt nhìn ra hai bên đường...

Gần nửa giờ sau xe tới nơi. Rẽ vào một ngôi nhà có tường cao che chắn gió khá kín đáo, biệt lập với bên ngoài. Lọt vào trong thì trước mặt Thu Dung là cả một thế giới quẩn rữ với những cây sứ đại trổ hoa trắng đầy cả một khoảng sân rộng. Ngôi nhà cổ xây theo kiến trúc châu Âu vừa nhìn đã bị thu hút bởi sự trầm mặc, cổ kính nhưng sang trọng của nó...

Trong số bốn người có lẽ Dung là người duy nhất là khách lạ, bởi cô mới đến đây lần đầu... Lan Ngọc là chủ ngôi nhà, chính cô đã mời Thu Dung theo mình về đây với lời giới thiệu: “Mình muốn bồ có kỳ nghỉ hè tuyệt vời ở một nơi mà năm nào mình cũng ở rồi không còn muốn trở lại thành phố ồn ào đầy khói bụi nữa...”

Lan Ngọc đã nói rất nhiều về gia đình về những kỳ nghỉ hè lý thú thơ mộng. Chỉ có điều chưa lần nào cô nàng nhắc đến Quang. Do vậy khi gặp Quang hôm nay Thu Dung có cảm giác là lạ và trong thâm tâm cô không tin họ là một cặp đôi lý tưởng. Nhất là khi bắt gặp ánh mắt khác thường của Quang, Dung đã có một linh cảm khó lý giải...

- Kìa cô nàng, sao không vào thay đồ để còn ra biển nữa.

Lan Ngọc nhắc, Dung mới nhớ ra là trước khi đi chính cô nằng nặc đòi phải để cho đi tắm biển ngay khi vừa tới. Sao bây giờ tự dưng Dung lại muốn được thơ thẩn quanh khu nhà, ngắm sứ đại nở hoa.

Cuối cùng phải miễn cưỡng theo bọn họ ra biển, Dung một mình bơi ra thật xa, tránh hẳn nhóm của Quang và Lan Ngọc. Có tiếng gọi ới ới từ trong bờ, nhưng Dung không quay lại nhìn. Cô đoán có lẽ Ngọc sợ cô nguy hiểm nên gọi vào.

Với đứa con vùng sông nước như Thu Dung thì chuyện bơi xa bờ năm đến bảy trăm mét là chuyện nhỏ. Do đó cô tự tin tiếp tục bơi... Tuy nhiên, khi một đợt sóng cao ập đến, cùng lúc với dòng nước xoáy bên dưới, đã làm cho Dung chao đảo, mất định hướng và sặc nước, chơi vơi...

Mở mắt ra nhìn lên trần nhà Thu Dung ngỡ ngác, vì cô đang nằm ở một nơi hoàn toàn xa lạ. Dần nhớ lại mọi việc, Dung định bật dậy, thì có một cánh tay ngăn lại, một giọng nói ồm ồm:

- Nghỉ ngơi đã, chưa khỏe hẳn đâu người đẹp.

Người nói là Quang. Anh chàng mặc có mỗi chiếc quần soóc trắng, để lộ cả thân thể rắn chắc khỏe mạnh.

- Ở đây là..

Quang đáp khẽ:

- Trong biệt thự Thùy Dương của Lan Ngọc. Hồi chiều em bị nước cuốn, may mà anh ra kịp...

- Thì ra anh Quang đã...

- Đã cứu nàng kịp thời và đã đưa nàng về dinh.

Nhìn quanh tìm kiếm, Dung hỏi:

- Thế Ngọc và anh Hoàng đâu?

- Các người ấy mê tắm nên còn ngoài biển. Chỉ có mình anh đưa em vô và...

Anh ta ngừng nói, vừa lúc Dung nhìn xuống thân mình và giật mình:

- Vậy ai đã...

Quang cười

- Ai đã thay đồ cho chứ gì? Chuyện bất khả kháng mà.

Dung ngượng đỏ cả mặt vừa nhảy xuống giường vừa cất tiếng gọi to:

- Ngọc ơi!

Cô vừa bước đến cửa thì Quang đã ôm ghì lại, hơi thở của anh ta rất nóng ở gáy.

- Đừng, anh Quang...

Nhưng anh chàng như con hổ đói, đã thật nhanh đặt lên môi cô một nụ hôn và càng ghì chặt hơn...

- Dung ơi! Ra sao rồi?

Tiếng của bạn Ngọc bên ngoài. Lúc này hai người mới rời nhau ra. Dung thoát ra khỏi phòng và chạm mặt Ngọc ở phòng khách.

- Hồi nãy bồ làm mình hết hồn, cũng may anh Quang bơi giỏi và anh cũng là tay cấp cứu cừ khôi nên mình mới yên tâm để anh một mình đưa bồ về nhà. Sao rồi, tối nay vui một trận được chứ?

Thấy bạn không một chút nghi ngờ, Thu Dung cũng gượng cười:

- Chính cái tài bơi sông của mình đã hại mình. Mình cảm ơn cậu.

Lan Ngọc cười:

- Cảm ơn anh Quang, chớ sao lại là mình.

Đã có tiếng của Quang sau lưng:

- Khỏi cảm ơn, chỉ cần cười cho vài nụ là đủ rồi.

Thu Dung cúi xuống tránh cặp mắt của anh ta. Trong lúc Lan Ngọc vô tư chẳng để ý gì, cô giục:

- Cậu còn mệt thì vào trong nghỉ thêm một chút nữa, mình đi tắm lại, rồi ra ta chuẩn bị buổi tối ngoài sân. Mình đã nhờ người làm sẵn các món ăn, khoảng bảy giờ họ sẽ mang tới.

Thu Dung vẫn còn chưa tự chủ sau “sự cố” vừa rồi, nên chỉ cười nhẹ với bạn rồi trở về phòng đóng kín cửa lại. Nằm rất lâu cô mới nghe tiếng gọi của Ngọc từ bên ngoài. Họ ới ới gọi nhau ra sân ăn cơm, một cách miễn cưỡng Thu Dung cũng phải ra chứ thật sự cô không muốn tới. Chẳng biết do tai nạn sóng biển vừa chiều hay do cái gì khác..

Trong suốt buổi ăn dù Quang và cả Lan Ngọc đều cố tình pha trò, hoạt náo, nhưng Dung chỉ tham gia lấy lệ. Rồi bữa ăn cũng qua nhanh, kém vui, nhất là phía Dung.

Xong bữa cơm Thu Dung đứng dậy trước, cô nói với Ngọc:

- Đừng lo cho mình, tự dừng mình thấy khó ở... có lẽ mình vẫn còn bị choáng. Hãy để mình một mình, mình cần thư giãn. Sáng mai gặp lại.

Hơi ngạc nhiên về thái độ của bạn, nhưng nghĩ Dung mệt thật sự nên Lan Ngọc cũng không ép. Cô chỉ đưa mắt liếc sang phía Quang và bắt gặp ánh mắt anh chàng đang dõi theo Dung. Hoàng là người nhìn thấy Ngọc cau mày...

Thay vì trở về phòng, Dung bách bộ ra phía sau ngôi nhà. Gió biển nhè nhẹ phả vào mặt, lướt qua làn môi và chột làm cho cô nhớ lại hành động lúc này của Quang. Nụ hôn đầu đời sao lại trao cho người tình của bạn? Mà sao vậy hả Dung? Mà là đứa đẹp và quyến rũ nhất trong đám bạn bè, chỉ kém Lan Ngọc về sự giàu có, sao hả cố gì lại như vậy?

Dung chợt rùng mình. Cô kéo cổ áo, bước tới một gốc sứ già ở một nơi vắng và khuất, dựa lưng vào đó. Gió nhẹ hơn, dễ chịu hơn. Dung muốn ngủ một giấc vì lúc này hai mí mắt cô cảm giác nặng và cứ muốn nhắm mắt...

Một bàn tay đặt nhẹ lên vai làm Dung giật mình mở mắt ra và...

- Cô là...?

Trước mắt Dung lúc ấy không phải là Quang, cũng chẳng phải là Lan Ngọc mà là một phụ nữ lạ. Trong bóng tối nhưng Thu Dung cũng nhận ra bộ áo váy trắng rất thanh thoát, sang trọng mà cô ấy đang mặc. Cô ta có mái tóc dài xõa gần đến thắt lưng, một vài cọng tóc tung bay theo gió.

- Cô là ai?

Dung lặp lại câu hỏi nhưng lần này vẫn không nhận được câu trả lời. Chỉ thấy cô gái lạ quay bước đi về phía cuối ngôi nhà và chẳng hiểu sao, như có một hấp lực lạ thường nào đó khiến Dung bật dậy và bước theo.

Vượt qua một hàng sứ cổ thụ nữa lúc này Thu Dung mới phát hiện ra phía trước mặt có một dãy nhà ngang chìm trong bóng tối. Đây có lẽ là ngôi nhà phụ của ngôi biệt thự đồ sộ phía trước. Loại nhà này thường chỉ dành cho người giúp việc ở hoặc để làm nhà xe, nhà kho. Mà trông đáng vẻ cô gái này thì không có chút gì là người ăn kẻ làm trong nhà.

Cô gái biến nhanh vào trong đó. Thu Dung còn ngập ngừng ở ngay cửa vào thì một cánh tay đã kéo cô vào rất nhanh. Dung lại mất thăng bằng, ngã chúi về phía trước. Cô chưa kịp kêu lên thì đã chạm vào một ai đó ở phần tối nhất của gian phòng.

Một giọng nói nhẹ mà sắc lạnh:

- Cô ngồi đi.

Không thấy được, cũng không chủ động, nhưng Dung đã được ngồi lên một chiếc ghế nhỏ có sẵn.

- Cô có yêu anh ta không?

Không thấy mặt người hỏi, nhưng đoán người được hỏi là mình nên Thu

Dung ngơ ngác hỏi lại:

- Yêu ai? Bà hỏi tôi?

Một giọng cười không bình thường:

- Trong phòng này ngoài tôi, cô và đứa ở của tôi ra thì chẳng còn ai nữa.

Mà đứa tớ gái của tôi thì đã bước ra ngoài rồi. Tôi hỏi cô đó.

- Bà hỏi về ai? Tôi yêu người nào?

- Cái anh vừa hôn cô lúc nãy!

Chụp tay lên môi, Dung run cả người. Lúc ấy trong phòng Dung chỉ có cô và Quang, sao người này lại biết?

- Sao cô không trả lời, hay tại tôi nói sai?

- Dạ...

- Khởi nói, tôi hỏi nhưng đã có câu trả lời. Bởi ngay từ lúc trưa ở tiền sảnh khách sạn Grand Hotel tôi đã thấy cô bị “tiếng sét ái tình” đánh trúng tim rồi! Cái anh chàng Quang đó xem ra cũng giống như cô, anh ta cũng trúng mũi tên ái tình rồi, nên chẳng phải chỉ một nụ hôn đó, anh ta còn dám làm chuyện hơn đó nữa kìa!

- Thưa bà...

Một bàn tay lạnh tê người, vừa chạm vào một bên má của Dung, khiến cô rùng mình. Giọng người ấy cũng lạnh không kém:

- Cô nên nhớ ngôi nhà này được người ta đặt cho cái tên là “lâu đài tình ái”, do đó bất cứ ai sắp bước vào hoặc ở trong đó rồi đều sẽ không thoát khỏi cái quy luật của tình yêu! Cô đã bị tiếng sét ái tình đánh trúng có nghĩa là cô đã ứng với lời nguyện nơi đây.

- Lời nguyện gì? Tôi đâu có..

- Lời nguyện của tôi, cô hiểu chưa!

Giọng bà ta như từ một cõi âm ty vọng về, làm cho Thu Dung không còn ngồi vững trên ghế, cô ngã chúi lần nữa và lần này chẳng có ai đỡ nên cả thân người Dung sóng xoài trên nền gạch.

Người báo động đầu tiên về sự vắng mặt của Thu Dung là Quang. Anh ta tỏ ra lo lắng hỏi:

- Lúc này cô ấy báo về phòng hay đi đâu?

Lan Ngọc dăm chiêu:

- Nó chỉ nói là khó ở rồi đi về. Em cứ ngỡ là nó về phòng. Nhưng tại sao anh biết Dung không có trong phòng?

Quang hơi lúng túng:

- Thì vừa ăn xong anh muốn hỏi Dung... có cần thuốc gì không anh đi mua... anh gõ cửa phòng không nghe đáp, anh đẩy vô vì phòng không có khóa...

Lan Ngọc vẻ không đồng tình:

- Đúng ra anh nên báo cho em. Phòng con gái mà anh tự tiện mở như vậy là đúng sao?

Tuy nói vậy nhưng Lan Ngọc vẫn cùng Quang và Hoàng chạy ra ngoài tìm Dung. Cô phân công:

- Anh Hoàng chạy ra biển xem có Dung ở ngoài đó không. Giờ này biển vắng lắm, rất dễ tìm. Còn tôi với Quang tìm chỗ vườn.

Tuy là nhà của mình, tuy nhiên lâu lâu Lan Ngọc mới ra một lần, nên ít khi có dịp ra các góc ngách như thế này, cô tỏ ra lúng túng, đi dò từng bước Quang phải giục mấy lần:

- Ngọc đi nhanh đi chứ, lỡ có chuyện gì thì sao!

Phải mất gần năm phút sau họ mới ra tới dãy nhà ngang phía sau. Ngọc nhìn và chán nản:

- Nó nhát gan, làm gì dám ra mấy chỗ vắng này.

Nhưng Quang có vẻ chăm chú dãy nhà chìm trong bóng tối:

- Ngọc chờ đây, anh vào lấy đèn pin.

Quang chạy đi, lát sau trở ra với đèn soi trên tay, anh kéo tay Ngọc:

- Ta vào xem thử.

Lan Ngọc chưa một lần vào chỗ này, chỉ nghe ba cô bảo đó là nhà dành cho người giúp việc ở, nhưng từ khi ba bệnh không ra đây nữa thì người làm chỉ còn mỗi ông Tư già ở và ngủ ngay gian nhà lớn và cứ đến cuối tuần thì trở về thăm gia đình ở Long Đất.

- Cửa không khoá.

Quang chủ động đẩy cửa vào, lia đèn pin vào trong và Ngọc lại là người

kêu lên trước:

- Có ai kia!

Họ phát hiện Thu Dung nằm ngất lịm ở phía cuối phòng, nơi có một chiếc giường cũ, chẳng có chăn màn gì cả. Không chần chừ, Quang cúi xuống đỡ Dung lên, anh đưa tay sờ lên ngực trước sự ngạc nhiên của Ngọc.

- Còn sống!

- Dung làm gì trong đó và tại sao...?

Thu Dung chỉ nhẹ lắc đầu trước câu hỏi của Lan Ngọc:

- Mình cũng không biết.

Biết Dung vẫn còn bị sốt nên Ngọc cũng không hỏi nhiều, cô ra dấu cho Quang cùng ra khỏi phòng:

- Có lẽ có chuyện gì đó khó nói, nhưng Dung còn mệt, đừng làm phiền nó.

Rõ ràng là Quang không an tâm, nhưng không tiện nói nên anh đi về phòng. Vừa thấy mặt Hoàng đã hỏi:

- Cô ấy vào làm gì chỗ ấy để bị như vậy? Cô ấy có kể gì không?

Quang lắc đầu, vẻ suy tư... Thấy thế Hoàng cũng không hỏi gì thêm. Nằm một lát không nghe Quang nói gì nên Hoàng ngủ rất nhanh.

Đêm khuya dần...

Cả ngôi nhà rộng chỉ có bốn con người và có lẽ họ sau một ngày đã có quá nhiều chuyện, đã bắt đầu một giấc ngủ say. Duy chỉ có một người...

Quang chờ Hoàng ngủ thật say mới cầm đèn pin, bước nhẹ ra ngoài. Đích đến của anh chàng tất nhiên là dãy nhà phía sau. Lúc đầu hôm do vội vàng cấp cứu Dung và mọi người chưa tìm hiểu kỹ nơi mà Quang cho là còn nhiều điều bí ẩn...

Vẫn như những gì Quang đã nhìn thấy lúc này, căn phòng trống không, đầy mùi ẩm mốc.

Thu Dung bị ngắt do lỡ vào đây rồi quá sợ? Quang không tin như vậy. Dứt khoát là có một biến cố nào đấy...

Tắt đèn pin, Quang quyết định làm một cuộc mai phục trong bóng tối. Anh chờ đợi một điều gì đó mà chính anh cũng không biết sẽ là chuyện gì.

Quang rất tự tin, bướng bỉnh và gan góc nữa, nhưng ngồi trong bóng tối như vậy tự dưng anh rùng mình. Một cái lạnh không biết từ đâu tới đã khiến toàn thân Quang gai ốc nổi đầy. Đến lúc anh hiểu cái lạnh đến từ một bàn tay gầy guộc thì cũng là lúc cả thân thể nặng trên sáu mươi ký của anh đã bị lôi đi một cách nhẹ nhàng...

Đến một nơi nào đó, Quang mơ màng hiểu là mình được ấn ngồi xuống. Dần dần Quang tỉnh táo trở lại, anh cố căng mắt ra xem nơi mình đang ngồi là ở đâu, nhưng không tài nào thấy được gì.

Chợt đèn bật sáng. Trước mặt Quang là một phụ nữ mặc đồ lụa toàn màu hồng. Vừa trông thấy anh chàng đã kêu lên:

- Ngọc! Lan Ngọc!

Người phụ nữ mà Quang vừa gọi là Lan Ngọc không nói năng gì, lẳng lặng đưa tay kéo chiếc khăn trùm đầu ra, một mớ tóc dài quá mỏng xõa xuống, làm cho Quang khựng lại:

- Kìa, Ngọc... mà không...

Quang định chồm lên, nhưng hai đầu gối anh như bị khớp chặt, khụy xuống trong tư thế quỳ.

Đèn lại tắt, bàn tay lạnh như băng của người phụ nữ chụp vào đỉnh đầu Quang khiến cho anh cảm thấy nóng ran toàn thân.

Có một giọng nói nghe rất lạ rót vào tai Quang, dù rất khẽ nhưng anh nghe rất rõ:

- Hãy yêu như con tim mách bảo. Hãy làm đi!

Những bước chân rất nhẹ xa dần...

Khi Quang hết cảm giác mất lực, anh vùng đứng lên như phát cuồng, cầm đầu chạy một mạch vào nhà lớn.

Đập cửa phòng thật mạnh và phải chực giây sau Lan Ngọc mới mở cửa. Cô còn ngáy ngủ, vô cùng ngạc nhiên khi thấy người yêu trong bộ dạng như vậy:

- Anh làm sao vậy Quang?

Nhìn Ngọc như một người lạ:

- Em chính là... Ngọc?

Lan Ngọc phải gắt lên:

- Bộ anh say rượu rồi hả? Mở mắt to mà nhìn đi!

Cô giận dỗi bỏ trở vô phòng, Quang bước theo nắm vai cô kéo lại và đưa tay kia vuốt lên tóc Ngọc:

- Không đúng rồi... tóc người ấy dài hơn nhiều...

Không còn kiềm chế được nữa, Ngọc la to lên:

- Anh làm sao vậy Quang? Anh uống rượu lúc nào mà bết nhè như thế này hả?

- Anh đâu có uống tý nào...

Rõ ràng người chẳng có mùi rượu, Lan Ngọc càng ngạc nhiên hơn:

- Có chuyện gì vậy?

Nhìn thẳng vào mắt người yêu, giọng Quang căng thẳng:

- Em ra ngoài đó làm gì?

- Ngoài nào?

- Chỗ dãy nhà ngang, nơi Thu Dung bị ngất?

Lan Ngọc tròn xoe đôi mắt:

- Anh sao vậy Quang? Từ nãy giờ em ngủ, chưa hề ra khỏi phòng này!

Quang hơi bình tâm lại:

- Mà không thể... đúng là không thể...

- Quang! Anh có bị sao không vậy? Anh...

Quang bất thần lao ra ngoài rồi biến nhanh vào trong bóng tối. Ngọc vừa

đuổi theo vừa gọi to:

- Quang! Quang!

Lần theo tiến bước chân, Lan Ngọc ra tới ngoài sân rồi rẽ sang hông nhà, nơi có hàng sứ cổ thụ. Và ở nơi gốc sứ cuối cùng Ngọc nhẹ bước hơn, bởi trước mắt cô đúng là bóng của Quang đang dừng lại. Không muốn kinh động, sợ Quang lại chạy tiếp. Ngọc đứng nép vào bụi hoa ngọc lan. Cách đó chưa đầy năm mét. Quang đang từ từ ngồi xuống cạnh gốc sứ. Và thật bất ngờ có cánh tay của ai đó đã ngồi sẵn ở đó đang vươn lên kéo đầu Quang ghì xuống.

Trong phút chốc hai thân thể nhập vào nhau dựa hẳn vào gốc cây. Tưởng mình hoa mắt, Ngọc đưa tay dụi mắt mấy lần còn chân thì bước thêm vài bước thật nhẹ, gần hơn...

Trong đêm thanh vắng, chợt có những tiếng thì thầm nhưng khoảng cách gần nên Ngọc cũng nghe rõ:

- Dung đây mà! Em cứ nhắm mắt lại và nằm yên. Đúng rồi... cứ thế...

- Quang! Em cũng không biết tại sao em lại phải ra đây với anh... em chịu không được nữa rồi... Người em nóng rần như lửa cháy! Em cần anh. Quang ơi.

- Trời ơi!

Tiếng thảng thốt này là của Ngọc. Những gì đang diễn ra trước mặt là thật sao? Quang và Thu Dung đang làm cái trò gì ở đây?

Muốn nhào ngay tới cho họ một trận, nhưng chẳng hiểu sao người Ngọc như mất hết sức lực. Cô đứng đó trào nước mắt và uất nghẹn. Để rồi lặng lẽ lùi bước.

Ở phía sau cô vẫn còn nghe tiếng thì thầm của Quang và cô bạn gái thân nhất của mình...

Nằm mãi mà không tài nào chợp được mắt, Lan Ngọc bật dậy định bước ra khỏi phòng, nhưng nghĩ sao cô lại nằm xuống. Và cứ thế, đã gần trắng đêm mà cô chẳng thể nào ngủ được. Cuối cùng Ngọc chỉ còn biết khóc. Những giọt nước mắt có thể làm vơi đi nỗi khổ, ít ra là trong lúc này...

Ở bên ngoài cửa sổ, đứng thu mình trong bóng tối dày đặc là bóng người phụ nữ mà cả Quang và Dung từng gặp ở dãy nhà ngang. Bà ta đã lặng lẽ nhìn vào phòng và theo dõi mọi cử chỉ của Lan Ngọc. Đến khi Ngọc khóc thì ngoài này bà ta cũng rơi nước mắt theo. Trời bắt đầu sáng... cũng là lúc bóng người bên ngoài nhẹ nhàng dời bước đi về phía dãy nhà ngang.

Trong phòng Ngọc bước hẳn xuống giường, sau vài phút lưỡng lự, cô dứt khoát bước ra khỏi phòng. Nơi Ngọc dừng bước là phòng của Thu Dung. Trước khi giơ tay gõ cửa trong lòng Lan Ngọc đã có một quyết tâm, cô sẽ nói thẳng với con bạn táng tận lương tâm về hành động không phải của nó.

Sau mấy tiếng gõ, Ngọc đứng đợi và hơi sốt ruột. Cô lại gõ lần nữa... và lần nữa... Vẫn chẳng nghe động tĩnh gì từ bên trong. Không thể đợi thêm, Ngọc đẩy cửa vào. Và cô khựng lại, bởi căn phòng không có ai. Thu Dung đâu? Chạy sang phòng của Quang, càng ngạc nhiên hơn khi Quang cũng không có trong đó.

- Họ đã đi cùng nhau từ nửa đêm!

Đó là lời của ông già Tư. Ông nói rõ hơn:

- Tôi về từ chiều qua, nhưng thấy cô chủ có nhiều bạn bè nên tôi ngủ ngoài hành lang. Vào lúc nửa đêm thì tôi thấy cậu Quang đi ra cùng với một cô gái nào đó, chắc là bạn của cô. Họ đón xe thổ mộ, có lẽ ra bến xe đó để về Sài Gòn.

Cơn uất trong lòng Lan Ngọc đã lên đến tột đỉnh. Cô chẳng nói thêm lời nào, vùng chạy ra sân lấy xe đuổi theo. Tuy nhiên, khi xe đã nổ máy rồi ông Tư đứng trong nhà nói vọng ra:

- Mấy bánh xe đã xẹp lép hết rồi làm sao chạy được nữa cô chủ ơi!

Bước xuống nhìn bốn bánh xe đều bị xì, Lan Ngọc đứng lặng người, hai tay nắm chặt, người run lên vì giận. Cuối cùng Ngọc quyết định đón xe thổ mộ, nhưng ông già Tư đã cản lại:

- Giờ cô có ra đó thì cũng đã trễ rồi. Tốt hơn hết là chờ tôi gọi thợ đến bơm bánh xe, xong cô về Sài Gòn gặp họ cũng chưa muộn.

Chẳng còn cách nào hơn, Lan Ngọc quay vào nhà với nỗi lòng tê tái...

Ở một bụi cây từ hông nhà, có đôi mắt của người phụ nữ lén nhìn ra và nhẹ thở dài. Trong khóe mắt của bà ta ươn ướt những lệ...

- Ngọc, hãy tha lỗi cho mẹ. Chính mẹ đã cản không cho con đuổi theo họ. Đừng luyến tiếc chi một người đàn ông như vậy con ạ...

Bà vừa lẩm bẫm vừa quay đi...

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
Quyển XI: - Phần 2
Chuyện Tội Lỗi Ở Lâu Đài

Suốt gần một tháng ở Long Hải về Thu Dung như đắm chìm trong cơn trầm uất. Chỉ còn bốn ngày nữa là tới ngày thi Tú Tài toàn phần vậy mà cả nhà chẳng thấy Dung đặng đến bài vở để ôn luyện gì cả, khiến ai cũng lo. Tuy nhiên, không ai nghĩ là Dung bỏ thi và biến mất khỏi nhà một cách kỳ lạ!

Ba mẹ Dung nháo nhào đi tìm con. Và nơi mà họ nghĩ tới đầu tiên là nhà Lan Ngọc, bởi Ngọc và Dung con họ là đôi bạn thân thiết nhất. Nhưng chính Lan Ngọc đã làm cho họ lo sợ thêm, khi cô với vẻ mặt lạnh lùng trả lời họ:

- Từ ngày ra nhà con ở Long Hải trở về, giữa con và Dung đã không còn liên lạc với nhau nữa.

Bà Liên, mẹ của Dung ngạc nhiên hỏi:

- Chính con rủ nó ra đó chơi, còn nói là sẽ cùng ở đó suốt mấy tháng hè nữa, sao đột ngột bỏ về rồi nay lại có chuyện này?

Lan Ngọc không nói gì thêm quày quả bỏ vô nhà. Ba của Dung thấy vậy bảo vợ:

- Thái độ của nó như vậy bà còn hỏi gì nữa. Thôi về.

Về nhà bà Liên vẫn không yên. Bà vào phòng con gái lục hết tủ này đến tủ nọ, cố tìm xem có chút dấu vết nào của Dung còn để lại không, để còn hy vọng tìm ra con...

Ở nhiều trang của quyển tập giấy trên bàn là chữ của Dung ghi nhiều lần dòng chữ “lâu đài tình ái”... “lâu đài tình ái”... “Long Hải”... “Long Hải”...

- Hay là nó ở đó.

Bà Liên có lần đi chơi Long Hải có đi qua chỗ ngôi biệt thự lớn đó bà có

biết đó là nơi ba má của Lan Ngọc trước khi mẹ Ngọc chết. Bà thường nghe người ta gọi đó là “biệt thự Thùy Dương” chứ chưa bao giờ nghe nói tới “lâu đài tình ái” nào đó... Nhưng biết đâu? Tự dưng trong lòng bà Liên nôn nóng và như có ai đó thúc giục, bà cứ muốn đi Long Hải. Trong lòng bà có một chút hy vọng mỏng manh...

Đã từng biết địa điểm, nên việc tìm đến ngôi biệt thự không khó lắm. Nhưng do nơi đây rất ít nhà xung quanh, nên việc hỏi thăm là không dễ. Cũng may, vừa lúc ông già Tư, người quản gia ngôi nhà vừa mới đi đâu về, bà Liên đã khéo léo hỏi và được ông mời vào nhà, ông kể:

- Hơn một tháng trước thì đúng là có mấy cô về đây. Cô Thu Dung ở lại hai ngày rồi nghe nói không được khỏe nên về trước. Cô Lan Ngọc nhà này với hai người nữa cũng về sau đó. Từ ấy không thấy ai trở ra.

Bà Liên thất vọng:

- Con Dung nhà tôi vừa rồi lại đi, tôi tưởng nó ra đây, nên mới lặn lội đi tìm. Chà, biết làm thế nào đây, trời đã quá tối.

Ông già Tư mau mắn:

- Không việc gì bà phải lo, dù gì bà cũng là chỗ quen biết, nên tối nay bà cứ ở lại. Sáng mai có xe tôi sẽ đón để bà về.

Chẳng còn cách nào hơn, bà Liên phải ở lại đó. Và một cách ngẫu nhiên bà được bố trí ngủ đúng căn phòng của Lan Ngọc.

Căn phòng khá đầy đủ tiện nghi, lại được chủ nhân lui tới thường xuyên nên không khí ẩm cúng vẫn còn, đặc biệt là ngay trên gối vẫn còn đặt một quyển sổ dày.

Dù không có tính tò mò, nhưng vì phải dọn dẹp trước khi ngủ, nên vô tình bà Liên lấy quyển sổ dẹp nơi khác và từ trong sổ rơi ra một mảnh giấy nhỏ viết chi chít những chữ... “Thu Dung! Mà phải trả giá...”

Dòng chữ này đập vào mắt bà Liên, nên dù không muốn bà cũng phải cầm lên đọc kỹ. Nội dung mảnh giấy đã làm cho bà sửng sốt, bà lẩm bẩm như

không tin là thật:

- Có chuyện này sao? Thảo nào...

Bà nhớ thái độ của Lan Ngọc ngày hôm qua cũng với những lời cay đắng mà Ngọc đã viết lên án Dung nặng nề về việc Dung đã cướp người yêu của nó. Thảo nào Ngọc nó hận thù như thế...

Lòng người mẹ nào lại không đau khi con gái mình làm chuyện xấu và bị bạn bè lên án nặng nề. Bà Liên nén lăm mới không bật ra tiếng khóc, nhưng nỗi đau đã làm cho bà như kiệt sức cứ muốn ngã ra giường. Tuy nhiên, vừa khi ấy có tiếng bước chân dừng lại ở ngoài cửa phòng. Bà Liên ngỡ là ông già Tư nên vừa không muốn mở cửa tiếp ông, cũng lại không muốn ông ta nhìn thấy mình xem lén sổ sách của Lan Ngọc, nên rất nhanh, bà bước vô nhà vệ sinh và đóng cửa lại. Chờ một lúc, vẫn không nghe tiếng gõ cửa, bà Liên hé cửa phòng vệ sinh nhìn ra và suýt kêu lên, bởi có một người phụ nữ đang nhẹ đẩy cửa bước vào:

- “Lan Ngọc”...

Bà Liên kêu khê khi nhìn rõ mặt người vừa bước vô. Khuôn mặt ấy giống như in với Lan Ngọc, chỉ khác chăng là tóc dài hơn...

Một cách rất tự nhiên bà này bước về phía bàn phấn, nơi quyển sổ do bà Liên vừa đặt ở đó. Lật tìm tờ giấy mà bà Liên vừa nhét vô trở lại, người này đọc lướt qua rồi đặt xuống như đã từng đọc nhiều lần. Và lạ lùng hơn là bà ta bật khóc! Từ trong nhà vệ sinh bà Liên nghe rõ bà ta vừa khóc vừa tự nói một mình:

- Ngọc ơi, mẹ đã hại con, đã làm cho con gái yêu của mẹ phải đau khổ như thế này, lỗi của mẹ, mẹ biết. Nhưng mẹ làm sao bây giờ, khi mẹ không muốn con gái mẹ lâm vào đường tình đau khổ giống như mẹ. Nếu biết chuyện thằng Quang bỏ con chạy theo đứa bạn thân của con là do mẹ xếp đặt, do mẹ gây ra thì chắc là con sẽ oán hận mẹ biết đường nào phải không! Mẹ xin con...

Bà ta ngừng lại một lúc chắc vì quá xúc động và cũng có thể là do nước mắt đã làm nghẹn lời... Từ nhà vệ sinh bà Liên nhìn thấy đôi vai người phụ nữ cứ run lên từng hồi, càng lúc cơn xúc động càng mạnh hơn. Sự nhạy cảm của một người phụ nữ đã thôi thúc bà Liên muốn bước ra giúp gì đó... Nhưng vừa lúc ấy giọng ai oán lại cất lên:

- Đã gần chục năm rồi, mẹ cứ đợi con lớn khôn để chỉ có làm điều này thôi. Thật là oái oăm, trong khi thiên hạ mong ngày mong đêm để thấy ngày con mình biết yêu, rồi làm đám cưới... thì trái lại mẹ muốn con đừng yêu ai hết. Vì từ cuộc đời mẹ, mẹ đã hiểu thế nào là tình yêu và hạnh phúc! Ngày xưa, thuở bắt đầu yêu nhau thì cha con đã hứa hẹn với mẹ đủ điều, nhất là sẽ chung thủy với mẹ suốt đời, nào là chỉ biết chỉ có mỗi mình mẹ! Vậy mà, lúc mẹ mang thai con cũng là ngày mẹ bắt gặp ba con đưa người phụ nữ khác về làm chuyện tội lỗi ngay trên giường của mẹ! Mẹ đã đau khổ đã khóc và đã điên cuồng vì ghen, để rồi phải nhận hậu quả ê chề. Phải chết vì máu sản hậu ngay một ngày sau khi con ra đời. Mẹ chết ngay tại ngôi nhà này, nơi mà ngày đầu tiên khi yêu mẹ ông ấy nói là “lâu đài tình ái của đời ta”! Từ ngày đó con lớn lên không có mẹ cùng với lời dối trá của ba con. Ông ấy đã nói với con rằng mẹ chết vì khó sinh phải không? Mẹ sinh con đâu có khó, mà dễ và nhanh nữa là khác... Để cho con ra đời an toàn và để cho mẹ nhận lãnh kết cuộc thảm khốc! Ngọc ơi, con đã thấy lời của mẹ là đúng chưa, khi đàn ông của con chỉ trong nháy mắt đã bị tiếng sét ái tình với người con gái khác! Đàn ông là như thế đó, hãy xa họ trước khi quá muộn...

Những tiếng sau cùng bà nói trong uất nghẹn và chùng như đã kiệt sức... Gian phòng bỗng tối sầm, đồng thời tiếng chân bước rất nhẹ, xa dần... Bà Liên chạy ra bật công tắc điện lên và lúc này chẳng còn ai cả. Người phụ nữ xưng là mẹ Lan Ngọc đã đi lúc bóng tối bao trùm.

Lúc ấy có tiếng nói của ông già Tư:

- Bà ngủ được không mà cứ tắt mở đèn hoài vậy bà Hai?

Mừng quá bà Liên mở cửa ra và hỏi dồn:

- Nhà này còn có bà chủ sao hồi chiều ông nói không có ai.

Ông già Tư thở dài:

- Bà chủ lớn đã chết cách đây tám đến chín năm rồi, còn bà chủ sau cũng đã quy tiên cách đây ba năm rồi, lấy đâu ra chủ nữa!

Bà Liên kể lại chuyện vừa rồi và hỏi:

- Như vậy là sao? Chẳng lẽ là... ma?

Ông già Tư trầm ngâm:

- Tôi ở đây hơn mười năm rồi mà nào có thấy ma cỏ nào đâu. Cũng chưa bao giờ gặp bà chủ như lời bà kể. Mặc dầu lúc còn sinh tiền bà ấy rất thương tôi, giúp đỡ tôi nhiều. Tôi nghiệp, đó là một người chủ nhân từ, dễ thương và đáng kính.

Bà Liên dò hỏi:

- Vậy ông có hay chuyện bà ấy chết vì quá ghen không?

Ông lắc đầu:

- Có biết chuyện bà ấy ghen với bà Ngọc Oanh, nhưng khi bà chết thì cả nhà đâu ai biết lý do gì...

- Chết ngay trong nhà này?

- Đúng. Khi ấy bà còn cả tháng nữa mới sinh nên đòi ông chủ chở xe hơi ra đây đổi gió. Nào ngờ nửa đêm hôm đó bà trở bụng sinh, chưa kịp đưa đi bảo sinh viện thì bà ấy đã sinh rồi, phải nhờ một bà mụ xứ vườn này lo giùm. Cũng may là đứa bé ra đời an toàn... Chỉ có điều bất hạnh là chỉ một ngày sau, mới sáng sớm, lúc ấy bà vợ bé Ngọc Oanh đột ngột xuất hiện thì chút xíu sau cả nhà tá hỏa lên vì bà chủ bị máu sản hậu chặn tắt thở!

Bà Liên nghe kể cũng phản uất:

- Chính con quỷ cái Ngọc Oanh là nguyên nhân làm cho bà chủ đó chết. Đàn bà mới sinh mà bị sốc như vậy làm sao chịu nổi.

Ông già Tư ngán ngấm:

- mấy người nhà giàu sao lắm chuyện rối rắm. Như vừa rồi mấy cô cậu bạn cô Lan Ngọc ra đây cũng nghe nói rắc rối sao đó nữa, rồi người giận, người hờn. Đúng là...

Ông già chưa nói hết câu đã ngừng khi chợt nhớ người đứng trước mặt

mình là mẹ của bạn cô chủ... Bà Liên cười thân thiện với ông:

- Không có gì đâu, có chuyện gì ông cứ nói. Có phải cô Ngọc nhà này giận con gái tôi không?

- Dạ, tôi chỉ nghe nói chứ không rõ lắm, bởi hôm đó tôi xin phép về thăm nhà bên Long Đất.

- Ông có biết cái cậu gì là bạn trai của cô Ngọc?

Ông Tư đáp ngay:

- Có. Cậu ấy đã ra đây nhiều lần và nghe nói là sắp cưới cô Lan Ngọc.

Bà Liên thở dài, quay đi chỗ khác và chép miệng:

- Oan nghiệt!

Tưởng nói mình, ông Tư hỏi:

- Bà nói gì?

- À, không, tôi chỉ...

Bà Liên quay vào và dặn:

- Sáng mai khi nào có xe thổ mộ đi ngang qua ông nhớ gọi lại giùm, tôi ra bến xe về sớm.

Đêm đó bà chốt chặt cửa phòng, cố dỗ giấc ngủ, không tài nào chợp mắt được, hễ vừa nhắm mắt là hình ảnh bà mẹ đáng thương của Lan Ngọc lại hiện về. Hình ảnh đôi vai bà ấy run run cùng với tiếng nấc nghẹn càng lúc càng làm nao lòng bà...

- Không thể về ngay được!

Người phụ nữ yếu đuối như bà Liên bỗng nhiên mạnh mẽ hẳn. Bà mở cửa phòng nhẹ bước ra ngoài. Trời vẫn còn tối nên tầm nhìn bị hạn chế. Tuy vậy, bà vẫn thấy một bóng người đứng ở cửa sổ phòng bà vừa rời bước đi về dãy nhà ngang.

Lần bước theo, cuối cùng bà Liên thấy người phụ nữ kia lách mình vào trong đó, không còn sợ nữa, bà Liên nổi bước vào bên trong bà khựng lại ngay ở cửa, bởi từ bên trong có tiếng người vọng ra:

- Bà không nên vào. Đây là nơi oan nghiệt, ai đã bước vào đều vướng phải bất hạnh. Bà là người ngoài nên tôi không muốn bà phải đau khổ, chỉ đưa

con bà là đủ rồi...

- Nhưng...

Bà Liên cố lên tiếng, nhưng một lần nữa bị chặn lại:

- Cái “lâu đài tình ái” này toàn đem lại nỗi bất hạnh cho con người thôi. Bà hãy sớm rời đi ngay trước khi quá muộn. Bà đi đi!

Những lời xua đuổi quyết liệt như vậy mới làm cho bà Liên bước lùi. Bà hoang mang chẳng hiểu sao người phụ nữ lại không muốn bà ở lại? Một lần nữa bà đem chuyện kể cho ông già Tư nghe, nhưng ông này chỉ lắc đầu bảo:

- Tôi không tin có những chuyện kỳ quặc đó. Có lẽ bà lạ chỗ, lại bị ám ảnh nỗi sợ, nên thấy những chuyện kỳ bí đó. Ở đây nhà ngang đó có ngày nào tôi không vào lấy dụng cụ làm vườn, có ma cỏ gì đâu!

Bà Liên cũng muốn rời khỏi nơi kỳ lạ này ngay, nhưng phải nấn ná tới trưa hôm đó, khi ông Tư đón giùm được chuyến xe lam chạy ra Bà Rịa thì bà mới đi, mà lòng vẫn không an. Chuyện xảy ra ở tòa nhà cùng với sự bất vô âm tín của con gái thì làm sao một người mẹ như bà Liên có thể không lo lắng...

Sự trở lại biệt thự ở Long Hải của Quang làm cho ông già Tư ngạc nhiên, nhất là việc không có Lan Ngọc đi cùng:

- Sao cậu đi một mình?

Quang chùng như đã có dự tính trước nên đáp không chút lúng túng:

- Dạ, cháu đang chuẩn bị làm luận án tốt nghiệp nên cần một nơi yên tĩnh như nơi này. Cháu cũng không báo cho Lan Ngọc vì sợ cô ấy bận bịu cho cháu mà ảnh hưởng đến kỳ thi Tú Tài lần này. Vậy trong thời gian cháu ở đây xin ông Tư đừng quan tâm lo gì cho cháu. Hằng ngày cháu sẽ ra biển hoặc nơi nào đó thích hợp để viết luận văn, chỉ về ngủ ban đêm thôi.

Ông già Tư vốn ít nói, lại biết tôn trọng sự riêng tư của nhà chủ kể cả bạn bè của cô chủ. Bởi vậy khi nghe Quang nói, ông đã không phản đối gì lại

còn đề nghị:

- Hay là nhân tiện cậu có mặt ở đây tôi giao nhà cho cậu trông coi. Tôi có việc phải về Long Đất vài tuần, khi nào cậu cần về Sài Gòn thì cứ việc bấm khóa ngoài, khi về tôi sẽ mở.

Quang có vẻ thích thú lắm, anh nói ngay:

- Cháu sẽ chu toàn mọi việc ở đây, ông Tư cứ đi, chừng nào về cũng được.

Ngay chiều hôm đó ông Tư đi ngay. Quang đóng cửa phòng lại và lục đục gì đó rất lâu... Đến nửa khuya đêm đó anh ta rón rén đứng đợi ở cổng và lát sau đón một người con gái nào đó đội nón che gần hết khuôn mặt. Cả hai không nói gì, đã lặng lẽ dìu nhau về phòng riêng.

Từ đó đến sáng hôm sau, mãi đến khi mặt trời lên cao rồi mà vẫn chưa thấy Quang ra ngoài...

Cho đến quá nửa trưa, chợt một chiếc ô tô dừng ngay trước cổng. Người nhún còi inh ỏi để gọi cửa chính là Lan Ngọc!

Cô chờ mãi chẳng thấy ông già Tư ra mở cổng thì bực bội ra mặt, vừa bước xuống xe cô vừa quát tháo ầm ĩ:

- Ông ở đâu mà không mở cửa, ông Tư ơi!

Cuối cùng phải dùng chìa khoá riêng tự mở cửa cho xe vào sân, Lan Ngọc vẫn chưa hết lầu bầu:

- Cái ông già này lại đi đâu nữa rồi...

Vừa bước vào phòng khách, nhìn thấy đôi giày tây hai màu quen thuộc, Lan Ngọc nóng bừng cả mặt, cô gằn giọng một mình:

- Biết ngay là ra đây mà!

Tất cả phòng trong ngôi nhà rộng lớn này Lan Ngọc đều có chìa khoá, nên cô đi nhẹ bước đến một căn phòng và tra chìa vào, nhẹ nhàng mở ra. Hai người trong phòng quá bất ngờ trước sự xuất hiện của Lan Ngọc, nên chỉ vội kéo chắn che vội thân thể lỏa lồ của họ.

Quang líu cả lưỡi:

- Ngọc! Em... em ra... em...

Lan Ngọc không thềm nhìn Quang, mà đôi mắt tóe lửa đang nhìn về cô gái nấp sau lưng Quang. Cô rút lên:

- Thật tao không ngờ mặt mày dày đến thế này Dung! Đúng là nuôi ong tay áo!

Đến lúc này thì cô gái đang dùng chăn che thân đã phải lộ diện. Đó đúng là Thu Dung!

Và thật bất ngờ, cả Dung và Quang đều trơ tráo để thân thể hớ hênh như thế đứng thẳng lên ngay trước mặt Lan Ngọc. Quang là người lên tiếng:

- Đến nước này thì anh cũng chẳng còn dẫu nữa: Anh và Thu Dung yêu nhau, tụi này ra đây là có ý định chờ em ra đây để nói rõ và chính thức báo cho em biết, cuối tháng này tụi anh sẽ làm lễ cưới!

Lan Ngọc đứng bất động một lúc khá lâu, trước khi lấy lại bình tĩnh và thét lên:

- Khốn nạn! Các người là một lũ khốn nạn! Lũ mất hết nhân cách, không còn là người!

Mặc cho những lời xỉ vả của Ngọc. Quang kéo tay Dung đi:

- Ta không cần ở đây nữa, về thôi.

Chơi với nhau từ ấu thơ, chưa bao giờ Lan Ngọc thấy bộ mặt trơ tráo của Thu Dung như hôm nay. Khi bước ngang qua chỗ Ngọc đứng, Thu Dung còn cố ý ngã đầu vào vai Quang thật là tình tứ.

Sức người chịu đựng có hạn, Lan Ngọc như con thú dữ lao theo hai người, vồ lấy Dung kéo ngã cô ta xuống. Và thật ngạc nhiên, thay vì phải đứng lại để can hai người ra, thì đảng này anh ta chỉ nhìn qua rồi bước đi thẳng ra chiếc mô tô đã để sẵn ở sân. Anh ta nổ máy và chờ...

Trong nhà sự việc xảy ra không như anh ta nghĩ. Lúc đầu thì Lan Ngọc ra tay trước, đè được Dung xuống, túm lấy tóc và đánh túi bụi. Dung thường khi là cô gái dịu dàng, yếu đuối, nhưng giờ phút đó chẳng hiểu sao lại khỏe

đến lạ thường, cô quật ngược và trở thành người áp đảo Lan Ngọc bị lâm vào thế bị phản công, bị Dung dùng cả hai tay bóp cổ và càng lúc càng siết mạnh, Lan Ngọc ban đầu còn cố vùng vẫy, nhưng dần dần đuối sức và buông lỏng hai tay, miệng thều thào: “Chờ đi khi nào đưa con đầu của chúng mày cưới vợ thì mọi ân oán sẽ tới! Tao sẽ về... tao sẽ về...”

Thu Dung dường như không ý thức được việc mình vừa làm, nên khi buông tay ra, nhìn lại Lan Ngọc đang nằm bất động, cô giật mình bước lùi mấy bước, mồm há hốc:

- Lan Ngọc! Sao... sao lại thế này?

Ngoài sân Quang gọi vào thúc giục:

- Đi nhanh đi, kéo khuya lắm rồi!

Như người mất trí, Thu Dung quay đầu chạy một mạch và phóng lên xe ôm lấy Quang.

- Đi thôi anh!

Quang hỏi nhanh:

- Có chuyện gì vậy Dung? Lan Ngọc sao rồi?

Không cần câu trả lời, Quang rẽ xe chạy biến trong đêm tối.

Trong nhà, khi Quang và Dung đi rồi, đã có một bóng trắng xuất hiện. Đó chính là người phụ nữ mẹ của Lan Ngọc.

- Ta hại con rồi Ngọc ơi!

Một thân thể như ảo như thật ôm lấy xác Lan Ngọc...

Hai Mươi Lăm Năm Sau

Một người đàn ông tuổi trên dưới sáu mươi, tóc đã bạc trắng, nhưng dáng đi vẫn còn nhanh, gọn. Ông ta ngồi xe cùng với một phụ nữ trẻ hơn có lẽ hơn chục tuổi. Họ bảo tài xế chạy qua chạy lại trước khu rừng dương có đến chục lần, chừng như là đi tìm nhà ai đó.

Đến lúc không còn kiên nhẫn nữa, người phụ nữ mới bảo:

- Hai mươi mấy ba chục năm rồi, bao nhiêu là thay đổi làm sao ông tìm cho ra. Cứ tìm ai đó hỏi thì may ra...

Nghe theo, người đàn ông bảo tài xế:

- Anh dừng chỗ nhà ngói có cây mít kia cho tôi.

Ông ta hỏi một ông cụ đang ngồi vá lưới trước cửa nhà:

- Xin phép bác, ở đây bác có biết một ngôi nhà lớn mà cách đây hai mươi năm người ta hay gọi là “lâu đài tình ái” không?

Ông cụ đang chăm chú làm việc, nghe hỏi vội ngẩng lên, gỡ mắt kính ra, nhìn chăm chú vị khách, vẻ ngạc nhiên:

- Ông từng ở xứ này?

- Dạ... ngày trước tôi có ở đây. Nhưng lâu ngày quá, giờ trở lại đây sao lạ quá?

Vừa lúc đó có một cậu con trai tuổi mười tám đôi mươi từ trong nhà chạy ra lên tiếng:

- Ông này hỏi ngôi nhà ma đó ông nội ơi!

- Ngôi nhà ma?

Vị khách vừa hỏi vừa nhìn lên cậu trai. Anh ta chỉ tay về phía xa:

- Đúng là có ngôi biệt thự cổ mà hồi đó người ta gọi là “lâu đài tình ái” ở đằng kia, chỗ cuối dãy thùy dương này. Nhưng bây giờ không ai gọi cái tên ấy nữa. Ông phải hỏi ngôi nhà ma thì thiên hạ mới biết.

- Tại sao vậy?

Chàng trai cười:

- Tại vì nó có ma!

Vị khách không tiện hỏi thêm nên cảm ơn rồi trở ra xe. Người phụ nữ trên xe hỏi:

- Họ nói gì vậy?

- À... họ chỉ cho chỗ kia.

Hình như vị khách tóc bạc này muốn dấu những chi tiết mà cậu trai vừa nói. Chỉ đường cho tài xế chạy xe qua dãy thùy dương, ông ta đã nhận ra

một ngôi nhà rêu phong nằm khuất sau nhiều cây cối. Ông quay lại bảo:

- Mình và chú tài xế về khách sạn ở đó chờ, tôi vào nhà người quen có lẽ nói chuyện lâu. Khi nào xong tôi sẽ tự tìm về.

Người phụ nữ không hài lòng:

- Ông vào thì cứ vào, tôi ở ngoài này chờ cũng được. Chứ ở đây xe cộ đông mà đón.

Người đàn ông dứt khoát:

- Đã nói là chờ không nổi mà, cứ về khách sạn đi. Còn tôi sẽ tự lo được rồi! Biết không thuyết phục được chồng, bà ta cùng tài xế trở lại khách sạn cách đó ngót chục cây số. Vị khách lúc ấy mới bước thẳng vào nhà không một chút bối rối. Như là người đã từng đến nơi đây rồi...

Dừng lại giữa sân, ông ta quay nhìn mọi hướng và chép miệng:

- Thay đổi quá nhiều!

Quả là như thế. Ngôi nhà ngày xưa từng được gọi là “lâu đài tình ái” hay biệt thự Thùy Dương giờ đây còn trơ lại là một ngôi nhà cổ, mái ngói và xung quanh tường rêu phong phủ đầy. Phần sân ngày xưa có lẽ trồng nhiều hoa thơm cỏ lạ, giờ đây chỉ là cỏ dại và dây leo vô trật tự.

Cửa chính ngôi nhà mở toang với một phần bên dưới của cánh cửa bị mối mọt ăn rơi rụng, chứng tỏ là nhà vô chủ. Tuy thấy như vậy, nhưng vị khách vẫn bước vào và cất tiếng gọi:

- Có ai ở nhà không?

Lời ông ta bị chặn lại:

- Ông khoan nói, để cho hồn người con gái xấu số này nói hết đã. Tôi cũng ghi nhận sự sốt sắng của ông khi chỉ mới nhận được tin qua điện thoại báo là người tình cũ của ông và đứa con trai, giọt máu rơi của ông bị nạn, vậy mà ông từ nước ngoài vượt vạn dặm về đây ngay, chứng tỏ ông còn yêu người ấy lắm! Nhưng có điều này tôi muốn biết, tại sao hai mươi lăm năm trước vì người phụ nữ đang nằm trên giường kia mà ông nỡ phản bội tôi, người mà ông từng yêu thương suốt sáu, bảy năm trời, thế mà khi trốn ra nước ngoài chỉ nửa năm sau ông đã quên ngay người phụ nữ tên Thu Dung đó, để lấy người vợ trẻ hơn mình trên chục tuổi? À mà này, sao đã có can đảm dẫn người vợ mới về đây rồi mà ông lại để cô ta ở khách sạn, điều ấy

không nên đâu. Do đó tôi đã thay mặt ông đưa cô ta tới đây để cô ấy tận mắt chứng kiến tấm lòng của ông!

Vừa lúc ấy có tiếng phụ nữ gọi ngoài cửa:

- Anh Quang! Chuyện gì đang xảy ra vậy?

Người vừa lên tiếng đó như vừa bị đẩy từ ngoài cửa vào ngã nhào trên sàn nhà. Đó là người vừa đi cùng xe với người được gọi tên là Quang. Vừa trông thấy ông ta đã hốt hoảng:

- Lan Ngọc! Em làm gì người này, cô ấy vô tội...

Một giọng cười sắc lạnh vang lên:

- Như thế là chỉ mình ông là có tội thôi, phải không ông Quang! Thế còn con đàn bà nằm trên giường kia cũng vô tội sao?

Quang lúng túng:

- Cô ấy cũng chỉ vì yêu anh nên mới làm thế. Cả hai chúng tôi sau đó đã ân hận, bằng chứng là chúng tôi đâu có sống với nhau, anh đi nước ngoài còn Thu Dung đi lấy chồng và sinh con với người khác...

Lại một tràng cười cắt ngang lời ông ta:

- Sinh con với người khác ư ông Quang? Tôi chưa thấy người đàn ông nào vô tâm, bạc nghĩa đến độ như ông! Ông không nhận cả giọt máu tội lỗi, kết quả của mối tình xấu xa giữa ông và con đàn bà vô lương tâm kia nữa sao? Có thật ông không nhận đứa con ruột thịt của mình bỏ lại cho người đàn ông khác nuôi thay sao.

Vừa lúc ấy người phụ nữ nằm trên giường tỉnh lại. Bà ta sợ hãi khi trong phòng có quá nhiều người. Nhưng khi bắt gặp ánh mắt của Quang thì bà ta bật dậy, quên cả việc mình với tấm thân thiếu vải che đậy:

- Ông là... là Quang

- Quang đây. Sao ra sự thể này Thu Dung?

Nhận ra mình trong tư thế trơ trẽn. Bà Ninh chụp chăn quấn ngang người vừa lùi lại khi ánh mắt chạm vào người ngoài cửa.

- Tôi... tôi...

Giọng của Lan Ngọc càng thêm sắc lạnh:

- Bữa nay không có việc chối tội ở đây! Mọi người biết tại sao tôi gom về

đủ mặt tại chốn này rồi chứ gì? Cũng tại căn phòng này hai mươi lăm năm về trước tôi tốt bụng đưa con bạn gái thân nhất của mình về ăn nghỉ rồi nó lại sinh tâm phản bội cướp người yêu của bạn và làm chuyện đồi bại cũng chính trên chiếc giường này. Và còn ghê tởm hơn, nó đã nhẫn tâm giết chết bạn mình để đoạt hản người đàn ông cho riêng mình cũng tại đây! Đã qua hai mươi lăm năm chịu đựng, chờ đợi đến ngày hôm nay là quá sức đối với một người con gái tốt bụng, tin bạn, tin người yêu để rồi thiệt thân. Hai mươi lăm năm, một thiên trường hận, có đúng không Quang và Dung? Và giờ phút này cả hai chúng mày hãy tự nói xem tao phải báo đáp như thế nào đây cho phải lẽ?

Lúc này bà Ninh lên tiếng:

- Lan Ngọc, mình và anh Quang...

Lan Ngọc chận lời:

- Mày giờ này phải xưng đúng danh là vợ ông Ninh, chớ sao đủ tư cách ghép đôi cùng với Quang trước mặt vợ mới của anh ta kia!

Người phụ nữ vợ của Quang ngơ ngác hết nhìn người này rồi người kia, hoàn toàn không hiểu chuyện ra sao...

Mãi đến lúc Lan Ngọc lại lên tiếng:

- Cô cần phải biết, người gọi là chồng cô cách đây hai mươi lăm năm trước là người yêu của tôi, rồi phụ tôi để chạy theo con đàn bà dâm đảng, lăng loàn kia... Nhưng chỉ được một thời gian ngắn, sau khi để cho con ấy một cái bầu hai tháng, hản lại cao chạy xa bay. Nay đã rõ rồi thì cô hãy liệu mà giữ thân, cô sẽ lại là một nạn nhân nữa của hản ta đấy.

Bà Ninh dù rất muốn giải thích, nhưng trong lòng bà ta giờ lại đang hoang mang với lời nói của Lan Ngọc. Và Quang nhận ra sự hoang mang đó, ông ta nhìn xoáy vào người tình cũ:

- Điều đó là sao Dung?

Bà Ninh còn đang lúng túng thì đã nghe từ bên ngoài có nhiều tiếng lao xao và cuối cùng là lệnh của Lan Ngọc:

- Cho chúng nó vào đi!

Hai người bị đẩy vào phòng đó là Tuấn và Thu Nguyệt! Vừa gặp mẹ Tuấn

đã kêu lên:

- Mẹ, sao mẹ lại ở đây?

Nhìn thấy con và dâu, bà Ninh chết điếng, người lạnh toát như một thủ phạm bị bắt tại trận khi đang hành động tội lỗi! Bà chưa biết phải ứng phó thế nào thì Quang đã hỏi:

- Đây là con của em?

- Của chúng ta thì mới chính xác chứ, còn ngại gì nữa mà cha con không nhìn nhau lần cuối đi!

Giọng Lan Ngọc nghe như một lời phán quyết, khiến cho bà Ninh hoảng hốt, van lơn:

- Tôi xin cô, hãy tha cho chúng nó. Lan Ngọc ơi! Muốn làm gì thì hãy nhắm vào tôi đây, chứ tội nó vô tội.

- Tôi xin...

Tuấn ngơ ngác:

- Mình có tội gì với ai vậy mẹ?

Bà Ninh bước tới ôm con trai vào lòng, lo lắng hỏi:

- mấy hôm nay con ra sao? Có ai làm gì con và Nguyệt không?

Cô dâu Thu Nguyệt khóc nức nở:

- Con sợ quá mẹ ơi!

Tuấn nói cho mẹ an lòng:

- Mấy hôm nay tội con bị nhốt trong gian phòng tối om om và chẳng ai hỏi han hay làm gì cả, nhưng con và Nguyệt đều phát khiếp vì cứ đêm tối là nghe tiếng người nói mà không thấy người. Mãi tới lúc này có ai đó lôi tội con tới đây mà tội con vẫn không nhìn ra ai lôi đẩy mình đi: Mà sao mẹ cũng ở đây? Hay là mẹ cũng...

Bà Ninh đột ngột chỉ về phía người đàn ông:

- Con chào ba con đi!

Trong lúc Tuấn giương mắt nhìn ngơ ngác thì Quang đã hỏi nhanh:

- Nó sinh ra lúc nào?

Bà Ninh đáp sau một tiếng thở dài:

- Anh đi được sáu tháng thì thằng bé ra đời. Ba nó sau này biết nhưng ông ấy tốt bụng vẫn coi như con mình.

- Kìa mẹ! Mẹ nói gì vậy?

Tuấn hết nhìn mẹ lại nhìn người đàn ông lạ. Quang thì chừng như đã tin, bởi trông Tuấn lúc này chẳng khác gì với ông thời trẻ.

Không còn kiềm chế được, Quang cũng bước tới ôm chầm lấy con trai trước ánh mắt lạ lùng của bà vợ ông ta.

Tất cả dường như chẳng ai thốt ra lời nào sau giây phút đó bởi bất chợt gian phòng trở nên lạnh lẽo thường cùng lúc ánh sáng tắt phụt, mọi vật chìm sâu trong bóng tối...

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
Quyển XI: - Phần 3

Ông Ninh tỉnh giấc bởi tiếng chuông điện thoại reo liên hồi. Đầu dây bên kia vẫn giọng nói mà ông đã nghe mấy hôm nay:

- Hãy tới mà đón họ về!

- Họ ở đâu?

- Ở đúng căn phòng 415 khách sạn tân hôn bữa trước!

Bất kể giờ giấc, lúc đó là hai giờ sáng, ông Ninh đi ngay tới khách sạn M. Nhân viên lễ tân rất đổi ngạc nhiên khi nghe ông nói, họ quả quyết:

- Căn phòng đó hiện đang bỏ trống, đến sáng mai thì mới có khách đã đăng ký trước.

- Nhưng con tôi đang ở đó!

Thấy ông Ninh có vẻ căng thẳng, họ đành phải cho người dẫn lên đến tận nơi. Trước khi mở cửa người bồi phòng nói:

- Chính tôi mới vừa mở cửa vào dọn dẹp hồi đầu hôm nay, làm gì có ai trong đó.

Nói thế nhưng cô ta vẫn mở cửa phòng. Và cô đã tròn xoe mắt khi thấy hai người đang ngủ say trên giường!

Ông Ninh reo lên:

- Tuấn đây mà!

Cả hai, Tuấn và Thu Nguyệt choàng tỉnh. Họ vẫn chưa biết mình đang ở đâu, khi trông rõ cha Tuấn vẫn chưa tin:

- Ba, có phải ba không?

Thu Nguyệt thì như kẻ mộng du, cô nhìn lơ mơ mọi người, miệng nói lảm nhảm như đang mơ... Ông Ninh phải lay con trai:

- Ba đây, còn mẹ con đâu, các con có gặp bà ấy không?

Nghe nhắc đến mẹ, Tuấn mới hoàn hồn:

- Mẹ bị nguy rồi ba ơi!

- Mẹ con làm sao, Tuấn?

Tuấn không nói gì thêm, trở lại trạng thái lơ mơ giống như Thu Nguyệt. Dù

ông Ninh có hỏi thêm gì họ cũng im lặng...

Mãi đến khi theo cha về tới nhà Tuấn mới nói một câu không rõ ràng:

- Ngôi nhà hoang, biệt thự Thùy Dương ở Long Hải...

Riêng Thu Nguyệt thì ôm mặt khóc, thần kinh chùng như bị kích động mạnh nên nổi một tiếng động xung quanh cũng làm cô giật mình kêu thét lên!

Ông Ninh nhìn các con mà lo lắng vô cùng. Ông ngồi cạnh bên chúng, chờ Tuấn tỉnh lại hỏi cho rõ đầu đuôi. Mãi đến sáng hôm sau, vô tình nhặt được mẫu giấy nhỏ rơi ra từ túi áo của Tuấn. Trên tờ giấy ghi dòng chữ viết tháu: “Hãy đưa họ ra khỏi đó, nếu không thì những người còn lại cũng sẽ giống như họ...”

- Chẳng hiểu gì cả!

Ông Ninh thở dài, bởi dòng suy nghĩ của ông bị bế tắc ở đó...

Nhưng cuối cùng, ông nhớ lại câu nói của Tuấn lúc ở khách sạn, ông lẩm bẩm:

- Biệt thự Thùy Dương, ngôi nhà hoang ở Long Hải...

Ông reo lên:

- Đúng rồi!

Việc tìm ra ngôi nhà không khó lắm với ông Ninh. Nhưng khi bước vào sân thì đúng là gay go đối với một người chưa từng giáp mặt với nỗi sợ hãi như nhà nghiệp chủ vốn hiền lương như ông này...

Ngôi nhà hoang vắng như thế này sao gọi là biệt thự Thùy Dương. Cũng may là trước lúc vào đây ông đã được một chủ quán nước ở cách đó hơn cây số đã nói khá rõ:

- Cái tên biệt thự Thùy Dương là người chủ đặt cho hơn hai mươi năm trước, lúc họ còn lui tới nơi đây. Chờ còn sau này khi họ bỏ hoang thì chỉ có răn rết, dơi, chuột chọn làm nơi cư trú không một ai bén mảng tới.

Nghe vậy và nhất là khi giáp mặt, nhìn vẻ hoang sơ tối tăm của ngôi nhà, ông Ninh định quay ra. Nhưng nghĩ đến vợ và cú điện thoại của ai đó, ông thu hết can đảm bước sâu vào nhà.

Và cũng không lạ khi chỉ có một phòng duy nhất trong ngôi nhà hoang là mở cửa. Do cửa mở rộng, ánh sáng bên ngoài lùa vào nên tầm mắt ông Ninh nhìn suốt được mọi vật ở trong đó...

- Trời ơi!

Ông kêu lên thảng thốt khi nhìn thấy có hai bộ xương người nằm sòng đôi trên sàn nhà!

Vốn không quen với những chuyện gây cảm giác mạnh nên ông Ninh định bước lùi, nhưng chợt ông nhìn thấy ở cổ tay một bộ xương có đeo một chiếc vòng cẩm thạch có bọc vàng với hình chạm khắc đặc trưng. Vật mà vừa thoát nhìn thấy ông đã nhận ra ngay, bởi chính ông đã mua nó từ Hồng Kông về tặng vợ?

- Trời ơi, Thu Dung!

Vật chứng thì đã chắc, nhưng ông Ninh lại không tin đó là hài cốt của vợ, bởi từ lúc bà ra đi đến nay mới mấy ngày, nếu có chết thì đâu đã phân hủy tro xương như thế?

Còn đang phân vân thì ông Ninh nghe vọng ra từ căn phòng đóng kín cửa phía sau ông, giọng của một phụ đứng tuổi:

- Hài cốt của chính vợ ông đó, hãy đem về chôn cất đi. Người nằm bên cạnh là cha ruột của đứa con mà ông đang nuôi dưỡng, đem đi hay không là tùy ông. Nhưng tôi nói cho ông rõ, nếu xương cốt mà để đây thì đời đời sẽ luân phiên trong nhà ông và nhà người kia rồi sẽ lần lượt bị kết cục bi thảm như thế này! Hãy đưa họ đi...

Thấy ông Ninh còn lưỡng lự, người đó nói tiếp:

- Ông muốn biết tôi là ai mà lại giúp ông trong việc này? Tôi chính là

người đã gọi điện cho ông sáng nay. Tôi cũng chính là mẹ đẻ ra Lan Ngọc và cũng chính tôi, vì tôi mà ngày trước cách đây hai mươi lăm năm tụi nó mới gây rắc rối cho nhau, dẫn đến oan khốc như vậy ngày hôm nay. Tôi ân hận quá và ước muốn duy nhất bây giờ là chấm dứt sự hận thù ở đây. Rồi đây tôi và con Lan Ngọc sẽ rời xa vĩnh viễn... Ông hãy mau đi đi, trước khi con Ngọc trở về đây vào trời tối!

Không chút chần chừ, ông Ninh quơ vôi tẩm trái giường xé ra bọc riêng hai bộ xương rồi vôi vãi đưa hài cốt vợ ra xe, chạy một mạch về Sài Gòn... Từ trong phòng kín cái bóng lướt nhẹ như sương khói của người phụ nữ, mẹ của Lan Ngọc bước ra. Bà nhìn bộ xương cốt còn bỏ lại, khẽ lắc đầu thở dài...

Đúng là oan nghiệt! Bởi nếu để bộ xương ở lại, như bà nói lúc nãy với ông Ninh, thì mãi mãi hồn phách của người này sẽ lệ thuộc vào con gái bà. Anh chàng Quang sẽ vĩnh viễn chịu sự sai khiến của Lan Ngọc và rồi đời đời kiếp kiếp sẽ nối tiếp những chuyện hận thù, báo oán không dứt...

Vậy phải làm sao?

Hồn phách của người đàn bà đã một đời chịu oan khổ nay lại đứng trước điều khó... Bởi nếu bà không tự tay đem bộ hài cốt ra khỏi đây, mà điều đó là không thể trong thế giới cõi âm, nếu phạm phải thì hồn bà sẽ là hồn ma bóng quế, là oan hồn uổng tử không chốn dung thân, nhưng thêm một điều ác nữa đối với Quang thì lòng bà không muốn.

“Lan Ngọc, hiểu cho mẹ, mẹ phải làm một việc mà con sẽ không hài lòng. Nhưng mẹ đành phải thôi... Mẹ muốn con siêu thoát, đừng lo cho mẹ.”

Bà cúi xuống xách bộ hài cốt và bước nhanh ra ngoài, hướng về phía sân sau ngôi nhà. Bộ hài cốt được bà đặt dưới gốc cây sứ già, nơi mà ngày xưa Quang và Thu Dung bắt đầu cuộc tình.

Ý của bà rất rõ: Bà dành bộ xương này để đến một ngày nào đó cô vợ của

Quang trở lại mang đi, hay làm gì đó tùy cô ta. Nó thuộc về người đàn bà ấy chứ không phải là Lan Ngọc con gái bà. Lan Ngọc phải siêu thoát, chớ không thể vướng hệ lụy tình ái linh tinh...

Đào một hố sâu cạnh gốc sứ, đặt bộ hài cốt vào đó xong, bà đứng lặng người khá lâu. Bà hiểu đây là lần cuối cùng bà còn lảng vảng nơi đây. Bởi sau vài khoảnh khắc nữa thì một lần nữa tuy cùng là hồn phách, nhưng giữa bà và Lan Ngọc sẽ không còn bao giờ gặp lại nữa.

Ở khách sạn bãi biển Long Hải có một người phụ nữ đến thuê phòng nói là chỉ ở qua đêm với chồng, nhưng đã qua ba ngày, kể từ khi người chồng đi đó không thấy trở lại, thì bà ta ở miết trong phòng không hề thấy bước ra ngoài nửa bước. Mỗi ngày các hầu phòng vào làm vệ sinh phòng có hỏi chuyện thì bà ta chỉ ra hiệu là không cần gì, rồi sống lặng lẽ như vậy...

Qua ngày thứ tư thì quản lý khách sạn trực tiếp lên phòng hỏi vị khách nữ này coi bà có bệnh gì không, thì phát hiện bà ta nằm bất động. Người ta vội chở bà đi bệnh viện.

May mà cứu kịp thời. Các bác sĩ ở bệnh viện kết luận:

- Bệnh nhân ngất do suy dinh dưỡng, có lẽ mấy ngày liền do không ăn. Ngoài ra còn triệu chứng bị sốc nặng nên thần kinh không ổn định.

Ngày hôm sau thì bà ta tỉnh lại, nhưng cứ luôn mồm gọi tên chồng là Quang và đôi khi còn chấp tay lạy tứ phương tám hướng với lời van lơn một người nào đó tên là Lan Ngọc!

Trong lúc bệnh viện chưa kịp làm thủ tục xuất viện thì các y tá đã phát hiện ra người phụ nữ đó đã biến mất.

Bà ta cũng không trở lại khách sạn. Vài tuần sau, người ở quanh ngôi nhà hoang rất ngạc nhiên khi thấy ngôi nhà đó sáng đèn. Ban ngày người ta còn

thấy một phụ nữ trên bốn mươi tuổi, dáng vẻ rất sang trọng, nhưng lại ăn mặc toàn đen, rất giản dị, thường ra ngồi im lặng ở sân nhà, đưa mắt nhìn ra xa xăm...

Chiều chiều, nếu ai tình ý nhìn vào sân sau ngôi nhà sẽ thấy người này ngồi trước ba ngôi mộ mới đắp, thành kính khấn vái. Những ngôi mộ ấy có lý do chính bà ta đắp lên... Trong những lúc lâm râm khấn, từ miệng bà ta cứ phát ra những cái tên “Quang... Lan Ngọc...”

Người phụ nữ ấy chính là vợ sau của Quang. Bà ta làm công việc này hình như là theo một mệnh lệnh của ai đó, hoặc cũng có thể là do tự nguyện...

Có điều lạ mà chính những người ở xung quanh cũng nhận ra, ngôi nhà hoang mà trước đây họ thường gọi là ngôi nhà ma, thì nay lại chẳng có một hiện tượng nào khác thường, kỳ bí...

Người phụ nữ ấy vẫn ngày ngày lặng lẽ sống và không hề thấy bà ta bước ra khỏi cổng nhà. thỉnh thoảng có người mang thức ăn tươi sống tới cung cấp, rồi ra về, chứ không bao giờ được cho vào nhà...

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
MƯỜI BA OAN HỒN

Dọn về ngôi nhà mới mua được hai tháng, nhưng hầu như chẳng đêm nào vợ chồng chị Lành ngủ được yên giấc. Nhất là chị Lành, hễ chớp mắt được một vài giờ thì vào lúc nửa đêm, y như là chị phải giật bắn người, ngồi bật dậy, ngơ ngác tìm quanh bởi cảm giác như có ai đó đang có mặt trong nhà. Có lần anh Lành hỏi, thì chị nói:

- Vừa rồi có ai nắm chân em lay thật mạnh, mà cái tay ấy lạnh như nước đá!

Anh Lành cũng nói:

- Thì tui cũng vậy, hồi nãy như có ai đó ngồi đè lên bụng tui, tức thở muốn chết mà kêu không được!

Thế là hai vợ chồng lại thức. Mà thức thì không sao, hễ ngủ lại thì thế nào cũng gặp những chuyện kỳ lạ như vậy. Suốt mấy đêm liền như vậy, cuối cùng chịu không nổi anh Lành mới đi tìm một người lớn tuổi trong xóm để hỏi thăm. Sau khi nghe anh kể đầu đuôi, chú Tư Ấn trầm ngâm một lúc rồi mới nói:

- Tao nói thiệt, không riêng vợ chồng tui bây. Ngôi nhà đó từ lúc mới cất từ 3 năm trước, chưa ai về ở được quá sáu tháng!

Hai Lành nghe lạnh cả người. Anh lo sợ hỏi:

- Chuyện ra sao chú Tư?

Chú Tư Ấn kể rành rọt:

- Tụi bây không hỏi nên người ta không nói, sợ tụi bây nói là dân ở đây nhiều chuyện. Nhưng nay đã như vậy rồi thì tao kể hết cho nghe. Ngôi nhà đó ngay từ lúc mới cất thì đã gặp chuyện như vậy rồi. Nói thẳng ra, nhà đó có ma!

Hai Lành càng lạnh lợm hơn:

- Trời ơi, nói vậy đó là... ma sao! Thảo nào tay chân nó lạnh như... xác chết!

Chú Tư Ấn kể tiếp:

- Hồi năm ngoái cả gia đình sáu người trong một đêm khi đang nằm ngủ trên giường đã giật mình tỉnh dậy và... thấy mình đang nằm phía sau nhà như có ai khiêng ra lúc họ ngủ! Mà không phải một lần, mấy đêm sau cũng y như vậy. Đến ngày thứ ba thì không ai còn dám ngủ trong nhà nữa, phải đi ngủ nhờ nơi khác, thì không có gì xảy ra nữa. Chịu không nổi, họ treo bảng bán nhà. Gần cả năm không ai dám mua. Xui rủi thế nào tụi bây lại về đây mua.

- Nhưng có ai biết tại sao lại có ma như vậy không chú?

Chú Tư Ẩn cười khà khà:

- Nếu biết thì còn nói gì nữa!

Tuy vậy, lúc Hai Lành sắp ra về thì chú Tư kéo lại, nói khẽ:

- Điều này tao chỉ nói riêng với mày thôi, đừng kể lại với ai chuyện là vậy...

Chú ngừng lại, nhìn quanh như sợ có người nghe:

- Nghe nói dưới nền nhà, chỗ phòng ngủ của tụi bây ngày trước có mấy nấm mồ...

Vừa nghe kể tới đó Hai Lành đã đứng bật dậy lên:

- Hèn chi có lần con nghe có tiếng người kêu vọng lên từ dưới đất!

Chú Tư đứng lên và ra dấu cho Lành theo mình:

- Mày muốn biết thêm thì đi theo tao.

Hai Lành bước theo mà trong lòng ngổn ngang những câu hỏi. Tới chỗ bìa rừng, nơi có con suối cạn chảy qua, chú chỉ tay và hỏi:

- Đã lần nào mày xuống dưới lòng suối này chưa?

Hai Lành lắc đầu:

- Từ ngày về đây, ngoài khu vườn nhà con, con chưa từng đi tới đâu cả. Và lại, thấy dòng suối cạn nước, con đâu có hứng thú mà xuống đó.

Nghe Lành đáp thế, chú Tư Ẩn muốn nói điều gì đó, nhưng chợt có người gọi ới ới phía sau:

- Anh Lành! Anh Lành!

Hai Lành hốt hoảng:

- Con vợ con. Chẳng hiểu nhà có chuyện gì?

Lúc ấy vợ Hai Lành chạy tới, chị ta mặt mày tái mét:

- Về nhà mau lên, má... má có chuyện rồi...

- Má sao rồi?

Chị Lành vẫn còn chưa bình tĩnh:

- Má... bị... bị ma bắt đi rồi!

Chú Tư Ấn cũng ngạc nhiên:

- Ma bắt thế nào?

Lúc ấy vợ Lành mới nói rõ hơn:

- Tui đi chợ về tới thì nghe mấy đứa nhỏ nói bà nội ngủ từ sáng tới giờ chưa dậy. Đoán là có chuyện không lành, tui gõ cửa phòng bà già thì không nghe trả lời, cửa lại cài then bên trong. Hoảng quá tui kêu ông Lành thì chẳng thấy đâu, phải nhờ mấy đứa ở nhà bên phá cửa phòng vô, chẳng thấy bà già đâu, trên giường chăn màn còn nguyên!

Hai Lành nắm tay vợ chạy bay về nhà. Đúng như lời vợ kể. Hai Lành tìm khắp phòng chẳng phát hiện điều gì khả nghi. Còn đang hoang mang thì từ bên ngoài có tiếng của ai đó gọi:

- Ra mà khiêng bà Tám vô ngay!

Cả nhà chạy ra thì thấy hai người hàng xóm khiêng một người trong tình trạng giống như xác chết. Vừa nhìn thấy, Hai Lành đã kêu lên:

- Má!

Hai người hàng xóm kể:

- Lúc đi hái cà phê về, ngang khu rừng lồ ô thì tui tui thấy bà Tám nằm trong bụi gai, hình như đã mê man từ lâu rồi.

Cả nhà lay gọi thật lâu bà mới tỉnh lại, vừa nhìn thấy người chung quanh bà la hoảng lên, rồi bò lê, lù vào vách nhà như đang sợ hãi tột độ. Hai Lành phải lên tiếng:

- Con đây mà. Má sao vậy?

Nghe tiếng con, bà Tám càng sợ hơn, bà đưa hai tay lên lay lia lịa, vừa van xin:

- Đừng... đừng hại tui! Tha cho tui...

Chú Tư Ấn đứng bên ngoài quan sát nãy giờ, nhẹ lắc đầu rồi đi thẳng về nhà. Chẳng như có điều gì đó chú chưa nói ra...

Nghe Hai Lành báo tin sắp dọn nhà đi, chú Tư trầm ngâm một lúc rồi nói:

- Hôm qua tao muốn kể cho mày nghe chuyện này, nhưng chưa kịp. Bây giờ tao hỏi thiệt, mày sợ hồn ma rồi phải không?

Hai Lành nhìn ông, ngạc nhiên:

- Sao chú hỏi vậy? Ma thì ai không sợ. Nhất là những chuyện vừa xảy ra đó, theo chú chẳng lẽ không đáng sợ sao?

- Đáng sợ, nhưng tao thấy chưa đến nỗi phải dọn nhà đi. Bởi để ý điều này hầu hết những người ở trong nhà mày trước đây, rồi tới mày nữa, đã có ai bị ma hại chưa?

Hai Lành chau mày:

- Hình như là chưa. Nhưng không có nghĩa là sẽ không bị. Như chuyện má con hồi chiều, theo bà kể lại thì lúc đang ngủ thì dường như có ai đó khiêng lên, chạy như bay trong không trung rồi ném vào nơi nào đó. Họ đông lắm, có đến hơn chục người, đứng vây quanh má con như chục ăn tươi nuốt sống, nói là má con chiếm nhà của họ, phải dời đi ngay, nếu không thì...

Kể đến đây Hai Lành chợt rùng mình, người ớn lạnh và không dám kể nữa.

Hỏi thì anh ta giọng run run nói:

- Như có ai đó muốn bóp cổ con!

Chú Tư Ấn cũng chợt rùng mình, chú bảo:

- Chuyện không đơn giản như tao nghĩ. Thôi, mày về lập mâm nhang đèn bày ra ở giữa nhà, để tao cúng vái cho.

Tối đó đích thân chú Tư Ấn khẩn vái. Hai Lành nghe được trong những câu khẩn có nhắc tới vong hồn ai đó gọi là Cậu Ba, vợ Ba, thì kinh ngạc lắm, đợi sau buổi cúng Hai Lành liền hỏi:

- Cậu vợ Ba nào vậy chú Tư?

Tư Ấn chờ cho những người hiếu kỳ về bớt, lúc ấy mới hạ giọng kể:

- Cách đây trên mười năm, xóm này còn là một bãi đất hoang, đã xảy ra một câu chuyện mà tới giờ nhắc lại tao còn rùng mình...

Chú vừa nói đến đó thì bỗng đèn đóm trong nhà vụt tắt hết, cả mâm đồ cúng cũng như có ai đó xô ngã, đổ tung tóe!

Khi đốt được đèn lên thì Hai Lành kinh hoàng khi thấy chú Tư Ấn ngã lăn ra, miệng trào máu tươi!

Tuy vậy tính mạng chú không sao. Lúc bình tĩnh lại, chú lẳng lặng bước ra khỏi nhà, ai hỏi gì cũng không nói.

Đêm đó chẳng một ai trong gia đình Hai Lành dám ngủ. Bỗng đến hơn canh ba thì bỗng nghe có tiếng khóc của ai đó văng vẳng bên tai. Càng lúc tiếng khóc càng rõ hơn, nhưng không phải phát ra từ bên ngoài, mà hình như ở ngay trong nhà. Người này nhìn người nọ, chẳng ai khóc mà hầu hết đều sợ hãi. Nghe kỹ lại, bỗng vợ Hai Lành chỉ xuống đất, thều thào:

- Ở... ở dưới đó!

Hai Lành cũng nghe vậy. Sợ nói ra bà mẹ và mấy đứa con sợ, nên anh kê tai vợ nói khẽ:

- Có khi nào... ở dưới có mộ không?

- Dưới... mộ?

Cả hai đều rùng mình, nhưng họ không có thì giờ để nghĩ ngợi thêm nữa, bởi vừa khi ấy chiếc giường ngủ của họ bỗng rung lắc dữ dội và rồi chúng đổ sụp xuống làm vợ chồng con cái đều bị bắn tung ra nền nhà.

Mấy đứa bé khóc thét lên vì sợ. Và cũng từ lúc đó tiếng khóc lạ từ dưới đất cũng im bật. Vợ chồng Hai Lành bò dậy, vừa định kéo các con mình ra thì chợt tiếng khóc lại vang lên, mà lần này nhiều giọng cùng cất lên một lượt, nghe rùng rợn lạ thường!

Hai Lành bình tĩnh hơn vợ, anh nói khẽ:

- Em ở đây với mấy đứa nhỏ, đừng làm gì kinh động, để tôi ra ngoài này...

Chạy thẳng tới nhà chú Tư Ấn, vừa gặp chú từ trong nhà ra, Lành nói liền với chú ý định của mình. Nghe xong chú Tư có vẻ tán thành, nhưng vẫn còn ngại:

- Tao là người không biết sợ, nhưng hôm qua tự nhiên bị hộc máu rồi về nhà tao bị sốt suốt đêm, làm cho tao lo... Nhưng mà được, tao sẽ cùng làm với mày.

Chú đi huy động thêm năm sáu người nữa rồi cùng kéo tới nhà Hai Lành. Theo ý chú, Hai Lành bảo vợ thịt ngay con gà trống cồ, dọn một mâm hoa quả thịnh soạn, đồng thời đi mời khá nhiều bà con gần đó tới cùng chứng kiến.

Lời khấn của chú Tư Ấn, bà con ai cũng nghe rõ:

- Tôi, Nguyễn Văn Ấn, thường gọi Tư Ấn, nay đứng trong nhà của Hai Lành, có mặt cả bà con chòm xóm chứng kiến, tôi xin thành kính dâng chút lễ mọn, cùng tấm lòng thành, kính xin các vong hồn uổng tử, những vị đã thác và chôn thân ở chốn này, xin hãy về đây chứng giám cho sự biết lỗi của gia đình Hai Lành và cả thôn chúng tôi, mà rộng lòng hi xả, đừng hiển linh ra oai nữa. Hãy cho phép chúng tôi khai quật và đem hài cốt quý vị lên, để chúng tôi mai táng một nơi khác đàng hoàng hơn, trang nghiêm hơn. Nếu quý vị bằng lòng thì xin thể hiện bằng cách thổi tắt ngọn đèn chính giữa ba ngọn đèn cầy đang cháy. Được vậy chúng tôi xin một lần nữa dâng lên quý vị ba lạy.

Chú và cả nhà Hai Lành đều cúi lạy rất thành kính. Những người đứng xem gần đó cũng đồng lạy theo. Và... thật lạ lùng, ngọn đèn ở chính giữa tự dưng tắt phụt, trong khi hai ngọn kia vẫn cháy!

Chú Tư Ấn reo lên:

- Được phép rồi!

Chú ta hiệu cho hơn chục người dùng cuốc xuống bắt đầu đào bới ngay chỗ giường ngủ của Hai Lành. Lúc đầu có lẽ còn e ngại, nên một số người chưa dám đào bới thẳng tay, sau vài phút, khi thấy không có chuyện gì xảy ra, họ mới bắt đầu đào cật lực.

Đào xuống khoảng hơn nửa thước thì một người kêu lên:

- Có cái gì giống như... nắp quan tài!

Đích thân chú Tư Ấn soi đèn nhìn kỹ rồi nói:

- Anh em nhẹ tay thôi, đừng làm kinh động người đã khuất.

Sau vài phút nữa thì chính người phát hiện lúc nãy lại nói:

- Hình như không phải nắp hòm... chỉ là một miếng ván lót ngang thôi.

Họ kéo được tấm ván đó lên thì lộ rõ cả một đồng xương trắng toát, phản chiếu dưới ánh đèn!

Hai Lành nói to:

- Xương người!

Chú Tư Ấn nhìn cảnh tượng trước mắt, ông lẩm bẩm:

- Đúng là cảnh ngày xưa rồi...

Từ đó đến mười giờ sáng, họ đưa lên mặt đất gần trọn vẹn mười bộ xương

người. Nhiều người đã mệt nên muốn ngưng đào, mà theo họ như thế chắc là đủ rồi, nhưng Tư Ấn chưa chịu:

- Nếu tôi nhớ không lầm thì tới mười ba bộ xương mới đủ!

Ai cũng ngạc nhiên:

- Sao ông biết?

Tư Ấn nghiêm giọng:

- Vụ thảm sát mười ba người trong một gia đình tại chốn này cách đây mười một năm, nhưng do ngày đó, trong số bà con đây không ai có ở đây, nên không biết. Còn tôi, là người duy nhất che chùi giữ rầy nên đã vô tình chứng kiến từ đầu đến cuối... Đúng là phải mười ba mạng người!

Các tay đào đất lại tiếp tục đào và quả nhiên, đến hơn mười hai giờ trưa hôm đó thì họ đã lấy lên được mười ba bộ xương hài cốt không thiếu một lóng xương.

Vợ chồng Hai Lành do không dư dả, nên chú Tư Ấn vận động bà con góp thêm vô được một số tiền để đi mua quan, quách về khâm liệm, đem mai táng ở đỉnh đồi trọc gần đó. Đến chiều tối đó thì mọi việc hoàn thành. Một buổi cúng mả mới diễn ra, tuy không linh đình lắm, nhưng cũng rất trang nghiêm.

Chú Tư Ấn kể lại:

- Ban đầu tôi không biết họ là ai. Chỉ biết lúc đó là nhá nhem tối, sau khi đi rầy về, tui đang lui cui nhóm lửa định nấu cơm thì chợt thấy có ánh đèn pha từ ngoài đường cái rọi thẳng vào, ánh sáng đó báo cho tôi điều chẳng lành, nên nhanh tay tôi dụi tắt bếp lửa, núp trong chòi xem động tĩnh. Một lát sau thì một chiếc xe tải lớn bám đầy bùn đất, chứng tỏ nó từ xa đến, từ từ chạy vào phía rầy. Cũng may là nó không cán phải cái chòi lá của tôi và cũng nhờ vậy họ không phát hiện có người rình thấy mọi việc...

Chiếc xe tải sau đó tắt hết đèn, rồi từ trên xe nhảy xuống bốn người đàn ông. Trên tay những người này đều có súng, ngoài ra có hai người còn cầm theo nỏ xuống, cuốc, búa, dao... Người thứ năm, tới sau đó chừng mười phút, xem ra mới là người cầm đầu của nhóm kia. Tên này nói gì đó, hình

như là ra lệnh. Lập tức bốn tên trước đó mở bửng sau của thùng xe và lôi từ trong đó ra nhiều cái bao cột kín miệng. Ban đầu tôi tưởng đó là bao hàng hóa, nhưng sau đó thì nhận thấy nhiều bao tải đó nhúc nhích, cựa quậy và còn phát ra những tiếng kêu như kêu cứu! Lúc này thì tôi đã hiểu. Nhưng khi hiểu, tôi lại càng run khi nghĩ tới số phận mình...

Đằng kia, bốn tên cầm súng, đưa súng lên, nhưng thay vì bắn, chúng trở báng súng đập mạnh vào từng bao. Cứ mỗi lần đập thì có những tiếng rú không phát ra được, do bị nhốt chặt trong bao, nên âm thanh kỳ dị, thê thảm lắm! Cứ thế, lần lượt mười ba chiếc bao tải đều chịu chung một số phận. Chứng kiến tới phút đó thì người tôi lạnh toát mồ hôi, thần khí biến đi tự lúc nào rồi... vừa hoang mang thì chợt có đứa trong bọn chúng la lên:

- Hình như có cái chòi đằng kia!

Dù gần như đã kiệt sức vì sợ, nhưng bản năng sinh tồn đã khiến tôi bò lết được ra khỏi chòi, rồi cứ thế tôi thoát chạy, chạy và chạy... Cho đến lúc nào đó tôi ngất đi...

Khi tỉnh lại thì tôi thấy mình nằm bên một dòng suối. Có lẽ nhờ nước suối mát đã giúp tôi tỉnh lại. Chẳng biết tình hình ở chỗ chòi ra sao, tôi thắc mắc, nhưng với sức lực lúc ấy tôi đành nằm đó chờ... Ngày hôm sau khỏe lại tôi định mò về, nhưng khi đi tới vạt rừng gần rẫy thì tôi phát hiện ra chiếc xe tải vẫn còn đậu ở đó, nên không dám về, tôi quay lại cánh rừng già và ở đó đến ba, bốn ngày sau...

Lúc tôi quay lại lần nữa thì hỡi ôi, cả một vùng rừng rộng lớn, trong đó có cái chòi và rẫy của tôi đã bị ai đó đốt sạch. Lần tìm mãi tôi cũng chẳng tài nào nhận ra chỗ cũ là chỗ nào. Hình như bọn người gây án xong đã đốt để phi tang!

Như thế là ý định định báo làng chuyện đã chứng kiến tôi đành để trong lòng. Muốn bỏ đi để không bị ám ảnh, nhưng tứ cố vô thân, lại không có tiền bạc, nên cuối cùng tôi đành phải ở lại đây. Dựng một cái chòi khác ở tạm. Rồi lần lần những năm sau bà con mình tới định cư càng lúc càng đông. Tôi cũng không biết những cái xác người bị giết ngày ấy được chôn ở đâu và bọn người gây án là ai... Mãi mấy năm gần đây tình cờ khi đi qua làng bên, tôi nghe có người kể rằng, khoảng thời gian đó có một vụ tranh

chấp hàng hóa buôn lậu mà nguyên đoàn người đi từ thành phố lên đã bị chặn lại bởi một chiếc xe tải của bọn côn đồ và sau đó chúng đã bắt hơn chục người trong đoàn mang đi biệt tích... Nghe vậy tôi nghi có liên quan tới vụ mình chứng kiến, nhưng cũng không dám nói ra. Cho đến khi ngôi nhà này xảy ra nhiều hiện tượng kỳ lạ, khiến những gia đình trước đây phải bỏ đi thì tôi mới nghi ngờ. Không ngờ nó lại đúng. Chính những người bị hại ấy đã được chôn chung trong một nấm mồ ở đây!

Nghe chú kể xong ai nấy đều rùng mình, bất giác có người khóc ngất lên!

Những ngày sau đó, gia đình Hai Lành ngủ được yên giấc, không hề thấy bất cứ hiện tượng nào nữa. Ban đầu sau khi khai quật hài cốt xong, vợ Hai Lành cũng còn lo, nên bàn với chồng là nên bán nhà, đi chỗ khác để làm ăn hơn. Nhưng Hai Lành nói:

- Mình đã được người khuất mày khuất mặt chấp nhận cho ở lại rồi, thì còn lo gì nữa. Theo tui, biết đâu chính ngôi nhà này sẽ giúp cuộc đời mình đi lên không chừng.

Đúng như ước mơ của Hai Lành, mấy mùa rẫy liên tiếp nhà anh trúng vụ, hết cà chua rồi đậu leo và mới nhất là vụ cà phê trúng chưa từng thấy. Chỉ ba năm sau ngôi nhà cũ đó được thay bằng ngôi nhà đúc hai tầng thật khang trang. Nếu ai để ý sẽ thấy ngay trong nhà, ngoài bàn thờ tổ tiên, Hai Lành còn có một bàn thờ khác, trên đó có mười ba bát nhang mà lúc nào cũng ngát hương thơm.

Câu chuyện về mười ba bộ hài cốt hay mười ba oan hồn được truyền miệng khác xa với trước đó...

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
XÁC AI TRONG QUAN TÀI

Buổi tối đêm ba mươi, trời tối ngửa bàn tay không nhìn thấy, nên bác Ba chủ nhà gọi con gái:

- Đốt cho ba cây đèn coi, con út.

Lát sau cây đèn dầu loại lớn được mang lên đặt giữa bàn. Quanh bàn đã có năm người, nhìn một lượt, bác Ba ngạc nhiên hỏi:

- Ủa, thằng Sáu Sự đâu không thấy?

Một người lên tiếng:

- Hồi nãy nó nói mình nhậu nhưng ít mồi quá nên nó xách chĩa ra đồng kiếm vài con ếch về nướng.

- Có lý à ghen!

Vừa lúc đó đã có tiếng từ sau vườn vọng tới:

- Mấy cha ở đó nói dóc hoài, chẳng ai đi kiếm mồi hết!

- Thằng Sáu Sự về kìa!

Sự bước vô với xâu ếch khá nặng. Bác Ba khen:

- Thằng giỏi đa! Tao mà còn con gái lớn cũng dám gả cho thằng này lắm a!

Sự chỉ vô trong:

- Còn chớ sao không, bác Ba.

- Hết rồi mày. Con Tư tao gả gồi năm ngoái, giờ chỉ còn con út, nó mới có 15 tuổi...

Ai đó nói thêm:

- Thằng Sự giỏi làm, kiếm chừng vài chục gạ lúa là nuôi con út đủ lớn gồi, lo gì chú Ba!

Mọi người cười ồ, chợt Út chót bước ra với đĩa khô nướng, miệng chầu ra:

- Ai thèm lớn!

Chú Ba điểm mặt từng người:

- Đứa nào muốn có mồi nhậu bữa nay thì đừng có lộn xộn với nó!

Lại một tràng cười nữa vang lên. Sáu Sự xách xâu ếch đi thẳng ra nhà sau

định cùng làm với Út chót thì bị phát hiện, nhiều người cùng la lên:

- Bác Ba làm trọng tài mà thiên vị quá, ai chịu!

Chú Ba trợn mắt:

- Ai thiên vị ai tui mày?

- Thì chú thiên vị thằng Sáu Sự. Nó ý kiếm được mồi rồi rút ra sau bếp làm với cô Út, sướng quá vậy!

Chú Ba cười khì:

- Nó bắt được ếch đem về thì cùng làm với con Út là hợp lý, chớ còn sao nữa? Hồng lẽ cả bọn bây đều muốn xuống bếp sao, hả?

Họ đồng thanh:

- Thà cùng xuống, cùng làm, vậy mới công bằng.

- Thôi đi mấy ông con, cái bếp có chút xiu, cả đồng cùng xuống cho nó sập nhà sập cửa người ta!

- Vậy thì phải xí xum thôi, ai thắng thì được làm ếch cùng Út, ai thua thì ngồi đây chờ ăn.

- Ờ, nghe cũng có lý, vậy kêu thằng Sự lên đi!

Chợt chú Ba lên tiếng:

- Tao có ý này hay hơn. Thằng Sự mày lên đây tao nói.

Chờ mọi người đông đủ, chú bảo:

- Ở trại đóng hòm phía sau nhà tao đang có sáu chiếc quan tài vừa đóng xong, vậy lần lượt sáu thằng bây có dám ra ngoài đó không?

Họ đều là thợ mộc, chuyên đóng quan tài gia công cho nhà chú Ba, vậy thì việc này đâu có gì là ghê gớm... Sáu Sự cười to:

- Chú Ba không nhớ là có lần trời lạnh quá con còn chui vô đó nằm rồi ngủ quên hay sao. Nhảm nhò gì chú!

- Việc ban ngày ban mặt tui bây là làm ngoài đó thì khác, còn bây giờ là đêm tối. Tao đổ sáu thằng bây, mỗi thằng cầm một cây đèn cây ra đặt vào trong quan tài rồi vô đây, đèn của ai không tắt và đặt đúng tâm điểm nhất thì người đó thắng cuộc, tao sẽ xem xét để mai một gả con Út cho đứa đó!

- Dễ ợt!

Sự đành đi trước và được mấy người kia đồng tình. Anh cầm theo đèn và tự

tin bước ra phía sau. Xưởng mộc cách nhà ở khoảng năm mươi bước chân buổi tối không thắp đèn nên khi ánh nến rơi vào nhìn thấy những chiếc quan tài nằm san sát bên nhau, nếu ai yếu bóng vía ắt phải rùng mình. Nhưng đã quá quen, nên anh đi thẳng tới chiếc quan tài trong cùng, để chứng tỏ mình không sợ, rồi bình tĩnh giở nắp quan tài ra, đặt cây đèn vào giữa tâm điểm và lùi bước.

Đi qua một, hai, đến cái quan tài thứ ba thì chợt có một bàn tay mềm mại, lạnh như băng từ trong nắp áo quan thò ra và nắm chặt lấy Sự!

Sáu Sự chưa kịp có phản ứng gì thì đã bị kéo ghì về phía quan tài. Sức kéo của bàn tay nhỏ nhắn kia vậy mà mạnh đến nỗi Sự bổ nhào và rơi tòm vào bên trong chiếc quan tài đã mở nắp sẵn! Sự không còn hay biết gì nữa.

Ở trong nhà mọi người chờ. Năm phút, mười phút rồi gần hai chục phút... Sốt ruột quá nên có ai đó nói:

- Thằng này sợ quá dám trốn về nhà luôn lắm a!

Chú Ba có vẻ bênh Sự:

- Thằng trời đánh bảy búa không chết như nó thì sợ gì. Chắc là...

Chờ đến nửa giờ vẫn không thấy Sự trở ra, lúc ấy mỗi người một cây đèn, cùng chạy ra xưởng mộc. Họ nhìn thấy cây đèn cầy vẫn còn cháy, nhưng không thấy Sự đâu. Chợt có người kêu lên:

- Có cái gì ló ra từ quan tài này nè!

Mọi người nhìn thì thấy chiếc quan tài thứ ba ló ra một vạt áo trắng. Chú Ba có linh tính chẳng lành, chú nhanh tay kéo nắp áo quan ra và mọi người đều kêu lên:

- Thằng Sự!

Sáu Sự nằm im trong quan tài, trên mình còn phủ một chiếc áo phụ nữ tỏa hương thơm phức!

Cũng may, sau khi được trở vô bệnh viện, Sự được cứu sống. Tuy nhiên kể từ lúc ấy đầu óc Sự không còn được bình thường như trước. Vừa mở mắt ra, Sự đã hốt hoảng chụp vào khoảng không, kêu gào rất lạ:

- Nàng đâu rồi, nàng ở đâu? Kia, hãy lại đây cùng ta... lại đây đi.

Bà Hai, mẹ của Sự lo sợ gọi con:

- Má đây con. Má đây.

Nhưng hầu như Sự không còn nhìn thấy ai, mắt hướng về khoảng không như tìm kiếm ai đó. Và bất ngờ, như vừa nhớ ra, Sự gọi to:

- Thắm ơi!

Ai nấy đều ngơ ngác, bởi đâu biết Thắm là người nào? Còn Sự, sau khi kêu, anh nhảy xuống đất và chạy bay ra cửa, rồi cứ thế mà cắm đầu chạy như điên. Những người đuổi theo phía sau chẳng tài nào đuổi kịp.

Sự chạy về hướng Tây, hết xóm nhà đông đúc, cuối cùng rẽ vào một đường vắng rất ít nhà cửa. Tuy nhiên, như có lực vô hình nào đó đưa đường, Sự quẹo vào ngõ một ngôi nhà ngói ba gian nằm lọt giữa những hàng cây um tùm.

Người trong nhà bước ra hỏi:

- Anh kiếm ai?

Sự đáp rất ngang tàng:

- Thắm đâu?

Người nhà vừa hỏi là một phụ nữ trung niên, vừa nghe Sự hỏi tên Thắm đã quay vào trong gọi lớn:

- Chị Tươi ra coi nè!

Người đàn bà lớn tuổi hơn, chừng như là chủ nhà, từ trong bước ra nhìn Sự từ đầu đến chân, cất tiếng hỏi:

- Cậu kiếm ai?

- Thắm đâu? Kêu Thắm ra đây cho tôi, tôi cần gặp Thắm!

Bà chủ nhà tròn mắt nhìn Sự, trong lúc người phụ nữ còn lại thì bước lui mấy bước, vẻ sợ hãi. Thấy họ chưa trả lời, Sự lại la lớn:

- Đưa Thắm ra đây cho tui!

Và không kiên nhẫn nữa, anh ta đi thẳng vào nhà. Lúc này bà chủ nhà vừa bước lui vừa kêu lên:

- Ông ời, ra coi ma quỷ gì đây nè!

Tuy gọi vậy nhưng bà thừa biết giờ ấy ông chồng đâu có mặt ở nhà. Sự chẳng màng đến sự kêu la hoảng hốt kia, anh bước gần hơn đến chỗ chiếc bàn thờ và nhìn lên đó, một bức ảnh chân dung... hình của Thắm đặt trên đó!

Trước sự bất ngờ của hai người đàn bà, Sự nhảy tới chụp lấy bức ảnh thờ rồi ôm chặt vào lòng như ôm người thân thương của mình!

- Thắm ời, anh tìm được em rồi, hãy về nhà với anh, má đang đợi, mọi người đang chờ để dự lễ cưới của tụi mình!

Người phụ nữ nhỏ tuổi lùi sâu vào trong, ôm chặt người kia, giọng như lạc thần:

- Gặp ma quỷ rồi chị Tươi! Lạy đi, nhanh lên!

Hai người cùng sụp xuống lạy lấy lạy để. Trong lúc đó, thì Sự cứ ôm khư khư tấm ảnh và lui bước đi ra ngoài...

Bà Hai, má của Sự và khoảng gần chục người nữa đi theo gần rụng giò mà vẫn không theo kịp Sự. Anh chàng cứ chút chút lại quay lại nói:

- Ráng chút nữa đi, sắp tới nhà rồi đó.

Cuối cùng họ tới trước cổng ngôi nhà ngói ba gian mà hôm qua Sự đã lấy bức ảnh đem đi. Sự giục:

- Vô nhà đi, đàn gái đang đợi!

Trong nhà vừa trông thấy Sự đã hốt hoảng, may là hôm nay có đàn ông ở nhà. Ông chủ nhà Tư Toàn đứng chặn ngang cửa hất hàm hỏi:

- Cái cậu ngang tàng kia, bữa nay tính tới quây nữa hả?

Chợt nhìn thấy Chú Ba chủ trại hòm cũng có mặt trong đoàn khách. Tư Toàn reo lên:

- Ủa, anh Ba đi đâu vậy?

Nhìn thấy mọi người với mâm, quả trịnh trọng. Tư Toàn ngơ ngác:

- Sao có chuyện này?

Lúc này chú Ba mới lên tiếng:

- Thằng Sự con chị Hai đây là người làm công cho tui, bữa nay nó một hai nói má nó phải đem lễ vật đến đây hỏi vợ cho nó. Tui đâu ngờ là nhà anh.

Vợ Tư Toàn chỉ mặt Sự nói:

- Ngày hôm qua chính thằng này tới đây ăn cắp tấm hình thờ của con gái tui chạy đi, chớ cưới hỏi gì!

Mẹ của Sự ngơ ngác:

- Chuyện đó là sao?

Tư Toàn bình tĩnh hơn, mời mọi người vô nhà rồi mới kể:

- Con gái tui tên Thắm, nó chết hồi năm năm trước lúc vừa tròn mười tám tuổi. Tui chỉ có mình nó, chớ còn đứa nào nữa đâu mà gả với cưới.

Sự vẫn mang bức ảnh thờ theo, vừa chỉ vào ảnh vừa cười nói:

- Vợ người ta ở đây mà nói là chết, chết chỗ nào?

Chú Ba liền thuật lại chuyện Sự chẳng biết thế nào mà nhảy vô quan tài rồi ngất trong đó cho chủ nhà nghe... Vừa nghe xong Tư Toàn kêu lên:

- Dám từ chuyện đó lắm!

- Anh Tư nói vậy... là sao?

Tư Toàn kể:

- Cách đây vài tháng, chỗ chôn con Thắm nhà tui bị ngập nước. Mộ bị sạt lở, nên tui cho bốc mộ, đổi sang quan tài khác, đem mai táng ở chỗ gò cao hơn. Nghe nói có mấy người thợ đào mộ đã lấy chiếc quan tài cũ đem bán cho một trại mộ nào đó và do áo quan lúc chôn con gái yêu của tôi, tôi đã đóng bằng ván loại tốt, lại dày gấp đôi ván thường, nên có thể thợ mộ nào đó đã xẻ mỏng ván ấy ra rồi đóng thành hai cái quan tài đem bán! Tui nghi chắc là như vậy. Bởi tui nghe nói hễ dùng áo quan cũ mà chôn người mới là sẽ có chuyện...

Trong chuyện này chỉ có chú Ba là rõ. Nghe kể chú muốn lên tiếng xác nhận nhưng ngại nên chỉ im lặng.

Thật ra đúng là mấy tháng trước chú có mua của một người buôn gỗ gần chục miếng gỗ gõ mun cũ nhưng còn rất tốt và đem về xẻ ra để... đóng hai chiếc quan tài mới! Mà một chiếc tối đó Sự đã ngã vào...

Tư Toàn trầm ngâm một lúc rồi nhìn sang Sáu Sự:

- Chú em này chắc là bị con Thắm nhà tui nhập về hoặc là bị nó ám sao đó...

Một người trong đoàn đi rước dâu khá rành chuyện này, cũng xác nhận:

- Nhẹ thì bị hành xác, đau ốm, còn nặng như thằng Sự đây thì bị hồn người chôn trong quan tài trước ám suốt đời cho đến khi nào... chịu làm đám cưới mới thôi.

Bà mẹ Sự hỏi lại:

- Cưới ai?

- Thì cưới người chết đó chứ cưới ai nữa. Như thằng Sự đây thì cưới... con nhà này!

Chuyện nghe cực kỳ vô lý, nhưng cuối cùng cả hai bên đều đồng ý cho tiến hành hôn lễ!

Tất nhiên chỉ là hình thức. Nhưng cũng có đủ lễ lạy bàn thờ tổ tiên, lạy người sống và trao quà cưới, lễ rước dâu. Tất cả đều chỉ một mình chú rể Sáu Sự đóng vai. Trong lễ rước dâu, lần đầu tiên người ta thấy cô dâu đi bên cạnh chú rể chỉ là... bức ảnh chân dung!

Lạ một điều là kể từ sau “lễ cưới” đó, Sự lại tỉnh táo như trước. Mọi người ai cũng mừng. Chỉ có cô Út con chú Ba là hơi buồn. Hiểu ra mới biết, dù âm thầm nhưng Út đã có cảm tình với anh chàng Sáu Sự thật thà như đếm kia. Phải chi không có chuyện oái oăm đêm đó thì...

Cô Út ngồi khóc một mình...

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
CUỘC BÃO THÙ CỦA NHỮNG GIỌT MÁU

Rừng U Minh những năm 1940...

Con kênh thứ Mười, phía trái tính từ Sông Cá Lớn, chảy ra biển, từ một năm nay có một gia đình từ xa đến định cư xây nhà ở ngay ngã ba kênh. Hai vợ chồng tuổi trên bốn mươi, chỉ có một mụn con, lại là gái, nhưng xem ra họ sống khá hạnh phúc. Người chồng giỏi giang. Ngoài nghề đi rừng mật ong, còn có biệt tài đặt trúm bắt lươn. Cả vùng gần đó đều thán phục tài đặt ba chục ống trúm thì tất cả đều có lươn chui vào. Có người cho rằng Năm Ty, tên người đàn ông, có bí quyết pha chế mồi, cho nên quyến rũ lũ lươn bằng mọi cách phải chui vào trúm. Cũng có người đồn rằng do Năm Ty có “bùa ngãi” nên lươn hay rắn hễ đi ngang qua trúm đều phải chui vô!

Năm Ty mặc cho những lời đồn đại, anh ta cứ ngày ngày làm công việc của mình, kiếm cơm nuôi vợ con. Mùa nước nổi năm đó lươn cá quá nhiều, nên có đêm Năm Ty phải ra đồng thăm trúm hai lần, mà lần nào cũng bắt được vài chục con lươn vàng ngậy. Bà vợ Năm Ty đem ra chợ bán đến đôi “dội chợ”, nên có người khuyên sao không chế biến ra những món ăn khác bán cho thiên hạ ăn bớt vì số lươn quá nhiều.

Và Năm Ty đã nghe theo. Vợ chồng anh cùng cô con gái 16 tuổi mỗi buổi sáng sớm và xế trưa đều nấu nồi cháo lươn bán cho mọi người ăn sáng và ăn giặm buổi chiều. Ban đầu tính làm chơi, không ngờ hàng cháo ở ngã ba kênh lại bán chạy như tôm tươi! Thứ nhất là do cây nhà lá vườn nên chủ quán bán giá rẻ, vừa túi tiền của người nghèo, nhưng quan trọng hơn có lẽ là do chất lượng cháo.

Nhiều người ở xa nghe nói một nông dân mà nấu cháo lươn ăn ngon thì

không tin. Nhưng khi đã một lần đến ăn thử thì đều phải công nhận là đúng. Có người thắc mắc hỏi bí quyết nấu thì Năm Ty thật thà nói:

- Đâu có gì đâu, bởi trước đây tui sống ở Biển Hồ Campuchia, nên có học theo cách nấu cháo lươn của bản xứ, họ nấu cháo bỏ thêm huyết lươn, nên nước ngọt hơn bình thường.

- Hèn chi...

Nhìn cái màu cháo hơi nâu nâu, có người hơi nhợn, nhưng nhiều người vẫn công nhận:

- Đúng là có máu lươn vào nó ngọt lạ thường!

Từ ấy người ta gọi luôn món cháo đó là cháo huyết lươn.

Cái quán lá của Năm Ty bắt đầu nổi tiếng như cồn! Đến nỗi ông chủ quán không còn đủ sức đêm đêm đi ra ruộng đặt trúm bắt lươn nữa, mà phải dặn nhiều mối lái mang lươn tới mới đủ bán.

Qua mùa nước nổi thì lượng lươn bắt được ít đi, nên vợ Năm Ty phải đi ra các chợ xa để thu mua. Một hôm Năm Ty bảo:

- Để tui qua bên chợ Thứ Mười Một coi có mối chở lươn từ vùng khác tới bán không, tôi sẽ mua rồi dặn họ mang tới tận nhà cho mình.

Anh chèo ghe đi từ sáng sớm mà mãi tới khi mặt trời lên khá cao mới tới nơi. Chợ đã tan gần hết, nhất là dãy bán cá, lươn, chỉ còn lại đúng một người bán. Năm Ty hơi thất vọng, nghĩ là mình đã lỡ chuyến chợ hôm nay, tuy nhiên cũng bước tới hỏi thăm:

- Chị còn gì để bán không?

Câu trả lời thật bất ngờ:

- Chỉ còn có lươn, còn cá tôm thì hết sạch rồi.

- Ủ, thì lươn. Tôi cần mua lươn.

Chị bán hàng mau miêng:

- Lươn còn nhiều, tui bán hạ giá cho anh, để còn về sớm.

Nhìn chiếc thùng thiếc lớn đầy nắp kín. Năm Ty biết là nhốt lươn trong đó, tiện tay giở nắp ra, vừa hỏi:

- Còn nhiều không chị?

- Cả một thùng luôn! Chẳng biết bữa nay gặp ngày gì mà bán từ sáng tới

giờ chỉ được có nửa ký lươn buồn ngủ gần chết.

Nhìn vào thùng lươn thấy nước toàn một màu đỏ như máu, Năm Ty giật mình:

- Sao vậy chị? Bộ chị cắt cổ lươn trong thùng hả?

Chị ta thở dài, chán nản:

- Cũng tại ông chồng say xỉn của tôi mà ra cả. Ai đời dặn bắt lươn bỏ vô thùng đem bán mà do quá xỉn, ông bỏ lộn cái thùng bên trong có lớp thiết đục lỗ, làm cho đám lươn luồn lách trầy da, xứt thịt, máu chảy tùm lum, nên chẳng ai dám mua, họ chê lươn bị rách da, bị bệnh!

- Ủa, sao lại có cái thùng như vậy để làm gì?

Lúc này chị ta mới kể rõ:

- Vợ chồng tui là dân gốc ở Biển Hồ mới về, hồi ở bên đó chồng tui chuyên bắt lươn nấu cháo. Chuyện cái thùng có lót lớp thiết đục lỗ lật ngược cạnh bên vào trong là để nhốt lươn, cho chúng luồn lách chảy máu mà khỏi cần phải cắt cổ hay cắt đuôi lấy huyết. Khi về đây, tui tui bỏ nghề nấu cháo huyết lươn nên cái thùng này đem dẹp qua một bên, đâu ngờ tối qua ông lộn hồn lộn vía...

Năm Ty hiểu ra, anh lăm bắm:

- Tui cũng có nghe nói người ta lấy huyết lươn bằng cách đó, nhưng về đây tui không dám làm vậy, mà chỉ chặt đuôi lươn cho máu chảy từ từ, huyết hứng vô tô. Như vậy đỡ làm hư da lươn.

Rồi anh ta lại hỏi:

- Chị nói anh nhà trước cũng làm nghề bán cháo huyết lươn hả? Tui cũng đang làm...

Chị kia thở dài:

- Cái nghề đó dễ làm, dễ kiếm tiền, nhưng từ khi thằng con lớn tui bị lươn cắn chết thì vợ chồng tui bỏ nghề luôn.

- Lươn sao cắn chết người được?

- Vậy mà thằng con trai lớn của tui chết thảm bởi những con lươn quý quái. Năm Ty cười khẩy, bởi anh ta quá rành những con lươn. Anh càng muốn chứng tỏ là chị nói nhảm, nên vừa nói vừa thọc tay vô thùng lươn:

- Tôi sẽ mua hết số lươn này, miễn là chị bán rẻ rẻ một chút.

- Được rồi, tôi bán nửa giá thôi.

Chị ta vừa nói dứt câu, thì chợt nghe Năm Ty thét lên một tiếng, vừa giựt tay ra khỏi thùng lươn! Chị bán hàng há hốc miệng khi nhìn thấy nguyên cánh tay của Năm Ty đều bị những con lươn cắn và đeo dính vào, rồi quăn chặt lấy! Có đến ngót chục con lươn trên cánh tay, thật khủng khiếp!

- Trời ơi, bố người ta!

Hình ảnh trước mắt giống hệt như xảy ra với con trai chị cách đây không lâu!

Nhiều người nghe kêu đã bu lại xem và ai nấy đều lạnh toát mồ hôi trước cảnh tượng chưa từng nhìn thấy bao giờ. Vài người ù té chạy như bị ma đuổi. Tội nghiệp Năm Ty chỉ trong phút chốc, cả thân người to khỏe đã từ từ teo tóp lại rồi ngã vật ra đất, nằm bất động!

Năm Ty chết được mười ngày thì chợt chiều hôm đó có một ông già người Miên ghé qua nhà, ông xưng mình là Thạch Xà Uôn và lên tiếng hỏi ngay khi nhìn thấy bàn thờ giữa nhà:

- Thằng này chết vì những giọt máu phải không?

Vợ Năm Ty đang đau buồn vì chồng, lại nghe hỏi ngang như vậy thì xằng giọng:

- Liên can gì tới ông?

Ông già Miên vẫn cái giọng đó:

- Tao tới sớm một chút thì nó không chết. Nhưng mà cũng phải thôi, làm ác gặp ác?

- Ai nói chồng tui làm ác?

- Giết cả ngàn sanh mạng mà không ác sao?

Con gái Năm Ty từ trong bước ra cãi:

- Ba tui chỉ nấu cháo lươn bán, chớ giết ai bao giờ!

Ông già Miên nghiêm giọng:

- Ta từ Biển Hồ về đây cũng chỉ vì chuyện này. Ta nói cho mà biết, những

con lươn theo truyền thuyết thì nếu sống quá mười năm sẽ biến hình thành con vật khác, chúng là những con vật có linh hồn, máu của nó giống như máu người, vì vậy...

Ông nhìn quanh rồi chỉ vào những dụng cụ nấu cháo vừa nói:

- Mỗi ngày giết vài chục sanh mạng bằng cách cho máu nó chảy từ từ như vậy đâu phải là việc tốt. Ta có lòng tốt, ta khuyên các người từ nay nên bỏ hẳn cái kiểu ăn uống bất nhân này đi và dẹp quán ngay, nếu không muốn hậu quả kinh khiếp hơn!

Nói xong ông ta bước ra ngoài rồi mất dạng...

Từ đó không ai còn thấy người còn lại trong gia đình Năm Ty mở cửa quán. Và lạ hơn nữa, từ ấy món cháo huyết lươn chẳng hện mà cũng biến mất luôn...

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
HỒN OAN LINH MIÊU

Ở một mình trong ngôi biệt thự cổ rộng mênh mông là điều mà Thúy Liễu không bao giờ nghĩ tới. Vậy mà giờ đây cô phải chịu đựng. Chỉ bởi một lý do bất khả kháng: Về nhà cũ để bốc mộ cho cha mẹ và người chị gái. Mộ ông bà thì nằm ngay ở sau vườn gần nhà, còn mộ người chị thì chẳng hiểu sao lại chôn ngay trong nhà hầm!

Lúc về để chuẩn bị công việc thì có nhiều người, nhưng khi sắp thực hiện thì bỗng dưng cả bốn người trong nhóm thợ đào huyệt đều ngã bệnh lạ, mà căn bệnh cũng rất lạ, tất cả họ đều bị chảy máu mũi, rồi tay chân đau nhức lạ thường, thậm chí không lê bước được.

Bởi vậy, lúc đầu Thúy Liễu chỉ tính ở lại có một ngày đêm, nhưng gặp sự cố như thế nên cô đã phải lưu lại đến ngày thứ ba rồi mới chỉ đào có hai huyệt của cha mẹ. Trong ba ngày mà phải thay đến bốn kíp thợ. Tốp đầu thì bị ngã bệnh như đã nói, còn ba tốp sau thì lần lượt người thì bị cước nhâm vào chân, người bị miếng chai văng trúng mắt, còn hai người nữa trên đường tới chỗ làm việc thì bị tông xe! Tuy gặp phiền gở như thế, nhưng Thúy Liễu vẫn không nản chí, cứ hô hào mọi người tiếp tục, mặc dù phải trả tiền công cao gấp đôi. Bởi một lý do thầm kín mà Liễu không hề tiết lộ với ai: Trước đây hai tuần, liên tiếp trong ba đêm Liễu đều mơ thấy ba mẹ mình về báo mộng, bảo phải bốc hết mộ ra khỏi ngôi nhà, bởi nơi đó sắp bị san bằng và ô nhiễm nặng.

Quả nhiên, chỉ mấy ngày sau thì Thúy Liễu, người thừa kế duy nhất của ngôi nhà cổ đã nhận được một thông báo di dời có đền bù, để người ta xây dựng ở đó một... lò hỏa táng!

Lúc sắp bắt đầu công việc thì Liễu gặp khó. Bởi cô chỉ biết vị trí hai ngôi

mộ của cha mẹ, riêng mộ của chị Thúy Lan thì không biết ở đâu. Lúc sinh tiền cha mẹ Liễu cũng chưa bao giờ tiết lộ cụ thể, chỉ nói là “chôn trong đất nhà mình”. Cuối cùng Liễu phải đi tìm bà vú già năm xưa từng nuôi nấng chị Thúy Lan thì mới được tiết lộ là Thúy Lan được chôn ngay trong nhà hầm của ngôi nhà cổ! Hỏi tại sao vậy thì bà Vú Mười chỉ lắc đầu, không nói, có lẽ ngại điều gì đó...

Cuộc khai quật mộ Thúy Lan tiến hành sau cùng. Nhưng trước đó vài giờ lại xảy ra chuyện. Cả bốn người thợ đào mới thuê đều kêu đau đầu rồi lẫn lộn rên la! Hoảng quá, Thúy Liễu phải đối hương khẩn vái vong hồn chị mình, xin phù hộ cho công việc được suôn sẻ. Cuộc cúng vái phải lập lại đến lần thứ ba thì nhang đèn mới chịu cháy, có nghĩa là người khuất mặt đã chứng giám cho!

Người ta phải giở lớp đá dày cả tấc lên, rồi lại đào thêm gần cả mét nữa thì mới chạm vào nắp quan tài. Thúy Liễu đứng chứng kiến đã thầm nghĩ, có lẽ do quá thương cô con gái chết trẻ nên cha mẹ cô đã cho chôn xác con ngay trong nhà và làm mộ huyết khá kiên cố như vậy...

Chiếc quan tài được đưa lên và cạy nắp một cách cẩn thận... Tuy nhiên khi nắp vừa bật ra thì cả Thúy Liễu và bốn người thợ đều ngớ người, mồm há hốc! Bởi trong quan tài không hề có xác hay hài cốt người, mà chỉ có xác một con mèo đen! Nhưng càng lạ hơn nếu tính theo ngày chôn Thúy Lan thì đến lúc đó đã trên năm năm, có nghĩa là dù xác người hay thú, thì điều đã phân hủy. Vậy mà xác con mèo vẫn nguyên vẹn như lúc mới chôn!

Trong lúc mọi người còn đang quá đỗi ngạc nhiên thì chuyện lạ lùng không thể tin được đã xảy ra: Xác con mèo đen bỗng phóng ra khỏi quan tài và lao vút đi như ánh chớp rồi mất dạng ngoài màn đêm!

Người đầu tiên xuất hiện tại ngôi nhà cổ ngay sáng hôm sau khi sự cố xảy ra

lại là bà Vú Hai. Sự có mặt của bà làm cho Thúy Liễu ngạc nhiên, nhưng cô lại mừng vô cùng, bởi vú là người duy nhất biết về cái chết của Thúy Lan. Không đợi Liễu kể, vú đã hỏi ngay:

- Có phải đào lên gặp con linh miêu không?

Thúy Liễu kinh ngạc:

- Linh miêu là gì?

Bà Vú kể:

- Hôm trước tôi chưa dám kể, chớ thật ra cô Thúy Lan chết vừa được vài giờ thì có con mèo đen lạ, chẳng biết từ đâu nhảy vào nhà rồi phóng qua xác cô chủ nhỏ. Lúc ấy ai cũng sợ điếng hồn, nhưng im lặng không dám nói. Chỉ có tôi là lo sợ, tôi có nhắc bà chủ, nhưng do sợ, bà cũng chẳng nói lại với ai. Đêm qua, đang ngủ thì đến nửa đêm tôi nghe có tiếng kêu khóc của ai nghe quen quen. Khi tôi tỉnh lại thì tôi thấy cô Thúy Lan ngồi khóc ngoài cửa sổ! Tôi nghiến cô, hồi đó trẻ đẹp, trắng trẻo, vậy mà nay xanh xao, già đi thấy rõ. Tôi hỏi nguyên do thì cô nói từ khi chết đến giờ hồn không siêu thoát được, do bị con linh miêu nó canh giữ miết một bên. Nay thì...

Bà chỉ tay vô chiếc quan tài hôm qua đào lên rồi xảy ra chuyện nên còn để nguyên trên sàn nhà hầm, vừa nói:

- Cô Liễu coi có phải xác cô Lan ở trong đó không?

Chính mắt Thúy Liễu đã trông rất rõ lúc bốc mộ hôm qua, nhưng cũng nghe lời bà vú, cô bước tới xem và... kêu rú lên:

- Bộ hài cốt!

Quả vậy, trong quan tài lúc này có hằn một bộ xương người! Nhìn bộ tóc dài quá lưng, vú Hai khóc nức nở:

- Cô Lan đây mà.

Làm một lễ cúng xong, vú Hai nói khề với Liễu:

- Như vậy là cô Lan đã siêu thoát được rồi.

- Nhưng còn...

- Cô Ba muốn hỏi con linh miêu chớ gì? Theo tôi biết thì một khi con linh miêu ấy thoát ra khỏi quan tài thì nó chẳng còn quay lại được nữa. Ngày

xưa tôi từng nghe bà nội tôi kể như vậy và tôi tin chắc là lần này cũng vậy thôi. Cô yên tâm và lo đưa ba bộ hài cốt về nơi an toàn hơn để an táng đi. Và tốt hơn hết là cô cũng không nên lưu lại nơi đây lâu.

Không nói ra, nhưng trong lòng Thúy Liễu đã quyết sẽ không bao giờ trở lại lần nữa...

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
HỒN MA ĐÀO HÁT

Gánh hát Trăng Non vừa dọn đến rạp thì trời đổ cơn mưa lớn chưa từng thấy ở xứ Ngã Năm này. Ông bầu Ngọc là người rầu thúi ruột, nhìn mưa rơi như trút nước bên ngoài, lòng ông tê tái, thở dài:

- Cái kiểu này thì... húp cháo nữa rồi!

Những nhân viên trong đoàn cũng cùng tâm trạng, họ bồn chồn hỏi nhau:

- Chiều nay lấy gì nấu ăn đây?

Nghe họ nhắc, bầu Ngọc chợt nhớ là gạo nấu ăn tập thể đã hết. Tiền chợ cũng đã cạn từ chiều hôm qua, theo dự tính thì ngày sáng nay khi gánh dọn đến thì sẽ cho bán vé ngay, lấy tiền đó để đi chợ. Mà như thế này thì...

Tuy nhiên, với kinh nghiệm hơn mười năm đi hát, ông bầu vẫn lên tiếng an ủi anh em:

- Mưa lớn thế này thì sẽ mau tạnh. Chúng ta cứ chuẩn bị dượt lại tuồng, còn bộ phận quảng cáo thì chuẩn bị để khi trời ngớt mưa thì đánh trống, phát loa ngay, để khán giả biết. Nhớ nhấn mạnh là đợt này chúng ta có tuồng mới, lại có thêm đào kép ở gánh lớn chuyển về. Tôi biết khán giả xứ này nhiệt tình lắm, mà mùa vụ này họ lại mới vừa trúng lớn nữa.

Anh em trong đoàn ai cũng hy vọng lời động viên đó là sự thật, nên cùng lao vào công việc chuẩn bị. Một nhạc công lớn tuổi bảo cô đào mới Phi Phụng:

- Người ta nói tổ thường đãi người mới, vậy Phi Phụng hãy thả nhang vái tổ và cầu thổ địa, thổ thần ở đây, xin được phù hộ.

Phi Phụng nghe lời, thành kính cúng vái. Đến mười một giờ thì mưa đột ngột ngừng, trong lúc mây đen còn đen bốn phía. Bầu Ngọc mừng quá:

- Trời còn thương chúng ta mà!

Thế là các bộ phận trong đoàn phấn khởi lao vào công việc. Loa lập tức phát vang, quảng cáo cho đoàn hát Trăng Non. Sắc mặt mọi người trong đoàn đều rạng rỡ. Cô đào Phi Phụng nghĩ là tổ đãi mình thật, nên chấp tay thăm khẩn và cảm ơn người khuất mày khuất mặt và sau đó cô tìm bầu

gánh nói lời cảm ơn ông đã ưu ái dành cho cô vai diễn lần này, để cô có dịp ra mắt bà con nơi chôn nhau cắt rốn. Bởi quê hương của Phi Phụng chính là vùng Ngã Năm này.

Ngay lúc ấy, chợt từ phòng thay quần áo của các nữ diễn viên có tiếng ngã đổ rất lớn. Ai nấy hoảng hốt chạy vào thì trong phòng không có ai, cũng chẳng có gì ngã đổ, mà chỉ có một dòng chữ bằng sơn đỏ của ai đó mới viết trên nắp rương quần áo của Phi Phụng. Người ta đọc được dòng chữ một cách dễ dàng: CẢNH CÁO CON PHI PHỤNG, NẾU MÀY LÉNG PHÉNG VỚI THẲNG BẦU GÁNH THÌ COI CHỪNG HỘC MÁU NGAY!

Mọi người nghi ngờ, đưa mắt nhìn nhau. Còn bầu Ngọc thì lên tiếng như vừa dính chánh, vừa dò xem ai là người viết:

- Chuyện bậy bạ như vậy mà cũng nói được hả? Ai là người mới viết những chữ này?

Cô đào già Ngọc Nga là người lớn tuổi nhất trong giàn đào, cũng là người được nể trọng trong đoàn quả quyết:

- Trong đoàn không ai có ý nghĩ bậy bạ này. Mà nhìn tuồng chữ cũng như màu son để viết, thì dứt khoát trong gánh mình không ai là tác giả. Mấy người xem, chữ viết rất đẹp, lại viết bằng thứ sơn mà trong đoàn mình làm gì có!

Có ai đó nói khẽ:

- Coi mấy ông thợ vẽ quảng cáo coi...

Nhưng cô đào Ngọc Nga cũng bác ngay:

- Mấy ông thợ vẽ trong đoàn vẽ bằng màu bột pha nước đã bôi xóa, còn đây là sơn dầu, mà chữ con gái, còn đám thợ vẽ của mình toàn là nam...

Phi Phụng vì mắc cỡ nên ôm mặt khóc nức nở, làm cho bầu Ngọc cũng áy náy:

- Ai mà ác như vậy có phải là giết con nhỏ không. Tui coi Phi Phụng như em cháu, ai đi làm chuyện bất nhưn đó...

Thật ra mọi người trong đoàn đều có chung ý nghĩ là bầu gánh và Phi Phụng chưa hề có gì với nhau. Nhưng chuyện đời mà...

Buổi hát may mắn được diễn ra suôn sẻ. Nhờ trời hết mưa sớm và cũng nhờ

khán giả tò mò kéo tới ủng hộ giàn đào kếp mới, cho nên mới sáu giờ chiều thì vé đã bán được trên phân nửa rạp. Như vậy là thành công rồi!

Bầu Ngọc phấn khởi quá tuyên bố:

- Nếu đêm mai cũng được như vậy tui sẽ thưởng cho mỗi người một ngày lương!

Buổi diễn còn nửa giờ nữa sẽ bắt đầu. Bộ phận lo kê ghế trong rạp khi bật đèn để chuẩn bị thì tá hỏa lên khi thấy tất cả các dãy ghế đều lật nghiêng, ngã ngửa, nhiều cái chồng lên nhau như sau một trận động đất!

Chỉ có ba người trong bộ phận này, nên nhìn cảnh tượng đó họ chỉ biết dậm chân kêu trời:

- Chết rồi, làm sao dọn cho kịp giờ diễn.

Bầu Ngọc nghe báo cũng bước ra xem, ông tái mặt:

- Ai làm chuyện này vậy? Chắc chắn có kẻ muốn phá chúng ta.

Nhưng soát qua một lượt, chẳng có ai khả nghi, nên ông bầu chỉ còn biết hô hào mọi người trong đoàn, chỉ trừ đào kếp đang hóa trang chuẩn bị ra diễn, còn tất cả đều phải tiếp tay nhau, cùng xếp lại băng, ghế. Cho đến sát giờ diễn thì công việc cũng tạm xong. Tuy nhiên, khi xướng ngôn viên vừa giới thiệu xong nội dung buổi diễn và cảm ơn khán giả, thì một tin sét đánh lại tới: Đào chánh Phi Phụng tự dưng lăn đùng ra, miệng trào máu tươi trông thật khủng khiếp!

Cũng may màn đầu chỉ là hoạt cảnh của các vai phụ và hài, nên buổi hát cũng phải mở màn cho đúng giờ. Bầu Ngọc sốt vó, giục mọi người:

- Mau tìm cách cứu tỉnh cô ta đi!

Nhưng thầy tuồng lắc đầu ngao ngán:

- Cổ ngắt rồi thì còn cứu cái gì nữa phải đưa đi nhà thương ngay thôi!

Trong khi vài người công Phi Phụng ra ngoài đưa đi bệnh viện thì bầu Ngọc như ngồi trên lửa:

- Chết rồi, đâu có ai đóng thay Phi Phụng!

Chợt có cô đào phụ, tuổi cỡ Phi Phụng, lên tiếng:

- Để tui đóng thế cho!

Chính ông thầy tuồng cũng lắc đầu:

- Đây là vai chánh, mà thì chưa tập tuồng ngày nào thì diễn làm sao được

mà đòi thay với thế! Kiểu này phải ra cáo lỗi với khán giả thôi ông bầu ơi!

Nhưng cô đào phụ Yến Oanh vẫn cương quyết:

- Tui nói đóng được thì cứ tin tui đi. Hãy lấy trang phục của đào chánh ra đây!

Nhìn sắc vóc của cô ta cũng không thua gì Phi Phụng, mà lại thấy cô ta nói cứng, nên bầu gánh đành phải gật đầu:

- Biết sao bây giờ...

Trong lúc ông thầy tuồng đứng ngồi không yên thì cô đào phụ Yến Oanh chững như không hề lo lắng, cô còn nhắc ông:

- Tối đoạn người con gái trao quạt tặng người yêu ông nhớ lấy cây quạt thờ trên bàn thờ tổ đưa cho tôi nghe chưa!

Cái giọng ra lệnh đó ngay như ông bầu gánh còn không dám, chớ đừng nói là cô ta, vậy mà xem ra ông thầy tuồng không có phản ứng gì, lại còn giục mọi người đi lấy cây quạt. Đến lúc này thì ông bầu Ngọc mới ngăn lại:

- Đó là vật thờ tổ, sao lấy được?

Vừa nghe vậy cô Yến Oanh đã quay lại cự liên:

- Tui nói được, ai dám cãi!

Lạ thường thay, sau câu nói đó thì cả bầu gánh cũng im re, thậm chí không dám lắc đầu. Vừa lúc đó tới màn của vai chánh.

Yến Oanh tự tin bước ra sân khấu. Và trước sự ngạc nhiên của cả đoàn đang núp trong cánh gà, cô ta bắt đầu bằng một lớp đối đáp với nam chánh thật sôi nổi và trơn tru. Trơn tru đến nỗi ai nấy đều kinh ngạc, tưởng chừng như đó là... đào chánh Phi Phụng!

Trong rạp từng tràng pháo tay nổi lên khi Yến Oanh bắt đầu vô vọng cổ. Có thể nói về giọng ca thì cô này còn hay hơn cả Phi Phụng. Bên cánh gà chính thầy tuồng cũng phải thốt lên:

- Trời đất ơi, nó ca còn ngọt hơn Phi Phụng và giống y như... Phượng Thúy ngày nào!

Vài người khác cũng thốt như vậy:

- Phượng Thúy!

Dưới hàng ghế khán giả, ngoài vỗ tay cuồng nhiệt, nhiều người còn la lớn:

- Cô Phượng Thúy tái sinh!

Tất nhiên là bầu gánh nghe rõ hơn ai hết, nhưng lúc đó quai hàm ông ta đang bị cứng lại, người lạnh toát mồ hôi!

- Kìa ông bầu, ông có được viên ngọc quý rồi đó!

Nhưng khi nhìn lại bầu Ngọc thì họ hoảng hốt, bởi lúc ấy ông bầu đã quy ngã xuống chân cánh gà, hơi thở gấp như đang bị ai đó bóp cổ!

- Ông bầu! Ông bầu!

Mấy người cùng xúm lại cứu chữa, nhưng không hiệu quả gì, cuối cùng lại phải đưa ra bệnh viện.

Còn ở rạp thì khỏi phải nói, khán giả được một bữa đầy ngạc nhiên, hứng thú trước giọng ca mà họ cho là giọng ca vàng. Theo họ thì từ khi cô đào Phượng Thúy chết đi đến nay đã hơn sáu năm, thì chưa có ai ca diễn hay như cô đào nhỏ tuổi này.

Tan buổi hát, thiên hạ còn tùm năm tùm ba trước cửa rạp để bàn tán. Vài người nhìn lên bảng quảng cáo tên tuổi diễn viên đã không khỏi ngạc nhiên khi không thấy tên tuổi của Yến Oanh, chỉ có tên Phi Phụng.

Trước khi ra về họ còn hẹn nhau:

- Ngày mai ra coi nữa!

Nửa đêm hôm đó, tại bệnh viện...

Lúc bầu Ngọc vừa tỉnh lại thì vô cùng ngạc nhiên khi người nằm giường gần đó nói:

- Có cô nào đó đẹp lắm vừa tới đây gọi cho ông cái này.

Bầu Ngọc cầm xem thì thấy đó là chiếc quạt trên bàn thờ tổ! Có dòng chữ ghi trên cán quạt: *Cây quạt này là của ai, nhớ không? Nếu nhớ thì từ nay chỉ để yên trên bàn thờ, không ai được đụng tới, ngoại trừ Phượng Thúy!*

Mới vừa hồi tỉnh sau cả giờ mê man, mà vừa đọc dòng chữ đó, bầu Ngọc phát mệt trở lại, tinh thần như bị hoảng loạn. Lát sau ông mới hỏi người bên cạnh:

- Cô ta... vô đây có nói gì nữa không?

Người kia lắc đầu:

- Chỉ nói đúng một câu lúc nãy, còn thì đứng nhìn ông một lúc và nhếch miệng cười rồi bước ra. Ở bên phòng bệnh của Phi Phụng thì chính bà lao

công đang chăm sóc cho cô đào, sau lúc nửa đêm một chút, đã sững sờ khi thấy có một người mặc áo dài đen, đầu choàng chiếc khăn giống như khăn diễn trên sân khấu, bước vô phòng rồi đứng nhìn. Sau đó người ấy đưa tay lột chiếc khăn choàng ra...

- Cô... cô Phượng Thúy.

Phượng Thúy vốn là đào chánh của gánh Trăng Non từ hơn chục năm trước, do đó không một ai trong đoàn là không quen mặt. Thậm chí còn biết rõ cả dáng đi, giọng nói, tiếng cười của cô. Cho nên nhìn người trước mặt, dù đã cách xa ngót bảy năm kể từ ngày cô chết đi do một tai nạn, nhưng chị lao công cũng không thể nhìn lầm. Chị lặp lại lần nữa:

- Cô Phượng Thúy còn nhớ tui không? Tui là Năm Lài nè!

Nhưng trước sau gì người đứng kia vẫn im lặng, mắt thì nhìn chòng chọc vào chỗ Phi Phụng nằm. Chị Năm Lài chợt hiểu, bắt rùng mình:

- Cô... cô Phụng đang còn mê man... xin cô...

Phượng Thúy chợt phá lên cười, giọng cười nghe lạnh cả người, làm cho những người ở phòng bên cạnh cũng giựt mình. Chị lao công hơi run vì sợ, nhưng dường như hai chân đã mềm nhũn, không nhúc nhích được, đành ngồi im.

Phượng Thúy bước tới gần bên giường bệnh nhân, rồi bất thần vung tay lên, chụp xuống ngay giữa ngực Phi Phụng. Không nghe tiếng kêu la nào hết, cùng lúc Phượng Thúy quay bước ra cửa, mặt dạn...

Đến lúc này Năm Lài mới hoàn hồn, chạy lại chỗ Phi Phụng, cứ sợ cô ta bị nguy sau cú chụp vừa rồi. Tuy nhiên, trước sự ngạc nhiên của chị, Phi Phụng bật ngồi dậy, người tỉnh táo như lúc chưa bệnh, lại cất tiếng hỏi:

- Chị ấy đi rồi hả?

- Cô nói ai?

- Chị Phượng Thúy!

- Lúc này cô biết?

Phi Phụng thuật chuyện:

- Tui thấy rõ chị ấy đến bên tôi và nói rằng đáng lẽ chị ấy đã giết tôi, bởi tôi dan díu với ông bầu, nhưng nghĩ lại thấy tôi chỉ là nạn nhân, nên tha cho. Chị nói chỉ trị tội ông bầu thôi...

Năm Lài nhẹ thở dài, nói chỉ mình Phi Phụng nghe:

- Chị đã theo gánh này từ hồi ông bầu Ngọc còn là kếp phụ của đoàn. Khi ấy cô Phượng Thúy là đào chánh, được mọi người ái mộ theo đuổi, trong đó có anh kếp Thế Ngọc mà bây giờ là bầu Ngọc, nhưng cô Thúy chỉ thương có mỗi anh kếp chánh Trọng Tài. Ý mình có gia đình giàu có hơn, nên Thế Ngọc bắt ép Phượng Thúy phải yêu mình, nếu không sẽ nói với cha mình, lúc đó là bầu gánh, sẽ sa thải ngay! Dĩ nhiên là cô Thúy cự tuyệt và vì vậy...

Chị ta kể tới đó thì ngừng lại, tỏ vẻ ái ngại, không dám nói nữa... Phi Phụng phải năn nỉ:

- Chị làm ơn nói cho em nghe đi, em muốn biết để còn tránh những sai lầm...

Năm Lài ngập ngừng một lúc rồi tiếp:

- Một đêm mưa gió lớn, khi vừa dứt buổi hát, cô Phượng Thúy vội vã che dù đi ra ngoài, mà ai cũng biết là cô đi hẹn với kếp Trọng Tài, mà chỗ hẹn của họ là ở bên kia sông. Khoảng vài giờ sau đó, có người chạy về đoàn báo tin rằng chiếc xuồng mà cô Phượng Thúy đi qua sông đã chìm ở giữa dòng! Người ta tức tốc bơi xuồng ra, rọi đèn tìm kiếm, nhưng không thấy Phượng Thúy đâu. Qua ngày hôm sau thì mới vớt được xác cô Thúy lên và người ta phát hiện chiếc xuồng Phượng Thúy thường dùng đã bị thủng một lỗ lớn ở phía sau lái. Đã có nhiều nghi vấn về chuyện chiếc xuồng lủng, nhưng rồi mọi việc cũng trôi qua, do ông bầu gánh không muốn làm lùm xùm sẽ có ảnh hưởng đến đoàn hát.

- Vậy sao từ lúc em vô đoàn đến nay không hề nghe ai nhắc tới tên cô Phượng Thúy?

Năm Lài nói khẽ hơn:

- Ông bầu cấm, nên đâu ai dám nhắc.

Phi Phụng ngạc nhiên:

- Sao lại cấm? Hay là giữa họ đã có...

Năm Lài đưa tay bịt miệng Phụng mà không kịp, nên lo lắng:

- Em còn muốn yên thân thì đừng có nói lời thôi nũa. Mình còn theo nghề này thì chỉ muốn sao có được miếng cơm...

- Nhưng...

- Chị đã nói rồi mà! Theo chị, em được hồn cô Phượng Thúy nói như vậy là em không sao rồi. Nè, em biết không nghe nói mấy người sống chết oan thường linh lắm, họ mà trả thù thì...

Chị ta ngừng lại, suy nghĩ gì đó một chút rồi mới tiếp, vẻ nghiêm trọng hơn:

- Chị nhớ ra rồi, lâu nay, có đến sáu bảy năm rồi, kể từ ngày kếp Thế Ngọc lên thay cha làm bầu gánh thì chưa bao giờ đưa đoàn về diễn ở đây, không hiểu sao lần này ông lại...

Phi Phụng thắc mắc:

- Sao vậy? Xứ này thích coi hát lắm mà?

Năm Lài chứng tỏ mình rành nhiều chuyện, nên lại không giữ miệng được:

- Chị không giấu em, chính nơi đây, ở con sông này là nơi Phượng Thúy đã bị chìm ghe chết. Từ nào đến giờ đoàn không về đây thì không có chuyện. Nay vừa mới về đã xảy ra rắc rối thế này. Đúng hồn ma cô Phượng Thúy đã kiên nhẫn chờ bao lâu nay để trả thù đây mà!

Rạng sáng hôm sau thì người trong bệnh viện phát hiện bầu Ngọc trốn đi đâu mất. Ông ta không trở về đoàn sau khi tỉnh lại, mà lại một mình bơi xuống ra giữa dòng sông và... gieo mình xuống đó! Dẫu là người biết bơi, nhưng chẳng hiểu sao ông bầu lại chìm sâu rồi không trôi lên... Cho đến hai ngày sau người ta vớt được xác ông ngay tại nơi Phượng Thúy được vớt ngày trước. Oan oan tương báo chẳng? Cả đoàn hát rúng động, tính nghỉ hát sau cái chết của ông bầu, tuy nhiên chính cô đào đóng thế vai Yến Oanh lại quyết định:

- Ta phải tự cứu mình bằng cách tiếp tục diễn sẽ có vong hồn cô Phượng Thúy giúp đỡ, lo gì...

Nghe kỹ ra thì giọng nói của Yến Oanh lúc ấy không phải là chính giọng của cô, mà là của... Phượng Thúy! Cô đào Chánh đã nhập vào Yến Oanh để gián tiếp lèo lái đoàn hát. Và cũng chính cô mấy đêm trước đã ứng vào để Yến Oanh diễn xuất thần vai chính bất đắc dĩ!

Gánh hát Trăng Non vẫn tiếp tục sống với hình thức tập thể. Người nhà của bầu Ngọc được chia phần sông phẳng, số còn lại anh chị em trong đoàn

chia nhau. Nhờ vậy cuộc sống của họ được khấm khá hơn, không khí trong đoàn hòa đồng, vui vẻ hơn trước rất nhiều. Ở hậu trường đoàn hát lúc nào cũng có bàn thờ cô đào Phượng Thúy với khói hương không lúc nào ngừng...

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
Quyển XII: LỜI THỀ MA NỮ - Phần 1
NGÔI MỘ CÔ ĐƠN

Vừa chọn bộ đồ để trên giường, định khi tắm xong trở ra Sơn sẽ mặc, thì lại biến đâu mất! Sơn tưởng mình đãng trí nên tự đi tìm lại trong tủ, tất nhiên là không có.

- Chị Năm ơi...

Sơn vừa cất tiếng gọi đã im bật ngay, bởi cô nhớ ra mình... không có gì trên thân mình!

Bên ngoài có tiếng của Năm, cô người làm:

- Cô Ba kêu tôi có gì vậy?

Bước lùi vào nhà tắm, Sơn hỏi vọng ra:

- Bây giờ chị có vào phòng tôi không?

- Dạ đâu có. Tôi đang làm bếp với bà mà.

- Vậy...

Thay xong quần áo khác, Sơn bước ra, thấy Năm Lành còn đứng đó, cô gay gắt:

- Nhà này bây giờ có ma hay sao mà thứ gì vừa để cũng mất!

Năm Lành hơi khó chịu:

- Cô Ba nói vậy tội cho em.

- Vậy chứ bộ đồ tôi mới để đây biến đâu?

- Cô để ở đâu?

- Trong phòng tôi chứ đâu!

- Phòng cô Ba thì lúc nào cũng khóa cửa, ai mà vào lấy được.

Lời nói của Năm đúng hoàn toàn, bởi khi này cô mở cửa ra thì cửa ở tình trạng còn khóa chốt bên trong. Vậy thì...

Sơn thờ người ra, lẩm bẩm:

- Không thể nào...

Trở vào phòng, vừa đến bàn viết Sơn phát hoảng, bởi quyển nhật ký cô đang viết đêm qua đã không cánh mà bay!

- Năm Lành. Vào đây mau!

Năm Lành vừa quay xuống nhà bếp, nghe gọi vội quay trở lại. Vừa thấy mặt nó Son đã quát âm cả lên:

- Cuốn sổ tôi để trên bàn đâu?

Lành ngơ ngác:

- Dạ, em đâu có biết cuốn sổ gì! Nó ở trong phòng cô mà.

Lời nhắc này lại một lần nữa khiến Son ngơ ngàng. Rõ ràng những gì trong phòng cô thì không thể hỏi người làm được. Xưa nay phòng riêng của Son là tuyệt đối không một ai được vào, chứ đừng nói là vào lấy đồ. Bất cứ người làm nào muốn gì thì chỉ được phép đứng bên ngoài nói vào thôi. Năm Lành vốn là người được cắt đặt phục vụ riêng cho Son, nhưng cũng chưa một lần được bước chân vào trong.

Tuy biết là vậy, nhưng Son vẫn hỏi:

- Vậy nó ở đâu?

- Cô Ba thử kiểm kỹ lại coi.

- Kiểm rồi. Đâu chị vào tìm lại giùm tôi coi!

Năm Lành tới bên bàn viết chợt cô nhìn ra cửa sổ và kêu lên:

- Cô Ba không thấy cái gì sao!

Theo tay chỉ của Lành, Son nhìn thấy một chiếc áo phụ nữ nằm vắt ngang nhánh cây bên ngoài cửa sổ.

- Của ai vậy?

Lành ngạc nhiên:

- Cái áo không phải của cô sao?

Son lắc đầu:

- Tôi đâu có loại áo này. Chị với tay được thì kéo vào thử xem?

Năm Lành thò tay ra cửa sổ vừa mở, chỉ cần rướn tay một chút là lấy được chiếc áo vào. Lúc này chị mới phát hiện áo chỉ còn lại vạt trước, vạt sau đã bị đứt ngang.

Kiểu may của áo, màu sắc, thoạt nhìn đã phân biệt được ngay, nó là của một người trẻ, nhưng được may cách đây khá lâu, nhất là kiểu cổ áo, thuộc loại khá xưa.

Son lắc đầu:

- Đây chắc là áo của ai phơi rồi bị gió bay, mắc trên đó. Chị đem bỏ ra ngoài đi.

Năm Lành cầm chiếc áo lên xem kỹ lại lần nữa. Chợt có một cơn gió thốc thổi chiếc áo bay vèo ra ngoài cửa, khiến Son giật mình:

- Coi chừng!

Chiếc áo như cánh diều bay một vòng, trước khi hạ thấp độ cao và cứ thế là đà trên mặt cỏ bay đi về cuối khu vườn và mất hút! Son quá đỗi ngạc nhiên trước hiện tượng vừa rồi, cô hỏi:

- Sao kỳ vậy chị Năm!

Năm Lành cũng không thể hiểu được, chỉ đáp:

- Có thể do luồng gió...

Tự dưng Son bắt rùng mình, cô giục:

- Thôi, chị đóng cửa lại đi.

Chờ cho Năm Lành gài chặt cửa sổ lại, Son bảo:

- Thôi, hông tìm nữa. Mà chị cũng đừng nói cho ai biết chuyện này. Kể cả chuyện vừa rồi nữa.

- Dạ, chuyện gì vừa rồi cô Ba?

- Thì chuyện chiếc áo bay.

Chẳng hiểu ý cô chủ, nhưng không dám hỏi, Năm Lành bước ra ngoài mà lòng chưa hết thắc mắc.

Phần Son, khi đứng lại một mình trong phòng, cô cứ bị ám ảnh mãi chiếc áo và cứ nghĩ là cách bay của nó phải chẳng là muốn hướng dẫn tới một nơi nào đó.

Với suy nghĩ đó mà gần suốt đêm hôm ấy, Son không tài nào ngủ ngon giấc. Hễ mỗi khi nhớ tới thì cô bật dậy và kêu lên một cách ngẫu nhiên, như được ai mớm lời:

- Ở ngoài nơi lạnh lẽo đó!

Chính Son cũng không biết mình nói về ai. Chỉ thấy trong lòng càng lúc càng thấy bồn chồn, như muốn đi ra ngoài.

Cho đến khi trời rạng sáng thì nỗi bồn chồn không còn kìm giữ được, Son khoác vội chiếc áo khoác mỏng, rồi lén đi ra ngoài, không để ai phát hiện.

Khu vườn nhà Son rất rộng, trước đây khi ba cô còn sống thì đã từng trồng

một vườn lan khá lớn, với nhiều giống lan nổi tiếng nhất vùng cao nguyên này. Khi ba cô mất thì những giò lan cũng từ từ tàn tạ theo, bởi không ai chăm sóc, nhưng hình như vẫn còn những giò bám vào các gốc cây to trong vườn, theo hơi sương sớm tỏa hương thơm ngát.

Son đi nhanh theo lối mòn mà từ nào đến giờ cô chưa một lần đặt chân tới. Chợt nhận ra một mảnh vải màu giống như màu chiếc áo lúc nãy, Son dừng lại nhìn và kêu lên:

- Đúng là vạt áo ấy!

Cô cầm lên xem kỹ và không khỏi kinh ngạc, bởi đó là vạt áo sau mà chiếc áo lúc nãy bị mất.

- Đây là...

Có một vật gì đó rơi mạnh ngay sau lưng, Son giật mình nhìn lại và không khỏi sửng sốt.

- Quyển sổ!

Thì ra đó chính là quyển nhật ký mà cô đã bị mất. Cầm trên tay mà Son chưa tin là thật, cô đưa mắt nhìn quanh nhưng chẳng thấy bóng dáng ai. Cũng chẳng có một tiếng động nào chứng tỏ có người gần đó...

Nổi bồn chồn trong người lại trở dậy, Son bỏ phần vạt áo lại đó bước tiếp theo con đường mòn. Qua khỏi khu trồng lan cũ, đến một bãi đất trống, lúc này Son mới phát hiện ra còn có một khu đất rộng khác tiếp nối với khu vườn. Thì ra đất của ba cô rộng hơn cô tưởng nhiều, vậy mà khi chết ông trăng trời lại Son phải cai quản toàn bộ đất đai này, đừng để ai xâm chiếm.

Đi một quãng nữa thì ra tới một nơi mà phía trước mặt có hai cây cổ thụ nằm trơ trọi giữa bãi cỏ lớn. Xa xa mới là chân đồi. Như vậy có nghĩa là đất đai nhà Son ra tận ngoài đó.

Đi nữa hay thôi? Đúng ra bình thường thì Son sẽ không bao giờ tiến tới một nơi như thế này, nhưng lúc này hầu như là ai đi chứ không phải cô. Cho nên khi bước vào mấy chỗ có nhiều cỏ gai, Son vẫn gồng mình mà bước. Một lát sau, cô dừng lại chỗ gốc hai cây cổ thụ và ồ lên kinh ngạc khi thấy dưới gốc có một ngôi mộ nằm cô quạnh!

Và càng ngạc nhiên hơn khi ngay trước bia của ngôi mộ có một vật mà vừa nhìn thấy Son đã reo lên:

- Bộ quần áo!

Thì ra đó là bộ quần áo mà Son bị mất trong phòng!

- Sao nó lại ở đây?

Giữa quyển nhật ký vừa được ném trả lại và bộ quần áo này nằm cách nhau không xa, nhưng điều khiến cho Son ngạc nhiên là chỗ để bộ đồ. Tại sao là trước ngôi mộ? Mộ này của ai?

Đến khi nhìn lên bia mộ thì Son càng ngạc nhiên hơn với dòng chữ tên người chết trên đó: Nguyễn Thị Son.

Tại sao lại có sự trùng hợp đến lạ lùng như thế Son đứng thừ người, đầu óc cô quay cuồng một cách khó hiểu...

Có lúc Son tưởng chừng như mình không còn đứng vững. Cô phải đưa tay vịn vào đầu bia mộ để không bị ngã...

- Cô Ba, sao cô lại nằm ngoài này? Cô bị ai làm gì vậy?

Son mở mắt ra nhìn thấy Năm Lành thì ôm chầm lấy và giục:

- Cho tôi ra khỏi đây ngay!

Lành ngạc nhiên:

- Ra khỏi đây, vậy lúc này cô vào làm gì mà bây giờ đòi ra?

Nghe hỏi, Son đưa mắt nhìn và ngạc nhiên vô cùng, bởi nơi cô đang nằm không phải là chỗ đầu mộ, mà một căn phòng hoàn toàn xa lạ.

- Đây là chỗ nào?

- Là nhà thờ dòng họ. Là từ đường nhà họ Lưu mà từ lâu cô Ba không bao giờ bước vào và còn dặn tôi tớ khác, ngoài tôi ra không ai được vào đây nữa. Hồi này nếu tôi không tình cờ đi ngang qua đây và nghe tiếng rên trong này thì chắc khó mà phát hiện ra cô đang nằm. Tôi mạo muội vào đây để cứu cô, mong cô đừng rầy.

Son bắt đầu hoàn hồn, nhớ lại chuyện khi này, cô hỏi:

- Ngôi mộ ngoài kia của ai vậy?

- Mộ nào?

- Ở tuốt ngoài bãi cỏ trống, phía sau vườn lan.

Lành lắc đầu:

- Tôi không biết. Chỉ biết là nhà mình có một khu nghĩa trang riêng ở cách

đây vài cây số. Mộ ông bà chôn ở đó.

- Tôi không hỏi ở đó, mà là ngôi mộ. Dưới cây cổ thụ ngoài kia kìa. Tại sao...

Cô định hỏi về cái tên Nguyễn Thị Son nhưng thấy không tiện, vả lại vừa khi ấy chợt nhìn thấy có bức ảnh chân dung thờ riêng, tách biệt với những nhà thờ khác trong phòng, cạnh lư hương có vật gì đó mà vừa thoát nhìn Son đã giật mình:

- Cái gì kia?

Cô nhào tới ngay và reo lên:

- Đồ của tôi mà.

Đó là bộ quần áo và cuốn sổ nhật ký! Những thứ này cùng với Son nằm ở chỗ ngôi mộ, mà sao...

- Bàn thờ này thờ ai vậy chị Năm?

Năm Lành hơi lúng túng:

- Vật này chính ông gửi lại cho tôi. Ông dặn đến khi nào cô lấy chồng thì mới đưa. Nhưng nay tôi nghĩ...

Son hơi rụt rè khi tiếp nhận vật ấy, cô nhẹ giọng:

- Tôi xin lỗi chị. Tôi tôn trọng những gửi gắm của ba tôi với chị, nhưng...

Năm Lành nói:

- Cũng đã đến lúc rồi cô Ba. Lâu nay chỉ vì mấy thứ này mà níu kéo tôi ở lại đây, chứ đúng ra tôi đã đi lấy chồng rồi. Cô chưa có chồng, nhưng giờ cô là người thừa kế, cai quản hết sản nghiệp này, nên có đủ tư cách để xem những gì ông để lại. Cô cứ đem về phòng và từ nay giữ lấy.

Son muốn mở gói đó ra ngay, nhưng nghe Lành nói, cô cầm đem về phòng mình. Vừa mở ra, Son đã giật mình khi thấy đúng là chữ viết của ba cô ngay bên ngoài một quyển sổ: “Những điều con gái ba phải biết trước khi đi lấy chồng”.

Trong số con của ba thì Son là đứa duy nhất thuộc giới nữ. Còn lại hai người con trai thì một đã chết, một thì mất tích ngay từ nhỏ. Vậy đích thực đây là vật ba để lại cho mình rồi! Son thần thờ một lúc mới từ từ mở quyển sổ ra... Đây là một tự truyện mà ba cô viết y như thật. Đọc đến đâu, câu chuyện như sống lại với đầy đủ các chi tiết...

“Phan Rí mùa hè năm 1958... Sửa soạn xong hành lý, chưa kịp xách đi thì Chu Sa giật mình khi thấy có ai đó kéo cái vali của mình lên.

- Hành lý của cô đã bị đánh cắp!

Nghe giọng nói, Sa không cần quay lại cũng biết đó là ai. Cô nghiêm giọng:

- Người ta đi có người vui lắm mà! Mà vui cũng phải, hết còn kỳ đà cản mũi nữa rồi!

Anh chàng Lợi xịu mặt:

- Người ta sợ trễ không kịp tiễn nên ba chân bốn cẳng chạy về, còn giận nữa...

- Ai mà dám giận hờn. Người ta có nơi để mà giận rồi, còn cần gì nữa mà làm bộ.

- Kìa, Sa, sao em lại nói vậy? Bộ muốn anh cắn lưỡi tại đây để em đi mới hài lòng sao!

Lợi nói chưa dứt lời đã ngã chúi xuống đất, đầu đập thẳng vào nền nhà vang lên một tiếng làm cho Sa hốt hoảng:

- Anh điên hả? Làm gì vậy, trời ơi là trời!

Cô cúi xuống thì thấy máu từ đầu của Lợi tuôn ra ướt đầm cả cổ áo. Lợi thì nằm bất động!

- Lợi ơi, em xin lỗi. Em nói đùa mà!

Cô đang sợ thất thần, chưa biết phải làm sao thì chợt Lợi ngồi bật dậy, cười như mếu:

- Nghe em nói vậy anh hết đau rồi!

Tuy nói là hết đau nhưng Lợi phải dùng tay bịt chỗ vết thương ở đầu, mặt thì xanh dờn. Sa phải gắt lên:

- Đưa em xem vết thương coi sao đã!

Lợi tự lấy khăn tay của mình cột ngang đầu và trấn an:

- Không sao mà. Lúc đập đầu xuống anh đã chọn bên không nguy hiểm, chứ ai lại...

- Chọn chọn cái nổi gì, anh chứng nào vắn tắt nấy, lỡ trúng chỗ nghiêm trọng thì sao? Chết liền không nói gì, chạm thần kinh rồi... điên điên khùng khùng ai

chịu nổi!

Lợi đưa tay lên định nắm tay người yêu nhưng khi nhận thấy tay mình đầy máu, anh vội nói:

- Chờ anh rửa tay một chút rồi đưa em ra ga. Còn kịp giờ mà!

Chính Sa theo Lợi ra sau nhà và cũng chính cô rửa vết thương, thấy vết thương không sâu cô mới yên tâm, nhưng vẫn cẩn thận:

- Bộ anh tính làm nũng để em ở lại hả? Em nói rồi, em chỉ đi trước ít bữa, rồi đầu năm học anh cũng vào mà, chứ có bỏ đi luôn đâu mà dừ vậy? Hôm qua anh nói gì nhớ không, em giận lắm.

Lợi xuống giọng:

- Hôm qua anh bậy, nói năng càn quấy, em tha cho. Cũng chỉ vì anh nghe người ta nói... em đi chuyển này là đi để lấy chồng, bỏ anh!

Sa trừng mắt:

- Họ nói vậy mà anh cũng tin hả? Nếu tin thì... em đi luôn!

Cô bỏ ra nhà trước, Lợi ôm đầu chạy theo, năn nỉ:

- Anh xin lỗi mà. Không tin em thì tin ai.

- Đi tìm con Mỹ Hoa xóm chài đi, nó tuyên bố với mọi người nếu không lấy được anh thì nó thề đi bằng đầu xuống đất đó!

- Chuyện đó anh giải thích rồi mà. Tuyên bố là của nó, còn có gì hay không là ở anh, em không tin sao?

- Tin gì nổi!

Vừa nói Sa vừa xách va li đi một nước ra thẳng đường, Lợi đành phải chạy theo nhưng chợt Sa quay lại quát lớn:

- Anh để quần áo đầy máu me như vậy ra ga hả?

Lợi chợt nhớ, anh vội nói:

- Vậy em đi ra đó trước, anh tạt qua nhà thay áo đã!

- Không cần! Trong nhà có sẵn cái áo của anh mặc mưa hôm trước, em giặt ủi rồi, treo chỗ móc áo.

Lợi chạy bay vào nhà thay áo. Khi trở ra anh thấy Sa vẫn đứng đợi. Vậy là cả hai cùng cười và nắm tay nhau đi như chưa có gì xảy ra. Đôi tình nhân này như vậy đó, yêu rồi giận, giận rồi lại yêu. Và sau mỗi lần như thế thì tình yêu của họ càng tăng thêm.

Ra tới ga, vừa kịp lúc xe chạy, siết chặt tay người yêu Sa nói qua màn nước mắt:

- Mau mau vào với em. Đừng để em đợi lâu.

- Anh sẽ vào ngay tuần sau!

Tàu chạy khá xa rồi mà bóng Lợi vẫn còn đứng yên trên sân nhìn theo và nghe nỗi đau gặm nhấm tâm hồn. Vết thương trên đầu có làm cho anh đau, nhưng thật ra nỗi đau trong lòng mới là cơn đau thật sự. Nhớ đến gương mặt của Sa lúc lên xe, lòng Lợi càng quặn đau.

Thần thờ khi bước về nhà, Lợi như người mất hồn. Chợt có tiếng gọi từ sau:

- Anh Lợi đi đâu mà em kiểm soát từ sáng tới giờ!

Một cô gái đẹp sắc sảo, ăn mặc ra dáng con nhà giàu, vừa bước xuống chiếc xe hơi riêng vừa ôm lấy vai Lợi, nũng nịu:

- Người ta chờ muốn chết luôn! Ba má đang đợi anh ở nhà, có việc quan trọng lắm, anh lên xe ngay đi, về với em!

Lợi lưỡng lự, nhưng chợt thấy có bóng người quen ở đằng xa, nên anh đành phải leo nhanh lên xe để tránh mặt. Thấy đầu Lợi có vết thương, cô gái lo lắng:

- Anh bị sao vậy?

Lợi sợ cô nàng chạm vào vết thương, nên vội lấy tay ngăn lại:

- Hoa đừng đụng vào.

Thì ra cô gái này là cô Mỹ Hoa, cô đã từng tuyên bố “nếu không lấy được Lợi thì tôi sẽ đi bằng đầu!”. Lợi ngồi im ở góc ngoài của băng sau thì cô nàng đã kéo mạnh vào sát với mình:

- Bộ sợ em lây bệnh hả, sao ngồi xa vậy!

Cô ta quay về phía tài xế:

- Anh cho xe chạy ra nhà hàng Tân Hòa Lợi chứ đừng về nhà!

Lợi ngạc nhiên:

- Sao em nói hai bác đợi ở nhà?

Hoa chau môi ra:

- Không về có được không? Bữa nay phải bắt anh uống rượu cho bù luôn, để trị cái tội cứ lần lữa mãi chưa chịu chọn ngày cưới! Mà tôi cũng thông

báo luôn, lát nữa tôi sẽ chính thức tuyên bố...

Lợi hoàn toàn bị động trước cô ả này, nên suốt trong buổi cùng ngồi tại nhà hàng chỉ toàn nghe cô ả nói, còn Lợi thì toàn nghe và gật. Gần cuối bữa tiệc, trong lúc Lợi đã phải uống đến ly thứ sáu, uống gần hết nổi thì Mỹ Hoa lại rót đầy một ly nữa, cùng cụng ly:

- Anh hãy uống hết ly này nữa, coi như đoạn tuyệt tất cả những gì còn lại. Quên luôn con nhỏ Chu Sa nghèo khổ của anh đi!

Trong cơn say bí tỉ, nhưng nghe câu nói đó, Lợi phản ứng ngay:

- Cô nói ai là nghèo là khổ? Người ta nghèo khổ nhưng đâu có ăn nhờ ăn xin gì của cô!

Mỹ Hoa phá lên cười:

- Coi kìa, vừa động đến người yêu bé bỏng thì đã giãy nảy lên rồi. Nó nghèo thì tôi nói là nghèo, có sao đâu mà bắt bẻ!

Lợi đứng dậy định sẵn tới thì... bất chợt ngã chúi tới trước, nằm bất động. Máy người phục vụ trong quán nháo nhào chạy tới định đỡ lên ghế thì đã nghe Mỹ Hoa bảo:

- Khiêng luôn anh ta lên phòng 101 trên lầu. Phòng tôi đã thuê sẵn rồi.

Lợi được đưa lên phòng trong tình trạng say như chết. Và một màn kịch bắt đầu...

Khoảng nửa giờ sau, có một chiếc xe hơi đỗ trước nhà hàng khách sạn Tân Hòa Lợi: Trên xe có bốn người bước xuống gồm ba má của Mỹ Hoa: ông bà Phán Hòa và... cha mẹ của Lợi: ông bà Bảy Khá!

Họ đi thẳng vào khách sạn, không cần hỏi ai, họ xông thẳng lên lầu đến trước phòng 101 và không cần gõ cửa, cứ xô thẳng vào! Máy người phục vụ không kịp can ngăn thì đã bị bà Phán Hòa đuổi đi:

- Máy người không có việc gì ở đây, xin đi cho. Đây là chuyện riêng của gia đình chúng tôi, để chúng tôi giải quyết!

Khi máy người phục vụ đi ra hết thì đích thân ông Phán Hòa đẩy tung cửa vào. Người kêu lên đầu tiên là bà Bảy Khá:

- Trời ơi!

Trước mắt họ là một cảnh tượng làm xốn mắt bốn người lớn! Lợi đang trần

trường cùng với Mỹ Hoa... trên giường. Và hình như hai người đang ngủ say sau một giấc vu sơn!

Bà Phán gào lên:

- Trời ơi là trời! Con gái tôi... nó... nó...

Ông Phán thì gầm lên:

- Thằng khốn này, nó dám... nó...

Ông nghẹn lời, trong lúc bà Bảy thì thất thần. Chỉ có ông Bảy Khá thì lặng người đi, vừa quay chỗ khác vừa lẩm bẫm:

- Nghiệp chướng nè trời ơi!

Rồi tất cả họ đều lặng thinh. Có lẽ sợ làm ầm lên thì xấu hổ... Nhìn nét mặt đỏ bừng của ông Phán Hòa đủ biết ông giận ghê gớm. Rồi bằng giọng nhẹ nhàng hiềm thấy, bà Phán bảo:

- Gọi tụi nó dậy rồi về nhà tôi, mình giải quyết, chứ làm ầm ĩ ở đây thì ích lợi gì!

Chú Bảy Khá lẳng lẳng bỏ xuống nhà và ông lẩm lũi đi bộ về nhà mà không chờ xe và bà vợ tội nghiệp của mình.

Buổi tối đó, người đi chài lưới bắt gặp chú Bảy nằm thoi thóp trên bãi. Nếu không kịp khiêng chú lên thì thủy triều kéo chú ra xa và coi như xong một đời. Khi người ta đem được chú về nhà thì thím Bảy ngồi khóc rưng rức bên cạnh Lợi nằm như xác chết!

Thấy chú, thím Bảy lại càng khóc dữ hơn:

- Ông chỉ biết cho thân ông thôi, còn để tôi với lũ người quyền thế đó. Họ nhục mạ, mắng chửi đã đời rồi còn đặt điều kiện này điều kiện nọ, mà mình có quyền đâu mà cãi cọ, từ chối.

Đang trong trạng thái kiệt sức, vậy mà chú Bảy cũng gượng dậy, hỏi:

- Họ bắt cái gì?

- Thì còn gì nữa, con mình đã làm chuyện tác tệ với con gái họ, họ không thừa kiện cho đi tù là may.

Chú Bảy gào lên:

- Tôi biết thằng con trai tôi, nó đâu có ưa gì con nhỏ đó mà lấy!

- Nhưng chứng cứ rành rành ra đó còn chối gì nữa!

- Chứng cứ gì...

Nói được mấy tiếng rồi chú ngắt đi. Mấy người đưa chú về thuật lại:

- Hồi chiều thấy ông ấy uống thật nhiều rượu rồi đi ra biển trằm mình dưới đó cho đến tối, muốn tự tử hay sao mà khi kéo ông ấy lên ông ấy còn kháng cự.

Đến lúc đó thì Lợi mới tỉnh lại. Vừa bật dậy, thấy cha mẹ như thế Lợi hốt hoảng:

- Có chuyện gì vậy má?

Thím Bảy thuật lại đầu đuôi rồi hỏi giọng nghiêm:

- Bộ mày thèm khát chuyện đó sao làm vậy hả Lợi?

Lợi ngơ ngác:

- Con có làm gì đâu! Con chỉ...

Anh nhớ lại rồi kêu lên:

- Chết rồi, con bị phục rượu rồi! Con bị...

- Phục hay không má không biết, chỉ thấy con và con đó trằm như nhộng trong phòng khách sạn. Vợ chồng Phán Hòa cũng thấy và họ làm dữ, họ đòi bồi thường tiết trinh con gái họ và còn đòi...

Lợi quá phần uất:

- Con gái họ đã gây ra chuyện này mà còn làm lớn chuyện nữa sao!

Thím Bảy thuật rõ hơn:

- Chính con Mỹ Hoa nói rằng khi thấy con uống quá say đã nhờ người khiêng về phòng khách sạn, định giúp con đã rượu, nào ngờ con nổi thú tính, cường hiếp nó. Nó chống cự không lại nên xuôi tay.

Lợi thật sự không chắc mình đã làm gì trong cơn say, nhưng chuyện ấy thì chắc là không. Anh cố giải thích:

- Con thề với má là con không bao giờ!

- Má tin con, nhưng họ đâu có tin. Mà họ thì quyền thế trong tay, lại giàu có nhất làng này, mình làm sao đối đầu lại với họ, con!

Bà lại khóc nức nở. Lợi bất nhẫn nhìn mẹ mình, đột nhiên anh đứng dậy dợm bước ra ngoài. Thím Bảy hốt hoảng:

- Con còn tính đi đâu nữa?

- Con phải qua nhà nói cho họ hiểu!

Thím Bảy nắm tay con lại:

- Má xin con, đừng làm lớn chuyện mà thiệt thân. Chỉ việc họ thừa con cường hiếp con gái họ thì con trả lời sao? Ba má nghèo, đâu có tiền đi hầu tòa hay đền bù hả con!

Lợi ngồi xuống, ôm lấy đầu, rên rĩ:

- Rồi con ăn nói sao với Sa đây! Cô ấy cũng nghèo nên mới đi Sài Gòn làm mướn, trước khi đi cô ấy còn căn dặn con là hãy ráng giữ mình, ít bữa cùng lên đó với cô ấy để cùng làm thuê làm mướn kiếm tiền gửi về cho gia đình...

Thím Bảy cũng nói:

- Tao với ba mày mới vừa gặp bên gia đình con Sa, hứa với họ là Tết này sẽ đưa sính lễ qua để làm đám hỏi cho tụi bay. Bây giờ biết tính sao đây...

Chú Bảy đột ngột ngồi dậy, chú không nhìn vợ con, mà nhìn thẳng lên trời cao, nói như nói với ông trời:

- Tình thế này thì chỉ có cái chết mới hết nhục thôi.

Chú bật đứng dậy, nhưng bị ngã trở xuống. Nhìn cha như vậy, tự dưng bao nhiêu phần uất trong lòng của Lợi như đợt sóng trào, anh hét lên một tiếng rồi lao vút ra ngoài.

- Con ơi, đừng...

Tiếng kêu thảng thốt, tuyệt vọng của người đàn bà tội nghiệp...

Đêm hôm đó Lợi đã quậy phá nhà vợ chồng Phán Hòa. Nhưng cuối cùng anh đã bị trói gô đưa về đồn. Tên đại úy trưởng đồn lệnh cho thuộc hạ còng tay chuyển ngay Lợi lên tỉnh trong đêm đó. Hay tin, bà Bảy Khá đã đến đứng ngoài đồn gào khóc và bị đánh đập nặng tay. Những việc đó đã diễn ra trước mặt Lợi, nên anh càng đau lòng...

Tuy nhiên, ngay sáng hôm sau thì có lệnh thả Lợi ra, sau khi anh chịu ký vào tờ giấy thú nhận việc làm sai trái với Mỹ Hoa, và hứa chịu trách nhiệm danh dự với gia đình Phán Hòa.

Được thả ra nửa ngày sau thì đích thân vợ chồng Phán Hòa sang nhà cha mẹ Lợi làm hòa. Chính ông Phán đã tuyên bố.

- Chẳng qua hiểu lầm. Nay cháu Lợi nó biết hối thì vợ chồng tôi cũng không hẹp hòi gì mà không tha thứ cho nó. Ngay ngày mai, anh chị cứ để

tụi tôi lo hết mọi chuyện, lễ hỏi sẽ được tổ chức. Một tuần sau thì đám cưới luôn!

Vợ chồng Bảy Khá chỉ còn nước lặng thinh chấp nhận. Lợi thì như kẻ mất hồn, người ta nói gì anh cũng dạ dạ, vâng vâng.

Đám hỏi cử hành mà mọi thứ từ quần áo, nữ trang, cho đến việc đãi đằng đều do nhà gái lo liệu.

Cho đến ngày cưới cũng vậy. Khi lễ cưới vừa xong thì xảy ra một cuộc cãi vã dữ dội giữa Lợi và Mỹ Hoa. Bởi vừa lột áo cô dâu ra, Mỹ Hoa đã không giấu được cái bụng đã to lên của mình trước mặt Lợi! Anh chàng điếng người:

- Như vậy là cô gạt tôi phải không?

Mỹ Hoa cười đầy thách thức:

- Bây giờ mới biết sao? Bộ mấy người tưởng dễ lấy được tôi hả? Chỉ có đồ vô thì mới tới anh thôi, hiểu chưa!

Không dẫn được, Lợi sẵn tới đánh cho con đàn bà lẳng lơ hai tát tai, và thế là cô ả la bài hãi, khiến cả nhà rung động. Vợ chồng Phán Hòa hăm dọa:

- Mà có thái độ này thì lập tức cả mày, cha mẹ mày đều tù rục xương. Mày có nhớ cái giấy mày ký trước khi được thả ở đồn cảnh sát không?

Ông ta ném tờ giấy trước mặt Lợi và bảo:

- Đây là bản sao y từ nguyên bản, có chứng thực của chính quyền, mày đọc lại coi!

Lợi không muốn đọc làm gì cái tờ giấy nhục nhã đó, tuy nhiên khi liếc qua anh phát hiện có điều là lạ, anh cầm lên và kinh hoàng:

- Tại sao có thêm điều khoản này?

Phán Hòa cười khẩy:

- Điều khoản nào?

- Thì điều sau này. Hồi tôi ký đâu có điều này?

Ông Phán giăng lấy, đọc to lên:

- Tôi cam kết nếu sau này bội ước với gia đình cô Mỹ Hoa thì sẽ chịu bồi hoàn số tiền coi như đền danh dự là mười lượng vàng ròng. Nếu tôi thất tín thì tôi và cha mẹ tôi sẽ chịu hình phạt trước pháp luật, nhà cửa tôi sẽ bị tịch

biên để bù vào.

Đọc xong, ông Phán hỏi lại:

- Cậu còn lớn lối nữa hết?

Lợi vẫn la to:

- Điều này là bịa đặt! Lúc ký tên tôi không hề thấy điều này. Tôi không thừa nhận!

Một viên lục sự tòa án hình như đã được mời sẵn từ trước, xuất hiện và nghiêm giọng bảo Lợi:

- Mọi việc sẽ đơn giản hơn nếu cậu không gây rắc rối gì cho gia đình! Bằng không thì ngay lúc này, tôi sẽ lập biên bản và cậu sẽ nhận mọi hậu quả!

Chuyện diễn ra chóng vánh chỉ trong vài mươi phút, vậy là Lợi lại đưa cổ vào thêm một cái tròng nữa. Anh đổ gục xuống trong nỗi thất vọng ê chề...

Ngay lúc đó, có một người xuất hiện trước cổng nhà. Người ấy nhìn vào theo dõi bóng của Lợi từ lúc anh bước xuống xe hoa cùng với vợ. Cô đứng nép vào một góc tối khóc một mình. Đó là Sa.

Rồi đột nhiên cô ngã xuống. Có lẽ do đứng lâu và cũng bởi do quá xúc động. Chẳng một ai hay biết, cho đến khi có người đi qua phát hiện họ liền chở đi bệnh viện. Tại đây, người ta đã cứu tỉnh được Sa, nhưng vị bác sĩ trực đã lo lắng nói:

- Chẳng biết thân nhân cô này ở đâu. Cô ấy có thai hơn bốn tháng rồi!

Mãi đến lúc có người biết chuyện chạy đi báo tin cho Lợi hay, anh tới bệnh viện thì Sa đã đi mất! Chỉ có một mảnh giấy nhỏ được để gửi tên anh ở đó với nội dung thật ngắn gọn: “Em mang trong mình dòng máu của anh và em sẽ nuôi dưỡng nó. Em đặt tên con là Son, để nhắc cho anh nhớ, lòng em lúc nào cũng son sắt và cũng cho nó có nghĩa giống tên em. Em là Chu Sa cũng là Son...”

Nghe các bác sĩ trong bệnh viện kể lại, Lợi biết là Sa cũng mang thai bằng với cái thai trong bụng của Mỹ Hoa, và đó đúng là kết quả của những lần vụng trộm giữa anh và Sa cách đây hơn bốn tháng...

- Cậu Hai, cô Hoa đang đợi ngoài xe.

Lợi giật mình, thì ra con quỷ cái đó lúc nào cũng bám sát anh, nhất cử nhất

động của anh đều không qua mắt được nó! Lợi ỨC LẮM, nhưng cũng đành phải trở ra. Vừa thấy mặt anh, Mỹ Hoa đã chạy nghiêng:

- Chung tình dữ há? Thăm viếng “bà bầu” mà sao không mang theo quà cáp gì hết, đây tôi đưa cho quà nè, tìm mà cho nó!

Lợi trừng mắt với cô ta:

- Cô muốn gì đây?

Hoa cười nửa miệng:

- Có muốn gì đâu ngoài việc đem tiền tới cho nó mà nó làm cao không nhận. Đồ ngoan cố, không biết thân biết phận, cho chết đường chết chợ, đáng đời.

Lợi giận tím ruột bầm gan, anh muốn giết chết ả rồi ra sao cũng được, nhưng vừa nắm bàn tay lại thì chợt nhìn thấy cái bụng đang mang thai của ả. Dầu không là con mình, nhưng nó vẫn là một sinh linh vô tội.

Lòng của Lợi dịu xuống, anh thở dài, nhắm nghiền mắt, mặc cho số phận...

Giọng cô ả vẫn đều đều:

- Tôi tiếc là lúc này bị cái bụng bầu này nên không đuổi theo kịp khi nó lên xe lửa xuôi Sài Gòn, chứ không thì cho nó một trận!

Những lời độc địa đó dầu sao cũng cung cấp cho Lợi một tin tức biết được là Sa vẫn trở về nơi mà trước đây cô đã đến.

- Có muốn đi thăm nó không? Ngày mai này tôi theo ba tôi đi Sài Gòn, mà không chừng kỳ này mua nhà luôn trong đó nữa!

Lợi không buồn trả lời. Để cho ả ta muốn nói gì thì cứ việc nói. Khi xe chạy về tới nhà thì Lợi đã ngủ từ lúc nào rồi.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 2

Mỹ Hoa sinh con ra chưa được ba ngày thì một chuyện động trời lại đến. Đứa hài nhi đã chết lúc nằm ngủ bên mẹ! Trong lúc mọi người quỳnh lên vì chuyện đó thì Hoa đứng đờ như không. Cô ta còn nói:

- Số nó như vậy thì biết sao bây giờ!

Có người nói rằng cô ả cố tình triệt đứa con đi, bởi là con hoang, chứ chẳng phải vô cớ mà chết như vậy! Tuy có thể đó là ác khẩu, nhưng với Mỹ Hoa thì đâu phải hoàn toàn vô lý...

Rảnh tay rồi Mỹ Hoa mặc sức ăn diện, chơi bời. Cô mặc tình giao du, hết người này tới đám nọ, toàn là những cuộc chơi đêm. Lợi biết hết, nhưng anh không thèm để ý. Mà có để ý, có mở miệng nói thì ả có nghe cho đâu!

Trong hoàn cảnh như vậy làm cho Lợi càng quyết tâm hơn trong việc đi tìm Sa. Anh bỏ ra ngoài hai tuần lễ để tìm, và cuối cùng thì công sức của anh cũng được đền bù. Anh tìm được mẹ con Sa ở một khu phố nghèo.

Sa sau khi buồn chán trở về Sài Gòn thì đã đôi lần có ý định quyên sinh. Nhưng nghĩ tới đứa con trong bụng, cuối cùng cô quyết phải sống, phải sinh con ra và nuôi dưỡng nó như những gì đã hứa với Lợi. Cô không mong gì gặp lại người tình đầu, tuy nhiên lòng dạ cô vẫn cứ thấp thỏm trông chờ...

Hôm nhìn thấy Lợi bước vào nhà, không kiềm chế được Sa đã sà ngay vào lòng anh, khóc nức nở. Và chỉ biết khóc thôi...

Từ hôm đó, Lợi âm thầm tới lui. Anh kín đáo và cũng được những người ở chung nhà với Sa thương nên chẳng ai để ý gì...

Vậy mà vào một buổi trưa, khi Lợi tới như thường lệ thì không thấy Sa trong nhà. Dì Tư, người chủ nhà bé bé Son từ hàng xóm về hốt hoảng nói:

- Sáng nay cô Sa nhờ tôi bế giùm con cho cô ấy đi ra đầu ngõ đây mua đồ ăn, thường thì năm phút sau sẽ về, nhưng sao chờ hoài từ sáng tới giờ không thấy đã hơn một buổi rồi. Cô ấy có bao giờ bỏ con quá nửa tiếng đâu!

Lợi cũng bắt đầu lo. Anh chờ thêm một lúc nữa rồi dặn Dì Tư chủ nhà:

- Dì giữ cháu giùm cho con, đừng giao nó cho bất cứ ai. Để con đi tìm mẹ nó.

Lợi tìm suốt ba bốn ngày mà vẫn không gặp được Sa. Anh tìm cách liên lạc về Phan Rí cũng không có tin gì của cô.

Đoán là có điều không lành, nên một mặt vẫn tiếp tục tìm kiếm, một mặt Lợi đưa bé Son đi gửi một nơi khác an toàn hơn. Khoảng mười ngày sau, lúc đang ngủ ở nhà, Lợi nghe như có ai gọi mình. Bật dậy chưa kịp lên tiếng hỏi thì anh nghe từ ngoài cửa sổ có tiếng của Sa:

- Em bị người ta giết rồi! Họ bỏ xác em ở bãi rác cạnh bờ sông có cây cầu lớn cho xe lửa chạy ngang. Họ bó em có một chiếc chiếu thôi, lạnh lắm. Hãy giúp em với!

Lợi bàng hoàng, ngay nửa đêm anh đã tức tốc tới đó. Theo lời Sa nói thì nơi ấy không đâu khác hơn là cầu Bình Lợi. Anh tìm được ngay một bãi rác và sẵn mấy người thu dọn rác đang làm việc đêm, anh nhờ họ giúp đào tìm. Không khó để họ tìm ra một cái xác được bó trong một chiếc chiếu, chôn bên cạnh đống rác lớn.

Đúng đó là xác của Sa! Cô chết với nhiều vết thương trên người, có lẽ là bị một nhóm người hành hung có chủ mưu, nên việc phi tang xác cũng khá kín đáo, nếu vong hồn Sa không báo mộng thì khó lòng ai tìm ra!

Nghĩ việc tày trời này là do bàn tay của Mỹ Hoa, nhưng không có bằng chứng nên Lợi chỉ biết uất hận, chịu đựng. Tuy nhiên, nửa đêm hôm đó thì điều gọi là quả báo đã nhãn tiền!

Đang ngủ bỗng Hoa giật mình tỉnh giấc, sờ tay qua bên cạnh chạm phải một người, cô ả hốt hoảng:

- Ai?

Ả định bật dậy đi mở đèn thì hình như bị kéo ghì xuống, ngã sấp lên thân thể kẻ bên. Tay ả vừa chạm vào thân thể đó đã phát hoảng kêu lên:

- Cái... cái này...

Ả ta lạnh cả người khi nhận ra người nằm cạnh mình là một... tử thi, da thịt lạnh ngắt!

Đèn không được bật, nhưng tự dưng sáng lên, đủ cho ả nhìn rõ mặt tử thi

đó là... Chu Sa!

- Bớ!

Ả cố sức gào lên và phóng được xuống khỏi giường. Đèn lúc ấy lại vụt tắt!

- Bớ người ta! Bớ...

Trong ngôi nhà vườn mới mua, buổi tối chỉ có ả ta và Lợi. Tuy ngủ riêng phòng nhưng gần đó, nên khi nghe kêu la thì người chạy sang chính là Lợi.

Anh hỏi trống không:

- Chuyện gì vậy?

Ả nghe tiếng Lợi thì lao ra ôm chầm lấy run rẩy.

- Nó... nó ở trong đó!

- Ai?

- Con... con Sa!

Nghe mấy tiếng đó, Lợi giật mình:

- Tại sao là Sa?

Anh lao vào phòng, hỏi:

- Sa ở đâu?

Hoa chỉ lên giường:

- Ở đó!

Lợi nhìn lên giường thì chẳng thấy gì, nên xăng giọng:

- Có gì đâu.

Mỹ Hoa bước trở vào, len lén nhìn lên và ngạc nhiên:

- Sao kỳ vậy. Nó mới đó mà...

Lợi nhìn thẳng vào mặt ả, gất lên:

- Cô đã giết chết Sa phải không?

Mỹ Hoa thoáng một chút sợ hãi, nhưng vẫn mồm mép chối phăng:

- Tôi biết gì chuyện của nó! Tôi... đâu có gặp nó!

- Không gặp nhưng mướn người giết phải không?

- Không... không biết...

- Tôi đã lấy xác của cô ấy được rồi. Lũ khốn nạn các người chôn xác cô ấy ở bãi rác thối tha, định phi tang mà đâu có được!

Hoa suy sụp hoàn toàn, cô ả ngã quỵ xuống sàn, vừa ôm mặt khóc nức nở.

Đó khác nào một lời thú tội! Tuy nhiên, khi Lợi hỏi thêm thì cô ta vẫn giữ

giọng đanh đá.

- Chuyện về con Sa thì không dính gì đến tôi. Nhưng tôi cảnh cáo, bất cứ ai nhắc tới con đó trong nhà này thì đừng trách!

Lợi hậm hực bước ra, nói với lại:

- Chuyện cái xác vừa rồi chưa làm cho cô sợ sao? Hồn ma thì đâu chứa ai mà không báo oán. Vay trả, trả vay mà, liệu mà sống cho ra con người!

Anh về phòng mình mà lòng dạ không yên. Phải chăng do quá vội nên anh chỉ chôn tạm cái xác của Sa phía sau một ngôi chùa nhỏ ở ngoại ô, chưa xây kim tĩnh, cũng chưa có bia mộ, nên cô ấy về đây báo? Mà báo để làm cho con quý cái kia sợ là điều Lợi vừa lòng, tuy nhiên khi nghĩ đến cảnh Sa nằm quanh quẽ một mình anh lại xót xa...

Hay là... Lợi chợt nghĩ và anh cho là đặc sách, nên reo lên:

- Phải rồi! Vậy mà mình không nghĩ ra...

Ngay trưa hôm đó, Lợi đã thuê 2 người thợ cùng với anh âm thầm bốc mộ Sa từ chùa về chôn ngay khu vườn trong nhà, nơi có bãi đất trống khá lớn mà người chủ trước trồng lan và các loại cây ăn trái. Nhờ khu vườn rộng, có cổng hậu, mà ở kia thì hầu như đi suốt, nên việc cải táng diễn ra không hề bị phát hiện.

Chôn xong, Lợi hài lòng lắm, anh thầm khấn:

- Từ nay em về đây ở với anh. Nơi này sẽ là của em.

Để tránh sự để ý của Mỹ Hoa, Lợi đặt làm một bia mộ, khắc tên người chết là... Nguyễn Thị Son, thay vì Sa.

Phần bé Son thì Lợi nhờ người nuôi dưỡng rất chu đáo. Con bé lớn lên càng ngày càng giống với mẹ nó như khuôn đúc!

Trong khi đó thì ở nhà Mỹ Hoa cứ liên tục bị quấy phá. Cô ở hầu như không đêm nào ngủ mà không nhìn thấy Sa hiện về! Mỗi lần như vậy thì ở thét lên chẳng ngủ nghe gì được! Á sợ nên phải xuống nước năn nỉ Lợi:

- Từ nay anh đừng ngủ riêng nữa, qua ngủ với tôi đi. Tôi hứa...

Làm sao Lợi có thể chung đụng với cái thân xác đi dăng cho mọi người đàn ông của ả, nên Lợi từ chối thẳng thừng:

- Hồi đó cô đuổi tôi ra khỏi phòng, thề là có chết cũng không chung đụng với tôi mà! Bây giờ sợ thì đi kiếm mấy thằng đang đeo theo cô đó, rước nó

về!

Mỹ Hoa đâu có vừa:

- Tôi sợ mất mặt mấy người nên chưa làm, bây giờ thách hả, tôi làm liền cho coi!

Ngay tối hôm đó, đưa một gã nhân tình về ngủ. Lợi hay biết, nhưng vờ như không. Mặc cho ả muốn làm gì thì làm. Đến nửa đêm, bỗng nghe tiếng la thất thanh từ phòng ả:

- Bớ người ta, giết... giết người!

Ả gọi đến lần thứ ba.

Lợi không thể không chạy qua và anh sững người lại khi nhìn thấy xác của gã nhân tình nằm sòng soài trên sàn nhà. Và càng rùng rợn hơn cả là hai tai của tên nọ đều bị mất. Miệng hăn đầy máu, hình như lưỡi cũng đã bị cắt!

Vừa thấy bóng Lợi, ả nhào ra ôm cứng nhưng không phải để cầu cứu, mà để hô hoán lên:

- Nó... nó giết người. Chính nó!

Lợi hoảng hồn trước sự vụ khống trăng trợn của ả.

- Cô dẫn trai về nhà, chơi bởi thế nào để nó chết, rồi bây giờ giá họa cho người ta phải không?

Ả lại nhào tới, hung hăng như con hổ cái, khiến cho Lợi chẳng còn cách nào hơn là phải thẳng tay tát cho ả hai bạt tai, vừa hét:

- Đồ lằng lộn, đi thôi! Tao vái cho oan hồn Sa về bẻ cổ, vắn họng mày cho rồi!

Trong lúc mạnh tay đánh, khiến cho Mỹ Hoa ngã nhào vào phòng, đúng ngay vào chỗ tử thi đang nằm.

- Cứu...

Nhưng khi nhìn lại thì chẳng còn thấy xác của gã nhân tình đâu? Chính Lợi cũng ngạc nhiên, bởi mới vừa ở đó. Anh lăm bắm:

- Không lẽ...

Anh nghĩ tới Sa và hả dạ lắm, hất hàm bảo:

- Có gì để giá họa nữa không? Đi mà rước thêm vài thằng nữa về.

Anh bỏ đi ra ngoài trong lúc Mỹ Hoa ngồi khóc như một người tâm thần...

Vừa sáng sớm hôm đó, người làm công không ngủ lại đêm là Năm Lành

tới. Chị ấy rụt rè nói nhỏ với anh:

- Ở góc đường cách nhà mình một quãng xa, có một xác chết đàn ông, người bị thương tích khắp thân thể, mà hình như tai cũng bị cắt nữa, xe cấp cứu đang tới chờ đi!

Lợi chạy nhanh ra xem, vừa đủ thì giờ nhìn thấy mặt xác chết. Đúng là tên nhân tình của Mỹ Hoa!

Còn đang bần thần suy nghĩ xem tại sao xác hắn lại ra đây nhanh như vậy thì... chợt Lợi nghe có người nói khẽ bên tai:

- Về nhà liền đi, ả ta đang rắp tâm hãm hại anh đó. Coi trong học bàn viết!

Lợi nhìn sang thì thấy người vừa nói với mình là một cô gái đầu đội chiếc nón lá che khuất gương mặt, cô nàng quay đi ngay mà không đợi cho Lợi hỏi gì. Nhìn tấm lưng tròn giống hệt như của Sa, Lợi chạy theo gọi lớn:

- Sa!

Nhưng chỉ thoát một cái thì cô nàng đã biến mất trong dòng người đi làm buổi sáng.

Không kịp suy nghĩ thêm, Lợi chạy nhanh về nhà và kịp nhìn thấy Mỹ Hoa vừa từ trong phòng anh bước ra. Định la lên, nhưng chợt nhớ tới lời cô gái lúc nãy, Lợi nép vào một nơi, chờ cho cô ả về phòng mình, anh bước nhanh vào, kéo học tủ bàn viết ra, quả nhiên thấy một gói vải để trong đó. Mở ra thì thấy có một số nữ trang quý giá!

- Nó định vu oan giá họa cho mình đây! Nó định nhổ mình ra khỏi nhà này để đỡ rắc rối!

Giận run lên nhưng Lợi cố kiềm chế, anh cầm số nữ trang đó trong tay, nhẹ bước qua phòng ả, đứng nép bên ngoài nghe ngóng. Bên trong có tiếng giội nước ào ào. Cô ả đang tắm!

Lợi xoay cửa, cửa không khóa, anh nhẹ bước vào và đi nhanh tới chỗ bàn phấn của ả, đặt nhanh gói nữ trang vào đó rồi đi trở ra, trong lúc Mỹ Hoa vẫn còn tắm, mùi nước hoa ả xúc bay ra thơm phức...

Lợi trở về phòng ngồi đợi. Quả nhiên, chỉ vài phút sau anh đã nghe tiếng ả tru tréo:

- Mới còn đây bây giờ biến đi đâu rồi. Trời ơi, nó lấy hết tài sản của tôi rồi!

Ả sang động cửa phòng Lợi ầm ầm, vừa gào lên:

- Tôi nuôi ong tay áo mà! Thằng khốn nạn, mày mau mở cửa ra mau!

Lợi bình tĩnh bước ra mở cửa, vừa trông thấy anh, ả đã xía xói:

- Không dễ nuốt trôi đồ của bà đâu, thằng khốn nạn!

Ả xông thẳng vào phòng, lục tung đồ đạc lên, vừa gào thét:

- Nữ trang của tao là của cái ba má tao để lại làm vốn liếng, mày đã không giúp gì cho nhà này, bây giờ lại tính cuỗm hết đi chứ gì!

Ả xông tới tủ bàn viết, Lợi liếc mắt xem... quả nhiên ả mở nhanh ra vừa la lớn:

- Đây mà...

Nhưng lời của ả bị tắt ngang, bởi trong hộc tủ trống không! Nhưng vốn đã có chủ định nên ả lại tiếp tục gào lớn:

- Mày giấu những thứ đó ở đâu?

Bây giờ Lợi mới quát:

- Nói lăng nhăng cái gì? Tại sao xông vào phòng người ta mà làm lung tung thế này, muốn gì?

- Tao muốn kiếm của vừa bị mất, mày lấy chứ không ai vào đây! Mày giấu ở đâu thì đem ra ngay không thì tao nhờ người khác xét!

Lợi ngồi xuống ghế, giọng tỉnh như không:

- Muốn xét thì cứ xét. Nhưng nếu không có thì tính sao nào?

Mỹ Hoa điên cuồng sục sạo khắp nơi, dĩ nhiên là không có gì. Vừa khi đó, Năm Lành báo có nhân viên công lực tới, nói là theo yêu cầu của chủ nhà. Mỹ Hoa ra lệnh:

- Mày cho người ta vào!

Bốn nhân viên cảnh sát vào cùng với một thừa phát lại, ông ta nói:

- Chủ nhà là Phan Thị Mỹ Hoa, yêu cầu chúng tôi lập biên bản ông Nguyễn Thành Lợi, chồng có hôn thú nhưng đang sống ly thân, chiếm dụng bất hợp pháp tài sản riêng của bà. Vậy yêu cầu ông Lợi để chúng tôi làm nhiệm vụ.

Lợi rất lịch sự:

- Tôi là Lợi rất sẵn sàng để quý ông thi hành nhiệm vụ. Mời!

Họ tiến hành khám xét rất kỹ từng nơi trong phòng. Sau hơn nửa giờ chính vị thừa phát lại tuyên bố.

- Chúng tôi không phát hiện bất cứ vật gì như lời tố cáo của bà Mỹ Hoa.

Vậy chúng tôi lập biên bản thực tế.

Nhưng Lợi lại yêu cầu:

- Tôi là người bị tố cáo, nhưng khám xét không có, như vậy là tôi bị vu cáo. Vậy trước khi lập biên bản, tôi yêu cầu quý ông xét chính phòng riêng của cô Mỹ Hoa đây. Xem những gì mà cô ấy nói là mất, sự thật ra sao?

Lời yêu cầu hợp lý đó của Lợi được chấp thuận. Mỹ Hoa vừa ầm ức, giọng mỉa mai:

- Cũng chưa chắc là vô tội đâu! Có khéo giấu thì rồi cũng lòi ra thôi.

Nhân viên công lực kéo sang khám xét phòng của ả, và không khó để họ tìm ra bọc nữ trang trong tủ bàn phấn. Khi một nhân viên công lực cầm đưa gói vải lên thì Mỹ Hoa biến sắc:

- Sao... sao kỳ vậy?

Vị thừa phát lại nghiêm giọng:

- Chúng tôi sẽ lập biên bản vụ việc này. Như vậy những điều bà Mỹ Hoa tố cáo là không đúng sự thật. Nếu ông Lợi truy tố ra tòa thì bà Hoa phải chịu trách nhiệm về tội vu khống!

Các ông ấy đi rồi thì đến lượt Mỹ Hoa làm toáng lên trong nhà, có lẽ để trút cơn giận vì bị bẽ mặt. Cô chửi bới Lợi không tiếc lời và còn quá quắt hơn, nhào qua phòng anh để đâm, đập hông làm nhục anh. Lợi cố nhịn, nhưng Hoa thì càng làm tới. Cô ta còn cầm dao hăm dọa:

- Nếu mày không ra khỏi đây thì tao quyết ăn thua đủ với mày. Một là mày chết hay là tao!

Ả ta đâm dao loạn xạ nhắm vào Lợi. Tuy nhiên Lợi né tránh được. Bỗng nhiên anh thấy cô ả lão đảo rồi kêu thét lên:

- Chết tôi rồi!

Con dao ả cầm đâm chém nãy giờ, chẳng hiểu sao lại cắm ngập vào một bàn tay của chính ả!

Ả đau đớn chạy về phòng mình rồi từ lúc ấy đóng cửa lại, gào khóc inh ỏi trong đó...

Mỹ Hoa càng ngày càng lún sâu vào những cuộc trác táng. Cô ả nghe lời ai đó xúi bảo, đã rước một tay thầy pháp người Tàu về nhà làm phép, đặt vật

yếm và có vẻ yên tâm hơn, khi đêm đêm ngủ không còn bị ác mộng nữa.

Điều đó có lẽ do ả ít về nhà. Cha mẹ ả còn để lại một căn nhà khác, nên ả chuyển sang đó ở hẳn, để dễ bề rước trai về nhà. Lợi thấy dễ thở hơn, vì hằng ngày anh đỡ phải nghe và thấy những lời lẽ hành động trái tai gai mắt. Một phần nữa, anh cũng được tự do thăm viếng mộ của Sa mà không sợ Mỹ Hoa phát hiện.

Vào một đêm trăng cuối tuần, chờ cho trăng vừa lên, Lợi lại ra phần mộ ngoài vườn và theo thông lệ, anh ngồi đó cho đến khi trăng tàn mới vào nhà. Những lần như vậy Lợi cảm thấy mình ngủ rất ngon...

Nhưng đêm nay thì khác. Lầm lũi bước, khi gần tới nơi chợt Lợi giật mình khi thấy có một bóng người đang quỳ trước ngôi mộ!

- Ai vậy?

Lợi nhẹ bước đến gần hơn và kinh ngạc khi nhận ra đó là Mỹ Hoa! Không tin vào mắt mình, Lợi phải dụi mắt nhìn kỹ, khi biết mình không lầm, anh ngồi thụp xuống và nghe ngóng xem ả ta nói gì, bởi có tiếng lầm bầm từ miệng ả.

- Tôi xin nghe, xin nhận hết những gì cô nói. Tôi biết lỗi mình...

Một giọng nói quen thuộc khiến Lợi không kiềm chế được, thốt lên:

- Sa!

Đúng là giọng của Sa:

- Hồn ma không biết nói ngược những gì mình đã nói ra. Cô biết trước lúc tắt thở ở bãi rác, tôi đã nói gì không? Đó là một lời thề chưa trọn vẹn, bởi thủ đoạn của cô quá tàn ác, đòn thù quá nhẫn tâm, nên tôi đâu kịp nói hết ý mình. Vậy nay tôi lặp lại rõ hơn: Với tôi, ai đã vay gì thì phải trả nấy! Cô đã cướp mất tình yêu của tôi thì phải trả lại trọn vẹn! Cô đã cướp mạng sống của tôi thì cũng phải trả lại. Cô hiểu chứ?

Chỉ nghe Mỹ Hoa đáp lí nhí, nhưng chừng như đã đáp ứng được yêu cầu, nên giọng của Sa chỉ ngắn gọn:

- Tôi sẽ chờ xem cô hành động...

Mỹ Hoa đứng lên, cúi đầu rời khỏi đó như chạy trốn. Lợi nhìn theo một lúc rồi bước tới bên mộ, lên tiếng:

- Sao em để ả biết chỗ này, lỡ ả ta không thật lòng thì sao?

Im lặng...

Lợi ngồi ở đó rất lâu mới trở vào nhà. Vừa về tới thì anh đã thấy Năm Lành đứng lấp ló ở ngoài, có vẻ đợi anh đã khá lâu. Cô nói ngay:

- Cậu hay chuyện gì chưa? Người lái taxi chở mợ Hoa đi hằng ngày mới tới đây kêu cửa bảo rằng phải đi cứu mợ ấy ngay thôi, kéo không kịp!

Lợi ngạc nhiên:

- Có chuyện gì?

- Anh ta nói mợ Hoa bị bốn năm người đàn bà lạ vây đánh, máu me đầy người và còn... lột hết quần áo bêu riếu giữa đường nữa!

- Chuyện xảy ra lâu chưa?

- Cách đây chừng hơn một giờ!

Lợi lắc đầu:

- Chuyện đó là không thật. Bởi tôi mới gặp cô ta đây. Gặp ở...

Lợi không muốn tiết lộ chuyện vừa rồi, nhưng vẫn quan tâm tới lời kể của Lành anh hỏi lại:

- Chị biết nhà của người tài xế đó?

- Dạ biết, anh ta có chỉ, ở gần đây thôi.

- Chị đưa tôi tới đó ngay.

Khi gặp người tài xế, anh ta kể lại:

- Mấy người đàn bà kia nghe nói đều là vợ của những người đàn ông mà đêm nào cũng đi nháy đêm, uống rượu với cô Hoa. Họ hợp lại đánh ghen. Nếu hồi chiều không có một điều kỳ lạ xảy ra thì chắc là cô Hoa không thể sống nổi!

Lợi hỏi:

- Điều kỳ lạ gì?

- Tôi chứng kiến từ đầu, bởi lúc ấy cô Hoa vừa bước xuống xe tôi thì bị ngay một nhóm năm sáu người áp tới túm tóc, lôi xềnh xệch vào lề và thi nhau đâm, đá. Rồi một người trong bọn hô lên và có bốn tên còn đồ dữ dằn đứng sẵn gần đó nhào ra. Chúng định lôi cô Hoa lên chiếc xe hơi đậu sẵn, một tên ra lệnh: Chở nó chôn ở bãi rác!

Nghe tới đó, Lợi kêu lên:

- Bãi rác cầu Bình Lợi!

Người tài xế gật đầu:

- Nơi đó rất nổi tiếng. Ai muốn tự tử thì ra cầu mà nhảy xuống. Còn ai chết không có người thừa nhận cũng bị vùi xác nơi bãi rác gần đó?

Năm Lành chen vào hỏi:

- Chú nói điều kỳ lạ gì?

Người tài xế kể tiếp:

- Lúc họ sắp tổng cô Hoa lên xe, tôi định la lên để gọi người cứu cô ấy, nhưng không có ai chung quanh nên lại sợ bị chúng thanh toán. Trong lúc chưa biết phải làm gì thì chợt tôi nhìn thấy cả bọn côn đồ bị bắn tung ra khỏi xe, rồi chiếc xe chạy vọt đi mà không thấy tài xế lái! Cô Hoa nằm trong xe ấy...

Lợi không hỏi thêm, kéo Năm Lành về, anh chỉ nói riêng với cô người làm:

- Cô ấy vay cái gì thì trả cái nấy thôi.

Lành không hiểu, nhưng không dám hỏi... Chỉ đến khi về tới nhà, cô mới nói:

- Thưa cậu, hồi chiều có một cô bé gái tới tìm cậu.

Lợi giật mình:

- Cô ấy là ai, có gặp Mỹ Hoa không?

- Dạ không. Đó là một bé gái tuổi chừng mười hai mười ba, rất xinh. Con hỏi tìm cậu có việc gì thì cô bé e dè không nói, chỉ bảo là bữa khác sẽ tới tìm.

Nghĩ đến Son, Lợi vụt hỏi:

- Có phải con bé cột tóc đuôi gà, có cái nốt ruồi trên môi trái không?

Năm Lành gật đầu đáp:

- Dạ phải.

- Con Son!

- Son là ai vậy cậu? Con nhỏ hết sức dễ thương, phải chi cậu có một đứa con như vậy thì hay biết mấy!

Câu nói vô tình làm nhói đau con tim của Lợi. Chợt anh hỏi:

- Nếu tôi nhận một đứa như vậy về làm con ở đây, chị thấy có được không?

Lành reo lên:

- Được quá đi chứ cậu! Hay là cậu xin nó về nuôi đi, nó con của ai vậy?

Lợi cười nhẹ:

- Làm sao được khi còn con chẵn cái đó ở nhà?

Rồi anh đâm chiêu, lẳng lặng đi về phòng riêng... Anh biết, con Son đi tìm anh bởi nơi nuôi nó giùm anh lâu nay sắp sửa chuyển đi nơi khác, không tiện giúp nữa...

Ngày hôm sau, người ta tìm gặp chiếc xe hơi không có ai lái, lủi xuống sông ở cầu Bình Lợi. Trên xe có xác một phụ nữ. Người này mình đầy thương tích, khi vớt lên người ta tìm được giấy tờ trong túi xách của cô ta, tên Phan Thị Mỹ Hoa!

Lợi nhận xác cô ả về, làm lễ mai táng trọng thể. Do không ai để tang, bởi dòng họ Phan chỉ còn lại Mỹ Hoa là người duy nhất, nên Son đứng cư tang như tư cách con gái. Son tuy biết đó không phải là mẹ ruột mình, nhưng vẫn nghe theo lời cha, con bé vẫn ngoan ngoãn để tang.

Từ hôm ấy, Lợi đã đưa con gái về ở chung. Anh chưa cho con biết tội lỗi của mẹ nó, bởi anh làm đúng theo lời dặn của Sa khi vong hồn cô về bảo rằng dầu sao thì cô cũng đã chết, cô không muốn con gái nghe kể chuyện về cuộc đời bi thương, bạc phận của mình mà sinh chán chường, không dám lấy chồng. Do vậy, ý Sa là muốn khi nào Son chính thức lấy chồng thì mới nói rõ thân phận và chỉ mộ để nó biết...

Đọc hết tập sách viết tay khá công phu, Son ngẩng lên hỏi:

- Khi ba em chết, sao trước đó không thấy ba bệnh hoạn gì mà lại chết quá đột ngột?

Năm Lành thở dài:

- Khi cô về đây được vài năm thì sức khỏe của ông chủ đã ngày càng yếu. Cô không để ý, chứ đêm nào tôi cũng thấy ông đi bộ ra phần mộ của mẹ cô và ngồi đó đến quá nửa khuya mới vào nhà. Ông buồn vì nhớ mẹ cô, cứ thơ thẩn và khóc. Trước khi chết mấy hôm, tôi được ông gọi lại và đưa cho cái hộp có di vật này, căn dặn là phải đưa cho cô khi nào cô lấy chồng. Tuy nhiên, do cô biết được những bí mật về mẹ mình nên tôi đành phải phá lệ. Mà tôi nghĩ, có lẽ mẹ cô cũng muốn cho cô biết sớm, nên mới hiện về lấy

mấy thứ của cô và hướng dẫn cô tìm ra ngôi mộ ngoài kia.

Son thắc mắc hỏi:

- Sao ba thương mẹ, lại chết sau mẹ kia, vậy sao xác ba không chôn ở cạnh mẹ, mà lại chôn ở nghĩa trang, nằm cạnh mẹ ta?

Năm Lành mắt sáng lên:

- Về việc này cũng là do ý của ông chủ. Trước khi chết ông trời lại, dặn tôi làm như vậy. Cô nhớ, lúc ông qua đời thì cô đang đi du học, về không kịp, nên mọi điều ông mới viết vào cuốn sổ đó. Thật ra ông đâu có nằm chung với bà Mỹ Hoa!

Son ngạc nhiên:

- Vậy ba em được chôn ở đâu?

- Ở ngay trong vườn này! Ngay bên cạnh mẹ cô!

Son trố mắt, không tin:

- Tôi đâu có thấy mộ nào ngoài mộ của mẹ?

- Cô đi với tôi ra đó.

Theo Năm Lành ra ngôi mộ có tấm bia Nguyễn Thị Son, Son nhìn quanh và nói:

- Nào có mộ ai?

- Ngay dưới chân cô đó.

Lúc này, Son mới để ý mình đang đứng trên một tấm xi măng bằng phẳng, cô hỏi:

- Không lẽ là ở đây?

- Đúng rồi. Sở dĩ xây không có nấm mộ là bởi lời dặn của ông. Ông bảo rằng: “Cũng theo lời mách bảo của mẹ cô, nhằm tránh cho cô cái dốc bị chết bất đắc khi có cha mẹ đều là hồn ma!”

Son kinh hoàng:

- Ba tôi cũng là... ma sao?

- Chính ba cô tự nguyện xin với mẹ cô được như vậy. Ông đã mấy lần về báo cho tôi biết như vậy. Ông còn giải thích thêm rằng, không phải ai chết cũng thành ma. Có oan ức, trắc trở thì mới là oan hồn. Ba cô không thuộc diện đó, nên phải cần có sự dẫn dắt của mẹ cô mới thành ma và để ở cõi âm giờ này hai ông bà mới bên nhau được.

Son sụp xuống lạy trước hai ngôi mộ và khóc:

- Ba má, về sau con có chết cũng xin được thành ma con muốn được ở bên ba má thôi!

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

MA XÓ SI TÌNH (1)

Khi được phân công phụ trách lai tạo giống cho đồn điền cao su, Điền ngại nhất là chuyện phải tìm chỗ trọ. Bởi nông trường chỉ định anh ở chung với nhiều người trong một ngôi nhà mới xây thì Điền ngán ngấm, lắc đầu:

- Tính tôi không chịu được sự chung đụng quá đông người, phải chi có nhà riêng, nhỏ cũng được...

Tiêu chuẩn của công ty là như vậy, bắt buộc nhân viên phải tuân theo. Tuy nhiên, sau bữa cơm chiều hôm đó. A Tư, một thầy cai gốc người địa phương, đã kéo tay Điền ra ngoài và chỉ:

- Cậu kỹ sư có thấy xóm nhà bên kia không?

- Nhà của công nhân ở?

- Đó là xóm cư dân địa phương, một số họ làm công nhân trong này, còn lại đi làm rẫy làm rừng và các nghề khác. Cậu kỹ sư có muốn qua ở bên xóm đó không?

Điền nghe là thích thú liền:

- Có được không? Người ta có cho mượn nhà à?

A Tư cười:

- Vùng này không có chuyện thuê mượn nhà. Người ta thích thì cho ở không thôi.

Điền chán nản:

- Vậy làm sao ở được. Bởi tôi mới tới, chưa quen ai ở đây, làm gì có được người thích hay ưa.

A Tư cười khó hiểu:

- Có người thích mà cậu kỹ sư không biết đó thôi!

- Ai?

- Cậu có muốn biết không?

- Sao lại không!

A Tư kéo tay Điền:

- Giờ này còn sớm, vậy cậu theo tôi qua bên kia chơi.

- Bên xóm nhà đó?

- Phải! Ở đó cậu sẽ biết ai là người thích mình!

Họ đi xuyên qua nhiều luống cao su thì tới xóm nhà tranh. Đúng hơn đó là những nhà sàn đặc trưng của đồng bào dân tộc thiểu số. Lúc này A Tư mới nói:

- Tôi ở đây. Nhà tôi chỗ có hai con trâu cột dưới sàn đó.

Vừa bước lên sàn, Điền đã nghe có tiếng chân chạy rung rinh sàn nhà. A Tư cười bảo:

- Nó mắc cỡ khi có đàn ông về nhà đó!

A Tư có vợ và hai đứa con lên tám, chín tuổi. Họ không chào khách theo kiểu người Kinh, mà kéo nhau chạy biến vào nhà trong. A Tư phải lên tiếng:

- Có khách quý tới nhà, Mèng Lan đâu không ra đón?

Vợ anh ta nói vọng từ bếp:

- Nó trốn rồi!

- Đi kêu nó về đây, tôi có chuyện nói!

Một đứa con của A Tư, chạy ra nói nhỏ vào tai bố, nhưng những lời của nó chẳng khác nào hét cho mọi người nghe:

- A cô đâu có đi đâu, nấp trong nhà kia kìa!

A Tư cười ngất:

- Con trẻ chúng tôi như vậy đó, chúng không biết nói lén!

Rồi anh quay vào trong nhà, lát sau nắm tay một cô gái đi ra. Vừa trông thấy cô nàng thì tim của Điền muốn loạn nhịp! Anh phát lúng túng:

- Đây... đây là...

- Nó là em gái tôi, tên là Mèng Lan, mà người Kinh các anh hay gọi là Mùng Lan đó. 17 tuổi, chưa có đứa nào ngấp nghé!

Nghe ông anh mình giới thiệu, cô gái thẹn đỏ mặt, quay người định chạy. Nhưng A Tư đã đoán trước nên nắm chặt cô ta lại, nghiêm giọng:

- Ở lại nói chuyện đàng hoàng!

Rồi anh quay sang Điền, bảo:

- Người mà anh muốn biết có thích mình hay không!

Điền không tin trong bản làng rừng rú này lại có một cô gái đẹp lạ thường

như thế này. Mà lại là người thích mình.

- Anh Tư nói... giỡn chi vậy! Tôi... tôi...

A Tư cười lớn:

- Anh là con trai người Kinh mà rụt rè như con gái.

Rồi anh chủ động nắm tay em gái mình đến gần Điền:

- Nó tới kiếm tôi ở chỗ làm, thấy cậu kỹ sư một lần mà về nhà cứ nhắc hoài! Con gái dân tộc một khi đã nhắc tới cậu trai nào thì coi như... yêu người ấy!

Điền la lên:

- Sao có chuyện đó được. Lỡ cô đây... không ưa tôi thì sao?

Không ngờ vừa khi ấy cô gái lại vọt miệng nói:

- Ai nói tôi không ưa?

Câu nói bất ngờ của cô gái khiến cho Điền ngơ ngác. Anh thật sự lúng túng:

- Cô... cảm ơn cô. Cô...

A Tư nói chen vào:

- Nó tên Mềng Lan, mà thôi, kêu Mường Lan cho dễ nhớ! Em gái tôi cũng không biết nói khác lòng mình. Thích thì nói là thích. Cậu kỹ sư thì sao, có thích nó không?

Điền như gà mắc tóc:

- Thì... thì... thích chứ! Nhưng mà...

A Tư vỗ mạnh lên lưng em gái:

- Mày không phải ê chề bởi bị từ chối đấy nhé! Sao không tạ ơn người ta đi!

Mường Lan bất ngờ chụp vào bàn tay của Điền, cúi xuống hôn vào đó một cái, rồi vọt chạy vào nhà! Điền còn ngơ ngác thì A Tư lại nói:

- Thủ tục coi như xong rồi đó. Cậu kỹ sư về lo chuẩn bị chuyển đồ qua đây đi.

Điền lại một phen ngạc nhiên:

- Đồ đạc gì?

- Thì quần áo, đồ đạc của cậu đó. Coi như nhà này chấp nhận cho cậu tới ở rồi đó!

Anh ta sợ Điền không hiểu nên giải thích thêm:

- Nhà người Thượng, nếu muốn quyết định điều gì thì phải hỏi con vợ hay con đàn bà trong nhà, nó nói nó thích là nó đồng ý! Mường Lan thích cậu, tức là nó cho cậu ở nhà này!

- Nhưng mà...

A Tư nghiêm giọng:

- Người Thượng ghét nhất là bị từ chối lòng tốt của mình. Cậu khó mà sống được ở đất này nếu cậu không đáp lại sự mời mọc của nó!

Anh ta lấy ra chén rượu cần, mời Điền cùng uống:

- Cậu phải say với tôi bữa nay, bắt đầu từ ngày mai thì khi tôi muốn mời cậu uống rượu thì phải xin phép.

Tưởng anh ta nói chơi, nhưng Mường Lan nghiêm giọng nói:

- Đúng là như vậy. Con trai người Kinh có sợ mà bỏ chạy không?

Đã bắt đầu hiểu về tính cách của người thiểu số, nên Điền bớt sự ngỡ ngàng, anh bắt đầu dạn dĩ hơn trong nói chuyện và cũng biết đùa:

- Chừng nào sợ thì chạy cũng không muộn!

Cô nàng cười khúc khích:

- Để rồi coi, chạy có thoát không!

Tối hôm đó tuy chưa chính thức chuyển tới ở, nhưng do uống quá nhiều rượu nên Điền phải ngủ lại. Anh ngủ một giấc ngon lành mãi đến quá nửa đêm.

Lúc Điền tỉnh giấc không phải do tự nhiên, mà anh cảm giác như có ai đó nắm chặt bàn chân mình và cào nhẹ vào đó, gây nhột khó chịu, mà nhột là việc mà Điền chịu đựng dở nhất, anh vùng kéo chân ra. Nhưng càng kéo thì như bị giữ chặt hơn. Đến khi Điền vùng ra được thì nghe ai đó cười thành tiếng trong trẻo rồi vụt chạy rất nhanh ra ngoài cửa...

Không suy nghĩ, Điền tức tốc đuổi theo ra ngoài, xuống cầu thang nhà sàn thì bắt gặp bóng người chạy không nhanh phía trước mình.

- Mường Lan, cô này quá quái thật!

Vừa lăm bắm, Điền vừa đuổi theo nhanh hơn. Chỉ vài trăm thước thì bóng người chạy trước chậm lại và cuối cùng nhoài người về phía trước nửa như nằm xuống, nửa như bị ngã! Điền nghĩ là cô nàng muốn đùa với mình nên

vừa chạy tới cũng ngã nhoài theo, chống tay, kề mặt mình rất gần mặt nàng ta, vừa hỗn hển nói:

- Cô này ác thật, nửa đêm mà bắt người ta chạy gần chết luôn!

Nàng im lặng không nói gì. Điền gọi khẽ:

- MƯỜNG LAN!

Gọi đến lần thứ hai vẫn chưa thấy cô nàng động đậy. Điền hốt hoảng gọi to hơn lần nữa:

- LAN!

Và nhanh tay chụp lấy vai nàng kéo nàng nằm quay mặt trở lên, và...

- Trời ơi!

Trước mặt Điền không phải là MƯỜNG LAN, mà là một gương mặt xanh như chàm, đôi mắt không có tròng đen và ở miệng chiếc lưỡi lè ra gần cả tấc! Điền choáng váng và cố lắm cũng chỉ bò được vài bước rồi ngất đi...

Sáng hôm sau, cũng chính MƯỜNG LAN đi rầy sớm đã phát hiện ra Điền nằm bất động ngoài rừng. Cô nàng không ngại, đã cúi xuống đỡ anh dậy và hô to lên:

- Cứu người với!

Lúc A TƯ và vợ chạy ra thì họ ngỡ ngác hỏi:

- Sao vậy?

MƯỜNG LAN kể lại và giục anh mình:

- Cho anh ta vào nhà đi, người không còn chút ấm nào!

Điền được đưa lên nhà sàn và người lo lắng nhất là MƯỜNG LAN, cô nhìn anh mình như cầu cứu, xem làm cách nào đó giúp Điền tỉnh lại. A TƯ bảo:

- Phải giúp nó có lại hơi ấm thôi. Mà làm đi!

MƯỜNG LAN sau một chút e ngại, đã bất thần nằm nguyên thân mình lên người của Điền, theo kiểu thân trùm lên thân. Quả nhiên chỉ sau một lúc thì Điền nhẹ cử động, lúc đó MƯỜNG LAN vẫn chưa hay, cô vẫn nằm một cách vô tư. Khi tỉnh hẳn, Điền vùng bật dậy thật nhanh, khiến cho cả thân thể MƯỜNG LAN bị hất tung sang bên!

- Nó! Nó...

Điền hốt hoảng, không kịp nhìn LAN, anh đã đứng lên tính chạy. A TƯ phải níu lại và nói:

- Cậu bị ngắt ngoài rừng, chính con Mường Lan đã gặp và cứu cậu về đây!

- Nhưng, chính là nó...

- Là Mường Lan đó, nó phải dùng hơi ấm của mình để cứu cậu đó!

Lúc ấy Mường Lan cũng vừa bật dậy, cô nhăn mặt:

- Làm người ta đau gần chết!

Đã trông thấy mặt Mường Lan rồi, nhưng Điền vẫn còn bị ám ảnh bởi gương mặt hồi đêm, anh bước lùi lại mấy bước, giọng run run:

- Cô... cô không phải là... là con quỷ đó sao?

A Tư cũng ngạc nhiên:

- Cậu nói gì vậy, con quỷ nào?

- Tôi... tôi bị...

Mường Lan chợt lên tiếng:

- Hay là anh bị...

Vừa nói tới đó thì bỗng dưng cô nàng ngã lăn ra, người lạnh ngắt! A Tư hốt hoảng:

- Mèng Lan, mà sao vậy?

Anh và vợ cùng đỡ Lan dậy, nhưng cô nàng mắt nhắm nghiền, hơi thở yếu ớt...

Sau tai nạn đêm hôm đó xảy ra, tự dưng Điền trở nên ít nói hẳn. Tuy cũng chuyển tới ở nhà A Tư, nhưng giữa anh và cô nàng Mường Lan như có một khoảng cách. Hai người tránh gặp mặt nhau, mà nếu có gặp thì cũng rất ngượng, không nói chuyện và chào hỏi. Điều này không lọt khỏi mắt A Tư. Một hôm, anh này kêu em gái mình ra và hỏi:

- Có chuyện gì vậy?

Lan cũng tránh cả việc trả lời anh mình, bằng cách bỏ chạy đi nơi khác. Suốt cả tháng trời như vậy. Một buổi tối, tình cờ A Tư bắt gặp Lan ngồi khóc một mình trong góc nhà, anh dò hỏi mãi thì cô mới nói được đúng một câu:

- Người ta không cho nói!

Thế thôi. Rồi Lan lùi mất trong bóng tối. Cả ngày hôm sau cũng không

thấy cô nàng dâu. Hoảng quá, A Tư phải cầu cứu tới già Phang, được coi như thầy mo trong bản. Ông không cần phải suy nghĩ lâu, đã nói:

- Phải đuổi ngay người lạ đó ra khỏi nhà thì con nhỏ mới trở về được!

A Tư ngạc nhiên:

- Người lạ nào?

- Thì cái người khiến nó không dám về nhà!

A Tư lẩm bẩm:

- Cậu kỹ sư?

Hỏi gì thêm ông già Phang cũng không nói. A Tư lo quá, cuối cùng ông đành phải đem chuyện nói với Điền. Chẳng ngờ chính Điền lại là người chủ động nói trước:

- Chắc là tôi phải dọn trở về công ty ở quá, A Tư.

A Tư ngạc nhiên thật sự:

- Sao cậu kỹ sư có ý đó?

- Nói thật, từ hôm dọn về đây đến giờ tôi thấy như mình đã gây ra một điều gì đó không phải, cho nên cô Mường Lan cứ tránh mặt hoài. Hồi tối qua, tôi đang ngủ thì có người tới đuổi tôi đi, dọa nếu còn ở lại thì họ sẽ không tha mạng!

Hỏi thêm gì Điền cũng không nói, cứ lẳng lẳng xách túi ra đi. Vợ A Tư đứng trong nhà nhìn theo và khẽ thở dài, quay vào một góc, nói rất khẽ:

- Đi rồi!

Chẳng biết chị ta nói với ai nhưng sau đó nghe có tiếng khóc nức nở trong ấy...

Hồi lâu sau, khi A Tư từ ngoài vào thì bắt gặp ở góc bếp có chiếc áo thun của Điền, anh cầm lên và nói:

- Cậu ta vội đi nên quên, để lát nữa đi làm tôi đem theo trả cho cậu ta.

Nhưng bà vợ anh đã giằng lại và nói:

- Cái này mà mất thì con Mềng Lan cũng sẽ không về!

Chị ta giành lại và nhét nó lại đúng chỗ lúc nãy. A Tư tái mặt:

- Chẳng lẽ con Lan đã... đã...

Anh ta không dám nói hết câu, mà chị vợ cũng không dám đứng đó nữa, vụt chạy ra ngoài. Tần ngần một lúc, A Tư vừa bước đi vừa than một mình:

- Giàng không còn thương nhà này nữa rồi!
Và anh ta khóc. Chẳng hiểu vì sao!

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

MA XÓ SI TÌNH (2)

Điền tìm được nơi ở mới. Không phải khu tập thể trong công ty, mà nhà riêng. Có một người công nhân dư một căn nhà nhỏ cách văn phòng công ty hơn cây số, nằm bên đường nhựa chạy ra lộ cái. Tuy không khang trang lắm, nhưng chỉ cho một người độc thân như Điền ở. Anh dọn về đó có vẻ yên tâm, mặc dù trong lòng như có chút gì đó vương vấn, bồn chồn mỗi lần hướng về phía xóm nhà của A Tư.

Ngay tối đó, dễ dễ giấc ngủ. Điền ngồi uống rượu một mình, cửa nẻo đã cài chặt, nên anh chàng ung dung nhâm nhi, nghĩ nếu có lỡ say thì ngã đại ra sàn nhà mà ngủ cũng chẳng sao. Và anh đã như thế thật.

Khi nhậu và lúc say nằm ngủ, Điền vẫn để nguyên bộ quần áo đi làm về. Nhưng sau một giấc ngủ vui, lúc mở mắt ra với cái đầu còn nặng vì hơi men, bỗng Điền hết sức ngạc nhiên khi nhận ra mình đang nằm trên gối, mềm hẳn hoi, và trên người anh cũng đã không còn bộ đồ đi làm nữa, thay vào đó là bộ đồ mặc ở nhà!

Điền bật dậy rất nhanh, nhìn quanh một lượt và còn ngạc nhiên hơn nữa khi thấy một mâm cơm đã dọn sẵn trên sàn. Hơi nóng từ thức ăn còn bốc lên, chứng tỏ cơm mới vừa được dọn!

- Ai trong nhà?

Điền thốt lên và quay đi tìm. Ngôi nhà sàn tuy không lớn lắm, nhưng do ở một mình, lại không có bày biện đồ đạc gì, nên phải một lúc sau Điền mới tìm được khắp. Cửa nẻo vẫn cài chặt bên trong, sàn nhà, vách nhà cũng không có nơi nào trống để một người nào đó có thể len vào. Lại càng không thể có chuyện ai đó nấp bên trong...

Định không ăn mâm cơm dọn sẵn đó, nhưng vừa khi ấy tự dưng bụng Điền lại cồn cào, khó cưỡng nổi, nên cuối cùng anh đành phải ngồi xuống cầm đũa và nói như khẩn trước khi ăn:

- Của ai chẳng biết, đã có lòng với người độc thân này thì xin nhận. Ăn vào nếu có vấn đề gì thì cũng không dám trách.

Điền ăn một cách ngon lành. Ăn xong, anh tự dọn vào một góc để đó. Lúc ấy anh mới kịp nhận ra, hầu hết những chén, tô và vật dụng đựng thức ăn không phải là đồ trong nhà mình! Mà tất cả những thứ đó nó trùng khớp đến lạ lùng những món phải đi mua sắm mà Điền đã liệt kê vào một tờ giấy khi dọn về nhà mới, chưa kịp đi mua sắm. Định ngày nghỉ sẽ làm việc này...

Ăn no thì trong bụng Điền đã hết cồn cào. Điền nhìn đồng hồ tay thì thấy mới có hơn một giờ sáng, nên chẳng còn cách nào hơn là phải nằm lại chờ sáng. Tuy nói là chờ sáng nhưng có lẽ do cái bụng dễ chịu, nên vừa nằm một chút là Điền lại ngủ say.

Đến khi gà gáy vang thì Điền mở mắt ra, và một lần nữa quá đỗi ngạc nhiên khi cả mâm chén bát đêm qua đã được ai đó rửa sạch!

- Ai trong nhà tôi vậy? Nếu không ra thì từ bây giờ tôi phải bỏ đi, không dám ở nữa!

Mặc cho Điền nói, chung quanh anh vẫn hoàn toàn im lặng. Sáng hôm đó khi đi làm Điền không nói lại với ai chuyện lạ ở nhà mình. Khi ra chỗ vật rừng ươm cây giống, anh gặp A Tư ở đó, anh ta có vẻ ngại khi phải nói chuyện với Điền:

- Anh ở chỗ mới có tốt không?

Điền vui vẻ:

- Cũng được, nhưng không được như ở nhà anh. Cô Mường Lan có khỏe không?

Câu hỏi vô tình chạm vào nỗi ưu tư của A Tư. Anh ta thở dài:

- Nó bỏ nhà đi từ bữa đó không thấy về. Chẳng biết là đi đâu nữa...

Điền lo lắng:

- Sao anh không nhờ người đi tìm lỡ có chuyện gì thì sao?

A Tư lắc đầu:

- Chắc là không sao.

Điền tự trách mình:

- Trong việc này có trách nhiệm của tôi nữa. Nếu tôi không dọn tới ở thì đâu có chuyện này...

A Tư trầm ngâm một lúc rồi bảo:

- Cái số của nó như vậy. Nhưng chắc là rồi cũng không có điều gì. Nó sẽ về thôi.

- Nhưng anh và cô ấy đâu có bà con gì ở gần đây? Vậy cô ấy đi đâu, ở đâu? A Tư không tiện nói ra điều đang nghĩ trong lòng, anh ta chỉ lửng lơ:

- Con gái xứ này khó mà chết vì hùm beo trong rừng lắm. Giàng không hại nó mà.

Điền quả quyết:

- Ngày mai chủ nhật, tôi sẽ cùng với anh và một số anh em khác tổ chức đi tìm cô ấy. Tôi phải tìm cho được Mường Lan về mới yên tâm. Mai mình đi nhé!

Lời động viên của Điền không khiến cho A Tư phấn khởi lắm, mặc dù anh ta cũng gật đầu:

- Được rồi, mai tôi sẽ báo cho cậu biết.

Nhưng chuyện đi tìm Mường Lan vào ngày mai đã không thực hiện. Bởi ngay chiều hôm đó cô đã trở về. Nhìn thấy Mường Lan với nét mặt tươi tỉnh, không một chút mệt nhọc sau mấy ngày vắng nhà, vợ chồng A Tư muốn hỏi nhưng còn ngại, thì chính cô nàng đã tự nói:

- Tôi về để lấy đồ đạc ra nhà chồng ở!

Nói xong cô đi soạn một số đồ đạc riêng, rồi rút vào góc trong ngôi nhà ngòi một mình rất lâu. Theo phong tục của bộ tộc thì khi không còn cha mẹ, thì người vợ của anh ruột, tức bà chị dâu của Mường Lan sẽ đứng ra lo liệu chuyện hôn nhân của cô em gái. Nhưng ở đây, khi nghe Mường Lan tuyên bố như vậy thì chẳng nghe A Tư có ý kiến gì. Một lúc sau chị mới kéo tay chồng vào một nơi riêng, nói nhỏ:

- Làm sao mình làm được việc đó, khi cô em này đâu có chịu nghe mình. Cô ấy có người bảo cho nghe rồi, cứ để cho người ta lo.

Chị ta nói như vậy rồi lẳng lặng bỏ đi ra ngoài. A Tư hiểu phần nào nên cũng im lặng, để mặc cho Lan. Tối hôm đó bà vợ anh bảo:

- Con Mềng Lan đã tìm được chỗ để “về nhà chồng” rồi đó!

Sáng ra mới biết, nơi “về nhà chồng” của Mường Lan là cái góc ngôi nhà ông già của A Tư cất này xưa, dùng làm nơi chứa vật dụng lưu trữ làm mùa. Lan đóng kín cửa cầu thang không cho ai ra vào. A Tư muốn hỏi

chuyện với em cũng phải đứng dưới đất nói vọng lên:

- Mày làm gì cũng phải nhớ ông cha vẫn còn hồn phách ở đây, là máu mủ ruột rà, tao không bỏ mày được nghe chưa!

Đối với người thiếu số thì những câu nói như vậy là đầy tình nghĩa, đầy trách nhiệm với nhau, nên chỉ cần nói bấy nhiêu đó rồi A Tư bỏ đi vào nhà. Anh dặn vợ hằng ngày phải cơm nước đầy đủ mang ra cho cô em và không được hỏi han bất cứ chuyện gì, nếu Mường Lan không hỏi.

Nhưng chỉ được hai ngày, bỗng vợ A Tư chạy đi tìm chồng và báo tin:

- Tôi lo cơm nước đầy đủ cho cô ấy, mình ăn gì thì cho cô ấy ăn như vậy, nhưng hai ngày rồi, bữa nào cô Mềng cũng bảo tôi dọn mâm giống như nấu cho người Kinh ăn, sao cô ấy lại quen ăn mấy thứ đó?

A Tư trầm ngâm một lúc rồi đáp:

- Thì ráng mà chiều nó đi. Bà đóng vai mẹ có con về nhà chồng mà!

Chị Phèng Liu vốn là người tốt bụng, nên tuy có cực vì yêu cầu của cô em chồng, nhưng cũng ráng lo. Chị ta không quen nấu món ăn của người Kinh, cũng phải cố ra chỗ bếp công ty học cách nấu của mấy người đầu bếp ngoài đó.

Lạ một điều là mỗi ngày Mường Lan chỉ ăn một lần vào buổi chiều tối. Buổi sáng và trưa thì không hề thấy cô nàng đâu. Ra nương rẫy thì thấy mọi việc đồng áng vẫn được Mường Lan làm chu đáo, chẳng biết từ lúc nào, bởi lúc A Tư và vợ ra dòm ngó thì chẳng hề gặp Mường Lan đâu.

Chị Liu nói với chồng:

- Cô ấy có chồng thật rồi. Vậy mình cũng phải tính việc xây nhà riêng cho cô ấy chứ.

A Tư cũng đồng tình:

- Phần đất phía bên kia bụi tre ngày trước tính xây cái nhà hội dòng tộc, nay mình xây cho nó cái nhà với số vật liệu dự trữ đó. Nhưng hỏi nó xem, nó có chịu không đã!

Chị Liu bảo:

- Cô ấy đời nào chịu nhận, mình cứ việc xây rồi giao sau. Nhưng nếu có ai hỏi việc này thì làm sao trả lời?

A Tư bảo:

- Tôi sẽ bảo mọi người là con Mèng Lan có lời hứa với con trai xứ khác, ở nhà riêng để chờ cưới. Phong tục người mình có điều đó mà.

- Nhưng sau này biết lấy ai để trám vào chỗ con trai xứ khác đây?

- Chuyện đó thì để rồi tính. Bộ bà không thấy bây giờ mình cũng đâu có giải quyết được gì trong chuyện của nó.

Họ quyết định như vậy và âm thầm đi kêu người chuẩn bị cất nhà. Tuy nhiên đến bữa cơm chiều, khi chị Liu mang cơm ra thì nghe Mèng Lan nói vọng từ trong nhà ra:

- Xây nhà sao không xây kiểu người Kinh?

Chị Liu giật mình:

- Cô biết chuyện rồi sao?

Lan nói rõ ý hơn:

- Có xây thì xây nhà theo kiểu người Kinh, đừng xây nhà sàn người ta không chịu!

- Người ta là ai? Mà làm sao mình xây nhà theo kiểu người Kinh ở giữa xóm thượng được.

- Xây cho người Kinh ở thì phải theo kiểu của họ chứ.

Chị Liu vô cùng ngạc nhiên:

- Cô sẽ lấy chồng người Kinh?

Lan gắt lên:

- Đã lấy rồi chứ còn sẽ gì nữa!

- Kìa, cô Mèng...

Mèng Lan ra nhận mâm cơm rồi đóng sầm cửa lại, giận dữ:

- Không thì thôi, đừng hỏi nhiều quá!

Chị Liu chạy nhanh về kể cho chồng nghe, A Tư giật mình nói:

- Lấy chồng người Kinh? Vậy sao bữa trước nó một hai đũa cặp kỹ sư đi?

Cặp cũng là người Kinh...

Ngừng một lúc, A Tư nói:

- Biết vậy lúc đó tôi nói thẳng ra ý mình, để cặp ấy đừng ra đi.

- Ý gì?

- Thì tôi có ý muốn ghép đôi cho cặp ấy với Mèng Lan nhà mình. Con Mèng Lan đầu tiên cũng thích cặp ấy lắm, chính nó đã xúi tôi mời cặp ấy

về nhà đó chứ. Chẳng hiểu sao chỉ được một lúc thì lại xảy ra chuyện ghét nhau đến không muốn nhìn nhau như hai đứa nó?

Chị Liu bảo:

- Tôi thì lại nghĩ khác. Trong chuyện này có những điều như tôi nói với ông đó. Cứ để coi...

A Tư đã được vợ cảnh báo một số điều, nhưng anh còn bán tín bán nghi, nên cho đến giờ này anh vẫn chưa nói ra. Kể cả việc riêng với kỹ sư Điền, đáng lý ngay hôm Điền dọn đi, anh cần phải nói một số việc cho Điền biết, nhưng chẳng hiểu sao anh lại thôi.

Buổi sáng chủ nhật đẹp trời, Điền vừa tính thay đồ qua thăm nhà A Tư thì có tiếng xe hơi ngừng trước nhà. Do ở ngay trục đường lớn, nên xe cộ chạy qua khá nhiều nhưng ngừng ngay trước cổng thì ít khi.

Nhìn ra thấy chiếc xe hơi nhà khá sang trọng thì Điền lại càng ngạc nhiên hơn. Anh nghĩ chắc là xe nào đó ngừng đổ nước hay nghỉ xả hơi gì đó nên cũng không bước ra. Tuy nhiên, vừa lúc đó có tiếng gọi đúng tên anh:

- Điền ơi, anh có nhà không?

Tiếng gọi thật quen, Điền phải bật dậy chạy ra ngay và anh kinh ngạc kêu lên:

- Phương Dung!

Cô gái vừa bước xuống xe và đang vẫy tay từ dưới đường khiến cho Điền vừa mừng vừa sửng sốt. Quả thật Điền không ngờ anh có người khách này tới đây.

- Không mời người ta vào nhà hả?

Mãi sững sờ nên Điền bị giật mình, lúng túng:

- Vào... vào nhà đi. Trời ơi, sao em lại lên được đây?

Phương Dung nheo mắt:

- Vậy mới tài chứ!

Cô quay lại dặn ai đó trên xe:

- Chú cứ đi đi mai hay một ghé lại đón cháu cũng được!

Người trên xe có lẽ là tài xế riêng của gia đình Phương Dung, sau một tiếng dạ, anh ta cho xe vọt đi ngay. Phương Dung tay xách va li, bước nhanh vào

nhà, vừa đến gần Điền, bất ngờ cô nàng bỏ va li xuống, ôm chầm lấy anh hôn tới tấp vào mặt mũi, khiến Điền phải cuống lên:

- Em... em đừng làm vậy. Người ta...

Nhưng Dung hầu như không còn nghe gì nữa, cô nàng cứ ghì lấy và hôn như sợ bỏ ra sẽ mất!

Đến khi Dung vừa buông ra thì Điền thở không muốn kịp. Anh trở mắt nhìn cô nàng, tưởng chừng như Dung muốn hôn để trả thù anh. Mà quả vậy, Phương Dung nói thẳng ra ý mình:

- Cho chừa cái tội bỏ người ta đi biệt cả mấy tháng nay!

Sợ những người qua đường nhìn thấy, Điền kéo nàng ta vào nhà, đóng cửa lại rồi mới nói:

- Ai chỉ em biết anh ở trên này?

- Cũng may là có người còn tốt bụng chỉ cho em biết nơi anh trốn, chứ nếu không thì em có hóa đá chưa chắc gì gặp lại anh!

Bị trách móc một hơi nhưng Điền vẫn bình tĩnh:

- Làm sao em biết nhà?

- Em tới công ty hỏi thì người ta chỉ. Họ còn nói, không biết anh đã dọn về đây hẳn chưa, hay còn ở trong buôn người Thượng. Bộ anh muốn lấy vợ Thượng sao vào tận buôn của họ mà ở?

Điền biết tính của cô nàng, nên vội chuyển hướng:

- Sao em không giữ tài xế lại, để lát nữa anh ta chở em ra thị trấn tìm khách sạn, chứ ở đây làm sao anh có giường nệm cho cô tiểu thư nhà họ Đoàn ở đây.

Phương Dung nổi máu ngang ngạnh lên liền:

- Bây giờ đuổi phải không? Mà càng đuổi thì con này lại càng bám chặt luôn. Tính ở chơi mai một về, mà đã nói vậy thì đằng này ở luôn, ở thật chứ không ở chơi nữa!

Định cúi xuống lấy va li để đem vào giường ngủ của Điền như một cách khẳng định quyết tâm của mình, nhưng bỗng cô nàng kêu lên:

- Ủa, cái va li mới đây mà?

Chẳng còn chiếc va li mà rõ ràng Phương Dung mới đặt xuống. Chính Điền cũng ngạc nhiên:

- Ủa, đâu có ai lấy. Anh cũng mới thấy nó đây mà...

Cả hai tìm một lượt trong nhà, rồi mở cửa ra ngoài, cũng chẳng thấy. Dung phải gắt lên:

- Cái xứ gì kỳ cục quá, đồ đạc để trong nhà cũng mất! Làm sao bây giờ hả Điền?

Điền cũng bối rối, anh đành phải nói:

- Trong va li nếu chỉ có quần áo không thì mình có thể ra chợ mua lại một ít. Chỉ sợ có thứ gì quý thì khó...

Phương Dung ầm ức, cứ tắc lưỡi, bậm môi mãi. Cô nàng hỏi lại lần nữa:

- Ở đây bộ kẻ cắp nhiều lắm sao? Vậy anh ở mà làm gì. Đúng là...

Điền trừng mắt:

- Em đừng hồ đồ. Nơi đây nhà xa nhau cả trăm thước không có người tham, cho dù em để tiền ngay trước mặt cũng không lấy, đừng nói là...

Vừa lúc đó chợt có người gọi ngoài cửa:

- Cậu kỹ sư ơi, cái này phải của nhà cậu không, nó bay tung tóe ở ngoài đường nè.

Điền chạy ra thấy chiếc va li bị mở tung, quần áo đổ ra ngoài, vài cái bay theo gió, nên quay lại hỏi:

- Phải cái va li của em không?

Phương Dung nhìn ra và mừng rỡ:

- Đúng là của em! Mà sao lại...

Điền sợ cô nàng bước ra sẽ gây chú ý cho mọi người, nên chạy nhanh ra vừa dặn lại:

- Để anh ra lấy cho!

Anh ra ngoài cổng và nhìn thấy chiếc va li bị mở ra có lẽ do bị rơi chứ không phải do bị mở và lục lạo, bởi hầu như mọi vật còn đầy đủ. Gom tạm lại ôm vào nhà, vừa đặt xuống sàn anh đã bảo:

- Em kiểm lại coi có mất thứ gì không? Nếu là trộm thì người ta đã không kêu cho mình lấy lại!

Phương Dung hơi ngượng, nhưng vẫn kiểm tra lại thật cẩn thận. Sau cùng cô nàng xác nhận:

- Còn đủ cả. Mà lại có dư cái này!

Cầm sợi dây chuyền đan bằng sợi cỏ nhuộm màu như vải thổ cẩm của người dân tộc đưa lên, Phương Dung phải buột miệng khen:

- Cái này ở đâu đẹp quá! Mà sao nó lại lẫn trong đồ đạc của em. Chắc là...

Tuy xác định không phải là của mình, nhưng bởi thấy nó khá xinh, nên cứ cầm ngắm mãi. Trong lúc Điền lại buột miệng:

- Mừng Lan!

Dung hỏi lại:

- Cái gì là Mừng Lan? Mừng Lan là tên vật này hả?

Túng thế, Điền đành gật đầu:

- Đúng rồi.

Anh đã nhận ra, chiếc vòng cỏ đó là của Mừng Lan hay đeo trên cổ. Cô nàng khéo tay nên cứ chiếc này cũ thì lại tự tay đan, bên chiếc khác để đeo. Nó là của riêng, không lẫn với ai được, nên vừa nhìn thấy là Điền nhận ra ngay.

Phương Dung tỏ ra thích thú, cô thuận tay đưa lên cổ và đeo nhanh vào, khoe với Điền:

- Anh thấy em đeo có đẹp hơn mấy cô người Thượng không nào?

Điền hốt hoảng:

- Sao em làm vậy? Đừng...

Nhưng không còn kịp nữa. Tự dưng tim của Điền đập nhanh, anh có cảm giác như mình vừa phạm phải một sai lầm gì đó...

- Sao mặt mày anh xanh lè vậy, Điền? Bệnh hả?

Điền xua tay:

- Không, anh chỉ hơi chóng mặt...

Tuy nói vậy, nhưng khi đến ngã lưng xuống giường thì Điền không dậy được nữa. Người anh nóng bừng khiến cho Phương Dung phải hoảng lên:

- Trời ơi, làm sao bây giờ, anh nóng quá chừng Điền ơi!

Lạ nước lạ cái, lại gặp trường hợp khó xử này nên Dung quính lên, sợ thất thần. Cô chưa biết phải làm sao thì chợt có mấy người hàng xóm chẳng biết do ai báo tin, đã kéo sang và lo lắng nói:

- Cậu kỹ sư có cần chở đi bệnh viện không?

Tuy hỏi vậy, chứ họ đã gọi sẵn chiếc xe cấp cứu của nông trường, người ta

tức tốc đưa Điền ra chợ cách đó gần mười cây sô. Phương Dung đòi theo nhưng họ không cho, còn bảo:

- Người bệnh mà có con gái bên cạnh không tốt!

Họ chờ Điền đi khá lâu rồi mà Dung vẫn chưa hoàn hồn. Trước nhất là lo cho bệnh của Điền, thứ hai là chẳng biết cô ta đêm nay phải đối phó làm sao trong ngôi nhà vắng và lạ này.

Nói là nhà của Điền, nhưng khi không có anh ở nhà, lại ở một xóm hết sức lạ lẫm này, liệu Dung có chịu đựng nổi sự sợ hãi đêm nay không?

Muốn đi tắm nhưng lưỡng lự mãi, cuối cùng Dung mới mò được vào cái gọi là phòng tắm. Cô ngao ngán tự hỏi:

- Sao sống như thế này mà Điền chịu được?

Nhớ lại khi hay tin Điền đột nhiên biến mất khi sắp tới ngày làm lễ đính hôn giữa hai người, Dung lúc này muốn trách móc, nói ra hết cơn bức dọc giận dữ của mình, nhưng chưa kịp nói thì Điền đã bị như thế rồi. Giữa Điền và cô đã xảy ra vài hiểu lầm, thậm chí là bất đồng quan điểm trong việc tiến tới hôn nhân, nhưng không thể vì thế mà anh ta lại bỏ hết ở thành phố, lên xứ khi ho cò gáy này để sống cuộc sống quá kham khổ như thế này.

Đành rằng cô là con nhà giàu, còn Điền có gia cảnh không bằng nàng, nhưng là một kỹ sư mới ra trường, vừa tài năng vừa đẹp trai lại có một tương lai xán lạn khi có được sự trợ giúp của gia đình bên vợ như gia đình Đoàn đại gia lừng lẫy trong thương trường như cha mẹ cô, anh ta sẽ phất lên mấy hồi, cũng lên xe xuống ngựa, cũng là bậc vương tôn công tử, chứ đâu phải là hạng khổ rách áo ôm...

Mãi lo suy nghĩ và tức tối, Phương Dung quên cả giữ ý, cứ cởi phăng quần áo ra, ngồi bên lu nước tắm mà không có gì che chắn. Tuy nhiên cửa nẻo đã khóa chặt, lại ở nhà chắc chắn là chỉ có một mình, nên cô nàng yên tâm tắm táp cho đã. Phải đến hơn mười lăm phút sau thì cô nàng mới thôi tắm, đồng thời nhìn lại thấy lu nước đầy lúc này chỉ còn lại phần cạn bên dưới. Cô ta đã tắm hết cả phần của Điền trong hai ngày liền. Cô ta đâu có biết là vùng này nước quý như vàng!

Sau khi lau khô thân thể, Dung định lấy quần áo ra mặc thì một lần nữa

phát hoảng lên, bởi cái va li đó lại biến mất! Tất cả quần áo ở trong đó, kể cả bộ quần áo dơ vừa thay ra cũng không còn.

Cô nàng cuống cuống, lấy chiếc mền quần người lại và người thì run rẩy, hai hàm răng cứ va vào nhau liên hồi. Chuyện gì đang xảy ra ở đây? Một câu hỏi mà dẫu có biết cô ta cũng không dám trả lời.

Ở thế cùng, Phương Dung đành phải tới chỗ để quần áo của Điền, chọn đại một bộ mặc trong nhà mặc vào. Nó rộng thùng thình, nhưng như thế còn hơn là tênh hênh.

Đến lúc này, cô ta mới cảm thấy đói bụng. Suốt từ khi rời khỏi nhà, do ăn sáng muộn nên buổi trưa cô không ăn dọc đường, tới đây rồi hết chuyện này tới chuyện khác, trong bụng của Dung hầu như trống rỗng. Định tới chỗ đặt bếp xem có gì có thể ăn được, thì chợt cô trông thấy một mâm cơm đã dọn sẵn, tuy có hơi nguội nhưng chưa có ai ăn.

- Có lẽ Điền dọn mà chưa kịp ăn đây!

Phương Dung nghĩ vậy nên ngồi xuống ăn ngon lành. Ăn gần xong, cô mới để ý và buột miệng khen:

- Anh chàng có một mình mà cũng nấu đủ món, giỏi thật đó!

Ăn đến no, không nghĩ tới việc phải chờ cho Điền. Xong xuôi cô nàng ngã lưng ra giường như nhà của mình. Cơn buồn ngủ kéo đến thật nhanh khiến cho cô ta không còn kịp nghĩ về chiếc va li bị mất một cách bí hiểm!

Đến quá nửa đêm...

Khi giật mình tỉnh giấc thì cái cảm giác đau râm ran trong bụng bắt đầu tăng lên. Một lúc sau thì cơn đau quặn đến chịu không nổi, Dung phải nhảy xuống giường định tìm chỗ đại tiện. Nhưng tìm ở đâu nếu không ở bên ngoài, ở vùng rừng núi này mọi người vẫn đi vệ sinh ngoài đồng, bụi, nhưng làm sao cô nàng dám làm chuyện đó?

Cơn đau càng lúc càng dữ dội, đến nỗi Dung đã ngã nhào trên sàn nhà, và để mặc cho những gì bụng dạ cô không chịu nổi cứ tống ra. Nó lại tống ra bằng miệng. Cô nàng nôn ói một trận không thể tưởng nổi! Phải đến hơn nửa giờ sau thì cơn đau mới dịu lại và cơn tháo dạ cũng chấm dứt.

Lúc này nhìn lại Dung mới bàng hoàng, không tin vào mắt mình nữa. Bởi những gì cô ta nôn ra vừa hôi thối lại vừa kỳ dị! Nó gồm toàn những con

vật gớm ghiếc, toàn những con ếch, nhái, ễnh ương, sâu bọ, chuột con, thậm chí có cả vài con rắn con bị cắn đứt nhiều khúc!

- Trời ơi!

Cô ta kêu lên vừa bật dậy, và cứ thế bò lê lết về phía bếp. Vô tình cô nàng bò ngang qua chỗ mâm cơm lúc nãy và một lần nữa cô thét lên kinh hãi:

- Bớ!...

Cô nàng nhìn thấy trong mâm cơm còn lại những con vật giống như vậy! Có nghĩa là lúc nãy cô nàng đã ăn cơm bằng những thứ gớm ghiếc này chứ không phải là món ngon vật lạ!

- Trời ơi, bớ người ta!

Vừa kêu xong thì cô ta ngã chúi về phía trước, người bất động. Vài người hàng xóm nghe la đã chạy tới động cửa gọi lớn:

- Cậu kỹ sư ơi!

Có người lại nói:

- Cậu ấy được chở đi nhà thương lúc chiều, đã về đâu!

- Vậy sao có tiếng kêu cứu trong đó?

Bàn nhau chán, có người đánh bạo tông cửa vào. Nhưng khi nhìn thấy cảnh tượng bên trong thì họ không khỏi bàng hoàng. Tất cả đều phải bịt mũi mới không phải ngửi thứ mùi hôi thối lạ lùng. Rồi không ai bảo ai, họ cũng lần lượt rút lui, để mặc cho cô ả nằm đó với ễnh ương, cóc nhái...

Phần Điền thì khi ra tới bệnh viện, anh đã tỉnh lại như chưa từng có bệnh!

Chính anh cũng ngạc nhiên tự hỏi:

- Mình sao vậy?

Đến nửa đêm hôm đó thì Điền đã hiểu vì sao anh lại ngã bệnh đột ngột như thế. Bởi lúc nằm mơ màng ngủ thì anh nghe có người nói bên tai:

- Hãy nằm ngủ cho ngon, đến khi nào cô ả chán bỏ về thì hãy về nhà. Anh đâu có ưa gì cô ả phải không?

Giọng nói nghe quen lắm, nhưng khi mở mắt ra thì chẳng thấy ai. Điền giả vờ nhắm mắt lại ngủ, cố chờ xem cô ta có trở lại hay không. Nhưng hình như cô ta biết nên cho đến lúc ngủ lại thật Điền không hề nghe gì nữa!

Sáng sớm hôm sau khi vừa mở mắt ra, Điền lại một phen giật mình khi

nhìn thấy chiếc va li của Phương Dung đang nằm ở cạnh giường!

Điền nhớ lại cảnh Phương Dung phải khổ sở đến cỡ nào khi không tìm thấy va li quần áo này, cũng như cảnh cô nàng phải một mình ở lại trong ngôi nhà xa lạ đó. Dù không còn thương cô gái đồng đánh này nữa, nhưng Điền cũng thấy tội nghiệp và lo lắng cho nàng ta. Anh có ý muốn xin về thì cô y tá trực bác bỏ ngay:

- Giờ này mới sáng sớm, bác sĩ khám bệnh chưa vào, làm sao cho anh về được. Việc gì cũng phải đợi đến mười giờ. Nhưng lúc tối qua có người dặn lại chúng tôi là phải để cậu nghỉ trong này vài hôm, đợi ổn định hẳn rồi mới được về!

Điền ngạc nhiên:

- Ai dặn?

- Một cô gái trẻ, nói là vợ cậu!

Điền ngồi bật dậy kêu lên:

- Ai là vợ tôi? Làm gì có...

Cô y tá cười ý nhị:

- Mấy cậu trai trẻ có vợ đẹp lại thường giấu giếm. Chẳng bù với phụ nữ, như cô vợ cậu, dù trẻ nhưng vẫn một điều chồng tôi hai điều chồng tôi ngọt xớt!

- Tôi đã nói rồi mà, người đó...

Cô y tá vẫn trêu:

- Vợ hay người yêu sắp cưới cũng như nhau thôi. Trông cô ấy đẹp và dễ thương lắm, lại ăn nói thật thà, dễ thương nữa!

Chị ta móc trong túi ra một sợi dây cỏ nhiều màu đưa cho Điền xem:

- Vợ cậu dễ thương lắm, mới gặp tôi lần đầu mà đã tặng cho món quà thật đẹp mấy chị em trong bệnh viện ai cũng thích, cứ đòi đợi cô ấy trở lại để xin thêm!

Điền giật mình:

- Người thăm tôi là cô gái cho chị cái này?

Chị y tá ngạc nhiên:

- Bộ ngoài cô này cậu còn có nhiều cô khác nữa sao? Thật, sợ mấy ông đàn ông luôn, đủ thứ cô!

Điền xoa tay:

- Chị hiểu lầm rồi. Tôi muốn hỏi có đúng là cô ấy vào đây không? Đó là cô gái người dân tộc, da ngăm đen nhưng duyên dáng...

- Đúng, cô ấy còn xưng tên mình là Mường Lan nữa!

Nhìn sắc mặt rạng ngời lên của Điền, cô y tá cũng vui lây:

- Có được cô vợ như vậy còn hơn lấy tiên rồi, còn đòi gì nữa!

Chị ta nói xong bỏ đi ra ngoài rồi mà Điền vẫn còn ngẩn ngơ. Anh lầm bầm như trong cơn mơ:

- Mường Lan, cô ấy...

Điền không nghĩ là Lan vào tận đây thăm mình và còn xưng là vợ nữa. Anh quay sang người bệnh nằm bên cạnh dặn:

- Nếu tôi có ngủ quên mà cô gái nào đến kiểm, anh làm ơn kêu tôi dậy gấp giùm!

Mấy người chung quanh che miệng cười. Điền ngạc nhiên:

- Sao vậy?

Anh bệnh nhân nằm cạnh nói:

- Anh dặn có cô nào nữa, có nghĩa là sẽ còn nhiều cô khiến tụi tôi phát ớn lạnh! Chỉ cái cô mà y tá vừa nói thôi, cậu cũng đủ mệt rồi, nói chi tới mấy cô nữa! Cậu có biết cô gái ấy dặn tụi tôi sao không? Cô ấy bảo, nếu thấy cô nào khác vào đây thì tụi tôi phải bước ra khỏi phòng này, nếu không muốn mang họa lây!

Một người nữa lại thêm:

- Cô gái đó đẹp mà coi bộ ghen lắm à ghen! Nhưng xem ra cô ấy thương cậu dữ lắm, nhà không biết ở đâu mà từ hôm qua tới nay thấy đến cả chục lần! Hình như cô ấy ở đâu đó bên ngoài hành lang bệnh viện này chứ không về nhà.

Điền nghe vậy vụt bước xuống giường chạy bay ra ngoài, đi dọc hành lang tìm. Cũng có vài chục người nằm ngủ theo hành lang nhưng không có cô nàng...

Đến khi Điền trở lại phòng thì nghe anh chàng lúc nãy nói:

- Cô ấy mới vừa vào lấy cái va li đi rồi!

Điền không còn đủ sức để chạy theo nữa. Anh đứng lặng đó mà không biết

nên buồn hay vui...

Nhưng sự háo hức trong lòng đã nói rằng anh chấp nhận một người vợ như vậy!

Nôn nao đợi, nhưng cũng phải hơn 10 giờ Chiều mới được bác sĩ cho xuất viện. Vừa nhận được giấy ra viện, Chiều đã không kịp cảm ơn đã chạy bay ra ngoài.

Còn đang hỏi thăm xe về nông trường thì chợt anh nghe tiếng còi xe sau lưng. Quay lại. Chiều giật mình khi thấy đó là chiếc xe chở Phương Dung tới nhà bữa trước!

Còn đang khó chịu vì nghĩ cô nàng đóng đánh lại tới tận bệnh viện thăm, thì người tài xế nhoài người ra gọi:

- Cậu có về không tôi chở về luôn?

Nhìn lên xe thấy chỉ có tài xế. Chiều ngạc nhiên:

- Cô Dung đâu?

- Dạ, em đi qua Đồn Dương từ bữa đó, nay mới quay về đón cô ấy. Vừa rồi khi chạy tới gần đây thì có một cô gái đón xe lại, và cho biết cậu đang nằm viện ở đây, bảo tôi ghé đón, cô ấy còn cho cả số phòng cậu nằm nữa.

Chiều ngơ ngác:

- Rồi cô ấy đâu?

Tài xế cười:

- Cô ta xuống ở đầu con dốc, nói là đi có việc.

- Cô ta có nói tên là gì không?

- Dạ không. Chỉ nói gửi trả cô Dung cái va li.

Nhìn thấy chiếc va li trên xe, Chiều im lặng một lúc, hình như anh hiểu anh phải làm gì. Anh tài xế phải hỏi lại:

- Cậu có về không?

Chiều đáp nhanh:

- Cảm ơn anh, anh về nói cô Phương Dung là bệnh tôi cần phải chuyển về Sài Gòn điều trị đi xe của bệnh viện, nên không cùng đi với cô ấy được.

Nói xong, Chiều bước nhanh sang hướng khác. Vừa đi được vài chục bước, anh đã nghe có người gọi:

- Cậu kỹ sư!

A Tư đang đứng bên đường với chiếc xe thô cộc cạch, mắt rạng ngời, vẫy tay cho Điền:

- Về nhà đi thôi!

Điền tiến tới bên anh đưa chiếc giỏ quần áo cho anh ta, chẳng hỏi gì thêm, leo lên xe cho anh ta chở. Chạy được một đoạn A Tư mới nói, giọng phấn khởi:

- Về nhà tôi luôn nghe. Tôi đã cất xong cho cậu cái nhà kiểu người Kinh, đẹp lắm, và cũng có người đang chờ!

Điền ngạc nhiên:

- Sao lại cất nhà cho tôi?

- Thì về đi sẽ biết!

Đường xa đến hơn chục cây số, vậy mà anh ta đạp xe đi vù vù, chẳng có vẻ gì là mệt. Và lạ hơn nữa là chỉ chưa đầy mười lăm phút sau là đã về đến xóm nhà.

Quá đổi ngạc nhiên trước ngôi nhà mới cất theo lối người Kinh nằm lọt giữa khu nhà sàn kiểu người Thượng. Điền không tin vào mắt mình nên cứ nhìn tới nhìn lui và hỏi lại:

- Anh cất thật đây sao?

- Còn thật với giả gì nữa. Hãy bước vào khai trương nhà mình đi!

Điền còn đang rụt rè thì đã thấy bóng của Mường Lan xuất hiện ngay ngạch cửa với nụ cười thật tươi:

- Người ta thì về đi đón dâu, còn đây dâu chờ đón về. Vậy thì vào đi.

Ngấn ngơ trước sắc đẹp rạng rỡ của nàng ta, Điền thầm kêu lên:

- Còn đẹp hơn hôm trước nữa! Nhưng sao...

Lúc anh bước qua ngang chỗ nàng đứng thì nghe nàng hỏi thật nhỏ:

- Ngạc nhiên là sao mới ở ngoài bệnh viện mà bây giờ đã ở nhà rồi, phải không?

Điền nhìn sững cô nàng, chưa kịp hỏi lại thì nàng đã vụt biến mất vào bên trong mang theo nụ cười mê đắm!

Nhìn thấy trong nhà bày biện đủ mọi thứ giống như cách của người Thượng, mà món nào cũng mới toanh, Điền chưa kịp hỏi thì đã nghe nàng

nói vọng từ trong ra:

- Cửa bạn bè anh gửi tặng đó. Bộ ghế tiếp khách này của anh kỹ sư Thông ở Biên Hòa, còn cái bàn và tủ áo của anh giám đốc nông trường. Chỉ có giường, màn, chiếc gối là của em thôi!

Điền không thể nào tin:

- Sao mấy người đó biết? Sao họ lại tặng?

- Quà cưới mà!...

A Tư giục:

- Vào nhà nhanh lên đi, để còn chuẩn bị đón khách! Trưa nay họ tới đó!

Điền trở mắt:

- Ai tới?

- Thì bạn bè cậu. Và còn có... cha mẹ cậu nữa!

Điền chẳng còn kiểm chế được nữa, anh kêu lên:

- Sao cha mẹ tôi lại tới đây. Họ... họ...

Mường Lan nói vọng từ trong ra:

- Đám cưới con trai mà cha mẹ không có mặt sao được!

Đến lúc này thì Điền chỉ còn biết ngẩn ngơ. Anh lóng ngóng trong ngôi nhà được gọi là nhà cưới của mình đến tội nghiệp! Lát sau, A Tư kéo anh ra một góc và nói:

- Nếu không giải thích thì chắc là cậu không hiểu. Mấy ngày qua một mình con Mèng Lan đã làm hết mọi chuyện, chỉ vì nó... thương cậu. Mặc dù...

Anh ta ngập ngừng, phải một lúc sau mới tiếp lời:

- Mặc dù nó đang mang thân phận là một... con ma xó!

Điền sửng sốt đến độ tim muốn ngừng đập luôn:

- Anh... anh nói...?

A Tư vẫn chậm rãi nói:

- Nó bị hồn một con ma xó nhập, cho nên có lúc nó muốn đuổi cậu đi. Chứ thật ra trong lòng nó thương cậu lắm, nó muốn lấy cậu làm chồng...

Điền chen ngang hỏi:

- Lúc đầu tôi vẫn thấy cô ấy bình thường mà?

A Tư gật đầu:

- Nó bình thường cho đến cái hôm mà cậu chạy đuổi theo một người con

gái nào đó ra ngoài rừng rồi bị ngất ở ngoài đó.

Nhớ lại chuyện ấy, Điền kêu lên:

- Đúng rồi! Bữa đó khi đang ngủ tôi bị ai đó cào vào chân, tôi dậy thì thấy cô gái chạy ra ngoài, tôi tưởng đâu là Mường Lan nên đuổi theo. Đến khi cô ấy ngã, tôi ngã ập lên người cô ấy, và... chợt thấy bộ mặt ma chứ không phải người, tôi sợ quá và đã ngất đi!

- Con Mềng Lan đã cứu cậu đem vào nhà, nhưng cũng chính vì vậy mà nó bị hồn con ma xó nhập vào.

Điền hốt hoảng:

- Vậy là cô ấy thành ma luôn sao?

A Tư thở hắt ra một hơi:

- Cũng may là không hẳn như vậy. Tôi nói để cậu rõ hơn, xứ Mường chúng tôi có mấy loài ma, nào là ma tránh, ma lai, ma xó. Trong số này thì ma xó là hiền lành nhất, chỉ có bám theo người để được... yêu mà thôi. Tuy con Mềng Lan bị hồn ma nhập, nhưng là con ma xó cũng hợp với nó, bởi nó cũng đang muốn theo cậu.

Điền lo lắng:

- Nhưng dẫu sao thì cô ấy cũng...

A Tư nói đầy tự tin:

- Vừa rồi tôi đã nhờ thầy xem kỹ, người ta nói con Mềng Lan bị con ma xó đó nhập hồn chỉ nhằm mục đích chính là... thương cậu. Chính nó đã giúp cho Mềng Lan làm những việc mà chỉ có hồn ma mới làm được mà thôi. Ví dụ như... ghen, như bám theo cậu như hình với bóng. Nó là một hồn ma hiền lành và nó sẽ rời bỏ cậu, để cho Mềng Lan trở lại thành người bình thường khi nào cậu với Mềng Lan có con!

Điền chẳng biết làm sao trong lúc này. Anh cứ ngây người ra. Chừng như hiểu ý anh, A Tư đi đâu một lúc, khi trở vào đã nói khẽ:

- Cậu đừng nghĩ đến chuyện bỏ đi. Ma xó hiền lành nhưng một khi nó đeo ai thì đừng hòng thoát. Cậu muốn trốn về thành phố nó cũng theo suốt đời! Nghĩ là anh ta nói đúng, nên sau đó Điền phấn khởi trở lại, bắt tay vào lo công việc sắp tới. Nhất là mỗi khi nhìn vào bếp, thấy Mường Lan với khuôn mặt rạng rỡ thì bao nhiêu lần cắn trong lòng Điền như tan biến hết...

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
NỬA ĐÊM CẦU CƠ (1)

Lưỡng lự rất lâu, cuối cùng Tiến cũng đồng ý để các bạn bày bàn cầu cơ ra. Sinh, người bạn khá rành chuyện này đề nghị:

- Cầu cơ cần một không gian yên tĩnh, một quãng thời gian thích hợp thì có rồi, bây giờ là 11 giờ đêm, rất tốt cho việc này, còn phòng này thì e không đạt.

Anh ta đưa tay chỉ lên lầu trên:

- Lầu thượng có ai ngủ không?

Tiến lắc đầu:

- Trên đó chỉ để lâu lâu lên ngắm trăng thôi. Phòng bỏ trống.

- Tốt, ta lên đó đi.

Cả bọn linh kinh dọn đồ nghề lên phòng trên sân thượng. Có tất cả bốn người tham dự, ngoài Tiến và Sinh, còn có Hương và Lộc. Là người nữ duy nhất nên Hương được soi rất kỹ, bị Sinh hỏi thẳng thừng:

- Tôi hỏi điều này có hơi kỳ một chút, nhưng theo lệ của một buổi cầu cơ thì... không được dơ mình. Chẳng biết bà...

Hương thẹn đỏ mặt:

- Nhiều chuyện! Nhưng... người ta đâu phải lúc nào cũng... dơ đâu!

Sinh cười lớn:

- Vậy là ổn rồi, ta có thể tiến hành buổi cầu cơ!

Rồi anh ta quay lại Hương nói thêm:

- Cái này không phải do anh vẽ ra, mà bắt buộc nó như vậy. Đã mấy lần rồi, tụi anh cầu mà không linh, bởi trong số người tham dự có cô đang bị kẹt...

Hương xua tay:

- Hiểu rồi, nói rồi, tiến hành đi!

Tiến chen vào nói đỡ:

- Mà nói tới nói lui hoài. Hương đã gồng mình ngồi dự vụ này đã là quá cỡ rồi, hãy để cho cô ấy còn dũng khí để mà tiếp tục chứ.

Hương thấy có đồng minh thì tự tin hơn:

- Có anh Tiến em chẳng sợ gì!

Mấy người bạn đều nheo mắt cười. Bởi ai cũng biết Hương là người yêu của Tiến.

Lộc nói nhẹ nhàng:

- Người ta có bằng đảng với nhau đó ghen, thằng Sinh liệu hồn!

Sinh yêu cầu mọi người cùng khấn theo công thức anh đưa ra, sau đó anh hỏi:

- Hôm nay ai muốn trực tiếp cầu?

Tiến nhìn Lộc, rồi nhìn sang Sinh, anh bảo:

- Một trong hai đứa bay làm đi.

Lộc nhìn Tiến:

- Sao không phải là mày?

Sinh thì lại nói:

- Theo tao thì người thích hợp nhất để đứng ra trực tiếp cầu là Hương. Tụi bay biết sao không, cầu cơ phải theo tuần trăng, đêm nay trăng sáng là thuộc âm vượng, như vậy người phụ nữ cầu là thích hợp nhất.

Hương nghe vậy xua tay lia lịa:

- Thôi, em không làm đâu.

Nhưng bất ngờ Tiến lại nói:

- Hương thử đi.

Trố mắt nhìn Tiến, Hương ngạc nhiên:

- Sao anh muốn em làm?

Tiến nghiêm giọng:

- Em là người nữ duy nhất ở đây, lại là thời điểm thích hợp nữa, sao lại không thử?

Hương lưỡng lự:

- Nhưng mà em... em sợ.

Tiến động viên:

- Cứ thử một lần xem sao.

Mấy người kia đều tán thành:

- Ý kiến hay, Hương làm đi!

Chẳng còn cách nào hơn, Hương đành rụt rè nói:

- Mấy anh xúi đó ghen, nếu có gì thì...

Lộc cười to:

- Thì thằng Tiến chịu!

Sinh hướng dẫn:

- Em cứ đặt tay lên con cơ này, như vậy đó, ngồi ngay ngắn lại, tập trung tư tưởng thật thành tâm, đừng nghĩ gì khác ngoài câu cho ai đó về để mình hỏi.

- Nhưng... biết hỏi ai?

- Nếu không nhắm hỏi người nào cụ thể, thì cứ thành tâm cầu, không cần nói tên, có người nào hợp vía mình sẽ về giúp mình ngay!

Hương vẫn hơi sợ:

- Em ngại quá... hay là em cầu vong ba em vậy!

Cô đặt tay lên miếng cơ nhắm mắt lại và lâm râm khấn:

- Từ ngày ba mất, con chưa một lần thấy ba về, vậy nay ba thử về với con, nói cho con nghe xem ba đang cần gì?

Lần đầu tiên tham gia trò này, nên Hương rất nghiêm túc thành tâm, nhắm mắt thật lâu mà chưa dám mở ra. Gần hai phút trôi qua vẫn chưa thấy có gì lạ. Bỗng ngay sau đó ở ngón tay đặt trên cơ có dấu hiệu tê tê nhẹ, rồi như có luồng điện năng chạy qua và con cơ chuyển động lướt rất nhanh trên tờ giấy có những ô chữ từ A đến Z. Ban đầu con cơ dừng rồi chạy và lại dừng... chưa rõ là muốn dừng ở đâu, muốn nói gì.

Sinh là người rành, nên nhìn là biết ngay cuộc cầu cơ đã có kết quả! Anh bảo khẽ vào tai Tiến:

- Dừng ai lên tiếng, để cho Hương cứ tự nhiên.

Sau vài giây chưa ổn định, mấy vòng sau thì con cơ theo ngón tay của Hương đã bắt đầu chậm lại và ngừng lại ở ô chữ B. Sinh lấy giấy ra ghi lại trên đó những chữ mà cơ dừng lại. Tiếp theo là chữ A, rồi chữ M, chữ U, chữ N, chữ G. Ngập ngừng một lúc nữa, tay của Hương lại chạy tiếp đến chữ G, chữ A, chữ P, chữ L, chữ A, chữ I, chữ C, chữ O và chữ N. Ngừng lại một lúc lại tiếp ở chữ C, chữ O, chữ N, chữ L, chữ O, chữ N, chữ Q, chữ U, chữ A.

Sinh ráp lại và đọc nhỏ cho hai bạn nghe:

- Bài cơ vừa rồi cho mấy chữ như thế này: BA MỪNG GẶP LẠI CON, CON LỚN QUÁ.

Tiến giật mình, anh hỏi khê:

- Ba của Hương về thật hả?

Ra dấu cho bạn không hỏi lớn, sợ kinh động đến Hương. Anh bảo khê:

- Hãy để cô ấy cầu, tao sẽ ghi đầy đủ rồi chuyển dịch lại cho tụi bay nghe!

Hương như quên chung quanh, cô chú tâm vào và con cơ lại tiếp tục chuyển động. Cứ hết chữ này lại sang chữ khác. Chợt đến một lúc thì tay của Hương run lên, cô suýt làm văng con cơ ra ngoài bản chữ! Lúc này toàn thân Hương như bị kích động theo cái gì đó, mà thoát nhìn Tiến hốt hoảng kêu lên:

- Hương, sao vậy?

Nghe tiếng kêu của Tiến, bỗng dưng Hương ngã bật ra phía sau! Vừa lúc Sinh tiếc rẻ:

- Phải chi Hương cố gắng một chút nữa thì có thêm chi tiết lạ lắm!

Anh ta cầm tờ giấy ghi được lúc Hương chuyển động nhanh trước khi ngã, đọc cho mọi người nghe:

- Sau câu BA MỪNG GẶP LẠI CON, CON LỚN QUÁ là đến câu: BA NHỚ NHÀ LẮM, MUỐN VỀ MÀ KHÔNG ĐƯỢC. BỮA NAY MUỐN NÓI MÀ BỊ... BỊ... HỌ GIÀNH, HỌ KHÔNG CHO..., GẶP EM RỒI! GẶP ĐƯỢC NGƯỜI MÀ ANH ĐỢI LÂU NAY...

Tiến lo cứu tỉnh Hương, cũng may là sau đó Hương tỉnh lại, cô kêu nhưức đầu, chóng mặt. Cho cô uống ly nước xong, Sinh hỏi liền:

- Lúc nãy Hương thấy gì vậy?

Hương lắc đầu:

- Có thấy gì đâu, chỉ cảm giác như ai đó lôi ngón tay mình đi, khiến mình không tự chủ được, vậy mình làm gì lúc nãy?

Đưa cho cô xem bản chữ Sinh ghi được, Tiến hỏi:

- Cái này là ý gì vậy?

Hương lại lắc đầu:

- Em không biết.

Sinh giải thích:

- Lúc đó là thần giao cách cảm. Giữa âm dương được nối với nhau bằng con cơ. Người chết muốn nói gì đó thì nhập vào con cơ và tay người sống tiếp nhận thông tin từ người chết qua thần giao ấy. Ở đây có điều lạ là giữa lúc ba của Hương đang nói, chẳng hiểu sao lại có ý khác chen vào? Đúng là bác ấy đã bị hồn nào đó khống chế, chen để nhập vào cơ, khiến cho Hương chịu không nổi phải ngã ngang!

Hương xác nhận:

- Em đang lâng lâng thì tự nhiên điện trong người như bị chạm, khiến đầu óc em quay cuồng, không làm chủ được bản thân!

Tiến trách Sinh:

- Hương không quen chuyện này, mà làm cho cô ấy bị thế này...

Hương gượng cười:

- Không sao đâu. Giờ thì em khỏe lại rồi. Thôi, mấy anh tiếp tục làm đi, em ngồi coi.

Lạ là từ phút đó chẳng một ai cầu cơ được nữa kể cả Sinh cũng chịu thua. Anh ta nói:

- Thôi mình để hôm khác. Bữa nay bày ra nhậu một chiều đi!

Hương cũng tham gia, nhưng tự dưng cô mất vui. Đầu óc Hương như có cái gì đó lớn vờn...

Đến gần nửa bữa nhậu thì Hương đòi về, Tiến phải đứng lên đưa người yêu ra tận cửa. Anh chuẩn bị dắt xe ra thì Hương ngăn lại:

- Em hơi chóng mặt, để em về xích lô tốt hơn.

Tiến lo lắng hỏi lại:

- Em có sao không?

- Không, chẳng sao cả. Em về đây.

Tiến cứ nhìn theo, anh lo lắng cũng phải, bởi rõ ràng trong sắc diện của Hương thì dường như đã có điều gì đó không ổn. Anh tự trách là lúc này đã không ngăn chuyện Hương tham gia cầu cơ.

- Lên nhậu tiếp chứ anh chàng si tình, đừng ngần ngại hoài vậy!

Bị các bạn giục mãi nên Tiến đành phải trở lên tham gia cuộc vui, nhưng đầu óc nghĩ mãi về thần sắc không bình thường của người yêu. Một lúc sau, Tiến vẫn còn nhắc lại với Sinh:

- Cậu quá vô ý, Hương mà có chuyện gì mình không cho cậu yên đâu!

Sinh phải trấn an:

- Làm gì có chuyện mà lo cho mệt! Cả triệu người cầu cơ chứ có riêng gì Hương đâu.

- Nhưng Hương thì khác. Nhất là chuyện ba cô ấy lúc này, mình sợ sợ...

Lộc là anh chàng vô tâm nhất trong bọn, chen vào nói:

- Cầu cơ chỉ là chuyện đẩy một miếng ván đi tới đi lui, các cậu quan trọng hóa nó chi cho mệt!

Sinh là người cuồng tín về cầu cơ, nghe Lộc nói vậy anh ta chĩa mũi dùi sang Lộc:

- Cậu biết gì mà bình với luận! Cậu có biết miếng cơ làm bằng gì không? Nó làm từ miếng ván lấy ở nắp hòm chôn người chết lâu năm! Phải là ván nắp hòm mới linh nghe chưa!

Thấy hai người sắp cãi vả căng thẳng Tiến xua tay:

- Thôi, dẹp chuyện đó qua một bên đi. Cũng dẹp luôn vụ nhậu này, tao mất hứng!

Tiến bỏ đi về phòng mình ở tầng dưới và ở luôn, mặc cho các bạn muốn làm gì thì làm...

Tuy bị Tiến bỏ ngang buổi nhậu, nhưng bởi chỗ quá thân tình, từng ngủ nhà của nhau bao nhiêu lần, nên sau khi Tiến bỏ đi về phòng riêng thì Sinh và Lộc vẫn tiếp tục cuộc vui. Sinh nói:

- Để cho thằng Tiến nó ngủ đi, tao với mày chơi tới sáng. Mà nếu hứng thì một lát mình lại cầu cơ xem thử coi có gặp hồn ma nữ nào mình mời về.

Lộc tròn mắt nhìn bạn:

- Mày ăn nói không giữ mồm giữ miệng gì hết!

Sinh cười xòa:

- Nói chơi vậy chứ cỡ bợm nhậu như tao với mày thì cầu cơ ai về mà cầu cho mất công! Muốn cầu thì phải trai tịnh, phải lòng thành. Mày thấy con Hương không, nó còn con gái, lại trong sáng, nên vừa cầu là ứng ngay! Chính tao cũng hoảng hồn vì vụ hồi này!

- Theo mày thì con Hương nó bị gì vậy?

Đang bô bô cái miệng do men rượu, vậy mà khi nói tới chuyện này Sinh

cũng hạ thấp giọng:

- Nó gặp cái vong của ai đó!
- Tức hồn người chết chứ gì?
- Tao tin là chuyện đó có thật! Mà thấy mắt con Hương lúc đó không?
- Phải, xanh mét! Lúc ấy tao sợ điếng hồn luôn!
- Có điều là khi thằng Tiến hỏi, tao phải giả vờ là không có chuyện gì. Thật ra cho tới lúc này tao vẫn còn run!

Lộc uống một hơi cạn ly rượu trong tay:

- Từ nay dẹp cái chuyện cầu cơ đi, tao không thích cái trò này!

Thay vì gật đầu tán thành, Sinh lại đáp ồm ồm:

- Nhưng nó lại có cái hay riêng. Thú vị thì đúng hơn. Tao vẫn thích chơi nó, bởi không không gì có thể vừa sống ở cõi đời này lại có thể hiểu được người ở thế giới bên kia!

Lộc đang định nói gì đó thì chợt nghe tiếng la lớn từ tầng dưới! Sinh hốt hoảng:

- Tiếng của thằng Tiến!

Khi họ chạy xuống thì thấy Tiến nằm dài trên sàn nhà trong phòng anh ta, ở cổ vẫn còn sợi dây thòng lọng bị đứt!

Họ tức tốc vực Tiến dậy rồi thay nhau cõng Tiến chạy ra cửa, đưa đi trạm xá gần đó. Bởi nhà Tiến lúc ấy không có ai khác, mà việc cấp cứu thì Sinh và Lộc đều không rành, và lại thấy tình trạng của Tiến như vậy họ đều sợ thất thần, đâu dám tự lo ở nhà.

Cuối cùng, người ta cũng giúp cho Tiến tỉnh lại. Người mừng nhất là Lộc, người được phân công ngồi trực suốt mấy tiếng đồng hồ ở trạm xá.

- Lạy trời, may tỉnh lại rồi!

Tiến nhìn bạn mà mãi một lúc sau mới nhận ra:

- Ủa, may hả Lộc? May làm gì ở đây hả?

Lộc vừa đáp vừa ngáp dài:

- Sợ may chết, nên ngồi canh từ tối qua tới giờ chứ làm gì!

Tiến ngồi bật dậy, nhưng phát hiện cổ mình bị đau, kêu lên:

- Cổ tao...!

- May bị ai đó cột cổ, hay tự may treo cổ tự tử, mà lúc tao với thằng Sinh

chạy xuống thì thấy sợi dây thòng lọng còn dính trên cổ mày. Sao vậy Tiến?

Từ từ Tiến nhớ lại, anh đưa tay sờ nhẹ lên cổ và rùng mình:

- Nó muốn giết tao!

- Mày nói ai?

Giọng của Tiến vẫn còn run:

- Thằng nào đó kỳ lạ lắm, nó như từ dưới nước chui lên, người nhóp nhép, tay chân lạnh như băng và chẳng hiểu sao tự dưng nhào tới ôm chầm lấy tao, đè tao xuống rồi rít lên: “Mày phải chết! Mày không được quyền yêu nàng ấy!”.

Tiến cứ sờ lên chỗ đau ở cổ và kể tiếp:

- Tao cũng chẳng hiểu sao thằng đó nó nhắc nổi tao chỉ với một tay, còn tay kia thì cột tao lên cây quạt trần trong phòng. Tao ngạt thở quá nên kêu thét lên, đồng thời vùng vẫy dữ dội, thế rồi...

Lộc tiếp lời:

- Tao và thằng Sinh nghe mày kêu nên chạy xuống thì kịp nhìn thấy mày nằm dài trên sàn, ở cổ còn sợi dây thòng lọng bị đứt. Chắc là do dây mực, mày vùng vẫy mạnh quá nên nhờ vậy mày mới thoát chết!

- Tụi bay có gặp thằng đó không?

Lộc ngạc nhiên:

- Thằng nào?

- Thì cái thằng đã treo cổ tao!

- Có thấy ai đâu. Hay là mày nằm mơ?

Tiến chợt nhớ lại từng lời hăn nói, anh bỗng đứng phắt dậy, kêu lên:

- Không xong rồi, Hương của tao!

Lộc không hiểu:

- Hương bị sao?

Tiến vọt chạy ra cửa, vừa nói vọng lại:

- Tao phải đi tìm Hương, cô ấy nguy mất!

Lộc chạy theo nhưng không còn kịp, bởi tuy mới vừa tỉnh lại, nhưng Tiến chạy nhanh như một vận động viên điền kinh, chỉ loáng một cái, anh ta đã mất hút phía trước...

Khoảng hơn mười lăm phút sau thì Tiến đã có mặt ở trước nhà của Hương, anh không theo thông lệ gọi cửa từ tốn, lại động cửa ầm ầm:

- Hương ơi Hương!

Gọi tới lần thứ hai thì nghe có tiếng dép lê từ trong đi ra, giọng của mẹ Hương:

- Ai mà kêu réo như giặc vậy?

Tiến quên cả lịch sự:

- Hương. Hương có nhà không?

Bà Thoa nhìn Tiến với vẻ ngạc nhiên:

- Có chuyện gì vậy Tiến?

- Dạ, con hỏi Hương có nhà không?

Bà Thoa nghiêm giọng:

- Bác đang trông đứng trông ngồi nó đây. Tối qua cháu tới đây chờ nó đi mà đến khuya vẫn không thấy về, cả nhà không ai ngủ nghê gì được vì chờ nó. Sao bây giờ cháu còn hỏi?

Tiến điếng hồn:

- Hương đâu còn ở nhà cháu. Hương... Hương...

Vừa lúc ấy, Phượng, em gái của Hương từ trong nhà bước ra nói:

- Hồi gần sáng em với thằng Hải qua nhà anh gọi cửa mà chẳng có ai ở nhà, đèn trong nhà tắt tối thui. Chị Hương từ lúc đi với anh thì đâu có về đây!

Tiến giục:

- Biết đâu tối qua Hương về mà khuya quá không dám gọi cửa, em thử vào phòng cô ấy xem.

Bà Thoa cũng nói:

- Con vào coi thử thế nào!

Phượng chạy vào lát sau trở ra hốt hoảng nói:

- Không có chị Hương trong đó, nhưng có bộ đồ chị ấy mặc tối qua khi đi với anh!

Tiến nhìn thì đúng là bộ đồ Hương mặc tối qua. Anh lặng người đi...

Bà Thoa cứ hết ngồi khóc rồi lại nằm khóc. Đã ba ngày rồi con gái bà vẫn chưa trở về. Mà Hương có thể đi đâu được chứ, khi mà từ nào đến giờ cô

chưa một mình rời khỏi nhà bao giờ, cũng chẳng có bà con thân thuộc nào khác ngoài những người mà mấy hôm nay bà và Phượng đã chia nhau đi tìm mà chẳng có kết quả gì.

Thằng Hải, đứa em út trong nhà rất thương chị Hương, nên cũng bị suy sụp theo mẹ. Nó cũng nằm vùi, nhưng mỗi khi nhớ ra điều gì, nó đều bật dậy và chạy đi tìm. Vẫn là sự thất vọng, bởi kể cả những người bạn thân, sơ gì của Hương đều quả quyết:

- Từ ba ngày qua không hề thấy Hương tới.

Phượng thì cứ cầm bộ quần áo Hương cởi bỏ lại trước khi biến mất và thắc mắc hoài:

- Chị ấy mặc gì để đi mà bộ đồ này bỏ đây, trong khi quần áo khác không thiếu bộ nào?

Nghe thế, bà Thoa càng lo sợ thêm:

- Có khi nào... nó chết rồi không?

Phượng trấn an mẹ:

- Không đến nỗi đâu mẹ. Chỉ có điều...

Chính Phượng cũng không tìm ra một nguyên nhân đủ thuyết phục để nói cho mẹ mình hết lo.

Bà Thoa nhớ ra, vội hỏi con:

- Con nhớ đường tới chùa Bảo Thiên không?

- Dạ nhớ. Mẹ muốn tới đó?

- Mẹ muốn đốt nhang cầu nguyện cho nó. Sẵn dịp mẹ hỏi sư thầy xem...

Trong lúc hai mẹ con đang chuẩn bị để đi thì chuông điện thoại reo vang.

Phượng đứng gần nên cầm ống nghe.

Tuy nhiên, bên kia đầu dây chẳng có ai lên tiếng. Phượng cúi lên, hỏi lớn:

- Ai vậy?

Chẳng ai đáp. Phượng bực quá định đặt máy xuống, thì nghe có giọng ồ ồ như người bị đàm chặn ngang cổ:

- Sẵn sàng chưa, mau đi!

Phượng hốt hoảng quay vào gọi mẹ:

- Mẹ ra nghe coi cái gì nè!

Bà Thoa chạy ra cầm lấy ống nghe:

- Alô, ai...

Bên kia đầu dây vẫn cái giọng ồ ồ đó:

- Tôi đây...

Rồi cúp máy. Bà Thoa quay sang con:

- Ai vậy?

Phượng lắc đầu:

- Con đâu biết. Ông ta giục mình mau đi? Nhưng ông ta là ai?

Bà Thoa đang gấp đi nên bảo:

- Chắc là ai đó gọi nhầm số, hoặc mấy người rảnh việc quấy phá đó thôi.

Bà vừa định quay đi thì chuông điện thoại lại reo. Lần này Phượng vẫn là người nhắc máy lên:

- Ai vậy?

Vẫn cái giọng như không còn hơi nữa cất lên:

- Mau đi...

Cô quay sang mẹ, nói thật nhỏ:

- Cái ông hồi nãy.

Bà Thoa chụp lấy máy:

- Ông muốn gì? Coi chừng...

Đầu dây bên kia nói gì đó mà tự dưng bà xanh mặt, lắp bắp:

- Ông... ông đó sao?

Phượng kinh ngạc:

- Ai vậy mẹ?

- Ba con!

Câu nói của bà khiến cho Phượng sửng sốt:

- Sao lại là ba con? Ba chết cả chục năm rồi...

Giọng bà Thoa lạc thần:

- Ba con đó...

- Nhưng...

- Ba con bảo mình hãy mau đi ra khỏi nhà, nhưng đừng tới chùa. Bảo tới nghĩa địa nào đó... rồi cúp máy, giống như ba con bị ai đó bóp cổ không cho nói!

- Sao má biết là ba. Người chết sao nói chuyện được? Hay là...

- Hồn ma của ba con!

Phượng điếng hồn:

- Ba hiện hồn! Sao ba không nhận ra con?

Bà Thoa nhẹ lắc đầu:

- Làm sao mẹ quên giọng nói của ba con được, dẫu là hơn mười năm rồi... Ba con nói vậy là có ý gì đó muốn bảo chúng ta, mà sao câu nói lại không trọn vẹn?

Chuông điện thoại lại reo lần nữa. Lần này vẫn là Phượng chụp nhanh ống nghe:

- Alô, ông... ủa, ai như chị Hương vậy? Chị Hương!

Bà Thoa mừng lên:

- Lạy trời, con Hương!

- Chị Hương, chị đang ở đâu vậy, cả nhà đang lo cho chị đây...

Bỗng Phượng khựng lại, giọng hốt hoảng:

- Chị bị sao vậy? Ai làm gì chị vậy, chị Hương?

Bà Thoa kinh hãi giật lấy ống nghe:

- Hương, con ở đâu?

Trả lời bà là một loạt những tiếng ặc... ặc như người bị bóp cổ! Khiến cho bà Thoa rú lên:

- Con ơi, ai làm gì con?

Máy bị cúp. Ống nghe trên tay bà Thoa rơi xuống. Bà như người mất hồn, chỉ thều thào:

- Cha con... nó... bị... bị...

Phượng cầm lại ống nghe kề vào tai, bên kia máy chưa cúp, nhưng có lẽ bị gác hay treo lủng lọng, nhiều tiếng động rất kỳ lạ nghe như ở một nơi hoang vắng nào đó...

Phượng nghe kỹ rồi la lên:

- Giống như tiếng ếch nhái, ễnh ương kêu vậy!

Bà Thoa không còn đủ sức lên tiếng nữa, bà ngồi bệt xuống sàn, giọng nhừa nhựa:

- Cha con nó...

Rồi bà ngoẹo sang một bên, Phượng hốt hoảng:

- Mẹ! Mẹ!

Nhưng bà đã ngắt đi người lạnh ngắt.

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
NỬA ĐÊM CẦU CƠ (2)

Hương lặp lại lần thứ hai mà vợ chồng ông bà già vẫn chưa nghe rõ:

- Cô nói gì? Cô là...

- Dạ, cháu là Hương, cháu là người mà anh Tòng đã rước về.

Bà già Hai trố mắt:

- Thằng... Tòng? Cô... cô có điên không vậy? Cô là... là...

Ông Hai thì bình tĩnh hơn:

- Thời buổi này lắm mưu ma chước quỷ, nhưng cô giở trò này thì chứng tỏ cô còn non lắm, không gặt được vợ chồng già chúng tôi đâu!

Hương vẫn cố nói:

- Cháu nói thật mà, anh Tòng cho cháu địa chỉ này, bảo cháu về... hầu hạ hai bác. Anh ấy nói sẽ cưới cháu mà. Hai bác đừng nghi ngờ...

Bà Hai la lên:

- Cô còn nói nữa thì tôi kêu làng xóm tới bây giờ!

Hương rút ra một chiếc lắc đeo tay, đưa cho bà Hai:

- Anh Tòng bảo con đưa cho hai bác làm tin. Chính anh ấy...

Vừa nhìn thấy tín vật, bà Hai kêu lên liền:

- Đúng là của thằng Tòng rồi ông ơi.

Ông Hai cầm lấy và nói:

- Hồi nó chết, chính tôi đã chôn vật này theo với nó đây mà!

Bà Hai quay sang Hương, hỏi trong sự hoài nghi:

- Sao cô với nó lại...?

- Dạ, cháu mới gặp anh ấy đây, nhưng chúng cháu đã phải lòng nhau ngay. Cháu về đây là theo ý anh ấy. Anh Tòng nói, do chết sớm nên không kịp báo hiếu cho cha mẹ, nhờ cháu về ở đây và làm giúp anh chuyện ấy!

Ông Hai bắt đầu tin:

- Cô gặp nó trong dịp nào?

Hương nói thật:

- Dạ, khi cầu cơ. Anh ấy về và không rời cháu nửa bước. Cháu bỏ nhà ra đi

vì anh ấy và chính anh đã đưa cháu về tận đây....

Bà Hai hỏi dồn:

- Sao nó không vào nhà? Nó đâu?

- Dạ, anh Tòng nói âm dương cách trở, nên anh ấy chưa về được. Đợi khi nào cháu được hai bác chính thức công nhận là con dâu rồi thì anh sẽ tìm cách về thăm hai bác.

Quay sang chồng, bà hỏi ý:

- Bây giờ ông tính sao đây?

Ông Hai nhìn kỹ Hương, rồi nhẹ giọng:

- Biết sao bây giờ khi nó đã muốn như vậy. Chuyện này chính tôi cũng đã mơ thấy thằng Tòng bảo như vậy.

Bà hỏi lại Hương:

- Nhà của cháu ở đâu?

- Dạ, ở Gia Định. Nhưng hiện giờ cháu không được phép liên lạc về nhà. Cháu bị...

Cô muốn nói đang bị cái vong của Tòng ngăn cản, nhưng ngại không dám nói thẳng ra.

Thấy thái độ lúng túng của cô, bà Hai đoán được phần nào:

- Nếu chưa muốn nói thì thôi.

Hương phấn khởi trước sự dễ dãi của bà:

- Dạ, như vậy hai bác cho phép cháu ở lại đây phải không ạ?

Trong khi họ chưa trả lời thì chính Hương lại thở dài:

- Bây giờ hai bác có đuổi cháu cũng chẳng biết phải đi đâu, bởi anh Tòng nghiêm cấm cháu trở về nhà, cấm không cho ở nơi nào khác!

Bà Hai thở dài, thổ lộ:

- Thằng Tòng lúc còn sống tính nó ghen dữ lắm. Lúc nó và con Huệ thương nhau...

Hương xen vào hỏi:

- Huệ là ai vậy bác?

- Là vợ sắp cưới của nó. Ngày ấy hai đứa nó thương nhau sáu bảy năm, chuẩn bị đám cưới thì bỗng con Huệ bỏ nó ra đi! Chỉ vì chịu không nổi tính ghen tuông quá độ của nó. Con Huệ đi và sau đó tự tử chết, sau đó Tòng

cũng chết theo.

Ông Hai cũng thở dài, nói tiếp:

- Từ đó trong làng này ai cũng đồn rằng, hễ có cô gái nào mà dính tới thằng Tòng là sẽ không bao giờ xa được nó! Cũng may là nó đã chết, chứ không thì vợ chồng tôi sẽ mang tiếng là dạy con kiểu ghen tuông kỳ quặc đó!

Bà trách ông:

- Nó là con mình, sao ông cho rằng nó chết là may!

Ông Hai tỏ ra thông thoáng:

- Mình trong nhà nói với nhau mà. Vả lại cô này đây, chẳng hiểu số phận sao lại dính tới thằng Tòng. Tôi nói thật, tôi lo nhiều hơn mừng.

Nhưng Hương vẫn bình thản:

- Cháu chấp nhận.

Bà Hai lại thở dài, rồi bà nhìn sang Hương, nói:

- Cháu cứ ở lại đây. Nhưng bác nói trước...

Hương phấn khởi, đi thẳng ra nhà sau, nhanh chóng hòa nhập như một thành viên trong nhà. Vợ chồng ông Hai nhìn nhau, bàn riêng:

- Tôi tội nghiệp con nhỏ này. Chắc cha mẹ nó đau khổ lắm khi mất đứa con gái như vậy. Bây giờ ông tính sao, chứ không lẽ để thế này coi sao được.

- Tôi không biết chuyện gì đã xảy ra với tụi nó, nhưng việc chữa chấp một đứa như con nhỏ này tôi e là sẽ rắc rối đây. Nhìn cung cách cũng biết nó là con nhà hoàng, việc nó bị như vậy đúng là một tai nạn. Tôi tính...

Ông trầm ngâm một lúc rồi nói đủ cho bà nghe:

- Bà thử lén xem giấy tờ tùy thân của nó, xem nhà cửa nó ở đâu. Tôi tính...

Bà Hai gật đầu:

- Thì để từ từ...

Ngay tối hôm đó, trong lúc vợ chồng ông bà chưa ngủ thì chợt nghe có ai gọi rất khê ngoài cửa sổ:

- Tôi đây! Tôi là ba của con Hương...

Bà Hai giật mình gọi khê chồng:

- Ông ra coi, ba con Hương!

Ông bước ra cửa sổ nhìn thì chẳng thấy bóng dáng ai, toàn một màu đen tối. Ông vừa định quay trở vào thì giọng nói lại vang lên đủ cho họ nghe:

- Thằng con của ông bà nó không cho tôi nói... Ông bà hãy mau mau tìm mộ của nó, dời đi liền nơi khác.

- Mau lên...

Tiếng nói tới đó thì im ngang. Dường như người nói bị chuyện gì hay sợ ai đó nên nín thinh. Rồi sau đó thì chẳng còn nghe nữa...

Bà Hai hốt hoảng:

- Coi chừng, thằng Tòng hại người ta.

Ông Hai gọi Hương đang ngủ ở nhà sau lên và hỏi:

- Ba cháu thế nào?

Hương hơi bất ngờ, đáp nhanh:

- Dạ, ba cháu đã chết rồi!

Hai ông bà giật mình:

- Vậy sao mới rồi...

Ông đưa tay ngăn bà lại:

- Đừng nói, để tôi...

Ông quay sang Hương, hỏi thật nhỏ:

- Mồ mả ba cháu chôn ở đâu?

- Dạ, ở chùa Bảo Thiên.

Bà Hai kêu lên:

- Chùa Bảo Thiên! Thằng Tòng cũng chôn ở đó.

- Dạ, ba cháu....

Cô vừa nói tới đó thì bỗng kêu lên một tiếng đau đớn bởi một bên má hình như vừa bị ai đó tát một cái.

Ông Hai nói riêng với vợ:

- Thằng Tòng nó ngăn không cho con nhỏ nói đó!

Ông nắm tay vợ và ra dấu cho Hương ở yên đó, không nói gì. Khi ra tới ngoài ông cũng chẳng nói lời nào, kêu xe đi mà chẳng biết đi đâu.

Đến khi xe ngừng trước chùa Bảo Thiên, bà Hai ngạc nhiên:

- Ông tới đây làm gì?

Không nói, ông kéo tay bà đi thẳng ra sau chùa, nơi có khoảng đất trống dùng làm nghĩa trang, có khá nhiều mộ. Đến thẳng ngôi mộ xây đề dòng chữ trên mộ bia: Nguyễn Văn Tòng, ông bảo:

- Tôi đoán không sai mà, bà thấy cái cây lớn tàn che khuất cả ngôi mộ kia không?

Bà Hai nhìn và giật mình:

- Năm ngoái vào tiết Thanh minh, mình còn thấy cái cây này nhỏ xiu. Thấy nó có bông đẹp nên tôi không cho đốn, không ngờ cây mau lớn quá, giống như cây trồng năm mười năm không bằng!

Ông Hai chép miệng:

- Đúng là không nên trồng cây lớn gần mộ. Rễ của nó có thể ăn xuống quan tài, không nên!

Ông nhìn kỹ một lúc, vừa định vào chùa hỏi gì đó thì đã nghe giọng hiền từ của vị sư trụ trì:

- Chào ông bà tới thăm mộ. Mô Phật, bần đạo mấy hôm nay có ý muốn tìm người nhà của ngôi mộ này, cũng chỉ vì cái cây đó.

Quay lại xá vị sư thầy, ông Hai nói liền:

- Con đang tính vào chùa xin ý kiến thầy để bứng cái cây này đi, thì may có thầy đây...

Sư thầy bảo:

- Một khi cây lớn nằm giữa hai ngôi mộ thì phải bứng ngay, bởi nhiều khi rễ nó ăn phạm vào mộ nào đó thì không nên.

- Bạch thầy, con sẽ làm ngay. Sẽ bứng cái cây này xin thầy cho phép.

Vừa khi ấy có tiếng người xôn xao sau lưng, sư thầy quay lại, lên tiếng:

- Thiện tai, thiện tai! Tôi mới có ý nhắc tối qua thì bà cũng tới!

Người vừa tới chính là bà Thoa, mẹ của Hương. Bà cùng đi với Phượng. Thấy có ông bà Hai, bà Thoa định hỏi gì đó nhưng chưa tiện lên tiếng thì sư thầy đã hỏi:

- Đã tìm được cô Hương chưa?

Bà Thoa meo máo:

- Dạ bạch thầy, chưa. Hôm qua nó có điện về, nhưng mới nói được mấy tiếng thì như bị ai đó cấm không cho nói. Con đang lo nên định tới đây hỏi ý thầy...

Trong lúc mẹ nói chuyện với sư thầy thì Phượng ngồi xuống ngôi mộ bên

cạnh mộ của Tòng, đưa tay bứt những cọng cỏ mọc che mộ bia. Cô bảo mẹ:

- Mộ của ba hình như bị nứt một bên nè mẹ.

Vừa nghe Phượng nói, ông Hai hỏi liền:

- Cô đây là gì của cô Hương? Có phải cô Hương có cái nốt ruồi bên mép trái không?

Phượng ngạc nhiên:

- Sao bác biết chị cháu?

Bà Thoa cũng hỏi:

- Ông biết con gái tôi trong trường hợp nào? Đúng là nó có nốt ruồi trên mép. Nó còn...

Bà Hai buột miệng nói:

- Nó đang ở nhà tôi!

Bà Thoa tròn mắt ngạc nhiên:

- Có đúng không? Lạ trời...

Ông Hai đột ngột bảo:

- Tôi nghiệm ra rồi, mộ này của thằng Tòng, còn mộ này của ba con Hương. Như vậy nguyên nhân là bởi cái rễ cây này!

Ông không nói gì thêm, hỏi sư thầy mượn cây cuốc của nhà chùa, rồi tự tay ông cuốc xuống chỗ gốc cây. Càng đào sâu thì rõ ràng cây có rễ rất dài, chia làm hai nhánh. Một rễ ăn sâu xuống ngay áo quan của Tòng, đâm thủng ván hòm, xuyên vào trong. Còn nhánh kia thì ăn qua ngôi mộ của ba Hương, và lạ lùng làm sao, cả cái rễ dài và to ấy nằm vắt ngang qua quan tài, rồi lại vòng xuống bên dưới tro đầu rễ trở lên, chẳng khác nào cổ quan tài bị trói, cột chặt!

Vừa nhìn thấy rõ cảnh đó, ông Hai quay sang sư thầy xá một xá rồi nói:

- Con không tin dị đoan, nhưng những gì được nghe từ nào đến giờ thì xin quả quyết rằng, chính hai cái rễ cây này đã khiến cho hai vong hồn nằm ở hai ngôi mộ này liên hệ với nhau. Thằng con trai tôi nhỏ, nhưng nó lại làm cái việc trói chặt ông anh đây. Bởi vậy...

Bà Thoa nói nhanh:

- Bởi vậy lâu nay vong hồn ông nhà tôi như bị ai đó bóp cổ, không cho nói, không làm theo ý muốn!

Ông Hai lo sợ:

- Bà vào chùa xin sư thầy một bó nhang ra đây, tôi sẽ cúng vong họ.

Sư thầy chừng như không muốn chứng kiến chuyện cúng vái hồn ma, nên ông niệm Phật rồi quay bước vào trong. Ở ngoài này, sau khi vợ đem bó nhang ra, ông Hai đốt lên và khấn:

- Con sống khôn thác thiêng, vốn tính con là hiền lành, đâu muốn hại ai. Chỉ vì con hận con vợ trước bỏ con mà đi nên con muốn trả thù những phụ nữ khác. Nhưng con nên nhớ rằng, người như cô Hương đó không có thù oán gì với con, sao con nỡ hại đời cô ấy. Người ta còn có cha mẹ, gia đình, vậy hãy để cô ấy tự do...

Ông vừa vái xong thì cầm nhanh cây búa lên, dang thẳng tay chặt phệp xuống hai cái rễ cây, làm cho nó đứt lìa khỏi thân cây! Lạ thay, từ chỗ vết chặt đứt có những giọt máu chảy ra, chẳng khác chặt phải thân người.

Đột nhiên ông Hai ngã bật ra ngoài, mặt mày trắng bệch! Bà Hai hoảng hốt:

- Kìa, ông!

Nhưng ông Hai xua tay:

- Tôi không sao. Không sao...

Bà Thoa cũng trong tình trạng như vậy, nhưng bà vẫn còn tỉnh táo, bảo con gái:

- Con đưa má về nhà. Má có linh tính như con Hương nó đã về.

Linh tính của bà Thoa không sai. Lúc họ vừa xuống xe thì đã thấy bóng Hương trong nhà. Cô ngơ ngác:

- Má đi đâu vậy? Mà sao con lại về được đây?

Ôm con vào lòng, bà Thoa nước nở khóc:

- Vậy là tốt rồi! Để rồi mẹ sẽ nói cho nghe. Đi tắm rửa đi, rồi làm ngay mâm cơm cúng ba con!

Phượng phấn khởi lăm:

- Tiền hung hậu kiệt chị Hương ơi!

Hương cố hỏi mà mẹ và em gái không chịu nói. Lát sau bà Thoa trấn an:

- Má nói vui thì cứ vui. Từ nay con không còn phải lo sợ gì nữa.

Hương cũng cảm thấy người nhẹ nhõm, cô siết chặt tay mẹ và em, vừa hỏi:

- Thằng Hải đâu?

- Tội nghiệp thằng nhỏ, nó thương con quá nên một mình về quê tìm rồi.

Để má nhân cho nó về.

Hôm sau...

Và những hôm sau nữa... Cuộc sống gia đình bà Thoa yên ổn. Hương ngủ ngon giấc và hầu như không còn bị ám ảnh bởi chuyện lạ lùng kia nữa. Bà Thoa lên kế hoạch dời ngôi mộ của chồng đi nơi khác. Bởi dù sao bà cũng còn rùng mình mỗi khi nghĩ tới hai cái rễ cây nọ...

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
LÒ RÈN BÊN BỜ SUỐI

Tám Được quay tay búa mỗi lúc một nhẹ dần. Ngọn lửa trong lò đang cháy đỏ và vài mảnh than sáng rực chực rơi ra. Trời đã về chiều.

Sau một ngày làm việc cật lực, ông Tám đang lơ tay búa và sắp kết thúc công việc trong ngày. Thường khi ông chỉ làm việc tới giữa trưa là nghỉ, lúc này phải làm dồn nhiều việc do bà con trong làng đang vào mùa khai khẩn, cày cấy nên lò rèn của ông - cái lò rèn duy nhất trong vùng - phải đáp ứng nhiều hơn nào cuốc, xẻng, dao, rựa...

Một năm có một mùa làm rẫy nên nghề rèn dao, cuốc rựa.. phải biết đón lấy cơ hội... lượm tiền. Hà hà...

Ông Tám hả hê nhìn lại vật dụng vừa gò lại xong, cho hết thả vào nước ngâm. Ngày mai, nếu có thời giờ ông sẽ gọt lại mấy con dao, rựa rồi mài lại. Ngày mốt giao hàng. Bây giờ nghỉ được rồi. Nhưng vì sao ông Tám lại chọn bờ suối này làm nơi trú ngụ và mở lò rèn?

Vì ở đây là ngã ba suối nên liên lạc với cánh đồng bậc thang ngoài kia mà cũng rất gần với mé rừng cho nhiều cây tốt giúp ông đốt lò. Nhưng có một điều ông Tám chưa hài lòng là con suối thường làm lũ lụt dâng tràn và ồ nước xi xả xuống cánh đồng phía cuối làng gây nhiều tổn thất cho bà con. Làm sao cản được nước lũ?

Ông Tám lấy áo quần ra suối tắm. Ông men theo ghềnh đá chọn chỗ nước chảy nhẹ nhất để ngồi gột rửa bụi đất trên người. Con suối nước chảy khá mạnh. Là ngã ba nên nước từ hai nhánh suối chảy vào tạo thành dòng chảy rất xiết. Mấy bữa nay mưa trên nguồn mù cả đất trời nên nước tràn xuống dữ dội tạo thành những cơn lũ nhỏ tung bọt trắng xóa ghềnh đá.

Rồi thì mặc cho dòng nước cắt ngang vỗ mạnh vào ghềnh đá, ông Tám Được vẫn bơi ra giữa dòng lặn hụp thỏa chí. Cả ngày cời trần trụi trực, da thịt đỏ theo lửa trong lò, giờ được ngâm trong dòng suối lạnh... ông Tám thấy khỏe vô cùng...

- Mình cũng giống cây rựa kia... ha ha... Nung cháy đỏ rồi được ngâm trong

nước. Có vậy mới chắc da chắc thịt...

Trời sập tối.

Ông Tám Được kịp bắt cho mình một nồi cơm trên đám than hừng hực cháy. Ông Tám chỉ nấu một lon gạo cho mỗi mình ông ăn thôi. Hôm nay, thằng nhỏ phụ việc xin nghỉ để xuống làng đi lễ lạc gì đó. Cái chòi và lò rèn còn mình ông Tám bên ngả ba suối và cánh rừng với nhiều cây to đang chìm dần vào bóng tối.

- Mình còn một ít khô... Hà hà...

Ông Tám thắp đèn dầu cho cái chòi sáng lên và lấy từ vách nhà hai miếng khô cá thật ngon.

Bữa cơm chiều đạm bạc của ông chủ lò rèn chỉ có cá khô và vài ly rượu trắng thơm lừng...

Lúc con trăng rừng lên cao ngang ngọn đồi phía làng thì ông Tám đi ngủ:

- Ái chà... cái thằng phụ việc giờ này đang xem phim dưới làng. Một quá rồi... đi ngủ thôi.

Ông Tám trải đệm nằm cạnh cửa vào căn chòi bé nhỏ của mình với tấm phen được chống lên cao và hình như chẳng bao giờ ông hạ nó xuống... Tấm vải dù kéo ngang ngực ông. Vậy là ông ngủ ngon lành...

Ngoài bờ suối, bể lò hãy còn đỏ lửa. Chai rượu đã vơi, mấy miếng khô vụn còn nằm trên đĩa...

Sương xuống nhiều làm ánh trăng cũng bạc trắng như sương...

Một cái bóng trắng từ vạt rừng bên kia mò qua gặp cái bóng trắng khác từ lòng suối mò lên. Cả hai bước tới chòi lá ông Tám Được. Dưới ánh trăng chỉ thấy họ là hai người đàn ông tuổi khoảng ngoài ba mươi, tóc dài quá vai, râu ria bờm xờm. Họ là cư dân trong vùng hay lâm tặc?

- Còn chút rượu này. Mình nhậu chia tay nhé?

- Có vài miếng khô hà... Lão già Tám này “phá mồi” chứ nhậu gì? Hà hà...

Hai bóng trắng ngồi xếp bằng đối diện nhau ở giữa là chai rượu còn lưng chai và đĩa khô cá. Lửa trong lò còn cháy hắt ánh sáng lung linh ra bờ suối trong veo. Ánh trăng bị che bởi đám mây vừa kéo ngang bầu trời.

- Mà đừng nói lão già Tám phá mồi. Ông ấy nướng khô ăn cơm mà. Ông

ấy làm vài ly cho ấm bụng thôi. Ái chà... mà rót rượu đi chứ...

- Ủ! Rượu ngon quá chừng...

- Ngon như thứ rượu mà uống năm ngoái rồi chui vào bánh xe be kéo gỗ không?

- Mà nhắc chi chuyện đó... ớn quá chừng. Chết là hết... chuyện!

- Hết sao được. Mà chết cũng như tao chết chỉ là một chuyện. Còn mà sắp đi, tao cứ ở đây canh con suối này hoài là chuyện khác...

- Ủ phải. Nhưng mà, ma da này..

- Nhưng cái gì... Uống đi. Tao chờ... khát nước rồi đó thẳng... ma rừng rú!

Cái bóng trắng kia cười nghiêng ngả:

- Ủ! Tao là ma rừng còn mà là ma da. Hai đứa mình đều ma chứ có khác gì đâu! Tao... uống đây!

Hai bóng trắng uống lai rai vài ly, im lặng và cùng nhìn vầng trăng sáng vừa nhô ra khỏi đám mây. Một người hỏi:

- Bữa nay... mừng mấy?

- Mười sáu rồi chứ còn mừng gì nữa. Trăng sáng trưng kia kìa!

- Mai mười bảy... mà được chuyển xuống dưới? Rồi chừng nào... đầu thai?

- Mà hỏi... chuyện tao chưa biết không hà?

- Hì hì...

- Tao nói cho mà mừng nha! Hồi sáng tao nhận lệnh chuyển đi, có hỏi thăm thẳng ma đưa văn thư, nó nói tuần sau ngày hăm bốn có hai nhân mạng tới đây... chết ở cái suối này để thế chỗ cho mà đó ma da. Chắc mà cũng sẽ chuyển xuống dưới!

- Vậy sao? Mừng quá chừng. Tao ở đây sáu tháng rồi... buồn quá. Với lại... gần cái lò rèn của lão Tám... nóng... muốn chết.

- Ủa! Mà chết rồi mà!

Ông Tám ở rừng mấy năm nay gặp ma hoài mà nào có sợ gì? Có đêm ông thấy cả bầy ma kéo đi lũ lượt từ bên kia suối ngang qua cánh rừng này đi thẳng lên rẫy. Họ đi đâu vậy? Thì ra bọn ma đó đi ra rẫy mót lúa hay đào trộm khoai củ gì đó. Ma đói mà. Không ai cúng kiếng nên cả bọn lang thang...

Có lần ông thấy hai con ma ngồi tâm sự ngoài suối. Trời khuya lạnh buốt mà họ vẫn tình tứ, ông kêu mấy tiếng thì hai đứa ma tình nhân đó biến mất. Chắc tội nó... mắc cỡ.

Hai bóng trắng vừa uống rượu, ăn khô của ông Tám Được chính là hai con ma mà ông Tám đã quen. Một thằng thành ma vì uống rượu say lái xe honda chui đầu vào lòng xe be kéo gỗ. Xe cán nát óc. Còn thằng ma da kia chết đuối dưới con suối hung dữ này vào mùa lũ cách nay sáu tháng. Ông Tám hết sức cố gắng cứu nó... mà cứu không được. Đó là thằng ma... đi tìm vàng. Nó chết dưới suối rồi trở thành ma da.

Lần đó...

Mưa ba ngày ba đêm nên nước đầu nguồn đổ về khá mạnh. Nhìn nước đỏ ngầu đầy xác lá mục ông Tám lo ngại cho mùa vụ dưới làng. Lũ mạnh vậy cuốn trôi hết rau, khoai, ngập úng cả cánh đồng. Dân làng sẽ thiếu cái ăn đây.

- Cầu cho ông bớt mưa. Mưa vậy... làm ăn gì cũng khó.

Ăn cơm xong, thấy trời còn mưa, ông Tám định nằm nghỉ lưng một lát thì thằng nhỏ phụ việc lò rèn kêu ông hỏi:

- Ông Tám ơi... vùng này có mỏ vàng hả ông Tám?

Ông Tám với tay lấy cây quạt, quạt nhẹ nhẹ đáp:

- Có! Mà tốt bên kia đồi Chuối lặn. Mà tính bỏ tao đi đào vàng hả?

Thằng nhỏ chừng mười sáu tuổi, nó cười hề hề:

- Ý không có đâu ông Tám. Con thấy ở dưới làng người ta tụ tập đông lắm. Họ nói đi đào vàng... trong núi.

Ông Tám chép miệng:

- Trong núi làm gì có. Vàng ở lạch suối đầu nguồn bên kia đồi. Tìm có vàng thì ham lắm nhưng rồi chia nhau, giành nhau chém giết lẫn nhau chứ có hưởng một mình được đâu. Nghề đó... khổ nạn lắm. Sinh mạng mỏng manh.

Nghe nói vậy thằng nhỏ phụ việc không trả lời. Nó im lặng suy nghĩ lời ông Tám nói. Ông Tám là cha chú nó, là thầy dạy nghề cho nó. Ông nói chắc chắn đúng.

- Nhưng mà... - Nó hãy còn tò mò muốn biết thêm chuyện tìm vàng. - Mưa vậy trên đó người ta tìm vàng được không ông Tám?

- Hên xui.

- Là sao ông Tám?

- Tìm ngay chỗ có vàng thì hưởng. Còn bằng không thì... thôi!

Im lặng một lát sau, ông Tám nói thêm:

- Cái đó là trời cho ai nấy hưởng. Còn cơm mày ăn, quần áo mày mặc, tiền mày xài... là của tao cho mày. Tao cho mày vì mày phụ công chuyện với tao. Vậy thôi. Đừng hỏi nữa tao ngủ chút xíu coi... cái thằng lộn xộn!

Trời dứt mưa lúc xế trưa...

Thằng nhỏ đặt vài thân củi to vào lò tiếp tục làm công việc bơm ống thật. Ông Tám dặn phải luôn giữ lửa trong lò có độ nóng. Xứ này là rừng có nhiều cây không lo tổn củi.

Những tia lửa dày, mạnh mẽ phun lên ào ào tạo thành những tiếng khè khẹt liên hồi theo nhịp bơm hơi của thằng nhỏ. Lò lửa nóng khiến thằng nhỏ thấy ấm trong người rồi chẳng bao lâu mồ hôi nó tuôn ra ướt đầm cả người...

Đang làm công việc thường ngày của nó, chợt thằng nhỏ thấy bên mé rừng có một người đi ra trên vai vác một cái bao coi bộ nặng. Đó là một người đàn ông khoảng ngoài ba mươi tuổi. Anh ta vác cái gì vậy?

- Ê thằng nhỏ... - Người đàn ông kêu nó.

- Cái gì chú ời! - Thằng nhỏ nói.

Người đàn ông dò từng bước đi qua ghềnh đá để đến cái chòi lá của ông Tám lò rèn. Trên vai anh ta là quần áo, dao rựa, cây cuốc nhỏ và một ít lương thực. Anh ta đi tìm vàng miệt trên, sẵn đường qua đây, ghé hỏi chuyện có ý hỏi thăm đường đi nước bước...

Không may cho người tìm vàng. Vàng chưa thấy mà cái chết cận kề. Bàn chân anh ta đặt lên bậc đá đầy rêu xanh nên trượt ngang. Vậy là anh ta chới với mấy giây rồi té xuống suối ngay ngã ba với con nước rất mạnh tràn qua ào ạt... Bao đồ nghề bị nước cuốn trôi cùng với người chủ của nó...

Thằng nhỏ hốt hoảng la lên:

- Ông Tám ơi có người té suối!

Ông Tám Được vừa chộp mắt nghe thằng nhỏ phụ việc la hoảng vội bật dậy liền. Ông lao ra suối, chạy theo cái bao và một con người đang bị nước cuốn trôi đi. Bất kể hiểm nguy ông phóng xuống dòng nước đang chảy xiết, vờn hai tay bơi theo thật nhanh...

Ngay ngã ba suối là vùng nước xoáy dữ dội.

Ông Tám không nhìn thấy người bị nạn đâu cả. Ông lo trong bụng:

- Đâu mất rồi? Trời ơi... có nước chết!

Ông lao qua bên này, bơi qua bên kia để mong cứu người đàn ông vô phước bị nước cuốn kia. Chắc anh ta không biết lội, chắc anh ta bị va chạm lúc té xuống suối nên bất tỉnh, rồi thì...

Ông Tám trôi lên đưa tay vuốt nước trên mặt rồi quay lại lò rèn lắc bàn tay với thằng nhỏ phụ việc. Thằng nhỏ hiểu ý lắc tay lại có nghĩa là nó cũng không thấy người đàn ông kia đâu cả.

- Thôi tiêu rồi...

Ông Tám Được bỏ cả buổi chiều lặn hụp dưới suối, bơi tuốt xuống dưới thật xa để tìm kiếm mà vớt xác người xấu số kia lên. Nhưng ông chỉ mò được cái bao dụng cụ đào vàng của anh ta mà thôi. Đúng là chưa tìm được vàng đã thiệt thân.

- Hên xui! Thằng này xui tận số luôn...

Ông Tám rời con suối, leo lên bờ đi thẳng vào chòi. Vài phút sau ông trở ra với ba cây nhang trong tay. Ông thắp nhang cắm bên bờ suối với lời khẩn chân thành:

- Tôi chưa biết anh là ai. Thấy anh gặp nạn mà không cứu được thật cũng áy náy. Anh có chết thiêng thì cho tôi thấy xác anh vương lùm cây nào, bờ đá nào để tôi đưa lên chôn cất tử tế.

Đêm hôm sau, ông Tám Được thấy anh chàng tìm vàng về báo mộng. Và ông tìm được xác anh ta đem chôn ở mé rừng cạnh con suối cách cái chòi ông vài trăm mét.

Lâu lâu ông Tám thấy anh ta về, đứng xơ rớ trước lò rèn rồi bỏ đi.

Anh ta trở thành ma da “thường trú” ở con suối này. Và con suối trở nên dữ dằn, dòng chảy xiết, nước vỗ vô bờ ầm ầm. Làm như thằng tìm vàng chết tức tưởi nên nó khuấy động dòng nước cho đã cơn tức tối.

Từ ngày đó tới nay là sáu tháng. Thịnh thoảng thẳng “ma tìm vàng” đến ngồi bên bờ suối gục đầu giữa hai gối rầu rĩ. Có lẽ nó tiếc cho giấc mơ làm giàu trên bãi vàng đồi Chuối đã vượt xa tầm tay nó? Hay nó nhớ quê?

Sau này khi hai người thân thiện nhau thì nó ứng mộng nói cho ông Tám biết nó phải ở lại con suối này rất lâu, lâu cho đến khi có ai đó chết ở con suối này thay thế cho nhiệm vụ ma da của nó mới thôi. Nó chờ đợi ở ông Tám hay thằng nhỏ phụ việc là người thay thế nó.

Nhưng cả hai đều sống phây phây...

Có lần thằng ma da đến uống rượu với ông Tám, lúc ngà ngà say nó nói lời cảm ơn ông Tám đã cố mà cứu nó, nhưng số phận của nó đến đó là hết cho nên ông Tám có ráng cách mấy cũng uống công:

- Sống chết có số ông... già ời. Tôi... biết ông sống dai lắm. Phải chi ông... thay thế cho tôi thì hay lắm. Ông là người nhân đức...

- Tao sáu mươi mấy rồi. Có đi cũng chẳng sao. Nhưng mà cái số tao chưa tới.

- Ủ! Tôi... cũng biết vậy.

Thằng ma da thở dài lúc con trăng ngả hẳn về Tây. Nó uống tiếp một hợp rượu nữa rồi đi.

Nó xuống suối...

Ma thì có gì lạ?

Nhưng lạ là lần này ông nằm ngủ chập chờn nghe hai thằng ma nói chuyện mà thấy nổi gai ốc. Sẽ có hai nhân mạng đến đây, chết ở cái suối này để thế chỗ cho thằng ma da đi về cõi âm? Vậy hai người sắp chết ở con suối này, ngày hăm bốn sắp tới là ai?

Thằng nhỏ phụ việc trở lại lò rèn vào sáng hôm sau. Nghe ông Tám kể chuyện tối qua ông thấy hai thằng ma, nó rùng mình:

- Thấy ghê vậy ông Tám? Ủa mà sao lúc con... ở đây... con không thấy... ma hả ông Tám?

- Mà nặng... bóng vía quá làm sao thấy?

- Nặng bóng vía là sao ông Tám?

- Mà biết vậy thôi đừng hỏi lòng vòng. Coi đốt lò đi. Bữa nay còn một mớ

đồ nữa đó...

Ông Tám nói xong thì bỏ đi. Ông không bỏ đi cái thăng này còn hỏi tiếp nữa. Mệt.

Ông Tám ngồi gọt dao rửa ngoài khoảng đất trống mà suy nghĩ riết. Thăng ma rừng nói với thăng ma da sẽ có hai mạng đến thay thế vị trí cho thăng ma da vào ngày hai mươi bốn. Hai mạng đó là ai? Không lẽ là ông và thăng nhỏ phụ việc? Nếu là ông thì chẳng ngại gì. Tội nghiệp thăng nhỏ còn quá trẻ. Nó chết uổng lắm.

Ông Tám tiếp tục suy nghĩ. Dân làng chỉ đặt hàng ông làm lúc ông xuống chợ. Rửa cữ nào, dao cữ nào, lưỡi cuốc nào đều được người đặt hàng ghi sẵn cùng với tên họ. Ông cứ làm xong là xuống chợ giao hàng. Còn người tìm vàng lúc này không đi qua đây nữa vì đã có con đường tắt từ chợ lên thăng đồi Chuối.

Vậy thì vùng này còn ai léo hánh tới đâu mà có tới hai mạng người? Thăng nhỏ vô tư chẳng biết mối lo canh cánh trong lòng ông Tám. Ngày hai mươi hai tới. Còn hai ngày nữa thôi...

Giữa trưa ông Tám kêu thăng nhỏ giao việc:

- Mà y vác mớ dao rửa đó xuống chợ giao cho ông Năm bán tạp hóa. Có tờ giấy đây. Dặn ông Năm giao cho khách giùm tao. Tiền bạc tính sau nghen...

- Dạ.

- Rồi mà...

Ông Tám đang lựa lời nói khéo.

- Sao ông Tám?

- Mà y ở chơi dưới đó hết ngày hai mươi lăm hãy lên. Tao mắc công chuyện phải đi vài bữa.

- Ông Tám đi thì con lên đây coi chừng chòi...

Ông Tám xua tay:

- Không được! Lúc lên ghé chợ công một bao gạo, lấy một ký khô, một chai dầu ăn... Nói ông Năm... cho trừ vào tiền dao rửa giao khách hàng ở dưới. Dư thiếu tính sau.

- Tao dặn có nhớ không?

Thăng nhỏ gật đầu lặp lại:

- Ở chơi sáng hai mươi sáu lên. Cồng gạo, xách khô, chai dầu ăn con két...

Ông Tám chỉ cái bao ở gốc cây:

- Đi đi... Tao dặn phải nhớ không được trái ý của tao nghe chưa!

Thằng nhỏ vác đồ đi liền. Vừa đi nó vừa lấy làm lạ về cử chỉ của ông Tám:

- Mấy bữa nay thấy ông Tám kỳ kỳ...

Cả ngày hai mươi bốn ông Tám chẳng làm gì cả. Ông nấu cơm ăn xong thì ngồi trước chòi hút thuốc. Nhìn ống bể lạnh tanh ông thấy buồn. Ngọn gió rừng ào ào và tiếng suối reo làm lòng ông khó chịu. Trong đầu ông cứ xoay mãi câu hỏi: Hai mạng người hôm nay là ai? Là ai? Hay là chính ông và một ai nữa sẽ tới đây theo lời xúi giục của thần Chết?

- Không phải mình. Thằng ma da nói sống chết có số. Mình chưa tới số chết sao được?

Ông Tám vẫn điều thuốc bập lửa đốt hút chơi. Sống ở đây lúc nào cũng có lửa lò rèn ấm áp đã quen, bữa nay không đốt lò thấy thiếu thiếu. Phải hút thuốc bù vào.

Uống miếng rượu cho ấm. Phải rồi. Ông Tám đứng dậy bước vào chòi rót rượu. Ông tìm chai rượu mấy bữa trước còn chút ít. Xong ông tìm cái ly. Loay hoay tìm kiếm trong chòi một hồi ông Tám mới có được gói đậu phộng rang, thằng nhỏ phụ việc mua ăn còn bỏ lại nửa gói.

- Vậy được rồi...

Ông Tám thích thú đem hết ra ngoài dự tính sẽ lai rai chơi một mình bên bờ suối. Nhưng khi ông bước ra thì ông liệng hết rượu, đậu, cái ly... hốt hoảng la lên:

- Đừng có xuống suối...

Ngoài kia có một cô gái đang lần bước theo ghềnh đá mò xuống suối...

Ông Tám chạy nhanh ra, miệng kêu:

- Ê! Có nghe không... Đừng... đừng...

Ông chưa nói hết lời thì cô gái nọ trượt chân ngã nhào xuống suối. Dòng chảy lúc này đang mạnh, chỉ trong tích tắc cô ta đã bị nước cuốn trôi, hai cánh tay đưa lên chơi vơi trong ngàn bọt nước sủi lên đỏ ngầu...

Ông Tám lao xuống suối đón đầu kịp nắm cánh tay đó. Thằng ma da dưới suối trôi lên nắm chân cô gái nọ ghì xuống. Ông Tám cảm thấy lực kéo đó

biết rõ thằng tìm vàng đang cố thoát kiếp ma da ở con suối này. Ông bậm môi dùng hết sức lôi, dùng hai chân đạp nước thật mạnh để nhanh chóng vào bờ. Ông hét lên một tiếng:

- Để tao cứu người ta chứ?

Thằng ma da có lẽ nghe tiếng hét của ông già lò rền giật mình buông lơ sức kéo. Nhờ vậy ông Tám đạp nước thật mạnh mới đưa được cô gái vào bờ, đẩy lên ghềnh đá. Vậy là thoát.

Cô gái trẻ mặt mày xanh lét. Cô lạnh run hay thoát chết mà vẫn còn run? Ông Tám đưa cô ta vào chòi rồi lấy khăn đưa cho cô gái. Lúc này ông Tám mới nhìn thấy cái bụng cô ta tròn vo. Thì ra cô gái này có thai. Ông thở khi:

- Đúng là... hai mạng người! May mà mình cứu kịp...

Ngoài con suối tự nhiên nước chảy rất mạnh. Bọt nước trắng xóa tung lên ghềnh đá. Tiếng nước gầm gừ dữ dội ầm ì, ầm ì liên tục... Ông Tám bước ra ngoài cảm được một luồng gió lạnh thổi tạt vào mặt mình. Ông thì thào:

- Tao... tao... xin lỗi!

Đưa cô gái về chợ xong, ông tạt qua hàng tạp hóa. Ông muốn mua ít đồ hàng mả cúng thằng ma da sẵn dịp kêu thằng phụ việc về luôn.

- Sao ông Tám dặn sáng hai mươi sáu con lên. Bây giờ kêu lên?

Thằng phụ việc mê chơi vừa nhìn ông vừa hỏi.

- Mày hỏi lung tung chi vậy. Nè... xách giỏ đồ cho tao. Về!

Đồ hàng mả ông Tám mua cho thằng ma da là nhang đèn, mấy bộ quần áo, hai xấp vải, vàng mả, tiền bạc và một con ngựa, một cái thang... Tất cả đều làm bằng giấy.

Có hai món là thật là chai rượu nếp, hai con cá khô.

Thằng nhỏ với tay lượm bịch đậu phộng rang bỏ luôn vào giỏ mây... Hai ông cháu trở lên lò rền.

Hình ảnh cô gái trẻ có thai làm ông bàng hoàng cả người. Cô ta có thai với ai mà phải đi trầm mình tự tử vậy? Cô quyết đi tìm cái chết nhưng khi cô trượt chân té xuống dòng nước thì hốt hoảng giơ tay lên níu kéo cuộc sống. Con người ta ai chẳng muốn sống. Chết là do số thôi. Trước đây ông Tám cũng từng cứu thằng ma da mà không cứu được. Tại số nó phải chết. Còn

cô gái thì chưa... dù cho thằng ma da cố kéo chân cô gái để mong được hóa kiếp.

- Mình làm thằng ma da thất vọng. Mình cái... số Trời?

Ông Tám nói lầm bầm trong miệng làm thằng nhỏ phụ việc nhìn ông chẳng hiểu gì cả.

Đêm đó ông Tám bày áo quần, vải vóc, dựng con ngựa bên cạnh xấp tiền, vàng... ngoài ghềnh đá. Con suối bỗng dừng lại. Chắc thằng ma da đang tò mò muốn biết ông Tám đang làm cái gì.

Ông Tám đốt hai cây đèn cầy, thắp nhang vái với lời lẽ êm ái nhẹ nhàng của người biết lỗi:

- Ma da... Mày lên đây nhận chút quà mọn của Tám Được này. Rồi uống rượu... chia tay với tao. Đêm nay mày đi mà. Phải không? Mày đừng trách tao vô tình với mày. Tao làm chuyện cái mệnh trời vì tao không thể thấy người ta sắp chết mà không cứu. Nếu tao vì mày mà bỏ đi thì tao không còn là Tám Được nữa, tao không còn là... thằng người nữa.

Ba cây nhang cắm dưới đất trong chốc lát tàn nhang cong lại. Ông Tám biết thằng ma da đang nghe ông nói và bằng lòng với lý lẽ của một con người ngay thẳng. Ông bày rượu ra, kêu thằng nhỏ đem khô nướng ra rồi rót rượu mời thằng ma da chắc đang lẫn quần đâu đây:

- Uống vài ly gọi là tiễn biệt nhé ma da.

Ông Tám uống trước, rót tiếp ly khác đặt xuống đất. Chiếc ly rung nhẹ. Rượu còn nguyên nhưng thằng ma da đã uống một hớp coi như nó chấp nhận lời ông chủ lò rèn.

- Tao gửi mày tiền, vàng, quần áo, vải vóc và... con ngựa để mày đi về cõi âm cho nhanh. Hình như mày cũng bị trể vài tiếng đồng hồ rồi? Thôi, xuống suối lấy hành lý của mày để đi cho kịp giờ.

Một mình ông Tám uống hết ba ly rượu gọi là đưa tiễn thằng hàng xóm ma da. Xong, ông đốt hàng mã, kêu tên thằng ma da để giao nhận. Ông đốt luôn con ngựa giấy. Và động tác sau cùng là ông dựng chiếc thang giấy từ mép ghềnh đá bên bờ suối lên bờ. Vừa đốt chiếc thang giấy, ông Tám vừa nói như lời cầu xin các đấng thiêng liêng cõi trên, cõi dưới:

- Thằng ma da tới lúc phải đi. Lẽ ra có hai nhân mạng thay thế cho nó ở vị

trí ma da con suối này. Nhưng tôi đã cứu sống hai mẹ con người ta. Nay xin các vị khuất mặt khuất mày tha thứ và giúp cho thằng ma da được dùng chiếc thang giấy này đi vào cõi khác, nhanh chóng siêu thoát.

Ngọn lửa cháy lung linh liếm dần chiếc thang giấy. Khi ngọn lửa bao trùm chiếc thang thì có một cái bóng trắng từ con suối tối đen nhẹ nhàng bước qua chiếc thang leo lên ghềnh đá ngay chỗ ông Tám ngồi. Cái bóng đó leo lên yên con ngựa trắng vừa rung lục lạc kêu leng keng bên vách chòi lá của ông già Tám.

Ông Tám đứng dậy nhìn thằng ma da. Nó vừa thay quần áo mới, tay cầm xấp tiền giấy rải khắp nơi. Rồi thì nó cười với ông, ghìim dây cương ngựa, trở bước...

Ông Tám đứng nhìn theo bàn tay vẫy mãi...

Thằng ma da đi khuất sau cánh rừng ông Tám mới thở phào tan hết âu lo. Thằng ma da đi trước lúc nửa đêm, nghĩa là kịp giờ hóa kiếp... Ông Tám rất mừng...

Từ đó trở đi, con suối trở nên hiền hòa dù cho mưa trên nguồn có nhiều hay ít. Ngã ba suối cũng êm ái hơn, dòng chảy dịu lại, đầy ắp phù sa đất đỏ badan.

Mùa vụ trên cánh đồng dưới kia nhờ vậy mà vô cùng xanh tốt. Dân làng no ấm, hạnh phúc.

Vì sao? Việc này chỉ một mình ông Tám hiểu.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển XIII: MIẾU BA CÔ (1)

Thiên Hương con gái út của ông bà Phát Đạt, chủ hãng xuất nhập cảng 18 ngành lớn tại thành phố Sài Gòn vào những năm 1950... sinh ra và lớn lên trong một gia đình giàu có, nên đương nhiên cô gái rượu Thiên Hương được nuông chiều và hưởng mọi ưu đãi hơn nhiều bạn bè đồng trang lứa.

Ngay từ khi chuyển từ tiểu học sang đệ nhất cấp, thay vì vào học một trường trung học danh tiếng tại Sài Gòn như Áo Tím, Chassecloup Laubat.... Thiên Hương được cha mẹ gửi vào một trường Dòng ở Đà Lạt được chế độ nội trú. Do vậy mỗi năm về thăm nhà chỉ vào dịp nghỉ hè hay lễ tết.

Lúc đầu Thiên Hương phản đối dữ dội bằng cách tuyệt thực mấy ngày liền trong nhà nội trú, bởi làm sao một cô gái mới lớn đang ham chơi, ham vui với nhiều bạn đồng trang lứa lại có thể bị giam hãm trong bốn bức tường trường nội trú nhà Dòng với chỉ toàn học trò nữ!

Các bà sơ trong trường Dòng ngay tuần lễ đầu tiên đã có ý định trả con bé bướng bỉnh về với gia đình, nếu không có sự xuất hiện của một chàng trai 18 tuổi. Chuyện hơi lạ, nhưng đó là sự thật và là bước ngoặt trong cuộc đời của Thiên Hương. Chàng trai ấy là Thái, học sinh đệ nhị cấp đang chuẩn bị thi tú tài phần 2 vào cuối năm ở Sài Gòn. Anh chàng là con một gia đình trí thức trung lưu ở Đà Lạt, nên thỉnh thoảng về thăm nhà trên đó. Vào cuối tuần năm ấy Thái tình cờ có mặt bên bức tường rào cao của nhà Dòng, đúng lúc cô bé Thiên Hương vì không chịu nổi cảnh tù túng của trường nội trú nên bắt chước bạn bè tìm cách leo rào ra ngoài.

Hầu hết dân leo rào đều có kinh nghiệm nên những chuyến trốn đi rồi quay về của họ đều êm xuôi, trót lọt. Chỉ có Thiên Hương đúng là dân tay mơ,

mới trốn lần đầu, nên thay vì nôi hai tấm trải giường vào nhau rồi cột một đầu ở cạnh cây bên trong, một đầu thòng ra ngoài và cứ thế đu ra, Thiên Hương vừa mới xuống khỏi đầu tường chưa tới một mét thì dây vải đã sút mỗi nôi và cô bé rơi tự do xuống mặt đất cách gần hai mét.

Tưởng chết. Thiên Hương nhắm mắt lại sau khi thét lên một tiếng. Nhưng lạ thay, cô cảm thấy té thật êm, như có ai đỡ bên dưới. Mở mắt ra, suýt nữa Hương đã kêu lên lần nữa, bởi đang bế cô trên tay là một cậu con trai mặt còn non choẹt nhưng có nụ cười rất người lớn.

- Anh...

Thái, chàng trai “định mệnh” của cô bé trốn tường rất ga lăng:

- Tấm thân này mà đo đất thì còn gì là mình hạc xương mai nữa. Cô bé!

Thiên Hương dù đang hết vía nhưng cũng kịp bật dậy làu bàu:

- Dám ôm người ta...

Chẳng một chút tự ái, Thái lịch sự giới thiệu:

- Mình là Thái nhà ở gần đây. Còn đằng ấy chắc là mới trốn trường lần đầu?

Như vớ được phao giữa dòng, Thiên Hương quên hết e thẹn:

- Nhà ở gần đây hả? Vậy cứ cuối tuần ra đây đỡ giùm tấm thân bé bỏng này nhé.

- Và kiêm luôn hướng đạo, dẫn đường chứ gì?

Thiên Hương nhún vai rất “đằm”:

- Cái đó còn tùy...

Họ gần tuổi nhau, nên rất dễ thân thích, nhất là khi biết Thái cũng từ Sài Gòn lên. Hương đã hỏi thẳng:

- Mình về nhà cậu chơi được không?

Thái cũng có cử chỉ rất “Tây”:

- Oui, mademoiselle (Vâng, được thôi tiểu thư).

Thiên Hương như chim được xổ lồng, chạy tung tăng về phía trước, làm Thái phải gọi giật lại:

- Ở phía này cơ!

Họ sóng đôi bên nhau như đôi bạn đã quen biết lâu ngày, và mãi khi về gần

đến nhà Thái, anh chàng mới hỏi:

- Đàng ấy tên gì vậy, chưa xưng ra?

- Thiên Hương!

Thái buột miệng khen:

- Hương thơm của trời!

Thiên Hương sửa lại:

- Mình khoái được gọi là hương sắc của trời hơn.

- Ô, cái nào cũng “très jolie” (đẹp tuyệt) cả!

Họ thân nhau từ hôm ấy. Nhờ thế Thiên Hương thôi không tuyệt thực nữa và cũng chẳng còn ôm gối khóc mỗi đêm như trước nữa. Trái lại, cô nàng cứ mong ngóng cho mau đến chiều thứ bảy để được leo tường và được anh chàng đẹp trai đón sẵn dẫn đi chơi khắp nơi ở Đà Lạt và sau đó còn được về nhà anh chàng ăn những bữa cơm gia đình thật vui.

Thái ở nhà ôn bài thi một tháng và lại phải trở xuống Sài Gòn thi tú tài toàn phần năm ấy. Anh chàng thi đậu và có được ba tháng hè ở Đà Lạt trước khi vào đại học. Phần Thiên Hương thay vì về nhà cha mẹ như mong ước buổi đầu, vậy mà hôm ba má lên đón, cô bé đã từ chối thẳng thừng:

- Con không thích về nhà nữa. Về rồi lại phải đi, con không chịu nổi cảnh chia tay.

Đó là một cách nói. Thật ra cô nàng chỉ muốn ở lại Đà Lạt với mối tình đầu của mình. Suốt ba tháng hè đó chàng trai vừa tròn 18 tuổi với cô nàng tuổi 16 đã bắt đầu những ngày đẹp nhất của cuộc tình - Từ Thủy tạ, Hồ Xuân Hương, cho đến Thung Lũng Tình Yêu, hồ Than Thở, thác Cam Ly... nơi nào cũng có dấu chân của họ.

Đó là khởi đầu của cuộc tình, nhưng cũng là khởi đầu của một bi kịch về sau...

Sáu tháng sau. Khi Thái đã vào học đại học năm thứ nhất, thì cũng là lúc ở Đà Lạt cha mẹ Thiên Hương đã đích thân lên tận trường chính thức xin với các sư cho con gái mình nghỉ học. Họ không giải thích thật lý do cho Thiên Hương nghỉ học, nên lúc mới nghe Hương đã phản đối âm ỉ. Đến khi suy nghĩ lại thì cô chợt vui, bởi chuyển về Sài Gòn có nghĩa là sẽ ngày ngày gặp người yêu!

Tuy nhiên, niềm vui của Thiên Hương đã bị dập tắt, ngay ngày đầu trở lại nhà, Thiên Hương đã đối diện với một bi kịch: cha mẹ Hương mời cơm một người bạn làm ăn tại nhà, và trong bữa ăn đó Hương được đưa ra giới thiệu với những câu nói như sét đánh ngang tai. Mẹ Hương nói với khách:

- Cháu nó còn hai năm nữa mới lấy tú tài 2, nhưng ngay bây giờ hai bên chúng ta có thể hứa với nhau một lời về hôn ước của chúng nó.

Ông Phát Đạt nói cụ thể hơn:

- Ngay tuần này anh chị có thể cho tiến hành lễ hỏi. Hai năm sau thì cưới.

Thiên Hương này giờ đứng nghe mà như từ trên trời rơi xuống, tưởng chừng như mẹ mình đang nói về ai đó... Cho đến khi mẹ cô kéo tay con chỉ về phía hai người khách:

- Đây là hai bác Phúc Lợi, cha mẹ của Thiên Phúc, người sẽ là chồng của con sau này. Con hãy chào hai bác đi.

Thiên Hương không còn tự chủ được, cô cắn chặt đôi môi như muốn bật máu ra, rồi vụt chạy ra ngoài như người bị ma đuổi!...

Vân Hạnh, 18 tuổi con của một nhà tư sản, chủ một đồn điền thuộc loại nổi tiếng ở vùng đất đỏ. Nổi tiếng không chỉ vì bề thế làm ăn, mà còn là một trong hai cô con gái của ông bà chủ. Mà trong số này Vân Hạnh thuộc hàng hoa khôi. Cô nàng tuy mới ở tuổi 18, nhưng đã làm chết mê chết mệt hàng vài chục những vương tôn công tử đương thời. Hầu hết những kẻ trồng cây si đều thuộc hàng có máu mặt của Sài Gòn...

Nhưng, không như mọi người nghĩ, không đúng như ước của cha mẹ, người lọt mắt xanh của Vân Hạnh lại là một anh tú tài nghèo, người thất cơ lỡ vận phải rời Sài Gòn lên tận vùng đất đỏ để xin làm chân thư ký quèn tại đồn điền cao su Nguyễn Đình. Câu chuyện tình của đôi trai gái không đồng giai cấp này bắt đầu từ một chén mù cao su.

Hôm ấy Vân Hạnh, Như Lan hai chị em con ông chủ theo cha lên đồn điền để dự một buổi dạ vũ do chính ông chủ, cha của hai cô gái đứng ra tổ chức để chiêu đãi quan chức cấp lớn của Pháp. Khách dự gồm hơn trăm người có máu mặt thời ấy. Họ đến vì nể nang sự giàu có của chủ gia một phần, nhưng bởi sức hút của nhan sắc hai cô con gái rượu của Nguyễn Đình thì

nhiều hơn. Gia đình khách mời nào cũng dẫn theo các cậu con trai quý tử của họ với một mong ước duy nhất: con họ sẽ lọt được vào mắt xanh của hai vị tiểu thư họ Nguyễn, đặc biệt là Vân Hạnh.

Buổi chiều trước tiệc dạ vũ, xe đưa cả nhà Nguyễn Đình lên tới đồn điền. Thấy còn sớm, chính Vân Hạnh đã đòi được đi ra vườn cao su chơi. Trái với cô em, cô chị Như Lan thì tỏ ra kiêu kỳ, đã bài bác ý tưởng của em:

- Có gì ngoài mấy gốc cao su mà chơi. Tao mệt muốn chết, chỉ muốn nằm ngủ một giấc trước khi buổi tiệc bắt đầu.

Thấy chị không muốn đi. Vân Hạnh rủ người tớ gái cùng đi. Cô còn dặn:

- Chị đừng nói với ba tôi là đưa tôi ra rừng nghen.

Như con chim xõ lông, Vân Hạnh chạy nhảy tung tăng giữa mặt đất đầy những lá cao su rụng. Những hàng cây thẳng tắp ngút mắt đã làm cho cô thích thú vô cùng.

Cứ chạy ôm hết gốc cây này đến gốc cây kia làm cuộc trốn tìm với cô tớ gái. Mải mê chạy giỡn, chỉ một lúc sau họ đã đi khá xa.

Người tớ gái phải nhắc:

- Cô Ba đừng đi xa quá kéo trời tối.

Vân Hạnh một khi đã vui rồi thì có trời cản. Cô vừa chạy thẳng tới phía trước và nói vọng lại:

- Chị không đi thì cứ đi về, tôi sẽ tự về khi nào mỏi chân.

Chạy một mạch đến khi cảm thấy mệt, cô bé mới dừng lại vịn gốc cao su nghỉ. Chợt nhìn thấy chén hứng nhựa đang bắt đầu có những giọt nhựa trắng chảy xuống.

Thật là hình ảnh ấn tượng mà trước đây dù đã vài lần theo cha lên đây nhưng Hạnh chưa bao giờ tận mắt thấy nên trở mắt nhìn. Rồi không ngăn được sự tò mò, Vân Hạnh đưa mấy ngón tay chấm vào chén mũ đặc biệt đó.

Cảm giác đầu tiên là sự mát lạnh, nhưng sau đó khi rút ngón tay lên thì cô bé mới hoảng hốt: Mũ cao su quấn chặt lấy ngón tay, càng ngo ngoe, thì các ngón tay lại càng dính vào nhau!

Vân Hạnh quýnh quýnh đưa bàn tay còn lại chụp vào các ngón tay đang dính mũ. Nó lại thê thảm hơn, chỉ trong vài giây sau cả hai bàn tay cô gần

như dính liền vào nhau.

Cô bé bướng bỉnh sắp òa lên khóc vì chẳng biết làm sao chột có ai đó chụp vào tay cô với chiếc khăn mùi xoa trắng tinh, kèm câu nói:

- Phải dùng cái này thì mới gỡ rối được, thưa tiểu thư.

Nhìn lại thấy người đang nắm tay mình là một chàng trai lạ. Suýt nữa Hạnh đã kêu thét lên. Nhưng như đã đoán trước anh chàng kia lịch sự nở nụ cười hiền hòa.

- Tôi là thư ký trong đồn điền này, cô đừng sợ. Cứ đứng yên để tôi giúp cho.

Bàn tay thuần thục, chỉ lát sau thì cả hai tay Vân Hạnh đã sạch trơn. Tuy nhiên, thấy ở các kẽ tay còn rít, anh chàng lại rất bất ngờ kéo ngay vạt áo sơ mi đang mặc lên lau một lần nữa. Hạnh muốn ngăn anh ta lại nhưng không còn kịp, cho đến khi cử động thấy không còn vướng víu gì, cô mới lên tiếng:

- Cám ơn anh. Chiếc áo của anh...

Chàng tai mỉm cười thân thiện:

- Đâu có sao, dân làm cao su thì ai mà không dính mủ. Có mủ mới có tiền!

Bây giờ Hạnh mới chột lo:

- Trời sắp tối rồi...

Cô quay bước về, nhưng chột nhớ mới lên tiếng hỏi:

- Anh tên gì?

- Phú.

- Tôi là Vân Hạnh.

Chàng trai tên Phú đã mau miệng:

- Là con ông chủ.

Vân Hạnh đang hồi hải quay về nên không kịp nói thêm câu nào. Đến lúc đi vài mươi bước rồi cô mới quay lại thì bắt gặp chàng đang đứng lặng nhìn theo...

Buổi dạ vũ hôm đó tự dưng Hạnh kêu đau bụng và xin không ra dự. Khi cha mẹ cô vào bắt ra thì Hạnh cố làm như đau dữ dội, nên bà mẹ cô đã lo ngại thật sự:

- Có lẽ con nhỏ không quen gió độc ở xứ này nên như thế. Tui nói rồi, có

tiệc tùng gì thì tổ chức ở Sài Gòn, lên làm chi cái đất đầy những chướng khí chết người này chẳng biết!

Thấy vợ cản nhand và vốn cứng cô con gái út nên dù đám khách ngoài kia đều mong muốn Vân Hạnh xuất hiện. Ông Nguyễn Đình cũng đành phải ra ngoài với lời cáo lỗi.

Cô chị Như Lan thì rất khoái, bởi vắng cô em gái như thoi nam châm thì cô sẽ trở thành cục nam châm hút hết các chàng trai đêm nay.

Và thay vì phải trở về Sài Gòn ngay sáng sớm hôm sau nhưng viện cớ là quá mệt, đi không nổi, nên Vân Hạnh xin ở lại một ngày nữa. Chiều con, nên ông bà Nguyễn Đình đã để lại bà vú già lo chăm sóc cho Vân Hạnh, còn họ và Như Lan thì về trước.

Ngay khi ba mẹ vừa rời khỏi đồn điền thì Vân Hạnh đã tung mền ngồi dậy, gọi người tớ gái hỏi liền:

- Ở đây có ai là thư ký tên Phú?

Chị người làm vốn đã phục vụ lâu năm nên khá rành:

- Dạ có. Thầy Phú làm ở văn phòng bên kia, còn ở ngôi nhà nhỏ phía sau, cách đây vài trăm thước.

- Anh ta ở... một mình?

Chị người làm gật đầu:

- Chỉ có một mình. Nghe nói chưa vợ con gì hết. Từ ngày lên đây đến ba, bốn năm rồi cũng chẳng thấy người thân nào lên thăm.

Chỉ hỏi bấy nhiêu đó thôi. Hạnh cho người tớ gái đi ra. Và ngay sau đó cô đóng vai trò của cô chủ nhỏ, đã đột ngột viếng thăm văn phòng của đồn điền. Cô bước vô phòng làm việc của gần một chục nhân viên, đảo mắt một vòng mà không hỏi một ai. Có vài nhân viên biết mặt cô chủ nên kính cẩn đứng lên chào rất lễ phép. Số còn lại cũng làm như vậy. Có người lên tiếng hỏi:

- Thưa cô chủ, cô có cần gì không?

Không trả lời câu hỏi, cô hỏi lại:

- Nhân viên ở đây chỉ bấy nhiêu người đây sao?

Một bác lớn tuổi vội đứng lên đáp:

- Dạ, còn thư ký Phú đang có việc ngoài rừng.

Hạnh lễ phép chào mọi người rồi bước nhanh. Chẳng ai hiểu mục đích cuộc viếng thăm đột xuất của cô chủ nhỏ nên thấy lo lo...

Chỉ có Vân Hạnh là thấy vui vui khi không chạm mặt “thầy ký” Phú trong văn phòng đông người. Cô đi thẳng ra rừng và lúc ấy mới thấy rồi, bởi vườn cao su đến mấy trăm mẫu, lối đi nào cũng giống nhau biết đi hướng nào để không bị lạc đường?

Cũng may, ngay trước tầm mắt của Hạnh là một ngôi nhà sàn nhỏ, mà chợt nhớ lại lời chị người làm nói. Cô nghĩ đó là nhà của Phú. Không một chút nghĩ ngợi. Hạnh bước thẳng về hướng đó.

Nhà đóng cửa, cả cửa sổ và cửa cái, mặc dù không có khóa ngoài nhưng Hạnh đoán là không có người ở trong. Nhìn đồng hồ tay thấy mới hơn mười giờ. Hạnh chép miệng:

- Phải đến trưa anh ta mới về...

Cô lưỡng lự một chút, cuối cùng mò trong túi áo ra một chiếc khăn tay màu trắng thơm phức nước hoa định đặt nó ở khe cửa sổ, nhưng để vào rồi lại lấy ra, thấy không ổn.

Không có cách nào đặt chiếc khăn mà chủ nhà khi về mở cửa có thể nhìn thấy ngay và hiểu rằng có người đã để lại chiếc khăn mà thầy ký đã lấy ra lau mủ cao su cho người chưa từng quen biết...

Lại lưỡng lự một hồi nữa, chợt Hạnh phát hiện cửa cái chỉ khép hờ. Cô đánh bạo đưa tay đẩy vào. Cửa mở dễ dàng. Bên trong nhà khá đơn sơ. Chỉ một chiếc giường cá nhân với một chiếc gối, một chăn đắp được xếp ngay ngắn. Một tủ quần áo nhỏ, một bàn viết, trên vách treo khá nhiều tranh vẽ. Có lẽ do chủ nhân ngôi nhà đã vẽ...

Biết là hơi quá đáng khi tự tiện thâm nhập nhà người khác, nhưng lúc đó chẳng hiểu sao Vân Hạnh lại đánh liều bước rón rén vào. Không khí trong nhà khá ẩm cúng, dễ chịu.

Chỉ tính bước vô tìm chỗ để chiếc khăn rồi ra ngay nhưng chính sự ẩm cúng của gian nhà đã làm cho Hạnh lưu lại thêm. Cô bước tới bên bàn viết, nhìn mấy quyển sách xếp ngay nắp, trên bàn là một xấp giấy trắng còn

nguyên, có lẽ chủ nhân đang định viết gì đó...

Bỗng cô nhìn được mấy dòng chữ ở đầu trang. Chữ viết khá đẹp, rất bắt mắt. Và đặc biệt nhất là ở nội dung. Dù không muốn đọc trộm nhưng Vân Hạnh cũng liếc thấy mấy chữ: "... cô nàng như một bông hoa lạ từ trên trời rơi xuống, làm sáng rực lên cả một góc rừng cao su vốn xám xịt một màu buồn tẻ. Mình đã liều lĩnh nắm lấy bàn tay như những búp hoa đỏ, mặc dù là để giúp nàng lau mủ cao su, nhưng nghĩ lại mình thấy đáng ăn mấy bạt tay vì tội liều. Nhưng cũng chính vì thế mà cho tới bây giờ mình vẫn còn bồi hồi, chắc là sẽ mất ngủ hôm nay và còn nhiều hôm nữa..."

Đoạn viết chỉ bấy nhiêu đó, nhưng Vân Hạnh đọc xong, lại phải đọc lại lần nữa và cứ nghĩ nó dài ra... Cô cười một mình khi biết anh chàng đang viết về mình.

Thì ra...

Một tiếng kẹt ở cửa làm cắt đứt mạch suy nghĩ của Hạnh. Phú bước vào đột ngột và cả hai đều sững sốt nhìn nhau.

- Cô...

- Anh...

Họ chỉ thốt được nửa tiếng đó rồi lúng túng nhìn nhau... mãi mấy mươi giây sau Hạnh mới lắp bắp nói:

- Tôi... chỉ...

Cô đưa chiếc khăn tay tới trước mà không nói thêm lời nào. Còn Phú thì sau phút đột ngột đó đã lấy lại bình tĩnh:

- Tôi đi ra ngoài ít khi khóa cửa, vì trong nhà chẳng có gì đáng giá...

Vân Hạnh cũng bình tĩnh hơn, cô chỉ tờ giấy đang viết dở dang hỏi:

- Cái này mà mất thì anh có tiếc không?

Lúc này Phú mới chợt giật mình, anh chàng biết cô nàng đã đọc.

- Tôi... tôi...

- Viết về ai đó mà không được phép của người ta là có tội đó ghen.

Cô dứt chiếc khăn tay vào lại túi mình:

- Định đem chiếc khăn này để đền lại anh, nhưng anh đã viết như vậy thì thôi...

Cô bước ra cửa. Phú chợt móc trong túi mình ra một chiếc khăn dính đầy

mủ cao su và cười:

- Nó vẫn còn dùng được mà!

Hạnh đứng sững lại, rồi chẳng hiểu sao cô móc chiếc khăn của mình ra, đặt vào tay Phú, còn chiếc khăn dính mủ cao su của Phú thì cô giặt sạch và nhét vào túi. Xong đi nhanh ra ngoài. Cô nói với lại:

- Như vậy là huề nhé... “thầy ký”!

Đó, mối tình của họ bắt đầu như vậy đó. Vậy mà khăng khít, dính chặt còn hơn nhựa cao su dán vào nhau.

Từ đó, cứ chiều chứ bảy là Vân Hạnh lại đòi lên đồn điền cho bằng được thay vì đi Vũng Tàu, Long Hải chơi với gia đình. Ban đầu ba má Hạnh chỉ ngạc nhiên sao cô con gái cứng của mình lại thay đổi nếp sống nhanh như vậy? Nhưng lần hồi họ phát hiện ra chuyện động trời. Đối với họ việc con gái con chủ đồn điền mà yêu một người làm công là một chuyện như trời long đất lở, không thể nào chấp nhận được.

Kết cuộc là thầy ký Phú bị đuổi việc, cho một số tiền và buộc phải đi định cư ở một vùng xa xôi trên cao nguyên.

Vân Hạnh thì hệt hẳng đau khổ và đã vài lần tìm cách tự tử...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

MIẾU BA CÔ (2)

Thu Hà sinh ra trong một gia đình nghèo. Cô bé lớn lên trong cảnh túng thiếu của cha mẹ, cùng một bầy anh chị em sáu người. Những tưởng Hà sẽ không được học hành hoàn chỉnh, bởi hoàn cảnh thiếu trước hụt sau ấy...

Tuy nhiên với sự siêng năng, chăm chỉ nên Hà đã vượt qua tiểu học, rồi trung học. Năm đệ tứ. Hà thi đậu trung học đệ nhất cấp, rồi học lên ban tú tài.

Đang học đệ tam thì bước ngoặt cuộc đời Hà bắt đầu, khi cô đi dạy kèm tại nhà một đại tư bản ngành đồn điền. Ông Nguyễn Đình. Tại đây số phận đã đưa đẩy để Thu Hà gặp Tuấn, người anh cả của Vân Hạnh và Như Lan.

Là con cả của đại tư bản, việc kế nghiệp cha là đương nhiên đối với Tuấn, nhưng tính tình của chàng trai này thì lại hoàn toàn ngược lại với ông chỉ biết kinh doanh và tiền bạc, do vậy bất cứ lúc nào được cha nhắc đến chuyện kế nghiệp thì Tuấn luôn dừng dừng. Niềm đam mê duy nhất của Tuấn là đi đây đi đó để giúp đỡ người nghèo, trẻ mồ côi. Do vậy, khi gặp Thu Hà, cô học trò nghèo đi dạy kèm thì con tim nhân hậu của Tuấn đã xao xuyến.

Họ đã yêu nhau một cách tự nhiên như bao nhiêu đôi trai gái khác. Nhưng họ quên rằng rào cản lớn nhất mà họ phải vượt qua chính là gia đình. Cụ thể là nhà tỷ phú đồn điền Nguyễn Đình.

Sau sự cố cô con gái út Vân Hạnh yêu chàng thư ký đồn điền, hai ông bà Nguyễn Đình đã căng thẳng đầu óc để đối phó, cản ngăn và vừa yên tâm sau màn hạ độc thủ bằng cách đuổi thư ký Phú đi mất tiêu, trở về thì họ hết sức kinh ngạc khi phát hiện một quả bom nổ chậm khác đang ở trong nhà.

Hôm đó lúc vừa trong bệnh viện trở về sau ca tự tử bằng thuốc ngủ của Vân Hạnh, đang ngồi nghỉ mệt ở phòng khách thì anh con cả bước ra, tay trong tay với Thu Hà.

Trước cái nhìn kinh ngạc của cha mẹ, Tuấn đã bình tĩnh thưa thật mọi chuyện:

- Thừa ba má, con và Thu Hà yêu nhau, chúng con xin làm đám cưới sau khi Hà xong tú tài toàn phần...

Chưa để con nói hết câu, bà Nguyễn Đình đã quát lên:

- Mà y vừa nói gì hả?

Lâu nay vốn buồn lòng vì thái độ dửng dưng với công việc kinh doanh của đứa con trai cả, nay ông Nguyễn Đình như lửa cháy đổ thêm dầu, thuận tay ông chụp chiếc gạt tàn thuốc trên bàn ném thẳng về phía Tuấn kèm tiếng quát:

- Thằng bất hiếu, cút đi khỏi mắt tao!

Chẳng biết vô tình hay cố ý, chiếc gạt tàn đã bay trúng thẳng vào mặt Thu Hà. Tội nghiệp cô bé đang khúm núm nép bên mình người yêu đã gục ngay xuống, máu đầm đìa trên gương mặt xinh đẹp. Mặc cho Tuấn hốt hoảng ôm thân thể Thu Hà. Ông bà Nguyễn Đình thản nhiên bước về phòng riêng.

Bị chấn thương khá nặng, nhưng may mắn không nguy hiểm đến tính mạng. Thu Hà phải nằm bệnh viện đến cả tuần. Tuấn ở cạnh người yêu suốt những ngày đó và cũng từ lúc đó Tuấn thề với lòng là sẽ không bao giờ trở lại mái nhà mà cha mẹ chỉ là những người chỉ biết có đồng tiền, quên hết mọi thứ trên đời...

Và tuy nằm cùng bệnh viện với Vân Hạnh, cách nhau chỉ vài phòng, mỗi khi ông bà Nguyễn Đình vào thăm con gái đều đi ngang và nhìn thấy nhưng chưa bao giờ Thu Hà được họ ghé hỏi thăm một tiếng. Cô buồn tủi là đương nhiên, mà Tuấn cũng vừa buồn vừa hận.

Đợi những lúc Vân Hạnh ở một mình, Tuấn đã vào tâm sự và an ủi em gái. Khi biết chuyện Thu Hà bị nạn, Vân Hạnh đã khóc rất nhiều và có lần đã thốt lên:

- Em không chết được thì có sống em cũng sống với người mình yêu. Anh Hai có dám như vậy không?

Tuấn xiết chặt tay em:

- Anh ủng hộ em và ngược lại em cũng đứng về phía anh và Thu Hà chứ?

Vân Hạnh vui trong ánh mắt:

- Chắc chắn như vậy. Để tối nay nếu khỏe em sẽ qua thăm chị ấy.

Bất ngờ Hạnh hỏi:

- Anh Hai có biết ba má đuổi anh Phú đi đâu không?

Tuấn gật đầu:

- Chưa chắc là chính xác nhưng anh nghĩ một nơi nào đó ở Đà Lạt.

- Đà Lạt thì đâu có xa.

Tuấn tỏ ra rành chuyện:

- Không xa lắm nhưng đồn điền trà thì từ Đà Lạt đi vào khá hiểm trở. Em nhớ đồn điền trà của ba má không?

Vân Hạnh gật:

- Em có nghe nói nhưng chưa tới đó lần nào.

- Phú bị đẩy ra đó với một điều kiện ngặt nghèo, khó lòng trở về.

Hạnh mừng thầm, cô tự hứa với lòng: “Giá nào mình cũng gặp lại Phú...”

Từ hôm ở bệnh viện trở về, Vân Hạnh gần như sống biệt lập trong phòng riêng của mình. Cô không xuất hiện trong các bữa cơm gia đình, cũng không ra ngoài mỗi khi có mặt cha mẹ ở nhà.

Người trước kia thường đi ra ngoài hoặc chuyện trò, vui chơi cùng cô là Như Lan. Kể từ lúc xảy ra chuyện thì hầu như Vân Hạnh cũng không muốn gần. Hai chị em trước ngủ chung phòng, nhưng từ lúc trở về nhà thì chính Hạnh đã mang đồ đạc cá nhân sang căn phòng trống bên cạnh để ở hẳn.

Tuấn cũng đi khỏi nhà, trong số anh chị em chỉ duy có Vân Hạnh là đồng cảm với anh mình, vậy mà từ lúc ra đi Tuấn cũng không hề liên lạc gì. Giữa Hạnh và Thu Hà từ lúc đó cũng thân tình hơn, thương yêu nhau hơn. Có lẽ mỗi cảm thông này bắt nguồn từ sự đồng cảnh ngộ ngang trái như nhau.

Phần ông Nguyễn Đình thì có lẽ sợ làm căng hơn nữa thì con gái sẽ tự tử lần nữa, nên họ không còn kiểm soát quá chặt như trước. Họ để Hạnh sống tự do theo ý cô và dành hẳn chiếc xe hơi mới mua cho Hạnh muốn lái đi đâu tùy thích. Một phần có lẽ cũng do ông bà đã quá tự tin khi nghĩ đã cắt đứt sự liên lạc giữa Hạnh và thư ký Phú. Phần nữa họ cũng muốn Vân Hạnh được dịp giao du với bạn bè khác, nhất là trong giới thượng lưu để cô có cơ duyên gặp được ai đó, quên hẳn mối tình trái ngang kia đi.

Vân Hạnh hầu như chẳng bữa vào về trước bảy giờ tối. Có hôm Như Lan

muốn làm lành với em gái, đã đề nghị được đi chung xe ra chợ mua đồ, nhưng Hạnh đã thẳng thừng từ chối:

- Khi nào chị đi tìm được Phú về đây thì chị em mới còn có nghĩa là chị em. Còn không...

Như Lan biết lỗi mình, cũng chính vì cô đã mệt mọi chuyện về mối quan hệ giữa Vân Hạnh và Phú lại còn thêm mắm dặm muối để cha mẹ làm quyết liệt chuyện chia cắt tình yêu của họ.

Một mình lái xe đi hết nơi này đến chỗ nọ, giao du với đủ thứ bạn bè. Tuy nhiên không như mong đợi của ông bà Nguyễn Đình, hầu hết người Vân Hạnh kết giao không một ai trong giới giàu có. Trong số bạn học cũ mới. Hạnh chỉ toàn lựa những người trong giới bình dân, lao động để kết giao.

Và chiều thứ bảy hôm đó cuộc hẹn của Vân Hạnh không phải với bạn trai, mà là với hai cô gái: Một người học chung trường với Hạnh, dưới cô một lớp từ năm tiểu học và một người nữa là Thu Hà.

Sau khi nằm bệnh viện ba ngày, Thu Hà xuất viện và nghỉ hẳn việc dạy kèm tại nhà Hạnh, nhưng mối liên hệ giữa họ lại trở nên thắm thiết hơn. Do đó khi nhận được lời rủ của Hạnh, hẹn gặp tại một quán vùng ngoại ô thì Thu Hà đã nhận lời ngay. Tuấn biết chuyện đòi cùng đi nhưng Hà cương quyết không cho:

- Chuyện con gái với nhau, đàn ông đi làm gì?

Vân Hạnh, Thu Hà đến nơi trước. Về người khách thứ ba. Thu Hà cứ thắc mắc mãi:

- Ai vậy Hạnh?

Vân Hạnh ra vẻ bí mật:

- Cũng không lạ, nhưng để gặp sẽ biết. Khi người đó tới thì Thu Hà ngạc nhiên vô cùng, reo lên:

- Thiên Hương!

Thiên Hương nhỏ hơn hai người một tuổi, học dưới một lớp ở tiểu học cho đến khi Hương chuyển lên Đà Lạt học trường Dòng. Tuy ít gần, nhưng do thân nhau từ nhỏ nên lúc nào gặp lại nhau họ mừng hơn là chị em ruột.

Cuộc hội ngộ thật bất ngờ, chính Thiên Hương phải lên tiếng:

- Em cứ tưởng chị Vân Hạnh rủ đến gặp ai, không ngờ là chị. Sao, chị Hà

đã ra trường chưa?

Siết chặt tay cô bạn nhỏ. Hà mỉm yêu:

- Xa mặt cách lòng nên quên hết rồi. Mình hơn cậu một lớp, mà năm nay cậu đệ tam phải không?

Vân Hạnh chen vào:

- Mới lớp đệ tứ thôi. Bỏ học từ đầu năm thì làm sao lên đệ tam được. Thu Hà ngạc nhiên:

- Ủa, sao bỏ học? Nghe cậu học ở Đà Lạt mà.

Vô tình bị chạm vào nỗi đau, Thiên Hương sẽ không vui nhưng Vân Hạnh vẫn kể lại sơ lược chuyện Hương và Thái bị gia đình ngăn trở. Và cuối cùng cô nói một câu mà cả ba đều nhìn nhau:

- Ba đứa con gái bị chính cha mẹ mình cướp mất tình yêu!

Trong nỗi cảm thông sâu sắc họ cùng siết chặt tay nhau và nước mắt cùng tuôn trào. Hồi lâu Hạnh mới nói:

- Hương sống ra sao bấy lâu nay?

Cười héo hắt. Hương đáp chán chường:

- Mình chỉ còn biết vẫn đi tìm Thái trong vô vọng.

Hạnh nhẹ lắc đầu:

- Mình đâu hơn gì bồ. Cha mẹ mình còn ác hơn, họ dùng tiền bạc và cả thủ đoạn nữa, đày Phú đi biệt tăm.

Giọng Thiên Hương càng buồn hơn:

- Thái bị ba má mình làm nhục nên bỏ học trở về Đà Lạt. Mình lên đó tìm, nhưng chẳng ai biết Thái đi đâu, cả năm nay không liên lạc về.

Hỏi đến chuyện của Thu Hà thì chính Vân Hạnh lại kể rõ hơn:

- Anh mình đã bỏ nhà đi từ cả tháng nay đến Hà cũng không biết tin. Hôm qua mình nghe trong nhà nói ba má mình đã hoàn tất thủ tục để anh ấy đi du học ở Pháp. Một kiểu chia cắt tình cảm của anh Tuấn và Hà. Mình phản đối, nhưng hiện tại mình còn nghĩa lý gì với gia đình nữa...

Bữa tiệc hội ngộ giữa ba người bạn gái đã biến thành tiệc nước mắt. Ai kể lại chuyện mình cũng bằng sự chán chường. Sầu thảm và cuối cùng là khóc. Thiên Hương có vẻ bi thảm hơn, cô tỏ ra hối tiếc:

- Chính mình đã hại Thái. Anh ấy nhà tuy nghèo nhưng ham học và học

giỏi, nếu không yêu mình thì chỉ mấy năm nữa anh ấy tốt nghiệp, tương lai rạng rỡ trước mắt.

Hạnh cũng chẳng hơn gì:

- Phú đang yên ổn với đồng lương khiêm tốn, nhưng như thế cũng đủ để anh ấy sẽ học tiếp trong vài năm tới. Gia đình anh ấy ở tỉnh xa chỉ trong cật vào mình anh ấy thôi.

Thu Hà từ đầu chỉ lắng lắng nghe và thở dài. Hạnh phải lay vai:

- Hà có ý kiến gì đi chứ...

Thu Hà khóc. Với cô, cú sốc vừa rồi là quá nặng. Vừa mất người yêu vừa bị ông bà Nguyễn Đình đến tận nhà xỉ vả làm nhục, đến nỗi giờ đây mỗi khi ra khỏi nhà cô không dám ngẩng nhìn mọi người.

- Hay là thế này...

Vân Hạnh đề xuất:

- Bọn mình đi Đà Lạt.

Thiên Hương ngạc nhiên:

- Lên đó làm gì?

Thu Hà cũng nói:

- Mình bây giờ chán mọi thứ, chẳng thiết đi đâu.

Giọng Hạnh trở nên nghiêm túc:

- Mấy người có nhớ trên đường đi Đà Lạt, qua đèo Bảo Lộc có mấy ngôi chùa nhỏ vắng vẻ?

Như hiểu được ý Hạnh, Thiên Hương reo lên:

- Đi tu!

Hạnh xiết tay bạn:

- Bỏ dám không?

- Có gì đâu mà không dám. Đi tu là bỏ lại trần gian những phiền lụy, sân si. Mình cũng đã từng nghĩ...

Vân Hạnh nói như một người đang thuyết giảng giáo lý:

- Chỉ có chốn ấy mới làm cho mình thanh thản. Mình sẽ quên được bên kệ kinh. Mình sẽ...

Thu Hà chột hỏi:

- Nhưng ai cho mình vào đó tu? Mình nhớ nơi đó chỉ có mấy cái am cỡ rất

nhỏ, không phải chùa...

Thiên Hương tỏ ra rành rẽ:

- Đúng là không có chùa lớn. Nhưng cần gì, miễn là có chỗ để mình ở cùng nhau. Mình chỉ cần ở cùng nhau, không cần tu cũng được.

Vân Hạnh tính chi li hơn:

- Ba đưa con gái mà ở chỗ vắng vẻ đó thì khó yên. Chỉ có trong lốt nâu sồng thì mới ổn. Mình nghĩ, am hay cốc vắng, bỏ hoang càng tốt. Quan trọng là mấy bồ có dám không đã?

Trong một phút bốc đồng cả ba cùng ôm chặt lấy nhau, giọng quyết tâm:

- Không hối tiếc gì cả!

Vân Hạnh vạch chi tiết:

- Sẵn mình có xe, chính mình sẽ lái và bọn mình cùng đi ngay sáng mai. Lên tới đó mình sẽ cho xe xuống vực, còn bọn mình thì leo lên chỗ cái am cũ trên núi.

- Đồng ý chưa?

Cả ba đồng thanh:

- Cùng nhau!

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

MIẾU BA CÔ (3)

Thật đúng giờ. Lúc bảy giờ sáng, cả ba đã gặp nhau ở một góc đường. Mỗi người chỉ mang theo một túi quần áo như một cuộc du lịch ngắn ngày. Vân Hạnh chu đáo hơn, cô bảo:

- Phải mua theo gạo, muối, tương chao và nhiều lương khô. Mình sẽ tự lực khá lâu chứ chẳng có ai giúp đỡ đâu.

Họ khởi hành lúc tám giờ. Hạnh lái xe rất giỏi, lại là xe nhà quen tay lái nên hơn năm giờ sau cả bọn đã lên tới chân đèo Bảo Lộc.

Đường vắng nhưng leo dốc khá nguy hiểm, nên Hạnh cho xe chạy thật cẩn thận. Một phần là phải để mắt tìm địa điểm cái am cũ trên triền núi. Vừa trông thấy, Thiên Hương đã reo lên:

- Ở trên kia kìa!

Cả ba xuống xe và cùng sóng bước leo dốc lên am như những tín đồ đi tìm đất thiêng để thăm viếng. Phải mất hơn mười phút họ mới lên tới nơi. Đó là một am cũ, được xây bằng gạch, nhưng có lẽ từ lâu lắm rồi không có người ở hoặc lui tới nên khắp nơi nhện giăng, bụi bám đầy. Thiên Hương hơi dăm chiêu khi nghĩ đến những ngày phải sống ở một nơi như thế này...

Tuy nhiên Vân Hạnh thì lại hài lòng, cô nắm tay hai bạn siết chặt, như để động viên họ:

- Nơi này là tốt rồi. Vừa gần đường lộ nhưng lại tránh được sự tò mò của người đời. Mình chịu ở đây. Cho dù mai một các bồ có ai đó bỏ cuộc giữa chừng thì mình cũng quyết ở lại một mình.

Cả Hương và Thu Hà đều nêu quyết tâm:

- Tụi này theo Hạnh đến cùng. Chúng ta không còn gì để mà luyến thê nữa...

Hạnh giục:

- Vậy thì chúng ta mau xuống xe đem đồ đạc lên đây rồi mình còn tìm cách đẩy xe xuống vực nữa.

Cả ba lại theo nhau trở xuống. Thiên Hương gợi ý:

- Thu Hà mang đồ lên cùng với mình, để Hạnh lo vụ cái xe.

Hai người hì hục đem ba va li đồ cùng với mấy thứ như gạo, muối, lương khô và nồi niêu soong chảo lên am. Xong Hương bảo:

- Hà ở trên này lo quét dọn sơ cho có chỗ để đồ, còn mình trở xuống giúp Hạnh.

Trong khi đó thì Hạnh đã nổ máy cho xe ra sát mép vực. Dù chả quen việc này, nhưng cô nghĩ chỉ cần vô số, rồi mở cửa bước xuống, sau đó đưa tay đẩy xe tới một chút là chiếc xe sẽ lao xuống vực sâu. Như thế là hết, cắt đứt mọi liên hệ với gia đình, với quá khứ...

Và cô làm đúng như thế. Nhưng oan nghiệt thay, khi Hạnh cố sức đẩy cánh cửa xe đang mở tới trước, chiếc xe chuyển động và lao nhanh hơn dự đoán của cô. Cùng lúc một chân Hạnh bị vấp cục đá ngã chúi về trước, tay cô vướng vào tay nắm cửa chiếc xe. Chiếc xe lôi theo cả Vân Hạnh!

Thiên Hương vừa tới, cô chứng kiến toàn bộ cảnh rùng rợn vừa rồi với sự hoảng hốt tột cùng, cô há to mồm kêu thét lên:

- Hạnh!

Rồi như một quán tính, hoặc do một động lực vô hình nào đó đã đẩy Hương về phía vực. Cô còn kịp nhìn thấy Hạnh văng ra chơi với rồi mất hút dưới vực sâu thăm thẳm.

Không còn tự chủ được nữa. Thiên Hương nhắm nghiền đôi mắt lại, người ngã trong tình trạng vô thức về phía vực sâu.

Thu Hà đang ở trên am tự dưng cô nghe những âm thanh kỳ lạ, đã vội lao nhanh xuống. Vừa kịp nhìn thấy Thiên Hương rơi từ mép vực xuống.

Đang chơi với bên bờ vực. Thu Hà chỉ còn kịp kêu lên một tiếng thảng thốt, rồi như có ai đó từ phía sau đẩy tới. Toàn thân cô gái tội nghiệp đã rơi theo hai bạn của mình!

Lúc đó trời vừa hoàng hôn. Trên đỉnh Bảo Lộc sương xuống nhiều và trời tối rất nhanh...

Ngay đêm hôm đó khi đang ngon giấc bỗng bà Nguyễn Đình kêu to rồi ngồi bật dậy. Ông cũng dậy theo ngạc nhiên:

- Bà sao vậy?

Sờ tay chân, trán, mặt của vợ đầm mồ hôi. Ông Nguyễn Đình lo lắng:

- Bà gặp ác mộng?

Người đàn bà thường khi rất đanh đá, giọng sắc lẹm, giờ bỗng òa lên khóc rất thảm hại. Ông Đình phải gắt lên:

- Chuyện gì vậy?

Lúc này bà mới ôm lấy ông, giọng run run:

- Tôi thấy con Hạnh và hai đứa bạn nó nữa, trong đó có con Thu Hà bồ thằng Tuấn, đứa nào người cũng đầy máu, tóc tai rũ rượi. Nó đứng ở đây nè, nhìn tôi mà khóc chứ không nói gì hết...

Ông Nguyễn Đình thở phào:

- Tưởng gì, chứ còn ba cái chuyện mộng mị...

Nhưng bà vẫn không ngưng khóc:

- Vía tôi thấy rõ ràng lắm, con Vân Hạnh như muốn nói gì đó với tôi nhưng chưa kịp thì có ai đó kéo nó đi, nó biến mất. Tôi lo quá, làm sao đây ông?

Bật đèn sáng lên, ông Nguyễn Đình gọi to:

- Như Lan dậy đi sang ba hỏi!

Như Lan còn ngái ngủ, vừa bước sang đã bị mẹ hỏi dồn:

- Con Vân Hạnh đi đâu từ sáng đến giờ?

Như người ở cõi trên. Như Lan lắc đầu:

- Con làm sao biết được...

Cả vợ chồng Nguyễn Đình đều chạy sang phòng riêng của Hạnh. Mở cửa ra chẳng thấy ai, chợt ông bước hẳn lại bàn phấn cầm lên một mẫu giấy nhỏ với những dòng chữ của Hạnh:

“Thưa ba má.

Con bất hiếu đã từ lâu làm ba má mất vui và lo lắng nhiều. Nay con quyết không làm phiền ba má nữa. Con sẽ chọn một nơi thật xa, một nơi không có những phiền toái của cuộc đời, để gởi thân nơi đó. Ba má đừng tìm con bởi con muốn như vậy!

Xin ba má tha thứ cho con...”

Ông buông thông một câu:

- Nó bỏ nhà đi rồi.

Bà giật lấy lá thư, vừa đọc xong đã chết điếng:

- Không xong rồi! Giấc mơ vừa rồi...

Trong ngày đó chẳng hẹn mà cha mẹ của Thiên Hương và Thu Hà cũng đều chạy qua kể chuyện gần giống như giấc mơ của mẹ Vân Hạnh.

Má Thiên Hương kể:

- Nửa đêm tôi nghe tiếng con Thiên Hương kêu má ơi cứu con, khi tôi mở mắt ra nhìn thấy nó đứng kể bên con Hạnh với một đứa nữa, cả ba máu me đầy người như bị tai nạn xe cộ gì đó...

Ông Nguyễn Đình lúc đó mới hoảng:

- Chiếc xe! Chết rồi, con Hạnh lái xe đi...

Ông gọi mấy tài xế trong nhà hỏi thì ai cũng đáp:

- Đúng là sáng sớm này cô Tư có lái xe đi nhưng cũng tưởng như thường khi cô vẫn đi...

Chị người làm trong nhà thuật lại:

- Khi đi cô Hạnh có biểu tôi lấy cho mấy cái nôi, chảo và ít đồ nấu bếp, cả gạo nữa, tôi hỏi đi đâu thì cô nói đi chơi với mấy người bạn. Mà cũng lạ, từ nào giờ cô Hạnh có quen nấu nướng gì đâu?

Bà Đình phụ họa:

- Khi nấu cơm còn không biết vo gạo làm sao nữa thì đem theo nôi niêu để làm gì. Hay là nó đi xa lâu ngày? Ông Đình gắt:

- Thì nó đã viết trong thư đó, nó đi luôn mà.

- Nhưng đi đâu mới được, mà tại sao có cả Thu Hà nữa?

Đó là sự lên tiếng của Tuấn. Từ cả tháng nay đây là lần đầu tiên anh trở về nhà. Thấy Tuấn, bà mẹ mừng quýnh:

- Tuấn ơi, đi tìm tụi nó đi con!

Tuấn kể:

- Hồi nửa đêm con cũng thấy Thu Hà hiện về, mặt mày giập nát, máu me đầy người. Cô ấy không nói gì chỉ đứng khóc rồi sau đó biến đi...

Chọn lựa mãi, cuối cùng ông Hồng Phát quyết định lấy vùng đất thung lũng dưới chân đèo Bảo Lộc để lập trang trại. Nhiều người hỏi mĩa mai ông:

- Bộ hết chỗ sao ông lại chọn cái lòng chảo như chốn địa ngục này để lập ấp?

Ông Hồng Phát nói riêng với từng người, không để ba cậu con trai nghe:

- Mục đích của tôi là muốn ba thằng phá gia chi tử này sống cách ly với mọi người nên mới chọn nơi đây, chứ đâu phải không biết.

Nhìn ba cậu con trai tuổi sung sức, nhưng xem ra cậu nào cũng yếu điệu như thực nữ, mấy người bạn ngán ngẩm:

- Ba bảy hai một ngày là tụi nó bỏ trốn khỏi đây hết, lúc đó ông ở một mình với ma!

Ông Hồng Phát cười gượng:

- Đành phải thử xem sao, chứ hồi năm ngoái tôi đưa tụi nó về Cần Thơ. Vô tận trong chốn khỉ ho cò gáy vậy mà chỉ bốn ngày là chúng bỏ về Sài Gòn hết. Anh biết thằng lớn tên Thanh đó đã phá của tôi hết hai cái xe hơi, một căn phố lầu. Còn thằng Dương, em kế nó thì bán nguyên hai chiếc xe hàng chở cá. Thằng Ngọc là em út tưởng khá hơn, nhưng mới chưa đầy một năm nó đã ăn cắp bằng khoán nhà đem đi cầm cố đến hai lần, tôi phải đi chuộc về thiếu điều tán gia bại sản vì chúng nó.

Rồi ông thở dài, nói tiếp:

- Tất cả tiền của chúng đều đổ vô mấy đứa vũ nữ và sòng bạc Đại Thế Giới, Kim Chung hết.

Một người bạn lắc đầu:

- Đã chứng nào thì rồi vẫn tụt nẩy thôi. Ông có đưa chúng xuống đây thì rồi cũng có ngày chúng trốn đi thôi.

- Biết vậy, nhưng dù sao thì cũng phải làm. Mà mấy ông nên nhớ, con đường từ trên lộ cái xuống đây chúng ta phải nhờ những người thượng dẫn đường, có lúc còn phải vòng đưa đi thì mới vượt qua được mấy con suối, khe sâu vực thẳm. Tôi hy vọng sự hiểm trở này sẽ cầm chân chúng lâu hơn. Đợi cho đến lúc tôi với má nó bán hết tài sản, gom lại vốn rồi về quê làm ăn. Lúc đó chúng nó có về cũng chẳng sao.

Ông Hồng Phát tổ chức cũng khá hợp lý: Ông mượn người phát hoang năm mẫu đất rừng, sau đó cho trồng giống thông ba lá, là loại thông sắp tuyệt chủng ở Đà Lạt. Theo ông, việc trồng thông tuy lâu có huê lợi nhưng lại là cách tốt nhất để buộc chân ba cậu phá gia chi tử. Thanh lớn nhất làm nhiệm vụ cai quản chúng, Dương đã từng học ngành canh nông nên quán xuyến

phần kỹ thuật. Riêng cậu út Ngọc thì lo việc điều động nhân công về giờ giấc, công việc, tiền công thì ông trả trực tiếp cho những người thợ ở trong núi để họ giúp việc trồng trọt, chăm sóc rừng, lại trả trước sáu tháng một lần, nên ba cậu con trai hầu như không ai nắm tiền để chi tiêu.

Ông cất một ngôi nhà lớn ở giữa trang trại để ba người cùng ở. Nhưng cả ba đều phản đối, đòi ở riêng. Ngọc nói:

- Con chỉ muốn ở một cái chòi nhỏ cũng được miễn là cái thế giới riêng của con, để con sáng tác thơ văn.

Biết đâu con út của mình có năng khiếu văn chương, nên ông Hồng Phát thuận theo, nhờ người dựng cho Ngọc căn nhà sàn rất xinh ở một góc vườn. Thanh thấy vậy cũng đòi:

- Con và Dương ở chung nhưng nhà có hai cửa cái hướng về hai hướng khác nhau, để mạnh ai nấy ra vào, sinh hoạt riêng tư. Con muốn có thì giờ nghiên ngẫm quá khứ để quên nó đi.

Dương cũng nói:

- Con sẽ tạo một khu vườn ươm riêng để nghiên cứu các loại giống cây trồng. Vậy ba mua về cho con các loại hạt, đủ loại hết.

Thấy các con đều có ý muốn trụ lại như vậy, ông Hồng Phát thấy yên tâm lòng vô cùng. Ông ra về lòng mừng thầm nghĩ rằng, hy vọng lần này kế hoạch của ông sẽ không thất bại.

Ông trở về Sài Gòn thu xếp công việc. Những dự tính như thu gom tài sản, bán nhà... không ngờ diễn ra nhanh hơn dự tính. Chỉ hai tháng sau là xong. Vợ chồng ông chuyển cả về Cái Răng, Cần Thơ lập nghiệp.

Ba tháng sau ông trở lên Bảo Lộc. Phải mất cả nửa ngày ông mới tới được trang trại. Và việc thấy đủ mặt cả ba cậu con trai làm ông vui sướng khôn tả. Nhất là tất cả họ lại trong trạng thái khỏe mạnh, vui vẻ, yêu đời hơn sự tưởng tượng của ông.

Ngọc mau mồm mau miệng nhất trong ba anh em, đã lên tiếng ngay:

- Ba khỏi lo gì nữa cho tụi con. Anh Dương đã gieo được lúa để có gạo ăn, anh còn trồng được nhiều rau, trái mà không đợi giống của ba đem lên. Tất cả đều do có người mang tặng. Còn anh Thanh thì ngày nào cũng đi vào núi để tìm thông giống và săn bắn, đồ ăn thừa, có thể bán nữa! Còn con thì...

viết được gần nửa cuốn tiểu thuyết khi nào xong sẽ nhờ ba đem về Sài Gòn in.

Ngạc nhiên về chuyện đó, ông thử hỏi:

- Không đứa nào muốn bỏ về Sài Gòn sao?

Cả ba đều dứt khoát:

- Tụi con sẽ ở luôn nơi đây. Mà không chừng... cưới vợ sinh con nữa!

Nghe như chuyện cổ tích, ông Hồng Phát cười ngất tỏ vẻ không tin. Thanh xác nhận y như thật:

- Tụi con sẽ cưới vợ ở đây!

Ở lại trang trại ba ngày, ông Hồng Phát âm thầm tìm hiểu xem có phải ba đứa con mình đã tìm gặp các cô gái trong vùng núi này và kết họ? Nhưng ông chỉ mất công vô ích. Vùng vực sâu hẻo lánh này chỉ những người Thượng bản khai sinh sống, còn cô gái trẻ thì cô nào cũng mình trần, da mồi thâm sì và hầu như không bao giờ chịu tới gần người Kinh. Dứt khoát họ không phải là đối tượng của ba đứa con ông.

Cuối cùng ông cũng tìm ra một kết luận cho riêng mình: các con ông đã thích nghi với công việc và đã thật sự hồi tâm biết suy nghĩ, biết lo tu thân...

Khi ra về ông vui lắm...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

MIẾU BA CÔ (4)

Nhưng chắc chắn có một điều mà người cha tội nghiệp kia không bao giờ biết: Đó là cả ba đều đã thật sự có... người tình!

Bắt đầu chuyện của Ngọc, cậu út mê văn chương, tâm hồn lãng mạn...

Hôm đó vào giữa tháng, trăng tròn và sáng vằng vặc soi khắp khu thung lũng, đẹp như một bức tranh thủy mặc. Ngồi từ trong phòng trên nhà sàn nhìn ra, Ngọc bất giác buột miệng ngâm mấy câu thơ tình.

Chợt có người cắt ngang dòng thi hứng của anh:

- Đúng là thi sĩ đa tình!

Giật mình, Ngọc quay lại nhìn và vô cùng sửng sốt khi thấy đứng giữa phòng riêng của mình là một cô gái mặc bộ quần áo lụa màu hồng đẹp như tiên nga!

- Cô... cô là...?

Thấy Ngọc lúng túng, cô gái tiến lại gần hơn và nhoẻn miệng cười đến đất trời cũng nghiêng ngả đắm say:

- Khách vào nhà mà chẳng mời ngồi sao?

Bấy giờ Ngọc mới ấp úng:

- Cô làm sao cô... vô phòng được, khi cửa phòng tôi đã cài then?

Quả nhiên cửa ra vào vẫn còn cài then bên trong. Cô gái lại giữ nguyên nụ cười:

- Chỉ vì như vậy mà tôi không được cho phép ngồi phải không?

Ngọc đành phải đứng lên nhường chiếc ghế duy nhất cho cô nàng ngồi, nhưng cô gái đã chủ động ngồi ngay lên giường ngủ vừa nũng nịu nói:

- Mệt muốn đứt hơi, lại bị lạnh nữa, phải chi được phép nằm nghỉ một lát có lẽ thích lắm đây.

Vừa nói cô nàng vừa ngả ra nằm tỉnh bơ như người quen thân. Ngọc càng khó xử hơn:

- Cô... cô là... cô là...

Cô gái mắt nhắm nghiền, giọng buồn ngủ thật sự:

- Người ta bị lạnh cả đêm, có thể là bị cảm lạnh rồi cũng nên...

Rồi cô ta thả hồn vào giấc điệp. Ngọc chẳng có cách nào khác, đành ngồi đó nhìn vị khách không mời. Lúc này anh chàng càng thần thờ, xao xuyến mãnh liệt hơn trước sắc đẹp phi thường của cô gái đang ngủ. Tưởng chừng như đây không phải là thực tế, mà là một giấc mơ nào đó... cho đến khi cô nàng lên tiếng mà mắt vẫn nhắm nghiền:

- Người ta sắp chết rồi sao nhỡ tâm không cứu vậy?

Như có sự thúc giục vô hình nào đó, Ngọc bước tới đưa tay sờ lên trán cô gái và định đi tìm thuốc cảm. Chợt cô gái đưa tay nắm chặt lấy tay Ngọc, giục giã:

- Hãy cạo gió giúp đi. Nhanh lên!

Ngọc nghe theo như cái máy. Anh hơi gượng khi kéo áo cô gái lên để thoa dầu, nhưng cô gái không e thẹn gì, còn rướn người lên để cho Ngọc dễ kéo áo lên. Phần da thịt cô ta hiện ra trước mắt trắng muốt, làm cho Ngọc như hoa mắt, mặt nóng ran, trống ngực đánh liên hồi...

Cạo xong phần lưng, tự động cô gái xoay lại phần ngực. Thấy Ngọc còn đang do dự, cô nàng giọng yếu ớt giục:

- Cạo luôn ngực nữa mới đỡ.

Ngọc làm theo và gần như lúc đó những ngón tay anh không còn do mình tự điều khiển nữa. Cứ nhìn vào bộ ngực phập phồng lên xuống hai mắt Ngọc lúc mờ, lúc tỏ hơi thở cũng phập phồng theo.

Đến một lúc tự dừng cô gái kêu lên:

- Em lạnh quá, lạnh đến chết mất!

Ngọc bừng tỉnh, đưa tay sờ vào da thịt cô nàng thì bất giác kêu lên:

- Lạnh như băng! Trời ơi...

Cô nàng vẫn nói:

- Không còn cách nào khác nữa. Phải nằm đè lên người em thì mới cứu được em thôi. Em chết mất, trời ơi!

Tiếng kêu của nàng như mũi kim xuyên con tim Ngọc, anh không còn tự chủ nữa, nhanh nhẹn leo lên nằm úp thân lên người cô gái.

Và cứ thế...

Lát sau Ngọc có cảm giác là toàn thân cô nàng đã ấm trở lại. Hơi thở cô ta

đều hơn. Nhưng phần Ngọc thì từ từ chìm vào giấc ngủ sâu...
Ngọn đèn dầu đã cháy hết tim, từ từ tắt lịm...

Chuyện của Thanh thì bắt đầu từ một buổi trưa. Lúc đó Thanh đang nghỉ chân bên bờ suối sau một buổi sáng lội bộ đi gần khắp cánh rừng tìm cây giống. Không tìm được cây, Thanh quay sang săn bắn, công việc mà gần như ngày nào anh cũng làm. Nhưng thật không may, hôm nay Thanh bắn đến gần hai chục mũi tên mà chẳng làm bị thương một con thỏ. Chán nản Thanh đã ngồi nghỉ, rồi gió mát làm anh thiếp đi lúc nào không hay...

Chợt có tiếng ai rên gần đâu đó khiến Thanh choàng tỉnh. Trước mắt anh là một cô gái người Kinh tuổi chưa đến 20, đang ngã quỵ trên thảm cỏ xanh, máu ở một bên vai cô chảy ướt cả áo.

Chẳng thể nhận thức được là đang tỉnh hay mơ. Thanh lên tiếng:

- Cô bị sao vậy?

Đáp lại câu hỏi của Thanh chỉ là những tiếng rên yếu ớt. Xem chừng cô gái đã quá kiệt sức rồi, nên Thanh bước nhanh tới định đỡ nàng ta lên. Tuy nhiên, khi vừa chạm vào Thanh đã phải kêu lên:

- Cô lạnh quá! chắc là...

Thanh nhanh tay bế xốc cô gái lên định đưa về nhà mình. Nhưng vừa lúc ấy một cơn mưa to ập đến, nên dù không muốn Thanh cũng phải bế cô nàng đi ngược theo dòng suối, nơi anh nhớ rõ có một túp lều bỏ hoang của những thợ đốn gỗ.

Căn lều tuy đã cũ, cũng đã lâu không có người ở, tuy nhiên nó vẫn còn kín đáo, đủ sức che mưa. Đặt cô gái xuống, bấy giờ Thanh mới nhìn kỹ, cô ta đẹp như một cô gái thành thị, cách ăn mặc thì đúng là một người từ thành phố tới. Đã lâu lắm rồi không được nhìn thấy nhan sắc như thế này nên Thanh cứ ngồi nhìn mê mẩn, quên cả việc cứu chữa vết thương cho cô ta.

Mãi đến khi cô gái tỉnh lại, rên mấy tiếng nhỏ thì Thanh mới chợt giật mình, anh chạy ra ngoài tìm nhúm lá cây mà những người dân thiểu số quanh vùng chỉ dẫn dùng để trị thương, đem trở vô tìm cách kéo vai áo ra để đắp thuốc. Nhưng loay hoay mãi mà chẳng làm sao kéo được tay áo quá chặt. Đột nhiên Thanh thấy người con gái đưa tay lên cởi nút áo và tuột

nhanh cả phần trên, để lộ ra phần vai bị thương. Một vết thương khá sâu. Nhúm lá được đắp vào có hiệu quả tức thì, máu không còn chảy nữa. Lúc này cô gái cũng đã tỉnh hẳn. Cô lấy một mũi tên còn dính máu, đưa cho Thanh xem:

- Ai đâu mà quá ác độc, bắn em mũi tên này, may mà chưa chết...

Thanh giật mình khi nhận ra đó là mũi tên của mình. Anh lẩm bẩm:

- Lúc này mình bắn trúng con thỏ mà?

Cô gái nghe được giương mắt nhìn Thanh:

- Anh đã bắn?

Thanh càng lúng túng hơn:

- Tôi... tôi bắn con thỏ. Bắn trúng nó rõ ràng...

Lại một tiếng rên đau đớn. Cô gái dường như quá đau nên chụp cả hai tay vào người Thanh bóp mạnh. Dù rất đau nhưng Thanh cố chịu đựng và anh hơi yên tâm vì lúc ấy hai bàn tay cô gái đã không còn lạnh buốt như lúc này.

- Suýt giết người mà chỉ đắp chút thuốc là xong sao?

Thanh gỡ tay cô nàng ra, nhưng cô ta vẫn cố bầu chặt như cố tình giữ anh lại, lúc này Thanh mới pha trò được một câu:

- Tôi không bỏ đi đâu, đừng lo!

Vòng tay không còn bầu đau nữa mà là ôm nhẹ nhàng, rất dễ chịu. Thanh thầm mong cô ta cứ giữ yên như vậy...

- Anh là người Đà Lạt xuống đây đi săn?

- Không, tôi ngụ ở đây. Ở trang trại đằng kia. Còn cô? Sao lại lạc tới chỗ thâm sơn cùng cốc này?

- Tôi ở Sài Gòn, lên đây đi săn cùng bố tôi sáng nay và bị lạc và bị nạn. Giờ chẳng biết bố tôi ở đâu rồi?

Bấy giờ giữa họ đã có vẻ thân tình hơn, Thanh hỏi:

- Cô tên gì?

- Diệu Anh.

- Tôi là Thanh, anh cả của nhóm ba anh em độc thân ở trang trại này.

Giờ cô gái mới cười. Cô ta bật dậy như chưa hề bị thương và còn cười đùa:

- Tôi chỉ một mình mà đến ba hàng độc thân. Vậy biết chọn ai bỏ ai?

Thanh dang rộng hai vai như khoe thân hình to khỏe của mình:

- Như vậy chắc không đến nỗi tệ?

- Cái đó còn tùy...

Cơn mưa bên ngoài đã dứt. Cô gái có vẻ lo lắng:

- Bây giờ mới gay, chẳng biết làm thế nào để trở về Đà Lạt!

Thanh nhìn mặt trời thấy còn sớm, nên bảo:

- Tôi cũng chỉ mới lên xứ này chưa lâu nên không rành đường rừng núi quanh đây. Vậy cô nên ở lại, chờ vài bữa xem người nhà cô có trở lại tìm hay không. Còn nếu không thì tôi sẽ thuê người Thượng đưa cô đi...

Cô ta le lưỡi rùng vai:

- Ở lại nơi cái chòi này?

Thanh cười:

- Ai lại thế. Trang trại tôi có đủ tiện nghi, nếu cô Diệu Anh không ngại ba chàng độc thân thì về đó tạm mấy hôm, vừa điều trị thêm vết thương.

Từ phút ấy đúng là phút giây định mệnh của Thanh...

Dương dậy thật sớm, anh dặn hai anh em còn ở nhà:

- Tôi ra rừng, vô bản người Thượng để tìm giống cây và nghiên cứu thổ nhưỡng, lúc nào xong mới về.

Anh chàng nói vọng vào cho Thanh và Ngọc nghe chứ thật ra từ cả tuần rồi chưa hề thấy họ thức sớm như trước đây. Cứ đóng cửa phòng ở miết trong đó...

Anh còn nghe Ngọc nói vọng ra từ nhà sàn:

- Đã bảo rồi, đừng gọi mà.

Dương không đi sâu vào rừng mà đi ngược lại về phía thung lũng gần con đường đèo Bảo Lộc. Nơi đó có dòng suối chảy qua, nước quanh năm mát rượi, mà thường khi nếu không gấp gáp chuyện gì Dương vẫn thường hay đắm mình dưới dòng nước mát đó hàng giờ liền.

Buổi sáng hôm đó trời khá đẹp, ánh nắng rọi xuyên qua cành lá xuống mặt nước trong xanh, cộng với tiếng róc rách làm thành một âm thanh và cảnh sắc mà bất cứ ai nhìn thấy cũng phải rung động bồi hồi. Dương cảm thấy trong người uể oải nên thay vì đi tìm cây thuốc trước, anh lại nảy ra ý nghĩ

sẽ tắm suối một chập để thư giãn.

Dòng nước mát quả có tác dụng rất tốt, chỉ ngâm mình vài phút Dương đã cảm giác thư thái, cứ muốn nhắm mắt ngủ một giấc. Do đã khá quen với đoạn suối này nên Dương ôm một gốc cây trôi giữa dòng rồi cứ thế thả mình lênh bênh theo nước trôi mà không cần quan sát hai bên bờ suối.

Chợt đến một đoạn nước nông. Dương cảm giác như va chạm một vật gì đó khác thường, anh nhìn lại kêu lên:

- Một người!

Quả là một người đang nằm vắt ngang thân thể nửa trên bờ nửa dưới suối. Lại là một phụ nữ!

Dương nhìn thấy dòng máu từ thái dương cô gái thì hốt hoảng gọi to:

- Cô ơi, có sao không?

Cô gái im lặng, nhưng nhìn hơi thở nhấp nhô ở ngực áo Dương hiểu là cô ta còn sống. Không chậm một giây. Dương bế xốc cô nàng lên và chuyển lên bờ, tìm một chỗ bằng phẳng đặt xuống. Việc đầu tiên là xé vạt áo lau khô chỗ vết thương ở thái dương và băng lại để cầm máu.

Khoảng năm phút sau cô gái tỉnh lại, nhìn thấy Dương, cô hoảng hốt bật dậy ngay:

- Ông là...

Dương cố tạo vẻ thân thiện:

- Tôi ở trang trại gần đây, vừa rồi nhân đi tắm suối thì gặp cô bị nạn.

Cô gái chưa hết vẻ sợ hãi, hai tay ôm ngực, mắt nhìn láu liên khắp nơi như sợ có ai theo đuổi. Dương phải trấn an:

- Nơi này ngoài cô và tôi ra thì không có một ai khác. Người ta gọi đây là thế giới khác mà.

Cô gái vẫn chưa yên tâm:

- Họ rượt đuổi theo tôi, họ sẽ bắt tôi lại, tôi...

- Họ là ai?

Cô gái im lặng hồi lâu mới kể lại chuyện:

- Tôi bị gia đình ép gả cho một tên nhà giàu lớn tuổi hơn cha mình. Ông ta mang tôi lên Đà Lạt, đi ngang qua đèo tôi lợi dụng xin đi tiểu và lao xuống vực.

Dương kêu lên:

- Sao cô đại vậy, cô có biết là mình đồng xương sắt mà rơi xuống đây cũng nát tan ra, nói chi con người.

Nhìn một lượt khắp người cô gái. Dương hỏi:

- Cô xem còn bị thương ở đâu nữa không?

Cô gái thử cử động chân tay rồi lắc đầu:

- Không sao cả. Có lẽ lúc sáng này tôi đã rơi lên một tàng cây rồi sau đó rơi xuống dòng suối sâu...

Dương chép niệng:

- May quá cho cô. Đúng rồi, ở cách đây vài trăm mét thượng nguồn của dòng suối này, nơi đó rất sâu, nước từ đó đổ về đây. Có lẽ cô đã rơi và trôi từ đó xuống tập vô chỗ này...

Thấy cô nàng thương tích không nặng lắm nên Dương gợi ý:

- Thương tích của cô không biết thế nào hay là tôi đưa cô về trang trại nghỉ tạm, đợi người nhà cô tới tìm...

Cô gái cắt ngang:

- Không bao giờ! Nếu họ tới tìm thì tôi thà đi luôn vô rừng sâu cho hổ beo ăn thịt còn dễ chịu hơn.

Dương đưa tay cho cô ta nắm và đứng dậy:

- Cô đi được chứ?

Thử bước tới, chợt cô nhăn mặt có vẻ đau. Dương phải cúi người xuống bảo:

- Cô không thể đi được rồi, hãy lên lưng tôi công cho. Đừng ngại.

Mà cô gái chẳng chút ngại ngùng, bám trên lưng Dương một cách tự nhiên. Con đường từ suối về nhà ngót gần cây số lại gập ghềnh khó đi, nhưng sao công thêm một cô gái trên lưng mà Dương vẫn không hề thấy mệt. Anh thầm nghĩ và cười một mình...

Vì không muốn để Thanh và Ngọc nhìn thấy, nên Dương đưa ngay cô về phòng riêng. Và để cho cô gái an tâm. Dương bảo:

- Đây là nhà riêng của ba anh em chúng tôi. Mỗi người một thế giới riêng, chẳng ai phạm vào ai. Họ cũng chẳng thắc mắc gì việc có người lạ. Cô sẽ nghỉ trên giường kia, còn tôi sẽ ngủ ngoài hàng ba này, chỗ này đêm đêm

tôi vẫn nằm đọc sách và ngủ quên nhiều lần.

- Nhưng...

- Cô đừng ngại, tôi chưa bao giờ làm điều gì xằng bậy với ai. Nhất là hiện tại tôi đang... tu tâm.

Nếu tình ý Dương sẽ thấy cô gái quay đi chỗ khác và mỉm cười.

Dương thường khi rất ít nói, lầm lì nhất trong số ba anh em, vậy mà hôm nay anh ta lại hoạt bát lên hẳn. Vừa lảng xảng lo dọn dẹp phòng, chuẩn bị che chắn chung quanh giường ngủ vừa giải thích:

- Tuy đây là phòng riêng, nhưng còn có tôi nên cô cần phải riêng biệt hơn. Trong phòng này có đủ tiện nghi cả, nào phòng tắm, phòng vệ sinh và cả bếp riêng. Hai anh em khác của tôi cũng có thể giới như thế này nên mạnh ai nấy lo, không bao giờ họ sang đây. Nếu lỡ có gặp họ ngoài sân thì cô cứ nói là... bạn ở Sài Gòn lên. Mà cô quý danh là gì, tôi biết được chứ?

- Thu Nga.

- Tôi là Dương.

Đêm hôm đó lần đầu tiên trong phòng ngủ của Dương có mặt một người con gái. Đầu hôm Dương nằm ngủ ở hàng hiên, nhưng từ nửa đêm về sáng thì chẳng còn thấy bóng dáng anh chàng ở bên ngoài nữa...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

MIẾU BA CÔ (5)

Một tháng sau, ông Hồng Phát lại trở lên trang trại. Nhưng thay vì được những người thiếu số ở vùng núi đưa vượt rừng vượt thác, thì lần này ông Hồng Phát phải vô cùng khổ sở mò mẫm đi một mình đến gần nửa đoạn đường. Nguyên là bởi chẳng làm sao tìm được bóng dáng ai để mà nhờ. Tìm đến nhà cửa họ thì vắng tanh, kể cả nương rẫy của họ cũng không có người, kể cả người già và trẻ con cũng đi đâu mất cả.

Phải đến khi trời đứng bóng, lúc mà đôi chân ông Hồng Phát đã rã rời và đầy vết trầy xước thì ông mới gặp được một già làng. Người này đã khá quen mặt, những lần trước đã từng đưa cha con ông Hồng Phát vào trang trại. Hỏi về sự vắng mặt khó hiểu của mọi người ở phía ngoài kia, già A Dúp giọng đầy lo lắng:

- Họ đã bỏ làng chỉ bởi... sợ ma!

Thấy chuyện lạ ông Hồng Phát hỏi tới:

- Có chuyện như vậy sao?

Già Dúp kể:

- Cách đây gần nửa lần trăng tròn thì xảy ra chuyện hai thanh niên đi săn đã bị chết giữa rừng, mà người nào cũng bị moi ruột gan ra!

- Ai đã làm chuyện đó?

Già Dúp đưa hai tay lên trời:

- Chỉ có Giàng mới biết.

- Mấy con ma đó ở đâu mà ra? Sao mấy lần trước tôi lên lại không nghe nói.

Nhìn vào ông Hồng Phát với vẻ hơi lạ và mãi một lúc già Dúp mới nói tiếp:

- Nó ở chỗ mấy thằng con của ông!

- Cái gì? Tại sao là các con tôi?

Già Dúp móc trong lưng ra một chiếc lắc đeo tay bằng bạc có khắc mấy chữ Thanh - Dương - Ngọc và nói:

- Có phải của con ông không?

Cầm vật chứng trên tay, ông Hồng Phát gật đầu xác nhận:

- Đúng là của con tôi rồi. Cả ba đứa, mỗi đứa đều đeo chiếc lắc giống như vậy từ nhỏ. Nhưng ông lấy ở đâu ra?

Kéo ông Phát tới một gốc cây to, già Dúp chỉ về phía trước và nói:

- Đêm nào người làng tôi cũng nhìn thấy ba cái bóng trắng xõa tóc dài chạy lướt trên mặt cỏ từ trong trại của ông ra ngoài. Chúng đi vào các làng của chúng tôi và phá phách. Hễ đàn ông nào vô phước đi ra ngoài thì đều gặp nguy. Chính tôi đã liều bám theo chúng mấy đêm liền... cho đến cái đêm mà hai thằng con trai nhà bà Hơnen bị hại thì tôi nhặt được chiếc vòng này bỏ lại chỗ đó.

Không thể tin được những điều vừa nghe, ông Phát xua tay:

- Không thể nào như thế. Các con tôi ở với nhau, làm gì có con gái nào vô đó? Hay là ma rừng ma xó gì đó trong bản làng của các ông?

Già Dúp giận dữ:

- Ma của người chúng tôi không ác độc như vậy! Và ma của chúng tôi không mặc đồ trắng, xõa tóc dài như ma của người Kinh các ông.

Nghĩ nếu có hỏi thêm chỉ rối trí, ông Hồng Phát nhờ già Dúp đưa mình vào trang tại. Nhưng già Dúp chỉ hứa:

- Tôi chỉ đưa ông vô tới đầu thung lũng thôi, tôi không vô trang trại ông nữa.

Mặt trời hơi ngả về Tây thì họ tới nơi. Ông Phát một mình vô trang trại và cũng hơi ngạc nhiên bởi sự vắng lặng khác thường nơi đây. Thấy cửa nhà của Thanh và Dương đều khóa chặt ông đi sang nhà sàn của Ngọc thì cũng thấy cửa đóng, tuy không khóa ngoài nhưng dường như không có Ngọc ở nhà.

Ông cất tiếng gọi đến lần thứ ba vẫn không nghe trả lời, nghĩ có lẽ các con ông đã ra rừng nên ông Phát bước tháo lui. Chợt có một thứ âm thanh nghe là lạ phát ra từ trong nhà. Giống giọng của Ngọc?

Hoảng hốt, ông Phát bước lên thang chạy tới đẩy cửa vào. Trước mắt ông một cảnh tượng hãi hùng: Ngọc nằm trên sàn nhà, người trần truồng, còn trên cổ thì hai dòng máu chảy ra đã đông đặc lại.

Đưa tay sờ mũi thấy Ngọc vẫn còn thở. Ông Phát hét to lên:

- Thanh ơi! Dương ơi! Sang đây.

Mặc cho ông kêu gào, chẳng thấy bóng dáng Thanh, Dương đâu. Linh tính điều không lành. Ông Phát chạy sang tông cửa phòng họ và một lần nữa ông kinh hãi khi thấy cả hai nằm thiêm thiếp trên giường, người gầy rạc.

Phải mất cả giờ gào thét khản cả cổ, cuối cùng ông Phát mới thấy già Dúp xuất hiện cùng một số dân bản. Già Dúp nhìn ba chàng trai trong tình trạng đó, đã có nhận xét:

- Họ bị ma quỷ hại rồi. Đích thị là ba cái bóng ma áo trắng đó chứ chẳng ai vô đây.

Nhìn kỹ trên gối ở cả ba phòng ngủ của ba chàng trai đều còn vương lại nhiều sợi tóc phụ nữ dài và đen. Nhưng khi đưa lên mũi ngửi thì già Dúp cảm thấy mùi tanh rất khó chịu. Ông già kêu lên:

- Mùi này giống như mùi xác chết!

Ông Hồng Phát cũng có cảm nhận như vậy. Nhưng vì quá lo cho sự an nguy của các con nên ông giục mọi người:

- Kệ những sợi tóc đi, hãy giúp tôi đưa các con tôi đi cứu chữa giùm, tôi lạy các ông.

Già Dúp tỏ ra khá rành chuyện tà ma, ông nói:

- Bị chuyện này có chớ đi nhà thương cũng vô ích. Để tôi chữa cho.

Ông đích thân đi ra rừng, hơn nửa giờ sau trở về với một nhúm cỏ và nắm lá trên tay. Ông bảo mọi người:

- Trong lúc tôi đổ thuốc cho họ thì ai đó hãy giúp tôi nấu ba con gà, lấy nước cất cho họ uống khi tỉnh lại.

Phương pháp chữa bệnh ấy tỏ ra có hiệu quả. Khoảng vài giờ sau thì cả ba đều tỉnh lại. Trong số đó có Ngọc là yếu hơn và tỏ ra vẫn còn kinh hoàng khi nhìn thấy mọi người. Anh kêu thét lên từng chập:

- Đừng! Đừng hút máu tôi!

Riêng Thanh và Dương thì cứ mở mắt ra rồi lại nhắm nghiền lại, ai thính tai lắm thì mới nghe họ gọi rất khẽ trong miệng:

- Đừng đi, Thu Nga. Đừng đi...

- Diệu Anh, anh muốn chết cùng em, chờ anh với!

Ông Hồng Phát cũng muốn phát điên với ba đứa con của mình. Ông bất lực

nhìn họ như nửa sống nửa chết, như điên như dại mà thở dài...

Già Dúp và đám dân bản lần lượt ra về. Trước khi đi già Dúp còn nói với lại:

- Nơi này không ở được đâu, hãy đốt trại mà đi đi!

Không trả lời, nhưng trong ý nghĩ của ông Hồng Phát cũng đã tính tới điều tương tự như vậy...

Trên đường lên Đà Lạt, không lần nào Thái gặp rắc rối như lần này chuyển xe đồ anh đi đang chạy bon bon từ Sài Gòn lên một cách ngon lành, bỗng dở chừng khi lên đến giữa đèo Bảo Lộc. Chính bác tài xế cũng ngạc nhiên cầu nhàu:

- Chiếc xe mới làm lại máy, nó chạy hai chuyển rồi đâu có triệu chứng hư hỏng gì...

Bác tài xuống xe, dở nắp capô kiểm tra máy thấy không có gì bất thường, lại leo lên xe nổ máy thử. Xe nổ máy ngon lành! Lúc đó Thái và hành khách đang xuống nghỉ chân, được kêu gọi trở lên xe đi tiếp. Thái bước lên sau cùng...

Tuy nhiên điều lạ đã xảy ra: lúc Thái vừa lên xe thì máy đang nổ bỗng tắt. Bác tài đề lại thì vẫn không chạy. Lại yêu cầu xuống xe tránh cho xe tuột dốc và Thái là khách đầu tiên bước xuống. Lạ thay khi Thái vừa đặt chân xuống đất thì tự nhiên máy xe lại nổ! Thái bực dọc bước trở lên và... máy xe lại trở chứng!

Việc này lặp lại đến lần thứ tư. Đến Thái cũng ngạc nhiên, anh thử không lên xe lần sau cùng và bảo tài xế.

- Anh thử tắt máy rồi đề lại xem sao?

Tắt, mở máy một cách dễ dàng như chẳng có gì xảy ra. Nhưng hễ Thái bước lên là máy lại cứ ì ra đó, làm cách nào cũng không hoạt động. Cuối cùng một vị khách lớn tuổi phải có ý kiến:

- Hình như cậu này quá nặng bóng vía!

Một người khác cũng góp vào:

- Thường mấy người nặng vía đi xe hay gặp trục trặc lắm.

Thái phát cáu lên:

- Làm sao biết nặng hay nhẹ? Tôi đi xe cũng trả tiền như mọi người và đã đi hơn chục năm nay trên con đường này mà có gặp gì đâu?

Đến lần thứ sáu vẫn còn rắc rối, đợi đến khi Thái bước xuống xe, bác tài xế phải lên tiếng năn nỉ Thái:

- Cậu làm ơn giúp mọi người đi về nhà sớm. Tôi trả tiền xe lại cho cậu, lát nữa còn mấy chuyến xe nữa lên cậu đi giùm...

Một hành khách ngồi gần Thái đã chủ động chuyển chiếc túi xách của anh xuống như một thái độ dứt khoát đuổi vị hành khách xúi quẩy xuống cho rồi!

Dù muốn phản đối, nhưng trước tình thế đó Thái đành phải chấp nhận, Anh ngán ngẫm đứng một lúc rồi lê bước từ từ lên đỉnh đèo, hy vọng đón được chuyến xe khác để về nhà nghỉ ngơi.

Đi chưa được trăm mét bỗng một cơn mưa như trút nước đổ xuống. Mưa trên vùng cao là vậy, chợt đến không đoán trước được.

Nhìn quanh tìm một nơi khả dĩ có thể đứng trú mưa, chợt Thái nhìn lên phía núi và thấy một cái miếu. Không chút lưỡng lự, Thái cố leo lên các bậc đá thật nhanh để lên đó. Anh nghĩ, dù sao vẫn tốt hơn đứng chịu trận giữa đèo trơ trọi như thế này.

Lên đến nơi thì đôi chân Thái đã mỏi nhừ, anh thấy cửa miếu không đóng nên bước luôn vào. Bên trong tối om, thoạt nhìn không thấy gì...

Mùi ẩm mốc xông lên mũi đến khó chịu, nhưng Thái vẫn cố chịu, bởi giờ phút này ngoài nơi đây thì không còn nơi nào khác để trú mưa.

Ngồi khoảng mười lăm phút thì mắt đã quen với bóng tối. Thái đảo mắt một lượt. Không có bệ thờ, cũng không tượng hay bất cứ vật gì thường thấy của một ngôi miếu. Ngoài trừ...

Thái chú ý đến mấy vật gì đó như túi xách đang đặt dưới sàn còn ngổn ngang.

- Như vậy là có người ở?

Sẵn bao diêm trong túi, Thái vừa bật lên vừa lên tiếng:

- Có ai trong miếu không, tôi xin tá túc...

Chẳng có ai đáp. Khi đó Thái đã nhìn rõ có ba chiếc túi xách và một bao căng đầy những vật gì đó bên trong...

Đưa tay chạm vào thì thấy bụi đã bám, chứng tỏ chúng đã được để ở đó khá lâu.

Chợt anh kêu lên:

- Cái này...

Một trong ba túi xách gây sự chú ý của Thái. Anh bước tới cầm lên và thấy rõ cái thẻ nhỏ ghi mấy chữ Thiên Hương trên đó.

- Của Thiên Hương!

Thái không thể lầm được, chính anh cùng Hương đã đi mua chiếc túi này tại chợ Đà Lạt khi Thiên Hương còn học nội trú trên đó. Đánh bạo mở túi ra, rõ ràng đều là quần áo của Hương. Thái kêu lên thảng thốt:

- Thiên Hương, em ở đây mà! Hương ơi!

Trời đang mưa, sấm rền vậy mà tiếng gọi to của Thái vẫn vang ra bên ngoài. Anh gọi đến hơn mười lần đến khàn cả cổ mà vẫn chẳng ai đáp lại. Thái như điên cuồng thoát chạy ra ngoài bất chấp gió mưa. Vừa chạy vừa gào thét, gọi tên Thiên Hương. Như anh đã gọi trong tuyệt vọng từ sáu tháng trước, khi hay tin Hương mất tích.

Cho đến khi cơn mưa dần tạnh thì Thái cũng là người đi, anh quy ngã ngay trước cửa miếu.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

MIẾU BA CÔ (6)

Chuyến xe chót lên Đà Lạt vù chạy, bỏ lại hai hành khách vừa mới xuống xe trước đó mười lăm phút khi xe bị hỏng máy.

Tuấn bức tức nói:

- Họ đổ thừa tại mình mà xe chết máy trên đèo và lợi dụng lúc mình đi vệ sinh đã bỏ chạy, quân khốn kiếp!

Phú bình tĩnh hơn, chỉ chép miệng than:

- Từ đây về tới thị trấn Bảo Lộc cũng mất cả năm bảy cây số, biết đi làm sao đây?

Tuấn vẫn còn ấm ức vì bị vu cho là người nặng bóng vía, anh dấm dấm tay lên trời:

- Xe họ hư máy là tại xe cũ, chứ sao lại đổ thừa mình chứ!

Phú nhớ lại và bất giác nói:

- Mà kể cũng lạ thật, tại sao mỗi lần hai người mình bước lên xe thì máy lại không nổ nữa. Hễ mình bước xuống thì máy lại nổ? Họ đã thử đến hơn chục lần chứ bộ... Anh có thấy kỳ không anh Tuấn?

- Ờ thì cũng kỳ... nhưng mình không tin chuyện dị đoan bậy bạ đó.

Phú cười như mếu:

- Nhưng cánh tài xế họ tin và cả các hành khách họ cũng nghĩ như vậy mới chết mình!

Tuấn nhìn đồng hồ tay và càng lo thêm:

- Đã hơn năm giờ rồi, làm sao về Đà Lạt đây? Thái chờ trên đó chắc là lo lắng đây, mình đã hẹn Thái chắc chắn là bọn mình sẽ cùng gặp ở nhà Thủy Tà mà...

Nghe nhắc đến Thái. Phú hỏi:

- Mình chưa biết mặt Thái, nhưng nghe anh Tuấn nói thì Thái tội lắm phải không?

Tuấn thở dài:

- Kể từ khi Thiên Hương mất tích cùng với Vân Hạnh và Thu Hà, thì Thái

gần như điên như dại, bỏ cả học hành, cứ đi lang thang khắp chốn để tìm. Mình và cậu tuy cũng đau khổ nhưng vẫn còn bình tĩnh hơn nó...

Phú nghe nhói trong tim khi nghe Tuấn nhắc lại chuyện đau lòng. Anh cúi gầm mặt không nói gì... mãi hồi lâu anh mới bảo Tuấn:

- Cám ơn anh Tuấn đã lặn lội lên tận vườn trà cho em hay chuyện Vân Hạnh. Nếu không chắc là còn lâu lắm, em vẫn đinh ninh Hạnh vẫn còn ở nhà.

Tuy cơn mưa vừa ngớt nhưng gió vẫn thổi mạnh và lạnh hơn. Phú có kinh nghiệm sống ở vùng này hơn, nên bảo:

- Trời này sẽ còn mưa nữa đây, mà mưa lớn nữa. Mình liệu mà tìm chỗ trú mưa, kéo...

Chợt Phú kêu lên:

- Ở trên kia có cái gì giống như nhà!

Tuấn nhìn theo thì cũng nhận ra lơ mờ một ngôi miếu, anh chán nản:

- Chỉ là một ngôi miếu hoang, mình từng nhìn thấy mỗi lần đi qua đây.

Nhưng Phú vẫn tỏ ra quan tâm:

- Một ngôi miếu lúc này có vẫn hơn không. Mình lên đó trú mưa đi. Tuấn không hề muốn, nhưng lúc này chẳng còn cách nào hơn nên sau vài giây do dự, anh gật đầu:

- Được rồi, mình cứ lên trên đó khi nào nhìn thấy có ánh đèn xe đi lên thì mình chạy xuống chặn họ lại quá giang.

Trời không còn sáng nữa, nên việc leo lên dốc có hơi vất vả. Phải hơn năm phút sau họ mới lên tới gần ngôi miếu, Tuấn đi trước, chợt anh khựng lại nhìn thấy có vật gì đó trước cửa miếu, anh kêu lên:

- Có người kia!

Rõ ràng có người nằm sóng soài trước cửa miếu. Phú nhanh chân hơn, bước tới cúi xuống và reo lên:

- Anh ta còn thở anh Tuấn ơi!

Tuấn bước đến sát hơn và lần này đến lượt anh kêu lên:

- Thái đây mà!

Họ đỡ Thái vô trong miếu. Bật diêm sáng lên, soi rõ mọi vật. Tuấn không kiềm chế được xúc động khi nhìn thấy chiếc túi xách màu đỏ:

- Đây là...

Anh lao tới mở vội túi xách ra và nhận từng món trong đó. Tất cả là của Thu Hà. Đúng là của Thu Hà rồi!

Phú cũng lấy chiếc túi xách màu đen còn lại, vừa mở ra thì chính Tuấn hét lên:

- Cái đó là của Vân Hạnh!

Vừa lúc đó Thái cũng vừa tỉnh lại. Anh vô cùng ngạc nhiên khi thấy hai người.

- Sao lại...

Tuấn mừng rỡ:

- Cậu đã tìm gặp họ rồi phải không?

Thái ngơ ngác:

- Gặp ai?

- Thiên Hương, Vân Hạnh, Thu Hà.

Thái nhìn sang những chiếc túi xách và bất giác kêu to:

- Thiên Hương!

Niềm hy vọng vừa lóe lên trong Tuấn và Phú đã tắt lịm sau khi Thái kể chuyện đã chạy tìm khắp nơi mà chẳng có tăm hơi gì.

Tuấn nhìn bụi bặm bám bên ngoài các túi xách, anh càng thất vọng hơn:

- Họ đã ở đây khá lâu rồi, cứ nhìn bụi bặm thì biết.

Phú lục lọi túi thức ăn và xác nhận điều đó:

- Thức ăn đã hư thối từ lâu rồi, chứng tỏ họ chưa ăn đã...

Thái không dám tin vào sự thật:

- Nhưng họ để đồ đạc ở đây rồi đi đâu? Họ là con gái thì đi đâu xa được.

Tuấn cũng nói:

- Khi đi Vân Hạnh lái xe. Vậy để xe ở đâu mà lại lên đây? Hay là...

Mấy lời nói của Tuấn đã làm cho Thái và Phú sửng sốt. Họ nhìn nhau không nói gì nhưng hình như đều có chung một ý nghĩ...

Tuấn kéo tay hai bạn:

- Đi! Ta xuống dưới kia!

Họ lao xuống đường rất nhanh. Tuấn vẫn là người dẫn đường, anh giục:

- Hồi nãy trước khi lên đây tôi nhìn thấy một chiếc xe bỏ nằm bên vách núi,

ta tới đó xem.

Đường đèo dốc quanh co, lại tối thăm thẳm, vậy mà ba chàng trai vẫn băng băng lao đi. Khoảng hai mươi phút sau thì tới chỗ chiếc xe. Họ thất vọng ngay, bởi đó là một chiếc xe tải nhẹ cũ.

Quá thất vọng, họ đều ngồi bệt xuống cạnh chiếc xe. Lát sau có ánh đèn pha từ dưới dốc quét lên. Rồi một chiếc xe tải nặng chạy lên khá chậm. Khi nhận ra có người bên cạnh chiếc xe chết máy, tài xế hỏi với xuống:

- Xe “ban” hả? Có cần giúp đỡ gì không?

Tuấn nhanh miệng:

- Không phải xe của chúng tôi. Tôi muốn hỏi, gần đây anh có thấy chiếc xe du lịch nào bỏ lại đây không?

Một chị đi buôn ngồi bên cạnh tài xế vọt miệng nói:

- Không có xe nào bỏ lại, chỉ có một chiếc lọt xuống vực này mà thôi. Nhưng lâu lắm rồi...

Cả ba chàng đều lao ra bám cửa xe, hỏi dồn:

- Chị nói rõ hơn được không. Tai nạn thế nào?

Chị kia giục tài xế:

- Tới chỗ bằng phẳng kia dừng lại một chút.

Chị ta thuộc loại người lắm điều thích huyền thuyên chuyện thiên hạ, nên đây là dịp để trổ tài:

- Tui đi buôn bán qua lại con đường này thường ngày nên chuyện gì xảy ra tôi cũng biết. Chuyện chiếc xe lao xuống vực đó ít người biết lắm, chỉ có tôi đã vô tình nghe được một người dân thiểu số dưới thung lũng bên dưới đèo kể lại. Họ thấy chiếc xe lao xuống và nhiều người rơi ra.

Thấy ba chàng trai đang lo lắng tội nghiệp, nên bác tài xế đề nghị:

- Các cậu leo lên xe, tui đưa giúp về Đà Lạt rồi tính sau. Chuyện của bà này kể đâu đã xác thực gì.

Cả ba đều buông tay cùng lúc không bám cửa xe nữa.

Phú khoát tay:

- Cám ơn, anh đi đi, tui tui ở lại có chút việc.

Bác tài cảnh giác:

- Trời này mà ở lại trên đèo là nguy hiểm lắm đó nghen.

Mặc cho lời cảnh báo, cả ba vẫn thần thờ đứng trơ trọi giữa đêm đen với nỗi lòng nặng trĩu...

Họ tìm cách xuống thung lũng. Phú là người mở đường bởi anh là người sống ở vùng rừng núi lâu năm. Đầu tiên họ theo hướng phía gần chân đèo đi ngược lên. Đây là con đường xa và nguy hiểm, nhưng chẳng còn cách nào hơn, bởi bây giờ đang là mùa mưa, nước ở các dòng suối dâng cao và luôn gây nguy hiểm cho người vượt qua nó.

Cũng may cho họ, vừa rời khỏi chân đèo một quãng hơn cây số họ đã gặp một người dân địa phương. Anh ta là người thiểu số nói được tiếng Kinh nên sau khi nghe Phú hỏi về tung tích những chiếc xe bị rơi, anh ta chỉ tay về phía trước:

- Cách đây hơn năm cây số ở đó thường có tai nạn rơi xe. Người ở thung lũng đều tránh xa không dám dừng nhà nơi ấy...

Có người dẫn đường nên việc đi đứng của ba người đỡ nguy hiểm hơn.

Trong số họ có Thái là tỏ ra suy sụp hơn cả. Từ lúc tỉnh dậy đến giờ lúc nào Thái cũng luôn miệng gọi Thiên Hương và đi đứng cứ như người mộng du. Tuấn phải nhắc nhở:

- Cậu như thế thì làm sao đi tìm kiếm cho được. Dù sao cũng đã đến nước này rồi, phải dũng cảm đương đầu với thực tế chứ...

Tuy mạnh miệng nói với Thái như vậy nhưng trong lòng Tuấn tan nát, rối bời không hơn gì bạn. Tình yêu đối với Thu Hà đã làm cho Tuấn sống mà như chết suốt gần sáu tháng qua. Anh đã bỏ cả suất đi Pháp du học theo lệnh cha mẹ và bỏ nhà đi tìm Vân Hạnh và Thu Hà ở khắp mọi nơi. Anh đã từng lên Đà Lạt mấy lần và do đó mới gặp được Thái và nảy ra ý nghĩ tìm Phú để cùng đi tìm những người họ yêu thương.

Chỉ có Phú là lúc nào cũng im lìm luôn giấu tình cảm của mình, dù trong lòng anh cũng chẳng khác gì hai bạn cùng cảnh ngộ. Nhất là lúc anh bị ông bà Nguyễn Đình làm áp lực buộc anh phải chấp nhận lưu đày lên đồn điền trà, nơi mà sự khắc nghiệt không thua gì thung lũng dưới vực sâu này. Anh đã chịu đựng sự chia lìa với Vân Hạnh đến hơn sáu tháng, nhưng luôn tin tưởng rằng người yêu anh sẽ chờ đợi và cuối cùng sẽ được tái hợp cùng

nhau.

Người dẫn đường đưa họ vượt qua một thác nước nhỏ, men theo con suối nước chảy siết đưa về phía gần chân đỉnh đèo, anh ta bảo:

- Ở đoạn đó xe thường xuyên rơi xuống, có lúc có xác người trôi về phía này, người làng vớt được và đem chôn ở chỗ kia.

Anh ta chỉ về một đồi thấp, nơi có hơn chục ngôi mộ cỏ đã mọc xanh rì. Phú sốt ruột hỏi:

- Làm cách nào đi về phía đó nhanh hơn?

Người dẫn đường xua tay:

- Nơi đó không tới được đâu. Xe trên đèo lúc nào cũng có thể rơi xuống đầu các anh.

Tuấn cương quyết:

- Anh cứ đưa chúng tôi tới gần nơi đó, rồi chúng tôi sẽ tự đi.

Khoảng một giờ sau họ tới giữa con suối, ngược nhìn lên trên thăm thẳm, Tuấn bất giác than:

- Như thế này mà xe rơi xuống làm sao sống nổi!

Cả ba người đều không ai bảo ai, đã lạng người mấy mươi giây. Thái, người yếu đuối hơn cả, nắm lấy tay Tuấn giọng run run hỏi:

- Làm sao bây giờ anh Tuấn?

Tuấn chưa biết tìm lời gì để an ủi, chỉ nghe Phú kêu lên:

- Có một chiếc xe trong hốc đá đằng kia!

Theo hướng tay của Phú, Tuấn nhìn theo và hốt hoảng:

- Xe đó là xe của Vân Hạnh!

Chiếc Simca 9 sơn hai màu xanh và đen nổi bật giữa hốc đá, cả bảng số xe nữa, đứng cách hơn năm mươi thước vẫn nhìn rõ. Tuấn chẳng ngại chướng ngại phía trước, vạch cỏ gai bước nhanh về phía chiếc xe. Lại gần mới nhận ra phần đầu xe đã bị giập nát, các cửa xe đều bung ra, nhưng phần đuôi xe thì vẫn nguyên vẹn.

Cả ba người trong trạng thái lo sợ, bước từng bước đến bên xe đưa mắt nhìn vào trong... Trong xe chẳng hề có ai, dù là một bộ xương người.

Thái đã khóc ngất từ nãy, anh vịn vào vai Tuấn như nhờ sự tiếp sức, miệng thì lẩm bẩm:

- Thiên Hương có thể còn sống không, anh Tuấn?

Phú tỏ ra rành hơn:

- Thường những người ngồi trong xe rơi xuống vực đều bị bắn tung ra ngoài. Ta hãy tìm chung quanh đây...

Một cuộc lùng sục cật lực cho đến lúc trời xế trưa vẫn chưa thấy gì. Hơi nản lòng, Tuấn đề nghị:

- Chúng ta vào trong bản kia nghỉ trưa, chiều tìm tiếp.

Thái chưa muốn đi khiến Tuấn phải nhắc lại lần nữa:

- Họ đã rơi xuống đây sáu tháng rồi, có tìm gặp cũng chỉ là...

Tuấn bỏ lửng câu nói, cả ba cùng đi về phía làng. Người dẫn đường còn chờ họ trên đồi, anh ta chỉ về phía một trang trại lớn:

- Muốn nghỉ ngơi thì vô trang trại bỏ hoang kia kìa.

- Trang trại sao lại bỏ hoang?

Phú hỏi. Anh dẫn đường nói rõ:

- Đây là trang trại của một ông từ Sài Gòn lên lập cho ba người con trai. Nhưng họ chỉ ở được ba bốn tháng thì suýt bỏ mạng...

Tuấn ngạc nhiên:

- Sao vậy?

- Họ bị ma bắt hồn!

Cả ba bị cuốn hút vào câu chuyện ma. Khi anh ta kể đến việc có ba con ma nữ thì Thái là người nhạy cảm hơn cả, đã kêu lên:

- Thiên Hương không thể là ma được!

- Nhưng có ai bảo Thiên Hương là ma bao giờ? - Tuấn bảo.

Tuy nhiên càng nghe người dẫn đường kể thì chính Tuấn cũng thấy giống những người yêu của họ. Cho đến khi được đưa lên ngôi nhà sàn thì chính Thái đã reo lên khi nhìn thấy chiếc lược cài tóc nằm trên giường:

- Cái này là của Thiên Hương!

Chính Thái đã mua tặng Hương chiếc lược màu tím có hình con bướm vàng với hai chữ TH lồng vào nhau.

Đúng là Thiên Hương từng sống ở đây? Cô ấy còn ở đây! Thái chạy khắp trong ngoài nhà lùng sục, vừa kêu to:

- Thiên Hương! Hương ơi.

Anh chàng dẫn đường lắc đầu:

- Anh ta điên rồi! Chính cô gái ma từng vào căn nhà sàn này và làm cho con trai út ông chủ trang trại gần mất mạng, sao lại là người yêu của anh chàng này!

Ở những căn phòng khác. Tuấn và Thái đều tìm gặp những vật dụng của Thu Hà và Vân Hạnh. Cầm trên tay chiếc khăn quàng cổ màu hồng nhạt mà khi lên đồn điền. Hạnh đã choàng cũng như đã từng quàng cho Phú lúc Phú bệnh. Ở một góc khăn còn hằn rõ hai chữ VH do chính tay Phú ghi.

Tuấn thì nhặt được một chiếc đồng hồ đeo tay để trên bàn viết của một căn phòng. Chiếc đồng hồ đó là quà tặng của anh cho Thu Hà lúc hai người quen nhau được một tháng nhân lần Tuấn đưa người yêu đi chèo ghe ở Phú Định.

Người dẫn đường kể đầy đủ chuyện ba con ma nữ hại ba đứa con trai chủ trang trại Hồng Phát. Câu chuyện ông kể làm Tuấn, Phú và Thái nghe lạnh cả người...

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
MIẾU BA CÔ (7)

Cuối cùng thì chính Phú cũng tìm được ba bộ xương người nằm ở một bãi đá phía hạ nguồn dòng suối. Anh nhận ra sợi dây chuyền mặt vàng có lồng hai chữ VH còn đeo ở xương cổ.

Họ mang cả ba bộ xương lên và ngay hôm đó họ đặt giữa miếu hoang một mâm nhang đèn trịnh trọng. Lễ cúng chỉ với những nải chuối rừng và cả ba chàng trai đều ngồi ở các góc phòng trên tay ôm ba bộ xương, người thừ ra, mắt nhìn về phía trời xa...

Ngày hôm sau và cả tuần sau nữa, họ vẫn như những người hóa đá ngồi lặng yên trong miếu...

Rồi đến một hôm bỗng dưng họ biến mất chẳng để lại chút tăm hơi nào...

Có tin đồn rằng cả ba do quá đau khổ và chán chường đã mang theo xương cốt người yêu đi sâu vào vùng rừng núi để chôn chặt cuộc đời còn lại...

Cũng có tin nói rằng trong một đêm tăm tối, mưa gió bão bùng, vì quá tuyệt vọng cả ba đã lao mình xuống vực...

Chẳng ai biết điều nào là đúng. Chỉ có điều là kể từ khi ấy những người chạy xe qua đèo Bảo Lộc đều kháo nhau rằng đêm đêm họ thấy có ánh đèn trên ngôi miếu hoang. Thỉnh thoảng còn có tiếng khóc trên đó vọng xuống...

Có người còn quả quyết rằng chính họ đã từng nhìn thấy ở đoạn đèo gần ngôi miếu thỉnh thoảng xuất hiện ba bóng con gái mặc toàn đồ trắng. Họ đứng ử rử bên đường gần bờ vực. Có khi lại thấy họ đứng giữa ngã ba như

chờ đón xe lên xuống.

Nhiều tài xế nói rằng nếu lái xe qua đó mà không thành tâm khấn vái thì rất dễ hoa mắt, xe rất dễ bị rơi xuống vực.

Có người còn quả quyết rằng dù gia đình ông Nguyễn Đình và Phát Đạt không biết cụ thể về cái chết của các con họ, nhưng tự dưng họ rất sợ đi qua đường đèo Bảo Lộc.

Rồi chẳng biết do ai mà ngôi miếu hoang trên núi đã được trùng tu, có bệ thờ, có bàn hương và có người thường xuyên đến lễ cúng, và ngay cạnh miếu mọc lên ngôi mộ bia, nhưng ai cũng biết để chôn tượng trưng ba cô gái chết oan. Cũng từ đó người ta gọi ngôi miếu ấy là Miếu Ba Cô và mộ ba oan hồn...

Gọi riết thành danh. Sự linh ứng cũng ngày càng tăng. Dân đi buôn rất tin tưởng và thường dừng xe lại cúng.

Không nghe có sự phá phách nào từ những oan hồn trong miếu...

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
MA ĐỎ ĐEN (1)

Sòng bạc Đại Thế Giới một chiều cuối năm 1955...

Vì là ngày cuối tháng, lại cận Tết, nên khách chơi ở các bàn trong toàn khu Casino lớn bậc nhất Sài Gòn hơi ít người hơn thường lệ. Đặc biệt là các sòng Roulette, nơi các tay chơi tài tử thường có mặt...

Do đó khi có hai người khách bước tới đặt tiền thì các hồ-lì vui ra mặt. Những tiếng “hối a” vang lên báo hiệu vòng quay Roulette bắt đầu, gây chú ý cho các tay chơi đang còn lưỡng lự chưa biết phải ghé vào bàn chơi nào. Cuối cùng họ cũng tập vô bàn đang có hai vị khách một nam một nữ đang hào hứng chơi.

Người nữ tuổi trên dưới ba mươi, nhưng trông dáng như gái mười tám đôi mươi. Cô nàng ăn mặc bộ sườn xám bằng gấm Thượng Hải màu vàng anh trông nổi bật, vừa sang trọng quý phái. Còn trang sức trên người cô ta thì bất cứ ai thoát nhìn cũng phải lóa mắt, bởi hai chiếc vòng tay bằng bạch kim nạm mấy chục viên kim cương sáng óng ánh. Còn hai bên tai thì long lanh đôi hoa tai hồng ngọc lớn cỡ ngón tay cái mà bất cứ dân sành nữ trang nào cũng đều mơ ước, thèm thuồng...

Đặc biệt nàng ta mang theo tiền mặt thật nhiều chứa cả chiếc ví tay loại lớn. Đánh thì khiến cho các người bên cạnh tối tăm mặt mũi khi cô ta đặt mỗi cây bài đến cả xấp tiền phình trĩ giá lớn.

Đã qua bốn vòng Roulette, cô nàng đặt trước sau bốn lần mà lần sau đều gấp đôi lần trước. Cô ta đều thắng. Các “hồ-lì” đã bắt đầu run, họ ngấm đưa mắt cho nhau để báo cho quản lý cuộc chơi đang đứng gần đó. Nhưng hầu như ban quản lý bất lực, bởi luật chơi ở sòng nếu không phát hiện khách có biểu hiện gian lận, thì họ có thắng đến đâu thì cũng không có quyền ngăn

họ lại.

Đến ván thứ năm thì vị khách nữ này đặt hết số phỉnh đã thắng từ đầu vào một tụ duy nhất. Các khách chơi khác này giờ chứng kiến vận hên của cô nàng nên chẳng ai bảo ai đều nhất loạt đặt đúng vào tụ đó. Số tiền lên quá cao, khiến cho cô hồ-lì hơi chùn tay. Bởi nếu cô nàng tiếp tục thắng ván này nữa thì có nguy cơ phải báo cho giám sát cuộc chơi đưa thêm tiền ra chung. 30 giây... 20 giây... 15 giây... 10 giây...

Theo quy định thì đúng 30 giây sau khi khách đặt đủ tiền, Roulette phải quay để biết thắng thua. Chỉ còn khoảng 4 giây sau cùng bỗng người khách nam mặc bộ veston mà trắng này giờ đứng cạnh người đẹp, vội đặt tay vào tụ bài phía bên kia, từ phía bên số chẵn, ngược với số lẻ mà cô nàng đang đặt tiền. Tổng số tiền mà vị khách nam này bỏ ra ngang bằng với đối thủ.

Khi anh chàng giơ tay lên thì cả sòng ồ lên kinh ngạc!

Có người buột miệng thốt lên:

- Kỳ phùng địch thủ!

Cô hồ-lì thở phào nhẹ nhõm. Bởi như thế có nghĩa là, nếu kết quả vòng Roulette có thể nào thì nhà cái cũng không hề thua đồng nào, ăn bên này chung sang bên kia.

“Hối a” lại vung lên và mọi người nín thở chờ đợi vòng Roulette từ từ dừng lại...

Và ai đó đã kêu lên:

- Bên chẵn!

Vị khách nam điềm tĩnh đưa tay gom hết số tiền cả vốn lẫn lãi về phía mình. Người phụ nữ chẳng quan tâm, lại móc từ túi ra một xấp tiền dày, tiếp tục đặt vào làn số lẻ. Các người chơi khác lúc này đang phân vân chưa biết nên theo ai... có một số thì thấy anh chàng mặc veston trắng đang hên nên theo. Nhưng cũng có nhiều người khoái theo người đẹp nên lại theo về bên số lẻ.

- Hối a!

- Hối a!

- Hối a!

Ba lần vòng Roulette quay rồi ngừng thì đủ ba lần nữa chàng trai lại thắng. Đến lúc này không cần chú ý cũng đã thấy đôi tay người phụ nữ hơi run run khi bàn tay cô từ trong túi móc ra chỉ còn một xấp tiền mỏng.

Nàng ta cười hết nữ trang đeo trên người ra, bảo cô hồ-lì:

- Ở đây ai đổi những thứ này ra tiền mặt?

Cô hồ-lì đưa tay chỉ về một quầy:

- Ở đằng kia họ sẵn sàng mua hoặc cầm thế.

- Tôi muốn bán đứt và chơi hết!

Giọng cô ta chẳng tỏ vẻ gì nuối tiếc hay mất bình tĩnh. Cô hồ-lì ra hiệu cho một nhân viên ở gần đó:

- Dẫn cô này tới quầy thu đổi!

Chợt chàng trai mặc veston đưa tay ra hiệu:

- Xin phép, tôi có thể đổi cho cô. Được chứ?

Nhìn sang người đang gom hết tiền của mình, thoáng một chút khó chịu, nhưng bỗng cô nàng gật đầu:

- Được!

- Cô muốn lấy bao nhiêu? Đồng tiền này khoảng bốn triệu, cộng thêm một chi phiếu sáu triệu nữa, cô đồng ý?

(Đồng tiền thời ấy trị giá khá lớn, có thể lên đến trên 100 lượng vàng).

Một thoáng chau mày, rồi cô nàng gật đầu mà không nhìn vào anh chàng nọ. Anh chàng nói với cô hồ-lì:

- Cô cứ cho chúng tôi đặt bằng tiền này, tôi sẽ chịu trách nhiệm về cuộc chơi này.

Anh ta lẳng lẳng móc trong ví ra một tờ chi phiếu ghi sẵn số tiền sáu triệu. Loại chi phiếu chi trả cho người cầm phiếu. Đặt nó vào chung với cả số phỉnh đã thắng từ nãy giờ và vẫn cứ đặt bên số chẵn.

Cô hồ-lì sắp sửa khui thì chợt cô nàng đổi ý:

- Tôi muốn đổi bên, ông đồng ý?

Đây là lần đầu tiên nàng ta nhìn sang đối thủ và nhận ngay một nụ cười và

cái gạt đầu:

- Tùy cô chọn.

Đồng tiền và số nữ trang quý giá hoán đổi cho nhau nhanh gọn.

- Hối a!

Roulette quay nhanh rồi chậm lại và...

- Số lẻ!

Trong khi mọi người đổ dồn vào nhìn anh chàng thắng cuộc thì chẳng ai để ý khi cô nàng thất thế rời sòng bạc bước thẳng ra cửa.

Đến khi gom xong tiền vào chiếc cặp to mang theo sẵn, anh chàng lao vút theo ra.

Chiếc taxi dừng lại, cô nàng mở cửa sau vừa leo lên thì ở cửa phía ngoài đường cũng có người leo lên theo. Đó là anh chàng vừa thắng canh bạc lớn.

- Ai cho phép ông!

Cô nàng gắt lên vừa định bảo ông tài xế đừng chạy, thì chiếc xe đã chồm lên và lao vút theo đại lộ hướng về phía Đông thành phố. Giọng anh chàng nghe dễ mến:

- Xin lỗi cô, tôi không có ý làm phiền nhưng trong tình thế này tôi cũng không thể đứng chờ xe ở bên vệ đường, sẽ nguy hiểm. Xin cô cho tôi quá giang một đoạn.

Cô nàng hầu như không còn đủ sức để tranh luận, nhẹ khép đôi mắt lại, ngã lưng ra sau như đang tìm giấc ngủ, trước khi dặn tài xế:

- Chạy lên cầu Bình Lợi!

Khi xe chạy ra gần tới chợ Bà Chiểu thì anh chàng mới chột hiếu: “Cầu Bình Lợi... nơi thiên hạ thường nhảy sông tự tử!”

Nhìn sang cô nàng, thấy cô ta vẫn nhắm nghiền, anh chàng kín đáo ra dấu cho anh tài xế quẹo về hướng khác.

Đến một Hotel hạng sang, anh chàng bảo taxi dừng lại định lay gọi cô nàng dậy, bỗng anh ta giật nảy mình khi phát hiện trên tay cô nàng đang cầm một tuýp thuốc ngủ!

Không nhờ ai giúp, đích thân anh ta bế xốc cô nàng lên và đi thẳng vào khách sạn. Năm phút sau họ đã ở trong một phòng đầy đủ tiện nghi. Lúc ấy cô nàng vẫn ngủ say. Nhìn ống thuốc ngủ còn lại khá nhiều, anh chàng hơi yên tâm nói một mình:

- Cô ta chỉ mới uống đủ để ngủ một giấc thật ngon chớ chưa thể chết được.

Đứng nhìn cô nàng ngủ, anh ta khẽ cười, nụ cười lạ và đầy thỏa mãn. Rồi rất nhẹ nhàng anh ta đặt túi bạc, cả tiền mặt, sổ nữ trang và cả tấm chi phiếu và một mảnh giấy nhỏ ghi hai chữ Vũ Đạt... bên cạnh cô nàng. Xong xuôi anh nhẹ đưa tay cởi từng nút áo và... cuối cùng thì trên thân thể cô nàng chỉ còn da thịt.

Trong hoàn cảnh này thì mọi người đàn ông đều sẽ hành động giống nhau: Chiếm đoạt thân xác cô nàng đang vô phương chống đỡ kia!

Nhưng thật lạ, anh ta chỉ nhìn ngắm một hồi rồi thốt một câu khó hiểu:

- Sòng phẳng nhé, Kiều Thu!

Rồi anh ta bước ra khỏi phòng, khóa cửa lại, số tài sản khổng lồ vẫn để yên bên cạnh cô nàng...

Sáng hôm sau người ta phát hiện cô nàng tên Kiều Thu nằm chết trên giường với ống thuốc ngủ đã uống đến viên cuối cùng. Tờ giấy có tên Vũ Đạt bị vò nát vứt dưới chân giường...

Ngoài những người trong gia đình nạn nhân thì không còn ai biết điều bí ẩn sau cái chết của Kiều Thu. Cô nàng vốn là con gái rượu của một vị quan đại thần của triều đình. Nhà giàu nổi tiếng của Sài Gòn thời ấy. Từ tấm bé cô nàng đã được cha mẹ hứa gả cho con trai của một vị đồng liêu. Tuy nhiên,

khi cả hai lớn lên thì Kiều Thu theo gia đình vào Sài Gòn tiếp tục cuộc sống giàu sang, còn anh chàng Vũ Đạt thì lại không may phải sống trong gia cảnh ngày càng khánh kiệt, đến nỗi phải bỏ xứ tha phương, cầu thực. Khi cả hai lên mười tám tuổi thì bà mẹ già nua thất thế mới bảo con trai tìm đến gia đình người bạn đồng liêu năm xưa để nhắc lại lời hứa thời trước. Hy vọng ít nhất họ cũng còn chút tình nghĩa, giúp đỡ cho Vũ Đạt lập thân.

Nào ngờ khi Vũ Đạt tới đưa phong thư lúc lâm chung cha anh để lại gửi cho người bạn đồng liêu cựu thượng thư bộ lễ Ngô Quý thì bị một gáo nước lạnh vào mặt.

Người ta chẳng những không nhớ lời hứa xưa mà còn nặng lời xua đuổi Vũ Đạt đi như đuổi tà, kèm theo những lời miệt thị nào là nghèo hèn không biết thân phận, nghèo mà còn muốn mơ màng chuyện viễn vông!

Cũng đúng cái ngày Vũ Đạt bị xua đuổi đó, anh chàng đã đau lòng chứng kiến hôn lễ của Kiều Thu, người đáng ra là ý trung nhân của chàng, với một gã nhà giàu lớn.

Kiều Thu chẳng hề biết mặt Vũ Đạt. Cô nàng chỉ nghe kể chuyện nên hôm đó cô ta đã âu yếm ôm eo người chồng giàu đi qua trước mặt người con trai đau khổ...

Vũ Đạt ôm mối hận lòng ra đi với lời thề độc: Sẽ trả thù con người bội bạc kia.

Trong khi đó, sau khi lấy chồng giàu, sống hạnh phúc chỉ được nửa năm, rồi là những ngày trong địa ngục. Chồng Kiều Thu lấy cô ta chỉ là để moi tiền trong nhà vợ và thậm chí đem vợ ra để mời chài các quan chức quyền thế trong các phi vụ làm ăn bất chính. Kết quả là mặc cho chồng lao vào các vụ làm ăn đen tối, những cuộc tình vụng trộm đầy tội lỗi... Còn Kiều Thu thì buồn chán, nhắm mắt theo những cuộc đỏ đen thâm đêm suốt sáng... Mà kết cục canh bạc Roulette ở Đại Thế Giới hôm đó...

Cuộc trả thù cay độc của Vũ Đạt, lúc ấy đã trở thành một Thần bài từ Ma Cau.

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
MA ĐỎ ĐEN (2)

Mười năm sau...

Trong giới tay chơi của Sài Gòn thời đó, Vũ Đạt nổi lên như một đại gia. Làm ăn lớn thành đạt, lại là tay chơi cờ bạc trong các trà đình, tửu điểm. Đặc biệt chủ của nhiều con ngựa đua nổi tiếng. Hôm ấy là chiều chủ nhật...

Buổi đua ngựa “Độ Hội” sẽ diễn ra vào độ thứ ba của độ đua trong chiều này. Dân “tuyệt phích” đều bàn tán xôn xao về Độ Hội khi trong danh sách tám con tuần mã có tên những con ngựa lừng danh đương thời. Nhưng vẫn có người bàn về con ngựa Bạch Hồ Điệp. Một người bảo:

- Đây là con ngựa què, đã nghỉ đua từ hơn một năm nay nên hầu như dân cá độ quên hẳn tên của nó rồi, nay đem ra đua lại chẳng qua là làm trò cười mà thôi!

Khi cuộc đua chính bắt đầu, thì quả nhiên dân đánh cá đều dồn tiền mua vé những con ngựa lừng danh. Chỉ riêng một người làm ngược lại, ông ta mua hết số vé ở một quầy vé cho cặp 2x8. Số 8 là con ngựa lừng danh, còn số 2 là con Bạch Hồ Điệp. Kết quả là Vũ Đạt trúng lớn chưa từng thấy, bởi chỉ duy nhất ông ta mua tập vé 2x8.

Rời trường đua vào chập tối. Vũ Đạt tự lái chiếc ô tô Peugeot 504 về thẳng nơi nuôi và huấn luyện cho ngựa Bạch Hồ Điệp, ở vùng Bà Điểm, Hóc Môn. Khoảng hơn một giờ sau thì con ngựa vàng cũng được đưa về tới. Nhìn nét mặt mỗi của con ngựa, Vũ Đạt thương nó vô cùng. Ông vỗ về con ngựa cứng và nói với chủ nài ngựa Tư Hơn:

- Chú mày giỏi lắm, cú doping này tao sẽ nhớ đời!

- Đây tiền thưởng cho tài năng của chú.

Ông ta còn nựng nịu con ngựa cứng thêm một lúc nữa rồi mới ra xe đi về.

Nhưng khi vừa mở cửa xe, Vũ Đạt chợt nghe một tiếng hí vang, nghe thảm thiết của chú ngựa ngoài chuồng!

- Chuyện gì vậy Tư Hơ?

Chú nài chạy hốt hãi kêu lớn:

- Con ngựa... ông chủ ơi!

Bước lại chuồng, Vũ Đạt kịp nhìn thấy con ngựa nằm lăn lóc trên nền đất. Và chỉ trong vòng chưa đầy nửa phút, phần thịt da của con ngựa đã nhanh chóng biến mất giống như bị bốc hơi. Cuối cùng nơi nó nằm chỉ còn một bộ xương trắng!

Sự việc diễn ra quá nhanh chóng, bất ngờ, nên từ người quản gia cho tới Vũ Đạt đều sửng sồ, ngơ ngác. Là ông chủ thật sự chi tiền nuôi ngựa và làm độ, nhưng đây là lần đầu tiên Vũ Đạt lúng túng và bị động. Mãi sau đó ông ta mới quyết định:

- Các người đừng loan truyền chuyện này ra ngoài.

Nói xong ông ta ra xe chạy ngay về Sài Gòn. Trong lúc bước lên xe do quá vội nên Vũ Đạt đã không để ý gì phía sau, mãi đến lúc xe ra đường lớn thì bất ngờ có một giọng nói làm cho ông ta giật mình:

- Kính chào nhà tỷ phú.

Chưa kịp quay lại thì đã có một bàn tay đặt lên vai như câu nói ra lệnh:

- Nên tập trung lái xe thì hơn, chúng ta sẽ còn thì giờ để nói chuyện.

Giọng phụ nữ này nghe quen quen nhưng nhất thời Vũ Đạt chưa thể nhận ra, ông ta nhìn qua kính chiếu hậu thì chỉ thấy một người mặc trang phục toàn màu đen, đầu và mặt hầu như được che kín bởi chiếc nón rộng vành.

Xe về gần ngã tư Bảy Hiền thì người phụ nữ bảo:

- Chạy thẳng đến trước, chỗ khu vực đất Thánh Tây.

Lúc này Vũ Đạt mới lên tiếng hỏi:

- Cô là ai và tới chỗ đó để làm gì?

Một giọng cười khô và lạnh:

- Biết sớm làm gì để mất thú vị đi. Ông là người có máu lạnh, trầm tĩnh bậc nhất để thẳng đối thủ trong các sòng bạc mà, ông Thần bài!

Đã gần mười năm rồi không ai gọi mình bằng hai từ Thần bài, nên khi vừa nghe Vũ Đạt đã không còn tự chủ được, ông ta quay nhanh lại nhìn. Và... mấy tiếng thắng gấp của vài chiếc xe xung quanh bởi do mất tập trung nên suýt nữa Vũ Đạt đã lạc tay lái đâm vào dòng xe đang lưu thông đi ngược chiều.

Giọng người nọ nghiêm khắc hơn:

- Tôi bảo ông phải cẩn thận. Chưa thể chết như thế này đâu!

Khi xe đến ngang đất Thánh Tây người ngồi sau bảo:

- Dừng đây được rồi!

Chiếc xe chưa dừng hẳn thì cửa sau đã mở ra và khi Vũ Đạt quay lại thì đã thấy bóng người áo đen đã rất nhanh bước về phía nghĩa địa và phút chốc mất hút phía trong.

Dù trời đã tối nhưng khu nghĩa địa sang trọng này đèn sáng trưng, nên Vũ Đạt dễ dàng nhìn thấy người phụ nữ vào phía trái, nơi những ngôi mộ của những người quý tộc.

Một chút ái ngại, nhưng chẳng hiểu sao Vũ Đạt lại xuống xe và đi nhanh theo. Người bảo vệ nghĩa trang vẫn còn ngồi ở gần cổng, mà đúng ra ông ta sẽ ngăn không cho khách vào nghĩa địa ban đêm, nhưng thấy đi xe hơi sang trọng nên không chặn lại.

Vũ Đạt bước nhanh cố bắt kịp người phụ nữ kỳ lạ phía trước. Tuy nhiên, khi đến dãy mộ thứ ba thì chẳng còn thấy bóng dáng cô ta đâu.

Quay một lượt tìm khắp nơi cũng chẳng thấy gì, ông ta hơi nản, định quay ra, thì chợt phát hiện có một chiếc nón rộng vành. Loại nón dành cho các bà quý tộc đội đang nằm trước một ngôi mộ cần đá cẩm thạch. Nhờ ánh đèn soi sáng rõ nên vừa bước đến gần, Vũ Đạt đã đọc được ngay trên mộ bia dòng chữ “Nơi an nghỉ của Ngô thị Kiều Thu”

- Kiều Thu!

Đứng lặng người khá lâu. Vũ Đạt tự dưng nghe lạnh khắp người, ông ta rùng mình lão đảo...

Câu chuyện truyền miệng liên quan đến độ ngựa về ngược ở trường đua Phú Thọ, mà người trúng tiền triệu đã được ca tụng hết lời. Có người đã tỏ ra rành chuyện đã kể rằng:

- Vũ Đạt là Thần bài, ngày trước đã từng dùng con mắt thôi miên để thắng trận Roulette ở Đại Thế Giới, khiến một mệnh phụ phu nhân phải tự sát vì thua hết sản nghiệp!

Người khác thì thêu dệt đủ điều về cái tên tỷ phú Vũ Đạt. Họ ngạc nhiên về sự đánh đâu thắng đó và cả việc làm ăn cũng thế, hễ bước vào lĩnh vực nào thì hầu như ông ta chỉ có thắng chứ chưa bao giờ thua. Và người ta bắt đầu vừa nể phục vừa sợ con người này.

Cho đến một tuần lễ sau độ ngựa về ngược lịch sử, thì chuyện con chiến mã Bạch Hồ Diệp tự dưng mất tích đã đồn ra ngoài.

Lời đồn không dừng lại ở chuyện con ngựa bị chết bí hiểm. Mà đặc biệt hơn còn có một chuyện kể rằng nhà tỷ phú Vũ Đạt bị quỷ ám nên cứ thỉnh thoảng lại đi vào nghĩa địa đất Thánh Tây hẹn hò với một hồn ma! Chuyện này do chính người bảo vệ nghĩa trang kể cho nhiều người nghe.

Có nhiều người tò mò theo dõi và đã cũng xác nhận lời đồn kia là hoàn toàn đúng. Chính vợ của ông ta đã âm thầm bám theo vào tận nghĩa địa và nhìn tận mắt cảnh Vũ Đạt quỳ gối trước một ngôi mộ có tên mộ bia là Kiều Thu!

Và cũng từ đó việc làm ăn của Vũ Đạt tự dưng sa sút đến khó hiểu. Liên tiếp ba chuyến hàng nhập khẩu của công ty ông ta đều gặp tai họa! Chuyến thứ nhất gồm một nghìn tấn hóa chất chở trên một tàu hàng quốc tế bị chìm

khi đang đi trên vùng biển khơi. Chuyến thứ hai gồm mấy móc và hàng điện tử trị giá hàng tỷ đồng đã bị thiêu trụi trong một trận hỏa hoạn khi đã bốc lên khỏi tàu chờ chuyển đi. Và chuyến hàng thứ ba gồm hàng gia dụng, đá quý trị giá đến hơn bốn tỷ đồng đã bị đánh cướp khi tàu đi qua eo biển Malacca!

Mà xui xẻo hơn là tất cả số hàng hóa trong các tai nạn đều có vấn đề khai man nhập khẩu nên đã không được bảo hiểm quốc tế bồi thường!

Nhưng tai họa kỳ lạ nhất là chuyện cháy cao ốc mười tầng của ông ta tại Ma Cau. Đó là tòa cao ốc văn phòng một công ty hải ngoại của Vũ Đạt kiêm luôn sòng Casino lớn. Đêm đó có một người nhìn thấy một phụ nữ thua bài đã lên sân thượng của tòa nhà lao mình xuống tự vẫn. Khi người ta la lên báo động thì cũng đúng lúc lửa ở tầng ba phát lên dữ dội, trong phút chốc cả nhà cao ốc đồ sộ đã bị thiêu rụi hoàn toàn. Lại một điều là sau đó chẳng có ai tìm thấy thi thể của người phụ nữ nhảy lầu.

Vũ Đạt từ ấy gần như là người bị tâm thần. Trái hẳn với một nhà doanh nghiệp trung niên thành đạt, hoạt bát, kênh kiệu trước đây. Bây giờ ông ta trở thành một con người phờ phạc, chán chường và hầu như không muốn nói gì với ai.

Một buổi tối cuối tuần...

Trên tầng năm của một khách sạn sang trọng, tại một bàn ở góc ngoài cùng sát chỗ nhìn xuống đường, có một phụ nữ vận dạ phục màu toàn đen ngồi sẵn đó như chờ đợi ai...

Mười lăm phút sau thì từ cầu thang có một người đàn ông trung niên chậm bước đi lên, tiến lại chiếc bàn đó...

Người phụ nữ không ngẩng lên vẫn biết có người tới, đã lên tiếng:

- Ngồi đi!

Nhưng người mới tới không ngồi vào chiếc ghế trống mà lại bất thần quỳ

gối xuống, mặt cúi gằm.

Người phụ nữ lẳng lẳng móc trong túi ra một tờ giấy nhỏ đặt lên bàn rồi đứng lên. Trước khi đi bà ta nói một câu ngắn gọn:

- Trả lại ông tờ chi phiếu ngày trước ông có lòng tặng nó cho tôi. Tôi đã không dùng, đúng hơn là không kịp dùng thì đã bị chết. Ông nhận lại nó vì nó là của ông...

Bà ta nói xong bỏ đi và mất bóng rất nhanh sau lùm cây kiểng của tầng thượng...

Sáng ngày hôm sau, hầu hết các báo đều đăng tin về một người đàn ông nhảy từ lầu năm của khách sạn tự tử. Theo giấy tờ tùy thân thì đó là nhà tỷ phú Vũ Đạt...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

LỜI NGUYỄN (1)

Sự việc xảy ra thật đột ngột, khiến ngay cả các đào kép cùng diễn trên sân khấu đêm đó cũng không thể ngờ: Cô đào mới nổi tiếng, rất được khán giả ái mộ, khi vừa bước ra sân khấu, hát chưa được mấy câu vọng cổ thì đã lăn đùng ra, mồm thổ huyết và tắt thở ngay khi vừa được khiêng vô hậu trường. Người nhắc tuồng vốn nép nơi cánh gà để nhắc từng lời thoại cho diễn viên, đã thuật lại:

- Tôi không thấy vẻ gì bất thường nơi cô Cúc Hương cả. Lúc cô bước ra sân khấu còn dặn nhỏ tôi rằng, nhắc giùm lớn lớn một chút bởi đoạn cô diễn có tiếng kèn, tiếng trống rùm beng, nhắc nhỏ khó nghe. Tôi còn thấy cô ấy nheo mắt cười nữa... Vậy mà chỉ nửa phút sau, khi vừa ca đến câu “...Anh hãy nhớ giây phút này ở tại bến sông đêm trăng vắng vặc có người con gái sẽ mãi mãi đợi anh ngày trở lại với trọn con tim nồng cháy tình yêu...”, khi bàn tay cô vừa đặt lên ngực trái chỗ trái tim thì bỗng lão đảo, tiếng ca đứt đoạn và ngã lăn ra chết liền.

Cả đoàn hát xôn xao bàn tán. Có người nói rằng cô đào Cúc Hương bị lao lực quá nhiều, nên khi cố gắng diễn đoạn chia ly người yêu đã quá xúc động và bị tai biến... Nhưng người khác thì cãi lại, nói rằng đó chỉ mới là đoạn mở đầu cho một trường đoạn bi thương, chưa có gì là gay cấn, vậy nguyên nhân làm cho cô ấy thổ huyết không phải là do quá lao lực hay xúc động!

Ông chủ đoàn hát Huỳnh Bá thì rối bời tâm trí trước biến cố này. Bởi đoàn hát của ông chỉ mới chuyển đến hát ở thị trấn này có một đêm, khán giả còn thưa thớt, thu chưa đủ số bỏ, vậy mà nay lại gặp phải tai nạn này thì không cách nào tránh khỏi cái đói cả đoàn.

Cúc Hương là đào chính rất ăn khách ở đoàn Trăng Thanh, ông bầu Huỳnh Bá phải chuộc với số tiền không phải nhỏ, nay mất cô ta thì làm sao tìm người thay thế?

Đạo diễn Lê Kim hiến kế:

- Ông phải lên ngay Mỹ Tho, tìm tới gánh Hương Đồng thương lượng mượn về cô đào trẻ nhiều triển vọng Mộng Huyền thì mới hy vọng cứu vãn tình thế.

Ông Huỳnh Bá lo lắng:

- Đó là đào chiến của họ, để gì họ nhả ra cho mình.

Lê Kim tỏ ra rành chuyện:

- Đúng là đào chiến nhưng bên đó còn có hai cô nữa tuy mới nổi nhưng cũng ăn khách nhất nhì hiện nay. Họ là chỗ thân tình, tôi nói có lẽ cũng không khó...

Lê Kim được giao nhiệm vụ thuyết khách. Và quả nhiên anh ta đã thành công.

Chỉ một ngày sau Lê Kim đã từ Mỹ Tho về với người đẹp Mộng Huyền đi cùng. Cả đoàn phấn khởi vô cùng, tạm quên đi cái tang cô đào Cúc Hương còn mới đó... Ông Huỳnh Bá đồng dục tuyên bố.

- Mộng Huyền sẽ cứu đoàn của chúng ta, nên anh chị em không sợ đói nữa! Đạo diễn Lê Kim cho đào Mộng Huyền tập ngay vở “Lời hẹn ngày xưa” mà Cúc Hương đóng dở dang.

Dĩ nhiên vai chính của Cúc Hương bây giờ là Mộng Huyền. Khi tập đến đoạn lời ca mà Cúc Hương đang lên giọng thì ngã ra thổ huyết, anh nhắc tuồng Trần Thanh nhắc lại:

- Đó... đó, chính ở đoạn này!

Đạo diễn Lê Kim ngại Mộng Huyền sợ nên gạt ngang:

- Nhắc làm gì chuyện đó!

Nhưng Mộng Huyền đã cười to:

- Lời ca ngọt như thế có gì đâu mà sợ. Chắc tại chị Hương có bệnh gì đó...

Các buổi tập trơn tru... Mộng Huyền chứng tỏ khả năng bằng cách vào vai khá ấn tượng. Bầu Huỳnh Bá rất phấn khởi:

- Cô ta còn sáng sân khấu hơn cả Cúc Hương nữa!

Trần Thanh cũng phụ họa:

- Cô này sáng dạ hơn hẳn, lời thì chỉ đọc qua vài lần đã thuộc lòng không phải nhắc từng chữ như mấy người kia. Cổ ca cũng ngọt và dài hơi hơn Cúc Hương.

Tóm lại mọi người đều ưng ý, kỳ vọng nhờ cô đào mới này mà khán giả sẽ đến rạp đông hơn.

Đêm diễn đầu tiên của vở “Lời hẹn ngày xưa” khá thành công khi mới bảy giờ tối mà khán giả đã kéo đến đầy rạp. Đạo diễn Lê Kim mừng quá có dịp tặng công:

- Quả mình chọn người không sai. Mộng Tuyền đúng là cứu tinh của gánh Huỳnh Bá rồi!

Buổi diễn bắt đầu. Chỉ mười phút sau là vai chính Mộng Huyền xuất hiện, và câu vọng cổ cảnh chia ly lạnh lạnh cất lên: “...Có người con gái sẽ mãi mãi đợi anh ngày trở lại với con tim nồng cháy tình yêu...” Và khi bàn tay Mộng Huyền vừa đặt lên ngực trái thì cũng là lúc cô ta lão đảo máu trong miệng trào ra!

- Trời ơi!

Khán giả kêu lên. Tuy nhiên cũng có người tưởng đó là một cảnh tạo ra của vở tuồng, nên vỗ tay tán thưởng tài diễn xuất sống động của cô đào chính!

Chỉ có người ngồi hai bên cánh gà là tái mặt! Ông bầu Huỳnh Bá hốt hoảng:

- Lại có chuyện nữa rồi!

Lê Kim chứng kiến từ đầu, ông nhảy đại ra sân khấu bế xốc Mộng Huyền vào, giục ầm ĩ:

- Mau đưa đi bệnh viện!

Nhưng không còn kịp nữa rồi. Cũng giống như trường hợp của Cúc Hương hơi thở của Mộng Huyền đã ngừng hẳn.

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
LỜI NGUYỄN (2)

Các bác sĩ ở bệnh viện sau khi đã khám nghiệm kỹ cả hai trường hợp của hai cái chết trước sau đều có cùng một nguyên nhân: Bị vỡ mạch máu não.

Như vậy gánh hát không gặp rắc rối về hình sự. Tuy nhiên có điều rất khó hiểu, bởi cả hai Cúc Hương và Mộng Huyền đều không bị chứng bệnh về tim mạch, lại là người có sức khỏe rất tốt. Như vậy là tại sao?

Câu chuyện không dừng lại ở đó. Chỉ một ngày sau thì khắp nơi đều đồn ầm lên rằng hai cô đào hát đã làm gì đặc tội với người côi âm nên họ bẻ cổ, bắt hồn ngay trên sân khấu!

Một đồn mười, mười đồn trăm, câu chuyện lan rộng ra khắp nơi. Đến nỗi không còn ai dám đi xem hát nữa!

Gánh hát Huỳnh Bá lâm vào hoàn cảnh bi đát: Đào kép nghỉ hát, không tiền ăn, nên ai nấy phải tính tiền đào thoát các nơi tìm kế sinh nhai.

Ông bầu Huỳnh Bá như ngồi trên lửa. Ông năn nỉ hết người này đến người kia hiến kế giúp ông gỡ thế bí.

Trong số người thân cận thì đạo diễn Lê Kim là người có nhiều sáng kiến nhất. Anh suy nghĩ mãi rồi cuối cùng đưa ra ý kiến:

- Trước tiên ta phải tìm cách giữ chân đào kép rồi sau đó mới tính tới chuyện mở màn hát trở lại.

Ông bầu chán nản:

- Tiền ăn còn không có nói gì đến chuyện giữ chân đào kép. Đó là chưa nói lấy ai làm đào chính để diễn?

Lê Kim tự tin bảo:

- Vậy mà có! Ông bầu có nhớ ông chủ nhà máy xay lúa ở bên kia sông không?

- Ông Thuận Phát giàu nhất vùng này?

- Và cũng là mạnh thường quân, nhất là rất mê hát cải lương, ái mộ đào hát! Bàu Huỳnh Bá có vẻ quan tâm:

- Ta nhờ ông ta giúp. Nhưng gánh ta đâu còn đào chính để thúc đẩy ông ấy mặn mà giúp?

Lê Kim quả quyết:

- Trong đoàn vẫn còn cô đào thứ sắc vóc ưa nhìn, từng được ông Thuận Phát cầm tiền lên sân khấu tặng hời ta về đây diễn lần trước!

- Anh nói con Cẩm Hường.

- Đúng y chang! Ta cùng dẫn con nhỏ đó sang gặp thì ắt xong việc.

Họ kéo nhà sang sông. Quả đúng như suy đoán của Lê Kim. Vừa trông thấy Cẩm Hường, ông Thuận Phát đã phấn khởi ra mặt, mời mọi người ra phòng khách thết trà, bánh.

Lê Kim giỏi tài ăn nói, đã rào đón một hời rồi đi thẳng vào đề:

- Chắc ông chủ đã biết đoàn chúng tôi chẳng may gặp nạn ở địa phương này và hiện nay không còn kinh phí để chuyển đoàn đi nơi khác trình diễn. Các đào kép lâm vào bế tắc, bữa đói bữa no, mà trong số đó khó khăn hơn hết là cô Cẩm Hường đây...

Đã được hướng dẫn trước, Cẩm Hường đã “vào vai” thật ngọt bằng cách ngồi khóc y như thật! Ông chủ Thuận Phát đã vuốt tóc thần tượng của mình vỗ về:

- Có qua ở đây rồi, đừng lo!

Rồi ông quay sang bàu gánh:

- Chuyện quan trọng như vậy sao ông không báo cho tôi ngay! Được rồi! tạm thời các ông chở năm bao gạo về, khô, mắm có sẵn cùng với một ít tiền lo cho anh chị em. Riêng cô Cẩm Hường ở đây tối tối đàn ca giúp vui cho nhà máy chúng tôi.

Lê Kim nháy mắt cho Cẩm Hường nhận lời. Khi họ ra về. Cẩm Hường bằng lòng ở lại, ngay tối hôm đó. Và trong mỗi buổi đàn ca giúp vui tại sân nhà máy Thuận Phát. Cẩm Hường đã chọn ngay bài vọng cổ trong vở “Lời hẹn ngày xưa”, bài hát của Cúc Hương và Mộng Hyên đã hát. Điều này

phải chẳng là ngẫu nhiên?

Thật ra Cẩm Hường rất thích bài này, chứ cô không nghĩ gì khác khi chọn nó để giúp vui đêm nay. Khán giả là dân trong xóm và công nhân nhà máy xay xát, họ ủng hộ nhiệt tình, vỗ tay rào rào khi Cẩm Hường vừa mới xuất hiện, chưa cất tiếng ca. Đến lúc lời ca bắt đầu cất lên từ đôi môi duyên dáng của cô đào trẻ thì không khí im phăng phắc, say mê theo dõi...

Đến đoạn... “Mãi mãi đợi anh ngày trở lại với con tim nồng cháy tình yêu...” thì không khác gì hai lần trước, Cẩm Hường cũng ngã lảo ra và trào máu, nằm bất động!

Trong lúc bầu Huỳnh Bá và đạo diễn Lê Kim hồn vía chẳng còn, lòng dạ rối như tơ vò trước những chuyện động trời cứ liên tiếp xảy ra, thì vào buổi sáng hôm sau có một cụ già trông rất lạ mặt đã ghé vào quán cà phê trước chỗ đoàn hát tạm thời trú ngụ, bước tới bàn của ông bầu và Lê Kim ngồi, ông ta nói thẳng:

- Sao các ông biết mà vẫn để cho người ta chết oan như vậy?

Lê Kim ngơ ngác:

- Ông nói gì vậy?

Ông già lạ gần giọng:

- Ba mạng người đã chết còn quá ít với các ông sao?

- Ông nói... các cô đào hát?

- Chớ còn ai nữa hãy bỏ ngay vở tuồng đó đi, chính nó là thủ phạm giết người đó!

Ông ta nói xong bỏ đi thẳng. Sau mấy mươi giây ngẩn ngơ Lê Kim mới nói:

- Ông ta biết rõ điều gì mà nói như vậy? Tại sao lại là vở tuồng “Lỗi hẹn ngày xưa”?

Suy nghĩ một lúc nữa, chợt bầu Huỳnh Bá hốt hoảng kêu lên:

- Đúng rồi!

- Ông nói đúng cái gì?

- Vở tuồng... Bài ca vọng cổ... Này, ông có nhớ lời ca của câu một không?

Lê Kim gật đầu:

- Đoạn cuối của câu một.

Ông bầu vẻ lo lắng:

- Cả ba cô đào đều chết khi ca đến đúng đoạn đó. Ông không thấy có gì lạ sao?

- Ờ... ờ...

Lê Kim đáp và bắt đầu nổi gai khắp người. Điều rõ ràng như vậy mà ông không nghĩ ra! Ông Huỳnh Bá hỏi:

- Vở tuồng này anh mua của ai vậy, mà nay vẫn chưa thấy soạn giả tới gặp chúng ta?

Lê Kim lẩm bẩm:

- Đúng là của anh ta...

- Của ai vậy?

- Một soạn giả rất nổi tiếng nhưng lâu nay buồn chuyện nhân tình thế thái nên mai danh ẩn tích không xuất hiện. Vở “Lời hẹn ngày xưa” là ông ta viết riêng cho mình, chứ chưa từng diễn ở đâu cả.

Còn đang chưa biết phải làm gì thì từ dưới bờ sông có một cậu bé tuổi khoảng mười lăm, mười sáu bước tới lễ phép hỏi:

- Các ông cần đi Long Hựu?

Ông bầu gánh chau mày hỏi lại:

- Đi Long Hựu làm gì? Mà sao em hỏi vậy?

Chỉ tay về phía sông, cậu bé đáp:

- Dạ, ông lão kia bảo rằng cần chờ các ông tới Long Hựu để gặp một ai đó tên là Trần Hạo.

Vừa nghe tới tên Trần Hạo, Lê Kim đã giật mình:

- Ông ta ở đâu?

- Ai? Ông lão hả?

- Không phải, Trần Hạo?

Thằng bé lắc đầu:

- Cháu cũng không rõ, ông lão đưa địa chỉ này ở Long Hựu và nhờ cháu đưa các ông đi.

Mở tờ giấy ghi địa chỉ ra, Lê Kim đọc được dòng chữ viết rất nắn nót: “Hãy bắt ông ta đền mạng!” Không suy nghĩ gì thêm, cả hai theo thằng nhỏ xuống chiếc xuồng nhỏ đậu ở bến. Hỏi ông lão đâu, nó bảo dặn bảo xong thì ông ta đi đâu chẳng rõ.

Thằng bé tỏ ra thành thạo sông nước, chỉ chưa đầy hai giờ sau nó đã đưa khách tới xã Long Hựu. Chuyện tìm ra địa chỉ của Trần Hạo cũng không khó, bởi ở xứ này hầu như ai cũng biết nhà soạn tuồng cải lương từng nổi tiếng một thời.

Tiếp họ trong căn nhà lá chật hẹp Trần Hạo không tỏ vẻ gì phấn khởi, mà chỉ nói trống không:

- Mất thì giờ quá đi!

Ông bầu Huỳnh Bá lên tiếng ngay:

- Tôi là bầu gánh, tôi đang diễn vở tuồng của anh.

Lê Kim chen vô:

- Tôi được bầu gánh Trăng Thanh chuyển cho vở tuồng, nói là anh chỉ muốn được diễn ở gánh chúng tôi, nên dù chưa được gặp anh chúng tôi cũng phấn khởi cho tập và diễn ngay. Nhưng...

Trần Hạo giờ mới tỏ vẻ quan tâm tới câu chuyện:

- Bộ vở tuồng không ăn khách hay sao?

- Dạ không. Trái lại là đang khác. Chỉ có điều...

Trần Hạo nhìn lên và hỏi Lê Kim:

- Anh là đạo diễn phải không? Vậy Cúc Hương diễn thế nào? Cúc Hương...

Bầu Huỳnh Bá chen vô:

- Ông soạn giả không hay chuyện gì xảy ra sao?

Trần Hạo vẻ bất cần đời:

- Tôi chán mọi thứ nên lui về đây và thề là không đọc báo, không bàn chuyện cải lương. Và lại ở xứ này không một ai nói chuyện với tôi nên dù trời có sập ở đâu đó thì tôi cũng không biết!

- Thảo nào... Vậy ông cũng không nghe tin Cúc Hương...

Trần Hạo giật mình:

- Cúc Hương sao rồi?

- Đúng là ông ta không hề biết.

Lê Kim đem chuyện thuật lại khá chi tiết, Nghe xong Trần Hạo thảng thốt kêu lên:

- Tôi đã giết con bé rồi!

Ông ta suy sụp hoàn toàn lúc đó. Lê Kim nói cách gì Trần Hạo cũng chỉ ôm đầu đau khổ. Thình thoảng đôi vai ông ta run lên nhè nhẹ...

Bầu Huỳnh Bá nói thêm:

- Chẳng riêng gì Cúc Hương, mà cả hai cô đào trẻ sau khi ca câu vọng cổ số một cũng đều chết như vậy. Có người nói câu vọng cổ đó phạm phải lời nguyền, đúng không?

Trần Hạo ngẩng lên sau câu hỏi đó và thật bất ngờ, ông ta bật dậy như bị điện giật chạy thẳng đến kệ sách và rút ra một tập giấy.

- Trời ơi!

Ông ta vừa cầm một tờ giấy đã ngả màu thời gian, đọc lại và buông thõng hai tay:

- Oan nghiệt chi lắm hả trời!

Và một lần nữa ông ta đổ sụp hoàn toàn. Lê Kim nhặt tờ giấy ố vàng lên, ông ta ngạc nhiên đưa cho Huỳnh Bá xem: Bài vọng cổ “Bến chia ly”!

Dòng chữ “mãi mãi đợi anh ngày trở lại...” đập ngay vào mắt họ, bởi bên dưới dòng chữ đó có gạch bút màu rất đậm.

Không tiện hỏi thêm nên Huỳnh Bá và Lê Kim nhẫn nại ngồi đợi. Một lúc khá lâu, Trần Hạo ngẩng lên với nước mắt ràn rụa trong mắt.

- Tôi đâu có nhớ đó là một lời nguyền. Đúng là cô ấy đã hận tôi, đã nguyền.

Lê Kim hỏi lại:

- Ông nói ai nguyền? Một lời nguyền độc địa chẳng?

Con người ta trong cơn đau khổ tột cùng thường không dấu giếm.

Trần Hạo sau một tiếng thở dài đã thổ lộ:

- Chuyện cũ, có đến 30 năm rồi... Bài vọng cổ này do chính cô ấy viết. Sau này khi soạn tuồng. Hẹn ước ngày xưa, tôi đã đem lồng vào mà không ngờ...

Ông ta dừng kể, mặt càng nhòe lệ, giọng nghẹn lại:

- Đó là Lệ Hằng người đã yêu tôi ngày xưa. Cô ấy là một đào hát thanh sắc vẹn toàn, tiếng tăm lừng lẫy đương thời. Có biết bao vương tôn công tử theo đuổi, cung phụng tiền tài, vậy mà cô ấy đều từ chối, chỉ vì cô ấy trót yêu một soạn giả nghèo như tôi. Người thời đó ca tụng mối tình của chúng tôi là chuyện tình đẹp nhất giới sân khấu. Nàng hãnh diện về điều đó, vậy mà...

Trần Hạo ngừng kể để lau vội nước mắt và phải chờ cho cơn xúc động mạnh lắng bớt ông mới tiếp:

- Một ngày kia, khi đoàn hát đi lưu diễn ở một tỉnh xa, trong một buổi tiệc sau đêm hát tôi đã uống quá chén cùng bè bạn, tôi đã vào lộn phòng của một cô đào hát khác tên là Yến Phi trong lúc cô này đang ngủ say. Tôi tưởng Yến Phi là nàng của mình nên ngồi lên giường vừa đưa tay vuốt nhẹ tóc cô ta, vừa ngân nga câu vọng cổ mà mới buổi chiều hôm đó chính Lệ Hằng đã viết và tập cho tôi hát. Bài “Bến chia ly” là tác phẩm đầu tay cũng là duy nhất mà Lệ Hằng đã viết dành tặng tôi với ý nguyện là tiếp sau đó sẽ tiếp tay tôi trong sự nghiệp sáng tác bởi cô ấy cũng không muốn làm đào hát chỉ nổi tiếng rồi nhanh chóng lụi tàn như hoa phù dung... Khi tôi đang hát đến đoạn “... mãi mãi đợi anh ngày trở lại với con tim nồng cháy tình yêu...” thì bất chợt ngoài cửa phòng có tiếng người la lớn: “Cô Lệ Hằng, cô sao vậy... khi tôi chạy ra thì thấy Lệ Hằng ngất xỉu đang được cấp cứu. Biết mình bị nhầm tai hại, tôi bế Hằng về phòng riêng thì cũng vừa lúc cô ấy tỉnh lại. Tôi nhớ mãi ánh mắt căm hờn mà cô ấy nhìn tôi và chẳng nói một lời, cô ấy vụt chạy ra ngoài. Rồi...

Trần Hạo ngừng kể, ông nấc lên như chưa bao giờ được khóc. Khi dịu lại

ông tiếp giọng buồn vô cùng:

- Cô ấy phóng chạy ra ngoài như điên loạn rồi đâm thẳng vào một chiếc xe đang chạy tới và... khi tôi ra tới thì Hằng đang nằm trên vũng máu, mắt mở ra nhìn vào tôi mà cho đến giờ tôi không làm sao quên được, ánh mắt căm hờn, trách móc... Tôi cúi xuống đỡ cô ấy lên thì nghe được giọng thều thào của Lê Hằng: “Tôi hận các người, lời các người vừa hát coi như một lời nguyền, để tôi coi các người sẽ phải trả giá! Tôi đời đời không quên...”

Trần Hạo ngừng lại lần nữa nén xúc cảm rồi mới lại tiếp:

- Sau đó hỏi ra thì tôi mới hay lúc tôi say xỉn ngồi hát ra cho Yến Phi ngủ, cũng là lúc Lê Hằng xuất hiện tình cờ, cô nhìn thấy lại cho rằng tôi và Yến Phi có tình ý nên máu ghen nổi lên và... sự thể bi thảm đã xảy ra! Tôi đã sơ xuất chết người, bởi Lê Hằng là người có máu ghen.

Ngừng kể rất lâu... trước khi cất tờ giấy chép bài vọng cổ “Bến chia ly” vào kệ sách, Trần Hạo mới tiếp lời:

- Một sự tình cờ tôi phát hiện trên sân khấu của các anh có cô đào Cúc Hương, vừa thoát nhìn tôi đã suýt kêu lên vì lầm tưởng đó là Lê Hằng! Cúc Hương giống Lê Hằng đến tôi cũng phải lầm... Do vậy tôi nảy ra ý tưởng viết vở tuồng “Hẹn ước ngày xưa” và chỉ gửi riêng cho gánh các anh để chỉ Cúc Hương hát. Tôi muốn đời vẫn còn được nghe lời ca do chính Lê Hằng viết, ý nguyện của tôi là vậy, nào ngờ...

Lê Kim chép miệng:

- Oan nghiệt!

Ông bầu Huỳnh Bá than thở:

- Sự thể bây giờ khiến đoàn hát chúng tôi phải điêu đứng chắc là phải cho rả gánh...

Trần Hạo thở dài:

- Tôi nghiệm ra rồi lời cuối cùng Lê Hằng nói với tôi chính là một lời nguyền của cô ấy trong cơn ghen. Không ngờ lại ứng nghiệm tai hại như thế này. Tôi không tin đồn, nhưng chuyện như thế này thì có lẽ...

Ông đứng lên, tới kệ sách lấy ra một tập giấy khá dày, đưa cho bầu gánh Huỳnh Bá:

- Tôi đưa vở tuồng khác để đổi lại vở “Hẹn ước ngày xưa”. Ông cứ dùng vở này mà không phải trả bất cứ khoản tiền nào. Còn vở kia tôi thu hồi và vĩnh viễn tiêu hủy nó. Ông cũng nhớ dặn các cô đào khác từ nay về sau đừng bao giờ hát lại bài vọng cổ “Bến chia ly”.

Ông lặng lẽ đốt nén nhang, đứng giữa sân khấu vái một hồi... Lê Kim nghe được trong lời khấn có tên Lệ Hằng...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

XÀ TINH

Thời ấy khi Tây mới xâm chiếm nước ta, trên con đường đi từ Rạch Giá đến Hà Tiên rất ít cư dân sinh sống. Hầu hết những người ngụ cư đều là những kẻ tha phương cầu thực những người xâu lậu thuế tìm đến để ẩn náu.

Tuy nhiên vào một năm người ta thấy có một ngôi nhà mái ngói rất bề thế mọc lên ở khoảng giữa lộ vắng, hai bên cách chục cây số mới có nhà lán giềng. Nghe đâu chủ nhân ngôi nhà một đại điền chủ có máu mặt ở ngoài tỉnh thành. Ông ta xây nhà lớn với mục đích sẽ khai khẩn vùng đồng cỏ, rừng tràm quanh đó thành một đồn điền tầm cỡ.

Nhà xây xong làm lễ tân gia rất lớn, có đàn ca xướng hát linh đình suốt mấy ngày liền. Cuộc phô trương thanh thế khá ấn tượng, khiến mọi người tấm tắc khen chủ nhân là người biết thời thế, nhạy bén kinh doanh. Bởi vùng đất Tám Ngân - Cà Bâu Ngộ đó sẽ là một mỏ vàng vô tận...

Nhưng chuyện đời không đơn giản như sự toan tính của con người. Sau lễ tân gia chưa đầy hai tháng, bỗng có đám gia nhân được gia chủ thuê ở giữ nhà đã đồng loạt nghỉ việc mà chẳng ai biết nguyên nhân.

- Việc gì đã xảy ra?

Ông Phủ hàm Phan Hớn là chủ nhân ngôi nhà đã hoảng hốt tìm hiểu nguyên do. Và bốn trong số hơn hai mươi nhân công đã kể lại cho ông nghe các chi tiết mà họ cho là có cho đồng vàng thì họ cũng không dám trở lại sống trong ngôi nhà ấy!

- Họ tiết lộ điều gì?

Hãy nghe Sáu Nhơn kể lại:

- Tôi được giao ngủ giữ ngôi nhà lớn nên đêm nào sau khi chốt chặt cửa vô, tôi đi ngủ sớm. Đêm đầu tiên tôi chỉ ngủ được có nửa giấc thì phải giật mình dậy, bởi có những tiếng động gì đó rất lạ ở dưới nền nhà... Ban đầu

sau khi lắng nghe tôi cho rằng đó là tiếng côn trùng kêu, nhưng nghe kỹ thì hoàn toàn không phải. Các tiếng động phát ra như tiếng thổi phì phò của cả chục người. Tưởng đám gia nhân khác ngủ gần đó ngáy nên ngồi dậy đốt đèn đi tìm. Chẳng có một ai ngủ gần tôi, bởi theo phân công thì trong gian lớn chỉ một mình tôi có mặt. Lúc tôi dậy soi đèn thì tiếng phì phò giảm bớt. Tuy nhiên khi tôi tắt đèn nằm ngủ lại thì âm thanh ấy lại có trở lại. Chưa hiểu nguyên nhân nhưng vì buồn ngủ nên tôi có dờ giấc ngủ lại. Vừa chớp mắt bỗng tôi có cảm giác như cạnh tôi có ai đó chen vào nằm chung.

- Ai vậy?

Tôi hỏi nhỏ vừa đưa tay sang sờ thì... đụng một thân thể thịt da mát lạnh. Mắt nhắm mắt mở nhưng tôi cũng bật dậy được để đốt cây đèn dầu lên xem cho rõ. Chẳng có ai cả, ngoài một vật gì đó to hơn bắp tay đang bò nhanh vào xó nhà. Một con rắn màu đỏ rất lạ thường!

Tay chân tôi rụng rời, thần tứ hoang mang, tôi kêu báo động với mọi người. Tuy vậy khi mọi người nghe tôi kể chuyện đều cười ồ, cho là tôi nhát gan, giàu tưởng tượng.

Khi mọi người tản ra rồi tôi không tài nào ngủ lại được bởi hễ tắt đèn là y như rằng những âm thanh quái dị kia lại trỗi lên...

Người thứ hai kể lại là Tư Thơm, một nông dân được tiếng là gan dạ:

- Tôi thay Sáu Nhơn lên nhà lớn ngủ, bởi Nhơn sợ quá đã xin ra nhà kho quét dọn và ngủ ở đó. Tôi tự nhủ có ma quỷ gì thì đêm nay cứ ta ngủ chung cho vui. Và đêm đầu tiên tôi đã nếm đủ mùi kinh dị. Ban đầu tôi chỉ nghe những tiếng động lạ, từ nhỏ rồi lớn dần và sau cùng thì nền nhà dưới lưng tôi như đang rung chuyển. Tôi vừa định mở mắt ra thì hai mí mắt đang bị ai đó bít kín lại không tài nào mở ra được. Tôi quờ quạng tay chân thì va vào một thân thể ai đó mát lạnh đến rợn người. Mà chẳng phải một, có đến hai năm hai bên tôi. Tôi vốn có thói trăng hoa, thích gần phụ nữ, nhưng lúc ấy thú thật là thần tứ tôi đang hoảng loạn thật sự, không nghĩ gì khác ngoài tìm cách bật dậy.

Tư Thơm ngừng lại lấy hơi, cũng là để trấn tĩnh trước khi kể tiếp:

- Cuối cùng thì tôi vùng dậy được và trong cơn vùng vẫy tôi đã làm sập chiếc giường. Đốt đèn sáng lên, tôi nhìn quanh không hề thấy gì khác thường... Sau khi trấn tĩnh lại tôi kéo giường định ngủ tiếp thì chợt kêu thét lên, bởi nằm trong giường tôi lúc ấy là hai con rắn cực to, da vẩy của nó phát ra những ánh ngũ sắc lạ thường! Trong đời tôi chưa từng nhìn thấy con rắn nào to và kỳ dị như vậy. Hai con rắn nhìn thấy tôi chúng không hề tỏ ra sợ sệt hay có phản ứng hung dữ gì, mà chỉ từ từ bò ra khỏi chiếu, sóng đôi nhau tiến về phía vách tường và biến mất!

Một người này giờ ngồi nghe kể đã thốt lên:

- Những con xà tinh thường là như vậy. Chúng không cắn người mà chỉ nuốt người vào bụng thôi.

Ông Phủ Nhơn nạt ngang:

- Để nghe nó kể tiếp, nói tào lao hoài!

Tư Thơm vẫn còn sợ hãi:

- Tôi không bỏ chạy như Sáu Nhơn, nên đêm sau nữa tôi trải chiếu trên giường để ngủ. Thay vì tắt đèn khi đi ngủ, tôi lại treo một cây đèn bão sáng cả gian nhà để có thể yên tâm hơn. Tôi ngủ được một giấc khá ngon và thức dậy vào nửa đêm. Đưa mắt nhìn lên trần nhà tôi không còn tin vào mắt mình nữa, bởi trên trần lúc ấy đang có hai... mỹ nữ mặc áo hồng, áo tía đang đu trên cây xà ngang. Một trong hai cô nàng còn nhoẻn miệng cười khi bắt gặp ánh mắt của tôi.

Câu chuyện hấp dẫn làm ông Phủ Nhơn cũng chen vô:

- Mà là thằng háo sắc có tiếng mà, lúc ấy có cười cợt lại với các nàng không?

Tư Thơm đưa tay ôm lấy ngực:

- Tim muốn rụng ra ngoài, còn tâm trí đâu mà háo với sắc! Lúc đó tôi dụi mắt vì không tin vào mình, có thể là do ảo giác hoặc là mộng mị... Nhưng vừa lúc ấy thì chiếc đèn treo vụt tắt. Cả căn phòng tối thui. Hoảng quá tôi tìm ống quẹt đốt lên. Phải mất cả phút sau thì đèn mới sáng trở lại, và... thay vào chỗ hai cô gái lúc này, giờ chỉ còn là hai con rắn to đang treo đung đưa trên xà ngang. Rồi trong phút chốc hai con rắn biến mất thật kỳ lạ.

Tư Thơm ngừng kể rồi mà Phủ Hôn vẫn còn chưa hết hồi hộp. Ông lắc đầu ngao ngán:

- Tao vốn sợ rắn, gặp trường hợp đó chắc là tao đứng tim mà chết mất.

Tư Thơm nói dứt khoát:

- Con xin ông cho nghỉ việc, con không thể nào...

Chín Hải ngồi cạnh này giờ, đã lên tiếng:

- Hai anh Sáu Nhơn, Tư Thơm chỉ gặp có một hai con yêu tinh, còn tôi mới tợn người hơn. Tôi gặp cả một bầy!

Anh ta đã cố ngăn xúc cảm khi kể lại:

- Sau khi hai người kia không ai còn dám ngủ trên nhà lớn thì cả bọn chúng tôi đều cương quyết không lên ngủ ở đó nữa. Tôi giữ lằm lúa nên đêm nào nếu không mưa đều trải chiếu ở bộ ván kê gần cửa kho để ngủ cho mát. Ngủ cả tháng rồi đâu có gì xảy ra... Vậy mà hai đêm sau khi Tư Thơm thấy mấy con rắn tinh thì đến lượt tôi. Đêm ấy khi đang ngủ say, chợt trong mơ màng tôi thấy có nhiều bóng người lướt qua bên ngoài mùng. Nghĩ là bọn trộm lúa nên tôi bật dậy, tay chụp cây xà gài cửa định đối phó. Nhưng như có một sức mạnh vô hình nào đó đẩy tôi nằm trở lại. Mắt tôi hướng ra ngoài nên nhìn rất rõ, có đến cả chục bóng người đang đi lại. Họ không hấp tấp không ra dáng kẻ trộm đạo, mà biết đi nhẹ nhàng, uyển chuyển, dường như là lướt trên mặt đất!

Nhìn kỹ hơn tôi vô cùng kinh ngạc, bởi những người kia là các cô gái. Quần áo họ mặc toàn bằng tơ lụa, đủ sắc, nên lấp lánh dưới ánh trăng đêm. Tôi định kêu lên nhưng không tài nào mở miệng ra được.

Ngoài kia sau một hồi lui tới nhớn nhợt, những bóng con gái ngồi xếp vòng tròn rất trật tự. Chợt từ đâu có một cô gái khác mặc toàn trắng dáng đi thướt tha bước ra.

Dường như đó là đầu lĩnh của các cô gái nên vừa trông thấy tất cả đã đồng loạt cúi mọp đầu xuống vô cùng cung kính. Người áo trắng bước vào ngồi ngay giữa vòng tròn và đảo mắt một vòng như để điểm danh. Sau đó tất cả họ lại im lặng... Tôi cố vênh tai nghe ngóng thì phát hiện ra họ đang đọc điều gì đó trong miệng, những tiếng thì thầm nhưng do có nhiều người nên

âm thanh phát ra thành tiếng phì phì quái dị! Họ cầu nguyện chẳng? Hay là một cách luyện phép? Chẳng thể nào hiểu được. Phải mất hơn mười lăm phút sau thì cái vòng tròn ấy mới tản ra. Các bóng áo hồng áo tím đi về phía tôi. Người mặc áo trắng đi trước như dẫn đường. Tôi cố thét thật lớn, bởi biết các bạn tôi đang ngủ gần đó. Nhưng tiếng thét của tôi chẳng thể nào phát ra được. Tôi lại vùng vẫy...

Trong khi đó các mỹ nhân kia đang tiến rất gần, tôi đành bất lực chờ điều bất hạnh gì đó xảy ra.

- Chín Hải!

Đó là tiếng gọi của một người bạn ngủ gần đó. Và đó chính là cứu tinh của tôi. Sau tiếng gọi, tôi như được giải thoát. Tay chân tôi như được cởi trói và miệng có thể phát ra tiếng kêu.

Lúc đó khi mọi người bu lại hỏi thì tôi chỉ còn đủ sức thuật lại sơ lược câu chuyện đã chứng kiến. Sau đó tôi gần như ngất đi.

Trời sáng, lúc đó tôi và mọi người mới nhìn thấy khắp trong sân có nhiều dấu vết của vật gì đó. Một người sành về rắn đã quả quyết:

- Dấu vết này chính là do nhiều con rắn bò qua bò lại. Cả vài chục con chứ không ít!

- Tối lúc đó tôi vẫn còn cảm giác lạnh xương sống. Tôi rùng mình và bỏ đi. Thề sẽ không bao giờ trở lại ngôi nhà kinh hoàng ấy.

Ông Phủ Hờn lại thở dài...

Người thứ tư, chính là cháu rể của ông, được cử tới để làm tài phú. Anh chàng còn độc thân nên quyết vào ngủ ở nhà lớn, mặc cho lời cảnh báo của nhiều người.

Hai Hữu tên của anh chàng, đã cương quyết:

- Tôi chẳng tin chuyện hoang đường. Máy anh không dám ngủ trong đó, thì tôi sẽ ngủ. Phòng tôi ở chứa nhiều sổ sách nên cấm không ai được tự tiện vô đó cả ngày lẫn đêm.

Nhiều người ngao ngán lắc đầu. Bởi họ biết nếu có nói cũng vô ích đối với anh chàng ngạo mạn này.

Hai Hữu kể lại đầu đuôi cho Phủ Hờn nghe:

- Con vào phòng riêng ngủ, đóng cửa phòng lúc ngủ nên tin chắc là sẽ không thể có chuyện gì xảy ra. Con cũng mang theo con chó vận vốn rất dữ và giỏi phát hiện kẻ xấu, kẻ lạ. Chỉ ngay đêm đầu tiên là con gặp ngay thử thách, khi vào nửa đêm từ trên trần nhà có vật gì đó ngo ngoáy, uốn éo sà xuống thấp ngay nóc mùng của con. Do chuẩn bị từ trước nên con thủ sẵn cây đèn pin lớn, lúc đó con chụp lấy đèn chĩa lên nóc mùng và... có mấy vệt màu tím vụt biến đi rất nhanh, làm cho con không nhận ra đó là gì? Nhưng có một mùi tanh khó chịu còn vương vất đâu đó, con phải mở cửa phòng để xua hôi tanh đi và... chẳng hiểu sao con lại bất tỉnh ngay lúc đó.

Ngừng lại nhìn sang mấy người có mặt ở đó vào đêm xảy ra chuyện. Hai Hữu bảo:

- Anh Năm Tròn kể lại chuyện tiếp theo đi.

Năm Tròn vốn thật thà, ít nói, nhưng khi được khuyến khích, anh sôi nổi hẳn lên:

- Khi sáng lại, thấy mặt trời lên cao mà cậu Hai Hữu chưa dậy, con mới vào để gọi cậu. Thấy cửa phòng mở, còn cậu Hai thì đang nằm im dưới nền nhà. Con hoảng quá vội tri hô lên, khi mọi người chạy vô thì mới phát hiện trên giường của cậu Hai ngủ có 2 bộ da rắn lột, nằm xếp thẳng hàng như nằm ngủ.

Kể tới đây Năm Tròn hơi ngập ngừng, nhìn sang Hữu. Anh chàng này cũng khó nói ra điều gì đó. Phải đợi ông Phủ Hớn lên tiếng:

- Chuyện gì thì cứ nói ra tao nghe, ngại gì?

Lúc này Năm Tròn mới tiếp lời:

- Con nhìn vào quần của cậu Hai thì thấy ở phía giữa của cậu Hai ướt cả...

Phủ Hớn hỏi lại:

- Phần giữa là phần nào?

Năm Tròn lúng túng đưa tay chỉ vào chỗ của mình:

- Dạ, chỗ này nè...

- Bộ nó sợ quá đái trong quần hả?

Năm Tròn cãi:

- Không phải. Chú Hai bị... bị xuất... cái đó.

Ông Phủ Hớn càng ngạc nhiên hơn:

- Sao lại xuất thứ đó, nó còn độc thân mà?

Lúc này Hai Hữu mới thú nhận:

- Con nhớ lại rồi, lúc con bị té ngất đi thì trong mơ màng con thấy có hai cô gái cúi xuống chỗ con. Con không kháng cự được, nên...

Hiểu ra. Phủ Hờn than trời:

- Trời ơi, mày điên rồi Hữu ơi! Quan hệ với ma quỷ, yêu tinh này mày biết hậu quả sẽ ra sao không?

Hai Hữu lặng thinh để thẩm thía nỗi đau. Bởi sau phút đó anh đã phải nằm bệnh viện tỉnh đến gần một tháng trời để chữa chứng mất sinh lực do bị rút sinh khí quá nặng.

Như thế thì đã quá rõ, tất cả bốn người kể trên, từng trường hợp họ đã gặp phải chuyện lạ thường. Nghe họ kể có người bài bác, cho đó là sự hoang đường, tưởng tượng hay mộng mị, ảo giác mà ra...

Người có niềm tin thì lại nghĩ khác. Họ quyết:

- Những chuyện như vậy vẫn xảy ra đây đó hằng ngày, có điều người ta không kể lại hoặc không ai ghi chép mà thôi.

Với ông Phủ Hờn thì sự việc nghiêm trọng hơn. Nếu không phá vỡ sự kỳ bí này thì coi như cơ ngơi, sản nghiệp của ông sẽ tiêu tan hết bởi hiện nay chẳng còn một gia nhân nào chịu ở lại ngôi nhà mà họ gọi là nhà ma! Cả làng ở đó cũng đồn nhau và không một ai dám bén mảng tới gần. Trong một thời gian dài ngôi nhà ngói bề thế đó bị bỏ hoang.

Cho đến một hôm, lúc đang ngồi xe ngựa từ nhà ở thị xã ra chợ Huyện chợt có một cụ già râu tóc bạc phơ chặn đường Phủ Hờn và nhẹ nhàng bảo:

- Ông đang bị ma ám phải không?

Quá đỗi ngạc nhiên trước một người lạ mà lại biết rõ chuyện của mình. Phủ Hờn vội xuống xe rồi lễ phép thưa:

- Thưa bác, quả có chuyện ấy. Chẳng hay bác có cao kiến gì?

Cụ già cười hiền hòa:

- Tôi không trị được tà ma, cũng không tin là có ma quỷ trên đời này. Nhưng lúc này nhìn thấy ánh mắt lo lắng của ông, cũng như khuôn mặt xạm đi, đoán là ông gặp nạn. Tôi là một nhà bói toán, đồng thời là... thầy thuốc răn.

Quả là buồn ngủ gập chiếu manh, Phủ Hớn reo lên:

- Vinh hạnh cho tôi quá. Tôi đang ra chợ Huyện để tìm ông thầy rắn Tám Thông, may mà gặp ông.

Cụ già gật đầu:

- Tôi là Tám Thông đây, ông khỏi phải đi tìm.

Mừng quá, Phủ Hớn ôm chầm lấy cụ:

- May cho tôi quá, vậy mời thầy về nhà, tôi trình bày mọi chuyện để thầy giúp cho.

Nhường cho khách lên xe trước, nhưng cụ Tám Thông lại xua tay từ chối:

- Tôi sẽ nói ngay đây, bởi tôi đã nghe và biết hết chuyện ở ngôi nhà ma ở Cà Bậy Ngộp của ông.

- Vậy cụ có cách nào?

Cụ Tám Thông nói ngay:

- Tôi sẽ giúp ông. Ngày mai tôi sẽ có mặt ở đó.

Nói xong cụ quay bước đi ngay. Phủ Hớn nói với theo:

- Để tôi đưa thầy đi. Và còn tiền công nữa...

Cụ Tám nói mà không nhìn lại:

- Xưa nay tôi hành nghề không lấy tiền công và cũng không lệ thuộc ai. Khi nào xong việc tôi sẽ nói chuyện với ông.

Ông già đi nhanh và biến mất sau lũy tre, bí hiểm y như lúc tới...

Việc đầu tiên của cụ Tám Thông là đi quan sát khắp ngôi nhà, ông xem từ ngoài vườn, từ gốc chuối, bụi tre, bờ cỏ xem kỹ những dấu vết xung quanh. Cuối cùng là bên trong ngôi nhà. Ông đưa tay gõ gõ nhiều lần xuống nền nhà lát gạch tàu, ở một góc trong cùng, ông gõ lên một viên gạch và thốt lên:

- Mọi thứ là ở đây!

Cùng có mặt lúc ấy. Phủ Hớn lên tiếng:

- Nhà tôi mới xây, vậy tại sao lại có một viên gạch tróc lên như vậy?

Thầy Tám cúi sát mặt xuống chỗ viên gạch vừa được bóc ra, ông ngẩng lên bảo:

- Đây là miệng hang và bọn chúng ở bên dưới.

- Bọn nào?

Cụ Tám đáp không cần suy nghĩ:

- Lũ rần.

Phủ Hớn quay sang hỏi mấy người ở giữ nhà:

- Mấy đứa có phát hiện cái hang này không? Thường thì rần lấy hang chuột làm hang của chúng, nhưng nhà này là nhà mới, đâu có chuột làm hang?

Anh gia nhân không trả lời được, Thầy Tám Thông chột bảo:

- Không phải hang chuột, mà là hang do người tạo nên!

Phủ Nhớn kinh ngạc:

- Ai đã đào cái hang này?

Quay sang các gia nhân:

- Có đứa nào làm chuyện này không?

Tất cả đều chối hết. Cụ Tám bảo:

- Không phải họ đâu.

Rồi ông quay sang hỏi Phủ Nhớn:

- Lúc xây ngôi nhà này ông có gây thù chuốc oán gì với đám thợ xây hoặc có ai muốn ám hại ông không? Ông Phủ Hớn bóp trán suy nghĩ, chột ông kêu lên:

- Có! Có một thằng.

Rồi ông kể:

- Thằng thầu xây nhà này thiếu nợ tôi một số tiền lớn, trước khi khởi công tôi đã nói là xây xong sẽ trừ hết nợ trong tiền công. Nó phản đối, nhưng cuối cùng nó cũng phải chấp nhận bởi số tiền nó nợ tôi quá lớn và tôi còn dọa nếu không chịu theo điều kiện ấy thì tôi sẽ gọi người khác đến xây. Vì vậy suốt trong thời gian xây nhà thằng đó cứ mặt lớn mặt nhỏ với tôi...

Thầy Tám gật đầu:

- Lần này ông Phủ có nghe người ta nói chuyện các nhà thầu, thợ xây ếm chủ nhà bằng cách này hay cách khác chưa?

- Có có nghe nhiều...

Thầy Tám bảo:

- Tôi không tin lắm chuyện thư ếm. Nhưng chắc chắn ở đây ông đã bị họ phá bằng cách đào sẵn một cái hố lớn phía dưới nền nhà, sau đó họ tạo điều

kiện cho rắn vào sinh nở và phát triển. Trước đây cái hang này bị bịt kín khiến cho lũ rắn nhiều ngày không ra ngoài được, chúng đói và hẳn có dịp thoát ra là chúng quậy phá.

- Nhưng chuyện chúng thành tinh, thành ma?

Thầy Tám có vẻ trầm ngâm:

- Tôi không tin chuyện ma quỷ. Trong trường hợp này có thể do ảo giác, nhưng biết đâu cũng là chuyện thật... Thôi, bây giờ tôi không nói đến chuyện đó nữa, quan trọng hơn là tìm cách diệt lũ rắn này...

Ông Phủ Hơ mừng quá đổi:

- Ông làm ơn giúp ngay giùm. Tôi cảm ơn lắm lắm...

Thầy Tám Thông báo mọi người:

- Xin ra ngoài hết, chỉ một mình ông Phủ ở lại đây với tôi thôi.

Chờ khi mọi người ra ngoài hết, Thầy Tám lấy ra bốn, năm chiếc bao tải lớn và dặn ông Phủ:

- Tôi sẽ bắt rắn cho vào bao, khi bao đầy ông cột chặt lại giùm.

Phủ Hơ rùng mình:

- Tôi ớn mấy con rắn lắm.

Thầy Tám trấn:

- Không sao, khi tôi bắt nó ra thì nó như tê liệt thần kinh, không thể làm hại ai cả.

Hơi yên tâm, Phủ Hơ cầm bao đứng đợi. Thầy Tám nhắm mắt lại trong giây lát, miệng đọc thầm điều gì đó sau cùng ông lấy một loại nước gì đó màu vàng thoa đều lên hai tay.

Dùng bàn tay trái vỗ vỗ ba cái lên miệng hang, rồi lại dùng tay phải vỗ bảy lần nữa. Bất chợt nghe từ phía dưới có tiếng chuyển động dữ dội như một cuộc rượt đuổi, đánh với nhau. Và sau đó thì là sự im lặng đến ngạc nhiên... Trong lúc Thầy Tám bình thần chờ đợi thì ông Phủ Hơ lại vô cùng căng thẳng, hồi hộp...

Thế rồi, như một phép lạ, con rắn đầu tiên màu xám như ánh bạc từ từ bò ra. Nó bò chậm như mất hết sinh khí. Và Thầy Tám chỉ việc đưa tay tóm ngang cổ nó kéo lên cho vào bao.

Con tiếp theo màu đen tuyền, trên cổ có mấy vằn quắn ngang. Rồi con thứ

ba mình vàng có khoan đen, chúng đi thành một cặp, con kia mình đỏ vằn đen. Tất cả chúng đều ngoan ngoãn đến lạ thường, chui vào tay Thầy Tám và vô bao. Ông Phủ Hơ chỉ đứng vịn bao thôi mà mồ hôi đã vã ra từng hõ. Ông nghe lạnh cả sống lưng...

Đến lượt những con rắn đủ màu sắc khác bò ra, theo thứ tự trước sau, thứ bậc, con nhỏ trước con lớn sau. Đếm hơn hai trăm con rồi mà Thầy Tám vẫn còn chờ. Đã có hai bao tải được cột chặt, nhưng lạ một điều là chúng không hề ngo ngoáy, mà nằm im trong đó như đã chết.

Đến con thứ ba trăm. Thầy Tám đếm lớn lên:

- Con cuối cùng, con thứ ba trăm. Đây là lũ rắn hội đủ cả trăm loài có mặt ở xứ này!

Thầy vừa định xoa tay đứng lên, chợt há hốc mồm kinh ngạc khi từ trong hang lại một con rắn nữa chui ra.

Con này màu trắng như tuyết, lớn nhưng gầy đến trơ xương. Thầy Tám lại đưa tay chụp ngang cổ nó, vuốt nhẹ theo sống lưng như thường lệ để kéo nó ra.

Bỗng Thầy bật ngã ra sau, mặt tái đi, mồm há hốc như vừa gặp điều kinh hoàng nhất! Ông Phủ Hơ nhìn rõ, con rắn màu trắng đó vẫn nằm im, nhưng có một vật gì đó rất nhỏ bám trên lưng nó thì cử động. Nhìn kỹ mới thấy đó là một con rắn rất nhỏ, màu trắng có điểm những chấm đỏ lạ mắt...

- Một con rắn công con rắn!

Ông Phủ Hơ kêu lên vừa lùi lại theo phản ứng tự nhiên. Lúc này Thầy Tám mới ngồi dậy. Không nói không rằng ông vồ vồ mấy cái cho con rắn trắng bò trở vào. Rồi liền theo đó ông đích thân mở từng bao tải, thả hết lũ rắn trong đó lại. Lúc này lũ rắn dường như bừng tỉnh chúng bò rất nhanh, phát ra tiếng kêu phì phì nghe đến rợn người!

Đến gần nửa giờ sau con rắn cuối cùng mới thoát khỏi bao. Thầy Tám lấy viên gạch đặt lại chỗ cũ và thần thờ rời khỏi chỗ ngồi.

Ông Phủ Hơ gọi giật lại:

- Thầy Tám! Không lẽ Thầy không bắt chúng?

Tám Thông vẫn chưa hoàn hồn, giọng ông run run:

- Mạng tôi còn lớn nên mới không chết bởi con rắn chúa đeo trên lưng con

bạch xà.

- Rắn chúa?

Thầy Tám nghiêm giọng:

- Nó tuy nhỏ nhưng là chúa của bầy rắn. Nó có thể thành tinh như truyền thuyết, ở đây nó đeo trên lưng con rắn lớn trơ xương kia để rút tinh lực từ con rắn màu trắng để sống. Nó độc đến nỗi chỉ cần một nhát cắn nhẹ có thể giết chết một con voi. Nếu mang tội đoản thì lúc này khi vuốt lưng con bạch xà, con rắn chúa đã cắn tôi. Đó là cái bẫy mà nhiều thầy rắn đã mất mạng!

Nói xong ông quỳ xuống chấp tay lạy ba lạy về phía hang rắn. Sau đó ông bỏ đi thẳng và mất dạng...

Ông Phủ Hơng ngơ ngác đứng nhìn... Mãi một lúc sau ông mới chợt nhớ ra và vụt chạy ra khỏi nhà như bị ma đuổi!

Ngôi nhà từ đó bị bỏ hoang luôn.

Chuyện một đồn mười, mười đồn trăm. Đến nỗi cả những cư dân ở các làng lân cận cũng phải dời nhà đi thật xa. Nghe nói ngôi nhà đó vào lúc chiến tranh đã bị máy bay Pháp dội bom sập hoàn toàn...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển XIV: MỒ HOANG HUYỆT LẠNH (1)

Làm chủ một lúc bốn quán bar ở khắp nơi, từ Sài Gòn tới Vũng Tàu, chuyên phục vụ quân đội viễn chinh Pháp vào những năm 1952, bà Jacqueline Liễu, thường được gọi bằng cái tên tắt là Giắc-Cơ-Lin Liễu hay MaĐàm Liễu, được giới kinh doanh nể nang. Họ nể MaĐàm Liễu không bởi tài năng kinh doanh hay tài sản lớn của bà ta, mà nể nhất là tài chạy áp phe nhiều phi vụ làm ăn béo bở, qua mặt cả các đại gia nổi tiếng!

Có người cho rằng sở dĩ MaĐàm Liễu thành công là do biết khai thác tối đa ưu thế nữ sắc của mình. Nhưng điều đó chỉ đúng một phần, bởi dẫu sao thì bà ta tuổi tác cũng đã gần năm mươi, có quyền rũ thì cũng chỉ đủ sức quyến rũ những lão già hết gân, chứ còn những hạng trẻ hơn, họ đâu khoái sừ tằm đồ cổ. Chính xác như lời một người am tường nhận xét:

- Mụ Liễu đi qua cửa nào cũng lọt là nhờ biết tận dụng hai ưu thế, tiền đứt lót và... gái đẹp!

Gái tức là những cô gái loại hoa nhường nguyệt then, mơn mớn đào tơ! Mà những thứ này thì MaĐàm Liễu thuộc loại siêu phàm. Trong giới kinh doanh nhà hàng, quán ba thường kháo nhau:

- Nếu muốn tuyển hoa hậu quán bar hay vũ trường thì phải tìm lính của mụ Liễu!

Tiếng dữ đồn xa, nên bất cứ dân chơi nào một khi đi chơi đêm thì luôn tìm vào các quán của mụ Liễu. Ở Vũng Tàu (thời 1952 người ta quen gọi là Cap Saint Jacques hay Ô Cấp-TG) có quán Les Chattes Noir (Những con mèo cái đen) được dân chơi đặc biệt quan tâm. Bởi nơi đó có một hoa khôi làng chơi, cô Ánh Hồng!

Và có một tay khách chơi lăm của nhiều tiền, chịu chơi số một, tên gọi lão Tư Đại. Lão là khách ruột của những con mèo cái, nên hôm đó lão tới quán sớm và vừa ngồi xuống chiếc bàn quen thuộc thì cô cai gà (tài phán) đã bước tới đón đả chào:

- Dạ, đại ca vẫn như cũ!

Lão ta gật đầu, neho mắt và kèm theo một tờ giấy bạc thẳng nếp, loại giấy hai mươi đồng Đông Dương (gọi là giấy cảnh - vingt piastres) được lão nhét tận ngực áo cô ả. Tài phán Xuân Đào hô một tiếng lớn:

- Chai Hennessy, xô đá uống công-xom-ma-xông!

Đó là thức uống quen thuộc của lão Đại này. Mỗi bữa lão ta và đào ruột chỉ uống chừng nửa chai, còn lại mấy tay bồi bàn hưởng! Bởi vậy bồi nào cũng khoái phục vụ đại ca.

Tài phán Xuân Đào còn quay sang một trợ lý dạn nhỏ:

- Bảo Ánh Hồng xuống nhanh lên, anh Tư tới rồi!

Ả trợ lý nhanh chân chạy lên lầu, nơi Ánh Hồng có một phòng trang điểm riêng. Gõ cửa đến lần thứ hai vẫn không nghe động tĩnh bên trong, cô nàng Hai Nga gọi lớn hơn:

- Cô Hồng ơi, khách đang đợi!

Vẫn không trả lời. Một cô đào khác đang trang điểm phòng kế bên lên tiếng:

- Nó mới vào đó mà!

Hai Nga sốt ruột nên đẩy đại cửa phòng vào.

- Trời ơi!

Chị ta kêu lên và bước lùi lại một bước. Trước mặt chị ta là một người nằm úp mặt trên bàn phấn, máu đọng thành vũng chung quanh!

- Bớ người ta! Cô Ánh Hồng... cô Ánh...

Chị ta líu lười không nói tiếp được. Mấy tiếp viên khác đổ xô tới, có người chạy vào vực nạn nhân dậy. Ánh Hồng chết do một con dao đâm sâu vào ngực từ phía sau lưng!

Chỉ một phút sau thì cả quán đã náo động. Dĩ nhiên người kinh hãi nhất là Tư Đại, bởi Ánh Hồng là đào ruột của ông ta. Gần như ông ta bao đứt cô hoa khôi này. Hầu như ngày nào ông ta có mặt thì Ánh Hồng không được ngồi với ai.

Bằng giọng xúc động cực độ, ông ta hỏi mọi người:

- Ai thấy kẻ nào làm chuyện này?

Ai cũng lắc đầu:

- Tụi này đâu bao giờ được vào phòng riêng của cô ấy đâu mà biết. Chỉ

thấy khoảng mười lăm phút trước, cô ta từ ngoài bước vào rồi đóng cửa phòng lại cho tới lúc này!

Tài phán Xuân Đào cũng xác nhận:

- Trưa nay nó nói đi sắm vàng ở chợ, nhưng chỉ lát sau thì về. Em còn thấy mặt nó tươi rói, chứng tỏ đang trúng mánh! Nó còn khoe với em chiếc lắc tay mới mua, nặng đúng một lượng!

Mọi người lúc ấy mới chú ý nhìn vào tay và cổ nạn nhân, hầu như các loại nữ trang đều còn đủ.

- Như vậy đâu phải cướp của!

Ai đó nói, vừa lúc ấy nhà chức trách đến. Một điều tra viên sau khi nhìn kỹ cán dao ló ra trên lưng nạn nhân đã nói to lên:

- Dao này của Pháp sản xuất, có ghi người sở hữu nó, ông Lê Hữu Đạt, chủ hãng tàu biển Đại Dương!

Câu nói vừa phát ra khỏi cửa miệng anh ta tức thì Tư Đại chụp cổ hăn vừa quát lớn:

- Mà y giỡn mặt với tao hả?

Tay điều tra viên vẫn bình tĩnh:

- Tôi đang làm việc, đâu giỡn với ai. Yêu cầu ông bỏ tay ra để tôi tiếp tục.

Mọi con mắt đang đổ dồn về phía Tư Đại, bởi câu xưng danh vừa rồi chính là... tên của ông ta. Quán này ai mà không biết!

Buộc lòng Tư Đại phải buông tay thả điều tra viên ra, nhưng vẫn hậm hực nói:

- Đùng có giỡn kiểu đó nghe chưa!

Nhưng điều tra viên đâu có giỡn, bởi vừa khi ấy chính mắt của Tư Đại cũng nhìn vào con dao và nhận ra đó chính là con dao của mình!

- Sao... sao lại thế này?

Một điều tra viên có biết Tư Đại, anh ta quay sang hỏi:

- Con dao này là của ông?

Tư Đại hơi mất bình tĩnh:

- Nhưng mà... mà... tôi đâu có làm việc này! Ai đó đã...

Trước tang chứng rành rành như vậy nên cuối cùng Tư Đại phải theo điều tra viên về trụ sở cảnh sát. Tại đây người ta còn đưa ra một bằng chứng

khác, đó là mảnh giấy nhỏ trên đó có ghi mấy dòng chữ: “Em mà không tới thì đừng có trách! Tư Đại này chưa nói suông bao giờ!”

- Chữ viết này có phải của ông không?

Làm sao phủ nhận được khi hai năm rưỡi mười như thế, cho nên Tư Đại phải gật đầu:

- Đúng, nhưng mà...

Điều tra viên nói:

- Ông khoan nói gì khác, yêu cầu cứ trả lời đúng những gì chúng tôi hỏi. Ông viết giấy này cho cô Ánh Hồng lúc nào, bởi chúng tôi lấy được nó từ trong túi áo cô ấy khi khám nghiệm tử thi.

- Sáng nay tôi có hẹn với Hồng đi ăn sáng, nhưng trước đó cô ấy tỏ ý mệt không muốn đi. Tôi viết mấy chữ đó và cho một đệ tử mang tới.

- Rồi cô ấy có ra nơi hẹn để gặp ông không?

- Có! Chỉ nửa giờ và cô ấy được tôi đón taxi cho về.

- Ông có theo về quán không?

- Ngay lúc ấy thì không. Mãi tới hơn 7 giờ tối tôi mới tới và hay tin cô ấy bị...

- Lúc xảy ra án mạng ông ở đâu?

- Tôi ngồi trong quán, ở tầng dưới, có mọi người trong quán nhìn thấy. Còn phòng cô ấy ở trên lầu.

- Vậy ông lý giải thế nào về con dao của mình đâm ngập vào thân thể cô ấy?

Tư Đại đã bắt đầu mệt mỏi với những lời hỏi cung, nếu là bình thường thì ông ta đã quát vào mặt của mấy điều tra viên, bởi họ chỉ là cấp thừa hành, còn lão ta thì quen với cấp cao hơn của họ!

Tuy nhiên, lúc này Tư Đại thấy chưa cần phải lớn tiếng, ông ta hỏi nhất gừng nhân viên điều tra:

- Xong chưa? Tôi về được chưa?

Trưởng toán điều tra nói thẳng:

- Ông còn phải ở lại. Có một số điểm chưa rõ ràng.

Tư Đại không còn kiềm chế được nữa, gất lên:

- Bộ các người cho là tôi giết người sao? Tôi đi giết người tôi yêu thương

nhất đời sao?

- Xin lỗi ông, chúng tôi chưa kết luận. Chỉ làm nhiệm vụ điều tra của mình thôi. Mong ông thông cảm.

Phải mất hơn một giờ nữa cuộc điều tra mới tạm kết thúc, Tư Đại được cho về nhưng được lưu ý:

- Chúng tôi sẽ mời lại ông bất cứ lúc nào khi chưa tìm ra nguyên nhân tại sao hung khí giết người lại là của ông.

Chính Tư Đại cũng không thể nào hiểu được tại sao lại như vậy?

MaĐàm Liễu buồn còn hơn lão Tư Đại khi mất Ánh Hồng, bởi Hồng là nguồn thu quan trọng của quán. Nhan sắc của cô ta và sự quyến rũ đã khiến khách kéo tới càng lúc càng đông, mặc dù nhiều người vẫn biết Tư Đại độc quyền bao hoa khôi hương sắc này. Lúc đưa tang Ánh Hồng mẹ Liễu đã khóc sừng vù cả hai mắt và tuyên bố đóng cửa quán ba ngày, coi như để tang cho một kiếp hồng nhan bạc phận.

Khi qua ba ngày, lúc mở cửa khai trương lại, chưa có khách nào tới thì có một cô gái mặc nguyên bộ áo dài màu xanh ngọc thật sang trọng từ ngoài bước vào cất tiếng hỏi ngay:

- Ai là chủ ở đây?

Nếu là ai khác mà hỏi như vậy ắt sẽ bị mẹ Liễu chỉnh ngay, nhưng trước nhan sắc quá ấn tượng của khách, khiến mẹ chủ cao thủ cũng phải ngần ngại, mẹ hỏi lắp bắp:

- Cô... cô hỏi ai?

Nàng ta vẫn giữ giọng lúc nãy:

- Hỏi chủ?

- Tôi... tôi là chủ. Chẳng hay...

Bấy giờ khách mới cười nhẹ:

- Thì ra đứng trước thái sơn mà tiện nữ lại không hay. Kính chào MaĐàm Liễu! Xin tự giới thiệu, tôi là Xuân Hằng, một người thất nghiệp đi tìm việc!

Mẹ Liễu đứng lên chụp lấy tay của khách, vồn vã ngay:

- Nếu có vài ngàn người thất nghiệp như cô thì chị sẽ xây thêm mười cái

quán này để rước về làm việc! Chào em Xuân Hằng!

Cô nàng rất tự tin kéo ghế ngồi đối diện chủ nhà, vừa lặp lại lời lúc nãy:

- Em là người thất nghiệp đi xin việc, chị Liễu có nhận không?

Mụ Liễu còn chưa hết ngất ngây trước tấm nhan sắc lạ lùng này, nên đáp hơi chậm:

- Nhận, nhận chứ! Ngu sao không nhận cái sắc nước hương trời này! Chỉ có điều, e rằng em thích hợp vai bà chủ hơn!

Nàng khiêm tốn:

- Cóc thì làm sao leo cột đình được! Em nói thật, nghe danh chị nên em mạo muội tới đây xin việc. Em tình nguyện làm bất cứ gì, miễn... có được việc làm thôi!

Không ngờ ngồi buồn gặp chiếu manh thế này, mụ Liễu lắc tay cô nàng, giọng mừng rỡ:

- Em là cứu tinh của chị! Không biết em có biết chuyện đào số một của chị mới vừa đột tử hay không, rõ ràng là chị đang cần một người để thay thế nó. Em tới thật đúng lúc, quả là trời thương quán này mà!

Chẳng tỏ vẻ mừng vui hay đắc ý, Xuân Hằng nói bình thản:

- Cũng may cho em, vừa mất việc ở nơi kia thì có ngay chỗ làm mới, quá tốt.

Mụ Liễu tò mò:

- Trước khi tới đây em làm ở đâu?

- Làm... người tình!

Trước câu nói pha trò có duyên của cô nàng, mụ Liễu cũng đùa:

- Làm người tình mà tay nào đó để mất em như vậy tay ấy là... thằng ngu. Xin lỗi em, chị nói hơi nặng nhé.

Nàng thích thú cười thành tiếng:

- Trái lại, hẳn không ngu. Bởi nếu tiếp tục làm người tình của em thì hẳn chỉ có nước... đi ăn mày!

Không ngờ gặp phải một đối thủ còn quá trẻ mà tầm cỡ như vậy, nên mụ Liễu thật sự bội phục:

- Mới quen em và so về tuổi tác thì em còn nhỏ nhiều, nhưng chị xin tôn em làm sư phụ! Làm đàn bà phải được như em, hiểu chuyện như em thì

mới xứng danh là... đàn bà!

- Chị Liễu lại quá khen rồi, em chỉ nói chơi thôi. Sự thật nếu em mà siêu như vậy thì đâu phải đi xin việc như thế này!

- Em phải đi xin việc là vì chị chưa biết, chứ nếu biết thì chị sẽ đích thân tới rước em về ngay lập tức! Em biết không, con Ánh Hồng nhà chị tuy cũng đẹp như em, nhưng lúc nó mới vào nghề thì đâu được bản lĩnh và sức quyến rũ như em bây giờ. Chị phải mất bao công sức và thời gian mới tạo dựng được một Ánh Hồng như trước lúc nó bạc mệnh.

Không hỏi gì về Ánh Hồng, cô nàng nhìn khắp quán một lượt và đột nhiên hỏi:

- Ở đây nghe nói có mấy đại gia si tình phải không?

Mụ Liễu ngạc nhiên vừa thích thú:

- Em mà cũng biết nữa sao? Đúng là có. Có nhiều nữa là khác! Mà chỉ si tình cỡ như Ánh Hồng. Và bây giờ...

Mụ nhìn Xuân Hằng nheo mắt:

- Bây giờ tới phiên em!

Nàng hỏi nghiêm túc:

- Chị cho em thay thế cô Ánh Hồng?

- Tất nhiên! Chị đang mất ăn mất ngủ mấy hôm rày chỉ vì chưa biết lấy ai thay Ánh Hồng, thì có em...

Một cuộc họp để giới thiệu Xuân Hằng được triệu tập ngay. Cũng như bà chủ, hầu hết nhân viên trong quán đều ngẩn ngơ trước nhan sắc của người mới. Quản lý Xuân Đào phát biểu đầu tiên:

- Tôi chưa thấy ai mà đẹp như con nhỏ này.

Một người khác nói:

- Còn đẹp hơn cô Ánh Hồng nữa!

Xuân Đào phân tích:

- Mỗi người có nét đẹp khác nhau. Cô này hơn Ánh Hồng ở chỗ khi mới tới đã có sức thu hút ngay. Còn ngày xưa cô Hồng phải qua hơn một năm được bà chủ huấn luyện thì mới nổi trội lên. Tóm lại, cỡ sắc đẹp và độ quyến rũ này thì cả hai đều đủ sức hạ gục bất cứ đàn ông nào!

Trong lúc mọi người đang thăm thì bàn tán, thì ngoài trước, mẹ Liễu đã mời Xuân Hằng lên lầu, chỉ phòng cũ của Ánh Hồng, bà nói:

- Đây là phòng riêng của con Hồng, chị muốn dành riêng để thờ nó. Vậy em nên ở phòng bên cạnh, phòng này vốn là của mấy đứa nó, để chị cho tân trang lại theo sở thích của em.

- Không cần đâu chị, em sẽ ở ngay trong phòng của Ánh Hồng và em sẽ nhang khói cho chị ấy. Chị em cùng hội cùng thuyền mà, chắc chắn là chị ấy sẽ độ cho em.

Còn niềm vui nào bằng, mẹ Liễu xúc động nói:

- Được người có tấm lòng như em chị như bắt được vàng! Không ngờ người hương sắc như em lại có tấm lòng Bồ Tát!

Xuân Hằng tỏ ra thích thú với cách bài trí phòng của người ở trước, cô khen thật lòng:

- Đây là người đáng cho em ngưỡng mộ. Chị ấy có óc thẩm mỹ và tính tình hiền dịu, dễ thương.

Mẹ Liễu giật mình:

- Sao em biết?

- Nhìn cách xếp đặt đồ đạc và màu sắc đồ dùng là biết ngay. Con người này đúng ra đâu phải sống ở chốn này?

Mẹ Liễu buột miệng:

- Đúng vậy! Nó... nó...

Mẹ ta hình như lỡ lời, nên vội im bặt một cách khó hiểu. Chỉ thoáng thấy Xuân Hằng nhếch mép cười và không nói gì thêm...

Vừa khi ấy, Xuân Đào bước vào thì thăm gì đó, mẹ Liễu bực mình lầm bầm:

- Đã chưa hết rắc rối sao còn tới với lui nữa! Mà cứ bảo lão ta ngồi dưới phòng đợi tao.

Nhưng đã nghe tiếng của lão ta ngay bên cạnh:

- Hết xôi rồi việc phải không!

Mẹ Liễu hơi lúng túng, nhưng bản lĩnh của một con người từng trải chốn lâu xanh trường hồng đã cho mẹ sự tự tin rất nhanh. Mẹ hỏi lại:

- Ông tới đây làm gì nữa, bộ những lời khai vu oan của ông với tôi ở phòng

điều tra chưa đủ hay sao? Bộ người ta không tin hả?

Tư Đại hất hàm:

- Ai cho phép bà nói với điều tra viên rằng tôi có dính tới cái chết của Ánh Hồng?

Mụ Liễu cười khẩy:

- Thì hai năm rưỡi rồi, cần gì phải chứng minh. Vậy con dao và bức thư của con Hồng là cái mà điều tra viên có được là đồ giả chắc? Và những gì ông nói với họ là tôi cũng có nhúng tay là lời nói gió bay chắc? Ông bảo tôi ngồi yên, trong lúc ông mới chính là thủ phạm!

Lời nói của mụ khiến cho lão đại gia này tím mặt, điên tiết lên. Lão ta mặt đỏ bừng vì giận, miệng nói mà tay run run:

- Bà nói gì nói lại tôi nghe coi, ai giết Ánh Hồng?

Mụ Liễu không đáp thẳng mà từ từ đứng lên tới bên bàn phấn, kéo hộc tủ ra, lấy từ trong đó một cuốn sổ tay, đem tới đặt ngay trước mặt vị khách đại gia:

- Ông cứ đọc những dòng trong đó đi, ắt biết!

Lão ta giở trang đầu tiên đã giật mình! Bởi ngay dòng đó Ánh Hồng đã viết: “Nếu muốn giết em thì anh cứ đâm thẳng vào con tim này, cần gì phải thuê người để hại em như thế. Em đã sống sót khi nghe Hai Địa nói rằng chính anh đã thuê hẳn hai lượng vàng để giết em rồi vớt xuống sông! Hỏi lý do, nó nói là do anh đã có người con gái khác, mà em là vật cản cần phải thủ tiêu!...”

Đợi lão đọc xong, mụ Liễu mới từ từ nói, giọng đầy cay độc:

- Cuốn sổ này mà tôi đưa cho điều tra viên họ xem thì ông nghĩ sao? Có đủ để tiêu tan sự nghiệp chưa?

Tư Đại giận mất khôn, lão lồng lên và nhào tới toan chụp lấy mụ Liễu. Vừa khi ấy, có tiếng một người cất lên:

- Gì mà dữ quá vậy anh yêu!

Người vừa cất tiếng đó chính là Xuân Hằng! Cô này giờ đứng nép trong phòng, nghe và thấy hết cuộc đốp chát giữa mụ Liễu và Tư Đại, rồi lên tiếng đúng lúc.

Lão Tư dừng tay lại, sững sờ nhìn và kêu tên:

- Cô... cô...

Sự sững sờ của lão ta có lẽ bởi sắc đẹp quá sắc sảo của cô nàng, hơn là có quen nhau. Nhưng Xuân Hăng thì giọng lạnh lùng:

- Chưa quen nhau sao, ông chủ tàu biển?

- Cô...

Lão cố tình bước lùi mấy bước, trong lúc Xuân Hăng vẫn giọng đanh hơn:

- Vừa rồi ông đọc điều gì trong quyển sổ kia vậy? Thơ tuyệt mệnh của cô Ánh Hồng phải không?

Mụ Liễu cũng bất ngờ với tình tiết đang diễn ra, mụ ngạc nhiên:

- Em... em quen ông ta? Lão ta là nhân tình của Ánh Hồng, người dính líu tới cái chết của nó.

Mụ đưa cuốn sổ tận tay Xuân Hăng và giục:

- Em đọc đi, để biết lão đại gia này ác như thế nào!

Xuân Hăng đọc rất nhanh và không cần suy nghĩ, cô ta nói ngay:

- Người con gái khác nói trong này chính là tôi.

Mụ Liễu kêu lên:

- Thảo nào!

Trái lại, Tư Đại thì biến sắc lắp bắp:

- Cô... cô... hại tôi! Cô...

Lão bất thần đổ sụp xuống và gào lên trong tuyệt vọng:

- Chúng hại tôi rồi!

Mụ Liễu vẫn cố tình đổ thêm dầu vào lửa:

- Đúng là trời cao có mắt! Chị đâu ngờ em lại là nhân chứng sống hết sức giá trị như thế này! Chị một lần nữa cảm ơn em, Xuân Hăng!

Cô nàng không đợi hai người nói gì thêm, đã chủ động bước ra khỏi phòng.

Mụ Liễu gọi giật lại:

- Em ở lại và làm luôn hôm nay đi, khai trương mà!

Xuân Hăng nói với lại:

- Em tới chỗ mấy điều tra viên với quyển sổ này. Rồi em sẽ trở lại ngay.

Chào chị!

Tư Đại như con mãnh thú bị thương, lao tới chụp nàng ta lại, nhưng cơn giận đã khiến cho lão yếu đi bất ngờ và ngã sấp trên sàn, nằm bất động ở

đó, cho đến khi Xuân Hằng bước đi mất dạng...

Mụ Liễu đậu xe ở ven lộ, xuống xe và đi bộ vào xóm.

Người trong xóm đa số là dân lao động nghèo, ăn mặc lam lũ, cho nên sự xuất hiện của một phụ nữ phục sức sang trọng, vòng vàng đeo đỏ tay đã gây sự chú ý. Bỗng có người reo lên:

- Chị Liễu! Phải chị Liễu bán đậu phộng hồi trước ở xóm Giá không vậy?

Nghe có người gọi đúng tên, đúng nghề của mình ngày còn trẻ, mụ ta khựng lại nhìn, rồi ngượng ngịu:

- Phải... phải Sáu Thà không?

Người phụ nữ mặc quần ống cao ống thấp, cười đưa cả hàm răng cái còn cái mất ra:

- Tôi đây chứ ai! “Mèn” ơi, con này bây giờ sang trọng quá, trẻ như con gái mười tám!

Hơi khó chịu bởi bị nhận diện và điểm chân tướng không lấy gì làm vẻ vang lắm, nhưng mụ Liễu đành phải chịu trận, đứng lại nói chuyện.

- Sao bây giờ tàn quá vậy. Chồng con ra sao rồi?

Sáu Thà đưa tay chỉ về phía cuối xóm:

- Tôi ở đằng kia, nhà nghèo lắm, chồng con đi làm mướn kiếm ăn hằng ngày. Chồng tôi chắc bà còn nhớ, Ba Sự chuyên công bà qua mương lúc còn đi học chung đó.

Mụ Liễu nhớ ngay:

- Sự “ghẻ” phải không? Hồi đó mỗi lần anh ta công, mình sợ lây ghẻ thấy mờ!

- Bây giờ hết ghẻ rồi, nhưng già lắm, chắc bà gặp nhìn không ra đâu!

Rồi chị ta kéo bạn cũ vào lề, hỏi dồn:

- Bà đi đâu mất biệt mấy chục năm nay vậy? Ờ, mà hồi năm đó bà có về một lần, tôi nhớ rồi, bà về ghé nhà Năm Lực, dẫn đưa con gái anh ấy đi cho tới bây giờ...

Bị nhắc điều mà mụ Liễu không muốn nhắc, nên mụ ta đánh trống lảng:

- Bạn bè mình ở đây còn mấy người?

Sáu Thà lắc đầu:

- Đâu còn ai. Một số theo chồng con đi xứ khác, còn vài người thì chết. Bà nhớ con Xuân Lai không? Con nhỏ chuyên đeo chiếc vòng kiềng ở chân đi học, bị tui mình ghẹo là mang vòng xích chó đó!

- Ờ, nhớ chứ! Nó sao rồi?

- Chết cách đây mấy năm. Mà chết thảm lắm, bị thằng chồng uống rượu say siết cổ chết!

- Trời đất!

Sáu Thà thuộc loại khoái tọc mạch chuyện người khác, nên được dịp tuôn ra một hơi luôn:

- Mà đã hết đâu, mới đây một đứa con gái của nó do thất tình nên đã thắt cổ chết khi tuổi mới hai mươi!

- Có chuyện đó nữa sao? Thật tội nghiệp!

- Bà sẽ còn tội nghiệp hơn nữa nếu bà biết đứa con gái của nó thuộc loại đẹp nhất xứ này! Nó đẹp đến nỗi người ta quở, cho rằng nhan sắc đó không phải là người cõi trần, bởi vậy yếu mạng!

Mụ Liễu hể nghe nói ai đẹp là chú ý đến ngay:

- Con gái nghèo xứ này mà cũng có đứa đẹp như vậy sao? Mà nó làm nghề gì đến nỗi bị phụ tình?

- Bán bar! Nghe nói nó là hoa khôi của quán bar nào đó ở Sài Gòn, cặp với một công tử nhà giàu nào đó, rồi bị thằng đó phụ rẫy nên nó hận đời, và trong một phút thiếu kiểm chế, nó đã treo cổ tự tử. Thật như người ta nói, mấy đứa có tên bắt đầu bằng chữ Xuân, như Xuân Lai mẹ nó, rồi Xuân Hoa dì nó, rồi đến nó Xuân Hằng, đều yếu mạng hết trơn!

Mụ Liễu như bị điện giật:

- Bà nói cái gì? Tên con nhỏ đó là... là Xuân Hằng?

- Bà có quen hả?

Mụ Liễu không giấu:

- Nó trùng với tên một đứa làm cho tôi. Nó cũng đẹp mê hồn, cũng trẻ như vậy, đang ăn khách, hái ra tiền, vậy mà chỉ làm được chưa đầy một tháng đã đột nhiên biến mất! Tôi đi về đây cũng bởi việc mất nó đã ảnh hưởng tới việc làm ăn, định đi tìm đứa khác lên thay. Nó cũng tên là...

Nhưng mụ lắc đầu:

- Trùng tên, nhưng con nhỏ Xuân Hằng này còn sống. Nó mới bỏ đi cách đây mấy ngày.

Sáu Thà nhanh nhẩu:

- Bà có muốn ghé nhà đốt cho Xuân Lai nén nhang không? Nhân tiện xem ảnh của con nhỏ tôi nói nãy giờ, xem có đúng là hồng nhan bạc phận không!

Hơi lưỡng lự một chút, rồi mục Liễu cũng gật đầu:

- Ủ, ghé thử coi.

Việc mới có được Xuân Hằng trong vòng chưa đầy một tháng đã giúp cho quán bar của mục ta phất lên vùn vụt bởi khách ái mộ cô nàng này không thua gì Ánh Hồng ngày trước. Nhất là khi lão Tư Đại bị thất sủng sau vụ dính líu tới nghi án giết Ánh Hồng, bị điều tra, bị giam mấy tháng rồi được cho tại ngoại hầu tra có điều kiện, đã khiến tay chơi khét tiếng này bớt chơi, ít tới quán, giúp cho các khách chơi khác thoải mái hơn, đến quán đông hơn. Vậy mà đột nhiên Xuân Hằng bỏ đi, chẳng biết là đi đâu!

Việc mục Liễu về quê cũ một phần là đi tìm Xuân Hằng, mà cũng vì một chuyện khó nói... Số là, liên tiếp trong mấy đêm liền mục ta cứ mơ thấy Ánh Hồng, cô hiện về kêu là mình chưa thể yên được trong cõi âm, bởi một khi chưa tìm ra thủ phạm giết hại mình thì người ta sẽ không cho hồn phách người mới chết được yên ổn. Rồi cũng trong giấc mơ đó, Ánh Hồng cứ liên tục gào khóc đòi mục ta phải trả mạng cho mình! Mục Liễu rung động vì lời đòi mạng đó, nên mục quyết định phải trở về nơi mà trước đây mục đã dắt Ánh Hồng ra đi. Sẽ gặp người mà vừa rồi Sáu Thà có nhắc, đó là Năm Lực! Mục ta tính sẽ về trong âm thầm, giải quyết công việc cũng trong lặng lẽ rồi âm thầm ra đi. Không ngờ lại gặp Sáu Thà, để giờ chuyện thêm rắc rối.

- Đi bà. Mình ghé nhà Xuân Lai một chút.

Miễn cưỡng bước theo mà mục Liễu cứ mong cho mau xong chuyện để còn lo công việc riêng của mình. Ghé vào một ngôi nhà nhỏ, Sáu Thà giới thiệu:

- Đây là nhà của Xuân Lai.

Không cần phải gõ cửa, bởi hình như nhà không cần khóa, cũng chẳng có ai ra hỏi. Vừa bước vào thì bỗng mục liền khựng lại, kêu lên thành tiếng:

- Trời ơi!

Trước mắt mù, khung ảnh trên bàn thờ đã khiến mù muốn đứng tim! Bởi ảnh đó chính là... Xuân Hằng!

Nghe mù kêu trời, Sáu Thà ngạc nhiên:

- Có chuyện gì vậy?

Mụ Liễu không tin vào mắt mình, nên bước tới thật gần, nhìn sát vào bức ảnh, rồi thất thần kêu lên lần nữa:

- Như thế này là sao, hờ trời?

- Chuyện gì vậy bà? Quen con nhỏ này hả?

Mụ ta thều thào:

- Chính là nó. Con nhỏ mới bỏ đi hai ngày qua!

Sáu Thà la lên:

- Con này chết cách đây đã ngót hai tháng rồi. Nó thắt cổ chết ngay sau hè nhà này, chỗ cây xoài, nên mấy hôm này người ta đồn ầm lên chuyện con ma gốc xoài hiện hồn nhát mọi người. Không biết chuyện đó có hay không, nhưng chắc chắn là nó đã chết, mà đã gần xanh cỏ rồi!

Mụ Liễu vẫn lắc đầu nguầy nguậy:

- Không thể được! Không thể có hai người giống nhau như đúc vậy được!

- Ai giống ai?

- Con Xuân Hằng trong ảnh đây với con nhỏ làm cho tôi cũng tên Xuân Hằng, giống nhau không thể phân biệt được!

Sáu Thà thật thà:

- Chắc là người giống người thôi.

Bỗng ngoài cửa có người gọi vào:

- Có ai ở nhà không?

Sáu Thà nghe tiếng thì nhận ra ngay:

- Năm Lực đó. Bà nhớ Năm Lực không, ba của con Ánh Hồng.

Mụ Liễu giật thót tim! Mụ ta lúng túng thấy rõ:

- Sao... sao ông ta lại tới đây?

Một người đàn ông ăn mặc kiểu nông dân, xuất hiện với bó nhang trên tay, vừa nhìn thấy mụ Liễu, ông đã khựng lại và rồi kêu lên:

- Cô Liễu! May quá, tôi không biết tìm cô ở đâu, thì không ngờ...

Rồi ông nói mà không chờ hỏi:

- Hai đêm rồi tôi chiêm bao thấy con Ánh Hồng người đầy máu về gọi tôi cứu nó! Tôi hỏi nó bị làm sao thì nó chỉ khóc mà không nói, rồi sau cùng chỉ nói một câu trước khi biến mất, bảo tôi phải qua nhà cô Xuân Lai sẽ gặp được nó!

Sáu Thà nói chen vào:

- Nhà Xuân Lai giờ còn đâu mà qua. Anh Năm không nhớ sao, Xuân Lai đã chết từ lâu rồi, còn đứa con gái bạn con Ánh Hồng là Xuân Hằng thì kia, anh nhìn lên bàn thờ sẽ biết.

Năm Lực sững sờ nhìn ảnh chân dung, rồi bất giác ông kêu lên:

- Nó đây mà.

Sáu Thà hỏi:

- Nó là ai?

- Cô này! Chính con nhỏ này hôm qua tôi thấy đứng cạnh con Ánh Hồng của tôi!

Rồi ông quay sang mẹ Liễu:

- Con Ánh Hồng từ mấy năm nay không về nhà, tôi cũng không nhận được tin tức gì của nó, định lên Sài Gòn tìm cô, bởi hồi đó cô dẫn nó đi nói là cho nó ở chung với cô. Nhưng chưa kịp đi thì tôi chiêm bao thấy kỳ quá. Cô Liễu, con Ánh Hồng ra sao rồi?

Bị hỏi dồn, mẹ Liễu bối rối:

- Con Hồng... nó... nó....

- Nó chết rồi!

Nghe tiếng nói vang lên mà không thấy người. Cả Sáu Thà, Năm Lực và mẹ Liễu đều ngơ ngác nhìn quanh rồi đưa mắt nhìn nhau. Năm Lực hỏi lại:

- Có đúng vậy không, cô Liễu?

Mẹ Liễu như người mất hồn, lạc cả giọng:

- Nói... nói bậy!

Lời mẹ ta vừa dứt thì bức ảnh lộng kiếng của Xuân Hằng trên bàn thờ bỗng văng xuống đất, vỡ tan thành nhiều mảnh. Sáu Thà hốt hoảng:

- Sao vậy?

Chị ta toan chạy ra nhà sau tìm ai đó thì đã có người sợ hãi chạy lên hỏi:

- Ai làm ngã bàn thờ vậy?

Thấy quá đông người nên người đó đứng khựng lại. Đó là một cô gái lớn tuổi, tuy có vóc dáng giống như Xuân Hăng, nhưng gương mặt bị sạm đen một bên, trông dị hình dị tướng. Sáu Thà nói liền:

- Đây là Xuân Nhi, chị ruột con Xuân Hăng.

Cô gái tên gọi Xuân Nhi đó sau khi nhìn một lượt khách khứa, đã bình tĩnh lên tiếng:

- Mấy cô mấy bác tới có chuyện gì vậy? Mà sao hình của em cháu lại bẽ?

Cô ta vừa hỏi vừa ngồi xuống nhặt từng miếng kiếng bể gom lại, sau cùng nâng niu tấm ảnh chân dung lên, như sợ nó biến mất! Rồi bất thần cô ta òa lên khóc, giọng tức tưởi:

- Em tôi nó khổ lắm rồi, nó chết thê chết thảm mà vẫn chưa yên thân sao!

Mụ Liễu đã sợ thất thần rồi, nhưng cũng ráng hỏi:

- Cô Hăng này chết được bao lâu rồi?

Nhìn đăm đăm vào mụ ta, Xuân Nhi càng tức tưởi hơn:

- Chết cả tháng nay rồi mà có ngày nào yên thân đâu! Hôm đầu tiên khi còn treo cổ trên dây thòng lọng thì đã bị ai đó nhập hồn vào la hét vang trời, khiến không ai dám đụng vào xác, phải mất cả buổi mới lấy xác xuống được. Không biết dòng họ tôi có ở ác với ai, có hận thù gì với ai không, mà từ má tôi cho tới con Hăng, không ai chết được yên cả, trời ơi!

Rồi đột nhiên cô quay sang Năm Lực:

- Con Ánh Hồng nhà chú từ nhỏ đã chơi thân với con Hăng, coi nhau như chị em, sao bây giờ lại coi nhau như thù địch, cứ kêu la đòi mạng là nghĩa lý gì?

Năm Lực hỏi dồn:

- Con Ánh Hồng đòi mạng ai? Con tôi sao lại đòi mạng, trong khi nó...?

Xuân Nhi bốt khóc, kể khá rành mạch:

- Ngay bữa chôn con Hăng thì không đóng nắp hòm của nó được, bởi cứ nghe tiếng ai đó kêu gào, bảo phải để xác đó cho họ đưa đi đòi mạng ai đó. Tôi phải van xin, cầu khẩn hết lời mới hạ huyết được. Nhưng chôn xong thì nửa đêm hôm đó, tôi lại nghe tiếng khóc của ai đó lạ lắm ngoài mộ con Hăng! Tiếng khóc của một đứa con gái khác...

Câu nói đó khiến cho Năm Lực điếng hồn, ông ta lại nhìn sang mụ Liễu và hỏi:

- Sao cô Liễu, con Ánh Hồng tôi ở đâu?

Mụ Liễu lắc đầu, vừa xua tay lia lịa như không muốn nghe hỏi gì thêm. Mà điều đó càng khiến cho Năm Lực thêm nghi ngờ, ông ta bất thần chụp tay mụ và gào lên:

- Con gái tôi đâu?

Mụ Liễu vùng mạnh ra và thoát được, rồi vụt chạy nhanh ngoài sự phán đoán của mọi người. Chỉ sau đó vài chục giây thì không còn thấy bóng dáng mụ đâu nữa. Sáu Thà cũng phải ngạc nhiên:

- Con này sao vậy cà?

Năm Lực sau vài chục giây hoang mang, đã định thần lại, vụt chạy theo ra đường cái. Nhưng ông ta ra tới nơi thì chỉ còn thấy chiếc xe hơi của mụ Liễu mờ mờ sau lớp bụi đường.

Sau hôm trở về từ chuyến đi, hầu như mụ Liễu không ra mặt ở quán bar, mọi việc mụ ta để cho người quản lý điều hành. Trong quán có hai quản lý, Xuân Đào là quản lý nhân sự, còn một quản lý nữa là anh ruột của mụ Liễu. Người này lâu nay không trực tiếp có mặt, nhưng ai cũng biết quyền hành lại nằm trong tay ông ta.

Vốn là một cựu mật thám Pháp, nên lão Hăngry Đỗ rất có nghề trong việc quản lý về mặt giao tế, áp phe.

Chính một tay lão đã giúp cho em gái mình có được một thế lực mạnh trong thương trường. Ẩn mặt từ lâu, nay phải chường mặt ra là chuyện bất đắc dĩ, bởi mụ Liễu tha thiết van xin anh mình. Mụ ta bị khủng hoảng tinh thần, đồng thời do một ẩn tình nào đó, không thể ra mặt lúc này.

Mở cửa quán bar trong tình trạng liên tục bị mất hai bông hoa hương sắc chỉ trong một thời ngắn là một chuyện khó khăn, tuy nhiên lão Đỗ vẫn tự tin vào tài ngoại giao của mình sẽ đủ sức thu hút khách chơi trở lại. Do đó vào chiều hôm ấy, lão ta gọi Xuân Đào vào và dặn:

- Cô cho gom hết các em út lại, lựa ra những đứa dưới hai mươi tuổi, cho tập trung lại phòng riêng của tôi trên lầu, để tôi sinh hoạt với họ. Những ai

trên tuổi đó thì cho nghỉ bán vài hôm, chờ tôi giải quyết xong công việc mới tính tới.

Đúng giờ, lão ta có mặt cùng khoảng trên mười cô gái trẻ. Mặc dù ít trực tiếp điều hành, nhưng lão Đỗ lại có một trí nhớ đặc biệt khi lão chỉ từng người một và nói tên:

- Hoa Lan phải không? Còn đây là Hương Lý. Kia là Mộng Nguyệt, bên này là Bích Ngọc và ngồi sau là Tuyết Nhung.

Lão ta nói vanh vách tên của từng người, không sai người nào. Đến cô gái cuối cùng, lão ta hơi nhíu mày và hỏi:

- Sao tôi lại chưa biết cô này. Vào bán lâu chưa?

Cô gái khá đẹp, có gương mặt lạnh lùng, lễ phép đáp:

- Dạ, em là Hồng Nga, vào làm được một tháng.

Cố nhớ, nhưng lão Đỗ vẫn không nhớ ra:

- Hồng Nga, sao tôi không thấy tên ghi trong danh sách hành nghề?

- Dạ có, nhưng dưới tên khác, tên Oanh Hồng. Bà chủ nói cái tên đó gợi nhớ đến chị Ánh Hồng nên bà bảo đổi thành Hồng Nga.

- Có sao đâu. Ánh Hồng này mất thì có Ánh Hồng khác. Nhiều khi trùng tên lại khiến người lầm, nhất những người khách mới, họ nghe đồn về Ánh Hồng trước đây, nay tò mò... và biết khi gặp Oanh Hồng này họ lại mê như khách từng mê Ánh Hồng thì sao?

Rồi lão dặn Xuân Đào:

- Từ nay gọi cô này là Ánh Hồng nghe chưa! Có hỏi thì cứ ồm ờ trả lời, không chừng ta lại có một đào chánh mới cũng nên!

Mấy cô khác không hài lòng lắm về cách tính toán của lão ta, nhưng họ im lặng. Sau đó, lão dặn kỹ từng người:

- Dù em nào ở đây cũng đã làm trên dưới một năm, nhưng nay tất cả đều thay tên, đổi tuổi, đồng thời nói với khách là chỉ mới vào làm vài tuần, đến cao lắm là một tháng! Tâm lý chung của khách chơi là thích gái mới, gái nai. Vậy không em nào được chài mời khách quá lỗ, không được tỏ ra quá sành sỏi. Em nào làm không đúng lời dặn sẽ bị cho nghỉ việc lập tức.

Sau đó lão lại họp riêng với những cô gái tuổi lớn hơn. Lão cũng nói trùng tên từng người và sau cũng căn dặn:

- Các em cũng phải đổi tên, thay tuổi. Phải tạo cho mình một hoàn cảnh riêng thật ấn tượng. Em thì báo với khách rằng em trốn chồng bỏ đi ngay đêm tân hôn, đưa thì nói chỉ lấy chồng được đúng ba ngày, gặp phải thằng chồng quá thô bạo, chịu không nổi! Tóm lại, phải đưa ra nhiều tình cảnh càng bi thương, ngang trái chừng nào càng gây cho khách sự chú ý, thích thú. Có nghĩa là tất cả các em đều bị hoàn cảnh mới phải vào đây chứ không phải tự nguyện, không phải vì đồng tiền.

Rồi lão ta triết lý:

- Làm quán bar, nuôi em út mà để cho khách có ấn tượng rằng nơi ấy chỉ toàn gái làm tiền, gái sành đời thì xa lắm rồi! Mấy đứa thấy không, như con Ánh Hồng thật ra nó cũng vì cần tiền nên mới theo cô Liễu lên đây, làm nghề như mọi người. Chỉ hơn các em là nó có sắc đẹp chân chất hơn, có vẻ hoa đồng nội hơn, nên được mấy đại gia mê đắm mà làm nên cơ nghiệp!

Bỗng có người nói chen vào:

- Làm nên cơ nghiệp sao gia đình nó ở quê vẫn đói khổ, nó chết đi chẳng có được một đám tang cho ra hồn! Vậy sao gọi là ngôi sao?

Người vừa nói chính là cô Oanh Hồng, vừa được sửa tên là Ánh Hồng. Sự xuất hiện của cô ta khiến lão Đỗ khó chịu, bởi vừa rồi lão đã chẳng ra lệnh nhóm của cô này giải tán rồi hay sao?

- Ai cho phép cô trở lại đây?

Cô ta ngang bướng đáp lại:

- Thì chính anh bảo em phải giả làm Ánh Hồng thứ thật, được phép ở phòng riêng của Ánh Hồng trước đây, và bây giờ em đang về phòng của mình!

Lúc ấy lão Đỗ mới chợt nhớ là phòng riêng của Ánh Hồng ở kế bên. Tuy nhiên, câu hỏi chen vào lúc này của cô ta khiến cho lão khó chịu:

- Cô biết gì mà xía vô chuyện của Ánh Hồng?

Cô ta cười khẩy:

- Ở đây mà không biết ấy mới lạ! Ánh Hồng vẫn đêm đêm hiện về đòi mạng, ai mà không từng gặp!

Lão Đỗ còn chưa kịp hỏi thì hầu như cô nào cũng nói:

- Nó nói đúng! Tối qua đây thôi, chính em cũng nghe Ánh Hồng về đây kêu

hãy giúp nó đòi mạng. Nó bị...

Cô ta nói chưa dứt lời đã bị lão Đỗ chụp tay bóp thật mạnh:

- Mày mà nói bậy thì đám thằng Công sẽ cho biết tay.

Công Đầu Bò là tên anh chị cầm đầu nhóm thủ hạ của mụ Liễu và lão Đỗ, chúng đánh người chỉ có tàn phế, giết người chẳng để lại dấu vết! Bởi vậy em nào mà bị hù là sợ hết vía. Các cô muốn nói thêm gì đó, nhưng thấy Lão Đỗ hỏi:

- Mấy đứa nói thấy con Ánh Hồng về đòi mạng mà đòi ai?

Cô gái nói dở câu nói lúc nãy, chẳng biết có uống thuốc liều hay không, chột nói:

- Đòi bà chủ phải trả mạng cho nó!

Lão Đỗ như giẫm phải lửa:

- Ai nói?

Lão ta thấy mình lỗ bịch, bởi cô gái kia không vừa nói đòi mạng mụ Liễu hay sao?

- Tào lao, đứa nào mà nói chuyện này ra ngoài, tao sẽ giết không tha!

Trong lúc nóng giận, lão ta đã vô tình để lộ bản tính côn đồ của mình, lão có hơi giật mình:

- Tôi... tôi không được bình tĩnh. Tôi nói quá lời...

Không khí chùn hần xuống, trong khi các cô gái thì len lén nhìn nhau ra dấu rút lui, trong khi lão Đỗ cứ thừ người ra, đầu óc căng thẳng. Hồi lâu, lão mới ngẩng lên hỏi:

- Còn ai thấy gì nữa?

Lúc ấy lão mới biết là tất cả các cô đều đã rút đi hết.

Nhìn về phía phòng của Ánh Hồng thấy cửa còn mở, cô gái tên Oanh Hồng vừa mới bước vào, lão Đỗ bước theo, với ý định hỏi thêm vài chuyện. Nhưng khi lão vừa đẩy cửa vào thì...

- Trời ơi!

Nghe tiếng kêu kinh hoàng của lão, mấy người từ tầng dưới chạy lên, hỏi lớn:

- Có chuyện gì vậy?

Người ta chỉ thấy một lão Đỗ đứng như trời trồng, hai mắt trợn trừng chẳng

khác một tượng sáp!

- Ông chủ!

Xuân Đào gọi lớn vừa nhìn vào phòng trống trơn. Cô càng ngạc nhiên:

- Chuyện gì vậy ông Hăng-Ry?

Mãi một lúc khá lâu lão Đỗ mới hồi tỉnh. Lão ta la thất thanh như người vừa gặp cơn ác mộng:

- Chặn nó lại! Đừng để nó... đừng cho nó giết...

Xuân Đào phải chụp tay lão ta, trấn an:

- Đâu có ai đâu, ông Hăngry?

Đưa tay chỉ vào phòng, mắt lão ta vẫn còn trợn trừng, vừa gào lên:

- Nó kia! Nó... treo cổ!

Chẳng riêng gì Xuân Đào, mọi người đều nghĩ lão ta bị điên. Bởi vậy vài người nói nhỏ với nhau:

- Chắc lão điên vì quán hôm nay ế khách!

Người khác lại nói:

- Chắc tại vì cùng một lúc mất đến hai người đẹp làm ra tiền nên đầu óc lão và bà Liễu bị đứt mạch rồi cũng nên!

Mất thêm hơn năm phút nữa lão Đỗ mới hết kích động. Nhưng hể nhìn vào phòng là lão lại nói:

- Nó treo cổ trong đó!

Xuân Đào hỏi:

- Ông nói ai treo cổ?

Lão trả lời như một người trả bài:

- Con Ánh Hồng. Nó treo cổ chết, lè lưỡi dài tận ngực!

- Đâu có ai trong phòng?

Lão ôm lấy đầu, rên rĩ:

- Đuổi nó đi giùm. Năn nỉ nó cũng được, đừng để nó ở đó nữa.

Xuân Đào không muốn lời thôi nên ra dấu cho mọi người rút hết xuống.

Bây giờ cô mới nhỏ giọng hỏi:

- Ông thấy Ánh Hồng phải không? Nhưng phòng này bây giờ do con Oanh Hồng ở mà. Nó mới đây...

Cô quay tìm Oanh Hồng thì chẳng thấy đâu. Mãi một lúc sau mới có người

tìm thấy cô chui vào trong phòng vệ sinh, mặt mày tái mét, vừa run vừa lắp bắp nói:

- Cho... cho tôi nghỉ làm! Tôi xin nghỉ...

Rồi từ phút ấy, cô ta gần như không còn tỉnh trí nữa, cứ vừa run vừa kêu gào, điên loạn.

Phải mất nhiều công sức Xuân Đào mới dỗ được cô ả tỉnh lại. Đào hỏi khê:

- Em thấy gì mà như vậy?

Phải nửa phút sau, cô ả mới đáp tròn câu:

- Ánh Hồng. Cô ấy... bắt em phải chết! Phải chết để cho bà Liễu lão Đỗ này mang tội giết người!

- Và em đã...?

- Em nghe lời nên leo lên giường, tròng cổ vào dây thòng lọng và... Nếu lúc ấy không có tiếng la lớn của lão ấy thì em đã chết rồi! Em bị ngã xuống và chạy trốn! Em sợ lắm chị Đào ơi. Cho em rời khỏi nơi đây ngay!

Đã bắt đầu lờ mờ hiểu câu chuyện đang xảy ra, Xuân Đào nhẹ giọng bảo:

- Em cứ bình tĩnh, chưa cần phải đi đâu hết. Chị nghĩ là chị sẽ có cách nói chuyện với Ánh Hồng.

Câu nói của Đào khiến mấy người đứng gần đó đều ngạc nhiên, và có người nói vào:

- Cứ đợi đêm đến cầu là Ánh Hồng nó hiện về ngay. Tối qua tôi thấy nó đứng khóc ở cầu thang kia mà không dám kể lại, e mọi người sợ bỏ việc hết!

Xuân Đào kéo Oanh Hồng về chỗ của mình, vỗ về:

- Em cứ vào phòng chị mà ở, chị tin chắc Ánh Hồng sẽ không làm gì đâu. Sở dĩ em bị như thế là do hồi nãy em nhận lời lão ta đóng giả vai Ánh Hồng. Con nhỏ chết oan nên linh lắm, bây giờ mình cúng vái nó, nói rõ lòng mình thì chị nghĩ nó sẽ không hại ai trong số chị em mình hết.

Oanh Hồng chừng như nhớ ra điều gì, cô nói khê:

- Lúc em thấy oan hồn của Ánh Hồng thì bên cạnh có một người con gái khác nữa, em nhớ ra rồi...

- Ai vậy?

- Con Xuân Hằng mà bà Liễu ưu ái, trọng dụng, nhưng chỉ mấy hôm rồi nó

bỏ đi mất đó!

Xuân Đào thắng thốt:

- Đúng rồi! Con nhỏ đó có sắc đẹp không phải của người trần!

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

MỒ HOANG HUYỆT LẠNH (2)

Mụ Liễu gần như bị choáng khi nghe lão Đỗ thuật lại mọi chuyện vừa xảy ra ở quán bar. Mụ đích thân đóng cửa cẩn thận rồi mới hỏi rất khẽ:

- Anh có dặn mấy đứa như con Xuân Đào, thằng Tân tài xế là không được chỉ nhà riêng của em cho ai lạ không?

- Dặn rồi, nhưng xem ra đám con Xuân Đào đã bắt đầu xâm xì nhiều chuyện lắm. Nhất là con nhỏ tên Oanh Hồng, nó biến đi đâu mất kể từ khi xảy ra vụ nó treo cổ trong phòng con Ánh Hồng.

- Tại anh hoa mắt hay sao đó, chứ nếu con Ánh Hồng hiện hồn về thì nó đâu để anh yên ổn tới giờ này!

Lão Đỗ có vẻ dao động:

- Tao thấy không xong rồi. Cũng tại mày hết, phải chi hồi đó sau khi ép nó bán trình cho thằng “xì thầu” xong, mày lấy số tiền lớn rồi thủ tiêu nó lúc ấy cho xong chuyện. Mày bày đặt dụ nó làm nghề, hứa sẽ giữ tiền làm được của nó rồi đưa về cho ba nó xây nhà chi cho rồi rảnh, phiền phức!

Mụ Liễu gắt lên:

- Tôi không trách thì thôi, anh còn nói nữa. Hồi đó ai đã mê nó, bảo sau khi bán trình nó rồi để nó lại cho anh hưởng xái nhì. Tôi mới để! Rồi cũng chính anh, khi thấy số tiền nó để dành quá nhiều thì động lòng tham ra tay thủ tiêu nó, khiến cho rắc rối càng ngày càng lớn, thấy không?

Lão Đỗ chùn xuống:

- Ai mà ngờ...

Rồi lão tự tin trở lại:

- Lúc chôn xác nó, tao đã có nhờ ông thầy Tu yểm bùa tránh cho nó không thành ma thành quỷ. Ông thầy hay lắm. Tao tin rằng...

Mụ Liễu không dẫn được bức dọc:

- Hay cái con khỉ! Hay mà nó hiện hồn về tùm lum.

Lão Đỗ xui lại:

- Chuyện đó chẳng hiểu sao... mà tao không tin.

- Không tin sao anh quýnh lên khi thấy nó thắt cổ trong phòng Theo tôi thì bây giờ ta phải coi lại vụ yếm bùa này. Phải chăng thằng cha thầy đó làm không linh.

- Không lý nào...

Mụ Liễu quyết liệt:

- Ta phải ra tận nơi chôn xác nó để làm lại. Tôi có quen một ông làm vụ đó tài lắm, tôi sẽ đích thân tới đó mời. Bây giờ anh đi với tôi.

Lão Đỗ có vẻ do dự:

- Hay là... mày đi với lão ta đi. Tao...

Mụ Liễu gắt lên:

- Nhất cáy như vậy thì còn làm ăn gì nữa! Anh nhớ là số tiền trên một trăm lượng vàng anh hưởng của con Ánh Hồng, coi chừng phải nhả ra đó!

Nghe nhắc tới điều đó, lão ta lại xù hăn:

- Ủ thì đi...

Đích thân mụ Liễu lái xe đi. Trước nhất mụ ghé nhà ông thầy yếm, nhờ ông ta giúp. Ông ta đưa cho một mảnh vải màu vàng và bảo:

- Cô cứ một mình tới đó, đào mộ lên rồi đặt lá bùa này xuống quan tài nó, như vậy muôn đời nó sẽ không trở lên được. Chịu khó một chút, phải đích thân đào không được thuê mướn người khác sẽ lộ chuyện.

Từ hôm về quê lên tới nay, đây là lần đầu tiên mụ ta đi ra ngoài, lại đi làm cái việc đụng chạm trực tiếp tới Ánh Hồng nữa, nên mụ ta có phần hơi run. Vừa lái xe, mụ ta cứ đảo mắt chung quanh, chốc chốc lại ngoái nhìn phía sau, như sợ có người theo dõi.

Tới một nghĩa địa hoang vắng, toàn mồ mả cỏ cây mọc um tùm, hầu hết là không còn mộ bia. Mụ hỏi:

- Phải ở đây không? Anh nhớ chỗ chôn nó không?

Lão Đỗ gật đầu:

- Sao không nhớ. Tao có làm dấu bằng cây thập tự có ghi hai chữ tắt AH tên đó nữa.

Họ tới đúng ngôi mộ đất còn mới, cỏ chỉ mọc thưa thưa. Mụ Liễu bảo:

- Tôi đứng canh, anh tự đào lên đi.

Lão Đỗ lần đầu tiên phải làm việc này nên lúng túng thấy rõ. Lão lại vừa sợ

nữa, nên việc diễn ra rất khó khăn... Phải mất hơn nửa giờ thì nhất cuộc mới chạm vào quan tài bên dưới. Mụ Liễu giục:

- Nạy nắp quan tài ra mau, bỏ đạo bùa xuống rồi lấp lại liền. Tôi sẽ giúp anh lấp đất cho nhanh!

Lão Đỗ tay chân run rẩy nên việc nạy nắp quan tài cũng phải mất khá lâu. Khi nắp bật ra thì...

- Trời đất ơi, xác nó đâu?

Trong quan tài trống không! Mụ Liễu run rẩy nói không còn rõ câu:

- Anh Hai... Sao... sao thế này? Nó... nó đâu?

Lão Đỗ buông rơi cây cuốc xuống, thất thần:

- Không lẽ... nó... đội mồ sao?

- Đội mồ!

Mụ Liễu không còn bình tĩnh được nữa, mụ bước lùi mấy bước suýt ngã:

- Không xong rồi! Không xong rồi...

Mụ vừa bỏ chạy vừa run lấy bầy, vấp ngã mấy lượt mà vẫn cố chạy cho thật xa ngôi mộ. Trong khi lão Đỗ thì chôn chân ở đó, bởi có muốn rút chân ra để chạy theo cô em gái thì cũng không làm được, chừng như có ai đó ghì lão lại, kéo xuống càng lúc càng mạnh!

- Liễu!

Lão cố gọi theo, nhưng mụ kia nào có nghe thấy gì, mà cho dù có nghe thì mụ ta đâu còn đủ can đảm để mà dừng lại.

Khi mụ ra tới ngoài xe, rồi máy chạy đi thì trong nghĩa địa, lão Đỗ cũng vừa lún sâu tới ngang ngực. Lão cảm nhận rõ ràng có bàn tay của ai đó kéo ghì lão thật mạnh, quyết liệt, lão ta hoàn toàn bất lực trong việc tự thoát nên chỉ biết nhắm nghiền mắt lại, khóc thét lên trong nỗi tuyệt vọng!

Nghĩa địa vắng lặng. Dù là giữa ban ngày, nhưng hầu như không một bóng người. Một cơn gió lạnh thổi thốc qua như muốn cuốn phăng người đang ngập gần hết thân mình dưới mộ huyết.

Lão Đỗ, con người mà cả một đời chỉ biết ngập chìm trong những âm mưu, lòng dạ tính toán hiểm ác, nay tự dừng dẫn xác tới bên nấm mồ chỉ có hai chữ AH trên thập tự giá và... bỏ mạng ở đó.

Lão ta làm cái việc mà đúng ra phải là của mụ em gái đào để của mình...

Hầu như không một ai hay biết chuyện con người tên Hăng-Ry Đỗ chôn xác trong huyệt mộ mà trước đó chính lão đào, để chôn mộ nạn nhân là chính lão.

Chuyện mộ Liễu dẫn xác về lại ngôi làng mà chỉ cách đó chưa đầy một tuần, chính mộ đã bỏ chạy trốn chết khỏi đó là một điều khó ai ngờ được. Mộ lại về lúc nửa đêm mới lạ hơn.

Hình như ma đưa lối quỷ đưa đường sao đó, nên tuy không đèn đóm, vậy mà mộ ta đi một cách không mấy khó khăn vào đúng khu vườn nhà của Xuân Lai! Lần tới đứng bên ngôi mộ chôn xác của Xuân Hăng, mộ dừng lại hồi lâu rồi từ từ ngồi xuống ngay trước đầu mộ. Đã có chuẩn bị trước, nên mộ lấy ra bó nhang, bật diêm đốt luôn cả năm và bắt đầu vái rất thành kính. Trong lúc vái mộ nhắm nghiền mắt lại, nên không thấy có một bóng người từ trong bóng tối như mực bước tới gần, đứng lặng sau lưng một hồi lâu...

- Cái huyệt lạnh đó bà có biết dành cho ai không?

Mở choàng mắt ra, mộ Liễu ngơ ngác:

- Ai? Ai như là...

- Bà vẫn còn nhận ra tôi sao? Bà về đây là bởi chính tôi phải không?

- Xuân Hăng.

- Xuân Hăng chỉ đúng có một nửa. Bởi từ trước khi tôi được chôn xuống đây thì cái tên đó đúng, còn từ lúc tôi đón vong hồn của người mà bà đã gây ra cái chết cho cô ấy thì tôi không còn mang tên đó nữa! Tôi là Ánh Hồng.

Mộ Liễu còn đang ngơ ngác thì lại có giọng một người đàn ông nghe quen quen cất lên phía sau:

- Nếu không có chuyện hồn nhập xác này thì làm sao tôi biết con gái mình đã chết dưới bàn tay của anh em nhà bà!

Mộ quay lại và kêu lên, dù người đàn ông ấy đứng trong bóng tối:

- Năm Lực!

Đúng là Năm Lực, ông không hề ngại khi bước tới đứng cạnh cái bóng trắng mờ ảo mang giọng nói của Xuân Hăng:

- Anh em bà giết chết con Ánh Hồng để chiếm đoạt tiền mồ hôi nước mắt

của nó, rồi giấu xác, ém nhẹm. Con nhỏ chạy về đây mộng cho tôi và đúng lúc gặp đứa bạn cũ là con Xuân Hằng đây vừa yếu mạng lìa đời. Hồn nó nhập vào xác Xuân Hằng trở lên Sài Gòn tìm và để tính sổ, nhưng bản chất hiền lương của nó đã không cho phép nó làm được chuyện đó, nên lại trở về đây. Tuy nhiên, khi anh em bà lại lấn sâu vào tội ác, vu oan hãm hại Tư Đại, là người đã giúp con Ánh Hồng nhiều trong thời gian nó làm công cho bà. Số tiền hơn trăm lượng vàng nó có được và gửi bà giữ, trong đó có đến hơn hai phần ba là của con người háo sắc nhưng tốt bụng đó. Nó bất nhẫn trước việc bà và ông ta gần tiêu tan sự nghiệp nên lần này lại phải ra tay. Bà còn gì để nói nữa không?

Mụ Liễu hầu như không còn nói được lời gì để biện bạch, nên chỉ biết co người lại, vừa bò lui trong thế muốn thoát thân. Nhưng mụ ta chỉ lùi được mấy nhịp thì bỗng hụt tay, rơi xuống một khoảng trống, một hố sâu ai đó đã đào sẵn. Một huyết mộ thì đúng hơn!

Giọng của Xuân Hằng lạnh hơn là khí trời đêm lúc ấy:

- Người chết rồi đâu muốn sống lại làm gì. Nhưng nơi này cũng còn đủ chỗ cho những người cần phải chết hơn, vậy thì xin nhường!

Vừa dứt lời thì cái bóng màu trắng như sương khói ấy vụt bay đi. Còn lại Năm Lực, ông ngửa mặt lên trời nói mà không cần biết có ai bên cạnh:

- Từ nay dầu con đã chết, nhưng cha con mình thật sự được gần bên nhau, Ánh Hồng ơi, con hãy về nhà với cha!

Rồi ông lầm lũi bước trong màn đêm...

Cái quán bar của mụ Liễu tái khai trương lần thứ ba mà không có mặt mụ chủ lẫn ông anh họ Đỗ của mụ ta. Chẳng ai để ý sự biến mất của họ, mà chỉ quan tâm đến người chủ mới của quán, đó là... lão Tư Đại! Ông này đã thoát khỏi những rắc rối trước đây và trở lại tiếp quản cái quán bar này, mặc dù không còn tài sản lớn như trước đây, nhưng lão ta lại vui mừng và háo hức hơn bao giờ hết trong vai trò mới: Chủ quán bar!

Tư Đại giữ lại hầu hết nhân viên cũ, trong đó có Xuân Đào. Nhưng cô này bây giờ ngoài nhiệm vụ quản lý các tiếp viên còn kiêm thêm một công việc quan trọng khác: giữ liên lạc hàng tháng với ông Năm Lực cha của Ánh

Hồng ở quê, bằng cách đưa tiền về nuôi ông và các đứa em còn lại của cô ấy.

Ông Năm Lực được xây cho một ngôi nhà khang trang bằng số tiền hơn một trăm lượng vàng vốn là tài sản của Ánh Hồng bị chiếm đoạt bằng mưu đồ xấu xa của anh em nhà mụ Liễu.

Từ đó, tuy quán bar đó không còn những bông hoa hương sắc nổi trội cỡ Ánh Hồng hay Xuân Hằng, nhưng khách chơi tới vẫn đông và lão Tư Đại phát lên không mấy hồi. Lão này dần lấy lại vị thế trong thương trường, nhưng không như lần trước, lão biết dùng đồng tiền kiếm được của mình vào một mục đích ý nghĩa hơn nhiều: làm từ thiện. Tư Đại nổi tiếng với danh nghĩa bảo trợ cho bốn viện mồ côi và nhiều việc làm tốt đẹp khác.

Đặc biệt hơn, khi Tư Đại có ý muốn tìm xác của hai người con gái chết thảm kia để lập mộ thì không làm sao tìm được. Một đêm, vong hồn cả hai về báo rằng họ bấy giờ không còn thân xác nữa, muốn chôn họ thì nên lập một cái miếu nhỏ nơi phần đất trong nhà ông Năm Lực, họ sẽ lưu ở đó và sẽ độ trì cho những ai có lòng tin nơi họ.

Đó bắt đầu một câu chuyện khác về một ngôi miếu, gọi là Miếu Hai Cô linh hiển về sau...

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
TAI NẠN TRÊN CẦU CỎ MAY (1)

Đoàn xe ba chiếc gồm một chiếc Traction của Thiện, chiếc Peugeot 203 của Long và chiếc Plymouth của nhóm Cảnh đều cùng tăng tốc rời khỏi Bà Rịa một lượt, hẹn nhau ba mươi phút sau có mặt ở Bãi Trước. Ai tới sau cùng sẽ là người trả hết chi phí của chuyến đi!

Việc ai chi trả không quan trọng đối với nhóm công tử con nhà giàu này, nhưng người nào cũng muốn chứng tỏ xe của mình thuộc loại xịn nhất, nên vừa vọt đi khoảng hai trăm mét thì xem ra chiếc xe của Cảnh có vẻ chiếm ưu thế, khi qua mặt cả hai chiếc kia mà đồng hồ tốc độ mới chỉ có 70 cây số giờ. Cảnh mỉm cười, nói to với bạn ngồi bên cạnh, nhưng thật ra muốn cho các bạn ở hai xe kia nghe:

- Chiếc Plymouth này mà tăng tốc chút nữa thì các loại xe Pháp kia chỉ có hít bụi!

Chỉ chưa đầy năm phút sau thì chiếc xe D91 vọt lên cầu Cỏ May. Đang ngon trớn bỗng chiếc xe khựng lại, đầu xe như bị vật cản gì đó làm cho dựng lên và tắt nhanh vô lẽ, lúi lên thành cầu!

Cảnh là tay lái cứng, vậy mà cũng hốt hoảng kêu lên:

- Chết rồi!

Cũng may là chiếc xe sau khi leo lên thành cầu, mũi xe vừa chạm vào thành cầu thì ngừng lại, tắt máy! Một phen hú vía, họ cầu nhau:

- Đã nói rồi, chạy ngang qua cầu này thì phải chậm lại, bộ không nhớ chuyện cô Hạnh lao xe xuống cầu sao?

Cảnh chưa hoàn hồn, anh mở cửa xe bước xuống mà vẫn còn run:

- Cán phải người không thấy sao?

Anh vừa bước xuống thì hai người bạn cùng xe cũng bước theo. Chiếc xe leo lên nằm chênh vênh, nên mọi người có thể nhìn suốt gầm chiếc xe Huê

Kỳ dài ngoằn.

Một người hỏi:

- Có thấy gì đâu?

Cảnh quả quyết.

- Vừa rồi đang chạy ngon trớn thì tôi thấy có một bóng người lao ra từ thành cầu. Một cô gái nữa! Tôi tránh không kịp nên hình như cô ấy té xuống gầm xe...

Hai chiếc xe kia cũng ngừng lại và ai nấy đều lo lắng:

- Chỗ cầu này nhiều người bị như cậu vậy đó! Kể từ khi tai nạn cho cô Hạnh con tử phú chủ đồn điền Nguyễn Đình Quát thì hầu như ai qua cầu cũng đều bị ảo giác, như thấy cô ấy hiện ra.

Long, người lái chiếc Peugeot tỏ ra am tường hơn:

- Chính mình đã một lần bị như vậy, suýt nữa đã đâm phải chiếc xe đậu phía trước vì không nhìn thấy trong khi xe đó đậu có chớp đèn xi nhan hẳn hoi.

Vừa nói họ vừa cố tìm kiếm dấu vết của một vụ tai nạn, nhưng tuyệt nhiên không có. Cuối cùng, họ hè nhau khiêng được chiếc xe của Cảnh xuống, xem lại máy móc thì vẫn bình thường. Cảnh thở phào:

- Lần đầu tiên trong đời mình mới biết cảm giác của một chiếc xe sắp lao xuống cầu! Hú vía!

Qua phút giây đó, cả bọn mất hứng, nên cả ba chiếc xe chạy ra tới Bãi Trước trong không khí xù hấn. Họ chọn khách sạn quen và thuê bốn phòng. Máy người kia hầu như ai cũng có cặp, chỉ có Cảnh thì vốn quen đi một mình, nên anh đưa giỏ quần áo cho người bồi phòng rồi dặn:

- Anh cho đồ lên phòng giùm tôi, tôi cần uống vài ly rồi mới đi ngủ được.

Mấy người bạn thấy Cảnh như vậy cũng theo anh ra quán bar nhậu, thay vì lên ngay phòng nghỉ. Họ nhậu tới hơn mười giờ đêm mới chia nhau lên phòng.

Trong lúc những bạn ở phòng kia yên lặng, tận hưởng những phút giây tuyệt vời của cuộc du ngoạn, thì Cảnh trong cơn chệnh choáng, khi bước vào phòng đã phải khựng lại, vì tưởng mình vào nhầm phòng. Bởi đang nằm trên giường là một cô gái rất đẹp!

- Kìa... tôi xin lỗi...

Cảnh định quay bước thì cô nàng ngồi bật dậy, lên tiếng:

- Em... em xin lỗi. Em đường đột...

- Đây chính là phòng của tôi?

- Thì đúng là phòng của anh.

- Và cô là...

- Là người xâm nhập phòng người khác khi chưa được phép.

Vừa đáp xong, chợt cô ta nhăn nhó và lảo đảo, đứng không vững. Cảnh hốt hoảng:

- Kìa, cô sao vậy?

Cô gái không đáp, mà bất ngờ ngã vật ra giường và hầu như hôn mê. Cảnh quá sợ, anh định lên tiếng gọi các bạn, nhưng không còn kịp nữa, bởi sắc mặt cô gái tái xanh, toàn thân run lên.

Nhào tới bên cô gái, Cảnh cố lay cô ta:

- Cô ơi cô làm sao thế?

Anh chợt nhìn thấy máu rịn ra ở một bên đầu, ướt cả phần da cổ trắng ngần và cả một bên vai nữa, đều có máu. Anh hốt hoảng:

- Cô bị thương nhiều quá nè!

Lúc này anh mới quay ra ngoài gọi lớn:

- Giúp với!

Nhưng chẳng hiểu sao tiếng gọi to của anh lại không thể thoát ra khỏi miệng. Cùng lúc đó cổ tay anh nghe lạnh buốt bởi bàn tay của cô gái đang chụp lấy và bám chặt.

- Cô tỉnh rồi phải không?

Cô gái vẫn không đáp, nhưng có dấu hiệu hồi tỉnh, bởi bàn tay đang siết chặt hơn... Hồi lâu mới nghe cô ta thều thào:

- Đừng... đừng gọi. Đừng để ai... biết...

Thấy máu chảy ra nhiều hơn. Cảnh chẳng biết phải làm sao vì cô nàng chỉ có một chiếc khăn treo ở đầu giường:

- Anh cột giùm em chỗ vết thương trên đầu.

Cảnh làm theo và khi ghé sát vào để cột vết thương Cảnh mới giật mình bởi hương thơm từ người cô toát ra rất lạ, rất quyến rũ. Cột xong, nhìn vết máu

trên cánh tay, Cảnh lo lắng:

- Còn máu đây nữa, có lẽ phải đi bệnh viện thôi...

Cô nàng cương quyết:

- Em là con gái, đã lên được vào đây giữa đêm thế này mà bây giờ lại chờ đi bệnh viện nữa thì chắc là độn thổ mất thôi, cứ để vậy...

Cô ta đưa cánh tay kia vịn vào vết thương và trấn an:

- Vết thương này chỉ ngoài da, chỉ cần lấy tay đè mạnh xuống, một chút máu sẽ hết chảy.

- Nhưng... chiếc áo của cô...

Cảnh lấy chiếc áo thun trắng của mình định đưa cô ta thay ra, nhưng đã nghe cô gái bảo:

- Tay em đau, làm sao giơ lên để thay áo được. Em...

Cô tỏ ra đau đớn khi thử vận động cánh tay bị thương, khiến Cảnh phải nói:

- Bây giờ tôi nhắm mắt và giúp cô cởi áo, được không?

Cô nàng bật cười:

- Sao không tắt đèn!

Được nhắc, Cảnh bước tới tắt đèn và anh mò mò trong bóng tối, chợt một bàn tay mát mịn chụp lên tay anh kéo ghì lại, khiến thân thể anh ngã nhào tới trước và đè lên người cô nàng. Hoảng quá Cảnh định lên tiếng xin lỗi thì giọng của nàng thật khẽ:

- Đừng nói gì cả. Em không sao...

Lúc ấy Cảnh mới phát hiện ra toàn thân cô ta không còn mảnh vải nào!

- Cô... cô...

- Đã nói là nhắm mắt lại để giúp người ta mà bây giờ sao còn lúng túng vậy! Vết thương trên bả vai đó, lấy tay đè lên đó đi. Đè và giữ thật chặt, khỏi phải băng bó gì cả...

Cảnh làm theo như một đứa trẻ dễ bảo. Anh ngạc nhiên là tại sao mình lại chụp đúng chỗ vết thương và lúc ấy hình như chỗ vết thương không còn chảy máu nữa.

Và nàng lại giục:

- Anh không được bỏ tay ra đó, máu lại chảy tiếp đó...

Nằm trong tư thế như vậy Cảnh thậm chí nhúc nhích còn không dám, nói

chi đến rút tay ra. Anh hỏi khẽ:

- Đề như thế này cô có... sao không?

- Dễ chịu hơn...

Câu trả lời kèm một tiếng cười nhẹ trong bóng tối khiến cho Cảnh chợt rùng mình. Tuy nhiên anh vẫn không dám lơis bàn tay ra. Trong đầu Cảnh chợt lóe lên ý nghĩ làm cho anh hơi lo, lỡ có ai mở cửa vào mà nhìn thấy cảnh tượng này thì... có trời mà thanh minh! Anh nói ngay ý đó ra:

- Hay là để tôi nằm sang một bên...

Nhưng cô nàng nói liền:

- Anh nằm như thế là để che cho em, chứ xê dịch sang thì...

Tuy không dám đụng vào phần dưới cơ thể cô ta, nhưng Cảnh biết là toàn thân cô ta trần trụi. Mà tại sao chỉ trong một tích tắc như thế mà cô ta có thể tự cởi hết áo quần ra được và cởi ra để làm gì trong lúc vết thương chỉ ở cánh tay?

- Sao lơis tay ra vậy, máu chảy kìa...

Quả nhiên khi bàn tay che vết thương của Cảnh lơis ra thì máu nơi vết thương lại tuôn chảy, buộc lòng anh phải duy trì tư thế đó và chỉ biết nói:

- Tôi thì không sao, bởi tôi còn mặc quần áo tràng hoàng, chỉ e...

Lần này cô ta cười rõ tiếng hơn:

- Anh mà quần áo tràng hoàng sao?

Lúc ấy Cảnh mới bàng hoàng như nhận ra chính mình cũng... chẳng còn chút gì che thân!

- Sao... saao.... kỳ vậy?

- Anh yên tâm, cách này là một kiểu chữa bệnh mà em cần đó. Thân áp thân mà không có ý đồ gì xấu là cách làm cho người bệnh mau bình phục nhất. Anh có nghe hơi ấm của anh đang truyền sang em không?

Nghe cô nàng hỏi Cảnh mới chợt nhận ra đúng là hơi nóng từ anh đang tuôn sang nàng, cảm giác nhận ra được.

- Như... như vậy...

Nàng trấn an:

- Anh không mất hết năng lượng đâu, đừng sợ. Chỉ một chút nữa thôi thì em sẽ khỏi.

Làm sao ngăn được cảm xúc mạnh nơi một chàng trai đang độ sung sức như Cảnh khi thân thể trong tư thế này? Nhưng hình như đang có một rào cản vô hình nào đó như ngăn anh lại. Mỗi khi trong đầu Cảnh dậy lên một chút gì đó thì y như là hiện tượng khó nhớ lại xảy ra. Vài lần như vậy làm cho Cảnh hiểu, anh bình tĩnh trở lại.

- Xong rồi, anh bước xuống thay quần áo và trở lại đây. Quần áo anh ở ngay chỗ công tắc điện đằng kia.

- Còn cô...?

- Đã nói là xong rồi mà, em tự lo được!

Nửa phút sau Cảnh lên tiếng hỏi:

- Xong chưa?

- Anh cứ bật đèn lên!

Cảnh mở đèn và anh vô cùng ngạc nhiên khi thấy cô nàng ngồi ngay ngắn trên giường, y phục chỉnh tề và không lộ vẻ gì là đang bị thương cả.

- Cô... không còn...

Nàng chỉ mấy chỗ bị thương lúc này vừa cười rất tươi:

- Anh thấy có thần kỳ không?

Máu ở mấy vết thương không còn chảy ra nữa và cô nàng cũng không còn vẻ đau đớn, ủ rũ như lúc này nữa. Trái lại còn hoạt bát hẳn lên:

- Em cảm ơn anh, nhờ có hơi ấm từ cơ thể anh mà em chóng bình phục. Như thế là huề nhau nhé!

Cảnh ngạc nhiên:

- Sao lại huề? Huề nghĩa là sao?

Cô nàng xịu mặt:

- Chưa gì đã muốn chối tội của mình rồi!

Cảnh trấn mắt:

- Tội? Mà tôi có tội gì?

- Tội tông xe vào người ta!

Cảnh ngơ ngác:

- Hồi nào?

- Ở cầu Cỏ May, mau quên thế!

Nhớ lại chuyện đêm qua, Cảnh lắc đầu bảo:

- Tôi có lùi xe thành cầu hời tối qua, nhưng đâu có đụng vào ai đâu?
- Vậy trước khi lùi vào cầu anh không nhớ là đâm vào ai sao?

Lúc này Cảnh mới giật mình:

- Hình như... hình như có. Nhưng sau đó tôi tìm đâu thấy nạn nhân?
- Nạn nhân phải tìm đến tận phòng riêng thì anh mới chịu ra tay cứu chữa, còn chối nữa thôi!
- Vậy sao lúc xảy ra tôi tìm hoài không thấy cô?
- Lúc xe leo lên lề, cốp xe sau của anh bật lên, em đang bị choáng, nhưng cũng kịp bám vào đó, rồi ráng mà leo lên, cũng vừa lúc cốp xe sập xuống. Em gần ngất đi nhưng cũng còn kịp nghe các anh đi về khách sạn, rồi kéo nhau đi ngủ. Lúc ấy em tỉnh lại, cố gắng đi lên phòng anh, chứ còn biết đi đâu nữa. Đợi để bắt đền người suýt lấy mạng mình chứ!

Mọi điều nàng ta nói đều ăn khớp với sự việc xảy ra.

- Vậy xin lỗi cô.
- Nếu anh chữa không khỏi bệnh thì tôi có chết cũng theo báo oán anh tới cùng!

Cảnh bây giờ mới dám đùa:

- Bây giờ thì cô có báo oán tôi cũng không sợ!
- Coi chừng đó!

Nàng vừa nói vừa đứng lên bước ra cửa. Cảnh gọi:

- Bây giờ còn tối, cô đi đâu?
- Hết bệnh rồi, không còn lý do để bắt đền thì đi chứ còn ở lại để...

Cô ta cười khó hiểu. Cảnh phải nói:

- Từ nãy giờ không sao, bây giờ cô sợ gì nữa? Cô còn chưa cho biết tên?
- Vậy anh đã nói tên mình với khách chưa?

Cảnh dụ giọng:

- Tôi là Cảnh, còn được gọi là Cảnh Pờ-lai-mao.
- Do anh lái chiếc Plymouth suýt gây ra án mạng chứ gì. Thưa ông Cảnh Pờ-lai-mao!
- Thế tên cô?

Bước ra tới cửa, cô nàng quay lại, nói nhanh:

- Em không có được cái tên đẹp lắm. Cứ gọi em là Xoan. Hoa xoan mùa

thu, Thu Xoan!

- Cô Thu...

Cảnh gọi chưa tròn tên thì cô nàng đã mất bóng ở cầu thang. Chạy theo với chân trần, Cảnh sợ cô nàng bị bảo vệ khách sạn giữ lại. Tuy nhiên khi xuống tới quầy tiếp tân, Cảnh ngạc nhiên khi nghe người bảo vệ bảo:

- Có một cô vừa đưa cái này, dặn gửi cho anh. Anh là anh Cảnh?

Anh ta đưa cho Cảnh một mảnh giấy nhỏ, trên đó ghi mấy chữ rất vội:

- Muốn tìm em thì theo lối mòn thứ ba đường lên núi lớn tính từ Bạch Dinh sang. Chùa Lạc Cảnh.

Chạy thẳng ra sân cũng chẳng gặp cô nàng đâu. Trời lúc đó còn rất tối. Cảnh nhìn đồng hồ tay và giật mình:

- Mới có ba giờ sáng...

Cảnh quyết định rất nhanh, anh nổ máy xe để đuổi theo cô nàng. Nhưng chiếc xe thường khi rất ngoan ngoãn của anh, giờ này lại trở chứng. Đề hoai vẫn không nổ được máy, Cảnh bức dọc:

- Quái lạ!

Anh đành chạy bộ hướng về Bạch Dinh, nghĩ bụng nàng ta chắc chắn sẽ đi về hướng đó để về nhà. Nhưng đi hơn mười lăm phút, qua khi Bạch Dinh rồi mà cũng chẳng thấy tăm hơi gì. Mà đường lúc đó vắng tanh, ngoài Cảnh ra thì không có một ai khác!

Cuối cùng Cảnh đành phải quay lại khách sạn. Anh bước nhanh nên không để ý thấy lúc đó có một bóng người bước lặng lẽ lên lối mòn lên Bạch Dinh. Người đó chính là cô nàng tên Thu Xoan!

Nàng ta đi lên dốc đá mà như đi chỗ bằng phẳng, chỉ lát sau là bóng nàng đã lẫn vào các vách đá, lùm cây, mất hút...

Tìm mãi mới ra lối mòn lên núi và phải mất khá lâu Cảnh mới gặp được một người làm rẫy để hỏi thăm về ngôi chùa Lạc Cảnh. Người này nhìn khách từ đầu đến chân rồi mới đáp:

- Chùa trên lưng chừng núi, nhưng người như ông lại đi giày Tây như thế thì làm sao lên tới được chùa?

Cảnh hơi ngượng:

- Chẳng qua do gấp tìm người trên đó nên tôi không kịp chuẩn bị. Vậy phiền anh chỉ cho, có phải lối này lên chùa không?

Anh chàng kia cầm đôi giày vải rách bươm của mình, đưa cho Cảnh:

- Nếu anh không chê đôi giày vải này thì tôi cho anh mang để đi lên đó. Chứ đôi giày của anh đi một lúc nữa không trượt chân té thì cũng trẹo giò, gãy cẳng!

Cảnh đã đau chân lắm với đôi giày da của mình, nên thấy đôi giày vải thì mừng hóm:

- Ồ, còn gì bằng! Vậy tôi đổi cho anh đôi giày này nhé!

Anh chàng kia cười và lắc đầu:

- Suốt đời tôi có biết mang giày tây bao giờ đâu mà đổi với chác! Tôi cho anh đôi giày này, tôi đi chân không về cũng được.

Anh ta nói xong quay bước xuống núi ngay, Cảnh sau khi tần ngần một chút rồi lấy đôi giày vải cũ mang vào. Cũng may là nó vừa y, anh mừng thầm và phấn khởi tiếp bước.

Xa xa anh đã nhìn thấy mái ngói cũ của ngôi chùa. Một ngôi chùa nhỏ nằm chênh vênh trên sườn núi như thế này chắc năm khi mười họa mới có một khách đến viếng như Cảnh, nên khi anh tiến sát tới thềm rồi mà vẫn chưa thấy bóng ai trong chùa.

Cảnh phải lên tiếng:

- Có ai trong chùa không?

Cảnh phải hỏi lần thứ ba thì mới nghe tiếng người từ ngoài vườn cây gần đó:

- Khách nào viếng chùa thì cứ tự nhiên.

Nghe giọng người lớn tuổi, Cảnh chưa thấy mặt nhưng cũng hướng ra đó lễ phép nói:

- Cháu đi tìm người. Xin hỏi...

Vừa khi ấy một ni sư trong bộ y bát màu nâu, nhìn Cảnh với cặp mắt nhân hậu:

- Thí chủ chịu khó leo núi viếng chùa như thế này thật là quý. Mời thí chủ vào trong lễ Phật.

Cảnh nhìn quanh chẳng thấy ai khác thì đường đột hỏi liền:

- Ni sư ở đây với các đệ tử có đông không vậy?

Nhà sư cười, lắc đầu:

- Đây là ngôi chùa hẻo lánh, ngoài bần ni ra thì đâu có đệ tử nào.

Cảnh thất vọng:

- Đây đúng là chùa Lạc Cảnh phải không ạ?

- Đúng, đây là Lạc Cảnh tự. Chẳng hay thí chủ tình cờ đến viếng, hay có ai chỉ?

Cảnh nói thật:

- Dạ, con có một người bạn, họ nói là ở chùa này...

Vị sư nữ ngạc nhiên:

- Bạn nào của thí chủ mà ở chùa này?

- Dạ, một... bạn gái.

Nhà sư càng ngạc nhiên hơn:

- Làm gì có ai như vậy! Chắc là thí chủ muốn đùa với bần ni rồi!

Cảnh nghiêm giọng:

- Dạ, con không dám đùa giỡn. Con hỏi thật, ở đây có ai tên là Thu Xoan không?

Vị sư chau mày:

- Thu Xoan? Làm gì có... thí chủ nhớ đây là nhà chùa...

Nhưng chợt bà kêu lên:

- Thu Xoan! Hay là...

Bà trở mắt nhìn Cảnh với ánh mắt soi mói:

- Cậu đây là người nhà của cô ấy hay sao?

Cảnh thú thật:

- Dạ, con chỉ mới gặp cô ấy hồi tối qua. Con được cô ấy chỉ cho nơi này...

- Tối qua? Cậu có đùa không vậy? Cậu nhớ cho là...

Bà lại nhìn Cảnh một lượt, rồi đột nhiên hỏi:

- Cậu gặp cô ấy ở đâu?

Cảnh vốn thật thà, anh kể lại chuyện đụng xe ở cầu Cỏ May, chỉ giấu phần ở trong phòng riêng thôi:

- Dạ, con lỡ tông xe vào cô ấy. Nhưng không sao và cô ấy đã đi ngay, con chỉ kịp hỏi địa chỉ và biết rằng cô ấy ở đây nên con...

Vị sư nữ thở dài:

- Lại nghiệp chướng nữa rồi!

Cảnh ngạc nhiên:

- Sư cô dạy gì ạ?

Nhà sư hỏi lại:

- Có đúng là cậu gặp cô ấy tối qua không? Một cô gái trẻ đẹp, tóc dài... đúng tên là Thu Xoan?

Cảnh gật đầu:

- Dạ, đúng như vậy. Con cũng ngạc nhiên, sao người như cô ấy mà lại ở chỗ hẻo lánh như vậy... lại ở chùa nữa?

Nhà sư không nói thêm, ra dấu cho Cảnh đi theo mình ra ngoài. Cảnh bước theo mà chưa biết chuyện gì. Đến khi ra tới một bãi đất trống, dưới gốc một cây mít tàn lá che kín cả một vùng, nhà sư chỉ một ngôi mộ đất và nói:

- Chỉ có một người tên là Thu Xoan, nhưng cô ấy lại nằm ở đây!

Cảnh há hốc mồm chưa kịp hỏi thì nhà sư đã nói tiếp:

- Bần ni không rõ về cô gái này lắm, chỉ biết khi chôn thấy ở cổ tay cô ấy có đeo một chiếc vòng khắc hai chữ Thu Xoan, mà là ngay tôi cũng quên, nên lúc này thí chủ hỏi tôi chưa nhớ ra. Hình như cô ấy tên là Thu Xoan.

Cảnh bước hẳn tới bên ngôi mộ, anh không thể nào tin nổi:

- Không có lý nào. Con đã gặp cô ấy đêm qua mà. Cô ấy còn bị thương nữa...

Nhà sư mời Cảnh trở vô hậu điện và kể lại:

- Cách đây gần hai năm, một hôm khi tỉnh giấc thì tôi nghe có tiếng ho húng hắng ngoài trước chùa, tôi mở cửa ra thì thấy một người nằm ngay giữa sân. Hoảng quá nên tôi vực cô ấy dậy, đưa vào đây thì cô tỉnh lại, nhưng chỉ nhìn tôi và khóc, chứ không nói gì... Tôi cố chạy chữa thì đến sáng hôm sau cô ấy tỉnh lại hẳn. Tôi hỏi tên và hoàn cảnh, nhưng cô ta nhất quyết không nói, chỉ lấy tay viết xuống sàn mấy lần dòng chữ: Con muốn được chết! Rồi sau đó thì tỉnh khẫu và hầu như hôn mê luôn... Qua ngày hôm sau nữa thì cô ấy trút hơi thở cuối cùng. Tôi thấy chiếc vòng đeo tay có khắc tên nên giữ lại làm bằng chứng để sau này có thân nhân đi tìm thì còn chứng minh được.

Cảnh hỏi dồn:

- Ni sư có biết lý do nào cô ấy chết không?
- Cô ấy không chịu nói gì thì làm sao biết được. Nhưng qua sắc diện, qua vẻ khổ đau đó thì chắc là gặp chuyện trắc trở gì về tình duyên cũng nên, mà điều này sau đó đã được chứng minh...

Bà ngừng nói, lát sau đi lấy ra chiếc vòng đeo tay có khắc hai chữ Thu Xoan và bảo:

- Cách đây gần một năm, trong một lần đi Bà Rịa lúc về ngang qua cầu Cỏ May, tôi tình cờ nghe một người lái xe kể chuyện rằng anh ta bị một cô gái chặn ngang cầu, xưng tên mình là Thu Xoan, đòi phải trả lại hồn cho mình. Lúc đó tôi không nghĩ đó là cô Thu Xoan này... Cho đến khi đêm đó về chùa tôi nằm mới thấy cô gái này về gọi và bảo rằng, nếu ngày nào đó có ai tìm tới đây trả hồn thì nhận giùm cho mình!

Kể tới đây bà đưa mắt nhìn Cảnh vẻ lo ngại:

- Tôi là người tu hành, không tin chuyện ma quỷ nhưng qua chuyện này, tôi sợ cho cậu...

Cảnh chột rùng mình! Anh nhớ cuộc hội ngộ đêm qua vì cảm giác va chạm thân thể còn nguyên đó...

- Thừa ni sư, đúng là ở đây chỉ duy nhất một người tên là Thu Xoan phải không ạ?

- Chỉ một người thôi. Chung quanh đây cũng không có nhà ai khác thì làm sao có ai nữa. Tôi khuyên cậu nên rời khỏi đây càng sớm càng tốt. Tôi lo...

Bà muốn nói là bà lo lời dặn của cô gái tên Xoan. Cảnh cũng hiểu ý, nhưng sau một lúc suy nghĩ, anh nói:

- Con không ngờ là mình gặp phải hồn ma. Nhưng con nghĩ giữa con và cô ấy đâu có oán thù gì, vậy đâu có lý do nào để cô ấy đòi hồn ở con?

Cảnh vân vê chiếc vòng trong tay, bỗng anh đề nghị:

- Chiếc vòng này chỉ bằng inox, con muốn xin giữ nó được không?

Anh thấy ít hy vọng được nhà sư đồng ý, chẳng ngờ bà lại gật đầu:

- Tôi giữ lại chỉ hy vọng khi nào thân nhân cô ấy tới thì có bằng chứng. Nay nếu cậu hứa đi truy tìm nhà của cô ấy thì giữ nó cũng được. Cậu liệu có tìm thân nhân cô ấy không?

Cảnh hơi lưỡng lự:

- Mà thôi, con chỉ muốn giữ làm kỷ niệm. Nhưng việc để nó lại đây để làm bằng chứng quan trọng hơn, thôi nhà sư cứ giữ.

Anh xin nén nhang, đích thân ra chỗ ngôi mộ, đốt và vái:

- Nếu cô quả đúng là cô Thu Xoan mà tôi đã gặp hôm qua thì xin về báo cho tôi biết nhà cửa cô ở đâu, để tôi sẽ tìm tận nơi báo tin. Còn như cô muốn đòi hồn, thì tôi không phải là người đó đâu. Tôi xin cô...

Cảnh đốt nhang và đứng bên mộ một lúc. Chợt anh giật mình lùi lại để tránh ngọn lửa bùng lên như pháo từ ba cây nhang anh vừa đốt! Ánh sáng phát ra từ đó có màu xanh, mà vừa bốc lên cao đã tan biến nhanh vào không khí.

Cảnh nói theo hơi gió:

- Tôi tin là cô Thu Xoan không hại người vô cớ. Tôi xin hứa, những gì cô bị oan ức sẽ được giải ngay gần đây. Tôi hứa đó...

Anh quay bước đi xuống núi với nỗi lòng phẫn chấn như vừa trút được một gánh nặng...

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
TAI NẠN TRÊN CẦU CỎ MAY (2)

Chỉ với một chi tiết mỏng manh qua giấc mơ, Cảnh quyết định đánh xe về tận vùng quê hẻo lánh của tỉnh Bà Rịa để tìm tông tích một người con gái. Chỉ bởi người con gái đó có tên là Thu Xoan, người có thân xác được gửi trên sườn núi lớn của Vũng Tàu.

Ai chưa từng nghe kể chuyện oan hồn một người con gái tên Thu Xoan đã lao vào xe đang chạy qua cầu Cỏ May của một chàng trai chỉ để đòi người ấy trả lại hồn cho mình, thì chắc không thể hình dung nổi tại sao Cảnh bị ám ảnh về câu chuyện đó suốt tháng trời để rồi cuối cùng anh phải gác lại hầu hết công việc đang làm, để lao vào một mối bận tâm duy nhất, đó là đi tìm cho ra tung tích người con gái chết oan, hiện thân xác đang nằm cô đơn trên sườn núi.

Cảnh đã tâm sự với người bạn thân là Long, việc anh quan tâm đến Thu Xoan:

- Cô ấy đã hy sinh cả sự trong trắng của mình để vào tận phòng riêng của tao, chỉ để nhờ tao minh oan cho mình. Như vậy bảo sao tao không làm cho bằng được việc này!

Long khuyên bạn:

- Biết rằng như vậy là có trước có sau, tốt thôi. Nhưng mà cũng nên cân nhắc lại kỹ, xem có phải đêm xảy ra tai nạn trên cầu Cỏ May, nàng ta có ý muốn bắt hồn mà không? Bởi nếu không thì tại sao không phải tao hay thằng nào khác?

Cảnh nói thật lòng:

- Tao đã nghĩ kỹ, không phải ai cũng bị oan hồn quấy phá được. Phải có duyên và có số nữa. Có thể tao được chọn mà không bị hại, vì cô nàng biết được tao không có ác tâm, tao đã quyết làm chuyện gì thì phải làm cho bằng được và phải như thế thì mới giúp nàng ta hoàn thành tâm nguyện.

- Nhưng, tại sao một hồn ma không tự báo thù hay giải oan được, mà cần phải có sự giúp sức của người sống?

Cảnh nói theo suy nghĩ của mình:

- Nếu hồn ma mà làm được mọi chuyện thì loài người đâu có yên ổn. Chắc là phải có một hạn chế nào đó...

Biết bạn đã quyết tâm, nên Long nói vào:

- Mày cứ lo đi, nếu cần tiếp tay chỗ nào thì bọn này sẽ góp sức. Mặc dù mày cũng biết rồi đó, trong mấy thằng, chỉ có mày là không sợ ma thôi. Kể cả tao cũng... quợn lắm.

Cảnh cười:

- Ma thì ai không sợ. Nhưng có gặp ma rồi mới biết rằng ma... cũng dễ thương như người, đâu có gì ghê gớm!

Do Cảnh chưa kể tỉ mỉ chuyện anh từng nằm đè lên người hồn ma, nên Long rùng mình, le lưỡi:

- Đọc truyện Liêu Trai và các chuyện ma thấy mấy ông nhà văn kể ma đẹp, ma dễ thương, ma hiền... nhưng nội nghĩ tới ma nằm dưới mồ chui lên rồi le lưỡi, trợn mắt là đủ ớn lạnh rồi!

- Nhưng đâu phải ma nào cũng le lưỡi, nhe nanh. Có những hồn ma chẳng khác con người, hồn ma chỉ bị người ta bắt nạt, chứ chưa bắt nạt ai bao giờ! Để có dịp tao sẽ cho tụi bây gặp ma cho biết!

Long xua tay lia lịa:

- Ủng hộ mày trong chuyện này chứ không phải tao muốn gặp đâu ghen!

Qua cuộc nói chuyện ngắn đó với Long, Cảnh hiểu rằng việc mình đơn thân dẫn vào việc này là khá mạo hiểm, nhưng kể từ khi gặp Thu Xoan rồi, lại nghe vị ni sư chùa Lạc Cảnh kể về cái chết của Thu Xoan thì anh hoàn toàn thấy mình gắn bó và gần gũi với cô nàng hơn bao giờ hết. Anh còn thấy rằng mình có trách nhiệm với người con gái đáng thương này và phải bằng mọi cách giúp nàng ta.

- Cậu tìm ai mà từ sáng đến giờ thấy cứ chạy qua chạy lại vùng này bốn năm lần rồi?

Cảnh giật mình khi nghe ai đó hỏi. Anh dừng hẳn xe lại và đáp:

- Dạ, cháu tìm nhà một người tên Thu Xoan!

Người đàn bà ngồi bán trái cây bên đường suy nghĩ một lúc rồi lắc đầu đáp:

- Xóm này nhiều con gái lắm, nhưng đâu có đứa nào tên lạ như vậy? Người ta là Thu Nga, Thu Nguyệt, Thu Hằng, chứ ai lại là Thu gì đó nghe chói tai quá!

- Cô này là con gái út của ông giáo Lương.

Nghe tới tên giáo Lương thì người đàn bà kêu lên:

- Con đó là con Thu, chứ nào phải là Thu Xoan?

- Vậy nhà đó ở đâu dì biết không?

- Biết. Nhưng cậu tìm ai? Tìm ông giáo Lương thì ông ấy đã chết lâu rồi, còn con Thu đó thì... cũng đâu còn mà tìm!

Cảnh đã hiểu điều ấy từ trước khi tới đây nên anh bình tĩnh nói:

- Gặp ai trong nhà ấy cũng được, dì làm ơn chỉ giùm.

Tỏ ra dè dặt, nhưng sau cùng bà ta vẫn chỉ. Cảnh cảm ơn rồi tìm tới đúng nhà không khó. Chỉ khó là khi gặp người nhà, một người phụ nữ lớn tuổi. Vừa nhìn thấy Cảnh, chưa nghe anh hỏi gì thì bà ta đã xua tay lia lịa:

- Cậu đi khỏi nhà tôi ngay. Đi ngay!

Cảnh phải kiên nhẫn giải thích:

- Cháu là người đem tin tức của cô Thu Xoan về, chứ đâu phải...

Nghe vậy, người đàn bà mới nhìn Cảnh với ánh mắt thiện cảm hơn:

- Cậu biết con tôi ở đâu phải không?

- Dạ. Bác là mẹ của Thu phải không? Cháu có tin của cô ấy. Tuy nhiên Thu chỉ cho phép nói khi gặp đúng người thôi.

Với vẻ sốt ruột khi nghe tin con, bà hỏi dồn:

- Nó ở đâu, còn sống hay đã chết?

Cảnh ngập ngừng:

- Dạ, Thu dặn cháu chỉ nói với một người tên Thu Hường thôi. Vậy cô Hường là ai?

Bà già trở mắt nhìn Cảnh:

- Thu Hường? Nó dặn cậu như vậy?

Cảnh gật đầu:

- Dạ, cô ấy dặn đúng như vậy. Cô còn bảo rằng muốn gặp được cô Thu Hường nào đó thì phải đợi lúc nửa đêm, tại đúng nơi hai người uống chén rượu thề gì đó.

Bà mẹ ôm mặt khóc, trước sự kinh ngạc của Cảnh:

- Thưa bác, chẳng hay cháu có nói điều chi không phải chẳng? Con chỉ thuật lại những gì nghe đúng cô Thu nói. Nếu bác không tin thì đây, vật này Thu để lại cho bác.

Cảnh đưa ra chiếc vòng bạc mà anh lấy được ở chùa Lạc Cảnh lúc trước. Vừa nhìn thấy nó, bà mẹ đã ngừng khóc, nói như đang nói với con gái mình:

- Má biết mà, thế nào con cũng về. Giờ con đã ở đây rồi, Thu ơi!

Rồi bà lại tiếp tục khóc. Càng khóc dữ hơn. Cảnh phải nói thêm:

- Cháu không biết cô Thu Hường là ai và làm cách nào để gặp?

Cảnh phải chờ rất lâu bà già mới đưa tay chỉ lên lầu:

- Cậu lên trên đó mà chờ.

Cảnh hơi do dự, nhưng bà già đã đứng lên, bước đi trước. Cảnh bước theo sau. Anh được dẫn vào một căn phòng đóng kín cửa và hình như khá lâu rồi không có ai ở. Lúc này bà mẹ Thu Xoan mới bình tĩnh nói:

- Nó muốn cậu chờ con Thu Hường ở đây. Còn cậu hỏi tôi Thu Hường là ai thì chính tôi cũng không biết...

Cảnh tưởng bà ta giận dữ mà nói thế, nhưng khi bà đóng cửa lại, để Cảnh một mình trong đó thì anh phát hoảng vừa định kêu lên thì chợt nhìn lên tường căn phòng và anh hiểu! Trên đó có ghi dòng chữ: Lễ thành hôn của Thu Hường, ngày hạnh phúc của người này cũng là nỗi bất hạnh của người khác.

Thu Hường và nàng ấy xung đột nhau ngay trong ngày cưới đây mà!

Và trả lời cho thắc mắc Thu Hường là ai, đã có bức ảnh chụp chung bốn năm người, được phóng lớn và treo trên tường mà bên dưới ảnh có ghi chú rõ ràng: Hàng đứng sau gồm các bạn học, hàng đứng trước từ trái sang: Ngọc Tiên, Ngọc Hiệp, Thu Hường và Thu Xoan, bốn chị em ruột giờ mỗi người mỗi ngả!

- Thì ra họ là chị em với nhau...

Cảnh lăm bằm và còn định xục xạo thêm trong cuốn album đặt ở góc bàn. Nhưng khi tay anh vừa chạm vào đó thì tự dưng xây xẩm và suýt té xuống. Hoảng quá, Cảnh bước lùi ra mấy bước, tự nhủ:

- Không nên...

Anh muốn bước trở ra ngoài, nhưng cố gắng lắm thì anh chỉ bước tới cửa đã ngã chúi về phía trước.

Một người bước vào phòng, Cảnh ý thức được, nhưng anh không thể bật ngồi dậy, mà chỉ cố gắng lên tiếng.

- Tôi... tôi...

Anh chỉ nói được tiếng mất tiếng còn như vậy và sau đó cảm giác như người vừa bước vô đó nâng đầu anh dậy, gọi khe khẽ:

- Dậy đi! Dậy đi!

Phải khó khăn lắm Cảnh mới mở mắt ra và nhận biết người đang ngồi trước mặt mình là một cô gái. Anh cất tiếng hỏi:

- Cô là ai?

- Là người mà anh đang cần tìm!

- Thu Hường?

- Muốn gặp người ta thì ít ra cũng phải ngồi dậy, chứ ai lại nằm dài như thế!

Cảnh cố gắng ngồi lên và lúc này anh mới nhận biết mình vẫn còn đang ở trong gian phòng lúc nãy. Cô gái xưng là Thu Hường đang ở trước mặt là một người rất đẹp, có khuôn mặt hao hao giống như Thu Xoan. Nàng ta như đang chờ nghe Cảnh nói, nên hướng mắt về phía anh. Sau vài giây ngỡ ngàng, Cảnh lên tiếng:

- Cô là chị của Thu Xoan?

Nàng chỉ gật. Cảnh tiếp:

- Cô đã hay tin cô ấy chết?

Nàng lại gật, nhưng lần này lên tiếng:

- Biết.

- Sao cả nhà này không ai đi tìm xác cô ta? Chính cô ấy nhờ tôi về đây báo tin...

- Và cả việc tìm biết xem nó đã làm gì trước khi rời nhà này nữa phải không?

- Chuyện ấy...

- Anh không phải giấu, bởi anh đang ở trước một người có khả năng biết hết chuyện anh cần làm. Một người ở cõi âm!

Cảnh giật mình:

- Cô... cô là...

- Một hồn ma!

Nàng ta đứng lên, chỉ tay lên tường và tiếp:

- Anh thừa biết giữa nó và tôi đang có một hố ngăn cách không thể san lấp được, vậy sao anh còn tìm tôi để làm gì?

- Nhưng giữa hai cô còn là chị em ruột với nhau!

Nàng rít lên:

- Chị em ruột mà nó nỡ hại chết tôi ngay trong ngày cưới! Như vậy còn là chị em sao?

Cảnh hốt hoảng:

- Sao lại có chuyện đó?

Cô nàng cười khẩy:

- Vậy mà nó đã xảy ra! Anh muốn biết rõ hơn thì hãy lên phòng riêng của tôi, sẽ nhìn thấy bàn thờ, bài vị còn trên đó. Trong khi nó thì đi khỏi nhà này, không có ai đốt cho nó nén nhang nào.

- Không thể nào...

Cảnh còn đang muốn cãi nữa thì Thu Hường đã rời khỏi phòng, ra dấu cho anh đi theo. Cảnh bước theo ra ngoài, nhìn thấy cô nàng đi lên lầu trên nữa, anh lại đi theo. Tuy nhiên, vừa lúc đó Cảnh nghe như có ai đó gọi tên mình, anh ngoái nhìn lại thì thấy có một khuôn mặt con gái khác lộ ra từ một phòng khác, đang đưa tay ngoắc anh.

Cảnh còn đang lưỡng lự chưa biết phải nghe ai, đi theo lên lầu hay ghé vào phòng có người đang ngoắc mình? Thì anh đã nghe cô gái trong phòng kia lên tiếng:

- Anh không được lên lầu.

Cuối cùng Cảnh tấp vào phòng nọ, anh gặp một cô gái khác có gương mặt cũng hao hao giống với cả hai Thu Xoan và Thu Hường.

- Cô là...?

Cô gái đáp rất nhanh và khẽ, có lẽ sợ người bên ngoài nghe được:

- Em là Ngọc Tiên, em của chị Thu Xoan.

Giọng nói của cô nàng này giống với Thu Xoan nhiều hơn, mà âm điệu cũng có vẻ hiền lành, dịu dàng hơn Thu Hường vừa rồi. Thấy Cảnh còn ngờ ngác, cô nói liền:

- Chị Thu Hường là một hồn ma, chị ấy hiện nay đang khống chế cả nhà này không ai mà không sợ chị ấy. Vừa rồi nếu anh theo chị ấy lên lầu thì coi như anh sẽ ở lại luôn trên ấy, không bao giờ còn trở lại dương gian được nữa!

Cảnh nghe lạnh cả người:

- Có chuyện đó sao?

- Thì anh thấy đó, giữa ban ngày ban mặt mà chị ấy hiện ra như một người sống còn được. Vậy xá gì chuyện bắt hồn người đem đi. Anh tuyệt đối không thể lên đó, mà hãy nhanh chóng rời khỏi nơi đây ngay!

Cô ta vừa nói vừa cài chốt cửa lại và thấp giọng:

- Anh cứ tạm ở lại trong phòng này, chờ lát nữa em sẽ có cách đưa anh thoát ra.

Nhìn khắp phòng, thấy nơi nào cũng đầy những chùm hoa treo lơ lửng, Cảnh ngạc nhiên hỏi:

- Hoa này là hoa gì vậy?

Cô nàng đáp gọn:

- Hoa Xoan.

Cảnh chợt nhớ, anh reo lên:

- Tên của chị cô.

Ngọc Tiên ra dấu cho Cảnh không được lớn tiếng:

- Anh đừng để bà chặn cái đó nghe được thì chẳng những anh mà luôn cả em cũng sẽ chết dưới bàn tay của bà!

Hơn nửa giờ trôi qua. Bên ngoài yên lặng, khiến Cảnh tự tin hơn, anh hỏi:

- Thu Hường nguy hiểm như vậy sao lúc này mẹ cô lại bảo tôi lên gặp cô ta?

Ngọc Tiên thở dài:

- Nhà này hầu như không ai dám cãi lời chị Hường cả. Chị ấy hận và thù cả nhà.

Câu nói đó khiến Cảnh bàng hoàng:

- Ruột thịt với nhau mà sao lại hận thù đến như vậy? Có phải xuất phát từ đám cưới của Thu Hường?

- Anh đã vào phòng bên cạnh rồi thì đã rõ, đúng là xuất phát từ ấy...

Giọng cô nàng trở nên buồn bã hơn:

- Chị em ruột thịt, vậy mà chỉ cần một phút giây ngăn ngui đã trở thành thù địch, giết hại lẫn nhau như thường!

- Ai giết ai?

- Chị Thu Xoan. Và người bị giết là Thu Hường.

Cảnh như bị điện giật:

- Có chuyện như vậy sao?

- Chỉ vì một người đàn ông mà ra.

Nàng nói đến đó thì bật khóc, Cảnh sốt ruột lắm nhưng phải đợi một lúc mới dám chen vào hỏi:

- Hai người yêu chung một người đàn ông?

- Phải. Và mãi đến ngày cưới thì mọi việc mới lộ ra. Chị Thu Xoan cho rằng Thu Hường cướp người yêu của mình, nên ngay trong lễ cưới đã làm giặc lên, đòi lại người đàn ông của mình! Và...

Cảnh có thể đoán kết cuộc của câu chuyện, nhưng vẫn hỏi:

- Rồi chuyện gì xảy ra trong ngày cưới đó?

- Một án mạng! Chính Thu Xoan đã ra tay.

Ngọc Tiên lại ôm mặt khóc. Hồi lâu cô mới tiếp lời:

- Chị Thu Xoan tạt nguyên chai axít vào Thu Hường và chú rể! Hai người nọ dĩ nhiên là không thể nào tránh được, nên mạng vong...

Cảnh bất nhẫn:

- Sao Xoan lại có thể làm được chuyện tày trời đó? Thảo nào cô ấy đã...

Cảnh muốn nói rằng do ăn năn nên sau đó Thu Xoan đã đi tìm cái chết...

Nhưng Ngọc Tiên đã cắt lời:

- Sự thật không phải như vậy!

Cảnh ngạc nhiên:

- Còn có tình tiết khác sao?

- Chị Thu Xoan không hề là thủ phạm của vụ giết người đó! Axít tạt vào

người mà cả hai nạn nhân không hề mang thương tích gì trên cơ thể cả, như vậy đâu phải họ chết vì chất cường toan đó?

Cảnh sững sờ:

- Vậy họ chết bởi nguyên nhân nào?

- Một loại độc dược!

Cảnh hiểu ra:

- Vậy ra thay vì dùng axít thì Thu Xoan đã dùng loại độc dược nào đó?

Ngọc Tiên lắc đầu, giọng đành lại:

- Chị Xoan không hề là thủ phạm. Vậy mà mọi người đều đổ lỗi cho chị ấy và còn xua đuổi ra khỏi nhà nữa!

Cảnh thở phào:

- Vậy mà tôi cứ tưởng...

Ngọc Tiên thở dài:

- Nhưng đó chỉ riêng chị Thu Xoan hiểu mình vô tội, còn ngoài ra đâu có ai thấu hiểu.

- Nhưng tại sao cô ấy không giải thích? Vả lại, còn chai nước mà cô ấy tạt vào đôi tân lang tân nương đó là gì? Nếu nó không phải là axít hay độc dược.

- Chỉ là một lọ phẩm màu, nhằm mục đích đe dọa, cảnh cáo thôi, chứ nào chị ấy có ác tâm đâu...

- Vậy sao hai người kia chết?

- Thì em đã nói rồi, cùng lúc đó thì có ai đó đã ra tay lén giết chết Thu Hường và chồng để đổ tội cho chị Thu Xoan! Oan nghiệt là ở chỗ đó và cũng vì thế nên chị Thu Xoan bỏ nhà đi, mang mối oan tình khó giải.

Cảnh lặng người đi một lúc, rồi anh kể lại đầu đuôi câu chuyện mình gặp Thu Xoan:

- Thu Xoan đã chết, thân xác đang chôn vùi trên sườn núi lớn Vũng Tàu. Nhưng chẳng hiểu sao cô ấy lại hay ra đón các chàng trai đi qua cầu Cỏ May để đòi hôn là sao? Người chết là mất xác, còn hồn thì về cõi âm, tại sao cô ấy cứ đòi hôn, phải chăng có điều gì đó khuất tất?

Ngọc Tiên cúi mặt một lúc, rồi khi ngẩng lên với đôi mắt đỏ hoe:

- Chị ấy có nỗi oan khó giải, chỉ em biết mà thôi!

Cô đi lấy ra một chiếc vòng bạc, mà vừa trông thấy nó. Cảnh đã kêu lên:

- Chiếc vòng này...

Anh cũng lấy trong túi ra chiếc vòng mà vị sư chùa Lạc Cảnh đưa, hai chiếc giống nhau như cùng một khuôn!

- Đây là một cặp, vốn mỗi người giữ một chiếc thề ước là sẽ mãi mãi bên nhau. Vậy mà...

Nghe Ngọc Tiên nói Cảnh có cảm giác như cô là người trong cuộc. Anh hỏi:

- Chuyện này cô hiểu rõ, vậy sao không minh oan cho chị mình?

Nàng nhẹ lắc đầu:

- Có nói thì người ta vẫn không tin. Bởi thủ phạm gây ra vụ này giờ đây không chế cả hồn, xác chị Thu Hường, làm sao em dám nói!

- Ai là thủ phạm?

Nàng lại lắc đầu:

- Nếu nói được thì em đã nói ra từ lâu và không mất thêm chị Thu Xoan nữa!

Chừng như rất sợ khi đề cập đến chuyện này, nên nói tới đó Ngọc Tiên quay đi chỗ khác, cố che giấu những giọt nước mắt.

Vừa khi ấy bên ngoài có tiếng người gào thét, giọng của Thu Hường! Ngọc Tiên hốt hoảng bảo Cảnh:

- Anh phải chui vào tủ áo kia đứng và đừng lên tiếng dù cho có ai gọi đúng tên. Chị Thu Hường quyết tìm cho được anh đó.

Cảnh làm theo lời, lúc ấy bên ngoài Thu Hường hung dữ chưa từng thấy:

- Ai giấu nó ở đây, đem ra đây mau! Tao sẽ giết hết nhà này cho coi!

Tiếng của bà mẹ trong nước mắt:

- Hường ơi, má xin con! Dù gì nó cũng là em ruột của con. Thằng đó về đây là có lòng tốt báo tin em con đã chết, như vậy con còn đòi trả thù gì nữa.

- Mấy người nói láo cả. Con Thu Xoan chết sao không thấy hồn phách ở cõi âm. Có phải má và mấy đứa kia giấu nó ở đâu không?

- Má lạy con mà Thu Hường! Sao càng ngày con càng mất đi tính người, con không còn coi ai ra gì hết, má là má của con mà!

Giọng Thu Hường càng trở nên chanh chua và the thé:

- Từ khi tôi chết thì mọi quan hệ gia đình coi như hết! Mỗi hận thù giữa tôi với con Thu Xoan càng đẩy xa huyết thống nhà này ra thêm. Bây giờ tôi chỉ muốn trả thù, muốn nhìn thấy con Thu Xoan chết ngay tại đây và hãy trả người đàn ông ấy lại cho tôi ngay lập tức!

Cuộc đấu khẩu giữa Thu Hường và mẹ kéo dài gần một giờ, kèm theo đó những tiếng đổ và đập phá mà trốn trong phòng Cảnh cũng phát khiếp. Anh chờ tình hình lắng xuống rồi mới bước ra hỏi thật khề:

- Có khi nào cô ấy vào phòng này không?

Chỉ tay lên tấm kiếng hình bát quái, Ngọc Tiên đáp:

- Ma quỷ không dám vượt qua vật này.

Cảnh bảo:

- Lâu nay thấy người ta treo trước cửa nhà, tôi cứ ngỡ đó chỉ là hình thức. Đâu ngờ...

- Chuyện tâm linh nếu tin là nó có. Không phải vô cớ mà người ta bày ra những hình thức như vậy đâu!

Lắng nghe thêm một lúc nữa tình hình bên ngoài, Ngọc Tiên bảo:

- Anh có thể rời đi được rồi. Anh cứ ngồi xe ngựa đi về hướng gần chợ, nơi có ngôi nhà ngói lớn nhất, anh đi thẳng vào cửa, nếu có ai hỏi thì anh nói là cần gặp Ba Thạnh là họ sẽ cho anh gặp.

- Nhưng... tôi đâu có quen biết gì người ấy. Vả lại gặp ông ta để làm gì?

Đưa cho Cảnh cả chiếc vòng đeo tay của mình, nàng dặn kỹ:

- Anh cứ đưa ra hai vật này. Ất người ấy sẽ sợ và tiếp anh ngay. Bằng cách nào đó anh phải buộc anh ta đeo một trong hai chiếc vòng này vào tay. Như vậy là anh đã cứu được chị Thu Xoan và cứu cả nhà này nữa!

Cảnh còn hoang mang, nên hỏi lại:

- Sao cô không trực tiếp đưa, mà phải đợi chính tôi?

- Bởi anh có chiếc vòng thứ hai. Phải có một cặp, mà từ lâu nay tôi chỉ giữ có một chiếc. Khi anh nói để anh ta chịu đeo chiếc vòng này vào rồi anh sẽ thấy lời nói của em là hiệu nghiệm. Anh phải cố làm, chị Thu Xoan đang đợi anh từng phút, từng giây!

Cảnh nắm chặt hai chiếc vòng trong tay và một lần nữa anh nhắm mắt lại

và khẩn:

- Nếu cô Thu Xoan tin tưởng tôi thì xin cô cho tôi sự dũng cảm hơn và dễ dàng tiếp cận, thuyết phục anh chàng Ba Thạnh nào đó.

Lời khẩn của Cảnh rất nhỏ, nhưng Ngọc Tiên lại nghe được, cô lên tiếng trấn an:

- Một khi chị Thu Xoan đã chọn anh ở cầu Cỏ May là chị ấy đã biết là chỉ có anh mới làm được việc này. Vậy anh đừng ngại gì hết, cứ mạnh dạn lên và làm cho bằng được. Em nói để anh rõ, Ba Thạnh hay Ngọc Thanh chính là người yêu của chị Thu Xoan và cả chị Thu Hường nữa! Anh ta đã lừa hai người với mỗi tình tay ba tội lỗi ấy chỉ vì anh ta muốn lấy mạng cả hai người cho một mưu đồ thâm độc. Anh ta chính là một... con ma đội lốt người. Anh ta chuyên lấy mạng gái đồng trinh để luyện phép trường sinh và hai người chị của em là nạn nhân đầu tiên của hắn. Cũng may là chị Thu Xoan vì ghen mà ra tay kịp thời. Chết phẩm màu mà em nói chị ấy dùng để tạt vào người hắn và chị Thu Hường thật ra là máu dơ đó. Hắn bị chặn đứng mưu đồ, nhưng cũng kịp hạ sát chị Thu Hường, còn chị Thu Xoan thì thoát được nhưng vì bị bùa phép của hắn nên...

Cảnh hiểu ra, anh cảm phẫn:

- Con người này sao còn để cho hắn tồn tại! Tôi hứa, sẽ vì Thu Xoan, vì gia đình cô mà hành động. Nhưng, cô nói hắn là một hồn ma, một con quỷ đội mồ, vậy liệu hắn có phát hiện ý đồ của tôi không?

Ngọc Tiên quả quyết:

- Khi nào hắn chưa thấy hai chiếc vòng này thì hắn vẫn chưa thể làm gì anh được. Hãy giữ hai chiếc vòng như một lợi thế, chỉ khi nào hắn ta cầm lấy một trong hai chiếc thì lúc ấy anh hãy bắt đầu nói. Nói gì hắn cũng nghe.

Cảnh vừa định bước ra thì Ngọc Tiên kéo lại dặn:

- Anh chỉ được đi thẳng ra cửa, dù nghe bất cứ ai gọi cũng không được nhìn lại. Như thế anh sẽ thoát ra khỏi đây dễ dàng.

Cảnh làm y như vậy. Quả nhiên khi anh đang đi thì có tiếng gọi của Thu Hường! Tiếng gọi ban đầu còn nhỏ sau đó to dần và khi thấy Cảnh sắp lọt ra ngoài cổng rào thì một tiếng thét như của ma quỷ:

- Trở lại đây!

Nhớ lời dặn của Ngọc Tiên, Cảnh bước đi như chạy và im lặng mãi cho đến lúc không còn nghe gì khả nghi nữa.

Đón chiếc xe thổ mộ đi ngược ra chợ quả nhiên Cảnh nhìn thấy ngôi nhà ngói lớn cửa đóng then cài. Không cần gọi cửa, Cảnh xô cổng đi thẳng vào trong và nói với một gia nhân ra chặn anh lại:

- Tôi cần gặp Ba Thanh.

Cảnh được chỉ thẳng lên lầu và hình như có ai đó vô hình, đưa anh tới một phòng rộng.

- Ba Thanh ra nhận quà của Thu Xoan đây!

Câu nói của Cảnh, nhưng do ai đó khiến anh phát ra tiếng, chứ không phải tự anh nói. Quả nhiên cửa phòng mở ra liền. Trước mặt Cảnh hiện ra một người mà vừa nhìn là anh muốn kêu thét lên nếu không được dặn trước! Người đó có gương mặt trắng bệch, môi mắt sâu đến nỗi không nhìn thấy tròng!

Cảnh hiểu đây là phút giây quyết định sự thành bại của mình, nên anh móc liền ra hai chiếc vòng và lên tiếng liền:

- Anh có muốn biết tin người yêu mình không?

Giọng anh ta the thé như giọng mấy ông thầy cúng gọi hồn:

- Vật đó là của chúng tôi, không ai được lấy.

Cảnh định bước lùi khi thấy hắc dấn tới, nhưng như có ai đó chống vào lưng, khiến anh vẫn đứng yên và mạnh dạn nói:

- Chính Thu Xoan gửi cho anh vật này và nhắn rằng nếu còn muốn được gặp cô ấy thì anh phải chứng tỏ sự chung thủy của mình.

Anh ta bị kích động, giọng không còn uy lực như lúc đầu nữa:

- Chính vì chung tình với cô ấy nên tôi mới hành động như vậy trong ngày cưới.

Có một giọng nói nhỏ rót vào tai Cảnh, hình như chỉ đủ mình anh nghe:

- Hãy nói ra ý đồ của hắc, khiến hắc chao đảo và đưa ngay chiếc vòng bảo hắc đeo vào!

Cảnh làm theo:

- Anh nói mình chung tình mà đem bùa phép hại người, định bắt hồn cả hai chị em họ để luyện thiên linh cái quý quái của anh! Nếu lần đó mạng Thu

Xoan không lớn thì còn gì là đời! Anh có biết, chỉ vì yêu anh mà chút nữa đã bị anh hại như vậy rồi, mà cô ấy vẫn còn thương, còn nhớ, chỉ mong một ngày cùng anh tái hợp...

Hắn nghe tới đó thì quả nhiên không còn tự chủ được, người run lên:

- Tôi muốn gặp Thu Xoan, tôi muốn chứng tỏ cho cô ấy lòng dạ của mình! Đây, anh xem...

Hắn lấy ra từ trong người một cái bình nhỏ bằng sành, trên miệng bình có gắn xi và cột vải đỏ, vừa đưa cho Cảnh:

- Anh đưa cho cô ấy, nói rằng vì thương cô ấy nên tôi đã nhốt vòng ấy vào đây nên không ai tìm được tung tích cô ấy ở đâu! Đã nhiều lần Thu Hường tìm mà tôi nào cho biết.

Cảnh cầm lấy ngay, đồng thời đưa cho hắn chiếc vòng:

- Anh mới bày tỏ một phần thôi, phần còn lại, nếu anh thật tâm thì hãy đưa tay đây và đeo chiếc vòng này vào. Nó là của anh, nó là vật thề nguyện giữa anh và Thu Xoan...

Bị đánh trúng tâm lý, hắn không một phút suy nghĩ đã chìa tay ra và giục:

- Anh hãy đeo vào giùm tôi đi!

Cảnh có hơi run, nhưng cũng gồng mình cầm lấy bàn tay lạnh như băng của hắn, đeo vội chiếc vòng vào. Chỉ thấy toàn thân hắn run lên bần bật, rồi ngã lảo ra sàn miệng sùi bọt. Cùng lúc đó tiếng nói bí ẩn này giờ bỗng kêu lên:

- Đưa chiếc còn lại cho em?

Chiếc vòng bạc còn lại bỗng rời tay Cảnh và được một người đứng phía sau anh chụp lấy. Cảnh quay lại và kêu lên:

- Ngọc Tiên!

Cô nàng nói nhanh:

- Anh hãy trở về nhà em ngay, giờ này anh có quyền làm theo ý mình với chị Thu Hường.

- Cô ấy thế nào?

- Anh cầm chiếc bình này tới trước mặt chị ấy, mở bình ra...

Cảnh chận lời:

- Ba Thanh nói trong bình này chứa vòng của Thu Xoan đó?

- Đúng như vậy. Nhưng giờ đây hắn đã bị chiếc vòng khống chế rồi, sẽ

không còn làm gì Thu Xoan được nữa. Anh mở nắp bình ra, vâng chị Thu Xoan sẽ thoát ra và về với xác chị ấy ngoài sườn núi Vũng Tàu. Đồng thời vâng hồn chị Thu Hường sẽ vào thay. Từ nay vĩnh viễn hai kẻ ác kia sẽ không còn làm hại ai nữa...

Cảnh còn đang chần chừ thì Ngọc Tiên đã giục:

- Anh đi ngay đi!

Cô nàng thoát cái đã biến mất ngoài cổng rào.

Cảnh ngờ ngàng:

- Sao... sao cô ấy lại như vậy? Cô ấy là người sống mà?

Nhưng không còn thì giờ cho Cảnh suy nghĩ nữa. Lúc ấy Ba Thanh lẫn lộn trên sàn nhà vừa đưa tay chơi với về phía Cảnh như cầu cứu. Vốn là người rộng lượng, nhìn hẩn như vậy Cảnh động lòng, nhưng chợt nhớ tới lời dặn của Ngọc Tiên, anh vội quay đi và cứ thế cắm đầu chạy nhanh!

Ở phía sau Cảnh bỗng có tiếng gầm thét rồi chẳng hiểu sao có một ngọn lửa bùng lên dữ dội, phút chốc thì cả ngôi nhà ngói xưa đã bị ngọn lửa trùm kín!

Cảnh đứng từ xa bàng hoàng:

- Phải chăng...

Anh thử người một lúc rồi mới bước đi nhanh hơn...

Vẫn con đường mòn lên núi đó, nhưng lần này Cảnh leo không thấy mệt. Từ mờ sáng anh đã lên đây và nghĩ rằng phải đến giữa trưa mình mới lên tới được chùa.

Nhưng chỉ sau gần một giờ đồng hồ Cảnh đã nhìn thấy nóc chùa khá gần. Ngừng lại nghỉ chân ở một tảng đá, bất chợt Cảnh nghe có người hỏi sau lưng:

- Leo núi lần này biết mang giày vải rồi phải không?

Nhìn lại Cảnh reo lên:

- Kìa anh!

Đó là anh tiểu phu mà lần trước Cảnh đã gặp và được anh ta tặng cho đôi giày vải cũ và nhờ nó anh mới leo lên được chùa Lạc Cảnh.

- Anh lên chùa sớm, nhưng còn có người lên còn sớm hơn anh nữa.

Cảnh ngạc nhiên:

- Chắc là khách vắng cảnh chùa?

- Người ta đợi anh đó!

Cảnh tưởng mình nghe lầm:

- Ai mà đợi tôi chốn này?

Anh tiều phu cười ý nhị:

- Vậy mà có người đợi anh từ rất sớm. Lại là một cô gái nữa.

Anh ta nói xong bỏ đi thẳng lên núi và đi rất nhanh khiến cho Cảnh cố gắng bước nhanh theo để hỏi thêm thì cũng không làm sao theo kịp. Khi nhìn lại đã thấy mình tới bên cổng chùa. Đúng là chùa Lạc Cảnh.

Việc đầu tiên của Cảnh là đi thẳng ra sân sau, dừng lại bên ngôi mộ không bia của Thu Xoan. Anh cất tiếng nói đủ cho người dưới mộ nghe được:

- Tôi đã làm theo lời ủy thác của cô rồi, Thu Xoan ơi!

Đã chuẩn bị trước nên Cảnh lấy ra bó nhang, một bó hoa huệ trắng, anh đặt nó trước đầu mộ, đốt nhang và khấn:

- Nếu đúng như những gì cô Ngọc Tiên nói thì hôm nay tôi đã giải thoát được cho cô rồi, cái vòng mà lâu nay cô bị Ba Thanh nhốt trong hủ cũng đã được thả ra và giờ đây thay cho cô cái bình đó vào trong một cái quách và chôn nó sâu trong lòng đất. Vĩnh viễn cô sẽ không còn gặp hiểm nguy nữa.

Anh đứng nhìn nhang cháy, khói tỏa ra và bay quện thành những hình mà thoát nhìn cũng có thể nhận ra đó là hình cánh hoa quên thuộc.

Cảnh kích động với hình ảnh đó, anh lại khấn:

- Như vậy cô đã chứng giám rồi đó, tôi mừng cho cô! Xin vong linh cô hãy yên long mà an nghỉ, rồi đây...

Chợt có một giọng nói quen quen cất lên từ phía sau:

- Mong cho người ta yên nghỉ, tức là mong cho chết mãi mãi phải không thí chủ?

Cảnh định quay lại thì giọng nói đó đã nhắc:

- Trong lúc cúng vái không được quay nhìn nơi khác. Hãy tiếp tục thể hiện tấm lòng thành của thí chủ đi, nhưng nhớ là đừng cầu nguyện cho cô ấy yên nghỉ vĩnh hằng...

Cách nói là của ni sư trụ trì, nhưng giọng thì có hơi khác, nhưng Cảnh vẫn

cung kính:

- Dạ, con chào ni sư. Hôm nay con trở lại đây là để báo với cô ấy rằng con đã hoàn thành được tâm nguyện. Con đã giúp...

Cảnh chợt nghĩ rằng đối với các vị tu hành mình không nên nói chuyện quỵ ma. Tuy nhiên giọng kia đã chặn ngang ý của Cảnh:

- Cứu được cái vong của người ta thì tốt, nhưng xác thân đã nằm lâu dưới lòng đất rồi đâu làm sao hoàn lại hình hài xưa được! Vậy thí chủ có muốn người dưới mộ kia sống lại không?

- Dạ thưa ni sư...

- Đừng dạ thưa hoài như vậy, mà hãy trả lời ngay câu hỏi của ta đi, có muốn người ta sống lại không?

Cảnh ấp úng:

- Muốn... nhưng mà thân xác đã thành tro bụi rồi...

- Không còn xác này thì dùng xác khác cũng được, có sao đâu!

Kèm theo câu nói đó là một tràng cười trong trẻo, khiến Cảnh không dừng được, anh quay lại và...

Trước mặt Cảnh chẳng có ai. Vậy người nói chuyện nãy giờ đâu phải ni sư.

- Ai... ai vậy? Có phải ni sư không?

Không có hồi đáp. Cảnh phải hỏi lần nữa:

- Ai nói chuyện vừa rồi?

Vẫn im lặng. Không làm cách nào hơn, Cảnh phải quay lại để tiếp tục lễ cúng. Nhưng lần này anh vô cùng ngạc nhiên khi thấy trước đầu mộ có một bó hoa hồng rất lớn, còn tươi rói!

Chưa hết ngạc nhiên thì đã nghe vọng từ đâu đó tiếng nói quen thuộc:

- Người ta thích hoa hồng, lại cúng huệ trắng!

- Kìa, có phải cô là...

Giọng nói kia không cất lên nữa, nhưng phảng phất đâu đây có hương thơm nhẹ nhàng mà Cảnh đã từng ngửi được trước đây. Anh kêu lên:

- Có phải cô là....

Giọng quen thuộc lại tiếp nói:

- Người đã đợi anh từ sáng sớm!

Ngọc Tiên từ trong chùa bước ra và khiến cho Cảnh phải ngạc nhiên kêu

lên:

- Cô mặc bộ đồ này...?

Thì ra Ngọc Tiên mặc bộ đồ giống y như bộ quần áo mà Thu Xoan đã mặc đem vào phòng ngủ của Cảnh. Từ màu sắc tới kiểu dáng không sai một chút nào!

- Chị em người ta không có quyền mặc đồ giống nhau sao! Làm gì mà ngần ngại vậy, bộ nhớ tới chuyện người ấy cởi bộ quần áo này đem hôm đó sao?

Cảnh lúng túng:

- Cô... cô đã biết chuyện đem hôm đó rồi...?

Ngọc Tiên nghiêm nét mặt lại:

- Chưa ai đánh đã khai rồi! Như vậy liệu anh có giữ kín được chuyện riêng tư ai không?

Cảnh lại càng lúng túng hơn:

- Tôi... tôi không có ý...

Chợt nàng cười xòa:

- Coi anh chàng tội nghiệp kia, ai có bắt tội đâu mà quỳnh lên vậy! Thôi được, bây giờ anh có dám thề trước mộ người chết này không?

- Thề... mà thề gì?

- Thề rằng sẽ... chung tình với người mà anh có duyên số với họ!

- Nhưng... tôi chưa có người yêu, cũng chưa muốn yêu ai... vậy làm sao thề?

- Nói mà không thấy ngượng! Không thề ước mà sao đeo tín vật của người ta?

Nghe nàng nói và chỉ tay về mình, Cảnh chợt nhìn xuống tay và giật thót tim. Bởi trên tay anh chẳng biết từ lúc nào, đã có đeo chiếc vòng bạc!

- Cái... cái này...

Nhìn sang tay của Ngọc Tiên cũng có chiếc vòng như vậy, Cảnh quá đổi kinh ngạc:

- Đây là chiếc vòng đã... đã đeo vào tay của Ba Thạnh?

Ngọc Tiên nghiêm giọng:

- Đúng là như vậy và nhờ thế mà hẳn ta đã phải chịu hoàn nguyên hình và đền tội trong ngọn lửa. Nhưng đây là đôi vòng thề ước của Thu Xoan, nó

phải trả lại cho Thu Xoan. Và người được đeo nó phải là người xứng đáng, là người mà Thu Xoan yêu và có phúc phận với họ...

- Là tôi?

Ngọc Tiên cười, nheo mắt nhìn Cảnh:

- Không chịu sao? Hay là sợ yêu người chết rồi không được gì hết?

- Tôi... tôi không...

- Vậy thì hãy lột chiếc vòng ra, trả lại cho người ta!

Cảnh cảm giác như chiếc vòng tự dưng siết chặt lại và trong một giây không thể kiểm soát được mình, anh nhào tới chụp vào tay Ngọc Tiên, kêu lên:

- Xin hãy giúp... anh!

Anh xưng anh một cách ngọt ngào khiến cho Ngọc Tiên phải bật cười:

- Dữ hôn...

Lạ làm sao, cảm giác va chạm xác thịt với Ngọc Tiên lại cho Cảnh cái dư vị của lần va chạm đêm hôm đó! Anh ngơ ngác:

- Cô... à mà em... em là...

- Dữ hôn chờ đợi mãi mới nghe kêu được một tiếng em! Sao, có hồi hận không?

Cảnh cảm thấy mình bạo dạn hơn sau lần va chạm vừa rồi, anh tự tin đáp:

- Nếu không bắt lỗi thì ai ngu gì không gọi... em cho sướng miệng!

Anh quay nhanh sang ngôi mộ, chấp tay và khấn rõ từng lời:

- Thu Xoan chứng giám cho, tôi được phép gọi Ngọc Tiên bằng em...

- Gọi Ngọc Tiên bằng em nhưng không được gọi Thu Xoan bằng chị!

- Ờ... ờ... vậy gọi bằng gì?

- Bằng em!

- Nhưng mà...

Nàng bất thần nắm lấy tay Cảnh và đẩy anh cùng quỳ xuống trước mộ, chủ động cất tiếng khấn:

- Xác chị nằm đó, nhưng hồn chị vẫn ở cõi trần, cũng nhờ người đàn ông này. Vậy em thay chị trả ơn anh ta. Đúng hơn là bắt anh ta trả nợ chị em mình. Từ giờ chị đã về với em! Em cảm ơn chị...

Cảnh còn đang ngơ ngác thì nàng giục:

- Lạy ba lạy đi. Lạy cái xác để từ nay... lo cho phần hồn người ta.

Cảnh làm theo như đứa trẻ ngoan. Khi ấy Ngọc Tiên mới kéo anh đứng dậy và đi thẳng xuống núi.

- Ủa, sao chúng ta...

Rút đầu vào ngực Cảnh, giọng nàng nhẹ như hơi gió:

- Không nhận ra em đây sao! Em... là Thu Xoan mà!

- Kìa...

Anh tròn mắt nhìn nàng, rõ ràng vẫn là Ngọc Tiên mà? Nàng nhẹ giọng tiếp:

- Vừa rồi anh không nghe sao, bây giờ thân xác là của Ngọc Tiên, nhưng hồn là... của em, của Thu Xoan, người có duyên phận với anh!

- Nhưng còn Ngọc Tiên thì sao?

Nàng thở dài:

- Số của Ngọc Tiên chỉ đến tuổi này, nếu không cho em mượn xác thì nó cũng chết. Vậy từ nay...

Nàng nắm chặt tay anh. Cảnh rộn lên niềm vui, tuy nhiên anh vẫn bùi ngùi khi nhớ tới một Ngọc Tiên tốt bụng.

Gió ngoài khơi thổi lồng vào sườn núi, nơi đó có hai con người một dương gian một âm ty, nhưng có phúc phần, nên được kết hợp cùng nhau và sống với nhau mà không một ai biết...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

ĐÒI MẠNG (1)

Lên tận ngôi nhà này để ở, đối với Tân chỉ có một mục đích duy nhất: Không muốn tiếp xúc với bất cứ người thân, bạn bè nào trong suốt thời gian anh dưỡng thương. Vết thương thể xác của Tân thì đau ít, chỉ cần năm ba hôm sẽ khỏi, nhưng vết thương lòng mới cần quãng thời gian lâu dài để cho nó vơi đi...

Đã ở tuổi trên bốn mươi rồi mà Tân lại vướng vào một bi kịch tình yêu, kể cũng khó nghe. Nhưng suy cho cùng, đã là tình thì đâu chỉ riêng tuổi nào mới đau. Nhất là khi tình yêu trao nhầm người...

Tân bị bà vợ sau khi chung sống hơn bảy năm bỏ ra đi, mang theo tất cả tài sản anh dành dụm được. Mà chuyện ấy cũng không đau bằng vợ anh bỏ đi theo người bạn thân nhất của mình?

Buồn tình, Tân định đi nước ngoài một thời gian, nhưng sau cùng, anh lại chọn ngôi nhà của gia đình anh ở vùng ngoại ô Đà Lạt này để ở. Còn ở đến bao giờ thì Tân cũng chưa biết. Có thể một vài tuần, một vài tháng, hoặc cũng lâu dài hơn... cho đến khi nào trong lòng thanh thản.

Buổi sáng đầu tiên chuyển đến, mặc dù chỉ với một túi xách du lịch nhỏ, và nhà còn nhiều phòng trống khá đầy đủ tiện nghi, được lão Tư quản gia dọn dẹp sẵn trước lúc Tân tới, nhưng Tân vốn tính cẩn thận, ưa sạch sẽ, đã phải bỏ ra ngót mấy giờ liền để dọn dẹp.

Căn phòng Tân chọn để ở nếu anh không lầm thì trước đây do ông chú anh ở trong những khi ông lên đây nghỉ dưỡng. Chú Tính là một thương gia giàu có, có cuộc sống khá phóng khoáng, kể cả vật chất lẫn tình cảm. Nghe nói ông có nhiều mối tình lãng mạn, ly kỳ trong nhiều năm thời trai trẻ, thậm chí đến tuổi trên sáu mươi mà ông còn đan díu với vài người phụ nữ

trẻ...

Ông chết đi do một tai nạn giao thông, ngôi nhà để lại qua trời trăng trước lúc lâm chung thì dành cho Tân, đứa cháu ruột duy nhất mà ông có. Tuy nhiên, đã từ mấy năm rồi Tân chưa hề về qua đây. Thứ nhất, Tân không ưa khung cảnh quá tĩnh mịch này, thứ hai là anh ngại người đời nhìn mình với nhãn quan của những kẻ tò mò... nhất là anh sợ bị đánh giá là đa tình, hào hoa như ông chú.

Có lần, một người bạn so sánh anh giống chú mình, qua vóc dáng và phong cách, vậy mà Tân đã giận anh ta một thời gian! Như thế đủ thấy trong cuộc sống tình cảm, Tân nghiêm túc hơn chú Tính nhiều. Vậy mà...

Vậy mà kẻ nghiêm túc lại bị tình phụ.

Tân tự nhủ và cười mỉa một mình...

Căn phòng tuy đã được ông già Tư dọn trước, nhưng khi Tân dọn lại, anh phải vứt ra ngoài hàng đồng rác. Trong số đó có một cái thùng gỗ rất cũ mà anh nghĩ là thùng chứa các vật dụng phế thải.

Tuy nhiên lúc dọn xong, chuẩn bị đưa đồng rác đó bỏ hẳn ra sân thì chợt Tân nhìn thấy dòng chữ ghi rất cẩn thận bên hông thùng: Không ai được đụng vào thùng này!

Sự tò mò khiến Tân mở thùng ra. Và anh sửng sốt khi nhìn thấy trong đó là một cái đầu lâu được đặt trên tấm lụa màu đỏ thắm!

Tuy không sợ, nhưng Tân cũng mất vài mươi giây thần thờ nhìn chiếc đầu lâu. Dù không rành về nhân chủng học hay khảo cổ học, nhưng qua mắt thường Tân cũng đoán ra đó là xương sọ của một người phụ nữ.

Đóng nắp thùng lại, Tân suy nghĩ mãi vẫn chưa tìm được nơi để thích hợp cho cái thùng. Dem trở vào phòng thì anh hơi ngạc nhiên. Ai lại ngủ chung với một cái đầu lâu!

Cuối cùng, Tân quyết định đưa vào một căn phòng trống ngay bên cạnh. Phòng này trước đây dùng làm phòng thờ, tuy ngày nay không còn nhang khói nữa, nhưng trang thờ và các bát hương vẫn còn nguyên. Tân nghĩ, để cái thùng đầu lâu nơi đây có lẽ thích hợp hơn.

Sau khi làm xong việc đó, tự dưng Tân cảm thấy nhẹ nhõm trong người. Anh lại bắt đầu suy nghĩ về lai lịch chiếc đầu lâu. Tại sao ông chú anh lại lưu giữ một vật mà bình thường không ai làm như thế, ắt là phải có nguyên do.

- Thôi, ngủ cái đã!

Hành trình hơn nửa ngày đã lấy đi của Tân nhiều sức lực, bởi vậy vừa đặt lưng xuống không lâu anh đã ngáy đều.

Khí hậu Đà Lạt mát, dễ chịu, mà ngôi nhà lại vắng người, nên giấc ngủ của Tân khá lâu. Có lẽ đã quá nửa đêm...

Tiếng ai đó khóc nức nở. Lúc đầu tiếng khóc còn nghe văng vẳng, nhưng chỉ một lúc sau thì nghe như ở ngay trong phòng của Tân! Anh đã ngủ một giấc dài, nên giờ đây bắt đầu tỉnh táo hơn, tai vừa nghe tiếng khóc là Tân đã mở mắt ra và giật mình khi phát hiện ở cạnh cửa sổ ngay trong phòng mình, có một người đang ngồi xoa tóc xuống kín cả bờ vai.

- Ai?

Tân buột miệng hỏi thì vừa lúc người kia quay lại. Mặc dù chỉ thấy lờ mờ trong tranh tối tranh sáng, nhưng Tân cũng nhận ra đó là một phụ nữ. Anh lại hỏi lần nữa:

- Cô là ai? Tại sao lại vào phòng tôi?

Tiếng khóc ngừng lại, và một giọng nói qua màn nước mắt:

- Tôi đang yên ổn, sao anh lại đưa tôi tới nơi đó? Anh có biết là chính những người bên đó đã làm cho tôi phải ra nông nổi này hay không? Tôi sợ họ và tôi cũng thù họ! Hãy chuyển cho tôi đi, nếu không, tôi sẽ suốt đêm lang thang ngoài sương gió. Tôi van anh.

Tân định bước tới bật đèn lên, nhưng người đó đã ngăn lại:

- Tôi không chịu được ánh sáng.

Tân hỏi lại lần nữa:

- Nhưng cô là ai? Cần tôi đưa đi đâu?

- Anh thật vô tình, đã cầm tôi lên, nhìn ngắm rồi đưa đi chỗ khác mà không chịu nhìn dưới miếng lụa đỏ để biết tên tôi! Đàn ông đúng là một loại vô tâm như nhau cả.

Tân chợt hiểu ra:

- Thì ra cô là... cái đầu lâu?

- Tôi có tên chứ không phải cái đầu lâu? Hãy gọi tôi là Xuân Hoa.

- Cô Xuân Hoa. Vậy tại sao cô... thành cái đầu lâu?

Câu hỏi của Tân hơi ngớ ngẩn, nhưng nhờ vậy anh mới được trả lời:

- Tại người muốn như vậy! Và cũng tại vì tôi ngu nên mới chịu bị giam hãm nơi này từ bao lâu nay. Anh không phải là người gây ra tội với tôi, nhưng bởi anh là người đầu tiên nhìn thấy tôi trong hoàn cảnh này, nên anh phải có trách nhiệm...

Tân là người thẳng tính, anh quên là đang đối thoại với một... cái đầu lâu, nên phản bác ngay:

- Tôi chỉ vô tình và cũng chẳng có trách nhiệm gì với ai cả! Cô muốn bắt đền thì hãy tìm người gây ra hậu quả cho cô mà đòi họ!

- Người đó bây giờ không còn, mà anh là người thừa kế, tức là anh phải có trách nhiệm!

- Chú tôi?

- Ngoài ông ấy thì ai vào đây nữa!

Người này sau câu nói đó đã đứng lên đi về phía Tân, đúng cô ta là một hồn ma, Tân nhìn dưới chân cô ta thì nhận ra bước đi không chạm đất và đặc biệt hơn, trên đầu cô ta không hề có tóc. Một cái đầu lâu gắn trên thân người!

- Cô...

Tân chưa kịp ngồi dậy thì đã nhận được một vật khá nặng ném về phía mình. Khi nhận ra thì Tân hết hoảng, bởi đó chính là chiếc hộp đựng đầu lâu ban chiều!

- Ngày mai anh chờ để nhận được một gói quà từ xa gửi đến. Hãy nhận và đặt nó vào đây. Chỉ có thể thôi là nhiệm vụ của anh hoàn thành. Tôi sẽ không đòi hỏi gì ở anh nữa.

Dứt lời, thoáng chốc thì bóng dáng cô ta đã không còn nữa! Tân hoàn hồn, anh bật dậy mở đèn và nhìn chung quanh thì căn phòng trống không, chỉ còn vương lại chút dư hương của đàn bà...

Lúc bấy giờ, Tân mới nhìn kỹ vào trong hộp và đọc được trên vuông lụa một dòng chữ: Xuân Hoa.

Anh đứng ngẩn người, và khá lâu sau đó vẫn chưa tài nào ngủ lại được...

Sáng hôm sau, khoảng 9 giờ thì có người phát thư tới bấm chuông gọi cửa. Đã có linh cảm trước nhưng khi người bưu tá yêu cầu đúng tên người nhận bưu phẩm là Tân, thì anh phải vài giây sửng sốt:

- Tôi ư?

Người bưu tá vui vẻ:

- Tôi làm nghề bưu tá này đã gần mười năm, đây là lần thứ hai tôi mang quà tới nhà này! Lần trước cũng một thùng nhưng nặng hơn, hình như cũng cùng địa chỉ người gởi này...

Tân hơi tò mò, anh nhìn bên trên góc thùng quà và giật mình khi thấy một địa chỉ khá quen.

- Địa chỉ này...

Anh cố lục lại trí nhớ và cuối cùng ngẩn người ra:

- Của Mai Linh!

Đúng là địa chỉ của Mai Linh, người vợ vừa chia tay với Tân! Chính xác hơn, đó là nhà của bà mẹ Mai Linh, nơi mà Linh từng cư ngụ một thời gian dài trước khi về làm vợ Tân.

- Tại sao lại như vậy...

Tân hấp tấp bê nguyên thùng quà chạy về phòng mình. Nhưng chợt đổi ý,

anh đi thẳng sang phòng thờ, nơi có thùng chứa đầu lâu. Cái thùng vẫn còn nguyên đó.

Lần này, Tân nhìn kỹ và thấy dòng địa chỉ người nhận quả thật giống y như của thùng quà mới!

Ngồi bệt xuống sàn nhà, Tân mở thùng quà ra. Bên trong chỉ duy nhất một lọn tóc dài của phụ nữ! Cũng gói trong một vuông lụa màu đỏ, nhưng lần này không hề có dòng chữ nào.

Vẫn chưa hiểu gì hết, nhưng nhớ lời dặn lúc đêm khuya, Tân lưỡng lự một chút rồi mới nhẹ nhàng đem lọn tóc sang đặt vào cạnh cái đầu lâu.

Định đặt thùng vào chỗ cũ, nhưng nhớ tới lời trách móc, Tân lại ôm thùng ra ngoài và cuối cùng anh đặt nó trở lại vị trí ban đầu, tức là trong góc tủ sách, trong phòng mình đang ngủ!

Tân đã có chủ định, ngay hôm nay anh sẽ chuyển qua phòng khác ở, trả phòng này lại cho thùng đầu lâu kia. Với Tân, anh vốn là người không biết sợ ma, nên việc ở chung nhà có hồn ma cũng không phải là vấn đề gì ghê gớm lắm! Do vậy sau khi làm xong việc, anh thản nhiên leo lên giường tìm lại giấc ngủ bị mất tối qua...

Trưa hôm đó, khi Tân thức dậy thì anh thấy đồng hồ đã chỉ hai giờ.

Nhìn ra ngoài thấy trời còn nắng nhiều, Tân buột miệng:

- Chiều rồi!

Thì ra anh đã ngủ qua cả giờ cơm trưa khá lâu.

Nhớ lại quy ước giữa anh và ông Tư quản gia, đúng ngọ ông ta sẽ cho người nhà mang cơm đã nấu sẵn đến giúp anh. Mà như vậy chắc là...

Tân bật dậy bước ra ngoài, và nghe có mùi thơm của thức ăn ở nhà bếp. Bước xuống bếp thì đã thấy mâm cơm dọn sẵn với những thức ăn mình ưa thích, và bên cạnh đó là ông già Tư đang đứng chờ.

- Ủa, sao chú Tư lại phải đích thân mang tới, không để các em nó làm?

Ông già Tư cười móm mém:

- Có chuyện này nên tôi phải trực tiếp gặp cậu.

Ông đưa tay chỉ một cái thùng gỗ cỡ bằng chiếc va li lớn:

- Có người gửi cho ông chủ cái này, họ đưa tới tận nhà tôi, bảo phải trực

tiếp mang tới cho ông chủ, chắc là họ chưa biết ông chủ đã chết.

- Lại thùng!

Tân đã bắt đầu ngán ngẫm những cái thùng kiểu này. Mà cái thùng này lại lớn hơn gấp ba lần hai cái thùng kia, nên Tân hơi ngạc nhiên, vừa nhìn ông Tư và hỏi:

- Chú có đoán ra cái gì trong thùng này không?

Ông già Tư lắc đầu:

- Tôi cũng không biết. Ngày trước khi ông chủ còn sống, cũng đã một lần bừa tá đem tới một cái thùng nhỏ hơn, chính ông chủ nhận rồi đem luôn vào phòng riêng. Chẳng biết thùng chứa gì trong đó, chỉ thấy sau đó thần sắc ông chủ không vui lắm, cứ hậm hực suốt ngày rồi bực dọc lái xe đi. Và cũng chính chuyến đi đó đã khiến ông chủ bị tai nạn!

Tân bị dao động:

- Có chuyện đó sao?

Anh cúi xuống nhìn kỹ cái thùng gỗ, không có ghi địa chỉ người gửi, cũng không có tên người nhận. Anh hỏi:

- Sao chú biết gửi cho chú của cháu?

- Thì người chờ tới nói đúng như vậy!

- Sao chú không giữ người ấy lại để gặp cháu? Cái thùng này lẽ không phải là thứ nghiêm túc thì sao?

Ông Tư nghe trách thì nhận ra sơ suất của mình, nhưng ông bảo:

- Tôi cứ tưởng họ quen biết cậu, gửi cho ông chủ vật gì đó mà cậu cần biết.

Biết có trách thì chuyện cũng đã rồi, Tân nói cho qua:

- Thôi được rồi, để đó tính sau.

Nhưng ông già Tư lại đề nghị:

- Trong lúc cậu ăn sáng thì để tôi đem thùng ra ngoài kia khui thử xem thứ gì bên trong?

Ông bê thùng ra sân và mở ra một cách khó khăn, bởi thùng được buộc và đóng khá chắc. Một lúc sau, nghe ông kêu lên ngoài đó:

- Cậu Tân ơi, ra xem!

Tân buông đĩa chạy ra và giật mình khi thấy trước mắt là một bộ xương khô nằm gọn trong thùng!

- Mà nè cậu Tân, cậu xem...

Tân cũng chưa nhận ra gì theo tay chỉ của ông già Tư. Ông ta phải lặp lại:

- Bộ hài cốt không có đâu!

Thì ra là vậy. Tân lẩm bẩm:

- Cái đầu lâu trong hộp!

Bất đắc dĩ Tân mới tìm tới địa chỉ của người vợ vừa bỏ anh cách mấy tháng trước. Không phải vì nghĩ tới tình cũ nghĩa xưa, mà chỉ bởi hai thùng quà có chứa đầu lâu và lợn tóc đàn bà.

Người bước ra mở cửa sau khi Tân bấm chuông là một chị giúp việc, người từng ở chung nhà với vợ chồng Tân trước đây. Vừa nhìn thấy Tân, chị Sáu Hạnh đã reo lên:

- Cậu Tân, không ngờ cậu lại tới đây?

Tân hỏi ngay:

- Có họ ở nhà không?

Sáu Hạnh hỏi lại:

- Cậu hỏi cô Mai Linh hay người nào?

- Thì vợ chồng họ?

Có một tiếng thở dài từ Sáu Hạnh:

- Chuyện không như cậu nghĩ đâu, cậu Tân ơi!

Chị mở rộng cửa ra mời Tân vào, nhưng Tân thì hơi ngại, bởi anh chỉ muốn gặp Mai Linh để hỏi về chuyện liên quan tới hai thùng quà, còn không muốn gặp thẳng bạn thân khốn nạn. Có lẽ hiểu, nên Sáu Hạnh nói thẳng ra:

- Không có cậu ta ở đây đâu!

Tân ngạc nhiên:

- Vậy Võ không ở chung à?

- Cậu vào nhà đi, rồi tôi sẽ kể lại cho cậu nghe. Bữa nay cô Mai Linh cũng đi vắng, đến chiều mới về.

Tân yên tâm bước vào nhà. Nhìn một lượt chung quanh anh hơi ngạc nhiên, bởi cách bày biện trong nhà biểu hiện một không khí tẻ lạnh, u ám, chứ không phải là tổ ấm mới của một cặp tình nhân.

Và điều làm cho Tân ngạc nhiên đến sững sờ là ở tủ thờ duy nhất trong nhà

lại thờ... ảnh của chú anh!

- Chị Sáu, đây là... ai vậy? Sao lại thờ ở đây?

Anh chỉ về bức ảnh của chú Tính trên tủ thờ. Sáu Hạnh đáp ngay:

- Đó nghe nói là chồng của mẹ cô Mai Linh!

Tân giật bắn người:

- Chị nói thế có nghĩa là... là... đó là cha của Mai Linh?

- Tôi chỉ nghe cô ấy gọi là cha, chắc là vậy. Mà sao cậu cưới cô Mai Linh, vợ chồng ăn ở với nhau hơn năm năm trời mà không biết mặt cha mẹ vợ à?

Tân thú thật:

- Lúc đầu Mai Linh nói cô ấy mồ côi, sau khi cưới rồi tôi mới biết là cô còn có một người mẹ, chứ chưa từng nghe nói về cha cô ấy. Bây giờ nhìn thấy ảnh này tôi lại hết sức bất ngờ, bởi người trong ảnh chính là chú ruột của tôi! Nếu đúng như vậy thì... trời đất ơi, tôi đã phạm vào một tội không thể tha thứ được!

Sáu Hạnh cũng quá bất ngờ, chị hơi run:

- Sao lại có chuyện này được! Mà phải rồi, có thể vì chuyện này nên cô Mai Linh đã phải đột ngột rời xa cậu.

Tân cười mỉa:

- Chứ không phải vì tình yêu mới sao?

Sáu Hạnh lắc đầu:

- Cậu hiểu sai rồi. Cô Mai Linh không hề yêu cậu Võ. Không hề có!

Tân nhìn thẳng vào chị ta, nghĩ là Sáu Hạnh cố tình bênh vực cho Mai Linh:

- Chuyện xảy ra chị chứng kiến từ đầu, bộ chị nghĩ tôi tin chị sao?

Biết mình có nói nữa thì Tân cũng không tin, Sáu Hạnh vội đứng lên đi vào trong, lát sau trở ra với mấy lá thư trên tay.

- Cậu cứ xem thư này thì sẽ hiểu. Thư của cô Mai Linh gửi cho cậu Võ rồi bị trả về, vì cậu ấy đã chuyển nhà đi nơi khác.

Bức thư có đóng dấu bưu điện cách vài tháng trước, người nhận là Võ, người gửi là Mai Linh.

Trong thư viết khá văn tắt, ý tứ rõ ràng:

“Kính anh Võ,

Muôn ngàn tạ lỗi với anh! Chỉ vì em mà anh mang tiếng bội phản với bạn bè. Cho đến khi anh có dịp tường trình để anh Tân hiểu thì dưới mắt Tân giờ, anh và em là hai kẻ tội đồ, phản trắc, tội lỗi tày đình! Em mong anh hãy vì em, đã giúp thì giúp cho trót, đừng nói gì hết, cho đến khi em làm xong nguyện ước của mẹ em rồi. Em sẽ đích thân gặp lại Tân, lạy anh ấy xin anh ấy tha tội. Em biết mình không xứng đáng được trở về với Tân nữa, nhưng chỉ cần anh ấy hiểu, không khinh rẻ em nữa, thế là đủ rồi. Anh nhận được thư này thì em bắt đầu vào công việc mà mẹ em tha thiết muốn. Em sẽ cố gắng hoàn thành sớm. Chúc anh khỏe. Mai Linh.”

Tân đọc lại lá thư lần thứ hai mà vẫn chưa tin đó là sự thật. Anh ngẩng lên hỏi:

- Vậy là sao chị Sáu?

Sáu Hạnh chậm rãi kể:

- Mẹ cô Mai Linh bị điên, đang bị nhốt trong nhà thương điên. Bà ấy cứ ngày đêm muốn được gặp con, và khi gặp thì bà ấy tỉnh trí. Bởi vậy, các thầy thuốc nói rằng chỉ khi nào cô Mai Linh trở về ở với bà thì bệnh bà mới khỏi hẳn. Đó cũng là thời điểm cô Linh biết chuyện mẹ mình có quan hệ với người tên là Tính, một ông chủ đồn điền giàu có, mà người đó lại là chú ruột của cậu, nên cô ấy quyết định rời xa cậu. Bởi hai lẽ, lẽ thứ nhất là cứu mẹ mình còn lẽ thứ hai là vì chuyện liên quan tới ông Tính, chú của cậu và mẹ của cô ấy. Tôi chỉ biết bao nhiêu đó nói để cậu rõ. Thật ra cô Mai Linh không phải người xấu. Việc cô ấy nhờ cậu Võ giả làm người tình là chuyện có thật. Chính tôi đã trực tiếp cùng cô ấy năn nỉ cậu Võ suốt mấy tuần liền cậu ấy mới ưng thuận. Cô Mai Linh vừa rời xa cậu thì cậu Võ cũng biến mất luôn, chưa bao giờ tới đây cả!

Tân thất thần, ngồi thừ người ra, để rơi lá thư xuống sàn nhà...

- Cậu uống nước đi.

Đến khi Sáu Hạnh mời nước, Tân mới hoàn hồn, anh vội hỏi:

- Mai Linh đi đâu?

- Hai bữa nay bỗng dưng bà mẹ cô ấy biến mất! Cô ấy sợ bà trở bệnh nên tức tốc đi tìm khắp nơi mà không thấy. Nghe nói cô ấy trở về nhà thương điên để tìm thử.

- Trước khi đi thì bà ở đâu?

- Ở đây! Cô Mai Linh tận tình lo cho mẹ mình, quên cả sức khỏe của mình. Mà bà giờ cũng đâu còn bệnh nữa, nhưng không biết sao bà lại bỏ đi. Theo tôi nghĩ thì có thể từ khi bà bảo cô Linh gửi cái thùng ấy đi...

Tân hốt hoảng chặn lời:

- Cái thùng gì? Có phải là...

Sáu Hạnh cũng rất thật tình:

- Đó là bộ xương không có đầu, được bà lấy ra từ trong tủ quần áo của mình! Bà ấy thường ôm bộ xương mà khóc trong những đêm thanh vắng, như ôm một người thân! Tôi lấy làm lạ, có hỏi cô Mai Linh thì cô chỉ lắc đầu mà không nói...

Tân lẩm bẩm:

- Bộ hài cốt không đầu, cái đầu lâu và lọn tóc... Có phải chăng...

Đột nhiên Sáu Hạnh hỏi:

- Cậu có biết ngôi nhà riêng trên Đà Lạt của ông Tính không?

Tân chỉ tiết lộ một phần:

- Có biết. Nhưng sao?

- Đó là nơi mà bà mẹ cô Mai Linh bảo con gái gửi cái thùng đó tới.

- Để làm gì chị biết không?

Sáu Hạnh lắc đầu:

- Tôi không rõ lắm, chỉ một lần tình cờ nghe bà nói với cô Mai Linh rằng bà nửa muốn vĩnh viễn không muốn nhìn thấy cô nào đó nữa, nửa lại muốn người ấy sống lại. Nói xong thì bà khóc nức nở!

- Đó là người nào?

- Tôi không biết. Nhưng hình như có liên quan tới ngôi nhà của ông Tính trên Đà Lạt.

Tân nói chỉ đủ mình nghe:

- Không lẽ là... Xuân Hoa?

Nghe thoáng qua nên Sáu Hạnh hỏi lại:

- Cậu nói cái gì... Xuân Hoa?

- À không...

Bất chợt chị đứng lên và nói:

- Cậu vào trong nhà tôi chỉ cho coi cái này...

Tân dè dặt bước theo chị ta vào một phòng nhỏ. Phòng tối mờ mờ, phải bật đèn lên mới nhìn thấy bên trong. Phòng chỉ có một chiếc giường ngủ và một cái bàn nhỏ, trên bàn có đặt một bức ảnh chân dung của hai cô gái chụp chung. Có lẽ đây là ảnh chụp họ hồi còn trẻ, trông người nào cũng đẹp và đặc biệt là cả hai rất giống nhau. Giống như hai giọt nước!

- Đây là...

Tân muốn hỏi nhưng Sáu Hạnh đã đáp ngay:

- Họ là hai chị em song sinh. Người bên phải là cô chị, tức là thân mẫu cô Mai Linh, còn người bên trái là cô em, nghe nói tên là Xuân Hoa!

Tân kêu lên thảng thốt:

- Xuân Hoa! Có lẽ nào?

- Cậu muốn nói gì? Cậu biết cô ấy?

Tân lúng túng:

- Dạ... dạ không. Tôi chỉ...

Vừa lúc ấy, chợt có tiếng từ bên ngoài:

- Chị Sáu sao lại đưa người ngoài vào phòng mẹ tôi?

Sáu Hạnh reo lên:

- Cô Mai Linh về!

Tân quay lại và bốn mắt họ gặp nhau!

- Tân!

- Em!

Họ chỉ thốt được mỗi một tiếng rồi đứng như trời trồng! Trong khi Sáu Hạnh cố giải thích:

- Chỉ vì tôi muốn...

Mai Linh dịu giọng lại:

- Không sao. Chị ra ngoài đi.

Tân chủ động bước ra theo thì Mai Linh gọi lại:

- Em muốn nói chuyện với anh một chút.

Tân nhìn thẳng vào mắt vợ:

- Anh đã biết hết rồi. Anh sẽ...

Như một thân cây đã bị đốn gốc từ trước, giờ chỉ cần một cơn gió nhẹ là

đổ. Mai Linh bỗng ngã chúi về phía trước, đúng vào tầm tay của Tân. Anh đón vợ trong vòng tay, vừa kêu lên khẽ:

- Tỉnh lại em!

Mai Linh chưa tỉnh, nhưng hơi thở cô khá đều, phà vào ngực Tân ấm áp...

Tân dìu vợ trở ra phòng khách, đợi cô ngồi xuống ghế xong anh mới gọi Sáu Hạnh:

- Chị Sáu giúp tôi cái khăn nóng.

Giọng của Mai Linh như sắp đứt hơi:

- Không... cần. Em tỉnh rồi.

Tân nghiêm túc nhưng không quá căng thẳng:

- Em phải mau khỏe lại để trả lời anh việc quan trọng này...

Mai Linh đã mở mắt ra, nhưng hình như cô chưa muốn rời khỏi vòng tay của chồng. Giọng cô nhẹ và đều trở lại:

- Em nghe đây. Anh muốn hỏi, muốn mắng, muốn chửi gì cũng được. Miễn là cho em sống. Em muốn được sống...

- Thì có ai bắt em chết đâu.

- Vậy thì anh hỏi đi.

- Em là sao với chú Tính của anh?

Câu hỏi khiến Mai Linh bật người dậy, cô nhìn Tân:

- Anh đã biết?

- Người phải trả lời bây giờ là em chứ không phải anh.

Sắc mặt đang căng thẳng của Mai Linh bỗng giãn ra và cuối cùng cô ngã vào lòng Tân, nói qua màn nước mắt:

- Nếu câu hỏi này anh hỏi trước đây ba ngày thì em sẽ không dám trả lời, và có thể là em sẽ ngắt đi vì sợ! Nhưng bây giờ thì hết rồi. Trước ngày bỏ đi, chính mẹ đã nói thật với em về chuyện này...

- Nghĩa là sao?

- Mẹ là vợ của chú Tính một thời gian dài. Khi mẹ bị sốc và điên thì em cứ ngỡ mình là dòng máu của ông ấy. Khi làm vợ anh thì em chưa biết anh là cháu ruột của ông Tính, cho nên khi phát hiện ra thì em gần điên lên, em nghĩ mình vừa phạm vào tội loạn luân, lấy phải người cùng huyết thống với mình. Do đó, em mới chủ động bày ra vụ ngoại tình với Võ để bỏ đi và

không cho anh đi tìm. Hóa ra...

Tân vẫn còn nghi ngờ:

- Em nói thật?

- Hôm qua trên đường đi tìm mẹ, em đã trở về nhà mình. Thấy cửa đóng then cài em buồn hết sức, nghĩ chắc là không bao giờ còn gặp lại anh nữa. Nào ngờ anh lại tới đây. Anh tìm em hay là...

- Tìm em. Nhưng là việc liên quan tới hai thùng chứa hài cốt mà anh vừa nhận được.

Mai Linh lo lắng:

- Anh đã ở ngôi nhà của ông Tính phải không? Đúng là mẹ có bảo em gửi những vật đó tới địa chỉ ấy. Hộp trước chứa một mớ tóc thì chính em ghi địa chỉ, còn cái thùng sau thì chính mẹ là người nhờ ai đó mang đi, mẹ cũng dặn dò gì đó trước khi người ấy chở đi mà không có em ở nhà. Em cũng không ngờ là anh có mặt ở nhà chú Tính!

- Nghe chị Sáu Hạnh nói, vật trong cái thùng lớn đó mẹ nâng niu dữ lắm, đúng không?

- Bởi vì nó là...

Mai Linh muốn nói, nhưng chẳng hiểu sao vừa nói tới đó thì người cô lạnh buốt, miệng như bị ai đó chặn ngang! Tân hốt hoảng:

- Em sao vậy, Mai Linh?

Mai Linh sùi bọt mép, toàn thân mềm nhũn, hai mắt trợn trừng! Tân kinh hãi kêu to:

- Chị Sáu ơi, tiếp tôi với!

Sáu Hạnh chạy vào và cũng hoảng vía:

- Sao vậy cô Linh?

Họ xúm lại xoa đầu, cấp cứu một lúc khá lâu mà Mai Linh vẫn chưa tỉnh lại. Tân ôm vợ trong lòng và đã khóc lúc nào không hay...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

ĐÒI MẠNG (2)

Vừa bước vào nhà, Tân đã phải khựng lại bởi tất cả cửa nẻo trong nhà đều mở tung. Điều này khiến Tân ngạc nhiên, bởi khi đi dích thân anh đã khép chúng lại, cẩn thận cài chốt bên trong. Tân còn dặn ông già Tư rằng cho đến lúc anh về thì tuyệt đối không được thay đổi bất cứ gì, kể cả việc mở cửa các phòng.

Sau vài phút đi kiểm tra một lượt, Tân chỉ còn biết bực mình tự tay đóng lại từng cánh cửa. Và trong lúc làm việc đó, Tân mới phát hiện là trong mỗi phòng đều có một cái bóng phụ nữ in trên tường. Không phải vẽ bằng màu, cũng không phải khắc bằng vật cứng. Cái bóng ấy chẳng khác nào đã được in vào tường như ánh trăng soi!

Đúng hơn, như cách người ta đánh dấu xác nhận chủ quyền ngôi nhà bằng hình ảnh không thể thay thế!

Đã quá mệt sau hai ngày đi về, Tân chỉ muốn được ngủ một giấc, nên sau khi đóng xong các cửa, anh đi ngay vào phòng riêng. Một phần nữa, Tân muốn nghỉ ngơi để ngày mai đón vợ lên ở. Mai Linh đã đồng ý cùng trở lại chung sống sau những ngày xa nhau.

Vừa bật đèn trong phòng, Tân phải lùi lại, kêu lên:

- Bà là ai?

Giữa phòng, một người đàn bà tuổi trên dưới sáu mươi, có gương mặt khá quen, đang đứng im như pho tượng. Bà ta không trả lời câu hỏi của Tân, nhưng ánh mắt của bà đang hướng về chiếc tủ áo ở sát tường như đang muốn nói điều gì đó! Tân hiểu ý, anh vội hỏi:

- Có gì trong đó?

Anh quên cả dè dặt về sự có mặt đột ngột của vị khách lạ, anh bước tới bên

cánh cửa tủ, nhanh tay kéo nó ra.

- Ai?

Bên trong tủ có một người nữa, giống như cái hình nhân dùng để trưng bày quần áo! Nhưng con người này biết cử động, biết bước ra sau khi cửa tủ mở!

Tuy hai người, một đứng ngoài và một từ trong tủ bước ra, có tuổi đời khác nhau, nhưng gương mặt của họ và vóc dáng họ có sự giống nhau đến lạ kỳ! Bất chợt, Tân kêu lên:

- Bức ảnh hai chị em song sinh!

Tức bức ảnh chụp bà mẹ của Mai Linh và người phụ nữ mà Sáu Hạnh nói là em ruột của bà!

Trong lúc Tân còn đang sững sờ thì thật bất ngờ, người từ trong tủ bước ra đã tới sát bên người phụ nữ kia bà ôm chầm lấy, khóc nức nở! Bây giờ người phụ nữ già hơn mới lên tiếng:

- Cám ơn con rể của mẹ! Cám ơn Tân, đứa cháu duy nhất của người đàn ông bội bạc mà cả hai chúng tôi đều căm hận và yêu thương! Nhờ có cậu về kịp thời và mở cửa tủ, để đưa em gái tội nghiệp của tôi mới có thể hoàn hồn, hiện được nguyên hình để gặp lại chị nó. Nhờ có cậu mà tôi chuộc được cái tội giết em mình chặt ra làm hai khúc chỉ vì cơn ghen điên cuồng! Những lời nói trước sau, Tân đều không hiểu hết ý nghĩa, anh chỉ mơ hồ biết rằng họ đúng là chị em ruột như lời Mai Linh kể, và người trẻ hơn kia chính là hồn ma có tên là Xuân Hoa!

Không để Tân đợi lâu, bà mẹ Mai Linh đã lên tiếng:

- Tôi là Liên Hoa, còn đây là Xuân Hoa, chắc cậu đã nghe biết rồi. Chúng tôi là chị em song sinh. Là một cặp Thúy Kiều Thúy Vân của một thời! Chúng tôi do số phận đẩy đưa đã yêu cùng một người đàn ông, con người phong lưu đa tình đó đã hớp hồn chị em chúng tôi, khiến cho chúng tôi trở thành tình địch của nhau! Lúc đầu, chúng tôi chưa biết mình cùng yêu chung người đàn ông tên Tính đó, đến khi phát hiện ra đã quá muộn. Rồi trong một đêm điên loạn, cơn ghen đã làm cho lý trí con người biến thành thú tính, và tôi đã đang tâm giết chết đứa em gái ruột của mình!

Bà kể tới đó thì gục đầu vào người đứa em khóc nức nở. Cả hai tiếng khóc

hòa vào nhau tạo thành một âm thanh mê thiết lạ lùng, đến đôi Tân cũng phải mủi lòng.

Một lúc lâu sau khi cơn xúc động đã lắng xuống, bà lại tiếp tục:

- Bi kịch lớn nhất đời tôi lại xảy đến cho đứa em gái mà tôi yêu thương nhất đời! Khi đã lỡ tay giết nó rồi, cơn cuồng dại thú tính trong tôi chưa chịu nguôi, chính tay tôi đã gửi từng phần thân thể nó tới cho người đàn ông phong lưu tội lỗi kia! Đầu tiên là bộ xương sọ của Xuân Hoa, sau đó đến lọn tóc đẹp như tóc tiên của nó, và sau cùng tôi gửi nốt phần hài cốt còn lại của nó tới đây. Hai lần gửi trước thì tôi làm trong khi tâm thần điên loạn, nhưng lần gửi sau cùng thì trong lúc đã tỉnh trí, tôi gửi tới để hy vọng giúp em gái mình có trọn vẹn hài cốt, để hy vọng được hoàn hồn như báo mộng của nó. Và chính cậu đã góp một phần vào kết quả này. Giờ đây, em tôi có thể hiện hình ra được, để chị em chúng tôi có thể gần nhau, để tôi chuộc lại lỗi lầm...

Cô em Xuân Hoa trước sau không nói tiếng nào, chỉ có khóc...

Cho đến lúc, bất thần cô ta thoát ra khỏi vòng tay của chị mình, và... chẳng còn thấy hình bóng nữa! Lúc này, bà Liên Hoa mới từ từ ngồi bệt xuống sàn. Tiếng khóc ngừng bật, thân thể bà cũng không còn run rẩy như lúc nãy nữa...

Đợi một lúc lâu, vẫn không thấy động đậy, Tân bước tới gần hơn. Cất tiếng gọi:

- Mẹ!

Nhưng bà đã hoàn toàn bất động. Sắc mặt từ từ biến đổi, xanh tái, hết thần... Bà ta đã chết!

Vợ chồng Tân lặng lẽ rời ngôi biệt thự đó, mà không một lần gặp lại hai người đàn bà. Trước khi đi, Tân chỉ dặn lại ông già quản gia:

- Thỉnh thoảng, nếu chú không ngại thì có thể đến thăm ngôi nhà một lần. Ngoài ra, chú cứ để mặc cho những gì diễn ra trong đó. Cháu tin rằng hai

người đàn bà từng là nạn nhân của chú Tính, sẽ thừa sức giữ cho ngôi nhà tồn tại. Cháu muốn giữ nó như một kỷ niệm...

Mai Linh ngậm ngùi ra đi, dẫu đã dứt khoát theo chồng trở về mái nhà hạnh phúc xưa, nhưng lòng cô vẫn luôn hướng về bà mẹ đã một đời đau khổ vì tình. Cô bảo với chồng:

- Dẫu sao thì đến phút cuối, dì Xuân Hoa cũng đã tha thứ cho mẹ. Mẹ em thanh thản ra đi như thế, là đã được dì Xuân Hoa chấp nhận cho về với mình rồi đó...

Về sau này, thỉnh thoảng có nghe người ta đồn đãi về ngôi nhà có ma ở ngoại ô Đà Lạt, nhưng chưa nghe ai nói các hồn ma ấy hại người bao giờ....

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

BÀ THỢ VÀ ĐÔI RẮN THẦN

{Soc tự đặt tựa vì bản gốc không có}

Cuối năm 1855, có một thiếu phụ tuổi mới gần 30 mà đã sớm vướng víu khổ lụy vì tình. Bà bị trắc trở đường tình duyên khi vừa mới lấy chồng được một năm, nên cô rời bỏ gia đình ở Chợ Lớn (đất Sài Gòn Gia Định) theo ghe đi về biên giới phía Tây và dừng chân ở tỉnh lỵ Châu Đốc xa lạ.

Sở dĩ bà Lê Thị Thợ, tên người thiếu phụ bạc phận này chọn vùng biên giới Thất Sơn này để dừng chân là do qua lời đồn bà có nghe về một ngôi chùa mới xây dựng của đức Phật thầy Tây An Đoàn Minh Huyền, là chùa Tây An. Vốn nghe danh phật thầy, nên bà Thợ chọn Tây An Tự để xin vào chùa làm công quả. Ngày đó còn nhiều người trú chân tại ngôi chùa này, mà trong số đó có một số người biết bà Thợ khi bà ở Chợ Lớn. Họ gọi tên bà là bà Thợ thay vì là bà Thợ, bởi họ biết khi còn là con gái bà vốn làm nghề thợ may. Cái tên Thợ là chết danh cho người con gái có cái tên đẹp như thơ, cô Thợ, chuyên nghề Thợ.

Tu ở chùa Tây An chỉ được hơn một năm, nhưng nhận thấy nơi đây quá đông người, thành phần phức tạp, luôn bị chính quyền địa phương dòm ngó, vì nghi số đông đó có thể có những thành phần gây nguy hại cho nền tự an. Bởi thế, nhân khi Đức Phật thầy Tây An viên tịch (ngày 12-8-1856), bà Thợ (Lê Thị Thợ) đã có ý định rời Tây An Tự.

Một hôm, bà đi bộ vòng theo chân Núi Sam, qua sườn phía Tây, nhận thấy nơi này còn hoang sơ, nhưng phong cảnh đẹp và khí hậu ôn hòa, bà liền lần mò leo lên sườn núi.

Lên trên lưng chừng núi bà nhận ra nơi này cảnh quan thanh tịnh, rất thích hợp cho người có tâm trạng như bà. Tò mò hơn, bà lần bước theo đường đá

cheo leo, cuối cùng phát hiện ra ở đó có một hang sâu mà hình như chưa có dấu chân người lui tới!

Nếu gặp người phụ nữ khác thì đã sợ, rút lui ngay, nhưng bà Thợ thì không. Bà nghĩ: tại sao mình không chọn nơi này để ở, vì chỗ Tây An Tự quá đông người?

Nghĩ là làm ngay. Bà Thợ dùng tay không bẻ cành lá, dọn đường ngay khu vực miệng hang, ngẫu nhiên có một nơi trú ngụ lý tưởng vô cùng. Từ hôm đó, bà Thợ ở lại luôn, không trở về Tây An Tự, nhiều người trong chùa đồn rằng bà đi lang thang lên núi đã bị hùm beo ăn thịt rồi!

Một thân một mình, không thức ăn, nước uống, lại không có chăn màn để ngủ, vậy mà người phụ nữ gan dạ đó đã trụ lại được ở hang đá. Để có cái ăn, bà tự đi tìm đào củ khoai dại ăn đỡ đói, nước thì hứng sương đêm bằng lá cây chứa vào một hốc đá, uống dần. Thỉnh thoảng, bà mới mò xuống chân núi tìm mua một vài thứ cần thiết rồi lại trở lên hang ngay.

Mỗi ngày bà bới đất chung quanh hang, gieo trồng nhiều loại hạt, cả hạt lúa kiếm được từ dưới núi mang lên và tối thì hứng sương, khi có mưa hứng nước mưa, để dành tưới cây hoa màu. Chẳng mấy chốc quanh bà đã có hẳn một điền trang thu nhỏ, đủ nuôi sống bà quanh năm. Rồi trong bà nảy sinh một ý nghĩ lập một ngôi chùa tại đó.

Đầu tiên bà gom đá nhỏ, đá lớn, lắp ghép thành bậc thờ, rồi hình phật Tổ, Phật Bà tuy không sắc sảo, nhưng cũng tượng trưng được cho lòng mộ đạo, kính Phật của bà và từ đó hình thành một ngôi chùa trong hang mà bà tự đặt tên là Phước Điền Tự. Tên đó có nghĩa “ngôi chùa giữa ruộng nương mang lại phước lộc cho mọi người”.

Bà Thợ đương nhiên thành người sáng lập và là trụ trì đầu tiên của Phước Điền Tự, hay còn gọi là Chùa Hang sau này.

Ăn chay, sống thanh tịnh, ngày ngày chỉ biết tụng kinh, gõ mõ và gieo trồng cho cái điền trang ngày càng xanh tốt, nên bà Thợ, với pháp danh Diệu Thiện từ lúc tu ở Tây An Tự, không hề để ý gì những chuyện khác. Nhất là bà không bao giờ phải lo sợ chuyện hùm beo, thú dữ mà thời đó còn đầy rẫy ở đỉnh Núi Sam. Bà nghĩ, thú dữ sẽ chẳng bao giờ sát hại người tu hành. Cho đến một hôm...

Lúc đang ngủ, nửa đêm chợt có tiếng lạ phát ra từ phía bên trong hang sâu. Nơi đó từ gần một năm rồi khi đến đây tu hành bà Thợ chưa hề bước chân vào. Tiếng động càng lúc càng lớn và kèm theo là một mùi tanh hôi kỳ lạ bay ra.

Bà Thợ căng mắt nhìn vào hang tối thì giật mình, bởi từ trong đó có bốn đốm sáng như bốn ngọn đèn pha chiếu ra:

- Cọp beo cơ?

Bà Thợ nghĩ ngay tới những con cọp thường xuống núi quấy phá mà lâu nay cư dân hay đồn đãi, lo sợ. Bà chẳng biết phải làm gì, ngoài việc ngồi xếp bằng giữa miệng hang, chấp tay hướng về bậc thờ Phật, mắt nhắm nghiền và lâm râm niệm kinh.

Phút giây này bà không hề sợ chết mà như chờ đợi nó đến. Lòng bà thanh thản lạ thường...

Mùi tanh hôi càng lúc càng tăng và tiếng phì phò càng lớn hơn, cộng với tiếng di chuyển của vật gì đó khá lớn. Nó đang hướng thẳng về phía bà Thợ đang niệm kinh, rồi dừng lại.

Vẫn không mở mắt ra, bà Thợ niệm thành tiếng vừa đủ cho ai có mặt trong hang nghe được:

- Nếu ai muốn tới để chấm dứt số phận của kẻ này thì xin hãy ra tay ngay,

để xác thân này lấy hang này làm đất chôn. Còn nếu không muốn giết thì xin để kẻ tiện nữ này được yên hầu tiếp tục nhang khói cúng Phật.

Lời bà hình như có tác dụng. Bởi sau đó đến gần nửa giờ mà vẫn không thấy động tĩnh gì thêm. Mùi tanh cũng bớt đi...

Bà Thợ từ từ mở mắt. Và bà không tin vào mắt mình nữa! Ngay trước bà, cách chỉ năm bảy bước chân, có hai con rắn nằm khoanh tròn lớn như hai bồ lúa.

- Mô phật! Mô phật!

Bà Thợ niệm liền mấy tiếng và thấy hai cái đầu lớn như hai trái dừa khô cứ lắc lư, lắc lư...

Hễ bà ngưng niệm Phật thì hai con rắn tỏ ra không bằng lòng, chúng lại phát ra tiếng phì phò liên tục. Bà Thợ chợt hiểu, hai con rắn bị tiếng niệm kinh thu phục.

Do vậy, bà lại cất tiếng niệm Phật với tất cả sự thành kính. Giọng bà vang vang, đều đều và rõ ràng hai con rắn nằm im.

Không biết là bao lâu. Bởi bà Thợ hầu như không còn nhớ thời gian. Bà bị hút vào kinh kệ và đến một lúc như không còn nhớ là bên cạnh đang có hai con ác thú.

Đến gần sáng...

Lúc bà Thợ bừng mắt ra thì không còn thấy hai con vật đâu.

Mãi khi mặt trời lên cao thì bà Thợ mới đi ra ngoài, “Điền trang” của bà đang chờ bà tưới nước. Đang lúc làm thì chợt có ba người đàn ông từ đâu đi tới. Có một đạo sĩ trong số đó, còn hai người thì có vẻ bặm trợn, tay cầm cung nỏ ra dáng như đang đi săn thú.

Vị đạo sĩ lên tiếng chào:

- Xin chào tín hữu.

Ngẩng lên chào khách, bà Thợ hơi hoài nghi nên hỏi:

- Quý ngài đến đây chẳng hay có gì cần tìm?

Vị đạo sĩ chỉ những bụi cây bị nằm rạp xuống đất rồi nói:

- Tụi tôi đi tìm dấu vết hai con rắn gọi là thanh xà, bạch xà. Theo dõi từ trên đỉnh núi thấy dấu chúng, nhưng rồi tới bờ bên kia thì mất bóng. Đêm qua chúng tôi suýt nữa đã bắn trúng một trong hai con, chúng chạy vào hang trên vồ đá trên kia rồi không còn thấy nữa. Vừa rồi khi đi tới đây bất chợt chúng tôi thấy dấu cây cỏ bị rạp xuống, chứng tỏ đêm rồi đôi rắn đã tới đây. Vậy phiền tín hữu cho chúng tôi trú tạm ở hang này, để theo dõi tiếp và quyết bắt cho được hai con yêu tinh đó.

Nghe tới đó bà Thợ sa sầm ngay nét mặt:

- Các ông đi chỗ khác mà săn bắt, nơi đây là chốn tu hành chứ không phải là chốn sát sanh!

Hai tay bặm trợn găm gừ:

- Hai con rắn tinh đó mà tới đây thì bà sẽ là người chết trước cho coi.

Họ nói xong hậm hực bỏ đi. Nhớ lại cảnh hai con rắn nằm nghe kinh tối qua, bà Thợ chép miệng:

- Người ta cứ gọi hùm beo, rắn rết là ác thú, mà thật ra những con người như họ mới là ác nhân.

Khi bà làm xong công việc, trở vào hang thì ngạc nhiên vô cùng khi thấy ở giữa bậc thờ Phật có nguyên một quày chuối chín cây nằm đó.

Ai đã đem vào đây?

Bà Thợ tự hỏi, rồi chợt hiểu, chính là của hai con thanh xà, bạch xà. Bằng chứng là những vật chung quanh bậc thờ đều ngã đổ ngổn ngang. Bà Thợ chấp tay niệm Phật liên hồi...

Ngày hôm sau, khi xuống chợ mua nhang đèn, bà Thợ nghe nhiều người đồn ầm lên về cái chết của ba người đàn ông trên vồ đá trên đỉnh Núi Sam.

Qua mô tả của những người thấy tận mắt ba cái xác thì bà Thợ giật mình:

- Chính là họ sao?

Họ ở đây là lão đạo sĩ và hai gã thợ săn ngày hôm qua mà bà đã gặp. Một người mô tả tỉ mỉ:

- Cả ba người chết đều mất cả tứ chi, giống như bị con gù đó cắn!

Người khác nghe vậy liền nói:

- Chắc là con cọp ba càng bên núi Cấm về và cắn chết họ!

Nhưng một người rành về các loài ác thú đã nêu nhận xét:

- Nếu con beo vồ thì chúng cắn cổ nạn nhân trước, sau đó xé xác từ bụng và ngực, chứ không khi nào cắn cụt chân tay cả!

Một đồn mười, mười đồn trăm. Chẳng mấy chốc mà cả vùng đều hay tin chuyện ấy. Có người biết bà Thợ tu trên hang hẻo lánh đã tỏ ý e ngại, nói với bà:

- Rắn tinh một khi đã giết người rồi thì say máu, bà coi chừng! Tốt hơn hết là bỏ hang đi, xuống dưới này người ta cất cho cái am mà tu đỡ.

Nhưng bà Thợ tự tin nói:

- Người ta sống chết có số. Vả lại, thú dữ cũng đâu phải bạ đâu giết người đó. Nếu thế thì còn gì là cư dân vùng này. Tôi nghĩ hùm beo, rắn rết gì cũng chỉ hung dữ, giết người là khi nào chúng nó bị tấn công, dồn vào chân tường.

Nghe có lý, nhưng mọi người cũng sợ sệt, lát sau kéo nhau đi hết. Bà Thợ ung dung trở lên hang sống đời thanh tịnh của mình.

Liên tiếp nhiều ngày sau đó hể đêm đến thì cặp rắn dị thường kia lại tới. Bữa nào bà Thợ vì lý do yếu trong người đọc chỉ vài hồi kinh rồi đi nằm nghỉ, thì y như rằng lũ rắn kéo đến với thái độ khó chịu, bò chung quanh hang như muốn quây phá, chứ không chịu yên. Những lúc như thế, nếu bà Thợ dậy và đọc vài đoạn kinh thì lạ thay, hai con rắn lại nằm im, mắt lim dim như đang lắng nghe.

Bà Thợ phát hiện ra điều đó và chợt hiểu, hai con thanh xà, bạch xà này đang thèm nghe kinh Phật. Chúng đã ghiền tiếng kinh, tiếng mõ tụng niệm

của bà Thợ kể từ khi bà vào hang tu hành.

Hiếu như vậy rồi, nhưng vài ngày sau đó bà Thợ vẫn cố thử lần nữa. Bà xuống chợ mua mấy con gà, vài con thỏ, đem nhốt trong lồng, rồi làm như vô tình, để vào trong hang, nơi thường khi hai con rắn lui tới. Những vật đó vốn là mồi ngon của lũ rắn. Tuy nhiên khi đêm đến, hai con rắn vào và chúng âm thầm tha nguyên cái lồng ra ngoài, phá lồng và thả những con vật đi hết.

Sáng ra bà Thợ nhìn lại cái lồng tan hoang, bà tưởng hai con rắn đã ăn thịt gà, thỏ. Tuy nhiên sau đó bà bắt gặp chúng đi nhón nhơ trong vườn. Thì ra hai con rắn đã thả chúng ra, thay vì ăn thịt.

Cảm động lắm từ hôm đó bà Thợ đều đặn, đúng giờ đọc kinh vọng vào trong hang. Hai con rắn hiền từ như những thầy tu ngoan đạo, mỗi đêm đều ngoan ngoãn tới nghe kinh, hưởng mùi nhang khói.

Vào một đêm trăng rằm...

Có một phụ nữ tuổi trung niên, trên tay ẵm đứa con còn trong tháng, từ dưới núi đi lên tới gần chùa hang thì dừng lại rất lâu. Hình như chị ta lưỡng lự việc phải đặt đứa trẻ ở đó, hay vẫn bế theo khi chị quyết định một việc trọng đại?

Đôi ba lần đặt xuống rồi ẵm lên. Cuối cùng chị ta ôm cứng đứa con vào lòng, mắt nhắm nghiền lại và... gieo mình từ chỗ đá cao xuống, phía dưới là vực sâu thăm thẳm.

Chết là cái chắc.

Nhưng như có một phép màu! Như có một cánh tay ai đó vươn ra từ vách đá, tóm chặt lấy hai mẹ con, giật nhẹ nhàng lên trên vồ đá.

Khi chị này mở mắt ra thì không khỏi kinh hoàng khi thấy ngay trước mắt mình là một con rắn to như cái cột nhà.

- Á... a...!

Tiếng kêu của chị ta chưa dứt thì đã ngất đi lần nữa!

Khi choàng tỉnh dậy thì chị nọ thấy mình nằm trong hang, chung quanh là nhang khói thơm lừng.

- Tỉnh rồi hả? Mau cho con nó bú đi, thằng nhỏ đói rồi đó!

Người vừa lên tiếng chính là bà Thợ. Trên tay bà đang ẵm đứa trẻ đang khóc. Chị nọ hốt hoảng:

- Tôi... tôi chưa chết sao?

Giọng bà Thợ hiền từ:

- Chết thì dễ, sống mới khó. Cháu là người mẹ quá ích kỷ, chỉ muốn giải thoát cho mình mà không nghĩ tới sinh linh bé bỏng này. Cháu mới ra đời, đâu có tội tình gì đâu, sao lại bắt nó chết theo!

Rồi bà hỏi nguồn cơn. Người phụ nữ kể hết... chị ta lấy phải anh chồng bê tha rượu chè, bài bạc, nữ sắc, đến đổi bán hết đồ đạc trong nhà và sau cùng là cầm cố cả ngôi nhà duy nhất của cha ông để lại. Nói mãi chồng không nghe, nên chị ta buồn lòng bỏ đi lang thang và tới vô đá định quyên sinh, thì chẳng biết ai ra tay cứu.

Bà Thợ bảo:

- Chính con thanh xà đã cứu kịp nếu không cháu và đứa bé này đã tan xác rồi.

Chị này hốt hoảng:

- Con rắn tinh đó sao lại cứu cháu?

Bà Thợ kể rõ hơn, rồi kết luận:

- Đến loài rắn độc ấy mà còn không cho cháu chết vậy tại sao cháu lại muốn chết?

Nghe xong, chị Nguyễn Thị Tâm, tức người phụ nữ định quyên sinh đã ôm bà Thợ mà khóc òa.

- Con biết lỗi rồi. Con không muốn chết nữa!

Từ hôm đó, bà Thợ nuôi mẹ con chị Tâm trong hang. Chính chị này đã góp một tay để bà Thợ mở rộng điền trang chung quanh hang.

Ngày tháng thấm thoát trôi qua...

Cái hang vắng dần trở thành một ngôi chùa hang. Bởi tiếng lành đồn xa, khách thập phương ngày càng tới viếng chùa nhiều hơn. Đặc biệt có những người kéo tới hang chỉ vì muốn tận mắt nhìn cặp rắn tình biết sám hối!

Tuy nhiên đâu phải ai cũng có may mắn được thấy hai con rắn nằm nghe kinh. Bởi chúng chỉ bò ra khỏi hang sâu vào những đêm thanh vắng. Bởi vậy mới có chuyện xảy ra...

Năm Thì là một phú hộ trong vùng. Ông ta có điền sản vài ngàn mẫu, cả chục chiếc ghe chài chuyên chở lúa gạo và gần chục nhà máy xay lúa ở khắp nơi. No cơm rừng mở. Bởi vậy chuyện ông ta sinh thói tiểu sắc là chuyện thường. Nhưng lần ấy thì khác...

Đã chạng vạng tối mà người ta còn thấy Năm Thì xuống xuống như chuẩn bị một chuyến đi xa, ông ta cột kín mui ghe như muốn che đậy vật gì đó bên trong, không một thuộc hạ, gia nhân nào đi theo. Ra đến sông Cái, bị gió thổi mạnh, đôi lần Năm Thì để cho chiếc ghe nhỏ chòng chành muốn chìm.

Và cuối cùng ghe chìm thật! Năm Thì muốn kêu cứu, nhưng do ở giữa dòng sông, đêm lại khuya, không có bóng người, nên dẫu có kêu thì chắc không một ai cứu kịp. Chiếc ghe bị vô nước chìm dần...

Không quan tâm tới vật chứa trong ghe, Năm Thì nhìn trước nhìn sau rồi bất thần lao thẳng xuống dòng sông đang chảy xiết!

Nếu có ai nhìn thấy chắc sẽ lo cho tính mạng của ông ta. Chỉ có Năm Thì là bình thản lướt nhẹ theo dòng nước và chỉ năm bảy sai tay là ông ta bám được vào một chiếc thùng dầu trôi lơ lửng trên sông. Hình như chiếc thùng này đã được bố trí trước, được cột sẵn vào mạn thuyền và khi nhảy xuống nước Năm Thì chỉ việc đưa tay đỡ lấy và tha hồ bơi một cách an toàn.

Trong khi ông ta ra sức bơi vào bờ và thoát, thì ghe của lão đang chìm dần xuống lòng sông sâu. Có nhiều tiếng đập, đập nhỏ cổ tung ra để thoát của một ai đó bị nhốt trong ghe đang chìm.

Năm Thì lên bờ và đi nhanh về nhà. Bà vợ của lão ta đón chồng trong tâm trạng vui mừng:

- Xong hết hả mình?

Năm Thì cười hớn hờ:

- Kế độc của Năm Thì này mà.

Bà vợ hỏi lại cho chắc ăn:

- Mình nhốt nó trong khoang ghe mà bên ngoài có cột, khóa chặt lại không? Kéo nó thoát ra được thì mệt lắm đó.

Năm Thì nheo mắt đắc ý:

- Chẳng những cột chặt bên ngoài, mà tôi còn trói chặt tay, chân nó lại nữa. Khi ghe chìm nó chìm theo vùng vẫy cho lắm thì vài phút sau cũng phải chết thôi.

Vợ chồng hân hoan hờ bởi đã thực hiện thành công một mưu đồ tội ác. Đêm đó cả hai tắm rửa sạch sẽ, chuẩn bị một cuộc hoan lạc để tự mừng thành công. Tuy nhiên khi cả hai vừa ôm nhau trên giường thì bỗng người lại nhấc tung lên rồi lại bị lôi đi như cơn lốc cuốn.

Họ ngất đi. Cho đến lúc tỉnh lại thì hoảng hồn khi thấy trước mặt mình là hai con rắn lớn dị thường cất cao đầu nhe hai răng độc ra như sắp ăn tươi nuốt sống họ.

- Rắn!

Người lên tiếng la là bà Thợ:

- Hai ngài xà tinh đây đã bắt các người về. Đã biết tội chưa?

Vợ Năm Thì mồm loa mép giải, lên tiếng:

- Tội tôi đang ngủ ở nhà chứ có làm gì đâu, sao lại bắt tội tôi?

Bà Thợ đưa tay chỉ vào một cô gái đang ngồi co ro phía sau đôi rǎn:

- Vậy người này là ai?

Vừa nhìn lên thì vợ chồng Năm Thì đã kêu thét kinh hãi:

- Con Hai Tuyệt?

Bà Thợ nghiêm khắc:

- Tội ác của các người là sau khi gạt để cô gái này mang bầu rồi tìm cách thủ tiêu để phủ trách nhiệm. Giết một mạng người quá dễ như vậy nên trong đầu hai người còn định hại bao nhiêu người nữa?

Năm Thì lẩm bẩm:

- Tui đã cột chặt cửa mui ghe rồi mà. Nó lại bị trói nữa!

Bà Thợ chỉ sang cặp rǎn:

- Chính hai ngài đã ra tay cứu cô gái này đó! Đúng ra hai ngài đã nuốt chửng các người rồi để trị tội, nhưng ta đã xin, nên mạng các người mới còn đây.

Hai con thanh xà, bạch xà vươn cao đầu lên, lưỡi lè ra cả tắc khiến cho vợ chồng Năm Thì sợ tè trong quần.

May là bà Thợ đã lên tiếng:

- Thôi, như thế đã đủ rồi. Tha cho hai người, nhưng buộc hai người nuôi dưỡng người con gái này cho tới ngày cô ấy sinh mẹ tròn con vuông. Nếu hai người sanh tâm phản trắc thì hai ngài đây sẽ có mặt tức thời, lúc đó thì chỉ có trời cứu!

Vợ chồng Năm Thì lạy như tể sao và long trọng hứa đủ điều...

Về sau này chính bà Thợ đã ra công tu bổ và dựng lên một ngôi chùa khang trang bên cạnh hang, gọi là Phước Điền Tự, nhưng người ta vẫn thích gọi đó là chùa Hang. Bà Thợ viên tịch năm được hơn tám mươi tuổi.

Tương truyền từ khi bà mất thì đôi rǎn thần cũng bỏ đi luôn...

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
Quyển XV: MỐI TÌNH TRUYỀN KIẾP (1)
XÁC AI TRONG BỆNH VIỆN

Dù qua sáu năm học ngành y, đã nhiều lần Hạnh vào bệnh viện để thực tập, cũng có trực ca, nhưng chưa bao giờ cô ngủ lại một mình trong một ca trực đêm như lần này. Lúc chiều khi nhìn vào bảng trực cấp cứu, Hạnh đã lè lưỡi với người bạn cùng trực:

- Sao lại cho hai cô bác sĩ tập sự trực cùng ca, lại không có đàn ông, sợ thấy mồ!

Thúy Lan, người bạn cùng khóa cười nhạo:

- Nhất cáy như cậu đúng ra chỉ nên học ngành sư phạm thôi!

Hạnh kể tai bạn nói khê:

- Mình nghe mấy anh khóa trước nói bệnh viện này có nhiều ma lắm!

Thúy Lan được dịp dọa luôn:

- Không chỉ ma mà còn có cả quỷ nữa! Mấy con quỷ nhe nanh, lè lưỡi dài cả tấc luôn.

Hạnh tưởng bạn nói thật, cô nhảy ngồi xổm trên ghế, miệng la bài bài:

- Nói nữa tôi về liền bây giờ!

Biết Hạnh sợ thật, Thúy Lan cười ngất:

- Dọa cậu chơi chớ ma quỷ nào ở đây! Làm bác sĩ là nghề thức với ma, ngủ với quỷ mà, sợ thì làm sao hành nghề được. Tối nay là ca trực đầu tiên, lại trực phòng cấp cứu nữa, nhiều khả năng mình với cậu sẽ phải cưa vài cánh tay, đục vài căng chân, khoan vài sọ não. Cậu biết rồi chứ gì, mấy người hôn mê do chấn thương sọ não thì khác gì cái xác ma! Nghe nói nhiều khi đang mổ cho họ thì họ đưa tay chụp lấy mình, bàn tay lạnh ngắt.

Biết bạn trêu mình, Hạnh phát vào mông Lan mấy cái:

- Lát nữa nếu có người nào bị cưa tay thì mình bỏ cánh tay cắt ra đó vào giỏ xách của cậu!

Hai người đang trêu đùa nhau thì bác sĩ trưởng ca trực bước vào phòng. Chị cũng góp phần làm không khí đỡ buồn tẻ:

- Ngày xưa khi chị mới ra trường được phân công về bệnh viện, cũng gặp ca trực phòng cấp cứu như thế này, mấy em biết chị gặp cái gì không?

Hạnh nhất, nhưng lại là người thích nghe kể chuyện rùng rợn, cô vênh tai chờ bác sĩ Tuyền kể chuyện.

- Ngay ca trực đầu, chị đã gặp một người... không có mặt!

Hạnh kinh ngạc:

- Sao lại không có mặt?

- Bởi một tai nạn khủng khiếp, nạn nhân bị ngã vào một cỗ máy nổ đang quay, cái bánh răng cửa khổng lồ cà nát mặt người ấy, đến nỗi khi được chở vào bệnh viện cấp cứu thì chẳng thể nào nhận diện là anh ta, chị vốn sợ máu, gặp cảnh đó nên đã... xui tại chỗ!

Thúy Lan phá lên cười:

- Bác sĩ cấp cứu mà lẩn tránh ra như vậy thì còn cứu chữa được ai nữa!

Bác sĩ Tuyền cũng cười vui:

- Đó là kỷ niệm nhớ đời của chị. Mà cũng nhờ lần đó mà những lần sau và cho tới bây giờ chị hết sợ máu, và hiện nay nổi tiếng là người mổ nhanh và chuyên trị những ca phẫu thuật rắc rối nhất ở bệnh viện này, mấy đứa tin không?

Hạnh gật đầu:

- Lúc còn thực tập thời sinh viên, em đã từng nghe người ta ca chết lên mây xanh luôn! Lúc chưa biết mặt chị, em cứ tưởng chị là một nữ bác sĩ có tướng đàn ông, da đen giòn và bộ mặt lạnh lùng, gan dạ. Nào ngờ khi biết rồi mới thấy là trái ngược một trăm tám chục độ!

Câu chuyện của họ bị cắt ngang bởi một chiếc xe cấp cứu thẳng nhanh ngay trước cửa phòng trực. Mấy nhân viên nhanh nhẹn nhảy xuống xe và chỉ trong vòng nửa phút, họ đã khiêng xuống một bệnh nhân mình mẩy đầy máu.

Đã thành quán tính, bác sĩ Tuyền chụp ống nghe đeo lên cổ và trong tư thế sẵn sàng vào cuộc. Thúy Lan nhanh hơn bạn, cô bước ra chỗ xe đẩy bệnh nhân, hỏi ngay:

- Bị sao vậy?

Mấy y tá áp tải chỉ vào bệnh nhân:

- Anh ta bị kẹt giữa hai chiếc xe tải loại bốn chục tấn. Hai người khác đã chết, riêng anh ta thì hình như tim còn đập, nhưng sự sống thì như chỉ mảnh treo chuông!

Thúy Lan không dám nhìn vào bộ mặt gần như nát bét kia, mà chỉ hỏi băng quơ:

- Bao lâu rồi!

- Cái gì bao lâu?

- Người này bị tai nạn bao lâu rồi.

- Gần một giờ, do kẹt giữa hai chiếc xe quá lớn nên phải chờ cần cẩu kéo ra mới đưa anh ta đi được.

Việc cấp cứu diễn ra suôn sẻ, nhưng nửa giờ sau bệnh nhân vẫn chưa tỉnh. Với kinh nghiệm gần hai mươi năm trong nghề, sau khi đo huyết áp, nghe mạch, trong lúc chờ chụp cắt lớp thì bác sĩ Tuyền gọi hai cô trợ lý của mình lại gần, nói khẽ:

- Người này khó mà qua khỏi. Tuy nhiên còn nước còn tát, cứ phải cố gắng tối đa.

Hạnh chưa quen nhìn máu tuôn xối xả và cả một đồng thịt bầy nhầy, nên cố lắm cô mới đứng được. Là bác sĩ tập sự mà trong việc cấp cứu cô còn thua xa mấy cô y tá quèn, bởi vừa làm mà vừa sợ, tay cứ run. Cũng may, khi kết thúc công việc, bác sĩ Tuyền thở phào báo tin vui:

- Có hy vọng!

Người bệnh vẫn thở bằng bình dưỡng khí, tuy nhiên mạch hiện trên bảng theo dõi đã có phần đều hơn. Toàn thân anh ta hầu như không chỗ nào là không quần băng, đặc biệt là khuôn mặt, không thể gọi đó là mặt bởi cả mấy thước băng đã được quấn vào đó, chỉ chừa ra hai hốc mắt và miệng, mũi.

Trước khi về phòng nghỉ, lúc đó đã hơn hai giờ sáng, bác sĩ Tuyền dặn lại:

- Bác sĩ Dung, Lan và hai y tá cố gắng theo dõi sát tình hình bệnh nhân, tôi về phòng mấy phút sẽ trở lại ngay.

Thúy Lan nói:

- Chị có thể ngủ một giấc, xem ra chị mệt lắm rồi, để tụi em canh, khi nào có chuyện sẽ gọi chị dậy cũng được.

Dung bây giờ mới bình tĩnh hơn:

- Toán trực của bác sĩ Duy cũng sắp tới rồi, chị không phải lo nữa.

Y tá Cúc là người lâu năm trong nghề, cũng muốn chứng tỏ bản lĩnh của mình, nên lên tiếng:

- Ca này mà ăn nhầm gì, có những ca khác tôi cũng chiến đấu cả đêm với bác sĩ Tuyền mà vẫn không nghỉ chút nào nữa là.

Hiểu ý chị ta nên Thúy Lan nheo mắt nhìn Hạnh rồi nói:

- Kinh nghiệm như chị Cúc thì mới đủ sức mà lo tới cùng vụ này. Lát nữa khi chuyển bệnh nhân qua phòng hậu phẫu để tiếp tục theo dõi, chị Cúc nên đi theo, bởi chị quen công việc với bệnh nhân nặng hơn trong số tụi tôi đây. Vừa nghe thì chị y tá này giãy nảy lên:

- Sao lại là tôi, con nhỏ Nga này là đúng hơn!

Nga, cô y tá trẻ hơn trẻ môi:

- Chị quên là tối qua đã phân công rồi sao, tôi đã chịu trận vụ cửa hai chân của thằng đua xe, thức hầu như suốt đêm, thì bữa nay là tới phiên chị.

Đuối lý y tá Cúc đành phải nghe theo. Bởi tuy là người lớn tuổi hơn, kinh nghiệm hơn, nhưng dẫu sao chị ta cũng chỉ là y tá, bác sĩ dù là trợ lý cũng có quyền phân công.

Thấy chị ta có vẻ uể oải, nên nhân cơ hội muốn tránh phải chứng kiến thêm cảnh máu me, Hạnh đề nghị:

- Hay là để mình theo dõi bệnh nhân cho, chị Cúc cần cho bên phòng phẫu này hơn. Mình muốn tranh thủ ngồi nghỉ chân một lát.

Thúy Lan hiểu ý bạn nên nhẹ gật đầu, còn y tá Cúc thì khoái chí lắm:

- Trực chung với bác sĩ Hồng Hạnh em chịu quá! Được rồi, bác sĩ cứ qua đó rồi khi nào rảnh việc tôi chạy qua. Có thứ này tặng bác sĩ ăn cho vui!

Chị ta đưa một gói nhỏ ô mai me, Hạnh khoái nhưng lại nói:

- Giờ này mà ăn chua vào nó cào ruột chết!

Cúc tỏ ra rành chuyện:

- Vậy là bác sĩ Hạnh chưa kinh nghiệm rồi, lúc mệt mỏi, buồn ngủ mà ngậm vài cục ô mai trong miệng tức khắc chấm dứt các hiện tượng kia ngay! Chắt chua tuy có làm khó cái bao tử một chút, nhưng lại là thứ chống mệt, chống buồn ngủ đại tài!

Hạnh miễn cưỡng cầm gói kẹo theo y tá Nga đẩy bệnh nhân vừa phẫu thuật xong sang phòng hậu phẫu. Có mấy bệnh nhân vừa rời khỏi phòng hậu phẫu chuyển đi các khoa hồi chiều, nên giờ này phòng đang bỏ trống. Gian phòng rộng có đến hơn chục chiếc giường bệnh mà không có bệnh nhân, quả là vắng vẻ im lặng lạ thường.

Y tá Nga đẩy xe bệnh vào vị trí, xem xét lại bình dịch truyền và gắn lại dây theo dõi tim mạch cho bệnh nhân xong, nói liền:

- Bác sĩ Hạnh cứ ngồi đây một lát, em sẽ sang ngay. Em khoái tính tình hiền lành, ít nói của bác sĩ, chớ bà Cúc thì nói nhiều quá, phát nhức đầu với bà!

Cô ta lại dúm vào tay Hạnh một gói bánh ngọt:

- Bác sĩ đừng nghe lời bà Cúc, ăn chua cũng phải có chút ngọt vào thì cái bao tử nó mới chịu nổi! Đêm nào em cũng ăn như vậy!

Nhìn tướng đi phục phịch của cô ta và khuôn mặt bầu bĩnh, Hạnh thầm nghĩ: “ăn ngọt suốt như vậy bảo sao không mập!”.

Đồng hồ trên tường chỉ hai giờ ba mươi phút. Hạnh lần đầu tiên biết được cái cảm giác thức đêm bên cạnh cái sống và chết của con người. Nhìn lại người bệnh mà lúc bắt đầu phẫu thuật, Hạnh có biết đó là một bệnh nhân nam, mà lúc này thì không thể nhận ra anh ta là ai. Bởi vậy, bác sĩ Tuyền nói lúc chiều là nghề bác sĩ là nghề sống với ma, gần với quỷ, đâu có sai.

Bất chợt bệnh nhân ưỡn người lên, khiến cho chiếc giường bệnh bị lắc lư, Hạnh hốt hoảng, cổ vừa chạy lại gần, nhưng chưa biết phải làm sao. Việc non kinh nghiệm trong nghề nó tai hại vậy đó.

- Ai... có ai...

Cô định kêu lên, nhưng chợt nghĩ, nếu kêu như vậy thì còn gì vị thế một bác sĩ. Không kịp suy nghĩ thêm, Hạnh hành động theo bản năng, cô đưa tay mình chụp vào bàn tay vấy đầy máu khô của bệnh nhân. Làm việc này Hạnh chỉ nghĩ đơn giản là giữ cho bệnh nhân bớt cử động. Thật ra đó là một phương pháp sai trong ngành y. Nhưng chẳng hiểu thế nào, người bệnh không ưỡn người nữa.

Hạnh định rút tay về thì mới hay bàn tay nhỏ xíu của mình đã bị bàn tay to lớn kia nắm chặt đến nỗi có muốn nhúc nhích cũng không được, nói gì rút ra!

- Ông... anh...

Chợt nghĩ giờ mà có nói gì anh ta cũng không nghe, biết, nên Hạnh cố thêm sức để rút tay ra. Cũng không xong...

- Chuyện gì vậy em?

Câu hỏi đột ngột của bác sĩ Tuyền đã giúp giải thoát cho Hạnh. Bàn tay đang nắm tay cô bỗng rơi ra, Hạnh rút được tay về, lúng túng đáp:

- Dạ... dạ... mạch bệnh nhân không ổn định. Bệnh nhân...

Bác sĩ Tuyền nhìn vào bảng điện tử thì hết hoảng:

- Mạch giảm thấp quá! Lâu chưa em?

- Dạ mới.

Chợt bác sĩ Tuyền nhìn vào tay của bệnh nhân và hỏi:

- Sao tay của anh ta có cái gì vậy?

Lúc này Hạnh mới cùng nhìn vào đó và cô giật thót tim, bởi trong tay anh ta đang có chiếc nhẫn của... chính cô! Chiếc nhẫn bằng bạch kim mà Phong, người yêu đã chia tay của Hạnh tặng từ mấy năm trước, cho đến giờ dù hai người đã chia tay nhưng Hạnh vẫn giữ, đeo trong tay không bao giờ rời. Vậy tại sao lại ở trong tay người này Hạnh nhớ lại, có lẽ lúc này khi nắm tay mình quá chặt, khi rút ra chiếc nhẫn đã vượt ở lại.

Trên chiếc nhẫn có khắc tên Hồng Hạnh, nên cô vờ như không biết cũng không được, nên Hạnh đành phải nói:

- Lúc này sợ người này co giật nên em có nắm tay giữ lại, có lẽ vì thế...

Bác sĩ Tuyền cười nhẹ:

- Không sao, em lấy lại và giữ nó trong túi, hình như nhẫn bị lỏng đó.

Lấy lại chiếc nhẫn, thay vì cất trong túi như lời khuyên, Hạnh lại đeo như cũ. Cô vừa định trở lại ghế ngồi thì nghe bác sĩ Tuyền gọi:

- Hạnh, em nhìn xem, có phải mạch ngừng rồi không?

Vừa hỏi, Tuyền quay ra ngoài gọi lớn:

- Báo bác sĩ Duy và ê kíp trực tới đây ngay!

Kíp trực và nhóm bác sĩ phòng phẫu thuật chạy ngay tới, họ đều trở mắt nhìn bệnh nhân ưỡn người lên liên tục và hai tay thì cử động không ngớt, trong khi bảng theo dõi mạch thì hoàn toàn không có tín hiệu!

Mấy bác sĩ mới tới tăng cường nhắc:

- Xem lại coi dây dẫn cũng như hoạt động của máy có vấn đề gì không?

Đích thân bác sĩ Tuyền kiểm tra lại và báo:

- Vẫn hoạt động bình thường.

Tuy nhiên, bệnh nhân vẫn liên tục có những biểu hiện bất thường đó. Một y tá nói khẽ nhưng vài người nghe được:

- Biểu đồ mạch không còn thì làm sao người nẩy ngược thế kia được. Còn hai cánh tay nữa, coi kìa, cứ đưa lên quơ và cả nắm lại nữa, đây đâu phải người đã ngừng thở?

Nhưng chỉ mười phút sau thì một bác sĩ đã báo:

- Phương pháp kích động tim không thực hiện được do lồng ngực bệnh nhân vốn đã bị chấn thương nặng, chạm mạnh vào là sẽ tái gãy mấy nhánh xương ở đó, đồng thời làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến tim. Vậy chỉ còn cách cuối cùng là tiêm thuốc thợ tim, may ra...

Người ta tiêm vào tĩnh mạch bệnh nhân một liều trợ tim, có tác dụng giúp tim hoạt động trở lại. Tuy nhiên, thuốc tiêm rồi mà vẫn chưa có dấu hiệu nào của sự hồi phục. Hai phút... ba phút...

Cuối cùng, sau khi cả ba bác sĩ chịu trách nhiệm chính ca trực đều khám lại và kết luận giống nhau:

- Chết rồi!

Lúc ấy, bác sĩ Tuyền trưởng ca trực ký vào biên bản rồi bảo Hạnh:

- Bác sĩ Hạnh cũng ký vào đây nữa, bởi thuộc ca trực chính của cô.

Hạnh ký mà không hiểu sao tay lại run, gần như không cầm vững cây bút. Năm giờ. Bàn giao phiên trực xong, gặp Thúy Lan ngoài phòng, cô nàng rủ:

- Đi ăn tô phở nóng đi, rồi ngủ một giấc.

Hạnh nhẹ lắc đầu:

- Mình hơi mệt, có lẽ mình về nghỉ trước đây.

Dẫn xe ra rồi mà chẳng biết tâm thần để đâu, Hạnh đề đến lần thứ ba xe mới nổ máy. Khi chạy ra cổng rồi Hạnh vẫn chưa biết mình chạy về hướng nào. Mặc dù nhà Hạnh là rẽ hướng trái.

Chạy khoảng vài trăm mét Hạnh mới nhớ ra vừa rồi mình đã rẽ tay phải! Cô định quay xe lại, nhưng rồi vẫn cứ chạy. Có lẽ như thế này sẽ tốt hơn, bởi sau một ca trực với nhiều điều căng thẳng, giờ đây Hạnh cần được hưởng không khí trong lành, thoáng mát một chút, hơn là về để phải nghe các loại âm nhạc đinh tai, bởi nhà Hạnh có kinh doanh cà phê, do người anh đứng bán.

Nhưng chạy đi đâu mới được, Hạnh còn đang phân vân thì xe trở qua khỏi một con hẻm quen thuộc. Con hẻm này cách đây mấy năm thì hầu như tuần nào Hạnh cũng ghé vài ba lần. Bởi đó là nhà của Phong, người cô yêu.

Từ ngày hai người chia tay, hầu như Hạnh chưa ghé lại, mặc dù đôi lần cô đã ngừng xe ở đầu hẻm khá lâu, rồi lặng lẽ bỏ đi...

Cũng chẳng hiểu sao, lần này trong lúc phân vân thì Hạnh lại quẹo xe vào hẻm và như một quán tính, cô dừng đúng ngay cửa nhà Phong!

Lỡ rồi, có muốn không vào cũng không được, bởi vừa lúc đó cô đã nghe tiếng reo lên của đứa cháu Phong:

- Cô Hạnh tới bà ngoại ời!

Hai đứa bé khoảng tám, chín tuổi cùng chạy ra và chụp lấy xe Hạnh, mừng rỡ:

- Lâu lắm rồi cô Hạnh không ghé, bà ngoại nhắc hoài!

Hạnh bước xuống xe thì đã nghe tiếng mẹ Phong từ trong đi ra:

- Dữ hôn, tới bây giờ công chúa của má mới ghé.

Ngày trước bà vẫn gọi Hạnh như vậy, bây giờ bà vẫn không thay đổi cách gọi khiến Hạnh xúc động:

- Dạ, con chào bác, con xin lỗi vì lâu nay con quá bận, phải lo thi tốt nghiệp, rồi lo tìm nhiệm sở...

Người chị của Phong, tức mẹ hai đứa bé cũng chạy ra reo lên:

- Bữa nay gió lành đó, nên cô Hạnh tụi con mới đáp vào nhà mình! Mẹ sẽ khao cô Hạnh một bữa mới được!

Bà Lựu, mẹ của Phong rất thương Hạnh, bà nắm tay cô dâu huyệt của mình kéo vào nhà:

- Vào đây để má coi, lâu nay lo học hành thành cô bác sĩ mà có mập ồm đi ký nào không?

Thấy đôi mắt Hạnh trũng sâu, bà lo lắng:

- Bộ làm bác sĩ cực lắm sao, trông con gầy rạc đi, mặt không tươi như ngày xưa nữa!

Chị Hoa, chị của Phong nói đùa:

- Không được làm dâu má thì làm sao mập được!

Bất chợt bà Lựu òa lên khóc! Bà khóc như chưa bao giờ được khóc, vừa ôm chặt lấy Hạnh, khiến cho cô vừa ngạc nhiên vừa ái ngại...

Rồi chị Hoa cũng khóc. Hạnh linh tính điều chẳng lành gì đó, cô hỏi nhanh:

- Có chuyện gì vậy bác? Chị Hoa...

Hoa bình tĩnh hơn, trả lời trong nước mắt:

- Thăng Phong... chết rồi!

- Trời ơi!

Tiếng kêu thất thanh của Hạnh cũng vừa lúc cô nhìn lên bàn thờ có ảnh của Phong trên đó!

- Trời ơi! Sao... sao Phong chết?

Một trong hai đứa bé trả lời thay:

- Cậu Phong bị xe đụng chết!

Trước mắt Hạnh bầu trời như đang đảo lộn, thời tiết đang nóng mà cô cảm giác mình đang lạnh và run lên nhè nhẹ...

Rồi chỉ kịp quay sang ôm lấy bà Lựu, chưa kịp nói gì thì nước mắt trào ra, Hạnh cũng khóc theo họ!

Hai đứa bé ngơ ngác nhìn rồi cuối cùng chúng cũng òa khóc theo! Đến khi Hạnh ngẩng lên, cô gặp ánh mắt của người mẹ nhìn mình, trong đó ẩn chứa chút gì đó tiếc nuối, đau khổ...

Hạnh ngập ngừng hỏi:

- Chuyện xảy ra lâu chưa bác?
- Hơn một tháng rồi.
- Sao không cho con hay?

Chị Hoa nhẹ thở dài:

- Lúc bị tai nạn Phong chưa chết, má và chị còn kịp ra Nha Trang vào bệnh viện thăm nó. Trong lúc hấp hối, nó còn dặn đừng báo cho em hay.

Bà Lựu lấy lại bình tĩnh, kể thêm nhiều chi tiết:

- Chuyện thằng Phong chia tay con mãi sau này má mới biết. Má hạch hỏi nó, mới vỡ lẽ chuyện nó bị đưa con gái bán bar mà nó quen trong thời còn đi chơi bởi với tụi bạn xấu, làm áp lực buộc nó phải nhận đứa con rơi. Chính vì chuyện đó nên nó xấu hổ với con, tìm cách xa lánh con, dẫn đến chuyện con giận rồi chia tay luôn. Về sau này, đích thân má đi tìm hiểu thì khám phá ra chuyện đứa con rơi là con quý kia dựng ra để gài thằng Phong, chớ thật ra đứa con ấy là của con đó với thằng khác!

Chị Hoa kể rõ hơn về cái chết của Phong:

- Nó buồn sau vụ chia tay với em nên bỏ việc ở đây, đi ra tận miền Trung, làm cho một công ty khai thác khoáng sản. Hôm đó vào đầu tháng, nhân mới lãnh lương và tiền thưởng, nó điện về nói là sẽ đem tiền về cho má chị đi mổ tim. Nó đi xe đồ và bị một chiếc xe khác chạy ngược chiều đâm vào, trên xe chỉ có mình nó chết, còn lại gần chục người bị thương!

Hoa nói tới đó thì đứng lên và nói với Hạnh:

- Để chị lấy cái này cho em.

Lát sau, chị mang ra một tượng Phật Bà Quan Âm bằng đá cẩm thạch, bảo:

- Cái này nằm trong túi xách của Phong nên không bị nứt mẻ gì, chị thấy bên dưới đế pho tượng có ghi mấy chữ mà chị không hiểu nó dành tặng cho ai, nên vẫn giữ ở đây cho tới giờ.

Hạnh vừa lật ngược pho tượng, nhìn vào dòng chữ: “Cho Gấu trúc hiền lành, xin tạ tội và mong được tha thứ...” thì thảng thốt kêu lên:

- Trời ơi, Phong ơi!

- Gấu trúc là ai vậy em?

Hạnh đáp qua nước mắt:

- Là em! Đây là lời xin lỗi mà nếu tới kịp thì em đã tha thứ cho anh rồi. Em yêu Phong mà...

Hạnh bệnh và được nghỉ đến bốn ngày. Khi trở lại bệnh viện, cô nghe một tin gây sửng sốt:

- Anh chàng bệnh nhân đêm cậu trực tưởng đã chết, làm thủ tục để chuyển xuống nhà xác, sau khi nằm nhà xác một đêm thì bỗng anh ta sống lại.

Người báo tin đó là Thúy Lan. Cô này còn nói thêm:

- Mình định báo cho cậu hay, nhưng do hôm sau cậu nghỉ bệnh nên mình thôi. Các bác sĩ chịu trách nhiệm chính đêm đó đều bị phê bình, về tội bất cẩn, suýt làm chết oan một con người!

Tin ấy tự dưng làm cho Hạnh bàng hoàng một cách kỳ lạ. Cũng không biết tại sao như vậy. Suốt buổi sáng đó hể làm việc thì thôi, lúc nào ngơi tay thì Hạnh lại nghĩ về anh chàng bệnh nhân. Có lúc cô tự nói:

- Hai thời điểm cách quá xa, chớ nếu không...

Ai có nghe chắc cũng chẳng thể nào hiểu được Hạnh nói gì...

Buổi trưa thay vì ở lại ăn cơm chung với Thúy Lan, Hạnh lại kiếm cớ để đi

ra ngoài. Cô đi thẳng lên lầu 5, là nơi mà lúc này cô hỏi thăm và được biết anh chàng bệnh nhân chết đi sống lại nằm ở khoa này.

Vừa bước vào phòng bệnh, tưởng Hạnh là thân nhân của anh ta, người nuôi bệnh giường bên cạnh nói liền:

- Anh này chưa tỉnh hẳn, nhưng mỗi lần tỉnh lại là kêu tên người nào đó tên là Hồng Hạnh, cứ gọi liên tục cho đến mê trở lại. Cô có phải là Hồng Hạnh?

Chợt nhìn thấy bảng tên trên ngực áo bác sĩ của Hạnh, bà ta reo lên:

- Đúng là cô rồi! Hèn chi...

Hạnh ngỡ ngàng một lúc, rồi nói khỏá lắp:

- Tôi... là người quen. Thế anh ấy ngủ đã lâu chưa?

- Mới ngủ lại đó. Thường sau khi thức là gọi mãi tên cô thì cậu ấy ngủ lại khá lâu. Tội nghiệp, từ hai ngày nay chuyển lên đây chẳng thấy có ai tới thăm. Có người nhà là bác sĩ trong này mà đâu có ai biết.

Hạnh định ở lại thêm chút nữa gặp các bác sĩ điều trị để hỏi thăm thêm, nhưng sợ họ lại hỏi lồi thối về mối quan hệ giữa mình với anh ta, nên vội đi nhanh ra. Người cạnh giường hỏi với theo:

- Lát nữa cậu ta có tỉnh lại kêu tên cô thì tôi nói cô có đến thăm, chắc là cậu ấy mừng lắm!

Hạnh đi như chạy trốn. Tự dưng đầu óc cô rối bời, bao nhiêu câu hỏi tự đặt ra rồi không giải được nhưng vẫn đặt ra tiếp... Tại sao anh ta biết tên mình, hay là sự trùng hợp ngẫu nhiên?

Cô gọi điện thoại về nhà mẹ Phong, hỏi thật kỹ:

- Thưa bác, chính xác anh Phong mất ngày nào?

Bà Lựu đáp liền:

- Ngày mười sáu tháng tư vừa rồi. Bữa nay đúng bốn mươi ngày, thế nào làm tuần bốn mươi chín ngày con cũng phải tới đó!

- Dạ, con tới.

Buông điện thoại xuống, Hạnh như người mất hồn. Tự nhiên cô nhớ lại cái nắm tay hôm ở phòng hậu phẫu và chột rùng mình. Anh ta là ai? Câu hỏi đó đeo đẳng theo Hạnh suốt ngày hôm đó, cho đến lúc hết ca làm việc. Về nhà, Hạnh chỉ ăn qua loa một ít cơm rồi đi nằm ngủ. Cơn bệnh sau khi nghe tin Phong chết, còn khiến cho cơ thể Hạnh yếu đi nhiều, nay lại tới chuyện này. Đúng là không liên quan gì đến mình thì Hạnh không việc gì phải bận tâm, nhưng chẳng hiểu sao lúc nào trong đầu Hạnh cũng hiển hiện hình ảnh toàn thân, cả mặt mày của bệnh nhân băng đầy băng trắng đó.

Cố xua đuổi hình ảnh đó ra để dễ giấc ngủ, nhưng mãi đến hơn 11 giờ đêm rồi mà Hạnh vẫn cứ mở mắt nhìn lên trần. Cô lại bật dậy và lấy tượng Phật Bà bằng đá Ngũ hành sơn ra ngắm. Cô nhớ Phong da diết. Ngày trước có lần Phong hỏi Hạnh thích gì nhất, thì Hạnh đã buột miệng bảo thích tượng Phật Bà bằng đá nhất! Hỏi tại sao thì Hạnh chỉ đáp đơn giản:

- Bởi mỗi khi không ngủ được, chỉ cần nhìn vào tượng Phật là em ngủ ngon lành!

Phong đã ghi nhớ điều ấy trong lòng, và dù cho hai người đã chia tay, vậy mà khi ra Đà Nẵng, Phong vẫn nhớ và mua món quà đó cho cô. Kỳ diệu thay, ôm tượng Phật trong lòng, chỉ vài phút sau là Hạnh đã ngủ say.

- Phong! Anh làm sao vậy?

Hạnh hốt hoảng khi nhìn người Phong đầy máu me. Nhưng hỏi đến lần thứ ba mà Phong vẫn không trả lời. Hạnh phải lay mạnh vai thì Phong mới bàng hoàng chột tỉnh. Anh đau đớn rên lên rồi chới với tay như muốn ôm chầm lấy Hạnh mà không làm được.

- Phong!

Hạnh lại gọi một lần nữa và lần này Phong bỗng òa lên khóc. Từ ngày yêu nhau chưa bao giờ Hạnh thấy Phong khóc như thế. Cũng phải thôi, bởi Phong là người cứng rắn, biết kiềm chế tình cảm, kể cả khi bị cô tuyên bố chia tay, Phong cũng không tỏ ra bị sốc trước mặt Hạnh, mà chỉ chịu đựng khổ đau một mình sau đó... Vậy mà nay anh lại khóc...

Hạnh nhào người tới định ôm lấy anh, nhưng tay cô vừa chụp vào người Phong thì có cảm giác như chụp vào không khí! Hạnh kinh ngạc:

- Phong... anh sao vậy?

- Anh chết rồi, em không nhớ sao!

- Phong!

- Em đã nghe má và chị Hoa nói rồi đó, anh chết trong tai nạn xe. Khi ấy anh dặn không báo cho em biết, nhưng sau đó thì anh mới hiểu là mình sai. Em vẫn còn nhớ anh mà, vẫn còn yêu anh mà, phải không Hạnh? Vậy tại sao chúng mình không gần được nhau? Tại sao...

- Thì bây giờ...

Phong lắc đầu, giọng càng bi thảm hơn:

- Bây giờ âm dương cách trở em có thương anh thì cũng không làm gì được...

- Phong, em mãi mãi là của anh. Em yêu anh và có thể theo cùng với anh!

- Cám ơn em. Anh không ích kỷ bắt em phải chết theo anh. Em cần sống, phải sống. Anh chỉ muốn...

Hạnh nôn nóng:

- Anh muốn gì, nói đi, Phong!

Phong lưỡng lự một lúc:

- Anh hỏi thật, em yêu tâm hồn anh hay yêu thân xác anh?

Hạnh bị chạm tự ái:

- Anh có biết hỏi như vậy là sỉ nhục em không? Em yêu anh bởi cái gì anh thừa biết mà. Anh đừng...

Phong chặn lời:

- Để nghe anh nói đã. Em có sẵn sàng yêu một người khác qua tâm hồn anh không?

Hồng Hạnh đã không còn nhận được nữa, cô gắt lên:

- Anh đã thay đổi quá nhiều rồi, anh Phong!

Giọng Phong vẫn trầm buồn:

- Người chết không biết nói dối. Anh chỉ muốn em hiểu cho rằng mãi mãi anh vẫn yêu em và tha thiết muốn sống cùng em, dù trong bất cứ hoàn cảnh nào. Em tin anh không, Hạnh?

Nói xong, Phong bước lùi lại như sắp đi. Lúc này Hạnh mới nghĩ tới việc mình sẽ mất Phong lần nữa, cô gào lên:

- Đừng đi, Phong!

Hình như Phong đang lảo đảo, trông rất tội. Hạnh nói nhanh:

- Anh nói gì em cũng nghe, miễn là được gần anh thôi! Anh chỉ còn hồn ma em cũng yêu!

Phong nhìn thẳng vào mắt Hạnh:

- Em hứa chứ?

Hạnh lại gắt lên:

- Anh có tính lẩm cẩm từ lúc nào vậy? Em nói một là một, hai là hai!

- Vậy thì ca trực đêm ngày mai trong bệnh viện, em sẽ gặp anh, và lúc đó để cho em thực hiện lời hứa. Anh đi đây.

Chỉ thoáng một cái là bóng Phong đã mất. Lúc này Hạnh mới hiểu là Phong không còn là Phong bằng xương bằng thịt nữa...

Hạnh choàng tỉnh dậy.

Cô hiểu rằng mình vừa qua một giấc mơ, nhưng giấc mơ đó thật đến nỗi Hạnh cảm nhận như hơi hám của Phong vẫn còn ở đâu đây.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

MỐI TÌNH TRUYỀN KIẾP (2)

Phải đến bốn giờ mới tới ca trực, nhưng vừa ba giờ thì Hạnh đã tới bệnh viện. Y tá Cúc ngạc nhiên khi trông thấy cô bác sĩ trẻ, chị ta hỏi liền:

- Tối qua bác sĩ có ác mộng gì không?

Hạnh hơi giật mình, tròn mắt nhìn chị ta:

- Chị Cúc nói...

Cúc mau miệng:

- Tối qua ca trực trong này ai cũng điếng hồn, khi nửa đêm bỗng nghe có ai đó đứng trước phòng cấp cứu kêu tên bác sĩ Hồng Hạnh mấy tiếng luôn! Chính tôi chạy ra coi là ai thì không thấy người nào. Lúc ấy đã gần ba giờ sáng, không có ca cấp cứu nào, nên hành lang trống trơn, con gián chạy còn thấy nữa là...

Chị ta nói xong cứ giương mắt nhìn Hạnh, khiến Hạnh khó chịu:

- Chị nói thế là sao? Ai đó kêu tôi trong khi tôi không có trong này thì việc gì đến tôi?

Tuy nói vậy, nhưng Hạnh lại sợ cô y tá lăm mồm này hỏi lời thôi thêm, Hạnh bỏ đi thẳng vào phòng thay đồ.

Trong lòng Hạnh hoang mang cực độ, cô tự hỏi: Không lẽ chuyện giấc mơ của mình mà cả bệnh viện đều hay biết?

Gặp Thúy Lan trước cửa phòng riêng của các nữ bác sĩ, cô nàng làm như có chuyện quan trọng lắm:

- Cậu nghe gì chưa? Chuyện ai đó gọi cậu lúc nửa đêm!

Lan là bạn thân, nhưng trong lúc này Hạnh không muốn chia sẻ chuyện nhạy cảm này, nên cô chỉ nói qua loa vài tiếng rồi vào ngay phòng thay đồ.

Thúy Lan ở ngoài nói vọng vào:

- Thay đồ xong ra, đi xuống nhà ăn uống ly cà phê, chưa tới giờ làm đâu.

Hạnh vào phòng thay đồ, vừa đóng cửa lại đã thở phào một hơi, như vừa

trút được gánh nặng! Nhưng khi vừa chạm tay vào bộ blouse, Hạnh đã giật mình nhìn mảnh giấy nhỏ rơi ra. Một dòng chữ viết tháo:

- Lên lầu năm gặp anh ngay bây giờ!

Dù dòng chữ viết vội, nhưng làm sao Hạnh không nhận ra đó là chữ của Phong! Cô lập cập tự hỏi:

- Phong... Phong... sao lại...?

Chỉ kịp khoác chiếc blouse vào, Hạnh chạy vụt ra, không để ý đến Thúy Lan đang đứng đợi.

- Hạnh! Cậu đi đâu vậy, chưa tới giờ mà?

Đang giờ thăm nuôi bệnh nhân nên người ra vào rất đông. Hạnh phải lách hết tốp này đến tốp khác, chạy theo thang bộ chứ không đợi thang máy lên tới lầu 5.

Vừa bước tới phòng số 50 thì cảnh huyền ảo đập vào mắt Hạnh, cô hơi khựng lại, nhưng rồi vì tò mò nên đã vạch đám đông bước vào. Thấy cô là bác sĩ nên mấy người kia nhường đường, Hạnh nghe một người nói:

- Cái cha bệnh nhân chấn thương sọ não này phát điên la lối om sòm suốt từ đêm đến giờ, bỗng mới rồi đã vừa la hét vừa tự tháo bông băng quấn quanh mình, rồi kêu tên ai đó là Hồng Hạnh, vừa kêu vừa khóc như gọi hồn ma vậy!

Hạnh kín đáo đưa tay che bảng tên của mình lại, bước tới gần giường bệnh. Anh chàng đang tháo đến thước băng cuối cùng. Khuôn mặt để lộ ra, tuy da mới kéo lớp bì non, nhưng cũng đã định hình được gương mặt. Bất chợt Hạnh kêu khẽ:

- Đây phải là Phong!

Người trước mắt chắc chắn không phải là Phong rồi. Hạnh thở phào. Tuy nhiên, khi vừa nhìn thấy Hạnh người đó reo lên:

- Hồng Hạnh!

Các y tá đứng quanh anh ta đều sững sốt quay lại nhìn Hạnh. Tay cô vẫn che bảng tên mình rất kín. Trong lúc họ chưa kịp hỏi gì, thì anh chàng kia đã lên tiếng lần nữa:

- Anh tìm em suốt đêm qua! Hồi nửa đêm người ta đã hoàn hồn cho anh. Anh đã về với em rồi đây, Hạnh!

Lạ lùng là giọng nói ấy đúng là giọng của Phong! Chỉ có điều... Hạnh khựng lại, trong tư thế nửa muốn bước tới, nửa sắp sửa lùi...

- Đừng bỏ anh, Hạnh!

Anh chàng đưa tay như sắp chụp vào Hạnh, khiến cô phải thụt lùi và chới với bỏ tay che bằng tên ra. Một y tá kêu lên:

- Bác sĩ Hồng Hạnh!

Những người tò mò đứng xem cũng ngơ ngác, có người lên tiếng:

- Thì ra từ hôm đến giờ anh chàng kiếm cô này!

Thấy anh ta muốn bước xuống, còn Hạnh thì cứ thụt lùi, hai cô y tá chụp hai tay giữ anh ta lại:

- Anh hãy ngồi yên, chờ bác sĩ tới đã!

Vừa lúc ấy, hai bác sĩ trưởng, phó ca trực chạy vào. Lợi dụng cơ hội ấy, Hồng Hạnh vọt nhanh ra ngoài rồi chạy như bị ma đuổi.

Đằng sau cô lồng lộng tiếng thét gào của anh chàng:

- Đừng bỏ anh, Hồng Hạnh ơi!

Chạy ra tới sân, thay vì ghé vào phòng trực cấp cứu Hạnh lại chạy bộ thẳng ra đường. Chỉ kịp leo lên chiếc taxi. Hạnh giục:

- Chạy nhanh!

Cô trở về nhà mình một cách ngẫu nhiên, bởi cô không hề chỉ đường cho người tài xế. Chạy nhanh lên phòng riêng, không kịp thay chiếc blouse ra, Hạnh ngã vật xuống giường, nhắm nghiền mắt lại. Bao nhiêu chuyện vừa xảy ra như đoạn phim quay chậm lại, hiển hiện từng chi tiết...

- Hồng Hạnh!

Hạnh mở cửa ra, sắc mặt tươi hắn lên khiến Lan ngạc nhiên:

- Sao vậy Hạnh?

Hạnh nói làm Thúy Lan giật mình:

- Mình đưa anh ta đi thật!

Chìa chiếc nhẫn bạch kim ra trước mặt Lan:

- Cậu có nhớ Phong không?

- Phong, người yêu của cậu? Sao không nhớ, anh ta bị cậu đá văng tám ngàn dặm rồi còn gì?

- Vậy mà bây giờ bay ngược trở lại!

Lan cầm chiếc nhẫn xem kỹ và reo lên:

- Nhẫn của Phong! Cậu và anh ta nổi lại?

Hạnh cười:

- Vào bệnh viện hỏi anh chàng bệnh nhân chấn thương sọ não sẽ biết.

Lan chợt móc ra một mảnh giấy nhỏ:

- Mình nhặt được trong tủ quần áo của cậu.

Hạnh đọc nhanh mấy chữ trong đó: Gấu trúc phải tới ngay chỗ này!

- Gấu trúc là ai vậy?

- Là mình đó. Cái này là của Phong gửi cho mình.

- Phong vào tận bệnh viện?

Hạnh thấy chưa cần phải giải thích cặn kẽ, nên chỉ cười và nói băng quơ:

- Mình cảm ơn ca trực cấp cứu đầu tiên đó!

- Hạnh, cậu sao thế? Có bệnh gì không?

Hạnh vẫn cười thật tươi:

- Có bệnh... hạnh phúc!

Nói xong, Hạnh bước ra ngay khỏi phòng trước sự ngạc nhiên của Lan:

- Cậu đi đâu vậy? Bệnh viện đang đi tìm cậu vào gấp đó!

- Mình sẽ giải thích sau. Còn bây giờ mình phải đi có việc gấp lắm. Lan chịu khó vào bệnh viện một mình nhé!

Chơi với nhau từ lâu, chưa bao giờ Thúy Lan thấy bạn mình như vậy, cô hỏi lại lần nữa:

- Cậu có sao không vậy?

- Yên chí đi, mình vẫn khỏe! Thôi, khóa cửa giùm mình rồi giữ chìa khóa, lát nữa mình sẽ ghé lại bệnh viện lấy.

Thúy Lan không kịp nói thêm câu nào thì Hạnh đã phóng xe ra đường. Cô đi theo địa chỉ đã ghi trong mảnh giấy Lan đưa lúc này. Một địa chỉ rất lạ, ở vùng ngoại ô giáp với con đường dẫn về các tỉnh miền đông, nơi hầu như

Hạnh chỉ ngồi xe đồ chạy ngang qua chứ chưa đi xe gắn máy tới bao giờ.

Gần một giờ sau, Hạnh mới tìm được địa chỉ, lúc ấy trời đã bắt đầu tối. Cô có hơi lo, nhưng nghĩ tới lời dặn của Phong thì tự dưng Hạnh mạnh mẽ hẳn lên. Vừa bước vào ngôi nhà ngói xưa, có khoảng sân rộng với nhiều cây cảnh, Hạnh đã nghe tiếng người từ trong hỏi vọng ra:

- Hạnh đó phải không?

Hết sức ngạc nhiên, Hạnh chưa kịp lên tiếng thì một cụ bà từ trong bước ra, làm như đã quen với Hạnh lâu lắm rồi:

- Vào nhà đi con, trời tối, ngoài này nhiều muỗi và gió lắm.

Bà nhìn Hạnh chỉ một thoáng thôi, như để xác định mặt mày người mà bà đang chờ, rồi lại lên tiếng:

- Tụi nó nói trước với bà về con, nhưng bà không ngờ con gái lại xinh xắn, dễ thương đến như vậy. Con tên Hạnh phải không?

- Dạ phải. Nhưng ai nói về cháu với bà? Đây là lần đầu tiên cháu tới đây, và hiển nhiên là cháu chưa biết có ai quen nơi này hay không nữa. Cháu muốn hỏi anh Lộc?

- Chính thằng Lộc đã nói về con với bà. Nó bảo hôm nay con sẽ tới đây và dặn bà phải làm cơm đãi con cho chu đáo. Bà ở đây có một mình, nên cũng không có điều kiện để chợ búa gì, chỉ đơn giản vài món mà Lộc nói là cháu thích.

Bà chỉ mâm cơm đã dọn sẵn trên bàn, còn bốc khói:

- Bà mới vừa làm xong, bây giờ bà cháu mình ăn rồi từ từ nói chuyện. Ngồi ăn đi con.

Hạnh quả thật lúng túng:

- Dạ... cháu không ăn. Cháu mới...

Bà cụ cười hiền hòa:

- Con đừng nói là mới ăn cơm nghe chưa. Bà biết hồi ba giờ con còn ở trong bệnh viện, rồi chạy về nhà và lập tức lên đây ngay, làm sao ăn cơm? Đừng ngại, bà nấu bữa nay là dành riêng cho con đó, ăn đi.

Chưa bao giờ Hạnh lâm vào hoàn cảnh như vậy, cho nên cô rất khó xử, cứ

đứng lóng ngóng hoài, chưa dám ngồi. Trong khi bà cụ thì đã ngồi xuống, dích thân xới cơm bà gấp thức ăn cho Hạnh.

- Ngồi xuống ăn đi con, đừng để bà phải đợi. Vừa ăn bà vừa nói chuyện này cho con nghe.

Hạnh không còn cách nào hơn, cô đang kéo ghế ngồi xuống, lúc này cô mới vô cùng kinh ngạc khi thấy trên mâm cơm có ba món, đúng là những món thường ngày cô rất thích. Phải nói là ghiền ăn mới đúng: Thịt kho tiêu, canh mướp hương nấu với tôm và hẹ xào thịt bò! Ba món ăn chẳng khác nào lúc mẹ còn sống bà thường làm cho Hạnh ăn.

- Những món này...

- Thằng Lộc nói con thích ăn, nên bà nấu cho bằng được. Mùa này trời nắng nóng nên mướp không được ngon, bún tàu cũng không được dai, bởi con thích bún tàu cũng nhỏ, dai, làm bằng bột báng...

Hạnh chặn lời:

- Sao bà biết rành về sở thích của cháu vậy?

Bà cụ lại cười:

- Bà nói rồi, chính thằng Lộc kể cho bà nghe.

- Nhưng... cháu nào biết Lộc là ai, mà Lộc cũng đâu biết cháu?

Bà cụ gần như không quan tâm:

- Ăn thử đi con, xem bà già này nấu còn được không?

Rồi bà còn nói thêm:

- Lộc nó còn dặn, con không thích nêm đường, mà để cho ngọt tự nhiên của mướp và tôm. Mà phải là tôm đất đó nghen!

Mọi thứ bà kể đều đúng y như những gì lâu nay Hạnh thích. Mà chuyện này thì chỉ có mẹ biết và một người nữa... đó là Phong. Vậy tại sao...

Đột nhiên Hạnh nghĩ ra, cô hỏi nhanh:

- Anh Lộc đâu?

- Con mới gặp nó trong bệnh viện, sao lại còn hỏi?

Hạnh hốt hoảng:

- Anh... anh ta... anh Lộc...

Ngạc nhiên đến tột cùng, Hạnh không kịp phản ứng gì chỉ lắp bắp:

- Sao... sao lại...

Bà cụ vẫn thản nhiên:

- Nó về đây báo tin con sẽ tới, rồi có chuyện gì đó lại đi. Trước khi đi nó còn căn dặn kỹ là phải làm cơm bảo con ăn cho bằng được, nó nói con đói lắm rồi. Và dặn là không để con về trước khi nó trở lại.

Hạnh đứng dậy ngay:

- Trời tối rồi, cháu phải về ngay thôi.

- Nhưng, bà chưa nói chuyện này... Cũng như con chưa làm điều gì đó mà trước khi con tới đây đã muốn làm.

Hạnh khựng lại. Quả đúng như bà cụ nói, mục đích Hạnh tới đây là để gặp anh chàng Lộc như trong thư Phong đã viết. Mà chưa gặp mà về thì khác nào công cốc cho chuyến đi này.

Thấy Hạnh lưỡng lự, bà cụ lại nhắc:

- Con cứ ngồi xuống ăn cơm đi. Thằng Lộc sẽ về thôi.

Thật ra khi đã biết người mà Phong yêu cầu gặp Hạnh là anh chàng trong bệnh viện thì trong lòng Hạnh hơi băn khoăn... Cô gặp anh ta để làm gì? Lúc đầu do bị ép, nên Hạnh ráng ăn, nhưng khi đã ăn được nửa chén rồi thì tự dưng thấy ngon miệng, cô ăn luôn một hơi hết hai chén và khen thật lòng:

- Bà làm thức ăn ngon không thua gì má con ngày xưa.

- Nói thật với con, bà biết được những món này không phải từ thằng Lộc, mà trước đây từ lâu, bà đã được một đứa cháu khác nó chỉ cho. Nó nói nó cũng học được từ... mẹ con!

Hạnh tròn mắt kinh ngạc:

- Sao lại là má con?

- Bởi thằng đó nó từng được má con nấu cho ăn nhiều lần!

- Phong?

Hạnh hỏi đại, không ngờ bà cụ gật đầu:

- Chính là nó!

Những nghi vấn đã dần dần hé mở, Hạnh bất thần gọi to lên:

- Anh ở đâu, ra với em đi Phong!

- Đã là bác sĩ rồi mà vẫn y như ngày nào!

Giọng nói thật ấm và quen thuộc của Phong từ phía trong nhà vang ra. Hạnh vừa nhìn vào đã phát ngờ ngàng, bởi người vừa bước ra là... anh chàng bị chấn thương sọ não trong bệnh viện chứ không phải là Phong.

Nhưng mà...

Anh ta giữ nụ cười thân thiện, cất tiếng nói tiếp:

- Anh đã nói rồi, giờ anh chỉ có thể hiện hữu với em qua hình hài người khác mà thôi. Thân xác của Phong đã nằm dưới lòng đất rồi...

Lúc này giọng bà cụ mới trở nên trầm buồn:

- Lộc là đứa cháu nội duy nhất của bà, ba má nó mất từ hồi nó mới lên ba, bà nuôi nó đến bây giờ. Là đứa có hiếu, lại hiền lành, biết lo cho gia đình, bà đang tính cưới vợ cho nó vào cuối năm nay, thì vừa rồi trong lúc đi ngoài đường đã bị hai chiếc xe chở hàng ép ngã và chấn thương khắp thân thể. Người ta chở nó vào bệnh viện mà bà đâu có hay, mãi cho đến sáng nay khi nó đột ngột trở về và nói giọng của người khác thì bà mới tá hỏa! Nhưng thật ra chuyện này bà đã luôn bị ám ảnh bởi những giấc mơ kỳ lạ từ lâu nay. Trong những giấc ngủ chập chờn, bà thấy một đứa tên Phong hiện về và cứ kêu khóc, xin bà cứu nó, giúp nó đoàn tụ với người nó yêu tên là Hồng Hạnh! Bà đâu có biết Hồng Hạnh là ai, cũng không biết Phong là đứa nào... nhưng vừa rồi, khi Lộc kể hết cho bà nghe thì bà mới hiểu. Thì ra số kiếp của hai đứa này, Lộc và Phong có ràng buộc gì nhau từ tiền kiếp hay sao đó, nên nay phải kết hợp lại.

Hạnh hỏi chen vào:

- Phải chăng... anh Lộc cũng đã chết?

Bà cụ gật đầu:

- Theo bà biết thì đúng là vậy. Phong thì chết từ lâu, hồn phách không siêu thoát được bởi còn căn nợ với con, còn thằng Lộc thì vừa rồi khi vào nằm trong bệnh viện, ngẫu nhiên gặp được con cùng lúc với hồn phách thằng Phong cũng theo con tới đó. Hai đứa nó gặp nhau, một đứa vừa thoát hồn ra

thì thằng kia nhập vào xác thằng này. Bởi vậy Lộc mới có thể sống lại mà về đây.

Bà kể tới đó thì quay sang Lộc, hỏi:

- Có phải như vậy không, con hãy nói cho nó biết đi.

Anh chàng gật đầu:

- Những điều bà nội nói đều đúng. Bây giờ tuy hồn phách là của con, nhưng thân xác là của Lộc, nên con chỉ xin bà và Hạnh, tùy ý muốn xem con là ai cũng được...

Anh nói dứt thì gục đầu khóc nức nở.

Hạnh đưa mắt nhìn bà cụ rồi cũng khóc. Một lúc sau, bà cụ từ từ cầm tay Lộc đặt vào tay Hạnh, giọng bà đầy trùi mền:

- Bà già rồi, sự mất mát vừa rồi là quá lớn, quá sức chịu đựng của một người tuổi như bà. Tuy nhiên, dầu sao thì bà vẫn còn được một đứa cháu khác. Bà nghĩ Phong hay Lộc cũng là cháu. Bà thương các con... Bà cũng mong cháu Hạnh cũng như bà.

Hạnh không rút tay về. Từ lòng bàn tay của anh chàng xa lạ, Hạnh cảm nhận được hơi ấm quen thuộc của người yêu xưa. Hạnh nhìn vào đôi mắt của Lộc, bất chợt cô nhận ra ánh mắt trùi mền, đúng là của Phong ngày nào.

Hai bàn tay họ siết chặt vào nhau và cứ nhìn nhau đắm đuối như vậy, cho đến lúc nhìn lên thì chẳng còn thấy bà cụ đâu nữa.

Vừa xách giỏ đi chợ về tới cổng, Hoa quá đỗi ngạc nhiên khi thấy một thanh niên lạ đi thẳng vào sân nhà mình. Chị gọi lớn vào nhà:

- Má ơi má! Có ai tìm nè!

Anh chàng kia quay lại, thì ra đó là... Lộc!

- Chị Hai!

Hoa ngơ ngác:

- Cậu là...?

- Em là Phong đây mà!

Bà Lựu từ trong nhà nghe con gái gọi cũng vừa bước ra tới. Bà còn hốt hoảng hơn Hoa:

- Phong? Cậu vừa nói cái gì?

Lộc quay sang bà:

- Má! Con là Phong...

Anh ta vừa nói tới đó đã bị Hoa nạt ngang:

- Có bị điên không vậy? Ở đâu vào đây nói nhảm nhí, bộ tưởng đàn bà rồi muốn giở trò hả?

Lộc cố nói:

- Em thật là em chị đây mà chị Hai. Em là Nguyễn Thế Phong, em bị chết nay nhập được hồn vào người khác sống lại, nên về đây thăm má và chị! Chị không tin thì cứ hỏi thử đi, điều gì em cũng biết trong nhà này cả. Em cũng mới vừa gặp Hạnh. Hạnh cũng cùng về với em nữa.

Bà Lựu run lấy bầy:

- Đừng... đừng làm tôi sợ. Trời ơi, sao con tôi chết rồi không để cho nó yên, không để cho tôi nguôi ngoai nỗi đau, lại bày ra chuyện làm gì nữa?

Hoa vẫn gay gắt:

- Đừng giả vờ nữa! Thời buổi này làm trò ma quỷ, ai tin mà bày đặt!

Chị chống nạnh hai tay, la lớn:

- Có đi ra không, tôi kêu lên bây giờ!

- Đừng kêu, chị Hai!

Người lên tiếng phía sau chính là Hồng Hạnh. Vừa nhìn thấy Hạnh, Hoa đã phân trần:

- Thăng cha này vào nhà bày trò ma quỷ, nói nó là thằng Phong, em có tin nổi không?

Hạnh chào bà Lựu rồi nắm lấy tay Hoa, cười bảo:

- Anh Phong đó chị Hai!

Lộc không chút ngượng nghịu, bước tới nắm lấy tay bà Lựu:

- Má cũng không nhận ra tiếng nói của con sao? Con là Phong thật đây mà!

Hạnh phải nói rõ hơn:

- Vào nhà đi rồi con sẽ kể hết cho má và chị Hai nghe.

Cô nắm tay Lộc dẫn vào nhà trước sự khó chịu của Hoa. Chị vẫn chưa tin, nhưng cũng phải công nhận tiếng nói của cậu trai này rất giống với giọng của Phong.

Hạnh bắt đầu kể lại từng chi tiết. Sau đó Lộc lại chứng minh nhiều thứ mà cả bà Lựu và Hoa đều từng sờ. Cuối cùng, bà phát ôm chằm lấy chàng trai lạ mà kêu lên:

- Phong! Con của má!

Hoa cũng nắm lấy tay cậu em:

- Chuyện này là thật sao?

Hạnh siết chặt tay chị:

- Nếu không chứng kiến từ đầu thì em không thể nào tin được. Hôm nay đưa anh ấy trở về đây, tùy... bác và chị Hai định đoạt, rồi con mới dám...

Chị Hoa bây giờ đã tin, chị bảo Hạnh:

- Sao em vẫn gọi là bác? Phải gọi như vừa rồi, là má chứ! Chị tin em, tin... cậu này.

Tới phiên bà Lựu bắt bẻ:

- Sao vẫn kêu nó là cậu này cậu nọ. Thật sự nó là thằng Phong thì từ nay phải gọi đúng tên của nó chứ!

Hạnh nói:

- Con đã thỏa thuận với bà nội của... Lộc rồi khi nào ở bên đó thì bà vẫn gọi là Lộc, còn với con và nhà mình thì đó là... Phong! Má và chị Hai có đồng ý không?

Phong với thân xác của Lộc cười rạng rỡ:

- Má và chị Hai cho con ăn cơm đi, con đói bụng, nhớ là phải có món thịt kho tiêu giống như sở thích của Hạnh!

Bà Lựu thêm:

- Có cả canh mướp hương nấu tôm nữa chứ!

Hoa không kém cạnh:

- Còn thiếu hẹ xào thịt bò sao được! Hai đứa bay quả là một khuôn!

Bữa cơm hôm đó vui chưa từng có. Đôi mắt già nua của người mẹ luôn ướt đẫm nước mắt. Tuy nhiên, nước mắt bây giờ là khóc cho sự đoàn tụ ngoài sức tưởng tượng...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

HỒN TIỂU HƯƠNG BẢO OÁN (1)

Ông Chín Hựu chẳng biết làm sao để tránh mặt mụ Hai Ty nên đành phải quay lại chào lấy lệ:

- Chị Hai đi chợ hả?

Mụ Hai Ty sẵn lại ngay, cười cầu tài:

- Mạnh giỏi anh Chín! Chà, bữa nay coi bộ anh Hai trẻ lại năm bảy tuổi à nghen! Đi đâu mà diện dữ cha nội?

Chín Hựu không hứng thú nói chuyện với mụ lắm lời này, nhưng buộc phải nói cho qua:

- Đi ăn giỗ. Chị đi chợ hả?

Ông định đi ra khóa cửa cổng lại thì mụ Hai đã nhanh nhẩu tọt vào sân, kéo tay Chín Hựu:

- Có chuyện này anh không nghe không được. Đi ăn giỗ chậm một chút cũng không sao mà!

- Chuyện gì thì chị nói lên, tôi cần qua bên kia gặp Tư Hạo bàn công chuyện.

Mụ ta nheo mắt:

- Để bàn chuyện mượn tiền đóng ghe chớ gì?

Không ngờ mụ ta biết chuyện chỉ trong dự tính của mình, nên Chín Hựu giật mình:

- Sao chị biết?

Mụ ta cười ra vẻ tự đắc:

- Ở xứ này có chuyện gì mà Hai Ty này không biết! Anh quên là người ta đặt cho tôi cái biệt danh thiên lý nhĩ sao?

- Nghe thì ngàn dặm, nhưng thấy thì không qua một thước nữa!

Mụ Hai cau mày:

- Anh “mắc mớ” gì tôi đó?

Ông Chín chỉ dưới đất:

- Chị sắp đạp lên thau củ kiệu đang phơi rồi kìa!

Mụ Hai Ty bước tránh vừa châu mở ra:

- Cái anh này lúc nào cũng “kê” người ta. Mà bây giờ có muốn nghe chuyện về kết quả vay tiền của mấy ông không?

Quả mụ ta đánh vào chỗ nhược của già Chín, bởi chuyện vay tiền đóng chiếc ghe chở hai trăm gia lúa là niềm khát khao của ông. Tư Hạo là đầu mối sẽ giới thiệu ông vay tiền của một tay chuyên cho vay ở chợ Huyện, đúng ra chuyện này khi chưa thành công thì không một ai là người ngoài được biết, vậy mà...

- Anh khỏi phải gặp Tư Hạo, cũng không cần nghĩ tới vụ vay tiền nữa!

Chín Hựu đã bắt đầu bực:

- Bộ chị thọc gậy bánh xe hả? Tôi nói cho chị biết...

Mụ Ty chặn lời:

- Nè, đừng có đổ oan cho người ta nghe? Ai chọc gậy bánh xe hồi nào?

Rồi mụ ta hạ thấp giọng:

- Nghe cái này rồi anh Chín không cần vay mượn ai hết, cũng dư tiền sắm chiếc xe năm trăm gia luôn!

Mụ ta ra vẻ quan trọng, kéo Chín Hựu lại thật sát mình:

- Có người muốn tặng cho anh số tiền lớn để làm ăn, anh tính sao?

Từ nào đến giờ chưa hề tin tưởng bất cứ điều gì người đàn bà này nói, nên Chín Hựu nhún vai:

- Đời này đâu có chuyện ai cho không ai bao giờ đâu!

- Vậy mà có!

Mụ ta cười đầy bí hiểm rồi ngừng nói, như cố tình làm cho Chín Hựu phải sốt ruột. Nhưng gặp tay già Chín cứng đầu này thì dừng hòng. Ông tỏ ra không quan tâm:

- Chị ra để tôi còn đi. Còn chuyện tiền bạc gì đó thì chị cứ lấy về mà xài!

Ông bước hẳn ra ngoài, chuẩn bị đóng cửa cổng thì mụ Hai chạy theo chặn ngang trước mặt:

- Anh hãy nghe tôi nói đã. Chuyện này có liên quan tới anh và con gái anh nữa!

Nghe nói tới con gái mình, Chín Hựu hơi giật mình:

- Con gái tôi mắc mớ gì?

Mụ Hai lại cười cầu tài:

- Con út Hoa không những mắc mớ mà còn là vai chính nữa!

Đã quá quen với việc mai mối của mụ này, nên Chín Hựu chỉ tay vào mặt mụ ta gằn giọng:

- Con gái tôi còn nhỏ, tôi cấm chị không được mai mối nhảm nhí cho nó, tôi không để chị yên đâu nghe!

Mụ Ty nheo mắt:

- Gì mà dữ dằn vậy ông nội! Người ta đem lợi lại cho mà còn hăm dọa nữa. Nè, tôi nói thẳng, có người muốn cưới con út Hoa, người ta chịu tặng nó một cái nhà ở phố chợ hay nhà đất vườn ở quê này cũng được, kèm theo một nhà máy xay lúa với đoàn xe vận tải một chục chiếc, anh tính thế nào?

- Để chị đem hết về xài đi!

Chín Hựu gạt ngang, vừa bước đi nhanh, khiến cho mụ Hai tên tò. Nhưng mụ không giận, mà còn cười nói một mình:

- Để rồi ai cần ai cho biết!

Chín Hựu bước đi như chạy trốn. Phần thì chạy khỏi mụ đàn bà lắm chuyện kia, phần thì cho kịp chuyển đồ đạc rất hiếm hoi, để còn qua bên kia xã gặp người đã hẹn. Tuy nhiên, đi chưa tới bến đò thì đã thấy bóng một người quen quen đi ngược lại, rồi người đó cất tiếng gọi lớn:

- Anh Chín!

Thì ra là Tư Hạo, người mà Chín Hựu đang muốn gặp.

- Sao anh lại qua đây, mình hẹn ở quán Chết Xía kia mà!

Tư Hạo đang ngồi xe ngựa vội nhảy xuống, qua ngồi chung xe với Chín Hạo:

- Ta đi trở lại bến đò rồi tôi nói chuyện này cho nghe.

Chỉ không đầy năm phút sau thì cả hai đã ghé vào một tiệm nước bên đường gần bến đò Long Giang. Chín Hựu nóng ruột hỏi ngay:

- Có chuyện gì vậy chú Tư?

Tư Hạo nhìn trước sau như sợ có ai nghe mình nói:

- Vụ vay tiền không xong rồi! Mà còn có chuyện này nữa, người mà tôi tính hỏi vay cho anh họ nói đừng bao giờ hỏi mượn tiền họ nữa, nhất là

mượn cho anh. Họ nói có trả lời bao nhiêu họ cũng không dám cho! Sao vậy anh Chín?

Chín Hựu cau mày:

- Sao anh lại hỏi tôi? Hay là anh có đụng chạm chuyện gì với họ?

Tư Hạo xua tay lia lịa:

- Tôi với người này xưa nay như thủ túc, chưa bao giờ tôi hỏi nợ mà họ từ chối! Mà cũng lạ, chỉ mới hôm kia đây thôi, họ còn hối thúc tôi qua lấy tiền, vậy mà buổi chiều đã trở mặt. Tôi cứ thắc mắc hoài, không hiểu nhà đó với anh có chuyện gì với nhau không mà họ nói thẳng, vay giùm anh là họ không bao giờ cho!

Chín Hựu quả quyết:

- Tôi không đủ uy tín để hỏi vay thẳng, nên phải nhờ tới anh, chớ từ nào đến giờ tôi có mất lòng mất dạ gì họ đâu. Lâu lâu tôi còn nhận chở lúa cho ông ta nữa kia mà!

Tư Hạo lắc đầu:

- Tôi cũng chịu thua!

Im lặng một lúc, bỗng Tư Hạo thấp giọng:

- Sao nhà đó biết anh có cô con gái út xinh đẹp?

Chín Hựu giật mình:

- Họ nói gì con gái tôi?

- Không phải Chết Xía nói, mà có người khác đề cập tới con út Hoa.

- Ai vậy?

Tư Hạo ngần ngừ rồi lắc đầu:

- Vụ này tôi không xía vào. Kéo rồi đây anh đổ lỗi, cho rằng tôi mai mối, xúi giục.

Chín Hựu càng nóng ruột hơn:

- Mai mối gì cho ai? Mà chuyện đó có dính gì tới vụ tôi nhờ anh vay tiền?

Tư Hạo ngập ngừng một lúc:

- Tôi không tính nói, nhưng tôi với anh là chỗ thân tình lâu nay, có chuyện gì cũng chia sẻ cùng nhau, nên tôi cũng không giấu...

Phải mất nửa phút sau, ông ta mới nói thẳng:

- Có người nhờ Chết Xía hỏi con gái anh cho con họ đó! Nhưng Chết Xía

với anh không thân, nên anh ta mới nhờ qua tôi.

Chín Hựu vỗ đùi:

- Chắc là mai mới cho đám Tàu lai ngoài chợ chợ gì? Nói thật với anh Tư, con gái út tôi nó đại kỵ mấy người xì xồ xì xào đó. Đừng hòng...

Tư Hạo hạ thấp giọng:

- Không phải đám đó đâu. Đám này ngon hơn nhiều, nhưng mà...

- Ở xứ này còn ai ngon hơn tàu hơn mấy cha Minh Hương. Nhất là qua Chết Xía thì tôi cũng đoán ra ngay rồi...

Tư Hạo cười bí hiểm:

- Vậy mà tôi cá là anh đoán không ra!

Thấy từ đầu đến cuối ông bạn già của mình cứ úp mở hoài, Chín Hựu lớn tiếng:

- Có gì nói đại ra đi, nóng ruột thấy bà đây cha nội!

- Anh thật tình muốn nghe?

- Lại nữa rồi, nói lấp la lấp lửng rồi hỏi người ta có muốn nghe không! Thôi, không nói thì để tôi đi đám giỗ, sắp trễ đồ!

Vừa định đứng lên thì ông đã bị Tư Hạo kéo lại:

- Bây giờ thì nói.

Đôi bạn ngồi xuống xong, Tư Hạo mới nhẹ giọng:

- Ông Quận trưởng Hùm muốn làm sui với anh!

Nếu là người nào khác thì có thể đã reo lên trước tin này, bởi một thường dân mà được làm sui gia với nhà quyền thế như vậy thì còn gì bằng! Nhưng Chín Hựu thì vừa nghe xong mặt mày đã đỏ bừng lên:

- Không ham!

Tư Hạo hình như đã đoán biết trước phản ứng của bạn mình, nên lại dịu giọng, thuyết phục:

- Đừng có ác cảm với họ như vậy. Quận trưởng Hùm cũng là người không đến nỗi nào...

Chín Hựu chen ngang vào:

- Thằng ác ôn đó, giết người như giết gà giết heo, năm nào mà không bắt người oan, vu cáo người ta để chiếm đoạt ruộng vườn! Thử hỏi ở xứ này ai mà không biết chuyện đó. Chỉ có mấy người đui mù hoặc mấy thằng quan

Tây mới tin tưởng hẳn mà thôi.

Thấy bạn căng quá, Tư Hạo ngừng không nói nữa, nhưng chỉ lát sau đã chuyển giọng:

- Mà bây giờ anh có muốn vay tiền không? Anh nhớ là số tiền anh còn nợ bên nhà Mười Phải đã quá hạn trả rồi đó, họ mới nhắc tôi, bởi tôi là người bảo lãnh cho anh vay.

Chín Hựu thở dài:

- Nói thật, vừa rồi nhờ anh vay tiền của Chết Xía, tôi định trích ra một phần để trả cho Mười Phải, còn lại mới mua chiếc ghe chở hàng. Đi vài chuyến hàng là sẽ cải thiện được ngay...

- Còn ai hiểu anh bằng tôi. Nhưng vụ này tôi e là gay go rồi. Anh cũng biết ở xứ này, một khi Quận Hùm mà ra lệnh thì còn ai dám cho anh vay.

Chín Hựu trở mặt:

- Thì ra do Quận Hùm ngăn không để Chết Xía cho mình vay?

Tư Hạo gật đầu:

- Chắc chắn là như vậy!

- Nhưng tại sao ông ta lại làm như vậy?

- Còn phải hỏi, chỉ bởi con gái út của anh!

- Nhưng nó...

Tư Hạo chân tình:

- Tôi với anh là chỗ anh em, nên lúc đầu tôi cũng có phần ái ngại giùm anh. Nhưng sau khi suy nghĩ kỹ, tôi thấy tình hình cũng không đến nỗi nào. Con út Hoa giờ cũng đã lớn, thế nào rồi cũng phải có chồng...

Chín Hựu cắt ngang lời:

- Anh đừng nói nữa. Bộ anh quên rằng thằng con trai của Quận Hùm nổi tiếng còn hơn cha nó nữa về những chuyện gian ác, trăng hoa! Gả con cho nhà đó chẳng thà tôi đem con đi làm mồi câu sấu còn có lý hơn!

- Nhưng mà...

Tư Hạo còn định thuyết phục thêm, nhưng Chín Hựu đã đứng ngay dậy, đi thẳng.

- Trễ đồ rồi. Đến trưa mới có một chuyến nữa!

Chín Hựu quày quả quay ngược lại, nói mà không nhìn mặt Tư Hạo:

- Tôi về!

Tư Hạo nhẹ lắc đầu:

- Tôi biết chắc là sẽ có rắc rối mà...

Ông ta định đi theo bạn về tận nhà để tiếp tục thuyết phục, bởi sứ mạng của ông ta hôm nay là phải thành công với vai trò thuyết khách này. Tuy nhiên, khi nhìn Chín Hựu đi quá xa, nên vừa lăm bắm gì đó vừa quay bước ngược về phía bến đò. Nơi đó có một chiếc ca nô của Quận Hùm đang đợi sẵn.

Trong khi đó thì Chín Hựu đi nhanh về nhà. Ông vừa bước vào cửa đã gọi to:

- Út Hoa, ra ba bảo!

Cô con gái út của ông tuy mới mười bảy tuổi mà đã nảy nở, phát triển như thiếu nữ đôi mươi, lại có nhan sắc trời cho, nên tuy là con nhà nghèo mà lại đẹp hơn cả tiểu thư khuê các. Vừa nghe cha gọi, cô dạ một tiếng rồi chạy ra ngay. Vừa thấy con gái, ông Chín dặn ngay:

- Nhớ lời ba dặn, từ nay bất cứ khách lạ nào tới gọi cửa cũng không được ra mở. Để chuyện đó cho ba.

- Sao vậy ba?

- Thì biết vậy thôi.

Nói xong, ông đi thẳng ra hông nhà, tiếp tục công việc thường ngày của mình. Còn út Hoa thì xách rổ ra sau vườn lật rau, chuẩn bị cho bữa cơm chiều. Lát sau, lật được đầy rổ rau, út Hoa vừa bước từ ngoài vườn vào tới hiên nhà đã nghe có tiếng người gọi từ ngoài cửa:

- Cháu ơi, cho bác hỏi!

Đưa mắt nhìn ra, thấy một ông lão cỡ tuổi cha mình, tuy nhiên nhớ lời cha dặn là không được trực tiếp nói chuyện với khách lạ, nên Hoa không ra mở cổng mà lại quay vào nhà gọi lớn:

- Ba ơi, có khách!

Chín Hựu đang sửa lại chiếc xuồng hư sau nhà, phải bỏ ngang, bước ra. Thấy người lạ, ông hỏi:

- Ông kiếm ai?

Ông khách lớn tuổi giọng thật thà:

- Dạ, tôi là khách thương ở phương xa, đi qua đây chẳng may bị bọn cướp

chặn ở ngã ba sông trên kia cướp sạch cả tiền bạc và phương tiện, may mà nhanh chân, bơi lội giỏi nên mới thoát nạn. Lần đến đây được thì quá mệt, quá đói, định xin một bữa cơm...

Lão vừa nói tới đó thì ngã lăn ra, chỉ còn thở hơi lên. Chín Hựu hoảng quá, gọi vào nhà:

- Út Hoa, ra tiếp ba coi!

Cô con gái út được cha gọi mới chạy ra, họ cùng nhau khiêng ông già vào nhà. Ông Chín bảo:

- Lấy dầu gió ra đây!

Cuộc cấp cứu kịp thời có hiệu quả, lát sau ông già tỉnh lại, ông chỉ nói được mấy câu rời rạc, ông Chín ra dấu cho con gái:

- Múc ngay ra đây cho ba chén cháo mà hồi sáng ba nấu để trưa nay ăn. Nhanh lên!

Sau khi ăn được nửa chén cháo thì ông già tỉnh hẳn, còn cảm ơn rồi rít:

- Tạ ơn ông anh và...

Ông định quay sang cảm ơn cô gái, nhưng lúc đó út Hoa đã chạy vào trong. Ông khách nhẹ mím cười.

Cuộc hàn huyên tuy bất đắc dĩ, nhưng cả hai ông già lại tỏ ra tâm đắc ngay. Hỏi thăm được biết lão khách tên Võ Hương, một thương gia từ miền ngoài vào. Chín Hựu quý lắm:

- Tôi cũng thích cái nghề đi buôn của ông anh, hiềm vì tôi không có vốn, nên đôi ba lần tính chuyện mà không xong.

Bỗng Võ Hương đề nghị:

- Tôi mạo muội tính vậy, chẳng hay huynh có thuận tình...

Ông ngập ngừng một lúc mới nói tiếp:

- Tôi đang có sẵn đội tàu thuyền chuyên chở hàng đi khắp nơi để buôn bán, nhưng lại thiếu người quản lý kinh doanh. Bây giờ gặp được anh, tuy mới quen biết thôi, nhưng tôi đã thấy được sự say mê nghề thương lái, nên tôi có ý này... hay là anh hợp tác với tôi, anh bỏ công và tay nghề ra, còn tôi đầu tư vốn và tàu thuyền, chúng ta làm chia đôi. Và còn hơn thế nữa...

Ông lại ngập ngừng lần nữa... Chín Hựu ngạc nhiên hỏi:

- Anh Võ còn điều gì muốn nói?

- Có điều này... chỉ e. Số là thế này, tôi có một đứa con trai, năm nay được hai mươi. Nó tuy không chuyên nghề buôn như tôi, nhưng cũng hiền từ, thích làm việc. Hiện nó mới đỗ Tú tài toàn phần, nhưng chưa muốn đi làm việc nhà nước. Tôi có ý... muốn ngỏ lời với anh, nếu anh bằng lòng thì... xin được kết thông gia. Anh thấy thế nào?

Đề nghị hơi bất ngờ, nhưng cũng không gây khó chịu cho già Chín, bởi ông vừa nhớ tới chuyện bày trò của Quận Hùm, hay là... nhận đại mối này? Thà nhận người xa lạ làm thông gia, còn hơn là đem con nộp mạng hang hùm đó.

Bởi vậy, ông Chín đáp ngay:

- Nghe được đó! Nhưng anh đâu đã biết gì về con gái tôi?

Ông Võ gật gù:

- Mới rồi tôi đã gặp cháu nó. Nói thật, con mắt của tôi tinh đời lắm, chỉ nhìn qua là tôi biết con gái anh sẽ là con dâu tốt rồi!

Hai người bạn già càng nói chuyện càng thấy tâm đắc, ông Chín càng thấy quyết định của mình là đúng.

Ông bàn thẳng chuyện với ông Võ:

- Mình đã nói là một lời, chỉ yêu cầu anh về ngay ngoài đó, tính gấp rồi vào ngay. Lễ cưới tôi chẳng đòi hỏi gì, chỉ làm cho bà con biết, rồi sau đó con út sẽ theo chồng ngay.

Ông Võ mừng lắm:

- Tôi không ngờ trong cái rủi lại có cái may lớn hơn. Tôi tuy mất của, nhưng vẫn còn giấu được chút ít ở áo trong, nó bị ướt rồi lại khô và còn nguyên đây. Tuy là không phải, nhưng tôi xin chừa đủ tiền tàu xe về quê, còn bao nhiêu xin gửi lại cho con dâu tương lai, hãy giữ đó làm tin, sau này góp thêm vào vốn liếng làm ăn!

Ông Chín gọi con gái ra:

- Nãy giờ chắc là con đã nghe ba và bác Võ nói chuyện. Vậy ý con có thuận không? Chớ con còn ở xứ này ngày nào thì đám Quận Hùm nó không để con yên...

Út Hoa gật đầu ngay:

- Con xin nghe theo lời hai bên cha mẹ!

Ông Võ quá phấn khởi:

- Tuy chưa gặp mặt thằng Võ Thành nhà bác, nhưng nói thật, con mà thấy thì sẽ không chê đâu! Nó chẳng những đẹp trai, học giỏi mà lại còn hiếu thảo, hiền lành lắm!

- Dạ...

Út Hoa chỉ dạ một tiếng rồi cúi đầu chạy biến vào trong. Già Chín hài lòng, nói:

- Tính con nhỏ như vậy đó, cử chỉ như vậy là thuận tình lắm rồi đó. Tôi tin là sau này anh sẽ hài lòng, và cháu ở nhà cũng không hối tiếc...

Hai ông già nhìn nhau tâm đắc lắm...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

HỒN TIỂU HƯƠNG BÁO OÁN (2)

Vừa đích thân sửa lại đôi liễn treo hai bên cột nhà, ông Chín vừa cất tiếng hát bài bình bán văn mà lâu lắm rồi mới nghe ông hát. Út Hoa ở nhà sau bước ra, vừa ngạc nhiên vừa thích thú:

- Cả chục năm nay mới nghe ba hát lại bài hát này! Ba hát còn mùi lăm chớ bộ!

Già Chín nổi hứng:

- Dịp này mà không vui thì còn dịp nào nữa? Chỉ mười ngày nữa là đăng trai người ta vào tới rồi. Nói thật, kỳ này đám cưới của con xong ba có chết cũng vui lòng!

Út Hoa tròn mắt nhìn cha:

- Ba lại nói “gở” nữa rồi! Ông này, mấy hôm nay cứ mở miệng là nói gì đâu không!

Chín Hựu cười giả lả:

- Ba đang vui mà con. Mà con đừng lo, mấy người hay nói tào lao như ba thì chẳng bao giờ chết bậy đâu!

- Ba!

Ông Chín xiu lại:

- Ủ thì thôi không nói nữa. Mà con đã đi đo thử áo chưa? Con gái út ba về nhà chồng phải bận bộ áo dài màu hồng thật đẹp, phải đeo những món nữ trang mà nhà chồng đã gửi vào. Đeo cho sáng rực cả nhà, cho vong hồn má con nơi suối vàng hả lòng hả dạ!

Nói đến đó ông lại khóc. Những giọt nước mắt sung sướng mà cả đời ông mới có. Những đứa con lớn của ông do hoàn cảnh nghèo, nên ngày hôn lễ chỉ cử hành đơn sơ, có đứa còn không có bộ đồ cưới cho ra hồn... Nay đến phiên con út, có lẽ trời đã nhìn lại, thương cho nhà ông.

- Ông già Chín có nhà không vậy?

Giọng của ai đó hơi lạ, lại có vẻ trịch thượng, khiến cho già Chín đang

đứng trên ghế đầu đã phải nhảy xuống,

- Ai mà om sòm vậy?

- Cha, ông già bữa nay dữ dằn quá há!

Út Hoa hốt hoảng:

- Ba ơi, ai như là... như là... Quận trưởng?

Cô nói xong đã vội chạy biến vào nhà trong. Con gái xứ này vậy đó, mỗi khi nghe tiếng cha con Quận Hùm thì đều phải lánh thân.

Ngoài kia, lần này giọng nói kiêu ra lệnh:

- Mở cửa coi!

Vừa sợ nhưng cũng vừa bức, già Chín định ra cự, nhưng vừa bước ra ông đã giật mình, khi thấy đi cùng với Quận Hùm có cả thằng con trai và một đám tùy tùng có đến cả chục đứa. Chúng bộ vẻ hăm hè như sắp ăn tươi nuốt sống ai đó!

- Ông Quận rảnh sao ghé nhà thảo dân giờ này?

Quận Hùm là tay đao để lắm, vội đổi giọng ngay:

- Ghé thăm ông già gân Chín Hựu là nghĩa vụ của những người làm quan như tôi, có gì mà rảnh với không rảnh! Sao, không đi ghe sao ông Chín?

- Cám ơn ông Quận, kẻ thảo dân này chẳng biết bị trời dày hay sao mà làm ăn càng ngày càng lụn bại, hết vốn, đến nỗi có chiếc ghe mà mua cũng không nổi, vay tiền thì bị người ta ngăn không cho vay. Tôi nghĩ, thật trời quá bất công!

Ông già Chín muốn nhân cơ hội này nói cho đã miệng, không nghĩ tới phản ứng của lão Quận hiểm ác. Và điều gì phải đến đã đến, khi Quận Hùm trợn mắt nhìn ông già:

- Con gái ông đâu?

Vờ như không hiểu, già Chín hỏi lại:

- Con nào? Tôi có tới bốn đứa con lận...

Quận Hùm hét lớn:

- Đem con gái út ông ra đây!

Già Chín lắc đầu:

- Con gái út tôi không có nhà. Nó đi về miền Trung theo nhà chồng rồi!

Câu trả lời ấy khác nào dầu đổ vào lửa, lão Quận gầm lên:

- Thăng già này thân lừa ưa nặng mà! Tao hỏi lần nữa, con gái mày đâu?

- Không có nhà.

Ông Chín nói câu này cũng thật to, ngăm cho út Hoa biết mà trốn đi.

Nhưng không còn kịp nữa, bởi thằng con trai của lão ta đã thoáng nhìn thấy bóng út Hoa ở sau nhà, hấn la lớn:

- Nó ở ngoài kia cha ơi!

Quận Hùm như con dã thú, hấn lại gầm lên:

- Tụi bay châm lửa đốt nhà nó cho tao!

Mấy tên thuộc hạ nghe lời ngay. Một mồi lửa vừa châm lên thì đã nghe ông Chín hét to:

- Tao giết tụi bay!

Sẵn cầm trên tay cây búa tháo đinh, ông Chín lao thẳng tới bọn thuộc hạ. Một tên bị bất ngờ nên trúng một búa ngã lăn ra. Tên Quận Hùm chẳng cần nói thêm tiếng nào, đã rút súng lục bên sườn nổ liền ba phát. Cả ba phát đạn đều ghim thẳng vào già Chín! Tội nghiệp, ông già ngã xuống như thân chuối đổ, không kịp la lên tiếng nào đã hồn lìa khỏi xác!

Quá bất ngờ, Út Hoa từ trong buồng lao ra, trên tay cầm sẵn một con dao sáng quắc. Cô chẳng cần suy nghĩ, bổ đại xuống đầu thằng con trai Phi Hồ của Quận Hùm! Tên này đang bất cẩn nên chỉ còn chờ lãnh đủ ngọn dao. Thì...

- Bùm!

Một phát đạn bắn thật chính xác từ Quận Hùm, trúng ngay giữa ngực cô gái đáng thương! Út Hoa bật lên rồi đổ xuống.

Cùng lúc đó, ngọn lửa từ một tên thuộc hạ bùng lên. Mái nhà lá của cha con Chín Hựu chỉ trong phút chốc đã làm mồi cho thần hỏa. Quận Hùm kéo tay con trai và lũ thuộc hạ bước nhanh ra ngoài tránh lửa. Hấn vỗ vai con:

- Bỏ đi con, con này đẹp thật, nhưng nó quá dữ, lấy làm gì!

Phi Hồ tiếc nhìn ngọn lửa, hẵn thấy rõ xác cô gái cháy như ngọn đuốc trong đó. Hẳn nuốt nước miếng, tiếc rẻ...

Võ Thành sửa soạn cẩn thận rồi mới lên bờ. Đoàn xe ngựa bốn chiếc đã chờ sẵn. Chính ông Võ Hường đã lo chuyện đó, ông bảo:

- Dầu bên sui gia họ không đòi hỏi, nhưng mình cũng làm cho phải lễ. Con ngồi xe thứ nhất, bảo người đánh xe phủ cái màn đỏ mình mới treo lên đó cho ra vẻ xe cưới. Ba và gia đình sẽ đi các xe sau. Thôi, mình xuất phát là vừa, kéo bên nhà gái đợi.

Từ bến sông cái tới nhà út Hoa phải qua hai con lộ nhỏ, mà hôm trước khi về, đích thân Hoa đã đưa đường cho ông đi. Cô nàng còn dặn:

- Khi trở vào bác cứ đi đúng con đường này, đừng đi phía chợ, nhất là đừng đi qua dinh Quận.

Không hiểu nàng dặn như thế là có ý gì, nhưng lần này Võ Hường làm đúng như vậy. Ông còn dặn Võ Thành:

- Đây là xứ lạ, con cứ thẳng đường mà đi. Có ai hỏi gì thì đã có ba lo.

Thật ra trên đường đi chẳng có gì xảy ra. Mãi cho đến khi tới khúc quanh đường rẽ vào nhà Chín Hựu, bỗng có tiếng ai gọi từ ven đường:

- Dừng xe lại!

Võ Thành chưa từng gặp mặt út Hoa và tất nhiên là không quen với giọng nói của nàng. Chỉ có ông Võ Hường ngồi xe sau thì nhận ra, ông nói lớn:

- Cháu đó phải không Hoa?

- Con đây! Con là út Hoa đây. Bác và anh Thành chớ có vào nhà, mà hãy đi ngay tới dinh Quận!

Ông Võ Thành nhảy hẵn xuống xe, nhìn chung quanh tìm Hoa, bởi lúc ấy chỉ có tiếng nói vọng ra thôi. Ông hỏi lớn:

- Con ở đâu Hoa?

Người đánh xe ngựa lúc này mới lên tiếng:

- Út Hoa con ông Chín Hựu hả? Nãy giờ ông không nói để tôi kể cho nghe. Họ đã...

Anh ta vừa nói tới đó thì bỗng méo miệng, cấm khẩu một cách kỳ lạ! Ông Võ Hương quay sang mấy người đánh xe kia, định hỏi họ chuyện gì đã xảy ra, nhưng hầu như người nào cũng bị tình trạng y như người đánh xe kia! Ông Võ lại hỏi vọng vào ven đường:

- Con ở đâu Hoa?

- Con không thể ra mặt bây giờ. Đám cưới thì thế nào cũng phải tới, nhưng bây giờ có một việc khác cần kíp hơn, xin bác và anh Thành hãy nghe con, quay đầu xe lại tiến về dinh Quận trưởng, nơi đó sẽ quyết định vận mệnh của chúng con sau này.

Vốn coi trọng cô gái này, nên ông Võ quay sang con trai, bảo:

- Nên nghe đi con. Út Hoa là đứa không biết nói qua lời.

Võ Thành tự dưng có niềm tin tuyệt đối vào cô vợ tương lai của mình, anh gật đầu nói với cha mà như muốn nói với Hoa:

- Mình làm bất cứ gì em Hoa muốn đi cha!

Cả bốn chiếc xe ngựa cùng quay hướng về phía dinh Quận trưởng. Dọc đường, cả hai cha con họ Võ đều nghe tiếng của Út Hoa rớt vào tai:

- Hãy làm theo đúng lời dặn này: Hôm nay tại nhà của Quận Hùm có một sòng đánh bài ăn tiền rất lớn. Thăng Phi Hồ con trai hăn là tay mê cờ bạc nặng, một khi đã cay cú rồi thì hăn có thể nướng cả sản nghiệp cũng dám làm!

Võ Thành giẫy nảy:

- Anh đâu biết đánh bài.

Giọng nàng chậm rãi nói:

- Cứ đánh theo lời của em, rồi anh sẽ thấy!

Lâm vào thế quá bất ngờ, nhưng do tin lời út Hoa, vả lại lúc ấy họ chưa hề biết tin út Hoa đã chết, cho nên trước khi bước vào sòng bạc, ông Võ Hương dặn con:

- Mình không phải dân cờ bạc, nhưng một khi Hoa nó dặn như vậy thì chắc là có nguyên do nào đó, con cứ cố gắng. Cha sẽ đi theo hộ tống.

Hai cha con bước vào dinh Quận và được đón tiếp long trọng ngay, bởi hôm nay theo lệnh của Quận Hùm, mọi người giàu có đều được quyền tự do ra vào dinh. Mục đích của cha con hăn là hôm nay sẽ lột sạch những người tới chơi! Đã bao nhiêu lần rồi, trò lừa bịp này cha con hăn đều thắng to, bởi không một ai tới sào huyệt này mà có thể thoát khỏi trò cờ gian bạc lận của cha con hăn. Còn lần này...

Khi Võ Thành ngồi xuống chiếu bạc thì Phi Hồ đưa mắt nhìn rồi cất tiếng hỏi:

- Chắc là huynh ở phương xa tới? Đủ sức chơi tới sáng mai không?

Võ Thành hơi lúng túng, nhưng dường như có ai đó khiến anh lên tiếng tự tin:

- Chủ gia có nhã ý tới đâu thì kẻ hèn này cũng xin theo tới đó!

Anh định thò tay vào túi lấy ra bó giấy bạc đem theo dùng làm sính lễ cưới, nhưng bỗng giật mình, bởi lúc này bề dày của bó bạc đã tăng lên gấp nhiều lần! Không tiện lấy ra đếm, nhưng Thành biết nó nhiều lắm... Anh nhanh tay móc ra và đặt thẳng lên bàn:

- Đây chỉ là khúc dạo đầu!

Chính Phi Hồ cũng trở mắt nhìn, hăn nghĩ thầm, thì ra tay này có máu mặt đây. Từ lúc đó, hăn có phần nể. Do vậy, cuộc sát phạt có phần thoải mái. Ván đầu tiên do còn thăm dò nên Thành chỉ đặt một số ít, nhưng bỗng bên tai anh có người nhắc thật khẽ:

- Đánh mạnh gấp mười lần đi!

Thành liếc mắt nhìn thì không thấy ai. Lường lự một chút rồi anh cũng nghe theo, đặt ngay một số tiền khá lớn.

- Trúng rồi!

Ai đó la lên khi thấy Võ Thành mở bài ra. Và rồi cả sòng bạc đều xôn xao. Thành đã trúng một ván bài cực lớn. Phi Hồ chung tiền mà tay run run.

Những người đánh ở các sòng khác như hốt me, xóc đĩa, tài xỉu đều lần lần bỏ sòng, dồn qua đứng phía sau để tận mắt chứng kiến cuộc sát phạt có một không hai. Đặc biệt là họ muốn xem tên công tử bách chiến bách thắng hôm nay đại bại như thế nào!

Ván bài kế tiếp Võ Thành lại hơi rụt rè, lần này thì chính Phi Hổ giục:

- Đánh lớn đi chứ, bộ sợ thua sao công tử?

Hắn nói khích bởi trong đầu đã có sẵn ý đồ để gỡ. Nhưng hình như Võ Thành không phải theo lời khích của hắn, mà anh chờ tiếng nói bí mật rót vào tai:

- Cứ đánh nữa. Đánh đúng chục cây nữa thì coi như kết liễu hắn!

Quả đúng như vậy. Liên tiếp sáu cây bài nữa Võ Thành đều thắng. Số tiền mà Phi Hổ ăn của thiên hạ từ đầu đến lúc đó buộc phải tuôn ra trả lại hết. Đến cây thứ tám thì hắn nóng mũi nhìn Thành:

- Mà có chơi lận không mà?

Võ Thành bình tĩnh đáp:

- Nếu nghi ngờ thì anh cứ xét người tôi. Như ai cũng thấy, tôi đánh bài thật thà, có lẽ do hên thôi. Nếu anh sợ thua nữa thì tôi xin thôi vậy!

Đời nào tên công tử háo thắng này chịu lép, hắn gằn giọng:

- Chơi tới cùng. Bây giờ tao có đề nghị này, thay vì đánh tiền mặt nhỏ lẻ, ta đặt bằng tài sản như nhà, ghe, xe cộ... Chơi không?

Võ Thành chưa kịp quyết định thì tự dừng trong tay anh có một xấp giấy tờ, mở ra xem, anh thấy đó là tờ sở hữu năm căn phố ở chợ, trị giá rất lớn. Và giọng nói thân thương lại vang lên trong tai Thành:

- Cứ chơi, cho đến khi nào hắn đem cả điền đất, ruộng vườn và cái cơ ngơi này ra đặt thì dứt một cú luôn. Nhớ bắt hắn ta làm văn tự, kêu mấy người chứng nghe!

Võ Thành làm y lời. Và canh bạc kế tiếp Phi Hổ lại thua. Hắn mất đến hai căn phố ngoài chợ! Người ta đã thấy mồ hôi trán hắn tuôn ướt đầm cả mặt mày. Hắn nổi máu điên, định hành động gì đó, nhưng bất ngờ mặt hắn bỗng

tái nhợt, môi run run... Thành đề nghị:

- Công tử mệt rồi, hay ta nghỉ một lúc rồi sẽ chơi tiếp.

Hắn điên tiết:

- Chơi luôn, không nghỉ gì cả. Bây giờ tất cả tiền ăn được phải để yên đó, cho đến khi nào kết thúc cuộc chơi mới thuộc quyền sở hữu của người thắng!

Võ Thành quay sang mọi người phân bua:

- Bà con làm chứng giùm nhé! Tôi sẽ giữ đúng như lời công tử đây. Nhưng có một điều kiện: về tài sản, một khi ai thua thì phải làm văn tự giao nhận và phải có sự làm chứng của mọi người chung quanh. Công tử đồng ý chứ?

Phi Hồ gầm lên:

- Chơi luôn. Lần này thì lo mà trả hết lại cho tao!

Tuy nói hùng hổ vậy, nhưng chỉ hai cây bài nữa thì người của hắn ta mềm ra, hầu như không còn sức chiến đấu nữa. Hắn đã thua trắng tất cả. Chỉ còn lại cái cơ ngơi cuối cùng là ngôi biệt thự đang ở. Lúc này thì đột nhiên tên Quận Hùm xuất hiện cùng với bốn tên thuộc hạ súng ống đầy người. Lão ta đã quát to từ ngoài sân:

- Đứa nào cờ gian bạc lận đâu?

Hắn bước vào gần tới thềm nhà thì bỗng trợn trắng, như đang bị ai bóp cổ! Hắn giãy giụa một lúc rồi ngã lăn. Trong này cuộc sát phạt vẫn tiếp diễn, bởi hầu như chẳng ai để ý chuyện vừa xảy ra ngoài sân. Phi Hồ chờ cho tên thuộc hạ thân tín đi lấy giấy tờ sở hữu nhà ra, hắn ném xuống chiếu bạc, lớn tiếng:

- Đây là sản nghiệp của tao, mà dám lấy hết những gì đang có mà chơi ngang một cây chót không?

Võ Thành vẫn điềm tĩnh:

- Tùy công tử thôi. Nếu tôi có thua thì coi như trả lại công tử cái gì thuộc về chủ của nó!

Canh bạc chót ngã ngũ. Võ Thành lại thắng! Tờ văn tự giao nhận đã được

ông Võ Hương làm sẵn, đưa vào cho Thành. Thành đẩy tới trước mặt Phi Hổ. Tưởng đâu hăn sẽ phản ứng, nhưng không hề. Hăn ta ngoan ngoãn đến không ngờ, ký tên liền vào văn bản, rồi đứng dậy bỏ ra. Chưa đầy nửa phút sau, bỗng có tiếng súng nổ vang ngoài sân. Rồi có tiếng ai đó thét lên:

- Cậu Phi Hổ tự tử bằng súng rồi!

Có đến mấy chục người từ trong phòng đánh bạc ủa chạy ra xem. Trong khi đó, Võ Thành nhẹ nhàng đứng lên và nhân lúc không ai để ý, đã ôm hết những gì mình có được bước ra ngoài. Phía ngoài hàng rào đã có sẵn chiếc xe ngựa chờ. Trong xe không phải là ông Võ Hương, cũng không phải Út Hoa, mà là một cô gái trẻ đẹp khác đã ngồi đợi sẵn. Cô kiên nhẫn việc đánh xe. Điều khiển xe ngựa một cách thành thạo, cô mỉm cười với Võ Thành xong rồi lên tiếng:

- Mọi người đang đợi anh, hãy ngả lưng ngủ một chút đi để lấy sức, khi nào đến nơi em sẽ gọi.

Có không muốn thì lúc ấy tự dưng hai mí mắt của Thành cũng như bị ai đó trì kéo xuống. Anh ngả lưng ra và ngủ ngon lành...

- Dậy đi, tới nơi rồi!

Người gọi Võ Thành không phải là cô gái lúc nãy, mà chính là ông Võ Hương. Ông nhìn con mỉm cười và lên tiếng:

- Mọi chuyện suôn sẻ cả. Thành công rồi!

Thành bật ngồi dậy thì thấy mình đang ở một nơi rất lạ. Trong một ngôi nhà lá đơn sơ.

Tưởng là nhà của bên vợ, nên Thành đảo mắt nhìn cố ý tìm út Hoa.

- Người con tìm ở đây rồi!

Cô gái đánh xe lúc nãy bước ra. Miệng cô vẫn giữ nụ cười rất tươi khi ông Võ Hương giới thiệu:

- Đây là Kim Liên, người đã đưa con về đây an toàn.

Võ Thành sốt ruột:

- Vậy còn Hoa đâu?

- Em là Hoa đây.

Người vừa trả lời chính là cô gái tên Kim Liên. Cô nàng bước tới đứng ngay trước mặt Võ Thành vòng tay thi lễ rất đúng phong cách con nhà gia giáo:

- Em xin lỗi vì đã không kịp nói trước. Chính em....

Ông Võ Hương nói thay:

- Ba cũng mới biết tin đây. Cách đây mấy hôm chẳng may một bi kịch xảy ra và út Hoa đã...

- Em đã chết!

Câu nói đó từ chính miệng của Kim Liên thốt ra, khiến cho Võ Thành ngỡ ngác:

- Sao vậy? Có chuyện gì vậy?

Tư Hạo này giờ ở nhà trong, lúc này mới bước ra. Ông nhìn vào Thành và nói:

- Tôi là bạn của Chín Hựu, tức ông già vợ của cậu. Tội lỗi tày trời vừa qua là do chính tôi gây ra. Tôi đã mai mối để bọn Quận Hùm để ý tới cô vợ tương lai của cậu là út Hoa. Và vì thế nên mới xảy ra thảm kịch. Tôi đã kể cho ba cậu nghe rồi, cả nhà út Hoa đã bị cha con Quận Hùm sát hại không còn ai! Ba ngày sau cái chết của út Hoa thì con gái tôi là Kim Liên, vốn là bạn thân của con Hoa cũng lăn đùng ra chết mà không rõ nguyên do nào! Tôi đang đau buồn thì hồn phách con gái tôi về báo cho biết là chính nó chết để thay cho oan hồn của út Hoa dưới chín tuổi. Đó là cách để nó trả nợ giùm tôi, đồng thời nó báo hiếu công tôi nuôi dưỡng từ nào đến giờ. Tỉnh dậy sau giấc mơ, tôi xót thương con gái tội nghiệp, đang ngồi khóc thì đột nhiên nó lừng lững bước ra. Kim Liên bằng xương bằng thịt đang ở trước mặt tôi! Nhưng thay vì gọi ba và mừng rỡ, nó lại vòng tay thi lễ với tôi, rồi nói thẳng nó chính là út Hoa! Có nghĩa là hồn út Hoa nhập vào xác của Kim Liên con tôi, để sống lại!

Ông kể tới đây thì nghẹn ngào không kể tiếp được. Kim Liên phải tiếp lời:

- Xác là xác của Kim Liên con chú Tư, nhưng thật ra em là út Hoa. Em được cho sống lại là bởi em chết oan, và cũng bởi nhân duyên giữa em và

anh chưa trọn vẹn.

Nàng quay sang phía ông bố chồng:

- Con xin kính ba một lạy. Xin được ba và anh Thành chấp nhận!

Giọng nói của nàng rõ ràng là giọng đã rót vào tai Thành những lời ngọt ngào, chỉ dẫn cho anh đánh thẳng tất cả các ván bài hồi nãy. Thành như bị mê đắm vào âm điệu ấy, anh chờ cho nàng nói hết rồi bất ngờ cầm lấy tay và thốt ra:

- Anh cảm ơn em!

Võ Thành chưa từng biết mặt út Hoa, nên việc anh chấp nhận cô gái tên Kim Liên này là chuyện có thể hiểu. Nhưng với ông Võ Hương thì việc ông gật đầu ngay kể cũng lạ:

- Ba cảm ơn con.

Tư Hạo lau nước mắt, điều vừa diễn ra khiến ông nhẹ cả người.

- Vậy là tôi không còn ân hận nữa rồi!

Ông quay ra ngoài cửa lạy lấy lạy để:

- Vong hồn anh Chín, vong hồn cháu Hoa, xin hãy tha thứ cho tôi để tôi...

Kim Liên cười to:

- Con đâu còn là vong hồn nữa, sao bác lạy con?

Tư Hạo chợt nhớ ra, ông hơi ngập ngừng:

- Thì vong hồn... con Kim Liên!

Kim Liên bước lại gần, vịn vai Tư Hạo, giọng trù mếu:

- Dẫu sao thì bác cũng là cha của con! Bây giờ ba con không còn nữa, thì xin bác hãy nhận là cha, để khi hôn lễ cử hành có người đóng vai ông sui gái chớ!

Tư Hạo còn đang ngỡ ngàng thì ông Võ Hương đã bắt tay ông siết chặt:

- Cháu nó nói phải, anh phải nhận vai trò đó.

Võ Thành cũng vòng tay thi lễ:

- Con xin được phép gọi là cha.

Tư Hạo xúc động đến chảy nước mắt. Ông ôm chầm lấy cha con họ Võ, rồi nhìn sang Kim Liên như chờ đợi một lời nói. Cô nàng hiểu ý, lại nắm tay ông gọi một tiếng:

- Cha!

Khi nghe tin cha con Chín Hựu chết thì cả làng đều xúc động, bàng hoàng!

Nhiều người đã khóc thương suốt mấy ngày...

Nhưng khi hay tin cha con Quận Hùm chết sau cuộc sát phạt đỏ đen thì trái lại, hầu hết dân trong vùng đều hả hê, mừng khôn xiết kể!

Ngôi biệt thự to lớn của Quận Hùm đáng lẽ thuộc về nhà họ Võ, nhưng từ sau đó chẳng thấy ai tới tiếp quản. Bởi một lẽ đơn giản, cha con Võ Thành đã rước Kim Liên về quê họ. Một đám cưới thật lớn diễn ra ngoài đó! Còn ngôi nhà, sau khi cha con Quận Hùm chết, bà vợ cũng sinh bệnh rồi chết theo. Nhà hầu như bỏ trống.

Rồi bỗng nhiên vào một đêm tối trời, một ngọn lửa bùng cháy lên thiêu rụi cả cơ ngơi mà ngày nào là dinh lũy của tội ác và quyền lực!

Người ta đồn ầm là về sau, ở nền nhà hoang đó có những bóng ma cứ đêm đêm quỳ gối, ngửa mặt lên trời và cất tiếng tru như chó tru! Có người quả quyết đó là hồn phách của nhà Quận Hùm!

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

HỒNG LẠP DẠ GỌI HỒN (1)

Người ta đồn ầm lên về chuyện một hoa khôi mới vừa xuất hiện ở kỹ viện Hồng Nhan. Một người rành chuyện đã tô vẽ thêm:

- Cô nàng này vốn là con nhà giàu, do gia cảnh bị sa cơ thất thế nên mới đem thân ngà ngọc bán vào chốn nhơ nhớp!

Người khác lại có vẻ bênh vực cho cô nàng mà họ chỉ mới nghe tên, chưa biết mặt:

- Nhưng nghe nói không phải ai nàng ta cũng tiếp. Mà nàng ta chỉ tiếp rượu, chuyện trò đẩy đưa và đàn hát mua vui thôi, chớ không hề có chuyện gì khác!

- Nàng ta có cái tên nghe cũng rất hay, Hồng Lạp Nương!

Mấy người khác ngạc nhiên:

- Sao có cái tên lạ vậy?

Người biết rõ thì bảo:

- Thật ra cô ấy tên Thu Hồng, nhưng do có thói quen khi ngồi tiếp khách chỉ cho đốt mỗi cây nến màu đỏ, nên thành danh là Hồng Lạp Nương (cô nương nến đỏ).

Những tay thích ăn chơi ở tỉnh Hòa Giang xôn xao trước tin tức hấp dẫn đó. Họ bảo nhau phải dành tiền vào chơi Hồng Nhan quán một bữa cho đã cơn thèm!

Hai tay chơi có cỡ của Hòa Giang là Tám Ri và Tí Tô hẹn nhau chiều thứ bảy đó ghé Hồng Nhan với lời thách:

- Nếu thắng nào tới đó và được em tiếp trước thì thắng kia phải chi trọn gói chơi hôm nay!

Tí Tô là tay chơi hèn, có biệt danh đó là do bởi dùng tiền lời bán thịt chó để đi mua gái! Tí Tô thật ra là Tía Tô, một loại rau thường cùng với lá mơ ăn kèm với các món thịt chó. Hẳn được gọi là Tía Tô thì sát nghĩa, nhưng

muốn cho có vẻ giống tên Tây nên bỏ bớt chữ, thành Ti Tô!

Còn Tám Ri làm chủ một vừa gà vịt nổi tiếng, chuyên cấp độ gà và cò bạc. Giữa hai tay, dù tính tình có khác biệt, nhưng chung một niềm đam mê, đó là... mê gái! Bởi vậy hễ nơi nào có gái đẹp, đào ngon thì y như rằng họ đều có mặt.

Đúng hẹn, họ tới quán Hồng Nhan thật sớm, mục đích là đặt bàn và yêu cầu được Hồng Lạp Nương tiếp. Quá chắc ăn nên khi viết giấy yêu cầu gửi cho quản lý, Ti Tô nheo mắt với bạn:

- Tao được cuộc bữa nay là cái chắc!

Tám Ri cười khó hiểu:

- Chưa biết ai được ai thua à!

Nghĩ bị bạn chơi tay trên, Ti Tô phùng mang trợn má:

- Mà qua mặt gửi giấy yêu cầu trước phải không?

Tám Ri chỉ tay lên chỗ giá treo quạt vừa bảo:

- Tấm danh thiếp của tao gán ngay cây quạt, mà lát nữa nàng ra tiếp khách bắt buộc phải cầm lấy, và... thấy.

Ti Tô tức tối:

- Tao quên chuyện đó! Nhưng không được mà, chơi phải trao tận tay hay ít ra là phải qua quản lý thì mới tính!

Tám Ri nheo mắt:

- Trao tận tay hay cách của tao đều hợp lệ. Mà lại chỗ giá quạt xem có phải còn nhiều người gán danh thiếp và chờ nữa không?

Ti Tô giậm chân:

- Nhưng còn xem lát nữa nàng ra và cười với ai thì mới gọi là thành công! Mà nên nhớ, tao là gương mặt mà bất cứ con gái nào nhìn cũng... bắt cười.

Tám Ri thích chí cười sảng sặc:

- Cười vì cái kiểu hớt tóc do vợ mày đề ra cắt chớ gì! Tao cười, mấy tên bồi bếp cười, nhưng bảo đảm người đẹp sẽ không cười!

- Sao không cười?

- Bởi... nàng ta không thích cười với mày!

Trong lúc hai tên còn đang tranh luận thì người quản lý bước trở ra lịch sự

nói:

- Rất tiếc tối nay Hồng cô nương kẹt khách rồi!

Tám Ri sừng sộ:

- Tôi là người đầu tiên yêu cầu, sao lại kẹt được? Hay là có điều gì khuất tất đây!

Người quản lý vẫn nhỏ nhẹ:

- Nhị vị tới sớm, nhưng còn có người tới sớm hơn. Hai vị cứ nhìn lên lầu xem!

Hai người nhìn lên và thấy một anh chàng ra dáng phong lưu, ăn mặc bảnh bao, đã ngồi sẵn trên đó. Anh ta một mình với vò rượu quý, đang nhâm nhi, thư thái...

Tám Ri nổi máu dân chơi, lớn tiếng:

- Nếu là dân chơi thì có thể cùng nhau đối ẩm được chăng? Hay là chỉ chăm bẵm đợi người đẹp thôi?

Không nghe đáp Tám Ri nghĩ anh ta không dám đối mặt, nên định lên tiếng lần nữa, nhưng thật bất ngờ, đã có tiếng nói phía thang lầu:

- Không gì vui hơn khi đang uống một mình mà lại có bạn cùng đối ẩm! Nào, mời hai huynh!

Đó là vị khách trên gác. Anh ta cầm ly rượu và cả chai rượu quý nữa, bước xuống, lại gần Tám Ri và Ti Tô với nụ cười thân thiện:

- Hân hạnh được hai anh để mắt tới. Xin phép được mời hai anh ly rượu được chứ?

Ở thế bị động nên Ti Tô và Tám Ri đành phải bắt tay anh ta và mời:

- Mời anh!

Họ được khách mời hai cốc rượu ngon và còn được nghe một lời nói rất khí phách:

- Tuy tôi tới trước, theo lệ thì được ưu tiên. Nhưng để cho công bằng, tôi có ý này, bất luận là ai ghi danh sớm hay muộn, nhưng khi nàng xuất hiện, hễ nàng chào ai trước thì người ấy sẽ làm chủ hôm nay!

Hai anh chàng đang ở thế lép vế, bỗng lóe lên tia hy vọng, nên phấn khởi hẳn:

- Cám ơn huynh. Chơi như huynh vậy mới là dân chơi sành điệu!

Họ trở thành bạn nhậu bất đắc dĩ, và chỉ một lúc là hết chai rượu đắt tiền. Tám Ri nổi hứng gọi phục vụ:

- Cho một chai cognac nữa, lấy thứ “xịn” như thứ này nhé!

Thế là họ uống chỉ một lúc sau thì đã hết hai chai. Cũng vừa lúc đó thì quản lý quán bước tới nói nhỏ với vị khách ưu tiên:

- Dạ, cô Hồng đã ra, thưa Phong công tử!

Người được gọi là Phong công tử vẫn ngồi yên, nhưng ra dấu cho hai người kia:

- Hai anh cứ ra ngồi riêng ở hai bàn khác nhau, chờ khi nào nàng chào ai trước thì người đó được ưu tiên!

Tám Ri láu cá, chọn bàn rất gần với hướng đi ra từ một phòng trên lầu, ý hẳn là khi nàng đi ngang thì anh ta sẽ cúi đầu chào trước, ắt thế nào nàng ta cũng phải chào lại.

Tì Tô chậm chân hơn, nhưng anh ta cũng đâu chịu lép bèn chọn một bàn phía bên phải cầu thang, nơi trực diện với người từ trên bước xuống. Anh ta còn tính sẵn trong đầu, khi nàng vừa bước tới nửa thang lầu thì anh ta sẽ đứng dậy và cúi đầu chào trước, phỗng tay trên hai người kia!

Chỉ có anh chàng Phong là vẫn bất động. Anh ta lại uống thêm một ly rượu nữa...

Hồng nương như một mặt trời vừa nhô lên từ bóng tối. Người nhìn vào nàng ta lập tức bị lóa mắt. Nàng đi qua Tám Ri, qua cả Tì Tô... Nét mặt nàng ta lạnh như băng, dẫu cả hai gã đàn ông đều cúi đầu chào. Khiến cho hai gã ỨC LẮM, vừa lo nữa. Họ nghĩ chắc hẳn nàng ta sẽ dành cho Phong cơ hội tốt nhất. Nhưng không. Khi bước qua chỗ Phong ngồi, cô nàng chỉ liếc mắt nhìn, rồi thay vì cười lại khẽ nhú mày, rồi bước đi thẳng.

Nàng ta đi khuất rồi, hai tay họ mới tiến lại chỗ của Phong:

- Sao vậy huynh? Bộ nàng ta coi thường tụi mình hả?

Phong chỉ cười nhẹ:

- Chinh phục phụ nữ là một nghệ thuật đòi hỏi sự kiên trì. Mấy anh chỉ mới có bữa nay mà đã chán rồi thì làm sao có thành quả. Có biết tôi ngồi đây đã mấy bữa rồi không? Bấy bữa rồi!

Tám Ri ôm lấy đầu:

- Kẻ si tình này xin chào thua!

Tì Tô thì thật tình hỏi:

- Nàng ta đẹp thì có đẹp thật, hấp dẫn thì cũng có, nhưng có đáng để chúng ta tốn nhiều công sức như vậy không?

Anh ta vừa hỏi vừa nhún vai, nhưng Phong lại đáp:

- Đáng lắm!

Anh chàng nói xong đứng dậy đi trở lại chỗ ngồi trên lầu. Có lẽ sẽ tiếp tục việc trồng cây si...

Trong lúc đó thì hai tay chơi nửa mùa lại chán nản đứng dậy gọi tính tiền rồi rút lui.

Sự rút lui quá sớm của họ đã khiến họ mất đi cơ hội chứng kiến một màn hấp dẫn, đáng nhớ!

Đó là lúc Hồng nương quay trở lại.

Cô nàng đã nhìn thấy khách chỉ còn có mỗi mình Phong. Vừa đi ngang qua bàn, nàng đã ngồi xuống ngay bên cạnh:

- Xin lỗi, em phải làm như vậy, bởi sợ họ gây khó dễ cho anh.

Phong chỉ cười, anh chỉ vào ngón tay có đeo chiếc nhẫn mới của nàng mà không nói gì. Vậy mà cô nàng đã phải thanh minh liền:

- Hôm qua ông ta lại tới nữa và nằng nặc đòi em phải nhận món quà này. Em không nhận thì ông ta cứ bỏ đại trên bàn rồi tuyên bố là nếu bữa nay không thấy em đeo ông ta sẽ phá quán!

- Em sợ?

- Sợ, em có sợ. Nhưng là sợ không gặp anh thôi! Nếu để ông ta phá quán thì còn nơi nào chúng ta gặp nhau nữa?

Phong lại chỉ vào chiếc nhẫn lần nữa:

- Vì thế mà em phải mang nó ở nơi mà chỉ khi nào đính hôn em mới được đeo hay sao?

Bị hỏi khó, Hồng nương hơi lúng túng:

- Cũng chỉ vì... chỉ vì...

Phong chợt phá lên cười:

- Hỏi đùa với em cho vui, chứ anh đâu để ý chuyện đó. Cái quan trọng là thứ nằm bên trong lồng ngực của em kìa!

Nàng nũng nịu:

- Thứ đó thì đã trọn vẹn dành cho anh rồi còn gì!

Họ dựa sát vào nhau. Những nhân viên trong quán đã thừa biết mối tình của họ, nên hầu như khi nào họ ngồi bên nhau thì mọi người đều tránh xa, để cho họ ha hồ âu yếm, tình tự...

- Khốn kiếp! Đứa nào dám vuốt râu hùm vậy hả?

Tiếng của người mà vừa nghe thấy thì hầu như tất cả nhân viên trong quán đều khiếp vía. Một người nhìn lên gác và nói to:

- Cô Hồng!

Hồng nương chỉ kịp buông tay Phong ra thì đã thấy bóng lão đồn trưởng đứng lù lù ở đầu cầu thang trừng mắt nhìn về phía họ, trong đôi mắt đỏ ngầu đó như tóe lửa. Đồng thời lão gầm lên:

- Lôi cổ thằng khốn nạn này ra xe, đem về nhốt nó lại cho tao!

Mấy tên thuộc hạ cao lớn như hộ pháp, đồng loạt xông lên. Trên tay của chúng đứa nào cũng thủ một lưỡi dao sáng quắc! Hồng nương hoảng hốt kêu lên:

- Đừng làm vậy! Đây là... đây là...

Phong tiếp ngay lời:

- Là chồng của cô ấy!

Tên đồn trưởng càng điên tiết, hấn lại thét lớn:

- Giết chết nó cho tao!

Điều Hồng nương sợ đã không tránh khỏi, bởi cả bốn tên điên kia đã cùng nhào vào một lượt, vung lưỡi lê đâm thẳng vào Phong!

Thấy Hồng nương ở ngay tầm tấn công nên lão đồn trưởng phải la lên:

- Chừa nàng ra!

Hồng nương được một tên đẩy ra xa, nàng vừa ngã xuống thì vừa lúc nghe một tiếng thét kinh hoàng, rồi một thân người ngã xuống!

- Phong!

Tiếng kêu của Hồng nương vừa dứt thì cô hiểu là mình nhìn lầm. Bởi người ngã xuống là hai tên thuộc hạ, còn Phong thì vẫn ngồi yên trên ghế. Hai tên thuộc hạ còn lại chưa chịu lùi, chúng lại lao vào với sự hung hãn còn hơn lúc đầu. Hồng phải cảnh báo:

- Coi chừng!

Nhưng sự cảnh báo bằng thừa, bởi một lần nữa, hai tên đó cũng bị hạ nốt. Phong vẫn yên vị và có phần ung dung. Nhưng thật bất ngờ, tên đồn trưởng đã nhanh như chớp lao tới chụp lấy Hồng, chĩa họng súng vào thái dương nàng, vừa hét lên:

- Manh động thì tao bóp cò liền!

Lúc bấy giờ Phong mới quay lại, anh vừa định đứng lên thì tên đồn trưởng lại quát:

- Mày mà nhúc nhích là tao bắn liền!

Hồng nường la lên:

- Anh chạy đi. Chạy nhanh lên, mặc em.

Phong chưa kịp hành động thì hai trong bốn tên thuộc hạ đã tỉnh lại, tên đồn trưởng ra lệnh:

- Trói thẳng đó lại!

Hắn chĩa họng súng về phía Phong, còn tay kia thì kẹp cứng ngang cổ của Hồng nường. Thật ra với sức của mình, Phong thừa khả năng để hạ gục hai tên nọ và còn có thể thoát thân, nhưng nhìn tình cảnh của Hồng lúc đó anh đành thúc thủ, đứng yên.

Nửa phút sau Phong bị còng tay, trong khi tên đồn trưởng vẫn chưa chịu buông Hồng nường ra, hắn cười gằn:

- Em muốn cứu nó hả, nhưng nó nào có cứu em lúc em bị nguy cấp đâu!

Hồng điên tiết cắn nhanh vào tay hắn! Bị đau, tên đồn trưởng nổ liền một phát, viên đạn bay cắm sâu vào tường! Nghe tiếng nổ, Hồng nhả răng ra và bị hắn ta xô ngã sòng soài xuống sàn.

- Con khốn khiếp!

Nguyên hàm răng hắn sâu vào thịt cánh tay, khiến cho tên đồn trưởng đau buốt cả người. Hắn muốn trút cơn giận lên người đẹp, nhưng khi nhìn lại tấm thân nga ngọc nằm kia, tự dưng hắn nguôi ngay. Rồi ra lệnh:

- Đưa cô ấy ra xe cho tao, còn thằng này thì tổng cổ vào xe tụi bay và cho tụi bay quyền...

Thấy Phong bị bọn kia thoi, đám tới tấp, Hồng gào lên:

- Để cho anh ấy yên! Nếu tụi bay còn tiếp tục thì tao sẽ cắn lưỡi chết cho

coi!

Tên đồn trưởng phải ra lệnh:

- Buông hắn ra!

Máu từ hai khóe miệng của Phong tuôn ra. Hồng nương nhói đau như chính mình bị thương! Nhìn lại bộ mặt đanh ác, nham hiểm của tên đồn trưởng, lòng nàng dậy lên nỗi căm thù, cứ muốn cắn nát hắn ra!

Phong ra khỏi nhà giam nhờ một người quen lót một số tiền khá lớn cho tên đồn trưởng Lưu Mạnh. Việc đầu tiên của Phong là tìm ngay tới quán Hồng Nhan.

Vừa thấy Phong bước vào thì mọi người trong quán đã òa lên khóc! Quá đổi ngạc nhiên, Phong hỏi liền:

- Có chuyện gì vậy?

Bà chủ quán Lý Hoa vừa mở miệng ra định nói thì nghẹn lại, không thể nào thốt được nên lời. Quản lý Kim Lan phải đỡ lời:

- Cô Hồng đã... chết!

Câu nói như tiếng sét đập vào màng tai Phong, anh không tin là sự thật:

- Chị nói gì, ai chết?

Bà Lý Hoa lúc này mới nói được:

- Họ đã giết chết nó rồi!

Chị quản lý kể rành mạch hơn:

- Nó bị bắt một lượt với cậu, trong lúc cậu bị biệt giam thì nó lại được thằng đồn trưởng đưa thẳng về văn phòng. Và ngay trong đêm đó, hắn đã bắt ép Hồng phải trao thân cho nó. Tất nhiên là không bao giờ con nhỏ chịu nghe theo, dù tên đồn trưởng cho trói cả tay chân Hồng lại, lột hết áo quần nó ra... Nhưng hắn không ngờ khi vừa định chiếm đoạt thì Hồng đã lao thẳng đầu vào tường, chết ngay tại chỗ!

Bà chủ quán chỉ tay vào nhà bếp:

- Nhờ cho tiền thằng tài xế riêng của đồn trưởng Lưu nên tôi đem được xác Hồng về đây. Tôi có ý đợi cậu ra rồi mới chôn cất nó cho đàng hoàng. Tôi

nghiệp con nhỏ, nó thà chết chứ không chịu nhục! Nó giữ là giữ cho cậu đó, cậu Phong!

Phong gào lên:

- Trời ơi!

Rồi anh lao ngay xuống bếp, nơi xác Hồng được quàn trong một quan tài có nắp kiếng. Nhìn người yêu mặt còn bê bết máu, Phong bật ngay nắp quan tài ra, ôm lấy xác và khóc òa lên thống thiết. Ai chứng kiến cảnh này cũng đều xúc động. Nhất là ai từng biết Phong, mới hiểu rằng đây là lần đầu tiên trong đời anh chàng vô sĩ vô địch thái cực đạo biết rơi nước mắt.

Bà chủ quán bảo:

- Tôi chỉ ướp xác bằng vài thứ hương liệu bình thường, nhưng chẳng hiểu sao đã qua bốn ngày rồi mà xác vẫn còn nguyên, không thay đổi sắc diện. Chẳng khác nào người ta ướp với phương pháp hiện đại!

Phong không còn lòng dạ nào để xem, anh đột nhiên bế xác Hồng lên và nói gọn:

- Để cho tôi giữ xác cô ấy.

Bà chủ không muốn:

- Cậu để đây tôi sẽ lo mai táng cho nó. Ở đây ai cũng xem nó như ruột thịt vậy.

Nhưng Phong vẫn cương quyết:

- Nhưng cô ấy là người yêu của tôi, là vợ tôi!

Không ai tranh luận với anh. Họ để Phong ôm xác Hồng nường bước ra cửa dưới sự tò mò của nhiều người đi đường. Một hình ảnh vừa lãng mạn vừa bi thảm, mà nếu ai hiểu chuyện chắc không thể nào cầm được nước mắt.

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
HỒNG LẠP DẠ GỌI HỒN (2)

Đồn trưởng Lưu Mạnh tưởng như vậy là chiến thắng.

Nhưng việc xong rồi hắn mới thấy kẻ đại nhất lại là hắn! Trong cuộc đời gian manh, hung ác của hắn, chỉ có chiếm đoạt là chính, nhưng lần này chẳng những không chiếm được mà còn mất mát lớn. Hồng nương chết đi lại gây cho hắn một sự hụt hẫng đến kỳ lạ. Suốt gần một tháng, hắn cứ ngơ ngẩn như người mất hồn...

Mà hắn mất hồn thật! Bởi chính vợ hắn, vào một đêm đã phát hoảng la lên rồi chạy bay ra ngoài khiến cả khu vực ai nấy đều bật dậy. Thì ra, tên đồn trưởng đã không nhận ra vợ mình nằm bên cạnh, đã chụp lấy bà và bóp cổ! May là bà vợ hắn chạy thoát. Bà ta kể lại:

- Đã mấy đêm rồi, cứ thức giấc là lão ta găm lên, lao vào tôi như kẻ thù rồi đánh, đâm túi bụi. Lão bảo rằng tôi giết người thương của lão và đòi phải đền mạng!

Chuyện về cái chết của Hồng nương thì ngay cả bà vợ hắn ta cũng không biết, bởi nó xảy ra trong phòng riêng ở đồn, nên khi hắn nổi điên như vậy ở nhà thì đâu ai hiểu...

Lúc này thấy vợ sắp mình sợ hãi quá, một tên thượng sĩ già mới nói:

- Để tôi lên xem ông ấy bị sao vậy.

Ông ta là thượng sĩ cần vụ, nên quen biết hết trong nhà riêng của sắp, bởi vậy lúc lên tới phòng, đẩy cửa vào một cách nhẹ nhàng, không gõ cửa... và hắn đã chứng kiến một cảnh không thể tin được: Tên đồn trưởng mình trần như nhộng, đang dùng con dao định tự cắt hạ bộ của mình!

- Đừng sắp!

Tên thượng sĩ vừa la lên thì miệng trào máu ra, ngã lăn ra bất tỉnh. Còn tên đồn trưởng thì giật bắn, buông con dao ra và cứ thế cắm đầu chạy như bị ma đuổi! Hắn làm náo loạn cả khu phố, và phải đến gần cả chục người cuối cùng người ta mới bắt hắn lại được. Khi đưa hắn trở lại phòng ngủ thì lại thấy tên thượng sĩ già đang quỳ giữa phòng, vừa lạy liên hồi vừa lảm nhảm:

- Xin cô Hồng... xin cô tha cho! Xin lạy cô...

Bà vợ tên đồn trưởng nói với mọi người:

- Chẳng hiểu cô Hồng là ai mà cả ông ta và tên thượng sĩ này cũng đều van xin, sợ hãi đến như thế?

Người tài xế riêng của Lưu Mạnh lúc đó cũng có mặt nhìn cảnh trước mắt, anh ta thầm nghĩ rằng mình đã gặp may. Bởi anh ta đã không tiếp tay cho sếp làm chuyện bậy, mà trái lại còn có công chở giúp xác của Hồng nương về quán Hồng Nhan. Anh ta muốn nói cho vợ đồn trưởng nghe về cô Hồng, nhưng nghĩ lại, anh ta im lặng đứng nhìn.

Tên đồn trưởng từ lúc bị khống chế đem về phòng thì hầu như chẳng còn biết gì, chỉ thỉnh thoảng nói lảm nhảm chẳng ai nghe được gì...

Tên thượng sĩ già sau một lúc van lạy thì lẳng lặng đứng lên rồi bỏ đi, ai hỏi gì cũng không nói.

Chiều hôm đó, chính hắn đã năn nỉ tài xế Kim:

- Anh có thương tôi không? Nếu thương thì xin giúp cho chuyện này. Anh mà không giúp thì tôi không thể sống nổi!

Kim ngạc nhiên:

- Chuyện gì mà quan trọng vậy cha nội?

- Đừng hỏi, để sau này anh sẽ biết. Bây giờ anh nói đi, có thương cái mạng chó của thằng này không?

Kim đành phải gật đầu:

- Thì thương. Nhưng có chuyện gì?

Tên thượng sĩ hạ thấp giọng như sợ có ai đó nghe:

- Chờ tôi đi tìm cô Hồng!

Kim trợn mắt nhìn hăn:

- Bộ mày tính tiếp tay với cái ác sao? Một mình lão ta làm còn chưa đủ sao mà mày còn...

Tên thượng sĩ đích chính ngay:

- Tao đâu có làm gì xấu. Tao nói vậy có nghĩa là tao cần tới chỗ của cô ấy để lấy về một vật, mà chỉ vật đó mới cứu cho lão Lưu Mạnh sống sót trong vụ này. Thầy kệ hăn, hăn làm ác thì hăn sẽ trả giá, nhưng tao lỡ hứa rồi, nên phải làm chuyện này. Nó cũng giúp tao thoát nạn nữa. Mày giúp tao đi, xong vụ này tao sẽ rời quân ngũ, về quê sống với vợ con, không bao giờ phục vụ cho tên gian manh này nữa!

Kim suy nghĩ nhiều, cuối cùng sau khi nghe tên thượng sĩ nói hăn chỉ lên phòng của Hồng nương để lấy về mấy cây nến mà hàng ngày cô Hồng thắp lên để tiếp khách thì anh ta chấp nhận. Trên đường đi, Kim hỏi nguyên do thì tên thượng sĩ thú nhận:

- Trong lúc bị hôn mê, tao bị ai đó bảo phải đi lấy mấy cây nến đó về thì lão đồn trưởng mới hết điên và tao cũng sẽ được toàn mạng. Bằng không thì tao chỉ có nước chết thôi!

Biết có hỏi thêm gì nữa hăn cũng không nói, nên Kim đích thân tới quán, bịa chuyện nói với bà chủ Lý Hoa rằng anh ta ái mộ cô Hồng, nên muốn có một vật gì đó làm kỷ vật, như mấy cây nến của cô ấy chẳng hạn.

Yêu cầu không có gì quá đáng này đã được bà Lý Hoa đáp ứng ngay. Bà đích thân dẫn Kim lên phòng riêng của Hồng nương và phát hiện trong phòng còn đến chục cây nến đỏ. Bà lấy đưa hết cho Kim và còn nói:

- Thấy em đã giúp đưa xác con Hồng về nên tôi mới cho. Chớ thật ra mọi vật gì của nó để lại tôi chỉ để dành cho người yêu của nó thôi!

Kim mừng rỡ, cầm mười cây nến xuống xe đưa cho tên thượng sĩ năm cây và dặn:

- Tao giúp mày là để mày làm điều tốt, nếu mày làm trái lại thì tao chắc vong hồn cô Hồng cũng chẳng tha cho mày đâu!

Vừa nghe nói câu đó, tự dưng tên thượng sĩ run rẩy:

- Mà đừng... đừng nhắc tới cô ấy, tao... tao sợ!

Quả đúng như những gì tên thượng sĩ đã hứa, hắn đem mấy cây nến về và đưa ngay cho tên đồn trưởng. Từ hôm nửa đêm nổi điên đến nay, tên Lưu Mạnh cứ nằm mê man, cho đến khi được nắm trong tay mấy cây nến đỏ thì tự dưng hắn ngồi bật dậy, tỉnh táo như thường! Hắn đuổi hết mọi người ra khỏi phòng, kể cả bà vợ nữa, rồi trịnh trọng đặt những cây nến đỏ vào tủ, khóa lại. Giữ kỹ như giữ báu vật!

Chịu không nổi những hành động kỳ cục của chồng, bà đồn trưởng chuyển sang phòng khác ngủ, để phòng riêng cho lão ta ngủ một mình.

Lưu Mạnh chừng như còn thích thú với điều đó, bởi có như vậy thì lão mới có thể thỏa thích làm theo ý mình. Những lúc như vậy, lão ta trịnh trọng lấy ra cây nến đỏ, rồi tắt hết đèn điện trong phòng, đốt nến lên và... ngồi ngắm một cách say đắm! Đối với lão ta, lúc ấy chẳng khác nào có người đẹp Hồng nương bên cạnh!

Nến cháy được một lúc, chúng vẫn muốn cháy tiếp tục nữa, nhưng hắn ta lại tiếc và tắt đi. Chừng như lão ta sợ hết số lượng nến ít ỏi mà tên thượng sĩ mang về!

Cứ như thế kéo dài được mười ngày. Đến ngày thứ mười một thì năm cây nến chỉ còn lại đúng nửa cây. Tên đồn trưởng trong tâm trạng nửa háo hức nửa bồn chồn, đem nến ra đốt một cách trịnh trọng hơn thường ngày.

Lão ta đã tự trang hoàng căn phòng của mình giống hệt căn phòng ở quán Hồng Nhan. Hắn như là khách duy nhất của quán, cũng hai chiếc cốc, hai chén, hai đĩa và hai chiếc ghế... Chỉ thiếu người đẹp ngồi ở chiếc ghế còn trống! Nhưng không hề gì, bởi hắn đã rót sẵn rượu, rồi nâng ly và tự mời:

- Uống với anh đi Hồng!

Cuộc độc ẩm kỳ lạ đó kéo dài cho tới nửa khuya. Ngọn nến cháy lụi dần và đến khi hắt phắt hiện ra thì cái tim nến chỉ còn lại một chút, sắp tắt. Hốt hoảng, tên đồn trưởng chụp lấy cả cái đế để nến và ôm nó vào lòng:

- Hồng nương, đừng bỏ anh! Hồng...

Vợ hắt từ phòng bên nghe tiếng la vội chạy sang, và chỉ kịp nhìn thấy chồng gục xuống bàn. Lửa từ cây nến tàn đã bén sang tấm trải bàn, cháy lan sang các vật dụng khác. Trong phút chốc thì cả gian phòng biến thành một biển lửa! Thiêu rụi cả tên đồn trưởng gian ác.

- Bố người ta, cứu!

Bà vợ chỉ kịp kêu lên mấy tiếng rồi tháo thân chạy xuống lầu, thoát kịp ra ngoài. Nhìn lại đám lửa bùng lên dữ dội, bà ta khẽ lắc đầu và lẩm bầm:

- Hết rồi!

Mà hết thật. Ngôi nhà của hắt đã thành đồng tro tàn vào sáng hôm sau. Bà vợ tội nghiệp không biết chuyện gì đã xảy ra, lặng lẽ rời ngôi nhà mà lòng dạ rối bời.

Bà ta đang đi lang thang thì bỗng có chiếc xe dừng lại trước mặt. Tài xế Kim lễ phép mời bà lên xe và chỉ nói ngắn gọn:

- Bà theo tôi tới chỗ này, tôi kể cho bà nghe mọi việc.

Đưa bà ta tới một ngôi nhà nhỏ nhưng có một khoảnh vườn phía sau, Kim bảo:

- Đây là nhà của người yêu cô Hồng, và cũng chính nơi đây cô ấy đang yên nghỉ. Bà là người sống chung với sói nhưng lòng dạ lương thiện, nên tôi muốn bà diện kiến cô Hồng, để cô ấy giúp bà...

Bà vợ Lưu Mạnh thần thờ chỉ biết bước theo Kim. Đến phía sau ngôi nhà, thấy có một ngôi mộ đá mới xây, bà ta chưa kịp hỏi thì tài xế Kim đã lên tiếng:

- Đây là mộ cô ấy. Tôi nghĩ bà nên thắp nén hương đi, rồi tôi kể đầu đuôi

cho bà nghe. Người đàn bà tội nghiệp chỉ biết làm theo những gì Kim dặn. Bà thành kính đốt nhang và khấn:

- Vong hồn cô Hồng sống khôn thác thiêng, xin chứng giám cho lòng thành của tôi. Chuyện chồng tôi làm, tôi hoàn toàn không biết. Chẳng hiểu ông ấy làm tội ác gì, nhưng giờ đây ông ấy đã đền tội, tôi chỉ xin cô phù hộ cho mẹ con chúng tôi còn lại bơ vơ.

Tài xế Kim lấy ra năm cây nến bừa trước còn giữ lại, đặt nó thành một vòng tròn rồi tự tay đốt tất cả lên, sau đó bảo:

- Đây là những cây nến riêng của cô Hồng. Chính vì những ngọn nến này mà ông đồn trưởng đã chết, bởi đó là sự trả thù của cô Hồng. Đó là một lời nguyện mà ông ta phải trả. Nhưng còn số nến này thì lại khác. Tôi cố giữ lại theo lời dặn của vong hồn Hồng nương, cô ấy muốn giúp bà. Bà hãy đốt khấn đi, mọi việc sẽ khác sau khi số nến này cháy hết!

Kim nói xong, để bà ta đứng lại đó, còn anh thì đi trở ra ngoài. Có Phong đang đợi. Họ nói với nhau:

- Hãy để cho bà ấy chứng tỏ lòng mình...

Đến chiều tối hôm đó, bà vợ đồn trưởng rời ngôi nhà của Phong với trạng thái hân hoan, hình như bà ta đã được toại nguyện điều gì đó.

Một mình trở lại nền nhà chỉ còn lại đồng tro tàn, bà vợ Lưu Mạnh đi thẳng tới một góc và dùng tay không moi đất, rồi cạy một miếng đan xi măng lên, bên dưới có một chiếc hộp sắt còn nguyên vẹn sau trận cháy. Chính vong hồn của Hồng nương đã chỉ cho bà về lấy thứ này, điều mà khi chôn giấu nó, lão đồn trưởng không hề nói cho vợ biết!

Thì ra phần thưởng cho người lương thiện là đây. Chính Phong là người sau đó đưa bà ta đi mua một ngôi nhà mới với số vàng bạc có được trong hộp sắt. Phong còn nói:

- Chính vong hồn của Hồng đã muốn như vậy. Cô ấy đã báo được thù, nhưng rất rạch ròi, ai có tội thì trừng trị, còn lại người như bà thì đáng được hưởng cuộc sống ấm no, hạnh phúc.

Phong lặng lẽ trở lại nhà của mình. Nơi đó anh sẽ hạnh phúc vĩnh cửu với người vợ nằm yên trong lòng mộ...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

THAY HỒN ĐỔI XÁC (1)

{Soc tạm đặt tựa vì bản gốc không có}

Vợ chồng nghiệp chủ Thành Đạt là người giàu nhất nhì ở tỉnh Định Tường thời bấy giờ. Họ có gần một chục nhà máy xay lúa gạo, làm chủ một đoàn tàu thủy chạy đi khắp các tỉnh miền Tây, sang tận Nam Vang và điền sản thì vô số kể. Tóm lại, đó là một gia đình giàu nứt đổ đổ vách. Vậy mà có một thứ họ thiếu hụt trầm trọng mà suốt mấy năm rồi tìm kiếm vẫn chưa có. Đó là một mối lương duyên cho đứa con gái duy nhất!

Chuyện kể khó ai tin được, bởi họ là nhà giàu, cô con gái Mỹ Hạnh của họ lại vô cùng xinh đẹp, sao lại ế chồng? Ở đời những chuyện trái ngang như vậy chỉ có người trong cảnh mới hiểu thôi. Và đó là nguyên nhân bà Đạt rầu rĩ, âu lo... Có lần bà nói với chồng:

- Mình đi đã khắp các chùa chiền rồi, cầu không biết là bao nhiêu thánh thần rồi, vậy mà con gái mình tuổi ngày càng lớn, năm nay đã hai mươi một tuổi rồi, vậy mà vẫn chưa hề thấy mối mang nào nhìn tới. Nên tôi tính như vậy... Mình đưa con Mỹ Hạnh đi theo bất cứ đâu mình tới, nhất là trong mấy cái tiệc tùng, hội hè. Để nó gặp gỡ, làm quen càng nhiều người càng tốt, biết đâu trong đó có được một thằng xứng đáng!

Nghe nói tới đó ông Thành Đạt ngán ngấm:

- Tôi nói thật với bà, chuyện gia thất của con Hạnh giờ đây mỗi lần bà nhắc tới là tôi lạnh cả xương sống! Ai đời cứ có mối nào vừa ló ra là y như họ lạng lẽ rút lui... Theo tôi, mình hãy tìm hiểu coi tại sao lại như vậy.

Bà thở dài:

- Còn sao với trắng gì nữa, cũng chỉ tại ông thôi!

Đang bực mà nghe vợ nói thế, ông Đạt sùng sộ ngay:

- Bà đồ thừa phải không! Tại sao lại tại tôi?

- Thì tại cái tính trăng hoa nổi tiếng của ông đồn ra khắp xứ! Ai mà không biết chuyện ông tới mọi nơi đều có những của rơi của rớt, vợ bé vợ mọn đầy đàn! Kiểu như vậy thì con gái mình ai dám rớ!

- Hừm!

Suýt có cuộc cãi nhau giữa hai ông bà, nếu lúc ấy cô con gái rượu của họ không xuất hiện kịp thời!

- Lại nữa rồi! Bộ không gấu ó nhau thì ba má không sống nổi hay sao vậy?

Bà Đạt trút giận lên con:

- Cũng tại mày cả, lớn rồi mà vẫn còn ở nhà báo hoài!

Biết lại cái điệp khúc chồng con muôn thuở đó nữa, Mỹ Hạnh chấp hai tay lại xá lia lia:

- Con xin ba má! Con nói thật, nếu ba má còn tiếp tục nói hoài chuyện đó thì con... trốn khỏi nhà cho coi!

Không ngờ con dám nói câu đó, bà Đạt trợn mắt:

- Tao đập chết bây giờ, ăn nói vậy hả!

Ông Thành Đạt đứng lên định bỏ đi thì bị bà gọi giật ngược lại:

- Ông còn tính đi đâu nữa, sao không vô thay đồ đi với tôi?

- Đi đâu?

Bà cũng quay sang con gái:

- Con này đi luôn. Qua chợ Văng dự cuộc carnette bên đó!

Mỹ Hạnh ôm bụng cười:

- Trời ơi, bà già bữa nay xài tiếng Tây nữa ta!

Bà Đạt đổi giận làm vui:

- Tiếng Tây u này ai mà không biết, carnette là hội chợ, mà trong hội chợ thì có thi đấu xảo, thi sắc đẹp, đây là dịp may mà!

Ông Đạt cũng trố mắt:

- Không phải bà cũng muốn đi thì nữa sao?

Bà vầu môi ra:

- Đi thi thì sao? Chỉ có ông mới coi thường nhan sắc của tôi, chứ còn mấy thằng cha...

Lần này tới phiên ông trợn mắt:

- Bà không muốn nói mấy thằng già bạn bè của tôi khoái bà chứ và bà cũng...

Mỹ Hạnh lại phải lớn tiếng:

- Thôi, chuyện gì cũng cứ cãi được, chán quá đi!

Lần này tới phiên cô bỏ đi. Bà Đạt phải chạy theo kéo tay lại:

- Chờ đi với má! Vừa rồi má đã nhờ người ghi tên cho con dự thi sắc đẹp hội chợ Văng Long rồi, con phải đem theo quần áo, giày dép mới má đã mua sẵn, son phấn, dầu thơm, thứ nào cũng đã sắm sẵn. Mình đi thôi cũng được, còn thằng cha già kia muốn đi đâu cũng được!

Mỹ Hạnh miễn cưỡng theo mẹ. Thật lòng cô không hề muốn dự mấy cái trò ươn ẹo trước mặt đàn ông, để cho nó ngăm ngía, thèm thuồng rồi cuối cùng còn bày đặt đánh giá, chấm điểm! Con gái mà tham gia vào đó chẳng khác nào...

Dòng suy nghĩ của Mỹ Hạnh bị cắt ngang bởi lời của mẹ:

- Mình đi ngay thôi kéo năng. Má đã có nhờ người ta lo rồi.

Mỹ Hạnh hỏi lại:

- Lo cái gì má?

Bà vỗ vai con, nói cho qua:

- Thắc mắc làm gì cho mệt, cứ làm y như lời của má là được!

- Nhưng...

- Không nhưng nhị gì hết, vào lấy đồ má đã soạn sẵn để trong phòng đó, rồi đi liền. Tài xế Mạnh đang chờ ngoài xe kìa!

Khi họ ra xe thì đã thấy ông Thành Đạt chờ sẵn. Bà hứ một tiếng:

- Hứ, tưởng muốn đi riêng chứ!

Ông ta cười cầu tài:

- Văng hơi bà tôi chịu đâu nổi!

Họ qua tới chợ Văng Long thì còn khá sớm, Mỹ Hạnh căn nhắc:

- Mới giờ này ai mà thi cử gì, tới đây làm chi cho mệt!

Bà Đạt cười tùm tùm:

- Mình đâu chỉ tới để thi. Con cứ theo má rồi sẽ biết tại sao mình đi sớm!

Chợt có một chiếc xe hơi mui kiếng trở tới, bà Đạt reo lên:

- Quả thật đúng giờ!

Trên xe một người ló mặt ra, cười rất tươi:

- Đi đón mỹ nhân thì làm sao trễ nải được!

Rồi người đó bước xuống, đó là một người đàn bà ăn mặc sang trọng, son phấn hơi kỹ, cúi chào ông Thành Đạt, rồi quay sang Mỹ Hạnh ngăm ngía

rất chăm chú:

- Bông hoa này mà để mãi trong nhà, ông bà không sợ nó nở sao?

Bà Đạt cười cầu tài:

- Sợ chứ, bởi vậy mới cầu tới chị.

Bà quay sang chồng:

- Đây là chị Phán Sơn, người nổi tiếng là lịch lãm nhất Vãng Long này.

Người đã có hai đứa con gái đứng hạng nhất cuộc thi người đẹp xứ này.

Mỹ Hạnh bấy giờ mới chú ý nhiều tới người đàn bà này, cô hỏi nhỏ mẹ:

- Bà ấy bằng tuổi mẹ chưa mà son phấn dữ quá vậy?

Sợ con phát biểu ẩu mất lòng người lớn, nên bà Đạt cũng đáp khẽ và nhanh:

- Dân sang trọng thành thị bây giờ người ta như vậy đó. Ai như mày, lớn rồi mà đi đâu phải đợi nhắc mới son phấn vào!

Họ được mời lên xe, bà Phán Sơn nói:

- Tiệc đã đặt sẵn rồi, có lẽ khách cũng đang đợi.

Lúc này ông Đạt mới lên tiếng hỏi:

- Tiệc tùng gì sao không nghe bà nói gì hết?

Bà Đạt cười nhẹ lấy lòng chồng:

- Tôi nghĩ chuyện tiệc tùng khi mình sang đây là chuyện thường tình, nên đâu cần báo trước.

Bà Phán Sơn cũng nói:

- Bên này mấy người bạn cũng ái mộ gia đình anh chị lắm, nên chỉ chờ có dịp là tổ chức gặp mặt ngay. Đặc biệt là cháu Mỹ Hạnh đó. Cháu là cây đình của bữa tiệc này!

Mỹ Hạnh vốn giống tính cha, ít ham tiệc tùng hay chỗ đông người, nên nói ngay:

- Hay là ba má cứ dự tiệc, con xin phép đi dạo chợ một chút!

Bà Đạt la lên liền:

- Mày điên hả Mỹ Hạnh. Bữa nay tiệc là để cho mày, để người ta coi mắt...

Có lẽ biết mình lỡ lời, nên bà Đạt dừng lại ngay. Nhưng điều đó càng khiến cho Mỹ Hạnh thắc mắc:

- Coi mắt ai vậy má?

Ông Đạt vùng cười to:

- Không lẽ coi mắt tao hay hai bà này!

- Con? Mà ai coi!

Thấy cô bé còn ngây thơ, bà Phán phải lên tiếng:

- Nói coi mắt cũng được, mà nói là tiệc để làm quen thì chính xác hơn. Bác là bạn của má con, bác giới thiệu con với một người bạn, người này có một người con trai ở Sài Gòn về, họ muốn làm quen với các cô gái miền quê này. Trong số con gái của nhiều bạn bè xứ này bác thấy không có ai xứng đáng bằng cháu. Vậy nên hôm nay cháu phải ráng mà lấy lòng người ta. Đám này họ giàu và thế lực lắm, ba má cháu mà ngồi sui với họ thì có lợi trong công việc kinh doanh lắm!

Đã quá ngán ngẫm những việc như thế này, nên Mỹ Hạnh chỉ nhẹ thở dài, định bụng lát nữa vào tiệc rồi thế nào cô cũng tìm cách đi ra ngoài.

Ghé vào một cao lầu sang trọng nhất chợ Văng, họ được đón tiếp bởi một đôi vợ chồng già cung cách sang trọng, phía sau lưng họ là một chàng trai mặc comple toàn trắng, đầu đội mũ phớt màu hột gà rất bảnh bao.

Anh ta không chào ai, chỉ nhìn xoáy vào Mỹ Hạnh rồi tự dưng Mỹ Hạnh nghe xao động và tim đập nhanh một cách khác thường, cũng chỉ nhẹ gạt đầu lại, rồi nhìn nhanh đi chỗ khác và tự nhủ:

- Sao kỳ lạ vậy. Con người này sao có cái gì đó...

Mỹ Hạnh bảo mẹ:

- Con nghe khó chịu quá, con muốn...

Bà Phán Sơn nghe được, bà quay sang chàng trai:

- Cậu Henry đưa giùm cô Mỹ Hạnh ra ngoài cho thoáng, chút nữa vào cũng được.

Chàng trai không đợi bảo lần thứ hai, đã bước tới nắm ngay tay Mỹ Hạnh kéo đi vừa nói nhỏ:

- Đi ngay, không thì mấy ông bà già phản đối bây giờ!

Ở thế bị động, mặc dù ngược, nhưng Mỹ Hạnh vẫn phải chấp nhận để chàng ta nắm tay lôi đi. Ra đến ngoài, anh ta rất bạo miêng nói:

- Để tôi lái xe đưa cô đi một vòng nhé!

Không đợi Mỹ Hạnh đồng ý, anh chàng tên Henry đã mở cửa xe, đẩy cô

nàng lên ghế trước, còn anh ta thì ngồi kế bên lái xe. Thì ra chiếc xe mà bà Phán Sơn đi rước cha mẹ cô hồi nãy là của anh ta.

Lái ra khỏi cao lầu một đoạn xa và hình như hướng về vùng ngoại ô, anh chàng vẫn cho xe chạy phom phom, khiến Mỹ Hạnh phải lên tiếng:

- Anh đưa đi đâu vậy?

Anh chàng cười mà không nói gì. Khi đã ra hẻm ngoại ô rồi anh ta mới lên tiếng:

- Mình ra đây cho mát. Nói thật với Mỹ Hạnh, tôi cũng giống như cô, rất ghét các loại tiệc tùng kiểu đó. Nhân cơ hội này mình thoát ra đây và ở chơi, khi nào thích thì về!

Mỹ Hạnh lo lắng:

- Vậy còn bữa tiệc?

Chàng ta cười, tự tin:

- Tiệc là nơi tổ chức cho ta gặp nhau, tìm hiểu nhau, mà ta ra ngoài như vậy cũng là gần nhau, hiểu nhau, cần gì phải trở lại đó!

- Nhưng... ba má tôi...

- Mỹ Hạnh đừng lo, thấy mình đi như vậy thì họ đã biết. Nhất là ba mẹ tôi, họ sẽ giải thích.

Ra tới một khu vắng vẻ, chỉ một ngôi nhà cổ, anh chàng nói:

- Ta ghé vào đây nghỉ chân cho mát.

Mỹ Hạnh ngạc nhiên:

- Nhà của ai mà ghé?

- Của tôi!

Tưởng anh ta nói đùa, nào ngờ khi xe chạy vào sân thì đã thấy có người ra chào hỏi kính cẩn. Anh ta xuống xe và rất lịch sự, đưa tay dìu Mỹ Hạnh xuống, đưa vào. Nhìn ngôi nhà Mỹ Hạnh phải thán phục. Bên ngoài nhà trông cũ, nhưng bên trong cách bày trí quả là sang trọng với những bàn ghế, tủ đều là bằng gỗ đặc tiền, đặc biệt là những tấm hoành phi treo ở hai bên hàng cột biểu hiện sự giàu có của chủ nhân, bởi cách bày trí này chỉ dành cho các người danh giá, giàu sang.

Thấy Mỹ Hạnh quan sát chung quanh, anh chàng khoe:

- Đây là ngôi nhà mà cha mẹ tôi để giành lâu lâu về chơi, chứ nhà cửa ở

thường xuyên thì tận Sài Gòn. Cô Mỹ Hạnh đã đi Sài Gòn rồi chứ?

- Dạ, đã có đi.

- Đi đây đó cũng nhiều, lại là người đẹp nhất nhì vùng này, mà có gì cô chưa lấy chồng?

Câu hỏi đột ngột đó khiến Mỹ Hạnh lúng túng thấy rõ.

- Dạ... dạ...

Anh chàng cười phá tan sự lúng túng đó:

- Thôi, hỏi vậy chứ đâu bắt cô trả lời. Vả lại, người càng đẹp thì càng kén chọn, càng treo giá ngọc.

Mỹ Hạnh không ngờ anh chàng chỉ mới quen mà đã khá tự nhiên, dạn dĩ. Tuy nhiên cách ăn nói của anh ta không sỗ sàng, nên cũng dễ nghe, dễ gần. Bởi vậy tuy ngồi với anh ta trong ngôi nhà lạ mà Hạnh không cảm thấy sợ. Chợt anh ta nói:

- Cô đừng gọi tôi là Henry, tên đó là do đi học trường Tây ở Sài Gòn họ đặt cho, cứ gọi là Long, Phi Long.

Vừa nghe tới đó bỗng Mỹ Hạnh sững người, cô lắp bắp:

- Sao... sao lại là... Phi Long?

Anh chàng nhìn thẳng vào Mỹ Hạnh:

- Sao cô ngạc nhiên với cái tên này? Hay là...

Mỹ Hạnh mất tự nhiên thấy rõ, cô cố gắng không để anh chàng nghi ngờ nên nói lảng sang chuyện khác:

- Nhà này đẹp quá!

- Nhà dành cho Phi Long mà!

Anh ta cố tình nhấn mạnh tên Phi Long, vừa đưa mắt nhìn Mỹ Hạnh. Cô nàng lại một lần nữa mất bình tĩnh:

- Tôi.. tôi...

Bất chợt anh chàng hỏi thẳng:

- Cô có quen người nào tên Phi Long không?

- Không... không...

Vừa đáp Mỹ Hạnh vừa đứng bật dậy. Nhưng chẳng hiểu sao cô lại ngã ngồi trở xuống. Trong lúc giọng của anh chàng vẫn như châm chọc:

- Đau lòng nhất là đến tên người mình quen mà cũng không dám nhớ!

Anh ta nói xong đi thẳng vào nhà trong. Còn lại một mình, bao nhiêu bức xúc từ nãy giờ hầu như tuôn tràn ra, Mỹ Hạnh bật khóc như một đứa trẻ! Hình như những giọt nước mắt làm cho nỗi khổ vơi đi, nên cô cứ càng lúc càng khóc dữ hơn. Cũng may gần đó lúc ấy không có ai...

- Thế nào, cô đã thấy nhẹ chưa?

Anh chàng đã đứng gần đó, đưa cho Hạnh chiếc khăn tay, vừa lặp lại câu hỏi:

- Đã thấy nhẹ người chưa? Nếu chưa thì cứ khóc thêm.

Mỹ Hạnh ngẩng lên nhìn anh ta:

- Anh quen thế nào với Phi Long?

Anh chàng cười nửa miệng:

- Tôi chính là Phi Long mà!

- Không phải, Phi Long...

Hình như sức chịu đựng của Hạnh đã tới giới hạn cuối cùng, cô choáng váng rồi gục xuống bàn.

Chẳng nghe anh chàng gọi tiếng nào. Anh ta cứ để như vậy cho đến khi Mỹ Hạnh từ từ tỉnh lại.

- Tôi... tôi...

- Cô đã ngủ một giấc hơn hai tiếng đồng hồ. Như vậy chứng tỏ cô đã nhiều đêm mất ngủ. Hay là nếu cần, cô có thể vào trong kia ngủ tiếp...

Mỹ Hạnh lần này không thụ động nữa:

- Anh cho tôi về, ba má tôi đang đợi!

Anh chàng lắc đầu:

- Chẳng những không đợi mà họ còn đang mừng thầm về việc cô và tôi đi với nhau lâu hơn. Chẳng phải hôm nay ba má cô muốn cô đi coi mắt để chọn chồng sao?

Càng lúc sự châm chọc của anh ta càng khó chịu, nên Mỹ Hạnh phải gắt lên:

- Không, đừng ăn nói giọng đó nữa nghe chưa! Tôi...

Anh chàng vẫn bình tĩnh:

- Nói để cô Mỹ Hạnh yên tâm là trách nhiệm của tôi lúc này. Cô cứ bình tĩnh ngồi lại đây, sẽ còn nhiều điều cô muốn biết lắm...

Thật ra lúc này có muốn đi thì Mỹ Hạnh cũng không làm được, bởi hai chân cô yếu đi một cách kỳ lạ, đứng một chút mà đã muốn ngồi xuống. Cuối cùng cô đành phải dịu giọng:

- Anh muốn gì cứ nói đi.

Chưa nói vội, anh chàng từ từ rót một tách trà rồi đặt ngay trước mặt Mỹ Hạnh:

- Cô cứ uống chút nước cho bình tĩnh lại đi đã.

Mỹ Hạnh hầu như hết cả khả năng bướng bỉnh như thường khi, cô nâng tách trà lên uống liền mấy hớp. Xong rồi ngồi thừ ra.

- Tôi chỉ muốn giúp cô thôi, chứ chẳng phải châm chọc hay nhạo báng gì cả. Bây giờ khi đã bình tĩnh lại rồi, cô có thể nói hết những gì cô đang phải chịu đựng, được không?

Nếu lúc khác thì anh ta sẽ nhận được ngay một câu chửi vào mặt bởi những lời sỗ sàng đó. Tuy nhiên, lúc này hầu như Mỹ Hạnh chỉ muốn ngồi yên. Dòng suy nghĩ của cô đang cuộn cuộn chảy về những kỷ niệm mà con tim đang nhói đau.

- Tôi muốn hỏi anh...

- Cô cứ hỏi, tôi xin nguyện là một người bạn, chỉ giúp cô vơi đi nỗi lòng nặng trĩu đó thôi.

Mỹ Hạnh nhìn thẳng vào mắt anh ta:

- Sao anh biết tôi đang có nỗi lòng?

- Không phải đoán mà là biết chắc! Bởi một lẽ đơn giản, một cô gái trẻ, đẹp như cô mà lại phải đi tìm chồng, phải... sợ ế chồng, ắt phải có nguyên do. Mà nếu đoán không lầm thì nguyên nhân là ở một người tên là Phi Long? Câu hỏi này không mới, nhưng một lần nữa Mỹ Hạnh lại giật mình. Cô lặng người đi một lúc mới đáp rất khẽ:

- Cái tên ấy là người yêu của tôi. Tại sao anh cũng có cái tên ấy?

Anh chàng không trả lời câu hỏi mà lại hỏi tiếp:

- Đó phải chăng là nguyên nhân khiến cô không chịu lấy chồng, mặc dù cha mẹ cô thì lúc nào cũng muốn con gái của mình phải lập gia đình và sinh con đẻ cái cho họ?

Một câu hỏi quá tò mò, nhưng Mỹ Hạnh vẫn đáp:

- Nếu là anh thì anh có chịu đi lấy người khác khi người yêu mình đã chết chỉ vì muốn giữ trọn lòng chung thủy với mình không?

- Vậy là cô...

Lần đầu tiên anh chàng bị lúng túng. Nhưng anh ta đã sớm lấy lại bình tĩnh:

- Cha mẹ cô không hay biết chuyện cô có người yêu bị chết, hay là họ cố tình lờ đi?

Mỹ Hạnh buông một tiếng thở dài:

- Ba má tôi không biết. Mà dù có biết thì cũng không giải quyết được gì!

- Nhưng ít ra họ cũng không bắt ép cô phải đi lấy chồng cho bằng được, trong lúc vết thương lòng của cô chưa lành!

Mỹ Hạnh lại nhìn thẳng vào anh ta:

- Sao anh biết mọi chuyện về tôi? Anh và Phi Long của tôi là thế nào?

Anh chàng đứng dậy và lại đi thẳng vào trong. Lát sau quay trở ra với một gói giấy trên tay:

- Gửi cô vật này.

Vừa mở gói giấy ra Mỹ Hạnh đã kêu lên:

- Phi Long!

Trong gói giấy là một chiếc áo bà ba màu vàng anh. Mỹ Hạnh nhận ra ngay đó là chiếc áo của mình.

- Làm sao anh có chiếc áo này?

Anh chàng nhìn thẳng vào Mỹ Hạnh:

- Vậy theo cô thì tại sao chiếc áo của cô mà lại ở trong tay người khác?

- Không phải tự nhiên, mà chính là tôi... tôi đã...

Mỹ Hạnh ngập ngừng một lúc rồi đột ngột hỏi:

- Tôi liệm vật này theo quan tài của Phi Long, vậy tại sao anh có? Hay là anh... đào mộ anh ấy?

Anh ta chưa đáp vội, quay người ra phía cửa sổ một lúc, rồi đột nhiên quay lại và hỏi:

- Cô xem, tôi có phải là kẻ đào mộ không?

- Phi Long!

Mỹ Hạnh chỉ kêu được hai tiếng rồi lão đảo ngã về phía trước...

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
THAY HỒN ĐỔI XÁC (2)

Bà Thành Đạt đã mất ăn mất ngủ mấy ngày liền, nay lại thêm chuyện nữa, nên bà ngao ngán lắc đầu trong khi con Quyên đang chờ nghe bà cho ý kiến:

- Tụi bây muốn làm gì đó thì làm, tao không đầu óc đâu giải quyết nổi.

Con Quyên ghé sát tai bà nói:

- Không phải con nói bà phải làm gì cả, bà cứ việc bảo con phải làm sao với cái người đã ngồi ngoài cửa nhà mình suốt từ nửa khuya tới giờ.

Bà Đạt gắt lên:

- Thì tổng khứ họ đi!

- Con đã đuổi hết cách rồi mà người ta có chịu đi đâu. Kể cả lừa chó ra mà bà ta cũng không sợ, mà trái lại mấy con chó nhà mình lại cúp đuôi chạy khi bà ta lườm mắt.

Lúc này bà Đạt mới chịu đứng dậy, bà hỏi:

- Ai ở đâu?

Quyên đi trước dẫn đường. Ra tới cửa ngoài nó chỉ:

- Đây nè bà.

Bà Thành Đạt vừa nhìn xuống đã hốt hoảng lùi lại:

- Là... là bà!

Người đàn bà khắc khổ, rách rưới đang ngồi co ro dưới đất nhưng vừa trông thấy bà Đạt đã bật dậy ngay, cất tiếng liền:

- Dữ không, tới bây giờ bà mới chịu ra! Xin chào bà chủ lớn!

Bà Đạt thất thần, phải vịn vào cửa mới đứng vững. Bà lắp bắp:

- Sao... sao bà tới... đây...?

- Không tới thì làm sao gặp được người đã không muốn gặp mặt mình từ cả chục năm nay!

Bà ta vừa nói vừa bước tới gần bà Đạt, đưa tay chụp nhanh vào bàn tay

trắng muốt của người đàn bà giàu có:

- Tay nhà giàu có khác! Không bì với tay một con ăn mày như tôi.

Vừa nói bà ta định đưa tay lên hôn thì bà Đạt vùng mạnh ra, chạy bay vào nhà. Nhưng bà vừa vào tới phòng khách thì đã thấy người đàn bà nghèo khổ kia đã đứng trước mặt từ lúc nào rồi! Giọng bà ta đánh lại:

- Sợ bị lây bệnh nghèo hả bà chủ?

Bà Đạt giờ chỉ còn biết đứng run, không hé được nửa lời. Trong lúc người đàn bà nọ vẫn tiếp tục nói:

- Nếu không lầm thì ngày xưa tôi cũng giống như bà, cũng ăn trắng mặc trơn, cũng tay chân mơn mớn như vậy. Chứ đâu hôi hám và tàn tạ như tôi đây!

Giọng bà ta đã bắt đầu cay nghiệt hơn và mỗi lần bà ta nhìn vào mắt bà Đạt thì hầu như bà này co rúm người lại, không dám nhúc nhích.

- Sao, nói gì đi chứ, kéo người ta lại tưởng là tôi ăn hiếp bà! Mà thôi, chắc bà không dám nói ra sự thật đâu, tôi sẽ nói.

Bà ta bất ngờ giở vạt áo trước lên tận ngực để lộ ra những vết sẹo ngang dọc trên phần da nhẵn nhúm. Giọng bà ta day nghiêng:

- Bốn năm trước, cũng tại ngôi nhà này bà nhớ không bà Thành Đạt? Chính tay bà đã dùng cây liềm cắt lúa cửa vào thịt da tôi, chỉ vì tôi không đưa cho bà tờ giấy nợ mà vợ chồng bà đã ký nợ tôi số tiền quá lớn! Cho đến khi tôi kiệt sức vì máu ra quá nhiều thì cũng là lúc vợ chồng bà moi được tờ giấy nợ ấy từ trong lưng quần tôi ra. Bà vừa đốt giấy nợ đi, vừa cười khoái trá và còn nhẫn tâm đạp tôi xuống cái mương sau nhà này! Bà nhớ ra chưa?

Bà Đạt vẫn như kẻ mất hồn, im lặng, gục đầu...

Người đàn bà tiếp lời:

- Cũng may, lúc ấy có con Mỹ Hạnh về tới. Nó là con nít mà còn biết đạo nghĩa, khi thấy tôi nằm lăn lộn dưới đất, nó đã cúi xuống và xốc lên, hỏi dồn dập là tôi bị làm sao? Tôi không hé răng, bởi dù sao trong mắt con bé thì tôi cũng là mẹ của người con trai mà sắp tới nó sẽ gọi mẹ chồng, nếu tôi nói ra là bị bội ước, nhẫn tâm đối xử thì nó sẽ nghĩ gì? Tôi đâu phải là bà, con người độc ác phản bội bạn bè. Chỉ vì món nợ đã vay để làm ăn mà nợ giết bạn để xóa dấu vết!

Bà ngừng lại một lúc để lấy hơi, bởi xem ra bà ta cũng khá mệt, rồi tiếp tục:
- Khi thằng con trai tôi tới nơi, cũng bị bà xua đuổi thì nó ngỡ ngàng, bởi nó với con Mỹ Hạnh nhà bà vốn đã chơi thân, gắn bó với nhau từ tấm bé. Nó cố gào thét kêu tên Mỹ Hạnh lúc ấy, nhưng chính bà đã nhốt con Hạnh vào phòng, không cho hai đứa gặp nhau. Bà biết sau đó thằng con Phi Long của tôi nó ra sao không?

Lúc này bà Đạt mới ngẩng lên, nhưng chỉ đưa mắt nhìn chứ không nói gì. Người đàn bà nói tiếp:

- Nó thương con Mỹ Hạnh, nên dù bị bà xua đuổi, nó vẫn tới đây mỗi ngày, chờ đợi con Hạnh trong mỗi mòn để rồi vào buổi chiều khi bà lén đem con Hạnh đi trốn để chia lìa vĩnh viễn hai đứa nó thì thằng con tôi đã nhìn thấy cảnh con Mỹ Hạnh ngồi trên xe hơi cùng với một thằng con trai nào đó chạy ngang. Tôi thì biết đó chỉ là màn dàn cảnh của bà để gây chia rẽ tụi nó, nhưng con trai tôi thì làm sao hiểu được, cho nên ngay lúc ấy nó đã lao đầu vào một chiếc xe tải mà chết! Tội nghiệp con Mỹ Hạnh, nó đã nhìn thấy cảnh ấy, nên từ trên xe hơi nó đã tông cửa nhảy xuống, lao về phía thằng Phi Long. Nhưng con trai tôi chỉ còn là cái xác be bét máu?

Lời kể vừa dứt thì một tiếng thét vang lên từ trong nhà:

- Trời ơi! Má ơi!

Mỹ Hạnh xuất hiện trong dáng dấp của một người bệnh. Trông cô tiều tụy thấy rõ. Mà không tiều tụy sao được khi đã ba ngày rồi không hột cơm nào trong bụng.

- Má! Bác Hai vừa nói có đúng không? Có phải ba má đã xóa nợ người ta bằng cách cướp giấy nợ rồi đốt đi không? Có phải chính má đã từ hôn và xua đuổi anh Phi Long, đến nỗi anh ấy phải phản chí mà chết không?

Những câu hỏi của con gái chẳng biết bà Đạt có nghe không, mà chỉ thấy bà vẫn tiếp tục im lặng. Lúc này Mỹ Hạnh mới quay sang người đàn bà khốn khổ:

- Bác là bác Hai, mẹ anh Phi Long phải không? Cháu xin lỗi bác...

Bà quay lại, định đưa tay sờ vai Mỹ Hạnh, nhưng chợt nhớ đến thân phận mình nên rút tay về. Mỹ Hạnh nhanh nhẩu chụp lấy bàn tay ấy và giữ chặt:

- Mẹ! Con xin lỗi mẹ!

Cô chủ động đổi cách xưng hô khiến cho người đàn bà xúc động, vai run run. Bà đang khóc!

- Mẹ, con xin lỗi!

Lúc này cô mới chợt nhớ tới mẹ ruột mình. Cô quay sang chụp lấy bà Đạt vừa ngã chúi về phía trước.

- Má!

Bà Thành Đạt đã ngừng thở.

Sau khi chôn cất mẹ xong thì Mỹ Hạnh bất ngờ rơi vào trạng thái hôn mê như mấy bữa trước. Ông Thành Đạt rối trí quá nên cứ hết vào rồi lại ra mà cũng không biết phải giải quyết chuyện nhà như thế nào.

Mỹ Hạnh thì cứ thỉnh thoảng lại cất tiếng kêu tên Phi Long, càng làm cho ông Đạt rối thêm. Ông hỏi Quyên:

- Sao nó kêu tên thằng Phi Long hoài vậy? Thằng đó đã chết lâu rồi mà?

Quyên thấy không có ai chung quanh nên mới nói:

- Bữa hôm bà chết thì có một người tới đây. Người ấy xưng là má của cậu Phi Long...

Ông Đạt giật mình:

- Bà Hai Đại?

- Dạ, con không biết tên bà ấy, nhưng bà ấy tới đây gặp bà chủ, hai bên nói gì với nhau đó, rồi cô Mỹ Hạnh xuất hiện. Ông Đạt chặn ngang:

- Con Mỹ Hạnh lúc ấy đang hôn mê mà?

- Dạ, cô đang hôn mê, nhưng nghe hai bà nói chuyện thì cô tỉnh lại, cô ngạc nhiên hỏi điều đó. Hỏi vừa xong thì bà chủ ngã lăn ra chết, còn cô Mỹ Hạnh thì hốt hoảng. Trong lúc đó người gọi là má cậu Phi Long thì lặng lẽ bỏ đi.

Ông Đạt thở dài:

- Quả báo rồi!

Ông lặng lẽ ngồi xuống ghế trường kỷ, lòng ông nghe đau nhói khi nhớ tới những chuyện đã qua. Nhất là chuyện bà vợ ông nhẫn tâm lừa vợ Hai Đại tới nhà, rồi dùng thủ đoạn, ép lấy cho được tờ giấy nợ. Món nợ đó lớn lắm, Hai Đại và ông là chỗ thân tình với nhau, coi nhau như thủ túc, khi cần làm ăn lớn, ông chỉ cần nói là Đại đã cho mượn ngay số tiền lên đến cả ngàn lượng vàng mà chỉ cần viết tờ giấy tay. Giữa ông và Hai Đại còn hứa hẹn sui gia với nhau, đợi cho Mỹ Hạnh đủ mười tám tuổi là gả cho Phi Long. Khi bị phản bội bất ngờ, có lẽ vợ Hai Đại cũng không biết mà đề phòng, nên bị hại một cách nhanh chóng. Nếu không nhờ Mỹ Hạnh cứu thì hôm đó vợ Hai Đại đã chết. Tuy nhiên, chết còn hơn sống. Bởi khi ấy gia đình Hai Đại hết vốn, phá sản, Hai Đại chết bất đắc kỳ tử, còn vợ thì phần chí đi lang thang, sau đó người ta bắt gặp bà đi ăn xin khắp đầu đường xó chợ...

Ông Đạt biết hết mọi chuyện nhưng đâu làm gì được, bởi quyền hành trong nhà do bà vợ nắm hết. Ông cứ tưởng mọi việc đang dần qua đi, nào ngờ nay lại thế này...

- Thưa ông, có khách tìm ông!

- Ai vậy? Nói tao không có ở nhà.

Nhưng vừa lúc ấy đã có người lên tiếng ngay sau lưng:

- Đâu cần phải làm vậy ông bạn già!

Vừa quay lại ông Đạt đã ngạc nhiên:

- Ông là...

Ông lão râu tóc bạc phơ nhìn thẳng vào chủ nhà vừa cười hiền hòa:

- Thời thế đổi thay, nên làm sao người năm xưa nhận ra nhau.

- Nhưng, đây là...

- Người đã lấy số tử vi cho ông cách đây năm năm nhớ ra chưa?

Ông Đạt reo lên:

- Ông thầy số Năm Đồ!

Ông lão đưa tay chỉ chiếc ghế:

- Ngồi được chứ?

Ông Đạt vội vã:

- Mời, mời thầy ngồi! Trời ơi, tôi bậy quá, người đã giúp mình mà lại quên!

Ông thầy Năm Đồ vô đề ngay:

- Đúng ra tôi chưa tới đây, nếu không có chuyện con gái ông...

Ông Đạt hốt hoảng:

- Con gái tôi sao?

Ông thầy lấy ra một tờ giấy nhỏ, nhìn vào rồi chuyển sang cho chủ nhà:

- Ông còn nhớ bảng tử vi tôi lập cho ông hồi năm đó không?

- Lâu quá rồi, tôi cũng không để ý...

- Ông đi lấy bảng đó ra tôi so với bảng này rồi tôi chỉ cho ông điều tôi muốn nói.

Ông Đạt vào trong một lát trở ra với tờ tử vi trên tay. Cầm lấy, đặt cả hai tờ giấy trên bàn, ông thầy Năm Đồ chỉ vào cung mệnh, vừa giải thích:

- Tôi đã từng lưu ý ông về đứa con gái, ông nhớ không?

Ông Đạt chột nhớ, ông nói liền:

- Ông bảo nó có số chết vì tình!

- Phải.

Ông Đạt bắt đầu run:

- Ngày đó tôi cứ tưởng...

- Tử vi không tin cũng không được. Năm nay cô con gái ông đủ hai mươi một tuổi phải không?

Nhẩm tính rồi ông Đạt đáp:

- Còn hơn một tháng nữa thì nó tròn hai mươi một tuổi. Và phải chăng...

Ông nhớ tới cơn hôn mê của con, nên hỏi dồn:

- Ông có cách nào cứu con tôi không? Nó đang bị...

Ông thầy Năm ngã lưng ra ghế, dăm chiêu một lúc:

- Chính vì việc này mà tôi tới đây. Đêm qua tôi mộng thấy một chuyện lạ lùng lắm, nên vội tới đây ngay. Tôi hỏi thật ông, có phải con gái ông đã từng có một đời chồng?

Ông Đạt la lớn:

- Làm gì có! Nó còn là con gái mà...

Ông thầy Năm lắc đầu:

- Không đúng! Chính đêm qua chồng cô ấy về kêu tôi đi cứu giùm vợ anh ta! Vậy chuyện ấy là sao?

- Không hề...

Quyên đứng gần bên vôi kê tai ông nói:

- Cậu Phi Long đó...

Ông Đạt gạt ngang:

- Nó chỉ mới hứa hẹn, chớ có gì đâu...

Nhưng ông thầy lại nói:

- Cô này vừa nhắc tới người tên Phi Long, đúng là anh ta! Chính anh chàng này đang đợi để bắt vợ mình theo.

Ông Đạt phát run:

- Chuyện thằng Phi Long... chuyện ấy...

Ông muốn nói là chính vợ ông đã đền mạng rồi, mà chưa tiện nói ra. Nhưng ông thầy hình như hiểu ý nên nói thẳng:

- Anh chàng chỉ muốn đòi đúng mạng của vợ mình thôi. Mà theo tử vi thì đến tháng sau cô Mỹ Hạnh sẽ làm được điều anh chàng muốn. Họ là một cặp đôi trời sinh ra để sống với nhau. Đúng ra họ sẽ ăn đời ở kiếp, nếu không có chuyện xảy ra hồi năm xưa.

Ông ngừng lại một lúc rồi lại chỉ sang cung Thân của bảng tử vi:

- Tuy nhiên số của ông lạ lắm, ở cung Mệnh thì con gái đã gần như chắc chắn sẽ chết khi đúng hai mươi một tuổi, thì ở cung Thân, lại có người làm được chuyện kim thiên thoát xác! Mà thoát xác chỉ để cho con gái ông mới lạ.

Ông Đạt càng mù mờ hơn:

- Ai vậy?

Ông thầy Năm nghiêm giọng:

- Gần đây ông có giao du hay hứa hẹn hôn nhân gì với một người có cái tên có nghĩa là màu đỏ không? Cau mày nghĩ ngợi một lúc rồi ông Đạt lắc đầu:

- Đâu có ai?

Nhưng một lần nữa con Quyên lại là người nhớ ra:

- Phải ông bà Phán Sơn không, ông Sơn là màu đỏ mà...

Ông thầy Năm vỗ tay:

- Đúng là mối ấy! Chính họ là vị cứu tinh cho nhà ông đó!

Ông còn nói:

- Ông hiểu kim thiên thoát xác không? Đó là chuyện người này chết để cho người kia sống!

Ông Đạt hốt hoảng:

- Vậy ra nhà Phán Sơn có ai chết sao?

- Chuyện ấy rồi ta sẽ biết, nhưng tôi hỏi thật ông, có phải nhà đó có muốn cưới con gái ông không?

- Đúng như vậy. Nếu không có chuyện gần đây...

- Là chuyện con gái tôi đi chơi với con trai nhà đó rồi giữa chừng ngã lăn ra ngất đi và trong cơn mê sảng đó nó đã nhắc tới tên người yêu cũ nhiều lần, đến nỗi làm cho nhà bên ấy giận, rút lui luôn!

Ông thầy Năm mỉm cười:

- Không hề gì. Bây giờ con gái ông đâu?

Ông Đạt thở dài:

- Nó hôn mê như chết từ mấy hôm nay. Tôi đang rầu...

Ông thầy đứng lên bước thẳng vào trong, rồi trước sự chứng kiến của ông Đạt, ông ta gọi to:

- Cô Mỹ Hạnh dậy đi! Phi Long đang tìm cô đó!

Đang nằm im như chết, bỗng Mỹ Hạnh cựa mình, rồi bất ngờ ngồi bật dậy, ngơ ngác:

- Anh Long đâu?

Ông thầy chỉ tay ra phía trước bảo:

- Cậu ấy đang chờ cô đó. Cô cứ đi tìm, hễ tìm được thì cô sẽ hóa giải được hết mọi nghiệp chướng cuộc đời mình! Bằng không...

Ông vừa dứt lời thì như được ai dẫn đường, Mỹ Hạnh đi một hơi ra cổng ngoài, rồi cứ nhắm phía trước mặt mà bước. Ông Đạt, thầy Năm và cả Quên tức tốc đi theo...

Vợ chồng Phán Sơn quá đỗi ngạc nhiên khi thấy cả mấy người bước vào nhà. Ông Thành Đạt phải lên tiếng phân trần:

- Chúng tôi sang đây là theo ý ông thầy Năm đây.

Ông thầy Năm chặn lời:

- Tôi muốn gặp cậu nhà.

Bà Phán bỗng òa lên khóc:

- Nó có còn là người đâu mà gặp với gờ!

Ông Đạt giật mình:

- Thăng Henry sao rồi?

Ông Phán bình tĩnh hơn, nói:

- Từ bữa đi với con Mỹ Hạnh về tới nay thì nó nằm một chỗ như chết. Bao nhiêu thuốc thang đều vô hiệu, giờ chỉ còn chờ chết mà thôi.

Mỹ Hạnh đột nhiên chạy thẳng vào trong, không nói không rằng, cô ôm chầm lấy Henry và gọi lớn:

- Phi Long!

Đang như xác chết, bỗng nhiên anh chàng bật dậy, hỏi to:

- Vợ tôi đâu rồi?

Người ngạc nhiên và mừng rỡ nhất là vợ chồng Phán Son. Họ chưa tin là sự thật:

- Con... con tỉnh lại rồi phải không?

Nhưng trước sự kinh ngạc của họ, anh chàng Henry phớt tỉnh, đứng lên nắm tay Mỹ Hạnh rồi bước đi mà chẳng chào hỏi ai.

- Con!

Mặc cho họ kêu, cả hai vẫn bước thẳng ra ngoài. Lúc này ông thầy Năm mới lên tiếng:

- Cứ để họ đi. Khi họ trở về cũng là lúc quyết định sinh mạng của cả hai!

Nhìn hai người khuất dần ở ngoài cửa, mặc dù đã nghe ông thầy Năm nói như vậy, nhưng ai nấy vẫn ngay ngáy lo...

Một tiếng đồng hồ sau...

Từ ngoài cửa bước vào đã nghe tiếng reo của Mỹ Hạnh:

- Chúng con về đây!

Họ nắm tay nhau sóng bước vào cửa, phía sau còn có người đàn bà ăn mày.

Vừa thoát trông thấy ông Đạt đã thất thần, kêu lên:

- Chị Hai Đại!

Bà Đại lúc này bình tĩnh hơn, bà nhẹ gật đầu chào mọi người, rồi im lặng đứng nép sau lưng Mỹ Hạnh và Henry. Chợt Henry quay sang nắm chặt tay bà, hướng về phía ông bà Phán Sơn:

- Con xin lỗi ba má. Từ giờ trở đi con phải gọi người này là mẹ, bởi con không còn là Henry nữa, mà là... Phi Long. Con là Phi Long của mẹ đây và của Mỹ Hạnh nữa!

Ông thầy Năm là người giải thích:

- Lúc này chúng đi ra ngoài để hoàn tất việc thay hồn đổi xác. Cậu Henry con ông bà đúng ra đã chết từ mấy hôm trước, nhưng do trời định, nên phải chờ tới ngày hôm nay, khi cô Mỹ Hạnh tới lần nữa, thì hai người chính thức là của nhau và cậu Phi Long, người chết cách đây hơn ba năm mới chính thức nhập vào xác cậu Henry mà sống lại. Cuộc thay hồn đổi xác là vậy đó...

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
CON MA NHÀ XÁC

Dừng xong chiếc xe đạp cà tàng của mình vào một góc, Tư Lân lên tiếng ngay với người đồng nghiệp đang chờ để thay ca trực:

- Xin lỗi có hơi trễ, kẹt xe quá trời anh Năm!

Năm Sang, người trực ca ban ngày cười giả lả:

- Đâu có sao, bù qua sốt lại mà, sáng mai tôi lại phải nhờ trực lố khoảng nửa tiếng. Bà xã ở nhà bị bệnh.

Ông ta đứng lên gom đồ đạc chuẩn bị về. Trước khi đi, Năm Sang mở sổ ra và dặn:

- Hôm nay có bốn xác mới nhập. Hai nam, hai nữ. Tất cả đều tử nạn giao thông.

Tư Lân ngán ngẩm:

- Lúc này sao người ta thích chạy ẩu quá chừng, chết hoài mà cũng chưa ngán!

Năm Sang quay lại nói:

- Ba xác thì đã có người nhà nhận, họ xin ngày mai mang về. Chỉ còn một cô gái trẻ nhất thì chưa có ai đến làm thủ tục.

Nói vậy thôi, Năm Sang giao ca và ra về. Tư Lân liếc nhìn vào cuốn sổ trực, nơi có ghi đầy đủ tên tuổi, giới tính người chết và ngày giờ nhập xác. Trong sổ bốn cái tên thì đã có ba được đánh dấu bằng bút đỏ, có nghĩa là đã có người đến liên hệ, còn tên thứ tư tên Nguyễn Thị Vân Tú thì còn bỏ trống. Cô này nằm ở bàn số 13 đếm từ ngoài vào, có nghĩa là ở dãy cuối cùng.

Sau khi sắp xếp xong bàn trực, việc đầu tiên của Tư Lân là đi quan sát một vòng. Do là thói quen, cũng là trách nhiệm của một nhân viên gác nhà xác lâu năm như ông.

Chỉ cần nhìn qua một lượt là ông ta biết hôm nay trong ca trực của Năm Sang, đã có đến mười xác được nhận về mai táng, cộng thêm bốn xác mới nữa là hai mươi xác tất cả. Nhưng sao...

Tư Lân dừng lại ở bàn số 13 và rất đổi ngạc nhiên khi không thấy xác cô gái như ghi trong sổ? Điều này hầu như chưa hề xảy ra trong gần mười năm làm nhiệm vụ của ông và Năm Sang. Việc sắp xếp thứ tự các tử thi là việc làm nghiêm túc, đòi hỏi phải chính xác, để tránh nhầm lẫn, giao nhầm xác người này cho thân nhân người kia. Mặc dù trên mỗi xác đã có ghi đầy đủ họ tên, nhưng đã từng xảy ra việc nhầm lẫn như vậy ở vài nhà xác khác.

Đang tần ngần một lúc, Tư Lân chăm chú nhìn tên họ trên từng cái xác và kiểm tra từng bàn một. Cuối cùng ông khựng lại ở bàn số 1, cô gái tên Vân Tú nằm ở đây!

- Chết rồi mà vẫn chạy!

Ông tự nói đùa và lảng lạng đẩy chiếc bàn, đổi lại cho đúng vị trí của nó. Cẩn thận hơn, ông còn lột số 13 gắn vào bàn cô Vân Tú này, chuyển chiếc bàn số 1 về vị trí cũ.

Tám giờ tối...

Khu nhà xác bệnh viện tuy nằm liền kề với sân rộng của bệnh viện, nhưng luôn vắng, ngoại trừ những khi có người chết nhiều, các khoa chuyển thi hài xuống. Đêm nay có lẽ là đêm bình yên nhất trong vài tháng trở lại đây. Từ bắt đầu ca trực đến giờ chưa có ca nhập xác nào.

Tư Lân chép miệng:

- Cũng có lúc người ta ngại chết chứ!

Mới vừa nói xong thì đã có ngay một ca mới. Xác của một bà cụ tuổi trên tám mươi được đưa từ khoa nội xuống. Người chuyển xác bảo:

- Bà già này chắc phải lưu lại chờ chuyển qua phòng thí nghiệm, xác vô thừa nhận đấy.

Đã quá quen với việc này, nên thủ tục giao và nhận xác diễn ra khá nhanh. Đến 9 giờ thì Tư Lân đã có thể kéo ghế bố ra nằm nghỉ lưng. Công việc của

ông thì bất kể giờ, đã trúng ca trực thì dù lúc nào trong suốt đêm người ta cũng sẵn sàng dựng ông dậy. Mà giấc ngủ của những người gác nhà xác như ông ta khác nào cùng chung nhà với những xác chết, những hồn ma!

Lúc đầu khi mới vào nghề thì ông ta còn hơi sợ, hơi ngại, nhưng lâu dần thì chuyện chung đụng với những cái xác đã là chuyện bình thường, như cơm bữa!

- Anh Tư ơi, có người xin nhận xác!

Tư Lân nhìn đồng hồ đeo tay rồi lầm bầm:

- Sao lại nhận xác vào giờ này không biết!

Tuy bực mình, nhưng nhiệm vụ là phải làm, Tư Lân tiếp một lúc đến ba người. Họ trình đủ giấy tờ để nhận xác và ba chiếc xe chở xác đã đậu sẵn ngay trước cửa. Có những người thích nhận xác thân nhân vào giờ đêm như thế này. Họ có cái lý của họ mà Tư Lân thì phải chu toàn công việc theo trách nhiệm.

Vừa giao xong ba cái xác thì một lần nữa Tư Lân hoảng lên khi xác của cô Vân Tú lại không còn ở chỗ cũ! Bàn số 13 đã trống trơn!

Tìm khắp một vòng quanh gian phòng rộng, Tư Lân điếng hồn khi không thấy xác cô ta đâu!

- Chuyện gì đây trời?

Bao nhiêu năm trong nghề, chưa bao giờ ông ta gặp tình huống này, nên cho dù đầy kinh nghiệm, Tư Lân cũng rối lên, nghĩ là lúc giao xác hồi nãy, có thể đã có sự nhầm lẫn!

Phải rà lại sổ thật kỹ, ba cái xác vừa lấy ra đúng tên, đúng tuổi, đâu có lộn cái nào. Chỉ có thiếu cái xác của Vân Tú thôi! Hay là...

Bước vội qua dãy bàn cuối, chột chân của Tư Lân vấp phải một vật khá lớn dưới sàn, chơi với sắp ngã. Cũng là lúc Tư Lân kêu lên:

- Đây rồi!

Xác của cô gái đang nằm dưới sàn!

- Bà ơi, sao bà gây rắc rối cho tôi vậy nè!

Vừa nói Tư Lân vừa bế xác xác chết lên, bỗng ông ta giật mình khi phát hiện cái xác còn dẹt nhiều, chứ không cứng đờ như hầu hết xác chết trên vài giờ!

Bốc điện thoại nội bộ, Tư Lân gọi ngay cho phòng trực bệnh viện, báo cho họ điều bất thường. Chỉ chưa đầy mười phút sau đã có toán bác sĩ, y tá trực chạy xuống. Họ xác nhận tử thi chưa cứng, nhưng sau khi khám thật kỹ, họ lắc đầu bảo:

- Chết hẳn rồi!

Khi họ ra hết rồi Tư Lân không tài nào ngủ được. Ông kéo ghế bố chắn ngang cửa ra, lại cẩn thận kéo cửa sắt lại, rồi nằm đó, mắt không rời khỏi dãy bàn cuối phòng.

Đêm dần khuya...

Tư Lân thức hằn đến giờ đó, cứ mười lăm phút ông lại đi một vòng, đặc biệt nhìn vào xác cô gái tên Vân Tú.

Lúc 12 giờ thì xác vẫn còn đó...

- Chắc hết sức để đùa rồi phải không!

Tư Lân vừa nói một mình vừa yên tâm nằm xuống...

- Chú Tư ơi, có người đến nhận xác nữa kìa!

Vừa bực vừa mệt, Tư Lân nói vọng ra:

- Qua chín giờ không cho nhận xác nữa, có thông báo rồi, sáng mai đến nhận!

Có nhiều tiếng cầu nhàu ở bên ngoài, nhưng chỉ một lúc sau thì không khí im lặng bao trùm...

Trước khi cơn buồn ngủ kéo đến, Tư Lân cũng ráng đứng dậy đi kiểm tra lần nữa. Xác vẫn còn đó, nhưng có điều là thay vì đầu hướng về phía này

như mọi cái xác, thì xác cô Vân Tú lại hướng về phía ngược lại!

- Lúc này mình đặt đúng hướng mà!

Tuy nói vậy nhưng Tư Lân cũng chưa chắc chắn lắm, nghĩ có thể trong lúc rối mình sơ suất. Nhân tiện ông đưa tay sờ vào cánh tay Vân Tú, bấy giờ xác đã lạnh và cứng, chứ không như lúc này!

- Có thể chứ!

Yên tâm hơn, ông trở lại ghế bố. Muốn không buồn ngủ, ông tu một ngụm cà phê đen và tự nhủ, đêm nay sẽ thức trắng thử một đêm xem!

Và ông ta làm được. Bởi khi đồng hồ trên tường gõ bốn tiếng thì Tư Lân vẫn còn mở mắt, ông ta thở phào:

- Lạy trời!

Bật dậy và đảo qua khắp phòng một lần. Đến bên bàn số 13, Tư Lân hài lòng khi thấy xác cô gái vẫn nằm im.

- Cám ơn cô!

Đêm nay lần đầu tiên bệnh viện không có người nào chết! Tư Lân lẩm bẩm:

- Tội gì không ngủ thêm vài giờ.

Ông ta nằm xuống và cố tìm giấc ngủ với tâm trạng thoải mái... Năm giờ.

Đồng hồ vừa gõ năm tiếng cũng là lúc Tư Lân chìm sâu vào giấc ngủ. Và cũng là lúc ông ta cảm giác như có ai đó đè lên người mình, suýt nghẹt thở... Tư Lân chỉ ú ớ rồi thôi...

Đúng sáu giờ sáng. Có người gọi ngoài cửa:

- Anh Tư ơi, có người tới nhận xác!

Bật dậy rất nhanh, đó là thói quen của Tư Lân, ông ta trả lời ngay:

- Chờ chút!

Trước khi mở cửa, ông không quên nhìn vào bàn số 13 và ông la thất thanh:

- Đâu rồi?

Xác cô Vân Tú đã không còn ở đó nữa.

Tìm và tìm. Hầu như không một ngõ ngách nào mà Tư Lân không lục tung

lên. Lần này thật sự là có chuyện!

Cửa vừa mở ra, thay vì nhận giấy lãnh xác, Tư Lân tá hỏa nhận điện thoại gọi cấp cứu!

Lát sau người của bệnh viện xuống tấp nập, hô hào vô cùng ngạc nhiên khi nghe báo cáo mất xác chết. Một bác sĩ hỏi:

- Đêm qua anh Tư có ra ngoài bỏ phòng không?

Tư Lân nói to:

- Tôi còn ngủ hử bên trong nữa. Chìa khóa cửa sắt tôi nhét ở lưng quần vẫn còn nguyên đây. Trước khi ngủ quên hồi bốn giờ, tôi vẫn còn thấy cái xác đó nằm trên bàn số 13!

- Anh có nhìn lầm không?

- Không thể!

Người ta chỉ còn biết lập biên bản rồi buộc Tư Lân ký tên vào. Xong xuôi bác sĩ còn nói:

- Cái xác này không có người nhận. Có lẽ sẽ đỡ rắc rối đây...

Khi đến giờ giao ca trực mà Tư Lân vẫn còn bần thần, khó chịu. Ông không sợ trách nhiệm, mà chỉ lo là xác chết ấy đi đâu, có phải đó là... hồn ma? Chưa từng tin dị đoan, nhưng lúc này Tư Lân cũng phải nghĩ tới điều gì đó không bình thường...

Bảy giờ rời khỏi nhà xác, thay vì về nhà, Tư Lân lại đạp xe một vòng. Không biết là đi đâu, nhưng ít ra lúc này ông cũng cần một phút thư giãn... Qua khỏi một ngã tư, đến đầu một công viên, vừa cua qua góc thì chợt nghe có người gọi mình:

- Chú Tư!

Quay lại nhìn không thấy ai, Tư Lân càu nhàu:

- Có lẽ thức khuya quá lỡ tai mình lùnh bùng!

Ông ấn thêm bàn đạp thì tiếng kêu lớn hơn:

- Chú Tư!

Người gọi lúc này đã đứng rất gần, nên Tư Lân không còn phải tìm kiếm nữa. Ông vừa định lên tiếng hỏi thì chợt khựng lại, giương mắt nhìn với sự

sửng sốt!

- Cô là...

- Cháu là Vân Tú đây!

Đúng là cô gái... tử thi trong bệnh viện!

- Cô... cô...

Là người gan dạ, vậy mà lúc này Tư Lân run rẩy, suýt té xuống xe. Cô gái thì vẫn tiếp tục nói:

- Cám ơn chú đã giữ xác cháu mấy hôm nay!

- Cô...

Lần này thì Tư Lân té xe thật. Ông mất thăng bằng té xuống. Khi đứng được xe đạp lên thì... chẳng còn thấy Vân Tú đâu?

Tư Lân lão đảo và lần này ông ngất xỉu tại chỗ...

Kể lại chuyện đó cho mọi người nghe, nhưng chẳng một ai tin. Bực mình quá Tư Lân không thềm kể nữa.

Ông thầm vái:

- Nếu cô Vân Tú có linh thiêng thì xin phù hộ tôi.

Một tuần sau mọi người hay tin Tư Lân trúng số độc đắc. Mà lại trúng cặp đặc biệt! Ai hỏi gì thêm ông cũng không nói, chỉ tự nhủ:

- Cô Vân Tú đã báo mộng cho mình trúng số đó! Cám ơn cô...

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
Quyển XVI : Phần I
MỘ TÌNH

NGƯỜI TÌNH VÀ SỢI DÂY THÔNG LÒNG

Liệu Huệ đứng lắp ló mãi mà vẫn chưa dám gọi trong khi lòng dạ cô nóng ran, không thể chờ được nữa. Bên trong, anh chàng Thanh An đang say sưa giảng bài các học sinh đang chăm chú lắng nghe... Chính điều đó đã khiến cho Huệ không dám lên tiếng.

Chợt An từ trong đưa mắt nhìn ra, Huệ cố gọi vừa đủ nghe:

- Cậu An! Cậu...

Thanh An đã nhìn thấy, anh vội chạy ra, tỏ vẻ ngạc nhiên:

- Em đi đâu giờ này mà lại ở đây?

Liệu Huệ đưa nhanh cho An cuốn sổ nhỏ:

- Có lời nhắn của cô Trúc Quỳnh trong đó. Và cậu phải mau theo em, kéo không kịp nữa!

Xưa nay An và Quỳnh vẫn thường liên lạc với nhau qua quyển sổ này, và dĩ nhiên người làm cầu nối là Liệu Huệ. Thấy thái độ của Huệ, Thanh An hiểu là có chuyện hệ trọng, anh hỏi nhanh:

- Chuyện gì vậy, Huệ?

Huệ không đáp, kéo mạnh tay anh lôi đi:

- Đi nhanh kéo không còn kịp nữa!

An khựng lại:

- Làm sao tôi đi được lúc này. Lớp học đang còn...

- Lớp gì cũng bỏ! Nếu không, cậu hối hận không kịp đó.

Huệ vùng bỏ chạy, còn An đang lúng túng chưa biết phải làm sao thì may sao có một thầy giáo khác từ ngoài bước vào, An mừng rỡ:

- Anh Phùng, dạy giùm tôi tiết học sau với. Tôi có việc nhà quá gấp!

Thầy Phùng gật đầu:

- Cũng được. Nhưng ngày mai thầy lại phải bù cho tôi đấy nhé.

Thoát ra được, An phóng nhanh theo Liễu Huệ. Phải hơn nửa đường anh mới bắt kịp.

- Chuyện gì, nói cho tôi nghe đi Huệ?

Huệ càng chạy nhanh hơn, vừa giục:

- Lẹ lên, cái cậu này chậm như rùa!

Thấy không khai thác được gì thêm, Thanh An cố bước nhanh hơn. Lát sau đã tới trước ngôi nhà to nhất vùng: Nhà Đốc phủ Vệ. Từ ngoài, An đã nghe tiếng huyên náo hơi lạ bên trong, nên có ý rụt rè, chưa dám bước vào. Liễu Huệ lại giục:

- Nhanh lên cậu!

Bằng cửa hông, An theo Huệ vào nhà trong. Đây là nhà mà từ gần ba năm qua An đã trọ học, nhưng bởi kiếp ăn nhờ ở đậu, nên lúc nào vào ra anh cũng khép nép. Mặc dù có một người trong nhà này, thân thiết còn hơn ruột thịt.

An nghe tiếng gào lên của bà Phủ:

- Cũng tại ông hết! Ép nó làm gì để bây giờ nó đóng cửa phòng trốn biệt, không ra mà cũng chẳng màng đến ăn uống. Bộ ông muốn hại con mình đến chết hay sao?

Không nghe tiếng ông đáp lại, An hơi yên tâm. Bởi thật lòng mà nói, mỗi khi phải giáp mặt ông là An thấy lo lo.

Nhìn thấy An về, bà Phủ như chết đuối vớ được phao:

- Con Quỳnh trong đó. Con gọi nó giùm bác coi!

An chưa hiểu đầu đuôi chuyện ra sao, nhưng cũng gọi to:

- Quỳnh ơi! Quỳnh!

Bấy giờ mới có tiếng của ông Phủ Vệ:

- Để đó tao!

Ông ta vốn không có cảm tình với An, ai trong nhà cũng hiểu điều đó, nên vừa nghe ông nói vậy thì cả bà Phủ và Liễu Huệ đều liếc nhìn An, ngầm bảo An lui ra, nhưng trong lòng anh chàng đang sôi lên nổi lo, nên anh quên sự có mặt của khắc tinh bên cạnh, vẫn cất tiếng gọi:

- Quỳnh ơi!

Vẫn không nghe tiếng đáp lại từ bên trong, nên lúc này bà Phủ mới là người sốt vó, bà gào to:

- Tông cửa vào đi!

An chưa dám làm thì đã có tiếng ông Phủ:

- Mấy đứa kia đâu, đập bung cửa ra!

Có lệnh của ông, hai tên lính vệ dùng hết sức đập bung cánh cửa gỗ kiên cố. Cửa vừa bật ra thì cùng lúc có mấy tiếng thét kinh hoàng lên:

- Trời ơi!

Trong phòng, xác Trúc Quỳnh treo lơ lửng giữa trần nhà. An là người nhào vô trước, anh chụp lấy chân nàng đỡ lên. Nhưng lúc ấy anh đã cảm nhận được rằng mình tới đã quá trễ. Trúc Quỳnh đã chết!

Bà Phủ như điên loạn, ôm xác con, bà xía xói về phía chồng:

- Ông là người giết con! Chính ông, ông Phủ Vệ ơi, chỉ vì ông bắt ép nó.

Có lẽ sợ vợ nói ra điều ông không muốn ai biết, nhưng trong lúc này lòng ông cũng đang rối bời, sững sốt, nên lời ngăn cản chỉ mang tiếng chiều lệ:

- Chuyện đó mà cũng nói.

Bà Phủ được nước lại càng gào to:

- Tôi nói rồi, chuyện gì cũng để từ từ tính, ông lại quyết liệt bắt ép nó!

Cũng chỉ vì bên chỗ khốn nạn đó, nó nói gì cũng nghe, để đến nông nỗi này, vừa lòng ông chưa! Ông ở lại đó mà sống, tôi chết theo con tôi.

- Quỳnh ơi!

Thi thể Trúc Quỳnh còn chưa lạnh, chứng tỏ nàng mới tắt thở chưa lâu, lúc này Liễu Huệ mới vừa khóc vừa nói khẽ.

- Em đã giục cậu đi mau lên mà cũng không kịp.

An giờ mới hiểu ra, Liễu Huệ tới gọi anh đi gấp là lúc Trúc Quỳnh đã vào phòng đóng cửa để tránh mặt đám người của nhà đại phú gia họ Đoàn, những người mà ông Phủ Vệ quyết tâm kết làm thông gia, mặc dù Quỳnh nhiều lần cương quyết chối từ. Cách đây mấy hôm, chính Quỳnh đã báo cho An biết tin này và nàng còn quả quyết với anh rằng nếu gia đình ép quá đáng thì nàng sẽ bỏ nhà trốn đi chứ quyết không chấp nhận.

- Ông vừa lòng chưa? Ông đem xác con ông đi mà gả cho họ!

Bà vừa gào vừa lao tới ông Phủ Vệ như muốn xé xác ông ta ra. Tranh thủ lúc đó, Liễu Huệ lại nói khẽ với An:

- Cô Quỳnh còn gửi vật này cho cậu đây.

Đó là chiếc quạt giấy, vật mà trước đây An đã tặng cho nàng. Và đây là vật mà ít khi nào Quỳnh chịu rời ra, ngoại trừ...

Liễu Huệ nói thêm:

- Cô Quỳnh dặn đưa ngay cho anh một lượt với cuốn sổ. Nhưng vì quá vội nên lúc này em quên. Không biết cô có ý gì...

An nhìn thấy ở đầu cây quạt có một dòng chữ viết tháo: Dù thế nào cũng ở bên em, anh nhé!

- Quỳnh ơi!

Thì ra đó là những lời trời trăng của nàng. Có nghĩa là Quỳnh biết trước kết cuộc này. Vậy mà An thì vẫn vô tình.

Liễu Huệ đưa sơ đồ địa điểm nhà cho An, vừa dặn:

- Chính bà chủ đã dặn em đưa cho cậu. Bà không nói điều này cho ông biết. Trong tờ sơ đồ vẽ một ngôi nhà nằm trong một điền trang lớn ở một vùng núi khá rộng. Huệ giải thích thêm:

- Đây là điền trang riêng của ông bà, cách nơi này khoảng ba mươi dặm. Nơi đó có sẵn một ngôi nhà khang trang, trước đây xây dựng dành để cho gia đình nghỉ dưỡng vào mùa hè, nhưng từ nhiều năm rồi do ông bận việc quan trường nên rất ít về đó. Nửa năm trở lại đây thì ông lại bị đau nặng một bên chân, nên chắc chắn là sẽ không còn cơ hội về nơi ấy. Đường đi hơi khó, nhưng là nơi có khung cảnh bình yên, thơ mộng. Bà quyết định đưa cô Trúc Quỳnh về đó mai táng là có ý để cho cô cậu có điều kiện gần gũi bên nhau, bởi bà biết ý cô và cậu nữa, dẫu âm dương đôi đường nhưng chắc không muốn rời xa nhau!

An cầm tờ sơ đồ lên tay mà chưa xót trong lòng. Anh chép miệng:

- Sống không cho gần nhau, thì chết rồi còn nghĩa lý gì đâu!

Liễu Huệ là người hầu của Trúc Quỳnh từ hơn chục năm, được cô chủ thương và tin tưởng, mà cả bà Phủ cũng mến, nên cô nàng biết khá nhiều chuyện:

- Cậu không biết chớ đã nhiều lần bà bênh vực cậu quyết liệt, không để cho ông đuổi cậu đi. Bà thương cậu, nhưng trước uy quyền quá lớn của ông nên đành phải bất lực.

Anh đâu còn ai để tâm sự nên phải nói với Huệ:

- Tôi biết chớ. Chỉ vì làm theo lời mẹ tôi dặn lúc lâm chung, nên tôi mới can rằng tới ở đây để đi học, rồi khi đi ra trường tôi đã có ý đi tìm chỗ trọ khác, nhưng Trúc Quỳnh không cho.

Huệ thêm vào:

- Cô đời nào để cậu đi! Cô Quỳnh đã nhiều lần kể cho em nghe chuyện gia đình cậu và ông bà Phủ hứa với nhau kết thông gia khi cậu và cô Quỳnh lớn lên. Cho đến khi thấy cảnh nhà cậu sa sút thì ông đổi ý, muốn hủy hôn. Chính cái ngày ông Phủ tuyên bố hủy hôn thì đã một lần cô Quỳnh khóc hết nước mắt, đòi bỏ nhà đi, làm cho ông phải cho người canh giữ cô ấy rất kỹ. Lần đó là lúc cậu gần thi tốt nghiệp, cậu nhớ không?

An gật đầu:

- Đó là lần ông ấy đuổi tôi ra khỏi nhà. Cũng nhờ bà Phủ ngăn lại và cũng vì lo cho Quỳnh nên tôi bầm bụng, chịu nhục ở lại đây...

Vừa giúp An chuẩn bị hành lý, Huệ lại dặn:

- Bà dặn em đừng để cho ông biết chuyện này. Hình như ông cũng không thích cậu dính líu bất cứ chuyện gì trong nhà này. Mà này, cậu...

Liều Huệ định hỏi gì đó thì vừa lúc có tiếng quát tháo của Phủ Vệ bên ngoài, nên cô ngưng ngay, vừa đi ra vừa dặn:

- Khi nào sửa soạn xong cậu cứ đem đồ ra bờ sông, có chiếc ghe nhỏ đợi sẵn ở đó, chừng hai mươi phút sau thì em sẽ ra tới. Em đích thân đưa cậu đi.

An ái ngại:

- Đường xa, cô đi đâu có tiện?

Huệ cười:

- Đâu có sao. Em vốn là dân sông nước, lại quen địa hình vùng này như lòng bàn tay, cậu An không phải lo.

An vừa hồi hộp, vừa mừng vui. Bởi đây là lần đầu tiên sau hơn một tháng anh mới có dịp tới chỗ chôn cất Trúc Quỳnh. Hôm đi quan Quỳnh đi, chẳng

hiếu có ý gì mà Phủ Vệ đã quyết liệt ngăn cản không cho An đi theo. An đã tính liều mạng chống lại quyết định ấy, nhưng bà Phủ đã ngầm bảo An cố chịu đựng, và hôm nay An mới hiểu ý của bà mẹ tốt bụng đó. Bà đã ngầm bố trí cho An chuyển tới sống hẳn ở điền trang, và như thế là bất cứ phút giây nào anh cũng ở bên cạnh Quỳnh mà chẳng làm phiền lòng ai. Cũng chính bà đã ngầm vận động cho An chuyển về dạy ở ngôi trường gần điền trang, để anh không phải vất vả đi về trường cũ quá xa xôi. Dầu sao thì An cũng cảm ơn và được an ủi là trong gia đình Phủ Vệ vẫn còn có những người không tệ bạc.

- Cậu An ơi!

Nghe tiếng gọi khê của Liễu Huệ ngoài cửa sổ, An bước ra và hiểu là có chuyện, An hỏi nhanh:

- Có gì trục trặc chẳng?

Huệ đưa một gói giấy nhỏ, bảo:

- Ai gửi cái này cho cậu mà để ở ngoài cửa phòng, em sợ ông thấy nên cầm ra đây cho cậu, vừa tiện báo cho cậu nên đi ra ngay, trong lúc ông đang có khách ở nhà trên.

An cầm gói giấy dán kín trên tay ngạc nhiên hỏi:

- Cái này của ai vậy?

Huệ gấp rút chạy đi trước, An đành phải xách va li chạy theo mà vẫn còn thắc mắc về vật cầm trên tay.

Mãi đến khi ghe đã rời bến rồi, anh mới hỏi:

- Cô nói ai gửi cho tôi cái này?

- Em không biết, hỏi bà thì bà cũng không biết. Cậu mở ra xem là cái gì?

An nhẹ tay mở ra và kinh ngạc:

- Cái áo cánh lụa màu vàng này là của... của Trúc Quỳnh.

Liễu Huệ xác nhận:

- Đúng là của cô Quỳnh! Nhưng lạ quá cậu An...

Huệ ngừng tay chèo, cầm lấy chiếc áo lụa nhìn kỹ:

- Chính tay em giúp bà mặc chiếc áo này cho cô Quỳnh hôm tắm liệm cô ấy, mà sao bây giờ nó lại ở đây?

An run lên vì xúc động:

- Đúng là áo của Quỳnh rồi. Nó có hơi của cô ấy đây.

Liễu Huệ đưa trả chiếc áo lụa cho An vừa lăm bắm:

- Không lẽ...

An hỏi lại:

- Cô vừa nói gì?

- Dạ... không có gì.

Thật ra Huệ đang nghĩ đến điều mà cô cảm thấy nổi gai ốc cả người. Vốn người rất nhạy cảm, nên Huệ có lẽ cảm nhận được điều lạ trước hơn An. Cô lén nhìn An, đưa mắt dò xét... Thấy An ngây người ra, cô im lặng để không phá vỡ dòng suy tư của anh. Mỗi khi ghe tới ngay một khúc sông rộng thì Huệ nhắc:

- Cậu An có nhớ lần mình đi về quê ngoại cô Quỳnh không? Khi đi ngang qua đây, cô Quỳnh đã đổ cậu cái cây gie ra sông kia là cây gì, khi cậu trả lời đúng tên thì cô ấy giận cậu.

An cười gượng:

- Nhớ chứ. Đó là cây bần. Khi tôi nói tên cây và ví nó như mình thì Quỳnh giận ra mặt, cấm không cho tôi nói như vậy nữa. Mà cũng lạ, tôi nghèo, ví mình như cái cây mọc bờ vờ ven sông đó, sao Quỳnh lại cho tôi yếm thế, mỉa mai.

Liễu Huệ vẫn còn bênh cô chủ mình:

- Lúc nào cô cũng không muốn cậu mang mặc cảm giàu nghèo. Bởi dưới mắt cô, cậu đâu phải thầy giáo nghèo, đâu phải là người bị rẻ rúng.

An nhẹ lắc đầu:

- Thực tế là vậy rồi, chối bỏ làm gì!

Thấy An không vui, Liễu Huệ thôi không nói chuyện đó nữa, cô chuyển sang chuyện khác:

- Em hỏi thật liệu về sống ở điền trang này cậu chịu được bao lâu?

- Sống mãi ở đó.

- Đây là cậu nói đó nhé! Không ai ép...

An sa sầm ngay nét mặt:

- Từ lâu nay cô Huệ biết tính tôi. Đâu bao giờ tôi đùa giỡn với tình cảm dành cho Quỳnh. Xin cô tôn trọng cho.

Liều Huệ hoảng hốt:

- Dạ không, em không có ý đó! Xin cậu...

An nghiêm giọng:

- Tôi sẽ ở với Quỳnh, kể cả khi cha mẹ cô ấy không cho nữa thì tôi vẫn tìm cách ở lại điền trang đó. Làm người quét lá, dọn vườn cũng được!

Huệ pha trò cho nhẹ bầu không khí:

- Em đang tính xin với ông bà về điền trang để ngày ngày được hầu hạ cô Quỳnh như khi cô còn sống, vậy chắc là không có việc làm rồi! Cậu An giành mất còn đâu!

An mãi lý sự mà quên chiếc áo cánh còn trong tay, khi nhớ ra, anh đột nhiên hỏi:

- Huệ nhớ lại xem, có phải chiếc áo này đã cho vào áo quan?

Huệ gật đầu quả quyết:

- Chính tay em đưa cho bà và bà bảo em đặt lên ngực của cô Quỳnh, bởi khi sống cô ấy thích chiếc áo màu vàng này nhất, trong số bốn năm chiếc khác màu. Chẳng biết lý do gì... Em không thể lầm!

An muốn tiết lộ chính anh là người đã mua tặng cho Quỳnh chiếc áo này, và cũng là chiếc áo mà cô nàng luôn mặc mỗi sáng khi đứng nép bên rào tiền anh đi dạy học.

- Thừa cậu...

Liều Huệ định nói gì đó, nhưng lúc ấy An đang thần thờ đưa mắt nhìn ra xa, nên cô chỉ nhẹ thở dài im lặng...

Đến xế trưa hôm đó thì họ tới nơi. Khu điền trang này An mới đến lần đầu, nên khi vừa bước lên bờ, anh đã hỏi:

- Mộ của Quỳnh chôn ở đâu?

- Ngay cạnh ngôi nhà kia. Tuy nhiên vừa đi đường xa đến, cậu không nên ra mộ ngay. Vả lại cậu còn ở đây lâu dài mà, lo gì...

An rất nôn nóng muốn gặp lại người yêu, nên mặc cho Huệ nói, anh hấp tấp đưa hành lý vào nhà rồi bảo Huệ:

- Cô giúp tôi thu xếp chỗ. Tôi ra ngoài một chút.

Không cần hỏi thêm, An bước đi như chạy, nhằm hướng sau nhà. Và anh tìm được khu nghĩa trang gia đình, gồm bốn ngôi mộ nằm quây quần nhau.

Trong số đó, mộ của Trúc Quỳnh mới xây nổi bật giữa thảm cỏ xanh rì. Hôm đi an táng Quỳnh, An bị cấm không cho theo, nhưng sao lạ quá, trên mộ bia của nàng có đôi dòng chữ màu đỏ được viết khác hẳn với những chữ chạm khắc thông thường. Mà những chữ này lại chính là câu thơ của chính An tặng cho Quỳnh cách nay đã lâu! Chẳng lẽ cha mẹ Quỳnh cho viết lên đây?

An đưa tay sờ lên hai dòng chữ thì... từng chữ một dính theo tay anh xóa mất mấy chữ.

- Không!

An rút tay về và cảm giác như tay mình buốt lạnh, và màu đỏ kia chẳng khác màu máu!

- Có ai đó vừa viết những chữ này?

An chưa biết hỏi ai thì đã có giọng của Liễu Huệ:

- Đã nói rồi, cậu chưa khoẻ mà...

An quay lại hỏi ngay:

- Ai đã viết những dòng này lên bia?

Huệ ngạc nhiên:

- Chữ nào?

An quay lại chỉ, dòng chữ bị ngón tay anh xóa vừa rồi đã... hiện trở lại như trước đó, không thiếu một nét!

Không tin vào mắt mình, anh ghé sát mắt vào nhìn, vừa định gí tay vào lần nữa, nhưng lại sợ chữ bị biến đi.

Huệ thấy lạ liền hỏi:

- Chuyện gì vậy cậu An?

- Cô có biết ai viết hai dòng chữ màu đỏ này lên bia không?

Liễu Huệ bước đến gần xem kỹ, rồi lắc đầu:

- Hôm dựng bia có mặt em, đâu có thấy những dòng này đâu.

Cô vô tình đưa tay chạm vào và rút ngay tay về, kêu lên:

- Lạnh quá!

Huệ có cảm giác lạnh buốt cả đầu ngón tay. Vừa lúc An la lên:

- Cô đừng chạm vào đó!

Lần này những dòng chữ cũng bị xóa đi ngay chỗ Huệ vừa chạm vào. Tuy

nhiên màu đỏ không bám theo tay của Huệ, mà chảy dài xuống mặt đá phẳng bóng. Chẳng khác gì những giọt máu đang tuôn trào!

Trong lúc An lặng người đi thì Huệ bỗng hốt hoảng, lùi lại:

- Cậu An!

An ra dấu cho Huệ đứng yên, còn anh thì lại đặt tay vào đúng chỗ những chữ vừa mất. Như một điều kỳ diệu, dòng chữ lại y nguyên như trước! An nói, như chỉ muốn mình Quỳnh nghe:

- Anh hiểu rồi, bây giờ anh đã có mặt và mãi mãi sẽ ở bên em!

Anh quay lại bảo Huệ:

- Cô có thể về được rồi đó. Tôi sẽ ở lại đây, không cần phải làm quen chỗ đâu.

- Nhưng bà Phủ dặn em là phải chờ cho cậu sắp xếp mọi việc xong rồi mới về, nhất là việc dẫn cậu đến trường học gần đây để cậu nhận việc đã.

An trấn an:

- Không sao đâu. Tôi tự lo liệu được.

Liều Huệ vẫn không chịu:

- Vậy thì cậu cũng phải vào nhà để em dặn mấy điều quan trọng này. Bà sẽ rất buồn nếu cậu không làm theo.

Dẫu đang rất muốn một mình ở lại bên mộ, nhưng nghe vậy, An đành miễn cưỡng đứng lên theo vào nhà. Căn phòng chính trong nhà dành riêng cho An, cửa vẫn khóa. Huệ bảo:

- Bà dặn khi tới đây phải chính cậu với lên trên cao lấy chìa khóa phòng. Ở trên đầu hồi, em không với tới được.

An rất khó khăn mới lấy được xâu chìa khoá bám đầy bụi, chứng tỏ từ lúc để đến giờ chưa một lần lấy xuống. Huệ dặn:

- Cậu mở cửa phòng rồi đưa hành lý vào, để em đi làm mấy món ăn cho bữa cơm chiều giúp cậu rồi về cũng không muộn.

An vừa đẩy cửa phòng vào đã khá ngạc nhiên thấy trên giường ngủ chăn, nệm, gối được xếp ngay ngắn, gọn gàng và còn có mùi hương nhẹ thoảng khắp cả phòng. Dấu hiệu căn phòng mới chớ không phải bỏ lâu ngày!

Bật diêm tìm cây đèn dầu hay nến, nhưng vừa khi ấy tự dừng toàn gian phòng sáng trưng. Bóng đèn điện đang cháy khiến An ngỡ ngàng. Anh

không nghĩ chốn sơn trang này lại có đủ tiện nghi thế này. Nhưng ai đã bật điện, trong khi anh chưa hề chạm vào công tắc điện?

Nhìn một lượt khắp gian phòng An càng ngạc nhiên hơn, bởi bốn bên tường đều có treo những bức thư pháp toàn những câu thơ của An và Quỳnh. Kể cả những đoạn hai người viết cho nhau một cách kín đáo cũng được chép lại ở đây. Mà chữ thì rõ ràng là của chính Trúc Quỳnh!

- Sao lại thế này?

An còn đang hoang mang thì đã nghe tiếng la thất thanh của Liễu Huệ:

- Cậu An ơi, ra xem nè!

An chưa kịp bước ra thì Huệ đã đứng bên ngoài cửa phòng, sắc mặt hốt hải:

- Ai... ai đã... dọn cơm sẵn rồi.

An bước xuống nhà bếp, anh nhìn thấy trên bàn ăn một mâm cơm còn bốc khói, ai đó đã dọn sẵn.

- Cô làm phải không Huệ?

Liễu Huệ giọng vẫn còn run:

- Em mới xuống là đã nhìn thấy rồi.

Nhìn kỹ hơn, An nhận ra toàn những món ăn khoái khẩu của mình. Tuy chưa một ngày chung sống với nhau, nhưng ngoài Quỳnh ra thì chưa một ai rành sở thích của An như vậy. Bởi đã đôi lần Quỳnh hỏi An thích ăn gì, mạn lạt ra sao. Quỳnh bảo phải biết rõ sở thích của anh, để sau này thành vợ chồng còn biết đường mà phục vụ. Đứng im một lúc, An lẩm bẩm:

- Chính Quỳnh đã làm chuyện này.

Nghe không rõ, Liễu Huệ hỏi lại:

- Cậu An nói sao?

An nhẹ lắc đầu:

- Không có gì.

Trong lòng An đang lóe lên một điều gì mà ngay lúc đó anh cười một mình. Ngại Huệ hỏi thêm lời thôi, An mời:

- Huệ cùng tôi ăn bữa cơm này rồi về kéo muộn. Chẳng biết ai nấu, nhưng chắc là ai đó có ý tốt, nên mình cũng chẳng ngại.

Liễu Huệ tìm cách về ngay:

- Thôi, để em về cho kịp con nước xuôi dễ đi. Cậu cứ ăn đi.

Khi Huệ ra tới ngoài rồi, An chợt nhớ nên chạy theo dặn:

- Cô chớ nên kể cho ai nghe những gì thấy này giờ. Kể cả với bà Phủ.
- Nhưng bà có lòng với cậu mà!

An phải giải thích:

- Biết là vậy. Nhưng chuyện hôm nay còn chưa rõ ràng, nói e bà sẽ lo lắng. Để vài hôm tôi theo dõi kỹ rồi sẽ báo sau.

Huệ vốn tính thật thà, cô hứa liền:

- Cậu An không phải lo, em lúc nào cũng kín miệng. Miễn sao cậu sống được yên ổn là tốt rồi. Thôi, em về đây.

An ra bờ sông đứng, chờ cho Huệ đi thật xa rồi mới quay vào nhà. Chỉ còn lại một mình, lúc này An mới ngửa mặt lên trời nói thật to:

- Trúc Quỳnh của anh! Đừng hù dọa anh nữa!

Mặc cho An la, gào, bốn bề chung quanh anh vẫn lặng như tờ. Trời bên ngoài bắt đầu tối...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 2

NGÔI MỘ TÌNH

An được trường phân công dạy lớp Độ Tam và Độ Nhị. Đây là lớp học mà học sinh đều ở tuổi lớn, sắp trưởng thành, nên với một thầy giáo trẻ như An rất khó khi đứng lớp. Biết anh là giáo viên mới chuyển tới, nên hầu hết học sinh lớp Độ Nhị đều cứ nhìn thầy mà mỉm cười.

Đặc biệt là các nữ sinh. Suốt trong buổi dạy đầu, An cố gắng nói cười vừa phải, nhưng cũng không quá nghiêm, bởi anh cũng muốn lấy cảm tình với đám học sinh mới của mình. Lúc ra về, anh đi bộ ra chỗ bến xe thổ mộ, khi vừa leo lên xe thì một chị buôn gánh bước lên sau đã nhắc An:

- Cậu có cái gì dính sau quần kìa!

An đưa tay gỡ và nhìn vào tờ giấy cỡ bàn tay có dòng chữ viết khá nắn nót nét đẹp của con gái: “Thầy đẹp trai quá, thầy An ời!

Đoán là cô nữ sinh nào đó trong lớp phá mình, An không bực mình, chỉ nhẹ mỉm cười. Anh định vứt mảnh giấy xuống đường, nhưng thấy mọi người trên xe đang nhìn mình, nên An vội nhét đại vào túi quần, định về nhà sẽ vứt đi.

Từ trường về điền trang cũng khá xa, lại phải qua đò, nên phải hơn nửa giờ sau An mới về tới nhà. Thường thì anh phải tự lo bữa ăn, nếu hôm nào về trễ. Cái lạ là ở chỗ này: Lúc nào An dạy về đúng giờ thì có một mâm cơm dọn sẵn. Còn về trễ thì chẳng thấy! Vài lần An thắc mắc, nhưng sau đó thì anh hiểu: Về trễ là bị phạt!

Như hôm nay, chẳng có mâm cơm, trái lại trên bàn ăn còn có một cái chén không và đôi đũa nằm chỏng chơ.

Như thường lệ, An nói rất khẽ:

- Anh xin lỗi.

An lại đi nhóm lửa, nấu cơm và ăn qua loa. Tối đó anh có nhiều bài phải chấm điểm, nên anh phải thức khá khuya. Và cũng như những đêm trước, ngồi làm việc thảnh thơi anh lại nhìn qua cửa sổ để chờ đợi...

Cái mà anh chờ là một đóa hoa tươi, chẳng biết từ đâu mà luôn rơi đúng trước mặt An khi anh ngồi trên bàn. Chẳng cần nghĩ ngợi xa xôi, An cứ cho tác giả của hành động đó là... Trúc Quỳnh.

An thường hướng ra mộ mỗi khi nhận được hoa và luôn khấn:

- Em hãy yên nghỉ. Anh luôn chờ em!

Những lúc như vậy, An luôn có cảm giác như một bên má của mình được ai đó hôn phớt qua.

Tối nay, An đợi khá lâu mà chưa thấy bông hoa bay qua cửa sổ, rơi lên trang vở. Anh thầm nghĩ chắc là nàng giận...

Và có lẽ quá mệt, nên trong lúc chấm bài An đã gục xuống ngủ ngon lành. Đến khi choàng tỉnh, anh càu nhàu:

- Lại gục rồi..

Chợt An nhìn thấy đóa hoa tươi nằm đó. Và ngoài ra, anh còn phát hiện trên trang vở còn có một dấu chân rất lạ. Không phải dấu chân người, mà giống như Chân một con vật.

Điều này lần đầu An nhận ra, anh giật mình tự hỏi:

- Con vật gì lại vào đây?

Dấu chân lớn hơn chân mèo, cũng lớn hơn chân của những con chó thông thường... Mà ở vùng này ngoài những con vật đó ra đâu còn loài nào nữa. Chồn cáo thì chân cũng cỡ chân chó. Chỉ có cọp, beo? Nhưng từ ngày về đây ở đến nay đã mấy tháng rồi, An có nghe ai nói chốn này có những loài mãnh thú đó. Mà ví dụ có thì lúc anh ngủ, một khi chúng đã vào đây rồi thì mạng sống của anh làm sao còn giữ được!

Dấu chân còn khá mới, lại hơi ươn ướt, chứng tỏ bên ngoài sương đêm đã khá nhiều...

Hơi rờn rợn người nên An xếp sách, đóng cửa sổ và đi nghỉ. Anh cứ thắc mắc mãi chuyện lạ đó cho đến khi ngủ say trở lại.

Sáng dậy, việc đầu tiên của An là đi ngay ra mộ người yêu làm cái việc mà gần ba tháng nay sáng nào anh cũng làm là đốt nén nhang cắm trước đầu mộ, nhìn nhang cháy đến gần phân nửa mới vào sửa soạn đi dạy.

Hôm nay vừa ra tới nơi, anh đã ngạc nhiên khi nhìn thấy ngay ở đầu mộ có một mảnh giấy nhỏ, trông quen quen. Anh chụp vội đưa lên xem thì lại

càng ngạc nhiên hơn, bởi đó chính là mảnh giấy mà các nữ sinh viết chọc phá anh!

- Mình bỏ nó trong túi mà...

Vừa lẩm bẩm, An vừa cho tay vào túi quần thì không còn gặp. Anh lại ngẩn ngơ hồi lâu. Chẳng lẽ Trúc Quỳnh lấy đưa ra đây.

Thay vì chỉ chờ nhang cháy nửa cây là An đi dạy như thường khi. Bữa nay anh mắc lo suy nghĩ chuyện khó hiểu kia, nên đến khi nhang tàn anh mới chợt nhớ, hốt hoảng chạy vào sửa soạn vội rồi đi thật nhanh cho kịp giờ.

Vào lớp trễ gần mười phút, Cũng may, An không bị Ban giám hiệu phát hiện và đám học sinh cũng ngoan ngoãn ngồi yên trong lớp đợi thầy.

Điều làm An ngạc nhiên hơn là thấy một nữ sinh đang đứng cạnh bàn, trong tư thế khoanh tay. Mặt cô bé đỏ bừng, nước mắt ràn rụa.

- Ủa, em bị sao vậy?

Cô bé nói trong sợ sệt:

- Em xin lỗi thầy. Chính em...

Cô ta ngập ngừng mãi khiến An phải nhìn xuống lớp hỏi:

- Thanh Thủy có chuyện gì vậy mấy em?

Có một bạn nữ đứng lên thưa?

- Dạ thưa thầy, lúc nãy Thủy cùng đi với em tới trường, bỗng dọc đường nó lao đảo như bị ai đó xô. Sau đó, nó ôm lấy mặt kêu oai oái! Em chẳng biết chuyện gì, nhưng khi nhìn lại thì thấy hai bên má nó đã sưng vù!

- Bị ai đánh?

An hỏi và nhìn Thủy. Cô bé lắc đầu:

- Dạ, em cũng không biết.

Bạn kia nói thêm:

- Lúc ấy chỉ có hai chúng em, không có ai khác cả!

An hỏi lại:

- Vậy em xin lỗi thầy mà lỗi gì?

Thủy ngập ngừng một lúc nữa rồi mới nói được:

- Dạ... hôm qua em đã... thất lễ với thầy, em viết...

- Viết mà viết cái gì?

Ở dưới lớp, nhiều học sinh la to:

- Dạ, bạn ấy viết rồi gắn phía sau túi quần của thầy.

Chợt nhớ ra mảnh giấy, An trở mắt:

- Em là tác giả?

Thanh Thủy sợ điếng hồn, bởi nghĩ thầy nổi giận:

- Dạ. Em biết lỗi. Em xin thầy tha cho.

An kịp bình tĩnh, anh nhẹ giọng bảo:

- Thôi không sao, em về chỗ ngồi đi.

An hướng về lớp:

- Các em im lặng và chúng ta bắt đầu tiết học. Thầy cũng xin lỗi vì đi trễ gần mười phút.

Buổi đứng lớp hôm đó chính An cũng có cảm giác bất an. Cũng chẳng biết là điều gì. Đứng trên bục giảng mà thỉnh thoảng anh như nhột nhạt sau gáy. Lúc bất chợt nhìn lại thì lần nào An cũng thấy ánh mắt cô nữ sinh Thanh Thủy nhìn mình. Cô bé vội cúi gằm mặt tránh đi.

Trong giờ ra chơi buổi học chiều, thầy giám thị tới phòng giáo viên báo cho An biết có một học sinh bị choáng vừa được đưa đi cấp cứu. Khi hỏi ra thì đó chính là Thanh Thủy. Hỏi các bạn thân của cô bé thì An được họ cung cấp thêm thông tin:

- Thầy không biết chứ Thanh Thủy lớn hơn bọn em đến hai tuổi. Bạn ấy là con nhà giàu, đáng lý ra đã nghỉ học hồi năm rồi để lấy chồng theo ý của cha mẹ, nhưng Thủy từ chối, quyết phải học cho hết năm Tú tài rồi mới thôi. Bạn ấy hiền và dễ thương nên trong lớp ai cũng mến. Hồi sáng khi chuyện xảy ra chính Thủy cũng không ngờ. Giờ ra chơi sáng, Thủy mới nói riêng với em là chẳng hiểu sao từ lúc đó trở đi, bên tai Thủy lúc nào cũng như có tiếng nói của ai đó khiến cho Thủy bất an và sinh bệnh.

An tính hết giờ sẽ đi thăm cô học trò, nhưng khi tan học thì bạn bè Thủy báo tin rằng cô bé đã được người nhà đón về.

An dặn các học trò:

- Sáng mai nếu Thủy vẫn chưa đi học thì em nào biết nhà dẫn thầy đi thăm Thủy nhé.

Anh ra về với lòng nặng trĩu về cô học trò. Chuyện Thủy bị những hiện tượng lạ khiến An ngỡ ngàng điều gì đó. Mà chính xác là điều gì thì An cũng

không rõ...

Vừa về đến nhà, việc đầu tiên là An đi thẳng ra mộ của Trúc Quỳnh.

- Thanh Thủy!

An sững lại, kinh ngạc khi thấy người đang phủ phục trước mộ là... Thanh Thủy.

Cô gái chừng như không nhìn thấy An, vẫn quỳ và chắp tay, mắt nhắm nghiền.

An lại gọi:

- Thanh Thủy! Sao em...

Chợt một cơn gió rất mạnh thổi tung bụi mịt mù, khiến An phải bịt mắt mũi lại. Đến khi nghe hết gió, mở mắt ra anh vô cùng ngạc nhiên khi không còn thấy cô gái đâu nữa.

- Thanh Thủy!

An gọi to và quay bốn hướng tìm kiếm. Chẳng thấy bóng dáng cô ta đâu. Vừa định bước đi xa hơn để tìm, thì một chân của An vướng vào một cục đá, ngã nhoài về phía trước. Vô tình mặt An gần như chạm vào chỗ để đồ cúng trước ngôi mộ. Và... anh lại thấy một mảnh giấy khác, nức mùi hương quen thuộc.

Hương của Trúc Quỳnh!

Cầm mảnh giấy lên, An giật mình đọc:

“Có còn thương em không? Nếu hết thì đi theo hương Tây, ắt sẽ gặp được người con gái khác và đó là lương duyên của anh. Còn bằng không thì trở vào nhà ngủ một giấc cho đến sáng mai, khi thức dậy ắt sẽ biết phải làm gì.

Đừng thắc mắc uống công.

Trúc Quỳnh”.

An vui quá, không kiềm chế được, anh ôm mộ bia và kêu lên:

- Quỳnh ơi!

Mảnh giấy theo gió cuốn tung lên rồi biến mất. Vẫn muốn lưu lại đó thêm, nhưng hình như Quỳnh không muốn, nên trong phút chốc chung quanh ngôi mộ đã đầy những cành lá, bụi bặm, không có một chỗ trống nào để ngồi. An đành thất thểu bước về nhà.

Đêm đó, An biết chắc là mình sẽ chẳng thể nào an giấc được. Tuy nhiên, rất

lạ vì chỉ vừa nằm xuống là An đã ngủ say...

Lúc An tỉnh dậy, anh nhìn thấy ngay dòng chữ bằng phấn viết trên tấm bảng treo ở tường: “Đến ngay làng Đông Hà, ấp Hạ, tìm nhà ông bá hộ Sang. Đến ngay kẻo không kịp .

Dưới dòng chữ không ký tên. Nhưng giọng văn và nét chữ An đã biết là của Trúc Quỳnh! Đêm đó, trong phòng còn vương lại hương thơm quen thuộc... An định không nghe theo, nhưng chẳng hiểu sao như có ai thúc giục, khiến anh phải thay quần áo và đi ngay. Cũng may hôm ấy là ngày nghỉ cuối tuần.

Chưa quen vùng này, nhưng An cũng không khó để tìm ra xã Đông Hà. Đó là xã giáp ranh với nơi An đang dạy học. Khi anh hỏi thăm nhà bá hộ Sang thì ai cũng biết. Họ chỉ ngay:

- Cậu đi tới chỗ đầu cầu đúc, nhìn thấy ngôi nhà ngói lớn nhất thì chính là nhà ông ta. Bộ cậu đi đám ma hả?

An ngạc nhiên, chùng bước:

- Nhà đó có đám ma sao? Vậy thì...

Người nọ nói thêm:

- Khách đến viếng đông lắm rồi. Cậu tới là vừa đó. Tội nghiệp con nhỏ, mới lấy chồng mà đã yếu mạng.

Nghĩ mình là người lạ, tới trong lúc nhà họ có ma chay e không tiện, nên sau khi chào cảm ơn người nọ, anh định bước tháo lui, thì chợt có tiếng gọi:

- Thưa thầy!

An nhìn lại thì thấy ba cô cậu học trò của lớp Đệ Nhị của mình đang đi tới, trên tay cầm vòng hoa tang.

Bọn chúng reo lên:

- May quá, có thầy cùng đi thì tụi em đỡ lúng túng. Đi nhanh lên thầy.

An lưỡng lự:

- Nhưng mà... đám tang nhà ai?

Một cô bé tên Lan nói ngay:

- Đến nơi thầy sẽ ngạc nhiên! Đi nhanh lên thầy!

Cô bé tên Sương thì nói:

- Nhà bá hộ Sang chứ nhà ai! Vả lại nhà con...

Cậu học sinh còn lại chặn lời:

- Đừng nói. Để tới nơi thầy sẽ ngạc nhiên!

Thấy mấy cô cậu học trò cứ úp mở, An định hỏi thêm thì chúng đã kéo tay anh đi. Từ chỗ đó tới cầu đúc không xa, nên chỉ năm phút sau là họ đã đến.

Cô bé tên Lan liền thoảng:

- Có thầy tới nó mừng lắm!

- Ai mừng?

- Ủa, vậy ra trước khi tới đây thầy chưa biết đám tang nhà ai sao?

An lắc đầu:

- Không?

- Nhà của...

Cậu nam sinh lại chặn lời:

- Để chút nữa thầy sẽ biết!

Vừa khi ấy từ trong nhà có một người chạy ra, mừng:

- Thầy ơi, thầy cứu chị con!

An sững sờ khi thấy người đó là Thanh Thủy. Anh ngỡ ngác:

- Em... tại sao em ở đây?

Lan nói nhanh:

- Đây là nhà của nó mà thầy! Hôm nay...

Thủy không e ngại nữa, cô chụp tay An lôi đi nhanh vào nhà:

- Thầy vào mau đi!

Lúc thấy An bước vào thì một người phụ nữ lớn tuổi hỏi ngay:

- Ai đây con?

Thủy đáp liền:

- Thầy An đó má! Thầy giáo mà suốt đêm rồi chị Hai con trong lúc mê sảng đã gọi tên!

Bà bá hộ Sang cũng reo lên:

- Cậu tới đây giúp con gái tôi với!

Lúc ấy, có giọng người đàn ông:

- Giúp cái gì nữa khi xác con Hai đã lạnh ngắt, ngừng thở từ hồi khuya rồi!

Đó là ông bá hộ Sang. Mọi người vừa nhìn thấy ông đã im thin thít, không dám khóc. Chỉ có bà là tiếp tục gào lên:

- Ông để con nó chết thảm như vậy mà đành lòng sao?

An nhìn thấy một xác người đã liệm vào quan tài mà chưa đóng nắp. Một cô gái còn khá trẻ, trông hao hao giống với Thanh Thủy. Lúc ấy Thủy cũng kịp lên tiếng:

- Chị Hai em tên là Diệu Hoa, lớn hơn em hai tuổi. Ngày hôm qua lúc đang tiến hành lễ cưới thì bỗng lặn đùng ra chết mà chẳng có bệnh tật gì!

Bà bá hộ nắm tay An van lơn:

- Cứu con tôi với thầy ơi.

Thủy lại phải nói rõ hơn:

- Lúc ngã lặn ra hôn mê thì miệng chị Diệu Hoa luôn kêu tên thầy giáo An, bảo phải đi tìm thầy tới đây cho chị ấy. Em chưa kịp đi thì chị ấy đã tắt thở. An ngạc nhiên:

- Sao cô ấy lại biết thầy? Có khi nào có sự nhầm lẫn?

Thủy lắc đầu:

- Em nghĩ là không lầm. Bởi khi gọi tên thầy thì chị Diệu Hoa lay tay em. Em hiểu đó chính là thầy. Mặc dù chị ấy chưa biết thầy bao giờ.

Bà bá hộ cũng nói:

- Nó còn bảo phải tìm cho được thầy để thầy chạm vào người nó thì nó sẽ tỉnh lại. Nhưng đó là lúc nó đang hôn mê, chớ bây giờ ngừng thở rồi thì còn hy vọng gì nữa?

Rồi bà hướng về phía những người đang đứng chung quanh quan tài:

- Cũng tại thằng chồng nó. Lúc con Diệu Hoa vừa kêu tên thầy An thì nó nổi máu ghen hét toáng lên, hỏi An là thằng nào? Nó cho rằng An chắc là người yêu cũ của con Hoa. Cũng tại tiếng hét quá lớn của nó nên con Hoa mới tắt thở luôn!

Có giọng của ai đó, có lẽ là thân nhân bên nhà chú rể:

- Ai mà không ghen khi đang giữa đám cưới mà vợ mình kêu tên người đàn ông khác!

Thủy nói khẽ với An:

- Thầy đừng chấp những lời của họ. Em xin thầy hãy đốt cho chị em nén nhang.

An làm theo lời. Anh thành tâm chấp tay khấn:

- Tôi là thầy giáo An. Nghe chuyện, tôi quá đỗi ngạc nhiên, bởi cô chưa bao giờ biết tôi! Nếu có sự nhầm lẫn thì xin hiểu rằng, tôi tới đây với tấm lòng thành...

Chợt An giật mình!

Lời khẩn của An vừa dứt thì đôi mắt của xác chết khẽ động đậy. Chẳng riêng An thấy, mà Thanh Thủy đứng cạnh cũng thấy, cô kêu lên:

- Chị Hoa! Chị đã...

Bằng một phản xạ tự nhiên, An chợt đưa tay chạm vào thành quan tài. Vừa khi ấy bàn tay của xác chết chụp lấy anh và siết chặt!

An vốn đã nghe người ta kể về trường hợp hồi sinh của xác chết, nên thay vì hoảng hốt anh lại bình tĩnh, đưa bàn tay còn lại vịn lên bàn tay kia. Đó là tư thế vừa để gỡ bàn tay đang bị siết chặt, vừa có tác dụng vận dụng sức lực tự vệ. Tuy nhiên, thật bất ngờ, cả thân thể người chết bỗng ngỗi bật dậy, đôi mắt Diệu Hoa mở to ra và kêu lên mừng rỡ.

- Anh đến với em rồi!

Lần này thì An hoảng hốt thật sự. Bản chất một nhà giáo khiến An không thể tay trong tay với một cô gái khác không phải là người yêu của mình. Anh định rút tay về thì cả hai tay của Diệu Hoa lại càng siết chặt hơn.

- Cô... cô...

Bà Bá hộ thấy con mình sống lại thì mừng quá.

- Hoa ơi!

Trong khi đó thì những người khác do quá sợ hãi đã ù té chạy. Có người còn gào lên:

- Ma! Ma đội mồ!

An thì lúng túng quay sang cầu cứu với Thanh Thủy:

- Giúp thầy với!

Bỗng anh nghe giọng nói từ miệng của người sống lại:

- Đỡ em xuống!

An bỗng ngoan ngoãn làm theo. Anh đỡ Diệu Hoa ra khỏi quan tài, dìu ra ngoài. Bà bá hộ định nhào tới ôm con thì Diệu Hoa đã nghiêm giọng nói:

- Chỉ thầy An được chạm vào người tôi thôi. Bất cứ ai khác chạm vào là tôi... chết trở lại liền!

Trong âm thanh của cô nàng có gì đó khiến bà bá hộ và cả Thanh Thủy nữa nghe kỳ kỳ. Bởi nó không giống với tiếng nói quen thuộc của Diệu Hoa bình thường!

Bà quay sang Thủy hỏi khẽ:

- Con Hoa bị sao vậy?

Thủy đưa mắt nhìn vào chị mình, thì bất chợt bị Diệu Hoa chỉ thẳng tay vào mặt:

- Không được đứng gần thầy An như thế?

- Kìa, chị Diệu Hoa!

- Lui ra ngay! Nếu không thì đừng có trách!

Bỗng Thanh Thủy lui ra sau mấy bước, vừa lắp bắp nói:

- Cô... cô ấy! Chính cô ấy đã đánh em! Cô... cô...

An còn chưa biết phải làm gì thì đã bị cô nàng nắm tay kéo đi:

- Anh vào đây giúp em cởi mấy thứ quần áo linh kinh này ra ngay với. Ai lại mặc hai ba lớp, nóng muốn chết!

An trì lại, ngượng đỏ mặt:

- Đâu được. Cứ để tôi...

Lúc này, nàng ta trừng mắt nhìn thẳng vào An:

- Đến lúc này mà anh chưa nhận ra em nữa sao?

Giọng nói thật là quen. An kêu lên:

- Trúc Quỳnh!

- Dữ hôn! Mới vắng có mấy ngày đã sinh tâm rồi!

An càng bối rối hơn:

- Nhưng mà... tại sao...

Thấy mọi người chăm chú nhìn mình, cô nàng gắt lên:

- Bộ chưa từng thấy phụ nữ sao, nhìn gì nhìn dữ vậy? Đi hết đi!

Đến lúc này thì một số người còn nán lại vì tò mò đã phải rút lui hết. Chỉ còn vợ chồng bá hộ Sang và con cái trong nhà. Ông bá hộ giờ mới lên tiếng:

- Đứa nào chạy đi kêu thầy Tư Núi tới coi! Sao có chuyện kỳ lạ thế này?

Diệu Hoa nghe nói vậy đã quay sang trừng mắt:

- Với bất cứ ai bước ra đi kêu thì phải bước qua xác chết của tôi!

Ông bá hộ Sang xưa nay chỉ quen quát nạt và ra lệnh cho thiên hạ, chớ ít khi phục tùng ai. Vậy mà trước cái quắc mắt đó, khiến ông sợ thất thần, cảm như hén ngay! Kể cả bà cũng vậy.

Diệu Hoa nói như ra lệnh:

- Những gì liên quan tới sính lễ của Diệu Hoa đều không còn ý nghĩa gì nữa, hãy đem trả lại hết cho nhà trai!

Nói vừa xong thì cô ta lôi An đi vào nhà trong, trước sự sợ hãi của An và sự kinh ngạc tột độ của gia đình bá hộ Sang. Thậm chí mấy cô cậu học trò bạn Thanh Thủy cũng lo ngại. Họ bàn với nhau:

- Phải làm gì để cứu thầy An đi chớ, Thủy?

Thanh Thủy vẫn còn chưa hết bàng hoàng, cô lẩm bẩm nói:

- Hình như đâu phải chị Diệu Hoa?

Ở ngoài cổng rào có tiếng huyên náo. Cha mẹ chú rể và cả chú rể Tấn Đạt cùng chạy vào một lượt. Họ được tin báo cô dâu sống lại thì mừng rỡ chạy sang ngay. Đạt lên tiếng trước:

- Đâu? Vợ con đâu?

Bà bá hộ lúng túng:

- Nó... nó...

Nhà trai nhìn thấy Diệu Hoa đang nắm tay An kéo vào phòng thì sửng sốt! Bà chủ Tự vốn là người mồm miệng nhanh hơn chân tay, nên la lớn cả xóm cùng nghe:

- Mấy người gả con gái chưa đưa dâu về nhà chồng mà đã rước trai về nhà cho nó rồi! Bớ làng xóm tới mà coi!

Trong lúc mọi người chưa kéo tới xem thì bỗng nhiên bà ta ngã lăn ra, miệng hộc máu tươi như bị ai cắt cổ! Tấn Đạt thấy mẹ bị như vậy thì hốt hoảng:

- Má ơi, má làm sao vậy? Má tôi...

Anh ta cũng đang sôi máu ghen, nên gào lên:

- Con dâm phụ, mày đã sinh tâm mà còn hại má tao nữa à.

Lời anh ta vừa dứt thì cùng lúc ngã theo mẹ. Tình trạng y như vậy. Ông chủ Tự còn đang bàng hoàng thì từ trong nhà Diệu Hoa đi ra. Cô lột hết đồ nữ trang sính lễ trao lại:

- Bác hãy cầm những thứ này về. Còn hai người kia nếu họ đừng nói bậy nữa thì lát nữa họ sẽ khỏe lại, tự đi về được. Không chết chóc gì đâu! Nhưng nên nhớ, Diệu Hoa mà ông bà coi là dâu đã chết rồi!

Nói xong, cô không đợi xem phản ứng đã bước nhanh vào nhà. Đi ngang qua chỗ Thanh Thủy đứng, cô ta nói:

- Cô cho thu xếp tang lễ lại đi. Ai có hỏi thì nói Diệu Hoa không còn là con nhà này nữa!

Và một lần nữa, cô ta nắm tay dẫn An đi thẳng vào phòng riêng. Thanh Thủy nhìn mấy người bạn học, hội ý:

- Mấy bạn có cách nào cứu thầy An không? Tội nghiệp thầy quá...

Lan nhanh nhẩu:

- Tại sao mình không gõ cửa phòng để phá không cho chị bạn làm hại thầy An!

Họ làm ngay. Trong lúc gõ cửa, Lan đẩy hơi mạnh tay làm cho cánh cửa bật vào trong.

- Em xin lỗi! Em chỉ muốn gặp thầy An...

Nhưng khi nhìn vào trong thì chẳng có một ai! Căn phòng trống không. Thanh Thủy phải nói to lên:

- Chị đâu rồi Diệu Hoa?

Không có tiếng trả lời:

- Rõ ràng, họ mới vào đây mà?

Họ chạy khắp nơi tìm kiếm vẫn chẳng thấy bóng dáng Diệu Hoa và An đâu...

Vừa xách giỏ thức ăn bước từ bến đò lên, Liễu Huệ đã nghe ai đó gọi mình. Cô quay lại thì không thấy ai, nhưng khi bước đi thêm mấy bước nữa thì Huệ cảm thấy chiếc giỏ như bị ai đó nắm ghì xuống.

Nhìn lại thì Huệ vô cùng ngạc nhiên khi không còn thấy món đồ ăn nào trong giỏ.

- Ủa?

Liễu Huệ không tin vào mắt mình, nên cố xốc tìm. Vẫn là chiếc giỏ không. Những vật trong giỏ gồm quần áo sạch, thức ăn khô và một số giấy bút...

Những thứ mà chính tay bà Phủ Vệ chuẩn bị và sai Huệ mang tới điền trang cho An. Hôm qua chính bà đã bảo rằng Trúc Quỳnh về trong giấc mộng bảo bà mang những món cần thiết đó. Bà nói với Huệ:

- Nó dặn mày tới đó đặt giỏ đó rồi đi về ngay, đừng la cà ở lại!

Liễu Huệ không tin điều đó, bởi lúc còn sống thì cô Quỳnh đối với nó khác nào chị em ruột. Sao lại có chuyện cấm đoán này? Huệ định bụng khi gặp An rồi cô sẽ tìm cách ra mộ thăm cô chủ rồi mới về...

Nhưng bây giờ mất hết đồ trong giỏ thì biết ăn nói sao với An. Huệ một lần nữa nhìn quanh xem có ai lấy cắp đồ của mình. Tuyệt nhiên không một ai. Con đường rẽ về phía điền trang là đường riêng, nên khách sau khi lên đến đã rẽ về hướng khác.

Mãi suy nghĩ miên man mà đã tới điền trang lúc nào Liễu Huệ không hay. Khi thấy cổng rào không chốt, Huệ bước thẳng vào mà không lên tiếng hỏi.

- Kìa! Sao lại...

Liễu Huệ sửng sốt khi thấy đang bày trên bàn là những món đồ của mình vừa bị mất. Không thiếu một món nào...

Còn đang ngơ ngác thì chợt Huệ giật mình quay lại, bởi có tiếng bước chân bước sau lưng mình.

- Cô là...?

Lúc ấy, Diệu Hoa đang mỉm cười nhìn thẳng vào Huệ:

- Con nhỏ thật vô tình. Mới có mấy tháng mà đã quên rồi!

Nghe giọng nói quen thuộc của Trúc Quỳnh, Liễu Huệ đảo mắt nhìn, tìm kiếm. Nhưng rõ ràng âm thanh vừa phát ra là từ miệng của cô gái này.

- Con quỷ thật là vô tâm. Đem đồ cho cậu chủ mà hờ hênh như thế, nếu không có ta thì còn gì!

Bấy giờ Huệ mới kịp trấn tĩnh:

- Cô là... chính cô...

Vừa khi ấy An từ trong bước ra, anh thật tự nhiên bước tới ôm vai Diệu Hoa.

- Sao cô cháu gặp nhau mà cứ trơ mắt nhìn như vậy? Trúc Quỳnh, em hãy... Huệ kêu lên:

- Kìa, cậu An!

- Sao không chào ta, con quý!

Đúng kiểu nói đùa của Trúc Quỳnh lúc sinh thời!

Huệ không tin vào tai mình, cô hỏi lại:

- Cô vừa nói gì?

Diệu Hoa bất chợt chớp lấy cánh tay của Huệ siết chặt. Huệ đờ người ra, miệng lắp bắp:

- Cô cô là...

- Tao là Trúc Quỳnh đây, con khỉ!

An giải thích:

- Huệ ở lại đây chơi rồi tôi và Quỳnh sẽ giải thích thêm. Người này chính là Quỳnh đó!

Huệ cứ nghĩ nếu là Trúc Quỳnh hiện thân thì cơ thể phải lạnh buốt như xưa nay người ta vẫn nói, đã là ma thì người phải lạnh, không có sinh khí. Nhưng tay của Diệu Hoa thì bình thường như mọi người khác.

Biết là Huệ đang hoài nghi, Diệu Hoa kéo tay cô bé ra ngoài vừa nói:

- Đi ra đây rồi sẽ hiểu.

Cô ta dẫn Huệ đi thẳng ra chỗ phần mộ của Trúc Quỳnh. Huệ vô cùng kinh ngạc khi tên ghi trên bia không còn là Trúc Quỳnh như trước, mà đã thay vào đó là: Diệu Hoa!

- Sao lại thế này?

- Đừng ngạc nhiên. Thay hồn đổi xác là chuyện đã từng xảy ra. Cái xác trong phần mộ là của ta. Nhưng hồn là của cô Diệu Hoa, như vậy mộ này vừa là của Trúc Quỳnh vừa của Diệu Hoa. Nhưng ta thì không muốn chết, không muốn xa chàng, nên giờ đây vẫn là... Trúc Quỳnh!

Liều Huệ vốn tính thật thà, cô đâu dễ chấp nhận:

- Làm sao như vậy được? Cô Quỳnh chết rồi! Cô Quỳnh nằm trong mộ này, không thể nào...

An kịp bước ra, giải thích:

- Ban đầu tôi cũng không tin, nhưng khi đi dự đám tang cô chị của một học trò, tôi đã chứng kiến tận mắt việc này, nên không thể phủ nhận được. Đây chính là hồn của Trúc Quỳnh. Cô ấy thán oan nên hồn phách không siêu thoát được, may gặp người con gái có cùng hoàn cảnh bị ép duyên tự tử,

nên hồn của Quỳnh đã kịp thời mượn xác của người ấy mà sống lại!

Anh thuật lại chi tiết hơn chuyện đã xảy ra cho Huệ.

- Cô về thuật lại cho bà Phũ nghe, nhưng nhớ là không được đồn ra ngoài. Bởi chúng tôi chỉ muốn được yên ổn sống ở đây.

Dẫu không tin, nhưng trước lời xác nhận của An, Liễu Huệ đành im lặng đứng hết nhìn ngôi mộ rồi lại nhìn Diệu Hoa. Chốc chốc, Diệu Hoa lại nắm tay Huệ, giống như cử chỉ ngày xưa. Giọng trù mếu:

- Huệ hãy tin cô. Xưa nay cô không bao giờ nói dối Huệ.

Qua giọng nói, Huệ xác nhận chắc chắn là Quỳnh. Tuy nhiên cô làm sao quen được chuyện cô chủ mình. Trúc Quỳnh củng cố thêm niềm tin cho Huệ:

- Em ở lại đi, trưa nay cô sẽ nấu món canh rau tôm thịt mà thường khi cô vẫn nấu cho cả nhà ăn!

Đúng đó là món canh độc nhất vô nhị, bởi chỉ có Trúc Quỳnh mới nêm nếm đạt độ thơm, ngọt mà không một ai khác nấu được.

Do vậy, trưa hôm đó Liễu Huệ ở lại để dùng bữa trưa.

Ngoài món canh ngon tuyệt, còn có những món khác mà đã hơn chục năm ở chung trong nhà, Huệ đã được Trúc Quỳnh cho ăn. Hương vị không thể lẫn lộn với ai được. Thậm chí lúc ăn, tuy là trong lốt Diệu Hoa, nhưng từ cách ăn, cách cười nói đều giống y như Trúc Quỳnh!

Thấy Huệ cứ nhìn mình mãi, Diệu Hoa phải nhắc:

- Em phải ăn cho nhanh và no rồi còn về cho bà hay mọi việc chớ. Nhớ là chỉ mình mẹ ta biết thôi. Còn cha ta thì ta đã có cách cho ông hay sau.

Khỏi nói thì cũng biết sự kinh ngạc của bà Phũ Vệ lên tới mức nào! Khi nghe Liễu Huệ thuật chuyện, lúc đó dù... trời đã tối, nhưng bà cũng đòi phải đi tới đền trang ngay! Huệ phải khuyên bà:

- Tối quá đã hết đèn. Mà tự chèo thuyền thì đang là mùa nước lũ, một mình con không thể nào chèo được.

Tuy biết là lời khuyên đúng, nhưng bà Phũ vẫn đứng ngồi không yên. Đêm đó bà gần như thức trắng đêm, khiến cho ông Phũ phải gạn hỏi:

- Có chuyện gì làm bà như vậy? Hay là nhớ con Trúc Quỳnh...

Ông hỏi mà không đợi vợ trả lời, liền đó ông lại tiếp:

- Chẳng hiểu sao hai đêm rồi tôi đều nằm mơ thấy một đứa con gái lạ đứng ngay đầu giường cất tiếng gọi. Vừa gọi nó vừa khóc!

Bà bị kích động ngay bởi tiết lộ đó:

- Nó nói gì?

- Nó bảo là nếu tôi đừng khắt khe thì một ngày nào đó nó sẽ là... con gái của nhà mình!

Mọi chuyện hầu như trùng hợp với những gì Liễu Huệ kể cho nên bà Phú không thể giấu được, phải kể cho ông nghe. Bà hỏi:

- Ông có tin chuyện này không?

Ông Phủ sau vài giây suy nghĩ đã nhẹ gật đầu.

Thế là ngay sáng sớm hôm sau, vợ chồng Phủ Vệ cùng với Liễu Huệ đi chuyển đồ đầu tiên lên khu điền trang.

Họ cũng giống như Liễu Huệ lúc đầu nhìn thấy Diệu Hoa. Tuy nhiên, khi nghe cô lên tiếng thì họ ngỡ ngàng:

- Con đây mà, ba má không nhận ra hình hài con, nhưng giọng nói cũng không biết nữa sao con là Trúc Quỳnh đây! Để ba má tin, con sẽ nói ra các thói quen của ba, của má, và những vết sẹo, nốt ruồi riêng trong người mà người ngoài không thể nào biết rõ được!

Cô kể vanh vách mọi chi tiết, đến nỗi ông Phủ Vệ phải lên tiếng.

- Quá đúng rồi!

An quỳ trước mặt họ, lễ phép nói:

- Thưa hai bác, nếu được phép thì từ lúc này con xin gọi là ba má.

Bà Phú vốn dễ tính và thương An nên gật đầu ngay:

Riêng ông Phủ thì chỉ im lặng. Ông cứ dán mắt nhìn. Liễu Huệ giục:

- Mình ra ngoài mộ đi ông bà!

Họ cùng kéo ra phần mộ. Khi thấy tên trên bia đối khác thì bà Phủ không hài lòng.

- Sao lại tên là Diệu Hoa?

Bấy giờ chính Diệu Hoa giải thích:

- Hồn con bây giờ đã trở lại dương thế rồi, thì sao lại có mộ bia mang tên mình được? Bộ ba má muốn con gái mình chết trở lại hay sao?

Hai ông bà hốt hoảng:

- Không! Không...

Bà nói:

- Thôi, xác của ai cũng được miễn là con trở về nhà với ba má là được rồi ba má sẽ giải thích sau với mọi người.

An muốn nói nhưng Diệu Hoa đã chặn lời:

- Tuy con đã mượn xác sống lại, nhưng đời con đã trót gắn liền với người con gái tên Diệu Hoa, cho nên mãi mãi con và An phải ở lại đây.

Ông Phủ ngạc nhiên, gặng hỏi:

- Sao lại ở chốn này? Con nên nhớ là ba má chỉ có mình con...

Diệu Hoa vội đáp:

- Nằm dưới mộ là thân xác của con. Hồn nhập vào Diệu Hoa có điều kiện: Con không thể sống xa phần mộ lâu quá một tuần. Do vậy, con và An sẽ sống ở đây, thỉnh thoảng tụi con về thăm ba má một lần. Cho đến khi nào con sinh con...

An nói rõ hơn:

- Theo diễm báo trước mà lúc nhập hồn vào Diệu Hoa, Quỳnh đã được biết: cô ấy sẽ sinh đôi ở lần sinh đầu tiên. Sẽ là hai đứa con gái. Và đến lúc đó thì một đứa sẽ ở bên nhà Diệu Hoa, còn đứa kia thì về sống ở nhà với ba má.

Bà Phủ la lớn:

- Sao có chuyện đó được? Nó sẽ là con cháu tôi mà!

Diệu Hoa nghiêm giọng:

- Cái gì cũng có cái giá của nó. Con hồi dương được là qua xác người khác, vậy nên cũng phải trả nghĩa cho người ta một giọt máu chó! Như vậy vong hồn Diệu Hoa nằm trong xác con dưới mồ mới yên ổn, tiêu diêu được. Và lại, tụi con đã thề nguyện với nhau trước ngôi mả này rằng: từ nay về sau xem đây là ngôi mộ chung. Ngôi mộ tình. Ngày sau khi tụi con chết thì cũng xin ba má cho mai táng chung ngôi mộ này.

Không thật sự hài lòng, nhưng ông bà Phủ cũng phải chấp nhận. Riêng Liễu Huệ thì tình nguyện:

- Ông bà cho phép con từ hôm nay được ở lại chốn này. Con sẽ sống với cô Trúc Quỳnh như xưa.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

HỒN SÓI

Lăn lộn nhiều lần mà vẫn không làm sao ngủ được, Ngọc Trâm lại ngồi dậy, bật đèn sáng. Hai giờ sáng. Cô lẩm bẩm.

- Kỳ lạ...

Rồi cô tắt đèn và cố nhắm mắt, gạt ra ngoài đầu óc hết mọi suy nghĩ, để cố tìm giấc ngủ của đêm đầu tiên đến ngôi nhà lạ này. Và bất chợt Trâm nhận ra nguyên nhân này giờ khiến cô không tài nào ngủ được chính là hơi thở kỳ lạ vọng vào từ bên ngoài cửa sổ.

Lúc đầu Trâm ngỡ đó là tiếng gió, nhưng lần này do đổi đầu nằm, áp tai gần cửa sổ, nên cô nhận ra đấy không phải là tiếng gió thổi. Nó phát ra lúc dồn dập lúc rên rỉ, y như ai đó đang áp sát mặt vào cửa sổ.

Ai nhìn lén vào phòng chẳng. Nhớ trước lúc đi ngủ, ông Sâm, chú cô còn dặn nếu nóng nực thì cứ mở cửa sổ ra, không phải lo sợ gì. Như vậy dù là ngôi nhà lớn, chung quanh là khoảng vườn rộng, nhưng chắc là chẳng có ai rình rập...

Giả vờ như đang đi vào giấc ngủ, rồi bất thần Trâm ngồi bật dậy khi phát hiện hơi thở rõ ràng hơn. Cô nhìn ra cửa sổ và thấy một bóng người vừa thoát chạy biến vào màn đêm!

Con tim vốn không lấy gì làm khỏe lắm của Trâm đập nhanh, khiến cô phải đưa tay ôm ngực, sợ thất thần?

Giờ này cả nhà đang say ngủ và có lẽ ông chú của cô cũng đang say giấc. Muốn báo động với mọi người, nhưng ngại phá giấc ngủ chú Sâm, nên Trâm đành mang nỗi sợ một mình. Đóng ngay cửa sổ, gài chốt thật chặt bên

trong. Cô nhủ thầm:

- Cũng may cửa có song sắt.

Đóng cửa xong Trâm trở lại giường, vừa nằm xuống cô đã chạm ngay một vật mà lúc này không hề có. Một lọn tóc dài của phụ nữ!

Đèn bật sáng trở lại, và Trâm lạnh cả người khi thấy đúng là lọn tóc nặng cả ký lô, dài trên năm tấc, mà ai đó đã đặt ngay cạnh gối nằm của cô. Lọn tóc được cột túm lại khá gọn và được chải suôn sẻ, như do một phụ nữ mới vừa thực hiện.

Căn phòng này Trâm tiếp nhận, lúc chiều chính tay cô đã dọn dẹp, thay tấm trải giường mới và lúc đi ngủ đã cẩn thận xem lại lần cuối, sợ sâu bọ lên giường, khi không thấy gì khác lạ mới đi ngủ. Như vậy lọn tóc này do ai đó mới đem vào. Mà ai mới được, khi cửa phòng khoá kín?

Do con người bí mật vừa nhìn lén qua cửa sổ kia? Nhưng giường cô mắc mùng, đứng từ ngoài cửa sổ thì không làm sao ném cả lọn tóc to nằm gọn lên giữa giường được.

- Có gì vậy Trâm?

Tiếng của chú Sâm bên ngoài. Ngọc Trâm mở ngay cửa ra. Nhìn nét mặt đầy âu lo của cô, ông càng ngạc nhiên hơn.

- Chú nghe tiếng động không bình thường ở phòng con. Có chuyện gì phải không?

Biết không thể giấu, Trâm cầm lọn tóc đưa cho chú:

- Chẳng hiểu ai đã để vật này trong phòng cháu!

Vừa nhìn thấy, ông Sâm đã kêu lên:

- Đưa chú xem!

Ông đón lấy và không ngại đưa lên mũi ngửi rồi thảng thốt.

- Đúng rồi!

Ngọc Trâm ngạc nhiên:

- Chú biết nó là của ai?

Ông Sâm mất bình tĩnh thấy rõ:

- Cháu có thấy ai... ai đã vào đây?

Trâm thành thật:

- Có một bóng người đứng bên ngoài cửa sổ trong lúc cháu dỗ giấc ngủ. Khi cháu phát hiện thì người ấy chạy biến trong vườn.

- Người đó ra sao?

- Dạ cháu thì thấy bóng chó không rõ lắm. Có điều khi đứng ở đây người ấy đã thở gấp và thở dữ lắm!

- Ngọc Lan!

- Chú nói ai?

Biết mình lỡ lời, ông Sâm không đáp, quay đi chỗ khác. Trâm nghe rõ tiếng thở dài của ông...

Rồi như cố giữ kín trong lòng chuyện gì đó, ông Sâm ôm lọn tóc và bước như người mất hồn về phòng mình...

Ngọc Trâm cảm thấy sợ, muốn nhờ giúp đỡ, nhưng nhìn hình ảnh ông chú như thế, cô đành quay vào phòng đóng cửa lại. Lúc ấy, do không để ý nên Trâm không hay cái bóng trắng bỏ chạy lúc nãy đã quay trở lại và đang đứng ngoài cửa sổ nhìn vào...

Đúng ra Trâm đã bỏ về ngay thành phố sau những bất trắc vừa xảy ra. Tuy nhiên do chú Sâm ngã bệnh đột ngột nên cô phải lưu lại và nhờ vậy cô mới có dịp đi dạo quanh khu vườn ngôi nhà rộng lớn của chú mình.

Nếu ban đêm quanh nhà đầy vẻ âm u, hoang vắng thì ban ngày trái lại. Lúc đầu Trâm chỉ định đi quanh quần gần nhà để đầu óc bớt căng thẳng sau một đêm mất ngủ, tuy nhiên đi được vài chục bước thì những luống hoa hai bên đường nhỏ đã thu hút cô đến không cưỡng được, nên cứ tiếp bước. Theo lời chú Sâm, thì ngôi nhà to lớn này chỉ là nơi để thỉnh thoảng chú về nghỉ dưỡng, ít có dịp chăm sóc... Nhưng cứ nhìn những luống hoa đủ màu sắc, được cắt tỉa chăm chút khá cẩn thận và đẹp mắt này, thì ai dám nói đây là khu vườn hoang?

Con đường nhỏ chung quanh trồng đầy hoa dẫn sâu vào khu vườn rộng trên

hai mẫu này, nếu chỉ một người như chú Sâm thì chắc chắn không thể tạo ra được. Nhưng còn có ai nữa, khi từ lúc về đây tới nay đã hai ngày, Trâm đâu có nghe chú nhắc tới người nào khác?

Có một chú mèo vàng bụng bầm, dễ thương, chẳng biết từ đâu chạy tới cạ vào chân Trâm như muốn làm quen. Nó lại đưa mắt nhìn cô gái lạ bằng đôi mắt thiện cảm. Trâm vốn yêu loài vật, nên cô cúi xuống định đưa tay xoa đầu thì bất chợt con vật phóng chạy về phía trước. Vừa chạy nó vừa nhìn lại Trâm như mời gọi. Không tiện đuổi theo, nhưng Trâm cũng đi về hướng đó.

Qua khỏi một gốc cây to, chợt Trâm reo lên:

-Ồ, đẹp!

Trước mắt Trâm là một khoảng đất rộng đến vài trăm mét vuông, trồng toàn hoa layơn nhiều màu sắc. Dưới ánh nắng ban mai, màu sắc rực rỡ của hoa khiến cho khu vườn rộng trở nên sinh động, ấm áp lạ thường!

Chợt con mèo lúc nãy chạy ra từ các luống hoa, nó rẽ về phía tay phải như hướng dẫn khách đi về hướng đó. Trâm mỉm cười, nói thầm: ừ, thì đi... Đi được hơn năm mươi mét thì Trâm phải khựng lại, bởi trước mắt hiện ra một căn nhà gỗ nằm lẫn trong cái tàn cây rậm rạp.

Nghĩ là mình đã đi vào xóm nhà bên ngoài, nhưng khi nhìn lại Trâm thấy tường rào ngăn cách ngôi biệt thự vẫn còn ở phía trước. Có nghĩa đây là một nhà phụ, có thể là của người làm vườn. Vừa định quay lại thì chợt có tiếng kêu to của con mèo. Có thể nó bị cái gì đó?

Vốn yêu chó mèo, lại thấy con mèo vàng dễ thương lúc nãy, nên Trâm quên sự dè dặt vốn có, đi nhanh về phía ngôi nhà. Cô hy vọng gặp ai đó trong nhà để yêu cầu họ giúp con vật đang càng lúc càng kêu thống thiết hơn.

Tuy nhiên, khi đã tiến sát vào cửa rồi mà Trâm vẫn chưa thấy một ai trong nhà.

- Có ai...

Cô phải ngừng câu hỏi, bởi vừa lúc đó có một tiếng động mạnh, cùng lúc bóng con mèo vàng lao vút ra. Nhìn kỹ lại thì thấy con mèo đang nằm quằn quại dưới đất. Hình như nó mới bị ai đó ném từ trong nhà ra!

Con vật hầu như chỉ còn cử động yếu ớt, chớ không thể nào gượng dậy được. Trâm quá xúc động, cô cúi xuống xoa lưng nó, chép miệng:

- Tội nghiệp quá!

Cô ngược nhìn vào nhà, định sẽ lên tiếng phản đối ngay với bất cứ ai mình gặp. Nhưng phòng khách ngôi nhà chẳng có một ai, ngoài bộ ghế gỗ vô hồn.

- Ai đó, sao lại đối xử với con vật nhỏ bé này như thế?

Cô lên tiếng để chờ ai đó trả lời. Nhưng tuyệt nhiên không một tiếng động nào khác. Không có ai trong nhà. Vậy tại sao...

Ngọc Trâm còn đang thắc mắc thì chợt nhìn thấy có một vật gì đó rơi nằm vắt ngang trên mặt bàn của bộ sa lông gỗ.

- Thì ra...

Trâm hiểu rất nhanh. Vừa rồi có lẽ con mèo đã leo lên cao, làm rơi vật kia xuống và nó bị hất tung lên quá mạnh.

Tuy đã hiểu nguyên nhân, nhưng do không thấy chủ nhà, nên Trâm không tiện bước vào để xem vật bị rơi kia là vật gì, có cần sự giúp đỡ không... Nhận thấy con mèo bị thương khá nặng, nên Trâm ôm nó lên. Vừa khi ấy cô nghe có tiếng người phía sau lưng:

- Cô bị con quý đó đánh lừa rồi, nó làm đổ vỡ đồ đạc, nên giả vờ nằm im như chết đó, chớ thương tích gì đâu!

Trâm giật mình quay lại, thấy một người đàn ông đứng tuổi ăn mặc giản dị, đang từ ngoài vườn bước vào. Cô lúng túng...

- Cháu... cháu đi dạo, vô tình tới đây...

Người đàn ông cười đôn hậu:

- Cô là cháu ông chủ phải không? Cô là... cô Trâm?

Hơi giật mình khi ông ta biết tên mình, Trâm cố bình tĩnh đáp lại.

- Dạ!

- Tôi là Đạm, ông chủ thường gọi là Tư Đạm, quản gia kiêm làm vườn ngôi

biệt thự này.

- À, thì ra...

Trâm đánh bạo chỉ tay vào trong, bảo:

- Có vật gì đó rơi. Có lẽ do chú mèo này gây ra.

Vừa khi ấy bất chợt con mèo vùng dậy và chạy biến đi rất nhanh. Tư Đạm nói:

- Đó, cô thấy chưa! Tôi gọi nó là con mèo mánh mà!

Trâm nhìn theo, lắc đầu. Tuy thấy nó mánh như vậy, nhưng tự dưng cô cảm thấy mến nó!

Tư Đạm bước vào nhà vừa mời:

- Mời cô vào nhà chơi. Tôi ở một mình nên thiếu mọi tiện nghi. Mời cô.

Trâm tò mò, nên không đợi mời thêm đã bước vào. Lúc này Tư Đạm đỡ vật ngã lên, vừa lúc Trâm hốt hoảng.

- Con... con... chó sói!

Đúng, trên tay Tư Đạm là một con chó sói trắng rất lớn. Tuy nhiên nó chỉ là cái xác phơi khô còn nguyên hình hài!

Ông Đạm trấn an:

- Nó chỉ là cái xác ướp thôi, cô đừng sợ. Mà chẳng hiểu sao con mèo mánh lúc nãy cứ vờn theo con sói này hoài. Đây là lần thứ một chục nó nhảy lên và làm rơi xác con sói xuống rồi đó!

Nhìn cách con sói nhe nanh, tự dưng Trâm rùng mình. Chưa từng gặp sói thật ngoài đời, chỉ được xem qua phim ảnh, nhưng chẳng hiểu sao chỉ mới nhìn xác con sói này Trâm lại cảm thấy có điều gì đó sợ đến khó hiểu!

Thấy Trâm mất bình tĩnh, Tư Đạm phải lên tiếng:

- Xác con sói này chết đã lâu. Nó lại ở tận vùng băng giá Bắc Mỹ, chứ ở xứ ta làm gì có sói. Cô không phải sợ.

Trâm cố gượng cười cho đến khi Tư Đạm treo nó lên chỗ cũ trên tường. Cô luôn nhìn đi chỗ khác suốt trong hơn mười lăm phút lưu lại trong nhà. Đôi mắt con sói như còn cái thần hồn trong đó!

- Dạ, xin phép chú.

Thấy Trâm về đột ngột, Tư Đạm cố giữ lại:

- Tôi định hái tặng cô bó hoa layơn, để cô chưng trong phòng.

Trâm bước nhanh ra cửa.

- Dạ, cháu không được khỏe.

Cô bước đi rất nhanh. Và lạ lùng hơn, khi ra tới con đường mòn thì Trâm lại gặp con mèo đang đứng chờ ở đó. Nó vẫy vẫy đuôi như chào mừng Trâm!

- Mày gồm lắm nhé!

Chùng như con mèo hiểu được lời nói của Trâm, nó cúi mặt chạy biến đi ở phía trước.

Trâm định đi về phòng riêng, tuy nhiên khi đi ngang qua phòng của chú Sâm, cô nghe ông gọi:

- Chú tìm cháu này giờ!

Trâm phải ghé lại và lo lắng hỏi:

- Chú có thấy đỡ hơn không? Hay là cháu lái xe đưa chú về Sài Gòn để bác sĩ khám.

Ông Sâm lắc đầu:

- Không cần đâu. Chú chỉ bị mệt bởi mất ngủ.

Nhưng vừa dứt câu nói thì ông ho một hơi dài. Hơi thở gấp và mệt nhọc. Trâm hốt hoảng:

- Chú!

Phải một hồi lâu ông mới lấy lại cân bằng sau khi uống hai viên thuốc trợ tim. Nhìn thấy lọn tóc vẫn còn đặt bên gối nằm của ông, Trâm không khỏi thắc mắc:

- Lọn tóc này... sao chú vẫn để đây?

Ông Sâm chỉ nhẹ thở dài rồi quay đi chỗ khác, không trả lời. Trâm nhìn ông rồi ngược nhìn lên tường, nơi có treo tấm ảnh lớn. Bỗng cô khựng lại khi thấy có một bức ảnh lớn chụp hình một con sói trắng đang nhe nanh!

- Chú. Ảnh này...

Cô kêu hơi lớn tiếng nên chú Sâm phải quay lại.

Trâm chỉ bức ảnh:

- Con sói này... có phải là cái xác ở nhà chú Tư Đạm?

Đang nằm, chợt ông Sâm ngồi bật dậy, vẻ thất thần:

- Cháu nói... xác ai?

- Dạ, xác con sói trắng, giống như trong bức ảnh này!

- Con... sói... trắng...

Lần này thì ông Sâm như chiếc bóng xì hơi, ông chỉ kịp chụp tay lên ngực rồi ngất đi.

- Chú Sâm.

Một mình Trâm ngồi trong phòng của chú Sâm. Ông già đã qua cơn nguy kịch, nhưng vẫn nằm thêm thiếp. Suốt hơn nửa đêm ông hầu như không mở mắt ra, không nói tiếng nào. Chỉ thỉnh thoảng buông tiếng thở dài.

Đến gần hai giờ sáng, do quá mệt nên Trâm đành phải quay về phòng. Hôm nay có người tài xế riêng của chú vừa từ Sài Gòn lên, anh ta ngủ ở phòng gần đó và Trâm đã có dặn, nếu nghe gì bất thường ở phòng ông chủ thì phải chạy sang và báo cho Trâm biết ngay.

Lúc sang phòng chú Sâm, Trâm đã khóa cửa phòng mình cẩn thận vậy mà lúc trở về, khi vừa bật đèn Trâm suýt kêu thét lên. Nằm gọn trên giường cô là... xác con chó sói mà cô đã thấy tại nhà Tư Đạm!

Nghĩ là ông già làm vườn đang có mặt, Trâm hỏi lớn:

- Phải chú không, chú Tư?

Không có ai đáp. Trâm vừa bước lùi ra cửa phòng, vừa hỏi lần nữa?

- Chú Tư ở đâu vậy?

Câu hỏi chỉ là một cách để tự trấn an, bởi sau khi lùi được mấy bước thì Trâm đã thấy vụt ngay một người cầm đầu chạy một mạch. Anh tài xế Tám Ân ngủ gần đó giật mình chạy ra hỏi:

- Có chuyện gì xảy ra với ông chủ?

Trâm chỉ tay về phía phòng mình:

- Có. Có... con... con...

Cô không thể nói hết câu, bởi nỗi sợ bị dồn nén lúc này, bây giờ đã lên đến cao độ, khiến Trâm thốt không thành lời.

Tám Ân tức tốc chạy về phía tay chỉ của Trâm. Anh ta nhìn vào phòng không thấy gì lạ, nên từ đó nói vọng lại:

- Phòng cô đâu có gì, cô chủ?

Trâm đã hoàn toàn kiệt lực, nhưng vẫn cố nói:

- Có con... chó... chó sói!

Câu nói của Trâm vô tình khiến cho ông Sâm nghe được, và như có một động lực phi thường đẩy ông ra khỏi giường chạy ra ngoài, vừa lúc chạm phải cô cháu gái vừa ngã gục.

- Gì vậy? Con nói là...

Trâm không còn đủ sức trả lời ông, nhưng đôi mắt lơ lơ của cô như muốn nói gì đó. Ông Sâm bước liêu xiêu về phía tài xế Ân đang đứng, cất giọng run run:

- Chuyện gì trong đó?

Tám Ân đáp:

- Dạ, cô Trâm nói có con chó sói trong phòng, nhưng con có thấy gì đâu? Anh ta nói không thấy, nhưng ông Sâm khi bước vào phòng thì lại thảng thốt kêu lên:

- Đúng là đây rồi.

Ông quy ngay bên mép giường, đưa tay sờ lên chỗ cái xác phơi khô của con sói trắng mà Trâm nhìn thấy lúc nãy. Bàn tay sờ như cảm nhận được của ông, khiến càng lúc người ông càng run lên, xúc động dữ dội.

Và trong lúc không kiềm chế được, ông Sâm đã thốt lên.

- Ngọc Lan!

Tài xế Ân lái xe cho chủ đã khá lâu mà chưa từng nghe ông nhắc tới tên ấy. Thậm chí cả Ngọc Trâm lúc ấy đã tỉnh lại, và đang đứng ngoài phòng nhìn vào cũng ngơ ngác hỏi:

- Kìa chú, Ngọc Lan là ai?

Ông nhìn lên và đưa tay chỉ ra ngoài:

- Con đi gọi Tư Đạm...

Ông chỉ nói được bấy nhiêu rồi sau đó lặng người đi, trông chẳng khác cái xác không hồn...

Tư Đạm vừa thấy Trâm đã lên tiếng:

- Tôi biết thế nào cô cũng trở lại. Theo lệnh ông chủ phải không?

Trâm ngạc nhiên:

- Chú biết?

Không vội vã, Tư Đạm rót ly nước lọc mời Trâm:

- Cô cứ ngồi uống nước đi, tôi sẽ kể cô nghe...

Trâm sốt ruột:

- Chú tôi đang bị mệt. Chú ấy muốn gọi chú tới ngay.

- Tôi có tới nhanh hay chậm thì cuối cùng ông ấy cũng phải tới đây mà thôi. Cô yên tâm, tôi rõ sức khỏe ông chủ hơn cô nhiều. Ngay những ngày còn ở Canada ông đã từng như thế mà rồi đâu có sao...

Trâm càng ngạc nhiên:

- Chú từng sống với chú Sâm bên nước ngoài?

Giọng Tư Đạm trở nên hơi lạ:

- Chẳng những cùng sống bên ấy nhiều năm, mà còn nhiều việc hơn thế nữa...

- Chẳng hay...

Tư Đạm đưa tay ngăn lại:

- Cô uống nước đi. Những việc khác thì sớm muộn gì cô cũng biết thôi.

Chợt nhìn lên vách, Trâm ngạc nhiên:

- Con... con chó sói đâu rồi?

Giọng Tư Đạm trở nên lạnh lùng:

- Nó vốn không ở chốn này, nên việc nó có mặt hay không cô đừng quan tâm.

- Nhưng... vừa rồi nó tới phòng của cháu.

Đến phiên Tư Đạm ngạc nhiên:

- Sao lại là phòng cô? Phải là phòng... ông chủ chứ!

- Thế ra chú biết chuyện ấy?

Tư Đạm đứng lên ra dấu cho Trâm theo mình. Ông ta đưa Trâm ra một khoảng sân rộng sau nhà, nơi đó có một ngôi nhà mồ nằm khuất sau những luống hoa, mà người lạ chắc chắn là khó nhìn thấy. Ông bảo:

- Cô có sợ nhà mồ không?

Thấy Trâm hơi lưỡng lự, ông động viên:

- Đi theo tôi thì không sao.

Ông đi trước, bước vào nhà mồ không khoá cửa. Bên trong chỉ có duy nhất một ngôi mộ đá nằm giữa nền đá đen khá rộng. Trâm còn chưa dám bước

lại gần thì Tư Đạm giục.

- Tới đây đi, cô sẽ rõ.

Lúc Trâm nhìn vào bia mộ, cô giật mình khi đọc dòng chữ: Ngọc Lan chi mộ .

- Ngọc Lan! Phải chăng...

Tư Đạm cúi xuống ngôi mộ, ông cởi chiếc áo đang mặc, một cách nhẹ nhàng, ông lau từ trên xuống dưới, từ trước ra sau. Hành động ấy khiến Trâm ngạc nhiên:

- Đây là...

Ông đáp mà không ngẩng lên:

- Con gái của tôi!

- Con gái của chú? Cô ấy có liên quan gì tới Ngọc Lan mà chú Sâm cháu nhắc tới?

- Ông ta nhắc tới vật này thì đúng hơn!

Ông chỉ tay lên tường phía sau phần mộ.

- Cái này... Con sói!

Thì ra xác con sói phơi khô từng treo ở phòng khách nhà chú Đạm và Trâm thấy trong phòng mình bây giờ đang ở đây! Đúng là nó, không thể sai được.

- Hồi nãy cô hỏi tôi con sói đâu, thì nó ở đây. Nó thuộc về nơi mà nó gắn bó.

- Gắn bó với ai trong nhà mồ này?

- Cô xem, nơi đây còn ai ngoài...

- Chẳng lẽ... cô Ngọc Lan trong mộ này?

Tư Đạm chỉ thở dài, không đáp. Sau đó ông đột ngột rời nhà mồ. Trâm khựng lại một lúc, rồi mới quay ra. Phía sau cô đang xảy ra một chuyện mà Trâm không bao giờ nghĩ đến: Cái xác con sói bỗng từ trên tường rơi xuống mộ và... biến mất.

Ông Sâm thức giấc lúc nửa khuya.

Hôm nay ông cảm thấy trong người khỏe hơn, nên ngồi dậy thu xếp mấy thứ lặt vặt trong phòng, tính sáng sớm sẽ trở về Sài Gòn. Ông đã dặn tài xế

Tám Ân, đúng năm giờ thì gọi. Bây giờ mới ba giờ mười phút, còn khá lâu nữa, nhưng ông biết cố nằm lại thì cũng không ngủ được.

Do bị tim mạch nên lâu nay ông kiêng cử cả trà và cà phê, vậy mà giờ này ông lại thèm được ngồi nhấm nháp một cốc chất đắng ấy. Như cách đây vài năm, lúc còn ở bên kia trời Tây. Lúc ấy ông hay uống cà phê không đường và rượu mạnh, bởi cái lạnh cắt da của vùng biên thùy Canada, và còn một nguyên nhân khác...

Nhớ tới Canada, chợt con tim đang được dỗ dành của ông nhói lên! Điều bí ẩn sâu kín đó đã đổ dồn về và hành hạ ông suốt mấy hôm nay rồi, mãi cho đến chiều nay ông mới bình tâm trở lại sau khi ông ngồi trong phòng riêng, khóa kín cửa và đốt nén nhang ngồi khấn thầm. Ông khấn những gì chỉ mình ông biết, và hình như đó là việc lặp lại nhiều lần mà vẫn chưa toại nguyện.

Đã hơn chục lần, ông Sâm đốt nén nhang này đến nén nhang khác rồi khấn, nhưng lần nào thì nhang cũng đều tắt ngang. Mà mỗi lần như vậy là khiến cho con tim của ông đau nhói lên. Lời khấn của ông đã bị từ chối! Mãi đến hồi chín giờ tối vừa rồi, lần đầu tiên cây nhang cháy đến hết. Đầu óc ông Sâm cũng tươi tỉnh từ đấy... Và ông đã ngủ được một giấc.

Lúc này ngồi chờ sáng, ông Sâm mới hiểu ra, lời khấn của ông được chấp nhận là bởi ông đã hứa sẽ rời khỏi đây và không bao giờ trở lại nữa! Người ta đã thật sự xua đuổi ông rồi.

- Mà cũng phải thôi...

Ông Sâm tự dừng thèm được nói chuyện với bất cứ ai, chừng như những chất chứa trong lòng ông đang có nhu cầu tuôn ra. Gọi tài xế Ân thật ông không muốn, bởi cần phải để anh ta nghỉ ngơi, mai còn lái xe. Giờ chỉ còn Ngọc Trâm. Cô cháu gái mà ông nuôi từ nhỏ sau khi người anh trai và chị dâu qua đời trong một tai nạn giao thông. Ông thương Trâm như con, nên lần này ông đích thân dẫn Trâm lên đây, định giao đứt cho cô ngôi nhà này khi nào Trâm lấy chồng và tạo lập sự nghiệp.

Lúc chiều ông đã đồng ý cho Trâm ở lại đây sau khi ông ra về. Rồi ít hôm Trâm sẽ về sau, ý của Trâm là muốn có thời gian làm quen với ngôi nhà hơn...

Có lẽ ông muốn dẫn dò thêm cô cháu gái đôi điều...

Ông Sâm nhẹ bước qua phòng Trâm. Ông đưa tay gõ nhẹ vào cửa, bởi biết thường khi Trâm rất nhạy thức. Tuy nhiên, gõ đến ba lần mà vẫn chẳng nghe Trâm lên tiếng, ông Sâm hơi lo, hay là có chuyện gì với cô cháu gái của mình?

Linh tính báo cho ông chuyện chẳng lành. Ông Sâm cầm nắm cửa xoay mạnh và... thật bất ngờ, cửa phòng không khóa nên bật vào trong. Phòng còn sáng đèn, nhưng không có người!

- Trâm ơi.

Ông Sâm cất tiếng gọi, vừa lúc nhìn qua cửa sổ ông thấy bóng một phụ nữ đi sâu vào vườn phía sau.

- Trâm.

Không kịp suy nghĩ, ông Sâm tức tốc chạy theo. Từ dãy phòng có một hành lang nối với vườn sau bằng một cửa hậu, nên chỉ mấy chục giây sau ông đã ra tới con đường nhỏ. Trước mặt ông là bóng tối dày đặc, tuy nhiên là chủ nhà nên ông không khó để đi nhanh theo cái bóng vừa khuất.

Tự dưng ông Sâm lo sợ cho cô cháu gái vô cùng. Những gì ở phía đó từ lâu rồi ông không còn dám nghĩ tới chớ đừng nói là bước vào. Vậy mà bây giờ, với sự an nguy của người thân duy nhất còn lại trong đời mình, ông Sâm gần như quên hết, chỉ biết cố đi nhanh. Khoảng năm phút sau thì vườn hoa layơn đã ở trước mặt. Lâu lắm chưa ra đây, nhưng ông biết có người chăm sóc nó, nên tuy vội ông vẫn chép miệng:

- Chu đáo quá.

Mười phút sau, ông đã tới trước ngôi nhà của Tư Đạm. Cửa đóng kín, đèn tắt. Chứng tỏ chủ nhân đã ngủ say.

Không chút chần chừ, ông Sâm vòng ra sau, hướng về phía nhà mồ. Nơi này, kể từ khi về nước hai năm trước, ông chỉ nghe một tin nhắn qua điện thoại của Tư Đạm: Mồ mả đã xong, khi nào tới thì nên đi một mình.

Nhưng chưa bao giờ ông Sâm tới...

Vừa bước vào nhà mồ, ông Sâm đã khựng lại, tim ông đập nhanh? Trước mặt ông là một cô gái đang ngồi gục đầu trước ngôi mộ.

Trong cảnh tranh tối tranh sáng, ông Sâm thẳng thốt kêu lên.

- Ngọc Lan!

Rồi như một quán tính, ông sà xuống ôm chầm lấy cô gái, miệng rít lên như một người trong cơn hấp hối:

- Anh xin lỗi em!

Vừa lúc đó, ông Sâm nghe một giọng nói thật quen:

- Con đây mà chú Sâm!

Người con gái đó chính là Ngọc Trâm!

Cái chết của chú Sâm khiến cho Ngọc Trâm bàng hoàng! Đêm hôm đó sau khi biết mình ôm nhầm đứa cháu gái, tự dưng ông ngã lăn ra, rồi không bao giờ dậy nữa!

Trâm tuy phản ứng đúng, khi lên tiếng nói rõ mình không phải là Ngọc Lan, khiến ông hốt hoảng, thất vọng rồi đứng tim. Tuy nhiên, dầu sao thì Trâm cũng gián tiếp gây ra cái chết của chú mình, nên cô khóc và đập đầu mấy lần.

Đến lúc ấy Tư Đạm mới xuất hiện. Ông lạnh lùng bảo Trâm.

- Tôi tiếp cô đưa ông chủ ra ngoài. Rồi có lẽ cô cho xe chở ông về Sài Gòn ngay sáng nay đi.

Trâm chỉ đồng ý đưa chú mình ra nhà ngoài lo thủ tục mai táng, nhưng cô lại có ý khác:

- Cháu sẽ mai táng chú Sâm tại đây. Có thể là trong nhà mồ này.

Tư Đạm la to lên:

- Không được!

Trâm cau mày:

- Sao lại không được? Đây là nhà của chú Sâm, chú ấy có quyền nằm trên cơ ngơi của mình chớ sao! Nếu cần thì cháu sẽ xây một nhà mồ khác.

Tư Đạm xem ra bị kích động dữ dội. Ông ta cố nén lửa mới quay ra, không nói thêm gì. Bỏ mặc Trâm lại đó với xác của chú mình.

Đến chiều hôm đó, trong lúc nhiều bạn bè thân nhân gần xa của chú Sâm từ Sài Gòn lên khá đầy đủ thì bỗng người ta hay tin có đám cháy lớn sau vườn. Khi Trâm ra tới nơi thì thấy ngôi nhà gỗ của Tư Đạm còn lại đồng tro tàn.

Không ai biết nguyên nhân vụ cháy. Cho đến khi bước sang ngôi nhà mồ

còn nguyên vẹn, thì Trâm hiểu. Tư Đạm đang ngồi im lặng trước ngôi mộ của Ngọc Lan. Trâm đứng nhìn ông rất lâu, cô đợi cho đến khi ông cử động. Và cuối cùng, Trâm đã nghe ông ta lên tiếng.

Không biết là nói một mình hay cho Trâm nghe:

- Lão ta đã phải trả giá cho tội lỗi của mình. Nhưng như thế vẫn chưa đủ. Bởi những gì con gái tôi phải gánh, đã quá nặng nề, thảm khốc! Cái chết của lão ta chỉ mới là một phần...

Rồi sau đó, ông ta cúi xuống nói vào ngôi mộ:

- Ngọc Lan! Ba đã bắt nó phải tới đây để đền tội, vậy sao con vẫn chưa vừa lòng? Sao con không cho ba đốt luôn ngôi nhà của nó!

Nghe tới đây thì Trâm giật nảy mình. Cô nhìn trở lại phía ngôi nhà lớn. Nó vẫn chìm trong bóng đêm.

- Tiếng ai khóc?

Trâm tự hỏi và nhìn quanh. Vừa lúc đó có tiếng nước nở. Nó vọng ra từ phía ngôi mộ!

- Ngọc Lan! Ba đã chờ con về nói với ba một câu thôi cũng được. Hay là khóc một tiếng... vậy mà đã hai năm nay rồi con chưa hề. Nay con khóc, phải chăng đã mãn nguyện, bởi cuối cùng thì đứa hại đời con cũng phải đền tội. Vậy ba vui lắm rồi, ba có thể đi theo con được rồi! Ngọc Lan ơi, chờ ba!

Tư Đạm vừa dứt lời thì bất thần phóng người lên cao, rồi lao đầu thẳng xuống mặt trên ngôi mộ. Hành động của ông quá nhanh, quá bất ngờ, nên dẫu Trâm đã kêu thét lên ngay, nhưng đã không còn kịp nữa. Một âm thanh khô khốc vang lên. Có lẽ đó là sự va chạm mạnh của phần đầu ông ta vào đá!

- Kìa, chú Tư!

Trâm lao tới. Vừa kịp lúc cô sững sờ, khựng lại. Bởi lúc ấy bỗng có một vật khá lớn, hứng trọn thân thể Tư Đạm và nhảy sang một bên. Gọn gàng, nhẹ nhàng.

- Con sói!

Không thể tin được. Trước mắt Trâm là một con sói trắng to gần bằng một con người, đang ôm gọn Tư Đạm vào lòng. Nó không nhe nanh, mà lại lè

lưỡi liếm lên má và mặt của Tư Đạm. Vốn đã một lần thất thần vì con vật này, nên lần này Trâm cũng không tránh khỏi thót tim.

Cô chỉ kịp kêu lên một tiếng:

- Cứu!

Rồi ngất đi. Lúc tỉnh lại, Trâm vô cùng ngạc nhiên khi thấy ngồi trước mặt mình là Tư Đạm và... một cô gái. Vẫn ở trong nhà mồ.

Tư Đạm lên tiếng, giọng dễ nghe hơn:

- Vừa rồi xác con sói đã cứu tôi, nhưng người thật sự duy trì sự sống cho tôi chính là cô. Nếu không có tiếng hét của cô thì con gái tôi nó chưa kịp hồn, để đỡ lấy thân thể tôi. Cảm ơn cô Trâm...

Trâm bật dậy, đưa mắt nhìn sang cô gái như ngẫm hỏi. Hiểu ý, Tư Đạm nói:

- Nó là Ngọc Lan, con gái tôi.

- Cô ấy. Cô ấy.

Trâm suýt kêu lên lần nữa, kịp lúc Tư Đạm nói tiếp:

- Cô đã biết rồi nên tôi không giấu. Ngọc Lan không còn là người. Oan hồn nó...

Giọng Trâm run rẩy:

- Tôi có còn... còn sống không vậy?

Tư Đạm phải bật cười:

- Nếu cô chết thì con gái tôi đâu phải ngồi đợi hơn nửa giờ rồi để nói một câu thôi, trước khi nó trở về với thế giới riêng của mình...

Lúc này bất chợt cô gái tên Ngọc Lan quay mặt ra. Trâm thất thần khi nhìn vào khuôn mặt thật đẹp, nhưng trắng bệch, hầu như chẳng có chút sinh khí nào.

Cái nhìn lạ lùng của cô ta khiến cho Trâm sợ hãi, bối rối, chỉ muốn nhanh chóng nhìn đi chỗ khác để tránh! Tuy nhiên, hình như đã bị thôi miên nên Trâm vẫn phải nhìn vào cô ta.

- Tôi hiểu lắm. Suýt nữa...

Vừa dứt lời, tức thì toàn thân cô ta chuyển động và... nhanh như ánh chớp, chỉ còn thấy một vệt trắng mờ mờ... Rồi sau vài giây, trước mắt Trâm chỉ còn lại... cái xác khô của con chó sói!

- Kìa, chú Tư!

Trâm phải ôm lấy ngực để trấn tĩnh. Trong lúc Tư Đạm nhẹ giọng:

- Bây giờ tôi mới nói thật. Cô suýt chết, bởi con gái tôi nghĩ lầm cô là... người tình của ông chủ Sâm!

- Ủa, kỳ vậy! Cháu là cháu ruột mà...

- Khi biết ra thì Ngọc Lan mới không còn quấy phá cô nữa. Chợt ngay đêm đầu cô tới đây, nó cứ nghĩ cô được lão Sâm đưa tới để thay nó quản lý ngôi nhà này, nó quyết phá và thậm chí sẽ hại cô nữa. Cô nhớ lộn tóc và xác con sói không? Đêm đó đúng ra cô đã chết do lộn tóc quăn ngay cổ cô, siết cho đến khi nào cô không còn thở nữa. Và con sói nằm trên giường cô đêm ấy, nếu tôi chậm tay một chút thôi thì Ngọc Lan đã bắt hồn cô đi rồi!

- Trời ơi!

Thấy Trâm quá sợ hãi, Tư Đạm nói ngay:

- Khi lão Sâm tới chết bên mộ nó thì Ngọc Lan đã rõ mọi việc rồi, nó tính là sẽ gặp cô nói cho cô rõ. Nó còn muốn trả lại cho cô cơ ngơi này...

Trâm xua tay lia lịa:

- Cháu không có ý định lấy ngôi nhà này đâu. Sau khi chôn cất chú Sâm xong thì cháu sẽ về ngay Sài Gòn.

Tư Đạm nhẹ lắc đầu:

- Cô không cần phải như vậy. Cô có thể an táng ông Sâm ở tại đây. Chính tôi và Ngọc Lan sẽ đi.

Ông đứng lên nhặt xác con sói định bước ra, chợt dừng lại và hơi ngập ngừng:

- Tôi không muốn khơi lại chuyện cũ. Nhưng suy cho cùng, có những điều cô cần biết thì tốt hơn... Vậy cô theo tôi ra ngoài này, đỡ ngột ngạt hơn.

Trâm theo ông ta ra cuối khu vườn. Ông đặt xác khô con sói xuống thảm cỏ, rồi thở dài:

- Đời người cuối cùng thì cũng về với cỏ cây, cát bụi. Trước đây một ngày, tôi cùng với con gái mình vẫn còn sôi sục sự hận thù. Nhưng kể từ khi lão Sâm chết đi, tự dưng tôi thấy trả thù cũng có ích gì đâu! Người này chết, rồi người kia nằm xuống, đâu còn gì ngoài năm xương tàn. Còn thua con sói này, ít ra nó còn để lại bộ da cho người ta hoảng sợ! Có lẽ từ nay tôi sẽ chôn bộ da sói này xuống lòng đất, để hồn con Ngọc Lan không còn vương

vấn...

- Nhưng... có liên hệ gì giữa cô Ngọc Lan và bộ da sói?

Tư Dạm lại thở dài:

- Đó là một bí kịch!

Ông lặng đi đến gần một phút rồi mới tiếp:

- Lão Sâm đã chết rồi, nên tôi cũng không còn muốn giữ câu chuyện này nữa. Ba năm trước, tôi và Sâm là bạn thân, ông du học và ở lại Canada lập nghiệp...

Ông ngẩng lên, nhìn về phía chân trời xa như hồi tưởng lại:

- Không vốn liếng, nên chúng tôi chọn vùng biên giới xa của xứ sở lạnh giá quanh năm để định cư. Sâm tốt nghiệp ngành lâm nghiệp nên rất giỏi về rừng, còn tôi thì thuộc lĩnh vực kinh tế, nhưng cũng đồng tình với Sâm để chọn mua một nông trại nhỏ ở vùng rừng núi. Tôi ly dị vợ và dẫn đứa con gái mười sáu tuổi đi theo. Hằng ngày, trong lúc Sâm lái xe đi ra thị trấn cách đó bốn mươi cây số để giao dịch bán lâm sản thì nhân tiện chở Ngọc Lan cùng đi đến trường. Ngọc Lan rất mến bác Sâm, bởi sự hiền lành, giàu nghị lực của anh ta. Mà tôi thì cũng thầm nể phục bạn bởi sức chịu đựng giỏi, sự thích nghi cuộc sống nhanh nhạy, nên nghĩ con bé được gần gũi với một ông bác như vậy nó sẽ có cơ hội học hỏi được nhiều. Còn tôi, sợ dĩ ít đi đâu ngoài thời gian quanh quẩn ở nông trại nhỏ, bởi tôi có bệnh, sợ lái xe đường hiểm trở. Cuộc sống an bình của chúng tôi kéo dài được gần một năm thì biến cố xảy ra! Ác nghiệt thay, biến cố đó lại rơi đúng vào đứa con gái bé bỏng của tôi!

Tư Dạm chừng như đã quá sức chịu đựng, nên kể tới đó thì ông phải dừng lại. Bởi nước mắt đã tràn ngập cả hai khóm mắt chảy vào trong, khiến cổ họng ông không còn phát ra âm thanh được nữa! Phải mất một lúc lâu sau, ông mới tiếp tục:

- Vào một buổi chiều cuối tuần, hôm ấy cả Sâm và Ngọc Lan đều ở nhà. Tôi đề nghị làm một buổi tiệc nhỏ để mừng con bé tròn mười bảy tuổi, đồng thời đó cũng là kỷ niệm ngày bỏ đi của mẹ nó. Ngọc Lan tỏ ý không vui.

- Hay là ba cho con bỏ qua bữa tiệc này. Có gì vui đâu mà làm...

Tôi nhìn nét hơi lạ của con gái, thắc mắc hỏi:

- Con sao vậy?

Nó quay đi tránh ánh mắt nhìn của tôi, trả lời qua loa:

- Con mệt...

Nghĩ đó là triệu chứng thông thường của con gái tuổi mới lớn, nên tôi nói:

- Được rồi, nếu mệt thì con đi nghỉ. Để ba làm bếp, khi nào xong ba gọi.

Tôi đã chuẩn bị sẵn mấy món nướng nên vào bếp lo bữa tiệc. Tôi nhìn không thấy Sâm thì nghĩ có lẽ cậu ta nằm trong phòng riêng hay đi quanh quần đâu đó. Đến khi làm xong thức ăn, tôi gõ cửa phòng gọi.

- Xong rồi, con mời bác Sâm ra ăn!

Gọi đến lần thứ ba vẫn không nghe con gái lên tiếng, lại thấy cửa phòng hé mở, nên tôi đẩy nhẹ vào. Không có Ngọc Lan trong đó.

Tôi quay sang phòng của Sâm gọi:

- Sâm ơi, cậu có thấy con Lan đi đâu không?

Cũng không có tiếng trả lời. Phòng Sâm cũng trống trơn, lúc ấy trời đã bắt đầu tối, nên tôi hơi lo chạy ra sau nhà, cất tiếng gọi:

- Lan ơi! Sâm ơi!

Kêu đến rất cả cổ mà chẳng thấy tăm hơi hai người đâu, sự lo lắng biến thành sợ hãi! Nhất là lúc ấy tôi nhìn thấy chiếc áo khoác của Ngọc Lan rơi trên lối mòn từ nhà ra suối phía sau nhà.

- Ngọc Lan!

Linh tính báo điều chẳng lành, tôi vội chạy theo lối đó ra suối. Đến khi tới bên bờ suối thì tôi khựng lại, bởi vừa nhìn thấy có hai bóng người ngồi sòng đôi trên một gộp đá. Một trong hai người là Ngọc Lan, với mái tóc dài quá lưng mà chỉ cần nhìn từ phía sau là có thể nhận ra ngay con bé. Còn người kia...

Tôi không tin vào mắt mình. Bởi không ai khác hơn là... Sâm? Lúc ấy Ngọc Lan đang ngả đầu lên vai Sâm khóc rưng rức. Đứng chỉ cách chưa đầy ba mét, nên tôi nghe rõ tiếng khóc của con gái mình. Rồi sau đó là giọng ghen ngào của nó:

- Sao anh không trả lời em? Có gì khó đâu, anh chỉ thú thật với ba mọi

chuyện. Ba có thể nổi giận, nhưng dầu sao anh và ba cũng là chỗ bạn bè, chẳng lẽ ông giận chúng ta sao? Vả lại...

Ngọc Lan ngừng lại vài giây rồi nó tiếp liền:

- Vả lại cái thai trong bụng em đã hơn năm tháng rồi, làm sao giấu mãi được!

Tôi nghe giọng hốt hoảng của Sâm:

- Không được. Anh đã nói rồi, sao em chưa chịu phá.

Tôi lại nghe một tiếng thét cực lớn:

- Khốn nạn. Anh tạo ra rồi bây giờ xúi tôi giết con phải không?

Sau tiếng thét đó, tôi thấy người của Ngọc Lan vọt lên trong cơn kích động dữ dội!

- Đừng! Khoan đã...

Tiếng kêu đó là của Sâm. Nhưng đã quá trễ rồi. Khi ấy toàn thân Ngọc Lan đã lao thẳng xuống vực sâu, mà bên dưới là dòng suối đang chảy xiết.

Ngay lúc ấy, tôi nghe một tiếng gầm rú khác từ dưới vực vọng lên. Tiếng rú khác thường đó là của bầy chó sói thường ra kiếm mồi ở ven suối mỗi đêm.

Tôi vừa kịp hoàn hồn, lao tới chụp lấy Sâm:

- Mà làm gì hả Sâm? Mà... mà...

Qua ánh sáng mờ mờ, tôi nhìn xuống vực và thấy rõ ràng thân thể con gái mình nằm vắt ngang trên một gộp đá bên cạnh đó là một con sói trắng đang nhe nanh!

Tôi không kịp suy nghĩ gì thêm, đẩy Sâm sang một bên và lao ngay tới chỗ con tôi đang gặp nguy. Rồi, tôi không còn biết gì nữa...

Khi tôi tỉnh lại và biết mình còn sống thì bên cạnh tôi là xác đứa con gái yêu dấu của mình và... con chó sói! Chẳng hiểu tại sao lại như vậy? Có thể lúc rơi xuống, tôi đã vô tình đè lên và làm chết con vật hung dữ đang xé xác Ngọc Lan. Tôi không cần biết gì khác, cố gượng đau, ôm lấy xác con mà gào lên kêu cứu! Nhưng vô vọng, bởi ngoài Sâm ở trên kia thì khu nông trang của chúng tôi đâu có ai khác.

Tư Đạm ngừng kể, lặng im, như để nuốt nỗi đau vào lòng mình. Trâm ngập ngừng một lúc rồi mới dám hỏi:

- Vậy lúc ấy chú Sâm đâu, sao không cứu?

- Có lẽ quá sợ trách nhiệm nên anh ta bỏ chạy mất!

Trâm nhẹ thở dài...

Đáng lẽ cô không nên hỏi tiếp, bởi mỗi câu hỏi trong lúc này hết sức nhạy cảm, đều có khả năng khơi gợi nỗi đau và sự hận thù trong lòng người đàn ông nhiều đau khổ này... Tuy nhiên, chẳng hiểu sao cô lại buột miệng:

- Rồi làm sao chú mang được xác cô Ngọc Lan lên?

Giọng Tư Đạm trở nên vô cùng thống thiết:

- Xác con tôi vĩnh viễn nằm lại ở đó! Bởi sau đó tôi kẹt lại ở vực sâu ấy đến ba ngày. Lúc tỉnh lúc mê, đến khi cuối cùng tôi tỉnh lại thì nhìn bên cạnh chẳng còn thấy xác con tôi đâu, chỉ còn lại nguyên lọn tóc dài của nó đang quấn lấy thân mình con sói bị chết! Có thể lúc tôi hôn mê, thì lũ sói khác đã tới và ăn thân thể Ngọc Lan, chẳng hiểu sao chúng lại không ăn thịt tôi! Đêm hôm đó, trong lúc tôi hầu như chỉ chờ chết, bởi kiệt lực vì đói và thương tích đầy người thì chẳng biết ai đó đã thông dây xuống kéo tôi lên... Tôi chỉ biết bấy nhiêu thôi tôi hầu như hôn mê sâu, cho đến lúc tôi tỉnh lại. Có lẽ phải ba bốn tháng sau.

Ông ngừng kể. Vừa vuốt bộ lông mượt của con sói vừa nói sang chuyện khác:

- Từ nay Ngọc Lan sẽ ở đây.

Ngọc Trâm vẫn muốn hỏi thêm:

- Vậy còn ngôi mộ trong nhà mồ kia?

Tư Đạm bất thần nắm lấy tay Trâm:

- Dẫu sao ta cũng cảm ơn chú Sâm con! Khi ta tỉnh lại sau ba tháng hôn mê như vừa kể thì thấy mình đã ở trang trại này rồi! Lúc ấy ta mới hiểu, thì ra người kéo ta lên khỏi vực chính là chú Sâm của cô. Rồi anh ta lo chuyện đưa ta hồi hương, bố trí cho ta lên ở tòa nhà này. Mặc dù từ sau đó anh ta không bao giờ xuất hiện nữa...

Ông lại phải ngừng kể, thở dài như nén xúc động:

- Thật ra khi về đây thì chỉ có mỗi mình ta. Còn ngôi nhà mồ và ngôi mộ kia là do ta quá thương con nên tự tay dựng lên, chớ trong mộ nào có xác của Ngọc Lan..

- Thế còn xác con sói này?

Tư Đạm nở nụ cười héo hắt:

- Ta cũng không rõ. Vào một đêm, sau khi ta vừa xây xong ngôi mộ trong nhà mồ, do quá mệt mỏi nên nằm ngủ thiếp đi ngay trên đầu mộ. Lúc tỉnh lại, ta đã thấy xác con sói bên cạnh. Ta chợt hiểu, đó là vong linh con Ngọc Lan hiện về. Nó đã bị một con sói tinh ăn thịt và đã theo hồn sói về đây. Nhưng rất lạ là nó và con sói này không hề hung dữ. Mà phải nói là rất hiền lành...

Trâm đã khóc từ lúc nào rồi mà không hay. Đợi cho Tư Đạm ngừng kể, cô mới tự tay nâng xác con sói lên mà không hề sợ hãi:

- Theo con nghĩ thì chỗ an nghỉ xứng đáng cho xác con sói này chính là trong nhà mồ kia, chứ không phải ngoài này. Chú hãy nghe con, đưa xác nó vào.

Cô tiếp cùng Tư Đạm một tay, đưa xác con sói trở vào nhà mồ. Đẩy nắp mộ đá ra, họ đặt con sói lên chiếc gối mà trước đó Tư Đạm đã đặt sẵn cho con gái mình.

- Y như một cuộc mai táng thật sự!

Trâm thành khẩn chấp tay khẩn rất lâu. Đứng ngay bên cạnh, nhưng Tư Đạm cũng không rõ Trâm khẩn những gì...

Phần ông, ông nói thành lời:

- Con hãy yên nghỉ nơi này và hãy để cho ông nằm bên cạnh. Hãy quên hết chuyện cũ đi...

Họ ở trong nhà mồ rất lâu...

Đó là lần cuối cùng Ngọc Trâm lưu lại trang trại. Nhiều năm sau, cô nghe tin cái điền trang đó càng ngày càng có nhiều hoa hơn. Ông Tư Đạm thì tuổi đã già, sức yếu, đâu còn chăm sóc vườn tược chu đáo nữa, vậy mà các luống hoa vẫn tươi, vườn layơn vẫn rộ nở buổi ban mai...

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
CÔ GÁI HOA TIÊN

Hằng năm cứ đến tháng chạp, theo thông lệ, làng Hòa An có ngày hội hoa. Hầu như không một loài hoa đẹp nào ở khắp vùng mà không góp mặt. Đặc biệt nhất và cũng thú vị nhất là cuộc tuyển chọn người con gái đẹp nhất của ngày hội hoa. Năm trước người trúng giải giai nhân hội hoa đã được tuyển lên kinh thành, và sau đó được đi xuất ngoại.

Còn năm nay, nếu tính riêng mỹ nhân của vùng miền tây này thì có đến trăm người, đã tề tựu rất sớm. Có lẽ đứng đầu những đóa hoa hương sắc kỳ này sẽ khó lọt khỏi những cô gái này.

Các tài tử giai nhân khác, tuy không đi thi, nhưng cũng có mặt và hồi hộp chờ đợi. Trong số này có anh chàng Lê Dung, một anh chàng được tiếng là thơ hay chữ tốt, lại có tài ăn nói lưu loát và... rất đào hoa! Trước ngày hội, các bạn bè của Lê Dung đã nửa đùa, nửa thật:

- Kỳ này Lê Dung phải hóa trang thành anh bán than. Nếu không thì khó an toàn tính mạng!

Người khác nghe vậy đã ngạc nhiên hỏi:

- Sao lại thế?

- Thì bởi anh ta sẽ lọt mắt xanh những cô nàng đẹp nhất hội hoa. Mà trong khi đó những cô nàng ấy cũng sẽ được vị quan quyền thế nhất vùng này chấm!

Khi Lê Dung tới Hòa An thì chỉ cách ngày khai hội hoa có một đêm. Thuê chỗ trọ xong, Dung một mình tản bộ dọc theo con đường có nhiều bóng mát.

Đường vắng, nên vừa đi Dung vừa cất tiếng ngâm nga bài thơ ưa thích. Anh ngâm chưa hết bài đã chợt nghe vọng lại từ trong bụi rậm một giọng ngâm khác thật trong trẻo. Mà kỳ lạ thay, nàng ta lại ngâm đúng bài thơ Lê Dung vừa ngâm dang dở, không sai một lời.

Quá đổi ngạc nhiên, Lê Dung quay lại và kịp há hốc mồm ngơ ngác! Trước mặt anh, một cô gái mặc trang phục toàn một màu hồng, môi má không hề

son phấn mà đẹp như được trang điểm cực kỳ công phu, lộng lẫy!

Như bị thôi miên, Dung phải ngây người một lúc, sau đó mới thốt thành lời.

- Cô... cô thuộc bài thơ đó từ lúc nào?

Sở dĩ Dung hỏi như thế, bởi tám câu thơ ấy anh vừa mới ngẫu hứng thành thơ trong lúc đi dạo. Thể thơ khó, câu chữ cầu kỳ rất khó nhớ. Như vậy làm sao chỉ mới nghe qua mà cô ta đã thuộc lòng, mà lại đọc trước hai câu Lê Dung còn bỏ dở?

Cô gái chừng như không để ý đến sự ngạc nhiên của Dung, cô ta tươi cười hỏi:

- Công tử từ xa mới đến đây? Thảo nào khẩu khí có khác...

- Cô nương chắc cũng không phải ngụ ở chốn này? Bởi cách phục trang, cung cách đều không giống người nơi đây. Đặc biệt là thông minh còn hơn là người sáng tác ra bài thơ. Trong khi nghe chưa hết bài đã thuộc...

Cô nàng che miệng cười khúc khích, giọng cười trong trẻo lạ thường:

- Thơ hay, tứ thơ dễ nhớ, nên nghe là có thể mạo muội đọc luôn, đâu có gì lạ!

- Nhưng đâu dễ thuộc khi tác giả vẫn còn đang tìm ý?

- Thần giao cách cảm đấy!

Nàng ta vừa nói vừa bước đi, nhanh hơn Dung nghĩ.

Anh hốt hoảng chạy theo và lên tiếng:

- Cô nương, xin cho hỏi...

Anh định hỏi tên và nơi lưu trú, nhưng cô gái bước càng nhanh, chỉ trong phút chốc đã lẫn vào rừng cây.

Tiu ngui, nhưng Lê Dung vẫn vui, anh nghĩ rằng chắc chắn cô ta là một trong những người đẹp đến dự hội hoa. Mà nếu vậy thì trước sau gì cũng sẽ gặp lại.

Dù nghĩ vậy, nhưng đêm đó Lê Dung cũng cứ lang thang mãi ngoài thị trấn. Cứ mong ngóng người đẹp xuất hiện... Mãi đến khi quá khuya, anh mới trở về phòng trọ.

Vừa bước vào phòng, anh đã ngạc nhiên bởi một mùi thơm kỳ lạ lan tỏa khắp căn phòng nhỏ.

Gọi các người trực phòng, họ đều lắc đầu bảo:

- Nhà trọ này không có lệ xịt nước hoa, chắc là của quý khách đó thôi!

Lê Dung xưa nay chưa từng dùng đến dầu thơm như thế này, mà bạn bè của anh thì càng không. Vả lại anh tới đây trọ một mình, đâu có ai quen biết viếng thăm...

Đợi người phục vụ phòng bước ra rồi, Lê Dung mới tỉ mỉ quan sát từng nơi trong phòng, cố tìm một dấu vết nào đó, khả dĩ đoán xem ai đã lọt vào phòng trong lúc anh vắng mặt. Nhưng hoàn toàn không có gì khả nghi. Cửa vẫn khóa, rèm cửa vẫn còn nguyên.

Gần suốt đêm đó, Lê Dung hầu như không chợp mắt được. Cứ hết thắc mắc về ai đó, lại hình dung ra từng nét, từng lời của cô gái gặp ngẫu nhiên hồi chiều.

Mãi đến gần sáng, Dung mới mơ màng được một lúc. Đến khi nghe tiếng ai đó gọi, anh mới choàng tỉnh và nhận ra tiếng của tên hầu phòng. Cậu ta đưa cho Dung một mảnh giấy màu hồng sực nức mùi thơm và bảo:

- Có một cô gái mặc bộ đồ màu hồng, bảo đưa cái này cho cậu.

Lê Dung nhận, vừa mở ra đã thấy một bài thơ chép nắn nót bằng nét chữ con gái rất dễ thương. Cuối bài thơ có ghi chú: Xin nhận được phúc đáp bài thơ vào tối nay. Gặp nhau ở đầu chợ hoa .

Tứ thơ phong phú, lời thơ chải chuốt. Khi đọc xong, Lê Dung phải buột miệng:

- Hay tuyệt!

Anh thuận tay họa liền bài thơ và bồn chồn nôn nóng, cứ mong sao mau đến tối để gặp lại nàng ta. Hỏi người phục vụ, cậu này nói:

- Tối nay là ngày khai hội hoa xuân. Đầu chợ hoa ở phía đông thị trấn, từ đây đi đến đó khoảng hai mươi phút là tới.

Dung dò hỏi:

- Cô nàng đưa thơ này có phải là người địa phương này không?

Anh chàng bồi phòng xua tay:

- Đất này làm gì có người đẹp như vậy!

Biết có hỏi gì thêm cũng vô ích, nên Lê Dung biếu cho hăn mấy đồng và căn dặn:

- Khi nào cô ta tới nữa, cậu phải lập tức báo cho tôi biết ngay nhé!

Thời khắc qua nhanh, đã đến tối. Từ phía hội hoa đã thấy đèn đuốc sáng choang, người người lũ lượt kéo nhau đi về hướng đó.

Lê Dung ăn mặc chải chuốt hơn thường khi, tay cầm phong thư có chép bài thơ vừa nhận, ý muốn cho người đẹp đó nhận ra mình.

Đến đầu chợ hoa, chọn đúng hướng đông, Lê Dung nhìn trước ngó sau, rồi dựa lưng vào gốc cây cổ thụ để đợi. Ba khắc... bốn khắc... Đêm cứ khuya dần... vậy mà chẳng thấy bóng dáng nàng đâu?

Quá sốt ruột, Dung hỏi một người bán đậu phộng rang gần đó:

- Bác ơi, đây có phải là đầu chợ hoa không?

Người này nhìn sững Lê Dung, rồi chợt nhớ ra, reo lên:

- Suýt nữa thì quên mất! Có người đưa công tử cái này. Ngài có lẽ là khách trọ của khách điểm Nghi Xuân phải không?

Lê Dung nhận phong thư, anh biết ngay là của cô nàng, bởi hương thơm không thể lẫn với ai được. Mở thư ra, chỉ thấy một dòng chữ: Xin cáo lỗi, phải lỡ hẹn vì chuyện quá cấp bách. Sẽ gặp lại trong đêm .

Lê Dung quá thất vọng, anh tần ngần giây lâu... chợt phấn khởi, lăm lăm:

- Phải rồi, cô ta bận là đúng. Tại sao ta không tới đó?

Anh đi thật nhanh đến giữa chợ hoa, nơi đang diễn ra cuộc thi người đẹp. Cuộc thi vừa bắt đầu.

Có hơn hai chục người đẹp lộng lẫy bước ra, trước sự xuýt xoa của mọi người. Cố nhìn thật kỹ, nhưng đó không phải là người Dung đang tìm. Thế là sao?

Đợi cho cuộc thi chấm dứt và thiên hạ kéo nhau về hết, lúc ấy Lê Dung mới lê bước trở về nhà trọ. Đầu óc anh quay cuồng thậm chí không nhớ được tên cô gái vừa được phong hoa hậu của cuộc thi.

Đến lúc về tới phòng trọ, Dung gặp người phục vụ đang nhoẻn miệng cười tươi với anh:

- Để người đẹp đợi lâu quá rồi, mau lên xin lỗi đi công tử ơi!

Hỏi ai đợi thì hẳn không nói, chỉ đưa tay chỉ lên lầu Dung không hồ hởi lắm, bởi đầu óc đang thất vọng. Nhưng khi mở cửa ra, anh đã phải kêu lên:

- Cô nương!

Cô gái áo hồng đang ngồi ở bàn viết, hí hoáy viết vào tờ giấy trước mặt.

Khi nghe Lê Dung kêu, cô ta ngẩng lên và nũng nịu:

- Tưởng phải đợi đến sáng chứ!

Rồi nàng giải thích:

- Lúc tối do có việc quá khẩn cấp nên phải lỗi hẹn. Mong công tử thứ tội.

- Tôi cứ ngỡ cô bận đi dự thi mỹ nữ.

Nàng trố mắt:

- Xấu như vậy có thể dự thi sao?

- Ai bảo cô xấu? Theo tôi, các mỹ nữ dự thi hôm nay còn thua cô rất xa.

Anh móc trong túi áo ra bài thơ đã họa, đưa cho cô nàng:

- Cám ơn đề thơ quá hay.

Cô nàng ôm miệng cười, hỏi hồi lâu mới nói:

- Tự mình họa thơ mình mà lại khen là hay!

Lê Dung trố mắt:

- Cô nói thơ ai?

- Thì của anh chứ còn của ai! Anh không nhớ lúc ngồi uống rượu ở nhà thủy tạ Tây Hồ cách đây ba năm sao?

Lúc ấy Lê Dung mới chợt nhớ:

- Tây Hồ? Phải rồi, tôi có qua đó một lần. Có uống rượu và có đề thơ lên vách. Nhưng quả thật không còn nhớ câu nào.

Cô nàng trách móc:

- Chuyện thơ phú mà còn quên, nói gì đến bạn thơ?

Dung cau mày:

- Bạn thơ?

Nàng nhắc:

- Anh không nhớ ai đã ngâm thơ, thối sáo lúc anh uống rượu?

Lại một lần nữa, Lê Dung kinh ngạc:

- Thì ra, cô là...

Tuy hỏi vậy chứ Dung không còn nhớ người nào đã thối sáo đêm đó. Có chăng là bức họa vẽ cảnh một mỹ nhân ngồi trên thuyền thối sáo dưới ánh trăng. Bức tranh mà sau tiệc rượu đó anh đã mua và đi đâu cũng mang theo. Ngay như đêm nay, anh vẫn mang nó trong hành trang, sợ dĩ chưa kịp treo vì mới dọn đến.

Thấy anh chàng tần ngần, cô gái thở dài:

- Chẳng trách được ai, khi người ta có số đào hoa, cứ bước ra nửa bước đã có người đẹp bám theo.

Cô đứng lên, tiện tay đặt lên bàn một tấm giấy được cuộn tròn. Vừa thoát trông thấy, Dung đã kêu lên:

- Bức họa hoa tiên Thuyền trăng... !

Thì ra đó là bức tranh vẽ cảnh cô gái ngồi trên thuyền thối sáo dưới ánh trăng mà anh vừa nghĩ tới.

- Sao cô có bức họa này?

Cô ta đưa tay chỉ ra cửa sổ:

- Sở dĩ không đến được cuộc hẹn vì phải đi nhặt nó từ lùm cây bên dưới! Nếu không, gặp trời mưa, đã tan hết rồi còn đâu! Còn gì là một số kiếp...

Nói đến đó, cô nàng bỗng sụt sùi khóc khiến Dung ngạc nhiên:

- Sao cô lại khóc?

Anh bước đến chỗ bức họa, cầm lên xem. Chợt anh giật mình, bởi đúng là bức tranh của anh, nhưng sao lại thiếu cô gái ngồi thối sáo trên thuyền?

Anh ngược nhìn cô gái ngồi đó, bất chợt anh kêu lên:

- Cô... cô là... là người trong tranh?

Lúc này Lê Dung mới phát hiện ra giữa người trong tranh và cô gái ngồi đây giống nhau như hai giọt nước.

Dung chưa nghĩ hết ý thì bất chợt cô nàng đứng dậy và vút một cái đã mất dạng! Dung ngơ ngác:

- Sao... sao cô lại...

Anh không thấy nàng ta phóng ra cửa, mà cũng chẳng thấy chui đi đâu, vậy sao biến mất? Tự dưng Dung rùng mình.

Anh lẩm bẩm:

- Không lẽ là... là ma?

Lê Dung nghĩ đến những câu chuyện liêu trai, anh bật cười khan:

- Nếu có cô gái liêu trai như thế này mình cũng... cưới làm vợ liền!

Anh chong đèn định thức trắng đêm để đợi cô nàng trở lại. Tuy nhiên, có lẽ quá mệt mỏi, nên chỉ một lúc sau anh đã gục đầu trên bàn ngủ thiếp đi...

Khi choàng tỉnh vì nghe mùi khét, Lê Dung giật mình khi thấy cô nàng hồi

đêm đang ngồi giữa phòng cầm bức họa và... đốt!

- Kìa, sao cô...

Anh nhảy tới định giằng lại thì nghe nàng nghiêm giọng nói:

- Anh tiếc bức tranh hay người trong tranh?

Dung lắp bắp:

- Tôi... tôi...

Đã tỉnh hẳn. Lúc này trời sáng, nên Lê Dung có dịp nhìn rất rõ người đẹp trước mặt. Cô nàng đẹp hơn bao giờ! Nàng lại đang mỉm cười cực kỳ quyến rũ:

- Nếu anh tiếc bức tranh thì em đi đây, để bức tranh nguyên vẹn lại.

Lê Dung đã thật sự bàng hoàng trước nhan sắc của cô nàng. Anh trở thành con người ngây dại và chỉ biết đứng nhìn nàng say đắm...

Ngày hôm đó, Lê Dung dặn bồi phòng:

- Ta hôm nay người không khỏe nên không ăn uống gì, hãy để ta yên trong phòng, đừng gọi cửa.

Anh đóng chặt cửa phòng lại và bắt đầu nghe cô gái kể chuyện về mình:

- Em không phải là người. Em là ma. Em chết cách đây hơn ba năm. Tức là khi anh đến Tây Hồ thấy bức tranh thì em đã chết được sáu tháng. Hôm ấy em được một nhà danh họa có tông tích bí hiểm, chẳng hiểu từ đâu tới Tây Hồ và ngồi đợi em suốt buổi. Khi gặp được em, ông ta mời em làm mẫu để vẽ tranh. Lúc đầu do thẹn nên em từ chối, nhưng sau đó ông ấy hứa cho em một số tiền thù lao đủ để chữa bệnh cho cha già ở nhà, nên em đồng ý ngồi trên thuyền cho ông ta vẽ. Suốt một đêm thì bức tranh hoàn thành. Nhưng khi hoàn tất thì ông ấy mới nói thật cho em biết rằng: Nếu không lưu lại gương mặt trong tranh thì em sẽ chết ngay ngày hôm đó. Còn khi đã lưu được hình ảnh lên bức họa rồi thì một ngày nào đó sẽ gặp được người đến cứu. Người cứu em chính là người biết giá trị bức tranh và mua đem về...

Cô nàng kể tới đây thì ngừng lại nhìn vào mắt Lê Dung rất trù mến. Sau cùng nàng nói tiếp:

- Ngay từ khi được anh mua bức tranh thì em đã có tình cảm rồi. Vong hồn em vương vấn bên anh mãi, nhưng chưa mạnh dạn xuất hiện để tỏ bày. Bởi vì em thấy anh quá lãng tử, quá đào hoa, cứ sợ rồi đời em sẽ khổ!

- Còn bây giờ?

- Một khi em đột bức tranh đi thì mãi mãi em sẽ...

Nghe như chuyện chiêm bao, Lê Dung chưa tin lắm, anh bất ngờ chớp lấy bàn tay nàng. Một luồng hơi ấm truyền sang khiến Dung dễ chịu. Anh nói khẽ:

- Đúng là duyên số rồi!

Câu chuyện của họ nếu có kẻ cũng chẳng ai tin. Giữa thời buổi này mà có một chuyện tình như liêu trai thế sao?

Nhưng đó là sự thật. Ngay ngày hôm đó, Lê Dung trả phòng trọ. Khi anh bước xuống cùng cô gái thì từ bà chủ trọ cho đến những người phục vụ đều ngẩn ngơ nhìn.

Chẳng ai biết nàng tên họ là gì. Chỉ riêng Lê Dung thì thích gọi nàng là Hoa Tiên.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

DUYÊN NỢ ÂM DƯƠNG

Vừa tốt nghiệp khóa nghiệp vụ hành chính cao cấp xong, Đỗ Hoàng nhận lệnh về trấn giữ một huyện miền núi xa xôi hiểm trở. Là một quan huyện trẻ tuổi, chưa vợ, nên cuộc sống ở nhiệm sở mới của Hoàng có phần khó khăn. Anh dọn về ở tại một công thự vốn dành cho người tiền nhiệm, mà khi chuyển đi, ông ta và gia đình đã dọn ra không chừa lại thứ gì. Ngày đầu tiên mới tới công đường, Đỗ Hoàng đã gặp ngay một chuyện lớn. Người ta báo tin một dịch bệnh mới bùng phát ở một làng trên thượng nguồn dòng sông duy nhất chảy qua huyện lỵ. Tình hình này không khéo dịch sẽ lây lan nhanh chóng cho xem!

Một mặt tổ chức mấy đoàn cứu trợ, chữa bệnh cho dân; mặt khác Đỗ Hoàng báo động về tỉnh nhờ chi viện phương tiện cấp cứu. Nhưng chi viện chưa kịp tới thì ngày sáng hôm đó dịch đã lan tới sát thị xã.

Không chậm trễ, Đỗ Hoàng cùng với gần một chục thuộc cấp đã đi ngay về một xã giáp với thị xã, xã Đơn Hóa. Nơi đây chỉ trong vòng vài giờ đã có gần chục người ngã bệnh và bốn năm người đã chết mà chưa kịp uống giọt thuốc nào! Bức bách quá, đích thân Hoàng phải xắn tay áo tham gia nhóm cấp cứu. Anh ra lệnh tập trung hết người mắc bệnh về một sân trường học, cho học trò nghỉ học. Rồi kêu gọi những ai rành nghề thuốc trong xã, hễ biết thuốc gì có thể trị được dịch tả thì ra tay cứu giúp các nạn nhân.

Đến giữa trưa thì thuộc cấp báo cáo số người tử vong đã lên trên hai chục và còn nhiều người đang kêu la, oằn oại. Trong số người đang hấp hối được khiêng về trường học có một cô gái trẻ, mà vừa thoát nhìn qua Đỗ Hoàng đã giật mình, bởi cách phục sức của cô ta không giống với người trong làng. Tuy nhiên, do cứu bệnh cấp bách nên Hoàng chỉ lưu ý thoáng qua thôi, rồi sau đó cùng lao về cứu chữa cho hơn chục ca bệnh khác nữa. Cho đến chiều tối hôm đó thì cơn dịch có phần giảm bớt, khi có đoàn chi viện về tới. Họ đem theo nhiều thuốc men và tận tình cứu chữa...

Cũng đến lúc đó thì Đỗ Hoàng đã mệt phờ người. Anh bắt kê sạch dơ, cứ

nằm lẫn ra đất mà nghỉ. Bỗng anh nghe một tiếng rên nhỏ gần đó. Nhìn sang, Hoàng thấy có một người đang cố bò lê ở sân cỏ, cách chỗ các nạn nhân kia khá xa.

- Một cô gái!

Đỗ Hoàng ngẩng lên nhìn kỹ và anh kêu lên lần nữa:

- Cô ta.

Thì ra cô gái đang bò lê kia chính là cô gái anh nhìn thấy thuộc cấp khiêng về cấp cứu lúc chiều.

- Cô...

Hoàng kêu khê, vừa lúc cô gái ngoảnh lại nhìn và rồi ngã lẫn ra cỏ, bất động. Đỗ Hoàng hốt hoảng, đích thân anh không ngại hiểm nguy, đã bế xốc cô nàng lên, rồi đi nhanh đến chỗ toán cấp cứu đang làm việc. Sau khi khám và chẩn mạch, các nhân viên y tế kết luận rằng:

- Cô gái này bị khá nặng, nhưng lúc chiều đã cho uống thuốc cầm tả, nên đã qua cơn nguy kịch. Bây giờ ngắt đi có lẽ do mất nước nhiều, nếu cho chuyển nước và thêm chất bổ dưỡng vào thì chắc là không sao.

Họ nói rõ như thế rồi thôi, bởi lúc đó còn nhiều người nữa cần cấp cứu nên đâu ai lo cụ thể cho cô gái này. Đỗ Hoàng chạnh lòng khi thấy cô gái nằm cô quạnh như chờ chết... Rồi bỗng anh nảy ra một ý, liền gọi hai thuộc cấp thân tín:

- Hai cậu tìm cách đưa cô bệnh nhân này về nhà ta. Cho ở ngoài nhà kho và mượn giùm ta một người giỏi chăm sóc bệnh tới trông nom giùm. Chỉ cần nấu cháo loãng và pha nước muối đường cho uống, chứ khỏi thuốc men gì khác.

Hai người kia ngại bị lây bệnh, nhưng chủ bảo chẳng lẽ không nghe, nên họ đành miễn cưỡng khiêng cô ta đi. Dọc đường, có người hỏi khiêng đi đâu, họ bảo khiêng đi chôn! Buổi tối khi về nhà, Đỗ Hoàng hầu như quên hẳn cô gái bị bệnh. Anh sửa soạn đi nghỉ thì bà người làm lên báo:

- Khách của quan đã khoẻ rồi.

Hoàng ngạc nhiên:

- Khách nào?

Bà Hai nhắc kỹ:

- Có cô gái được hai lính lệ khiêng về, nói là khách của quan, bảo tôi chăm sóc. Tôi đã làm theo lời và bây giờ cô ấy đã tỉnh lại. Cô ấy muốn từ giã ra đi, tôi nói phải đợi ý của quan đã.

Lúc này Hoàng mới chợt nhớ ra, anh bảo:

- Bà Hai dẫn cô ta lên đây coi.

Bà già Hai ái ngại:

- Cô vừa qua cơn bệnh, dễ lây truyền. E rằng...

Đỗ Hoàng gạt ngang:

- Tôi cứu người cả ngày nay, nếu lây thì đã lây rồi!

Khi cô gái được dẫn lên thì đã sụp xuống trước mặt anh, giọng yếu ớt:

- Dạ, xin đội ơn ngài. Nếu không có ngài ra tay cứu thì tiện dân này đã chết trong đám dịch bệnh rồi. Xin ngài nhận cho ba lạy!

Nói xong nàng ta lạy liền ba lạy, trước khi Hoàng xua tay.

- Không cần đâu! Tôi cứu mọi người mà, vậy cô đừng cho hết hân đi rồi cứ tự nhiên mà ra về.

Nhưng cô nàng lại oà khóc, khiến Hoàng ngạc nhiên:

- Tại sao cô khóc?

Nàng không ngại, nói thật:

- Cha mẹ tôi đã chết hết trong nạn dịch. Anh chị em cũng chẳng còn ai.

Vậy tôi biết về đâu? Thà chết còn hơn...

Cô nàng nói xong bất thần lao đầu vào cột nhà. Đỗ Hoàng hốt hoảng:

- Kìa cô! Chuyện gì cũng giải quyết được mà...

Sau đó Hoàng quyết định:

- Thôi được rồi, sẵn nhà tôi không có người, vậy cô có thể ở lại đây.

Cô nàng mừng quá sụp xuống lạy lia lịa, khiến Hoàng phải đỡ dậy và gọi bà già Hai lại dặn:

- Bà cho cô gái này ở riêng trong ngôi nhà phía sau. Từ nay cô ấy được hưởng trợ cấp làm việc như bà và vài người nữa.

Lúc cô nàng bước đi gần chục bước, Hoàng mới chợt nhớ ra chưa biết tên cô ta:

- Cô chưa cho tôi biết tên?

- Tôi là Anh Đào.

Cơn dịch bệnh rồi cũng qua đi. Ngày hôm sau, hầu như dịch tả đã bị chặn đứng. Thống kê có trên một trăm người dân bị chết. Có những nhà chết cả, không còn ai.

Không khí tang thương rồi cũng qua đi. Quan huyện Đỗ Hoàng nhờ tận tình cứu dân nên được mọi người ca tụng không tiếc lời. Vì nhờ thế nên đã có gần chục người tới giúp việc không công cho Đỗ Hoàng. Anh cố từ chối nhưng họ không nghe. Và cũng chính vì nhà có quá đông người giúp việc nên Hoàng quên bằng cô Anh Đào đang có mặt trong số người bị nạn. Một hôm, nhân rảnh rỗi, Đỗ Hoàng đi bách bộ trong sân nhà, anh còn đang nghĩ ngợi vẩn vơ thì gặp bà già Hai, bà lễ phép thưa:

- Bẩm quan huyện, già này có ý muốn thưa, nhưng sợ ngài quở trách...

Đỗ Hoàng vui vẻ:

- Bà Hai cứ nói, tôi nghe.

Bà ngập ngừng một lúc mới dám nói thẳng ý mình:

- Thấy quan huyện tháng ngày sống cô đơn không ai chăm sóc, tôi muốn khuyên ngài nên tìm một người...

Đỗ Hoàng cười ngất:

- Tưởng chuyện gì, khỏi lo bà Hai ơi! Tôi sợ có vợ rồi những kẻ xấu lại đi luồn cửa sau đút lót cho phu nhân, khiến tôi khó làm việc!

Nói xong anh đi ngay, như không muốn nghe chuyện ấy. Anh không để ý phía sau lưng mình, nép trong cánh cửa một ngôi nhà, có một cô gái dõi mắt nhìn theo.

Thú tiêu khiển duy nhất của vị quan huyện trẻ tuổi sau những giờ ở công đường là vẽ tranh. Anh thường lên khu đồi cách nhà không xa vào buổi sáng sớm. Nơi đây cảnh quang xinh đẹp, u nhã, hầu như tách biệt với phố thị, rất tiện cho Đỗ Hoàng thả hồn vào việc sáng tác mà không sợ bất cứ ai quấy nhiễu.

Vốn thích vẽ phong cảnh và hoa, nên bức tranh hôm nay Hoàng cũng theo lệ đó. Anh vẽ một khóm hoa mua, một loài hoa hoang dại của núi rừng nhưng rất đẹp, trên khóm hoa có con chim sâu đang hút nhụy. Là một tay nghiệp dư, nhưng những nét vẽ của Đỗ Hoàng luôn thanh thoát, bay bướm, tài hoa... Chỉ một giờ sau là sắc màu hiện trên khung vải. Anh khá hài lòng

với hoa và con chim đơn độc. Chỉ một con thôi thay vì vẽ có đôi như nhiều người vẫn thích. Có lẽ nó hợp với tâm hồn anh hơn.

- Hoa đẹp, trời trong, mà sao chỉ có một cánh chim cô đơn thế kia.

Đỗ Hoàng giật mình nhìn lại sau lưng, nơi vừa phát ra tiếng nói. Tuy nhiên chẳng thấy một ai. Nghĩ là có ai đó phá mình, nên Hoàng lên tiếng:

- Nếu có vị nào nhã ý chỉ giáo thì xin cho gặp mặt!

Im lặng. Bốn bề thanh vắng, không một biểu hiện gì là có sự hiện diện của ai đó.

- Chắc mình nghe lầm...

Hoàng cố nén thắc mắc, anh lại cầm lòng cố vẽ tiếp. Nhưng ngay lúc ấy anh thoáng thấy phía trước mặt, nơi xa xa tầm mắt một chút, ẩn hiện sau gốc thông già một bóng áo hồng. Một cô gái! Phải chăng nàng ta là người cất tiếng lúc nãy! Đỗ Hoàng nhanh chân bước về phía đó. Anh cố đi nhanh thì bóng người đó càng nhanh hơn. Thoáng chốc đã chẳng còn thấy đâu.

Đứng ngẩn ngơ một lúc, Đỗ Hoàng lững thững đi trở lại. Anh vô cùng kinh ngạc khi thấy trên bức tranh của mình ai đó đã vẽ thêm một con chim nữa, dấu sơn còn ướt.

- Ai vừa đến đây?

Vẫn chẳng có ai đáp.

- Ai cố tình trêu phá thì xin hãy ra đây, chớ không nên làm hư tác phẩm của người khác!

Chợt một mùi hương quyến rũ phả từ phía sau tới, rồi một tiếng cười trong trẻo:

- Muôn vàn ân hận vì đã mạo phạm. Xin ngài tha thứ cho. Chỉ vì quá say mê hội họa, thích thú với nét vẽ của ngài và cũng bức xúc cảnh cô độc của con chim...

Trước mặt Đỗ Hoàng xuất hiện một giai nhân áo hồng. Có nét giống như người vừa ẩn hiện ở gốc thông già. Mà dường như cũng giống... người nào đó mà anh đã từng biết?

Bỗng cô gái quỳ xuống trước mặt Đỗ Hoàng, giọng rất thành khẩn:

- Tiện nữ quá hồ đồ, đã quấy phá làm hư tác phẩm của ngài, xin tha tội...

Hoàng vội xua tay:

- Không hề gì! Không sao cả. Tôi cũng tập vẽ cho vui thôi chứ nào phải tác phẩm đáng giá gì đâu. Xin cô nương đừng làm vậy.

Hoàng đưa tay định đỡ cô nàng lên thì nàng đã nhanh hơn, đứng bật dậy và lùi ra xa, như sợ bị chạm vào cơ thể.

- Xin lỗi, suýt nữa tôi đã mạo phạm...

Cô nàng e thẹn:

- Chưa được tha lỗi nên ngượng quá... Thôi, lần sau sẽ không dám phá nữa!

Nói chưa dứt lời, nàng đã vội chạy đi và cũng nhanh như lúc đến, thoát cái đã chẳng còn trông thấy đâu. Không hề thất vọng, Hoàng gọi với theo:

- Cô nương! Cô...

Nhưng bóng nàng đã khuất dưới chân đồi. Bấy giờ Hoàng mới tự hỏi:

- Con gái xứ này mà có người đẹp và phong cách như vậy sao?

Thắc mắc đó của Hoàng là đúng. Bởi đây là một huyện vùng xa, phần đông quần áo còn chưa đủ mặc, làm sao có những xiêm y lụa là như cô gái? Đổ Hoàng lưu lại trên đồi đến quá trưa, bỏ cả buổi cơm. Anh có ý đợi gặp lại người đẹp. Cũng chẳng hiểu tại sao. Đây có lẽ là lần đầu tiên Hoàng để ý đến nhan sắc. Điều mà đã từ lâu hầu như anh không hề quan tâm. Tại nàng ta đẹp, hay tại nàng ta đến quấy phá mình?

Đến xế chiều thì Hoàng mới lững thững về nhà. Khi người giúp việc dọn cơm, anh cũng không buồn ăn, hờn phách như để tận đâu đâu... Chợt có người thưa:

- Dạ, mời ngài dùng cơm kéo thức ăn nguội.

Nghe giọng nói, Đổ Hoàng như bị kim châm, anh giật thót người quay lại.

Một cô gái ăn mặc giản dị đang khúm núm cúi đầu chờ hầu cơm.

- Cô nương là... là...

Hoàng biết mình không thể nhìn lầm. Bởi trước mặt mình lúc này chính là cô gái áo hồng ban sáng. Dù giờ đây cô ta ăn mặc giản dị hơn.

- Cô... cô là...

Anh lặp lại câu hỏi lần nữa, khiến cô gái luýnh quýnh thấy rõ:

- Dạ thưa ông, con là người làm trong nhà này, phục vụ ở nhà bếp lâu nay. Con là Anh Đào, người đã được cứu sống năm rồi. Nay vì cô hầu bàn hằng

ngày của ngài bệnh phải nghỉ bất ngờ, nên con được bà Hai bảo lên làm thay. Chưa quen công việc, nên nếu có gì sơ sót mong ngài tha thứ cho...

Đỗ Hoàng cứ nhìn sững cô ta, khiến cô càng ngượng và lúng túng, vân vê tà áo mãi. Hoàng chợt thở phào:

- Cô nương ngồi xuống đi. Tôi muốn cảm ơn về con chim vẽ thêm. Nó đẹp và sinh động hơn nhiều so với nét vẽ của tôi.

Anh Đào ngơ ngác:

- Quan quân nói gì con không hiểu?

Đỗ Hoàng vẫn hồ hởi nói:

- Thảo nào ban sáng tôi cứ ngỡ ngợ. Chỉ vì cả năm nay không gặp lại cô. Mà sao cô giấu tài mình như thế, cô vẽ còn hay hơn tôi nữa.

Anh Đào còn lúng túng hơn:

- Thưa ngài, Anh Đào hàm ơn cứu mạng của ngài nên cam phận làm tôi làm tớ để trả ơn. Chớ có tài cán gì...

Hoàng cứ cho là cô ta không muốn lộ tung tích, nên tiện tay lấy ra bức tranh vẽ buổi sáng, đưa trước mặt nàng, cười hỏi:

- Cô nhìn xem, con chim cô vẽ thêm vào có phải sinh động hơn con chim kia không?

Anh Đào thật thà:

- Con xin ông chủ, con đâu có biết gì! Từ sáng đến giờ con làm việc sau bếp như thường ngày mà.

Lúc ấy bà già Hai bước lên, bà lễ phép thưa:

- Dạ thưa ngài, quả đúng là Anh Đào từ sáng đến giờ chỉ ở dưới bếp, không rời nửa bước.

Đỗ Hoàng không thể tin:

- Không lẽ có chuyện người giống người như vậy sao? Không thể...

Anh quay sang hỏi bà Hai:

- Bà có thấy cô Đào này mặc bộ đồ màu hồng bao giờ chưa?

Bà già cười móm mém:

- Nó chỉ có hai bộ quần áo thay đổi, làm gì có quần là áo lụa như người ta!

- Bộ đó bằng lụa màu hồng, tuy đơn sơ nhưng đẹp và sang!

Bà Hai quả quyết:

- Chắc chắn là không phải rồi, thưa ngài!

Anh Đào cũng lo sợ nói:

- Thưa ngài, nếu sáng nay có ai làm gì đó để ngài phiền lòng thì chắc chắn không phải là con rồi...

Nghe nàng cứ xưng là con mãi Đỗ Hoàng phát bực mình:

- Tôi có già lắm đâu mà cứ xưng con mãi thế!

Bà Hai phải đỡ lời:

- Nó còn nhỏ dại, nó sợ oai ngài nên không dám xưng hô khác. Xin ngài cho phép nó...

Bà quay sang Anh Đào:

- Quan đã nói vậy rồi thì con đổi cách xưng hô đi!

- Dạ... dạ...

Hoàng nói nhanh:

- Gọi tôi là anh. Tôi không thích là quan là ngài gì cả!

Anh Đào hốt hoảng:

- Dạ... dạ... bẩm ngài... bẩm... bẩm anh...

Nghe câu nói líu lười của nàng, Đỗ Hoàng phát cười:

- Anh là anh chứ sao anh rồi ngài?

- Dạ... em xin lỗi!

Nghe nàng xưng em, Đỗ Hoàng thích thú:

- Như vậy phải được không? Từ nay không được kêu là ngài nữa nhé!

Anh nói xong đứng lên đi về phòng riêng mà trên miệng vẫn còn giữ nụ cười...

Suốt chiều hôm đó, Hoàng hầu như đứng ngồi không yên. Anh cứ bị hình ảnh hai cô gái ám ảnh mãi. Tại sao có sự giống nhau đến lạ lùng vậy? Và tại sao nàng Anh Đào này không phải là nàng áo hồng trên đồi.

Cứ thắc mắc như thế nên đêm hôm đó Đỗ Hoàng không tài nào ngủ được. Đến sáng hôm sau, khi vào công đường, nhiều người nhìn là biết ngay quan quận không được khỏe.

Hoàng gọi một người am tường cư dân địa phương để hỏi:

- Ở quanh đây có con gái nhà ai mà xinh đẹp không?

Người được hỏi hiểu lầm là quan huyện chọn vợ, nên thành thật đáp:

- Dạ, đây là vùng quê nghèo, dân tình lam lũ nên đâu có con gái nào đẹp. May ra thì ở chợ tỉnh.

- Vậy từ đây ra tỉnh bao xa? Có khi nào con gái tỉnh về đây chơi không?

- Dạ ít khi lắm. Bởi vùng này không có nơi vui chơi, du lịch, nên các cô không thích tới.

- Cụ thể là trong mấy ngày nay, có cô nào đẹp qua đây không?

Người nọ ngạc nhiên:

- Ủa, sao ngài lại quan tâm điều đó?

Đỗ Hoàng nói chữa:

- Không... ta có chút việc cần điều tra, nên...

Nghe nói tới điều tra, gã nọ đáp:

- Dạ, không thấy cô nào.

Đỗ Hoàng cho anh ta ra rồi kêu một người khác vào hỏi. Và cũng như vậy, người này cũng quả quyết:

- Không có cô gái nào về huyện của mình đâu. Mùa này ở đây nóng quá, nên có đi ngoạn cảnh thì các cô ngoài thị xã cũng chọn vùng mát mẻ hơn.

Không dò hỏi được gì, Đỗ Hoàng quyết định tự mình đi điều tra. Anh mượn có đi thị sát tình hình, một mình cải trang làm thường dân, đi rảo khắp một vòng chợ khu thị xã nhỏ này, chỉ đi chưa đầy nửa giờ là giáp vòng. Quả đúng như họ nói, con gái ở đây hầu hết là thôn nữ, đâu có ai như vóc dáng người anh đã gặp.

Thất vọng, Hoàng quay trở về công đường. Nhưng vừa tới cửa thì anh đổi ý, rẽ về phía chân đồi ngày hôm qua. Tuy không mang theo giá vẽ, nhưng Hoàng cũng lang thang trên đồi khá lâu, lại ngồi dựa lưng vào gốc cổ thụ như đợi chờ. Đến chiều, anh phải về trong thất vọng, tiếc nuối. Tối hôm đó anh lại bỏ bữa cơm dọn sẵn. Anh Đào được bà Hai phân công lo cơm nước và dọn dẹp phòng của Hoàng, cô lo lắng hỏi ý bà Hai:

- Ông chủ lại bỏ cơm, phải làm sao đây? Mà hình như ông chủ có tâm sự gì đó?

Bà Hai tỏ ra rành chuyện:

- Ông ấy đang tìm cô áo hồng nào đó.

Anh Đào vô tư.

- Chắc là cô ấy đẹp lắm!

Bà Hai kề sát tai nói khẽ:

- Tui nghe ngài nói cô nào đó giống như... cô vậy đó!

Anh Đào hốt hoảng:

- Con mà ra gì, ai lại giống chứ...

Bà Hai có lẽ đang nghĩ tới điều gì đó, nên cứ nhìn Anh Đào rồi gật đầu hài lòng. Còn cô gái thì cứ vô tư, lo đi hâm nóng đồ ăn, chờ ông chủ xuống ăn cơm.

Sự chờ đợi cũng có giới hạn, mà đêm thì đã dần khuya. Ông chủ nhin ăn như thế này, chẳng phải là lỗi của người hầu sao? Anh Đào lo lắng, nên khi vừa hâm nóng thức ăn, cô dọn vào chiếc mâm và quyết định mang lên tận phòng Đỗ Hoàng.

Cửa phòng đã đóng nhưng đèn bên trong còn sáng. Vừa định gọi cửa thì bỗng Anh Đào nghe có tiếng nói chuyện từ trong vọng ra, nghe rõ mồn một. Giọng của Hoàng:

- Cô nương? Quả trời không phụ lòng ta. Sự chờ đợi của ta đã không uổng công.

Anh Đào khựng lại, không dám nghe lén. Nhưng bỗng cô nghe một giọng con gái cất lên:

- Chờ thật không?

Anh Đào giật mình tự hỏi:

- Ai ở trong đó?

Lúc ấy lại có tiếng của Hoàng:

- Tôi đã chờ cô nương gần cả tuần lễ rồi. Tôi cảm ơn về việc vẽ thêm con chim và muốn được tạ ơn!

Tiếng nàng cười trong trẻo, rồi giọng ngọt ngào:

- Bây giờ quan huyện định trả ơn bằng gì đây?

- Tùy cô thôi. Ở mà nè, cửa phòng tôi đóng, sao cô nương lại vào được?

- Đóng là đóng với người ăn người làm trong nhà, chứ còn em thì ngăn được sao?

- Kìa, cô...

Anh Đào đỏ mặt ngại ngùng khi nghĩ tới bên trong Đỗ Hoàng và cô gái nào

đó đang ôm nhau. Cô muốn bỏ chạy, nhưng chẳng hiểu tại sao đôi chân như chôn chặt nơi đó. Bên trong lại có tiếng của cô gái:

- Anh không phải lo, đảng này không làm gì đâu mà sợ! Ai mà chẳng biết ông quan huyện trẻ tuổi, tài cao, mà đến nay vẫn chưa hề biết đến phụ nữ!

- Cô... cô...

Chợt giọng nàng nghiêm túc:

- Không dám làm phiền ngài nữa. Bây giờ là mục đích chính của em đến đây. Đúng là để trả ơn...

Đỗ Hoàng mừng rỡ:

- Vậy thì...

Anh Đào ở bên ngoài nghe một tiếng ngã đổ, rồi thì tiếng thảng thốt của Hoàng:

- Cô! Sao cô nường lại...

Hình như cô gái đã phóng ra ngoài cửa sổ! Cô ta nói vọng vào:

- Thiếp thú thật, thiếp là... hồn ma! Thiếp không có khả năng đền đáp ơn nghĩa gì với ai. Chỉ có điều...

Hoàng hốt hoảng:

- Cô nường! Xin cô.

Bỗng nhiên cánh cửa phòng mở tung ra. Anh Đào hốt hoảng định bước lui, nhưng không còn kịp nữa. Cô vừa kịp nhìn thấy Đỗ Hoàng lao ra cửa sổ, rồi mắc kẹt ở đó, treo lơ lửng nửa trong nửa ngoài.

Anh Đào không kịp suy nghĩ, cô đặt mâm cơm xuống rồi lao tới chụp đôi chân ông chủ, cố sức ghì lại. Cuối cùng cô cũng giữ được Hoàng không ngã. Nhưng khi kéo được Hoàng vào trong thì cũng là lúc cả cô và Hoàng đều ngã chổng lên nhau. Vô tình cô bị Hoàng đè lên người. Chỉ kịp đỏ mặt xấu hổ thì cả cô và ông chủ cũng đã ngất lịm...

Đỗ Hoàng cứ mê sảng, vừa tỉnh giấc là cất tiếng gọi to:

- Hồng Đào! Hồng Đào!

Chẳng ai biết ông chủ mình gọi ai, chỉ có Anh Đào là biết, nhưng từ sau khi cô tỉnh lại thì cô biến đi đâu mất dạng.

Các thầy thuốc giỏi nhất được rước về để trị bệnh cho quan huyện trẻ tuổi. Thuốc đủ loại, trị đủ kiểu, nhưng đã qua ba ngày rồi mà bệnh tình của Đỗ

Hoàng vẫn không thuyên giảm.

Đến hết ngày thứ ba thì bỗng bà già Hai nói:

- Sáng nay có một người lạ tới và bảo muốn trị dứt bệnh cho quan huyện thì phải khiêng ngai lên đồi, đặt ở đó một mình.

Chẳng ai dám nghe lời nói kỳ cục đó. Có người còn nói:

- Đang bệnh nặng như vậy mà đưa lên đó gặp gió thì chết sớm!

Tuy nhiên bà Hai lại quả quyết:

- Người đó nói rằng, nếu không làm theo thì đến nửa đêm, lúc trăng lên thì quan huyện sẽ hồn lìa khỏi xác.

Cuối cùng mọi người cũng phải làm theo. Khi Đỗ Hoàng được khiêng lên đồi, bà Hai dặn:

- Hãy để cho quan huyện một mình.

Mọi người lo lắng rút lui. Chỉ còn bà Hai ở lại sau cùng. Bà lấy trong túi áo ra một mảnh giấy nhỏ mà ai đó đã dặn bà phải đến lúc đó mới đọc.

Chỉ có mấy chữ khó hiểu: Âm dương cách trở nhưng hòa hợp không khó!

Bà Hai chẳng hiểu gì, đang còn đứng lóng ngóng thì chợt có một cơn gió lốc mạnh thổi tới, xô ngã bà già, rồi như có người đẩy, cả thân thể bà ta lăn nhẹ nhàng xuống chân đồi. Khi dừng lại thì bà Hai không sao cả, bà đứng dậy định đi trở lên đồi chăm sóc cho chủ thì chân nhấc mãi không được:

- Kỳ quá...

Bà cố thử nhấc chân mấy lượt nữa đều không thành công, nên ngẫm hiểu rằng mình không được phép trở lên đồi.

Trời tối dần...

Trên đồi, Đỗ Hoàng tỉnh lại. Anh vừa ngồi dậy thì chợt nghe tiếng nói phía sau:

- Thân thể của ngài đã đè lên trên thân trong trắng của người ta, sao còn chưa biết chuộc lỗi.

Hoàng nhìn thấy sau lưng mình là cô áo hồng hôm trước thì vui mừng khôn xiết:

- Cô nương!

- Không phải là ta. Mà là người ngài đã xúc phạm. Người ấy mới chính là nợ duyên của ngài.

Đỗ Hoàng chưa hiểu gì thì bỗng có một người con gái khác từ phía triền đồi bên kia đang tiến lại gần.

- Anh Đào!

Cô gái đang đi tới đó chính là Anh Đào, người hầu bấy lâu...

Lúc này có dịp nhìn hai người, Đỗ Hoàng càng kinh ngạc hơn, bởi họ giống nhau như hai giọt nước!

- Như thế này là sao?

Nàng áo hồng nghiêm giọng:

- Ta là hồn, còn đó là xác! Hồn và xác kết hợp lại thì là duyên kiếp của ngài!

Thoáng chốc thì cả thân xác cô áo hồng vụt bay lên, nhập vào Anh Đào. Như một tia chớp, nên khi Đỗ Hoàng kịp nhận ra thì anh chỉ còn thấy trước mặt mình một Anh Đào đang đứng lặng người.

Đến một lúc sau, nàng mới cất tiếng:

- Em là Anh Đào, bây giờ mới là người thật của em. Vừa qua, đó là vong hồn của em...

Đỗ Hoàng yên lặng nghe nàng kể:

- Ngày nạn dịch xảy ra thì em là một trong những nạn nhân. Em đã chết, nhưng do có duyên nợ với anh, nên khi được anh chạm vào cơ thể thì vong hồn em không bay đi, cứ vất vưởng mãi nơi đây. Mấy ngày em mê man là lúc hồn em đi khiếu kiện về sự chết oan của mình. Thấy cả nhà em đều lâm vào cảnh chết thảm, mà duyên nợ với anh chưa được thực hiện, nên ở cõi âm người ta cho em trở về. Hôm ở đời thông, chính em đã thử lòng anh, sau đó thấy anh thật dạ, nên hôm nay người ta mới chính thức cho em trở về.

Đỗ Hoàng còn chưa tin, anh ngẩng nhìn kỹ lại Anh Đào, tuy thân xác đó không khác chút gì, nhưng cách đi đứng, nói chuyện thì lại hoàn toàn khác với cô áo hồng. Vừa lúc đó, bỗng Anh Đào ôm mặt khóc nức nở. Hỏi thì nàng thưa:

- Thiếp bây giờ hoàn toàn lệ thuộc vào chàng. Nếu chàng từ chối thì thiếp chỉ còn cách... trở lại cõi âm mà thôi!

Đỗ Hoàng không kiềm chế được, anh ôm chầm lấy nàng nói:

- Ai nói anh từ chối...

Thế là sau đó chưa đầy mười ngày, một đám cưới linh đình diễn ra. Người ta chỉ biết vị quan huyện độc thân lấy cô người hầu, chứ hoàn toàn không biết về mối tình âm dương của họ...

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
BẠCH LIÊN HOA - Phần I
TÌNH DUYÊN TRONG NGHĨA TRANG

Ở phía đông thị trấn nhà vùng ngoại ô thành phố, có một ngôi chùa bỏ hoang đã khá lâu. Nghe nói ngày xưa chùa cũng khá đông khách thập phương tới lui, nhưng từ khi xảy ra một tai nạn chết người trong chùa thì chùa lâm vào cảnh hoang vắng. Sư trụ trì chẳng hiểu lý do gì đã bỏ đi mất, rồi sau đó là các tăng ni khác cũng rời chùa.

Từ ấy, chùa Phước Duyên chẳng còn duyên nữa. Việc xảy ra đã hơn mười năm mà chẳng thấy ai tới trùng tu để cho hoạt động lại. Do vậy mà một đồn mười, mười đồn trăm, đến nay mỗi khi nghe nhắc tới chùa thì người chung quanh đều lắc đầu ngao ngán:

- Đừng bao giờ bước tới đó, chùa nhiều sư sãi mà còn ở không được, huống hồ gì chúng ta...

Vậy mà có một người không hề sợ. Đó là một anh học trò nghèo từ tỉnh xa tới, do bức bách chỗ trọ học, nên anh ta chẳng cần hỏi thăm ai, đã một mình xách giỏ quần áo tới đó, dọn dẹp một phòng nhỏ phía sau chùa rồi ngủ nghỉ ở đó luôn. Với anh ta thì tìm được một nơi như thế đã là quý lắm rồi!

Sẵn bếp núc, lu vại nhà chùa còn nguyên vẹn, anh chàng học trò nghèo tên Trần Lưu này tận dụng. Còn chăn màn thì anh ta còn trẻ nên không cần thiết lắm, mà hình như lũ muỗi mòng cũng chưa anh ta ra, giúp anh ta ngon giấc đã hai đêm liền. Qua đêm thứ ba, do trời hơi oi bức, nên anh chàng Lưu lần ra phía sau chùa để tìm chút hơi gió mát. Và anh ta phát hiện phía sau ấy là một nghĩa địa cây cối mọc um tùm.

- Nghĩa địa cũng bỏ hoang, tốt đấy, mình sẽ không ai bị quấy rầy!

Vốn tính liều mạng, lại đang cảnh nghèo, nên Lưu không nghĩ ngại lo sợ gì, anh cứ ra ngồi trên các ngôi mộ đá mà hóng gió. Với Lưu như thế đã là

phong lưu lắm rồi! May mắn, đêm đó lại là một đêm trăng rất sáng. Bởi vậy, Lưu ước ao phải chi có đem theo sách thì anh có thể ngồi đó mà học bài thì thú vị biết mấy!

Gió mát, trăng thanh, quên đây là nghĩa địa, Lưu ngồi một lúc rồi ngả lưng trên mộ đá như muốn tìm một giấc ngủ. Mà quả anh ta ngủ thật. Có lẽ do suốt ngày bận rộn việc học, nên sau khi nằm chưa được bao lâu thì Lưu đã đi vào giấc ngủ, chẳng khác gì đang nằm trong nệm ấm chăn êm!

Lưu nằm ngủ chẳng biết bao lâu... cho đến lúc anh nghe như có người gọi mình và rồi lay chân anh nữa.

Choàng mắt dậy Lưu giật mình khi thấy trước mặt là một cô gái thật đẹp, đang quắc mắt nhìn và tru tréo:

- Sao vô cớ chiếm nhà người ta vậy?

Vía của Lưu lúc đó còn đang lơ mơ thì cô nàng lại tiếp tục xía xói chanh chua:

- Nếu không mau rời đi thì chớ trách người ta mạnh tay đó!

Lưu có muốn ngồi dậy cũng không tài nào ngồi được, bởi mình anh nặng như đeo chì. Anh cố nói, nhưng miệng của anh không thốt nên lời được.

- Lì lợm quá, chớ có trách nhé!

Vừa dứt lời thì nàng ta vung mạnh chân đá một phát!

Lưu cảm giác như thân thể mình bị tung lên cao. Anh chưa kịp phản ứng gì thì đã nghe phịch một cái. Dụi mắt nhìn lại thì lúc ấy anh đang ở trong gian phòng nhỏ sau chùa!

- Sao... sao... thế này?

Vừa hoàn hồn thì chợt nhìn thấy ai đó đang ngồi sẵn trong phòng. Do không có đèn, chỉ nhờ vào ánh trăng rọi vào từ ô cửa sổ, nên Lưu chỉ thấy lờ mờ người kia. Tuy nhiên, anh đã nhận ra ngay:

- Cô... cô còn muốn gì nữa!

Thì ra người đang ngồi đó chính là cô gái vừa đá cho Lưu một phát ở ngoài nghĩa địa. Cô nàng bấy giờ không còn hung hăng như lúc nãy nữa, mà lại nhẹ giọng:

- Em xin lỗi, vừa rồi em có hơi quá.

Lưu gắt lên:

- Mạnh tay quá đi chớ hơi gì! Làm mấy cái xương sườn của người ta gãy đến nơi rồi.

Cô gái phát lên tiếng cười trong trẻo:

- Không ngờ nam tử hán mà cũng biết giá họa cho người khác nữa! Đâu, xương gãy mấy cái, đằng này bồi thường cho!

Cô nàng cười nói rất tự nhiên, như đã quen thân với Lưu từ bao giờ. Khiến cho anh chàng phải lúng túng:

- Cô là...

- Là người quen! Đã từng gặp nhau tức là quen phải không? Vậy lúc này tôi và anh vừa gặp nhau, lại còn...

Nói tới đó nàng lại cười khúc khích, vô tư như trẻ con!

Lưu đánh bạo nghiêm giọng hỏi:

- Cô nương nhà ở gần đây?

Nàng gật:

- Rất gần!

- Sao lúc này trước khi đá tôi, cô nói nhà mình ở... nghĩa địa đó?

Nàng cũng không vừa:

- Thế tại sao anh lấy mồ mả làm nhà?

Lưu bật cười. Nhờ vậy hai người gần nhau hơn, thân thiết một cách tự nhiên. Nàng bảo:

- Anh không sợ sao dám ở đây?

Lưu cười to:

- Bị đá bay cả trăm thước mà còn không sợ

- Vậy có Ma chẳng hạn?

Lưu nhìn kỹ nàng, đùa:

- Được gặp ma cỡ như cô nương đây thì cũng nên gặp lắm.

Nàng nghiêm giọng:

- Đó là anh nói đó nhé? Nam tử hán đã nói là giữ lời, một khi gặp ma thật thì đừng có trách!

Lưu cười ha hả:

- Nếu đã sợ thì không vào đây trú ngụ! Cô nương có biết cái đáng sợ nhất của lũ học trò nghèo chúng tôi là gì không? Chính là không có nơi ở trọ, không có cơm ăn no để học hành. Chớ còn ma thì chẳng qua cũng là con người. Cũng có tâm hồn, cũng có tình yêu thương...

Những câu nói của Lưu chẳng ngờ lại được cô nàng đặc biệt quan tâm, lắng nghe rất kỹ, để rồi sau cùng có vẻ cảm động:

- Đúng là học trò, có học nó khác hơn người bình thường. Em đã không làm khi theo anh vào đây.

Lạ một điều là Lưu không hề hỏi thêm về nhân thân của nàng ta. Anh chỉ chú ý tới những bước đi nhẹ nhàng, hơi thở thơm tho của nàng ta. Cho đến khi nàng tự nói ra tên mình:

- Đúng là người vô tâm, đến tên của người ta cũng không cần hỏi. Em tên là Huệ Hương, người ta còn quen gọi em là Huệ Nương nữa.

- Chào Huệ Nương. Còn tôi là Trần Lưu. Học trò nghèo từ Thẩm Dương tới.

Nàng lại cười:

- Khởi giới thiệu thêm cũng biết là nghèo rồi. Nghèo đến nỗi không có chiếc ghế mời khách!

Lúc này Lưu mới nhớ ra, anh lúng túng:

- Đúng là không có ghế. Mà thật ra, ngay chủ nhà cũng còn phải đứng...

Nàng ngồi xuống giường một cách tự nhiên:

- Ngồi trên giường có vẻ... bà chủ hơn!

Lưu không ngờ nàng dám nói đùa cỡ đó, nên cũng đâm ra bạo dạn hơn, anh nói:

- Kẻ nghèo này mơ đến vợ con còn chưa dám, nói gì có thật.

Bất chợt nàng bảo:

- Bây giờ có thật rồi đây.

Rồi nhanh như cắt, nàng nhào tới ôm chầm lấy Trần Lưu, khiến anh chàng ngượng đỏ mặt:

- Cô... cô...

Nàng có vẻ giận:

- Cứ cô này cô nọ hoài, gọi người ta một tiếng em không được sao?

- Tôi... tôi...

Lại bất ngờ hơn khi nàng đặt nhanh một nụ hôn lên môi của Lưu, suýt nữa anh chàng đã ngộp thở!

- Cô à mà... em. Em...

Nàng buông tay ra, cười phá lên:

- Như vậy có phải được không!

Lưu còn đang chưa hết lúng túng thì nàng rất tự nhiên rúc đầu vào ngực anh. Giọng rất tha thiết:

- Hãy cho em một chỗ dựa. Em cần lắm...

Lưu không cưỡng lại được, anh vòng tay ôm nàng, nhưng còn nhớ hoàn cảnh của mình, nên nói:

- Dựa vào người thì được, chứ dựa để mong sự chở che, giúp đỡ thì e... em sẽ thất vọng. Bởi anh....

Nàng chặn ngang lời:

- Biết rồi, nói mãi. Học trò nghèo thì vẫn có cái hay của học trò chứ. Người ta cần tình chứ ai đòi tiền bạc, danh vọng gì ở anh đâu mà sợ!

Đêm đã khuya lắm. Trong phòng lại không có đèn, nên việc hai người ôm nhau dẫu có người đứng gần vài thước cũng không thể nhìn thấy. Và phải chăng hoàn cảnh ấy đã khiến hai người bạo dạn hơn, liều lĩnh hơn? Bởi vậy chỉ một lát sau thì chuyện gì đến đã đến...

Một lúc sau, Lưu hỏi nhà nàng ở đâu thì nàng chỉ tay về phía xóm trên, nói ngắn gọn:

- Cách đây không xa.

Lưu lần đầu được biết thế nào là tình ái, cho nên sau khi lên đỉnh non tiên, anh cảm thấy người rã rời, đê mê và cứ muốn nhắm mắt ngủ một giấc. Mà anh ta ngủ thật, ngủ ngon lành, trong lúc nàng nằm bên cạnh còn mở mắt, tỉnh táo.

Nếu Lưu còn thức chắc sẽ ngạc nhiên lắm, bởi nàng đứng lên và thoát cái đã không còn thấy bóng đâu.

Qua hai đêm không thấy nàng trở lại, Lưu đứng ngồi không yên.

Mỗi lần đem sách ra học, vừa dán mắt vào trang sách thì y như là thấy hình ảnh nàng hiện lên! Biết như thế là không tốt cho một học trò đang ôn thi,

nhưng Lưu chẳng còn biết phải làm sao?

Đêm nào Lưu cũng chờ đến khuya trong phòng. Chờ mòn mỏi anh lại đi ra ngoài nghĩa trang, tới ngồi đúng ngôi mộ hôm trước. Nhưng chẳng thấy bóng dáng nàng ở đâu.

Không lạ gì trai tân mà gặp được gái trẻ dang hiến cho, rồi đột ngột biến mất như thế, Lưu thầm nghĩ: Hay là đêm hôm đó mình vội quá chăng? Nàng lỡ không kiềm chế được nên giờ đây thẹn và không dám gặp mặt mình?

Nghĩ đủ cách mà vẫn không tự lý giải được sự biệt tăm của nàng, cuối cùng Lưu lại giống như hôm trước, nằm dài trên mộ và thiếp đi...

Trong giấc mơ, thay vì gặp nàng, Lưu lại gặp một ông lão râu tóc bạc phơ, nhìn anh rồi nghiêm giọng nói:

- Sắp gặp nạn rồi đó, sao còn nằm nhõn nhơ thế kia?

Lưu cau mày nhìn ông ta và gắt lên:

- Sao ông vô duyên vậy! Có để cho người ta nghỉ ngơi không...

Ông lão ngửa mặt lên nói như rên:

- Có mấy ai không u mê trong chốn tình trường đâu! Tôi cảnh báo mà cậu không nghe thì sau đừng có hỏi?

Ông ta nói tới đó thì móc trong tay áo ra một chiếc lá màu xanh, đưa cho Lưu:

- Nếu không nghe ta thì cũng phải giữ vật này. Nó còn thì cậu còn, nó mất cậu sẽ mất theo.

Nói dứt lời ông bước đi ngay. Lúc này Lưu mới nhìn kỹ chiếc lá, và hơi ngạc nhiên khi thấy trên mặt lá viết chỉ chút những chữ gì đó đọc không được. Lại nhảm nhí nữa!

Thuận tay Lưu tính vứt chiếc lá đi, nhưng khi ném ra vô tình nó lại bay ngược và chui tọt vào trong túi áo của anh. Lưu không hề hay biết việc đó. Mãi đến khi ông già đi khuất rồi Lưu mới nói một mình mà như phân trần:

- Ông già cũng kỳ, mới gặp mặt mình đã nói điều xúi quẩy rồi!

Lưu lại ngả lưng xuống định ngủ tiếp, nhưng lạ quá ngôi mộ mà anh vừa ngả lưng là một ngôi mộ đất, chớ không phải mộ đá như trước đây!

- Kỳ vậy?

Lưu phải tìm một lúc thì mới thấy ngôi mộ cũ, nó cách đó khá xa.
Tìm hoài cũng không gặp ông lão...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần II

HUỆ HƯƠNG NÀNG Ở ĐÂU

Mới tờ mờ sáng, Lưu đã tìm về hướng mà hôm trước Huệ Hương đã chỉ.

Anh hỏi ngay một người đi chợ sớm:

- Ở đây dì có biết cô gái nào tên Huệ Hương không? Cờ tuổi mười tám đôi mươi...

Người đàn bà lắc đầu:

- Ở đây không ai tên đó.

Lưu không nản, anh tìm đến một người khác, cô gái trạc tuổi với Hương:

- Cô có biết ai tên Huệ Hương, hay Huệ Nương không?

Lần này thì Lưu gặp may, cô gái trả lời ngay:

- Có nhà con Hương ở gần đây thôi. Đó, anh đi tới chỗ cây cổ thụ, nhìn sang trái có căn nhà hai gian duy nhất ở chỗ đó là nhà nó.

Lưu cảm ơn riu rít rồi đi nhanh tới đó. Nhìn vào nhà không thấy ai, Lưu định lên tiếng gọi thì chợt có ai đó hỏi phía sau.

- Cậu tìm nhà ai?

Nhìn thấy một bà đã lớn tuổi, Lưu thưa:

- Dạ, cháu muốn tìm nhà cô Huệ Hương?

Bà cụ nhìn trân trối vào Lưu rồi lắc đầu nói cộc lốc:

- Không có!

Lưu vẫn kiên nhẫn:

- Dạ, có người chỉ cháu rõ ràng là ở đây. Cháu là bạn cô ấy, cháu tên Lưu.

Bà già chẳng những không nói chuyện thêm mà còn bước nhanh vào nhà rồi đóng ngay cửa lại. Lưu không thể chịu thua, nên anh đã nhanh hơn, bước trước bà ta vào trong sân, vừa năn nỉ:

- Cháu xin lỗi bác, cho cháu gặp Hương một chút thôi. Cháu là học trò, cháu không làm gì bậy bạ cả. Cháu xin...

Bà ta bỗng nói to lên:

- Cậu này lạ chưa, đã nói là không mà!

Vừa khi ấy có một bóng người xuất hiện ở nhà trong, vừa trông thấy Lưu đã reo lên:

- Huệ Hương!

Nhưng cô gái tỉnh bơ như không. Cô chỉ nhìn bà cụ:

- Chuyện gì vậy nội?

Bà lão chỉ sang Lưu, bảo:

- Cái đứa vô duyên này cứ xông đại vào nhà rồi nói muốn tìm con Huệ Hương nào đó?

Cô gái hầu như không quen biết gì với Lưu, cô nói với bà lão:

- Nội cứ đuổi anh ta ra đi, còn cho ở đó làm gì! Hay là để con xị chó ra...

Nàng ta vừa dứt lời thì đã thấy hai con chó mực, to gần bằng con bê xông ra. Nó nhe nanh hướng về phía Lưu, gầm gừ...

Lưu sợ quá đành phải lùi ra ngoài cổng, nhưng mắt anh vẫn cứ dán vào cô gái. Anh lại gọi lần nữa:

- Huệ Hương, anh đây.

Lần này cả hai con chó đều chồm lên một lượt, như sắp phóng qua rào để tấn công. Hoảng quá, Lưu đành phải co chân chạy. Nhưng chạy được một quãng, anh lại dừng và âm ứ cứ muốn quay trở lại.

- Nhất như thỏ để mà cũng hiên ngang xông vào nhà người ta!

Lưu vừa quay lại thì quá đỗi ngạc nhiên khi thấy Huệ Hương đứng đó, cười rất tươi.

- Cô...

Nàng xịu ngay nét mặt:

- Lại còn cô nữa!

Lưu chữa lại:

- Em!... Lúc nãy anh...

- Biết rồi, anh vừa xông đại vào nhà, bị chó đuổi nên chạy vắt giò lên cổ chó gì!

Lưu reo lên:

- Như vậy đúng là em rồi! Có phải người lúc nãy là em không? Vậy mà bà già ó đâm đó...

Nàng trừng mắt nhìn anh ta:

- Ăn nói với bà nội vợ như vậy đó sao!

Lưu ấp úng:

- Anh... anh chỉ...

Có lẽ sợ người ngoài nhìn thấy, Huệ Hương kéo Lưu lùi vào một nơi khuất vắng, nàng có vẻ nghiêm trọng:

- Cha mẹ em mất sớm, em phải sống với ông bà nội. Bà là người rất nghiêm khắc, nếu biết em có quan hệ với con trai thì sẽ giết chết! Bởi vậy lúc này em mới giả vờ.

Lưu thở phào nhẹ nhõm:

- Vậy mà làm người ta cứ tưởng...

- Tưởng gì, đồ thấy ghét!

Lưu không nhìn được, ôm đại lấy và hôn tới tấp, khiến cô nàng phải đẩy nhanh ra:

- Có muốn em bị đánh chết hay không mà làm thế này!

Nói xong nàng vội chạy thật nhanh, nhưng cũng kịp nói với lại.

- Cứ ở trong chùa hoang đó đi, tối em ghé lại!

Lưu tiếc lắm, nhưng được hẹn nên cũng phấn khởi quay về.

Nhưng về tới nơi thì Lưu vô cùng ngạc nhiên khi nhìn thấy có mấy người đang đứng trước sân ngôi chùa hoang. Họ là ai vậy?

Lưu dè dặt bước vào, anh nghe một ông lớn tuổi hỏi:

- Cậu có phải là người ở gần đây không?

Lưu thành thật:

- Dạ, cháu ở ngay đây. Trong chùa này.

Ông già có vẻ ngạc nhiên:

- Trong chùa hoang này?

Ông như muốn hỏi nữa, nhưng lúc đó người cùng đi với ông, đang nằm bệt dưới đất rên lên mấy tiếng, khiến ông phải cúi xuống vỗ về:

- Ráng chút nữa đi con. Mình đã tới nơi rồi, chờ ba hỏi thăm rồi cúng cho con.

Ông ngẩng lên hỏi Lưu:

- Cậu nói là ở đây, vậy có biết mấy ngôi mộ hoang phía sau chùa này không?

Lưu ngạc nhiên:

- Bác hỏi chi vậy?

Chỉ thằng con mình, ông nói:

- Chẳng giấu gì cậu, thằng con bác cách đây mấy tháng có đi ngang qua đây vào một đêm tối trời, nó bị một cơn mưa lớn khiến không đi tiếp được, phải ghé vào đây trú tạm. Rồi nó lên cơn sốt đột ngột, nên nằm ngoài hiên chùa hoang này mê man đi... Đến khi tỉnh giấc, nó thấy mình đang nằm trên gò mả ngoài kia!

Lưu nghe kể hơi giống trường hợp của mình nên sốt ruột lắng nghe. Ông già kể tiếp:

- Trong lúc nó còn đang hoang mang lo sợ, thì bỗng có một cô gái xuất hiện! Cô ta xưng tên là Kim Hương và tỏ ra thân thiện, chăm sóc giúp cho con bác. Nhờ vậy mà nó qua cơn bệnh. Nhưng hết bệnh này, thằng nhỏ lại vướng vào căn bệnh khác, nguy hiểm hơn!

- Anh ấy bị bệnh gì vậy bác?

Ông già thở dài:

- Bệnh gì chẳng biết, mà càng ngày da càng xanh xao, người mất hết sinh lực. Và còn nguy hiểm hơn, cứ nhắm mắt lại là nó cứ kêu tên cô Kim Hương đó và đòi gặp! Tôi đã rước thầy thuốc chữa trị cho nó đủ thứ, vậy mà bệnh tình ngày càng nặng thêm. Vừa rồi tôi nằm mơ thấy thần linh mách bảo là phải đưa nó tới đây, cho nó lạy trước mộ ngoài kia, xin ai đó buông tha. Nhưng nó đang mê man, đâu có nhớ ngôi mộ nào ngoài đó là của cô Kim Hương, nên tui muốn cậu chỉ giúp cho!

Lưu rùng mình mấy cái, anh ấp úng:

- Dạ cháu... cháu cũng chỉ mới tới đây... Mà cháu thấy mộ ngoài đó đâu có cái nào có mộ bia, như vậy đâu làm sao...

Ông già thất vọng, lắc đầu:

- Chỉ còn cách bắt nó lạy khắp nghĩa địa thôi! Mà nghĩa trang này có nhiều mồ mả không cậu?

- Cháu áng chừng có hơn chục mả.

Ông già mừng rỡ:

- Chỉ hơn chục cái thì không sao!

Rồi ông cúi xuống nói với con:

- Mình làm được con à. Để cha công con ra ngoài đó!

Ông cúi xuống ráng sức xốc con mình lên vai, nhưng chàng trai nặng hơn trọng lượng của ông, nên việc công vô cùng khó khăn. Thấy vậy, Lưu tình nguyện:

- Bác để cháu giúp cho.

Anh kê vai vào cổng bệnh nhân kỳ lạ kia. Tuy nhiên, chỉ bước được vài chục bước thì Lưu cảm thấy đuối sức. Anh tự hỏi: Không lẽ mình yếu như thế này sao?

Quả thật, Lưu đã yếu sức thấy rõ. Nếu có ai quen biết trước với Lưu sẽ nhận ra sắc mặt anh đã có nhiều thay đổi xanh xao và giảm thần khí vốn có của một anh học trò đang sức trai tráng...

Cuối cùng dù có mệt, nhưng Lưu cũng đưa được bệnh nhân ra tới nghĩa địa. Liếc nhìn ngôi mộ mình từng ngủ trên đó, tự dưng Lưu lo sợ những điều ông già nói ứng với ngôi mộ này. Do đó, Lưu tìm cách đặt chàng trai kia xuống trên một ngôi mộ khác.

Ông già không để mất thời giờ, vội xốc thẳng con dậy, giục:

- Lạy đi con. Lạy bất cứ ngôi mộ nào, chắc thế nào cũng trúng!

Lưu ngập ngừng hỏi:

- Ai bảo lạy? Giữa chuyện anh ấy bệnh và các ngôi mộ này có gì liên quan sao?

- Có chứ! Thần linh mách với bác rằng cô gái tên Kim Hương kia là một hồn ma. Chính cô ta đã hút hết sinh lực của nó, cho nên nó mới ra nông nỗi này. Bây giờ phải van xin cô ấy buông tha... Lạy đi con!

Ông tiếp con, cầm tay anh chàng vái lạy, vừa khấn rất thành khẩn. Lưu quay mặt đi chỗ khác, nói một mình:

- Là một hồn ma... Chẳng lẽ...

Anh vội xua ngay một ý nghĩ vừa lóe lên trong đầu! Và để không bị tác động bởi việc cha con ông già đang làm, Lưu quay bước bỏ đi. Nhưng vừa lúc đó, anh bỗng nhìn thấy một ông lão râu tóc bạc phơ từ xa đi lại. Ông lão này...

Lưu chưa kịp nghĩ gì thêm thì ông ta đã tiến đến rất nhanh, và thoáng cái đã

đứng ngay trước mặt anh.

- Ông đây là...

Lưu kêu lên bởi anh đã nhận ra, ông ta chính là người anh thấy trong giấc mơ. Chính ông ta đã cảnh báo Lưu về mối họa sẽ tới...

- Chào chàng trai liều mạng!

Lưu lúng túng:

- Dạ, cháu chào ông. Chính ông là...

Ông lão cười khà khà:

- Có duyên thì còn gặp nữa. Mà kể cũng lạ, sao hai cậu trai này lại gặp nhau cùng một nơi như thế này!

Ông đẩy lưng Lưu đi về phía hai cha con ông già đang lạy vừa tiếp lời:

- Cậu cũng phải lạy giống như vậy!

Lưu còn chưa hiểu ý ông thì lúc đó ông già đang lạy bổng reo lên:

- Thần linh kia rồi!

Ông lão đầu bạc nhìn hai cha con người bệnh với sự lo ngại:

- Ta đã dặn rồi, tại sao bây giờ mới tới?

Ông già phân trần:

- Do thằng con yếu quá không đi được, phải đợi...

- Đợi uống thêm bùa phép phải không? Cãi lời ta uống những thứ đó, bây giờ hết thuốc chữa rồi! Cha con ông có lạy sói trán cũng chẳng có kết quả gì đâu.

Ông già năn nỉ:

- Xin ngài ban ơn, chẳng qua tôi muốn cứu con mình thôi. Trên đường đi, nó đã ới ra hết những thứ bùa chú đã uống, trong bụng đâu còn gì!

Lão đầu bạc có vẻ dịu giọng:

- Cũng may là như vậy. Bùa chú là thứ mà các oan hồn rất ghét. Cỡ như những đứa này mà dùng bùa chú ấy nào có kết quả gì, chắc hại thêm mà thôi! Lần này ta tha, nhớ là đừng bao giờ lặp lại chuyện ấy lần nữa. Hãy mau lột hết quần áo nó ra, đặt cho nằm dưới đất phía trước ngôi mộ bên tay trái, còn ông thì tránh ra xa, để mặc thằng con ở đó.

Ông già lo lắng:

- Con tôi đang quá yếu, tôi muốn được ở bên chăm sóc.

Lão đầu bạc quát lớn:

- Ông không liên can thì ở đó làm gì? Bộ muốn bị chúng nó bắt hồn đi luôn hay sao?

Nghe vậy ông già mới lui ra xa đứng nhìn. Bấy giờ Lưu nghĩ mình cũng nên rút lui, nhưng khi anh định cất bước thì lão đầu bạc đã quay sang nói:

- Cậu cũng không thoát đâu. Bây giờ ta nói rõ cho mà nghe, cậu cũng giống như cậu trai này, cả hai người đã ham hố chuyện trăng hoa, đã ăn nằm với người côi âm, nên giờ đây hồn phách sắp tiêu dần... mạng sống không còn bao lâu nữa, nếu không được cứu.

Lưu ngơ ngác:

- Cháu ăn nằm với ma lúc nào? Ai là ma?

Lão đầu bạc thở dài:

- Chết đến nơi rồi mà chưa hay. Thử xem lại bên ngực trái của cậu xem, có phải quả tim gần như thôi đập đúng không?

Lưu hốt hoảng đưa tay sờ lên ngực trái của mình, và kêu lên:

- Tim tôi!

- Nó không còn ở đó nữa, mà hiện nay con Huệ Hương đang nằm trong tay! Huệ Hương, nàng ấy...

- Là một oan hồn! Ta nói cho mà biết, Huệ Hương và Kim Hương là hai chị em ruột. Chúng nó bị một nhóm người trẻ tuổi trên đường ra kinh ứng thí đã bắt cóc hãm hiếp rồi hại chết tại khu nghĩa trang này. Trong số thủ phạm, có một nhà sư trẻ tham gia, bởi vậy sau khi chuyện xảy ra, các sư trong chùa phần phần nộ phần sĩ diện đã đồng loạt bỏ chùa ra đi, nhà sư trẻ cũng ăn năn nên sau đó đã tự tử. Nhưng hồn phách hai cô gái đã không nguôi hận, họ thành ma và ở nơi đây chờ, hễ thấy con trai cỡ tuổi các cậu, nhất là học trò, thì nó tìm mọi cách trả thù! Cậu này bị oan, bởi cậu ta không phải là kẻ sĩ, chỉ vì có (??)

Lưu lấm bầm:

- Huệ Nương không thể là ma...

Ông lão nhẹ lắc đầu:

- Cậu còn bị nặng hơn cậu trai này nhiều, bệnh chưa phát mà thôi.

Ông chỉ tay về hướng đông thị trấn, bảo:

- Cậu thì cầu xin cứu mạng kiểu khác. Huệ Hương đã xin đầu thai vào nhà vợ chồng Vương lão nhà bên gốc cổ thụ. Nhà đó có cô con gái giống Huệ Hương như hai giọt nước, vốn vẫn sống, còn không lâu nữa thì chết, nếu cậu đủ lòng thành và sự kiên nhẫn để quỳ trước nhà đó cầu xin đúng một trăm ngày, thì may ra số cậu sẽ được bảo toàn.

Ông nói xong thoát cái đã biến mất, mặc cho Lưu hốt hoảng gọi theo.

- Ông ơi, giúp con...

Anh chàng đang nằm thoi thóp, bỗng ngồi bật dậy, tỉnh rồi, gọi cha mình:

- Con hết bệnh rồi cha ơi!

Ông già mừng quá ôm con rồi sụp xuống, hướng về phía ông lão đầu bạc vừa đi, lạy lấy lạy để.

Lưu chần chừ một lúc rồi nhắm hướng đông mà đi...

Đến trước cổng nhà, dù sợ chó, nhưng nghĩ là có Huệ Hương trong đó, nên Lưu mạnh dạn gọi lớn:

- Huệ Hương ơi!

Vẫn bà già hôm trước bước ra, vừa trông thấy Lưu, bà đã xua đuổi như đuổi tà.

- Đi đi, đồ quỷ ám.

Cô gái xuất hiện, Lưu mừng quá kêu lớn:

- Huệ Hương, cho anh nói chuyện này một chút!

Nhưng cũng giống như lần trước, cô ta giương mắt nhìn Lưu rồi lắc đầu:

- Tôi không quen anh. Huệ Hương nào đó thì anh đi chỗ khác mà gọi!

Nói xong, nàng quay ngoắt đi. Lưu cố gọi lần nữa:

- Huệ Hương!

Bỗng hai con chó bữa trước xuất hiện, nó chồm lên, đầu ló ra khỏi rào, khiến cho Lưu phải chạy lùi đến cả chục bước. Anh nhớ lần trước, nên sau đó đi thẳng đến nơi khuất đứng đợi.

Quả nhiên, chỉ nửa khắc sau thì Huệ Hương tới. Nàng tỏ vẻ lo lắng:

- Lần này, anh đã biết hết rồi thì em không giấu nữa. Em là một oan hồn, nhưng số em còn nặng nợ trần gian, nên đang chờ nhập xác con gái nhà đó để sống lại. Anh cũng không chắc được nên duyên với em đâu, nếu không chứng tỏ được lòng thành và tính kiên nhẫn.

Lưu nói mau:

- Anh có thừa những thứ đó, miễn sao em giữ lời, đừng bỏ anh là được!
- Vậy hãy làm như những gì phán quan dặn đi!
- Ông già đầu bạc là phán quan?

Nàng không đáp, thoắt cái đã biến mất! Lưu bàng hoàng nhìn theo. Nhưng rồi cũng đành phải lững thững quay về.

Trong lòng đã quyết, từ hôm đó cứ mỗi sáng sớm, anh tới đứng ngay trước cửa ngôi nhà có hai con chó dữ, đứng im lặng, giống như các nhà sư đi khất thực. Đứng tới khi nắng lên thì về nhà lo học bài. Để rồi đến chiều, anh lại tới đứng cho đến khuya mới về nhà ngủ. Cứ như thế kéo dài nhiều ngày, nhiều tháng...

Cô con gái giống Huệ Hương như hai giọt nước kia thỉnh thoảng vẫn xuất hiện, nhưng dừng dừng như không, dù thỉnh thoảng có nhìn thấy Lưu. Thời gian trôi qua thật chậm, rồi cuối cùng cũng tới một trăm ngày...

Hôm đó, Lưu cũng tới thật sớm. Nhưng vừa tới nơi thì anh giật mình khi nghe trong nhà có nhiều tiếng khóc.

- Bớ làng xóm ơi, ai cứu giùm cháu gái tôi!

Người ta bầu lại hỏi thăm thì bà kể chuyện:

- Mới hồi đêm còn sống, nhưng sáng nay tôi kêu nó dậy để đi chợ thì nó không còn thở nữa! Tôi nghiệp cháu tôi, nó mới có mười tám tuổi mà, đâu phải đứa vắn số hay đau bệnh gì đâu.

Ai cũng xót thương cho số phận cô gái, họ vào nhà định tiếp một tay lo đám cho cô gái. Tuy nhiên vừa lúc đó, cô gái bật ngồi dậy rồi nói tỉnh như không:

- Tôi chỉ ngủ quên thôi mà, có sao đâu!

Cô chờ cho mọi người đi về hết rồi mới nghiêm giọng nói với bà cụ.

- Nội đừng xua đuổi anh chàng đứng ngoài kia nữa, chính anh ta đã cứu con sống lại đó. Con và anh ta có duyên phận với nhau, nếu không tác hợp thì con sẽ chết ngay lập tức!

Nói xong, cô ra mở cổng và đưa Lưu vào nhà. Hai con chó cũng thật lạ, lúc này nó lại vẫy đuôi mừng, chó không gầm gừ hay sủa như trước.

Bà lão cũng không nói gì, bà tin lời cháu mình. Chỉ có sau đó, khi vắng

người, nàng mới kể tai Lưu nói rất khẽ.

- Em là Huệ Hương đây. Em đã được nhập vào xác cô gái nhà này vừa chết.
Từ nay, anh đủ tư cách dọn về đây.

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
Quyển XVII
NGƯỜI ĐÀN BÀ BIẾN MẤT

Ngay khi vừa xuống xe ở sân ngôi biệt thự cổ ở ngoại ô thành phố Đà Lạt, Thùy Hương đã cảm thấy không thiện cảm với nơi mà từ đây cô sẽ phải gắn bó lâu dài. Chân bước một cách ngập ngừng vào phòng khách ngôi nhà, Hương vừa nhớ lại từng lời qua điện thoại của cha từ nước ngoài gọi về:

“Con nên lên đó để ở, bởi nơi đó sẽ là chỗ tốt nhất để con dưỡng bệnh lâu dài. Căn bệnh của con không thể thuyên giảm nếu không có được một nơi khí hậu ôn hòa và tĩnh lặng như ngôi nhà cổ ba đã từng ở lâu và cũng để trị căn bệnh tâm thần phân liệt như con. Và lại chính tại căn nhà này con sẽ hình dung được những ngày cuối cùng của mẹ con trước khi mẹ con qua đời...”

Chính điều cuối cùng trong cuộc điện đàm của cha đã làm cho Thùy Hương quyết định về đây, điều mà mới trước đó vài ngày cô còn phản đối quyết liệt. Hương luôn nhớ đến mẹ, nên bất cứ cái gì có liên quan đến bà, cô đều trân trọng, thương yêu. Dì Khánh, em họ của mẹ, người đưa Thùy Hương đến đây đã dặn thật kỹ cô cháu gái:

- Con chẳng phải ngại gì với ngôi nhà rộng này, bởi dì đã để lại bà Hai già cùng con bầu bạn. Bà ấy sẽ giúp cơm nước, giặt giũ...

Thấy im lặng mãi cũng kỳ. Hương uể oải hỏi:

- Theo như ba nói thì chị Mỹ Hương cũng sẽ về đây ở với con, vậy bao giờ?

Dì Khánh tính nhẩm:

- Bữa nay là mười lăm, chậm lắm là ngày này tháng tới nó sẽ về tới và đi thẳng lên đây với con.

Thực ra Hương không phải sợ khi phải sống một mình, nhưng cô vẫn phải

hỏi, bởi cô rất ngại khi phải sống chung với người khác, người lạ, những người sẽ khuấy động sự yên tĩnh mà cô lúc nào cũng muốn có.

Quả đúng như những gì Hương hình dung, ngôi nhà là quá rộng, quá vắng vẻ để dành cho chỉ một hai người cư ngụ. Khi dì Khánh lên xe trở về Sài Gòn, Thùy Hương đóng ngay cửa phòng riêng lại trước khi dặn bà Hai:

- Bà không phải lo cơm chiều cho con, có lẽ con sẽ ngủ một giấc và khi nào dậy con sẽ gọi bà.

Căn phòng đã được bà già Hai dọn tươm tất trước nên Hương không phải sắp xếp gì, chỉ ngả lưng trên chiếc nệm trắng tinh còn thơm mùi nước hoa xịt phòng và ngủ ngay mười lăm phút sau đó.

Chiếc đồng hồ cúc cu trong phòng cứ mười lăm phút là phát ra tiếng cu gáy đã bị Hương vặn tắt trước khi ngủ, nên khi cô tỉnh giấc không do tiếng cúc cu mà một cách tự nhiên. Khi choàng mắt dậy Hương hơi ngạc nhiên với mâm cơm đã dọn sẵn trên chiếc bàn con trong phòng. Hương nhớ lúc ngủ mình đã khóa chốt cửa bên trong, giờ nhìn lại thấy chốt vẫn còn nguyên đó, vậy làm cách nào bà Hai đưa cơm vào?

- Vú Hai ơi!

Bà vú già từ nhà dưới chạy lên ngay và lên tiếng:

- Đã mấy lần gọi cô mà không nghe cô trả lời, tôi đoán là cô ngủ say...

- Làm cách nào vú dọn cơm trong phòng cho con được?

Bà Hai ngạc nhiên:

- Ủa, tôi có dọn đâu? Mà cô khóa cửa mà!

Chỉ vào mâm cơm còn nóng, Hương bảo:

- Thì mâm cơm còn đây. Hay là vú có cách mở cửa nào khác?

Bà vú bước lại chỗ mâm cơm, bà lắc đầu:

- Tôi không hề, vả lại sáng nay tôi chỉ mua mấy món ăn tạm, đâu có những món này?

Thùy Hương lúc này mới để ý từng món ăn trong mâm, cô càng kinh ngạc hơn khi thấy từng thứ đều là món khoái khẩu của cô ngay từ nhỏ, nhất là món su hào xào thịt.

Vú Hai sợ Hương không tin mình, bà đi xuống nhà dưới bưng lên nguyên mâm cơm mình đã dọn sẵn chờ cô thức dậy ăn.

- Cô xem, mâm cơm tôi nấu còn nguyên đây.

Thùy Hương lặng thinh hồi lâu, rồi cô khoác tay bảo:

- Vú dọn hết cả mâm cơm này xuống đi, con không thấy đói. Sáng mai khi nào con thức con sẽ tự đi ra ngoài ăn, vú khỏi làm thức ăn sáng. Vú nhớ nghe, con đi ăn bên ngoài rồi đi bộ cho thư giãn.

Vú Hai dọn mâm đi mà những thắc mắc trong lòng còn đeo đẳng. Bà thao thức suốt đêm hôm đó với chỉ một câu hỏi:

- Ai đã dọn mâm cơm lạ lòng đó?

Bà đã múc từng muỗng thức ăn ra xem, nó vẫn bình thường và đặc biệt mùi thơm rất bắt mũi, người là đã muốn ăn, tiếc là Hương đã không ăn và cả bà cũng không dám nếm thử.

Thùy Hương cũng thế, cô cứ suy nghĩ mãi chuyện lạ lòng đó. Ai đã len được vào phòng trong lúc cô ngủ? Phải chăng trong nhà còn có ai khác ở?

Điều này thì chắc chắn là không rồi, bởi cô đã được dì Khánh nói rất rõ rằng đây là ngôi biệt thự mà cha cô đã bỏ không từ lúc ông đi nước ngoài, chẳng cho ai thuê, cũng không có người ở nhờ.

Dù mang rất nhiều thắc mắc chưa giải thích được như vậy nhưng vì quá mệt sau cuộc hành trình hơn sáu tiếng đồng hồ liền, nên sau đó Hương đã lại ngủ một cách ngon lành...

- Vú ơi!

Nghe tiếng gọi thất thanh của Hương, bà vú Hai hốt hải chạy lên.

- Gì vậy cô Ba?

Hương mở cửa phòng, chỉ tay về một mâm thức ăn sáng đã để sẵn trên bàn:

- Vú làm chuyện này nữa sao?

Bà vú còn kinh ngạc hơn:

- Không bao giờ! Trời đất ơi, sao kỳ lạ vậy nè?

Bà nhìn tô phở còn bốc khói và một ly cà phê sữa nóng còn nguyên, những giọt cà phê chảy từ từ xuống từ chiếc filtre còn mới, những thứ mà trong nhà này bà chưa kịp sắm. Bà lặng người đi với cảm giác lạnh đang lan rần khắp sống lưng...

Thùy Hương bước tới cửa sổ xem lại các chốt cửa, tất cả vẫn còn gài chặt bên trong. Bà vú nhắc:

- Cô nhớ xem mình có chốt cửa phòng trước khi ngủ không?

Hương quả quyết:

- Chắc chắn là không. Lúc này khi thấy mâm thức ăn, con đã xem lại rất kỹ, chốt cửa không hề mở. Người bên ngoài chắc chắn không thể nào lọt vô được!

Bà vú lẩm bẩm:

- Không lẽ là... ma?

Thùy Hương phản bác ngay:

- Làm gì có chuyện đó vú!

- Vậy thì tại sao?

Không ai trả lời được câu hỏi. Mãi một lúc lâu sau bà vú mới đề nghị:

- Hay là cô đổi sang phòng bên kia, hoặc là rời xuống tầng dưới, phòng của ông bà?

- Phòng của ba má con ở dưới?

Vú Hai gật đầu:

- Phòng lớn ở dưới.

- Vậy phòng con đang ở đây là của ai ngày trước?

Bà vú hơi lúng túng:

- Phòng này là của... bà chủ, trước lúc bà chết.

Thùy Hương tuy là con trong nhà, nhưng từ nhỏ cô chỉ ở Sài Gòn, ít khi nào sống trên này. Mỗi lần lên đây cô cũng chẳng tìm hiểu xem sinh hoạt trong gia đình ra sao, cho đến lúc cha mẹ cô lục đục với nhau, rồi ba đi theo người đàn bà khác, kể đó mẹ cô phát bệnh và qua đời một cách âm thầm, mà ngay như cô cũng chẳng hiểu mẹ bệnh gì, chết ra sao cho đến khi cô được cho đi du học...

Vú Hai định chuyển đồ đạc xuống phòng dưới nhưng Thùy Hương đã ngăn lại:

- Không cần đâu vú, con muốn ngủ ở đây. Không hề gì đâu.

Và cũng thật bất ngờ, lần này cô không cho vú dọn nguyên mâm thức ăn sáng đi, mà lại ngồi xuống ăn một cách ngon lành. Vú Hai ngăn lại:

- Kìa cô, đừng ăn...

Nhưng Thùy Hương đã ăn một hơi hết tô phở, uống sạch ly cà phê. Cả hai

thứ này đều là món khoái khẩu của cô từ bao lâu nay, kể cả lúc sống ở nước ngoài.

Nhìn cô chủ, bà vú ái ngại vô cùng, cứ sợ có chuyện gì đó xảy ra... Tuy nhiên sau đó cả nửa giờ thấy Hương vẫn bình thường bà mới yên tâm đi xuống.

Khi nắng đã lên cao, Hương xuống nhà và đột nhiên hỏi:

- Vú nhớ mộ của mẹ con không?

Bà phẫn khởi ra mặt:

- Nhớ chứ, lúc ở trên này tôi vẫn thường đi làm cỏ mộ và cúng viếng. Hôm qua tôi cũng đã có ý định rủ cô đi thăm mộ bà chủ rồi, nhưng thấy cô còn mệt...

- Vậy vú sửa soạn rồi đi với con. Chúng ta ra thăm mộ rồi khi về ghé qua quán ăn cái gì đó, khỏi nấu cơm nhà. Đi vú!

Bà vú Hai vốn xưa nay rất quý mến bà chủ trước kia. Với bà, chỉ con người ấy mới xứng đáng để bà gọi là bà chủ. Và cũng chính vì thái độ ấy mà khi ông chủ nhà dẫn người đàn bà khác về đây bà đã có ngay ác cảm với bà ta, đến đôi người phụ nữ đó đã ghét bà ra mặt và đã từng xúi ông chủ cho bà nghỉ việc.

- Đi nhanh lên, vú!

Bị hối đến lần thứ hai bà vú Hai mới sửa soạn xong. Việc đi thăm mộ là niềm vui, nên suốt dọc đường đi bà cứ nói huyên thuyên.

Phải mất hơn nửa giờ đi xe ngựa họ mới ra đến nghĩa trang. Đã hơn mười năm, đây là lần đầu tiên Thùy Hương tới đây và cũng là lần đầu cô bước hẳn vào trong. Bởi mười năm trước, lúc đó Hương mới 8 tuổi, một hôm bố đưa tới đây định cho cô vào thăm mộ mẹ trước khi ra nước ngoài học, nhưng hôm ấy trời đột ngột đổ mưa to nên cuối cùng Hương đã phải cùng bố ra về.

Đi giữa những hàng mộ bia san sát lòng Hương chợt nhớ mẹ vô cùng. Mặc dù khi mẹ Hương chết Hương còn rất nhỏ, nhưng cô vẫn nhớ mẹ có đôi mắt trong xanh, giọng mẹ hiền hòa và dáng đi thanh thoát, chỉ có thế. Hình như mẹ mất đi đã mang theo tất cả...

- Kìa, gần tới rồi đó cô Ba.

Bà vú chỉ hàng mộ phía tay trái khuất sau một bụi Mimosa do ai đó trồng đang ra hoa rất đẹp. Hương nhìn theo và reo lên:

- Phải chi mình trồng trên mộ mẹ một cây hoa Mimosa như thế, đẹp biết mấy!

Hương chạy nhanh về phía trước, gần cây Mimosa. Chợt cô dừng lại khi thấy có một bóng người bước ra từ phía sau cây Mimosa. Có lẽ người ấy bỏ đi vì sự xuất hiện của Hương và bà vú. Chẳng hiểu sao Hương lại thấy thần thờ khi nhìn thấy người phụ nữ vừa bỏ đi kia, tự dưng cô như muốn cất tiếng gọi, vì hình như...

- Bà ơi!

Vú Hai bước tới sau, tưởng Hương gọi mình nên lên tiếng:

- Cô Ba gọi gì?

Chỉ tay về phía bóng người vừa đi khuất. Hương hơi run giọng:

- Người đó... bà đó, vừa ở đây.

Vú Hai nhìn theo chỉ còn thấy một cái bóng mờ, bà nói:

- Chắc là ai đó cũng đi viếng mộ như mình.

- Không, vú xem!

Chỉ tay về một ngôi mộ trước mặt. Hương ngạc nhiên vì có một bó hoa Mimosa rất tươi đặt trước đầu mộ. Đến lượt bà vú kinh ngạc:

- Ai đã đặt bó hoa trước mộ của mẹ con?

Thùy Hương lúc ấy mới nhìn bức ảnh gắn trên bia mộ, cô kêu lên:

- Mộ của mẹ đây mà!

Nhìn kỹ lại thì cây Mimosa trồng ngay trước đầu mộ của mẹ, Hương vừa thích thú vừa thắc mắc:

- Ai đã trồng cây này vậy vú?

Bà vú không nhớ nhưng vẫn đáp:

- Chắc là ông đã trồng hồi đó.

Hương lắc đầu:

- Không phải, chính ba con hôm trước điện thoại cho con còn dặn nên tìm một cây gì đó trồng bên mộ cho mẹ, bởi theo ba thì mẹ vốn thích những cây hoa có cành cây cao, hoa màu vàng... À, phải rồi vú, hoa có màu vàng chính là Mimosa!

Còn bó hoa Mimosa đặt ở đầu mộ, Hương tự hỏi:

- Ai vừa đặt hoa vậy?

Chợt cô bảo bà vú:

- Vú chờ con chút!

Cô nhắm hướng người phụ nữ vừa đi và chạy nhanh theo. Chạy quanh quần tới gần chực dãy mộ nhưng chẳng thấy bóng dáng ai. Thất vọng, Hương quay lại lối cũ, nhưng chưa bước được bước nào, cô đã sững người khi thấy người phụ nữ lúc nãy đang đứng trước mặt mình!

Đó là một phụ nữ tuổi trung niên, mặc áo dài lụa màu vàng y như hoa Mimosa. Bà không cười nhưng đôi mắt bà nhìn vào Hương như đang cười, như đang muốn nói gì đó. Hương chợt bàng hoàng vì cô đã nhận ra nụ cười trong mắt đó, nó giống hệt như là bức ảnh của mẹ mình gắn trước mộ!

- Bà là...

Hương vừa cất tiếng hỏi thì bỗng người kia vùng bước nhanh, chỉ trong chớp mắt đã lẫn khuất vào những hàng bia mộ.

- Bà ơi! M...

Chẳng hiểu sao Hương muốn cất một tiếng gọi mẹ. Nhưng kịp dừng lại...

Như có một sức đẩy vô hình, Thùy Hương vụt chạy theo và gọi trong thảng thốt:

- Bà ơi! Bà ơi!

Không biết Hương đã gọi đến bao nhiêu lần, và đã chạy bao xa... cho đến khi cô vấp phải một bậc đá rồi té sấp và mê man...

- Cô Ba! Cô Ba...

Thấy Hương mở mắt ra, vú Hai mừng quá:

- Tôi lo quá, cô đã ngất hơn một giờ rồi...

Hương nhìn quanh, nhận ra là đang ở trong bệnh viện, cô vùng bật dậy:

- Đi tìm ngay mẹ con?

Bà vú ngạc nhiên:

- Mẹ con? Nè cô Ba, cô quên rồi sao...

- Con không quên đâu vú ơi, mẹ con đã chết. Nhưng chính vừa rồi con đã gặp bà, con đã gặp mẹ con rõ ràng mà!

Bà vú lắc đầu:

- Cô làm tôi chẳng hiểu gì cả. Hay là tại chuyện tối qua và cả chuyện tôi đưa cô thăm nghĩa trang. Đúng ra là không nên.

Hương hầu như không chú ý gì đến những lời nói của vú Hai, cô bước khỏi giường bệnh trước sự ngạc nhiên của cô y tá đang chuẩn bị khám lại. Vú Hai ngăn:

- Cô còn chưa khỏe, hãy nằm dưỡng đã.

Nhưng Hương cương quyết đi thẳng ra cửa, ý định của cô là trở lại nghĩa trang nhưng lúc ấy trời đã tối và những lời gọi giật lại của bà vú nên cuối cùng cô theo bà về thẳng nhà.

Thấy Hương lại bỏ bữa chiều, vú Hai lo lắng:

- Chuyện gì cũng để từ từ. Để rồi vú sẽ nói cho cô nghe về mẹ con.

Thùy Hương lay vai bà nói:

- Nói ngay cho con nghe đi vú, mẹ con đã chết ra sao? Và người phụ nữ nơi nghĩa địa có đúng là mẹ con không?

- Vú đâu có thấy bà ấy. Nhưng sao cô lại nghĩ là bà ấy mà không phải là ai khác. Bởi cô biết người chết đâu sống lại được...

- Không, con chắc chắn mà. Chính mẹ con đã nhìn con như muốn nói gì đó mà không nói được.

Vú Hai không nói gì thêm, bà nhẹ bước đi về phòng riêng, lát sau trở ra với một hộp gỗ trên tay. Đưa cho Hương, giọng bà xúc động:

- Đây là vật mà bà chủ đưa cho tôi trước lúc lâm chung, dặn chỉ đưa khi nào cô khôn lớn.

Hương định giở nắp hộp ra, nhưng vú Hai đã ngăn lại:

- Tốt hơn là cô nên về phòng riêng rồi từ từ mà xem. Vú cũng chưa từng mở ra nên không biết có gì trong đó, nhưng chắc là rất quan trọng.

Hương nôn nóng lạ thường, cô đóng ngay cửa phòng và mở nắp hộp ra. Vật đầu tiên mà cô nhìn thấy là chiếc phong bì. Mở ra chỉ có tờ giấy và những dòng chữ viết vội:

“Gửi các con của mẹ!

Đây là những dòng cuối cùng mẹ viết cho các con. Mẹ không còn đủ sức nữa, nên có muốn viết nhiều cũng không còn viết được. Điều duy nhất mẹ muốn nói với các con là đừng rời bỏ căn nhà này, bởi chính nơi đây các con

đã ra đời và nó sẽ mãi mãi thuộc về các con. Nhớ năn nỉ với ba các con là đừng bán nó, cũng đừng cho bất cứ ai khác vào ở.

Ý nguyện của mẹ chỉ có bấy nhiêu đó, và mẹ sẽ mãi mãi ở bên các con. Đến một lúc nào đó các con sẽ hiểu tại sao mẹ của các con ra nông nổi này. Vĩnh biệt!

TB: Nhìn mỗi vật trong hộp này các con sẽ biết mẹ muốn nói gì...”

Ngoài phong thư còn có ba vật khác: một bức ảnh đã cũ chụp 4 người, 2 đàn ông và 2 phụ nữ. Một trong 2 người đàn ông đó là cha, còn người đứng bên cha, tuy là ảnh chụp lúc họ còn khá trẻ nhưng Hương có thể nhận ra ngay đó có thể là mẹ. Hai người còn lại thì chỉ có người phụ nữ là có vẻ quen quen...

- Có thể là bà ta!

“Bà ta” ở đây Hương muốn nói chính là người đã cướp cha ra khỏi vòng tay của mẹ, người mà từ lúc ba Hương đã bắt phải gọi là “mẹ Ngọc”.

- Bà Ngọc!

Hương kêu lên và nhìn vào tấm hình rất lâu. Cố nhớ thêm, nhưng không nhớ được gì. Lật ra phía sau ảnh không thấy ghi gì ngoài hàng chữ số 1941. Như vậy bức ảnh này đã chụp cách đây đã trên ba mươi năm, lúc đó mẹ mới 17-18 tuổi...

Vật thứ hai là một chiếc tách uống trà mà trên miệng chiếc tách trắng còn đọng lại vài vết cà phê hay trà màu nâu sậm. Lật phía dưới đáy tách có ghi mấy chữ nguệch ngoạc bằng bút lông: “Đừng rửa tách này, con sẽ biết tại sao.”

Vật thứ ba là một chiếc khăn tay màu hồng, trên đó có thêu hai chữ “KN” lồng vào nhau.

Nằm trên giường, mở mắt nhìn lên trần nhà. Hương nghĩ mãi vẫn không ra ý của mẹ mình muốn nói gì trong số đồ vật ấy? Cầm lại bức ảnh bốn người. Hương xem thật kỹ lại gương mặt thời trẻ của mẹ mình và cả khuôn mặt của bà ấy nữa. Thì ra mẹ mình và bà ta đã từng là bạn thời trẻ của nhau...

- Ăn cơm cô Ba ơi!

Tiếng gọi của vú Hai đã cắt đứt dòng suy nghĩ của Hương. Dù không thấy đói, nhưng không muốn bị gọi mãi, Hương đã mở cửa xuống lầu.

Nhìn bó hoa Mimosa tươi trên bàn, Hương ngạc nhiên:

- Vú mua?

Bà vú cũng ngạc nhiên không kém:

- Vú đâu biết gì. Lúc vú về vô ý nên không nhìn thấy, có thể ai đó đã đem vào...

- Nhưng ai lại vào được khi mình đã khóa cửa?

Nhớ lại bó hoa trong nghĩa trang và người phụ nữ giống mẹ, Hương khẽ kêu:

- Mẹ!

Vú Hai cũng lặng người đi và có lẽ sợ Hương hỏi lời thôi nên bà lặng lẽ bước về phòng riêng. Hương cứ cầm bó Mimosa trên tay và ngẫm nhìn mà quên cả bữa cơm đã dọn sẵn...

Người đàn ông ăn mặc lịch sự, tuy có đứng tuổi nhưng vẫn còn phong độ, nếu không nói là còn khá trẻ so với tuổi, ông ta xuống xe ở bên kia đường và đi bộ sang bên này, dáng đi chắc và nhanh. Nhìn qua ngôi nhà một lượt, ông ta gật đầu hài lòng vì sự chính xác của mình.

- Mời ông đi xe ngựa tham quan thành phố!

Bác xà-ích đánh xe thấy khách sang liền mời nhiệt tình. Tuy nhiên người đàn ông chỉ nhẹ lắc đầu từ chối rồi lại tiếp tục nhìn vào nhà. Thấy vậy bác xà-ích lại hỏi:

- Ông tìm nhà ai?

- Biệt thự Mimosa, có phải đây không?

Bác xà-ích nhanh nhẩu:

- Đúng là nhà đó. Hồi xưa có gắn bản đồ rõ biệt thự Mimosa, nhưng lâu lắm rồi người ta đã gỡ đi. Hình như cũng lâu lắm rồi không có ai ở.

Lời ông ta vừa dứt thì đã nghe có tiếng hỏi phía sau:

- Ai tìm gì?

Bà vú Hai xách giỏ thức ăn, có lẽ vừa đi chợ về. Bà nhìn vị khách lạ rồi lặp lại câu hỏi:

- Ông tìm ai?

Vị khách hơi lúng túng:

- À tôi... tôi từ xa về. Tôi muốn hỏi ông... Tâm. Ông Thiện Tâm, trước là

chủ ngôi biệt thự này. Biệt thự Mimosa phải không?

Giọng vú Hai thiện cảm hơn:

- Vậy ra ông là bạn của ông chủ. Ông ở bên kia mới về?

Người đàn ông đáp trôi chảy hơn:

- Dạ, tôi từ Pháp vừa về và định ghé thăm...

Vú Hai nhanh miệng:

- Ông chủ định cư bên đó, ông không gặp sao?

- Dạ... dạ có. Nhưng tôi muốn gặp... bà chủ.

Bà Vú Hai cau mày:

- Bà chủ mất lâu rồi, ông không biết? Hay là ông hỏi bà Ngọc?

Người khách hơi giật mình khi nghe nhắc đến tên Ngọc. Tuy nhiên ông ta đã rất nhanh miệng:

- Ồ không, tôi hỏi bà chủ Mimosa, bà Bảo Châu?

- Mất lâu rồi.

- Vậy bà là...?

- Tôi là vú em lâu đời trong nhà này. Tôi nhớ hình như ông đã từng có tới đây?

- Dạ, đúng rồi. Tôi là Khanh. Có phải ngày xưa bà từng gọi lộn tôi là ông Sở Khanh đây không?

- Ồ thì ra là ông! Hồi đó ông chủ thường mời ông tới chơi, nhưng chẳng hiểu sao trước khi bà chủ tôi mất vài ba năm không thấy ông ghé?

Mở cửa mời khách vào nhà, vú Hai định lên tiếng gọi Thùy Hương, nhưng ngại giờ này cô chủ còn ngủ, nên bà lại thôi. Bà đi cất giỏ thức ăn xong trở ra với ly nước lọc trên tay:

- Nhà không có đàn ông nên cũng không sẵn trà, ông dùng tạm nước lọc trên tay.

Nhìn một lượt khắp phòng, vị khách hỏi:

- Bà ở với ai?

- Lâu nay tôi ở Sài Gòn, nhà này đóng cửa. Nay cô Ba từ Mỹ về định ở lâu dài nên tôi mới lên đây vài tuần nay. Chắc ông cũng mới về nước?

- Dạ, tôi mới về được mấy hôm. Mà nè, bà nói ở với cô nào, Mỹ Hương hay Thùy Hương?

- Ông còn nhớ cả mấy cô con gái ông bà chủ, chẳng bù cho tôi vẫn cứ lẫn lộn tên hai cô mãi, ở đây là Thùy Hương - người lâu nay ở Mỹ, còn Mỹ Hương thì ở với ông chủ bên Pháp.

Vị khách có vẻ vui ra mặt:

- Có phải cô Hương này có bệnh... Hiện nay đã khoẻ hẳn chưa?

Thấy ông ta quá rành chuyện nhà, bà vú chột đưa tay lên miệng ra dấu nói khẽ:

- Cô Ba tôi không thích ai nói về bệnh tình của mình. Ông không nên...

Ông ta vội vã:

- Tôi xin lỗi, tôi vô tình.

Đồng hồ trên tường đổ mười tiếng, vú Hai chột nhớ tới bữa cơm:

- Ồ, xin lỗi ông, tôi phải đi lo cơm.

Trong lúc đứng dậy bà vú vô tình quơ đồ ly nước bắn cả vào người vị khách. Bà hoảng hốt:

- Dạ, xin lỗi ông.

Trong lúc bà còn lúng túng thì vị khách đã rút chiếc khăn tay màu trắng ra lau nhanh chỗ nước đổ vào người. Vú Hai bảo:

- Xin phiền ông bước sang ghế bên kia, để tôi lau chỗ nước vừa đổ.

Ông khách lách sang ghế đối diện, trong lúc di chuyển, ông ta vô tình làm rơi chiếc khăn vừa lau. Cả bà vú cũng không nhìn thấy.

Thấy bà bận, ông khách cáo lui:

- Thôi, để hôm khác tôi lại tới thăm. Tôi còn ở đây vài tuần. Chào bà.

Tiến khách ra xong, vừa quay vào vú đã thấy Thùy Hương đứng ở thang lầu:

- Ai vậy vú?

- À, một người quen cũ của ba mẹ cô. Ông ta ở Pháp về.

Hương vẻ không hài lòng:

- Lần sau vú nhớ không để ai vào nhà cả. Con không thích.

Vú Hai cúi xuống lau chỗ nước đổ phát hiện chiếc khăn tay bà lau bầu:

- Cái người này, có chút mà cũng quên.

Chột nhìn thấy, Hương bước nhanh lại và mắt cô chạm ngay vào hai chữ “KN” ở góc khăn:

- Vú, cái khăn này là của ông vừa rồi?

- Đúng rồi, lúc nãy vú vô tình làm đổ nước. Ông ta lấy ra lau và bỏ quên.

Giật lấy chiếc khăn, Hương nhìn kỹ một lần nữa vừa lẩm bẩm:

- Không lý nào...

- Cô Ba nói gì?

- À không. Không có gì.

Cô đột ngột hỏi:

- Vú biết rõ ông này?

- Chỉ nhớ là ngày mẹ con còn sống thỉnh thoảng ông ta có tới chơi. Ông ta tên Khanh.

- Khanh? Cái gì Khanh?

Không hiểu ý Hương bà hỏi lại:

- Cô Ba muốn hỏi gì?

- Ông ta tên Khanh nhưng lót chữ gì?

Hiểu ra, vú lắc đầu:

- Tôi đâu rõ.

Giữ lấy chiếc khăn tay, Hương bước vội lên lầu. Giở chiếc hộp ra, lấy chiếc khăn mẹ để lại, so hai cái gần nhau, Hương kêu khê:

- Giống nhau!

Quả là hai chiếc khăn giống nhau từ màu sắc, hình dáng và đặc biệt là hai chữ thêu KN lồng vào nhau thì đúng là một.

- Tại sao có chuyện lạ lùng thế này?

Tự hỏi mà không làm sao có lời giải đáp nên ngồi rất lâu Hương vẫn chưa đóng nắp hộp lại.

- Ông ta là ai?

Là câu hỏi mà suốt đêm đó Hương để nó nhảy múa trong đầu, đến đổi trần trọc mãi, không tài nào ngủ được. Chưa bao giờ Hương ngủ đầy khó khăn và khi dậy đã cảm thấy người đau nhức, rã rời như sáng nay. Có lẽ do cô đã mất ngủ gần như suốt đêm.

Chiếc hộp đựng những kỷ vật của mẹ vẫn còn bên cạnh, nhưng nhìn kỹ lại thì hai chiếc khăn tay chỉ còn một. Chiếc trong hộp còn ở chỗ cũ, còn chiếc của người đàn ông bỏ quên thì không còn. Nhớ là lúc đi ngủ mình đã máng

khăn trên đai ghế, nhưng tìm hoài chẳng thấy, đang định gọi bà vú để hỏi thì nhìn ra cửa sổ Hương thấy nó treo trên đó. Tuy nhiên có điều lạ là bây giờ chiếc khăn trắng tinh ấy đã bị ai đó dùng vật gì đó rách nát!

- Vú ơi!

Lần nữa vú Hai đã được gọi lên. Chỉ chiếc khăn Hương hỏi:

- Ai làm vậy vú?

Bà vú chẳng hiểu gì.

- Lại chuyện gì nữa cô Ba?

Nhìn chiếc khăn rách, vú Hai vẫn chưa hiểu gì:

- Ai xé vậy? Có phải cái khăn của ông khách?

Hương không đáp. Cả hai im lặng hồi lâu, đột nhiên Hương nói:

- Chính mẹ con đã về đây.

- Cô Ba!

- Con chắc như vậy! Mẹ con đã làm chuyện này. Đây vú xem...

Cô lấy chiếc khăn còn lại trong hộp cho vú Hai xem:

- Vú xem sẽ rõ.

Vú Hai vừa nhìn đã hiểu ngay:

- Cả hai chiếc khăn này đều của một người. Ông ta đã tới đây sáng nay.

Hương lay vai vú Hai:

- Vú biết gì về người đàn ông đó, nói cho con nghe với!

Vú Hai thật thà:

- Tôi chỉ biết họ là một nhóm bạn thân thời còn đi học. Sau đó khi ông bà chủ lấy nhau thì họ ít thân với nhau. Chỉ thỉnh thoảng ông Khanh đó có tới chơi. Còn bà...

- Vú muốn nói bà Ngọc?

Vú Hai gật đầu:

- Phải, chính bà ấy. Bà Ngọc biến đi đâu mất mãi cho đến khi mẹ cô sinh ra hai chị em cô thì đột ngột xuất hiện. Nhưng lần này họ không còn là bạn nữa...

Hương sốt ruột:

- Vậy là gì?

Giọng bà vú nhỏ hơn:

- Trở thành tình địch của nhau!
- Chuyện ấy bao lâu thì mẹ con mới phát hiện ra?
- Lâu lắm. Có lẽ lúc họ còn chơi với nhau, trước ngày ba mẹ cô chưa cưới nhau.

- Vú nói...?

Vú Hai ngừng kể, có lẽ bà cũng đang xúc động mạnh khi kể lại chuyện cũ. Lát sau bà tiếp:

- Họ là tình địch của nhau từ ngày còn đi học. Cho đến tận ngày mẹ cô mất.
- Vậy ông Khanh ấy là gì của mẹ con?

Vú Hai lắc đầu:

- Vú không rõ lắm. Nhưng sao cô không đọc hai chữ viết tắt ở chiếc khăn tay KN?
- Là gì vậy vú?
- Vú nghĩ đó là chữ Khanh và Ngọc.

Hương kêu lên:

- Vậy mà con không nghĩ ra!

Nhưng Hương có cảm giác như mình đang lạc vào mê hồn trận, điều mà tự bao giờ cô chưa bao giờ nghĩ tới.

- Vú có biết tại sao bà Ngọc đã có ông Khanh ấy rồi mà còn dính tới ba con. Tại sao vậy? Và tại sao mẹ con lại ghét hai cái tên KN đến như vậy?

Bà vú nhẹ thở dài:

- Tôi chẳng hiểu gì ngoài những điều đã nói với cô. Tôi hơi mệt, nên có lẽ bữa cơm...

Hương khoác áo ấm và bảo:

- Trưa nay vú khỏi phải lo cơm, con có việc ra ngoài.
- Cô chớ có đi đâu nhiều, sức khỏe của cô còn yếu.

Hương cười:

- Vú đừng lo, chính sự tù túng trong nhà còn dễ làm cho con bệnh nặng hơn.

Thùy Hương gọi xe đi thẳng ra nghĩa trang, lần này cô quyết một mình gặp mẹ.

Một lần nữa Hương dừng người lại, khi nhìn thấy một bó Mimosa tươi nằm

trước mộ bia. Có khác hẳn trước là lần này kèm theo một mẫu giấy nhỏ gài ở chỗ cuống hoa. Chữ viết rất vội, nhưng nhìn qua là thấy giống với chữ của mẹ trong hộp kỷ vật. Hương hơi run tay khi cầm mẫu giấy lên, chỉ hai dòng chữ ngắn gọn: “Cuộc sống của con sẽ không được yên bình nữa rồi. Hãy đưa nguyên cái tách trà mẹ để lại trong hộp đi nhờ người ta phân tích chất vết nâu dính trên đó...”

- Mẹ ơi!

Hương nhìn quanh rồi cảm giác như mẹ mình đứng gần đó. Cô vừa gọi vừa bật khóc:

- Mẹ sống hay chết, là ma hay là người thì cũng ra với con. Con muốn được gặp mẹ, chứ không muốn như thế này. Ra đây đi mẹ.

Bốn bề yên lặng. Nghĩa trang buổi sáng hầu như chẳng có bóng người, ôm bó hoa trên tay, Hương lại chạy vòng vòng qua các hàng mộ để tìm. Chợt có ai đó hỏi:

- Cô tìm ai vậy?

Nhìn người đàn ông có tuổi với cây đuốc trên tay. Hương hỏi:

- Bác có thấy ai vừa ở đây đi ra không? Một người phụ nữ...

Người giữ nghĩa trang lắc đầu:

- Từ sáng tới giờ chỉ có cô là người đầu tiên vào đây.

Chợt nhìn thấy bó hoa Mimosa trên tay Hương ông ngạc nhiên:

- Dạ...?

Ông tỏ vẻ sợ hãi:

- Không nên đâu! Từ mấy năm rồi, hễ ai mà hái dù là một cành nhỏ thì sẽ bị quở ngay!

Hương ngạc nhiên:

- Quở là sao bác?

- Tôi giữ nghĩa trang và quét dọn, nhỡ cỏ ở đây. Có lần thấy Mimosa nở đẹp quá tôi hái đem về chưng, không ngờ hái được một nhánh hoa thì bỗng tôi thấy tối sầm trước mắt, lão đạo muốn té. Sau đó về nhà tôi bị bệnh một trận tưởng chết mà chẳng biết mình bị bệnh gì.

- Có chuyện ấy sao?

Nghĩ là cô gái này không tin, ông ta kể tiếp:

- Sau đó có mấy người đi thăm mộ, thấy hoa đẹp tới hái nhưng vừa hái xong thì bị hoa mắt, hắt hơi và phát ho đến gần tắt thở và có người đã vừa ho vừa thổ huyết tại chỗ. Từ đó người ta đồn đó là cây Mimosa có ma.

Rồi ông ta hạ thấp giọng, vẻ sợ hãi:

- Nhiều người muốn tôi đốn hạ cây hoa đó, nhưng tôi không dám, chỉ thỉnh thoảng đứng từ xa nhìn chứ không dám lại gần. Còn cô, có lẽ cô chưa biết chuyện tôi vừa kể, nên mới...

Ông ta nhìn Hương với vẻ ái ngại. Hương buông một câu làm ông giật mình:

- Mộ đó là của mẹ tôi. Cây Mimosa đó được trồng trước đầu mộ là để cho mẹ tôi ngắm...

Ông già gác nghĩa trang vốn đã quá quen với không gian toàn người chết chung quanh, vậy mà sau câu nói của cô gái ông ta phải trở mắt nhìn, giọng hơi run:

- Cô hái hoa và... không thấy có sao?

Hương quay đi vừa nói với lại:

- Chính mẹ tôi đã cho tôi bó hoa này.

Hương đã đi xa rồi mà ông già vẫn còn đứng ngơ ngác nhìn theo...

Bước ra khỏi cổng nghĩa trang. Hương đi bộ chậm dọc theo bờ rào, vừa đi vừa có ý tìm một bóng dáng của ai đó giống mẹ. Đồng thời cô cũng muốn tìm một quán nước nào đó có thể ngồi nhìn vào bên trong, thấy được các hàng bia mộ.

Còn đang thơ thẩn, chợt có một người phụ nữ gánh một gánh hoa nặng trĩu vượt qua mặt và khi vừa qua khỏi, bà ta nói rất nhanh đủ cho Hương nghe:

- Nhảy lên lề nhanh đi... xe tông... đó!

Trong lúc chưa kịp có phản ứng thì Hương có cảm giác như được ai đó đẩy cô dạt vào lề. Vừa lúc một chiếc xe chở rất nặng, lạch tay lái đâm thẳng vào phía Hương. May mắn là cô đã nhảy kịp, tránh khỏi cú đâm thẳng của chiếc xe. Hương ôm lấy ngực, trong lúc tim đập nhanh tưởng chừng vỡ lòng ngực!

- Chúa ơi!

Nhìn chiếc xe lật nhào đưa bốn bánh lên trời ở dưới hố sâu. Hương như

không tin vào mắt mình. Rồi chợt nhớ người phụ nữ gánh hoa. Hương nhìn theo thì chẳng thấy bóng dáng ai trong tầm mắt. Không thể tin được phía trước là đoạn đường thẳng và vắng, có thể nhìn suốt đến vài trăm mét, vậy bà ấy đi đâu?

Dù không muốn mở cửa, nhưng khi nhìn thấy tờ án lệnh của tòa án. Vú Hai đành phải mở cửa và mời hai người đàn ông vào nhà. Người đàn ông đeo kính trắng tự giới thiệu:

- Tôi là thừa phát lại Lâm Sáng, người tòa ủy nhiệm thi hành vụ này.

- Nhưng vụ này là vụ gì, án lệnh về cái gì?

Ông thừa phát lại bảo người thư ký đi theo:

- Lấy hết hồ sơ ra và đọc án lệnh cho bà ấy nghe.

Bà vú đưa tay ngăn lại:

- Tôi chỉ là người giúp việc. Phải đợi cô chủ tôi về thì các ông đọc cho cô ấy nghe, tôi đâu biết gì.

- Cô ấy đi đâu và bao giờ về?

- Cô chủ đi Sài Gòn, sớm lắm thì mai mới về và cũng có thể lâu hơn bởi công việc riêng của cô ấy, tôi không rõ lắm.

Ông thừa phát lại vẻ không hài lòng:

- Chúng tôi không thể chờ. Vậy chúng tôi sẽ lập biên bản rồi giao án lệnh cho bà, sau đó bà trao lại cho cô chủ. Mà cô ấy tên gì?

- Lê Thùy Hương, là con gái út của ông chủ nhà này, cô ấy thay mặt cha khi ông ấy ở nước ngoài.

- Được rồi, chúng tôi sẽ tiến hành mọi việc theo luật định.

Ông ta bảo thư ký ghi biên bản, xong đọc lại và buộc bà vú ký. Không cách nào từ chối, vú lại phải ký nhưng lo lắng hỏi lại:

- Án lệnh này nói gì?

Người thừa phát lại giải thích:

- Án lệnh này do tòa án lập, tôi chỉ là người thừa hành tổng đạt. Nội dung do tòa án đã ghi sẵn, bà cứ đọc.

Sau khi ký biên bản xong, vú Hai cầm tờ án lệnh rất muốn đọc ngay nhưng phải chờ tiền xong khách ra về, bà mới đeo kính và đọc. Nội dung án lệnh đã làm cho bà lạnh cả người, thảng thốt kêu lên:

- Trời ơi, sao lại thế này?

Những điều ghi trong án lệnh thật lạ lùng, họ phán rằng do ngôi nhà đã được bán đứt cho người khác, mọi thủ tục sang tên đã xong, nên hạn trong bảy ngày những người đang cư ngụ trong nhà phải dọn đi ngay, giao cho chủ mới!

- Sao lại có chuyện đó? Sao người bán lại là... ông chủ. Ông Lê Thiện Tâm, trong khi chính con gái ông mới theo lệnh ông về đây ở chưa được một tháng.

Bao nhiêu câu hỏi làm cho vú Hai quay cuồng đầu óc. Vú đứng ngồi không yên cứ mong ngóng Thùy Hương về. Suốt đêm đó bà vú gần như thức trắng. Đến sáng hôm sau cũng may là Hương về kịp. Vừa bước vô nhà Hương đã nghe vú Hai nói ngay:

- Chờ cô mà tôi mất ăn mất ngủ. Cô Ba xem tờ giấy kia đi.

Hương bình tĩnh đọc tờ biên bản, rồi tờ án lệnh. Đọc xong hai tay cô run lên, suýt vò nát nó vứt đi, may có bà vú nhắc:

- Án lệnh của toà, cô không nên...

Hương nói gần như thét lên:

- Những thứ này làm sao có thật. Làm sao ba con lại bán nhà này trong khi ông đã giữ nó từ mấy chục năm nay, vú biết mà!

- Bởi vậy tôi mới không tin. Bây giờ mình tính sao cô Ba?

Hương quay ra cửa:

- Con sẽ đánh điện qua cho ba, con kêu ba con về.

Hương đi gần một giờ và trở về trong sắc diện thất thần. Thấy thế vú Hai hoảng hốt hỏi:

- Chuyện sao rồi, cô Ba?

Thùy Hương ngồi phệt xuống ghế, chán nản:

- Con đánh điện tín cả gọi điện thoại nữa, nhưng bên đó nói ba con bệnh nặng và đã nhập viện hơn tuần nay rồi. Cả chị Mỹ Hương cũng không có ở nhà.

- Mình làm sao đây cô Ba? Tuần tới họ sẽ lấy nhà, rồi mình ở đâu?

Cầm tờ án lệnh, Hương dặn bà vú:

- Vú ở nhà nhớ đừng cho ai vào. Dù bất cứ lý do gì. Con sẽ ra toà án hỏi

cho ra lẽ.

Dù chưa từng biết tòa án nằm ở đâu, cũng chẳng biết phải hỏi ai để rõ sự tình. Nhưng cuối cùng Hương cũng tới được phòng biện lý, nơi giải quyết vụ án. Người thư ký tiếp Hương vừa nhìn vào tờ án lệnh đã hỏi ngay:

- Có phải cô là Lê Thùy Hương, con gái út ông Lê Thiện Tâm?

- Dạ đúng tôi. Tôi muốn biết...

Lấy xấp hồ sơ ra đặt trên bàn, anh thư ký bảo:

- Cô có thể xem để thấy rằng tòa đã làm đúng thủ tục pháp lý. Ngôi nhà trước đây có tên gọi là biệt thự Mimosa đã được ký giấy bán từ bên Pháp, có xác nhận đầy đủ của tòa án ở Paris. Đây, cô xem có phải chữ ký có thị thực của cha cô không? Chính ông Lê Thiện Tâm đã ký bán cách đây hai tuần và người được ông ấy ủy quyền về đây làm các thủ tục là vợ của ông ấy, tức mẹ cô.

Thùy Hương quá bức xúc nên la to lên, quên cả giữ ý:

- Làm gì có chuyện đó, ba tôi đang đau nặng, nằm bệnh viện. Còn mẹ tôi thì chết rồi, làm sao về đây được!

Anh thư ký tòa ngạc nhiên nhìn sững Hương. Anh ta lật một tờ giấy trên đó có kẹp một danh thiếp ghi rõ danh tính: Trần Bội Ngọc tức Jacqueline Ngọc – Paris, France, đưa cô xem:

- Đây, cô nhìn tờ danh thiếp.

Thì ra...

Hương cố nén lắm, nhưng cũng không thể nào được, cô gần như hét lên, vừa đi như chạy ra ngoài. Tiếng của người thư ký tòa vọng ra:

- Bà ta mới từ ở đây ra xong!

Sự xuất hiện của bà Ngọc làm cho vú Hai ngạc nhiên và lo lắng. Bà không muốn mở cổng, nhưng bà Ngọc đã nghiêm giọng:

- Vú quên tôi là chủ của ngôi nhà này sao?

Bà vú liếc mắt lên lầu, cứ sợ Thùy Hương nhìn thấy. Có lẽ đoán được ý của bà vú, bà Ngọc cố ý nói lớn:

- Người mà tôi muốn gặp là Thùy Hương chứ không phải bà. Gọi nó xuống hay bà để tôi lên trên đó?

Đã nghe tiếng Hương từ cầu thang:

- May là bà tới. Tôi đang muốn đi tìm bà đây!

Bà Ngọc dịu giọng:

- Con đón dì bằng thái độ đó sao, Thùy Hương? Có gần mười năm rồi, con thay đổi nhiều, nhưng giọng điệu thì không khác trước mấy. Thế nào, bệnh tình có đỡ hơn không?

Hương trút bao nhiêu uất ức từ hôm qua đến giờ lên con người mà lâu nay cô đã có ác cảm:

- Cũng may là tôi chưa phải đi bệnh viện như ba tôi. Bà đã làm gì để ba tôi đến nỗi hả?

Trước sự hằn học của Hương, bà Ngọc vẫn điềm tĩnh:

- Con biết gì về bệnh tình của ông ấy? Bao lâu nay con ở Mỹ, không một lần qua Pháp thăm cha, biết ông ấy bệnh gì không?

Hương gay gắt:

- Mới tháng rồi ba tôi điện thoại cho tôi, ông còn khỏe mạnh, tỉnh táo. Chính ông đã bảo tôi về đây, còn nói là sẽ về sau...

Bà Ngọc cười nhẹ:

- Con biết ai đã ngồi bên cạnh ba con, cầm ống nghe để ông ấy nói chuyện và ai đã gợi ý từng lời để ba con nói, động viên con về đây không? Ngoài dì ra thì ai vào hả?

Ngừng vài giây, bà tiếp:

- Chính dì đã muốn như vậy. Muốn con về đây dưỡng bệnh, để ba con an tâm vào bệnh viện bên đó. Con còn thắc mắc gì nữa không?

- Nhưng sao bà đứng ra bán ngôi nhà này, trong lúc nó là công sức của cha mẹ tôi và là kỷ niệm mà ba tôi muốn giữ lại mãi mãi, bà biết không?

Bà Ngọc vẫn không mất bình tĩnh:

- Dì biết trước sau gì con cũng hỏi như vậy. Nhưng con có biết là chính ba con đã ký giấy ủy quyền cho dì bán ngôi nhà này từ bốn năm trước, lúc ông còn chưa lâm bệnh. Con không tin chứ gì? Vậy hãy đọc những cái này đi, trước khi nói những lời thiếu cân nhắc đó.

Bà lấy từ trong túi xách ra những tập giấy đầy tới trước:

- Con hãy ngồi và bình tĩnh đọc kỹ đi.

Không muốn ngồi trước người đàn bà ấy, nhưng sự tò mò đã khiến Hương

nhanh chóng ngồi xuống và cầm xấp giấy lên đọc ngay.

Đúng là những dòng chữ quen thuộc của cha, cả chữ ký của ông nữa, bên cạnh phần thị thực của phòng công chứng Paris. Đợi cho Hương đọc xong, bà Ngọc lên tiếng:

- Con thấy, tất cả là quyết định của ba con. Bên cạnh đó con cũng rõ là tại sao ba con quyết định bán ngôi nhà thân thương này.

Hương gần muốn bật khóc khi đọc hết xấp giấy, cô không tin vào mắt mình và thật sự không muốn tin những gì gọi là sự thật trước mắt. Trong khi bà Ngọc vẫn tiếp tục nói:

- Cũng chẳng phải vô cớ mà ba con chịu bán ngôi nhà này. Như con thấy đó, chính vì những tờ giấy nợ do mẹ con ký với một ngân hàng Pháp trước kia. Những giấy nợ này chính ba con cũng không hay biết, cho đến khi ngân hàng gửi tới cho ba con sau khi mẹ con chết được hai năm...

Hương chặn ngang câu nói của bà ta:

- Bà nói láo! Mẹ tôi cả đời chưa từng nợ ai một cắc một xu, như vậy làm gì có chuyện nợ ngân hàng số tiền lớn như vậy? Không bao giờ!

- Những tờ giấy vô tri nhưng những con số và lời lẽ trong đó biết nói. Con đâu hiểu khi ba con nhận được những tờ giấy đó chính ông cũng nghĩ như con, cũng không hề tin, nhưng rồi sự thật nó vẫn là sự thật và cuối cùng ông phải chấp nhận. Con có thể luôn ác cảm với dì nên nghĩ dì không làm hết sức mình để ngăn cản chuyện này. Nhưng sự thật lần này dì về đây là để cứu vãn điều xấu đang xảy ra. Dì đã tìm cho con một ngôi nhà khác để ở một khi họ lấy ngôi nhà này.

Hương đốp chát ngay:

- Bà về lo cho tôi hay là để đốc thúc tòa án sớm đuổi tôi ra khỏi đây? Bà quên là ở Mỹ tôi học luật, tôi rành chuyện vận động sau lưng của những người giả ơn giả nghĩa như bà! Tôi thương cho ba tôi đã quá yếu đuối để bị bà xỏ mũi, lèo lái và tự tung tự tác để đến nỗi này. Nhưng tôi cảnh báo bà, mẹ tôi tuy đã chết nhưng người chết còn có linh hồn. Linh hồn mẹ tôi sẽ không để cho bà và những kẻ đứng sau lưng bà muốn làm gì thì làm!

Nói xong Hương bỏ đi ngay lên lầu. Bà Ngọc tỏ rõ là một người thâm hiểm. Ngoài mặt không có một phản ứng gì nhưng ánh mắt rực lửa của bà

ta đã nói lên tất cả.

Hương gục đầu vào gối và khóc. Giờ phút này chỉ có những giọt nước mắt mới có thể làm dịu đi nỗi khổ trong lòng cô gái có thần kinh yếu đuối. Đồng hồ điểm mười hai tiếng mà Hương vẫn rầm rức khóc...

Có lẽ sau đó khá lâu Hương mới đi vào giấc ngủ.

Và ở ngoài cửa trong ánh sáng mờ mờ của ngọn đèn cầu thang hiện ra một người đàn bà. Toàn thân vận trang phục trắng, cả chiếc khăn trùm đầu cũng toàn trắng.

Không thấy người ấy đi từ dưới cầu thang lên nhưng đột ngột hiện ra và đứng im lặng trước cửa phòng ngay từ lúc bên trong còn vọng ra tiếng khóc của Hương, cho đến lúc tiếng khóc im bật.

Nếu tinh ý, người ta sẽ nghe người đó cũng đang khóc. Đôi vai gầy của bà rung lên nhẹ nhẹ...

- Ủa, cô Ba giờ này còn thức sao?

Tiếng của bà vú. Từ dưới cầu thang, bà đi lên, nhìn người đứng ngoài cửa bà ngỡ là Thùy Hương.

Tiếng hỏi của bà vú đã làm cho người đàn bà giật mình quay lại, ánh mắt họ chạm nhau và...

- Trời ơi!

Tiếng thất thanh của vú Hai khi bà nhìn vào gương mặt người đối diện. Thoắt cái người vận toàn trắng biến nhanh vào bóng tối hành lang còn bà vú thì ngất lịm.

Khi Hương tỉnh giấc, cô như có linh tính gì đó nên bước ra mở cửa.

- Vú Hai!

Hương bật đèn lên và bế xốc bà vú dậy, cố đưa vào phòng. Khi vừa mở mắt ra bà vú đã kêu thét lên lần nữa:

- Trời ơi bà chủ!

Hương ngơ ngác:

- Chuyện gì vậy vú?

Ôm lấy Hương, bà khóc rưng rức:

- Đúng rồi cô Ba ơi, bà chủ về đây! Tôi gặp...

Hương hấp tấp:

- Chuyện ra sao, vú nói con nghe coi.

Bà vú lấy lại bình tĩnh thuật lại chuyện vừa rồi. Kể xong bà còn quả quyết:

- Không thể sai được, dù mặt bà chủ có gầy hơn, xanh hơn nhưng tôi vẫn nhận ra ngay. Bà chủ cũng nhận ra tôi nữa...

Không một chút sợ hãi, Hương nói giọng tiếc nuối:

- Phải chi con gặp mẹ. Con đang rất cần có mẹ, vú ơi!

Với bệnh tình chưa ổn định rồi lại mất ngủ nhiều đêm trong tâm trạng bồi hồi xúc cảm nên Hương có cảm giác mình sắp gục ngã. Tuy nhiên mỗi lần nhớ đến mẹ thì cô lại thấy tinh thần phấn chấn hơn. Hôm nay cũng thế, đợi khi bà vú Hai xách giỏ đi chợ, khóa hẳn cổng lại, Hương trở vào nhà và thay vì lên phòng riêng, cô lại vào căn phòng ở tầng trệt, nơi bà vú nói là phòng riêng của cha mẹ.

Đã tìm được xâu chìa khoá cũ nên việc mở cửa phòng chỉ mất chưa đầy một phút. Căn phòng sáng và sạch, trái với ý nghĩ của Hương là nó phải tối tăm và bụi bặm vì đã ngót chục năm rồi bỏ hoang.

Đó là điều lạ thứ nhất. Còn điều lạ thứ hai là ở giữa chiếc bàn phấn đang có một lọ hoa cắm đầy những cành Mimosa còn tươi thắm. Hương thơm từ bình hoa sức nước căn phòng. Chẳng khác nào một căn phòng có người đang ở!

Sững sờ một lúc, Hương bước nhẹ tới chỗ bàn phấn, đôi tay cô chạm vào những cánh hoa và một cảm giác lâng lâng khó tả, chẳng khác một người bệnh nặng được hít dưỡng khí. Ngồi xuống ghế, nhẹ tay kéo bàn phấn ra, Hương càng ngạc nhiên hơn khi trông thấy mấy hộp phấn, kem thoa mặt và cả một thỏi son dùng dang dở còn tươi. Ngoài ra còn có một chiếc lược bàn chải còn vương lại nhiều sợi tóc dài rất mịn.

Cố tìm thêm, nhưng Hương không thể nào thấy một vật gì đó của cha. Tại sao vậy, khi bà vú nói rằng đây là phòng của cha mẹ mình?

Hương bước tới chiếc giường nệm phủ ra trắng tinh, thẳng nếp như mới được chăm sóc. Chỉ có chiếc gối chó không phải một đôi dành cho vợ chồng. Căn phòng chỉ bấy nhiêu đó. Không tranh ảnh, không tủ gương...

Định bước ra nhưng chẳng hiểu sao tự dưng Hương lại muốn nằm lên giường, ý muốn không thể cưỡng lại được...

Lúc nằm nhìn lên trần nhà Hương mới phát hiện bóng đèn tuýp trên trần đã được bật sáng, thảo nào lúc Hương vào đây căn phòng đã rực sáng. Mình đâu có bật đèn, Hương tự nhủ như vậy và định bật dậy tiến tới chỗ công tắc đèn. Nhưng chẳng hiểu sao toàn thân như không còn lực nữa, cô như bị dính chặt xuống mặt nệm! Và đôi mắt Hương như sụp xuống, mờ đi...

Chẳng biết là bao lâu sau, khi tỉnh lại Hương thoáng nghe như có ai gọi ngoài cổng. Cố bước ra, Hương lảo đảo, cuối cùng mới ra được bên ngoài. Bà vú Hai đứng ngoài cổng gọi có lẽ đã khá lâu. Vừa nhác thấy Hương bà đã kêu lên:

- Tôi gọi khàn cả cổ, cứ tưởng cô ngủ say hay bị chuyện gì, cô có sao không mà mặt xanh vậy cô Ba?

Hương cố gượng cười:

- Không có gì đâu vú, con ngủ quên.

Vào nhà, chợt nhớ chuyện trong phòng. Hương hỏi ngay:

- Căn phòng của ba mẹ con lâu nay vú có dọn dẹp thường xuyên không?

Bà vú lắc đầu:

- Không hề. Từ bữa trở về đây tôi tính hỏi ý cô rồi vào đó quét bụi nhưng chưa làm...

Dẫn bà tới căn phòng, Hương bảo:

- Con mới vào đây và mọi việc như thế này. Như có người dọn dẹp, chăm sóc thường xuyên, ngăn nắp, sạch sẽ... và còn nữa, vú có bật đèn lên không?

- Không! Tôi đã nói rồi, cả chìa khóa phòng này tôi còn không biết ở đâu nữa là...

Nhớ lại chính mình đã lục lọi cả mấy ngăn tủ trên lầu mới tìm ra xâu chìa khóa. Hương biết là vú không nói dối.

- Cô đem hoa tươi vào cắm hả?

- Vú không, con cũng không. Như vậy chỉ có mẹ con. Vú có nghĩ mẹ con vẫn ở trong phòng này không?

Câu hỏi đột ngột làm cho vú Hai sững người. Vú không tin cũng không được, nhất là nhớ đến chuyện chạm mặt bà chủ hôm trước...

- Cũng có thể...

Bà lấy ra một túi trái cây và bó nhang thơm, vừa bảo:

- Cô Ba bày ra cúng ngay trong phòng này chắc bà sẽ rất vui.

Mới có năm ngày, tức hai ngày trước thời hạn theo án lệnh trục xuất, việc Hương đột ngột quyết định dọn đi nơi khác đã làm cho cả bà vú Hai cũng ngạc nhiên.

- Chẳng lẽ cô Ba chịu thua họ sao?

Hương đáp rất bình thản:

- Không còn cách nào nữa thì phải chịu thôi. Vú chỉ lấy đem theo những gì mà gần một tháng trước chúng ta tới đây và đem đi. Còn tất cả để nguyên trạng.

- Cô Ba...

Hương ngăn không cho bà vú nói tiếp trong lúc đó lặng lẽ thu dọn hành lý. Tất nhiên vật bất ly thân của cô trong lúc này là cái hộp kỷ vật của mẹ.

Sáng hôm sau khi bà Ngọc tới với người thừa phát lại bữa trước thì ngỡ ngác khi nhìn thấy ngôi nhà đã khóa kín. Dĩ nhiên bà có khóa riêng, nhưng khi mở cửa ra thì một lần nữa bà ta không khỏi kinh ngạc khi thấy trong phòng khách đèn đuốc sáng choang, trên bàn giữa phòng là một bình hoa lớn cắm đầy Mimosa.

- Con nhỏ này khá lắm, biết điều lắm và cũng giống mẹ nó như khuôn đúc. Vừa nói bà ta vừa bước tới cầm lấy bình hoa rồi bất thần ném mạnh xuống nền nhà! Hành động của bà ta làm cho thừa phát lại Lâm Sáng cũng phải kinh ngạc, nhưng ông chưa kịp can ngăn thì lại phải một phen nữa kinh hãi khi bỗng dưng thấy bà ta ngã lăn ra, toàn thân run rẩy và bọt mép trào ra như người bị kinh phong!

- Kìa, bà...!

Bà Ngọc gần như không biết gì. Lão thừa phát lại phải gọi ra xe cho người tài xế:

- Mấy người mau vào đây ngay!

Khi tay tài xế và người thư ký vào tới nơi thì họ lại càng ngạc nhiên hơn khi thấy bà Ngọc đã ngồi bật dậy như chẳng có chuyện gì xảy ra và một lần nữa bà ta lại hung hăng như lúc nãy, dùng chân giẫm lên những cánh Mimosa đang vung vãi ra khắp nơi. Nhưng chân bà ta vừa chạm lên một

cành hoa thì thật bất ngờ, từ trên trần nhà nguyên cả chùm đèn treo nặng vài chục ký đã rơi nhanh xuống.

Tội nghiệp lão thừa phát lại, do không nhìn thấy nên đã lãnh trọn cây đèn chùm rơi lên một bên vai. Ông ta ngã vật ra giữa nhà, máu me lênh láng. Đến lúc này thì tính ngông cuồng của mục Ngọc đã khựng lại. Mục ta hoảng hốt thật sự khi vừa chạy ra ngoài vừa kêu la inh ỏi.

Trong lúc mấy người còn lại lo chăm sóc cho ông thừa phát lại vừa phải giữ mục Ngọc trên xe trong lúc mục ta như phát hoảng, phát cuồng. Và chính vì thế khi xe họ rời khỏi nơi đó thì họ đã quên không khóa cửa ngôi nhà.

Mỹ Hương theo lời hướng dẫn của dì Khánh đã không khó lắm để tìm được địa chỉ ngôi nhà cũ của mình. Điều làm cô ngạc nhiên là cổng và cửa trong không khoá, khi cô đi vào nhà mà gọi mãi chẳng thấy ai lên tiếng.

- Thùy Hương ơi! Vú Hai ơi!

Gọi chán, Mỹ Hương bước thẳng lên lầu. Cả bốn căn phòng ở tầng trên cửa đều mở nhưng chẳng có một ai.

Dừng lại trước một phòng có lọ hoa Mimosa còn tươi, Mỹ Hương mạnh dạn bước vào và có cảm giác như đang có ai đó có mặt trong phòng, bởi hương thơm của loại nước hoa quen thuộc phả vào mũi cô. Từ trong tiềm thức báo cho cô biết ai đang phát ra mùi hương này:

- Mẹ!

So với Thùy Hương thì con Mỹ - khi còn sống mẹ thường gọi con gái lớn như vậy để tránh nhầm lẫn với cô em - gần gũi với mẹ nhiều và quen hơi của bà hơn. Thậm chí đôi lúc cô còn lấy nước hoa mẹ đang dùng tự bôi vào tóc vào da mình với sự thích thú.

Đã hơn mười năm rồi, vậy mà vừa thoáng ngửi mùi nước hoa ấy Mỹ Hương đã nhớ lại ngay. Cô thảng thốt cất tiếng gọi lần nữa:

- Mẹ phải không?

Không có lời đáp. Mỹ Hương cúi xuống ngửi gần hơn những cành Mimosa và lần này cô phát hiện chính hương thơm đặc biệt ấy phát ra từ đây.

- Chắc Thùy - cô cũng hay gọi em gái Thùy Hương bằng tên tắt như vậy - vừa hái những cành hoa này và cắm ở đây...

Mỹ Hương nghĩ như vậy và tin chắc em mình đang ở đâu đó trong nhà, nên

bước ra khỏi phòng, lên tiếng gọi lần nữa:

- Thùy ơi, em đâu rồi, chị Mỹ đã về với em đây.

Đáp lại tiếng gọi lần này là một tiếng động từ phía nhà dưới. Nghĩ Thùy Hương hay vú Hai ở dưới đó, Mỹ Hương lại trở xuống. Và nơi đầu tiên cô nhìn vào là căn phòng riêng của cha mẹ, nơi cách đó mấy hôm Thùy Hương đã khám phá ra. Vừa đẩy cánh cửa phòng khép hờ ra. Mỹ Hương giật mình lùi lại vừa kêu lên: - Ai?

Một người đàn ông đang quỳ gối, mặt hướng vào trong phòng và miệng đang lẩm nhẩm gì đó không nghe rõ.

- Ông làm...?

Mỹ Hương hỏi lại lần nữa. Và lần này ông ta quay mặt lại nhìn cô với ánh mắt đầy sợ hãi. Hương thẳng thốt kêu to:

- Bác Khanh!

Vâng người đàn ông quỳ gối kia chính là ông Khanh, chủ nhân của chiếc khăn tay có thêu hai chữ KN.

Thay vì trả lời câu hỏi của Mỹ Hương, ông ta chỉ ú ớ như bị câm!

- Bác sao vậy? Mà sao bác lại ở đây?

Ông Khanh nhìn Hương có vẻ cầu cứu, van xin, chỉ là ông ta không thể thốt nên lời vì hình như trong miệng ông ta bị nhét đầy bởi vật gì đó. Mà chừng như tứ chi ông ta cũng không còn cử động được nữa...

- Ai làm gì bác? Con... con...

Mỹ Hương còn đang lúng túng chưa biết phải làm sao thì chợt có ai đó nói từ phía ngoài:

- Chị về đúng lúc đó. Chị Mỹ!

Thùy Hương cùng bà vú vừa xuất hiện.

- Em đoán hôm nay chị thế nào cũng lên đây nên từ sớm đã đứng bên kia đường chờ. Cho đến lúc暮 phù thủy đó tới và sau khi暮 ta tháo chạy thì lão khốn khiếp này tới. Em đã thấy chị vào nhà, định ngăn lại vì em và vú sợ chị bị lão ta hại nhưng rồi em kịp nghĩ còn có mẹ thì chẳng thế nào ai làm gì được chị, mà quả là như vậy.

Mỹ Hương chẳng hiểu đầu đuôi câu chuyện:

- Chuyện gì đã xảy ra vậy Thùy? Hôm nay ai đã làm gì em? Và暮 Ngọc,

mụ ta đã về đây?

Thùy Hương kể vắn tắt mọi việc cho chị mình nghe và chỉ vào lão Khanh, cô bảo:

- Ông ta là đồng lõa với mụ Ngọc đó.

- Đồng lõa?

- Thì như em kể, lão ta đã tiếp tay với mụ Ngọc thực hiện một âm mưu thâm độc gây ra cái chết của mẹ. Chiếc khăn tay và cái tách cà phê là hai vật của chính lão ta mà trong đó chứa một thứ độc tố cực mạnh. Chính mẹ đã báo cho em biết và em đã đưa hai vật đó về Sài Gòn nhờ xét nghiệm và đây là kết quả cho thấy tội ác của chúng nó!

Thùy Hương lấy trong túi xách ra tờ giấy kết quả xét nghiệm. Mỹ Hương cầm phần nhìn vào người đàn ông trước mặt. Cô muốn bóp nát lão ta ra cho hả dạ, nhưng sao tay chân như mềm nhũn ra. Thùy Hương bình tĩnh hơn, cô bước tới rút nùi lau nhà nhét trong miệng lão Khanh ra, lúc này lão ta mới phát ra những lời van xin:

- Xin tha cho tôi, tôi xin lạy cô. Bảo Châu ơi! Thật ra không phải tôi ác, mà chỉ vì Bội Ngọc buộc tôi hại cô! Hãy tin tôi...

Thùy Hương củng cố thêm lập luận của mình:

- Lão này là kỹ sư hóa học. Chính lão ta đã chế ra loại thuốc độc và pha vào cà phê cho mẹ chúng ta uống và để cho chắc hơn, lão còn tẩm độc được vào chiếc khăn tay khi cố tình để rơi lại chỗ giường của mẹ. Cả chiếc khăn mà hôm trước lão ta làm rơi ở phòng khách cũng nhả đầu độc em và bà vú nữa. Cũng may là mẹ đã cứu em.

Lão Khanh lúc ấy hình như không còn tự chủ được, có lẽ những gì lão nhìn thấy lúc bước vào phòng này đã làm cho lão hoảng loạn và cho đến giờ vẫn ngỡ những người đứng trước mặt là người mà hắn gặp đầu tiên.

Nhìn thấy lão Khanh như vậy Thùy Hương chợt hiểu. Cô bảo:

- Ông ta đã gặp mẹ tại đây.

Bà vú nắm chặt tay Mỹ Hương:

- Chính tôi cũng không tin là bà chủ hiền lành như vậy. Từ nào đến giờ tôi vẫn tin là có linh hồn, nhưng những gì tôi chứng kiến ở đây đúng là điều phi thường. Như vậy tôi xin với hai cô để trưa nay tôi đi chợ mua thức ăn

làm một mâm cơm cúng bà, ngay tại nhà này trước khi chúng ta vĩnh viễn giao nhà cho họ.

Thùy Hương nói dứt khoát:

- Từ bây giờ chúng ta sẽ vĩnh viễn ở lại ngôi nhà này. Nó là của cha mẹ con. Hôm kia con làm bộ như dọn đi là để nhử mẹ Ngọc tới đây để mẹ ấy gặp mẹ con, cho mẹ ấy biết thế nào là hình phạt dành cho kẻ ác.

Cô quay sang nói với chị mình:

- Chị Mỹ biết không, trước đó hai đêm liền em đều thấy mẹ hiện về, mẹ không khóc hay buồn như trước mà trái lại mẹ cười rất tươi và nói rằng đã đến lúc mẹ lột mặt nạ chúng nó, mẹ sẽ cứu chị em mình và cả ba nữa. Chính mẹ đã gợi ý cho em chuyện dọn nhà đi, nhưng sự thật là em về Sài Gòn lấy kết quả xét nghiệm độc chất trong tách cà phê và chiếc khăn tay.

Vú Hai nhìn Lão Khanh vẫn còn quỳ dưới đất, ái ngại:

- Làm sao với ông ta đây?

Thùy Hương rất bình tĩnh:

- Vú cứ đóng cửa lại và hãy để mẹ con xử với ông ta. Con biết ý mẹ con là vậy.

Khi họ đóng cửa phòng lão Khanh vẫn bất động như kẻ mất hồn. Lúc hai chị em ngồi với nhau Thùy Hương mới chỉ lọ hoa Mimosa và nói:

- Ngày nào mẹ cũng đem hoa Mimosa về đây, chắc chắn là ý mẹ muốn nói rằng mẹ vẫn mãi mãi ở bên chúng ta. Em nghĩ Mimosa chính là linh hồn mẹ!

Mỹ Hương chột reo lên:

- Đúng rồi!

Thùy Hương ngạc nhiên:

- Chị nói cái gì đúng?

Mỹ Hương siết chặt vai em:

- Trước khi chị về, chính ba nằm mê man trên giường bệnh bỗng tỉnh lại và đã kêu chị lại nói rất khó khăn nhưng chị vẫn nghe rõ. Ba bảo rằng chính mẹ đã báo mộng cho ba biết rằng ngôi biệt thự Mimosa sẽ mãi mãi còn khi nào cây Mimosa còn trên đầu mộ mẹ! Ba thề thào nhưng vẫn giục chị mau về với em để dặn em về cây Mimosa.

- Cây Mimosa!

Thùy Hương thẳng thốt kêu lên và đứng bật dậy, cô kéo tay chị mình:

- Đi nhanh chị Mỹ!

Tuy không hiểu là chuyện gì nhưng Mỹ Hương vẫn đi theo cô em gái. Cô thầm mừng trước vẻ sinh động nơi cô em vốn trước đây mang đặc tính trầm cảm của một người mang bệnh tâm thần phân liệt.

Mụ Ngọc ở quán Thủy Tạ, chờ suốt một giờ mãi vẫn chẳng thấy người đã hẹn tới. Mụ ta vốn giữ vẻ thanh lịch, sang trọng của một người thượng lưu, nhưng suốt từ sáng sau khi gặp chuyện ở ngôi biệt thự Mimosa ra, mụ đã thiếu kiềm chế, hay cáu gắt và quát tháo. Lúc này khi vào quán mụ đã la vô cớ khi người phục vụ bưng cà phê đến chậm, bây giờ sau khi mỗi mòn chờ đợi mụ ta lại sắp nổi nóng.

Người mụ ta đợi hình như là lão Khanh. Sáng nay khi mụ cùng với thừa phát lại tới biệt thự Mimosa, mụ đã dẫn lão Khanh cũng đến đó nhưng chậm hơn một giờ để làm một công việc mà chỉ hai người biết. Cuối cùng khi đã xong việc thì hẹn gặp nhau ở Thủy Tạ. Từ Thủy Tạ họ sẽ cùng nhau đến một nơi mà lão Khanh khoe là trong hơn một tuần về Đà Lạt sớm lão ta đã làm quen được và chính nơi này sẽ giúp cho họ hoàn thành được mục đích chuyến trở về nước lần này.

Chờ thêm mười lăm phút nữa mụ Ngọc quá sốt ruột nên gọi trả tiền. Trước khi bước ra, mụ ta dặn lại cô thu ngân:

- Nếu có người nào dáng vẻ sang trọng, tuổi trên năm mươi, mang kính trắng, xách cặp táp nâu tới đây, cô hỏi nếu đúng là tên Khanh thì hẳn là tôi đợi không được nên đã đi trước đến Trại Mát.

Một địa chỉ ở Trại Mát là nơi lão Khanh gọi là ông thầy phong thủy giỏi nhất xứ này. Mụ Ngọc tìm được không khó khi chỉ cần hỏi thăm người đánh xe ngựa họ đã chỉ ngay và còn nói:

- Ông thầy này ngoài tài phong thủy ra còn là một tướng số đại tài, ở đây ông ta được coi như thánh sống!

Mụ Ngọc rất tâm lý, trước khi tới, mụ đã ghé qua chợ mua hai chai rượu ngoại đắt tiền làm quà. Khi vừa bước vào nhà, mụ đã chuẩn bị giọng rất thân thiện, khiêm tốn:

- Dạ, em xin hỏi, có phải em đang hân hạnh được diện kiến thầy Sáu không ạ?

Chưa đợi chủ nhà trả lời, mụ đã đưa tấm danh thiếp và túi quà:

- Hơi đường đột nhưng do đã nghe danh thầy từ lâu và được một người bạn thân giới thiệu nên xin mạo muội tới đây để nhờ vả thầy. Xin gửi thầy chút quà mọn từ phương xa mang về.

Chủ nhà chính danh là thầy Sáu như được gọi, ông hơi bất ngờ trước thái độ của khách, nhưng cũng rất lịch sự tiếp nhận quà và tấm danh thiếp. Vừa thoáng nhìn qua, ông ta đã rối rít:

- Ồ, vinh hạnh quá. Bà là bạn của môn-xử Khanh kỹ sư ở Pháp về. Bà Jacqueline...

- Gọi tôi là Jacqueline Ngọc hay gọn hơn là Ngọc.

- Chào bà Ngọc. Tôi đã nghe môn-xử Khanh nói chuyện. Mời bà vô.

Câu chuyện thuận lợi ngay từ đầu nên sau đó mụ Ngọc đã đi vào đề ngay:

- Tôi có ngôi nhà cũ đã bị bỏ hoang từ mười năm qua, nay tính về ở nhưng thấy nó âm u, nhiều chướng khí quá nên định nhờ thầy xem lại coi có cần sửa chữa, dời đổi gì không. Hoặc có cần trừ tà ếm quỷ gì, bởi tôi thấy nơi đó có cái gì đó như là âm khí quá nặng.

Bà ta kể lại đầu đuôi câu chuyện sáng nay đã gặp phải. Vừa nghe xong ông thầy Sáu đã kêu lên:

- Biệt thự Mimosa!

- Đúng. Thầy biết nơi ấy?

Thầy Sáu tỏ ra rành chuyện:

- Ngôi nhà đó từ mười năm nay thấy đóng cửa, vắng chủ nhưng chẳng một ai lên vào được kể cả lũ trộm đạo. Tuy chưa có biểu hiện kỳ bí nào ở đó, nhưng bà chủ của ngôi nhà thì có.

Mụ Ngọc giật mình:

- Bà ta ra sao?

Thầy Sáu trầm ngâm một lúc rồi nói:

- Chuyện là ở cây Mimosa.

Nghe nhắc tới Mimosa mụ Ngọc như chạm phải lửa:

- Ông biết gì những thứ hoa quỷ quái đó?

- Bà có biết tại sao khi bà giẫm đạp lên những cành hoa đó thì bà bị choáng váng không? Chẳng riêng gì bà, mà ở đây ai đã từng vào nghĩa trang, từng tới bên cây Mimosa cạnh ngôi mộ của bà chủ ngôi biệt thự Mimosa đều biết về điều kỳ bí của nó. Chính tôi đã nhiều lần có người nhờ tôi khắc chế nó mà tôi vẫn chưa làm được.

Ông ta kể cho mụ Ngọc nghe những chuyện làm nhiều người đi thăm mộ khiếp sợ về cây Mimosa trên đầu mộ. Vừa nghe xong mụ Ngọc đã gắt lên:

- Làm gì có chuyện đó! Mà sao đến tài nghệ như thầy cũng phải chịu khuất phục?

Sau khi sảng giọng, biết mình thái quá, mụ ta dịu lại:

- Ý tôi muốn nói chắc là có nguyên nhân gì đó khiến cho thầy không tiện ra tay?

Thầy Sáu nghiêm giọng:

- Tôi là thầy toán số và phong thủy chứ không phải trừ tà, nên với chuyện này tôi không muốn dính vô. Riêng chuyện bà chủ biệt thự Mimosa tôi cũng chưa nghe bà ta hại hay phá phách gì ai nên đâu cần thiết phải làm gì. Còn phần bà nếu muốn cải tạo gì đó ngôi nhà thì tôi sẵn sàng. Tôi sẽ cùng bà tới đó xem địa thế đã.

Biết khó mà thuyết phục ông ta, mụ Ngọc quay sang chuyện khác:

- Thầy xem tôi vận khí có tốt không?

Hình như đã quan sát quá kỹ thân chủ tự này giờ, thầy Sáu không cần xem thêm, đã nói ngay:

- Sắc diện bà đã nói lên hiện nay bà đang thực hiện điều mà từ bấy lâu bà đã làm mà chưa kết thúc.

Hơi giật mình trước câu nói, mụ trở mắt nhìn:

- Thầy biết chuyện gì?

- Không phải tôi tự biết mà chính sắc diện bà đã nói. Việc đã làm bấy lâu nay một cách suông sẻ của bà đang gặp trở ngại. Mà kẻ ngáng đường bà lại là người thảm bại dưới tay bà trước đây.

Như một người đang băng băng về đích mà bất ngờ bị vấp té, mụ Ngọc không giữ được bình tĩnh:

- Không có chuyện đó đâu, thầy lầm rồi!

Thầy Sáu vẫn trầm tĩnh nói:

- Tôi thấy rõ điều đó qua ánh mắt của bà, qua cả giọng bà đang nói. Nói thật, tin hay không là tùy bà. Chính hành động giẫm đạp lên những cành hoa Mimosa của bà sáng nay càng làm cho phiền phức nó đến gần hơn với bà!

Một chút cảm giác lạnh chạy dài khắp sống lưng, làm cho mụ Ngọc hơi mất bình tĩnh:

- Bởi vậy mới nhờ thầy, thầy xem có cách nào?

Thầy Sáu chép miệng:

- Khó... Khó lắm!

Không thể dẫn được nữa, mụ Ngọc không còn lễ phép như lúc vào, mụ bước thẳng ra cửa mà chẳng cần chào hỏi. Ra đến ngoài rồi mụ ta mới quyết định là làm gì. Gọi một chiếc Taxi, mụ ta bảo:

- Chạy tới nghĩa trang thành phố!

Khi xuống ở cổng nghĩa trang bà ta mới nhớ là mình chưa hề biết mộ của tình địch chôn ở đâu. Nhưng sự nhanh nhạy đã giúp mụ. Tìm tới nhà bảo vệ, mụ gặp ngay người gác nghĩa địa và hỏi:

- Ông có biết dãy mộ chôn bà chủ biệt thự Mimosa ở đâu không? Nghe nói ở đó trồng một cây Mimosa lớn.

Nhìn sững người hỏi, bác gác mộ hơi bối rối:

- Bà là... là thân nhân?

- Phải, tôi là em bà ấy.

- Nhưng sao bà chưa biết mộ? Chưa lần nào vào đây sao?

- Dạ chưa. Tôi ở nước ngoài mới về.

- Thảo nào...

Mụ Ngọc ngạc nhiên:

- Ông nói thế là sao?

Người gác mộ giải thích:

- Tôi muốn nói, do ở xa nên bà chưa rõ về ngôi mộ đó, cũng như về cây Mimosa.

Mụ Ngọc hỏi tới:

- Về cây Mimosa thì sao?

Đang định nói thêm thì vừa lúc đó có ai gọi ngoài đường cái, ông ta quay ra và bảo:

- Xin lỗi bà tôi phải ra chợ có chút việc. Đây, cứ theo dãy số 3 bà đi thẳng tới, gần cuối nghĩa trang thì sẽ gặp ngôi mộ đề tên Bảo Châu, nơi có cây Mimosa đang trổ hoa.

Trong đầu người đàn bà đa mưu này đang có một ý đồ nên không cần nghĩ ngợi gì thêm, mẹ ta đã đi nhanh về hướng vừa được hướng dẫn.

Việc tìm được ngôi mộ không khó, đặc biệt là cây Mimosa dù đứng từ xa cũng có thể nhìn thấy. Tuy nhiên khi đứng trước đầu mộ, nhãn quang chạm vào đôi mắt của bức ảnh bán thân của người trên bia mộ thì tự dừng mẹ Ngọc hơi bối rối. Vẫn khuôn mặt đó, vẫn ánh mắt đó mà từ hai mươi năm trước hai người đã bên nhau. Từ bạn bè thân thiết cho đến nảy sinh hận thù chỉ vì một người đàn ông vì tiền tài và cuối cùng là ngày mẹ ta chứng kiến cũng đôi mắt ấy đã trợn lên do tác động của độc dược và sau đó thì nhắm lại vĩnh viễn...

Vậy mà, giờ đây đôi mắt trong bức ảnh sao mà sáng và sinh động đến lạ! Sinh động như đang trợn trừng giận dữ nhìn xoáy vào mẹ ta!

Cổ trấn tĩnh, mẹ Ngọc lấy từ trong xách tay ra một lọ nước hóa chất mà lúc nào mẹ cũng mang theo. Lọ này do chính lão Khanh chế tạo, lão dặn: “Khi cần chỉ cần đổ vào bất cứ vật gì đó tức khắc vật ấy sẽ tan chảy ra như chưa bao giờ hiện hữu!” Lọ hóa chất này mẹ ta mang theo định sẽ đối phó với những bất trắc khi tiếp quản ngôi biệt thự Mimosa, nhưng giờ đây lại đặc dụng...

Nhìn về phía cây Mimosa đang ra hoa vàng rực, mẹ Ngọc mím chặt môi, mở nút lọ hóa chất và nhanh tay đổ vào gốc cây. Hành động của mẹ nhanh nhưng còn có ai đó nhanh hơn, một cú chặt mạnh vào cánh tay của mẹ, lọ hóa chất đổ ra đất cách cây Mimosa gần chục thước...

Cánh tay tê rần, mẹ Ngọc hoảng hốt nhìn khắp chung quanh để xem ai đã ngăn mình. Nhưng tuyệt nhiên chẳng thấy một ai. Bốn bề nghĩa trang buổi trưa vắng lặng lạ thường.

Không thực hiện được ý đồ, mẹ Ngọc tiếc rẻ, chạy lại vừa nhặt lọ hóa chất lên vừa lầu bầu chửi rủa...

Tuy nhiên lời chửi rửa chưa dứt thì đã thấy máu ta ngã sấp trên lối đi. Từ mồm trào ra máu tươi nhuộm đỏ cả một bên áo.

Vừa lúc chị em Hương và bà vú Hai cũng vào tới, từ xa họ nhìn không rõ, đến lúc lại gần chính Mỹ Hương đã kêu lên:

- Dì Ngọc!

Thùy Hương đã hiểu, cô nguyên rửa:

- Mụ đàn bà độc ác lại đến tận đây gây nợ nữa! Mẹ chắc chắn sẽ không tha cho mụ ta!

Vú Hai bước tới đỡ mụ ta dậy và hoảng hốt:

- Bà ấy bị thổ huyết rồi các cô ơi!

Thùy Hương vui ra mặt:

- Đã nói mà, mẹ không để cho mụ ta yên!

Riêng Mỹ Hương thì không nỡ:

- Dẫu sao bà ta cũng đã bị nạn, ta cứu bà ấy thôi.

Cô hối bà vú chạy đi gọi cấp cứu, trong lúc Thùy Hương vẫn còn cay cú:

- Chị thấy em đoán có sai không, thế nào bà ta cũng tới đây kiểm chuyện với mẹ, mà cụ thể là cây Mimosa này. Nếu vừa rồi bà ta kịp ra tay thì sự thể còn tệ hơn nữa.

Mỹ Hương vẫn còn chưa rõ lắm nguyên nhân khiến mụ Ngọc bị té và hộc máu:

- Ai đã làm gì bà ta?

Thùy Hương vẽ hài lòng:

- Em đã nói rồi, chính mẹ đã ra tay đó! Chị không tin hả, để rồi đây chị còn thấy nhiều màn hấp dẫn hơn nữa, chứ chẳng phải bấy nhiêu đây thôi đâu.

Bà vú đã gọi xe cấp cứu tới. Họ đưa mụ Ngọc trong tình trạng hôn mê lên xe cứu thương chở đi. Chị em Hương đứng bên mộ mẹ nhìn vào ảnh bà và họ có cảm giác như có nụ cười từ trong đôi mắt đó...

Đã bốn giờ liền mụ Ngọc chưa hồi tỉnh. Các y tá, bác sĩ của bệnh viện đã tận tình cứu chữa mà vẫn không có kết quả. Vị bác sĩ người Pháp xem lại bệnh án và đo lại nhịp tim, mạch và nói với cô y tá trực:

- Tôi đã xem kỹ, bà ta không có bệnh gì đặc biệt cả, mạch vẫn tốt, tim bình thường, máu sau khi được truyền thì đã đủ, đáng lẽ phải tỉnh lại rồi. Vậy cô

trực đêm nay nên theo dõi kỹ, nếu bà ấy có dấu hiệu hồi tỉnh lại thì rút ống truyền dịch ra ngay và báo cho tôi.

- Dạ, tôi rõ, thưa bác sĩ.

Cô y tá còn trẻ và thuộc loại giỏi của bệnh viện. Tuy nhiên đã hai đêm liền cô trúng phải ca trực cấp cứu nên giờ bắt đầu thối mệ, chờ cho vị bác sĩ đi ra rồi cô kéo ngang chiếc ghế dựa đến gần cửa phòng bệnh nhân, quyết định đi về phòng trực, cách phòng bệnh nhân chưa đầy mười mét. Cô dự tính sẽ chớp mắt một lát rồi trở lại thăm chừng.

Nhưng khi vừa bước vô phòng trực cô đã sáng mắt lên khi nhìn thấy trên bàn làm việc của mình có một lọ lớn đầy hoa Mimosa, loại hoa mà cô ưa thích nhất!

- Mimosa!

Cúi xuống hôn lên hoa và chẳng hiểu sao mắt cô mờ đi và như một ảo giác, cô chỉ còn thấy lờ mờ... Trước khi đi vào cơn ngủ sâu.

Ở phòng bệnh, mụ Ngọc dần tỉnh lại. Mụ vừa mở mắt ra thì gặp ngay cô y tá đang nhìn mình với ánh mắt rực sáng, hơi lạ. Mụ định cất tiếng hỏi, nhưng môi không nhếch lên được, mà tay chân thì chùng như bị tê liệt.

Bắt đầu ý thức được một điều gì đó không hay, mụ Ngọc muốn gào to lên, nhưng cô y tá đã thay mụ ta lên tiếng:

- Không cần manh động vậy đâu, sẽ chỉ tồi tệ hơn mà thôi. Bây giờ điều tốt nhất nên làm là hãy tập trung hết trí nhớ để nhìn xem người đang đứng trước bà là ai. Rồi bà sẽ nhớ lại tất cả.

Cô ta nhẹ nhàng gỡ chiếc mũ y tá trên đầu xuống, để mái tóc dài xõa ra che kín hai bên mặt. Lộ ra khuôn mặt quá đỗi quen thuộc mà dù không thốt được thành lời nhưng trí não mụ ta cũng đã nhận ra: Bảo Châu!

Không nói thêm lời nào, người đàn bà mà trí não mụ Ngọc vừa phát hiện là Bảo Châu, đưa tới phía mụ ta một tập giấy trắng và cây bút. Và hình như mụ Ngọc đã biết mình phải làm gì... Mụ bật khóc.

Chị em Hương chạy vào bệnh viện lúc trời gần sáng là điều mà họ cũng chẳng hiểu tại sao. Lúc đang tìm số phòng thì Mỹ Hương hỏi em:

- Lúc mình đang ngủ thì ai đã gọi cửa và bảo mình vào bệnh viện ngay? Có phải...

Thùy Hương quả quyết:

- Giọng nói đó mà chị cũng không nhận ra sao? Mẹ chứ còn ai nữa!
- Mẹ bảo chúng ta vào đây để làm gì?
- Em cũng đâu có biết. Nhưng cứ theo hướng dẫn của mẹ. Đây rồi, phòng số 13.

Lúc họ đẩy cửa phòng bước vô thì thấy chỉ một người nằm trên giường, trên tay bà ta còn cầm cây bút, một tờ giấy với chỉ chút chữ đang nằm trên ngực.

- Mụ ta!

Thùy Hương bước tới bên giường định nhìn cho rõ, chợt trông thấy những dòng chữ lạ trên tờ giấy, cô cầm lên đọc. Từng chữ, từng chữ làm cho Hương vừa phẫn nộ vừa xúc động đến nỗi tay cô run và để tờ giấy rơi xuống nền gạch.

Mỹ Hương nhặt lên và đến lượt cô có tâm trạng như em mình khi đọc hết tờ giấy. Hai chị em nhìn mụ đàn bà nằm trên giường mà muốn nhào tới xé xác bà ta ra. Cũng may vừa lúc đó nhiều người của bệnh viện kịp chạy tới.

Lợi dụng lúc mọi người lộn xộn, chị em Hương lẻn ra ngoài. Thùy Hương bàn:

- Mình về nhà để xem bà vú đã làm gì với lão Khanh.

Hai chị em về tới nhà thì một chiếc xe cấp cứu cũng vừa tới. Vú Hai giải thích:

- Nghe lời hai cô, tôi mở cửa phòng thì thấy ông ta sùi bọt mép nằm bất động dưới nền nhà. Tôi hoảng quá nên gọi cấp cứu tới, vì lỡ ra ông ta chết trong nhà mình thì nguy to!

Xe cấp cứu chở lão Khanh đi rồi, bà vú đưa cho hai cô chủ một tờ giấy chỉ chút những chữ. Vú nói thêm:

- Tôi thấy nó nằm trong tay lão ta. Hình như lão ta đã viết trước khi ngất đi. Chị em Hương cầm lên xem và một lần nữa vô cùng ngạc nhiên, bởi nội dung gần giống nhau giữa tờ giấy của lão Khanh và của mụ Ngọc. Nó là những lời tự thú thật chi tiết của họ về tội ác của mình.

Mỹ Hương vẫn còn thắc mắc:

- Tại sao bỗng nhiên họ làm chuyện này?

- Mẹ đó!

Thùy Hương chấp tay hướng về lọ Mimosa trên bàn:

- Tội con cảm ơn mẹ. Mẹ hãy mãi mãi ở bên các con, mẹ ơi.

Lời tự khai của Nguyễn Bội Ngọc:

“Nhóm chúng tôi gồm bốn người: Tôi, Bội Ngọc, Phạm Thị Bảo Châu, Lê Thiện Tâm và Đình Tường Khanh. Chúng tôi là bạn thân nhau từ khi còn học trung học. Lúc ấy tôi bắt đầu có tình cảm sâu đậm với Thiện Tâm. Nhưng éo le thay, tôi phát hiện ra Bảo Châu cũng yêu Tâm. Mà tình yêu của họ lại vô cùng thắm thiết. Trong lúc tôi đau đớn, chưa biết phải làm sao để giành lấy tình yêu của mình thì bất ngờ, Châu và Tâm đã thông báo lễ đính hôn của mình! Tin đó khác nào như sét đánh ngang tai! Tôi đã đau khổ tột cùng và có ý định tự tử. Nhưng vì còn cha mẹ già, còn đám em thơ dại nên tôi đã cố vượt qua nỗi tuyệt vọng để mà sống. Tôi đã cố nén lòng và nhờ vậy cả Tâm và Châu đều vẫn giữ mối quan hệ bình thường với tôi. Nhưng thật bất ngờ, một đêm gần lễ Giáng Sinh, tôi bắt gặp Khanh bước ra từ nhà thờ Con gà với tâm trạng rối bời, bước đi xiêu vẹo. Lúc đến gần, tôi mới biết là Khanh đang say. Anh ấy nhìn thấy tôi và chợt kêu lên mừng rỡ. Nhưng cái tên mà anh ấy tha thiết. Hóa ra gọi là Bảo Châu, anh ấy đã đau khổ tột cùng khi biết Châu và Tâm đính hôn! Chúng tôi đã lâm vào mối tình tay tư đan chéo nhau oan nghiệt như thế, có phải là số trời hay không? Ngày đám cưới của Tâm và Châu, tôi đã uống đến say bí tỉ và nằm khóc suốt đêm. Còn Khanh thì đã bỏ về Sài Gòn biệt lập... Sau đó tôi cũng bỏ đi với ý định là sẽ không bao giờ trở về Đà Lạt nữa. Nhưng số phận trở trêu, ba năm sau tôi và Khanh đã gặp lại nhau. Lúc ấy Khanh đã ra trường với bằng kỹ sư Hóa, còn tôi thì vẫn còn lặn lội với nhiều nghề mà không thành công được gì. Chính cuộc sống khó khăn và lòng thù hận về mối tình tan vỡ đã làm cho tôi bắt đầu mù quáng. Tôi hận Bảo Châu, cho rằng chính cô ta đã hủy hoại tương lai sự nghiệp của mình. Ý nghĩ này đã được Khanh nhen lên thành ngọn lửa cháy bùng lên. Anh ấy hỏi tôi: “Em có muốn trả thù không?” Tôi ngạc nhiên nhìn anh trong im lặng thì Khanh đã nói tiếp: “Em dễ dàng chấp nhận thua cuộc, chứ anh thì không! Anh sẽ giành lại Bảo Châu cho bằng được mới hả dạ?”

Khanh vạch kế hoạch cho tôi trả thù: đầu tiên tôi tìm cách gặp Thiện Tâm ở Sài Gòn khi anh ta đi giao dịch kinh doanh ở đó và đưa Tâm tới gặp Khanh tại một tiệc do Khanh xếp đặt sẵn. Trong tiệc đó Khanh đã cho thuốc ngủ vào rượu để Tâm uống và bố trí đưa Tâm vào phòng, nơi đó tôi đã đợi sẵn. Và câu chuyện nhằm trả thù đã thực hiện được một phần: tôi để Tâm chiếm cả thể xác. Đến khi Tâm tỉnh lại thì sự đã rồi, anh ta hối hận lắm vì như thế là phản bội Bảo Châu, người mà anh ta hết dạ yêu thương. Khanh còn độc địa hơn. Anh bố trí chụp lén ảnh trong lúc tôi và Tâm đang ân ái. Và thế là từ đó Tâm bị cột chặt vào tôi.

Nhưng phần còn lại của cuộc trả thù là ở Bảo Châu. Tôi tìm đủ cách để quyến rũ Tâm, mỗi lần anh ta xuống Sài Gòn thì tôi bắt phải ở lại khi thì một tuần, khi hơn nửa tháng. Và việc gì tới đã tới: Bảo Châu đã biết chuyện do chính Khanh là tác giả một lá thư nặc danh gửi tới biệt thự Mimosa tố cáo mọi chuyện kèm theo bằng chứng là những bức ảnh quái ác kia! Lúc ấy Bảo Châu đang thời kỳ dưỡng bệnh sau khi sinh đứa thứ hai, cô ta đã lên máu sản hậu suýt chết. Nhưng từ đó cô ta bệnh hoạn liên miên vì ghen, vì buồn. Và đúng lúc ấy thì Khanh đã xuất hiện. Anh lên Đà Lạt trong lúc Thiện Tâm đang ở Sài Gòn với tôi. Khanh nhân danh tình bạn cũ đã tới thăm Bảo Châu và đã vào tận phòng riêng để an ủi và thừa lúc không có ai, anh định chiếm đoạt Bảo Châu. Tuy nhiên anh đã thất bại, bởi Châu đã chống đối quyết liệt đến nỗi cuối cùng Khanh đã áp dụng biện pháp độc địa nhất là cho thuốc độc vào cốc trà, cạy miệng Bảo Châu đổ vào.

Chúng tôi đã hoàn tất được cuộc trả thù khi một tuần sau đó Bảo Châu chết. Tâm không biết âm mưu của chúng tôi nên từ ấy, rước tôi về sống công khai ngay trong biệt thự Mimosa...”

Lời thú tội của Trường Khanh:

“Tôi yêu Bảo Châu từ lâu mà chưa dám nói ra. Định đợi một dịp nào đó thuận tiện. Vậy mà Bảo Châu lại không kể gì kỷ niệm thời thơ ấu giữa chúng tôi, cô ấy bất ngờ làm đám cưới với người bạn thân trong nhóm của tôi. Thế là hết!

Tôi đau khổ, tuyệt vọng, đến nỗi hai lần định nhảy xuống vực khi đi qua đèo Bảo Lộc. Trời sao lại bất công quá trong lúc tôi thì mất hết, còn họ thì

được mọi thứ: Tình yêu, tiền tài, danh vọng. Tôi định quên hết, xóa hết...

Nhưng khi gặp lại Bội Ngọc thì mọi việc đổi thay. Tôi bàn với Ngọc chuyện tìm cách phá cuộc hôn nhân hạnh phúc của hai kẻ thù, để tôi có dịp chiếm lại Bảo Châu, còn Ngọc thì có lại Thiện Tâm! Thế là chúng tôi bắt đầu cuộc báo thù không nương tay.

Tôi còn nhớ hôm lên Đà Lạt mượn cơ thăm lại bạn xưa, tôi đã vô thắng phòng Bảo Châu tính ép buộc cô ấy, đặt cô ấy trước sự đã rồi, nhưng không ngờ Châu phản kháng quyết liệt, khiến tôi chẳngặng đành đã phải bóp cổ cô ta, rồi sẵn có độc được do tôi tự chế mang theo trong người, tôi đã cho vào ly cà phê Bảo Châu đang uống dở dang, đổ vào miệng ép cô ấy uống. Sau đó Bảo Châu mê man. Tôi yên tâm ra về, bởi loại thuốc độc tôi cho cô ấy uống không tác dụng tức thời, nó sẽ thấm từ từ trong lúc người uống thì ở trong tình trạng lơ mơ như uống thuốc ngủ...

Một tuần sau nghe tin Bảo Châu chết, tôi buồn khổ và hoảng sợ thật sự. Dù sao tim tôi vẫn còn yêu cô ấy, tôi đâu muốn có kết cuộc như thế... Phần nữa, tôi hơi lo bởi khi ra về tôi mới chợt nhớ là khi ép Châu uống thuốc, tôi đã để quên chiếc khăn tay có thêu hai chữ tắt KN lại chỗ giường của cô ấy. Chiếc khăn này chính là sản phẩm do chính tay đưa em gái tôi làm tặng. Đưa em này cũng rất thương Châu, nó thậm mong có ngày được thấy Châu là chị dâu nó. Khi nó thêu khăn đã ghép K là tên tôi vào với chữ N là Nường, tên thân mật mà tôi thường gọi Châu lúc cô còn trẻ. Tôi muốn lên tới biệt thự Mimosa để xóa dấu vết nhưng không dám. Rồi thời gian qua nhanh, khi Bội Ngọc chính thức làm chủ biệt thự Mimosa thì tôi có tới và nhân cơ hội cả nhà đi vắng, tôi đã lục lọi khắp nơi mà chẳng thấy chiếc khăn ở đâu. Có lẽ khi mai táng Bảo Châu người ta đã vô tình tiêu hủy nó rồi.

Tuy nhiên, lúc qua Pháp sinh sống, một hôm tôi nằm mơ thấy hồn Bảo Châu hiện về và bảo rằng cô ấy không quên những gì tôi và Bội Ngọc đã làm. Cô ấy còn cho biết là còn lưu giữ mọi bằng chứng để tố cáo chúng tôi! Tôi sợ quá, bàn với Ngọc phải trở về nước và tới biệt thự Mimosa ngay, bởi tôi nghĩ Châu đã chết nhưng nếu bằng chứng còn lại thì nhất định phải giữ trong ngôi nhà đó. Phần Ngọc cũng muốn nhân chuyến trở về này để thực

hiện nốt phần còn lại: Bán ngôi biệt thự Mimosa đã bỏ hoang hơn mười năm...”

Tại phòng biện lý, chị em Hương trưng ra mọi chứng cứ từ hai tờ thú tội đến kết quả xét nghiệm. Ông biện lý hỏi lại:

- Nếu các cô muốn tố cáo thủ phạm thì chúng tôi sẽ cho tiến hành ngay bằng cách thông báo cho lãnh sự quán nước ngoài, bởi họ đều là người có quốc tịch Pháp.

Trong lúc Thùy Hương rất muốn làm thì Mỹ Hương dịu giọng:

- Đây là hai kẻ đã gây ra cái chết của mẹ chúng tôi, đã làm tan nát gia đình cha mẹ tôi. Nhưng bây giờ có lẽ không cần thiết nữa rồi, bởi cả hai đang là những kẻ cuồng điên!

Người thư ký tòa án thêm vào:

- Cả hai người đó lên cơn điên trong bệnh viện và đã trốn khỏi đó từ đêm qua chẳng biết là đi đâu. Thế bây giờ ý các cô là sao?

Dù muốn làm căng nhưng thấy chị muốn xí xoá, Thùy Hương cũng nghe theo. Họ chỉ xin tòa hủy bỏ án lệnh.

Ra khỏi tòa, họ trở về nhà với lòng nhẹ nhõm, thư thái. Nhưng khi về tới nhà thì người khách mà họ gặp đã làm cả hai ngạc nhiên. Đó là ông thầy Sáu, thầy địa lý, thầy tướng số. Ông ta tự giới thiệu:

- Có thể các cô ở đây chưa lâu, chớ cư dân vùng này thì đều biết tôi. Tôi được gọi là thầy Sáu chuyên về phong thủy, tướng số.

Bà vú nói chen vào:

- Ông thầy đây có ý tốt, muốn giúp các cô vài chuyện nên vú mới mở cửa để ông ấy đợi.

Thầy Sáu chủ động nói:

- Mấy hôm trước có một bà xưng là Bội Ngọc tới chỗ tôi và nhờ tôi làm một việc mà tôi đã từ chối không làm.

Nghe nhắc tới mẹ ta, Thùy Hương hỏi ngay:

- Mẹ ta muốn làm gì?

Ông thầy từ tốn kể:

- Bà ta nhờ tôi vào nghĩa trang đốn cây Mimosa trong đó đồng thời cũng muốn tôi tới nhà này để xem phong thủy, định dời đổi cái gì đó nhằm hóa

giải chuyện chẳng lành mà theo bà ta cần phải làm ngay.

Thùy Hương hoảng hốt kêu lên:

- Ông có làm không?

- Nếu đã làm thì tôi đâu còn mạng mà tới đây hôm nay! Tôi nói thật, cây Mimosa đó đừng hòng đụng tới. Trừ phi...

Mỹ Hương lúc ấy mới lên tiếng:

- Trừ phi thế nào thầy?

Thầy Sáu đáp rất nghiêm túc:

- Trừ phi chính chủ nhân ngôi mộ đó muốn!

Chị em Hương đều thở phào nhẹ nhõm:

- Lạy trời!

Thầy Sáu trước khi đứng lên đã nói mấy câu làm chị em cô chủ nhà vui hơn:

- Nghe bà vú đây kể chuyện mấy tờ tự thú do bà Ngọc và ông gì đó viết, chắc các cô thắc mắc chẳng hiểu sao họ lại tự nguyện làm việc đó chứ gì?

Thùy Hương nhanh miệng:

- Dạ, tại sao vậy thầy?

- Đơn giản thôi, chính mẹ các cô đã hiển linh, bắt họ phải làm chuyện đó. Họ rất sợ mẹ cô nên đã ngoan ngoãn nhận mọi việc sai quấy đã làm.

Nói xong ông đứng lên cáo từ. Chị em Hương mời mọc mãi nhưng cũng không được, nên đành để ông về. Bà vú mừng quá nói:

- Có ông thầy này mai mốt có gì mình nhờ được rồi, hay quá!

Chuẩn bị đầy đủ lễ vật, bà vú Hai hồi:

- Đi sớm kẻo nắng cô Hai, cô Ba ời.

Thùy Hương nhắc chị:

- Chị nhớ lát nữa trước mộ mẹ chị phải nói hết những gì suốt nhiều năm nay còn sống bên ba và biết rõ về ông.

Họ tới nghĩa trang khi nắng vừa lên khỏi ngọn thông ở bên trái cổng vào. Bà vú thường khi vẫn chậm, nhưng nay có lẽ do quá phấn khởi đã chạy nhanh tới trước.

- Sao vậy cô Ba?

Tiếng kêu thất thanh của bà vú làm chị em Hương giật mình. Họ chạy đến

nơi thì cũng phải kinh ngạc:

- Ủa, cây Mimosa?

Thùy Hương nhìn sang ngôi mộ và lần này cô như không còn tin vào mắt mình nữa. Cô gọi Mỹ Hương:

- Chị nhìn xem!

Bức ảnh bán thân của bà Bảo Châu, từ đôi mắt bà như có đôi dòng lệ chảy ra!

Dụi mắt mấy lần, Mỹ Hương nghẹn giọng:

- Mẹ khóc, Thùy ơi!

Hai chị em ngồi xuống đưa tay chạm vào bức ảnh và thật lạ, bức ảnh bỗng rơi ra nằm gọn trong vòng tay họ. Ở phía sau bức ảnh có một dòng chữ hằn lên ở khung ảnh: “Hãy đưa mẹ theo các con!”

Quay lại nhìn, họ vô cùng ngạc nhiên khi chẳng hề thấy dấu vết gì của cây Mimosa ở nơi mà nó vốn có từ bao lâu nay. Ban đầu họ tưởng là do bị ai đốn mất, nhìn kỹ lại thì thậm chí không còn lại gốc cây. Nơi đó là một mặt phẳng xi măng như chẳng từng có cây gì mọc?

Thùy Hương hơi lo:

- Có phải cây đã bị đốn mất?

Mỹ Hương suy nghĩ giây lát:

- Chị nghĩ là không.

Trong lúc họ còn đang hoang mang thì chợt có người nói phía sau lưng:

- Các cô có tin là linh hồn đến lúc siêu thoát rồi không?

Bà vú reo lên:

- Đúng rồi các cô ơi, bà chủ đã siêu thoát rồi! Phải không thầy Sáu!

Thùy Hương bán tín bán nghi nhưng vẫn thầm khẩn:

- Linh hồn mẹ có siêu thoát thì cũng về với chúng con, mẹ nhé!

Ông thầy Sáu gật đầu về hài lòng...

Mỹ Hương trở về Pháp. Một tháng sau cô trở lại cùng một người ngồi trên xe lăn. Ông Thiện Tâm nở nụ cười khi nhìn lại ngôi nhà của mình.

Ông không nói, nhưng hai đứa con gái ông đều ngầm hiểu rằng từ giờ phút này ông sẽ cùng với hai con mình sống tại ngôi biệt thự Mimosa đến ngày

ông đi theo người vợ mà có lúc ông nghĩ là sẽ không bao giờ tha thứ cho ông...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

OAN THAI

Đã lâu lắm không đi tắm suối một mình trong một trưa vắng, nên kể từ hôm về đây nghỉ hè, lúc nào Mỹ Hạnh cũng cứ ước ao. Cho đến trưa nay thì cơ hội đó tới.

Phương, anh chồng công tử khó tánh của Hạnh trở về Sài Gòn một mình bởi có công việc gấp, nên Mỹ Hạnh lập tức gọi bà Hai quản gia:

- Lát nữa Dì Hai khóa kỹ cái cổng nhà mình lại, ai gọi cũng không mở.

Bà Hai ngạc nhiên:

- Sao vậy mợ?

- Ờ thì... cháu muốn đi tắm suối. Đang tắm mà có người lạ vào thì...

Hiếu ý cô chủ, bà Hai cười:

- Khỏi khóa cổng thì cũng chẳng ai ra sau nhà được, vậy mợ đừng lo.

- Nhưng cháu muốn chắc ăn, vậy Dì cứ khóa cổng cho cháu. Nhớ, nếu có ai hỏi thì nói là cháu cũng về Sài Gòn với nhà cháu rồi.

- Dạ...

Nhưng khi Mỹ Hạnh vừa bước về phía suối được mấy bước thì bà Hai chợt nhớ, nên gọi giật lại:

- Mợ Hai, không được!

- Gì vậy Dì Hai?

- Tôi quên, ở suối có...

Mỹ Hạnh nghĩ là bà già cho rằng mình sợ ma, nên cười to vừa chạy nhanh hơn:

- Chẳng ai làm gì được cháu đâu, dì đừng lo!

- Nhưng mà...

Bà định nói hết câu, nhưng Mỹ Hạnh đã chạy mất dạng sau những lùm cây. Dòng suối chảy qua khu đất đồn điền của ba má Phương khá gần với ngôi nhà, nên trước đây Mỹ Hạnh đã đôi lần ra đó tắm, nhưng những lần ấy đều

có đông người, còn nay...

Mỹ Hạnh lâu lắm mới thoát được cảnh lúc nào cũng bị chồng kè kè một bên. Nhất là hầu như khá lâu rồi Hạnh chưa có được cái thú tắm suối trong tư thế của bà... Êva có nghĩa là tắm mà không có mảnh vải che thân, giống như những cô gái thượng! Hôm nay thì nhất định Hạnh phải tắm cho bằng được kiểu ấy, để xem cái cảm giác có còn như thời con gái cô vẫn thích làm hay không?

Không mang theo khăn choàng, cũng chỉ có duy nhất bộ đồ mặc trong nhà, nên chuyện tắm Êva là điều đương nhiên. Mỹ Hạnh chọn một vị trí thích hợp và chẳng chút ngại ngần, cô tuột hết y phục ra rồi từ từ bước xuống suối. Đoạn suối này do chảy qua đất nhà, nên ngoài người trong nhà ra thì chẳng có ai lọt vô, nên Hạnh khá yên tâm mà vùng vẫy dưới dòng suối mát. Quả thật là tắm suối kiểu này thích thú nhất trần đời! Hạnh nhắm mắt lại, thả người cho dòng nước đưa nhẹ nhẹ đi tới. Và không biết có phải đó là định mệnh hay không, lúc Mỹ Hạnh mở mắt ra thì chợt hoảng hốt, khi nhìn lên bờ phát hiện ra mình đã bị dòng nước đưa đi khá xa, hình như là đã ra khỏi khu đồn điền!

Mặc dù bơi khá giỏi, nhưng nước lúc này chảy xiết, nên rất khó khăn cho Hạnh khi bơi ngược dòng. Phải mất khá lâu, nhưng nhìn lên bờ cô vẫn thấy chừng như mình chưa trở lại được bao xa! Hơi hoảng, bởi lúc này dù có muốn leo lên bờ để trở về cho nhanh thì Hạnh cũng không dám.

Cố hết sức, vừa bơi vừa bám vào những gờ đá, những vết cắt do đá bén và trơn suýt làm cho Hạnh phải bật khóc, nhưng trong cơn nguy cấp này, cô vẫn phải ráng hết sức và nén đau... Phải mất gần nửa giờ sau, Hạnh vừa thoáng thấy mái ngôi nhà lâu của mình thì chợt cô sẩy tay, chơi vơi giữa dòng và... cô cảm giác như có ai đó từ phía trên dòng nước lao khá mạnh vào mình. Rồi thì mọi thứ như đảo lộn...

Bà Hai hốt hoảng chạy đi tìm khi chờ mãi mà không thấy Mỹ Hạnh trở về và gặp cô nằm ngất trên một tảng đá trong tình trạng không mảnh vải che thân. Một cách mệt nhọc, bà cũng được Hạnh về nhà cũng vừa lúc cô tỉnh lại. Tuy nhiên, suốt đêm hôm đó Hạnh cứ gào to rồi khóc rưng rức. Bà Hai có hỏi chuyện gì đã xảy ra nhưng Mỹ Hạnh không hề hé răng.

Phương và gia đình nhà chồng được báo tin và họ lập tức lên ngay đồn điền, sau đó đưa Hạnh về Sài Gòn.

Nhưng thật lạ mỗi lần chiếc xe chở Hạnh vừa ra tới cổng thì động cơ ngừng hoạt động. Lập lại đến gần chục lần như vậy, chính Phương cũng phát hoảng và không còn kiên nhẫn được nữa, phải đích thân công vợ ra lộ đón xe đồ để đi bởi tình trạng sức khoẻ của Hạnh càng lúc càng suy giảm. Một lần nữa điều kỳ lạ lại xảy ra, chiếc xe đồ đang chạy ngon lành, nhưng từ lúc Hạnh được đưa lên thì bị tắt máy!

Mất gần một giờ, tài xế cũng không cách nào làm cho xe chạy được, làm cho nhiều hành khách bức bối, chuẩn bị bỏ xe, đi xe khác. Lúc ấy bà Hai mới nói khẽ với Phương:

- Không cách nào khác hơn, cậu Ba nên đưa mợ Ba trở vô nhà rồi mình tính sau...

Phương lại công vợ trở vô với nỗi thất vọng, ông bà Hiệp Hòa, cha mẹ Phương vô cùng lo lắng:

- Gần đây đâu có thầy thuốc hay bệnh viện, mà tình trạng của con Hạnh thì quá nguy kịch, vậy có lẽ bà Hai phải đi giùm, gọi y tá cũng được, bảo họ tới ngay.

Bà Hai vừa thay áo, chưa kịp đi thì Mỹ Hạnh tỉnh lại. Lần này cô không la hét như lúc trước, mà trái lại, cô đã bật ngồi dậy, đi đứng khá tự nhiên, như không hề có việc gì xảy ra. Có điều, ai hỏi gì về chuyện đã xảy ra thì cô chỉ lắc đầu.

Ba tháng sau...

Tin Mỹ Hạnh mang thai làm cả nhà chồng đều mừng vui khôn tả. Bởi từ

ngày cưới đến lúc đó đã gần năm năm mà Hạnh vẫn chưa có tin vui. Nhưng trái với niềm vui của nhà chồng. Mỹ Hạnh lại ra chiều ủ dột và ít nói, ít cười...

Hơn sáu tháng sau nữa..

Tới ngày sanh, Mỹ Hạnh chẳng biểu hiện gì bất thường, nên ai trong nhà cũng thoải mái chờ đợi, ít ngày sau, Hạnh vào nhà bảo sanh ngay lúc có triệu chứng đau bụng. Và đúng nửa đêm hôm đó cô sanh.

Phương và mẹ theo, đứng chờ bên ngoài phòng sanh. Khi cô y tá bước ra, bà Hòa Hiệp hỏi ngay:

- Thế nào cô, trai hay gái?

Cô y tá hết nhìn bà rồi nhìn sang Phương, chị hơi ngập ngừng:

- Con trai. Có điều là...

Phương hoảng hốt:

- Có chuyện gì vậy cô?

Lúc đó vị bác sĩ phụ trách sanh bước ra, bà nói thẳng:

- Một đứa con trai khá khinh, tuy nhiên nó lại không được trắng như cha mẹ.

Bà Hòa Hiệp kêu lên:

- Cái gì? Sao lại...

Cô y tá bổ sung:

- Thằng bé mũi tẹt, nhưng da lại đen như... dân châu Phi!

Hai mẹ con Phương đứng chết lặng, trong lúc bên trong phòng sanh Mỹ Hạnh đang khóc nức nở.

Càng nhìn thằng bé. Phương lại càng mừng rỡ, nó giống như người nào đó mà anh đã từng gặp... Cho đến khi bà Hai nhắc khéo:

- Cậu Ba có nhớ thằng Hơ Răng ngày xưa không?

Cái tên Hơ Răng làm cho Phương giật mình, há hốc mồm, người thì toát mồ hôi. Đúng rồi!

Hơ Răng là một thanh niên người Thượng, đã vô tình đập chết con chó săn

của gia đình Phương cách đây gần mười năm và chính Phương khi ấy sẵn cây súng sẵn trên tay đã giết chết anh ta bằng hai phát đạn. Đúng ra thì Phương đã phải đi tù vì vụ đó, tuy nhiên nhờ có nhiều tiền và thế lực nên cuối cùng Phương thoát nguy.

Từ đó Phương dần quên tội ác của mình. Nhưng hình như ở thế giới tâm linh thì không...

Một ngày kia, khi bà Hai ở giữ trang trại một mình thì có một ông già làng người Thượng ghé qua. Sau khi quan sát khắp nhà một lúc, ông ta nói mà không chờ được hỏi:

- Nhà này làm sao bà ở được nữa, khi hồn phách thằng Hơ Răng nó đã về đây rồi.

Sau cùng, trước khi bước ra, ông nói:

- Sắp tới ngày nhà này phải trả lại cho Hơ Răng những gì là của nó!

Và ông biến mất...

Chỉ một ngày sau, có tin từ nhà của Phương cho hay Phương tự dưng phát điên, đập phá lung tung và dọa giết bất cứ ai lại gần. Mỹ Hạnh thì từ lúc sanh con, đã bị nhà chồng hắt hủi, đã bỏ nhà đi biệt, không quay trở về...

Nửa năm sau thì cả ông bà Hòa Hiệp đều qua đời một cách đột ngột và bí ẩn.

Thằng bé oan gia được xác định là con của Hơ Răng, do hồn anh ta đã cưỡng đoạt Mỹ Hạnh lúc cô tắm suối và sanh ra. Nó lớn rất nhanh và càng lớn càng giống Hơ Răng như đúc!

Hơn chục năm sau, cái gia sản khổng lồ của nhà Hòa Hiệp, trong đó có khu đồn điền rộng ngút ngàn của họ, bỗng dưng bốc cháy gần như cùng lúc! Người ta đồn rằng, cái oan thai kia đã báo thù một cách cay độc...

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
CON MA GỐC KHẾ

Tôi năm nay đã ngoài sáu mươi, vậy mà khi ngồi xem phim ma cùng đám cháu nội thì xin lỗi, có lẽ tôi là người duy nhất sợ hãi.

Tuổi trẻ bây giờ chúng tin vào khoa học hơn những điều huyền bí có vẻ hoang đường, nên chúng thường bảo:

- Làm gì có ma thật nội ời! Chỉ là họ tưởng tượng để thu lợi nhuận mà thôi. Máy hình ảnh này chỉ giới dọa con nít hai ba tuổi.

Cũng có thể vì chúng chưa gặp ma lần nào nên không có khái niệm sợ ma. Còn tôi đã một lần lâu lắm rồi, từ hồi năm 1966. Năm ấy tôi đã hai mươi lăm tuổi chứ ít gì, vậy mà tôi vẫn bàng hoàng sợ hãi như một đứa con nít.

Câu chuyện đó luôn ám ảnh tôi cho tới ngày hôm nay. Tôi không bao giờ muốn kể lại cho các cháu tôi, vì theo một cách nào đó tôi nghĩ như thế sẽ hay hơn. Nhưng nếu trở thành cát bụi mà không kể được với ai chuyện này thì tôi không chịu nổi. Nên các bạn thứ lỗi và hãy chia sẻ cùng tôi nỗi sợ hãi kinh hoàng khi chứng kiến một sự thật khủng khiếp...

... Tôi phải bắt đầu câu chuyện bằng một chi tiết có liên quan, đó là năm đầu tiên chúng tôi vào đại học, tôi và thằng bạn thân nhất từ hồi tiểu học. Nhưng một cái tin bất ngờ đã khiến Sơn bạn tôi phải quay trở lại nhà. Mẹ của Sơn đột nhiên mất tích, mọi người đổ xô đi tìm nhưng hoài công. Cảnh sát thời ấy cũng bó tay, một thị trấn bé nhỏ thì việc tìm kiếm không phải là quá phức tạp. Ngoại trừ bà ấy bị dòng sông cuốn mất, hay tự bà đã leo lên một chiếc xe nào đó và biến khỏi thị trấn một cách khó hiểu.

Hai ngày sau, có một số người đến cảnh sát làm chứng rằng đã thấy mẹ Sơn ra bến xe khách và leo lên một chuyến xe rời bến mất tăm. Theo lời Sơn thì mẹ của Sơn đã có triệu chứng bệnh tâm thần từ hồi Sơn còn học lớp chín,

sau cái chết quá thương tâm vì tai nạn giao thông của ông bà ngoại Sơn. Ông bà ngoại Sơn rất giàu, mẹ Sơn lại là con một nên bao nhiêu gia tài đều để lại cho một mình bà. Cha Sơn là một bác sĩ giỏi nhất nhì của thị trấn nhỏ bé nơi Sơn sinh ra. Lẽ ra ông đã đi du học ở Pháp, nhưng vì sự hiện diện của Sơn trong bụng mẹ nên ông đành phải hủy chuyến đi mà ở lại thực hiện trách nhiệm làm chồng, làm cha trước áp lực của ông bà ngoại.

Thế rồi do đau buồn, năm ấy Sơn bỏ học. Năm sau để tránh cho con thoát khỏi ký ức đau buồn, cha Sơn đã lo cho anh đi du học ở nước ngoài. Câu chuyện mẹ Sơn mất tích chìm dần vào quên lãng.

Năm năm sau Sơn từ nước ngoài trở về nghỉ hè tại quê nhà để giảm tải sức ép tâm lý trước khi bắt tay vào việc làm báo cáo tốt nghiệp. Người đầu tiên Sơn hồi hải đến gặp là tôi, lúc ấy tôi đã chuyển nhà lên Sài Gòn được ba năm rưỡi rồi. Hai anh em kéo nhau về lại quê với tâm trạng bồi hồi, bồn chồn thật khó tả. Đây cũng là lần đầu tiên chúng tôi diện kiến dung nhan kế mẫu của Sơn. Tôi chỉ biết lo học miệt mài không màng đến những chuyện râu ria ấy, nhưng là chỗ qua lại với mẹ Sơn từ thuở chúng tôi còn chơi thân nên mẹ tôi có biết chuyện cha Sơn đã tái hôn cùng cô y tá phòng mạch sau khi Sơn du học hai năm.

Bạn không nói nhưng tôi dư hiểu là Sơn rất buồn với việc tái hôn của cha, vì dù sao khoảng thời gian đó vẫn còn là quá ngắn cho việc kết luận mẹ Sơn không thể trở về nữa.

Tôi vô cùng ngạc nhiên khi bước qua khỏi hàng rào gỗ, cây cối um tùm che cả lối đi, cỏ dại mọc khắp nơi trông là biết ngay nơi này không ai ở. Hiểu ý tôi, Sơn tần ngần đứng lại giữa lối đi, cất giọng bùi ngùi:

- Cha mình đã không còn ở đây sau khi lấy dì ấy. Cha có ý định bán căn nhà này, nhưng mình đã không đồng ý. Lâu lâu cha có cho người đến dọn dẹp. Có lẽ mình về không cho cha hay trước nên...

Sơn giơ tay khoát một cử chỉ vào khoảng không như để nén bớt cảm xúc đang dâng trào khoe mắt. Để xua tan khoảnh khắc bối rối trong tâm bạn, tôi vội nắm vai nó bóp mạnh:

- Không sao! Vậy thì hai đứa mình cùng làm. Đồng ý không?

Những tia nắng cuối cùng trong ngày phút chốc chợt bùng lên trước khi tắt lịm chuyển sang màu tím thẫm xuống không gian u tịch của khu vườn. Tối đó, chúng tôi chỉ kịp quét dọn căn phòng của Sơn để nghỉ lưng. Những kỷ niệm xa xưa được ôn lại như những thước phim bị đứt quãng.

Dần dần Sơn chìm vào giấc ngủ. Phần tôi, không biết vì lạ chỗ hay vì những tiếng động lạ trong nhà và cả ngoài sân, tôi cứ hồi hộp đặng đặng không sao chợp mắt được. Nhưng rồi tôi cũng ngủ thiếp đi trong nỗi khắc khoải mệt mỏi vào lúc gần sáng, với một cơn ác mộng mà sáng hôm sau tôi chỉ còn nhớ loáng thoáng một vài hình ảnh ma quái.

Lúc bấy giờ tôi chỉ nghĩ đơn giản rằng vì tôi quá mệt nên mới mơ thấy chuyện quái dị.

Ngày hôm sau Sơn báo tin cho cha hay là mình đã về. Đồng thời cả hai chúng tôi bắt tay vào việc phát quang sân vườn được một khoảng lớn sáng sủa, sạch sẽ. Chúng tôi nghỉ tay xách xe đi lòng vòng hóng mát, đến nhà bạn bè cũ, hay bất chợt ghé vào nơi đã từng để lại dấu ấn trong lòng chúng tôi thuở trước.

Đêm đó mới là đêm bắt đầu của sự khủng khiếp.

Vào chập tối, khi tôi và Sơn còn cố nán lại ngoài sân, nơi cái bàn đá dưới gốc giàn hoa tigôn để hóng gió, đột nhiên tôi có cảm giác rằng ai đó đang nhìn mình. Gáy tôi nhồn nhột, tôi quay phắt về phía sau, nơi cây khế được trồng trong một cái chậu to tướng. Hình ảnh một người đàn bà ngồi thu lu dưới gốc cây mờ mờ ảo ảo. Tôi hoảng hồn dụi mắt nhìn kỹ thì không thấy gì nữa.

Thấy bộ dạng của tôi. Sơn hỏi:

- Có gì vậy?

- Không có gì.

Tôi giục Sơn vào nhà và tự nhiên thấy mình dựng cả tóc gáy.

Mấy ngày tiếp theo hai đứa chúng tôi tiếp tục hoàn thành nốt phần việc còn lại và đi câu cá, bắn chim như thời còn học trung học.

Khi dọn cỏ gần cây khế to sai trĩu quả tôi thắc mắc cùng Sơn là tại sao lại trồng cây khế trong chậu trong khi bên ngoài thiếu gì đất trống, trồng bên ngoài sẽ tốt hơn là bị gò ép trong chậu, cây khế sẽ không phát triển bằng. Sơn cho biết lúc trước nó vốn được trồng ngoài cổng. Nhưng sau đó không hiểu sao cha Sơn lại mua cái chậu to tướng này về và trồng nó vào đó rồi đẩy tuốt ra ngoài gốc vườn như thế. Lạ một điều tuy sống trong chậu nhưng nó ngày càng sum suê và trĩu quả, tốt tươi không thua gì lúc trước. Nhìn cái chậu kiên cố và to quá khổ, tôi có một linh cảm là lạ nhưng chưa nhận ra đó là điều gì.

Đêm kế tiếp tôi lại nghe những âm thanh lạ khi hai đứa đi chơi về khuya. Rõ ràng khi Sơn đang loay hoay mở cổng tôi đã nghe tiếng phụ nữ khóc trong vườn. Tiếng khóc như đang than van cùng ai đó điều gì phiền muộn. Tôi hỏi Sơn có nghe gì không thì nó nói không nghe gì cả. Thật ra Sơn có nghe hay không thì tôi cũng không rõ vì vẻ mặt Sơn cứ như đang lo lắng, suy nghĩ điều gì mà không tiện nói ra vậy.

Đêm thứ bảy tôi mơ một giấc mơ khủng khiếp. Tôi mơ thấy mình ngồi đọc sách nơi chiếc bàn đá, bỗng trời tối sập, cây cối trong vườn đột nhiên chao đảo như đang có một cơn giông lớn.

Và hình ảnh người đàn bà ấy lại xuất hiện, ngay cạnh chậu khế. Bà ta ngồi gục đầu giữa hai gối, mái tóc rũ xuống che cả gương mặt. Người đàn bà cứ lắc lư làm mớ tóc buông thõng đong đưa liên tục. Hai tay bà ôm chặt đôi ống chân teo nhỏ chỉ còn bằng chân trẻ nít.

Tôi hoảng sợ gọi Sơn um sùm. Sơn giật mình thức giấc do Sơn nghe tôi ú ớ nên lay gọi tôi. Mồ hôi ướt cả ngực áo, tôi trùm mền giả vờ ngủ tiếp...

Hôm sau, lúc ra chợ mua thức ăn, tôi làm ra vẻ tự nhiên hỏi bạn đêm ngủ có ngon không. Sơn bảo bình thường, im lặng một lúc, Sơn nói thêm:

- Có mơ thấy mẹ...

- Thấy mẹ thế nào?

Sơn kể chỉ mơ thấy mẹ như ngày xưa, trước lúc Sơn vào đại học. Tôi định kể cho Sơn nghe giấc mơ kỳ quái của mình nhưng lại thôi, vì nói chung, tôi

không muốn nhắc đến cơn sợ hãi lần thứ hai.

Đêm đó, tôi lại mơ thấy bà ta xuất hiện. Lần này tôi bực tức la lên: “Bà là ai?”. Bà cứ lắc lư và lết lại phía tôi. Nhưng bà chưa đến thì tôi đã bàng hoàng thức giấc rồi thở hồng hộc như trâu thở, mồ hôi tuôn ướt cả lưng. Tôi sợ.

Ngày hôm sau tôi cũng mơ y như vậy. Tôi mệt mỏi vì mất ngủ. Trưa ngày thứ mười, hai đứa ghé thẳng bạn cũ chơi. Sơn ngạc nhiên khi thấy tôi mới đến chưa nói được ba câu đã ngã người trên sofa và ngủ luôn một giấc dài tới chiều.

Tối đó tôi sợ quá không dám chớp mắt, định kể đầu đuôi cho bạn nghe. Nhưng tôi nghĩ lại, chỉ còn đêm nay nữa thôi, trưa mai chúng tôi đã ra ga đáp tàu về Sài Gòn, thôi thì cố nén không làm bạn kinh sợ theo mình. Tôi rú:

- Hay là hai đứa mình đánh cờ tới sáng đi!

Chơi được hai ván. Sơn giơ tay đầu hàng và lăn ra ngủ ngon lành. Còn lại một mình, tôi bắt đầu thấy sợ.

Đêm tối dày đặc, ngọn đèn dầu đã được tôi vặn bắc lên thật cao cũng không thể soi sáng hết mọi góc tối. Tôi tưởng tượng đâu đâu cũng có ánh mắt theo dõi từng cử chỉ của mình khiến tôi không dám cựa cựa. Thức thế này còn tệ hơn ngủ. Nỗi sợ hãi càng tăng khi ý thức hoạt động. Mắt tôi bỗng riu lại, cơn buồn ngủ kéo ập đến, tôi choàng tay ôm cuốn kinh Phật nhặt được trong gầm bàn lúc sáng dẫn lên bụng rồi thiếp đi nặng nề.

Tôi thấy mình ngồi dậy và bước đi ra ngoài. Trời đang mưa lâm thâm, bóng đêm đen đặc. Tôi nhìn quanh bóng tối và mơ hồ không biết mình phải làm gì. Tôi chợt nghĩ sẽ vấp té nếu đi giữa trời tối om như thế này. Vừa nghĩ thế thì một tia chớp nhá lên. Tôi kịp nhìn thấy trước mặt là một con đường mòn. Tôi bước đi như người mộng du. Bỗng chân tôi bị ngáng bởi một vật gì lạnh lạnh. Tôi dừng lại, định quay đầu bỏ chạy nhưng một bàn tay lạnh ngắt đã giữ tay tôi lại.

Và... Bỗng nhiên tôi thấy rõ mặt bà ta, trắng bệch, hai mắt là hai lỗ đen sâu hoắm, miệng cũng chỉ là một lỗ hồng đen ngòm không có lưỡi và răng, tóc

bà ướt lết bết in những lằn đen ngoằn ngoèo trên gương mặt hốt hoảng. Tuy nhiên tôi có cảm giác bà rất quen. Miệng bà há hốc không cử động nhưng tôi nghe được tiếng nói yếu ớt.

- Phong... ời! Hãy cứu dì... khỏi đây... đi con...!

Trời ơi! Đúng rồi! Dì đây mà! Mẹ của Sơn... Sơn ơi...

Tôi cố hết sức vùng ra khỏi tay dì để gọi Sơn.

Rồi tôi bừng tỉnh. Bóng đêm vẫn dày đặc. Dường như tôi không còn nằm trên bộ phận cạnh Sơn nữa. Lưng tôi nhớp nháp ướt. Quơ tay chung quanh, tôi đụng cái chậu to dùng. Tôi la thất thanh và vùng dậy chạy. Tôi tập trung hết mức định hướng lối vào nhà và phóng đi như có găng lò xo dưới gót chân.

Sơn đang ngủ ngon lành. Không còn nhìn được nữa, tôi lay bạn dậy, tôi kể cho Sơn nghe từ đầu đến cuối. Sơn bàng hoàng tỏ vẻ không tin và nhìn chăm chăm vào tôi như thể cân nhắc sự việc.

Chợt Sơn vỗ vai tôi đánh bốp:

- Cây khế!

Sơn chạy vào nhà kho lấy ra cây búa tạ. Tôi lục ba lô tìm cây đèn pin. Sau bảy tám nhát búa, cái chậu có một không hai này mới chịu vỡ ra.

Tôi run bần bật suýt đánh rơi cả đèn pin. Cây khế ngả nghiêng, từng khúc xương, dài có ngắn có, vung vãi. Tôi tự bịt miệng mình để kềm tiếng la hoảng. Sơn cũng chẳng khác gì tôi. Có điều nó bình tĩnh hơn một chút, có lẽ vì nó không phải trải qua cơn ác mộng. Sơn ra hiệu cho tôi đưa đèn pin xấp lại gần. Cái sọ bị kẹt trong chằng ba của cái rễ to, tóc quện cùng rễ thành một chùm. Mùi hăng hắc bốc lên thoang thoảng trong gió.

Sơn đứng im trờng trờng nhìn đống xương, sự căng thẳng như đang từ từ xiết chặt bạn. Chợt thấy một vật gì sáng lấp lánh nằm lẫn trong đất, tôi chỉ Sơn và lấy cây khều ra. Một hình Ông Phật nhỏ xíu bằng vàng đã khiến bạn tôi gào lên trong đêm khuya. Đó là kỷ vật của ngoại để lại mà mẹ Sơn thường cầm trong lòng bàn tay khi niệm Phật. Tiếng kêu “mẹ” của Sơn nghẹn lại tức tưởi nghe xót xa đau đớn. Sơn đổ xuống, tay nắm chặt nắm đầm nện vào nền đất vô tri vô giác. Tôi đưa tay quạt hai hàng nước mắt mà nghe lòng dậy lên nỗi căm phẫn dù chưa biết kẻ nào đã nhẫn tâm.

Vụ án mất tích của mẹ Sơn được lật lại...

Tội nghiệp bạn tôi lận đận trên đường học vấn. Phải mùa thu năm sau mới có thể an tâm hoàn thành báo cáo tốt nghiệp.

Hoàn cảnh Sơn thật thương tâm. Mọi bằng chứng đều bất lợi cho bác sĩ Hồng, cha của Sơn. Phân nửa tài sản sẽ là của ông ta, việc đi lại với cô y tá trong thời gian mẹ Sơn bị gán bệnh tâm thần quái ác, thật ra là ông đã cho vợ uống thuốc ngủ triền miên cả mấy năm trời khiến tâm thần bà bất ổn.

Còn mấy người ngày đó làm chứng với cảnh sát rằng họ thấy mẹ Sơn leo lên xe đồ đi mất tăm, bây giờ ai cũng có một miếng đất kha khá do ông Hồng ban tặng.

Tìm được người hại mẹ lại là cha đẻ của mình, trông Sơn tội nghiệp vô cùng. Sơn không nói không rằng suốt hai tháng trời khiến tôi lo sốt vó. Cũng từ đó, tôi không hề gặp ma lần nào nữa.

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
ÂM HỒN TRỪNG PHẠT

Đoàn hát đến đây đã được năm ngày, nhưng chỉ mới hát được hai đêm đầu. Đêm sau, đêm nay là đêm thứ ba, mưa vẫn tiếp tục rơi vào buổi chiều.

Cứ khoảng bốn giờ, khi cả đoàn cơm nước xong và bắt đầu chuẩn bị cho đêm diễn thì từ phía chân trời đằng kia mây đen kéo tới. Những đám mây cuộn cuộn như những khối khói đậm đặc làm anh em trong đoàn đau lòng. Cứ thế mưa lại đến. Mưa không lớn lắm, nhưng cũng vừa đủ sức mạnh ngăn chặn những khán giả thân yêu của đoàn. Đến khoảng chín mười giờ đêm, thì mưa chỉ còn lắt rắc cũng giống như lúc này.

Tiếng mưa rơi đều đều trên mái ngói cũ tạo thành âm thanh trầm đục nghe buồn buồn và uế oải lòng người.

Nơi đây là một xã nhỏ của vùng đồng bằng sông Cửu Long, xã chẳng nghèo mà cũng không giàu. Bãi hát nằm ở một vị trí khá đặc biệt. Nó là sân sau rất lớn của hai ngôi nhà gần nhau. Một cái lớn là nhà của ông Huyện Sướng, cái nhà mà chúng tôi đang tạm trú trên lầu. Nhà xây gạch kiên cố, nghe nói năm bốn mươi lăm, nhân dân nổi dậy chất lửa đốt và lấy chày vò đập nhưng cũng chẳng hề hấn gì. Nhà một trệt, một lầu, xây và trang trí theo kiểu Tây với rất nhiều hoa văn chạy viền chung quanh.

Căn nhà nhỏ hơn kế bên cũng là căn nhà một trệt, một lầu nhưng nhìn thiếu hẳn vẻ bề thế và chắc chắn như căn nhà kia. Đó là nơi để gia nhân của Huyện Sướng ở.

Từ ngày được chức huyện hàm, Huyện Sướng có hai tiểu đội lính phục vụ. Họ vừa canh gác vừa bảo vệ và làm cả những việc trong nhà. Họ được cấp súng, nhưng Huyện Sướng phải tự trả lương cho lính.

Sau đó, Huyện Sướng chết. Vợ con ông ta mỗi người một ngả. Kẻ ăn người ở tứ tán. Hai căn nhà chỉ còn một người ở lại trông coi, dọn dẹp. Ông ta tự nguyện ở lại trông coi có lẽ vì tứ cố vô thân, không nhà không cửa. Đó là ông Năm Ghiền, đang có mặt trong bữa lai rai này.

Rất khó đoán tuổi của ông Năm Ghiền, có thể là năm mươi, sáu mươi, hay

bảy mươi cũng không chừng. Ông đã già lắm, người cứ quắt lại, thâm xì, da nhăn nheo. Suốt ngày chẳng nghe ông nói tiếng nào, cứ đi đi lại lại như là cái bóng. Nếu có ai hỏi điều gì, ông dừng bước, ngược đôi mắt nhìn hết sức đặc biệt về người hỏi. Đôi mắt trũng sâu, cái nhìn như xa xôi, như oán hận, lại như chịu đựng đến cùng cực. Một lúc sau cái miệng móm mém, không còn cái răng nào của ông mới cất tiếng. Giọng nhỏ và khàn đục.

Lúc đoàn mới về, được chỉ chỗ ở trên lầu hai ngôi nhà trên, nhiều anh em chiếm chỗ trên lầu căn nhà lớn. Nơi đây sạch sẽ hơn và ít ẩm thấp hơn căn nhà bên kia. Nhưng sau đêm đầu thì có người dọn qua nhà nhỏ vì ở bên nhà lớn thấy... ma. Có người thấy bóng trắng thấp thoáng ngoài cửa, có người nghe tiếng gõ cửa không ngủ được. Sau đêm thứ hai thì số người đổi chỗ ở qua nhà nhỏ nhiều hơn, nhất là những cặp vợ chồng. Hình như mỗi lần vợ chồng ôm nhau là như có một cái gì đó kéo họ ra.

Cuối cùng chỉ còn đám trẻ độc thân, sau bữa lai rai, họ lẫn ra ngủ một giấc tới sáng, chẳng có việc gì xảy ra. Tối nay cũng vậy, đám trẻ gom tiền lại mua rượu lai rai và rủ thêm ông già giữ nhà, ông Tư Ghiền. Ông Tư uống rất ít, chỉ ngồi đó nhìn với ánh mắt buồn buồn. Lâu lâu có người nào nói gì đó thì cái miệng móm mém của ông hé cười. Hình như ông cười hay ông khóc gì thì hình dáng cái miệng vẫn giống nhau. Đặc biệt là mấy ngày sau mọi người mới phát hiện được cái bàn tay cụt của ông.

Ông thường dấu trong túi áo bà ba đen. Chỉ trừ ngón cái, bốn ngón còn lại đứt hẳn. Nhưng không sao, ông vẫn làm tốt mọi việc bằng cái bàn tay như vậy.

Bàn nhậu có một khoảng thời gian yên lặng. Tự nhiên có một người cất tiếng hỏi:

- Ông Tư ơi, con hỏi thiệt ông ghen. Nhà này có ma thiệt không?

Mọi người quay lại nhìn về phía ông Tư Ghiền. Ông hấp háy đôi mắt, mỉm cười, không biết có phải mỉm cười không, trả lời:

- Tui nghe nói có, nhiều người nói, mà bà chưa cho tui thấy lần nào.

- Bà nào ông Tư?

- Thì bà đó.

- Bà nào mới được chớ? Tối nay buồn quá, ông kể cho tui con nghe với.

Ngoài trời mưa nặng hạt hơn một chút. Có đứa nào đó rót một ly rượu đầy đưa cho ông. Ông cầm lấy, ực một cái.

- Thôi được. Tối nay tui cũng thấy buồn quá, tui kể cho mấy chú nghe. Tui cũng chưa kể ai nghe bao giờ. Cái phòng mình đang ngồi đây là phòng của ông Huyện...

Theo lời ông Tư Ghiền thì Huyện Sướng là tay nhà giàu nhờ đất điền cha mẹ để lại. Hẳn có anh là Tổng Sung, hùng cứ ở phía bên kia con sông cái. Hai anh em hẳn xích mích do giành nhau cướp đất của dân nghèo, thậm chí phải thừa kiện nhau. Huyện Sướng thì đầu óc chẳng có bao nhiêu, nên mọi chuyện đều nằm trong tay bà huyện, Vì vậy mà trong nhà ông rất ít quyền hành.

Cũng như những địa chủ khác. Huyện Sướng cũng rất thích của lạ. Nhưng với ông chỉ là những lần lén lút bà Huyện mà lén phéng. Có lần thì với đứa gia nhân trong nhà. Có lần thì với đám vợ con tá điền mà bọn đệ tử ruột mua chuộc hay cưỡng bức hiếp cho ông. Những lần như vậy, nếu bà Huyện không hay thì thôi, nếu chuyện vỡ lở thì người đàn bà đó không còn thấy xuất hiện ở nơi này nữa.

Cũng theo đám đệ tử Huyện Sướng đưa tin thì ông ta có sở thích kỳ quặc trong chuyện đó. Khi ngủ với đàn bà, ông ta khoái trối tay trối chân và xé quần áo của họ. Hình như là ông chỉ thích hiếp hơn là được cho. Chính vì vậy mà có những người chấp nhận ngủ với ông để đổi lấy tiền cũng chạy mất và ông luôn luôn thèm khát.

Cho đến một hôm...

Huyện Sướng đang ngồi ngáp vặt trong phòng thì có một tên lính xin vào.

- Bẩm Huyện...

Hắn bước tới khúm núm nói nhỏ vào tai Huyện Sướng. Huyện Sướng sáng mắt lên:

- Mày nói tao biểu nó vào trình diện rồi mới được gặp.

Tên lính quay ra.

Huyện Sướng quá sướng. Từ hôm qua, bà Huyện đi về nhà mẹ ruột ở Vĩnh Long đám giỗ. Chắc phải ngày mai mới về. Phen này thì ông mặc tình mà

làm mưa làm gió.

Ông bước qua bộ sa lông, vuốt lại quần áo, ngồi đợi.

Có tiếng gõ cửa.

Huyện Sướng lên tiếng, đúng là giọng quan huyện, trầm trầm mà hách dịch vô cùng.

- Vô đi.

Cửa mở. Tên lính đưa vào phòng người đàn bà đang lơ ngơ với cái giỏ đệm trong tay.

Huyện Sướng ra lệnh cho tên lính:

- Để đó, mày ra đi. Nhớ đóng cửa lại.

Rầm! Cái cửa được thiết kế đặc biệt, mỗi lần đóng khít thì nó tự động khóa lại. Chỉ có xâu chìa khóa trong túi áo Huyện Sướng mới có thể mở được.

Huyện Sướng chỉ về phía cái giường.

- Ngồi lên đó!

Người đàn bà loay hoay lúng túng:

- Dạ, bẩm...

Huyện Sướng nhìn kỹ người đàn bà. Chắc chừng hăm mấy. Dân ruộng rẫy, làn da hơi đen nên trông càng sần chắc. Tóc dài búi lên nên để lộ cái cổ thơm tho. Huyện Sướng liếc nhẹ xuống dưới. Cặp chân dài núp hờ bên trong cái quần mỹ a đen, nhưng vẫn không giấu được cặp đùi thon thả.

Huyện Sướng nuốt nước miếng. Người đàn bà run run lên tiếng:

- Bẩm ông, con tới kiểm...

Huyện Sướng cướp lời:

- Tao biết rồi. Nhưng có người còn nói mày tới đây tính ám sát tao. Nó đi tuần ở ngoài kia. Tao đang cho kêu nó dìa. Nếu nó nhận mày thì thôi, còn nó không nhận thì tức là mày đi ám sát tao, tao bỏ tù cả nhà mày. Bây giờ ở đây ngồi đợi nó, tao phải trói mày lại, nếu không mày làm bậy thì chết tao.

Người đàn bà phản ứng bằng cách thụt vô trong giường và kẹp hai tay lại.

- Mày không phải sợ. Nó về nó nhìn mày là vợ thì tao thả ra liền. Hay là mày sợ tao trói mày rồi mày ám sát tao hổng được?

Huyện Sướng lấy sợi dây để sẵn trên bàn bước tới kéo hai tay người đàn bà trói lại một cách nhanh lẹ và chắc chắn, đầu dây còn lại hẩn buộc vào một

đầu giường.

Thế là xong. Một chiếc khăn nhét vào miệng. Hai đoạn dây buộc hai chân vào đầu giường bên kia. Huyện Sướng mặc tình mà hành động.

Hắn như con thú say mồi. Hắn thực sự hứng thú khi nhìn đôi mắt hoang dại của người đàn bà tuôn chảy những dòng nước uất hận. Hắn cảm thấy hấp dẫn khi nghe tiếng ú ớ phản kháng.

Khi có tiếng gõ cửa, Huyện Sướng bừng dục hỏi vọng ra:

- Cái gì?

- Bẩm Huyện có chuyện.

- Chuyện gì? Tụi bây không xử được sao phải gọi tao?

- Dạ không được. Cậu Ba Tiền, con trai ông Tổng Sung, nhậu say qua đây chửi bới um sùm trước cửa.

Vậy là ông biết Ba Tiền muốn kiếm tiền nhậu tiếp. Ba Tiền kêu Huyện Sướng bằng chú ruột. Nhưng từ hồi nào tới giờ có nghe thấy tiếng chú nào đâu. Mỗi lần say rượu hết tiền là Ba Tiền đến nhà Huyện Sướng kêu ra mà chửi, chừng nào Huyện Sướng đích thân cầm tiền ra đưa thì nó mới đi.

Ba Tiền biết Huyện Sướng không đời nào dám đụng tới nó vì đụng tới nó thì ba nó làm lớn chuyện, chưa biết ai chết ai sống. Huyện Sướng không dại gì tự chui vào cái thế như vậy.

Huyện Sướng lấy tiền bỏ vào túi áo bà ba.

Rầm! Cái cửa tự khóa lại. Huyện Sướng xuống dưới nhà giải quyết chuyện Ba Tiền.

Lúc mở cửa vào phòng trở lại, cảnh tượng trong phòng làm Huyện Sướng kinh hoảng. Hắn hét to:

- Bây đâu? Bây đâu. Lên đây mau. Mau lên!

Hắn khụy chân xuống, nhìn vào trong. Với đoạn dây trói tay buộc vào đầu giường, người đàn bà đã quấn quanh cổ siết mạnh. Lúc này Huyện Sướng thấy đôi mắt lồ lộ căm thù nhìn hắn, đôi chân còn giựt giựt mấy cái và cái lưỡi thè ra tím ngắt.

Khi đám lính chạy lên Huyện Sướng vừa run lập cập vừa ra lệnh gói người đàn bà vào chiếc chiếu, đem ra sau vườn đào lỗ chôn.

Hôm sau bà huyện về...

Cũng hôm sau người lính mới biết người đàn bà bị hãm hiếp và thắt cổ chết trong phòng ông huyện là vợ mình. Hắn uất ức xách súng lên lầu kiểm ông huyện trả thù, nhưng mọi người đã cảnh giác, phát hiện bắt trói tên lính.

Bà huyện nói:

- Tội ám sát ông huyện là tội chết, biết chưa? Nhưng nghĩ tình mày cũng có cái khổ tao tha chết nhưng phải phạt. Từ đây về sau mày không được đi khỏi cái khuôn viên này, không được làm gì có hại. Còn bây giờ thì phải chặt tay mày để mày nhớ.

Và bọn lính nghe lệnh bà huyện lôi tên lính ra chặt đứt bốn ngón tay.

- Vậy người lính đó là ông?

Không có tiếng trả lời, chỉ nghe ông Tư kể chuyện...

Dĩ nhiên người lính mất vợ và cụt tay đó nuôi ý định tìm dịp trả thù. Nhưng chuyện xảy ra tức thì.

Tối đêm thứ ba, sau cái chết của người đàn bà, lúc Huyện Sướng đang thiêu thiêu ngủ thì nghe tiếng gõ cửa. Huyện Sướng vừa ngồi dậy ra cửa vừa hỏi:

- Đứa nào?

Không có tiếng trả lời. Huyện Sướng mở cửa ra. Không có ai trước cửa. Bực mình Huyện Sướng đóng cửa lại, lên giường nằm.

Lại có tiếng gõ cửa. Mở cửa. Không có ai. Huyện Sướng lăm bắm:

- Hừ, đứa nào dám kiếm chuyện với tao vậy. Chắc mày gan trời.

Lần này, Huyện Sướng giả như đã đóng cửa, khép hờ và đứng canh cạnh cửa. Khoảng năm phút sau có tiếng gõ cửa. Huyện Sướng bật mạnh cửa ra. Người đàn bà ngồi bó gối trước cửa, áo rách te tua, lưỡi le dài đang nhìn vừa ngơ ngác vừa căm thù. Hoảng quá Huyện Sướng la lớn:

- Bây đâu, cứu tao! Bây đâu, bây đâu!

Bóng người đàn bà tan ra. Khi đám lính và người nhà chạy lên thì Huyện Sướng đang quy ở cửa mắt trợn trừng.

Khi Huyện Sướng hồi tỉnh và kể lại câu chuyện thì bà Huyện quyết định sẽ vào ngủ trong phòng với ông và cử hai tên lính gác cửa.

Tất cả đã yên ắng trở lại. Hai tên lính gác đã ngủ gục trước phòng. Bà

Huyện đã bắt đầu cất tiếng ngáy. Chỉ có Huyện Sướng là còn trần trọc.

“Cộc, cộc...Cộc, cộc... cộc... Cộc... cộc...”

Huyện Sướng hoảng hốt, im lặng lắng nghe. Tiếng gõ cửa lại tiếp tục. Hấn kéo mạnh tay bà Huyện. Bà Huyện giật mình thức dậy, hiểu ngay mọi chuyện. Hai vợ chồng nằm yên. Tiếng gõ cửa lại tiếp tục...

“C ộc, cộc... Cộc... cộc, cộc... Cộc... cộc...”

Huyện Sướng rên rỉ:

- Nó gõ đó. Nó đó!

Nhưng bà Huyện có nghe gì đâu. Mọi vật đều vắng lặng. Huyện Sướng ôm chặt bà Huyện và lại tiếp tục rên rỉ:

- Nó gõ đó. Nó tới đó, bà ơi!

Bà Huyện không nghe gì cả. Tức mình bà xô ông ra, đứng dậy, mở cửa. Hai tên lính vẫn ngồi ngủ gục phía trước. Bà hét lên cho chúng thức dậy. Từ đó tới sáng, không ai ngủ được. Chỉ có Huyện Sướng là vẫn nghe tiếng gõ cửa. Hôm sau bà Huyện cho mời một ông thầy trị ma giỏi nhất trong vùng đến cúng cả ngày.

Tối hôm sau bà Huyện cũng qua ngủ chung với Huyện Sướng. Có hai tên lính gác cửa.

Khi mọi người đã thiêu thiêu ngủ thì.

“Cộc, cộc... Cộc... cộc, cộc... Cộc... cộc...”

Huyện Sướng rên nhỏ:

- Nó tới nữa đó.

- Ủ, tui nghe.

Hôm nay thì bà Huyện cũng nghe được tiếng gõ cửa. Bà bước ra mở cửa. Bà thấy rõ. Người đàn bà ngồi bó gối trước cửa, áo rách te tua, lưỡi le dài đang nhìn vừa ngơ ngác vừa căm thù. Quá hoảng hốt bà Huyện thét lên và cầm đầu chạy thẳng xuống lầu. Cánh cửa tự động phòng Huyện Sướng khép đánh rầm một cái.

Khi bà Huyện hoàn hồn trở lên và ra lệnh cho đám lính phá cửa phòng thì còn nghe Huyện Sướng ặc ặc mấy cái, hai chân giật giật. Mọi người xúm đỡ ông lên thì lưỡi ông đã le dài, mắt trợn trừng.

Từ đó mọi người trong nhà đều thấy ma, trừ ông Tư Ghiền. Đó là một cái

bóng trắng thấp thoáng nơi này nơi khác trên lầu nhà. Đó là tiếng gõ cửa trong đêm.

Sau đó bà Huyện bán hết đất điền cùng đi với một người đàn ông khác, chẳng biết ở đâu, người ta đồn như vậy. Chỉ có căn nhà ma không ai dám mua. không ai dám ở trong một thời gian dài, trừ ông Tư Ghiền.

Trước khi gục xuống như say, như ngủ, ông Tư Ghiền còn nói một câu giọng than thở, buồn phiền:

- Cớ gì mà bà không chịu gập lại tui...

Khuya rồi. Mọi người xúm lại đỡ ông Tư lên chiếc giường duy nhất trong phòng. Vài ba đứa dọn dẹp bàn nhậu trong im lặng, buồn buồn.

“Cộc, cộc... Cộc... cộc, cộc... Cộc... cộc...”

Mọi người đang có mặt trong phòng nhìn nhau.

“Cộc, cộc... Cộc... cộc, cộc... Cộc... cộc...”

Cửa mở. Cánh cửa phòng không còn đóng tự động nữa. Một bóng trắng như sương, như khói trôi vào. Bóng trắng trôi đến bên ông Tư. Giọng ông Tư khê cất lên:

- Mình đó hả?

Tất cả mọi người có mặt nhẹ nhàng bước ra khỏi phòng, cố giữ không gây một tiếng động nào. Cảm giác của họ bây giờ rất lạ, cũng sợ nhưng rất ít, cái chính là xúc động là xót thương.

Đám tang ông Tư Ghiền diễn ra trong lặng lẽ. Khách đưa là anh em trong đoàn hát. Không khăn tang trắng. Không trống kèn nhưng mọi người đều nghĩ ông rất vui.

Từ đó căn nhà hoàn toàn không có ma cỏ gì nữa cả.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

KHUYẾN TINH

Con chó cái nhà phú ông đi hoang một thời gian bỗng quay về. Ông mừng rỡ, lại càng mừng hơn, khi thấy cái bụng nó có chửa. Ít lâu sau, con chó cái đẻ được năm con chó con, trong đó có một con chó đực toàn thân đen như mực, mũi trắng, giữa trán có một đốm trắng, bốn bàn chân như mang vớ trắng, chót đuôi cũng trắng phau.

Các bậc trưởng lão đến chơi đều khuyên ông nên đập chết con chó đen đó, hoặc nuôi nó lớn một chút rồi đem nấu vài món cầy tơ nhậu quách cho rồi. Phú ông gạt phắt đi:

- Chó nào chả là chó? Hơi đâu mà tin dị đoan.

Thế là phú ông cứ nuôi cả sáu mẹ con chó đen có bộ lông kỳ lạ đó. Bà con lối xóm thấy nhà ông có nhiều chó con nên đến xin, ông đều cho, nhưng không ai lựa con chó đen đốm trắng.

Con chó còn lại này, sau thời kỳ bú mẹ, biết ăn, rất mau lớn, trông thật đẹp mã. Riêng cái đốm trắng chính giữa trán, nếu tinh ý nhìn kỹ, càng giống hình cái... đầu lâu. Nó là một con chó rất hung hăng, giữ nhà, giữ cửa rất đắc lực. Nhưng một thời gian sau người ta phát hiện nó thích ăn thịt sống, thường lén chạy sang nhà hàng xóm bắt gà vịt, mèo con hoặc chạy ra đồng hoang bắt rắn và chuột ăn tươi nuốt sống.

Lúc săn mồi, nó chạy nhanh cực kỳ, miệng há lớn, lưỡi thè dài, răng nhọn hoắt, bốn chân sải vun vút trong gió như không chạm đất, chìa các móng sắc bén ra tứ hướng như thị oai, rắn đe. Nó luôn luôn giành ăn và cắn chó mẹ cho đến chết lần chết mòn. Thấy vậy, nhiều người khuyên phú ông nên đề phòng kéo nó thành tinh. Phú ông cũng cho đó là chuyện huyền hoặc, tin theo chỉ là mê tín dị đoan.

Ngôi nhà phú ông lợp ngói, mái dốc rất khó leo. Mỗi khi nhà dột, muốn leo lên thay một miếng ngói cũng khó. Vậy mà một đêm kia, phú ông nghe như có người chống gậy đi trên mái nhà. Ông cho đó là kẻ trộm nên giả bộ ho để kẻ gian nghe thấy trong nhà có người còn thức mà bỏ đi. Quả nhiên, sau tiếng ho của ông, tiếng động trên mái nhà nhẹ dần rồi mất hẳn.

Đêm hôm sau, ông lại nghe thấy những tiếng động tương tự. Ông ngồi dậy thắp đèn, tiếng động lại mất dần.

Rồi đêm thứ ba, thứ tư... sự kiện này lại tái diễn. Thật là một tên trộm gan lì, lối đuổi trộm của ông chỉ hiệu quả qua từng đêm, chẳng làm nó sợ. Ông phải rình và cho tên trộm này một trận để từ nay về sau nó không dám tới kiểm soát tại nhà ông nữa.

Nghĩ vậy ông lấy cây cung xưa nay vẫn gác trên kèo nhà và bó tên xuống. Đêm thứ năm, ông lắp sẵn tên vào cung ngồi chờ, cửa chỉ khép hờ. Quá nửa đêm, vừa nghe tiếng động như bốn đêm trước, ông vội rón rén bước ra sân.

Hôm ấy tối trời, nhiều sao, nhưng ánh sao không đủ chiếu sáng để ông nhìn rõ những vật xung quanh. Ra tới sân, phú ông nhướng mắt nhìn lên mái nhà. Ông chỉ thấy lơ mờ một bóng người đầu đội nón lá, đang đi từng bước một. Ông vô cùng kinh ngạc tự hỏi: Người gì mà lạ lùng vậy, đi ăn trộm sao lại đội nón và chống gậy?

Ông định thần nhìn kỹ. Trong bóng tối mờ mờ ảo ảo ông thấy người đó không cao lắm, chỉ cỡ một đứa trẻ năm sáu tuổi, hai tay ngắn và hai chân cũng ngắn. Ông tự hỏi: Con nhà nào mà nghịch ngợm như ma quỷ thế nhỉ? Bóng đen ấy đang ngھnh đầu nhìn về phía xa xa, có vẻ như chờ đợi hoặc đang trông ngóng điều gì!

Mặc kệ! Muốn gì thì gì, dù là kẻ trộm hay trẻ con nghịch ngợm, ông cũng bắn một mũi tên về phía bóng đen, nhưng chỉ bắn để dọa dẫm, chứ không định tâm bắn trúng nó. Mũi tên vút qua mặt, bóng đen giật mình và cũng chỉ đánh vút một cái, nó lao mình vào đêm tối biến mất.

Ông quay trở vào nhà, đặt mình nằm, nhưng bắn khoăn về những điều vừa xảy ra, bán tín, bán nghi suy nghĩ vẩn vơ mãi mới ngủ được. Sáng hôm sau, ông vừa thức dậy chưa kịp pha trà uống nước đã nghe vợ ông hỏi:

- Chiếc nón chiều qua, tôi để ở nhà bếp, ông có lấy làm gì không?
- Chiều tối rồi tôi làm gì đến nón? Chắc bà để đâu rồi quên đấy thôi!

Vợ ông không quên. Lúc ở ngoài đồng về, chính tay bà móc chiếc nón lên tay cối xay lúa, sáng nay định đội ra đồng, tìm không thấy nữa.

Phú ông pha trà, rót mời vợ. Bỗng có anh tá điền từ ngoài vào, tay cầm chiếc nón và một chiếc gậy tre, nói:

- Nón của ai vớt ra hàng rào ngoài vườn, bên cạnh lại có cả chiếc gậy!

Phú ông nói:

- Chắc đứa nào nó nghịch chứ gì!

Tuy nói thế nhưng phú ông rất băn khoăn, khó hiểu về điềm gở này. Hôm sau, có ông hàng xóm qua chơi, phú ông thuật lại những chuyện đã xảy ra đêm qua, không quên nói thêm về chiếc nón và chiếc gậy ở hàng rào ngoài vườn. Ông hàng xóm không nói gì, uống nước, ăn trà, hút thuốc rồi ra về.

Ra tới cổng, ông lên tiếng mời phú ông sang nhà chơi, ông có chút chuyện cần nói...

Gần trưa, phú ông sang nhà ông hàng xóm chơi. Sau khi mời nước, ông hàng xóm nói:

- Tôi phải mời ông sang đây, vì tôi biết câu chuyện nói với ông sẽ bị con chó lông đen mũi trắng nhà ông nghe hết. Tôi để ý thấy nó cứ quanh quẩn

để nghe trộm những điều chúng ta nói với nhau.

Phú ông ngạc nhiên hỏi:

- Chó mà cũng biết nghe trộm à?

- Đúng! Con chó này nó là Khuyển tinh, chó yêu ma, chứ không phải chó thường như bao con chó khác. Bóng đen ông thấy trên nóc nhà chính là nó.

Phú ông lắc đầu nói:

- Tôi không tin! Chó làm sao biết đội nón, lại biết đi hai chân!

Ông hàng xóm bảo:

- Trời ơi, ông ngây ngô quá! Là yêu ma, nó có thể đi một chân, hai chân, thậm chí còn bay được nữa là đằng khác ấy chứ. Ông không nghe các cụ nói gì về chó ma hay sao?

Phú ông lắc đầu. Ông hàng xóm lại nói tiếp:

- Các cụ bảo rằng nó là yêu ma mang hình chó gọi là Khuyển tinh. Loại Khuyển tinh này thiên biến vạn hoá, lúc thì hữu hình, lúc thì vô hình.

- Nó làm thế để làm gì?

- Thế ông cho cái bóng đen đi trên nóc nhà là một đứa nhỏ? Con nhà ai mà lúc đêm hôm lại đi như thế? Vả lại một đứa nhỏ làm sao có thể vút mình, khi ông buông ra phát tên. Có mà ngã dập xác. Còn con chó ma này leo lên nóc nhà là để ngóng đồng bọn yêu ma của nó đó. Ở cái vùng đất đai nhà cửa bán sơn, bán địa, âm u ám khí như cái vùng chúng ta đang sống này có nhiều ma quái lắm. Hằng đêm, âm khí vượng nên chúng quy tụ lại. Chúng sẽ họp tại nhà con chó ông đang nuôi để bàn bạc gieo tai họa trả thù, trả hận con người. Năm nay lại nhằm vào năm chó. Dân các nước Âu Mỹ rất thương yêu quý trọng chúng, còn ở xứ ta thì con người bắt chúng đem ra đập đầu cắt cổ hoặc trấn nước làm thịt, chế biến thành bảy, tám, chín món cầy tơ ăn nhậu lu bù khắp làng quê, phố phường. Con chó nhà ông nó ngược nhìn về phía xa xa là để chờ đợi bộ tham mưu của nó đến đó. Ông sớm mà trừ nó đi kéo mang tai họa đấy!

Phú ông nhú mày suy nghĩ rồi hỏi:

- Ở làng ta, ngoài tôi ra, có ai nuôi một con chó như vậy đâu?

Ông hàng xóm cười nói:

- Tin hay không là quyền ở ông! Nhưng dù không tin ông cũng nên hóa

kiếp con chó cho yên thân.

Phú ông cảm ơn ông hàng xóm những điều đã nói và ra về. Ông thấy cũng có đôi điều hợp lý nhưng trong lòng vẫn hơi nghi hoặc. Về đến sân nhà, ông thấy con chó đen chạy ra vẫy đuôi mừng rồi rít. Nhìn nó vẫn là chó, lòng ông tan biến mọi nghi hoặc và vẫn để nó sống yên trong nhà mình.

Ông vẫn nuôi con chó lông đen mũi trắng đó cho đến khi nhà ông xảy ra một chuyện lạ.

Ông có đứa con gái đầu lòng mới 18 tuổi, trông rất duyên dáng và dễ thương. Trai làng đã nhiều cậu lắm le muốn làm rể.

Bỗng con gái ông tự nhiên mang bệnh, thuốc thang chữa trị thế nào cũng không khỏi, nhiều khi còn mê sảng. Trong lúc tỉnh, cô đã nói cho cha mẹ cô biết rằng đêm đêm cô cứ mơ thấy một bóng đen lách qua cửa sổ vào ép cô ân ái. Cô chống cự không nổi nên đành phải làm theo ý hắc. Kể từ khi rơi vào vòng tay hắc cô bắt đầu phát bệnh.

Cô cho cha mẹ biết bóng đen ấy rất kỳ lạ, không bao giờ nói năng câu gì. Hắc đến ép buộc cô mây mưa xong rồi đi ngay cô hỏi nhưng không bao giờ hắc trả lời. Nhiều lần cô chống cự không được, chỉ ú ớ kêu không thành tiếng.

Ông bà phú hộ lo lắng, tin chắc con gái mình bị tà ma ám ảnh. Một mặt phú ông cho người đi khắp nơi tìm thầy pháp xin bùa dán nơi buồng con gái để trừ tà. Một mặt phú ông nhờ một anh lực điền canh gác cửa chính và cửa sổ buồng ngủ cô con gái cưng. Chính ông, đôi khi đêm hôm thức giấc, cũng đến rình xem trong buồng ngủ con gái có động tĩnh gì không. Tuy nhiên, ông muốn làm gì thì làm, đêm đêm con gái ông vẫn phải làm theo ý muốn của bóng đen ma quỷ kia nên người cô ngày một xanh xao.

Một đêm kia thức giấc, phú ông tới buồng thăm con gái bỗng phát hiện anh lực điền gục đầu ngay cửa sổ, còn trong mùng cô con gái có người lục cục. Ông vội đập cửa báo động thì một bóng đen từ trong mùng lao nhanh ra cửa sổ, vượt qua đầu anh lực điền biến mất. Cái bóng đen ấy không phải hình người, không phải hình vật, trông y hệt cái bóng đen chống gậy và đội nón đi trên nóc nhà trước đây. Hai bóng đen là một và... đó là con chó.

Phú ông buồn rầu về buồng mình. Ông hối hận vì đã không hóa kiếp con chó cho xong. Bây giờ, ông phải quyết định giết nó để trừ giống yêu tinh đang gieo họa cho con gái mình. Nhưng một mình làm không nổi, ông phải nhờ một anh lực điền giúp sức.

Có lẽ con chó biết rõ ý định của chủ, nên tuy vẫn ở trong nhà ông, nhưng không để ai gần được nó. Có lúc bị ông và anh lực điền đuổi bắt không hiểu nó có phép nhiệm màu gì mà tránh thoát một cách dễ dàng, kể cả một lần anh lực điền đã choàng được vào cổ nó sợi dây thòng lọng bằng sắt.

Sau đó, con chó thấy phú ông đuổi anh lực điền đi, không cho ở nữa. Trong nhà chỉ còn người già và con gái nên nó có vẻ khinh thường và vẫn tác oai tác quái. Một ngày nọ, nó đang nằm giữa nhà thì thấy một ông già mặc quần áo thụng màu lá khô đến gõ cửa. Phú ông chạy ra chấp tay bái, mời khách vào tiếp đãi.

Con chó cảnh giác đi loanh quanh nhưng thấy hai người chỉ nói chuyện mùa màng, thời tiết nên yên tâm nằm tự nhiên bên cạnh không cần phải nghe lén, theo dõi. Bỗng...

Vút! Xoẹt... Vút! Xoẹt...

Khắp nhà ngời lên những tia chớp sáng.

Thì ra ông khách đã bắt thần móc ra một sợi dây ngũ sắc dấu kín trong người, quất trúng vào con chó. Con chó dị hình đã bị thần pháp trói chặt.

Nó ngơ ngác ngược cặp mắt đỏ ngầu nhìn lên mọi người rồi từ từ nhắm kín lại. Bấy giờ cũng chính là giờ Tuất, ngày Tuất, tháng Tuất. Trước giây phút bị kết liễu mạng sống, nó còn kịp biết ông già mặc quần áo thụng màu lá khô là một vị pháp sư do anh lực điền rước về. Anh ta đã vâng lệnh phú ông âm thầm lặn lội lên núi thiêng rừng cao sát tận biên giới tìm pháp sư cao tay.

Vị pháp sư này đã dùng phép của một sợi dây ngũ sắc. Khi ma quỷ vừa chạm vào sợi dây, tức khắc bị sợi dây thần trói chặt. Không còn biến hình được nữa.

Nó giống như ánh sáng mặt trời, thuộc dương. Ma quỷ hay yêu tinh thuộc âm, đều phải chết, hoặc tan rã dưới dương quang, không thể gây tai họa cho con người được nữa...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Quyển XVIII - Phần 1

BA NỐT RUỐI SON {Soc tạm đặt tựa truyện vì bản gốc không có}

Vừa thi xong môn cuối cùng, tôi vội vàng ba chân bốn cẳng chạy về phòng trọ thu xếp vài ba bộ quần áo rồi nhờ thằng bạn thân đưa ra xa cảng Miền Đông.

May quá, thằng bạn vừa quăng tôi xuống là gặp ngay một chiếc xe đồ sắp sửa chuyển bánh, khỏi phải mất thời gian chờ đợi. Làm thân học trò nghèo đi học xa nhà, một năm ba trăm sáu mươi lăm ngày, gặp mặt được gia đình đâu có được bao nhiêu, nên hễ có dịp về quê là nhấp nhồm y như ngồi trên đống lửa tam muội, mong mau mau chóng chóng đem được tấm thân gầy còm về cho cha mẹ là hạnh phúc lắm rồi.

Mặc kệ cái không khí ồn ào, ngột ngạt của bến xe, mặc kệ luôn cái nóng hầm hập của buổi chiều mùa hạ, tôi khoan khoái ngồi vào chỗ của mình, không thèm có phản ứng gì với đám người bán hàng rong đang thay nhau mời chào đơn đả. Xe chạy chậm chậm ra khỏi bến, ra tới xa lộ là bắt đầu tăng tốc. Từng cơn gió chiều thổi lùa vào trong xe mát rượi. Vì ngồi sát cạnh cửa sổ nên tôi mặc sức đón gió và ngắm quang cảnh hai bên đường.

Nghĩ đến chặng đường dài thăm thẳm trước mắt tôi cũng hơi oải, nhưng thôi, về tới nhà là sẽ được đền bù xứng đáng!

Tôi là đứa con trai độc nhất trong một gia đình toàn phụ nữ. Mẹ và bốn chị gái hợp thành đủ bộ “Ngũ long công chúa”, tôi trở thành “gươm lặc giữa rừng hoa” nên rất được cưng yêu, chiều chuộng. Gia cảnh nhà tôi không khá giả gì mấy nhưng “ngũ nương” nhất quyết lo cho tôi được học hành tới nơi tới chốn: Trái lại, tôi cũng không để mọi người thất vọng. Suốt mười hai năm học phổ thông tôi đều đạt được thứ hạng cao trong lớp. Rồi sau đó

lại thi đỗ vào một trường Đại học ngon lành, biết bao nhiêu người mơ ước ở Sài Gòn. Cũng giống như bao đứa sinh viên nghèo khác, cuộc sống của tôi ở cái thành phố ồn ào đông đúc ấy vô cùng... túng thiếu. Mì gói là món ăn gần như có mặt thường xuyên trong căn phòng trọ chật chội của chúng tôi. Vì vậy những dịp về thăm nhà, ngoài niềm vui được gặp mặt người thân yêu, tôi còn có niềm vui được thưởng thức những bữa cơm nóng sốt, đầm ấm với gia đình.

Ba mất từ lúc tôi còn nằm trong bụng, nên mẹ và các chị muốn bù đắp cho sự thiệt thòi của đứa con trai độc nhất trong nhà, ai cũng dành cho tôi sự quan tâm quá mức.

Năm chị em cách nhau năm một nên ngoài tình chị em, chúng tôi còn xem nhau là bạn, bất cứ có chuyện gì tôi đều tâm sự hết với các chị. Bởi lẽ đó nên tôi lại càng được các chị cưng thêm. Có lần mẹ tôi phải la lên:

- Các con chiều em thì cũng chiều vừa vừa thôi nhá, hằn mà hư thân là lỗi ở các chị đấy!

Các chị tôi chỉ cười. Tôi vẫn được duy trì ngôi vị “số một” trong nhà. Nghĩ tới cảnh mình được cả nhà đón mừng tíu tít tôi bất chợt mỉm cười. Lần này về tôi phải giục bà chị Cả, chị Hai đi lấy chồng đi thôi, kéo không qua thời xuân sắc...

Tội nghiệp, cũng vì lo cho tôi mà các chị không ai nỡ đi lấy chồng, sợ một mình mẹ tôi lo không xuể tôi lại phải bỏ học dở dang...

Xe lướt ngang thành phố Biên Hòa thì trời cũng bắt đầu tối. Hành khách trên xe không còn ồn ào chuyện vãn nữa mà hình như ai cũng muốn nhắm mắt lại một chút để thu ngắn quãng đường.

Tiếng động cơ rì rì, chẳng mấy chốc đám hành khách đi vào giấc ngủ mơ màng, trong đó có cả tôi. Khoảng ba bốn tiếng đồng hồ gì đó thì có tiếng

bánh xe thẳng gấp, dừng lại để đón thêm khách. Hai người mới bước lên xe một già một trẻ, có lẽ là hai cha con.

Thấy băng ghế của tôi còn chỗ trống, cô gái nhã nhặn xin phép ngồi vào hai chiếc ghế trống bên cạnh tôi. Cơn buồn ngủ vụt biến mất ngay khi tôi bắt gặp nụ cười của cô gái. Tôi đã từng đọc nhiều thơ văn, người ta hay ví nụ cười mỹ nhân giống như hoa hàm tiếu, thì có lẽ hôm nay tôi đã được biết “nụ cười hàm tiếu” là thế nào, và thế nào là “hoa cười ngọc thốt đoan trang”!

- Xin phép... Nếu anh không phiền, anh làm ơn cho em ngồi cạnh cửa sổ, em hay bị say xe...

Cô gái lúng túng đến tội nghiệp.

Làm sao tôi có thể từ chối, nhất là từ chối lời đề nghị của một người con gái dễ thương đến như vậy chứ? Thế là tôi vội vàng đứng lên nhường chỗ cho hai người. Cô gái nhẹ nhàng lách qua tôi để vào ngồi sát bên trong. Một mùi hương thơm dịu từ người cô gái phả vào mặt tôi thật dễ chịu. Thấy ông già còn đứng lững khựng, tôi lễ phép:

- Dạ, mời bác vô trong ngồi ạ!

Ông cười:

- Thôi cháu ngồi vào đó đi, để bác ngồi ngoài đây được rồi, chỉ tại con bé không quen đi xe, lần nào không được ngồi gần cửa sổ là nó nôn đến khổ sở.

Thật là ông trời thương người hiền! Tôi mừng quýnh nhưng cũng giả bộ từ tốn ngồi xuống bên cạnh người đẹp. Khi cả ba đã yên vị, tôi cất tiếng làm quen:

- Dạ thưa bác, bác với... chị đi về tới đâu ạ?

- Cha con bác về tới Quảng Ngãi. Còn cháu?

Tôi mừng rỡ:

- Dạ, cháu cũng về Quảng Ngãi.

- Quê cháu ngoài ấy? - Ông già hỏi.

- Dạ. Cháu đi học trong Sài Gòn, nay về thăm nhà. - Tôi trả lời vui vẻ.

Ông già liếc nhìn con gái rồi nói khẽ:

- Con Thi nhà bác cũng học ở Sài Gòn, lần này bác vô đón nó về quê chơi ít bữa.

Quay sang cô gái tên Thi, tôi làm quen:

- Chị... chị học trường nào?

Cô gái cười chúm chím:

- Bộ... anh thấy em già lắm hay sao mà gọi bằng chị?

Tôi trở nên lúng túng:

- Tôi... tôi...

Thi bật cười:

- Anh gọi em bằng tên đi! Em tên Thi. Em học năm thứ nhất trường Đại học Sư phạm. Còn anh?

Thấy cô gái có vẻ tự nhiên nên tôi trở nên mạnh dạn:

- Vậy là... Thi nhỏ hơn... anh rồi! Anh học năm thứ tư Đại học Kiến Trúc.

Thi ngược nhìn tôi bằng ánh mắt lấp lánh:

- Tên anh là...

-Ồ này giờ anh quên! Anh tên Hải.

Rồi chợt nhớ ra, tôi ngạc nhiên hỏi:

-Ừa, Thi học ở Sài Gòn về, sao lúc này lại đón xe ở khúc đường vắng vẻ tốt ngoài này thế?

Thi ngó mông ra khoảng không ngoài cửa sổ một lúc mới trả lời tôi, giọng đượm buồn:

- Em với ba về từ chiều, nhưng vì say xe quá không chịu nổi nên em phải xuống đó nghỉ mấy tiếng đồng hồ, chừng khỏe lại mới đón xe đi tiếp!

Nhìn cô gái nhỏ nhắn ngồi bên cạnh, lòng tôi chợt dâng lên một niềm xúc cảm kỳ lạ. Cứ nghĩ tới cảnh tượng hai cha con một già một trẻ mệt lả bơ vơ ngồi bên vệ đường, tôi không khỏi chạnh lòng thương cảm.

- Anh nghe nói có thuốc uống hoặc dán để trị say sóng, sao em không dùng thử?

Tự nhiên tôi chuyển qua gọi Thi bằng em một cách vô thức. Đến chừng câu

nói thoát ra khỏi miệng mới giật mình, không khéo Thi lại đánh giá tôi là thằng bộp chộp, chưa chi đã...

Nhưng có lẽ Thi không nghĩ thế, cô khẽ lắc đầu:

- Em dùng thử nhiều thứ rồi nhưng vẫn không có công hiệu. Hể đi xe máy lạnh, đóng cửa bít bùng là em lại bị... Chắc tại cái số em nó nghèo...

Tôi bật cười trước câu nói của Thi. Bên trái tôi, ông già che miệng ngáp một cách mệt mỏi rồi bỏ mặc hai đứa trẻ, ông tựa đầu vào thành ghế ru giấc Nam Kha. Xe chạy bon bon trên đường, hành khách trên xe ai nấy gật gà gật gù theo từng nhịp xóc. Chủ xe chỉ để một bóng đèn vàng vọt nên tôi không nhìn rõ được Thi lúc này, nhưng tự nhiên tôi lại có cảm giác mình “nhìn” Thi rất rõ. Tôi vẫn xác định được rằng cô gái có khuôn mặt khá xinh nhưng có điều nước da cô ta trắng quá, trắng đến gần như... phát sáng trong đêm.

Thi nghiêng nghiêng chiếc đầu xinh xắn, mắt dỗi nhìn ra những lùm cây ven đường, tôi thấy Thi có vẻ gì đó rất buồn ngay cả lúc cô cười nói với tôi. Thường thì những đứa học trò, khi ngồi xe về quê bao giờ cũng có tâm trạng nôn nóng, háo hức và vui vẻ lắm chứ không giống như Thi bây giờ. Trông cô không giống đang đi về nhà, mà như đang đi đến một nơi ngoài ý muốn.

“Chắc có lẽ Thi còn mệt sau cơn say xe lúc nãy”, nghĩ vậy nên tôi cũng không thắc mắc nhiều nữa.

- Em về quê hôm nào trở lại trường?

Tôi cất tiếng hỏi, xua tan sự im lặng nãy giờ. Thi buồn buồn:

- Không chắc em có trở lại trường hay không nữa...

- Sao thế? - Tôi ngạc nhiên kêu lên.

- Em đau bệnh hoài, ba mẹ không muốn em đi xa...

Thì ra là vậy! Có lẽ ba Thi vô Sài Gòn lần này để bắt ép con gái về quê, hèn gì trông cô có dáng vẻ như thế.

- Bệnh thì chữa ở Sài Gòn càng có điều kiện để chữa trị mà? - Tôi nói một cách tự nhiên.

- Em cũng nghĩ vậy, nhưng...

Bỏ dở câu nói giữa chừng, cô gái thay đổi hẳn thái độ, quay sang hỏi thăm tôi đủ mọi thứ, từ việc học hành, ăn ở đến việc quan hệ bạn bè...

Chúng tôi thăm thì kể cho nhau nghe đủ mọi chuyện. Thịnh thoảng Thi lại bật cười khúc khích trước những câu nói đùa của tôi. Quả thật, nếu suốt quãng đường đi từ Sài Gòn về Quảng Ngãi, được ngồi cạnh bên người con gái dễ thương và cởi mở như thế này thì dù xe có chở tôi chạy tuốt ra tận Hà Nội tôi cũng không thấy phiền lòng. Đúng là cầu được ước thấy! Khi ý nghĩ ấy vừa xuất hiện trong đầu tôi, tôi có cảm giác như chiếc xe không chạy bình thường nữa. Nó phun ra những cơn ho khùng khục như một ông già bị lao kinh niên, báo hiệu điều chẳng lành, cuối cùng thì chiếc xe chấm dứt công cuộc phục vụ của mình bằng cách nằm ì lại giữa đường, ven một cánh đồng trống và kim đồng hồ chỉ đúng... mười một giờ đêm.

Đám hành khách trong xe nhốn nháo hẳn lên:

- Chuyện gì vậy?

- Đây là đâu?

- Chuyện gì xảy ra vậy bác tài?

- Trời! Xui xẻo quá, xe hư kiểu này biết bao giờ mới tới nơi...

Tài xế và hai người lơ xe chẳng thềm đoái hoài gì tới những câu hỏi xôn xao phía dưới, ba người mang túi đồ nghề bước xuống bắt tay vào sửa chữa. Sau một hồi hì hục, anh lơ xe nhảy lên thông báo:

- Bà con thông cảm, ai buồn ngủ cứ ngủ, ai có nhu cầu gì cứ tự nhiên đi giải quyết, chắc phải mấy tiếng nữa xe mới có thể sửa xong! Khi nào xong, chúng tôi sẽ bấm còi báo hiệu gọi bà con trở lại. Bây giờ thì xin mời bà con cứ tự nhiên...

Đám hành khách muốn phát khóc khi nghe lời thông báo đó. Họ than trời than đất, mặt mày ai nấy méo xẹo khi thấy mình đang đứng giữa một khoảng trống không, không có lấy bóng cây chứ đừng nói mái nhà. Trên trời mấy vì sao đang nhấp nháy không biết thông cảm hay giễu cợt, dưới đất thì đám côn trùng đang chơi cùng nhau một giàn nhạc giao hưởng

không có nhạc trưởng. Nhưng với tôi, bản hòa tấu ấy nghe mới vui tai và thích thú làm sao!

Xe dừng lại, không khí trong xe trở nên vô cùng oi bức, trong xe lại nôm đầy chật người nằm ngồi ngả ngớn nên nhiều người không thể nào chớp mắt, họ giết thời gian bằng cách... đi dạo.

- Mình xuống đất một lúc cho giò căng thư giãn...

Tôi lên tiếng đề nghị và được sự hưởng ứng của Thi. Nãy giờ ông già chỉ hơi hé mắt ra nhìn rồi lại tiếp tục ngáy pho pho.

- Suyt!

Thi đưa một ngón tay lên miệng ra hiệu rồi cùng tôi khe khẽ lách mình bước qua chân ông già.

Chúng tôi mon men tiến ra cánh đồng, gió tha hồ thổi ù ù làm tung cả mái tóc chấm lưng của cô gái.

- Thi lạnh không?

Tôi rùng mình, hỏi Thi với ý định trở lại xe lấy áo khoác.

- Dạ không, gió mát mà... Em không lạnh đâu!

Một tay đưa lên giữ lấy mái tóc, một tay Thi trở về phía trước reo lên:

- Anh xem kìa!

Nhìn theo tay Thi, tôi thấy một căn nhà!

- Thật lạ khi nãy trên xe anh không hề nhìn thấy nó mặc dù chỉ cách chỗ đậu xe vài trăm mét. Sao bây giờ nó lại xuất hiện đột ngột vậy? - Tôi kinh ngạc nói.

Thi bụm miệng cười:

- Anh Hải sợ ma hay sao thế?

- Không! Anh chỉ ngạc nhiên! - Tôi cãi.

Thi không cười nữa:

- Có lẽ khi nãy anh sơ ý không nhìn kỹ thôi...

- Ờ, có lẽ vậy.

Tôi đồng ý với Thi nhưng trong lòng vẫn thấy có gì đó kỳ kỳ.

- Mình tới đó xem thử đi! - Tôi rủ rê Thi.

Máu tò mò thúc tôi tiến đến gần để xem đó là cái gì bởi vì so với căn nhà thì nó quá nhỏ. Hai đứa lò dò theo con đường đất nhỏ xíu đi dần về phía ánh đèn. Khi tới nơi, tôi thoáng giật mình, nhưng hình như Thi không cảm thấy bất ngờ hay sợ hãi gì hết. Đó là một căn nhà mờ!

Vốn là thằng gan lì, sau phút bất ngờ, tôi nhanh chóng lấy lại sự bình tĩnh vốn có, ghé mắt ngó vào. Nền gạch bông sạch bóng mời gọi một cách hấp dẫn không cưỡng lại được, tôi liền quyết định nghỉ ngơi tại đây hơn là chen lấn trong cái hộp sắt đầy nghẹt người và mùi khét xăng ngoài kia.

Nghĩ thế tôi liền quay lại hỏi Thi:

- Thi có sợ không?
- Có anh Hải đây rồi, em không thấy sợ gì hết! Cô gái mạnh dạn đáp.
- Vậy mình ngồi ở đây trò chuyện cho thoải mái nhé ? Khi nào nghe tiếng còi xe thì hãy ra.

Thi vui vẻ gật đầu rồi đột ngột hỏi tôi:

- Anh Hải có sợ ma không?
- Sao Thi hỏi vậy? Thi là con gái mà còn không sợ, chẳng lẽ anh là trai mà lại kém Thi sao? - Tôi cười cười hỏi lại.
- Nhưng nếu gặp ma, anh Hải có sợ không? - Thi vẫn hỏi tiếp.

Tôi bật cười:

- Gặp ma à? Anh cũng chưa biết nữa, vì hồi nào tới giờ anh có gặp ma lần nào đâu mà biết. Nhưng theo suy nghĩ của anh thì ma chắc cũng như người thôi, nếu mình không làm gì hại họ, chắc họ cũng sẽ chẳng hại mình. Vì vậy, chắc nếu có gặp ma anh cũng không sợ!
- Chắc nhé? - Thi gặng lại.

Tôi chỉ biết mỉm cười. Để gì có cơ hội được đóng vai trò người bảo vệ cho mỹ nhân, nên tôi càng phải tỏ rõ cái “bản lĩnh đàn ông” của mình trước mặt Thi. Tôi cùng Thi bước thẳng vào. Phần mộ được xây âm xuống đất, cho nên toàn bộ phần nền phía trên trống trải y như tấm phản hảo hạng. Phía trước phần mộ là một cây đèn dầu hỏa có bóng tròn chụp lại, có lẽ của người thân đến đây thắp nhang và để lại. Ánh sáng leo lét chao qua chao lại

nhưng cũng đủ để tôi nhìn được xung quanh. Trên bức tường lớn nhất có khắc tên họ, năm sinh của người quá cố, tôi liền soi đèn vào. Thì ra người mất là một cô gái còn rất trẻ, chỉ mới mười chín tuổi...

- Thật tội cô gái còn quá trẻ mà đã lìa trần rồi! - Tôi chép miệng than.

Một thoáng bùi ngùi trong lòng tôi: một số phận quá ngắn ngủi, cái gì đã khiến cô gái quá trẻ thế này từ giã cuộc đời vội vã vậy? Chắc là thảm khốc lắm! Tôi không nói gì, chỉ nhẹ nhàng ngồi xuống nền gạch, dáng vẻ trở nên u buồn tư lự.

Bỗng tự nhiên cơn buồn ngủ ập đến, tôi ngồi tựa lưng vào thành mộ, che miệng ngáp dài.

- Anh chớp mắt một chút cho khỏe đi! Em thức canh cho, khi nào xe sửa xong em sẽ gọi.

Chừng như thấy tôi cứ ngáp vắn ngáp dài, Thi khuyên tôi như vậy.

- Anh vừa thi xong môn cuối chiều nay, tối qua thức đến gần sáng để học bài, vì thế...

Thi mỉm cười:

- Vậy anh ngủ đi!

- Em cũng nên... cũng nên nghỉ một chút!

Tôi ngượng với cô gái vì sự buồn ngủ vô duyên của mình.

- Không sao đâu anh! Em ngồi đây cho mát mẻ là được rồi, em chưa buồn ngủ, anh cứ tự nhiên đi...

Mặc dù hơi do dự nhưng rồi tôi cũng tự trấn an mình vì chỗ này không xa mấy nơi xe đậu, và cũng không phải ngồi đây một mình.

Tôi nhìn Thi, hơi ái ngại nhưng rồi không cưỡng lại được, hai mí mắt tôi bắt đầu kéo sập xuống. Cây đèn dầu chập chờn hắt từng cái bóng run rẩy lên tường, ngoài kia đêm và những cơn gió ù ù vẫn tiếp tục cuộc hành trình của nó. Không biết tôi ngủ ngồi như thế bao lâu rồi, khi tôi giật mình thức giấc thì bắt gặp ngay một đôi mắt đang nhìn tôi chăm chú. Giật bản mình

vì tưởng mình đang đối diện với hồn ma bóng quế nhưng rồi tôi lại thở khi ra ngay khi nhận ra Thi và nhớ lại mình đang ở đâu. Bị bắt gặp nhìn trộm, cô gái cười bên lên cúi gằm mặt xuống.

- Bây giờ em không ngủ chút nào sao?

Muốn chữa then cho cô gái nên tôi lên tiếng hỏi. Thi vẫn ngồi tựa lưng vào tường, hai tay bó gối, khẽ mỉm cười:

- Dạ không, em không buồn ngủ.

Bất chợt Thi hỏi:

- Mai mốt, nếu em được cha mẹ cho phép tiếp tục vào Sài Gòn học, em tìm anh ở đâu?

Tôi mừng lớn:

- Anh học lớp K... Mà thôi, đây là số điện thoại của anh, khi nào vô Sài Gòn em liên lạc với anh nhé?

Tôi thò tay vô túi áo lấy giấy viết ghi số điện thoại cho Thi, nhưng chợt nhớ ra không mang theo. Thấy tôi có vẻ lúng túng, Thi cười, mở túi xách lấy ra chiếc điện thoại:

- Anh đọc số, em save vào máy!

- 090...

Dưới ánh đèn dầu tù mù, trông Thi càng trắng một cách... rùng rợn! Những ngón tay thon dài, trắng trẻo của cô bấm lên bàn phím một lúc rồi ngược lên cười:

- Em nhớ máy anh để anh lưu lại số của em nhé?

Tôi gật đầu, thò tay móc chiếc điện thoại trong túi ra. Một điệu nhạc nước ngoài vui tươi cất lên xua đi cái hoang lạnh ở nơi đồng không hiu hắt. Trông thấy dãy số hiện trên màn hình, tôi bật khen:

- Số điện thoại của em đẹp quá! Khi vào Sài Gòn, nhất định em phải gọi cho anh đấy!

Vừa bấm phím lưu lại số điện thoại của Thi, tôi vừa nhắc. Thi nhìn tôi ranh mãnh:

- Vậy là mai về tới Quảng Ngãi thì em không được phép gọi cho anh?

Tôi ngớ ra một giây rồi phá lên cười:

- Ôi anh quên mất! Em có thể gọi cho anh bất cứ lúc nào!

Thi ngoảnh nhìn nghiêng, giấu đi cặp mắt long lanh rực sáng:

- Thế mà... em cứ tưởng anh có vợ ở quê... nên không dám nghe điện thoại ở nhà chứ!

Tôi làm bộ nhăn nhó:

- Trời ơi, em nghĩ vậy là chết anh rồi! Anh còn... mồ côi vợ em ơi! Sinh viên tay trắng như anh, có ma nào thêm...

- À em cho anh xin địa chỉ ở quê của em đi!

Chợt nhớ ra, tôi đề nghị. Thi ngập ngừng một chút rồi xòe tay ra trước mắt tôi:

- Anh cho em mượn điện thoại, em chép địa chỉ của em vô phần tin nhắn cho anh.

Vui vẻ đưa cho Thi chiếc điện thoại, vô tình bàn tay tôi chạm khẽ vào bàn tay đang giơ ra phía trước của Thi. Một cảm giác lạnh lạnh rờn rợn chạy khắp châu thân làm tôi rùng mình mấy cái. Nhận thấy thái độ bất thường của tôi, cô gái liền nhoẻn miệng cười làm tôi thấy mình sao mà ngớ ngẩn, có lẽ đó chỉ là cơn gió ẩm thấp ngoài kia thổi tạt vào đây thôi.

Tôi cảm thấy hơi quê, ở một nơi như thế này giữa đêm, đáng ra người lo sợ phải là Thi mới đúng. Nhưng tuyệt nhiên, từ lúc bước vào đây tới giờ, chưa khi nào tôi nhìn thấy một nét lo âu, sợ sệt hay hoài nghi hiện trên mặt Thi, dù chỉ là thoáng qua thôi.

Với Thi tôi là một kẻ hoàn toàn xa lạ, chỉ mới biết nhau cách đây mấy giờ đồng hồ, vậy mà Thi không chút ngần ngại đi theo tôi tới nơi hoang vắng này, nếu lỡ tôi là kẻ... không đáng hoàng, tôi giờ trò đời bại gì đó ra thì cô sẽ xoay xử sao đây?

Đã vậy nơi đây lại là một cái nhà mồ! Thường thì đa số phái nữ đều nhút nhát, dù những người được xem là gan dạ đi nữa thì cũng ít ai dám ngồi tâm sự cùng một kẻ lạ ở một nhà mồ. Thế mà Thi lại khác! Trông cô nhỏ bé, yếu đuối đến thế nhưng không hề tỏ ra e dè chút nào trong cái bối cảnh

lạ đời này!

Có lẽ do cô quá ngây thơ, cô chưa bao giờ nghĩ tới những điều xấu có thể xảy ra, và có lẽ vì quá ngây thơ nên cô cũng tin tưởng vào sức mạnh của một gã trai như tôi mà không biết sợ hãi là gì!

Thi đã không sợ, sao tôi lại có cảm giác rùng mình? Hồi nhỏ, tôi từng ngủ ở nghĩa địa để canh lúa, tôi nổi tiếng gan lì, thì hoàn cảnh đêm nay đâu có gì đáng nói. Được chứng minh sức mạnh trước người đẹp thì còn gì bằng, không thể để Thi cười vào mặt được! Tôi nhanh chóng xua đi cái cảm giác rờn rợn đó và cười thật tươi khi nhận lại điện thoại từ tay Thi.

Nhìn lướt qua dòng địa chỉ trên màn hình điện thoại, tôi bảo:

- Nếu rảnh, anh tới nhà thăm em được không? Từ nhà anh tới đây cũng không xa mấy, chừng vài chục cây số.

Thi ấp úng:

- Mẹ em... mẹ em hơi cổ hủ. Bà không thích con gái giao tiếp với bạn trai.

Vả lại... vả lại cũng không chắc em về luôn Quảng Ngãi!

- Ủa, bộ em còn tính ghé đâu nữa sao?

- Em có người chú ở Cam Ranh, hồi chiều ba em bảo sẽ ghé đó thăm chú, ở chơi một vài hôm.

Thi trả lời tôi mắt nhìn xuống đất. Tôi thất vọng:

- Vậy mà nãy giờ anh mừng, anh tưởng có người chuyện trò về tới quê mình luôn đó chứ!

Thi cười như người có lỗi:

- Em cũng không muốn ghé, nhưng ba...

Cô gái vừa nói tới đó thì bên ngoài ông già xăm xăm bước vô. Lại một lần nữa tôi giật bắn người khi nhận thấy nước da ông già cũng trắng một cách lạ lùng như nước da cô gái, nhưng ở ông còn có thêm một vẻ gì đó... không thật, không phải là người!

- Chờ xe lâu quá, mình đón xe khác đi đi con! - Ông già bảo con gái.

Thi tỏ vẻ dửng dăng:

- Ba... hay ba cho con về quê...

Ông già nhìn Thi nghiêm nghị:

- Không được, ba đã nói rồi...

Thi uể oải đứng lên. Tôi cũng đứng lên theo. Cả ba chúng tôi lặng lẽ đi trở ra đường lộ, không ai nói với ai lời nào. Tự nhiên trong lòng tôi trỗi dậy một nỗi buồn lênh láng... Tuy mới gặp gỡ và quen biết Thi không lâu, nhưng tôi cảm thấy thân thiết với cô như đã quen biết từ rất lâu rồi. Rồi quãng đường dài dằng dặc còn lại phía trước, tôi sẽ phải một mình buồn bã hay phải ngồi cạnh một bà phì nộn hoặc một ông sồn sồn, lên xe là ngủ gà ngủ gật rồi kéo ò e suốt sáng...

“Gặp nhau đây, rồi chia tay... Ngày vàng như đã vụt qua trong phút giây...”, bất chợt một câu hát hiện ra trong đầu tôi. Thật ra, âm điệu bài hát đó không buồn một chút nào, nhưng lúc này nó lại làm cho tôi bùi ngùi xao xuyến lạ...

Ra tới đường lộ, ông già vỗ vai tôi nói lớn:

- Cháu về quê mạnh giỏi!

Tôi gật đầu cảm ơn ông mà mắt vẫn nhìn Thi không chớp. Thi lí nhí nói câu tạm biệt, hứa hẹn sẽ gặp lại tôi vào một ngày không xa nữa ở tại Sài Gòn. Tôi cũng không nhớ lúc đó mình đã nói gì với Thi nữa, chỉ nhớ là tôi đứng bên đường nhìn theo dáng hai cha con Thi bước lên một chiếc xe khác mà lòng tiếc nhớ ngẩn ngơ...

Bỗng tôi chợt nhớ, lúc tối khi thấy cha con Thi lên xe thì có mang theo hành lý, sao bây giờ ngoài chiếc túi xách trên tay Thi họ không mang theo gì cả? Tôi vội vã nhảy phốc lên xe, đến hàng ghế lúc này tôi và cha con Thi ngồi, cúi nhìn quanh quất nhưng không thấy gì.

Lạ thật! Tôi lẩm bẩm. Rõ ràng lúc này, ông già trước khi ngồi xuống còn

cẩn thận đẩy cái giỏ xách sát vô gằm ghế ngồi mà? Nhìn sang người khách ngồi dãy bên cạnh, ngang hàng với ghế của tôi, tôi cất tiếng lễ phép:

- Cô ơi lúc này cô thấy ông già ngồi đây xuống xe có đem theo túi hành lý không cô?

Người phụ nữ ngồi bên trở mắt nhìn tôi, hỏi lại:

- Ông già nào?

- Thì... ông già với cô gái ngồi cạnh cháu từ tối đó! - Tôi cũng giương mắt lên nhìn.

Người phụ nữ ngạc nhiên:

- Ủa, từ tối tới giờ tôi thấy cậu chỉ ngồi một mình thôi mà, làm gì có ông già hay cô gái nào ở đây?

Tôi phản đối:

- Rõ ràng có ông già và cô gái ngồi cạnh cháu mà! Lúc này cháu và cô gái còn xuống xe cùng lúc với nhau...

Người phụ nữ bật cười:

- Thôi đi ông tướng! Chắc này giờ ngủ mê hay sao thế?

- Không, rõ ràng là có... - Tôi quả quyết.

Người phụ nữ lắc đầu, không thèm tranh cãi gì với tôi nữa. Một vài người khách ngồi gần đó bắt đầu ngoái lại nhìn tôi với vẻ ái ngại. Một bà trung niên ngồi ở hàng ghế sau nhào người lên bảo:

- Cậu nói sao chứ? Từ lúc xe khởi hành ở Sài Gòn đến giờ chỉ có cậu ngồi ở hàng ghế này thôi, làm gì có ai bên cạnh!

Thoáng rùng mình, cái cảm giác lạnh lạnh lúc này lại ập đến với tôi. Vừa lúc đó xe cũng đã được sửa xong, hành khách lại chen nhau trở về đúng chỗ của mình, tiếng cười nói, nhốn nháo ồn ào lên một lúc rồi lại lắng xuống khi xe bắt đầu chuyển bánh. Tôi vẫn cố nhào đầu ra ngoài hưởng về phía căn nhà mờ. Không thấy gì cả, kể cả ánh đèn leo lét hay một cái bóng mờ ảo của ngôi nhà!

Tôi run bắn cả người lên, vội thụt vào trong, hấp tấp lôi chiếc điện thoại ra, tay tôi run run kiểm tra lại danh bạ. Rõ ràng có tên Thi ở đây, dãy số rất đẹp

của cô tôi vẫn còn nhớ thì làm sao nhầm lẫn được! Một lần nữa tôi kiểm tra lại tin nhắn, số nhà, địa chỉ của Thi rành rành ra đấy! Tôi thở phào nhẹ nhõm. Chắc hẳn mấy người ngồi quanh tôi đã ngủ say sưa từ lúc trời mới vừa nhập nhoạng tối nên không biết, không nhìn thấy cha con Thi lúc họ lên xe.

Để cho chắc ăn, tôi bấm số máy của Thi và gọi. Ở đầu dây bên kia vang lên một điệu nhạc chờ nhẹ nhàng.

- A lô! Anh Hải phải không?

Nghe đúng tiếng Thi, tôi mừng rỡ:

- Ủa anh đây! Lúc nãy thấy cha con em lên xe mà không đem theo hành lý, anh tưởng ba em để quên, tìm khắp vẫn không thấy đâu nên... nên anh gọi hỏi thử em xem thế nào?

Có tiếng Thi cười nhẹ:

- Dạ, em cảm ơn anh, ba em đã mang theo rồi!

- Ủa, sao lúc đó anh không...

Thi cắt ngang lời tôi:

- Chắc tại anh không nhìn rõ đó thôi, hành lý của hai cha con chỉ có một giỏ đồ đó, sao lại bỏ quên được hả anh? À, xe sửa xong chưa vậy anh Hải?

- Xong rồi, hiện giờ xe đang chạy! Phải chi... phải chi có thể, thì mai mốt về nhà anh tới thăm em! - Tôi tha thiết.

Thi nói thật nhỏ:

- Mẹ em khó lắm, chỉ sợ anh tới sẽ buồn lòng... Thôi, chắc chắn em sẽ vô Sài Gòn và đến tìm anh.

- Sao lúc nãy em bảo ba mẹ không cho em học tiếp nữa? - Tôi hỏi lại.

Thi cười:

- Thì đó là ý kiến của ba mẹ, nhưng em... em sẽ khóc nê để phản đối! Em tin thế nào ba mẹ cũng sẽ chiều em thôi.

Tôi bật cười khi nghe giọng nũng nịu của Thi.

- Vậy hẹn gặp lại em ở Sài Gòn nhé! Tạm biệt em!

- Tạm biệt anh!

Tôi tắt điện thoại, lòng thật thư thái. Vậy mà vừa nãy, nghe mấy người ngồi xung quanh bảo rằng từ lúc ở Sài Gòn tới bây giờ tôi chỉ ngồi đó một mình, tôi đã thoáng nghĩ tới việc cha con cô gái kia là ma mới buồn cười chứ! Hồi xưa tới giờ, tôi nghe người ta kể chuyện ma cũng nhiều, nào là ma da, ma xó, ma thần vòng, ma vú dài, ma đem người đi giấu vô trong lùm trong bụi, ma thắt cổ đóng đưa trên cành cây để nhát người ta, ma rút giò người đang bơi lội... nói chung là rất nhiều chủng loại ma với rất nhiều hành động tượng trưng của bọn nó, nhưng chưa khi nào nghe tới chuyện ma xài điện thoại di động cả!

Tôi bật cười một mình, mấy ngón tay bấm lung tung trên bàn phím. Vô tình, tôi bấm nhầm nút kiểm tra tài khoản.

- Ô, lạ nhỉ? Mình vừa gọi điện nói chuyện với Thi cũng khá lâu, sao tài khoản vẫn không bị trừ?

Tôi kêu thầm trong bụng. Tôi nhớ rõ ràng hồi chiều tài khoản của tôi còn lại đúng hai mươi hai ngàn sau khi gọi về nhà báo tin tôi đã thi xong và chuẩn bị ra xe về quê. Vậy mà hiện giờ tài khoản vẫn còn nguyên vẹn số tiền đó.

Ừ có thể nó chưa kịp trừ đấy thôi! Cũng giống như dạo trước, có đôi lúc gọi đi bao nhiêu là tin nhắn, thấy tài khoản không bị trừ, tôi cứ mừng rơn lên, tưởng tổng đài sơ suất gì đó nên mình được “lọt số”, nên hí hửng nhắn tá lả cho bạn bè, người quen, nhắn luôn mấy số quảng cáo này nọ trên tivi. Ai ngờ đâu mấy hôm sau nó trừ “nguội”, tôi bị một phen méo mặt!

Liên tưởng tới việc đó nên tôi không thèm thắc mắc nữa, ngã đầu vô ghế nhắm mắt lại cố dỗ giấc ngủ. Một mùi hương thoang thoảng quanh tôi càng làm tôi nhớ Thi hơn nữa. Tôi mơ màng tưởng như mình đang tựa người vào cô và mùi hương êm dịu đó toát lên từ mái tóc đen óng ả xõa dài của cô gái...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 2

Mấy ngày đầu mới về nhà, tôi quả thật không có thời gian để nhớ tới Thi.

Hết mẹ rồi các chị, mọi người lần lượt hỏi han tôi đủ mọi thứ, bắt tôi phải kể chi li, tỉ mỉ việc ăn học trong đó thế nào, phố xá Sài Gòn ra sao? Con gái con trai Sài Gòn ăn diện, nói năng có giống trên phim không? Hết thăm hỏi lại tới màn vỗ béo! Thôi thì đủ các món ăn mà tôi thích, kể cả những món hời nhỏ tôi rất thích nhưng bây giờ... đã ớn rồi, mà chị tôi vẫn cố ép:

- Ăn đi em! Món này là em thích nhất phải không!

Trời ạ! Tôi cứ phải toét miệng ra cười và há miệng ra để tổng thức ăn vào liên tục. Tôi biết mẹ và các chị vì thương tôi nên mới làm vậy. Có những món, không đời nào ở nhà các chị dám bỏ tiền ra mua về ăn, chỉ trừ những lúc có tôi về. Bởi vậy, cho dù có thích hay không thích tôi đều gật đầu khen ngon và ăn một cách nhiệt thành để khỏi phụ lòng thương yêu của mẹ và các chị.

Đến ngày thứ năm tôi ở nhà thì cái sự vô vậ ấy có phần lắng xuống một chút, một chút thôi nhưng cũng khiến tôi nhớ Thi vô hạn. Mặc dù cái địa chỉ và cả số điện thoại của Thi tôi đã thuộc nằm lòng, vậy mà mỗi khi buồn tôi lại mở tin nhắn ra xem lại. Một ngày nay, mỗi khi tôi gọi tới đều gặp lúc Thi tắt điện thoại. Có lẽ do mẹ Thi quá khó khăn, không cho phép con gái giao thiệp với nhiều người như lời Thi nói nên khi ở nhà Thi không dám mở điện thoại? Có lẽ thế thật vì điện thoại của Thi vẫn hoài im lặng.

Rồi tôi quay lại Sài Gòn. Lúc đi qua khúc đường xe đã dừng lại bữa tối hôm trước, tới gần nơi có ngôi nhà mờ, nơi “hẹn hò” đầu tiên của tôi, dù tôi cố nhìn nhưng vẫn không thể nhận ra nó nằm ở đâu.

Tôi lại tự an ủi mình là tại xe chạy nhanh quá chỉ cần một phút lơ đễnh là lọt qua ngay! Tối hôm đó, lúc tôi vừa mới tắm xong, định trèo lên giường nằm nghe lại mấy đoạn băng ngoại ngữ thì có tiếng chuông điện thoại ngân. Nhác thấy chữ Thi trên màn hình, tôi mừng quýnh:

- Thi phải không? Em vô Sài Gòn chưa?

- Dạ, em đây! Em vô tới hôm qua!

Giọng Thi vẫn nhỏ nhẹ.

- Anh mới vô trưa nay. Nếu anh đi sớm một chút, có thể mình lại ngồi chung xe cũng nên.

Thi cười:

- Dạ, nhưng... cũng khó lắm anh, đâu dễ gì!

- Hiện giờ em có rảnh không? Anh muốn mời em đi uống nước?

Tôi hỏi liền, sợ chút nữa Thi cúp máy sẽ lỡ dịp. Thi lặng im một lúc rồi đồng ý:

- Dạ. Vậy anh đến ngay trước cổng công viên X đi mình gặp nhau ở đó nhé?

Tôi ô kê ngay mà quên hỏi Thi sao chọn nơi tréo ngoe như thế. Công viên X không gần chỗ tôi mà cũng chẳng thuận đường tới chỗ Thi ở. Đến lúc Thi tắt máy rồi tôi mới chợt nhận ra điều đó, và cũng giống như bao lần khác, tôi lại tự giải thích với mình, rằng do Thi ngại gặp bạn bè, sợ họ đồn thổi tùm lum lên trong khi giữa tôi và Thi chưa “có gì” với nhau nên mới hẹn gặp nhau ở một nơi vừa xa vừa vắng vẻ đến thế. Nhưng có xa mấy tôi cũng đâu có ngại! Và càng vắng vẻ tôi càng khoái chứ sao!

Vội vã thay bộ “đồ vía” rồi leo lên “con ngựa sắt” tôi co giò đạp một mạch mà trong lòng rộn rã reo vui. Bốn năm học Đại học, bốn năm “lăn lộn” giữa Sài Gòn, cộng thêm mấy năm cấp ba nữa cũng thành ra một con số bộn bộn vậy mà thẳng tôi đây vẫn chưa có được một “mảnh tình rách vạt vai”, mặc dầu hình thức tôi tuy không được như siêu mẫu Bình Minh nhưng cũng không đến nỗi “mặt thô mỏ dơi” hay đại loại xấu xí như thế!

Thật ra thì cũng có một vài tình cảm băng khuâng nhưng chả cái nào ra cái nào, tôi cũng chưa đặc biệt quan tâm đến một cô gái nào như đối với Thi hiện nay. Có lẽ do cái hoàn cảnh gặp gỡ giữa tôi và Thi quá đặc biệt nên khắc sâu vào trí óc tôi?

Chẳng biết nữa, chỉ biết rằng giờ đây tôi đang vui, rất vui khi được “hò hẹn” với Thi ngay tại Sài Gòn này chứ không phải giữa cánh đồng mông mênh quanh vắng, trong một ngôi nhà mờ hoang vắng tịch liêu.

Mất hơn hai mươi phút đạp xe tôi mới đến được chỗ hẹn. Đây là một công viên nhỏ, vắng người và hầu như không thấy cặp tình nhân nào lại đưa nhau vào đó để tâm sự, vì người ta sợ gặp phải bọn xì ke, chích choác.

Tôi dừng xe, một chân chống xuống đất, chân kia vẫn để hờ trên bàn đạp, mắt ngó quanh quất vẫn không thấy bóng dáng Thi đâu. Vừa định nhấn bàn đạp chạy loanh quanh một vòng công viên, tôi bỗng nghe tiếng Thi gọi khẽ từ phía sau:

- Anh Hải!

Quay lại, Thi đứng đó nhìn tôi cười rất tươi từ lúc nào không biết.

- Lên xe, anh chờ đi... uống nước!

Tôi cười đáp lại và mời, nhưng Thi lại tỏ ra ngập ngừng, không tán thành ý định của tôi. Thi nói nhỏ:

- Hay... mình vô kia ngồi nói chuyện chơi đi anh! Em... em rất ngại tới những chỗ đông người...

Vừa nói, Thi vừa trở tay vào một chiếc ghế đá gần bên cổng công viên. Tuy trong lòng tôi không thích mấy, nhưng vì không muốn làm phật ý người đẹp nên tôi đồng ý dắt xe lên lề rồi cả hai thả bộ đi vô. Tôi và Thi ngồi trên ghế đá công viên, trong một đêm ít sao. Cả hai không làm gì cả, cũng không nói gì với nhau, ngoài việc ngước lên và ngắm nhìn những ngôi sao lẻ loi trên bầu trời.

- Ba mẹ em đã đồng ý cho em tiếp tục học?

Cuối cùng tôi cất tiếng phá vỡ cái không khí ngại ngùng giữa hai đứa. Thi

nhìn tôi, khẽ gật đầu.

- Dạ! Em khóc quá, ba mẹ không chịu nổi...

Tôi thở phào:

- Được vậy là tốt rồi! Mấy hôm rồi không liên lạc được với em, anh lo quá, không biết cuộc đấu tranh giữa “quyền lực” và “nước mắt” ngã ngũ ra sao, cứ sợ không còn dịp nào gặp lại em nữa!

Thì nhìn tôi dăm dăm:

- Anh mong gặp lại em đến thế sao?

Thoáng chút bối rối, nhưng tôi nghĩ có gì mà phải ngại, lòng mình thế nào thì cứ mạnh dạn giải bày cho người ta hiểu, như thế sẽ tốt hơn. Tôi cũng nhìn lại Thi bằng ánh mắt thật trù mến - là tôi nghĩ vậy.

- Anh rất nhớ em, rất mong được gặp lại em! Mấy ngày vừa qua lắm khi anh muốn đến nhà tìm thăm em, nhưng rồi anh lại sợ làm ba mẹ em không đồng ý thì việc cho em đi học lại càng thêm phần khó khăn. Vì thế anh đành phải dằn lòng. Thú thật, từ nhỏ đến giờ, chưa lần nào anh thấy lòng mình... mong nhớ một người con gái nào như đã nhớ mong suốt trong mấy ngày qua. Nhưng em... em cũng thật tệ đấy nhé, suốt một tuần em không thèm gọi hay nhắn tin cho anh, mà anh gọi thì lúc nào điện thoại em cũng tắt máy.

Hình như Thi xúc động lắm trước những lời thật tình của tôi, cả lời trách yêu của tôi dành cho Thi nữa. Cô ngược nhìn tôi, mắt long lanh như sắp khóc:

- Em... em rất vui khi nghe anh nói vậy! Có ai đó mong chờ mình là một điều hạnh phúc lớn lao lắm, phải không anh? Từ nhỏ em đã luôn mơ ước một ngày nào đó em gặp được một người... một người hiểu và thông cảm em, lúc nào cũng dành cho em tình cảm chân thành...

Tôi khẽ chạm vào bàn tay Thi đặt hờ hững trên thành ghế, vẫn cái cảm giác lạnh lẽo kỳ lạ hôm nào, nhưng có lẽ đã biết trước nên lần này tôi không bị giật bắn người lên nữa.

- Từ hôm nay, em có cho phép anh được là người chia sẻ cùng em những buồn vui trong cuộc sống?

Thi e then cúi mặt và khe khẽ gật đầu. Vậy là từ đây tôi không còn là kẻ “mồ côi... ghe” như lời trêu chọc của mấy thằng bạn quỷ quái nữa rồi! Trước đây tôi từng phải khổ vì bọn chúng không ít. Có đứa còn ác mồm, bảo tôi nên đi giám định lại giới tính xem có bị trục trặc gì không nữa mới đáng ghét chứ! Hơ hơ... rồi tụi mày sẽ phải lác mắt khi một ngày gần đây tao dẫn nàng về “ra mắt” nhé! Đừng có mà ganh tị với tao đấy nhé! Tao không phải là đứa vung vãi tình cảm một cách vô tội vạ như chúng mày, tao dành trọn cho người thật xứng đáng. Và hôm nay, tao thật sự tìm được người xứng đáng rồi, tìm được “chiếc xương sườn” lưu lạc của tao rồi đấy chúng mày ạ!

- Anh cười gì thế?

Thi nhìn tôi ngạc nhiên. Tôi giật mình:

- Không... chỉ tại... anh... anh vui quá!

Thi cười khe khẽ, bàn tay trắng xanh của cô vôn về chiếc lá nhỏ vừa vô tình rơi xuống. Tối đó tôi và Thi trao đổi cùng nhau thật nhiều tâm sự, tình cảm của hai đứa chúng tôi đã mau chóng trở nên khăng khít. Mãi tới khi đường phố đã thưa người qua lại chúng tôi mới đứng lên từ giã nhau trong sự quyến luyến không muốn xa rời. Tôi muốn đưa Thi về tận nơi cô sống nhưng Thi nhất định từ chối, cô nói không muốn bạn bè dị nghị và ép tôi phải về trước. Tôi đành phải chiều theo, đạp xe đi một đoạn, quay nhìn lại tôi đã không thấy Thi đâu nữa.

Những buổi hò hẹn của tôi và Thi cứ diễn ra đều đặn vài ba lần trong tuần, vẫn là nơi đó không thay đổi, dù tôi cố nài ép cách nào Thi cũng không chịu đi cùng tôi vào quán nước, quán kem như những cặp tình nhân khác. Do vậy, tuy có người yêu nhưng tài khoản của tôi không bị hao hụt vì những khoản chi cho “tình phí” thông thường!

Ba tháng trôi qua một cách chóng vánh. Tình cảm tôi dành cho Thi cũng phát triển một cách không ngờ. Bây giờ thì trong đầu tôi không lúc nào vắng bóng hình Thi. Cả khi học, khi ăn và khi ngủ.

Những ngày không gặp Thi là lòng tôi lại thấp thỏm nhớ mong, lại nôn nao chờ đợi, không còn tâm trí đâu dành cho việc học hành. Thi cũng vậy, cô cũng mong nhớ tôi không kém! Vậy mà, chưa khi nào Thi cho phép tôi đến nhà trọ thăm cô, mà Thi cũng không chịu đến thăm tôi, cũng chưa một lần chúng tôi được tay trong tay đi dưới ánh mặt trời!

Vì không chịu được nỗi nhớ nhung, tần suất hẹn hò của chúng tôi tăng lên. Trước đây mỗi tuần gặp nhau vài ba lần, bây giờ thì không ngày nào không gặp. Mỗi đứa bạn trọ cùng phòng đứa nào cũng thắc mắc và lo lắng trước sự thay đổi bất ngờ của tôi. Mỗi năm qua, tôi luôn luôn là một sinh viên gương mẫu, sau giờ học trên giảng đường là rúc về phòng nghiên cứu sách vở, tài liệu, tôi không có thói quen lê la quán xá hay đam mê bất cứ thứ gì ngoài việc học. Vậy mà chỉ mới mấy tháng gần gũi tôi như biến thành một người hoàn toàn khác. Tối nào tôi cũng xách xe đi đến khuya lơ khuya lắt mới chịu vác xác về, bạn bè có hỏi tôi chỉ cười bí mật:

- Mai một tụi bây sẽ biết!

Trong giờ học thì hoặc là ngủ gà ngủ gật, hoặc là mơ mộng đầu đầu... Lác đác trong đám bạn tôi đã có những lời đồn là tôi mắc “bệnh tâm thần” do học hành quá độ!

Mặc kệ, tôi bỏ ngoài tai hết mọi lời đàm tiếu, tôi bị cuốn vào dòng xoáy tình cảm với Thi một cách vô cùng mãnh liệt, không làm sao có thể gỡ ra, mà nào tôi có ý định gỡ ra đâu? Thấy tôi quá vất vả vì tối nào cũng phải đạp xe đi về mấy chục cây số để đến nơi gặp gỡ với Thi, một hôm Thi đề nghị:

- Hay là anh Hải chuyển tới ở trọ gần chỗ của em nhé? Như vậy chúng mình sẽ có nhiều thời gian được ở bên nhau!

Được ở bên Thi là điều mong muốn lớn nhất của tôi lúc ấy, nhưng tôi ngại một điều là chuyện tiền nong, biết chỗ trọ mới giá cả thế nào, có phù hợp

với túi tiền lép kẹp triền miên của tôi hay không? Cả khu vực mà Thi chỉ, tôi thấy toàn nhà cửa đẹp đẽ, riêng biệt, chắc chắn giá thuê không phải thấp.

Hình như được được nỗi lo của tôi, Thi mỉm cười:

- Anh Hải yên tâm đi, em có nhà một người bà con, cả gia đình hiện đã định cư ở nước ngoài, ngôi nhà ở đây đóng cửa để đó, nhờ một người bạn thỉnh thoảng tới lui dòm ngó giúp. Nếu anh Hải đồng ý, em sẽ giới thiệu anh tới ở đó. Nhà cửa rộng rãi, thoải mái hơn các phòng trọ thông thường, lại không phải mất tiền thuê nhà mỗi tháng.

Nghe Thi nói vậy tôi mừng hơn xí được vàng. Mừng vì khỏi tốn tiền lại được ở một mình trong một ngôi nhà đang hoang thì ít, mà mừng vì có điều kiện gần gũi Thi mới là điều quan trọng. Ngay tối hôm sau Thi dẫn tôi đến đó. Đứng trước ngôi nhà có vẻ xưa cũ giữa lòng thành phố tôi không khỏi hồi hộp. Tuy kiến trúc xưa, nhưng ngôi nhà lại rộng lớn và toát lên một vẻ huyền bí, sang trọng khác thường. Có lẽ chủ nhân ngôi nhà này trước đây cũng là người giàu có. Ra mở cửa cho tôi và Thi là một người đàn ông trạc chừng sáu mươi tuổi, dáng người khắc khổ gầy gò. Sau mấy câu chào hỏi xã giao ban đầu, lúc Thi và người đàn ông kia trao đổi với nhau thì tôi lại lan man đưa mắt nhìn khắp nơi.

Ngôi nhà rộng lắm nhưng lại âm u vì quá thiếu ánh sáng. Người đàn ông cho biết vì nhà không có người ở nên chủ nhân đã cắt điện từ lâu hệ thống nước máy cũng không có, nhưng bù lại phía sau nhà có một cái giếng nước ngọt quanh năm, không phải lo chuyện tắm giặt. Khi biết tôi có ý định đến sống nhờ ở đây, người đàn ông tỏ ra rất vui mừng, ông lắc lắc cánh tay tôi:

- Ổn như vậy thì tốt quá! Từ nay chú khỏi phải mất công chạy tới chạy lui thăm nom nhà cửa! Chú có thể yên tâm đi chơi đây đó thăm con thăm cháu rồi! Lâu nay cứ quần quanh ở đây, không đi đâu, mà cũng không làm gì được! Nay có cháu, chú thật mừng...

Một cảm giác lạnh buốt truyền từ tay người đàn ông sang tôi, giống y như

lúc tôi cầm tay Thi, nhưng nay tôi đã quen rồi, cũng không lấy làm thắc mắc nữa.

- Nhưng mà nè, chú nói trước, cháu ở đây không được dẫn bạn bè tới nghe không? Nếu có buồn thì kêu cháu Thi lui tới bầu bạn với cháu cho vui. Chủ nhà này không thích sự có mặt của người lạ, cháu là do Thi giới thiệu nên chú mới đồng ý! - Người đàn ông nghiêm nghị nói thêm.

- Dạ, chú cứ yên tâm! Cháu hứa sẽ làm đúng những gì chú dặn.

Tôi nhanh chóng đồng ý ngay điều kiện đó. Vì thật ra, trong đầu tôi đã sớm có ý định muốn dành nơi này làm tổ uyên ương cho riêng hai đứa tôi mà thôi, không muốn có bất kỳ một sự quấy rối nào của bè bạn.

Tính tình Thi lại quá kín đáo, cô không muốn mối quan hệ giữa hai đứa bị người ngoài dòm ngó, bàn ra tán vào nên điều kiện người đàn ông vừa mới đưa ra lại hoàn toàn hợp lý đối với tôi và khi câu chuyện chấm dứt, tôi và Thi đứng lên cáo từ ra về, người đàn ông cũng đứng lên theo, trao cho tôi chùm chìa khóa rồi tắt ngọn đèn dầu leo lét duy nhất trong nhà, ông khép cửa lại cùng chúng tôi ra đường.

Khi tôi chở Thi về, ông vẫn còn đứng trước cổng nhìn theo mỉm cười với vẻ hài lòng.

Thấy tôi thu dọn đồ đạc, tội bạn thắc mắc, tôi chỉ đáp qua loa:

- Tao có người quen, kêu dọn tới ở cho tiện việc học hành.

- Ủa, người quen của mày ở đâu xuất hiện bất ngờ vậy? Suốt mấy năm nay mày luôn bảo mày không quen biết ai ở đây mà? – Thăng Tú ngạc nhiên.

Tôi cười giả lả:

- Ừ thì người quen mà tao mới biết được! Bà con xa, xa lắm nên trước đây tao không biết...

Hình như chẳng đứa nào tin vào lời nói của tôi nhưng tội nó cũng không tiện truy vấn tiếp. Thăng Tú, thằng Bảo muốn giúp tôi chuyển đồ đạc tôi cũng thoái thác:

- Thôi khỏi đâu có gì nhiều, làm phiền tội mày mất công, cứ để đó tao dọn từ từ cũng được!

Bọn nó nhìn tôi lạ lẫm, nhưng rồi chẳng ai nói gì nữa, mà tôi cũng không giải thích thêm lời nào. Từ lúc tôi dọn về ở nơi mới, Thi cũng chưa khi nào chịu đến thăm tôi vào ban ngày. Cô hết viện lý do bận học hành lại viện lý do sợ người ta đàm tiếu.

Dù tôi có năn nỉ ỉ ôi cách nào cũng không làm lay chuyển được Thi. Nhưng bù lại, thời gian Thi ở bên tôi mỗi đêm lại dài ra thêm. Có khi mãi đến hơn nửa đêm Thi mới ra về, mà cũng không bao giờ Thi cho tôi được cái hân hạnh đưa đón cô. Có lần tôi nói hết với Thi những thắc mắc của tôi về cô. Thi mỉm cười nhìn tôi, nhưng đằng sau ánh lấp lánh của nụ cười dường như lại trĩu nặng một nỗi buồn nào đó không tiện nói ra.

- Em yêu anh chân thành và anh cũng yêu em thành thật, đối với em như vậy là quá đủ rồi. Chẳng lẽ với anh, anh còn thấy là chưa đủ?

- Không phải! Ý anh không phải vậy. Anh chỉ muốn quan tâm tới em, muốn có trách nhiệm với em. Anh muốn biết em sinh sống ra sao, học hành thế nào và muốn được đưa đón em, được khoác tay em dạo phố như bao nhiêu cặp tình nhân khác. Chẳng lẽ những điều mong muốn đó của anh là không phải sao em?

Thi tựa hần người vào tôi, âu yếm nói:

- Tất cả những mong muốn đó của anh đều rất đúng, nhưng em lại muốn anh không phải bận lòng về những điều đó. Chúng ta hãy tận hưởng cho thật trọn vẹn những giây phút được sống bên nhau, em không muốn chia sẻ những giây phút đó cho ai hết, thế nên em chỉ muốn chỉ có hai đứa mình với nhau... Từ nay anh đừng có thắc mắc nữa nhé! Ngoan đi rồi em thương nhiều, nhé anh?

Về nững nịu trẻ con của Thi làm tôi như nhũn ra, Thi nói gì mà tôi có thể không gật được chứ? Ông bà ta có câu “lửa gần rơm” quả không sai chút nào! Hai đứa chúng tôi trai đơn gái chiếc, lại ở bên nhau trong những hoàn cảnh và bối cảnh rất ư thuận lợi thế kia thì làm sao ngăn được ngọn lửa dục tình đang rừng rực cháy trong hai cơ thể? Dù có cố gắng giữ gìn cho nhau

đến mấy nhưng cuối cùng cũng không thoát khỏi cái bản năng tự nhiên của con người mà ông trời đã đặt để.

Một đêm, Thi vừa đến với tôi thì ngoài trời giông gió nổi lên rồi mây đen vần vũ, sấm chớp bắt đầu ầm ầm và cuối cùng là một trận mưa xối xả. Trận mưa dai dẳng như muốn trút hết nước trên trời xuống cho nhân gian. Gió đập ầm ào, cây vú sữa bên hè ngã nghiêng chống chọi với những trận cuồng phong bão táp...

Mặc gió mặc mưa, tôi không quan tâm tới. Thậm chí ngay lúc này có xảy ra đại hồng thủy đi nữa cũng là “chuyện nhỏ” đối với tôi. Trong vòng tay tôi lúc này là Thi, người con gái bé nhỏ mong manh mà tôi yêu như điên như dại, thì bên ngoài mưa bão tới bởi càng làm cho chúng tôi có cảm giác ấm áp hơn lên.

Mấy lúc gần đây cơ thể Thi không còn giá lạnh như khi trước, không biết là do tôi đã quá quen thuộc nên cảm thấy như vậy hay do lửa tình đã sưởi ấm cho cô ấy? Đôi tay Thi vòng qua cổ tôi, cô nũng nịu:

- Trời mưa như vậy làm sao em về được hả anh?

Tôi đặt lên bờ môi cong cong thớ trẻ của Thi một nụ hôn nồng nàn, siết chặt cô vào lòng:

- Đêm nay em ở lại đây với anh, anh không cho em về đâu...

- Không... không được!

Thi có vẻ hốt hoảng. Lúc đó tôi không còn làm chủ được mình nữa rồi, mặc cho sự phản kháng yếu ớt của Thi, tôi tới tấp hôn lên thân thể cô, khám phá tận cùng bí mật tuyệt diệu của ái tình, của hai cơ thể... Đêm đó, bên ngọn đèn dầu leo lét chúng tôi đã thật sự là của nhau!

Sau phút giây hoan lạc tột cùng, Thi bỗng khóc nức nở làm tôi cũng bối rối không ít. Tôi ôm lấy Thi:

- Anh xin lỗi, đáng ra anh không nên... không nên hành động như vậy.

Nhưng vì... anh thương em quá... Rồi đây anh sẽ cưới em, chúng mình trước sau gì cũng thành vợ chồng. Anh xin em tha lỗi cho anh...

Gương mặt xinh đẹp của Thi giàn giụa nước mắt. Cô lắc đầu:

- Không, không phải lỗi do anh! Em không ân hận, tiếc nuối gì khi hiến dâng đời con gái của mình cho người em hết dạ yêu thương. Chỉ là... em không muốn... em không muốn anh vì em mà phải hủy đi tương lai và hạnh phúc của bản thân mình...

Tôi ngạc nhiên:

- Sao em lại nói vậy? Anh yêu em và được em yêu lại, đó là niềm hạnh phúc lớn lao của đời anh. Sao em lại nói vì em anh sẽ hủy đi tương lai, hạnh phúc?

Thi khóc òa lên, ôm chặt lấy tôi:

- Anh không hiểu đâu... Anh không hiểu hết được đâu! Em thương anh lắm, yêu anh nhiều lắm... Nhưng đáng lẽ em không nên làm như vậy, đáng lẽ em không nên yêu anh...

Cứ ngỡ Thi vì quá xúc động nên mới thốt ra những lời vô nghĩa như vậy, tôi không nói gì nữa mà chỉ ngồi lên, dang tay ôm chặt Thi vào lòng, ru cho cô ngủ. Thi khóc một lúc rồi ngủ thiếp đi trên tay tôi. Tôi nhẹ nhàng đặt Thi xuống giường, còn mình thì cứ ngồi đó ngăm nhìn cô ngủ. Hơi thở của Thi rất nhẹ. Thân hình mong manh của cô huyền hoặc như có như không, khiến tôi lắm lúc tự hỏi mình, thật sự có Thi, có mối tình cuồng nhiệt của chúng tôi thật không, hay tất cả chỉ là một giấc mộng, là một ước mơ siêu thực của một thằng con trai mới lớn muốn đặt chân vào vườn cấm của nhân gian? Mấy sợi tóc mai lòa xòa trên trán càng làm cho Thi tăng thêm vẻ đẹp liêu trai.

Bỗng dưng trong giờ phút ấy, máu nghệ sĩ trong tôi bùng dậy. Tôi nhẹ nhàng đi tới bàn học lấy ra một tập giấy và cây bút chì và bắt đầu phác thảo bức ký họa chân dung người đẹp. Từ bé tôi đã có năng khiếu hội họa, lúc còn học phổ thông cũng đã giành được nhiều giải trong các cuộc thi vẽ các cấp. Nhưng lâu nay, ngoài vẽ những ảnh kỹ thuật trong chương trình học

tập, tôi quên mất hẳn thói quen vẽ người và cảnh vật xung quanh.

Không chuẩn bị trước dụng cụ, nên bức vẽ đầu tiên tôi vẽ Thi lên giấy học trò bằng nguyên liệu bút chì. Chỉ trong một khoảng thời gian ngắn, bức họa của tôi hoàn thành. Thi trong tranh cũng mang một điều gì đó thật bí ẩn như nguyên mẫu ngoài đời thật!

Tôi hí hửng đem bức họa dán lên tường. Đến lúc thức dậy, Thi rất ngỡ ngàng và tỏ ra thích thú khi ngắm mình trong tranh. Trông thấy Thi vui như vậy tôi vô cùng hạnh phúc. Vậy là hôm sau tôi chạy ngay ra chợ mua giấy, mua sơn, mua cọ... lĩnh kinh đủ thứ dụng cụ. Tôi quyết định nơi tôi sống phải tràn ngập hình bóng của Thi! Từ đó, mỗi đêm Thi đến, sau lúc tỉ tê tâm sự và hoan lạc cùng nhau, tôi vẽ Thi ở nhiều kiểu dáng. Ban ngày không có Thi, tôi lại vẽ Thi bằng trí nhớ.

Không bao lâu, trên khắp các bức tường trong nhà đã được tôi treo kín hình vẽ của Thi. Nhưng Thi lại giận hờn tôi vì chuyện đó.

- Anh Hải lo học hành với chứ! Nếu anh không lo học, em sẽ giận và sẽ không đến với anh nữa đâu! Em không muốn vì em mà anh phải dở dang việc học... - Thi hờn dỗi.

Tôi kéo Thi vào lòng, bàn tay tôi xoa nhẹ vào chỗ ba nốt ruồi son xếp thành một hình tam giác phía sau gáy của Thi. Có lần Thi nửa đùa nửa thật bảo tôi:

- Ba nốt ruồi này sẽ là dấu tích để anh nhận ra em ở kiếp sau đó, anh phải ghi nhớ cho kỹ nhé!

Tôi cười xòa:

- Khắp thế gian này, chắc khó tìm ra người thứ hai có nốt ruồi đặc biệt như em! Yên tâm đi, nếu kiếp sau gặp lại người có ba nốt ruồi thế này, anh sẽ tóm ngay lấy, dứt khoát không buông tha.

Thi bật cười, đâm vào lưng tôi thùm thụp. Lúc này, tôi vừa xoa tay lên nốt ruồi, vừa nói để Thi an lòng:

- Anh hứa anh sẽ không bỏ bê việc học, em chịu chưa? Nếu chịu rồi thì cười một cái thật tươi xem nào?

Thi phụng phịu:

- Anh chỉ mới hứa, anh chưa thực hiện, em chưa chịu đâu...

- Trời ơi, không ngờ bà xã tôi lại khó khăn như vậy khổ thân tôi quá bà xã ơi...

Tôi giả vờ than vãn. Hai má Thi hơi hồng lên mỗi khi nghe tôi gọi mình bằng hai tiếng “bà xã”.

Suốt mấy tháng liền chúng tôi sống với nhau như vợ chồng. Mỗi ngày Thi đến với tôi từ lúc chập tối và ra về khi trời còn chưa sáng tỏ. Gắn bó với nhau đến mức độ đó rồi mà tôi vẫn chưa hiểu nhiều về Thi. Từ ngày chúng tôi có quan hệ xác thịt với nhau, tôi thấy Thi thường buồn bã, âu lo hơn trước, nhiều lần tôi cố gắng hỏi nhưng Thi chỉ rơm rớm nước mắt mà không chịu trả lời. Hình như Thi còn một điều gì đó bí mật lắm, chưa thể cho tôi biết được.

Tôi yêu Thi đến mức gần như là mù mịt, tất cả những thái độ lạ lùng, những cử chỉ bí ẩn của cô đôi lúc tôi cũng có thắc mắc nhưng tôi lại không để tâm tìm hiểu đến tận cùng nguyên do, nó chỉ như một đám mây mờ thoáng qua trong đầu tôi rồi nhanh chóng tan biến đi theo làn gió.

Tôi chỉ biết ngụp lặn trong tình yêu, trong thứ hạnh phúc ngọt ngào tuyệt vời mà Thi đã dành riêng ban tặng cho tôi. Tôi quên đi gia đình, quên đi trường lớp. Việc học hành đối với tôi không còn quan trọng nữa, tôi đã xao lãng từ lâu! Nhưng tôi không bỏ học hẳn, tôi vẫn đến trường đều đặn chỉ là tôi không còn chuyên tâm nữa. Mặc dù Thi luôn nhắc nhở, nhưng thật sự tôi không còn tâm trí nào để học hành. Tôi đã làm cho không ít thầy cô và bạn bè phải thất vọng.

Nhìn thấy thân thể tôi ngày một gầy rộc đi, khí sắc hư hao và tinh thần thì

ngơ ngẩn, đám bạn thân hết lời khuyên bảo tôi nên đi khám bác sĩ xem có mắc bệnh gì không để còn kịp thời chữa trị. Có đứa tâm lý hơn thì tế nhị hỏi tôi có gặp khó khăn vướng mắc gì trong chuyện tình cảm riêng tư hay gia đình, nếu có thì mạnh dạn giải bày để bạn bè cùng chia sẻ, đừng giữ kín trong lòng, dễ gây ra các bệnh thuộc dạng rối loạn thần kinh...

Ôi thôi đủ mọi lời khuyên! Thật tình tôi cũng cảm kích và biết ơn bạn bè lắm, tôi rất muốn nói ra sự thật cho bạn bè yên tâm, nhưng tôi không thể hét to lên rằng: “Tôi đang hạnh phúc!”. Bởi vì... Thi khẳng khái buộc tôi phải giữ thật kín mối quan hệ giữa hai người. Tôi cũng không biết tại sao cơ thể tôi cứ gầy rộc đi như thế. Hàng ngày tôi vẫn ăn ngủ bình thường chứ có gì khác đâu. Trước đây, có khi tôi thức học bài rất khuya, ăn uống thì kham khổ, nhưng sức khỏe vẫn dồi dào. Bây giờ chỉ khác một điều là tôi có Thi bên cạnh, nhưng chúng tôi cũng chỉ quan hệ với nhau một cách vừa phải, nên không thể đổ lỗi cho việc đó được!

Dạo này, mỗi bận gọi điện về nhà tôi cũng chỉ nói năm ba câu cho mẹ và chị yên lòng chứ không còn cái điệp khúc than thở nhớ nhung như trước nữa. Cuộc sống hạnh phúc của tôi và Thi cứ trôi qua êm đềm như thế được hơn nửa năm. Tôi bắt đầu nhận thấy thái độ bồn chồn, khổ sở của Thi mỗi đêm cô đến với tôi. Lần này thì tôi không thể cho qua được, tôi bắt buộc cô phải nói cho tôi biết sự việc quan trọng gì đang xảy ra khiến Thi trở nên bất ổn như vậy.

Ban đầu Thi cũng chỉ khóc không thôi, nhưng cuối cùng cô nói thật rằng ba mẹ cô đã nhất định bắt buộc cô phải nghỉ học, lần này dù cô có làm gì cũng không thay đổi được quyết định của họ, chỉ vài ngày nữa thôi ba Thi sẽ vô Sài Gòn để đón cô về.

Đất trời có đổ sụp cũng không làm tôi bàng hoàng đến vậy! Trời ơi, chúng tôi đang sống những ngày nồng nàn hạnh phúc bên nhau, có sao ông trời lại khiến xui mỗi người một ngã? Làm sao hai đứa chúng tôi có thể sống xa nhau được? Đêm ấy tôi và Thi cùng khóc. Tôi đã vạch ra thật nhiều kế

hoạch để được ở bên nhau, kể cả việc tôi chấp nhận bỏ học, về quê để cưới Thi ngay.

Nhưng tất cả những gì tôi nói ra Thi đều lắc đầu Thi bảo cô đã có lỗi nhiều với tôi, đáng ra cô không nên xuất hiện trong cuộc đời tôi, để cho tôi bình yên ăn học mà sau này báo hiếu cho gia đình. Cô không thể đem tới hạnh phúc trọn vẹn cho tôi được, cô cũng không muốn nhìn thấy tương lai tôi bị hủy hoại...

Đêm cuối cùng, tôi và Thi đã thức trắng bên nhau. Khi biết việc chia xa là điều không thay đổi được nữa, tôi đành phải chấp nhận. Nhưng tôi hứa chắc chắn với Thi, tôi sẽ về thăm Thi thường xuyên, và sau khi ăn học thành tài, người tôi cưới làm vợ không ai khác ngoài Thi. Tôi chỉ cầu mong Thi hãy ráng chờ đợi tôi thêm vài năm nữa...

Dù tôi có nói gì, có hứa hẹn ra sao Thi cũng không phản kháng, cô lặng lẽ lắng nghe rồi nói với tôi:

- Nếu chúng mình thật sự có duyên nợ với nhau, chắc chắn sẽ còn gặp lại. Anh còn nhớ những gì em dặn anh không?

Thấy tôi có vẻ ngơ ngác, Thi nhẹ nhàng cầm lấy tay tôi đặt vào chỗ có ba nốt ruồi sau gáy:

- Anh nhớ nhé, đó là dấu tích để nhận ra em!

Tôi nhìn Thi, cười như mếu:

- Bây giờ là giờ phút nào rồi mà em còn lòng dạ đùa với anh như vậy? Em làm như khi về quê là mặt mày em biến đổi hoàn toàn khác hay sao mà bắt anh phải nhớ đến dấu tích đó?

Nhưng Thi lại không giống như đang đùa giỡn, cô cười thật buồn, ôm ghì lấy tôi và thút thút khóc:

- Chuyện gì cũng có thể xảy ra anh ạ! Anh cứ nhớ kỹ những lời em dặn nhé...

Tôi gật đầu lia lịa:

- Thôi được rồi, anh nhớ! Anh nhớ mà... em đừng khóc nữa... nhìn thấy em

khóc là lòng anh đau đớn lắm em có biết không?

Thi dụi đầu vào ngực tôi nức nở. Tôi len lén lau vội giọt nước mắt đang rơi trên má mình, lòng quặn thắt từng cơn...

Phút chia tay, Thi chỉ xin tôi cho cô giữ bức họa đầu tiên tôi vẽ cô trên trang giấy học trò. Tôi muốn đưa Thi ra xe, nhưng Thi bảo đã có ba tới đón. Cô không muốn cả hai phải thêm đau lòng trước cảnh kẻ ở người đi, vì thế, ngay cả việc đưa tiễn người yêu tôi cũng không có cơ hội để thực hiện. Ở con người mảnh khảnh của Thi luôn toát ra một sức mạnh mơ hồ nào đó mà tôi luôn là người bị khuất phục.

Hôm đó tôi nằm nhà, nhìn ảnh Thi trên tường mà nước mắt không ngừng tuôn chảy... Thi vừa đi thì tối ấy người đàn ông trông nhà tới gặp tôi, đề nghị tôi chuyển đi nơi khác vì chủ nhà ở nước ngoài sắp về Việt Nam, ông phải thu xếp dọn dẹp để đón họ. Tôi năn nỉ ông cho tôi ở lại thêm hai ngày nữa rồi sẽ chuyển đi. Ông cũng không khó dễ gì, đồng ý ngay và dặn tôi khi nào chuyển đi cứ để chìa khóa dưới chậu bông sứ ngoài hiên, khỏi phải chờ ông tới.

Sở dĩ tôi muốn ở lại thêm hai ngày nữa là vì tôi hy vọng có thể Thi sẽ quay lại tìm tôi, chứ đâu phải vì đồ đạc nhiều quá mà tôi không chuyển đi kịp trong chốc lát. Nhưng hai ngày đã trôi qua mà Thi vẫn bất vô âm tín. Điện thoại thì Thi tắt máy, Thi cũng chẳng điện cho tôi dù chỉ lấy một lần...

Tôi buồn bã gỡ tất cả hình vẽ Thi trên tường xuống xếp cẩn thận vào rương hành lý, thiếu não quay trở về nhà trọ trong ánh mắt ngỡ ngàng của đám bạn thân. Tôi nghỉ học hai ngày, một mình lang thang trên phố muốn tìm lại kỷ niệm thân thương của hai đứa. Nhưng kỷ niệm của tôi và Thi ở giữa thành phố này chỉ diễn ra trong một phạm vi rất hẹp. Ban đầu là ghế đá công viên vắng vẻ, về sau là ngôi nhà cũ kỹ âm u.

Chúng tôi chưa một lần đi ăn uống cùng nhau hoặc cùng nhau dạo phố. Tôi

cũng chưa bao giờ được nhìn thấy Thi vào lúc ban ngày. Tại sao Thi lại bí ẩn đến như vậy? Tôi không biết, và tôi cũng không thể lý giải được!

Ngày thứ hai tôi về sống ở phòng trọ thì có mấy đứa bạn tới thăm chơi. Tình cờ nhìn thấy tấm hình Thi dán ở đầu giường tôi, thằng Hiền reo lên:

- Ở mà cũng quen biết cô gái này sao? Thật tội nghiệp...

Tôi vừa mừng vừa ngạc nhiên, hỏi lại:

- Mà nói ai?

Thằng Hiền trỏ tay vào bức hình:

- Có phải cô gái này tên Thi, học trường Sư phạm không?

- Đúng, đúng rồi! Mà biết Thi à? - Tôi mừng quýnh.

Hiền thở dài đánh thượt:

- Thi là bạn học với em gái tao, có về nhà tao chơi mấy lần nên quen. Đúng là hồng nhan bạc phận, người đẹp như vậy mà lại vẫn số mới đáng thương chứ!

Tôi té ngồi xuống giường, miệng lắp bắp:

- Mà... mà nói sao? Thi... chết rồi à? Chết hôm nào?

Nhận thấy vẻ thảng thốt nơi tôi, thằng Hiền trấn an:

- Chuyện xảy ra cũng lâu rồi, mà đừng sợ, đừng nghe nói Thi chết rồi lại sợ tấm hình này. Mà ai vẽ cũng tài thật, y như là hình chụp!

- Mà... làm ơn kể cho tao nghe về cái chết của Thi...

Hiền có vẻ ngạc nhiên trước thái độ khẩn trương của tôi, nhưng nó cũng ngồi xuống cạnh tôi và bắt đầu kể:

- Cách đây độ khoảng một năm, Thi cùng học năm nhất với em gái tao ở trường Sư phạm. Nghe đâu quê Thi ở Quảng Ngãi. Thi học giỏi, chăm ngoan nhưng thể chất lại yếu đuối, thường xuyên đau ốm. Nghỉ hè năm đó Thi về nhà giữa lúc bệnh còn chưa hết. Bạn bè khuyên ở nán lại thêm vài hôm nữa cho thật khỏe hãy về nhưng Thi không chịu, phần vì nhớ nhà, phần thấy bạn bè tíu tít về quê nên cô cũng nôn nao. Vậy là Thi quyết định về. Cơ thể còn đang yếu cơ sốt cũng chưa dứt hẳn, lên xe Thi lại bị say xe, nôn mửa tới mặt xanh nhưng cô vẫn nhất định ngồi cạnh cửa sổ và không

chịu đóng cửa, vì Thi nói nếu đóng kín cửa cô sẽ nôn không chịu được. Đêm ấy, khi xe ra tới đoạn Phan Thiết hay Phan Rang gì đó tao không nhớ rõ thì Thi bị trúng gió độc, chết ngay trên xe. Lúc người ta phát hiện thì thân xác cô đã cứng đờ rồi. Chủ xe hoảng quá, dừng lại báo với chính quyền địa phương và gửi xác cô lại. Người ta lục tung hành lý của Thi để tìm tông tích, nhưng không may cho Thi, có lẽ chiếc ví đựng tiền và toàn bộ giấy tờ tùy thân của cô đã bị kẻ gian đánh cắp lúc nào rồi, bên hông giỏ xách của cô còn nguyên một đường rạch sắc ngọt được tạo ra bởi dao lam.

Không tìm được thân nhân của cô gái, cũng không thể để mãi cái xác như thế nên bà con trong vùng và chính quyền địa phương mua cho cô một cỗ áo quan và an táng cô trên mảnh đất của một người dân tốt bụng đem tặng. Ở quê gia đình Thi chờ mãi không thấy con gái về, điện thoại hỏi bạn bè Thi thì được biết cô đã về từ tuần trước. Tá hỏa, cả gia đình, bạn bè đổ xô đi tìm kiếm. Hơn một tuần sau nữa gia đình Thi mới lần được ra nơi đó. Sau khi xem xét lại một số di vật của Thi mà chính quyền còn lưu giữ, xác định cô gái xấu số kia đúng là con của mình, người mẹ mấy phen chết đi sống lại, người cha như quy hần khi nghe kể về cái chết của con.

Bình tĩnh lại, họ bàn với nhau không thể quật mồ đem xác con về quê được vì xác mới chôn chưa được bao lâu, thôi thì đành gửi con gái lại cho bà con quanh đây. Hai vợ chồng ghen ngào cảm ơn và đền đáp những tấm lòng nhân hậu ở đây. Họ xây lại mồ mả, làm cho con gái một ngôi nhà mồ rồi gửi lại một số tiền, nhờ người sớm tối chăm lo đèn nhang nơi phần mộ. Một thời gian sau họ sẽ chuyển con gái về quê. Nhưng nghe đâu người cha của cô gái vì quá đau buồn nên cũng chết sau đó không lâu. Đó toàn bộ câu chuyện là như vậy đó!

Thằng Hiền vừa kết thúc câu chuyện, nhìn thấy tôi nó hoảng hốt la lên:
- Trời ơi, Hải! Mà bị làm sao vậy?

Tôi vẫn ngồi im như trời trồng, hai hàm răng nghiến chặt vào môi, một

dòng máu đỏ tươi chảy dài từ miệng xuống cằm. Đám bạn xúm lại, đứa nào cũng ngạc nhiên lo sợ.

Tôi ngồi ngây ra như vậy chừng mấy phút rồi bắt đầu gào lên thảm thiết. Tôi khóc, khóc mà không sợ ai cười chê thắc mắc, tôi chỉ biết khóc cho vơi bớt nỗi đau đang quặn quại trong lòng. Trời ơi, tại sao tôi lại lâm vào hoàn cảnh trở trêu khó tin được như thế này? Tại sao người tôi hết dạ yêu thương lại chỉ là một hồn ma bóng quế? Đang khóc vật vờ, tôi vùng dậy lấy điện thoại bấm số gọi cho Thi.

“Số máy quý khách vừa gọi không có thực, xin quý khách vui lòng gọi lại sau!” Đó là câu mà tôi nghe được từ đầu dây bên kia. Bàn tay run rẩy của tôi bấm tìm lại tin nhắn có ghi địa chỉ của Thi, nhưng thật bất ngờ, lúc này đây nó chỉ là một tin trắng, không có chữ nào! Tôi xoay qua lục tung chiếc gương, ôm ra toàn bộ số tranh tôi vẽ Thi, nhưng trước mắt tôi lúc này tất cả chỉ là những tờ giấy trắng, kể cả bức dán trên đầu giường mà lúc này rõ ràng Hiền đã trông thấy, giờ cũng chỉ là một tờ giấy trắng:

- Hải, mày nói đi, chuyện này là thế nào?

Tú lên tiếng trong khi mọi người vẫn còn há hốc miệng đứng trơ ra. Tôi giờ tay ôm chặt lấy đầu mình, rên rỉ:

- Trời ơi... tao không ngờ... tao không sao ngờ được.

Lúc bấy giờ Hiền đã bình tĩnh lại và có lẽ đã lờ mờ hiểu ra chuyện gì đã xảy đến với tôi. Nó nắm chặt vai tôi an ủi:

- Mày đừng quá xúc động như vậy! Dù là chuyện gì đi nữa thì giờ đây cũng đã qua hết rồi. Nhưng mày phải kể cho tụi tao nghe, không phải tụi tao tò mò chuyện riêng của mày đâu, mà là muốn giúp được mày thì tụi tao phải biết điều gì đã xảy đến với mày chứ? Và còn một điều quan trọng nữa, mày phải giải tỏa hết những u uất trong lòng thì mày mới có cơ hội làm lại cuộc đời được Hải ạ! Chúng mình là bạn thân bao năm nay, mày phải tin tụi tao...

Tôi xiết mạnh tay vào hai bên thái dương hồi lâu đầu óc mới thôi chao đảo.

Vết răng cắn trên môi tôi sâu hoắm, máu vẫn còn rỉ rỉ chảy ra nhưng tôi không còn cảm giác đau xót gì nơi đó, bởi vì lúc ấy trong cơ thể tôi, có một chỗ đang đau đớn gấp vạn lần, đó là trái tim tôi, trái tim tội nghiệp của tôi đang vỡ ra thành từng mảnh vụn...

Nước mắt vẫn lăn dài, tôi vẫn khóc như một thằng đàn ông yếu đuối. Tôn trọng nỗi đau của tôi, mấy đứa bạn cũng không hỏi gì thêm nữa, chúng chỉ lặng lẽ ngồi xuống cạnh bên tôi. Khóc một hồi nỗi đau dường như đã có phần lắng dịu. Tôi đứng lên đi rửa mặt, hỏi xin thằng Tú một liều thuốc, dù trước đây tôi chưa từng hút bao giờ.

Thằng Tú ngạc nhiên, nhưng nhìn thấy ánh mắt ra hiệu của Hiền, nó bật quẹt mồi thuốc và đưa cho tôi. Rút mạnh một hơi, tôi ho sặc sụa, nước mắt, nước mũi, nước miếng trào ra làm tội bạn lại thêm một phen lo lắng.

Nhưng rồi tôi đã bình tĩnh. Tôi lau mặt mũi, dụi tắt thuốc nhưng vẫn cầm nó nơi tay, tôi bắt đầu kể cho đám bạn nghe, về cuộc gặp gỡ đầu tiên giữa tôi với Thi, về những cuộc hẹn hò và những tháng ngày chúng tôi chung sống bên nhau.

Một vài đứa bạn rùng mình, nhưng có đứa cũng bán tín bán nghi:

- Chuyện mày vừa kể là thật hay là sản phẩm của trí tưởng tượng? Thời gian gần đây tao thấy mày giống như người bị tâm thần, có khi nào mày... ảo tưởng?

Tôi nhếch mép, cố rặn một nụ cười khổ sở:

- Tao ước gì tất cả chỉ là do tao tưởng tượng... Nhưng tại mày giải thích sao đây với đồng tranh này? Cho là những bức vẽ tao để trong rương tại đây không đứa nào biết thật giả thế nào đi, nhưng đây này, bức vẽ này tao dán lên từ hôm qua, có đứa nào chưa nhìn thấy không? Cả thằng Hiền mới tới phòng chơi mà cũng đã nhìn thấy và nhận ra người trong tranh là Thi. Bây giờ thì người trong tranh đi đâu, hình vẽ biến mất bằng cách nào? Mày làm ơn lý giải giùm tao đi...

Sự thật đã quá sức rõ ràng, nên mặc dù câu chuyện tình yêu của tôi và Thi có sắc mùi tiểu thuyết liêu trai của Bồ Tùng Linh đi nữa, cuối cùng đám bạn cũng tin những gì tôi nói là thực. Thăng Tú là đứa nhát gan và tin dị đoan nhất trong đám bạn. Nghe xong câu chuyện nó thì thăm:

- Hèn gì mấy lúc sau này mày trở nên gầy mòn hốc hác như vậy! Mày chung sống với ma, dương khí của mày bị nó hút dần, cũng may là mày vẫn còn sống vì con yêu tinh đó sớm rời bỏ mày, chứ nếu không... chắc chỉ vài tháng nữa là mày chỉ còn lại bộ xương. Con đó ghê thật! Mày...

Mấy đứa bạn không ngừng ra hiệu nhưng Thăng Tú không nhận thấy, nó cứ vô tư phát biểu. Từng lời nói của nó giống như từng mũi dao đang chĩa mạnh và xoáy vào trái tim đang toát ra của tôi.

- Mày câm miệng đi!

Không chịu đựng nổi, tôi hét lên. Thăng Tú nín khe, dáo dác nhìn quanh mong tìm sự đồng tình của mấy đứa còn lại, nhưng đứa nào cũng nhìn nó với vẻ trách móc khiến nó trở nên bối rối, cụp mắt xuống, không dám nhìn vào tôi nữa.

Tôi run run nắm chặt hai bàn tay mình lại:

- Tao vẫn yêu Thi! Cho dù Thi có là ai đi nữa, có là yêu tinh quỷ quái gì đi nữa thì tình yêu tao dành cho Thi vẫn không gì thay thế được! Tao không ân hận, hoàn toàn không ân hận gì về những ngày tháng đã qua. Nếu được chọn lựa, tao vẫn sẽ chọn được chung sống trọn đời bên một hồn ma bóng quế như Thi...

Biết tôi đang xúc động mạnh, Hiền vỗ nhẹ vào lưng tôi:

- Mày đừng quá kích động như vậy, không tốt đâu! Mày nên bình tĩnh lại để suy nghĩ cho rọt ráo mọi việc. Tội tao là người ngoài nên có thể có cái nhìn sáng suốt, khách quan hơn người trong cuộc. Bây giờ mày bình tĩnh nghe tao phân tích nhé.

Thấy tôi không có phản ứng gì, Thăng Hiền tiếp:

- Này nhé, theo lời mày kể thì Thi cũng rất yêu mày, đúng không?

Tôi khẽ gật. Hiền nói tiếp:

- Thi yêu mày, thế thì tại sao cô ấy lại quyết định rời xa mày? Điều cốt yếu là ở chỗ đó! Mày kể trong thời gian sống với nhau, Thi luôn tỏ ra dần vật khi thấy sức khỏe và việc học hành của mày sa sút, Thi nhiều lần khóc lóc nói rằng có lỗi với mày, đúng không?

Hiền nhìn thẳng vào tôi. Tôi lại gật đầu.

- Đấy! Theo tao, chính vì quá thương yêu mày nên cô ấy mới có quyết định lìa xa. Bởi vì... như thằng Tú nói lúc nãy, người và ma thuộc về hai thế giới khác nhau, khó có thể nào hòa hợp được. Kẻ âm người dương thì làm sao xây dựng được một hạnh phúc lâu bền, một gia đình yên ấm? Nếu đã có ma, tất nhiên phải có cõi âm và những luật lệ riêng ở đấy. Trước đây, khi nghe kể chuyện ma, chúng ta chỉ xem đó là những câu chuyện giải khuây, hù dọa, nhưng bây giờ, đứng trước hoàn cảnh của mày, tao lại nhớ rõ mồn một những chuyện kể thời thơ ấu. Ở trong những câu chuyện ấy, bao giờ cũng vậy nếu người và ma sống chung thì con người dần dần sẽ suy kiệt vì dương khí mất đi, âm khí nặng nề. Chính bản thân mày ngay lúc này đây là một bằng chứng cụ thể. Mày đã soi gương chưa? Mày có nhìn thấy trên mặt mày đã mất dần sinh khí rồi không? Có lẽ Thi đã biết hết những điều đó. Thi biết, nếu tiếp tục chung sống với mày, vui vẻ với mày thêm một thời gian ngắn nữa thì mày cũng sẽ trở thành một bóng ma vật vờ trên dương thế, thế cho nên cô ấy mới chọn con đường đó. Nếu thật sự mày yêu thương cô ấy, muốn cho linh hồn cô ấy được nhẹ nhõm thì theo tao, mày phải cố gắng vượt qua cú sốc này, biết rằng sẽ khó khăn lắm đây, nhưng mày phải vượt qua, và tụi tao sẵn sàng giúp mày mọi lúc mọi nơi. Mày phải vượt qua vì chính bản thân mày, vì gia đình mày và vì Thi nữa. Mày phải lấy lại sức khỏe, học hành đàng hoàng trở lại... có như vậy Thi mới có thể an lòng...

Những lời thẳng Hiền nói không sai, nhưng có vượt qua được thử thách hay không còn là điều không sao biết trước được. Vì lúc này trong tôi hoàn toàn rã rời, hoàn toàn mất hết ý chí. Tôi chỉ muốn được khép mắt lại ngủ một giấc ngủ thiên thu không bao giờ thức dậy nữa... Nhưng tôi biết, tôi không

có quyền hành động như vậy! Tôi là niềm vui, là hy vọng của cả gia đình, các chị tôi hy sinh cả tuổi thanh xuân của mình để lo cho tôi ăn học, thì đâu tôi có yêu Thi tha thiết tới đâu, tôi cũng không có quyền hủy hoại thân xác mình! Tôi phải sống, dầu trọn kiếp này không bao giờ tôi còn gặp lại Thi...

Nhìn qua từng gương mặt đang lo lắng vây quanh, tôi thấy mình thật có lỗi với chúng nó. Gượng nở một nụ cười, tôi nắm chặt tay thằng Hiền, thằng Tú:

- Cám ơn tụi bây! Tao rất cảm ơn tụi bây đã không bỏ rơi tao, không xa lánh tao trong những lúc tao hụt hẫng như thế này... Tao sẽ cố gắng, tụi bây yên tâm đi, tao sẽ cố gắng...

Thằng Tú nhìn tôi, mắt nó cũng đang ngân ngấn nước:

- Ủ mà nói vậy mới phải. Không được ngã quy đâu đấy! Mà dù cho mà có ngã quy! Thì đã có tụi tao xốc mà đứng lên, dìu mà đi tiếp, không có gì phải sợ!

Sau câu nói chí tình của thằng Tú, mấy đứa chúng tôi cùng khoác tay nhau, mỉm cười trong màn nước mắt.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 3

Thấy tôi xin phép nghỉ học mấy ngày, tụi bạn nhìn tôi lo lắng. Tôi mỉm cười:

- Tụi bây yên tâm đi, tao không sao đâu! Tao hiểu ra rồi! Tụi bây hãy tin ở tao...

Tụi nó không đứa nào nói gì, nhưng đứa nào cũng nắm tay tôi rất chặt như muốn nói với tôi rằng, bất cứ lúc nào nếu tôi cần là tụi nó sẽ có mặt bên cạnh tôi. Tôi mỉm cười gật đầu mà khóe mắt cay cay...

Tôi đi chuyển xe sớm nên khi ra tới quãng đường dạo trước xe bị hư chỉ vào khoảng tám, chín giờ sáng. Tôi xuống xe, đi bộ một đoạn, mắt luôn nhìn về phía cánh đồng để tìm ra ngôi nhà mồ đêm hôm ấy. Cánh đồng vừa mới gặt xong, chỉ còn trơ lại gốc rạ. Và kia, ngôi nhà mồ vẫn đứng trơ vơ trên con đường hai bên mọc toàn cỏ, cao đến gối người. Lòng tôi lại quặn lên, nhưng tôi cắn chặt răng đè nén tình cảm đang dâng trào trong lồng ngực. Tôi phải cứng rắn, tôi không được gục ngã. Tôi phải làm cho Thi được an lòng nơi chín suối...

Đẩy nhẹ cánh cổng nhà mồ chỉ khép hờ tôi bước vào trong. Tất cả vẫn nguyên giống như cảnh vật mấy tháng trước. Nhìn lên tường, đập vào mắt tôi là dòng chữ: TRƯỜNG THỊ MAI THI.

Vậy mà không hiểu sao đêm hôm ấy tôi chỉ thấy đúng ba chữ TRƯỜNG THỊ MAI? Có lẽ tất cả những điều đó là do Thi, Thi không muốn tôi phải hoang mang liên tưởng. Ngồi xuống bên ngôi mộ, nhìn thấy nhang đèn để sẵn nơi đó, tôi vội thắp cho Thi ba nén nhang và lâm râm khấn vái:

- Thi ơi kiếp này mình không được sống bên nhau như mong ước, anh nguyện kiếp sau sẽ tìm lại em, chúng ta sẽ nối tiếp sợi tơ duyên dang dở...

Em yên lòng... em yên lòng đi, anh sẽ không sao đâu, anh sẽ vượt qua được, em đừng lo lắng gì cho anh thêm nữa em nhé! Anh cảm ơn em đã cho anh những ngày hạnh phúc đã qua, dù hạnh phúc đó thật ngắn ngủi, nhưng cả đời này cũng sẽ không quên... Thi ơi...

Tôi không muốn khóc, tôi sợ Thi đau lòng, nhưng mà... nước mắt tôi vẫn cứ lăn dài trên mặt. Tôi quỳ xuống, dang tay ôm lấy ngôi mộ mà tưởng như mình có thể ôm lấy thân hình bé bỏng của Thi.

Một người đàn ông đi ngang qua, bất ngờ trông thấy tôi có những cử chỉ lạ lùng bên trong nhà mồ, ông ghé vào hỏi:

- Chú em đây là...

Tôi vội vã đứng lên, nhanh tay lau mắt:

- Dạ... cháu là bạn của Thi. Hôm nay cháu đến thăm Thi.

Nét mặt người đàn ông giãn ra. Ông nhìn tôi nói:

- Thì ra cậu là bạn với cháu gái nằm đây! Thật tội nghiệp. Từ hồi chôn cất tới nay, ngoài cha mẹ cố, chỉ có cháu là người bạn đầu tiên đến thăm thôi đấy! Sau này nghe đâu cha cô ấy cũng mất luôn rồi. Mà cũng không trách được, xa xôi quá! Mà nè, nếu chú đoán không nhầm, cháu gái nằm đây là một người bạn rất quan trọng của cháu, phải không?

Tôi buồn bã gật đầu, buồn bã cất tiếng:

- Dạ, nếu Thi còn sống, cô ấy sẽ là vợ cháu... mà không, cháu đã xem cô ấy là vợ cháu từ lâu...

Người đàn ông ngạc nhiên:

- Ủa, nói vậy... Mà sao mãi đến hôm nay cậu mới tìm tới đây thăm cô ấy! Tội nghiệp cô ấy biết bao...

Tôi lúng túng, không biết phải giải thích sao với người đàn ông, cuối cùng đành phải nói trớ:

- Dạ... tại cháu ở xa, gia đình giấu không cho cháu biết. Mãi đến vừa rồi cháu mới hay tin...

Người đàn ông gật gù:

- Ồ ra vậy! Thôi, cháu thấp nhang rồi vô nhà chú uống ly nước. Nhà chú cũng ở gần đây. Gia đình cháu gái này nhờ chú chăm sóc mộ phần đấy cháu ạ! Tội nghiệp, hoàn cảnh của các cháu thật tội!

Tôi gật đầu với người đàn ông:

- Dạ, cháu cảm ơn chú! Cảm ơn vì chú đã giúp cháu và gia đình chăm sóc mộ phần của em Thi. Công ơn đó, cháu nguyện sẽ ghi khắc trong dạ. Nhưng hôm nay cháu còn phải về quê, xin hẹn chú dịp khác cháu sẽ đến nhà thăm chú cùng gia đình. Cháu xin phép...

Tôi cúi chào người đàn ông, một lần nữa nhìn lại mộ phần của Thi rồi cất bước trở ra đường. Người đàn ông đứng nhìn theo, chắc cũng buồn lây trước cảnh tình của hai đứa trẻ. Ra tới đường lộ, tôi hướng về mộ Thi khẽ nói:

- Tạm biệt em, Thi nhé!

Vẫy tay đón một chiếc xe đò, tôi leo lên ngồi và bắt đầu gà gật ngủ. Tâm trí tôi trôi miên man vào những giấc mơ lộn xộn, mà giấc mơ nào tôi cũng gặp được Thi.

Vừa thấy tôi bước chân vô sân nhà, mẹ và các chị tôi cứ tròn mắt ra nhìn giống như bắt gặp một người từ hành tinh xa lạ nào mới tới vậy. Cuối cùng, mẹ tôi là người òa lên khóc trước:

- Trời ơi... con trai của mẹ! Sao mà con lại ra nông nổi này... ốm đau bệnh hoạn gì sao không nhắn về nhà một tiếng hả con? Thật tội cho thằng con trai vàng ngọc của mẹ... hu... hu...

Tiếng khóc của mẹ tôi như hiệu lệnh của người nhạc trưởng mà các chị tôi là những nhạc công. Cả năm người vừa sụt sịt, vừa thút thít, vừa xoắn lấy tôi làm cho tôi thấy mình vô cùng tội lỗi. Tôi phải nói dối là do bài vở nhiều quá, tôi thức nhiều nên người có ốm đi đôi chút, nhưng sức khỏe vẫn dồi dào, không có gì đáng để mọi người phải khóc lóc như vậy.

Và để chứng minh cho cái “sức khỏe dồi dào” ấy, chiều đó tôi đã gánh liền một mạch mấy thùng nước khiến cho chị cả tôi xót cả ruột, phải giằng lấy chiếc đòn gánh trên vai tôi, dọa sẽ không thêm quan tâm tới tôi nữa nếu tôi cứ mãi cứng đầu, đến lúc ấy tôi mới chịu thôi. Hôm sau tôi xin phép gia đình đi công việc, nhưng thật ra tôi tìm tới nhà Thi. Mặc dù dòng địa chỉ trong tin nhắn không còn nữa nhưng mãi mãi nó vẫn còn ghi khắc trong trí óc của tôi. Nhà Thi cách nhà tôi hơn bốn mươi cây số, cũng nằm gọn theo quốc lộ nên cũng rất tiện đường. Chỉ hơn một tiếng đồng hồ là tôi tới nơi. Thấy tôi lấp ló trước cổng, từ trong nhà một người phụ nữ đi ra. Có lẽ đây là mẹ của Thi vì trông hai người có nhiều nét giống nhau. Ngờ ngàng khi nhận thấy người lạ, người đàn bà chưa kịp cất tiếng, tôi vội chào:

- Dạ thưa bác, bác cho cháu hỏi thăm, đây có phải là nhà Thi không ạ?

- Cháu là bạn của Thi? - Người đàn bà tò mò hỏi.

Tôi đáp:

- Dạ. Cháu là bạn của Thi. Cháu đến đây xin phép được thả cho Thi nén nhang...

Người đàn bà rưng rưng nước mắt mở cổng mời tôi vào nhà. Ngôi nhà tuy không lớn lắm nhưng trông rất khang trang, ngăn nắp. Ở giữa nhà là hai chiếc bàn thờ kê bên nhau. Một chiếc để ảnh người đàn ông, đúng là người mà tôi đã gặp trên chuyến xe đêm ấy, và một chiếc bàn thờ dành cho Thi.

Trên bàn thờ Thi, ngoài bức ảnh chụp bán thân Thi đang cười thật tươi, cạnh bên còn có một bức vẽ bằng bút chì trên tờ giấy học trò, bức họa do chính tay tôi vẽ Thi trong một đêm mưa to gió lớn...

- Thưa bác, bức vẽ này...

Sau khi thả nhang cho Thi, tôi giả vờ hỏi đến bức vẽ. Mẹ Thi buồn bã cất tiếng:

- Bác cũng không rõ ai vẽ nó nữa cháu ạ! Mới mấy hôm trước, tình cờ bác bắt gặp bức vẽ đó trên chõng tập vở của Thi còn để lại, nên bác lấy để lên bàn thờ cho em nó vui. Mà cũng lạ, hồi Thi mới mất, bác đã soạn rất kỹ đồ

dạ của Thi mà không thấy bức vẽ này, bỗng nhiên nó lại xuất hiện một cách thật khó hiểu.

Tôi muốn nói cho bác ấy biết tôi chính là tác giả và hoàn cảnh ra đời của bức vẽ đó. Nhưng thôi nói ra càng thêm đau lòng người làm mẹ như bà... Cũng vẫn với danh nghĩa là một người bạn của Thi nhưng ở xa nên không hay chuyện tai nạn của Thi, tôi được mẹ Thi kể lại chuyện không may của con gái, cũng không khác mấy so với câu chuyện tôi đã được nghe Hiền kể hôm rồi.

Bà vừa kể, vừa khóc. Chưa tròn một năm mà người đàn bà này phải chịu đến hai cái tang, một của con gái và một của chồng, bà không ngờ cũng đã là may mắn lắm! Ngồi nói chuyện với mẹ Thi nhưng mắt tôi luôn nhìn về phía bàn thờ, nơi có tấm ảnh Thi cười tươi rói. Tôi chỉ muốn ôm lấy tấm ảnh đó, đặt vào đôi môi tươi thắm kia những chiếc hôn nóng bỏng của những ngày nhớ nhung khôn khổ. Nhưng không... tôi không thể làm chuyện đó trước mặt mẹ Thi. Tình yêu tôi dành cho Thi giờ đây tôi chỉ có thể chôn chặt trong lòng. Mãi mãi, tôi không còn cơ hội để ôm hôn Thi, để tâm tình với Thi được nữa... Mãi mãi, phải không em?

Khi chân tôi bước ra khỏi cổng nhà Thi, tôi đã xác định câu chuyện tình yêu âm dương của tôi và Thi là hoàn toàn có thật, không còn chút nghi ngờ nào cả! Và cả việc không bao giờ tôi còn có thể gặp lại Thi cũng là có thật, không còn gì để mà hy vọng hão huyền nữa...

Mấy ngày ở nhà, được sự chăm sóc tận tình của... “năm bà vú em” tận tụy, sức khỏe tôi đã hồi phục, da dẻ tôi đã đỏ dẫn hồng hào chứ không còn nhợt nhạt như hôm mới về nữa. Tôi lại trở vào Sài Gòn. Lần này ngoài ba giỏ thức ăn dành cho tôi bồi bổ, hành lý tôi mang vác theo còn là hàng trăm lời dặn dò của “ngũ nương”...

Tôi trở về trường, làm lại một đứa học trò chăm ngoan đạo trước. Tuy

nhiên học kỳ đó tôi cũng bị thi lại hai môn. Không sao! Tôi sẽ làm lại từ đầu. Thời gian đầu đám bạn thân luôn quan tâm lo lắng cho tôi, nhưng về sau bọn nó thấy tôi có vẻ khá vững vàng nên cũng yên tâm không còn lo lắng cho tôi nữa. Trước mắt mọi người, tôi đã trở lại là thằng Hải của những năm học trước! Nhưng tận sâu trong đáy lòng tôi, nỗi nhớ về Thi vẫn không ngừng âm ỉ. Đêm ngủ, thỉnh thoảng tôi vẫn mơ gặp Thi, Thi cười với tôi, cười rất tươi, giống hệt như tấm ảnh thờ ở nhà Thi vậy!

- Em đã yên tâm về anh rồi, phải không Thi?

Tôi vẫn thầm hỏi cô câu đó, nhưng mãi mãi, làm sao tôi còn nghe được tiếng trả lời...

Khi tôi tốt nghiệp ra trường, về nhận công tác tại tỉnh nhà, mẹ giục tôi cưới vợ.

- Con trai lớn rồi, lo mà cưới vợ đi để có người lo cho mẹ. Có như thế các chị con mới yên tâm đi xây dựng gia đình riêng của chúng nó. Con mà cứ lừng khờ hoài, các chị con đến thành bà cô già mất!

Ban đầu tôi còn khất dần, nhưng càng về sau cả mẹ và các chị đều thúc bách nên tôi đồng ý:

- Mẹ cứ xem cô nào mẹ vừa ý thì hỏi cưới cho con.

Nghe tôi nói vậy “ngũ long công chúa” tròn xoe mắt:

- Thế ra suốt những năm đi học, con chưa quen ai à?

Tôi cười, lắc đầu. Mẹ tôi mừng rỡ:

- Thế thì may quá! Từ lâu mẹ đã chấm con gái bà bạn ở làng bên, nhưng chỉ sợ con đã có bạn gái nên đâu dám nói gì. Vậy ngay ngày mai, mẹ sẽ nhờ người đánh tiếng cho người ta, con nhé?

- Tùy mẹ, con thì sao cũng được!

Mẹ không hài lòng lắm với câu trả lời có vẻ hờ hững của tôi. Nhưng dù sao vẫn đỡ hơn là tôi cứ khăng khăng không chịu lấy vợ. Sau đó không lâu đám cưới của tôi được tổ chức. Vợ tôi là Hiếu, cô giáo dạy cấp một trường làng.

Hiếu tuy không đẹp lắm nhưng rất có duyên, tính tình lại nhu mì, chịu thương chịu khó. Về sống cùng với một lúc “bốn bà cô” nhà chồng nhưng Hiếu chưa bao giờ làm mất lòng ai, chưa xích mích với ai.

Mối quan hệ mẹ chồng nàng dâu, chị chồng em dâu luôn êm thấm. Điều đó làm cho tôi ngày càng thương Hiếu. Tôi cưới vợ đầu năm, đến cuối năm Hiếu sinh cho tôi một thằng con trai bụ bẫm, giống tôi như hai giọt nước. Hạnh phúc gia đình tôi như được nhân lên từ khi thằng bé chào đời. Rồi các chị tôi lần lượt đi lấy chồng, và mẹ tôi qua đời chỉ sau một trận cảm sốt thông thường khiến cả nhà tôi chới với.

Những lúc đó Hiếu chính là chỗ dựa cho tôi. Ngay ngày đầu tiên về làm vợ tôi, Hiếu biết tôi không yêu cô, nhưng Hiếu vẫn dành cho tôi trọn vẹn tình yêu của người vợ đối với chồng, Hiếu luôn tôn trọng tôi và tôi cũng luôn tôn trọng Hiếu. Hiếu là một cô gái tốt. Tôi vẫn luôn muốn dành cho Hiếu tình yêu nồng thắm nhưng... dù có cố gắng đến đâu, thì tình cảm tôi dành cho Hiếu vẫn chỉ là lòng thương và lòng mến phục. Có lần Hiếu hỏi tôi:

- Trước khi cưới em, anh Hải từng có một tình yêu sâu sắc với người nào đó phải không?

- Đúng... anh đã yêu... nhưng cô ấy... cô ấy qua đời rồi...

Tôi chỉ trả lời như vậy, nhưng từ đó Hiếu không hỏi gì tôi về những mối quan hệ trước hôn nhân, cũng không đề cập đến chuyện tình yêu chồng vợ nữa. Hiếu cam tâm sống bên cạnh một người chồng không hề yêu cô. Nhưng bù lại, tôi rất có trách nhiệm với gia đình, tôi không làm gì có lỗi với Hiếu. Có lẽ đó chính là điều an ủi duy nhất của Hiếu suốt những tháng ngày sống đời vợ chồng với tôi.

Vì công việc làm ăn, gia đình tôi phải từ giã quê hương, chuyển vào sinh sống tại Sài Gòn. Công việc của tôi ngày càng phát triển tốt đẹp. Con trai của chúng tôi khỏe mạnh, chăm ngoan và học giỏi. Hiếu luôn làm tròn bổn phận của một người vợ, người mẹ đảm đang. Cuộc sống gia đình tôi đáng

để bao người mơ ước. Nhưng dù đã bao nhiêu năm trôi qua, trong lòng tôi vẫn sống mãi tình yêu đầu đời, tôi vẫn luôn nhớ tới Thi!

Có những đêm, ôm Hiếu trong tay, bàn tay tôi lại vô thức sờ vào gáy cô ấy, ước ao sẽ chạm được vào ba nốt ruồi xếp thành hình tam giác ngày xưa...

Rồi con trai tôi lớn lên, sau khi tốt nghiệp Trung học phổ thông, vợ chồng tôi cho nó ra nước ngoài du học. Nhà vắng con, Hiếu có vẻ buồn nhiều. Tôi thương cô ấy nên tranh thủ những ngày nghỉ đưa Hiếu đi tham quan du lịch khắp nơi. Sinh ra và lớn lên trong một làng quê nghèo miền Trung, cuộc sống của Hiếu lâu nay chỉ gắn với mảnh đất khô cằn nghèo khó, chỉ quanh quẩn với gia đình nhỏ của mình. Thế giới bên ngoài là điều hoàn toàn xa lạ đối với cô. Bởi thế, khi được tôi đưa đi đây đi đó, Hiếu rất vui và tôi cũng cảm thấy lòng mình phần nào vơi đi nỗi niềm ray rứt.

Còn Hiếu, tội nghiệp cô ấy! Chắc có lẽ Hiếu nghĩ sau nhiều năm chồng vợ, đến lúc này tôi đã có được tình yêu với cô. Những ngày tháng đó Hiếu hạnh phúc lắm, nhìn cô như trẻ hẳn ra. Tôi cũng muốn Hiếu vui, nên càng tỏ ra quan tâm cô hơn nữa. Tôi cố quên Thi để yêu thương Hiếu, nhưng tình yêu lại là một thứ không tuân theo ý muốn của mình. Hình bóng Thi vẫn mãi chập chờn trong tâm trí tôi, thì làm sao trái tim tôi còn chỗ nào cho Hiếu.

- Sau cùng rồi em cũng có được tình yêu của anh, em thật hạnh phúc! Em không tiếc gì những năm tháng đã qua... Được anh yêu, dù chỉ một ngày là em cũng đã cảm thấy mãn nguyện lắm rồi...

Hiếu thầm thì với tôi như vậy. Tôi lặng im ôm cô ấy vào lòng. Sự thật thế nào thì cứ để một mình tôi biết, đừng làm cô ấy mất vui. Hãy để Hiếu hạnh phúc trọn vẹn nửa đời còn lại...

Hiếu và tôi đều cảm thấy bằng lòng với hạnh phúc mà mình đang có. Nhưng có lẽ kiếp trước tôi gây ra nhiều điều lầm lỗi, nên kiếp này con đường tình cảm, hạnh phúc riêng tư của tôi không được xuôi chèo mát mái,

không được bằng phẳng êm đềm như người khác. Cuộc sống vợ chồng giữa tôi và Hiếu tuy chỉ có tình yêu từ một phía, nhưng nó cũng đã đi qua một chặng đường dài hơn hai mươi năm, khoảng thời gian không phải là ngắn ngủi của một đời người. Tôi thầm ước nó cứ bình lặng mãi như thế.

Nhưng hai năm sau đó thì Hiếu mất. Cũng giống như mẹ tôi năm xưa, Hiếu mất chỉ sau một trận cảm xoàng. Tôi vô cùng đau đớn và ân hận. Con trai tôi từ nước ngoài về chịu tang mẹ xong lại ra đi. Trước khi đi, nó nói với tôi:

- Con đi xa thật không yên lòng chút nào, vì bỏ ba ở lại một mình nơi đây. Số phận mẹ con ngắn ngủi, ba đừng quá đau buồn. Rồi đây ba hãy tìm lấy một người để cùng ba bầu bạn, được như vậy con mới yên tâm, và có lẽ mẹ cũng yên tâm nhắm mắt.

Nghe những lời của con trai, tôi càng nhớ Hiếu nhiều hơn. Cảm ơn em, vì em đã sinh ra, nuôi nấng và dạy dỗ con trai chúng ta nên người như thế! Tôi lại bắt đầu sống kiếp độc thân khi ở vào lứa tuổi sắp chạm nấc năm mươi. Bốn mươi tám tuổi, mái tóc trên đầu đã chớm vài sợi bạc nhưng tình yêu đầu đời trong tôi vẫn giữ mãi nét thanh xuân.

Có những chiều buồn, tôi cho xe chạy thật chậm qua lối cũ mà tưởng nhớ về những ngày tháng xa xăm. Công viên nhỏ năm nào giờ đã được sửa sang và nơi rộng. Ngôi nhà âm u, nơi một thời từng là thiên đường hạnh phúc của tôi giờ đây biến mất, thay vào đó là một ngôi nhà cao tầng sang trọng. Cảnh cũ không còn và người xưa từ lâu mất dạng. Ngoài những phút giây tưởng niệm đó, tôi dồn hết tâm trí của mình vào công việc làm ăn ở công ty.

Tôi không có thói quen rượu chè, cờ bạc, cũng không có một thứ đam mê thời thượng nào. Thấy tôi góa vợ, không ít người muốn rủ rê tôi tìm và ở những quán bar, những vũ trường, hoặc những địa chỉ tươi mát có em út sẵn sàng phục vụ từ A tới Z. Nhưng tôi đều từ chối. Tôi giải trí bằng các chương trình trên ti vi và những bài hát Trịnh Công Sơn mà tôi yêu thích,

thi thoảng bày ra bàn cờ tướng, làm vài ván với bạn bè cũng đủ giải khuây...

Tôi chẳng còn mơ ước gì nữa, chỉ mong đi hết quãng đường còn lại của đời mình một cách lặng lẽ, bình yên như thế.

Khi băng qua ngã tư, tôi đâm sầm vào một chiếc xe đạp đi ngược chiều làm chiếc xe và cả cô gái ngồi trên ngã nhào xuống đất. Tôi vội vã dừng xe chạy đến. Cô gái lồm cồm ngồi dậy, gương mặt nhẩn nhó vì đau đớn.

- Cháu... cháu có bị làm sao không? - Tôi lo âu hỏi.

- Dạ chắc không sao... Chỉ bị trầy xước đầu gối.

Cô gái gượng gạo trả lời. Ở chỗ đầu gối, vai bị rách một mảng, lộ ra khoảng da thịt rướm máu do bị cọ xát xuống mặt đường. Tôi bước tới đỡ cô gái lên, dìu cô vào lề, lấy khăn giấy đưa cô lau tạm chỗ vết thương rồi lo tới chiếc xe đạp đang nằm chình ịch ở giữa đường làm cản trở giao thông.

- Cháu hết đau chưa? Có cần chú đưa vô bệnh viện không?

Cô gái xua tay rồi rút:

- Dạ khỏi, khỏi cần... Chú để mặc cháu, ngồi chút nữa là hết đau thôi! Chú cứ đi đi ạ, lỗi là ở cháu... Tại cháu vượt đèn đỏ...

Tôi dắt xe đạp lên lề đường, nghiêm nghị:

- Sau này cháu phải cẩn thận. May là hôm nay vắng xe, chứ nếu không... chú không biết sẽ xảy ra chuyện gì nữa...

- Dạ, cháu nhớ rồi! Chú đi đi...

Cô gái cứ xua tôi đi, nhưng làm sao tôi bỏ đi cho được trong khi cô vẫn chưa đứng lên nổi. Trông thấy mặt cô tái đi, có lẽ vì quá đau, tôi hoảng hốt:

- Cháu... cháu bị làm sao vậy? Chú tưởng...

Mặc dù cố gượng nhưng nước mắt cô gái vẫn trào ra.

- Cháu đau ở đâu? - Tôi gắt.

Cô bé sợ hãi:

- Dạ cháu đau ở tay...

Cầm lấy cánh tay phải của cô, xem xét qua một lượt, thấy có dấu hiệu không bình thường, tôi bảo:

- Cháu lên xe, chú chở vô bệnh viện!

- Dạ... thôi khỏi... cháu còn xe đạp... chắc chút xíu nữa là hết thôi...

- Không được! Có thể tay cháu bị gãy rồi đó, phải vô bệnh viện ngay! Để chú lo cho.

Nói xong, tôi vội vã dẫn chiếc xe đạp của cô gái đến gửi ở một trạm xăng gần đó rồi quay lại đỡ cô lên xe:

- Cháu ngồi cho vững nghe! Tay trái đỡ lấy tay phải... Ừ, đúng rồi, cứ như thế, ngồi cho vững chú chở đi!

Giọng cô như gần khóc:

- Chú ơi... tay cháu... tay cháu gãy thật không?

- Thật hay không thật chút nữa vô bệnh viện chụp hình mới biết, chú làm sao biết được! Cháu thấy hậu quả của việc không tuân thủ luật lệ giao thông chưa?

Cô gái biết lỗi nên nín khe, suốt quãng đường đi không dám nói hay hỏi thêm câu gì nữa. Tới bệnh viện, tôi gọi xe rồi dìu cô vào phòng cấp cứu. Nét mặt cô đầy vẻ hoang mang, sợ sệt.

- Đi đóng tiền để chụp phim!

Bác sĩ bảo với cô gái sau khi xem qua cánh tay. Cô ấp úng:

- Cháu... cháu...

Thấy vẻ mặt bối rối khổ sở của cô, tôi đã đoán được phần nào nên cất tiếng:

- Cháu đi theo chú!

Cô gái ngoan ngoãn nghe theo mọi mệnh lệnh của tôi, mặt mày rầu rĩ. Ngồi trước cửa phòng X quang chờ lấy kết quả tôi mới có dịp ngắm cô bé một cách kỹ càng. Đôi mắt to tròn ẩn dưới hàng mi dày cong vút là nét nổi bật nhất trên gương mặt của cô. Đôi chân mày rậm, mọc lòa xòa như chưa hề được tỉa xén. Hai cánh mũi hơi hếch lên làm cô càng có vẻ trẻ con.

- Tên cháu là gì? - Tôi hỏi.

- Dạ cháu tên Nhi. - Cô bé đáp.

- Năm nay cháu hai mươi chưa?
- Dạ, cháu hai mươi mốt rồi ạ!
- Cháu còn đi học?

Một thoáng buồn trong mắt Nhi, cô khẽ đáp:

- Cháu... ban ngày cháu bán hàng ở siêu thị, ban đêm cháu học Đại học... Rồi với cái tay như thế này, làm sao cháu đi làm, đi học được đây?

Hai cánh mũi Nhi phập phồng, miệng cô gằn như mếu. Tôi không dẫn được, giả vờ đưa khăn tay lên lau mặt để giấu nụ cười. Đúng là trẻ con. Từng cử chỉ của cô đều rất trẻ con nên gây cho tôi cái cảm giác gần gũi và muốn chở che:

- Cháu yên tâm đi, rồi chuyện gì cũng giải quyết được hết thôi mà!

Nhi không nói gì nữa, cứ cúi nhìn chăm chăm vào chỗ đau trên cánh tay, như muốn nhìn xuyên qua da thịt để kiểm định lại hệ thống xương bên trong vậy! Đến lúc có kết quả X quang, đúng là xương gần bả vai của Nhi bị gãy, tôi lại dìu cô lên tầng trên để tới phòng bó bột. Khi ngồi, Nhi mãi lo tập trung vào chỗ đau nhiều trên cánh tay, nhưng khi bước đi thì với vết thương ở gối, cô di chuyển cũng rất khó khăn.

- Làm ơn cột giùm tóc cô này lên!

Người y sĩ làm nhiệm vụ bó bột có gương mặt cau có như mới vừa... cãi nhau với chồng ra lệnh cho tôi.

Tôi vội vã đi vòng ra phía sau lưng Nhi, tóm gọn mái tóc cô lại, luống cuống không biết lấy đâu ra kẹp tóc hoặc dây thun, tôi cũng không biết làm cách nào để bới mái tóc đó lên cho gọn ghẽ, vì thế tôi cứ đứng giữ hoài.

Bất chợt, tôi không thể tin được vào mắt mình được. Nổi bật trên làn da trắng trẻo sau gáy Nhi là ba nốt ruồi son xếp thành hình tam giác!

- Anh làm cái gì vậy? Túm tóc lên!

Tôi bàng hoàng buông tóc Nhi ra, đến lúc nghe tiếng quát của cô y tá mới

lật đặt thực thi tiếp nhiệm vụ của mình. Nhưng từ lúc đó, tôi không còn để tâm nhìn cách băng bó nữa, mắt tôi cứ nhìn chăm chăm vào gáy Nhi, đôi tay tôi run rẩy, lòng tôi đang ngập tràn một thứ cảm xúc rất khó gọi tên. Giờ phút này, hình ảnh Thi của hơn hai mươi năm trước lại hiện về rõ rệt trong đầu tôi. Tôi không quên lời căn dặn của Thi:

- Ba nốt ruồi này là vết tích để anh nhận ra em...

Trời ơi... có lẽ nào? Có lẽ nào cô gái này chính là hiện thân của Thi? Có lẽ nào Thi đã kịp quay về bên tôi khi kiếp người của tôi chưa mãn? Không.. không đâu... không thể... điều này thật khó tin... Nhưng mà... làm sao lại có sự trùng hợp lạ lùng như vậy?

Tới lúc băng bó xong, thấy tôi vẫn đứng thờ người ra, hai tay vẫn còn túm chặt mái tóc của cô giơ lên cao, Nhi khẽ nhắc:

- Chú ơi, xong rồi chú ơi!

Sực tỉnh, tôi buông tay ra và không biết nói gì với Nhi lúc này.

- Chú ơi, mình về được chưa chú? - Cô bé ngược nhìn tôi.

Tôi bối rối:

- Ủa mình về! Mà không, để... chú đưa... cháu đi rửa vết thương ở đầu gối nữa chứ, để vậy lỡ bị nhiễm trùng thì thêm khổ...

Nhi nín lấy tay tôi:

- Chú ơi, khỏi đi chú ơi! Về nhà cháu tự làm được, ở đây cháu sợ lắm...

Trông thấy vẻ mặt tội nghiệp của cô bé, tôi cũng không nỡ nài ép nữa. Dìu cô xuống sân bệnh viện, tôi ghé quầy thuốc mua thuốc, bông băng và một vài thứ cần dùng trong việc lau rửa vết thương. Xong đâu đấy tôi chở cô bé về. Nhi có vẻ ân hận:

- Tại cháu... tại cháu làm chú phải vất vả cả buổi trời... cháu thật có lỗi, cháu xin chú đừng trách cháu.

Tôi cười:

- Không có gì đâu, cháu đừng bận tâm, nhưng nhớ từ nay đi đường phải thật cẩn thận. Hôm nay bị như vậy cũng là còn may cho cháu đấy!

- Dạ, cháu xin ghi nhớ!

Nhi vừa đỡ cánh tay bó bột trắng xóa vừa nhăn nhó trông thật đáng thương. Tôi quay lại nhìn Nhi, muốn nói thật nhiều, muốn hỏi cô thật nhiều điều nhưng rốt cuộc tôi không biết phải mở lời như thế nào cho thật đúng?

- Chú, cho xe chạy đi chú! - Nhi nhắc.

- Cháu ngồi vững chưa? - Tôi hỏi lại trước khi cho xe chuyển bánh.

- Chú ơi, chi phí hôm nay chú cho cháu mượn tạm, cuối tháng cháu lãnh lương sẽ gửi lại cho chú sau nhé?

Nghe giọng nói rụt rè của cô bé ngồi sau lưng, tôi phì cười:

- Cháu không cần nghĩ tới chuyện đó! Lo mà nghỉ ngơi dưỡng sức đi! Trong việc này chú cũng có lỗi vì chính chú là người làm cho cháu bị té ngã mà!

- Không đâu, lỗi là do cháu... - Nhi cãi lại.

- Ủ thì lỗi do ai cũng được, tay cháu cũng đã gãy rồi, đừng nghĩ gì nữa...

Không thấy Nhi nói gì, tôi nghĩ cô bé đã yên tâm về chuyện tiền bạc, không ngờ chỉ ít phút sau, tôi lại nghe có tiếng sụt sịt sau lưng.

- Sao thế? Cháu khóc à? Đau lắm sao? - Tôi dừng xe lại, lo lắng hỏi.

Nhi lắc đầu:

- Không... không phải đâu chú ơi! Cháu... cháu không đau nhiều nữa, nhưng cháu đang lo... tay cháu như vậy làm sao...

Tôi nhẹ nhàng an ủi:

- Thôi thôi, đừng khóc nhè nữa cô bé, để chú đưa cháu về tới nhà rồi tính tiếp, đừng có khóc dọc đường dọc xá như vậy, người ta lại tưởng là chú hiếp đáp cháu, công an bắt chú thì oan uổng lắm. Cháu nín đi cho chú nhờ với nhé!

Nhi cười mếu máo trước câu nói đùa của tôi. Cô đưa cánh tay lành lặn lên chùi nước mắt. Tôi lại cho xe đi tiếp. Theo sự hướng dẫn của Nhi, tôi cho xe đi vào một con hẻm nhỏ, ngoằn ngoèo và sâu hun hút. Cuối cùng, dừng lại trước một căn nhà nhỏ, ngoài cổng có giàn bông giấy đang mùa trổ hoa đỏ rực. Nhi bước xuống, mở cổng mời tôi vào. Dắt xe vào sân, tôi lại phải giúp Nhi lục tìm chìa khóa trong giỏ xách bởi vì Nhi vẫn còn lúng túng khi phải làm việc chỉ với một cánh tay trái.

- Chú ngồi chơi ạ! - Nhi lễ phép.
- Được rồi, cháu để chú tự nhiên.

Tôi kéo ghế ngồi và trong lúc Nhi xuống nhà sau tôi đưa mắt nhìn bao quát xung quanh. Căn nhà nhỏ, đồ đạc bên trong cũng rất giản dị, đơn sơ nhưng được bài trí một cách gọn gàng và khéo léo.

Nhi từ nhà trong đi ra, trên tay cầm ly nước. Tôi vội vàng đứng lên đỡ ly nước trên tay Nhi và trách:

- Trời ơi, tay chân cháu như vậy mà còn... Chú ngồi đây chơi một chút rồi về, nước sôi làm gì cho thêm bận bịu.

Nhi cười:

- Dạ, nhà không có gì ngoài nước lọc, chú dùng tạm nhé!

Tôi bưng ly nước, hớp một hớp cho Nhi vui.

- Cháu sống ở đây với ai? - Tôi tò mò.

Nhi ngồi xuống, để cho cánh tay bó bột tựa trên mặt bàn, khẽ nói:

- Trước kia cháu sống với bà ngoại, nhưng hai năm trước ngoại mất, cháu gọi một đứa bạn gái cùng quê về sống chung cho đỡ quạnh hiu. Nó lên đây đi làm công nhân.

- Quê cháu ở đâu? Ba má cháu còn đủ hết không? - Tôi hỏi tiếp.

Nhi buồn buồn:

- Dạ, quê cháu ở tốt dưới Rạch Giá, Kiên Giang. Ba má cháu đều đã qua đời hồi cháu còn rất nhỏ. Cháu sống với ngoại từ hồi ấy...

- Hoàn cảnh của cháu thật đáng thương mà cũng đáng phục nữa. Cháu một mình vừa đi làm vừa đi học như vậy là có nghị lực và ý chí lắm đó. Chú rất cảm phục cháu.

Nhi mỉm cười:

- Dạ có gì đâu chú, cháu còn thua xa nhiều bạn khác có cùng hoàn cảnh, cháu còn phải phấn đấu nhiều hơn nữa.

Tôi gật gù:

- Chú cũng có một thằng con trai chắc trạc tuổi cháu. À, cháu sinh ngày tháng năm nào thế? - Tôi làm như vô tình hỏi Nhi câu ấy.

- Cháu sinh vào ngày mười lăm tháng tám năm một chín...

Nhi ngây thơ trả lời, còn tôi lại phải thêm một lần bất ngờ choáng váng nữa: Ngày sinh của Nhi đúng vào ngày Thi rồi bỏ tôi hơn hai mươi năm trước...

- Chú! Chú sao vậy chú?

Có lẽ nhìn thấy vẻ thất thần trên mặt tôi, Nhi vội hỏi. Tôi giật mình, bối rối:

- À không có gì đâu cháu, chỉ là... bất chợt chú nhớ tới thằng con của chú mà thôi!

- Con chú ở đâu mà chú nhớ? Chú không sống với con chú sao? - Nhi ngạc nhiên.

Tôi cười:

- Con chú hiện đang du học ở nước ngoài, hai năm rồi nó chưa về thăm chú lần nào...

- Anh đó sướng thiệt... - Thi cũng cười rất tươi.

Chợt nhớ lại hoàn cảnh của Nhi, tôi không khỏi lo lắng:

- Cháu sống một mình, tay chân lại bị thương tật thế này, rồi những sinh hoạt hàng ngày ai giúp?

Nhi chớp mắt mấy cái liên tục để dẫn cảm xúc:

- Điều đó thì cháu không lo lắm, vì cháu có thể tự xoay sở được. Chỉ có điều... cháu không biết làm sao đi làm và đi học được đây? Cháu... cháu lại sắp phải thi nữa...

Suy nghĩ một lát, tôi đưa ra đề nghị:

- Hay là từ mai, mỗi tối chú sẽ tới đưa đón cháu đến trường cho tới khi nào tay cháu lành lại, cháu đồng ý không?

Nhi lắc đầu buồn bã:

- Không được đâu chú ơi! Để chú bận rộn với cháu cả nửa ngày hôm nay là cháu thấy... ray rứt lắm rồi, ai lại để chú phải đưa đón cháu hàng tháng trời như vậy? Cháu không báo hại chú thế đâu.

Tôi phì cười, quyết định:

- Vậy nhé! Cháu đừng từ chối, chú cũng không bận bịu gì lắm đâu, mỗi tối chú sẽ đến đây chờ cháu đi học. Đừng nghĩ ngợi gì hết, cháu phải biết nghe lời chú đó!

Nói xong, không đợi Nhi phản ứng, tôi đứng lên cáo từ:

- Giờ chú xin phép về cho cháu còn nghỉ ngơi. À, còn chiếc xe đạp, cháu cứ để đấy, mai chú lấy về cho.

Nói dứt câu, tôi ra sân ngồi lên xe, mỉm cười chào Nhi lần nữa. Cô bé vẫn còn ấp úng điều gì đó trong miệng chưa kịp nói ra.

- Chú ơi... chú... không phải lỗi của chú mà...

- Đừng lo, đừng nghĩ gì tới chuyện lỗi phải nữa!

Tôi cười, cho xe vọt đi, cô bé vẫn đứng lặng dưới giàn bông giấy đỏ, ngơ ngác trông theo. Về tới nhà suốt buổi trưa hôm ấy tôi không tài nào dễ được giấc ngủ. Lòng tôi nôn nao, hồi hộp và rối bời biết bao nhiêu chuyện. Thi và Nhi hai người con gái đó có liên hệ gì với nhau? Tại sao lại có điều trùng hợp như vậy? Ngày trước, việc tôi gặp gỡ Thi, yêu thương rồi chung sống với Thi như vợ chồng đã là một điều hiếm thấy trên đời, chẳng lẽ hôm nay tôi lại gặp được một điều khó tin, hiếm khi xảy ra nữa?

Nghĩ ngợi lung tung làm cho đầu óc tôi càng thêm căng thẳng. Tôi vùng dậy, gọi điện phá giấc ngủ trưa của Tú và Hiên, hẹn gặp hai người ở quán cà phê quen thuộc vì “có chuyện rất quan trọng”!

Tôi đợi không bao lâu thì Tú và Hiên hốt hải chạy tới. Trông thấy tôi, hai ông bạn đồng thanh hỏi:

- Việc gì mà khẩn trương thế?

Tôi không vội trả lời, gọi người phục vụ đem cà phê, thuốc lá ra mời đàn ông, xong đâu đấy tôi mới từ tốn cất lời:

- Hai ông còn nhớ chuyện tình cảm của tôi và người con gái tên Thi hồi mấy chục năm về trước không?

Hiên và Tú cùng giật nảy người lên:

- Sao? Ông đừng bảo với tụi này là ông vừa gặp lại cô ấy nhé!

- Không đúng!... mà cũng không sai!

Tôi mơ màng nhìn theo làn khói thuốc mong manh uốn éo trước mặt.

- Thế nghĩa là sao? Ông nói rõ ra coi, đừng ồm ờ hoài như vậy chứ! - Hiên

gắt.

Tôi mỉm cười:

- Ông để từ từ tôi mới nói được chứ! Hai ông còn nhớ ngày xưa tôi có nhắc đến ba nốt ruồi hình tam giác sau gáy Thi không? Sáng nay, tôi vừa gặp một cô gái có dấu tích giống hệt như thế!

Cả Tú và Hiến đều ngó người ra kinh ngạc, chưa ai kịp nói lời nào thì tôi đã tiếp tục:

- Lại thêm một điều làm tôi choáng váng nữa, đó là... ngày tháng năm sinh của cô gái này lại trùng khớp với ngày Thi xa rời tôi hồi mấy mươi năm trước. Hai ông thử nghĩ xem, trên đời sao lại có chuyện trùng hợp lạ lùng đến như vậy chứ?

Tú trợn mắt:

- Những gì này giờ ông kể là hoàn toàn có thật hay do ông sống cô độc một mình buồn quá, lại thêm ngày đêm tưởng nhớ tới Thi nên mơ màng ra câu chuyện đó?

Tôi cười buồn:

- Ông nghĩ tôi bị tâm thần hả?

- Tôi thấy chuyện gì cũng có khả năng xảy ra. - Hiến xen vào.

Tú quay sang Hiến:

- Vậy ông tin cô gái đó chính là do Thi đầu thai lên?

Hiến gật gù:

- Có thể lắm chứ! Mình vốn không tin có ma, nhưng rõ ràng Hải đã từng sống với ma một thời gian dài, rồi tận mắt bọn mình chứng kiến tấm hình vẽ Thi chỉ trong phút chốc hóa thành giấy trắng. Tất cả những chuyện đó nếu đem kể cho bất cứ người khác nào nghe, chắc chắn họ cũng sẽ bảo đó là sản phẩm của trí tưởng tượng phong phú, hoặc là do ảo tưởng của những hệ thần kinh không bình thường. Chắc chắn sẽ không ai tin đó là sự thật. Nhưng tại mình lại biết nó đúng là sự thật một sự thật rất rõ ràng, không muốn tin cũng không được. Chuyện khó tin như vậy đã xảy ra rồi, thì hôm nay sự việc này cũng có thể lại là một chuyện khó tin nhưng có thật nữa... Điều đó cũng không có gì là lạ!

Tú khuấy tròn chiếc muỗng trong ly cà phê:

- Ừ ông phân tích nghe cũng phải! Có điều... có điều bây giờ phải làm cách nào để xác minh?

Hiển cười ngất:

- Xác minh? Xác minh gì? Xác minh xem cô gái ấy có phải là Thi của hai mươi năm trước không à? Ông nên nhớ, ngoài ba nốt ruồi đặc biệt đó ra, cô gái hiện nay hoàn toàn khác, hoàn toàn không nhớ gì đến tiền kiếp của mình, thì cho dù có đúng là Thi đi chăng nữa, cô gái ấy cũng không thể chứng minh gì được.

Tú ngó người ra. Tôi nhìn Hiển khẩn cầu:

- Ông nghĩ bây giờ tôi phải làm sao đây?

Trong đám bạn của tôi thời đi học, Hiển luôn là đứa giữ được bình tĩnh và đưa ra những lời khuyên sáng suốt trong những hoàn cảnh đặc biệt khi ai nấy đều mất khả năng tư duy. Hiển rít một hơi thuốc, ngó thẳng vào mặt tôi:

- Ông vẫn còn thương nhớ Thi lắm phải không?

Tôi gật đầu xác nhận:

- Đúng thế! Suốt mấy chục năm qua, mặc dù đã lấy vợ sinh con nhưng trong trái tim tôi chỉ luôn duy nhất có một tình yêu, đó là tình yêu tôi dành tặng cho Thi ngày trước.

Hiển lại gật gù:

- Có lẽ mối tình chung thủy của ông và Thi đã làm động lòng Trời nên mới xui khiến cho ông có cuộc gặp gỡ ngày hôm nay với cô bé đó. Theo tôi việc ông sẽ đưa đón cô bé đi học mỗi ngày cũng rất hợp tình hợp lý, vừa giúp đỡ người trong lúc hoạn nạn khó khăn, vừa là cơ hội để ông tiếp xúc gần gũi và tìm hiểu kỹ hơn cô gái ấy. Sau một thời gian, nếu quả thật có duyên với nhau thì mạnh dạn tiến tới, dù cô ấy có đúng là Thi hay không cũng là điều tốt. Còn nếu không có duyên, tự nhiên mình sẽ khẳng định được ba nốt ruồi kia chỉ là sự trùng hợp ngẫu nhiên.

- Vì sao?

- Vì nếu cô ấy mang theo dấu vết cũ từ tiền kiếp về đây, là nhằm mục đích để cho ông nhận ra cô ấy, tất nhiên sợi dây liên hệ từ tiền kiếp sẽ thắt chặt hai người lại khi hai người gặp được nhau...

Tôi thở phào nhẹ nhõm:

- Ủ ông nói có lý! Tôi sẽ không vội...

Hiển bật cười ha hả:

- Ông nói vội gì kia? Bộ ông tính chạy ngay đến chỗ cô gái ấy mà hét to lên rằng: Em chính là người yêu của anh trước đây, nay đã đầu thai trở lại bằng chứng là ba nốt ruồi đặc biệt kia... ông định làm như thế thật sao? Ông mà hấp tấp thế là hỏng... hỏng bét thôi ông ơi!

Nhìn thấy tôi và Tú đang nghếch mặt ra, Hiển nói rõ ràng hơn:

- Ông mà làm như vậy, cô gái kia sẽ sợ ông đến chết khiếp. Có hai trường hợp sẽ xảy ra. Thứ nhất cô ấy có thể cho rằng ông là kẻ tâm thần, thứ hai tệ hại hơn, cô ấy sẽ nghĩ ông là loại người không đáng hoàng, vừa thấy con gái người ta thì muốn chiếm lấy làm sở hữu... Ông sẽ không còn cơ hội nào mà tiếp cận cô ta được nữa...

Tôi đồng tình:

- Ông nói không sai!

Trầm ngâm một chút, tôi nói tiếp:

- Điều tôi e ngại nhất lúc này là...

- Là điều gì? - Tú nôn nóng hỏi.

- Là giữa tôi và cô gái ấy chênh lệch quá nhiều về tuổi tác...

Không chờ tôi nói hết câu, Hiển cắt ngang:

- Chuyện chênh lệch tuổi tác không phải là vấn đề lớn. Điều đáng lo ngại là cô gái kia sẽ dành cho ông tình cảm như thế nào thôi... Chuyện ấy tùy thuộc hết vào cách cư xử của ông đấy, Hải ạ!

- À mà nè! Hai người xưng hô với nhau là chú cháu à? Hê hê... mai sau cũng kệt đây!

Tú cười làm cả tôi và Hiển cũng cười theo. Được sự chia sẻ và góp ý tận tình của hai người bạn thân thiết, giờ đây tôi đã cảm thấy an tâm và biết mình phải làm gì.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 4

Ngay chiều tối hôm sau tôi bắt đầu thực hiện bốn phận tài xế của mình một cách vô cùng tận tụy. Đầu tiên, tôi thuê một chiếc xích lô tới trạm xăng để chuyển con ngựa sắt của Nhi về nhà.

Vừa trông thấy tôi, Nhi mừng rỡ:

- Chú... cháu cứ tưởng...

- Tưởng chú trốn luôn rồi phải không? - Tôi cười, hỏi đùa.

Nhi hờn dỗi:

- Sao cháu lại dám nghĩ về chú như thế chứ? Chỉ là cháu không ngờ chú tới sớm vậy đâu...

Tôi giả bộ xoay lưng:

- Vậy thôi chú về nhé, chút nữa chú quay lại đón cháu!

Nhi lật đật níu chặt tay tôi:

- Chú ơi... Cháu lỡ lời... Chú đừng giận... chú bỏ qua cho cháu đi! Cháu thấy chú tới, mừng quá nên nói năng lung tung vậy thôi...

Tôi cười xoa:

- Đùa với cháu chút cho cháu vui thôi, chú không giận hờn gì đâu! Sao rồi, từ hôm qua tới nay cánh tay còn đau nhiều không? Vết thương ở đầu gối sao rồi?

Nhi nhoén cười:

- Dạ, tay đỡ đau nhiều lắm rồi chú ạ! Còn chỗ này thì...

Nhi nhăn mặt, mũi lại hếch lên một cách nũng nịu.

- Sao, chỗ đó ra sao? - Tôi hỏi.

- Ngủ một đêm, sáng ra nó lành mặt, bước xuống đi... đau thấu trời xanh luôn chú ơi...

Nhi có vẻ muốn nhõng nhẽo. Tôi cười lớn:

- Phải đau như vậy để cháu nhớ, mai này không còn dám phóng nhanh vượt ẩu nữa!

- Cháu biết lỗi rồi, chú cứ rầy cháu hoài... - Nhi phụng phịu.

Tôi phá ra cười rồi cùng cô vào nhà. Tôi bắt Nhi phải lấy thuốc và bông băng ra để tôi tự tay lau rửa vết thương cho cô. Ban đầu Nhi không đồng ý có lẽ do ngại ngần trước một người đàn ông chưa quen biết lắm, nhưng sau đó, thấy tôi có vẻ tự nhiên, và cũng là người đàn ông hào phóng nên cô không giữ ý nữa.

Rửa xong vết thương, tôi và Nhi ngồi nói chuyện với nhau rất lâu, mãi đến khi trời nhập nhoạng tối, Nhi đứng lên xin phép vào trong chuẩn bị đồ để đến lớp.

Lúc cho Nhi xuống ở cổng trường, cô nhìn tôi ái ngại:

- Trong khi cháu học, ở ngoài này chú làm gì?
- Chú có nhà người quen gần đây, chú sẽ tới chơi một ván cờ, chờ cháu tan học chú sẽ quay lại đón. - Tôi nói dối.

Nhi tươi cười:

- Vậy là cháu tạm yên tâm rồi. Chào chú, cháu đi đây!

Tôi gật đầu, nhìn theo dáng cô đi khuất dần trong sân trường rồi mới dẫn xe tới một quán cà phê gần đó ngồi chờ.

Mới đó mà đã một tháng trôi qua! Một tháng, đủ để tình cảm giữa tôi và Nhi trở nên khăng khít. Đối với tôi Nhi rất vô tư, cô thương yêu và quý trọng tôi như cha chú, như một “ân nhân” theo lời cô nói.

Trái lại, tôi đã không còn giữ được sự tự nhiên thoải mái lúc ban đầu. Hồi mới gặp Nhi, dù có nghi ngờ cô chính là hiện thân của Thi trở về tìm lại tôi, nhưng ngoài sự xúc động nhất thời, tôi hoàn toàn không có bất kỳ một ý nghĩ đen tối nào trong đầu cả. Nhưng thời gian gần gũi vừa qua đã làm tình cảm nảy sinh trong lòng tôi. Có nhiều lúc nhìn thấy Nhi cười cười nói nói, tôi lại khao khát được đặt lên đôi môi tươi thắm đó một nụ hôn, tôi thêm được ôm cô vào lòng, thêm áp mặt mình vào cái dấu tích năm xưa của Thi

để lại. Bao nhiêu tình cảm và dự vọng sôi sục trong tôi khiến tôi luôn lo sợ một lúc nào đó mình không kiềm chế được. Lúc ấy... chắc hẳn Nhi sẽ xem thường tôi, xa lánh tôi ngay lập tức.

Do vậy, tôi nghĩ mình phải mau chóng tỏ bày tình cảm với Nhi. Nhưng như vậy liệu có vội quá không? Tôi không biết phải làm sao cho đúng nữa...

Nhi là một cô gái rất ngoan hiền. Sống giữa nơi phồn hoa đô hội, dập dìu nam thanh nữ tú, nhưng Nhi vẫn giữ được bản chất của một cô gái quê dịu dàng thùy mị. Nhi không đua đòi ăn diện, không phóng túng như một vài cô gái vừa ở quê ra, choáng ngợp trước sự hào hoa của phố phường, lẫn xả vào đời một cách bất cần cả tương lai. Nhưng điều làm tôi vui mừng nhất, ấm lòng nhất chính là khi biết được cho tới lúc này, Nhi chưa từng yêu một ai!

Tôi đến thăm Nhi rất thường xuyên. Mặc dù lúc này cánh tay cô đã tháo bó bột và hoàn toàn hồi phục, nhưng tôi vẫn là tài xế cho cô mỗi tối đến trường. Dạo này tôi cũng ít ăn cơm chiều ở nhà. Một mình lúi húi nấu nướng, rồi lại một mình ngồi bên mâm cơm, buồn bã lắm, khi ăn không còn cảm giác ngon miệng nữa. Vì thế tôi thường đến ăn cơm ở nhà Nhi. Gặp lúc có cô bạn của Nhi ở nhà, cả ba ngồi ăn uống, cười đùa rất vui vẻ. Bữa ăn tuy đạm bạc nhưng lại mang đậm một hương vị ấm áp tuyệt vời mà lâu lắm rồi tôi chưa có được.

Những hôm cô bạn bạn tặng ca, tôi ghé siêu thị đón Nhi, mua một vài món rồi khi về nhà hai chú cháu cùng xuống bếp. Nhi thường bày ra các cuộc thi xem ai nhanh hơn và cười giòn giã mỗi khi tôi thua cuộc. Tôi như thấy mình đang trẻ lại từng ngày. Chiếc kim đồng hồ của đời tôi đang chạy những vòng quay ngược.

Có lúc tôi quên rằng mình đang ở lứa tuổi xấp xỉ năm mươi, quên rằng tóc trên đầu tôi đã có nhiều sợi bạc, quên đứa con trai đang ở rất xa của tôi tuổi

cũng gần với tuổi Nhi. Tôi quên hết, tôi tưởng như mình đang là chàng sinh viên nghèo thuở trước, ăn tô mì gói không rau không thịt mà vẫn có cảm giác ngon tận ruột gan.

Những lúc Nhi bá cổ tôi reo mừng một điều gì đó tôi phải cố gắng dần lòng, không cho phép mình ghì chặt lấy thân thể trẻ trung đầy sức sống. Nhưng tôi không thể che giấu mãi tình cảm của mình, nhất là đối với người ngoài cuộc. Cô bạn gái của Nhi đã sớm nhận ra điều đó.

- Chú... cháu hỏi thật, có phải chú đã dành cho Nhi một tình cảm không chỉ đơn thuần là tình chú cháu... Đúng không chú?

Lần tôi đến chơi gặp lúc Nhi đi vắng, Ánh cô bạn gái cùng nhà - thay mặt Nhi tiếp tôi và bất ngờ đã đưa ra câu hỏi ấy. Thoạt nghe Ánh hỏi, tôi rất lúng túng và muốn chối phăng đi. Nhưng nghĩ lại, thấy trước sau gì thì chuyện này rồi tôi cũng sẽ nói ra, vì vậy nên tôi gật đầu xác nhận.

- Đúng, cháu quả thật tinh ý! Đúng là chú đã không xem Nhi như con cháu được nữa rồi...

Ánh nghiêm nghị nhìn tôi:

- Do gần gũi lâu ngày làm phát sinh tình cảm, hay... tại vì chú thấy Nhi đối với chú hồn nhiên thân thiết mà chú... xem thường nó, có ý nghĩ không tốt về nó?

Tôi lắc đầu:

- Cháu nghĩ chú thuộc loại người đó sao? Cháu cũng thấy rồi đó, mặc dù chú dành tình cảm đặc biệt cho Nhi, nhưng có bao giờ chú có thái độ hoặc cứ chỉ gì sàm sở hay không tôn trọng cô ấy đâu? Đối với chú, tình cảm đó thiêng liêng lắm, chú có nói ra cháu cũng không hiểu hết được đâu, cháu ạ!

Ánh ngược nhìn tôi:

- Dạ, cháu cũng tin chú là người tốt. Cháu cũng hy vọng bạn cháu có được một người chồng hết lòng hết dạ thương yêu, lo lắng cho nó. Chú là người có thể mang tới hạnh phúc cho bạn cháu. Nhưng cháu chỉ e ngại, tuổi tác giữa chú và Nhi quá chênh lệch nhau, chắc chắn sẽ gặp nhiều cản trở về phía gia đình chú, nhất là con trai chú. Anh ấy có chấp nhận để cha mình

cưới một người vợ mà tuổi chỉ mới xấp xỉ với mình không? Liệu chú có dám vượt qua tất cả mọi rào cản để đến với Nhi không? Hay là... sau này cháu phải là người lau nước mắt cho nó? Cháu mong chú suy nghĩ cho kỹ, cân nhắc cho thật kỹ trước khi thổ lộ tình cảm đó với Nhi...

- Cháu yên tâm đi, chú đã từng này tuổi đầu rồi, đâu còn bông bột như đám thanh niên mà không suy nghĩ cặn kẽ trước khi làm. Chú thấy giữa chú và Nhi có rất nhiều cơ duyên mà sau này chú kể cho cháu rõ. Về phần gia đình chú, con trai chú thì cháu đừng lo lắng gì hết, nó sống ở nước ngoài, nó không có những định kiến hẹp hòi xưa cũ trong đầu đâu. Đã nhiều lần nó thúc giục chú cưới vợ để có người bầu bạn, vì sau khi tốt nghiệp nó cũng không về lại quê nhà mà nhận lời làm việc cho một công ty bên đó luôn.

- Anh ấy không phản đối chú cưới vợ, nhưng có chấp nhận để chú cưới một người vợ trẻ như vậy không? Anh ấy có chấp nhận gọi một người cùng lứa tuổi với mình bằng mẹ kế không? - Ánh lo lắng.

Tôi cười:

- Cháu đừng lo, hôm trước chú đã có dò ý với nó rồi. Nó bảo chú cứ chọn lựa, đó là hạnh phúc của chú, nó không bao giờ cản trở. Còn về việc xưng hô, đâu nhất thiết phải gọi vợ của ba bằng mẹ kế đâu? Có thể gọi bằng dì, bằng cô cũng được mà, phải không cháu?

Ánh thở hắt ra:

- Nghe chú nói vậy cháu cũng thấy nhẹ lòng. Thú thật với chú nhé, mấy lúc gần đây cháu cứ nơm nớp lo sợ, cháu sợ Nhi sẽ phải đau buồn lần nữa. Hồi ngoại nó mất, cháu đã chứng kiến nỗi đau tột cùng của nó rồi, cháu rất sợ, cháu không muốn nó bị như vậy lần thứ hai...

Tôi siết chặt tay Ánh:

- Cháu là một cô gái tốt. Nhi thật may mắn khi có được người bạn như cháu. Cháu yên tâm đi chú không đem lại đau khổ cho Nhi đâu. Chú chỉ lo ngại một điều...

- Chú lo điều gì?

Thấy tôi ngập ngừng, Ánh hỏi.

- Chú lo... Nhi có chấp nhận chú không? Nhi còn quá trẻ trung, trong khi đó chú... chú già mất rồi cháu ạ.

Lần này Ánh lại là người động viên tôi:

- Chú đừng lo! Cháu nhận thấy Nhi cũng rất có tình cảm với chú. Gia đình Nhi cũng không còn ai, có nghĩa là cũng không sợ phải gặp sự cản trở nào một khi Nhi đồng ý.

Tôi thở dài:

- Đành rằng Nhi có tình cảm với chú, nhưng đó chỉ là tình chú cháu, nhưng nếu chú bày tỏ lòng mình và đề nghị Nhi chuyển sang mối quan hệ khác, chú e rằng... Nhi cũng khó mà chấp thuận.

Ánh bật cười:

- Chú phải thử mới biết! Chứ nếu mãi lo như vậy chẳng lẽ chú cứ ôm ấp tình cảm đó rồi ngồi chờ Nhi đi lấy chồng sao? Chú cứ mạnh dạn nói hết lòng mình với Nhi đi. Một khi cháu biết chú thật tình với Nhi thì cháu ủng hộ chú hai tay hai chân luôn. Cháu đứng về phe chú.

- Ủa, nhà mình hôm nay chơi trò gì mà chia phe nữa vậy ta?

Ánh vừa dứt lời thì nghe tiếng Nhi ngoài cửa. Ánh nhìn tôi lè lưỡi. Tôi mỉm cười ra hiệu cho Ánh đừng vội nói gì với Nhi.

- Chú... chú với Ánh về phe với nhau để bắt nạt cháu phải không? - Nhi làm bộ dỗi.

- Ai dám bắt nạt cô nương? - Ánh cười

- Vậy hai người chia phe để làm gì? - Nhi thắc mắc.

- Hãy đợi đấy! Rồi sẽ biết!

Ánh đứng lên tát nhẹ vào má bạn rồi đi xuống nhà sau. Tôi không khỏi bật cười trước hai cô gái nhỏ. Hôm đó về nhà tôi cứ suy nghĩ mãi những lời Ánh nói.

Đúng rồi, tôi phải có can đảm bày tỏ tình cảm của mình với Nhi một cách rõ ràng, chứ không lẽ cứ phải đè nén mãi trong lòng, tuổi của tôi cũng đâu còn trẻ trung gì nữa? Tôi hỏi ý kiến quân sư Hiễn, nó cũng nhận thấy tôi không nên kéo dài hơn nữa. Tối hôm sau Nhi không có giờ học ở trường, tôi đề nghị:

- Nhi đi ăn kem với chú nhé?

Nhi ngạc nhiên nhìn tôi:

- Ủa, chú cũng thích ăn kem nữa sao?

Tôi bật cười:

- Sao cháu lại hỏi vậy?

- Cháu tưởng chỉ có mấy đứa nhỏ tụi cháu mới thích vô quán kem thôi, cỡ chú thường người ta hay tới quán cà phê hoặc quán... nhậu.

Tôi nghe một nỗi buồn ập vào tim mình, nhưng vẫn cố gượng cười:

- Vậy là cháu muốn nói chú già rồi, chú không thích hợp đi với cháu tới quán kem phải không?

Biết mình lỡ lời, Nhi ôm lấy cánh tay tôi lắc lắc:

- Chú... cháu xin lỗi... cháu không có ý đó! Chỉ là cháu thật tình nghĩ vậy thôi mà... Chú đừng giận cháu nha, chú mà giận, chút nữa cháu ăn một lúc bốn, năm ly cho chú trả tiền mệt nghỉ luôn đó!

Tôi bật cười:

- Ăn không hết là chết với chú đấy nhé!

Nhi nhoẻn cười, chạy vào nhà trong thay quần áo. Vì đã có chủ đích trước nên tôi đưa Nhi tìm đến một quán kem thật vắng và chọn một góc ngồi cũng vắng.

Nhìn Nhi hồn nhiên xúc từng muỗng kem đưa vào miệng ngon lành, tôi không đành lòng được nữa, nhưng việc mở lời đối với tôi lúc này cũng rất khó khăn.

- Cháu tin trên đời này có ma không, Nhi?

Bất ngờ nghe tôi hỏi, Nhi tròn mắt:

- Úi chú đừng nhát cháu à ghen, cháu sợ ma lắm đó!

- Cháu sợ ma? Tức là cháu tin có ma? - Tôi hỏi lại.

Nhi tư lự:

- Cháu cũng hông biết nữa... Nhiều lúc cháu tin nhiều lúc cũng không tin, nhưng... sợ thì lúc nào cháu cũng sợ!

- Trời! - Tôi kêu lên.

- Mà sao tự nhiên chú lại hỏi cháu như vậy? - Nhi tò mò.

- Là vì... là vì chú muốn kể cho cháu nghe một câu chuyện.

Tôi không biết phải vào đề bằng cách nào, nên phải đi một vòng thật xa như thế.

- Chú kể chuyện ma cho cháu nghe à? Hấp dẫn đây!

Nhìn vẻ háo hức trẻ con của Nhi, tôi thật không đoán được phản ứng của cô sẽ như thế nào khi nghe tôi nói hết. Thôi kệ, chuyện đó tính sau đi, lúc này đây tôi phải làm sao để cho Nhi hiểu được lòng mình. Tôi bắt đầu kể cho Nhi nghe về cuộc gặp gỡ tình cờ của đôi trai gái trên một chuyến xe đêm, về những ngày tháng họ sống bên nhau ngập tràn hạnh phúc. Và rồi, để trả lại cuộc sống và tương lai cho người mình yêu, cô gái đã quyết định dứt áo ra đi... chàng trai đau khổ thế nào khi biết người mình yêu thương thời gian qua thật ra chỉ là một vong hồn của cô gái đã chết cách đó một năm trước.

Nhi quên cả miếng kem cầm trên tay đang tan chảy, cô kéo ghế ngồi sát vào tôi, hai cánh mũi phập phồng hồi hộp.

- Tội nghiệp cho họ biết bao phải không chú? Rồi sau đó chàng thanh niên kia thế nào hả chú? – Nhi hỏi khi tôi vừa kết thúc câu chuyện.

Tôi nhìn Nhi:

- Rồi thì anh ta cũng lấy vợ, sinh con nhưng trong lòng vẫn không sao quên được mối tình ngang trái đó. Rồi vợ anh ta qua đời, con trai đi học xa, anh ta lại sống những ngày cô đơn buồn bã...

Nhi giật mình ngó sững tôi:

- Chú... vậy là... vậy ra này giờ chú kể cho cháu nghe chuyện của chính chú phải không?

Tôi khe khẽ gật đầu.

- Tất cả những gì chú kể đều là sự thật? Hay là thấy cháu sợ ma nên chú nhát cháu thế?

Tôi buồn bã:

- Tất cả đều là sự thật!

Trong lúc Nhi còn đang sững sờ, tôi nhìn thẳng vào mắt cô, nói tiếp:

- Cháu có biết ngày chia tay, cô gái ấy đã nói gì với chú không?

- Nói gì hả chú? - Nhi ngơ ngác hỏi.

- Cô ấy bảo nếu còn duyên thì ắt sẽ có ngày gặp mặt. Và điều mà cô ấy luôn nhắc đi nhắc lại với chú là dấu tích để nhận ra nhau khi cô ấy đầu thai kiếp khác. - Tôi vẫn nhìn thẳng vào Nhi.

- Dấu tích? Dấu tích gì vậy chú?

- Dấu tích đó là... ba nốt ruồi son xếp thành hình tam giác ngay sau gáy của cô ấy! - Tôi nói nhanh.

Nhi kêu lên thảng thốt:

- Chú... chú...!

Nhi buông rơi chiếc muống, sờ tay vào gáy mình, vẻ mặt hoang mang, lo sợ...

- Chú... chú đừng đùa như vậy, chú đừng nhát cháu như vậy, cháu... cháu sợ lắm...

Tôi nắm chặt bàn tay Nhi, nhìn sâu vào mắt cô:

- Không, chú không đùa, cũng không phải chú nhát cháu! Những gì chú kể hoàn toàn là sự thật một sự thật hi hữu mà khó ai có thể tin được nhưng nó đã xảy ra cho chú. Ngay lần đầu tiên nhìn thấy ba nốt ruồi đặc biệt ấy sau cổ cháu chú đã không khỏi bàng hoàng, chú không dám tin vào mắt mình, nhưng dù không muốn tin cũng không được...

Ngừng một lúc để quan sát Nhi, tôi nói tiếp:

- Cháu biết giữa cháu và cô ấy còn có điểm nào liên quan với nhau nữa không?

- Ý chú muốn nói là... cô ấy tên Thi, còn cháu tên Nhi? - Nhi lắp bắp.

Tôi lắc đầu:

- Không, chú không quan trọng vấn đề đó, tên người thì rất nhiều trùng hợp, không có gì lạ. Điều lạ kỳ là... ngày tháng năm sinh của cháu, chính là ngày cô ấy bỏ chú mà đi...

Nhi ngồi lặng đi rất lâu, mãi đến khi cơn xúc động qua đi, Nhi nhẹ rút bàn tay cô ra khỏi tay tôi rồi nhìn tôi với ánh mắt thật buồn:

- Vì thế nên bấy lâu nay chú luôn đối xử tốt với cháu?

Tôi chụp lấy tay Thi, giữ chặt nó trong tay mình:

- Không đâu, Nhi ơi... chú thương cháu... ý chú muốn nói là... chú rất... yêu thương cháu... Cháu có hiểu điều đó không Nhi?

Nhi cười buồn bã:

- Chú thương cháu? Chú yêu cháu? Là vì qua cháu chú tìm lại được hình bóng người xưa?

Tôi lắc đầu:

- Không! Ngay giây phút đầu tiên nhận ra dấu vết người xưa trên người cháu, chú không khỏi bàng hoàng xúc động, nhưng khi những cảm xúc đó qua đi, trong lòng chú hoàn toàn không có bất kỳ một ý nghĩ đen tối nào với cháu. Bởi vì... ngoài dấu tích đó, giữa cháu và cô ấy hoàn toàn khác xa nhau, không có một điểm nhỏ nào giống nhau, về hình thức cũng như tính tình. Nên nếu bảo chú thương cháu vì qua cháu tìm lại bóng hình người xưa là không đúng. Mãi đến khi có điều kiện tiếp xúc và gần gũi cháu, chú mới dần dần nảy sinh tình cảm...

- Chú nói thật ? - Nhi rưng rưng nước mắt nhìn tôi.

- Có khi nào chú nói điều gì không thật với cháu đâu? - Tôi hỏi lại Nhi.

- Nhưng... nếu cháu... cháu không phải là hiện thân của cô ấy, kiếp trước của cháu là một người hoàn toàn khác, thì liệu chú có... có dành cho cháu những tình cảm đẹp đẽ đó không?

Tôi khẳng định:

- Chú đã nói rồi, việc cháu có là cô ấy hay không không quan trọng nữa, vì đó chỉ là sự xúc động nhất thời ban đầu, tình cảm hôm nay chú dành cho cháu là vì cháu, hoàn toàn vì con người cháu chứ không chỉ vì ba nốt ruồi đặc biệt đó đâu. Lâu nay đã nhiều lần chú muốn giải bày hết tâm sự của mình cho cháu hiểu, nhưng chú còn e ngại... chú sợ cháu không chấp nhận một người đáng tuổi cha chú như chú bây giờ... Chú biết... Chú không trách cháu đâu... Chú biết cháu khó lòng mà chấp nhận được một người như chú. Thôi thì... những gì cần nói với cháu hôm nay chú đã nói được hết rồi, dù sao thì chú cũng cảm ơn cháu đã chịu lắng nghe, cảm ơn cháu đã cho chú những ngày tháng thật sự vui tươi, thật sự đầm ấm trong ngôi nhà của cháu...

Tôi nói luôn một hơi rồi vội vã đứng lên dọn bước ra về. Nhi níu tay tôi lại:

- Chú không muốn biết cảm nghĩ của cháu sao?

Tôi vỗ nhẹ lên vai Nhi, gượng cười:

- Chú biết... chú không trách gì cháu đâu... Cháu cũng đừng ngại, không cần an ủi chú đâu cháu ạ...

Bất chợt Nhi nhào tới ôm chầm lấy tôi, tay cô dấm thành thịch vào lưng tôi, nói trong nước mắt:

- Chú thật đáng ghét! Chú rất là đáng ghét... chú có biết không?

Quá bất ngờ, tôi cứ đứng sững như thế trong mấy giây, tới lúc chợt hiểu ra, tôi sung sướng ôm choàng lấy Nhi, nhắc bổng cô lên xoay tít mấy vòng...

Sau khi chính thức công bố mối quan hệ mới giữa tôi và Nhi cho tất cả mọi người quen biết, điều đầu tiên tôi làm là đưa Nhi về Quảng Ngãi để thấp nhang cho ông bà cha mẹ và ra mắt các chị gái của tôi. Trên đường đi, tôi không quên bảo tài xế dừng lại để đưa Nhi vào thăm lại nhà mồ của Thi. Nhưng... tuy nhà mồ vẫn còn đó mà ngôi mộ lại là mộ của người khác mất rồi.

Khi chúng tôi vào làng hỏi thăm thì được biết gia đình Thi đã bốc mộ cô từ lâu, nghe nói đưa về quê gửi ở một ngôi chùa nào ngoài đấy. Về đến quê nhà, tôi đưa Nhi đi thăm viếng mộ phần cha mẹ và tất cả những người trong họ tộc. Đưa Nhi ra mắt các chị tôi và bà con làng xóm.

Khi các cuộc viếng thăm đã gần như hoàn tất tôi bảo Nhi:

- Ngày mai, anh đưa em tới một nơi...

- Nơi nào vậy anh? - Nhi tò mò.

Tôi mỉm cười:

- Bí mật, rồi mai em sẽ biết!

Sau bữa ăn sáng, tôi bảo tài xế lấy xe đưa hai chúng tôi chạy ngược theo quốc lộ, tìm tới ngôi nhà năm xưa Thi từng sinh sống.

Bà mẹ Thi năm nay đã ngoài tám mươi, mái tóc bạc trắng, phất phơ lòa xòa trước trán. Vừa nghe tôi và Nhi cất tiếng chào, bà hấp háy đôi mắt hom

hem, run giọng hỏi:

- Thi phải không? Con mới về đó hử Thi? Hai à, Hai... em Thi con về rồi nè, nó về thăm mẹ rồi nè...

Thấy Nhi có vẻ lo sợ tôi siết chặt cô ra dấu cứ yên tâm. Bà lão kéo Nhi vào lòng sờ nắn, vuốt ve từ gương mặt đến cánh tay, đến từng ngón tay cô:

- Thi ơi sao con bỏ mẹ, con đi lâu quá mãi tới nay con mới chịu quay về... Con biết mẹ chờ đợi con mỗi mòn lăm không? Con có biết mẹ thương nhớ con lăm không? Thi ơi... Thi...

Anh Hai của Thi có lẽ ngại với người khách lạ nên kéo tay mẹ:

- Mẹ! Mẹ lăm cấm rồi hay sao vậy? Đây là khách của nhà mình, đâu có phải là em Thi, mẹ làm vậy kỳ lăm đó!

Bà lão khóc ngất lên:

- Con đừng thấy mẹ già cả, mắt mờ tay rám rồi bày trò dối gạt mẹ! Làm sao mẹ lại không nhận ra đứa con gái tội nghiệp của mẹ được chứ? Con nhìn kỹ đi, nốt ruồi sau cổ của em con nè, có lăm với ai được mà con bảo mẹ lăm cấm...

Vừa nói, bà lão vừa tém mái tóc Nhi qua một bên, bàn tay nhăn nheo của bà cứ vuốt mãi mấy nốt ruồi đỏ rực. Người anh Hai đứng ngây ra nhìn, không hiểu nổi. Mãi lúc sau, chừng như anh lấy lại bình tĩnh, mời tôi ngồi uống trà rồi chậm rãi cất tiếng:

- Mẹ tôi già rồi, cũng có hơi lăm cấm, mong anh chị vui lòng bỏ qua cho, đừng chấp nhất... Mà nghĩ cũng lạ, tuy bà đôi lúc có hay quên nhưng chưa bao giờ bà nhận lầm người như vậy, chưa bao giờ bà gọi ai là Thi, đứa em gái đã mất cách nay hơn hai chục năm của tôi. Lâu nay bà vẫn biết Thi đã chết. Vậy mà... không hiểu sao hôm nay vừa nghe thấy cô ấy, bà lại gọi ngay cô ấy là Thi... mà cũng lạ, cô ấy lại có mấy nốt ruồi giống hệt em gái tôi ngày trước...

Tôi mỉm cười, định kể tất cả mọi việc cho anh Hai của Thi được tường tận, nhưng nghĩ lại, thôi thì dù sao mọi việc cũng đã trôi qua rất lâu rồi, tất cả lùi vào quá khứ, khơi dậy làm gì cho người còn sống phải bận tâm thêm.

Hãy để tất cả ngủ yên trong năm mờ dĩ vãng...

Nghĩ thế nên tôi nói:

- Anh yên tâm, chúng tôi không nghĩ gì đâu. Trước kia tôi là bạn của Thi, nay có dịp về ngang qua đây nên ghé thăm gia đình. Còn việc mấy nốt ruồi đó chắc là do sự trùng hợp ngẫu nhiên thôi anh ạ! Anh cũng đừng nghĩ ngợi làm gì!

Trong lúc tôi và anh trai của Thi ngồi với nhau, thăm hỏi đủ điều thì nơi bộ ván giữa nhà bà lão vẫn không thôi ôm Nhi vào lòng mà thủ thủ nỗi nhớ niềm thương của người mẹ sau bao nhiêu năm dài mới được gặp lại đứa con yêu quý của mình. Nước mắt bà lão lăn dài trên gương mặt nhăn nheo khắc khổ.

Nhi cũng không cầm được nước mắt. Cô mồ côi từ bé, cô không được tận hưởng sự ấm áp của tình mẫu tử thiêng liêng. Suốt quãng đời tuổi thơ, Nhi được bà dưỡng nuôi dạy dỗ. Hai bà cháu một già một trẻ đã quấn quít không rời, đã nương tựa vào nhau để chống chọi lại bao nhiêu thử thách của cuộc đời nhiều gian nan vất vả. Bây giờ, nằm trong vòng tay già nua của bà lão nghe những lời thống thiết bà nói ra Nhi tưởng như mình được nằm trong tay mẹ, tay bà như những ngày bà còn sống, nước mắt cô cũng tuôn chảy không ngừng...

Ban đầu tôi định đưa Nhi đến đó thăm hỏi một chút rồi lại quay về, nhưng thật không ngờ thái độ bà lão mẹ Thi lại như vậy, thành ra mãi đến trưa chúng tôi vẫn không có cách nào dứt bà ra khỏi Nhi để mà về được. đành phải ở lại ăn bữa cơm trưa với gia đình.

Tất cả mọi người đều vui, nhất là bà lão. Bà luôn nói:

- Mẹ gặp lại được con gái của mẹ rồi, có nhắm mắt mới được yên lòng, mẹ không còn hối tiếc điều gì nữa...

Tất cả những người trong nhà, ai nghe bà nói câu ấy đều cảm thấy mắt mình cay cay, đau xốn...

- Chúng tôi thật cảm ơn hai anh chị đã mang tới cho gia đình tôi niềm hạnh phúc lớn lao này... Nhờ có anh chị, mẹ tôi mới vui được như vậy! - Anh trai của Thi xúc động nói.

Tôi vỗ vào vai anh:

- Không có gì... chúng tôi cũng rất vui.

Mãi đến xế trưa, anh trai của Thi phải dỗ dành mãi bà lão mới chịu để cho chúng tôi ra về.

- Con qua bên Mỹ, nhớ lâu lâu về thăm mẹ nghe con?

Bà nắm tay Nhi dặn đi dặn lại mãi câu đó. Bởi vì lúc này anh trai của Thi phải nói gạt bà:

- Mẹ để em nó đi đi, máy bay sắp cất cánh qua Mỹ rồi đó! Trễ chuyến bay em phải đi xe đò. Mẹ không nhớ em thường bị say xe sao? Mẹ không thương em sao?

Bà lão quỳnh quáng:

- Ở ở thôi con đi đi, kéo trễ máy bay... Đi đi con... con không quen đi xe đò mà... Thôi, con đi máy bay đi...

Theo tôi ra về mà Nhi còn bịn rịn bà lão lắm. Chúng tôi trao đổi số điện thoại và địa chỉ của anh trai Thi, hứa hẹn nếu có dịp sẽ tới thăm nhau. Nhi căn dặn, khi nào bà lão trăm tuổi nhớ báo cho cô biết để cô về chịu tang thay thế cho Thi. Người anh trai gật đầu, cười trong màn nước mắt. Lên xe, Nhi ngã đầu vào vai tôi thút thít:

- Bà lão thật tội nghiệp. Phải chi ở gần, em sẽ nhận bà là mẹ, sẽ thay thế chị Thi mà yêu thương chăm sóc bà, để bà được yên vui, không còn buồn lo thương nhớ chị Thi lúc tuổi về chiều.

Tôi vuốt nhẹ lên mái tóc óng mượt của Nhi mà nghe lòng dâng tràn hạnh phúc. Tôi cảm thấy ông trời đã bù đắp lại tất cả những mất mát, đau thương mà tôi đã chịu trước kia bằng cách cho tôi có được người con gái hiền lành, nhân hậu này. Và tôi nghĩ, ở dưới tuổi vàng, chắc Hiếu - vợ tôi - cũng hài lòng khi thấy tôi được một người như Nhi chăm sóc thương yêu và cùng tôi đi hết quãng đường còn lại của cuộc đời.

Tôi bảo tài xế tắt máy lạnh, mở toang hết cửa kính để đón những cơn gió mát rười rượi thổi từ cánh đồng lúa nằm dọc hai bên đường, những làn gió mang theo mùi mạ non thơm phưng phức... Cuộc đời của mỗi con người có ai đoán được điều gì sẽ xảy ra?

Sau bao nhiêu mất mát đau thương, giờ phút này đây tôi thật sự hạnh phúc. Tôi choàng tay qua vai Nhi, kéo cô sát vào tôi thêm nữa. Kề vào tai cô, tôi nói thầm:

- Nhi ơi... anh rất yêu em!

Gương mặt Nhi đỏ hồng lên. Cô nhìn tôi, mỉm cười hạnh phúc nhưng trên khóe mắt cô lại long lanh chảy dài hai hàng nước mắt. Ừ đôi khi hạnh phúc tột cùng, người ta cũng khóc!

Tối đó về nhà, tôi gửi mail cho con trai, nhắc nhở nó thu xếp công việc để về đúng ngày hôn lễ của chúng tôi. Mail vừa được gửi đi, thằng nhỏ đã gọi điện về chúc mừng, hứa chắc chắn với tôi:

- Ba yên tâm, con sẽ về sớm một ngày! Dù công việc bận rộn đến đâu con cũng bỏ hết qua một bên. Ngày cưới của ba là quan trọng nhất đối với con mà! Con rất vui, ba ạ! Lâu nay ở bên này mà lòng dạ con không hề yên ổn. Tuổi ba ngày một cao, sống thui thủi một mình như vậy con thật không đành lòng.

Nó lại bảo tôi chuyển điện thoại cho Nhi:

- Con cảm ơn dì đã đến với ba con! Con thay mặt mẹ con, cảm ơn dì nhiều lắm...

Sau khi thăm hỏi Nhi đủ điều, nó kết luận bằng một câu như vậy, làm Nhi không cầm được nước mắt. Tôi thấy mình thật hạnh phúc biết bao!

Về lại Sài Gòn, tôi và Nhi bắt tay ngay vào việc tổ chức hôn lễ. Nhi chỉ muốn một đám cưới giản đơn đăi ở một nhà hàng bình dân nào đó. Nhi cũng không muốn chọn những chiếc đầm, những chiếc xoa-rê lộng lẫy mà

nếu mặc vào trông cô sẽ không khác gì những nàng công chúa trong truyện cổ tích hoặc những cô tiên xinh đẹp bay lượn trên trời...

Nhưng dù tôi cố nài ép mấy Nhi cũng không chịu, cô chỉ muốn một chiếc áo dài bình dị mà thôi. Đám cưới của chúng tôi diễn ra thật ấm cúng, khách mời toàn là các bạn bè thân thuộc. Ai cũng mừng cho hạnh phúc của tôi. Tú, Hiền và mấy người bạn từng biết qua “thiên tình sử” của tôi với Thi năm xưa, khi nâng ly chúc mừng tôi, chúng nó không quên ghé sát tai tôi hỏi nhỏ:

- Lần này ông đã xác minh chưa? Có đúng là người thật không đó? Hay lại là một hồn ma?

Cả đám bật tiếng cười vang. Nhi đứng khếp nép bên cạnh tôi. Tuy với chiếc áo dài bình thường, nhưng hôm nay, trong mắt tôi Nhi lộng lẫy không khác một nàng công chúa...

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
Quyển XIX - Phần 1
NỤ HÔN THẦN CHẾT

Cô tiếp tân khách sạn ngẩng lên và hơi sững sờ trước vẻ đẹp lộng lẫy của người khách nữ. Ở cái khách sạn chốn đèo heo hút gió này rất ít khi có khách nữ, mà có thì cũng là những người lớn tuổi đi cùng những ông chồng chủ doanh nghiệp già. Người ta nói phụ nữ trẻ ngại tới xứ cao nguyên đầy nắng gió và muỗi mòng này bởi ngại thời tiết và bệnh tật, nhất là bệnh rét rừng.

Vậy mà giờ đây, đang đứng trước mặt cô là một phụ nữ tuổi chưa tới ba mươi mà từ sắc đẹp kiều sa, cho đến trang phục đã làm rực sáng gian phòng tiếp tân.

- Tôi có gì không phải sao cô nhìn dữ vậy, cô Hoài An?

Nghe khách hỏi, lại hỏi đúng tên mình, Hoài An hơi giật mình:

- Dạ... cô cần gì ạ?

Một câu hỏi hơi thừa, bởi khách tới đây là để mượn phòng chớ còn làm gì nữa! Do vậy, vị khách nữ hỏi lại:

- Theo cô thì tôi tới để làm gì?

Lúc này Hoài An mới trấn tĩnh lại:

- Hân hạnh được tiếp quý khách. Quý khách cần thuê phòng?

Cô gái vẫn giữ nét mặt lạnh, móc trong xắc tay ra một tấm giấy có ảnh:

- Tôi quên không mang giấy tờ tùy thân, chỉ có bằng lái xe. Tôi thuê bốn phòng ở lầu hai. Tầng hai có bao nhiêu phòng?

- Dạ, đúng bốn phòng. Nhưng, đoàn cô đi bao nhiêu người để em xếp phòng cho tiện?

- Chỉ mình tôi!

Đáp xong có lẽ biết cô tiếp tân sẽ thắc mắc, nên vị khách nói thêm:

- Bạn bè tôi sẽ tới sau. Bây giờ cô cứ cho tôi đúng bốn phòng. Tôi sẽ đóng tiền trước đầy đủ.

Hoài An ghi số và đưa bốn chiếc chìa khóa phòng, vừa dặn:

- Cô có thể ngủ ở phòng 204, có cửa sổ hướng ra đồi, mát hơn.
- Tôi thích nhìn ra thung lũng hơn. Phòng 201 phải không?

Hoài An hơi ngạc nhiên:

- Cô từng đến đây?

Cô gái cầm chùm chìa khoá, xách chiếc va li nhỏ, tự đi lên lầu. Hoài An phải gọi lại:

- Cô chờ người của chúng tôi đưa lên.

Cô ta không quay lại, nói nhanh:

- Thôi khỏi. Cô dặn nhân viên phục vụ nếu không có yêu cầu của tôi thì không được lên. Nhớ nhé!

Nhìn cách bước đi nhanh, tự tin khiến Hoài An không khỏi ngẫm thán phục. Không như phần đông phụ nữ khác khi vào khách sạn thì có vẻ rụt rè, không tự tin...

Vừa khi ấy có anh bảo vệ kiêm phục vụ phòng bước vô, Hoài An dặn liền:

- Khách yêu cầu không có lệnh thì không được lên lầu. Họ thuê cả tầng hai. Anh bảo vệ tên Hòa chỉ tay ra ngoài bảo:

- Cô gái đó đi bộ từ ngoài đường vào đây. Hình như đi chỉ có một mình.

- Cô ta nói bạn bè sẽ tới sau. Bữa nay mình hên đây, suốt tuần không có người khách nào, nay được một lúc bốn phòng. Mà lại khách sang nữa.

Hòa cũng hứng thú với người khách:

- Lúc này tôi đang bơm nước thì thấy cô ta đi vô, thú thật, tôi đã ngần ngại suýt bị điện giật rồi đó!

Hoài An lườm anh ta:

- Cái máu dê xồm của anh cũng không thừa!

Hòa còn nói thêm:

- Lúc này tôi thấy đưa cô ta tới đây là một xe hơi mới toanh. Họ bỏ đi ngay khi cô ta vừa bước xuống.

Hoài An nhắc:

- Lo công việc đi, chiều nay ông chủ cũng tới đó.

- Trưa nay chứ không phải chiều. Ông chủ đang ở Đà Lạt, về tới đây ngay bây giờ.

Đến hơn năm giờ chiều mà vẫn chưa thấy bóng dáng của ông chủ Sơn Tùng. Hoài An sốt ruột:

- Sao giờ này mà ông chủ chưa tới?

Hòa cũng ngạc nhiên:

- Lúc mười hai giờ tôi nghe điện thoại báo ông chủ đang rời Đà Lạt. Mà từ Đà Lạt sang đây chưa hơn bảy mươi cây số, đáng lý phải tới lúc hai giờ như thường khi chứ?

Họ chờ đến hơn tám giờ tối mà vẫn chẳng có tin tức gì. Hoài An trước khi đổi ca trực cho Ngọc, người mới vừa tới đã có vẻ lo lắng:

- Chẳng hiểu xe ông chủ có gặp chuyện gì không nữa?

Lúc nhìn đồng hồ cô lại lo lắng chuyện khác:

- Từ trưa đến giờ chưa hề thấy cô khách ở phòng 201 xuống đây. Vậy cô ta ăn uống thế nào?

Ngọc đề nghị:

- Cho anh Hòa lên gõ cửa phòng xem. Biết đâu người ta bệnh hoạn gì đó thì sao?

Hoài An lưỡng lự:

- Lúc trưa cô ta dặn nếu không có yêu cầu thì đừng làm phiền. Mình nghĩ cô ta ngủ say cũng nên...

Hòa quả quyết:

- Không ai ngủ say đến hơn nửa ngày như vậy. Hay là để tôi giả bộ như có sự cố về điện, gõ cửa đại xem sao!

Nói là làm ngay. Hòa đi nhanh lên lầu. Nghe tiếng anh ta gõ cửa phòng, rồi vài mươi giây sau bỗng anh ta la thất thanh:

- Máy người lên coi, ông chủ nè!

Hoài An vừa dợm đi về, nghe kêu đã chạy bay lên, cùng với Ngọc. Họ dừng lại ngay cửa phòng và há hốc mồm, rồi vội quay ngoắc đi nơi khác.

Trước mặt họ, một người đàn ông trong tư thế lả lờ, đang nằm sóng soài trên sàn gạch!

- Ông chủ!

Thì ra đó là ông chủ khách sạn Sơn Tùng.

Không dám nhìn vào, nhưng Hoài An lại giục:

- Anh Hòa vô xem có chuyện gì với ông chủ không?

Hòa bước vô, thuận tay kéo cái chăn trên giường đắp lên người ông Tùng và đưa tay sờ lên mũi, anh ta mừng rỡ:

- Ông chủ còn thở!

Họ đưa ông Sơn Tùng xuống nhà để cấp cứu. Nhưng chừng như ông ta mê man sâu, không thể tỉnh lại ngay.

Lúc này Hoài An đề nghị:

- Anh Hòa lấy xe đưa ông chủ đi bệnh viện cấp cứu ngay đi. Tôi với Ngọc sẽ ở lại tìm cô khách trong phòng đó xem.

Sau khi Hòa chở ông Sơn Tùng đi rồi, Hoài An ngạc nhiên nói:

- Lúc này đâu thấy dấu vết gì của khách trọ. Cô ta đâu? Và tại sao ông chủ lại ở trong phòng ấy?

Ngọc tới sau nên không rõ lắm về người khách, nhưng nghe nói cô ta mượn một lúc đến bốn phòng, nên nói:

- Ta chịu khó tìm trong cả bốn phòng xem sao. Họ dùng chìa khóa dự phòng lần lượt mở ba phòng còn lại, nhưng chẳng phòng nào có người. Ngọc hỏi:

- Lúc này bà ngồi ở dưới có thấy khách đi ra không?

Hoài An quả quyết:

- Chắc chắn là không. Tôi ngồi suốt ở quầy tiếp tân mà. Cả anh Hòa bảo vệ cũng không thấy.

Vật duy nhất mà họ tìm thấy là chiếc vali nhỏ của khách sạn. Trong lúc Hoài An còn lưỡng lự thì Ngọc cương quyết.

- Mình không cố ý xâm phạm tài sản của khách, nhưng trong trường hợp này, do đã xảy ra chuyện nên buộc lòng mình phải xem trong va li có những gì trước khi báo cảnh sát.

Nói là làm ngay, do va li không khóa nên họ mở ra được dễ dàng. Trong va li không hề có quần áo gì, chỉ duy nhất một vuông khăn màu thiên thanh, lạ một điều là trên khăn có viết dòng chữ màu đỏ, giống như màu son môi: “Bọn bốn tên phải chết!”. Và bên cạnh đó là dấu một đôi môi in đậm cũng màu đỏ thắm!

Hoài An kêu lên:

- Môi này giống của cô ta lắm!
- Cô nào?
- Thì cô khách hồi trưa nay! Loại môi anh đào mọng này nhìn là nhớ ngay! Sau một lúc tần ngần, hoang mang, Ngọc đóng va li lại và nói:
- Mình báo nhà chức trách liền!

Nhưng chợt Hoài An nhìn lên vách tường, cô kêu lên:

- Có dòng chữ kìa!

Trên tường cũng có dòng chữ màu đỏ: “Từng đứa, từng đứa một, lũ bốn tên...”.

- Giống chữ viết trên chiếc khăn!

Hoài An vừa nói vừa run, linh tính như báo cho cô điều gì đó không lành. Cô bảo khê Ngọc:

- Khoan báo nhà chức trách đã.

Cô nắm tay bạn trở xuống quầy tiếp tân. Điều mà Hoài An cần xem là cái bằng lái xe đang lưu giữ. Lúc trưa An nhớ rõ đã ghi tên cô ta vào sổ, tên rất đẹp, Hương Thảo.

Nhưng lạ quá lúc tìm cái bằng lái của khách thì chẳng thấy. Mà sổ lưu trú chính Hoài An đã ghi khá đầy đủ chi tiết của khách trọ giờ đây cũng chẳng còn dòng nào?

- Lạ chưa?

Ngọc ngạc nhiên:

- Bà nhớ xem, có ghi sổ chưa?

Hoài An bực dọc:

- Sao lại chưa được! Từ sáng tới giờ có khách nào khác đâu mà bận rộn. Tui ghi đầy đủ và còn nhớ tên cô ta là Hương Thảo nữa!

Chợt Ngọc nhìn thấy một tờ giấy ghim ở chỗ để chìa khoá phòng:

- Cái gì nè!

Họ đọc được trên tờ giấy: “Cám ơn sự nhiệt tình của cô Hoài An!”

- Chính là chữ viết của cô ta.

Lúc này Ngọc mới tin là cô khách bí ẩn kia là có thật, cô vụt chạy ra mở cửa, vừa nói:

- Ở đây không dễ đón xe, mà cô ta đi bộ thì chưa thể đi xa được!

Cuộc tìm kiếm của họ một lần nữa lại vô vọng. Hỏi người ở gần đó cũng chẳng ai thấy cô gái sang trọng như mô tả.

Trong lúc chuyện rồi rắm đó chưa sáng tỏ thì một tin rung động từ Hòa ở bệnh viện báo về:

- Ông chủ Sơn Tùng đã chết! Người ta nghi ngờ ông ta bị đầu độc bằng sơn môi. Bởi trên môi ông ta còn dính lại màu sơn mới!

Hoài An run rẩy:

- Vậy là rõ rồi. Chính cô Hương Thảo đó!

Cơ quan giám định pháp y kết luận:

Ông Sơn Tùng chết là do ngộ độc từ thứ sơn môi có tẩm thuốc độc. Tuy nhiên khi phân tích kỹ thì trong sơn môi lại không có chất độc! Vậy nguyên nhân nào dẫn đến cái chết kỳ bí ấy?

Dĩ nhiên là các nhân viên khách sạn Sơn Tùng không thể nào đoán ra. Mãi cho đến khi bà vợ ông chủ từ thành phố lên, sau khi nhìn tận xác chồng, nghe mọi người kể lại sự tình, bà ta kinh hãi:

- Là nó sao?

Khi được hỏi bà nghi ai thì bà Kim Xuân lộ vẻ sợ sệt, lắc đầu:

- Không có gì...?

Người ta biết trong nội tình còn có điều gì đó... nhưng bà Kim Xuân im như

thóc từ lúc đó, cho đến khi lẳng lặng trở về Sài Gòn.

Bà ta lên thì có người giúp việc đi cùng, nhưng lúc về thì để chị giúp việc ở lại, do quá vội, mà cũng có thể do đầu óc quá căng thẳng, nên mãi đến khi lái xe ra tới nửa đường bà mới chợt nhớ. Nhưng dù vậy bà ta vẫn cho xe chạy thẳng. Qua một đoạn đường đèo, bà dừng lại tìm nơi đi vệ sinh, đồng thời cũng để xả bớt căng thẳng.

Lúc trở ra xe, vừa mở cửa bà Xuân đã nhìn thấy có một người ngồi phía băng sau. Bà ngạc nhiên:

- Nãy giờ mày ở đâu, tao cứ tưởng bỏ mày lại trên đó rồi?

Bà nghĩ đó là con sen. Tuy nhiên, khi người đó ngẩng lên, thì bà Xuân mới đứng tim vì sợ.

- Cô... cô là...

Bà chỉ nói được có mấy tiếng rồi như bị á khẩu. Trong khi đó, người ngồi băng sau nói như ra lệnh:

- Tiếp tục đi đi chớ, bà Kim Xuân!

Kim Xuân không còn hồn vía, nhưng vẫn riu riu vâng lời. Bà cho xe chạy từ từ, đổ đèo. Phía sau người khách chẳng nói năng gì, vậy mà bà vẫn sợ thất thần, gần như người đờ ra.

Nửa giờ sau, khi xe vào một thị trấn nhỏ, kim đồng hồ xăng xuống quá thấp, bấy giờ bà Kim Xuân mới dám lên tiếng:

- Cho tôi ngừng đổ xăng.

Bỗng phía sau lên tiếng:

- Bà chủ, cứu con với!

Bà Kim Xuân hoảng hốt nhìn và không khỏi sửng sốt khi thấy chị giúp việc đang nằm trên băng ghế, tay đang bị trói bằng chiếc áo khoác của chính chị ta.

- Sao... sao lại là mày?

Tư Lợm cổ vùng dậy:

- Thì con nằm sau này này giờ, con kêu bà quá trời mà bà không nghe. Miệng mồm con bị nhét đầy những thứ gì suýt làm con ngộp thở! Vừa rồi khi bà chạy sục cái ổ gà, xe nảy lên nên vật nhét trong miệng con mới trôi ra.

Không thể tin nổi mắt mình, bà Kim Xuân sợ sệt đưa tay sờ vào vai Tư Lượm trước khi hỏi lại:

- Có đúng là mày không?

Tư Lượm thấy thái độ bà chủ thì cũng ngạc nhiên:

- Nãy giờ con cứ tưởng bà chủ giận gì con nên trối tay con lại ném lên xe chứ!

- Tao trối mày bao giờ?

- Con đang rửa mặt trong toa lét thì bị bóp cổ, lôi xệch ra xe. Con không dám kêu và chống cự vì cứ ngỡ bà chủ nổi tam bành chuyện gì đó... Vậy mà suốt dọc đường chẳng hề nghe bà chủ nói gì...

Bà Kim Xuân lẩm bẩm:

- Vậy lúc này ai ngồi sau xe?

- Từ khi xe chạy đến giờ có ai lên cùng ngồi với mày không? - Bà hỏi lại.

Tư Lượm lắc đầu:

- Đâu có ai?

- Chớ lúc tao ngừng xe trở ra ai ngồi đó?

Lượm ngơ ngác:

- Con nằm đây suốt chớ có ai đâu? Lúc ấy con thấy bà nhìn con trân trối, con lên tiếng van xin bà, vậy mà bà chủ vẫn tỉnh bơ, khiến con càng sợ thêm, nên không dám hé môi nữa...

Bà Kim Xuân cảm nhận được cơn sợ hãi của mình đang lan dần khắp cơ thể. Hình ảnh mà bà thấy lúc này giờ đây như hiển hiện trở lại qua bóng dáng con Tư Lượm. Bỗng bà ta thét lên:

- Đứng! Đứng hại tôi!

Bà vừa kêu la vừa bỏ xe chạy như bị ma đuổi! Tư Lượm ngơ ngác, gọi với theo:

- Bà chủ! Bà chủ!

Nhưng bà ta đã mất hút, trước sự ngỡ ngàng của con nhỏ giúp việc và cả những người ở trạm xăng...

Sàn nhảy chật cứng người. Hôm nay là chiều thứ bảy nên khách đông là đương nhiên. Nhưng không quá đông như vậy...

Nguyên do là sự có mặt của một bông hoa biết nói mà nghe đồn đó là một vũ nữ tới từ Hồng Kông!

Khách đang nhảy với đào cũng hầu như rời đào, tìm cách lại gần người đẹp lúc ấy đang ngồi với 6 người đàn ông vây quanh. Một khách nhảy vừa nhìn được người đẹp đã phải thốt lên:

- Trời ơi, đẹp quá sức tưởng tượng!

Mà đẹp thật! Nàng ta ở tuổi trên dưới hai mươi, nhưng nhan sắc ngoài nét thanh tú ra còn có sự mặn mà, quyến rũ và sang trọng như một thiếu phụ. Người phụ nữ khiến đàn ông đam mê do trong nhan sắc hội tụ những yếu tố như vậy.

Tay quản lý vũ trường tên Lý San vừa trông thấy đã nói ngay với cô thu ngân:

- Ông chủ mình mà có được cô này thì vũ trường Melo sẽ là vua ở xứ này!

Cô Phương, thu ngân nhanh nhẹn hơn, liền nói:

- Sao không báo để ông chủ tìm cách mời cô ta đêm nay!

Nghe có lý nên Lý San chạy bay vào phòng chủ báo tin liền. Mã Đậu, tay chủ vũ trường khét tiếng xứ Sài thành vừa nghe tin đã bước ra ngoài. Đứng ở quầy thu ngân, ông ta đưa mắt quan sát và cũng phải ngẩn ngơ:

- Tuyệt vời!

Ông ta bước lên bục, chỗ dàn nhạc đang tấu, chụp lấy micro nói to:

- Xin hân hạnh thông báo với quý vị! Vũ trường Melo đêm nay vinh hạnh đón một đóa hoa biết nói từ Hồng Kông. Đóa hoa này chẳng những khiến

cho không khí vũ trường đêm nay thêm hào hứng, quyến rũ, mà còn khiến con tim của chủ nhân xao xuyến, bồi hồi! Do vậy, tôi xin mạn phép được tuyên bố, suốt tối nay và chính xác hơn là suốt nhiều đêm, khi đóa hoa này còn lưu lại đây, vũ trường sẽ miễn phí hoàn toàn cho cô ấy. Chẳng những thế, tất cả nam khách khác cũng được giảm năm mươi phần trăm giá thức uống!

Những tràng vỗ tay nổ vang. Có một ai đó nói to:

- Nhân dịp này, xin vinh dự mời người đẹp Hồng Kông lên sân khấu. Nếu hát được thì hát, còn không hát được thì chỉ cần cười cho chúng tôi một nụ thôi cũng đủ.

Bất chợt người đang vây quanh cô này vệt cả ra. Nàng đứng dậy, uyển chuyển bước về phía sân khấu thấp. Nàng đi tới đâu hương thơm tỏa ra đến đó. Mà chừng như không phải là hương nước hoa nhân tạo.

Vừa đứng trước micro nàng đã cười thật tươi! Đáng lý đã có một tràng pháo tay vang lên. Nhưng hình như cả mấy trăm khách nhảy đều đang chờ người ra, quên cả hoan hô!

Nàng cất giọng trong veo:

- Xin nói với tôi bằng tiếng Việt. Tôi không phải người Hoa! Tôi là Hương Thu, người con của đất Sài thành hoa lệ này!

Lúc này mọi người mới hoàn hồn! Họ như bầy ong vỡ tổ, vỗ tay rào rào. Có người còn hứng chí la lên:

- Nàng xứng đáng là hoa hậu đêm nay! Nàng là nữ hoàng sắc đẹp!

Thôi thì đủ cả lời tán tụng. Trong khi đó thì người đẹp Hương Thu vẫn bình thản. Nàng nói xong mấy lời liền rời sân khấu và biến mất!

Cả vũ trường nhốn nháo đi tìm. Lão chủ Lý San thì hò hét đám gia nhân:

- Tụi bây tìm khắp nơi coi cô ấy đi đâu? Nãy giờ có đứa nào thấy cô ta ra ngoài không?

Hai tên bảo vệ quả quyết:

- Chắc chắn là không ai rời khỏi vũ trường cả!

Lý San bảo viên quản lý:

- Anh ra ngoài dặn nhóm xe taxi đậu trước vũ trường, hễ thấy cô ấy ra thì dừng chờ. Báo cho tôi hay liền! Lão bức tức bước vô phòng. Nhưng lão sững sốt đứng khựng lại khi nhìn thấy người đẹp đang ngồi chễm chệ trong phòng của mình!

- Chào ông chủ! Mà gọi cho chính xác, ông trùm ma cô xóm Vườn Lài mới đúng!

Đã hơn chục năm nay, chưa một ai nhắc tới cái hỗn danh đó trước mặt Lý San, khiến cho lão ta giật mình, nhìn sững cô gái.

- Cô là...

Nàng ta vẫn giữ nụ cười rất tươi trên môi:

- Là Hương Thu, như tôi vừa tự giới thiệu! Chỉ có ông là không dám giữ tên thật của mình mà thôi! Phải không ông Hoàng sở khanh!

Cách gọi chính xác mọi tên, hiệu cách đây hơn chục năm của mình một lần nữa đã làm cho Lý San tái mặt:

- Cô... cô là ai?

- Nói rồi, là Hương Thu!

- Không phải! Không người nào tên Hương Thu biết rõ về tôi cả!

- Vậy Hương Thảo thì sao?

Lý San há hốc mồm, người anh ta như có luồng điện cực mạnh chạy qua! Hấn lập cập:

- H ươ... Hương Thảo nào?

Nàng bỗng phá lên cười lớn. Trong giọng cười vừa thoải mái vừa cay độc!

- Còn hỏi Hương Thảo nào! Đúng là bản chất của thằng Hoàng sở khanh! Mày còn hơn thằng bạn nổi khố Sơn Tùng một bậc!

Nghe nhắc tới Sơn Tùng hấn lại càng run hơn:

- Cô là Hương Thảo thật?

Hấn hỏi đi hỏi lại như vậy, bởi cái tên Hương Thảo so với tuổi đời của cô nàng này thì cách xa lắm...

- Xem tôi có đẹp hơn Hương Thảo ngày xưa không?

Lý San dẫu sao cũng là tay trùm ma cô, một đại ca giang hồ, nên chỉ vài chục giây dao động, đã lấy lại bình tĩnh ngay:

- Cô biết chút ít về quá khứ mà đã tính hù tôi phải không? Nào, nói tiếp

xem, con Hương Thảo bây giờ xương cốt đã rã thành tro, thành bụi mấy lần rồi?

Hình như câu nói đó của hắn đã chạm đúng vào cơ phận nộ chất chứa từ bao đời của cô gái:

- Thăng sở khanh, lưu manh! Bản chất dã thú, côn đồ của mày đâu có gì thay đổi! Mày đưa bàn tay từng xiết cổ người con gái tay yếu chân mềm lên xem!

Lý San cũng phá lên cười:

- Mày nhắc tao mới nhớ! Ngày xưa phải chi con Hương Thảo chịu ngoan ngoãn nghe lời thì tao đâu có đưa nó về địa phủ với hai bàn tay này! Bàn tay của thằng Hoàng đại ca này không chỉ bóp cổ chết một đứa như con Thảo, mà còn cả mày nữa, con ranh con!

Nói xong, như con dã thú nghe mùi máu, hắn lừng lững tiến về phía cô gái và sắc mặt thì đanh lại, hình như hắn muốn diệt ngay người con gái lạ mà biết quá nhiều này! Nhưng lạ thay, trước vẻ đặng đặng sát khí của hắn ta, vậy mà cô gái tên Hương Thu vẫn bình thản vênh mặt lên, cười khinh bỉ.

Bất thần Lý San vùng quyền lên, phóng thẳng tới chỗ cô gái ngồi, cộng thêm một tiếng hóp hồn mà các võ sĩ giang hồ vẫn dùng khi tấn công địch thủ! Trúng đòn ấy cô gái chỉ có nước chết...

- Á... á... á...

Tiếng kêu đau đớn ấy lại không xuất phát từ cô gái. Mà trái lại, đã thấy Lý San nằm lăn lộn dưới sàn nhà!

Một lát sau viên quản lý vũ trường chạy vào. Hắn không nhìn thấy ai ngoài ông chủ của mình nằm bất động. Phần dưới rốn nguyên một mảng quần bị rách toạc, máu me be bét...

Tin có án mạng xảy ra ngay tại vũ trường lan ra rất nhanh. Một số khách nhảy hoảng sợ rút lui ngay, nhưng cũng có nhiều người nán lại. Trong số này có một người lẳng lặng bước tới chỗ quầy thu ngân, nói khẽ với cô thủ

quỹ:

- Cô giữ cái này, lát nữa gọi cho vợ ông chủ!

Đặt một cái hộp lên quầy xong, ông ta biến đi liền. Chỉ chưa đầy năm phút sau, vợ lão Lý San hốt hải chạy tới.

- Chuyện gì đã xảy ra?

Mọi người thuật sơ lại sự việc. Đến lúc cô thu ngân đưa cái hộp thì bà chủ Lệ Xuân còn trịch thượng hỏi lại:

- Đến nước này mà cô còn đưa thứ gì cho tôi đây?

Cô thu ngân đáp:

- Dạ, không phải của tôi. Cái này của một người bảo gọi cho bà.

Lúc ấy bà Lệ Xuân mới mở hộp ra và... thất thần, lắp bắp nói:

- Cái... cái này...

Thì ra trong hộp chỉ có một thứ còn vấy máu. Cái “hạ bộ” của ai đó! Còn một mảnh giấy nhỏ rơi ra. Trên đó ghi chỉ mấy chữ: “Thứ đã gây tội ác, kết cuộc phải như vậy thôi! Nó là của thằng Hoàng đại ca!”

Lệ Xuân chỉ kịp kêu lên một tiếng:

- Trời!

Rồi ngất lịm. Cả vũ trường sau đó đều nhìn tận mắt món quà, họ đều le lưỡi rùng mình:

- Cắt của quý để trả thù, ai mà ác dữ vậy hồng biết!

Anh chàng vừa nói câu ấy tự dừng ngừng bật, người đứng kế bên hốt hoảng kêu lên:

- Anh ta bị ai bóp cổ mà le lưỡi ra kìa!

Anh chàng nọ vừa le lưỡi, vừa ngã xuống lăn lộn. Lát sau đã thấy anh ta nằm im, mặt tím tái, trông rất ghê rợn.

Lát sau bà chủ Lệ Xuân tỉnh lại. Cũng vừa lúc người ta khiêng xác Lý San ra xe. Chỉ kịp thấy một vết son trên má của chồng, bà Xuân lại thét lên:

- Con... Hương Thảo!

Từ phút đó bà hầu như biến thành một người khác. Bất cứ ai đến gần

cũng bị bà ta xua đuổi, hoặc bà chui rút xuống ghế trong trạng thái sợ hãi tột độ.

- Đừng lại gần tôi!

Mãi đến khi người ta đưa bà ta ra ngoài thì bà bỗng vụt chạy biến vào màn đêm!

Chẳng hiểu định mệnh hay ngẫu nhiên mà hai người đàn bà đó lại gặp nhau trong viện tâm thần. Đã từng quen biết nhau, là bạn bè với nhau nữa, nhưng có lẽ lúc ấy cả hai đang trong tâm trạng sợ hãi, nên họ nhìn nhau mà như hai người xa lạ. Vị nữ tu, sơ Jane ái ngại cho họ:

- Một bà thì được xe thu gom chở vào đây khi họ bắt gặp bà đang đi lang thang, cứ đòi lao đầu vào xe đang chạy. Còn bà kia, thì vào lúc nửa đêm đã leo tường vô đây, rồi không chịu ra nữa!

Hai bà mà sơ Jane đang nói chính là Kim Xuân và Lệ Xuân. Cho đến buổi ăn chiều hôm đó, trong lúc mọi người tụ tập lại dãy bàn ăn ngồi nghiêm chỉnh ăn suất cơm của mình, thì hai bà lại lặng lẽ đến ngồi ở một góc, im lặng. Bỗng một bà lấy từ trong túi áo ra một vuông khăn màu xanh, đưa cho bà kia. Họ nhìn vào chiếc khăn rồi bỗng kêu thét lên, như muốn chạy đi!

Sơ Jane bước lại nhìn và ngạc nhiên khi thấy trên chiếc khăn có dính hai dấu son hình đôi môi.

Trong lúc sơ còn đang ngạc nhiên thì bà Kim Xuân chỉ tay vào đôi môi trên chiếc khăn, giải thích theo lệnh sai khiến của ai đó:

- Đây là một thẳng! Còn đây là một thẳng nữa.

Bà Lệ Xuân thì tỏ ra sợ sệt chiếc khăn lắm, bà chấp hai tay lại như xá:

- Hắn ta đã xong đời rồi, đâu còn gì nữa mà chưa tha cho tôi!

Hai người cứ đối đáp những câu khó hiểu như vậy, khiến sơ Jane chỉ biết lắc đầu, bỏ đi...

Khi còn lại một mình, hai người châu đầu vào nhau như bàn bạc chuyện gì đó. Lúc giám thị bước tới thì ngạc nhiên khi thấy họ đang thắt gút hai sợi dây thừng thành hai chiếc vòng thông lọng, kiểu vòng thắt cổ.

Giám thị tri hô lên thì cả hai chỉ nhoén miệng chứ không sợ sệt gì cả.

Suốt đêm đó hầu như cả trại tâm thần không ai có thể ngủ được với hai con người này. Họ cứ hết ngồi rù rì với nhau, xong lại đi vòng vòng khắp nơi. Phòng nào họ cũng thò đầu vào rồi hỏi to:

- Thăng Hưng, thăng Lộc đâu?

Có lúc một trong hai người lại la lên:

- Chạy! Chạy đi, đồ ngu, nó giết chết bây giờ!

Trong khi bà kia lại giọng điệu ngược lại:

- Tính chạy hả, không xong đâu! Thăng kia, chạy đâu cho thoát!

Và thế là họ chạy, như đang rượt kẻ nào đó tên Lộc và Hưng! Đến nỗi trong trại có ai tên là Hưng và Lộc đều được giám thị giấu kỹ.

Sau cùng, theo ý của Jane, có gần mười người có tên Lộc, Hưng được tập trung lại một phòng, có bảo vệ canh giữ, họ đưa hai bà Xuân vào, cho nhìn mặt. Chính sơ hỏi:

- Trong số này, có ai là người quen của hai chị không?

Cả hai chăm chú nhìn rồi phá lên cười:

- Người nào cũng hiền lành quá, đâu phải chúng nó!

Bà Kim Xuân còn nói cụ thể:

- Bọn chúng giàu lắm, đâu phải như mấy người này!

Có một bệnh nhân tâm thần nặng, bước tới vỗ ngực:

- Tao là Lộc đây, đứa nào kiếm tao?

Lệ Xuân cũng bước tới đứng chống nạnh phía đối diện:

- Tao tìm thăng Lộc, chứ không phải mày! Cỡ mày thì có dám giết người không?

Người nọ hơi bị khựng lại, trong lúc Kim Xuân cũng xông tới, hỏi giọng trịch thượng:

- Có từng hãm hiếp ai chưa?

Người bệnh kia giọng ỉu xìu:

- Chưa...

Cả hai bà phá lên cười:

- Vậy mà cũng bày đặt xưng danh!

Rồi họ lại dắt tay nhau tiếp tục chạy vòng vòng khắp nơi trong khuôn viên trại. Bí quá, các giám thị phải giữ họ lại, y tá tới chích cho mỗi người một liều thuốc an thần. Chính sơ Jane đã quyết:

- Những người này bị tâm thần nhưng lạ lắm, không thể để ở đây được. Phải tìm cách liên hệ với gia đình họ thôi!

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 2

Cuối cùng thì viện tâm thần cũng tìm ra được nhà của một trong hai bà. Đứa con trai lớn của bà Lệ Xuân sau khi nghe chính mẹ mình gào kêu tên Hưng và Lộc thì giật mình:

- Bác Lộc, bác Hưng! Sao mẹ lại gọi họ chi vậy?

Bà Lệ Xuân nghe con hỏi thì hốt hoảng:

- Họ ở đâu? Sao không biểu họ trốn đi.

Cậu con trai bảo:

- Bác Hưng tối qua đã bị nạn rồi!

Người giám thị đưa bà Xuân về nhà đã nói:

- Suốt đêm qua mẹ cậu cứ gọi tên người này hoài và biểu ông ấy phải trốn đi kẻo bị giết! Cậu xem, người còn lại tên Lộc nữa...

Người giám thị đi rồi, lúc này bỗng bà Xuân tỉnh lại, bà nói rất khẽ với con:

- Bác Hưng sao rồi?

Bảo, cậu con trai thở dài:

- Tội nghiệp bác ấy, nửa đêm đang nằm ngủ ở nhà thì bị ai đó xông vào phòng dùng dao cắt... cắt...

Cậu ta nói tới đó thì có vẻ ngượng. Khiến bà Lệ Xuân phải lên tiếng:

- Phải bác ấy bị... thiện như cha con không?

Bảo gật đầu:

- Đúng như vậy... Cả nhà bác ấy đang hoảng sợ, tìm cách đưa bác ấy đi trốn...

Bà Lệ Xuân mừng rỡ:

- Bác Hưng chưa chết?

- Dạ, chỉ bị thương, bởi lúc xảy ra chuyện thì có bác gái xuất hiện kịp thời.

- Lạy trời, xin đừng xảy ra chuyện!

Bà Xuân thở phào, rồi hạ thấp giọng như ai nghe thấy:

- Mẹ nhớ ra rồi, vụ này có liên quan tới cả bốn người trong nhóm bạn kết

nghĩa của ba con. Bác Tùng, ba con, bác Hưng, và Bác Lộc. Họ chơi với nhau từ thời còn trẻ.

Bảo chen vào:

- Ngoài họ còn có ba người con gái nữa. Họ thuộc nhóm “Thất hiền” như nhiều lần má có nhắc...

Bà Lệ Xuân:

- Người phụ nữ thứ ba là cô Thanh Xuân. Con có nhớ cô Xuân đó?

Bảo đáp ngay:

- Cô Thanh Xuân từng trúng hoa hậu cách đây chục năm!

Bà Xuân gật đầu:

- Là cô ấy. Và Thanh Xuân chính là em ruột của cô Kim Xuân vợ bác Sơn Tùng.

Bảo nói:

- Như vậy là đủ Thất hiền rồi. Nhưng con vẫn thắc mắc, sao bốn người đàn ông mà lại chỉ chơi với ba phụ nữ. Bởi theo con hiểu thì ba người đó đều lấy ba ông trong “Thất hiền”. Còn người nữa...?

Bà Lệ Xuân ghen ngào:

- Bi kịch là ở chỗ này! Tứ xuân mà chỉ có tam xuân được hưởng hạnh phúc!

Bảo ngơ ngác:

- Còn có Xuân nào nữa vậy mẹ?

- Đã có Kim Xuân, Lệ Xuân, Thanh Xuân và phải có một Ngọc Xuân nữa. Đã có, nhưng mà...

- Ngọc Xuân là ai, mẹ?

Bà Lệ Xuân thở dài:

- Con nhỏ bất hạnh nhất trong bốn xuân của bọn mẹ.

- Chưa bao giờ con nghe mẹ nhắc tới người này?

Bà Xuân buông một câu ngắn:

- Chết rồi!

- À thì ra...

Bà Lệ Xuân đắn đo một lúc rồi bắt đầu kể:

- Mẹ tính chôn giấu luôn chuyện này. Nhưng bây giờ thì không thể nữa rồi.

Ba con đã chết, mẹ thì đang như chỉ mảnh treo chuông, không biết bị rước đi lúc nào đây.

Bà uống một ngụm nước, rồi trầm giọng:

- Bọn mẹ có bốn đứa. Chơi với nhau từ thuở còn học sơ học. Thương yêu nhau như chị em ruột. Bằng chứng là giữa Kim Xuân, Ngọc Xuân là chị em ruột với nhau mà không có gì khác biệt trong đối xử trong bốn người. Tuy Thanh Xuân đoạt vương miện hoa hậu kỳ thi hoa hậu năm đó, nhưng người đẹp hơn chính là Ngọc Xuân!

- Là người đã chết! - Bảo chận lời.

- Đúng là như vậy. Và cũng chính từ ngôi vương miện đó mà dẫn đến cái chết của Ngọc Xuân...

- Sao vậy mẹ?

Thấy con có vẻ quan tâm, bà Lệ Xuân kể nhanh hơn, dù lúc ấy bà chợt cảm thấy hơi mệt:

- Thanh Xuân và Ngọc Xuân cùng dự thi hoa hậu chung. Qua hai vòng sơ tuyển thì điểm số của Ngọc Xuân lúc nào cũng trội hơn Thanh Xuân một chút. Ở phần thi cuối cùng trong trang phục áo tắm thì xảy ra sự cố!

Bà Lệ Xuân dừng lại, chùng như cổ bà bị nghẹn. Mãi vài chục giây sau bà mới kể tiếp được:

- Người ta phát hiện Ngọc Xuân bị bóp cổ chết trong phòng thay đồ riêng!

- Ai giết? - Bảo sững sốt.

Bà Xuân ngừng lại rất lâu, rồi cuối cùng nhẹ lắc đầu, trước khi bước ra ngoài. Bảo gọi với theo:

- Mẹ, con muốn biết thêm...

Nhưng bà Xuân đã như chẳng để ý gì nữa, bà cứ bước đi. Dĩ nhiên Bảo đâu để mẹ mình đi, bởi anh biết tình trạng hiện tại của bà nếu sống một mình sẽ rất nguy hiểm. Anh chạy theo, chận ngang ở cổng, cố năn nỉ:

- Mẹ, mẹ cần nghỉ ngơi và để con rước bác sĩ đến.

Nhưng thật bất ngờ, bà Lệ Xuân vung mạnh cánh tay trúng vào mắt Bảo, khiến anh té nhào! Rồi bà như con mãnh thú, bước đi rất nhanh. Chỉ

một lát sau bóng bà biến mất.

Bảo còn đang lúng túng, không biết phải làm sao, thì chợt phía sau lưng anh có người lên tiếng:

- Bà ấy không sao đâu mà lo! Điều cần thiết lúc này là anh đang có khách!

Nhìn người khách, bỗng Bảo sững sờ. Bởi đứng trước mặt anh lúc này đây là một thiếu phụ cực kỳ xinh đẹp. Nàng ta cười rất tươi và nói như rót mật vào tai Bảo:

- Tiếp khách tay yếu chân mềm như vậy mà không mời được ngồi vài phút sao, anh sinh viên trường luật!

Bảo hoàn hồn sau vài giây sững sờ, anh lúng túng:

- Mời... mời cô vào nhà.

Bảo muốn đi trước hướng dẫn khách, nhưng chẳng hiểu sao dù cố bước cho nhanh hơn mà mãi vẫn không vượt qua được người đẹp. Hương thơm quyến rũ từ cô nàng phả vào mũi khiến cho Bảo chợt rung động tinh thần. Đây là lần đầu tiên anh chàng ngửi được mùi nước hoa thơm đến lạ lùng như thế này.

Khi vào tới phòng khách, Bảo chưa kịp mời thì nàng ta đã chủ động ngồi xuống ghế salon và bất chợt hỏi:

- Cậu có biết tôi là ai không?

Bảo nhìn sững vào nàng ta, nhưng khi ánh mắt vừa chạm phải tia mắt nàng thì Bảo đã phải tránh đi ngay.

Trong tia mắt ấy như có cái gì đó kỳ lạ lắm.

Trong khi Bảo còn bối rối thì nàng ta lại lên tiếng:

- Cậu biết phải gọi tôi là gì không?

- Cô... cô là...

- Gọi cô em là phạm thượng. Tôi là bạn của mẹ cậu, ngang tuổi với bà ấy. Cậu phải gọi tôi là dì!

Bảo cho là cô ta đùa. Bởi tuổi tác nàng ta không hơn gì anh. Nhan sắc

lại càng khiến tuổi tác như bị đánh lừa! Cô nàng cỡ tuổi hai mươi là cùng!

- Tuổi cô đâu hơn tôi...

Nàng ta quắc mắt nhìn Bảo khiến anh chàng hơi chột dạ:

- Gọi tôi là dì, nghe chưa!

- Nhưng mà...

- Bạn của mẹ cậu, cậu gọi là gì?

- Thì...

- Gọi tôi là dì Xuân. Xuân Ngọc!

Bảo tưởng đâu nghe lầm, anh ta lặp lại:

- Xuân Ngọc? Bộ cô tưởng lừa được tôi sao, bà Xuân Ngọc đã chết cách đây hơn chục năm rồi!

Nàng ta vụt đứng lên, ra lệnh:

- Đưa tôi tới chỗ lão Hưng đang trốn!

Lúc này thì Bảo không còn nghĩ mình nghe lầm nữa rồi. Anh lắp bắp.

- Tôi... Tôi không biết...

Cô nàng xưng là Xuân Ngọc gằn từng tiếng một:

- Nếu cậu ngoan cố thì ngoài cậu ra sẽ có một người nữa sẽ chết. Đó là mẹ cậu!

- Đừng! Mẹ tôi...

- Vậy hãy ngoan ngoãn cùng tôi đi tìm tên Hưng đi. Nói thật cậu tôi đâu lạ gì nơi lão ta đang ẩn trốn. Nhưng bởi đó là ngôi chùa, mà người như tôi thì vào chốn phật môn không tiện...

Bảo khá lạnh trí, anh nhớ lại đã từng nghe người ta nói bọn yêu ma không dám thâm nhập chùa chiền, anh vội gật đầu:

- Được rồi, tôi sẽ dẫn... dì đi. Nhưng dì phải hứa, không được hại mẹ tôi...

- Có hiểu dữ! Không ngờ con của một tên lưu manh mà cũng biết hiếu thảo! Cậu biết cha mình chết là do đâu không?

Mới nghe mẹ kể, nên Bảo đã rõ phần nào:

- Bị người ta hại. Một cuộc trả thù không công bằng!

Vẻ mặt nàng ta đanh lại:

- Sao lại không công bằng! Vậy có công bằng không khi một lúc đến bốn thằng đàn ông hại một người con gái yếu đuối, không có phương tiện tự vệ.

Có lẽ không muốn để cho Bảo hỏi thêm lời thôi, nàng ta ra lệnh lần nữa:
- Đi thôi!

Bảo không thể cưỡng lại, anh ta bước đi sau, chẳng khác một đứa bé theo chân mẹ...

Bà Diệu Châu càng lúc càng lo lắng hơn, khi nhiệt độ trong người của chồng cứ lúc lên, lúc xuống. Mà mỗi lần nhiệt độ tăng, thì ông Hưng cứ nói lảm nhảm những gì liên quan đến người nào đó tên Xuân Ngọc. Có lúc ông gào to lên như sắp bị ai đó rượt đuổi hay đe dọa tính mạng.

Đã thức cùng chồng suốt hai đêm kể từ khi ông được chuyển vào gian phòng phía sau ngôi chùa Long Sơn này.

Chính Diệu Châu đã là người mang chồng vào đây theo một linh tính mà cho đến giờ này bà cũng chưa tự giải được là tại sao. Chỉ biết rằng khi chồng thoát chết vào đêm hôm đó, từ lúc chở ông Hưng vào bệnh viện, thấy ông cứ chập chờn hoảng sợ hầu như với mọi người, tự dưng Diệu Châu đã nghĩ đến một căn bệnh tà ma gì đó... Do có quy y tam bảo với sư Thiện Tâm ở Long Sơn Tự này nên bà nghĩ ngay đến việc nhờ thầy giúp cho. Cũng may khi chuyển ông Hưng tới thì vị sư già nhân đức đã đồng ý cho tá túc ngay để trị bệnh, ông còn bảo rằng bệnh của Hưng không thể chữa bằng thuốc thông thường được.

Từ hai ngày qua, ông Hưng được cho uống gần chục thang thuốc, chủ yếu là an thần. Có dấu hiệu thuyên giảm. Tuy nhiên, từ giữa khuya hôm nay cho đến giờ này tự dưng ông ta cứ run lên bần bật và cứ đưa tay lên như tự xiết cổ mình. Bà Diệu Châu phải khó khăn lắm mới dùng khăn cột được hai tay chồng lại và ngồi thấp thỏm chờ sư Thiện Tâm hết hồi kinh sớm.

Vừa từ trên chánh diện bước xuống, sư Thiện Tâm đã hỏi ngay:
- Từ đầu hôm qua đến giờ con có tiếp nhận thứ gì từ nhà mang vào không?

- Dạ không. Mấy đứa con của con bận việc nên phải trưa nay mới vô được.

Nhà sư cau mày:

- Lạ quá!

Ông nhìn chiếc khăn màu xanh đang cột tay bệnh nhân thì ngạc nhiên:

- Vật này có phải mang vào đây từ đâu không?

Bà Diệu Châu chợt nhớ ra:

- Dạ không. Đúng là hồi đầu hôm, lúc nhà con sốt cao quá con có nhờ dì Ba làm công quả đi mua giùm đá lạnh và hai chiếc khăn bên ngoài để chườm cho nhà con.

Chấp hai tay niệm phật xong sư Thiện Tâm chép miệng:

- Số trời cả!

Bà Diệu Châu không hiểu:

- Bạch thầy, thế là sao ạ?

Nhà sư nhẹ nhàng bảo:

- Con hãy gỡ chiếc khăn màu xanh này ra.

Diệu Châu nói:

- Bạch thầy, nhà con sẽ tự bóp cổ mình!

- Không sao đâu. Chính chiếc khăn này còn nguy hại hơn đôi bàn tay của ông ấy nữa!

Nghे lời, bà Diệu Châu gỡ cái khăn ra. Lúc này bà mới giật mình khi thấy có hai mẫu son môi hình hai vành môi giống nhau và một vành môi thứ ba thì còn dang dở như in chưa xong. Kèm dòng chữ: “Lũ bốn thằng chúng bây không thoát đâu!”

Diệu Châu còn đang ngơ ngác thì nhà sư đã thở dài nói:

- Ta tiên liệu không sai! Vị đạo hữu này vào nương cửa chùa là tốt, để an đường cho qua cơn nguy khốn, nhưng như thế không có nghĩa nhà chùa che chở cho những việc làm không hay ở ngoài đời. Đúng ra con không nên mất cảnh trọng như vậy. Chiếc khăn này là căn nguyên đưa chồng con vào hiểm nguy đây...

Ông nói xong quay bước ra ngoài. Bà Diệu Châu hốt hoảng nói:

- Bạch thầy! Xin thầy...

Sư Thiện Tâm không nhìn lại:

- Nói thế chớ chưa hề gì đâu. Một khi chồng con còn ở đây thì còn yên ổn. Nhưng nhớ, những gì thầy dặn thì không được làm khác đi.
 - Dạ, bạch thầy, còn chiếc khăn này...
 - Con không phải quan tâm nữa tự khắc nó sẽ tiêu biến đi thôi.
- Mà quả đúng như vậy. Nhà sư vừa bước ra chưa đầy nửa phút sau thì bà Diệu Châu đã sững sốt kêu lên:
- Chiếc khăn!

Chiếc khăn màu xanh vừa đó đã biến đâu mất! Người ông Hưng lại run lên bần bật. Nhưng chỉ qua một lúc thì ông ta nằm yên chùng như đang chìm vào giấc ngủ sâu...

Ở ngoài cổng có Bảo xuất hiện. Anh ta đã tới đây ngay từ lúc ông Hưng được chuyển vào nên dì Ba làm công quả còn nhớ mặt, dì đang định mở cổng cho vào thì chợt có giọng nghiêm khắc của sư trụ trì vang lên:

- Vào chùa lễ Phật thì được, nhưng lúc này thì còn quá sớm. Mời thí chủ khi mặt trời lên cao hãy trở lại. Ông gọi dì Ba vào dặn dò một lúc, dì trở ra nói với Bảo:
- Cậu không nên vào thăm. Nếu không sẽ đem họa vào cho người bệnh.

Bảo đã bị bắt buộc tới đây, nên vừa nghe nói vậy đã vội quay lại phía sau như chờ phản ứng của ai đó.

Đôi ba lần năn nỉ nữa vẫn không được. Bảo đành bước đi. Nhưng anh ta chưa đi được bao xa thì tự dừng đầu óc choáng váng, phải bám vào một gốc cây thì mới không bị té. Biết là mình đang bị giám sát bởi người phụ nữ kia, không thể không hành động nên sau khi vịn thân cây chờ tỉnh táo lại, anh quay lại cổng chùa lần nữa.

Lần này Bảo gặp ngay sư trụ trì. Vị cao tăng nhìn Bảo một lúc rồi chẳng hiểu sao, đã đích thân mở cổng để anh vào. Tuy nhiên ông lại hướng dẫn Bảo bước thẳng vào chánh điện.

- Cậu ngồi xuống đây. Còn nếu biết quỳ, thì nên quỳ trước bàn Phật.

Chỉ một câu nói nhẹ nhàng của sư Thiện Tâm mà Bảo đã răm rắp tuân theo, như một phật tử ngoan đạo. Anh quỳ, mặt hướng về bàn thờ phật. Tự dưng đầu óc Bảo thông tuệ hẳn lên. Anh như quên là mình đang và sắp làm gì.

Sau cùng, có lẽ phải gần một giờ sau... Bảo nhẹ nhàng đứng lên, định quay xá chào vị hòa thượng. Nhưng lúc này nhà sư đã đi từ lúc nào rồi... Biết là nếu trở ra cổng thì thế nào cũng gặp lại người phụ nữ ấy, nên Bảo còn đang lưỡng lự... Vừa lúc đi Ba công quả bước tới mời rất trân trọng:

- Cậu có thể vào thăm bệnh nhân, sư ông đã cho phép.

Bảo không biết mình nên mừng hay lo khi bước về phía hậu điện. Anh cũng người lạ, bởi trong phòng bệnh ngoài vợ chồng ông Hưng ra, còn có cả mẹ anh! Vừa nhìn thấy con, bà Lệ Xuân đã ôm chầm lấy khóc nức nở. Bảo ngạc nhiên:

- Sao mẹ tới được đây?

Bà Xuân nhìn sang người bệnh:

- Mẹ tới thăm bác Hưng.

- Ai nói mẹ biết bác ấy ở đây?

- Mẹ cũng không hiểu tại sao tự dưng mẹ ghé vào chùa này và gặp được sư trụ trì. Ngài cho mẹ quỳ trước bàn Phật rồi sau đó mẹ vô được đây mà cũng không biết sao.

Nghĩ tới việc hồn ma muốn mượn người vào tiếp xúc để hại ông Hưng, Bảo ái ngại nói với mẹ:

- Mẹ... có bị ai xúi giục không?

Bà Lệ Xuân lắc đầu:

- Mẹ đâu biết gì.

- Mô phật!

Tiếng của sư Thiện Tâm từ phía sau:

- Thiện tai! Thiện tai! Mọi việc tốt đẹp rồi.

Ông nhìn bệnh nhân rồi gật gù:

- Ông cũng không sao rồi.

Cả Bảo và mẹ đều nhìn sư Thiện Tâm như chờ đợi thêm lời chỉ bảo. Nhưng nhà sư chỉ nhẹ mím cười rồi quay bước. Bảo định chạy theo thì dì Ba đã ngăn lại:

- Thầy không thích nói nhiều. Hồi nãy thầy có nói thấy cần thì bệnh nhân có thể về nhà an dưỡng còn nếu thích thì vẫn có thể ở lại đây. Cửa chùa luôn rộng mở...

Bảo hỏi:

- Vậy còn chúng tôi?

Dì Ba đưa cho Bảo một tập kinh:

- Thầy gởi cậu cái này. Thầy nói cậu nên đưa mẹ về nhà, đọc kinh thường xuyên cho bà nghe. Như thế cũng cho chính cậu nữa. Hồi nãy thầy đã nói như vậy rồi thì cậu còn lo gì nữa.

Bảo vẫn chưa yên tâm lắm, nhưng dầu sao cũng phải đưa mẹ về. Cũng may là hai ngày sau đó anh và mẹ vẫn bình yên. Bà Lệ Xuân thôi không còn bị ám ảnh chuyện trước đây nữa.

Tuy nhiên chuyện của người tên Lộc thì khác.

Lộc là người cuối cùng trong bộ tứ. Từ sau khi Sơn, Tùng gặp nạn, kế đến là Hoàng sở khanh bị chết quá rùng rợn và Hưng bị truy sát phải trốn lánh, thì Lộc bị rung động! Ông ta là một thương nhân có tầm cỡ, nên không thể không có mặt trên thương trường. Bởi vậy, dầu có ý sợ, nhưng nhà doanh nghiệp Lê Lộc vẫn ngày ngày xuất hiện ở văn phòng làm việc. Chỉ có điều nếu trước đây ông thường đi xa, ra các công trường xây dựng để giám sát việc xây các tòa cao ốc, thậm chí lên tận đồn điền vùng cao nguyên để thăm trang trại của mình, thì lúc này ông hạn chế, hầu như không đi.

Ở văn phòng công ty xuất nhập cảng Lê Lộc sáng hôm đó nhân viên đến kỳ lãnh lương nên đông đủ cả. Họ được tăng lương kỳ một nên ai nấy đều

phần khởi tùm năm tùm ba chuyện trò rôm rả. Ông Lộc từ trong phòng nhìn qua vách kiếng thấy cảnh đó cũng vui lây.

Ông tự nhủ:

- Thà mình hy sinh bớt lợi nhận để nhân viên được vui. Chứ như hai ông bạn Sơn, Tùng và Hoàng mà cô, trùm sò cho lắm đến khi nằm xuống chỉ chuốt lấy lời ta thán, nguyên rủa của thuộc hạ mà thôi!

Điều này thật sự mới có từ ngày xảy ra cái chết của hai người bạn. Có lẽ Lê Lộc muốn chứng tỏ điều gì đó chăng?

Quả nhiên, hành động này của ông chủ Lộc đã tức khắc nhận được sự đền đáp của nhân viên. Buổi sáng đó, trong lúc các nhân viên đang phần khởi bàn tán chuyện mới được tăng lương, thì bên ngoài có một nhóm người chẳng biết từ đâu kéo tới gây rối. Cầm đầu là một nhóm gồm ba phụ nữ, họ hướng thẳng vào trong công ty chửi to:

- Thăng chủ công ty đâu, ra đây trả lời tội ác của mày coi!

Nhân viên bảo vệ yêu cầu họ giữ trật tự thì một trong số người đó lớn tiếng thách thức:

- Hãy gọi thằng cha chủ ra đây nói chuyện! Nó mang tội giết người thì phải đền mạng!

Anh nhân viên bảo vệ đứng tuổi, nghiêm giọng nói:

- Ông chủ tôi là người có vai vế, làm ăn được mọi người tín nhiệm, làm sao có chuyện như mấy người vu khống! Nếu muốn gì thì có pháp luật phân xử, không thể làm loạn chỗ làm ăn như thế này được!

Anh ta khóa chặt cửa lại, đồng thời báo động vào trong. Tiếp nhận vụ việc là nhóm công nhân đang ngồi bàn luận việc tăng lương, họ bảo nhau:

- Chắc là cạnh tranh làm ăn gì đây, rồi kiếm chuyện làm nhục nhau. Không cần báo ông chủ, tự mình ra giải quyết được rồi!

Họ bước ra và nói cương quyết:

- Ông chủ đi vắng, tuần sau mới về. Có việc gì mấy chị nói với chúng tôi đây!

Một nữ nhân viên còn nói:

- Tôi đã báo cảnh sát rồi, nếu ai còn manh động thì đừng trách.

Có lẽ nhờ sự quyết liệt của nhân viên, nên bọn người manh động kia lần lượt rút đi. Ba người cầm đầu tụm lại ở một góc đường nói với nhau:

- Người ta sai mình dụ thằng chủ ra để họ xử, vậy mà tay đó khôn quá không chịu ra thì biết làm sao.

Người khác thì nói:

- Mà sao cái bà sang trọng nhờ mình, lại không dích thân vào trong công ty. Cờ như bà thì đi tới đâu lại không được!

Người khác có vẻ rành chuyện hơn, nói khể:

- Nghe nói trong phòng riêng của tên chủ này lúc nào cũng có bàn thờ phật mẫu, mà hình như chuyện ác không tiện diễn ra trước mặt Đức Quan thế âm!

- Mình đâu có làm chuyện đâm chém, giết người đâu mà gọi là ác? Chỉ chửi bới, chọc phá để dụ lão chủ ra thôi mà.

- Thì mình chỉ làm vậy nhưng người kia thì không, bà ta hình như muốn...

Vừa nói, mụ ta vừa đưa tay làm dấu như đang cắt cổ ai đó! Trong khi hai người bạn đang trở mắt tỏ sự ngạc nhiên thì đột nhiên người vừa ra dấu trợn trừng đôi mắt và dây dựa giống như bị bóp cổ! Và chỉ vài chục giây sau chị ta ngã vật xuống đất nằm bất động.

- Trời ơi, bà Sáu Hà chết rồi!

Bà Thu Hồng vừa xuống xe xích lô thì có một chị từ bên kia đường bước nhanh sang, lễ phép chào:

- Dạ, chào bà chủ. Em được bà giám đốc Phú Gia ở Mỹ Tho giới thiệu.

Bà Thu Hồng mừng ra mặt:

- Chị tới để làm việc cho nhà tôi? Ồ, hôm rồi tôi có nhờ chị Phú ở Mỹ Tho. Mời, mời vô nhà.

Chị kia nhanh nhẩu đỡ lấy cái giỏ đựng đầy thức ăn:

- Dạ, bà để em.

Trong lúc vào nhà, chị ta tự giới thiệu:

- Bà gọi em là Năm Thủy. Em tên Thủy.

- Ở kêu bằng chị Năm đi cho tiện. Thế chị Năm đã đồng ý giúp tôi chứ. Nói thiệt, nhà tui lúc trước có đến hai, ba người giúp việc. Rồi chẳng hiểu sao cách đây mấy tuần họ cáo bệnh rồi lần lượt nghỉ hết. Đến nỗi tôi phải tự đi chợ, nấu ăn, trong khi tôi còn bao nhiêu chuyện khác...

Năm Thủy đẩy đưa rất khéo:

- Vậy là em tới đúng lúc rồi. Và chắc bà chủ sẽ không thất vọng.

Bà Thu Hồng hỏi thật lòng:

- Tôi dễ tính nên ai ở cũng thích. Chỉ có ông nhà tôi khó, nhưng ông đi làm suốt ngày, có mấy khi gặp người làm trong nhà đâu.

- Hy vọng ông chủ cũng sẽ không đuổi việc tôi.

Nói thế, nhưng Năm Thủy nghĩ: nhận người làm mà không qua kiểm tra, thử việc gì cả, có lẽ chủ nhà đang cần người làm, mà cũng có thể do Năm Thủy tỏ ra hiền lành, dễ thương, biết làm hài lòng chủ nhà ngay giây phút đầu tiên!

Bữa cơm trưa nay là để mừng đứa con đầu vừa nhận được học bổng du học nước ngoài, nên bà Thu Hồng muốn tự tay nấu những món thật ngon. Đồng thời bà cũng muốn dịp này cả nhà đều có mặt. Dĩ nhiên là có cả ông chồng suốt ngày bận bịu công việc. Mới 10 giờ bà Hồng đã gọi điện thoại tới công ty nhắc chồng:

- Ông phải có mặt đúng giờ, bởi xế chiều nay con chúng ta đã phải tiếp các bạn bè tới chia tay. Bạn gì cũng phải về trước mười hai giờ đó nghe!

Bên kia đầu dây ông Lộc có vẻ bận rộn, nhưng vẫn hứa:

- Tôi sẽ về đúng giờ.

Lúc mười một giờ rưỡi bà Thu Hồng gọi điện nhắc lại lần nữa, thì bên kia đầu dây có người trả lời:

- Dạ, ông chủ đã về cách đây nửa giờ.

- Như vậy có nghĩa là ông sắp về tới.

Nhưng đợi mãi đến hơn mười hai giờ mà vẫn không thấy chồng về, bà Thu Hồng sốt ruột, đi ra, đi vào cả chục lượt. Hơn 1 giờ ông Lê Lộc vẫn

chưa có mặt.

Cậu con trai cả Lê Hưng lên tiếng:

- Chắc là ba phải ghé công trường nào đó, để con liên hệ coi sao.

Nhìn quanh không thấy chị người làm mới, bà Hồng lại càng sốt ruột hơn:

- Cần hâm lại thức ăn thì chị ta lại đi đâu rồi?

Nghĩ là Năm Thủy ở quanh đâu đó, nhưng khi đi một vòng nhà, kể cả nhà vệ sinh vẫn không thấy chị ta, bà lên tiếng gọi:

- Năm ơi!

Nhìn vào phòng làm việc của chồng, thấy đèn sáng thì bà Hồng ngạc nhiên lắm lắm:

- Không có ống ở nhà, vậy ai vào đó mở đèn làm gì?

Bà nghĩ là con trai vào đó gọi điện, nên lên tiếng hỏi:

- Hưng hả con?

Không có ai đáp, bà Thu Hồng đẩy cửa bước vào:

- Cô là...?

Bà Hồng ngạc nhiên quá đôi khi thấy ngồi chễm chệ trên chiếc ghế xoay của chồng ở bàn làm việc là một người phụ nữ thật đẹp, thật sang trọng. Không trả lời câu hỏi của bà chủ nhà, vị khách hỏi lại:

- Chỉ chưa đầy hai mươi năm mà bà Thu Hồng không nhận ra bạn cũ sao?

Bà Thu Hồng quả là nhận không ra, nhưng nghe giọng nói thì bà ngỡ ngợ:

- Cô là... là...

- Kìa, bà đã làm tóc, trang điểm cho tôi suốt một tháng trời của cuộc thi hoa hậu năm ấy, vậy mà bà cũng quên. Thì ra, khi người ta cướp được người đàn ông từ tay kẻ khác thì họ mau quên nạn nhân của mình quá.

Đến lúc này thì bà Thu Hồng kêu lên:

- Ngọc Xuân!

Gọi xong thì bà run rẩy ngay, bởi bà vừa nhớ là Ngọc Xuân đã... chết!

- Ngạc nhiên phải không bà Thu Hồng chuyên viên trang điểm nổi tiếng!

Mà không quên sao được khi một người âm ty, một người đang hưởng hạnh phúc ở dương gian! Đúng, tôi là Ngọc Xuân đây!

Bà Thu Hồng lạnh cả người, run lập cập:

- Tôi... tôi...

- Bình tĩnh nào, bà chủ. Bởi nếu bà xui bây giờ thì lấy ai lo cho ông nhà!

Nàng ta đứng lên, lúc ấy Thu Hồng mới phát hiện có một người ngồi phía sau này giờ.

- Ông!

Ông Lê Lộc đổ người xuống sàn khi không còn điểm tựa. Lúc này ông ta chỉ còn là cái xác không hồn.

Bà Hồng kêu lên:

- Trời ơi!

Vị khách xưng danh Ngọc Xuân, giọng lạnh như băng:

- Các người chờ cơm ông ta, nhưng con người đóng vai chính trong thảm kịch ngày xưa đâu còn có dịp tiễn cậu con trai đi du học nữa!

Bà Thu Hồng định bước tới thì lập tức bị cảnh cáo:

- Trước sau gì cũng tới phiên bà thôi. Nhưng bây giờ thì hãy ở yên đó.

Nàng ta cúi xuống, gần như áp sát vào mặt ông Lê Lộc nhưng khi ngẩng lên thì bà Thu Hồng hoảng hốt kêu lên:

- Năm... Năm Thủy!

Thì ra người đang đứng trước mặt bà ta đang khoác trên người chiếc khăn choàng của Năm Thủy!

- Thì tôi vẫn là Ngọc Xuân đây thôi. Chỉ có điều, chính nhờ cái vỏ bên ngoài này mà một kẻ đem tai họa tới cho chồng bà mới lọt được vào đây. Chớ nếu không thì làm sao tôi có thể bước tới gần khi trong phòng này, luôn có tượng Phật mẫu!

Lúc này bà Hồng mới kịp nhìn lên cái trang thờ Phật bà. Bàn thờ chỉ còn lại bình hoa và đĩa trái cây, còn tượng Phật thì không thấy. Từ lâu bà Thu Hồng chỉ tôn kính sự thờ Phật mẫu của chồng, chớ chưa hiểu sâu xa ý của ông.

Đến giờ này bà mới vỡ lẽ, nhưng đã quá trễ rồi.

- Chị... chị...

Trong khi bà Hồng còn đang lắp bắp thì người phụ nữ kia hỏi tiếp:

- Tôi nhắc cho bà lưu ý, ngoài việc chôn xác chồng, còn phải lo chữa trị bệnh tim cho người phụ nữ tên Năm Thủy kia. Chị ta do quá sợ đã ngất đi, nếu không chữa kịp thời sẽ chết luôn đó!

Theo tay chỉ của nàng ta, bà Thu Hồng nhìn thấy bên cạnh xác ông Lê Lộc còn có xác của một người khác. Có lẽ đó mới là Năm Thủy thật!

Khi nhìn bàn viết của chồng, bà Thu Hồng phát hiện thêm chiếc khăn lớn màu xanh da trời, bên trên có hình mấy cái môi hồng...

- Cái... cái này?

Bà từng nghe chuyện liên quan đến cái chết của hai người bạn thân của chồng, nên lơ mờ hiểu ra ý nghĩa của chiếc khăn. Bà chưa kịp lên tiếng thì người phụ nữ kia đã gằn từng tiếng:

- Mỗi đôi môi là một người! Vừa rồi tôi hôn lên môi chồng bà là để ghi dấu lên chiếc khăn này! Chắc bà không lạ gì chiếc khăn này chứ? Nó chính là vật của bà ngày trước kia mà...

Bà Thu Hồng chợt nhớ. Ngày trước khi còn làm nghề trang điểm, chiếc khăn màu xanh này là không thể thiếu lúc hành nghề. Chỉ vì lâu quá rồi xa nó, đồng thời sự việc hôm đó khiến bà Hồng cố quên...

- Bà nhớ rồi chứ? Chính bà để chiếc khăn này lại khi bước ra khỏi phòng và để cho lũ bọn họ tẩm thuốc mê vào đó, rồi thằng Lê Lộc đích thân chụp nó lên mũi tôi, cho đến lúc tôi mê man...

Nghe kể tới đó bà Thu Hồng ôm lấy hai tai mình như không muốn nghe,

- Sao vậy bà Hồng? Chính bà mở cửa phòng trang điểm để bốn người họ vào mà. Không có bà thì làm sao họ thực hiện được chuyện tày đình đó! Bà còn đáng chết hơn họ nữa!

Nàng ta nói vừa dứt lời đã lao tới chụp lấy cổ bà Thu Hồng và rất nhanh, nhét chiếc khăn đang trải trên bàn vào ngực áo bà ta.

- Hãy đi mà làm nốt công việc sau cùng này!

Bà Thu Hồng không kịp kêu lên tiếng nào đã ngã lăn ra.

Lúc thẳng con trai của bà chạy vô thì chẳng còn thấy ai khác ngoài xác ba người. Anh ta tri hô lên và cứu tỉnh được bà Hồng, chị người làm. Còn ông Lê Lộc thì đã chết.

Một cái chết chẳng khác gì tình trạng của người bạn ông ta, tên Hoàng sở khanh chủ vũ trường Melo!

Bà Thu Hồng tỉnh lại mà như người mất hồn. Suốt hôm đó bà cứ giữ chặt chiếc khăn màu xanh trong người. Để rồi đến tối đó chẳng hiểu bà đi đâu mất dạng?

Nghe theo lời dặn của sư Thiện Tâm, bà Diệu Châu đưa chồng về nhà chăm sóc. Ông Hưng cũng đã bớt những cơn sợ hãi khi ở một mình. Tuy nhiên, có một vật mà ông ta lúc nào cũng khư khư giữ bên mình, đến cả vợ cũng không được sờ tới. Mỗi khi vợ hỏi thì ông ta tìm cách nói lảng đi:

- Chuyện riêng mà.

Nhưng do tình cờ, khi ông ngủ quên, lúc lăn người qua, cái gói nhỏ ông giấu trong áo đã lọt ra ngoài mặt giường. Bà Diệu Châu cầm lên xem thì giật mình:

- Một lá bùa!

Lúc này bà mới nhớ lời dặn của sư Thiện Tâm: Khi nào thấy ông nhà có biểu hiện lạ, như nói nhảm hay dùng bùa chú gì đó thì hãy mở quyển kinh thầy tặng ra xem, sẽ thấy lời thầy dặn....

- Ông dùng bùa để làm gì?

Bà vội giở quyển kinh pháp hoa ra thì gặp một tờ giấy nhỏ, trên đó có mấy dòng chữ viết rõ ràng, chữing chặc của chính sư Thiện Tâm: “Sở dĩ ta không để cho ông nhà tiếp tục ở lại chùa là bởi việc ông ấy dùng bùa chú của một ai đó. Bùa này có thể trừ tà ma hay không ta không dám nói, nhưng cái hại của nó là làm bại hoại đức tin, và với một người đang nương cửa chùa mà lại dùng phương pháp của tà ma như vậy e không tiện. Ta nhìn

khí sắc của ông nhà thì biết chắc ông ấy đang bị ám ảnh bởi điều gì đó nặng nề và cái nghiệp của ông ấy mắc phải cũng không phải ít. Vậy điều tốt nhất là ông ấy nên làm là năng tụng kinh, nguyện cầu để giải hạn. Còn có qua khỏi hay không lại là cái số....

Đọc xong lời dặn, bà Diệu Châu hốt hoảng:

- Như vậy là bùa này...

Bà không suy nghĩ thêm, đã nhanh tay cắt lá bùa đi.

Dùng một tờ giấy màu vàng khác, vô thường vô phạt, xếp lại giống như tờ kia, rồi đút trở lại trong túi ông!

Từ mấy hôm nay do canh chừng, chăm sóc chồng từ chùa rồi về nhà nên bà Châu đã oải lắm rồi. Cứ ngồi chỗ nào lâu một chút là bị ngủ gục. Bữa nay cũng thế, từ sáng đến giờ bà đôi ba lần gục lên gục xuống. Cho nên sau khi tháo lá bùa, bà vừa ngả lưng trên ghế dựa là đã ngủ say.

Chẳng biết giấc ngủ ấy kéo dài bao lâu. Đến khi vừa mở mắt ra bà Châu đã hốt hoảng khi nhìn thấy ông Hưng đang treo lơ lửng trên thành cửa sổ! Bên cạnh ông còn có hai người phụ nữ. Một người bà Châu quen thân, đó là Thu Hồng, vợ của người bạn thân Lê Lộc, người còn lại thì là một phụ nữ lạ, nhất thời bà chưa nhận ra.

- Cám ơn bà Diệu Châu. Nhờ bà giấu đi lá bùa đó nên tôi vào đây mà chẳng mất chút công sức nào. Tôi cũng cám ơn bà bạn của bà đây. Chính bà Thu Hồng đã hướng dẫn tôi tới nhà và coi như là người sẽ gỡ giùm tôi thứ rào cản mà một hồn ma khó vượt qua. Bà ấy tình nguyện đó! Và cũng chính bà ấy đã giúp tôi cột ông chồng bà lên chỗ kia, để ông ấy trả lại tôi món nợ đã vay!

Diệu Châu lúc này mới quan sát kỹ. Khi nhận ra ông chồng mình chỉ còn là cái xác với nửa phần thân thể phía dưới nhuộm đầy máu? Bà run rẩy:

- Trời ơi... mấy người đã... đã làm gì?

- Bà hãy hỏi bà bạn của mình xem!

Bà Thu Hồng như người mất hồn nhưng miệng vẫn nói đều đều:

- Gần hai mươi năm trước chính bốn tên đàn ông gồm ông Hưng đây, ông Lê Lộc nhà tôi, ông Hoàng sở Khanh và ông Sơn Tùng là nhóm bạn trong nhóm “Thất hiền”. Ba người còn lại như chị đã biết chính là Kim Xuân, Lê Xuân và Thanh Xuân.

Bà Hồng ngừng lại để lấy hơi, xem ra bà đang khá mệt mỏi rồi tiếp tục kể, mà hình như ánh mắt của người phụ nữ đối diện đang điều khiển lời nói của bà:

- Và còn một Xuân nữa. Đó là Ngọc Xuân!

Bà Diệu Châu chen ngang:

- Nghe nói cô Ngọc Xuân đó chết trước khi mấy ông nhà mình đi lấy vợ.

Đưa mắt sang người phụ nữ đang đứng, bà Thu Hồng muốn nói gì đó nhưng ngập ngừng. Người nọ tiếp ngay lời:

- Thôi thì để tôi nói vậy. Ngọc Xuân đúng là đã chết thật rồi. Hồn phách vất vưởng không siêu thoát được chỉ vì mối thù chưa báo. Ngọc Xuân chính là tôi đây!

Lời nói của cô ta khiến bà Diệu Châu hoảng hốt bước lùi mấy bước và đụng vào thành giường ngã ngối xuống. Giọng của người nọ vẫn đều đều:

- Chỉ bởi tôi là Ngọc Xuân, là người đẹp nhất của cuộc thi hoa hậu năm đó, nên mới bị người ta hãm hại, dẫn đến cái chết khi tuổi đời chưa quá hai mươi! Ngọc Xuân chết để cho Thanh Xuân lên ngôi, đúng với ý đồ của một con người đầy tham vọng và vô lương tâm!

Câu nói đó chừng như Ngọc Xuân nhắm thẳng vào bà Diệu Châu! Lời vừa dứt thì bà Châu cũng vừa đổ gục xuống. Mặt bà ta tím tái, người co rút lại.

Bà Thu Hồng tuy đang trạng thái không tỉnh táo lắm, cũng kêu lên:

- Chị Diệu Châu!

Ngọc Xuân chen vô:

- Thanh Xuân chớ, sao lại Diệu Châu?

Bà Diệu Châu đang co rúm, bỗng quỳ sụp xuống gào lên:

- Chị xin em Ngọc Xuân! Chính Sơn Tùng vẽ đường cho chị giành lấy ngôi

hoa hậu của em, chứ nào chị có muốn. Bằng chứng là từ khi đăng quang rồi chính chị đã chủ động từ bỏ, sống cuộc đời ẩn dật, bỏ lại tất cả...

- Từ bỏ luôn cái tên Thanh Xuân, chỉ để có được người mình yêu, bằng bất cứ thủ đoạn nào!

- Tôi... tôi... biết lỗi. Tôi hối hận. Ngọc Xuân hiểu cho tôi. Đúng ra em mới xứng đáng ngôi hoa hậu đó!

Giọng Ngọc Xuân trở nên thê lương:

- Vì danh vọng người ta sẵn sàng hạ bất cứ thủ đoạn nào. Tôi biết lúc nào chị cũng ganh tị với nhan sắc của tôi. Chị không đã từng thề là chúa tể nhan sắc chỉ có một, mà một đó là Thanh Xuân, đó sao? Nhưng tham vọng đó còn có thể tha thứ được, nhưng hành vi chiếm đoạt người đàn ông của bạn thì khó mà tha thứ được. Chị giải thích thế nào việc chiếm Hưng từ tay tôi?

- Tôi... tôi...

Ngọc Xuân cất tiếng cười bi thương:

- Hỏi là hỏi chơi vậy thôi chứ một khi vì danh vọng vì tình, chị đã nhẫn tâm toa rập lũ khốn nạn kia gài bẫy, nhốt tôi trong phòng trang điểm đêm chung kết cuộc thi hoa hậu rồi thay phiên nhau làm nhục tôi, chụp ảnh tôi trong tình trạng bị hiếp tập thể, dọa nếu không rút lui khỏi cuộc thi thì sẽ công bố những hình ảnh đó. Bị tôi chống đối, vùng vẫy, chính con này, dùng chiếc khăn có tẩm thuốc mê, khiến tôi mê đi và chính thằng chó đẻ vốn là người yêu của tôi lại là người chủ động trong vụ đó. Chính nó đã cột tay tôi lại chỗ cửa sổ và bóp cổ tôi đến chết vì sợ tôi đi tố cáo!

Bà Diệu Châu phủ nhận:

- Không đúng đâu! Chính Lê Lộc và hai ông Sơn Tùng, Hoàng ma cô đã kết liễu cô nhanh gọn sau khi đã thay nhau làm chuyện kia..

- Hãy câm! Giấu ai thì được, chứ giấu sao qua người chết! Cả bốn thằng khốn kiếp kia và bốn con đàn bà thèm đàn ông lũ bây đều có tham gia! Con Kim Xuân chị mày đã trả xong tội bằng cái chết đói chết khát ở gầm cầu. Còn Lê Xuân thì đang chết lần mòn trong nhà thương điên. Riêng hai đứa bây thì tao còn nương tay... Nhưng thời khắc này cũng không còn nương được.

Lời vừa dứt thì chợt căn phòng tối sầm. Có vài âm thanh kỳ dị vang lên, rồi sau đó im bật...

Không ai hiểu tại sao bốn gia đình khá nổi tiếng trong thương trường lúc bấy giờ lại gặp thảm kịch như vậy?

Chính con cái họ cũng chỉ biết sau khi cha mẹ chúng mất rồi thì lúc nào trên bàn thờ họ cũng có một mảnh vải màu xanh, mà trên đó có đủ bốn đôi môi bằng thứ sơn gì đó không hề phai theo thời gian... Con cái họ cố sức đẹp bỏ vật không muốn có ấy, nhưng lạ sao, cứ đẹp đi thì ngay sau đó lại hiện diện.

Chỉ có điều là từ ấy không hề xảy ra chuyện báo thù nữa. Thỉnh thoảng họ có thấy những hiện tượng kỳ lạ trong nhà, như đồ cúng trên bàn thờ bị hất tung, hay nhang đèn đốt thường bị cháy bùng lên. Thế thôi, không có việc hại người nào nữa...

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
CON MA GỐC XOÀI

Cả xóm Đình đều lạnh gáy khi chứng kiến hiện tượng mà từ nào đến giờ họ mới thấy lần đầu: Một xác chết treo lơ lửng ở cây xoài cổ thụ trước nhà ông Hương hào Cầm.

Do gốc xoài đó nằm áng ngữ ngay ngã ba đường, cho nên muốn từ xóm ra chợ, hay từ chợ về nhà mọi người đều phải đi qua. Do vậy từ khi xảy ra chuyện “Ma hiện” ấy thì hầu như trời vừa sụp tối là chẳng có một ai qua lại, có chuyện gì cần kíp lắm thì cả xóm phải họp cùng nhau năm bảy người mới dám cầm đèn qua chỗ gốc xoài ấy.

Riêng Hương hào Cầm thì do quá sợ đã dọn nhà ra chợ ở nhờ nhà đứa em và hầu không dám léo hánh về thăm nhà. Vậy mà một buổi tối nọ có người đến báo với ông:

- Tui thấy rõ ràng hai đêm nay trong ngôi nhà bỏ hoang của ông có đèn sáng trưng! Chứng tỏ trong nhà ấy có người ở.

Hương hào Cầm bàng hoàng:

- Chuyện gì đang xảy ra trong nhà?

Ông nhát gan không dám mò về, nhưng đứa con của ông, cậu Hai Thành thì cương quyết:

- Phải làm cho ra lẽ mới được! Tôi nghĩ, nếu thật sự đó là ma thì đâu vô cớ vào nhà mình!

Hai Thành hăng hái cùng với hai thanh niên nữa quyết canh lúc tối trời thì mò về nhà. Quả như lời đồn, khi họ về gần tới thì đã thấy đèn đuốc sáng choang và xa xa họ còn nhìn thấy có bóng người di chuyển bên trong nữa.

Một người hỏi Hai Thành:

- Nhà anh khi dọn còn để lại ai không?

Hai Thành nhún vai:

- Nếu có đông người thì chắc ba tui không bỏ nhà mà đi. Nhà tui chỉ còn có tui là con độc nhất, sau khi đưa em gái tui bị bạo bệnh mất hồi nó mới 14, 15 tuổi!

Nhân ngồi núp ở bụi rậm xem động tĩnh trong nhà người bạn hỏi thêm:

- Sao nhà đơn chiếc vậy mà anh không lấy vợ để đỡ đần công việc nhà, rồi còn phải có con cái nối dõi tông đường nữa chứ?

Hai Thành chột thờ dài:

- Đó là bi kịch của nhà tôi. Thôi, đừng nói nữa...

Người bạn tính hỏi nữa, nhưng Hai Thành đã gạt ngang:

- Đã nói là không hỏi nữa mà! Bây giờ anh ở đây, còn tôi thì một mình vô trong đó.

Tư Mạnh, người bạn thân, rất mến Hai Thành, ngăn bạn:

- Biết chuyện gì trong đó mà vô? Nếu đi thì tôi cùng đi với.

Hai Thành thẳng thừng từ chối:

- Anh còn vợ, còn tôi thì không, cứ để tôi đi. Tôi có linh tính chuyện này có điều gì đó không bình thường, phải chính tôi đi.

Anh phóng đi một mình. Tư Mạnh nhìn theo lo lắng:

- Thăng này chắc là điên rồi!

Anh ta ngồi ngoài chờ...

Trăng lên ngang đỉnh đầu, trời trở gió lạnh buốt...

Bên trong nhà bỗng đèn tắt tối thui!

Tư Mạnh hốt hoảng:

- Sao vậy cà?

Anh ta định chạy tới, nhưng chân vừa giẫm lên một vật gì đó mềm mềm giống như một thân người. Anh ta cúi xuống nhìn, qua ánh trăng lơ mờ, Tư Mạnh nhận ra và kêu lên:

- Hai Thành!

Đúng là Hai Thành nằm im như xác chết. Tư Mạnh đưa tay sờ mũi bạn, reo khê:

- Còn sống!

Anh ta cố sức công đưa Thành về tới nhà. Hương hào Cẩm sợ hãi:

- Nó bị sao vậy Mạnh?

Tư Mạnh đâu dám nói thật:

- Dạ, nó vừa bị vấp ngã trật chân một chút.

Hai Thành mở mắt nhìn Mạnh, rồi nhẹ nhàng vẻ như không đồng ý cách trả lời của bạn. Sau đó anh hầu như không nói nửa lời.

Gia đình Hương hào bị liền hai tai họa. Thứ nhất là việc Hai Thành gần như đỡ dẫn, mất hồn sau đêm đột nhập vào nhà bỏ hoang. Hai là sau đó một tháng, đột nhiên anh chàng đòi cha mẹ đi cưới vợ cho bằng được và cưới ngay một cô gái đang bị chữa hoang!

Khuyên con cách gì Hai Thành cũng không nghe, nên vợ Hương hào Cẩm đành phải dọa:

- Nếu con cãi lời đi lấy con đó thì má đập đầu vô cột chết liền cho con vừa lòng!

Chẳng ngờ Hai Thành còn cứng đầu hơn:

- Má muốn thì cứ chết, còn con đã nói cưới là cưới!

Anh ta nói rồi bỏ đi thẳng qua nhà cô Son, cô gái bị chữa hoang đang đợi ngày sinh nở.

Chính cha mẹ Son không ngờ chuyện đó. Họ còn khuyên Hai Thành:

- Cậu không việc gì phải hy sinh như vậy, con gái tui nó lỡ dại với ai đó để vợ chồng tui truy nguyên ra rồi tính. Cậu làm như vậy chỉ thân khổ cho cả hai gia đình.

Nhưng Hai Thành đã nghiêm giọng đáp:

- Đâu ai có quyền bảo tui phải làm gì trong chuyện hôn nhân của mình! Tôi đã nói rồi, Son chính là vợ tôi và đứa con trong bụng cô ấy đúng là con tôi!

Hết biết! Chưa có anh chàng nào điên như anh chàng này! Tuy nhiên khi cha mẹ hỏi thì Son cũng trả lời:

- Chính anh Hai Thành là cha của đứa bé trong bụng con!

Biết chắc sự thật không phải vậy, nhưng nói gì thì nói, Son vẫn quả quyết như thế và sau đó đồng ý ngay lời đề nghị cưới của Thành. Buộc lòng vợ Tám Thông phải ưng thuận.

Nhưng trước khi đám cưới diễn ra, bà Tám còn hỏi riêng con gái:

- Con nói thiệt cho má nghe, có phải bào thai trong bụng con là của thằng... chủ trại Ba Danh không? Má nhớ rồi, lúc con cùng đi ghe chở cây với nó...

Son gào lên:

- Con đã nói không phải mà! Để con đẻ ra liền cho má coi có phải giống Hai Thành không!

Bà Tám vẫn lầm bầm:

- Hồi nào giờ con có quen Hai Thành đâu mà có con với nó!

Bà nhớ, bữa Hai Thành sang nhà tìm, khi gặp Son đứng ngoài cửa cậu ta còn hỏi cô có phải là Son không. Như vậy thì làm sao...?

Trong ngày cưới Hai Thành còn long trọng tuyên bố:

- Chúng con thương nhau quá, nên chưa được phép cha mẹ hai bên mà đã... làm liều. Nay để sửa chữa, chúng con xin hứa là sẽ sống hạnh phúc, ăn đời ở kiếp với nhau!

Ngay sau lễ cưới chỉ được vài tuần là Son chuyển dạ, chưa kịp đưa đi nhà bảo sanh thì cô đã sanh ngay tại nhà.

Bà Tám quá đổi ngạc nhiên, nói với chồng:

- Đã tới ngày sanh đâu, sao lại sanh được?

Bà nhẩm tính, Son có bầu mới gần bảy tháng!

Tuy vậy đứa bé sinh ra vẫn khỏe mạnh. Một đứa bé trai khá khinh. Không hẹn mà cả hai bà nội, ngoại đều bước ngay tới cổ nhìn cho bằng được mặt mũi đứa bé. Và họ đều ngạc nhiên quá đổi, khi đều nhận thấy nó giống Hai Thành như đúc!

- Còn ai vô đây nữa chị Hương hào!

Bà Hương hào Cẩm cũng không thể phủ nhận:

- Cái trán, cái mũi là của thằng Thành!

Hai Thành đứng nhìn con khá lâu, rồi nhẹ bước đi ra, không nói tiếng nào. Nhưng ngay chiều hôm đó anh đã đích thân đưa vợ con mình về nhà, mà là ngôi nhà do cha mẹ anh dọn ra, không dám ở. Ông Hương hào phản đối quyết liệt, nhưng Hai Thành không nghe, anh còn bảo:

- Nhà mình, mình ở, chỗ của ma, ma ở, mắc mớ gì phải tránh nhau, mà có tránh cũng chắc gì tránh được.

Một số bà con, bạn bè rất muốn tới thăm vợ chồng Thành, nhưng ngại nhất là ban đêm. Mà ban ngày thì Hai Thành không tiếp khách, bởi lý do đứa bé sơ sinh sợ ánh sáng, sẽ khóc thét mỗi khi thấy người lạ! Thành thử, cho đến ngày đứa bé đầy tháng mà hầu như chẳng có ai tới nhìn mặt được. Điều này chừng như Thành cũng không quan tâm...

Cho đến khi Thành bế con về thăm ông bà nội thì chính Hương hào Cẩm đã phải kêu lên:

- Trời ơi, thằng nhỏ y như thằng Hai Thành!

Bà Hương hào đứng gần đó nói liền:

- Giống ông thì có! Coi cặp lông mày của nó kìa, hai mí giao nhau y như của ông, chớ của thằng Hai đâu có vậy!

Lúc ấy Hương hào Cẩm mới giật mình, đúng là thằng bé giống ông nhiều hơn Hai Thành.

- Ba... Ba...

Đó là tiếng phát ra từ miệng thằng bé hơn tháng tuổi! Bà Hương hào hốt hoảng:

- Sao nó nói được?

Hai Thành kể:

- Mới hơn một tuần tuổi là nó đã kêu ba ba được rồi! Bữa nay nó còn nói được nhiều hơn nữa! Biểu nó gọi má má, bà bà, ông ông nó cũng nói được!

Nghi hoặc, bà Hương hào bước lại gần, bà vừa cúi xuống nhìn thì thằng bé đã gọi khá rõ:

- Bà! Bà!

Bà reo lên:

- Ông tới đây coi nè, nó cười với tôi nữa!

Ông Hương hào rụt rè bước tới, vừa thấy mặt ông đứa bé đã đưa hai tay như đòi ẵm và cất tiếng gọi:

- Ba! Ba!

Trong lúc ông Cẩm ngạc nhiên thì Hai Thành nhẹ thở dài rồi quay đi nơi khác. Bà Hương hào la lên:

- Nó gọi ông là ba là sao?

Hương hào Cẩm dấy nãy:

- Nó mới biết nói, gọi cái gì ai biết!

Nhưng Hai Thành thì khác. Anh nói một cách nghiêm túc với cha:

- Nó chính là... con của cha đó!

Câu nói đó khiến cho bà Hương Hào Cẩm trợn tròn đôi mắt, miệng lắp bắp:

- Con... con nói... nó là...

Rồi bà cứ trợn trừng như thế và ngất luôn...

Khi bà Hương Hào Cẩm tỉnh lại thì ngơ ngác nhìn quanh. Bởi chỗ bà đang nằm chính là ở ngôi nhà của mình. Ngay tại căn buồng của vợ chồng bà từ bao đời nay. Và còn lạ kỳ hơn, người nằm cạnh bà lúc ấy lại là đứa bé... oan gia!

Bật dậy nhìn quanh lần nữa, bà gọi khẽ:

- Thành ơi!

Chẳng có Hai Thành, mà thay vào đó là một giọng nữ rất lạ cất lên:

- Khỏi kêu, anh ta đã giao được con rồi thì đâu cần lưu lại nơi này nữa! Cả hai vợ chồng anh ta đều đi cả rồi.

Lúc ấy có lẽ đã rất khuya rồi. Trời bên ngoài tối đen như mực...

- Cô... cô là là ai?

Bà Cẩm run lấy bầy, vừa lúi vào sát vách. Vừa khi ấy bà chạm vào một thân người hình như đã nằm sẵn trên giường từ lâu rồi mà bà không nhìn thấy. Chưa kịp kêu lên thì cánh tay trái của bà Cẩm đã bị ai đó nắm chặt,

cùng với giọng nói lúc này cất lên:

- Nuôi con cho chồng là bổn phận của vợ, có sao lại sợ!

Toàn thân bà lạnh cóng theo nhiệt độ của người kia.

Bà Hương hào mềm nhũn ra, hồn vía không còn để mà phản ứng lại.

- Nằm xuống đó và cho thằng bé nó bú. Cô Son chỉ là người gánh nặng cái thai này cho bà, chớ đáng lý ra chính bà phải có bầu và đẻ ra nó. Tội nghiệp cô con gái nhà nghèo kia phải chịu hàm oan, phải mang tiếng là chữa hoang, trong lúc chưa hề biết đàn ông là gì! Và bà cũng nên cảm ơn thằng con trai bà, nó đã đứng ra nhận chuyện mà mình không hề làm để cứu danh dự cho cha mình. Bây giờ thì họ đã đi xa rồi, cầu chúc cho họ có một cuộc sống hạnh phúc thật sự bền lâu.

Bà Hương Hào Cầm như từ trên trời rơi xuống, muốn lên tiếng mà chừng như cổ bị nghẹn lại, khả năng ứng phó không còn, nên bà đành ngồi yên, trong khi người kia vẫn nói tiếp:

- Bà muốn biết rõ chuyện này phải không? Trước sau gì bà cũng được biết, nhưng bây giờ thì chưa. Bởi phải do chính ông chồng của bà nói ra thì mới hợp lẽ. Thôi được rồi, cứ sống yên ở đây mà nuôi con.

Lúc ấy người bà Hương hào mới nhẹ ra. Bà cảm giác như vừa được ai đó đang ôm chặt rồi bỏ ra. Bà vừa định cất tiếng kêu thì chợt thằng bé khóc thét lên. Tiếng khóc của nó như kéo bà về thực tế, bà lại nhìn lần nữa, yên tâm là không có ai khác ngoài cục nợ đời. Bà định bỏ mặc nó khóc và tìm cách thoát ra ngoài, nhưng chân vừa đặt xuống sàn thì y như bị ai đó nắm kéo trở lại!

Đứa bé sau khi khóc thét, chợt ngừng lại và... cười thành tiếng! Trong đời bà, chưa từng gặp chuyện lạ thường này, nên tội nghiệp cho trái tim yếu đuối của người đàn bà tuổi xế chiều này. Bà mếu máo:

- Tôi đâu có làm nên tội gì đâu...

Bỗng thằng bé với tay chụp lấy và bám chặt vào bà. Nó bám bằng sức của một đứa bé ba, bốn tuổi! Bà Hương hào nói lúng búng trong miệng:

- Đừng... đừng...

Nhưng ngoài sức tưởng tượng của bà, đứa bé phóng lên nằm gọn trong lòng người mà nó vừa cất tiếng gọi:

- Má!

Rồi nằm im như tìm được hơi ấm, chỗ dựa,... chỉ nửa phút sau nó đã ngủ khì!

- Trời ơi!

Bà Hương hào kêu than đủ cho mình nghe và cố gắng trấn người chịu đựng. Bởi lúc ấy bà sợ nhúc nhích thì đứa bé sẽ rơi xuống và cứ như thế suốt hơn một giờ liền, đứa bé tiếp tục ngủ say...

Hai tay bợm nhậu nổi tiếng của xóm Đình là Năm Tợ và Chín Nhị rời khỏi bàn tiệc đã gần mười giờ đêm. Biết họ sẽ đi ngang qua cây xoài cổ thụ nên vài người khuyên:

- Hay là cứ ngủ ở đây đi, sáng mai về sớm!

Trong cơn phấn khích bởi hơi men, Chín Nhị lớn tiếng:

- Thằng Năm Tợ có nhát gan thì ở lại ngủ, còn tao thì trời tao còn không sợ, huống hồ là ma!

Anh ta bị ngay ông bạn lưu linh phản ứng dữ dội bằng cách ôm chặt lấy. Và cứ thế hai người ngã nghiêng dìu nhau bước đi. Một ai đó lắc đầu chặc lưỡi:

- Kệ xác tụi nó, trời đánh chúng còn không chết nữa là...

Hai người đi qua gốc xoài khi vầng trăng lên đỉnh đầu vừa bị đám mây đen khá lớn che khuất. Chín Nhị lè nhè nói:

- Ngồi đây nghỉ một chút, cha nội...

Năm Tợ cũng lè nhè không kém:

- Nghỉ thì nghỉ... mà ngủ đây luôn cũng được... ở đây mát quá chừng...

- Ủ, ở đây mát...

Họ dựa lưng vào gốc xoài. Gió đêm thổi quả là mát thật và là nơi lý tưởng để đánh một giấc giữa đêm hè oi ả này...

- Làm gì vậy cha nội! Cứ rọ rậy hoài, ai ngủ cho được!

- Cha rọ rậy thì có. Cứ sờ mó như sờ... vợ, nhột chết đi được, ai chịu cho

nổi!

- Lại sờ nữa! Mặt tui chớ hồng phải má của con Tư chè đậu đâu ghen cha nội!

Rõ ràng Chín Nhị cảm giác có bàn tay đang sờ khắp mặt mình. Bị sờ tới đâu anh ta nghe lạnh đến đó, và đến lúc anh ta không còn chịu nổi, cất tiếng cười thành tiếng.

Năm Tợ bực bội:

- Om xòm quá đi cha nội!

- Phá người ta mà còn nói nữa! Đừng... đừng kéo...

Thế rồi Chín Nhị cảm giác như mình bị kéo lên. Anh ta muốn kêu lên, nhưng hầu như không còn đủ sức.

Bên dưới, Năm Tợ lên tiếng:

- Màu đâu Chín Nhị? Bộ trốn về với vợ sao thẳng trời đánh! Khà khà, coi vậy mà nhát, sợ vợ!

Vừa khi ấy áng mây đen đã trôi qua, để lộ ánh trăng tròn đêm 16 sáng vằng vặc. Đủ cho Năm Tợ nhìn sang bên và kêu thét lên:

- Á... á! Bớ!

Anh ta kịp nhìn thấy một người treo ngược đầu, thông từ trên cành cây xuống. Khuôn mặt người này dù trong bóng đêm, nhưng cũng đủ làm cho Năm Tợ muốn đứng tim! Anh ta cố lết ra khỏi chỗ đó, nhưng càng lết thì người anh ta như dính chặt vào gốc xoài!

Một giọng nói như truyền về từ cõi âm ty:

- Hãy ở đó mà chờ xem kẻ đã sát hại vợ anh nó đền tội!

Đang say, đang sợ hết vía vậy mà chỉ cần câu nói đó thôi, Năm Tợ như tỉnh hẳn. Anh ta lặp lại câu nói:

- Kẻ giết vợ... Mà ai giết?

Giọng nói hình như pha chút hờn dỗi:

- Đàn ông ai cũng như vậy hết! Đến vợ mình chết mà cũng không có cách nào trả thù, thật là hèn Năm Tợ ơi!

Những lời nói này khiến Năm Tợ hoàn toàn tỉnh táo:

- Ai... ai như là...?

- Đúng là đồ vô tâm! Bởi vậy thù giết vợ đã sáu bảy năm rồi mà vẫn để cho nó bình yên, hưởng thụ. Có biết nhục không Năm Tợ?

Sau câu nói là một cái tát vào mặt khiến Năm Tợ đau điếng. Nhưng anh ta đã sáng đầu óc ra, reo lên:

- Có phải là... mình không? Út Hường?

Anh ta đã nhận ra giọng nói đó là của vợ mình! Cô vợ cưới chưa hơn một năm, lúc đang mang bầu thì bị chết thảm!

- Út Hường! Đúng là em rồi!

Năm Tợ đưa tay chụp lấy, nhưng tay anh chỉ quơ vào khoảng không. Rồi lại một cái tát nữa trúng vào má phía bên kia, kèm lời nói:

- Đã nhớ ai giết vợ mình chưa?

- Điều... điều đó...

Hai cái tát nữa lại giáng lên hai má, mà lần tát này đau hơn trước nhiều. Và chừng như sự đau đớn ấy đã làm cho đầu óc anh ta sáng suốt ra và bạo mồm bạo miệng hơn:

- Thăng Hường hào Cấm?

Lúc ấy bỗng có một tràng cười phát ra. Giữa đêm khuya thanh vắng mà nghe tiếng cười ấy, hẳn bất cứ ai nghe cũng phải rợn người. Tuy nhiên ẩn trong âm thanh ấy là một trạng thái thê lương, sầu thảm đến nao lòng.

Năm Tợ tự dừng cũng đổi sắc giọng:

- Chính là nó! Nó đã hại đời em, rồi cũng nó bức em phải chết thảm, út Hường ơi!

Chừng như hài lòng với câu nói của Năm Tợ, giọng trong bóng tối có vẻ dịu lại:

- Phải chi lâu nay dám nghĩ như vậy thì tôi đâu vất vả, lang thang cảnh một oan hồn như thế này!

- Mình ơi, anh đâu có ngờ chết rồi mà em cũng khổ như vậy. Lâu nay anh ở thế cô, lại nợ ngập đầu nhà nó, nên không dám hé môi chuyện tội ác nó gây ra. Bởi vậy...

- Bởi vậy mới mượn rượu giải sầu phải không! Thật là hèn, thật là bạc nhược!

Lần này sau câu nói không có cái tát nào. Chứng tỏ Năm Tợ đã được cảm thông...

Anh chàng lại nói:

- Anh biết là mình hèn, mà hèn nhất là việc anh luôn bị ám ảnh chuyện ngày ấy em bị tên khốn nạn đó cưỡng hiếp, nhất là chuyện... chuyện...

- Chuyện cái bào thai!

- Đúng! Anh luôn nghĩ tới đứa con trong bụng em ngày đó không phải là của anh! Anh hèn đến nỗi đã... đã muốn không nhớ tới em nữa?

Giọng nàng thốn thức:

- Tôi hiểu thân phận mình, nên khi bị nó chặn đường làm nhục lần thứ hai thì thay vì kêu la, tôi lại chọn cái chết! Tôi nhục mà không được cảm thông, nên thà chết còn hơn!

Lúc ấy chợt từ trên cành cây phát ra tiếng động. Năm Tợ ngẩng lên nhìn, chưa nhận ra người trên đó thì giọng nàng lại cất lên:

- Đồng bọn của tên khốn kiếp mà bấy lâu nay anh nhận là bạn nhậu! Chỉ có anh là mắt mù mà thôi!

Vừa khi đó từ trên cành cây Chín Nhị bị ai đó đẩy xuống rơi nằm cách chỗ Năm Tợ chỉ mấy bước.

- Chín Nhị!

- Tui... tui bị... bị mù mắt rồi!

Nhìn kỹ anh ta, thấy hai mắt Chín Nhị đầy máu, Năm Tợ hốt hoảng:

- Mắt... mắt của mày sao vậy?

Giọng nàng lại vang lên:

- Đôi mắt này ngày đó đã rình trong bụi rậm để nhìn cảnh thằng Hương hào Cầm cưỡng hiếp tôi! Nhìn cho sướng mắt mà không ra tay cứu giúp người đang gặp nạn. Mà nạn nhân đó lại là vợ của bạn mình. Đôi mắt đó còn để làm gì mà không hủy nó đi!

Chín Nhị gào lên:

- Tôi chỉ vô tình nhìn thấy mà thôi, chớ đâu cố ý! Còn chuyện ra tay can thiệp thì... thì... ai dám can thiệp khi Hương hào Cầm có súng trong tay.

Hắn ta kiêu luôn chúc Hương quán trong làng này mà!

Năm Tợ nghe biết mọi chuyện, anh ta nổi điên lên:

- Vậy mà lâu nay mày giấu chuyện đã chứng kiến cảnh vợ tao bị hãm hiếp. Thằng tồi!

Năm Tợ lao lên, nhưng có bàn tay đã kéo anh ta lại:

- Hắn đã bị trừng phạt rồi, cần gì phải ra tay thêm!

Năm Tợ ôm mặt khóc nức nở. Hồi lâu sau, giọng nàng lạnh lùng:

- Đã đến giờ anh chứng tỏ là một người chồng rồi đó! Hãy làm để hồn người chết được mãn nguyện.

Nói xong thì như một tia chớp, nàng biến mất. Năm Tợ thắng thốt kêu lên:

- Mình ơi!

Vừa khi ấy có tiếng kinh động ở xa xa. Nhiều tiếng chó sủa kèm theo, rồi âm thanh vang vang của ai đó vọng lại:

- Tụi bay đồn ngã cây xoài, cần thì đốt luôn ngôi nhà đó cho tao!

Tiếng của người khác nói:

- Đốn cây xoài thì được, nhưng còn đốt nhà thì... thì... đó là nhà của ông mà, ông Hương hào?

- Đốt luôn để trừ hậu họa!

- Nhưng mà... Nhưng mà... có bà vợ ông trong đó! Và lại còn có đứa bé nữa.

Giọng rồn rảng của Hương hào Cấm:

- Con nít con nôi gì cũng không để! Đốt luôn cho tao!

Đám gia nhân có đến trên chục đứa, tay cầm gậy gộc, đèn đuốc sáng choang, chúng lao tới bên gốc xoài, có đứa đưa dao, rựa chặt vào gốc xoài. Nhưng vừa đưa cao tay lên thì cả ba, bốn đứa tự dừng khựng lại, đứng như trời trồng!

Hương hào Cấm vừa bước tới, ngó người ra khi nhìn thấy hai tay bợm nhậu. Ông ta hơi run:

- Mày... mày...

Năm Tợ phát điên lên khi nhìn thấy kẻ thù, anh ta định nhào tới ăn thua

đủ thì vừa lúc ấy Chín Nhị đã bất ngờ lao tới trước, anh ta gào lên:

- Tại mày mà tao nông nổi này, thằng khốn nạn!

Quá bất ngờ nên Hương hào Cẩm không kịp phản ứng, bị Chín Nhị vỗ được, rồi hai bàn tay cứng như sắt của anh ta xiết chặt vào cái chỗ nhạy cảm nhất trên người lão Hương hào.

- Trời ơi!

Lão ta chỉ kêu lên được một tiếng ngắn, rồi thì đứng chết trân. Năm Tợ còn đang ngơ ngác thì một giọng nói từ trong bóng tối vọng ra:

- Đến nước này rồi mà anh cũng không dám ra tay trả thù, phải đợi người khác làm! Thật là...

Câu trách móc dừng ngang. Kèm theo một tiếng thở dài:

- Mà nghĩ cho cùng, một kẻ từ nào đến giờ chưa từng giết chết con gà, con vịt, bảo giết người sao được...

Đám gia nhân của Hương hào Cẩm khá đông, lại trang bị đầy người, tuy nhiên nhìn thấy chủ bị chết đứng như thế, không ai bảo ai, đồng loạt bỏ dao, mác chạy thực mạng!

Hai Thành đứng lặng người bên xác cha. Nhìn mẹ khóc ngất Thành không chịu nổi, nên điều anh giấu kín trong lòng, đành phải nói ra:

- Con không tính trở về nữa. Bởi những gì con chứng kiến hôm về nhà này đầu tiên đã khiến con ray rức mãi cho đến bây giờ. Và đến nay ba chết rồi, con không cần giấu nữa. Chính cô út Hường hôm đó đã hiện ra trong nhà này kể tội lỗi của ba! Ban đầu con không tin, nhưng sau khi cô ấy chỉ cho con đứa bé nằm khóc ở góc nhà thì con không còn nghi ngờ gì nữa! Hôm ấy cô út Hường chỉ đứa bé và ra lệnh: “Mày phải trả nợ thay cho ba mày! Ngày trước ba mày đã cưỡng hiếp tao trong lúc tao mới lấy chồng chưa đầy một năm. Tao bị nhục nhưng vẫn cắn răng mà sống, bởi tao thương chồng tao, đó là con người hiền lành, nhân hậu... cho đến khi tao biết đã bị dính cái thai oan nghiệt thì ý định chết càng mãnh liệt hơn. Tao muốn trước khi chết phải trả thù kẻ đã gây ra thảm cảnh, nhưng đã hơn chục lần nhen nhóm ý định thì tao lại đổi ý bởi nhìn Năm Tợ thì tao càng thương, nên lại thôi. Cho đến ngày cái thai được sáu tháng, trước nỗi đau của chồng, ngày đêm

anh cứ than vắn thở dài, tao buồn quá bỏ nhà đi lang thang và lại gặp thẳng khốn nạn cha mày! Nó vẫn chưa chịu buông tha tao, nên vừa thấy tao đi một mình, nó lại lôi tao vào bụi, cho đàn em canh ở ngoài, định làm nhục tao lần nữa. Tao đang muốn chết nên đâu còn sợ nữa, tao vừa chống cự vừa định nói cho nó biết là cái thai trong bụng của tao là của nó, nhưng tao chưa kịp nói thì do không chiếm đoạt tao lần nữa, thằng cha mày đã mạnh tay bóp cổ cho đến khi tao chết!...”

Lời kể của Hai Thành khiến bà Hương hào Cầm lạnh cả người, bà lắp bắp:

- Vậy đúng là... đúng là con của ông rồi!

Thành thở dài:

- Oan nghiệt đó má ơi! Cô út Hường buộc con phải cưới vợ mà người vợ có chứa hoang...

Bà Hương hào chận lời:

- Sao lại như vậy, để làm gì?

- Thật ra Son không hề lấy ai, cũng không lấy con, cô ấy đột nhiên thấy cái bụng mình chướng lên, thì ra cô út Hường đã mượn cái bụng của Son để cho đứa bé oan nghiệt này ra đời.

- Chi vậy?

- Cổ nói rằng do khi chết đang có mang nên đứa bé không được nhận về cõi âm, bởi số nó chưa tận. Do vậy cô Hường đã khổ sở đi tìm cách cho đứa nhỏ trở lại cõi dương mà chưa có nơi nào thích hợp. Biết con có duyên nợ với Son, nên cô út Hường đã cho nhập vong đứa trẻ vào bụng cô ấy. Con là máu mủ ruột thịt của ba, cho nên là điều kiện tối ưu để cho đứa bé ra đời, nhập vào đời sống bình thường.

Bà Hương hào càng ngạc nhiên hơn:

- Vậy ra... nó không phải là... ma!

- Con của ma, nhưng qua đường sanh bình thường của Son vừa rồi thì đứa bé này giờ đây đã thành người như chúng ta. Má có không muốn thì cũng phải nuôi nó, bởi ba đã chết rồi và lại vong hồn cô út Hường cũng muốn như thế.

Nhìn quanh một lượt, Hai Thành hạ thấp giọng:

- Má để ý không, từ lúc ba chết đến nay, hầu như không ai còn thấy hiện tượng kỳ lạ nào xuất hiện ra nữa. Hình như oan hồn đã không còn theo chúng ta nữa. Mà con nghĩ cũng đúng, hiện nay má đang nuôi đứa bé trong nhà này...

Bà Hương hào vẫn chưa hết lo:

- Tao vẫn còn sợ. Mà với nỗi sợ hãi này thì chỉ việc mất ngủ thôi cũng đủ khiến tao sớm đi theo ba mày!

Hai Thành tự tin nói:

- Chính cô út Hường nói là má không liên can vụ này mà, cô ấy đâu có ý hại má. Bởi nếu muốn hại thì má làm sao yên ổn đến nay.

- Ủ, tao cũng vái trời được như vậy...

Chuyện con ma gốc xoài hầu như chấm dứt khi đích thân Năm Tợ đứng ra cùng với Hai Thành đốn cây xoài cổ thụ trước nhà đi.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

MIÊU TINH

Về cái chết của một người già gần tám mươi tuổi thì chẳng có gì phải quan tâm nhiều, nếu sau cái chết không có rắc rối quanh bản di chúc.

Số là bà Trần Ái Nguyệt, bảy mươi chín tuổi, sở hữu ngôi nhà nằm trong khuôn viên hơn mười ngàn mét vuông, cộng với một đồn điền cao su hơn một ngàn mẫu và một số bất động sản rải rác nhiều nơi. Lúc bà chết đi thì không hề có người thân nào ở bên cạnh. Người luật sư đại diện cho bà cũng là một luật sư lớn tuổi, đã trên sáu mươi. Luật sư Trần Kiều Oanh, một người khá nổi tiếng trong giới luật sư liên quan đến những vụ án phân chia tài sản, thừa kế vv... đã cố hỏi bà lần cuối về điều mà bà ghi trong tờ di chúc mà bà còn chưa rõ lắm... Tuy nhiên cho đến lúc bà Ái Nguyệt nhắm mắt, bà chỉ trả lời vắn tắt:

- Tôi chết rồi mọi việc sẽ rõ.

Điều khoản ghi trong di chúc làm cho luật sư Kiều Oanh thắc mắc là nhân thân của người thừa hưởng. Ở khoản chính yếu tố, bà Ái Nguyệt ghi: Để lại toàn bộ tài sản cho người có tên là Lộng Ngọc, địa chỉ 10786 đường Xuyên, thôn Lý Hoà. Lúc thực hiện di chúc, luật sư Oanh có hỏi về cái tên hơi lạ, ít nghe nhắc tới này thì bà Ái Nguyệt đáp tỉnh táo:

- Đó là tên một người cháu ruột của tôi, lâu nay tôi ít liên hệ. Luật sư cứ làm đúng như ý của tôi.

Dĩ nhiên đâu ai có quyền làm trái ý người chủ tài sản khi họ còn tỉnh táo hoàn toàn cho đến khi bà Ái Nguyệt chết.

Luật sư Kiều Oanh khi ấy đã nghỉ hưu, không còn hành nghề nữa, nhưng bỗng hôm ấy có người gửi cho bà một mảnh giấy, đặt ngay trên bàn làm việc tại nhà riêng của bà. Trong giấy ghi vắn tắt: Mời Luật sư tới ngay biệt

thự của chủ doanh nghiệp Ái Nguyệt để giải quyết vấn đề thừa kế tài sản.

Đã từ lâu không còn dính tới các vụ này nên luật sư Kiều Oanh không muốn đi. Vả lại, quá nhiều vụ làm di chúc từ mấy năm nay, bà không thể nhớ hết... Tuy nhiên, khi nghe nhắc tới tên bà Ái Nguyệt thì bà Oanh chợt nhớ tới vụ thừa kế của một người tên Miêu Tinh.

Bà lẩm bẩm:

- Lại cái vụ này...

Do vậy, ngay trưa hôm đó bà tới ngay ngôi biệt thự cổ kính mà hình như sau khi chủ nhân chết thì không có ai ở. Điều này cũng gây thắc mắc cho bà Kiều Oanh không ít. Bà đứng trước cổng khá lâu mà không biết phải gặp ai. Bởi bà nhớ ngày trước lúc bà chủ nhà mất thì không một ai tới tiễn đưa...

Còn đang lúng túng thì đã có một người từ bên trong ngôi nhà hỏi vọng ra:

- Có phải bà luật sư đó không?

Rồi một ông lão tuổi trên dưới bảy mươi chậm bước từ trong đi ra. Ông nheo mắt hỏi lại:

- Có phải bà Luật sư Oanh không?

Kiều Oanh đáp:

- Đúng, tôi là Oanh, chẳng hay...

- Dạ, tôi là Tư Long, giúp việc cho bà Ái Nguyệt lúc trước, bà luật sư quên tôi rồi sao?

Luật sư Oanh nhớ ra:

- À, nhớ rồi. Bởi hồi đó anh để tóc dài, lại mặc quần áo nâu như một đạo sĩ, còn bây giờ cắt tóc ngắn nên tôi nhận không ra.

Tư Long cười:

- Dạ, hồi đó tôi tu tại gia, giúp việc cho bà Ái Nguyệt đã gần chục năm. Bà coi như người nhà, nên trước khi bà mất, bà có cho tôi một số tiền để tôi lập một cái am tiên trên núi tu, bởi vậy khi Luật sư tới lui nơi đây giúp bà chủ làm di chúc thì ít gặp tôi. Mãi gần đây tôi mới tình cờ trở về đây và phát

hiện ngôi nhà vẫn còn bỏ hoang, tôi tò mò tìm cách vào nhà xem và không khỏi thắc mắc, sao người cháu nào đó được bà để tài sản lại mà không tới tiếp quản, bỏ nhà hoang phế, thê thảm quá!

Luật sư Oanh ngạc nhiên:

- Ủa, ngày đó chính tôi giúp bà Nguyệt gửi thư tới địa chỉ người cháu tên là... là Lộng Ngọc gì đó, gọi tới nhà nhận di chúc. Thư gửi đi tôi tưởng là người đó đã liên hệ rồi.

- Khi tôi tới đây lần đầu, thấy nhà bỏ hoang, tôi chỉ thắc mắc thôi, chứ không dám vào sâu trong nhà. Nhưng cách đây nửa tháng, khi tôi trở lại thì vẫn thấy cửa khóa im ỉm, mà có dấu hiệu người bên ngoài leo tường vào nhà... Tôi lo quá, nên mới vào hần bên trong. Lúc ấy, tôi lại càng ngạc nhiên hơn khi thấy có một lá thư của chính luật sư gửi cho người nào đó tên là Lộng Ngọc, địa chỉ 10786 đường Xuyên thôn Lý Hòa, lá thư bị trả lại, ngoài phong bì có ghi là “Trả lại người gửi vì không có người nhận”. Tôi thắc mắc, nên hôm qua mới định gọi cho bà, báo tình hình.

Luật sư Oanh nói:

- Tôi đã nhận được lời nhắn của anh.

- Tôi nhắn?

- Đúng rồi. Còn lá thư anh viết cho tôi đây. Bởi vậy tôi mới biết mà tới đây.

Luật sư Oanh móc trong túi ra lá thư đưa cho Tư Long, anh ta cầm thư trên tay mà ngạc nhiên vô cùng:

- Tôi đâu có viết thư này. Chữ này đâu phải của tôi!

Vị Luật sư già ngạc nhiên:

- Vậy ai đã báo tin?

Tư Long tường trình thêm:

- Tôi mạo muội mở cửa vào nhà và nhận thấy mọi vật từ lúc bà Ái Nguyệt chết không hề thay đổi gì. Căn phòng của bà cửa vẫn đóng im ỉm...

Trước những sự việc không bình thường này, luật sư Oanh hỏi lại:

- Anh có từng biết địa chỉ 10786 này lần nào chưa?

Tư Long lắc đầu:

- Tôi chưa tới, mà cũng chưa từng nghe bà chủ nhắc người cháu nào tên Lộng Ngọc bao giờ! Mà cái địa chỉ ấy sao tôi thấy ngờ ngờ...

- Anh biết đường Xuyên, thôn Lý Hòa?
 - Tôi biết không rõ lắm, nhưng chắc chắn đó là một nơi ở ngoại ô.
- Luật sư Oanh chợt đề nghị:
- Hay là anh đi cùng tôi tới đó!
 - Tới tìm địa chỉ cô Lộng Ngọc nào đó?
 - Dĩ nhiên là vậy. Đúng ra ngày trước tôi nên làm việc này, nhưng lúc đó vì thấy bà Ái Nguyệt quá tự tin, nên tôi không đi xác minh.

Sẵn có xe hơi riêng, Luật sư Oanh đưa người quản gia già đi tìm đường Xuyên thôn Lý Hòa. Họ phải dò hỏi khá lâu, cuối cùng mới tìm được tới con đường đó. Điều làm họ ngạc nhiên đầu tiên là con đường hoàn toàn không có nhà ở. Đúng hơn là chỉ có một nghĩa địa khá rộng.

Luật sư Oanh chưa tin hẳn, bà chờ người đi đường ngang qua chặn lại hỏi:

- Đường này dài tới đâu vậy?

Người đó chỉ tay tới trước và đáp:

- Người ta gọi nó là đường Xuyên là bởi vì nó xuyên từ thôn Lý Hòa qua thôn Hòa Hiệp, hai thôn chỉ cách nhau chưa đầy cây số.
- Tôi không thấy có nhà cửa, vậy anh có biết số nhà 10786 ở đâu không?

Người này tỏ ra ngạc nhiên:

- Số này quá lớn, đường này làm gì có nhà nào mang số ấy? Coi chừng người ta ghi lộn cho bà rồi.

Đi tới một chút nữa thì tới ngay cổng nghĩa địa, gặp người gác nghĩa trang, Luật sư Oanh lại hỏi:

- Ông ở đây có biết số nhà này ở đâu không?

Luật sư đưa luôn địa chỉ trên phong bì cho người quản trang xem. Ông ta vừa nhìn thấy đã kêu lên:

- Đây đâu phải là số nhà! Mà số này là...

Ông ta ngẩng lên nhìn vị khách rồi hỏi lại:

- Bà đi tìm mộ phải không?

Luật sư Oanh đáp nghiêm túc:

- Không, tôi tìm nhà. Tìm người còn sống tên Lộng Ngọc.

Người quản trang lại nhìn sửng người khách vài chục giây, rồi bảo:

- Địa chỉ này có ở đây. Nhưng không phải nhà mà là mộ...!

Đến lượt Luật sư Oanh trợn tròn mắt:

- Ông có nói giỡn không vậy?

Ông quản trang nói rõ từng tiếng:

- Số đó trùng với số đánh trên các ngôi mộ ở nghĩa trang này. Hôm rồi người phát thư tới đây đưa lá thư này, tôi đã nói như đang nói với bà đây thì ông ta cũng không tin, mãi hai ba lần tới lui tìm rồi mới đưa trả lại cho người gửi.

Lúc này Luật sư Oanh mới hỏi thêm:

- Ông nói trong nghĩa trang này có số thứ tự mộ giống như vậy?

- Có. Để tôi lấy sổ ghi cho bà xem.

Ông ta đem ra một quyển sổ bìa cứng, khá dày, giở ra từng trang và dừng lại ở trang đánh số từ 1000 trở đi. Dò rất nhanh và dừng lại một dòng, ông ta kêu lên kinh ngạc:

- Bà xem nè, đúng số 10786 và tên cô... Lộng Ngọc!

Luật sư Kim Oanh hốt hoảng mà cả Tư Long cũng kinh hãi, thoáng nhìn vào, giọng ai cũng run:

- Sao... Sao lại như vậy?

Người quản trang gật gù:

- Thì ra ai đó đã chơi các vị rồi! Cô Lộng Ngọc này theo số thứ tự trong sổ thì đã được chôn cách đây gần cả chục năm rồi!

Luật sư Oanh thừ người ra khá lâu... Sau cùng bà yêu cầu:

- Xin cho tôi được viếng ngôi mộ này được không?

- Dạ được chứ. Mời bà.

Đích thân ông ta hướng dẫn khách đi sâu vào phía trong nghĩa trang. Ở đây trong cùng, có một ngôi mộ cần đá cẩm thạch trên mộ bia đề dòng chữ: Phạm Thị Lộng Ngọc. Sinh ngày... tử ngày...

Bà Luật sư lẩm bẩm:

- Như vậy đúng là cô này chết đã lâu, ở độ tuổi rất trẻ, chỉ hơn mười tám

tuổi một chút...

Người quản trang nhớ lại:

- Tôi nhớ, sau khi chôn ít lâu, có một bà giàu lắm tới đây, cho người xây ngôi mộ này. Quý vị thấy đó, vào thời đấy mà vật liệu được xây toàn là thứ quý giá, mắc tiền! Rồi lâu lâu vẫn thấy bà ấy đi xe hơi tới thăm, cúng nhiều thứ lắm. Nhưng từ gần một năm nay thì không thấy nữa.

Luật sư Oanh thở dài:

- Đúng là mình lú lẫn rồi.

Bà nhẹ lắc đầu, bước trở ra, thì người quản trang nói:

- Tuy bà nhà giàu đó không tới nữa, nhưng vẫn có một cậu trai trẻ tới đây.

Luật sư Oanh tò mò:

- Anh ta là gì với bà nhà giàu?

Người quản trang lắc đầu:

- Tôi cũng không biết. Nhưng chắc là không quen, bởi hầu như không bao giờ thấy họ đi chung với nhau, cũng chưa bao giờ chạm mặt trong này lần nào.

- Gần đây cậu ấy có tới không?

Suy nghĩ một lúc ông ta mới đáp:

- Tôi không nhớ rõ, bởi mùa này gần Tết, người tới viếng nghĩa trang đông... Tuy nhiên, hình như cách đây hơn một tháng có người đốt nhang cắm ở đầu mộ này, có lẽ là cậu ta.

Ông lại nói:

- Kêu là cậu, thật ra anh ấy tuổi có đến trên ba mươi rồi. Người coi có vẻ đáng hoàng. Bây giờ mà gặp lại ắc tôi còn nhớ.

Từ giã người quản trang, Luật sư Oanh chở Tư Long về nhà bà Ái Nguyệt. Xem lại phòng riêng của thân chủ, thấy mọi vật vẫn còn nguyên, ngoại trừ tờ di chúc cất trong ngăn tủ có khóa mà chìa khóa chính Luật sư Oanh nghe bà Ái Nguyệt dặn là đích thân bà sẽ cất ở một nơi riêng, đợi khi nào người thừa kế tới lấy di chúc thì sẽ được hướng dẫn để mở khoá.

Bà bảo Tư Long:

- Người được hưởng gia tài đã chết rồi, lấy ai tới đây để nhận tờ di chúc?

Bây giờ tôi tính như vậy, tạm thời anh cứ ở lại đây trông coi nhà cửa. Chờ khi tôi liên hệ giải quyết theo đúng pháp luật rồi sẽ tính sau.

Tư Long là người ngay thẳng khi phát biểu:

- Tôi hoàn toàn không có ý chiếm đoạt ngôi nhà này. Tôi chỉ ở đây coi nhà thôi, khi nào có ai tới thì tôi giao và ra ngoài thôi.

Luật sư Oanh dặn kỹ:

- Về sau này có thể tài sản này sẽ do nhà nước quản lý hoặc hiến tặng cho một tổ chức từ thiện nào đó. Cái này phải có quyết định chính thức, vậy trong thời gian chờ đợi, anh không được cho bất cứ ai vào ở hay chiếm dụng. Tôi đã làm việc kỹ với bà Ái Nguyệt trước lúc bà lâm chung, nên biết chắc bà không còn ai là thân nhân ngoài cô Lộng Ngọc đó!

Bà cẩn thận cùng Tư Long khóa lại căn phòng, niêm phong bằng cách dán giấy ở ổ khóa.

Trước khi ra về bà dặn lần nữa:

- Tôi linh tính trong chuyện này có điều gì đó... vậy anh Tư đặc biệt quan tâm. Nếu có gì bất thường xảy ra thì điện thoại liền cho tôi ở nhà riêng. Đây, anh cầm lấy tiền để đóng tiền cước điện thoại, không khéo họ cắt.

Tư Long nói ngay:

- Về điện thoại bà nhắc tôi mới nhớ, khi tôi trở về đây, vô nhà thì điện thoại đã bị cắt, có lẽ do lâu quá không đóng tiền. Nhưng lạ quá, tôi vô ở được mấy ngày thì nghe tiếng điện thoại reo, tôi có bắt máy nghe thì đầu dây bên kia không có tiếng người nói, mà thay vào đó là tiếng khóc nức nở của ai đó, có cả chục lần như vậy. Cuối cùng, tôi phải lên tiếng giải thích tôi là người giữ nhà, không biết gì hết. Lúc ấy điện thoại mới không còn reo nữa.

- Giọng khóc của đàn ông hay nữ?

- Dạ nữ. Một giọng khá trẻ.

- Nếu lần tới cô ta có gọi nữa thì anh cho số điện thoại của tôi, bảo gọi cho tôi để nói chuyện.

- Dạ, được vậy tôi an tâm hơn. Bởi thú thật với bà, tuy là đàn ông, nhưng tính tui nhát, cứ nghe thấy điều gì bất thường là tôi bị ám ảnh, mất ngủ!

Luật sư Oanh ra về được gần năm phút thì bất chợt điện thoại trong nhà reo nữa! Đứng im một lúc, Tư Long mới rụt rè bước tới nhắc ống nghe. Đầu dây bên kia vẫn giọng nữ, nhưng lần này thay vì khóc thì lại lên tiếng, nói rõ và lạnh:

- Cấm không ai được vô phòng riêng nghe chưa.

Rồi cúp máy.

Dù đã được bà luật sư Oanh trấn an, nhưng Tư Long vẫn lo lắng, thao thức hoài không chợp mắt được. Ông cứ bị ám ảnh hoài về giọng nói răn đe bí hiểm kia hoài.

- Đó là ai? Bà Ái Nguyệt đã còn ai là thân nhân, tại sao có ai đó cấm người khác không được vào phòng riêng của bà? Mà sao người ngoài lại biết chuyện ông và bà Luật sư mở cửa phòng ngày hôm qua, trong lúc ấy thì đâu có ai ở ngoài biết?

Bao nhiêu thắc mắc đó làm sao Tư Long tự giải quyết được. Chú gọi điện báo và hỏi ý kiến bà luật sư thì bà này cũng chỉ đáp lững lơ:

- Để tiếp tục theo dõi xem. Có thể ai đó biết số điện thoại nhà, giả vờ để hù dọa, lung lạc tinh thần của anh. Anh nên bình tĩnh, xem như không có gì xảy ra.

Nhưng làm sao Tư Long xem như không có gì xảy ra được! Chú cứ thao thức mãi... Rồi cuối cùng cũng mòn mỏi, ngủ quên...

Có lẽ đến gần sáng... Lúc choàng tỉnh bởi một tiếng động lạ, Tư Long nhìn ra ngoài và chép miệng:

- Trời lại sắp mưa lớn nữa đây!

Chú định nằm ngủ lại, nhưng chợt nhớ lúc sáng khi cùng Luật sư Oanh vào phòng bà Ái Nguyệt, chú phát hiện hai cánh cửa sổ chưa đóng. Nhà như thế này, nếu trời mưa thì cả căn phòng sẽ ướt hết!

- Không được...

Tư Long chạy tới phòng. Nhìn niêm phong còn nguyên và nhớ lại lời đe dọa qua điện thoại, khiến chú phải do dự. Mở cửa hay không? Chú có thể

mở niêm phong rồi ngày mai giải thích với Luật sư Oanh sau, nhưng chỉ sợ lời nhảm nhủ kia...

Cuối cùng, nhớ là qua khe cửa, có thể nhìn vào bên trong phòng, Tư Long cúi xuống xé một góc giấy niêm phong, nhìn thử xem cánh cửa sổ có tự khép lại chưa. Và...

- Trời ơi! Ai vậy?

Rõ ràng, tuy nhìn qua khe cửa, nhưng Tư Long vẫn có thể thấy rõ có một người đang nằm ngủ trên giường!

Sau vài giây bàng hoàng, ông ta cố nhìn kỹ lại và không nghi ngờ gì nữa. Người nằm trên giường tuy đắp mền, nhưng mái tóc dài thò ra, chảy xuống giường đúng là của một phụ nữ!

Hai chân Tư Long mềm nhũn, nhưng ông ta vẫn cố lê khỏi chỗ đang đứng, tiến về phía đặt điện thoại. Người mà ông ta cần gọi không ai khác hơn bà Luật sư Oanh.

Chuông điện thoại đổ một hồi lâu thì bên kia mới có người bắt lên:

- Bà... bà Luật sư phải không? Tui, Tư Long đây... tui... tui.

Không nói rõ được gì, nhưng bà Luật sư vẫn bảo:

- Anh chờ ở nhà, tôi sẽ tới!

Bà Oanh đi cùng người tài xế của mình. Bà nhìn đồng hồ tay, lúc ấy là ba giờ sáng.

Khi mở cửa cho họ vào nhà, Tư Long giọng vẫn còn run:

- Tôi... tôi thấy...

Anh ta phải cố trấn tĩnh lắm mới kể lại được đầu đuôi. Bà Luật sư Oanh ngạc nhiên:

- Làm gì có chuyện đó? Không lẽ có ma sao?

Bà tỏ vẻ không tin, nên Tư Long mới cố nói mạnh:

- Bà cứ theo tôi!

Anh ta đưa hai người tới sát phòng bà Ái Nguyệt.

Người tài xế nói:

- Bà Luật sư hãy đi sau lưng em, có gì em sẽ...

Nhưng bà Oanh đã tỉnh táo nói:

- Anh tưởng tôi sợ ma sao? Cứ để tôi vào trước.

Họ không gõ cửa, mà nhẹ nhàng dùng chìa khóa riêng mở cửa phòng. Cửa mở nhẹ nhàng, có cảm giác như người trong phòng không hề hay biết.

Và khi cửa mở toang, đèn phòng cũng được bật lên thì... mọi người đều khựng lại, họ chỉ nhìn thấy một con mèo lông toàn đen đang từ trong chăn nhảy ra. Nó giương cặp mắt màu xanh rêu nhìn vào mọi người, rồi thật nhanh phóng mình qua cửa sổ, mất dạng!

Tư Long lắp bắp:

- Rõ ràng tôi thấy một phụ nữ tóc dài, mái tóc xõa từ trên giường xuống sàn gạch này. Tôi không thể làm được!

Luật sư Oanh minh chứng cho lời quả quyết của Tư Long bằng cách cúi xuống nhặt từ mặt nệm vào sợi tóc dài:

- Tóc này chắc chắn không phải của bà chủ nhà còn sót lại, bởi bà Ái Nguyệt cắt ngắn hơn nhiều. Vả lại, tóc này còn mùi thơm, rất thơm!

Tư Long cũng ngửi được mùi, anh run giọng:

- Đúng là có người vừa ở trong phòng này... Theo bà Luật sư thì là ai?

Luật sư Oanh lo lắng:

- Tôi không nghĩ đây là ma quỷ gì, chỉ ngại cửa sổ nhà này bị hỏng, họ vô bằng lối này.

Bà cùng với Tư Long đến xem lại cửa sổ. Vẫn còn nguyên, không có dấu hiệu gì của sự cạy phá cả. Đây là tòa nhà cổ, kiến trúc rất kiên cố, các song cửa làm bằng thép tốt nên dẫu thời gian có lâu, nhưng vẫn chắc chắn. Người bên ngoài không dễ gì đột nhập.

Trầm ngâm một lúc, Luật sư Oanh bảo:

- Anh chứng kiến để tôi xem lại đồ đạc trong tủ có bị mất vật gì không?

Bà kéo ngăn tủ trên ra và rất đổi ngạc nhiên khi thấy tập giấy tờ di chúc nằm trong đó!

- Kỳ vậy? Hôm qua chính tôi xem ngăn tủ này không thấy gì hết!

Bà lo lắng nói:

- Giấy tờ này rất quan trọng. Trong lúc chờ tôi xem lại để có cách nào giải

quyết để giữ ngôi nhà này làm nơi thờ tượng bà Ái Nguyệt thì nhất thiết không để tờ di chúc này lọt vào tay bất cứ ai khác. Có lẽ ngay sáng mai tôi phải đem cái két sắt ở nhà tới đây, cho mượn để cất giữ giấy tờ quan trọng vào...

Tư Long chỉ cái két sắt có sẵn trong phòng:

- Đã có két sắt kia rồi!

- Nhưng bây giờ ta không có cách mở. Mà việc thì gấp. Thôi tạm thời tôi cùng ở đây với anh, để cho chú tài xế của tôi về nhà và chở cái két sắt tới ngay. Trời cũng gần sáng rồi.

Bà đưa chìa khóa cho cậu tài xế, dặn thêm đôi điều rồi ngồi đó chờ. Bên ngoài xe cộ bắt đầu nhộn nhịp. Một ngày mới đang bắt đầu.

Mặc dù chỉ bị đánh thức lúc hơn hai giờ sáng và cho tới bây giờ thì luật sư Oanh mới chỉ mất ngủ chưa đầy hai tiếng đồng hồ. Nhưng chẳng hiểu sao tự dưng hai mắt bà nhướn không lên. Cơn buồn ngủ đến thật đột ngột. Bà Oanh đưa mắt nhìn qua Tư Long, thì không khỏi ngạc nhiên khi thấy ông ta đã ngủ từ lúc nào rồi!

- Anh Tư...

Luật sư Oanh chỉ gọi có vậy, rồi tới phiên bà cũng không cưỡng lại được cơn buồn ngủ lạ thường...

Tài xế Bảo cùng bốn công nhân khiêng được chiếc tủ sắt lên lầu thì đứng khựng lại, trở mắt kinh ngạc trước cảnh chủ mình và Tư Long nằm bất tỉnh trên sàn nhà.

Lúc được cứu tỉnh, Luật sư Oanh hốt hoảng khi không thấy tờ di chúc trong tay.

Thấy bà ngơ ngác, Bảo hỏi:

- Bà bị sao vậy? Mất cái gì sao?

- Tờ di chúc! Tờ giấy mà anh thấy tôi lấy từ ngăn tủ ra. Tôi cầm trên tay

thì... thì...

Bà chưa biết giải thích sao thì Tư Long cũng vừa tỉnh lại. Ông ta chỉ tay ra cửa sổ, vẫn còn thất thần:

- Con... con mèo! Tôi thấy con... mèo đen!

Luật sư Oanh không hiểu gì, bà chỉ hỏi:

- Anh có thấy tờ di chúc?

Hỏi xong bà mới thấy mình hỏi bằng thừa, bởi lúc bà còn tỉnh thì anh ta đã ngủ trước rồi.

Tư Long lặp lại lời lúc nãy, rõ ràng hơn:

- Tôi thấy một con mèo. Nó leo qua cửa sổ, rồi biến mất!

Luật sư Oanh nhẹ lắc đầu:

- Con mèo đâu có nghĩa lý gì. Tôi muốn biết xem ai đã vào đây lấy đi tờ di chúc và tại sao tôi với anh đều ngủ bất thường như thế này. Phải chăng...

Nhìn thấy còn có bốn công nhân khiêng tủ, bà ngừng nói, trả tiền cho họ rồi dặn tài xế.

- Cậu để chìa khóa tủ sắt lại cho tôi rồi đưa họ ra cửa đi. Nhớ khóa cổng lại, không cho ai khác vào đây.

Đây là chiếc két sắt riêng của bà, lúc nãy đã dặn tài xế. Bảo lấy hết đồ đạc trong đó ra rồi mới đem sang đây, chỉ để cất giữ tờ di chúc. Mà bây giờ thì công cốc!

Tuy nhiên bà Luật sư vẫn mở két ra và... mắt bà tròn xoe khi nhìn thấy tờ di chúc nằm trong đó!

- Bảo! Cái... cái... gì vậy Bảo?

Tài xế Bảo tiễn bốn công nhân vừa trở vô, nghe chủ gọi thì hốt hoảng:

- Chuyện gì vậy bà?

- Ai để cái này trong tủ?

- Cái gì, con đâu biết?

- Tờ di chúc nằm trong tủ này từ bao giờ?

Bảo ngơ ngác:

- Trước lúc chở đi, con đã dọn sạch giấy tờ của bà để trong đó ra, làm sao có chuyện này. Còn nãy giờ trên đường chở đi con khóa chìa khóa sổ, đâu

có ai mở ra được. Lúc vừa khiêng lên đây thì cũng là lúc bà tỉnh lại...

Luật sư Oanh cầm tờ di chúc xem lại lần nữa, rồi khóa tủ trở lại. Bà thay đổi mã số, sau đó còn cẩn thận ký tên vào một tờ giấy dán ngay ổ khóa, dặn Tư Long:

- Tủ này tôi để ở đây, tạm thời tôi giữ chìa khóa, khi nào cần đích thân tôi sẽ mở.

Tư Long gật đầu, nhưng nhìn nét đăm chiêu của ông cũng đủ thấy ông khá lo lắng. Khi bà Oanh chuẩn bị ra về, ông nói riêng với bà:

- Chắc là tôi không thể tiếp tục ở đây được đâu. Tôi tính trưa nay thì đi, xin bà tính cho...

Bà Luật sư nắm chặt vai ông, hứa hẹn:

- Thật ra tôi cũng không can cơ chi chuyện này. Nhưng đang có những bất thường quanh chuyện hưởng di chúc, nên tôi phải nhúng tay vào. Thôi được rồi, tôi sẽ cho tiến hành thủ tục pháp lý, lật lại hồ sơ ngôi nhà này, để tài sản không rơi vào tay kẻ xấu. Anh vốn đã được bà Ái Nguyệt quý mến, vậy cũng cố giúp cho trót. Chừng vài tuần nữa mọi việc sẽ được giải quyết, lúc ấy anh toàn quyền tính toán chuyện của mình. Vậy nhé!

Đợi bà ta về rồi, Tư Long mới khóa chặt cửa phòng. Lần này cẩn thận hơn, ông dùng khóa xích, khóa luôn cửa sổ từ bên trong bởi nghĩ rằng chốt cửa có vấn đề. Xong xuôi rồi ông mới yên tâm trở về phòng riêng. Phòng ông ngủ vốn chứa vật dụng phế thải ở ngay cầu thang. Đáng lý ra khi ở tạm thì ông có quyền chọn một gian phòng tiện nghi khác, bởi tòa nhà vắng chủ, có ai nữa ở đâu, phòng ốc còn cả chục gian khác, nhưng Tư Long tính tình ngay thẳng, không muốn người ta bảo mình có ý chiếm dụng ngôi nhà.

Lúc mở cửa phòng ông không để ý, khi khép cửa phòng lại mới phát hiện có một mảnh giấy rơi ngay lối ra vào. Nhặt lên, Tư Long ngạc nhiên thấy trong giấy ghi tên mình!

Đó là một bức thư ngắn:

“Chú Tư Long!

Tôi cảnh cáo chú lần cuối, cấm chú không được dẫn người khác vào phòng

trên lầu. Nhất là bà Luật sư già, bà ấy hết nhiệm vụ ở đó rồi, không nên can thiệp vào nữa. Nếu chú không nghe lời thì buộc tôi phải đẩy chú đi! Người thừa kế”

- Trời ơi, cô... Lộng Ngọc!

Tư Long vừa kêu lên vừa đánh rơi lá thư xuống sàn nhà. Như vậy là sao? Hai chân, hai tay ông run lẩy bẩy, đến nỗi cố lê tới chỗ đặt máy điện thoại mà vô cùng khó khăn. Phải mất gần năm phút sau ông mới gọi được cho bà Luật sư. Nhưng bà ta không có nhà. Mãi đến trưa mới liên lạc được, Luật sư Oanh sau khi nghe thuật lại câu chuyện đã tới ngay, cùng với một người thừa phát lại Tòa án. Sau khi nghe Tư Long kể, vị thừa phát lại bảo:

- Theo tinh thần di chúc thì chỉ có người có tên trong di chúc mới có quyền thừa hưởng gia tài này. Nhưng do người thừa hưởng đã chết trước đây khá lâu, nên ngôi nhà và tất cả tài sản của bà Ái Nguyệt sẽ được tạm thời phong tỏa, chờ phán quyết của Tòa án. Vậy nhân danh Tòa án, tôi chính thức cử ông Tư Long trong vai trò quản gia. Ông đã được pháp luật công nhận, như vậy từ nay đừng ngại gì cả. Có quyền...

Nhưng Tư Long đã lên tiếng ngay:

- Cám ơn ông tòa, tôi chỉ vô tình ghé đây thăm nhà cũ của bà chủ, còn bây giờ tôi phải về nhà mình. Tôi không thể...

Luật sư Oanh phải chặn lời:

- Anh Tư, tôi đã nói rồi, anh phải giúp cho trối. Vì ngoài anh ra, đâu có người nào đủ tin cậy...

Mặc cho bà thuyết phục mấy, Tư Long vẫn cương quyết:

- Bà có giết tôi thì tôi cũng không ở lại!

Ông nói xong là gom quần áo và đi ngay. Nhưng thật lạ thường, lúc ông ta bước ra tới sân thì gục xuống như bị ai đánh ngã.

- Kìa, anh Tư! Anh sao vậy?

Tư Long như người mất trí, chỉ giương mắt nhìn người trước mặt mà không

nói gì được...

Tư Long cũng chẳng hiểu sao mình lọt được vào phòng của bà Ái Nguyệt, trong lúc cửa ngoài vẫn còn khóa và ông không hề mở ra?

Lúc mở mắt ra thấy mình nằm trong phòng, Tư Long có thử tới lay cửa thì mới biết nó vẫn còn khóa ngoài.

Ông cất tiếng gọi thử thì không ai trả lời. Gọi đến cả chục lần như vậy. Cuối cùng ông bước tới mở đèn lên thì một lần nữa giật mình khi thấy trên giường có một phụ nữ nằm, đắp chăn kín từ chân lên tới ngang cổ, chừa lại phần tóc xõa xuống giường như lần trước!

- Cô... Cô là...!

Ông nói được mấy tiếng rồi hai hàm quá run nên không thể nói tiếp. Người trên giường cựa mình, mặt xoay về phía Tư Long.

- Trời ơi!

Người đó có khuôn mặt trơ xương trắng hếu. Là một đầu lâu gắn trên cơ thể một con người! Chiếc mền được tước ra từ từ... Rõ ràng cơ thể bên dưới còn nguyên vẹn, ăn mặc tươm tất, sang trọng!

- Tôi... tôi...

Tư Long sợ đến mức gần... vãi trong quần. Ông không còn nói được nữa, cũng không thể cử động. Lúc ấy người kia từ từ đứng lên và nhanh như một ánh chớp, cả thân thể ấy lay động, rồi... mắt Tư Long hầu như không còn nhìn rõ được nữa. Ông lão đảo...

Đến lúc trụ vững lại được thì Tư Long cảm giác như có vật gì đó vừa mềm vừa mịn chạm vào hai chân mình.

Nhìn xuống thì ông suýt hét lên, nếu còn có thể thét lên được. Bởi dựa vào chân ông lúc ấy là con mèo đen cực to, đôi mắt sáng như hai viên bi thủy tinh màu xanh biếc!

Con mèo hình như rất thân thiện với Tư Long, nó cọ người mấy lượt vào chân người đàn ông, rồi sau đó rất nhanh, nó nhảy lên nằm gọn trong vòng tay của ông.

Chẳng còn cách nào hơn, Tư Long giữ con mèo trong tay. Mà thật sự, lúc ấy nếu có muốn buông tay ra, ông ta cũng không làm được, bởi tay như bị co rút lại.

Con vật dường như không muốn rời ra, nó giương cặp mắt xanh nhìn lên và một lần nữa cọ đầu vào, rồi rúc hẳn vào ngực Tư Long.

Vừa lúc ấy bên ngoài có tiếng gọi to:

- Anh Tư ơi, anh ở đâu!

Tư Long cố lên tiếng, nhưng không thể nói được, ông đưa mắt nhìn xuống con mèo, nhưng nó hình như không để ý tới những gì xảy ra bên ngoài.

Một lát sau, bà Luật sư Oanh đã dùng chìa khóa vừa tìm được ở phòng Tư Long. Bà mở cửa, đẩy vào và ngẩng người ra khi thấy Tư Long đứng như bị trời trồng ở giữa phòng.

- Anh làm gì trong này? Mà sao cửa bên ngoài lại khóa?

Chợt nhìn vào tay của Tư Long, bà ngạc nhiên kêu lên:

- Anh... anh ôm cái này của ai vậy?

Tư Long hoàn hồn, ông nhìn xuống tay mình và cũng hốt hoảng:

- Trời ơi!

Trong tay ông là một chiếc đầu lâu, thay vì là con mèo đen lúc nãy!

- Sao... sao lại...?

Ông ta định hỏi về con mèo, nhưng kịp ngừng lại và kín đáo đưa mắt nhìn quanh. Trên giường không còn dấu vết gì của cô gái và cả con mèo, nó đã biến đi đâu mất!

- Tôi... tôi...

Thấy ông ta quá sợ hãi nên Luật sư Oanh cũng không truy hỏi thêm. Bà

nói:

- Hôm nay, tòa sẽ cử người tới đây để thẩm tra lại. Anh biết gì thì nói nấy, nói trung thực như bản tính anh vốn có. Tôi tin là anh làm được.

Tư Long nhẹ lắc đầu, không nói gì... Thình thoảng ông lại đưa mắt nhìn xuống cái đầu lâu, rồi nhìn ra ngoài cửa sổ. Luật sư Oanh hiểu ý, kéo ông lại gần hỏi:

- Anh kể cho tôi nghe chuyện gì đã xảy ra?

Tư Long có vẻ e dè, nhưng lát sau cũng kể lại hết sự việc. Ông kết luận:

- Tôi nghĩ việc này do cô Lộng Ngọc làm. Cô ấy không muốn chúng ta đụng chạm tới tài sản này. Tôi nghĩ, người chết cũng biết giữ của.

Luật sư Oanh chưa bao giờ tin chuyện ma quỷ, bà cương quyết nói:

- Anh đừng bao giờ tin chuyện đó, chiều nay anh dọn phòng khách cho sạch sẽ, người của Tòa án sẽ tới đây.

Tư Long dù không muốn, nhưng cũng miễn cưỡng tuân lời. Nhưng trước khi bắt tay vào việc, ông thăm khám:

- Vong hồn cô Lộng Ngọc, nếu có linh hiển thì xin phù hộ...

Ông biện lý Tòa án cùng hai người nữa, có cả Luật sư Oanh, họ bắt đầu câu chuyện:

- Chúng tôi thẩm tra lại lần cuối. Nếu quả thật người có tên trong di chúc của bà Ái Nguyệt đã chết trước khi tờ di chúc được lập, thì đương nhiên di chúc này không có giá trị. Lúc ấy thì Tòa án sẽ tuyên xử lại, có thể giao cho một tổ chức từ thiện sở hữu hoặc sung vào công quỹ vì tài sản không còn người quản lý.

Bà Luật sư Oanh phải giới thiệu kỹ hơn về Tư Long:

- Đây là ông quản gia lâu năm của bà Ái Nguyệt. Chính nhờ ông mà tài sản này được bảo quản tốt.

Ông biện lý nói:

- Pháp luật công nhận công sức của anh. Sau này nếu có phán quyết thì chúng tôi sẽ ghi nhận, có thể giao anh tiếp tục trông coi tài sản này.

Tư Long vẫn giữ ý tứ:

- Tôi nói rồi, tôi chỉ muốn trở về nhà ngay thôi. Các ông hãy để tôi đi!

Ngài biện lý đoán chắc:

- Điều này sẽ có ngay bây giờ. Xin mời mọi người tập trung lại đây để nghe phán quyết cuối cùng của Tòa án...

Lời của ông vừa dứt thì đột ngột con mèo đen xuất hiện và nhảy phóc tới bên chân Tư Long. Sự xuất hiện của nó khiến mọi người giật mình, nhất là Luật sư Oanh. Bởi bà đã từng nghe Tư Long thuật chuyện. Tuy nhiên bà vẫn giữ im lặng, cứ đưa mắt liếc nhìn con mèo vài lần...

Ông biện lý không để mất thì giờ, tiếp tục tuyên bố.

- Xét vì người có tên trong tờ di chúc của bà Ái Nguyệt lại là người đã chết từ rất lâu trước ngày lập di chúc, cho nên tòa sơ thẩm tuyên bố hủy tờ di chúc cũ. Số tài sản của bà Ái Nguyệt tạm thời sung vào công quỹ...

Ông vừa nói tới đó thì có một tiếng động mạnh ngoài cửa sổ. Mọi người hướng mắt nhìn ra đó. Không có gì ngoài gió xào xạc đang lay động các cành cây. Nhưng khi họ quay lại thì tất cả đều há hốc mồm kinh ngạc, bởi trước mặt họ, trên chiếc ghế bành bên cạnh Tư Long đang có một cô gái thật đẹp ngồi yên, sắc mặt lạnh nhưng không che giấu được nét duyên dáng, quyến rũ:

- Cô... cô là?

Bà Luật sư Oanh lên tiếng hỏi. Nàng nghiêm giọng đáp:

- Tôi là Lộng Ngọc, người có tên trong tờ di chúc mà ngài biện lý vừa nói là đã chết!

Ông biện lý vừa ngạc nhiên vừa giận:

- Cô là ai mà vào đây đùa với chúng tôi? Nên nhớ, tôi đại diện Tòa án...

Nàng vẫn nghiêm giọng:

- Có ai phủ nhận điều đó đâu. Tuy nhiên, ngài nên nhớ vừa rồi ngài đã ra một phán quyết sai sự thật!

- Không phải cá nhân tôi phán quyết! Mà đây là phán quyết của Tòa án, tôi là người đại diện để tuyên đọc mà thôi!

Lấy ra một xấp giấy tờ đưa lên trước mặt mọi người, nàng đồng dặc:

- Đây là giấy tờ hợp pháp, cần thì ngài biện lý cứ xem!

Ông biện lý cầm lấy xem, rồi lại ngược nhìn cô gái. Những giấy tờ mà ông đang cầm chứng minh cô này chính là Lộng Ngọc, người thừa kế tài sản của bà Ái Nguyệt!

Ông biện lý quay sang đưa cho Luật sư Oanh xem và hỏi:

- Thế này là thế nào bà Luật sư?

Luật sư Oanh nhìn cô gái và nói:

- Cô nên biết đường Liên Thôn Lý Hòa chỉ có một đoạn ngắn thì làm gì có số nhà đến 10786 ở đó chỉ có một nghĩa địa và tôi đã tới đó rồi, đã xem sổ chôn cất và tới tận nơi ngôi mộ mang tên Lộng Ngọc. Số 10786 là số thứ tự ngôi mộ!

Tưởng cô nàng lúng túng, nhưng trái lại, nàng ta lại cười, vừa lắc đầu:

- Tôi buồn cười cho cách làm việc tắc trách của các ông bà. Số nhà của tôi là 107/86 đường Liên Thôn mà các vị lại đọc thành 10786, hỏi như vậy thì làm sao tìm cho được. Tôi là cháu của bà Ái Nguyệt, chỉ vì giữa ba tôi và chị của ông ấy là bà Ái Nguyệt có hiềm khích với nhau, nên nhiều năm không qua lại. Nhưng tôi vẫn là cháu duy nhất của bà ấy!

Luật sư Oanh quả quyết:

- Chính tôi và anh quản gia Tư Long đã vào tận nghĩa trang để xác minh. Cô đã chết cách đây gần chục năm rồi!

Sắc mặt cô nàng đanh lại:

- Nghe nói bà Luật sư không bao giờ làm việc hồ đồ, vậy mà nay bà lại phạm phải điều đó. Vậy bà có cần tới tận địa chỉ nhà tôi để xác minh lại lần nữa không? Sẵn mời ông biện lý đây cùng đi luôn thế.

Cô nàng vừa nói vừa đứng lên. Lần này cô đưa ra tờ giấy khác và nói:

- Tôi đang cầm tờ di chúc trong tay và nếu quý ngài xác minh mà không có vấn đề gì thì từ nay xin nhớ cho, mọi sự thâm nhập nhà này mà không được phép ý kiến của tôi thì coi như là xâm nhập gia cư bất hợp pháp!

Cô ta đi và biến rất nhanh, ngoài sân thì lúc đó bà Luật sư mới hỏi Tư Long:

- Tờ di chúc tôi vẫn khóa chặt trong tủ sắt mà, sao lại...?

Tư Long ngơ ngác:

- Tôi đâu biết. Tủ của bà mang tới, bà khóa và niêm phong hẳn hoi...

Họ cùng chạy tới phòng riêng của bà Ái Nguyệt. Chiếc két sắt vẫn còn nguyên niêm phong và khóa. Nhưng khi mở ra thì bên trong không có gì!

- Kỳ quá! Chính tay tôi...

Luật sư Oanh bỏ lửng câu nói, tự dừng toàn thân bà xuất mồ hôi lạnh!

Nửa giờ sau, cả đoàn bốn người trở lại đường Liên Thôn Lý Hòa. Đầu tiên họ xem lại sổ ghi người chết chôn trong nghĩa trang và vô cùng sửng sốt khi cũng chính quyển sổ đó, từ đó, số thứ tự 10786, nhưng tên là của một người khác!

Không tin đó là sự thật, Luật sư Oanh kéo mọi người ra tận dãy mộ bữa trước. Họ tìm được ngôi mộ mang số 10786 không khó. Nhưng đó lại là mộ của một bà cụ khác tên, tuổi lớn hơn Lộng Ngọc rất nhiều!

Đi tìm người quản trang hôm trước thì một thanh niên tiếp họ và cho biết:

- Ông quản trang đó lớn tuổi, xin nghỉ hưu, tôi là người thay thế. Quý vị cần gì, tôi sẽ sẵn sàng giúp.

Thế là mọi sự đã rõ. Luật sư Oanh hội ý với ông biện lý rồi cùng nhau đi tìm địa chỉ 107/86. Thật ra nó ở cạnh hàng rào nghĩa trang. Có một lối mòn nhỏ dẫn vào một khu vườn nhỏ bao quanh một ngôi nhà cổ. Đúng ở đó là số nhà 107/86. Khi họ gõ cửa thì chính cô gái tên Lộng Ngọc ra mở. Cô ta thấy mọi người tới thì cười tươi hỏi:

- Các ngài không nghĩ đây là địa chỉ giả chứ?

- Ờ... ờ!

Trong nhà còn có nhiều hình ảnh chụp chung, giữa bà Ái Nguyệt và cha con Lộng Ngọc. Lúc này ông biện lý mới bảo khế với luật sư Oanh:

- Ta hối to rồi bà luật sư!

Họ ra về mà đầu óc vẫn còn hoang mang. Khi tiễn họ ra cửa, Lộng Ngọc còn dặn với theo:

- Chú Tư Long nhớ tiếp tục ở lại giữ nhà cho con nhé! Chờ con giỗ ba con xong con sẽ dọn tới ở!

Lần này trái với trước đó, Tư Long vui vẻ đáp ngay:

- Cô Ngọc yên tâm, tôi sẽ ở lại.

Lúc trở về nhà bà Ái Nguyệt, sau khi tiễn ông biện lý rồi, Luật sư Oanh hỏi khê Tư Long:

- Anh nói cho tôi rõ xem, chuyện này là sao?

Tư Long chân thật:

- Tôi cũng đâu biết tại sao? Mọi việc như là... hoang đường vậy! Nhưng mà, cô ấy là người sống...

Trưa nay trong bữa cúng cơm cho bà Ái Nguyệt, Tư Long đã tính rồi, ông sẽ khẩn vong linh bà hãy báo ứng cho ông rõ chuyện về cô Lộng Ngọc, mà ông nghĩ chỉ có bà Ái Nguyệt mới giúp ông được...

- Chào ông Tư!

Đang lim dim, Tư Long giật mình bởi câu chào. Ông mở mắt ra và vô cùng ngạc nhiên khi thấy người đang đứng trước mặt mình chính là người quản lý nghĩa trang lúc trước!

- Ông... sao ông biết ở đây?

Đứng sau lưng ông còn có một thanh niên lạ nữa.

Anh ta cúi chào và tự giới thiệu:

- Cháu là Nguyên, người có liên quan tới Lộng Ngọc!

Câu giới thiệu của cậu ta khiến cho Tư Long sửng sốt.

- Cậu là...

Người quản trang tiếp lời:

- Cậu này là người tôi nói là thường xuyên vào viếng mộ cô Lộng Ngọc từ ngày cô ấy mất!

Tư Long lúc này mới nhìn kỹ người thanh niên trước mặt. Anh ta có nét rất giống với ai đó mà ông ta có ấn tượng khá sâu đậm. Tuy nhiên nhất thời ông chưa thể nhớ chính xác.

Bỗng chàng trai lên tiếng:

- Ông Tư chắc không còn nhớ ra cháu. Ngày trước lúc ông dọn phòng ngủ của ba cháu, ông đã nhìn thấy tấm ảnh cha con cháu với nhau, chụp bên một phụ nữ không phải là bà Ái Nguyệt...

- Thì ra cậu là...

- Là đứa con ngoại hôn của ông chủ nhà này! Bởi tấm ảnh mà ông vô tình tìm ra ấy mà sau đó ba cháu đã chết đột ngột bởi cơn ghen của bà Ái Nguyệt! Ông Tư nhớ là ba cháu bị bệnh tim nặng nhiều năm trước đó rồi mà...

Cậu ta nhắc làm cho Tư Long nhớ lại ông chồng bà Ái Nguyệt. Người đàn ông bệnh hoạn đó sống trong nhà này như một cái bóng mờ ngay từ lúc anh vào làm việc cho tới lúc ông ta chết, trước khi bà Ái Nguyệt chết hơn một năm. Ngày trước quả là có chuyện Tư Long tình cờ dọn phòng và phát hiện ra bức ảnh ông chủ chụp chung với một cậu con trai và bà Ái Nguyệt vì chuyện đó mà nổi tam bành và đụng với chồng một trận dữ dội chưa từng thấy. Kết cuộc là ông ta vỡ tim mà chết!

- Ông nhớ chưa, ông Tư...?

Tư Long chụp tay cậu ta:

- Nhớ... Nhớ rồi! Cậu là con riêng của ông chủ đây mà. Chính bà chủ trước khi chết đã nhiều lần nhắc tới cậu, nhưng bà nói không biết cậu ở đâu, kể cả tên cậu mà bà cũng không biết...

Cậu trai cười chua xót:

- Mới phát hiện một tấm ảnh mà bà ấy đã điên cuồng hại chết cả chồng như thế, nên còn cần biết đến ai nữa!

Giọng Tư Long đầy xúc động:

- Nói có vong linh bà ấy. Đến lúc chết thì bà hối hận lắm. Tuy lúc ấy tôi không ở gần bà, nhưng nghe nói bà trời trăn lại là làm cách nào cũng tìm cho được con riêng của chồng. Chuyện bà ấy để di chúc lại cho cô Lộng Ngọc nào đó cũng chỉ vì bà muốn chuộc lại lỗi lầm gì đó với chồng...

- Lộng Ngọc là chị ruột của cháu, người đã chết cách đây gần chục năm rồi! Mà ông biết tại sao bà Ái Nguyệt chỉ di chúc lại cho một mình chị

Lộng Ngọc mà không phải là ai khác không?

Tư Long nhẹ lắc đầu:

- Tôi hoàn toàn không biết...
- Là bởi con linh miêu mà ông đã từng gặp.

Tư Long thẳng thốt:

- Con mèo đen! Nhưng... có dính dáng gì?

Cậu trai chột thở dài:

- Có đấy. Đó là vong hồn của chị cháu! Mặc dù chị Lộng Ngọc đã chết ngay khi vừa lọt lòng, nhưng vong linh chị ấy thiêng lắm, luôn theo sát cha con cháu. Ngày cha cháu chết đột ngột chính chị ấy đã tìm tới để trị tội bà Ái Nguyệt, làm cho bà ấy phát cuồng phát bệnh cho đến ngày chết!

Tư Long chép miệng:

- Đúng rồi... Trước khi chết hơn một năm trời lúc nào bà ấy cũng hoảng loạn, kêu la và có lúc như van lạy, cầu khẩn ai đó.
- Bà ta xin chị Ngọc tha mạng đó! Chị Lộng Ngọc quyết trả thù cho cái chết của chị và mẹ cháu!
- Bà thân của cậu...

Cậu trai nói qua màn nước mắt:

- Mẹ cháu và ba cháu gặp nhau và yêu nhau trước cả bà Ái Nguyệt. Nhưng bởi gia đình nội cháu phản đối nên chỉ lén lút sống với nhau mà không cưới hỏi. Cho đến khi bà Ái Nguyệt cậy mình giàu có, đã hầu như bắt xác cha cháu, buộc ông ấy phải lìa bỏ mẹ con cháu! Mà độc ác hơn là sau đó chính bà ta còn mượn người đầu độc khiến mẹ cháu và chị Lộng Ngọc phải chết thảm cùng lúc!

Tư Long kêu lên:

- Trời ơi, có chuyện đó sao!

Cậu trai tiếp tục kể:

- Chết rồi mẹ cháu vốn người hiền lành, nhân hậu nên không hề có động thái gì, chỉ có chị cháu là quyết tâm đòi lại công bằng! Chị ấy hiện hồn về qua con linh miêu...

Tư Long kêu lên:

- Con mèo đen đó luôn ở trong phòng của bà Ái Nguyệt!

- Theo cháu biết thì đêm nào ngủ bà Ái Nguyệt cũng thấy chị cháu xuất hiện, nên sợ mà phát điên, phát bệnh đó! Mà chị cháu chỉ làm vậy thôi, chứ không hành động gì quá đáng...

- Thảo nào, bà ấy sợ nên ghi tên cô Lộng Ngọc vào di chúc trong khi biết là người chết rồi thì đâu còn thừa hưởng được...

Giọng cậu trai vui hẳn lên:

- Như ông thấy đó, chỉ cháu đủ khả năng để lấy trọn vẹn những gì của bà Ái Nguyệt để cho cháu hưởng. Nhưng mà cháu....

Tư Long chận lời:

- Như vậy cậu đây... còn sống?

Đưa tay chạm vào người ông, cậu trai cười:

- Cháu là người bằng xương bằng thịt đây! Lúc mẹ và chị cháu chết thì cháu mới mười sáu tuổi, cháu sống sót là nhờ ba cháu gửi cháu đi học ở xa. Bây giờ cháu còn lại một mình, cháu có đủ tư cách để thừa hưởng tài sản này. Nhưng nói thiệt với chú, cháu không muốn. Rồi đây, có thể cháu sẽ tìm cách hiến tặng tất cả tài sản này cho các tổ chức từ thiện. Cháu trở về sống trong ngôi nhà nhỏ bên cạnh nghĩa trang đó. Nơi có mẹ, chị và cả vong hồn cha cháu nữa...

Bấy giờ người cựu quản trang mới lên tiếng:

- Những điều cậu ấy nói là hoàn toàn chính xác. Tôi là nhân chứng đây. Chính tôi là người ngu muội, bị bà Ái Nguyệt sai khiến dùng thuốc độc hại chết mẹ con cô Lộng Ngọc! Bởi vậy, với sự hối hận triền miên, tôi tự giam mình ở chốn nghĩa địa buồn thiu kia để chuộc lại lỗi lầm của mình,...

Ông ta nói xong bước ra đi thẳng...

Cậu trai vỗ vai Tư Long:

- Ông cứ tiếp tục ở lại đây giữ nhà giùm. Chị Lộng Ngọc tin tưởng ông, chỉ có điều là căn phòng của bà Ái Nguyệt ông nên nhớ là đừng bao giờ để cho ai xâm phạm nữa. Nếu làm ngược lại thì e rằng chị ấy sẽ không dễ yên.

Tư Long rùng mình:

- Tôi đã hứa với cô Lộng Ngọc rồi. Kể cả chuyện cậu vừa nói, tôi sống để dạ, chết mang theo, sẽ không hé lộ với ai nữa lời...

Chuyện giao tài sản cho một hồn ma của bà Ái Nguyệt như vậy là không ai biết, ngoại trừ ông Tư Long. Nhưng với Tư Long thì vĩnh viễn ông sẽ không hé môi tiết lộ...

Ngôi nhà rộng lớn của bà Ái Nguyệt từ đó về sau vẫn tồn tại bình thường. Cậu con trai duy nhất còn sống sót không bao giờ trở lại đó nữa.

Đêm đêm nếu có người nào tinh ý sẽ nhìn thấy trên cửa sổ lầu một, nơi căn phòng của bà Ái Nguyệt, có một con mèo đen to lớn, đứng nhìn ra vườn, trong đôi mắt xanh biếc của nó ánh lên tia nhìn kỳ bí, mông lung...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

THU LỆ

Vốn tính lãng tử thích ngao du đây đó để tiêu sầu, thỏa chí tang bồng. Tuy nhiên từ hơn năm nay, Hoàng Dự lâm vào cảnh thất bát, phải cầm cố hết nhà cửa, cơ ngơi làm ăn, nên cái mộng hồ hải của anh chàng phải tắt lửa. Và bắt buộc Dự phải tìm hướng làm ăn khác, bằng cách đi buôn đường dài.

Phương tiện đi lại mà Dự thích nhất là xe lửa. Bởi anh có thể ngả lưng trên ghế, mặc cho xe chạy, không phải bức mình vì những lúc ngừng rước khách như xe đò. Anh mua vé đi tới Huế, nhưng lúc xe tới Cam Ranh thì Dự đổi ý, anh nghĩ tại sao mình không xuống chỗ Phú Yên hay Bình Định chơi một chuyến, vừa thăm thú nơi này nơi nọ, vừa có dịp biết một vài nơi mà từ lâu Dự vẫn hằng mơ ước. Thế là khi xe đến ga Diêu Trì thì Hoàng Dự xuống xe. Anh cho vé một bà cụ đang lóng ngóng tìm vé lên tàu, vừa bảo người soát vé:

- Đây là bà cô của tôi, bà ấy sẽ đi thay tôi đoạn đường còn lại.

Anh dúm cho người soát vé gói thuốc, nên anh ta cũng thông cảm để bà cụ leo lên. Bà cụ ngạc nhiên vì được người tử tế, định cảm ơn thì Dự đã lẫn trong đám đông mất dạng. Anh hỏi người chạy xe thò tìm một thị trấn gần đó thì người này mau mắn nói:

- Gần đây có một thị trấn lớn, đông vui lắm. Có nhiều phòng trọ khang trang, tiện nghi lắm.

Thấy anh ta vui vẻ, Dự hỏi:

- Ngoài ra còn có nơi nào... vui vẻ không?

- Quán nhậu hay...?

Dự nheo mắt:

- Tôi không thích nhậu, chỉ muốn tìm nơi nào có người tâm sự chơi cho đỡ buồn, ở đây có vụ đó không? Anh chàng chạy xe nheo mắt nhìn Dự rồi đáp nhanh:

- Thầy Hai gõ đúng cửa rồi! Em là thổ địa ở đây mà!

Anh ta chạy quanh co một lúc, cuối cùng dừng lại ở một ngôi nhà có cổng rào xung quanh, bên trong có vườn cây che khuất.

- Đây không phải quán nhậu, cũng không phải kỹ viện, cũng không phải khách điểm. Mà chỉ là một địa chỉ riêng của một người quen với tôi. Phải quen thì bà ta mới tiếp. Nơi này có thừa người để thầy Hai tâm sự. Chừng nào thầy chán muốn đi thì thầy nhắn với bà chủ bảo gọi Tư Lùn là bà ta gọi em tôi chở thầy đi ngay! Mà nè, thầy có thể đề nghị ngủ lại bao lâu cũng được - Anh chàng chạy xe giăng giải.

Anh ta cười lấy lòng khi nhận của Dự số tiền xe cao gấp đôi giá của người khác.

Khi anh ta đi rồi thì Dự bước thẳng vào trong sân. Khu vườn rộng không thấy ai nhưng Dự nghe văng vẳng có tiếng người khóc.

- Tiếng khóc của một cô gái!

Dự khẽ thốt lên và khựng bước lại, nhìn quanh. Trước mắt Dự có một người con gái mặc bộ đồ màu trắng đang ngồi bên một hồ nước, đôi vai nàng đang run run theo từng tiếng khóc phát ra.

Dự không định phá ngang sự riêng tư của cô ta, nhưng do không tìm thấy ai khóc, nên anh phải hỏi:

- Cô ơi cho hỏi thăm!

Lúc này cô gái mới ngẩng lên, quay mặt lại.

Đẹp!

Phải nói nhan sắc của nàng khiến Dự phải sững sờ! Anh buột miệng:

- Đẹp quá!

Khi nhìn thấy Dự thì cô này hoảng hốt, bật đứng dậy và ù té chạy! Dự gọi theo:

- Kìa cô!

Nhưng cô ta đã biến vào sau các tán cây rậm rạp. Vừa lúc đó, Dự nghe có ai đó hỏi:

- Quý khách cần gì?

Dự quay nhìn bên trái thì bắt gặp một phụ nữ tuổi ngót năm mươi, nhưng

nhân sắc vẫn còn được chăm sóc, ăn mặc tươm tất. Anh lên tiếng:

- Tôi... tôi tìm nơi có thể...

Người đàn bà nhoén miệng cười câu khách:

- Nếu tìm nơi để vui vẻ, lai rai và nghỉ ngơi thì thầy Hai tìm đúng chỗ rồi.

Có phải thầy được Tư Lùn đưa tới không?

- Ờ... ờ đúng. Và tôi cũng...

- Thầy Hai cứ yên tâm, thầy kể là khách quen nên sẽ được tiếp đãi trọng hậu. Dạ mời.

Bà ta đi về hướng cô gái vừa chạy đi. Dự được đưa vào một phòng riêng. Gian phòng nhỏ nhưng trang hoàng đẹp mắt, chẳng khác một phòng trong kỹ viện ở Nhật hay Trung Quốc. Ở một góc phòng còn có đặt sẵn hai chiếc gối trắng sạch, trên một chiếc giường rộng trải nệm trắng chớm.

- Mời quý khách ngồi, rồi các em sẽ dâng trà. Cần rượu gì cũng có, bia, rượu Tây, rượu Nhật, rượu Tàu. Xin nói để thầy Hai yên tâm, nơi này chỉ tiếp khách thân quen do mỗi mang uy tín đưa đến, không tiếp khách lôm cô. Giá cả thì thầy khỏi phải bận tâm, khi nào thầy hài lòng rồi thì trả theo ý thích.

Bà ta nói xong quay vào trong gọi lớn:

- Lệ đâu, ra tiếp khách!

Bà phải gọi đến lần thứ hai thì mới có tiếng đáp. Sau đó là một cô gái xuất hiện. Vừa thoát trông thì Dự đã reo lên:

- Là cô ư?

Bà chủ ngạc nhiên:

- Cậu đã quen cô này?

Dự xua tay:

- Không, không. Lúc nãy tôi thấy cô ấy ngồi bên hồ...

Người phụ nữ như ra lệnh:

- Phải tiếp thầy Hai đây cho chu đáo. Đây là khách đặc biệt nghe chưa.

Bà lại giới thiệu cụ thể:

- Đây là Thu Lệ, còn gọi là Lệ Thu. Và đặc biệt còn có tên riêng là Thu Sầu!

Mặc cho bà chủ đùa, cô gái tên Thu Lệ vẻ mặt vẫn kém vui. Hình như tiếng khóc nức nở bên hồ lúc này vẫn còn vương vấn. Bà chủ phải gắt lên:

- Tươi lên xem! Làm gì lúc nào cũng như đưa đám vậy!

Lúc này cô gái mới gượng cười cúi chào khách. Thấy vậy bà chủ quay bước đi, nhưng cũng không quên nhắc lại lần nữa:

- Phải tiếp khách cho chu đáo. Nếu nghe khách than phiền thì cô biết điều gì sẽ xảy ra rồi đó!

Đợi bà ta đi rồi cô gái mới ôm mặt khóc. Dự ái ngại:

- Cô bị sao vậy? Hay là...

Cô gái định nói gì đó, nhưng có lẽ cơn xúc động trong lòng mạnh hơn, nên cô lại òa lên khóc lớn hơn. Dự còn chưa biết phản ứng ra sao thì bỗng nghe có tiếng lạnh lạnh của bà chủ Phượng Quán:

- Con thối tha này, mày lại giở trò phải không? Bay đâu lôi nó ra ngoài sau gông đầu nó vào ổ kiến lửa, cho nó biết thế nào là cứng đầu, cãi lời tao!

Có mấy tay đàn em của mụ ta ào ra. Dự đưa tay ngăn lại:

- Tôi thích cô gái này. Tuy cô ta cứng đầu, nhưng đây lại là người tôi đang cần.

Thấy vậy, bà chủ Phượng Quán dịu giọng:

- Thầy Hai thật tốt bụng, vậy tôi giao nó cho thầy. Nếu có gì không hài lòng thầy cứ báo cho biết.

Lần này Dự chủ động hơn. Đợi cho bà ta đi khỏi, anh nhìn thẳng vào cô gái hỏi:

- Chắc cô có chuyện buồn. Nếu thế thì tôi chỉ ngồi chơi thôi, chẳng làm chuyện gì đâu. Cô đừng lo.

Cô gái vội lau nước mắt và luống cuống:

- Đừng, đừng. Xin thầy tha lỗi, em chỉ...

Cô gái lúng túng luýnh quýnh rất tội nghiệp, có lẽ sợ sẽ bị chủ trừng phạt. Dự trấn an:

- Thôi được. Thật ra tôi cũng chỉ cần một người để chuyện trò cho đỡ buồn. Vậy cô rửa mặt đi, chúng ta ngồi đây nói chuyện.

Lúc này cô nàng có vẻ bình tĩnh hơn:

- Cảm ơn thầy. Thật ra em sẽ... em sẽ...

- Cô cứ bình tĩnh. Tôi đã nói rồi.

Thật bất ngờ, cô nàng ngã đầu vào vai Dự, giọng xúc động nhưng không khóc:

- Em cảm ơn thầy Hai. Thật ra đây là lần đầu tiên em biết thế nào là cơ thể đàn ông!

Dự ngơ ngác:

- Cô nói thế nghĩa là...

- Em vẫn còn con gái. Em bị người ta đưa tới đây để bắt em trả một món nợ khá lớn do ba má em vay và bị thua lỗ trong làm ăn. Em vào đây đã được hơn một tuần, nhưng nhờ em còn bệnh nên họ chưa buộc được em tiếp khách. Hôm nay là lần đầu tiên, cũng may là em gặp được thầy Hai đây...

Dự xúc động:

- Tội em quá... thôi thì thế này...

Dự chưa nói hết câu đã bị cô nàng chặn lại:

- Thầy Hai đừng từ chối em! Chẳng thà em mất đời con gái vào tay thầy Hai còn đỡ hơn là với lũ quỷ sàm sỡ ở đây. Được rồi, thầy Hai cứ... làm gì em thì làm. Theo lời họ thì em chỉ cần ưng thuận tiếp khách thôi, mấy lần cũng được, thì coi như món nợ của em sẽ được xóa. Rồi sau đó...

Đoán được ý của cô ta, Dự cầm tay và nói nhanh:

- Cô đừng nghĩ quẩn. Hôm nay tôi sẽ chẳng làm gì hết. Tôi muốn cứu cô ra khỏi đây. Vậy cô nói cho tôi biết, nhà cô nợ họ bao nhiêu tiền?

- Dạ...

Cô ta nhìn Dự như không tin vào lời anh nói. Một lúc sau mới đáp khẽ:

- Hai cây vàng.

Dự buột miệng:

- Sinh mạng một con người chỉ với hai cây vàng ư?

Anh lột ở cổ ra sợi dây chuyền khá to và nặng:

- Tôi không đem theo tiền mặt nhiều, nên cô cứ cầm tạm sợi dây này, nó nặng hai lượng đó. Bằng vàng ròng. Cô gọi bà chủ nhà ra đây, tôi sẽ nói chuyện với bà ta.

Cô gái còn lưỡng lự thì Dự vội nói:

- Mà thôi, để tôi gặp và giải quyết.

Anh đứng lên đi vào trong. Lát sau trở ra, Dự phần khởi nói:

- Tuy có gặp chút phiền phức do họ xem cô như mỏ vàng để khai thác, nhưng cuối cùng tôi cũng đã thành công. Đây, tờ giấy xóa nợ, đồng nghĩa với sự tự do của cô. Thừa cô Thu Lệ.

Lúc nắm tay dìu nàng ra khỏi nhà hắc điểm đó, Dự nói đùa:

- Từ nay cô chỉ đơn thuần là cô Thu Lệ hay là Lệ Thu thôi, không được mang cái tên Thu Sầu nữa nhé!

Nàng cúi mặt nhẹ mỉm cười. Rồi im lặng suốt đoạn đường đi. Được một quãng khá xa nàng mới giật mình:

- Chết rồi, em quên! Thầy Hai đi với em như vậy rồi lấy chỗ đâu để ngủ?

Dự cười:

- Lo gì. Thế nào cũng tìm ra nơi khác thôi.

Họ đi tới trước một đình làng khá to, bỗng nàng nói:

- Bên cạnh đình có một nhà tư nhân, họ cho khách trọ có chọn lọc. Em nghĩ thầy Hai vào hỏi họ sẽ chịu liền. Đây cũng là nhà quen của em, họ biết rõ nhà cửa, thân thể của em, nên thầy Hai có thể yên tâm cho phép em một mình về nhà cho ba má em mừng. Em hứa sẽ không trốn...

Dự cười phá lên:

- Cô tưởng tôi đi kèm như vậy là để canh giữ cô ư? Lầm rồi cô nương... Thu Sầu! Chẳng qua là tôi sợ bọn kia làm khó cô nương thôi. Còn bây giờ thì cô toàn quyền muốn đi đâu cũng được!

- Nhưng mà... làm sao em... em trả nợ?

Dự lại cười lần nữa:

- Nợ này tôi không cần đòi thì cô lo gì phải trả! Coi như đó là món quà xã giao tôi tặng cô, không được sao?

- Nhưng mà...

- Hay là cô muốn trở lại chỗ lúc này?

Cô gái hốt hoảng:

- Dạ không! Không đâu!

Cô ta nắm chặt lấy tay Dự, như sợ anh chàng đem giao mình cho hắc điểm.

Dự phải dịu giọng:

- Nói đùa thôi. Bây giờ tôi nghe lời, vào thuê trọ ở đây. Tôi có phải nói là

người quen của cô không?

Cô ta vui ra mặt:

- Anh cứ nói là bạn của Thu Lệ khi nào cần nói. Nếu không thì cứ hỏi thuê phòng là đủ rồi. Nơi này là chỗ vắng hoang, anh không hy vọng tìm được người tâm sự đâu.

Dự nheo mắt:

- Phải cỡ như cô nàng... Thu Sầu này thì mới xứng đáng tâm sự chứ?

Cô nàng dùng dằng một lúc mới từ giã ra đi. Nhưng trước khi đi còn hẹn lại:

- Tối nay em muốn gặp anh được chứ?

- Thì cô cứ tới đây.

Nàng lưỡng lự:

- Em không tiện vào nhà. Sợ người ta hiểu lầm con gái mà tới phòng riêng tìm trai. Hay là, khi nào tới em sẽ đứng bên sân đình làm ba tiếng cú kêu thì anh ra nhé!

Dự gật đầu:

- Được!

Thu Lệ bước đi nhanh và cứ ngoái lại nhìn nhiều lần rồi mới đi hẳn.

Dự miễn cưỡng bước vào hỏi thuê nhà trọ. Sở dĩ anh không phấn khởi lắm là do nghĩ đây chắc là chỗ vắng xĩnh. Nhưng khi vào và được đồng ý cho thuê, lúc đó Dự mới vô cùng ngạc nhiên bởi sự tươi tắn sang trọng của phòng trọ. Hên cho Dự hơn nữa là phòng của anh lại có cửa sổ nhìn qua sân đình.

Trong lòng anh tự dưng thấy nhớ người con gái có hoàn cảnh đáng thương đó, nên suốt buổi đó không tài nào ngủ được.

Tối hôm ấy Thu Lệ giữ đúng lời hứa, tới đứng đợi ở sân đình. Nàng chưa kịp làm tiếng cú kêu thì Dự đã xuất hiện từ gốc cây đa to. Nàng thắc mắc thì Dự đã thú thật:

- Có lẽ là chỗ nên không ngủ được, phải ra đứng ở đây cho mát.

Lúc ấy nàng không e dè như lúc sáng. Trái lại vừa dạn dĩ vừa lanh lợi, đã kéo tay Dự đi vòng ra phía sau đình.

Hai người ngồi ở một góc hơi tối, cô nàng giải thích:

- Ở đây em nhiều người quen nên cần phải cẩn thận.

Cô nàng lấy ra một tờ giấy viết sẵn, đưa cho Dự:

- Đây là tự em làm. Xin thầy Hai nhận cho...

Dự chặn lời:

- Nếu còn gọi là thầy Hai thì tôi không nhận.

Nàng đổi giọng:

- Nếu thầy... à mà... anh. Nếu anh cho phép.

Dự cầm lấy tờ giấy, phải đưa lên sát mắt và nghiêng đầu ra ngoài tán cây để có ánh sáng đọc.

- Cái gì đây?

Dự đọc nhanh và kêu lên khiến Thu Lệ giật mình:

- Anh nói khê thôi!

Dự lặp lại:

- Cô... cô... em làm gì vậy?

Giọng nàng sụt sùi:

- Đời em là do anh cứu vớt. Em tự nguyện dâng hiến. Anh cứ nhận lấy và em sẽ ở lại đây chờ cho đến khi nào anh xong công việc trở về. Rất mong anh không chê em...

Tờ giấy mà Dự vừa đọc là tờ “thuận làm vợ” của Thu Lệ tự nguyện xin làm vợ Dự!

Nàng giải thích thêm:

- Nhà em nghèo, mà ơn cứu mạng thì lớn quá, em đâu có gì để đền đáp cho xứng...

Dự nghiêm giọng ngắt lời:

- Em làm như thế hóa ra việc làm của tôi chỉ để vụ lợi hay sao?

Thu Lệ lúng túng:

- Dạ, em không dám... em chỉ nghĩ...

Rồi bất ngờ nàng sụp xuống lạy dài:

- Xin anh đừng hắt hủi em. Đời em bây giờ đâu dám mơ màng gì khác, rất

mong được anh đoái hoài.

Đến lượt Dự quỳnh lên:

- Kìa, em đừng...

Đờ nàng dậy, Dự dịu giọng:

- Thôi được rồi, ngồi lên đi.

Nàng riu ríu làm theo và cứ nhìn Dự như chờ một sự ưng thuận. Do dự một lúc, Dự gật đầu:

- Thôi được, nhưng tôi là tên lãng tử, lại không có sự nghiệp gì, chỉ e em sẽ phải hối hận về sau.

Thu Lệ mừng quỳnh:

- Vạn lần cảm ơn anh.

Dự đùa để phá tan sự căng thẳng:

- Anh là Hoàng Dự. Đến tên... chồng mà còn chưa biết thì sao làm vợ được!

Có lẽ mừng quá nên Thu không còn giữ ý đã ôm chầm lấy anh chàng hôn tới tấp.

Đời lãng tử của Dự đã qua nhiều mối tình, nhưng có lẽ chưa có cảm giác nào lạ thường khi gần gũi người con gái như lúc này. Anh cố kiềm chế nhưng càng lúc đầu óc anh như bị rối loạn, mọi khả năng đề kháng như mất dần...

Đến lúc tự chủ được thì Dự chợt nhận ra là mình đã biến thành kẻ chiếm đoạt! Anh hốt hoảng:

- Anh... anh không định...

Giọng nàng hờn dỗi:

- Thì ra anh vẫn xem thường. Vẫn chê em...

Dự lại phải đóng nốt vai trò...

Ánh trăng khuya vắng vặc thật đẹp khiến cho sự chờ đợi của Dự đỡ phải nhàm chán, mặc dù anh đã đợi đến hơn hai canh giờ. Nàng hẹn tới lúc hơn

chín giờ, vậy mà giờ đây đã hơn mười một giờ khuya. Hẹn hò nhau đã bốn lần nhưng chưa khi nào Thu Lệ trễ hẹn. Vậy mà bữa nay như thế này là chắc chắn đã xảy ra chuyện gì rồi. Dự ngược nhìn lên bầu trời đêm. Đã bắt đầu có những cụm mây đen kéo đến, bắt đầu che khuất nửa vầng trăng, báo hiệu một cơn mưa lớn sẽ đến.

Vừa nản vừa lo, Dự lững thững bước về phòng trọ. Từ phía sau đình làng bước về nhà trọ chỉ chưa đầy vài trăm bước chân, vậy mà Dự phải đi khá lâu mới tới, bởi bước chân nặng nề, thất thểu...

Vừa về đến nơi thì nghe bà chủ nhà trọ nói chuyện với ai đó về một vụ cháy nhà. Người kia bảo:

- Cái hắc điểm đó bị như vậy là phải, đáng đời! Đúng ra hồi xưa nó phải bị thiêu hủy luôn mới phải.

Bà chủ trọ tỏ ra rành chuyện, bà thở dài nói:

- Nói thế cũng đúng, nhưng chuyện về cái quán đó thì không đơn giản như vậy. Hôm nay xảy ra vụ cháy là báo hiệu điều chẳng lành.

Người nọ ngạc nhiên hỏi lại:

- Sao bà nói vậy? Hay là Phượng Quán có hiềm khích gì với bà chăng?

Bà chủ quán lại thở dài:

- Trái lại, tôi buồn cho nó.

- Ai?

- Con Thu Lệ, cô nhớ con nhỏ đó không?

Người phụ nữ kia gật đầu:

- Nhớ chứ, con nhỏ đẹp người, con của ông giáo Sanh.

- Nó là cháu tôi.

Người nọ hình như muốn hỏi nữa nhưng bà chủ trọ như muốn né tránh nên bỏ đi vào trong.

Dự này giờ đã vô tình nghe chuyện, anh chờ cho chủ trọ vào rồi mới dò hỏi:

- Bà nói cô Thu Lệ là cháu?

Nhìn Dự, bà chủ trọ ngạc nhiên:

- Cậu nói gì?

- Tôi nói Phượng Quán.

- Cậu tới đó lúc nào!

- Tôi vừa tới ngày hôm qua.

Bà ta trợn mắt nhìn Dự:

- Ghé đó làm gì?

Dự ngỡ bà ta tâm trí không bình thường:

- Thì ghé để... vui vẻ chứ làm gì! Các bà hầu như giống nhau cả, luôn nghĩ đàn ông ghé quán nhậu là xấu.

Bà ta lắc đầu nói:

- Tôi không can cố gì mà bình phẩm câu chuyện đó. Tôi chỉ muốn hỏi cậu có bình thường không mà ghé một nơi chỉ dành cho... ăn mày và lũ chó hoang trú chân đó!

Bị xúc phạm, Dự nghiêm giọng:

- Bà nên tôn trọng người khác một chút!

Có lẽ biết mình quá lời, nên bà chủ trọ dịu giọng lại:

- Tôi xin lỗi cậu. Chẳng qua tôi muốn nói, chỗ gọi là Phượng Quán ngày nay nó chỉ là một cái nhà hoang, sau trận cháy cách đây mấy năm. Do là nhà hoang nên đâu có ai ở...

Dự lại càng có lý khi cho rằng bà ta không bình thường:

- Mặc dù tôi là người phương xa tới, nhưng tôi cũng có thể nói, chính bà mới chẳng biết gì về Phượng Quán. Có nghĩa là, bà đã hàm hồ khi nói rằng nơi đó là khu nhà hoang. Tôi hỏi bà, nếu là nhà hoang thì sao có Thu Lệ cháu bà lại ở đó. Chính cô ấy là người đã dẫn tôi từ đó tới đây để thuê chỗ trọ của bà?

Bà chủ trọ nhìn Dự như con quái vật:

- Cậu có bị... ốm đầu không vậy? Hay cậu mê ngủ?

Họ sắp xảy ra cuộc cãi vã, nếu không có người giúp việc vào gọi bà chủ đi đâu đó. Bà ta chạy đi rất nhanh.

Còn lại một mình, Dự cứ thắc mắc hoài việc vừa rồi.

- Phượng Quán bị cháy?

Tự dừng như có động cơ nào đó thúc đẩy, khiến Dự cũng vùng chạy ra, anh vừa chạy vừa lăm bằm:

- Thu Lệ... phải chăng...?

Khi chạy tới nơi thì anh gặp cả bà chủ nhà trọ ở đó.

Bà ta ngạc nhiên khi thấy Dự:

- Cậu cũng biết chỗ này?

Dự không đáp, anh chỉ quan tâm tới khung cảnh hoang tàn trước mặt. Anh ngờ ngợ, bởi nơi chốn thì giống lúc quán chưa cháy, nhưng chung quanh thì toàn cây cỏ mọc um tùm chẳng khác một bãi tha ma!

Chợt có ai đó cũng dừng lại và nói:

- Mấy hôm rồi đi ngang tôi thấy lạ lắm, trong ngôi nhà hoang này như có ai nhóm lửa leo lét như... đèn ma!

Một người nữa cũng vừa chạy trời tới, nói thêm:

- Thì ma chớ còn gì nữa! Mấy bà quên rằng cái nhà hoang của Phượng Quán từ lâu đã có ma sao?

Lúc ấy Dự mới lên tiếng:

- Quý bà nói nơi này là bãi đất hoang sao? Nếu tôi nói mới mấy hôm trước tôi đã ghé đây uống rượu thì tôi và các bà ai đúng?

Cả ba người đàn bà đều quay lại nhìn Dự bằng tất cả sự ngạc nhiên. Bà chủ nhà trọ hỏi lại:

- Cậu vừa nói gì?

Dự nói thẳng:

- Chính tôi đã cứu cháu gái bà, cô Thu Lệ ra khỏi đây!

Người đàn bà đang ngồi trên yên xe đạp đã vội nhảy xuống, hấp tấp nuốt ngã, bà ta lắp bắp:

- Thu... Thu Lệ, con ông giáo Sanh? Trời đất ơi, con nhỏ đã chết mấy năm rồi!

Dự như bị điện giật:

- Bà nói điên gì vậy?

Người đó chỉ vào mặt Dự nói lớn:

- Thằng cha này điên rồi!

Bà ta lại hấp tấp leo lên xe, chạy như bị ma đuổi! Vài người nữa cũng theo bà ta đi luôn, như sợ đứng gần Dự...

Chỉ còn bà chủ trọ. Bà hỏi lại Dự:

- Cậu nói thật chứ?

Dự vừa bực bội vừa thắc mắc, nên đáp nhát gừng:

- Tin hay không tùy bà!

Anh nói xong thì bước thẳng vào chỗ nền nhà bị cháy. Dầu mọi thứ đều cháy thành than, tuy nhiên cái hồ nước có bậc thềm đá và những băng ghế đá gần chỗ Thu Lệ ngồi khóc bữa trước vẫn còn đó. Dự lẩm bẩm:

- Đúng là Phượng Quán rồi!

Bà chủ trọ bước theo, lúc này giọng bà dịu hơn:

- Nghe cậu nói chắc có điều gì uẩn khúc đây. Tôi cũng không tranh luận với cậu nữa. Chỉ muốn nói cho cậu rõ, nơi đây đúng là Phượng Quán, nhưng đã cách đây hơn ba năm rồi. Hồi xưa nó là chốn hắc điểm nổi tiếng của địa phương này đã từng bị lên án, chỉ trích dữ dội, nhưng nó vẫn tồn tại ngót năm, sáu năm. Cho đến một hôm nó bị cháy bất ngờ và hầu như bốn người còn lại trong quán đều bị thiêu cháy cả. Trong số ấy có cả cháu gái tôi, Con Thu Lệ!

Những lời của bà ta kể thoát đầu thì Dự lắng nghe, cho đến khi có tên Thu Lệ thì anh bàng hoàng:

- Bà nói Thu Lệ đã... đã chết? Tôi không tin.

Anh lớn tiếng đến nỗi bà chủ trọ phải ngạc nhiên. Bà định nói nữa, nhưng lúc đó bỗng Dự nhìn xuống đất và kêu khê:

- Cái gì đây?

Anh nhìn thấy một mảnh kim loại màu vàng bị nung chảy. Tuy chảy nhưng vẫn còn hình dáng vòng cổ. Cầm lên, anh một lần nữa kêu khê:

- Đúng là nó rồi!

Anh nói ngay để tránh bị hiểu lầm:

- Tôi đã bỏ ra hai cây vàng này để chuộc cho cô Thu Lệ ra khỏi Phượng Quán. Sao bây giờ nó lại ở đây? Bà chủ nhà trọ còn ngờ ngợ câu chuyện, cho đến khi nghe Dự kể hết đầu đuôi. Nghe xong, bà thở dài:

- Như vậy là cậu gặp phải ma rồi.

Dự vẫn không tin:

- Không thể nào như thế. Tối hôm qua tôi còn hẹn hò với Thu Lệ ở vườn sau đình làng. Cô ấy còn hẹn tối nay dẫn tôi tới nhà gặp cha mẹ.

Bà chủ trọ thở dài:

- Làm sao có chuyện đó khi cha mẹ nó cũng đã mất hồi năm ngoái. Anh giáo Sanh là anh ruột tôi, kể từ khi con gái duy nhất bị bức tử thì buồn rầu, sinh bệnh rồi trước sau vợ chồng đều chết.

Dự ngạc nhiên:

- Bức tử? Ai bị bức tử?

- Thì con Thu Lệ chứ còn ai?

Dự quên cả giữ lễ, anh chụp tay và lay mạnh bà ta:

- Bà kể nhanh cho tôi nghe coi!

Bà chủ trọ vừa khóc vừa kể:

- Năm đó anh tôi làm ăn bị thua lỗ nặng, do người ta giật hụi nên nợ nần lung tung. Trong số chủ nợ có con mẹ chủ Phụng Quán. Tuy số nợ của nó chỉ có hai cây vàng, nhưng vốn quen thói côn đồ, lại sẵn làm nghề chủ chứa nên nó toa rập với lũ đàn em tấn công nhà anh tôi, buộc phải trả ngay tiền nếu không thì phải đưa con gái thế nợ! Dĩ nhiên là anh chị tôi không chịu, vì vậy đã bị đàn em con mẹ đó đánh đập dã man, rồi sau đó còn bắt con Thu Lệ đi, nhốt trong nhà chứa. Chẳng hiểu chúng ép uống thế nào mà vào một đêm kia con nhỏ đã tự tử! Theo một người làm công tốt bụng thoát được trong vụ cháy thuật lại...

Dự chặn lời:

- Thu Lệ tử tự bằng cách nào và vụ cháy nhà có liên quan gì?

- Thu Lệ cắn lưỡi tự tử. Nhưng trước khi chết nó còn kịp đổ thùng xăng ra và châm lửa đốt. Theo nó thì để tiêu diệt hậu họa cho mọi người. Con mẹ chủ Phụng Quán cùng chết với Thu Lệ trong vụ ấy.

Dự lẩm bẩm:

- Thế tại sao mình thấy lại y như cảnh trước kia?

Bà chủ trọ tiếp:

- Sau vụ đó ít lâu thì có vài lần các anh chàng hảo ngọt bị lạc vào chốn đó

như cũ. Người ta đồn đó là do hồn ma mẹ chủ quán đã hiện ra và dẫn dụ khách để sát hại.

Dự không đồng tình:

- Nhưng tôi đâu có bị hại gì.

Bà chủ trọ sành chuyện:

- Đó là do cậu có tính khác những người đi mua hoa kia. Cậu không tính chuyện mua hoa, mà chỉ có ý cứu người. Hành động đó của cậu đã khiến cậu thoát khỏi tai họa!

- Vậy ra Thu Lệ đã cứu tôi?

- Có lẽ là vậy.

Bà kể xong thì gọi Dự:

- Cậu về nhà đi, sẽ thấy lời nói của tôi không sai.

Theo chân bà về nhà, Dự đang định trở vào phòng thì bà nói:

- Cậu theo tôi lên lầu, tôi cho cậu xem cái này.

Vừa bước lên lầu trên, chỗ khu vực nhà riêng của chủ trọ, Dự nhìn thấy một tủ thờ lớn, một tủ thờ nhỏ. Trên tủ thờ nhỏ có dựng ảnh chân dung của Thu Lệ. Bà chủ trọ chỉ và nói:

- Kia là bàn thờ cha mẹ nó, còn bên cạnh là của Thu Lệ. Do nhà nó bây giờ không còn ai, nên tôi đưa về đây thờ chung.

Trong lúc Dự lạng người đi thì bà lại nói tiếp:

- Đưa cậu tới đây là con Lệ muốn qua tôi kể cho cậu nghe về thân thế của nó. Hồn phách của nó bây giờ là ma, nhưng con nhỏ không như các oan hồn khác, nó không biết hại người. Tội nghiệp lắm...

Dự rơi nước mắt. Đây là lần đầu tiên anh biết khóc thương cho một người con gái. Mọi chuyện đã rõ ràng rồi, đang đứng trước bàn thờ nàng, vậy mà Dự vẫn còn chưa muốn tin. Anh thầm khấn:

- Em có linh thiêng thì hãy theo anh.

Lời anh chưa dứt thì đột nhiên nghe ở cổ nhột nhột...

Anh đưa tay lên sờ thì quá đỗi ngạc nhiên khi sợi dây chuyền vẫn còn như cũ!

- Thu Lệ!

Anh đưa cho bà chủ trọ xem:

- Bà xem, miếng vàng chảy ra lúc nãy giờ lại... nguyên đây rồi!

- Thu Lệ, con sống khôn thác thiêng...

Bà khấn liền mấy tiếng vừa nhanh nhẩu đốt nhang cắm lên cả hai bàn thờ.

Rồi bà nói thêm:

- Tôi nằm mơ mấy lần thấy vong linh con Thu Lệ về báo rằng, khi nào chỗ nền nhà Phụng Quán cũ bị cháy lần nữa là lúc hồn phách nó được giải thoát. Nó sẽ được yên thân.

Dự quyết định ở lại đó lập nghiệp. Đầu tiên anh nhờ bà chủ trọ hỏi giúp để xin nhượng lại khu đất nền Phụng Quán.

Xã ấp ở đó cũng sợ để đất hoang lại xảy ra chuyện ma quỷ, tệ nạn, nên nhanh chóng đồng ý giao cho Dự mà không đòi hỏi tiền nong gì. Nhờ thế, với số tiền không lớn lắm, Dự đã dựng được trên nền cũ một ngôi nhà rộng khang trang. Anh biến nơi đó thành nhà trọ bình dân, giá rẻ để đón tiếp những người lỡ độ đường, cơ nhờ...

Thiên hạ đều ngạc nhiên về tài tháo vát và quán xuyến mọi việc một cách trôi chảy. Ai thắc mắc hỏi làm sao là đàn ông mà anh lại lo công việc nhà cửa, bếp núc một cách chu đáo hiệu quả như vậy thì Dự chỉ cười mà không nói...

Chỉ có về đêm, và chỉ mình Dự biết: Có một cô gái hiện diện trong nhà với Dự. Đến khi trời gần sáng thì biến mất... Thu Lệ ư?

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
Quyển XX - Phần 1
NƯỚC MẮT CÔ HỒN

Vừa bước lên bến tàu, ông Toàn hít sâu không khí đầy lồng ngực rồi mới đưa mắt quan sát một vòng. Mọi thứ không thay đổi nhiều, vẫn là con đường bờ sông tấp nập người, xe và bụi. Cái đặc trưng của thành phố quê hương là thế, nhưng ông Toàn vẫn thấy nhớ và bồi hồi khi nhìn lại nó sau mấy chục năm xa cách.

- Mời thầy đi xe.

Một người phu xe dừng ngay trước mặt Toàn lễ phép mời với nụ cười móm mém. Định còn đứng ngẫm trời đất thêm chút nữa, nhưng trước lời mời ông Toàn vội gật đầu rồi bước lên xe. Đã lâu lắm rồi ông mới có lại cái cảm giác ngồi trên chiếc xe kéo đi giữa thành phố, nên ông bảo:

- Anh chạy cho tôi hết một vòng thành phố, rồi sau đó về khu Bến Tắm Ngựa.

Người phu xe ngạc nhiên:

- Thầy quen ai ở bến Tắm ngựa?

- Nhà tôi ở đó.

Câu nói của ông Toàn khiến cho bác phu xe ngạc nhiên:

- Thầy ở đó mà sao tui không biết?

Quay nhìn lại ông ta, Toàn không thể nào nhận ra, ông cười nói:

- Đã gần hai mươi năm rồi, làm sao bác nhớ được.

Bác phu xe vừa cố sức kéo lên dốc vừa buông một câu:

- Vậy là trước năm cháy nhà!

- Cháy nhà? Mà nhà ai cháy?

Thấy ông ta quan tâm, bác phu xe nói rõ:

- Cháy hầu như cả khu. Bộ thầy không hay vụ đó sao?

Ông Toàn hỏi dồn:

- Sao cháy vậy bác? Mà thiệt hại thế nào?

- Một người chong đèn ngủ rồi đèn ngã, bắt vách mừng cháy. Gặp mùa khô

nên lửa bắt quá nhanh, chỉ trong phút chốc thì cả một xóm nhà tạm bợ, nhà phố nhỏ đã làm mờ cho thần hỏa, nhà tui cũng nằm trong số đó.

Toàn nói vội:

- Bác khỏi chạy vòng nữa, đưa tôi về chỗ đó. Tôi muốn nhìn lại nơi mà...

Bác phu xe chặn lời:

- Bây giờ người ta xây lại nhà cửa khang trang, đâu còn nhà lá như hồi xưa nữa, chắc gì thầy nhận ra. Mà bao lâu rồi thầy không về đây?

Toàn thở dài:

- Ngót hai mươi năm rồi. Mà tôi cũng chẳng nhận được tin tức gì, nên đâu có biết...

Bác phu xe cũng thở hắt ra một hơi khi lên hết đoạn dốc, rồi có vẻ hứng thú bắt chuyện tiếp:

- Thầy ở đó ngày xưa, mà tên gì vậy?

- Thật ra tôi chỉ là người... có người yêu ở xóm đó, chứ chỗ ở của tôi là ở Cầu Kho, gần bờ sông.

- Thảo nào...

Đạp thêm một đoạn nữa, bỗng lão ta hỏi:

- Người yêu của thầy ở đó tên gì vậy?

Thấy lão ta quá tò mò, Toàn định không trả lời, nhưng nghĩ lại, ông đáp:

- Tên Kim Thoa.

Chiếc xe kéo gần như ngừng lại giữa đường, bởi bác phu xe đang quay lại trở mắt nhìn vị khách của mình:

- Cậu có phải là... cậu Toàn không? Đốc tờ Toàn?

Đến phiên Toàn ngạc nhiên:

- Sao bác biết tôi?

- Tui là Phầm, anh ruột con Kim Thoa nè!

- Trời đất!

Hai người nắm tay nhau mừng rỡ ngay giữa lộ, nên bị mấy xe đi sau bóp kèn inh ỏi thúc giục. Toàn bảo:

- Anh kéo xe nhanh về nhà đi, rồi nói chuyện.

Rồi Toàn gật gù tiếp:

- Hồi đó nhiều lần tôi nghe Kim Thoa nhắc tới anh mà chưa được gặp, bởi

khi tôi tới nhà thì anh và bác trai đi làm xa, đâu ngoài Ô Cấp.

- Đúng rồi, thời đó ba tôi lãnh thầu một công trình ngoài đó, làm suốt mấy năm trời, ít khi về nhà. Cho đến khi...

Giọng ông chột trầm xuống khiến cho Toàn ngạc nhiên:

- Vụ cháy nhà có ảnh hưởng gì tới nhà mình không?

- Có chứ, ảnh hưởng nặng là đằng khác!

Đáng lý ông ta kể tiếp, nhưng lúc đó bị kẹt xe nên ông bảo Toàn:

- Để qua đoạn này rồi tui kể tiếp cho cậu nghe.

Đến một ngã tư, ông ta lại nói:

- Cũng gần nhà rồi, ghé qua đó cho cậu biết rồi anh em mình nói chuyện nhiều hơn.

Nhìn con hẻm hun hút trước mặt, Toàn hơi ngỡ ngàng:

- Mấy chục năm rồi sao xóm mình vẫn không thay đổi?

- Đây không phải là xóm cũ. Kể từ sau vụ cháy nhà, tui bán cái nền cũ, chuyển về đây mượn nhà ở.

Đến một gian nhà nhỏ, vách ván cũ kỹ nằm sát bờ con sông bốc mùi hôi thúi nực mũi, lão có vẻ ngỡ ngàng:

- Chắc cậu không quen chỗ tồi tàn này nhưng sáng giờ chưa chạy được chiếc xe nào nên không dám mời cậu ghé quán cà phê. Cậu ngồi tạm đây đi. Kéo chiếc ghế đầu lung lay chân mời khách. Còn mình thì ngồi giữa bộ ván xứt đầu, mẻ cạnh, thấy vậy ông Toàn ái ngại:

- Anh mệt thì ngồi đi, tôi đứng một chút cho chân đỡ phải co cơ.

Quá sốt ruột chuyện muốn hỏi này giờ mà chưa hỏi được, Toàn nhìn trong nhà không thấy ai nên hỏi ngay:

- Kim Thoa bây giờ...

Hình như điều ông Phẫm muốn nói cũng trùng ý của Toàn, nên ông đáp ngay:

- Tui ở đây một mình. Còn Kim Thoa thì...

Chỉ tay vô bàn thờ đặt giữa nhà, ông xúc động:

- Tui thờ nó chung với ông bà già.

Ông Toàn sững sờ:

- Trời ơi! Kim Thoa...

- Tui tưởng do dời nhà khỏi xóm cũ nên cậu có trở lại tìm không gặp, nào ngờ từ nào tới giờ cậu không trở lại xứ này...

Ông Toàn nói, giọng lạc hẳn đi:

- Tôi qua Pháp học rồi kẹt mấy năm chiến tranh không về được. Tôi có gửi về cả chục lá thư mà không thấy hồi âm. Đâu ngờ sự thế thế này!

Ông Phẫm bước tới bàn thờ đốt nén hương, Toàn cũng theo chân, ông nhìn bức ảnh chân dung của Thoa mà ruột quặn đau. Chính anh đã dẫn Thoa đi tiệm, chụp tấm ảnh này trước ngày anh lên đường đi Pháp du học.

Không ngờ nó lại là ảnh thờ.

- Tại sao Thoa mất, anh Phẫm?

Trên gương mặt sạm đen bởi nắng gió. Ông Phẫm lại làm cho Toàn đau lòng thêm khi bật khóc. Rồi cả Toàn cũng khóc theo. Mãi một lúc sau, giọng nghẹn ngào của Phẫm:

- Nó chết là vì... tình! Cậu biết chuyện đó mà!

Ông Toàn ngơ ngác:

- Em đâu hay biết gì.

- Vậy chuyện nó yêu cậu, rồi bị gia đình cậu phản đối và còn cô vợ chưa cưới của cậu nữa... Cậu thật sự không biết hay là...

Toàn như bị điện giật, ông kêu lên:

- Anh nói gì vậy? Cái gì là vợ chưa cưới của tôi? Anh quên rằng tôi yêu Kim Thoa bằng mỗi tình trong sáng, bằng lòng tin và nghị lực của mình, chính Thoa đã khuyến khích tôi đi du học, để vài năm sau về chúng tôi sẽ chính thức cưới nhau. Tôi đâu phải...

Ông Phẫm nhẹ lắc đầu:

- Bây giờ cậu nói cũng bằng thừa. Thoa cũng đã chết.

Toàn vẫn còn bị kích động, giọng anh càng run nhiều hơn nữa:

- Anh Phẫm nói rõ tôi nghe đầu đuôi câu chuyện, tôi sắp nghẹt thở rồi đây.

Phẫm kể:

- Cậu đi được mấy năm thì chuyện xảy ra. Một bữa Thoa nhận được lá thư gửi tới, người viết tự xưng là Tuyết Hương, bảo rằng cô ấy được mẹ cậu

chính thức hỏi cưới yêu cầu con Thoa buông tha cậu ra. Trong thư còn nói nhiều điều thậm tệ nữa, đến nỗi đọc xong con Thoa đã điên tiết lên.

- Tuyết Hương?

Toàn kêu lên với sự ngạc nhiên cao độ. Anh bật dậy khỏi nơi đang ngồi, khiến ông Phẫm phải ngạc nhiên:

- Cậu sao vậy?

Toàn như quên sự có mặt của chủ nhà, nói mà không nhìn vào ông Phẫm:

- Con người này đúng là con quỷ cái!

- Cậu nói ai vậy?

Toàn bất thần hỏi:

- Anh nói rõ hơn xem, người tên là Tuyết Hương đã làm gì Kim Thoa!

Ông Phẫm lắc đầu:

- Tôi còn không biết mặt cô ta nữa là... Nghe đâu mẹ cậu và cô ấy đã tìm gặp Thoa khi nó đi chợ về. Còn chuyện gì sau đó thì tui không biết. Chỉ có cái này hơi lạ, mà đến giờ này tui vẫn chưa rõ.

Ông đi lấy ra một tờ giấy màu vàng cỡ chiếc khăn tay, trên đó chỉ có một dòng chữ duy nhất: 12-6-1942, kèm một mũi tên xuyên qua suốt hàng chữ số.

- Cái này tui nhặt được lúc chạy ra khỏi nhà, thấy nó bay ra từ phòng con Thoa trên lầu. Tui không định nhặt, nhưng khi thấy Kim Thoa đang đứng ở thành cửa sổ như kêu cứu thì tui quỳnh quá nhét vội mảnh vải này vào túi rồi chạy trở lên cứu em mình. Nhưng không còn kịp nữa. Toàn bộ căn gác gỗ đã sụp xuống, kèm theo tiếng thét kinh hoàng mà tui đoán chắc đó là của con Kim Thoa! Nó đã chết cháy lúc đó.

Toàn nhìn một lúc vào mảnh vải rồi lẩm bẩm:

- 12-6-1942 là ngày sinh của Kim Thoa!

Ông Phẫm chợt nhớ ra:

- Đúng rồi! Vậy mà lâu nay tui không nhớ. Nhưng ai lại viết và làm dấu như vậy?

Toàn chột hiệu:

- Kim Thoa đã bị người ta bỏ bùa làm cho điên loạn. Đây là đạo bùa chú gì đó...

Anh không suy nghĩ thêm, móc lấy diêm quẹt rồi đốt nhanh mảnh vải... lạ lùng thay, khi ngọn lửa bùng lên cũng là lúc anh cảm giác như có một luồng khí lạnh chạy khắp thân thể mình! Đồng thời người anh không đứng vững, ngã bổ ra trước sự kinh ngạc của ông Phàm:

- Cậu Toàn. Cậu sao vậy?

Nhưng Toàn hầu như không còn nghe thấy được gì. Toàn thân anh bỗng sốt lên thật cao. Mồ hôi vã ra như tắm.

Người phụ nữ đi thật nhanh tới căn nhà có cánh cổng màu xanh. Sau khi nhìn trước sau không thấy ai thì mới nhẹ đẩy cổng sắt bước vào.

Bên trong nhà không có ai lên tiếng, cũng chẳng có tiếng chó sủa như hầu hết những ngôi nhà kín cổng cao tường khác. Lặng lẽ, đi thẳng ra nhà sau, nơi cánh cửa chỉ khép hờ. Người phụ nữ lách mình vào, vừa lúc đó mới nghe có người lên tiếng hỏi, giọng yếu ớt:

- Con Út hả?

Người được hỏi đáp rất khẽ:

- Dạ, con đây.

Đáp xong chị ta vội tới ngồi lên giường bên cạnh một người đang nằm. Giọng lo lắng:

- Cô Hai thấy trong người thế nào?

Người kia đáp rất khó khăn:

- Nó cứ mệt từng cơn... Khó thở...

- Con đã tìm được tới đó, nhưng không gặp được người cô dặn gặp.

- Vậy còn...

- Nhưng con có lấy được thứ ấy về. Cô coi...

Út đưa ra một vật bọc trong một vuông vải màu vàng. Khi chị vừa mở ra thì người bệnh đã thét lên một tiếng rồi nằm xuôi tay như xác chết.

Hốt hoảng, Út lay gọi:

- Cô Hai. Cô Tuyết Hương!

Người được gọi là Tuyết Hương không động tĩnh gì. Vừa lúc ấy chợt có người lên tiếng ngoài cửa phòng:

- Kiếp nạn đến nơi rồi còn ở đó mà cô với thầy!

Út quay lại nhìn thấy người mới tới thì sợ hãi, muốn bật dậy chạy đi, nhưng ông ta đã đưa tay ngăn lại:

- Cô đã gây ra thì phải ở đó để còn đón hậu quả!

Út riu ríu ngồi xuống, trong khi người nọ lấy từ trong chiếc túi rơm ra một miếng vải lớn rồi bất thần trùm lên thân thể người phụ nữ. Chỉ một lát sau thì người ấy cử động nhẹ và phát ra tiếng rên khẽ. Người đàn ông lên tiếng:

- Cô đặt vật đó lên ngực cô ấy nhanh lên.

Út nghe theo. Vật đó vừa nằm lên ngực Tuyết Hương thì cũng vừa lúc Út không kêu lên được tiếng nào, đã ngã vật xuống sàn nhà, nằm bất động.

- Không sao rồi, em có thể dậy được.

Đang rất yếu, rồi lại bị cơn ngất, nhưng sau lời nói của người đàn ông, Tuyết Hương đã ngồi ngay dậy, đưa mắt nhìn quanh, ngơ ngác:

- Em... vẫn còn sống?

Đưa tay chỉ vật vừa từ ngực cô ta rơi ra, người đàn ông bảo:

- Nếu không có vật này thì em đã theo ông bà rồi.

Tuyết Hương nhìn xuống rồi reo lên:

- Nó đây rồi! Em cứ ngỡ.

- Sao em có thể nóng vội và nghi ngờ khi anh chỉ lấy nó để luyện thêm phép cho nó. Em quên là chính anh đã cùng em vượt bao gian khổ để có được nó không!

Tuyết Hương ôm pho tượng ngọc thạch nhỏ bằng vừa lóng tay vào long, nâng niu như báu vật:

- Em không nghi ngờ gì hết, mà chỉ bởi vì vắng nó một phút giây nào là y như em bị tình trạng như vừa rồi. Hơn mười lăm năm rồi, em sống là nhờ nó, anh quên rồi sao Tường!

Tường nhẹ lắc đầu:

- Lần này em bị đột quỵ không phải do em rời xa pho tượng ngọc bích này,

mà nguyên nhân là bởi mảnh vải kia đã bị đốt!

Tuyết Hương ngơ ngác:

- Mảnh vải nào?

Tường với giọng đầy lo lắng:

- Em làm việc gì cũng xốc nổi rồi lại mau quên. Em không nhớ ngày đó em đem tới đưa cho con Kim Thoa vật gì sao? Vật của ông thầy Tàu...

Tuyết Hương nhớ ra:

- Em nhớ rồi mảnh lụa màu vàng có viết ngày tháng năm sinh của con Thoa! Con đó đã phát rồ, phát điên khi cầm vật ấy trong tay và nhờ thế em mới toại nguyện, mới có cơ ngơi này hôm nay.

Tuyết Hương lặng đi giây lâu, rồi chép miệng:

- Nghĩ cũng tội cho con nhỏ. Đang trong lúc đời sắp lên hương thì lại chết thảm trong đồng lửa. Cũng tội cho nhiều người khác, bởi vụ hỏa hoạn đó mà tiêu tan hết nhà cửa sản nghiệp theo. Cho tới nay em vẫn còn day dứt mãi.

Tôn Tường nhún vai:

- Muốn thực hiện tham vọng thì đừng bao giờ hối tiếc cả. Em không làm chuyện ấy thì ngày nay em cũng tiếp tục là con sen của bà chủ tiệm vàng, mẹ của thằng Toàn, chớ đâu có được ngôi biệt thự to đùng và mấy hiệu buôn vải đồ sộ kia!

Chợt nhìn sang người giúp việc, Tường hơi lo:

- Nãy giờ anh quên để ý.

Tuyết Hương bảo:

- Nó bị ngắt, không sao đâu, nó là đứa vô tâm, chẳng phải lo.

Tường ra dấu:

- Chúng ta ra ngoài, anh có việc này cần bàn thêm.

Họ vừa bước ra khỏi phòng thì căn phòng bỗng tối sầm lại có lẽ mất điện. Khoảng nửa giờ sau, khi trở lại thì Tuyết Hương ngạc nhiên quá đổi:

- Con Út đâu rồi?

Tường cũng nghi ngờ. Anh ta tìm khắp nơi, cuối cùng anh ta bảo:

- Con nhỏ sợ quá bỏ trốn rồi. Sẽ không ổn nếu để nó yên ổn rồi đi nói lại mọi chuyện.

Tuyết Hương trấn an:

- Em biết con này, đầu óc nó nghễnh ngãng, sẽ không gì phiền đâu.

Họ cùng kéo nhau đi ra ngoài và Tường không quên dặn:

- Em hơi hột lăm, khó mà giữ được pho tượng, tốt hơn là đưa cho anh...

Tuyết Hương trừng mắt với anh ta:

- Anh giữ hay là định ém luôn như vừa rồi, nếu em không nhờ con Út đi lấy lại thì anh đã làm gì nó? Có phải anh dự tính...

Tường cắt ngang lời:

- Đầu óc em thì lúc nào cũng đa nghi và luôn nghĩ xấu cho người khác, kể cả người đang tiếp tay đắc lực cho sự thành công của em.

- Lòng tốt của anh đến nỗi chỉ cần con Út đem pho tượng về chậm một chút nữa là em đã không tỉnh lại được nữa! Lúc đó thì mọi chuyện sẽ ra sao? Phải chăng anh đã sẵn sàng để sở hữu những gì em đang có?

Bị lật tẩy bất ngờ, Tường khựng lại một lúc, rồi đột ngột trở giọng:

- Em đã nói vậy thì anh cũng không cần giấu giếm nữa. Đúng là anh muốn chiếm luôn pho tượng. Nhưng em biết để làm gì không?

Tuyết Hương dù đã biết trước ý đồ của gã người yêu lăm mừn nhiều mợ, nhưng vẫn lúng túng:

- Lòng dạ anh thì ai còn lạ gì.

Tường cười gằn:

- Cũng chỉ vì mạng sống của em đó!

Một chiếc taxi dừng lại theo lệnh của Tường, nhưng Tuyết Hương đã khoát tay bảo xe chạy đi, vừa chụp vai Tường hỏi lớn:

- Anh nói rõ hơn coi!

Tường vẫn bình tĩnh:

- Em nhìn lại mình xem, có phải em lúc nào cũng cần sự hỗ trợ của pho tượng để tồn tại sau khi đã bị lạm quá nhiều bùa phép của lão thầy Tàu Mã Lục không?

Tuyết Hương giật mình. Cũng vừa lúc đó một cơn đau nhói ngay giữa ngực làm cho cô ả khó thở. Hiện tượng này đã xảy ra lâu nay và nó luôn báo hiệu cho một cơn đau tồi tệ hơn sau đó. Nỗi sợ hãi khiến cô ả chùn tay,

bước lùi xa Tường mấy bước:

- Anh định lợi dụng nhược điểm này để khống chế tôi phải không?

Tường cười nửa miệng:

- Ta đâu lạ gì nhau mà em còn hỏi lời thôi nũa! Nào, bây giờ chúng ta tới phòng chưởng khế để tiến hành công chứng. Việc chủ quyền hai hiệu buôn vải chớ? Đã trễ giờ rồi.

Tuyết Hương hết mức chịu đựng, nên quên là mình đang đứng giữa đường:

- Đồ tồi! Anh là một thằng lưu manh!

Tường giờ mới hiện nguyên bộ mặt nham hiểm:

- Bây giờ em mới biết sao? Anh tồi, lưu manh, nhưng thử hỏi không có thằng lưu manh này thì em có được như ngày hôm nay không? Tôi nói thẳng nếu hôm nay em không làm đúng như kịch bản tôi đã dựng thì bây giờ em đi theo con Kim Thoa được rồi đó! Cứ ở đó mà chờ.

Anh ta nói xong đưa tay đón chiếc taxi vừa trờ tới và không màng nhìn lại.

Tuyết Hương khựng lại mà lòng tràn đầy căm phẫn. Tuy nhiên khi cơn giận trào lên thì cơn đau như xé lồng ngực lại trỗi dậy. Và như một người bị bắn trúng tim, cô ả ngã vật ra đường, lăn lộn kêu la.

Người đi đường bu lại xem. Có người giúp đỡ dậy, nhưng khi họ chạm vào người thì cô ả như bị điện giật, lồng lên. Khiến chẳng một ai dám chạm tới.

Bất chợt, một chiếc taxi ngừng lại. Từ trên xe con Út bước xuống, không nói không rằng, xốc Tuyết Hương dậy, đưa lên xe, trước sự tò mò của mọi người.

Sau gần một buổi cân nhắc chọn lựa, chẳng hiểu thế nào, cuối cùng Toàn lại chọn khách sạn gần xóm Tắm Ngựa. Qua một ngày với bao chuyện dồn dập, Toàn hầu như không buồn ăn uống, mà chỉ mong tìm một giấc ngủ.

Bởi vậy khi vừa vào phòng, tắm qua loa là anh đã lên giường ngay. Người bồi phòng gõ cửa hỏi xem khách có cần gì thì Toàn căn dặn kỹ:

- Tôi cần nghỉ ngơi, vậy nếu tôi không gọi thì cậu đừng làm phiền.

Chỉ nửa giờ sau Toàn đã nóng đầu. Chẳng biết đến bao lâu thì Toàn bị đánh thức bởi một bàn tay của ai đó lay mạnh:

- Dậy đi chứ, chẳng lẽ về xứ chỉ để ngủ hay sao?

Toàn cố nhướn mắt lên một cách khó khăn, đến khi nhìn rõ người trước mặt thì anh mới tỉnh hẳn, rồi quá đỗi ngạc nhiên:

- Sao cô vào đây?

Cô nàng mỉm cười rất tươi trong bóng tối, ngọn đèn ngủ mờ mờ:

- Cửa phòng không khóa, chẳng phải để mời gọi người ta vào hay sao.

Toàn không phải loại đàn ông ham của lạ, anh khó chịu về sự đường đột này, nên gắt lên:

- Yêu cầu cô bước ra khỏi phòng. Nếu không tôi sẽ...

Cô ta vẫn bình thản:

- Anh sẽ gọi người tới để người ta xỉ vả anh về tội cưỡng bức một phụ nữ không có gì để tự vệ ư?

- Nhưng chính cô...

- Ai tin được một cô gái tự động vào phòng một người đàn ông độc thân. Anh cứ kêu lên xem!

Bị thách thức, nhưng quả thật Toàn không dám kêu lên. Cuối cùng anh đành phải xuống nước:

- Tôi đang mệt, xin cô hãy để tôi yên. Cần gì thì để lúc khác.

Cô nàng cười thành tiếng:

- Rất vui khi được ông bác sĩ từ nước ngoài về xuống nước năn nỉ! Nhưng lịch sự phương Tây của anh đâu rồi, sao không hỏi cả tên người khách của mình?

Toàn bực bội lắm, nhưng cũng phải hỏi:

- Chẳng hay cô là ai?

Câu nói của Toàn vừa dứt thì cũng thật bất ngờ, đèn trong phòng bật sáng. Vừa lúc nàng lên tiếng:

- Tôi là Tuyết Hương, người mà anh đang có ý đi tìm!

Toàn sững người nhìn cô gái. Đúng là Tuyết Hương! Anh nhớ lại cô hầu gái ngày xưa.

- Có phải lúc trước cô giúp việc cho mẹ tôi?

Cô nàng cười thật giòn tan:

- Cậu chủ quả có trí nhớ không tồi! Ngày xưa dù cậu lớn hơn em mấy tuổi, nhưng vì là con nhà giàu nên mỗi lần đi tắm em luôn phải đem đồ tắm vào tận phòng tắm cho cậu. Có lần...

Toàn then đỏ mặt:

- Cô... Cô nhắc làm gì chuyện đó! Hồi đó tôi mới mười sáu mười bảy gì đó...

- Còn em mười bốn! Cậu nhớ ra con Tuyết Hương này rồi phải không?

Toàn gật đầu, nhưng giọng anh trở nên gay gắt:

- Tôi nhớ và cũng đang tìm cô đây! Cô trả lời tôi về chuyện cô đã dựng lên để hại tôi. Có phải cô là tác giả lá thư gửi cho Kim Thoa nói rằng mẹ tôi có ý định đi hỏi vợ cho tôi mà cô dâu chính là cô phải không?

Sắc mặt không chút thay đổi, cô nàng lại gật đầu giọng tỉnh táo:

- Em đã thương cậu chủ ngay từ ngày đó. Nhưng em là phận tôi đòi, nên em đâu có cửa để bước vào cuộc đời cậu. Nên đành phải...

Toàn chặn lời:

- Cô dùng thủ đoạn hèn hạ đó đến nỗi làm cho Kim Thoa hiểu lầm tôi, rồi chuyện tà trời đã xảy ra, cô có biết không!

- Em biết!

Câu trả lời lạnh lùng của Tuyết Hương làm cho Toàn nổi khùng tiếp:

- Con quỷ cái. Tao sẽ...

Toàn chưa kịp có hành động gì thì bất thần cô ả đã ra tay trước, chỉ bằng một động tác nhanh và gọn, cô ta giật nhẹ một cái thì cả bộ xiêm y đang mặc trên người đã tuột phăng ra, để lộ nguyên một tòa thiên nhiên trước mặt Toàn.

Trong hoàn cảnh này ít có người đàn ông nào cưỡng lại được lòng ham muốn. Nhưng Toàn thì khá bản lĩnh, anh gắt lên:

- Cô làm trò khi đó để làm gì? Tôi sẽ la lên đây!

Và anh la thật...

- Bớ...

Tiếng la lớn của Toàn cũng là lúc đèn phòng lại tắt phụp. Nửa phút sau cậu bồi phòng chạy lên và hỏi lớn từ ngoài cửa.

- Chuyện gì vậy?

Toàn chạy ra cửa chỉ vào trong phòng. Bồi phòng bật đèn lên thì trong phòng không có ai. Chính Toàn cũng ngỡ ngác:

- Cô... cô ta mới đây mà!

Hiếu lăm ông khách này lén dẫn gái vào phòng, nên cậu bồi phòng trách nhẹ:

- Muốn gì ông cứ nói với em, chớ dẫn thứ bậy bạ vào, coi chừng nó lọt không còn thứ gì đó ghen!

Toàn tức tối, chạy đi xục xạo khắp phòng nhưng chẳng thấy dấu hiệu gì của Tuyết Hương. Anh lăm bầm:

- Không thể nào...

Khi còn lại một mình, Toàn cố tình nói to lên, bởi nghĩ Tuyết Hương vẫn còn trốn ở đâu đó:

- Cô đừng làm cái trò khi đó nữa. Hãy ra đây hoặc là tôi sẽ tìm rồi lôi cổ cô ra. Tôi thề đó, nếu không lọt mặt nạ được cô thì tôi sẽ không rời khỏi xứ này.

Đáp lại lời Toàn là sự im lặng. Nhưng chợt anh kêu sừng sốt:

- Kìa cô!

Lúc ấy từ trên trần nhà có một người treo cổ, hai chân thòng xuống lủng lẳng. Đó là Tuyết Hương.

- Bớ!

Toàn hét lớn, vừa chạy như bị ma đuổi ra khỏi phòng. Từ dưới cầu thang, anh bồi phòng lại chạy lên. Thấy vẻ hốt hoảng của Toàn, anh ta hỏi dồn:

- Có chuyện gì nữa vậy?

Đưa tay chỉ về phía phòng mình, chớ Toàn không thể thốt được lời nào. Đến khi cậu bồi phòng đi lên rồi mà Toàn vẫn còn đứng đó như kẻ mất hồn.

Lát sau anh nghe vọng xuống từ trên:

- Có cái gì đâu cha nội?

Toàn đợi cậu bồi phòng hỏi lại lần thứ hai thì mới rón rén bước trở lên, anh nhìn vào phòng và kinh ngạc, bởi chỗ trần nhà mà vừa rồi có cái xác thòng xuống giờ chỉ là chùm hoa giấy nhiều màu sắc!

- Sao cha nội sợ thất thần vậy, có gì đâu?

Toàn ấp úng:

- Tôi... tôi thấy....

Biết có nói thì chưa chắc cậu ta đã tin, nên Toàn ôm đầu rên rỉ:

- Tôi điên mất!

Đêm đó hầu như Toàn không tài nào chợp mắt được.

Tiếp Toàn trong ngôi biệt thự là con Út. Nó biết Toàn, trong khi Toàn thì hầu như chẳng nhớ gì về đứa em từng từng ngày nào thường hay tới thăm Tuyết Hương. Nó phải gọi...

- Cậu Hai không nhớ em sao? Em là Út Hường nè?

Toàn cau mày:

- Cô là ai? Út Hường nào?

- Là em bà con của chị Hường, hồi đó lâu lâu em có tới thăm chị Tuyết Hương ở nhà cậu. Có lần cậu cho em chiếc áo lạnh cũ khi thấy em bận có chiếc mỏng te lúc mùa đông đó, cậu nhớ chưa?

Lúc này chợt Toàn kêu lên:

- Cô Út đệt.

- Hồi đó thì đệt, nhưng bây giờ hết đệt rồi. Cậu về hồi nào vậy?

- Tôi mới về hôm qua. Mà sao bây giờ cô ở đây? Nhà này là...

Út mau miệng:

- Nhà này trước kia là của gia đình cô Kim Thoa. Từ ngày xảy ra...

Cô ta ngập ngừng, Toàn hỏi:

- Cô ở đây với ai?

- Dạ, với chị Tuyết Hương.

Toàn nghe nóng mặt:

- Tôi đang đi tìm cô ấy! Cô ta đâu, tôi muốn gặp?

Út Hường không hề biết chuyện đã xảy ra, vội chỉ tay vào trong:

- Chị ấy đang bị bệnh.

Toàn theo chân Út vào nhà trong. Vừa trông thấy Tuyết Hường nằm trên giường, anh chỉ thẳng vào mặt, quát to:

- Cô tưởng làm trò khi rồi trốn được sao?

Quay mặt lại nhìn Toàn, Tuyết Hường ngạc nhiên:

- Đây là ai vậy?

- Đây là cậu Hai Toàn con bà chủ ngày trước, chị nhớ chưa? - Út Hường lên tiếng.

Tuyết Hường kêu lên:

- Cậu Hai?

Rồi sợ hãi lùi vào sát tường. Toàn vẫn lớn tiếng:

- Cô mà biết sợ sao? Sợ mà dám vào phòng tôi làm trò khi hả!

Út quá đổi ngạc nhiên:

- Cậu Hai nói gì vậy? Chị Hường làm gì?

- Cô hỏi cô ta thì rõ! Đồ khốn! Lũ táng tận lương tâm!

Út quay sang Tuyết Hường:

- Chị Hường, sao chị lại gây ra chuyện gì nữa, trong khi hôm qua chị đã hứa với em rồi. Em cứu chị về đây và cấm cửa thằng Tường không được lợi dụng chị nữa, chính chị đã thề với em là sẽ không làm bất cứ điều gì xằng bậy nữa kia mà!

Tuyết Hường bây giờ mới lên tiếng:

- Chị đâu có làm gì. Như em thấy đó, suốt đêm qua em ở đây với chị, chị thì chỉ có ôm pho tượng vào người để phục hồi sinh lực của mình, đâu hề bước ra khỏi giường này.

Toàn cười gằn:

- Giả dối! Vậy chớ ai tới phòng tôi làm trò đồi bại, rồi còn giả trò ma quỷ nữa?

Tuyết Hường lúc này đã phải bật dậy, với bộ mặt xanh xao, giọng yếu ớt:

- Cậu Hai, quả là ngày trước tôi có tội với cậu, tôi đã gây ra tội lỗi. Nhưng lần này thì khác, từ mấy hôm nay tự dưng người tôi như mất hết sinh lực, tôi đi còn không nổi, nữa là...

Út Hường nói thêm:

- Hôm qua chị ấy suýt bị người ta hại, may mà em cứu kịp đưa về đây. Suốt đêm qua em không rời chị ấy nửa bước, thì đâu thể nào...

Toàn hơi khựng lại một lúc, nhưng anh vẫn quả quyết:

- Chính cô ấy đã giả ma, treo cổ trên trần nhà ở phòng tôi. Như vậy là giả sao?

Toàn thuật sơ lại chuyện xảy ra. Vừa nghe xong thì Út Hường nói ngay:

- Đúng là cô Kim Thoa rồi!

Lần này chính Tuyết Hường kinh ngạc:

- Hồn Kim Thoa hiển linh? Thảo nào...

Út Hường nhìn chị dò xét:

- Chị cũng đã...?

Tuyết Hường nhẹ gật đầu:

- Đúng là mình sợ điều gì thì nay nó đã tới.

Toàn quay sang Út:

- Sao cô biết là hồn Kim Thoa?

Út Hường sau ít giây im lặng, đã nói:

- Em đã từng thấy một cảnh như vậy cách đây hai hôm. Điều mà từ lâu rồi, kể từ khi chị Kim Thoa chết em chưa hề gặp. Hôm em bị ngất ở nhà này thì em thấy chị ấy hiện về. Đầu tiên chị ấy trong lốt của chị Tuyết Hường và cũng treo cổ trên sàn nhà như vậy? Và một lần nữa em thấy chị ấy đứng bên đường một mình, khóc nức cũng trong lốt của chị Tuyết Hường. Đến khi em dừng lại hỏi thì mới nhận ra đúng là chị Kim Thoa. Hỏi thì chị ấy không nói gì, chỉ khóc rồi vụt nắm tay em leo lên một chiếc taxi. Chính nhờ chị ấy mà hôm qua em đã cứu được chị Tuyết Hường về đây.

Toàn chưa thể hiểu được những gì Út nói, anh lẩm bẩm nói:

- Không thể có chuyện Kim Thoa cứu mạng kẻ thù của mình! Các cô lại dựng chuyện...

Tuyết Hường vụt ôm mặt khóc nức nở. Hồi lâu cô ta mới nói khá khúc chiết:

- Chuyện đó là hoàn toàn chính xác! Không phải một lần, mà đã lần thứ ba

rồi, tôi đã được chị ấy cứu mạng!

- Cứu người đã hại chết mình?

Tuyết Hương hạ thấp giọng như một lời thú tội:

- Em cũng không ngờ là như vậy. Bởi vậy em mới hiểu được thế nào là tấm lòng của một người cao cả và đáng thương như chị ấy. Và em càng thấy tội lỗi mình gây ra là không thể tha thứ được.

Toàn càng giận hơn:

- Toàn là những lời giả dối. Tôi nhất định sẽ lôi cho được các người ra đền tội trước pháp luật. Ngay như việc chiếm đoạt tài sản này đã là một bằng chứng rồi!

Anh vừa nói xong thì quay bước ra ngay. Tuy nhiên lúc ấy Tuyết Hương đã nói một câu mà Toàn phải khựng lại:

- Kim Thoa đâu phải chết vì lửa thiêu, mà thật ra...

Toàn chưa kịp hỏi thì đột nhiên thấy Tuyết Hương đã ngã lăn ra, hai tay ôm ngực lẫn lộn, kêu la dữ dội! Út Hường hốt hoảng:

- Chị Hương! Chị đừng...

Hai chị em họ ôm nhau, Út Hường lo lắng quay sang bảo Toàn:

- Cậu hãy tin lời chị ấy. Rồi đây cậu sẽ hiểu...

Cơn đau dường như mỗi lúc mỗi dữ dội hơn, nên chỉ một lúc sau thì Tuyết Hương ngất đi.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 2

Phải dò hỏi mãi cuối cùng Toàn mới tìm được nghĩa trang, nơi chôn Kim Thoa. Khi bước tới gần phần mộ thì lại một lần nữa Toàn kinh ngạc khi thấy có một người đang quỳ gần như bất động ở trước mộ.

- Tuyết Hương!

Toàn kêu khẽ, nhưng hình như cô ả nghe được và quay lại. Vừa thấy Toàn bỗng cô ta vụt đứng dậy và chạy biến vào những hàng mộ đá san sát của khu nghĩa trang rộng lớn. Toàn vừa định gọi cô ta thì chợt nhìn thấy một vật lạ bằng kim loại nằm trước đầu mộ.

- Cái trâm cài tóc!

Toàn vừa kêu lên vừa nhặt lên xem lại một lần nữa, anh bàng hoàng:

- Của Kim Thoa!

Chính Toàn đã mua cây trâm cài tóc này tặng cho Thoa lúc hai người đi mua sắm ở một cửa hiệu nổi tiếng.

Trên gáy cây trâm còn khắc hai chữ TT lồng vào nhau rất tình tứ. Nhớ đến lời kể của Út Hường, về việc Kim Thoa hiến linh thường đội lốt Tuyết Hương, Toàn tức tốc chạy theo và gọi lớn:

- Thoa! Kim Thoa!

Nhưng dẫu tìm khắp nơi mà vẫn không thấy bóng dáng Tuyết Hương đâu. Toàn thất thểu quay trở lại phần mộ. Lần này anh lại một phen kinh ngạc. Ngay đầu mộ có một vòng hoa hồng nhung... mười bông kết chùm với nhau, hình như của ai đó vừa mới đặt vào. Hoa còn tươi nguyên, trên mỗi cánh hoa còn đọng những giọt sương mà thoạt trông chẳng khác những giọt lệ nhỏ lên đó!

- Kim Thoa!

Bởi Toàn không lạ gì cách kết chùm hoa hồng mười bông, như thế này.

Chính đó là cách của Thoa. Nàng thường nói với Toàn:

- Em muốn mỗi bông hoa tượng trưng cho mười năm mình yêu nhau. Mười bông hoa là trăm năm hạnh phúc của mình.

Nâng niu bó hoa hồng trên tay, Toàn nhìn vào bức ảnh chân dung của Thoa và nói rất khẽ khi nhìn vào phần mộ:

- Anh hiểu tấm lòng em. Nhưng anh muốn biết thêm, em muốn nói điều gì? Tại sao em lại phải hiện về trong lốt của người đã hại mình? Hãy làm cách nào cho anh biết đi Thoa?

Đã có chuẩn bị trước khi vào thăm mộ, nên Toàn lấy ra nhang, đèn và một bọc trái cây. Toàn đặt tất cả lên đầu mộ, kể cả chùm hoa hồng. Anh đốt nhang và khấn vái nhiều lần:

- Anh về với em đây Thoa. Em hãy báo cho anh biết.

Bỗng dưng một cơn gió mạnh thổi qua chỗ Toàn đang ngồi. Như một cơn lốc xoáy, khiến Toàn phải đưa tay bám vào thành mộ bia mới không bị xô ngã.

Chỉ vài chục giây sau thì cơn lốc đi qua. Khi nhìn lại, Toàn ngạc nhiên kêu lên:

- Những vật này?

Anh thấy ngay đầu mộ đất cát bị khoét sâu bởi cơn lốc lúc nãy và hiện ra một dãy ba chiếc cọc sắt đóng thẳng hàng ngay trước mộ bia. Nhìn kỹ thì trên mỗi đầu cọc đều có khắc chữ Tàu ngoằn ngoèo rất khó đọc, mặc dù Toàn biết chữ Hán. Khó khăn lắm, cuối cùng Toàn mới khám phá ra nội dung những dòng chữ trên cọc anh kinh hãi lắm lắm:

- Họ yểm bùa Kim Thoa!

Thì ra ba cái cọc sắt chính là ba đạo bùa chú mà trên đó ghi những lời nguyền như một cách giam cầm vĩnh viễn hồn phách của người chết dưới mộ!

Toàn chợt hiểu anh rít lên:

- Quân dã man?

Anh thuận tay nhổ phẳng cả ba cây cọc và ném ra xa vừa gào lên:

- Khốn kiếp bọn bây!

Ba cây cọc vừa vút đi cũng là lúc Toàn ngã bật ra sau, mặt anh trắng bệch rồi lịm đi.

Trong mơ hồ, Toàn cảm nhận được những giọt nước ấm nhỏ lên mặt, lên môi mình, vị nước mặn như vị của nước mắt.

Đồng thời Toàn nghe như có tiếng khóc nức nở của ai đó bên tai. Giọng nghe thật quen. Mà tiếc quá, nếu còn tỉnh anh sẽ kêu lên:

- Kim Thoa!

Liên tiếp ba bốn đêm liền, hễ vừa chợp mắt là hầu như Toàn đều nghe tiếng khóc tỉ tê của ai đó. Khi nghe kỹ thì Toàn phát hiện ra tiếng khóc đó là của Kim Thoa.

- Kim Thoa!

Lần nào cũng vậy. Khi Toàn kêu lên và bật dậy thì anh chẳng nhìn thấy gì. Chỉ duy nhất có những giọt nước làm ướt môi, má anh. Những giọt nước mắt của nàng!

Sau khi bị ngã ở nghĩa trang, lúc được ai đó cứu rồi đưa về tận nhà, Toàn hầu như lúc nào cũng nghe như có ai thở thè gì đó bên tai mà không rõ họ nói gì. Giờ đây, sau những giấc mơ và những giọt lệ nhỏ trên môi thì Toàn nghiệm ra. Anh quả quyết đó là của Kim Thoa!

Hình như từ lúc ba cây cọc trước mộ được nhổ bỏ đi thì Kim Thoa luôn gần gũi bên Toàn. Khác với trước kia suốt nhiều năm trời anh không hề mơ thấy nàng lần nào. Phải chăng Toàn đã hóa giải được bùa phép kìm hãm nàng?

Không nghĩ sâu xa, Toàn chỉ cảm thấy vui, bởi ít ra giờ đây anh cũng đã được gần hơn với người yêu.

Hôm nay, sau mấy ngày dẫn đo, Toàn quyết định thực hiện ý định. Từ sáng sớm anh đã chuẩn bị và trước khi đi anh dặn kỹ người quản lý khách sạn.

- Tôi đi có việc rất quan trọng. Nếu đến tối mà chưa thấy tôi trở về thì xin giúp liên lạc với người này, bảo họ cứ theo địa chỉ tôi ghi trong tờ giấy kèm theo mà tìm tôi.

Toàn dặn tìm Phẩm và địa chỉ gặp anh là ngôi biệt thự nơi Tuyết Hương đang ở. Tuy nhiên, lúc đi thì Toàn lại đi về một hướng khác. Nơi anh đến là nhà riêng của một người Tàu tên là Mã Lục.

Hình ảnh đầu tiên Toàn nhìn thấy khi vừa bước vào ngôi nhà của lão Tàu già là một người đàn ông đứng tuổi đang gục đầu lên một trang thờ đầy những khói hương và các pho tượng đủ màu sắc. Phải chăng chính lão Mã Lục?

Toàn tự hỏi, trong lúc chưa kịp lên tiếng thì lão chủ nhà đã hỏi mà không quay lại:

- Ai cho phép anh vào đây?

Biết chắc là lão hỏi mình, Toàn cũng đáp nhát gừng:

- Tự vào.

- Nhà có chuông cửa hay ít ra cũng phải gõ cửa.

Nghe lão ta nói tiếng Việt rất sỏi. Toàn thấy yên tâm:

- Ông quên là chuông cửa nhà mình đã bị cắt, còn cửa nhà thì mở toang sao?

Lão ta giật mình và giờ này mới quay lại, chưa kịp nhìn Toàn ông đã hỏi ngay:

- Chuông cửa sao lại bị cắt? Và còn cửa cái...

Thấy cửa đã mở toang, lão gọi to vào trong:

- A Phúng! Mày đâu rồi?

Chẳng có ai đáp, lão vừa dợm đứng lên thì đã bị ngã ngồi trở lại. Toàn hơi ngạc nhiên:

- Ông không nhớ sao thầy bùa?

Nghe khách hỏi đúng điều mà bấy lâu nay lão ta cố giấu. Mã Lục hỏi giật mình:

- Anh là... ai vậy?

- Là người đại diện của... hồn ma!

Biểu hiện của sự hoảng hốt từ lão ta là động tác làm ngã đổ cái trang thờ phía sau lưng. Giọng lão hơi run:

- Anh là...

Toàn cười to:

- Đã nói rồi, là... hồn ma! Cụ thể, chính là hồn của người mà ông đã yểm ba đạo bùa trước mộ trong nghĩa trang cách đây mấy năm!

Câu nói của Toàn khiến lão ta giật nảy người, lại một lần nữa hấn lùi ra sau, tiếp tục làm ngã đổ trang thờ...

Miệng lão ta lắp bắp:

- Anh... anh là...

- Ai xui ông ám hại người con gái đó?

Câu hỏi càng làm cho lão ta lúng túng thêm:

- Tôi... tôi không biết. Tôi... tôi...

- Ông nhớ cô Kim Thoa ở xóm Bến Tắm Ngựa?

Lần này thì lão ta sụp đổ hoàn toàn. Người co rúm lại giọng thất thần:

- Chính anh đã phá phép thuật của ta sáng nay?

Toàn móc trong túi vải ra ba cây cọc sắt nhổ từ đầu mộ của Kim Thoa, đặt ngay trước mặt lão già:

- Chính những vật này phải không?

Lão Mã Lục bỗng gào lên:

- Mày hại tao rồi!

Rồi lão ta đưa tay chụp lấy những thanh sắt gãy. Nhưng tay lão vừa chạm phải thì đã co rúm lại, rên rĩ:

- Chết rồi!

Người lão ta run lên từng chập khiến cho Toàn cũng phải ngạc nhiên. Anh nhìn lão ta một lúc, thấy lão cứ ôm chặt cái cọc sắt chừng nào thì càng đau đớn dữ dội hơn, anh chợt hiểu:

- Lão ta bị bùa phép của mình tác động ngược?

Toàn từng nghe nói về chuyện các tay luyện bùa phép hại người, một khi bùa phép bị phá thì lúc đó tác hại sẽ quay lại công phá ngay chính chủ nhân của nó! Bất chợt lão ta xuống giọng:

- Xin anh tha cho. Tôi cũng chỉ làm theo sai khiến của họ thôi. Tôi vì cần tiền nên...

Toàn hỏi thẳng:

- Có phải con Tuyết Hương không?

Giọng lão ta càng run run:

- Người này... Người này...

Thấy lão ta cứ ấp úng mãi, Toàn định làm áp lực mạnh hơn, nhưng chợt có người nói từ phía sau:

- Lão ta sợ tên ấy lắm.

Lão Lục như cổ bám víu lấy:

- Cô! Cô giúp tôi với!

Toàn vừa quay lại đã cau mày:

- Lại là cô sao.

Người ấy là Tuyết Hương, cô ả nhìn Toàn ra vẻ rất thân thiện:

- Cậu Hai đến đúng nơi để sớm hiểu những gì cần thiết. Cậu cứ bảo lão ta đưa ra pho tượng thứ hai đang giữ trong người, lúc đó thủ phạm chính giết hại Kim Thoa sẽ lộ diện ngay!

Nghe Tuyết Hương nói câu đó, lão Mã Lục như chạm phải lửa, bật ngay dậy rồi lại té ngay xuống sàn. Miệng thì không ngớt nói lí nhí những gì nghe không rõ. Và trong lúc té, từ trong người lão rơi ra một vật nhỏ cỡ đầu ngón chân, màu đỏ như máu. Vừa trông thấy, Tuyết Hương đã reo lên:

- Pho tượng!

Cô ả định lao tới chụp lấy thì Toàn đã nhanh hơn, anh cúi xuống nhặt lên. Đó là một pho tượng hình nhân quái dị bằng hồng thạch được chạm khắc khá tinh xảo.

Vừa chạm tay vào Toàn cảm thấy có luồng khí lạnh truyền từ đó sang người anh, tê buốt.

Tuyết Hương la lên:

- Đó là pho tượng luyện bùa của lão ta! Nó được ngâm trong máu tươi suốt nhiều năm và bây giờ vẫn được cho uống máu mỗi ngày.

Cô ả lấy pho tượng khác giống như vậy trong ngực mình ra:

- Nó là một cặp với cái này. Nó là vật giữ mạng sống cho ai đã lỡ uống bùa của lão ta. Nhưng nó cũng là...

Không để cho cô ả nói, lão Mã Lục la lớn:

- Mày nói ra thì sẽ phải chết ngay đó!

Nhưng Tuyết Hương vẫn nói:

- Cứu mạng cũng là nó mà giết người cũng là nó! Bây giờ vật đó rời lão ta thì cậu Hai muốn gì lão cũng làm theo. Nó là vật bảo mạng cho lão đó! Cái của tôi đây, tôi phải tốn gần nửa tài sản mới được lão giao cho, vậy mà có những tên khốn nạn còn định cướp lại nữa.

Chừng như biết không còn giữ miệng được, lão Lục la lớn lên:

- Chính thằng Tường sai khiến tôi làm những chuyện ấy! Pho tượng này là vật duy nhất còn có thể giữ được mạng sống cho tôi, đồng thời ngăn không cho tên ấy khống chế cả tôi và cô Tuyết Hương đây.

Toàn hỏi lại:

- Tường là ai?

Câu trả lời của cô ả làm cho Toàn sửng sốt:

- Là người đã treo cổ Kim Thoa!

- Cái gì?

Trước sự sửng sờ của Toàn, Tuyết Hương tiếp lời:

- Ai cũng tưởng Kim Thoa chết thiêu trong ngôi nhà bị cháy. Thật ra chị ấy đã bị tên Tường ép phải treo cổ chết trước khi lửa nổi lên?

Toàn run lên, anh như không tin vào tai mình, phải hỏi lại:

- Cô nói chính xác?

Tuyết Hương bình tĩnh đáp:

- Em xin thề có trời đất, những gì em nói là sự thật. Đầu dây mối nhợ là do em, nhưng khi bắt đầu thực hiện thì có những người này nhúng tay vào. Tường là một tay vốn đã có thù hằn riêng với gia đình Kim Thoa từ lâu, nên khi nghe em nói ra ý định hại gia đình Thoa thì anh ta chụp lấy. Chính anh ta đã rước tay Mã Lục này từ Đài Loan sang đây để thực hiện ý đồ đen

tối. Mà mục đích cuối cùng của hắn ta là sau khi chờ em chiếm xong tài sản của Thoa sẽ ra tay chiếm lại, chiếm hết! Anh hỏi thử lão này xem, hắn ta hứa chia cho lão ấy bao nhiêu?

Toàn chưa kịp hỏi đã nghe Mã Lục lên tiếng:

- Chia cho tôi hiệu buôn vải trong chợ Bình Tây và... Cả cô Tuyết Hương này nữa!

Tuyết Hương quá bất ngờ, ả ta lồng lộn lên:

- Đồ khốn nạn!

Và không kiềm chế được, ả lao tới tát tới tấp vào mặt gã thầy Tàu. Tên này hầu như không còn khả năng chống đỡ, nên chỉ trăn người chịu đòn. Đánh đến mỏi tay, Tuyết Hương mới nói:

- Hắn bị mất hết bùa phép kể từ khi anh nhổ bỏ những cọc sắt trong nghĩa địa, nhất là vừa rồi mất luôn cả pho tượng Hồng thạch nữa.

Toàn đưa pho tượng lên nhìn một lần nữa rồi hỏi:

- Nó còn có tác dụng gì nữa?

- Nếu em giữ nó hợp cùng pho tượng đang có thì nó sẽ giúp em chống lại mọi mưu đồ của tên Tường. Nhưng nếu cậu Hai mà có nó thì từ nay có thể giúp cho hồn phách cô Kim Thoa được tự do, thoải mái, khỏi phải sợ sự khống chế của bùa phép.

- Còn nếu huỷ nó đi thì sao?

Tuyết Hương chưa kịp đáp thì lão Mã Lục đã kêu lên:

- Đứng! Xin cậu đứng.

Thấy lão ta quá sợ hãi, Toàn tiện tay ném mạnh pho tượng xuống nền gạch. Một tiếng cạch vang lên, rồi pho tượng vỡ vụn ra làm nhiều mảnh, văng tứ tung! Lão Mã Lục thét lên một tiếng kinh hoàng, rồi lăn ra, miệng hộc máu tươi, người run lên bần bật lát sau thì nằm im.

Tuyết Hương nhìn cảnh tượng đó vừa sợ hãi lại vừa vui. Cô ả lẩm bẩm:

- Xong đời lão ta rồi, xong luôn thằng khốn nạn!

Toàn cũng bị ảnh hưởng bởi cú ném pho tượng vừa rồi nên lão đảo lúi lại sau mấy bước. Anh phải nhắm mắt lại để trấn tĩnh. Và trong phút giây đó anh chợt nghe có giọng nói quen quen bên tai.

- Anh không sao đâu!

Toàn kêu lên:

- Kim Thoa!

Tuyết Hương nghe đến tên Kim Thoa thì hốt hoảng, lùi lại. Nhưng Toàn đã trấn an.

- Cô đừng lo. Dẫu sao thì Kim Thoa cũng không phải là người ác tâm. Cô ấy sẽ không trả thù nếu sự thật xảy ra như những gì cô vừa kể.

Toàn vừa nói vừa bước lùi ra cửa, như theo một mệnh lệnh vô hình nào đó, cho đến khi ra tới cổng ngoài thì giọng nói của Kim Thoa lại rót bên tai:

- Đi theo em!

Cái vong trong xác cô gái mà ông Phẫm tìm và nhờ “Ngôi đồng”, sau một hồi lắc lư, run rẩy, đã lên tiếng, giọng nghe khác lạ:

- Hãy nắm tay em, anh Toàn!

Ngồi theo dõi này giờ, Toàn hoàn toàn không giới thiệu gì với cô gái lạ này, mà cả Phẫm và vợ của anh cũng không cho cô gái ấy biết anh là ai. Vậy mà lúc này cô ta gọi đúng tên mình, khiến Toàn giật mình, lúng túng:

- Cô... cô gọi... tôi?

- Anh hãy nắm tay em đi, như thế em mới về được.

Toàn hơi rụt rè đưa tay nắm hờ tay cô gái, thì bất ngờ cô ta ghì chặt tay anh vào, rồi òa lên khóc! Những giọt nước mắt của cô ấy vừa rơi xuống chạm vào da tay thì Toàn bất chợt rùng mình, kêu lên khê:

- Thoa!

Cô gái khóc càng dữ. Mãi một lúc mới lên tiếng được:

- Họ đã cô lập em không cho hồn phách em trở về. Cũng may kể từ khi anh xé đạo bùa viết trên mảnh vải màu vàng và đập bể ba cây cọc yểm trước mộ em thì từ đó em mới thoát ra được. Số em ngẩn, nên không sống chờ anh về được, nhưng giờ đây em có thể mãn nguyện được rồi em sẽ luôn ở bên anh!

Toàn hỏi luôn những thắc mắc trong lòng:

- Tại sao mấy lần em đều đội lốt Tuyết Hương để về gặp anh?

Cô gái chợt cười, giọng của Kim Thoa đầy vẻ hài lòng:

- Thứ nhất là vì em phải mượn xác của Tuyết Hương, thì mới về gặp anh

được bởi lúc ấy lão Mã Lục còn khống chế em. Thứ hai, qua đó em mới thử được lòng dạ chung thủy của anh. Nhất là khi em phải lột đồ Tuyết Hương ra!

Toàn không còn giữ ý...

- Nếu lỡ ra anh không cầm lòng được thì sao?

- Thì... coi như vĩnh viễn em sẽ nằm dưới lòng đất và anh thì... sẽ theo em về bên kia thế giới bởi lúc ấy bùa phép của họ càng phát huy tác dụng, anh vô phương chống lại!

Đã chứng kiến tận mắt sự tác dụng ngược gây ra cái chết rùng rợn của lão Mã Lục, nên Toàn bất giác rùng mình. Anh tha thiết:

- Anh có lỗi, để em phải ở lại một mình và bị người ta hãm hại. Chắc em đã hiểu rõ rồi, chuyện bức thư chỉ là giả mạo. Cô Tuyết Hương trước đây chỉ là người giúp việc cho mẹ anh. Cô ta có để ý tới anh và một ý đồ đen tối là do tự cô ta, chứ còn anh...

- Anh khỏi thanh minh! Nếu không phải như vậy thì hai lần anh bị nguy như lần anh xé lá bùa và lần anh nằm trong nghĩa địa, em đâu có ra tay cứu! Người ta đã hiểu tấm lòng của anh chứ bộ!

Toàn quên là đang nói chuyện với vong của Kim Thoa và người ngồi thực hiện cuộc trò chuyện thì hoàn toàn xa lạ, anh định chồm tới ôm hôn, thì kịp lúc cô gái đã rút tay về. Khiến cho Toàn té sấp trên chỗ cầu hồn!

- Xin lỗi...

Toàn ngượng ngịu nói, trong khi Phấm thông cảm.

- Thôi được rồi. Như vậy từ nay tôi cũng yên tâm, mà cậu cũng không phải lo nữa.

Bữa tiệc mừng hôm đó Toàn chỉ dự có phân nửa. Đến một lúc anh đứng dậy nói với Phấm:

- Tôi có chút việc phải đi. Sáng mai tôi sẽ trở lại rồi anh em mình bàn chuyện nơi đặt bàn thờ Thoa.

Phấm cười bảo:

- Thì để ở nhà này chứ đâu nữa! Mẹ tôi thì hiện đã xuất gia rồi, chùa Phước Bửu chỉ là nơi bà ấy làm công quả, đâu phải chỗ thờ cúng được...

Việc Toàn bỏ ngang bữa tiệc là để đi tới nhà anh chàng tên Tường, mà mới ban chiều anh đã được Tuyết Hương cho địa chỉ.

Toàn quyết phải thanh toán tận gốc rẽ chuyện này. Mà tên Tường là mắt xích cuối cùng.

Tuy nhiên khi Toàn tới nơi thì người hàng xóm báo cho biết là từ mấy hôm nay không thấy tên Tường trở về.

Khi Toàn thất vọng định ra về thì bất ngờ có một người hàng xóm khác gọi anh lại và bảo:

- Điều này cậu ấy không cho ai biết, nhưng tôi thấy anh có ý muốn gặp nên tôi chỉ cho. Chỉ xin cậu đừng nói là tôi chỉ. Cậu Tường ấy còn có một người mẹ tu tại gia ở gần chùa Phước Bửu, Phú Thọ Hòa. Lâu lâu cậu ấy vẫn hay về đó...

Toàn cảm ơn người hàng xóm rồi định gọi xe về khách sạn, bởi mục đích của Toàn là chỉ cần gặp Tường, xem anh ta có phản ứng gì sau cái chết của lão Mã Lục.

Mà qua tình hình này thì chắc là anh ta đã không còn hành động gì nữa... nên Toàn thấy không nhất thiết phải tìm tới chùa.

Tuy nhiên khi ngồi trên xe, thì Toàn mới chợt nhớ tới chùa Phước Bửu. Anh lẩm bẩm:

- Tại sao cũng là chùa Phước Bửu?

Anh nhớ lời Phẫm bảo rằng hiện bà mẹ của Kim Thoa cũng ở đó. Toàn hấp tấp bảo tài xế taxi:

- Anh chạy về hướng Phú Thọ Hòa giùm tôi!

Phước Bửu tự là một ngôi chùa cổ, diện tích nhỏ, nhưng phía sau vườn có một vài ngôi nhà hình như cất đã lâu đời, có người cư ngụ. Toàn tìm tới và gặp được bà Phước Thịnh, mẹ Kim Thoa một cách không khó. Trông thấy

bà trong lối áo nâu, đang làm cỏ vườn, Toàn lên tiếng gọi:

- Bác Tám, con là Toàn đây!

Ngày trước, bà đã từng biết Toàn qua nhiều lần anh cùng Kim Thoa về nhà chơi, nên dù xa cách đã lâu bà vẫn nhớ mặt, nên khi ngẩng lên bà đã vui mừng:

- Thằng Toàn hả con! Trời ơi, mấy đi biệt biệt lâu nay.

Rồi bà bỗng khóc nức nở! Toàn bước tới nắm tay bà xiết chặt:

- Con nhớ bác nhiều. Mấy năm nay con ra trường mà chưa kịp về. Nay về đây thì lại...

Bà Phước Thịnh vốn là người hoạt bát, dân kinh doanh, nhưng nay trong lối nâu sòng, bà có vẻ ít nói, lại đang nhòa lệ nên bà chỉ vỗ vỗ vai Toàn mà không lên tiếng, hiểu được tâm trạng bà, Toàn nói thay:

- Con xin chia buồn với Bác. Con về đây đã mấy hôm rồi, con có ghé qua nhà anh Phâm, nên mới biết bác ở đây.

- Ờ, bác về đây từ sau vụ cháy nhà...

Giọng bà ghen lại, hình như không muốn nhắc lại cái chết của Kim Thoa. Bất chợt, từ ngôi nhà nhỏ có một cô gái bước ra, lên tiếng nói:

- Khách nào vậy má?

Toàn ngẩng lên nhìn và anh sững sốt kêu lên:

- Kim Thoa!

Trước mắt Toàn là một Kim Thoa bằng xương bằng thịt đang ngo ngác nhìn anh. Giọng Toàn gần như líu lại:

- Em sao lại... sao lại ở đây?

Tuy nhiên cô gái lại nhìn Toàn mà không hề có chút xúc cảm nào. Cô ta nhìn sang bà Phước Thịnh và hỏi:

- Ai vậy má?

Lúc này bà Thịnh mới giải thích:

- Đây là anh Toàn người yêu của chị Thoa con. Còn đây, đây là Kim Xuyên, em gái cùng mẹ khác cha của Kim Thoa. Lâu nay chúng nó không sống chung với nhau nên con không gặp. Nay gặp rồi, nhận anh em với nhau đi.

Cô gái liền thoảng:

- Em nghe má nhắc tới anh hoài? Nhất là từ khi chị Thoa chết thì ngày nào má cũng biểu em đi tìm hỏi địa chỉ của anh bên Pháp để gởi thơ. Người quen như vậy mà tới bây giờ mới gặp nhau. Suýt tí nữa thì không nhận ra.

Rồi như chợt nhớ ra chuyện gì, cô quay sang mẹ mình:

- Má vô coi không biết sao từ đêm qua đến giờ anh Tường về nhà rồi đóng cửa ở miết trong đó. Hồi này con gõ cửa kêu anh ăn sáng mà chẳng nghe động tĩnh.

Bà Phước Thịnh lo lắng:

- Lại có chuyện gì đây hả trời. Quả báo mà.

Rồi bà quay sang Toàn, giải thích:

- Đây là thằng anh trai của Xuyến đây. Tiếng là chị em một mẹ khác cha của con Kim Thoa. Hồi nào đến giờ cháu cũng chưa gặp. Nó ở riêng mới về chơi...

Bà hấp tấp đi vô nhà trong. Ngoài này Kim Xuyến tranh thủ làm thân với Toàn.

- Anh thấy em có giống với chị Kim Thoa không? Nhiều người bảo rằng em với chị ấy giống nhau như hai giọt nước vậy!

Toàn khẽ gật đầu:

- Giống lắm!

Họ đang vui vẻ trò chuyện thì chợt nghe từ trong nhà vọng ra tiếng bài bài của bà già:

- Xuyến ơi, vô đây coi nè!

Kim Xuyến chạy vô ngay, Toàn cũng chạy theo. Họ đứng khựng lại trước cửa căn phòng nhỏ. Có một người treo lơ lửng giữa nhà!

Xuyến gào lên:

- Anh Tường!

Toàn lao vội tới, anh nhanh tay đỡ người đó xuống, nhưng sau khi sờ tay lên mũi, anh thở dài:

- Chết rồi!

Có một lá thư nắm chặt trong tay nạn nhân, Kim Xuyến chụp lấy và đọc. Xong, cô thất thần:

- Ảnh tự vận chết vì đã... gây ra tội với chị Thoa.
Toàn như bị điện giật, anh chụp lấy lá thư và đọc thật nhanh:

“ Kính thưa má!

Con biết má hay hết chuyện tội lỗi con đã làm. Trước là ám hại Kim Thoa, để chiếm đoạt cái tài sản mà má có ý để lại cho chị ấy. Nhưng không, má không muốn mất lần lượt cả hai đứa con. Con đã lỡ nhúng chàm, để quá tin vào bùa ngãi nên hành động mù quáng. Con cứ tưởng sau khi giết được chị Thoa rồi, thì sẽ khống chế được con Tuyết Hương dễ dàng rồi chiếm hết sản nghiệp, kể cả phần ba mẹ thắng Toàn hứa cho chị Thoa. Nhưng con không ngờ mọi việc hỏng hết từ khi thắng Toàn về. Giờ đây con chẳng còn gì hết, Tuyết Hương đã đem toàn bộ giấy tờ liên quan đến tài sản ký gửi vào ngân hàng và có ý định sẽ trả lại cho Toàn. Phần con thì đã lậm vào bùa phép, sa đà sâu vào nhiều tệ nạn khác, nên suy cho cùng con chỉ còn có con đường này thôi! Con đã gây ra cho Kim Thoa cái chết từ sợi dây thông lòng, thì bây giờ cũng chính từ đó con sẽ tìm về cõi khác để thoát cái nợ trần này.

Vĩnh biệt má...”

Bà Phước Thịnh gào lên mấy tiếng rồi ngất lịm.

Dẫu không muốn, nhưng suốt những ngày ở lại lo ma chay cho bà mẹ của Kim Thoa và cả cho Tường nữa, Kim Xuyên cứ quần quít mãi bên cạnh, nên dần dà tình cảm giữa hai người đã phát sinh.

Khi Toàn chuẩn bị trở qua Pháp để làm thủ tục hồi hương thì tối hôm đó anh cùng Kim Xuyên đốt nhang trước di ảnh của Kim Thoa. Anh khẩn:

- Em có linh thiêng thì chứng cho tấm lòng của anh và Kim Xuyên...

Kim Xuyên cũng khẩn:

- Em xin lỗi chị. Chẳng qua...

Lời khẩn của hai người vừa dứt thì chẳng biết từ đâu, một chùm hoa hồng mười bông bay tới và tròng gọn vào cổ của Xuyên. Cùng lúc đó Xuyên ngã

đầu qua vai Toàn, nói rất khẽ:

- Hôn em đi!

Toàn quay sang hỏi:

- Em vừa nói?

Xuyến lắc đầu:

- Em đâu có nói gì?

Toàn nhắm mắt lại, nói mà không nhìn mặt Xuyến:

- Anh cảm ơn em, Kim Thoa!

Mấy giọt nước từ mười cánh hồng nhiều xuống ướt tay cả hai. Toàn buột miệng nói:

- Nước mắt của Thoa giúp chúng ta hồi sinh đó. Cảm ơn chị ấy đi Xuyến.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

HỒN HOA

Đi suốt hơn hai ngày, cuối cùng Hoàng Duy mới tạm ưng ý một nơi mà anh định chọn để vẽ trong thời gian lưu lại thành phố Đà Lạt. Đúng là khó chọn chỗ trong một nơi có quá nhiều phong cảnh đẹp như thế này. Tuy nhiên, với một họa sĩ thì không hẳn nhà sang trọng, cảnh trí hào nhoáng là có thể vẽ... Với Duy, anh chỉ mong tìm một khung cảnh hoang sơ, thâm u càng tốt. Và nơi này, một biệt thự bỏ hoang hay ít ra là cũng rất cũ, sân cỏ mọc đầy chùng như rất ít người lui tới.

Tìm mãi mới gặp một cụ già đang cuốc đất cách ngôi nhà gần trăm mét, Hoàng Duy dò hỏi:

- Thưa ông, cháu muốn hỏi thăm chủ của ngôi nhà kia?

Ông lão ngẩng lên nhìn Duy rồi nhìn theo hướng chỉ của anh. Khi nhận ra ngôi nhà, ông lắc đầu bảo:

- Làm gì có chủ mà hỏi. Nhưng cậu tìm để làm gì?

Duy thú thật:

- Thưa bác, cháu cần tìm nơi trú ngụ ít lâu để vẽ tranh. Cháu thấy nơi đây thích hợp nên định...

Dừng cuốc, đưa tay lau mồ hôi trán, ông cụ bảo:

- Nếu muốn vẽ tranh thì cậu tha hồ muốn vẽ gì cũng được ở đó. Nhưng nếu để ở thì... e khó.

- Bởi vậy cháu mới định gặp chủ nhà để hỏi thuê, hoặc...

Ông lão ngừng hẳn tay làm, ông chỉ một tảng đá gần đó rồi cùng Duy ngồi xuống. Giọng ông chân tình:

- Chắc cậu là người ở xa đến nên không biết gì về ngôi nhà này. Đây là một biệt thự đã xây trên nửa thế kỷ rồi, đầu tiên là của một người Pháp, sau đó đổi chủ là một viên chức cao cấp của thời Bảo Đại, rồi kể đến là một trọc phú ở Sài Gòn lên mua để nghỉ ngơi cuối tuần. Nhưng chuyện đó đã cách nay gần 30 năm rồi. Từ ấy ngôi nhà hầu như bỏ hoang...

Hoàng Duy chép miệng:

- Uống quá! Sao người ta có thể uống phí với một ngôi biệt thự bề thế này hả bác? Lý do sao vậy bác?

Ông lão lại nhìn Duy lần nữa, định trả lời, nhưng nghĩ sao, ông lại thôi, chỉ nhẹ lắc đầu rồi nói lảng sang chuyện khác:

- Trong lúc nhiều người không có nhà ở, nơi này lại bỏ không...

Ông đứng lên, nói với lại:

- Nhà không ai ở, cậu muốn vẽ gì thì cứ vô mà vẽ, nhưng không nên ở lại.

Ông lại trở về với công việc của mình, như muốn tránh những câu hỏi tiếp theo của vị khách trẻ. Hoàng Duy tự hiểu, anh nghĩ chắc là cũng chẳng khai thác thêm được gì. Và lại, biết đâu lại là một dịp may, bởi Duy vốn không muốn phiền lụy ai...

Nghĩ thế nên Duy một mình bước thẳng vào sân ngôi biệt thự to đùng. Anh chưa vô nhà, mà đánh một vòng khắp sân trước, sân sau để quan sát. Đúng là ngôi nhà hoang, khắp nơi cỏ mọc đầy gần ngang ngực.

Nhìn những gốc đào, những cây ăn trái quá lâu ngày không được chăm sóc, tưới tiêu đã khô trơ lá, Duy đâm tiếc nên đứng sẫm soi khá lâu. Bước thêm một đoạn nữa, Duy thích thú khi phát hiện một hòn giả sơn, tuy không còn nước và hoang phế theo thời gian, nhưng dáng vẻ, cách tạo hình chứng tỏ chủ nhân trước đây khá sành nghệ thuật chơi non bộ. Cách không xa, có một cái hồ bán nguyệt, tuy chung quanh cỏ che phủ hết, nhưng dưới hồ lại còn có nước và lạ thay, có một đóa sen hồng đang nở rất đẹp.

Hình ảnh khác thường như hộp hồn chàng họa sĩ lãng mạn, nên anh quên cả gai góc, vội vệt cỏ bước đến bờ hồ để nhìn cho rõ hơn đóa hoa. Chưa bao giờ Duy thấy đóa hoa sen nào có màu sắc tươi thắm và đẹp đến như thế này. Đẹp đến mê hồn.

Hương thơm từ nhụy hoa theo gió thoảng phả vào mũi làm cho Duy chợt

rùng mình. Anh buột miệng:

- Lạ thường.

Rồi như mê đắm, cao hứng tột cùng, Duy lấy khung vải, cọ, màu rồi vẽ như ngây như dại. Chỉ trong vòng nửa tiếng, trên nền vải đã hiện ra hình dáng đóa sen hồng đẹp như đóa hoa trước mặt. Khi ngừng cọ, Duy mới chợt nhận ra là bụng đói cồn cào, miệng khát nước đến gần khô cháy cổ họng. Mặt trời đã hơi ngả khỏi đỉnh đầu, với cái nắng càng gay gắt hơn...

Hơi thấm mệt, Duy quay bước vào thềm ngôi nhà hoang, nhưng mắt thì vẫn liếc nhìn như không rời đóa sen hương sắc kỳ lạ kia. Khi đã ngồi phệt xuống thềm nhà, Duy mới chợt có ý nghĩ hay là tranh thủ thiếp đi một lát...

Có lẽ đến hơn một giờ sau..

Lúc Duy choàng dậy, anh tìm trước tiên là bức tranh vừa vẽ. Nó vẫn nằm trên túi vải, nhưng như bị điện giật, Duy chụp lấy bức tranh và nhìn trân trối. Lúc này Duy vẽ đúng đóa sen, chưa kịp tĩa tốt, nhưng giờ đây sao lại có một con bướm đang đậu trên đài hoa?

Không tin vào mắt mình. Duy đưa tay xua nhẹ nhẹ, nghĩ rằng đó là con bướm thật đã vô tình đậu vào...

Nhưng khi chạm vào nó, ngón tay của Duy đã bị dính màu còn ướt. Con bướm do ai đó mới vẽ lên.

- Ai vậy?

Nghĩ là có người nào đó nhân lúc mình ngủ quên, đã nghịch phá. Nhưng nhìn quanh một lượt Duy chẳng thấy ai. Anh lại lên tiếng hỏi:

- Ai vừa ở đây?

Hỏi mãi mà chẳng có ai đáp, Duy bắt đầu bức, anh lấy cọ và màu định xóa con bướm đi. Nhưng mỗi lần cọ sắp chạm vào thì cánh bướm như chập

chờn! Duy lại ngừng và định thần giây lát rồi sờ lần nữa. Không thể sai được, con bướm như đang đùa cợt anh. Duy đặt tấm tranh xuống và bước nhanh về phía hồ sen. Và một lần nữa mắt anh như hoa lên: Có một con bướm đang đậu trên đóa hoa sen giữa hồ!

Nếu là người khác thì chắc đã rút khỏi ngôi biệt thự hoang phế ngay lúc xảy ra chuyện lạ trên bức tranh hoa sen. Nhưng với Duy, hình như có sự thôi thúc nào đó, khiến anh có quyết tâm cháy bỏng là phải ở lại nơi đó.

Lưu lại, trước tiên là để được ngắm tiếp bông hoa kỳ lạ kia, thứ hai là chờ đợi một điều gì đó mà chính Duy cũng không biết là gì... Anh mở cửa một căn phòng phía sau ngôi nhà, nơi có cửa sổ trông ra hồ bán nguyệt và hòn giả sơn.

Căn phòng vẫn còn lại chiếc giường lò xo đã cũ, nhưng vẫn còn sử dụng được, chỉ có điều là quá nhiều bụi. Hơn 30 năm nay không có người ở rồi còn gì. Nhưng không sao, Duy ra sức dọn dẹp hơn một giờ sau là đã thơm mát sạch sẽ, anh nghĩ thầm, có phần điều cợt: Đêm nằm ngủ mà có nàng nào vào ngủ cùng thì thú vị biết mấy.

Mua sẵn 10 cây nến, Duy dự tính, mỗi đêm anh sẽ đốt một cây, khi nào nến cháy hết là ngủ, không đốt thêm.

Như vậy anh sẽ có đủ ánh sáng trong suốt 10 đêm, một thời gian đủ dài để anh thực hiện việc sáng tác như ý.

Việc đầu tiên của đêm đầu. Duy lấy bức họa hoa sen ra xem lại. Và một lần nữa như có ai đùa cợt với anh: Con bướm trên bông hoa đã biến mất!

Đáng lý phải sợ hãi trước hiện tượng kỳ bí này, nhưng trái lại, tự dưng Duy đâm ra lì lợm, anh bỗng nảy ra một ý nghĩ táo tợn: Lấy khung vải khác ra

và vẽ theo trí nhớ đóa hoa sen và khéo tưởng tượng ra một cô gái nhô lên từ dưới nước, nàng đang nâng niu đóa hoa. Cô gái thật đẹp với mái tóc dài, da trắng, môi son...

Trí tưởng tượng của một họa sĩ đôi khi vượt quá hiện thực mà vẫn như chưa vừa ý, nên Duy cứ tô vẽ thêm, để gương mặt mỹ nhân càng lúc càng sắc sảo hơn, quyến rũ hơn...

Bên ngoài cửa sổ trăng bắt đầu lên. Đêm thanh vắng, với ánh trăng bàng bạc càng làm cho khung cảnh thêm trữ tình và huyền bí. Tự dưng Duy nổi hứng, anh đặt bức tranh xuống rồi nhẹ bước ra khỏi phòng, đi về phía hồ sen. Dưới ánh trăng, đóa sen hồng như khoe sắc trọn vẹn hơn, lung linh, sống động hơn. Hoàng Duy phải buột miệng lần nữa:

- Tuyệt đẹp!

Anh mê mẩn tâm thần, hồn như bị cuốn hút vào hương sắc bông hoa. Quên thời khắc, quên cơn gió thổi càng lúc càng mạnh và trời tối sầm lại. Có một cơn mưa kéo đến. Bị mất hứng đột ngột, Duy bịn rịn hồi lâu rồi đành lòng quay vào. Anh thầm nghĩ: Tội nghiệp, không khéo trời mưa giông làm cánh hoa tan tác mất!

Duy chợt muốn quay lại để hái ngay đóa sen vào, nhưng lại bỏ ngay ý đó, bởi xưa nay Duy chán ghét làm lìa cành bất cứ bông hoa nào. Với Duy, hoa chỉ đẹp khi nó ở trên cành nguyên vẹn.

Mãi nghĩ ngợi miên man, Duy đã bước vào phòng mà không hay. Ngọn nến bị gió thổi chao đảo, suýt tắt rồi lại sáng tỏ lại. Vừa lúc mắt Duy sững sờ dừng lại trước tấm lưng thon, mái tóc dài phủ tận thắt lưng của cô gái nào đó đang đứng giữa phòng, mặt quay vào tường.

- Ai vậy?

Giọng của Duy hơi run. Chợt nàng quay lại và rõ ràng hồn phách của anh chàng liều mạng cũng phải choáng váng: Một cô gái đẹp lạ thường, đẹp như trong tranh... à, mà đúng rồi, nàng ta đúng là hiện thân của mẫu người

trong tranh mà Duy vừa vẽ!

Trong lúc Duy chưa hoàn hồn thì nàng ta đã lên tiếng:

- Đã dám vẽ trộm người ta mà còn sợ nổi gì nữa?

Duy lắp bắp:

- Cô... Cô là...

Nàng cầm bức tranh lên và cười:

- Cũng may là anh vẽ không dở nên tôi tha cho tội lạm dụng.

Bấy giờ nàng mới nhìn thẳng vào mắt Duy, giọng nói hơi nghiêm:

- Tôi thích người gan dạ như anh. Đã biết là nhà ma mà vẫn chui vào ở và còn dám đùa cợt với ma nữa.

Bằng phản xạ tự nhiên. Duy đảo mắt nhìn xuống chân cô nàng. Người ta thường cho rằng hễ là ma thì đứng không chạm đất, đằng này...

Chừng như hiểu ý Duy, nàng cười phá lên:

- Có những loại ma đi đứng giống như người thường, anh không ngạc nhiên sao?

Duy không còn tự chủ nữa, anh phải vịn thành giường mới đứng vững, và cho đến lúc này anh vẫn không tài nào nói câu gì cho rõ nghĩa. Trong lúc nàng vẫn huyền thuyên:

- Đúng căn phòng này trước đây tôi đã ngủ. Anh không nghe người ta nói nằm ngủ trên giường người con gái đã chết thì... Coi chừng bị nàng ta bắt hồn đó!

- Thế... cô...

Thế là đến lúc ấy Duy mới thốt lên được, nhưng cũng dừng ngang, bởi nàng như hiểu ý, đã chặn lời:

- Anh muốn hỏi liệu tôi có bắt hồn anh đi không chứ gì? Theo anh, anh có muốn cùng đi với tôi không?

Nói đến đó nàng từ từ bước tới, đến rất gần bên Duy.

Người Duy như cứng đờ ra, anh nửa muốn vùng chạy, nửa lại muốn đứng yên xem nàng làm gì. Mà cũng phải thôi, trước một mỹ nhân nhan sắc quyến rũ nhường ấy, thì dù nàng có là yêu ma, liệu đã mấy ai đủ sức bỏ chạy?

Hơi thở của nàng bắt đầu phả vào mũi Duy, anh ngửi được mùi thơm chết

người, lại sắp chạm được vào thịt da trắng nõn nà kia...

- Nằm xuống đây, còn đợi gì nữa!

Duy hoàn toàn mất khả năng tự vệ...

- Này, cậu gì ời! Dậy đi, gần giữa trưa rồi!

Ông lão gọi đến lần thứ tư thì mới thấy Duy động dậy. Anh chỉ mở mắt nhìn chớ chưa ngồi dậy được. Toàn thân anh tê nhừ, rã rời như qua một cơn bạo bệnh. Đến khi định thần nhìn kỹ lại, Duy mới thu hết sức tàn, ngồi dậy, vừa ngơ ngác hỏi:

- Cháu đang ở đâu vậy bác?

Ông cụ cuốc đất đang đứng trước mặt Duy, ông lắc đầu bảo:

- Sáng nay tôi ra cuốc đất và chợt nhớ đến cậu, tôi chờ mãi mà chẳng thấy cậu đến vẽ tranh nên tôi nghi và tôi đi vào đây quả nhiên...

Ông nhìn quanh căn phòng bằng cặp mắt e dè và chờ câu trả lời của Duy. Anh chàng như người tỉnh lại từ giấc mơ, run giọng hỏi:

- Bác có thấy...?

- Cậu nói thấy cái gì? Hay là cậu...

Ông lão nhìn Duy dò xét. Nhận ra nét mệt mỏi và ngơ ngác của anh, ông lo lắng hỏi:

- Có phải cậu gặp yêu ma gì, phải không?

Có một nỗi sợ hãi hiện ra, làm cho Duy rụt rè:

- Dạ không...

Dò hỏi thêm một lúc nữa, vẫn không khai thác được gì ở Duy, ông cụ quay ra, nhưng nói với lại:

- Cậu gan góc đầy mình nên mới dám ở lại nơi này. Theo tôi thì cậu nên đi chỗ khác, ở đây...

Ông không nói hết câu đã bỏ đi. Duy gượng đứng dậy nhưng lại khụy xuống đến vài lần. Sau cùng, anh phải lần thành giường mới bước được ra ngoài. Trong lòng Duy muốn rời ngay, bởi anh vừa nhớ lại mọi việc đã qua, mà đầu óc anh còn hoang mang không biết đó là mơ hay thực? Nhưng cơ

thế thì không theo ý của anh... Duy cứ đi quanh quần trước sân khá lâu.

Việc Duy vào khám phá ngôi biệt thự hoang phế chỉ mỗi ông lão cuộc đất biết. Ông ta cứ nghĩ là sau lời khuyên của mình Duy sẽ rời xa đó lập tức. Nào ngờ những ngày sau đó ông ta vẫn còn thấy chàng trai vào ra nơi đó. Điều gì đang xảy ra thì chỉ có Duy biết. Nhưng anh chàng càng lúc như càng muốn lánh xa ông lão...

Nếu ai để ý sẽ thấy sắc diện của Duy ngày càng xanh xao, như người cõi âm...

Ông cụ cuộc đất có ý chờ gặp Duy để nói cho anh nghe một chuyện vô cùng quan trọng về ngôi biệt thự đó... Nhưng chờ suốt mấy ngày vẫn không gặp. Rồi ông lại phát bệnh khá nặng nên nằm liệt giường. Câu chuyện ông định kể liên quan đến cái hồ bán nguyệt, rằng ngày trước một cô gái của chủ ngôi nhà đã thất tình và đang đêm lén ra trằm mình dưới đó, chết đi để lại bao nỗi tiếc thương, uất hận của cả nhà, chẳng hiểu cô chết oan hay sao đó, mà đêm nào cũng hiện hồn về kêu gào thảm thiết, khiến cha mẹ cô phải quyết định chuyển nhà về Sài Gòn, rồi từ đó biệt tăm luôn...

Tuần sau thì ông cụ chết vì trọng bệnh. Thế là câu chuyện bí ẩn của ngôi nhà cũng theo ông đi luôn...

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
NHỮNG CON MA RẰN

Năm 1949...

Cuộc kháng chiến chống Pháp của toàn dân đang đến hồi ác liệt. Cả một vùng rộng lớn thuộc tứ giác Long Xuyên, Rạch Giá, Hà Tiên hầu như không còn chỗ ở.

Con đường nhựa đi từ Rạch Giá lên Hà Tiên nhiều đoạn bị tàn phá tan nát, nhà cửa bị phá bỏ để ngăn không cho quân Pháp đi càn quét. Con sông cập theo tỉnh lộ cũng bị ngăn lại bởi cảng Sóc Xoài. Do đó trong vòng từ Nam Thái Sơn qua Lình Quỳnh - Cà Bê Ngập về núi Trầu Hà Tiên đi lại khá thoải mái...

Hoàng, chàng trai tiểu tư sản gốc Long Xuyên đi làm ăn xa, hầu như không định cư ở nơi nào nhất định. Nơi nào cũng là nhà. Bởi vậy, nên anh chàng có nhiều dịp qua lại đoạn kinh đi Hà Tiên đó. Và hôm nay cũng như thường lệ. Hoàng một mình, một xuồng ba lá, chiếc con cóc, định bụng sẽ cố gắng bơi đến Lình Quỳnh mới tìm nhà người quen trú qua đêm...

Đêm đó trời đột nhiên đổ mưa to. Cơn mưa như thác đã làm cho mặt sông mờ mịt, sóng lớn, nên cuối cùng Hoàng phải tắt ghe vô một bụi cây de ra sông để trốn tạm. Nhưng cũng không được lâu, một lát sau chiếc xuồng nhỏ của Hoàng đã ngập đầy nước, có tát cách nào cũng không kịp.

Nhìn chung quanh lúc ấy chẳng hề thấy có một ánh đèn nào, chứng tỏ chẳng có nhà ở gần, nên Hoàng hơi lúng túng. Cuối cùng anh quyết định ráng sức kéo chiếc xuồng lên bờ, cột chặt vào gốc cây và chạy đi tìm nơi trú mưa.

Phải mất gần mười lăm phút sau, Hoàng mới lờ mờ thấy phía trước một ngôi nhà, không rõ lắm, nhưng Hoàng đoán là một ngôi nhà khá lớn. Chẳng thấy ánh đèn, nhưng Hoàng cũng chạy thẳng vào, hy vọng khi gọi to thì người trong nhà sẽ nghe.

- Có ai trong nhà không? Tôi bị mắc mưa lớn quá...

Không ai đáp. Hoàng dấn mạnh vào cửa và chờ...

Vẫn im lặng. Lúc ấy Hoàng mới nhìn rõ hơn, đây là ngôi nhà xây bằng gạch, khá cũ nhưng khá bề thế. Trong đầu Hoàng thoáng nhớ chuyện thiên hạ từng kể về một ngôi nhà xưa bị bỏ hoang... Hay chính là nơi này Hoàng chẳng nghĩ ngợi gì nhiều, anh lại đập cửa thêm nhiều lần nữa, cho đến khi hai bàn tay tê buốt, đau nhói mà vẫn không có ai ra mở cửa. Anh lầm bầm:

- Đích thị là nhà hoang.

Nhưng mặc, giờ phút này đối với Hoàng đây là một nơi trú lý tưởng để qua cơn mưa lớn, nên anh tìm một chỗ có vẻ khô ráo ở ngoài hiên, đặt chiếc ba lô xuống, anh thở phào nhẹ nhõm. Ít ra với chỗ này anh cũng qua được cơn mưa khắc nghiệt này.

Mưa vẫn tiếp tục nặng hạt. Lúc này Hoàng mới chợt nhận ra là bụng mình đói meo, bởi lúc chiều anh cứ nghĩ bụng chờ đến khi nào đến nhà người quen mới ăn cơm. Giờ thì ráng mà chịu đựng thôi, có thể là suốt cả đêm...

Vừa lạnh do quần áo ướt sũng, lại đói cồn cào nên Hoàng bắt đầu nghe choáng váng, anh phải ngã lưng đại ra nền gạch. Cứ thế, anh đi vào giấc ngủ...

- Tỉnh lại Anh Hai ơi!

Giọng một cô gái và một giọng nữ khác hỏi lại:

- Coi xem anh ta có sốt không?

Một giọng thứ ba, cũng là nữ, cất lên:

- Cho anh ta một chén cháo chắc là tỉnh thôi, hình như là đói lắm.

Hoàng nghe hết, nhưng đôi mắt chừng như bị ai đó đè chặt không tài nào mở ra được. Anh chỉ có thể động đậy đôi tay và vô tình chạm vào một bàn tay của ai đó bên cạnh thật mềm mại, ấm áp lạ thường. Có tiếng kêu lên:

- Chị Hai, anh ta chạm vào tay em, còn nằm nữa!

Có tiếng cười khúc khích:

- Giúp đỡ anh chàng dậy đi, còn đợi gì nữa!

Cô gái rút tay ra khỏi tay của Hoàng, nhưng chỉ vài giây sau cũng chính cô nàng lòn tay qua cổ anh, đỡ nhẹ lên. Bây giờ Hoàng choàng mở mắt. Đầu tiên do còn chưa quen với ánh đèn đột ngột, nên Hoàng vội nhắm mắt lại ngay. Phải mấy giây sau anh mới từ từ mở ra và... kinh ngạc khi thấy trước mặt mình có ba bóng người đang đưa mắt nhìn chòng chọc vào, Hoàng kêu khê:

- Các cô là...

Người lớn nhất, có lẽ người được gọi là chị Hai này giờ, lên tiếng trước:

- Đây là nhà chúng tôi. Hồi đầu hôm, trong cơn mưa chúng tôi bắt gặp anh nằm ngất lịm ở ngoài hiên, nên mới đem vào đây. Anh đã mê man suốt mấy giờ liền, cứ tưởng là...

Cô này ngừng lại, cô gái áo hồng tiếp lời:

- Tụi này cứ sợ anh chết thì mang họa. Cũng may...

Cô gái còn lại nhanh nhẩu bưng tới một chén cháo còn nghi ngút khói:

- Tôi đã nấu sẵn cho anh nôi cháo, ăn đi sẽ tỉnh.

Giờ đây Hoàng mới tỉnh táo, anh nhìn kỹ hơn thì thấy cả ba cô gái cô nào cũng trẻ, đẹp và có vẻ thân thiện, tự nhiên. Cô Hai, áo vàng lại lên tiếng:

- Tôi là chị lớn trong nhà tên là Xuân Hương. Còn con áo hồng này là Hạ Liên, con nhỏ nấu cháo cho anh là Thu Hoa. Nói thiệt với anh từ nào đến giờ nhà này chưa tiếp đàn ông, lại tiếp một cách đặc biệt như vậy, cho nên nếu mấy em tôi có ăn nói điều gì làm anh không hài lòng thì...

Cô út Thu Hoa cười khúc khích cướp lời:

- Thì ráng chịu!

Cô ba Hạ Liên cũng không vừa:

- Mà có khiếu nại cũng chẳng có ai ở đây. Bọn này không cha mẹ, anh em

khác...

Chỉ trong mấy câu ngắn gọn, họ đã giới thiệu một cách cặn kẽ về thân thế. Hoàng có vẻ vững tâm hơn, giờ anh mới lên tiếng:

- Xin cảm ơn sự giúp đỡ của các cô. Quả tình nếu không thì giờ này chắc là tôi đã chết còng ngoài hiên. Cơn mưa lớn quá...

Hoàng cố đưa mắt nhìn ra ngoài xem còn mưa không nhưng các cửa sổ đều đóng kín. Cô Hai Xuân Hương trấn an khách:

- Mưa đã ngớt rồi, anh có muốn đi cũng chẳng thể được, bởi quần áo còn ướt, chúng tôi đang phơi.

Hoàng giật mình nhìn xuống thân, anh phát hiện đồ anh đang mặc là của con gái. Thì ra...

Hoàng ngượng ngùng:

- Xin lỗi.

Cô ba Hạ Liên che miệng cười, bảo:

- Thay đồ cho anh là chị Hai tôi. Chỉ phải nhắm mắt lại đó!

Thấy họ rất tự nhiên nên Hoàng cũng bớt thẹn, anh dần tự tin hơn, đùa lại:

- Đời con trai của tôi coi như tiêu rồi! Bị bóc trần rồi...

Cả ba cô gái kêu lên ngượng ngịu rồi ù té chạy ra khỏi phòng. Lúc này Hoàng lại nghe cồn cào, anh cầm chén cháo nuốt vội. Cháo nóng thật ngon. Chỉ một loáng anh đã ăn hết sạch. Bụng vẫn còn đói, nhưng không tiện xin thêm, nên Hoàng nhẹ đặt chén xuống. Chẳng ngờ đã thấy cô út đứng cạnh từ lúc nào rồi, cô ta ân cần mời:

- Biết anh đói nên tôi đã nấu một nồi cháo đầy, với cá lóc đó ghen.

Hoàng ăn một hơi hết ba chén cháo, nghe vững bụng và khỏe hẳn. Bây giờ cả ba cô gái mới lại tề tựu đông đủ, họ lại nói cười tự nhiên. Cô Ba lên tiếng hỏi:

- Anh từ đâu tới mà ngang qua đây giờ này?

Hoàng thú thật:

- Tôi từ Nam Thái Sơn, định đi Núi Trầu. Không ngờ bị nạn ở đây. Mà này, từ nào đến giờ tôi đi ngang đây nhiều lần sao không thấy ngôi nhà này?

Cô Hai nghiêm giọng:

- Ngôi nhà hoang ông Huyện Hồ mà anh cũng không chịu nghe?

Hoàng gật đầu:

- Có nghe về ngôi nhà hoang, nhưng nghĩ không có ai ở nên không bao giờ để ý. Nhưng sao...

Một cô chặn lời:

- Ở thời chiến tranh loạn lạc, lại ở nơi vắng vẻ này, ai dám công khai ở trong ngôi nhà như vậy.

- Có nghĩa là các cô ít khi ở đây?

Xuân Hương kể:

- Chúng tôi có nhà bà nội trong Vàm Rầy, chỉ vài tháng mới về đây một lần để quét dọn, nhang khói cho cha mẹ.

- Thảo nào...

Hoàng dần hiểu ra và giờ mới bắt đầu quan sát chung quanh. Ngôi nhà thật rộng, nhưng chung quanh tường đã có nhiều rêu phong, loang lổ. Chỉ được cái là không có nhện giăng, ngói trên mái còn nguyên vẹn, nên che được nắng, mưa.

Cô gái lại tiếp:

- Hồi Tây mới qua, bọn nó chiếm nhà này tính làm đồn bót, bọn nó phong ba tôi làm Quận trưởng, nhưng ba tôi từ chối, ông âm thầm tính nửa đêm đốt nhà rồi bỏ đi. Nào ngờ bọn Tây phát hiện được, nó xử bắn cả ba mẹ tôi ngay trước sân nhà này. Cũng may chị em tôi ở nhà nội nên thoát nạn.

Nói đến đây cả ba cô gái đều nước mắt khóc, làm Hoàng cũng cúi đầu, anh nghe mắt mình cay cay...

Cô ba Hạ Liên phá tan bầu không khí bằng câu nói:

- Tối mai anh Hoàng có dám lại đến đây chơi với bọn này không?

Hoàng ngập ngừng:

- Sợ e tôi phải đi.

- Kể cả khi chiếc xuồng đã bị trôi mất? - Cô chị hỏi.

Hoàng chợt nhớ lại chiếc xuồng được cột tạm ở sông. Anh bật dậy định chạy ra xem, nhưng các cô nàng đã ngăn lại.

- Vẫn còn mưa ngoài đó, vả lại đã có người kéo xuống của anh đến chỗ an toàn rồi.

Hoàng còn bán tín bán nghi thì cô Hai Thu Hoa đã đưa tay chỉ ra cửa sổ:

- Xuống đã cất kỹ trong nhà, anh cứ yên tâm ngủ ở đây cho tới bao giờ thích đi thì cũng chẳng mất xuống.

Lúc đầu Hoàng không hề nhìn thấy khung cửa sổ, nhưng giờ đã có thể từ đây nhìn xuyên màn đêm, phát hiện lờ mờ một dãy nhà gần đó. Đúng là trời vẫn còn mưa dù có nhẹ hơn.

Hạ Liên lại lên tiếng:

- Nhờ ăn cháo nóng mới khoẻ lại, sao chưa nghe nói lời cảm ơn nào vậy cà?

Hoàng lúng túng:

- Cảm ơn... cảm ơn cô nhiều.

- Phải gọi là cô út chứ, út Liên à nhe!

Cô chị nghiêm giọng:

- Đã quá khuya rồi, chúng ta ngủ thôi.

Lời vừa dứt, các cô đã nhanh tay đóng kín các cửa lại và chẳng cô nào ra khỏi phòng. Họ rất tự nhiên kéo Hoàng tới chiếc giường độc nhất, nói như ra lệnh:

- Ngủ thôi!

Thân thể các cô mát lạnh, êm ái lạ thường, khiến trong phút chốc Hoàng chẳng còn nhớ mình đã làm gì...

Tiếng trống, mõ vang vang rền cả một vùng, có lẽ kéo dài khá lâu, mãi đến lúc có ai đó tông cửa xông vào thì Hoàng mới choàng tỉnh. Anh ngơ ngác khi nghe tiếng động đình tai nhức óc, đồng thời phát hiện lửa đang cao bên ngoài. Chuyện gì đã xảy ra? Hoàng không kịp nhớ lại chuyện vừa qua, anh nhảy vội xuống giường, cùng lúc có ai đó nắm chắc lấy anh kéo vội ra ngoài. Hoàng bị xô té sấp xuống sân nhà, vừa lúc ngôi nhà bị lửa thiêu cháy, ngọn lửa cao đầy hung hiểm. Có ai quát lớn:

- Coi còn ai trong đó lòi ra hết, kéo chết cháy hết bây giờ?

Hoàng dần bình tĩnh trở lại, anh chợt kêu lên:

- Còn ba cô gái trong đó!

Mọi người lại phải chạy vô tìm. Nhưng lát sau họ ra xua tay bảo:

- Không còn ai trong đó cả. Đây là ngôi nhà hoang làm gì có ai nữa.

Hoàng không đành lòng, anh vùng khỏi tay một người đang sẵn sóc rồi chạy thẳng vào trong nhà. Cũng may là phòng khách và các phòng ngủ gần đó chưa cháy. Tại căn phòng mà Hoàng nhớ là mình đã ngủ đêm qua, anh tìm vội, nhưng vẫn chẳng thấy bóng dáng ai. Và điều làm Hoàng ngạc nhiên hơn cả là nơi mà lúc đêm qua nằm ngủ, giờ đây chỉ là một đồng hồ điện những rác rến, đồ phế thải. Nhiều chuột bỏ rần rết hoảng loạn chạy lủ. Đặc biệt là rắn, chúng đủ loại và nhiều vô số kể...

Cuối cùng, Hoàng lại được nhiều người kéo trở ra với những lời trách mắng:

- Thằng cha này chắc là điên hay sao mà cứ chạy vô lửa vậy? Anh tìm ai trong đó?

Hoàng định kể lại mọi chuyện, thì chợt nghe ai đó lên tiếng trước:

- Ở ngôi nhà hoang này có nhiều lần có người kể lại rằng họ gặp ba cô gái ẩn ẩn hiện hiện như ma trời. Mà chuyện đó chỉ xảy ra về đêm, còn ban ngày thì chẳng có ai. Năm trước có một thằng cha say rượu chẳng biết trời đất gì hết, chui vô nhà nằm ngủ, đến sáng tỉnh lại thì phát điên, cứ kêu la, chạy tìm... Hỏi tìm ai, anh ta nói y như thật là tìm ba cô gái đã ngủ với mình đêm trước! Còn anh này...

Người đó quay sang nhìn Hoàng, dò xét:

- Có phải tối qua anh cũng gặp chuyện như vậy?

Hoàng im lặng hồi lâu, rồi lắc đầu:

- Không, có lẽ tôi nằm mơ.

Trước khi ngôi nhà hoang bị lửa thiêu rụi hoàn toàn, Hoàng còn nghe người nọ kể tiếp:

- Ai cũng sợ ngôi nhà ma này, đã nhiều lần muốn phá mà chưa dám, vì nghe nói trong nhà có một bầy rắn thành tinh rất dữ.

Chợt một giọng nói già nua của một ông lão nãy giờ đứng im bên cạnh Hoàng, cất lên:

- Chuyện này chỉ mình tôi biết và tôi định giữ kín vì sợ phạm lời thề... Nhưng giờ đây ngôi nhà đã cháy rồi, tôi không còn giấu nữa...

Ông vỗ vai Hoàng, bảo:

- Tôi biết cậu suýt nữa tiêu mạng với lũ yêu tinh đó. Chúng nó cũng đã từng ám hại tôi.

Hoàng kinh ngạc:

- Lũ nào?

- Lũ yêu tinh, lũ rắn dưới nền nhà, lũ con gái mà ai cũng tưởng là tiên nga.

Ông lão như vẫn còn sợ điều gì đó. Ông kéo Hoàng và mọi người ra xa ngôi nhà hơn, tìm một nơi thoáng đãng, ông ngồi xuống kể:

- Cách đây ba năm tôi lỡ độ đường nên nửa đêm ghé ngôi nhà đó ngủ tạm. Đang ngon giấc bỗng tôi nghe có những tiếng động khả nghi, tôi giật mình tỉnh giấc và phát hiện có ba, bốn con rắn đang bò qua người mình. Nếu là người khác thì đã sợ chết giấc hay đã vùng chạy và la làng! Nhưng gặp phải tôi, một thầy rắn chánh hiệu, đã từng bắt và diệt đến hàng ngàn các loại rắn, nên xá gì lũ rắn ấy. Tôi bình tĩnh đưa tay chụp từng con, từng con và ngồi dậy tìm chiếc bao đem theo bên mình, bỏ những con rắn bắt được vào bao. Tôi dò từng chút trong bóng tối và cuối cùng tìm được cái hang rắn nằm trong góc nhà. Tôi tự nhủ: “Đúng là mình trúng mối, ổ rắn này sẽ giúp mình đủ tiền ăn cả năm chưa hết!” Với kinh nghiệm lâu năm trong nghề bắt rắn, tôi lắng nghe động tĩnh và biết ngay dưới nền nhà có một hang rắn cực lớn, có thể chứa hàng trăm con rắn lạ. Và quả đúng như vậy, sau mấy cái vỗ nhẹ vào miệng hang của tôi, từng con, từng con rắn từ từ bò lên, như bị thôi miên. Chúng được tôi chụp cổ một cách nhẹ nhàng dí vào bao tải. Tôi nhẩm tính, đã có chín mươi chín con cả thấy. Một khoảng dừng gần nửa phút, không có con rắn nào bò lên nữa, tôi nghĩ có lẽ đã hết. Đang tính cột miệng bao lại, thì chợt một cái đầu đen bóng, cực to từ dưới hang từ từ bò lên. “Con hổ mang chúa!” Tôi kêu lên như vậy và vận dụng hết cả nhãn quang chiếu thẳng vào con rắn, thôi miên nó trước khi bắt cho vào bao. Tay tôi lần theo cổ rắn, lần xuống thêm một chút nữa trước khi chộp

cổ một cách dễ dàng, như tôi đã từng thực hiện bao nhiêu lần...

Bỗng, tôi xanh cả mặt, hồn phách như bay bổng lên mây! Cuộc đời thầy rắn của tôi đúng là tận rồi! Vì, nằm áp sát trên lưng con rắn chúa là một con rắn nhỏ chỉ bằng chiếc đũa con, mình đầy hoa xanh biếc. Hình như con rắn chúa đang cõng con rắn xanh kia đi, như cõng một chúa tể muôn loài!

Tôi nhớ rõ lời sư phụ tôi đã từng dặn rằng, khi nào bắt rắn mà gặp một con rắn chúa cõng con rắn con như vậy thì thầy rắn chỉ có nước nhắm mắt lại chờ chết. Chết đúng với con rắn con đó, chứ không phải con rắn chúa!

Và tôi cũng không ngoại lệ. Tôi nghĩ vậy và từ từ nhắm mắt lại, chờ định mệnh...

Chẳng biết là bao lâu sau... Đến khi tôi nghe có ai đó gọi khe khẽ bên tai: “Hãy mở mắt ra và hãy thả hết rắn trong bao về hang, như thế nhà người sẽ được toàn mạng. Bằng không...” Tôi làm theo như cái máy, đến khi vừa dứt con rắn chót thì tôi định thần lại, tôi thấy trước mắt mình có ba cái bóng, trắng có, hồng có, xanh có, đó là ba cô gái. Họ nghiêm giọng bảo tôi: “Mạng số người chưa tận nên mới thoát kỳ này, nhưng phải nhớ, từ nay không được hé môi với ai chuyện này, nghe chưa! Phải chặt đứt một ngón tay để thề. Làm đi!”

Tôi quên đau đớn dùng con dao trong giỏ của mình chặt đứt ngón tay út và ngất đi.

Nhìn ngón tay út đã bị cụt trên bàn tay ông lão, Hoàng chột rùng mình. Chuyện gì đã xảy ra với anh? Và nếu không có vụ cháy nhà thì mạng anh sẽ ra sao? Hoàng như kẻ mất hồn, anh rời chỗ mọi người đang tụ tập rồi đi về phía bờ sông...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

HỒN MA RỪNG

Lần đầu tiên được tới thành phố Tây nguyên Ban Mê Thuột, nên đối với Quý cái gì cũng lạ. Đầu tiên là cô gái chủ nhà, người mà trước lúc về đây Quý đã được người bạn thân là Thuận ân cần giới thiệu rằng: Nếu ưng anh ta sẽ làm mai cho. Gia đình mà Quý về ngụ vài tuần rong chơi Tây Nguyên là cậu mợ của Thuận, một nghiệp chủ có hạng của Ban Mê Thuột, cho nên ngay phút đầu Quý đặt chân đến đã được đón tiếp niềm nở và dành cho anh những đặc ân, mà như lời ông chủ nhà nói “Khi nào cháu thích đi vô rừng thì nói, bác sẽ cho người đưa đi. Rừng ở đây có nhiều điều kỳ thú lắm”.

Ngay chiều tối hôm đầu tiên Quý đã được Thủy Tiên, cô gái nhỏ của chủ nhà đưa đi dạo phố. Nói là dạo phố chứ thật ra ở thành phố nhỏ và vắng vẻ này thì có gì để dạo và ngắm. Cuối cùng hai người đưa nhau vào một quán cà phê nhạc, Thủy Tiên giới thiệu:

- Quán này là số một ở đây.

Suốt hơn một giờ ngồi trong quán, Quý chỉ hỏi quanh những chuyện... rừng núi, làm cho Thủy Tiên cũng thấy lạ:

- Làm như lên đây với anh chỉ để tìm hiểu về rừng?

Quý cười:

- Có lẽ tôi được xem quá nhiều những phim phiêu lưu, đọc quá nhiều những chuyện đường rừng, nên lúc nào cũng tò mò về rừng và những điều bí ẩn của nó. Còn Thủy Tiên, lẽ nào lại chưa đi rừng?

Thủy Tiên thực tình đáp:

- Ở vùng rừng núi nhưng em lại không ưa cảnh rừng, em chỉ muốn được về Sài Gòn sống.

Quý lại làm một cuộc thuyết giáo về những bát nháo của thành phố:

- Sài Gòn có nhiều cái vui nhưng đôi khi quá đà, xô bồ lắm, nên mình thích khung cảnh tĩnh lặng ở đây hơn, đặc biệt là ở rừng.

- Lại rừng...

Thủy Tiên có vẻ bức, cô bảo:

- Hay ta về, em mệt.

Quý biết là cô ấy không ưa việc mình cứ nhắc những chuyện đi rừng, trong lúc hình như theo Quý biết thì Thuận đã điện về giới thiệu trước là Quý rất ga lăng, rất sành điệu...

- Thôi về...

Quý buông lửng một câu rồi cùng ra về. Suốt từ đó về nhà, hai người chẳng nói với nhau câu nào. Cuối cùng, khi chia tay về phòng, Quý phải lên tiếng cho có vẻ lịch sự.

- Xin lỗi Thủy Tiên, anh mãi mê chuyện gì đâu đâu...

Thủy Tiên chỉ cười nhếch mép rồi vào phòng mình mà không cầu chúc Quý ngủ ngon. Quý nghĩ cô ấy giận mình và định bụng ngày mai sẽ giải thích thêm và xin lỗi lần nữa. Nhưng chỉ khoảng một giờ sau, Quý khá ngạc nhiên, khi Thủy Tiên gõ cửa phòng:

- Anh Quý ơi, em có cái này cho anh.

Mở cửa phòng và Quý đã reo lên:

- Một đôi giày đi rừng!

Thủy Tiên cười thật dịu dàng:

- Tuy em không thích đi rừng nhưng ba đã sắm đủ thứ, đôi giày này ba mua lắm là của đàn ông. Có lẽ anh là người có duyên nên em đã để dành lâu nay...

Quý nghe nhẹ cả người khi trong giọng nói của Thủy Tiên đã không còn sự giận dữ:

- Cảm ơn em, cảm ơn sự độ lượng của một người đẹp...

Thủy Tiên có vẻ hài lòng:

- Em bỏ qua chỉ vì anh là khách mới tới, đồng thời anh Thuận mới gọi điện lên dặn là không được để anh buồn.

- À, thì ra đó là Thuận nói giúp.

- Tự em chớ bộ! Mà nè, ngày mai anh có tính đi rừng không? - Thủy Tiên liếc yêu.

Quý mừng rơn:

- Bộ có người đi hả?

- Chớ bộ em tổ chức cho anh đi không được hả? Không biết cảm ơn mà còn...

Quý phải nhanh nhẩu thanh minh:

- Không, anh xin lỗi. Anh không ngờ...

Quý được nhà ông cậu của Thuận bố trí cho một chuyến đi cắm trại trong rừng. Theo kế hoạch thì có cả Thủy Tiên cùng đi, tuy nhiên vào giờ chót thì xảy ra một sự cố, Thủy Tiên bị trượt chân ngã cầu thang, bị bong gân. Thế là chuyến đi suýt bị hủy bỏ, cũng may chính Thủy Tiên đã đề nghị:

- Hay là anh Quý cứ đi kéo không có dịp. Em ở nhà nghỉ ngơi vài ngày là ổn ngay.

Cuối cùng thì Quý cũng thực hiện được ước mơ của mình. Trước lúc đi anh còn ôn lại lời dặn của ông chú, người mà trước đây vốn là thợ săn, đã sống gần như trọn đời nơi núi rừng và từng có vợ là người dân tộc Gia Lai Kon Tum, ông bảo: “Nếu muốn tìm sự thật thà và chung thủy của phụ nữ thì tìm các cô gái người dân tộc ấy có”.

Chẳng hiểu tại sao Quý luôn bị hấp dẫn bởi lời dặn ấy và dưới mắt anh thì các cô gái thị thành lại không quyến rũ bằng các sơn nữ dù từ nào đến giờ Quý chỉ được nhìn hình ảnh họ qua phim, qua sách và qua lời kể của ông chú. Quý nguyện với lòng là dịp đi này anh sẽ tìm hiểu kỹ hơn và nếu có dịp anh sẽ làm quen với họ...

Lần đầu tiên Quý đi bộ, mà lại leo đèo, vượt suối bốn giờ liền, anh cảm giác như đôi chân của mình không còn nhắc lên nổi. Anh đề nghị với chú Y Kngơn, người hướng dẫn:

- Hay ta nghỉ ở đây một lúc.

Y Kngơn tỏ ra sành sỏi:

- Phải đi tiếp qua hai cái đồi nữa, kéo tối không đi được.

Suốt từ sáng đến giờ, hễ lúc nào hỏi bao giờ tới, chú Y Kngơn đều đáp: Qua vài ngọn đèo nữa thôi, bây giờ lại chỉ hai cái đồi, Quý ngán ngẫm, định ngồi đợi xuống vệ đường thì chú Y Kngơn nghiêm giọng:

- Ở đây thú dữ hay về giờ này, cậu không thấy người ta làm dấu cảnh giác ở trước mặt đó sao, phải đi ngay thôi!

Bây giờ Quý mới thấm thía là tại sao Thủy Tiên là dân địa phương mà luôn luôn sợ đi rừng. Nhưng rồi, lời của ông chú lại vang vọng trong đầu Quý: Rừng núi gian khó, nhưng có vào rồi mới hiểu được tại sao người ta không rời bỏ được nó. Phải đi thì mới biết sự huyền bí của rừng.

Thế là Quý cố lê bước. Cũng may là đôi giày đi rừng của Thủy Tiên đưa rất vừa với chân Quý, nên dù có mỏi nhưng chân vẫn không đau. Mặt khác, Quý cũng không muốn biểu lộ sự bất lực trước mặt chú Y Kngơn, con người này rồi sẽ về mách với Thủy Tiên, cô nàng lại có dịp bêu môi, nhún vai...

Đến gần 4 giờ chiều mới nghe chú Y Kngơn lên tiếng:

- Đến rồi đó.

Trước mặt Quý hiện ra là một chòm nhà hơn chục nóc, những ngôi nhà sàn đặc trưng của đồng bào người dân tộc Tây Nguyên. Chú Y Kngơn giới thiệu:

- Những người ở đây tính tình thân thiện, ít tiếp xúc với những người thành thị nhưng dễ gần, dễ quen.

Câu đó hình như chú Y Kngơn nói riêng với Quý, bởi trên đường đi anh đã từng thổ lộ là muốn được làm quen với vài cô gái người dân tộc để tìm tư liệu sống về viết luận văn tốt nghiệp đại học. Trước khi vào một ngôi nhà, chú Y Kngơn căn dặn:

- Người ở đây rất thật thà, mới quen hay quen lâu họ đều xem như thân thiết, họ có mời gì thì đừng từ chối. Cậu nhớ nhé.

Quả như chú Y Kngơn nói, đôi vợ chồng người dân tộc vừa trông thấy khách họ đã vồn vã ngay với những câu hỏi lúi lo mà chỉ có chú Y Kngơn mới nghe được. Chú phải dịch lại:

- Chủ nhà nói rất vui khi được người như cậu tới thăm, họ bảo đêm nay cả xóm sẽ thiết đãi cậu một bữa rượu cần, thịt rừng.

Quý mệt lả, anh tỏ ý muốn được tắm thì chú Y Kngơn chỉ tay ra ngoài rừng:

- Tắm ở suối, nhưng sợ cậu không biết đường ra, để chờ cô Hơ Kleng về sẽ dẫn đi.

Rồi chú quay sang nói gì đó với chủ nhà, có vẻ lúng túng nhưng rồi cũng

chỉ tay ra hướng rừng. Y Kngơn lại phải thông dịch:

- Cô con gái Hơ Kleng của họ đang tắm ngoài suối, họ nói nếu cậu muốn tắm thì cứ ra ngoài đó. Tôi sẽ chỉ đường cho cậu đi.

Chỉ mất hơn phút, Quý đã nghe tiếng suối reo phía trước và cả tiếng cười giòn tan của con gái. Anh khựng lại chưa dám bước tới thì đã nghe chú Y Kngơn giục:

- Cậu đừng ngại gì cả, cứ xuống tắm. Có tôi lên tiếng thì các cô gái sẽ không sợ, nếu không họ sẽ la lên đấy!

Quả đúng vậy, sau một tràng tiếng líu lo của chú Y Kngơn, từ dưới suối có tiếng đáp vọng lên, chú Y Kngơn bảo Quý:

- Họ mời cậu xuống đấy!

Ông đẩy Quý bước tới, anh mất đà suýt ngã nên phải chạy nhanh để lấy lại thăng bằng. Đến khi Quý quay lại nhìn thì đã không thấy chú Y Kngơn đâu, mà chân của Quý thì đã bước xuống mép suối. Anh nhìn quanh một lượt, chỉ thấy nước chảy róc rách, chẳng hề thấy bóng dáng ai. Hơi ngạc nhiên, vì mới rồi anh còn nghe giọng nói rất gần?

Chợt Quý trượt chân, chơi vơi vài giây rồi ngã nhào xuống dòng suối. Một tràng cười vang lên ở gần đó làm Quý ngượng quá, anh đánh bạo lên tiếng:

- Người ta lạ chỗ, chưa quen tắm suối, đáng lẽ các cô phải giúp, chớ sao lại cười?

Giọng trong trẻo, nói tiếng kinh không chuẩn lắm, nhưng cũng nghe được:

- Lại đây đi.

Quý quên ngượng, anh sải tay bơi về phía tiếng người. Thấp thoáng phía trước cách không xa, anh thấy có hai bóng con gái. Hình như họ có ý mời gọi Quý ra giữa dòng, nơi đó nước mát hơn. Quý mạnh dạn hẫ lên, đi về hướng đó.

Đang bơi, chợt tay của Quý chạm vào ai đó, tấm thân trần mềm, và mát lạ thường. Anh ngẩng lên và suýt nữa đã kêu lên, bởi trước mặt Quý là một cô gái rất trẻ, với mái tóc dài phủ qua vai xuống ngực, nhưng không che được trọn bộ ngực trần tuyệt đẹp. Cô ta cười, nụ cười mê đắm khó tả...

Quý không còn giữ được bình tĩnh:

- Tôi... tôi không có ý. Tôi xin lỗi...

Nàng không trách móc gì, chỉ cất tiếng cười rồi chột nhoài người về phía trước như chơi trò cút bắt với chàng trai mới gặp. Quý bị cuốn ngay vào cuộc vui không hện trước mà trong đầu óc như còn lâng lâng với cảm giác va chạm da thịt vừa rồi.

Xa dần... xa dần...

Không biết Quý bơi đuổi theo cô gái đến bao xa, mãi đến khi anh chỉ nhận ra là trời đã tối từ lúc nào rồi. Quý hơi sợ, anh đánh bạo cất tiếng gọi:

- Cô ơi, chúng ta về thôi!

Chẳng nghe tiếng đáp lại, mà ở phần thân dưới nước của Quý như bị ai đó ôm chặt và bất ngờ bị kéo mạnh về phía trước. Quý chỉ kịp kêu lên những tiếng đứt quãng, rồi người như bay trên mặt nước.

Quý nghe rõ như có ai đó nói bên tai mình, nhưng chẳng làm sao mở mắt ra được để nhìn. Mọi chuyện với Quý giờ đây như mơ hồ, kỳ lạ. Anh nghe người ta lặp lại một lần nữa:

- Cậu ta là người từ thành phố tới, hoàn toàn không biết lối để vào tận hang dơi đó. Nhưng cũng may là vẫn còn sống...

Có bàn tay ai đó đặt lên trán Quý, rồi một tay của Quý được nhắc lên, anh nghe nhột ở nách. Một giọng nghe quen cất lên:

- Cả hai bên nách đều có dấu thâm tím, đúng là đã bị những con ma rừng hại rồi.

Một cú chọc mạnh vào nách Quý. Anh kêu rú lên rồi chột tỉnh lại. Nhìn quanh, Quý nhận ra trước tiên là khuôn mặt khả ái của Thủy Tiên, cha mẹ cô và chú Y Kngơn. Căn phòng Quý nằm đúng là phòng anh đã ngủ đêm trước khi đi rừng. À, đi rừng! Quý vùng bật dậy vừa kêu to:

- Cô... gì ơi! Cô...

Anh lại vật vã ngã xuống, người lại nóng bừng lên và giống như người bệnh nặng, mê sảng. Chú Y Kngơn lo lắng:

- Tôi hơi lo một điều. nhưng chưa dám nói ra...

Cuối cùng ông cũng phải nói ra điều mà ông cho là cấm kỵ:

- Cậu ấy bị con ma rừng nó ám! Đó là cô gái tên Hơ Kleng.

Quý đang mê sảng, nhưng vừa nghe nhắc đến tên Hơ Kleng thì anh bật dậy

thét to như người điên dại. Chú Y Kngơn kể tiếp:

- Từ hôm qua tôi vẫn giấu điều này: Khi cậu Quý đi tắm suối không về, tôi đã nghi và hỏi cha mẹ cô ấy thì họ thú nhận là Hơ Kleng đi lội suối và chết đuối cách đó hơn hai tháng. Sở dĩ họ không nói thiệt là vì theo tục lệ bản làng của họ, thì một khi có con gái bị chết trẻ, chết ở sông, suối tức là đã bị thủy thần, hà bá bắt hồn và hồn phách đó sẽ mãi mãi lang thang, đói khát ở nơi đã bị chết, nếu không có người đến thế mạng. Cậu Quý này đã tới tắm suối một cách vô tình và đã gặp hồn ma của Hơ Kleng và bị cô ấy bắt đi.

Ngay chiều hôm đó, thì Thuận từ Sài Gòn lên tới theo điện nhắn của cha mẹ anh. Thuận là người rất cực đoan, anh không bao giờ tin chuyện ma quỷ nhảm nhí, nên khi nghe kể chuyện, anh đã cực lực phản đối. Anh bảo Thủy Tiên:

- Em giúp anh đưa ngay Quý vào bệnh viện.

Từ bệnh viện Ban Mê Thuật, Quý được chuyển về Sài Gòn. Suốt một tuần sau anh vẫn trong tình trạng nửa tỉnh nửa mê, miệng lúc nào cũng kêu gào tên cô gái rừng.

Cũng may, qua đến ngày thứ tám thì Quý đã có dấu hiệu hồi phục. Anh tỉnh táo hẳn khi nhận ra người vừa ngồi bên giường bệnh:

- Em vất vả vì anh quá, Thủy Tiên...

Cái xiết chặt tay của cô gái làm cho Quý cảm động, tự dưng anh thấy gần gũi nhiều hơn với người mà anh chỉ mới gặp một lần hôm mới rời thành phố Tây Nguyên.

Chính Thủy Tiên cũng có cảm giác ấy, cô nhìn Quý như ngằm động viên: “hãy khỏi bệnh nhanh lên”. Họ nhìn nhau như muốn nói điều gì đấy.

Cho đến nhiều tháng sau chẳng hề nghe Quý nhắc gì đến tên cô gái rừng Hơ Kleng. Người vui nhất không phải là Quý mà chính là Thủy Tiên. Từ Ban Mê Thuật cô điện thoại xuống Sài Gòn dặn Quý:

- Anh đừng lên đây, chờ em xuống sẽ nói chuyện nhiều.

Trong thâm tâm Thủy Tiên cô chẳng bao giờ muốn Quý đặt chân lên nơi mà theo cô sẽ gợi nhớ chuyện không hay, nhất là chuyện Hồn ma rừng theo lời kể của chú Y Kngơn. Dù không tin chuyện ma ám đó, nhưng sao trong lòng Thủy Tiên vẫn lo...

Niềm vui lớn nhất mà Thủy Tiên mang về Sài Gòn cho Quý làm cho anh không thể nào tin được, anh phải trợn mắt hỏi lại:

- Em nói sao? Ba má đã... đồng ý cho anh... làm rể?

Ngã đầu vào vai Quý, Thủy Tiên ra điều kiện:

- Với một điều kiện: Anh không bao giờ được tơ tưởng đến những cô gái rừng.

- Đồng ý ngay!

- Và cả việc không bao giờ được bén mảng đến rừng...

- Nhưng...

Thủy Tiên vùng ra, nghiêm sắc mặt:

- Anh không chịu phải không?

Quý dịu giọng ngay:

- Thế thì xin tuân lệnh!

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

NHƯ HOA

Không thể gọi đây là ngôi chùa, mà đúng hơn là một cái am. Không có chánh điện, không có nhiều tượng phật, tượng La hán, cũng không có chuông lớn... Chỉ có một pho tượng Thích ca bằng gỗ được đeo gọt từ một gốc cây già và một cái đôn gỗ dùng đặt tượng lên đó. Và cũng không có sư sãi nào khác ngoài người duy nhất vừa là trụ trì, vừa làm hết mọi việc trong am. Người ta quen gọi vị tu sĩ ấy là thầy Tịnh tâm...

Cũng không ai biết Tịnh Tâm từ đâu tới, chỉ biết rằng cái am này do chính thầy dựng lên bằng tre, lá và sức của thầy. Thầy ngày ngày tụng kinh gõ mõ và sinh hoạt một mình. Mọi thứ bình thản trôi qua. Cho đến một hôm...

Có một nữ khách đi bộ từ miền núi lên tận am rồi rẽ vào am một cách tự nhiên, như người đã quen biết với chủ am từ lâu. Đó là một phụ nữ khá trẻ. Cô đội chiếc nón lá che khuất mặt, nhưng thân hình thon thả, dáng đi khoan thai cũng nói lên tuổi tác. Có lẽ khoảng trên dưới 25.

Nữ khách đứng quan sát khắp am một lúc khá lâu mà vẫn chưa thấy ai lên tiếng hỏi, có lẽ sư Tịnh Tâm đã đi ra ngoài. Khách đợi hơn nửa giờ và sau cùng người cô chờ đợi đã có mặt. Vừa từ bên ngoài bước vào, Tịnh Tâm đã kêu lên:

- Ô, kìa...

Nữ khách từ từ giỡ chiếc nón trên đầu ra, lộ hẳn một khuôn mặt thanh tú, nghiêm nghị. Cô lên tiếng ngay mà không cần nhìn lại:

- Sư còn nhớ kẻ trần gian này sao?

Hai người quay lại, đối diện nhau. Trong khi cô gái bình tĩnh, thì trái lại Tịnh Tâm có vẻ bối rối. Ông vụng về đẩy chiếc ghế tới, làm cho nó ngã ra đến hai lần.

Khách phải lên tiếng:

- Không có gì đâu, anh rẽ huyệt của tôi. Cứ bình tĩnh và nói xem chị Hai tôi ở

đâu?

Giờ Tịnh Tâm mới trấn tĩnh lại, ông kéo ghế ngồi, hai tay chắp trước ngực, giọng từ tốn:

- Chuyện qua rồi, đó là nỗi đau lớn nhất của tôi, xin cô út đừng nhắc lại nữa.

Cô gái lớn tiếng hơn:

- Sao lại không nhắc? Một mạng sống của người con gái đã vì ông mà chết oan nghiệt, ông vẫn bình thản sao?

- Xin cô út...

Út Xuân đứng phắt dậy, giọng cương quyết:

- Ông đem xác chị tôi đi đâu, chôn ở chốn nào mà hồn phách không yên, cứ về phá phách cả nhà không ai được sống yên? Hôm nay ba tôi bảo tôi phải bắt ông chỉ mộ, để tôi cho bốc đem về nhà chôn trên đất riêng, có như thế chị hai Như Hoa mới an nghỉ được. Ông đi với tôi.

Tịnh Tâm vẫn nhẹ giọng:

- Đi đâu, cô út!

Út Xuân bước ra cửa đứng đợi:

- Đi ra mộ của chị Như Hoa!

Một thoáng suy tư, cuối cùng thầy Tịnh Tâm cũng đứng lên, bước ra cửa, vẫn giọng ôn tồn:

- Cô theo tôi. Tôi sẽ chỉ cho cô mộ của Như Hoa, nhưng còn chuyện di mộ thì tôi phản đối...

- Ông không có quyền! Ngay khi chị tôi chết, ông đã lén ăn cắp xác mang đi rồi nay còn cứng đầu...

Cô ngừng lại, có lẽ vì thấy mình đã hơi quá lời. Trong lúc Tịnh Tâm vẫn không hề thay đổi giọng điệu:

- Tôi đã bị nhà cô bức bách chia lìa với Như Hoa và cũng chính nhà cô đã giết chết cô ấy. Tôi đưa cô ấy lên đây cũng là vì chúng tôi không thể xa lìa nhau...

Út Xuân vượt lên đứng chống nạnh chặn đường bước của Tịnh Tâm, cô tỏ ra hung dữ bất thường:

- Ba tôi đánh chết chị Như Hoa cũng chỉ vì chị ấy mê đắm ông, làm bại hoại gia phong, làm nhục cả dòng họ. Tại ông, chính ông là...

Đang nói hăng, đến độ quá khích, bỗng dừng Út Xuân ngừng ngang. Người đang đứng thẳng, chợt ngã quỵ xuống đất. Tịnh Tâm muốn tránh không đụng đến cô, nhưng trước tình cảnh đó ông đành phải đưa tay đỡ cô lên. Một dòng máu ứa ra từ trong miệng cô gái. Gương mặt cô xanh xao một cách lạ thường... Hoảng quá, Tịnh Tâm gọi liền mấy tiếng:

- Cô út, cô có sao không? Cô út...

Út Xuân lại ói ra máu lần nữa và phải đưa tay vịn vào vai “kẻ thù” của mình. Tịnh Tâm vẫn độ lượng, ông đưa vạt áo nâu của mình lau vội dòng máu, vừa nhẹ giọng hỏi:

- Cô nghe trong người thế nào? Hay để tôi dìu cô về am rồi gọi người cấp cứu...

Út Xuân xua tay:

- Không cần, để em ngồi nghỉ một chút thôi...

Giọng cô gái đã đổi khác, nhẹ hơn và thân thiện hơn.

Tịnh Tâm vui mừng:

- Cô uống chút nước cho khỏe. Nước này là nước suối, tôi lấy riêng để trong lọ và mỗi ngày đem cúng Như Hoa. Đây là nước tinh khiết, chỉ riêng Như Hoa uống thôi.

Út Xuân ngẩng nhìn Tịnh Tâm, chợt cô ôm mặt khóc rưng rức, như một người vừa phạm tội lỗi, biết ăn năn. Hồi lâu cô nhìn bình nước từ tay người mà chỉ ít phút trước còn bị cô chửi mắng thậm tệ. Sau khi uống ngụm nước có vẻ cô bình tâm hơn, dịu giọng:

- Cho em xin lỗi. Chỉ vì quá xúc động và cũng bởi hôm nay nhà em cũng bị như thế này...

Tịnh Tâm kinh hãi:

- Cô nói gì? Ai bị cái gì?

Út Xuân kể:

- Liên tục nhiều ngày qua, đêm nào hồn phách chị Hoa cũng về gọi cửa. Ba em tức giận, nên đã lớn tiếng chửi bới và rồi phải lãnh hậu quả, cả nhà bị hộc máu mà không rõ nguyên do.

- Trời ơi!

Tịnh Tâm chỉ kêu trời rồi ngồi im, mắt nhìn lên đỉnh núi. Út Xuân tiếp lời:

- Sự việc xảy ra quá đột ngột nên ba em và em bị sốc, nghĩ rằng chính anh làm cho chị Như Hoa mê muội, đến nỗi chết rồi mà còn về chống lại gia đình. Em lên đây hôm nay là để quyết tâm đem xác chị ấy về, nào ngờ...

Tịnh Tâm dịu Xuân đứng lên:

- Có lẽ cô Út về am nghỉ ngơi, đợi khỏe rồi tôi sẽ dẫn cô ra thăm mộ Như Hoa. Tôi cũng không cản, nếu cô thấy cần đem hài cốt của Hoa về...

Út Xuân vẫn hướng lên đỉnh núi:

- Không sao đâu, anh cho em lên trên đó thăm mộ.

Trước sự cương quyết của cô, thầy Tịnh Tâm phải dịu cô từng bước, đi theo con đường mòn. Đứng ở giữa đỉnh núi, trong một hốc đá to, có một ngôi mộ được xây bằng đá rất gọn gàng. Có một bia được đục thẳng vào vách đá, ngoài dòng chữ ghi họ tên người chết, bên dưới là nhiều chữ chi chít giống như một áng văn bia. Út Xuân đọc thấy ngay tên chị của mình: *“Nơi an nghỉ của Như Hoa chết vào một đêm mưa gióthê lương...”* và bên dưới là từng dòng chữ rõ ràng, được đục, khắc rất công phu: *“... Nàng đã chết chỉ bởi yêu người không được gia đình chấp nhận. Người nàng yêu là một thầy giáo nghèo, không thân thế, sự nghiệp, chỉ có tấm lòng và con tim cháy bỏng. Nàng chết sau trận đòn roi quá nặng và còn bị trói vào cột ngoài trời mưa gió. Người cha có lẽ cũng không nhẫn tâm, ông thương con, nhưng vì quá thành kiến, quá khắt khe, nghĩ rằng phải mạnh tay để con gái từ bỏ mối tình riêng... Nào ngờ chính trận đòn roi đó đã vĩnh viễn đưa nàng đi mãi mãi về một nơi mà nàng không muốn đến...”*

Út Xuân đọc rất chậm những dòng chữ trên bia. Đọc đến đâu cô khóc đến đó. Sau cùng cô gục xuống mộ và khóc ngất. Đợi cho cơn xúc cảm của Xuân lắng xuống, Tịnh Tâm mới đưa cho cô một nén nhang vừa mới đốt:

- Cô đốt cho chị một nén hương.

Út Xuân làm theo lời một cách ngoan ngoãn. Nhìn dòng khói tỏa ra, quện theo gió bay ra bầu trời mênh mông, cơn xúc động lại càng làm cho cô khóc lớn hơn, cô không kiềm chế được đã bật thành tiếng:

- Chị Hoa ơi!

Tịnh Tâm cũng nhắm nghiền đôi mắt, tay chấp trước ngực, lâm râm khấn:

- Như Hoa, Xuân đã biết hối, xin em hãy....

Bỗng, cắt ngang không khí xúc động của họ là một tiếng thét lớn từ phía sau:

- Đẹp mặt dữ a, con khốn kiếp!

Họ quay lại. Vợ chồng Phán Lưu đã xuất hiện từ lúc nào. Có lẽ họ đã chứng kiến nãy giờ...

Út Xuân chống chế.

- Con đốt cho chị Hai một nén hương. Mộ của chị ấy ở đây nè, ba má...

Phán Lưu vẫn như con hổ dữ, ông nhìn thẳng vào Tịnh Tâm, vừa gầm lên:

- Thằng khốn này khéo lời ngon tiếng ngọt, nên đứa nào cũng xiêu lòng trước nó. Mà đã hại con tao chết, giờ còn muốn...

Ông trừng mắt nhìn Út Xuân như muốn ăn tươi nuốt sống, rồi đưa tay về phía sau ra lệnh:

- Tụi bây bốc mộ đem về cho tao.

Có ba bốn lực điền vác cuốc đi theo, họ tuân lời ngay và tiến về phía ngôi mộ. Tịnh Tâm đưa tay ngăn lại liền bị chính Phán Lưu gạt ra, đẩy anh chúi nhủi. Út Xuân kêu lên:

- Ba ơi, đừng làm vậy. Con nghĩ lại rồi...

Mặc cho lời cô, Phán Lưu vẫn giục mấy người lực điền hành động nhanh, như đã tính toán sẵn ở nhà. Chỉ trong phút chốc ngôi mộ đá do chính tay Tịnh Tâm tỉ mỉ xây đắp từng ngày, qua bao ngày tháng, đã bị bóc trần lên. Cuối cùng lộ ra một chiếc quan tài bằng gỗ nhẹ, chắc chắn.

Bà Phán bây giờ mới lên tiếng, giọng bà cay độc không thua gì chồng:

- Cột dây cẩn thận rồi khiêng xuống núi.

Tịnh Tâm giờ mới hoàn hồn, anh chồm dậy chụp lấy quan tài, rồi quay sang lạy lạy để vợ chồng Phán Lưu:

- Xin hai bác, con lạy, con van hai bác, hãy để cho Như Hoa được yên. Cô ấy không có tội tình gì mà phải bị giăng xéo thi thể như thế này. Con xin...

Nhưng Phán Lưu vẫn quát:

- Tránh ra!

Ông ta dữ dằn xô Tịnh Tâm ra lần nữa, và bất chợt bị xây chân té nhoài người qua quan tài. Nấp quan tài bật ra!

Út Xuân là người kêu lên đầu tiên:

- Coi kìa!

Trong lòng quan tài chỉ có một chiếc sọ người và nay ở hai hốc mắt mọc ra hai cái hoa kỳ lạ, màu trắng như tuyết! Ngoài ra còn nguyên bộ quần áo rách nát của Như Hoa, đúng là bộ đồ nàng đã mặc đêm bị cha đánh và cột vào cột trước sân nhà. Còn thân thể thì chẳng còn mảnh nào...

Đột nhiên một cơn gió cực mạnh nổi lên. Mọi người lão đảo suýt ngã xuống vực. Út Xuân đứng gần nên đã bám được vào Tịnh Tâm, trong lúc ông bà Phán và những lực điền đều té sóng soài trên đá...

Tịnh Tâm cũng bị té ngửa ra, nhưng chợt anh thấy vật gì đó rơi vào ngực mình. Đưa tay chụp lấy, thì ra đó là cái sọ của Như Hoa. Hai bông hoa vẫn còn nguyên vẹn. Lát sau gió hơi lặng, bọn người kia lớp ngóp bò dậy và không còn nghĩ đến chuyện bốc mộ nữa, ông Phán ra lệnh mà giọng run run:

- Thôi, đi về....

Mọi người đã xuống núi từ lâu rồi, riêng Tịnh Tâm vẫn ngồi yên đó. Gió đã lặng hoàn toàn... Giây lâu anh quay lại và bắt gặp Út Xuân vẫn còn đứng nhìn anh không rời mắt.

Giọng cô nhẹ hẫng đi:

- Anh hãy giữ chị ấy.

Nàng quay bước, Tịnh Tâm nghe có tiếng nấc...

Những lời đồn về câu chuyện hai đóa hoa trắng như tuyết nở trong mộ huyết trên đỉnh núi đã lan ra khắp vùng.

Chính Tịnh Tâm cũng không hiểu nổi tại sao xác Như Hoa mới chôn hơn sáu tháng mà đã rã tan, chỉ còn lại bộ xương sọ? Nhưng anh không hé môi với ai điều đó. Với anh, hiện tượng đó là chuyện bình thường. Nhiều năm sau người ta vẫn thấy anh lưu lại cái am lá và ngày ngày vẫn lên ngồi cạnh ngôi mộ, mà ở đó hai đóa hoa trắng không bao giờ tàn...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

ĐIỀU LUẬN VŨ CỦA OAN HỒN

Tiếng kèn trompette trỗi lên cao ngất và rồi từ từ hạ xuống thấp đến gần như ngừng thở... Cả gian phòng rộng đang đầy kín những cặp nhảy và hòa theo âm thanh của tiếng kèn, mọi người như quện chặt vào nhau, những bước chân lướt nhẹ trên sàn gạch bóng...

Buổi dạ vũ càng đi vào khuya lại càng “nóng” khi mà các nhạc công chơi có vẻ bốc hơn, điệu nghệ hơn... Còn những đôi nhảy thì càng như không muốn rời nhau ra, có lẽ họ sợ đêm sắp tàn, cuộc chơi sắp hết.

Đang nhảy, hai người ở gần cửa ra vào bỗng ngừng lại người nam trong hóa trang một hiệp sĩ Zorro nói khẽ với người bạn nhảy của mình:

- Em chờ chút, anh đi toilet.

Bị cắt hứng khi nhảy phải ngừng ngay trong lúc bản nhạc đến hồi mê ly nhất nhưng người phụ nữ mang mặt nạ cô gái dơi cũng đành phải chấp nhận. Cô vừa dựa lưng vào cửa để chờ, bỗng giật mình khi bàn tay phải của mình bị ai đó nắm chặt, kèm theo lời nói rất khẽ:

- Bà nhảy với tôi bài này, bà Cẩm Thạch nhé!

Không kịp phản ứng gì thì bạn nhảy đã chủ động dìu ra hành lang. Ngoài sân vườn cũng được mắc đèn màu sáng huyền ảo, có vài cặp cũng đang ôm nhau nhảy ở lối đi. Vô cùng thơ mộng.

Do là dạ vũ hóa trang, người nào cũng đeo mặt nạ nên không nhìn được mặt nhau, nhưng qua tiếp xúc bàn tay, bà Cẩm Thạch đoán người mời mình nhảy là phụ nữ, hoặc có thể là một thanh niên mảnh mai. Anh ta nhảy rất điệu nghệ, bước chân lả lướt, bay bướm như những vũ sư chuyên nghiệp. Vốn mê nhảy, nên sau vài mươi giây e dè với người bạn lạ, bà Cẩm Thạch bắt đầu thích thú nét nhảy của người lạ, bà đánh bạo lên tiếng:

- Anh có thể cho biết quý danh, hoặc nghề nghiệp?

- Bác sĩ. Còn tên thì xin... khất lại đến sau bản nhạc này.

Giọng nói hơi khàn đục và rất khó nghe, nhưng điều đó cũng không làm

cho bà Cẩm Thạch bớt tò mò:

- Anh không có bạn nháy?

- Không. Tôi đi tìm bà.

Lúc này họ đã diu nhau ra xa ngoài sân vườn, lẩn khuất vào hàng cây khá rậm. Tiếng kèn trompette chỉ còn văng vẳng vọng ra. Bà Cẩm Thạch hơi ngại:

- Sao không trở vào phòng cho ấm?

Giọng người kia càng khàn đục hơn:

- Bà thiếu hơi ấm sao? Tôi nghĩ ngược lại, bà đã ấm quá nhiều, quá lâu rồi. Giờ đây bà cần một chút sương lạnh, để thấm thía thế nào là những giây phút lạnh lẽo, cô đơn!

Trước giọng điệu hơi bất thường, bà Cẩm Thạch không còn đủ kiên nhẫn:

- Ông là ai vậy? Ông có ý gì?

Bấy giờ bà đã kéo chiếc mặt nạ người dơi ra, để lộ gương mặt trang điểm rất kỹ, rất đậm son phấn để che đi sự già nua của một phụ nữ tuổi đời trên 60. Người kia vẫn để nguyên mặt nạ - một công chúa đẹp như hằng nga!

Và một giọng mỉa mai:

- Đúng là phú quý nó đẩy lùi được cái già đi. Bà trẻ hơn tuổi nhiều lắm.

Bà Cẩm Thạch không cần giữ lịch sự nữa:

- Ông là ai? Ông muốn gì?

Bà quay đi, định trở vô nhà. Nhưng bàn tay của người kia đã giữ bà lại thật chặt, giọng khàn đục càng đục hơn:

- Bà đi không dễ đâu! Đã hơn 40 năm rồi tôi đã để cho bà chạy thoát, nhưng bây giờ thì không.

Giọng nói kia lúc giận dữ lại nghe có âm của một phụ nữ. Bà Cẩm Thạch hơi run:

- Đây là... là...

Chiếc mặt nạ Hằng nga trên mặt người nọ đột ngột rời ra, để lộ mọi sự gớm ghiếc. Chỉ nghe bà Cẩm Thạch thét lên rồi lao đảo ngã xuống. Có lẽ phải đến hơn 10 phút, khi vừa mở mắt ra bà đã nghe một tiếng cười khàn đục, lạnh buốt từ khuôn mặt quỷ trước mặt:

- Chắc là bà không bao giờ muốn gặp lại con người gớm ghiếc này, phải không bà chủ mỹ viện? Nhưng trái đất tròn mà, có chạy đi đâu thì cuối cùng cũng lại gặp nhau. Nào, bà hãy nhìn tôi đi, nhìn thật kỹ vào cái gương mặt do bà tạo nên. Bà nhớ chứ, trước khi mặt tôi ra nông nổi thế này nó có sắc diện không thua gì chiếc mặt nạ tôi vừa mang. Chính bà, qua bàn tay mù Chín Đen đã dùng axít huỷ hoại nó đi. Bà nhớ cái đêm hôm đó chứ, ở cạnh cây xăng Thiên Tân?

Bà Cẩm Thạch run như cầy sấy, bà chỉ lắp bắp không thành câu:

- Tôi...tôi...

Người kia lại phá lên cười:

- Kể cũng an ủi được phần nào khi lần đầu tiên tôi chứng kiến cảnh bà run rẩy dưới chân nạn nhân của mình. Nào, bà hãy nói to lên câu: Tôi sợ lắm cô Cẩm Nhung ơi! Nếu có trả thù thì xin cô đừng dùng thứ mà tôi đã dùng với cô ngày xưa. Xin cô, lạy cô... nào, hãy nói đi chứ!

Có lẽ do quá sợ nên bà Cẩm Thạch nói theo như vẹt:

- Dạ, tôi xin cô, tôi không muốn chết vì axít. Tôi lạy cô.

Cẩm Nhung nhìn thẳng vào con người đang van lạy mình:

- Phải chi ngày xưa bà để cho tôi có cơ hội để van xin, biết đâu bà cũng sẽ động lòng và tha cho tôi, để gương mặt tôi đâu đến nỗi thê thảm như thế này. Bà có đồng ý như vậy không?

Bà Cẩm Thạch chỉ chờ có thế, bà mau mắn đáp:

- Đúng! Đúng như vậy, hồi ấy tôi cũng đâu có nỡ....

Cẩm Nhung quát to:

- Giả dối. Chính con mụ tạt axít vào tôi sau đó đã khai trước công an là nó bị bà mua chuộc bằng tiền và còn hăm dọa nó nếu không ra tay mạnh và chính xác thì sẽ không toàn thân với bà. Nói để thử lòng dạ của bà chơi, chứ tôi còn lạ gì con mụ vợ của tên Thúc và trong thiên hạ ai cũng đều biết là đầy mưu mô, xảo quyệt, tàn ác, ghen tuông và nhẫn tâm hơn cả hoạn thư. Ngày đó chỉ vì nghề nghiệp, vì miếng cơm manh áo nên tôi đi làm vũ nữ, tôi chấp nhận cặp bồ với mấy tên thừa tiền của, dư ăn rừng mỡ, chứ đâu có ý giết chồng của ai. Nhưng mà thôi, dù sao thì cặp với một người có vợ thì phải trả giá, nhưng cái giá quá đắt, quá độc địa, đến nỗi phải mang hận...

Nói xong, cô ta lấy mặt nạ hóa trang mang trở lại, rồi đột ngột bỏ đi, trước sự ngạc nhiên cao độ của bà Cẩm Thạch. Người phụ nữ đang nổi danh trên thương trường ở Mỹ, vừa trở lại Việt Nam và cũng đang nổi danh về sự giàu có và nhiều mục tiêu làm ăn không rõ ràng, trong vài phút vừa qua bà ta tưởng chừng như đang sa vào địa ngục, cận kề với cái chết bởi đòn thù sắp phải gánh chịu...

Nào ngờ, được thoát nạn một cách không ngờ, cho nên bà ta chưa kịp đứng dậy cho đến khi có ai đó lên tiếng phía sau lưng:

- Chị Cẩm, làm gì ngồi đây? Bệnh à?

Một phụ nữ khác chừng như là bạn thân của bà ta vừa bước tới, đưa tay đỡ bạn dậy.

- Coi bộ bệnh nặng đấy, để em dìu chị vô nhà. Thảo nào nãy giờ nhiều người chạy kiếm chị quá chừng...

Từ giờ phút đó bà Cẩm Thạch như người mất hồn, khi bà đeo mặt nạ hóa trang vào, lại đeo ngược, thành ra mặt nạ cô gái dơi như đang trợn trừng mắt nhìn lên trời:

Dò hỏi mất hai ngày, bà Cẩm Thạch mới biết được nơi Cẩm Nhung thường xuất hiện để làm nghề ăn xin kể từ khi bị tật axít tàn phế. Nhưng khi đến nơi, đợi suốt mấy buổi, thì có người nói rằng đã từ lâu Cẩm Nhung không còn tới đây nữa. Lại phải lần mò hỏi thăm nhiều nơi, để cuối cùng bà Cẩm Thạch biết được nơi cư ngụ của người bà đang cần tìm.

Một ngôi nhà lá nhỏ, xiêu vẹo, đúng hơn là một căn chòi rách, ở tận một xóm nghèo ngoại ô, nơi đó người ta quả quyết chính là nhà của cô vũ nữ Cẩm Nhung ở.

Tuy nhiên, khi tới nơi thì bà Cẩm Thạch lại một phen thất vọng, bởi nhà vắng tanh, nhìn vào khe vách hở cũng chẳng một ai. Duy nhất một tấm ảnh

chân dung của một cô gái đẹp theo kiểu cách đó ngót 50-60 năm, đang được dựng trên một chiếc bàn gỗ không còn đủ chân. Bà Cẩm Thạch nhìn ảnh với một tâm trạng khó tả, nửa tức, nửa xót xa. Con người đó, gương mặt đẹp như hoa khô, ngày xưa chính bà đã quyết tâm hủy hoại bằng mọi giá:

- Bà tìm ai vậy?

Giật mình quay lại, bà Cẩm Thạch hơi lúng túng đáp lời một thanh niên đạp xích lô vừa dừng lại:

- Tôi... tôi tìm cô... cô Cẩm Nhung trong nhà...

Người đạp xích lô tỏ ra rành rẽ:

- Cô chết hơn năm nay rồi, còn đâu mà tìm!

Anh ta đạp xe đi sau khi trả lời, chỉ còn lại bà Cẩm Thạch với tâm trạng sợ hãi, sửng sờ.

- Chết rồi? Vậy tại sao...

Không tự trả lời được thắc mắc trong lòng, bà Cẩm Thạch chột rùng mình, nghe ớn lạnh khắp xương sống.

Có một tin tức loan truyền trong cộng đồng Việt kiều tại Mỹ ở một địa phương, làm nhiều người chú ý: Bà Cẩm Thạch, chủ một loạt những thẩm mỹ viện, chẳng hiểu lý do gì tự dưng dùng mỹ phẩm pha chế sai công thức, để bôi lên mặt mình và lãnh hậu quả khôn lường. Toàn bộ khuôn mặt đã bị hủy hoại, trông chẳng khác quỷ dạ xoa!

Chẳng ai biết được nguyên nhân, duy chỉ có một người, đó là ông chồng của nạn nhân. Nhưng khổ nỗi, người đàn ông đó lại đang trong nửa điên nửa tỉnh. Lúc tỉnh thì ông ta chỉ khóc và ngay lập tức chuyển trở lại trạng thái điên rất nặng, một khi nếm được vị nước mắt của mình.

Có người tình cờ bắt gặp ông ta viết nguệch ngoạc dòng chữ lạ trên vỉa hè: Oan oan tương báo...

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
HỒN AI DƯỚI MỘ

Bọn họ gồm bốn người: Hà, Hạnh, Tuyết và Hữu, nhân vật nam duy nhất trong nhóm.

Họ được lời mời của Thiện, bạn cùng khóa, lại là người có quê ở Thủ Dầu Một. Các bạn cứ đi xe đồ về tới khỏi chợ Búng 200 mét, thấy cây dầu lớn đầu tiên thì dừng lại, xuống xe đứng đó đợi, mình sẽ ra đón, lúc 2 giờ chiều nhé.

Thiện là người đúng nguyên tắc, trọng giờ giấc và lời hẹn, nên bọn bốn người cố tranh thủ đi đúng giờ. Từ Sài Gòn lên cũng không xa lắm, và lại đường quá quen thuộc, bởi họ thường cùng nhau đi vườn trái cây Lái Thiêu gần đó nhiều lần, nên lúc kém 10 phút 3 giờ thì cả bọn đã đến nơi. Hà là cô bạn vui tính nhất bọn, nói đùa:

- Nếu chút nữa mà ông Thiện cho bọn này leo cây thì bắt ông Hữu này bao cả bọn một châu bánh bèo bì xứ Búng nhé!

Hạnh lên tiếng phản đối:

- Sao ông Thiện lỡ hẹn mà lại bắt Hữu phải gánh chịu?

Hà, Tuyết đều cười to:

- Coi người ta bệnh nhau kia!

Ai cũng biết Hạnh và Hữu yêu nhau, nên có dịp là họ trêu chọc. Chỉ có Hữu là xởi lởi:

- Được rồi, bao ăn cho bể bụng luôn, lúc gặp Thiện bắt đền nó chớ lo gì!

Nhưng họ không phải chờ lâu, Thiện đã xuất hiện như cái máy thời gian.

Anh chàng cười thân thiện:

- Mình đoán các cậu thế nào cũng đúng giờ, nên đã chuẩn bị đủ thứ ở nhà rồi mới ra đây đón các bạn. Nào, bây giờ ta cuộc bộ một đoạn cho giãn gân nhé!

Hà kêu lên:

- Phải đi bộ với đôi giày mới cái thế này sao?

Hữu trêu chọc lại:

- Hà tiểu thư nghe nói về quê Thiện nên đã sắm ngay đôi giày xịn, cứng như cứng trứng từ sáng đến giờ đó nghe!

Vừa đi bộ vừa đùa giỡn như thế nên chỉ khoảng 15 phút sau cả bọn đã đến nhà Thiện, một ngôi nhà ngói xưa với chung quanh là vườn cây ăn trái khá rộng.

Bà mẹ của Thiện đã gần 70, chỉ có Thiện là con trai nên rất quý bạn bè của con, bởi vậy khi nhìn thấy một đám đông gồm đủ trai, gái về chơi, bà mừng lắm, cứ nắm lấy tay hết đứa này đến đứa kia vồn vã:

- Tụi con về chơi má mừng lắm. Sao lâu nay không thấy đứa nào về hết? Đứa nào là thằng Hữu, má nghe thằng Thiện nhắc hoài?

- Dạ, con đây má. Nhưng hình như thằng Thiện còn nhắc ai khác nhiều hơn, chứ đâu phải con?

Tuyết đã chủ động nắm tay Hà kéo tới trước mặt bà mẹ.

- Đây mới là người phải ra mắt má. Làm lễ đi tân nương!

Hà thẹn đỏ mặt, khác xa với sự lém lỉnh lúc này. Được dịp cả bọn còn trêu dữ hơn:

- Con dâu tương lai của má đó! Coi, con nhỏ không biết lễ phép gì hết sao chưa ra mắt mẹ chồng?

Thiện cũng phát quát:

- Má, đây là....

Cũng may là bà già rất tâm lý:

- Tụi con làm quá con gái cưng của má ngược. Được rồi, con dâu của má đâu? Lại đây má coi nào.

Bà nắm tay Hà kéo lại bộ ván gỗ gần đó, ngồi xuống, bà kéo Hà ngồi cùng:

- Con đừng ngại, tụi nó chọc làm con run, nhưng má còn run hơn, bởi lâu nay má chờ hoài mà có nghe thằng Thiện nói gì đến chuyện vợ con đâu...

Thật sự tự dừng trong lòng Hà rộn lên cảm xúc lạ thường. Đời con gái mấy ai không rung động trước tình huống này... Nhất là từ lâu nay tình yêu mà

cô và Thiện dành cho nhau chỉ giữ riêng cho hai người, chưa dám công khai với ai trong gia đình hai bên.

Hữu phá tan bầu không khí:

- Tối nay ta bắt hai cô cậu làm lễ ra mắt cho ra trò đấy nhé!

Tiếng cười rộn rã trong gian nhà rộng mà bấy lâu nay vốn dĩ âm thầm, lặng lẽ, người vui nhất có lẽ là bà mẹ già, bởi vậy bà Tám hỏi con:

- Thiện, con biểu đứa nào đó lo dọn cơm ngay, chắc tụi nó đói lắm rồi. Nấu thêm nồi cháo gà nữa.

- Dạ, xong rồi má.

Bà Tám mừng yêu con trai:

- Tao biết là mày đã lo từ hồi giữa trưa lặn. Chính nó làm cá, làm gà, đặc biệt là món cá lóc hấp, nó nói là các con thích lắm.

Hạnh nói to:

- Đó là sở thích của chỉ một người thôi má ơi, đó là con dâu tương lai của má đó!

- Ủa, té ra con thích ăn cá hấp?

Hà ngượng ngịu thấy mà tội:

- Dạ, con... Con thích...

Thiện cứu bồ:

- Hà khoái cá lóc hấp nên con có hứa, lúc nào về đây con sẽ đãi món đó. Nào, bây giờ mình xuống ăn kéo nguội hết.

Cả bọn kéo xuống nhà sau, Tuyết đi gần Hà trêu chọc:

- Còn bị chọc nữa, cho chừa!

Tuổi sôi nổi, đùa đó, quên đó, rồi chuyển sang đề tài khác. Suốt bữa ăn họ cười nói, chọc ghẹo nhau đủ thứ chuyện. Thấy vui với cảnh đó, bà Tám dặn Thiện:

- Con nhớ tối nay cho bạn con ăn thêm món gì đó cho ngon, má đã dành sẵn hơn 10 con gà cho tụi con tha hồ mà nấu nướng. Trái cây thì đầy vườn, muốn ăn gì cứ hái, đứa nào không leo cây được thì bắt thằng Thiện nó leo hái cho ăn.

Trăng bắt đầu lên sau rặng tre. Hữu là người hăng hái nhất:

- Chờ chút nữa cho trăng sáng, mình nấu cháo gà bày ra gốc nhãn vừa ăn vừa thi kể chuyện, ai thua phải uống!

Mấy cô gái phản đối:

- Ai dám uống ba thứ cay xè đó mà đổ!

- Uống rượu không được thì ăn. Hễ ai thua thì một là uống một ly, hai là phải ăn một chén cháo!

Qua phân công của Thiện đi bắt gà, Hữu chuẩn bị bếp dã chiến dưới gốc nhãn, còn ba cô gái thì lo làm gà, nấu cháo và dọn ăn. Vào khoảng gần 10 giờ đêm thì mọi thứ cơ bản đã xong. Hà được cử đi mời mẹ chồng, nhưng lát sau cô trở ra cho biết bà Tám mệt nên không thức khuya được, có nhắn là cả bọn cứ vui chơi thoải mái, nhưng đừng uống nhiều rượu.

Trong lúc chờ cháo sôi, Hữu gợi ý:

- Hôm nay mình thi kể chuyện tiểu lâm, mấy bà dám tham gia không?

Hạnh và Tuyết xua tay quyết liệt:

- Thôi đi cha, ghê thấy mồ! Kể chuyện vui thôi!

- Thì chuyện vui mang chất tiểu lâm, có như thế mới lý thú chứ! Chỉ có điều là cấm “Tiểu lâm nặng”.

Hà cũng lắc đầu:

- Ai mà cản được mấy ông quá đà, thôi đổi đề tài đi!

Chợt Thiện đưa ý kiến:

- Mình có chuyện này, đổ ai làm được thì được cả bọn gọi bằng anh, bằng chị. Chỉ tiếc là...

Anh hơi do dự. Hữu chen vào:

- Còn điều kiện gì nữa?

Thiện nhìn ba bạn gái, ái ngại:

- Phải có thêm vài nam nữa thì vui hơn. Nữ e rằng hơi khó.

- Sao lại khó, bộ mấy ông chê bọn này hả, phân biệt đối xử hả?

Đó là phản ứng của Hạnh. Thiện phải nói rõ:

- Đây là cuộc đánh cược đòi hỏi phải có thần kinh thép và cả sức lực nữa, đó phải là nam giới, chứ nữ thì e không xong. Ở đây chỉ có mỗi mình với Hữu, nên không hứng thú lắm, nhất là sợ Hữu không đủ can đảm...

Chưa biết nội dung thi ra sao, nhưng bị chê, nên Hữu sung lên:

- Có hai người cũng chơi, để mấy cô làm trọng tài!

Thiện hơi ngập ngừng, nhưng rồi cuối cùng cũng nói về cuộc chơi:

- Cách chỗ mình ngồi khoảng 500 mét là nghĩa địa của làng, nơi đó có nhiều mồ mả, đặc biệt là ngôi mộ bằng đá đỏ lâu đời, được tiếng là có nhiều chuyện bí ẩn, thiên hạ đồn rằng: Đêm đêm thường có ánh sáng lập lòe từ mộ bốc lên, kể cả những tiếng kêu, rú lạ lùng cũng từ phía đó... Ở xứ này từ lâu có lệ đổ nếu ai có can đảm vào nửa đêm đến đó rồi quay trở về sẽ được thưởng lớn. Đêm nay mình vừa ra thách đố lại cũng sẵn sàng tham gia nếu không có ai nhập cuộc.

Các cô vừa nghe xong đã thè lưỡi, kêu lên:

- Thôi, ghê lắm, đừng chơi đại!

Nhưng Hữu thì lại khác, anh chàng bình tĩnh lên tiếng:

- Mình thích cuộc chơi cảm giác mạnh như thế này. Mình nhận lời!

Tuyệt là người ngăn đầu tiên:

- Không, anh Hữu đừng có điên lên.

Nhưng Hữu đã trấn tĩnh người yêu:

- Có gì đâu mà sợ, như đi dạo ấy mà.

Không cần nghe về giải thưởng nếu thắng cuộc. Hữu đã đứng lên hăng hái:

- Được, cho mình mượn con dao phay và cây đèn pin, mình sẽ đi ngay ra đó.

Mặc cho Tuyệt cố ngăn lại, Hữu vẫn băng mình vào trong đêm tối. Chỉ năm phút sau, anh đã ra tới khu đất hoang, có nhiều mồ mả. Trong lúc anh còn soi đèn tìm đúng ngôi mộ mà Thiện nói thì đột nhiên một luồng ánh sáng xanh từ ngôi mộ đá bay vọt lên.

Hữu che mắt lại để tránh luồng sáng, khi mở ra anh giật mình kêu lên:

- Cô là ai?

Trước mặt anh, một cô gái mặc y phục toàn trắng, đang đứng dựa người vào mộ bia, mái tóc xõa dài xuống tận lưng đang bay bay theo chiều gió thổi ngược từ sau tới. Nhìn Hữu một lượt rồi cô nàng mới lên tiếng giọng

nhỏ nhưng rõ ràng:

- Là chủ ngôi mộ này!

Vốn là người dạn dĩ nhất bọn, tánh lại hay ngang tàng, liều mạng, vậy mà sau khi nghe cô gái nói Hữu vẫn còn chưa tin hẳn anh hỏi lại:

- Cô muốn đùa tôi?

Không đáp, cô ta bước thẳng tới trước mặt Hữu và bất thần lao thẳng vào người anh! Hữu không kịp tránh, nhưng lạ quá khi người cô ta chạm vào Hữu thì anh không hề có cảm giác gì, mà chỉ nghe như có luồng gió thoảng qua.

Còn đang ngơ ngác thì Hữu nghe có tiếng cất lên từ sau lưng:

- Anh tin tôi là người côi âm chưa?

Hữu quay lại thì thấy chính cô nàng đứng cách mình vài bước chân. Lần này giọng nàng gay gắt hơn:

- Anh hăng hái quá mức để bị người ta lợi dụng rồi!

Hữu cau mày:

- Lợi dụng việc gì? Ai lợi dụng?

- Anh bạn thân thiết của anh chớ còn ai.

- Bạn thân của tôi thì hiện ở đây cũng có vài người...

- Thiện!

- Cô quên là Thiện mời chúng tôi về đây. Anh ta là chủ nhà tốt bụng nữa.

Đột nhiên nàng phá lên cười. Tiếng cười như xé màn đêm bay xa theo gió.

Rồi chợt chùng xuống:

- Các anh chỉ mới quen thằng Thiện đó vài năm nay thôi, khi anh ta lên học ở thành phố. Chớ thời gian anh ta còn ở chốn quê này có biết anh ta ra sao không?

Câu hỏi cô nàng khiến Hữu lúng túng:

- Đúng là chúng tôi chỉ mới quen Thiện ở thành phố. Nhưng anh ấy tốt bụng, được lòng mọi người...

Cô nàng cười gằn:

- Đặc biệt là tốt bụng với các người đẹp.

Một cách vô tình Hữu nói:

- Đúng như vậy! Hôm nay về đây còn có người yêu của Thiện nữa. Cô ấy yêu Thiện, họ có thể làm đám cưới một ngày gần đây nữa.

- Tôi đang chờ cái đám cưới ấy đây và chờ anh ta nữa! Đồ mặt dày, đồ bội bạc!

Những lời này cô nàng nói vừa nghiêng răng, khiến cho Hữu ngạc nhiên:

- Cô... cô là gì của Thiện?

Nàng chỉ vào bìa mộ:

- Anh nhìn xem tôi là gì của anh ta?

Lúc này Hữu mới để ý. Anh đọc được mấy dòng chữ:

- Chi Lan, người vợ hiền của tôi, Ngọc Thiện.

Hữu kêu lên:

- Thằng Thiện bạn tôi!

- Làng này chỉ có một người tên Ngọc Thiện mà thôi. Là anh ta đó!

Hữu lẩm bẩm:

- Có lẽ nào...

Nàng nói chậm để Hữu nghe rõ:

- Tôi là người được anh ta yêu hơn năm năm, cho đến khi tôi báo tin là có thai thì anh ta hốt hoảng xúi tôi đi phá cái thai. Tôi quyết liệt từ chối và buộc anh ta phải làm đám cưới. Chẳng còn cách nào khác, nên anh ta chấp nhận. Đám cưới được tổ chức rình rang, nhưng ngay trong đêm động phòng thì anh ta đã hạ thủ: Cho tôi uống một ly nước có chứa chất hủy thai. Tôi uống xong bị thuốc hành, bị băng huyết và chết khi chưa kịp chuyển đến bệnh viện! Để che miệng thế gian, anh ta lập mộ đàn ông, nhưng từ ngày tôi chết, anh ta bỏ đi biệt ở Sài Gòn. Gần đây mỗi lần về nghe người ở đây đồn là oan hồn tôi thường hiện về, anh ta sẽ bị báo thù, cho nên vừa rồi anh ta đi nhờ một tay thầy bùa yểm bùa phép vô con dao phay mà anh đang cầm trên tay. Thâm ý của anh ta khi đưa ra lời thách đố khi này là muốn mượn tay anh trừ khử tôi, để anh ta rảnh nợ mà cưới vợ mới! Dẫu anh ta thừa biết là khi anh thực hiện việc này anh có thể bị vong mạng!

Hữu tái mặt đưa con dao lên xem. Quả nhiên trên báng dao có viết những chữ màu đỏ ngầu ngòe không thể đọc được, theo kiểu bùa chú mà Hữu

từng thấy qua. Giọng anh hơi run:

- Có... có chuyện này sao?

Cô gái buông một tiếng thở dài:

- Lòng dạ đàn ông là thế đó! Tôi đã cho anh ta cả cuộc đời con gái, vậy mà kết cuộc như bây giờ đây...

Nàng bước thẳng tới phần mộ, nói với Hữu:

- Tôi thừa sức báo thù hấn ta và thừa sức để hại anh, nhưng tôi nghĩ lại, thà cứ để hấn ta tiếp tục thủ đoạn của hấn. Vậy anh cứ cầm con dao xuống đầu mộ đi, tôi sẽ vĩnh viễn biến mất!

Hữu bất nhẫn, anh ném con dao xuống dòng sông gần đó, nói như lời thề:

- Tôi không bao giờ làm chuyện vô đạo đức này!

Anh quay bước đi nhanh trở vào nhà. Thiện và các bạn đang đợi bên nồi cháo gà. Vừa thấy anh về Tuyết đã chạy tới, giọng lo lắng:

- Em lo quá...

Riêng Thiện thì quan tâm đặc biệt hơn, anh ta bước tới gần hỏi khẽ:

- Làm đúng như vậy chứ?

Hữu nhìn thẳng vào mắt anh ta, gằn giọng:

- Cô Chi Lan hỏi thăm mày!

Thiện đang tươi rói, chợt sa sầm mặt, rồi run cả người. Hà kêu lên:

- Anh Thiện! Sao vậy?

Hữu vẫn đứng đờng quay đi trong khi Thiện lão đảo gằn ngã xuống đất.

- Đưa nó rời đây ngay đi, sắp có chuyện đó!

Chẳng ai hiểu gì, chỉ biết đưa mắt nhìn nhau và chờ câu nói tiếp của Hữu...

Thiện đã bỏ nhà đi Sài Gòn ngay sáng hôm sau. Hữu kể hết mọi chuyện cho bà mẹ của Thiện nghe, bà rầy la Thiện một trận dữ dội, rồi đích thân bà sắm lễ vật đem ra mộ của Chi Lan cúng vái rất trọng thể. Bà xin linh hồn của cô con dâu tha cho con trai bà.

Phần Thiện thì có lẽ đã biết sợ, biết lỗi, nên từ đó anh lánh xa Hà luôn, không hề tính chuyện cưới xin gì nữa.

Có lẽ oan hồn cũng biết thứ tha, nên từ ấy không ai thấy những hiện tượng lạ quanh ngôi mộ của Chi Lan nữa. Ngày ngày bà mẹ chồng đều ra đốt nhang, ngồi trước mộ nàng dâu mà khóc và van vái cho cô siêu thoát.

Những bạn bè của Thiện dần dần biết chuyện, họ thành tâm đi theo Hữu thỉnh thoảng về đốt nhang cho Chi Lan. Trong số này có cả Hà. Chẳng hề thấy hồn ma làm hại gì Hà cả.

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
SUỐI MÁU

Người thứ nhất bước xuống xe và bước thẳng về con đường mòn dẫn xuống suối. Đó là một nam nhân bận trang phục màu xám sang trọng, đầu đội mũ phớt kiểu Châu Âu. Đặc biệt trên môi ông ta có ngậm chiếc tẩu thuốc đặt tiền đang phì phà khói.

Người thứ hai cũng là nam nhân. Nhưng cách ăn mặc thì khác hẳn. Ông ta bận bộ y phục đặc trưng của người dân tộc thiểu số, với khố và áo bằng thổ cẩm, miệng cũng ngậm tẩu thuốc, nhưng là loại tẩu bằng thân tre dài hơn hai tấc. Loại tẩu thuốc của hầu hết người dân tộc vùng rừng núi hay dùng.

Người thứ ba là một nữ nhân. Đúng hơn đó là một cô gái rất đẹp, mặc chiếc váy màu trắng tinh khiết, nổi bật giữa cây xanh đất đỏ vùng Tây nguyên này.

Cả ba người cùng đi về một hướng, trước sau và chỉ thoáng chốc đã không còn thấy bóng. Bỏ lại sau lưng chiếc xe hơi bóng lộn. Người chứng kiến từ đầu sự việc là một cậu trai mười bảy tuổi tên gọi là A Miên. Cậu mê mẩn ngắm nhìn những người sang trọng kia, đặc biệt là với cô gái đi sau cùng. Đã từ lâu lắm rồi, A Miên chưa hề thấy người con gái thị thành nào đẹp như thế tới đây, nên mê nhìn mà quên cả giỏ cá vừa bắt được dưới suối, đang nhảy ra khỏi giỏ, biến vào bụi rậm!

Chợt Miên kêu khẽ:

- Cô ấy đánh rơi chiếc khăn tay!

Anh chàng thiếu niên tốt bụng vội quên giỏ cá, chạy tới nhặt chiếc khăn lên nhìn ngắm, lạ lắm...

Chiếc khăn tay màu hồng nhạt thơm lừng mùi nước hoa khiến A Miên phải buột miệng:

- Thơm quá!

Trên một góc khăn có thêu hình đoá lan rừng và một con bướm, cả hai đều cùng một màu tím nhạt, cùng hai chữ L Đ lồng vào nhau, mềm mại, xinh xắn.

Định chạy theo trả lại cho cô gái, nhưng vừa bước được hai bước thì tự dừng A Miên khựng lại. Hương thơm dịu từ chiếc khăn đang làm cho anh chàng chùn bước, lưỡng lự... Cuối cùng thay vì đem trả, Miên lại đút chiếc khăn vào túi áo rồi quay lại chỗ giỏ cá. Hai con cá vừa bắt được đã xổng mất, nhưng chưa kịp tìm thì A Miên đã giật mình khi nhìn lại không còn thấy chiếc xe hơi đâu nữa.

- Mới đây mà?

Lúc này A Miên đã quan sát kỹ, chính người đàn ông mặc âu phục màu xám lái xe, hai người kia ngồi, kẻ trước người sau, ngoài ra không còn ai, vậy ai lái xe đi chỉ trong nháy mắt?

Nhìn xuống phía trước, nơi dẫn xuống vực sâu mà đã đôi lần A Miên nghe kể chuyện có vài chiếc xe đã tuột thẳng lao xuống đó. Anh chàng còn đang ngẩn ngơ thì bỗng nghe một tiếng rầm vang lên từ phía vực!

- Chiếc xe rơi xuống vực!

Bỏ chiếc giỏ nằm lẩn lóc đó, A Miên cầm đầu chạy về nhà. Vừa tới trước hàng rào cổng, cậu ta đã kêu to:

- Tai nạn ba ơi!

Ông A Mạn đang làm cỏ sau vườn, nghe kêu thì ngẩng lên hỏi:

- Gì mà như ma đuổi vậy?

A Miên lắp bắp:

- Xe rơi xuống vực!

Ông Mạn vừa rồi cũng đã nghe tiếng rầm vang lên nên không ngạc nhiên lắm!

- Có ai việc gì không?

A Miên đem mọi chuyện thuật lại và kết luận:

- Cũng may cả ba người trong xe vừa rời khỏi xe đi về phía suối Máu.

- Rồi họ đã biết xe bị tuột xuống vực chưa?

A Miên lắc đầu:

- Lúc con chạy về đây thì chưa thấy họ trở lên. Có cả một cô gái nữa.

Nghe con kể không đầu đuôi thì ông Mạn lắc đầu:

- Cái thằng, vẫn cái kiểu kể chuyện tào lao. Đang nói chuyện chiếc xe chưa xong, lại cô gái nào đó nữa...

A Miên, chợt thọc tay vào túi rồi lôi ra chiếc khăn tay thơm phức. Vừa trông thấy, bỗng ông Mạn nhào tới chụp lấy xem ngay.

- Cái... cái này... ở đâu con có?

Miên định giấu, nhưng vốn tính thật thà, nên cậu ta đành nói ra:

- Con nhặt được của một người.

- Của ai?

- Của cô gái đi trên chiếc xe vừa rơi xuống vực.

Vừa rồi khi nghe con trai thuật chuyện có mấy người kinh đi trên xe đi về phía suối, ông Mạn chưa kịp hỏi, giờ ông hỏi kỹ hơn:

- Họ là ai?

Miên đáp:

- Con cũng không biết. Lúc vừa ở suối lên thì con thấy có một người đàn ông bận âu phục, đầu đội mũ phớt, ngậm ống điếu kiêu Tây, một người dân tộc và một cô gái mặc váy đầm trắng. Cô ấy là chủ nhân chiếc khăn tay này. Bỗng dưng Miên thấy cha mình run rẩy, làm rơi chiếc rựa chặt cây trên tay xuống đất:

- Cha bị sao vậy?

Sắc mặt ông Mạn biến đổi xanh dờn. Ông nói mà như nói với ai đó trong cõi vô hình:

- Không lẽ... họ về sao? Cả Hậu, già làng B'Râu và Tuyết Lan nữa? Họ đó sao?

A Miên phải chụp tay cha, hỏi lại:

- Cha nói ai vậy?

Ông Mạn giờ mới bừng tỉnh, ông vẫn làm nhảm:

- Nếu thật là họ thì... trời ơi!

Rồi bất thần ông vụt chạy ra cửa trước, nhắm hướng suối Máu mà lao tới. A Miên không hiểu chuyện gì cũng tức tốc chạy theo. Hai cha con kẻ trước người sau theo con đường cũ lúc này mà A Miên đã đi, chạy thật nhanh. Chỉ chưa đầy mười phút sau thì hai cha con tới bên dòng suối, nước đang chảy xiết, bốn bề im ắng, không một bóng người.

Đang còn nhìn quanh, bỗng A Miên reo lên:

- Có vật gì của ai kia cha!

Trước mặt họ, cách chừng chục bước chân, có một bộ áo váy trắng, một đôi giày Tây cao gót cũng màu trắng, nằm phơi trên cỏ.

Lần này thì ông Mạn gào lên:

- Tuyết Lan!

Trên ngực chiếc váy có cài một đoá lan màu tím, mà nếu ai sành về lan ắt biết đó là lan Hồ Điệp. Hình như đây là một biểu tượng mà chỉ có ông Mạn mới biết. Cho nên, gần như ông đã khẳng định:

- Chính là nàng ấy! Tuyết Lan ơi, em ở đâu?

Ông Mạn gọi thật to, khiến tiếng ông vang vọng cả một vùng, trôi theo dòng suối nước đang cuồn cuộn chảy. Một lần... Hai lần... và đến cả chục lần như vậy, ông Mạn vẫn gọi đúng cái tên Tuyết Lan! Nhưng đáp lại lời ông chỉ có tiếng gió rừng và âm thanh róc rách của nước suối chảy.

Thấy cha mình càng lúc càng bị kích động, A Miên phải gọi giật ngược:

- Cha! Đâu có ai mà cha gọi hoài vậy?

Bấy giờ ông Mạn mới ngừng gọi, cầm chặt chiếc váy trong tay, ông thảng thốt:

- Nàng về đây rồi sao lại biến đi đâu! Dòng suối ư... lại dòng suối này ư?

Lúc ấy Miên lại phát hiện thêm chiếc mũ phớt và đôi giày nam hai màu nâu và trắng, liền gọi cha:

- Còn cái này nữa đây, cha!

Ông Mạn nhìn thấy là nhận ra ngay:

- Của thằng ấy. Thằng Hậu đây mà!

Miên nhớ lại, lúc này nó thấy mấy người trên xe hơi mặc những quần áo này. Nó hiểu ra:

- Ba đang nói tới mấy người lúc này!

Quay sang chụp tay con, ông Mạn hỏi dồn:

- Họ đâu rồi?

A Miên lắc đầu:

- Con đâu biết, có thể họ xuống suối tắm...

Bỗng ông Mạn ôm đầu gục xuống, giọng ông thê lương đến lạ lùng:

- Họ đã tắm suối gần chục năm rồi mà đâu có lên!

Miên chẳng hiểu, hỏi lại:

- Cha nói ai?

Ông Mạn khóc nức nở, vai run lên từng hồi. Bỗng một cơn gió mạnh bất ngờ thổi xoáy ngay chỗ cha con ông đang đứng. Miên phải bám lấy cha mới giữ cho cả hai không bị cơn lốc xoáy xô đi. Nhưng những quần áo ông Mạn cầm trên tay và mấy món còn nằm trên cỏ đã theo gió bay tung theo gió, lùa ra giữa dòng suối!

Ông Mạn hốt hoảng bất kể hiểm nguy, đã vùng tay ra khỏi con, lao về phía trước. A Miên bằng bản năng tự nhiên, chụp lấy áo cha, kéo lại nên giữ không để ông lao xuống suối. Mà cú lao đó đồng nghĩa với sự tự sát, bởi bên dưới là những tảng đá nhô lên chẳng khác gì cái bẫy giết người.

Kéo cha mình ra bờ suối, Miên trấn an:

- Có thể họ đã trở lên rồi.

Nhưng ông Mạn hầu như không còn nghe con trai nói. Ông cứ nhìn ra giữa suối rồi lẩm bẩm:

- Tuyệt Lan, em nhần tâm với anh quá...!

Chợt có tiếng ai đó phía sau lưng hai cha con:

- Ông Mạn ơi, nhà có khách tìm!

Quay lại thấy Liêng Lây, người hàng xóm, Miên hỏi:

- Khách nào vậy?

- Không biết. Có ba người khách sang trọng lắm. Họ đứng chờ này giờ. Về nhanh lên đi, hình như trong số họ có một cô gái đang bị té sông, đang mê man bất tỉnh.

Nghe đến đó tự nhiên ông Mạn vọt đứng lên, hỏi dồn:

- Họ còn ở đó không?

Không đợi đáp, ông ta chạy trước, A Miên theo sau hỏi Liêng Lây:

- Họ có nói tìm cha tui về chuyện gì không?

Liêng Lây lắc đầu:

- Tui hổng biết. Có một người B' Râu cùng đi, hình như biết cha Mạn của mày là thầy lang, họ muốn chữa trị cho người bệnh sao đó.

Lúc họ về tới nơi thì chẳng có người khách nào.

Liêng Lây quả quyết:

- Mới rồi họ còn đứng đây. Họ có ba người, hai người đàn ông khiêng một cô gái mình mẩy ướt sũng nước.

Chợt nhìn thấy chiếc váy trắng và đôi giày cao gót, Miên kêu lên:

- Cái này mới hồi này đây...

Ông Mạn ngồi sụp xuống ngay ngạch cửa, ông đã hiểu, nên bảo Liêng Lây:

- Anh không phải nói gì về họ nữa, tôi biết họ rồi. Họ không còn ở đây nữa...

A Miên cố hỏi, nhưng cha vẫn im thin thít. Khi Liêng Lây về rồi ông mới bảo con trai:

- Con ở nhà, đừng đi theo cha. Để cha làm cho xong việc này đã...

Ông bảo thêm A Miên:

- Con đem cái áo, đôi giày này cất vào chỗ cha cất các giấy tờ, cả chiếc khăn tay nữa, đừng giữ trong mình.

Nói xong ông đi nhanh ra ngoài. A Miên không dám đi theo, nhưng rất lo lắng, đứng ngồi không yên.

Nghe lời cha, Miên đem cất các đồ vật. Nhưng khi cậu cầm đưa tới chỗ cất giữ thì đột nhiên tất cả biến mất! Duy chỉ có chiếc khăn tay thì còn lại, Miên sợ nó biến mất nên vội nhét vào túi áo. Điều làm cho cậu ngạc nhiên là hương thơm phát ra nhiều hơn, hình như không phải từ chiếc khăn tay. Miên có cảm giác như cô gái chủ nhân chiếc khăn tay đang hiện diện trong nhà, bởi hương thơm nước mũi ấy chỉ có thể phát ra từ chính thân thể cô ta?

A Miên nhìn quanh và bỗng dừng rùng mình. Một cảm giác sợ hãi đang lan dần trong đầu của Miên. Và cũng lúc này anh nhớ những lời cha khi nhắc tới người nào đó tên là Tuyết Lan. Tuyết Lan là ai? Bỗng dưng Miên chợt hiểu, kêu lên:

- Dòng suối máu!

Một lần nữa Miên đuổi theo cha.

A Miên đi dọc theo bờ suối một đoạn dài mà vẫn không thấy bóng dáng của cha nên lo lắng vô cùng. Lúc đi ngược trở lại, về hướng chỗ vực sâu, nơi chiếc xe rơi lúc nãy, thì phát hiện hương thơm càng lúc càng gần.

Cuối cùng Miên lần xuống những bậc đá nhấp nhô, leo xuống vực sâu, nơi đã từ lâu Miên chưa một lần đặt chân tới.

Trời chiều dần...

Bất chợt Miên nhìn thấy một bóng người đang ngồi phục trước một mô đất giữa hai phiến đá to. Bước tới gần thì Miên hốt hoảng kêu lên:

- Cha!

Ông A Mạn hầu như không hay biết khi Miên bước tới gần. Ông vẫn ngồi bất động.

- Cha!

A Miên lay vai cha thì càng kinh hãi khi phát hiện ông đã ngất đi.

- Cha!

Ôm chầm lấy cha, nhận ra người còn nóng, nghe vẫn còn nhịp nhẹ, Miên định cõng cha lên lưng chạy về nhà.

Nhưng vừa khi ấy anh nhận ra chiếc váy trắng và đôi giày cao gót đang nằm trước mô đất giống như ngôi mộ. Thì ra hương thơm phát ra từ chỗ này.

Miên ngẩn người một lúc, nếu không phải vác cha trên vai thì chắc anh đã còn đứng đó thêm một lúc nữa.

Cõng cha về tới nhà thì ông tỉnh lại. Câu đầu tiên ông thốt lên là hỏi:

- Con thấy gì ở chỗ ấy?
- Chỗ ngôi mộ?
- Có phải chỗ nấm đất vừa rồi?

Ông Mạn thở dài:

- Là cô Tuyết Lan và hai người đàn ông?

Ông Mạn gật đầu, giọng buồn bã:

- Cả ba người họ ở trong đó. Mà đáng lý ra chính ta phải chôn họ tử tế, mỗi người một mộ mới phải...

Biết con không hiểu, ông tiếp tục kể:

- Ba người mà con nhìn thấy đi chung xe sáng nay chính là ba người nằm trong ngôi mộ đó!

Miên giật nảy người:

- Họ là... hồn ma?

Ông Mạn gật đầu:

- Những oan hồn về đòi mạng!

Miên càng kinh ngạc hơn:

- Đòi mạng... ai?

- Ta!

Ông Mạn đáp lạnh lùng. Rồi bất ngờ đứng lên đi thẳng vào trong. Từ bên trong ông hỏi vọng ra:

- Chiếc áo và đôi giày đâu?

- Đã biến mất ngay lúc cha vừa ra khỏi nhà. Mà vừa rồi con thấy chúng ở chỗ ngôi mộ.

Ông Mạn nhẹ thở dài:

- Ta quên khuấy mất.

Rồi ông chợt nhớ ra:

- Ta hiểu rồi! Sáng nay con nhìn thấy cảnh chiếc xe lao xuống vực là cách mà Tuyết Lan muốn con hiểu là có người chết bằng cách đó. Chiếc xe lúc sáng lao xuống là xe không, nhưng mười tám năm trước thì trong xe có đến ba người! Cả ba đều đã chết. Trong đó có Tuyết Lan.

Miên thắc mắc:

- Sao cha rành chuyện ấy?

Giọng ông Mạn như tiếng kêu ai oán:

- Bởi ta chính là người làm cho chiếc xe mất thăng, lao xuống vực, trong lúc họ vô tình không hay biết?

Miên ngơ ngác:

- Cha nói thế có nghĩa là... là...

- Là kẻ giết người!

A Miên lần đầu tiên nghe cách nói chuyện đầy xúc động của cha. Anh đưa mắt nhìn thẳng vào cha. Ông Mạn hạ thấp giọng hơn:

- Mà kẻ giết người có dự mưu. Nạn nhân lại chính là người yêu của mình. Còn gì ác và đáng nguyên rủa hơn!

Ông bất ngờ hỏi:

- Chiếc khăn tay còn không?

A Miên móc nó ra khỏi túi:

- Còn đây, cha.

Ông cầm lấy, mở rộng chiếc khăn ra, nhìn vào hình thêu, nắc lên:

- Đóa lan Hồ Điệp là tên của nàng ấy, còn ba chính là con bướm này. Ba là Điệp chứ không phải A Mạn như con và mọi người biết giờ đây.

Không để cho Miên hỏi lời thôi, ông chủ động kể tiếp:

- Mười tám năm trước, trên chiếc xe nhà của Tuyết Lan, trên đường đi Đà

Lạt, có cả thầy bốn người: Cha, Tuyết Lan, Hậu và ông già B'Râu. Ông già B'Râu là quản gia đồn điền trà cho nhà Tuyết Lan, theo xe lên Đà Lạt tiếp quản công việc thay người quản gia cũ vừa nghỉ việc. Và đó là chuyến đi cuối cùng của ông ta...

A Miên sốt ruột, chặn ngang lời cha:

- Nhưng tại sao những người kia chết còn cha thì không?

Ông Mạn hơi lưỡng lự, một lúc sau mới lấy từ trong áo ra một tập giấy đã nhàu nát qua thời gian, đưa cho con trai:

- Cha viết ra kể hết mọi việc, đợi khi con đủ mười tám tuổi mới đưa con đọc. Bởi khi đó con mới đủ trưởng thành để tiếp quản cơ ngơi này của cha và cũng là thời điểm cha ra đi. Đi để đền tội... Tuy nhiên...

Ông ngừng lại như để lấy can đảm:

- Hiện nay phải còn gần một năm nữa con mới đủ tuổi. Nhưng không còn kịp nữa rồi, e rằng nếu cha không cho con biết thì cha sẽ không còn sống trên cõi đời này nữa. Cha muốn con hiểu hết mọi việc và lập tức rời khỏi nơi này. Con hãy đọc một mình. Còn cha, cha cần nghỉ ngơi một lát...

Ông đi vào trong. A Miên cầm xấp giấy đã úa vàng, lòng bồn chồn không yên...

...“Tuyết Lan rủ đi đồn điền chơi mấy hôm, mình nhận lời ngay. Bởi đây không phải lần đầu, mà đã vài lần rồi, Lan và mình thường lợi dụng những chuyến đi như thế này để hẹn hò và hưởng với nhau những giây phút tuyệt vời nhất của cuộc tình đã kéo dài ngót ba năm, dù cha mẹ Lan không đồng tình chuyện mình và Tuyết Lan yêu nhau, nhưng Lan thì không màng tới điều đó. Nàng thường nói với mình rằng khi yêu thì con tim có lý lẽ riêng của nó, không phải cha mẹ quyết định là được!

Tuy nhiên, sáng nay khi Lan lái xe tới nhà đón mình đi thì con tim mình như vỡ tung ra, khi trên xe còn có một người con trai khác! Tuyết Lan vẫn hồn nhiên giới thiệu người đồng hành mà mình không mong đợi...

- Đây là Hậu, người bạn thuở thơ ấu của Lan. Anh ấy du học ở Pháp vừa về. Hậu sẽ cùng chúng ta lên đồn điền...

Trong suốt đường đi, khi Tuyết Lan lái xe, thỉnh thoảng Hậu lại quàng tay qua vai nàng, thân mật quá trớn ngay trước mặt mình. Vậy mà Lan chẳng có một phản ứng gì dứt khoát. Đôi lúc nàng lại lên tiếng:

- Vãn mình phương Tây thoải mái hơn tập quán cổ hủ của ta nhiều, phải không Điệp!

Nàng còn cố ý chọc tức mình nữa! Mình đã bắt đầu nóng mặt. Nhưng cũng chưa lên đến đỉnh điểm, cho đến khi xe dừng lại uống nước ở một quán bên đường. Tuyết Lan đi nhà vệ sinh, anh chàng Hậu đi theo và mình có linh tính không hay nên cũng đứng lên theo sau họ. Và chuyện động trời đã xảy ra. Nó diễn ra ngay trước mắt mình: Mình bắt gặp hai người đang hôn nhau trước cửa phòng vệ sinh. Tuyết Lan hơi lúng túng, nhưng vẫn cười chống chế.

- Tụi em vẫn hôn nhau từ nhỏ. Anh em, bạn bè mà!

Mình tức đến nghẹn cả lồng ngực, nhưng cố làm ra vẻ bình tĩnh, mình cười gượng rồi đi nhanh lên xe ngồi ngay chỗ tay lái. Khi họ trở ra, mình đề nghị:

- Ngồi không anh bức rứt quá, vậy em và anh Hậu ngồi băng sau, để anh lái cho.

Mình vẫn lái xe của Lan, nên nàng đồng ý ngay. Tới Định Quán, Tuyết Lan bảo:

- Anh ngừng lại đón ông già B'Âu, ba thuê ông ấy lên giữ đồn điền thay ông Muôn vừa nghỉ việc.

Sau khi rước lão B'Âu lên xe, mình đề nghị:

- Còn sớm vậy mình ghé suối Máu để thư giãn, đồng thời cho anh Hậu ngắm cảnh.

Tuyết Lan từng cùng mình ghé qua thắng cảnh ấy, nên tán thành ngay:

- Hay đấy!

Lúc ghé Suối Máu, mình chủ động đề nghị:

- Các bạn xuống ngắm cảnh, mình ở lại chỉnh lại cái thắng xe, hình như thắng không ăn.

Thật ra mình đã xả bỏ thắng tay, chỉ chêm hờ một cục đá nhỏ dưới bánh xe trước. Sau hơn mười phút ngắm suối, khi họ trở lại xe, mình cố tình mở cửa chờ họ lên trước, tìm cách kéo Tuyết Lan lại. Nhưng Hậu đã giằng mạnh Lan ra, đẩy cô nàng lên xe, chùng như cố không để mình thân mật với Lan! Tuyết Lan hình như hiểu ý mình lúc đó, nên muốn dừng lại, nhưng không còn kịp nữa, nàng đã bị Hậu xô nhanh vào băng sau vừa cười hô hố!

Vừa khi ấy chiếc xe đậu chỗ dốc lại không gài thắng tay, nên tuôn nhanh tới trước. Mình quỳnh lên bởi có Lan trong xe, nên lao theo cố giữ chiếc xe lại. Nhưng đã quá trễ, chiếc xe đã lao nhanh xuống vực. Mình nghe những tiếng thét kinh hoàng của Tuyết Lan và cả Hậu nữa! Rầm một tiếng. Âm thanh ghê rợn đó có lẽ ám ảnh mình suốt đời!

Hối hận, bàng hoàng! Mình đã ở lại suối Máu nhiều ngày, cố leo xuống vực sâu tìm thi thể họ, nhưng hoàn toàn vô vọng. Những người quanh vùng bảo rằng có thể cả chiếc xe và thi thể họ đã chìm dưới dòng suối sâu, mà đoạn suối chảy qua đó như một cái hố sâu, nghe đồn là ăn thông ra một nơi nào đó cách vài cây số!

Vừa ăn năn, hối hận lại vừa sợ trách nhiệm, nên mình không trở về nhà. Trốn biệt ở vùng suối Máu này.

Vừa hy vọng kiếm tìm tung tích Tuyết Lan, vừa tránh mọi người. Đó là lý do mình đổi tên thành một người thiếu số, từ nay mình là A Mạn.

Vào một đêm, lúc giật mình tỉnh giấc mình nghe tiếng ai đó gọi vọng vào, bảo mình ra nhận con! Mình còn đang ngơ ngác thì đã nghe tiếng trẻ con khóc bên ngoài! Mình bước ra soi đèn thì bắt gặp một trẻ sơ sinh bọc trong một cái chăn bông ướt đẫm nước. Đứa bé nhìn vào mình và càng khóc lớn.

Mình chưa biết phải làm gì thì nghe âm thanh giống như lúc nãy vọng lại:
- Con anh sao còn chưa nhận? Nó bị rơi theo em dưới suối, em chết, nhưng số nó chưa tận, nên đủ ngày tháng em sanh nó ra, gởi lại cho anh nuôi!

Nhớ trước lúc chết, Tuyết Lan từng báo tin là nàng có thai được hai tháng! Vậy ra...

Mình bàng hoàng ôm đứa trẻ sơ sinh vào lòng thấy chung quanh nó ướt sũng, nhưng thân thể nó thì ấm, nên mình ẵm nó đưa ngay vào nhà. Từ hôm đó mình bỗng dưng có con! Để mọi người không dị nghị, mình nói dối rằng nhặt được nó trong rừng, thấy tội nghiệp nên đưa về nuôi. Mình đặt tên cho nó là A Miên.

Tháng ngày trôi qua... chuyện cũ dần trôi vào quên lãng. Hồn phách Tuyết Lan cũng không ám mình nữa. Có lẽ nàng cảm thông và tha thứ cho mình, bởi mình đã cứu mang giọt máu còn lại khá chu đáo.

Lúc A Miên lên mười tuổi thì mình nằm mộng thấy có một ông lão râu tóc bạc phơ, gọi đúng tên mình và bảo: Khi nào thằng bé A Miên sắp mười tám tuổi thì có chuyện xảy ra đấy! Coi chừng trong hai người, nhà người và thằng bé, sẽ có người mẹ về bắt đi đấy!

Ngày... tháng... năm...

-”

Những trang nhật ký viết đến đó thì dứt. Vừa đọc xong A Miên đã gọi lớn:
- Cha ơi!

Không nghe cha lên tiếng, Miên chạy thẳng vào giường. Không có ông A Mạn ở đó.

Linh tính có điều chẳng lành, Miên lại chạy về hướng suối Máu. Leo xuống

vực mất hơn hai chục phút và Miên đứng sững lại vài giây rồi mới thét lên:
- Cha!

Ông A Mạn toàn thân đầy máu, đang nằm ngửa trên nắm đất hình ngôi mộ. Khi Miên tới xem thì biết chắc cha mình đã ngừng thở, cây rựa chặt cây của ông thường ngày đang cắm sâu vào bụng, mũi rựa xuyên thẳng xuống đất!

- Cha ơi!

Tiếng gọi của Miên nghe giống như tiếng của ông A Mạn khi gọi Tuyết Lan. Lần này âm thanh của Miên còn vang xa và vang rất lâu theo gió rừng.

Thay vì chôn ngay xác cha mình, A Miên tự quyết định một mình đào nắm đất giống như ngôi mộ chỗ ông A Mạn nằm chết. Đào xuống không sâu lắm thì gặp ba bộ xương người còn nguyên vẹn, nằm tách biệt nhau. Có một bộ xương nhỏ hơn hai bộ kia, chừng như của người nữ. Miên nhặt được từ cổ của hài cốt một sợi dây chuyền có chiếc mặt ngọc màu xanh còn nguyên vẹn, chiếc mặt ngọc hình cánh hoa Lan Hồ Điệp!

- Bà Tuyết Lan!

Tự dưng có mùi hương thơm quen thuộc bay ra từ bộ xương ấy, khiến Miên buột miệng:

- Chính bà ấy! Chính là... mẹ!

Miên sụp xuống, chấp tay lạy liên mấy lạy, vừa kêu khê:

- Mẹ!

Rồi chẳng cần suy nghĩ, A Miên tách bộ xương của mẹ mình ra, đặt nằm cạnh thi thể của cha, chung trong mộ huyết vừa mới đào. Anh khấn thành kính:

- Con xin cha mẹ hãy ở bên nhau mãi! Con xin mẹ tha thứ cho cha, cha con khổ lắm rồi...

Thế là ở mảnh đất nhỏ dưới vực sâu đó mọc lên hai nấm mộ. A Miên chỉ

khắc lên mộ bia hình đóa hoa lan và con bướm, chớ không để tên. Anh nói như một lời thề:

- Con sẽ mãi mãi ở bên cha mẹ!

Một năm sau ngày A Mạn mất thì xóm suối máu hay tin A Miên lấy vợ: Cô dâu là người con gái lạ từ đâu tới chẳng ai biết. Chính A Miên cũng hết sức ngạc nhiên khi vào một đêm anh nghe có tiếng ai gọi tên mình ngoài cửa. Tiếng nghe rất quen:

- Ra mà đón vợ con vào. Phải sống cho thật hạnh phúc, đừng bao giờ như cha mẹ!

A Miên mở cửa ra thì bắt gặp một cô gái đang đứng co ro ngoài cổng. Mở cửa cho cô ta thì cô nàng rất tự nhiên nói:

- Em là Dạ Lan. Em sẽ ở đây cùng anh!

A Miên hỏi nàng quê quán, cha mẹ, thì Dạ Lan chỉ đáp mơ hồ:

- Em cũng không nhớ mình ở đâu nữa. Khi sanh ra được mấy ngày thì em hôn mê cho đến đêm qua mới tỉnh lại, rồi chẳng biết ai đưa em tới đây, nói là về với chồng! Anh là A Miên?

Chỉ cần bấy nhiêu đó thôi, đủ để hai người gắn bó với nhau. Trong thâm tâm họ hiểu là có một nguyên nhân sâu xa nào đó đã đưa họ đến và sẽ bên nhau dài lâu. Nhưng đâu nhất thiết phải hiểu thêm làm gì, khi đã là duyên nợ...

Đôi vợ chồng trẻ sống gắn bó, yêu thương nhau chân thành. Họ thường xuyên ra thăm mộ cha mẹ. Cô con dâu Dạ Lan luôn quỳ trước mộ rất lâu và khấn vái những gì rất thành khẩn mà dù muốn biết, nhưng Miên không làm sao biết được.

Dòng suối Máu vốn lâu đời có màu nước đỏ như máu và cũng chính vì thế nên có tên như vậy. Bỗng dưng nước không còn đỏ nữa. Màu nước trở nên trong xanh như bao dòng suối khác. Cũng chẳng hiểu tại sao...

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
Quyển XXI: Phần 1 -OAN NGHIỆT
ĐÊM MA RỪNG

Y-vôn (Yvone) ngờ ngàng trước cảnh vật nơi cô vừa đặt chân tới. Đồn điền cao su Đất Đỏ (Plantation Terre Rouge) mà từ lâu cô chỉ nghe nói đến qua những lá thư mà Béc-na (Bernard) gửi về. Béc-na, chồng Y-vôn từ Pháp sang đây làm việc đã được ba năm, chỉ về xứ mỗi năm vài lần, nên tuy cưới nhau gần bốn năm mà họ chỉ có với nhau một đứa con.

Y-vôn sợ cái xứ sở mà cô nghe mô tả như là một nơi hoang dã kém văn minh, đời sống lạc hậu và thiếu thốn đủ điều. Vì vậy, được nhiều bạn bè khuyên, nhưng cô vẫn không chịu cùng theo chồng. Một người bạn thân đã dọa Y-vôn:

- Mà coi chừng mấy cô gái bản xứ, họ tuy không đẹp nhưng có sự quyến rũ khó lường, nhiều người đã mất chồng vì bọn đó!

Y-vôn vốn tự tin. Tuy nhiên, hai tháng trước đây cô nhận được một mẫu tin cắt ra từ một tờ báo địa phương, nơi Béc-na làm việc, trong đó thuật lại những vụ cưỡng bức phụ nữ dẫn đến cái chết của hai cô gái, mà thủ phạm lại có dính dáng đến chồng. Y-vôn viết thư hỏi chuyện thì Béc-na phủ nhận, cho rằng các tờ báo này đăng không chính xác.

Mà ai đã gửi mẫu tin trên tới Y-vôn, trong khi từ đồn điền cao su xứ sở Viễn Đông tới địa chỉ của cô vợ tội nghiệp cách hơn nửa vòng trái đất? Trong thư chỉ ghi là “một người quan tâm đến gia đình anh chị”. Thế thôi...

Chưa có dự tính làm cuộc phiêu lưu xa vạn dặm, chợt có một cơ may. Một người chú của Y-vôn đến nhận nhiệm sở ở một tỉnh gần đồn điền của Béc-na, ông hỏi cô nếu muốn đi theo thì ông sẽ đưa đến tận nơi Béc-na đang làm việc. Thế là cô vợ trẻ ra đi một mình, gửi con lại cho ông bà ngoại ở

ngoại ô Paris chăm sóc.

Xe ô tô đưa Y-vôn đến tận đồn điền Te-Rui (Terre Rouge) rồi bàn giao cho Béc-na, ông chú đã đi ngay về Sài Gòn. Mặc dù không phấn khởi lắm với sự xuất hiện của vợ, nhưng Béc-na vẫn tỏ ra sẵn đón, đưa ngay Y-vôn về biệt thự mà đồn điền đã dành cho những người có vai vế trong ban giám đốc. Béc-na giữ vai trò là một đốc công phụ trách kỹ thuật bởi anh là kỹ sư tốt nghiệp trường Đại Học Canh Nông ở Pháp.

Y-vôn được chồng dẫn đi xem một vòng đồn điền rộng lớn vào bậc nhất ở vùng này. Những công nhân bản xứ nhìn xe Béc-na đi qua đều đứng nép vào hai bên đường, cũng có thể là do sợ hãi, nhưng hình như cũng có phần nào vì không ưa con người này. Y-vôn rất tinh tế, cô hỏi ngay:

- Những người kia có vẻ không hào hứng lắm khi thấy anh?

Béc-na nhún vai:

- Có gì đâu, bởi họ là tôi tớ còn mình là chủ. Tớ có bao giờ ưa chủ đâu, mà là chủ Tây nữa!

Y-vôn muốn góp một câu với ý: “kiểu thế này thì anh bỏ quách nơi này về xứ đi, thiếu gì công việc!”, nhưng kịp nghĩ lại, nên cô giữ im lặng suốt quãng đường.

Chỉ những dòng suối chảy qua khu đất thấp, Y-vôn thích thú reo lên:

- Ô, đẹp quá! Mình có thể ra đó tắm được không anh?

Béc-na không hồ hởi:

- Được nhưng còn thiếu gì chỗ tắm khác, ở trong nhà mình có xây hẳn một bể bơi đấy.

Y-vôn lắc đầu:

- Tắm trong hồ bơi giữa khu rừng thơ mộng như thế này thì có gì là thú vị. Được rồi, sáng mai anh đưa em ra đó...

Nàng bỏ lửng câu nói, xoay qua chỉ tay về phía xa, nơi có những căn nhà lá nằm khuất trong rừng cao su:

- Nhà của ai trong ấy vậy?

Béc-na xua tay:

- Nhà của công nhân đồn điền. Nhưng tuyệt đối không được tới đó, nghe

chưa!

- Sao vậy?

Anh chàng lộ vẻ không thích thú:

- Thì đã nói là không nên mà. Ở đó...

Không tìm được câu nói thích hợp, Béc-na vội quay đầu xe lại, chạy nhanh hơn lúc nãy, anh ta vừa lặp lại câu nói:

- Em không nên tới khu đó suốt những ngày ở đây. Mà nè, em định bao giờ thì trở lại bên ấy?

Bất mãn với thái độ của chồng. Y-vôn nhìn thẳng vào anh ta:

- Anh không muốn em ở lại, tại sao?

Béc-na chống chế.

- Thì... thì tại... sợ em không quen với nơi heo hút này. Vả lại, ai ở đây cũng đều dễ bị sốt rét, nguy hiểm lắm!

Y-vôn không còn kiên nhẫn được, cô gắt lên:

- Hay là anh sợ em ở đây rồi khám phá ra đủ thứ chuyện về anh! Được rồi, em sẽ về ngay bây giờ, cho em xuống xe.

Thấy nguy, Béc-na dịu giọng:

- Anh nói không khéo, chẳng qua vì lo cho em thôi chứ còn như anh, đã bao năm nay anh chịu đựng quen rồi...

Không khí căng thẳng giữa họ cũng qua khi xe về đến nhà. Y-vôn giận dỗi bỏ về phòng, đóng âm cửa lại và gom hết quần áo cho vào vali.

Béc-na gõ cửa mãi không được, quay sang dặn người giúp việc:

- Nếu cô ấy có hỏi cách về Sài Gòn thì bảo là phải sáng mai mới có chuyến xe.

Anh chàng bỏ sang nhà người bạn đồng hương gần đó. Nửa giờ sau Y-vôn hỏi chị giúp việc hiểu được chút tiếng Pháp:

- Có cách nào liên lạc được với Sài Gòn?

Chị giúp việc bảo:

- Có, nhưng phải sang văn phòng, nơi đó có tổng đài điện thoại gọi thẳng về dưới.

- Văn phòng ở đâu?

Chỉ về tòa nhà phía bên kia, chị ta đáp:

- Ở đó, cách vài trăm mét, nhưng giờ này không ai mở cửa, vả lại...
- Vả lại thế nào? Có phải Béc-na đã cấm chị không được giúp tôi chớ gì?
- Dạ, dạ không. Tôi phục tùng bà, thưa bà Béc-na.

Thấy thái độ của chị ta. Y-vôn cũng nguôi cơn giận.

Cô dịu dàng hỏi:

- Chị làm ở đây được bao lâu rồi?
- Dạ, gần hai năm.
- Còn trước kia?
- Dạ, làm công nhân cạo mũ.

Một ý hay, lóe lên trong đầu, Y-vôn hỏi tới:

- Nhà chị ở đâu?

Chỉ tay ra màn đêm, chị ta đáp:

- Dạ, phía bên kia, chỗ ban ngày bà nhìn thấy nhiều nhà lá lụp xụp đó.
- Ngày mai chị dẫn tôi sang đó được không?
- Dạ, được chớ.

Đáp xong chị ta lại tỏ vẻ hoảng hốt:

- Mà chắc không được đâu. Ông Béc-na mà biết chắc ông giết tôi mất!

Y-vôn nhú mào:

- Sao vậy? Đi qua đó cho biết sinh hoạt của công nhân thì có gì mà sợ. Bộ Béc-na cấm chị phải không?
- Dạ... dạ...

Thấy chị ta ấp úng mãi, Y-vôn phải trấn an:

- Thôi được, sáng mai chị cứ dẫn đường rồi tôi sẽ tự đi. Mà hay là chị xem có ai biết nói tiếng Pháp, nói họ giúp tôi cũng được. Tôi chỉ muốn trước khi về Pháp, biết được đời sống công nhân ở đây mà thôi, tôi cần báo lại cho bố tôi biết, để có cải thiện, giúp cho đời sống họ khá hơn.

Nghe xong, thái độ của chị người làm đổi khác ngay:

- Thôi được rồi, sẵn sáng mai tôi được ông Béc-na cho nghỉ nửa ngày, tôi sẽ dẫn bà về nhà chơi cho biết. Nhưng bà nhớ là đừng cho ông biết, tôi không muốn...

Vỗ vai chị ta, Y-vôn thân thiện:

- Chị khỏi phải lo, tôi sẽ giấu.

Trước khi Y-vôn quay về phòng riêng, chị người làm còn dặn:

- Ban đêm bà đừng mở cửa sổ, ở đây muỗi mòng và...

Chị ta ái ngại điều gì đó và nên ngừng lại không nói tiếp. Đến khi Y-vôn sắp đóng cửa phòng, chị căn dặn với theo:

- Tôi ngủ ngay nhà bếp, nếu bà có cần gì thì ấn chuông gọi, tôi sẽ tới ngay. Bà đừng mở cửa ra ngoài...

Tự dưng chị ta thấy có cảm tình với người phụ nữ trẻ đẹp này, người mà đáng lẽ ra chị ta phải sợ sệt, như đã và đang sợ ông chủ Béc-na trong nhà này.

Y-vôn đã thay đổi ý định, cô muốn ở lại thêm vài ngày để ít ra cũng có thể hiểu thêm về nơi chốn này. Cô nghĩ, có lẽ mình nên làm dịu với chồng, mặc cho thái độ kỳ quặc của anh ta... Mà cụ thể là ngay đêm nay, cô sẽ thể hiện vai trò người vợ trẻ xa chồng quá lâu, gặp lại và cố gắng hiến đến tối đa những rạo rức trong cơ thể đang căng tràn sinh lực...

Vậy mà đến quá nửa đêm Béc-na vẫn chưa về. Lát sau người làm công bên nhà người đồng hương sang báo là do uống quá chén nên phải sáng mai Béc-na mới về nhà được.

Cơn giận lên đến đỉnh điểm, nhưng Y-vôn chỉ còn biết ôm mặt khóc rấm rứt một mình, giá mà cô có thể hét lên thật to, hét cho đến bao giờ cơn uất trào hạ xuống...

Đêm càng khuya thì không khí càng lạnh, không gian càng u tịch lạ thường. Những con chim rừng kêu lên tha thiết. Và thỉnh thoảng có những âm thanh gì đó rất lạ, lúc đầu còn xa, nhưng càng lúc dường như càng gần hơn. Đến lúc Y-vôn nghe như ngay ngoài cửa sổ. Cũng may là cửa sổ đã được đóng kín từ lúc chiều...

- Béc-na! Béc-na! Mà ở đâu, hãy ra đây. Hãy ra đây mà nhận lấy con của

mày.

Đang nằm, Y-vôn bật ngay dậy. Rõ ràng câu nói của ai đó đang chỏ vào cửa sổ.

- Người ta gọi Bec-na?

Cô đầm trẻ lần đầu tiên trong đời gặp tình huống này, nên nhất thời chưa biết phản ứng ra sao, thì giọng ngoài kia càng nghe rùng rợn hơn:

- Béc-na! Mày định trốn tránh đến bao giờ, liệu có trốn mãi được không...
Hãy ra đây mau, không thì tao vào phòng mày!

Đến lúc này thì Y-vôn không chịu đựng nổi, cô quên cả lời dặn của chị người làm Sao-leng, tung cửa chạy ra ngoài, gọi to:

- Chị gì ơi! Chị ơi!

Cũng may vừa lúc Sao-leng từ bếp chạy ra, chị đẩy vội cô chủ trở vô phòng lại, vừa trấn an:

- Không sao đâu! Để tôi đuổi chúng đi.

Chị hướng ra cửa sổ nói một tràng tiếng dân tộc, chẳng hiểu nội dung ra sao, nhưng đã thấy hiệu quả. Ngoài kia im bật...

Y-vôn hai tay ôm lấy ngực, hơi thở gấp gáp như sắp ngất đi. Thấy vậy, Sao-leng vội đỡ cô nằm xuống giường vừa trấn an lần nữa:

- Không có gì đâu, chẳng qua là... là...

Chị ta cũng không biết giải thích như thế nào. Cũng may là Y-vôn đã yên, cô ôm chầm lấy người làm của mình như một cứu cánh trong lúc này. Thấy cô chủ có vẻ yên, đôi mắt nhắm nghiền như đi vào giấc ngủ, Sao-leng lấy mền đắp lên cho cô, vừa định bước ra, thì đã nghe Y-vôn gọi giật lại:

- Chị đừng đi, hãy ở lại với tôi đêm nay. Béc-na không về chị biết rồi đó.

Chị Sao-leng đành phải ngồi lại với sự áy náy. Bởi từ khi vào làm ở nhà này, một trong những nghiêm lệnh là tuyệt đối không được bước vô phòng chủ. Vi phạm, ngoài việc bị đuổi lại còn bị bắt đưa ra ngoài chợ, nhốt mục xương luôn. Nhưng bây giờ còn làm gì khác hơn...

Y-vôn định thần lại, cô ngồi lên đối diện với Sao-leng, giọng khẩn thiết:

- Tôi xin chị, hãy nói cho tôi nghe vừa rồi là chuyện gì? Có phải đó là ma hay không?

Sao-leng lặng thinh hồi lâu, đến khi Y-vôn nhắc lại lần nữa, chị mới đáp:

- Tôi cũng không biết nữa chỉ có điều...

- Đó là ai vậy?

- Sao-ly...

Vừa đáp xong, thấy lỡ lời, chị Sao-leng ngưng ngay lại, đưa mắt nhìn cô chủ đầy vẻ sợ hãi. Y-vôn hỏi dồn:

- Sao-ly là ai vậy? Và tại sao...

Sao-leng vốn chất phát của phụ nữ dân tộc thiểu số, chỉ ấp úng:

- Đó là... đó là...

Rồi chị ta ôm mặt òa lên khóc như một đứa trẻ. Ngơ ngác không hiểu chuyện gì, Y-vôn đưa tay vịn vai chị, an ủi:

- Không sao đâu, chị cứ nói, tôi hứa là chỉ mình tôi biết thôi. Tôi van chị...

- Không dám đâu! Nếu Sao-leng này nói ra thì chỉ có nước chết mà thôi. Ông chủ mà biết thì chẳng riêng mình tôi, mà cả dòng họ cũng không toàn thân. Tôi sợ lắm...

Chị ta bất ngờ sụp xuống lạy Y-vôn trước sự lúng túng của cô chủ người Pháp.

- Nay, chị đừng làm thế! Tôi không phải là Béc-na, tôi là vợ anh ấy và tôi hứa sẽ ủng hộ chị, bảo vệ chị, chị cứ nói ra đi, rồi nếu cần tôi sẽ cho chị một số tiền đủ để đi nơi khác sống mà không phải sợ ai quấy rầy cả, giúp tôi đi chị.

Ngẩng lên nhìn Y-vôn một lúc, Sao-leng dường như mạnh dạn hơn, chị đáp rất khẽ:

- Nó là cháu gái của tôi...

- Nó còn sống?

- Không, đã chết rồi!

Y-vôn nghe lạnh cả người. Cô hỏi, giọng run run:

- Là hồn ma? Là...

Sao-leng nhẹ lắc đầu:

- Tôi cũng không biết, ở đây người ta gọi nó là ma rừng!
- Ma rừng? Nhưng tại sao cháu của chị bị chết? Và tại sao cô ấy lại gọi tên chồng tôi?

Trước những câu hỏi dồn dập, Sao-leng càng bối rối và cuối cùng chị lại một lần nữa quỳ lạy cô chủ:

- Xin cô đừng hỏi nữa. Tôi lạy cô, nếu cô muốn tôi còn sống...

Trước tình hình đó Y-vôn đành không hỏi nữa. Nhưng chỉ được một lúc, cô chợt nhớ và lấy ra mẫu báo cũ còn lưu giữ, đưa ra trước mặt người giúp việc của mình:

- Chị biết chuyện này?

Tất nhiên là chị ta không biết, bởi báo viết bằng tiếng Pháp. Y-vôn phải đọc và nói lại bằng thứ tiếng Pháp đơn giản như này giờ cô nói, lúc này Sao-leng mới gật đầu:

- Đúng, có chuyện đó.
- Phải chăng một trong hai nạn nhân là cô gái cháu của chị?

Chỉ một cái gật đầu nhẹ, rồi Sao-leng lại im lặng, bần thần. Chị chợt bước ra cửa phòng như chạy trốn. Y-vôn phải van lơn:

- Chị cứ ở lại đây với tôi, tôi sẽ không hỏi gì nữa vì tôi đã đoán biết được một phần rồi...

Sao-leng chẳng dặng dưng phải lưu lại, nhưng xem ra chị tỏ ra khá mệt, kiệt sức. Y-vôn lấy chăn gối cho chị ta nằm ngủ cạnh mình, tuy nhiên Sao-leng lại từ chối quyết liệt:

- Cô cho tôi ngủ ở dưới gạch được rồi, chỉ cần trải chiếc chiếu.

Chị ta ra ngoài lấy chiếu và trở vào với một chiếc lá khô có lẽ đã được cất giữ lâu ngày, đưa cho Y-vôn:

- Người dân tộc chúng tôi dùng loại lá này để cho ma rừng tránh xa. Bà thử để dưới gối rồi bà sẽ ngủ ngon.

Nhìn chiếc lá mà chẳng biết là lá gì, nhưng Y-vôn cũng chiều lòng, nhét ngay dưới gối. Cô tắt bớt đèn để dễ ngủ, vừa nói:

- Chị cứ ngủ yên, Béc-na sẽ không trở về lúc nửa đêm đâu đừng lo.

Lúc ấy có lẽ cũng đã hai giờ sáng. Y-vôn mệt mỏi bởi cuộc hành trình, sắp đi vào giấc ngủ... chợt cô bật dậy lần nữa bởi tiếng khóc của ai đó từ ngoài màn đêm vọng vào.

- Chị Sao... Sao-leng, ai khóc ngoài kia vậy?

Sao-leng chưa ngủ, chị cũng thút thít:

- Tội nghiệp, con nhỏ lạnh lẽo nên đêm nào cũng khóc.

- Cháu chị hả, Sao-ly hả?

Không đáp ngay câu hỏi, chị ta nói khẽ, hướng về phía phát ra tiếng khóc:

- Đi đi Sao-ly ơ, đừng làm khổ mình nữa. Đi đi...

Lạ làm sao, tuy tiếng nói của chị ta không lớn, ở ngoài kia không thể nghe, nhưng lời chị vừa dứt thì tiếng khóc cũng im bật theo. Sao-leng thờ dãi nghe não ruột:

- Tội nghiệp con nhỏ, cứ đi lang thang rồi khóc suốt như vậy thì ai mà chịu cho nổi. Bà chủ ơ...

Y-vôn xuống đất nằm cùng chị, giọng cô xúc động.

- Ngày mai chị hãy nói cho tôi biết, tôi phải làm sao để cô gái ấy không kêu khóc nữa. Có cách nào không chị?

Giọng thành khẩn của bà chủ đã làm cho Sao-leng bình tâm lại. chị đáp khẽ:

- Dạ.

Chị nhắm mắt lại cố ngủ nhưng chỉ được một lát, chị lại mở mắt ra, bắt gặp Y-vôn đang nhìn mình. Ngồi bật dậy, giọng chị thân thiện:

- Để tôi kể cho bà nghe chuyện những con ma rừng.

Mừng quá, Y-vôn ôm chầm lấy chị, giục:

- Kể đi chị!

Giọng Sao-leng đều đều:

- Trong bộ tộc chúng tôi, hễ phụ nữ đang mang thai con so mà bị chết thảm thì thế nào cũng thành ma rừng. Tức những con ma chỉ xuất hiện về đêm. Còn các cô gái còn trinh nguyên mà chết thì sẽ trở thành ma xó, chuyên ẩn núp ở bụi, bờ, khe suối hay ngay cả trong nhà để nhát đàn ông chưa vợ. Ma của người chúng tôi không ác, khi nào uất hận lắm họ mới hung hãn và độc

ác. Nhất là những con ma rừng bị cưỡng bức.

Chị kể đến đó thì ngừng lại, làm cho Y-vôn lạnh cả người. Cô nhớ lại tiếng kêu thảm thiết, đầy uất hận của cô Sao-ly nào đó lúc nãy, nỗi sợ làm lan khắp cơ thể...

Biết mình đã lỡ lời, Sao-leng trấn an:

- Có tôi ở đây thì chẳng có việc gì cả. Tôi hứa với bà...

Chi tiết vừa rồi có lẽ là giọt nước làm tràn ly. Nỗi sợ hãi và sức chịu đựng của một người phụ nữ từ bao giờ chưa hề biết đến những chuyện kinh khủng như thế này có hạn. Bất thần Y-vôn ngoẹo cổ sang một bên và ngất đi, toàn thân lạnh ngắt.

Quá hoảng sợ, chị Sao-leng ra khỏi phòng tìm vật gì đó để báo động, cuối cùng chị ta vừa dùng hai chiếc nồi sắt khua vào nhau vừa hét lên ầm ỹ! Chỉ lát sau thì đám bảo vệ, gia nhân ngủ ở các ngôi nhà gần đó chạy sang đông nghẹt, bế xốc bà chủ lên chiếc xe Xi-trô-en hai ngựa, hỏi chị Sao-leng:

- Chị theo xe để tôi chở tới trạm y tế đồn điền, nhanh!

Một vài người chạy đi báo cho Béc-na.

Đêm rừng như thâm u và lạnh lẽo thêm...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 2

TỘI ÁC

Trong cơn mê sảng, Y-vôn cứ luôn miệng gọi tên Sao-ly. Làm cho Béc-na kinh hãi. Anh ta gắng hỏi chị người làm:

- Ai nói cho cô ấy biết chuyện ở đây?

Sao-leng sợ hãi:

- Đâu ai nói gì... chỉ có hồi khuya có tiếng kêu la rên xiết của con ấy bên ngoài cửa sổ. Có lẽ vì vậy bà ấy sợ, nên...

Béc-na gầm lên:

- Tôi cấm. Cấm không ai được nói.

Nhưng nhận ra mình vô lý, nên anh chàng hăm hăm bỏ ra khỏi phòng bệnh. Ra ngoài, hăn gọi người tài xế và dặn:

- Mày đi tìm thêm thằng cai Thanh và vài người nữa tới đốt ngay xóm nhà ở gần đồn điền. Nhớ làm cho gọn và sạch, không chừa nhà nào. Sau đó bảo văn phòng cho hết thầy tui phụ thuộc xóm đó nghỉ việc hết, nói là lệnh của tao!

Tài xế Bá chần chừ chưa muốn đi thì Béc-na đã gầm lên:

- Tao đuổi và bỏ tù cả mày nữa, nếu mày không tuân lệnh!

Bá lái xe đi mà lòng dạ rối bời. Anh còn lạ gì tính khí hung bạo như quỷ của tên đốc công kiêm giám đốc kỹ thuật này. Hăn một khi đã muốn thì có trời cản. Cả đồn điền này không ai ưa hăn, nhưng chỉ vì quyền lực của hăn lớn, lại là chỗ thân thiết với các quan chức ở Phủ Toàn quyền, nên mọi người chưa dám làm gì...

Cai Thanh là người tâm phúc của Béc-na, là cánh tay đắc lực chuyên thực hiện các mệnh lệnh tàn ác của tên thực dân kia, nhưng khi vừa nghe nói lệnh của Béc-na, hăn đã xua tay lia lịa:

- Làm sao hành động tàn ác như thế được. Họ là dân phu chủ chốt ở đây, đã bao đời sống ở nơi đó, họ nghèo rớt mồng tơi, vậy đốt nhà thì họ sống ở đâu?

Nghe tên đại ác thứ nhì nói chuyện nhân nghĩa, tài xế Bá cũng nực cười, tuy nhiên cái oai của Béc-na đây làm sao không thi hành? Bá nói xuôi:

- Hay là ta báo cho họ biết trước...

Cai Thạnh suy nghĩ khá lâu, cuối cùng hăn bảo:

- Cử lệnh cho mấy thằng thuộc toán trật tự Tư Hồ nó làm, có gì nó chịu trách nhiệm.

Tài xế Bá âm ừ cho qua, nhưng một mặt anh ta lên đi vô làng một mình...

Trưa hôm đó, đứng từ sân bệnh viện Béc-na nhìn thấy một đám khói bốc cao từ bên kia cái rừng, anh ta nghiêng răng độc ác:

- Cho tụi bây không còn đất sống!

Hăn ra xe trở về văn phòng thì nhận được tin dữ:

- Một phần đồn điền phía đông bị cháy dữ dội, đội cứu hỏa chữa không xuể!

Lồng lên như con mãnh thú, hăn lệnh cho bốn tay bảo vệ cùng lên xe, chạy thẳng vào chỗ đám cháy. Từ trong đó tài xế Bá đang học tốc chạy trở ra cùng cai Thạnh, cả hai vừa thấy Béc-na đã gào lên:

- Ông đừng vào trong đó, tụi nó giết ông chết mất!

- Tụi nào?

Cai Thạnh thuật chuyện:

- Tụi này vào thi hành lệnh của ông, đốt nhà con Sao-ly trước tiên, nhưng lửa vừa bùng lên thì bất ngờ thổi dạt ra, lửa thẳng vào hướng đồn điền! Tụi tui cho người đốt ở phía đầu làng, chỗ cách xa đồn điền nhất, nhưng chẳng hiểu sao ngọn lửa cũng chỉ lửa thẳng vào các dây cao su. Bây giờ thì hết phương cứu chữa rồi!

Béc-na xô dạt hai tay thuộc hạ của mình ra, hung hăng chạy thẳng tới trước, trên tay lăm lăm khẩu súng hai nòng. Tuy nhiên xe hăn đang chạy băng

băng bông có một tiếng nổ lớn, bánh xe sau bị bể, xe lao đảo và cuối cùng đâm hẳn vô gốc cây cao su.

Chiếc xe bẹp dúm ở phần đầu, Béc-na gục xuống trên tay lái.

Trong lúc cai Thanh lay hoay tìm cách kéo chủ ra, thì tài xế Bá lại một lần nữa chạy vào làng.

Nửa giờ sau ngọn lửa hung hãn bất ngờ hạ xuống và tắt dần. Chính những dân phu làng dân tộc đã dập tắt được ngọn lửa.

Đồn điền chỉ bị cháy vài dãy cao su già. Và thật lạ làm sao hầu như chẳng một mái nhà lá nào của dân phu bị lửa bén tới.

Khi cai Thanh chở Béc-na đi bệnh viện thì hẳn vẫn còn tỉnh, hẳn nói tiếng được tiếng mất:

- Đốt... hết... nhà... tụi... nó... chưa?

Những bạn đồng nghiệp, cũng là đồng hương của tên thực dân khi nghe giọng điệu của hẳn, cũng lắc đầu ngao ngán. Họ bảo cai Thanh:

- Mà đừng nghe lời anh ta mà đuổi việc bọn phu đó không có chúng thì bữa nay cả đồn điền này ra tro hết rồi!

Người hài lòng nhất và đứng cười một mình là tài xế Bá.

Anh ta ngằm bảo:

- Lạy trời, trời còn thương họ!

Anh ta không vào phòng bệnh thăm Bec-na, mà lại vào phòng của Y-vôn.

Anh nói cho đủ một mình Sao-leng nghe:

- Mọi chuyện đều tốt đẹp cả.

Tội nghiệp, suốt từ khi nghe tin bản làng bị cháy Sao-leng lo cho gia đình mình thì ít, mà lại lo lắng nhiều cho ngôi nhà hoang đang thờ đứa cháu gái Sao-ly. Ngôi nhà đó kể từ khi Sao-ly chết thì đóng cửa bỏ đó, nhưng còn nó là như còn cô cháu gái tội nghiệp. Người dân tộc xem cái gì đó còn lại của người chết là vật thiêng, còn cần phải gìn giữ hơn là khi họ còn sống.

Phong tục của người dân tộc là không cúng mả, nhưng đặt một di vật của người chết tại nhà và cúng vái họ ở đó thay cho cúng mồ mả. Đã hai mùa mưa, Sao-ly được cúng tại ngôi nhà ấy...

Tài xế Bá vừa định bước ra thì Y-vôn chợt tỉnh sau một giấc ngủ dài. Nhận ra người lái xe cho chồng, cô hỏi ngay:

- Chuyện gì đã xảy ra?

Biết có thuật chuyện Béc-na bị thương thì chỉ làm rối thêm, nên Bá chỉ đáp:

- Dạ, không có chuyện gì. Tôi vào thăm bà, mừng bà đã khỏe lại.

Y-vôn vốn có cảm tình với người lái xe này ngay khi lần đầu tiên gặp mặt, lại thấy anh có vẻ thân với Sao-leng, nên cô mạnh dạn nhờ:

- Anh có thể đưa tôi vào làng được không?

- Thưa bà, bà vẫn còn chưa khỏe hẳn...

Hiểu ý, Sao-leng nhẹ gật đầu với Bá:

- Anh đưa bà chủ đi đi, bà ấy tốt bụng, không làm hại ai đâu. Tôi cũng cùng đi theo nữa.

Trong quãng thời gian Béc-na dưỡng thương, chắc cũng chẳng cần đi đâu, nên Bá cũng rảnh rang, anh bảo:

- Nhưng nếu có gì bà bảo lãnh cho chúng tôi, chớ nếu ông Béc-na mà hay chuyện thì tui tui chẳng những bị cho thôi việc mà còn nguy đến mạng sống nữa.

Việc một cô đầm đi vào bản làng, nhất là sau vụ hỏa hoạn vừa rồi là một điều gây sững sốt cho dân phu. Họ nhìn bằng những cặp mắt thiếu thiện cảm, có người hằn học ra mặt, cứ muốn xông tới ăn thua đủ với kẻ gây ra khổ cho họ.

Sao-leng và Bá phải giải thích bằng tiếng dân bản cho họ nghe, chẳng hiểu họ ca ngợi Y-vôn thế nào mà sau đó họ lại tỏ thái độ thân thiện và sẵn sàng bắt chuyện với cô.

Vừa mới khỏe, nhưng trước sự đón tiếp thân tình đó, Y-vôn nghe nhẹ cả người, cô bước xuống xe đi vào nhà một người phụ nữ đang quay quần bên

bốn đứa con nhỏ. Nở nụ cười, cô chào và hỏi thăm sức khỏe, Sao-leng dịch lại và thật bất ngờ, người phụ nữ kia đứng lên chỉ sang ngôi nhà đóng kín cửa phía bên kia, nói mấy câu gì đó có vẻ căng thẳng lắm.

Thấy Y-vôn lo lắng, tài xế Bá liền thông dịch:

- Bà ấy nói nên dẫn bà qua thăm căn nhà đó và lạy tạ lỗi với họ.

Y-vôn ngơ ngác:

- Tạ lỗi với ai, về việc gì?

Sao-leng biết không thể nào giấu nữa được, phải lên tiếng:

- Đó là nhà của Sao-ly, cháu tôi.

Y-vôn không cần hướng dẫn, đã một mình đi nhanh sang đó. Cả Sao-leng và Bá đều chạy theo, ngăn lại:

- Bà không nên vào đó vì là nhà hoang, chỉ có...

Sao-leng không nói hết câu, nhưng chẳng hiểu sao Y-vôn lại hiểu:

- Chỉ có oan hồn trong ấy chứ gì! Mà oan hồn thì có giết người được không?

Biết người Tây họ không tin chuyện hoang đường, Bá nói khẽ với Sao-leng:

- Hãy cứ để bà ấy vô nhà, họ không tin thì ắt chẳng thể gặp ma.

Sao-leng biết có ngăn cản cũng chẳng được, chị bước nhanh tới đẩy cánh cửa tre vào nhà. Ngôi nhà trống không, chỉ có duy nhất một chiếc gùi mà các phụ nữ dân tộc mỗi khi đi rừng đều mang trên lưng, được đặt ở giữa nhà. Không khói hương, không bàn thờ...

Trong lúc Y-vôn còn đang nhìn quanh nhà, chưa kịp hỏi gì, thì chị phụ nữ lúc nãy đã chạy theo, chị ta xia xói vào Sao-leng nói gì đó giọng đầy giận dữ. Sao-leng có vẻ sợ Y-vôn nghe hiểu được những lời đó nên có vẻ sợ sệt lúng túng. Chợt Bá lên tiếng, dịch nguyên văn cho Y-vôn nghe:

- Bà ấy chửi chị sao Sao-leng là sợ, nhát gan không dám tố cáo chuyện ông Béc-na đón đường cô Sao-ly dùng uy lực để cưỡng bức cô ấy. Chính chiếc gùi này nó đã chứng kiến từ đầu câu chuyện, bởi khi việc xảy ra thì Sao-ly

đang cùng với một cô bạn nữa, cô Krờ-Lin, là con gái của chính chị này, đang đi rừng hái măng.

Sững sờ, ngượng chín cả người. Y-vôn chỉ lắp bắp mấy câu:

- Tôi... tôi đâu ngờ... tôi hoàn toàn không...

Tài xế Bá tốt bụng, anh dịch lại nguyên văn và còn nói thêm với chị kia:

- Đây tuy là vợ của tay Béc-na, nhưng bà ấy tốt bụng, không ác như chồng. Bà ấy tới đây để xin lỗi...

Chị nọ vẫn cúi gắt:

- Biểu nó quỳ xuống lạy tạ lỗi với Sao-ly đi, rồi sang nhà tôi lạy con Krờ-Lin nữa. Nếu không...

Vừa nghe Bá dịch xong, Y-vôn mặc dầu rất lúng túng, nhưng cũng vội quỳ xuống lạy mấy lạy.

Sang nhà Krờ-Lin cô cũng làm như vậy và tỏ ý muốn nghe chị kia kể lại đầu đuôi câu chuyện. Tuy nhiên Bá góp ý:

- Chị ta không nói hẳn để bà hiểu được, nên có lẽ bà nói chuyện với Sao-leng đây ắt rõ ngọn nguồn...

Bá đưa họ trở lại nhà của Sao-ly, riêng anh thì ra xe ngồi, muốn tạo điều kiện để Sao-leng nói hết những điều không dám nói lâu nay bởi sợ uy quyền của Béc-na.

Quả nhiên sao đó Sao-leng cởi mở hơn, chị bắt đầu kể đầu đuôi:

- Con Sao-ly và Krờ-Lin khi mới mười bảy tuổi, tuy là con gái làng quê chân đất nhưng trời phú cho hai đứa nó có nhan sắc mặn mà. Chúng nó đều là dân phu trong đồn điền, đã nhiều lần bị ông Béc-na trêu ghẹo, tán tỉnh, nhưng đứa nào cũng sợ sệt, né tránh. Cho đến chiều hôm đó cả nhà hai đứa đang đợi chúng đi hái măng về cho bữa ăn chiều thì xảy ra chuyện!

Khi chúng vừa qua khỏi con suối lớn ở cánh rừng bên kia thì gặp Béc-na cầm súng đứng đón đường. Hình như đó là chủ ý của ông ta. Quá sợ hãi, cả

hai chỉ còn biết ôm nhau, vừa khóc lóc, van xin, vừa tìm cách thoát thân. Nhưng vô ích, Béc-na chĩa súng và dọa:

- Đứa nào chống cự là ta bắn.

Sao-ly sụp xuống lạy, Krờ-Lin cũng làm theo, cố ý vừa lạy vừa lùi dần ra sát suối. Có lẽ đoán biết được ý định đó, nên Béc-na lao tới rất nhanh, chụp lấy Sao-ly, còn chân thì đạp và đè lên Krờ-Lin. Hơi thở dồn của anh ta toàn mùi rượu, chỉ trong thoáng chốc toàn thân Sao-ly đã trần truồng dưới bàn tay thô bạo của tên ác quỷ, Sao-ly gần như bất động, không còn khả năng chống cự nữa. Béc-na dùng dây rừng trói tay Krờ-Lin lại, để nằm đó, đồng thời kéo lê Sao-ly vào bụi cây...

Ngừng kể, Sao-leng nắc nghẹn như sắp tàn hơi. Y-vôn cũng nghe nghẹn ở tim và đau nhói. Cô nghe người ta kể lại tội ác của chồng mà như là chuyện của một con dã thú đội lốt người nào đó...

Trong lúc tưởng chừng Sao-leng không còn khả năng kể tiếp, thì chợt chị lại tiếp:

- Con Sao-ly sau đó bò lê lết về nhà với thân tàn ma dại. Nó ngất đi, nhưng khi tỉnh lại thì nó cứ la hét thất thanh! Mỗi ngày hôm sau nó mới nói được mấy câu, bảo rằng bị Béc-na hiếp, còn Krờ-Lin thì cố vùng vẫy để cởi trói đã bị lăn xuống dòng suối đang chảy xiết.

Cả làng đi tìm tung tích Krờ-Lin nhưng không thấy đâu. Vài ngày sau đó thì Sao-ly phát cuồng, nó băng rừng chạy mất dạng, cũng chẳng ai tìm gặp.

Gần một năm sau có người đi rừng bảo rằng họ gặp một cô gái ăn mặc rách rưới, bụng mang bầu gần ngày sanh, cô ta đi lang thang vừa kêu khóc và hề gặp người lạ là chạy mất bóng. Vài tháng sau nữa có người kể lại rằng họ gặp một phụ nữ trẻ ôm đứa con trên tay cứ chờ đêm đến là khóc gào thảm thiết!

Nhưng cũng có người bảo rằng Sao-ly đã chết cùng Krờ-Lin và những gì

thiên hạ thấy chín là hồn ma bóng quế của họ...

Vết thương do đụng xe của Béc-na không nặng, nhưng chẳng hiểu sao anh ta đã mê man suốt hai ngày đêm rồi vẫn chưa tỉnh lại.

Y-vôn ở cạnh chồng, tuy nhiên cứ mỗi lần nhìn vô khuôn mặt mà cô từng yêu thương khi mới lấy nhau thì trong lòng người vợ trẻ này lại đau nhói. Càng thăm thía những điều nghe thấy từ trong làng, nhất là lời kể của người phụ nữ mẹ của Krờ-Lin và Sao-leng thì Y-vôn hiểu rằng giữa mình và Béc-na có một hố ngăn cách xa biết chừng nào...

Ở bệnh viện đến nửa đêm. Y-vôn nhờ tài xế Bá đưa về nhà. Sao-leng lo lắng:

- Bà không nên về, e rằng những chuyện như hôm trước lại xảy ra.

Nhưng Y-vôn vẫn cương quyết:

- Giờ tôi chẳng còn gì để mà sợ. Vậy chị cứ ở lại đây săn sóc giúp ông ấy, tôi cần về ngủ một giấc.

Y-vôn về nhà và làm ngược lại những gì Béc-na quy định.

Cô mở tung cửa sổ phòng ngủ và để vậy đánh một giấc thật ngon lành...

- Béc-na! Hãy đèn mạng cho tao!

Vẫn cái giọng lạnh lạnh đó vang lên trong đêm vắng. Lúc đầu có lẽ do đang ngủ say nên Y-vôn không nghe. Cho đến khi lặp lại lần thứ ba thì Y-vôn bật dậy. Cô nhìn qua cửa sổ và... bắt gặp một người quần áo tả tơi, khuôn mặt xanh xao với mớ tóc xõa dài, đang đứng sát cửa sổ và nhìn chăm chặp vào phòng!

Nếu như lần đầu tiên thì Y-vôn đã ngã lăn đùng ra vì sợ. Nhưng chẳng hiểu sao lần này cô thấy bình tĩnh lạ thường, miệng tự nhiên thốt lên:

- Sao-ly!

- Dừng! Dừng! Hãy tha cho tôi!

Đó là tiếng la thất thanh của con người kỳ dị đứng ngoài cửa sổ, sau khi nghe Y-vôn kêu hai tiếng Sao-ly!

Thoáng cái đã không còn thấy bóng dáng cô ấy đâu. Chính Y-vôn cũng không tin vào mắt mình, cô cất tiếng gọi với theo:

- Cô Sao-ly!

Đáp lại lời cô là tiếng vọng lại của rừng già. Y-vôn thần thờ ngồi xuống giường, mắt vẫn dõi ra ngoài bóng tối, như chờ đợi sự trở lại của cô gái đáng thương kia...

- Bà chủ! Bà chủ!

Những tiếng gọi hoảng hốt từ bên ngoài. Có lẽ các gia nhân vừa nghe thấy tiếng kêu lớn từ trong phòng nên sợ có điều chẳng lành. Y-vôn mở cửa ra thì thấy tài xế Bá và vài người nữa đang tỏ ra lo lắng:

- Có chuyện gì vậy bà chủ?

Y-vôn gượng cười:

- Không có gì, có lẽ ngủ quá say và quá mệt nên tôi gặp ác mộng, la hoảng vậy thôi. Cảm ơn các anh.

Thái độ dịu dàng, thân thiện của Y-vôn càng làm cho đám gia nhân cảm mến hơn. Tài xế Bá lễ phép:

- Chúng tôi ngủ ngay ở nhà xe bên cạnh, nếu có việc gì bà cứ kêu lớn là chúng tôi vào ngay. Xin chúc bà ngủ ngon.

Đợi họ đi rồi Y-vôn đóng cửa phòng và lại tiếp tục nhìn ra ngoài cửa sổ có ý đợi Sao-ly...

Tự dưng trong lòng Y-vôn như không còn sợ hãi Sao-ly nữa. Giữa cô và cô gái làng đáng thương kia như có một mối ràng buộc vô hình nào đó, bắt đầu cột chặt lại...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 3

ĐI TÌM SAO-LY

Sang đến ngày thứ tư thì Béc-na hồi tỉnh. Một bác sĩ người Pháp phụ trách bệnh xá nói riêng với Y-vôn:

- Bệnh của ông nhà có yếu tố tâm thần, nên tốt hơn là cho về nhà điều trị. Cũng không nặng lắm, nhưng cũng còn tùy tác động của chung quanh. Ông ấy bị tổn thương ở não nên sẽ dễ bị kích động hơn, tính khí sẽ thất thường dễ nóng giận. Chỉ có sự dịu dàng của một người vợ mới giúp ông ấy chóng lành bệnh. Mong bà lưu ý nhiều...

Từ khi tỉnh lại cứ mỗi khi nhìn vào mắt vợ thì hình như Béc-na thấy bối rối, do đó anh ta luôn tránh đối diện và chỉ nói chuyện nhất gừng với Sao-leng và tài xế Bá:

- Cho tôi về nhà.

Về đến phòng riêng, anh ta có cảm giác bất an khi thấy cửa sổ mở toang:

- Ai cho phép mở cửa?

Y-vôn phải lên tiếng:

- Chính em.

Hắn quát âm ỉ:

- Tại sao lại mở! Đóng lại ngay, tôi không chịu được!

Y-vôn vẫn không vừa:

- Nhưng đóng lại thì em sẽ ngột ngạt đến chết mất.

Không muốn tranh cãi với vợ, Béc-na trút tất cả lên Sao-leng:

- Sao chưa đóng nó lại, tôi bắn chết hết mấy người bây giờ!

Sao-leng run bắn cả người, định bước tới đóng cửa thì gặp phải sự kiên quyết của Y-vôn:

- Từ bây giờ mọi việc trong nhà này để tôi lo. Tôi còn ở đây thì nhất định cửa sổ phải mở, không việc gì phải đóng.

Cô đẩy chị Sao-leng ra ngoài:

- Từ hôm nay chị tạm thời ở dưới nhà bếp, khi nào cần tôi sẽ xuống đó gặp, hoặc nếu muốn thì chị cứ tạm thời nghỉ phép, tôi cho chị nghỉ một tháng vẫn hưởng lương.

Béc-na gầm lên:

- Tôi không cho phép ai đi đâu hết, cãi hả...

Anh ta định chạy đi tìm súng, nhưng Y-vôn đã chụp nó cầm trên tay:

- Anh có giỏi thì cứ bắn vào tôi, những người kia họ vô tội. Tôi không để anh gây thêm tội ác giống như với cô Sao-ly và Krờ-Lin đâu.

Nghe nhắc tới Sao-ly, tự dưng Béc-na sững người, mặt nhợt nhạt như người chết. Đó là điểm yếu mà bất chợt Y-vôn nhìn thấy, cô tấn công thêm:

- Em nói cho anh biết chín đêm qua Sao-ly đã về đây vào phòng này và đòi mạng anh đấy!

Thân hình cao to vạm vỡ của Béc-na tự dưng nhũn ra và ngã lảo nhão trên sàn nhà.

Sao-leng hốt hoảng:

- Bà chủ, ông ấy.

Y-vôn xua tay:

- Không sao đâu, vị bác sĩ bệnh xá đã nói rõ với tôi rồi, tôi hiểu bệnh anh ta. Chị cứ yên tâm làm việc.

Sao-leng ái ngại:

- Nhưng tính khí ông ấy như mãnh thú thì làm sao tôi còn dám ở đây...

- Chị không ngại lắm, từ nay tôi sẽ giấu hết mọi thứ vũ khí trong nhà này. Khi nào còn có tôi ông ta không làm gì chị và mọi người nữa đâu.

- Nhưng ít bữa nữa bà chủ về bên kia rồi.

Y-vôn vịn vai chị ta trấn an:

- Tôi sẽ ở lại. Tôi đã đánh điện về cho ba tôi, chỉ ít ngày nữa ông sẽ sang đây cùng với con tôi. Tôi sẽ ở đây lâu dài.

Khi Sao-leng ra ngoài rồi, Y-vôn đỡ chồng lên giường, nhúng khăn nóng lau mặt và ngồi bên cạnh như một y tá chăm sóc bệnh nhân. Cô chỉ cầu mong cho người này cứ ngủ yên như thế để mọi việc không rắc rối lên và

mọi người trong nhà này không sốt vó, thót tim với con người như quý dữ này.

- Sao-ly!

Bỗng nhiên Béc-na vùng bật dậy, định chạy đi. Chợt nhìn thấy vợ, anh ta lùi ra xa tới mép giường bên kia, vừa chấp hai tay vừa lạy van luôn mồm:

- Sao-ly! Hãy tha cho tôi. Tôi không muốn làm thế đâu... chỉ vì... chỉ vì...

Mắt thì nhìn thẳng vào vợ, nhưng miệng anh ta luôn gọi Sao-ly rồi van lạy. Y-vôn ngồi yên, định không nói gì cứ để cho anh ta như vậy. Tuy nhiên chợt cô nghĩ ra một điều, thấy rất cần làm, nên chờ cho chồng kêu gào lạy van một lúc, cô bèn lên tiếng:

- Lúc cường hiếp tôi thì ông đâu có van lạy như thế này!

Béc-na càng hoảng loạn hơn:

- Xin... xin đừng giết tôi! Xin tha cho tôi...

Y-vôn gằn giọng:

- Có phải tôi cũng đã từng van xin ông như thế này không? Mà nào ông có tha. Ông dày vò tôi, hành hạ tôi thế nào, tôi muốn chính miệng ông kể rõ lại lúc này.

Béc-na sụp xuống lạy rồi cứ quỳ mọp như thế, không ngẩng lên, giọng thì run rẩy:

- Tôi chỉ thèm muốn nhất thời nên làm càn mà thôi. Thật ra tôi thương Sao-ly mà, Sao-ly có biết không? Tôi muốn Sao-ly cho tôi một đứa con, vậy em mang nó đi đâu?

Hắn hỏi và chợt ngẩng đầu lên nhìn như chờ câu trả lời. Y-vôn đau như cắt ruột, nhưng cô vẫn cố chịu đựng, đóng nốt vai người hỏi cung:

- Ông nói thương đứa con trong bụng tôi vậy mà sao còn cho người đi săn lùng để giết mẹ con tôi, trong lúc đời tôi đã chấm dứt dưới bàn tay vấy máu của ông rồi. Ông đâu có còn là một con người...

Y-vôn khóc thật sự và điều này càng làm cho Béc-na sợ hãi hơn, hắn gào lên:

- Tôi đâu có nhẫn tâm. Tôi chỉ... tôi chỉ...

- Còn con Krờ-Lin nữa, nó tội tình gì, sao ông cũng giết?

Béc-na xua tay lia lịa:

- Không, không! Tôi không giết Krờ-Lin! Cô ấy trôi xuống dòng suối là do cô ấy tự lặn xuống.

Y-vôn gắt to:

- Ông còn chối tội thì để tôi gọi cả hai người họ vào! Krờ-Lin!

Như tử tội sắp bị treo cổ, Béc-na gào lên:

- Tôi... cũng là tôi... tôi giết...

Nói đến đó, anh ta như đã kiệt sức, gục luôn xuống giường và mê man. Hai bàn tay vẫn đang chấp lại trước ngực như tiếp tục van lơn...

Thờ thần, Y-vôn lấy gối, mền ra sa lông nằm ngủ. Không dễ dỗ giấc trong lúc này, nhưng do quá mệt nên cô thiếp đi.

Choàng tỉnh nhìn cửa phòng mở tung, Y-vôn hơi lo. Cô bước lại nhìn vào giường thì không còn thấy Béc-na nằm trên đó. Tìm trong toa-let cũng chẳng thấy. Hỏi Sao-leng thì chị ta hoàn toàn không biết, bởi lo sợ nên đêm rồi chị ta đã chốt cửa ngang xuống nhà bếp.

Hỏi tài xế Bá ngủ ở dãy nhà ngang, anh cũng ngạc nhiên:

- Lúc khuya có nghe tiếng ông ấy la hét trong phòng, nhưng sau đó thì chẳng nghe thấy gì nữa! Hay là...

Anh ra xem lại mấy chiếc xe, thấy chẳng thiếu chiếc nào, như vậy chứng tỏ Béc-na không đi xa.

Biết Béc-na còn đang bệnh, có thể gặp nguy hiểm, hay đúng hơn họ sợ anh chàng có máu điên ấy có thể gây nguy hiểm cho người khác, đặc biệt cho dân phu. Bá nói:

- Hay là ta chạy vô làng xem. Coi chừng...

Trời chưa sáng hẳn, nhưng Y-vôn cũng mặc áo khoác rồi theo mọi người cầm đuốc đi vào làng.

Cuộc tìm kiếm gần như khuấy tung cả một vạt rừng lớn, nhưng vẫn chẳng hề thấy Béc-na ở đâu.

Đến khi mặt trời lên thì có một người dân bản nhặt được chiếc áo mà Béc-na thường mặc, anh ta bảo:

- Tôi thấy nó bên bờ suối.

Y-vôn hoảng hốt:

- Dòng suối sâu, coi chừng!

Họ tuôn chạy ra đó. Nhìn dòng suối gần đầu nguồn chảy xiết, Y-vôn chợt nghĩ tới cái chết của Krờ-Lin, cô hơi băng quơ:

- Té xuống đó liệu có chết không?

Một ai đó đáp lại:

- Sao không chết. Như con Krờ-Lin đó...

Y-vôn buột miệng:

- Béc-na, anh ấy...

Mọi người hiểu ý, động viên nhau chạy xuôi xuống dòng suối tìm kiếm. Yvôn không quen lòng vực trong rừng rậm, nên cùng Sao-leng ngồi lại chỗ bên bờ suối.

Chợt Sao-leng chỉ vào lùm cây, kêu lên:

- Bà xem cái gì kia.

Nhìn theo, Y-vôn nhận ra ngay:

- Béc-na.

Đúng là Béc-na đang nằm đó, thân thể lỏa lồ, tay chân bị trói gò lại, miệng thì bị nhét đầy đất dẻo.

- Ông ấy còn sống!

Sao-leng kêu lên. Trong lúc Y-vôn cởi áo khoác trùm lại cho chồng, thì người phụ nữ mẹ của Krờ-Lin xuất hiện, chị ta nhìn kẻ thù với ánh mắt cay nghiệt:

- Nó bị báo oán đó! Chính nó cũng hành động y như vậy với con Sao-ly và Krờ-Lin, vậy hãy để cho nó đền mạng...

Nói xong chị ta quay lưng bỏ đi. Y-vôn không hề trách cứ chị ta bởi cô hiểu, sự hận thù nào cũng dữ dội và đau đớn như thế...

Nhờ vài người khiêng Béc-na về, nhưng ai cũng tìm cách lánh xa. Cũng may lúc ấy có tài xế Bá và Cai Thạnh vào tới, họ lặng lẽ đưa Béc-na đi ngay...

Các bác sĩ ở bệnh viện xem rất kỹ các thương tích trên người của Béc-na. Cuối cùng họ đều khá ngạc nhiên và đều có nhận xét:

- Đây không phải là vết thương do con người gây ra.

Một bác sĩ chỉ vào một thương tích gần cổ của nạn nhân:

- Đây không phải là dấu của hung khí hay dùng tay gây ra. Vết bầm rất rộng, vừa giống dấu răng nhưng lại không phải. Còn đây nữa, nó giống như bàn tay trẻ con lên hai đặt vào, nhưng sức một đứa trẻ thì làm sao gây được vết thương như thế.

Y-vôn ngồi im không nói gì, nhưng hình như cô đã hiểu, bởi ngay từ lúc đưa Béc-na vào đây, cô là người đầu tiên lấy được một nhúm tóc khá nhiều, nó rối và dài mà vừa thoát nhìn cô đã nhận ra ngay đó là tóc của Sao-ly. Cô không thể nhầm lẫn được, bởi hai lần nhìn thấy bóng ma vất vưởng của Sao-ly ngoài cửa sổ, cùng với đầu tóc dài, rối tung, bay bay theo mỗi bước chân cô ấy đi...

Lại một nhóm bác sĩ khác đến khám, bởi với họ trường hợp của Béc-na là hơi hiếm khi gặp: Bệnh nhân không tỏ ra đau đớn với các vết bầm tím khắp thân thể người, thay vì sốt cao thì lại lạnh khác thường.

Cuối cùng họ đề nghị chuyển bệnh nhân lên tuyến trên. Tuy nhiên Y-vôn đã không tán thành:

- Tôi biết anh ấy sẽ tỉnh lại, vậy cứ chờ xem rồi tính sau.

Quả không sai, chỉ hơn nửa giờ sau thì Béc-na tỉnh lại như chưa có chuyện gì xảy ra. Anh nhìn xung quanh, nhìn vợ mà như một người hoàn toàn xa lạ, vô cảm. Y-vôn cũng chẳng buồn về chuyện đó, bởi cô nghĩ thà như thế còn hơn...

Béc-na được chuyển sang phòng săn sóc đặc biệt, phòng riêng chỉ một giường. Đêm đó Y-vôn bảo tài xế Bá ngủ lại trông chừng thay. Cô về nhà trong trạng thái như một người mất hồn...

Sáng hôm sau, vừa dậy là Y-vôn đã nhờ Cai Thanh đưa ngay ra bệnh viện. Trên lộ trình năm mươi cây số cô cứ giục mãi:

- Anh lái xe nhanh chút nữa, tôi sốt ruột lắm!

Cai Thanh vốn lái xe không cứng lắm nên ngại:

- Đường sáng sớm còn nhiều sương mù ẩm ướt, ta nên...

Y-vôn đòi giành tay lái:

- Hay anh để tôi lái, tôi gấp lắm.

Cai Thanh không nghe, trước thái độ bất an của bà chủ, anh ta biết nếu để cô ấy lái xe khi chưa rành đường thì sẽ vô cùng nguy hiểm. Anh tăng tốc và cũng may, lát sau họ đã đến nơi an toàn.

Tuy nhiên, khi xe họ vừa đỗ thì cũng là lúc một xe cấp cứu từ trong sân chạy nhanh ra, hú còi inh ỏi. Tài xế Bá đang đứng chờ ở bậc tam cấp, anh ta mừng rơn khi gặp Y-vôn:

- Người ta chở ông Béc-na về Sài Gòn rồi, ông ấy trở bệnh nặng.

Vừa nói, anh ta giành tay lái thay Cai Thanh, phóng như bay theo chiếc xe cấp cứu. Trên đường đi Y-vôn hỏi dồn:

- Có chuyện gì vậy?

Bá trả lời vẻ mặt bình tĩnh:

- Tại mẹ con cô Sao-ly!

- Sao-ly làm sao? Cô ấy làm gì?

Bá tập trung lái xe, nhưng cổ kể khá chi tiết:

- Hồi khuya, lúc Bà vừa về khoảng hơn một tiếng, tôi kéo ghế bố nằm ngủ ngay cửa ra vào đề phòng khi ông chủ có gọi. Đang mơ màng thì chợt tôi thấy dường như có ai đó nhảy ngang qua tôi, mắt tôi nhìn thấy rõ ràng có người vô phòng, trên tay bế đứa con nhỏ, còn đầu tóc thì rối tung rối bời, quần áo rách tả tơi.

Y-vôn không kiềm chế được, cô thốt lên:

- Sao-ly!

- Đúng là Sao-ly! Dù giờ đây nó biến đổi khá nhiều trong hình hài ma quái đó, nhưng tôi vẫn nhận ra, bởi thừa bà... hồi trước...

Bá ngập ngừng hơi khác thường, làm cho Y-vôn phải nhìn thẳng vào anh ta.

- Kìa anh Bá, anh... khóc?

Bá đang khóc, nước mắt đầm đìa khiến câu nói của anh bị ngắt quãng. Y-vôn nghĩ chắc anh ta xót thương cô gái xấu số, nên an ủi:

- Tôi cũng thương cô ấy.

Nhưng bất chợt Bá cho xe tấp vào lề, ngừng hẳn lại và gục đầu vào tay lái, khóc nức nở.

Quá đổi kinh ngạc, Y-vôn lay vai anh ta:

- Ann Bá anh làm sao vậy?

Mãi một lúc Bá mới ngẩng lên và đột ngột hỏi:

- Bà có biết Sao-ly là gì của tôi không?

Câu hỏi quả làm cho Y-vôn lúng túng:

- Tôi... tôi không biết.

Mỗi lời nói của Bá như một lưỡi dao xuyên vào tim cô đầm trẻ:

- Cô ấy là vợ sắp cưới của tôi trước khi Béc-na cưỡng bức chết cô ấy!

Và sợ người nghe không nghe rõ, anh ta lại hỏi:

- Bà nghe rõ chưa, bà Y-vôn?

Y-vôn cắn chặt môi, bởi cô biết, nếu mở miệng ra là cô sẽ khóc như Bá. Cô chết lặng hồi lâu...

Cuối cùng cô chỉ nói được mấy tiếng:

- Xin lỗi... tôi xin lỗi...

Lúc bấy giờ Y-vôn mới khóc nức nở, như chưa bao giờ được khóc...

Bá cho xe tiếp tục chạy. Khi gần bắt kịp chiếc xe cứu thương anh mới lên tiếng:

- Ông ta bị sốc nặng lắm rồi tự đập đầu vào tường thương tích trầm trọng.

Y-vôn muốn hỏi thêm chi tiết, nhưng ngại chạm đến vết thương lòng của Bá, nên ngập ngừng mãi. Bá dường như hiểu được, anh ta quay lại nói:

- Sao-ly đặt đứa con oan nghiệt ngay bên cạnh chỗ nằm của Béc-na, vừa lúc đó Béc-na cũng vừa tỉnh lại. Vừa nhác thấy Sao-ly anh ta đã bật dậy, lùi vào sát tường, làm đứa bé suýt ngã xuống sàn. Sao-ly hung hãn nhảy bổ lên giường một tay chụp con, một tay định vồ lấy Béc-na như con mãnh hổ vồ mồi. Thấy nguy nên tôi hét lớn:

- Sao-ly!

Nghe tiếng tôi và có lẽ nhận ra âm thanh quen thuộc nên cô ấy bước lùi lại, vừa đưa mắt nhìn tôi rồi lại quay sang Béc-na. Đứa bé trên tay cô ấy khóc thét lên làm náo động cả bệnh viện giữa khuya. Vụt nhanh như khi cô ấy vào, Sao Ly phóng qua ghế bố của tôi, chạy biến vào màn đêm.

Ngừng kể và cũng không còn nước mắt nữa. Mãi khi gần đến nơi, khi qua một đoạn đường vắng có nhiều cây cối, Bá chợt hỏi:

- Bà có sợ tôi trả thù không bà Y-vôn?

Y-vôn giật nảy người, tuy nhiên cô rất tự tin đáp:

- Không. Tôi không hề sợ.

- Tại sao? Trong khi tôi đã bị chồng bà cướp mất người vợ gần ngày cưới...

Lúc này Y-vôn mới quay sang nhìn anh ta, giọng cô vẫn hiền hòa, tự tin:

- Tôi tin anh, bởi vì anh tuy sống và lớn lên ở rừng núi nhưng anh không có dòng máu của một con dã thú. Anh là một con người.

Bá không đáp nhưng ánh mắt của anh lúc ấy hiền và nhân hậu làm sao...!!!

Chỉ nghe anh nói rất khẽ, như một tiếng than bi thiết:

- Tội nghiệp Sao-ly...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 4

NHỮNG CON MA LAI

Họ gồm bốn người trong một chuyến đi săn nai cuối tuần, một trong những người đó là người Pháp, từng có thời gian mấy năm làm tại đồn điền cao su Đất Đỏ nên khá quen thuộc vùng này.

Mi-Sen là tên anh ta, là người năng động, hướng dẫn các bạn còn lại rất tỉ mỉ:

- Vùng này có cả hổ nhưng ít khi xuất hiện ban ngày, đáng ngại nhất là lợn lòi.

Một người Ấn lai tên Tầm Bi cười bảo:

- Anh quên nhắc, còn có thứ đáng sợ hơn ở đây, nghe nói đó là những con ma rừng, ma xó gì đó!

Một người nữa hơi bị chột dạ:

- Nghe nói còn có ma trành, ma lai ghê khiếp hơn cả ma cà rồng bên Trời Tây. Theo tôi, mình bỏ chuyến đi săn này, đi thẳng lên Đà Lạt chơi còn lý thú hơn.

Cả bọn cười vang chế nhạo:

- Thằng cha Mạnh mà chẳng mạnh chút nào, mới nghe đến ma là đã xém... trong quần rồi!

Họ tuy cười nói có vẻ hăng như vậy, nhưng khi vào đến rừng họ đã có vẻ mất hứng khi anh chàng người Thượng dẫn đường cảnh báo:

- Có ma thật đó mấy ông! Ở đây vừa xảy ra chuyện một tay xếp đồn điền bị ma làm cho phát điên phát cuồng, đang nằm ở bệnh viện Sài Gòn.

Anh ta thuật lại chuyện của Béc-na. Vừa nghe tới tên Béc-na tức thì Mi-Sen kêu lên:

- Đó là con quỷ râu xanh đã từng làm việc với tôi!

Câu chuyện xoay quanh những gì về Béc-na đã làm cho mọi người quên đi mọi chân, trời gần đứng bóng thì họ đã tới phía đầu nguồn dòng suối. Mi-Sen hỏi:

- Giờ này mới tới đây thì liệu xế chiều chúng ta có vào tới chân núi kia không?

Y-Blen, người dẫn đường quả quyết:

- Dư sức tới. Ngoại trừ...

- Còn ngoại trừ gì nữa?

Anh ta chỉ lên phía chân trời:

- Ngoại trừ đám mây đen kia đừng đổ xuống bất thường.

Tỏ ra rành thiên văn, anh chàng Tầm Bi bảo:

- Mây như vậy thì đến tối cũng chưa mưa, đừng lo.

Y-Blen lắc đầu:

- Ông trời của núi rừng khó nói lắm. Nhiều khi không chuyển chút nào mà cũng mưa xối xả. Thôi, cứ nghỉ chân và ăn trưa đi, xong ta đi tiếp.

Họ bày thức ăn nguội ra và ăn một cách ngon lành vì bụng đói. Ăn xong, nhìn đồng hồ tay, Mi-Sen ra lệnh:

- Bây giờ đã 12 giờ 30, chúng ta đi ngay cho kịp đến trại của người bạn tôi ở chân núi. Đêm nay ta sẽ ngủ lại ở đó và đi săn đêm, đây là cái thú mà trên đời này không có thú nào bằng.

Họ chưa kịp cuốn gói thì sấm chớp liên hồi, mây đen giăng kín cả rừng. Y-Blen lắc đầu ngao ngán:

- Đã nói rồi, trời ở đây là như vậy đó. Cơn mưa này không nhỏ đâu.

Mọi người che vội tấm bạt lên ở một gốc cây và rút vào đó trú tạm. Mi-Sen lau bầu:

- Kiểu này làm sao mà tới đó cho kịp trời tối.

Y-Blen cũng phụ họa:

- Mưa này nước trên thác đổ xuống mạnh lắm không qua nổi đâu, phải chờ lâu lắm...

Vượt ngoài dự kiến của họ, cơn mưa đột ngột nhưng kéo dài ngót hai giờ.

Khi mưa bắt đầu ngớt hạt thì đồng hồ tay của họ đã chỉ sang số 3. Mi-Sen giục:

- Ta đi cho nhanh lên nào.

Nhưng Y-Blen xua tay:

- Không đi ngay được đâu. Ngay phía trước cách chúng ta vài trăm bước

chân là đầu nguồn suối nước chảy xiết sẵn sàng cuốn trôi bất cứ vật gì.

Mi-Sen lệnh:

- Thì đi vòng sang hướng khác!

Nhưng anh ta đã lắc đầu:

- Phải vòng đến nửa đêm mới qua được bởi bên đó là một con sông lớn, dưới đó đầy cá sấu.

Mấy người kia thất vọng thở dài. Mi-Sen than:

- Không lẽ đêm nay ngủ ở đây!

Với kinh nghiệm sinh ra và lớn lên ở rừng núi. Y-Blen gật đầu:

- Đành vậy thôi. Cũng may, đây là gò cao, chớ không nước cũng sẽ cuốn chúng ta đi mất.

Trời tối dần...

Cuối cùng chẳng có cách nào hơn, Mi-Sen đành bảo mọi người:

- Mặc lều và vồng lên, ta ngủ đỡ ở đây.

Y-Blen đùa:

- Ở đây không chừng sẵn nai còn nhiều hơn trên núi!

Cuộc hạ trại bất đắc dĩ cuối cùng cũng ổn. Một anh chàng nhát gan thì rút chung vào một lều, Mi-Sen lều riêng. Y-Blen chỉ mặc vồng giữa hai thân cây rồi nằm vắt vẻo trên đó, chẳng cần lều bạt gì cả.

Mi-Sen dặn:

- Mọi người cứ ngủ một giấc khi nào có trăng lên thì tôi sẽ gọi, chúng ta làm cuộc đi săn đêm ở đây.

Có lẽ do trời mới mưa mát và do mệt, nên chỉ lát sau mọi người đã ngủ say, ngoại trừ Y-Blen. Chính cái âm thanh kỳ lạ mà anh ta nghe vọng lại từ xa, đã làm cho Y-Blen trăn trở mãi. Hồi lâu anh ta lẩm bẩm:

- Không lẽ lại là nó?

Nó ở đây là ai thì lúc đó Mi-Sen cũng đã phát hiện, anh ta đến bên Y-Blen hỏi khê:

- Con gì kêu vậy, hổ chăng?

Y-Blen lắc đầu:

- Hổ không kêu thế thế như tiếng rên tiếng khóc như vậy...

- Vậy là con gì?

Giọng Y-Blen nghe sắc lạnh:

- Không phải con gì mà là người!

- Người? Mà ai vậy?

- Là Ma?

Mi-Sen không bao giờ tin chuyện ma quỷ, anh ta cười khẩy:

- Dọa mấy thằng kia, chứ dọa tao sao được thằng mọi!

Y-Blen nghiêm giọng:

- Tôi nói thiệt, tin hay không là tùy ông. Đêm nay ta không may rồi, bây giờ tùy theo con đó có tới đây không mà thôi.

Mi-Sen vẫn tự tin:

- Hãy gọi mấy người kia dậy, ta đi săn.

Y-Blen ngăn lại:

- Tôi nói thiệt, ông đi giờ này là gặp nguy. Nó sẽ sẽ...

Mi-Sen gắt lên:

- Nó làm gì tao?

Giọng Y- Blen có vẻ run:

- Ông không sợ nhưng tôi thì sợ. Cả bản Làng của tôi ở dưới hạ nguồn suối, nay đã bị con ma lai này mà phải đốt nương rẫy chuyển đi hết chỗ này đến chỗ khác. Nó... nó sẽ...

Mi-Sen vẫn nạt ngang:

- Con ma lai gì của mày nói, nó sẽ... sẽ... ăn phân của tao là cùng. Đừng hù nữa, hãy dậy đi săn tụi bây!

Mọi người giờ mới giật mình chui ra khỏi lều. Vừa nghe câu chuyện họ đã hoảng hốt thật sự:

- Đừng đi săn Mi-Sen. Ta chờ sáng rồi rời khỏi đây ngay đi!

Y-Blen với vẻ mặt nghiêm trọng, sợ hãi:

- Những con ma lai sẽ đi ăn phân của các ông thải ra hồi đêm và như vậy là ruột các ông sẽ bị rút ra hết. Các ông không nghe chuyện ma lai rút ruột à?

Trong lúc Mi-Sen không tin, nhưng mấy người kia thì hoàn toàn tin lời Y-Blen nói. Anh chàng Tầm Bi hoảng hốt chạy ra gốc cây gần đó. Vài người nữa cũng chạy theo, Mi-Sen chẳng biết họ làm gì... lát sau khi trở lại họ thở phào nói:

- May mà đồng phân đi lúc đầu hôm vẫn còn, để mình kịp đào đất chôn đi. Một tiếng khóc ghê rợn vọng lại rất gần làm vài người giật bắn lên, ôm chầm lấy nhau. Y- Blen bảo:

- Chính là nó, con ma chết trôi ở dòng suối trôi về bản của tôi, chính nó. Ba người kia kéo theo Y- Blen vào lều, để mặc Mi-Sen đứng lại bên ngoài. Anh chàng nhát gan nhất vừa run lấy bầy vừa van lơn:

- Anh Y-Blen hãy kể cho tụi tôi nghe chuyện con ma lai đó đi. Nó có tới đây không?

Trầm ngâm một lúc Y-Blen kể:

- Cách đây hơn hai năm, một hôm dân bản của tôi ra suối lấy nước thì bắt gặp một xác người chết trôi, tay chân bị trói gô lại. Đó là một cô gái người dân tộc... Dân làng tới vớt xác lên định đem chôn thì già làng ngăn lại, nói rằng những cô gái chết oan, chết yếu như vậy không thể chôn trong bản chừng nào tốt chừng nấy. Do vậy xác cô gái đó được mai táng ở phía sâu trong rừng phía bên kia. Xác chôn được hai ngày thì có người đi rừng phát hiện mộ đã bị đào xới, xác bị xé vụn, ruột gan mất hết. Thế là cả bản tôi sợ hãi tột độ, họ kháo nhau rằng, đó là điềm chẳng lành, xác cô gái đã bị ma lai, ma trành rút ruột ăn, rồi thế nào cô ấy cũng về báo oán!

Dừng lại như để nén sự sợ hãi xuống. Y-Blen kể tiếp:

- Quả nhiên dân làng tôi liên tiếp có bốn, năm người chết lúc đi rừng, ruột gan bị móc sạch mà chẳng biết nguyên do. Từ đó cả bản phải tản đi những nơi thật xa, vậy mà mãi đến hôm nay vẫn còn sợ bị báo ứng.

Anh chàng nhát cáy không còn đủ sức nghe tiếp câu chuyện, anh ta đã ngất xỉu lúc nào rồi. Y-Blen và mọi người xúm lại đánh gió, xoa dầu để cứu chữa. Khi anh ta tỉnh lại thì cứ luôn mồm kêu gào phải nhổ lều đi về ngay! Nhưng thật lạ lùng, khi mọi người chui ra khỏi lều thì không còn thấy Mi-Sen đâu?

Chiếc đèn pin và cây súng săn, vật phòng thân của Mi-Sen vẫn còn rơi lại ngay chỗ anh ta đứng lúc nãy.

Y-Blen hốt hoảng:

- Không xong rồi!

Một giọng cười ma quái ở cách đó không xa...

Cuộc tìm kiếm đã diễn ra gần hết đêm mà chẳng có kết quả. Sáng sớm, khi mọi người đã mệt mỏi, chán nản thì có một già làng xuất hiện ở cuối bìa rừng tre. Ông cụ vừa bước đi vừa khua chiêng và đọc ê a gì đó rất khó nghe.

Y-Blen và nhóm người đi tìm kiếm chạy vội đến đó. Không thấy dấu vết gì của Mi-Sen mà chỉ thấy xác một con chồn nằm chết, máu me còn be bết. Đặc biệt là phần bụng của nó vỡ toang, trống hoác...

Y-Blen nhìn cảnh tượng đó, chép miệng:

- Chính là con ma đó. Nó hành động như vậy với cả người và loài vật.

Lo lắng cho mạng sống của Mi-Sen, nên quên cả mệt nhọc, họ lại chia nhau đi lùng sục khắp nơi.

Ở ba nơi nữa, họ lại gặp ba con vật khác mà cái chết cũng đều giống như nhau.

Trong lúc quá tuyệt vọng thì họ gặp lại già làng. Lần này cụ cầm trên tay không phải là cái chiêng mà là một bộ xương khô, còn cả sọ của một con khỉ đột. Ai hỏi gì cụ cũng không nói mà chỉ trỏ tay vào bộ xương rồi lặng lẽ bỏ đi.

Chẳng ai hiểu ý cụ muốn nói gì. Chỉ có Y-Blen, sau mấy giây suy nghĩ, anh ta kéo mọi người đi, vừa nói:

- Ta vượt qua cánh rừng bên kia.

Và anh ta giải thích thêm:

- Già làng muốn ám chỉ đến khu rừng sọ khỉ, nơi dân bản tôi đã chôn xác cô gái chết trôi và sau đó trở thành ma lai.

Nhiều người tỏ ý sợ muốn lùi bước khi nghe nói tới chỗ chôn ma lai. Tuy nhiên Y-Blen đã động viên họ:

- Ma lai không xuất hiện ban ngày nên ta không sợ. Theo chỉ dẫn của già làng thì có thể Mi-Sen đang ở đó.

Quãng đường khá xa nên mọi người tới đó thì mặt trời đã lên khá cao. Y-Blen tìm ngay được ngôi mộ đất chôn đã được mấy năm.

Khi mọi người còn đứng ở xa, không dám lại gần, thì Y-Blen thấy có gì đó khác lạ, anh bước lại và kêu lên khi thấy có một đầu người ló ra từ mộ đất:

- Mọi người tới đây tiếp tôi với. Mi-Sen ở đây!

Khi mấy người cố sức cùng với Y-Blen bới đất kéo được Mi-Sen ra thì anh ta đã chết. Xem xét khắp thân thể chẳng phát hiện được vết thương tích gì, một người trong nhóm vốn là bác sĩ đã tạm kết luận:

- Mi-Sen chết do quá sợ hãi!

Riêng dân trong bản thì quả quyết:

- Anh ta chết dưới bàn tay của ma rùng! Mà cũng đáng đời, đã gây ra bao tội ác thì giờ đây phải trả thôi.

Nhưng một người khác sau khi nhìn rõ mặt Mi-Sen đã thốt lên:

- Thằng này đâu phải là Béc-na!

Thì ra có thể Mi-Sen bị chết là do bị lầm tưởng hẳn là tay cường dân đại ác Béc-na ở đồn điền! Nhưng ai đã ra tay?

Y-Blen kêu lên khẽ cái tên mà suốt đêm qua đến giờ anh ta mới nhớ lại: “Krờ-Lin!”.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần 5

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐIÊN

Y-vôn đưa Béc-na trở lại đồn điền và sững sờ khi nghe dân phu kể chuyện về cái chết thương tâm của anh chàng Mi-Sen nào đó. Béc-na đã có biểu hiện hồi phục sức khỏe khá tốt sau mấy lần dưỡng bệnh, nhưng vừa đến cánh rừng dẫn vào đồn điền là anh ta vội ôm mặt lại không dám nhìn.

Suy nghĩ mãi, cuối cùng Y-vôn điện về cho cha và quyết định đưa chồng về Pháp. Nhưng kỳ lạ vô cùng, khi mọi sự chuẩn bị xong xuôi thì Béc-na lại rơi vào tình trạng hôn mê! Việc cứu chữa có kết quả, tuy nhiên đã ba lần lặp lại, cứ mỗi khi vali đem ra xe thì y như rằng anh chàng lại lăn ra xùi bọt mép, hôn mê sâu.

Các bác sĩ thật giỏi được rước từ Sài Gòn lên cũng bó tay với chuyện kỳ lạ này. Họ chỉ bảo:

- Vấn đề tâm lý. Tốt nhất là cứ để ông ta lại đây và chăm sóc thật kỹ, tránh sốc về tinh thần.

Y-vôn lo lắng hỏi thăm các gia nhân:

- Từ hôm tôi vắng nhà có khi nào xảy ra chuyện gì không? Nhất là về đêm? Hiểu ý cô muốn hỏi về Sao-ly với tiếng kêu khóc mỗi đêm ngoài rừng, mọi người đều đáp:

- Dạ, không hề có chuyện ấy.

Đêm đầu tiên, rồi thứ hai, thứ ba đúng là yên. Tuy nhiên để cho chắc ăn, Y-vôn cho đóng kín cửa sổ lại. Gọi chị Sao-leng lại, cô căn dặn:

- Bây giờ Béc-na là người bệnh không còn khả năng quậy phá gì nữa, vậy chị có cách nào khẩn vái cô Sao-ly đừng làm cho anh ấy sợ nữa, được không?

Sao-leng gật đầu hứa:

- Tôi sẽ tìm cách. Bây giờ thấy ông ấy cũng tội nghiệp...

Trưa hôm đó Sao-leng xin phép về bản. Người đầu tiên mà chị gặp là Krờ-Nia, mẹ của Krờ-Lin, chị này thốt ra những lời cay độc:

- Lâu nay tôi không biết con Krờ-Lin chết mất xác phương nào, giờ mới hay nó đã thành ma rừng. Tội nghiệp con tôi.

Rồi chị ta rít lên:

- Tại sao nó không bắt hồn đúng thằng Béc-na mà lại lằm với người khác! Tối nay tôi sẽ qua bên rừng sợ khi kêu nó về đây tìm cho được thằng Béc-na!

Sao-leng hơi hoảng, chị tìm cách xoa dịu:

- Ông Béc-na giờ đây sắp chết rồi, ông ta đang nằm bệnh viện ở Sài Gòn chứ không có ở nhà. Tốt nhất là chị nên nguôi mối thù đó đi, để rồi tôi nói họ cho chị một số tiền, vài con trâu, một thửa ruộng lớn để mà an dưỡng tuổi già và hãy quên hận thù đi...

Trừng mắt nhìn vào kẻ đang khuyên bảo mình, Krờ-Nia quát lên:

- Mày đã ăn bả phân của nhà nó rồi, nên quên mối thù hại cháu Sao-ly của mày rồi sao? Mày có biết vì giận mày nên nó bỏ đi biệt từ hôm nay không! Bị mắng nhưng Sao-leng lại mừng khi nghe tin Sao-ly không về bản nữa. Mà như vậy là nó sẽ không quấy phá nữa...

Biết có khuyên thêm thì cũng không có kết quả gì với một người cố chấp như Krờ-Nia, nên Sao-leng tìm cách đánh lạc hướng:

- Tôi nghe người ta nói con Krờ-Lin bám theo xác cái thằng Mi-Sen gì đó ngoài nhà xác tỉnh, nó quyết moi ruột thằng ấy đó.

Krờ-Nia reo lên:

- Phải làm như vậy!

Sao-leng lần về căn nhà bỏ hoang, nơi thờ Sao-ly. Vừa đẩy cửa bước vô chị đã vô cùng kinh ngạc khi thấy nguyên bộ đồ Kaki màu vàng của Béc-na thường mặc ở đồn điền. Tại sao nó lại ở đây?

Bước lại đưa tay nhặt lên thì không thể kéo lên được, bởi nó đã bị một cây rựa cắm sâu, dính chặt dưới đất.

- Ai làm chuyện này? Hay là.. Sao-ly?

Ngôi nhà này từ khi Sao-ly chết thì không ai dám bước vào nếu không đi cùng thân nhân của nó. Mà thân nhân duy nhất còn lại trên đời này của Sao-ly chính là Sao-leng...

Sao-leng nhớ ra rồi, bộ quần áo này hôm Béc-na bị trói ở bờ suối, hẳn đã bị lột trần. Hôm ấy chẳng ai tìm thấy, không ngờ nó lại nằm ở đây.

Nghĩ tới sự hiển linh của cháu mình. Sao-leng chấp tay khẩn vái:

- Mày sống khôn thác thiêng, nỗi oan ức của mày giờ đây cũng đã được trả. Thằng khốn đó giờ đã thân tàn ma dại thân xác đang bị hành hạ khổ đau còn gấp trăm lần cái chết, vậy mày hãy mở rộng lòng tha thứ, đừng hận thù nữa...

Sao-leng quỳ ở đó khá lâu, đến khi đứng lên thì vô cùng ngạc nhiên khi nhìn thấy cây rựa vốn đã cắm rất sâu và chặt xuống đất, giờ chẳng hiểu sao lại đổ nghiêng?

Đưa tay kéo thử lấy bộ quần áo ra một cách dễ dàng. Nghĩ là lời khẩn của mình linh ứng, Sao-leng mừng rỡ:

- Sao-ly ời! Cháu đã nghe lời cô rồi! Cảm ơn cháu, cảm ơn cháu nhiều lắm...

Chị ôm bộ quần áo của Béc-na đi nhanh về nhà. Đặt nó trước mặt Y-vôn, Sao-leng thuật lại hết mọi việc, kể cả việc mẹ Krờ-Lin hăm dọa trả thù.

Suy nghĩ rất lâu, sau cùng Y-vôn đề nghị làm Sao-leng giết mình:

- Chị đưa tôi tới chỗ Krờ-Lin.

Sao-leng hốt hoảng:

- Không được đâu. Bà không nghe chuyện ông thợ săn chỉ vì hơi giống ông Béc-na mà bị giết chết thảm đó sao?

Nhưng Y-vôn vẫn cương quyết:

- Tôi không muốn để chuyện này kéo dài. Một là tôi chết chắc hẳn họ không phải quá nhẫn tâm, hai là tôi cũng chết với họ!
- Không nên bà chủ ơi. Tôi đã van xin con Sao-ly không hận thù nữa, nó đã có vẻ xiêu lòng. Còn con Krờ-Lin thì ta sẽ tìm cách thuyết phục mẹ nó, tôi tin bà ta không phải không có tấm lòng.

Y-vôn không nói gì, nhưng giữa đêm hôm đó, đợi lúc Sao-leng đã ngủ say ở nhà sau, Y-vôn khóa cửa phòng bên ngoài, lén ra cửa trước đi một mình. Tuy nhiên chỉ một lúc sau đã thấy có tiếng chân bước nhanh ở phía sau, cùng tiếng gọi của Sao-leng:

- Bà chủ, tôi cùng đi với bà!

Y-vôn có vẻ tự tin hơn:

- Chị dẫn tôi về làng!

Khi tới ngôi nhà hoang của Sao-ly. Y-vôn bảo:

- Chị cùng vào và giúp tôi việc này.

Móc trong túi xách ra một bộ quần áo rách tả tơi và một bộ tóc giả rối bù, Y-vôn giục:

- Tôi muốn đi trong trang phục này và chị thì lén đi theo phía sau tôi, không được chường mặt ra. Chúng ta cùng ra bờ suối rồi chờ ở đó, tôi muốn thử xem khi chạm mặt tôi, cô Sao-ly và nếu có Krờ-Lin nữa càng tốt, sẽ phản ứng thế nào.

Sao-leng vừa giúp chủ hóa trang trong bộ cánh giống như Sao-ly, vừa run:

- Nguy hiểm lắm bà chủ ơi... có thể con Sao-ly sẽ không làm gì nhưng Krờ-Lin thì không thể lường trước được nó sẽ ra sao. Bà nhớ, nó là một loại ma lai, ma trành mà ở Làng bản này đều sợ hãi!

Y-vôn vẫn không nao núng:

- Tôi đã tuyệt vọng, cùng đường rồi, nên không sợ gì hiểm nguy đâu. Nào, chị xem tôi giống ai?

Qua lại mấy vòng, Y-vôn chợt nhớ:

- Còn cái mặt nữa chị giúp bôi xi đen lên khắp mặt tôi, để không còn ai có thể nhận ra được nữa.

Bôi xi xong, khi nhìn Sao-leng cũng phải kêu lên:

- Giống y như là... là...

- Giống ma phải không?

- Đúng rồi, giống như Sao-ly!

Không có gương soi, nhưng đã từng nhìn thấy Sao-ly qua cửa sổ. Y-vôn có thể hình dung giờ đây mình ra sao. Cô giục:

- Ta đi nhanh lên. Nghe nói những hồn ma chỉ xuất hiện trong đêm phải không, nhất là thường hiện ra ở nơi mình đã chết?

Từ bản ra suối không xa lắm, nhưng đường khó đi, nhất là ban đêm lại không dám dùng đèn soi đường. Là dân sinh ra và lớn lên nơi đây nhưng Sao-leng còn phải vất vả, đồng thời đang nghe lạnh sống lưng khi phải đối mặt với chuyện ma quỷ này.

Cuối cùng họ cũng tới nơi, Y-vôn lại giục:

- Chị núp kín ở chỗ bụi cây kia, đừng xuất hiện khi thấy có gì khác lạ, cũng đừng lên tiếng, tôi muốn tự mình giải quyết chuyện của mình.

Sao-leng thầm cảm phục sự gan lì của cô gái tóc vàng mắt xanh này và thương cô ấy vô cùng... chị tự nhủ, nếu có hiểm nguy gì thì chị có thể xả thân để bảo vệ...

Dòng suy nghĩ của Sao-leng bị cắt ngang, bởi vừa lúc đó chẳng biết từ đâu, đã thấy hai bóng người xuất hiện cùng lúc trước mặt Y-vôn! Một trong hai người bế trên tay một đứa trẻ, mà vừa thoát trông, Sao-leng đã suýt kêu lên thành tiếng:

- Sao-ly! Đúng là Sao-ly.

Còn người kia cũng là một phụ nữ, tuy không nhìn rõ mặt vì trời tối, nhưng cũng không khó đoán:

- Krờ-Lin!

Cả hai ăn mặc rách rưới tả tơi, đầu tóc rối bù chẳng khác gì so với... Y-vôn. Họ đứng cách nhau chưa đầy mười bước chân và dừng lại im lặng nhìn

nhau.

Trong lúc tim của Sao-leng đang muốn ngừng đập, thì chợt một tràng cười vang lên rùng rợn giữa đêm rừng âm u. Chắc chắn là chưa có một âm thanh nào quái dị đến như thế.

Và nếu Sao-leng không nhìn lầm thì tiếng cười đang phát ra từ nơi Y-vôn. Hai vai cô gái Tây này run lên liên hồi, đồng thời hai tay cô giơ cao, mặt ngửa lên trời...

Trước khi Sao-leng ngất xỉu, chị còn kịp nhìn thấy bóng hai cô gái rách rưới quay lưng bỏ chạy, hình như đôi chân họ lướt trên mặt cỏ...

Cả đồn điền nhao nhao lên về huyện Y-vôn bị lên cơn động kinh, điên loạn.

Người ta đã tìm thấy Y-vôn và Sao-leng nằm ngất lịm trên bờ suối. Khi khiêng về nhà thì Sao-leng tỉnh lại bình thường, còn Y-vôn thì hôn mê đến nửa buổi mới hồi tỉnh, nhưng từ đó hầu như không nhận biết gì.

Hỏi Sao-leng chuyện gì đã xảy ra, chị chỉ lắc đầu làm như không nhớ gì. Nhưng mỗi khi nhìn Y-vôn nằm thiêm thiếp thì chị lại khóc. Chị nhớ lại vào đêm qua Y-vôn đã chịu đựng nỗi sợ hãi quá sức mình, cốt để chứng tỏ điều gì đó trước hai kẻ đang muốn giết hại chồng mình. Mặc dù từ khi tới nơi này, lúc nào chị cũng chống lại hành động của chồng, bức bối, đau khổ trước dã tâm của Béc-na, nhưng nếu thấu hiểu thì mới nhận ra Y-vôn còn rất yêu người bạn đời của mình.

Trận cười quái dị, ghê rợn đêm qua, ban đầu có thể là cố ý, để lấy can đảm, nhưng sau đó dường như đã trở nên tự phát, không còn kiểm chế bản thân được nữa. Y-vôn đã phát điên từ lúc đó.

Tài xế Bá tìm cách hỏi riêng Sao-leng:

- Phải chăng chị và bà Y-vôn tìm gặp Sao-ly?

Không thể giấu Bá, nên Sao-leng tiết lộ hẳn tất:

- Phải, chúng tôi đã tìm gặp được.

Bá không hỏi thêm, anh trầm ngâm một lúc rồi nói:

- Tôi biết bà Y-vôn vẫn không tin Sao-ly là ma. Bà ấy muốn nói chuyện trực tiếp với cô ấy. Nhưng có lẽ thực tế đã làm cho bà ấy phát hoảng. Tôi nghiệp bà ta...

Bá ra ngoài. Lát sau mang vào một bộ quần áo phụ nữ:

- Tôi nhặt bên ngoài cửa sổ lúc gần sáng.

Vừa nhìn thấy Sao-leng đã hiểu ngay đó là bộ đồ mà Y-vôn đã thay ra và bỏ lại ngôi nhà hoang hời tối qua.

Bá còn đưa cho Sao-leng xem một vật:

- Chị nhớ cái này không?

- Cái vòng cổ.

Cái vòng cầu hôn của Bá với Sao-ly, đã bị mất từ ngày nó chết. Bá ngậm ngùi:

- Chính tay tôi đã làm chiếc vòng này cho Sao-ly, cô ấy vẫn đeo trên cổ từ ngày ấy và hình như vẫn đeo đến tận bây giờ. Đây chị xem, vòng vẫn còn bóng bởi hơi và mồ hôi người đeo.

- Tôi nghiệp.

Sao-leng chỉ thốt lên mấy tiếng rồi ôm mặt khóc. Bá cũng khóc. Anh nhìn qua cửa phòng nơi Béc-na nằm bất động bằng cặp mắt căm thù, nhưng khi nhìn sang Y-vôn ở giường bên kia thì anh lại nghe xót xa trong lòng.

Lặng lặng quay ra ngoài... lát sau Bá trở vào, trên tay cầm con dao đi rừng, anh đưa cho Sao-leng:

- Con dao này đã từ lâu tôi chuẩn bị sẵn, luôn mang theo xe, đợi lúc thuận tiện thì ra tay trả thù cho Sao-ly, nhưng chưa có dịp. Mạng trắng Béc-na còn lớn.

Anh ta bỏ đi, Sao-leng gọi với theo:

- Nè, còn con dao?

Bá đáp mà không nhìn lại:

- Chị đem nó quăng xuống suối đi, tôi không muốn dùng nó nữa!

Vào lúc nửa đêm, người ngồi dậy và tỉnh táo là Béc-na.

Hình như sau cơn mê dài, giờ đây trông anh ta có thần khí trở lại. Nhìn sang chiếc giường nhỏ mới kê ở trong phòng, anh ta chợt giật mình khi nhận ra người nằm bất động trên giường là Y-vôn. Như chiếc lò xo Béc-na nhảy vọt tới bên vợ. Việc đầu tiên là cất tiếng gọi khẽ:

- Y-vôn?

Gọi đến lần thứ ba vẫn chưa thấy động tĩnh gì. Béc-na hơi hoảng, anh ta đưa tay lên mũi vợ thì nhận ra hơi thở vẫn còn, chỉ có tay chân mặt mày thì lạnh như băng.

Anh ta kêu toáng lên:

- Sao-leng? Sao-leng lên đây!

Nghe kêu, Sao-leng chạy lên ngay, nhưng vừa nhìn thấy Béc-na thì chị khựng lại không dám bước vào phòng.

- Chị vào đây xem Y-vôn sao vậy nè?

Ra dấu đặt tay Y-vôn nằm xuống, Sao-leng rụt rè bảo:

- Bà ấy đã bị hôn mê hai ngày rồi, bác sĩ đã khám và cho thuốc, bảo nằm nghỉ ngơi.

- Cô ấy bị sao?

Sao-leng khó nói mọi chuyện, chị chỉ vắn tắt:

- Vì muốn cứu mạng ông nên ra có sự.

Tra hỏi một lúc thấy không có kết quả gì, Béc-na chỉ còn biết gục xuống ôm vợ và khóc nức nở. Đây là lần đầu tiên Sao-leng nghe từ con người đi ác này buông ra tiếng khóc. Thì ra anh ta vẫn còn có nước mắt...

Thấy bất nhẫn, Sao-leng vừa định quay đi, thì chợt chị thoáng thấy bên

ngoài cửa sổ xuất hiện một bóng người. Người đó đang nhìn không chớp mắt vào chỗ Y-vôn và Béc-na. Hẳn nhiên là người ấy đã mục kích rõ cơn xúc động thật sự và tiếng khóc của Béc-na.

Vụt biến mất như lúc hiện ra. Sao-leng vội gọi với theo:

- Sao-ly!

Tiếng kêu làm kinh động chẳng riêng Béc-na, mà ngay cả người đang nằm bất động cũng vụt bật dậy.

- Sao-ly đâu?

Câu hỏi của Y-vôn. Cô đã tỉnh lại, vừa đẩy Béc-na ra, vừa chạy đến bên cửa sổ gọi lớn:

- Sao-ly cô đừng đi!

Bước nhẹ tới bên vợ, Béc-na không còn hốt hoảng nữa, anh ta dịu dàng một cách đáng ngạc nhiên:

- Em nằm lại nghỉ đi, anh tin cô ấy sẽ không trở lại.

Đưa mắt nhìn chồng, Y-vôn càng ngạc nhiên hơn khi trong đôi mắt của anh ta không còn lộ hung quang và sát khí nữa. Một sự thay đổi đến kỳ lạ.

- Béc-na.

Mấy tiếng này Y-vôn thốt ra mà cũng chẳng tự chủ được. Và cuối cùng cô từ từ ngã vào lòng người mà cô rất muốn được chở che...

Giọng rất chân tình. Y-vôn hỏi chồng:

- Em hỏi thật, anh có hối hận chuyện đã gây ra cho hai người phụ nữ đáng thương kia không?

Béc-na đáp không chút suy nghĩ:

- Hơn cả hối hận. Anh đã hôn mê nhiều ngày liền và trong những phút giây xa cuộc sống thực tại anh đã thấy mình đi về một thế giới cõi âm nào đó, anh thấy bị người ta hành hạ, bị phanh thây trăm mảnh, mà người đứng ra xử anh chẳng phải ai xa lạ, chính là Sao-ly và Krờ-Lin. Anh thấy họ hút máu anh, ném anh vào một nơi gọi là địa ngục và phán rằng tự anh đã đưa mình đến nơi đó.

Y-vôn xiết chặt tay chồng:

- Đó chỉ là một giấc mơ đã qua.

Béc-na vẫn tiếp, giọng khác hẳn thường lệ:

- Anh không nghĩ là giấc mơ. Mà với anh, tất cả đều là sự thật. Em biết anh đã thấy gì trước khi đã tỉnh dậy không? Anh đã được một người đưa tay kéo anh lên từ nơi gọi là địa ngục. Đó chính là Sao-ly! Cô ấy không còn là người lúc nào cũng bám theo anh để trả thù nữa, mà lúc ấy chính là một thiên thần cứu rỗi, cho anh sự hồi sinh. Chính một cú đẩy thật mạnh của cô ấy đã giúp anh đột ngột tỉnh lại sau cơn mê dài. Cuộc hồi sinh này đã cho anh được nhìn lại được em. Em tha thứ cho anh chứ?

- Em không còn giận nữa khi tìm lại Béc-na của thuở mình mới yêu, của chồng em khi chưa đặt chân tới mảnh đất lạ lòng này. Em yêu anh như anh đã từng biết mà, Béc-na!

Đặt một nụ hôn lên môi vợ, Béc-na cảm thấy xúc động thật sự, điều mà từ lúc Y-vôn sang đây anh chưa hề cảm nhận. Không muốn giấu, Y-vôn kể lại mọi chuyện:

- Chính vì sợ họ cứ theo trả thù anh, nên em đã làm liều đi vào rừng, tìm đúng nơi anh sát hại họ và đã gặp họ. Người ta nói nếu đúng là ma thì không có hình hài, nhưng em đã gặp cả hai cô ấy trong thể xác tàn tạ, ghớm ghê. Họ không là ác quỷ, không là ma lai, ma tranh như em từng nghe nói. Em đóng giả vai một con ma nữ khác, em cất tiếng cười như điên loạn và... họ đã bỏ chạy. Họ cũng biết sợ hãi như chúng ta. Và còn điều này nữa, em thấy cô Sao-ly bế trên tay một đứa bé èo uột, cỡ tuổi con chúng ta...

Câu nói bị chặn ngang, với sự kích động dữ dội của Béc-na:

- Đứa bé ư? Nó... nó...

Y-vôn xoa dịu:

- Nó ở bên Sao-ly, cô ấy không thể rời xa con, cũng như em không bao giờ rời xa con của chúng ta. Mà này, con chúng ta sắp sang đây ở cùng rồi đó.

Béc-na ôm mặt khóc rưng rức như một đứa trẻ:

- Dừng Y-vôn, em chớ nên cho con tới đây. Không nên đâu...

Anh ta vụt đứng lên, thái độ không dừ dãn như trước kia, nhưng rất dứt khoát, đi thẳng ra cửa. Y-vôn gọi theo:

- Dừng đi Béc-na, anh chưa khỏe hẳn.

Nhưng anh ta vẫn đi nhanh ra chỗ nhà xe. Đám gia nhân, đặc biệt là tài xế Bá nhìn thấy bộ dạng đó của Béc-na hết thấy đều ngạc nhiên. Họ chưa kịp cất tiếng chào thì Béc-na đã lên tống:

- Anh Bá đi với tôi.

Vốn sợ sự hung tợn của hắn từ lâu, nhưng dù trong lòng mang mối hận thù thâm sâu, nhưng Bá vẫn khúm núm:

- Dạ, ông sai gì ạ?

Bước lên chiếc xe “đơ-sơ-vô”, Béc-na nói gọn:

- Đưa tôi đi đồn điền.

Thường khi với mệnh lệnh ấy thì Bá biết phải đi kiểm tra khắp một vòng đồn điền rộng lớn, kèm theo là những cơn thịnh nộ, đánh mắng đám dân phu của Béc-na, nhưng lần này thì Bá thấy hơi ngỡ ngàng, chưa biết ý định thật sự của tay ác ôn này là gì?

Hình như đoán biết ý nghĩ của Bá. Béc-na nói rõ và còn chỉ đường:

- Hướng phía làng, đi đường bìa rừng này.

Hơi ngạc nhiên, nghĩ tới chốc nữa đây dân phu trong làng mà nhìn thấy Béc-na xuất hiện đột ngột, chẳng biết phản ứng của họ sẽ ra sao. Nhưng nhiệm vụ thì phải thi hành...

Tuy nhiên, khi xe chạy vào sâu thì đột nhiên Béc-na bảo:

- Dừng ở đây một chút, anh Bá.

Trong giọng nói của hắn, Bá nhận thấy ôn hòa hơn nhiều so với trước đây, thái độ cũng nhã nhặn hơn hẳn...

Xe dừng, đột nhiên Béc-na quay sang Bá, hỏi:

- Anh Bá hận tôi lắm phải không?

Bất ngờ nhất trong đời Bá có lẽ là giây phút này, do vậy anh lúng túng:

- Dạ... dạ... đâu có gì...

Béc-na dịu giọng, mắt không nhìn Bá, mà nhìn sâu vào trong rừng:

- Anh có giấu thì tôi cũng đã rõ. Từ lâu người mà anh hận thù nhất chính là tôi. Tôi còn biết lúc nào anh cũng mang theo trên xe một con dao, anh sẵn sàng ra tay để rửa hận. Tôi đã nhiều lần nhìn thấy anh ngồi một mình ngoài sân gọi tên Sao-ly. Tôi là thằng khốn nạn, hèn mạt, kẻ đã cướp trên anh người vợ sắp cưới và còn...

Hắn dường như không dám nói ra mấy tiếng sát hại cô ấy, trước mặt Bá.

Bá như rơi từ cung trăng xuống. Anh không thể ngờ có giây phút chính từ miệng tên đại ác, đại thù này lại phát ra những tiếng nói của lương tri như thế này. Bá một lần nữa lúng túng:

- Dạ ... dạ...

Đưa hai tay lên cao như một người đầu hàng, Béc-na nghiêm giọng:

- Giờ anh có thể trả thù được rồi đó Bá. Hôm nay như anh thấy đó, tôi không hề mang súng hay bất cứ thứ phòng thân nào.

Hắn ngửa người ra, bất động, chờ đợi Bá ra tay...

Tuy nhiên, Bá chỉ nhẹ lắc đầu:

- Tôi đã bỏ con dao và đã dứt khoát trong lòng, từ giờ coi như mọi chuyện đã qua.

Béc-na biểu lộ sự ngạc nhiên bằng cách quay sang tròn tròn mắt, hỏi lại:

- Anh nói thật? Và tôi muốn biết tại sao?

Bá đưa tay lau ngay giọt lệ vừa tràn ra:

- Bởi tôi đã nhìn thấy Sao-ly bế đứa con của ông. Hình ảnh đó đã nói với tôi rằng, cô ấy đã là của ông, mãi mãi thuộc về ông, dù cô ấy đã ra người thiên cổ, đã thành ma...

Sắc mặt Béc-na vụt biến đổi một cách nhanh chóng. Nó chuyển sang tái nhợt và giọng thì run rẩy:

- Đứa con... nó là con tôi... nó mãi mãi là tội ác của tôi... Trời ơi!

Kêu lên hai tiếng sau cùng rồi hắn ôm mặt gục về phía trước. Lát sau, bước nhanh, xuống xe, Béc-na ra lệnh:

- Anh hãy cho xe về và đừng nói với Y-vôn tôi đang ở đây. Tôi cần thư giãn

một lúc...

- Nhưng... trời sắp tối rồi...

- Không sao. Các góc ngách chốn này như lòng bàn tay của tôi mà. Anh Bá về đi, thành thật cảm ơn anh...

Biết không làm được gì hơn, Bá cho xe lùi lại. Nhưng trước khi chạy đi, anh còn nói với lại một câu:

- Nếu khi đó, lúc Sao-ly tới báo tin cô ấy mang thai với ông, ông đừng xua đuổi và đòi giết cô ấy thì cô ấy... thì có lẽ...

Béc-na đưa hai tay bịt tai lại, xua Bá đi nhanh:

- Anh đừng nhắc chuyện ấy nữa. Tôi van anh...

Hắn cảm đầu bước nhanh. Trời đang tối dần...

Bá tần ngần một lúc lâu rồi mới chậm chậm cho xe đi ngược trở về. Anh lẩm bẩm:

- Dù sao cũng tội nghiệp hẳn...

Qua một khúc quanh, Bá đang mải mê nghĩ đủ thứ chuyện nên không phát hiện có một phụ nữ tay bế con, đang lặng lẽ nhìn theo anh, rồi lại quay về phía sau nhìn cái bóng của Béc-na đang xiêu vẹo bước về phía làng...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

ĐOẠN KẾT

Sao-leng dậy thật sớm, chuẩn bị sẵn mọi thứ, chỉ chờ bà chủ dậy là xin phép đi ngay. Hôm nay là ngày quan trọng mà từ hai năm qua không năm nào chị quên: Ngày giỗ của Sao-ly.

Những lần trước vì quá sợ sự hung tợn của Béc-na nên lần nào Sao-leng cũng lén trở về làng để cúng. Riêng năm nay, nhất là qua thái độ ôn hòa của Béc-na, nên chị tính đi sẽ thưa thật với Y-vôn và xin trở lại làng một ngày.

Gà rừng đã thôi gáy, trời đã sáng hẳn vậy mà chờ hoài vẫn không thấy bà chủ dậy. Sốt ruột quá, Sao-leng đôi lần đứng trước cửa phòng định gọi, rồi lại thôi vì ngại.

Sau cùng không còn cách nào hơn, bởi theo phong tục của người dân tộc thiểu số thì lễ cúng phải diễn ra trước khi mặt trời đứng bóng, Sao-leng gõ cửa nhẹ nhẹ mấy tiếng. Không động tĩnh gì, chị mạnh dạn gõ cửa lần nữa, lần này mạnh hơn. Vẫn im lặng.

- Bà Y-vôn! Bà Y-vôn!

Linh tính như báo điều gì chẳng lành, Sao-leng liền kêu một hơi cả chục tiếng và tiện tay xô cửa phòng. Cửa phòng chỉ khép chớ không khóa. Trong phòng Y-vôn nằm trên giường bất động.

- Bà Y-vôn!

Sao-leng không nhìn thấy Béc-na nên chạy tới bên giường sờ vào tay Y-vôn và hoảng hốt khi tay chân cô lạnh ngắt.

- Bà Y-vôn!

Gọi hơn chục tiếng Y-vôn mới hồi tỉnh. Cô ngạc nhiên nhìn ra cửa sổ và hỏi:

- Sao-ly đâu?

- Bà đã gặp Sao-ly?

- Đúng cô ấy đã tới đây, đứng ngay chỗ đó và... khóc.

Y-vôn cố trấn tĩnh và kể lại:

- Béc-na đi chừng vài giờ thì tôi chợt nghe có tiếng động và nhìn ra, gặp Sao-ly đã đứng đó tự bao giờ rồi. Cô ấy bế trên tay đứa bé, tội nghiệp nó xanh và hốc hác quá. Tôi định hỏi thăm thì chợt Sao-ly bật khóc và vùng bỏ đi thật nhanh. Tôi vừa cất tiếng gọi thì cổ họng như nghẹn lại, mắt hoa đi và không còn biết gì nữa...

Nhìn quanh Y- vôn hỏi:

- Béc-na đâu?

Sao-leng lắc đầu:

- Từ tối qua đến giờ tôi cứ tưởng ông ấy còn ở trong phòng.

Hốt hoảng Y-vôn gọi tài xế Bá. Mấy gia nhân khác bảo Bá cũng đi từ tối với Béc-na, chưa trở về.

Đi tìm cai Thạnh hỏi thì Thạnh cũng đi đâu vừa về tới, anh ta bảo:

- Bá lái xe bị tai nạn được chở ra bệnh viện tỉnh. Trong xe không có Béc-na.

Y-vôn thất thần, giục mọi người đưa ngay cô ra bệnh viện. Ở đó Bá hồi tỉnh, anh thuật lại chuyện:

- Tối qua ông Béc-na nhất quyết đòi đi vô làng và đi một mình. Tôi lái xe về ngang qua truông ông Mây thì bỗng có một bóng đen lao ra, tôi chỉ kịp kêu lên một tiếng rồi đâm sầm vào đó.

Cai Thạnh bảo:

- Người ta đã tìm thấy nơi ấy có vết máu, nhưng không thấy ai cả.

Linh tính điều dữ với Béc-na, Y-vôn giục cai Thạnh.

- Anh đưa tôi về ngay làng.

Vừa tới bản, đã thấy nhiều người tụ tập rất đông trước nhà của mụ Krờ-Nia, mẹ của Krờ-Lin. Ngay cửa ra vào có một đồng quần áo rách dính đầy máu chó chẳng thấy xác người. Nhưng trên tay của Krờ-Nia thì đang cầm chiếc

vòng cổ đã cũ. Mụ ta đang bù lu bù loa:

- Cái này là của con Krờ-Lin. Chính tay tôi đã đeo cho nó từ lúc lên mười tuổi. Con tôi đây mà, con ơi!

Mụ ta khóc thảm thiết, rồi quỳ xuống ôm lấy đồng áo quần như ôm chính con mình. Y-vôn không dám ở đó lâu cô một mình chạy ngay tới ngôi nhà hoang của Sao-ly.

Béc-na đang ở đó. Anh ta ngồi xếp bằng ngay giữa nhà, bên cạnh chiếc gùi của Sao-ly. Đôi mắt nhắm nghiền...

- Béc-na!

- Béc-na!

Mặc cho những tiếng gọi thất thanh của Y-vôn, Béc-na vẫn bất động. Bởi anh ta đã ngừng thở.

Khi Y-vôn chạm tay vào người thì Béc-na ngã nghiêng về một bên trong tư thế tay chân vẫn co quắp như vậy. Chứng tỏ là hắn đã chết từ khá lâu rồi. Chẳng hiểu Béc-na chết bởi lý do gì, vì khắp thân thể hắn ta không hề có một dấu vết gì...

Y-vôn thu xếp hành lý và rời khỏi khu đồn điền vào buổi chiều giống như ngày đầu tiên cô đến. Cả khu đồn điền thật im lặng. Xa xa, trong làng của dân phu những cột khói nhỏ cuộn nhẹ lên trời. Họ đang lo bữa cơm chiều.

Y-vôn không khóc nữa, bởi hai hôm rồi những giọt nước mắt cuối cùng dường như đã chảy ra hết cho cái chết của chồng. Giờ đây cô như một người đã hóa đá.

Sắp ra khỏi rừng cao su, tài xế Bá mới lên tiếng:

- Tôi xin lỗi bà, lẽ ra tôi phải ngăn không cho ông ấy một mình đi vào đó.

Như bà biết...

Y-vôn chỉ đưa tay như muốn bảo anh ta đừng nói thêm gì nữa. Cô muốn bỏ lại đằng sau tất cả. Có một điều Y-vôn rất muốn hỏi là tại sao từ ba hôm nay rồi, sau cái chết của Béc-na, chẳng hề thấy bóng dáng Sao-ly hoặc Krờ-Lin? Thậm chí cả tiếng kêu khóc vọng lại giữa khuya cũng không.

Nhưng chẳng hiểu sao Y-vôn vẫn nín lặng, không hỏi. Xe đưa cô về Sài Gòn, chuẩn bị xuống tàu ngay trong đêm để vĩnh viễn rời xa chốn mà lẽ ra cô và Béc-na không nên đến. Phần Béc-na thì thi thể đã được chuyển xuống tàu trước, nằm ở trong hầm kín...

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
NGƯỜI ĐẸP VƯỜN TRÚC ĐÀO

Vào những năm 1948 - 1950, trên những chuyến xe đò liên tỉnh từ Sài Gòn về miền Tây thường rất ít khách. Nhất là ở chuyến xe “tài nhì”, tức xe chạy trể, chuyến cuối lại càng ít người đi hơn.

Chuyến xe chạy Sài Gòn - Vĩnh Long khi tới Bắc Mỹ Thuận thì trên xe chỉ còn đúng năm người: Hai cậu con trai vốn là sinh viên học ở Sài Gòn về quê nghỉ hè, một đôi vợ chồng già có lẽ đi thăm con cháu ở xa về, trên tay xách nách mang quá nhiều quà cáp và một cô gái mà suốt đoạn đường xa chỉ thấy ngồi im rồi lại ngủ, gần như chẳng quan tâm gì đến chung quanh.

Hai anh chàng ngồi băng ghế sau cô gái, đến lúc này, khi khách đã xuống gần hết mới chú ý đến người đẹp. Mà quả cô nàng đẹp thật, đẹp đến không ngờ!

Linh, anh chàng đeo kính cận tỏ ra ngạc nhiên:

- Vậy mà nãy giờ mình không để ý. Đẹp quá, Đạt ơi!

Đạt, người ngồi cạnh nhưng mắt nhìn, vẻ thờ ơ:

- Ờ thì đẹp, nhưng mắc gì tới mày, sao quan tâm dữ vậy?

Lời nói của Đạt hơi lớn, nên khiến cô gái phải quay lại nhìn. Linh lúng túng thấy rõ:

- Mày... mày có im đi không thằng khỉ gió. Mày...

Người đẹp chỉ liếc qua hai anh chàng rồi lại tiếp tục im lặng. Xe bắt đầu xuống phà. Đôi vợ chồng già có lẽ tới nhà nên gọi xe lôi, chất đồ lên khi hành khách xuống phà. Do phải xách mấy túi đồ khá nặng theo, nên khi đi một quãng xuống gần tới sông, Linh mới dáo dác tìm quanh, chẳng thấy cô gái đâu, anh ta lại hỏi Đạt: - Cô ta đâu rồi?

Đạt chau mày:

- Cô nào?

Linh phát câu:

- Thì người đẹp ban nãy chứ cô nào nữa! Mới đây mà sao chẳng thấy cô ta đâu nữa? Chẳng lẽ...

Cả hai xuống phà, trên phà khá đông người, nên Linh có cố nheo mắt tìm khắp nơi cũng không thấy cô gái mặc áo dài trắng. Anh chàng tiếc ngẩn tiếc ngơ, bởi dễ gì gặp được một người đẹp cỡ đó trên cùng một chuyến xe chiều...

Phà tách bến chậm, gió từ sông cái thổi lồng lộng xua đi cái oi bức mà suốt mấy giờ liền hành khách phải chịu đựng trên xe. Lại chẳng còn xa nữa là tới bến, nên mọi người có vẻ nhẹ nhõm, khoan khoái. Linh chẳng còn hỏi Đạt xem đã tới chưa như khi còn ngồi trên xe, bởi mắt anh chàng còn bận đảo khắp nơi để tìm. Anh ta lẩm bẩm:

- Chẳng lẽ cô nàng xuống ở bờ bên kia rồi?

Chẳng mấy chốc phà đã tới bến Vĩnh Long. Hành khách hấp tấp đi bộ lên để đi một đoạn năm, bảy cây số nữa để đến bến xe cuối. Mấy tay lơ xe giục giã:

- Bà con đi xe Thuận Thành hãy mau lên xe cho kịp chuyển đồ cuối về bên Cồn đi!

Linh lần đầu tiên theo bạn về quê nghỉ hè, nên hỏi lại Đạt:

- Về bên Cồn có phải về nhà cậu không?

Lúc này Đạt mới cười:

- Bây giờ mới hỏi, bộ hết còn trông ngóng người đẹp nữa hả?

Linh hơi ngượng, nhưng giọng vẫn tỏ ra tiếc nuối:

- Chẳng kịp bắt chuyện gì hết...

Đạt đâm vào vai bạn một cái:

- Thằng mê gái.

Linh miễn cưỡng theo Đạt bước trở lên xe. Và lúc này đôi mắt anh ta sáng rực lên khi nhìn thấy cô gái vẫn còn ngồi yên ở băng ghế. Cô nàng vẫn đang nhắm mắt ngủ.

Tay lơ xe nói như giải thích cho Linh và Đạt về việc cô gái không xuống xe:

- Cô ấy bị say xe xuống không được chớ còn bắt buộc ai cũng phải xuống

đi bộ qua phà.

Linh đâu cần lời giải thích đó, bởi việc người đẹp vẫn còn đây là quá đủ với anh chàng rồi. Vậy mà...

Linh sung sướng nhắm nghiền mắt lại, Đạt phải buột miệng:

- Mày cũng say xe nữa sao?

Linh chẳng đáp, anh cứ nhắm nghiền mắt như muốn tận hưởng phút giây hạnh phúc này, Đạt tưởng bạn bệnh thật nên đưa tay lên sờ trán, khiến Linh càng muốn nhắm mắt thật lâu thêm. Lát sau xe đã tới bến. Linh cố nhắm mắt để như nhốt hình ảnh người đẹp vào đó, cứ sợ nó mất đi.

Mà mất thật! Lúc anh ta nghe lơ xe giục: “Xuống xe nhanh lên”, thì nhìn lại đã chẳng còn thấy cô gái đâu. Hoảng quá anh ta nhéo Đạt một cái rõ đau:

- Sao mày không kêu tao ngay!

Nhìn một lượt, chợt thấy cô nàng áo trắng đang leo lên một chiếc xe lôi, xe chạy thật nhanh, Linh giục:

- Mau lên Đạt!

Anh ta bắt một chiếc xe lôi khác và hỏi:

- Chạy theo chiếc xe kia!

Đạt xăng giọng:

- Đi về bến đò qua cồn cho kịp đò cuối, chớ còn đi đâu nữa, thẳng khùng!

Bị mắng nhưng Linh không giận, bước lên xe lôi rồi mà mắt vẫn dõi theo bóng áo trắng phía trước, buồn bã như vừa đánh mất một bảo vật gì đó...

Mãi đến khi xuống ghe rồi mà Linh vẫn còn ngoái lại nhìn lên bờ, mặt buồn so...

Đây là lần đầu tiên Linh về một vùng quê nhiều sông nước, vườn cây trĩu quả, nên thích thú vô cùng. Anh chàng đã quên được chuyện lạc mất người đẹp. Mặc dù suốt đêm qua hầu như thức cũng mơ mà trong giấc ngủ cũng mơ thấy nàng.

Đạt rủ:

- Bữa nay cho mày đi vô vườn xoài của nhà tao ở cách đây năm cây số. Tha hồ mà leo cây, hái trái và bơi xuống, lội sông khoái chưa!

Linh phấn khởi:

- Đã quá mày! Nhưng mà nè Đạt, ở thứ vườn tược xa xôi thế này mà cũng có người đẹp dữ vậy sao?

Đạt tròn tròn đôi mắt:

- Người đẹp nào ở đây? Ở đây làm gì có...

Nhưng chợt nhớ ra, cậu ta phá lên cười:

- Cô nàng chắc là con nhà giàu đâu ở bên chợ, chứ làm gì có ở xứ này! Thôi, đừng tơ tưởng nữa, ông tướng. Ta chuẩn bị đi nào.

Đạt đã xin phép cha mẹ để dẫn bạn đi chơi, nên được mẹ và chị gái chuẩn bị cho khá đầy đủ là thức ăn, cơm nắm...

Bà Tư, mẹ Đạt còn dặn dò:

- Bạn con chưa quen sông nước vùng này, đừng để nó lội sông lớn, nghe không con.

Linh được dịp khoe tài:

- Tuy con ở miền Đông, nhưng biết lội giỏi, dư sức qua sông Cái bác Tư ời.

Ba Đạt dặn thêm:

- Hồ bơi ở Sài Gòn khác, sông nước này khác. Tốt nhất là chỉ nên ở rạch nhỏ. Nhớ chiều về sớm.

Khu vườn xoài của nhà Đạt tuy xa, nhưng khá rộng và nhiều trái. Ngoài xoài, còn có nhiều thứ cây ăn quả khác như mận, ổi, cam, quýt, dứa. Thứ nào Linh cũng mê.

Vừa hái những trái mận căng da Linh vẫn không quên người đẹp:

- Thứ này mà có cô nàng tao sẽ tặng một rổ luôn, nàng mê phải biết.

Đạt chỉ lắc đầu cười. Anh ném cho Linh hai quả dứa mới hái cùng với con dao to:

- Đừng mơ mộng viễn vông nữa, hãy thử chặt mấy trái dứa uống cho đã khát đi cha nội.

Linh chưa chịu chặt dứa mà cố leo lên trên ngọn cây mận. Từ chỗ đó đưa mắt về phía xa, chợt anh nhìn thấy mấy nóc nhà ngói, Linh reo lên:

- Ở đây cũng có những nhà lớn đó sao, Đạt?

Đạt không nhìn theo Linh, nhưng vẫn đáp:

- Đó là nhà xưa còn lại, cũng giống như nhà cha mẹ mình. Ở đây hồi trước còn giàu hơn bên xóm mình nữa...

- Vậy có nghĩa là... bây giờ bên này nghèo hơn?

Đạt nói cho qua:

- Tớ không rõ lắm vì ít qua đây, nhưng nghe nói hồi năm 45 – 46 ấp này bị giặc Pháp tràn vô đốt phá tiêu điều...

Linh là người cực kỳ tò mò, cứ muốn biết mọi chuyện, nhưng thấy Đạt có vẻ không rành nên thôi...

Họ ở chơi đến xế chiều thì chính Linh lên tiếng đề nghị:

- Hay ta về sớm một chút.

Họ về tới nhà thì trời còn sáng. Trong lúc Đạt đi tắm, thay quần áo thì Linh chẳng biết lên đi đâu, mất dạng. Cả nhà Đạt quỳnh lên về chuyện biến mất của Linh. Họ trách Đạt sao không trông chừng bạn, làm cho Đạt phát bực lên:

- Nó lớn rồi có phải con nít đâu mà lúc nào cũng trông với coi!

Mãi đến tối mịt Linh mới mò về. Vừa bước vô nhà, trông thấy Đạt, anh ta đã reo lên như một đứa trẻ:

- Trời ơi, không thể tưởng tượng được mày ơi! Cô nàng! Mày nhớ cô nàng không?

Đạt đang bực nên quát to:

- Mày có biết là từ chiều đến giờ cả nhà này không ai ăn uống gì được vì sự biến mất của mày không! Mày đi đâu thì cũng phải nói chứ.

Linh không hề giận vì bị la và cũng chẳng để ý tới sự tò mò của cả nhà đang dồn vào mình. Anh chàng kéo ngay Đạt vào nhà trong, sự phấn khích vẫn còn:

- Mày không thể tưởng tượng nổi đâu, hồi chiều biết có nói mày cũng không cho, nên tao đã lên đi một mình. Tao trở lại mấy chỗ ngôi nhà ngói xưa nhìn thấy lúc trưa ở vườn xoài...

Đạt chặn ngang:

- Chi vậy?

Linh nheo một mắt:

- Không uống công chút nào hết. Tao tới tận ngôi nhà ngói lớn nhất vì linh tính như mách bảo với tao điều gì đó. Mà quả không sai. Mày biết tao nhìn thấy gì trong ngôi nhà đó không?

Đạt bực, gất lên:

- Thấy ma!

Linh cười thích thú:

- Ma nữ mới đã chứ!

Rồi anh chàng hạ thấp giọng như sợ người nhà của Đạt nghe:

- Không thể ngờ được mày ạ, tao gặp nàng! Mày nhớ người ngồi trên xe đó hồi trưa không? Đúng là trời thương tao rồi!

Đạt cũng phải ngạc nhiên:

- Cô ta ở đâu bên xóm nhà hoang đó?

Linh nhún vai:

- Ai mà biết. Chỉ có điều đây là sự thật. Tao đi dài dài theo xóm, bởi tò mò muốn biết thôn xóm xứ mày ra sao, thì bất ngờ tao tới ngôi nhà ngói xưa đó. Nhìn vô cả một vườn cây trúc đào đang nở hoa đỏ cả một sân. Tao đang thích thú ngắm nhìn thì chợt tao không còn tin vào mắt mình nữa, nàng đang xuất hiện ngay trong vườn trúc đào ấy, như một nàng tiên! Nàng mặc một bộ đồ lụa trắng, mái tóc để xõa dài xuống tận lưng, trông lạ hơn khi ở trên xe, nhưng tao vẫn nhận ra, bởi làm sao tao quên được gương mặt khả ái đó...

Đạt vẫn không tin:

- Nghe mày kể chuyện khác nào liêu trai. Thôi đi ông tướng, đã lỡ đi chơi suýt lạc đường thì thú thiệt đi để ngày mai tao còn hướng dẫn cho.

Vẫn không bực vì bị nghi ngờ nói phét. Linh đi tắm mà mồm luôn ngêu ngao hát. Anh ta vui đến tột cùng, quên cả bữa cơm chiều.

Lần này thì chuyện Linh mất tích không còn là nỗi lo của gia đình Đạt nữa, mà là cả xóm. Một vài người lắm chuyện đã đoán già đoán non:

- Ở ngoài sông Cái, chỗ ngã ba Vàm năm nào cũng có người chết trôi. Đặc biệt là các chàng trai, cô gái còn đồng trinh. Người ta đồn ở khúc sông đó có thủy thần, hằng năm về đòi mạng.

Chỉ có ba của Đạt thì ra vẻ trầm ngâm. Ông gọi riêng Đạt ra ngoài hỏi:

- Mày nói cho ba nghe coi, liệu thằng Linh có quen biết đứa con gái nào ở gần đây không?

Điều này chính Đạt đã nghĩ tới từ lúc trưa khi không thấy Linh về ăn cơm trưa, nhưng còn bán tính bán nghi...

Anh hỏi chị gái mình:

- Lâu nay chị có qua xóm nhà hoang không? Bên đó vẫn hoang tàn như xưa hay có thay đổi gì không?

Chị Mai rất rành chuyện xóm làng, chị quả quyết:

- Đâu có gì thay đổi. Kể từ khi xóm ấy bị giặc Pháp dội bom, đổ quân đốt nhà, hãm hiếp người thì hầu như cả xóm đều tản cư đi các nơi khác sống. Các ngôi nhà ngói vẫn bỏ hoang tàn.

Đạt nhớ lại những lời mô tả của Linh, nào là ngôi nhà với vườn hoa trúc đào, nào là cô gái áo trắng v.v... Đạt nghĩ đó chẳng qua là lời ba hoa của một anh chàng đại gái, đầu óc lãng mạn. Nhưng dầu sao vẫn phải nghĩ đến chỗ những ngôi nhà hoang.

Đạt bảo:

- Để con qua bên xóm nhà hoang xem sao.

Chị Mai cũng đồng tình:

- Để chị đi với em. Chị rành bên đó.

Trên đường đi Đạt chợt hỏi:

- Chị nhớ ở bên đó có cô gái nào đi học Sài Gòn không?

Mai quả quyết:

- Làm gì có. Xóm đó giờ chỉ còn một số người nơi khác tới ở để đi làm mướn. Chỉ có...

Đạt tò mò:

- Còn có ai nữa?

Mai cười:

- Chỉ có hồi bốn, năm năm trước. Hồi đó có con ông Hương Cả hình như là học ở trường áo Tím Sài Gòn. Cô Giáng Hương, bạn của chị.

- Cô ấy còn ở đây?

Mai chép miệng:

- Cô ấy đã chết trong trận càn của giặc năm 1947. Chết do bị giặc cưỡng hiếp dã man!

Rồi Mai kể rành rọt hơn:

- Năm ấy cũng vào những ngày hè như vậy. Giáng Hương về nhà nghỉ hè thì bị nạn. Năm đó cô ấy chỉ mới mười tám tuổi.

Chị em Đạt tới xóm nhà hoang thì trời xế chiều. Khi đi gần tới ngôi nhà ngói xưa thì Mai chỉ và nói:

- Đây là nhà của ông Hương Cả, cha của Giáng Hương, hồi đó chị thường sang chơi.

Ngôi nhà nhìn từ xa đã thấy sự hoang tàn, bởi mái ngói và tường nhà rêu phong, sân rộng phía trước cỏ mọc đầy. Chợt Đạt kêu lên:

- Cái gì vậy chị Mai?

Trong ngôi nhà hoang có nhiều người tụ tập khác thường. Mai cũng ngạc nhiên:

- Chuyện gì đây?

Chị em họ chen được vào trong thì cũng vừa lúc người ta khiêng ra bằng võng một người gần như là một xác chết. Đạt vừa nhác thấy đã thét lên:

- Linh!

Thì ra nạn nhân là Linh.

Một người tham gia cấp cứu đã kể lại vắn tắt:

- Suốt đêm hôm qua tôi đi soi ếch ở sau nhà, lâu lâu lại nghe có tiếng cười rồi lại khóc ở trong nhà này. Ban đầu tôi cứ tưởng là như mọi khi người ta vẫn gọi đây là ngôi nhà ma, nên tôi không dám vào. Tuy nhiên khi gần sáng khi sắp sửa xách giỏ ếch về thì lại nghe ai đó kêu lên kinh hoàng lắm! Tôi chạy về nhà kể lại chuyện thì con vợ tôi một hai ngăn không cho tôi trở lại đây, nó nói đó là hồn ma. Tôi thì không tin, nhưng...

Anh ta ngừng lại thở hổn hển rồi tiếp:

- Cho đến chiều nay khi xách cần câu đi nhắp cá, khi ngang qua sau nhà tôi lại nghe nhiều tiếng rên gấp lắm. Lúc ấy tôi không còn bình tĩnh được nữa nên gọi thêm mấy anh em nữa, xông vào nhà và gặp người này đang nằm hấp hối dưới nền đất ẩm. Anh ta nhìn mình mấy không có thương tích gì nhưng xem ra bị mất sức giữ lắm, da mặt tái nhợt, tay chân nhấc không lên. Đạt nghe xong, thất thần:

- Linh ơi, sao vậy Linh!

Linh được đưa ra bệnh viện tỉnh, cứu được mạng sống, nhưng anh ta vẫn

trong trạng thái nửa mê nửa tỉnh, mồm miệng cứ lều bều mấy tiếng “Giáng Hương... Giáng Hương...”

Cuối cùng Linh được chuyển về Bệnh viện Tâm thần Sài Gòn. Ở đây người ta kết luận:

- Anh chàng này vừa bị một cú sốc kinh hoàng lắm mà không chết đã là may. Anh ta đã qua cơn nguy hiểm tính mạng, nhưng chứng hoang tưởng sẽ còn kéo dài. Anh ta chỉ duy nhất nghĩ về một cô gái tên Giáng Hương, cứ gọi tên cô ấy và đôi lúc còn hỏi: “Vườn trúc đào đâu rồi?...”

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
NGHIỆP CHƯỞNG

Thì hồng cả ba lần tú tài, mà nhà lại nghèo, nên coi như con đường công danh của Phan đã chấm dứt. Tại quê nhà có người đề nghị Phan vào làm thư ký tại một nhà máy xay lúa để kiếm miếng cơm độ nhật. Tuy nhiên với Phan thì như vậy lại càng đau lòng thêm. Bởi chung quanh anh những bạn bè cùng trang lứa ai cũng đỗ đạt, hoặc ít ra thì cũng giàu có sắm tàu xe làm chủ nợ vênh vang...

Cuối cùng đã Phan cũng chọn giải pháp ra đi khỏi quê, làm một chuyến phiêu bạt thật xa. Và anh dừng chân ở một thành phố lớn. Tiền bạc trong túi có rất ít, nên Phan chỉ có thể tìm những chỗ trọ rẻ tiền, để ngày ngày lê bước khắp nơi tìm việc làm.

Đã hai tháng trôi qua mà công việc vẫn chưa có nơi nào. Tiền tiêu, tiền nhà đều cạn...

Phan buồn tình ghé vào một quán nhậu bên đường gọi một xị đế ngồi uống cho đến lúc chuech choáng say mới lê chân về chỗ trọ. Với Phan coi như đêm nay là đêm cuối cùng anh ngủ ở đây. Ngày mai chưa biết ra sao...

Tỉnh giấc vào giữa khuya, Phan nghe đầu nhức như búa bổ, toàn thân lại đau như vừa bị cơn cảm nặng. Có lẽ do xị rượu buổi chiều. Phan chợt giật mình khi có một bàn tay ai đó mát lạnh, mềm và đang nhẹ nhàng lướt lên trên lưng mình, từ cao xuống thấp, như xoa bóp...

Đang ở tư thế nằm nghiêng, Phan cố xoay người trở lại, chợt anh suýt kêu lên khi chạm một thân thể bên cạnh và người đó lại là phụ nữ và lại còn... không mảnh vải che thân!

- Sao? Sao lại...

Phan cố bật dậy, nhưng tay chân anh như tê liệt, anh chỉ có thể nghiêng người đủ để nhìn thấy cô gái hơi quen quen...

Bấy giờ cô gái mới lên tiếng:

- Lạ lắm sao? Rõ là khéo vờ...

- Cô...

Cô nàng đưa tay chặn ngang miệng Phan, nói thật khế:

- Bộ muốn cho cả nhà hay biết sao?

Phan kịp nhận thức được chỗ anh nằm đúng là phòng trọ chật hẹp và nhìn lên tường thấy đồng hồ treo chỉ đúng hai giờ. Hai giờ sáng, và... chuyện gì đã xảy ra?

Cô gái bất ngờ ôm chầm lấy Phan vừa hôn lấy hôn để. Hôn như chưa bao giờ được hôn...

Không còn khả năng chống trả, nên Phan chỉ biết âm ừ trước cơn bão táp mà mình đang gặp phải.

- Bất ngờ...

Từ bên ngoài có tiếng ai đó thét lên dữ tợn:

- Thằng khốn kiếp này dám làm chuyện thối tha!

Vừa lúc cánh cửa phòng trọ của Phan bật mở tung, cùng lúc với đèn phòng được bật sáng choang. Vợ chồng ông chủ nhà đang hùng hổ đứng giữa phòng, mồm họ há hốc kinh ngạc nhìn lên giường của Phan.

Cô gái kéo vội chiếc chăn đang đắp chung về phía mình để che giấu thân thể lỏa lồ, còn Phan thì lại lộ ra trần trụi...

Đến lúc đó thì Phan mới tá hỏa khi nhận ra toàn thân mình cũng còn rất ít vải che. Hình như lúc anh đang trong cơn say...

Tiếng ông chủ nhà quát to:

- Thằng khốn nạn, tao sẽ giết mày!

Ông ta lao tới với con dao dài trên tay. Phan có muốn vùng dậy cũng chẳng thể nào làm được. Bỗng bà vợ lão chủ nhà theo ôm cứng chồng lại, bà ta giọng khế hơn:

- Ông đừng nóng như vậy, kéo thiên hạ biết cả bây giờ.

Bà quay sang một người đàn bà nữa này giờ đứng phía sau:

- Chị Tư đóng cửa lại giùm.

Con dao trên tay lão chủ bị lấy đi, nhưng lão ta vẫn còn hung hăng rất đáng sợ:

- Tao đâu ngờ cho một thằng khố rách áo ôm như mày vô mướn nhà để rồi mày làm nhục nhà tao!

Phan cố chống chế.

- Dạ, con đâu có...

Bấy giờ bà chủ mới chỉ vào người bên cạnh Phan, hỏi:

- Chứ ai nằm đó?

Từ trong chăn cô gái khóc rưng rức như tự giới thiệu sự hiện diện của mình.

- Con đó còn hông ngồi dậy đi, còn nằm đến bao giờ!

Lúc này Phan mới dần tỉnh trí, anh bắt đầu hiểu: cô gái trong chăn kia mà anh cảm thấy quen quen chính là cô con gái kiều căng con chủ nhà trọ mà hai tháng nay anh vẫn thấy mặt. Nhưng còn chuyện này... thì sao? Chính Phan cũng không thể nào hiểu nổi, anh chỉ nhớ mang máng là đêm qua quá say anh mò về nhà và ngủ vùi...

Như đã được chuẩn bị từ trước, người phụ nữ đứng phía sau được lệnh từ vợ chồng chủ nhà đã bước tới đưa máy ảnh lên chụp liền mấy kiểu vừa lúc cô gái như cố ý tung chăn để lộ mặt và phần thân trên ra.

Xong đâu đấy vợ chồng lão chủ bảo người chụp ảnh:

- Chị đi ra để chúng tôi giải quyết.

Bà chủ nhà quay sang chồng:

- Ông cũng vô nhà nghỉ đi, để tôi tính chuyện này.

Chờ mọi người ra hết rồi bà Lệ tên người chủ nhà mới nhẹ giọng hơn:

- Con Lan mày chưa dậy mặc đồ vô, còn chờ gì nữa?

Lan - cô con gái - lúc này mới chui hẳn ra khỏi chăn, kéo quần áo vứt bừa bãi dưới nền gạch, mặc vào.

Quay sang Phan bà ta bớt gay gắt hơn:

- Cậu nghĩ sao mà làm vậy? Cậu có biết con gái tôi nó còn là gái tân, tháng sau là chồng đi coi mắt rồi...

Phan lúng túng:

- Dạ thưa bà, con... con đâu có... con đâu...

Bà Lệ nghiêm giọng:

- Đến nước này nếu khôn thì cậu phải thành tâm. Tôi thật sự không ghét bỏ, thù hằn gì cậu. Tôi muốn tìm một lối thoát cho cậu...

- Dạ, bà chủ giúp con!

Giọng bà chậm nhưng rõ ràng:

- Đến nước này nếu cậu làm tùm xùm ra thì chính gia đình tôi, con gái tôi mang nhục mà thôi. Cậu đã gây ra chuyện tày đình thì cậu phải giải quyết hậu quả. Cậu hiểu tôi nói gì không?

- Dạ, con không...

Bà Lệ lại phải xẵng giọng:

- Cậu còn bướng bỉnh phải không? Hay để ông nhà tôi tính chuyện với cậu?

- Dạ...

Thấy thái độ của Phan có vẻ thuần phục, bà Lệ lại hạ giọng:

- Nó là con một trong nhà, nó là con gái rườu của chúng tôi, nhưng đến nước này thì tôi đành phải...

Bà ngừng nói, đưa tay gạt nước mắt, giọng trở nên bi thiết hơn:

- Con cái nó dại, nó làm hại cha mẹ nên giờ đây tôi phải chấp nhận. Tôi gả nó cho cậu.

Câu nói như một tiếng sét giáng xuống Phan. Mặc dù cú sét đánh này không gây thương vong, nhưng với Phan anh không thể nào tin được...

- Thế nào, cậu tính sao?

Nhìn gương mặt nghiêm nghị của bà, rồi quay sang nhìn Lan đang co người khóc rấm rức, Phan rối như tơ vò. Anh tìm mãi mà chẳng ra lời nào để nói...

- Nếu thuận thì bắt đầu từ hôm nay dọn đồ đạc lên căn gác phía sau nhà mà ở. Cậu như người trong nhà. Còn mọi việc để tôi lo...

Bà nói xong kéo tay cô con gái bước trở vô nhà lớn. Phan ngồi đó mà tưởng như mình đang trong cơn chiêm bao...

Sáu tháng sau...

Đang ngon giấc, chợt Phan bị đánh thức dậy:

- Dậy nhanh. Vợ đẻ tới nơi mà còn mê ngủ!

Tiếng giục là của bà Lệ. Phan nhìn sang chỗ vợ thì thấy Lan đang nằm ôm bụng rên la. Anh bật dậy ngơ ngác:

- Thai mới năm sáu tháng mà đẻ rồi gì?

Bà Lệ quát to:

- Sáu tháng hơn rồi! Động thai hay thai hư gì đó, còn lôi thôi gì nữa, nhanh lên!

Phan là trai tơ nên hoàn toàn khờ khạo trong chuyện này. Kể cả có những điều bất thường như việc vừa làm đám cưới với Lan xong chưa hơn một tháng thì Lan báo tin có bầu. Đến tháng thứ hai thấy bụng Lan to, Phan hỏi thì Lan nạt ngang bảo:

- Cái thai trong bụng lớn nhỏ là tùy nó, sao lại hỏi tui?

Thắc mắc nhưng không biết hỏi ai nên Phan đành câm nín với nỗi niềm riêng.

Thấy Phan còn ngồi thừ ra đó, bà Lệ lại phải giục:

- Mau chạy đi mời bà bác sĩ tới đi! Cái thẳng...

Phan như cái máy chạy ra cửa. Nhưng vừa sắp bước xuống thang lầu, anh quay lại hỏi:

- Sao không đưa đi bệnh viện mà sanh ở nhà?

- Bảo đi nhanh đi, lôi thôi hoài!

Lan cũng phát khùng về thái độ lừng khừng của chồng, cô ta lắc đầu than:

- Thật là vô tích sự.

Bà Lệ xỉ một cái vào trán cô gái:

- Phải như vậy thì mày mới ém nhem cái thai quý quái này đến nay!

Bà đưa tay nhắm tính rồi nói:

- Bữa nay là đúng 9 tháng 12 ngày rồi...

Mười lăm phút sau Phan trở về với bà bác sĩ già. Như đã có hẹn trước, bà bác sĩ bảo:

- Đã chuẩn bị mọi thứ cho tôi chưa?

- Xong hết cả.

Xua tay mời mọi người ra ngoài, bác sĩ bắt tay ngay vào việc. Vừa khám bụng, bà giục ngay:

- Sắp sinh rồi, cho thau nước nóng nhanh lên.

Không để cho kẻ ăn người làm có mặt, đích thân bà Lệ và Phan lo mọi việc. Họ vừa quay đi lấy thau nước thì đã nghe tiếng khóc oe oe trong phòng. Mừng quá bà Lệ hỏi vọng vào:

- Con trai hay gái?

Không nghe tiếng trả lời. Bà Lệ sốt ruột hỏi lại:

- Trai gái vậy?

Bà đẩy cửa phòng bước vô. Trước mắt bà, bà bác sĩ đang ngồi thờ người nhìn bào thai vừa lọt lòng mẹ.

- Trời ơi!

Tiếng kêu thảng thốt là của bà Lệ, khi ánh mắt bà chạm phải cái bào thai còn đỏ hồng.

- Cái... cái gì đây?

Đúng là một hài nhi, nhưng đứa bé có cái đầu nhỏ như nắm tay, còn phần cơ thể thì dài hơn bình thường. Đặc biệt là phần bộ phận sinh dục thì khó mà mô tả...

Bà bác sĩ già buông thông một câu:

- Nó là con trai!

Bà muốn nói thêm: Là một quái thai, nhưng kịp dừng lại.

Lúc đó bà Lệ mới từ từ bước tới gần hơn. Bà nhìn trân trối vào chỗ giữa háng của đứa bé: Bộ phận sinh dục của nó phát triển y như một người lớn trưởng thành!

Sau khi làm mọi việc cho thai phụ, thai nhi, bà bác sĩ lặng lẽ rời khỏi phòng, thì bà Lệ ôm mặt khóc nức nở:

- Trời đã hại tôi!

Tiếng than của bà đã đánh thức Lan đang lịm đi sau khi sinh. Cô nghiêng nhìn sang con và thét lên trong nỗi bàng hoàng:

- Trời ơi!

Phan từ bên ngoài chạy vào và đứng khựng lại như trời trồng...

Mười lăm năm sau...

Thằng bé Dị - tên đứa con oan nghiệt Lan sinh ra - càng lớn lên càng quái dị. Bởi vậy, dù nó có tên là Thành Nhân, nhưng chẳng một ai gọi chính tên nó, mà gọi là Dị, riết rồi chết tên. Ban đầu Lan và bà Lệ rất giận khi ai đó gọi con cháu họ với tên Dị, nhưng lâu ngày họ cũng chẳng còn quan tâm, mặc ai muốn gọi sao cũng được.

Thằng bé Dị thì lại rất khoái khi được gọi cái tên ấy. Nó đưa tay dứ vào mặt

mỗi khi ai gọi nó là Nhân. Tính tình thẳng bé cổ quái, hung tợn khác thường, lúc nào như cũng muốn gây sự và khiêu khích bất cứ ai đến gần. Ngoại trừ nữ giới. Điều lạ là ở chỗ đó. Ngay từ lúc còn trong nôi thẳng Dị đã ghét đàn ông. Có lần Phan bế con, đã bị nó cào cấu và cắn cho đau điếng. Chỉ đến khi có mấy người tớ gái đến bế thì nó mới yên.

Do nó dị tướng, nên bà Lệ mượn một lúc ba đứa tớ gái thay nhau bồng bế trong nhà và chỉ ở quanh quần trong phòng, tuyệt đối không cho xuất hiện ở nhà ngoài, đặc biệt là lúc nhà có khách.

Lan thì từ khi con lọt lòng, cô ta chưa một lần bồng ẵm và gần như là dị ứng với thẳng bé. Mỗi lần nhìn thấy Dị là y như là giữa hai mẹ con găm gù nhau như chó với mèo.

Đặc biệt hơn, có một người nữa, mỗi lần trong thấy Dị là ông ta kêu thét lên và cầm đầu chạy như gặp phải ma. Người đó là ông ngoại của Dị, ông Thiện Hào! Mà phần thẳng Dị cũng vậy, hễ lần nào gặp người đàn ông đó nó đều chỉ vào mặt và hét lớn:

- Đồ ác nhân! Đồ khốn kiếp!

Riết rồi bà Lệ hầu như cách ly Dị khỏi cuộc sống trong gia đình. Và điều đó là nguyên nhân dẫn tới những bi kịch khôn lường. Đầu tiên là chuyện một đứa tớ gái bồng bế Dị từ nhỏ đột ngột mang bầu! Cô ta khóc lạy bà Lệ xin thôi việc mà không đòi hỏi quyền lợi gì. Truy hỏi mãi mới vỡ lẽ, tác giả bào thai không ai khác hơn là thẳng Dị!

Rồi tiếp đó luôn cả hai đứa tớ gái còn lại cũng đến xin thôi. Hỏi nguyên nhân, chúng chỉ khóc...

Sau cùng bà Lệ cũng hiểu. Thằng nghịch tử Dị tuy mới ở tuổi 15 mà đã thành quỷ, cứ bắt buộc các hầu gái cho nó giở trò đồi bại, ai không cho thì nó đánh, nó nằm vạ la khóc ồm tỏi, đến nỗi phải chịu quy phục.

Bà Lệ đã thay đến bốn, năm lần tớ tớ, vậy mà chẳng ai ở được quá một tuần. Đến nỗi tiếng dữ đồn xa, cả khu xóm ai ai cũng biết chuyện và chẳng một ai dám vào làm dù được trả công gấp hai, ba lần người khác.

Thằng Dị thì càng ngày càng quỷ quái hơn. Một bữa nó kêu thẳng bà Lệ vào bảo:

- Bà phải cưới ba con vợ cho tui!

Có ma mới dám lấy nó. Bà Lệ phải năn nỉ ỉ ôi mãi nó mới chịu yên. Nhưng kể từ đêm đó nó cứ gào khóc trong phòng, gây náo loạn cả nhà chẳng ai ngủ yên gì được.

Bà Lệ phải thương lượng với nhiều nơi để tìm vợ cho cháu với điều kiện chia cho một phần tài sản.

Vào một buổi sáng...

Có một cô gái tuổi chưa quá hai mươi, từ ngoài cửa bước vô và lên tiếng ngay:

- Ai cần thì tui sẵn sàng làm vợ!

Trông cô gái cũng bình thường và có phần đẹp, hấp dẫn, chứ chẳng hề có dấu hiệu gì của bệnh hoạn. Cô ta gặp ngay bà chủ nhà và hỏi thẳng:

- Bà ra điều kiện nếu lấy cháu bà thì được gì?

Bà Lệ nhìn cô ta từ đầu đến chân, có lẽ ưng ý, bà nói:

- Tôi chia cho một phần tư tài sản này cho cô sống với cháu tôi.

Cô gái cười nửa miệng rồi lắc đầu:

- Cả tài sản hoặc ít nhất cũng tạm thời là phân nửa!

Cô ta nói xong tự nhiên đi thẳng ra nhà sau trước sự ngạc nhiên của bà Lệ.

Ra đến thang lầu dẫn lên phòng của Dị, cô gái lên tiếng:

- Ra mà đón vợ đi!

Thằng Dị như chực chờ từ lúc nào rồi, nó chạy bay xuống cầu thang và tự nhiên ôm chầm lấy cô gái lạ. Thấy bà Lệ bước vô, Dị cười khoe.

- Đây là vợ tui!

Bà Lệ đứng nhìn chưa biết phản ứng ra sao thì Dị và cô gái đã nắm tay nhau đi thẳng lên lầu, biến mất sau cửa phòng đóng kín...

Kể từ hôm đó cô gái không trở ra nữa mà nghiêm nhiên cô ta thành vợ Dị.

Biết có chống đối cũng vô ích, nên cuối cùng bà Lệ đành giả câm giả điếc chấp nhận. Nhưng nào đã được yên, một hôm cô gái đứng trước mặt bà nói thẳng:

- Từ nay bà không được bước lên phòng ở của tui tui. Nhất là lão già Thiện Hảo, nếu để chúng tôi nhìn thấy mặt thì đừng nói sao chúng tôi độc ác!

Mà ông chồng bà Lệ vài tháng nay cũng chẳng bén mảng về nhà. Phan và Lan thì hầu như mạnh ai nấy đi ra ngoài với công việc của mình. Tóm lại từ

đó trong nhà chỉ còn lại bà Lệ già như một chiếc bóng.

Mọi việc dần dần đều do cô gái tên Thủy đứng ra lo liệu. Cô ta còn dám mạnh miệng tuyên bố với mọi người:

- Tôi cháu dâu đích tôn, từ nay chỉ có tôi là chủ trong nhà này!

Và cô ta hành xử vai trò như một chủ nhân. Mà cũng lạ, kể từ khi có vợ, thằng Dị thôi không phá phách, kêu la nữa. Nó tỏ ra mê đắm người vợ hấp dẫn kia nên hầu như cả ngày không bước ra khỏi phòng.

Ba năm nữa...

Thằng Dị được mười tám tuổi.

Hôm đó nghe tin vợ nó chuyển bụng sinh nên cả Phan và vợ đều về thăm. Những chỉ ở nhà ngoài cùng bà Lệ để chờ tin. Vẫn bà bác sĩ cũ, nay dù đã ở tuổi trên 80 nhưng vẫn được bà Lệ tin tưởng gọi đến.

Lúc họ đang ngồi ở phòng khách thì chợt thấy ông Thiện Hảo từ ngoài đi vô, ông ta trông tiêu tụy, thiếu não vô cùng. Vừa trông thấy mọi người ông chợt quỳ sụp xuống và khóc rống lên.

Phan ngỡ ngác nhìn chưa hiểu gì thì Lan chợt hét lớn:

- Cút đi!

Cô ta định xông ra với cái gạt tàn thuốc trên tay. Bà Lệ phải kéo con lại:

- Kệ ông. Giờ ông đền tội cho đáng cái đời!

Ông Hảo không chạy mà lại mọp xuống gần như nằm sấp dưới đất. Lan như chẳng còn chịu đựng nổi nữa lại sắp sửa lao ra, thì bà Lệ lên tiếng:

- Để má nói cho thằng Phan nghe...

Bà quay sang nắm lấy tay Phan, giọng thân tình:

- Bấy lâu nay thấy con ăn ở má thương. Con hiền lành, thương vợ, trong lúc đó con Lan cứ ngày đêm bị ám ảnh nên cộc cằn, bẳn gắt...

Bà dừng lại dường như để lấy hơi rồi mới tiếp:

- Con Lan không phải là con ông Hảo. Má lấy ông ấy khi đã có bầu bốn tháng, giống như con và Lan... Phan nhìn sững bà, rồi quay lại nhìn Lan. Bà Lệ ôn tồn kể tiếp:

- Ông ta là dượng ghê. Đến khi con Lan lớn lên mười tám tuổi thì bị ông ta nổi cơn tà dâm, thú vật, cưỡng hiếp nó có mang và má đã dàn cảnh để con

phải gánh chịu hàm oan...

Phan chỉ kịp kêu lên một tiếng:

- Trời ơi!

Rồi ngồi như trời trồng. Lan thì gục đầu vào ghế khóc nức nở. Bà Lệ lại tiếp:

- Không ngờ cái thai khốn kiếp đó sinh ra lại là quái thai. Đúng là trời hại nhà này mà...

Bà đang nói bỗng giật mình kêu lên:

- Ông Hảo, sao vậy?

Ông Hảo ngã ngang ra, miệng trào máu tươi lênh láng. Khi bà Lệ tới bế ông dậy thì phát hiện ông ta đã cắn lưỡi.

- Trời ơi là trời!

Tiếng bà chưa dứt thì từ trên lầu bà bác sĩ già được người tớ gái dìu xuống, mặt bà xanh như tàu lá, miệng thều thào:

- Lại... lại quái... quái thai...

Con vợ của Dị sinh hai cái bào thai đỏ hồng, tròn như trái mít tố nữ, không tay chân, chỉ có mặt và đôi mắt láu liên...

Bà Lệ nhũn người ra, lịm đi...

Hậu quả đúng là khôn lường. Sau khi sinh hai quái thai, vợ chồng Dị chẳng buồn phiền gì, trái lại ngày ngày còn vui đùa với hai... cục thịt đỏ hồng đó với sự thích thú.

Ông bà Hảo và Lệ đều chết cùng một ngày. Phan và Lan thì bỏ đi biệt dạng. Ngôi nhà to lớn cùng với tài sản khổng lồ giờ trong tay vợ chồng Dị. Từ đó hầu như chẳng một ai dám lui tới ngôi nhà ấy. Cũng chẳng biết cuộc sống của những người nửa người nửa ma quỷ đó ra sao...

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
LẤY VỢ CÔI ÂM

Bà mai Lý Hà cố thuyết phục:

- Cái mối này không thể nào chê được, bảo đảm thấy là ưng liền!

Ông bà Tổ Vấn nhìn nhau rồi nói:

- Chỗ nào cũng được, miễn là người ta đừng chê thẳng Tô Hòa nhà này là được. Mà còn chuyện tiền nong nữa, họ có đòi hỏi gì không?

Bà Lý có dịp tăng bốc:

- Tui mà đụng tới vụ nào là ngọt vụ đó! Mối này là nhà giàu, nhưng họ dễ chịu lắm, chẳng đòi hỏi gì nhiều, chỉ... một cặp hột bốn ly, với đôi vòng cổ và đôi xuyên đeo tay và...

Bà Tổ Vấn trợn tròn mắt:

- Bấy nhiêu đó mà còn chưa nhiều sao?

Ông Vấn lắc đầu:

- Không kham nổi mối này rồi! Thôi, bà khỏi lo nữa...

Ông chán nản bỏ vào trong chột cậu con trai Tô Hòa chạy ra từ trong phòng riêng, kêu lên:

- Đi coi mặt giùm con, nhanh lên đi!

Bà Vấn gắt lên:

- Mà có đủ vòng vàng kim cương như người ta đòi không mà đòi đi coi mặt.

Ông cũng bước trở ra, lên tiếng:

- Đi tìm mối khác đi con, nhà mình nghèo mà...

Tô Hòa nhảy cồm lên:

- Mối này coi như xong rồi mà, đi nhanh lên kéo người ta đợi!

Bà mai Lý nghe vậy thì mừng rơn:

- Thấy chưa, tui đã nói rồi mà, cậu hai nhà này chỉ mới nghe thôi mà đã quỳnh lên như thế, huống hồ là gặp mặt...

Nói cách gì Tô Hòa vẫn không nghe, cuối cùng cha mẹ anh ta phải chiều lòng con:

- Thôi được rồi, con muốn thì cha mẹ chiều, nhưng hậu quả ra sao thì đừng có than trách.

Họ chuẩn bị rồi cùng đi với bà mai Lý. Tuy nhiên khi ra đến ngoài rồi thì bà lại ngạc nhiên hỏi lại:

- Sao đi hướng này?

Tô Hòa không đáp, vẫn chỉ cho xe đi theo ý mình, mãi đến khi bà Lý hỏi quá thì anh ta mới nói:

- Bà lắm lời quá để đến nơi rồi thì ắt biết.

Cuối cùng xe dừng lại ở một dãy Phố cổ, Tô Hòa nhìn số nhà rồi reo lên:

- Đúng chỗ này rồi!

Anh chủ động bước xuống vừa giục cha mẹ:

- Người ta đang đợi mình. Ba má vào trong đó nếu người ta có nói gì thì cũng gật. Mà tốt nhất cứ để con nói, con trả lời hết cho.

Anh quay sang bà Lý:

- Cho bà đi theo là cho đông người, ra về long trọng một chút, còn ngoài ra bà không được nói gì hết.

- Nhưng mà, đây đâu phải là cái mối mà tôi làm mai cho cậu?

Đến lúc này thì cha mẹ Hòa mới biết sự việc, họ chưa kịp hỏi gì thì cửa sắt của ngôi nhà đã được kéo ra. Từ trong có hai vợ chồng lớn tuổi bước ra, họ vồn vã đón chào:

- Dạ, có phải cậu Hòa và song thân đây không?

Hòa mau mắn giới thiệu:

- Đây là ba má con. Còn đây là...

Vợ chồng kia mau mắn tiếp lời:

- Chúng tôi là song thân của Mai Nương. Con gái chúng tôi đang bận trang điểm, sẽ ra chào quý vị sau.

Chỉ đơn giản có thế rồi họ nhiệt tình mời khách vào nhà khiến cho ông bà Tô Văn có ngại mấy cũng phải bước vào trong.

Cũng là người Hoa với nhau, nên họ nhanh chóng chuyện trò và gần gũi nhau ngay. Lúc này bà Mai Liên mới nói rõ:

- Liên tiếp ba bữa nay, đêm nào vợ chồng tôi cũng nằm mộng thấy con gái về nói đã tìm được chồng, bắt chúng tôi phải sang ngay nhà ông bà để xin cưới cậu Hòa cho nó. Tội tôi lo ngại quá chưa dám qua thì hồi tối này nó vừa khóc vừa đe dọa nếu từ chối thì nó sẽ thành tinh thành quỷ về quấy phá cả hai bên nhà!

Tô Hòa phụ họa thêm:

- Đúng vậy đó. Tối qua con thấy Mai Nương vô phòng con và nói rằng cô ấy chết ngộp dưới nước. Hồn phách không siêu thoát được, phải đi lang thang. Rồi mới đây chẳng biết ai sai khiến, cô ấy đã tìm tới con, cho biết rằng con với cô ấy có tiền duyên, không lấy nhau không được. Nếu con mà cãi lời thì sẽ chết theo cô ấy xuống cõi âm để gần nhau!

Lúc này chợt bà Tô Vãn ôm mặt khóc nức nở. Thấy lạ, ông Tô gạn hỏi:

- Chuyện gì vậy?

Bà Tô kể lể:

- Từ đêm tới giờ tôi tính kể cho ông và thằng Hòa, tôi cũng có một giấc mơ giống như vậy...

Tô Hòa kêu lên:

- Má cũng gặp Mai Nương?

- Má gặp và nó cũng nói y như lời con vừa kể!

Cha mẹ Mai Nương mừng quá:

- Đúng! Trời Phật thương chúng tôi rồi. Tôi xin ông bà, hãy vì bọn trẻ...

Ông Tô Vãn lưỡng lự:

- Việc này còn phải coi lại coi...

Bỗng Tô Hòa sụp xuống lạy cha mẹ mình:

- Cha mẹ thương con, đừng để con phải chết. Con muốn được kết hôn với Mai Nương!

Bà Mai Liên chỉ lên bàn thờ có di ảnh của Mai Nương:

- Từ ba bữa nay cứ đốt nhang lên là cháy bùng lên như sắp có hoạn, tui sợ quá không dám đốt nữa!

Tô Hòa nhanh nhẩu bước tới đốt một nén hương và cắm vào bát nhang. Quả nhiên, bát nhang bốc cháy thật khác thường!

Ông Tô Vấn muốn thử lại lần nữa, đích thân ông thắp hương và vái:

- Nếu cháu có linh ứng, muốn sánh duyên với thằng Hòa nhà tôi thì hãy để cho nhang cháy đến phân nửa rồi hãy...

Mọi người ngồi chờ đến gần mười phút. Nhang lúc đầu cháy rất bình thường, chợt đến nửa phần thì bỗng bùng lên ngọn lửa khá cao. Làm cho hai bà đều kêu lên:

- Không xong rồi!

Bà Lý này giờ ngồi im, giờ cũng phải lên tiếng:

- Tôi đi Hồng Kông năm ngoái cũng đã chứng kiến một chuyện giống như vậy. Tôi nghĩ đây là ý trời. Đây là tiền duyên.

Ông Tô Vấn buồn lắm. Ngồi lặng thinh một lúc lâu chợt ông thở dài, than nghe não lòng:

- Trời hại nhà họ Tô rồi. Từ nay không kẻ nào nối dõi rồi!

Nghe ông nói bà vợ cũng buồn lây:

- Nhà mình vô phước, cây chỉ có một trái mà bây giờ lại như thế này thì hết phước rồi...

Họ buồn lắm, nhưng trước tình thế này họ không còn biết làm cách nào hơn. Theo tục lệ của cộng đồng họ thì chuyện kết hôn giữa hai người hai côi âm dương không phải chuyện hiếm... Nên sau cùng họ định hứa hẹn, giao ước một nghi lễ chỉ có họ biết với nhau thôi.

Ba ngày sau, ông bà Tô Vấn cũng sắm sửa lễ vật y như cho một đám cưới thật rồi đưa sang nhà họ Mai. Chỉ người trong dòng họ có mặt với nhau và âm thầm tiến hành hôn lễ.

Tô Hòa không hề tỏ ra ân hận. Trái lại anh ta rất vui khi mặc đồ chú rể và đứng trước di ảnh của Mai Nương, anh nói lớn:

- Con hứa với tổ tiên, từ nay con sẽ là rể của nhà họ Mai. Con nguyện thương yêu Mai Nương trọn đời trọn kiếp.

Anh khẩn xong, đốt một nén nhang và cắm vào bát cẩn thận, nhang cháy bình thường. Cha mẹ Mai Nương vui mừng ra mặt. Họ chấp tay tạ ơn:

- Lạy Phật Trời, nhà họ Mai từ nay không đơn độc nữa rồi.

Hai họ cùng nâng ly, chúc tụng nhau. Những nén nhang thơm cháy và tỏa hương nước thơm cả nhà.

Tô Hòa rước di ảnh của Mai Nương về đặt trong phòng riêng của mình và từ đó chỉ ở miết trong phòng, ít khi bước ra ngoài.

Anh ta làm nghề thợ bạc, trước đây phải ra ngoài lãnh hàng đem về làm cật lực suốt ngày rồi đi giao. Nay không thấy làm gì hết, vậy mà cứ chiều đến là các mối hàng lại tới lấy và có hàng giao rất đúng hẹn, nhiều người lại khen là lúc này Tô Hòa làm kỹ, chất lượng hơn lúc trước!

Và lạ hơn nữa, đêm nào ông bà Tô Vấn cũng nghe từ trong phòng con trai vọng ra những tiếng nói thì thầm, giống y như có hai người đang tâm sự với nhau. Thỉnh thoảng lại nghe có tiếng cười trong trẻo nữa!

Quần áo của Tô Hòa mặc từ đó cũng không đem ra ngoài giặt giũ nữa, nhưng lúc nào cũng sạch sẽ, thẳng nếp, phẳng phiu. Hỏi thì Hòa chỉ đáp ờ:

- Thì có giặt mới sạch...

Là người Hoa lại sống trong xóm toàn đồng hương, nhà cửa san sát, chật hẹp, vậy mà những điều lạ đang lại xảy ra trong nhà họ Tô, những người ngoài chẳng một ai hay biết.

Kể cả mụ mai mối Lý Hà, kể từ hôm làm mối hụt trở về, sau đó không thấy mụ ta xuất hiện nữa. Nếu có ai hỏi mụ về chuyện nhà họ Tô, mụ ta chỉ lắc đầu rồi nói:

- Họ sống theo họ, tui đâu có biết...

Ông bà Tô Vấn dần dần cũng nguôi ngoai chuyện không có cháu nối dõi.

Nhưng bỗng một hôm sau khi ngủ dậy bà bỗng hoảng hốt bảo chồng:

- Mình sắp có cháu nội rồi. Cháu trai đích tôn nữa!

Ông Tô ngạc nhiên:

- Bà mơ nữa hả?

Ghé sát tai ông, bà tiết lộ:

- Đêm rồi tôi thấy con Mai Nương hiện về báo rằng nó sắp sinh cho mình đứa cháu nội trai!

Ông Tô lắc đầu:

- Lại chuyện mộng mị nữa rồi...

Nhưng bà thì tỏ vẻ tin tưởng lắm:

- Giống như lần trước, tôi tin đây là chuyện có thật!

Gọi Tô Hòa ra hỏi thì anh chàng chỉ đáp:

- Chuyện gì tới ắt sẽ tới...

Anh ta viết mấy dòng trên mảnh giấy dán ở cửa phòng rồi khóa kín lại. Bà Tô đọc xong mảnh giấy thì kêu ông bảo:

- Nó dặn sáng mai đừng kêu dậy ăn sáng bởi nó làm việc khuya cần ngủ đến trưa.

Họ chỉ biết có vậy và nhìn nhau lắc đầu...

Sáng hôm sau khi họ còn chưa mở cửa thì đã nghe tiếng gõ và giọng bà sui gia bên ngoài:

- Không ra đón cháu nội đây, còn ngủ sao?

Vợ chồng ông Tô Vấn vừa mở cửa ra đã vô cùng sửng sốt khi thấy bà Mai Liên bế trên tay một đứa bé còn trong tháng.

- Cháu nội đích tôn đây!

- Nó, nó ở đâu vậy?

Bà Mai Liên nhanh nhẩu:

- Tối qua vợ chồng tôi được con Mai Nương về báo là sáng mai phải sang đây sớm để cùng mừng cháu ngoại với ông bà nội! Nó còn dặn là hễ thấy đứa bé bọc trong tấm khăn lụa màu đỏ thì đó chính là cháu của mình! Hồi nãy vừa xuống xe tui đã thấy đứa bé này nằm ngay cửa, nó là một đứa cháu trai ông bà nội ời.

Nhìn đứa bé thì ông bà Tô Vấn giật mình, bởi nó giống Tô Hòa như khuôn đúc!

Ông Tô lắp bắp:

- Nó... nó là...

Bà Mai đáp ngay:

- Nó là cháu nội của ông chứ ai nữa!

Sợ hàng xóm biết chuyện dị nghị lời thôi nên họ cùng kéo vô nhà ngồi nhìn thằng bé đang vô tư ngủ... lát sau bà Tô gọi cửa phòng con trai:

- Hòa ơi! Ra đây coi chuyện này nè!

Kêu mãi chẳng nghe Hòa đáp, bà sốt ruột muốn đẩy cửa vô, nhưng ông Tô đã nhắc:

- Nó dặn là để đến trưa mới kêu.

- Nhưng bây giờ...

Vừa lúc ấy cửa phòng xịch mở Tô Hòa từ trong lao ra và sà ngay lại chỗ thằng bé:

- Con tôi đây rồi!

Anh ôm thằng bé vào lòng, trùu mến lạ thường. Rồi chính anh nói:

- Vợ con sẽ về sau con về đây trước để đón con.

Từ hôm ấy nhà có thêm đứa trẻ, Tô Hòa chẳng giải thích gì thêm, nhưng ông bà Tô Vấn vẫn thương thằng bé và hầu như quên thắc mắc về nguồn gốc của nó. Với ai họ cũng bảo:

- Đứa này là con thằng Tô Hòa, là cháu đích tôn của chúng tôi!

Từ ấy Tô Hòa vui hơn. Đứa bé thì suốt ngày ở trong phòng với Hòa, chẳng thấy đem sữa cho bú móm gì, nhưng thằng bé vẫn ngày càng bụ bẫm và rất mau lớn.

Thấm thoát nó đã biết gọi ba ba và còn vui hơn khi nó cất tiếng gọi ông, bà thật dễ thương.

Nhà họ Tô đã có người nối dõi...

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
Quyển XXII: OAN TÌNH ÚT LIỄU - Phần 1
ĐÊM XA MẸ

Trời mưa mỗi lúc mỗi lớn hơn. Ánh trăng non vừa mới nhô ra đã nhanh chóng tắt lịm trong đám mây đen kín trời. Gió như muốn giạt tung mọi thứ trên vùng đất hầu như chỉ có những ngôi nhà lá tạm bợ.

Phải đốt lại ngọn đèn dầu đến lần thứ tư, nhưng đèn cháy được vài phút lại tắt trước cơn gió dữ. Ráng thốt ra mấy tiếng đứt đoạn vậy mà thím Tám Hạo đã phải thở lấy hơi mấy lượt:

- Thôi... con... để dầu... còn đốt ngày... mai...

Thằng Út Chót, 6 tuổi, vốn ngủ say như chết khi đặt lưng xuống, vậy mà này giờ nó cũng đã thức, nằm im nhìn mẹ. Thấy mẹ ho xù xụ sau câu nói, Chót bật dậy ôm tay bà:

- Đừng nói nữa má. Má...

- Con ráng...

Bây giờ cô chị lớn mới lên tiếng:

- Em ngủ đi, để chị lo cho má. Đừng để má nói, má mệt mà.

Nhưng Thím Tám đâu chịu ngừng:

- Liễu, con ráng... lo... cho các... em...

Út Liễu nắm chặt bàn tay hầu như chẳng còn chút sinh khí của mẹ:

- Con biết, con lo mà. Má hãy ráng giữ hơi sức qua đêm nay, sáng sớm con sẽ đi nhận ba về.

- Con... con đừng...

- Má, đừng nói nữa, mệt lắm.

Nhưng Thím Tám dường như không thể không nói trong giây phút này, giọng thím đã lạc hẳn:

- Má lo... lắm... má mới thấy họ lại về... họ đòi... bắt má... đi. Lại còn... đòi bắt cả con... đi... nữa...

Những tiếng sau hầu như không còn nghe rõ, nhưng đôi môi của thím vẫn còn cố mấp máy như còn những điều không thể không nói ra. Út Liễu hơi

hoảng:

- Má ơi, má...

Thím Tám nắm tay con, cố kéo Liễu gần mặt mình hơn:

- Má nhắm bề không... xong rồi... má nói điều này... con nghe mà... giữ mình...

Càng lúc giọng nói của thím Tám Hạo càng khó khăn, nhưng thím vẫn cố nói sao cho con gái hiểu:

- Hai đêm... rồi má... đều thấy... oan hồn... con Chín Hoa... nó về đòi má... phải trả... trả con cho nó.

Út Liễu mới nghe đến tên Chín Hoa đã hơi giật mình. Bởi cái tên này ngay từ lúc lên 3 cô đã nghe mẹ nhắc tới. Ngày đó Thím Tám thường nói: “Hồi thời con gái, Thím Tám và Dì Chín Hoa là hai người bạn thân thiết với nhau, đi đâu, làm gì đều có nhau như hình với bóng... cho đến khi Thím Tám đi lấy chồng thì chợt xảy ra chuyện mà thím không bao giờ nghĩ tới. Đó là việc chồng thím lại chính là người tình lâu năm của Chín Hoa! Chuyện ấy Hoa giấu kín, mãi đến hôm cử hành lễ tạ gia trên thì Hoa mới xuất hiện trước mặt họ hàng nhà Thím Tám khóc lóc thảm thiết, kể lại mọi chuyện và chạy mất từ đó. Đám cưới của Thím Tám tạm hoãn để mọi người lo giải quyết chuyện của Hoa. Ngày hôm sau người ta tìm thấy xác Hoa trôi ở sông cái gần nhà. Chín Hoa chết vì quá tuyệt vọng, bế tắc trước một bên là tình một bên là bạn. Hôn lễ của Thím Tám với con người hai mặt kia cũng bị hủy luôn. Cho mãi đến 3 năm sau thím mới lấy người sau này là cha của anh chị em Út Liễu.

Thím Tám thường kể rằng cứ lâu lâu thím chiêm bao thấy Chín Hoa hiện về đòi con. Ban đầu thím chẳng hiểu là đứa con nào? Mãi sau hỏi ra thím mới càng đau hơn khổ hơn khi hay tin bạn mình trước khi chết đã có mang thai được gần 6 tháng! Cứ như thế, hiện đã hơn 20 năm rồi, những chuyện ác mộng về đòi con vẫn cứ diễn ra. Chưa lúc nào Thím Tám ngủ yên, nhất là từ khi thím sinh ra Út Liễu. Bởi thím còn nhớ rất rõ, lúc sinh tiền Chín Hoa luôn nói rằng mình chỉ thích sinh con gái và cô ấy với Thím Tám từng giao ước với nhau là hễ trong hai người ai sinh con trước nếu là con gái thì

phải để cho người kia nhận làm con nuôi. Chính vì lời hứa mơ hồ đó mà sau khi sinh Út Liễu, dù Chín Hoa đã chết, nhưng Thím Tám vẫn làm một cái lễ van vái vong hồn Hoa, cho Út Liễu nhận Hoa làm mẹ nuôi. Rắc rối là ở chỗ đó. Bởi từ ấy Thím Tám cứ bị ám ảnh hoài và lạ làm sao, từ ấy thím thường hay thấy hồn Chín Hoa về đòi con!”

- Má, chuyện mộng mị ấy mà, má tin làm gì.

Nhưng Thím Tám vẫn cố nói:

- Má cũng muốn không tin, nhưng đã hơn 20 năm qua hầu như đêm nào Chín Hoa cũng về kêu tên má. Mà gần đây nó lại gọi cả tên con nữa! Út Liễu, con bảo má không sợ làm sao được...

Những lời nói của Thím Tám lúc này chột tỉnh táo, mạch lạc khác thường, như là thím đang hồi sinh. Út Liễu vừa mừng vừa lo:

- Má, má thấy trong mình ra sao?

Một nụ cười héo hắt trên môi người mẹ tội nghiệp:

- Má đâu có sao... Má chỉ muốn con... hứa với má là sau khi má chết, con khoan hãy lấy chồng. Bởi vì...

Thím ngừng lại lấy hơi rồi nói tiếp:

- Người ta nói... con gái phạm phải lời nguyện mà có chồng thì tức khắc sẽ bị... bắt hồn đem đi!

Út Liễu gần như van lơn:

- Không có chuyện đó đâu má ơi. Mà ví dụ có thì con cũng không bao giờ lấy chồng. Con sẽ ở vậy với má, ba và gia đình mình suốt đời...

Thím Tám giọng yếu đi:

- Còn thằng Năm lớn, nó thương con... nó là thằng...

Út Liễu chặn lời:

- Con sẽ bảo anh Năm không thương con nữa. Con cũng chưa hứa hẹn gì, nên sẽ không...

Bỗng nhìn thấy Thím Tám tự dưng tím tái mặt mày, người run lên, Liễu hốt hoảng:

- Má, má ơi!

Thật là nhanh, Thím Tám ưỡn người lên một cái rồi hai tay buông xuôi...

- Má ơi!

Trong đêm mưa tầm tã, tiếng nấc nghẹn của Út Liễu chừng rơi nhanh vào đêm mênh mông. Thằng Út Chót giờ mới tỉnh giấc, nó ngơ ngác nhìn cảnh tượng trước mắt, rồi cũng thét lên:

- Má!

Phận người nghèo sống hẩm hiu, cô quạnh, mà lúc ra đi cũng nhẹ như cơn gió thoảng qua...

Chú Tám Hạo lặng người trước xác vợ. Ở một nơi cách bằng hai ngày đường sông, không nghe tin tức gì, nhưng ngày hôm kia tự dưng chú đang nằm ngủ trưa thì nghe con chim quạ kêu thất thanh trên ngọn tre. Một cái điềm như thế đối với chú là điềm dữ, bởi vậy mặc cho lời can ngăn của bạn bè đang làm công ở mỏ đá, chú Tám xuống xuống bơi đi ngang. Vậy mà chú vẫn chậm chân. Vừa thấy chú bước vô nhà, Út Liễu đã òa lên khóc ngất:

- Ba ơi, má đã...

Chết điếng trong lòng, nhưng trước tình cảnh đó, chú Tám cũng chỉ bảo với Liễu:

- Con chạy qua nhà Hai Mãnh báo cho chú hay và nói ba cần gấp chú ngay. Út Liễu nhớ lời mẹ, cô thuật lại cho cha nghe đầu đuôi rồi nói rất cương quyết:

- Con để tang mẹ ba năm, sau đó thì sẽ ở vậy luôn.

Chú Tám thở dài:

- Ba đâu có ép uống gì con chuyện này. Nhưng tội nghiệp chú Hai Mãnh và thằng Năm Được. Thằng Năm nó thương con, mới hôm rồi ba nó có bàn với ba, tính qua mùa nước này sẽ cho lấy lễ...

Tiếng thở dài của Út Liễu nghe càng não ruột hơn:

- Con không phải tin chuyện hoang đường, nhưng ý của má như vậy nên

con phải nghe theo. Con đã hứa với má rồi.

Tám Hạo chiều ý con:

- Thì con tính vậy cũng được. Vậy để ba nói chuyện với Hai Mãnh.

Út Liễu đi mời khách cho cha. Cùng đi với chú Hai Mãnh có cả Năm Được. Tội nghiệp chàng trai thật thà, chất phát, vừa nghe tin mẹ vợ tương lai mất anh ta òa lên khóc còn hơn là một nữ nhi. Họ sang đến nơi thì Tám Hạo vô đề ngay. Chú nói rõ ý của vợ và đề nghị:

- Chắc anh Hai cũng không trách cha con tôi. Thôi thì mọi chuyện cứ để hết tang bên nhà tôi rồi hãy tính tiếp.

Tình ý sẽ thấy Năm Được quay mặt đi chỗ khác, buông một tiếng thở dài...

Còn Út Liễu, cô không dám nhìn người yêu, cứ núp mãi ở nhà sau chỉ biết dọn quần áo rồi sắp xếp nhà cửa. Chú Tám phải nhắc:

- Con Út đợi vừa sáng thì sang chợ nhờ họ chở cái áo quan sang ngay. Tiền bạc thì...

Chú chợt nhớ là do đi về quá vội nên chưa kịp ứng tiền công. Mà trong nhà này trăm thứ đều trông vào chú...

Cũng may, Hai Mãnh đã nhanh nhẩu:

- Anh Tám chớ lo, để tôi bảo Thăng Được về bên nhà...

Chú gọi Năm Được ra ngoài thì thăm dạn điều gì đó, chỉ thấy Được dạ và đi thật nhanh trong đêm tối.

Tám Hạo ái ngại:

- Anh Hai đâu dư dả gì, mà còn phải lo chuyện này...

Hai Mãnh nói thật lòng:

- Tôi cũng đâu có tiền. Nhưng may là vừa qua vợ chồng tôi có bán mớ lúa để dành 3 năm qua, mua ít nữ trang, tính dành tặng cho con dâu. Nay cái này cần thiết hơn, mình lấy nó dùng trước.

Út Liễu ngồi nhà trong nghe chuyện lòng cô đau nhói. Chú Tám cũng đau và lặng người đi vì xúc động...

Hồi lâu mới thốt được mấy lời qua màn nước mắt:

- Cả đời cha con tôi không thể nào quên ơn của anh Hai.

Xiết chặt tay người bạn già:

- Có gì đâu mà ơn với nghĩa anh Tám. Khi anh khi tôi mà...

Một cơn gió lùa mạnh qua bức vách tả tơi, tắt lịm ngọn đèn dầu duy nhất trong phòng. Tám Hạo không buồn đốt lại đèn, mà cùng với Hai Mãnh chia nhau điều thuốc rê, cứ mỗi lần hít mạnh một hơi thì ánh sáng bùng lên, đủ để soi sáng mặt hai người họ, đồng thời soi rõ cả xác chết của Thím Tám đang nằm trên bộ chõng tre ộp ẹp.

Út Liễu từ trong nhìn ra, tự dưng cô khóc ngất vì tủi thân và chạy ra ôm chầm lấy xác đã lạnh của mẹ. Thằng Út Chót cũng làm theo chị. Hai Mãnh lên tiếng:

- Lấy mền đắp lại cho chị Tám.

Tám Hạo cũng bảo:

- Lấy cái mền mới mua dành cho đám cưới, đắp cho má con, Út à.

Thật ra, nếu không lấy chiếc mền mới đó thì cả nhà này làm gì tìm ra vật gì để đắp mà còn nguyên lành. Hầu hết mùng màn từ lâu đã tả tơi...

Út Liễu ôm chiếc mền mới trở ra, cô phải đi lần mò từng bước bởi ánh sáng từ điều thuốc của cha không đủ sáng tới cửa buồng. Chợt Liễu bàng hoàng khựng lại khi nhìn thấy... Thím Tám đang ngồi dậy!

- Má!

Liều kêu thật to, cả hai người cha không hiểu chuyện gì nên cùng hỏi lớn:

- Gì vậy Liễu?

- Má bây?

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần II

GIÔNG TỔ

Út Liễu vừa chắt xong mớ lá sen, bông sen xuống xuống, định đi cho kịp con nước ròng xuôi ra chợ được nhanh thì nhìn thấy chiếc ca-nô chạy tốc độ thật cao đâm sầm vào như muốn đụng thẳng vào cô. Chưa biết ai trên ca nô, Liễu đã kêu thét lên:

- Bộ không có mắt sao mà chạy đâm vô người ta vậy hả?

Trên ca nô có mấy tiếng cười khả ố vang lên. Lúc này Liễu mới nhìn kỹ và chột giật mình.

- Cậu Ba Tình con ông Phủ Oai!

Biết cô gái đã nhận ra mình, Ba Tình cười lấy lòng:

- Giỡn chút chơi mà cô Út.

Chiếc xuống bị sóng đẩy từ chiếc ca-nô nên chòng chành qua lại suýt chìm. Những bó sen trên xuống rơi vãi xuống sông trôi nhanh theo dòng nước. Hoảng quá Út Liễu kêu lên:

- Bông sen của tôi tiêu hết rồi!

Ba Tình bất thần đẩy một tay em bên cạnh nhào xuống nước:

- Vớt lên cho cô Út mày!

Thằng đệ tử chơi với, uống đến mấy ngụm nước rồi mới bì bõm bơi theo vớt mấy bó bông sen lên. Một đệ tử khác đứng trên ca-nô quay sang cầu nhàu:

- Giá trị gì mấy thứ đó mà làm dữ vậy. Cậu Ba mua hết cả ghe này còn được nữa là...

Thằng đang bơi nói vọng lên:

- Mua luôn cô chủ nữa cũng xong!

Út Liễu giận lắm nhưng nghĩ có chửi nhau với bọn này chỉ thêm bực mình,

nên vừa càu nhàu vừa xếp ngay ngắn hàng hóa, rồi quay lên nhà nói lớn:

- Con đi chợ đây, tía ơi!

Cô không chờ thu hồi lại mấy bó sen trôi dưới sông, định xô xuống ra thì Ba Tình đã đưa chân giữ lại:

- Sao lại vô tình vậy, cô Út. Nhà đang có khách mà...

Út xằng giọng:

- Khách khứa nào đâu, ba tôi đang bệnh nằm trên đó.

Chỉ vào mình rồi lại chỉ ra một chiếc ghe lớn đang cập bến, Ba Tình từng từng:

- Đây là khách và còn kia nữa. Bữa nay nhà đầy khách, mình là con gái lớn phải ở lại nhà lo trà nước chứ, cô Út.

Vừa lúc đó chiếc ghe bầu đã vào tới, mấy tay phu chèo ghe hách dịch nạt nộ:

- Tránh xuống qua một bên để tau vô coi!

Hắn nói chưa dứt lời đã đâm sầm vào làm cho Út Liễu phải nhảy sang bên mới tránh khỏi cú va đập. Chiếc xuống bị bung ra ngoài sông trôi theo dòng nước chảy xiết Út la lớn:

- Mấy người muốn ăn cướp sao chứ! Chiếc xuống của tôi...

Ba Tình phải nạt tên đang còn ở dưới sông:

- Lội ra kéo xuống vô mày!

Từ trong ghe bầu có giọng chát chúa của phụ nữ:

- Chuyện gì mà ồn ào vậy tụi bây?

Ba Tình cười trơ trẽn:

- Con dâu tương lai của má nó chào đó!

Chiếc ghe lớn đã ngừng hẳn, mấy tên phu ghe cột chặt dây và đứng dạt hai bên chờ. Trong ghe một phụ nữ tuổi trên dưới 50, ăn mặc lụa là sang trọng bước ra. Có hai con hầu theo cạnh. Bà ta đảo mắt lên bờ và dừng lại chỗ Út Liễu đứng.

- Ủa, đây là...

Ba Tình cười cười vừa nheo mắt:

- Út Liễu, con dâu của má đó!

Bà đốc Phủ Oai hơi nhú mảy một chút, rồi khi nhìn kỹ gương mặt trái xoan, đôi má hồng hồng, đôi môi mọng như quả mận chín của cô gái, thái độ bà đổi hẳn:

- Con gái Tám Hạo đây hả? Chèn ơi...

Thấy mẹ có vẻ hài lòng, Ba Tình cười phá lên:

- Vậy má cứ cãi hoài, con người ta đẹp như vậy đó, chứ phải như...

Anh ta muốn nói... “đâu phải như con chần cái vợ lớn tôi ở nhà”, nhưng đã kịp dừng lại khi liếc sang Út Liễu.

Bà Phủ Oai được hai đứa hầu đỡ lên bờ. Bà đưa tay ngoắc Út Liễu:

- Lại tao coi mặt coi, con gì...

Ba Tình chen vô liền.

- Út... Út Liễu.

- Ở con Út Liễu. Tên nghe cũng đẹp dữ...

Đúng ra Út không bước tới theo lệnh bề trên của bà ta, nhưng vì chỗ cô đứng đang lắc lư, bởi lúc nãy nhảy đại theo định chụp lại chiếc xuống, nên chân trên chân dưới nước... Út đành phải bước lên một bước. Bà Phủ Oai nhìn cô một lần nữa rồi gật đầu:

- Ủ được.

Bà chỉ nói bấy nhiêu đó rồi bước thẳng lên nhà. Mấy tên phu ghe nịnh chủ nên chạy lên trước gọi to:

- Tám Hạo đâu ra đón bà Phủ?

Chú Tám bệnh hai ngày nay, còn đang nằm trên giường, nghe gọi nhưng không dậy nổi, bảo thẳng Út Chót:

- Ra coi ai đó con.

Thằng Út Chót chạy ra nhìn thấy người quá đông nên chạy trở vào nói lớn:

- Có bà nào đi với nhiều ông nữa vô nhà mình kìa!

Bà Phủ Oai đã vào tận cửa, nhìn vào chẳng thấy ai liền hỏi:

- Nhà bộ chết hết hay trốn hết rồi sao không ai ra hết vậy? Vợ chồng Tám Hạo đâu?

Chợt nhìn lên tủ thờ thấy có ảnh chân dung của vợ Tám Hạo, bà ta kêu lên:

- Con này trả chưa hết nợ sao lại chết rồi? Còn thằng Tám Hạo...

Chú Tám đã nghe rõ, biết khách là ai, nên ráng lê bước ra.

- Dạ, chào bà Phủ tới chơi.

Bà Phủ Oai vẫn giọng trịch thượng:

- Ai rảnh rồi đâu tới đây chơi. Tới để đòi nợ.

Tám Hạo biết thế của mình nên xuống giọng:

- Vợ tôi mới mất, lại mất mùa liên tiếp, mà tôi đã làm công cũng chẳng được đồng nào dư. Đang định ra lạy ông bà Phủ để xin khất.

Bà Phủ Oai chanh chua:

- Lạy bà xong hay sao? Mà biết là đã nợ bao nhiêu rồi không?

Bà quay ra ngoài gọi:

- Tài Phú, đem sổ nợ của vợ chồng Tám Hạo vô đây rồi đọc cho nó nghe!

Tên Tài Phú riu ríu vâng lời, hẩn giọng sổ đọc to lên:

- Mùa năm kia nợ 100 gia, năm ngoái nợ mới 150 gia, cộng lại cũ thành 350 gia. Mùa này là 130 gia, phạt tội trễ nãi công nợ 100 gia nữa. Tổng cộng là 580 gia!... Và còn nữa, còn tiền phạt bỏ ngang không ra ở nợ của vợ Tám Hạo, cộng lại quy ra lúa là 320 gia, vị chi tất cả là 900 gia.

Bà Phủ Oai hất hàm:

- Bữa nay cho trả phân nửa, một tuần sau trả hết, ý mà sao, Tám Hạo?

Chú Tám tối tăm mặt mũi, hai tai như ù đi vì những con số vừa nghe. Chú chỉ còn biết van xin:

- Con xin bà Phủ, ngàn lạy bà Phủ, vợ con vừa mới năm xuống, con lại bệnh hoạn liên miên. Để vài bữa ráng hết bệnh, con sẽ xoay sở trả bớt...

Bà Phủ cười gằn:

- Thằng nói dễ nghe chưa! Mà biết 900 gia lúa là bằng bao nhiêu tiền không? Có bán hết mạng trong nhà này cũng chưa đủ trả!

Như đã có dự tính trước, bà ta quay ra hô to:

- Tụi bây còn chờ gì nữa không kéo sập cái nhà này cho tao!

Lũ đầu trâu mặt ngựa từ dưới ghe ào lên và đồng loạt kẻ gậy gộc, người dao kẻ rựa, chúng cùng lúc chặt, xô căn nhà lá vốn đã xiêu vẹo.

Chú Tám Hạo hốt hoảng kêu gào:

- Đừng bà Phủ ơi! Tội nghiệp vong hồn má sắp nhỏ. Xin trăm lạy bà! Ngàn

lạy bà!

Chú dập đầu lạy lấy lạy để, vậy mà mụ Phũ Oai vẫn tỉnh rụi, lại còn quay ra hô hét lũ gia nhân:

- Tụi bây chặt lâu quá thì cứ đốt cho rụi đi!

Một tên nghe lời, bật quẹt lên định châm vào vách lá, thì chợt hấn bị ngay một cú đá của ai đó, ngã lăn nhào ra.

- Năm Được!

Chú Tám vừa nhìn thấy Năm Được xông vào đã lên tiếng kêu, nhưng không còn kịp nữa. Chàng trai thật thà giờ bỗng dưng dũng mãnh lạ thường, vừa hạ xong tên đốt nhà, đã quay sang đá văng một tên khác đang cầm rựa.

Bị phản ứng bất ngờ, bọn gia nhân hơi chùng tay, nhưng bà Phũ đã quát lên:

- Tụi bây là đồ ăn hại, có một thằng tiểu tốt mà cũng để cho nó lộng hành sao!

Năm Được đã hạ thêm một tên nữa thì vừa lúc có một tiếng nổ thật to, đồng thời một tiếng rú thất thanh:

- Trời ơi!

Năm Được đưa tay ôm lấy bụng đầy máu, lão đảo ngã xuống. Người vừa nổ súng chính là Ba Tình. Trên tay hắn còn lăm lăm khẩu súng hai nòng đang bốc khói.

- Anh Năm!

Út Liễu quên cả hiểm nguy, bổ nhào tới ôm chầm lấy Được. Vết thương có vẻ khá nặng nên Năm Được lẫn lộn, máu thì càng lúc càng ra nhiều hơn.

- Quân sát nhân! Đồ khát máu!

Út Liễu vừa chửi gào to. Từ trong nhà chú Tám Hạo cũng ráng lết ra, chú thất thần nhìn Năm Được, giọng lạc hẳn đi:

- Trời ơi, thằng Năm...

Bà Phũ Oai không một chút động lòng, hất hàm bảo con trai:

- Mày bắn chi cho uống đạn, để tụi nó chém cho mấy dao cũng đủ rồi.

Út Liễu bất chấp hiểm nguy, xốc Năm Được lên cổ gắng kéo về phía xuống. Đặt Năm ngay trên đồng sen, thuận tay cô chụp một con dao còn để ở trên ghe bầu cầm ở tay, vừa đẩy xuống ra vừa đe dọa:

- Đứa nào ngăn cản tao sẽ tự sát liền cho bây coi!

Nhờ vậy Liễu đã đưa được Năm ra giữa dòng. Rồi theo con nước trôi nhanh ra phía chợ. Nhìn Năm Được nằm im, Út Liễu vừa bơi xuống mà nước mắt trào tuôn như mưa...

Trở về nhà từ bệnh viện sau khi Năm Được qua cơn nguy kịch, Út Liễu sống sờ khi nghe Út Chót báo tin:

- Làng lính đã theo lệnh bà Phủ bắt ba đi rồi.

Nhìn mái nhà giờ chỉ còn đồng đổ nát, Liễu nghe uất nghẹn trong lòng. Chợt nhớ ra cô hỏi em:

- Bàn thờ của má đâu?

Út Chót chỉ ra bụi chuối sau nhà:

- Em đem ra để thờ ở ngoài đó.

Chót thuật lại đầu đuôi câu chuyện ở nhà từ lúc Liễu chở Năm Được đi:

- Chị đi rồi, bà Phủ giận sôi gan, ra lệnh đốt nhà lần nữa. Nhưng lần này ba là người đứng ra ngăn cản. Ba dang tay đứng chặn mấy tên hung ác lại và nói: “Đứa nào phá nhà thì trước hết phải giết tao trước đã”!

Một tên xông tới định chém thì chợt Ba Tình ngăn lại:

- Cần để ông ta sống để đứng làm chủ hôn chứ!

Hắn quay sang mẹ:

- Má phải để lão ta sống thì mình danh chánh ngôn thuận đưa con Liễu về nhà chứ. Má quên là hôm nay đến đây chỉ nhằm mục đích đó hay sao.

Bà Phủ lườm thẳng con háo sắc:

- Nó đẹp thì có đẹp, nhưng đâu đến nỗi mày phải lạy với tao với ba mày rồi còn năn nỉ con vợ mày ở nhà để đòi lấy con Liễu về nhà làm lẽ cho bằng Được! Thiếu gì con gái ở xứ này...

Ba Tình nheo mắt cười:

- Con Út Liễu ăn đứt tụi khác. Con mà không lấy được nó thì thề sẽ bỏ xứ này mà đi cho má coi!

Nhờ vậy mà tía mình được sống, nhưng bà Phủ vẫn ra lệnh báo lính làng tới bắt tía đi. Họ còn kết tội tía là làm loạn, cấu kết với gian đảng nữa.

- Ai là gian đảng?

- Là anh Năm Được đó. Họ nói anh Năm có chân trong băng cướp, giết người và quốc sự gì đó...

Út Liễu cảm phần rít lên:

- Quân sát nhân còn ngậm máu phun người!

Đêm đó chị em Liễu che chắn những gì còn lại của ngôi nhà để ngủ. Bát nhang trên bàn thờ Thím Tám vẫn cháy và gần như suốt đêm đó Liễu không chợp mắt được...

Chẳng hiểu suy nghĩ gì qua đêm mà sáng sớm hôm sau Út Liễu bảo thằng Chót:

- Em qua nhà chú Hai ở đờ, chị có việc phải ra chợ.

- Chị đi thăm ba hả.

Liễu gật:

- Chị sẽ tìm gặp ba và...

Cô bỏ lửng câu nói rồi xuống xuống đi luôn...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần III

Ông Đốc Phủ Oai là người rất tâm lý, lão luyện trong đối nhân xử thế, nên ngồi đối diện với Út Liễu một lúc lâu mà ông vẫn chưa mở được lời. Cô gái nhỏ con của một tá điền nghèo kiết xác, lại đang thiếu nợ nhà ông khá nhiều, lại làm cho ông bận tâm thế này quả là chuyện lạ.

Nhưng bất cứ chuyện gì trên đời này đều có nguyên nhân xuất phát của nó. Giọng của ông Phủ Oai có vẻ căng thẳng:

- Cháu nói má cháu tên là gì?

Út Liễu giương đôi mắt khinh miệt nhìn kẻ đối diện với mình mà không cần biết đó là một Phủ Oai khét tiếng, kẻ đang có quyền đưa cha mình vào chỗ chết. Giọng cô nhát gừng:

- Hỏi để làm gì. Má tôi chết rồi, có muốn thì xuống âm phủ mà hỏi.

Phủ Oai vẫn kiên nhẫn:

- Có phải bà là Bảy Phụng không? Đúng là Bảy Phụng rồi, một cặp đẹp nhất vùng này thời đó, cùng với Chín Hoa...

Nghe nhắc tới Chín Hoa thì Út Liễu không còn kiềm chế được, cô hỏi nhanh:

- Ông biết Dì Chín Hoa?

Phủ Oai lặng người đi giây lát trước khi đáp:

- Chẳng những biết, mà còn...

Ông bất thần vén tay áo lên tận vai phải, để lộ ra một hình xăm với chỉ một chữ H, rồi như chưa đủ, ông kéo tuột cả vai trái gần phía trái tim mình, một chữ khác mà Út Liễu đọc được ngay, chữ P lồng trong hình một phượng hoàng.

Út Liễu vẫn còn hoang mang thì Phủ Oai đã đọc ra nghĩa hai chữ viết tắt đó:

- Một bên là Hoa, Chín Hoa, một bên là Phụng, Bảy Phụng. Bên nào nặng hơn?

Ông ta tự nhiên hỏi thế, rồi tự trả lời:

- Bên nào cũng nặng.

- Ông nói cái gì vậy?

Út Liễu hỏi, vừa đưa mắt nhìn chăm chăm vào hình xăm chữ P. Phủ Oai có lẽ hiểu, ông đưa tay sờ lên chữ đó và nói rất tình cảm:

- Tôi có tội với người này cho tới phút này.

Rồi chợt ông quay sang Liễu, hỏi bằng giọng trách móc:

- Sao má con chết mà không cho tôi hay?

Liễu ngơ ngác trước câu hỏi kỳ cục đó:

- Mặc mớ gì phải báo cho ông?

Hiểu ra mình quá lời, Phủ Oai xịu giọng:

- Tôi xin lỗi...

Ông nói một mình:

- Từ mấy chục năm rồi, ít ỏi gì đâu...

Nghe có tiếng động gì đó ở cửa ngoài, Phủ Oai nói vọng ra:

- Không cho bất cứ ai vô đây, để tao làm việc!

Trong nhà này đám gia nhân sợ Phủ Oai như thỏ sợ cọp, nên hễ nơi nào có mặt ông là không có bóng người khác. Yên tâm với mệnh lệnh của mình, Phủ Oai quay sang Liễu, giọng nhỏ nhẹ:

- Hôm qua bác không hay nên tội nó mới làm quá tay với ba của cháu và với thằng gì đó. Thôi được rồi, để bữa nay bác cho thả ba cháu ra.

Ông ta lại hỏi:

- Trước khi chết má con có nói gì không?

- Nói gì là nói gì? Má tôi...

Phủ Oai chặn lại:

- Có khi nào má con nhắc tới bác không!

Út Liễu cảm thấy mẹ mình đang bị xúc phạm, cô gắt giọng:

- Ông không được nhắc tới má tôi. Tôi tới đây cũng không xin ban bố ơn huệ gì, chỉ xin thế mạng để mấy người thả ba tôi ra, ông đang bị bệnh

nặng...

Phủ Oai vẫn nhẹ giọng:

- Cô giống y tính của Kim Phụng ngày trước. Cũng chính vì cái tính ương ngạnh đó mà tôi thương, tôi phụ Chín Hoa để cưới Phụng.

Chợt nhớ lại lời kể của mẹ trước phút lâm chung, Liễu hỏi nhanh:

- Ông chính là người gây ra cái chết của Dì Chín Hoa?

Không ngờ Phủ Oai lại dễ dàng gật đầu:

- Chính tôi.

Thì ra ông ta là người chồng hụt của mẹ mình thời con gái và là nguyên nhân làm cho một cô gái như Chín Hoa phải trầm mình tự vẫn.

- Ông ý giàu, lừa tình thiên hạ rồi phụ rẫy người ta, trời sẽ không tha cho ông!

Phủ Oai đắm chiêu nhìn ra ngoài:

- Tôi thề có trời là không bao giờ phụ má cô. Chính vì hiếu lắm lòng dạ tôi nên Phụng mới bỏ đi lấy Tám Hạo, một tá điền nghèo nhất vùng này.

Út Liễu vênh mặt:

- Ba tôi nghèo nhưng má tôi yêu thương hết lòng hết dạ. Bà không phải là tham giàu sang, bằng chứng là...

Phủ Oai lại gật đầu:

- Tôi hiểu nên từ lâu nay tôi đâu dám động tới gia đình cô...

Liễu chua ngoa:

- Không động đến mà cho người tới đốt nhà cướp của người ta. Đó là đạo lý gì vậy, ông đốc phủ?

Phủ Oai vẫn nhẫn nhịn:

- Tôi đã nói rồi, đó là do đám gia nhân làm bậy, chứ nào phải...

Liễu lớn tiếng:

- Chính mẹ vợ ông cùng thằng con trai ông đứng thị thiên cho đám ác ôn hành động, vậy mà không phải do ông ra lệnh sao!

Túng thế Phủ Oai phải trấn an:

- Được rồi, để chuộc lỗi, ngay bây giờ tôi sẽ cho thả Tám Hạo ra và cho người dựng lại nhà đảng hoàng. Tôi cũng đồng ý xóa hết nợ nần cũ...

Ông quay ra hét đám gia nhân:

- Hãy qua bên làng, nói với Quán Xì là thả ngay Tám Hạo ra, còn bọn bây thì vô ngay chỗ phá nhà hôm qua dựng lại ngay, đằng hoàng hơn cho tao!

Út Liễu không biểu lộ chút xúc động nào trước những lời ngọt ngào của Phủ Oai.

Ba Tình núp ngoài cửa phòng nghe rõ đầu đuôi câu chuyện mà Phủ Oai vừa nói với Út Liễu. Hắn chạy bay đi tìm mẹ, bà Phủ đang ngồi đậu chéch tứ sắc với vài người nữa ở nhà hội đồng thì nghe chuyện đã nổi tam bành lên:

- Thì ra cho tới giờ phút này thằng cha mày vẫn còn tơ tưởng đến hai con Chín Hoa và Bảy Phụng! Quả là tao hành động đâu có lầm, tao cào nhà và còn tính cào mả con Bảy Phụng lên nữa mới hả dạ. Vậy mà nay thằng cha tha hết cho bọn nó rồi, có tức trào máu lên không chứ!

Bà ta hạ lệnh:

- Mày dẫn chục đứa đi chặn lại vụ thả Tám Hạo và vụ dựng lại nhà cho nó, mau lên!

Ba Tình làm bà ngạc nhiên:

- Không cần đâu má.

- Mày cũng về hòa với ông hả!

Ba Tình kể sát tai mẹ nói nhỏ:

- Triệt tụi nó quá mức chỉ mang tiếng ác. Chi bằng nhân dịp này ta ra tay với con Út Liễu...

- Mày tính...

Ba Tình nheo mắt cười:

- Con sẽ hành động ngay để qua đêm là đã biến con Út Liễu thành... vợ Ba Tình cho má coi! Con chỉ nhờ má ém miệng con vợ con giùm, đừng để nó nổi tam bành là hỏng chuyện hết.

Suy tính một lát, bà Phủ gật đầu:

- Mày phải làm cho êm. Tao cũng muốn mày đem con nhỏ đó về rồi sinh cho tao vài đứa cháu nội, chứ như con vợ mày đã bốn năm năm mà vẫn trơ, không đẻ đái gì hết...

Được bật đèn xanh, Ba Tình mừng rỡ:

- Má cứ chờ tin vui. Con Út Liễu sẽ để cho má thảng cháu trai cho coi!

Hắn chạy đi ra nhà sau với tâm trạng phấn khởi vô cùng. Vừa lúc đó nhìn thấy Út Liễu xuống xuống sắp sửa bơi ra sông cái, Ba Tình gọi lại:

- Cô Út chờ tôi đã.

Nhìn thấy hăn Út Liễu sợ thất thần, nhưng cố làm ra như phớt lờ. Ba Tình hạ giọng thân thiện:

- Hôm qua tôi có uống chút rượu nên hành động quá bậy, nay tới xin lỗi cô Út, rồi tôi sẽ xin lỗi bác Tám nữa. Má tôi cũng ăn năn lắm và đã bị ba tôi chửi cho một trận nên không dám ra gặp mặt cô Út. Xin Út bỏ qua cho. Giờ lo đi rước bác Tám về, tôi sẽ lo thuốc men cho bác ấy...

Nghe giọng nghĩa tình của hăn Út Liễu càng thêm ứa gan cô nguýt ngang một cái:

- Khẩu xà phun ra toàn nọc độc mà cũng nói điều nhân nghĩa sao! Cảm ơn, tôi tự lo được.

Cô đẩy ghe ra thì mới hay là không có dầm bơi và cả chiếc xuồng cũng vô đầy nước như sắp chìm. Hơi lúng túng, thì Ba Tình đã mau mắn:

- Cứu người như cứu hỏa! Bây giờ cô cứ để xuồng ở đây mai tôi sẽ cho người đưa qua nhà trả. Còn cô cứ lên ca nô tôi đưa qua nhà làng để rước bác Tám. Lẹ lên, nếu không thì Quản Xị nó giải cha cô lên Quận thì khó mà cứu ra lắm. Nghe nói hồi đêm rồi bác Tám xiu mấy lần vì lên cơn xuyễn.

Biết bệnh tình của cha, đồng thời trong tình thế này đâu còn cách nào khác hơn...

Út Liễu nghiêm giọng:

- Không phải tôi khuất phục mấy người. Chỉ vì tôi sợ tía tôi bệnh nặng chịu không nổi...

Thấy con mồi đã chịu phép, Ba Tình nhanh nhẩu nhảy xuống ca nô:

- Ba Tình này mang tiếng ác bấy lâu nay, nhưng với ai kìa, chứ với cô Út thì tôi đâu bao giờ dám sàm sỡ. Tôi tôn trọng tính thảng thần của cô mà...

Hắn một mình lái ca-nô đưa Út Liễu vượt qua sông cái. Từ nào chưa quen ngồi ca-nô chạy lướt trên mặt nước nên Liễu một mặt lo bám thật chặt, một mặt cứ giục cho hắn chạy nhanh hơn, trong đầu cô giờ chỉ có hình ảnh người cha già bệnh hoạn đang không biết sống chết ra sao...

Ba Tình hình như cố ý càng lúc càng chạy nhanh, lại lượn qua lượn lại làm chiếc ca-nô lắc lư. Út Liễu đã bắt đầu hoa mắt, buồn nôn. Cô gào lên:
- Chạy chậm lại!

Nhưng Ba Tình giả vờ như không nghe, hắn nhấn ga mạnh hơn, càng làm cho Liễu hầu như không chịu nổi. Hai tay bám vào thành ca-nô của Liễu chợt rời ra và cô đổ nhào về phía trước miệng nôn thốc nôn tháo ra.

Lúc này Ba Tình mới rời chân ga, hắn nhìn Út Liễu với vẻ đắc ý. Và như đã chuẩn bị trước, hắn lấy một bình đựng nước uống, rót vào một cái ca rồi thật nhanh tay cho vào đó một viên thuốc màu trắng loại thuốc ngủ mạnh mà lâu nay hắn vẫn mang theo người để sẵn sàng cho các con mồi sa bẫy.

Út Liễu nhũn người ra, tiếp tục ói vài hơi nữa rồi mới lấy hơi thở như bệnh nhân sắp chết. Lấy khăn tay của mình tự động lau sạch miệng cho Liễu, Ba Tình ân cần bảo:

- Có lẽ tôi vì nóng lòng do sợ quá không kịp để cứu bác Tám nên chạy quá nhanh làm cô Út chịu không nổi. Tôi xin lỗi và bây giờ cô súc miệng rồi uống một vài ngụm nước, nghỉ một lát sẽ khỏe lại ngay.

Út Liễu không còn tự chủ được, cô tiếp lấy ca nước uống ngay một hơi gần hết nửa ca rồi ngã người ra sau dựa vào thành ca-nô, mắt nhắm nghiền lại như không muốn nhìn thấy tên ác ôn trước mặt mình. Và đó là lần nhắm mắt tai hại nhất của cuộc đời Út Liễu...

Bởi chỉ chưa đầy nửa phút sau thì thuốc ngủ đã ngấm, cô gái đáng thương

đã nằm lịm đi như người chết giữa lòng ca-nô. Ba Tình nhìn cô với nụ cười
mãn nguyện...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần IV

PHÂN HỒNG NHAN

Choàng tỉnh, Út Liễu đảo mắt nhìn quanh và bật dậy ngay khi biết mình đang nằm trong một căn phòng lạ. Nhưng hình như có một sức ì quá nặng, đã kéo cô lại, người đau nhức như trong cơn bệnh nặng.

- Tôi đang ở đâu?

Trả lời cô là giọng một phụ nữ:

- Mà mày không biết là đang ở đâu và làm gì à? Hãy kéo cái mền ra thì biết ngay thôi...

Lúc này Liễu mới đưa tay sờ lên người, bên trong chiếc mền đắp ngang là phần da thịt trần trụi, không một mảnh vải nào khác che thân!

- Trời ơi!

Cô kêu lên kinh hãi, vừa lúc người vừa nói chuyện với cô bước ra từ sau tấm rèm che. Một phụ nữ trên dưới 30, mặt đầy phấn son, vẻ đanh ác. Cô ta lại lên tiếng:

- Biết tao là ai chưa, con đ... chó?

- Ai? Bà là...

Mụ nở nụ cười nham hiểm:

- Có lẽ phải nói rõ thì mày mới biết. Tao là Hương Lan, vợ chính thức của Ba Tình, con trai đích tôn của nhà này!

Lờ mờ nhận ra thực tế, Út Liễu kêu lên:

- Máy người đã làm gì tôi? Thằng Ba Tình...

Vợ Ba Tình đanh giọng:

- Ai cho phép mày gọi chồng tao là thằng này thằng nọ, con đ... chó! Mày đã dụ dỗ ăn nằm với nó rồi tính trở mặt hả?

Chụp tay lên bụng mình, Út Liễu đã hiểu tất cả! Cô vùng tót mền ra định chạy đi. Nhưng với thân thể lỏa lồ thì làm sao dám... cô ôm lấy ngực và

ngồi lại xuống giường, bật khóc nước nỡ.

Lờ mờ nhớ lại cơn nôn tháo lúc ở trên ca nô rồi sau khi uống nước và mê đi... Út Liễu gào lên:

- Quân khốn nạn!

Giọng của vợ Ba Tình càng cay càng nghiệt hơn:

- Tao bắt được tại trận mày lén vào đây ân ái với chồng tao. Nếu không có ba má chồng tao can ngăn thì đêm qua tao đã giết mày thả trôi sông rồi, tao thật không ngờ một đứa con nít ranh như mày mà cũng dám làm chuyện tà đình này.

Ả ta quay ra đóng chặt cửa phòng lại, rồi lấy ra sợi dây buộc đã chuẩn bị sẵn và bất thần quất mạnh vào đầu, mặt mũi của Liễu. Cô gái đang yếu mềm như cọng bún này chỉ biết đưa tay lên đỡ và kêu la. Nhưng chỉ một chút sau đó cô đã bị vợ Ba Tình trói gô lại đặt nằm giữa giường. Ả ta đắc chí:

- Tao sẽ hành hạ mày bằng cách để trần truồng như vậy rồi đem đặt xuống xuống cho trôi đi khắp chợ để mọi người nhìn một chút đứa dám cả gan lấy chồng người khác! Mày chịu nổi chứ?

Bao nhiêu nhục nhã, uất hận phút chốc trào ra, Út Liễu gào to lên:

- Đồ súc sinh, quân khốn khiếp, bày hại người còn độc ác vu cáo. Đồ chó!

Thằng tay quất xuống thân thể bất động của Liễu bằng một thanh tre đã chuẩn bị sẵn và cứ liên tục như thế đến hơn chục roi mà ả độc ác vẫn chưa hả dạ.

Chợt có người xô cửa vô và quát lớn:

- Mày tính giết người hay sao, con ác nhờn kia!

Người vừa xuất hiện là bà Phủ Oai. Bà ta giằng lấy cây roi trên tay vợ Ba Tình vừa đẩy ả sang bên:

- Mọi việc đã lỡ rồi, để tao và ba mày giải quyết. Mày không được hành hạ nó nghe chưa!

Bà ta đích thân cởi trói cho Liễu rồi lấy một bộ đồ sạch mặc vào cho cô

với lời vỗ về:

- Bác xin lỗi con. Chẳng qua là cơn ghen của đàn bà, nhưng từ giờ bác sẽ không cho nó làm gì con nữa...

Bà quay sang quát lớn:

- Mày đi ra khỏi phòng, rồi kêu thằng Ba Tình vô đây!

Vợ Ba Tình lúc này hùng hổ, đánh ác bao nhiêu thì giờ lại ngoan ngoãn nghe lời...

Đợi ả ra rồi bà Phũ lại nói:

- Thằng Ba Tình nó thương con từ lúc chưa lấy vợ, nhưng lúc ấy con cứ tránh mặt nó hoài, nên nó mới cưới con Lan Hương này. Con đàn bà nạ giòng này đâu có đẻ đái cho nhà này đứa cháu nào để nối dõi, bởi vậy hai bác cũng có tính sẽ cho tụi nó thôi nhau, tìm cho thằng Tình đứa khác để còn đẻ con... Nè Liễu, con hãy bình tâm lại, thằng Ba Tình không phải vùi hoa dập liễu gì con đâu, chẳng qua nó...

Út Liễu ôm hai lỗ tai, gào lên:

- Bà đừng nói nữa! Trời ơi, má ơi, ba ơi!

Có lẽ đã chịu đựng quá sức nên vài giây sau Liễu đã kiệt sức lịm đi. Bấy giờ Ba Tình mới nhẹ đẩy cửa bước vào, hấn ta hỏi khê:

- Sao má?

Bà Phũ lắc đầu:

- Nó còn hoảng loạn lắm. Hồi này tao mà vô không kịp thì con quý cái Lan Hương đã giết chết người ta rồi! Quân quá ác, biểu thị oai cho nó sợ thôi, vậy mà như muốn hạ thủ...

Ba Tình được dịp xổ nỗi lòng:

- Con ác phụ đó mà kể gì ai. Bởi vậy, nếu kỳ này Út Liễu sinh cho thằng con trai thì sớm muộן gì con cũng từ nó.

Thấy trên tay chân út Liễu có nhiều vết trăn xước rớm máu, Ba Tình vội lấy khăn lau, ra chiều thương yêu lắm. Bà Phũ bảo:

- Ngay tối nay mày liệu đưa con này ra chợ Huyện, ở trong căn phố lâu ba mày mới mua rồi tìm lời an ủi, khuyên dụ nó để bằng lòng chấp nhận. Chứ theo tao thì coi bộ gắng lắm chứ chẳng chơi. Còn con vợ mày để đó tao lo.

Ba Tình có vẻ lo:

- Còn ông Tám Hạo thì sao rồi má!

Bà Phủ đáp tỉnh rụi:

- Ba mày tha cho nó về, nhưng tao cho tiền thằng Quái Xị bảo nó giam lại, sáng nay giải lên tỉnh rồi, vu cho tội dùng vũ khí hành hung để giết nợ, tù ít nhất cũng ba năm.

- Ba có biết không?

- Ông biết thì chuyện đã rồi. Mà để thằng đó ở ngoài thì còn rắc rối thêm chuyện con Liễu. Thôi, lo mà chở nó đi ngay chạng vạng này. Nhớ là canh chừng con nhé, bí quá nó dám làm liều lắm à...

Út Liễu vẫn chìm trong cơn mê...

Trời bên ngoài vẫn vũ sắp đổ cơn mưa lớn. Sấm chớp liên hồi. Đường như trời đất cũng đang lên cơn thịnh nộ trước những tội ác đang diễn ra... Chỉ tiếc là trời luôn ra tay không kịp thời trước mọi bất công...

- Má ơi, cứu con!

- Út Liễu, má đây! Má tới với con đây...

- Nhưng sao má đứng ngoài đó, vô đây mới cứu được ra chứ, họ nhốt con trong này, họ giết con má ơi!

Bóng thím Tám Hạo chập chờn ngoài cửa sổ, đôi lần định vượt qua chấn song sắt, nhưng đều bất thành. Út Liễu nhìn rất rõ toàn thân mẹ mình ướt sũng và hình như khuôn mặt dính đầy những máu nữa. Hốt hoảng Liễu lại gào to lên:

- Má ơi, cứu con! Má sao vậy má?

Đáp lại là giọng đứt quãng của thím Tám:

- Má không vô được, chân má bị xiềng, người má bị thương tích nặng lắm con.

- Má! Sao vậy? Ai đã hại má?

Thím Tám khóc ngất:

- Bữa họ cào nhà mình, chặt, đốt đã phạm phải má. Má luôn ở bên các con mà, vậy mà họ nỡ nhẫn tâm...

- Má, ông Phủ Oai nói rằng, ông là...

Thím Tám hốt hoảng đưa tay chỉ ra sau lưng mình:

- Con không thấy Dì Chín Hoa đứng đó sao! Dì mà nghe nói tới thằng khốn nạn đó thì lập tức con cũng bị vạ lây.

Nhìn thấy một phụ nữ xõa tóc quá lưng, mặt xanh tái khác thường đang đứng im như pho tượng gần đó Út Liễu ngẫm so sánh: “Bà ấy đâu có đẹp bằng má mình lúc con gái”...

Chín Hoa đang đứng đó là hình ảnh của một cô gái đôi mươi, chứ không già như má, út Liễu thoáng ngạc nhiên, nhưng rồi cô chợt hiểu: “Dì ấy chết lúc tuổi đôi mươi mà, còn má thì chết già...”.

Út Liễu một lần nữa muốn chồm người qua cửa sổ để đến với mẹ, nhưng người cô nặng trĩu, tay chân như bị ai trói chặt. Liễu đành gào thật to:

- Má ơi, đợi con!

Một cơn gió lạnh thổi qua, Út chợt rùng mình, cô cảm giác như mình đang rơi vào một bể băng. Có một bàn tay của ai đó chụp lấy cổ cô muốn xiết chặt.

- Má!

Ở ngoài kia dường như thím Tám đã nhìn thấy, bà cố hét lớn:

- Đừng để nó giết con, Út ơi!

Bàn tay lạ kia cứ mỗi lúc mỗi xiết mạnh hơn, Út Liễu hầu như chẳng còn thở được nữa. Cô hiểu mình sắp chết, sắp phải xa bà mẹ già đang đứng nhìn một cách vô vọng ngoài kia...

- Cứu con, má ơi! Dì Chín ơi, thằng Phủ Oai nó hại con!

Trong tuyệt vọng Út Liễu đã nói tên Phủ Oai ra. Và lập tức có tác dụng, bóng của Dì Chín Hoa vụt lóe lên rất nhanh, rồi từ xa lao vút tới như tia chớp. Bàn tay đang xiết cổ Út Liễu rơi ra kèm theo một tiếng rú thất thanh!

- Út! Sao vậy Út? Tỉnh lại.

Tiếng kêu đã làm cho Út Liễu thoát ra cơn mê vừa rồi. Cô bật ngồi dậy nhìn ra cửa sổ và gọi thất thanh:

- Má ơi!

Nhưng trước mắt Liễu lúc ấy chỉ là bóng đêm dày đặc cùng sự im lặng đến ngột ngạt. Bên cạnh cô là Ba Tình. Anh ta cố làm lành:

- Em lại thấy ác mộng nữa rồi phải không Út. Đã bảo rồi, ráng ngủ ngon, ăn nhiều để mau khỏe, vậy mà...

Thực tế quá phũ phàng trước mắt, Út Liễu vung tay đập thẳng vào mặt kẻ đứng trước mặt mình:

- Thằng khốn nạn, tao sẽ chết với mày!

Cô lao tới chụp được áo của Ba Tình, rồi bằng một sức mạnh chưa từng thấy, Út Liễu ôm cứng lấy anh ta, dữ dằn như con mãnh thú. Ba Tình rú lên và cố vùng ra, nhưng do Liễu bám quá chặt, nên nhất thời anh ta đành phải thúc thủ.

Và sức mạnh của Út Liễu giờ phút đó chẳng gì có thể ngăn cản nổi, chỉ một thoáng cả cô và Ba Tình đã ra gần sát cửa sổ không có chấn song. Tiếng thét kinh hoàng lúc này lại chính là của Ba Tình!

Tiếp theo là cả hai vọt bắn ra ngoài cửa sổ. Từ đó xuống đến mặt đất khá cao ...

Bà Phủ Oai chết lặng bên xác đứa con trai. Bà đã không còn có thể khóc nữa khi mà đã suốt đêm qua cho đến giờ này bà đã khóc và ngất lên ngất xuống nhiều lần. Riêng ông Phủ thì chỉ mím môi nhìn Ba Tình rồi quay đi nhẹ lắc đầu. Nỗi đau của ông như lắng đọng hết.

Chỉ có một người là không hề khóc, cũng không biểu lộ xúc cảm đặc biệt gì... Đó là Lan Hương. Cô ta ngồi bên xác chồng mà chốc chốc lại chép miệng rồi nói lẩm bầm gì đó chỉ để tự nghe. Và đến một lúc, khi vừa thấy bà mẹ chồng định bước ra ngoài, ả ta dường như không kiềm chế được đã thốt lên:

- Cho đáng cái đời!

Bà Phũ rất thính tai, đã quay lại và hỏi liền:

- Mà nói ai đáng đời.

Lan Hương lắp bắp:

- Dạ, con đâu...

Đã đến lúc sức chịu đựng của bà Phũ không còn giới hạn, bà to tiếng:

- Tao đã thấy chướng tai gai mắt từ hôm qua đến giờ rồi! Ai thuê đời vợ gì mà chồng chết lại không nhỏ một giọt nước mắt, không khóc thương được một lời. Mà là con người hay thú vật chứ?

Giới hạn kiềm chế của cô con dâu quá quắt này cũng bị phá vỡ, cô ta trả treo ngay:

- Khóc thương chi cho mệt với con người một dạ hai lòng, suốt đời chỉ chạy theo bóng sắc đó!

- Mà miệt thị ai đó, con kia?

- Thì ai hai lòng hai dạ ắt biết. Ai đã yêu người ngoài phụ rẫy vợ con chắc má biết hơn tôi mà!

Giọng mỉa mai của cô ta đã nhận ngay một cái tát của bà Phũ Oai. Và đó là giọt nước làm tràn ly, Lan Hương tru tréo to lên:

- Bớ người ta, vô đây coi nhà Phũ Oai ức hiếp người đây. Cái quân một dạ hai lòng, đồ ham đó bỏ đấng. Hỏi cả làng này coi, ai mà không biết ngày xưa Phũ Oai phụ con gái người ta đi chạy theo bóng sắc khác, đến nỗi người yêu phải nhảy sông tự tử. Ngày nay rau nào sâu ấy, thằng Ba Tình cũng tốt đẹp gì đâu, hết tò tí với người ăn kẻ ở trong nhà, rồi nay lại bắt ép gái tơ, đốt nhà cướp của thiên hạ, đến nỗi chết thê thảm vì gái, vậy mà còn bắt tôi phải khóc thương nữa sao!

Những lời cay độc phát ra từ cửa miệng của ả đã làm xé lòng bà Phũ, một con người lâu nay chỉ biết có hò hét và cay độc với thiên hạ. Bà còn chưa kịp phản ứng thì ông Phũ Oai đã xuất hiện, ông trừng mắt nhìn cô con dâu:

- Mà ăn nói bậy bạ vậy hả con vô sinh đản hậu kia!

Cơn giận của ông đã lên đến cực điểm chỉ vì vừa rồi Lan Hương đã dám

khởi lại chuyện riêng tư mà từ mấy chục năm rồi không một ai dám nhắc, kể cả bà Phủ. Thuận tay ông nắm áo đẩy mạnh con dâu ra khỏi nhà:

- Mày cút đi cho khuất mắt tao! Cũng chỉ vì mày 5 – 7 năm nay không sinh con nên thằng chồng mày mới đi tìm người để có cái mà nối dõi nhà này. Mày hiểu chưa!

Lan Hương giờ chẳng còn kiên nhẫn gì nữa, cô ta gào lên:

- Bớ người ta! Phủ Oai cưỡng hiếp con dâu đây nè!

Ả vừa nói vừa tự tay cởi phăng chiếc áo lụa đang mặc ra, để lộ nửa thân trên lồ lộ. Miệng thì tiếp tục tru tréo. Không ngờ cô ả phản ứng quá dữ như vậy nên ông Phủ Oai hậm hực bỏ đi, vừa ra lệnh cho đám tôi tớ khác:

- Con này nó điên rồi, tụi bây đẩy nó vô nhà kho phía sau nhốt và khóa kín cửa lại!

Đám gia nhân chưa kịp ra tay thì chợt Lan Hương đã vỗ vào bụng như muốn đập vỡ nó ra:

- Tao sẽ giết cái bào thai trong bụng này cho tụi bây tuyệt tự luôn!

Chỉ một câu nói đó thôi đã làm thay đổi tất cả. Ông Phủ Oai sững lại. Còn bà Phủ thì há hốc, kêu lên:

- Vợ thằng Ba, đừng!

Bà quên cả thân phận, lao tới ôm ngang người cô con dâu để ngăn không cho cô ta làm liều. Còn Lan Hương thì chẳng biết vô tình hay cố ý, lại tiếp tục đánh đấm vào bụng. Nhưng lần này thay vì vỗ bụng mình, tất cả những cú đập, đánh đều trúng vào mặt bà Phủ!

Thấy nguy, ông Phủ Oai phải la lên:

- Tụi bây sao không tới tiếp bà! Lấy áo mặc vô cho vợ thằng Tình rồi đưa nó vô phòng.

Khi mọi người can ra được thì bà Phủ đã mềm nhũn. Vậy mà bà vẫn cố nói:

- Giữ tay nó lại... đừng cho đụng tới cái thai...

Vợ Ba Tình có lẽ cũng đã ráng quá sức, nên cô ta chỉ còn thều thào những

gì trong miệng nghe không rõ lúc đám gia nhân kẻ hai bên đưa vào phòng trong.

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
Phần V
OAN HỒN ÚT LIỄU

Thấm thoát mà đã hơn bảy tháng từ ngày Ba Tình mất...

Cũng bằng quãng thời gian ấy mọi việc trong nhà ông Phủ Oai có quá nhiều thay đổi.

Ông Phủ thì như con người yếu thế, trốn tránh sự đời, suốt ngày cứ nằm trên ghế dựa gần cửa sổ trong phòng riêng để đọc sách. Nhiều khi không đọc gì hết nhưng ông cũng thờ người ra, mắt nhìn lên trần nhà và lặng lẽ thở dài...

Bà Phủ thì cứ sáng nức mắt ra đã đi đậu chiến. Khi nào về nhà thì lấp ló ở cửa phòng của con dâu, rón rén tới lui cứ như tớ gái sợ bị chủ mắng. Nhất là khi cái bụng của cô con dâu càng lớn thì sự e dè, sợ sệt lại càng tăng. Bà thường dặn đám gia nhân khác:

- Tụi bây không được làm kinh động mợ Ba, để cho nó nghỉ ngơi, nó gần ngày sinh nở rồi...

Thì ra chỉ bởi cái bào thai đứa cháu đích tôn trong bụng Lan Hương nên cô ả từ một người đáng khinh, kẻ chầu na, đã trở thành nhân vật quan trọng, người được cưng chiều nhất nhà. Hể mở miệng ra là bà Phủ hỏi:

- Con muốn ăn gì để má bảo tụi nó mua?
- Con đi nhẹ nhẹ kéo động cái thai.
- Kìa... kìa, đừng ăn thứ đó, để con đầu có nhiều cứt trâu...v.v... và v.v....

Mà hầu như lần nào đáp lại thái độ cưng chiều, ân cần của bà, Lan Hương chỉ hững hờ, im lặng. Hoặc quá lắm thì lại gắt lên:

- Biết rồi, nói hoài. Mấy bà già sao dai như đĩa đói!

Trước kia thì với kiểu ăn nói đó bà đã nổi tam bành. Vậy mà giờ bà chỉ

lặng im rồi thở dài. Bà cố chịu đựng...

Ngoài ra, chính bà Phủ còn đi rước về ba bà mụ giỏi nhất, nuôi ăn ở sẵn trong nhà. Có người hỏi cần chi tới ba bà mụ, thì bà Phủ đáp:

- Nhiều càng tốt chứ sao. Nếu còn mụ nào giỏi nữa tôi sẽ mời thêm về đây. Họ sẽ lo chu toàn cho cháu nội tôi.

Bà còn dặn thật kỹ từng bà mụ:

- Nhớ hễ nó bắt đầu đau bụng thì cả ba bà đều phải có mặt. Hễ là con trai thì hô lên liền cho tôi hay nghe chưa.

Còn một tuần nữa đủ 9 tháng 10 ngày. Trong lúc bà Phủ nôn nao, sốt ruột thì trái lại vợ Ba Tình tỉnh queo như không. Cô ta còn bảo mấy đứa hầu:

- Tụi bây đi mua sò huyết về tao ăn một bữa coi.

Bà Phủ nghe vậy liền can:

- Không nên đâu con. Gần ngày sinh không nên ăn thứ đồ biển độc địa đó.

Nhưng Lan Hương trề môi:

- Hơi sức đâu cử kiêng theo mấy bà già trầu, mệt quá!

Cô ta một hai hét bảo lũ người hầu đi mua ngay. Và sau đó ngồi nường hơn ba ký sò huyết ăn một cách ngon lành.

Bữa ăn vừa xong thì cô ta kêu đau bụng làm cả nhà nháo nhào lên. Bà Phủ Oai quỳnh quánh hỏi ba bà mụ:

- Mấy bà lo ngay đi, nó đau bụng sinh đó!

Trong lúc mấy bà mụ chạy quỳnh chân thì Lan Hương điềm nhiên nằm trên giường miệng nói linh tinh:

- Đẻ thì đẻ phức đi cho rồi, mệt quá!

Bà Phủ không để ý tới kiểu nói năng trịch thượng đó, chỉ nghĩ đến phút giây đứa cháu nội đích tôn ra đời. Bà hỏi một bà mụ:

- Cái bụng của nó như vậy chắc là con trai chị hả?

Bà mụ Tư gật đầu:

- Gần như chắc chắn là một cậu hai bụ bẫm!

Nhưng Lan Hương thì trẻ môi:

- Con trai làm gì cho giống cái thứ ấy!

Hễ bà Phủ nói ra câu nào là ả ta lại tìm cách cạnh khỏe, hồn hào như vậy. Cũng may là cơn đau bụng dữ dội sau đó khiến cô ả chỉ còn căn môi, trăn mình và oằn oại.

Cơn đau có vẻ bất thường khiến mồ hôi của cô ả thoát ra thấm ướt mấy lớp áo. Bà mụ Tứ cầm khăn lau trán cho cô ta và hơi ngạc nhiên khi phát hiện mùi mồ hôi rất lạ. Nó hôi tanh khác thường. Mấy người kia cũng nhận thấy thế nhưng không dám nói, chỉ có bà Phủ là lẩm bẩm:

- Giống như mùi chuột chết!

Cơn đau bụng của Lan Hương kéo dài suốt cả đêm. Cô ả lẫn lộn, kêu la đã kiệt sức mà vẫn chưa có dấu hiệu sinh. Bà mụ Thăm, là người có tuổi và giàu kinh nghiệm nhất trong số mụ có mặt đã phải lên tiếng:

- Kiểu này chắc bà Phủ phải đích thân ra giữa trời khấn vái đất trời và mười hai bà mẹ sinh cho mợ Ba.

Nghe vậy bà Phủ đã chạy đi lo nhang đèn, bàn vong thiên và tiến hành ngay lễ cúng. Trời lặng gió, nhưng chẳng hiểu sao mấy ngọn đèn cầy đốt lên là vụt tắt ngay! Quính quá bà hét đám gia nhân lấy ra cây đèn dầu có ống khói cao. Vẫn y như vậy, cứ cháy bùng lên rồi thì tắt ngay như có ai thổi!

Không còn kiên nhẫn được nữa, cứ để thằm như thế bà Phủ chấp tay khấn... nhưng thật bất ngờ, câu khấn của bà chưa dứt thì chợt bát nhang tự dừng cháy phừng phừng, ngọn lửa bốc cao. Suýt chạm vào mặt bà!

- Trời ơi!

Bà vừa lùi ra sau thì “rầm một cái, chiếc bàn vong thiên như bị ai đó hất tung lên văng tung tóe những thứ để trên. Lửa từ bát nhang lan ra cách nhà kho, lửa bắt vào vách ván biến thành một cơn hỏa hoạn thật sự.

Cũng may lúc ấy đám gia nhân có mặt kịp thời, họ dập tắt được ngọn lửa. Vừa lúc ấy chợt có tiếng la to từ trong phòng sinh. Tiếng của cả ba bà mẹ.

Mọi gia nhân đều bị cấm không cho vào nên dù đang rất sợ, sau vụ lửa cháy vừa rồi, bà Phở cũng tất tả chạy vô.

Vừa tới cửa phòng bà đã nhìn thấy bà mẹ Tư mặt xanh như tàu lá, mồm lắp bắp:

- Mẹ... mẹ Ba sinh... sinh...

Bà ta chỉ nói được mấy tiếng đó rồi vọt chạy ra ngoài mất dạng.

Bà mẹ Thăm chặn ngay cửa không để bà Phở vào:

- Bà đừng vô phòng ấy, ghê lắm?

Bà Phở không thể không vào, nên vệt mẹ Thăm ra, bà chạy thẳng tới bên giường nhìn vào chỗ vợ Ba Tình.

- Á á á!

Mắt bà Phở mờ đi, nhưng những gì vừa nhìn thấy quả là không thể nào tin được! Gọi nó là cái gì nếu không là một thứ yêu ma, quỷ quái?

Trên giường, nằm ngay dưới hai chân của vợ Ba Tình là một hình hài quái dị: Đứa bé sơ sinh không tay, không chân, có đầu có mặt, nhưng trên khuôn mặt tròn trịa chỉ có hai hố sâu chỗ thường khi là đôi mắt, còn thì không mũi, không miệng.

Bà Phở đã quá sợ nên ngất ngay dưới chân giường. Còn lại hai người, bà mẹ Thăm bảo mẹ Năm:

- Chúng ta liệu mà về đi, chứ còn ở đây làm sao được.

Họ định im lặng bước ra khỏi phòng, nhưng chưa đi được mấy bước thì bà mẹ Năm đã bị vật gì đó ném mạnh vào bụng. Nhìn lại và bà thét lên một tiếng kinh hoàng:

- A á á! Cha mẹ ơi!

Vật vừa rơi đúng bụng bà chính là cái quái thai kia. Chẳng ai ném mà nó tự nhảy!

Theo bản năng tự nhiên, dù sợ nhưng bà mẹ Năm đã đưa hai tay lên đỡ và cái quái thai đã nằm gọn trong đó. Bằng động tác hoảng loạn, bà nắm nó ra xa, nhưng như đã bị dán chặt, hai tay bà không cách nào rút ra được.

Bà mẹ Thắm tính chạy một mình, nhưng khi bà dợm đi thì nghe quýt một tiếng, quái vật kia đã nằm gọn trên vai bà! Nó không có tay chân, nhưng bà mẹ có cảm giác cổ mình như bị xiết mạnh, càng lúc càng khó thở...

Lúc vừa nghe tin báo, ông Phủ Oai đã chạy ngay sang. Tới nơi ông nhìn thấy vợ mình và hai bà mẹ đang nằm bất tỉnh ngoài phòng. Còn cửa phòng thì đóng kín im ỉm. Giục mọi người đưa ba bà đi cứu chữa, còn ông Phủ thì gõ vào cửa kêu lớn:

- Vợ thằng ba sao rồi?

Chẳng có tiếng đáp. Gọi đến hơn ba lần vẫn im như tờ. Sốt ruột quá ông Phủ bảo một đứa tớ gái:

- Bây gọi cửa coi mẹ Ba sao rồi.

Con nhỏ thường ngày vẫn hầu hạ vợ Ba Tình vội lên tiếng, nhưng cũng chỉ nhận được sự im lặng...

Mãi đến trưa hôm đó, lúc bà Phủ đã tỉnh lại thì mọi việc mới rõ. Bà nói:

- Con vợ thằng Tình sau khi sinh đã ngất xỉu ngay, giờ chắc là còn hôn mê trong đó.

Ông Phủ tức tốc cho người phá cửa, nhưng nhát búa đầu tiên chưa đập thì cửa phòng bật mở. Lan Hương đang bế trên tay đứa bé được bọc kín trong chiếc khăn lớn. Cô ta trở mắt nhìn mọi người:

- Mấy người làm gì ồn ào vậy?

Bà Phủ còn sợ nên không dám hỏi, ông Phủ phải lên tiếng:

- Hồi này nghe nói con bị ngất. Vậy có sao không?

Lan Hương đóng sầm cửa lại vừa nói:

- Từ giờ đừng ai làm phiền tôi nữa!

Trước thái độ kỳ dị của cô ta, ông Phủ đành ngao ngán lắc đầu rồi quay bước đi về phòng. Riêng bà Phủ thì nét sợ hãi vẫn còn trên mặt, bà run giọng hỏi bà mụ Thắm:

- Bà nhớ chuyện gì hồi đêm không!

Cả hai bà mụ vẫn chưa hoàn hồn:

- Chuyện đó...

Bà Phủ kéo cả hai về phòng riêng của mình, nhét vào tay họ một số tiền lớn vừa dặn:

- Đây là tai nạn của nhà tôi, xin hai bà làm ơn giữ kín giùm chớ kể cho ai nghe...

Bà mụ Thắm mau miệng:

- Chẳng những không kể với ai mà từ nay tui tôi cũng bỏ luôn nghề làm mụ này. Xin thề có sự chứng giám của mười hai bà mẹ sinh...

Họ cầm tiền và rời ngay nơi mà họ đã có một lần sợ nhớ đời...

Đợi đã suốt một ngày một đêm, đến lúc này bà Phủ không còn kiên nhẫn được nữa, bà bảo mấy gia nhân đứng bên cạnh:

- Tụi bây không phải đợi nữa, tông cửa vào đi!

Cánh cửa được mở ra không khó, nhưng khi nhìn vào bà Phủ Oai đã vô cùng kinh ngạc, bởi người nằm trên giường lúc ấy không phải là vợ Ba Tình, mà là... Út Liễu!

Cô gái nằm im như đang ngủ say. Trong số người có mặt chỉ có bà Phủ là rành Út Liễu và chính bà đã chứng kiến cảnh cô cùng nằm chết với Ba Tình

khi rơi từ lầu cao xuống, nên bà rất đổi ngạc nhiên kêu lên:

- Con này, chẳng lẽ...

Chợt nhớ đến mẹ con vợ Ba Tình bà cho người lòng xục khắp phòng. Chẳng có ai khác. Một gia nhân hỏi:

- Từ hôm qua khi mợ Ba khóa cửa phòng lại thì con và mấy người nữa canh suốt ở đây, đâu có thấy mợ Ba đi ra. Mà cũng đâu thấy ai vào, vậy sao cô này...

Câu nói của hăn chưa dứt thì người nằm trên giường bật ngồi dậy.

- Út... Út Liễu!

Bà suýt ngã té phía sau khi phải lùi đến mấy bước. Trước mặt bà là một Út Liễu mặt lạnh như băng, da tái xanh nhưng đôi mắt thì long lên rất đáng sợ.

Út Liễu bước xuống giường và tiến về phía bà Phủ. Mấy tên gia nhân đưa tay ngăn lại, một tên la lên:

- Con nhỏ này làm gì vậy?

Hăn chưa dứt câu thì chợt ớ người ra, lão đảo mấy vòng rồi té ngửa xuống đất. Mọi người nhìn thấy máu từ trong miệng hăn trào ra.

Hoảng quá, những người còn lại ù té chạy bay ra khỏi phòng. Phần bà Phủ, chứng kiến cảnh vừa rồi làm bà run bắn như cây, miệng bà vừa ú ớ vừa lết ra khỏi phòng. Nhưng chỉ được vài bước, tự dưng cả thân thể bà bị nhấc bổng lên và bị ném mạnh lên giường.

Bà Phủ có cảm giác như vừa rơi vào một vũng sinh lầy nhầy nhựa, lại có mùi tanh tươi khó chịu... nhìn sang bên, bỗng bà tá hỏa khi nhận ra chỗ mình nằm là một vũng máu tươi!

Nhớ lại cảnh vợ Ba Tình nằm cùng cái quái thai cũng chính trên giường này, bà Phủ càng sợ thêm. Trước mặt bà tối sầm lại và bà đã ngất đi...

Bà Phủ ngã bệnh nằm liệt giường suốt tháng trời. Cũng quãng thời gian đó, ông Phủ bỗng như người mất hồn. Mỗi đêm hể nhắm mắt lại là ông bị ác mộng. Tuổi lớn, lại bị căng thẳng như thế, nên chỉ một thời gian sau trông ông già đi cả chục tuổi.

Một hôm ông bảo Ba Lộc, là người tớ trung thành, đã theo ở với ông 20 năm:

- Mày chèo ghe đưa tao đi chùa bên cù lao rồi ở bên đó chơi tới chiều.

Ba Lộc đi chuẩn bị ghe. Tuy nhiên khi sắp tới giờ đi thì bỗng anh ta ôm bụng kêu đau rồi lăn lộn như sắp chết. Hoảng quá người nhà đưa Lộc lên bờ đánh gió, cho uống thuốc. Tuy nhiên bệnh tình anh ta mỗi lúc mỗi nặng thêm.

Cuộc đi lễ chùa của Phủ Oai, không vì thế mà hoãn lại ông bảo tìm người khác chèo ghe. Lát sau khi ông xuống bến thì đã thấy có người đứng sẵn ở lái ghe. Người thay Ba Lộc là một phụ nữ, khi được hỏi thì trả lời mà không giở chiếc nón lá đội sụp ngang tầm mắt:

- Dạ, tôi là em bà con với anh Lộc, tôi chèo ghe giỏi, lại rành đường bên cù lao, nên anh Ba nhờ tôi đưa ông đi.

Hồi nào đến giờ chưa từng nghe đến người này, nhưng nghe nói thế Phủ Oai cũng không hỏi thêm. Ông rút vô mui ghe nằm đọc sách.

Chiếc ghe lướt sóng vượt qua sông lớn nhắm hướng cù lao, nơi có ngôi chùa nổi tiếng nhiều tín đồ. Đường từ nhà sang đó phải vượt sông lớn, nhưng chỉ đi hơn nửa giờ là tới, nhưng đã khá lâu, ông Phủ đã đọc gần nửa cuốn Tam Quốc chứ mà ghe vẫn còn bồng bênh trên sông. Ông hỏi vọng ra:

- Sao lâu tới vậy?

Không có tiếng đáp. Phủ Oai hơi hoài nghi nên vén màn hông ghe nhìn ra. Ông khá ngạc nhiên khi thấy ghe đang băng ngược lại với hướng đến cù

lao.

- Đi đường nào vậy...

Bấy giờ người chèo ghe mới lên tiếng:

- Đi tới chỗ người đang chờ gặp ông.

Linh tính có điều không lành, ông Phủ nói to:

- Tao cần tới chùa ngay, không đi chỗ nào khác!

Nhưng người chèo ghe vẫn cứ nhắm hướng đang đi, chèo mạnh hơn. Phủ Oai nổi máu hung hăng thường ngày, định bật dậy cho đũa chèo ghe bướng bỉnh một trận. Có muốn nhúc nhích còn không được chứ đừng nói là bước đi.

- Con nhỏ kia, mày làm gì vậy.

Chỉ có gió thổi ào ào đáp lời ông. Và chiếc ghe như lướt nhanh hơn, phút chốc đã qua tới bờ bên kia. Đây là vùng đất thuộc bãi bồi không có nhà cửa, xưa nay vẫn được dùng để chôn xác những người chết vô thừa nhận hay dân nghèo chết không có đất chôn.

Chiếc ghe ghé vào một bờ đất. Cô gái chèo ghe vẫn đứng yên ở lái, nhưng chẳng hiểu sao sợi dây cột ghe đã như có ai đó ném lên bờ và tự cột vào một gốc cây.

Bấy giờ cô gái chèo ghe mới lên tiếng:

- Lên bờ đi ông Phủ!

Sau câu nói, tự dưng ông Phủ cảm thấy như chân được cởi trói và như được ai đó đẩy tới ông bước khá nhanh về phía mũi ghe.

- Lên!

Tiếng hô của ai đó như có một sức mạnh phi thường, làm cho Phủ Oai tung người lên và nhảy lên bờ một cách nhẹ nhàng như chiếc lá rơi!

Còn đang ngơ ngác chưa biết chuyện gì xảy ra, bỗng cô gái chèo ghe lên tiếng, giọng sắc lạnh:

- Gặp người quen sao không chào vậy, ông Phủ Oai!

Có cảm giác như ai đó đang đứng rất sát mình, ông Phủ quay vội ra sau và trợn tròn đôi mắt:

- Là... là... là...

Ông ta chỉ nói được mấy tiếng như vậy rồi chết điếng đứng nhìn người phụ nữ đã đứng phía sau ông từ lúc nào rồi...

Cô gái dưới ghe lại lên tiếng:

- Mới có vài chục năm mà đã quên rồi sao?

Ông Phủ Oai không quên! Chỉ vì quá bất ngờ, quá sững sốt... mãi một lát sau ông mới kêu lên khẽ:

- Chín... Chín Hoa!

Người tình thuở thiếu thời của ông đang đứng đó. Vẫn như xưa, chỉ có khác chẳng là thay vì miệng nhoẻn cười tươi mỗi lần gặp ông, nay lạnh lùng, im lặng.

Bằng một động tác không kiềm chế được, Phủ Oai đưa tay định chụp bàn tay người đối diện. Nhưng cú chụp như vào chỗ hư không và còn làm cho ông ta lão đảo suýt té. Định thần lại, ông ta thấy Chín Hoa vẫn đứng yên trước mặt mình, nhưng từ trong đôi mắt của cô có một dòng lệ đang tuôn ra và đỏ như máu!

Thần hồn hoàn toàn bị khuất phục trước người con gái đã vì mình mà oan uổng cả một đời, Phủ Oai vội quỳ xuống trước mặt cô, giọng rất chân tình:

- Tin hay không là tùy em, nhưng lòng của anh lúc nào cũng hối hận ray rức và luôn cầu mong em hãy tha thứ, hãy để cho anh chuộc lại lỗi lầm Chín Hoa, em đừng...

Một lần nữa không có ý định chồm tới thì bị đẩy mạnh bởi một sức mạnh vô hình làm cho thân thể nặng trên 70 ký của Phủ Oai bật ra khá xa, rơi gần một bụi rậm.

Còn chưa kịp hoàn hồn, ông Phủ đã sững sốt khi thấy từ trong bụi bước ra một người phụ nữ khác, trên tay bế một đứa trẻ con.

- Vợ thằng Ba Tình!

- Phải, đó là Lan Hương, vợ Ba Tình, cô con dâu của ông.

Phủ Oai còn chưa hết sững sốt thì từ dưới ghe cô gái cầm chèo lại lên tiếng:

- Cháu nội đích tôn đó, sao không nhận đi!

Lan Hương cúi xuống, trao qua tay ông Phủ đứa bé cô ả đang bế trên người. Đứa bé khóc òa lên phá tan bầu không khí đang yên tĩnh khác thường nơi đó.

Chưa biết phải làm sao, chợt nhìn thấy đứa nhỏ trên tay, ông kêu lên:

- Con thằng Ba Tình!

Thằng nhỏ chỉ mới hơn một tuần tuổi nhưng gương mặt lanh lợi, sắc sảo và đặc biệt là giống Ba Tình như hai giọt nước!

Dù hôm trước chưa tận mắt nhìn thấy cảnh vợ Ba Tình sinh ra quái thai, nhưng cũng đã nghe vợ thuật lại. Giờ đây nhìn thằng bé này, không khỏi hoang mang... Nhưng còn nghi ngờ gì nữa đứa bé nó giống Ba Tình, có nghĩa là giống chính khuôn mặt ông mà bất cứ kẻ xa lạ nào cũng nhận thấy ngay.

- Trả cho con ông!

Vợ Ba Tình giờ mới lên tiếng và vụt quay đi và biến mất cùng với Chín Hoa. Phía trước là một nghĩa địa hoang vắng. Nơi đó đúng là một bãi tha ma với những nấm mồ vô chủ không có lấy một tấm mộ bia...

Đứa bé lại khóc to, ông Phủ đành phải lắc tay mấy cái để dỗ và lạ thay nó lại nín và còn đưa mắt nhìn ông mỉm cười ngây thơ.

- Về đi!

Cô gái chèo ghe lại ra lệnh. Lần này Phủ Oai ngoan ngoãn nghe theo. Ông bước lại đại qua bãi bùn nhưng không thấy lún mà cảm giác như đi trên chỗ bằng phẳng.

Không đợi ông ngồi xuống sà, cô gái đã đẩy mạnh ghe ra giữa dòng. Chiếc ghe chòng chành, nhưng ông Phủ không té. Ra đến ngoài rồi bỗng nhiên cô gái đưa tay giở chiếc nón lá che lụp xụp trên đầu ra.

- Út Liễu!

Phủ Oai định lùi lại, nhưng Út Liễu đã lên tiếng cảnh giác:

- Ông nhúc nhích là té làm chết thằng cháu nội đó!

- Út... cô Út, té ra cô... cô không chết?

Khi nhìn kỹ lại ông Phủ lại sợ hãi, bởi trong hai hố mắt của Út Liễu đang chảy ra những giọt máu tươi, giống như của Chín Hoa lúc này?

- ... Con... đừng hại...

Út Liễu phá lên cười, âm thanh vang vọng cả một khoảng sông:

- Nếu muốn hại ông thì làm sao ông còn sống tới phút này và còn được ôm cháu nội trong lòng nữa. Thương ông vì ông không đến nỗi ác như bọn kia, nên cho ông về. Hãy lo mà sống cho phải lẽ, hợp đạo lý ở đời. Hãy sám hối những gì mình đã làm và hãy trả lại hết những gì không thật là của mình.

Út đội lại nón và lúc đó có một cơn gió lớn thổi tới, chiếc ghe lắc lư mạnh và thoát cái, cái bóng của cô gái như một mũi tên vút lên cao, theo gió mất dạng.

Ông Phủ Oai nhớ lơ mờ là lúc đó ông khụy xuống sà thuyền một cách nhẹ nhàng, rồi hoàn toàn mất ý thức...

Chẳng biết bao lâu sau, khi chợt tỉnh lại, ông Phủ ngạc nhiên khi thấy chiếc ghe của mình đang đậu tại bến nhà. Đám gia nhân chạy tuôn ra vừa mừng vừa ngạc nhiên kêu lên:

- Ông Phủ còn sống!

Bà Phủ có mặt kịp thời với sự ngơ ngác:

- Ủa, té ra...

Rồi bà cũng nói thật:

- Mới cách đây hơn một giờ có ai đó đứng ở bến này gọi lên nói là hãy qua bên cù lao mà đem xác ông về! Tôi đang lo lắng nhưng vì sóng lớn quá nên đang chờ cho sóng êm êm một chút mới đi tìm ông. Không ngờ...

Ông Phủ dụi mắt như vừa qua một giấc ngủ say, đầu óc ông lơ mờ nhớ lại chuyện vừa xảy ra. Từ Chín Hoa đến Út Liễu và... Chợt nhớ lại đứa bé, ông quay sang nhìn. thằng bé vẫn còn đó, nó đang ngủ say như chẳng có việc gì xảy ra...

Bà Phủ đã nhìn thấy thằng bé, vừa ngạc nhiên vừa nghe nóng mặt:

- Con ai... mà giống như là...

Ông Phủ ôm đứa nhỏ vào lòng, bước lên bờ và trao qua tay bà:

- Con thằng Ba Tình đó, bà lo mà chăm sóc cho nó.

Đã từng chứng kiến từ phút đầu cơn ác mộng hôm qua nên bà Phủ tru tréo lên ngay:

- Ông đừng hòng qua mặt tôi. Bộ ông tưởng tôi không nhìn thấy con thằng Ba hồi hôm kia sao chứ! Nó là con ai?

Bà nhìn thằng bé rồi lại nhìn chồng:

- Ông còn gì nữa để giải thích hả? Coi cái mặt thằng nhỏ với mặt ông kia, có phải một khuôn đúc ra không!

Đang mệt lại bị hạch hỏi lung tung, ông Phủ giành lấy đứa bé:

- Bà không lo thì để tôi lo!

Ông ẵm cháu đi thẳng vào nhà, mặc sức cho bà vợ tru tréo phía sau.

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
Phần VI
BÁO ỨNG

18 năm sau...

Vợ chồng ông Phủ Oai chết chỉ cách nhau chưa đầy một tháng. Bà Phủ chết khi đang ngồi đánh tứ sắc với 3 người bạn. Vừa đặt những lá bài xanh xuống chiếu thì bà gục luôn. Bà chết thật êm, mặc dù trước đó suốt nhiều tháng bà đã mắc chứng mất ngủ triền miên.

Ông Phủ Oai thì suốt 3-4 năm trời ông sống trong nỗi cô đơn và ảm đạm. Ông chết khi đang ngồi trước nhà mình vào lúc nửa đêm. Khi người ta phát hiện thì thi thể ông đã cứng đờ. Lúc đem xác ông đi liệm thì người ta mới phát hiện trong tay ông đang giữ một tờ di chúc đã lập, có chữ ký rất rõ ràng. Bất ngờ nhất là nội dung bản di chúc ghi những điều mà chẳng ai ngờ tới: Toàn bộ tài sản dành cho một người con gái tên là Lê Thị Liễu tự là Út Liễu!

Có người hiểu chuyện đã thắc mắc:

- Hơn 18 năm trước cô Út Liễu đã chết và nghe đồn đã biến thành ma, vậy lấy đâu ra Út Liễu để hưởng tài sản?

Trong lúc đó đám tang ông Phủ đang diễn ra thì có một cô gái khoảng 18 - 19 tuổi xuất hiện. Cô đi một mình và chẳng quen biết một ai, nhưng khi cô bước đến trước một quan tài thì ai cũng ồ lên ngạc nhiên:

- Út Liễu!

Đó là những người từng biết mặt Út Liễu con của vợ chồng Tám Hạo trước kia. Họ nhìn không chớp mắt cô gái trẻ như không tin vào mắt mình. Cô này giống Út Liễu ngày xưa như hai giọt nước. Có người đánh bạo lên tiếng hỏi:

- Cô là Út Liễu?

Cô gái gật đầu:

- Tôi đúng là Út Liễu.

- Con của Tám Hạo?

Cô gái lắc đầu:

- Không phải, tôi con của... Út Liễu!

Chẳng ai hiểu cô ta muốn nói gì. Chợt khi đó có một cụ già râu tóc bạc phơ từ ngoài bước vào, lên tiếng:

- Nó là cháu ngoại tôi.

Nhìn kỹ thì đúng là Tám Hạo. Ông quay sang cô gái:

- Nó là con của Út Liễu, và mặc dù là con một, nhưng để nhớ má nên tôi đặt cùng tên là Út Liễu.

Đốt một nén nhang, ông bảo cô gái:

- Dầu sao thì đây cũng là người đã sinh ra Ba Tình, mà Ba Tình lại là cha của con, vậy nghĩa tử là nghĩa tận, con hãy đốt nhang và lạy ông Phủ ba lạy cho phải lễ.

Cô gái tên Út Liễu làm theo lời một cách khá cung kính. Xong cô tiếp nhận chiếc phong bì có chứa bản di chúc để trên nắp quan tài. Cụ Tám Hạo bảo cô:

- Con hãy theo đúng những gì ông đã dặn.

Út Liễu dạ một tiếng và rút ngay bản di chúc ra đọc lớn cho mọi người nghe, xong bảo một cách nghiêm túc:

- Đây là tài sản mà tôi không mong đợi nhưng lại được. Mà tôi lại không cần đến nhiều tiền như vậy, cho nên hôm nay đây trước mặt mọi người ở đây, tức những người đã từng bao năm làm tôi tớ trong nhà này, tôi tuyên bố sẽ chia đều số tài sản cho từng người một. Ai cũng có phần, không phân biệt già trẻ, bé, lớn.

Những tiếng hoan hô vang dậy của ngôi nhà lớn, nơi mà lâu nay đám gia nhân này không ai dám hó hé nửa lời. Chỉ trừ một người. Người đó vừa từ ghe bước lên tiếng ngay:

- Tôi là cháu nội đích tôn của nhà này, vậy thì ai có quyền hưởng di chúc?

Một gia nhân nói nhỏ với người bên cạnh:

- Mười tám năm trước chính ông Phủ ẵm thằng này về nói là con của Ba Tình với Lan Hương. Nó giống Ba Tình từ vóc dáng cho tới tính tình. Lớn lên nó phá tiền ông bà Phủ không biết bao nhiêu mà kể, chính hiệu là một phá gia chi tử!

Một người khác nói:

- Hẳn gần đây bỏ nhà đi hoang, ông Phủ Oai chịu hết nổi nên tuyên bố từ hã ta, không cho hưởng bất cứ tài sản nào của ông. Tưởng hã đi luôn, ai ngờ giờ lại trở về.

Bà Vú nuôi thêm vào:

- Thằng này chính là oan gia của ông bà Phủ, chỉ vì nó quá giống Ba Tình nên được nuôi nấng và cưng chiều. Nhưng ngay từ khi mới 5 tuổi đã mất dạy, hỗn hào, chỉ biết chơi hoang chảnh mồm đến học hành. Có lần, khi đó nó được 10 tuổi, theo bà Phủ đi lễ chùa, có một bà già đứng nhìn nó thoáng chốc rồi nói với bà Phủ: “Thằng này đâu phải là người, nó là ma đầu thai đó! Nó vốn là một quái thai, được cải thành người để trả thù. Nó không hề có linh hồn một con người”. Bà ta nói xong thì biến mất. Bà Phủ sợ hãi nhìn sang cháu đích tôn, nhưng thằng bé Hai Thiện chẳng biểu lộ chút gì là quan tâm đến lời của bà lão lúc nãy. Khi đến trước chùa, nó bảo bà nội: “Bà vô đi, tôi không hợp với nhang khói và tượng phật. Và đó không phải là lần đầu tiên nó không vào những nơi chốn tôn nghiêm. Biết vậy nên từ đó bà Phủ cũng không ép dẫn nó đi chùa chiền hay lễ cúng gì cả... Về nhà bà đem chuyện bà lão nói kể cho ông Phủ nghe, ông cũng hơi lo, nên nói: “Lúc được con Lan Hương trao đứa nhỏ tôi cũng nghi nghi, nhưng vì hôm đó đang hoang mang nên tôi không làm sao từ chối. Lúc nó vừa 15 tuổi đã đòi cưới vợ. Bị ông bà Phủ phản đối nó làm âm ỉ lên rồi đe dọa: “Nếu không cưới ngay cho tôi con vợ thì tôi sẽ bán tài sản nhà này cho coi!”. Từ đó Hai Thiện trở thói trăng hoa còn hơn cả Ba Tình thời trẻ. Đã có trên chục cô gái ngây thơ, nhẹ dạ trong làng bị hại trinh tiết dưới bàn tay của con yêu râu xanh này...”

Bà vú em ngừng kể, bởi lúc đó bỗng dưng Hai Thiện đưa mắt nhìn bà một cách hần học. Rồi hần tiến về phía bà hất hàm bảo:

- Bà có nhớ hồi tôi 16 tuổi, tôi đã nói gì với bà không?

Bà vú hơi chột dạ, bởi hồi đó trong một cơn say hần đã bảo rằng bà có ba đứa cháu gái vậy hãy liệu chuẩn bị ngày đưa họ tới nạp cho hần, để hần kêu bà bằng cô, bằng dì! Tưởng hần say ăn nói bậy bạ rồi thôi, nào ngờ bây giờ hần nhớ và nhắc lại.

- Cậu Hai đừng nói vậy, các cháu tôi đã lấy chồng hết rồi.

Bà vừa đáp vừa tìm cách lui ra khỏi đám đông, nhưng Hai Thiện vẫn nói với theo:

- Bà ra ngoài bến đón cháu vô đây để tang ông cố!

Lời hần vừa dứt thì cũng là lúc cả ba đứa cháu của bà vú Tư xuất hiện. Trên tay họ đều bế theo con còn trong tháng!

Vú Tư đứng lặng người, chết điếng. Trong lúc lần lượt ba đứa cháu bà đều bước vô lạy trước quan tài y như là con cháu thứ thật. Hai Thiện có vẻ đặc chí đứng nhìn họ. Sau đó hần quay sang cô gái đang đứng cạnh Tám Hạo:

- Con này mà tới đây để làm vợ bé tao phải không? Vậy thì...

Hần vừa định nắm tay cô ta thì đã bị ngay một cái tát nổ đom đóm. Giọng cô gái sắc lạnh:

- Má tao sai lầm khi để mày lớn lên trong nhà này. Ngày ấy bà ấy chỉ nghĩ rằng sẽ dùng mày để phá cái nhà đầy tội ác này rồi sau đó sẽ bắt mày đem đi. Nhưng không ngờ mày nhờ vong hồn Ba Tình theo phò trợ nên đã thoát được sự kiểm soát của má tao và lộng hành càng dữ. Nhưng chạy trời không khỏi nắng đâu quân xấu xa kia!

Cô nói xong vung tay thêm cái nữa, lập tức Hai Thiện khụy chân, quỳ gối ngay trước đầu quan tài. Hần cố vùng vẫy đứng lên, nhưng dường như đã bị chôn chặt chân ở đó. Cô gái lạnh lùng bảo:

- Hãy lạy người đã cứu mạng và khốn khổ vì mày rồi quay ra lạy hết mọi người ở đây để tạ tội bấy lâu nay. Làm đi.

Mệnh lệnh được Hai Thiện làm theo răm rắp trước sự ngạc nhiên của mọi người. Sau khi lạy xong bỗng hấn lăn ra sàn nhà nằm bất động.

Cả ba cô cháu bà vú cùng lúc ôm con chạy bay ra bờ sông. Vú Tư chạy theo gọi lại:

- Tụi bây nói tao nghe coi, tại sao vậy.

Lần lượt từng cô đều thuật lại câu chuyện giống nhau:

- Ngay trong đêm tân hôn bỗng chồng của cháu biến đâu mất thay vào đó là một người đàn ông lạ. Hấn ép tụi cháu thành thân mà không tài nào cưỡng lại được bởi hầu như tay chân miệng mồm cháu đã bị tê liệt. Tụi cháu để mặc cho hấn ta muốn làm gì thì làm...

Một cô nói tiếp:

- Sau đó thì hấn bỏ đi, chồng tụi cháu lại trở về. Vì quá xấu hổ nên tụi cháu không dám nói ra chuyện xấu xa kia... Rồi vài đêm hấn lại tới, cứ ẩn hiện y như là ma. Khi hấn vô phòng tụi cháu thì chồng tụi cháu cũng tự dưng đi đâu mất đến ngày hôm sau mới trở về! Cứ như thế đến lúc tụi cháu mang thai và sinh con...

Cô thứ ba kể:

- Mỗi khi sinh con xong thì tụi cháu mới biết người đàn ông như ma như quỷ kia chính là cháu nội ông Phủ Oai! Hấn chẳng đến báo tin ông Phủ Oai chết, nhưng chẳng hiểu sao tự dưng cả ba chúng cháu đều như bị sự sai khiến vô hình nào đó, đã ôm con tới chỗ đám tang này và...

Từ trong nhà bỗng có tiếng huyền náo khác thường, bà vú và ba cô cháu gái đều chạy vào. Trước mặt họ chiếc nắp quan tài đã bật ra, trước sự sợ hãi của mọi người.

Xác của ông Phủ Oai vẫn nằm im, trong khi Hai Thiện thì đã động dậy. Anh ta cố đứng lên và thật bất ngờ, bỗng lao vào quan tài, nằm chồng lên xác của ông nội mình.

- Kìa, kéo anh ta ra!

Mọi người la lên và nhào tới định kéo Hai Thiện ra, nhưng khi tay họ

vừa chạm đã phải bật ra vì tay của họ như vừa chạm vào một lò lửa! Chỉ có hai người là không hề tỏ vẻ ngạc nhiên gì cả. Đó là ông cháu của Tám Hạo. Cô cháu gái bảo ông:

- Đã đến lúc kết thúc rồi đó.

Họ quay bước ra ngoài với vẻ bình thản. Khi họ vừa ra tới sân thì trong nhà có ai đó la lên:

- Cứu Hai Thiện ra đi!

Cùng lúc đó thì chiếc nắp quan tài tự nhiên đóng sập lại, nhốt cả Hai Thiện trong đó. Vài người cố cạy nắp quan tài lên, nhưng dù có cố gắng đến mấy họ cũng không tài nào làm được. Tám Hạo nói vọng từ ngoài sân:

- Đem chôn họ đi!

Nói xong ông ra dấu cho cô cháu xuống ghe. Tuy nhiên, cô gái đã quay đi về một hướng khác, vừa nói:

- Con cảm ơn ông về sự nuôi nấng từ bấy lâu nay. Nhưng số con chỉ tới đây thôi, con phải trở về nơi con sẽ gặp được mẹ. Ông ráng mà sống thêm ít năm nữa...

Tám Hạo lặng người đi trước cuộc chia tay đột ngột mà ông không hề nghĩ tới. Mặc dù, từ lâu ông vẫn có linh tính một điều gì đó...

Ông Tám nhớ rất rõ, cách đây hơn 16 năm, lúc ông đang nằm ngủ ở nhà thì chợt nghe tiếng gọi của Út Liễu, báo cho ông biết rằng cô đem về cho ông một đứa cháu ngoại, bảo ông tới một trại ruộng cách đó hơn 2 cây số sẽ nhận cháu đem về. Khi ông Tám Hạo tới đúng chỗ đó thì thấy một đứa bé mới sinh được úm trong một chiếc mền cũ. Đứa bé gái vừa mới vài tháng tuổi, bị bỏ nằm một mình cười, như đã nhận ra người thân. Ở dưới chỗ nằm của đứa bé có ghi mấy chữ: “Đặt tên nó là Út Liễu như tên con và ba cứ xem như con còn sống vậy...”.

Khi lớn lên con bé tỏ ra ngoan hiền, hiếu thảo. Một tay nó đã lo cho ông

ngoại đầy đủ nhờ vậy Tám Hạo đã sống thọ đến tuổi trên 80, mặc dù cuộc sống đạm bạc, thiếu thốn. Đến sáng đó, bỗng dưng cô cháu gái giục ông xuống ghe và nói:

- Tới để chứng kiến ngày tàn của nhà Phủ Oai!

Mọi việc hình như đã được dự liệu trước, nên khi đến nơi thì tuần tự đã xảy ra những điều mà cô gái đã nói trước với ông ngoại lúc ngồi dưới ghe. Chỉ duy có việc chia tay đến phút này cô mới nói...

Đứng nhìn theo đứa cháu biến mất dần trong con đường làng, Tám Hạo chỉ nhẹ thở dài rồi chậm rãi bước xuống ghe, chèo ra sông lớn. Gió nổi lên đột ngột làm chiếc ghe như bị sức kéo mạnh làm nó lướt đi thật nhanh.

Ra đến quá nửa sông, bỗng ông Tám cảm giác chóng mặt, không gượng được đã ngã ngửa trên dàn ghe, hơi thở của ông nhẹ dần cho đến lúc tắt hẳn... Con người nhân hậu, suốt đời gian khổ này đã ra đi thật nhẹ nhàng, thanh thản...

Chiếc ghe cứ trôi, trôi mãi theo con nước ra biển...

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
Phần I - OAN HỒN NÀNG HẦU TRÉ
CÔ GÁI MỒ CÔI

Cả Tổng Tân Phong Hạ không ai là không biết đến gia đình phú hộ Bành Ngũ. Con người có cái tên hơi lạ này có gốc Hoa kiều, nhưng đã sống nhiều đời ở đất ta, nên mọi người xem ông ta như một người địa phương. Phần nữa, bởi ông ta là một nghiệp chủ giàu nhất hạng ở vùng này, lại có đến ba đứa con trai làm quan cho nhà nước bảo hộ Pháp, trong đó có một người làm chức biện lý tòa án, quyền uy tột đỉnh, nức tiếng hung ác. Do đó hầu như bất cứ ai, khi nhắc tới những con người của dòng họ Bành đều khiếp sợ. Thậm chí có người còn ví Bành gia như một phủ thừa tướng thời phong kiến.

Năm đó xảy ra nạn đói tràn lan khắp nơi. Ngoại trừ những nhà giàu, còn hàng dân lao động bình thường đều khổ sở chạy tìm miếng ăn từng bữa mà cũng không đủ. Bởi vậy ở làng Tân Phong Hạ mới xảy ra chuyện đem con cái đi cho, đi đợ ở những nhà giàu trên tỉnh, trên Sài Gòn. Nhà của vợ chồng Năm Đực lâm cảnh bi đát đó.

Vào đúng chiều ba mươi Tết, trong lúc nhiều nhà còn có của ăn của để đang rộn ràng lo sắm sửa, chuẩn bị đón ông bà, thì vợ Năm Đực ngồi ôm đứa con gái mười bốn tuổi mà khóc ròng. Chỉ vì con nhỏ không dám ra đường bởi chiếc quần vá chum vá đụp duy nhất của nó hôm qua bị mất khi cỡi bò trên bờ kinh, lội xuống sông vớt củ co. Nó đã lấy lá sen che thân, chạy về nhà rồi nằm khóc suốt. Thương con, vợ Năm Đực lột chiếc quần độc nhất cho nó mặc, nhưng con Xuyến nhất quyết không chịu. Nó làm sao đành lòng mặc kín khi mẹ mình phải quần bao bố!

Chiều ba mươi tết rồi, nhà không còn gạo, không có gì để cúng ông bà thì còn cam lòng chịu đựng được, chớ còn để cho con gái mười bốn phải ở

trường như vậy, làm sao người mẹ vốn thương con hơn thương bản thân mình chịu nổi! Chị ôm con vừa khóc vừa nhìn quanh quất trong nhà, xem coi có thứ gì có thể lấy để may vội cho con chiếc quần mặc Tết? Mà nào còn có gì trong ngôi nhà rách nát và hầu như chẳng còn thứ gì bằng vải mà còn nguyên vẹn cỡ hơn bàn tay. Chị lại khóc.

Cuối cùng Năm Đực từ ngoài bước vô, reo lên như bắt được vàng:

- Có rồi! Có thứ để ăn tết rồi!

Anh cầm chiếc quần vá trước sau mấy lỗ, nhưng trông còn khá tươm tất, đưa ra trước mặt vợ con như khoe một chiến lợi phẩm:

- Bà và con Xuyên thấy gì đây không!

Chị Năm nhìn lên rồi cau mày:

- Ông lại...

Hiếu ý vợ, Năm Đực nghiêm giọng:

- Thằng này hồng có ăn cắp à ghen!

- Vậy chớ ở đâu ông có?

- Trời thương mình bà ơi? Thứ đồ rách này nhà giàu có đem ra đồng cho bù nhìn bán, trong khi mình thì không có mà che thân. Tui mới vừa..

Hiếu ra, chị Năm cười như mếu:

- Té ra có ngày mình cũng phải cầu tới mấy đứa bù nhìn đứng đồng đuổi chim!

Năm Đực hạ thấp giọng như sợ có người nghe:

- Tui đi ngang qua đồng lúa của Biện Chung, thấy hơn chục con bù nhìn đều bận đồ mới, hình như họ cũng cho tui nó ăn tết hay sao đó. Trong số này tui thấy có một con được cho bận chiếc quần còn nguyên, thấy mà thèm. Trong lúc nhiều người không có được cái quần rách để bận mà lũ bù nhìn lại lành lặn, sạch sẽ như vậy... Tui vừa tức lại vừa nảy ra ý lột chiếc quần về cho mình bận. Tui làm liền, không ai thấy hết! Cái này cũng là ăn cắp, nhưng ăn cắp của con bù nhìn đứng ngoài đồng giữ lúa thì ai mà hỏi tội, phải hông mình?

Vợ năm Đực cầm chiếc quần lên xem, gật gù:

- Còn tốt lắm, mấy miếng vá này là do ai đó cố tình đắp vô để che mắt thiên hạ, chớ quần còn nguyên, chỉ hơi cũ chút thôi. Đây là nhà giàu họ dư của,

đem quần áo còn nguyên cho bù nhìn bận sợ người ta quở nên làm vậy...

Năm Đức phấn khởi, nói đùa:

- Nhờ vậy mình mới có mà bận tết!

Vuốt tóc con gái, chị Năm giọng đầy phấn khởi:

- Có đồ rồi con. Mình không xấu hổ gì khi phải lượm đồ thiên hạ bỏ để bận, miễn sao che được thân thôi. Con hãy bận đi.

Con Xuyên đẩy chiếc quần về phía mẹ:

- Má bận đi, đưa chiếc quần cũ của má đây, con bận được rồi.

Thấy hai mẹ con cứ đùn đẩy qua lại hoài, Năm Đức phải phân xử:

- Con là con gái mới lớn, cần phải lành lặn hơn, vậy con cứ bận cái quần này. Mà còn chuyện này nữa...

Năm Đức chợt nhớ ra, anh ngồi xuống nhìn con gái, rồi nhìn vợ, hạ thấp giọng:

- Tui cậy được người nói với nhà phú hộ Bành rồi...

Chị Năm ngạc nhiên:

- Mà chuyện gì?

- Chuyện con Xuyên.

Đến phiên con Xuyên nhìn sững cha:

- Cha làm gì con vậy?

Năm Đức vỗ đầu con, cười hề hề:

- Lo cho tương lai của mày thôi.

Chừng như nhớ ra chuyện hai vợ chồng từng bàn, vợ Năm Đức reo lên:

- Phải chuyện đó hông?

- Chớ còn chuyện gì nữa!

Rồi anh nói thật nhỏ, như sợ bên ngoài nghe:

- Cậy cục hết hơi người ta mới bằng lòng với điều kiện mười gia lúa lãnh được phải chia cho họ năm gia.

Vợ Năm Đức bực tức:

- Ăn trên đầu trên cổ người ta như vậy mà cũng ăn được sao!

Năm Đức từ tốn;

- Kệ họ. Mình có được lúa ăn Tết là quý rồi. Nhứt là con mình có được chỗ nương thân mà đâu phải ai cũng muốn mà được!

Con Xuyến nghe cha mẹ nói đã hiểu, nó chen vô:

- Con hồng ham vô ở cái nhà đó đâu ba má ơi! Họ ác lắm, đâu có thương yêu gì tôi tớ.

Vợ Năm Đực phải vỗ về con:

- Mình làm tốt, không lười biếng hay tham lam thì họ đâu có gì hung ác với mình. Con đâu có biết, muốn vô làm tôi tớ cho nhà ấy thì cả làng này ai cũng muốn mà đâu có được.

Năm Đực nói thêm:

- Họ muốn người còn phải coi giò coi cẳng. Chỉ có ai là tá điền tốt, nhà ít người thì họ mới muốn.

Xuyến lấy làm lạ:

- Đi ở mà sao khó vậy?

- Bởi họ sợ nhà nào đông anh em thì trong lúc làm việc dễ sanh lòng tham, nhám nhúa của nhà họ tuồn về nhà mình. Ồi, bọn nhà giàu hay đa nghi vậy đó...

Vợ Năm Đực có vẻ mừng thầm:

- Mình nhờ ai nói vô vậy?

- Mụ Sáu Thăm, vốn làm hầu cho bà Bành Ngũ từ lâu đời, rất được lòng tin của chủ. Tui nghe nói ai muốn vô nhà đó ở đợ cũng đều dứt lốt cho mụ. Mụ ta ăn cắt cổ nhưng được việc. Nói là xong. Mụ hẹn mình chiều nay dẫn con nhỏ qua.

Vợ Năm Đực kêu lên:

- Tết nhứt tới nơi, để cho con nhỏ ở nhà ăn tết đã chớ!

Năm Đực cười như mếu:

- Nói tết nhứt mà chạnh lòng. Nhà không còn hột gạo mà tết nổi gì. Cho con nhỏ vô đó sớm thì may ra nó còn có cái ăn cái mặc mấy bữa tết với người ta. Mình thấy không, mấy đứa hầu bên nhà đó đứa nào cũng ăn trắng mặc trơn, đâu như con Xuyến...

Thật tình Xuyến không hề muốn xa nhà, nhất là phải đi ở đợ chỗ nhà giàu đó. Tuy nhiên, nhìn cảnh nhà, hiểu nỗi khổ tâm của cha mẹ, nó không còn ý phản đối nữa. Đến khi nghe cha hỏi:

- Con chịu qua bên đó liền không Xuyến?

Xuyến đã gật đầu ngay:

- Dạ, sao cũng được.

Mẹ nó đưa chiếc quần lãnh mỹ a cũ, nhưng còn lành lặn cho con gái:

- Con lấy quần của má mà bận. Má có cái quần ba con mới đem về...

Xuyến xua tay:

- Con không bận đâu. Của má dành để đi ăn giỗ mà!

Má nó cười gượng:

- Nói mà mắc cỡ. Giỗ quải gì khi nhà không có gạo ăn. Tại má hà tiện nên cái quần bận hơn mười năm rồi chưa rách, chớ người ta đã làm nùi giẻ từ lâu rồi!

Cố bắt ép con mặc chiếc quần lãnh, nhưng Xuyến nhứt quyết không nghe, nó nói:

- Con qua nhà người ta thế nào họ cũng cho đồ cũ để bận, lo gì. Má cứ để cái này ở nhà mà bận. Khi nào con có dư con đem dìa cho má thêm.

Biết tánh con nên Năm Đực bảo:

- Thôi để nó bận chiếc quần tui mới đem về cũng được. Thôi, bà chuẩn bị cho nó đi sớm. Để tui dẫn nó qua.

Vợ Năm Đực không chịu:

- Đưa con gái đi phải để tui chớ. Tội nghiệp con nhỏ...

Năm Đực nghiêm giọng:

- Bởi biết tánh bà hay mau nước mắt nên tui mới không để bà đi. Tết nhứt qua đó ôm nhau khóc không khéo người ta lại đuổi về cho coi!

Nghe chồng nói vậy chị mới ngồi im. Nhưng khi Xuyến bước ra khỏi nhà thì hai mẹ con nhào tới ôm chầm lấy nhau khóc ngất. Khiến cho Năm Đực phải gắt lên:

- Đi làm ăn chớ phải vĩnh biệt đâu mà khóc lóc làm người ta... chịu hổng nổi!

Và rồi anh cũng khóc! Cuối cùng, để chấm dứt cảnh đó, Năm Đực vội kéo tay con gái đi nhanh. Đi khá xa rồi mà con Xuyến còn ngoáy lại nhìn với màn nước mắt tuôn như mưa...

Tới trước cổng lớn rồi mà Năm Đực chưa dám lên tiếng gọi. Phải đứng thật lâu, cho đến khi thoáng thấy bóng bà Sáu Thắm thì Năm Đực mừng rơn:

- Cô Sáu! Cô Sáu!

Mụ Sáu Thắm tuy cũng là người giúp việc, nhưng nhờ làm lâu năm, lại là tay thân tín với bà chủ nhà, nên ăn trắng mặc trơn, quần lãnh, áo lụa, trông chẳng khác gì một phu nhân! Vừa nghe kêu, mụ nhú mày, chẳng khác gì bà Bành Ngũ, hỏi vọng ra:

- Đứa nào đó?

- Dạ, con là thằng Năm Đực đây cô Sáu! Năm Đực...

Lúc đó mụ mới chịu đi ra, hất hàm hỏi:

- Chuyện gì vậy?

Chợt nhìn thấy con Xuyến, mụ nhớ ra:

- Con nhỏ đây hả?

- Dạ, nó đó cô Sáu.

Mụ nhìn qua Xuyến một lượt, có vẻ hài lòng:

- Coi cũng được. Nhưng mày nó mấy tuổi?

- Dạ, mười bốn.

Mụ trợn mắt:

- Xác vậy mà mười bốn nổi gì! Lấy chồng còn được...

Ngay phút đầu Xuyến đã không ưa mụ này rồi, nó nguýt xéo một cái rồi quay đi nơi khác. Bỗng mụ vỗ đùi một cái, reo lên:

- Tao đổi ý rồi!

Tưởng mụ từ chối, Năm Đực quính lên:

- Cô Sáu, xin cô...

Mụ Sáu Thắm bất chợt chụp lấy vai con Xuyến, xoay tròn nó một vòng, rồi thật nhanh tay sờ lướt qua ngực con nhỏ, sau đó nói liền:

- Xong rồi!

Con Xuyến bị mụ chạm vào ngực nên bức mình, tính la, nhưng thấy cha lừ mắt, nên nó lặng im, nhưng xem ra ầm ức lắm. Vừa lúc mụ Thắm kéo tay nó lôi ngay vào bên trong cổng và nói với lại với Năm Đực:

- Mày đứng đó chờ, để tao vô trình bà chủ một chút.

Mụ ta kéo Xuyến đi, trong lúc con nhỏ rị lại, như có linh tính điều chẳng lành đang đợi hờ nó bên trong kia. Mụ ta phải mạnh tay, vừa dụ ngọt:

- Ngoan ngoan để người ta nhận cho làm. Bộ mày tưởng ai muốn vô đây

cũng được hay sao...

Nhà lúc này hình như không có ai khác, ngoài một người đàn bà lớn tuổi, đáng phốp pháp, đang ngồi xếp bằng trên bộ trường kỷ. Mụ Sáu lễ phép:

- Thưa bà...

Bà kia không nhìn lên, hỏi mà không hờ môi:

- Gì đó?

- Dạ...

Mụ Sáu bước nhanh tới, rỉ tai điều gì đó... lúc ấy bà kia mới ngẩng lên nhìn về phía Xuyến:

- Mà nói con nhỏ này?

Mụ Sáu muốn chứng minh cho lời nói của mình, nên không gì bằng nhanh tay quay sang Xuyến, rồi bất thần giật phăng áo con bé ra. Do áo cũ, lại gài bằng nút bóp, nên chỉ cần giật nhẹ là nguyên hàng nút áo xút ra cả, phơi nguyên cả bộ ngực trần, không có áo lót của con bé.

Chưa kịp kêu lên, Xuyến đã bị đe dọa:

- Đây là bà chủ. Bà chỉ muốn coi mày có bệnh hoạn gì hay không, trước khi được nhận vào làm.

Lúc này con Xuyến mới biết người ngồi trước mắt mình là bà chủ Bành như xưa nay từng nghe nói. Nó hơi sợ nên quên việc ngực mình đang phơi trần ra. Đến lúc chợt nhớ, nó đưa tay kéo vội hai vạt áo lại, thì đã nghe chính bà chủ lên tiếng:

- Mày mười bốn tuổi phải không?

- Dạ...

- Mười bốn mà sao như gái sắp lấy chồng vậy? Hay là có... bậy bạ gì rồi!

Con Xuyến không hiểu nên ngớ người ra, mụ Sáu phải lên tiếng thay:

- Chắc là chưa đâu bà chủ. Hồi này tui có thử bóp...

Nhưng bà chủ vẫn hỏi lại:

- Nào giờ mày có biết... con trai chưa?

Không nghĩ là bà ta hỏi mình, nên con Xuyến không đáp. Mụ Sáu phải nhắc:

- Bà chủ hỏi mày đó. Nào giờ có biết con trai chưa?

Xuyến ngơ ngác:

- Biết gì?
- Thì... thì... mà có biết mùi đời chưa?
- Mùi đời gì?

Thấy nó ngớ ngẩn quá, mẹ Sáu bực quá:

- Mùi đời mà cũng không biết! Là cái chuyện...

Bà chủ chận mẹ ta lại:

- Kiểu này là nó chưa biết gì đâu. Chắc tại nó lớn xác!

Mẹ Sáu được dịp tấn công:

- Con biết nhà con nhỏ này. Nghèo, không có ăn, nhưng làm lụng giỏi, có lẽ nhờ vậy nên mau lớn. Bà coi, da nó trắng, tay chân dài, đầu thua gì...

Biết mẹ ta sẽ ca tụng tràng giang đại hải nên bà chủ ngắt ngang:

- Được rồi, đưa nó đi tắm rửa sạch sẽ, rồi chút nữa đưa vô phòng trong cho tao dạy việc.

- Dạ thưa bà, quần áo nó quá dơ dáy...

- Lột ra bỏ hết, lấy tạm đồ mới của đứa nào đó cho nó bận. Rồi kêu thằng thợ may Tư Tăng tới may cho nó mấy bộ đồ tề. Cứ làm theo lời tao. .

- Dạ... nhưng còn thằng cha nó đưa tới, còn đứng đợi ngoài kia.

- Lấy năm đồng cho nó trước. Còn lúa thì vài bữa biểu nó tới lấy.

Dẫn con Xuyên ra sau bếp, bảo nó đứng đợi, mẹ Sáu chạy ngay ra cổng đưa cho Năm Đức hai đồng:

- Bà chịu con nhỏ rồi. Nó đã được nhận. Bà còn nhân đạo gọi cho vợ chồng bây hai đồng để ăn tết.

Năm Đức không ngờ mọi việc suôn sẻ đến vậy, nhất là được có tiền nữa, anh ta run run đưa tay nhận và ríu rít cảm ơn:

- Ổn cô Sáu đời đời vợ chồng con không thể quên. Xin cô Sáu...

Anh ta định ngắt ra một đồng đền ơn, nhưng mẹ Sáu đã giở giọng đạo đức:

- Công ơn gì, giúp vợ chồng bay không hết mà!

Mẹ ta quay đi với ba đồng bạc trong túi. Và trong vài ngày tới, trong số mười gia lúa tiền công ở đợ một năm của Xuyên, mẹ lại có năm gia...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần II

Bà Bành lắng nghe lời giải thích của bà thầy Chín:

- Cái số của cậu Hai nhà này nó phải như vậy. Số bảy vợ thì chạy trời cũng không khỏi nắng. Tránh đi đâu cũng chẳng khỏi. Mà có như vậy thì đường công danh mới hạnh thông, mới phát lên như ngày nay!

Bà chủ Bành thở dài:

- Đã hai ba con rồi mà nào có thấy gì đâu...

Mụ Chín lên giọng:

- Sao không thấy gì bà chủ! Cậu Hai từ thư ký tòa án, nay đã leo lên tới chức biện lý, chớ phải...

Bà Bành chận lời:

- Ý tui muốn nói là nó càng lên cao thì chuyện nhà nó càng rối thêm. Con vợ lớn nó ghen mất ăn mất ngủ, rồi còn đủ thứ chuyện khác nữa. Mà nè, nghe con Sáu nói, bà còn có cách khác nữa phải không?

Mụ Chín hạ thấp giọng:

- Thì như tui nói hôm trước đó. Mà cái này cũng không phải do tui làm được nghe. Phải sư phụ của tui, thầy Tư Sung, ông học được phép này từ bên Xiêm về. Mà nghe nói, xuất xứ của nó cũng từ bên Tây Tạng.

Bà chủ Bành hơi sốt ruột:

- Bữa rồi nghe con Sáu Thăm nói bà cần đưa con gái đồng trinh...

Mụ Chín reo lên:

- Đúng! Vụ này phải có thứ đó mới làm được.

Bà chủ Bà Bành sợ tởm khác nghe được nên nói thật khẽ:

- Tính thì có tính. Nhưng sao tui thấy... bất nhân quá!

Mụ Chín trề môi:

- Bất nhân gì bà ơi? Con gái xứ mình mười sáu mười bảy đã lấy chồng hết rồi, có còn trinh tiết được đâu mà giữ với gìn. Mà giữ để làm gì khi đói rã ruột! Tui nói thiệt, nếu tui có con gái tui cũng đem tới...

Thấy mình lỡ lời nên mụ ta ngừng nói, đưa mắt nhìn bà chủ nhà. Bà chủ

Bành vẫn nhẹ giọng:

- Tui kiếm được một đứa. Nhưng sao thấy bất nhẫn, chỉ vì nó còn...
- Chắc bà chủ nói nó còn quá nhỏ chứ gì? Bà nên nhớ, vụ này phải gái dưới mười lăm mới làm được nghe!
- Nó mới mười bốn...

Mụ Chín lại reo lên:

- Tui biết ngay mà. Giàu như bà chủ thì cỡ tuổi nào mà không có!

Rồi mụ ta hạ thấp giọng:

- Tui nói rõ hơn để bà hiểu. Để tránh cho cậu Hai có tới bảy bà vợ, thì bà phải tìm một gái đồng trinh tuổi còn nhỏ, dưới mười lăm, để cậu ấy cưới làm nàng hầu. Cưới xong bảo đảm cậu Hai không còn có ý kiếm thêm vợ nữa và đường công danh của cậu cũng sẽ lên như điều cho bà coi!

Bà chủ Bành ra dấu cho mụ Chín giữ lời, bà ta nói:

- Tuy là có lợi cho cả con vợ nó, nhưng con này vốn ghen đến bất kể trời đất, nên việc này tui giao cho bà, phải làm cách nào đó nói cho nó thông, chứ còn...

Mụ Chín cả quyết:

- Tui cam đoan với bà, mợ Hai sẽ không hó hé gì đâu. Tui đã có cách!

Mụ ta ghé tai thì thầm gì đó một lúc, bà Bành ra vẻ hài lòng:

- Được đó bà cố làm gấp đi.

Họ trao đổi thêm, rồi bà Bành móc tiền đưa, rồi còn dặn:

- Khi nào xong chuyện tui sẽ tính thêm.

Mụ Chín cho ngay tiền vào túi rồi quày quả đi liền. Ra đến ngoài cổng đã gặp tài xế Ba đang lái chiếc Trac-tion trở tới, anh ta đưa tay ngoắc và giục:

- Bà lên xe lẹ đi!

Vừa leo lên xe chưa kịp ngồi yên chỗ thì tài xế Ba đã vọt chạy làm cho mụ Chín bật ngửa, phải kêu lên:

- Chạy gì như quỷ bắt vậy!

Viên tài xế không nói rằng, mặt cứ lạnh như tiền, nhấn thêm ga. Khắp chốn nhà quê này mỗi khi nghe tiếng xe chạy qua thì đã biết là xe của ai, thấy đều leo lên né tránh để khỏi mang họa, bởi họ đâu lạ gì kiểu chạy xe bạt mạng của cánh tài xế nhà họ Bành!

Chạy một khoảng khá xa, tay tài xế mới lên tiếng:

- Cậu Hai trách bà đó.

Mụ Chín giờ mới hoàn hồn:

- Trách gì mà trách, phải nói ráo nước miếng mới xong chớ bộ.

- Con nhỏ đâu?

Mụ Chín trợn mắt:

- Làm sao có ngay được mà con nhỏ với con to!

Tài xế Ba còn định nói gì thêm nữa thì bỗng có tiếng nói từ băng ghế phía sau:

- Chưa ai dám bắt ông biện lý chờ dài cổ như bà đó nghe, bà Chín!

Giật mình nhìn lại đã thấy quan biện lý Bành Tường. Thì ra nãy giờ ông ta cố tình mọp người phía băng sau, nên khi vội bước lên băng trước mụ Chín không nhìn thấy.

- Dạ bẩm...

Hai Tường xua tay:

- Không dài dòng nữa, kết quả ra sao?

Mụ ta cười cầu tài:

- Làm sao không xong được, bẩm quan...

- Nhưng nó đâu?

Mụ Chín hạ thấp giọng:

- Món hiêm thì đâu thể lộ ra công khai được thầy...

Hai Tường sốt ruột:

- Đừng dài dòng nữa, nó đang ở đâu?

- Ở nhà.

Biện lý Tường nạt lớn:

- Bà giỡn mặt với tui hả?

Đã quen với cảnh bị hù dọa và tâng bốc, nên mụ Chín vẫn giữ được bình tĩnh:

- Hàng đã nhập về kho của cậu Hai rồi, cậu tha hồ muốn làm gì tùy ý!

Hai Tường la lớn:

- Không xong đâu! Bộ bà muốn cho con chặn cái nó xé xác cả tui nữa sao chớ!

- Sao không biết. Nhưng mà...

Mụ ta chồm ra sau, nói mà ngay cả tài xế Ba cũng không nghe được. Nghe xong Biện lý Tường hài lòng:

- Cũng được.

Tuy nhiên, vốn dè dặt và nề bà vợ chẵn ở nhà, nên anh ta dặn thêm:

- Nếu vậy thì bà phải làm cho kỹ, đừng để con chẵn cái đó ồn ào.

- Cậu Hai yên tâm, một khi bà Thầy Chín này ra tay thì có trời mới thoát được thôi. Năm năm luyện phép ở bên Xiêm mà! Bây giờ...

Hiếu ý mụ ta. Biện lý Tường móc bóp phờ lấy ra tờ giấy oanh (vingt piastre - hai mươi đồng - TG) đưa và dặn:

- Mọi việc êm xuôi sẽ có thưởng thêm.

- Dạ, cảm ơn cậu Hai.

Đến một đoạn đường vắng thì mụ Chín được thả xuống. Dù phải đi bộ khá xa, nhưng mụ ta khá hài lòng với số tiền hậu hỉ trong túi. Lúc này người mụ ta nghĩ đến chính là mợ Hai Tường, nhân vật mà cả bà chủ Bành và Hai Tường đều ngán khi đối đầu! Nhưng với mụ ta thì đó là chuyện nhỏ.

Bằng chứng là sau đó một giờ, mụ ta chờ Minh Nguyệt, vợ Hai Tường ở ngay đầu chợ. Khi vừa định bước lên chiếc xe song mã, vợ Hai Tường đã nghe có ai đó gọi mình, quay lại bắt gặp mụ Chín, Minh Nguyệt cau mày:

- Bà kêu tui?

Mụ Chín khúm núm:

- Dạ, bẩm mợ Hai...

Nhìn thái độ mụ ta Minh Nguyệt đoán biết là có chuyện gì đó, chị ta nhát gừng:

- Có chuyện gì cứ nói!

- Dạ, có chuyện này... Nhưng e không tiện...

Ra dấu cho mụ leo lên xe, Minh Nguyệt bảo:

- Xe mui kiếng, nói gì bên ngoài cũng không nghe.

Đã vài lần nói chuyện với người phụ nữ này, nhưng mụ Chín vẫn không thể nào ưa được chị ta. Bởi con người này vừa lạnh lùng, vừa nham hiểm hơn cả những gì loại người như mụ từng gặp. Tuy nhiên, lần này mọi thứ đang có lợi thế nghiêng về phía mụ, nên Mụ Chín chưa vội nói khi đã bước lên

xe rồi. Phải đợi đến khi cô ả lên tiếng:

- Chuyện gì nói mau, tui còn có công chuyện.

Lúc này mẹ Chín mới từ từ nói:

- Chuyện vợ bé của cậu Hai.

Quả là phát đạn duy nhất đã bắn trúng ngay đích. Minh Nguyệt đổi ngay thái độ:

- Bà biết chuyện gì, nói mau coi!

Đâm bị thóc, chọc bị gạo vốn là nghề của mẹ, nên đợi cho đối thủ sốt ruột mẹ mới nhẹ giọng nói:

- Tôi nghiệp mẹ Hai, mối nguy đã ở ngay trong nhà mà mẹ còn chưa hay biết!

Vốn nóng tính, nên Minh Nguyệt làm sao chịu đựng nổi, chị ta gắt lên:

- Có gì nói tui nghe coi, cái bà này!

Đến lúc đó mẹ Chín mới giáng đòn quyết định:

- Vợ bé cậu Hai đang ở ngay trong nhà mẹ, mà mẹ không hề hay biết.

- Cái gì! Bà nói...

Cô ả run lên, chụp lấy vai mẹ Chín, khiến mẹ rùng mình. Không ngờ cô ta vừa dữ dội lại vừa có sức khỏe hơn người, chỉ cần một cú chụp đã làm cho một bên vai mẹ ta đau điếng.

- Ai? Nói mau!

- Đây tớ trong nhà này!

Câu nói như nhát búa tạ đập vào đỉnh đầu, khiến Minh Nguyệt choáng váng. Ồ ta phải hỏi lại:

- Bà vừa nói... nói gì?

- Tôi nói con đây tớ, con hầu non còn mơn mớn xuân tình trong nhà này chính là vợ bé cậu Hai!

Bất chợt Minh Nguyệt phá lên cười, khiến cho lão già Hai đánh xe ngựa ngồi phía trước cũng phải giật mình quay lại. Lúc này, sau khi cười xong, Minh Nguyệt đã nói lớn:

- Chuyện đó chiêm bao cũng không có!

Mẹ Chín nghiêm giọng:

- Chuyện khó tin mà có thiệt mới khiến mẹ phải đau tim chứ!

Rồi mẹ ta hạ thấp giọng:

- Nếu muốn chứng kiến tận mắt thì mẹ phải cần tới tui.

Mẹ nheo mắt một cách trịch thượng, khiến Minh Nguyệt phát cáu, nhưng không dám lộ ra mặt, phải dịu giọng:

- Có gì bà cứ nói...

- Mẹ Hai...

Hiếu ý con người chỉ biết có tiền này, Minh Nguyệt nói ngay:

- Cho bà hai chục, bà nói rõ nghe coi!

Mẹ Chín cười cầu tài:

- Mẹ Hai có tiếng là xài kỹ, nhưng chuyện này phải khác... Cậu Hai cho tui gấp đôi mà tui còn không giữ kín được. Huống hồ...

- Chồng tui cho tiền bà, biểu ém nhem chuyện này?

- Tui đâu nói gạt mẹ.

- Vậy ông hứa cho bao nhiêu?

Đưa lên bốn ngón tay, mẹ Chín nói khề:

- Bốn chục!

Minh Nguyệt kêu lên:

- Bà có biết bốn chục đồng mua được mấy trăm gạo lúa không?

- Dạ biết, nhưng cái đó...

Mẹ ta cố tình nhìn đi nơi khác, khiến cho Minh Nguyệt đành phải hạ giọng theo:

- Thôi được, vậy bà lấy năm chục được không! Đó là vì tui muốn biết ngay, chớ còn dò tìm thì đâu có khó gì...

Mẹ Chín phán một câu mà sắc mặt tỉnh rụi:

- Con Xuyến, con hầu mới của bà chủ Bành. Con đào tơ mới mười bốn tuổi...

- Thánh thần thiên địa ơi!

Cô ả nghiêng răng trèo trẹo và gần như không còn thở được nữa...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần III

Sau cuộc bàn thảo giữa bà chủ Bành, mẹ Sáu Thắm và mẹ Chín, người thực hiện cuối cùng là Sáu Thắm. Với hai chục đồng nhận thêm từ bà chủ, Sáu Thắm đã hứa chắc nịch:

- Việc giao cho Sáu này làm thì chắc như bấp!

Mẹ ta đi thẳng vô buồng của chủ, nơi con Xuyên đang bị giam lỏng hơn mười ngày rồi. Vừa thấy mẹ xuất hiện, con bé đã mừng rơn:

- Bà Sáu, cho con về nhà đi!

Nhìn con nhỏ mặc bộ quần áo mới vừa vận, màu sắc tươi sáng, mẹ Sáu buộc miệng khen:

- Mèn ơi, nhìn không ra con Năm Đức!

Xuyên không màng, nó lặp lại câu nói:

- Cho con về nhà đi bà Sáu!

Chỉ bộ đồ trên người nó, Sáu Thắm nghiêm giọng:

- Mà biết đồ đang bận là của ai không! Còn cơm mà ăn nữa, hôm rày mà no đủ, sung sướng là nhờ ai không?

- Nhưng con nhớ nhà, nhớ ba má con quá bà Sáu ơi! Mà sao người ta nhốt con hoài trong này vậy bà Sáu.

Rất tâm lý, Sáu Thắm ôm ấp, vuốt ve con bé:

- Ai nhốt con làm gì. Đây là phòng dành cho khách của bà chủ, chỉ khách quý mới được ngủ. Vậy mà con ngủ hôm nay thì sướng như tiên rồi, còn muốn gì nữa!

- Con muốn ra ngoài, con muốn đi làm, chứ không muốn ăn rồi ngủ như vậy. Buồn lắm bà Sáu ơi!

- Buồn gì mà buồn. Người ta cho con như vậy là muốn con nhả nắng, nhả bớt mùi phèn, rồi làm cô, bà với người ta!

Xuyên nào hiểu gì những lời mẹ Sáu nói, nó chỉ biết khóc lóc, năn nỉ:

- Con muốn về nhà thôi.

Buộc lòng mẹ Sáu phải gắt lên:

- Ba má mày lấy của người ta mấy chục gạ lúa, cả năm tiền công rồi, mày về nhà rồi có để trả lại cho người ta không?

Đang khóc mà nghe nhắc tới những điều đó con Xuyên ngừng khóc liền.

Nó giương mắt nhìn mẹ Sáu như cầu cứu. Hiểu ý, Sáu Thắm xoa dịu:

- Ngoan ngoan nghe lời đi, rồi cuộc đời sẽ sung sướng. Hiện nay đang còn Tết, nhà chủ đang bận rộn nên chưa tiện cho con về thôi. Chờ qua ít bữa, khi nào con muốn về thăm ba má thì xin phép, bà chủ cho liền!

Xuyên hết khóc, nhưng nó vẫn thắc mắc hỏi:

- Rồi người ta cho con làm gì? Chuyện gì con cũng làm được hết, nhứt là chuyện ngoài đồng như mò cua, bắt ốc.

Sáu Thắm cười ngất:

- Con nhỏ khùng hết biết! Đây là nhà giàu, họ ăn gạo thơm, cá tôm con lớn, thịt thà nguyên ký, làm gì có chuyện mò cua bắt ốc. Yên tâm đi, vài bữa bà chủ cho theo hầu, hoặc có thể là cho theo giúp việc cho cậu Hai ở Sài Gòn. Mày thích ở Sài Gòn không?

Xuyên lắc đầu nguầy nguậy:

- Con hông thích Xà Gòn đâu!

- Sài Gòn chớ Xà Gòn gì! Đó là nơi mà ai cũng mơ được một lần đi tới. Mày có điên mới chê chỗ đó!

- Con chỉ muốn ở nhà thôi.

- Bây giờ lại đây!

Mẹ ra lệnh làm cho Xuyên ngạc nhiên giương mắt nhìn. Lúc ấy Sáu Thắm đưa cho nó gói quần áo:

- Đây là số quần áo mới may theo số đo bữa trước thợ may đã đo cho con. Từ nay con phải bận những thứ này, bỏ hết quần áo đang bận, nhất là số quần áo cũ.

Mẹ chủ động lôi từ trong túi vải ra đến bốn bộ đồ mới toanh, mà bộ nào cũng màu sắc rực rỡ, tơ lụa bóng loáng. Xuyên ái ngại:

- Con đâu quen bận mấy thứ này. Con sợ...

- Con này khùng quá đi, đồ mặc tiền này chỉ nhà giàu mới may được. Tao thèm mà còn chưa rớ nổi đây!

Quả là đẹp. Từ lâu nay nhìn con nhà giàu mặc, Xuyên thèm một lần được

ướm thử... Vậy mà sao giờ đây được có nó trong tay, Xuyên lại không ham. Có lẽ đầu óc nó đang chỉ có một nỗi nhớ nhà, nhớ cha mẹ...

Sáu Thăm phải nhắc:

- Con thay bộ màu hồng này đi, nó hợp với da con lắm.

Xuyên lắc đầu:

- Đồ con đang bận còn sạch mà.

- Con này hay cãi. Tao biểu thì thay liền đi, rồi còn đi gặp bà chủ nữa.

Chẳng đợi được, Xuyên phải đi thay đồ. Lát sau nó vừa bước ra thì Sáu Thăm đã kinh ngạc thật sự:

- Con này không ngờ đẹp như tiên nga vậy!

Trong phòng sẵn tấm kiếng lớn, ngẫu nhiên Xuyên nhìn được mình trong đó, nó cũng giật mình nhìn sững và kêu lên khê:

- Mèn ơi!

Mụ Sáu bước tới vịn vai Xuyên, xoay nó đi một vòng, rồi không cầm lòng được:

- Tao thấy mà còn mê nữa là...

- Bà Sáu, bà nói ai vậy?

- Thì mày chớ còn ai! Con nhỏ mới mười bốn mà sao nở nang y như gái mười tám hai mươi, nhìn mà phát ham!

Xuyên then đỏ mặt:

- Bà Sáu! Sao bà nói con vậy...

Mụ sờ vô ngực nó, làm cho Xuyên hoảng hồn, bước thụt lùi và kêu lên:

- Bà Sáu!

Sáu Thăm chắc lưỡi:

- Con nhỏ ngon thiệt! Điều này chắc cậu ấy chết cho coi.

Xuyên ngơ ngác:

- Bà Sáu nói cái gì vậy?

Biết mình lỡ lời, mụ ngừng lại nhưng đôi mắt vẫn không rời bộ ngực no tròn của con bé, như muốn ăn tươi nuốt sống. Phần Xuyên, tự dưng nó cảm thấy sợ, vội đưa tay ôm lấy ngực rồi ngơ ngác nhìn quanh như cảm thấy có ai đó đang nhìn nó...

Qua cơn sững sờ, mụ Thăm trở về thực tế, vội hỏi:

- Mau đi, chải đầu cổ cho thơm tất, rồi xúc một chút dầu thơm vô!

Xuyến xua tay lia lịa:

- Con hồng biết xài dầu thơm đâu. Xức dầu vô là con chết liền đó!

Xuyến đi chải đầu, nhưng cứ nhìn ngăm hoài trong kiếng, đây là lần đầu tiên trong đời Xuyến biết thế nào là soi gương. Nhất là với bộ đồ mới, may vừa khít thân hình. Chính nó cũng ngạc nhiên về thân thể mình, tại sao nó nở nang cỡ này? Từ nào do chưa bao giờ soi gương, nên Xuyến không thể ngờ, nhất là bộ ngực và cái mông, nó y như mấy chị lớn...

Bà chủ Bành đột ngột bước vô làm cho cả Sáu Thắm và Xuyến đều giật mình. Mụ Sáu nói lí nhí:

- Chút xíu nữa... con sẽ...

Bà chủ hấp tấp:

- Lẹ lên đi, coi bộ con vợ thằng Hai...

Nói tới đó chợt bà nhìn Xuyến rồi hạ giọng đủ cho Sáu Thắm nghe:

- Làm sớm hơn chút đi, con Minh Nguyệt nó hay chuyện rồi.

Bà quay sang Xuyến, giọng nhỏ nhẹ:

- Mấy bữa nay bà bận lo Tết nên quên con gái đi. Đúng ra phải cho con về nhà ăn Tết mấy hôm rồi trở lại.

Nghe bà ta nói Xuyến mừng rơn:

- Bà cho con về hả bà!

- Chuyện đó đâu có gì mà cho với không cho. Được rồi, sau bữa tiệc này ta sẽ cho con về nhà chơi.

Mừng quá Xuyến quên rằng mình là kẻ tội đồ, nó nhảy dựng lên:

- Sướng quá, được về nhà rồi!

Bà chủ Bành bảo mụ Sáu:

- Kêu mấy đứa nó đem cho tao hai ly nước cam.

Hình như nước cam vắt đã chuẩn bị sẵn, nên mụ Sáu vừa gọi đã thấy bưng lên ngay. Và trước sự ngạc nhiên của Xuyến, bà bảo đặt một ly trước mặt bà, còn ly kia ngay trước mặt con bé.

- Uống đi con. Coi như đây là quà bà cho con, mừng con được về nhà.

Con Xuyến luýnh quýnh thấy rõ:

- Con hồng... hồng biết. Con hồng dám...

Giọng bà chủ Bành đầy tình cảm:

- Con đừng làm vậy bà không chịu. Thương con là con nhà nghèo nhưng giỏi giang, hiếu thảo, lại đẹp người đẹp nết nên bữa nay ta nói thiệt lòng, ta muốn nhận con làm con nuôi. Con chịu hông thì nói, rồi ta sẽ nói chuyện với ba má con sau.

Xuyến ngơ ngác nhìn bà, không tin những gì bà nói. Phần nữa, nó ngỡ như mình đang chiêm bao... Thấy nó như vậy, mẹ Sáu nói thêm vô:

- Sao không cảm ơn bà chủ đi!

Xuyến luống cuống hơn:

- Dạ... con... con không...

Sợ nó nói bậy bạ, mẹ Sáu liền nói thay:

- Được bà chủ thương tình, hạ cố là phước đức ba đời nhà nó, nên nó rạp đầu xin cảm ơn bà chủ!

Mẹ ta đẩy con bé tới trước mặt chủ, giục:

- Lạy bà chủ ba lạy đi con!

Trong lúc Xuyến còn chưa biết làm gì thì bà chủ Bành đã đỡ lời:

- Không cần đâu con. Bây giờ con uống với mẹ Bành ly nước này, coi như lễ nhận lời. Từ nay kêu ta là mẹ!

Không đợi nó bưng, mẹ Sáu đã ấn vào tay nó và hối:

- Uống đi, lẹ lên!

Xuyến không còn cách nào hơn đã phải bưng ly nước cam uống từng ngụm nhỏ. Mẹ Sáu lại giục:

- Uống một hơi đi!

Xuyến uống một hơi hết ly. Đây là lần đầu tiên con nhỏ con nhà nghèo này biết vị ngon của một ly nước cam tươi uống theo kiểu này. Uống xong nó đứng ngây người ra, lúc đó bà chủ Bành kéo tay nó lại gần:

- Đưa má coi con dâu... à mà con gái má đẹp đến cỡ nào.

Quả tình bà cũng không ngờ Xuyến quá đẹp như thế này. Dưới mắt bà hơn mười ngày trước thì Xuyến chỉ là con bé gọn gàng, xinh xắn ở mức coi được thôi, không ngờ chỉ cần khoác lên người bộ quần áo lụa là thế này đã hoàn toàn đổi khác. Bà phải buột miệng khen:

- Oh đẹp quá!

Xuyến then đỏ mặt, nó cúi xuống vôn vê tà áo, càng làm cho nét duyên dáng tăng thêm lên. Bỗng nó như đứng không vững, lảo đảo... bà chủ Bành nháy mắt cho mục Sáu:

- Lo cho nó.

Bà nói xong bước vội ra ngoài, không cần biết Xuyến đang bị chuyện gì. Còn lại mục Sáu, mục không ngạc nhiên về chuyện đột ngột xảy ra này, đưa tay đỡ lấy lưng con bé, rồi nhẹ nhàng đặt nó xuống giường.

Ngoài trời bóng tối đang trùm lên vạn vật... Tiếng kêu của con chim lẻ bạn vang lên lạc lõng rồi chìm trong im lặng...

Khi biết chắc Xuyến đã chìm sâu vào cơn mê, lúc ấy mục Sáu mới im lặng rút lui ra khỏi phòng. Và hình như đã có sự sắp đặt, nên liền khi ấy có một bóng người xuất hiện rất nhanh, len vào phòng rồi đóng nhanh cửa lại.

Người vừa vào đó đứng sững trước tấm thân lồ lộ của Xuyến. Anh ta phải mất vài chục giây mới định thần và kêu lên khê:

- Tuyệt trần!

Anh ta chính là Hai Tường, là quan biện lý về từ Sài Gòn! Và anh ta như ngây dại trước tấm nhan sắc băng trinh. Môi anh ta run run trước khi dẫn tới từng bước... từng bước... Tấm thân anh ta phủ lên thân thể đáng thương kia và...

Chợt có tiếng đẩy mạnh cửa, rồi một tiếng gầm lên xé màn đêm:

- Khốn nạn!

Vợ Hai Tường xuất hiện như con ác quỷ. Ầ ta gầm lên:

- Tao biết mà!

Và như con hổ đói, ả nhào tới kéo chồng ra, khiến cho Hai Tường mất thăng bằng té ngửa xuống sàn nhà.

Chỉ tội nghiệp cho Xuyến, lúc ấy nó vẫn còn hôn mê, nhưng đã bị con cọp cái nắm tóc lôi dậy, đánh tới tấp vào mặt. Vừa đánh ả ta vừa gào lên:

- Tao giết mày, con... chó!

Bị đánh tới tấp đến như vậy mà Xuyến vẫn chưa tỉnh, có lẽ do thuốc mê trong ly nước cam quá nhiều.

Phần Hai Tường, dường dường là một biện lý, mỗi cái trừng mắt của anh ta thì nhiều người muốn rụng tim, nhưng giờ ấy trông anh ta thảm hại vô

cùng. Vừa xốc lại quần áo, anh ta vừa lấm lét nhìn bà vợ dữ, rồi từ từ phi bước. Tuy nhiên, vừa ra đến cửa phòng đã nghe một tiếng quát:

- Ông đứng lại đó!

Hai Tường như bị thôi miên, đứng im và chờ đợi. Minh Nguyệt bỏ con bé ra, bước lại gần chồng, gặng từng tiếng:

- Muốn cưới nó làm vợ bé hả! Được, để tui cho ông toại nguyện!

À ta lại tiếp tục quay sang hành hạ Xuyến. Lần này con bé bị lột hết quần áo ra, hai tay bị trói gô ra sau, còn tóc thì bị quắt vào thành giường và cột chặt. À đánh đến một lúc thì chừng như mỏi tay, vội chuyển sang hình thức khác với mấy miếng vỏ sò riêng mang theo sẵn.

Thịt da non nớt, trắng phao của Xuyến phải hứng chịu những cái cào mạnh bằng vỏ sò riêng. Mỗi cái cào là để lại những vết máu tươi ra. Xuyến bàng hoàng tỉnh lại. Con bé gào lên:

- Má ơi!

Tiếng kêu của nó vọng lên trong đêm trường, nghe thê lương, đau lòng... Nhưng trước sau gì cũng chẳng có ai đến cứu. Mặc dù trong ngôi nhà lớn đó lúc ấy có nhiều người nghe và hiểu chuyện, nhưng vì sợ uy quyền của vợ Hai Tường, nên họ đều im lặng, chịu đựng...

Chỉ có người duy nhất trong nhà không hay chuyện gì đang xảy ra. Người ấy là bà chủ Bành. Nguyên do là khi ngủ bà ta thường dùng hai cục bông gòn nhét lỗ tai và dùng khăn đen che mắt cho dễ ngủ. Nên khi tiếng la hét vang lên ở phòng con Xuyến ngủ bà hoàn toàn không hay. Mãi đến khi có tiếng gọi lớn của Sáu Thắm ngoài cửa:

- Bà chủ ơi, nguy cấp rồi!

Lúc ấy bà mới tốc chạy ra thì thấy mẹ Sáu lúnh quính:

- Mợ... mợ Hai... giết... giết... con Xuyến rồi!

Mẹ ta chạy trước, bà chủ Bành chạy theo sau. Khi họ đẩy cửa phòng bước vô thì cũng là lúc máu trong miệng con Xuyến trào ra.

- Con quỷ cái kia, mày có buông tay ra không!

Quay lại nhìn thấy mẹ chồng, nhưng Minh Nguyệt vẫn không buông con Xuyến, mà lại găm lên:

- Chính má thị thiêng cho thằng chồng tui làm chuyện bỉ ổi này! Chính má

xui biếu!

Là người bày mưu thật, nhưng mục đích của bà là chỉ nhằm cho con trai lấy được gái đồng trinh, hầu có được vận may, phá được cuộc đời nhiều vợ của Tường, chớ đâu hề muốn cuộc hành hung đổ máu này. Do vậy bà không còn suy nghĩ, đã lao tới chụp lấy tóc Minh Nguyệt kéo giật ra, khiến cho ả ta té ngửa, kéo theo cả con Xuyến.

- Á...!

Một tiếng thét kinh hoàng vang lên. Lúc ấy đang đứng gần đó nhìn thấy rõ nên Sáu Thắm cũng thét lớn:

- Trời ơi, con Xuyến!

Mụ ta thấy con dao đang cầm trên tay Minh Nguyệt đã xuyên qua bụng con bé. Máu trào ra đỏ cả nền nhà. Lúc này vợ Hai Tường cũng thét lên:

- Tui... tui không!

Ả ta muốn nói rằng con dao trên tay mình là dùng để cắt tóc tình địch chớ không phải để đâm chết nó. Nhưng bà chủ Bành lúc ấy đã nhìn thấy, bà kinh hoàng gào lên:

- Bớ người ta! Bớ...

Bà ta thoát chạy ra ngoài có lẽ vì quá sợ. Nhưng Minh Nguyệt thì lại nghĩ khác, nên ả ta lao theo, con dao đâm máu còn trên tay. Chạy được trên chục thước thì bà Bành phát hiện cô con dâu đang đuổi theo. Bà hoảng hốt kêu lên:

- Giết người! Bớ người ta...

Bà chưa kêu trọn câu thì lập tức bị ngay lưỡi dao xuyên từ sau lưng ra trước ngực!

Mọi việc diễn ra quá nhanh nên lúc ấy dù đang có mặt tại hiện trường, nhưng biện lý Tường cũng chẳng làm sao can thiệp kịp. Khi anh ta chạy đến nơi thì bà mẹ chỉ còn kịp kêu lên một tiếng:

- Con...

Rồi tắt thở.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần IV

- Ba má ơi, cứu con!

Tiếng kêu ai oán, thống thiết đó vang lên đến lần thứ ba thì vợ Năm Đực mới choàng dậy. Chạy ra lay chồng:

- Ông à, dậy coi ai kêu gì ngoài kia kìa!

Năm Đực hồi chiều nhậu bên đám giỗ nhà hàng xóm mãi đến nửa khuya mới về, nên giờ này hơi men còn chuểnh choáng, nghe vợ kêu mà chỉ ậm ừ. Mãi khi bị vợ kéo tóc thì anh mới bật dậy, ngơ ngác:

- Cái gì vậy?

Lúc đó tiếng kêu càng rõ hơn:

- Ba má ơi, cứu con với!

- Trời, con Xuyên!

Vợ Năm Đực phóng cái rẹt xuống giường, lại ngay mở cửa sổ nhìn ra mây bụi chuối rậm rạp.

- Cứu con với má ơi!

Không còn nghi ngờ gì nữa, chị vừa chạy vừa gọi chồng:

- Ra coi con nhỏ bị sao ngoài kia kìa!

Hai vợ chồng chạy nhanh ra đó, nhưng bóng tối bao trùm, xòe bàn tay hầu như không thấy, nên nhất thời họ chưa phát hiện ra gì. Vợ Năm Đực phải lên tiếng:

- Con phải hông Xuyên?

Im lặng. Đến lượt Năm Đực kêu lớn:

- Phải con không Xuyên.

Bấy giờ họ mới nghe những tiếng rên phát ra từ phía bờ ruộng cách đó không xa.

- Tới đó coi đi ông!

Bờ ruộng xạ vào mùa khô chỉ còn trơ lại gốc rạ nên đầu trời tối cũng có thể nhìn được. Họ không phát hiện hình bóng ai. Vợ Năm Đực lại gọi lần nữa:

- Con ở đâu vậy Xuyên?

Vẫn không có tiếng đáp lại. Chị Năm giục chồng:

- Ông vô đốt cây đèn ra đây coi!

Năm Đực chạy đi ngay. Cũng vừa lúc đó chợt tiếng rên lại tái hiện. Lần này ở cách xa hơn, chừng như người rên đang đi về hướng xóm nhà phía trước.

Không đợi chồng trở ra, chị Năm vừa chạy theo, vừa kêu trong nỗi sợ hãi, khổ đau:

- Có chuyện gì vậy Xuyến? Con chờ má với...

Chị chạy bán sống bán chết, bị ngã đau điếng mấy lần mà vẫn đứng dậy, cố chạy tiếp. Tiếng rên, khóc vẫn còn nghe rõ phía trước, khiến cho chị Năm càng sốt ruột hơn.

- Xuyến ơi!

Miệng kêu, chân chạy, bỗng chị Năm giẫm phải vật gì đó, té sấp tới trước. Cú té khá đau, nhưng khi tay chị chạm vào vật đang nằm dưới bụng mình thì vợ Năm Đực kêu thét lên! Tiếng kêu to đến nỗi Năm Đực đang chạy cách gần trăm thước cũng phải giật mình. Anh chạy thực mạng tới nơi thì nhìn thấy vợ vẫn còn nằm sấp đó, nhưng mặt thì ngẩng lên với nét sợ hãi đến tột cùng.

- Có sao không!

Anh ta vừa hỏi mấy tiếng đó thì chợt nhận ra có một người nữa nằm bên dưới vợ mình. Năm Đực kêu lên:

- Ai vậy bà!

Vợ anh ta chỉ thều thào không ra lời, tay thì ra dấu gì đó. Đến khi soi đuốc thì Năm Đực mới hiểu. Vợ anh ta bảo gỡ vật gì đó dưới chân mình. Năm Đực phải cúi xuống thì mới nhận ra một bên chân vợ đang bị dính vô một cái bẫy của ai đó gài bắt trộm.

Khó khăn lắm mới gỡ được bẫy ra, nhưng khi đỡ được vợ lên thì Năm Đực sửng sốt:

- Con... con Xuyến!

Người nằm sấp dưới ruộng chính là Xuyến. Lúc ấy chị Năm cũng đã nhìn

thấy, chị gào lên:

- Xuyên ơi!

Ôm con vào lòng, chợt một lần nữa chị Năm hốt hoảng, bởi tay chị vừa chạm vào một vật nhọn nhô ra từ ngực con bé. Và...

- Máu! Máu mình ơi!

Nghe tiếng kêu thét của vợ, lúc ấy Năm Đực mới bế xốc con lên. Một cây tre nhọn xuyên từ lưng thấu qua ngực của Xuyên.

Đưa ngón tay để ngang mũi con, Năm Đực chết điếng. Bởi Xuyên đã chết tự bao giờ rồi!

- Xuyên ơi! Má nè con!

Nghe vợ gào khóc thảm thiết, Năm Đực muốn ngăn lại, nhưng anh không còn sức đâu nữa để lên tiếng. Mãi đến khi thấy vợ sắp đập đầu vô bờ đất, anh mới kéo chị về phía mình, giọng khàn đặc:

- Nó chết rồi mình à!

Không tin điều đó, nên chị Năm cứ tiếp tục gào khóc. Giữa đêm trường, tiếng khóc vang đi rất xa. Có lẽ vì thế nên có tiếng chó sủa từ trong xóm, rồi một lát sau, có nhiều bước chân đi về phía họ.

- Có chuyện gì mà ban đêm ban hôm om sòm ngoài này vậy?

Giọng của hương quản Xị nghe là nhận ra liền, nên Năm Đực vội kêu lớn:

- Vợ chồng tui đây hương quản ơi. Năm Đực đây!

Hương quản Xị đi cùng với hai dân đình nữa, tất cả họ còn nồng nặc mùi rượu. Khi lại gần, chừng như nhận ra Năm Đực nên hương quản hỏi lớn:

- Mà ăn cắp lúa người ta hay sao mà giờ này ở đây?

Đang đau buồn mà nghe hỏi vậy, chị Năm nạt ngang:

- Con tui bị giết đây nè!

Năm Đực bình tĩnh hơn:

- Con gái tui bị người ta giết chết bỏ nằm đây, hương quản cứu giùm nó với!

Quản Xị bước tới, đưa đèn pin soi vô xác chết rồi không cần nhìn kỹ, đã nói ngay:

- Bị chông tre đâm lưng như vậy là... đi đâu đó ban đêm, lọt xuống hầm

chông, chớ ai mà giết!

Hắn quay sang tên lính tuần bên cạnh, hất hàm nói:

- Hai đứa bây lấy cán khiêng con nhỏ về nhà làng, để sáng mới tao coi. Mau lên!

Họ làm rất nhanh. Đến khi họ khiêng đi khá xa rồi chị Năm mới kịp gào lên:

- Trả con tui đây!

Chị lao tới và bằng sức mạnh của người mẹ muốn giành lại con, chị giành lấy Xuyên từ tay hai tên lính tuần, vác chạy nhanh về nhà mình. Năm Đực cũng bất ngờ trước hành động của vợ, anh chỉ còn biết đi bước dài theo sau. Trời lúc đó đã gần sáng...

Móc túi lấy tờ hai chục đồng đưa cho hương quản Xị, vợ Hai Tường hạ thấp giọng nói, như sợ có người nghe thấy:

- Chú giỏi lắm, để rồi tui nói ông biện lý thưởng thêm. Mà nè, nhớ là phải kín miệng. Hễ có bất cứ điều gì lọt ra ngoài thì chẳng những cái chức hương quản của chú mất, mà cái mạng già của chú cũng... không còn!

Hương quản Xị vốn quen nghe những lời đe dọa như vậy nên khúm núm thưa:

- Dạ bẩm bà, tui đâu có ăn gan trời mà dám...

- Tốt lắm, vậy hãy về đi. Nhớ đi cửa sau, đừng để ai nhìn thấy.

Đợi cho quản Xị ra hồi lâu, Minh Nguyệt cũng lấy dù ra theo. Ra vừa tới cửa phòng nhìn thấy đứa người làm đứng quay lưng, ả dặn:

- Tao đi, trong nhà có ai hỏi thì nói tao đi chùa, chiều mới về.

- Làm ác rồi đi chùa để xóa tội hay sao!

Vừa trả lời con người hầu vừa quay lại và...

- Á!

Một tiếng hét vang lên, vừa lúc Minh Nguyệt lao đảo, lui mấy bước. Trước mặt y thị không phải là con người hầu bình thường, mà là người với gương mặt trơ xương. Một chiếc đầu lâu trên thân mình bằng xương bằng thịt!

Trong lúc Minh Nguyệt cứ lùi dần vào phòng mình, thì người kia cũng bước dần theo. Cho đến khi cả hai lọt vào phòng thì cánh cửa phòng cũng

tự động đóng sầm lại. Bây giờ một giọng sắc lạnh lại cất lên:

- Một ngàn chùa cũng không rửa sạch tội lỗi của mày, vậy thì đi làm gì cho bản nơi thiêng liêng đó! Hãy ở đây chơi với tao, vui hơn.

Minh Nguyệt chân thì muốn bước lùi thêm nữa, nhưng lúc đó đã đụng thành giường, nên một cách tự động, ả ta ngồi phịch xuống, người bắt đầu run như cây sậy.

- Lúc giết người mày đâu có run!

Lúc này bản năng tự vệ đã khiến Minh Nguyệt thốt lên được:

- Tôi... tôi không làm gì. Tôi xin...

Nói tới đó ả chấp tay lạy tới tấp về nhiều hướng, trong lúc con hầu cất tiếng cười rồi bất thần nó ngồi xuống cạnh, đưa tay chụp lấy vai ả:

- Phải lạy tao thì mới đúng, lạy chi lung tung vậy.

Minh Nguyệt cảm thấy toàn thân lạnh như băng, ả run lập cập:

- Dạ... dạ...

Vừa nói ả vừa cúi sát người xuống, lạy dài. Rồi từ đó không ngóc đầu lên được nữa. Giọng sắc lạnh vẫn tiếp tục:

- Được lắm, cứ quỳ mọp như vậy đi. Tao khoái trò chơi này. Chừng nào chán tao lại đổi cho trò khác.

Bỗng ngay lúc đó từ bên ngoài có tiếng người hỏi lớn:

- Làm gì kêu la vậy mợ Hai?

Giọng của Năm Hùm, người làm công thân tín trong nhà. Hăn từ nhà sau chạy lên khi đang làm thịt chó, tay chân còn dính đầy máu me. Chẳng biết có phải do hơi của máu chó dính tay hăn mà trong phòng chợt Minh Nguyệt hóa giải được thế quỳ và người trước mặt ả cũng tự nhiên bật ngửa ra rồi nằm im.

- Có chuyện gì mở cửa ra, tui giúp cho mợ Hai ời!

Minh Nguyệt lúc này đã có thể lên tiếng được:

- Cứu... cứu tao!

Hai Hùm kéo mạnh cánh cửa phòng. Anh ta nhìn thấy người nằm dài dưới sàn nhà thì kêu lên:

- Con Diêu mà!

Con hầu lúc nãy với cái đầu lâu trên cổ giờ đây đã trở lại là một đứa bình

thường với khuôn mặt khá xinh xắn. Nó là con Diêu thường ngày vẫn hầu hạ Minh Nguyệt.

Trố mắt nhìn giây lát, rồi cái máu ác, bản tính hung hăng thường nhật của ả lại nổi lên, thay vẻ sợ hãi, run rẩy lúc nãy, Minh Nguyệt hét lớn:

- Đánh chết con này cho tao!

Hai Hùm ngơ ngác:

- Nó làm gì mà đánh nó mợ Hai?

- Nó... nó... muốn giết tao!

Rồi không đợi Hai Hùm, ả tự tay chụp lấy cây gài cửa đập mạnh xuống đầu con Diêu. Nhưng thanh gài cửa chưa kịp hạ xuống thì đã nghe ả thét lên một tiếng và ngã lăn ra, máu trong miệng trào như heo bị chọc tiết!

Hai Hùm định nhào tới đỡ ả dậy, nhưng bỗng khựng lại khi anh ta nhìn thấy sự biến đổi khác thường trên gương mặt con Diêu. Từ màu trắng hồng dễ thương, nó từ từ chuyển sang màu xanh chàm rồi lại sang màu đỏ như máu! Là một gã đâm thuê chém mướn về làm công nhà này lâu nay, Hai Hùm chuyên làm những công việc mà không ai trong nhà dám làm như giết chó, thọc huyết heo, đập đầu trâu bò... Vậy mà trước hình ảnh đang xảy ra hẳn cũng phải rùng mình, bước lui mấy bước. Và cuối cùng chính hẳn cũng phải bỏ chạy!

Bà chủ Bành từ hôm bị con dâu xách dao rượt chạy, đến nay vẫn còn bệnh, nằm liệt trong phòng. Nhưng khi nghe tin tai nạn xảy ra cho Minh Nguyệt bà vẫn hỏi thăm mấy đứa hầu. Con Hường vốn là bạn của con Diêu, thuật lại chuyện khá rành rọt:

- Hồng biết con Diêu nói gì đó mà mợ Hai nổi trận lôi đình, vác cây gài cửa định đánh nó, nhưng chưa kịp đánh thì ngã lăn ra hôn mê cả buổi chưa tỉnh lại.

Bà Bành ngạc nhiên:

- Con đó ác và có sức dữ lắm, sao lại như vậy?

- Con cũng không biết. Nghe chú Hai Hùm nói lại thì cũng không phải do con Diêu đánh. Mà mợ Hai như bị ma ám hay sao đó!

Bà Bành quan tâm:

- Mà biết gì nói hết cho tao nghe coi. Ma ám làm sao?

- Hai Hùm thuật lại là con Diêu mặt xanh mặt đỏ giống y như quỷ, như ma vậy đó! Nó làm cho vợ Hai...

Nó vừa nói tới đó chợt bên ngoài có tiếng của Minh Nguyệt:

- Nói lên người khác coi chừng thụt lưỡi nghe chưa!

Ả ta xuất hiện làm cho chẳng những con Hường sợ, mà bà chủ Bành cũng phải bật dậy dù đang bệnh nặng.

- Mà... mà...

Minh Nguyệt tươi cười, bước thẳng vào chỗ bà mẹ chồng đang nằm, giọng ả thay đổi đến bà Bành phải ngạc nhiên:

- Con tới thăm má và xin lỗi má về điều không phải của con.

Rồi ả ta sụp xuống lạy liền ba cái, trước khi bà Bành lên tiếng:

- Mà đừng làm vậy tao tổn thọ. Thôi, đứng dậy đi.

Minh Nguyệt vẫn bình tĩnh lạy cho xong rồi mới ngẩng lên, ả vẫn dịu dàng:

- Má đừng giận con. Chỉ tại con ghen mù quáng đã làm cho con làm bậy.

Bây giờ con hứa với má, con sẽ là con dâu hiền, ngoan của nhà này.

Bà chủ Bành vẫn không làm sao quên được chuyện hôm đó, bà run run giọng hỏi:

- Mà làm sao giải thích chuyện con Xuyên. Con nhỏ...

Minh Nguyệt tỉnh rụi:

- Đâu có gì đâu má. Hương Quán Xị đã làm tờ trình lên quan rồi, con Xuyên chết là do vô tình khi chạy ra đồng bị ngã lên hầm chông gài ăn trộm. Nó chết là vì vậy chứ nào...

Bà Bành thều thào:

- Mà... mà...

Minh Nguyệt vẫn bình tĩnh:

- Má đừng lo nghĩ lung tung, cứ an tâm tịnh dưỡng, để rồi mấy bữa nữa má hết bệnh, con sẽ đưa má đi Sài Gòn chơi. Nhà con vừa sắm riêng cho con chiếc xe Peugeot 203 mới toanh, chạy êm như ru!

Bà Bành vẫn còn lo:

- Chuyện con Xuyên...

Minh Nguyệt gạt ngang:

- Xong hết rồi. Con đã cho riêng ba má nó một trăm đồng, nên họ không khiếu nại gì nữa. Coi như xui rủi cho cả hai nhà vậy mà!

Thấy con Hường đang nghểnh cổ lắng nghe, Minh Nguyệt nhìn sang nó, giọng dịu dàng, nhưng con bé nghe như có gươm dao trong đó:

- Chuyện gì của người khác có nghe thì nghe thôi, đừng có lanh chanh nhiều chuyện nghe con. Thôi đi ra ngoài đi, chiều gặp mợ, mợ cho ít tiền xài!

Con Hường xưa nay vốn sợ mụ này hết vía, nên vừa nghe nói đã dạ rân:

- Dạ, con hồng dám...

Rồi vụt chạy ra ngoài. Còn lại hai người, Minh Nguyệt vẫn lễ phép:

- Con xin lỗi má lần nữa. Mấy bữa nay nằm ngủ con cứ bị ác mộng hoài, nên vừa rồi đi chùa con được sư cô khuyên nên tu tâm dưỡng tánh, ăn hiền, ở lành... con nghe theo, nên từ nay má đừng ghét bỏ con nữa.

Lời lẽ của ả chẳng khác một dâu thảo hiền, khiến cho trong phút chốc bà chủ Bành cũng động lòng, bà dịu giọng:

- Như vậy là phải đó con. Phải nhẫn tin cho thằng Hai nó mừng.

Minh Nguyệt khoe:

- Con gặp nhà con rồi. Bởi vậy ả mới mua tặng con chiếc xe hơi đó. ả còn gởi tặng má mấy thứ này nữa.

Vừa nói ả vừa lấy ra một chiếc hộp thiếc, bên trong có chiếc vòng cẩm thạch và đôi bông tai hột xoàn sáng lấp lánh. Bà Bành tuy đã có vô số nữ trang, vậy mà vừa nhìn thấy mấy vật đó cũng phải mừng rơn:

- Mèn ơi, những thứ này đẹp quá!

Bà cố gượng đưa tay cầm lấy và nhân tiện đặt tay lên tay con dâu:

- Má cảm ơn.

Nhưng chợt bà kêu lên:

- Sao tay con lạnh quá vậy Nguyệt?

Minh Nguyệt tự sờ tay mình rồi nói:

- Đâu có má. Có lẽ tại má đang bệnh cho nên...

Bà chủ Bành rút tay về không nói gì thêm, nhưng cái cảm giác lạnh lạ thường kia vẫn còn làm cho bà bị rúng động, khiến bà phải rùng mình lên mấy lần.

Có lẽ cảm nhận được điều ấy, nên Minh Nguyệt vội đánh trống lảng:

- Má ăn gì chưa, để con biểu tui nó đem cháo vô cho má ăn. Nhà con vừa gỏi về nào vi cá, nào bào ngư để bồi bổ cho má mau khoẻ.

Bà Bành định ngăn lại, nhưng Minh Nguyệt đã gọi vọng ra ngoài:

- Đứa nào ngoài đó, xuống bếp kêu tui nó múc cháo tao nấu hồi nãy, đem lên đây ngay coi!

Lát sau đã có ngay chén cháo nóng nghi ngút khói. Minh Nguyệt đích thân thổi cho cháo nguội bớt, vừa múc từng muỗng dứt cho bà mẹ chồng. Một cử chỉ mà từ ngày về làm dâu nhà này ả ta chưa bao giờ làm!

Bà chủ Bành thật sự cảm động, nên vừa ăn bà vừa lắng nghe những lời ngọt ngào của cô con dâu. Giữa câu chuyện, bất ngờ Minh Nguyệt hạ thấp giọng hỏi:

- Bà nhớ con Xuyến không, nó muốn thăm bà!

Giọng nói nghe lạ, không phải của ả ta, làm cho bà Bành giật mình, trở mắt nhìn và hỏi:

- Con vừa nói gì?

Một tiếng cười khác thường vang lên, cũng vừa lúc đó Minh Nguyệt vụt đứng dậy, kéo theo cả bà chủ Bành. Bà này đang bệnh nên có lẽ người nhẹ tênh, nên khi bị nhắc bổng lên đã không có một phản ứng gì.

- Con Xuyến về nhà này là do bà phải không thừa má? Vậy thì cái chết của nó bà đâu phải vô can! Vậy thì vay gì trả nấy, thừa má!

Ả ta nghiêng răng và thuận tay tung mạnh bà mẹ chồng lên cao như tung một quả bóng. Khi rơi xuống, thay vì rớt trên sàn nhà, bà Bành lại bị vướng vào sợi dây giăng mừng. Bình thường sợi dây ấy chỉ đủ giăng chiếc mừng nhẹ tênh, nhưng lúc này nó lại đủ sức treo thân thể nặng ngót năm chục ký của chủ nhân ngôi nhà.

Không thấy bà chủ Bành động dậy nữa, Minh Nguyệt mới nhẹ gót quay ra. Khi cô ả ra tới cửa thì con Hường đi trở vô, nó vừa nhìn thấy đã kêu thét lên:

- Trời ơi... con Xuyên!
Nó kêu xong thì ngã lăn ra ngất xỉu.

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
Phần V
GIEO GÌ GẬP NẤY

Tội nghiệp con Hường, chỉ vì nhìn thấy Xuyên mà ngất đi suốt mấy giờ liền. Đến khi tỉnh lại nó như kẻ điên loạn, cứ nhìn ai cũng ra gương mặt Xuyên. Lúc ấy Minh Nguyệt nói với mọi người:

- Con này ăn phải bùa mê thuốc lú gì đó rồi nên mới như vậy, đuổi nó quách cho yên chuyện.

Con Hường bị tổng ra khỏi nhà ngay sau đó. Con nhỏ có lẽ cũng chỉ chờ có thế, nó xách gói quần áo chạy một mạch không dám nhìn lại, cho đến khi ra tới bến đò. Nhà Hường ở cách đó mất gần nửa ngày đò, nên con bé chờ đò đủ người là đi ngay, nhưng chờ khá lâu rồi mà chuyến đò thường khi tấp nập khách, giờ đây lại thưa vắng, chỉ có đúng người chèo đò đứng chơ vơ nhìn ra sông lớn.

Quá sốt ruột nên Hường bước tới hỏi:

- Đò chùng nào đi vậy chị?

Cô lái đò đang đội chiếc nón lá lụp sụp vội giở ra, quay lại nhìn thẳng vào người hỏi:

- Trời ơi... Xuyên!

Trước mặt con Hường là Xuyên. Nhưng không phải với bộ mặt ma, mà con bé lại mỉm cười hiền hòa:

- Đừng sợ, chính là tao đây, nhưng tao không hại mày.

Hường sợ điếng hồn vía, cứ muốn chạy, nhưng dường như hai chân nó lúc ấy mềm nhũn.

- Xuyên... tao với mày đâu có thù oán gì. Tao...

Lặng lẽ đưa con đò rời bến mà chỉ có một hành khách là Hường, mãi khi ra tới giữa sông Xuyên mới lại nói:

- Tao muốn cứu mày nên vừa rồi tao nhập vô xác con tiện nhân đó để khiến cho mày bị đuổi, chứ nếu không thì mày cũng theo số phận của tao mà thôi. Mày có biết là con tiện nhân ấy lắm mưu nhiều kế, nó giả bộ hiền ngoan vừa rồi là để loại trừ bà chủ Bành, sau khi đã giết được tao. Mày hãy yên tâm mà về quê đi, vài bữa nữa thôi, mày sẽ trở lại nhà đó với vai bà chủ. Mày sẽ thay mặt tao trả giùm mối thù mà tao đang gánh nặng trên người! Giúp tao ghen Hường!

Con Hường hoàn toàn thụ động, nghe đến đâu nó gật đến đó. Cho đến khi có một cơn gió mạnh nổi lên làm cho chiếc đèn chong chệnh, khiến Hường suýt ngã, phải bám be xuống. Khi nó hoàn hồn nhìn lại thì chẳng còn thấy bóng dáng con Xuyên đâu nữa. Nó ngơ ngác tìm thì nghe vọng trong gió giọng của Xuyên:

- Mày phải giúp tao!

Hường bàng hoàng khá lâu, đến khi thấy con đèn cứ lênh bênh trôi không phương hướng nó mới giật mình cầm lấy chèo, nhắm hướng nhà mình mà chèo một mạch. Đến tối mịt nó mới về tới nhà. Vừa bước lên bến Hường đã nghe trên nhà reo lên:

- Con nhỏ về rồi kìa!

Chú thím Tám Xum, cha mẹ Hường cùng chạy xuống mừng vui khôn tả:

- Con yên lành dìa đây rồi, ba má mừng quá!

Thấy thái độ bất thường của cha mẹ Hường có hơi nghi. Nó nhìn lên nhà thì thấy có bóng ai đó, nó ngạc nhiên hỏi:

- Khách nào trong nhà mình vậy má?

Thím Tám không giấu được niềm vui:

- Rõng tới nhà tơm con ơi!

- Rõng nào?

Con Hường hỏi mà mắt vẫn không rời hướng đang nhìn. Chú Tám phải lên tiếng:

- Con lên tới ắt biết.

Vừa bước tới cửa Hường đã khựng lại, hồn vía lên mây khi nhìn thấy Hai

Tường đang đứng trong nhà! Thấy nó, ông chủ biện lý mà từ ngày vô ở độ nhà chủ chưa bao giờ Hường dám nhìn thẳng mặt, đã cười rất tươi, cất giọng thanh trong như con gái nghe rất quen:

- Vắng có mấy tháng mà cô Hường khác đi nhiều. Cao lớn hơn, đẹp lên nhiều nữa!

Vốn đã sợ, nay lại nghe những lời đó Hường lại càng run thêm, nó lúng túng nói gần không ra lời:

- Dạ... dạ... bẩm... bẩm quan...

Hai Tường bước gần lại, hạ thấp giọng chỉ cho mình Hường nghe:

- Đừng sợ, Xuyên đây.

Tròn mắt ngạc nhiên, Hường định hỏi, nhưng miệng như bị ai đó bịt lại. Trong khi Hai Tường lại tiếp:

- Đã biết chuyện này do tao xếp đặt rồi, vậy đừng thắc mắc gì nữa hết, cứ theo ý tao mà làm. Rồi mày sẽ đổi đời sẽ cùng tao làm được việc mà lúc sống tao không thể làm. Ba má mày có hỏi thì cũng đừng nói gì hết. Câu duy nhất mày phải nói lúc này là: Tui thương cậu Hai! Nhớ ghen Hường! Nói xong câu đó Hai Tường trở lại bình thường, anh ta cất giọng đúng của ông chủ hét ra lửa của Bành gia:

- Cô Hường năm nay bao nhiêu tuổi?

Hường riu riu:

- Dạ... mười bảy.

- Mười bảy bẻ gãy sừng trâu. Vậy có dám bẻ gãy sừng con trâu già này không?

Nói xong Hai Tường tự nhiên kéo ghế ngồi mà không đợi mời. Và trái với thường khi, chú thím Tám không tỏ ra sợ sệt khi đứng trước ông chủ khét tiếng hung tàn này. Chú lại còn nói:

- Quan biện lý có ý chờ con từ sáng tới giờ đó. Mời ăn gì cũng không, nói chờ con về rồi đưa con ra chợ ăn cao lầu!

Thím Tám thêm vô:

- Quan biện lý còn đem tới tặng cho con mấy bộ đồ quý nữa kia.

Thím nói xong chạy đi lấy ra một gói đồ khá lớn đưa cho con:

- Trong này có đủ hết, đều là của riêng con.

Hường tiếp nhận không chút do dự, có lẽ nó nhớ lời dặn của hồn con Xuyên lúc này, Hai Tường cũng thế, anh ta làm như đã được sự đồng tình của Hướng, nên cất tiếng thân mật:

- Em đi thay đồ để ta còn đi sớm. Ta ra chợ ăn uống, sau đó đi luôn Sài Gòn ở chơi mấy bữa. Đợi cho lúc nào chuyện nhà dưới này xong xuôi thì ta về. Anh đã nói với ba má rồi.

Hường đưa mắt nhìn cha mẹ, thì họ đều gật đầu. Chú Tám thường khi nghiêm khắc, giờ cũng dịu giọng:

- Thầy Hai đã thừa chuyện với ba má rồi. Sau khi suy tính ba má thấy cũng được. Vậy con nên nghe lời.

Nghĩ là cha mẹ mình cũng đã được vong hồn Xuyên tác động nên Hướng không nói gì thêm, nó ngoan ngoãn đi vào phòng riêng thay quần áo. Mấy bộ đồ Hai Tường mua về ngẫu nhiên lại vừa khít Hướng, nên khi nó mặc bước ra chính cha mẹ nó cũng phải trầm trồ:

- Con tui đẹp quá!

Hai Tường vừa ý:

- Em quá xứng đáng!

Anh ta bước tới nắm tay Hướng kéo sát mình rồi hỏi:

- Ba má thấy có chênh lệch gì không?

Thím Tám lên tiếng ngay:

- Cũng đâu có sao!

Chú Tám lại giục:

- Hai đưa đi kéo trễ!

Hường rui riu đi theo sau, Hai Tường đi trước ra chiếc xe hơi đã đậu sẵn gần nhà. Đích thân Hai Tường lái, không có tài xế. Khi đi một đoạn khá xa anh ta mới lên tiếng:

- Được rồi, cảm ơn mày nhen Hướng!

Giọng nói của Xuyên! Còn Hai Tường thì mỉm cười. Hướng không có phản ứng gì, mãi một lúc sau mới nói rất khẽ:

- Tao sẽ làm được chuyện mày nhờ, Xuyên ơi!

Sau cái chết đột ngột của bà chủ Bành, cả Bành gia rơi vào tình trạng như rắn không đầu. Biện lý Tường thì ở biệt trên Sài Gòn không về, còn Minh Nguyệt thì hầu như suốt ngày đóng kín cửa phòng không lộ mặt ra. Tôi tớ trong nhà trên chục người không ai dám léo hánh lên nhà lớn, chỉ trừ một người, đó là Hai Hùm. Chính anh ta cũng không hiểu tại sao chỉ mình anh khi bước lên nhà lớn thì không hề gì, còn những người khác thì mỗi khi vừa đặt chân lên thềm nhà đã nghe từ trong phòng bà Bành cũng như phòng Minh Nguyệt vọng ra những âm thanh kỳ quái!

Có người biết chuyện đã đoán rằng do Hai Hùm lăm máu chó, máu bò trâu nhiều nên ma quỷ sợ không dám lên tiếng! Nhưng ma quỷ gì trong Bành gia?

Bà Tư Phấn, một người làm công lâu năm, chuyên quét dọn phòng ốc cho chủ nhà, đã tiết lộ:

- Hôm qua khi bước vô phòng bà chủ tui suýt nữa đã rụng tim ra ngoài, bởi tui thấy một người treo cổ giữa phòng!

Mọi người hỏi ai là người treo cổ thì bà Phấn lắc đầu nói:

- Tui cũng hông biết. Bởi vì khi tri hô lên, vài người nữa chạy tới xem thì... không hề có ai hết!

- Bà bị ám ảnh, nhìn gà hóa quốc rồi!

Bà Tư lắc đầu nói:

- Không nhìn lầm đâu. Lầm sao hồi tối này tui đang ngồi rửa chén ngoài bờ ao nhìn vô, tui thấy trong phòng bà chủ có cái bóng đang đút đầu vô dây thắt cổ rõ ràng. Đến khi Hai Hùm chạy vô thì chẳng có ai, nhưng sợi dây thòng lọng thì còn nguyên!

Ai nghe kể cũng le lưỡi lắc đầu, sợ sợ hãi lan khắp nơi. Có người còn nói:

- Chắc tại chuyện này nên con Hường xin nghỉ luôn cũng không chừng!

Nghe nhắc tới con Hường, một người có nhà gần nhà ba má Hường bỗng nói:

- Tui nghe nói tháng sau thì con Hường làm đám cưới!

Mọi người ngạc nhiên:

- Nó lấy ai vậy?

- Ai mà biết. Chỉ nghe má nó nói úp mở là con Hường sắp lấy chồng giàu. Nghe nói giàu lắm!

Con Tư Bê, bạn Hường, cùng hầu hạ bà Bành, chép miệng:

- Con người ta có số. Biết đâu mai một con Hường làm bà chủ này chủ nợ cho coi! Chỉ có tội mình là số con rệp, suốt đời chui rút vô cái xó khi này, để cho người ta đè đầu cưỡi cổ.

Mọi người đang bàn tán thì chợt nghe có tiếng huyên náo dưới bến, liền đó Hai Hùm hốt hải chạy lên, trên tay bế xốc một người.

- Ai vậy Hai?

Bà Tư Phấn hỏi, vừa bước lại gần rồi kêu thét lên:

- Sáu Thắm! Sao vậy Hai?

Hai Hùm đặt mụ Sáu xuống, giọng còn run:

- Tui... tui thấy bà nằm trên xuống, tấp vô bến...

Anh ta chỉ vô cái miệng đầy máu của mụ Sáu, vừa lúc Tư Phấn cũng đã phát hiện:

- Cái lưỡi!

Lưỡi của mụ Sáu Thắm đã bị ai đó cắt đứt và mụ ta đã chết!

- Ai đã làm?

Câu hỏi của Tư Phấn không có lời đáp. Mãi một lúc Hai Hùm mới hạ thấp giọng nói mà như sợ có người nghe:

- Tui nghi vụ này...

Con Tư Bê vọt miệng nói liền:

- Con Xuyên làm chứ không ai vô!

Bị mọi người tròn mắt nhìn, khiến Bê phải thấp giọng:

- Chỉ có ma mới làm được. Mà ma thì chỉ có...

Bà Tư Phấn cũng đồng tình:

- Con mụ Sáu này thường ton hót nhiều chuyện, rồi lại còn bày trò gả người này bán người kia. Con Xuyên mà linh thiêng nó cũng dám lắm à!

Hai Hùm tiết lộ làm mọi người còn hoảng hơn:

- Tui nghe nói hồi sáng này Sáu Thắm với bà Chín thầy bùa đi chung dự đám cưới bên kia cồn, mà chẳng hiểu sao giờ này chỉ có mình xác Sáu Thắm ở đây. Hay là...

Anh ta vỗ đùi đánh đét một cái:

- Chắc là mụ Tám cũng xong đời rồi cũng nên!

Anh ta vội chạy bay xuống chỗ chiếc xuồng lúc nãy và không suy nghĩ gì thêm, đã đẩy mạnh xuồng ra giữa sông, nhắm hướng cồn chèo một mạch. Chèo chưa được bao xa thì bỗng anh ta kêu khê:

- Có người!

Một xác người nổi lênh bênh trên mặt nước. Xác nằm ngửa chứng tỏ đó là đàn bà. Cho xuồng lại gần, Hai Hùm hốt hoảng:

- Bà Chín.

Người phụ nữ lăm mưi mẻo gọi là bà Thầy Chín đang chết trôi sông, miệng mụ ta há hốc ra, với chiếc lưỡi bị cắt cụt. Hai Hùm thất thần, đứng thờ người ra một lúc rồi mới đưa tay vớt cái xác lên. Nhìn kỹ thì cả hai cái chết của hai mụ Sáu và bà Chín đều cùng một cách với nhau. Có nghĩa là do một người gây ra...

- Con Xuyên!

Lần đầu tiên chính miệng anh đồ tể này nhắc tới Xuyên. Anh ta đã bắt đầu cảm nhận những gì đang xảy ra đều có liên quan tới con hầu gái chết oan? Tự dưng phát rùng mình, khiến Hai Hùm lão đảo, suýt ngã xuống sông. Anh ta luống cuống cầm chèo mà cứ quơ tới quơ lui, không làm sao đưa chiếc xuồng đi được.

Phải mất gần nửa giờ sau Hai Hùm mới đi được về bến. Cũng vừa lúc đó từ trên nhà đã nghe có tiếng kêu thất thanh:

- Mợ Hai, bố người ta!

Mọi người đang chạy về phía phòng của Minh Nguyệt. Ở trong phòng có tiếng rú vọng ra, đúng là giọng của ả ta. Do không có ai dám vào phòng nên Tư hô lên:

- Kêu Hai Hùm về lẹ lên!

Cũng may Hai Hùm vừa bước lên tới. Anh ta bảo:

- Ai đó cùng tui phá cửa phòng vô coi!

Không ai dám, cuối cùng bà Tư Phấn phải lên tiếng:

- Để tao.

Hai Hùm dùng sức phá tung cửa phòng, vừa kịp lúc họ phát hiện Minh

Nguyệt đang định dứt đầu vào vòng treo cổ.

Hai Hùm vừa chạm tới chân thì toàn thân Minh Nguyệt đã rơi xuống nằm sòng sượt trên sàn nhà. Bà Tư Phấn hốt hoảng:

- Mợ Hai!

Khi bà chạm vào người Minh Nguyệt thì lại càng sợ thêm, bởi toàn thân ả ta đã lạnh như nước đá. Hai Hùm sau khi đưa tay sờ lên mũi ả, đã mừng rỡ reo lên:

- Còn sống!

Ả ta được cứu tỉnh, nhưng từ phút đó cứ luôn kêu la giống như người mất trí. Hai Hùm bàn:

- Hay là ta đưa mợ ấy đi nhà thương, chớ để ở nhà thì biết liệu thế nào?

Không còn ai khác để quyết định, nên sau đó bà Tư Phấn phải hành động.

Đích thân bà cùng với hai con hầu ngồi ghe có mui đưa Minh Nguyệt đi.

Nhưng đã ba lần đưa ghe ra khỏi bến thì đều như bị ai đó kéo mạnh lại, chiếc ghe cứ chạy lùi! Hai Hùm là người có sức vóc, vậy mà cuối cùng cũng phải chào thua. Anh ta lắc đầu nói:

- Sông nước này bây giờ đã thuộc về cô ấy rồi!

Bà Tư Phấn ngạc nhiên:

- Chú nói cô nào?

Hai Hùm không dám nói lớn:

- Cô Xuyên!

- Con Xuyên... làm sao?

Trả lời bà là một cột nước đột ngột vọt lên từ lòng sông, cao đến quá đầu mọi người, rồi chiếc ghe lắc lư, chao đảo như sắp lật úp! Hoảng quá Hai Hùm hét mấy đứa hầu:

- Ôm mợ Hai cho chặt, tao cập ghe lại rồi đưa lên bờ!

Phải vất vả lắm họ mới đưa được người lên bờ an toàn. Lúc này Hai Hùm đã quá mệt, anh ta nói hớn hển:

- Ai làm thì làm, tui chịu thua!

Nói xong anh ta bỏ đi một nước, không quay lại nhìn mọi người. Mặc cho Minh Nguyệt vẫn tiếp tục kêu gào, điên loạn...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần VI

Tin biện lý Tường về đây khiến cả nhà vừa mừng vừa sợ. Mừng là đã có người giải quyết những chuyện nan giải ở nhà, nhưng lại lo sợ bởi xưa nay mỗi lần quan biện lý mà có mặt thì y như là đám tội tử thế nào cũng có đũa ăn đòn. Hai Tường có tiếng là hung hăng, cái gì không vừa ý là quật roi da tới tấp, bất kể tội tử là trẻ hay già. Chính bà Tư Phấn cũng đã từng ném mấy roi da nhớ đời!

Nhưng Hai Tường không đi một mình. Anh ta từ trên xe hơi bước xuống cùng với một người đẹp thật lộng lẫy.

Chính bà Tư Phấn phát hiện đầu tiên, bà trở mắt nhìn rồi kêu lên:

- Ai in là... con Hường!

Người phụ nữ đi cạnh, tay trong tay với biện lý Tường chính là Hường chứ chẳng ai khác! Con bé người hầu bữa trước, nay trong bộ cánh sang trọng đã đổi khác hoàn toàn, trông nó chẳng khác một quý bà quý cô dân nhà giàu thứ thiệt.

Hai Tường khác với những lần trước, đi thẳng tới trước đám gia nhân đang dàn hàng ngang chào đón, anh ta mỉm cười vừa cúi đầu chào:

- Bà con mạnh khỏe!

Mọi người cứ tưởng mình nghe lầm, bởi nào giờ hể mở miệng ra với gia nhân là anh ta chỉ có quát nạt, gầm gừ chứ đâu dịu dàng như thế này. Riêng Hường thì nhìn vào các bạn bè cũ, nó lên tiếng ngay:

- Tui về rồi nè, có nhớ tui không!

Tất cả hầu như còn ngỡ ngác, đâu ai tỉnh táo để đáp lời, nên Hường phải lặp lại:

- Tui vô nhà rồi lát nữa mình nói chuyện nhiều!

Nhìn theo dáng đi của Hường khuất trong nhà lớn rồi bà Tư Phấn mới dám lên tiếng:

- Nhà này bây giờ trật tự đảo lộn, đất trời sắp nghiêng rồi!

Bỗng có giọng nói của ai đó vang lên đủ cho mọi người nghe:

- Trời đất không nghiêng đâu, mà trái lại nó đang yên ổn và sắp tốt đẹp hơn lên mà thôi!

Giọng nghe quen quen nhưng không biết là của ai. Khiến mọi người nhìn nhau nghi ngờ. Bà Tư Phấn phải lên tiếng hỏi:

- Ai nói vậy?

Ai cũng lắc đầu, chợt con Thoa, đứa hầu riêng cho bà chủ Bành ngày trước lên tiếng:

- Giống in như là tiếng con Xuyên!

Chỉ nghe bấy nhiêu đó bà Tư Phấn đã rùng mình. Bà cuống lên:

- Đi đi làm việc đi.

Không ai khiến, nhưng bà lại đi thẳng vào phòng riêng của Minh Nguyệt. Đến lúc chợt nhận ra thì bà đã ở bên trong phòng. Từ ngày bị lên cơn điên loạn thì hầu như không một ai dám bước vô chỗ của ả ta, mỗi khi đưa cơm nước thì đám tôi tớ chỉ biết đặt cơm ở cửa rồi chạy biến đi ngay. Họ đồn với nhau rằng vợ Hai Tường có thể giết bất cứ ai để cho ả gặp mặt?

Chẳng hiểu sao mình lại vào đây, bà Tư Phấn đang lúng túng định lui ra thì đã bị Minh Nguyệt ôm chặt lấy, vừa cất giọng van lơn:

- Làm ơn cứu tui, làm ơn đem tui đi bà Tư ơi!

Như vậy là ả còn tỉnh táo, nhận biết người đang đứng trước mặt, điều này khiến bà Tư Phấn hơi yên tâm, bà nhẹ giọng:

- Mợ Hai muốn đi đâu?

- Tui phải chạy trốn, giúp tui với bà Tư!

- Mợ trốn ai?

Minh Nguyệt đưa tay chỉ ra ngoài, sắc mặt hoảng loạn:

- Họ tới đó, trốn đi!

Ả kéo tay bà Tư, nhưng có lẽ do ăn uống thất thường mấy ngày liền nên ả yếu đến nỗi vừa kéo một cái đã ngã nhoài ra. Bà Tư chưa kịp đỡ ả dậy thì đã nghe tiếng của Hai Tường:

- Phòng này hơi hám lăm, mình lên phòng trên, biểu tui nó sửa sang lại.

Hai Tường và Hường xuất hiện đột ngột khiến cho bà Tư Phấn quýnh lên, bà chưa biết làm sao thì Hường đã lên tiếng:

- Bà Tư cứ ở đó. Từ nay bà lo cho mợ ấy.

Hai Tường trừng mắt:

- Không có mợ gì hết. Từ nay đây mới là mợ Hai của nhà này!

Anh ta chỉ sang Hường, nói với bà Tư Phấn:

- Hường đã chính thức là vợ tôi, từ nay cô ấy sẽ cai quản nhà này. Mọi sự sắp đặt là do cô ấy!

Trước sự ngạc nhiên lẫn sợ hãi của bà Tư, Hường vẫn nhỏ nhẹ:

- Bà Tư đừng ngại gì hết. Cứ lo việc của mình. Bà cũng đừng ngại chuyện phải hầu hạ ai, bởi từ nay trong nhà này ngoài tui ra thì không có ai là chủ nào nữa!

Thật bất ngờ, lúc ấy bỗng Minh Nguyệt quay sang Hường và sụp xuống lạy liền mấy cái, giọng run rẩy:

- Xin tha cho tui. Tui sẽ tuân lời...

Hai Tường quát lớn:

- Đuổi nó ra nhà kho mà ở!

Hường lay tay Hai Tường:

- Kìa mình, mình đã hứa rồi mà, chuyện nhà này để em lo...

Hai Tường dịu giọng:

- Ờ... ờ.... em cứ làm gì thì làm.

Anh ta nói xong quay bước một mình trở ra phòng ngoài. Hường lúc này mới nói:

- Cứ để bà ta ở lại phòng này, nhưng từ nay không còn ai phục dịch nữa. Mọi việc dọn dẹp đều phải tự lo. Ngoài ra bà ta còn phải làm hết mọi việc trong nhà này, giống y như các người khác.

Bà Tư Phấn ái ngại:

- Đâu được Hường... à mà không, mợ Hai Hường, dẫu gì mợ ấy cũng là chủ nhà.

Hường nghiêm giọng:

- Bà Tư cứ hỏi thẳng bà ấy xem, bà ta có nhận mình là chủ không?

Chưa kịp để ai hỏi, Minh Nguyệt đã vụt lên tiếng:

- Tui là tôi tớ trong nhà. Cho tui ở là tui mang ơn trọn kiếp này.

Trong lúc bà Tư Phấn còn đang ngẩn ngơ thì Hường đã quay gót. Tưởng đi

của nó cũng khác xưa, khoan thai, sang trọng hơn...

Mọi sự diễn ra trong Bành gia khiến ai chứng kiến cũng đều phải kinh ngạc. Vợ lớn Hai Tường từ một hoạn Thư, quyền sinh sát trong tay, giờ đây trở thành một con hầu già, người nghễnh ngãng, nửa tỉnh nửa mê. Còn Hường, đứa tôi đòi ngày nào giờ nghiêm nhiên trở thành bà chủ cả cơ ngơi đồ sộ.

Biện lý Tường xin từ nhiệm trước sự bất ngờ của các đồng sự. Anh ta trở về quê nhà sống cuộc đời ẩn dật, như một cái bóng mờ sau lưng cô vợ trẻ. Là Hường từ nào chưa từng làm chủ, mới lấy chồng ở tuổi mười bảy, vậy mà đã tỏ ra chững chạc người lớn hơn người ta tưởng.

Mọi tôi tớ trong nhà đều được những ân sủng bất ngờ. Mỗi người được cấp cho mười mẫu ruộng và một số tiền làm vốn. Ai thích về quê lập nghiệp thì về, còn ai ở lại làm việc thì được đối xử công bằng, lương thưởng tăng hơn nhiều lần so với trước kia.

Nếu Bành gia trước đây là chốn địa ngục của đám tôi tớ, thì bây giờ là thiên đàng của họ. Những người từng bị đuổi việc trước kia nay cũng trở về rất đông. Đối với họ thì cô chủ Hường là hạng nhất! Là một điều là gặp mặt Hường ở đâu là Minh Nguyệt cúi mọp đầu không dám ngẩng lên. Mỗi lần như vậy Hường chỉ đưa mắt nhìn rồi bỏ đi, không hề có cử chỉ gì biểu tỏ sự hằn thù. Nếu lần nào có lên tiếng thì giọng nói của Hường nghe rất lạ, giống như giọng của ai đó...

Người ta bảo rằng trong con người của Hường có một phần hồn của Xuyên. Và chính Xuyên chứ không phải Hường, mới là người cai quản sản nghiệp nhà họ Bành. Họ phải trả giá cho những tội ác từng gây ra. Điều đó cũng phải thôi...

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
Quyển XXIII: TIẾNG SÁO GỌI HỒN - Phần I

Mưa nửa đêm. Giữa cái thị trấn vốn yên bình này, tiếng mưa trong đêm là một âm thanh khó nghe có thể dẫn đến những cơn mất ngủ của nhiều người. Không phải tiếng mưa đánh thức họ dậy mà trong cái không gian giữa trời đất sâu thẳm ấy lại đưa đến cho mọi người một cảm giác âm thanh đầy ma quái.

Lâm đã thức giấc tự bao giờ. Anh đang đứng nhìn những giọt mưa rơi tí tách ngoài hiên nhà, bên tai anh khúc nhạc bi thương của ai ngân vang trong đêm. Tiếng sáo cất lên như một lời than thở, oán trách.

Trong đêm mưa gió tầm tã, chỉ có tiếng gió rít lên từng hồi. Gió rít mạnh ào ạt thổi bay đi bao nhiêu chiếc lá vàng lìa cành tan tác. Tiếng sáo ngân vang như hòa nhập vào âm thanh trầm bổng nhưng ghê sợ của vũ điệu mưa rơi.

Từ ngày Lâm đặt chân tới cái thị trấn nhỏ bé yên tĩnh này, đêm nay là đêm anh bị đánh thức bởi tiếng sáo kỳ lạ.

Lâm không hiểu trong đêm mưa gió, giá rét thê lương như thế này, sao lại có người ngồi thổi sáo như muốn gọi tâm sự mình qua tiếng sáo đìu hiu. Lâm không thể nào đoán ra được bản nhạc mà ai đó đang thổi. Anh nghĩ chắc đây là những âm thanh xuất thần nhưng cũng đủ khiến cho lòng Lâm không khỏi bùi ngùi.

Từ căn phòng của Lâm nhìn ra ngoài, đối diện là con đường mòn đầy bụi cỏ gai, trời đêm mịt mù phủ từng lớp mưa trắng xóa, Lâm không nhìn rõ từng cảnh vật trong đêm nhưng anh vẫn đưa mắt phóng ra ngoài trời một cách vô thức.

Một cơn gió thổi mạnh vào người Lâm. Gió mang đến cho anh hơi lạnh buốt giá.

Ánh sáng từ phía chân trời vụt hé sáng kèm theo một tia chớp, chính cái ánh sáng ấy đã giúp Lâm nhận rõ được: Trên con đường mòn phía trước có một bóng trắng đang đứng yên lặng nhìn về phía Lâm. Lúc đầu Lâm cứ tưởng là một vật gì? Có thể là chiếc áo của ai đã để quên trên cành cây. Nhưng khi nhìn rõ lại, anh nhận ra bóng trắng ấy là một thiếu nữ, mái tóc cô gái che khuất cả khuôn mặt làm cho Lâm không thể nào nhìn rõ được.

Khi tia chớp tắt lịm, màu đen thẫm trở lại. Lâm không còn thấy rõ bóng dáng cô gái nữa. Anh đưa mắt tìm kiếm nhưng vô vọng, ngoài trời cảnh vật mờ ảo làm cho anh càng khó nhìn rõ được người con gái đó đi về hướng nào. Lâm trở về với trạng thái hoang mang.

Anh không biết anh đang gặp ai, trong đêm mưa lớn thế này, tại sao lại có một bóng người lang thang trên con đường vắng. Có phải là Lâm vừa mới gặp một oan hồn đi trong đêm không? Và tiếng sáo kia nữa. Tiếng sáo như gọi hồn, của một nỗi niềm trắc ẩn.

Lâm không biết lý giải sự việc vừa qua mà anh đã gặp nhưng khi nghĩ đến hồn ma trong đêm tối, anh còn cảm thấy mơ hồ.

Lâm thầm nghĩ, biết đâu một cô gái đang đi dạo trong đêm... Cơn mưa dần tạnh hạt và âm thanh của tiếng sáo bí ẩn cũng im bật.

Không gian trở về cái yên tĩnh vốn có, ngoài trời không một tiếng động, chỉ có tiếng côn trùng rên rĩ trong đêm, lúc này Lâm cảm thấy cơn buồn ngủ kéo đến. Giấc ngủ muện màng và đầy căng thẳng đã đến với anh.

Lâm không quan tâm đến ông Năm đang làm tiếp công việc gì. Anh đưa mắt nhìn ra xa nơi đó, những cánh đồng lúa xanh rờn ngút ngàn tím chân

trời. Bầu trời trong xanh với áng mây trắng trôi bồng bênh. Cảnh vật đẹp làm sao!

Giàn hoa thiên lý đang khoe mình trong ánh nắng ban mai, một vài cánh bướm lượn lờ ve vuốt từng cánh hoa. Thiên nhiên ở đây trong lành và đáng yêu mà từ lâu lắm rồi Lâm không có phút giây thanh thản để tận hưởng nó.

Anh nhắm mắt lại và nhớ đến lời Chí Thông đã nói với anh:

- Mày sẽ tận hưởng được, những phút giây yên bình và thanh nhàn nhất...

Buổi sáng êm đềm, sau cơn mưa đêm qua, mọi cảnh vật sống động hẳn lên, tươi mát như vừa được tắm thuốc trường sinh.

Vài tia nắng len lỏi qua kẽ hở chiếu sáng phòng Lâm. Ánh nắng mơn trớn dịu dàng lên má Lâm, làm cho anh giật mình tỉnh giấc sau giấc ngủ mệt mỏi, nặng nề...

Tiếng ho khàn đục của ông Năm làm vườn dưới nhà, người đàn ông quản gia của ngôi nhà này làm cho Lâm khó chịu đưa mắt nhìn ra cửa sổ.

Ông Năm đang tưới nước những bụi hoa trước cổng nhà, ông lẳng lặng làm việc không quan tâm đến những việc xung quanh. Từ ngày Lâm đến căn nhà này dưới sự giới thiệu của Chí Thông, bạn anh, vẻ im lặng đáng sợ của ông Năm làm anh cảm thấy lo ngại, mặc dù anh biết trước điều đó qua lời kể của gia đình Chí Thông.

“Khi trở về quê của tao, nơi đó trong lành và thơ mộng lắm, mày sẽ có được nguồn cảm hứng mới để tạo ra một tác phẩm riêng mình...” .

Thật ra, Lâm và Chí Thông cùng tốt nghiệp đại học Mỹ Thuật, nhưng trên con đường sự nghiệp, cả hai có những chí hướng khác nhau. Chí Thông may mắn có những bản thiết kế trong ngành nhà hàng và khách sạn. Sự

thành công rực rỡ ấy đưa Chí Thông trở thành giám đốc một công ty do anh tự đứng ra thành lập.

Còn Lâm, với những hoài bão của riêng mình, trong suốt thời gian qua anh vẫn là một người vô danh sống một cuộc đời bình thường, mặc dù anh vẫn sống hết mình cho sự nghiệp. Anh có một thế giới cho riêng anh ở thành phố, ngôi nhà đầy ắp những tranh của anh, các đứa con tinh thần được chào đời tại đây và chúng chỉ biết nằm im trong lớp bụi thời gian bao phủ.

Lâm chưa lần nào đưa chúng xuất hiện trước công chúng, không phải vì Lâm khó tính, chẳng qua anh chưa có một tác phẩm nào tuyệt tác mà từ lâu anh hằng mơ ước. Tác phẩm ấy sẽ xuất hiện như một kỳ công nửa sống động, nửa hư vô...

Lại tiếng ho khàn đục của ông già Năm làm cắt đi dòng suy nghĩ của Lâm. Không biết ông Năm đã đứng sau lưng anh tự bao giờ, ông khẽ hỏi, giọng vẫn khàn đục:

- Tối qua cậu ngủ có ngon không?

Lâm quay sang nhìn ông Năm, anh mỉm cười gật đầu, bất chợt anh nhớ ra tiếng sáo lạ lùng. Tiếng sáo đã làm cho anh mất ngủ hai ngày qua. Lâm chưa kịp lên tiếng thì bóng dáng ông Năm đã khuất sau cửa.

Ông là một con người ít nói, chỉ biết chăm chỉ làm việc, hầu như ông không muốn cho mình một ít thời gian rảnh rỗi.

Lâm không tỏ ra ngạc nhiên vì tính tình của ông Năm. Khi chuẩn bị đến đây, Chí Thông đã giới thiệu tỉ mỉ cho anh nghe rồi.

- ... Tuy bề ngoài ông Năm lạnh lùng, ít nói, nhưng ông ấy sống tình cảm lắm. Mười năm trôi qua, ông ấy vẫn gắn bó với gia đình tao. Khi gia đình tao chuyển về thành phố, ông ấy là người tình nguyện ở lại trông coi căn nhà này, lo hương quả cho tổ tiên tao, trên đời này hiếm có người quản gia

nào trung thành như vậy...

Lâm rời khỏi căn phòng dành cho mình, anh đi thẳng ra phòng khách. Căn phòng trang trí đơn sơ và giản dị.

Tất cả đồ dùng trong nhà kể cả tủ, bàn ghế đều là những kỷ vật thời xa xưa, có cái hơn cả tuổi của Lâm. Bàn thờ tổ tiên được đặt giữa phòng khách trông thật uy nghi trang trọng. Trên ấy, từ cao xuống thấp, những di ảnh của tổ tiên qua từng đời của gia đình Chí Thông. Tủ thờ được chạm trổ hình long phụng rất tinh vi, từng sắc thái là đặc thù mỗi cá tính riêng. Tất cả đều ẩn hiện lên từng đồ vật trang trí trong phòng.

Lâm chưa am hiểu hết những chi tiết hoa văn kia, anh chỉ đưa mắt nhìn thoáng qua rồi bước thẳng ra ngoài vườn.

Khu vườn khác hẳn với sự âm u tĩnh mịch trong ngôi nhà. Nơi đây mới chính là không khí trong lành cần thiết đối với Lâm. Anh ngả người trên băng ghế đá, ánh nắng ấm áp rọi vào người làm cho cơ thể anh nóng bừng hẳn lên. Anh vươn vai lên hít một hơi thật sâu tận lồng ngực rồi khoan khoái đưa mắt nhìn lên cao, nơi ấy có những áng mây trắng bông bênh trôi lơ lửng tạo thành những hình ảnh ngộ nghĩnh.

Trong phút giây thư giãn, tâm trí anh quên đi câu chuyện ngày hôm qua, anh không bận tâm đến những gì đã xảy ra với anh và những ngày anh sẽ sống trong vùng quê của gia đình Chí Thông. Anh mong muốn mình có những cảm hứng mới lạ để cho việc sáng tác của anh thành công. Chỉ còn một tháng nữa anh phải quay trở về thành phố để chuẩn bị cho việc trưng bày triển lãm tranh của mình. Vì đã đến lúc những bức tranh phải được ra mắt công chúng. Lâm cảm thấy hồi hộp và căng thẳng khi nghĩ đến những việc sắp tới.

Lại cái âm thanh quen thuộc ngân vang trong đêm tối, âm thanh ấy vang lên điệp khúc sầu bi và não lòng.

Lâm không thể nào tránh khỏi sự tò mò vốn có trong anh. Lần này nhất định Lâm phải tìm ra sự thật ai là chủ nhân của tiếng sáo kia.

Anh khoác thêm vào người một chiếc áo ấm như lấy thêm can đảm khi bước ra ngoài. Trong màn đêm đen tĩnh mịch kia, cái lạnh bỗng xuyên qua da thịt anh một cách bất bình thường. Anh lặng lẽ bước theo con đường mòn dẫn ra cánh cổng lớn.

Gió thổi nhẹ nhẹ, đầu đó như hơi thở của đêm phả vào người Lâm. Vòm trời đen thẫm không một ánh sao, cánh cổng được Lâm mò mẫm mở ra, trước mắt anh là một con đường đất đỏ lác đác vài bụi cỏ gai.

Cũng may là Lâm mang cây đèn pin nhỏ, ánh sáng từ cây đèn ra lờ mờ không đủ cho anh nhìn bao quát xung quanh, đêm tối, âm u và lạnh lẽo.

Tiếng sáo êm đềm đưa vào tai người nghe như là lời thì thầm, than thở, trách hờn ai đó. Lần theo con đường, Lâm bước đi một cách dè dặt, linh cảm báo trước cho anh biết, chủ nhân tiếng sáo ấy rất gần đây, quanh quẩn bên anh...

Đi mãi và vẫn tiếp tục đi, Lâm cũng không thấy gì ngoài sự độc hành của anh trong màn đêm. Tiếng sáo cứ vi vu huyền bí, xa xa có vài căn nhà tranh lờ mờ ánh sáng ngọn đèn dầu, không gian tĩnh lặng u ám. Bất chợt, mắt Lâm nhòe đi khi chạm một ánh sáng khác thường như là một màu trắng mờ đục khiến bước chân anh thôi thúc đến gần với ánh sáng lạ kia. Bây giờ Lâm mới nhìn rõ được nó, không phải màu trắng đục mà là một màu tím nhạt, gần như là màu trắng được hòa hợp với màu tím huyền ảo vô cùng.

Bên tai Lâm vẫn tiếng sáo rất gần và quen thuộc. Anh không thấy gì ngoài cái ánh sáng tím trắng hiển hiện. Ánh sáng đó được bao phủ bởi một rừng cây xương rồng.

Lâm cố tìm lối đi để bước đến gần ánh sáng ấy, anh muốn biết nó là ánh đèn hay một vật gì có thể phát ra thứ ánh sáng kỳ quặc kia và còn có ai ở trong đấy với tiếng sáo đau buồn trầm uất.

Cuối cùng thì Lâm cũng tìm được một lối nhỏ để chui vào bên trong. Lối vào rất hẹp nên anh phải cúi người xuống bò vào. Những mũi gai xương rồng thật nhọn đâm vào da thịt anh đau buốt. Anh cảm thấy sự mạo hiểm của anh quá liều mạng.

Gió lại rít mạnh quăng một luồng khí lạnh xuyên thấu vào da thịt Lâm, hơi lạnh này làm Lâm giật cả mình, anh nhớ ra là anh đã đón nhận nó một lần rồi. Lâm cố nhanh chân trong bóng tối trên con đường rất hẹp, khi ánh sáng cận kề trước mặt cũng vừa lúc anh thoát khỏi cái hang động chật hẹp kia. Lâm phẩy tay đứng dậy, trước mặt anh, ánh sáng tím trắng soi rõ những cảnh vật xung quanh anh đứng.

Một ngôi mộ nằm cô đơn giữa vùng đất trống, được sơn phết một màu tím nhạt cùng màu với những chậu hoa lan đang lung linh sắc tím trong đêm.

Phía trước ngôi mộ là hai con sư tử to lớn trông thật hung dữ. Miệng hai con sư tử đang ngậm hai quả long châu. Chính hai quả long châu đó đã phát ra những ánh sáng kỳ lạ kia. Một làn khói trắng bay tỏa xung quanh, Lâm nhận thấy phía trước ngôi mộ, ai đã cắm vào đó ba cây nhang.

Lâm đưa mắt tìm kiếm, linh tính báo cho anh biết rằng có ai đó đang còn ở đây.

Âm thanh của tiếng sáo lắng đọng lại bên tai Lâm không còn nghe rõ nữa, giờ đây anh đang đối diện với ngôi mộ hoang không một bóng người, với đêm tối vắng vẻ và hoang sơ.

Từ phía sau ngôi mộ vang lên những âm thanh kỳ lạ, nghe gần giống tiếng

la hét của con người, rồi một giọng cười cất lên, tiếng cười lạnh lốt như cắm vào màng nhĩ bất kỳ ai. Thật là kinh khủng!

Trong khoảnh khắc này. Lâm cảm nhận rõ từng giọt mồ hôi đang đọng trên trán anh, có thể anh thoáng run. Một luồng khí lạnh tiếp theo lan xuống vai anh, chạy dọc theo sống lưng và thậm chí hai bên chân của Lâm cũng nhiễm phải khí lạnh đó, anh khụy xuống như không.

Không biết có phải không khí ngoài trời đã lạnh hơn, Lâm đang tưởng tượng mình đứng giữa tảng băng lớn với tuyết phủ kín người anh. Tim Lâm đập mạnh, anh định quay lưng thoát khỏi cái làn khí lạnh quái dị này. Nhưng không khí lạnh ập đến từ mọi ngả và Lâm không tìm được nguyên nhân cho hiện tượng này. Gió không thổi vì không một dấu hiệu nào của cơn gió cả.

Lâm không biết hiện tượng này là chuyện gì đang xảy ra cho anh, chẳng phải anh còn đang tồn tại ở đây sao. Anh đang đứng trước ngôi mộ xa lạ không hề quen biết ngay cả với cái tên người chết. Nhưng cái lạnh tê tái này anh tưởng như mình đang đứng giữa những hồn ma, cảm nhận được những sự lạnh giá của cái chết, không thể tồn tại trong sự sống.

Tiếng cười ma quái không còn nữa.

Đột nhiên xung quanh anh bao phủ một làn khói trắng mờ ảo, làn khói lạ vậy kín lấy ngôi mộ khiến cho Lâm không thể nào nhìn rõ được di ảnh của người chết. Nhưng một thoáng lướt qua tấm ảnh kia, Lâm cũng đủ mơ hồ nhận biết ngôi mộ là một người con gái còn rất trẻ.

Làn khói bao phủ ngay chỗ Lâm đứng khiến anh không còn trông thấy gì ngoài ấn tượng kinh dị về một điều gì đó chưa rõ nét.

Lâm đưa tay lên cao như cố xua đuổi làn khói bay đi mà hình như chúng

đang xông vào mũi anh một mùi hương khó ngửi.

Hơi lạnh trong cơ thể anh đã biến mất từ lúc nào, anh dường như quên hẳn, giờ đây anh chỉ tập trung đối phó với làn khói ma quái này.

Lâm không đứng yên một chỗ, anh chạy về phía sau ngôi mộ, nơi mà lúc này đã phát ra tiếng cười ma quái.

Không gian cuối cùng cũng gom làn khói bay lên cao, cảnh vật trở về trạng thái cũ. Ngôi mộ từ từ hiện ra sau; lớp khói tan loãng.

Lâm hốt hoảng, lần này anh không thể nào tin vào sự thật, trước mặt anh bóng một người con gái trong tà áo màu trắng tinh, tóc dài thả xuống bờ vai mảnh khảnh.

Cô gái ngồi quay lưng về phía Lâm khiến cho anh không thể nhìn rõ được khuôn mặt. Tiếng khóc của cô gái nghe thê thảm trong đêm tối tĩnh lặng. Tiếng khóc của cô gái như than như oán những nỗi cay đắng, chất chứa uất hận trong lòng.

Lâm cảm thấy anh đang chơi vơi và lạc lõng, anh không biết trước mặt anh là một oan hồn chưa siêu thoát, đang ngồi than khóc cho số phận bi thương của mình hay là một hình bóng trong ảo giác. Cảnh vật như lắng đọng lại trong tiếng khóc của cô gái. Lâm không dám bước lại gần dù khoảng cách giữa anh và cô gái không xa lắm.

Thời gian dài như vô tận. Anh mong cho hình bóng ấy mau tan biến đi. Anh thầm cầu mong đây chỉ là cơn ác mộng của anh mà thôi. Nhưng cô gái vẫn ngồi bất động. Tiếng khóc của cô mỗi lúc nhỏ dần và tan biến trong không gian.

Trời đất... chưa bao giờ Lâm lại run lên dữ dội như bây giờ. Anh vốn là một người không tin vào những chuyện hồn ma bóng quế, nhưng đêm nay mọi sự việc lại đến với anh một cách kỳ lạ và rõ ràng quá thể. Tâm trạng của Lâm không thể không lo lắng và hoang mang...

Bất thành linh cô gái đứng dậy trong tà áo dài trắng tha thướt. Cô bước đi về phía những bụi xương rồng gai xù xì kia. Bóng dáng cô như lướt bay trên mặt đất. Lâm nhắm mắt lại, người run bắn và vô cùng kinh khiếp.

Trong bóng đêm, tiếng sáo lại vang lên âm thanh một bản nhạc ma quái, lần này nghe rùng rợn và đáng sợ, pha lẫn âm thanh của tiếng sáo là tiếng cười điên dại của ai đó cất lên xé tan màn đêm yên tĩnh mang lại dư âm nhồn hoắt dữ tợn thoáng mơ hồ như những bóng ma đang nhảy múa xung quanh Lâm, âm thanh văng vẳng từ nơi xa xôi như từ chốn âm la vọng lại.

Dường như Lâm cảm nhận được hơi thở lạnh toát sau gáy mình. Tóc anh như dựng ngược lên. Lâm lấy hơi thật sâu mà vẫn không xua đuổi được nỗi sợ hãi trong lòng.

Anh không thể kiềm chế và tự chủ được nữa, anh vội chạy trở lại theo lối đi lúc này anh đã vào.

Những bụi xương rồng gai xù xì kia không buông tha anh, chúng cấu xé... quần áo và da thịt Lâm một cách tàn bạo. Lâm cố chạy thật nhanh, như một cơn lốc lao vào bóng đêm. Xung quanh Lâm, hình ảnh người con gái cứ chập chờn như bóng ma đang bám theo. Lâm cố dùng hết sức mình chạy thật nhanh để thoát khỏi sự ám ảnh kinh hoàng.

Sáng hôm sau Lâm thức dậy rất muộn, tất cả những gì đêm hôm qua đã làm cho Lâm hãi hùng, đây là lần đầu tiên anh có cảm giác sợ hãi như vậy. Những hình ảnh đêm qua: ngôi nhà mờ, bóng ma... đến với tâm trí Lâm một cách ngờ vực, anh nửa tin nửa ngờ thật khó chịu.

Mặc dù anh có nghe mọi người truyền miệng với nhau nhiều câu chuyện ma quỷ ly kỳ, nhưng từ trước tới giờ anh hoàn toàn không tin. Đây là lần đầu anh đã gặp và anh không sao tránh khỏi sự nghi hoặc và khó hiểu về câu chuyện này.

Có tiếng bước chân nhè nhẹ, cánh cửa phòng Lâm từ từ hé mở, một gương mặt quen thuộc xuất hiện, rồi vẫn giọng khàn đục của ông Năm:

- Cậu có khỏe không cậu Lâm? Tôi có nấu cháo cá cho cậu, cháo nóng ăn vào sẽ khỏe ngay.

Lâm miễn cưỡng gật đầu. Anh cũng không muốn nằm trong phòng, bao suy nghĩ vẫn cứ xoay quanh đầu Lâm, khiến cho anh cảm thấy nặng nề và lo lắng.

Ông Năm đã đợi anh ngoài phòng ăn. Khi thấy anh xuất hiện, ông nhanh nhẹn múc cho anh một chén cháo cá. Mùi thơm của hương vị hành, tiêu và cá làm cho Lâm cảm thán được cơn đói đang cồn cào trong cơ thể. Lâm gật đầu cảm ơn người quản gia. Anh ngồi xuống bàn và ăn chén cháo cá một cách ngon lành.

Ông Năm vẫn ngồi đó đợi cho anh ăn xong rồi nhanh nhẹn múc thêm cho anh một chén khác.

Vừa ăn cháo, Lâm đưa mắt nhìn ông Năm, đây là lần đầu anh nhìn trực diện vào ông.

Ông Năm có khuôn mặt dài, những nếp nhăn trên trán và trên khóe mắt báo hiệu cho thấy sự già nua trước tuổi của người đàn ông. Ánh mắt của ông nhìn xa xăm như ẩn chứa nhiều tâm sự buồn.

Ông không cao lắm nhưng nhìn ông, người ta có cảm giác ông rất cao. Có thể ông quá gầy nên trông khẳng khiu, hay là tự ông muốn đầy dọa cơ thể mình những cơ cực và xen lẫn sự đau thương...

Thấy Lâm cứ nhìn mình một cách lạ lùng, ông Năm nhăn mặt hỏi:

- Cháo có ngon không cậu?

Lâm không trả lời câu hỏi của ông mà chỉ gật đầu thay cho lời đáp. Khi

chén cháo thứ hai anh nạp vào cơ thể vừa xong, ông Năm định đứng dậy múc thêm nữa, nhưng Lâm đưa tay ra dấu không ăn tiếp.

Anh đưa mắt nhìn ông dò xét và lên tiếng hỏi:

- Ông Năm ở đây bao nhiêu lâu rồi?

- Đã hai mươi năm rồi.

Ông chậm rãi trả lời.

- Trong hai mươi năm qua, ông có biết chuyện ly kỳ nào kể cho con nghe đi.

Lâm đưa thuốc mời ông Năm hút, nhưng ông Năm không hút thuốc của Lâm. Ông lấy trong túi ra loại thuốc được gói bằng bao nylon, ông đặt những sợi thuốc vào một tờ giấy trắng rồi vôn vê vo tròn lại.

Lâm bật quẹt lửa cho ông Năm mời thuốc. Sau khi hít một hơi dài, ông từ từ nhả ra từng cụm khói trắng bay tỏa cả căn phòng, những sợi thuốc bị đốt cháy toát một mùi thơm khen khét đặc thù. Sau đó ông chậm rãi nói:

- Chẳng có chuyện gì ly kỳ mà kể cho cậu nghe. Cái thị trấn nhỏ bé này vốn yên tĩnh, giờ cũng vậy mà thôi.

Lâm nhướng mắt nhìn ông rồi buông một câu hỏi thăm dò:

- Vào những đêm tối trời ông có nghe ai thổi sáo không?

Câu nói của Lâm làm cho ông Năm giật mình, khuôn mặt ông biến sắc hẳn đi. Nhìn thấy sự thay đổi đột ngột của ông Năm, Lâm đoán rằng trong câu chuyện này ông Năm cũng hiểu một phần nào, anh nói tiếp:

- Trong hai ngày qua, đêm nào con cũng nghe thấy tiếng sáo. Không biết ai đó thổi, hay một oan hồn nào thổi để gọi hồn người khác...

Ông Năm phản ứng mạnh, ông đứng dậy đưa hai tay xua đi những lời nói của Lâm. Giọng ông run lên:

- Tôi có nghe tiếng sáo nào đâu, cái thị trấn này chưa bao giờ có hồn ma.

Nói xong ông vội bước nhanh như trốn chạy một sự thật nào đó.

Lâm ngờ ngàng nhìn ông Năm và ngạc nhiên với sự phản ứng mạnh mẽ của ông khi nghe câu chuyện anh vừa kể. Cũng may là Lâm chưa kể thêm về

bóng ma mặc áo trắng ngồi trên ngai mộ kia. Không biết nghe thêm câu chuyện này, ông Năm sẽ phản ứng ra sao.

Anh nhún vai một cách khó hiểu. Anh muốn quên đi câu chuyện này, nhưng anh không thể nào quên được. Mọi chuyện cứ quanh quẩn trong tâm trí anh. Rồi những lời đồn đại của mọi người trong thị trấn, làm cho Lâm cảm thấy câu chuyện mang tính chất đầy hoang đường và huyền bí. Anh không thể nào giải thích được những sự kiện mà anh đã gặp phải, nó cứ ẩn hiện chập chờn, càng kích thích tâm trí, anh vừa sợ hãi vừa hiếu kỳ khôn tả.

Hình ảnh người con gái trong đêm mà Lâm gặp, tiếng sáo thương tâm kỳ bí của cô gái cứ đâm vào tâm thức Lâm. Và âm thanh của tiếng sáo như lời than thở với Lâm chăng? Lâm nghe được mọi người trong thị trấn này xầm xì với nhau:

- Đêm đêm, bóng ma nữ ấy xuất hiện với tiếng sáo gọi hồn nghe ghê rợn, bóng ma ấy ngồi vắt vẻo trên cây với mái tóc dài đan lại thành từng chùm. Cô ta quyến rũ những người đàn ông qua lại bằng tiếng sáo của mình.

Vào những đêm mưa, bóng ma nữ xuất hiện, cô ta đi lang thang trên con đường vắng vẻ này. Khuôn mặt cô ta chỉ độc nhất hai con mắt lõm sâu đỏ ngầu như hai cục máu...

Bóng ma thay hình đổi dạng rất nhanh. Khi là một cô gái trẻ tóc dài tha thướt trong tà áo dài trắng, lúc là một quả phụ áo đen với tiếng cười như điên dại... Nghe đâu bóng ma nữ đó đang ở trong ngôi nhà ma cuối thị trấn này. Những hồn ma bị cô ta mê hoặc đều đi đến căn nhà ma của cô ta để phục tùng cô ta...

- Căn nhà ma đó có một mục đàn bà điên loạn. Suốt ngày giam mình trong nhà, mục ta đã bị những oan hồn sai khiến, không ai ở trong thị trấn này thấy mặt mục ta. Bóng ma nữ ấy ngày xưa là con gái của mục ta thì phải. Không biết bao nhiêu câu chuyện xoay quanh về bóng ma nữ trong đêm và

căn nhà ma cuối thị trấn.

Lúc đầu Lâm nghĩ chỉ là một câu chuyện hoang đường của mọi người bịa đặt ra để truyền miệng trong lúc rảnh rỗi hoặc ghét một người nào đó rồi đặt điều nói xấu, thêm dặt thêm câu chuyện ma...

Nhưng khi câu chuyện này trùng lặp với những sự kiện mà anh gặp được trong những ngày qua, khiến cho anh thay đổi suy nghĩ ban đầu của mình. Phải chăng có một thế giới vô hình nào đang xung quanh anh? Những lý lẽ anh đưa ra không thể nào giải thích được. Thật là huyền bí trong tri giác của anh.

Trong phút giây căng thẳng anh nhớ ra rằng mỗi con người đều mang một linh hồn. Khi cuộc sống còn đang ngự trị linh hồn ẩn trong thể xác chúng ta những buồn vui, cay đắng cuộc đời. Linh hồn mang trách nhiệm chia sẻ, an ủi, động viên và thể xác chỉ có nhiệm vụ làm theo những gì linh hồn sai bảo. Khi chúng ta bước vào thế giới vĩnh hằng, thoát khỏi cái thể xác đau thương đọa đầy, linh hồn là sứ giả mang chúng ta đi lên thiên đàng tìm những hạnh phúc và cuộc sống mới. Không phải linh hồn nào cũng mang đến những thiên đàng cho mọi người. Mà có những linh hồn bị đọa đầy oan ức, những linh hồn đó tạo cho chúng ta nhìn về một thế giới huyền bí và một hình bóng như ẩn hiện trước mắt chính là nhắc nhở chúng ta biết rằng họ vẫn còn tồn tại trong thế giới hiện tại...

Lâm đang hoang mang với bao nhiêu suy nghĩ, khó hiểu mà giờ đây rõ ràng nó đang đối diện với anh. Không biết anh có còn gặp lại hình bóng cô gái hay một hồn ma trong đêm nữa không. Nhưng nhất định có một điều mà Lâm đang nghĩ tới, anh phải đối diện với thực tế.

Dù sự im lặng bao trùm, anh phải phá tan bầu không khí đó. Anh muốn mọi chuyện phơi bày trước ánh sáng một cách công bằng dù người hay là ma. Dù thế giới anh đang ở hay một thế giới vô hình nào cũng phải có tiếng nói riêng của nó.

Những ngày tiếp theo trôi qua đối với Lâm thật vô nghĩa. Anh chưa trở lại ngôi mộ lần thứ hai và tiếng sáo huyền bí kia cũng nguôi đi. Ông Năm càng trở nên ít nói mỗi khi gặp anh.

Lâm dự định ngày mai trở về thành phố. Dù sao đi chăng nữa căn phòng quen thuộc của anh vẫn là nơi anh cần đến và còn bạn bè nữa. Bỗng nhiên Lâm thêm uống một ngụm cà phê, ngồi tán gẫu vài chuyện vu vơ cùng vài đứa bạn hay là uống vài chai bia cùng Chí Thông để ngồi nghe nó huyền thoại chắc sẽ đỡ buồn.

Đã mấy ngày nay, Lâm không có được một nguồn cảm hứng nào để cho ra đời một tác phẩm theo ý muốn và nguyện vọng của mình. Thật là ngu xuẩn khi nghe lời Chí Thông xuống đây.

Hình như Lâm đã quên sự kiện trước kia mà anh đã gặp. Anh không còn nghĩ về nó nữa, anh muốn quên đi và anh cũng không muốn khám phá ra làm gì. Thôi thì cứ để nó yên lặng như cái thị trấn vốn yên lặng kỳ bí này.

Chiều nay, khi ánh nắng tắt dần sau vườn cây bạch đàn, vài cánh chim lẻ bạn bay trên bầu trời, chúng đang cố tìm phương hướng để bay nhập vào đàn. Những đóa hoa đồng nội thoang thoảng một mùi hương bình dị, một mạt bay tỏa cả một vùng. Lâm đang đứng cạnh giàn hoa giấy màu trắng, bên anh là cái giá vẽ đã nằm im từ lâu. Thật ra, Lâm không vẽ được cái gì bởi trong tâm trí anh quá trống rỗng, không một chút cảm giác nào của nghệ thuật hay một cái nhìn nghệ sĩ nào cả. Lâm muốn sáng ngày mai khi từ giã cái thị trấn nhỏ bé này, ít nhiều cũng phải có một vật làm lưu niệm những ngày anh sống ở đây...

Mãi suy nghĩ, Lâm không nghe tiếng bước chân nhẹ sau lưng anh. Giọng nói của một cô gái trong trẻo vang lên khiến cho Lâm giật mình quay lại.

- Buổi chiều đẹp như thế này mà lại vô nghĩa trong tâm hồn họa sĩ hay sao?

Trước mặt Lâm là một cô gái trẻ, thật không ngờ ở một cái thị trấn xa xôi hẻo lánh lại có một thiếu nữ xinh đẹp như vậy. Cô gái có mái tóc dài chấm lưng, đôi mắt thật to, chứa đựng một hồ thu phẳng lặng phớt choáng làm cho Lâm chết đuối trong đấy. Đôi môi cô chúm chím nở một nụ cười thật xinh nhưng buồn. Tà áo màu tím điểm những cánh hoa trắng ôm lấy thân hình thon thả. Cô như hiện thân của một nữ thần trong một buổi chiều vàng đầy thơ mộng. Lâm như không còn tin vào mắt mình nữa. Đứng trước một giai nhân tuyệt mỹ bỗng nhiên anh cảm thấy sự hiện diện của mình quả là ngây ngô, thừa thãi.

Cô gái cúi xuống hái một đóa hoa trắng rồi cài lên mái tóc. Cử chỉ đáng yêu làm sao, khiến cho trái tim Lâm đập rộn rã như muốn nổ tung ra ngoài, rồi bất chợt cô gái ngồi xuống thảm cỏ xanh đưa mắt nhìn anh và nở một nụ cười.

Giữa quang cảnh tuyệt vời như thế này, xung quanh có cỏ xanh và hoa dại, bầu trời xanh thẳm bởi những áng mây trắng bồng bênh trôi. Người đẹp nhìn Lâm với nụ cười đầy quyến rũ.

Không cưỡng nổi những cảm xúc trong Lâm bỗng đâu tràn về một sự ngất ngây khiến Lâm không nhận thức được mình nên bắt đầu từ đâu? Nhưng anh chỉ biết được rằng, anh đang như điên dại, khắc họa những hình ảnh tuyệt đẹp ấy vào tờ giấy trắng bên cạnh anh.

Cô gái vẫn ngồi yên lặng, nụ cười vẫn nở trên môi. Cô ngồi đó và đang tạo mẫu cho Lâm vẽ. Cô là người mẫu bất đắc dĩ. Xuất hiện bất thần bên Lâm, kéo anh trở về con người thật của anh. Trong nỗi say sưa đắm đuối ấy, bức tranh Lâm đang tạo ra càng lúc càng sống động. Cảnh vật và con người như đang lặp lại cho chúng ta thấy lần thứ hai.

Cô gái ngồi thật lâu để cho Lâm hoàn tất xong bức tranh. Khi Lâm đang sửa lại những điểm nhỏ của bức vẽ cho thêm phần hoàn mỹ, bất chợt cô gái

vụt đứng dậy không một lời từ giã hoặc đến xem tác phẩm của Lâm, cô đi theo con đường mòn.

Lâm ngạc nhiên cảm nhận sự yên lặng khá bí ẩn của cô gái, anh chạy theo khẽ gọi:

- Cô gì ơi! Cô ơi!

Cô gái dừng lại đưa mắt nhìn Lâm khi anh đến gần.

Không để cô gái lên tiếng, Lâm nói theo luôn:

- Chẳng lẽ khuôn mặt tôi đáng ghét lắm sao? Không một câu giã từ cô bỏ đi như thế thì...

Cô gái cười nhìn Lâm, cắt ngang lời nói của anh:

- Gặp nhau như một cơn gió vô tình, từ giã làm gì cho luyến lưu hả anh.

- Nhưng cô cũng phải cho tôi biết tên của cô. Và còn nữa, cô không đến xem hình của mình do tôi khắc họa lên sao? Một câu chê hay lời khen cũng là ý kiến cho sự sáng tác của tôi mà.

- Không một câu chê mà chỉ là lời khen thôi. Tôi không đến xem vì tôi biết rằng trong tranh người con gái ấy đẹp hơn tôi rất nhiều.

Lâm nhìn cô gái với ánh mắt trù mến, anh mỉm cười:

- Làm sao cô biết được cô gái trong tranh đẹp hơn cô? Hình ảnh chỉ hiện hữu trong tờ giấy trắng làm sao mà sánh được với người thật ở ngoài?

Cô gái không trả lời câu nói của Lâm. Cô đưa tay vuốt tóc cử chỉ thật dịu dàng đáng yêu. Yên lặng một lúc, cô quay sang nhìn Lâm, thỏ thẻ nói:

- Ngày mai anh rời xa thị trấn này rồi, biết tên em làm gì. Gặp nhau rồi chia tay nhau đó là quy luật trong cuộc sống mà.

Lâm vẫn bướng bỉnh đáp:

- Nhưng ít ra cũng phải biết tên người con gái trong tranh này. Dù sao thì một cái tên, với nhau đâu phải là chuyện hẹp hòi.

Cô gái bước lại gần Lâm, đưa tay lấy đóa hoa trắng trên tóc của mình. Cô đưa cho Lâm và nhẹ nhàng nói:

- Đây là tên của em, vậy công bằng chưa?

Rồi cô gái cười thành tiếng. Thoáng một cái, cô quay lưng bước đi không một lời từ giã, không một cái hẹn hò.

Lâm khẽ gọi theo:

- Chưa công bằng đâu, cô vẫn chưa biết tên tôi mà.

Cô gái không quay lại nhưng cơn gió đã đưa câu trả lời của cô vào tai anh:

- Tạm biệt anh... Vũ Lâm.

Lâm tròn mắt ra vì ngạc nhiên, anh không hiểu làm sao mà cô gái ấy lại biết tên anh. Từ ngày đặt chân đến thị trấn này, người đầu tiên cũng là người cuối cùng anh gặp đó là ông Năm, thật bất ngờ là có một người thứ ba biết tên anh...

Lâm đưa tay nâng niu đóa hoa cô gái trao cho anh. Trong ánh nắng chiều vàng rơi sót lại, cánh hoa màu trắng tinh khiết và thoang thoang một mùi hương dịu dàng. Một đóa hoa đại bên đường vô danh, bởi vì Lâm không đoán được tên của nó.

Ngẫm nghĩ một lúc, Lâm khẽ gọi trong tiềm thức của mình, một cái tên vô tình, thật vô tình:

- Hoa Trinh Nữ... hoa Trinh Nữ.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần II

Đêm nay là đêm cuối cùng anh lưu lại thị trấn này. Lúc chiều khi anh trở về nhà, ông Năm đã đón anh ngoài cổng, ông không nói gì mà chỉ nhờ anh gửi cho Chí Thông một giỏ trái cây mà ông vừa hái ngoài vườn.

Lâm thừa hiểu tính tình của ông, một con người trầm ngâm ít nói, mặc dù Lâm cố bắt chuyện với ông.

Màn đêm tĩnh mịch, không gian yên lặng và nặng nề, ngoài trời vài tiếng kêu thê lương của những con côn trùng càng tạo cho âm thanh của đêm buồn não ruột. Gió rít từng cơn làm cho những lá cây trên cành lay động. Mưa bắt đầu rơi hạt, tiếng mưa trong đêm xuyên qua lá cây, mái ngói nghe như xào xạc mưa không lớn hạt, nhưng nghe được tiếng nước chảy trên mái nhà.

Lâm cố nhắm mắt lại mong tìm cho mình một giấc ngủ êm đềm. Gió càng thổi mạnh, một hơi lạnh xuyên qua người Lâm làm cho anh rùng mình, dù rằng Lâm khoác trên vai một chiếc áo ấm.

Hơi lạnh khá quen thuộc và quen thuộc nhất là tiếng sáo hình như Lâm nghe tiếng sáo rất gần bên tai anh. Lâm cố mở mắt ra, nhưng mí mắt nặng nề không lay chuyển được, hơi lạnh làm cho anh run lên cầm cập. Anh cố nhào người dậy, nhưng có một vật gì cứ đè nén vào cơ thể anh.

Khi hơi lạnh đi qua, trạng thái Lâm trở nên bình thường, tiếng sáo vẫn văng vẳng bên tai. Lần này Lâm từ từ hé mắt ra. Không thể tin vào mắt mình nữa, Lâm mở mắt nhìn, anh đưa tay nắm chặt lấy hai thanh giường ngồi nhồm dậy. Hình như anh cảm nhận được rằng tóc anh đang dựng đứng lên.

Trước mặt anh, bên khung cửa sổ, bóng một người con gái với mái tóc dài che đi nửa khuôn mặt. Cô gái đang im lặng cầm ống sáo, vừa trông thấy Lâm cô vội đưa lên miệng để thổi một điệu nhạc u buồn và ảm đạm như tiếng tơ lòng oán trách than thở cùng ai.

Trong đêm tối bao trùm hình bóng cô gái đầy ma quái, Lâm cố lấy lại bình tĩnh, anh chăm chú nhìn cô gái. Hình như tà áo cô gái mặc là một màu trắng

tím. Một cơn gió nhẹ thổi để cho Lâm càng nhìn rõ khuôn mặt cô gái.

Anh chợt giật mình, tim anh đập mạnh liên hồi như muốn nổ tung, hình ảnh này quá quen thuộc với anh như anh đã gặp một lần rồi. Đôi mắt buồn như muốn nói một điều gì, cùng với bộ áo màu trắng tím, cả mái tóc dài kia nữa cứ có nét quen quen.

Càng nghĩ Lâm càng sợ hãi. Chính xác là anh đã gặp rồi. Trong cái ngôi nhà mờ mờ trước, người con gái trong di ảnh kia. Rồi bất chợt anh liên tưởng đến hình ảnh cô gái hồi chiều anh gặp, không hiểu sao khuôn mặt của họ giống nhau quá. Họ có mối liên hệ nào chăng?

Cô gái áo trắng tím kia buông cây sáo trên tay xuống. Cô đưa ánh mắt buồn bã nhìn Lâm, ánh mắt ấy như van xin Lâm một điều gì mà Lâm không thể nào đoán ra được.

Lâm không biết mình đang mơ hay đang tỉnh, trước mặt anh là một bóng ma hay một con người. Anh muốn tìm ra sự thật. Lâm lấy hết can đảm và đứng dậy.

Cô gái nhìn Lâm lần cuối cùng rồi quay bước đi, bỏ lại sau lưng tiếng gọi của Lâm.

- Cô ơi! Khoan đi đã. Cô ơi!

Nhưng cái bóng trắng phớt tím ấy cứ lướt nhẹ nhàng trong bóng đêm. Lâm chạy nhanh đến cửa sổ rồi đưa mắt nhìn ra ngoài. Trong màn đêm đen thẫm thẫm bóng người con gái mờ khuất nơi đâu.

Lâm quay lưng lại, anh chạy nhanh ra khỏi phòng mình, bất chợt anh đứng khựng lại khi trông thấy bóng dáng gầy gò của ông Năm đang ngồi cạnh ngọn đèn dầu leo lét. Trông thấy Lâm, ông khẽ lên tiếng, âm giọng khàn đục của ông trong đêm nghe rợn cả người.

- Cậu định chạy theo cô ta sao? Một bóng ma hoang đường chỉ vào trong giấc mơ của cậu mà thôi.

Lâm quá đỗi ngạc nhiên, anh không hiểu sao ông Năm lại biết về câu chuyện của anh, mặc dù anh chưa nói với ông lời nào.

Anh trở mắt cố nhìn vào mắt ông Năm, lắp bắp hỏi:

- Tại... tại sao... ông biết cô gái ấy? Thật khó hiểu khi ông nói cô ta là một bóng ma hoang đường.

- Cậu quá tưởng tượng mà thôi. Làm gì có cô gái nào, hồn ma nào. Mà có chăng chỉ là một cơn ác mộng.

- Không phải như vậy! – Lâm lắc đầu, giọng anh đầy cương quyết. Nhất định là cô gái ấy. Chính con đã thấy di ảnh cô ta trong ngôi mộ gần đây. Còn tiếng sáo nữa. Chính cô ấy là người thổi sáo trong đêm. Không biết là hồn ma hay người thật. Đây là một điều bí ẩn.

Ông Năm im lặng, gương mặt ông bỗng nhiên trầm ngâm và suy tư, trong đôi mắt nhắm nheo của ông, vài giọt lệ tuôn trào. Ông đưa tay chậm lấy những giọt lệ và run giọng nói:

- Đáng lý ra tôi không kể cho cậu nghe về câu chuyện trong thị trấn này, nhưng cậu đã đi sâu vào câu chuyện này thì thôi, đây là lần cuối cùng tôi kể cho cậu nghe.

Lâm hồi hộp bước lại gần ông Năm, anh ngồi xuống cạnh ông chăm chú lắng nghe câu chuyện ông đang bắt đầu kể:

- Khi tôi biết cậu là bạn của Chí Thông, tôi muốn trong thời gian qua, cậu sống trong cái thị trấn này, mọi chuyện đều êm đềm với cậu. Nhưng tất cả đều đi ngược lại suy nghĩ và mong muốn của tôi...

Ông Năm lặng người đi một lúc rồi nói:

- Gia đình của Chí Thông dọn đi cũng chính vì chuyện ma quái này. Người con gái thổi sáo mà cậu gặp trong đêm đó chính là Ngọc Lan, cô gái con ông chủ lò gạch nhà ở cuối con đường kia, ngôi nhà có lầu cao nhất thị trấn này...

Lâm ngạc nhiên chưa hiểu câu chuyện như thế nào, anh cắt ngang lời ông Năm:

- Thế cô còn sống hay chết?

- Chuyện đã hai mươi mấy năm rồi.

Ông Năm lên giọng kể:

- Lúc đó Ngọc Lan vừa bước qua tuổi mười tám, cô gái nổi tiếng đẹp nhất trong làng và cũng có biệt tài thổi sáo rất hay. Tiếng sáo ấy làm cho biết bao chàng trai vừa mê sắc lẫn mê tài theo đuổi. Nhưng ba Ngọc Lan rất khó tính trong chuyện hôn nhân của con gái, hình như ông đang chọn một chỗ rất giàu có cho Ngọc Lan.

Ngoài trời mưa bắt đầu nặng hạt, gió càng thổi mạnh, gió hất tung cửa sổ khiến cho nó đập mạnh vào thành cửa, ngọn đèn dầu trên bàn bỗng nhiên vụt tắt, bóng tối bao trùm lấy căn phòng.

Lâm đã để quên quạt lửa trong phòng. Còn ông Năm không quan tâm đến chuyện đó, ông kể tiếp:

- Nhưng ba Ngọc Lan đâu biết rằng con gái của họ đang yêu thầm anh thợ làm gạch ở nhà, anh ta tên là Vĩnh Tân. Mỗi tình thầm lén của họ nảy nở mãnh liệt, khi ba Ngọc Lan biết chuyện thì cô đã có thai với Vĩnh Tân ba tháng, một kết cuộc bi thảm của đôi trai gái. Vĩnh Tân đã bị ba Ngọc Lan cho người đánh thật tàn nhẫn đến khi anh trút hơi thở cuối cùng.

Còn Ngọc Lan, sau cái chết của Vĩnh Tân, cô lặng câm không nói một câu nào cho đến khi đứa con của Ngọc Lan ra đời cũng là lúc cô ta treo cổ tự tử trong một đêm mưa tầm tã...

Về sau, trong những đêm mưa, tiếng sáo ấy lại ngân vang như một lời than thở cho một câu chuyện tình kết thúc vô cùng bi thương...

Trong bóng tối yên lặng náo nức. Câu chuyện của ông Năm càng thêm mùi bi đát.

Lâm đưa mắt nhìn ông, vẫn khuôn mặt khắc khổ mang những nét trầm tư và bất chợt anh trông thấy khóe mắt ông Năm long lanh. Một giọt nước chảy dài xuống gò má nhăn nheo của ông. Như không muốn bầu không khí quá tĩnh lặng này, Lâm khẽ lên tiếng hỏi:

- Có phải trong những đêm mưa, tiếng sáo của hương hồn Ngọc Lan không?

Ông Năm gật đầu trả lời Lâm:

- Đúng vậy, tôi còn nhớ hai mươi năm về trước, ngày cô Ngọc Lan chết, trong một đêm mưa. Bởi thế đến bây giờ mỗi khi đêm nào có mưa, mọi người xung quanh lại nghe tiếng sáo bi thương của cô ấy, có người còn thấy bóng dáng ẩn hiện của Ngọc Lan trên con đường mòn trong tà áo màu trắng phơn phớt tím. Khi còn sống cô ấy thường mặc chiếc áo màu đó.

- Như vậy là trong những đêm mưa, tiếng sáo của Ngọc Lan vẫn dư âm cho đến nay?

Ông Năm lắc đầu:

- Không phải là như vậy, mà chỉ được một năm mà thôi. Hình như gia đình của Ngọc Lan có mời một pháp sư đến mộ của cô ấy làm phép và từ đó mọi người không còn nghe tiếng sáo ấy nữa. Đã hai mươi năm lặng lẽ trôi qua, câu chuyện thương tâm cũng phai nhạt dần trong tâm trí mọi người. Nhưng chẳng hiểu sao một năm gần đây tiếng sáo của Ngọc Lan lại ngân lên trong những đêm mưa...

Lâm vẫn chưa hết bàng hoàng, văng trán anh đầy những nếp nhăn khó hiểu.

- Thế mọi người có phản ứng gì khi nghe tiếng sáo ấy không?

- Người ta vẫn còn sợ hãi, có vài gia đình dọn đi, trong đó có gia đình Chí Thông.

Thì ra là vậy, ba mẹ của Chí Thông có lẽ quá sợ hãi tiếng sáo ma quái kia nên đã dọn lên thành phố một cách đột ngột, điều này làm cho Lâm và cả Chí Thông không hiểu ra chuyện gì? Bây giờ khi nghe ông Năm kể, Lâm mới hiểu nguyên nhân câu chuyện.

Ông Năm đứng dậy bước lại phía tủ thờ tìm cái hộp quẹt, một ánh lửa nhỏ lóe sáng phá tan cái âm u của căn phòng.

Lâm cũng đứng dậy, dư âm của câu chuyện làm cho tâm trí anh xao động, hình như sự kết thúc quá đau thương khiến cho người nghe thêm tủi lòng.

Lâm trở về phòng mình, đêm đó Lâm không sao chợp mắt được. Hình ảnh của cô gái tóc dài bên khung cửa sổ với tiếng sáo như gọi hồn người nghe sầu thương thâm thẳm. Ngồi mộ cổ với ánh sáng màu tím và cuối cùng người con gái trong buổi chiều anh gặp, người con gái làm người mẫu tình cờ của anh. Lâm cảm thấy giữa họ có một mối liên quan gì đó hay là sự trùng hợp ngẫu nhiên với nhau? Nhất là khuôn mặt cả hai mà như một. Thật là khó hiểu!

Sáng hôm sau, Lâm quyết định ở lại. Điều này làm ông Năm thay đổi hẳn thái độ đối xử. Khác với lần trước là sự lạnh lùng và im lặng, một chút cởi mở kèm theo một nụ cười trên gương mặt nhăn nheo của ông...

Những ánh nắng màu vàng ấm áp mơn trớn thảm cỏ xanh tươi trước nhà, ánh nắng len lỏi qua cổng sắt rồi âu yếm vờn những cánh hoa mong manh đang e lệ ngấm những hạt sương mai. Mặt trời gom những tia nắng tinh nghịch ấy để đưa chúng lên cao rồi ném chúng đi xa, đi xa thật xa khắp cả

nhân loại địa cầu.

Lâm nhẹ nhàng đưa tay mở cái then gài cánh cửa, anh bước nhanh ra ngoài không quên đóng nhẹ cửa lại, anh không muốn cho ông Năm biết mình đi đâu.

Con đường mòn quen thuộc trước mặt Lâm không xa lạ gì với anh nữa. Lâm bước nhanh mặc cho những bụi cỏ gai tên đường bám lấy chân anh.

Xa xa Lâm chỉ thấy một vài túp lều tranh nằm thu mình trong vườn cây xanh ngát. Mùa này là mùa của chôm chôm, nhưng những trái chôm chôm vẫn còn xanh lổn. Chỉ có mùi thơm của một vài cây nhãn trái mùa còn sót lại thoảng bên những lối đi.

Lâm vẫn âm thầm bước đi, anh muốn trở lại ngôi mộ cổ kia lần nữa. Anh muốn tìm hiểu và xác minh về sự thật trong câu chuyện của ông Năm. Hàng xương rồng với những chiếc gai nhọn xù xì hiện ra. Lần này Lâm không phải tốn công chui vào một lối đi nhỏ hẹp, mà trước mặt anh có một cánh cổng bằng sắt được đan bởi những thân cây xương rồng. Cánh cổng đã được mở rộng ra và ngôi nhà mồ sừng sững trước mặt Lâm.

Đúng là một sự huyền bí khi cánh cổng này đóng và khó ai đoán được đó là cánh cổng. Vì ai bước vào ngôi mộ này bắt buộc phải đi vào ngõ hẹp kia. Lâm không còn nhút nhát sợ hãi như lần trước. Anh mạnh dạn bước vào bên trong, lần này anh có thể quan sát và nhìn kỹ hơn mọi vật bên trong.

Những đường nét điêu khắc trên ngôi nhà mồ thật độc đáo. Xung quanh những thanh sắt kiên cố được phủ lên một lớp sơn bóng loáng màu trắng tím. Trên trần nhà, nếu như chịu khó ngược mắt lên, sẽ bắt gặp những thiên thần có đôi cánh màu trắng muốt đang nô đùa trong đám mây. Lâm cảm thấy hơi ngạc nhiên vì cảnh trang trí này, nó ẩn hiện nửa giống cõi của Thiên Chúa nửa giống Phật Giáo, bởi vì bao quanh ngôi mộ là bốn con rồng uy dũng trong bộ cánh màu vàng óng, chạy theo ngôi mộ là hình một cái tháp nhiều tầng trong mỗi tầng được tô vẽ những cánh hoa lan màu tím. Tất cả được làm bằng một loại đá rất sáng và mịn, nhìn vào cứ tưởng chất liệu là thủy tinh.

Cuối cùng trên chóp tháp có một cây thánh giá bằng gỗ đen bóng mượt, đầu cây thánh giá được gắn vào một viên đá hình bầu dục, viên đá đã phát ra

những ánh sáng lạ kỳ.

Lâm bước lại gần ngôi mộ, anh đưa mắt nhìn di ảnh người con gái.

Cô gái còn rất trẻ với mái tóc dài thả ngang vai, ánh mắt thật buồn và sâu thẳm, ánh mắt ấy làm cho Lâm cảm thấy lạnh cả người, không hiểu sao anh liên tưởng đến ánh mắt của cô gái làm mẫu cho anh. Thật giống nhau một cách trùng hợp.

Người con gái trong di ảnh có vẻ đẹp dịu dàng đằm thắm còn cô gái làm mẫu cho anh mang một nét đẹp lạnh lùng thanh cao.

Lâm cúi xuống nhìn hàng chữ được khắc trong ngôi mồ... Anh khẽ đọc tên người con gái.

- Dương Ngọc Lan... Maria... 20 tuổi... Ba, mẹ lập mộ...

Có tiếng bước chân bên ngoài ngôi nhà mồ. Tiếng bước chân ấy đập lên những xác lá khô kêu xào xạc. Lâm đưa mắt nhìn ra ngoài, tiếng bước chân ấy mỗi lúc một gần.

Lâm bước thẳng ra khỏi nhà mồ, anh đưa mắt tìm kiếm. Trong các bụi xương rồng khẽ lay động, anh liên tưởng đến cái bóng người hôm trước anh đã gặp ở đây, tự nhiên anh cảm giác như hơi lạnh đang bò dọc theo đường xương sống của anh. Có phải chăng bóng người ấy lại xuất hiện giữa ban ngày? Anh biết rằng giữa thanh thiên bạch nhật này những hồn ma không bao giờ xuất hiện...

Một bóng người xuất hiện từ một bụi xương rồng xù xì đầy gai. Bóng người ấy mặc toàn một màu đen, khuôn mặt được quấn kín bằng một cái khăn cùng màu.

Những dòng suy nghĩ của Lâm bị gián đoạn và anh không thể nào để tâm đến những suy nghĩ của mình. Một con người bất ngờ xuất hiện trước mặt anh thật là sự kiện quá kỳ quái.

Lâm không thể nào nhận ra người đó là nam hay nữ, già hoặc trẻ. Nhìn dáng người, Lâm đoán chừng đang tuổi trung niên, bộ đồ màu đen may kiểu người Trung Hoa rộng thùng thình.

- Bác là người nhà của cô Lan phải không?

Lâm khẽ nhú mày hỏi. Thật ra Lâm muốn nghe giọng nói của người kia, để cho anh đoán được đây là nam hay nữ.

Người mặc đồ đen không trả lời, ánh mắt của người ấy nhìn Lâm thật lâu rồi bước vào ngôi mộ.

Lần này Lâm mới để ý trên tay của người mặc y phục đen là một chậu hoa lan, những cánh hoa đang hé nở liên kết vào nhau thành một chùm tím tuyệt đẹp.

Khi đặt chậu lan gần ngôi mộ thì cùng lúc ấy chiếc khăn choàng được tháo xuống, bí mật khẽ hé mở.

Trước mặt Lâm là một thiếu phụ, tuy không còn trẻ nhưng nét đẹp thời con gái vẫn còn phảng phất trên khuôn mặt của bà. Mái tóc bà ngả sang màu muối tiêu, điều đó chứng tỏ sự già nua đi trước tuổi.

Bà cất giọng nói, tiếng của bà nghe trầm uất nhưng vẫn mang âm hưởng dịu dàng:

- Tôi là mẹ của Ngọc Lan, con gái tôi bảo tôi đến đây để gặp cậu.

Lâm ngạc nhiên mở to mắt nhìn bà mẹ của Ngọc Lan. Anh thật không tin được câu nói của bà.

- Bác nói sao? Cô Lan đã chết rồi mà, làm sao cô ấy nói cho bác biết được?

- Nó không có chết đâu, nó chỉ đi xa thôi. Cứ vào những đêm mưa thì nó hay về thăm tôi. Đêm mưa hôm trước, nó về và nói hôm nay tôi đến đây để gặp cậu.

Lâm đưa tay chỉ vào ngôi mộ:

- Thế ngôi mộ này là của ai. Chẳng phải của cô Lan sao?

- Đó là nhà của nó...

Người đàn bà nghẹn ngào và không thốt lên lời nào nữa. Bà không khóc hoặc có khóc nhưng chẳng còn nước mắt để tuôn trào ra. Khuôn mặt ấy hằn lên những nỗi đau của năm tháng. Lâm bước lại gần người đàn bà, anh đặt tay lên vai bà an ủi:

- Thôi bác đừng buồn nữa chuyện đã qua rồi, hãy để cho nó qua đi. Dù sao thì cô Lan cũng không còn. Bác có sống trong ảo mộng cũng chỉ làm cho bác thêm đau lòng mà thôi.

Người đàn bà lắc đầu, ánh mắt thật sáng khi nhìn Lâm, khác hẳn với lúc đầu, hình như những nét cứng cỏi đang hiện dần trong con người bà.

- Tôi biết cậu không bao giờ tin nhưng tôi đã hứa với con Lan một chuyện

là đưa cậu về nhà, bây giờ cậu hãy đi theo tôi.

Nói xong bà quay lưng bước đi. Không chờ đợi phản ứng của Lâm như thế nào. Bóng dáng bà thật nhanh nhẹn, Lâm không còn chần chờ gì nữa, anh bước theo như một cái máy. Dù sao thì câu chuyện cũng đang trong giai đoạn gay cấn, anh không muốn là người bỏ cuộc ngang.

Con đường đang đến ngôi nhà của người đàn bà xa hẳn với ngôi mộ. Sự im lặng nặng nề bao phủ xung quanh bóng dáng người đàn bà đang thoăn thoắt khác hẳn sự già nua hiện trên khuôn mặt bà.

Ngôi nhà hiện ra trước mặt Lâm, những ô cửa sổ được phủ lên một màu tím nhạt, trước cổng nhà là một giàn hoa giấy sum suê. Hình như chủ nhân của ngôi nhà không muốn cho người ngoài nhìn vào trong nhà, nên giàn hoa giấy um tùm che khuất chỉ có màu tím của những cánh cửa sổ hiện lên. Khi cánh cổng được mở ra, người đàn bà đứng lại chờ Lâm bước vào.

Không khí nặng nề và yên tĩnh bao lấy người Lâm, nhất là khi cánh cửa sắt đóng thật mạnh sau lưng anh. Lúc này Lâm đang ở bên trong ngôi nhà. Đây là dịp để cho anh quan sát tất cả những gì đang hiển hiện. Khác hẳn với vẻ bên ngoài lạnh lùng và cổ kính, bên trong ngôi nhà được trang trí thật giản dị. Trước thềm nhà hàng trăm chậu hoa lan nở rộ tím ngắt, chúng được treo lên những thân cây bách tùng diệp. Dãy hành lang chạy theo những ô cửa sổ cũng đầy kín những chậu hoa lan. Căn nhà được bao phủ một màu tím tươi mát của hoa và lạnh lùng của những bức tường cùng màu sơn ảm đạm ấy. Căn nhà được đúc thêm một tầng lầu, không rộng lớn và cũng không nhỏ lắm. Theo tầm nhìn nó chỉ vừa đủ cho một gia đình lý tưởng mà thôi.

Người đàn bà đã bước vào phòng khách tự bao giờ. Trong khi Lâm còn đang ngỡ ngàng với phong cảnh hữu tình xung quanh ngôi nhà, mãi cho đến khi bên tai anh văng vẳng một âm thanh quen thuộc. Tiếng sáo ngân vang trong buổi sáng yên lành.

Lâm nhẹ nhàng bước vào trong phòng khách, cảnh trí trong phòng thật sang trọng và quý phái lại một lần nữa khiến cho anh mở tròn mắt ngạc nhiên đến tột độ.

Bộ bàn ghế được làm bằng một loại gỗ có vân bóng mượt, được bọc bởi những tấm da quý hiếm. Trên bàn một bình hoa to lớn, những cánh hoa

màu tím còn đang ướt đầm giọt sương ban mai.

Trong phòng được treo đầy những bức tranh thủy mặc với những núi non hùng vĩ cao xa tít tận chân trời. Trải dài là những thác nước màu trắng xóa, bên khung cửa sổ là tấm màn trúc, được khắc họa bằng những cánh hoa lả lơi như mời gọi, khẽ lay động vài cơn gió thổi qua. Phía bên cạnh cửa sổ là một tủ đứng bằng thủy tinh trong suốt, bên trong lồng những khuôn hình bằng nhung đỏ từ trên xuống dưới, Lâm có thể đoán ra đây là tổ tiên của ngôi nhà này.

Tiếng sáo vẫn êm đềm trong căn phòng. Lâm đưa mắt nhìn quanh tìm kiếm, ánh mắt anh dừng lại trên khung cửa ở căn gác lầu. Một bóng người con gái ngồi với mái tóc dài buông xõa bờ vai, trong khoảnh khắc mát lung linh là tà áo tím trắng nổi bật khung cảnh như liễu trai chí dị. Lâm không thể nào nhìn thấy khuôn mặt của cô gái, nhưng bóng hình ấy rất quen thuộc trong tâm thức Lâm.

Một cơn gió nhẹ từ cửa sổ thổi sau lưng Lâm mặc dù không lạnh, nhưng anh cảm thấy cơ thể mình run lên. Xung quanh anh, mọi vật tĩnh lặng. Chỉ có bóng dáng người con gái và tiếng sáo đầy ma quái. Lâm cảm thấy nỗi sợ hãi đang từ từ xâm chiếm anh. Chẳng lẽ anh đang bước vào một thế giới thứ ba huyền bí, ngôi nhà đậm đặc một âm khí của sự chết chóc. Bỗng nhiên Lâm liên tưởng đến những hồn ma trinh nữ. Khi còn sống một lần được yêu nay xuống âm phủ thành những hồn ma chuyên đi chọc phá thiên hạ.

Câu chuyện này anh nghe ngoại kể khi anh còn đang đi học. Những lúc đó, anh chỉ cho là chuyện nhảm nhí. Nhưng bây giờ những câu chuyện hoang đường ấy lại hiện ra trước mắt anh, không biết anh tin vào đâu đây. Lâm hơi chần chừ khi anh bước lại cầu thang lên căn gác, lần này nhất định anh phải bước lên. Anh cần đối diện với thực tế, dầu người hay là ma, anh cũng cần phải gặp một lần mới được.

Nhưng ý định của anh chưa kịp thực hiện thì ánh đèn trên căn gác vụt tắt. Một bóng tối bao trùm căn gác, mặc dù đang là buổi sáng. Lâm chưa biết phải làm gì thì có tiếng nói sau lưng anh:

- Con Lan không thích người lạ lên phòng của nó, anh có thể ngồi ở phòng

khách này được rồi.

Lâm quay lại nhìn người đàn bà, khác hẳn với lúc nãy anh gặp, bà ta đã thay bộ đồ lụa trắng, mái tóc được búi lên cao, khuôn mặt của bà được trang điểm nhẹ nhàng tôn lên vẻ đẹp quý phái kiểu mệnh hệ phu nhân thời xưa, giọng nói của bà trở nên ngọt ngào và niềm nở. Bà chỉ tay vào ghế mời Lâm ngồi. Bàn tay của bà thon thả với những chiếc nhẫn nạm đầy những viên ngọc lấp lánh được Lâm nhìn thấy khi bà rót nước trà.

- Uống nước đi con.

Đợi cho Lâm cầm ly nước. Bà khẽ nói:

- Tên của bác là Tuệ Nường. Con cứ gọi dì Nường cho thân mật.

Dì Nường đưa mắt nhìn Lâm, trong ánh mắt đau buồn của dì long lanh ngấn lệ. Có lẽ dì cố nén lại không để cho nó tuôn trào ra. Lâm lặng người đi. Anh lắng nghe dì Nường thổn thức:

- Con là người đàn ông đầu tiên đến ngôi nhà này sau khi Vũ Nguyên ra đi...

Dì Nường lặng yên một lúc như cố nhớ lại hình bóng người xưa...

Rồi dì Nường nói tiếp:

- Vũ Nguyên là ba của Ngọc Lan. Sau cái chết của con Lan, ông ấy đã bỏ đi biệt xứ cho đến tận bây giờ, dì cũng không biết ông ấy đang ở đâu.

- Thế ngôi nhà này chỉ có một mình dì và...

Lâm bỏ lửng câu nói. Anh đưa mắt nhìn lên căn gác như cố tìm hình bóng của thiếu nữ kia, nhưng thật vô vọng, bóng tối đang bao trùm trên căn gác. Ngôi nhà trở nên âm u lạnh lẽo.

Dì Nường hiểu được sự ngạc nhiên của Lâm, dì khẽ trả lời:

- Dì vẫn ở cùng con Lan, con không thấy hồi nãy nó ngồi thối sáo sao? Dì đã dạy nó thối từ khi nó còn nhỏ đấy!

Lâm trông thấy ánh mắt của dì Nường sáng lên khi nhắc đến Ngọc Lan. Và dì đưa cho Lâm xem hình của Ngọc Lan từ lúc nhỏ cho đến khi thành thiếu nữ. Lâm phải công nhận rằng Ngọc Lan rất đẹp và rất giống dì Nường.

Trong câu chuyện và nhất là nhắc đến Ngọc Lan, dì Nường sôi động hẳn lên. Dì kể cho Lâm nghe sở thích của con mình và những kỷ niệm thời còn đi học của Ngọc Lan.

Lâm lắng nghe và chỉ biết im lặng, mặc dù Lâm muốn hỏi dì Nường nhiều câu thắc mắc của anh về câu chuyện Ngọc Lan, về cái chết của cô ấy cách đây hai mươi năm, hình như trong mắt anh nhận xét về dì Nường có một cái gì đó không ổn. Lúc thì dì Nường cười nói huyền thuyên, lúc lại u buồn đưa mắt nhìn quanh vẻ sợ hãi như đang tìm kiếm một cái gì.

Căn phòng đã vắng lặng giờ trở nên vắng lặng hơn. Chỉ có anh và dì Nường. Một vài lần Lâm hỏi đến Ngọc Lan, anh muốn gặp cô ấy nhưng đều bị dì Nường lảng qua câu chuyện khác nhưng khi anh nhắc đến ngôi mộ của Ngọc Lan, khuôn mặt dì Nường chợt biến sắc không còn cái linh động sôi nổi trong câu chuyện nữa, giọng nói của dì chậm rãi và buồn bã.

- Đó là ngôi nhà thứ hai của con Lan, những hồn ma nơi đó vẫn đến đây quyến rũ nó về đấy. Dì không thích nó trở về nơi lạnh lẽo u tối đó, cho nên mỗi khi có những hồn ma đến bắt nó đi. Thì nó đem tiếng sáo ngân lên cho những hồn ma nghe đoạn thê lương sầu bi. Chính những khúc sầu thảm ấy làm cho chúng quên đi nhiệm vụ phải bắt con Lan về ngôi nhà kia...

Lời nói của dì Nường như một thứ âm thanh vang dội trong căn phòng yên tĩnh này. Câu chuyện càng trở nên trắc ẩn và ma quái, trong ánh mắt của dì Nường chứa đựng nỗi căm phẫn lẫn điên dại.

Lâm không muốn câu chuyện trở nên phức tạp, anh xin phép dì Nường ra về. Thật ra, trong thâm tâm của Lâm đầy sự ngờ vực về những gì dì Nường kể. Anh chắc chắn một điều câu chuyện này còn nhiều uẩn khúc...

Khi tiễn Lâm ra đến cửa, dì Nường đưa tay vỗ nhẹ vai anh thân thiện nói:

- Con Lan nó rất thích anh, nó muốn anh trở lại đây lần nữa. Nó muốn anh về chân dung nó.

Lâm gật đầu đồng ý, anh không lên tiếng và cũng không hỏi một điều gì ở dì Nường. Bởi vì anh biết rằng có hỏi cũng vô ích mà thôi.

Ngoài trời nắng đã lên cao, ánh nắng chiếu xuống đường càng lúc càng gay gắt, hơi nóng từ lòng đất xông lên xen lẫn mùi hương của hoa đồng nội. Lâm vẫn bước từng bước, trong anh chất chứa những suy nghĩ nặng nề.

Câu chuyện đã từ từ cuốn hút anh. Về thần bí và ma quái thật sự khiến cho Lâm cứ đi sâu vào câu chuyện. Anh muốn có một sự thật rõ ràng giữa cuộc sống hiện tại chứ không phải là một giả thuyết mơ hồ.

Nhưng theo sự phỏng đoán của Lâm, cuộc sống của dì Nương phức tạp hơn so với anh nghĩ. Hình như trong vẻ dịu dàng của người đàn bà này chất chứa những sự tính toán độc đoán, táo bạo và trong ánh mắt phảng phất nét buồn bi thảm kia sẵn sàng hành động bí ẩn, thỉnh thoảng Lâm nhận thấy những khác thường như là căm phẫn, oán trách về một cái gì đó nơi bà. Nếu như chúng ta bắt gặp một người sống trong quá khứ luôn luôn đặt mình trở về cái dĩ vãng xa xưa. Đôi khi sự điên rồ của họ không sao tránh khỏi.

Dì Nương là hiện thân của cuộc sống đau thương mất mát. Cái đánh mất trong dì là hạnh phúc vượt khỏi tầm tay khi người ta không nắm bắt và nuôi dưỡng nó được thì sự nuối tiếc vẫn là hoài mong muôn thuở trong họ...

Ông Năm bước vào phòng Lâm và báo cho anh biết có người tìm anh ở dưới phòng khách. Lâm vội vàng khoác chiếc áo vào người rồi bước nhanh ra khỏi phòng.

Thật ngạc nhiên vì từ lúc anh đến đây cho đến nay, anh chưa bao giờ quan hệ mật thiết với ai và cũng chẳng bao giờ gặp người nào trong thị trấn này. Hình như anh thấy mọi người ở đây mỗi khi gặp anh đều nhìn với ánh mắt lạnh lùng, kiểu cố tránh mặt anh.

Khi Lâm bước xuống phòng khách, anh chẳng thấy ai đứng chờ anh cả. Lâm đưa mắt nhìn quanh tìm kiếm chợt ánh mắt dừng lại. Ngoài sân vườn, trong nắng nhẹ nhàng buổi chiều hoàng hôn, bóng một người con gái quen thuộc đang đứng đấy. Gió thổi nhẹ nhẹ làm cho tóc cô gái tung bay theo gió. Vẫn chiếc đầm dài màu tím điểm những đóa hoa trắng li ti. Trông cô gái toát ra nét đẹp huyền diệu.

Lâm bước lại gần, cô gái quay nhìn anh rồi nở một nụ cười rạng rỡ:

- Cơn gió nào đưa người đẹp đến đây. Thật là một vinh hạnh cho tôi.
- Không có cơn gió nào đưa em đến đây cả. Tự em tìm đến.

Lâm đưa mắt nhìn cô gái, nhún vai hỏi:

- Làm sao em biết tôi ở đây?

Cô gái cười, nụ cười vẫn đẹp và cùng khuôn mẫu với thuở ban đầu mà anh gặp gỡ.

- Những chiếc lá mách với em rằng anh đang ở đây.

- Thế chúng nó có mách với em về anh những gì nữa không?

Cô gái lắc đầu khẽ cúi xuống nhặt một chiếc lá vàng và mân mê chúng.

Buổi chiều tà, gió thường đưa những chiếc lá xa cành bay đi, vài cánh chim lẻ bạn dang đôi cánh mệt mỏi đi tìm bầy. Phía chân trời, những áng mây trắng bồng bênh trôi lững lờ. Lâm đưa mắt nhìn cô gái lần nữa. Lần này anh muốn tìm ra một sự thật trong đôi mắt ấy.

- Nhà em ở gần đây không?

- Chỉ cách nhà anh hai cây điệp già.

- Tôi có chuyện này muốn hỏi em và mong nhận một lời giải đáp chân thành.

Cô gái ngạc nhiên nhìn Lâm, hỏi:

- Chẳng lẽ anh cho em là giả dối sao?

Lâm lắc đầu vội đưa tay phân bua:

- Không... không... xin em thông cảm cho lời nói thiếu tế nhị của tôi. Nhưng tôi là người mới đến đây. Có những chuyện xảy ra với tôi thật ngỡ ngàng. Trong cái thị trấn nhỏ bé này có nhiều câu chuyện huyền bí mà tôi không làm sao hiểu nổi.

- Chuyện huyền bí gì? Anh có thể kể cho em nghe không?

Lâm đưa tay chỉ vào cô gái:

- Chuyện huyền bí thứ nhất là về em.

Cô gái mở tròn mắt ra đầy ngạc nhiên:

- Về em...?

- Đúng vậy, tôi không biết tên em. Và mỗi lần gặp em đều là một sự tình cờ. Tôi không biết về em nhiều, nhưng em lại biết tên tôi và còn biết tôi đang ở đây. Thế có lạ không?

Cô gái như hiểu được tâm trạng của Lâm, cô nhẹ nhàng lên tiếng trấn an anh:

- Đừng quá căng thẳng anh Lâm, mọi chuyện đâu cũng vào đấy cả. Có những cái làm cho anh khó hiểu, anh hãy xem cuộc sống là một quyển sách. Lúc đầu đọc thật là rắc rối, khó hiểu, nhưng anh càng đọc càng dễ hiểu...

- Nhưng đối với tôi càng đọc càng dẫn đến phức tạp.
- Tại anh quá nôn nóng mà thôi. Chuyện gì cũng từ từ đã, anh muốn biết về em. Đơn giản thôi, em không có huyền bí như anh tưởng đâu.

Cô gái mỉm cười nhìn Lâm và nói tiếp:

- Em tên Ngọc Nhi, em sống cùng với bà ngoại. Năm nay em hai mươi tuổi. Suốt hai mươi năm qua, em chỉ biết cái thị trấn yên bình này thôi.

Lâm đưa tay hái một đóa hoa hồng, anh cẩn thận bẻ những gai nhọn rồi đưa sang cho Ngọc Nhi. Cô thích thú đón nhận rồi đưa lên mũi ngửi.

- Nhi không theo học trường nào sao?

Ngọc Nhi lắc đầu buồn bã, lúc này Lâm mới nhận thấy trong ánh mắt của Ngọc Nhi mang một vẻ buồn sâu thẳm.

- Em không theo học trường nào cả, từ nhỏ cho đến lớn. Ngoại của em vừa là mẹ cũng vừa là thầy. Bà rất nghiêm khắc dạy dỗ em. Không bạn bè cũng không người quen, em sống càng lúc càng xa cách thế giới xung quanh.

- Và anh là người đầu tiên mà em được gặp.

Đóa hoa hồng được Ngọc Nhi cài lên mái tóc, nét đẹp của cô càng rạng rỡ thêm. Trong câu chuyện của Ngọc Nhi đã đưa tâm trạng Lâm đi vào sự đồng cảm. Cái buồn của Ngọc Nhi làm cho tim anh thổn thức, đây là lần đầu tiên sau ngày chia tay Phùng Khanh anh mới tìm lại cảm giác rung động của con tim mình. Không biết vì vẻ đẹp rực rỡ của Ngọc Nhi hay do tâm sự đáng thương của nàng mà khiến trái tim của Lâm đập lên rộn rã như mới yêu lần đầu.

Thấy Lâm cứ nhìn mình, Ngọc Nhi e thẹn quay sang chỗ khác, cô bước lại gần băng ghế đá và ngồi xuống. Lâm cũng bước theo, anh lên tiếng an ủi Nhi.

- Đến một lúc nào đó. Nhi sẽ có bạn bè, sẽ hòa nhập vào một thế giới mới. Nhi có thích điều đó không?

- Em thích lắm nhưng không thể nào thay đổi số phận của em được. Em có một lời thề với ngoại em rồi.

Lâm sững sờ nhìn Ngọc Nhi hỏi:

- Lời thề gì? Tại sao Nhi lại phải thề với ngoại Nhi như vậy?

Ngọc Nhi cố tình tránh ánh mắt Lâm, thầm thì:

- Anh đừng nên hỏi, chúng ta ai đều có cuộc sống riêng. Cũng may là ông trời còn thương em, cho em được gặp anh để tâm sự cùng anh. Nhưng không biết sau này chúng ta có còn gặp nhau nữa hay không. Đừng nên hiểu nhau nhiều quá.

Lâm như muốn dang hai tay ôm lấy Nhi vào lòng. Trước mặt anh, một người con gái yếu đuối cần anh che chở nhưng anh không dám làm thế. Anh không muốn mình là một người đàn ông quá hồ đồ. Nhi là một cách hoa trắng mong manh, anh cần phải nâng niu cánh hoa ấy. Nhi là một giọt sương tinh khôi, chỉ cần anh động chạm giọt sương sẽ vỡ tan.

Ngọc Nhi quay sang nhìn Lâm, nét mặt cô không còn vẻ u buồn nữa. Sự rạng rỡ và xinh tươi đang hiện lên. Cô tinh nghịch nheo mắt với Lâm, rồi khẽ hỏi:

- Còn chuyện huyền bí nào nữa không? Anh kể cho em nghe đi.

Lâm ngồi xuống bên cạnh Ngọc Nhi, anh vẫn giữ khoảng cách không gần Nhi. Hình như anh sợ khi đụng vào hình hài ấy, nó sẽ như một giấc mơ vụt biến mất.

- Nhi có biết ngôi nhà trồng đầy hoa tím trên cái đồi kia không? Ngôi nhà trước cổng có giàn hoa giấy.

Ngọc Nhi gật đầu. Cô nhìn Lâm và chờ anh hỏi tiếp.

- Anh có đến ngôi nhà đó một lần và gặp một người đàn bà gọi là dì Nường, hình như anh thấy dì Nường đang sống trong một thế giới huyền ảo. Dì có một người con gái đã chết cách đây hai mươi năm. Chính anh đã thấy ngôi mộ của cô ấy, nhưng dì nói cô ấy vẫn còn sống và oan hồn của cô ấy về nhà thăm dì và thổi sáo cho dì nghe.

Ngọc Nhi không phản ứng gì về câu chuyện của Lâm đang kể, chính cái điều này càng làm cho Lâm thêm ngạc nhiên. Không đợi cho Lâm lên tiếng hỏi tiếp. Ngọc Nhi đã trấn an anh:

- Anh đừng nghĩ ngợi nhiều về chuyện này. Anh đúng là người gan dạ và không sợ khi bước vào ngôi nhà đó. Tất cả mọi người trong thị trấn này, họ đều nguyên rủa ngôi nhà đó, họ cho đó là ngôi nhà của địa ngục, của ma quỷ, họ muốn phá bỏ ngôi nhà đó, nhưng họ không dám làm ngay. Vì hàng đêm, vợ con họ và chính bản thân họ đều trông thấy bóng một cô gái với

tiếng sáo thê lương, sâu thẳm nửa van xin họ, nửa như đe dọa họ. Họ sợ tiếng sáo ấy lắm. Họ cho đó là tiếng sáo gọi hồn.

Ngọc Nhi vừa kể xong, đôi mắt cô vương vương một nét buồn sâu thẳm. Nhưng trong vẻ buồn ấy lại hiện lên một thoáng cảm phần tốt cùng.

Lâm vẫn chưa hết bàng hoàng, câu chuyện này anh chỉ được biết qua Ngọc Nhi mà thôi. Thật ra thì anh có đến gặp một vài người trong thị trấn, khi họ nghe anh hỏi đến vấn đề này, họ đều lảng tránh anh.

Bóng tối bắt đầu vây phủ, những tia nắng bị gom hết lại và chạy trốn vào những chiếc lá bàng to trước sân. Ngọc Nhi đứng dậy xin phép anh về nhà. Khi tiễn cô ra cổng, Lâm định xin cô một cái hẹn, nhưng Nhi hiểu ra vội đưa bàn tay nhỏ nhắn của mình vẫy Lâm cười nói:

- Hãy xem em là cơn gió vô tình, một cơn gió thoảng qua nhanh mà thôi.

Không để cho Lâm nói được điều gì, bóng của Ngọc Nhi khuất dạng sau cánh cổng. Lâm đưa mắt nhìn theo trên con đường vắng tanh, hình bóng của Nhi đơn côi độc hành. Tà áo màu tím nhạt của cô phất phơ bay theo chiều gió. Mái tóc của cô vẫn còn cài đóa hồng nhưng trông thật diễm lệ. Lâm muốn chạy nhanh đến bên Nhi, nhưng có một cái gì đó cản chân anh lại, hình như chưa được sự cho phép của Nhi. Anh rất sợ hình bóng ấy tan biến và sợ ánh mắt hơi nghiêm nghị của Nhi.

Lâm vẫn nghĩ tình yêu là hơi thở. Là nhịp đập của trái tim khi cả hai hòa quyện nên một. Nhưng khi đi bên cạnh Ngọc Nhi. Anh cảm thấy trái tim cô gái này có một chút băng giá lạnh lùng.

Lâm không tự cho mình thuộc típ người lý tưởng với nhiều cô gái. Nhưng ai một lần gặp anh đều mang một ấn tượng khó quên, vẻ diễm đạm pha một chút dịu dàng đã làm cho anh có nhiều điểm vượt trội hơn những chàng trai trẻ khác. Không hẳn như thế, Lâm còn có những cái riêng rất đàn ông như ánh mắt, nụ cười...

Vậy mà đi bên Lâm, Ngọc Nhi vẫn hờ hững như một người xa lạ. Cô cứ vô tình với ánh mắt tin yêu mở ngỏ của Lâm. Cô không hay biết rằng có một tình yêu đang chờ đợi sẵn sàng...

Lâm đưa hai tay xoa nhẹ vào thái dương của mình, anh không muốn mình rơi vào trạng thái căng thẳng. Tình yêu đã nguội lạnh với anh từ lâu, bây

giờ dù có thức dậy trong anh hay là ngủ yên, trái tim anh đã chai sạn.

Có tiếng nói ồn ào lẫn trong tiếng xe máy phân khối lớn quen thuộc bên tai, Lâm chưa kịp nhìn ra cửa, anh đã thấy bóng dáng to lớn sừng sững trước mặt anh.

Chí Thông vẫn như ngày nào tinh nghịch và vui nhộn.

- Thế nào anh bạn trẻ, có ra đời tác phẩm nào xuất sắc chưa?

Lâm nhìn bạn anh không trả lời câu hỏi của Chí Thông mà đưa tay dấm mạnh vào vai bạn cười lớn đáp lễ:

- Thăng quý, mày xuống đây sao không gọi điện thoại cho tao biết trước.

- Tặng cho mày sự bất ngờ mà.

Chí Thông ngồi xuống giường, anh đưa tay tháo đôi giày đang mang và ném nó xuống gầm giường. Tiện tay, anh cởi luôn chiếc áo đang mặc.

Chí Thông là như vậy, tính cầu thả là thói quen của anh, trái hẳn với tính của Lâm, Lâm vốn cẩn thận và ngăn nắp.

Lâm ngồi xuống cạnh Chí Thông, hỏi:

- Có gì mới không kể cho tao nghe xem, công ty của mày làm ăn ra sao rồi ?

Chí Thông nhún vai, anh lấy khăn lau những giọt mồ hôi trên trán rồi trả lời:

- Mọi chuyện đều bình thường, nhưng điều mà tao quan tâm nhất là mày, cả tuần nay mày chẳng liên lạc gì với ai cả, công việc của mày ra sao? Coi bộ muốn đóng đô ở đây luôn hả?

Lâm phì cười, anh không lạ gì cái tính khí của Chí Thông. Vẫn vô tư nhưng quan tâm đến bạn bè là ưu điểm số một của Chí Thông. Lâm lắc đầu trả lời với bạn vẻ chán chường:

- Chẳng tiến triển gì cả. Có lẽ chưa đúng lúc để tao thi thố tài năng của mình hoặc tao quá vô dụng.

- Mày thật bi quan quá, tao đã xem qua những tác phẩm của mày rồi. Cái nào cũng đặc sắc cả, tao không biết mày còn đòi hỏi gì nữa? Chẳng lẽ mày muốn có một tác phẩm siêu phàm hay sao?

- Tao chỉ muốn mọi người chiêm ngưỡng tranh của tao bằng ánh mắt nghệ

thuật. Và tao muốn có một tác phẩm riêng cho mình. Đó là sự đánh dấu cho thành công tài năng thực sự của tao.

Chí Thông đưa tay vỗ mạnh vào vai của Lâm. Vừa động viên tinh thần của anh vừa nhắc nhở anh.

- Đừng quá đòi hỏi cao cho bản thân mình. Và đừng tốn công sức săn tìm bóng của mình, nên biết rằng bóng của mình và bản thân mình, hai cái đang đi đôi.

Lâm chột cười khanh khách, đưa mắt nhìn Chí Thông chế giễu.

- Sao hôm nay mày lý luận ghê thế, thật là quá cao siêu. Tao chẳng hiểu gì cả.

Chí Thông nhăn mặt nhìn Lâm nói:

- Mày cứ cười tao đi. Rồi có lúc mày sẽ suy nghĩ lời nói của tao là đúng.

Lâm chột nghiêm mặt lại, anh gật đầu tán thành lời nói của bạn.

- Xin lỗi mày, tao quá vô duyên. Tao biết là mày rất quan tâm cho tao, cho nên mày bỏ tất cả công việc trên đây xuống đây để khuyên nhủ tao. Thật là cảm động!

Chí Thông cắt ngang lời nói của Lâm:

- Thôi đừng có xạo, bạn bè mà mày khách sáo quá. Tao chỉ muốn mày toại nguyện giấc mơ của mày mà thôi...

Chột Chí Thông đứng dậy, anh đổi câu chuyện sang hướng khác.

- Không tranh luận về chuyện này nữa, chúng mình đi tìm cái gì giải trí đi. Đi câu cá rồi nhờ ông Năm làm món cá chiên xù. Tối nay tao với mày nhậu một trận cho đã.

Lâm hưởng ứng lời đề nghị của Chí Thông. Cả hai cùng đi xuống dưới nhà. Ông Năm đã chuẩn bị sẵn cho Chí Thông và Lâm hai cây cần câu, ông Năm vốn biết tính của Chí Thông mỗi lần về đây là thích đi câu cá.

Lâm nheo mắt nhìn Chí Thông rồi thì thầm bên tai bạn:

- Ông Năm này hiểu tính mày thích cái gì ở đây. Đây là lần đầu tiên tao thấy ông vui.

Chí Thông cười xòa, anh không đáp lại câu nói của Lâm mà vụt chạy thật nhanh ra sau vườn. Nơi có một cái hồ nuôi cá của gia đình Thông, Lâm cũng chạy theo bạn, cả hai như hai đứa trẻ đang thích thú tắm trong mưa,

khiến cho ông Năm nhìn theo buột miệng cười thành tiếng.

Ra đến nơi, Chí Thông vươn vai hít một hơi thật sâu và khoan khoái nói:

- Lâu lắm rồi, không hít thở không khí thiên nhiên này, đúng là một thiếu sót cho cuộc sống.

Lâm mỉm cười nhìn bạn. Anh thông cảm cho Thông bởi vì Thông khác anh xa. Thông rất đam mê sự nghiệp, không lùi bước trước những khó khăn nào. Cái gì Thông muốn đạt được thì bằng mọi giá Thông đều đạt được. Trong sự nghiệp của Thông cũng vậy, hiện giờ anh là giám đốc cho một công ty có vốn đầu tư nước ngoài, một vị trí tầm cỡ trong xã hội... vì thế không biết bao nhiêu người đẹp chạy theo Thông. Chính anh đã hội tụ những gì mà nhiều người muốn...

Chí Thông đưa mắt nhìn Lâm ngạc nhiên hỏi:

- Làm gì mà mày nhìn tao dữ vậy. Bộ có gì lạ lắm sao?

Lâm lắc đầu cười trả lời:

- Không có gì! Nhưng hơi ngạc nhiên một chút. Giám đốc bỏ những người đẹp xuống đây ngồi câu cá với thằng bạn nghèo này.

Chí Thông phản ứng thật nhanh bằng cái trừng mắt nhìn bạn:

- Ê đừng đem cái giọng nói lười câu của mày ra nha. Có tin là tao thảng chân một cái là mày bay xuống ao cho lũ cá xơi tái không?

Vừa hỏi xong Chí Thông đã nhào đến vật Lâm xuống bãi cỏ. Lâm không phản ứng kịp thời và anh bị thụ động mặc cho Chí Thông muốn làm gì thì làm. Hai bàn tay của Chí Thông khỏe và rắn chắc siết chặt vào người Lâm. Rồi để mặc cho Lâm giãy giụa. Chí Thông vẫn không buông. Cả hai cùng vật lộn trên cỏ, tiếng cười của họ vang rộn cả một góc sân.

Chí Thông và Lâm bỏ thời gian giải trí cả một buổi trưa nhưng cả hai vẫn không câu được một con cá nào. Chí Thông vốn là người nóng tính. Anh buông cây cần câu xuống, chán nản nói:

- Thật xui xẻo. Cả ngày chẳng câu được con cá nào. Đúng là lũ cá có mắt.

Lâm nhún vai trả lời:

- Chắc là nó ghét chúng ta nên nó không chịu cắn câu. Nhưng mà mày đừng có lo. Ông Năm đang chuẩn bị món cá chiên xù ở nhà rồi kìa.

- Sao mày biết có món cá chiên xù ở nhà?

- Mũi tao rất thính, tao đã nghe được mùi thơm của cá.

Chí Thông đưa tay xoa đầu Lâm mỗi khi đặc ý chuyện gì, Chí Thông thường hay bày tỏ sự thiện cảm của mình bằng cách xoa đầu người khác. Lâm đã quen thói quen đó của Chí Thông.

Cả hai cùng bước vào trong nhà.

Đúng như lời nói của Lâm, ông Năm đã chuẩn bị món cá chiên xù trên bàn cộng thêm một đĩa rau sống xanh tươi với chén nước mắm ớt chua cay.

Đang đói bụng nhìn món ăn trên bàn, Chí Thông và Lâm không tránh khỏi tính xấu ham ăn của mình. Chí Thông hít hà, anh cười ha hả khi ngồi xuống ghế. Trên bàn có sẵn đồ uống và ly. Anh cầm chai rượu để đưa lên cao, nhìn Lâm qua màu trắng đục của rượu.

- Tối hôm nay có thể là đêm dài của chúng ta.

Lâm mỉm cười nhìn bạn hưởng ứng:

- Dài mà có rượu ngon uống với người bạn tri âm tri kỷ thì không sao.

Chí Thông rót một ly rượu đầy đưa lên miệng uống cạn.

- Mời bằng hữu...

Ông Năm không ngồi lại hưởng ứng cùng Chí Thông và Lâm. Mặc dù cả hai năn nỉ hết lời, ông Năm vẫn tìm cách từ chối, ánh mắt của ông tràn đầy sung sướng khi nhìn Chí Thông đang cao hứng reo hò. Ông lặng lẽ rút lui nhường chỗ cho hai người bạn lâu ngày gặp nhau để họ bộc lộ sự cởi mở thân thiện tự nhiên nhiều hơn.

Thông đẩy chai rượu sang Lâm sau khi đã rót cho mình một ly đầy. Lâm cũng rót một ly. Cả hai chạm ly uống cạn rồi buông tiếng khà thoải mái.

Chí Thông nói:

- Theo như tao được biết, mày vừa hoàn thành xong một bức tranh ở đây phải không?

- Đúng, nhưng cũng không đặc sắc lắm.

Chí Thông vốn thuộc loại người có bản chất tò mò:

- Thế người con gái trong bức tranh là ai vậy, người tình mới phải không?

- Đơn giản chỉ là cô gái trong bức tranh mà thôi.

Lâm nhìn bạn, men rượu làm cho anh phấn chấn thêm. Lâm nhướng hai hàng lông mày lên hỏi Chí Thông:

- Chuyện vợ con của mày tới đâu rồi, bao giờ mày mời tao đi ăn cưới đây? Chí Thông không ngược đầu lên trả lời, bởi vì món cá này quá hấp dẫn với anh.

- Thế nào anh chàng giám đốc trẻ, biết bao nhiêu cô người mẫu xếp hàng chờ đợi...?

Chí Thông cắt ngang lời nói của Lâm. Anh cầm chai rượu rót đầy ly Lâm.

- Đừng lo chuyện của tao, hãy nói về mày đi, đã lọt vào mắt xanh cô nào chưa?

Lâm cười khẽ trả lời:

- Mắt đen còn chưa có nói chi mắt xanh.

- Nghe giọng mày nói chẳng hào hứng chút nào. Tại sao bất cần đời quá vậy bạn?

Rồi Chí Thông đứng dậy hét lớn:

- Cuộc đời là màu hồng, hãy tận hưởng đi kéo uống phí!

Lâm không nói gì, nâng ly rượu lên thật cao để nhìn gương mặt của Chí Thông qua lớp thủy tinh. Tổng một hơi dài cạn sạch, anh đặt ly xuống, tận hưởng mùi vị rượu thật nồng và cay xé tận đáy lòng, men rượu làm giảm đi sự căng thẳng trong anh.

Anh nhún vai nói:

- Nếu tất cả cuộc đời này đều là màu hồng thì trái đất thật yên bình và hoàn hảo, không có ai tranh giành quyền hành với nhau, không có người giàu và người nghèo, trẻ con không phải đói rách sống kiếp lang thang.

Chí Thông nhăn mặt, không phải men rượu làm anh cay mà lời nói của Lâm quá chua chát.

- Kìa, anh bạn trẻ của tôi bỗng nhiên trở thành nhà triết lý bao giờ vậy? Trong mắt mọi người, thế giới này có hoàn hảo bao giờ đâu?

- Nói hay lắm, cạn với cậu một ly...

Lâm đưa ly rượu ngang mặt Chí Thông cả hai cùng cạn.

Thật ra Lâm không muốn tranh luận về vấn đề này với Chí Thông. Bởi vì anh hiểu rằng giữa anh và Chí Thông đang sống trong hai quan niệm khác nhau. Tuy rằng cả hai cùng theo đuổi một chí hướng phấn đấu chung là sự nỗ lực vươn lên của những tài năng trẻ, một chủ doanh nghiệp trong tương

lai. Và cả hai cũng là tình bạn tri âm, hiểu và thông cảm cho nhau nhiều hơn.

Chí Thông đặt ly xuống bàn, đưa ánh mắt nhìn Lâm chờ đợi Lâm rót rượu thêm vào ly mình. Ánh mắt Chí Thông long lanh, men rượu làm cho Thông ngà ngà say.

Anh lầm bầm:

- Đêm nay là đêm dài, uống với bạn hữu không thấy say.

Lâm không nghe những lời Chí Thông anh đang theo đuổi những hình ảnh riêng trong anh. Hình ảnh kỳ lạ của những đêm về trước cứ chập chờn trong tâm trí anh. Không thể nào để mãi trong lòng, Lâm tâm sự với Chí Thông:

- Trên đời này mà có tin là có những linh hồn xung quanh chúng ta không? Có những hiện tượng lạ lùng không sao lý giải được. Cứ đến nửa đêm linh hồn đó hóa thân thành những hồn ma đi lang thang cô đơn một mình. Hồn ma mang nỗi oan ức không biết tâm sự giải bày cùng ai, mượn tiếng sáo để nói lên những lời tâm sự của mình và nhờ cơn gió đưa đi xa. Không biết nên gặp hồn ma đó hỏi nguyên nhân những tâm sự thầm kín trong khúc nhạc của tiếng sáo hay ra bỏ chạy trong nỗi sợ hãi kinh hoàng rồi nguyên rủa về bóng ma quấy phá mọi người trong những đêm mất ngủ...

Lâm đưa mắt nhìn Chí Thông.

Anh ngừng nói trong khi thấy Chí Thông gục đầu xuống bàn ngủ ngon lành. Có lẽ men rượu đã thấm khiến Chí Thông say bí tỉ, không biết chuyện gì xảy ra với mình kể cả những lời tâm sự của Lâm.

Miệng Chí Thông vẫn lầm bầm:

- Bằng hữu... Bằng hữu...

Lâm khẽ cười. Anh đỡ người Chí Thông ngồi bật dậy rồi dìu bạn vào phòng. Trong cơn say, miệng Chí Thông vẫn khẽ gọi hai chữ... Bằng hữu... Chí Thông ngủ cùng phòng với Lâm. Cả hai sau một trận đụng độ no say, đều lăn đùng ra ngủ. Trong màn đêm tĩnh mịch, tiếng ngáy của Chí Thông nghe rõ từng tiếng ồn ào.

Lâm chỉ chớp mắt được một lúc rồi anh chợt tỉnh dậy trong cái trở mình

của Chí Thông và bàn tay nặng trĩu của Thông đè lên ngực anh. Lâm nhẹ nhàng đặt tay của Thông xuống. Anh rời khỏi giường cũng như thường lệ anh hay mất ngủ về đêm.

Lâm bước ra phòng khách trong ánh sáng mờ ảo của ngọn đèn dầu không thắp sáng đủ căn phòng, điều làm cho Lâm ngạc nhiên là hai cánh cửa sổ ngày thường được ông Năm cẩn thận đóng lại, nhưng hôm nay bỗng nhiên mở tung ra. Gió từ ngoài lùa vào làm cho tấm rèm cửa lay động, một luồng không khí thổi vào người Lâm. Hơi lạnh khác thường này làm cho anh sợ hãi khi gặp lại lần nữa. Lâm lùi lại, linh tính báo cho anh biết có một điều gì đó đang xảy ra trước mặt anh. Và anh nghe được hơi thở của ai đó bên ngoài cửa sổ. Lâm im lặng, mắt anh vẫn không rời khỏi cánh cửa.

Bất chợt có tiếng gõ cửa, lúc đầu một vài tiếng nhưng về sau dồn dập. Lâm trấn tĩnh lại và anh lên tiếng hỏi:

- Ai đó, đêm khuya cần gặp ai?

Không một tiếng trả lời, tiếng gõ cửa vẫn dồn dập, bực tức Lâm bước nhanh đến đám mạnh vào cánh cửa rồi hét lớn:

- Ai muốn quấy phá gì, muốn gặp ai?

Vừa hỏi, Lâm vừa mở tung cánh cửa ra, một màu đen tối hiện ra trước mặt Lâm. Trong bóng đêm đen thẫm ấy, sự im lặng mỗi lúc càng rợn người. Không một bóng người, cũng không một ai. Lâm đưa mắt tìm kiếm nhưng anh chẳng thấy gì ngoại trừ chỉ một mình anh mà thôi.

Lâm xô mạnh cánh cửa, cơn bực tức vẫn chưa nguôi trong lòng anh. Khi Lâm quay lưng lại, anh giật mình mở tròn mắt đầy ngạc nhiên, hai cánh cửa sổ lúc trước được mở tung ra, giờ được khóa cẩn thận đóng lại. Căn phòng tối sầm lại bởi ngọn đèn dầu cũng bị tắt đi. Không gian trở nên yên lặng đáng sợ. Lâm đang ngơ ngác chưa kịp định thần tâm trí của mình, một lần nữa, tim anh đập loạn xạ. Trước mặt anh, phía bên góc căn phòng, ngay bộ trường kỷ, một ánh sáng màu tím nhạt hiện lên cùng với màu tím ấy là bóng một người trong trang phục trắng đang ngồi quay lưng về phía Lâm. Mái tóc cô gái thả dài xuống, hình bóng thật quen thuộc. Lần này Lâm không sợ hãi nữa, anh can đảm bước lại gần cô gái, lên tiếng hỏi trong khi mắt anh vẫn nhìn cô gái với vẻ ngạc nhiên tột độ về sự xuất hiện bí ẩn của

cô ta:

- Hãy nói cho tôi biết cô cần gì ở tôi? Cô là người hay là một oan hồn cần tôi giúp đỡ?

Cô gái im lặng không trả lời câu hỏi của Lâm. Ánh sáng màu tím bên cô gái lúc hư lúc thực. Trong căn phòng tối đen này bên ngoài không một ánh trăng sao. Lâm không thể nào nhìn rõ được chân dung người con gái. Anh chỉ lờ mờ thấy mái tóc đen tuyền thả dài xuống vai và được khoác trên người cô gái một bộ đồ rộng thùng thình cùng một màu với ánh sáng ấy.

Lâm bước thêm vài bước nữa, lần này chỉ còn cách cô gái chừng hai mét. Anh lên tiếng đầy vẻ bức tức và giọng nói anh vang dội xé tan bầu không khí âm đạm.

- Tôi đã gặp cô được một vài lần. Đây không phải là lần đầu tiên chúng ta gặp nhau. Tôi nghĩ tôi không nợ nần và không thù oán gì với cô. Tại sao cô cứ bám lấy tôi mà chọc phá vậy? Thật ra cô là ai? Nói mau, nếu không cô đừng cho tôi là bất lịch sự với cô.

Lâm bước thêm một bước rồi hai bước đến bước chân thứ ba, lần này ánh sáng màu tím vụt bùng sáng. Cô gái quay sang nhìn Lâm. Trong ánh sáng chói chang ấy. Lâm kinh hãi tột độ khi nhận ra khuôn mặt của cô gái. Anh lùi lại một vài bước dựa lưng vào thành ghế. Anh đưa tay bấu chặt lấy thanh gỗ, cơn xúc động của anh mỗi lúc một dâng cao.

Khuôn mặt của cô gái hiện lên trong ánh sáng quá hãi hùng. Đây là lần đầu tiên anh mới trông thấy một khuôn mặt kỳ dị như thế. Một màu trắng bệch bao trùm lấy khuôn mặt và nó giống như một tảng thịt vuông vức không mũi không miệng, không lông mày. Chỉ độc nhất với hai con mắt tròn xoe lấp lánh nhìn Lâm. Trong ánh mắt long lanh chảy dài xuống là những giọt máu màu hồng trên khuôn mặt trắng như bột.

Lâm như không còn đủ khả năng nhìn cái khuôn mặt kỳ dị ấy nữa. Khuôn mặt như một tảng thịt được gắn trên một thân hình mảnh mai của người con gái kia nhưng anh không ngờ rằng bộ quần áo lập dị được khoác lên người của cô gái một cách nặng nề và to lớn như thế.

Khi cô gái đứng dậy, thân hình của cô cao lớn bằng Lâm. Cái đầu của cô gái rung rinh như muốn rớt xuống đất...

Lâm cảm nhận được những ngón tay của anh đang bám chặt vào thanh gỗ của chiếc ghế và đang rướm máu vì đau nhức. Có tiếng cười hoang dại trong phòng. Tiếng cười ngân lên theo một chuỗi dài đầy ma quái, Lâm nghe tiếng hét của Chí Thông và anh không còn biết sự hiện diện của cô gái trước mặt, anh đưa chân đá chiếc ghế đang cản lối ra của anh. Chiếc ghế ngã nhào xuống, kéo theo cái bình bông to tướng bằng gỗ đặt cạnh góc nhà. Cái bình đã lăn xuống chân Lâm khiến cho anh té xuống đất, đầu anh đau nhói khi đập mạnh vào cái chân bàn trước mặt và Lâm vẫn không nghĩ đến điều đó, anh cố đứng dậy chạy thật nhanh vào phòng tìm Chí Thông. Những cái gối được quăng tới tấp trước mặt Lâm, kèm theo tiếng hét của Chí Thông:

- Biến ngay! Tao chẳng sợ ma cỏ gì cả. Biến... biến nhanh!

Lâm đưa tay ra để trả lời với bạn:

- Bình tĩnh đi Thông, tao đây mà!

Lúc này Chí Thông mới bình tĩnh lại. Anh đưa mắt nhìn Lâm bức dọc hỏi:

- Mà biến đi đâu vậy? Tao mới vừa gặp một con ma nữ, đầu tóc rối tung như ỗ quạ đến bên giường nhìn tao mà cười, tưởng tao là thằng nhát gan, ai ngờ tao cho cái chân đèn vào đầu. Thế mà vẫn ôm đầu cười như ma dại...

Chí Thông vẫn không giấu vẻ bức tức trên khuôn mặt, anh nằm xuống giường nhìn Lâm nói tiếp:

- Thôi ngủ đi. Ngày mai cùng về với tao, đừng nên ở đây nữa. Nơi gì đâu khùng điên và ma quái.

Lâm không nói gì, anh cũng không kể câu chuyện ban nãy cho Chí Thông nghe. Anh biết tính của Chí Thông không bao giờ tin chuyện ma cỏ trên đời này.

Có tiếng ngáy của Chí Thông, mới đấy mà Chí Thông đã ngủ rồi. Lâm đưa mắt nhìn bạn mỉm cười khi thấy khuôn mặt Chí Thông lúc ngủ vẫn còn vẻ tức giận câu chuyện vừa qua.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần III

Sáng hôm sau, Chí Thông đã lấy tất cả quần áo của Lâm đặt lên xe hõn thúc Lâm về.

- Đi thôi mày, quả đúng là gia đình tao nói không sai, nơi đủ thứ chuyện nhảm nhí, đừng nên nghĩ làm gì chỉ điên đầu mà thôi.

Lâm không nói gì, anh lẳng lặng lấy hành lý của mình trở vào phòng. Chí Thông ngạc nhiên, đi theo và nổi sùng hỏi:

- Mày điên rồi sao? Cả tuần qua mày chẳng làm được việc gì cả, trong giai đoạn cuối này, mày không chuẩn bị cho những tác phẩm của mày, thế thì làm sao cuối tháng phòng triển lãm tranh của mày khai mạc được chứ?

Nghe Chí Thông nhắc đến triển lãm tranh vào cuối tháng này, Lâm chợt giật mình, thật sự là anh quên hẳn. Đúng là cả tuần nay anh không biết anh đang đeo đuổi mục đích gì? Vồn vện chỉ một bức tranh “Chiều hoàng hôn” của anh mà thôi.

Thấy Lâm còn đang đứng suy nghĩ mông lung. Chí Thông nhanh nhẹn kéo Lâm đi ra cửa, nhưng khi bước chân đến phòng khách, Lâm lắc đầu nhìn bạn nói:

- Tao quyết định ở lại đây thêm vài ngày nữa. Tao có chuyện riêng phải làm, mày về trên đó mà lo giùm tao phần phát thiệp mời bạn bè, rồi tao sẽ về kịp ngày triển lãm tranh mà.

Chí Thông hiểu được tính của Lâm. Một khi quyết định một chuyện gì thì không thể nào thay đổi được.

Thông nhìn Lâm với ánh mắt đầy khó hiểu, anh không hỏi Lâm điều gì chỉ khi leo lên xe chuẩn bị nổ máy. Chí Thông mới nói:

- Dù sao thì tao không xen vào chuyện riêng của mày nhưng có điều tao muốn nói với mày...

Lâm đưa tay vỗ mạnh vào vai bạn cười:

- Có chuyện gì mà sao vẻ mặt mày quan trọng dữ vậy?

Chí Thông nói với vẻ nghiêm túc:

- Hai bác rất buồn về mày nhiều lắm. Trước khi xuống đây tao có đến nhà mày. Thật tội nghiệp cho hai ông bà đang khao khát có cháu nội ầm bùng... Chí Thông bỏ lửng câu nói, nheo mắt nhìn Lâm cười rồi nói tiếp:

- Lần này về kiếm đại một em đi, kén chọn hoài coi chừng ế đấy.
- Thì bây giờ đã ế rồi nè, mày tài hoa mà, kiếm giùm tao được không?
- Thôi đi cha nội. Tôi hiểu tính cha mà.

Lâm phì cười, anh chưa kịp lên tiếng hỏi lại Chí Thông sao đổi cách xưng hô như vậy? Thì tiếng máy xe của Chí Thông nổ ầm ỉ. Thông cho xe lao nhanh ra cổng sau cái vẫy tay chào tạm biệt. Lâm đưa mắt nhìn theo, anh thấy ông Năm đứng ngoài cổng tự bao giờ. Chí Thông dừng xe lại và nói chuyện với ông Năm một chút rồi mới đi.

Lâm không quay vô nhà, anh bước ra cổng. Anh muốn đi dạo một lúc, thật tình câu nói của Chí Thông ban nãy làm cho anh cảm thấy chạnh lòng. Trong phút giây này anh nhớ đến ba mẹ mình. Họ chỉ có duy nhất anh trên đời này. Anh biết tâm trạng của ba mẹ mặc dù họ cố giấu kín nhưng anh vẫn hiểu. Giữa anh và Chí Thông cách xa hoàn toàn. Chí Thông vừa có địa vị, vừa chuẩn bị lấy vợ. Lâm chỉ biết vợ sắp cưới của Thông là một cô thư ký riêng của công ty vừa xinh đẹp lại giỏi giang, đã có một lần anh gặp mặt. Còn anh mãi đến tận bây giờ vẫn còn ỉ ạch xách giá đi vẽ tranh.

Một họa sĩ vô danh, không tên tuổi trong mắt mọi người, anh thích theo đuổi nghệ thuật nhưng nghệ thuật lại không mỉm cười với anh. Có lẽ bản tính của anh quá khắt khe, anh không bằng lòng với chính bản thân mình. Anh tự đánh giá mình còn non kém, phải chăng anh đang đặt mình vào vị trí của những nhà họa sĩ tài ba trên thế giới. Anh muốn mình cũng như họ. Anh đang đi tìm cái tôi của mình trong khi cái tôi của anh vẫn còn ở bên anh.

Bước chân đã đưa Lâm đến phiên chợ sáng. Nơi đây mọi ngày vẫn náo nhiệt, nhưng hôm nay khác hẳn với ngày thường vì sự im lặng đang bao trùm. Mọi người đang tập trung với nhau bàn tán một chuyện gì đó quan trọng, trên gương mặt mọi người hiện ra một sự căng thẳng tột độ. Lâm đã quên đi dòng suy nghĩ của mình. Anh bước lại gần một đám đông đang bàn tán xôn xao, họ mãi miết tranh luận nên không để ý đến sự có mặt của anh.

Một người đàn bà ồn ào nhất trong đám lên tiếng:

- Thật là kinh hoàng, đêm hôm qua, chính mắt tôi trông thấy con ma nữ mặc toàn đồ trắng bay phất phơ trên ngọn trúc nhà tôi.

Cô gái bên cạnh cũng họa thêm:

- Đêm nào con cũng nghe tiếng sáo của hồn ma ấy. Có đêm con còn trông thấy một khuôn mặt trắng bệch chỉ có hai con mắt đỏ ngầu...

Mọi người đang tranh nhau nói về câu chuyện con ma quái ấy. Lâm không nghe tiếp, anh đảo mắt nhìn quanh và bước lại gần một quán cóc ven đường. Nơi ấy có một bà lão lớn tuổi đang ngồi im lặng. Quán cóc chỉ bán vài lon kẹo xanh đỏ và vài bánh cốm lúa thừa.

Lâm ngồi xuống cái ghế được làm bằng khúc củi đã lâu ngày giờ nhẵn bóng, Người đàn bà không thềm hỏi Lâm ăn gì. Bà đang cầm chiếc quạt mo quạt một cách mệt nhọc.

Lâm khẽ lên tiếng:

- Cho con một cái bánh cốm đi bà.

Người đàn bà đưa bánh cốm cho Lâm và cũng không nói tiếng nào, lúc này buộc lòng Lâm đành phải khơi chuyện:

- Sáng nay trong chợ có chuyện gì vậy bà? Hình như mọi người đang bàn tán về chuyện hồn ma nào đó?

Tiếng thở dài của bà vang lên phá tan sự im lặng. Bà chậm rãi trả lời:

- Chỉ là... một câu chuyện cách đây hai mươi năm. Giờ đây lặp lại mà thôi.

- Trên đời này bà có tin rằng có một oan hồn còn uẩn khúc chưa được giải tỏa hay không?

- Tôi không biết gì cả, đừng hỏi tôi chuyện đó.

Lâm cắn môi. Anh đưa mắt quan sát người đàn bà. Hình như anh trông thấy trên khuôn mặt của bà ta hằn lên những đau khổ và xúc động tột cùng. Có tiếng bước chân phía sau, Lâm trông thấy một anh thanh niên trẻ bước vào, anh đến bên bà nói nhỏ:

- Nội vô trong nhà nghỉ đi. Con sẽ trông quán cho nội.

Người đàn bà đứng dậy, nặng nề bước vào nhà. Còn lại anh thanh niên, khác hẳn với bà lão. Anh sôi động bắt chuyện với Lâm:

- Em tên Minh, đã mấy lần em thấy anh ở ngôi nhà của ông Năm.

Lâm gật đầu mỉm cười nhìn Minh và anh không bỏ lỡ cơ hội này:

- Nói cho anh nghe, chuyện gì đang xảy ra ở thị trấn này vậy em?

Minh sốt sắng kể:

- Anh không hay chuyện gì sao. Cả xóm này đang gặp ma, một con ma nữ nha anh. Chuyện kinh dị lắm, chính bà của em cũng nói chuyện với con ma ấy.

Lâm ngạc nhiên hỏi:

- Bà em nói chuyện với con ma nữ ấy?

Minh lắc đầu trả lời:

- Em không biết, nhưng những ngày gần đây xảy ra đủ chuyện, bóng ma ấy cứ lẩn quẩn trong đêm nên mọi người không dám ra đường lúc về đêm.

Lâm giả dờ không tin, anh nheo mắt nhìn Minh:

- Anh có thấy gì đâu? Đêm nào anh cũng đi dạo. Anh đâu có gặp bóng ma nào?

- Em cũng như anh. Em không gặp ma cò gì. Nhưng nghe mọi người kể, em sợ quá, ban đêm em không dám bước ra ngoài. Nhưng bà em nói con ma là con nhà ma quái ở cuối xóm, anh có biết ngôi nhà ma quái không?

Và không đợi cho Lâm trả lời. Minh nhanh miệng kể tiếp:

- Mọi người trong thị trấn này đã cách biệt với ngôi nhà ấy, họ cho rằng ngôi nhà chứa những linh hồn quậy phá. Đêm xuống hay đi chọc ghẹo mọi người.

Lâm nhăn mặt, vẻ như không hiểu ý Minh nói:

- Mọi người ở đây vẫn tin rằng có ma hay sao? Anh thấy ngôi nhà đó có một người đàn bà sống ở đó mà?

Minh trợn trừng nhìn Lâm hỏi:

- Vậy là anh có đến ngôi nhà đó rồi. Anh phải đến gặp thầy cúng thôi. Coi chừng con ma ở đó bắt hồn anh.

- Bình tĩnh lại đi em, làm gì có chuyện đó. Anh vẫn ngồi đây nói chuyện với em, có ai bắt hồn anh đâu.

- Nhưng rồi anh sẽ bị bắt. Có vài người hiếu kỳ đến ngôi nhà ấy nhưng họ không vào được bởi vì bên trong có tiếng kêu khóc và rên rỉ, thảm thiết. Họ sợ quá bỏ chạy, đêm về bóng ma ấy cứ bám lấy họ cả gần một tháng mới

buông tha.

Lâm gật đầu vẻ như tin lời của Minh nói, khiến cho anh ta càng thích thú kể tiếp:

- Nhưng sắp tới mọi người trong xóm này đoàn kết lại kéo đến ngôi nhà ma đó đập phá nó đi.

Lâm buột miệng hỏi:

- Chính quyền không can ngăn chuyện của họ làm?

- Họ đều nhất trí cả. Cái thị trấn này vốn rất yên bình, nhưng bây giờ họ bị những bóng ma ấy phá phách. Đêm xuống cứ vờn qua vờn lại trên đường khiến cho mọi người lo sợ, không dám đi đâu vào ban đêm, phải tiêu diệt nó thôi.

Minh vẫn còn kể huyền thuyên đủ chuyện xoay quanh bóng ma. Trong khi Lâm đã đứng dậy ra về. Một vài người bước vào quán, họ hưởng ứng câu chuyện của Minh. Nơi đó, lúc này vẫn còn yên lặng, giờ lại xôn xao hẳn lên.

Lâm cho hai tay vào túi quần và thong dong bước đi trên con đường nhựa vừa làm xong. Mùi nhựa mới hắt vào mũi anh. Trong cái nắng mùa hè oi bức và ngột ngạt này làm cho đầu óc Lâm càng quay cuồng. Lâm cứ mặc nhiên bước đi. Anh biết xung quanh anh những ánh mắt không chút thiện cảm đang nhìn theo soi mói.

Lâm vẫn cứ mặc kệ, bước chân anh mỗi lúc một nặng nề.

- Lâm! Lâm! Lâm!

Có tiếng người đàn bà gọi anh, giọng nói của người đàn bà ngọt ngào trong trẻo. Bà ta vẫn gọi Lâm, gọi đúng tên của anh.

- Lâm, có phải con đang tìm hiểu về câu chuyện thương tâm của ta phải không?

Lâm cố mở mắt ra nhìn. Toàn thân anh cứng đờ đi không nhúc nhích. Mí mắt nặng trĩu không sao mở ra được, trên vai anh giọng nói của người đàn bà vẫn âm vang:

- Ta hiểu tâm trạng của con lúc này. Con đang ở trong một thế giới hư ảo giữa người và ma. Con không tin rằng có những hồn ma hiện hữu trong thế

giới của con.

Lâm ú ớ cổ bật lên thành tiếng.

- Người là ai... tại sao cứ ẩn hiện xung quanh tôi. Sự thật nói cho tôi biết rằng tôi đang gặp phải một hồn ma hay không?

- Con hãy để cho sự thật ấy chìm vào trong bóng tối đi... Giữa con và ta là hai thế giới khác nhau hoàn toàn. Ta chỉ là một hạt bụi hiện hữu trong thế giới của con.

- Thế giới của người là gì? Ở đâu? Có gần đây không?

Lâm cố nhướn người ngồi bật dậy nhưng vô ích cơ thể anh như một tảng băng lạnh giá và cứng nhắc. Anh không mở mắt ra được. Anh chỉ nghe âm thanh qua lời nói của người đàn bà.

- Con đừng nên biết thế giới của ta làm gì. Mọi người vẫn cho là chuyện hoang đường. Con cứ nghĩ nó là như vậy đi.

Lâm vẫn ngoan cố đáp:

- Nhưng tôi không biết người là ai? Tại sao tôi không cử động được, tôi không thể nào mở mắt nhìn được vậy?

- Không thể nào người nhìn được ta đâu dù cho người có mở mắt ra người cũng không thể nào thấy ta được.

- Tại sao? Tôi không hiểu gì cả.

Một làn gió nhẹ bỗng thổi vào mặt Lâm khiến cho anh rùng mình. Giọng nói của người đàn bà vẫn trong trẻo bên tai Lâm.

- Con đừng tìm hiểu nhiều điều quá, trên đời này có những cái cần nên hiểu, cũng có những cái không cần. Ta thì hiểu hết mọi chuyện. Con hãy sống thực tại một chút đừng nên ngoan cố với bản thân mình. Hãy thư thả.

Lâm lắc đầu nói:

- Tôi không hiểu người nói gì cả. Hãy nói cho tôi biết người cần gì ở tôi?

Giọng nói của người đàn bà ngân cao:

- Ta không đòi hỏi con điều gì cả. Nhưng ta biết con có thể giúp được ta khi con quyết định ở lại cái thị trấn này. Hãy làm những gì mà con có thể làm và đừng tin vào những gì mà con đã thấy và đã nghe cũng như sự hiện diện của ta. Chỉ là một giấc mơ mà thôi, đơn giản chỉ là một giấc mơ... giấc mơ... giấc mơ...

Lâm giật mình choàng tỉnh, anh mở mắt ra nhìn xung quanh, toàn thân tê tái và rã rời, đầu óc Lâm quay điên cuồng. Anh như người say vừa tỉnh, mồ hôi lấm tấm thấm ướt cả chiếc áo đang mặc.

Anh bần thần như người mộng du, giấc mơ ban nãy khiến cho tâm trí Lâm rối bời. Đây là một giấc mơ lạ lùng từ trước đến giờ anh mới gặp, những lời nói của người đàn bà và những câu đáp của anh, khiến cho anh nhớ rõ như thuộc lòng.

Anh vẫn còn ngờ ngợ đây là một sự thật hay chỉ là một giấc chiêm bao. Phải chăng một giấc chiêm bao mang một ý nghĩa đặc biệt cần Lâm giải nghĩa?

Lâm đưa mắt nhìn đồng hồ, giờ này mới có một giờ chiều. Anh đã ngủ trưa được hai tiếng, lúc sáng đến giờ Lâm vẫn không thấy ông Năm. Anh không biết ông ta đi đâu mất dạng. Đang trong lòng ngờ vực về ông Năm, chợt Lâm nghe có tiếng chuông ngoài cổng. Anh loạng choạng đứng dậy, xuống nhà mở cổng. Khi cánh cổng được mở ra, một bóng người quen thuộc trong mắt Lâm khiến cho anh buột miệng thốt lên:

- Dì Nường...!

Người đàn bà ấy chính là dì Nường hôm nào Lâm đã gặp và cũng chính người ở trong căn nhà ma quái mà thị trấn này biệt lập ra.

Dì Nường vẫn không thay đổi gì, bộ đồ đen may kiểu Trung Hoa cổ kính và dì đội trên đầu chiếc khăn đen che phủ cả khuôn mặt, có lẽ dì không muốn cho mọi người xung quanh nhận ra dì.

Lâm mời dì Nường vào nhà, nhưng dì lắc đầu từ chối:

- Dì không thích vào nhà ai, ngoại trừ nhà dì ra...

Dì Nường nhìn thẳng vào mắt Lâm nói:

- Con đã hứa vẽ chân dung con gái của dì, bây giờ con nên thực hiện lời hứa đó.

Lâm lặp lại câu nói của dì Nường:

- Vẽ chân dung con gái của dì ngay bây giờ ạ?

Dì Nường gật đầu, dì nói như ra lệnh cho Lâm:

- Con vào trong chuẩn bị mọi thứ. Dì sẽ đợi con đến nhà dì.

Nói xong dì Nường quay lưng bước đi. Dì không đợi cho Lâm phản ứng

trước lời đề nghị đột ngột của dì. Lâm còn đang ngỡ ngàng, anh không biết mình đang làm cái gì. Nhưng Lâm cũng quay lưng vào trong nhà. Anh chuẩn bị mọi thứ cần thiết.

Trên đường đi đến nhà dì Nương, Lâm vẫn chưa hết bàng hoàng. Anh đang trải qua những cơn ác mộng, mọi thứ đến với Lâm quá đổi ngạc nhiên và bất ngờ. Anh chưa kịp trấn tĩnh lại mình, thì chuyện khác xảy ra với anh. Câu chuyện vừa hoang đường vừa thần kỳ khiến cho Lâm không thể nào quên được. Bây giờ anh đang đối diện với chính nó. Anh cần phải làm một điều gì đó, sự hoài nghi vẫn còn âm ỉ trong lòng anh.

Căn nhà dì Nương đã hiện ra trước mặt Lâm, vẫn không có gì thay đổi, giàn hoa giấy trước cổng nhà trổ hoa đủ màu: trắng, hồng và tím, sum xuê hơn trước nhiều.

Cánh cổng đã mở rộng ra đón chào Lâm đến. Anh mạnh dạn bước vào bên trong. Hình như những chậu hoa lan trước cửa nhà nở hoa thưa thớt đi. Và Lâm nhận thấy sự ảm đạm đang bao trùm lấy ngôi nhà.

Không để lại một tiếng động. Lâm từ từ bước vào. Cảnh vật hoang tàn hiển hiện trước mắt Lâm, khác hẳn với lần trước mà anh đã đến. Bàn ghế nằm lăn lóc mỗi nơi một cái, những bức tranh thủy mặc vốn sinh động giờ nằm ngổn ngang. Chiếc bình cổ to tướng giữa nhà giờ bể tan tành, vương vãi mảnh vỡ khắp nơi...

Lâm không thể tin vào mắt mình nữa. Anh đặt cái giá vẽ xuống chân và bần thần đưa mắt nhìn khắp căn phòng. Anh không biết phải làm như thế nào? Bóng dáng dì Nương đã bật tắt, anh không biết hiện giờ dì đang ở đâu.

Một ánh sáng lóe lên từ trên căn gác xép và cửa sổ nhẹ nhàng mở ra. Một mái tóc dài ngang lưng, tà áo trắng trong ánh sáng màu tím nhạt càng thêm mờ ảo huyền bí.

Người con gái ngồi im lặng bất động. Tiếng sáo trầm bổng được cất lên giữa không gian tĩnh mịch tạo khung cảnh thê lương.

Cô gái vẫn không đối diện với Lâm. Cô ngồi yên trên đó, du dương những điệu buồn da diết. Lời tình tự đi vào lòng người nghe thật não lòng.

Lâm bước nhanh đến chân cầu thang. Lần này anh nhất định phải đối diện trước mặt người con gái trên kia. Dù cho cô ta là hồn ma hay là người, anh

cần phải biết sự thật trong câu chuyện này. Bước chân anh dừng lại tại cánh cửa. Dì Nường đã đứng nơi đấy từ lúc nào, lời nói của dì đành lại:

- Cậu không được vào căn phòng này. Con gái của tôi không thích gặp cậu.

Lâm nhún vai trả lời:

- Không thích gặp con, thì làm sao con vẽ chân dung cô ấy được?

Dì Nường khoát tay ra lệnh bác bỏ lời nói của anh:

- Không cần phải đối diện. Anh cứ đứng ở dưới nhà vẽ lại tất cả những cảnh vật mà anh trông thấy.

Lâm lắc đầu đáp:

- Con không thể nào làm được, một khi người họa sĩ không có nguồn cảm hứng thì bức tranh chỉ vô hồn.

- Tôi sẽ tạo nguồn cảm hứng cho cậu.

Lâm tròn mắt nhìn dì Nường. Anh không biết dì muốn khắc họa hình ảnh hiện tại này để làm gì? Chẳng có gì mới mẻ và sinh động cả, một bức tranh điêu tàn hoang dã như thế này sao?

Dì Nường ra dấu bảo Lâm đi theo dì, Lâm lặng lẽ bước theo. Anh không quên quay lại nhìn cô gái, vẫn tiếng sáo bay bổng ấy làm nên những điệp khúc như gieo vào lòng người sự phân ly và lời oán trách.

Dì Nường dẫn Lâm đi thẳng vào nhà trong, đây là lần đầu tiên Lâm vào phía sau của căn nhà này. Càng vào sâu trong nhà. Lâm mới biết nơi đây rất dài và rộng, ánh sáng không đủ để cho Lâm quan sát chung quanh. Tất cả đều mờ ảo hư hư thực thực trong mắt anh.

Dì Nường dừng lại trước một căn phòng, dì tìm chìa khóa rồi cẩn thận mở cửa, Căn phòng thật rộng, bày trí khá đơn giản. Khi ánh sáng bừng lên từ hai cánh cửa sổ được dì Nường mở tung ra, Lâm sững sờ đưa mắt nhìn.

Anh không thể tin vào mắt mình, xung quanh anh cả bốn góc tường được treo toàn tranh và tranh...

Dì Nường kéo Lâm đến từng bức tranh và giải nghĩa cho anh hiểu đề tài của nó. Giọng của dì ngọt ngào khác hẳn lúc nãy, trong tiếng nói, Lâm nghe được những âm thanh run lên vì xúc động:

- Con có thấy một căn nhà gỗ mộc mạc xung quanh toàn hoa và cây trái không? Có một đôi vợ chồng trẻ đang sống hạnh phúc nơi ấy. Người chồng

hiền lành chăm sóc những chậu lan, hàng ngày vào mỗi buổi sáng, người vợ đem ra chợ bán. Hoa lan của họ được nhiều người trong xóm ưa thích... Dì Nường quay sang nhìn Lâm, ánh mắt của dì rưng rưng lệ. Bà nghẹn ngào nói:

- Người trong tranh chính là dì và Vũ Nguyên, chồng của dì.

Rồi dì Nường đưa tay chỉ một bức tranh khác, nơi đây là một khung cảnh ấm cúng trong sinh hoạt ở gia đình.

Người chồng đang ngồi đọc báo, người vợ ngồi thêu thùa bên cửa sổ. Bên cạnh họ là đứa bé kháu khỉnh ngủ ngon giấc trong chiếc nôi.

Tiếng của dì Nường trầm lắng như đang ngược dòng thời gian sống trong quá khứ êm đẹp và hạnh phúc của mình.

- Bé Ngọc Lan ra đời trong tình thương yêu và tràn đầy hạnh phúc của vợ chồng dì. Lúc đó cuộc sống của vợ chồng dì không giàu có nhưng vô cùng lý tưởng.

Từng bức tranh được dì khắc họa rõ nét qua từng giai đoạn trong gia đình của dì, xem qua mỗi bức tranh Lâm mới thấu hiểu được nỗi đau khổ và cay đắng mà dì Nường chịu đựng, bắt đầu từ khi ông Vũ Nguyên trở thành ông chủ lò gạch, ông đã thay đổi tính tình khác hẳn với chàng trai hiền lành trồng hoa năm xưa. Giờ đây là một ông chủ đầy quyền uy, tham vọng. Tính độc ác đối với người làm công của ông ngày càng bộc lộ ra.

Dì Nường đã khuyên ông nhiều lần và khóc hết nước mắt với ông nhưng vô hiệu lực, ông trở nên hung tàn... thậm chí cả với vợ con của ông...

Một bức tranh chân dung của Ngọc Lan được dì Nường cẩn thận đưa cho Lâm. Bà không kìm chế được sự xúc động của mình. Đôi vai gầy yếu của bà run run. Bà nói qua nước mắt:

- Lúc này con Lan vừa mười tám tuổi, dì khắc họa bức tranh này trong trí tưởng tượng của dì. Đã hai mươi năm qua, đêm nào nó cũng về nói chuyện với dì. Tội nghiệp nó lắm, chết oan ức và tức tưởi, linh hồn nó không bao giờ siêu thoát được.

Lâm cảm thấy mắt mình cũng hơi cay. Tự đáy lòng anh dâng tràn nỗi xúc động vô biên. Trước mặt anh là một người đàn bà đáng thương đang sống trong quá khứ đau buồn vì cái chết của đứa con gái yêu thương của mình.

Bà không chấp nhận cái hiện tại phũ phàng ấy. Bà muốn sống trong kỷ niệm thuở xa xưa và bà không chấp nhận những gì đã xảy ra với bà...

Tiếng khóc của dì Nương nghe se thắt cõi lòng. Lâm không biết an ủi dì như thế nào. Anh nhẹ nhàng đặt tay mình lên vai dì Nương, khẽ an ủi:

- Chuyện đã qua rồi dì đừng nên đau buồn nữa. Nếu như ở tuổi vàng cô Lan biết được, cô Lan sẽ buồn lắm.

Dì Nương lắc đầu và quay lại nhìn Lâm trừng mắt hét lớn:

- Con Lan vẫn còn sống, nó không chết... Lan ơi! Mẹ đây nè con...

Dì Nương thay đổi hẳn không còn vẻ dịu dàng như lúc nãy. Giờ đây dì như một người hoàn toàn khác, đôi mắt trợn lên điên dại nhìn Lâm, hai tay dì bứt lấy tóc rồi dì cười sặc sụa, cười như điên khùng. Giọng cười của dì làm cho Lâm cảm thấy ngờ ngợ, hình như anh đã nghe qua một lần rồi.

Bất chợt dì Nương đưa tay chụp lấy Lâm rồi dùng hết sức lực yếu đuối của dì cào vào người anh, miệng không ngớt kêu lên thê thảm:

- Trả con lại cho tôi, hãy trả con lại cho tôi... Lan ơi! Về với mẹ đi con. Đừng... đừng bỏ mẹ mà đi...!

Lâm không phản ứng gì, anh cứ để dì Nương nắm tóc mình, cào cấu vào người anh. Rồi dì ôm lấy Lâm vuốt ve, nức nở. Dì cứ làm liên tục như thế không mệt mỏi, mãi cho đến khi kiệt sức dì mới ngã vào người Lâm. Tình thế quá đổi bất ngờ. Lâm thật sự hốt hoảng. Anh ẵm dì Nương lên rồi rời khỏi phòng tranh bước nhanh ra phòng khách.

Mọi thứ xung quanh anh vẫn bẽ bộn. Anh đặt dì Nương nằm trên bộ ghế salon, khuôn mặt xanh xao của dì thật thảm hại. Sự bất động bao trùm lấy người đàn bà khốn khổ, hình như cái chết đang cận kề với dì.

Lâm ngồi yên lặng ái ngại đưa mắt nhìn dì Nương. Anh lắng tai nghe tiếng lẩm rầm từ trong cổ họng của dì Nương phát ra một âm thanh khó nghe.

- Ngọc Lan... con hãy đến với mẹ, hãy mang mẹ theo cùng con... Cuộc sống của mẹ cần có con bên cạnh... mẹ thật đau lòng khi chấp nhận cái hiện tại phũ phàng này... Con đã bỏ mẹ ra đi không một lời trần trối... mẹ biết con rất đau khổ và mất mát nhiều lắm, nhưng con có hiểu cho tâm trạng của một người mẹ khi mất một đứa con... con thật không công bằng với mẹ...

Những giọt nước mắt nóng bỏng chảy xuống khuôn mặt nhăn nheo của dì

Nường, đôi mắt của dì vẫn khép lại. Dì đang gặm nhấm những đau thương bị dặt trong cuộc đời của dì. Những tháng ngày trôi qua, dì đang sống trong sự đọa đày của thân xác lẫn linh hồn. Sự ám ảnh kinh hoàng về cái chết của Ngọc Lan vẫn đeo đuổi trong tâm trí của dì suốt bao tháng năm, làm cho cuộc sống của dì thay đổi.

Tiếng nói của dì Nường vang lên như sự ăn năn sám hối:

- Mọi người thù ghét và xa lánh tôi... tôi là một người đàn bà... điên loạn đáng kinh tởm... Tôi như một loài quỷ dữ sống cô lập và xa lánh cộng đồng. Nhưng tôi không bao giờ muốn thế. Tôi cũng như mọi người... khát khao có một cuộc sống trong một gia đình hạnh phúc... đừng xa lánh tôi đừng khinh bỉ tôi...

Hơi thở của dì Nường không còn dồn dập nữa, khuôn mặt dì đã chuyển sang màu hồng, ánh mắt dì đang lay động và từ từ hé mở. Dì ngơ ngác nhìn xung quanh và khi nhận ra Lâm, dì hỏi:

- Chuyện gì đang xảy ra cho dì vậy? Con đến từ lúc nào?

Tất nhiên Lâm không muốn nhắc đến sự kiện đã qua, anh không muốn khơi lại vết thương trong lòng dì Nường. Sự bình yên trở lại trong ngôi nhà này, tâm trạng dì Nường tạm thời bình thường nhưng hai mắt vẫn còn nhìn về một nơi xa xăm và đại khờ đờ lẫn như linh hồn dì vẫn còn ở tận đâu đâu...

Bức tranh đã được Lâm vẽ xong. Còn một vài chi tiết nhỏ, anh đang tô màu lại. Sau cú sốc căng thẳng, dì Nường đã bình thường, dì cũng ít nói hơn trước nhiều. Mọi cảnh vật xung quanh ngổn ngang bừa bộn, dì Nường ngồi nhìn nó với ánh mắt thần thờ. Trên căn gác đèn vụt tắt, cánh cửa sổ khép lại, bóng dáng cô gái đã mất dạng.

Lâm đã hoàn thành xong bức tranh, anh đưa mắt nhìn dì Nường. Như hiểu ý Lâm, dì Nường đứng dậy đến gần anh. Không nhìn bức tranh của Lâm, dì buồn bã nói:

- Đây là bức tranh cuối cùng của dì, trong cuộc đời của con người rồi cũng đến lúc phải kết thúc, dì không oán trách ông trời quá bất công với dì, đây là phần số của mỗi con người mà thôi.

Lâm nhìn dì Nường, chỉ có vài ngày anh không gặp mà dì thay đổi nhiều

quá. Khuôn mặt của dì thêm nhiều những nếp nhăn, dáng đi vừa nặng nề vừa mệt mỏi.

Lâm nhỏ nhẹ lên tiếng như cố ý đủ cho dì nghe:

- Dì cũng tin vào phần số thì hãy xem như tất cả mọi chuyện là một cơn gió thoảng qua, dì là một họa sĩ tài năng, con tin rằng những bức tranh của dì sẽ đưa dì thành một người nổi tiếng. Bây giờ dì phải sống cho chính bản thân của dì. Cuộc đời này vẫn còn nhiều điều tươi đẹp. Dì phải tận hưởng chứ.

Dì Nương lắc đầu trả lời:

- Dì không sao quên được quá khứ đau buồn kia cũng một phần lỗi ở nơi dì. Ngọc Lan và Vĩnh Tân yêu nhau, dì không đủ can đảm để bảo vệ chúng nó. Dì quá yếu hèn trước sự hung tàn bạo lực của Vũ Nguyên. Đến bây giờ sự ân hận ấy cứ bám theo dì.

- Dì đừng nên ôm tất cả những phần lỗi ấy dành cho dì, người gây ra thảm kịch đau buồn chính là ông Nguyên. Con nghĩ ông ấy cũng đau buồn và cắn rứt lương tâm với những hành động tàn nhẫn của ông ấy.

Dì Nương không muốn nhắc đến chuyện gia đình của mình. Dì bắt câu chuyện sang hướng khác:

- Đừng cho dì là một họa sĩ tài ba. Trong cơn khủng hoảng dì cầm bút vẽ mà thôi, dì không được đào tạo qua trường lớp nào cả.

- Con thật mắc cỡ với dì, chính con đã được đào tạo qua trường lớp mà cũng không bằng dì chút nào, nghệ thuật do tài năng của con người mà ra. Còn đào tạo chỉ là cái nền căn bản.

- Đừng quá khiêm tốn với mình, dì thấy tranh của con có ấn tượng lắm.

Lâm nhún vai phớt lờ trước câu nói của dì Nương. Anh bước lại gần cửa sổ nhìn ra ngoài. Thật ra đứng trong ngôi nhà của dì Nương, anh không nhận rõ được ngày hoặc đêm. Bên ngoài màn đêm đã buông xuống từ khi nào, bầu trời đen thẫm và tĩnh lặng. Đã đến lúc Lâm phải về. Anh quay lại xin phép dì Nương, nhưng anh thật bất ngờ. Dì Nương không còn đứng đó nữa. Bức tranh của anh cũng biến mất theo dì, Lâm bước lại giá vẽ, anh trông thấy một tờ giấy trắng được dì Nương dùng cọ vẽ của anh viết nhả lại vài hàng chữ:

“Cám ơn cháu Lâm nhiều, dì có món quà đền ơn cho cháu. Xin hãy nhận,

đây là tấm lòng của dì. Tạm biệt cháu. Xin lỗi, dì không tiễn cháu được.

Dì Tuệ Nương”

Lâm đưa mắt nhìn sang chiếc bàn nơi ấy có một cái hộp màu nhung đen. Anh hồi hộp mở ra xem. Trong đó có một chiếc vòng ngọc màu xanh rất đẹp, anh không biết có nên nhận hay không? Vì anh hiểu giá trị của chiếc vòng này rất lớn so với bức tranh của anh vẽ cho dì Nương...

Cuối cùng Lâm cũng quyết định cầm lấy món quà của dì Nương anh thu xếp tất cả đồ dùng của mình, nhanh nhẹn rời khỏi căn nhà của dì Nương.

Bên ngoài không gian thật vắng lặng. Không một bóng người qua lại. Lâm đưa tay lên xem đồng hồ. Bây giờ chỉ mới tám giờ tối mà anh cứ nghĩ là mười hai giờ đêm.

Một mình trong bóng tối bao trùm, Lâm âm thầm bước đi từng bước nhỏ, anh miên man suy nghĩ về chuỗi thời gian trong cuộc đời dì Nương. Hạnh phúc ngập tràn chưa được bao lâu rồi bước sang nỗi bất hạnh đọa đày. Chẳng lẽ cuộc sống của con người chỉ tồn tại để gặm nhấm những điều cay đắng hay sao? Lâm thông cảm và hiểu cái mất mát của dì Nương. Mặc dù anh trông thấy nhiều chuyện hoang đường của dì và anh chưa kết luận được sự thật về người con gái thối sáo trong nhà dì là người thật hay là ma. Anh bỏ ngoài tai những lời đồn đại của mọi người trong thị trấn này về dì, anh phải can ngăn họ lại không cho họ đập phá ngôi nhà của dì...

Đang mải mê suy nghĩ Lâm về đến nhà từ lúc nào không biết, ông Năm đã đợi anh bên ngoài cổng, vừa thấy anh, ông Năm lên tiếng hỏi:

- Cậu mới đi đâu về vậy?

Lâm giật mình đưa mắt nhìn ông Năm một hồi lâu rồi mới trả lời:

- Con đi vẽ tranh...

Ông Năm cắt ngang lời nói của Lâm:

- Cậu nói dối, có phải cậu đến ngôi nhà đó không?

- Cậu đã gặp mẹ con mụ ấy?

Lâm ngạc nhiên nhìn ông Năm, ánh mắt anh dò xét, từng cử chỉ của anh khiến cho ông Năm bối rối tránh đi. Lâm im lặng không trả lời câu hỏi của ông Năm, anh đi ngang qua người ông Năm rồi đi thẳng vào trong nhà. Anh biết sau lưng anh, người đàn ông lặng lẽ theo khi bước vào trong

nhà. Đến phòng khách. Lâm đứng đấy và chờ ông Năm. Vừa thấy ông, Lâm lên tiếng hỏi:

- Ông biết gì về căn nhà ma đó? Hình như ông còn nhiều chuyện muốn giấu con.

Ông Năm thở dài trả lời, lần này Lâm trông thấy những giọt nước mắt lăn dài trên má ông:

- Tôi không muốn giấu cậu điều gì cả, nhưng trong chuyện này tôi đã chôn kín nó từ lâu, Thôi thì lần này cậu là người đầu tiên và cũng là người cuối cùng đào xới quá khứ đó lên...

Nói xong, ông Năm ôm mặt khóc, tiếng khóc của ông làm Lâm càng thêm bối rối.

- Tôi chính là ba của Vĩnh Tân đây... Tôi... tôi....

Tiếng ông Năm run rẩy theo từng lời ông nói.

Lâm sững sờ nhìn ông Năm. Anh quá bất ngờ trước sự thật này. Trước mặt anh, thân hình già nua của ông Năm cứ chao đảo như không thể thăng bằng. Ông khóc ngon lành như chưa lần nào được khóc. Lâm chỉ biết im lặng nhìn ông. Anh không muốn phá tan bầu không khí này.

Khi cơn xúc động của ông Năm lắng xuống, ông đưa mắt nhìn Lâm và nói:

- Vĩnh Tân là đứa con trai thứ hai của tôi, nó thật thà hiền lành biết mấy. Khi tôi biết nó đem lòng yêu cô Lan, tôi ra sức cản ngăn nó. Nhưng vô vọng, tình yêu của nó quá mãnh liệt. Chính vì thế mà nó phải chịu một cái chết bi thảm như vậy... Sau cái chết của nó, con Lan vì quá đau buồn, suốt ngày cứ giam mình trong phòng. Còn gia đình tôi thì bị ông Nguyễn cho người đến đốt nhà và đuổi chúng tôi đi khỏi thị trấn. Vợ tôi quá điên dại không chịu nổi cái chết của Vĩnh Tân, bà đã cắn lưỡi tự tử...

Ông Năm lặng im không kể tiếp nữa, hình như ông muốn quay trở về dĩ vãng quá khứ đau buồn ấy...

Lâm bước lại gần ông Năm và ngồi xuống cạnh ông, bàn tay anh đặt lên vai ông, an ủi:

- Con không biết nói như thế nào trước nỗi mất mát của gia đình ông, nhưng chuyện đã qua rồi thì hãy để cho nó qua đi, đừng nên khơi lại thêm đau buồn.

- Tôi đâu muốn nhắc đến sự đau buồn này đâu. Nhưng con mụ ấy lại muốn quấy phá cái thị trấn này, những gì mà cậu trông thấy được tất cả đều do mụ ta bày trò ra.

Lâm tỏ vẻ không tin, anh hỏi ông Năm:

- Ông không tin có những oan hồn hay sao? Chính mắt con trông thấy người con gái thối sáo, chẳng phải là cô Lan à?

- Mụ ta lắm trò lắm, làm gì có oan hồn của cô Lan, nếu có thì thằng Vĩnh Tâm nhà tôi chết còn oan hơn nó, tại sao tôi không thấy gì cả vậy?

- Hình như ông không thiện cảm với dì Nương lắm. Trong câu chuyện này dì ấy cũng như ông mà thôi.

Ông Năm gặt gồng trả lời:

- Tôi không cần biết. Những người trong gia đình ấy tôi thù ghét tất cả.

- Kể cả cháu nội của ông sao?

Ông Năm sừng sốt nhìn Lâm, câu nói của anh đã làm cho ông rung động.

Ông lặc giọng hỏi Lâm:

- Anh biết gì về con bé đó... Anh đã gặp nó rồi à?

Lâm lắc đầu:

- Con chưa gặp, nhưng ông chắc cháu nội của ông là con gái à?

- Tôi có gặp nó một lần lúc đám tang của cô Lan. Nhưng người nhà của ông Nguyên không cho tôi vào. Họ đánh đập và xua đuổi tôi, sau lần đó tôi không có tin tức gì về nó cả. Mọi người trong thị trấn nói rằng ông Nguyên đã đem nó đi cho cô nhi viện rồi.

Lâm giật mình, linh tính báo cho anh biết một điều gì đó trong câu chuyện này. Anh liên tưởng đến Ngọc Nhi và sự xuất hiện bí ẩn của cô gái mà anh từng gặp...

Ông Năm lên tiếng hỏi, cắt ngang dòng suy nghĩ của Lâm:

- Cậu đến ngôi nhà đó, có trông thấy điều gì lạ không?

- Có rất nhiều điều lạ mà ông không biết được đâu.

Lâm đưa mắt nhìn ông Năm một cách bí ẩn:

- Ông Nguyên bỏ nhà đi từ lâu, gia đình họ đã phá sản sau cái chết của cô Lan. Bây giờ căn nhà đó chỉ còn một mình dì Nương đang sống trong điên loạn vì thương nhớ cô Lan.

Ông Năm không nói gì, ông chỉ im lặng nghe Lâm nói:

- Cả thị trấn này đang lên án dì Nường, họ đã tập hợp lại với nhau và đã thống nhất đập phá căn nhà dì Nường đang ở. Họ cho đó là căn nhà ma cần phải hủy bỏ.

Ông Năm ngơ ngác nhìn Lâm, ông như không tin tai mình đã nghe những lời nói của Lâm. Ông lên tiếng hỏi:

- Có thật như thế sao? Cả thị trấn này muốn đập phá căn nhà đó sao? Làm như thế thì đâu có được. Tuy rằng ông Nguyên có lỗi với mọi người nhưng chúng ta không nên đối xử quá tàn nhẫn với họ.

Lâm gật đầu anh không ngờ ông Năm đã thay đổi ý định trả thù của mình. Có lẽ khi nghe anh đề cập đến cháu nội của ông.

- Con nghĩ ông sống ở đây lâu năm và ông đã quen thuộc với mọi người trong thị trấn này. Ông nên khuyên can họ.

- Không đơn giản như cậu nghĩ đâu. Bà ta đã bày ra những trò ma quái để hại người, bây giờ mọi người đang trừng phạt bà ta mà.

- Cũng một phần là do những người hiếu kỳ đến quấy phá...

Ông Năm không muốn nghe đến chuyện này nữa. Ông đứng dậy lặng lẽ rời khỏi căn phòng, bỏ mặc Lâm ngơ ngác nhìn theo. Sự thay đổi đột ngột của ông khiến cho Lâm cảm thấy khó hiểu, đầu óc quay cuồng.

Những chuyện ân oán trong gia đình của mỗi người sao càng lúc càng phức tạp, hình như anh thấy trong họ lúc nào cũng hiện hữu sự trả thù hằn sâu vào tâm trí họ.

Lâm cũng trở về phòng, anh buông mình xuống giường sau một ngày mệt nhọc. Bất chợt mắt Lâm dừng lại nơi bức tranh “Chiều hoàng hôn” mà anh đã vẽ lần đầu gặp Ngọc Nhi. Không hiểu sao anh có linh cảm rằng giữa Ngọc Nhi và cô Ngọc Lan có mối quan hệ gì đó? Ánh mắt và nụ cười của Ngọc Nhi sao mà giống cô Lan, phải chăng họ là... anh cố nhắm mắt như không muốn suy nghĩ tiếp. Đầu anh lúc này sao nặng trĩu, đau nhức, anh thấy mắt hoa lên, sự uể oải tự nhiên đến làm cho toàn thân Lâm mệt mỏi rã rời...

Nửa đêm, Lâm bị đánh thức dậy bởi tiếng gọi của ông Năm. Lâm chưa biết chuyện gì xảy ra, anh ngồi dậy trong khi cơn buồn ngủ vẫn kéo nặng trĩu

mí mắt anh, tiếng nói của ông Năm làm cho Lâm giật mình tỉnh ngủ:

- Cô gái hôm trước đang đợi cậu ở ngoài cổng kìa.

Lâm chạy nhanh xuống anh mặc kệ cái nhìn đăm của ông Năm.

Ngọc Nhi đứng đợi Lâm ngay cổng thật, vừa trông thấy anh, cô hốt hoảng la lên:

- Anh Lâm, ngoại em muốn gặp anh lần cuối, nhanh lên, đi theo em anh Lâm ơi.

Không đợi cho Lâm lên tiếng, Ngọc Nhi nắm lấy tay anh kéo chạy đi. Cả hai cùng chạy trong màn đêm đen thẫm với tốc lực cao.

Căn nhà dì Nường hiện ra trong ánh sáng rực rỡ, tất cả những ngọn đèn được thắp sáng, khác hẳn với sự âm u trước đây.

Ngọc Nhi vừa chạy vừa nói với Lâm:

- Anh ngạc nhiên khi biết dì Nường là ngoại của em phải không? Rồi em sẽ kể cho anh nghe về chuyện của em.

Lâm gật đầu trước lời nói của Nhi. Trong khi cả hai đã chạy đến căn phòng của dì Nường. Căn phòng được thắp sáng hàng trăm ngọn đèn cầy. Dì nằm trên chiếc giường to lớn được phủ những tấm vải nhung màu đỏ, đôi mắt dì nhắm lại. Khi nghe tiếng bước chân của Lâm và Nhi, đôi mắt dì lay động rồi từ từ mở ra nhìn mọi người.

Lâm không thể nào tin vào mắt mình nữa, mới trải qua nửa ngày thôi mà dì Nường đã gầy đi nhiều quá.

Dì Nường đưa bàn tay yếu ớt vẫy Lâm và Nhi đến gần, giọng nói của bà nặng nhọc khó nghe:

- Lâm... dì không... còn sống được bao lâu... thần chết đang trên đường đến đây... để đưa dì đi... Dì biết là sáng ngày mai... mọi người trong thị trấn này sẽ đến đây đập phá ngôi nhà này...

Dì Nường co rúm người lại, hơi thở của dì dồn dập.

Lâm hốt hoảng chạy đến bên dì khẽ nói:

- Dì cứ bình tĩnh dưỡng bệnh. Không ai có thể vào đây đập phá ngôi nhà này.

Ngọc Nhi nói xen vào:

- Ngoại ơi. Con đã điện thoại gọi ngoại Ba rồi, chút nữa ngoại Ba sẽ xuống

đây.

Lâm đưa mắt nhìn Ngọc Nhi, như hiểu cái nhìn của Lâm, Ngọc Nhi giải thích:

- Ngoại Ba là em ruột của ngoại em, lúc nhỏ em sống với ngoại Ba.
- Ngoại Ba của em nhà ở gần đây không?
- Nhà ngoại Ba xa lắm, ở trên Lâm Đồng Đà Lạt.

Rồi Ngọc Nhi khẽ nói nhỏ vào tai Lâm.

- Ngoại Ba đã chết cách đây hai năm, em giấu ngoại không nói cho người biết...

Nói xong, Ngọc Nhi bước tới gần dì Nường. Cô cúi xuống thì thầm bên tai dì Nường điều gì đó. Lâm trông thấy cái gật đầu của dì Nường. Anh chưa hiểu chuyện gì xảy ra giữa hai bà cháu họ thì Ngọc Nhi đã đứng dậy bước đến gần Lâm nói nhỏ:

- Em có chuyện phải ra ngoài, anh cứ ở lại với ngoại em. Hình như ngoại có vài điều muốn nói với anh.

Bóng dáng của Ngọc Nhi khuất nhanh sau cánh cửa.

Lâm bước đến bên dì Nường. Anh ngồi uống cạnh dì. Tiếng nói của dì Nường càng lúc càng nhỏ dần hoặc lạc đi trong không gian.

- Dì... xem con... như là Ngọc Nhi... tội nghiệp con bé... Nó bị ràng buộc bởi lời thề của dì... nó phải sống trong linh hồn của mẹ nó... Tất cả mọi chuyện hồn ma oan ức... cô gái ngồi thối sáo... tiếng sáo gọi hồn... đều do dì thêu dệt nên... Kẻ bị trừng phạt chính là dì...

Nói đến đó dì Nường cố nuốt những giọt nước mắt đang chảy xuống đôi môi gầy guộc. Lâm đưa tay nắm lấy bàn tay xanh xao yếu ớt của dì như muốn chia sẻ nỗi cô đơn và đau khổ kéo dài những tháng năm dài.

- Dì tra tấn lương tâm của mình như vậy. Chuyện xảy ra đều có nguyên nhân, không ai trên đời này không có lúc phạm phải một sai lầm.
- Nhưng... sai lầm của dì thì quá lớn lao... mọi người... đang căm thù dì... chính dì mang lại... những rắc rối cho họ...

Lâm lấy chiếc khăn tay của mình thấm những giọt nước mắt trên má người đàn bà. Cử chỉ thân mật của anh khiến cho dì Nường chạnh lòng, dì gượng cười nói tiếp:

- Thật... không ngờ... đến lúc cuối trong cuộc đời dì... dì lại gặp con... người đã san sẻ và an ủi dì... đã thông cảm... những sai lầm của dì... ông trời... vẫn không bắt công với dì lắm...

Tiếng dì Nường yếu dần và loãng đi trong không gian. Đôi mắt của dì khép lại trong hai hàng nước mắt chảy dài trên má. Bàn tay của dì vẫn nắm chặt lấy tay Lâm. Hơi nóng từ bàn tay của dì dần dần chuyển sang lạnh giá, cho đến khi Lâm nhận thấy bàn tay mình không giữ chặt bàn tay của dì Nường...

Ngọc Nhi đã đứng bên Lâm từ lúc nào, cô đưa tay ôm lấy mặt khóc nức nở:
- Ngoại em đã thanh thản ra đi rồi, tội nghiệp cho bà quá...

Lâm không nghĩ rằng cái chết của một con người lại đến nhanh như thế. Anh vẫn còn nghe tiếng của dì Nường thăm thì bên tai anh thế mà giờ đây dì nằm lặng yên bất động. Cuộc sống con người kể ra thật ngắn ngủi. Thế là hết, tồn tại hay không tồn tại chỉ là vô nghĩa mà thôi.

Căn phòng im ắng trong sự chết chóc tang thương. Gió từ bên ngoài lùa vào hai cánh cửa sổ, gió thổi tắt hàng trăm ngọn nến cùng lúc, ánh sáng trong căn phòng vụt tắt cũng như đời người vừa lịm tắt.

Ngọc Nhi đứng nép mình bên Lâm, cả hai đều mang tâm trạng lo lắng. Trong không gian đen thẫm nào nề, chỉ nghe tiếng gió lùa trên khung cửa sổ, tiếng gió rít qua khe cửa rợn cả người, rồi một nguồn khí lạnh như băng thổi vào trong phòng. Chính cái hơi lạnh này khiến cho Lâm nhớ đến hôm nào anh đã gặp.

Ngọc Nhi run rẩy ôm chầm lấy Lâm, tiếng nói của cô khe khẽ:

- Có phải thần chết đã đến nơi để... đưa ngoại em đi...

Ngọc Nhi chưa nói hết câu thì một ánh sáng màu xanh lục bay vút vào trong phòng, ánh sáng lấp lánh mang hình tròn như quả trứng gà, ánh sáng đó bay xung quanh chỗ dì Nường đang nằm. Bên ngoài tiếng sấm sét vang dội. Cơn mưa vô tình từ đâu đưa đến, mưa mỗi lúc một nặng hạt, tiếng mưa dầm ào ạt trên những chiếc lá như một điệu nhạc buồn đưa tiễn người đi xa. Ánh sáng màu xanh lục vẫn bay quanh bên dì Nường, ánh sáng mang đến trong phòng một hơi lạnh giá rét.

Lâm cảm thấy hơi lạnh đang đi vào cơ thể anh, xâm chiếm toàn thân anh

bắt nó run lên, anh cắn chặt lấy hai hàm răng của mình cho không bật được thành tiếng. Trong khi Ngọc Nhi không kiềm chế được đã bật lên từng tiếng rên rỉ, hơi thở của cô mỗi lúc một dồn dập như chịu không nổi, cô hét lên:

- Mình chạy ra khỏi đây đi anh. Không biết... chuyện gì đang xảy ra.

Tiếng hét của cô tác động đến ánh sáng màu xanh lục ấy và bất thần ánh sáng ấy bay vút vào người Ngọc Nhi. Có một sức mạnh vô biên nào đó đẩy Ngọc Nhi khỏi Lâm khiến cho cả hai người văng ra cùng té nhào xuống đất.

Lâm cố lấy lại thăng bằng, ngồi bật dậy thì Ngọc Nhi đã đứng sừng sững trước mặt Lâm, mái tóc cô rối tung trong gió và ánh mắt của Nhi lấp lánh cùng màu với ánh sáng ma quái đó.

Giọng nói của Nhi vang lên, âm thanh nghe buốt từng tế bào trên cơ thể Lâm.

- Con đừng sợ... ta không hại gì con đâu. Con là một người đàn ông tốt, con đã thấu hiểu được câu chuyện của ta.

Dần dần định thần lại, Lâm không sợ hãi trước câu nói khác thường của Ngọc Nhi, anh nhớ ra chính giọng nói này anh đã nghe trong giấc mơ. Lâm dùng hết sức của mình hét lên:

- Người đừng làm hại Ngọc Nhi, hãy buông ngay cô ấy ra.

- Làm sao ta hại được Ngọc Nhi. Nó là một phần máu thịt của ta mà...

- Tôi nghĩ câu chuyện đã qua rồi, nỗi oan ức của người là do người thân của người gây ra, hãy quên đi tất cả và hãy trở về làm lại một con người khác đi.

- Ta muốn cảm ơn con đã đối xử tốt với gia đình của ta, chuyện ân oán ta không bao giờ nghĩ tới. Ta đã hóa thân là một ánh sáng thoát khỏi kiếp người đau thương từ lâu rồi...

Lâm lo lắng đến Ngọc Nhi, anh không quan tâm đến lời nói mà chủ yếu trông thấy Ngọc Nhi mềm nhũn ra khi ánh sáng ấy thoát ra khỏi cô. Lâm chạy đến ôm chầm lấy Nhi, ánh sáng ấy bay lượn một vòng trong phòng và bay qua cửa sổ biến mất trong màn đêm. Ánh sáng trong phòng đã trở về vị trí cũ, hàng trăm ngọn nến bỗng nhiên được thắp sáng lại một cách rất tự

nhiên tuy rõ ràng không ai làm việc đó. Bên ngoài mưa đã tạnh hạt, hơi lạnh trong căn phòng đã tan biến đi. Mọi cảnh vật trở về bình thường như lúc ban đầu.

Ngọc Nhi đã tỉnh lại. Cô mở mắt ra và ngơ ngác nhìn Lâm hỏi:

- Chuyện gì xảy ra vậy anh? Hình như là...

Nhi nhăn trán cố nhớ lại sự việc đã xảy ra, nhưng Lâm đã trấn an cô dù đó là lời nói dối:

- Không chuyện gì cả. Lúc này trời mưa gió lớn đã thổi tắt tất cả những ngọn nến, anh mới vừa thắp sáng chúng nó lại đây.

Ngọc Nhi đỏ mặt, khi cô trông thấy mình đang nằm trọn trong vòng tay của Lâm. Nhi đẩy nhẹ Lâm ra ngưỡng ngùng nói:

- Em thật bất cần quá...

Lâm không quan tâm đến sự bối rối của Ngọc Nhi, anh bước lại gần dì Nường, đưa bàn tay vuốt nhẹ khuôn mặt dì lần cuối. Ngọc Nhi cũng bước theo anh, cô lên tiếng khẩn vái:

- Ngoạị ời! Con sẽ làm theo lời ngoạị, ngoạị hãy yên lòng nhắm mắt.

Ngọc Nhi đưa tay bóp nhẹ cánh tay Lâm ra dấu đi theo cô. Cả hai cùng rời khỏi căn phòng của dì Nường.

- Cứ để ngoạị em nằm yên ở đây đi. Sáng mai sẽ có người đem quan tài đến, em có những thứ này muốn cho anh xem.

Lâm bước đi theo Ngọc Nhi, lần này Ngọc Nhi đưa anh lên căn gác mà hôm nào anh rất muốn bước lên song đã bị dì Nường cản lại.

Cánh cửa được mở rộng ra, ánh sáng bên trong vừa đủ để cho Lâm nhìn rõ từng món đồ vật. Trên chiếc bàn trang điểm bằng gỗ đen mịn có một viên đá được thắp sáng màu trắng tím, Ngọc Nhi bước tới cầm lấy nó và đưa cho Lâm.

- Đây là viên đá nhân tạo chạy bằng pin. Bên trong được gắn 1 ngọn đèn nhỏ xíu màu tím.

Ngọc Nhi nhìn Lâm mỉm cười, một lúc sau cô hỏi tiếp:

- Anh còn nhớ khi anh gặp nó trên ngôi mộ của mẹ em không. Lúc đó em cũng có mặt đấy.

Lâm chợt nhớ ra, lần đầu tiên anh gặp ngôi mộ của Ngọc Lan, có ánh sáng

màu tím đỏ và một bóng trắng với tiếng sáo thê lương. Thì ra không phải là hồn ma, mà chính là Ngọc Nhi. Lâm nhìn Ngọc Nhi ngạc nhiên hỏi:

- Nhưng anh không hiểu, tại sao những đêm mưa tầm tã lại nghe tiếng sáo thê lương ấy, tiếng sáo như gọi hồn người, em làm thế để làm gì?

- Anh có nhớ rằng mẹ em đã treo cổ tự tử vào một đêm mưa tầm tã. Nên ngoại em muốn mọi người trong thị trấn này nhớ đến mẹ em, nhớ đến tiếng sáo đau thương của bà.

Lâm bước đến chiếc ghế cạnh bàn trang điểm và ngồi xuống. Anh lắng nghe Ngọc Nhi kể tiếp:

- Lúc mẹ em mất, em vừa tròn ba tháng, ông ngoại đã quyết định đưa em vào cô nhi. Có lẽ ngoại không ưa ba em nên đã thù ghét luôn em. Duy chỉ có bà ngoại là người thương yêu em. Bà đã bí mật gửi em cho ngoại Ba là em ruột của ngoại ở Lâm Đồng, Đà Lạt nuôi dưỡng em. Khi em tròn hai mươi tuổi thì ngoại Ba em chết. Trước khi chết ngoại Ba em đã kể hết sự việc cho em và bảo em về đây đóng vai làm mẹ của em. Tức là một Ngọc Lan trong mắt ngoại em. Và ngoại Ba bắt em phải thề rằng dù ngoại ruột của em có ra yêu cầu kỳ quặc thế nào em cũng phải làm theo, dù sao thì cũng là ngoại ruột của em, người đã che chở cho em. Cho nên em không thể làm trái ý người được...

Nói đến đây Ngọc Nhi im lặng, cô bước đến bên cửa sổ mở cánh cửa cho rộng ra, bên ngoài màn đêm đã thu lại nhường chỗ cho ánh sáng rạng đông bừng lên. Cảnh vật trong buổi sớm tinh sương sinh động và mát mẻ, một cơn gió trong lành thổi vào phòng xóa nhòa đi bao u uất.

Lâm đưa mắt nhìn quanh căn phòng, anh bắt gặp trên kệ sách một cái đầu người với khuôn mặt hình vuông trắng bệch, khuôn mặt chỉ độc nhất hai con mắt màu đỏ như máu. Lâm cười thầm trong bụng. Anh nhớ ra đã gặp nó trong phòng khách của Chí Thông.

Ngọc Nhi quay sang thấy Lâm nhìn chăm chú chiếc đầu lâu kinh dị kia, cô buột miệng hỏi:

- Chiếc đầu lâu đó chính tay em tự chế, trông nó có gây ấn tượng gì cho anh không?

- Lúc đầu thấy hơi sợ, nhưng nhìn lâu cũng thấy thích - Lâm nhún vai trả

lời.

- Lúc vào trong nhà dọa anh và bạn của anh, em cũng lo lắm. Nhưng ngoại em cứ trấn an em nên em đỡ lo. Nhưng bạn của anh quá hung dữ. Anh ta ném cái gì đó vào đầu ngoại em chảy máu quá trời luôn.

Lâm cười ra tiếng khi nhớ đến chuyện này. Còn Ngọc Nhi cố nhớ đến những lần mặc những chiếc áo cổ xưa rộng thùng thình một mình lang thang trên con đường vắng lặng về đêm. Trong mưa gió bão bùng cô phải đứng lặng yên bên cửa sổ mong cho ai đó bắt gặp cô. Mục đích của cô là hóa thân thành một oan hồn đến đòi nợ oan hồn hay khi cô cất tiếng sáo the lương đau buồn trong đêm tối, người nghe cứ tưởng tiếng sáo gọi hồn của ma quỷ, rủ nhau đi về chọc phá mọi người. Những lần như thế, một mình trong đêm, cô rất sợ gặp phải hồn ma nào đó không biết cô phải cư xử như thế nào?

Lâm lên tiếng cắt ngang dòng suy nghĩ của Ngọc Nhi:

- Em giả làm những oan hồn đi hù dọa mọi người. Thế em có tin rằng trên đời này có những oan hồn chưa được siêu thoát đang quanh quẩn bên chúng ta không?

- Em không thấy và cũng không gặp những hồn ma bao giờ nhưng mà theo em thì có một thế giới khác đang ở sau lưng mình.

Lâm không nói gì trước lời nói của Ngọc Nhi, anh cũng thầm nghĩ rằng có một điều gì đó mà anh không thể nào giải nghĩa được...

Ngọc Nhi kéo trong tủ ra một bao thư, rồi đưa sang Lâm nói:

- Ngoại em có gửi cho anh một bức thư Ngoại đã viết hôm trước nhưng nói với em rằng khi nào ngoại mất mới đưa cho anh.

Có tiếng nói của nhiều người ở dưới nhà. Ngọc Nhi đưa mắt nhìn qua cửa sổ và nhận ra những người ở công ty mai táng. Cô bước ra cửa xuống dưới nhà, khi cô rời khỏi căn phòng, cô vẫn không quên quay lại dặn dò Lâm.

- Em xuống dưới trước, người ta đã đem quan tài đến cho ngoại em. Anh cứ ở đây đọc thư rồi xuống sau.

Tiếng bước chân Ngọc Nhi nghe rõ từng tiếng buồn phiền trên cầu thang. Còn lại một mình Lâm trong căn phòng, anh từ tốn mở bao thư của dì Nường ra xem, bức thư màu hồng nhạt với những nét chữ thật đẹp chứng tỏ

dì Nương là một con người tài hoa hiếm thấy.

“Lâm con!

Khi con đọc những dòng chữ này thì dì không còn trên cõi đời này nữa. Dì biết cái chết đang cận kề với dì. Và dì hiểu rõ nó sẽ đến lúc nào. Dì thật tình xin lỗi con trong những ngày con ở trong thị trấn này. Những hành động điên rồ của dì và kéo theo Ngọc Nhi đã làm cho con điên đầu, làm cho cuộc sống của mọi người không được yên bình. Đây là lỗi lầm của dì, xin hãy tha thứ cho dì. Khi con người đã bước vào thế giới vĩnh hằng thì mọi ăn năn hối cải của họ đều rất thành tâm để được sám hối một lần, để thanh thản ra đi. Dì biết con là một họa sĩ có tài và sắp tới con sẽ tổ chức một buổi triển lãm tranh của riêng mình. Do đó hai bức tranh “Thiên đường hạnh phúc” là món quà tinh thần dì dành tặng con, mong rằng con hãy đón nhận nó, người ta sẽ không biết đến dì và mãi mãi sẽ không biết đến dì, chỉ có con là người duy nhất biết mà thôi.

Còn chuyện của Ngọc Nhi, dì đã hối hận khi bắt nó phải thề độc với dì, nhưng từ khi nó gặp con, dì hiểu rằng lời thề ấy đã quá ích kỷ và hoang đường.

Dì sẽ rút lại lời thề ấy, mọi hình phạt dì xin gánh chịu hết.

Chuyện cuối cùng dì muốn nói với con rằng, dì biết ông Năm là ông nội của Ngọc Nhi. Con hãy giúp dì cho họ nhìn nhận ông cháu.

Một lần nữa hãy gửi lời xin lỗi đến mọi người.

Người đàn bà bất hạnh.

Tuệ Nương.”

Bức thư của dì Nương để lại, Lâm đã đọc đi đọc lại nhiều lần, anh cảm thấy thương dì Nương nhiều hơn là lên án những hành động điên rồ của dì. Anh nghĩ rồi đây mọi người sẽ thông cảm cho người đàn bà bất hạnh này. Hình như mọi người dưới nhà đang chuẩn bị đặt dì Nương vào quan tài, Lâm đứng dậy bất chợt anh thấy ánh lửa bập bùng bên cửa sổ. Lâm đưa mắt nhìn và suy nghĩ đăm chiêu.

Bên ngoài, dưới sân nhà. Ngọc Nhi đang đốt những kỷ vật của dì Nương trong đó có những bức tranh mà dì là tác giả. Lâm biết rằng Ngọc Nhi đang làm những lời trối trăn của dì Nương.

Anh thầm nghĩ: “Người chết đi kỷ vật cũng mang theo mà”.

Có tiếng reo hò ở ngoài cổng, Lâm đoán là mọi người trong thị trấn đang kéo đến nhà dì Nương để đập phá.

Lâm bước nhanh xuống dưới nhà, anh đứng giữa sân hai tay dang rộng, anh hét lên, tiếng nói của anh vang dội:

- Hãy để cho người chết có một giấc ngủ ngàn thu, mọi chuyện được giải tỏa, mọi người đừng nên ích kỷ, hãy tạo cho mình một tình nhân ái và độ lượng.

Có tiếng ai đó lao xao từ chỗ đông người. Lâm nhận ra giọng nói của Minh, cậu con trai bà bán quán ngoài chợ:

- Anh ta bị mù già quá quý bắt hồn rồi. Anh ta không phải người nữa, anh ta là ma.

Cùng lúc đó, nhiều tiếng nói hưởng ứng theo:

- Mặc kệ anh ta, chúng ta vào trong nhà đập phá đồ đạc đi bắt mù già đó ra đây trừng trị.

- Chúng ta tiến thẳng vào đi. Ai ngăn cản đánh chết không tha.

Từ trong nhà Ngọc Nhi khoan thai bước ra. Cô đồng dục nói lớn:

- Ngược lại, không ai có quyền bước vào căn nhà này. Chúng ta đang sống trong cái xã hội công bằng chứ không phải đang sống trong một xã hội chà đạp lẫn nhau.

Tiếng nói của Ngọc Nhi làm cho mọi người im lặng đi, sự xuất hiện đột ngột của cô làm cho biết bao ánh mắt kinh ngạc. Họ hoàn toàn không biết cô là ai? Bởi vì theo họ biết ngôi nhà này chỉ có một mình dì Nương sống ở đây mà thôi.

Lâm đưa mắt nhìn mọi người. Anh hiểu tâm lý từng người lúc này. Anh lên tiếng:

- Tôi nghĩ mọi người nên để yên cho bà cháu họ đi, trong gia đình này đang có tang, mọi người không thấy sao? Người đàn bà mọi người nguyên rứa đang nằm yên trong quan tài, một người đàn bà bất hạnh và đáng thương. Dì Nương không hại mọi người mà chính mọi người tìm cách hãm hại bà ta. Ai trong số các người lén lút ném đá vào nhà này? Còn nữa ai đã khinh bỉ khi trông thấy dì Nương. Tất cả mọi người đều lên án dì Nương nhưng

hãy tự xét lại lương tâm mình đi. Sự phản kháng yếu đuối của dì Nường chỉ hù dọa mọi người rằng sẽ có ơn đền oán trả của những oan hồn trong ngôi nhà của dì. Dì dựng lên câu chuyện như thế chỉ mong muốn mọi người hãy tránh xa dì Nường ra, để cho dì yên thân mà thôi.

Từng lời nói của Lâm đã thấm sâu vào mọi người, họ không còn hùng hổ như trước nữa, một số người tự rút lui và lảng lạng ra về. Còn lại một vài người, hình như họ chưa thông hiểu hết lời nói của Lâm.

Một người đàn ông lớn tuổi nhìn Lâm khẽ nói:

- Cậu là người mới đến thị trấn này, những chuyện trước kia xảy ra làm sao cậu biết được. Mụ già này đáng phải trừng trị đích đáng. Những chuyện ma quỷ hiện hồn làm cho xóm làng phải lo lắng tất cả đều do mụ ta gây ra, mụ là một con quỷ cái đội lốt người.

Người đàn bà đứng bên cạnh phụ họa thêm:

- Đúng đấy, mụ ta là ma chứ không phải là người. Đêm đêm mụ ta cầm chiếc đầu lâu bê bết máu đi từng nhà hù dọa mọi người. Mụ ta có giọng cười kinh dị lắm, đến giờ tôi vẫn không quên được giọng cười đó. Con gái của tôi đã một lần gặp mụ ta, nó quá khiếp sợ nên đã bệnh một tháng trời vẫn chưa hết, nếu cậu không tin, hỏi tất cả mọi người xem.

Mọi người cùng chen nhau lên tiếng hòa vào câu nói của người đàn bà:

- Mụ ta đáng bị trừng phạt. Cậu là ai tại sao lại chen vào chuyện làng xóm chúng tôi?

- Tổng cổ cậu ta đi khỏi đây ngay, đồ phá đám!

Trước tình thế phần nộ của mọi người, Lâm điềm tĩnh trả lời, khuôn mặt anh không lộ một chút gì lo sợ:

- Mọi người không cần biết tôi là ai, nhưng mọi người cần nên biết những chuyện mọi người làm là một hành động nông cạn. Tại sao tất cả mọi người ở đây không nghe tôi nói? Đừng nên kết tội tội vàng vào những hành động của dì Nường gây ra cho mọi người. Nếu như dì Nường không dựng những chuyện ma quái đi chọc phá mọi người thì có lẽ cuộc sống của dì không tồn tại trong ngôi nhà này, dì đã bị mọi người tổng cổ đi từ lâu rồi.

Lâm quắc mắt lên nhìn mọi người, ánh mắt của anh chiếu sáng nhìn trừng trừng vào mọi người, giọng nói của anh run lên trong cơn thịnh nộ. Lâm

không kiềm chế được nổi tức giận của mình:

- Hãy nhìn đi, trước mặt mọi người là chiếc quan tài, người đàn bà mà mọi người cho là kẻ đáng bị trừng phạt đang nằm trong đấy, bà ta đã chết rồi, mọi người có trông thấy hay không? Tôi không đồng ý với những hành động bà ta làm ra. Chuyện thù hận ma quỷ đêm đêm hiện hồn lên nhát mọi người, những hành động bà ta làm ra là phi lý trái với sự thật. Nhưng mọi người phải thông cảm và nên chia sẻ với tình cảnh của người đàn bà bất hạnh này. Chồng bà ta là một người đàn ông tàn ác gây ra hậu quả rồi bỏ trốn để một mình bà gánh chịu tất cả. Con gái bà ta treo cổ tự tử, nỗi đau chưa qua sự mất mát lại đổ xuống đầu người đàn bà yếu đuối, thử hỏi một người phụ nữ đáng thương chống chọi những bi thương này như thế nào? Con người chúng ta ai cũng có trái tim, ai cũng có tình yêu thương vô hạn, mọi người hãy vì tình người trong nhân loại tha thứ cho những lỗi lầm của người quá cố này gây ra. Chúng ta hãy nhìn về một hướng tốt đẹp mà chúng ta đã có được không?

Không một ai trong số đông còn lại lên tiếng khi Lâm vừa dứt lời: Sự yên lặng bao trùm.

Lâm đưa mắt dò xét nhìn từng khuôn mặt mọi người. Tất cả đều im lặng, đầu họ cúi xuống như là một phút mặc niệm cho người quá cố.

Tiếng khóc của Ngọc Nhi đã làm cho họ mũi lòng, một vài người trong số họ bước đến an ủi Ngọc Nhi, một vài người khác lặng lẽ bước đi...

Lâm quay sang nhìn Ngọc Nhi. Anh bắt gặp ánh mắt đầy biết ơn của cô.

Có một bóng người quen thuộc bước đến gần Lâm. Anh nhận ra ông già Năm, ông cầm lấy tay Lâm, xúc động nói:

- Cậu nói hay quá, những lời nói của cậu đã xóa tan những hận thù trong lòng mọi người, trong đó có tôi.

Lâm mỉm cười nhìn ông Năm, anh cảm thấy lòng mình nhẹ nhàng đi khi giải quyết xong câu chuyện huyền bí đầy thù hận của người dân trong thị trấn này.

Anh đưa mắt tìm kiếm Ngọc Nhi.

Anh biết giờ đây anh còn phải làm gì để giúp cho ông cháu họ nhận ra nhau. Anh cầm tay ông Năm ra dấu bảo ông đi theo anh. Trong ánh mắt của

ông Năm đầy ngỡ vực, anh biết ánh mắt ấy sẽ có những giọt nước mắt lăn tròn vì xúc động.

Ngọc Nhi đang ôm quan tài của dì Nường, cô khóc rưng rức, tay cô đang nâng di ảnh của dì Nường. Giọng cô lạc đi:

- Ngoại ơi! Sao ngoại bỏ con ra đi, trên thế gian này một mình con đơn côi cô độc, con phải sống như thế nào đây.

Lâm và ông Năm bước đến bên cạnh Ngọc Nhi. Vừa trông thấy cô, mắt ông Năm đã nhòa đi, tay ông đưa ra một cách vô thức, đôi bàn tay nhăn nheo run rẩy hằn lên.

Ngọc Nhi quay sang nhìn hai người. Cô ngạc nhiên vì sự có mặt của ông Năm.

Lâm đưa tay chỉ ông Năm, nhìn Ngọc Nhi hỏi:

- Em có nghe ngoại em nhắc đến những người thân của ba em không?

Ngọc Nhi lắc đầu, trong tiềm thức của cô hình bóng người cha không hề hiện hữu. Cô không biết hình dáng ấy ra sao, dù chỉ nhìn qua hình ảnh.

- Ngoại em có nói rằng ba em là người trong thị trấn này, nhưng từ ngày xảy ra thảm cảnh đau lòng của ba mẹ em, ông ngoại em đã đuổi gia đình của ba em đi biệt xứ rồi.

Lâm nhìn Ngọc Nhi thăm dò ý kiến của cô:

- Em có muốn gặp lại người thân của ba em không?

Ánh mắt Ngọc Nhi vụt sáng, khuôn mặt cô hớn hở lên:

- Thật không anh? Em còn gặp lại người thân của ba em sao?

- Đúng vậy! Ông nội của em đang đứng trước mặt em kìa.

Lời nói của Lâm đã xoáy vào tim Ngọc Nhi, những giọt nước mắt của cô trào ra trong sự xúc động tột cùng... Cô đưa mắt nhìn ông Năm trong lớp lệ sương mờ. Hai tay, ông Năm đưa ra chờ đón đứa cháu thân thương mà bao nhiêu năm nay ông chưa hề biết mặt.

Ông lặng người đi không nói lên lời nào, chỉ lắp bắp:

- Ôi... Cháu của tôi...

Ngọc Nhi khóc trong hạnh phúc. Cô thật không ngờ ngày hôm nay đem đến một mất mát lớn trong đời cô nhưng bù lại đã cho cô gặp lại người thân của ba cô. Niềm đau thương rồi sẽ lắng đọng để hạnh phúc mỉm cười với cô.

Cơn xúc động vừa đi qua, ông Năm đưa mắt nhìn Ngọc Nhi thật lâu, như đang tìm kiếm những nét thân quen của người con vắng số của ông.

- Ông nội có di ảnh của ba con không?

Tiếng Ngọc Nhi thỏ thẻ bên tai ông, tội nghiệp cho ông khi nhìn thấy ánh mắt thất vọng của Ngọc Nhi:

- Ngày xưa nhà nội nghèo lắm, cơm không đủ ăn chứ làm gì có tiền đi chụp ảnh.

- Tại sao đến bây giờ ông nội mới đến tìm con? Hiện tại ông nội đang sống với ai và ở đâu?

Ông Năm cười buồn, khuôn mặt của ông có nhiều nếp nhăn giờ trông càng thâm nảo hơn, những nếp nhăn như xích lại gần hơn. Càng nhìn ông như càng già đi thêm nhiều.

- Đã bao nhiêu năm nay ông chờ đợi ngày này. Làm sao ông biết con ở đâu mà tìm? Phương trời xa cách ông là ông nội của con nhưng đến bây giờ mới biết mặt của cháu mình.

Ngọc Nhi như hồi hận về câu hỏi của mình. Cô biết sự hận thù giữa hai gia đình càng sâu đậm.

Ngọc Nhi bắt sang chuyện khác:

- Hiện tại ông nội đang sống với ai? Con có thể gặp lại những người thân ấy được không?

- Ông sống một mình...

Ông Năm buông lửng câu nói, đôi mắt ông rưng rưng. Ông hướng về một cõi xa xăm.

Ngọc Nhi đang ngơ ngác không hiểu chuyện gì xảy ra. Lâm đứng bên cạnh cô. Nãy giờ anh đã chứng kiến sự tương phùng của ông cháu Ngọc Nhi.

Đã đến lúc anh phải lên tiếng:

- Ông nội của em là quản gia của gia đình bạn anh, căn nhà mà hôm trước em đến đó. Ông sống trong sự đơn côi vì bên cạnh ông không còn người thân nào.

Ngọc Nhi cắn môi cố khỏi bật ra tiếng khóc, cô không ngờ rằng sự bất hạnh bao trùm những người thân của cô như thế này.

Mỗi người đều mang trong lòng nỗi uất ức đau thương.

Cô là người đứng giữa, cả hai bên đều là người thân của cô.

Lâm như hiểu những suy nghĩ của Ngọc Nhi. Anh an ủi cô:

- Hãy để cho câu chuyện chìm vào dĩ vãng, bây giờ em đã có nội rồi. Em nên bù đắp lại những tháng ngày cô đơn cho nội em.

Ngọc Nhi gật đầu. Cô như chú mèo con ngoan ngoãn nghe lời chủ. Có tiếng nói của một nhân viên công ty mai táng, Ngọc Nhi hiểu rằng đây là lần cuối cùng cô nhìn mặt ngoại cô.

Người ta đang chuẩn bị đặt nắp quan tài lại. Lâm cùng Ngọc Nhi tiến lại gần, ông Năm cũng bước theo sau.

Ngọc Nhi lặng người đi, cô đưa hai tay ôm mặt khóc, khi nghĩ rằng rồi đây cô sẽ không còn gặp lại ngoại bao giờ nữa. Mãi mãi vĩnh viễn chia tay rồi! Không biết khi người ta đã nằm xuống, mọi thứ xảy ra có còn mang theo nỗi buồn?

Ngoại của cô cũng cùng chung trường hợp như vậy. Vẫn mặc tình cho mọi người làn gù tùy ý. Người ta đã quấn vào người bà những tấm vải trắng thật chắc và đổ xung quanh bà những xác trà thơm mùi hoa lài. Một tấm vải nhung đỏ đắp lên mặt ngoại cô.

Ngọc Nhi run rẩy đưa tay lật tấm vải nhẹ nhẹ. Khuôn mặt của ngoại cô hiện ra, một khuôn mặt trắng bệch, xanh xao.

Ngọc Nhi cảm nhận mặt đất chỗ mình đang đứng chao đảo, mọi vật xung quanh cô là một màu đen thẫm.

Lâm đã kịp thời đưa tay đỡ lấy Ngọc Nhi. Cả thân người cô nằm trong đôi tay rắn chắc của anh.

Một vài phút trôi qua, Ngọc Nhi mới trấn tĩnh lại. Khuôn mặt cô ửng hồng dần, một lần nữa cô lại rơi vào tay Lâm.

Ngọc Nhi lí nhí nói:

- Em cảm ơn anh... nhiều lắm... em lại bất cần nữa rồi...

Lâm mỉm cười trước sự bối rối đáng yêu của Ngọc Nhi, anh muốn đưa hai tay ôm lấy Nhi, che chở cho cô suốt cả cuộc đời.

Có tiếng khấn của ông Năm, làm cho Lâm và Ngọc Nhi im lặng lắng nghe:

- Tôi thật sự có lỗi với chị. Bao nhiêu tháng năm qua tôi cũng như mọi người đều khinh bỉ và thù ghét chị. Tất đều do nguyên nhân sự hận thù

trong lòng tôi với gia đình chị và chị là người chịu nhiều hậu quả nhất. Tôi không trách những điên rồ và đại dốt của chị. Giờ đây tôi thông cảm và thấu hiểu được sự bất hạnh và đau khổ tột cùng của chị.

Âm thanh trong cổ họng của ông Năm nhỏ dần và chìm sâu vào không gian đang nhuộm màu tang tóc đau thương.

Chiếc nắp quan tài từ từ đẩy vào. Các nhân viên mai táng đang làm những thủ tục đưa tiền người chết. Từng chiếc đinh đen đúa được người ta đóng mạnh vào nắp quan tài. Âm thanh vang lên nghe nhức nhối. Một kiếp người khép lại, một dĩ vãng đau buồn chấm hết.

Ngọc Nhi quay mặt đi nhìn về hướng khác, cô không tin vào sự thật. Mặc dù sự thật đang phơi bày trước mặt cô.

Lâm im lặng không nói một lời. Anh đang ngồi trước nắp quan tài đốt những tờ giấy tiền bạc âm phủ đưa tiền dì Nường.

Anh không hiểu người ta bày ra những chuyện này để làm gì? Khi đưa tiền người chết người ta vẫn đốt hàng đồng giấy tờ vàng bạc. Những đồ hàng mã như nhà cửa, xe hơi... không biết dưới âm ty người chết có nhận được không?

Thật là một hiện tượng khó hiểu?

Trong khi ông Năm vẫn còn ngồi bất động đưa mắt nhìn từng động tác của từng người.

Cả không gian bao trùm trong sự yên tĩnh, chỉ có tiếng bước chân của những người qua lại thực hiện công việc riêng của mình.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần IV

Sau những ngày của đám tang dì Nường, mọi người trong thị trấn trở lại cuộc sống bình thường. Không ai còn nhắc đến những chuyện ma hiện hồn hoang đường và tiếng sáo gọi hồn trong đêm mưa.

Họ đã quên đi tất cả và đang hòa nhập vào cuộc sống mới. Lâm cũng như mọi người. Anh đang đem cuộc sống nhộn nhịp và sôi động của làng quê mộc mạc này vào từng bức tranh của mình.

Thực ra, Lâm đang ráo riết thu thập nguồn cảm hứng của mình để sáng tác ra những tuyệt phẩm có giá trị.

Lâm muốn trở về thành phố, tất cả các bức tranh của anh sẽ được mọi người chiêm ngưỡng, bình luận hay tán thưởng. Những công sức anh đã bỏ ra gần ba năm nay.

Chiều nay Ngọc Nhi tìm anh, gương mặt cô thật rạng rỡ. Cô khoe với anh đã cho người đến dọn dẹp và sửa sang lại căn nhà.

Tất cả đều thay đổi. Căn nhà không còn là căn nhà ma trong mắt mọi người, nó sẽ là một công viên được trồng nhiều hoa lan, cho mọi người sau những buổi làm việc mệt nhọc đến tìm cảm giác thư giãn.

Ngọc Nhi thích thú nói:

- Đây chính là nguyện vọng từ lâu của em. Có lẽ ngoại em dưới cũng hài lòng về việc em làm. Em muốn bù đắp lại những tháng ngày kinh hoàng của ngoại em gây ra và cũng thay lời xin lỗi của ngoại em đến với mọi người.

Lâm đồng tình về việc làm hữu ích của Ngọc Nhi.

- Việc em làm là hoàn toàn đúng. Em cần nên giải quyết mọi chuyện cho sáng tỏ. Tất cả những người dân trong thị trấn này có một cuộc sống hiền hòa và một sân vui chơi giải trí sau giờ lao động mệt mỏi, em đã góp một phần công ích trong đó.

Ngọc Nhi đan hai bàn tay vào nhau, cô cúi đầu nói:

- Em không siêu phàm như anh nghĩ đâu, cái mong muốn là mọi người xóa đi ác cảm mỗi khi đến căn nhà ma và một người phụ nữ bất hạnh điên loạn sống trong đây.

Lâm gật đầu, anh hiểu ý của Ngọc Nhi. Anh đã đưa ánh mắt thân thiện nhìn về phía cô và hỏi khẽ:

- Em có định hướng về tương lai của mình chưa? Sắp tới em định làm gì?

- Thật tình em chưa nghĩ ra, nhưng có lẽ em phải tiếp tục học lại, ước mơ của em là trở thành một nhà doanh nghiệp trẻ. Em muốn xâm nhập vào thị trường và sống một cuộc sống sôi động đầy thử thách.

Lâm giật mình trước sự suy nghĩ đầy táo bạo của Ngọc Nhi. Anh không thể ngờ rằng với hình dáng bên ngoài hơi một chút yếu đuối và bướng bỉnh mà Ngọc Nhi lại có những ý định đầy táo bạo như vậy.

Anh không có ý kiến gì trước quyết định của Ngọc Nhi, anh cũng thật sự không hiểu chuyện kinh doanh gì. Đơn giản một điều, anh là một nhà nghệ thuật, sáng tạo bằng năng khiếu bẩm sinh của mình. Khác hẳn hoàn toàn với những suy nghĩ của Ngọc Nhi, một lối suy nghĩ của những nhà kinh doanh chờ đợi từng thời cơ nắm bắt lợi nhuận là hàng đầu trong mắt họ, đúng là suy diễn ra thị trường như chiến trường...

Tiếng nói của Ngọc Nhi cắt ngang dòng suy nghĩ của Lâm:

- Anh có ý kiến gì trong quyết định của em không?

Lâm nhủ thầm trong lòng: “Mình có nên trả lời theo suy nghĩ của mình không? Trong mắt Ngọc Nhi không biết cô ấy đang nghĩ gì về mình?”.

Tình yêu thầm kín của anh dành cho Ngọc Nhi thanh bạch và trong trắng quá. Anh không có một lần dám nắm tay cô. Đứng trước mặt Ngọc Nhi, anh như một đứa trẻ đang dò dẫm bước vào tình yêu đầu đời.

Không phải là Lâm thất bại với việc tán tỉnh con gái, mà thực ra trên thành

phổ không biết bao nhiêu cô gái trồng cây si trước nhà anh. Anh không quá cao ngạo cho mình thần tượng, nhưng ở anh có một giọng nói trầm, ấm cúng làm cho người nghe chú ý và dễ bị cuốn hút.

Nhưng đối diện với Ngọc Nhi, anh mới biết rằng anh là một con người vô duyên không có sức thu hút đối phương...

Ngọc Nhi ngạc nhiên khi thấy Lâm ngồi thừ ra với ánh mắt bất thần nhìn về một hướng vô định. Ngọc Nhi bước lại bên Lâm, lặp lại câu hỏi ban nãy với anh.

- Anh có ý kiến gì trong quyết định của em không?

Lâm giật mình, anh trả lời một cách miễn cưỡng:

- Anh không có ý kiến gì. Em muốn trở thành một nhà doanh nghiệp cũng tốt thôi... Đó là công việc mà em lựa chọn... em đã quyết định...

Lâm buông lỏng câu nói với Nhi, khi trông thấy bóng dáng khắc khổ của ông Năm bước vào.

Vừa trông thấy ông Năm, Ngọc Nhi chạy đến bên ông, cô quên đi sự căng thẳng, bối rối của Lâm.

- Nội! Từ nay nội có đồng ý về chung với con không?

Ông Năm lắc đầu:

- Nội đã quen ở đây rồi, nội không về Lâm Đồng với con đâu.

Ngọc Nhi nũng nịu:

- Nhưng con muốn nội về ở với con, ở trên ấy đất đai rộng lắm tha hồ cho nội trồng trọt chăn nuôi. Ngôi biệt thự của ngoại Ba lớn lắm.

Ông Năm vẫn không thay đổi ý định:

- Nội đã sống ở đây quen rồi, nội không đi đâu, đừng khuyên nội nữa. Nơi đây là nơi chôn nhau cắt rốn của nội. Sống ở đây và chết cũng ở đây.

Lâm bước ra ngoài, anh đón nhận được cái buồn tự nhiên ở đâu mang đến cho anh.

Bên trong tiếng cười nói của Ngọc Nhi và ông Năm. Anh mỉm cười với hạnh phúc tràn ngập ở nơi họ, nhưng nụ cười của anh sao trông sâu nào quá chừng!

Một năm đi qua. Thời gian trôi theo chiếc kim đồng hồ quay đi không bao giờ quay ngược lại. Phòng triển lãm tranh của Lâm đã thành công rực rỡ nhiều lần. Tiếng tăm của Lâm chẳng mấy chốc lan đi rộng rãi, người trong nước lẫn người ngoài nước đều mến chuộng tranh của anh vẽ. Họ cho đó là phong cách riêng của người Việt Nam mang đậm màu nét thuần túy của cuộc sống đời thường.

Lâm đã thành lập một công ty riêng, mở ra một xưởng vẽ và làm thầy cho một đám học trò yêu thích nghệ thuật.

Cuộc sống đã thay đổi với anh, nhưng chuyện tình yêu trong anh vẫn không thay đổi. Anh vẫn sống trong ảo vọng của mối tình đơn phương thầm lặng. Bóng hình người ấy mỗi lúc càng xa vời, anh mong chờ trong nỗi tuyệt vọng.

Chí Thông là người phản đối kịch liệt trước tình yêu câm lặng của Lâm. Mỗi lần nhắc đến chuyện tình của Lâm, Chí Thông thương hại nhìn anh rồi bần cợt nói:

- Thời buổi bây giờ, không có ai chung tình như mày đâu, chẳng lẽ trên đời này không còn một đứa con gái nào hay sao? Tình yêu đơn phương của mày như một thiên tình đắm lệ trong các trang tiểu thuyết mùi mẫn của bọn đàn bà con gái.

Và Chí Thông đã chứng minh cho Lâm thấy anh chàng thay tình như thay áo, biết bao nhiêu cô gái đều qua tay Chí Thông. Anh là một tay tán gái cừ khôi, không một bóng hồng nào qua khỏi tay Thông được.

Một hôm Chí Thông hẹn Lâm ra quán cà phê nổi tiếng trong thành phố. Khung cảnh ở đây thật thơ mộng, từng đôi trai gái ngồi tâm sự với nhau. Sự có mặt đột ngột của Lâm làm cho một vài ánh mắt nhìn lên khó chịu. Cũng đúng thôi, đây là quán dành cho các đôi tình nhân tỉ tê tâm sự, không ai vào đây đơn côi một mình cả. Lâm phớt lờ, anh đưa mắt nhìn quanh tìm kiếm Chí Thông.

Tiếng một cô gái gọi tên anh.

Lâm ngạc nhiên quay lại, anh nhận ra Thùy Dung, cô nhân viên thiết kế thời trang của công ty Chí Thông. Dạo này công ty của Chí Thông chuyển sang lĩnh vực thời trang, anh đã thiết kế những chương trình “ấn tượng trẻ”,

trong các chương trình đó có một vài show trình diễn nước ngoài và đã thành công đáng kể.

Thùy Dung mỉm cười nhìn Lâm. Cô đưa tay chỉ ghế cho Lâm ngồi và không đợi Lâm lên tiếng, Thùy Dung giải thích cho sự có mặt của mình:

- Anh Thông có công chuyện phải đi gấp, nên em ngồi đây để tiếp chuyện với anh đó.

Lâm hiểu ra câu chuyện.

Thì ra Chí Thông gài bẫy tình cho Lâm. Có một lần anh nghe Chí Thông đề cập đến Thùy Dung, cô nhân viên xinh đẹp mà Chí Thông muốn Lâm làm quen. “Dịp may hiếm có đấy mà. Thùy Dung có tài và có sắc còn mới trình nguyên. Tao chưa dám đụng vào để dành cho người bạn thân của tao”. Lâm phì cười trước sự tử tế của Chí Thông. Và đây là kế hoạch của Chí Thông khiến cho Lâm chẳng chút gì ngạc nhiên.

Anh nhìn Thùy Dung. Trước vẻ đẹp sắc sảo và kiêu kỳ của cô không làm cho tim Lâm chao đảo.

Thấy Lâm cứ nhìn mình trân trân, Thùy Dung cười bẽn lẽn nói:

- Anh Lâm có chuyện gì vui kể cho Dung nghe đi.

Lâm nhún vai trả lời ngây ngô.

- Anh toàn là Liêu trai kinh dị. Em có muốn nghe không?

Thùy Dung gật đầu lia lịa:

- Em thích lắm, kể đi anh.

Lâm hít một hơi dài, anh làm vẻ mặt trầm trọng:

- Vấn đề ma hiện hồn về có nhiều người nói tới, họ kể rất nhiều chuyện và đưa ra những yếu tố khá thú vị như chúng ta đã biết, có nhiều chuyện quái đản.

Đây là câu chuyện trêu tượng.

Có một linh hồn không siêu thoát, đêm đêm hiện ra phá phách mọi người. Ngày trước, linh hồn này là một cô gái trẻ xinh đẹp có tài thổi sáo. Tiếng sáo của cô làm say mê biết bao nhiêu chàng trai...

Cô gái chết trong một đêm mưa tầm tã, cô ta thất cổ tự tử vì tình yêu không trọn vẹn.

Khi linh hồn của cô ta xuống âm ty, không được chấp nhận và bị trừng phạt

đọa đầy lên trần gian, sống một kiếp ma. Đêm đêm cô ta hiện ra thành một thiếu nữ xinh đẹp ngồi thổi sáo. Tiếng sáo bi thương réo rắt vào lòng người nghe những khúc nhạc đau lòng oán than cho số phận...

Thùy Dung im lặng chăm chú nhìn Lâm, câu chuyện kinh dị của anh quá hấp dẫn cô.

Người phục vụ mang đến cho Lâm một tách cà phê nóng, Lâm đưa tách cà phê ngang tầm mắt nhìn chất nước sóng sánh màu đen tuyền, Lâm húp một ngụm nhỏ, mùi thơm cà phê bay qua mũi. Anh cảm thấy thật sảng khoái.

Thùy Dung đã nhắc ghế ngồi cạnh Lâm từ lúc nào. Câu chuyện ma của anh làm cho Thùy Dung lo sợ. Cô vốn là người sợ ma bẩm sinh.

Lâm thầm cười trong bụng vì tính nhát gan của cô gái này.

Lâm kể tiếp:

- Nếu ai đã một lần nghe tiếng sáo của cô gái ma đó thì hồn sẽ quay quắt nhưng nhớ về hình bóng liêu trai của người ta, mọi người nói tiếng sáo ấy là tiếng sáo gọi hồn.

Vào những đêm trăng sáng, cô gái trở thành hồn ma kinh dị lúc ẩn lúc hiện, hồn ma đó với hình dạng quái thai, thân hình mảnh mai ốm yếu nhưng cái đầu to lớn, khuôn mặt con ma hình vuông với da mặt trắng như bột, không mũi miệng. Chỉ có hai con mắt như hai vết hào sâu hoắm phun ra những tia máu kinh khủng...

Thùy Dung sợ hãi, cô đưa tay nắm chặt cánh tay Lâm. Cô nhắm mắt lại mà cứ liên tưởng trước mặt cô bóng dáng con ma đó hiện ra với khuôn mặt chỉ có hai con mắt đỏ rực như hai cục máu...

Tiếng hét của Thùy Dung phá tan bầu không khí yên tĩnh trong quán. Mọi người đều ngẩng đầu lên nhìn chăm chú vào Lâm và Thùy Dung. Thùy Dung đỏ mặt thỏ thẻ bên tai Lâm.

- Anh kể chuyện ma nghe rùng rợn, em sợ quá. Chúng ta ra khỏi chỗ này đi anh.

Lâm gật đầu, anh mừng thầm trong bụng, đúng là câu chuyện của anh có tác dụng đã làm cho Thùy Dung đòi về.

Khi tiễn Dung, Lâm mỉm cười nói:

- Khi nào chúng ta gặp lại nhau, anh sẽ kể cho em nghe chuyện con ma đòi

mạng, em có thích nghe không?

Lâm không nghe Thùy Dung trả lời, cô cho xe chạy nhanh như muốn trốn tránh anh, làm như anh là con ma không bằng!

Mọi người đã ra về hết, căn phòng chỉ còn lại một mình Lâm, lúc nào anh cũng là người về sau cùng. Xưởng vẽ tranh của Lâm không rộng lắm, nhưng cũng chứa khoảng mười người. Trên trần nhà chiếc quạt gió quay vù vù. Lâm cảm thấy không khí vẫn ngột ngạt và nóng bức. Trên tường đối diện chỗ Lâm ngồi, hai bức tranh “Thiên đường hạnh phúc” của dì Nường và một bức tranh “Chiều hoàng hôn” của anh.

Ba bức tranh này đã gây ra nhiều tranh luận cho giới hâm mộ. Làm nên một hiện tượng đáng chú ý.

Lâm đã nhận được rất nhiều cú điện thoại gọi đến, thậm chí họ trực tiếp gặp gỡ, nài nỉ anh bán ba bức tranh cho họ với một cái giá không thể ngờ.

Nhưng tất cả đều thất vọng, họ chỉ nhận được cái lắc đầu từ chối của Lâm. Ba bức tranh là vật quý giá nhất trong đời của anh, nó nhắc anh nhớ đến những ngày anh sống phiêu lưu nơi xứ lạ và những chuyện xảy ra ngoài trí tưởng tượng của anh, vừa mang tính chất huyền bí vừa hoang đường nhưng lại rất thật.

Từ lâu, mọi tin tức về Ngọc Nhi đều mơ hồ trong Lâm. Có một lần Lâm gặp ông Năm lên thành phố, ông báo cho Lâm biết Ngọc Nhi đã tốt nghiệp xong một khóa ngắn hạn về thương mại và đang tham khảo thị trường Châu Á ở tận đất nước hoa anh đào Nhật Bản.

Lâm cảm thấy mừng cho sự thành công của Ngọc Nhi. Nhưng tâm trạng anh mang một nỗi buồn nhớ man mác. Mặc dù tình yêu anh dành cho Ngọc Nhi nguyên vẹn không thay đổi. Nhưng anh chỉ đón nhận một trái tim không lời đáp từ nơi cô.

Lâm lấy thuốc lá ra hút, khuôn mặt anh không giấu được nét trầm tư...

Một tiếng động khô khốc đột ngột phát ra. Lâm nhận thấy cánh cửa phòng sát cạnh lối vào xưởng đóng mạnh lại. Mọi thứ đều ngưng hoạt động. Tất cả những ánh đèn trong phòng Lâm vụt tắt, bóng tối bao trùm lấy anh.

Lâm không hiểu chuyện gì đang xảy ra. Anh đứng dậy, điều thuốc trên môi rớt xuống chân anh. Làn khói trắng bay vào mũi anh cay nồng buộc anh

đưa tay dụi mắt.

Ánh sáng trong căn phòng phát ra trước mặt Lâm làm cho anh giật mình mở to mắt nhìn. Sự việc xảy ra lại có vẻ hoang đường, ánh sáng được phát ra chính từ bức tranh “Chiều hoàng hôn” của Lâm. Ánh sáng màu xanh lục bao quanh cả bức tranh. Lâm hốt hoảng khi trông thấy khuôn mặt của Ngọc Nhi không còn rạng rỡ xinh tươi nữa. Nụ cười trên môi cô như khép lại, khuôn mặt trở nên ủ dột đau thương.

Lâm rung mình, dường như hình ảnh của Ngọc Nhi trong bức tranh đã tan ra thành hư vô.

Khoảng một hay hai phút sau, một bóng trắng từ từ xuất hiện. Lâm không tin vào mắt mình nữa, bóng trắng đó quá quen thuộc với anh. Ngọc Nhi đã hiện hữu ngay trước mặt Lâm. Đây là sự thật hay trong giấc mơ, anh chưa kịp nghĩ ra.

Kinh khủng, thật là một sự kiện kinh khủng không thể nào hiểu được.

Khuôn mặt tươi cười xinh đẹp, đôi mắt nhí nhảnh của Ngọc Nhi đã thay đổi hoàn toàn. Giờ đây, thay vào đó khuôn mặt trắng bạch như thoa loại phấn hế đất, đôi mắt nàng đờ đẫn nhìn anh. Trong đôi mắt ấy những giọt nước mắt trào ra, lênh láng như mặt biển khơi.

Một luồng không khí lạnh lạnh ghê ghê thổi vào người Lâm khiến cho anh run lấy bầy, điều gì đang diễn ra vậy?

Trong bóng tối nhập nhòa, hai cánh tay xương xẩu và lạnh lẽo đang chờ đón Lâm. Bước chân của Ngọc Nhi đi về phía anh xiêu vẹo. Tim Lâm đập dữ dội, cổ họng tắc nghẹn không thở được, giống như cơn ác mộng trải qua trong tâm trí một con người khủng hoảng.

Hai chân Lâm chôn chặt xuống nền gạch, cứng đờ vì hoang mang kinh ngạc.

Đây không phải là chuyện người thật giả ma để hù dọa Lâm, mà là một người của một hồn ma hiện hình mang hình dạng Ngọc Nhi đang đứng trước mặt anh.

Thình lình Lâm ngửi thấy mùi xác chết, một luồng khí hôi thối của cơ thể người chết đang phân hủy. Lâm hoảng hốt thực sự, anh cố lùi ra xa tránh né hai cánh tay đang lần mò tìm kiếm anh. Khuôn mặt Ngọc Nhi chuyển sang

màu xanh lục, từ hai vành môi xám xịt phun ra một luồng khí màu đỏ như máu.

Lâm cảm nhận mình sắp nôn mửa ra, anh cơ hồ muốn ngất xỉu, chính cái luồng khí màu máu kia là mùi của người chết mà anh vừa hít vào.

Từ từ tiến sát đến gần Lâm là một khuôn mặt màu xanh lục với hai gò má chảy rữa kinh tởm, môi bị găm gần hết khiến cho hai hàm răng nhô ra ngoài, lúc này hai cánh tay là hai ống xương khăng khiu đưa lên cổ Lâm, buộc Lâm phải nhìn thẳng vào hai hố mắt sâu hoắm.

Khuôn mặt lại chuyển sang một màu đỏ bầm, những tảng thịt bầy nhầy đang rớt xuống từng miếng vào người Lâm. Chúng biến thành một dòng máu đỏ lan rộng khắp cả người anh, mùi hôi thối nồng nặc bao vây lấy anh...

Sức chịu đựng của Lâm đã hết. Lâm nhảy bật ra khỏi hai bàn tay xương xẩu kia và thét lên khiếp đảm.

Bóng ma không còn mang hình dạng của Ngọc Nhi nữa, nó mang theo một bộ xương người trắng hếu, bộ xương phát ra ánh sáng màu lục lủng lẳng chập chờn trước mặt Lâm.

Mấy ngón tay của Lâm run lên. Anh xô chiếc ghế về phía bộ xương, động lực va chạm khiến cho bộ xương đứng yên lại. Nhưng cái đầu lâu máu đỏ bầm kia vẫn cứ lúc lắc với hai con mắt lúc lồi ra lúc sâu hoắm lại.

Lâm khiếp sợ phóng nhanh về phía trước cố thoát ra khỏi bóng ma kinh dị. Nhưng bóng ma vụt đứng trước mặt anh, sừng sững, hai bàn tay xương xẩu ôm chặt lấy Lâm, giọng nói của bóng ma phều phào bên tai anh:

- Hãy theo em... đừng bỏ em...

Lâm cảm thấy cổ họng mình bị vòng tay ma quỷ siết chặt, hơi thở đứt quãng, cái chết đang đến gần anh. Anh không một chút phản kháng, đôi mắt anh nhắm lại chờ đợi. Trong khi đó, mùi hôi thối của người chết vẫn nồng nặc trên mũi anh...

Một bàn tay to khỏe đập mạnh vào vai Lâm, kéo anh thoát khỏi cơn ác mộng kinh hoàng vừa qua. Lâm ngồi bật dậy ngỡ ngác đưa mắt nhìn quanh. Mọi thứ xung quanh anh vẫn bình thường. Căn phòng thấp sáng với nhiều ánh đèn. Chiếc quạt trên trần nhà vẫn quay đều đều và anh vẫn chưa tin câu

chuyện kia là cơn ác mộng.

Lâm đưa tay lên xoa đầu, cơn nhức đầu làm cho mắt anh nhòe đi nhưng Lâm cũng nhận ra người đang ngồi đối diện với anh là Chí Thông.

- Mà đang mơ cái quỷ quái gì vậy ở bên ngoài mà tao đã nghe tiếng la hét của mày khủng khiếp.

Chí Thông chỉ cánh cửa cho Lâm thấy:

- Cửa đóng chắc quá, tao phá xông vào thấy mày nằm trên bàn la hét om sòm.

Lâm thở dài, anh đưa tay ôm lấy đầu, anh đã trải qua một giấc mơ khủng khiếp, nhớ đến sự việc đã qua, anh cảm thấy da anh nổi gai ốc từng mảng.

Chí Thông đưa ánh mắt dò xét nhìn Lâm khó hiểu, anh hỏi tiếp:

- Có chuyện gì xảy ra cho mày vậy nhìn lại mày kìa, người đầy mồ hôi, coi chừng bị cảm lạnh.

Lâm lắc đầu, cổ họng anh đắng nghét, và anh thấy khó khăn khi phát ra từng tiếng trả lời cho Thông nghe:

- Tao... không sao... chỉ bị... nhức đầu... một chút thôi...

Chí Thông mỉm cười yên tâm. Anh lấy trong túi xách của mình ra một chai rượu whisky, anh tìm một chiếc ly thủy tinh, rót rượu vào ly và đưa sang bên Lâm.

- Cũng còn may cho mày, tao đang tìm bạn giải sầu nên có sẵn rượu trong túi. Uống một ngụm đi sẽ sáng khoái ngay thôi.

Lâm cầm chiếc ly trên tay, anh đưa mắt nhìn cái chất lỏng hấp dẫn màu nâu đậm bên trong đang sóng sánh. Anh đưa lên miệng uống cạn, đúng như lời Chí Thông nói, hơi rượu nồng nàn làm cho Lâm được trấn an, hơi ấm trong cơ thể anh bừng bừng trở lại...

Lâm đưa mắt nhìn Chí Thông với sự cảm kích:

- Cám ơn mày đã đến đây. Tao vừa trải qua một cơn ác mộng.

- Ác mộng? - Chí Thông nhún vai hỏi.

- Đúng vậy. - Lâm nhìn thẳng vào mắt Chí Thông chờ đợi câu trả lời thực sự của bạn.

Lâm hỏi Thông:

- Mày có tin ma hiện hồn không? Có những yếu tố bắt buộc chúng ta phải

tin, có nhiều chuyện quái đản, huyền bí và kinh dị, dù khoa học có tiến bộ tới mức nào đi nữa cũng chịu chưa giải thích nổi cái thế giới vô hình xung quanh ta.

Chí Thông cười ngạo nghễ trước câu nói của Lâm:

- Mà đúng là đàn bà, đến bây giờ vẫn còn tin chuyện ma hiện hồn, dẹp bỏ những chuyện nhảm nhí đó đi!

Chí Thông đứng dậy đến bên cạnh Lâm đưa tay xoa nhẹ vào đầu bạn:

- Làm ơn trở lại tính khí nam nhi một chút đi. Chúng ta đi tìm một quán bar nào đó uống hết chai rượu này. Tao gọi điện thoại cho Thùy Dung đến chơi với mày nha.

Lâm trừng mắt nhìn Chí Thông:

- Mày muốn đi chơi với cô ta thì cứ hẹn hò đi, đừng có đem tao vào.
- Mày không thích Thùy Dung à? Cô bé đó cảm mày lắm đó, đây là cơ hội ngàn vàng đừng bỏ lỡ uống... Còn bây giờ tao muốn đi uống rượu với mày.

Lâm đứng dậy, anh không thể nào từ chối lời đề nghị của Chí Thông. Một khi Chí Thông muốn có trời mà cản được.

Lâm tắt tất cả đèn trong phòng, anh đưa mắt nhìn bức tranh của Ngọc Nhi lần cuối mà sao thấy lạnh cả người. Giác quan thứ sáu báo cho anh biết rằng có một chuyện gì đó đang xảy đến cho Ngọc Nhi...

Tiếng của Chí Thông hồi giục Lâm... anh lặng lẽ rời khỏi căn phòng, bên ngoài Chí Thông đã nổ máy xe âm ỉ...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần V

Những ngày liên tục kế tiếp, cơn ác mộng vẫn hoành hành tâm trí Lâm khiến cho tâm trạng anh rối bời. Linh tính báo cho anh biết có điều không tốt đang chuẩn bị xảy ra.

Lâm cố gắng liên lạc, tìm kiếm những thông tin về Ngọc Nhi, nhưng anh đều không nhận thông tin gì về cô cả. Hiện giờ Lâm không biết Ngọc Nhi đang ở đâu?

Ông Năm cũng như anh, ông chỉ biết căn nhà trên Lâm Đồng không còn nữa. Ngọc Nhi đã bán đi, lấy tiền đó cho vào việc kinh doanh của cô.

Lâm không hiểu Ngọc Nhi kinh doanh gì. Và anh cũng không hiểu tại sao Ngọc Nhi phải lao đầu vào cái thương trường rắc rối phức tạp đầy sự chà đạp lẫn nhau, lừa lọc phỉ báng, tranh giành quyền lợi của nhau. Đồng tiền là thượng đế trong mắt tất cả những giới doanh nghiệp. Anh nghĩ thế và anh chép miệng thở dài. Anh không muốn suy nghĩ nhiều về chuyện này. Đối với Lâm, cuộc sống bình thản êm dịu đến với anh là anh mãi nguyện lắm rồi. Lâm cảm thấy khoảng cách giữa anh và Ngọc Nhi ngày càng vời vợi, giữa hai người không cùng chí hướng.

Đã đến lúc Lâm phải cố quên hình bóng Ngọc Nhi trong trái tim anh.

Có lẽ thời gian sẽ giúp cho anh xóa nhòa tình yêu dành cho nàng.

Tiếng bước chân bên ngoài hành lang. Lâm đưa mắt nhìn ra ngoài cánh cửa.

Thùy Dung đột ngột xuất hiện, cô lộng lẫy trong bộ đầm ngắn màu hồng càng tôn thêm cặp chân dài thon nhỏ đầy quyến rũ.

Lâm không ngạc nhiên lắm trước sự xuất hiện của Thùy Dung.

- Anh Lâm. Có chuyện cần phải cộng tác với anh đây.

Khuôn mặt hớn hở của Thùy Dung khi cô kéo chiếc ghế ngồi đối diện với Lâm, anh buông ra một câu hỏi hờ hững:

- Có chuyện gì quan trọng lắm không? Nếu trong lĩnh vực thời trang, anh chịu thua.

Thùy Dung nhìn Lâm bằng đôi mắt dài và sắc bén:

- Thời trang là cuộc sống làm gì mà ám ảnh anh ghê gớm vậy?
- Anh hoàn toàn không lên án về ngành thời trang của em. Nhưng ở hai chúng ta, mỗi người đều có một hướng đi của riêng mình.

Thùy Dung mím môi suy nghĩ, cô chậm chậm nói:

- Anh có thể đem nghệ thuật của anh đặt vào thời trang được không? Em đang thiết kế trang phục truyền thống của dân tộc mình. Em muốn anh vẽ lên những chiếc áo dài phong cảnh quê hương. Cuộc sống đời thường vùng quê bình dị. Chúng ta không lạm dụng nghệ thuật vào thời trang, điều đó có gì đâu mà anh ngại.

Lâm cảm thấy những lời nói của Thùy Dung thật có lý anh trở nên thân thiện với cô tự lúc nào không hay:

- Nếu em có ý định như vậy thì thật là tuyệt vời. Anh sẽ đem hết tài năng của mình ra cộng tác với em.

Thùy Dung gật đầu mỉm cười mừng rỡ:

- Anh hứa đấy nhé. Chúng ta sẽ hợp tác với nhau, đúng là Thông nói không sai...

Lâm ngạc nhiên nhìn Thùy Dung khi cô đề cập đến Chí Thông, hiểu cái nhìn của Lâm, Thùy Dung nói tiếp:

- Chí Thông là người hiểu tính anh nhiều nhất.

Lâm nhăn mặt hỏi Dung:

- Chí Thông, nó nói gì về anh?
- Anh ấy đều nói tốt về anh cả thôi. Anh ấy nói anh là một kho tàng nghệ thuật là một người có cái nhìn nghiêm túc.
- Thật là khó tin, nó làm gì mà nói tốt về anh nhiều như thế.

Thùy Dung cúi đầu thú nhận:

- Anh Thông nói tốt về anh một phần còn một phần tốt về anh là do em nghĩ ra, thật sự em muốn làm việc cùng với anh...

Khuôn mặt Thùy Dung đỏ ửng, cô cúi đầu tránh đi cái nhìn của Lâm. Mái tóc ngang vai của cô che nửa khuôn mặt, Lâm không nhận thấy sự bối rối

trên khuôn mặt yêu kiều đó.

Lâm để ý đến những thay đổi lạ thường trong khuôn mặt của Thùy Dung. Ánh mắt và nụ cười của Thùy Dung hoàn toàn khác hẳn, nó không phải là của cô, mà nó được hiện hữu chính của Ngọc Nhi. Lâm rung mình xua tan bao suy nghĩ đang đè nặng trong đầu anh.

Hình bóng Ngọc Nhi cứ chập chờn trong mắt anh. Nụ cười của Nhi thật rạng rỡ, ánh mắt êm đềm như mắt hồ thu phẳng lặng đã làm cho tim Lâm như ngừng đập, anh đang là kẻ chết đuối trong đó. Cơ thể Ngọc Nhi toát ra một hơi ấm đầy đam mê diệu kỳ.

Lâm đưa hai tay ôm choàng lấy thân hình mảnh mai thon nhỏ của Ngọc Nhi. Khuôn mặt Lâm áp sát cận kề khuôn mặt Ngọc Nhi. Anh ngửi thấy mùi thơm trinh nguyên trên đôi môi hé mở của nàng...

Một luồng khí màu xanh lục từ đôi mắt của Ngọc Nhi bay ra...

Trong phút giây tận hưởng mùi vị tình yêu giờ đã tan theo hư vô, khuôn mặt xinh đẹp với nụ cười rạng rỡ đã không còn tồn tại nữa, nó tan biến đi theo không khí.

Giờ đây đối diện trước mặt Lâm, sự biến dạng từng thời kỳ trên khuôn mặt đã bị lão hóa nhanh đến mức độ Lâm không còn nhận ra nữa, hiện giờ nó đang hình thành một chiếc đầu lâu đen ngòm với hai hốc mắt sâu thẳm. Từng mảng da thịt trên khuôn mặt biến thành một lớp hồ trắng bệch nứt ra rơi vung vãi xuống gạch vỡ tan tành.

Chiếc đầu lâu lắc lư theo điệu nhạc, một thứ âm thanh quái dị khiến ai nghe cũng lạnh toát nổi da gà. Lâm nhận ra tiếng sáo du dương trong âm điệu bi thương nhuộm màu tang tóc.

Những làn khí lạ từ trong ánh mắt bay ra chuyển thành những màu sắc ma quái, lúc xanh đỏ, tím vàng...

Mùi hương của làn khí lạ là cái mùi lâu năm của người chết, mùi thối của da thịt phân hủy không thể lẫn lộn vào đâu.

Lâm không còn lạ gì mùi này trong nỗi kinh hoàng cao độ, Lâm đưa hai tay đẩy mạnh cái thân hình, mà lúc này anh cho là mảnh mai thon thả té nhào xuống nền gạch bóng loáng ở nhà anh. Chiếc đầu lâu ấy không còn lắc lư nữa, âm thanh của tiếng sáo ngưng bật...

Tiếng hét của cô gái vang lên, Lâm giật mình mở to mắt nhìn trừng trừng người đang đối diện mình. Thùy Dung đang run rẩy vì tức giận, khuôn mặt cô vẫn còn những nét bàng hoàng trước hành động kỳ lạ của Lâm.

- Anh điên rồi sao. Anh thật điên rồ. Quỷ ma đã nhập vào người anh rồi...

Thùy Dung lồm cồm đứng dậy sau cái té do Lâm xô đẩy. Cả thân người Thùy Dung đau điếng, cô cố lê từng bước chân ra cửa.

Bao nhiêu ước mơ dệt mộng của tình yêu mới vừa chớm nở dành cho Lâm giờ tan thành mây khói.

Thùy Dung thật sự thất vọng về Lâm, hình như có ma lực nào đó hiện diện trong Lâm... càng nghĩ Thùy Dung càng lo lắng cho anh.

Nhưng cô không muốn đem những rắc rối đến cho mình, Thùy Dung là một cô gái khôn ngoan biết nắm bắt lấy thời cơ... Cô biết rằng đằng sau bóng dáng của Lâm hàng khối anh chàng đang theo đuổi cô. Thùy Dung đưa mắt nhìn Lâm lần cuối, cô tự nhủ trong lòng sẽ không quay lại căn nhà này lần nữa, ánh mắt của cô như thầm nói lời tạm biệt với anh.

Bóng dáng Thùy Dung khuất dần sau cánh cửa. Lâm vẫn ngồi bất động, anh không nói một lời nào. Những sự kiện vừa qua làm cho tâm trí Lâm lảo đảo, ngả nghiêng.

Anh không thể nào giải thích được những ác mộng kinh hoàng. Lâm không nghĩ rằng đây là một giấc mơ, hình như nó là một sự thật phơi bày trước mặt Lâm. Một câu chuyện thần bí xoay quanh sự sống của Ngọc Nhi.

Cho đến bây giờ anh không biết Ngọc Nhi đang ở đâu và đang làm gì?

Nhưng có một điều Lâm đoán chắc được mạng sống của Ngọc Nhi đang bị đe dọa, bóng ma kinh hoàng ấy sẽ không tha cho linh hồn bé nhỏ của Ngọc Nhi.

Một tuần trôi qua. Vào một buổi chiều, chuông điện thoại trong phòng làm việc của Lâm reo lên gấp gáp.

Lâm cầm máy lên, trong đó truyền đến một giọng nói lạ:

- Tôi là cảnh sát điều tra, có một vụ án xảy ra tại khách sạn Ngàn Sao. Ông ta tên là Vũ Nguyên đã tự nổ súng tự sát. Chúng tôi xem thấy có một bức thư ông ta gửi cho anh kèm theo là một quyển nhật ký của một cô gái tên là Phương Ngọc Nhi mời anh lập tức đến khách sạn gặp chúng tôi.

Không mấy lúc. Lâm đã đến khách sạn Ngàn Sao, đó là một khách sạn cũ kỹ hay nói đúng hơn nó là một phòng trọ bình dân dành cho những người khách bình dân.

Trong khách sạn có rất nhiều người, không kể đến những người dân hiếu kỳ đang đứng xung quanh tò mò nhìn vào.

Khi Lâm bước vào khách sạn, có một người đàn ông tiến đến trước mặt anh, tự giới thiệu.

- Tôi là thanh tra Hùng Minh. Có phải anh là họa sĩ Vũ Lâm không?

Lâm gật đầu, đưa tay bắt tay Hùng Minh. Mọi người trong phòng tránh ra để Lâm và Hùng Minh bước vào.

Trước mắt Lâm là một thi thể người đàn ông gầy còm. Khi người ta kéo tấm khăn phủ mặt ông xuống, Lâm rung mình khi trông thấy có nhiều nếp nhăn và co rúm lại trên khuôn mặt đen sì của ông ta, nhất là đôi mắt ông ta mở trừng lên không chịu nhắm lại.

Những giọt máu loang lổ trên mặt ông ta giờ chuyển sang một màu đỏ bầm. Bất chợt, Lâm liên tưởng đến chiếc đầu lâu lúc lắc với hai con mắt đỏ như máu bay ra cái làn khí đậm màu đỏ bầm hôi thối.

Lâm lùi lại, anh quay mặt nhìn đi hướng khác, anh không muốn trông thấy cảnh tượng kinh hoàng này.

Hùng Minh bước đến bên Lâm. Anh ta đưa cho Lâm một bức thư của ông Nguyên và quyển nhật ký của Ngọc Nhi.

- Đây là vụ án mạng xảy ra khá ly kỳ, nó được chuẩn bị rất chu đáo. Nếu như không có cái chết của ông Nguyên thì vụ án này vẫn nằm trong vòng bí mật. Anh quen biết với cô cháu gái của ông ta khi nào?

Lâm buồn bã trả lời, tay anh vẫn mân mê quyển nhật ký của Ngọc Nhi:

- Tôi quen biết với Ngọc Nhi đã hơn một năm nay, mặc dù tôi rất yêu Ngọc Nhi nhưng...

Lâm im lặng, anh không muốn nhắc đến chuyện tình yêu của anh và Ngọc Nhi, một câu chuyện tình buồn...

Hùng Minh hiểu những lời nói tận đáy lòng Lâm. Và Hùng Minh báo cho Lâm nghe một hung tin về Ngọc Nhi:

- Chúng tôi có điều tra và được biết ông Vũ Nguyên và cô Ngọc Nhi đã sống ở Nhật Bản một thời gian nhưng cuối tháng hai ông Vũ Nguyên trở về Việt Nam chỉ có một mình. Cô Ngọc Nhi đã mất tích luôn từ đó. Nhưng sáng nay sở cảnh sát Nhật Bản đã gửi qua một tờ fax có vẽ chân dung một nạn nhân mà họ tìm thấy được dưới chân núi, xác chết đã đến thời kỳ phân hủy, họ không thể nào xác minh được nạn nhân là ai...

Lâm cắn môi kèm chế cơn xúc động sắp trào dâng trong lòng anh. Trước cái chết thê thảm, thương tâm của Ngọc Nhi nước mắt Lâm trào ra, anh không thể nào nén được cơn thốn thức của cõi lòng.

Anh khóc thành tiếng, mọi người đưa mắt nhìn anh và họ thông cảm nỗi khổ đau mất mát mà anh đang đối mặt.

Có một vài tiếng nói xầm xì ở sau lưng Lâm:

- Ông ta nhẫn tâm quá, hại luôn cả cháu gái của mình, ông ta là quỷ rồi không phải là người.

- Tội nghiệp cho cô gái vừa xinh đẹp lại vừa tài năng, một chủ doanh nghiệp trẻ...

Lâm bước nhanh, anh muốn thoát khỏi nơi đây. Anh không muốn nghe người ta bàn tán trước cái chết đau lòng của Ngọc Nhi. Anh không tin đây là sự thật. Mới ngày nào anh vẫn còn gặp Ngọc Nhi, trò chuyện cùng cô, nhìn cô cười, nghe giọng nói ngọt ngào của cô...

Thế mà giờ đây, cô đã trở thành người thiên cổ, Lâm vẫn còn bàng hoàng

trước cái chết của Ngọc Nhi.

Thế giới xung quanh như đang nhộn nhịp và tất bật, giờ đây như đảo lộn tất cả, anh như người vô hồn lê bước không định hướng về đâu...

Cái chết của Ngọc Nhi là một cú sốc nặng nề với Lâm. Cả tuần nay anh không đến công ty, mọi việc Lâm giao phó cho Chí Thông lo liệu.

Ba mẹ của Lâm rất lo lắng cho anh, nhưng chỉ thấy sự im lặng và lầm lũi đơn độc của Lâm trong căn phòng đóng cửa suốt ngày đêm.

Thật ra ba mẹ của anh hiểu về anh rất rõ, chính sự im lặng này là sự tịnh tâm, là liều thuốc an thần cho Lâm.

Lá thư ông Vũ Nguyên gửi cho Lâm toàn những lời lẽ ăn năn sám hối, không làm cho sự căm phẫn trong lòng anh nguôi đi, nếu như ông ta không tự sát, Lâm có thể tìm đến ông ta và chính tay ông kết thúc cuộc sống đầy tội ác của ông ta. Trong lá thư của ông Nguyên có nói đến cái chết của Ngọc Nhi. Sự việc diễn ra đúng kế hoạch của ông ta và Ngọc Nhi chỉ là con cờ do tay ông ta điều khiển.

“Ngày... Tháng... Năm...

Anh Lâm!

Có lẽ anh rất ngạc nhiên khi đọc những dòng chữ này của tôi. Một người lạ và chưa bao giờ gặp mặt và quen biết với anh, nhưng tôi biết anh rất yêu đứa cháu gái của tôi và tôi chính là ông ngoại của nó.

Khi tôi viết lá thư này gửi đến anh thì cũng là lúc tôi đang ăn năn sám hối những sự việc mà tôi đã gây ra. Đầu tiên là Vĩnh Tân ba của Ngọc Nhi, kế tiếp là Ngọc Lan con gái tôi, rồi đến Tuệ Nương vợ của tôi và bây giờ là Ngọc Nhi.

Tôi quá tàn ác và nhẫn tâm với người thân của tôi. Tòa án lương tâm đã

phán xét tôi và tôi không biết phải đền tội của mình như thế nào? Tôi chỉ biết đem máu của mình để cầu xin mọi người tha thứ tội cho tôi. Tôi là một kẻ đáng thương bị trừng trị, nhưng có điều này tôi muốn nói với anh. Tin hay không là tùy ở anh.

Tôi... không có giết Ngọc Nhi. Làm sao tôi có thể nhẫn tâm ra tay với đứa cháu gái của tôi được...

Nhưng tôi là một tên hèn nhát đáng bị nguyên rủa, tội lỗi đầy ắp trên đầu. Tôi không cầu xin với anh một điều gì, nhưng vì tình yêu của anh dành cho Ngọc Nhi, xin anh hãy giúp nó đạt được ước nguyện của nó.

Một lần nữa, xin anh hãy giúp cho cháu của tôi. Tôi thật là xấu hổ khi tôi nói lên điều này. Tôi là kẻ khốn nạn nhất!

Phương Vũ Nguyên”.

Những nét chữ trong lá thư của ông Nguyên cứ nhảy múa trước mặt anh không muốn giữ một vật gì của người đàn ông tàn ác đáng ghét này. Lâm châm lửa, anh đốt bỏ lá thư của ông Nguyên vào cái gạt tàn thuốc của mình.

Giờ đây Lâm cảm thấy tâm hồn hơi thanh thản khi anh thực hiện được những ước nguyện lúc còn sống của Ngọc Nhi.

Căn phòng hoàn toàn im lặng, bên ngoài không một tiếng động, Lâm biết ba mẹ của anh đã về quê ngày hôm qua. Khi nào anh gặp phải một chuyện gì, ba mẹ anh vẫn thường để cho anh yên lặng một mình trong căn nhà này. Ba mẹ anh rất tin tưởng ở anh và họ hiểu sau cú sốc, anh sẽ tự vực lấy chính bản thân mình và sẽ đứng thẳng lên.

Trên tay của Lâm là quyển nhật ký của Ngọc Nhi, từng dòng chữ nhạt nhòa nước mắt, người con gái trong trang giấy hiện ra trước mắt anh.

Anh cảm nhận được bên tai mình tiếng thở thè ngọt ngào của nàng.

“Anh Lâm!

Không phải là em trốn chạy trước tình cảm của anh dành cho em.

Xin anh hãy hiểu cho em, đừng buồn và đừng giận em, dù sao thì em cũng có lỗi với anh. Em không nói ra sự thật khi chia tay với anh trong đêm buồn ở thị trấn...

Anh là một người đàn ông tốt. Và suốt cả cuộc đời em sẽ không bao giờ gặp được một người đàn ông nào tốt hơn, chỉ một mình anh mà thôi...

Em đã yêu anh khi mà lần đầu tiên em gặp anh. Nhưng em không có cơ hội bày tỏ với anh. Cho đến bây giờ em vẫn không có cơ hội nói với anh.

Anh Lâm! Tạo hóa đã tạo ra em trong hình hài của mẹ em nhưng tạo hóa không tạo ra cuộc sống cho em... Khi em vừa chào đời đã phải gánh chịu nỗi cô cút của một đứa trẻ mồ côi cha mẹ, không tình thương của ông bà. Bị người đời khinh rẻ. Tủi nhục đã nuôi em khôn lớn đến ngày hôm nay. Khi em trưởng thành, em phải gánh chịu những lời thề kỳ quặc của bà ngoại. Sống một kiếp nửa người nửa ma làm bạn với bóng tối. Lúc đó em muốn vùng vẫy ra khỏi nơi ma quái kia bay nhảy trong một cuộc sống nhộn nhịp của những bạn bè cùng lứa tuổi với em. Sự khao khát trong em mỗi lúc càng mãnh liệt...

Nhưng rồi có một thế giới vô hình nào đó phát ra ánh sáng màu lục đến bên em, an ủi linh hồn em lúc cô đơn trống vắng...

Rồi khi ngoại em qua đời, đã đến lúc em phải sống cho bản thân em, tất cả những lời kỳ quặc của ngoại giờ đã được hủy bỏ. Em muốn trở thành một người phụ nữ mạnh mẽ, sống cho hoài bão của riêng mình. Để bù đắp lại những tháng năm giam lỏng linh hồn em.

Anh Lâm! Anh có hiểu tâm trạng của em lúc này không?

Em không dám nói tiếng yêu anh, mặc dù lời nói này là điều mà em mơ ước từ lâu để nói cho anh nghe”.

Lâm thở dài, anh lấy một điếu thuốc rồi châm lửa hút. Từng làn khói trắng

cuồn cuộn bay tỏa ra căn phòng. Phải chăng khói thuốc đã làm mắt anh cay nhòe hay là những dòng nhật ký của Ngọc Nhi chọc vào tuyến lệ của anh.

“Em đã tốt nghiệp loại ưu ngành thương mại và em đang đầu tư vào lĩnh vực ăn uống ở thành phố Đà Lạt. Em có đọc báo và biết được phòng triển lãm tranh của anh rất nổi tiếng. Xin chúc mừng anh.

Đáng lý ra em phải lên thành phố để thăm anh hoặc gọi điện thoại liên lạc với anh, nhưng em không thể nào làm được. Em gặp lại ông ngoại của em. Người mà đã bức bách ba mẹ em chết trong oan ức và ngoại em sống những ngày tháng điên loạn. Song dù sao ông ta cũng là người mà em gọi là ông ngoại. Đầu tiên, em đã nhường một cổ phần cho ông ta. Nhưng với bản tính tham lam, ích kỷ, tàn ác, ông ta đã bày ra những chuyện làm ăn phi pháp dẫn đến công ty của em bị thua lỗ.

Lúc này em không muốn gặp anh. Em đã hối hận thật sự, đáng lý ra em không nên theo đuổi cái sự nghiệp kinh doanh kia và em đừng quá tham lam bước lên những bước thang danh vọng. Phải chỉ có một điều ước đến với em. Chỉ duy nhất một điều ước thôi. Em sẽ ước lần đầu tiên gặp anh, nói cho anh tình yêu của em và bình lặng sống bên anh trong một cuộc đời hạnh phúc êm đềm.

Em đã đánh mất hạnh phúc của chúng ta rồi. Một lần nữa em cúi đầu mong anh tha lỗi cho em...”

Những trang giấy lem luốc màu mực chứng tỏ Ngọc Nhi đã khóc thật nhiều khi viết lên những dòng chữ này. Tay của Lâm run run khi lật từng trang giấy, anh nhận thấy hơi ấm của Ngọc Nhi còn quanh quẩn nơi đây. Sự gián đoạn của những trang giấy kế tiếp khiến Lâm hiểu ra, Ngọc Nhi đã ngưng viết một thời gian, cho đến khi cô lên đường sang Nhật Bản, những dòng nhật ký lại hiện lên:

“Anh Lâm!

Chuyến đi Nhật lần này với ông ngoại có lẽ là chuyến đi định mệnh của em. Lúc đầu em không dự định sang Nhật, nhưng có một khoản tiền lớn trong một công ty mà ông ngoại em có một cổ phần trong đó. Anh cũng biết đấy, trước khi ông ngoại em bỏ nhà đi, ông ta có sang Nhật sống một thời gian ở đó.

Tất cả những tài sản của em đều bị ông ta tiêu phá hết. Em đang trong giai đoạn phá sản. Em muốn lấy lại những gì đã mất của em. Nhưng khi sang Nhật Bản, ông ta đã vạch lên một kế hoạch không thể nào ngờ được. Em đã rơi vào cái bẫy của ông ta.

Thực ra, ở Nhật ông ta không có một cổ phần nào cả, ông ta muốn đưa em sang đây để bắt buộc em phải làm vợ một tên vô loại nào đó trong giới giang hồ, vì ông ta đã mắc nợ hân một số tiền lớn. Em thật kinh tởm ông ta, người mà em đã gọi là ông ngoại.

Giữa cái nơi đất khách quê người này, em không biết cầu cứu đến ai. Em quá cô đơn, lúc này sao em nhớ đến anh và yêu anh biết dường nào...

Em không chấp nhận cuộc hôn nhân ép buộc của ông ta... sẽ không bao giờ có chuyện đó xảy ra...

Em biết là mình đã tính sai một nước cờ. Giờ đây em phải gánh lấy hậu quả của nó...

Anh Lâm yêu thương! Hãy cho phép em gọi hai tiếng đó lần cuối cùng trong cuộc đời em...

Nếu sau này em không còn sống trên cõi đời này nữa, cái chết sẽ không toàn vẹn với em. Nếu như anh có thể còn gặp lại những gì còn sót của em. Xin anh hãy rủ lòng thương, mang em về đặt cạnh bên mẹ em và bà ngoại em.

Vĩnh biệt tình yêu của em.

Nếu như... nếu như kiếp sau còn gặp lại, em xin nguyện suốt đời làm kẻ nô lệ cho anh. Đừng cười về những suy nghĩ ngớ ngẩn này, biết đâu chuyện của kiếp sau có thực phải không anh?

Em yêu anh như chưa lần nào được yêu và ước mơ được là người tình bé nhỏ của anh..."

Lâm vẫn cứ liên tục châm thuốc hút, quyển nhật ký của Ngọc Nhi anh đã khép lại từ lúc nào.

Cái chết của Ngọc Nhi là do sự bức bách của ông ngoại cô, dẫn đến việc Ngọc Nhi lâm vào bước đường cùng nên quẫn trí, cô tìm đến cái chết để giải quyết mọi chuyện.

Lâm cảm thấy thương hại cho Ngọc Nhi. Cô phải chịu đựng trước những nghịch cảnh của gia đình đến quá sức chịu đựng.

Anh ngả người tựa vào thành ghế, đưa mắt nhìn lên trần nhà. Những mảnh tường loang lỗ, một con thằn lằn đã rình rập được một con mồi.

Lâm lầm bầm nói trong cổ họng:

- Ngọc Nhi ơi! Nếu như em biết dừng chân đúng lúc. Nếu như em gặp anh sớm thì em đâu chết oan ức như vậy. Cũng một phần là lỗi nơi anh! Phải chỉ lúc ấy anh giữ em lại. Anh đừng nhút nhát trong việc tỏ tình với em...

Nước mắt Lâm chảy dài, khuôn mặt anh ướt đầm đìa. Anh vẫn mặc tình cho những giọt lệ ấy trào ra. Anh đang khóc cho Ngọc Nhi và thương tiếc sự ra đi của cô.

Tháng năm lặng lẽ trôi qua, thời gian giúp cho Lâm từ từ nguôi đi hình bóng người xưa, công việc làm ăn của Lâm ngày càng khấm khá.

Chí Thông đã cưới vợ và người đó không ai xa lạ chính là Thùy Dung. Hôm đám cưới Chí Thông, khi trông thấy Lâm cô dâu đã ngại ngùng lên tiếng:

- Duyên nợ con người, không ai tránh khỏi được, có duyên mà không nợ cũng là con số không.

Còn Chí Thông thì cười giả lả:

- Thật là khổ cho tao, đã làm ông mai cho mày mà chẳng được gì. Cuối cùng lại bắt ông mai thay vào mớ trở trêu.

Lâm mỉm cười, anh không nói gì trước sự lúng túng đáng yêu của hai người...

Giờ đây Chí Thông và Thùy Dung đang chuẩn bị đón đưa con đầu lòng của họ sắp ra đời, nhìn họ tràn ngập hạnh phúc anh cũng vui lây...

Lâm đã thực hiện ý nguyện của Ngọc Nhi. Anh sang Nhật, sau khi hỏa táng thi thể Ngọc Nhi, anh đem hài cốt của cô về chôn cạnh hai ngôi mộ dì Nường và bà Ngọc Lan.

Lâm có tìm đến ông Năm, nhưng sau khi nghe tin Ngọc Nhi chết, vì quá đau buồn, ông đã bỏ thị trấn, từ lúc đó không còn biết tin tức gì về ông nữa.

Ba mẹ Lâm hối thúc anh lấy vợ, nhưng đến bây giờ vẫn không một bóng hồng nào lọt vào mắt anh, phải chăng anh đã hững hờ với cuộc đời này?

Sáng nay Lâm đi làm như thường lệ, xưởng vẽ tranh của anh đã phát triển rộng thêm nhiều và những người đam mê nghệ thuật đến đây hằng say làm việc rất đông. Tất cả đều ngưỡng mộ tài năng của Lâm, họ kính trọng anh, tôn sùng anh, vì anh là bậc thầy của họ...

Khi Lâm đang ngồi vào bàn làm việc thì cánh cửa phòng anh bật mở. Người phụ tá của anh bước vào đi bên cạnh là một cô gái tóc dài, dáng cao thanh tú và mảnh mai, chiếc nón rộng vành che đi khuôn mặt của cô làm cho Lâm nhìn không rõ, nhưng gây cho anh ấn tượng khá đặc biệt là chiếc đầm dài cô gái đang mặc, màu tím nhạt có những cánh hoa trắng li ti.

Người phụ tá của Lâm là một anh chàng thư sinh cao dong dỏng, cặp kiếng

cận của anh ta kề sát Lâm:

- Thừa anh, cô gái này đợi anh đã rất lâu, cô ấy muốn gặp anh để hỏi giá bức tranh ngoài kia, lần này nhất định cô ấy phải mua cho bằng được.

Người phụ tá của Lâm đi ra khỏi phòng, chiếc nón rộng vành cũng được tháo xuống. Trước mặt Lâm là một nụ cười thân quen, nụ cười quyến rũ và ánh mắt phẳng lặng hồ thu ấy... Anh từng người lại vì kinh ngạc. Khuôn mặt, nụ cười và ánh mắt đó là của Ngọc Nhi đang nhìn anh.

Lâm biến sắc trùng trùng nhìn người con gái bên tai anh tiếng nói ngọt ngào êm dịu.

- Anh vẫn giữ hai bức tranh “Thiên đường hạnh phúc” và “Chiều hoàng hôn”...

Lâm không nghe những câu nói tiếp theo của cô gái. Mắt anh nhòa đi trên hình bóng yêu kiều thướt tha của người con gái thân quen. Một ánh sáng màu tím trắng bay xung quanh cô, ánh sáng lung linh rõ ràng khỏi màu xanh lục. Xuất hiện từ hai ánh mắt cô gái nhìn anh. Mùi thơm của hoa hồng ngào ngạt bay tỏa khắp phòng Lâm, mùi thơm này làm cho Lâm dễ chịu. Bất chợt anh nhớ tới mùi hôi thối của xác chết mà anh đã từng hít phải. Anh phải phân vân rùng mình liên tục.

Ánh sáng màu tím trắng vụt tắt và bóng hình của cô gái cũng biến mất như tan theo mây khói.

Lâm còn đang ngơ ngác nhìn, anh không hiểu chuyện gì đang xảy ra với anh?

Cùng lúc đó, người phụ tá của anh bước vào, khuôn mặt anh ta hốt hải như vừa trải qua điều gì kinh hoàng lắm:

- Anh ơi! Ba bức tranh treo trên tường tự nhiên biến mất, không để lại dấu vết gì cả. Sáng nay đâu có người khách nào. Chỉ có...

Anh ta đưa mắt nhìn quanh rồi quay sang hỏi Lâm:

- Cô gái đâu rồi anh?... Cô gái mua bức tranh gì đó...

Lâm lắc đầu, xua tay ra dấu cho người phụ tá của anh bước ra ngoài. Lúc này anh không muốn nói gì cả.

Người phụ tá của anh vâng lời nhưng trong lòng rất ngờ vực. Có điều gì đó không bình thường vừa xảy ra ở đây chẳng?

Bên ngoài tiếng ồn ào qua hành lang, Lâm biết các nhân viên của anh đang tập trung lại bàn tán về sự biến mất kỳ lạ của ba bức tranh kia và cả cô gái kỳ lạ lúc này. Lâm đưa mắt dõi ra cửa sổ, anh muốn tìm kiếm dấu vết của một thế giới vô hình. Thế giới vẫn còn có những linh hồn chưa được siêu thoát. Anh hiểu sự kiện lạ lùng ban này. Và anh cảm nhận rằng hơi thở ấm áp với mùi hương hoa hồng của Ngọc Nhi vẫn còn bên cạnh anh. Nó chưa tan biến vào hư vô...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng Quyển XXIV: TIẾNG VỌNG HỒN MA - PHẦN I

Đêm không trăng... cũng không sao, chỉ có gió và tiếng xào xạc của lá cây bị chạm vào nhau tạo thành thứ âm thanh rờn rợn, nhất là ở nơi luôn vắng vẻ bóng dáng con người. Bởi chốn này là chốn của những kẻ đã chết mà...

Bãi tha ma khá rộng lớn bao gồm cả Phật giáo và Công giáo nhưng được phân chia rạch ròi thành hai khu vực khác nhau.

Phía bên khu vực đạo Công giáo có vẻ quy mô và nề nếp hơn nên các ngôi mộ được chôn cất thẳng hàng, dù đã xây hay vẫn còn nắm đất. Chưa hết, những người sớm năm yên nghỉ ở đây còn được hưởng sự râm mát ban ngày và không khí u tịch trầm lắng ban đêm bởi nhiều rặng bạch đàn trồng xen kẽ giữa các hàng mộ.

Ngược lại khu nghĩa trang của phía Phật giáo hết sức là luộm thuộm với các kiểu chôn cất tự do khiến mồ mả người chết quay tứ hướng chẳng có chút nào là trật tự. Đã vậy cỏ dại còn bao trùm lên cả lối đi vào những ngôi mộ đất tạo cảm giác ngăn ngại cho bất cứ ai muốn vào để tảo mộ người thân. Vấn đề gay go hơn là khu nghĩa trang Phật giáo còn nổi tiếng là lăm ma. Ngay giữa ban ngày cũng có kẻ đã từng bị nhát đến chết ngất đi rồi sau đó trở thành ngẩn ngơ mất trí... Lời đồn đại nghe thật khủng khiếp. Làm thót tim rất nhiều người nên chẳng ai dám nghĩ tới chuyện lần mò ra nghĩa trang nếu như không có việc ma chay cúng tế.

Thế nhưng, đêm nay bỗng xảy ra sự kiện lạ. Đó là đã gần mười hai giờ đêm rồi mà lại có một bóng người cầm đèn bão tiến sâu vào con đường dẫn vô khu vực nghĩa trang. Thật là gan cùng mình, những ai trông thấy đều le lưỡi, lắc đầu và nghe lo giùm cho cái kẻ khủng điên nào đó.

Ú... ú... ú... không biết là tiếng rít của gió hay tín hiệu gọi nhau của âm hồn vang vọng lên từ cõi chết? Dù cho nó là gì đi nữa thì âm thanh đó cũng làm cho người ta phải rợn óc và bủn rủn cả tứ chi.

Vậy mà không hiểu kẻ to gan lớn mật kia có cảm thấy sợ hãi, chùn chân... mà sao vẫn cứ tiến sâu vào nghĩa trang?

Câu hỏi được đặt ra trong suy diễn nội tâm của người sống bên ngoài vòng đai nghĩa trang đang chứng kiến và lo ngại nhìn theo đốm sáng ngọn đèn mỗi lúc một nhỏ dần trong bóng tối mịt mù. Ứ... ứ... lại cái thứ âm thanh ma quái trỗi lên làm nhói đau trái tim những người yếu bóng vía. Trung và các bạn ngồi trong quán nước nhỏ mãi tới ngoài đầu con đường dẫn vào nghĩa trang, nhóng mắt ra màn đêm đen đặc, cảm giác người mình muốn nổi gai.

Cậu khe khẽ rỉ tai Siêu:

- Lão Tâm này quả là gan. Dám nhận lời cá cược vào nghĩa trang giờ này, không biết lát nữa lão có còn bình tĩnh mà trở ra như lúc đi vô chẳng?

Siêu nhún mạnh đôi vai, tay thọc vào túi áo như để che giấu sự nhút nhát đang trỗi dậy từ bên trong. Cậu máy môi:

- Mà yên tâm đi Trung ơi! Tao chắc chắn lão Tâm sẽ đường hoàng trở ra nhận phần thắng cá cược... Xưa nay lão nổi tiếng là kẻ không hề biết sợ ma quỷ, chỉ có chúng mới sợ ngược lại lão thôi.

- Mà cả quyết như thế ư?

Học ngồi gần đó nhấn mạnh câu hỏi thay Trung để rồi nhận được cái gật đầu của Siêu:

- Đúng, bởi tao đã từng thấy lão Tâm làm những chuyện kinh thiên, động địa hơn gấp nhiều lần. Tụi bây nhớ vụ bốc mộ cô gái chết đuối dạo nọ không? Thật khiếp đảm, nếu là tao chắc tao đã nhập khẩu xuống âm tào, địa phủ từ hôm ấy. Ôi, từ ngày cha sanh mẹ đẻ tới giờ tao mới nghe chuyện xác người chết hàng chục năm moi lên mà vẫn còn y nguyên.

Mặc dù tóc gáy ở phía sau đã có cọng dựng đứng, Học vẫn hù để thôi phòng câu chuyện:

- Cái xác còn y nguyên vẫn chưa đáng sợ bằng sự kiện người chết bỗng đứng cười. Tao cam đoan những người đang có mặt lúc đó, nhiều kẻ phải té đái.

Trung hích cùi chỏ vào hông bạn:

- Trong số đó có lẫn lộn mày không?

Học hấp háy đôi mắt:

- Không... tao chỉ nghe kể lại đã phải nín tiểu tiện ban đêm rồi. Vậy mà khen thay cho lão Tâm, lão dám lãnh nhiệm vụ chuyển cái xác từ quan tài

cũ sang quan tài mới để người ta chôn trở lại.

Cường xen vào bằng thái độ thản nhiên:

- Có gì đâu mà lão làm không được. Dù không bị phân hủy, xác chết vẫn là xác chết chứ đâu thể biến thành quỷ hồi sinh...

Lời Cường chưa kịp ngưng thì đã bị Trung chặn đứng bằng cái vỗ khá mạnh vào giữa miệng kèm theo tiếng quát khê:

- Chuyển hệ đi thẳng khi. Mà có biết bây giờ là lúc nào hay không?

Cường hất tay Trung ra rồi xoa xoa chỗ bị đau, mặt càu nhàu:

- Đang nói chuyện ma sao có thể chuyển thành chuyện tiên đồng, ngọc nữ được. Mà mới là nửa đêm nhá, mười hai giờ đêm thì sao nào?

Bị bạn la. Trung không tự ái mà nhốn nháo ngó quanh mình vì cảm nhận thấy có luồng khí lạnh ập đến. Cậu cất giọng run run:

- Mà làm ơn nói năng ý tứ giùm kẻo lỡ có oan hồn nào ra tới đây dạo mát nghe được thì bản thân mà mang họa.

Quang “xồm” là tên con trai có tướng mạo rất ngang ngạnh này giờ ngồi im nhâm nhi ly trà đá, chọt hất chiếc cầm lún phún hàm râu quai nón. Tiếng cậu nghe ồm ồm:

- Mấy thằng mà toàn là gan thỏ đế. Nếu có sợ thì hãy nên sợ người sống, chứ kẻ chết thì còn làm được cái gì nào. Chẳng qua họ chỉ là những chiếc bóng vật vờ, yếu đuối mà những người mắt thường không nhìn thấy.

Học cãi lại lời biện luận của Quang:

- Mà đừng coi thường người ở thế giới bên kia. Hồn ma tuy chỉ là một chiếc bóng vật vờ nhưng không hề yếu đuối như mà nói. Theo tao được biết thì có khối kẻ sống dở, chết dở vì sợ ma.

Nghe Học nói, Quang “xồm” cười bạnh hàm:

- Điển hình là mà và thằng Trung phải không?

Trước bao nhiêu bạn bè, Trung và Học sĩ diện không nhìn nhận nên tìm cách chống chế.

- Mà dùng từ sợ e quá đáng. Thật ra đây chỉ là sự kiêng dè...

Cường hòa với Quang “xồm” trêu chọc hai thằng bạn vốn nổi tiếng nhút nhát nhất trong bọn:

- Kiêng dè cái quái gì mà đến nỗi mới nghe nhắc đã xanh lè bản mặt. Cứ

làm như các hồn ma có quyền sinh sát con người trên trái đất này vậy.

Học đối đáp yếu ớt:

- Tại mày với thằng Quang xồm chưa từng bị nó nhát nên đâu hiểu được cảm giác sợ hãi khi phải đối diện với một bóng ma.

Quang xồm bèn gạn hỏi:

- Hai thằng mày biểu đã thấy thì kể xem mặt mũi của chúng ra sao?

Trung thật thà:

- Cũng giống in như người sống thôi. Có điều họ chỉ là một chiếc bóng mờ ẩn hiện, là khi tỉnh táo thật sự chúng ta không thể thấy.

Cường bật cười ha hả:

- Theo lời mày nói thì đâu có chi đáng sợ chứ. Hơn nữa mày chỉ thấy lúc không tỉnh... có nghĩa là vào thời điểm nằm mơ. Tao quả quyết chuyện hồn ma không có thật.

Quang xồm gật gù, dáng vẻ tán đồng ý kiến:

- Không có thật trên đời mà chỉ có do trí tưởng tượng của những kẻ nhát gan dựng lên.

Không chịu ngồi yên. Học vội cãi lại:

- Tao không nhìn nhận sự phán đoán của hai đứa mày.

- Vậy thì hãy nêu ra lập luận của mình, mày đã thấy ma tận mắt chưa?

Học đáp thật dứt khoát:

- Rồi.

Cường hỏi mím:

- Có giống như thằng Trung diễn tả không?

Học huơ tay:

- Khác xa. Bởi con ma tao thấy rất ư là khủng khiếp. Có hình dáng đàng hoàng.

- Ở chỗ nào?

- Trong bãi tha ma khu đạo Phật.

Chẳng biết lời Học là đùa hay là thật, Trung nghe giật nảy người, cậu lắp bắp:

- Mày... mày nói... xạo...

Học không thèm đính chính, đưa mắt ngoá ra màn đêm tối đen ở bên ngoài

rồi tự nhích sát vào phía trong, miệng lẩm nhẩm:

- Biểu tao xạo thì thôi, tụi bây đừng có hỏi. Để chừng nào tận mắt tụi bây nhìn thấy rồi hãy tin.

Quang xồm bèn gạ gẫm:

- Mà thấy nó ra sao thì nói để mọi người cùng tưởng tượng. Bằng không, con ma nó sẽ chỉ nhát một mình mày... vì mày biết rõ nó.

Sợ thót ruột, nhưng giữa thời khắc sắp sửa không giờ, Học cũng chẳng có lá gan thuật lại hình bóng con ma. Bởi biết đâu bên ngoài thế giới tĩnh lặng đen ngòm kia đang hiện diện một số oan hồn đứng đâu đó theo dõi câu chuyện rồi nổi hứng xấn vào tham gia. Ôi, nếu chúng hiện ra lúc này thì chính mình và thằng Trung đến phải lăn ra mà xỉu mất. Còn bọn thằng Cường, thằng Quang... chắc gì còn tỉnh táo để nhìn rõ mặt con ma. Mà Học cũng cầu mong cho hai thằng bạn đỡ hơi bị một phen khốn đốn, song chưa phải là bây giờ. Cứ để tội tụi nó đấy! Còn nhiều dịp khiến tụi nó phải thót tim cậu mới nghe.

Trong lúc Học còn đang ngồi im, chưa tìm được cách phản ứng thì bất thần có tiếng kêu phát ra giữa năm thằng:

- Coi kìa... dường như là lão Tâm đang trở ra. Có lẽ ma quỷ trong nghĩa trang chê lão già rồi chẳng?

- Như vậy thì tụi mình thua cuộc rồi.

- Nhắm gì. Chỉ với một can rượu mà chứng minh được rằng nghĩa trang không có ma thì cũng đáng. Thú thật, tuy chẳng phải là loại yếu bóng vía... nhưng nghe lời đồn đại râm ran tao cũng nhụt chí anh hùng. Bởi công việc của tao thường ngày phải đi bỏ hàng sớm phụ má tao...

Không thông cảm với tâm trạng của Cường, Học ti toe cái miệng:

- Thế mà này giờ mày còn làm ra vẻ có lá gan bự tổ chẳng hù thiên hạ. Té ra cũng là con muỗi giống như nhau...

Bị Học làm cho quê. Cường thúc cùi chỏ vào hông bạn. Cười ngượng ngịu:

- Biết rồi còn la lớn. Tao đâu có dại mà trưng bày chân tướng của mình ra.

Học gặp người nhưng lại ngược mặt lên đáp trả:

- Không dại thì khôn quái gì được khi hai chữ “sợ ma” mày đã viết rõ lên

trán rồi.

- Hồi nào?

- Mới xong. Có tất cả bấy nhiêu thằng đây làm chứng.

Cường đảo mắt ngó vòng quanh các bạn thấy ai cũng mỉm cười liền cảm tịt không dám khua môi, múa mỏ tiếp. Cậu nhường phần cho Quang xồm.

- Xếp chuyện thằng Cường sang một bên để đón lão Tâm trở ra kia.

Như là một mệnh lệnh, tất cả năm tên con trai đều đứng lên chống mắt về phía cái đóm sáng đang lập lòe từ đằng xa trông tựa con đom đóm tiến dần đến chỗ họ.

Nói về lão Tâm, một ông già ngoài sáu mươi, nát rượu, thường lấy công việc tẩm liệm người chết làm nguồn sống thì ấn tượng về ma với lão chỉ là đùa. Đêm nay lão nhận lời thách thức của bọn trai trẻ đi ra nghĩa trang vào giữa thời điểm không giờ vì can rượu để hấp dẫn lão. Hơn nữa, lão cũng muốn tận mắt chứng kiến hình ảnh con ma là sao mà người dân trong vùng cứ kháo nhau rùm beng lên khiến nhiều kẻ phải khiếp vía rồi thêu dệt đủ thứ chuyện. Thật ra thì lão Tâm thừa hiểu việc con ma được dựng lên từ miệng lưỡi của những người lảm chuyện, ăn không ngồi rồi chứ chẳng hề có thật. Đời lão đã sống tới gần tuổi này, tiếp xúc với bao nhiêu xác chết từ bệnh hoạn đến các kiểu tai nạn... thế mà lão đã lần nào trông thấy họ trở về dù chỉ là một chiếc bóng mơ hồ. Theo lão, chết đồng nghĩa với hết... là chẳng còn lại gì ngoài một khung ảnh và nắm mồ thu gọn nơi nghĩa trang lạnh lẽo. Vậy thì ma là cái gì chứ mà con người phải sợ hãi đến như thế? Hôm nay lão nhất định phải minh chứng... Quá mười giờ đêm, sau chén rượu đã sừng sừng. Lão Tâm khoác thêm cho mình chiếc áo ba đờ xuy đã cũ rồi đốt đèn bão, lão khệnh khạng rời khỏi nhà. Không có ai ngăn cản lão vì bà vợ già của lão đã đi ngủ từ lâu. Mà dẫu còn thức, bà cũng chẳng can thiệp do biết rõ tính nết lão.

Màn đêm bên ngoài tối đen và ngập tràn hơi sương tạo nên bầu không khí lạnh bao trùm lấy lão. Nếu không nhờ chất men thấm sâu làm nóng bừng cơ thể thì lão Tâm nhất định sẽ suýt xoa. Nhưng bây giờ thì lão thừa sức để đi ra tới tận nghĩa trang, lão đã nắm chắc phần thắng cá cược với bọn trẻ...

Vừa giờ cao cây đèn bão soi đường, lão Tâm vừa hình dung đến can rượu chung độ, lòng lâng lâng thích thú. Mấy thằng nhóc con ấy quả là ngốc mới đi thách đố lão chuyện này. Ngang qua cái quán nước nằm ở đầu con hẻm dẫn vào khu vực nghĩa trang, lão Tâm biết rõ bọn con trai đang có mặt trong quán để quan sát lão nên không thèm ghé vội. Cứ cho chúng ở đó cho tới khi lão trở ra đòi chung độ. Với ý nghĩ như thế, lão Tâm bình tĩnh soi đèn đi thẳng một lèo mà không hề quay đầu lại. Dù đang trong trạng thái say say, tỉnh tỉnh nhưng lão không bị vấp vấp lần nào cứ đi như đi giữa ban ngày. Mà khu vực tha ma này đối với lão mọi ngõ ngách đều thân thuộc ngay đến tên tuổi và chỗ chôn người chết lão cũng thuộc nằm lòng. Đã không biết bao lần lão ngủ quên trên mộ vì quá say không còn sức về nhà. Lúc ấy chẳng hiểu có âm hồn nào chui lên khỏi mộ để phá rối giấc ngủ của lão không? Chỉ biết là khi tỉnh dậy, lão thấy mình vẫn bình an vô sự. Đêm nay, lão cũng muốn được ngủ ngoài nghĩa địa nên đã mặc thêm áo ấm. Nhất định sáng mai bọn nhãi ranh kia phải trợn mắt lên mà phục lão khi thấy lão đường hoàng đi trở ra.

Lão Tâm nói một mình:

- Hà... hà... ta là ma... ma là ta... còn tất cả... chỉ là một lũ ngốc.

Đi đến cổng nghĩa trang, lão Tâm bỗng ngần ngừ dừng lại vì sợ nhớ mình đã bỏ quên bịch thuốc rê ở nhà. Quay về để lấy chẳng? Chỉ e mấy thằng ranh con cá cược viện cớ cho rằng lão sợ ma rồi thì không thèm chung độ. Mà phải nhịn hút thì cũng rất khó chịu nhưng hút mất can rượu lão Tâm thấy không đành. Thôi thì tìm chỗ nào đó trong nghĩa trang ngủ quách một hơi tới sáng vậy. Với dự định như thế, lão Tâm tiếp tục dẫn sâu vào khu vực nghĩa trang Công giáo tìm đến ngôi mộ cô gái chết đuối mà ông đã phụ giúp cải táng dạo nào. Đây là ngôi mộ nhà giàu nên được xây khá lộng lẫy, có mái vòm che mưa nắng trông giống như căn nhà nhỏ. Lão Tâm chọn chỗ này ngủ qua đêm kể ra cũng táo bạo, bởi ngay chính người nhà của cô gái từ khi cải táng lại thấy xác chết không tiêu tan thì rất lấy làm sợ hãi cho rằng đó là điềm dữ. Còn lão Tâm tuy cũng có phần sợ hãi trước sự kiện lạ nhưng lão đã gạt đi những suy nghĩ thường làm bùn rùn tâm trí của con người. Sợ... với lão Tâm thì lão chỉ sợ trên đời này không còn người nấu

rượu để cho lão có chất men dung nạp vào cơ thể mình thôi. Còn muốn điều sợ hãi khác không hề có chỗ đứng trong người lão.

Chưa vội chui vào bên trong cái mái vòm để đánh giấc, lão Tâm đặt cây đèn bão xuống kệ bình hoa rồi đứng ngay người đảo mắt quan sát khắp khu vực nghĩa địa.

Thật bình yên... thậm chí không có lấy một hơi thở mạnh, chỉ toàn tiếng gió, bởi vùng đất tha ma này tọa lạc trên ngọn đồi nên buộc phải chịu đựng sự xâm nhập của bất kỳ ngọn gió lớn, nhỏ nào. Điều ấy không ảnh hưởng tới sự yên nghỉ của những người sớm lìa bỏ cõi đời để đi về với thiên thu. Gió có thể ru họ ngủ say hơn, có thể đẩy lùi bất cứ sự tỉnh lặng để họ không cảm thấy rằng mình đã chết... Bởi từ chết suy diễn ra nghe tàn nhẫn quá vì nó là sự kết thúc của một đời người.

Trong bóng tối dày đặc của màn đêm, những ngôi mộ xây có quét vôi màu sáng nổi bật lên trong tầm nhìn của lão Tâm. Chỉ riêng điều này thôi cũng có thể làm đau tim của bao kẻ nhát gan, bởi thật sự mà nói thì trông nó đầy kỳ quái giống như bóng dáng của những hồn ma đang đội mồ lên hòa nhập với thế giới bên trên. Lão Tâm tự hỏi không biết tới bao giờ lão và bà vợ già cũng sẽ được người ta đưa tiễn ra đây. Nực cười thay, lão đang có bụng sợ mình chết muộn phải nằm nơi yên nghỉ không vừa ý vì diện tích đất trống của nghĩa trang ngày càng thu hẹp lại. Ngay những người còn trẻ tuổi dường như cũng biết lo xa như lão nên cứ lần lượt đưa nhau ra đi sớm... chỉ trong vòng tuần lễ mà đã có hai, ba đám tang tiễn ra đây xí chỗ. Nghĩ thật tội, có lẽ họ chưa phải là kẻ muốn buông xuôi tất cả để trở về với thế giới hư vô đâu. Nhưng nào ai tránh được sự sinh tử của hóa công. Sống và chết là hai vấn đề tất yếu mà không phải do con người định đoạt.

Gió lúc này thổi mạnh hơn làm lá và những nhánh cây bạch đàn kêu lạo xạo tạo thành thứ âm thanh rõ nét như tiếng nhạc đưa hồn trong các buổi lễ truy điệu người đã khuất. Lão Tâm cảm nhận được sự trầm buồn và u uất, càng nghe càng não ruột bị thương.

Cần phải đánh một giấc ngủ quên đời thôi. Lão Tâm cố dứt ra khỏi nỗi suy tư về thế sự nhân tình bằng cách khom lưng chui vào bên trong cái mái vòm của ngôi mộ rồi thanh thản ngả người nằm. Một chỗ nghỉ qua đêm khá

tốt đây. Nhưng lão chưa kịp nhắm mắt lại thì cơn thèm thuốc lại làm cho lão phải ngồi dậy ngáp dài. Điều này chắc chắn lão không thể an giấc điệp tới sáng mai, có lẽ phải sớm rời khỏi nghĩa trang để về nhà thôi. Bọn nhóc ấy đâu có cượng với lão giam mình ngoài bãi tha ma qua đêm mà chỉ cần qua khỏi giờ thiêng...

Cố nán lại đây thêm chút nữa, lão Tâm tự nhủ rồi tiếp tục nằm xuống vắt một cánh tay qua trán lơ mơ suy nghĩ về những chuyện tốt, xấu mà lão từng bắt gặp trong đời. Men rượu thấm sâu làm đôi mắt lão trĩu nặng, cổ nhướng lên cũng không nổi trong suốt khoảng thời gian gọi là chờ đợi. Bỗng... có tiếng rên hư hư đập vào tai lão Tâm cùng với cảm giác toàn bộ khuôn mặt mình bị vật gì đó ươn ướt, mềm mềm lướt qua, lướt lại... giống như có người lau mặt cho lão. Nhưng lão nhớ rất rõ là mình đang nằm trên một ngôi mộ ngoài nghĩa địa chứ chẳng phải ở nhà. Vậy thì điều chi đang xảy ra cho lão? Ôi... lẽ nào lão bị ma nhát ư? Không... trên đời này không thể có ma. Lão là một ông già ngoài sáu mươi chứ đâu phải đứa nhóc mà tin vào điều ấy! Lão Tâm muốn vùng dậy để làm rõ sự việc mà lão đang ngờ vực song toàn thân lão như bị đè nặng bởi một động lực nào đó ở bên trên. Không thể cử động được thì cũng phải mở mắt ra để nhìn cho rõ vấn đề. Lão Tâm bắt đầu vận toàn lực vào đôi mắt nhưng bờ mi của lão cứ dính chặt vào nhau. Phải cố gắng hết sức lão mới hé được nó ra để rồi lâm vào cơn khủng hoảng tột độ trước những gì vừa thấy. A... a... lão Tâm thét lên bằng thứ âm thanh bộc phá hết công suất nơi cơ thể lão, vậy mà chẳng hiểu sao nó lại không phát được ra ngoài. Ôi trời... cái gì đang động đậy bên cạnh lão? Một gương mặt bồm xồm gớm ghiếc không hề giống con người gây ấn tượng hãi hùng tột độ chẳng thể nào diễn tả được. A... a... nó là ma hay là một con ác thú vậy? Đôi mắt xanh lè sáng quắc và chiếc miệng rộng ngoác lồm chồm hai hàm răng nhọn dài. Hư... hư... có cả một chiếc lưỡi dài thè ra đỏ ngòm ngòm... dù đang là đêm tối, lão Tâm cũng cảm nhận là thấy rõ màu sắc. Xoẹt... xoẹt. Hư... hư... chiếc lưỡi gớm ghiếc kia nó lại lướt qua mặt lão và buộc lão phải cảm nhận điều mà lão chưa dám hình dung đến. Thì ra... suốt này giờ con ma đã dùng lưỡi liếm mặt lão để đánh thức lão dậy. Kinh khủng quá... cả buồn nôn nữa chứ. Lão Tâm nhón người lên

một cái rồi cho tuôn ra hết mọi thứ đang chứa trong bụng. Ồc... ộc... ộc mùi chua nồng lẫn lộn từ các thứ tạp chất đã bị lên men phả lên mũi càng khiến lão Tâm phải tởm lợm dùng hết sức mình vùng lên để thoát khỏi sự khống chế của con ma. A... a... a... khi lão Tâm thật sự tỉnh táo lại nhận định vấn đề thì chung quanh lão chẳng có gì ngoài cây đèn bão vẫn còn le lói ngọn lửa sáng đặt ở phần chân ngôi mộ. Lão bật hỏi thành tiếng:

- Phải chăng ta đã quá say rượu nên chưa ngủ mà nằm mơ?

Nhưng rồi lão gạt ngay cái thắc mắc ấy vì bàn tay lão đang sờ soạng phải cái hộp chất nhầy nhầy mà lão vừa ói ra. Lão khẳng định mau chóng:

- Những gì vừa xảy ra là đúng sự thật!

Nói xong, lão lại đâm hoảng sợ rùng mình nhìn đáo dác lung tung. Bởi nếu lão cho đó là thật thì chẳng phải lão vừa bị ma nhát sao? Mà con ma nào gồm ghê tởm hết chỗ nói, thuộc vào loại đã thành quỷ chứ không phải là hồn ma bình thường.

Theo như đạo Công giáo thì là kẻ chết dữ nên không được hưởng sự sáng láng... Nghĩ tới đây, cơn đờ đẫn còn sót lại do men rượu chợt tan biến. Lão bật dậy chộp lấy cây đèn bão rồi quay lưng bỏ chạy trở ra khỏi khu nghĩa trang đầy huyền bí hoặc đang lặng chìm trong màn đêm bí ẩn, lần đầu tiên trong đời lão Tâm biết khiếp sợ sự vô hình.

Vừa nhìn thấy rõ bóng lão Tâm bước vào trong tầm sáng của ánh điện hắt ra, cả bọn đã nhao nhao:

- Thế nào, lão có nhìn thấy gì không?

Dưới ánh sáng lu mờ chỉ nhìn thấy người chứ không thể quan sát được sắc diện, lão Tâm hoạt động đôi mắt một cách chậm chạp ngó lướt qua từng đứa trong số bọn trai trẻ thách đố lão rồi buông câu ngắn gọn:

- Có ma...

Cường lạnh chanh nói giành bạn:

- Lão đang nhạo tụi mình đó.

Siêu đồng tình với Cường:

- Chắc chắn là như vậy rồi. Bởi nếu có ma thật thì lão đâu thể nào bình tĩnh như vậy được.

Học khẳng định thêm vô:

- Phải rồi. Không ai có thể thần nhiên khi nhìn thấy ma thật sự cả. Lão đang hù chúng ta.

Chẳng phản ứng lại lời nào trước những câu nói hoài nghi của bọn con trai, lão Tâm im lặng buông xuôi tầm mắt rồi lẳng lẳng bỏ đi thẳng một lèo mặc tiếng kêu réo om sòm ở phía sau:

- Lão Tâm... lão không nhận can rượu thẳng cước sao?

- Lão thấy ma hay không thì cũng phải kể lại chứ.

- Về chi vội... vào quán uống ly trà nóng đã nào. Lão Tâm... từ từ chờ thẳng Học nó về chung.

Vẫn không quay đầu lại, lão Tâm lầm lũi băng mình vào bóng đêm với cây đèn bão lúc này đã tắt ngấm do Quang xồm nghịch ngợm thổi tắt.

Trông lão giống như một hồn ma vừa đi ra khỏi nghĩa địa. Trung rùng mình quay bảo Siêu:

- Thật xui xẻo cho kẻ nào đụng phải lão lúc này. Có thể chết giấc vì sợ mất.

Học nghe được hích tay Trung:

- Đại thể là mày.

Trung phản bác lại Học:

- Mày thì hơn gì tao mà bày đặt.

Học chống chế yếu ớt:

- Tao... đỡ... đỡ hơn mày nhiều.

Trong lúc Trung bĩu dài môi khinh thường Học thì Siêu nói với Quang xồm:

- Thái độ của lão Tâm thiệt là kỳ. Lão thẳng cước sao không chịu nán lại nhận phần rượu chung độ?

Quang xồm hơi nhăn trán:

- Tao cũng như mày làm sao mà biết được. Chắc tại lão cao ngạo muốn tụi mình phải mang can rượu qua tận nhà, chứ không thèm tự xách về. Đã thế cho lão nhịn thêm tới chừng nào đòi mới chung.

Lời Quang xồm đưa ra cả bọn đều nhất trí:

- Đúng. Cứ giữ y ý kiến... chỉ cần một ngày không có rượu, lão Tâm khắc sẽ tự tìm tụi mình.

Siêu che tay lên miệng ngáp:

- Bây giờ thì về thôi chứ ngồi lại đây chi nữa. Chủ quán đòi đóng cửa này giờ rồi.

Tiếp theo là tiếng gà gáy râm ran trời lên nhưng vẫn không xua đuổi được màn đêm đen kịt và khí lạnh của sương đêm làm ẩm ướt lên vạn vật. Học than thở:

- Chỉ có mình tao phải đi riêng một ngã, đứa nào cầm theo đèn pin thì đưa đây.

Nghe thấy vậy, Trung vội cúi cây đèn đang cầm vào túi quần rồi phẩy tay:

- Đờn nào có chuyện ấy. Giao đèn cho mày, tao lấy gì soi về nhà?

- Tụi mày những bốn thằng cùng đi chung một đường, cần chi phải soi đèn!

Trung cố tìm lời viện cớ:

- Không soi đèn lỡ gặp ma tưởng người tới bá cổ làm quen thì kể như toi đời.

Sự vô tình của Trung làm cho Học nổi da gà. Cậu lăm lét nhìn màn đêm rồi trách cứ:

- Thằng khốn đã không cho mượn đèn mà còn bày đặt hù dọa hả?

- Tao không dọa mà nói sự thật. Mày ngó coi, trời tối đen thế này không có đèn sao đi được về nhà. Hơn nữa tao lại còn mắc bệnh quáng gà.

- Bệnh đâu ra bất tử vậy? Tao nhớ má mày thường khen mày sáng mắt, ban đêm cũng có thể xỏ kim được.

Trung chớp mắt cãi chính:

- Mày nghe lộn thì có. Đó là má tao khen con nhỏ em gái tao.

Trước tình cảnh phải một mình một đường mò mẫm trong đêm tối, Học khổ sở gãi đầu:

- Mày thông cảm ưu tiên cho tao đi Trung ơi! Chứ bây giờ mà không có đèn pin dứt khoát tao chẳng thể nào về nhà cho được.

Trung hừ mũi:

- Sịt... sịt cứ làm như mày hồng phải là người sinh trưởng ở đây vậy. Nếu thích đi lạc thì cứ việc, không cần lu loa lên cho cả bọn biết đâu.

Siêu khế giễu:

- Chắc thằng Học nó muốn tụi mình biết rõ sự việc để lỡ nó có bề gì xảy ra

còn dễ tìm.

Cường bất ngờ lên tiếng:

- Cũng chưa nói chắc được. Ngộ nhờ nó đi đêm một mình bị hồn ma nào đó bắt đem giấu thì có trời mới biết. Nhất là ma con gái đồng trinh tự tử chết rất hám chọc ghẹo bọn trai tơ như tụi mình.

Từ trong ruột Học, cơn run sợ đã bắt đầu hình thành nên cậu không ngăn được cái thui mạnh vào bụng bạn khiến Cường la bai bai:

- Úi... đau tao... thằng quỷ sứ.

- Cho mày chết. Chừa cái tội làm teo gan kẻ khác chưa?

- Hừm... sợ ma thì muôn thuở vẫn là sợ ma, dẫu có đứng bên cạnh nhiều người, bộ đồ lòng của mày vẫn co thắt.

Bị nói đúng tim đen, nhưng Học cứ gân cổ lên để cãi:

- Mày đã thấy chưa mà đã dám to mồm nói xấu tao như vậy? Ma là cái quái gì mà phải sợ... Chẳng phải lúc này lão Tâm đã một mình ra nghĩa địa rồi trở về an toàn đó sao? Tao cóc tin trên đời này có loại hiện hữu vô hình đó!

Quang xồm luôn là kẻ để lời vào:

- Không tin thì mày cần chi phải mượn đèn, cứ can đảm xuyên thủng bóng đêm mà về.

Thoạt nghe, Học run lên tựa như đang bị sốt. Thấy thế, Quang xồm đưa tay vuốt má bạn cười khì:

- Coi bộ trời lạnh lắm sao mà răng miệng mày đánh bọ cạp lên vậy Học?

Học cố nén để giọng nói không bị lạc đi:

- Tại người tao không được khỏe nên đứng ngoài trời sương nó phản ứng.

- Tội nghiệp cho mày quá. Mau về đi kéo đồ bệnh bây giờ.

Nghe Quang xồm hối thúc, song đôi chân Học không tài nào cử động được.

Cậu cầu cứu đến Siêu:

- Hay là mày qua ngủ chung với tao để tao khỏi bị bà già la.

Siêu ngây nguẩy từ chối:

- Ngủ chung với mày thà tao chịu khó thức hết đêm. Người gì đâu mà ngáy như sấm, nằm kế bên ai mà chợp mắt nổi. Mày e bị mắng thì cứ về một mình, sáng mai tao sẽ tới thanh minh cho.

Mặt mũi Học giống hệt khi bị cho ăn ớt:

- Chờ sáng mai mọi chuyện đã nguội tào cần chi mà nói hộ?
- Vậy thì cứ nhóng tai lên coi đó là lời ru mà sẽ thấy cũng dễ ngủ.
- Xúi bậy. Trời đã về sáng rồi, còn nhắm mắt được bao lâu? Chi bằng để tào theo mấy thằng mà đi chơi luôn tiện thể.

Biết tông Học không dám về một mình nhưng vì cơn buồn ngủ đang ập đến nên chẳng ai còn hào hứng để chọc ghẹo. Cả bọn thay nhau ngáp rồi cũng kéo thành hàng đi trên con đường đất rộng trở ngược vào trong xóm. Học bị đẩy tuốt luốt ở phía sau cố lẩn đi lên ngang hàng với Trung, song vương phải Quang xồm nên mãi vẫn thụt lùi bên dưới. Chợt Siêu hăng giọng nói:

- Sắp tới chỗ bụi tre nhà ông Cần rồi đó nghe tụi bay!

Như thế bị tạt vào người gáo nước lạnh đột ngột, tất cả đều cảm giác mình rất run. Nhất là những kẻ chẳng lấy gì làm bạo gan như Học với Trung tỏ ra điếng hồn khi một tên nào đó trong bọn bất ngờ la lớn.

- Chạy...

Không ai bảo ai, những đôi chân dài xoải nhanh để vọng lại phía sau âm vang của những tiếng nện nghe bình bịch... Mãi tới lúc có người không thể thở nổi dừng lại hào hển hỏi thì cả bọn mới chấm dứt cuộc đua bất tử này.

Trung lên tiếng:

- Mà vừa thấy gì nơi bụi tre vậy hả Siêu?

Siêu vừa ngáp vừa bịt miệng:

- Y như có ma ấy! Tự nhiên tào nghe đằng sau gáy lạnh tựa bàn tay ai chạm vào.

Nghe nói thế, hai kẻ thấy toàn thân bủn rủn đồng thanh kêu:

- Hớ... một đám đông như vậy mà ma cũng dám xuất hiện để nhát ư?

Quang xồm cúi mím môi trong màn đêm. Cậu dọa thêm:

- Đã là ma thì còn có gì không dám chứ?

Lần này thì Cường đồng hội, đồng thuyền với Trung và Học. Cả ba cứ chụm vào nhau, thậm chí giẫm cả lên chân nhau nhưng không có một tiếng rên. Cho đến khi Học bước bỗng một chân xuống ổ gà té quỵ thì Trung hốt hoảng:

- Ma... ma...

Thêm một phen tháo chạy loạn xạ khiến mọi người tách rời nhau. Chỉ riêng

Quang và Siêu là cùng chung một đường, còn Trung, Học, Cường thì mỗi người chạy một hướng bởi nơi họ xuất phát cuộc thi maratông bất đắc dĩ là một ngã tư đường. Khi định thần dừng lại cả ba con thỏ đế này cũng dờ khóc, dờ cười vì phía trước họ chạy tới không phải là con đường về nhà mà là lối dẫn ra bãi tha ma và những chỗ hoang vắng đầy ấn tượng.

Sáng nay, Quang xồm chưa kịp ngủ dậy thì đã bị Siêu đến đánh thức một tin giật gân:

- Dậy... mở mắt mau... thằng lười. Có một vụ án mạng rất nghiêm trọng xảy ra trên địa phương mình.

Chưa thật sự tỉnh táo vì giấc ngủ muộn màng đêm hôm qua nên giọng Quang xồm nghe ngầy ngật:

- Đứa nào chết? Thằng Trung... thằng Cường... hay thằng Học...?

Tức thì Quang bị lãnh một cái tát đau điếng nên phải mở hăn mắt ra và nhồm dậy:

- Đồ khốn... ai cho phép mày nặng tay với tao thế?

Chửi xong. Quang xồm thanh minh:

- Gần sáng mới ngủ được một chút lại còn đến đây quấy rầy. May mà tao đã nhìn thấy mày, thu hồi “ngủ lơ chường” lại...

Nghe nói, Siêu vội lúi ra xa:

- “Ngủ lơ chường” của mày cất để dành chừng nào xảy ra sự cố hăng xài. Bây giờ, mau đánh răng rửa mặt đi với tao tới nhà mấy thằng kia.

Quang xồm hấp háy đôi mắt, nhìn Siêu bằng nét mặt nghiêm trọng:

- Nói vậy có án mạng thiệt hả?

Siêu gật mạnh đầu:

- Thiệt! Bộ này giờ tao nói giỡn với mày sao?

Đôi mắt Quang trợn ngược:

- Thế có nghĩa là... một trong ba thằng kia đã bỏ chúng ta?

Đến lượt Siêu kinh ngạc há hốc mồm:

- Mày vừa nói cái gì?

- Thì chẳng phải thằng Trung, thằng Học hay thằng Cường bị chết ư?

- Nguồn tin từ đâu thế?

- Chính mày đã nói lại còn bày đặt hỏi nữa hả?
- Ê, đồ vu khống.
- Sao chối mau vậy thằng quỷ sứ! Dù đang ngái ngủ tao cũng nghe thật rõ ràng là...

Siêu ngắt lời Quang xồm:

- Rõ là cái đầu bư nhà mày. Thử nhắc lại nguyên văn coi.

Quang xồm xoa chiếc cằm có đầy những cọng râu lún phún, neho mắt nói:

- Bộ nhớ của tao thuộc loại tốt nên nó đã ghi âm lại lời mày vào đây không sót chữ nào. Hãy nhónng tai lên mà nghe đây nè. Chẳng phải mày đã nói... dậy mau, có một vụ án rất nghiêm trọng xảy ra...

Siêu bật cười khanh khách bật dậy chặn ngang lời tường thuật của Quang xồm:

- Há... há... há... thế mà cũng tự cho rằng mình thính tai, tinh táo. Tuy là tao có nói như vậy nhưng đâu phải biểu thằng ôn dịch kia chết chứ. Mà nó chết vì cái gì được chứ?

Quang xồm nhún vai nói:

- Sợ ma. Chẳng phải đêm hôm qua tụi nó bị thót tim đến mấy lần đó sao.
- Tao với mày cũng có khác gì đâu nào. Vất chân lên cổ chạy chối chết đến nổi rơi cả dép. Sáng nay tao mới vừa tìm được.
- Rồi sao mày tin... có án mạng xảy ra đâu đó?

Siêu tròn vo chiếc miệng:

- Tin tức nóng hổi tao vừa nhận được cách đây nửa tiếng. Một vụ án chết người rất khủng khiếp.

Quang xồm ngắt lời Siêu:

- Nói mau lên, đừng dài dòng làm tao nôn nóng. Người chết kiểu gì mà mày cho là khủng khiếp hả thằng nhóc!

Siêu ném về phía Quang xồm một cái nhìn nặng như đá:

- Nhóc... mả tổ nhà mày! Lớn hơn tao được bao nhiêu tuổi mà ra vẻ “ông già” vậy? Mày muốn hiểu từ khủng khiếp tao dùng có đúng không thì hãy mau lẹ lên.

Dáng điệu của Quang xồm lè mề như thói quen vốn có khiến Siêu phải nhấp nhồm kêu lên:

- Trời đất. Chờ mây ra khỏi nhà thì hiện trường vụ án đã xong xuôi. Biết thế, tao qua rủ ba thằng kia đỡ mất công đứng đợi.

Đã quệt kem vào cây bàn chải đánh răng, Quang xồm còn buông xuống tự ái:

- Hồi hận thì biến đi... cũng đâu có muộn. Tao còn đang muốn nướng tới trưa đây.

Siêu đột nhiên năn nỉ:

- Ngủ thì lúc nào mà hồng được... nhưng chuyện gay cần thì lâu lâu mới xảy ra một lần. Tao xin mây đừng có làm hụt hẫng sự háo hức của tao. Nào, cầm bàn chải lên đánh răng đi.

Bị Siêu ép, Quang xồm vừa cà sát chiếc bàn chải vào răng vừa càu nhàu:

- Rõ lắm chuyện. Cứ làm như cả đời mới nhìn thấy người chết một lần vậy. Theo tao... nhìn thấy ma ép phê hơn.

Thật bất ngờ, Quang xồm làm cho Siêu giật gân:

- Ê hê... tao không đồng tình với lời ước mong của mây đâu nhé, thằng râu quai nón bồm xồm kia. Đúng là đồ khùng điên.

- Mây né tránh kiểu nào thì người chết rồi và ma cũng là một.

Siêu cố cãi:

- Tao biểu khác.

Quang cũng không chịu thua:

- Không thể khác mà hoàn toàn đúng nữa, thằng chết nhát kia ời. Vì người chết rồi thì hồn lìa khỏi xác, mà đã lìa khỏi xác tức thì đã thành ma.

Tuy đã biết rõ ràng như thế, Siêu vẫn trợn mắt lên tựa đứa trẻ bị người lớn hù dọa. Giọng cậu nghe thảng thốt:

- Thật thế ư?

Quang khẽ lờm:

- Còn phải giảng giải nữa sao. Mây giả ngây không giống đâu.

- Vậy tao đích cần đi coi nữa. Ngộ nhờ cái hồn ma mới toanh ấy trông thấy tao đẹp trai kết môden thì khổ đời.

- Nói tầm phào, gặp xui biến thành thiệt thì tha hồ trắng mắt. Thôi, đi nào.

Tự nhiên Siêu làm mặt ngẩn ngơ:

- Đi đâu?

Quang hậm hực:

- Thằng này buồn cười thiệt. Liệu có phải là con ma ngụ ở bụi tre nhà ông Cần đã nhập vào người mày?

Siêu nói giọng xù xù:

- Làm gì có chuyện ấy. Tao biết mình vẫn còn là thằng Siêu, còn mày là Quang xồm đây mà.

- Vậy mà tao ngó bộ dạng mày cứ tưởng đã thành người còi trên rồi chứ.

- Hử. Không tranh cãi thêm nữa.

Quang với chiếc áo mặc vào người rồi khoác tay bạn đi ra. Bên ngoài mặt trời đã lên cao tỏa sức nóng hầm hập làm tan biến làn khí mát buổi sáng.

Siêu đưa tay xoa mặt:

- Tại mày rùa nên mới muộn thế này.

Quang hóm hỉnh:

- Bộ mày sợ người ta chia mất phần thịt của người chết hay sao?

Siêu rùng mình:

- Mày nói nghe gớm quá. Tao chỉ tò mò muốn nhìn xem họ chết như thế nào thôi.

- Thì cũng trợn mắt, lè lưỡi, mặt trắng bệch ra chứ có gì lạ đâu. Để tao làm thử cho mày coi.

Không chờ Quang kịp phát ra những động tác làm mình phải rợn tim, Siêu gạt đi:

- Tao không coi.

Quang xồm cười hì hì:

- Ghé rủ thêm ba thằng kia nữa chứ.

Siêu lại tiếp tục phẩy tay:

- Thôi đừng, mắc công mình làm tội nó ăn ngủ không ngon rồi lâm vào hội chứng tâm thần thì phiền toái.

- Chà, có lòng tốt quá hén. Nhưng tao bảo đảm ba thằng nó nghe được không cảm ơn mày đâu. Hồng chừng còn bị chúng nó mắng.

- Quang xồm ời... này giờ mày đã ngốn của tao bao nhiêu là thời gian rồi đó! Thây kệ chúng... mình phải nhanh chân chạy tới chỗ xảy ra án mạng đi. Nói rồi Siêu lôi thốc Quang chạy thật nhanh mà không cho bạn có thời gian

trì hoãn bằng câu chuyện nào nữa. Năm phút sau, cả hai đã đến hiện trường vụ án là một bãi đất trống thường thanh vắng cả ngày lẫn đêm vì ít người qua lại. Tuy hai cậu tới muộn nhưng tử thi người chết vẫn còn nằm ở đó nên họ mặc sức nhìn. Nạn nhân là một cô gái có nhan sắc, dáng vẻ bề ngoài cũng rất sang, đã chết trong tư thế nằm nghiêng gục vào cái gò trông tựa như nhân vật trong cổ tích trầu cau mà khi còn bé vẫn thường nghe kể. Siêu gợn lên cảm giác ớn ớn, nói nhỏ vào tai Quang:

- Cô gái này chết uống quá há mày.

Quang xồm từng từng chọc:

- Mày thấy “uống” thì chạy tới khều cổ lệnh cho sống lại đi.

Siêu vừa dậm nhẹ đôi chân vừa khe khẽ la bạn:

- Mày tính hại chết tao sao thẳng khốn, ở chỗ này đừng có đại mồm, đại miệng nghe.

- Sợ thì về quách đi, đứng sợ rớt đây làm chi?

Bị Quang đuổi, Siêu rất muốn nổi nóng nhưng không dám đành dụ giọng hòa bình:

- Mày làm ơn đừng tước đoạt sĩ diện đàn ông của tao trước mặt bàn dân thiên hạ chứ. Ở đây có biết bao người hiếu kỳ, chẳng lẽ thêm tao nữa là thừa sao?

Quang xồm vẫn luôn miệng làm bức Siêu:

- Tất nhiên là không thừa nhưng nhìn bộ dạng mày tao thấy mắc cỡ quá. Thanh niên trai tráng gì mà vừa gặp chuyện giật gân mặt mũi đã xanh lè. Không tin ư? Tìm tấm kính mà soi thử, biết đâu chừng mày lại là mục tiêu được chọn của hồn ma cô gái kia.

Quá sợ hãi bởi lời nói năng không kiêng nể của Quang, da mặt Siêu chuyển từ xanh sang tái xám. Cậu lắp bắp:

- Mày... im đi... thẳng trời đánh. Có ngon thì tự chuốc lấy vạ cho mình đi đừng đổ nó qua tao.

Quang xồm thọc hai tay vào túi quần, nghênh mặt:

- Sợ gì nào. Chỉ sợ cô ta chê tao xấu vì có hàm râu quai nón. Phàm thì con gái thường ưng mấy thằng có dáng dấp thư sinh giống như mày.

Siêu cố phình to lá gan mình một lần để đối chọi lại:

- Nếu được thế thì tao cũng hân hạnh tiếp ứng ngay. Xem ra cô gái này cũng khá đẹp đấy chứ.

Vừa nói Siêu vừa liếc qua cái xác đang được bộ phận khám nghiệm tiến hành công việc mổ tử thi tại chỗ để lấy kết luận điều tra. Tự nhiên Siêu lùi dần ra xa vì cậu cảm thấy mình không có đủ can đảm để chứng kiến những điều mà người ta thường cho là rùng rợn.

Khi Quang và Siêu về đến nhà thì bọn Trung, Học, Cường cũng lò dò đến nơi. Vừa hạ mông xuống ghế ngồi, Học đã rên la ồm tỏi:

- Khốn kiếp thật... đêm qua đưa nào thét lên tiếng “ma” làm tao chạy bán sống bán chết đến độ giẫm cả vào hàng rào kẽm gai rách cả quần và trầy trụa tay chân, phải đi chích ngừa phong đòn gánh, vừa đau vừa tốn mấy chục ngàn.

Quang ngó Trung cười khục khặc:

- Chính nó. Chẳng lẽ mày không biết thủ phạm đang ngồi kế bên sao?

Thấy ánh mắt Học dán vào mình. Trung vội vàng nhồm dậy nhưng đã bị Cường ấn xuống với lời trấn an:

- Nó hỏi thế chứ có nhai sống được mày đâu. Tao cũng là nạn nhân của tiếng la hoảng đêm qua vậy. Mày nhìn đây, chân tao bị treo phải cột dây đây nè.

Khuôn mặt Trung méo xẹo:

- Tao đâu có muốn làm cho mọi người ra nông nổi... chỉ tại tao đã nhìn thấy ma thiệt mà.

Quang xồm tiến lại gần vuốt mũi Trung, điệu bộ hơi hợm hĩnh:

- Mày biểu thấy ma thì miêu tả lại cho cả bọn nghe coi.

Tiếng Trung hơi đứt quãng:

- Thì... đại để... nó là... cái khối đen hoặc trắng... lẫn lộn trong bóng đêm.

Vừa nghe qua, Quang xồm đã cười ngả nghiêng đến nỗi xô Siêu té xấp mặt xuống bộ phận.

- Hắc... hắc... nếu kết luận theo sự mô tả của mày thì ma và người phải nhiều ngang với nhau.

Trung chưa hiểu ra nên lập cập kêu lên:

- Lời mày làm tao nghe phát ớn, dân số người và ma mà bằng nhau thì ngày tận thế tới gần rồi.

- Đó hoàn toàn là do mày nói chứ hông phải tao à ghen. Ai biểu mày tự cho mọi khối đen hoặc trắng nhìn thấy được trong đêm đều là ma.

Bị vặn lại, Trung lắp bắp cải chính:

- Tao... đâu có... kẻ thu gom tất cả chính là mày.

Siêu lóp ngóp bò dậy, bênh vực Trung:

- Phải đó... tao làm chứng thẳng Quang xồm thối phòng câu chuyện.

- Thì sao nào? Mày chỉ giỏi tài gió bên nào nghiêng bên ấy. Tao cầu vong hồn cô gái vừa chết ở cái gò bám theo mày để mày được nếm chút mùi vị của sự sợ hãi là như thế nào.

Lời Quang chưa kịp dứt thì toàn thân Siêu đã toát ra chất nước làm cơ thể cậu nghe lạnh cứng. Thật khốn kiếp... tại sao thẳng Quang lại cứ nhè mình mà chọc thế! Siêu chửi thầm trong bụng, song ngoài miệng phải van xin:

- Tao lạy mày Quang ời! Mày muốn đùa kiểu nào cũng được, nhưng đừng đụng chạm tới vong linh của người ở thế giới bên kia. Bởi nếu họ mà sống khôn thác thiêng thì chúng ta sẽ không được yên thân đâu.

Âm giọng của Quang xồm oang oang:

- Mẹ kiếp. Mới chỉ nói như thế mà mày đã sợ vãi đái rồi ư. Cùng lắm bị vật chết sớm vài năm làm con ma trai tráng còn hơn là trở thành hồn ma lão.

Chân tay Siêu run lẩy bẩy thấy rõ:

- Mày càng mở miệng thì lại càng phạm thượng. May mà đã về nhà rồi chứ còn đứng ở chỗ gò tao tin chắc mày sẽ bị phạt nhãn tiền ngay tức khắc.

Vốn bản tính ngang ngạnh nên Quang xồm ưỡn ngực:

- Tao cóc sợ. Mày nhìn coi tao có phải là loại chết nhất như mày không?

Siêu tức khí nói thách:

- Không chết nhất thì trở lại chỗ cái gò mà cầu hôn với ma cô gái. Tao nhận thấy mày có vẻ xứng đáng làm rể Diêm Chúa đấy!

Quang xồm không nhún nhường mà vỗ cả hai tay vào ngực mình:

- Tất nhiên bộ vó của tao phải ngon cơ hơn mày rồi. Thoạt đầu tao cũng đã có ý định này...

- Thì bây giờ cũng chưa muộn, mày lập tức quay lại cái gò ấy đi.

Đang ngồi im. Học vội bật dậy can gián Quang khi thấy thằng bạn dợm đứng:

- Không còn gì ở đó nữa đâu mà mày định tới. Lúc này tụi tao đến nơi nhưng xác chết đã được đưa đi rồi.

Điều bộ Quang xồm thật buồn cười do chiếc miệng ngoác lớn:

- Ủa, sao đưa đi mau dữ vậy? Mới vừa xong, tao và thằng Siêu còn thấy mà.

Nghe qua Siêu thở phào tựa như người vừa trút xong một gánh nặng quá tải:

- Vậy là tốt. Cô ta được gia đình đưa về chôn cất, không phải trở thành một oan hồn vất vưởng lang thang rồi nghịch ngợm đi trêu ghẹo người ta.

Chộp lấy câu nói của Siêu, Quang xồm lại tiếp tục hù dọa:

- Tao cam đoan xác đi chứ hồn thì chưa đi. Tụi mày muốn chứng minh thì theo tao đi ra đó!

Mặc cho Quang xồm thúc giục, không một ai trong bọn đồng tình với cậu trong trò đùa này nên tất cả đều ngồi im đưa mắt ngó nhau. Quang nôn nóng quát tướng:

- Bộ tụi mày mọc rễ xuống ghế hết rồi ư?

Học nhích người thật nhẹ:

- Tao không mọc rễ mà bị đau chân.

Cường vội vàng lên tiếng:

- Tao cũng thế. Bị trật gân như vậy đi đứng thật khó khăn.

Thấy ánh mắt Quang quét qua mình, Trung gợn lên cảm giác ớn lạnh nhưng vẫn bị tóm gáy:

- Còn mày thì sao “thỏ”?

Vịn vào thái độ coi thường ấy, Trung phản ứng liền tay:

- Nếu bị coi là thỏ thì tao đâu cần phải dời gót ngọc theo mày.

Quang đẩy mông Trung buộc đứng dậy:

- Dầu là gì thì mày cũng không thể khước từ. Thêm một người là thêm một thành viên.

Trung le lưỡi liếm vành môi khô khốc:

- Tao rất dị ứng với những trò đùa quái đản của mày. Nếu khoái làm chuyện

hơn người thì mày cứ việc sô lô một mình, làm ơn tha giùm bọn tao đi đừng lôi đưa nào vào cuộc.

Nghe Trung bảo thế, Quang lập tức chửi thề:

- Mẹ kiếp... có một đám bạn nhút nhát như tụi mày thật là hổ thẹn. Thanh niên trai tráng gì vừa nghe lạnh gáy đã co thắt ruột gan, chân run không bước nổi. Mẹ kiếp... coi tao đây, thằng Quang xồm này chưa hề biết sợ một thứ gì. Tao sẽ tự tới chỗ cái gò một mình xem hồn ma cô gái ấy có dám hiện ra nhát tao không. Mỗi lời của Quang xồm thốt ra đều gây khó chịu và làm tăng thêm cơn sợ nơi các bạn, song vì hiểu rõ cá tính ương ngạnh xưa nay của nó nên chẳng ai thềm can gián. Rất lâu sau, Siêu mới nói:

- Mày cứ việc làm theo ý mày muốn, chỉ xin đừng để liên lụy đến bọn tao.

Quang xồm tổng cho Siêu một cái đập thật đau:

- Thứ nửa mùa như mày hãy coi chừng. Thường thì các âm hồn chỉ thích bám theo những kẻ vừa tỏ ra mình bạo, lại vừa nơm nớp để lòi cái nhát chứ không ưa đứa cứng đầu hoặc có lá gan bong bóng trời mưa.

Siêu cố tình nổi giận để tìm cơ hội thoát thân. Cậu trừng mắt quay phắt người ra cửa:

- Tao đếch thèm đứng đây để nghe mày lảm nhảm những câu điên khùng nữa. Về nhà phi một giấc tới chiều cho nó sượng cái đời.

- Ai cho... ai cho phép mày về...?

Quang xồm không để yên toan nắm áo Siêu kéo lại nhưng cậu đã nhanh chân chạy thẳng một mạch mà chẳng hề quay đầu. Còn lại bốn thằng, Quang xồm đảo mắt một lượt rồi to giọng:

- Trong số tụi bay có đứa nào ủng hộ tao?

Chỉ có những đôi mắt mở to lên nhìn Quang chứ hoàn toàn không có câu trả lời nào đáp lại. Tức tối Quang phồng mồm lên chửi toáng:

- Đồ chết nhát cả lũ. Tao thề rằng nếu vẫn số hơn tụi bay, tao nhất định không để cho một đứa nào yên thân.

Đúng là một câu thốt hàm hồ nhưng lại khiến cho Trung, Học và Cường bị một phen rung động. Cả ba cậu không lên tiếng nhưng trong lòng thì đua nhau mắng thầm thằng bạn ngỗ ngược chẳng hề biết kiêng nể là gì.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

PHẦN II

Riêng Siêu, dù đã về đến nhà rồi mà cậu vẫn bị ám ảnh mãi những câu nói đùa tai quái của Quang xồm nên đem nó vào giấc ngủ trưa ngăn ngủi. Và thế là cậu phải trải qua một phen khốn đốn, hãi hùng tới mức ngất xỉu ngay cả trong cơn mơ. Lúc tỉnh dậy, Siêu ngơ ngơ ngẩn ngẩn đặt tay vào đáy quần bị ướt rồi tự hỏi:

- Mình đã nằm ngay chỗ dột trời mưa chẳng? Nhưng dường như bên ngoài trời đâu có mưa. Thế chẳng lẽ...

Lớp da mặt Siêu chợt nóng ran với ý nghĩ mình vừa tiểu ra quần. Mà làm gì phải đến nỗi thế kia chứ. Nhìn lại mình thấy toàn thân vẫn còn đang run bần bật, Siêu mới sực nhớ tới giấc mơ. Thật quái đản, cậu không thể hình dung nổi điều gì đã xảy đến với mình. Ôi... tại sao cô gái ấy lại xuất hiện trong giấc ngủ của cậu? Mà lại y hệt như lúc cậu nhìn thấy cô ta nằm ngoài gò. Một đầu tóc rũ rượi... đôi mắt mở trợn trừng... khuôn mặt tím ngắt... lưỡi lè ra khỏi hàm răng... ôi khiếp quá. Phải chăng cậu đã đi xem rồi ấn tượng luôn hình ảnh đó vào đầu? Hay là... bởi tại thằng Quang xồm buông lời xúc phạm, cậu là bạn nó nên bị vạ lây? Tiêu đời mi rồi Siêu ơi! Không khí buổi trưa đang nóng bức vậy mà với riêng Siêu cậu vẫn cảm thấy lạnh. Một cái lạnh bao trùm lấy cậu từ trong đến ngoài khiến toàn thân cứ co rúm, rồi phát ra những cái run bần bật không thể nén nổi. Siêu không dám ở trong buồng một mình. Cậu để nguyên chiếc quần ướt chạy luôn ra ngoài rồi đụng phải đứa em gái.

- Úi... làm gì mà tông người ta chí mạng vậy?

Trong lúc Siêu chưa kịp phân bua thì con nhỏ bỗng phát hiện kêu lên:

- Ủa, nước ở đâu nhỏ xuống? Ui chao... quần anh Siêu bị ướt.

Siêu thật sự hết hồn cũng như lúc cậu mơ thấy mình gặp ma, ngọng miêng không nói năng gì được. Sau cùng then quá cậu đánh quất khóa lấp:

- Ướt kệ tao... can chi tới mày mà thắc mắc.

Con nhỏ đương không bị mắng trở mắt lên ngó Siêu lạ lẫm. Nó thốt ra một

câu làm cậu nhảy nhồm người:

- Trời ơi... anh Siêu đái dầm giữa ban ngày.

Toan tát vào cái miệng đáng ghét của đứa em một bạt tai về tội không biết giữ sĩ diện cho người khác nhưng Siêu kịp thời thu hồi cơn nóng lại, chỉ la nó câu ngắn gọn:

- Im mồm!

Nhìn sắc diện cau có của anh trai, con nhỏ không dám nói thêm câu nào nữa mà vội đưa bàn tay che miệng.

Cử chỉ của nó khiến Siêu phải bật cười, song cậu cố nén bằng cách bậm môi không cho nhỏ em nhìn thấy. Phóng nhanh vào nhà tắm với chiếc quần đùi quơ vội ở sào phơi, Siêu đóng sập cửa rồi xối nước. Thật tệ hại, sao lại xảy ra chuyện này kia chứ. Nếu như có ai hay biết được, Siêu còn mặt mũi nào đặt chân ra ngoài đường. Cần phải ngăn chặn ngay nhỏ em gái lại vì cậu biết nó cũng thuộc loại ruột dễ ngoài da, sẽ mau chóng loan tin cho cả nhà.

Nghĩ đến chuyện sẽ bị quê, Siêu tắm rửa thật nhanh rồi ung dung bước ra tìm đứa em gái và cậu khựng lại ngay lập tức. Đúng là đồ con gái leo mép, cậu đỏ mặt nhìn thấy nó đang thì thầm vào tai một đứa con gái khác điều gì đó bỗng ngưng ngay, lăm lét nhìn cậu ló đầu ra. Thế này thì chuyện xấu đã bị lộ, Siêu trừng mắt lên với cả hai đứa khiến chúng im thin thít. Cậu dẫn mặt:

- Tụi bay mà lộn xộn, tối tao đem cột ngoài gốc me cho ma nhát.

Nghe thấy vậy, hai đứa em của Siêu liền bỏ chạy vào trong nhà như để tìm người che chở chúng. Còn lại một mình cậu chột tức cười vì câu dọa không hợp lý hợp tình. Chẳng phải cậu cũng thuộc loại sợ ma đến nỗi chỉ mơ thấy ác mộng mà đã tè ra cả quần đó sao? Thế mà lại còn huênh hoang đòi nhát ma mấy đứa em, may mà chúng không dám đá kích lại... tự khuấy cho mình ly nước chanh. Uống xong Siêu cảm thấy lạnh do nhiệt độ trong người bị xuống thấp. Cậu lại trèo lên giường nằm quăn mền nhưng chỉ được một chút thì kêu ỏm tỏi lên:

- Á... buông... buông ra...

Hai đứa em của Siêu chạy vô trước cửa buồng đứng lấp ló nhìn anh trai

đang giữ chặt chiếc mền với bộ dạng đầy khiếp sợ. Chúng hỏi tới, giọng run run:

- Anh bị... bị gì vậy?

Siêu co quắp người, lấy bầy nói như van:

- Tha... tha cho tui... tui hồng dám...chọc cô đâu...

Nhỏ em Siêu bạo gan hơn xông tới kéo chân anh, làm cậu hét lớn:

- Á buông... buông ra đi... đừng đụng... đụng vào tôi...

Tội nghiệp con bé, vừa lay Siêu vừa gọi toáng cả lên:

- Anh... anh...

Đang trong cơn hoảng loạn, Siêu co chân đạp mạnh vào đùi em gái khiến con bé té chúi mặt vô vách. Khóc meo máo:

- Hu hu... anh Siêu điên rồi...

Không phân bua. Siêu còn trợn trừng lên với nó, miệng lẩm nhẩm những câu nói kỳ quặc:

- Đi đi về với thế giới của cô đi. Kẻ xúc phạm cô là thằng Quang xồm chứ không phải là tui đâu... đừng nhát... tui sợ lắm...

Hai đứa em của Siêu khủng hoảng, xanh lè mặt mày chạy thụt trở ra để mặc anh trai trong buồng với trạng thái của một kẻ đang khiếp đảm một điều gì đó vô hình mà chúng đã mường tượng ra. Ma... nhất định anh trai của chúng đang thấy ma. Nhưng giữa ban ngày thế này sao lại có ma hiện ra trong nhà chúng để nhát anh trai chứ? Nỗi thắc mắc của hai đứa nhỏ bị gián đoạn bởi tiếng thét của Siêu vọng ra từ bên trong. Không dám nấn ná thêm, cả hai đứa hùa nhau đi tìm người lớn về chứng kiến cảnh tượng trên. Siêu bị ba má cậu lôi ra ánh sáng tạt cho một thùng nước mới tỉnh cơn hoảng loạn. Cậu giương mắt nhìn mọi người ngơ ngác:

- Có điều chi vừa xảy ra ở đây vậy?

Cha cậu nhăn mặt nói:

- Mày hãy hỏi lại mày coi cái gì đã xảy ra với mày!

Thấy điệu bộ của cha rất khó chịu, Siêu thả ánh mắt qua mẹ thì liền nghe bà nói:

- Vừa nãy con làm trò khi gì trong buồng mà mấy đứa em phải bỏ chạy hết trơn vậy?

Siêu ấp úng vì chưa kịp nhớ lại sự kiện đầy quái đản vừa xảy ra với mình:

- Con... con không biết...

Giọng cha cậu nóng nảy:

- Tại sao lại không biết khi chính mắt tao cũng nhìn thấy và nghe rõ mà rú lên như bị quỷ nhập tràng bắt mất thần.

Siêu lập lại lời của cha bằng thái độ sợ sệt:

- Quỷ nhập tràng bắt mất hồn.

- Phải. Chắc mày hay đi theo mấy thằng ôn vật kia phá phách những nơi linh thiêng nên bị trừng phạt dở điên, dở khùng rồi.

Mẹ Siêu chận miệng cha cậu, không cho tiếp tục nói:

- Bậy... bậy quá. Sao ông lại có thể trù con mình như thế chứ. Dẫu chúng nó có phá cũng không đến nỗi...

Sắc mặt của cha Siêu đỏ phừng phừng:

- Như thế mà bà còn cho là không đến nỗi ư? Ai đời đã lớn ngông mà chẳng giúp ích gì được cho gia đình ngoài việc kéo bè, kéo lũ đi quậy phá ngày đêm, đến người chết cũng không tha. Bà có nhớ đêm thứ sáu vừa qua không? Chúng nó đi đâu tới gần sáng mới về chứ?

Trong lúc mẹ Siêu còn đang lúng túng thì cha cậu lại mắng:

- Tao nói trước, kỳ thi tốt nghiệp này mà hỏng thì đừng có ở trong nhà. Tao không muốn thấy mặt đâu.

Chờ cha bỏ đi, Siêu mới khẽ lau bàu:

- Không muốn thấy thì thôi, làm gì mà hăm he dữ vậy.

Mẹ Siêu vỗ nhẹ vào miệng cậu:

- Nói hõn... ba con nhắc nhở là muốn tốt cho con, phải lo mà sửa đổi.

Siêu chưa chịu phục thiện, cãi lại mẹ:

- Con có làm gì xấu xa và sai đâu ngoài việc đi chơi với mấy đứa bạn để thư giãn lúc học hành căng thẳng. Thế mà ba cũng lấy cớ đó để mắng.

Vốn rất chịu đựng Siêu nên khi nghe cậu nói, bà mẹ đã vội nuốt:

- Tính ba con nóng nảy chẳng lẽ con không biết... thôi thì lúc nào cảm thấy học không vô cứ ra ngoài thông dong với bạn nhưng đừng có bày trò chi quá đáng. Nhất là chuyện đụng chạm tới người chết. Họ mà quở là tiêu đời, không ai cứu nổi đâu.

Lời mẹ khiến Siêu sức nhớ tới nỗi ám ảnh mà cậu đã tạm quên do phải đối đầu với cha. Bây giờ hình dung lại, cơn ớn lạnh trong lòng Siêu lại bùng bùng trỗi dậy song cậu không dám kể lể với mẹ, chỉ âm thầm tự nhủ rằng sẽ nghe lời bà.

Mấy hôm nay lão Tâm ốm liệt giường trước sự ngạc nhiên của vợ lão. Đúng là chuyện lạ. Bởi trong lúc mê sảng lão còn thốt ra rất nhiều câu khiến người nghe phải rợn gáy như: Ta tin... ta tin trên đời này thật sự có ma rồi... Và đừng... đừng làm cho ta khiếp đảm hơn... Như vậy là thế nào? Bà lão rất muốn hỏi chồng về cái điều mà ông đã bộc lộ nhưng khi tỉnh lại thì ông không hé môi lấy một lời, chỉ lặng thinh với thái độ e dè, kiêng nể. Chuyện chỉ đã xảy đến cùng ông lão, riêng một mình ông là rõ. Vậy mà ông lại cố tình giữ kín, cứ làm như nói ra thành lời ông sẽ bị chết ngay. Quả thật, lão Tâm cũng không biết mình có nên thổ lộ chuyện này ra, bởi xưa nay lão có bao giờ tin rằng trên thế gian này có ma, nhân vật của thế giới vô hình luôn làm cho người ta khiếp sợ. Trong đời lão, từ lúc còn trai trẻ cho đến lúc về già... lão từng sờ mó vào biết bao xác chết trong việc tẩm liệm, chôn cất họ, nhưng chưa lần nào lão nhìn thấy hoặc thậm chí mơ thấy họ trở về bằng hình ảnh hay bóng dáng vật vờ. Ngay đến chuyện cô gái bị chết đuối chôn cất đã mười năm mới cải táng mà tử thi không tan rã cũng chưa làm lão phải hãi hùng, ngoài một chút ấn tượng khó giải thích. Vậy mà... sự cá cược vừa rồi với lũ trẻ lão đã không thắng cược. Tuy nhiên chúng cũng chẳng hề biết rằng lão bị thua. Nguyên nhân chỉ có lão mới giải thích được thôi... mà chính vì lý giải được lão mới thấm thía chữ sợ một cách sâu sắc đến sinh bệnh.

- Lão Tâm... lão Tâm... mấy thằng tui mang rượu cá cược qua cho lão nè. Nghe tiếng nói lao xao ở ngoài, lão Tâm hơi ngóc đầu lên nhưng rồi lại hạ xuống. Dường như lão không có ý muốn tiếp bọn trẻ nên kéo chiếc mền trùm cao. Song lão vẫn cứ bị làm rợn khi chúng ào tới nơi. Một đứa áp sát vào tai lão la lớn:

- Thần lưu linh sao có thể nằm im trên giường được. Lão dậy mau... tui tui chung độ rồi lại tiếp tục cá cược với lão nữa.

Đã định bụng không trả lời nên lão Tâm nhắm mắt giả vờ ngủ, thế mà một cánh tay của đứa bậm trợn nào đó đã lôi thốc lão dậy.

- Tối giờ nhậu rồi... lão tính vờ hồng giống đầu. Rượu này là rượu nếp lặn đó, chỉ cần mở nắp can ra thôi là người đã say rồi. Lão không tin, tui tui rót liền cho lão một cốc.

Giữa lúc lão Tâm vẫn chưa chịu lên tiếng thì vợ lão đã chạy vào can gián:

- Ấy đừng các cháu... ông lão đang bị bệnh suốt mấy ngày không đi động gì tới rượu nào cả. Làm ơn xách chiếc can này về đi cho ta nhờ.

Quang xồm là kẻ đang cầm can rượu trên tay, hơi hếch mặt ngỗ ngáo:

- Sao lại xách về khi nó đã thuộc quyền sử dụng của lão. Tui tui sòng phẳng lắm! Thua thì cứ chung độ đầy đủ chứ không quýt.

Cường lách mặt qua mặt Trung đang đứng phía trước để nói:

- Phải. Tui này tuy nhỏ tuổi nhưng rất biết luật chơi lắm. Rượu đã đem tới nhà, lão hãy nhận mà uống dần.

Bây giờ lão Tâm mới đưa mắt nhìn khắp lượt bọn trai trẻ đang vây quanh lấy mình, cất giọng khàn khàn:

- Ta đâu thắng cuộc mà nhận chung độ của bọn bây. Kỳ thiệt... ta đã nhìn thấy ma và đã bị nó nhát.

Những khuôn mặt chứa đầy sự sững sốt đều hướng cả về phía lão. Học lập cập hỏi trước:

- Sao? Lão nhìn thấy ma thiệt rồi ư? Nó... nó ra sao?

Trung vội nép sát vào lưng Cường, mắt nhóng lên háo hức lắng nghe lời kể lại của ông lão.

- Đáng sợ lắm! Đã già từng tuổi này ta mới cảm nhận và thấm thía hai chữ “sợ ma” mà những người chung quanh ta từng nểm trái.

Cường mở to tầm nhìn hết cỡ:

- Nói như vậy là lão công nhận có ma thiệt trên đời?

Cái đầu bạc trắng của lão Tâm gật gù:

- Có ma thiệt... tầm cỡ ma chê, quỷ trừ như ta mà trông thấy nó đã thất vía, kinh hồn, hoảng gù mấy đứa bay. Thôi từ nay bỏ ý định tìm hiểu lung tung đi, kéo mang họa. Ta cũng không vào hùa với bay nữa, hãy mang can rượu này về.

Mặc dù thái độ của lão Tâm rất trang nghiêm nhưng trong mắt Quang xòm lại giống như đùa cợt. Cậu quay qua bảo các bạn:

- Đừng tin lời lão Tâm... lão đang dọa tui mình đó!

Lão Tâm cố gắng nói song âm giọng quá nhỏ nên không đủ sức thuyết phục:

- Ta không dọa, sự thật thì ta đã nằm trên mộ cô gái chết đuối và đã bị ma nhát. Ta chỉ biết nói bằng lời thì mấy đứa không tin nhưng thật tình thì như thế!

Trong lúc các bạn chưa ai kịp phản ứng thì Quang xòm đã nhanh nhẹn gạt phắt:

- Lão nói dóc. Nếu có ma thiệt thì phải chính mắt tui thấy tui mới tin.

Siêu nãy giờ im ru, co người trong chiếc áo gió rộng thùng thình, chợt lên tiếng:

- Tao nghĩ lão Tâm nói thiệt chứ không dọa bọn mình. Từ bữa đi coi cô gái tự tử ngoài cái gò tới giờ, tao luôn phải sống trong tâm trạng phập phồng lo sợ. Tuy chưa khẳng định rõ ràng có ma hay không nhưng cứ ngồi một mình là tao lại như nhìn thấy cô gái ấy vật vờ ngay trước mặt, sợ đến cứng cả người. Tao nói trước, sẽ không tham gia vào chuyện mạo hiểm chết người này đâu.

Quang xòm mắng Siêu khi cậu vừa nói dứt:

- Đồ chết nhất... ai cho phép mà tách rời khỏi nhóm? Mà mà có ý đồ thôi lui tao sẽ đem mày tới cái gò cột ở đó qua đêm.

Toàn thân Siêu giật nảy lên như bị chích điện:

- Oái... oái... chơi trò gì vậy. Tui mà mà làm thế, bảo đảm sáng mai sẽ có thêm một vụ án mạng xảy ra.

Quang xòm càng bạo miệng:

- Mày chết thành ma thì may ra tao mới sợ. Nhưng còn sống mày nhát cáy, chết rồi cũng chẳng oai ma đâu. Có chẳng là chờ tao chết tao sẽ quây cho tui bay xem.

Lão Tâm ngược đôi mắt đục lên nhìn Quang xòm quở trách:

- Thằng này nói bậy quá, đúng là đồ con nít ranh.

Trung, Học và Cường vội nường theo lời lão Tâm chĩa miệng vào Quang:

- Dòng họ mày chỉ có mình mày là cháu trai để gây giống, nối dòng. Ông ngoại mày mà nghe được những lời mày vừa thốt chắc sẽ ăn ngủ không yên quá. Quang ơi... mày nên giữ miệng, giữ mồm một chút đi.

Rất ngạo nghễ, Quang xồm đứng xoạc chân, hất mạnh cằm về phía trước:

- Không mượn tui bay lo chuyện bao đồng. Cứ để rượu đầy cho lão Tâm. Tất cả cùng biến.

Thả can rượu xuống bàn dù lão Tâm không chịu nhận. Quang phẩy tay lên ra lệnh cho cả bọn rồi xăm xăm bước đi kéo theo một đoàn dài ở phía sau.

Khi bọn trẻ kéo đi rồi, lão Tâm ngồi ngây ra suốt hàng giờ trước can rượu, thứ chất cay mà cách đây mấy ngày thiếu nó lão không thể chịu đựng nổi. Thế nhưng lúc này chỉ hình dung ra mùi men nồng của nó lão đã cảm giác buồn nôn. Mà cũng phải thôi, lão làm sao còn có thể dung nạp nổi vào người khi vừa trải qua một quá trình khủng hoảng cả thể xác lẫn tâm lý. Kiểm nghiệm lại sự kiện đã xảy ra ở nghĩa trang hôm đó, lão Tâm phải thú nhận rằng mình đã sợ. Mà điều làm lão kinh hãi nhất là con ma liếm mặt... ôi... chiếc lưỡi của nó mềm mềm, ướt ướt... cứ lướt qua, lướt lại trên khắp khuôn mặt lão, dù lúc ấy đang ở trong trạng thái say đờ người vẫn cảm nhận được cái mùi hôi thối từ miệng nó tỏa ra. Trời thần ạ. Vừa mới tưởng tượng lại, lão đã nghe ruột gan mình muốn lộn hết cả lên. Khiếp đảm quá, may mà con ma để lão thoát, không bóp chết lão. Lão Tâm đưa bàn tay lên vò rồi tung mái tóc bạc rồi lẩm bẩm:

- Nó bóp chết ta thế nào được khi ta là một vật thể sống, còn nó chỉ là một oan hồn ẩn hiện trong chiếc bóng vật vờ.

Tới đây thì lão nghe tiếng nói của bà vợ:

- Ông dạo này lạ quá. Bộ gở chết rồi sao mà bỏ rượu và sợ ma?

Lão Tâm khẽ ngược mắt ngó lên rồi lại cụp xuống như muốn tránh né câu chuyện đang bị bà vợ khơi dậy. Ông lão hằm hừ trong miệng:

- Già rồi thì cũng tới ngày ra nghĩa trang xí chỗ chứ.

Bà lão phật ý liếc chồng:

- Lại nói năng tầm phào. Người đang bệnh làm ơn giữ miệng giùm tui đi. Tuy đã từng tuổi này, tui vẫn chưa muốn ở góa.

Dù tâm trạng không vui, nghe vợ nói, lão Tâm cũng phải bật cười:

- Khà khà... bà làm tui thấy sợ chết rồi.

- Sợ thì ráng sống thêm ít năm để chờ tui luôn thể. Vợ chồng “đồng tịch, đồng sàng” thì cũng phải “đồng quan, đồng quách” chứ.

Ông lão lại cười lên ha hả, giọng chế nhạo:

- May mà lúc này chỉ có tui với bà chứ không hiện diện người thứ ba nào nên hồng bị ai cười.

Lời lão Tâm vừa dứt thì phía sau nhà bếp có tiếng động rất lớn dội lên tựa âm thanh của sự đổ bể đồ sành sứ. Bà lão hoảng hốt kéo lôi ông chạy xuống xem sự thể nhưng tuyệt nhiên chẳng thấy gì ngoài một con mèo mun đang thu mình trên góc bếp. Nhìn cặp mắt xanh lè của nó hướng về phía mình, lão Tâm bỗng nghe rợn cả người lảng lảng trở lên nhà. Trong đầu lão hiện giờ là sự ám ảnh khủng khiếp của bóng ma nơi nghĩa trang... Một bộ mặt xồm xoàm lông lá... đôi luồng mắt sáng rực trong đêm tựa mắt con mèo mun ban nãy chiếu thẳng vào mặt lão...

Những chiếc răng lờm chờm, nhọn hoắt... A... a... a... lão Tâm không thể bình tĩnh nổi dù lão đang ở nhà mình chứ không phải ngoài nghĩa địa.

- Ông... ông thấy trong người ra sao? Có khó chịu lắm không?

Lão Tâm đã nhảy lên giường trùm chăn, run lẩy bẩy giống người đang trong cơn bệnh nặng:

- Đừng... đừng có hỏi... để... để tui yên.

Bà lão không hiểu rõ nguyên nhân sự khác thường của ông lão nên cần nhần:

- Người chi mà kỳ cục, quan tâm tới cũng bị la.

Không phản ứng lại vợ, lão Tâm chọn thái độ lặng thinh nhưng điều này cũng làm tăng nỗi sợ của lão. Và chỉ trong một chốc, lão đã phải tung chiếc mền ra khỏi người để chạy đi tìm bà vợ già yếu cầu ngòi sát cạnh bên mình với lý do.

- Tui mỏi chân... bà bóp giùm hai cái đầu gối cho tui một chút.

Tuy trong lòng còn đang bức, bà lão cũng không nỡ từ chối sự nhờ vả của người chồng. Bà tiến tới gần chăm sóc ông:

- Nào, trở lại chỗ nằm đi.

Tỏ ra ngoan ngoãn một cách miễn cưỡng, lão Tâm ngả người xuống giường chìa đôi chân khăng khiu toàn những xương là xương về phía bà vợ:

- Bóp nhẹ nhẹ ấy!

Bà lão đặt mười ngón tay gầy guộc lên chân chồng nhăn mặt:

- Không bóp nhẹ, chẳng lẽ tui róc thịt ông ra sao. Mà cũng chỉ toàn là xương, có chút thịt nào dính da đâu... rượu nó làm tiêu tan hết cơ thể của ông rồi.

Nghe vợ phàn nàn, lão Tâm bèn ngoái đầu lên khôi hài:

- Nhớ ngày xưa tui cũng bảnh lắm và lực lưỡng lắm chứ. Không như vậy bà đâu có chịu bỏ gia đình để theo tui.

Bà lão ngoác cái miệng để lộ hàm răng chỉ còn trơ lại ít cái răng ghim trên lợi, mắng yêu chồng:

- Khi quá. Sắp xuống lỗ làm bạn với giun dế rồi mà còn nhắc lại chuyện thời trẻ. Nói thiệt, tui cũng không ngờ về già rồi ông lại xấu xí, xương xẩu vì quá kết thân với thần lưu linh. Biết trước, tui hối hận thêm...

- Ha... ha... ha...

Lão Tâm cười lớn tiếng làm căn nhà vốn quanh quẽ quanh năm của lão có một chút sinh khí. Lão bông đùa:

- Bà cũng còn đẹp để gì đâu mà chê trách người chồng già. Cứ làm như mình là kẻ nhan sắc lắm vậy. Ôi, xấu không thể ví vào đâu được.

Biết chồng giỡn, nhưng bà lão vẫn tự ái, trợn tròn mắt:

- Ông dám nói...

- Khà... khà... tui nói đúng chứ có quá sự thật đâu.

- Cũng không được thốt ra. Dẫu tui có xấu, có già ông cũng phải khen một chút chứ.

- Chà, sống chung bao nhiêu năm hôm nay tui mới thấy bà có ý tưởng khôi hài đó.

Bà lão chắc lưỡi nói:

- Thì cũng phải tạo ra niềm vui để sống chứ. Ông coi, trong nhà này ngoài hai thân già lủi thủi vào ra, còn có thêm tiếng nói của ai. Phải chi hồi còn trẻ mình nhận nuôi một đứa con để hủ hỉ...

- Thôi bà đừng có phàn nàn điều đó nữa, hoàn cảnh của mình không tiện lợi

cho điều mong ước của bà đâu. Xưa nay chúng ta đã chẳng làm bạn với ma sao.

Giọng bà lão như nghẹn lại:

- Nhưng bây giờ ma đã làm cho ông sợ, cứ nhìn thái độ của ông mấy bữa nay thì tui đoán...

- Bậy... bậy...

Thấy bà vợ sắp sửa phanh phui những điều mà mình muốn giấu nhem, lão Tâm đã vội vàng chặn lại rồi quay ngót đi ra sân, mặt hướng về phía nghĩa trang nơi tạo cho lão cái ấn tượng sợ hãi. Những tia nắng cuối ngày đã lịm tắt từ lâu nhường chỗ cho hoàng hôn rớt xuống. Gió mát làm không khí dễ chịu hơn, nhưng lão Tâm vẫn chẳng thấy nhẹ thở bởi linh cảm bất an cứ bám chặt lão làm tắt ngấm mọi ý nghĩ tốt lành.

Vừa mới lên giường nằm chưa kịp nhắm mắt lại, lão Tâm đã bị tiếng kêu réo bên ngoài làm kinh động phải bò dậy, lão hỏi vợ:

- Dường như là mấy đứa hồi sáng tới nhà mình...

Bà lão tới cơn buồn ngủ nên dấm dăng trong mùng:

- Thì cũng chỉ có bọn chúng mới hay tới đây làm rộn...

Lão Tâm tỏ thái độ bức dọc toan nằm xuống thì nghe tiếng réo gọi ở ngay khoảng sân trước cửa nhà. Âm vang đầy thúc giục:

- Lão Tâm... lão Tâm... mau ra đây với tui...

Rất khó chịu vì trong người không khỏe nhưng tiếng kêu cất lên lần thứ ba thì lão không thể nằm yên. Lão lồm cồm giở mùng chui ra bước chầm chậm về hướng cửa đặt tay lên chốt lăm lăm nói:

- Ai... làm gì quấy nhiễu ta giờ này?

Âm thanh từ bên ngoài vọng vào thật rõ ràng như tiếng gió:

- Tui đây... có người đang gặp nạn, lão mau đi cứu họ.

Phản xạ tự nhiên đã xúi giục lão Tâm giật phắt cái chốt cửa và hấp tấp lao ra. Hoàn toàn không có ai ngoài bóng tối đen kịt làm cho lão phải khựng lại. Ngạc nhiên, lão cố gắng căng đôi mắt để nhìn xuyên qua màn đêm rồi di chuyển hướng. Chợt tia đồng tử của lão bắt gặp một mục tiêu di động lẩn lộn trong cái khoảng không gian đen thẫm thẫm của thời khắc mười giờ

đêm. Chính xác là đã có người tới gọi lão chứ chẳng phải lão nằm mơ. Nhưng sao họ không chờ lão cùng đi mà lại buồn bã đi một mình ở phía trước thế. Tuy thắc mắc, lão Tâm cũng không cho phép mình chậm trễ, lập tức rời khỏi nhà để đi theo chiếc bóng dẫn đường kia. Lạ thay, khi lão định được hướng đi thì thấy mình đã đứng trước cổng nghĩa trang và đã rẽ lối sang khu Phật giáo. Một cái rung mình đột ngột làm đôi chân lão khựng lại không thể bước tiếp được dù chiếc bóng dẫn đường vẫn di động phía trước.Ồ, sao lại là nơi này chứ? Ai có thể gặp nạn ở bãi tha ma vào lúc đêm hôm khuya khoắt như vậy? Liệu có phải là... ma đưa lối, quỷ dẫn đường? Lão Tâm rợn người lên lần nữa, toan tính quay trở về thì chợt nghe như có tiếng nói đập vào tai:

- Nhanh chân lên!

Sự thôi thúc của trí giác đẩy lão bước thêm được một đoạn ngắn nữa nhưng rồi cơn khiếp hãi lần trước đã bùng lên mạnh mẽ hơn, áp đảo mọi ý muốn. Và lão Tâm quay ngoắt trở lại bỏ mặc âm thanh của tiếng gọi như vọng xoáy vào trong đầu:

- Đi cứu người... mau cứu người!

Phải nói rằng lão Tâm bước đi thật nhanh một cách không ý. Về tới gần nhà mình, lão mới chợt nghe sự day dứt dội mạnh ra từ cơn kiềm nén tốt độ trong lòng. Lão đã tự hỏi phải chăng thật sự có người đang gặp nạn chờ lão đến cầu cứu, nhưng lão đã cố tình bỏ qua vì ngờ vực cảm giác. Lời khẩn cầu mà lão nghe được là có thật hay nó được vọng ra từ tâm tưởng vốn đang bị hoảng loạn sau cơn bạo bệnh của lão. Còn chiếc bóng di động đã dẫn đường cho lão này giờ là gì chứ? Chẳng lẽ đây lại là một hồn ma nào đó đang yên nghỉ trong nghĩa trang? Đứng thừ mặt trước khoảng sân nhà mình hồi lâu. Lão Tâm bỗng hình dung đến một câu chuyện xa xưa mà lão đã lãng quên. Hay nói đúng hơn là lão không dám nhớ tới nó dù ẩn tượng chẳng phải là sự sợ hãi, kinh khiếp như tâm trạng của lão hiện giờ. Tội lỗi quá. Lão Tâm thà đối diện với hiện tượng ma quái đang xảy ra còn hơn là phải khơi lại điều quên lãng ngày cũ.

Không bước vào nhà ngay lúc đó, lão Tâm ngồi luôn ở ngoài sân cho đến khi nghe thân thể mình lạnh cóng mới lò dò đứng dậy. Bỗng... một động

lực khá mạnh chột lồi thốc lão đi trong khi lão chưa kịp định thần ra điều gì.

Lão chỉ khẳng định rõ ràng rằng mình đã té lăn ra đất rất đau rồi không còn hay biết gì nữa.

Thời gian qua bao lâu để cho lão tỉnh lại chưa, chỉ biết rằng khi hé được mắt ra thì chung quanh lão đang có rất nhiều người. Lão nghe thấy cả tiếng khóc tỉ tê của bà vợ già đập vào tai.

- Hư... hư... ông đừng có bỏ tui mà đi trước như vậy... hư... hư...

Bây giờ lão Tâm mới hiểu mình còn sống nên khe khẽ ngóc đầu lên:

- Làm gì mà khóc như có đám ma trong nhà vậy?

Thấy chồng đã lên tiếng, bà lão mừng rỡ gạt khuôn mặt vào ống tay áo đã ướt nước mắt kể:

- Tui biết ông già rồi nên muốn chết trước để khỏi làm tui bận bịu. Nhưng ông ơi... tui sống một mình cũng hồng có vui đâu.

Lão Tâm ngăn người ra:

- Ý bà là...

Miệng bà lão méo xệch đi, nói cướp lời:

- Tui biết chắc là ông toan tính tự tử rồi. Chứ đang không ông trong nhà mà lại mò ra ngoài làm chi lúc nửa đêm với một sợi dây thừng dài kia chứ?

Nghe vợ nói lão Tâm bật ngồi dậy mở tròn đôi tròng mắt:

- Sợi dây thừng dài ư? Nhưng nó từ đâu ra?

Giọng bà lão nhão nhệ:

- Tui không biết, chỉ thấy trong tay ông đang cầm nó.

- Vậy sao tui chưa chết?

Bà lão lại ôm mặt khóc thút thít:

- Híc... híc... cái đó ông phải đi tìm lão tử thần mà hỏi. Tui chỉ biết là khi tỉnh ngủ không thấy ông nằm ở bên mới mò ra ngoài tìm thì gặp ông gục trước sân. Toàn thân ướt đầm và lạnh ngắt. Nói thiệt sao lúc đó tui khỏe quá, kéo lê được ông vô nhà rồi mới chạy đi cầu cứu hàng xóm.

Không màng đến những lời kể lẽ của bà vợ, lão Tâm đưa mắt nhìn mọi người rồi hoang mang cố nhớ những điều còn lưu lại trong đầu. Nhưng dù có vận dụng hết sự minh mẫn của tuổi tác lão cũng không nghĩ ra nguồn

gốc sợi dây thừng mà vợ lão bảo lão đã cầm.

Không hiểu sao sáng nay Quang xồm dậy thật sớm khác hẳn với mọi ngày.

Cậu vừa xòe tay xin tiền ông ngoại thì đã bị người dì mắng:

- Con trai lớn tồng ngồng như vậy mà chẳng giúp ích được gì cả, chỉ chơi bời lêu lổng. Không nhét nổi chữ nghĩa thì cũng phải kiếm việc làm hoặc học hỏi cho mình một cái nghề để sau này nuôi thân. Không ai sống mãi để làm chỗ dựa cho mày đâu.

Vốn bản tính rất ương ngạnh nên Quang xồm không chịu nhập tâm lời giáo huấn mà đáp trả:

- Mới bảnh mắt đã to tiếng. Sống thế này thà bỏ đi bụi còn hơn.

Dì Quang xồm không nén nổi sự giận dữ dù cả dòng họ chỉ có mình cậu là thằng cháu trai duy nhất:

- Nếu mày muốn thì cứ việc bỏ đi bụi. Thử lăn ra đời coi không lao động mày sống nổi được mấy ngày. Nhà này thật vô phước mới sinh ra ngữ con cháu bất trị. Nuôi lớn tới ngần này mà chẳng hiểu ra điều thiệt hơn.

Quang xồm sừng cồ lên dù thường ngày vẫn nghe mọi người phàn nàn về mình. Cậu trợn mắt nói lớn:

- Ai mượn mấy người đẻ ra tui, bắt tui phải có mặt trên đời này làm chi.

Người dì của cậu buột miệng tuôn:

- Ai muốn... ai thích đẻ ra mày hồi nào đâu. Chỉ tại má mày... đàn bà trác nết tạo ra nghiệp chướng làm mọi người phải khổ.

Quang xồm phản ứng lại lời lăng nhục ấy thật mạnh mẽ:

- Tui cấm dì xúc phạm đến má tui.

Người dì của Quang xồm chống nạnh ngang hông rồi bĩu dài môi miệt thị:

- Cứ làm như má mày là người phụ nữ đoan trang đức hạnh lắm vậy. Thiệt không biết mắc cỡ một chút nào. Tao là em má mày mà tao còn phải hổ thẹn lây.

Mắt Quang xồm phát ra tia nhìn cực nóng như có lửa. Cậu gằn giọng:

- Dầu má tui có làm gì tồi tệ thì bà cũng chết rồi! Dì không nên khơi lại để xỉ vả.

Người dì của Quang xồm hất mạnh cằm, mắt liếc thẳng cháu mồ côi:

- Ồi... tao cũng có hơi đâu mà nhớ tới một người chị như má mày. Chỉ tại hôm nay mày làm tao ngứa miệng...

Nói tới đây, dì của Quang xồm đổi giọng:

- Từ nay mày đừng có xin tiền ông ngoại nữa, ông già rồi không thể chu cấp cho mày mãi đâu. Khôn hồn thì hãy nghĩ đến chuyện lập thân... bắt đầu từ tuần tới tao sẽ cúp phần ăn của mày nếu mày không làm được ra tiền đóng góp.

Trong lúc Quang xồm lặng đi vì sự đối xử quá quắt của người dì thì ông ngoại cậu lên tiếng:

- Làm gì mà cặn tàu, ráo máng với nó vậy? Dù sao thì cũng nuôi nó từ nhỏ tới lớn rồi, để từ từ cho nó trưởng thành thêm chút nữa.

Nhưng người dì của Quang xồm chẳng dành cho cậu khoảng tình cảm nào của người thân, bà tiếp tục day nghiêng song chuyển hướng qua ông già:

- Tới giờ này mà cha còn thương hại nó nữa à? Hồi đó không có sự can thiệp của cha... tui tui đã đem bỏ nó vô cô nhi viện cho rảnh nợ. Hứ... thà nuôi một lũ cháu gái hợp tình hợp pháp còn hơn là giữ lại thằng cháu hoang không nguồn gốc. Rồi để coi... nó có trở thành người tốt được hay không? Mới có bấy nhiêu mà đã như con ngựa bất trị.

“Xoảng”... một cái đẩy khá mạnh của Quang xồm đã khiến cho chậu kiếng đặt ở bệ lan can rơi xuống đất bể toang. Người dì của cậu gào ầm lên:

- Đó... tui nói có sai đâu.

Ông ngoại Quang xồm quát nạt cậu:

- Sao mày lại đập phá chậu hoa của tao vậy?

Thay vì dịu xuống nhận lỗi, Quang xồm đã bộc phát cơn giận dữ của mình ra. Cậu vung tay, vung chân tứ phía làm đồ đạc rơi đổ tùm lum trước sự hoảng hốt của những người trong nhà. Chưa hết, cậu còn túm lấy người dì tát vào mặt bà ta mấy cái... bốp... bốp... ời ời nó giết người...

Quang xồm nghiêng răng nói:

- Dì không đáng để tui giết. Nhưng nếu dì muốn sống thì nên hạn chế miệng lưỡi của mình đi. Phải, thằng Quang xồm này là con ngựa bất trị, là giọt máu đẻ hoang... những lời này tui nghe dì nói rất nhiều lần song đây là lần cuối, tui không cho phép dì lặp lại nữa. Nếu ngoan cố... dì đừng trách...

Quang xồm hất người dì ngã xuống rồi quay lưng bỏ đi mặc cho bà ta tru tréo ở phía sau:

- Đồ khốn kiếp... cút đi luôn đừng có về đây nữa.

Quang còn nghe rõ tiếng ông ngoại than vãn:

- Nghiệp chướng... trước sau gì cũng là nghiệp chướng.

Và rồi tiếp theo là lời nguyện rửa của người dì, làm máu trong người Quang sôi sục. Nhưng cậu đã không thềm quay trở lại mà cứ thế bước đi với một cái đầu đang toan tính nổi loạn. Phải, làm sao cậu có thể trở thành con người bình thường, ngoan ngoãn khi xuất thân là một đứa trẻ không nguồn gốc lại phải sống trong môi trường khắc nghiệt, chẳng được sự đón nhận của người thân.

Bản tính ngang ngạnh, vô giáo dục của Quang cũng do không ai dạy dỗ cậu mà ra. Hàng ngày cậu cũng được nuôi ăn, song đó là những chén cơm không dễ nuốt... Từ nhỏ. Quang đã cảm nhận được sự đối xử cách biệt của những người cư mang cậu, nhưng cậu đã cố tình phớt lờ đi để cuộc sống bớt nặng nề, trần trở. Thế mà người dì của cậu đã không hiểu giùm cho cậu điều ấy! Bà ta luôn xấu bụng ghen ghét khi thấy ông ngoại có phần ưu đãi cậu hơn con bà. Hừm... cậu là một đứa con không có cha, lại mồ côi luôn cả mẹ... đó chẳng phải là điều bất hạnh sao chứ? Quang xồm không hiểu nguyên nhân nào khiến mẹ cậu chết sớm, bỏ cậu lại cho những người thân nuôi dưỡng? Còn việc cậu là con hoang thì cậu có nghe mang máng rằng mẹ cậu đã lỡ đại với một người đàn ông. Thật khốn nạn cho cái thân của cậu chưa. Bây giờ thì cậu phải tự lực làm sao đây? Chẳng phải cậu không dám quay trở lại nhà, mà là cậu không muốn nhìn thấy mặt người dì hắc ám ấy!

Quang xồm di động đôi chân bằng những bước đi nặng trĩu. Không chỉ định nơi sẽ đến nên cậu cứ đi hoài ra tới con đường lớn để rồi va phải một người đàn bà xấu xí bẩn thỉu đang dò dẫm xin ăn. Lần đầu tiên Quang tỏ ra lễ phép:

- Xin lỗi, tui không cố ý...

Người đàn bà không nói năng gì cả, chỉ đưa mắt ngó cậu rồi cúi xuống nhìn cái thau nhôm móp méo trên tay.

Dường như bà ta hiểu rõ thân phận mình nên cũng chẳng muốn làm khó tới người khác. Quang xồm tiếp tục đi với chiếc bụng đói meo vì chưa ăn buổi sáng. Đã mấy lần cậu định tấp vào một hàng bún hoặc xe bánh mì quen mua thiếu nhưng nghĩ sao đó cậu lại thôi. Định tới nhà mấy thằng bạn kiếm đồ thứ gì ăn... lại thấy ngại cha mẹ chúng. Quang xồm nuốt nước miếng để dẫn cơn cồn cào trong bụng. Tuy chưa quá đói, song cảm giác bao tử rỗng tuếch làm cậu nghe khó chịu vô cùng. Cần phải tìm một chỗ ngả lưng thật yên tĩnh và không bị ai quấy rầy.

Bước chân vô định đưa Quang xồm đi ngang qua chỗ cái gò hoang xảy ra án mạng hôm nọ. Ánh mắt cậu vụt sáng khi thấy có đồ cúng... toàn trái cây... cũng có thể dùng tạm được trong lúc này. Thế là chẳng kiêng dè gì vong linh người đã chết, Quang xồm xắn tới với tay bốc một trái táo ngon nhất đưa lên miệng cắn và thì thào:

- Hồn đã dùng trước rồi thì bố thí lại cho tui... bằng không, cho tui vay cũng được... chừng nào có tui đem trả.

Trái táo bị phơi nắng có lẽ cũng vài ngày nên ăn không giòn ngọt nhưng Quang xồm cũng chiếu cố hết nhẫn và đã nhá tiếp sang trái thứ hai. Cậu vừa nuốt vừa thầm nghĩ trong lòng: Đúng là ăn giành phần của ma... Bọn thằng Học, thằng Cường, thằng Trung, thằng Siêu mà biết chuyện chắc phải trợn mắt... Ồi, toàn là những thằng chết nhất. Quang xồm chột bật lên sáng kiến tự kiếm ăn cho mình mà không cần tốn công sức lao động.

Cậu nhếch môi cười một mình:

- Hì... hì... phen này lũ bay cứ tự động dung nạp đồ ăn cho ta xơi...

Đánh một giấc thật no mắt ở chỗ cái gò. Khi tỉnh dậy Quang xồm thấy chung quanh mình trời đang bắt đầu sắp tối. Vậy là cậu đã ngủ khá lâu, hết cả một ngày tại nơi mà ai ai cũng đều phải kiêng nể. Thế nhưng, cậu có bị làm sao đâu... lại còn cảm thấy khỏe khoắn ra. Ồ không! Cậu đang rất đói bụng thì đúng hơn, bởi cả ngày nay bao tử của Quang chỉ được nạp hai trái táo và vài quả chuối sứ chín rục không ngon lành gì cho lắm! Nghĩ tới chén cơm trắng bốc khói, ruột gan Quang cào lên dữ dội. Chẳng lẽ lại muối mặt trở về nhà để tiếp tục nghe người dì sỉ nhục, mà bỏ đi bụi đời luôn cậu sẽ phải sống ra sao?

Hoàng hôn sắp nuốt chửng không gian tạo ra một bầu không khí hơi se lạnh khiến Quang gai cả người. Tuy không phải là kẻ nhút nhát, thậm chí còn có phần bạo dạn... thế mà trước sự tĩnh lặng, vắng vẻ ở nơi này, cậu cũng không tránh khỏi rùng mình. Biết đâu hồn ma của cô gái tự tử chết hôm nào lại linh thiêng hiện lên để nhát cậu không chừng. Dù trong lòng không tin, song Quang xồm cũng chợt dạ phần nào, cậu tức tốc đứng dậy rời khỏi cái gò bước đi lững thững về phía những chòm nhà đang hắt ra ánh điện rực sáng. Giờ đây có lẽ mấy thằng ôn dịch bạn cậu đang quây quần bên mâm cơm hưởng không khí đầm ấm của gia đình chúng.

Chắc chẳng có đứa nào nghĩ rằng thằng Quang xồm đêm nay không có nơi để về. Mẹ kiếp... tại sao cùng một kiếp người như nhau mà đời của ta lại bất hạnh hơn chúng nó kia chứ? Quang xồm tự hỏi và cũng tự giận dữ bóp nát như quả cam mà cậu đã cầm với ý định sẽ giải khát khi cần. Hừm... vứt quả cam thật xa như người ta ném trái banh, Quang hăm hừ mãi trong miệng thứ âm thanh mà không ai có thể đoán ra lời của nó. Đi ngang qua nhà thằng Cường, nhìn thấy bóng bạn bên trong ô cửa sổ đang đầm ấm ăn cơm tối với gia đình, lòng Quang xồm trỗi lên cơn ghen tị. Thì ra trên đời này chỉ có mình là kẻ có số phận không may. Thằng Cường, thằng Học, thằng Trung... đem ra so tất cả đều hơn cậu.

Hừm... không thể để chúng yên ổn mà hưởng phúc như vậy được chúng phải san sẻ nỗi bất hạnh của ta... Quang xồm vừa nghĩ vừa quay ngoắt hướng đi tiến dần vào khoảng sân nhà Cường. Không có con chó nào xõ ra nên cậu càng bạo chân lần vô tận nhà sau. Mùi chua từ nước đậu hũ ép ra xông lên mũi Quang làm cho cậu hơi nhăn mặt nhưng rồi tiếp theo là sự mừng rỡ. No rồi đây. Quang rờ rẫm trong bóng tối một hồi với niềm thỏa mãn dâng cao. Đậu hũ trắng lấy từ khuôn ra tuy lạt song chất béo ngậy của nó cũng làm cho cậu cảm giác ngon... phải nói rằng rất ngon là đằng khác, nhất là trong lúc bụng đang đói cồn cào. Quang không biết mình đã ăn bao nhiêu đậu hũ của nhà Cường, chỉ khi cảm thấy rất no mới dừng lại rồi chậm chạp trở ra như một bóng ma thật sự vậy.

Chẳng đôi mắt nào phát hiện ra Quang xồm và hành động ăn vụng của cậu. Thế là Quang ung dung với chiếc bụng no căng thoát được tới ngoài đường

chỗ miệng vô cười thầm:

- Hí... hí... lát nữa thế nào cũng có kẻ la hoảng lên cho xem.

Thật vậy, khi Quang chưa đi được bao xa thì đã nghe thấy tiếng ồn ào từ chỗ nhà Cường. Âm thanh duy nhất lọt vào tai cậu là một câu rất ngắn gọn của ai đó:

- Đúng là ma...

Lại thêm một tràng cười ngấm ngấm khoái trá nữa của Quang diễn ra trên môi cậu. Ý tưởng biến thành nhân vật huyền bí để hù dọa các bạn hình thành trong đầu Quang mỗi lúc một lớn hơn. Và cậu tiếp tục đi tới nhà Học, nhà Siêu... tối hôm đó Quang thật sự vui đến nỗi chưa bao giờ cậu được vui đến như vậy.

Há... há... há... bộ dạng co dúm của tụi nó thật buồn cười quá xá. Phải chi mình có thêm tài biến hóa, mình sẽ làm cho tụi nó phóng uế ra quần chơi.

Những bước chân hă hê đưa Quang xồm đi lang thang trong đêm tối cho tới khi mệt rã người dừng lại thì mới hay mình đang đứng trước nhà lão Tâm, nhưng cửa đã đóng kín. Có lẽ cặp vợ chồng già này đã đi ngủ nên ngay đến ánh sáng của ngọn đèn cũng không còn. Ngồi bệt xuống nghỉ chân cho bớt mỏi, Quang xồm nhìn bóng đêm vây chung quanh bằng thái độ lăm lì. Cái gì đáng cho cậu phải sợ đâu nếu không muốn nói rằng cậu đang thích hòa thân xác mình vào với chúng. Bởi có như thế cậu mới khiến người ta nể sợ, không còn coi thường cậu là một thằng con hoang. Hừm... “con hoang”, cái từ ấy như mũi tên của gã thợ săn độc ác bắn ra ghim thẳng vào ngực Quang xồm làm cho cậu bị đau phải giãy giụa trong suốt bao nhiêu năm. Hôm nay nhất định cậu phải nhổ nó ra, phải dùng hết sức lực của mình bắn trả lại...

Sau một hồi găm gù với hoàn cảnh cay nghiệt của bản thân, Quang xồm đứng bật dậy tới gõ cửa nhà lão Tâm như muốn trút vào lão phần nào cơn thù hận của riêng cá nhân mình.

Chạy. Cần phải chạy thật nhanh, đôi chân của Quang xồm chịu sự điều khiển của não nên ra sức chạy băng băng về hướng nghĩa địa để lại phía sau những tiếng dội khá lớn. Hú hồn, cậu không lường trước được sự việc xảy ra như vậy. Chỉ là đùa thôi mà... đúng là lão già yếu bóng vía. Cầu mong

lão dừng chết, Quang dừng lại vừa thở, vừa ngoái đầu nhìn lại nhưng đằng sau cậu là một khoảng tối đen chẳng nhìn thấy vật gì ngoài những hình thù quái dị của đám cây cối trong bóng đêm. Thật sợ quá, nỗi sợ của Quang không phải là cơn khiếp đảm mà là sự hoảng hốt của một kẻ biết mình vừa gây nên tội lớn. Đúng là tội của Quang xồm sẽ rất lớn nếu như lão Tâm thật sự lìa đời. Ở một khoảng cách khá xa tầm, Quang cố vểnh đôi tai lên để nghe ngóng động tĩnh từ phía nhà lão Tâm, song không gian hoàn toàn yên lặng. Mặc dù vậy, Quang vẫn không dám quay trở lại. Cậu đứng tần ngần một chút rồi lăm lũi tiến thẳng vào nghĩa trang. Một chút gờn gợn thoáng ập đến với Quang nhưng lập tức biến mất ngay, nhường chỗ cho sự tò mò, muốn khám phá điều bí ẩn. Gió lúc này không còn mạnh chỉ rì rào như tiếng quạt của bà mẹ, nên Quang nghe lạnh. Cậu rảo gót chân đi qua nhiều hàng mộ trong trạng thái hơi căng thẳng, thị giác và thính giác tập trung cao độ đến mức tiếng rơi của chiếc lá cậu cũng có thể nghe. Chẳng có gì đáng cho Quang phải sợ như tâm trạng lúc đầu. Cậu tỏ ra dạn dĩ hơn đi hết khu nghĩa trang đạo Công giáo rồi chĩa mắt qua khu Phật giáo. Tất cả chỉ là một màn đen lẫn nhiều vệt sáng của những ngôi mộ xây làm thành một bối cảnh khá rùng rợn. Thế nhưng Quang xồm không chịu dừng chân lại mà bước qua khỏi ranh giới để sang khu đạo Phật. Ngay những giây phút đầu tiên cặp mắt cậu đã va phải một mục tiêu kỳ dị. Đó là cái khối đen biết di động ở cách cậu không xa. Người hay ma? Tim Quang xồm bắt đầu dội mạnh lên và mỗi lúc càng tăng cường nhịp độ. Làm sao có thể là người được, cậu tự mình khẳng định và cho rằng chẳng ai điên khùng gì mà lấp ló ngoài nghĩa trang giờ này. Sự có mặt của cậu nơi đây đã là điều khác người rồi, chắc chắn không còn kẻ thứ hai nào điên hơn cậu. Tin vào suy nghĩ ấy nên toàn thân Quang như bắt phải khí lạnh mà lẽ ra cậu đã cảm nhận từ sớm. Nên rời khỏi nghĩa địa ngay thôi, Quang vừa quyết định vừa thụt lùi và trong khoảnh khắc bị mất bình tĩnh ấy, bước chân cậu đã hụt hẫng khiến cả người rơi tuột xuống một cái hố sâu đầy cỏ và dường như có cả nước. Ồi... tiếng kêu của Quang tuy không phát âm ra ngoài miệng song cái ngã đã toát lên tiếng động làm cậu phải thót tim. Sự phản ứng của những nhân vật trong thế giới vô hình chẳng? Chắc chắn là không sai bởi họ đã phát

hiện ra kẻ đột nhập vào nơi mà họ đang yên nghỉ.

Như vậy cái ngã vừa rồi là cậu bị ma đẩy. Quang nghe lạnh toát đặng sau gáy cổ nhào người ra khỏi hố nhưng đôi chân cậu giống như bị ai nắm kéo lại không thể trườn lên được. Lần này thì Quang thật sự nhìn nhận rằng mình đã sợ. Ruột gan cậu run rẩy từ trong ra tới tận bên ngoài. Đúng là đại... khi không lại mò ra bãi tha ma lúc nửa đêm để phải nhận lãnh hình phạt có một không hai này. Nếu là bọn chết nhất kia, thế nào cũng tử vài ba mạng hoặc chẳng còn chút mật. Riêng mình thì... Quang xồm chưa kịp hình dung đến cảm tưởng của mình thì bất chợt miệng há hốc, mắt tròn, toàn thân cứng đờ ra. Mà cậu đang đối diện với con ma... Ôi trời... chính là nó chứ không sai. Cái khối đen mà cậu vừa thấy ở ngay trước mặt cậu. Phen này đúng là chết thật. Có thể phải tỉ thí một trận sống mái giữa người và ma may ra mới có cơ hội thoát thân. Nhưng ma với người đâu cùng chung hình thể mà vật lộn được với nhau. Nó chỉ cần búng một ngón tay cái thì cậu sẽ chết không kịp kêu cứu. Với ý nghĩ như thế. Quang xồm không đứng vững nổi trên đôi chân của mình mà khụy hẳn xuống rồi ngồi bệt luôn dưới hố. Mọi sức mạnh quả cảm lẫn sự lẫm lì, ương bướng ở nơi Quang như tan biến đâu hết trả lại con người cậu lúc này là sự nhút nhát tột cùng. Ma... lần đầu tiên trong đời cậu hiểu nỗi sợ ma là thế nào. Hèn gì đám bạn của cậu, chỉ nghe nói đã có thằng sợ mất mật. Hư... hư... Quang không biết đó là tiếng rên của mình hay của con ma đang ở trên miệng hố? Cậu chỉ biết là đôi tai mình đã nghe rất nhiều âm thanh đó cho tới lúc bị bàn tay con ma tóm gọn lôi lên trên. Chết... chết... trong đầu Quang lúc này chỉ có từ chết là rõ ràng nhất thôi. Đành chịu vậy, đâu có vùng vẫy hay khiếp sợ cũng không thoát được kiếp nạn này. Quang xồm nhắm tịt mắt chờ đợi giây phút tử của mình. Nhưng... dường như con ma đang bày trò mèo vờn chuột.

- Sao lại ngồi ở dưới cái huyết mộ đó thế?

Tiếng của người. Quang như không tin ở tai mình, mở chống mắt ra để nhìn. Bởi cậu cho rằng ma không thể nào phát âm thành lời giống người được. Song thị giác của cậu đã đứng im đồng tử vì chạm phải một bộ mặt hay nói đúng hơn là một hình dáng hết sức kinh khủng. Á... á... á... lần này

Quang xồm khẳng định là mình đã thét chứ không ngờ vực như lần trước. Gớm ghê quá, mắt cậu trông thấy rõ ràng một con ma có cái đầu tóc xòa dài... may mà trời quá tối nên cậu không nhìn thấy bộ dạng đặc trưng của nó ra sao nên còn có thể sống sót để cất lời hỏi lại:

- Bà là... ma hay... người...?

Có lẽ giọng của Quang xồm quá run nên con ma nghe không rõ đáp theo kiểu hỏi ngược:

- Cậu là ai mà lại ở ngoài nghĩa trang vào giờ này?

Quang xồm nhanh chóng lấy lại bình tĩnh để bắt đầu cuộc đàm thoại đầy bất ngờ và gay cấn. Tiếng cậu đã trở nên mạch lạc hơn:

- Tui... cũng đang... muốn hỏi bà...

Con ma không cười khà khà để chặn đứng tinh thần của Quang xồm mà nó tỏ ra nhu mì một cách đáng kinh ngạc:

- Cậu muốn hỏi cái gì?

Quang xồm đáp không theo sự điều khiển của ý thức:

- Bà là người hay là ma quỷ hiện hình?

Con ma hỏi làm cho cậu lạnh gáy:

- Hãy thử đoán coi... ta là ai?

Quang xồm buột miệng nói:

- Bảy mươi phần trăm thì là người...

- Vậy ba mươi phần trăm nữa cậu cho ta là ai?

- Ma. Bởi chỉ có những hồn ma mới ẩn cư ngoài nghĩa địa.

Bây giờ thì tiếng cười của con ma chợt vỡ ra nhưng không tạo thành âm thanh rờn rợn mà lại nghe như nước nở.

- Ta là hồn ma ư? Thế mà có đôi lúc ta là cứ muốn mình là người.

- Bà làm tui không hiểu gì.

- Hừ... hừ... cậu hiểu để làm chi khi cuộc đời này là những cơn gió xoáy hung hãn và tàn khốc.

- Bà nói cứ như là người ta ca cái lương vậy.

Giọng con ma ướm sùng:

- Nếu là cái lương thì khi hạ màn người diễn viên sẽ trở lại với đời thường.

Nhưng đây là đời thường thì cậu ngẫm thử xem lời ta có quá đáng không

chứ. Đi... đi theo ta...

Bất ngờ bị rủ rê, Quang xồm phản ứng lại:

- Tui chưa muốn chết đâu... bà đừng bắt hồn tui.

Có lẽ con ma cảm thấy vui trước sự sợ hãi của Quang xồm nên đã bật cười trấn an cậu:

- Khà... khà... ta bắt hồn cậu làm chi khi bản thân ta còn chưa thể tự lo liệu được. Mà ta trông cậu có vẻ quen...

Quang vội hấp tấp nói:

- Không hề quen thì có. Đây là lần đầu tiên tui dám vào nghĩa trang một mình.

Con ma từ tốn hỏi:

- Lý do nào xui khiến? Phải chăng cậu đang có dự định phá phách...

-Ồ không. Chẳng qua là tui không có nơi nào để về nên mới nghĩ tới chuyện tá túc ngoài nghĩa địa.

- Nhưng đây là chỗ của người đã chết.

Quang im lặng một lúc rồi đối đáp trơn tru:

- Người chết rồi sẽ không biết làm hại ai. Nơi của họ là chốn ẩn thân thật yên ổn.

- Ý tưởng của cậu sao mà giống ta thế.

- Té ra bà chẳng phải là hồn ma.

Sự phát hiện của Quang làm con ma trước mặt cậu ngỡ ngàng:

- Ta là hồn ma hồi nào. Bộ cậu tưởng chết dễ lắm sao?

Lúc này Quang cảm thấy lá gan mình to ra không còn teo thắt lại như hồi nãy. Cậu bắt đầu lẩn lút:

- Trời ơi... hổng phải là ma mà nãy giờ hổng nói thiệt. Gặp kẻ nhát họ hồn phi phách lạc xuống âm phủ thì bà không có mạng mà đền. Nếu tui có đem theo cây đèn pin tui đã không hốt hoảng.

Con ma mà Quang xồm ngộ nhận giờ lộ rõ là một người bằng xương, bằng thịt. Điều đáng nói hơn bà ta lại chính là người phụ nữ ăn xin mà cậu đã va phải ở ngoài đường lúc ban ngày. Khi nhận diện được thủ phạm làm cho mình ú tim, Quang kêu lên thật lớn:

- Thì ra là bà hả. Ăn mày thì ở ngoài đình ngoài chợ chứ sao lại mượn

nghĩa địa làm nhà?

Người phụ nữ ăn xin thở dài dưới bóng đêm:

- Ta phải giả làm ma ở đây là điều khổ tâm khó nói ra.

Quang xòm như hiểu chuyện nên không đặt thêm câu hỏi mà chỉ khẽ máy miệng:

- Bà làm ma trông giống lắm, ngay đến ma thiệt cũng e lắm.

- Tại vì ta quá xấu có phải không? Đó là sự bất hạnh mà ông trời đã trút xuống số phận ta khiến ta sống cũng như người đã chết.

Thái độ Quang xòm thật dừng dừng:

- Bà oán trách chi lão trời già ở trên cao, ông ấy không có mắt để nhìn thấu đáo mọi việc đâu. Hãy tự mình vượt qua cái định mệnh mà ông ấy đã sắp đặt sẵn.

Lúc này Quang xòm nghe người phụ nữ ăn xin khóc thật sự, tiếng khóc của bà ta làm rung động trái tim vốn rất ngỗ ngược của Quang.

- Hu... hu... hu... ta đã làm điều đó và đã chuốc lấy hậu quả thê lương là cuộc sống hiện tại đây... hu... hu... hu...

Tự nhiên Quang xòm trở nên dễ thương hơn, cậu đi sâu vào đời tư người phụ nữ có hoàn cảnh chẳng ra gì này.

- Bà hãy kể cho tui nghe về bà đi.

Người phụ nữ vẫn nức nở với nỗi đau của chính mình nên không thốt thành lời được. Hồi lâu sau bà mới nói khi tâm trạng đã dịu lại:

- Muốn nghe chuyện của ta thì hãy theo ta lại chỗ trọ của ta ở đằng kia.

Quang ngẩn ngơ đảo mắt nhìn vòng quanh:

- Ngoài nghĩa địa này mà cũng có nhà trọ ư?

Tiếng cười của người phụ nữ ăn xin đầy chua chát:

- Ở nơi đây là khách sạn ngàn sao mà ta đã nường nấu suốt nhiều năm.

Đôi mắt Quang xòm trợn ngược lên:

- Bà đã ở trong nghĩa địa nhiều năm chứ không phải chỉ mới đây...

- Đúng, bởi thế cho nên ta và những người đã yên nghỉ nơi đây nào có khác gì nhau. Tuy ta còn sống nhưng cũng giống như một hồn ma đã chết. Ban ngày thì ra phố xin ăn, còn ban đêm thì vất vưởng trong cái nghĩa trang vắng lặng này với nỗi quay quắt nhớ thương và niềm đau oán hận.

Quang xồm đâm ra nhiều chuyện:

- Giọng điệu của bà khó hiểu quá. Bà đang nhớ thương ai và đang oán hận ai?

Người phụ nữ thốn thức tựa như đang đau khổ lắm:

- Nỗi lòng của ta chỉ có những hồn ma trong nghĩa trang này mới cảm thông và chia sẻ được thôi.

- Nhưng dù sao bà cũng đã gặp tui... đã lộ ra chút ít về bản thân của mình.

Lời năn nỉ của Quang xồm làm người phụ nữ lặng thinh. Lúc lâu sau bà ta mới cầm lấy tay cậu kéo mạnh:

- Thôi được ta sẽ nói rõ về ta nếu như cậu tình nguyện giúp ta một chuyện.

Quang xồm sốt sắng gật:

- Chuyện gì khó mấy tui cũng hứa sẽ làm.

- Vậy thì đi lại đây. Ta có thức ăn ngon lắm, mình vừa ăn vừa trò chuyện.

Nghe thấy vậy, nước miếng từ trong miệng Quang xồm ứa ra làm cho cậu phải nuốt nước liên tục. Bởi lẽ số đậu hũ ăn vụng ở nhà Cường khi nãy đã được bao tử cậu tiêu hóa hết.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

PHẦN III

Tuy từ nhỏ đến lớn là một đứa trẻ sống trong môi trường chẳng ra gì, nhưng hôm nay là ngày đầu tiên Quang xồm trở thành con ma đói. Lúc ở chỗ cái gò cậu đã giành ăn trái cây cúng của người chết, rồi tự biến mình thành tên trộm bất đắc dĩ nơi bếp nhà thằng Cường, giờ lại ngồi nhai ngon lành con gà luộc đã lạnh tanh mà người phụ nữ ăn xin chìa ra. Có lẽ đây cũng là đồ cúng trên ngôi mộ của một người nào đó ở khu nghĩa trang đạo phật chứ không phải do bà ta bỏ tiền ra để mua. Dự đoán của Quang xồm được giải đáp:

- Thịt gà còn ngon không hay đã thiu mất rồi?

Sực nhớ tới người phụ nữ ăn xin, Quang xồm bẻ chiếc đùi gà còn lại đưa cho bà:

- Vẫn còn ăn được. Trong hoàn cảnh này, như vậy là nhất rồi.

Người phụ nữ chìa tay đón lấy, ngồi ăn nhỏ nhẹ, miệng không ngừng tâm sự:

- Cậu nói chí phải. Tình cảnh khốn khổ của ta có được thứ bỏ vào bụng để kéo dài sự sống là may mắn lắm rồi, còn trông mong gì nữa. Bấy lâu nay ta đã làm con ma đói, ma khát... ăn toàn đồ cúng của người chết để sinh tồn. Con gà luộc này lúc chiều ngang qua ngôi mộ đằng kia ta đã lấy nó...

Quang xồm ngừng ăn đưa lưỡi liếm vòng quanh mép, vẻ chẳng hề câu nệ:

- Tiếc quá. Phải chi có chút muối tiêu bữa tiệc của chúng ta sẽ ngon hơn.

Người phụ nữ thở hơi mạnh:

- Cậu là con cái nhà ai ở vùng này?

Quang xồm dăm dăng nói:

- Bà đừng hỏi gì về thân thế của tui cả. Chỉ nên biết đại khái rằng tui là một đứa mồ côi bị người đời hắt hủi, không có chỗ để về. Có lẽ từ nay tui cũng mượn nghĩa địa để nướng nấu giống như bà...

- Cậu làm ta thấy bất ngờ, nhưng ta xin có lời khuyên cậu nên cố gắng chịu đựng để vươn tới một tương lai sáng sủa hơn. Cậu còn quá trẻ đừng buông

xuôi như ta.

Cá tính bướng bỉnh của Quang xồm trỗi lên khiến cậu quăng chiếc đầu gà đang gặm dở đi khá xa rồi lộ dáng bực bội:

- Tui tự biết mình phải làm gì và phải sống như thế nào. Mẹ kiếp... cuộc đời chó má này đâu đáng để cho tui trân trọng. Tui cảm thấy thù nó... thù những kẻ đã sinh ra tui...

Những lời bộc thốt của Quang xồm làm người phụ nữ ăn xin phải thảng thốt, tuy nhiên màn đêm dày đặc của nghĩa trang đã giấu nhem cử chỉ ấy nơi bà. Bà ta nhỏ giọng khi thấy Quang xồm đã dịu lại:

- Bình tĩnh... giận dữ làm gì khi sự việc đã rồi.

Quang xồm tiếp tục đưa miếng thịt gà còn lại lên miệng nhai cho đến khi hết nhẩn mới dùng tay chùi mép rồi hất mặt:

- Đêm nay tui sẽ ngủ lại đây để bầu bạn với bà... mà không, để nghe bà kể chuyện đời xưa...

Người phụ nữ ăn xin cảm nhận khóe mắt mình chợt cay vì cơn ngậm ngùi quay trở lại:

- Chuyện đời ta không giống như cổ tích đâu cậu nhỏ. Mà nó là một cơn giông tố dữ dội nhận chìm ta xuống tận đáy sâu của kiếp sống làm người. Cậu đã thấy rồi đó ta bị đẩy xuống địa ngục khi chưa trở thành hồn ma.

Quang xồm ra vẻ rất nóng lòng:

- Bà đi ngay vào câu chuyện đi, đừng đi vòng vo tam quốc nữa.

Người phụ nữ ăn xin chắc lưỡi:

- Thì ta nói... nhưng nghe rồi cậu đừng khinh ta là một người đàn bà chẳng ra chi.

- Hãy gạt vấn đề đánh giá đó sang một bên, chờ bình luận sau đi.

Tiếng người phụ nữ ăn xin ảo não:

- Sở dĩ ta có kết cục ngày hôm nay là do số phận trớ trêu đã đẩy ta vào một tình huống thật tệ hại. Ta nhớ rõ mồn một từng sự việc xảy ra song không tài nào hiểu được tại sao nó lại đến với ta và tại sao ta lại ngã quỵ trước nó?

- Trời ơi... bà kể tóm tắt thôi, tui không kiên nhẫn để nghe bà kéo dài câu chuyện đâu.

- Dù sao thì cũng phải có đầu, có đuôi chứ hốt ngang câu chuyện thì cậu

làm sao hiểu được.

Tối đây, người phụ nữ ăn xin tiếp tục kể về mình:

- Trời sinh ra ta và đối xử bất công với ta nhiều đến nỗi ta khó mà nói hết được. Là phụ nữ nhưng ta không có chút nhan sắc, mãi ngoài ba mươi vẫn chẳng có gã đàn ông nào thèm ngó mắt tới đời ta. Đã vậy, anh chị em trong nhà còn không thương, ghét bỏ, coi ta như cục nợ, là vận rủi... mỗi khi gặp phải chuyện không may. Họ cứ lấy ta ra mà mắng, mà đổ lỗi... cho đến một ngày ta không chịu đựng nổi đã nghĩ tới chuyện chết quách để khỏi là cái gai trong mắt người thân. Vào một đêm không trăng cũng chẳng sao giống như đêm nay... sau khi chờ mọi người trong nhà đi ngủ hết, ta đã mở cửa trốn ra với một chai thuốc trừ sâu cực mạnh tìm chỗ kết liễu cuộc đời. Song ta lại sợ có người phát hiện được sẽ cứu ta sống lại nên quyết định lần mò ra nghĩa địa để chết, vì đó là nơi hoang vắng... ý niệm về sự giải thoát khỏi cuộc đời khổ ải đã cho ta lòng can đảm và ta đã dò dẫm ra tới tận nghĩa trang... Thế nhưng khi ta đưa chai thuốc trừ sâu lên miệng thì bỗng nghe có tiếng rên rất gần mình. Thoạt đầu ta thật sự khiếp hãi vì nghĩ rằng bị ma trêu... rồi sau đó ý tưởng của một kẻ chán sống làm tan biến sự sợ hãi... ta căng mắt xuyên thủng bóng tối chung quanh mình và tìm ra thủ phạm của tiếng rên. Đó là một người đàn ông say rượu nằm vắt ngang trên ngôi mộ bằng đất chỉ cách chỗ ta đứng khoảng vài bước chân. Mặc kệ ông ta chẳng. Ta đã định bụng như thế, nhưng rồi tính hiếu kỳ muốn biết gã là ai nên ta đã đến gần và cúi xuống dùng tay mình lay lay... Thật bất ngờ... trong lúc ta chưa kịp nhận dạng được dung mạo của gã thì đã bị gã nắm chặt lấy và đè xuống... Phải kể lại chuyện này ta cảm thấy xấu hổ quá. Giá như lúc đó ta phản kháng lại sự cám dỗ của ma quỷ thì dẫu còn sống ta cũng đâu khổ sở đến đường này.

Ngừng lại một chút để nghiên ngẫm những sự việc đã xảy ra trong đời mình, người phụ nữ ăn xin mới nghẹn ngào kể tiếp:

- Ta nghĩ ông trời trêu ngươi ta nên mới bày ra những cái trò oái ăm trong cái đêm hôm đó. Ta thật sự không hiểu mình sao lại có thể buông xuôi một cách dễ dàng để người đàn ông đó chiếm đoạt mình rồi lặng lẽ bỏ đi.

Dù đã là một cậu con trai đang bước vào tuổi thanh niên, Quang xồm vẫn

còn ngu ngơ trước vấn đề tình cảm của người lớn mà cậu vừa nghe được nên bật thốt:

- Sao bà không chạy theo người đàn ông ấy làm vợ gã?

Tiếng khóc nơi người phụ nữ ần xin lại vỡ ra:

- Ta nào biết gã là ai và sinh sống ở đâu. Sau đêm chung đụng đó, ta bỗng dưng không còn muốn chết nữa nên đã qua trở về nhà. Lòng thầm mong sẽ tìm cho được người đàn ông ngẫu nhiên làm chồng mình với niềm hy vọng cháy bỏng của người đàn bà đang cần một mái ấm. Sự việc ấy không ai biết... mãi cho tới lúc ta phát hiện mình mang thai và chẳng thể giấu giếm mọi người được.

Nghe tới đây, Quang xòm thông minh đột xuất:

- Tui đã suy đoán được đoạn cuối của câu chuyện. Bà đã bị đuổi ra khỏi nhà và sống kiếp đời lang bạt, ần xin mà tui đang thấy đây.

- Cậu nói đúng không sai. Điều đáng phải nhắc lại là cho tới giờ này, trải qua chừng ấy năm ta vẫn chưa tìm ra tông tích người đàn ông đó để nói rằng ông và ta từng có một đứa con... Rất tiếc là ta cũng không được sống cạnh nó.

Quang xòm xoa tay hỏi:

- Nó đã chết rồi chắc?

Người phụ nữ ần xin bèn mắng cậu:

- Nói tầm bậy. Nó vẫn còn sống... mà thôi, điều ta cần là nhờ cậu tìm giùm ta người đàn ông kia...

Chuyện không vui nhưng Quang xòm lại cười rữ:

- Há... há... há... bà cứ làm như tui có phép thần nhìn xuyên được quá khứ của bà vậy, theo lời kể thì bà và người đàn ông đó chỉ gặp gỡ một lần và chưa hề biết mặt nhau. Sự kiện lại xảy ra rất lâu, mười mấy... hai chục năm... ngay đến cơ quan pháp luật cũng chưa chắc tìm ra được, huống hồ tôi... thằng Quang xòm thường chỉ độc một tài bốc phét.

Trong bóng đêm, người phụ nữ ần xin lại lộ dáng vẻ buồn thảm:

- Ta biết yêu cầu của ta khó có thể đáp ứng nhưng linh cảm cứ mách bảo rằng người đàn ông này không ở quá xa ta.

- Thế thì bà cần gì phải nhờ vả tới tui. Bà hãy lợi dụng khoảng thời gian ần

xin mà xông xáo mọi nơi ắc có ngày sẽ gặp.

Người phụ nữ phàn nàn:

- Điều đó ta đã làm rồi, song ngặt nỗi ta không hề biết mặt mũi ông ấy...

Quang xòm đứng bật dậy:

- Vậy thì tui xin bó tay thôi. Dầu có tài đánh hơi như chó săn trải qua nhiều năm cũng khó lòng mà phát hiện.

- Nhưng ta có vật này đây. Nếu cậu nhận giúp thì ta sẽ đưa cậu giữ để tìm ra chủ của nó.

Lòng tốt của Quang xòm tan biến mất khi nghĩ đến chuyện không nên tự chuốc lấy những rắc rối vào mình.

Cất tiếng gọi nhiều lần không thấy Quang xòm thưa, người phụ nữ ăn xin chồm tới lay lay cậu nhưng vẫn không nghe đáp trả. Bà lẩm bẩm một mình:

- Đang nói chuyện mà đã ngủ lã ra nhanh thế này ư?

Chẳng có động tĩnh gì từ phía cậu con trai, có lẽ Quang xòm đã thả hồn vào giấc mộng sau khi đã vỗ yên bao tử. Thấy vậy, người phụ nữ ăn xin bèn trở lại chỗ của mình không quấy rầy Quang xòm nữa dù lòng tốt muốn đánh thức cậu ta dậy. Đã quá nửa đêm, hay nói đúng hơn là trời đang chuyển dần về sáng nên đâu đó lác đác tiếng gà. Sương lúc này đã sa xuống thật nhiều tạo ra màn không khí ẩm ướt và khá lạnh khiến người phụ nữ ăn xin phải xuyết xoa dù đã quen sống trong bối cảnh như vậy từ lâu. Cũng nằm trên một ngôi mộ xây, nhưng có mái vòm che, người phụ nữ ăn xin ngửa mặt lên nhìn trời lòng xót xa như xát muối. Bà mân mê vật kỷ niệm duy nhất của người đàn ông từng đến trong đời và đánh rơi lại rồi hồi tưởng ký ức năm xưa. Cũng một đêm tối mịt mùng nhưng không yên ả mà đầy bão táp, phong ba. Bà cứ ngỡ hồn mình sẽ bị rơi xuống địa ngục song trái ngược lại nó đã trôi bồng bênh như quả bóng nổi trên sông hoặc áng mây lênh đênh giữa bầu trời rộng lớn. Thú vị quá... say sưa quá... chất ngất quá... bà đã mê man, ngất lịm đi trong cảm giác khoái lạc... một thứ khoái lạc mà hơn nửa đời người tới giờ mới được tận hưởng. Thật thiệt thòi cho bà quá. Và bà đã không bỏ lỡ cơ hội tận dụng, níu kéo, ngất say cho đến lúc tỉnh lại thì... tất cả đã vụt bay. Chẳng lẽ những gì vừa xảy ra với bà đêm ấy chỉ là mơ?Ồ, không đâu. Bà vẫn còn đang cảm nhận được sự run rẩy của con tim và hơi

thở dồn dập toát ra từ nơi ngực. Những chiếc nút áo bị mở tung trên người bà chính là bằng chứng. Bà đã đi qua thời con gái dù có hơi muộn màng. Hồi hộp, lo âu nhưng bà không thấy ân hận gì. Chỉ tiếc mỗi một điều là đã không tỉnh táo để coi tên kẻ trộm ấy là ai? Dù hẳn là người hay là một hồn ma nghịch ngợm bà cũng thấy thật đáng yêu và mong muốn được hẳn quấy nhiễu mãi. Hạnh phúc, dẫu nó đến trong mơ, bà cũng sẽ hân hoan đón nhận. Bởi bà đang thèm khát nó, đang ước mong được nắm giữ lấy nó... nhưng... buồn bã thay... nó không thể trở lại... không tái diễn lại trong đời bà lần thứ hai. Bà đã hờn ghen với ả Thị Nở trong tác phẩm của Nam Cao, vì có cùng số phận như nhau song bà vẫn là người kém may mắn hơn cả. Thị Nở còn có cơ hội nấu cho Chí Phèo tô cháo hành bốc khói, có cơ hội hưởng cùng gã nát rượu ấy một đêm khoái lạc dưới trăng, được gã ngây người ra nhìn đắm đuối như chiêm ngưỡng chị Hằng, được gã rủ cùng sống chung trong lò gạch... Còn bà, tên kẻ trộm đời bà đã bắt tằm tựa như cơn bão dữ tan chỉ để lại hậu quả là sự đau đớn nặng nề. Thoạt đầu bà hoang mang cho rằng đích thị mình đã ăn nằm với ma. Nhưng sáng hôm sau tìm được chiếc vòng bạc loại của đàn ông thường đeo rơi ngay chỗ đó thì bà mới tin tên kẻ trộm là người. Vậy mà gần hai mươi năm cố săn lùng, bà vẫn chưa phát hiện được tung tích về kẻ đã gieo thêm oan nghiệt cho đời mình. Bà có thai, chịu đựng sự phỉ nhổ, sinh con, bị bắt mất con, bị đuổi đi, sống kiếp thân tàn ma dại của một kẻ ăn mày. Thế mà bà vẫn khư khư giữ chiếc vòng bạc ấy như báu vật và luôn hy vọng có ngày gặp được người đàn ông trong mộng tưởng năm xưa...

- Ở... ở... ở...

Tiếng kêu của Quang xồm đưa người phụ nữ ăn xin thoát khỏi cơn hồi tưởng của đời mình. Bà nhồm dậy nhìn qua phía cậu con trai đang nằm, máy miện:

- Cậu đã tỉnh lại rồi hả?

Không có câu trả lời đáp lại, có lẽ lúc này Quang xồm đã nói mơ.

Khi Quang xồm vươn vai thức giấc thì trời đã rạng sáng. Cậu hất tung chiếc mền rách trên người xuống rồi bật kêu:

- Thiệt là hôi. Cứ như giẻ chùi chân ấy.

Người phụ nữ ăn xin ở cách cậu không xa, vội giải thích:

- Ta lại thấy cậu nằm co ro giữa trời, toàn thân ướt đầm sương nên mới dùng nó đắp tạm.

Quang xòm nhìn người phụ nữ ăn xin nhăn nhó mặt:

- Bà tốt với tôi vừa thôi, tui không có cơ hội trả ơn đâu.

Người phụ nữ ăn xin khẽ cúi đầu lặng thinh, dưới ánh sáng tỏ mặt người của một ngày mới bắt đầu trông bà ta thật xấu xí đến độ Quang xòm không biết phải dùng ai để ví von. Chẳng lẽ Thị Nở của Nam Cao cũng ngang tầm cỡ này sao? Quang xòm nghe tội cho gã đàn ông đã ôm ấp bà ta. Chắc tại vì quá say rượu nhìn Chung Vô Diệm tưởng Hằng Nga nên mới gây ra sự cố. Chừng tỉnh lại giật mình trốn biệt không dám để lộ tông tích. Nghĩ tới đó Quang xòm không nén nổi buồn cười hục hặc trong cổ họng khiến người phụ nữ ăn xin ngạc nhiên hỏi:

- Cậu đang vui có phải không?

Quang xòm chẳng ý tứ:

- Tình cảnh này có gì mà vui, tui tức cười bà thì có...

Người phụ nữ ăn xin sầm mặt xuống:

- Cậu giấu cọt số phận ta đó ư?

Quang xòm bật thành tiếng cười lớn phá tan sự tĩnh lặng của nghĩa trang:

- Ha... ha... ha... bà trách lầm người rồi. Kẻ giấu cọt bà là ông trời, là gã say rượu bậm trợn nào đó của năm xưa chứ hổng phải là tui.

Người phụ nữ ăn xin òa khóc, tiếp nối lời của Quang xòm:

- Cậu nhắc lại làm ta mũi lòng quá. Ta chỉ trách trời chứ không trách người đàn ông đó!

Rồi bà ta bước tới gần Quang năn nỉ:

- Cậu trai à, ta chỉ xin cậu giúp ta một chuyện thôi. Cậu mà không nhận lời, ta chết không cam tâm.

Thấy Quang xòm không gật đầu bà ta năn nỉ tiếp:

- Điều ta nhờ chỉ là chuyện cón con, cậu thừa sức làm mà...

Thấy khó thể từ chối, Quang xòm đành miễn cưỡng:

- Thôi được, tôi hứa sẽ cố công tìm người đó giùm bà, nhưng việc tìm được ông ta không thì tui chưa chắc.

Nghe thấy thế, người phụ nữ ăn xin mừng rỡ dúi chiếc vòng bạc vào tay Quang:

- Cám ơn cậu... cậu hãy giữ chiếc vòng kỷ vật này. Nếu người đàn ông nào nhận nó thì chính là kẻ ta đã nhờ cậu tìm.

Cầm chiếc vòng lên ngắm nghía thấy chẳng có gì đáng giá để đem cất kỹ, Quang xồm bèn đeo nó vô cổ tay. Cậu ngó lại rồi than vãn:

- Thế này thì người ta sẽ hiểu tui là bóng đây.

Người phụ nữ ăn xin như lời đi lời của cậu con trai, móc trong túi áo ra những tờ giấy bạc khá cũ kỹ xếp ngay lại trên tay rồi đưa cho Quang xồm:

- Ta dành dụm được ít tiền, cậu lấy mà xài. Hằng ngày ta ăn xin cũng đủ no cái bụng, không cần phải tiêu phí gì cả.

Ngó thấy tiền, mắt Quang xồm sáng rỡ, nhưng rồi nghĩ sao đó, cậu nguây nguẩy lắc đầu:

- Tui đường đường là thanh niên trai tráng mà phải xòe tay lấy tiền của một bà già ăn xin để xài sao.

- Ta cho cậu chứ có phải cậu tự lấy đâu mà ngần ngại.

- Bà đừng có ép tui khi tui cũng có ít nhiều lòng tự trọng trong người.

- Cần tiêu dùng thì cứ lấy đi mà. Ở đây chỉ có ta và cậu khách khí làm chi nữa. Số tiền này không nhiều, chỉ vài chục ngàn bạc thôi. Ăn mày như ta không có tiền lớn đâu.

Tuy những tờ giấy bạc trên tay người phụ nữ ăn xin không còn hấp dẫn Quang xồm song chiếc bụng đang sôi sùng sục của cậu đã buộc cậu nghĩ đến tô cháo lòng nóng hổi thơm ngon ở quán bà Bảy Béo ngoài đầu xóm.

Nếu không gạt bỏ tự ái để mà cầm lấy thì chắc chắn phải nuốt nước bọt sưng... Sự thôi thúc của cái bao tử rỗng tuếch đang đòi ăn đã xui khiến Quang xồm đưa tay chớp lấy số tiền đó thật nhanh. Cậu còn đưa ra câu biện hộ cho việc nhận tiền của mình:

- Tôi không sợ bà buồn. Thôi thì tôi tạm giữ, khi nào bà muốn lấy lại thì tui sẽ trả.

Người phụ nữ ăn xin khoát mạnh tay:

- Cậu chịu xài tiền của ta là ta đã thấy vui. Bây giờ chia tay... nếu muốn gặp thì cứ ra đây. Nghĩa trang không có ma... chỉ có ta và lũ chó hoang bị đói

chạy rong thôi.

Quang xồm đứng thờ người như thể không muốn rời khu vực nghĩa địa:

- Bà sẽ đi đâu cả một ngày?

Người phụ nữ ăn xin nhếch môi cười:

- Công việc kiếm sống của ta là rên rỉ để cầu cạnh tình thương của mọi người. Khi nào mệt mỏi ta lại trở về nghĩa trang này nghỉ ngơi. Thôi ta đi đây kéo mặt trời đang ló rồi.

Nói xong, người phụ nữ ăn xin chậm chạp đi dọc theo các hàng mộ để ra khỏi nghĩa trang. Nhìn bóng bà ta khuất dạng ở phía xa lẫn lộn giữa những tấm bia nhô lên cao và những thân cây bạch đàn rũ lá đang phôi mình trong những tia nắng ấm đầu ngày, lòng Quang gợn lên cảm giác xót thương. Nghĩ cũng tội nghiệp cho bà ta, đã sắp bước vào tuổi mắt kém tay run rồi mà không có nơi để trú ẩn. Ngộ nhỡ trong những lúc trái gió, trở trời bà ta biết phải nương tựa vào ai. Kiếp làm người thật chua cay, kẻ chẳng biết sự đau khổ, đói khác là gì... người thì chỉ ước mơ được một lần sung sướng trong đời cũng không được. Như cậu và người phụ nữ ăn xin đây là sự bất công tột cùng của tạo hóa. Đáng ghét quá... Quang xồm thấy mình không cam lòng để phải chịu như thế! Cậu cần phải vùng vẫy để vượt lên số phận. Sống bụi đời cũng được nhưng phải bắt những kẻ có điểm phúc hơn mình san sẻ phần nào sự bất hạnh thì Quang xồm mới cam tâm. Không nán lại nghĩa trang để suy tư, nghĩ ngợi thêm. Quang xồm nhét số tiền trên tay vào túi quần rồi lững thững bước đi với ý định sẽ tìm một quán ăn nào đó xoa no bụng. Dù sao thì cậu cũng không thể nhịn đói khi trong túi có tiền.

Ra khỏi cổng nghĩa địa, Quang hướng thẳng vào trong làng. Những con đường lớn nhỏ đều có người nhưng dường như chẳng ai quan tâm tới cậu. Không buồn lòng vì điều ấy, Quang còn tỏ thái độ ngênh ngang, kênh kiệu với mọi người. Cậu tấp vào một hàng bún bò kêu liên hai tô, giọng nghe khá hách dịch:

- Đặc biệt... năm ngàn một tô ấy.

Bà chủ hàng bún nhìn Quang xồm bằng ánh mắt dò chừng:

- Liệu mày có trả tiền không hay là toan tính chuyện ăn quịt?

Các cơ mặt của Quang xồm khẽ giật nhẹ kèm sự tức giận, cậu đáp mà như

mắng:

- Tui đã ăn quýt của bà lần nào chưa?

Bà chủ hàng bún vẫn không rời mắt khỏi Quang, hơi sẵng giọng:

- Mà chưa quýt... nhưng biết đâu hôm nay mà tính quýt.

Không chịu đựng nổi lời lẽ xúc phạm ấy, Quang móc túi lôi hết số tiền mình có được quăng ra bàn.

Cậu hất hàm:

- Bây nhiêu đây đủ để trả tiền cho bà không?

Bây giờ bà hàng bún mới thay đổi thái độ, giả lả chào mời cậu:

- Ngồi... ngồi đi. Có đặc biệt ngay đây...

Tức mình vì đã bị khinh thường, Quang tính không thèm ăn, song mùi thơm của nước lèo nhấn cậu ngồi xuống ghế nuốt nước bọt ừng ực:

- Mau lên đi, tui đói rồi!

Bà hàng bún đơn đả:

- Đây... đây... ăn trước một tô đi.

Lập tức khuấy đũa vào tô bún thơm ngon vừa được đặt trước mặt, Quang hồi hả gắp đưa lên miệng mà không kịp nêm gia vị. Cậu hít hà một cách khoái trá:

- Bà làm tô thứ hai luôn đi, kéo tui mất hứng ăn.

- Có liền đây, chỉ sợ mày bể bụng vì bội thực thôi.

Quang xồm bưỡm cặp môi đang trơn mỡ ngừng ăn nói:

- Bà có dám thách đố thắng này không? Nếu hổng xơi hết năm tô thì tôi trả tiền gấp đôi.

Bà chủ hàng bún nghệt mặt ra:

- Thế mày xơi hết thì tao phải làm sao?

Tia đồng tử của Quang xồm rục sáng:

- Tất nhiên là bà phải chịu lỗ tiền kia rồi.

Bà chủ hàng bún bèn buột miệng:

- Đúng là bọn cờ bạc. Làm gì cũng tính chuyện hơn thua.

Quang xồm vội bào chữa:

- Thì ngược lại bà cũng sẽ được thêm tiền nếu tui thua cược mà.

Nhìn lại tô bún bò to đùng mình vừa chế biến xong đang chuẩn bị trao cho

Quang, bà chủ hàng bún thăm nghĩ chắc chắn thằng nhóc này không thể nhá hết tô thứ ba chứ nói gì đến năm tô. Nó tính bày trò khùng bố bà để trả đũa chuyện vừa xong... hừm... thằng nhóc con... bà không phải hạng dễ bị vuốt mũi dùi, thách đố thì thách đố... mày sẽ phải trả gấp đôi con ạ. Bụng trăn an dạ, bà hàng bún vào cuộc với Quang xồm:

- Được! Tô thứ hai đây, mày ăn đi tao sẽ làm tiếp tục. Nhưng nói trước thua cuộc thì đừng có chạy làng tao róc xác mày lấy xương hầm nước lèo đó nha.

Không hiểu Quang xồm có mưu mẹo gì hay chẳng mà cậu ta tỏ ra rất bình tĩnh vừa ăn vừa rung đùi xem chừng mình đã nắm chắc phần thắng. Bây giờ thì Quang không vội vàng như lúc nãy, cậu nhai húp thật chậm rãi từ tốn cứ như sợ món bún bò trong tô sẽ mau chóng chui tọt vào bụng mình khi chưa kịp đã thềm. Thấy vậy, bà hàng bún sốt ruột giục:

- Bộ mày đau răng bất tử sao mà ăn lâu quá vậy?

Quang xồm cười bằng mắt:

- Phải ăn chậm thì tui mới cảm nhận được hết sự thơm ngon của món bún bà làm.

- Không cần mày khen hàng bún của tao cũng luôn đắt khách xưa nay rồi. Khôn hồn thì mau lên, thằng quỷ sứ!

Mặc, Quang xồm vẫn thong thả trước bộ mặt nôn nóng của bà hàng bún. Mãi cho tới lúc cậu ăn hết tô thứ năm thì mặt trời đã xế trưa. Quang dùng tay xoa bụng hả hê nói:

- Tui thắng hay bà thắng?

Bà hàng bún cau có trừng mắt:

- Thắng khốn... mày giờ trò lừa bịp. Năm tô bún phải ăn liền một lúc chứ mày kéo dài hăng mấy tiếng đồng hồ thế này...

Quang xồm mạnh miệng la cãi tay đôi:

- Lúc nãy bà có giao kèo thời gian đâu mà bây giờ hạch hợc. Còn chuyện tui ăn năm tô bún cũng liền một hơi chứ có nghỉ lúc nào đâu. Bà là người lớn mà tính lật lọng con nít hả?

Bà hàng bún đỏ bừng mặt. Mắng Quang xồm té tát:

- Con nít quỷ chứ hổng phải tầm thường. Thôi thì bố thí cho mày năm tô

bún, cắt mau đi thẳng khốn.

Đâu chịu bị sỉ nhục như thế, Quang xồm sừng sộ lại:

- Tui không phải ma đói, ma khát hay ăn mỳ mà nhận của bà bố thí. Năm tô bún đó bà thua cuộc nên phải chung.

Bà hàng bún quát tướng:

- Thì tao đã chung và mỳ đã nốc hết vào bụng, còn đôi co gì nữa? Biến đi ngay cho tao còn bán hàng. Đúng là một ngày xúi quẩy nên mới gặp quỷ sứ, ma vương...

Liếc mắt ngó thấy rõ bún còn đầy tràn, Quang xồm tỏ thái độ khoái chí thay vì tức giận bà hàng bún đã nặng lời lăng mạ. Nhất định ngày hôm nay nhà bà ta phải ăn bún trừ cơm bởi đụng nhằm cái vía không may mắn của Quang.

- Lão Tâm... lão Tâm...

Đang sắp sửa lẹm người đi, nghe tiếng gọi giật giọng, lão Tâm hốt hoảng bỏ chòang dậy, mắt lơ lảo nhìn quanh, vẻ mặt đầy sợ hãi:

- Đứng... đứng... ta thật sự tin là có ma rồi... đứng... đứng tới đây dọa ta nữa... ta cũng không còn sống... sống nổi nữa đâu...

Đứng gần đó với ly nước trên tay toan đưa lên cho chồng, bà lão kinh ngạc khựng lại hỏi:

- Ông đang thấy... thấy gì vậy?

Lão Tâm nói như người đang trong cơn mê sảng:

- Ma... ma nó lại đến đây quấy nhiễu ta.

Bà lão cảm thấy chân tay mình rụng rời dù thời điểm giữa ban ngày chứ không phải là đêm tối. Bà run rẩy như chính mình đang đối diện với con vật vô hình ấy vậy:

- Đâu... đâu... ông chỉ... chỉ nó... cho tui... tui coi...

Lão Tâm quơ tay lung tung không nhất định một chỗ nào:

- Đó... đó...

Bà lão cố mở to đôi mắt chùng xuống vì tuổi tác, giọng lắp bắp:

- Tui... tui... không thấy...

Lão Tâm chột ngẩn người:

- Chắc là nó không muốn hiện diện trước người thứ hai.

- Vậy ông có nhìn thấy nó không?
- Thấy... mà không... chỉ mang máng thôi chứ không thấy rõ ràng.
- Ông tưởng thuật lại thử. Có nào là ma mà lại đến nhát chúng ta giữa ban ngày.

Lão Tâm lặp lại lời của vợ:

- Ma nhát giữa ban ngày à?

Bà lão chỉ tay ra ngoài trời:

- Thì ông hãy nhìn coi. Mặt trời đang nắng chói chang kia chứ có phải là đêm đen đâu.

Mặt lão Tâm nghệt ra trông giống hệt một ông già lẩn thẩn. Ngay chính lão cũng không hiểu mình có thật sự bị ma nhát hay đó chỉ là nỗi ám ảnh do sự cố đêm qua.

Ma... cái âm từ này sao nghe khiếp đảm quá. Nó làm cho lão phải rợn gáy khi hình dung lại đêm hôm nào ngoài nghĩa trang. Ôi... nếu sự kiện ấy lặp lại một lần nữa không biết lão có còn đủ tỉnh táo mà thoát thân hay đối diện với nhân vật thuộc thể giới người chết không. Họ không có khí giới trong tay nhưng có thể cướp đi linh hồn của những kẻ yếu bóng vía. Mà lão đâu phải là loại người dễ bị hù dọa chứ. Thế mà... chỉ một lần nhìn thấy nó là lá gan lão đã teo tóp lại một cách thảm thương. Ma... cái bóng đêm hôm qua dẫn lão đi liệu có phải là ma không? Nếu chính nó thì đây là lần thứ hai lão bị ma trêu chọc. Sợ dây thừng siết cổ lão... phải chăng con ma muốn bắt hồn lão đi nên mới dùng tới chiêu thức ấy? Nhưng số lão đâu có chết lãng xẹt như vậy, bằng chứng là lão vẫn còn đang sống... đang ngồi sờ sờ trước mặt vợ lão đây.

- Ông nghĩ gì mà thờ thần cả người ra vậy hả?

Tiếng bà lão làm lão Tâm giật mình, quay sang khẽ gắt gỏng:

- Nghĩ gì mặc kệ tui, bà cần biết để làm chi?

Bị chồng nói nặng lời, bà lão bèn hờn lẫy:

- Vợ chồng quan tâm với nhau mà cũng còn bị mắng. Thây kệ ông, tui hồng ham nữa.

Nói rồi bà lão bỏ ra ngoài để mình ông chồng lại đó. Chỉ một lúc, bà nghe tiếng ông la:

- Ma... ma...

Ngó vô nhà thấy chẳng có gì xảy ra, bà lão cho rằng chồng mê sảng nên lẳng lặng làm công việc nội trợ của mình. Chừng xong xuôi mọi chuyện, bà bưng tô cháo vào mời ông thì mới hay sự thể. Lão Tâm đang nằm sấp ở dưới gầm giường trông cứ như con chó sợ chủ đánh. Bà lão phải vận dụng hết sức mới lôi được lão ra.

- Ông làm cái chi mà kỳ cục quá vậy? Trên giường không nằm lại chui xuống giường là sao?

Lão Tâm vừa run rẩy, vừa rên rí:

- Ma... nó nhát tui...

Bà lão vội đảo mắt vòng quanh nhà, hoang mang hỏi:

- Đâu? Ông nhát tui... tui bỏ nhà đi cho ông ở một mình đó.

Lão Tâm không dành cho vợ lời trấn an mà còn làm cho bà sợ thêm:

- Ma nó nhát tui thiệt, ai dọa bà làm chi.

- Nhưng bây giờ là ban ngày chứ có phải là đêm đâu? Bộ loạn rồi hay sao mà quý sứ, ma vương lên trần gian giữa thanh thiên, bạch nhật chứ. Có lẽ ông bị loạn thần kinh rồi cũng nên. Ăn cháo đi, tui tìm thuốc an thần cho.

Đón tô cháo còn nóng hổi thơm mùi hành và trứng, lão Tâm múc ăn một cách miễn cưỡng dù trong bụng lão đang trống rỗng. Được phân nửa, lão ngừng lại hít hà:

- Đủ rồi, tui không ăn nữa đâu.

Bà lão không ép, cúi cho ông viên thuốc bé xíu nói:

- Ông uống đi, rồi ngủ một giấc dậy sẽ khỏe thôi.

Lão Tâm toan phản đối nhưng nghĩ sao đó đã làm theo ý vợ. Trước khi lên giường nằm, ông còn yêu cầu bà:

- Bà phải ở gần tui không được đi đâu hết.

Đang bực mình bởi thái độ của chồng, bà lão cũng phải phì cười nhận lời:

- Được. Tui sẽ không xa ông dù là nửa bước.

An tâm, ông lão nằm vắt cánh tay lên trán rồi nhắm mắt. Có lẽ viên thuốc an thần chưa kịp thấm nên lão còn đủ tỉnh táo để liên tưởng đến những sự việc đã xảy ra. Không phải chỉ mới đây mà là chuyện xưa... xa lắc, xa lơ... cái thời lão còn là một trung niên tráng kiện coi trời bằng vung, đất dưới

chân không to hơn chiếc dép.

A... a... a...

Lão Tâm lại hét lên thật to nhưng có một bàn tay ấm áp đã vỗ nhẹ lên người lão như muốn trấn an cơn ác mộng mà lão vừa gặp phải. Cảm giác dịu dàng ấy bỗng làm lão liên tưởng đến cái sự kiện mà cứ hễ nhớ tới lão lại run lên bần bật. Thật khổ thân cho lão, mà phải đâu lão muốn mình phạm tội trong mơ. Bao nhiêu năm nay chẳng phải lão từng sống chung với bà vợ già của mình đó sao. Vậy mà đã có một lần... lão thật sự không biết chuyện ấy là thiệt hay là ảo ảnh? Rất có thể tại lão quá gan dạ nên bị các hồn ma trêu chọc. Như thế có nghĩa là... lão đã... ối, không thể hình dung được những gì mà lão đã thấy và hành động. Thật quá sức hổ thẹn. Nếu không phải tại say rượu ắt lão đã có thể làm chủ mình... đã không để sự kiện xấu xảy ra. Thời gian qua rất lâu nhưng dư âm quái đản ấy cứ trở về trong ký ức của lão. Không thể phủ nhận rằng nó không cuốn hút lão, làm cho lão phải mê mẩn cả người mỗi khi chợt nhớ lại. Tội lỗi. Liệu có phải là tội lỗi chăng? Không, lão không thể tự kết án mình khi chưa hiểu rõ tường tận sự việc. Bởi nếu vấn đề là thật thì sao chẳng ai làm khó lão. Đã bấy nhiêu năm lão cố tình chờ đợi song cơn bão trong tâm tưởng lão lại cứ bình thản ngủ yên như một tên lười không muốn rời khỏi nệm ấm, chăn êm. Và lão đã đúc kết lại rằng điều ấy chỉ là mơ... một giấc mơ lơ bịch mà trong đời lão chỉ gặp một lần.

- Hư... hư... hư...

Lúc này lão Tâm rên khe khẽ chứ không la toáng lên như khi nãy. Lão nghe tiếng bà vợ già phàn nàn:

- Không biết mắc bệnh gì mà cứ lúc tỉnh, lúc mơ. Đã biểu dừng lần mò ra nghĩa địa mà hổng nghe. Chắc lại đụng chạm tới vong hồn nào nên bị quở phạt đây.

Rất muốn mở miệng để giải thích nhưng hai bờ môi lão Tâm cứ dính chặt lấy nhau buộc lão phải làm người câm một cách khó chịu. Chợt có bóng ai đó thấp thoáng ở bên ngoài cứu lão thoát khỏi những lời căn nhắc của bà vợ.

- Nghe nói đêm qua lão Tâm bị ma vật... tui tới thăm ổng.

Từ trong nhà lão Tâm thở dài đánh thượt vì biết mình lại tiếp tục bị làm phiền. Đúng là tránh bà vợ lắm điều lại gặp phải lũ nhỏ tinh nghịch, phen này lão khó lòng mà yên thân nằm nghỉ. Quả nhiên, lão Tâm lập tức bị dựng dậy:

- Ai mà nằm thông thượt trên giường vậy? Hãy ngồi dậy kể lại chuyện ma vật lão ra sao?

Lão Tâm muốn tát vào cái miệng thẳng Học để cho nó đừng toác hoác trước mặt lão nhưng không đủ sức giơ cao cánh tay lên. Thằng Trung không biết điều còn nói tiếp:

- Con ma nào vật lão chắc cũng thuộc loại hết hơi nên mới để cho lão còn sống sót.

Thằng Siêu không đứng yên mà chêm vào:

- Lão còn sống bởi lão mạnh hơn đó, chứ yếu vía như mấy thằng mình thì nó bắt mất hồn rồi.

Cường lên tiếng thật từ tốn:

- Tao không ngờ dạo này ma quỷ lộng hành quá. Chỉ trong một đêm mà nó quậy phá hai ba nơi.

Những đôi mắt mở lớn hướng về cậu:

- Còn chỗ nào ngoài nhà lão Tâm ra?

Cường đáp lời Học, thái độ khá nghiêm nghị:

- Nó phá cả nhà tao... vừa ăn, vừa khuấy nát hết mấy khuôn đậu hũ.

Siêu phẩy tay phủ nhận:

- Tao chắc chắn là không phải. Ma nào biết ăn giống người. Hay đêm qua nhà mày bị ăn trộm đột nhập rồi.

Cường biện hộ cho sự suy luận của mình:

- Làm gì có tên trộm vô nhà người ta chỉ để ăn đậu hũ. Hơn nữa, lúc ấy còn sớm lắm, cả nhà tao đang ăn cơm tối thì nó đã hành động rồi.

Siêu cười lên khục khặc:

- Có thể mới là người.

Cường ngoảnh mặt về một bên:

- Tao không tin.

Siêu chế giễu:

- Vậy mày tin là có ma ư? Bộ không sợ nó nhân cơ hội vật lộn với mày như đã vật lão Tâm.

Cường ré lên khi Siêu chưa kịp dứt:

- Oái, thằng chó chết, im ngay kéo tao cho gãy hết răng bây giờ.

Thấy bạn sợ. Siêu làm già:

- Tao không ngại gãy răng, chỉ e mày đau tim chết trước khi thực hiện được điều ấy.

Cường vội vã hạ mình:

- Mày biết lo cho tính mạng của bạn bè là tốt rồi. Bây giờ dành thời gian hỏi thăm lão Tâm đi.

Siêu cố chọc Cường thêm một câu:

- Tấm lòng của mày chẳng thơm tho một chút nào. Mà thôi, đây là nhà của lão Tâm, cũng không nên làm rộn lão khi lão bị ốm.

Tới đây. Cường chìa ra một gói nhỏ bọc lá chuối bên ngoài mà cậu giữ khư khư này giờ đưa cho lão Tâm, giọng hiền khô:

- Tui biết lão khoái ăn đậu hũ nên đem đến cho lão một ít nè.

Lão Tâm nhìn Cường bằng ánh mắt có đôi chút thiện cảm. Lão mở miệng thật khó khăn:

- Cám ơn.

- Ồi... lão khách sáo làm chi. Tui tui luôn mong mỗi lão sống thọ để thỉnh thoảng còn được nghe lão kể những chuyện của những nhân vật của thế giới vô hình chứ.

Lời Học lập tức bị Cường chặn đứng lại:

- Đã sợ ma thấy mồ còn làm bộ. Phải như đêm hôm qua nhà mày gặp sự kiện lạ thì bây giờ mày không dám múa mồm khua môi đâu.

Da mặt Học đỏ rần lên vì tự ái:

- Bằng chứng đâu mà mày hạ giá trị của tao thấp vậy?

Cường trề môi:

- Cần gì phải chỉ rõ ra cho bàn dân thiên hạ thấy hết chứ.

Học không biết điều làm tới:

- Tao bắt buộc mày phải nói.

Trong lúc Cường còn đang bối rối vì giữ sĩ diện cho Học thì đột ngột có

thêm người xuất hiện với giọng khá đồng dục:

- Nó không nói thì để tao nói giùm.

Mọi ánh mắt đều nhìn ra, cùng kêu lên một lượt:

- Thăng Quang xồm...

Quang xồm thọc hai tay vào túi quần, dáng điệu thật nghênh ngang, với điệu thuốc lá ngậm bên mép:

- Phải, là tao đây... làm gì mà tụi bây kinh ngạc giống như thấy ác thần vậy?

Cường mấp máy miệng theo kiểu cà lăm:

- Mày... mày... từ nơi nào... tới... tới đây...

Không giải thích vội, Quang xồm hả hợm cười:

- Há... há... há... tụi bay thử đoán xem tao vừa từ đâu đến?

Siêu quan sát Quang xồm rồi buột miệng:

- Ngó bộ dạng mày tao biết đã nhập băng với mấy đứa ngoài đình chợ rồi.

Nhìn vẻ mặt lừ đừ của Quang xồm, Siêu nói tiếp:

- Tao không thể đoán sai được, bởi tao biết rõ mày đã bỏ nhà đi bụi rồi.

Một chút gì đó thật cay thật đắng gợn lên mắt, lên môi Quang xồm nhưng ngay tức khắc bị cậu gạt phăng thay cho nụ cười đầy ngạo mạn:

- Chuyện tao bỏ đi bụi là có thiệt vì tao không thể sống chung nổi với những người luôn coi tao là cái gai trong mắt. Tao oán ghét họ lắm! Tao sẽ lặn ra vật lộn với đời để tự kiếm sống... sức dài, vai rộng thế này thì chết đói làm sao được. Tụi bay coi... từ hôm qua tới giờ bụng tao luôn no nê.

Siêu tỏ ý ngờ vực:

- Phải hông đó? Ai biết được bao tử nằm bên trong lớp da kia có bị sôi lên ừng ực vì rỗng tuếch hay lọc ọc vì chứa nước lã quá độ không.

Quang xồm bạnh hàm tạo nét mặt khá dữ dằn:

- Mẹ kiếp... không tin thì áp lỗ tai vào mà nghe, dạ dày tao đang ung dung nhào bóp thức ăn đầy chất bổ dưỡng.

Rồi cậu kể lại chuyện thách đố với bà bán bún cho mấy thằng bạn nghe bằng thái độ khoái trá song không được đứa nào ủng hộ, Trung nhỏ giọng:

- Mày gặp may hôm nay nhưng ngày mai thì chưa biết ra sao đâu. Khôn hồn thì trở về xin lỗi ông ngoại mày và bà di để họ cứu mang vài năm nữa, chờ mày học kiếm được chút nghề...

Lời khuyên của Trung dành cho bạn bỗng trở thành cái họa đối với cậu. Quang xồm đã tống vào bụng Trung cú đấm khá mạnh tay:

- Úi... chết tao rồi.

- Cho mày chết luôn để khỏi nói ra những lời ngu ngốc.

Trung gập người nhưng vẫn cố ngẩng đầu lên:

- Tao không nói ngu mà hành động của mày mới ngu.

Quang xồm lại thụi vào người Trung thêm mấy cái cùi chỏ nữa, lần này thì bị lão Tâm can gián:

- Dừng lại đi... tụi bây tính đánh nhau trong nhà của ta sao?

Đang hăng máu. Quang lôi thốc Trung ra ngoài khiến tất cả phải xúm vào giữ lại.

- Bộ mày tính giết nó cho hả cơn tức ư? Chuyện nhỏ xiu mà xé ra to...

Quang xồm phun nước bọt trúng người Siêu, miệng quát tháo:

- Thằng Quang này luôn như thế! Nhất là trong tình huống như bây giờ.

- Đúng là đồ trâu điên.

Học đã dùng tay bịt mồm nói lén, vậy mà chẳng hiểu sao âm thanh lại lọt vào lỗ tai Quang xồm làm cơn giận của cậu ta chuyển hướng trút cả sang lên đầu Học.

Quang xồm hoạt động đến đôi chân.

- Hự... hự... ối, sao mày lại đánh tao?

Học ôm bộ môn vừa bị lãnh hai cái đá tê cứng chạy vòng quanh cầu cứu vì Quang xồm nổi khùng rượt đánh.

- Thằng chó chết... trong mắt mày tao là đồ trâu điên thì tao sẽ húc cho mày lủng ruột luôn.

Biết tính nết của Quang xồm thường không nghe lời phải quấy, phân trần nên Học hoảng hốt co giò chạy bán mạng về thẳng nhà không dám quay đầu lại để biết thêm chuyện gì sẽ tiếp tục xảy ra.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

PHẦN IV

Không rượt được Học để đánh, Quang xồm quay lại thì đám bạn cũng biến hết khiến cậu chẳng còn chỗ để trút giận bèn hoành hợ lão Tâm:

- Tụi nó đâu?

Lão Tâm mệt nhọc nói:

- Ta đâu có giữ chúng.

- Nhưng mới vừa xong tụi nó đã đứng đây.

- Tại bây giờ dần quá nên tụi nó sợ biến hết rồi.

Quang xồm đảo mắt chĩa tia nhìn vào nhà lão:

- Phải chăng tụi nó đã trốn ở trong đó?

Lão Tâm dùng một bàn tay vuốt ngực:

- Nếu nghi ngờ thì vô đó mà tìm. Ta đang mệt không có sức ngồi đây để cãi lộn.

Nói xong lão Tâm chậm chạp quay lưng để mặc Quang xồm đứng trước hè với tâm trạng bức dọc vì cơn giận chưa dịu hết. Nằm trên giường một lúc, lão Tâm nhồm dậy nhìn ra thì không còn thấy Quang xồm đâu. Ông gọi vợ lại hỏi thì nghe bà gắt gỏng:

- Quan tâm tới mấy thằng ma sống ấy làm gì. Bộ này giờ nó chưa làm cho ông điên cái đầu hả?

Lão Tâm không nói năng gì nữa mà lẳng lẳng với những suy nghĩ của riêng mình. Thật tình thì thằng Quang xồm là một đứa khó ưa, khó làm cho kẻ khác có thiện cảm với nó, nhưng chẳng hiểu sao lão Tâm lại cứ muốn gần gũi với nó. Vì một nguyên nhân nào thì lão không biết, chỉ cảm thấy muốn giúp đỡ nó làm người tốt, bởi lão đã thấy trước được rằng nếu không có người cứu mang, dù dắt thằng Quang xồm dứt khoát sẽ hư. Cùng chơi chung với nhau nhưng bốn thằng kia coi bộ dễ dạy hơn. Chắc tại vì chúng có cha mẹ và được sống trong tình thương của người thân. Còn thằng Quang xồm, tuy ở cùng địa phương song lão cũng không rõ lắm về gốc tích của nó ngoài việc biết lơ mơ nó là một đứa con bị bỏ rơi.

Tự nhiên lão trách mình trước kia không nghĩ đến chuyện xin một đứa con nuôi, biết đâu thằng Quang xồm và lão lại có duyên làm cha con thì chắc hẳn lão sẽ không để nó hư hỏng dù cuộc sống có khó khăn hay phức tạp.

Ông trời cũng trêu người cho ta quá, kẻ cần thì không có, chỗ chẳng muốn thì lại ban... Chỉ tội nghiệp cho bà vợ già của lão nhiều lúc phải tủi hổ khóc thầm vì hoàn cảnh đơn côi. Không biết bây giờ nhận con nuôi có còn kịp nhìn thấy nó lớn?

Ý tưởng ấy làm lão Tâm nghe vui nên sức lực bỗng phục hồi. Lão rời khỏi chỗ nằm xuống nhà bếp tự múc cháo ăn rồi dò dẫm ra đường.

Nặng làm cho lão hoa mắt khi lão đụng phải một người đàn bà có dáng dấp bầy hầy và hôi hám. Thế nhưng lão không hề bị mắng mà còn nhận được nụ cười đầy quái đản:

- Hì... hì... tui sẽ không làm khó nếu như ông cho tui xin ít tiền.

- Trời.

Đúng là một kiểu bắt vạ đầy tế nhị và khôn ngoan. Lão Tâm muốn dừng lại chằm cho mục đàn bà này vài câu song cái mùi hôi của kẻ lâu ngày không tắm rửa đã khiến lão từ bỏ ý định. Lão cho tay vào túi mò mẫm mãi mới lôi ra được tờ giấy bạc rách góc, đã cũ mèm:

- Có thể này, xài được thì nhận lấy.

Người đàn bà nhìn lướt qua, ánh mắt tối sầm lại:

- Gặp người keo kiệt như ông thì bọn ăn mày tui chết đói nhần răng hết còn gì.

Lão Tâm đành phải nán lại, giọng kêu lên ngỡ ngàng:

- Ăn mày đòi móc túi ăn xin tổ trác là phải rồi. Ta không phải dân nhà giàu... mục đã chọn lầm đối tượng.

Người đàn bà áp cả khuôn mặt rất khó coi của mình tới thật gần lão Tâm làm cho lão phải nhăn mũi quay đi.

- Ủa, ông cũng là ăn xin ư?

Lão Tâm đáp bằng thái độ khó chịu:

- Nếu phân giai cấp thì ta cao hơn mục một bậc.

- Ông nói năng khó hiểu...

- Mục cứ hiểu đại để là nhà nghèo được rồi.

- Ông sống bằng nghề gì?
- Già như ta còn làm gì được, mà mụ tò mò về người khác làm chi? Có cầm tờ giấy bạc này không để ta còn đem cất?
- Thì ông cứ cất, tui cũng không thích hưởng tiền bố thí của dân nghèo.
- Chà...

Lão Tâm chỉ bật ra được một từ rồi nín bật tập trung cả thị giác của mình vào người đàn bà ăn xin trước mặt. Đúng là lão đã gặp một kẻ ăn mày thời thượng. Nhưng người đàn bà này trông chẳng có gì đặc biệt ngoài sự xấu xí ra. Đến già như lão mà cũng không thấy bắt mắt.

- Này, tui có thể hỏi thăm ông một chút được hay không?
- Lòng chẳng hề muốn dây dưa tới chuyện của người đàn bà song lão không thể lắc đầu từ chối ý muốn của người đối diện:

- Mụ muốn hỏi việc chi?

Nhìn thấy rõ vẻ miễn cưỡng trên khuôn mặt của lão Tâm, người phụ nữ ăn xin vẫn tỏ ra hồ hởi:

- Tui muốn biết về một người đàn ông có thói quen đeo vòng ở tay.

Lão Tâm hơi ngẩn người:

- Ông ta bao nhiêu tuổi?

- Tui không biết.

- Tên họ của kẻ ấy là gì?

- Tui cũng hông biết luôn.

- Vậy thì tả hình dáng, khuôn mặt... ta có thể đoán được chứ.

- Tui không biết nốt, bởi tui chỉ gặp gỡ ông ấy có một lần trong đêm tối mà thôi.

Nghe người phụ nữ ăn xin nói thế, lão Tâm khẽ nhìn lên, giọng khẽ hài hước:

- Nếu vậy thì phải bắc thang lên mà hỏi ông trời thôi, chứ người phàm trần như ta xin đầu hàng hai tay.

Người phụ nữ ăn xin xụ mặt xuống:

- Nói như ông thì cả đời tui không tìm được ư?
- Điều đó là tất nhiên. Ta khuyên mụ đừng tốn công vô ích.
- Nhưng người ấy rất quan trọng đối với tui.

Tiếp theo lời rên rỉ là những giọt nước mắt của bà ta ứa ra chảy thành dòng khiến lão Tâm thấy khó xử. Lão ngó quanh ngại ngùng.

- Ta và mù đang đứng ở ngoài đường mà mù khóc lóc như vậy coi chừng người ta hiểu lầm đó! Họ sẽ cho rằng ta ăn hiếp mù.

Lão Tâm chưa kịp bộc lộ hết sự lo ngại thì rắc rối ập đến với lão ngay. Quang xồm không biết từ đâu nhảy ra quát tướng lên:

- Ai cho phép lão ăn hiếp một bà già chân yếu, tay mềm như vậy?

Lão Tâm nhìn Quang xồm bức dọc:

- Bộ ta không phải là một ông già sắp chết hả? Bây coi ta còn có thể hiếp đáp được người khác sao?

Quang xồm chống nạnh cả hai tay, dáng đứng thật dễ ghét:

- Tôi không biết lão sắp chết hay còn sống được bao lâu nữa. Có điều tui thấy rõ ràng lão làm cho người ta phải khóc.

- Đó là tại mù ta muốn khóc.

- Lão nói nghe không lọt tai chút nào hết. Ai lại muốn khóc hơn muốn cười?

Không dẫn được, lão Tâm bèn nặng lời:

- Chỉ có những thằng mang cái đầu lợn, óc trâu như mày mới có thể cười trong mọi tình huống được thôi. Còn kẻ khác... không như thế!

Phải nói lão Tâm đã khơi lại cơn điên cuồng của Quang xồm khi này khiến cậu ta không nể vì lão là người trên, trợn mắt, phồng mang tuôn ra những lời thật khó nghe.

- Lão dám lăng nhục tui là đầu lợn, óc trâu à. Được... rồi lão sẽ ném mùi trả đũa lại của tui.

- Ta không thèm chấp mày đâu Quang xồm. Ở xứ sở này ai cũng biết mày là kẻ không có người dạy bảo.

Quang xồm ưỡn ngực to bè, khỏe như khiêu chiến:

- Tui không có người dạy bởi tui là con của quý sứ, ma vương trốn địa ngục lên đây. Bằng chứng là trên đời này đâu có ai dám nhận làm cha tui.

Lão Tâm ngồi bệt xuống vệ đường vì không còn hơi để đứng. Tuy nhiên lão vẫn nói thều thào:

- Cách đây ít phút, ta có ý định nhận mày về làm con để cho mày có một

tình thương và nơi trú ẩn. Nhưng bây giờ nhìn thấy mây bọc lộ những cá tính côn đồ, hung hãn ta biết sẽ không uốn nắn nổi mây...

Tưởng Quang xồm sẽ tiếc rẻ vì đánh mất vận may, song hoàn toàn trái ngược, tên con trai này còn bật cười:

- Ngứa tai quá, bộ lão tưởng lão là phú ông quyền quý có lắm bạc, nhiều tiền sao mà nảy sinh ý nghĩ muốn làm cha tui. Há... há... một ông già cả đời chỉ sống nhờ vào người chết... thậm chí còn mong cho người ta mau chết và chết nhiều... lại có những ước muốn vượt quá giới hạn. Nói cho lão biết, dầu tiên kiếp đặt để số mạng tui đầu thai làm con lão, tui cũng kháng chỉ số thiên tào.

Từng lời, từng lời của Quang xồm làm lão Tâm giận run người khi ý nghĩ tốt của lão bị thằng con trai xấc xược này mĩa mai châm biếm. Thôi thì mặc xác nó, lão già đâu còn hơi sức mà làm cái chuyện đời non, lấp bẽ chứ. Cứ để cho cuộc đời chìm nó chết hoặc cuốn phăng nó đi như một thứ rác rưởi. Nghĩ thế, nhưng lòng lão Tâm lại không nở. Lão hướng mặt về phía Quang xồm cố tìm nơi cậu một chút gì đó tốt đẹp để cho lão còn lưu luyến.

- Ông... ông đang nhìn gì khi trước mắt chỉ là một khoảng không?

Lão Tâm giật mình trước câu hỏi đột ngột ngay bên cạnh nên vội vàng quay đầu. Thì ra người phụ nữ ăn xin vẫn còn đứng đó, tỏ thái độ lo lắng cho lão.

Để che lấp tâm trạng, lão Tâm khẽ nhếch môi giả lả:

-Ồ! Không sao, ta đang ngắm tia nắng rực rỡ của một ngày đẹp trời.

Nghe thấy vậy, người phụ nữ ăn xin cười xòa:

- Ở tuổi ông mà còn thốt ra một câu đầy lãng mạn.

- Mụ cảm thấy ngồ ngộ hả? Có chi lạ, người già nhưng trái tim và khối óc chưa chịu già.

- Ông lão vui tính thiệt. Ông ở đâu? Chỉ đi, thỉnh thoảng tui sẽ ghé tới thăm.

Lão Tâm nhìn người phụ nữ trân trân:

- Mụ có ý đồ gì đây? Ta nói trước ta không phải là kẻ độc thân, mụ đừng có tán tỉnh.

Người phụ nữ ăn xin đỏ mặt lên vì thẹn. Tuy nhiên, thay vì mắng lại, bà ta tỏ thái độ dịu êm:

- Tôi cũng đã có tuổi rồi ông lão ơi... chỉ mong được yên thân, không thích chuyện đèo bồng đâu.

Lão Tâm muốn cười phá lên trước những lời ngộ nghĩnh vừa nghe song đã nén lại được. Quả là một chuyện khá hi hữu, lão Tâm thấy mình như chột trẻ lại đến mấy mươi tuổi dù trong người vẫn đang còn mệ. Lão bỗng lên tiếng nói đùa:

- Mụ già... ta cũng già, trêu chọc nhau để làm sống lại những năm tháng đã đi qua trong đời cho lòng bớt tủi hổ chứ có phải rùng mớ đầu mà cự nự. Ta nói thiệt, mụ tuy trẻ hơn bà già của ta nhưng nhan sắc không bằng đâu.

Sắc mặt người phụ nữ ăn xin chuyển sang màu xám xịt, mắt long lanh ngấn nước:

- Tui xấu là do sự bất công của tạo hóa, tại sao ngay đến một ông lão già gần đất xa trời cũng không hề có một chút cảm thông. Trong đời tui chắc chỉ một người duy nhất ấy...

Thấy bà ta trở lại chuyện ban đầu, lão Tâm cũng chẳng chấp nhất, hỏi han:

- Gã là ai?

Người phụ nữ ăn xin thút thít khóc:

- Thì cứ cho rằng ông ta là một hồn ma đi. Bởi nếu là người thì gần hai chục năm nay tui đã tìm được ổng.

- Chuyện của mụ làm cho ta mù tịt không thể nào hiểu nổi.

- Tui cũng không cần ông phải hiểu. Kể tui nhờ vả lúc này là thằng vừa gây sự với ông.

Lão Tâm nhướng mắt, miệng há hốc:

- Sao? Thằng Quang xồm sẽ giúp mụ tìm người à?

Người phụ nữ ăn xin gạt nước mắt, gạt gù:

- Phải! Tui đã nhờ nó rồi. Tui còn đưa cả kỷ vật của ổng cho nó giữ...

- Mụ tin cái thằng trời đánh đó!

- Có thể nó không tốt với ông nhưng lại tốt với tui.

- Mụ biết nó bao lâu?

- Mới từ đêm hôm qua.

- Hừm... đúng là thời đại của tên lửa, nên mọi khoảnh khắc thời gian đều bị rút ngắn đến không ngờ. Ta khuyên mục chớ nên tin vào nó.

Người phụ nữ ăn xin ngưng nguẩy ra vẻ không thèm nghe:

- Không tin nó, chẳng lẽ lại tin ông. Tui đã cho nó những đồng tiền ít ỏi nhất tích góp được do người ta bố thí thì nó cũng phải đổi đáp lại tấm lòng của tui chứ.

Lão Tâm chợt thấy lo giùm bà ta:

- Mục đúng là loại người dễ tin. Xưa nay thằng Quang xồm nổi tiếng là đứa bậm trợn, nó chưa hề đối xử tốt với ai. Thật ra thì cũng tại hoàn cảnh sống của nó không may mắn như bạn bè cùng trang lứa thôi.

- Ông không cần lo cho tui. Tui nghĩ thằng Quang sẽ giúp tui tìm được gã “Chí Phèo” của cái đêm tăm tối.

Câu nói này làm lão Tâm lẩn thẩn:

- “Chí Phèo” ư? Liệu mục có phải là ngộ chữ vì đọc sách quá nhiều?

Người phụ nữ ăn xin bẽn lẽn như một cô gái trẻ:

- Ông nói trật lất. Nếu bị ngộ chữ tui còn nói năng với ông thế này được sao. Tui dùng tên của nhân vật trong tác phẩm của Nam Cao đặt cho gã bởi tình cảnh gập gờ của tui cũng giống như trong chuyện. Khác một điều là gã Chí Phèo và Thị Nở còn trông thấy được mặt mũi của nhau do ánh trăng phản chiếu, còn chúng tui thì...

Thấy người phụ nữ ăn xin lắc đầu, rưng rưng lệ, lòng lão Tâm dấy lên đôi chút xót xa lẫn thương hại. Theo sự suy đoán của lão thì tâm thần của bà ta đứt khoát có vấn đề. Vì là con người bình thường thì không ai lại phơi bày chuyện tình cảm riêng tư theo kiểu ấy. Mục ta là người vùng nào thì Lão Tâm cảm giác mình đã từng gặp người phụ nữ ăn xin này nhưng không thể nhớ ra được là ở đâu. Mà thôi, quan tâm tới làm chi. Chẳng phải là lão đang cần được khuây khỏa hay sao? Chuyện bị ma ám đêm qua vẫn còn làm lão sợ... Đúng là không ngờ mấy chục năm tiếp xúc, đụng chạm với bao nhiêu cái thầy ma... giờ mới bị ma làm cho khiếp hãi, thật hổ thẹn. Lão Tâm thầm than vãn rồi tỏ ý chấm dứt cuộc gặp gỡ vô tình này.

- Ta muốn trở về nhà nằm nghỉ, mục cứ tiếp tục lo đi kiếm sống cho mình, đừng chàng ràng chuyện phiếm nữa.

Người phụ nữ ăn xin vệt lộ nét quyến luyến:

- Ông lão... chỉ nhà cho tui biết với đi.

Không muốn bị làm phiền. Lão Tâm từ chối liền:

- Ta sẽ không có thời gian tiếp mụ đâu. Cứ coi như chưa quen vậy.

Lập tức lão Tâm bỏ đi ngay để khỏi bị níu kéo. Lão không biết phía sau lưng mình người phụ nữ ăn xin kia đang tỏ thái độ gì, chỉ hay đằng trước mặt lão bà vợ già đang lằng xằng đi kiếm.

Trở về nhà nhưng lão Tâm không tài nào nằm nghỉ ngơi như ý muốn mà cứ vào ra thấp thỏm khiến vợ lão phải thắc mắc:

- Bộ ông biết trước nhà sắp cháy hay sao mà nóng lòng quá vậy?

Lão Tâm khẽ nạt vợ:

- Nói bậy.

Bà lão thả ánh mắt đi theo ông vòng quanh nhà:

- Tui nói bậy cũng được nhưng trong suy đoán của tui chắc chắn là không bậy. Ông đang gặp chuyện gì khó xử phải không?

Lão Tâm chững lại vì không thể tìm được câu trả lời thích hợp, bởi thật tình lão có gặp phải chuyện gì khó xử đâu. Còn người phụ nữ ăn xin kia chỉ là lần gặp đầu tiên, hơn nữa mụ ta chẳng gây ấn tượng chi ngoài một chút hài hước về câu chuyện tìm người của mụ. Nghĩ cũng buồn cười thật, giá như nhà văn Nam Cao còn sống, lão sẽ đề nghị ông ấy thêm vào tác phẩm của mình tình tiết mà lão vừa nghe, vừa thấy được lúc này. Có lẽ sẽ hay đấy, ý nghĩ ngộ nghĩnh này làm cho lão bật cười và bị tra gạn:

- Ô hay, ông có trở điên hay không mà thay đổi thái độ liên tục vậy?

Lão Tâm ngưng bật niềm vui đột xuất cau mặt lại với vợ:

- Ất hẳn bà muốn như thế hả? Cười hay khó chịu bà cũng đặt vấn đề cả.

Thấy ông chồng có vẻ giận, bà lão bèn thôi không đối đáp, lằng lằng đi xuống nhà dưới chuẩn bị nấu cơm chiều. Còn lại một mình ở nhà trên, lão Tâm trở lại với những câu chuyện làm lão phải nhọc lòng. Thằng Quang xồm cũng có mặt trong danh mục khiến lão phải suy nghĩ. Nhớ tới thái độ của nó, lão không ngăn được cơn bực. Hồn láo đến thế là cùng. Nếu lão là người sinh ra nó, dứt khoát lão không để nó thành một đứa ngỗ nghịch như

hiện nay. Bây giờ thì cây đã mọc cong, không ai còn uốn nắn được nó... ngoại trừ tự nó muốn sửa đổi. Lão cũng thấy tội cho người phụ nữ ăn xin nhẹ dạ, chẳng biết mục ta đã cho thằng Quang xồm bao nhiêu tiền để nhờ nó tìm người đàn ông không tuổi, không tên của mục ta. Cuộc đời sao có lắm éo le, cứ phát sinh ra những sự kiện dồn con người vào thế bị kịch. Ngay chính lão cũng từng va chạm phải tình huống... song may mắn là nó chưa làm cho lão khốn đốn và thời gian đã khiến nó ngủ yên.

Nhiều lúc nghĩ lại, lão day dứt không nguôi, cảm thấy có lỗi với vợ dù bà ấy chẳng hề hay biết gì về tâm tư của lão, trong kinh thánh của đạo Công giáo thì dù ngoại tình trong tư tưởng cũng đã là phạm tội. Vậy mà lão tự cho mình trong sạch suốt bấy nhiêu năm. Phải đi trình cha xứ khi có dịp để nhận ơn tha thứ của chúa trời. Lão Tâm chợt nghe lòng nhẹ nhõm đi ra cửa nhìn mông lung bầu trời đã dịu dần tia nắng. Một ngày nữa lại sắp hết giống như sự ngắn ngủi của đời người. Ngay đến sống lâu như lão cũng chưa trang bị được gì cho mình điều gì mai sau cả. Vậy mà những đứa con trẻ như thằng Quang xồm lại học đòi sống buông xuôi. Lão Tâm chắc lưỡi, mắt nhóng về phía nghĩa trang. Lão nhất quyết sẽ không sợ ma dẫu cho nó có hiện hình ra nhát lão. Vì còn không lâu nữa, lão cũng sẽ là ma. Trở thành con ma thật khi đã chết rồi.

Chưa đến bảy giờ tối Siêu đã hối mấy đứa em đóng cửa, không cho một đứa nào rời khỏi nhà. Cậu đồng dục tuyên bố.

- Đạo này tình hình an ninh không được tốt lắm. Hôm qua nhà thằng Cường bị trộm vào ăn cắp cả đậu hũ. Nếu chúng biết ba má mình không có nhà mò tới thăm thì nguy.

Nhỏ em gái Siêu vừa quan sát anh trai, vừa bộc lộ sự lo lắng:

- Nhà mình có nhiều thứ có giá trị lắm! Hay là chúng ta khiêng bàn ghế trấn hết các cửa.

Siêu gật gù:

- Đề nghị của mày nghe được đó. Nào cùng làm.

Sau ít phút hì hục, anh em Siêu đã đem hết số bàn ghế lẫn vật dụng có kích thước cỡ kèn tấn vô các ngõ ngách mà họ cho rằng trộm có thể đột

nhập. Chưa yên trí, Siêu còn dặn dò em:

- Phải thủ thêm một ít cây để đánh trộm nếu như nó dám thò đầu vô.

Thằng em trai út của cậu bật cười giòn:

- Ba má vắng nhà có một ngày mà anh làm gì khủng bố tụi em dữ vậy? Cứ vô tư nằm ngủ không có gì xảy ra đâu.

Siêu trợn mắt lên mắng:

- Nhóc con... mày biết chi mà lên tiếng. Vô tư nằm ngủ như mày rồi để sáng mai còn mỗi cái nhà trống không ư? Ba mẹ về cạo đầu hết cả bốn đứa.

Xuân và Xinh là hai đứa em gái giữa của Siêu cùng mở miệng một lượt:

- Đã bày bố trận như thế này thì trộm nào mà vào được. Họa chẳng có ma biết biến nó mới vào được thôi.

Vô tình hai nhỏ con gái đã làm tim thằng anh thót lại. Siêu co tay cổ lên đầu chúng:

- Bộ ngứa mồm lắm sao mà phải nói lên vậy? Đúng là đồ con gái...

Nhỏ Xinh ầm ỨC vì bị đánh. Nó tròn vo cái miệng:

- Con gái nhưng không có sợ ma dữ dội như con trai. Anh mà ăn hiếp tụi em nhất định đêm nay sẽ bị ma kéo căng.

Quả nhiên, Siêu không dám dùng quyền lực kẻ làm lớn trấn áp mấy đứa em như lúc nãy mà biết dè chừng:

- Không phải tao ăn hiếp tụi mày mà là hai đứa đã nói những điều tối kỵ.

Hồn ma linh thiêng lắm. Không đùa như tụi mày nghĩ đâu.

Nhỏ Xuân háo hức góp lời vô:

- Em nghe người ta kể cô gái chết ngoài gò thường hiện hình lên đòi đồ cúng. Một đứa bạn của em có họ hàng với chị ấy nói rằng hồn ma còn biết ăn.

Dù trong lòng không tin, Siêu cũng phải im lặng vì nghe nhột. Thật sự cậu rất sợ oan hồn của cô gái tự tử chết ngoài gò đến quấy nhiễu bởi đã trót lời phạm thượng.

Con nhỏ Xuân không hiểu rõ tâm trạng của anh trai bô bô thuật lại chuyện:

- Ngày hôm qua gia đình người ta đem trái cây ra cúng phát hiện hồn ma đã ăn hết phân nửa.

Tới đây thì Siêu buộc phải chặn miệng nó lại:

- Mày làm ơn tốp lại giùm đi con nhỏ. Mày kể thêm chút nữa cô ta lướt hồn tới đây đòi đồ cúng thì chí nguy.

Nhỏ Xinh cướp câu đáp của chị:

- Anh sợ gì. Đây là nhà của mình, dẫu là ma cũng phải biết quen lạ chứ.

Bất giác Siêu thốt lên:

- Tao nghĩ... cô ta biết tao.

Đến lướt thẳng út lạnh chanh:

- Vậy chắc là bạn gái của anh rồi còn gì.

Toàn thân Siêu nổi da gà khắp lượt, cậu như cảm thấy khí lạnh xuyên qua người:

- Trời ơi... mày tính giết tao hả, thẳng nhóc con khỉ gió.

- Đâu có. Em chỉ nói...

- Hết chuyện nói sao mày lại đem hồn ma gán ép vào với tao.

- Thì tại anh...

- Câm họng ngay. Mày tuôn ra câu nào nữa tao sẽ giảm thêm tuổi thọ đó.

Thẳng nhóc ngơ ngác vì không hiểu mình đã làm gì nên tội. Nó ra sức phân trần:

- Em... em... chỉ nghĩ vậy thôi mà.

Siêu nhìn nó gờm gờm:

- Mày nghĩ nhiều đó tao đã sợ hết hồn. Nếu quá đà, thêm một chút tao sẽ ngay đơ ra mà chết mất.

Thẳng nhóc con tám tuổi vô tư hỏi:

- Sao lại chết khi chỉ mới nghe nhắc tới ma?

Siêu không biết phải giải thích thế nào cho thẳng em tường tận về cái điều mà mình đang sợ. Ma... một âm từ hết sức ngắn gọn, vậy mà thoát nghe ruột gan cứ bật lên thon thót. Chỉ tại mấy đứa em của cậu chưa từng bị nó nhát nên chúng mới nhờn nhờ trước nỗi sợ của cậu thôi. Để rồi coi... Siêu dọa chúng bằng mắt rồi phẩy tay ra lệnh:

- Đi ngủ.

Thẳng út liền phản đối:

- Còn sớm, em chưa làm xong bài tập toán.

Siêu nói gắt:

- Sáng mai tao kêu thức dậy sớm, tha hồ mà học.
- Nhưng cô giáo dạy, những gì có thể làm được hôm nay thì chớ để ngày mai.
- Không phải trong tình huống nào cũng rập y khuôn. Tao biếu mai học thì đừng có cãi.

Do cha mẹ không có nhà nên thằng út không dám cự nự lại anh cả. Thế nhưng vào mùng rằm mà nó vẫn còn lằm bằm:

- Sợ ma không dám thức thì nói đại đi cho rồi.

Siêu nghe được co chân đạp nó:

- Mà nói thêm câu nữa tao bắt ngủ ngồi đó.

Vì nằm chung giường với anh nên thằng út đành nín thinh hậm hực cho tới khi ngủ lặn quay. Ở trong buồng không biết hai nhỏ con gái ngủ chưa mà chẳng nghe động tĩnh. Phần Siêu, trời nóng cậu không thể trùm chiếc chăn lên đầu như mọi bữa nên cảm thấy khó ngủ. Với lại bây giờ còn khá sớm, nếu có chợp mắt được thì cũng chín, mười giờ. Ôi, thức một mình thà kêu hết mấy đứa em cùng dậy thì đỡ sợ hơn. Siêu khẽ đạp chiếc chăn cho nó tụt xuống chân để nhòm đầu thì bất chợt nghe thấy có tiếng động lạ. Thế là hơi thở lẫn nhịp tim của Siêu cùng chững lại, chỉ có đôi tai dểnh lên là còn hoạt động... Chẳng lẽ nào lại là trộm? Mà sao bọn chúng biết nhà cậu vắng người lớn? Không chắc... cũng có thể là ma. Chỉ mới thoáng nghĩ thôi Siêu đã run từ trong ruột run ra. Biết phải làm sao với tình huống phân đôi này? Trộm cậu cũng sợ, mà ma thì càng thêm sợ. Cổ nhúc nhích thằng em bên cạnh để đánh thức nó dậy nhưng nó cứ như thân cây chuối nằm im. Cực chẳng đã Siêu phải quơ lấy chăn trùm lên đầu rồi nép sát vào người thằng út. Ôi, khó thở quá... lại còn nóng nực nữa. Phên này thì chết vì một trong ba nguyên nhân nêu ra đây trộm, ma và thiếu oxy để thở. Chưa bao giờ Siêu lâm vào tình thế hiện tại phải chiến đấu một mình với cơn sợ hãi về nhiều điều. Xoảng... không biết tiếng của vật gì, song Siêu nghe rất gần, Chắc chắn không phải trộm, hoặc nếu có phải thì nó không dám nán lại nữa vì gây ra tiếng động. Còn là ma... cậu đối phó thế nào đây? Vụt... y như là tiếng rít của gió đêm... không... tiếng của cành lá cọ vào nhau... chẳng phải... tiếng thở của ai đó kèm theo lời rên rĩ:

- Ta là hồn ma nữ ngoài cái gò... tới thăm mi đây... ời... Siêu...

Chưa phân định rõ tiếng kêu xuất phát từ đâu, toàn thân Siêu đã cứng ngắt tựa bị hóa thạch. Cậu há hốc miệng nhưng âm thanh thì tắc nghẹn. Ồi, oan hồn cô gái đi tìm cậu. Hư... hư... sao cô ta lại không tìm thằng Quang xồm hoặc ba thằng mắc gió kia? Siêu muốn phát âm được thành tiếng để van lạy hồn ma đang ẩn hiện đâu đó trong nhà hay ngoài sân... đừng nhát, đừng tới thăm cũng đừng hiện ra bằng bất cứ hình ảnh nào cho cậu thấy. Bởi nếu thấy thì cậu sẽ chết chắc. Mà không chết sao được khi lâm vào tình cảnh có một không hai này.

- Ở... Siêu mi không muốn đón tiếp ta có phải không? Ta đang đứng rất gần chỗ mi nằm đây, ta lạnh... ta đói... Siêu ời ta muốn đắp chung mền với mi...

Tự nhiên có một sức bật mãnh liệt đã đẩy Siêu chồm dậy lao ra khỏi mùng rồi chạy thẳng vô buồng. Cũng không dành chút thời gian câu nệ, cậu kéo dạt Xuân và Xinh để xấn lấn vào khoảng trống giữa hai đứa em gái, vì chưa ngủ say nên khi bị xê dịch, Xuân mở mắt ra hỏi:

- Anh làm gì kỳ vậy? Khi không lại chen vào giường con gái.

Lúc này Siêu quên mất cả ngượng ngùng, đề nghị với nhỏ Xuân:

- Cho tao ngủ ké đêm nay đi. Ngoài kia khủng khiếp quá.

- Lại nằm mơ thấy ác mộng chứ gì?

- Không phải. Tao vừa bị... ma nhát.

- Thế thằng út đâu rồi?

- Nó vẫn còn nằm đó!

- Sao không kéo cả nó vô đây.

Hơi thở Siêu hỗn hển:

- Nó ngủ mất tiêu có biết trời trăng gì đâu mà kéo cho được.

Nhỏ Xuân lồm cồm ngồi dậy trách anh:

- Dù sao anh cũng không thể để nó nằm ngoài đó một mình, ngộ nhờ...

- Tao biết con ma chỉ quậy tao chứ không quậy thằng út đâu.

Nằm cuộn người trong chăn, Siêu kê miệng ra trấn an nhỏ Xuân, nhưng con bé không chịu, đánh thức đứa em kế dậy. Vừa mở mắt, nhỏ Xinh đã kêu la toáng:

- Trời đất... ai cho anh mò vào đây?

Siêu vẫn nằm im không cựa quậy chỉ hoạt động chiếc miệng:

- Bộ cần hai đứa tụi bay đồng ý tao mới được phép sao? Ba má đi vắng, tao có nhiệm vụ phải bảo vệ mấy đứa tụi bay mà.

Nghe anh trai nói dứt lời, nhỏ Xuân bùm miệng cười:

- Hí... hí... không biết ai bảo vệ ai, anh sao ưa nói ngược quá hà.

Rồi nó khều nhỏ Xinh:

- Tao với mày ra ngoài ngủ chung với thằng út, nhường buồng cho anh đi.

Nếu là ban ngày chắc hai đứa em Siêu đã nhận ra sắc mặt của anh nó đỏ dừ lên vì hổ thẹn. Song nỗi sợ trong lòng chưa tan biến nên cậu đành chịu trận nhận sự châm biếm của các em. Siêu tự hỏi khi bị bỏ một mình trong căn buồng rộng tối om, liệu oan hồn cô gái kia có hay biết về việc cậu vừa dời chỗ nằm không? Nếu có... cậu trốn vào đâu cho thoát được?

Khốn khổ gần hết đêm mới lịm ngủ được một chút thì Siêu bị dựng dậy bởi tiếng hét của Học:

- Mày tính không đi thi sao mà giờ này còn nằm cuộn mền. Năm cuối cấp giờ trò lười một chút là xôi hỏng, bỏng không đó.

Như ngày thường, Siêu sẽ tổng cho thằng bạn một tổng ra trò vì đã làm rộn cậu. Nhưng hôm nay, cậu lắc lư cả cái đầu tóc rối bởi có đeo theo đôi mắt còn nhắm tịt chưa mở nổi. Giọng nhầy nhụa:

- Mấy giờ rồi? Liệu còn sớm quá không?

Học kêu lên như sấm rền:

- Sớm bên Tây chứ bên ta thì muộn rồi. Mở mắt ra đi thằng quý, bộ cả đêm du ngoạn dưới âm tào hay sao mà giờ này vẫn còn mơ màng? Hay phán quan giữ mất hồn mày rồi?

Chỉ với bấy nhiêu lời của Học đã làm Siêu tỉnh táo mà không cần rửa mặt. Cậu chớp tay vái bạn lia lịa:

- Tao lạy mày Học ơi... ban đêm tao bị ma hành hạ, ban ngày mày tha cho tao đi.

Học nghệt mặt ra ngó bạn:

- Mày đang nói năng lắm nhảm gì thế?

Siêu nhân nhớ thuật lại chuyện rồi đúc kết:

- Có lẽ tại mình phải sắm một cái lễ đem ra gò cúng xin cô gái đừng quậy phá thằng nào.

Vốn keo kiệt, Học ngần ngừ:

- Tao nhớ chuyện này chỉ có mày và thằng Quang xôm là xúc xiêm tới người chết... không có mặt ba thằng tao.

Bỗng đâu Cường xuất hiện khi Siêu chưa kịp mắng Học không có tinh thần đoàn kết. Cường hấp tấp nói lắp theo thói quen muôn thuở:

- May... may... quá... Gặp... gặp... tại bay...ở đây...

Siêu đỡ lời cho bạn:

- Chuyện quan trọng thì để tới trưa tại tao đi học về. Bây giờ nghe mày nói thì đến trễ học mất.

Nhưng Cường không chịu chờ tới trưa theo ý kiến của Siêu mà tuôn ra ào ào:

- Trễ... trễ... tao cũng phải... phải... nói liền... liền bây giờ...

Siêu chạy xuống nhà dưới đánh răng kéo theo cả đám bạn. Học hí hửng vào hông Cường:

- Sao mày không tranh thủ lúc nó làm vệ sinh mà nói đi.

Cường bèn hoạt động tay chân để diễn giải câu chuyện:

- Tại mày có tin đêm qua tao đã bị ma nhát không?

- Cái gì?

Siêu há to chiếc miệng dính đầy kem vừa kinh ngạc, vừa hoảng sợ:

- Chuyện có thật hay sao hả, hăng khốn?

Cường không còn nói lắp, mà mạch lạc từng câu:

- Đứa nào xạo ông trời rút lưỡi đi. Lần đầu tiên trong đời tao nhìn thấy con ma bằng mắt chứ không phải nằm mơ. Nói hai thằng mày đừng cười, tao sợ quá đã ị luôn ra quần và vấp ngã bỏ chạy. Đây nè, tại bay nhìn đi... bằng chứng là nốt bầm to tướng ở chân tao.

Rồi Cường biểu lộ sự thật thà của mình bằng cách vén cao ống quần lên cho hai thằng bạn xem. Chứng kiến tận mắt. Siêu bủn rủn cả giọng tựa kẻ hết hơi:

- Tao cũng chung hoàn cảnh với mày, nhưng tao không nhìn thấy con ma

mà chỉ nghe nó nói.

Học chớp mắt ngờ vực:

- Liệu hai thằng mày có cấu kết với nhau không? Ma mà cũng biết nói như người ư?

Siêu súc miệng rồi nhổ nước bọt vội vã để biện luận:

- Mày chưa nghe chưa thấy nên chưa tin thì mặc kệ... chứ tao và thằng Cường đã bị nó nhát rồi thì không thể làm thình như chẳng có gì xảy ra được.

Học giải quyết ngắn gọn:

- Vậy thì hai thằng mày góp tiền mua lễ vật ra gò cúng đi.

Cường giương mắt vì chưa biết chuyện của Siêu:

- Sao? Con ma của mày cũng đòi đồ cúng hả?

Siêu xanh mặt gật đầu:

- Nó không đòi thằng thừng mà rên rỉ rằng đói và lạnh lắm! Nó còn nói rõ là hồn ma cô gái chết ngoài gò.

Nghe thấy vậy, Cường nhảy dựng:

- Như thế... trong một đêm oan hồn của cô ta đã tới những hai nơi.

Học vụt nói:

- Có khi nào thằng Trung cũng bị cô ta viếng thăm hay không?

Siêu thờ người:

- Ai biết được. Muốn rõ thực hư thì phải đi hỏi nó. Hay là phân công cho thằng Cường tìm tới nhà thằng Trung coi sao.

Không phản đối sự sắp đặt đột ngột ấy, Cường nhận lời:

- Được, để tao. Hai thằng mày cứ đi học tới trưa về rồi tính.

Thấy không còn thời gian nên Siêu và Học đành phải hẹn lại những ý kiến chưa nói hết. Họ chia tay, kẻ đến trường, người lo công việc của mình. Phần Cường từ nhà Siêu cậu phóng thẳng tới nhà Trung thì thấy thằng bạn đang lặc lè ở trước sân:

- Ủa, tao nhớ tối qua mày vẫn còn lành lặn mà.

Trung nhăn nhó như khi:

- Thế mới gọi là tai nạn đột xuất, tối qua tao tới nhà mày mua đậu hũ về ngang chỗ ngã tư thì bị ma kéo chân nhét xuống lỗ cống.

Cường cố đặt tình huống:

- Phải hông đó? Có khi nào tự mày huyệt chân rồi đổ thừa cho ma không?

Trung giãy nảy:

- Úy... tao hông dám đặt chuyện bậy bạ đâu. Đổ thừa cho người thì có thể chứ ma thì cho vàng tao cũng không dám nói bừa.

- Vậy mày có thấy bóng dáng của nó ra sao không?

Sắc mặt Trung xám ngoét:

- Tất nhiên là có thấy, tao còn bị nó táng cho một cái tối tăm cả mặt mũi rồi để lại câu nói nghe rợn óc...

Cường hỏi tới:

- Con ma đã nói gì?

Trung bắt chước giọng của nhân vật ở thế giới bên kia:

- Ngày mai mang đồ cúng ra cái gò.

Dù cũng thóp gan vì sợ nhưng âm điệu lặp lại của Trung làm Cường rũ ra cười:

- Hố... hố... mày nhái nghe hông giống chút nào, còn khiến cho tao bị nhột!

Thấy thằng bạn giễu mình, Trung nổi khùng:

- Đồ chó chết... muốn cười thì cút về nhà mày, đừng làm chướng mắt tao.

Chỉ mỗi chuyện ma kéo chân tao đã thấy khốn đốn rồi.

Rồi cậu bật lên tiếng rên:

- Ui da... không biết phải dùng thứ gì mà xoa bóp cho hết đau.

Cường không giận mà còn chỉ dẫn:

- Mày lấy vỏ cây dâu mà cột thử coi, nghe nói loại đó cũng kỵ tà ma lắm!

Không tin, song Trung lại tỏ ra mừng rỡ:

- Được, tao sẽ làm. Mày giúp tao kiếm cây dâu về đây.

Bị nhờ vả một cách không thiện cảm, Cường từ chối:

- Tao không rảnh. Mày muốn chân mau khỏi thì cà nhắc đi mà tìm. Tao đến đây là để kể lại cho mày nghe tụi tao cũng đang là nạn nhân của hồn ma cô gái ngoài gò hoang. Trưa nay lại nhà thằng Siêu họp mặt....

Toan phòng mồm lên mắng Cường, nghe thấy vậy Trung co rút người lại:

- Mày không dọa tao hả thằng ngợng?

Chạm tự ái, Cường đẩy Trung té rầm:

- Chuyện đó chỉ mình thằng Quang xồm là có gan thôi chứ tao thì không. Đang đau lại còn bị xô ngã. Trung kêu la ồm tỏi nhưng Cường đã về không nản lại để đỡ cậu.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

PHẦN VI

Vừa đi học về tới nhà chưa kịp ăn cơm. Siêu đã rủ ba thằng bạn lù lù dẫn xác tới. Cậu hất mặt:

- Gì thì cũng phải để cho tao thở cái đã chứ.

Học bô loa:

- Tao biểu từ từ nhưng tụi nó không nghe, sợ giờ thiêng nên muốn tránh.

Trung khập khiễng nói ngay từ ngoài sân:

- Đi liền bây giờ đi, tao và thằng Cường đã lo xong lễ của tụi tao.

Siêu đưa mắt ngó Học:

- Phần mình tính cúng cái gì đây?

Học lơ mơ nhìn chỗ khác:

- Tùy mày. Tao không biết góp ý đâu. Hay mày hùn với tao mua nải chuối và...

Cường cướp lời Siêu chỉ tay vào bọc lễ của mình:

- Ở đây tụi tao đã có xôi, có bánh và một nải chuối rất ngon rồi. Mày cúng món mặn đi và mua thêm nhang đèn nữa.

Nghe gợi ý, Siêu đá chân vào mông Học:

- Mày nghe chưa thằng ôn.

Học quay lại trừng mắt:

- Việc gì tới tao chứ. Hồn ma hiện ra với tụi mày đòi đồ cúng chứ có hiện ra với tao đâu. Chẳng qua tao có mặt cùng đi là vì bạn bè thôi.

Rất bất mãn bởi tính toán của Học nhưng Siêu không tiện nói đành tự lo phần mình:

- Tao không có sẵn tiền mua nên định bắt con gà mái của tao làm thịt đem cúng đỡ. Còn nhang thì rút một bó ở nhà.

Trung kêu trời:

- Chao ôi! Giờ này mày mới bắt gà làm thịt thì chừng nào mới xong chứ!

Siêu không chần chừ mà vội xắn tay áo:

- Chỉ một chút. Có sẵn nước sôi trong bình thủy rồi, không lâu đâu.

Cường xấn vào phụ với Siêu trong khi Trung và Học nằm trên nhà tán gẫu. Nửa giờ sau mùi thơm ngầy ngậy của thịt gà luộc bay tỏa khắp nhà khiến mấy đứa em của Siêu lò mò tới đòi ăn. Nhất là thằng út, nó cứ phập phồng hai cánh mũi:

- Anh Hai dành phần cho em cái đùi đừng có chặt ra nhé!

Siêu quát nó:

- Đâu phải thứ ăn được mà mày đòi.

Thằng út chớp mắt rồi nuốt nước bọt cho xuôi xuống cần cổ:

- Thịt gà sao lại không thể ăn được chứ. Bộ anh tính đem đi chỗ khác rồi giấu ăn một mình à?

Siêu cố gắng phân bua:

- Tao thề là hông ăn. Đây là đồ đem cúng.

Thằng út vẫn không hiểu nỗi khổ mà anh nó đang mang nên cười xòa:

- Tưởng gì chứ cúng trước rồi sẽ được ăn sau. Mà em nhớ ba má đi đâu có dặn...

Thấy Siêu lâm vào tình cảnh khó giải thích. Cường cứu bồ:

- Thằng nhóc này mày biết gì mà hỏi han lòng thòng. Anh hai mày đang thi cử nên cúng để cầu xin đỗ đạt. Mày nói nhiều mất linh bị cốc lủng sọ, tụi tao hông bệnh đâu.

Hiểu rõ cặn kẽ thằng út liền biến đi sau khi để lại cái liếm mép đầy thèm khát. Siêu lầm bầm bảo Cường:

- Chờ nhang tàn đem về hay để lại đó luôn?

Cường gạt đi:

- Đồ cúng rồi ăn không ngon. Nếu muốn chiêu đãi thằng em mày thì làm thịt con gà khác.

- Nhưng tao chỉ có mấy con để gây giống... không gặp phải chuyện khủng khiếp đêm qua tao không đụng tới chúng đâu. Thôi thì một lát nữa tính sau. Bây giờ lo vớt gà rồi còn đi kéo muện...

Siêu làm mọi việc một cách lập cập cho tới khi tất cả cùng rời nhà trực chỉ hướng cái gò hoang mà tiến. Vừa đúng mười hai giờ trưa... cái giờ mà những kẻ mê tín cho rằng rất linh thiêng.

Năng làm khuôn mặt của các cậu con trai đỏ gay và ai nấy đều vã mồ hôi

ướt áo. Còn chừng mười mét nữa là tới cái gò nhưng bốn cậu con trai chẳng ai chịu xung phong. Trung giẫm lên chân Học:

- Mày đem đồ lễ tới đó đặt lên giùm tui tao đi.

Học viện cố lắc đầu:

- Lòng thành của ai người đó dâng, tao đâu dám tài lạnh.

Cường đẩy lưng Siêu tiến lên:

- Mày mang gà lại trước đi.

Siêu dùng dằng:

- Tao không dại. Tất cả đếm một, hai, ba... bước tới cùng một lúc.

Và họ đã làm như thế mới có thể đến được bên cái gò. Thủ tục cúng của bốn tên con trai cũng ngắn gọn và rất buồn cười. Họ đặt lễ, đốt nhang vái, nêu tên món lễ của ai khiến cho Học phải điều chỉnh:

- Tụi bay lộn xộn quá. Cứ gom chung vào cần gì phải tách riêng từng người.

Siêu lên tiếng:

- Phải nói rõ thì hồn ma mới biết là con gà của tao, còn bánh trái của hai thằng kia.

Biết mình đang bị nói mịa, Học phải vội ngậm miệng. Nhưng Trung không để yên đã to tiếng báo cáo:

- Hồn ma ời... ba thằng tui đã đáp ứng đòi hỏi của hồn ma rồi, xin đừng có quấy rầy. Còn thằng bạn tui tên Học... hồn ma chưa thăm nó, nếu còn muốn thứ gì thì cứ tìm. Để tui đọc địa chỉ...

Hành động bất ngờ của Trung khiến cho Học lạnh gáy, tóc tai dựng ngược hết cả lên. Cậu muốn chửi, muốn đâm thằng bạn chết tiệt đã chơi khăm cậu một cú nốc ao song tay chân cứ như bại xuội chẳng thể nào điều khiển nổi. Làm sao mà cậu không phát hoảng khi lâm vào tình cảnh “họa vô đơn chí” thế này chứ. Học tự biết mình cũng là một tay sợ ma thứ thiệt... vậy mà thằng khốn Trung lại hại cậu bằng cách xúi hồn ma tìm tới cậu. Nó còn đọc vanh vách địa chỉ... Ôi, phen này cậu sẽ bị ú tim đây. Cơn bủn rủn từ trong ruột toát ra làm cho Học khụy chân. Không có cánh tay nào đỡ cậu cho tới khi Học nghe tiếng chân chạy. Hoảng hồn, cậu vận dụng tất cả sức mạnh vào đôi chân rồi lập tức điều khiển nó hoạt động... tới khi không còn chạy

được nữa, buộc phải dừng thì Học ngã nhào vô người Siêu. Cậu thở rống lên như bò:

- Hờ... hờ... hờ...

Siêu hất Học sang một bên, chửi toáng:

- Chưa đến nỗi bị cắt tiết đâu mà giãy chết. Hồn ma cô gái chưa tới thăm mày giữa ban ngày được đâu.

Học trêu tráo:

- Tao biết tội... mày làm ơn đừng có nhắc lại nữa. Tuy hồn ma chưa hỏi đến nhưng tao sẽ tỏ thiện ý vào ngày mai.

- Mày tính lấy gì để làm lễ đem ra gò?

- Tao không biết. Có thể là cây trái vườn nhà tao.

- Mày đi một mình ra gò hay triệu tập cả tụi tao.

Học nghe hơi thở của mình tuôn ra từ mọi nơi có lỗ hổng. Cậu trả lời dứt quăng:

- Ngày mai... bàn tiếp đi. Bây giờ... tao đang bối rối lắm!

Thông cảm cho tâm trạng ruột gan lộn tung phèo của Học, cả ba cậu con trai không bày trò trêu chọc nữa, ai đi về nhà nấy vì trong số họ có kẻ chưa được ăn cơm trưa.

Sáng hôm sau nhằm vào ngày chủ nhật, Siêu cuộn mình trong chăn với ý định sẽ ngủ bù cái đêm bị hồn ma quấy rầy. Nhưng cậu không được toại nguyện bởi đám bạn dẫn xác đến. Tiếng của Trung mở đầu:

- Dậy mau... có lộc ăn...

Siêu hé mở một bên mắt:

- Ở đâu ra. Mày tính giờ trò lừa đảo hả?

Trung xoắn mũi Siêu kéo ngồi lên:

- Chưa nhìn thấy đã nói bậy. Coi chừng tao đớp mất phần của mày bây giờ.

Lúc này Siêu đã mở banh cả hai mắt và chịu hoạt động miệng. Cậu láu liên:

- Lộc ăn đâu?

- Ở ngoài kia.

- Cửa đưa nào?

- Thằng Học.

- Tao có nghe lộn hay không?

- Hồng lộn đầu. Mà y hãy nhìn ra trước sân nhà mà y kia, thằng Học đang ngồi ở trước cây bông giấy với cái bịch to tướng đó!

- Có vật gì trong đó?

- Một con vịt quay thơm phức và năm ổ bánh mì.

- Trời! Sao hôm nay nó hào phóng quá trời vậy. Dám bao tụi mình cả vịt quay.

Trung trề môi:

- Không dám nó cho ăn vịt quay đâu, đừng mừng vội. Nhờ tao hù gãy lưỡi nó mới chịu bao mỗi thằng một ổ bánh mì.

Siêu thộn mặt tiu nghỉu:

- Thế còn con vịt quay ngon lành kia?

- Là lễ của nó đem ra gò cúng hồn ma cô gái.

- Ủa, nó chơi sang dữ vậy hả? Hôm qua tao nghe nó nói chỉ cúng trái cây vườn thôi mà.

Trung rĩ nhỏ vào tai Siêu:

- Thì phải có vấn đề thằng keo kiệt bủn xỉn ấy mới chịu tốn tiền chứ. Mà thử ngó bộ dạng của nó coi, chắc đêm qua bị hồn ma vật ra trò...

Nghe theo lời Trung, Siêu lắp ló bên trong cửa sổ nhìn ra thấy Học phờ phạc không khác gì cậu đêm trước.

Cũng từng là nạn nhân nên Siêu nghe thương xót cho Học chứ không có ý định trêu chọc thêm. Cậu bảo Trung:

- Thôi, nó cho ăn bánh mì là tốt rồi. Mà ra ngoài đó với tụi nó, chờ tao đánh răng cái đã. Nhớ đừng có kháo chuyện kéo ba má tao nghe được ổng bả chửi rầm lên.

Nửa giờ sau, Trung, Học, Cường, Siêu có mặt tại cái gò hoang nhưng họ đã trông thấy một tình huống hết sức ngỡ ngàng. Đó là tất cả những thứ mà họ đem cúng hôm qua đã bị hồn ma ăn hết nhẵn. Bằng chứng là xương gà vương vãi và vỏ trái cây nằm rải rác gần đó. Còn bánh và xôi thì không thấy dấu tích đâu.

Cường thì thào:

- Đây đúng là một hồn ma chết đói nên mới ăn nhiều như vậy.

Siêu trừng mắt ra ý bảo Cường im:

- Liệu mà giữ cái miệng. Mà không biết là chúng ta đang đứng ngay tại cái gò hoang đây sao.

Bị nhắc nhở. Cường vội đưa tay bịt mồm mình rồi đứng im nhìn Học bày lễ vật cúng. Con vịt quay bắt mắt tỏa mùi ra thơm phức khiến mọi người ai nấy đều phải nuốt nước miếng ừng ực. Nhất là Học, trông cậu có vẻ tiếc món ăn mà rất hiếm khi cậu được ăn. Nếu không phải là sợ hồn ma quấy phá mình thì dễ gì Học chịu mất con vịt quay béo ngậy, béo ngậy ấy.

Đốt nhang xong, không muốn nán lại để tăng cường thêm độ tiếc rẻ của mình, Học hối thúc các bạn:

- Về thôi tụi mày. Coi như phần tao cũng đã ổn.

Chẳng có câu nào phản đối nên tất cả cùng quay lưng. Đi được một đoạn ngắn. Cường bỗng nêu thắc mắc:

- Theo tao thì xưa nay ma chỉ hưởng hương hoa của đồ cúng chứ đâu có ăn máng trôi giống như mình vừa thấy.

Trung có cùng ý nghĩ:

- Thằng Cường nói đúng. Ma mà biết ăn thịt gà chừa lại xương thì kể cũng lạ đời. Ê... có khi nào tụi mình bị hợm không?

Học đang tiếc con vịt quay đến xót cả ruột gan vì cậu phải đập heo đất mới đủ tiền mua nó, nên gật đầu tán đồng:

- Có thể lắm. Hay tụi mình quay lại đó xem sao.

Siêu gật phăng:

- Đã cúng rồi thì mặc kệ hồn ma cô ta muốn ăn kiểu nào thì tùy ý. Bộ ba thằng mày muốn bị quấy nhiều nữa sao?

Nhưng Trung, Học và Cường đã hòa tơi kéo tay Siêu:

- Giữa ban ngày mà lại không phải là giờ thiêng, mày đừng lo. Trước giờ chưa ai nhìn thấy ma ăn uống ra sao, nhất định hôm nay bốn thằng mình phải rình thử. Giá có thằng Quang xồm nó sẽ không bỏ qua cơ hội này, hổng chừng còn chụp được cả hình hồn ma đang nhai ngấu nghiến con vịt quay.

Thoạt đầu Siêu bị bản chất nhút nhát trong người giữ chân lại, sau đó nghe tới cái tên Quang xồm cậu bèn nổi máu anh hùng:

- Hừm... tụi bay nhắc làm gì thằng khốn chỉ chuyên môn ăn hiếp bạn bè.

Hôm rồi nó còn nhổ cả nước bọt vào mặt tao.

Trung cũng trề miệng rên:

- Nó đâm tao túi bụi tới bây giờ vẫn còn đau.

Học vội nhắc đến nỗi khổ của mình:

- Tao thì nào có yên thân gì. Bị nó đá những hai cái, còn phải bỏ chạy thực mạng... khốn kiếp quá... tao hứa từ nay không bè bạn với nó nữa.

Cường nháp nhồm đôi chân vì bị mới:

- Đã không chơi thì xếp chuyện nó qua một bên rồi trở lại chỗ cái gò. Tao nghe mắt trái giật giật chắc là sắp có chuyện.

Tự nhiên nghe Cường nói vậy tất cả cùng sốt sắng quay trở lại. Nhưng lần này họ đi thật rón rén cứ như người đi rình trộm chứ không ồ ạt giống lúc này. Khoảng cách từ chỗ họ tới cái gò bị rút ngắn... cho đến khi độ nhìn của từng người có thể thấy rõ ràng. Song cả bốn đôi mắt cùng kinh ngạc, ngỡ ngàng... thậm chí thay đổi bằng cơn giận tột độ. Tiếng Trung thét:

- Thăng khốn Quang xồm kia.

Học tiếp lời giọng tức run:

- Nó đang xé con vịt quay của tao ăn.

Cường cà lăm:

- Thái... thái độ... rất ung dung.

Chỉ bấy nhiêu thôi là tất cả đều hiểu rằng mình đã bị Quang xồm chơi khăm. Họ nổi điên, mạnh ai nấy vớ được gì cầm theo cùng xông tới chỗ cái gò quyết trừng trị kẻ đã gây ra điều khốn kiếp. Siêu lăm lăm cục đá to bằng cái chén ăn cơm, quất tháo ầm cả lên:

- Thăng xồm chó chết kia, thế nào xương vịt quay cũng đâm thủng cổ mày.

Bị phát hiện đã giở trò, Quang xồm không quē còn nhăn răng ra cười:

- Món ăn ngon, tao phải nhai chậm rãi cố gì xương đâm được. Cám ơn tụi bay đã có lòng...

Học không dẫn được cơn nóng nảy nhảy tới múa khúc cây dài cả thước trên tay. Sắc mặt cậu đỏ gay:

- Thì ra mấy ngày nay mày đã giả làm oan hồn nhát tụi tao.

Quang xồm vẫn nham nhở:

- Biết rồi còn la lớn. Vịt quay của mày giòn và béo, tao hứa sẽ chữa lại cho

mày cái đầu...

Không nhin nổi, cả bốn cậu con trai đặng đặng sát khí xúm lại kẻ đánh, người đè khiến Quang xồm dù có sức mạnh cũng không tài nào thoát ra được. Thế là khi mọi người bớt cơn giận, tên con trai có bản tính bậm trợn xấu xa đã bị no đòn đến nỗi phải ới số thịt vệt quay vừa xơi được ra ngoài.

Sự việc hồn ma đòi đồ cúng đã sáng tỏ nên Trung, Học, Siêu và Cường không còn nhút nhát như lúc trước. Tối đến họ có thể tự đi đến nhà nhau rồi về mà không phải vất vả chạy bán mạng vì sợ ma. Chuyện xảy ra tuy cả bốn không ai hé môi kể lại nhưng chẳng hiểu sao có một số người lớn biết được. Kẻ bị mắng đầu tiên là Siêu:

- Cái thằng đã lớn thế mà còn ngu, tin vào những chuyện ma xàm. May mà nó chỉ mới đem cống nạp con gà.

Thằng út em Siêu làm cho cậu quê thêm:

- Phải chi bữa đó em ăn cái đùi thì đỡ thấy tiếc hơn. Khi không đem dâng con gà luộc to đùng.

Hai nhỏ em gái cũng không chịu tha mạng. Xuân đế vào:

- Ảnh bị ma giả nhất mà sáng ra tao phải giặt một thau thùng mền.

Xinh đưa tay bịt mũi làm mặt xấu:

- Eo ơi... khủng khiếp quá. Không biết gặp ma thiệt anh hai mình sẽ ra sao? Chỉ với bấy nhiêu lời lọt vào tai, Siêu đã thấy da mặt mình rát bỏng dù cậu đang đứng trong chỗ mát.

Nghĩ thật giận thằng Quang xồm khốn kiếp. Nhưng dẫu sao cậu và các bạn cũng đã cho nó một trận nên thân rồi.

Không biết thằng Học, thằng Cường, thằng Trung có bị người nhà đay nghiến chẳng? Siêu nảy ra ý định đi tìm đến nhà chúng xem tình hình nên lén lút ra vườn rồi vạch rào để đi. Cậu lần mò tới nhà Cường và lại nghe than thở:

- Nghĩ lại mấy thằng mình thiệt là dại, mắc lừa, tốn tiền của lại bị người ta cười.

Siêu vội vàng bịt tai:

- Tao trốn qua đây là để tránh nghe mày làm ơn đừng ca cẩm nữa.

Rồi cậu quay qua hỏi:

- Hai thằng kia thế nào rồi?

Cường chép miệng:

- Một thằng thì tiếc hùi hụi số tiền mua vịt quay, còn một thằng thì điếc ráy vì đã chôm của mẹ nó bọc bánh bả định đem biếu người ta.

Siêu thở dài:

- Cùng gặp nạn như nhau thôi.

Cường bỗng chạy xuống bếp bưng lên cho Siêu một ly sữa đậu nành còn nóng:

- Uống đi rồi quên hết mọi chuyện. Tao nghĩ mày và thằng Học từ nay nên tập trung đầu óc để học hành.

- Cám ơn lời khuyên của mày. Tao đã tự hứa với mình rồi, qua khỏi ngày hôm nay tao sẽ không đi chơi nữa.

Cường đề nghị:

- Vậy thì còn trọn một ngày, tập trung tụi nó lại đi câu cá nấu canh chua.

Siêu hào hứng:

- Nếu không có cá nấu, tao sẽ ủng hộ con gà làm hai món cháo và xé phay.

Với tâm trạng rất vui, Siêu và Cường kéo nhau đi tìm hai thằng bạn cũng đang lâm vào tình trạng giống nhau.

Sau một buổi câu cá đầy hứng khởi, tất cả trở về nhà Siêu với chiếc giỏ khá nặng đựng lẫn lộn nhiều thứ. Trung nói vui:

- Rặt một lũ bò ngang.

Cường ngọng nghịu:

- Tại... tại mày, thích bắt... bắt cua chứ bộ.

Học khom người lắc cái giỏ bằng tre:

- Hồng bắt nó thì chỉ có nước về tay không.

Siêu vung tay:

- Tao câu được tới mấy con cá lóc, chỉ tại thằng Trung làm cho sống.

Trung vươn cổ lên cãi:

- Mày là chuyên gia đổ thừa. Đành rằng cá cắn câu nhưng chưa bỏ vô giỏ thì sao là tại tao cho được. Thôi, bắt được nhiều cua thì cũng đã có thứ ăn.

- Phải làm gì với nó đây. Cua thì sao có thể nấu canh chua?

Nghe Học nói, Cường góp ý:

- Nấu bún riêu, trời nắng ăn thứ này là nhất.

Siêu lười biếng:

- Nhưng phải giã và lọc thịt của nó thì mệt lắm.

Cường nhận phần:

- Cứ để tao. Mà lo đi kiếm mấy thứ phụ gia để nấu là được rồi.

Học tự nhiên đề xuất:

- Tao ủng hộ hai ký bún bằng tiền mặt.

Ba đôi mắt còn lại ngó nhau đầy lạ lẫm khiến Học nghe tự ái tràn trề. Cậu phân trần:

- Tụi bay đừng cho rằng lúc nào tao cũng chỉ biết ăn của người. Chơi với bạn bè phải có qua có lại chứ.

Trung láu lỉnh:

- Không biết tao có nên tin vào lỗ tai tao nữa không?

Học vui vẻ gật đầu:

- Cần phải tin vì mày đang nghe rõ ràng mà. Bây giờ mày lãnh nhiệm vụ đi mua bún, tao đưa tiền.

Trung lộ vẻ ngần ngừ:

- Từ từ mua. Tụi mày nấu xong được nồi canh cua thì cũng còn lâu lắm.

Nhưng Học cứ nhất thiết bắt Trung phải đi liền khiến cậu lăm bầm mắng trả lại:

- Được lắm. Đã thế thì tao sẽ cho tụi mày đợi dài cổ...

- Dám không...?

- Đi sẽ biết.

Nói rồi Trung biến nhanh cùng chiếc xe đạp của Siêu. Ở nhà cả ba tên con trai còn lại bắt đầu trở tào náo nấu nướng với mớ kinh nghiệm chỉ biết qua loa. Chiều nay ba má Siêu và mấy đứa em qua hết nhà bác Hai nên không có ai làm vướng bận. Thế là mặc sức cho họ bày biện khắp căn nhà bếp đến hai xoong nồi riêu cua. Học hình mũi:

- Cũng thơm ngon đáo để. Tao đang đói chắc chắn sẽ ăn được hai ba tô.

Cường nếm thử, trề môi chê:

- Ngon gì mà ngon, phải thêm mớ gia vị vô nữa mới có thể đậm đà. Tao khoái nó chua chua một chút.

Siêu quảng cho Cường gói me nó dự trữ trong nhà:

- Đây ông tướng, nhưng cho vào ít thôi kẻo chua lè mất ngon.

Trong lúc Cường cầm cúi bên cạnh nồi riêu cua hấp dẫn thì Siêu, Học nhóng cổ ra ngoài. Một trong hai thằng lăm bằm:

- Từ đây tới chợ có bao xa mà thằng ranh ấy đi lâu dữ vậy?

- Thì lúc này nó đã chẳng nói trước rồi ư?

- Nhưng nó cũng phải nóng lòng vì sợ tụi mình xơi trước chứ?

- Không có bún thì xơi trước thế nào được. Hồng lẽ húp nước riêu...

Hai rồi tới ba kẻ vào ra. Chán chê cho đến lúc họ toan quyết định chia nhau húp nước riêu thì Trung mới chịu dẫn xác về, song cử chỉ của cậu đầy hốt hoảng:

- Có chuyện lớn... có chuyện lớn...

Đang bực mình vì chờ đợi. Học túm cổ Trung quát tướng lên:

- Không ai nghe mày bày đặt chuyện đâu thằng dịch vật. Chắc đánh mất tiền rồi về đây lu loa lên chứ gì.

Về mặt Trung đờm thêm sự hốt hải:

- Tao không đánh mất tiền, tao đã mua được bún...

- Thế sao mày không đem về liền mà bắt tụi tao đợi cả tiếng đồng hồ?

Bây giờ thì giọng Trung run bần bật:

- Tại... tại... tại tao...

Siêu trợn mắt nạt bạn:

- Nói đại đi. Mày không bắt chước cổ tặc của thằng Cường được đâu.

Nhưng Trung vẫn lấy bấy không thành tiếng:

- Tao... tao đi coi... thằng... thằng...

Nổi giận Học véo mạnh tay Trung:

- Thằng chết tiệt nhà mày chứ thằng nào. Bây giờ tụi tao phạt mày ăn bún không với nước mắm.

Trung rên rỉ:

- Ồi... ời... lúc này có ăn đến nem công, chả phượng tao cũng nuốt không nổi. Thằng... thằng Quang xồm nó... nó...

Những khuôn mặt nghệt ra:

- Sao? Thằng Quang xồm nó hành hung mày hả?

Trung phải nuốt nước bọt một hơi rồi mới nói nổi:

- Nó không hành hung tao mà là người ta hành hung nó.

Siêu nóng nảy:

- Mà nói rõ hơn đi, thằng khi ẹ.

Trung đưa mắt nhìn khắp lượt rồi kể lại:

- Tao không biết trước đó đã xảy ra chuyện gì, nhưng lúc đi mua bún về ngang đường phía bên kia tao trông thấy thằng Quang xồm bị một tốp người rượt đuổi...

Siêu thờ ra khá mạnh:

- Chỉ có thể mà mà làm như nó bị người ta chạt ra nhiều khúc. Ai chứ thằng Quang xồm bị rượt đánh chẳng có gì quan trọng, không oan uổng lắm đâu.

Trung buột miệng kêu lên:

- Vấn đề không phải ở chỗ oan mà là nó đã gặp nạn lớn.

Học cầm bọc bún Trung đưa đến thêm vào:

- Thằng khốn ấy chỉ có trời đánh thì may ra mới hết.

- Nhưng ông trời chê nó không thềm đánh mà lại sai quỷ sứ kéo nó xuống cái giếng sâu bỏ hoang ngoài đầu làng trong khi chạy...

Nghe thấy vậy cả bọn cùng lộ ra chút hoảng hốt, song Cường đã trấn an:

- Rớt xuống đó thì nó lại leo lên. Thanh niên căng dài dễ gì chết, nhất là mùa này lại có nhiều nước. Mà chuyện ấy cũng đâu khiến mà đi lâu như vậy.

- Thì tao đứng đó coi và nghe sự thể.

- Mà biết được thêm điều gì thì kể nốt đi.

Trung lại thở đứt quãng:

- Tao thấy người ta xúm lại đó đông lắm, nhưng không phải để chửi thằng Quang mà lo trục vớt nó lên.

Học chặn lời:

- Theo tao thì mọi người quá nhân từ. Cứ cái ngữ thằng Quang xồm thì dầu có nằm dưới giếng vài ngày cũng chưa biến nó thành người tốt được.

Trung ào phào:

- Người ta đang lo cứu nó lên cấp thời còn chưa biết sống, chết huống hồ gì

mày đòi ngâm vài ngày, ở đây ai không hay cái giếng ấy bị bỏ hoang lâu rồi nên rất ngộp vì thiếu lượng oxy dưới đáy.

- Vậy mày đã nhìn thấy người ta lôi được nó lên chưa?

Trung ảo não tựa như người thân của cậu đang gặp nạn:

- Chưa. Tao có cảm giác lo cho tính mạng của nó quá, hay là tụi mình kéo nhau tới đó đi.

Không có lời phản đối nào bật ra trong lúc này dù chưa ai kịp thưởng thức món bún riêu mà họ đã bỏ công ra nấu.

Khi Trung, Học, Siêu và Cường có mặt ở chỗ cái giếng hoang thì người dân trong làng cũng túa ra đó khá đông. Tuy nhiên, thằng Quang xồm cũng vẫn còn dưới giếng vì chưa ai có cách nào lôi nó lên được. Bốn cậu nghe loáng thoáng:

- Thằng đó chết chắc chứ không thể sống được. Thả dây xuống biểu nó nắm lôi lên nhưng nó vẫn làm thinh...

Học nháy mắt hỏi Siêu:

- Ê có khi nào nó nhịn thở núp dưới đó vì sợ lên sẽ bị đánh đập không? Tao nhớ thằng Quang xồm có tài lặn dưới nước rất lâu.

Siêu lộ nét mặt lo âu:

- Lâu cũng chỉ được ít phút chứ không thể kéo dài hằng giờ được. Tao nghĩ nó ngòm củ tỏi dưới giếng rồi.

Không bảo nhau mà tim ai cũng nhói đau bởi cảm giác mất mát, dù nó là kẻ mà họ rất ghét.

Quang cảnh chung quanh khu vực bờ giếng thật ồn ào và có phần gay cấn. Một vài người gan dạ đu dây xuống nhưng chưa được nửa chừng đã vội vả làm hiệu để kẻ túc trực ở trên kéo gấp lên vì không chịu nổi sức ngạt bên dưới. Họ còn dùng cả đèn pin chiếu xuống và đã lắc đầu biểu lộ điều xấu đang xảy ra. Giữa lúc đó thì lão Tâm lẫn người đàn bà ăn xin xuất hiện. Khi biết được Quang xồm, đang ở dưới giếng thì người đàn bà đang ăn xin liền bù lu bù loa:

- Trời ơi... nó đang giữ cái vòng của tui đó là kỷ vật duy nhất mà tôi quý hơn sinh mạng.

Vì đã quen người phụ nữ này nên lão Tâm lên tiếng:

- Ngay đến xác của nó còn chưa có cách kéo lên được nữa là... Dấu vòng của mụ có bằng ngọc trai cũng phải bỏ. Khi không vật quý không giữ lại đem giao cho nó...

Người phụ nữ ăn xin tự trách mình:

- Tui cũng hồng hỉu tại sao vừa gặp nó tui đã nghe như có một điều gì đó rất gần bó như thể từng có mối quan hệ tình thân...

Có vài người hỉu kỳ xen vô nói:

- Thằng Quang xồm là cháu ngoại của ông Bà Quyết, dì ruột nó đang đứng đằng kia kìa. Nghe nói đầu má nó sinh con trong tình trạng không chồng nên hổ thẹn mà chết, bỏ nó lại cho người thân nuôi. Thời gian gần đây nó đã bị họ đuổi đi bụi... lười biếng không chịu lao động sống nên mò vô nhà người ta ăn cắp rồi còn bày trò giả làm ma, hôm nay có lẽ bị phát hiện nên người ta rượt đuổi và nó đã hoảng hốt nên đã rơi xuống giếng.

Vừa nghe qua câu chuyện, người phụ nữ ăn xin thở nấc lên. Bà ta cũng không đứng nổi trên đôi chân của mình:

- Các người nói sao... nó là... cháu ngoại ông Bảy Quyết?

Có ai đó đã nhìn nhận:

- Cháu ngoại ông Bảy Quyết thì sao chứ. Chẳng lẽ người nhà của thằng Quang không nhận, bà lại tính nhận giùm sao?

Người phụ nữ ăn xin chồm vờn đôi cánh tay về phía trước:

- Làm ơn... làm ơn gọi... dì của nó lại giùm...

Trước yêu cầu có phần lạ lùng này, người ta lập tức điệu dì của Quang xồm lại chỗ của người phụ nữ ăn xin dù bà ta không chịu tới:

- Tui quen biết gì với hạng người đó chứ. Đừng nói là thấy sang bắt quàng làm họ nghe.

Người phụ nữ ăn xin ngược đôi mắt đờ đẫn của mình lên nhìn lướt qua kẻ đối diện rồi gục xuống khóc ròng. Bà ta thốt ra những lời mà không ai ngờ tới:

- Ta sẽ không bắt quàng làm họ với các người, nhưng ta buộc phải nhìn nhận đứa con mà ta đã sinh ra chứ.

Người dì của Quang xồm thẳng thốt bước giật lùi về phía sau:

- Bà... bà là...

Người phụ nữ ăn xin nước nở lao về phía miệng giếng:

- Là mẹ của thằng Quang... ôi con của ta ơi...

Sự kiện xảy ra quá đột ngột làm ai nấy trở mắt nhìn. Nếu không có lão Tâm nhanh tay thì người mẹ khốn khổ ấy đã rơi tòm xuống giếng cùng thằng con trai có lẽ giờ này đã chết. Lão Tâm bỗng trở thành người an ủi bà ta:

- Buồn gì cũng không thể hại mình. Mụ nhảy xuống đó mắc công người ta phải vất vả trục mụ. Nghe ta... bình tĩnh đi.

Người phụ nữ ăn xin vật vờ trong vòng tay nắm giữ của lão Tâm:

- Tui làm sao có thể bình tĩnh khi biết được nó là con mình thì cũng là lúc chứng kiến thấy nó chết. Trời hời... ông đối xử tệ với tui quá... hu... hu...

Không khí căng thẳng diễn ra và kéo dài cho tới khi mặt trời lặn người ta mới đưa Quang xồm lên khỏi miệng giếng. Nhưng chỉ là một cái xác cứng đờ, lạnh ngắt không còn chút hơi ấm nào. Dù bình sinh mọi người trong làng ai cũng rất ghét thậm chí không muốn nhìn mặt Quang xồm, vậy mà khi hay tin tên con trai này đã chết làm khá nhiều người ngơ ngẩn.

Cường rùng mình than với Siêu:

- Phen này thì nó làm ma thiệt chứ không còn giả bộ nữa. Tội mình gặp nguy rồi.

Siêu phát tín hiệu đồng cảm:

- Mà nhìn kìa. Nó còn chưa chịu nhắm mắt... có khi nào ngay đêm nay nó tới nhát mình không?

Cường nghe tóc tai dựng đứng dù chung quanh đang có rất nhiều người.

Cậu thì thảo:

- Với thằng này thì có thể lắm! Xác nằm trên mặt đất chứ hồn thì nhắm nhe quạ phá rồi. Bốn thằng mình cứ mà liệu lấy thân.

Bây giờ Học mới tâm sự.

- Hồng biết tội mày sao chứ tao thấy sợ quá. Rút về ăn bún riêu rồi còn tính chuyện phòng thủ.

Thấy chẳng có việc gì cần đến mình. Trung, Học, Cường và Siêu nháy mắt nhau cùng bỏ về với tâm trạng phập phồng. Nhà Siêu vẫn còn vắng vì ba má và các em cậu chưa về. Cả bốn tập trung dưới nhà bếp quây quần bên nồi riêu cua đã lạnh tanh rồi thở dài:

- Mất cả ngon. Ăn thì dở mà bỏ thì uổng...

- Thôi kệ, cứ xơi nó vào bụng. Biết đâu cũng có chất bổ dưỡng.

Đang đói nên dầu không bắt miệng lắm họ cũng chan chan, húp húp được mỗi người vài tô. Siêu buông đũa trước tiên:

- Tao no rồi. Đứa nào còn ăn được thì cứ việc.

Học lên tiếng:

- Tao nhá thêm tô nữa.

Trung tiếc rẻ:

- Tao cũng ăn.

Cường không hòa vào mà hạ tô bún đang ăn dở xuống xoa bụng. Mãi một lúc sau cậu mới nói:

- Tao chẳng đại gì mà nhét đầy bao tử món bún riêu đã lạnh tanh. Nhất là trong tình thế gay go ở thời điểm này. Ngộ nhờ... ban đêm mà đau bụng thì nguy khốn.

Thật muộn màng khi Học và Trung nghe được câu nói ấy của Cường. Cả hai muốn ới bát thức ăn ra nhưng cái bụng tham lam của cậu cứ giữ lại. Họ đành phải trách cứ:

- Sao mày không nói sớm? Chờ tụi tao ních no căng bụng mới mở miệng ra hù.

Cường khịt mũi:

- Tao không hù mà là tao cảnh báo... Bún riêu cua là món ăn rất mát, lại để lạnh dùng buổi chiều thật không nên chút nào.

Siêu thả mắt nhìn ra ngoài:

- Bây giờ trời đã sắp tối rồi mà nhà tao chưa có ai thềm về. Điều này chắc đóng cửa qua hàng xóm ngồi chờ quá.

Cường tỏ thiện ý tốt:

- Còn tụi tao đây chi. Chừng nào nhà mày có người tụi tao mới kiếu từ. Bây giờ kéo lên nhà trên chơi đánh cờ.

Không hào hứng nên Trung và Học lộ vẻ chẳng sốt sắng:

- Hai thằng mày chơi đi. Tụi tao chỉ lên ngồi coi.

Lên nhà, bàn cờ vừa bày ra chưa đi được quân nào thì Học đã gặp người rên rĩ:

- Ui da... tao đã có triệu chứng đau bụng.

Siêu rời mắt khỏi bàn cờ để ngó bạn:

- Sao nhanh vậy?

Mặt Học nhăn như khi:

- Tao đâu biết... chỉ thấy nó đau thì kêu thôi.

- Nhà vệ sinh ở đằng sau chừng nào cần thì cứ việc.

Trung bất ngờ nhập cuộc:

- Tao cũng nghe cảm giác lạ trong người rồi. Hồng chừng hai thằng mình lại phải dành nhau cái nhà thì nguy khốn.

Học bèn rủ:

- Hay là tao với mày dzọt về nhà.

Trung lắc đầu:

- Toa lét nhà tao tọa lạc khá xa, tao thà ở lại đây cùng chiến đấu với mày.

Nói dứt lời, Trung vội vã ôm bụng:

- Sự kiện xảy ra rồi. Tao phải đi giải quyết đây.

- Có cần tao đi theo không? Ngộ nhỡ mày đang lúng túng trong đó, hồn thằng Quang xồm đột ngột hiện ra thè lưỡi nhát thì... thì...

Bỗng dừng bị Học dọa, Trung nhảy cẫng dù hai tay đang ôm vòng qua bụng:

- Thằng khốn... tao đã cố giữ miệng không nói ra... vậy mà mày...

Học bối rối bụm mồm:

- Tao không hề có ý... tao hớ miệng.

Nhưng dù sao thì trời đã tối không thể khóa lắp được nỗi sợ bao trùm lên tâm trạng cả bốn người. Bị đau bụng, Trung buộc phải vào toa lét mà không cách nào trì hoãn. Cậu túm lấy áo Siêu:

- Ở nhà mày... mày phải có trách nhiệm dẫn tao đi.

Siêu viện cớ:

- Tao đang mắc chơi cờ.

- Thì ngừng lại một chút chết thằng Tây nào.

Ngó điệu bộ của Học. Cường bật cười khanh khách. Cậu bảo Siêu:

- Mày không mau chân lên để nó thả ra đây thì dộn mết. Đau bụng không chần chờ được đâu.

Lời nhắc nhở của Cường khiến Siêu phải hấp tấp đứng lên. Tuy nhiên cậu cũng cầu nhàu mắng:

- Ai cho ăn dữ bây giờ làm phiền tới người khác. Đúng là: “Tham thực nên mới cực thân”.

Không dám há miệng ra đối chọi lại vì biết lỗi của mình. Trung kéo Siêu cùng chạy xuống nhà dưới bỏ Học và Cường ở trên nhà. Đã ngồi vào toa loét rồi, cậu còn dặn với ra:

- Mà phải đứng chờ tao.

Từ bên ngoài, Siêu chọc Trung:

- Cứ từ từ mà tuôn ra cho hết đi. Tao sẽ không dẫn mày đi lần thứ hai đâu thẳng khi.

Không có tiếng đáp mà chỉ nghe hơi thở khá mạnh rồi dứt quãng bên trong. Siêu mím môi cười thầm toan nghịch làm cho thẳng bạn ú tim thì đột ngột... một cái bóng đen lướt qua tầm mắt cậu rồi biến mất. Không kịp nhìn đó là gì, Siêu nổi gai ốc bỏ chạy bình bịch lên nhà để mặc Trung trong toa lét. Cậu trợn mắt lu loa:

- Tao vừa thấy thẳng Quang...

Cường và Học vội nhích sát vào nhau:

- Ở đâu?

- Dưới nhà sau.

- Mày thấy nguyên si hình dáng của nó ư?

- Không. Chỉ là một cái bóng đen thui lướt qua mắt.

Học nhấp nhồm vì cơn đau bụng bộc phát mạnh:

- Có khi nào đó lại là con mèo nhà mày không?

Siêu thật thà:

- Mèo nhà tao màu trắng chứ không phải màu đen.

- Thì mèo nhà hàng xóm sang chơi.

- Cũng có thể. Nhưng dấu sao tao cũng nghe ớn ớn thế nào ấy!

- Thẳng Trung đâu?

- Nó còn đang ở dưới.

- Bạo gan nhỉ.

Cường vừa khen thì Trung đã học tốc chạy lên. Cậu vung tay đâm vào Siêu

lia lịa:

- Đồ xấu xa. Mày tính hại chết tao hay sao mà bỏ tao một mình ở dưới đó!
Nói cho biết, tao chưa kịp đội cầu đâu!

Cường sẵn tới đỡ giùm Siêu:

- Không sao. Còn thằng Học đang ôm bụng chờ tới phiên...

Học hiền lành đột xuất:

- Tao biết tụi bay đều là bạn bè tốt. Có lộc cùng ăn, có nạn cùng chịu.

Siêu cụng đầu vào vai Học:

- Mày kiếm đâu ra những lời nịnh bợ ngọt ngào vậy. Nhưng dù cho mày không nói tụi tao cũng đâu nỡ bỏ bạn bè. Nào, muốn đi toa lét thì mau lên...
Qua câu chuyện Siêu kể trông thấy bóng đen không một ai dám ngồi lại nhà trên mà cùng đi theo chụm hết vào một chỗ. Học nhát ma đến mức không cần đóng cửa khiến Cường và Siêu bịt mũi:

- Hôm nay hổng biết là ngày gì mà bị tra tấn nhiều chuyện vậy!

Âm thanh của câu nói chưa kịp dứt thì bóng đèn điện ở nhà bếp bỗng tắt phụt nốt tất cả vào bóng tối và sự huyền bí dội ra từ suy nghĩ của họ. Những bàn tay quờ quạng để tìm nhau, cùng tiếng hỏi lao xao:

- Đứa nào đã tắt đèn?

- Không phải tao. Tao đang đứng đây mà.

- Hay là cả khu vực này cúp điện.

- Cũng không phải. Bóng đèn nhà trên đang cháy sáng kia kìa.

- Vậy thì đích thị...

- Thằng Quang xồm...

Không biết tiếng cuối cùng là của ai, chỉ hay rằng tất cả đã xô chạy lên nhà trên, ngay cả Học... khi phեc mớ tuya quần chưa kịp kéo.

Dẫu là ai... dẫu làm gì... tốt, xấu... cuối cùng khi chết thì họ vẫn được chôn cất tử tế. Đám ma Quang xồm tuy có ít người tham dự nhưng khá xúc động vì những người thân của cậu đã hồi hận chuyện không dạy dỗ cậu nên thân, khiến cậu trở thành con ngựa hoang bất trị.

Ngôi mộ của Quang xồm nằm sâu tận bên trong giáp ranh giữa khu Công giáo và Phật giáo, được người di và ông ngoại cậu bỏ tiền xây. Tuy không đẹp lộng lẫy song cũng là một mái nhà thật sự của riêng cậu khi đã ngàn

thu yên nghĩ.

Sau đám tang, người túc trực ở đó chỉ có mẹ cậu. Tội nghiệp, bà ta đã xấu nay lại càng xấu hơn vì quá đau khổ chuyện mất con. Chiếc vòng bạc mà bà tháo từ tay Quang xồm ra khi người ta tắm liệm nó, bà đang giữ kỹ trong túi áo như lúc xưa. Có lẽ mãi đến bây giờ người đàn bà khốn khổ này vẫn mơ ước và hy vọng sẽ gặp được người đàn ông đã một lần đi qua đời mình. Ô định mệnh nghiệt ngã quá nên mới lại sắp đặt thêm những tình huống trở trêu... Chiều nay vì trời yếu nắng nên không gian không thấy gì làm sáng sủa. Người phụ nữ ăn xin hái dâu ra được nắm hoa dại đem cắm vào chiếc bình trước mộ con. Trong lúc bà đang rì rầm nói những lời tâm sự của lòng mình thì một người xuất hiện, phát ra âm thanh nghe quen thuộc:

- Mụ vẫn còn buồn vì sự ra đi của nó sao?

Người phụ nữ ngước mắt lên:

- Cả đời tui cam chịu khổ vì hai người. Thế mà giờ đây nó chết đi, một người thì không sao tìm được.

Lão Tâm bước tới nhưng giữ khoảng cách ngăn ngủi:

- Ý mụ đang nhắc tới người đàn ông mụ có lần nói...

Người phụ nữ vội thọc tay vào túi lấy chiếc vòng bạc ra chìa về phía lão Tâm:

- Kỷ vật của người ấy đây... lão coi đi tuy nó chỉ là một chiếc vòng bạc cũ kỹ mà ông ta đánh rơi lại song tui đã coi nó như báu vật. Tiếc là thằng Quang xồm đã chết đi rồi vẫn chưa biết cha của nó là ai.

Cầm chiếc vòng người phụ nữ ăn xin đưa mặt lão Tâm chuyển dần từ trắng bệch sang tái tím. Chỉ cần quan sát lão mà không cần phải hỏi người ta cũng biết rõ là lão đang xúc động dữ dội lắm, hay có thể cho rằng lão đang lâm vào tình thế bấn loạn cũng đúng thôi. Bởi chiếc vòng bạc mà người phụ nữ cho là kỷ vật không xa lạ gì với lão nhưng lão đã làm mất nó trong một đêm ăn tượng nhất của đời mình. Ôi, cầu mong lão hoa mắt nhìn lầm... song lời người phụ nữ mãi miết kể đập vào tai lão thì không thể nào phủ nhận. Trời ơi... tại sao lại gây nên cảnh oái oăm thế này chứ? Thì ra mãi đến gần hai mươi năm trôi qua sau cái đêm phạm tội bất ngờ ấy, lão mới biết mình có một đứa con. Một niềm vui quá muộn màng, thậm chí quá cay

nghiệt với lão bởi nó có còn sống đâu.

Thằng Quang xồm đã nằm yên dưới mộ sâu... Thằng Quang xồm khi sống lão đã từng bị nó tỏ thái độ bất kính. Vậy mà giờ đây nó lại là con của lão... là giọt máu của lão đã vương vãi trong một lần say rượu đã mò ra nghĩa trang lúc nửa đêm hòng chứng tỏ với mọi người rằng mình không sợ ma, thề có trời... chính lão không hề có chủ định phạm tội, mà chẳng hiểu ma quỷ xui khiến thế nào để cố sự xảy ra. Lúc đó lão cứ ngỡ mình hành động trong mơ... và ý tưởng chuyện không có thật đã kéo dài cho tới bây giờ... để rồi kết thúc bằng lời giải thích phũ phàng mà lão đang nghe thấy. Ôi, tựa như một tiếng sét nổ ngang tai lão vậy. Lão Tâm muốn hét lên thật lớn để mắng chửi cái định mệnh chó chết đã đặt sẵn vào đời lão những tình huống oái oăm. Lão muốn nói to lời xin lỗi thống thiết với người phụ nữ ở trước mặt. Lão muốn dựng cả xác chết của Quang xồm dậy để nói với nó rằng lão là cha của nó... nhưng bộ quai hàm của lão không cử động được, cả chiếc lưỡi phát âm cũng cứng đờ trong miệng, chỉ còn đôi mắt của lão là đang nói, đang ánh lên tia nhìn van xin được tha tội. Cứ thế, lão Tâm đã ở trong tình hình thụ động khá lâu cho tới khi người phụ nữ ăn xin chạm vào tay lão để lấy lại chiếc vòng thì mới hay lão không ổn. Bà ta vội đỡ lão nằm cạnh mộ Quang xồm rồi hỏi:

- Lão bị sao thế này? Chắc ở đây nhiều gió độc nên lão chịu không nổi. Để tui đưa lão về.

Nhưng lão Tâm phát ra cử chỉ muốn ở lại nghĩa trang, lão không nói được bằng lời chỉ quờ quạng bằng tay trên mặt đất tựa như người viết chữ. Người phụ nữ ăn xin ngạc nhiên cầm cúi đọc:

- Chiếc vòng này là của ta...

Chỉ với bấy nhiêu chữ thôi mà đã làm chấn động cả toàn thân người phụ nữ ăn xin. Bà ta té ngồi cạnh lão Tâm, nhìn sững sờ ông rồi tru lên mà khóc:

- Hu... hu... hu... là ông sao? Suốt bấy nhiêu năm tui lại không thể tìm ra được chứ. Bây giờ thì con mình đã chết tui làm sao nói với nó được cái điều mà tui luôn ấp ủ trong lòng... hu... hu... hu...

Thấy lão Tâm lặng thinh chỉ ngó mình bằng đôi mắt đờ đẫn long lanh ngấn nước, bà ta túm lão lắc:

- Nói đi... nói với tui một câu thôi cũng được, tui đã chờ và hy vọng gần hết đời rồi lão có biết hay không?

Song lão Tâm chỉ có thể xiết chặt bàn tay của bà ta lần cuối cùng cũng như lần đầu tiên trong đời. Bởi tim của lão đã ngừng đập và mọi thứ trong mắt chấp chới rồi tắt hẳn. Lão Tâm chết vì không chịu nổi cú sốc khổng lồ vào cái tuổi gần đất, xa trời. Hoàng hôn bắt đầu phủ xuống nghĩa trang, bức màn sẫm màu và sau đó thì tối hẳn. Từ bên ngoài không ai hay biết lại có thêm một bi kịch xảy ra nữa, mà người ta kháo nhau rằng khu nghĩa địa bây giờ đáng sợ hơn khi nghe thấy âm thanh lạ từ trong đó vọng ra.

Quả thật, nào ai có ngờ đâu đó là tiếng khóc, tiếng vật vã đau thương của một kẻ sống dở, chết dở giữa trần gian. Bởi bà ta đã mất đi tất cả những thứ mà là người ai cũng có.

Tiếng khóc trỗi lên lẫn lộn theo tiếng gió, lúc nức nở. Nào nùng, lúc giận dữ cuồng điên làm những ai nghe được đều phải rùng mình, thương cảm. Nhất là cậu con trai có lá gan thô để từng làm bạn với Quang xồm, luôn sống trong tâm trạng thấp thỏm lo sợ có một lúc nào đó mình sẽ bị hồn ma thẳng bạn đao để lấy làm cho hồn vía thất kinh. Và thế là họ tụ họp nhau nêu ý định:

- Ngày mai phải kiếm gì làm lễ đem ra mộ thẳng xồm cúng nó thôi.

Người Khăn Trắng
Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng
Quyển XXV: TRỞ VỀ TỪ KIẾP SAU - Phần I
Chuyện Trên Đèo

4 giờ chiều 24 tháng 12...

Đã bắt đầu leo dốc đèo Bảo Lộc, vừa nhìn đồng hồ tay, Phong vừa huýt sáo, bởi với thời gian này thì anh chắc chắn sẽ tới kịp buổi lễ sinh nhật sẽ khai diễn đúng 7 giờ tối nay. Và chắc chắn anh sẽ nhận được một nụ cười thật tươi của người yêu và không chừng còn được thêm một nụ hôn thăm thiết nữa! Vậy là giữ đúng hứa, Phong có mặt tại Đà Lạt đúng thời khắc mà Giáng Hương muốn nhất, đêm giáng sinh!

Ngoài ra, trong điện tín gửi về, Hương còn nói rõ, ba má Hương từ Nha Trang lên, cũng sẽ có mặt đúng vào dịp đó, chỉ để công bố chính thức lễ đính hôn của con gái!

Vượt qua khúc cua thứ hai, vừa qua đoạn dốc ngược thì bỗng Phong nghe có tiếng kêu hét lên thật lớn từ phía tay trái, tức phía sườn núi! Ban đầu Phong không có ý định ngừng bởi xe đang leo dốc, nhưng tiếng thét lại vang lên lần thứ hai, lần này nghe rõ hơn:

- Cứu tôi với! Cứu...

Tiếng của một người phụ nữ!

Phản ứng tự nhiên của Phong là nhấn còi thật dài và lặp lại mấy lần như thế, vừa cố nhấn ga để xe lên hết đoạn dốc cao. Anh định chạy vài chục thước nữa sẽ ngừng lại xem việc gì xảy ra, đồng thời liếc nhìn khẩu súng săn mà khi nào về Đà Lạt anh cũng mang theo để ở băng sau.

Ngừng lại sát lề, Phong kéo thẳng tay lên và quay lại nhìn chỗ vừa phát ra tiếng kêu cứu. Bất chợt anh thấy có người lao thẳng vào xe mình từ phía vách núi. Người đó mở nhanh cửa xe vừa hốt hải:

- Chạy! Chạy đi...

Phong chỉ kịp nhìn thấy một phụ nữ mình mẩy đầy những máu, giọng nói như sắp đứt quãng.

- Cô...

Phong chưa kịp hỏi hết câu thì đã thấy một người cầm rựa từ phía dưới dốc đuổi theo lên, chỉ còn cách xe chừng vài chục mét.

- Chạy đi, nó sẽ giết...

Không kịp hỏi gì thêm, Phong nhả thắng tay vừa nhấn mạnh ga vọt xe tới. Chiếc xe lao rất nhanh, cũng vừa kịp thoát khỏi tầm chém bằng rựa nhắm vào kiếng sau xe. Tất nhiên là kẻ đuổi theo không làm sao bắt kịp. Nhưng cũng phải hơn năm phút sau Phong mới nhìn sang người khách và hỏi:

- Cô có sao không?

Cô gái một tay ôm bụng, hình như có vết thương nơi đó, còn tay kia thì đưa lên vén mái tóc dài đang phủ xuống mặt. Phong bàng hoàng, suýt kêu lên, bởi gương mặt đẹp đến mê hồn của cô gái!

- Cô... cô có sao không?

Dù cố giữ bình tĩnh, nhưng Phong phát âm cũng không tự nhiên. Quả thật chưa bao giờ anh nhìn thấy một bộ mặt đẹp hoàn hảo đến như vậy.

- Anh làm ơn chạy nhanh hơn nữa, em sợ!

Phong có cảm giác như mình hoàn toàn lệ thuộc vào vị khách này, nên vừa nhấn thêm ga, Phong vừa lo lắng hỏi:

- Vết thương của cô có sao không?

Vừa hỏi, Phong vừa đưa chiếc áo choàng của mình cho nàng, choàng qua vai, chỗ vết thương.

Nàng ta không đáp mà chỉ nhăn mặt. Riêng nét mặt nhăn nhó kia cũng đủ làm cho Phong bồn chồn:

- Tôi phải làm gì cho cô đây? Vết thương...

Lúc này nàng mới nói:

- Em không bị thương, chỉ bởi chạy quá nên đau.

- Nhưng máu khắp người cô kìa?

Lúc này đã bình tĩnh hơn, cô gái đưa tay sờ khắp nơi và cuối cùng dừng lại ở bả vai, chỉ duy nhất chỗ đó là bị thương, nhưng xem chừng không nặng. Cô nhẹ mím cười:

- Dạ, cảm ơn anh. Nhờ anh mà em thoát hiểm.

Người đã đẹp mà nói năng lại nhẹ nhàng, duyên dáng, khiến cho Phong quên cả việc mình với cô nàng chỉ mới biết nhau thôi. Anh đùa:

- Cảnh cô bị đuổi bắt vừa rồi còn ly kỳ hơn là phim hành động nữa! Mà có gì người đó đuổi theo chém cô?

Cô gái đáp tỉnh bơ:

- Không phải là người nào, mà là... chồng em!

Câu trả lời khiến cho Phong như bị rơi từ chín tầng mây! Anh lúng túng:

- Cô... cô đã có chồng?

Cô gái giờ mới nhìn thẳng vào Phong:

- Có điều gì không đúng sao anh?

- Ờ không... không phải. Chỉ vì... vì...

Thấy Phong lúng túng, cô gái nói thẳng ra ý mình:

- Nhiều người khi nghe em nói đã có chồng đều có thái độ giống như anh vậy! Bộ kỳ lắm hả? Một người hai mươi tuổi như em chưa lấy chồng được hay sao?

- Cô mới hai mươi tuổi?

- Bộ cũng chưa được nữa sao?

Thấy cô nàng tuy mới thoát hiểm mà chẳng còn chút lo sợ gì, lại nói năng hoạt bát, Phong cũng hứng thú:

- Trông cô chỉ... mười bảy, mười tám thôi. Mà nói thật, không ai tin cô là gái có chồng cả! Nhất là có một anh chồng dám xách dao đuổi chém cô vợ như tiên thế này!

- Không phải anh ta đuổi chém em...

Phong ngạc nhiên:

- Chứ cây rựa trên tay anh ta lúc nãy thì sao?

- Đó là cây rựa nó khiến anh ta như vậy!

Biết câu nói của mình chỉ càng khiến cho anh chàng thắc mắc thêm, nàng nói thêm liền:

- Anh ta bị điên! Mà người điên thì hành động đâu phải do lý trí của chính mình!

Hiểu ra, Phong thở phào:

- Thì ra là vậy. Nhưng sao cô lại...

- Lại lấy người chồng điên hả? Theo anh thì tại sao? Bị ép buộc, hay bị lừa dối, hoặc lấy rồi chồng mới bị điên!

Nguyên nhân nào thì cô ta cũng đều đưa ra hết, Phong chỉ còn biết cười và lắc đầu. Thốt nhiên, nàng ta nói:

- Chính em chọn anh ta!

Đang chạy ngon lành, Phong đột ngột thẳng gấp, trở mắt nhìn cô gái, có cảm giác như cô nàng... bị điên:

- Cô... cô...

Nàng cười rất tươi, giọng bình thản:

- Một cô gái bình thường, lấy một anh chàng điên làm chồng đúng là chuyện lạ khó tin. Nhưng ở đời đâu phải cái gì cũng bắt buộc phải giống nhau!

- Tuy nhiên...

Đột nhiên, nàng mở cửa xe vừa đưa tay vẫy chào Phong:

- Cám ơn anh nhiều, em xuống đây!

Phong hốt hoảng:

- Sao lại xuống? Cô còn đang máu me đầy mặt cả. Mà ở đây là đỉnh đèo...

Cô nàng đã bước xuống, sau khi đóng cửa lại còn cúi xuống nói vọng vào trong xe:

- Anh chưa hỏi tên em?

Phong lại một phen nữa lúng túng:

- Tôi... tôi xin lỗi. Tôi là Phong, còn cô...?

- Kiều My!

Cô nàng chạy nhanh vào lề, nhưng như chợt nhớ ra, quay lại nói với:

- Tiệc giáng sinh của anh coi chừng không vui!

Một câu nói gở, nhưng trong lúc này Phong không chấp, anh chỉ đưa tay vẫy lại và nói:

- Mong có ngày gặp lại!

Phong thảng xe định bước xuống, không phải để đòi lại chiếc áo choàng nàng quên không trả, mà để định hỏi thêm gì đó, nhưng không còn thấy bóng cô nàng đâu nữa!

- Kỳ vậy?

Phải đến trên năm phút dừng xe lại, kiểm tìm mà vẫn chẳng thấy. Phong đoán chắc cô nàng đã đón một chiếc xe khác quá giang rồi, chứ quanh khu đó đâu có nhà nào có thể là nhà cô ta? Anh mỉm cười một mình rồi lên xe, nhìn đồng hồ và nhẩn ga. Buổi chiều cao nguyên trời lạnh, con đường đèo vắng vẻ nên càng lạnh thêm. Nhất là với Phong lúc này tự dưng anh rung mình. Đây là chuyện hơi lạ, bởi từ lâu cái khí hậu Đà Lạt đâu thấm gì với anh. Có lúc nhiệt độ xuống dưới 10 độ mà Phong vẫn cảm thấy thích vì sự mát mẻ dễ chịu của nó.

Đang mặc chiếc áo sơ mi hở cổ, Phong chỉ gài thêm nút trên chứ không dừng lại để quay kiếng xe lên. Con đường trăm cây số anh chạy chỉ chưa đầy hai giờ sau đã nhìn thấy nóc nhà thờ Con Gà...

Hài lòng với chính mình, Phong vừa chạy một vòng quanh hồ Xuân Hương, trước khi lên phía Don Bosco về phía nhà của Giáng Hương. Vừa qua khỏi thủy tạ, chợt phía trước có khá đông người đang vây quanh một vụ gì đó bên bờ hồ, người xem tràn ra cả lối xe chạy, nên Phong phải dừng hẳn xe lại, bóp còi xin đường. Tuy nhiên, có lẽ do quá mải mê chú ý đến vụ việc nên họ không quan tâm lắm đến tiếng còi xe, trái lại một người còn quay lại cự nự với Phong:

- Người ta chết mà còn ở đó bóp còi!

Một người khác lại reo lên:

- Phải rồi, sẵn có xe này, nhờ chở cô ấy đi bệnh viện xem sao!

Họ không cần hỏi ý kiến của Phong, một người mở đại cửa sau xe của anh, hai người khác thì khiêng một xác người ướt đẫm nước lên. Họ vừa đặt người đó xuống băng ghế sau thì bỗng Phong kêu thét lên:

- Giáng Hương!

Ai đó nói:

- May quá, có người nhà của cô ấy đây rồi! Chúng tôi thấy cô ấy đang chạy xe bỗng lúi thẳng xuống nước rồi chìm lìm. Phải mất hơn mười lăm phút

mới vớt được cô ấy lên. Còn chiếc xe thì...

Phong cố giữ bình tĩnh:

- Phải cấp cứu trước khi chở đi!

Ai đó lại nói:

- Nãy giờ chúng tôi đã làm rồi mà không có kết quả. Hồi đầu nạn nhân có run người lên, ói ra nhiều nước, nhưng chẳng hiểu sao liền đó thì lại nằm im. Phải đưa đi bệnh viện thôi!

Phong không rành đường nên nhờ một người cùng ngồi xe giúp chỉ lối. Chỉ hơn năm phút sau thì Giáng Hương đã được đưa vào phòng cấp cứu. Người ta xác nhận là cô ấy chưa chết hẳn, còn có dấu hiệu của sự sống, nhưng một bác sĩ đã nói:

- Do nạn nhân đã bị ngạt thở dưới nước quá lâu, nên e rằng não bộ bị ảnh hưởng. Tuy nhiên, chúng tôi sẽ cố gắng hết sức.

Một giờ sau, cuộc hồi sức cho Giáng Hương vẫn chưa có kết quả cụ thể. Bà Phấn, mẹ của Hương sau khi được Phong điện thoại về nhà báo tin đã tới bệnh viện. Bà khóc bù lu bù loa lên, vừa giục Phong:

- Con phải cứu nó! Không thể để nó chết như thế này được!

Phong trấn an:

- Bác cứ bình tĩnh. Các bác sĩ đang cố gắng. Nhưng sao Hương lại ra nông nỗi này vậy bác?

Bà Phấn kể qua màn nước mắt:

- Tự nhiên cách đây một ngày, nó bỗng kêu nhức đầu rồi ngủ vùi đến hơn ba bốn tiếng. Sau khi thức dậy, nó la hoảng lên như đang sợ ai đó! Bác hỏi mãi nó mới nói là bị một người phụ nữ nào đó tìm cách giết, nó bảo bác giúp đuổi người đó đi. Bác nhìn thì trong phòng lúc ấy đâu có ai, nên hỏi lại nó thì nó ôm cứng lấy bác, miệng cứ gào lên: “Nó giết con! Nó giết con!” Thế rồi từ phút ấy nó cứ lâu lâu lại mê sảng như vậy, làm cho bác sợ quá định báo tin cho con hay, nhưng con Phương em nó thì nói là bữa nay thế nào con cũng lên tới, bác đang đợi con ở nhà thì hồi nãy mấy đứa nó nói là con Giáng Hương lấy xe chạy đi đâu chẳng biết, bác hết hoảng cho người chạy đi tìm thì kể hay tin con báo.

Phong kể lại những chi tiết do những người cứu Giáng Hương từ dưới hồ

lên và vẫn còn thắc mắc:

- Sao Hương đi ra ngoài này làm gì? Bác có nhớ nhiều lần Hương nói ghét nhất là chuyện phải đi vòng bờ hồ phía bên nhà hàng thủy tạ, vì hình như hồi còn nhỏ Hương đã từng một lần bị ngã xe ở đoạn đường đó...

Bà Phấn gật đầu:

- Bình thường có việc gì phải đi qua hướng đó thì nó đều chạy bên bờ của nhà hàng Thanh Thủy rồi vòng qua vườn hoa, hoặc là qua cầu rồi hướng lên Trần Hưng Đạo, chứ không bao giờ... Có lẽ do lúc ấy tâm trạng nó không ổn định.

Vừa lúc đó thì vị bác sĩ theo dõi tình trạng của Giáng Hương từ phòng cấp cứu bước ra và thở phào:

- Cô ấy tỉnh lại rồi!

Bà Phấn thốt lên:

- Lạy trời!

Nhưng vị bác sĩ vẫn dè dặt:

- Tuy nhiên, hiện thời cô ấy còn trong tình trạng phải theo dõi kỹ, bởi đã tỉnh nhưng cô ấy chưa biết gì, cứ la hét gì đó, chừng như là sợ hãi lắm!

Bà Phấn giải thích:

- Ở nhà nó cũng trong tình trạng đó, hôm qua đến nay lặn!

Vị bác sĩ gật gù:

- Có lẽ là nhờ vậy mà cô ấy chìm dưới nước trên mười lăm phút mà không chết! Chứ bình thường, con người chỉ cần ngưng thở một phút là não bộ bị phá hủy ngay, khó lòng mà tỉnh lại...

Rồi ông nói thêm:

- Cô ấy sẽ chưa tỉnh lại như bình thường được đâu. Người nhà hãy chuẩn bị tinh thần túc trực ở đây để theo dõi.

Bà Phấn thoi khóc, nói với Phong:

- Cháu có thể về được rồi, để bác lo cho nó. Cháu đi ngang qua nhà nhắn con Phương lát nữa vào, mang theo đồ đạc cần cho bác và cả con Giáng Hương.

Phong lững thững rời bệnh viện mà trong lòng có cái gì đó lo lo... không lý giải được...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần II

Thế là những gì chuẩn bị cho đêm giáng sinh thành công toi. Không như dự kiến, Phong phải đi thuê khách sạn để ở. Anh định sau khi tắm rửa, nghỉ ngơi một lúc rồi sẽ trở vào bệnh viện để xem tình hình bệnh trạng của Giáng Hương ra sao. Nhưng sau khi ngả lưng một chút thì cơn buồn ngủ đột ngột kéo đến, khiến Phong không làm sao cưỡng được, anh ngủ một giấc dài.

Đến lúc tỉnh giấc, Phong nhìn đồng hồ thì hết hoảng, lúc ấy đã 2 giờ sáng! Chuông nhà thờ vẫn còn đổ, lúc đó nhắc cho Phong nhớ đã qua đêm giáng sinh. Nhớ tới Giáng Hương, Phong bật dậy mặc nhanh quần áo ấm và ra ngoài. Chiếc xe hơi lúc này quá vội vào phòng khách sạn nên Phong quên không quay kiếng, khóa cửa, nên sương đêm vào ướt đầm cả băng ghế trước.

Định cúi xuống lấy chiếc khăn lau thì chợt Phong giật mình khi nhìn thấy chiếc áo khoác của mình cho cô gái Kiều My mượn hồi chiều!

- Nàng ta tới đây?

Phong quay nhìn một lượt khắp chung quanh, rồi mở cửa xe, xuống hỏi người bảo vệ khách sạn:

- Bây giờ có ai leo lên xe tôi không?

Anh bảo vệ lắc đầu:

- Dạ không.

Chợt lúc ấy cô thu ngân ở quầy lễ tân nói vọng ra:

- Có một người nào đó gửi cho anh cái này!

Họ đưa cho Phong mảnh giấy nhỏ, trong đó ghi vắn vện mấy chữ: Hãy về nhà, cả nhà nàng ta đang đợi chỉ mình anh!

Phong hỏi:

- Người gửi tôi tờ giấy này có nói là ai không?

Cô thu ngân lắc đầu:

- Dạ không. Lúc đó tôi đang bận mở tủ nên quay lưng ra, chỉ nghe một

giọng nữ nói: Cho tôi gửi giấy này cho người chủ chiếc xe đậu ngoài sân!
Rồi khi tôi quay ra thì chẳng còn thấy ai.

- Kiều My!

Phong nói rất khẽ rồi quay trở lại xe. Anh đi thẳng vào bệnh viện thì hết sức ngạc nhiên khi nghe cô y tá trực báo tin:

- Cô Giáng Hương đã được người nhà đón về hồi 11 giờ rồi...

Phong sửng sốt:

- Thế bệnh tình của cô ấy?

- Cô ta đột ngột tỉnh lại và như chẳng hề bị gì! Bác sĩ cũng vô cùng ngạc nhiên, nhưng sau khi khám kỹ đã xác định là cô ấy không hề có di chứng gì và bởi thấy cô hoàn toàn bình phục nên đồng ý cho xuất viện.

Nhớ lại câu viết trong tờ giấy, Phong lẩm bẩm:

- Chuyện này là thế nào đây?

Anh tức tốc trở về nhà Giáng Hương và vô cùng kinh ngạc khi thấy cả nhà đang quây quần bên một bàn tiệc linh đình! Ngồi bên cạnh bà mẹ, Giáng Hương tươi như bông hoa, vừa trông thấy anh, cô nàng đã kêu lớn:

- Tưởng theo cô nàng nào rồi chứ!

Bà Phấn thì từ tốn hơn:

- Biết cháu đi tìm khách sạn ngủ mà cả nhà không ai biết khách sạn nào để đi gọi, nên đành dọn sẵn tiệc ra và chờ...

Phương liền thoảng:

- Em biết chị Hương, dẫu có chờ anh tới sáng chị ấy cũng chờ!

Hương thì liếc dài:

- Dám bỏ người ta ngồi dài cổ trong đêm giáng sinh há! Để rồi xem người ta trị tội?

Phong lúng túng giải thích:

- Dạ, con xin lỗi bác, lúc ở bệnh viện ra con quá mệt và đầu óc căng thẳng, nên vội đi tìm khách sạn để tắm rửa nghỉ ngơi, định lát sau thì vào lại bệnh viện. Không ngờ ngủ quên...

Bà Phấn quay sang con gái:

- Nó có lý do chính đáng mà con...

Giáng Hương chau môi:

- Chính đáng thì không giận, nhưng vẫn phải phạt!

Phương chen vào hỏi:

- Hình phạt gì chị Hương?

- Bắt phải ăn hết đầu, cánh và... cái phao câu con gà quay, không được ăn thịt nạc!

Nhìn con gà tây quay thơm mỡ trên bàn tiệc, Phương lè lưỡi:

- Hình phạt này ngang với án tử hình!

Nhưng Phong vừa gãi đầu vừa cười chấp nhận:

- Vì muốn được... làm rể nhà này nên xin chấp nhận!

Bà Phấn cũng vui lây:

- Vậy là tốt rồi! Mọi chuyện không vui đến rồi đi một cách nhanh chóng thế này đúng là nhà ta có trời Phật độ. Nào, các con hãy ngồi vào bàn rồi cùng nâng ly mừng đi!

Bà Phấn quay sang Phong kể:

- Lúc con về chừng một lát thì tự dừng bác nghe cô y tá trong phòng cách ly chạy ra la lên: Bác ơi, cô ấy tỉnh lại rồi! Khi bác chạy vào thì thấy nó ngồi lên, vừa đưa tay tự cởi bỏ cái chụp dưỡng khí trên mũi và nó còn kêu bác một tiếng lớn nữa! Đúng là như trong chiêm bao...

Phong lén đưa mắt nhìn sang người yêu, anh mừng và ngạc nhiên bởi nét tươi tắn rạng ngời của nàng, không có một chút gì chứng tỏ là người vừa suýt chết đuối và mới vừa hôn mê. Anh định hỏi, nhưng bà Phấn hình như hiểu ý, bà nói khẽ với Phong:

- Lúc này không nên hỏi gì chuyện của nó. Em nó tỉnh táo như vậy là mừng rồi. Thôi nào, ta nâng ly?

Bà chủ động rót đầy bốn ly sâm banh và nói trước:

- Má mời các con!

Giáng Hương cụng ly rất mạnh với Phong:

- Uống trăm phần trăm trước khi thụ án phạt!

Phong vui trong lòng, anh uống cạn một hơi, nhưng tự dừng anh nhớ lại nội dung trong tờ giấy lúc nãy. Thấy anh khựng lại suy tư, Giáng Hương hỏi ngay:

- Ngồi đây mà để đầu óc về cô nào vậy?

Đó là câu hỏi đùa, nhưng Phong cũng lúng túng đến phát thương:

- Đâu... đâu có... Anh... anh...

Bá Phấn phải đăng hăng:

- Đang vui nghe, để cho nó... chịu án phạt đi!

Phong được cứu, anh không giữ ý, đưa tay chụp ngay đầu con gà quay vụn một cái và cầm gọn lên, nói lớn:

- Trai thời trung hiếu làm đầu!

Anh ăn ngon lành cái đầu gà tây to đùng.

Phương ôm bụng cười:

- Gái thời tiết hạnh phao câu với mề!

Giáng Hương trừng mắt nhìn em gái:

- Tao có bị phạt đâu mà ăn mấy thứ đó! Mà giỏi thì ăn giùm anh ấy đi.

Bà Phấn giảng hòa:

- Thôi, để mẹ tiếp cho thằng Phong hai cái cánh!

Biết mẹ mình khoái ăn cánh xưa nay, Phương lại được dịp cười bò lăn:

- Người không bị phạt mà tự nguyện!

Vậy là đêm giáng sinh tưởng đâu bị hư bột hư đường, phút cuối lại trở thành một bữa vui hết cỡ! Bà Phấn tế nhị, nháy mắt với Phương cùng rút lui, để lại cho hai người trọn vẹn một đêm lãng mạn...

Khi còn lại với nhau, đột nhiên Giáng Hương hỏi:

- Người đẹp của anh đâu rồi?

Phong giật mình:

- Em hỏi ai?

Nàng nghiêm giọng, không có chút gì là đùa:

- Người mà anh vừa mới gặp!

- Anh đâu có! Anh chỉ...

Do bị truy bắt ngờ, suýt nữa Phong đã nói hớ, tuy nhiên câu hỏi tiếp theo đã làm cho Phong ngỡ người ra:

- Người đã tới với anh ở khách sạn đó, đâu rồi?

Sắc mặt Phong tái đi, anh lắp bắp đến tội nghiệp:

- Anh... anh...

Cũng may, lúc đó bà Phấn bất ngờ xuất hiện, giọng bà run run:

- Có... có người chết ngoài cổng nhà mình!

Phong bật dậy ngay, anh chạy ra và là người đầu tiên nhìn thấy một xác người nằm sóng soài ngay cổng nhà. Một người đàn ông!

- Lấy cây đèn pin ra, nhanh lên Phương!

Giáng Hương vừa gọi em gái vừa chạy ra đứng cạnh Phong, cô hỏi trong nỗi sợ hãi:

- Ai vậy anh?

Phong lắc đầu:

- Anh đâu biết...

Tuy nhiên, vừa lúc ấy anh nhìn thấy cây rựa đang cắm trong tay của xác chết và hình ảnh anh chàng đuổi theo Kiều My ở đỉnh đèo Bảo Lộc hôm qua hiện ra, Phong không kiềm chế được, kêu lên:

- Anh ta.

Khi đó Phương đã mang đèn pin ra, cô soi thẳng vào mặt xác chết, lúc này Phong càng nhìn rõ hơn, anh mất bình tĩnh hẳn:

- Đây... đây là...

- Anh biết người này?

Câu hỏi của Giáng Hương nghe rất rõ, nhưng Phong vẫn hỏi lại:

- Em nói gì?

- Em hỏi...

Hương không hỏi tiếp, mà nhìn sững vào Phong, ngạc nhiên bởi sự mất bình tĩnh của anh.

- Anh sao vậy?

Phong lặng người một lúc rồi đáp thật khẽ:

- Anh đã gặp anh ta.

Phương ngây thơ hỏi:

- Anh quen người này? Mà sao anh ta chết vậy?

Phong nhẹ lắc đầu rồi quay mặt đi chỗ khác. Tự dưng lúc ấy anh cảm giác như mình sắp ngã, không còn đứng vững nữa... Cũng may, Giáng Hương lại là người đỡ anh kịp thời:

- Kêu cảnh sát đi, để chị dìu anh Phong vô trong. Anh bị bệnh rồi.

Bà Phấn đi theo sau, lo lắng:

- Từ chiều đến giờ có quá nhiều chuyện phải lo, giờ lại tới chuyện này nữa, thằng Phong đâu còn đủ sức để chịu đựng.

Bà giúp con gái lấy dầu xoa cho Phong và lâm lâm khẩn:

- Xin Phật trời độ cho nhà chúng tôi tai qua nạn khỏi.

Hương nghiêm giọng:

- Đây có phải là tai nạn gì của nhà mình đâu. Có lẽ anh Phong nhạy cảm với cảnh người chết, mà người đó lại quen với anh ấy nữa...

Thấy Phương cũng chạy theo vào, bà Phấn giục:

- Con điện thoại cho đồn cảnh sát đi, để người ta tới mang xác chết đi. Có hỏi gì kêu má nói chuyện. Phương rùng mình:

- Ai dám đứng ngoài đó một mình, ghê chết được!

Phải hơn mười lăm phút sau Phong mới tỉnh táo trở lại. Anh đưa mắt nhìn Giáng Hương, như sợ cô nàng truy hỏi nữa. Tuy nhiên, anh hơi ngạc nhiên với thái độ trở lại bình thường của nàng.

- Anh đỡ chưa? Có cần uống chút gì nóng không?

Lúc này Phong mới dám mạnh dạn hỏi:

- Cái... cái đó đâu rồi?

- Anh hỏi cái xác chết hả?

- Ờ.

Phương định trả lời thay chị, thì bà Phấn đã lên tiếng:

- Để má ra coi.

Bà ra ngoài nhưng lập tức trở vào ngay, kêu lên:

- Biến mất rồi!

Phương mau miệng:

- Cái gì biến mất? Hay là..

Bà Phấn run run giọng:

- Cái xác chết? Mới tức thì đây...

Phong bật dậy ngay:

- Há? Sao lại...

Anh quên rằng mình vừa bị choáng, đã chạy ra ngay cổng. Xác chết chẳng còn ở đó nữa!

Bà Phấn hỏi Phương:

- Hồi nãy con đã gọi cảnh sát chưa?

Phương lắc đầu:

- Dạ chưa.

Bà Phấn thở phào:

- Vậy là may!

Phong lẩm bẩm:

- Có thể anh ta chỉ bị ngất thôi chứ chưa chết...

Và đến lượt anh cũng thở phào nhẹ nhõm. Chỉ có Giáng Hương là lẳng lặng quay vào mà không nói lời nào nữa. Đến Phương cũng phải ngạc nhiên:

- Chị Hương sao vậy?

Phong nhìn theo rồi cũng im lặng. Bà Phấn nói thay:

- Chắc là nó cũng mệt...

Không khí đang vui bỗng trở lại nặng nề. Mỗi khi cả nhà trở vào hết, bà Phấn mới nói:

- Để má đốt nhang bàn thờ đã...

Bà quên là ngôi nhà này Giáng Hương ở một mình đi học, còn bàn thờ thì ở Nha Trang, nên bà lại nói:

- Đốt nhang cắm ngoài sân cũng được. Nhà có sẵn nhang không Hương?

Hương đi lấy mấy nén nhang đưa cho mẹ rồi không nói không rằng, đi thẳng vào phòng. Bà Phấn bảo Phương:

- Con theo vào coi nó sao vậy.

Phong lặng thinh, trong lòng anh cảm nhận được sự im lặng của người yêu, nhưng cụ thể thế nào thì anh chưa thể lý giải được...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần III

Mối Tình Tay Ba

Đáng lý đã phải trở về Nha Trang cùng với Phương, nhưng do ngại Giáng Hương còn có những điều bất trắc nữa xảy ra, nên bà Phấn đã lưu lại thêm ít lâu. Bà bảo Phương:

- Mai con về nhà trước, mẹ ở lại với chị ít hôm nữa, tuần sau mẹ về.

Thấy Phong còn ở lại, bà gợi ý luôn:

- Con không phải ở khách sạn nữa, cứ dọn về đây mà ở, vừa vui, lại vừa có thể giúp đỡ nếu em nó có chuyện gì...

Nghe nói, Giáng Hương cười ngất:

- Mẹ trù con nữa rồi! Lại tạo điều kiện để người ta lên mặt cho coi!

Phong biết bà mẹ vợ tương lai đứng về phe mình nên nheo mắt cười với Hương:

- Ai dám lên mặt với bà chủ nhà! Lạng quạng bị đuổi ra sân ngủ thì lạnh chết.

Giáng Hương nguýt dài:

- Chứ không phải chờ dịp để đi tìm người đẹp liêu trai sao!

Phong luôn nhạy cảm mỗi khi Hương nhắc tới Kiều My, bởi anh nghĩ có thể nàng ta đã biết điều gì. Bởi vậy, anh tìm cách dò khéo:

- Hay là lúc bị hôn mê em đã thấy điều gì mà anh chưa hề biết?

Bà Phấn không muốn nhắc tới chuyện ấy, nên khi nghe Phong hỏi, bà ái ngại nhìn con chờ phản ứng. Mà Giáng Hương phản ứng thật:

- Anh muốn biết phải không? Vậy được rồi, vậy chứ mảnh giấy này là của ai?

Cô móc trong túi ra một mảnh giấy, mà vừa trông thấy Phong đã giật mình! Bởi đó chính là mảnh giấy mà cô gái đã gửi cho anh ở quầy lễ tân khách sạn đêm giáng sinh! Tại sao Hương có nó trong lúc ngay khi vừa xem xong thì Phong đã vứt đi rồi?

Thấy Phong cứ thờ người ra, Giáng Hương cười bí hiểm và nói trong lúc quay đi:

- Có phải của người đẹp liêu trai không? Nếu không phải thì tại sao nàng ta biết chuyện nhà của em? Phong đành phải giải thích một phần:

- Có... ai đó không biết, gửi cho anh tại quầy tiếp tân. Cho đến nay anh vẫn không nghĩ ra người ấy là ai, chỉ nghe nói là... một cô gái.

Hương cười khẩy:

- Đó thấy chưa, đúng là một cô gái mà!

Phong như gà mắc tóc:

- Anh... anh cũng không...

Giáng Hương đi thẳng vào phòng, Phong định chạy theo, nhưng thấy có bà Phấn ở đó nên khựng lại. Phương từ ngoài cửa nói vọng vào:

- Anh chạy theo vào phòng đi!

Bà Phấn cũng xúi:

- Con vào đi, năn nỉ nó một chút là được thôi.

Phong nghe theo, anh nhẹ đẩy cửa phòng vào và chuẩn bị tư thế để xuống nước... Nhưng thật bất ngờ, anh vừa lách mình qua khỏi cửa thì cánh cửa bị đóng sầm lại, chốt bị khóa ngang! Còn đang ngơ ngác thì anh chàng đã bị nàng nhào tới ôm lấy cổ ghì mạnh, và lúc ấy Phong chỉ còn có nước là chạy theo đà bước lui của nàng.

Giáng Hương ngã người xuống giường, kéo theo Phong cùng ngã đè lên người cô. Một nụ hôn thật sâu chừng như là để chặn không cho Phong lên tiếng, khi bên ngoài còn có mẹ và em gái đang lắng theo dõi...

Phong vốn từng được Giáng Hương khen là có nụ hôn không thể nào cưỡng lại được, cho nên lúc này anh nghĩ phải phát huy nó tối đa, để ít ra khóa lắp được điều anh đang muốn che giấu...

Hồi lâu, nàng nói chỉ đủ cho Phong nghe:

- Lần này tha cho đó ghen, lần sau mà còn thì biết tay em!

Bên ngoài, bà Phấn kéo tay Phương ra nhà sau, bà nói khẽ:

- Mà thì cũng mau mau kiếm một thằng cỡ như thằng Phong tao mới yên tâm!

Phương cười híp cả mắt:

- Má bảo con đó nghe! Vài bữa sẽ có kết quả ngay!

Bà Phấn trần trọc mãi mới có cảm giác là cơn buồn ngủ sắp đến. Mí mắt hơi nặng, bà trở mình lấy tư thế để chuẩn bị cho giấc ngủ ngon, bởi sáng sớm mai bà phải về Nha Trang rồi.

Bất chợt có một bàn tay mát mịn choàng qua người bà, rồi ôm lấy, cùng lúc với một bên nệm lún xuống, chứng tỏ đang có người leo lên nằm chung.

- Mày hả Phương?

Nghĩ là cô con gái thứ ngủ phòng bên chắc là khó ngủ nên sang đây ngủ chung, nên bà Phấn hỏi mà không quay lại. Không nghe đáp, bà lại hỏi lần nữa:

- Mai về rồi, cố ngủ một chút đi, sao lại qua đây?

Nghe hơi thở phả vào gáy mình hơi lạ, bà Phấn quay lại, vừa hỏi:

- Ủa, Giáng Hương hả?

Nghe cách thở và cái kiểu ít nói khi lên giường, bà Phấn chắc chắn là Hương rồi, bà đưa tay choàng qua ôm lấy con, hỏi nhỏ:

- Bộ sợ thằng Phong lên vào hả? Sợ gì, thằng đó không dám đâu.

Vẫn không có tiếng đáp lại, bà nghĩ con gái mắc cỡ, nên lại nói rất khẽ:

- Vui thì vui, nhưng đừng để nó làm gì nghe con. Làm con gái phải giữ... như thế nó mới nể mình, quý mình. Như ba mày hồi đó, ông lên chun vào mừng tao đến chục lần mà có được gì đâu. Có lần tao nhột quá đập cho một cái ngã xuống sàn u đầu luôn!

Bà nghe một tiếng cười rất khẽ, nhưng vẫn không có tiếng đáp lại. Tế nhị, bà không nói nữa mà lại buông ra, kéo chiếc mền lên đắp ngang ngực con. Trong bóng tối không nhìn được mặt con, nhưng bà cũng hài lòng khi nghĩ là con gái mình muốn ngủ với mẹ một đêm rồi mai lại phải xa mẹ, ít ra cũng một năm nữa, khi đó Hương mới tốt nghiệp đại học và trở về nhà.

- Ngủ đi con...

Bà nói khẽ rồi nằm im, dỗ giấc ngủ cho mình...

5 giờ sáng...

Phương dậy trước, cô sang phòng mẹ gõ cửa:

- Dậy đi mẹ ơi, sáng rồi!

Bà Phấn choàng dậy, không còn thấy Giáng Hương bên cạnh, bà nghĩ cô đã trở về phòng riêng, nên giục ngược lại Phương:

- Sửa soạn đi con, đến giờ xe chạy rồi!

Phương cười:

- Bữa nay coi mẹ đó, ngủ trễ mà còn hối thúc con. Xong hết rồi nè, kêu chị Hương dậy đóng cửa để mình đi.

Bà Phấn gạt ngang:

- Kêu thằng Phong thôi, để cho con Hương nó ngủ. Hồi tối qua nó ngủ với mẹ, có lẽ không ngon giấc, bây giờ đừng kêu nó dậy.

Bỗng có người lên tiếng từ sau lưng:

- Mẹ nói ai ngủ với mẹ?

Quay lại đã thấy Giáng Hương đứng ở cửa phòng riêng hỏi vọng ra. Bà Phấn tưởng con đùa, nên nói:

- Con khi, nhớ hơi mẹ, lấy đầy hơi rồi bây giờ làm bộ phải không?

Giáng Hương nghiêm giọng:

- Tối qua mẹ ngủ với ai?

Phương chen vào:

- Thì mẹ mới nói đó, mẹ ngủ với chị!

Giáng Hương không kịp mang dép, để chân trần bước thẳng về phía mẹ mình, cô ngạc nhiên hỏi lại:

- Mẹ nói ngủ với ai? Tối qua con đọc sách tới nửa khuya rồi nằm ngủ quên ngay trên bàn viết, có ra khỏi phòng đâu?

Lúc này bà Phấn mới chắc là con mình nói nghiêm túc, bà giật mình:

- Vậy ai nằm với mẹ?

Bà quay sang Phương:

- Con hả Phương?

Phương lắc đầu nguầy nguậy:

- Đâu có, con ngủ ở phòng con mà!

Tự dưng bà Phấn rùng mình. Bà hỏi lại:

- Hai đứa nói thật?

Giáng Hương lặp lại chắc nịch:

- Con chắc chắn như vậy! Con mới vừa giật mình dậy tức thì, nghe mẹ và con Phương nói chuyện con mới chạy ra đây.

Luồng khí lạnh chạy dài theo sống lưng khiến bà Phấn mất bình tĩnh:

- Tụi bay nói vậy là... là... cái gì đã xảy ra? Ai vào nhà mình đêm qua?

Bà giục Phương:

- Đi coi đồ đạc trong nhà có bị mất thứ gì không?

Giáng Hương trầm tĩnh hơn, cô bảo:

- Nó dám vào nhà nằm ngủ chung với mẹ thì cái nó cần lấy là... mẹ con mình chớ sợ đồ đạc!

Tuy nghe nói vậy, nhưng Phương vẫn chạy đi kiểm tra đồ đạc, cô trở lại nói:

- Đâu có mất gì. Tiền bạc trong giỏ xách của mẹ và con để trong phòng con vẫn còn đủ cả. Chị Hương coi có mất gì không?

Phong cũng vừa dậy, anh ngạc nhiên khi nghe kể lại câu chuyện:

- Sao có chuyện lạ vậy? Bác có nhìn được mặt người đó không?

- Đâu có, vì bác tắt đèn. Vả lại, thấy nó leo lên giường nằm ôm bác và ngủ ngon lành, bác cứ tưởng đó là con Giáng Hương qua ngủ để tiễn bác về.

Giáng Hương buột miệng nói vừa cười trêu chọc:

- Lại là cô gái! Hay là cô ta đi tìm anh Phong mà lạc qua phòng mẹ?

Bà Phấn lườm mắt nhìn con:

- Con cứ cái giọng đó hoài, đàn ông nào chịu nổi!

Nhưng Giáng Hương vẫn cười:

- Anh Phong đã thú thật có một cô gái đeo theo anh ấy đó mẹ!

- Nhưng con nhỏ này... sao tao nghĩ mãi không ra, sao lại vào mừng mẹ làm gì? Hay nó là...

Bà chột rùng mình, rồi kêu lên:

- Ta nhớ rồi, tay nó hình như lạnh hơn tay tụi bay! Mà hình như...

Phương che miệng cười:

- Mẹ ngủ với người ta suốt đêm rồi bây giờ mới phát hiện là tay lạnh! Mẹ coi chừng bị... ma chung giường đó!

Phong không muốn Phương đùa như vậy, anh gọi cô em vợ tương lai lại, nói khẽ:

- Chuyện của má nói không phải đùa đâu. Mà chuyện ấy cũng không thể đùa giỡn được. Theo anh nghĩ, việc một cô gái nằm ngủ chung với má là phải coi lại...

Vừa khi ấy, bỗng Phương nhìn lại chỗ cửa phòng của mẹ, cô la lên:

- Cái gì kia!

Theo tay chỉ của cô, mọi người nhìn về phía đó và Phong là người đầu tiên kinh ngạc:

- Cây rựa!

Anh nhớ lại ngay cây rựa trên tay anh chàng đuổi theo Kiều My, cũng là cây trong tay của xác chết trước cổng nhà!

Bước tới cầm nó lên, Phong nói đủ mình nghe:

- Đúng là nó rồi!

Phương hỏi:

- Anh nói gì vậy?

Phong không đáp, anh lặng người đi khá lâu...

Phong thức giấc lúc nửa đêm, anh nhìn qua cửa sổ ra khoảng sân sau và giật mình khi thấy có ai đó đang đi khá nhanh ra chỗ có bóng khuất!

- Ai như Giáng Hương?

Bật dậy như bị điện giật, Phong bước đến sát cửa sổ và căng mắt nhìn. Đúng là Giáng Hương! Cô đang đi về phía giàn su su mà ban ngày Phong đã nhìn thấy đầy trái, nhưng chẳng lẽ đang đêm mà cô nàng đi hái quả?

Theo dõi một lát, mắt quen hơn với bóng tối, lúc này Phong không nghi ngờ gì nữa, anh thấy Giáng Hương đang cúi xuống đào bới cái gì đó. Vừa tò mò vừa lo sợ, Phong tức tốc chạy ra khỏi phòng, vòng ra cửa sau mở cánh cửa không khóa đang khép hờ. Anh đi thật nhẹ, bước lần tới gần hơn mà Hương vẫn chưa hề hay biết. Từ khoảng cách chưa đến mười thước, Phong có thể nhìn được Hương đang đào đất và đặt xuống hố vật mà vừa nhìn thấy anh đã kêu lên:

- Cái rựa!

Tiếng kêu của Phong tuy không lớn, nhưng đủ cho Hương giật mình ngẩng lên, cô hơi lúng túng:

- Em... em...

Phong bước tới gần, hỏi:

- Em chôn nó làm gì? Mà sao nửa đêm em lại...

Giáng Hương ném mạnh cây rựa thẳng xuống hố, giọng cô hơi khác thường:

- Em không muốn nhìn thấy nó!

Phong nhanh tay lấy cây cuốc chim mà Hương đang dùng để đào đất, anh lấp ngay đất lại, chôn cây rựa dưới đó, mặc dù vẫn chưa biết mục đích thật sự của Hương là gì?

Thấy Hương cứ đứng yên, thần sắc có vẻ khác thường, Phong dìu nàng vào, vừa nhẹ giọng nói:

- Em vào nhà, anh pha ly chanh nóng, em uống sẽ tốt hơn. Xong rồi, anh cũng không muốn thấy cây rựa đó nữa. Anh hiểu...

Nàng ngả đầu vào vai Phong như cần sự chở che. Điều mà từ mấy hôm nay anh không hề thấy... Thái độ này của Hương thật sự giống với Hương bình thường. Một nét mà Phong vốn rất thích và yêu vô cùng...

- Anh...

Giáng Hương như muốn nói gì đó, nhưng Phong đưa tay chặn lại:

- Hãy yên lặng đi. Anh muốn ngắm em hiền lành, dễ thương như lúc này.

Họ sóng đôi bước đi trong bóng tối, dưới làn sương nhẹ, chẳng khác nào một đôi tình nhân mới yêu nhau đang tìm những phút giây tuyệt vời nhất với nhau! Khi vào đến nhà bỗng nàng dừng lại và nói:

- Em muốn đi ra ngoài!

Nhìn đồng hồ tay thấy đã hơn 12 giờ, Phong hơi ngại.

- Khuya quá rồi, hay là...

Nàng giận dỗi:

- Anh không đi cùng thì em đi một mình! Em đang cần đi.

Phong đành phải chiều nàng:

- Nhưng em phải mặc thêm áo ấm vào đã.

Anh đích thân lấy áo rồi khoác vào cho Hương, xong anh bảo:

- Mình giống đôi vợ chồng mới cưới đang đi hưởng tuần trăng mật quá!

Hương cười, không nói gì... Đến khi Phong chạy ra tới hồ Xuân Hương,

bồng Hương nói:

- Mình chạy xuống đèo Prenn chơi đi anh!

Phong trở mắt kính ngạc:

- Em biết giờ này mấy giờ rồi không?

- 12 giờ 15 phút!

- Vậy sao...

Giọng nàng trở nên ương ngạnh:

- Nếu anh không đi thì cho em mượn xe, em sẽ tự lái!

Nhớ lại chuyện nàng phóng xe gấn má xuống hồ, Phong hoảng hốt:

- Thôi, được rồi, anh sẽ lái. Nhưng theo anh...

Việc lái xe vào đêm khuya qua quãng đường đèo là cực kỳ nguy hiểm, nên tuy nhận lời Giáng Hương, nhưng Phong vẫn không yên tâm. Vừa chạy anh vừa liếc sang nàng, Hương như chẳng để ý, ngả đầu sang phía vai Phong và... ngủ ngon lành. Biết người yêu đang trong tâm trạng bất ổn, nên Phong cứ để yên và lái xe chậm chậm.

Thay vì lái về phía đèo Frenn, Phong cho xe chạy ngược lên thác Cam Ly. Anh dự tính, nếu Hương thức dậy có hỏi thì anh sẽ nói do thấy cô ngủ say, sợ chạy đường đèo sẽ khiến cô thức giấc, nên phải chạy lên hướng này.

Tuy nhiên, xe chạy khá xa mà Hương vẫn ngủ say. Đến trước chỗ rẽ vào thác Cam Ly, Phong nhẹ nhàng cho xe dừng lại với ý định cởi bớt áo khoác của mình đắp lên cho nàng, bởi thời tiết lúc này khá lạnh.

Cầm chiếc áo vừa định nhẹ nhàng trùm lên người Hương thì bỗng Phong há hốc mồm, suýt nữa đã kêu lên! Bởi trước mặt anh, người đang ngủ kia không phải là Giáng Hương, mà là... Kiều My!

- Kiều My!

Lần này thì Phong chẳng kiềm chế được, đã gọi tên cô gái, khiến cho cô nàng mở mắt ra, vừa ngơ ngác hỏi:

- Sao lại ở đây?

Phong hỏi hơi lớn:

- Sao lại là cô? Thế Giáng Hương đâu?

Cô nàng chẳng chút ngạc nhiên:

- Người yêu của anh sao lại hỏi em? Xin chào, gặp lại người quen chẳng

chào hỏi, lại hạch sách như vậy sao?

Phong gượng gạo:

- Nhưng vừa rồi Hương đi với tôi chứ đâu phải cô?

Nàng bật cười:

- Đúng là ban đêm anh trông gà hóa cuốc rồi! Chứ lúc này ai hứa chở em đi đèo Prenn?

- Vậy ra hồi này là cô chứ không phải Giáng Hương?

- Ngay từ lúc trong vườn, khi em đào lỗ chôn cây rựa thì tưởng anh đã nhận ra em rồi. Đúng là đàn ông ai cũng vô tâm cả...

- Không thể nào. Tôi còn tỉnh táo đây mà, tôi nhìn rõ ràng là Giáng Hương nên mới chịu đi ra ngoài giờ này...

Cô nàng Kiều My cười thành tiếng:

- Vậy ra tốt phước cho cô ta thật! Và cũng may cho em. Nhờ anh quáng gà nên đêm nay em mới có điểm phúc được anh chở đi dưới sương đêm như thế này! Em xin cảm ơn cô nàng Giáng Hương thật nhiều!

Phong nhận ra điều mà từ mấy hôm nay anh cứ ngờ ngợ... Anh đột ngột hỏi:

- Cô Kiều My muốn gì ở tôi?

Không bất ngờ trước câu hỏi, nàng bất thần ôm lấy mặt Phong hôn thật sâu! Phong muốn vùng ra, nhưng chẳng hiểu sao anh lại để yên... khi nàng lờ ra thì Phong chỉ phản đối lấy lệ:

- Cô làm vậy...

Nàng lại cười:

- Không làm thế này thì đâu làm sao được anh yêu! Tình yêu là chiếm đoạt nếu không chinh phục được!

Phong ngửa mặt ra sau ghế dựa, cố định thần lại, chột trên môi anh bị đôi môi của nàng dán chặt, hơi thở nóng liên tục phả vào mặt, càng lúc càng dồn dập, khiến Phong lúc đầu bất ngờ, sau đó phải dùng sức đẩy mặt nàng ra, nhưng không phải dễ, bởi cô nàng khỏe một cách lạ thường!

Đến khi đẩy được thì Phong gần kiệt sức, anh ngơ ngác:

- Kìa, sao cô...

Nhưng một lần nữa, Phong phải tròn mắt lên, bởi người đang trước mắt anh lại là... Giáng Hương!

- Trời ơi!

Anh kêu lên một tiếng thảng thốt, rồi mở cửa xe lao xuống đường! Nàng vẫn ngồi yên.

- Giáng Hương. Là em phải không?

Phong hỏi mà không có câu trả lời, buột lòng anh phải bước lại gần, cúi nhìn vào trong và hốt hoảng khi thấy Hương đang ngồi trước vô lăng, máy xe đang nổ và cô đang trong tư thế sắp sửa rời máy!

- Hương, dừng!

Phong mở cửa xe định leo lên, nhưng chiếc xe vọt lên quá nhanh, khiến cho chỉ một tay anh bám được vào thành cửa và cứ lơ lửng như vậy khi chiếc xe lao đi như bay!

- Hương, anh ngã bây giờ!

Mặc cho Phong la lớn, cô nàng vẫn cho xe tăng ga. Nhờ đường khuya hầu như không có xe khác qua lại, chứ nếu không thì đụng là cái chắc! Tuy nhiên, Phong làm sao chịu đựng nổi tư thế treo lủng lờ như thế, bởi vậy anh phải cố hết sức kéo mạnh tay lái sang trái.

Chiếc xe lạng đi nửa vòng, đầu hướng vào lề trái, và lúc ấy Phong chẳng còn biết làm cách nào khác là cố bám chặt hơn và nhắm mắt lại chờ điều xấu nhất xảy ra!

Và điều xấu đã xảy ra thật. Một tiếng rầm vang lên, chiếc xe đã lao thẳng vào gốc cây bên đường. Phong bị văng ra đến vài thước, trong khi người ngồi trong xe thì bất động.

Đêm Đà Lạt im ắng lạ thường... Đêm khuya vắng người đến đổi tai nạn xảy ra khá lâu mà vẫn không có một ai đến cứu...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần IV

Mở mắt ra, nhìn thấy Giáng Hương ngồi cạnh, Phong suýt kêu lên, nếu không bị nàng lên tiếng trước:

- Tưởng cứ nằm ăn vạ như thế mãi chứ! Ơn trời...

Phong ngạc nhiên trước sự bình thản của nàng:

- Em sao vậy?

Giáng Hương lặp lại câu hỏi:

- Anh sao vậy? Đã nửa đêm đi ra ngoài một mình, bị ai làm gì đó đến nỗi nằm giữa đường, nếu không được mấy người đi quét đường sớm thì chẳng biết ai sẽ đưa anh về nữa!

Phong bật dậy:

- Ai đưa anh về đây? Còn em nữa, em...

Giáng Hương chỉ tay ra sân:

- Nếu trên xe anh không có tờ giấy ghi trên kiếng xe bảo đưa giúp anh về đây thì họ chắc sẽ đưa anh vào bệnh viện rồi!

- Ai ghi giấy gì?

- Chẳng biết ai, chỉ thấy ghi mấy chữ: Người này ở số 01 đường Hoa Sứ. Vậy lúc đó anh đi cùng ai?

- Thì... cùng em chứ còn ai nữa! Chính em đã giành lấy tay lái, em chạy như điên khiến cho anh phải đeo vào thành xe, suýt chết!

Giáng Hương quắc mắt:

- Nè, tôi chưa hỏi tội lên đi ra ngoài thì đừng có ăn nói kiểu đó nghe chưa! Ai đi với anh, nói xem!

- Thì với em!

Thấy phong gắt lên, chứng tỏ anh chàng nói thật, Hương hỏi lại:

- Anh nói đi với em? Vậy sao suốt trong cơn mê, anh cứ gọi mãi tên cô Kiều My nào?

Nghe nhắc tới Kiều My, tự dưng Phong bị kích động:

- Kiều My! Cô ấy ở đâu?

Sự quan tâm quá sức tới Kiều My nào đó của Phong đã là câu trả lời cho sự thắc mắc của Giáng Hương từ đêm qua đến giờ, cô nói từng tiếng một:

- Như vậy là rõ quá rồi, em hiểu rồi!

Phong hỏi lại:

- Tại sao lúc đó em làm vậy? Em có biết chỉ chút nữa thôi là cả em và anh đều chết hết!

Nàng phải gắt lên:

- Anh đừng nói kiểu đó nữa, em chẳng làm gì hết, suốt đêm rồi em nằm ngủ ở nhà, không rời khỏi nhà nửa bước!

Phong phải lắc mạnh vai nàng:

- Em nói anh mơ ngủ sao? Hay anh bị mộng du?

Hương nghiêm giọng:

- Em lặp lại em không hề đi ra ngoài với anh đêm qua!

Nói xong, Hương giận dỗi bỏ đi vào nhà. Phong định chạy theo thì bị đau nhói ở chân, lúc ấy anh mới nhớ tới vụ tai nạn xe đêm qua, anh lẩm bầm:

- Rõ ràng mình nhớ khi tai nạn xảy ra thì cô ấy bị kẹt trong chiếc xe đâm vào gốc cây kia mà! Tại sao cô ấy không hề bị thương tích gì hết?

Bước ra cửa nhìn vào chiếc xe của mình, Phong vẫn còn nhận ra đầu xe bị móp vào, anh đến gần nhìn vào chỗ tay lái, còn vết máu vừa khô! Như vậy lời nói của Hương là thật!

Đầu óc Phong hoang mang cực độ. Bây giờ anh mới dần nhớ lại từng diễn biến chuyện đêm qua... Đúng là mọi việc đều có liên quan tới Kiều My! Mà tại sao cô ta lại làm như vậy. Cô ta lại biết khá rõ chuyện của anh với Giáng Hương là sao?

Càng nghĩ càng rối lên, cuối cùng Phong ngồi ôm đầu ở phòng khách khá lâu, và chỉ đi vào phòng riêng khi cơn buồn ngủ không còn cho phép anh ngồi thêm phút nào nữa. Nhưng lúc vào đến phòng, có một vật nằm trên giường khiến cho Phong vừa nhìn thấy đã tỉnh ngủ. Đó là chiếc áo hoa mà bữa gặp Kiều My trên đèo Bảo Lộc cô nàng đã mặc!

- Tại sao lại ở đây?

Không dám để chiếc áo đó trên giường, nên Phong chụp vội định vứt ra ngoài cửa sổ. Nhưng vừa đụng tới nó thì vật ấy như một sợi dây thừng, cột chặt hai tay anh lại! Phong hốt hoảng vùng mạnh ra nhưng càng vùng vẫy thì chiếc áo càng siết chặt hơn, siết đến khiến cho anh đau đớn vô cùng, nhưng không dám cất tiếng la, bởi sợ Giáng Hương nghe thấy. Cho đến khi gần bị ngạt thở, lúc đó Phong mới cất tiếng kêu, nhưng đã không còn kịp nữa...

Phong ngất đi. Nhưng lạ lùng thay, trong cơn mê đó, anh lại bước đi như một xác chết biết di chuyển! Mà lại đi ra chỗ để xe hơi và leo lên ngồi ở băng ghế cạnh tay lái, rồi ngoẹo đầu sang bên ngủ ngon lành.

Chiếc xe nổ máy, từ từ lui ra khỏi cổng mà không gây ra một tiếng động nào. Dĩ nhiên là Giáng Hương từ trong nhà không hề hay biết.

- Trời ơi, chiếc xe đụng móp méo cái đầu như vậy thì người còn sống sao nổi?

- Nhưng kìa, còn người ở băng trước!

Những người bên quanh chiếc xe của Phong bàn tán xôn xao khi nhìn thấy xe của anh đậu ở lề đường. Rồi bỗng một người reo lên:

- Người đó tỉnh rồi kìa!

Phong ngơ ngác nhìn quanh và tự hỏi:

- Đây là đâu vậy?

Anh mở cửa xe, nhưng do bị kẹt nên loay hoay mãi mà vẫn chưa mở được, chợt anh phát hiện một mảnh giấy nhỏ ai đó ghim chỗ tay nắm cửa xe. Trên giấy có mấy chữ quen thuộc: Hãy đi tìm nhà Kiều My!

- Kiều My!

Phong vừa khê kêu tên Kiều My thì cánh cửa xe bật ra một cách nhẹ nhàng. Cả mảnh giấy cũng biến đâu mất!

Những người chung quanh thấy Phong tỉnh lại, đã có người hỏi to:

- Anh không sao hả?

Phong lúc ấy mới nhìn lên, và càng ngạc nhiên khi thấy có đến chục người đang nhìn mình như nhìn một quái vật. Anh lúng túng:

- Dạ... dạ tôi... xe tôi bị...

- Thì ai cũng thấy rồi, xe anh bị tai nạn. Vậy tài xế đâu?

Lúc này Phong mới chợt nhớ, anh chẳng biết làm cách nào anh đưa xe được tới đây? Ai đã lái xe?

Một người nào đó nói:

- Kiểu này chắc là tài xế đã bị thương nặng, hoặc đã chết rồi cũng nên! Chắc là ai đó đã chở đi nhà thương rồi!

Phong thất thần, lăm bắm:

- Phải chăng là... Giáng Hương?

Anh còn đang thần thờ thì chợt có người vỗ vào vai anh bảo:

- Thấy anh không được khỏe, vậy hãy vào chỗ phòng mạch của bác sĩ phía bên kia đường cho người ta khám xem sao?

Phong không muốn, nhưng lúc ấy chợt nhìn lại hai cổ tay của mình, anh thấy nơi đó còn hằn lên hai dấu bị cột trói, bầm tím, anh thốt lên khiến mọi người ngạc nhiên:

- Vết trói!

Nhớ lại chuyện chiếc áo lúc còn tỉnh, Phong lại cảm thấy chỗ hai cổ tay vẫn còn đau, do vậy anh theo tay chỉ của người nọ bước qua phòng mạch. Nhưng vừa bước vào phòng khám, anh đã khựng lại bởi mấy chữ trên tấm bảng tên treo trên vách: Bác sĩ Kiều My.

- Hả?

Phong kêu lên kinh ngạc, vừa lúc người giúp việc bước ra hỏi:

- Thầy cần khám bệnh hay sao? Giờ này chưa tới giờ khám, phải đợi đến 9 giờ.

Phong hỏi lớn:

- Kiều My là tên ai vậy?

Chị người làm trả lời:

- Là tên của bác sĩ chứ còn ai!

- Có phải cô bác sĩ... thật đẹp, thật trẻ phải không?

Thấy thái độ khác thường của khách, chị người làm hốt hoảng quay vào trong, định kéo cửa sắt lại, bỗng có tiếng hỏi từ trong nhà:

- Ai mà ồn ào vậy Tư Thà?

- Dạ, có ông này...

Không để cô ta nói hết câu, Phong đã hỏi ngay người phụ nữ lớn tuổi vừa bước ra:

- Bác sĩ Kiều My đâu?

Nghe cách hỏi trịch thượng của Phong, người phụ nữ ra vẻ khó chịu, do đó bà đáp cũng cộc lốc:

- Tôi đây!

Đang lớn giọng, bỗng Phong xù hăn xuống:

- Bà... bà là... là...

- Tôi là bác sĩ Kiều My, người phụ trách phòng mạch tư này! Cậu cần khám bệnh hay cần gì?

- Dạ xin lỗi... Tôi muốn... muốn tìm cô Kiều My trẻ, thật đẹp, người có nốt ruồi trên mép và...

Vừa nói tới đó, Phong chợt nhìn thấy chiếc áo hoa đúng là của Kiều My đang treo trên vách, cạnh bàn làm việc của bác sĩ. Anh sững sờ:

- Đó là... là của Kiều My!

Lúc này, đến phiên chủ nhà kinh ngạc:

- Sao cậu biết đó là của con gái tôi?

Câu hỏi làm cho Phong tròn mắt ngạc nhiên:

- Con gái... là sao? Bà là Kiều My, tại sao...

Thấy vài người tò mò đứng lố ló nhìn vào, người phụ nữ vội bảo chị người làm:

- Tư Thà, đóng cửa lại đi, chưa tới giờ khám bệnh mà.

Rồi bà quay sang Phong:

- Mời cậu vào đây, tôi cần hỏi...

Phong theo vào ngồi trước bàn của chủ nhà, nhưng mắt vẫn không rời khỏi chiếc áo treo thẳng thớm trên vách tường. Không thể nào sai được, đúng là

áo của Kiều My! Từ màu sắc, hoa văn cho đến kiểu may và kích cỡ đều giống hệt nhau...

- Cậu có chắc là đã gặp người mặc chiếc áo này?

Phong quả quyết:

- Mới gặp đây thôi! Nhất là... ngay đêm qua...

Bà bác sĩ trợn tròn mắt:

- Cậu đùa sao? Con gái tôi...

Phong hỏi nhanh:

- Cô gái có chiếc áo này là con của bà? Thế cô ấy tên là gì?

Bà ta đáp với giọng lạc hăn đi:

- Kiều My...

Phong cảm giác là bà ta có vấn đề về thần kinh:

- Sao lại là Kiều My! Vậy tên bà là...

- Tôi cũng là Kiều My. Việc hai mẹ con cùng tên với nhau là thường. Chỉ có điều...

Bà ngừng nói, nhìn Phong kỹ hơn rồi hỏi với giọng không tự nhiên:

- Cậu nói... mới gặp ai đêm qua?

- Là cô... Kiều My! Cô ấy...

Bà bác sĩ hét lên:

- Cậu đừng nói nữa, tôi đau khổ đủ rồi, đừng khơi gợi lại hình ảnh con tôi thêm, tôi...

Bà ôm mặt khóc rưng rức, khiến cho Phong ngơ ngác.

- Bà sao vậy? Tôi có làm gì cho bà phật ý không?

Câu trả lời của bà khiến cho Phong gần đứng tim:

- Con tôi chết rồi, tôi đau khổ đủ lắm rồi!

- Bà nói...

Phong run đến nỗi phải ngừng lại để trấn tĩnh rồi mới hỏi tiếp:

- Ai chết?

- Con gái tôi, con Kiều My.

Phong phải lùi lại và đưa tay vịn vào thành ghế mới đứng vững được:

- Cô ấy thật sự là Kiều My... Cô ấy là...

Phong hy vọng là anh đang nghe lầm, cũng như người đang được gọi Kiều

My không phải là người anh từng gặp. Nhưng vừa khi ấy, bà bác sĩ đã quay sang trái chỉ vào một cái tủ nhỏ, bên trên có bức ảnh chân dung.

- Con gái tôi chụp lúc nó chưa đầy hai mươi tuổi, trước lúc chết chỉ sáu tháng.

Phong tái mặt, bởi bức hình đó chính là Kiều My, cô gái anh cho quá giang xe trên đèo và là người đã hành hạ anh suốt mấy ngày nay! Anh hỏi gần như líu lưỡi:

- Cô ấy chết... thật rồi sao? Cô ấy...

- Kiều My chết trước Tết năm rồi, giờ đã gần giáp năm.

Phong như người mất hồn, anh lặp lại câu hỏi gần như vô nghĩa:

- Cô ấy chết rồi sao?

Bà bác sĩ nhìn thẳng vào Phong như dò xem anh ta nói thật hay đóng kịch.

Nhận ra nét thần thờ trong ánh mắt của Phong, bà nhẹ thở dài:

- Cậu làm sao vậy? Nói cho tôi biết xem, con Kiều My làm gì cậu?

Phong biết cần phải nói hết ra:

- Cháu gặp cô ấy trên đèo Bảo Lộc cách đây gần một tuần, trong lúc cô ấy bị một thanh niên hung dữ cầm dao đuổi theo chém!

Vừa nghe tới đó, bà bác sĩ kêu lên:

- Thằng khốn nạn, chính bởi nó mà con tôi mới chết, nay nó còn không tha khi con nhỏ đã là hồn ma!

- Tay ấy là ai?

- Nó là người yêu của Kiều My. Nó là Tư Đạt, con của một nhà giàu sù xứ này, nhưng ăn chơi đàng điếm, chẳng hiểu sao con My lại yêu và khổ sở với nó suốt mấy năm trời, cho đến khi...

Bà nói tới đó thì cơn xúc động thái quá đã khiến cho con tim đập nhanh và mặt bà tái xanh, thở gấp. Phong hốt hoảng:

- Kìa bác? Bác đừng...

Ra dấu cho Phong lấy giúp lọ thuốc trong ngăn kéo, bà uống nhanh một viên và nhắm nghiền mắt lại, khoảng vài phút sau...

- Cậu kể tiếp cho tôi nghe, con tôi đã nói với cậu những gì về nó?

Phong thành thật:

- Cháu chỉ cho cô ấy quá giang khoảng chưa đầy nửa giờ, rồi đột nhiên cô

ấy đòi xuống ở dốc dèo. Do lúc ấy cháu có hẹn với người yêu, nên không ở lại hỏi thêm chuyện cô ấy được. Cho đến khi người yêu cháu bị nạn dưới hồ Xuân Hương thì bất ngờ cô ấy lại xuất hiện và gây ra cho cháu bao phiền nhiễu. Hình như cô Kiều My muốn đùa với cháu, hoặc là muốn trả thù cháu chuyện gì đó. Như mới hồi tối này, chính cô ấy đã trói cháu bằng chiếc áo này, đẩy cháu lên xe rồi đưa tới đây. Chẳng hiểu làm sao nữa?

Vừa nói Phong vừa đưa hai cổ tay còn hằn dấu bị trói cho bà bác sĩ xem. Bà khẽ lắc đầu rồi chép miệng:

- Nó đã báo trước điều này cho tôi tối qua. Nó bảo, nó sẽ đưa về cho tôi người mà tôi đang cần tìm, vì phải là người đó thì mới chặn đứng con ác quỷ kia lại được! Người đó... chính là cậu! Còn con ác quỷ kia chính là người cầm rựa đuổi theo nó mà cậu thấy!

Phong hốt hoảng:

- Sao lại là cháu!

Bà bác sĩ đứng lên tiến về phía chiếc áo treo trên tường, móc từ trong đó ra một mảnh giấy và đưa cho Phong xem:

- Cậu đọc thì rõ.

Trong mảnh giấy đúng là nét chữ như mấy hôm nay anh đã nhận ra:

“Mẹ phải buộc anh ấy cưới con ngay chỉ như vậy thì con mới thoát khỏi tay thằng Đạt. Bởi nó vẫn còn muốn con thành ác quỷ như nó, chứ không chịu để con là một hồn ma hiền lành, bình thường! Mẹ hãy mau cứu con! Nói với người tên Phong đó cứu con với, rồi con sẽ đền ơn! Con lạy mẹ, con lạy người ấy!”

Phong đọc xong tờ giấy, anh sững sờ:

- Sao có chuyện này? Cháu... cháu đã có người yêu, chúng cháu đã đính hôn chỉ chờ ngày cưới thôi!

Bà bác sĩ lại thở dài:

- Tôi cũng không biết nữa, nhưng nó quả quyết là cậu phải cứu nó. Cậu phải...

Lúc này, bà bác sĩ mới nói thật:

- Tôi biết con mình thành ma, nhưng đâu có ngờ nó lại lâm vào hoàn cảnh bi đát như thế này. Bởi vậy hừng sáng nay nó về đây, đưa chiếc áo này bảo

tôi treo lên, chờ cậu tới, thì tôi đã không muốn nghe theo nó... Nhưng thú thật với cậu, nhìn ánh mắt van lơn cầu cứu của nó, lòng tôi không đành... Tôi cũng xin cậu.

Phong đáp dứt khoát:

- Không thể được! Làm sao cháu có thể lấy người nào khác, ngoài người cháu đang yêu. Nhất là với người đã khuất như cô Kiều My thì lại càng không được...

Câu nói của Phong chưa dứt thì tự dưng đôi chân của anh bỗng khụy xuống trong tư thế đang quỳ gối, mặt hướng về phía bà bác sĩ!

- Kìa cậu...

Chính bà bác sĩ cũng không nghĩ Phong làm như vậy. Riêng Phong thì lúc ấy chẳng khác nào một con rối, ai giật sao anh làm vậy. Và... anh đập đầu mấy cái liên mà không hiểu được tại sao mình làm vậy!

Bà bác sĩ cũng lên tiếng mà như bị ai đó điều khiển:

- Được rồi, con đã lạy đủ ba lạy, coi như đây là lễ xác nhận con muốn làm chồng con Kiều My. Mẹ chấp nhận, thôi đứng dậy đi!

Bà vừa dứt lời thì Phong cũng bật đứng dậy được, như vừa được giải thoát!

Anh lắp bắp:

- Cháu... cháu không hiểu...

Bà bác sĩ cười gượng gạo:

- Thì bác cũng có hiểu gì đâu. Đây hình như là ý của con Kiều My. Nó xúi mình làm vậy. Bây giờ tùy cháu thôi...

Phong lặng người đi một lúc, rồi anh lặng lẽ bước ra ngoài. Anh không để ý gì đến chiếc xe bẹp dúm của mình, cầm đầu đi bộ mà không còn nhớ mình đi đâu...

Cho đến khi anh nghe tiếng người gọi ới ới:

- Anh Phong.

Giáng Hương từ bên kia đường đi băng qua với vẻ mặt đầy lo lắng:

- Anh đi đâu mà em tìm suốt từ đêm qua đến giờ? Coi anh kìa, sao tay chân thương tích đầy thế kia? Phong bỗng ôm chầm lấy người yêu như tìm được vật đã mất vừa tìm lại được. Anh nói qua hơi thở:

- Anh chỉ muốn ở mãi bên em. Đừng giận anh, đừng xua đuổi anh nghe

Hương.

Sợ người đi đường để ý, Giáng Hương vội gọi chiếc taxi trở tới. Lên xe, cô giục tài xế:

- Chạy về hướng Don Bosco!

Lát sau khi về đến nhà, vừa bước vô tới phòng khách, Phong đột nhiên nói:

- Hay là ta cưới nhau sớm đi Hương!

Nhìn anh với ánh mắt nghi ngờ, Hương hỏi lại:

- Anh nói thật lòng hay là để khóa lấp chuyện đi với ai đêm qua đó?

Phong lại siết chặt nàng trong vòng tay:

- Anh nói nghiêm túc. Hãy gật đầu đi, ngày mai anh sẽ nhẫn ba má anh lên và chúng ta sẽ cưới ngay đầu tháng này!

- Không hối hận chứ?

Nghe giọng nàng nhẹ nhàng, Phong phấn chấn:

- Em đồng ý phải không?

Sự đồng thuận của Giáng Hương như sự cứu rỗi Phong trong lúc này, anh reo lên:

- Vậy là anh thoát rồi!

- Anh thoát gì? Thoát ai?

Trong lúc phấn khởi, Phong đã nói hớ! Anh vội chữa:

- Anh nói là anh sắp thoát kiếp... độc thân rồi!

Thật sự trong lòng Phong đang nghĩ đến việc mình phải cưới ngay để hóa giải lời nói của Kiều My, bất chấp việc anh đã quỳ dưới chân bà mẹ cô ta để cầu hôn...

Trong niềm vui vô bờ, Phong ôm người yêu trong lòng, cứ ngồi yên ở phòng khách rất lâu...

Buổi chiều qua khá nhanh, khi phát hiện trời đã tối, Giáng Hương mới nhắc:

- Anh đi lấy xe về, sao lại để ngoài đường!

Phong chợt nhớ, anh hơi lúng túng:

- Chiếc xe bị... bị hư, anh tính để mai...

Nàng nói:

- Hư thì cũng phải tìm cách kéo về hay đưa vào garage nhờ người ta sửa.

- Ủ, để anh xem...

Phong định gọi điện tới một garage quen, nhờ họ tới chỗ chiếc xe đang đậu để kéo về garage. Nhưng vừa từ phòng khách nhìn ra, anh bỗng giật mình:

- Ủa, chiếc xe!

Chiếc xe của anh đang nằm trong sân!

Khi Phong bước ra xe xem thì lại càng kinh ngạc hơn, bởi chiếc xe bây giờ đã nguyên vẹn, không hề có một dấu vết gì chứng tỏ nó mới bị tai nạn!

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần V

Đám cưới của Phong và Giáng Hương diễn ra tại Đà Lạt thay vì ở Sài Gòn hay Nha Trang theo lẽ thường. Bởi cả hai gia đình đều đồng ý rằng việc rước dâu từ Nha Trang về Sài Gòn quá xa xôi, thay vì mỗi bên cứ bao xe mời khách thân quen cùng lên Đà Lạt, vừa dự đám cưới vừa đi du lịch mấy hôm.

Tuy đã có quyết tâm phải lấy vợ ngay để tránh phải gánh vác chuyện cô Kiều My, nhưng trong suốt buổi diễn ra lễ cưới ở nhà hàng khách sạn Palace, hầu như lúc nào Phong cũng nơm nớp lo sợ sự rắc rối xảy ra.

Nhưng cũng may, buổi lễ diễn ra trót lọt. Cô dâu Giáng Hương đi bên cạnh chồng với nụ cười lúc nào cũng rạng rỡ trên môi. Điều mà ít cô dâu nào có được. Bởi tâm lý chung của các cô nàng là thường bồi hồi trong giây phút trọng đại này, nên dễ gì tìm được nụ cười nơi họ. Phần nữa, các cô hơi ngượng ngùng trước đám đông...

- Em vui phải không? Cảm ơn em nhiều...

Giáng Hương đáp lại Phong bằng một cái siết chặt tay.

Đêm đó họ ngủ lại ở khách sạn, thay vì về nhà riêng. Cho nên chỉ sau khi tiệc tàn, khoảng mười phút sau là cả hai đã rút hẳn vào phòng riêng.

Việc các khách sạn tổ chức hình thức khuyến mãi bằng cách tặng cho cô dâu chú rể một phòng sang trọng khách sạn ngay trong đêm tân hôn là điều hết sức tế nhị. Phải tâm lý, cô dâu ngay trong đêm động phòng mà phải kén trước người thân ở nhà khi bước vào phòng riêng với chồng, rồi sáng dậy lại phải đỏ mặt khi bước ra. Nhất là trước sự xét nét của gia đình hoặc là bà mẹ chồng, chẳng biết thằng con trai mình đêm động phòng đã làm

tròn nghĩa vụ mà tổ tông giao phó hay không? Hoặc bà mẹ vợ, bà ta thường chờ sáng ra xem nét mặt của con gái mình xem có biểu hiện gì của sự bị... ăn hiếp quá đáng không?

Còn ở phòng riêng khách sạn thì tha hồ mà ngủ cho đến chín mười giờ sau một đêm mệt mỏi... Bởi vậy vừa vào đến phòng, Giáng Hương đã cởi áo cưỡi ra rồi bảo với chồng:

- Em mệt chết đi được, cho em nghỉ chút đã!

Rồi cô tự tắt đèn, giải thích với Phong:

- Em sợ ngủ dưới ánh sáng lắm!

Mà thật ra lúc ấy Phong cũng cần bóng tối...

Họ nằm trong bóng tối bao trùm, nhưng chẳng người nào phàn nàn hay sợ hãi. Bởi đối với họ, phút giây chìm trong màn đêm này nó có ý nghĩa cả cuộc đời...

Cho đến quá nửa khuya thì cả hai mới đi vào giấc ngủ một cách êm ái, nhẹ nhàng mặc dù hơi thở của người cũng như sắp dứt...

Nếu không có giọng nói rót vào tai thì có lẽ Phong cũng chưa tỉnh giấc:

- Có yêu em không?

Phong với giọng nhừa nhựa:

- Không yêu sao... nằm đây! Con chó con, dậy sớm vậy. Bộ còn muốn... gây sự sao?

- Em hỏi lại, anh có yêu em không?

Phong đưa tay bụm miệng nàng lại:

- Khỏi phải hỏi, em đã thừa biết rồi!

Nhưng nàng vẫn vùng ra, cố nói tiếp:

- Em nói chưa hết. Ý em muốn hỏi là nếu em... không phải là Giáng Hương thì anh có còn yêu em không?

Câu hỏi hơi lạ, mà giọng cũng không bình thường. Phong ngồi bật dậy

ngay, vừa hỏi:

- Em sao vậy Hương.

Nàng kéo anh nằm lại:

- Chưa trả lời em?

- Anh... anh làm sao yêu khi không phải là em được! Em đừng làm anh sợ, Hương!

Nàng bỗng cười khúc khích:

- Tập sợ lần cho quen đi!

Vừa lúc ấy, đèn trong phòng tự dưng bật sáng. Phong vừa nhìn sang Giáng Hương thì đã phát hoảng:

- Sao lại là... là cô?

Trước mắt anh là một Kiều My với thân thể ngọc ngà, cô nàng không hề ngượng ngùng khi phơi mình dưới ánh đèn, mà trái lại còn hả hê, hài lòng. Phong kêu lên:

- Tôi hỏi, tại sao lại là cô?

Nàng rất từ tốn, đáp:

- Thì em đã nói trước với anh rồi, em phải làm vợ anh thì mọi việc của em và của anh mới tốt đẹp được. Bây giờ anh có nói gì thì cũng đã muộn, bởi sau đêm tân hôn thì em đã là vợ anh và anh đương nhiên là chồng em rồi!

- Nhưng mà...

Phong định cãi, nhưng nhìn lại thân thể mình anh mới giật mình. Bởi lúc ấy anh cũng... Quá ngượng, Phong định nhảy xuống giường, nhưng nàng đã kéo ghì lại:

- Vợ chồng mới cưới đừng để bất cứ việc gì không hay xảy ra, như vậy sẽ là điềm xui xẻo.

Rồi không đợi Phong nói, nàng lại tiếp.

- Thật ra từ lâu nay vẫn là em cùng với anh, chứ nào phải là Giáng Hương! Anh không nhận ra cũng là phải, bởi hồn em nằm trong xác của cô ấy!

Phong không muốn nàng ta nói tiếp, nên lớn tiếng quát lại:

- Cô đừng nói nữa, dối trá!

Nhưng nàng ta vẫn bình tĩnh:

- Anh có nhớ lần cô ấy ngã xuống hồ Xuân Hương không? Anh nghĩ một

con người chìm dưới nước hơn mười lăm phút, mà thật ra là nửa giờ, thì có thể còn sống không?

Phong giật mình:

- Vậy ra...?

- Giáng Hương đã chết từ phút đó! Và em đã nhập vào xác cô ấy, sống lại ở bệnh viện! Anh không để ý những hiện tượng kỳ lạ mà anh đã gặp trong thời gian đó sao? Tất cả không là ảo giác, mà là chính em...

Nàng ngừng kể, nhìn vào mắt Phong với tia nhìn đầy trù mến, rồi lại tiếp:

- Chỉ vì em yêu anh! Em là người đến sau, không được anh yêu, nhưng theo số thì chính em mới là duyên số của anh. Vả lại, Hương đã chết rồi! Ngoài ra, lấy em là anh đã cứu được mạng một người đang gặp thảm cảnh.

Phong vẫn gay gắt:

- Nhưng người tôi yêu là Hương! Tôi muốn...

- Anh có muốn thì bây giờ cũng không được. Hơn nữa, anh đâu có mất gì, bởi từ nay anh vẫn sẽ sống với thân xác của Giáng Hương. Mọi người, ngoài anh ra, đâu có ai biết gì về chuyện này. Kể cả mẹ và gia đình cô ấy... Lúc này thì Phong đã hoàn toàn suy sụp, anh chỉ biết ôm đầu và gục xuống.

Trong khi đó, giọng của Kiều My vẫn đều đều:

- Việc em đón xe anh trên đèo Bảo Lộc là một định mệnh, chứ đâu phải ngẫu nhiên. Nếu hôm đó anh không gặp em thì rồi Giáng Hương vẫn chết, bởi số cô ấy chỉ tới đó. Em chính là sự thay thế, sự bù đắp hoàn hảo nhất cho anh còn gì! Nếu anh thử xa em xem, số phận của anh sẽ ra sao? Anh muốn thì cứ làm thử đi, em không dọa đâu, bởi từ phút này em đã là vợ của anh rồi, chỉ bảo vệ và lo lắng cho anh không hết, chẳng bao giờ em làm anh khổ cả...

Phong lặng người đi...

Trở lại cuộc sống bình thường...

Những ngày sau đêm tân hôn tưởng đâu Phong sẽ bị sốc, nhưng trái lại, anh vẫn vui vẻ nếu không muốn nói là phấn khởi, yêu đời hơn!

Ngay khi quyết định làm đám cưới. Phong đã có ý sẽ chuyển về Sài Gòn ở. Nhưng đến lúc này thì anh lại đổi ý. Do vậy, khi bà Phấn quyết định tặng

cho vợ chồng anh ngôi nhà Giáng Hương đang ở thì Phong nhận ngay. Mặc dù việc đó sẽ khó cho công việc làm ăn của anh ở Sài Gòn, Phong nói với cha mẹ mình:

- Con sẽ chuyển công việc làm ăn lên đây, để con vừa tiện làm ăn lại dễ cho Giáng Hương theo học hết hai năm cuối đại học. Sau đó tụi con sẽ tính tiếp. Dĩ nhiên cha mẹ anh chiều theo con. Riêng bà Lộc, mẹ Phong thì có vẻ thích cô con dâu:

- Mẹ thấy tính tình con nhỏ được lắm. Ráng mau mau kiếm cho ba mẹ một đứa cháu nội nghe chưa!

Phong nhớ cách đây vài năm, khi anh bắt đầu yêu Giáng Hương thì sau vài lần gặp gỡ, chính mẹ anh đã phán:

- Tao không ưa kiểu đồng đánh của con nhỏ đó. Ngừ ầy mà cưới về làm vợ thì chỉ có nước... để nó leo lên đầu!

Vậy mà bây giờ lại khác. Nhờ đâu vậy, nếu không là nhờ... vong hồn của Kiều My!

Bất ngờ hơn nữa là sự xuất hiện của bà bác sĩ, mẹ của Kiều My. Bà nhìn con mình qua dáng vóc của Giáng Hương bằng tất cả sự trù mến. Bà nói với Phong:

- Má cảm ơn con. Nhờ con mà từ hôm đó tới nay Kiều My không về nữa. Lần cuối cùng nó về với má là sau đêm tân hôn với con, nó bảo rằng từ nay thẳng bồ cũ của nó sẽ không còn theo ám nó được nữa, bởi nó đã thành thân với người đàn ông khác. Việc nó đem chôn cây rựa ở sau vườn cũng mang ý nghĩa đó. Mất cây rựa và việc nó dâng đời con gái cho con, là hai nguyên nhân chính giúp nó và con được an toàn từ đây!

Giáng Hương từ nào đến giờ chưa từng quen biết với bà bác sĩ. Nhưng khi từ trong phòng bước ra, vừa thấy bà, cô đã sà vào lòng, vuốt ve bà:

- Con nhớ má nhiều!

Rồi hai người cùng khóc. Bà bác sĩ nhẹ giọng:

- Từ nay má coi như con vẫn còn sống! Thôi được, dưới thân xác của ai, miễn linh hồn là của con cũng đủ rồi. Má sẽ thường xuyên tới lui với con...

Phong vội nói:

- E rằng...

Nhưng bà đã hiểu ý:

- Má tới đây nếu có gặp ai thì sẽ bảo với họ rằng, má là bác sĩ riêng của cô chủ Giáng Hương!

Họ cùng cười trong niềm hạnh phúc tràn dâng... Trong một ngôi biệt thự sang trọng ở Đà Lạt, có một đôi vợ chồng kẻ tục người ma sống với nhau, mà không một ai khác hay biết...

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

NGƯỜI CỨU HỘ BÍ HIỂM - Phần I

Định tắm biển từ rất sớm, nhưng suốt buổi chiều hầu như không lúc nào vắng khách, cho nên mãi đến gần sáu giờ chiều Mỹ Lan mới rảnh. Cô nhìn những đợt sóng trắng xóa đang ập vào các ghềnh đá mà reo lên thích thú. Cái thú rất riêng của Lan là được nhảy sóng, mà phải là sóng lớn như thế này!

Thấy trời tối, Mỹ Lan tiếc rẻ, chép miệng:

- Ưổng quá!

Cô muốn bỏ ý định xuống nước vào giờ này, nhưng cứ nhìn tới nhìn lui những cuộn sóng, cuối cùng cô lại quyết định thay đổi xuống bãi biển! Lúc Mỹ Lan đón đợt sóng đầu tiên thì đồng hồ trên tay cô chỉ đúng 6 giờ 30 phút.

Lan bơi rất cừ, nên cô dám ra xa gần cây số, nhưng lần này do trời tối và sóng hơi lớn, nên cô chỉ nhảy sóng ở cách bờ vài chục mét.

Thích thú với làn nước trong xanh mát lạnh, nên Lan tha hồ đón hết đợt sóng này tới đợt sóng khác. Đến khi nhìn chung quanh chẳng còn thấy ai ngoài cô ra, đáng lý Lan đã phải leo lên bờ, nhưng mãi mê sóng biển và thích được tắm trong điều kiện vắng vẻ nhất, nên Mỹ Lan hứng thú bơi ra xa một chút.

Và xa thêm chút nữa... đến lúc nhìn lại thì không thấy bờ nữa, Mỹ Lan hơi giật mình, quay người bơi trở vào. Một vật gì đó chạm nhẹ vào chân khiến Mỹ Lan nghĩ ngay tới loài cá đuối, mỗi họa cho những người bơi xa bờ! Cô hít sâu một hơi rồi lao mạnh theo chiều cơn sóng, để thoát khỏi nơi đó. Nhưng... cô bị hút hẫng sau khi rơi từ ngọn sóng xuống vùng nước sâu. Chới với, nhưng nhờ bản lĩnh của một người bơi giỏi, cộng với kinh nghiệm, Mỹ Lan vẫn ngoi lên được.

Tuy nhiên, hình như có vật gì đó vướng ở cổ chân, nên vừa ngoi lên thì lập tức cô bị lôi trở xuống. Lan hơi hoảng, cô kêu lên:

- Vướng lưới!

Mảnh lưới này có thể là lưới bị đứt, trôi dạt vào đây, sẽ là vô phúc cho ai vướng phải, có thể chết ngạt do không bơi được!

Mỹ Lan cố rướn người lên và hy vọng các đợt sóng sẽ giúp cô trôi nhanh vào bờ. Tuy nhiên, ngay sau đó thì Lan hốt hoảng khi chân cô như đang bị ai đó trì kéo xuống, do đó khi đợt sóng ào tới thì thay vì nhảy lên theo ngọn sóng, trái lại Lan bị chìm xuống. Cứ như thế, cô chịu ba lần sóng dâng lên và hạ xuống mà không thoát đi được mét nào, miệng thì đã bị nước tràn vào, khiến cô phải cố lặn mới không bị sặc nước. Mà sặc nước trong hoàn cảnh này đồng nghĩa với để nước tràn vào phổi!

Chịu đựng đến lần thứ tư thì toàn thân Mỹ Lan hầu như tê liệt, không còn phản ứng gì khi đợt sóng tràn tới. Người cô chìm ngòm xuống nước...

Mở choàng mắt ra mà Mỹ Lan vẫn chưa tin là mình còn sống! Cô kêu lên một tiếng vô nghĩa, như một phản ứng tự nhiên của người chết đuối! Và đáp lại cô là một giọng người trầm ấm:

- Thoát rồi! Mừng cho cô!

Bấy giờ Mỹ Lan mới nhìn lại và bắt gặp một thanh niên to cao, da sạm nắng, anh ta đang nhìn mình chăm chú.

- Anh là...

- Là người đã cứu cô từ ngoài biển vào đây!

- Vậy ra...

Lan muốn hỏi có phải anh ta đã kéo chân mình xuống, khiến phải ngạt thở, nhưng anh chàng đã nói liền:

- Tôi từ trên bờ, vô tình nhìn ra thấy có ai đó đang chơi với theo mấy ngọn sóng, nên tôi đã bơi ra. May mà còn cứu kịp cô...

Nghe cách anh ta nói thì rõ ràng đây là vị cứu tinh của mình, Mỹ Lan thay đổi giọng:

- Xin cảm ơn anh.

Cô muốn nói thêm, nhưng khi phát hiện chỗ cô đang nằm là một cái lều vải thấp lè tè, cô ngạc nhiên:

- Đây là đâu vậy?

- Là lều tạm của tôi. Tôi ở đây để trông chừng chiếc tàu đang mắc cạn

ngoài kia. Cô có thấy chiếc tàu đó không?

Mỹ Lan có thấy gì đâu, cô lắc đầu:

- Không thấy, bởi tôi mới tới hồi trưa.

- Thảo nào...

Lan hiểu là anh ta đang chê mình điều gì đó, nên hỏi lại:

- Anh nói thảo nào là sao? Nói tôi không phải là dân rành biển hả?

Anh chàng vẫn giữ giọng dễ mến:

- Là người mới tới thảo nào cô không biết chỗ mà cô tắm lúc chiều là vùng cấm. Nơi đó vừa nhiều sóng cao lại có đá ngầm, và còn nguy hiểm hơn là những dòng nước xoáy ngầm bên dưới. Dân lặn biển chuyên nghiệp mà còn tiêu mạng ở đó, nữa là...

Anh ta nói xong bước ra ngoài liền. Từ ngoài, anh ta nói vọng vào:

- Ở đây cách chỗ cô trọ không xa lắm, nhưng bây giờ là nửa đêm, cô nên ngủ lại đây, sáng hãy về sớm!

Anh ta nói xong thì đi mất. Nằm trong lều, Mỹ Lan không an tâm, nên bật dậy bước ra ngoài. Bầu trời đêm tối đen, phía trước cũng một màu đen, tuy nhiên nghe tiếng sóng vỗ và thỉnh thoảng nhìn thấy đầu ngọn sóng trắng xóa, cho Lan hiểu ở đây là bãi biển.

Nhìn quanh không thấy anh chàng kia đâu, cô đâm hoảng. Anh ta ở đây cũng là một mối lo, nhưng dầu sao thì anh ta cũng là người đã cứu mình, có anh ta sẽ là một bảo đảm, hơn là phải ở lại một mình giữa một nơi cô tịch và trong màn đêm như thế này!

- Anh gì ơi!

Lan kêu lần đầu hơi nhỏ, lần sau to hơn. Nhưng trước sau gì anh ta cũng không lên tiếng.

- Hay là...

Cô nhìn xuống và mới phát hiện ra trên người đang khoác một chiếc sơ mi của nam giới. Lúc này cô mới nhớ ra là lúc bị chìm thì mình đang mặc đồ tắm, chắc là lúc cứu mình lên đây anh ta đã lấy áo của anh ta để mặc cho mình.

- Anh ta đã... thay đồ cho mình sao?

Mỹ Lan giở vạt áo ngoài lên và thở phào. Bên trong vẫn còn nguyên bộ áo

tắm, như vậy chứng tỏ anh chàng đã không hề đụng chạm gì đến cô.

- Mô Phật!

Lan thở phào và quyết định thật nhanh, phải trở về khách sạn thôi!

Cô bước thật nhanh theo bãi biển, nhắm hướng có ngọn hải đăng trên đỉnh núi, nơi mà cô không lầm là khách sạn sát biển của mình...

Đến khi về gần tới nơi thì Lan mới chợt nhớ là trên người cô vẫn còn mặc chiếc áo sơ mi nam.

- Ôi chao, áo của anh ta!

Muốn trở lại cởi trả cho anh ta, nhưng Mỹ Lan lưỡng lự. Sau cùng, cô tự bảo:

- Sáng mai trở lại tìm anh ta cũng được.

Lan đi thẳng vào phòng tắm khi vừa về đến. Tắm tấp một lúc tỉnh người, cô nàng trở ra và lúc này mới ngả lưng lên giường, thở phào một hơi.

- Thoát nạn!

Bất chợt cô nhìn sang gối bên cạnh và giật mình khi thấy có mảnh giấy trên đó với dòng chữ viết khá đẹp: Chúc cô ngủ ngon và đừng bận tâm gì đến chiếc áo cũ đó. Xin chào.

- Của anh ta!

Mỹ Lan cứ thắc mắc mãi, chẳng hiểu làm cách nào anh ta vào được phòng mình?

Nhìn đồng hồ tay thấy đã hơn 12 giờ, nếu còn sớm thì chắc chắn là Mỹ Lan đã chạy đi tìm bảo vệ khách sạn hoặc phục vụ phòng để hỏi. Tính của Lan là hễ có gì lẩn khuất trong đầu thì không tài nào ngủ được, cộng thêm chuyện chết đuối hồi chiều cứ ám ảnh hoài, khiến dù đã nằm đến hơn một giờ mà cô vẫn không tài nào chợp mắt được.

Phải đến gần sáng thì cơn buồn ngủ mới đến một cách muộn màng. Mỹ Lan ngủ có đến vài tiếng. Khi giật mình tỉnh giấc do tiếng huyền nào bên ngoài, Lan nhìn đồng hồ và bật dậy ngay. Đã hơn 9 giờ!

Khi mở cửa ra, Mỹ Lan nghe người phục vụ phòng nói:

- Sáng nay khi cô còn đang ngủ thì có hai người bạn của cô hôm qua trở lại, họ tính rủ cô đi đâu, nhưng kêu cửa hoài không nghe cô lên tiếng nên họ đi rồi, hẹn trưa sẽ trở lại.

- Ngoài hai người đó, còn có ai nữa không?

- Dạ không.

- Nè chị, đêm qua lúc tôi đi ra ngoài, chị có thấy ai lên vào phòng tôi không?

Chị phục vụ cười:

- Làm sao lên vào được! Phòng này ngoài cô ra, chỉ có chúng tôi là có chìa khóa để mở vào thay nệm hay làm vệ sinh thôi. Bộ cô bị mất cái gì sao?

Mỹ Lan biết có nói ra cũng chẳng ích lợi gì, lắc đầu:

- Không có gì. Chỉ là tôi thấy gì đó là lạ thôi. Cảm ơn chị.

Sau khi thay quần áo, Mỹ Lan quyết định sẽ đi tìm anh chàng đêm qua để trả lại chiếc áo và cảm ơn anh ta lần nữa. Nhưng khi tìm chiếc sơ mi mà mình mặc trong phòng tắm thì không còn thấy nó đâu, Mỹ Lan hốt hoảng chạy ra ngoài gọi chị phục vụ hồi nãy:

- Rõ ràng có ai đó vào phòng tôi lúc tôi ngủ rồi!

- Cô mất đồ?

- Chiếc áo tôi mặc trong nhà tắm lúc đi ngủ, bây giờ mất rồi!

Chị phục vụ đích thân vào xem. Rồi chị ta quả quyết:

- Kẻ gian không thể từ ngoài thò tay và lấy được. Còn người lên vào thì lại càng không, bởi cô ngủ có khóa chốt cửa bên trong mà!

Mỹ Lan thử người ra một lúc rồi kiểm tra lại đồ đạc khác, không mất một thứ gì nữa.

Ngồi suy nghĩ mãi, cuối cùng Lan vẫn quyết định đi tìm anh chàng. Ít ra cũng nói rõ và xin lỗi anh ta một tiếng.

Bãi biển giờ đã khá đông, nó khác hẳn không khí vắng lặng hồi đêm. Bởi vậy Lan đi suốt chiều dài bãi, xa đến ngót một cây số mà vẫn không tìm ra chiếc lều vải nào.

Dừng lại hỏi mấy thanh niên cứu hộ đang đứng trực ở một tháp canh thì họ đều lắc đầu bảo:

- Ở bãi này là bãi tắm công cộng, làm gì có ai được phép dựng lều.

Lan hỏi:

- Vậy nơi đây có chiếc tàu mắc cạn nào không?

Mấy chàng trai cười:

- Chỉ có tụi tôi mắc cạn bởi phải neo chân ở đây canh chừng cho du khách tắm, không đi đâu chơi được, chứ có tàu bè nào mắc cạn đâu! Mỹ Lan không tin, nên cô lại tiếp tục đi dọc theo bãi, xa đến tận chỗ chưa khai thác, không thể đi bộ qua được, mới quay lại.

- Không thể...

Cô cố nhớ lại xem đêm qua cái lều ở quăng nào. Cô nghĩ có thể lều chỉ dựng ra ban đêm, còn ban ngày thì dẹp đi, như vậy muốn tìm anh ta thì phải đợi đến tối.

Bụng đói cồn cào, lại mỏi chân, nên Mỹ Lan tìm một nơi bán thức ăn sáng, ăn nhanh tô bún rồi quay về ngay khách sạn. Trưa nay tụi bạn sẽ tới rủ cô đi tham quan vài nơi...

Vào phòng thấy phòng ốc sạch sẽ, chứng tỏ nó mới được vệ sinh xong. Chợt nhìn lên gối lại thấy một mảnh giấy nữa nằm ở đó. Lần này vẫn chữ viết giống như vậy và rõ ràng là mới viết:

“Tôi đã lấy lại chiếc áo rồi, cô đừng bận tâm đi tìm để xin lỗi. Hẹn có dịp sẽ gặp lại! Dừng”.

Mỹ Lan không còn giữ được bình tĩnh nữa cô ngồi xuống giường mà đầu óc cứ quay cuồng.

Vân và Thủy hai người bạn của Mỹ Lan trở lại đúng vào giờ cuối buổi chiều, thấy bạn vẫn cứ nằm trên giường, họ ngạc nhiên:

- Bà sao vậy, Lan?

Mỹ Lan uể oải ngồi dậy, cô không muốn kể lại chuyện mình vừa trải qua, nhưng vô tình Vân nhìn thấy tờ giấy của anh chàng viết Mỹ Lan còn để trên giường, cô đọc và chuyển sang cho Thủy:

- Người ta có bạn mới mà ới!

Thủy xem xong thì tròn mắt nhìn Lan:

- Công nhận bà này giỏi ghen! Mới ra đây có một đêm mà đã có “kép” rồi, lại cho nhau mượn áo nữa!

Mỹ Lan không buồn đính chính, cô rủ hai bạn:

- Tụi mình kiếm chỗ nào sát bãi biển ngồi uống bia đi!

Hai người bạn ồ lên:

- Lại còn dữ nữa, uống bia ư?

Mỹ Lan lặp lại:

- Tự dừng mình thấy thèm bia. Dĩ nhiên là uống chơi chút thôi.

Cô vừa nói vừa thay quần áo và còn thêm:

- Mà nếu cần thì uống cho say, uống tới khuya luôn!

Vân nhay cảm hơn nên lo lắng nhìn bạn:

- Bà có chuyện gì vậy Lan? Hay là...

Thủy nói cho hết ý:

- Hay là bị chàng ta cho leo cây?

Mỹ Lan vỗ vào vai cô nàng:

- Tào lao!

Mà thật vậy, lý do Lan muốn ngồi uống bia ở bãi biển nhằm mục đích đợi anh chàng kia. Cô không hiểu mình có si mê anh ta không, nhưng những gì đã xảy ra khiến cho Lan quyết phải gặp bằng được, bởi nếu không gặp thì Lan cảm thấy trong lòng như có điều gì đó thôi thúc.

Thấy Mỹ Lan quá cương quyết, nên Vân cũng tán thành:

- Bọn này cũng định rủ bà đi kiếm cái gì ăn ở chợ, nhưng thôi, có lẽ ngồi bãi biển ăn ghẹ chơi cũng hay!

Ba người lại kéo ra một quán gần bãi, nhưng Lan lại đề nghị:

- Mình tới chỗ xa hơn một chút, ở đây nhiều người ồn ào quá.

Họ tới một chỗ che dù, một phụ nữ còn trẻ ngồi bán thức ăn miền biển cùng với đứa con gái khoảng bốn năm tuổi. Mỹ Lan hỏi:

- Chị có ghẹ chứ hả? Còn khô mực, khô cá gì đó dai dai...

Chị này cười tươi đón khách:

- Các cô muốn thứ gì cũng có. Kể cả mấy thứ mà ngư dân sắp sửa đem vào kia, nhiều lắm!

Thủy và Vân thích thú:

- Ồ, tôm cá tươi ăn ngon lắm! Trước tiên chị luộc cho một ký ghẹ đi.

Mỹ Lan nói lại:

- Cho hai ký luôn!

Vân ngăn:

- Mình còn ăn mấy thứ khác, kêu chi nhiều vậy!

Thấy mấy người bạn vui vẻ, dễ tính, chị bán hàng cũng vui lây:

- Gặp được khách như mấy cô chắc bữa nay tôi bán đắt hàng cho coi!

Nhìn sang đứa bé đang ngồi cạnh, Mỹ Lan khen:

- Cháu gái xinh quá, theo phụ mẹ bán hàng hả con?

Chị bán hàng nói liền:

- Nó là cháu chứ không phải con tôi. Nó con của người anh mới qua đời...

Ba người bạn giật mình, nhìn cô bé thương hại. Lan hơi tò mò:

- Ba cháu không may, còn mẹ cháu đâu?

Chị bán hàng nhẹ lắc đầu, giọng buồn thiu:

- Ba nó chết chưa đầy một năm thì má nó bỏ đi lấy chồng khác, để nó lại cho tôi nuôi từ đó.

- Tội chưa!

Con bé khá dễ thương, tuy theo buôn bán dưới nắng gió, nhưng da mặt nó vẫn trắng hồng, khác với những đứa trẻ vùng này thường đen bởi gió biển.

- Con bao nhiêu tuổi?

Con bé đáp giọng thật dễ thương:

- Dạ thưa cô, con bốn tuổi.

- Con tên gì?

- Dạ, con tên Lan.

Thủy reo lên:

- Trùng tên với bà, Lan ơi!

Mỹ Lan nghe vui vui trong lòng:

- Cô là Mỹ Lan, vậy con là cái gì Lan?

- Dạ, con cũng là Mỹ Lan!

Câu trả lời khiến cho cả Mỹ Lan cũng kinh ngạc:

- Ồ, sao trùng hợp đến từng chữ vậy!

Vân nói đùa:

- Hay là cô Mỹ Lan nhận bé Mỹ Lan làm con nuôi đi! Cô ấy thương con nít lắm mà kén chồng nên tới giờ vẫn chưa chịu kiếm một Mỹ Lan con để nuôi đó!

Chị bán hàng cũng nói vui:

- Nếu cô nhận tôi cho đó!

Bồng con bé lên tiếng:

- Không chịu đâu, con phải ở đây để chờ ba con về chứ!

Chị bán hàng vò đầu nó:

- Cô nói chơi mà, làm sao để con xa cô được!

Mỹ Lan tò mò lần nữa:

- Ba cháu mất ở đâu mà nó bảo chờ?

Chỉ ra biển xa, chị đáp:

- Ba nó đi biển rồi gặp bão, không về.

Lan hỏi tới:

- Đánh cá hả chị?

- Cậu ấy là thủy thủ, đi tàu. Một hôm gặp bão, tàu sắp chìm, nhiều người khác bị sóng cuốn đi, cậu ấy lao theo cứu được hầu hết người trên tàu, sau đó tàu khác tới tiếp ứng đưa được số người này vào bờ. Chỉ có cậu ấy là mãi mãi không về.

Vân buột miệng:

- Tội quá! Con người dùng cảm tốt bụng vậy mà trời nỡ để cho chết, uống ghê!

Con bé dụi đầu vào lòng cô mình, vừa ngây thơ nói:

- Ba con sắp về rồi! Đêm qua con mơ thấy ba về, ba ở trần, vắt cái áo sơ mi có hình hai cái mỏ neo trên vai!

Câu nói đó khiến Mỹ Lan tròn mắt nhìn và lẩm bẫm:

- Áo có hình hai cái mỏ neo?

Thủy ngồi bên cạnh vội hỏi:

- Bà nói gì vậy Lan?

Vân cũng nói:

- Bà này này giờ làm cho người ta cứ tưởng chừng như bà... bệnh hay sao đó!

Mỹ Lan cười khò lấp:

- Có gì đâu...

Rồi cô đưa mắt nhìn con bé, tự dưng cô thấy nó có nét rất giống với chàng trai đã cứu mình hôm qua!

- Con dễ thương quá!

Lan vừa khen vừa cầm tay nó, thấy chiếc vòng đeo tay làm bằng những con ốc nhỏ rất tinh xảo, cô buột miệng khen:

- Cái vòng đẹp quá!

Con bé nghe khen thì thích thú khoe:

- Của ba Dũng làm cho con đó!

Một lần nữa, Mỹ Lan cũng sờ:

- Ba Dũng!

Vân ngạc nhiên:

- Bà sao vậy Lan? Sao bà nghe tới tên Dũng là... là...

Vân chợt nhớ lại lá thư ngắn hồi nãy trong phòng, cô kêu lên:

- Cũng tên Dũng!

Thủy cũng nói:

- Lại một sự trùng tên, thật là kỳ lạ!

Chị bán hàng không hiểu, liền đưa mắt nhìn ba người, rồi hỏi:

- Ba cô nói ai tên Dũng? Ba của con nhỏ cũng tên là Dũng, nên tối ngày nó cứ gọi tên ba nó rồi gặp ai cũng hỏi có gặp ba Dũng của nó hông!

Mỹ Lan hỏi, giọng không được tự nhiên:

- Chị nói ba cháu bé chết khi đi trên chiếc tàu biển, phải không?

- Phải. Tàu ấy đôi khi có ghé lại ngoài kia, chỗ gần bãi này. Có lần do cập quá gần bãi nên tàu bị mắc cạn, cậu Dũng phải kéo bạn bè thủy thủ lên bãi này căng lều lên ngủ.

- Căng lều?

Câu hỏi của Mỹ Lan quá lớn, khiến chị bán hàng cũng ngạc nhiên:

- Cô sao vậy?

Mỹ Lan hơi ngượng:

- Dạ, không sao... không có gì...

Vân kéo Thủy bước ra khỏi chỗ bán hàng, cô nói khẽ với bạn:

- Con Mỹ Lan bữa nay nó làm sao ấy! Mà thấy nó kỳ kỳ không?

Thủy gật đầu:

- Chẳng những kỳ mà còn quái nữa! Mình nghi nó đang gặp chuyện gì đây...

Chợt họ thấy Mỹ Lan đứng lên có ý ra về. Vân ngạc nhiên nói:

- Mình chưa ăn ghẹ mà?

Lan đưa cho đứa bé tờ giấy bạc mệnh giá lớn và bảo:

- Cô gửi cháu, bảo cô cháu mua thật nhiều ghẹ, ngày mai cô ghé lại ăn. Còn bây giờ cô có việc phải đi.

Chị bán hàng nhìn thấy, vội la lên:

- Sao cô cho cháu nhiều tiền quá, không được đâu.

Mỹ Lan cười bảo:

- Tôi gửi nó, để nó đưa lại cho chị, mai chúng tôi ghé ăn mà.

Nhưng con bé đã đưa trả lại tiền:

- Không nhận đâu, ba Dũng về rầy chết! Ba dặn là con nít không được xài tiền, con trả lại cô đây!

Rồi nó bất ngờ nắm lấy tay Mỹ Lan, ngây thơ nói:

- Mai cô trở lại nhé! Nhớ dẫn ba con về với nhé!

Đi một đoạn xa rồi, Vân hỏi:

- Bộ bà biết ba con nhỏ thật hả?

Thủy xua tay:

- Tao nghĩ không phải, chỉ vì ba con bé trùng tên với anh chàng Dũng nào đó thôi...

Tuy nhiên, Mỹ Lan lại gật đầu:

- Đúng là anh ấy!

Vân trố mắt:

- Bà nói thật?

Mỹ Lan kéo tay hai bạn đi nhanh hơn:

- Tôi nghĩ ra rồi! Chính là anh ta!

Khi về đến phòng riêng, Mỹ Lan từ từ kể lại mọi việc khi cô gặp nạn. Nghe đến đoạn nguy hiểm nhất, Vân hỏi nhanh:

- Có phải bà nghi đã bị anh ta níu chân dưới biển không? Nhưng tại sao không kéo bà đi luôn mà lại cứu đem lên bờ?

Thủy nhát gan nên nghe nói đã rùng mình:

- Đừng kể nữa bà ơi, gai ốc nổi khắp mình mẩy tôi rồi nè!

Mỹ Lan hầu như không chú ý đến lời nói của bạn, cô nhìn ra ngoài biển khơi rồi chép miệng:

- Anh ta tốt bụng thật! Tội nghiệp...

Vân và Thủy cũng đồng tình.

- Tội nghiệp anh ta mà cũng tội cho con bé con anh ta nữa. Mới bao lớn mà đã mất cả cha lẫn mẹ.

Người Khăn Trắng

Tổng tập truyện ma của Người Khăn Trắng

Phần II

Duyên Ma

Bà Thanh Vân ngồi thờ người ra, đầu óc để tện đâu đâu, đến nỗi ông chồng gọi lần thứ hai mà vẫn không nghe. Ông phải lặp lại:

- Bà có nghe tôi nói không vậy?

Lúc nghe được, bà mới giật mình:

- Ông nói cái gì?

Ông Vân thở dài:

- Vợ chồng mình bây giờ nói chuyện với nhau chẳng khác nào hai người điếc đối thoại vậy. Tôi hỏi bà tại sao cứ ngồi đó mà thần thờ hoài vậy?

Bà lại thở dài:

- Chứ nó như vậy mà ông bảo tôi tỉnh táo, vui vẻ sao cho được!

- Bà nói con Mỹ Lan?

- Chứ còn nói ai! Ông coi, từ bữa nó đi Ô Cấp về tới giờ chẳng khác nào như kẻ mất hồn, đúng hơn là một người côi trên vậy!

- Con gái tới tuổi lấy chồng mà bà còn để trong nhà thì nó vậy đó! Tôi bảo cứ gả phắt đi cho rồi!

Ông nói xong đứng dậy đi ra, bà gọi giật lại:

- Ông đi đâu vậy? Tôi đang cần bàn với ông mấy chuyện nên mới ngồi đây đợi từ nãy giờ.

Ông Vân ngồi lại mà không vui:

- Tôi hẹn với mấy cha đồ gỗ để nói chuyện mở đại lý ở Singapore, rảnh đâu mà bàn với bạc chuyện gì khác!

- Nhưng chuyện này còn quan trọng hơn. Ông nhớ mình hứa với vợ chồng thằng Tuấn Lùn cái gì không?

Nghe vợ nhắc, ông Vân giật mình:

- À, bà nhắc tôi mới nhớ. Đã quá hạn món nợ của nó rồi. Đáng lẽ mình phải gặp nó trước để thương lượng, chứ kỳ này đâu kịp tiền cho nó...

Bà nguýt dài:

- Đợi ông giải quyết thì có mà mất nhà với nó! Tôi đã gặp và bàn với nó rồi, nhưng nó cần gặp ông để nói rõ hơn một chút trước khi nó quyết định.

Ông Vân thở phào:

- Đỡ được một mối. Tháng này còn món nợ của mụ Tám Kiên nữa...

Bà Thanh Vân chì chiết:

- Làm ăn cho cố, nợ tứ phía rồi bắt bà già này ề cổ ra năn nỉ thiên hạ! Vợ chồng thằng Tuấn Lùn mà không khéo giải quyết thì không xong với nó đâu! Nó nói với tôi là nếu qua tháng này mà không tính thì nó xiết luôn mấy cái xưởng đóng bàn ghế của ông ở Tân Bình. Thằng đó nói là làm, ông đừng có chủ quan!

Giọng ông xù hăn xuống:

- Bởi vậy mới nhờ tới bà. Mà bà đã nói chuyện với nó rồi, còn có tôi chi nữa?

- Nó cần có chữ ký của ông trong tờ giao kèo.

Ông trở mặt ngạc nhiên:

- Còn giao kèo gì nữa, mình đã ký giấy nợ với nó rồi?

Bà lại thở dài:

- Lần này là giao kèo... gả con mình cho con trai lớn của nó!

Đang đứng gần cửa ra vào, ông Vân lao ngay đến bên vợ hỏi dồn:

- Bà nói gả ai?

- Thì mình chỉ có mỗi con Mỹ Lan, không gả nó thì gả ai?

Ông ngẩn ngơ một lúc, biểu lộ sự bất lực trước một việc trọng đại:

- Mình lại đi làm sui với thằng đó sao!

Bà vợ còn chán nản hơn:

- Chỉ nội việc nghĩ tới mình phải ngang hàng phải lứa với vợ chồng thằng côn đồ đó là tôi muốn ớn lạnh rồi! Nhưng bây giờ quyền quyết định đâu còn là của mình nữa...

Bà lấy ra tờ giấy đưa cho ông:

- Giấy báo công nợ mình còn với vợ chồng nó đây, ông coi lại coi.

Ông không cần coi cũng nói vanh vách:

- Ba trăm lượng vàng, cộng với tiền lời mười phân nữa! Lấy đâu ra số đó để trả cho nó lúc này.

Ông không đáp mà chỉ ngồi im lặng, không màng đến chuyện cái hẹn với ai đó mà ông vừa nói. Bà Thanh Vân lặp lại:

- Nó nói sẽ tới bữa trưa nay, mời vợ chồng mình đi ăn cao lầu. Nó còn nói, nếu ông chịu gả con Mỹ Lan cho thằng con trai nó thì vợ chồng nó sẵn sàng quên món nợ lớn đó!

Rồi bà lại nói thêm:

- Nghe nói tuy vợ chồng nó là thứ mặt rắn mặt ri, nhưng thằng con trai lại được lắm, học đến đại học đảng hoàng!

Ông lắc đầu chán hân:

- Học tiền chứ học cái gì thứ đó! Gả con cho lũ đó khác gì mình đem con cho hùm beo ăn thịt!

- Nhưng bây giờ còn cách nào nữa đâu!

Bà nhìn đồng hồ rồi nói:

- Bây giờ là gần chín giờ, ông có đi đâu thì mười một giờ có mặt ở nhà. Từ đây đến đó tôi còn tìm cách dụ con Mỹ Lan, để nó chịu đi ăn cơm với người ta trưa nay.

Ông Vân nhỏ giọng hỏi:

- Nó đâu rồi?

- Thì nằm suốt trong phòng từ hai bữa nay. Cơm nước còn không ăn nói gì chuyện đi ra ngoài! Kiểu này tôi e khó mà có mặt nó trong bữa cơm hôm nay, rồi chẳng biết phải ăn nói với họ ra sao nữa!

Ông ra dấu cho bà im:

- Bà để tôi vào nói chuyện với nó. Bà không nhớ là trong nhà này nó chỉ nghe có mình tôi hay sao?

Ông bước vào phòng con gái và ở trong đó chỉ khoảng mười phút thì bước ra. Bà Thanh Vân nhìn nét mặt ông đã đoán ra kết quả:

- Ông hí hửng vậy tức là...

Ông kéo bà vợ ra ngoài sân nói khê:

- Xong rồi! Tôi nói với nó là lát nữa đi với tôi để tôi mua cho nó chiếc xe hơi riêng và cho nó tha hồ đi Vũng Tàu, nó chịu liền!

Bà Vân mừng rỡ:

- Vậy là ổn rồi! Mà tôi cũng chẳng hiểu sao mấy bữa nay nó cứ đòi trở ra

Vũng Tàu hoài?

- Kệ nó. Miễn hôm nay mình dàn xếp xong vụ này thôi. Vậy trưa nay bà cứ đi tới nhà hàng với vợ chồng thằng Tuấn Lùn, đi nhà hàng nào thì để giấy lại trong phòng tôi về chờ con Mỹ Lan tới đó luôn.

- Ông liệu mà nói trước với nó, đừng để khi gặp tên đó rồi nó giở chứng thì mất mặt mình đó!

- Bà cứ để tôi lo.

Thấy ba dừng xe lại trước nhà hàng, Mỹ Lan ngạc nhiên hỏi:

- Ủa, không lẽ bữa nay ba cho con ăn nhà hàng sao?

Ông Vân cười:

- Bộ ba mời con gái ăn cao lầu không được hả? Mời quý cô nương!

Từ lúc lên xe đến giờ, nhất là từ khi ghé lại chỗ salon xe hơi để đặt mua cho cô chiếc xe hơi nhỏ, xinh xắn, Mỹ Lan luôn được cha chăm sóc, gợi chuyện vui, cô cũng quên đi nỗi canh cánh bên lòng, vui với cha mình như chưa có gì xảy ra. Cô còn nói:

- Khi lấy xe mới, con muốn người đầu tiên ngồi xe con đi Vũng Tàu là ba, chứ chẳng phải ai khác!

- Mà nè, sao dạo này con thích Vũng Tàu vậy hả?

- Ba quên con ba là tay bơi cừ khôi, là kinh ngư miền sông nước sao! Mà bơi giỏi, thích sóng biển thì phải thích Vũng Tàu chứ!

Cô nói mà trong lòng đang nghĩ tới một người. Người đó có nói ra thì chắc ba mình cũng không hiểu, nên Mỹ Lan chỉ biết im lặng và dăm chiêu... Người ấy chính là Dũng, anh chàng thủy thủ đã chết.

Từ hôm ở Vũng Tàu, sau khi biết Dũng đã chết, đáng lẽ Lan phải quên ngay việc muốn gặp lại, nhưng chẳng hiểu sao trong lòng cô lại càng ghi đậm hình ảnh của anh ta hơn. Điều này nhất thời Mỹ Lan không làm sao lý giải được. Chỉ biết rằng khi về nhà rồi cô càng nhớ anh ta da diết!

- Kìa, tới nơi rồi, công nương chưa xuống sao?

Nghe cha đùa, Mỹ Lan gượng cười và bước xuống bá vai cha đi thẳng và nhà hàng. Cô hỏi:

- Chỉ có cha con mình đối ẩm với nhau thôi phải không ba?

Ông Vân gật đầu:

- Thì cha con mình thôi... Nhưng nếu có gặp bạn bè của ba thì... mình cũng mời họ một tiếng. Hoặc không chừng họ mời mình nữa!

Mỹ Lan lắc đầu nguầy nguậy:

- Không, con không thích ăn với nhiều người đâu! Con muốn uống rượu với ba thôi!

- Ủ, được rồi bữa nay cha con mình không say không về!

Lên lầu trên, ông Vân chọn một bàn riêng và dặn người phục vụ:

- Cậu chọn cho tôi chai rượu chát lâu năm nhất và cho món cá chẻm chiên giòn, thêm món hải sản bát bửu và...

Mỹ Lan chặn lời:

- Hai món đủ rồi, mình có hai người thôi mà ba!

- Ủ, nhưng mà... bữa nay ba muốn cha con mình vừa ăn vừa nhậu thỏa thích, ăn không hết thì bỏ!

Ông dặn riêng gì đó với người phục vụ... Lát sau, họ đem ra đến bốn năm món, mà món nào cũng nhiều, phải năm sáu người ăn cũng chưa hết! Mỹ Lan, trố mắt ngạc nhiên:

- Giống tiệc cưới vậy ba? Cha con mình...

Cô vừa nói tới đó thì chợt ngừng ngang rồi kêu lên:

- Ủa, má kìa ba! Má...

Bà Thanh Vân bước tới với ba người nữa. Bà giới thiệu:

- Đây là vợ chồng chú Tuấn, còn đây là con trai của chú thím.

Mỹ Lan định phản ứng gay gắt vì sự xuất hiện của những người khách, tuy nhiên khi chạm vào ánh mắt của chàng trai thì tự dưng cô thờ người ra và ngồi im, mặc cho mẹ nói:

- Hai cha con ở đây mà nãy giờ chúng tôi kiếm quá chừng! Thôi nào, cùng ngồi vào bàn luôn cho tiện!

Bà quay sang chàng trai và con gái mình:

- Đây là Mỹ Lan, con gái bác. Con đây là Thành, con trai chú thím Tuấn.

Ông Vân đã chuẩn bị sẵn mọi phương án để chặn đứng những phản ứng không hay của con gái, nhưng ông hơi bất ngờ khi Mỹ Lan vui vẻ ngay với Thành:

- Anh Thành học năm thứ mấy?

Thành kéo ghế ngồi gần Mỹ Lan:

- Năm ba luật khoa. Còn Mỹ Lan?

- Dạ, năm hai văn khoa.

Ông bà Vân nhìn nhau và đều thở phào. Thế là điều họ lo sợ đã không xảy ra. Trong suốt bữa tiệc, mọi người nói chuyện thoải mái. Thậm chí có lúc Tuấn Lùn vốn ăn nói kém, nhưng khi đề cập đến chuyện nhạ cảm thì cũng được Mỹ Lan chấp nhận ngay:

- Dạ, chú cứ nói, cháu nghe.

Tuấn quay sang con trai mình, vừa hỏi:

- Chú hỏi thật, nếu bây giờ chú thím có ý muốn... muốn hỏi cháu cho thẳng Thành, cháu đồng ý không?

Bà Thanh Vân hết hồn, tự trách thầm, sao anh ta lại hỏi thẳng như thế, đời nào con nhỏ chịu... Tuy nhiên, câu trả lời của Mỹ Lan lại hết sức lịch sự:

- Dạ, được chú thím quan tâm, thương tưởng đến là danh dự cho cháu. Nhưng cháu còn phải hỏi ý kiến ba má cháu đã...

Vợ của Tuấn Lùn mừng rỡ:

- Cháu nói vậy thím mừng quá! Mấy hôm nay thím cứ lo, lo rằng...

Mỹ Lan nói đỡ ngay:

- Dạ, cháu mới là người phải lo chứ ạ! Chỉ sợ anh Thành chê cháu là còn bé quê mùa, học kém...

Thành bạo dạn hăn lên:

- Đĩa đeo chân hạc còn dám đòi hỏi gì hơn!

Cả bàn cùng cười. Không khí cởi mở bất thường, khiến cho ông Vân phải quay sang hỏi nhỏ con:

- Con thật lòng chứ Mỹ Lan? Hay là muốn làm vừa lòng ba má?

Mỹ Lan siết chặt tay cha:

- Con biết hết chuyện rồi. Vả lại khi gặp anh Thành là con có cảm tình ngay. Đây là con người tốt, còn đòi hỏi gì hơn nữa ba!

Nghe con gái nói mà ông Vân tưởng như ai nói, ông nhìn thẳng vào mắt con thì nhận ra là Mỹ Lan nói thật lòng. Quá xúc động, ông bảo khẽ với con:

- Con đã cứu nhà mình Lan ơi.

Mỹ Lan không chú ý đến lời của cha. Ăn gần xong, bỗng Thành nói:

- Con xin phép hai bác, xin phép ba má, con và Mỹ Lan muốn nói chuyện riêng một chút, tụi con xin phép đi ra ngoài uống nước với nhau được không ạ?

Bà Thanh Vân mau mắn:

- Được thôi con! Miễn là...

Mỹ Lan hiểu ý mẹ, cô nói:

- Con sẽ về nhà trước 10 giờ mà, má yên tâm! Con xin phép chú thím, xin phép ba mẹ.

Hai người sống đôi nhau bước ra cửa. Cả bốn ông bà nhìn theo và gật đầu hài lòng. Tuấn Lùn chủ động nói:

- Về món nợ mà anh chị còn nợ tụi tôi, tụi này tính rồi, nếu anh chị chịu gả con Mỹ Lan cho thằng Thành nhà tôi thì coi như đó là của hồi môn, vợ chồng tôi tặng cho tụi nó!

Bà vợ anh ta cũng nói theo:

- Cái tình cái nghĩa của chúng ta mới lâu bền, chứ tiền bạc chỉ là phương tiện thôi. Khi nào tụi nó làm đám cưới thì tụi tôi xé giấy nợ ngay!

Ông Vân hơi sĩ diện, nhưng cũng cảm động, bắt tay Tuấn:

- Cảm ơn chú, cảm ơn thím. Vợ chồng tôi...

Tuấn Lùn chặn lại:

- Có gì đâu anh Ba. Tụi này biết anh Ba từ lâu rồi mà. Số tiền nợ đó chẳng qua là do làm ăn, anh Ba bị tụi nó lừa thôi. Từ nay anh em mình một nhà rồi thì nếu có kệt gì, anh chị cứ bàn với tụi em, mình giúp nhau còn hơn là để người ngoài...

Bà Thanh Vân siết chặt tay vợ Tuấn Lùn:

- Được vợ chồng chú thím đoái hoài, thật vợ chồng tôi vô cùng cảm ơn. Nhưng cũng phải kể là vợ chồng tôi đã uốn đến gần gãy lưỡi mới thuyết phục được con nhỏ. Tính nó chắc là chú thím đã nghe nói rồi, bướng bỉnh và cương quyết lắm. Đừng hòng mà ép nó. Nếu ép thì nó thà chết chứ không bao giờ nghe!

Tuấn cũng công nhận:

- Trước khi muốn ngỏ lời chúng tôi đã dò hỏi, nhiều người cũng nói là nếu được con nhỏ chịu về làm dâu là phước bảy mươi đời!

Thấy vợ phóng đại quá xá ông Vân cũng trăn mình ngồi nghe. Đến chừng ra về rồi, ông mới kêu trời:

- Chưa từng thấy ai môi mép như bà! Bao nhiêu công sức của người khác đã nhận về mình hết!

Bà nguýt ngang:

- Môi mép để xóa nợ cho ông mà còn chưa chịu sao? Ông thấy không, vợ chồng thằng ấy mà có được con dâu như con Mỹ Lan là như tôm được đeo lưng rồng vậy! Mà nè ông, bữa nay ông có thấy con Mỹ Lan lạ không? Nó như mới được ai lột lưỡi vậy!

- Ờ, con nhỏ hơi kỳ. Dường như nó với thằng đó có duyên số thật hay sao mà...

Trong lúc họ đang hí hửng với kết quả không ngờ đó thì ở một quán cà phê vắng, chờ cho Mỹ Lan lắng nghe kỹ, Thành mới nói rất rõ ràng, vừa đủ cho cô nghe:

- Anh là Dũng, em nhận ra chưa?

Mỹ Lan tròn mắt:

- Dũng! Có phải là Dũng... thủy thần, Dũng đã cứu em ở Vũng Tàu không?

Anh chàng hạ thấp giọng:

- Ngay phút đầu mới gặp, sợ em nhận không ra anh trong lớp con ông bà Tuấn đó, nên anh có nheo mắt hai lần, em nhận ra?

- Em không nhận ra, nhưng bỗng bên tai em nghe có tiếng gió biển rít lên, rồi tiếng sóng biển rì rào nữa... Tự dưng em nhớ tới người đã cứu em. Và em đã...

- Đã ăn nói rất hay, đã làm cho bốn ông bà già sau phút ngần ngợ đã vui mừng khôn xiết!

- Lúc đó em chưa nhận ra anh, nhưng tự dưng em có cảm giác là mình với anh chàng trước mặt có gì đó mật thiết với nhau, nên em...

Một lúc sau, Mỹ Lan hạ giọng nói tiếp:

- Sao anh biết nhà đó tới hỏi cưới em mà...

Anh chàng chặn lời:

- Từ khi nằm chân em dưới biển là coi như hồn anh đã thoát được lên bờ và anh hiểu là cuộc sống ở cõi âm của anh sẽ gắn liền với em. Nói thật, hôm đó nếu không phải là anh mà là một hồn ma khác thì em cũng không thể sống được. Anh theo em từ hôm ấy, theo về tận đây. Đêm ngủ, em có biết ai kéo mền đắp cho em không?

- Chẳng lẽ là anh?

- Chứ còn ai vào đây!

Chợt Mỹ Lan hỏi:

- Cái xác của anh chàng Thành nay ở đây, còn hồn anh ta đâu mà anh nhập được vào?

- Đây là anh chàng phá gia chi tử, được cha mẹ cưng chiều nên ăn chơi khét tiếng, hiện anh ta đúng ra đã phải chết rồi do đua xe, mà cha mẹ anh ta không hay biết. Sau khi anh ta trở về nhà với tính tình thay đổi chắc là cha mẹ mừng lắm! Như vậy anh làm được một công đôi việc: Lấy được em và gia đình của Thành có đứa con phá gia trở thành con ngoan.

Khi chia tay nhau về, anh chàng còn dặn:

- Trước mọi người em vẫn cứ gọi anh là Thành. Nhớ nghe chưa!

Mỹ Lan gật đầu và cười mãn nguyện trước khi gọi taxi về nhà. Cha mẹ cô đang ngồi đợi sẵn ở phòng khách, họ đề nghị:

- Ba má muốn đợi con về mình đi nấu cháo khuya.

Mỹ Lan cười vui với mẹ:

- Con và... Thành ăn no lắm rồi. Con buồn ngủ, cho con ngủ sớm. Ba má nói với bên kia để họ chuẩn bị lễ cưới sớm đi!

Trong lúc ông bà Vân ngơ ngác thì Mỹ Lan mỉm cười bước thẳng vào phòng...

Trong ngày cưới của Mỹ Lan và Thành, khi hôn lễ đang diễn ra thì có hai người khách xuất hiện đột ngột, khiến mọi người ngỡ ngàng. Đó là bé Mỹ Lan và cô của nó!

Hai người tiến về phía bục làm lễ giữa lúc cô dâu chú rể đang uống rượu

mừng. Con bé đứng ngay trước mặt kêu lớn:

- Ba, mẹ!

Trong lúc sui gia đôi bên đang ngỡ ngàng thì Thành và Mỹ Lan đều reo lên:

- Con!

Con bé chạy lên sân khấu ôm chầm lấy Thành và Mỹ Lan. Nó còn quay sang mấy người lớn chào lễ phép:

- Con chào ông bà!

Ông Vân quá đỗi ngạc nhiên:

- Nó là ai vậy?

Mỹ Lan nói to:

- Con chào ông bà ngoại đi.

Tiếp theo là Thành:

- Con chào ông bà nội đi!

Con bé làm theo răm rắp:

- Con chào ông bà ngoại! Con chào ông bà nội!

Hai bên sui gia còn đang trố mắt kinh ngạc thì cả Mỹ Lan và Thành đều lên tiếng qua micro:

- Đây là đứa bé mà chúng tôi nhận làm con nuôi trước khi cưới nhau. Nó sẽ là tiền đề cho con cái chúng tôi sau này!

Cả tiệc cưới vỗ tay hoan nghênh về lời tuyên bố đó, khiến cho cô đưa bé đứng dưới này rưng rưng nước mắt vì cảm động. Tuy chị hơi bất ngờ về việc chồng của Mỹ Lan cũng nhận bé Lan, nhưng khi nhớ lại đêm qua trong giấc mơ, vong hồn của Dũng về đã báo trước rằng chị cứ dẫn cháu về, nó sẽ gặp được cha nó!

Sau khi chấm dứt nghi thức hôn lễ, chính bé Lan dẫn tay hai người đi xuống đến bên cô nó và nói:

- Đây là ba Dũng của con nè?

Lúc ấy Mỹ Lan đã nhanh nhẩu kề tai nói nhỏ với chị:

- Hồn anh Dũng nhập vào chồng của em. Như vậy em là chị dâu của... chị rồi!

Thành cũng kề tai chị nói rõ hơn:

- Anh đã cứu Mỹ Lan thoát chết, và bây giờ cô ấy giúp lại anh. Bọn anh

chính thức thành vợ chồng rồi, vậy từ nay em để con bé lại đây anh chị săn sóc cho nó. Còn em nữa, em không cần buôn bán chi ngoài đó cho cực, hãy về đây cùng vui buồn với anh chị và cháu.

Mỹ Lan nắm tay chị, thân mật:

- Về ở với bọn này nghe! Bé Lan mà vắng cô chắc là phản đối dữ lắm!

Con bé cũng nói:

- Cô Ba về ở với Lan đi, Lan sẽ có cô và với... mẹ Mỹ Lan nữa!

Trong lúc mọi người đang vui vẻ thì ở một góc phòng tiệc cưới, có hai người bạn thân với Thành ngơ ngác nói với nhau:

- Ủa, sao mấy hôm trước mình chứng kiến thằng Thành đưa xe bị đụng nằm chết trên xa lộ mà bữa nay nó lại... cưới vợ ngon lành vậy? Hôm đó tao nhớ khi chở vào nhà xác người ta còn hỏi nó tên tuổi là gì, bởi trong người nó không có mảnh giấy lộn lưng! Sao kỳ vậy Hưng?

Người tên Hưng lắc đầu:

- Tao cũng không biết nữa! Hay là sau khi mình chở vào nhà xác nó đã tỉnh lại?

- Tao cũng không biết nữa...

Mà họ làm biết được. Chỉ có Mỹ Lan là rõ mà thôi...

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.

Nguồn: <http://vnthuquan.net>

Phát hành: **Nguyễn Kim Vy**.

Sưu tầm & Đánh máy: Soccon

Nguồn: Vuilen.com & ziddu

Được bạn: Thanh Vân đưa lên

vào ngày: 2 tháng 12 năm 2009